

TIỂU TIỂU SINH

KIM BÌNH MẠI

2

金瓶梅

nghe.truyenaudio.vn.com

PHẦN 2: KIM BÌNH MẠI
NĂM 1980

Mục Lục

[Lời Giới Thiệu](#)

[Hồi 1](#)

[Hồi 2](#)

[Hồi 3](#)

[Hồi 4](#)

[Hồi 5](#)

[Hồi 6](#)

[Hồi 7](#)

[Hồi 8](#)

[Hồi 9](#)

[Hồi 10](#)

[Hồi 11](#)

[Hồi 12](#)

[Hồi 13](#)

[Hồi 14](#)

[Hồi 15](#)

[Hồi 16](#)

[Hồi 17](#)

[Hồi 18](#)

[Hồi 19](#)

[Hồi 20](#)

[Hồi 21](#)

[Hồi 22](#)

[Hồi 23](#)

[Hồi 24](#)

[Hồi 25](#)

[Hồi 26](#)

[Hồi 27](#)

[Hồi 28](#)

[Hồi 29](#)

[Hồi 30](#)

[Hồi 31](#)

[Hồi 32](#)

[Hồi 33](#)

[Hồi 34](#)

[Hồi 35](#)

[Hồi 36](#)

[Hồi 37](#)

[Hồi 38](#)

[Hồi 39](#)

[Hồi 40](#)

[Hồi 41](#)

[Hồi 42](#)

[Hồi 43](#)
[Hồi 44](#)
[Hồi 45](#)
[Hồi 46](#)
[Hồi 47](#)
[Hồi 48](#)
[Hồi 49](#)
[Hồi 50](#)
[Hồi 51](#)
[Hồi 52](#)
[Hồi 53](#)
[Hồi 54](#)
[Hồi 55](#)
[Hồi 56](#)
[Hồi 57](#)
[Hồi 58](#)
[Hồi 59](#)
[Hồi 60](#)
[Hồi 61](#)
[Hồi 62](#)
[Hồi 63](#)
[Hồi 64](#)
[Hồi 65](#)
[Hồi 66](#)
[Hồi 67](#)
[Hồi 68](#)
[Hồi 69](#)
[Hồi 70](#)
[Hồi 71](#)
[Hồi 72](#)
[Hồi 73](#)
[Hồi 74](#)
[Hồi 75](#)
[Hồi 76](#)
[Hồi 77](#)
[Hồi 78](#)
[Hồi 79](#)
[Hồi 80](#)
[Hồi 81](#)
[Hồi 82](#)
[Hồi 83](#)
[Hồi 84](#)
[Hồi 85](#)
[Hồi 86](#)
[Hồi 87](#)
[Hồi 88](#)
[Hồi 89](#)

[Hồi 90](#)
[Hồi 91](#)
[Hồi 92](#)
[Hồi 93](#)
[Hồi 94](#)
[Hồi 95](#)
[Hồi 96](#)
[Hồi 97](#)
[Hồi 98](#)
[Hồi 99](#)
[Hồi 100](#)

Lời Giới Thiệu

Bạn đọc đang tiếp xúc với bộ tiểu thuyết trường thiên , một pho kì thư rất đặc sắc của nền văn học cổ điển Trung Hoa.

Đó thực sự là lịch sử cuộc đời đầy tội ác và sinh hoạt gia đình nhơ bẩn của Tây Môn Khánh, một kẻ hãnh tiến xuất thân từ một chủ hiệu sinh dược, nhưng do những mảnh khoe bóc lột và hành vi ác bá, kéo bè kéo cánh, thông lũng với quan lại một bước nhảy tót lên địa vị một thổ hào thân sĩ giàu tiền của, đầy quyền thế. Từ cái bàn đạp đó, ngoi lên vin vào quan hệ nghĩa phụ nghĩa tử với Thái Kinh, một viên đại thần hiển hách ở triều đình lúc bấy giờ, Tây Môn Khánh đã trở thành Đề hình Thiên hộ Ở bản huyện, tham lam tàn ác, bẻ cong phép nước, ăn tiền hối lộ, hại người lương thiện, và sống cuộc đời dâm ô cực kỳ bỉ ổi.

qua đã phơi bày bộ mặt thật của xã hội đương thời qua những trang sách tràn đầy hơi thở hiện thực. Qua mối quan hệ chằng chịt của nhân vật chính Tây Môn Khánh với mọi lớp người trong xã hội, tác giả đã khắc họa chân dung sinh động cùng trạng thái tinh thần muôn vẻ của hàng loạt nhân vật, từ những viên hoạn quan làm mưa làm gió trong cung đình ngay bên nách hoàng đế, đến những tên lưu manh du thủ du thực, những tay dao búa chuyên nghiệp, những tên côn đồ bip bợm lừa đảo đầy rẫy ngoài phố chợ. Qua những hành vi đê tiện và những mảnh khoe tội lỗi của chúng, tác giả đã vẽ lên khá tỉ mỉ mà khái quát một bức tranh xã hội đen tối tàn khốc, trên thực tế đó cũng chính là xã hội mà tác giả đang sống, xã hội phong kiến Trung Quốc thời Minh từ sau Chính Đức đến giữa Vạn Lịch Nhân vật chính Tây Môn Khánh trước hết là một con quỷ dâm dục hiện hình, một mình y đã có một thể và năm thiếp nhưng còn sẵn sàng cưỡng dâm từ con gái nhà lành đến đàn bà góa bụa, giết chồng đoạt vợ, kể cả vợ bạn, em dâu y cũng không tha. Dâm dục đi đôi với tàn bạo là nét bản chất xuyên suốt cuộc đời y cho đến kết thúc bằng cái chết vì bệnh dâm dục.

Bên cạnh Tây Môn Khánh là Phan Kim Liên được xây dựng như một nhân vật điển hình của hạng phụ nữ tà dâm, xảo quyệt. Thông dâm với Tây Môn Khánh, thị đã nhẫn tâm và quỷ quyệt đầu độc chồng là Võ Đại, rồi khi chồng đã ngấm thuốc chết hẳn hai hàm răng nghiền chặt vào nhau, cắn cả vào môi chảy máu, tai mũi và cả mắt đều ứa máu ròng ròng thì thị cùng Vương bà kéo xác Võ Đại ra sau nhà, lau sạch vết máu đội mũ đi giày cho tử tế, lấy khăn phủ lên mặt cho Võ Đại rồi cả hai cùng ngồi khóc. Thị lập bàn thờ chồng với bài vị Vong phu Võ Đại lang chi linh, nhưng sẵn sàng hú hí với Tây Môn Khánh ngay trước bàn thờ ấy.

Xoay quanh các nhân vật chính đó, thôi thì đủ hạng vô lại cặn bã của xã hội :

Ứng Bá Tước và Tạ Hi Đại bộ đỡ nịnh hót, Trương Thăng và Lưu Nhị du thủ du thực, thằng quýt con sen Lai Vượng, Thu Cúc, con hát Lưu Quế thư, kếp hề Vương Kinh, cho đến thái giám, môn quan, tăng lữ, ni cô, đạo sĩ, bà mối... tất cả?

đám người kí sinh trong xã hội đô thị.

Trên phương diện xây dựng hình tượng nhân vật cụ thể, tác phẩm đã sáng tạo khá thành công một loạt tính cách điển hình có xương có thịt.

Trên tiến trình văn học của dân tộc Trung Hoa, có một vị trí quan trọng.

Thời Minh, nhất là từ Gia Tĩnh (1522-1566) , xã hội tương đối ổn định, kinh tế có chiều phát triển, xu thế đô thị hóa tăng dần, đã tạo điều kiện cho sự ra đời và phát triển của thể loại văn học mới :

trường thiên tiểu thuyết. Song hành với điều kiện xã hội đó là sự tiến bộ của kỹ thuật in khắc. Đến thời Vạn Lịch (1573-1620) đã xuất hiện một cực diện phồn vinh của thể loại này với hàng loạt tác phẩm ngày nay còn được biết.

Tiểu thuyết Trung Quốc thời này có thể chia làm bốn loại:

Thứ nhất, chiếm số lượng áp đảo là tiểu thuyết lịch sử diễn nghĩa, đại thể phỏng theo Tam quốc chí diễn nghĩa, kể chuyện lịch sử bằng ngôn ngữ thông thường dễ hiểu. Có thể nói, suốt từ Xuân Thu Chiến Quốc đến Minh sơ, tiểu thuyết lịch sử diễn nghĩa thời này đã phủ kín cả chiều dài lịch sử Trung Quốc.

Trong đó tiêu biểu nhất là Bắc Tống chí - truyện của Hùng Đại Mộc. Nhìn chung loại tiểu thuyết lịch sử diễn nghĩa này miêu tả tính cách nhân vật còn tương đối ít, kết cấu không chặt, tình tiết nhiều lúc thiếu gắn bó, còn câu nệ quá nhiều vào sự thật lịch sử, nghệ thuật còn sơ lược, thường còn nằm trên ranh giới giữa lịch sử?

với văn học.

Thứ hai, là tiểu thuyết phong thần, tiêu biểu nhất là Phong thần diễn nghĩa. Loại này phần nhiều kê?

lại những chuyện li kỳ hoang đường, thiếu ý nghĩa xã hội sâu sắc.

Thứ ba là tiểu thuyết công án, nổi tiếng nhất là Hải Cương Phong tiên sinh cư quan công án truyện của Lí Xuân Phương, 71 hồi, mỗi hồi kể một chuyện với nhân vật xuyên suốt là người thẩm án Hải Thụy. Về thể tài có thể xem là tổng tập tiểu thuyết bút kí, tựa như tập truyện vụ án.

Thứ tư là tiểu thuyết thế tình (tình đời). Loại này lúc đó còn hiếm, ngày nay được biết chỉ có Kim Bình Mai và Ngọc Kiều Lí, nhưng Ngọc Kiều Lí thì đã thất truyền. (Thẩm Đức Phù trong Dã hoạch biên nói ông từng xem Ngọc Kiều Lí). Loại này ngày nay thường được gọi là tiểu thuyết xã hội.

Trước Hồng lâu mộng hơn một trăm năm, được coi là tác phẩm mở đường cho tiểu thuyết xã hội Trung Quốc. Từ năm 1940, đề tựa cho Bình ngoại chi ngôn của Diêu Linh Tê, Giang Đông Tể Nguyệt gọi là tiểu thuyết của tiểu thuyết, còn Ngụy Bệnh Hiệp thì so sánh với tác phẩm của Dickens ở Anh, Sêkhov ở Nga, đồng thời cho rằng Thủy hử kể nhiều võ hiệp, Hồng lâu chuyên nói tình yêu, Nho lâm ngoại sử miêu tả tình thái xã hội - nhưng hạn chế trong đám hủ nho, ý nghĩa xã hội đều không rộng lớn bằng.

Trong bài Bàn về Hồng lâu mộng, Hà Kì Phương có nhắc đến mối quan hệ giữa Hồng lâu mộng với :

Hồng lâu mộng quả là cái bóng soi ngược hình của. Dĩ nhiên Hồng lâu mộng sinh sau nhưng vượt trội nhiều mặt, đặc biệt là ngôn ngữ văn học đạt tới đỉnh cao của tiểu thuyết cổ điển, rõ ràng không sánh được.

Ngay cả sau khi bị liệt vào hạng sách cấm thì giới văn học vẫn xếp nó vào một trong tứ đại kì thư (bốn cuốn sách lớn kì thú) của tiểu thuyết trường thiên Minh Thanh :

Tam quốc diễn nghĩa, Thủy hử truyện, Tây du ký và. Tất cả các giáo trình văn học sử ở các trường Đại học Trung Quốc đều giảng và đều công nhận đó là con chim én báo mùa xuân của thể loại truyện dài do cá nhân sáng tác ở Trung Quốc.

Lỗ Tấn nói trong Trung Quốc tiểu thuyết sử lược :

Tiểu thuyết () lấy chuyện Võ Tòng đánh cộc tìm anh trong Thủy hử truyện làm ngòi dẫn, mượn danh thời Tống để tả thực thời Minh, phản ánh hiện thực xã hội thời Minh.

đã được dịch ra nhiều thứ tiếng. Bản dịch sớm nhất là bản Mãn văn khắc in năm Khang Hi 47 (1708) , không ghi tên dịch giả, dịch theo bản Trương Phúc Pha đệ nhất kì thư.

Ở phương Tây, sớm nhất là bản dịch hồi thứ nhất của , thực hiện bởi A. P. Bazin :

Histoire de Wou Song et de KimLien trong Chine moderne (Trung Quốc hiện đại) xuất bản năm 1853. (tiếng Pháp).

Năm 1927 có bản tiếng Anh Chin Ping Mei, the adventurous of His Menching ở New York.

Năm 1928 có bản tiếng Đức Djin Ping Me của Oto Kibat. Tiếng Hungari, tiếng Thụy Điển, tiếng Phần Lan đều đã có bản dịch.

Ở Nhật Bản đã có nhiều bản dịch khác nhau. Bản dịch đầy đủ 100 hồi sớm nhất là của Cường Nam Nhân Kiêu in thành 4 tập, hoàn thành đầu thế kỉ này. Năm 1951, có bản dịch của Tiểu Dã Nhân và Thiên Điền Cửu Nhất theo nguyên bản từ thoại.

Ở Việt Nam lâu nay lưu hành khá rộng rãi bản in của Nhà xuất bản Khoa học xã hội năm 1989 loại trọn bộ 4 tập, in 20.000 bản và loại trọn bộ 8 tập, cũng in 20.000 bản, nội dung hoàn toàn như nhau kể cả lời giới thiệu và ghi chú ở đầu sách:

In theo bản của nhà xuất bản Chiêu Dương - 1969, có đối chiếu bản gốc và tham khảo các bản khác, song không cho biết tên dịch giả và bản gốc cũng như các bản tham khảo khác là bản nào.

Căn cứ vào nội dung truyện và tiêu đề ngắn gọn của từng hồi trong bản dịch, chúng tôi đoán rằng dịch giả đã dùng một nguyên bản thuộc hệ văn bản thứ ba mà chúng tôi sẽ phân tích ở dưới trong phần khảo về văn bản, mà theo nhận định chung của giới nghiên cứu ở Trung Quốc thì hệ văn bản thứ hai mang tên từ thoại mới là văn bản tiêu biểu.

Thử so sánh tiêu đề hồi đầu và hồi cuối của hai loại văn bản đó (tạm dịch) Hệ văn bản 3 Hệ văn bản 2
Hồi 1 Bọn bè kết nghĩa vui thú ăn chơi Đồi Cảnh Dương, Võ Tòng đánh hổ, Phan Kim Liên chê chồng, bán trắng hoa.

Hồi 100 Dòng Tây Môn tuyệt tự Hàn Ái Thư đến hồ tìm bố mẹ, Phô?

Tĩnh sư tiến bạt quần oan.

Có thể thấy hai loại văn bản này khác nhau khá xa.

Dưới đây, đặc biệt giới thiệu hai vấn đề mà giới nghiên cứu ở Trung Quốc cũng như trên thế giới hết sức quan tâm, hai vấn đề đã gây tranh cãi hàng trăm năm, cùng với những kết quả nghiên cứu mới nhất trong hai thập kỉ qua (sau cái cách mở cửa).

Một là vấn đề văn bản .

Bộ tiểu thuyết này đã từng mang nhiều tên gọi khác nhau, số tên gọi không kém gì Thủy hử hay Hồng lâu

mộng. Mà sự khác nhau trong tên gọi thường kèm theo sự xê dịch về nội dung. Theo trình tự thời gian có thể sơ lược giới thiệu như sau :

Ở thời kỳ chép tay, thì tên gọi rất đơn giản, chỉ gọi là , được ghép từ tên ba nhân vật quan trọng :

Phan Kim Liên, Lý Bình Nhi, Bàng Xuân Mai - mỗi tên lấy một chữ đại diện. Sau khi đưa khắc in, có người gọi là truyện thì tên sách đề là Tân khắc từ thoại. Đó là tên gọi ơ?

thời kỳ đầu mới khắc in. Về sau, những người xuất bản thường chụp lên đầu tên sách một số mũ nào đó, thế là thành các tên như Túc bản từ thoại (bản đầy đủ) , Hội đồ cổ bản từ thoại (bản cổ có tranh vẽ) v. v...

Cuối đời Minh, do chỗ từ thoại có tăng thêm, tĩa bớt hoặc sửa chữa khá nhiều, hoặc có vẽ tranh, bình luận, hình thành một hệ văn bản mới nên tên sách cũng thay đổi theo, gọi là Tân khắc tú tượng phê bình (bản khác mới có tranh thêu và lời bình) hoặc Tân thuyên tú tượng phê bình nguyên bản (thêm chữ nguyên bản). Người ta quen gọi loại này là bản Sùng Trinh(#1). Tú khắc cổ bản bát tài tử từ thoại cũng thuộc loại này.

Dưới thời Khang Hi nhà Thanh, Trương Trúc Pha, tức Trương Đạo Thâm, người Bành Thành, rất tán thưởng sách này, mệnh danh nó là Thiên hạ đệ nhất kì thư. Lấy Tân khắc tú tượng phê bình Kim Bình Mai làm bản nền, họ Trương đã tiến hành phê bình một cách toàn diện và có hệ thống, đến mức thành một hệ văn bản mới, lưu truyền khá rộng rãi, ảnh hưởng tương đối sâu sắc, đầu quyển thường ghi là Cao Hạc đường phê bình Đệ nhất kì thư và ở trang bìa giả, thôi thì đủ :

nào là Đệ nhất kì thư, nào là Đệ nhất kì thư , Đệ nhất kì thư tú tượng. Tú tượng đệ nhất kì thư. Tứ đại kì thư đệ tứ chủng, Tăng đồ tượng túc bản , Tăng đồ tượng Cao Hạc thảo đường kì thư toàn tập, nào là Hội đồ đệ nhất kì thư, Hiệu chính gia phê Đa thể giám toàn tập, Tân thuyên hội đồ Đệ nhất kì thư Chung tình truyện v. v... Thời Gia Khánh (Thanh) , trên cơ sở bản nền có lời bình của họ Trương , đã ra đời một bản rút gọn gọi là Tân khắc kì thư.

Thời Dân Quốc, có người gia giảm cắt gọt có lời bình của họ Trương, xào xáo lại, bôi râu vẽ mặt thêm, cho ra đời cái gọi là chân chính', đặt tên là Hội đồ chân bản Kim Bình Mai. Từ đó về sau lại có thêm những là Cổ bản , Tiêu điểm cô bản cổ bản , Cảnh thế kì thư v. v và v. v... Chúng là hàng rởm vô ngược tự xưng là chân (thật) cô (hiếm) , cô?

(xưa) , nhưng là thứ hàng rởm đã thành công trong công cuộc mập mờ đánh lận con đen, và đã từng lưu hành rộng rãi một thời.

Cho đến nay tính ra lưu truyền có đến mấy chục bản khác nhau, có thể quy nạp thành ba hệ văn bản :

1-Hệ văn bản từ thoại :

Hệ này, Tôn Khải Đệ gọi là từ thoại, học giả Nhật Bản gọi là bản từ thoại, học giả Mỹ gọi là hệ bản A.

Bản sớm nhất của hệ này là bản khắc năm Vạn Lịch 45, cũng là bản sớm nhất trong các truyền bản đã biết. Hệ này nay còn lại tương đối hoàn chỉnh chỉ có ba bộ :

một hiện ở Đài Loan (trước lưu giữ ở Thư viện Bắc Kinh) , hai bộ Ở Nhật Bản.

Đặc điểm tương đối nổi bật của hệ văn bản này là ở hai chữ từ thoại. Từ thoại vốn là một hình thức nghệ thuật thuyết xướng (kết hợp hát với nói lời bạch, xen kẽ văn xuôi với văn vần) , hình thức này có từ thời

Tống, thịnh hành thời Nguyên - Minh. từ thoại tuy mang tên như vậy song không thể?

coi là từ thoại chính cống nữa mà nó rõ ràng là một pho trường thiên tiểu thuyết mang màu sắc từ thoại mà thôi.

2-Hệ văn bản tú tượng phê cải (có tranh thêu và có sửa chữa). Hệ văn bản này gồm hai loại nhỏ :

loại bản Sùng Trinh và loại bản Trương Bình.

Hệ văn bản này có hai đặc điểm mà các hệ văn bản khác không có :

1 / lời phê lời bình ; 2 / tranh thêu.

So với hệ văn bản từ thoại nói trên, hệ này chặt chẽ, trong sáng, hợp lí thông đạt hơn, văn bản từ thoại vì đưa vào quá nhiều thơ ca từ phú không liên quan gì mấy với phát triển của tình tiết nên làm yếu chất tiểu thuyết.

a. Loại văn bản Sùng Trinh :

bản khắc sớm nhất được coi là khắc dưới thời Sùng Trinh nhà Minh.

Hiện còn tám bộ lưu giữ ở tám nơi khác nhau :

- Thư viện Thủ đô (Bắc Kinh) - Thư viện Thượng Hải - Thư viện Đại học Bắc Kinh Trung Quốc - Thư viện Thiên Tân - Thư viện Trung ương Đài Loan - Nội các văn khố - Trường Đại học Tôkiô Nhật Bản - Trường Đại học Thiên Lý b. Loại văn bản Trương Bình (khởi đầu từ Trương Trúc Pha như đã nói ở trên).

3-Hệ văn bản rút gọn :

Các văn bản này, nhất là những văn bản mang danh chân bản, cổ bản phần nhiều là đồ rờm, xưa nay không được giới học thuật coi trọng. Sở dĩ như vậy trước hết là do những kẻ làm sách giả đã tùy tiện thêm bớt rất nhiều, đã thế lại dám rêu rao là chân, là cổ. Loại văn bản này ra đời muộn, đến nay chỉ khoảng bảy tám chục năm, từng có thời gian lưu truyền rộng rãi, cho đến nay vẫn chưa phải đã hết ảnh hưởng.

* Hai là vấn đề tác giả Tác giả là ai ? Vấn đề này đã làm đau đầu nhiều nhà nghiên cứu. Bản từ thoại khắc in ở thời Vạn Lịch nhà Minh ghi là tác. rõ ràng là một bút danh có nghĩa là chàng cười, chàng hay đùa (Tiểu là cười, còn sinh là tiếng tự xưng hoặc tiếng gọi người trẻ?

tuổi). Bài Tựa đầu sách từ thoại kí tên Hân Hân Tử, đặt trước tên tác giả một địa danh là Lan Lăng. Lan Lăng là một ấp của nước Sở thời Chiến Quốc, thời Hán đặt thành huyện, thời Tấn kiêm cả quận, thời Tùy bỏ cả quận lẫn huyện, thuộc địa phận huyện Dịch tỉnh Sơn Đông ngày nay. Thời Đường lại đặt huyện, thời Nguyên bỏ. Ngoài ra, thời Tấn có lần gửi huyện Lan Lăng ở huyện Vũ Tiến tỉnh Giang Tô, và đặt thành quận Nam Lan Lăng, đến thời Tùy cũng bỏ. Nhiều người nghĩ rằng Hân Hân Tử, (nghĩa rộng là ông vui vui) cũng chỉ là một biến dạng của mà thôi. Ngoài ra, tác phẩm của Tiểu Tiểu Sinh chỉ thấy có một bài từ Ngư du xuân thủy bảo tồn được trong tập tranh đời Minh là Hoa doanh cầm trận (nghĩa là trại hoa trận gấm).

Từng có người đoán là Triệu Nam Trinh (1551-1627) hoặc Tiết Ứng Kỳ (khoảng 1550- ?) nhưng đều không đưa ra được chứng cứ trực tiếp.

Giáo sư Chu Tinh sau mấy chục năm chuyên nghiên cứu ở khoa Trung văn trường Đại học sư phạm Thiên Tân, trong cuốn khảo chứng của mình xuất bản tháng 10-1980 cho rằng tác giả Kim Bình Mai là Vương Thế Trinh(1526-1590) đỗ Tiến sĩ dưới triều Gia Tĩnh, làm quan đến Hình bộ Thượng thư, tác giả của Gia Tĩnh dĩ lai thủ phụ truyện, Yên Châu sơn nhân tứ bộ cáo, Độc thư hậu, Vương thị thư uyển, Hoa uyển... Thật ra từ cuối thời Minh đã có người cho rằng được Vương Thế Trinh viết ra để trả thù cho bố.

Ngụy Tử Vân trong đích vấn thế dữ diễn biến (Nxb Đài Loan thời báo, 1981) cho rằng ngôn ngữ Sơn Đông ở trong truyện thật ra là thứ ngôn ngữ lưu hành ở các tỉnh phía Bắc, đồng thời chỉ rõ từ Đông Tấn về sau Giang Nam cũng có Lan Lăng, từ đó phủ định lập luận nói rằng tác giả phải là người Sơn Đông. Căn cứ vào tập quán sinh hoạt của nhà Tây Môn Khánh miêu tả trong truyện, Ngụy Tử?

Vân cho rằng phải là một người Giang Nam đã sống lâu trên đất Bắc.

Năm 1981, giáo sư Từ Sóc Phương trường Đại học Hàng Châu đăng bài nói rằng tác giả Kim Bình Mai là Lí Khai Tiên (1501-1568).

Đầu năm 1984, tân chứng của Trương Viễn Phần được Tề Lỗ thư xã xuất bản, trong đó tác giả khẳng định rằng Lan Lăng Tiểu. Tiểu Sinh chính là Giả Tam Cận, nhà văn huyện Dịch thời Minh.

Thật ra ý kiến này đã được Trương Viễn Phần đề cập trong một bài đăng tạp chí Bão độc năm 1981.

Phúc Đán học báo tháng 7-1984 đăng bài của Lý Thời Nhân Thuyết Giả Tam Cận viết Kim Bình Mai không thể đứng được kèm theo phụ đề Chúng ta nên chú ý thái độ và phương pháp khảo chứng, đồng thời công bố liền hai bài tác giả Đồ Long khảo và tác giả Đồ Long khảo tục của Hoàng Lâm. Đi theo hướng tìm kiếm của Ngụy Tử Vân, Hoàng Lâm đã phát hiện được Đồ Long, một người nguyên quán ở huyện Ngân tỉnh Triết Giang từng làm quan ở Bắc Kinh, từng ký tên là Tiểu Tiểu tiên sinh ở hai cuốn sách đời Minh là Sơn trung nhất tịch thoại (Một buổi chuyện trò trong núi) và Biến địa kim (Vàng khắp nơi). Đồ Long (1542-1605) tự là Trường Khanh, lại có một tự nữa là Vĩ Chân, hiệu là Xích Thủy, đỗ Tiến sĩ dưới thời Vạn Lịch, từng làm tri huyện Thanh Phố, tri huyện Dĩnh Thượng, và Chủ sự bộ.

Lẽ. Khảo trong từ thoại hồi thứ 48 có việc Hoàng Mỹ ở phủ Khai Phong gửi thư cho Tuần án sử Sơn Đông là Tăng Hiếu Tự, gọi Tăng mỗ đang giữ chức Tuần án Ngự sử Đô sát viện bằng chức danh Đại trụ sử, chức danh này trước chưa từng nghe nói, người đọc cũng thường không để ý. Tra trong Cô?

kim quan chế diên cách do Đồ Long soạn thì dưới phần khảo chứng của mục Đô sát viện có tìm thấy câu Tại Chu vi Trụ hạ sử, Lão Đàm thường vi chi (Thời Chu là Trụ hạ Sử, Lão Đàm từng làm chức ấy) v. v. , chứng tỏ cách xưng hô hiếm hoi ấy trong truyện quả có khả năng chính là do Đồ Long viết. Ngụy Tử Vân khảo sát kinh lịch của Đồ Long thấy rằng rất có khả năng Đồ Long viết sách ấy để phúng dụ hoàng đế lúc bấy giờ. Có hai lí do :

một là Đồ Long từ năm Vạn Lịch 12 bị cách chức về sau không ngóc đầu lên được nữa, khổn nghèo cho đến chết, hoàn toàn là vì trong khi làm tri huyện Thanh Phố một lần dâng thư mừng sinh nhật Hoàng trưởng tử, đã phạm phải điều cấm kỵ của Hoàng đế, hẳn vì thế mà có lòng oán hận ; hai là Đồ Long từ sau khi bị cách chức, thường được người bạn là Lưu Thủ Hữu ở Ma Thành tiếp tế, đến sau khi chết năm Vạn Lịch 33, người đời lại truyền rằng con Thủ Hữu là Lưu Thừa Hỉ có đủ trọn bộ sách này. Đối chiếu những điều nói trên, dường như Đồ Long viết là điều có thể tin được.

Năm 1985, nguyên mao thám sách (Tìm kiếm diện mạo ban đầu của) của Ngụy Tử Vân được Học sinh thư

cục Đài Loan xuất bản, ông Đồng Văn đề tựa có nhắc lại bài viết Bình Mai dũ Vương Thế Trinh của Ngô Hàm cũng từng đề cập tới một Đồ Xích Thủy nổi tiếng về tạp kịch và văn chương, mà Xích Thủy chính là hiệu của Đồ Long. Ông Đồng Văn lấy đó để khẳng định thêm khả năng thừa nhận Đồ Long là tác giả.

Dĩ nhiên đối với một câu đố đặt ra đã bốn thế kỉ nay và trong thời gian đó đã lần lượt ra đời hơn chục đáp án khác nhau để rồi lần lượt bị bác bỏ thì chưa thể khẳng định ngay Đồ Long là đáp án chính xác.

Tuy nhiên, chí ít thì đáp án này cũng đã đứng được ngót mười lăm năm nay. Những ai quan tâm đến văn học Trung Quốc nói chung và nói riêng hẳn là hứng thú theo dõi.

Chú thích:

(1-) Sùng Trinh là niên hiệu của Minh Nghệ Tông (1628-1644) , ông vua cuối cùng của nhà Minh.

PHAN VĂN CẮC 1-1999

Hồi 1

Niên hiệu Chính Hòa đời Huy Tông triều Tống, tại huyện Thanh Hà, phủ Đông Bình, tỉnh Sơn Đông, có một người con nhà gia thế, tướng mạo cực khôi ngô nhưng có tính xa xỉ hoang phí, khoảng hai mươi sáu, hai mươi bảy tuổi, họ Tây Môn, húy Khánh. Cha là Tây Môn Quỳnh, thường tới vùng Xuyên Quảng mua bán dược phẩm, nên có mở tại huyện Thanh Hà một cửa hiệu bán thuốc khá lớn. Gia đình Tây Môn có nhà cửa đồ sộ, kẻ ăn người ở tấp nập, ngựa nuôi từng bảy, tuy chưa phải là thập phần phú quý nhưng cũng vào loại hào phú tại huyện Thanh Hà. Vợ chồng Tây Môn Quỳnh viên ngoại thì cha mẹ đều đã quy tiên, chỉ có một con trai nên yêu quý như hòn ngọc trên tay. Người con trai này vì được nuông chiều quá mức nên không chịu học hành, suốt ngày chỉ rong chơi phóng đãng. Sau khi cha mẹ mất thì không chịu lo làm ăn, chi?

vui với mấy món côn quyền học được, lại say mê cờ bạc rượu chè. Bạn bè toàn hạng chẳng ra gì, người bạn tương đắc nhất họ Ứng, tên Bá Tước tự Quang Hầu, nguyên là con trai thứ của Ứng viên ngoại, gia đình làm nghề dệt lụa, nhưng đã sa sút. Ứng Bá Tước chỉ quanh quẩn những nơi quen biết để sống qua ngày, và được bạn bè đùa đặt tên là Ứng Hoa Tử. Ứng Hoa Tử rất giỏi các môn cờ bạc. Người bạn thân thiết thứ nhì họ Tạ, tên Hy Đại, tự Tử Thuần, vốn là con cháu một gia đình nhà quan, được hưởng tập ấm tại huyện Thanh Hà. Tạ Hy Đại vì cha mẹ mất sớm nên sống lông bông, nhưng lại có tài gảy đàn tỳ bà. Hai người này là bạn tâm đầu ý hợp của Tây Môn Khánh. Ngoài ra cũng có vài người bạn khác, nhưng toàn là hạng phá gia phi tử. Một người là Chúc Thật Niệm, tự Cống Thành, một người là Tôn Thiên Hóa, tự Bá Tu Xước, hiệu Tôn Quả Chủy. Một người là Ngô Điển Ân, trước làm chức Âm dương sinh trong huyện, nhưng sau bị cách chức, chuyên tới vay tiền đám quan lại trong huyện, do đó thường lai vãng với Tây Môn Khánh. Lại còn một người em của Vân Tham tướng, tên là Vân Lý Thủ, tự Phi Khứ. Một người nữa là Thường Trĩ Tiết, tự.

Kiên Sơ. Một người khác là Bốc Chí Đạo, một người nữa là Bạch Lãi Quang.

Lãi Quang thường hay rủ vài chục bạn bè tới tìm Tây Môn Khánh để bắt Khánh bỏ tiền ra cho mọi người uống rượu vui chơi. Một người hoang phí xa xỉ như Tây Môn Khánh mà lại gặp đám bạn bè như vậy thì dẫu có tiền rừng bạc biển cũng phải hết dần. Quả nhiên chỉ vài năm sau, Tây Môn Khánh đã làm tiêu tan gia sản ông cha để lại, chỉ còn cái nhà đang ở là chưa bán mà thôi. Cửa hiệu dược phẩm tuy vẫn còn,

những vốn liếng hầu hết đã về tay người khác. Tuy nhiên Tây Môn Khánh tính tình hung bạo, thường dựa vào thanh thế của cha để lại, đồng thời được bốn tên gian thần trong triều là Cao, Dương, Đồng, Thí nâng đỡ, nên chuyên áp bức người trong huyện để làm tiền, cả huyện ai cũng sợ, gọi Tây Môn Khánh là Tây Môn Đại quan nhân. Vợ Tây Môn Khánh là trần thị mất sớm, chỉ sinh được một con gái tên là Tây Môn Đại Thụ. Lúc Tây Môn Quỳnh còn sống thì đã hứa. gả Đại Thụ cho Trần Kính Tế, con trai của Trần Hồng, thân gia của Dương Đề đốc, chỉ huy mười tám vạn cấm quân tại Đông Kinh. Sau này Tây Môn Khánh cưới con gái của Tả vệ Ngô Thiên Hộ tại huyện Thanh Hà, làm kế thất. Ngô thị vào khoảng hai mươi lăm tuổi, vì sinh vào ngày rằm tháng rằm nên còn có tiểu danh là Nguyệt Thụ. lúc về làm vợ Tây Môn Khánh thì mọi người quen gọi Ngô thị là Nguyệt nương. Nguyệt nương là người hiền thực đảm đang, nhưng gia đình chỉ còn có tiếng mà không có miếng. Nguyệt nương rất mực phục tòng chồng, nhưng vì không có tiền cung phụng cho chồng nên thường phải chịu điều nọ tiếng kia.

Một hôm Ứng Bá Tước tới chơi, cùng Tây Môn Khánh chuyện vãn. Tây Môn Khánh nói tới chuyện gia sản táng tận, ứng Bá tước bảo:

- Việc gì anh phải lo, anh là người tài mạo kiêm toàn, muốn có vàng bạc châu báu, có hầu thiếp đẹp đâu phải là khó.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Ứng nhị ca nói vậy nghĩa là thế nào ?

Ứng Bá Tước bảo:

- Nhà họ Lý có cô con gái là Lý Kiều Nhi, gia đình đó giàu có ức vạn, hiện đang kén chồng cho con, nếu ca ca tới đó đánh tiếng xin làm rể, có phải là được cả người lẫn của không ?

Tây Môn Khánh cười:

- Thiên hạ làm gì có chuyện như vậy ?

Ứng Bá tước nói:

- Nếu ca ca không tin, thì cứ đi theo tôi.

Tây Môn Khánh mừng lắm, liền vào nhà trong thay quần áo đẹp, rồi cùng gia nhân Đại An Nhi theo Ứng Bá Tước tới nhà họ Lý. Tới nơi, Đại An Nhi đứng ngoài, Ứng Bá Tước dẫn Tây Môn Khánh vào trong.

Lý Kiều Nhi ra tiếp. Tây Môn Khánh liếc nhìn, thấy nàng quả có nhan sắc hoa nhường nguyệt thẹn. Ứng Bá Tước nói với Lý Kiều Nhi:

- Vị này là thân thích của Dương Đề đốc, chỉ huy mười tám vạn cấm quân tại Đông Kinh, tức là Tây Môn Đại quan nhân. Cả huyện Thanh Hà không ai là không biết Đại quan nhân. Chỉ hiềm Đại quan nhân đây chưa có con trai, nên muốn lập nhị phòng. Vì lẽ đó mà tôi xin tới đây làm ông mối.

Lý Kiều Nhi nói:

- Ngài dạy quá lời, chúng tôi đâu được cái diễm phúc đó.

Nói xong trộm ngấm Tây Môn Khánh từ đầu tới chân, thấy tướng mạo khôi ngô tuấn tú thì trong lòng thập phần ưng ý, bèn xin phép mời Ứng Bá Tước vào nhà trong, hỏi lại cho rõ, sau đó bằng lòng đề?

Ứng Bá Tước đứng ra mai mối. Đôi bên đồng ý là sính lễ chỉ cần hai trăm lạng bạc, mọi việc khác Ứng Bá trước xin đứng ra lo hầu cho cả hai bên. Xong xuôi, Ứng Bá Tước trở ra nói lại cho Tây Môn Khánh biết. Tây Môn Khánh lại nhờ Ứng Bá Tước trở vào ấn định rõ ràng mọi việc với Lý Kiều Nhi. Bàn định xong thì trời đã muộn. Tây Môn Khánh cáo từ ra về còn Ứng Bá Tước thì được Lý Kiều Nhi mời ở lại ăn cơm.

Về tới nhà, Tây Môn Khánh lén thâu thập tất cả đồ trang sức của Trần thị để lại, cùng tư trang tế nhuyễn của Ngô Nguyệt nương, hôm sau đem hết cho Ứng Bá Tước nhờ lo mọi chuyện.

Chưa đầy mười ngày sau thì Tây Môn Khánh cưới Lý Kiều Nhi về làm thứ phòng. Ngô Nguyệt nương vô cùng sầu muộn lại thấy Lý Kiều Nhi đem theo ba ngàn lạng nên càng không dám nói gì.

Tây Môn Khánh là người tham tiền hiếu sắc, sau khi cưới được Lý Kiều Nhi, có được nhiều tiền, bèn cưới thêm người vợ thứ ba là Trác Nhị Thư. Trác Nhị Thư thể chất mong manh yếu đuối, thường hay bệnh tật.

Một hôm, Tây Môn Khánh bảo Ngô Nguyệt nương:

- Hôm nay là hai mươi lăm tháng Chín rồi, mồng ba tháng sau là tới kỳ hội họp với anh em. Hôm đó nàng phải cho dọn hai chiếu rượu thịnh soạn, rồi gọi vài con hát tới cho anh em người ta vui vẻ. Nàng nhớ lo liệu tử tế cho ta.

Ngô Nguyệt nương nói:

- Thôi đừng nhắc tới những người đó nữa, theo tôi thì họ không phải là những người tốt, trái lại tôi cho là những người hại chàng mà thôi. Chàng mà còn giao du với họ thì gia đình không bao giờ khá được đâu. Và lại hiện Trác Nhị Thư đang bệnh, tôi khuyên chàng đừng nên rượu chè quá độ.

Tây Môn Khánh tức giận bảo:

- Thôi im đi, đừng nói nữa, ta không nghe đâu, bực mình lắm. Cứ như nàng nói thì trong đám anh em bè bạn của ta không có ai là người tốt hay sao? Ai thì không nói làm gì. cứ như Ứng nhị ca là người tốt bụng, ai nhờ gì cũng được hài lòng. Ứng nhị ca lại là người tháo vát, lo việc gì cũng trôi chảy. Lại phải kể tới Tạ Tử Thuần nữa chứ. Tử Thuần cũng là người lanh lợi giỏi giang. Nhà mình nay đang cần nhiều người giúp đỡ, nay mình mở tiệc kết tình huynh đệ với bạn bè là chỉ có lợi mà thôi. Mai đâu mình còn nhờ va?

người này người kia chứ.

Ngô Nguyệt nương tiếp lời:

- Kết nghĩa bằng hữu huynh đệ là điều tốt, nhưng chỉ sợ sau này không ai cho mình nhờ vả, hiện thời chỉ thấy họ nhờ vả mình mà thôi.

Tây Môn Khánh cười:

- Thì mình cho người ta nhờ vả cũng là điều tốt chứ sao?

Vợ chồng đang nói chuyện thì Đại An Nhi, tên gia nhân thân tín của Tây Môn Khánh, tướng mạo đẹp đẽ và rất lanh lợi, vào thưa:

- Có Ứng nhị thúc và Tạ đại thúc tới.

Tây Môn Khánh bảo:

- Ta cũng vừa nhắc xong thì họ tới.

Vừa nói vừa bước ra phòng khách. Tại phòng khách, Ứng Bá Tước và Tạ Hy Đại đang ngồi chờ.

Ứng Bá Tước hôm nay đội khăn lượt đen, mặc áo đoạn màu thanh thiên, chân đi hài tơ. Tạ Hy lại cũng ăn mặc chững chạc lắm. Thấy Tây Môn Khánh bước ra, cả hai đều đứng dậy vái chào. Tây Môn Khánh đáp lễ mời ngồi, gọi gia nhân pha trà, rồi nói:

- Hai người tới thật đúng lúc. Mấy hôm nay tôi buồn quá, chẳng đi được tới đâu, mà cũng chẳng thấy bạn bè tới thăm.

Ứng Bá Tước nói:

- Ca ca trách vậy cũng phải, nhưng anh em mình mỗi người một việc, cũng ít khi rảnh rỗi, nhiều khi muốn tới thăm ca ca mà cứ gặp chuyện này chuyện kia cản trở.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Mấy hôm nay nhị ca ở đâu ?

Ứng Bá Tước đáp:

- Hôm qua thì tôi sang nhà họ Lý thăm đứa nhỏ em gái của Quế Khanh, cháu gái của Nhị tẩu đây, nó tên là Quế Thư Nhi, lâu nay tôi không gặp nó. Nó còn nhỏ mà đã đẹp lắm, chắc nay mai lớn lên phải là tuyệt thế giai nhân chứ không chơi. Cũng hôm qua mẹ nó. hai lần khẩn khoản nhờ tôi mai mỗi, điệu này thì chắc lại khó lòng lọt tay ca ca.

Tây Môn Khánh nôn nóng:

- Nếu quả có sắc đẹp như vậy thì tại sao mình không tới thăm cho biết ?

Tạ Hy Đại tiếp lời:

- Ca ca chưa tin hay sao? Quả là muôn phần xinh đẹp.

Tây Môn Khánh lại hỏi:

- Hôm qua nhị ca ở bên đó, còn mấy hôm trước thì ở đâu ?

Ứng Bá Tước đáp:

- Hôm trước khi Bốc Chí Đạo từ trần, tôi phải ở đó giúp đỡ, bận rộn suốt mấy ngày. Sau khi đưa đám thì

chị dâu Bốc Chí Đạo dẫn đi dẫn lại tôi rằng có gặp ca ca thì xin lỗi giùm, vì hoàn cảnh eo hẹp, chẳng có tiệc tùng gì cả nên không dám báo tin cho ca ca. Nhà đó cứ áy náy lắm.

Tây Môn Khánh nói:

- Tôi cũng có nghe là Bốc đệ bệnh nặng, không ngờ đã chết. Lúc trước Bốc đệ có tặng tôi một chiếc quạt Kim Xuyên, tôi đang không biết phải tặng lại thứ gì thì nay Bốc đệ đã ra người thiên cổ.

Tạ Hy Đại tiếp lời:

- Anh em mình có mười người tất cả, nay như vậy là thiếu mất một rồi.

Đoạn quay sang nói với Ứng Bá Tước:

- Mồng ba tháng sau là tới kỳ họp mặt, chẳng lẽ anh em mình đây lại làm tốn kém cho Đại quan nhân sao ?

Tây Môn Khánh chặn lời:

- Thì có gì mà tốn kém? Anh em mình họp nhau lại, nếu là uống rượu mua vui thì chẳng nói làm gì, nhưng là họp nhau để kết nghĩa đệ huynh thì làm ở nhà cũng giảm phần trang nghiêm. Chi bằng mình chọn một ngôi chùa, tới đó viết một tờ sớ kết nghĩa, mình cùng lạy, nhận làm anh em, nguyện sau này che chở?

giúp đỡ nhau. Việc này cũng không nên tốn kém xa phí làm gì, nhưng là việc chung thì anh em mình tùy tiện, mỗi người đóng góp ít nhiều, biện một cái lễ tam sinh. Không phải là tôi không lo nỗi việc này mà phải bắt anh em đóng góp, nhưng đây là chuyện kết nghĩa, cho nên người nào cũng phải có phần mình, như vậy mới quý.

Ứng Bá Tước vội nói:

- Ca ca nói rất phải, cần nhất là lòng thành, anh em cứ tùy tiện lo hết lòng mình là được. Tốn kém cũng chẳng bao nhiêu.

Tây Môn Khánh cười:

- Thì cứ gọi cho có phần mà thôi.

Tạ Hy Đại nói:

- Kết nghĩa thì phải mười người mới tốt. Bốc Chí Đạo không còn, mình phải tìm người thay vào mới được.

Tây Môn Khánh trầm ngâm giây lát rồi bảo:

- Ở đây có Hoa nhị ca, là cháu của Hoa Thái giám, cũng có tiền bạc, nhà ở ngay sau nhà tôi, chỉ cách có bức tường, vẫn hay sang trò chuyện với tôi, tính tình cũng được lắm, chi bằng mình mời Hoa nhị ca kết nghĩa.

Ứng Bá Tước vỗ tay hỏi:

- Có phải là Hoa Tử Hư chăng?

Tây Môn Khánh đáp:

- Phải.

Ứng Bá Tước cười bảo:

- Nếu vậy thì xin mời vị Đại quan đó đi chỗ khác, kết nghĩa với ông đó thì sau này anh em mình đến có một tiệm rượu mất.

Tây Môn Khánh cười bảo:

- Đang nói chuyện đứng đắn thì lại ăn nói bậy bạ, lúc nào cũng chỉ nghĩ tới rượu chè.

Ba người cười nói trò chuyện một hồi. Tây Môn Khánh gọi Đại An Nhi tới bảo:

- Người sang xin gặp Hoa nhị gia, thưa rằng mong ba tháng sau ta có lễ kết nghĩa giữa mười người anh em, ta mời Hoa nhị gia làm anh em kết nghĩa. Người nhớ kỹ Hoa nhị gia trả lời sao rồi trở về thưa lại cho ta. Nếu Hoa nhị gia không có nhà thì thưa với Nhị nương cũng được.

Đại An Nhi vâng lời bước ra. Ứng Bá Tước nói:

- Tới hôm đó thì mình định tới chùa miếu nào đây?

Tạ Hy Đa nói:

- Chùa miếu thì ở đây chỉ có một hai cái. Chùa của tăng sĩ thì có chùa Vĩnh Phúc, miếu của các đạo sĩ thì có miếu Ngọc Hoàng. Tùy mình muốn tới đâu thì tới.

Tây Môn Khánh nói:

- Việc kết nghĩa không phải do các vị tăng sĩ đứng ra làm được, vả lại mấy hòa thượng đó tôi không quen biết. Chi bằng tới miếu Ngọc Hoàng, nơi đó rộng rãi yên tĩnh mà Ngô Đạo quan lại là chỗ quen biết với tôi.

Bá Tước bảo:

- Ca ca nói rất đúng, các hòa thượng của chùa Vĩnh Phúc thì chỉ quen biết với Tạ tẩu tẩu mà thôi.

Hy Đại cười:

- Chỉ được cái ăn nói bậy bạ, đây là chuyện đứng đắn, đùa được hay sao?

Ba người đang nói cười vui vẻ thì Đại An Nhi trở về thưa:

- Hoa nhị gia không có nhà, tôi thưa với Nhị nương, Nhị nương vui lắm, bảo rằng:

Nếu Tây Môn Đại gia có lòng như vậy thì không nhận lời sao được, để rồi ta sẽ nói lại để phu quân ta sang bái kiến Đại gia đúng ngày. Sau đó lại mời tôi uống trà.

Tây Môn Khánh bảo hai bạn:

- Hoa nhị ca quả có người vợ lạnh lợi mà hiền thực.

Ba người tiếp tục uống trà nói chuyện. Lát sau Bá Tước và Hy Đại đứng dậy nói:

- Thôi, mình tạm biệt, chúng tôi còn đi báo tin cho các anh em khác biết, để họ lo chuẩn bị phần của họ. Còn ca ca thì nên tới nói trước với Ngô Đạo quan một tiếng.

Tây Môn Khánh nói:

- Biết rồi, tôi cũng không dám lưu giữ đâu.

Nói xong tiễn hai người ra cửa. Ứng Bá Tước đi được vài bước bỗng quay lại bảo:

- Hôm đó phải cho mời con hát mới được.

Tây Môn Khánh gật đầu cười:

- Phải có chứ, để anh em mình cùng vui một bữa.

Ứng Bá Tước cùng Tạ Hy Đại nắm tay mà đi.

Tới ngày mồng một tháng Mười, Tây Môn Khánh dậy sớm, đang ngồi trong phòng với Nguyệt nương thì có gia nhân bên nhà họ Hoa sang. Tây Môn Khánh cho vào. Tên gia nhân nhà họ Hoa bước vào, tới trước mặt Tây Môn Khánh quỳ lạy rồi đứng sang một bên mà thưa:

- Tôi là gia nhân bên Hoa gia, xin bái chào Tây Môn Đại nhân. Hôm nọ Đại nhân có cho người sang nói điều kết nghĩa, nhưng hôm đó gia gia tôi có việc vắng nhà, nên không tự mình nghe điều thỉnh giáo được. Gia gia tôi xin y lời là mồng ba sẽ dự buổi họp mặt, nên hôm nay sai tôi mang phần đóng góp sang trước, Đại nhân chỉ dùng vào việc kết nghĩa, nếu thiếu thì xin cho biết để gia gia tôi bù thêm.

Nói xong đưa một cái hộp màu vàng lên. Tây Môn Khánh đứng dậy mở hộp ra thấy bên trong có một lạng bạc bên nói:

- Như thế này là nhiều rồi, không cần phải thêm nữa. Đến ngày kia thì mời chủ người dậy sớm tới miếu họp mặt với anh em.

Tên gia nhân vâng lời, vừa định quay ra thì Nguyệt nương gọi lại rồi sai đại a hoàn Ngọc Tiêu đem bánh trái ra cho, đoạn bảo:

- Đây là ta cho người để về uống trà. Người về thưa với Hoa đại gia và nương nương là Tây Môn Đại nương. nói rằng hôm nào rảnh, mời nương nương sang đây chơi.

Tên gia nhân nhận quà, cúi đầu lạy tạ quay ra. Đúng lúc đó thì gia nhân của Ứng Bá Tước là Ứng Bảo Giáp mang phần đóng góp tới. Đại An Nhi dẫn ứng Bảo Giáp vào chào lạy rồi nói :

- Gia gia tôi đã thu góp đầy đủ các phần của các gia gia, sai tôi đem tới, xin Đại nhân nhận cho.

Nói xong đưa một cái hộp lên. Tây Môn Khánh mở ra thấy trong có tám gói, bèn đưa cho Nguyệt nương mà bảo:

- Nàng giữ lấy để ngày mai tới miếu mà mua các vật cần dùng.

Ứng Bảo Giáp cáo từ. Tây Môn Khánh đứng dậy định vào thăm Trác Nhị Thư, nhưng chưa kịp tới phòng Trác Nhị Thư thì Ngọc Tiêu đã chạy theo thưa:

- Đại nương mời Đại gia ra nói chuyện:

Tây Môn Khánh gất:

- Chuyện gì sao vừa rồi không nói ?

Đoạn quay ra phòng ngoài. Nguyệt nương thấy chồng ra thì chỉ vào mấy bao giấy cười bảo:

- Chàng coi phần đóng góp đây này. Chỉ có Ứng nhị gia là đóng được một tiền hai xu, còn mấy người khác thì người năm xu, người ba xu, mà toàn là thứ xấu. Nhà mình quả chưa thấy thứ tiền xấu như thế này bao giờ. Bây giờ mình nhận của họ thì cũng mang tiếng, chi bằng hoàn lại cho họ là hơn.

Tây Môn Khánh nói:

- Trả lại thì cũng bị mặt người ta, mình không dùng được thì thôi, có thiếu hụt thì mình ứng ra, cũng chẳng đáng bao nhiêu.

Nói xong liền quay vào nhà trong thăm Trác Nhị Thư.

Hôm sau là ngày mồng hai, Tây Môn Khánh xuất ra bốn lạng bạc, gọi gia nhân tới sai mua một con lợn, một con dê, năm vò rượu Kim Hoa, gà vịt và vàng hương. Sau đó lại gọi ba gia nhân là Đại An Nhi, Lai Bảo và Lai Hưng đem năm tiền tới miếu Ngọc Hoàng rồi dặn:

- Các người tới thưa với Ngô sư phụ rằng ngày mai ta sẽ phiên Ngô sư phụ tổ chức giùm lễ kết nghĩa đệ huynh, xin sư phụ làm giúp trước một lá sớ kết nghĩa, ngày mai ta sẽ xin sang sớm. Nhớ nói là xin sư phụ lo liệu tươm tất giùm cho. Bọn Đại An Nhi vâng lời kéo nhau đi, lát sau trở về thưa:

- Chúng tôi đã đưa tiền và thưa rõ ràng, sư phụ đã hoan hỷ nhận lời.

Tây Môn Khánh gật đầu.

Hôm sau là ngày mồng ba. Tây Môn Khánh dậy sớm tắm rửa sạch sẽ rồi gọi Đại An Nhi vào bảo:

- Người sang mời Hoa nhị gia qua đây ăn sáng rồi cùng ta tới miếu. Sau đó người sang Ứng nhị gia, giục Nhị gia gọi mọi người đến miếu cho sớm.

Đại An Nhi vâng lời đi ngay. Nhưng Hoa Tử Hư vừa được mời sang thì Ứng Bá Tước đã dẫn mọi người tới, gồm Tạ Hy Đại, Tôn Thiên Hóa, Chúc Thập Niệm, Ngô Diên ân, Vân Lý Thủ, Thường Trĩ tiết.

Bạch Lãi Quang. Kể cả Tây Môn Khánh và Hoa Tử Hư thì cả thấy là mười người.

Mọi người vái chào nhau. Bá Tước nói:

- Bây giờ đi là được rồi.

Tây Môn khánh nói:

- Thì để ăn sáng uống trà xong đã, mời tất cả anh em vào ngồi một phút.

Mọi người vui vẻ kéo vào. Lát sau ăn sáng xong, Tây Môn Khánh mũ áo đẹp để cùng mọi người lên đường tới miếu Ngọc Hoàng.

Từ xa đã thấy cổng miếu sừng sững, bên trong là miếu điện nguy nga, xung quanh tường cao bao bọc. Từ cổng miếu có ba con, đường dẫn vào trong, theo con đường giữa mà vào thì tới chính điện, đi vòng sau chính điện, qua một cái cổng nhỏ nữa là tới đạo viện của Ngô Đạo quan. Hai bên cổng nhỏ này cỏ xanh hoa thắm, lại có những cây tùng cây bách xanh tươi. Mặt trước của đạo viện là ba gian đại sảnh, đó là nơi sớm tối Ngô Đạo quan làm công quả. Sảnh đường trần thiết rất tề chỉnh, ở giữa là cửa Hạo Thiên Kim Khuyết của Ngọc Hoàng Thượng Đế, hai bên treo tử phủ tinh quan, lại có treo hình bốn Đại Nguyên soái là Mã, Triệu, Ôn Hoàng.

Ngô Đạo quan đã ra trước đại sảnh nghiêng mình đón tiếp, mời bọn Tây Môn Khánh vào uống trà.

Mọi người vừa uống trà vừa ngắm quang cảnh trong đại sảnh. Bạch Lãi Quang nắm tay Thường Trĩ Tiết, đứng dậy bước tới coi hình Mã Nguyên soái, thấy oai phong lẫm lẫm dị thường, tướng mạo cực kỳ uy nghi, nhưng lại thấy vẽ ba cặp mắt. Bạch Lãi Quang bèn bảo Thường Trĩ Tiết:

- Ca ca này, như vậy là làm sao? Gì mà tới những mấy cặp mắt vậy ?

Ứng Bá Tước nghe được bèn bước tới bảo:

- Dốt quá, Nguyên soái có nhiều cặp mắt là để nhìn các đệ đó, để xem các đệ có điều gì xấu xa không ?

Mọi người nghe vậy đều cười. Thường Trĩ Tiết lại chỉ vào hình Ôn Nguyên soái mà bảo:

- Hình vẽ này cũng kỳ quái khác thường.

Bá Tước cười lớn gọi:

- Ngô tiên sinh à, xin tới đây nói chuyện vui.

Ngô Đạo quan bước tới, Ứng Bá Tước nói:

- Có một vị đạo sĩ lúc chết gặp Diêm Vương, Diêm Vương hỏi:

Ngươi là người như thế nào?, vì.

đạo sĩ trả lời rằng mình là đạo sĩ Diêm Vương sai phán quan tra xét lại thì thấy đúng. Phán quan lại tâu rằng đạo sĩ này không mắc tội nghiệt nên Diêm Vương cho đạo sĩ đó được sống lại. Trên đường về dương thế, đạo sĩ gặp một người quen là một nho sĩ. Nho sĩ hỏi:

Làm sao mà sư phụ được sống lại vậy? Đạo sĩ đáp:

Diêm Vương thấy tôi là đạo sĩ nên cho sống lại. Nho sĩ ghi nhớ lời đó, tới lúc được gọi trình diện Diêm Vương thì nhận bừa mình là đạo sĩ. Trong khi Diêm Vương sai phán quan tra sổ thì thấy hai tay của nho sĩ

xanh xám như chàm, bèn hỏi, nhỏ sẽ đáp rằng:

Vì lúc còn sống thường sờ vào áo của Ôn Nguyên soái. Bởi vậy bây giờ mọi người mới thấy áo Ôn Nguyên soái xanh như chàm, như trong bức hình này chẳng hạn.

Ứng Bá Tước dứt lời, mọi người cười phá lên, rồi tiếp tục đi xem hình Hoàng Nguyên soái, thấy cũng oai phong lắm liệt, cạnh đó là hình Triệu Nguyên soái, mặt đen sì, bên cạnh có vẽ một con hổ thật lớn.

Bạch Lãi Quang chỉ vào bức tranh mà bảo:

- Mọi người coi con hổ này, chẳng lẽ nó ăn cỏ sao, đi theo người mà không ăn thịt người.

Ứng Bá Tước cười bảo:

- Đệ không biết rằng hổ là người bạn luôn đi theo Nguyên soái hay sao?

Tạ Hy Đại lè lưỡi bảo:

- Bạn như vậy thì tôi xin chịu, lúc đói thì bạn ăn cả mình.

Ứng Bá Tước cười, nói với Tây Môn Khánh:

- Tử Thuần sợ loại bạn đi theo mình rồi ăn thịt mình. Như vậy thì có khác gì bảo chúng tôi đây theo ca ca để ăn thịt ca ca. Ca ca không sợ hay sao ?

Mọi người cười ầm lên. Ngô Đạo quan bước tới nói:

Quý quan nhân nói tới chuyện hổ, tôi cũng xin thưa là hiện nay huyện Thanh Hà đây đang bị hổ đe dọa, đã có mấy người bị hổ vồ rồi, đến cả những người đi săn cũng bị hổ sát hại, khoảng mười người gì đó.

Tây Môn Khánh ngạc nhiên:

Hổ ở đâu tới đây ?

Ngô Đạo quan nói:

- Nếu vậy thì Quý quan nhân không biết gì sao ? Cách đây ít ngày tôi có sai tiểu gia nhân sang Thương Châu để lấy tiền và gạo, lúc về nói rằng trong huyện Thanh Hà của mình đây, ở con đường đi Thương Châu, trên sườn núi Cảnh Dương, có một con hổ trán trắng thường hay xuất hiện ăn thịt người qua lại. Dân buôn bán buộc phải đi qua nơi đó thì họp nhau thành toán đông mà đi. Hiện trên huyện đang treo giải thưởng năm mươi lạng bạc cho ai trừ được con hổ đó. Thật thương cho đám thợ săn, bị hại không biết bao nhiêu mà kể rồi.

Bạch Lãi Quang hăm hở nói:

- Nếu vậy thì hôm nay mình làm lễ kết nghĩa xong, ngày mai tới đó bắt hổ, vừa trừ được hại cho dân lại vừa có tiền nữa.

Tây Môn Khánh bảo:

- Sinh mạng của Bạch đệ không đáng tiền đâu.

Bạch Lãi Quang cười bảo:

- Đã có tiền rồi thì còn cần đến tính mạng làm gì.

Mọi người cùng cười. Ứng Bá Tước nói:

- Để tôi lại xin kể chuyện vui nho mọi người nghe. Có một người bị hổ vồ, người con trai bèn vác dao xông tới định giết hổ cứu cha. Người cha đang bị hổ ngoạm chặt, thấy vậy bảo con rằng:

Con ơi, có giết hổ thì cẩn thận kéo hư bộ da hổ đó.

Mọi người nghe xong cười ha hả. trong khi đó Ngô Đạo quan đã sửa soạn xong, bước tới nói:

- Xin các Quan nhân tới thắp hương và đốt vàng.

Lại lấy lá sớ ra nói:

- Đây là lá sớ đã viết rồi, chỉ còn chưa chỗ để viết tên tuổi và thứ bậc, xin các vị cho biết thù vị và tôn hý để tôi viết vào.

Mọi người cùng nói:

- Tự nhiên là Tây Môn Đại quan nhân đây là huynh trưởng của chúng tôi rồi.. Tây Môn Khánh tiếp lời:

- Đâu được, phải tính theo tuổi tác chứ. Ứng nhị ca lớn tuổi hơn tôi, xin để ứng nhị ca làm huynh trưởng.

Ứng Bá Tước vội cướp lời:

- Nói như vậy là hại tôi rồi. Thời bây giờ chỉ nên tính ngôi thứ theo tài ba địa vị chứ đâu tính theo tuổi tác. Tính tuổi thì có lẽ tôi lớn tuổi hơn cả, nhưng nếu để tôi làm đại ca thì có hai điều không ổn. Thứ nhất, Đại quan nhân đây là người có uy có đức, anh em ai nấy đều phục. Thứ nhì, tôi thường được mọi người gọi là ứng nhị ca, nay làm đại ca thì việc xưng hô sẽ rất bất tiện. Giả dụ có hai người tới, một người gọi tôi là Ứng đại ca, còn người kia lại gọi là Ứng nhị ca, như vậy rồi làm sao ?

Tây Môn Khánh cười:

- Ứng nhị ca thật vui vẻ, lúc nào cũng khôì hài được.

Tạ Hy Đại nói:

- Tây Môn ca ca không nên từ chối nữa.

Mọi người cũng nhao nhao bắt Tây Môn Khánh phải nhận làm đại ca. Tây Môn Khánh hai ba lần từ chối không được đành nhận làm đại ca. Người thứ nhì là Ứng Bá Tước, thứ ba là Tạ Hy Đại, thứ tư là Hoa Tử Hư. Sở dĩ Hoa Tử Hư được tôn làm tứ ca, vì là người có tiền. Ngoài ra, mấy người còn lại tự phân ngôi thứ với nhau.

Ngô Đạo quan theo đó mà viết tên tuổi mọi người vào sổ, rồi thắp hương, mời mọi người theo vi.

thứ quỳ trước bàn thờ. Sau đó Ngô Đạo quan cất giọng đọc sổ kết nghĩa, nội dung toàn những chuyện tốt đẹp như là yêu thương giúp đỡ lẫn nhau. Sổ đọc xong, mọi người theo thứ tự tiến lên thắp hương lễ thần, sau đó vái nhau mỗi người tám vái trước bàn thờ, cuối cùng làm lễ tạ thần và đốt vàng. Xong xuôi, Ngô Đạo quan cho bày la hai thiếu rượu thịt thịnh soạn. lầy Môn Khánh chủ tọa, mọi người theo vị thứ mà ngồi. Ngô Đạo quan ngồi bên tiếp rượu. Rượu được vài tuần, mọi người bắt đầu cười nói ầm ỹ, mời mọc ồn ào, không còn giữ gìn gì nữa. Giữa lúc vô cùng náo nhiệt đó thì Đại An Nhi chạy tới kể tai Tây Môn Khánh thưa:

- Đại nương sai tôi thưa với gia gia rằng Tam nương ở nhà lâm bệnh, xin gia gia về cho sớm.

Tây Môn Khánh lập tức đứng dậy nói với mọi người:

- Không phải là tôi muốn làm mất vui bữa tiệc kết nghĩa hôm nay, nhưng người vợ ba của tôi đang lâm trọng bệnh ở nhà, vậy cho tôi được cáo từ trước, hôm khác sẽ xin chuộc lỗi.

Hoa Tử Hư nói:

- Tôi về cùng đường với đại ca, tôi xin tháp tùng đại ca.

Ứng Bá Tước nói:

- Hai vị tài chủ đi hết rồi chúng tôi ở đây làm sao ? Hoa tứ đệ phải ngồi lại mới được.

Tây Môn Khánh nói:

- Gia đình Hoa tứ đệ đây cũng neo người, để Hoa tứ đệ về cùng với tôi cho có bạn, vả lại cũng đề?

bên Hoa gia được yên lòng.

Đại An Nhi tiếp lời:

- Lúc tôi tới đây thì cũng thấy hoa Nhị nương sai người đem ngựa tới rước Hoa nhị gia đó. Vừa dứt lời thì thấy một gia nhân bước vào thưa với Hoa Tử Hư:

- Ngựa đã có sẵn, nương nương mời gia gia về.

Tây Môn Khánh cùng Hoa Tử Hư bước ra cảm tạ Ngô Đạo quan, rồi nói với bọn Ứng Bá Tước rằng:

- Thôi để chúng tôi về, anh em ở đây xin cứ tự nhiên.

Nói xong lên ngựa mà về. Gần tới nhà. Tây Môn khánh từ biệt Hoa Tử Hư rồi vào thẳng nhà. Gặp Ngô Nguyệt nương. Tây Môn Khánh hỏi ngay:

- Trác nhị thư làm sao ?

Nguyệt nương đáp:

- Trong nhà có người bệnh, chàng nên có mặt ở nhà luôn. Tôi sợ chàng quá vui với họ nên sai Đại An Nhi tới mời về cho sớm. Trác Nhị Thư hồi này bệnh tình một ngày thêm nặng, chàng cũng nên lưu tâm săn sóc.

Tây Môn Khánh vội vào trong thăm Trác Nhị Thư rồi cả ngày hôm đó ở nhà.

Thời gian qua mau, thấm thoát đã tới trung tuần tháng Mười. Một hôm, Tây Môn Khánh ngồi tại phòng khách, đang gọi gia nhân đi mời lang y tới coi mạch cho Trác Nhị Thư thì Ứng Bá Tước tươi cười bước vào. Đôi bên vái chào rồi an vị. Ứng Bá Tước nói:

- Chẳng hay bệnh tình tẩu tẩu ra sao ?

Tây Môn Khánh đáp:

- Cứ mỗi ngày một nặng thêm, chẳng biết làm sao cho khỏi.

Đoạn hỏi:

- Hôm đó mọi người vui vẻ không ? Tới chừng nào mới về ?

Ứng Bá Tước đáp:

- Vì Ngô Đạo quan hết sức lưu giữ nên mãi tới quá canh hai mới giải tán. Tôi say gần chết, đại ca về nhà sớm mà lại hay.

Tây Môn Khánh lại hỏi:

- Hôm nay nhị đệ đã ăn cơm chưa ?

Ứng Bá Tước không tiện đáp là chưa ăn, nên chỉ nói:

- Thì đại ca thử đoán xem.

Tây Môn Khánh bảo:

- Chắc ăn rồi.

Ứng Bá Tước che miệng cười:

- Như vậy là đoán sai rồi.

Tây Môn Khánh cười:

- Đồ quỷ, chưa ăn thì nói là chưa ăn, còn nói lời thôi làm gì. Đoạn gọi gia nhân dọn cơm rượu ra.

Ứng Bá Tước cười bảo:

- Đáng lẽ là tôi ăn cơm rồi, nhưng vì có một chuyện hay lắm, phải vội tới nói đại ca nên chưa kịp ăn đó.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Chuyện gì mà hay với không hay ?

Ứng Bá tước đáp:

- Thì cũng là chuyện hôm trước Ngô Đạo quan nói về con nghiệt súc ở núi Cảnh Dương đó. Hôm qua con nghiệt súc bị một người dùng võ thuật hạ rồi.

Tây Môn Khánh nói:

- Nhị đệ lại nói chuyện bá láp rồi, tôi không tin như vậy.

Ứng Bá tước nói:

- Đại ca không tin thì để tôi xin nói rõ cho đại ca nghe. Người dùng sĩ tay không giết hổ đó họ Võ, tên Tòng, là con thứ nhì trong gia đình. Ngày trước tị nạn tại trang trại của Tử Đại quan nhân. Sau đó thì bị

bệnh. Bệnh khỏi thì ra đi nói là tìm anh ruột của mình:

Lúc người dùng sĩ họ Võ đi ngang Cảnh Dương thì thành linh gặp hổ, bèn dùng quyền cước đánh chết mãnh hổ. Ứng Bá Tước vừa nói vừa vung tay vung chân, cứ như là chính mình đã hạ mãnh hổ vậy. Tây Môn Khánh bảo:

- Nếu vậy thì ăn cơm xong, mình thử tới coi.

Ứng Bá Tước nói:

- Đại ca à, hay mình đi ngay đi, rồi có đói thì ghé cao lâu tửu điểm nào ăn uống sơ sài cũng được.

Chưa nói xong thì đã thấy Lai Hưng bưng cơm ra. Tây Môn Khánh bảo Lai Hưng:

- Vào thưa với nương nương là khỏi cần lo cơm nước gì, rồi người đem quần áo ra đây cho ta.

Thay quần áo xong. Tây Môn Khánh nắm tay Ứng Bá Tước mà đi. Giữa đường gặp Tạ Hy Đại. Ta.

Hy Đại cười hỏi:

- Hai ca ca đi coi vụ đánh hổ phải không ?

Tây Môn Khánh đáp:

- Phải.

Tạ Hy Đại nói:

- Đường bây giờ đang tắc, đi không được đâu.

Do đó mấy người bèn vào một quán rượu bên đường gọi rượu uống. Lát sau bỗng nghe ngoài đường ồn ào tiếng nhạc ngựa và tiếng trống, mọi người ủa ra coi, thì ra đó là đám rước người có công đánh hổ. Đi trước là lính huyện, rồi tới một tráng sĩ cưỡi ngựa bạch. Tây Môn Khánh biết đó là người đánh hổ, bèn đưa tay chỉ mà bảo:

- Các đệ coi, người như thế kia thì đâu phải là có sức bạt sơn cử đỉnh để hạ nổi mãnh hổ.

Mấy anh em vừa uống rượu vừa bàn tán. Nay nói về người tráng sĩ đả hổ, đó là một thanh niên tướng mạo hùng dũng lắm liệt, thân dài bảy thước, mặt mũi khôi ngô, khoảng hai mươi lăm tuổi, vai hùm lưng gấu, hai mắt như sao. Đó là Võ nhị lang ở huyện Dương Cốc. Trên đường đi tìm anh, Võ nhị lang đã ra tay trừ họa cho dân huyện Thanh Hà. Tri huyện Thanh Hà nghe tin liền cho lính tới đón rước về huyện đường. Tới nơi, Võ Tòng liệng xác hổ xuống sân rồi tiến vào huyện đường, Tri huyện bước ra nghênh tiếp, thấy Võ Tòng tuy khôi ngô tuấn tú nhưng bề ngoài không phải là người có sức mạnh đả hổ. Sau khi được mời ngồi, Võ Tòng kể lại đầu đuôi câu chuyện mình tay không đánh hổ, quan lại nghe xong thấy đều kinh ngạc, kính phục lắm. Tri huyện thân rót ba chung rượu mời Võ Tòng rồi sai xuất kho, lấy năm mươi lạng bạc ra thưởng. Võ Tòng thưa:

- Tôi tài hèn sức mọn, nhờ phúc đức của Tướng công mà may mắn trừ được nghiệt súc này, thật không dám nhận công, nên cũng không dám nhận thưởng. Các thợ săn trong huyện đã vất vả nhiều vì nghiệt súc này, xin tướng công lấy tiền đó thưởng cho họ, như vậy lại biểu lộ được cái đức của tướng công.

Tri huyện nói:

- Nếu vậy thì xin tùy tráng sĩ chia tiền thưởng cho họ.

Đám thợ săn nghe nói Võ Tòng đánh chết mãnh hổ nên kéo tới đây sân huyện để chiêm ngưỡng. Võ Tòng bèn chia số bạc năm mươi lạng cho đám thợ săn ngày trước mặt Huyện quan. Huyện quan thấy Võ Tòng nhân đức trung hậu như vậy thì yêu mến lắm, có ý tiến cử, bèn bảo:

- Tráng sĩ là người huyện Dương Cốc thì cũng là chỗ lân lý của bản huyện, cho nên ta muốn mời tráng sĩ giữ giùm một chức Đô đầu trong huyện này để giúp ta trừ đạo tặc, chẳng hay ý tướng sĩ ra sao ?

Võ lòng quỳ xuống tạ Ôn mà nói:

- Nếu được tướng công thương đến thì muôn đời kẻ hèn này không quên ơn.

Tri huyện mừng lắm, bèn làm văn thư ngay, cử Võ Tòng làm Đô đầu. Các Lý trưởng và những nhà tai mắt trong vùng kéo tới bái kiến Võ Tòng. Võ Tòng cho thiết tiệc suốt mấy ngày, tuy có ý định trở về huyện Dương Cốc để tiếp tục tìm anh, nhưng vì đã trở thành một Tuần phủ Đô đầu của huyện Thanh Hà nên đành ở lại. Từ đó xa gần đều nghe danh Võ Tòng.

Trở lại quán rượu bên đường, Tây Môn Khánh uống hơi nhiều nên có vẻ say, ứng Bá Tước thấy vậy bèn bảo:

- Đại ca à, chúng mình về thôi.

Tây Môn Khánh không đáp, chỉ gục xuống bàn mà ngủ. Trong cơn mộng chập chờn. Tây Môn Khánh dường như thấy mình tới một ngôi biệt thự, bên ngoài có đề hàng chữ Nhất phiên phong tín nhi.

phiên hoa, bên trong là một vườn toàn kỳ hoa dị thảo, lại có một cái hồ trong đó hoa sen đua hương phô sắc, đặc biệt là có mấy đóa sen màu hoàng kim. Tây Môn Khánh ngạc nhiên lắm, không ngờ trên đời lại có loại hoa sen màu hoàng kim như thế, bèn tự tiện vào hái một bông đem về nhà định kỷ niệm, nhưng đang lúc thò tay hái thì thấy người tráng sĩ đả hổ bước tới gọi, đồng thời vỗ mạnh vào vai. Tây Môn Khánh lạnh toát cả người, bàng hoàng tỉnh mộng. Tây Môn Khánh mở mắt nhìn xung quanh thì biết mình đang ở quán

rượu, và hai người bạn vẫn còn đang tiếp tục uống, bèn đem chuyện trong mộng kể lại cho hai bạn nghe, Ứng Bá tước nói:

- Mộng này thật lạ, có lẽ phải nhờ mấy vị tăng trong chùa Vĩnh Phúc giải cho mới được.

Tạ Hy Đại nói:

- Trời cũng đã muện rồi, mà tẩu tẩu ở nhà lại đang bệnh, mình nên về đi đã.

Tây Môn Khánh đứng dậy trả tiền rồi chia tay với hai bạn là về.

Về tới nhà, nghĩ lại giấc mộng, Tây Môn Khánh tuy cho là điềm tốt nhưng không giải được, trong lòng cứ nghĩ ngợi buồn phiền. Chợt nhớ tới lời ứng Bá tước định tới chùa Vĩnh Phúc nhờ mấy vị hòa thượng giải mộng thì Trác Nhị thư lại lâm cơn mê sáng. Nguyệt nương sai a hoàn Ngọc Tiêu ta mời Tây Môn Khánh vào phòng Trác Nhị Thư. Tây Môn Khánh vội bước vào.

Nguyệt nương nói:

- Hôm nay Tam nương lại mê man.

Tây Môn Khánh bước tới nhìn, biết là bệnh tình trầm trọng hơn nhiều, bèn lấy một tấm danh thiếp, sai Đại An Nhi tới mời Thái y đến chữa trị. Sau đó mũ áo đoàng hoàng cười lừa tới chùa Vĩnh Phúc...

Lại nói về Võ Tòng, một hôm đang tản bộ trên đường thì nghe đằng sau có một người gọi tên mình mà bảo:

- Hiền đệ à, hiền đệ đã được cử làm Đô đầu ở huyện này nên không còn nghĩ đến ta nữa chẳng ?

Võ Tòng kinh ngạc quay lại, thì không ai xa lạ, chính là Võ Đại, người anh ruột mà bấy lâu nay chàng vẫn ra công tìm kiếm.

Nguyên là Võ Đại từ khi anh em thất lạc, vì gặp buổi gạo châu củi quế nên mới tới đường Tử Thạch trong huyện Thanh Hà, dựng nhà mà ở, kiếm kế sinh nhai, nhưng Võ Đại tướng mạo xấu xí, sức lực yếu đuối nên thường bị người khinh thường kiếm ăn cũng chật vật lắm, bên mình chỉ có đứa con gái mười hai tuổi là Nghênh Nhi. Cha con sống heo hút như vậy được chừng nửa năm thì tiền bạc hết nhẵn, phải tới nương náu tại nhà họ Trương ở phường Đại Nhai. Người trong nhà họ Trương thấy Võ Đại thật thà nên cũng thương tình giúp đỡ nhờ đó Võ Đại có vốn, làm nghề bán bánh để sống qua ngày. Nhà họ Trương thấy vậy càng quý mến, giúp đỡ tận tình. Võ Đại tương đối đã dễ chịu.

Chủ gia đình họ Trương là Trương Đại Hộ, gia tài ước vạn, có cả trăm căn nhà trong huyện, năm đó đã ngoại lục tuần mà dưới gối không một mụn con. Mẹ là Từ thị, lo việc nhà rất nghiêm khắc nên trong nhà không có nữ gia nhân trẻ tuổi. Đại Hộ thường đắm nghe than rằng:

- Tôi ngần này tuổi rồi, một mụn con không có, trai không có mà gái cũng không, gia tài ước vạn cũng chẳng làm gì.

Người mẹ bảo:

- Nếu vậy thì để mua mấy a hoàn tập cho chúng hát xướng đàn ca ngày đêm hầu hạ cho bớt phiền muộn.

Đại Hộ mừng lắm, tạ Ôn mẹ. Mấy hôm sau, người mẹ nhờ mai mối mua cho Đại Hộ hai a hoàn tre?

đẹp, một người tên là Phan Kim Liên, người kia tên là Bạch Ngọc liên. Ngọc liên khéo léo nhiều tài. Kim Liên là con gái của Phan Tài ở ngoài cửa Nam, từ nhỏ đã có nhan sắc hơn người, lại có đôi bàn chân nhỏ bé rất xinh. Sau khi cha chết, người mẹ nghèo khổ quá, nên từ năm chín tuổi Kim liên đã bị mẹ bán vào phu?

Vương Chiêu Tuyên. Tại đây Kim Liên được học đàn hát lại được học cả chữ nghĩa. Kim Liên chỉ mới mười ba, đã tỏ ra quyền biến lanh lợi, giỏi âm nhạc, khéo trang điểm, rành việc nữ công may vá, viết chữ, đọc được sách, cử chỉ yếu điệu, biết quyến rũ người khác. Đến năm nàng mười lăm tuổi thì Vương Chiêu Tuyên qua đời, người mẹ mới xin cho nàng ra để bán cho nhà họ Trương với giá ba mươi lạng bạc. Trương Đại Hộ.

cho cả Kim Liên lẫn ngọc Liên học âm nhạc, Kim liên đã biết sẵn nên học rất mau. Kim Liên học đàn tỳ bà, còn ngọc Liên học đàn tranh. Từ thị rất quý hai người, cho hai người ở chung một phòng, lại thường cấp tiền bạc xiêm y và các đồ trang sức. Nhưng về sau Ngọc Liên từ trần, chỉ còn lại Kim Liên, lúc đó khoảng mười tám tuổi, nhan sắc lồ lộ muôn phần kiều diễm, được Trương Đại Hộ nạp làm thiếp. Nhưng chưa được nửa năm sau thì Đại Hộ lâm trọng bệnh. Kim Liên bị Từ thị hành hạ đánh đập. Đại Hộ biết chuyện, thương lắm, định tìm người đàn ông đem Kim Liên gả cho. Người trong nhà đều nói là Võ Đại thực thà trung hậu, nên gả Kim Liên cho Võ Đại. Trương Đại Hộ cho là phải, bèn gọi Võ Đại tới, gả Kim liên cho mà không đòi hỏi một xu, lại còn thêm cho tiền bạc nữa, tính ra cũng ba trăm lạng. Sau đó thỉnh thoảng lại ngầm giúp tiền bạc cho Võ Đại nữa. Ít lâu sau, Đại Hộ trở bệnh mà chết. Từ thị bèn trục xuất Võ Đại và Kim Liên. Võ Đại tìm tới thuê hai căn nhà của Tây Vương Hoàng Thân ở đường Tử Thạch, sống với nghề làm bánh. Phần Kim l. iên thì từ khi về làm vợ Võ Đại mặt mày xấu xí, tính tình quê mùa chất phát thì ghét lắm thường tìm chuyện cãi cọ, rồi oán trách Trương Đại Hộ cho rằng trong đời hết đàn ông con trai rồi hay sao mà lại đem mình gả cho một người như Võ Đại. Cho hay đàn bà con gái trời cho chút nhan sắc, lại có tính tình lanh lợi, thì đâu có chịu sống yên với người chồng tầm thường. Từ xưa tới nay, giai nhân tài tử được sống bên nhau là điều hiếm có Phần Võ Đại thì cứ chăm chỉ làm ăn, ngày ngày đi bán bánh, đến tối mới về nhà. Kim Liên ơ?

nhà một mình thì suốt ngày chỉ nhìn nhan sắc mình trong gương mà than vãn thờ dài thương tiếc cho mình.

Ấu cũng là thói thường của đàn bà con gái, chẳng nên trách làm gì.

Một hôm, nhân có người gánh hàng xén đi ngang, Kim Liên vén rèm ra gọi mua kim chỉ, mua xong, lại buông rèm xuống mà quay vào nhà. Nào ngờ Tây Môn Khánh đi ngang trông thấy, nhận ngay ra nhan sắc tuyệt trần, liền để ý, nhưng muốn bước tới hỏi thử thì không tiện vì có Ứng Bá Tước cùng đi, không khéo léo thì không thành sự. Đang lúc trù trừ chưa biết tính sao thì một người đàn bà từ nhà kế bên bước ra, đó là Vương ma ma.

Vương ma ma gọi:

- Ứng nhị thúc! Đi đâu vậy ?

Ứng Bá Tước biết rõ tâm sự của Tây Môn Khánh, nhưng chưa biết tìm cách nào để giúp, chợt nghe gọi, quay lại nhận ra Vương ma ma thì vui mừng hỏi ngay:

- Nhà bên cạnh đây là của ai vậy ? Tên tuổi nghề nghiệp thế nào Vương ma ma đáp:

- Nhà bên trái nhà tôi là của người họ Trương, có con trai làm việc trong huyện, gia đình chừng bảy tám người, gia pháp nghiêm ngặt lắm. Nhị ca có quen biết họ Trương chẳng ?

Ứng Bá tước bực mình nói:

- Còn nhà bên này thì sao ?

Vương ma ma đáp:

- Nhà bên này là của một người buôn bán, nhị gia hỏi làm gì?

Ứng Bá Tước nói bừa:

- Nhà đó hình như của Vương Hoàng Thân, tôi có người bạn cũng muốn thuê nhà của Vương Hoàng Thân, nên muốn hỏi giá cả như thế nào.

Vương ma ma nói:

- Thì nhà đó là của Vương Hoàng Thân rồi, cả huyện Thanh Hà này ai lại không biết. Nếu muốn hỏi giá cả thuê nhà thì để tôi hỏi cho rồi hôm nào tôi tới cho biết.

Ứng Bá Tước hỏi tiếp :

- Nhà đó buôn bán, nhưng mà buôn bán gì vậy ? Sao suốt ngày cứ buông rèm kín mít như thế ? Lại chẳng thấy bóng người nào cả.

Vương ma ma nói:

- Chuyện người ta thì mặc người ta, để tâm làm gì ?

Nói xong quay vào nhà. Ứng Bá Tước thấy Vương ma ma không chịu nói về người thiếu nữ vừa rồi thì trong lòng nghi hoặc lắm, bèn cùng Tây Môn Khánh tiếp tục đi. Cũng lúc đó Võ Đại đi bán bánh trở về, từ xa thấy ứng Bá Tước đứng nói chuyện với Vương ma ma. Lúc Võ Đại tới gần thì ứng Bá Tước cũng vừa bỏ đi. Võ Đại lấy làm lạ lắm. Ứng Bá Tước và Vương ma ma thì không thấy Võ Đại.

Vào tới nhà, Võ Đại càng sinh nghi, bèn bàn tính với vợ là dọn nhà đi nơi khác. Kim Liên nói:

- Ở đây thuê mướn chật hẹp cũng bất tiện, chi bằng gom góp tiền bạc mua một căn nhà đàng hoàng mà ở cho người ngoài khỏi khinh khi.

Võ Đại nói:

- Làm gì có tiền bây giờ ?

Kim Liên hỏi:

- Chàng là thân đàn ông mà không kiếm ra tiền. Thôi, mấy thứ trang sức của tôi đó, đem cầm đi mà lấy tiền, sau này có ăn thì sẽ chuộc lại.

Võ Đại nghe lời vợ, gom góp cầm cố được ít tiền, thuê một căn nhà lầu bốn phòng, ở gần huyện, rất đẹp để yên tĩnh. Sau khi dọn tới nhà mới, Võ Đại lại vẫn tiếp tục bán bánh. Ít lâu sau thì Vương ma ma cũng dọn tới ở nhà kế bên, lại trở thành hàng xóm của Võ Đại như trước.

Tình cờ hôm nay Võ Đại gặp lại em ruột mình. Anh em gặp nhau mừng rỡ khôn xiết. Võ Đại mời em về thà, lên lầu nói chuyện, lại gọi vợ ra gặp mặt, đoạn nói với vợ:

- Người dừng sĩ tay không đá hổ tại núi Cảnh Dương ngày trước, chính là em của chúng ta đây.

Hiện nhị đệ đang sung chức Đô đầu.

Kim Liên chấp tay nói với Võ Tòng:

- Xin chào thúc thúc, chúc thúc thúc vạn phúc.

Võ Tòng cũng vội thi lễ, cúi gặp người mà vái. Kim Liên bước tới đỡ Võ Tòng dậy mà bảo:

- Xin thúc thúc tự nhiên để tôi khỏi mang tội.

Võ Tòng vội quỳ ngay xuống nói:

- Xin tấu tấu nhận lễ ra mắt của tôi.

Hai người cứ dùng dằng rồi cả hai đều quỳ xuống lạy nhau. Sau đó, Nghênh Nhi đem trà ra. Anh em Võ Đại, Võ Tòng uống trà trò chuyện. Võ Tòng thấy nhan sắc chị dâu mình thì không được yên lòng. Lát sau, Võ Đại ra phố mua đồ ăn để làm tiệc đãi em. Võ Tòng ở lại trên lầu, bỗng nghe tiếng Nghênh Nhi khóc dưới nhà, vội xuống hỏi:

- Sao cháu khóc vậy ?

Nghênh Nhi không đáp, chỉ nhìn Kim Liên. Kim liên nói:

- Thúc thúc không biết, con súc sinh này hư lắm, lại được ca ca của thúc thúc nuông chiều nên không biết sợ ai, tôi nói nó cũng chẳng thềm nghe.

Võ Tòng bảo:

- Tấu tấu cũng chẳng nên trách mắng cháu. Cháu nó còn nhỏ, mà ca ca tôi không có con trai, chỉ có mụn con gái đó là niềm an ủi mà thôi.

Kim Liên nói:

- Thúc thúc không biết đấy thôi, có phải là tôi đánh nó đâu, chẳng là hồi nãy tôi sai nó sang bên Vương ma ma cạnh đây mượn cái bình rượu về để mua rượu mời thúc thúc, vậy mà nó lơ đễnh thế nào, làm vỡ ngay cái bình rượu của người ta. Cũng may là tôi với Vương ma ma là chỗ thân tình chứ không thì phải đền cho người ta rồi.

Võ tòng nói:

- Nếu vậy thì thôi, có gì phải nói nữa.

Đoạn bước ra cửa đứng chờ anh, rồi nhân đó định dạo bước xem phố xá loanh quanh, nhưng Kim Liên đã bước theo nói:

- Xin nhị thúc đừng đi đâu, nhà tôi đi mua đồ ăn cũng sắp về rồi đó.

Võ Tòng quay lại nói:

- Tôi cũng chỉ định đi loanh quanh đây mà thôi. Cũng lúc đó, Vương ma ma từ bên cạnh chạy ra hỏi Kim Liên:

- Vị này là ai vậy, có phải là thân thích của đại gia bên nhà chăng ?

Kim Liên đáp:

- Ma ma à, đây là em ruột của đại gia tôi, mới sung chức Đô đầu đó Vương ma ma nói:

- Thảo nào tướng mạo đường đường, oai phong凛冽, nhưng sao anh em ruột mà khác nhau một trời một vực như vậy ?

Võ Tòng quay lại nhìn thẳng vào Vương ma ma Vương ma ma cúi đầu mà quay vào nhà. Võ Tòng thấy Vương ma ma có vẻ gian xảo, bèn hỏi Kim liên:

- Người đàn bà vừa rồi có phải là Vương ma ma ở kế bên chăng ?

Kim Liên đáp:

- Phải đó Đang nói chuyện thì Võ Đại mua rượu thịt về tới, đưa cho vợ bảo làm tiệc mau mau. Kim Liên nói:

- Một mình tôi làm sợ không kịp, có lẽ nên cho Nghênh Nhi sang mời Vương ma ma qua đây làm giúp, rồi mời Vương ma ma dùng tiệc luôn cho vui.

Võ Đại nói:

- Vậy cũng được.

Rồi tự mình chạy sang nhờ Vương ma ma.

Tiệc làm xong, cho dọn tại cái bàn lớn trên lầu rồi mời Võ Tòng ăn. Bữa tiệc rất thịnh soạn. Vương ma ma thấy cái bình rượu mình cho mượn bị vỡ một miếng nhỏ bèn hỏi Kim Liên:

- Cái bình rượu sao lại thế này ?

Kim Liên nói:

- Cũng tại cái con súc sinh nhà này đó, thôi để cha nó kiếm cái khác đền cho ma ma.

Nói xong hâm rượu, tự tay mang lên lầu. Võ Đại mời em ngồi đối diện với mình. Võ Tòng hỏi:

- Cháu Nghênh Nhi đâu ?

Võ Đại nghe hỏi, đang định gọi con thì Kim Liên đứng bên nói:

- Chắc nó lại ra đường chơi rồi chứ không đâu.

Nói xong ngồi xuống cạnh chồng, rót rượu ra mời Võ Tòng.

Võ Đại bảo:

- Hôm nay nhị đệ chắc rảnh rang, xin cứ uống rượu thật tình.

Võ Tòng đáp:

- Chỉ sợ trong huyện có chuyện gì cần mà thôi.

Anh em vừa ăn uống vừa chuyện trò. Võ Tòng ăn uống no say rồi nói:

- Thôi tôi cũng đủ rồi, xin để hôm khác tới thăm ca ca và tẩu tẩu Nói xong đứng dậy cáo từ. Vợ chồng Võ Đại đưa tiễn Võ Tòng ra tới đường. Võ Đại bảo:

- Nhị đệ cũng nên năng tới đây với tôi, anh em mình trò chuyện, chẳng gì cũng là ruột thịt. Vả lại nhị đệ bây giờ đường đường là một vị Đô đầu trong huyện này, hàng xóm láng giềng biết tôi là anh ruột của nhị đệ thì cũng phải nể vì.

Võ Tòng vâng lời rồi cáo từ mà về...

Hồi 2

Lại nói về Tây Môn Khánh tới chùa Vĩnh Phúc tìm gặp vị cao tăng họ Thích để nhờ đoán giấc mộng lạ nơi quán rượu. Tới cổng, vị tăng trụ trì nhận ra Tây Môn Khánh tại gần cổng. Tây Môn Khánh ngẩng đầu nhìn, trên cổng có tấm biển viết bốn chữ lớn Đại hùng bảo điện, đó là thủ bút của tể tướng đương triều là Thái Kinh. Bên trong cổng là một bức tượng Phật Di Lặc vĩ đại. Từ cổng vào, theo một cái hành lang thì tới phòng khách, nơi đây vị tăng trụ trì và Tây Môn Khánh phân ngôi chủ khách mà ngồi. Vị tăng hỏi:

- Lâu lắm Đại quan nhân không giáng lâm nơi này, nay tới đây quả là quý hóa lắm. Chắc là Đại quan nhân vẫn được khang an vạn phúc.

Tây Môn Khánh nói:

- Xin cảm ơn đã có lời hỏi thăm, nhưng hôm nay tôi tới đây vì nghe nói chùa nhà có một vị cao tăng họ Thích giỏi đoán mộng. Phải vậy chăng ?

Vị tăng đáp:

- Thưa phải, nhưng vị hòa thượng đó chẳng chịu chăm chỉ tụng kinh niệm Phật gì cả là suốt ngày chỉ ngủ li bì, giờ này chưa chắc đã dậy. Xin để bản tăng vào coi thử.

Tây Môn Khánh nói:

- Vâng, sư phụ vào coi giùm.

Vị tăng quay vào, tìm hòa thượng họ Thích, nói rõ việc Tây Môn Khánh tới hỏi để nhờ giải mộng.

Hòa thượng họ Thích lơ đãng hồi lâu, rồi chẳng nói chẳng rằng, nằm xuống giường định ngủ. Vị tăng trụ trì phải dựng dậy, lôi ra ngoài diện kiến Tây Môn Khánh, nhưng hòa thượng họ Thích vùng vằng bảo:

- Cái gì mà đại quan với chẳng đại quan. Tôi đang muốn ngủ, ông Tây Môn Đông Môn gì đó muốn tôi giải mộng thì phải vào đây chứ tôi không đi đâu cả. Vị tăng trụ trì không biết tính sao trước thái độ điên khùng của Thích hòa thượng, đành ra ngoài nói:

- Thích hòa thượng hiện đang ngủ, nếu quả Đại quan nhân muốn được giải mộng thì xin cảm phiền quá bộ vào ngọa phòng, như vậy có thể ngồi lâu để nghe đoán cho đầy đủ rõ ràng.

Tây Môn Khánh gật đầu:

- Vậy cũng được.

Nói rồi đứng dậy theo vị tăng vào ngọa phòng, nơi đây không khí thanh u, cực kỳ yên tĩnh. Thích hòa thượng đã ngủ khoè, tiếng ngáy vang lên đều đều, vị tăng trụ trì lại phải tới gọi dậy, Thích hòa thượng từ từ mở mắt nhìn rồi nói:

- Thì ra là Tây Môn Khánh, có mộng gì kỳ lạ thì nói đi.

Tây Môn Khánh đang muốn được giải mộng nên tuy nghe Thích hòa thượng gọi tên mình ra mà vẫn không để ý, chỉ đáp:

- Hôm qua tôi uống rượu quá say tại một tửu quán, rồi ngủ thiếp đi mà mộng thấy tới một ngôi biệt thự, cổng có đề bảy chữ.

Thích hòa thượng ngắt lời:

- Bảy chữ gì ?

Tây Môn Khánh đáp:

- Bảy chữ đó là nhất phiên phong tín nhị phiên hoa, viết theo lối đại tự. Vào trong thấy một khu vườn đầy kỳ hoa dị thảo. Lại có một cái hồ toàn sen đang nở, mà có những bông sen không phải màu trắng, không phải màu đỏ ...

Thích hòa thượng lại ngắt lời:

- Chắc là màu hoàng kim.

Tây Môn Khánh gật mình:

- Làm sao sư phụ biết là màu hoàng kim ?

Thích hòa thượng không trả lời thẳng mà chỉ nói:

- Mộng này lành ít dữ nhiều.

Tây Môn Khánh lo lắng:

- Dám xin sư phụ giảng cho.

Thích hòa thượng không trả lời mà hỏi lại:

- Mộng đó có hết không ?

Tây Môn Khánh đáp:

- Mộng chưa hết, vì lúc tôi thấy hoa sen hoàng kim đẹp và lạ đang đưa tay hái thì bỗng nghe một người lớn tiếng gọi, rồi đập mạnh vào vai tôi, đó là lúc tôi tỉnh dậy.

Thích hòa thượng lại hỏi:

- Có nhận ra hoặc quen biết gì với người gọi đó không ?

Tây Môn Khánh đáp:

- Hình như người đó là Võ Tòng, người đã đánh chết mãnh hổ tại núi Cảnh Dương ngày trước.

Thích hòa thượng gật gù:

- Nếu vậy thì nghe bần tăng giải mộng đây.

Nói xong đọc bốn câu thơ:

Một lần tin gió mấy lần hoa, Chỉ rõ họ người, không nói ngoa.

Sau lúc sen vàng tay đã hái, Uyên ương gặp gỡ chẳng đâu xa.

Tây Môn Khánh nghe xong ngạc nhiên nói:

Tôi quả không quen biết với người họ Phan(#1) nào cả, mà cũng không hẹn ước nhân duyên với người nào họ Phan. Thích hòa thượng bảo:

- Đó là thiên cơ, bần tăng chỉ có thể nói vậy mà thôi.

Nói xong lại quay ra giường mà ngủ. Tây Môn Khánh đành theo vị tăng trụ trì trở ra phòng khách.

Uống trà xong, Tây Môn Khánh để lại ít bạc rồi cười lừa trở về nhà. Về tới nhà, Đại An Nhi ra đón, Tây Môn Khánh hỏi:

- Ta đi vắng, có ai tới không ?

Đại An Nhi đáp.

- Có Ứng nhị gia tới, đang ngồi chờ tại phòng khách.

Tây Môn Khánh vội bước thẳng vào phòng khách. Ứng Bá Tước đứng dậy nói:

- Đại ca mới về.

Tây Môn Khánh bảo:

- Nhị đệ xui ta tới chùa Vĩnh Phúc để nhờ đoán mộng, nhưng lão sư họ Thích chỉ làm ta bức mình mà thôi.

Ứng Bá Tước vội hỏi :

- Sao vậy ?

Tây Môn Khánh kể lại đầu đuôi, từ thái độ khinh đời đến ngôn ngữ ngạo mạn của Thích hòa thượng, rồi đưa cho ứng Bá Tước xem bốn câu thơ đoán mộng chép trên giấy. Ứng Bá Tước xem kỹ bốn câu thơ rồi nói:

- Bốn câu đoán mộng này kể cũng không phải là khó hiểu. Mỗi lời mỗi chữ đều rõ ràng, cứ theo đó thì tương lai đại ca sẽ có một vị tẩu tẩu họ Phan, đây chính là chuyện duyên ương tốt đẹp. Còn hai chữ sen vàng, tức kim liên, thì ta thường có câu tam thốn kim liên, tức là sau đó đại ca sinh được những đứa con đẹp để đáng yêu. Lúc đó thì bọn đệ sẽ được uống rượu mừng...

Đang nói thì thấy Đại An Nhi vào thưa:

- Có Tạ đại gia tới.

Tây Môn Khánh và Ứng Bá Tước cùng đứng dậy chào hỏi. Tạ Hy Đại an tọa. Tây Môn Khánh hỏi:

- Sao tới trễ vậy ?

Tạ Hy Đại đáp :

- Tại hồi nãy còn mắc ngồi uống trà với một người bạn ở nhà của nàng Phan Tiểu Hồng trong ngõ Trường Xuân, nên bây giờ mới tới được.

Ứng Bá Tước hỏi ngay:

- Có phải Phan Tiểu đồng mà đôi bàn chân nhỏ xíu phải không ?

Tạ Hy Đại đáp.

- Phải đó, bàn chân nàng nhỏ lắm. không quá ba tấc. Mà nhị ca hỏi làm gì vậy ?

Ứng Bá Tước bèn thuật lại đầu đuôi việc Tây Môn Khánh nghe đoán mộng. Tạ Hy Đại nghe xong nói:

- Nàng Phan Tiểu Hồng này đúng là họ Phan, lại có nhan sắc cá lặn nhận sa, khó người bì kịp. Hay là bây giờ anh em mình tới đó chiêm ngưỡng sắc đẹp của nàng, thưởng thức thú vui tưởng cũng không hại gì.

Tây Môn Khánh bảo:

- Bây giờ cũng trưa rồi, mình ăn cơm đã rồi đi cũng không muộn.

Bèn quay lại gọi Đại An Nhi, bảo dọn cơm rượu. Một lát sau, cơm no rượu say, ba người kéo nhau tới hẻm Trường Xuân...

Lại nói về nàng Kim Liên, vốn chán ghét người chồng thật thà xấu xí là Võ Đại mà thương xót nhan sắc của mình, đến khi Võ Tòng tới nhà ăn cơm, Kim Liên bắt đầu say mê em chồng, trong lòng chỉ nghĩ tới chuyện bướm ong, nhưng trước vẻ uy nghi anh hùng của Võ Tòng, Kim Liên vẫn thấy e sợ. Còn Vương bà, người lẳng giềng khít vách, lại là người giỏi nghề dụ dỗ đàn bà con gái, xúi bẩy làm chuyện bại hoại tiết danh. Ngày trước, có một thương gia buôn bán dược phẩm tại Đông Kinh say mê một người con gái, thân thích của một vị quan trong huyện Thanh Hà, nhưng không biết làm sao. Sau đó thương gia này nhờ người chỉ tới Vương bà, đưa ít lạng bạc nhờ lo hộ, Vương bà nhận lời. Chỉ mấy ngày sau, Vương bà làm quen được với người con gái đó, rồi mượn cớ rủ nàng đi lễ chùa, nhưng lại đưa nàng tới nhà mình để người thương gia nọ được gặp.

Lại có một người là Thi Đại Tử, nhà ở trước huyện, muốn cưới con gái của Đông Sách Tử, mở cửa hàng buôn gạo. Người con gái này đã hứa hôn với con trai thứ của Chu Đại Hộ. Thi Đại Tử biết là chuyện mình khó thành, đang thất vọng thì có người giới thiệu Vương bà. Thi Đại Tử bèn đem tiền bạc tới nhà Vương bà, xin nhận Vương bà là mẹ nuôi, rồi nhờ lo chuyện. Vương bà nhận lời. Hôm sau Vương bà tới dò hỏi con nuôi của Chu Đại Hộ là Chu Phúc, Chu Phúc ngày trước là gia nhân thân tín nhất của Chu Đại Hộ.

Wương bà kể hết chuyện cho Chu Phúc nghe, dặn Chu Phúc dèm pha với Chu Đại Hộ rằng người con gái nhà hàng gạo không được đứng đắn, rồi tặng Chu Phúc một số bạc. Chu phúc là đứa ham tiền nên nhận lời.

Chu Đại Hộ vốn người ngay thẳng, gia pháp rất nghiêm, nghe Chu Phúc nói vậy thì nổi giận, cho gọi bà mối đến nói chuyện thoái hôn, Đông Sách Tử giận lắm, nói với Vương bà:

- Con gái tôi rất mực đoan chính, xưa nay chưa hề có điều tiếng gì. Nay Chu Đại Hộ nghe lời nói không đầu mà thoái hôn, bĩ mặt tôi. Tôi phải nhờ người làm đơn kiện Chu Đại Hộ mới được Vương bà nghe vậy thì mừng lắm, nhưng giả vờ kinh ngạc mà bảo:

- Sao lại có chuyện đó được. Cứ như tôi thấy thì lệnh ái đây quả là hiền thực nết na, cả ngày không ra khỏi cửa, một dạ gìn vàng giữ ngọc, lẽ ra nhà họ Chu không có phúc để cưới được lệnh ái, vậy mà còn làm bộ nọ kia. Nhưng vàng thật đâu sợ lửa, lệnh ái đây đâu phải là ế ẩm gì. Nếu bây giờ đem chuyện lên quan thì phiền phức mà chẳng lợi gì. Theo tôi thì nên tính cách khác hay hơn.

Người cha tuy đang giận, nhưng nghe Vương bà nói cũng có lý, bèn hỏi:

- Nhưng mà làm cách nào để giữ thể diện bây giờ ? Hay là lại nhờ mai mối lo cho cháu đám khác để nhà họ Chu biết tay ?

Wương bà mừng quá nói ngay:

- Nếu vậy thì khỏi phải nhờ ai cho mất công mà lại miệng tiếng, để tôi xin tận lực lo cho. Chỉ ít ngày sau Thi Đại Tử được toại nguyện, mà Vương bà ăn tiền được cả đôi bên. Vài chuyện trên đây đủ cho thấy Vương bà là người thế nào.

Trở lại chuyện Kim Liên, Vương bà thấy nàng đẹp dễ như thế mà phải làm vợ một người như Võ Đại, thì

đoán biết ngay tâm sự của nàng, lại biết nàng không có ai bầu bạn nên lân la chuyện trò, dần dần trở thành thân thiết. Vương bà thường lãnh quần áo về cho Kim Liên may vá, rồi tìm đủ cách ly gián vợ chồng Võ Đại, Kim liên.

Một hôm Kim Liên nói với Vương bà:

- Ma ma à, ma ma thấy em chồng của tôi thật là hãnh diện biết bao. Chú ấy tài ba dũng mãnh, tay không đánh chết hổ dữ Cảnh Dương, mà tướng mạo lại vô cùng đẹp đẽ. Vương bà tiếp lời:

- Thì tôi cũng vẫn nghĩ như vậy đó. Tôi cũng còn nghĩ tới cô nữa. Cô là người nhan sắc tuyệt trần thế này, đáng lẽ phải lấy người chồng xứng đáng, nào ngờ trời già cay độc, bắt cô phải khổ. À mà có lẽ cô cũng biết chuyện này, hôm nọ lúc cô ra mua kim chỉ, có người để ý đấy nhá. Kim Liên vội hỏi:

- Có phải người mặc áo xanh hôm đó chẳng ? Mà ai vậy ?

Wương bà lững lờ:

Không nói ra thì thôi, mà nói ra thì lại tức cười.

Kim Liên nôn nao:

- Ma ma à, bây giờ không có ai ở nhà, xin nói cho tôi nghe đi.

Wương bà cười:

- Người đó là Ứng nhị gia, bạn của Tây Môn Đại quan. Đại quan nhân có cửa hiệu dược phẩm lớn nhất ở đây. Ứng nhị gia tên thật là Bá Tước, còn Tây Môn Đại quan nhân cưới một kỹ nữ là Lý Kiều Nhi về làm vợ thứ nhì, đó là do công của Ứng nhị gia.

Kim Liên hỏi:

- Còn vị Tây Môn Đại quan nhân trong nhà có mấy người thiếp ?

Wương bà đáp:

- Vì Đại quan nhân chưa có con trai, người chính thất lại đã qua đời, hiện có ba người vợ. Người thứ ba là Trác Nhị Thư hiện đang bệnh nặng, sợ không qua khỏi, nên Đại quan nhân hình như cũng đang muốn cưới thêm một người vợ nữa.

Kim Liên lại hỏi:

- Ma ma có quen với Ứng nhị gia không ?

Wương bà đáp:

- Quen chứ sao không ? Ứng nhị gia hiện nhờ vả Đại quan nhân nhiều lắm, tuy có lãnh ít việc tại huyện nhưng cũng chẳng kiếm được bao nhiêu.

Kim Liên hỏi:

- Hôm đó tại sao Ứng nhị gia lại tới chỗ mình ở lúc trước ? Mà có chuyện gì đáng cười như ma ma mới nói?

Vương bà cười bảo:

- Chuyện buồn cười đó, tôi cũng chẳng nên nói cho cô nghe làm gì.

Nói xong đứng dậy định đi. Kim liên vội nói:

- Xin ma ma nán lại ăn bánh, uống nước trà đã. Hôm nay cũng có em chồng tôi tới chơi thì phải. Bây giờ thì mời ma ma dùng chút đỉnh cho ngon miệng rồi nói chuyện cho tôi nghe.

Vương bà ngồi xuống nói:

- Mời mấy thứ này thì không được. Cô muốn nghe tôi nói thì phải mời tôi uống rượu mới được.

Kim Liên nói:

- Rượu thì có, nhưng không có đồ nhắm. Xin ma ma cứ ngồi đây, để tôi sai con Nghênh Nhi nó ra phố mua ít thịt quay về.

Vương bà cười ồm ồm:

- Bây giờ tôi không muốn thịt quay, mà muốn nhắm rượu với thịt của cô thì cô có chịu không ?

Kim Liên đáp:

- Ma ma muốn gì cũng được hết.

Hai người cùng cười. Sau đó Vương bà bảo:

- Thôi thì để tôi nói cho mà nghe kéo đêm lại không ngủ được. Hôm đó Ứng nhị gia hỏi thăm về mấy nhà hàng xóm của tôi...

Kim Liên ngắt lời:

- Hỏi những nhà nào vậy ?

Vương bà bảo:

- Thì cô thử đoán xem.

Kim Liên nói:

- Hàng xóm của ma ma lúc trước thì ngoài nhà họ Trương sang trọng hơn cả, chỉ còn nhà bán bánh bên chúng tôi và nhà bán rượu bên kia mà thôi.

Vương bà nói:

- Cô à, bên cô với bên tôi là hàng xóm khít vách thì cũng như là một nhà, cho nên đã hỏi đến tôi tức là hỏi

bên này chứ còn hỏi nhà nào nữa ? Kim Liên sốt ruột:

- Nếu vậy thì tôi quả không hiểu tại sao, mà Ứng nhị gia hỏi những gì vậy ?

Vương bà lại nói lảng ra:

- Người sáng suốt như cô thì không phải nói nhiều. Bên tôi chẳng có ai trông nhà, mà tôi sang đây cũng lâu rồi, thôi để tôi về, có gì ngày mai mình nói chuyện tiếp.

Kim Liên vội nắm cánh tay Vương bà níu lại mà bảo:

- Ma ma à, tôi đã coi ma ma như mẹ thì ma ma còn giấu tôi làm gì, xin nói cho hết đã.

Lúc đó vương bà mới chịu to nhỏ kể lại hết những lời hỏi han của Ứng Bá Tước hôm trước, lại không quên thêm bớt để đánh mạnh vào tâm lý Kim Liên, sau đó cáo từ mà về.

Sau khi nghe chuyện Vương bà, Kim Liên càng thêm chán ghét chồng, tuy nhiên còn sợ thế lực của Võ Tòng nên chưa dám vội vã làm điều sằng bậy, trái lại còn tự nhủ là phải khéo léo hơn.

Một hôm Võ Đại bán bánh xong trở về nhà, vào phòng trong thấy có cái áo đoạn hàng ở giữa giường bèn hỏi vợ:

- Áo này của ai đây ?

Kim Liên đáp:

- Chàng mặc thử coi xem có giống người ta không ?

Võ Đại vừa tức vừa thẹn, mắng rằng:

- Nàng là người đàn bà trắc nết, quần áo người khác sao lại ở trong phòng này ?

Nói xong, không đợi vợ phân trần, liền xông lại mà đánh đá. Kim Liên bị đánh đau lắm, nên khóc không nói nên lời. Nghênh Nhi thấy cha nổi giận đánh đập mẹ kể thì sợ quá khóc ầm. Đúng lúc đó Võ Tòng tới, bèn tận lực can ra rồi hết lời khuyên giải. Sau đó mới hỏi nguyên do. Võ Đại cơn giận còn đang bùng bùng, tức quá không nói được. Còn Kim Liên thì nín khóc đáp:

' - Thúc thúc à, chẳng qua chỉ vì cái áo phải gió này mà thôi. Tôi ở nhà phải may vá thêm thắt, cái áo đó là do Vương bà ở cạnh đây đưa cho tôi để làm mẫu. Vậy mà chồng tôi không hỏi một lời, thấy cái áo lạ trong phòng là xông lại đánh tôi tàn nhẫn. Nhưng thôi, nói làm gì, tôi như thế này mà phải chịu những chuyện đau lòng như thế. Từ nay thì một Võ Đại chứ mười Võ Đại cũng không làm gì nổi tôi đâu.

Võ Tòng quay lại nói với anh:

- Ca ca thật hồ đồ quá, thấy cái áo lạ thì cũng phải hỏi cho rõ ràng chứ, chưa gì đã thượng cẳng chân hạ cẳng tay như vậy. Lỡ quá tay có phải lại tốn tiền thuốc thang mà lại buồn rầu hối hận không. Tục ngữ có câu gia đạo bất hòa, người ngoài khinh rẻ, gia đình ca ca chỉ vẹn vẹn có ba người mà cũng không yên ấm được sao. Tôi xin ca ca đừng giận nữa..

Võ Đại bây giờ mới nói:

- Nhưng nhị đệ tính xem, có gì thì phải nói ra, áo làm mẫu thì nói là áo làm mẫu chứ sao lại cứ im lặng. Bây giờ thì nhị đệ nghe lời con đàn bà đó làm gì.

Võ Tòng lại quay sang Kim Liên:

- Tẩu tẩu nói vậy, tôi nghĩ đó là sự thật, nhưng, từ nay có quần áo lạ dùng để làm mẫu trong việc vá may thì tẩu tẩu nên treo đằng hoàng ở phòng ngoài thì hơn. Võ Đại thấy em nói có lý thì cũng nguôi giận, bèn dịu ngọt bảo:

- Sao mấy hôm nay không thấy nhị đệ tới chơi, hay là bận việc ?

Võ Tòng đáp:

- Suốt mấy hôm trước, trong huyện Thanh Hà này có nhiều vụ án phải giải quyết, em phải luôn luôn ở bên huyện quan. Hôm nay công việc xong xuôi nên mới rảnh rang. Nếu không giúp đỡ huyện quan thì cái chức Đô đầu này quả là vô dụng rồi. Võ Đại bảo:

- Nếu hôm nay rảnh rang việc quan thì ở lại đây uống chén rượu ăn miếng cơm cho vui. Võ Tòng nói :

- Em không ăn uống gì đâu, rảnh thì tới thăm ca ca và tẩu tẩu thôi, việc không biết đâu mà nói trước sợ lại có việc bây giờ.

Đoạn quay sang Kim Liên:

- Tẩu tẩu à, vợ chồng xô xát là chuyện thường tình, cũng chẳng nên buồn giận làm gì.

Kim Liên cướp lời:

- Thì vừa rồi thúc thúc nhìn tận mắt đó, tôi có cãi cộ tiếng nào đâu, chỉ có anh ấy đánh tôi mà thôi.

Võ Tòng bảo:

- Thôi chuyện đã qua rồi, nên buông rèm đóng cửa cho người ngoài khỏi dòm ngó.

Nói xong cáo từ mà đi. Vợ chồng Võ Đại lại tiếp tục đấu khẩu một hồi nữa. Vương bà ở sát vách nên nghe rõ đầu đuôi, bèn sang gọi cửa, định vào khuyên can nhưng nghe có tiếng Võ Tòng ở trong nên sợ mà quay về nhà.

Hồi sau, chờ cho Võ Đại đi khỏi, Vương bà mới sang bảo:

- Hôm qua làm gì mà ầm lên vậy ?

Kim Liên đáp:

- Thì cũng tại cái áo mà ma ma đem qua cho tôi đó. Tên vũ phu nhìn thấy cái áo, chẳng biết nếp tẻ ra sao là đã xông vào .. nh tôi. Thật hôm qua tôi bị một trận đòn oan uống. Ma ma xem, người như thế thì còn ra cái gì nữa. Nhưng nói thật, nếu tôi quả có làm điều gì thì có đánh tới chết tôi cũng chẳng sợ. Giết người thì

phải đền mạng chứ đâu phải chơi. Vương bà nói:

.

- Nếu vậy thì lỗi tại tôi. Nếu tôi biết Võ Đại gia nhỏ nhen thế thì tôi đâu có đưa áo sang để cô may vá làm gì. Bây giờ tôi có hối hận thì cũng đã muộn rồi.

Kim Liên vội nói:

- Sao ma ma lại nói vậy ? Chắc là Võ Đại nghe ai nói xấu tôi nên mới kiếm chuyện đẩy thôi. Nếu không, làm sao hần biết được là tôi đang chán ghét hần để rồi kiếm cớ đánh đập tôi ? Chắc là bây giờ hần đang nghi ngờ tôi lắm đó. Ma ma ơi, có lẽ tôi phải chết quá, gặp phải thằng chồng như thế thì sống để làm gì.

Vương bà khuyên:

- Cô ơi, phiền giận làm gì cho hại sức khỏe, cho phai nhan sắc. Người ta thường nói sông có khúc, người có lúc, rồi cũng có ngày cô được sung sướng chứ. Cô còn trẻ đẹp chứ đã già xấu như tôi đâu mà sợ.

Kim Liên bảo:

- Nếu quả được như lời ma ma thì tôi xin hết lòng tạ Ôn trời đất.

Hai người đang nói chuyện thì con trai Vương bà là Vương Triều sang gọi mẹ về, nói là nhà có khách. Vương bà vội đứng dậy cáo từ. Lại nói về Tây Môn Khánh cùng Ứng Bá Tước và Tạ Hy Đại tới ngõ Trường Xuân, hỏi Phan Tiểu Hồng. Mẹ Tiểu Hồng thấy Tạ Hy Đại mới đi đã quay lại thì lấy làm lạ, hỏi:

Kìa Tạ đại gia, đã trở lại đây ư ? Cần gì không ?

Ứng Bá Tước đáp thay:

- Chẳng cần gì cả, tới đây để ngắm hoa mà thôi. Bà mẹ Tiểu Hồng toét miệng cười, dẫn ba người vào phòng Tiểu Hồng mời ngồi. Lúc đó thì Tiểu Hồng không có nhà vì được gọi tới hát tại nhà một người tên là Trần Đại Hộ. Tây Môn Khánh biết Tiểu Hồng không có nhà thì buồn lắm. Ứng Bá tước nói:

- Đã tới đây thì cứ ngồi chờ một lát, nàng cũng sắp về đây rồi. Tây Môn Khánh đưa mắt nhìn, gian phòng của Tiểu Hồng trần thiết rất trang nhã. Trước giường treo một bức rèm có cặp liễn:

Đẹp hơn chim phượng, xinh hơn yến đỏ tự tương tư, xanh tựa thu, Trên bàn bày những đồ trang trí rất đẹp mắt. Tây Môn Khánh càng nhìn càng lấy làm hâm mộ lắm.

Lát sau thì Tiểu Hồng về tới. Vừa nhìn thấy Tiểu Hồng, Tây Môn Khánh và Ứng Bá Tước đã cười sung sướng. Tiểu Hồng má đào môi thắm, sóng mát long lanh chiếc mũi nhỏ thật xinh, nàng mặc một cái áo màu lục có thêu hoa, chân đi hài thêu kim tuyến hồng. Nàng bước vào, thấy ba người khách ngồi chờ trong phòng mình thì vội uốn chiếc lưng ong cúi mình thi lễ đoạn nói:

- Chắc là các gia gia đã nhọc công chờ đợi.

Tây Môn Khánh và Ứng Bá Tước ngờ ngẩn chưa biết nói gì thì Tạ Hy Đại đã nói:

- Nàng tới nhà Trần Đại Hộ khiến chúng tôi phải chờ, bây giờ phạt nàng, nàng phải hát một bài nào thật hay cho chúng tôi nghe.

Ứng Bá Tước biết Tây Môn Khánh tới đây là chỉ cần gặp mặt Tiểu Hồng chứ không có lòng dạ nào ngồi nghe hát, bèn bảo:

- Thôi, không cần phải hát, bây giờ thì mình về đi.

Tạ Hy Đại cụt hứng ngồi im. Nói vài câu chuyện vãn vợ, rồi ba người rời nhà Tiểu Hồng. Tây Môn Khánh bảo Tạ Hy Đại:

- Làm sao mà hiền đệ có thể say mê thứ đó, lại còn bảo là nhan sắc chim sa cá lặn.

Tạ Hy Đại đáp:

- Người ta thường nói, yêu ai thì thấy người đó đẹp như Tây Thi. Đại ca không thấy nàng đẹp tức là nàng không có duyên với đại ca đó thôi.

Ba người đang vừa đi vừa trò chuyện thì gặp Hoa Tử Hư sủng sính trong trong bộ quần áo mới từ xa đi tới. Hoa Tử Hư bước đến chào hỏi:

- Ba người đi đâu đây ?

Tây Môn Khánh chỉ vào Tạ Hy Đại mà đáp.

- Hai đứa tôi bị Ông này đánh lừa đây, mới vừa từ nhà họ Phan ra. Tạ Hy Đại vội cướp lời:

- Hoa tứ ca đừng có nghe lời đại ca, đại ca cũng muốn đi chơi mà lại bảo là bị tôi đánh lừa. Mà tứ ca đang đi đâu đây ?

Hoa Tử Hư đáp:

- Hôm nay là ngày rằm tháng Mười, tại miếu Thành hoàng có làm lễ, trai thanh gái lịch đập đu, nếu các huynh không bận gì thì mình cùng tới đó chơi. Tây Môn Khánh bảo:

- Thì ra hôm nay là ngày rằm đệ không nói thì tôi cũng chẳng nhớ. Hay là chúng mình cùng đi cho vui.

Bốn người cùng tới con đường trước miếu Thành hoàng, vào một quán rượu bên đường nghỉ chân.

Bên ngoài, trẻ già trai gái chen nhau kéo vào miếu. Trong khi đó Ứng Bá Tước kể lại cho Hoa Tử Hư nghe đầu đuôi câu chuyện nằm mộng và việc nhờ đoán mộng của Tây Môn Khánh. Hoa Tử Hư nghe xong bảo:

- Trong miếu này cũng có một người bói bằng cách chiết tự, tên là Đạo Linh Tử, nổi tiếng là lành nghiệm, hay là nhờ Đạo Linh Tử bói cho đại ca một quẻ.

Tây Môn Khánh bảo:

- Dầu sao thì cũng chỉ là chuyện mộng mị, chắc gì là chuyện thực, thôi cũng chẳng cần để tâm.

Hoa Tử Hư nói.

- Người bình thường vô sự mà cũng tới nhờ bói chơi, huống gì đại ca có một giấc mộng lạ kỳ, cho nên cứ bói thử xem sao.

Tạ Hy Đại tiếp lời:

- Hoa tử ca nói đúng đó, mình uống rượu xong rồi vào nhờ bói một quẻ xem hung cát thế nào. Sau vài tuần rượu, Tây Môn Khánh đứng dậy định trả tiền thì Hoa Tử Hư đã ngăn lại mà bảo:

- Xin đại ca để tôi, nay mai tôi còn uống của. đại ca nhiều chứ. Nói xong giành trả tiền rượu rồi kéo mọi người vào miếu tìm Đạo Linh Tử. Tây Môn Khánh thấy hai bên hành lang của miếu toàn là hình ma quỷ thì không dám nhìn, lùi lại cho Hoa Tử Hư và Ứng Bá Tước đi trước, Tạ Hy Đại đi sau, Tây Môn Khánh đi giữa. Đi tới cái cửa ở góc phía Tây thì thấy một đám đông đang bu lại, trên tường ngay đó có một tấm giấy viết ba chữ Đạo Linh Tử. Bốn người rẽ đám đông bước vào. Đạo Linh Tử thấy vậy hỏi:

- Chư vị cần điều gì chăng ?

Hoa Tử Hư đáp:

- Thì cũng xin bói một quẻ.

Ứng Bá Tước hỏi:

- Đại ca định nhờ bói bằng chữ gì ?

Tây Môn Khánh không biết nên lấy chữ gì, chợt nghĩ đây là miếu Thành hoàng, bèn nói:

- Chữ Hoàng.

Đạo Linh Tử hỏi:

- Bây giờ muốn biết về việc gì ?

Ứng Bá Tước nói:

- Đại ca tôi đang muốn tìm một người, bây giờ muốn biết tới đâu thì tìm được.

Đạo Linh Tử trầm ngâm một lúc rồi nói:

- Cứ theo chữ này thì người muốn tìm cũng ở quanh quất đâu đây chứ không xa. Vả lại chữ này là kết cục của chữ Vương, như vậy thì phải tới nhờ một người họ Vương thì mới kết quả.

Tạ Hy Đại hỏi:

- Người họ Vương này là quen hay lạ ?

Đạo Linh Tử loay hoay trên giấy một lúc rồi nói. - Bảo rằng quen thì cũng không quen, mà lạ thì không hẳn lạ, hoặc có thể nhờ một người tên Bá liên lạc giùm cũng được. Hoa Tử Hư vội chỉ vào ứng Bá Tước mà

bảo:

- Nhị gia đây chẳng phải có chữ Bá hay sao.

Tạ Hy Đại cười:

- Nếu vậy thì nhất định phải nhờ Ứng nhị ca tìm mới ra. Bốn người cùng cười. Tây Môn Khánh trả tiền rồi kéo các bạn ra, vừa đi vừa nắm tay Ứng Bá Tước mà bảo:

- Việc bói chữ này cũng lạ. Lời đoán mộng chưa hiểu nổi, bây giờ lại thêm chuyện bói chữ nữa, thật là chỉ đeo thêm phiền não vào người. Thôi bây giờ anh em mình tới nhà Lý Quế Thư bảo dọn tiệc tiêu khiển đi.

Hoa Tử Hư nói:

- Lý Quế Thư lá ai, mà nhà ở đâu ?

Ứng Bá Tước đáp:

- Nhị ca không biết đâu, đó là cháu gái của nhị đại tẩu Lý Kiều Nhi nhan sắc mặn mà đáng yêu lắm, mình cùng tới đó cho vui.

Bốn người ra khỏi miếu để tới nhà Lý Quế Thư...

Lại nói về Võ Tòng, từ khi nhận chức Đô đầu trong huyện thì được huyện quan quý trọng yêu mến lắm, phạm việc gì quan trọng đều giao cho Võ Tòng, vì vậy chàng rất bận rộn, ít có thời giờ nhàn rỗi, ngay cả anh ruột là Võ Đại mà năm ba ngày chàng mới tới thăm được một lần. Lúc đó Tri huyện Thanh Hà, sau hơn hai năm nhận chức, đã dành dụm được một số vàng lớn, đang muốn tìm một người tâm phúc đem về Đông Kinh cho gia quyến cất giữ, nhưng chẳng tin tưởng được ai.

Tri huyện sợ rằng giữa đường bị quân gian chặn cướp, nên muốn tìm một người vũ lực để nhờ cậy. Một hôm đang suy nghĩ thì chợt nhớ tới Võ Đô đầu, mới nhận ra rằng ngoài Võ Đô đầu là trang hảo hán tài sức hơn người thì không còn ai làm nổi việc đó nữa. Lập tức Tri huyện cho mời Võ Tòng vào trong mà bảo:

- Ta có một người thân thích hiện làm quan ở Đông Kinh, đó là quan Điền tiền Thái úy họ Chu. Ta muốn viết một phong thư vấn an đồng thời gửi một ít lễ vật tới Chu Thái úy, nhưng còn sợ bọn cường đạo dọc đường, nếu được Đô đầu giúp cho thì ta mới yên lòng. Đô đầu cũng đừng lấy cớ khổ cực mà từ chối, xong việc ta sẽ trọng thưởng.

Võ Tòng thưa:

- Tiểu quan được tướng công đề cử, lẽ nào dám từ nan, trái lại chỉ mong muốn được sai bảo để đền ơn tri ngộ. Tri huyện mừng lắm, tự tay rót ba chén rượu mời Võ Tòng, lại đưa mười lạng bạc làm lộ phí.

Võ Tòng trở về phòng làm việc của mình, bảo lính nấu cơm, rồi chuẩn bị mọi thứ, định hôm sau là lên đường ngay. Sau đó tới nhà anh, vừa gặp lúc Võ Đại đi bán bánh về. Võ Tòng nói:

- Ca ca à, thượng quan sai em đi Đông Kinh có việc, ngày mai là lên đường, lâu thì ba tháng, chóng thì cũng phải một tháng mới về được, vậy em tới kính mời ca ca tới Đại Hòa Lâu cùng em dùng chén rượu, miếng cơm trước khi anh em tạm biệt. Sở dĩ em mời ca ca vì không muốn làm mất công tẩu tẩu phải nấu

cơm.

Võ Đại lạnh lùng:

- Nhị đệ cứ đi đi, chắc tôi không gặp lại nhị đệ được nữa.

Võ Tòng ngạc nhiên:

- Ca ca nói gì lạ vậy ? Em đi giòi lắm là vài tháng lại về đây, sao lại bảo là không gặp được nữa ?

Lúc đó Kim Liên đang ở phòng trong, nghe Võ Tòng nói sẽ đi Đông Kinh thì mừng lắm, như là nhớ được cái đình trong mắt, bèn tươi cười bước ra nói:

- Thúc thúc đấy ư ? Sao mấy hôm nay không thấy lại chơi ?

Võ Tòng quay lại đáp:

- Chào chị, mấy hôm nay không tới được vì công việc bề bộn, ngày mai lại phải lên đường đi Đông Kinh.

Kim Liên hỏi:

- Đi chừng bao lâu thì về được ?

Võ Tòng đáp:

- Lâu thì ba tháng, chóng thì một tháng, Kim Liên cười:

- Làm gì mà mau như thế được ?

Rồi lại thấy Võ Đại xốc lại khăn áo, Kim Liên không biết hai anh em định đi đâu, chỉ nói:

- Hai anh em sao chẳng giống nhau, một người thì nhỏ bé, một người thì cao lớn, đi ra ngoài, người ta đâu biết là hai anh em, mà chỉ nghĩ là bạn bè với nhau mà thôi.

Võ Tòng không nói gì, bước ra cửa trước. Võ Đại quay lại dặn vợ:

- Anh em tôi không ăn cơm nhà đâu, đóng cửa lại đi.

Kim Liên bảo:

- Có đi ăn uống thì chàng cũng nên đem theo tiền bạc.

Võ Tòng đứng ngoài cửa nói:

- Thôi, tôi có đem tiền đây rồi.

Hai anh em tới tửu quán Đại Hòa Lâu chọn bàn ngồi. Võ Tòng hỏi:

- Ca ca uống rượu gì ?

Võ Đại đáp:

- Rượu gì cũng được.

Võ Tòng bèn gọi hai hồ rượu và ít đồ ăn, rồi trót rượu ra một chung lớn, hai tay nâng lên và nói:

- Em xin kính mời ca ca chung này, hôm nay em có vài điều muốn thưa với ca ca. Võ Đại tiếp lấy chung rượu mà hỏi:

- Chuyện gì vậy ?

Võ Tòng nói:

- Ca ca là người hiền lành yếu đuối, em đi xa chỉ sợ em kẻ khinh lờn áp bức ca ca.

Võ Đại nói:

- Làm gì có chuyện đó.

Võ Tòng nói:

- Tuy nhiên ca ca cứ nên giữ gìn là hơn. Bây giờ ca ca nên đi bán ít bánh trôi về nhà cho sớm, đừng ghé đâu ăn uống gì cả. Về tới nhà thì đóng cửa cho chặt, với vợ con cũng nên ít lời đi. Có kẻ nào tới buông lời khinh mạn thì cứ nhin đi, đợi em về rồi sẽ tính. Nếu ca ca nghe lời em thì xin uống cạn chung rượu này.

Võ Đại tay cầm chung rượu nói:

- Nhị đệ nói rất đúng, tôi xin nghe lời.

Võ Tòng lại nói:

- Hay là ca ca đừng đi bán bánh nữa là tốt nhất, ca ca cứ ngồi nhà còn tiền bạc chi dụng hàng ngày thì để em cho người đem tới. Như vậy thì em được hoàn toàn yên tâm.

Võ Đại nói:

- Được rồi, nhị đệ cứ yên tâm, tôi nghe lời là được. - Nói xong nâng chung uống cạn, Võ Tòng cũng uống theo. Lát sau ăn uống xong, Võ Tòng đưa Võ Đại về nhà rồi ứa nước mắt chia tay mà về huyện.

Sáng sớm hôm sau, Võ Tòng mang theo hành trang và khí giới phòng thân, chở lễ vật của huyện quan bằng một con lạc đà lên đường đi Đông Kinh.

Về phần Kim Liên, tối hôm trước thấy chồng về nhà liền hỏi:

- Thúc thúc mời chàng uống rượu, có nói chuyện gì không ?

Võ Đại thật thà đem những lời dận dò của em kể hết cho vợ nghe. Kim Liên không nói gì, trong lòng căm giận Võ Tòng lắm. Hôm sau Võ Đại theo đúng lời em, chỉ đi bán bánh từ sáng tới quá trưa là đã về nhà. Về tới nhà là đóng chặt các cửa nẻo rồi vào phòng ngồi. Kim Liên thấy vậy buồn bực lắm, bèn nói:

- Đàn ông người ta ngoài giờ làm việc cũng phải có bè bạn, phải đi chơi đây đó. Đằng này chàng cứ ru rú xó nhà, cửa nẻo thì đóng im ỉm, không sợ xóm giềng người ta cười cho hay sao ?

Võ Đại nói:

- Ai cười kệ họ, em tôi nói đúng, thà vậy mà lại tránh được những chuyện lời thôi.

Kim Liên lại nói khích:

- Chàng là thân đàn ông mà không làm chủ được cuộc sống của mình và của gia đình hay sao mà cứ phải nhất nhất để cho người ngoài điều khiển vậy ?

Võ Đại xua tay:

- Thôi thôi, lời em tôi nói là vàng là ngọc, lại dặn tôi đừng nhiều lời với vợ con, tôi không nói nữa đâu.

Từ đó Võ Đại ngày ngày làm theo đúng lời em dặn...

Chú thích:

(1-) Chữ phiên cũng đọc là phan

Hồi 3

Lại nói về bọn Tây Môn Khánh, bốn người kéo tới Lý Quế Thư, bảo làm một bữa tiệc thịnh soạn.

Tiệc dọn ra, Tây Môn Khánh ngồi một bên chủ tọa, còn ba người kia ngồi một bên. Lý Quế Thư đứng ngồi hầu rượu. Lại có mấy ca nữ tới, một người là Vương Nguyệt Nga, tức là cháu gái của Vương bà ở đường trước huyện, cạnh nhà Võ Đại. Người kia là Trương Cầm Nhị Cả hai đều giỏi đàn hát. Rượu được vài tuần, Vương Nguyệt Nga thối lên một khúc tiêu, rồi hát bài Di muội khúc. Hát rằng:

Em cùng chị hái sen

Hoa sen thật xinh đẹp

Sáng hoa như muốn nói

Chiều trông hoa đáng thương

Em bỏ đi hái ấu

Ấu củ nổi củ chìm

Củ hai sừng giắt búi tóc

Củ bốn sừng làm bánh xe

Mùa thu nước lạnh lạnh

Hái ấu đừng hái sung

Hoa ấu chiều má hồng

Nước hồ xanh xanh trong

Hái sen đừng gãy ngó

Tơ ngó như ruột mềm

Hạt sen ruột lại đắng

Hay là lên hái ấu

Hay là nên hái sen

Trời cũng chiều rồi đấy

Uyên ương đã ngủ yên.

Khúc hát chấm dứt, ứng Bá Tước bảo:

- Khúc này cũng hay đấy chứ, đại ca có nhớ ngày trước nàng Lục Vân Anh từng hát khúc này không ?

Tây Môn Khánh đáp:

- Lâu tôi cũng quên rồi.

Trương Cầm Nhi thấy Vương Nguyệt Nga đã hát xong, bèn nâng đàn vừa gảy vừa hát. Hát rằng:

Mặt trời xuống ngọn cây

Mưa rơi đuổi hết nắng

Con gái nhà ai kia

Thướt tha tới bến nước

Sen nở, áo đượm hương

Sen nở, đẹp không nói

Khua chèo bơi trên hồ

tiếng hát vút mây cao

Hoa đẹp không nở nữa

Rụng trôi vào nơi đâu

Nhìn sông nước núi mây

Một mình đứng yên lặng

Không thấy người hái sen

Đã chẳng còn tông tích

Đó là bài ca nhan đề "Thái Liên khúc. Trương Cẩm Nhi hát xong, mọi người vỗ tay khen hay Tây Môn Khánh bảo Lý Quế Thư:

- Nàng cũng nên hát một bài cho vui.

Lý Quế Thư khiêm nhường:

- Sợ là tôi hát, mọi người không nghe nổi.

Nói xong đứng dậy, cầm cây sáo của Vương Nguyệt Nga lên thổi một điệu du dương rồi cất tiếng hát rằng:

Mênh mông rồi mênh mông

Lên cao nhìn cổ hương

Lên cao cũng không thấy

Xuống thuyền hỏi hoa sen

Hoa sen không biết nói

Thiếu nữ nhà ai đẹp

Người đẹp cũng không nói

Khói lên xanh nước sâu

Hoa sen sao rầu rầu

Hương quyến tay áo lụa

Hương đượm trâm trên đầu

Trâm rơi cũng không thấy

Lòng người rơi cũng vấy

Lòng chàng cũng thay đổi

Hoa sen chết mùa thu

Lòng em cũng như chết

Buồn đầu đã căng đầy

Phải chẳng gió Tây thổi

Tiếng hát véo von đã dứt, Tạ Hy Đại nói:

- Điệu hát này hình như cũng thay đổi đôi chút.

Ứng Bá Tước bảo:

- Lạ thật! Cả ba người hôm nay sao lại hát toàn những khúc hát hái sen, thật khéo trùng hợp với giấc mộng hái hoa sen của đại ca bữa trước.

Bốn người đang uống rượu, nói chuyện âm nhạc thì bên ngoài có tiếng người gọi Lý Quế Thư. Lý Quế Thư đứng dậy bước ra. Lát sau trở vào, Tây Môn Khánh hỏi:

- Có chuyện gì vậy ?

Lý Quế Thư đáp:

- Cũng chẳng có gì, chỉ có Từ Đại quan nhân bên nhà Từ Thiên Hộ muốn sang đây uống rượu mà thôi.

Lý Quế Thư vừa dứt lời thì Hoa Tử Hư nổi giận trừng mắt bảo:

- Có phải cái thằng ngu ngốc họ Từ đó chẳng ? Hôm nọ chúng tôi đang ở nhà nàng Ngô Ngân Nhi, nó đã tới gây sự rồi, bây giờ chúng ta đang vui vẻ nơi đây, nó lại tính kiếm chuyện sao?

Nói xong đứng phắt dậy bước ra phòng ngoài. Lúc đó Từ Đại quan nhân đang ngồi nói chuyện với mẹ Lý Quế Thư. Hoa Tử Hư cũng đã có vẻ say, nên vừa trông thấy Từ Đại quan nhân là đã không nói không rằng, cử quyền xông vào đánh ngay. Từ Đại quan nhân vốn là người cậy quyền ý thế, không ngờ hôm nay bị Hoa Tử Hư đánh, bèn hô hoán gia nhân đầy tớ theo mình vào đánh. Hoa Tử Hư tả xung hữu đột. Bọn Tây Môn Khánh chạy ra thấy Hoa Tử Hư quả bất địch chúng, vội nhất tề xông vào tận đả, gây nên cảnh cực kỳ náo loạn. Mẹ con Lý Quế Thư sợ đàn ông chề cười, bèn tận lực vào can đôi bên, tách rời được Từ Đại quan nhân và Hoa Tử Hư ra mà hết lời khuyên giải. Từ Đại quan nhân tức quá, kéo gia nhân về ngay rồi lấy một tấm danh thiếp viết cho Tri huyện Thanh Hà vu cáo là Hoa Tử Hư vô cớ làm nhục mình.

Bọn Tây Môn Khánh cũng chẳng còn lòng dạ nào tiếp tục ăn uống vui chơi, bèn cho Vương Nguyệt Nga và Trương Cầm Nhi về, rồi trả tiền cho mẹ con Lý Quế Thư, sau đó chia tay ra về Tây Môn Khánh mời Hoa Tử Hư vào nhà, định hỏi nguyên do câu chuyện vừa rồi, nhưng vừa mới ngồi xuống thì đã thấy Ứng Bá Tước chạy tới hỗn hển nói:

- Vừa rồi tôi đi ngang huyện, nghe tin là Từ Đại quan nhân đã gửi thiếp cho Tri huyện, vu cáo là Hoa tử ca say rượu làm nhục mình. Chắc thế nào cũng lôi thôi.

Hoa Tử Hư bảo:

- Nếu vậy thì phiền đại ca tới huyện nói giùm một câu, để tôi về nhà chuẩn bị ít lễ vật.

Tây Môn Khánh nói:

- Tri huyện này cũng tệ lắm. Thường dân gửi đơn tới thì cả tháng không xét; vậy mà họ Từ đưa thiếp tới đã vội lo ngay, chắc là cũng có tiền bạc gì đây. Tuy nhiên bây giờ đừng vội, để mai tôi tới huyện hỏi lại cho rõ rồi sẽ tính.

Hoa Tử Hư thấy Tây Môn Khánh nói là mai mới đi thì nóng lòng lắm, bèn nói:

- Xin đại ca lo sớm giùm một chút, việc tiền bạc thì cần bao nhiêu đại ca cứ cho biết.

Tây Môn Khánh thấy Hoa Tử Hư có vẻ lo sợ, bèn nói:

- Để xem nào, hôm nay là ngày trực của Trầm đại quan, tôi sẽ tới hỏi Trầm Đại quan trước.

Ứng Bá Tước bảo:

- Đại ca nói rất đúng.

Hoa Tử Hư vội về nhà để lo lễ vật, còn Tây Môn Khánh và Ứng Bá Tước thì tới huyện vào thăm Trầm Đại quan, mời họ Trầm tới một quán rượu yên tĩnh, kể hết đầu đuôi. Trầm Đại quan nghe xong bảo:

- Với Tri huyện này thì phải có chút đỉnh mới được.

Tây Môn Khánh nói.

- Cái đó thì đã đành, có điều là mấy hôm nay tôi đang bận, vợ thứ ba của tôi lại đang bệnh nặng nên không thể tự mình tới huyện lo việc này được, thôi thì trăm sự nhờ Đại quan lo giúp.

Trầm Đại quan nói:

- Nếu ngài bận thì để tôi lo thay cũng chẳng hại gì.

Tây Môn Khánh rút trong bụng ra hai đỉnh bạc đưa cho Trầm đại quan. Ứng Bá tước vỗ vai Trầm đại quan mà bảo. - Đại quan nhớ giúp cho êm đẹp. Trầm đại quan nhận bạc, nói thêm vài câu rồi cáo từ. Tây Môn Khánh và Ứng Bá Tước cũng uống thêm vài chén rượu nữa rồi chia tay. Trong khi đó Hoa Tử Hư về nhà để lấy tiền lo việc. Vợ là Nhị nương thấy chồng mặt mũi đỏ gay thì nghĩ là đã say, nên không chịu đưa tiền. Hoa Tử Hư về mặt tuy là say nhưng trong lòng đã hoàn toàn tỉnh táo, nhưng lại không tiện kể lại cho vợ nghe câu chuyện vừa rồi. Thấy vợ không chịu đưa tiền, Hoa Tử Hư bèn xuống bếp lấy con dao lên cạy rương lấy một trăm lạng bạc rồi vội vàng đem qua nhà Tây Môn Khánh.

Tới nơi, Hoa Tử Hư hỏi Đại An Nhi:

- Gia gia người về chưa ? Đại An Nhi đáp:

- Thưa chưa. Nhị gia có chuyện gì xin cứ dặn lại. Hoa Tử Hư bảo:

- Nếu vậy thì để ta lên phòng khách ngồi đợi, có lẽ gia gia người sắp về tới.

Đại An Nhi đang dẫn Hoa Tử Hư lên phòng khách thì Tây Môn Khánh đã về.

Tây Môn Khánh thấy Hoa Tử Hư quá lo sợ thì bảo:

- Công việc hỏng mất. Tôi vừa mới tới huyện định gặp Trầm Đại quan thì Trầm Đại quan đi việc công đâu mất, phải nhờ người nhà đi tìm mới gặp. Tôi và Ứng nhị ca mời Trầm Đại quan tới Đại Hòa Lâu uống rượu rồi hỏi là Từ quan nhân tố cáo những gì, Trầm đại quan cho biết rằng Từ quan nhân tố cáo là cháu Hoa Thái giám là Hoa Tử Hư ý thế của chú, giữa nhà kỹ nữ uống rượu say rồi vô cớ đánh người. Tri huyện coi xong nổi giận, lập tức ra lệnh bắt tứ ca đó.

Hoa Tử Hư sợ hãi nói:

- Vậy thì còn hy vọng gì nữa, thật uống công đại ca. Tây Môn Khánh nói tiếp:

- Nhưng may là Trầm Đại quan biết nhị ca là anh em kết nghĩa với tôi nên đã tạm giấu trát gọi vào một chỗ. Tôi đành phải nhờ Trầm Đại quan lo giùm luôn vụ này, nhưng Trầm đại quan bảo vụ này lớn lắm, mà Tri huyện lại là người tham tiền, cho nên phải hai trăm lạng mới xong.

Hoa Tử Hư vội hỏi:

- Thế đại ca đã nhận giùm tôi rồi chứ ?

Tây Môn Khánh đáp:

- Tôi và Ứng nhị ca hết lời năn nỉ xin bớt, nhưng Trầm Đại quan bảo là với ai chứ với Tri huyện này thì khó lòng lắm.

Hoa Tử Hư để một trăm lạng bạc lên bàn mà nói:

- Tôi mới đem qua được một trăm lạng, xin đại ca nhận trước giùm, ngày mai tôi sẽ xin đem sang nốt một trăm lạng nữa. Còn ơn của đại ca thì sẽ xin báo đáp riêng.

Tây Môn Khánh cười:

- Mình là anh em, tôi đâu cần báo đáp. Thôi, bây giờ cũng muộn rồi, nhị ca ở đây dùng cơm.

Hoa Tử Hư từ chối:

- Xin đại ca để cho khi khác.

Nói xong đứng dậy cáo từ, Tây Môn Khánh cũng không lưu giữ, bèn tiễn ra khỏi cổng. Sau đó trở vào phòng Nguyệt nương, kể hết đầu đuôi vụ Hoa Tử Hư. Nguyệt nương thấy chồng cầm trong tay một trăm lạng bạc bèn hỏi:

- Có phải tiền thu được ở hiệu thuốc nhà mình đây không ?

Tây Môn Khánh cười:

- Đây là Hoa nhị ca tạ Ôn cho tôi.

Nguyệt nương bảo:

- Chỗ anh em kết nghĩa với nhau, có gì phải tận lực giúp nhau chứ sao lại nhận bạc của người ta ?

Tây Môn Khánh nói:

- Hoa nhị gia là người giàu có, chỗ này có đáng bao nhiêu.

Nguyệt nương bảo:

- Tôi xem chàng chỉ thích tiền bạc của người, chàng thử đem tiền ở nhà tới cho người khác xem có tiếc không. Nhất là Hoa Nhị nương, chắc là tiếc lắm. Sáng hôm sau Ứng Bá Tước đã tới, gặp Đại An Nhi liền hỏi:

- Gia gia có nhà không ? Đại An Nhi thưa:

- Gia gia tôi chưa ngủ dậy. Ứng Bá Tước bảo:

- Người vào thưa là có tôi muốn gặp. Đại An Nhi bèn vào phòng Nguyệt nương, gặp a hoàn Nghênh Xuân, Nghênh Xuân bảo:

- Hầu gia gia phải không ? Gia gia ở phòng Nhị nương ấy, chưa dậy đâu. Đại An Nhi bèn tới phòng Lý Kiều Nhi hỏi a hoàn Hạ Hoa:

- Gia gia dậy chưa ? Hạ Hoa đáp:

- Gia gia vừa mới dậy đó. Đại An Nhi bảo:

- Có Ứng nhị gia cần gặp, chị vào thưa giùm. Hạ Hoa quay vào, rồi trở ra bảo Đại An Nhi mời Ứng Bá Tước lên phòng khách. Đại An Nhi bèn quay ra mời Ứng Bá Tước lên phòng khách rồi đem trà tới. Lát sau Tây Môn Khánh bước ra nói:

- Tôi cũng đang định cho tới tìm, nào ngờ đã tới đây rồi, thật đúng lúc quá.

Nói xong thì ngồi xuống kể hết chuyện lấy tiền của Hoa Tử Hư cho Bá Tước nghe. Hôm qua chỉ đưa cho Trầm đại quan hai mươi lạng, tức là còn dư một trăm tám mươi lạng, Tây Môn Khánh hứa cho Ứng Bá Tước mười lạng, lại dặn phải giữ kín. Ứng Bá Tước mừng lắm, nhất nhất nghe theo. Tây Môn Khánh bảo Đại An Nhi dọn điểm tâm. Hai người vui vẻ cùng ăn. Đang ăn thì gia nhân vào thưa là có Hoa Tử Hư tới. Tây Môn Khánh cho mời vào.

Hoa Tử Hư bước vào thấy Ứng Bá Tước liền hỏi:

- Ứng nhị ca tới sớm thế ?

Tây Môn Khánh đỡ lời:

- Thì cũng vì chuyện của Hoa nhị ca đó. Ứng nhị ca cũng giúp đỡ nhiều lắm.

Ứng Bá Tước cũng nói:

- Chỗ anh em kết nghĩa, có gì thì phải hết lòng mới được Hoa Tử Hư ngồi xuống, Tây Môn Khánh hỏi:

- Hoa nhị ca đã dùng điểm tâm chưa ?

Hoa Tử Hư đáp:

- Tôi ăn ở nhà rồi.

Ứng Bá Tước bảo:

- Ăn rồi thì cũng ngồi đây uống chén rượu đã.

Ba người cùng ngồi ăn uống. Lát sau Hoa Tử Hư lấy một trăm lạng bạc ra giao cho Tây Môn Khánh rồi cáo từ, sau khi đã hết lời cảm tạ.

Tây Môn Khánh tiễn Hoa Tử Hư ra cổng rồi quay vào, mở bọc ra lấy mười lạng đưa cho Ứng Bá Tước. Bá Tước mỉm cười cho bạc vào túi, đoạn nói:

- Nếu không có đại ca thì làm sao tôi có món tiền này. Tạ Hy Đại có hẹn tôi là ngày mai tới xóm chị em chơi, đang lo không biết xoay đâu ra tiền, không ngờ hôm nay đã có.

Tây Môn Khánh bảo:

- Nhị ca cũng nên ghé qua Trầm Đại quan xem công việc đã xong xuôi chưa. Ứng Bá Tước nói:

- Được rồi, để tôi tới ngay. Nói xong đứng dậy cáo từ.

Về phần Hoa Tử Hư, tuy là gia sản lớn lao, nhưng không lo làm ăn thì núi cũng lở, trong nhà cũng không còn dư giả lắm. Vợ là Nhị nương thấy chồng đem đi hai trăm lạng bạc thì có gắng hỏi, nhưng Hoa Tử Hư không chịu nói sự thật mà chỉ đáp:

- Tây môn đại ca bên đó có người khách ở Đông Kinh tới vay tiền để mua hàng, nhưng bên đó không sẵn nên phải mượn mình. Nhị nương bèn ngầm sai gia nhân là Thiên Phúc sang dò hỏi Đại An Nhi rồi về nói lại. Mới đầu, Nhị nương không nói gì, hôm sau mới nhẹ nhàng khuyên không từ nay không nên chơi bởi ở ngoài cho hao tổn tiền bạc, tiền bạc không phải dễ kiếm gì. Hoa Tử Hư nghe xong rất đổi hổ thẹn rồi thẹn quá hóa giận, chửi mắng vợ hết lời. Hoa Nhị nương thấy vậy buồn lắm, nhưng không biết phải làm sao. Từ đó nàng không hề hỏi chồng về những việc ở ngoài của chồng nữa... Thời gian qua mau, thấm thoát đã sang xuân, Nhị nương lo buồn thành bệnh, bệnh nhập vào gan.

Nguyệt nương nghe tin liền sai Nghênh Xuân qua thưa rằng:

- Đại nương tôi nghe tin Nhị nương không khỏe nên sai tôi mời Nhị nương qua trò chuyện giải muộn với Đại nương tôi. Hoa Nhị nương đang buồn giận, nhưng cũng gượng bệnh ngồi dậy thay quần áo rồi theo Nghênh Xuân qua nhà Tây môn Khánh để trò chuyện với Nguyệt nương. Nguyệt nương cho bày tiệc rượu, lại cho gọi Lý Kiều Nhi ra chung vui. Lúc đó Tây Môn Khánh đang ở trong phòng Lý Kiều Nhi, nghe nói Hoa Nhị nương sang chơi bèn tới phòng Nguyệt nương chào hỏi Nhị nương, đoạn nói:

- Chúng tôi đã làm lễ kết nghĩa anh em, thì tấu tấu lúc nào rảnh xin quá bộ sang chơi với vợ chồng chúng tôi. Hoa Nhị nương nói:

- Cảm ơn đại gia có lòng tốt, nếu đại gia không phiền hà gì thì tôi sẽ sang đây hàng ngày.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Chẳng hay Hoa Nhị ca có nhà không ?

Nhị nương đáp:

- Nhà tôi suốt ngày vắng nhà, không hiểu có chuyện gì bận rộn đến thế.

Tây Môn Khánh cười bảo:

- Thì đàn ông vậy mà, tôi đây cũng không quen ở nhà.

Đang nói thì Lý Kiều Nhi từ trong bước ra, quần áo phấn son lộng lẫy, vái chào Hoa Nhị nương rồi ngồi xuống một bên. Hoa Nhị nương hỏi:

- Nghe nói Trác Nhị thư nằm bệnh, hôm nay đã khá chưa ?

Nguyệt nương đáp:

- Bệnh đó sợ rằng khó lòng qua khỏi.

Tây Môn Khánh dặn:

- Hôm nay cũng nhớ mời lang y đấy.

Nói về Trầm Đại quan, sau khi nhận của Tây Môn Khánh hai mươi lạng bạc thì đi mua ít lụa rồi về huyện thừa với Tri huyện rằng:

- Tiểu chức có vâng lệnh đi bắt Hoa Tử Hư nhưng Hoa Tử Hư không có nhà mà Tây Môn Khánh lại đứng ra bảo lãnh, rồi nhờ tiểu chức dâng vật mọn này lên tướng công.

Tri huyện xem qua xấp lụa, thấy đáng giá hơn mười lạng, bèn bảo gia nhân cất đi rồi dẹp vụ Hoa Tử Hư đi. Từ Đại quan thấy Hoa Tử Hư không bị bắt, bèn viết thêm một tấm thiếp nữa sai đem tới huyện, nhưng mấy ngày sau vẫn không có kết quả gì thì biết là Tri huyện đã ăn tiền của Hoa Tử Hư. Từ đó mỗi lần tới các nhà kỹ nữ, Từ Đại quan vẫn thận trọng theo dõi Hoa Tử Hư, một mặt tìm cách báo thù.

Một hôm, Hoa Tử Hư đang ngồi tại nhà Ngô Ngân Nhi, Từ Đại quan biết, bèn dẫn ít đàn em tới gọi cửa để tìm cách gây chuyện. Hoa Tử Hư vội theo cửa sau mà đi, sau đó tới gặp Tây Môn Khánh để bàn cách đối phó.

Tây Môn Khánh trầm ngâm giây lát, rồi lấy mũ áo của Hoa Tử Hư mặc vào mà tới ngay nhà Ngô Ngân Nhi. Lại sai Lai An và Đại An theo sau, đồng thời dặn Hoa Tử Hư cứ ở nhà. Tới nơi, Tây Môn Khánh cũng theo cổng sau mà vào, rồi ngồi quay mặt vào tường. Từ Đại quan cùng năm bảy gia nhân sục sạo trong nhà, thấy phía sau Tây Môn Khánh thì tưởng lầm là Hoa Tử Hư, cơn giận bốc lên bèn hô gia nhân xông vào bắt trói. Tây Môn Khánh quay đầu lại. Từ Đại quan giật mình sửng sờ. Tây Môn Khánh lớn tiếng:

- Người lớn gan thật, ta với người có thù oán gì mà người dám hành động vô lễ như vậy ? Từ quan nhân hốt hoảng hô gia nhân ngừng tay, nhưng cũng đã muộn, Tây Môn Khánh đã bị đánh mấy cái. Tây Môn Khánh bèn nắm chặt lấy Từ quan nhân, rồi gọi Lai An và Đại An, bảo mau đi báo. Từ quan nhân bị giải tới huyện đường, gặp lúc Trầm đại quan từ huyện đường đi ra. Trong khi đó Từ quan nhân hết lời xin Tây Môn Khánh bỏ qua cho. Trầm Đại quan thấy vậy bèn bảo Tây Môn Khánh:

- Thôi xin Đại quan nhân bỏ qua là hơn.

Nói xong mời cả hai người về nhà mình. Vừa đi, Tây Môn Khánh vừa kể lại đầu đuôi câu chuyện. Tới nhà Trầm đại quan, sau khi an tọa, Trầm Đại quan nói:

- Từ quan nhân à, trong vụ này thì quan nhân trái rồi. Hay người không thù oán, cứ sao khi không quan nhân lại hành hung làm nhục người ta ? Quan nhân tất hiểu rõ luật pháp chứ Từ quan nhân nói:

- Tôi đâu có hành hung. Tây Môn Khánh bảo:

- Vết bầm trên vai tôi đây không phải là do bọn tay nhân của quan nhân đánh hay sao ? Trầm đại quan hỏi:

- Vậy nữa sao ? Tây Môn Khánh nói:

- Nào đã hết, Từ quan nhân còn hô năm sáu người tới trói tôi nữa chứ. Trầm quan nhân hỏi:

- Những người đó tên họ là gì ?

Tây Môn Khánh đáp:

- Hỏi Từ quan nhân đây tất biết.

Trầm Đại quan bảo:

- Như vậy là cố tình sắp đặt trước rồi.

Đoạn quay sang Từ quan nhân mà nói:

- Sự thật thế nào, xin cứ nói cho tôi rõ, tôi sẽ vì quan nhân mà xin với Tây Môn Đại quan nhân đây.

Có gì thì cũng chỉ bị tội nhẹ mà thôi. Còn nếu không, tôi sẽ đưa quan nhân tới huyện đường, lúc đó thì dù cho quan nhân là nhà giàu có tới đâu hoặc là hoàng thân quốc thích đi chăng nữa, cũng vẫn bị tội như thường. Vả lại trước đây quan nhân có tố cáo người khác đánh mình, như vậy là quan nhân biết luật pháp.

Biết luật pháp mà lại phạm pháp thì tội nặng hơn gấp bội, điều đó chắc quan nhân cũng biết.

Từ quan nhân vẫn im lặng. Trầm Đại quan hỏi:

- Ngài nghe những lời tôi nói vừa rồi có đúng hay không ?

Từ quan nhân hỏi lại:

.

- Nếu vậy thì nên tính thế nào bây giờ ?

Trầm Đại quan nói:

- Có hai cách, hoặc là dàn xếp riêng, hoặc là đưa lên quan. Nếu dàn xếp riêng thì ngài chỉ bị phạt ít tiền rồi phải điều trị thương tích cho Tây Môn Đại quan nhân, sau đó ngài lại phải viết một tờ cam kết là từ nay

không tái phạm nữa, ngài chịu chăng ?

Tây Môn Khánh giả vờ làm găng:

- Trầm Đại quan à, ngài không phải dàn xếp gì cả, tôi chỉ muốn đưa vụ này lên quan mà thôi.

Trầm Đại quan giảng hòa:

- Thôi, nếu Từ quan nhân đây biết nhận lỗi, cam kết từ nay không gây sự với ai nữa là được rồi.

Tới nước này thì Từ quan nhân như là một con hổ xa lưới, có sức mạnh cũng chẳng làm gì được, bèn nói với Trầm Đại quan:

Đã vậy thì tôi xin theo lời ngài, ' nhưng chẳng hay tiền bạc cần bao nhiêu ?

Trầm Đại quan bèn khều Tây Môn Khánh ra ngoài to nhỏ một hồi, rồi trở vào giơ hai ngón tay lên bảo Từ quan nhân:

- Nếu không có đủ hai trăm lạng thì không xong. Từ quan nhân giật mình:

- Làm gì mà nhiều quá vậy ? Dầu có đưa việc này lên quan cũng không đến nỗi tốn kém như thế. Tây Môn Khánh theo vào bảo Từ quan nhân:

- Thật ra chúng tôi không ăn uống gì trong đó cả. Trầm đại quan bảo:

- Từ quan nhân à, con số đó là tôi đưa ra, ngài không nghe Tây Môn Đại quan nhân vừa nói gì sao ? Nói xong lại cầm tay Từ quan nhân kéo ra ngoài to nhỏ một hồi, sau đó trở vào, Từ quan nhân bảo:

- Thôi được, tôi vì thể diện của Trầm Đại quan mà nhận chịu nhục này. Tây Môn Khánh bảo:

- Tôi không bắt ai phải chịu nhục cả. Trầm đại quan nói:

- Tây Môn Đại nhân à, ngài cũng đừng giận nữa, chuyện đã qua rồi thì đại khái cho xong, để tôi mời một danh y chuyên trị thương tích tới điều trị cho ngài. Tây Môn Khánh nói:

- Trầm Đại quan à, chuyện này là tôi nể mặt ngài, chứ thực ra vai tôi hiện đau lắm. Chuyện này thôi thì để nhờ ngài tính giùm, làm sao buộc người ta làm tờ cam kết từ nay không được gây chuyện với bất cứ ai là được rồi. Bây giờ thì tôi phải về phục thuốc. Nói xong giả vờ giận dữ bước ra.

Hôm sau, Trầm Đại quan đem tiền bạc và tờ cam kết tới nhà Tây Môn Khánh, gặp Lai Bảo bèn hỏi:

- Tây Môn đại nhân có nhà không ? Lai Bảo đáp:

- Thưa không, đại gia tôi đi đâu với Ứng nhị gia rồi. Trầm đại quan không tiện để tiền bạc lại nên đành đem về...

Lại nói về Tây Môn Khánh từ khi xem bói tại miếu Thành Hoàng, Đạo Linh Tử nói là phải nhờ một người tên Bá, nên hàng ngày thường cùng Ứng Bá Tước chuyện trò.

Một hôm tình cờ ứng Bá tước nhớ lại lần gặp một người đàn bà tuyệt đẹp tại đường Tử Thạch, rồi nhớ ra là nàng ngụ nhà của Vương Hoàng thân, như vậy là hợp với lời đoán của Đạo Linh Tử. Nhưng Ứng Bá Tước còn thắc mắc là không đành có phải là họ Phan không. Lại nhân lúc rảnh rang, mặc áo tới đường Tử Thạch, nhưng tới nơi thì thấy nàng đã dọn nhà rồi, và cả Vương bà cũng không còn ở đó nữa. Ứng Bá Tước bèn vào quán rượu gần đó kêu rượu uống, rồi lâu la dò hỏi tửu bảo:

- Gia đình Vương bà còn ở nhà bên đây không ?

Tửu bảo đáp:

- Vương bà thiếu tiền nhà của Hoàng thân sao đó, bây giờ đã dọn nhà tới đường trước huyện rồi.

Ngài hỏi bà ta làm gì ? Có phải để nhờ việc mai mối không ?

Ứng Bá Tước lại hỏi:

- Bà ta bây giờ còn mở tiệc nước hay không ? Hay là đã buôn bán nghề gì khác rồi ?

Tửu bảo đáp:

- Nghe đâu như vậy còn mở tiệm nước.

Ứng Bá Tước nghĩ thầm:

Vậy mà bữa trước mình hỏi thăm, mụ còn làm bộ vờ vịt nói đông nói tây, chắc là mụ có ý gì đây. Bây giờ mình phải đi tìm mụ ngay mới được.

Bèn đứng dậy trả tiền rượu, tới thẳng con đường trước huyện, tìm đúng tiệm nước của Vương bà mà vào. Trong tiệm chẳng có lấy một người khách, chỉ có con trai của Vương bà là Vương Triều đang dọn dẹp đồ đạc. Ứng Bá Tước hỏi ngay:

- Mẹ người đâu rồi ?

Vương Triều quay ra thấy Ứng Bá Tước liền cung kính đáp:

- Dạ thưa mẹ tôi tới nhà Trần Đại Hộ, dường như là về việc mua bán gia nhân, có lẽ lâu mới về.

Ứng Bá tước bảo:

- Mẹ người về thì nhớ nói là có Ứng nhị gia tới thăm. Nói xong quay ra, đi được một quãng thì gặp Tôn Thiên Hóa, bèn hỏi:

- Tôn ca đi đâu vậy ? Tôn Thiên Hóa đáp:

- Tôi đang định tới nhà Trần nương tử ở gần đây vui chơi một lúc. Ứng nhị ca cùng đi cho vui. Ứng Bá Tước bảo:

- Lại tới đó đánh bạc chứ gì ? Hôm nọ Tạ Hy Đại có rủ tôi tới thua mất hai lạng, đau quá, hôm nay có tới cũng lại thua mà thôi. Tôn Thiên Hóa nói:

- Cứ đi với tôi tôi có cách này, không bao giờ sợ thua. Bèn kề tai Bá Tước nói nhỏ. Bá Tước nghe xong vui vẻ gật đầu cùng Thiên Hóa tới nhà Trần nường tử. Lúc đó cũng gần tối, Trần nường tử dọn tiệc rượu để đãi hai người và vài con bạc khác. Ứng Bá Tước muốn về trước, Tôn Thiên Hóa bảo:

- Thì cứ ở lại uống rượu đã. Cơm rượu xong, Ứng Bá Tước quên cả chuyện về, bèn ở lại cùng Tôn Thiên Hóa vui đùa vào việc sát phạt. Nhờ mưu mẹo của Tôn Thiên Hóa mà đến quá canh hai, Tôn Thiên Hóa đã được tám lạng, Ứng Bá Tước cũng ăn năm lạng. Ứng Bá Tước lại đòi về Tôn Thiên Hóa nói:

- Chờ chút nữa rồi mình cùng về. Lát sau, cả hai đứng dậy bước ra. Tới đường thì chia tay. Về tới nhà, Ứng Bá tước sung sướng vì được bạc. Nhân lúc thời tiết trở lạnh mà mũ áo thiếu thốn, suốt đêm ứng Bá Tước cứ quanh quẩn tính toán việc mua mũ áo nên cứ trần trọc không yên. Sáng hôm sau, Ứng Bá Tước dậy thật sớm rồi tới nhà Vương bà ngay, quên cả việc mua mũ áo.

Wương bà thấy Ứng Bá Tước tới thì kêu lên:

- Chào Ứng nhị gia, lâu quá không gặp, đi đâu sớm vậy ? Ứng Bá Tước chỉ nói:

- Bà có trà thì cho đem ra uống đã.

Wương bà đơn đáp:

- Trà thì lúc nào chẳng có, chỉ sợ là không vừa miệng nhị gia thôi.

Nói xong đem bình trà, mấy cái chung và ít bánh trái tới, Ứng Bá Tước vừa rót trà vừa hỏi:

- Bữa trước gặp bà ở đường Tử Thạch, tôi có hỏi thăm về gia đình người hàng xóm của bà sao bà không chịu nói ? Bây giờ thì xin cho tôi biết là gia đình đó buôn bán gì.

Wương bà nói:

- Nhị gia ơi, tôi biết nhị gia muốn hỏi về người đàn bà trong đó chứ gì. Nhưng tôi nói thật, nhị gia hỏi làm gì để mang tiếng là định dụ dỗ đàn bà con gái nhà người ta ?

Ứng Bá Tước nói:

- Tôi chỉ muốn hỏi tên họ người ta mà bà lại bảo là dụ dỗ đàn bà con gái là thế nào ? Nếu vậy thì như tôi quen biết bà đây, tức là tôi dụ dỗ bà hay sao ?

Wương bà cười:

- Tôi già xấu thế này còn sợ ai dụ dỗ nữa, nay nếu nhị gia dụ dỗ tôi thì quả là điều vô cùng may mắn cho tôi.

Ứng Bá tước bảo:

- Thôi đừng nói đùa nữa, tôi hỏi thật đây này gia đình đó làm nghề nghiệp gì ?

Wương bà vẫn ồm ờ:

- Thì nhị gia biết nhà người ta ở đường Từ Thạch rồi đó.

Ứng Bá Tước nói:

- Nhưng nhà đó dọn đi rồi nên tôi mới phải hỏi bà chứ. Không lẽ là tại hôm đó tôi nhìn thấy nàng mà nàng phải dọn đi.

Vương bà hỏi lại:

- Nhị gia có biết nàng dọn nhà đi đâu không ?

Ứng Bá Tước bực mình:

- Nếu tôi mà biết thì còn phải tới đây hỏi bà làm gì nữa.

Vương bà vắn vẹo:

- Nhưng nhị gia hỏi cô ta làm gì ? Phải nói rõ cho tôi biết thì tôi mới trả lời được. Ứng Bá Tước ngần ngừ rồi nói:

- Thôi thì tôi xin nói thật. Nguyên là Tây Môn đại ca nằm mộng rồi muốn tìm một người đàn bà con gái họ Phan, nên mới nhờ tôi đi dò hỏi tìm kiếm khắp nơi. Đàn bà con gái ở đâu tôi biết hết rồi, chỉ còn người con gái ở đường Từ Thạch lúc trước là chưa biết mà thôi, do đó mới phải tới hỏi bà. Nếu quả nàng đó họ Phan thì tự nhiên là bà cũng có tiền uống rượu. Vương bà nói:

- Nếu vậy thì tôi nghe như cô ta họ Phan hay Phiên gì đó. Ứng Bá Tước vỗ bàn:

- Vậy thì đúng rồi.

Vương bà cũng mừng:

- Thì đúng chứ ai đánh lừa nhị gia làm gì. Ứng Bá Tước hỏi:

- Nàng đã họ Phan, nhưng còn tên thì sao ? Vương bà thùng thỉnh:

- Cô ta tên là Kim Liên, cô ta lại có đôi bàn chân rất nhỏ chưa quá ba tấc, nên mới có tên Kim Liên, người ta thường nói tam thốn kim liên mà.

Ứng Bá Tước ngửa mặt cười ha hả mà bảo:

- Trong thiên hạ lại có sự kỳ lạ như thế này hay sao? Vương bà hơi ngạc nhiên:

- Tên người ta là Phan Kim Liên thì có gì đâu mà kỳ lạ ? Ứng Bá Tước còn đang định hỏi thêm thì gia nhân của Trầm Đại Hộ đã tới gọi Vương bà. Ứng Bá Tước bèn cáo từ, đem tin mừng về cho Tây Môn Khánh...

Hồi 4

Hôm đó Tây Môn Khánh bị đánh mấy cái nhưng đổi lại được trăm lạng bạc của Từ quan nhân thì vui mừng

lắm. Về tới nhà còn thấy Hoa Tử Hư nghe xong vỗ tay khen ngợi rồi nói:

- Đại ca đã mất công khó để lo cho tôi, ngày khác tôi xin tạ ơn.

Tây Môn Khánh gạt đi:

- Chỗ anh em mà nói chuyện ơn nghĩa làm gì.

Nói xong cởi quần áo trả lại Hoa Tử Hư. Hoa Tử Hư thay xong thì nói:

- Trời cũng chiều rồi, tôi xin cáo từ, ngày mai sẽ sang gặp đại ca. Tây Môn Khánh tiễn bạn ra cổng rồi quay vào. Nguyệt nương nói:

- Bệnh tình Trác Nhị Thư xem ra nguy kịch rồi, sợ không qua khỏi đêm nay.

Tây Môn Khánh trầm ngâm giây lát rồi bảo:

- Hôm trước Hoa Nhị nương sang đây chơi là do tự ý hay do nàng mời ?

Nguyệt nương đáp:

- Tôi không mời thì đâu người ta có chịu sang đây ? Mấy hôm trước tôi nghe nói vợ chồng họ Hoa thường có chuyện xích mích, Hoa Nhị nương buồn rầu sinh bệnh nên mới sai Nghênh Xuân mời sang đây nói chuyện giải khuây. Còn từ nay thì có thể Nhi nương tự ý sang đây trò chuyện.

Tây Môn Khánh lại hỏi:

- Tiền bạc trong nhà đều do Hoa Tử Hư quyết định, nàng thấy thế nào? Hoa Nhị nương có phải là người giỏi quán xuyến gia đình không ? Nguyệt nương đáp:

- Hoa Nhị nương là người đảm đang cần mẫn lắm, còn tiền bạc trong nhà do người chồng quyết định là phải rồi. Tây Môn Khánh nói vài câu nữa rồi vào trong thăm Trác Nhị Thư. Trác Nhị Thư thấy Tây Môn Khánh thì hai hàng nước mắt rờn rờn, không nói được gì. Tây Môn Khánh thương xót lắm, bèn an ủi:

- Nàng cứ an tâm dưỡng bệnh. Hôm trước Thái y nói là không có gì đáng ngại cả. Lát sau Tây Môn Khánh qua bên phòng Lý Kiều Nhi rồi ngủ tại đó. Sáng hôm sau, Tây Môn Khánh ngủ dậy thấy khoan khoái trong người, mấy chỗ bị đánh hôm qua không còn đau nữa, bèn gọi Lai Bảo vào, dặn dò lo việc tang ma cho Trác Nhị Thư trước đi, sợ tới lúc nàng từ trần thì không lo kịp. Vừa dặn dò dứt lời thì Ứng Bá Tước tới. Tây Môn Khánh hỏi:

- Có biết chuyện Từ quan nhân hôm qua không ? Ứng Bá Tước đáp:

- Tôi chẳng biết gì hết, mà chuyện gì vậy ? Tây Môn Khánh đang định kể lại thì Ứng Bá Tước đã bảo:

- Khoan đã, khoan đã ! Tôi có tin mừng tới báo cho đại ca đây Tây Môn Khánh ngạc nhiên:

- Tin mừng gì vậy ? Ứng Bá Tước đáp:

- Thì chuyện giấc mộng của đại ca đó. Thế mới biết Thích hòa thượng và Đạo Linh Tử đoán đúng thật. Tây

Môn Khánh hỏi:

- Nhưng mà chuyện như thế nào ? Ứng Bá Tước bèn kể hết lại lời của Vương bà hôm trước. Tây Môn Khánh vỗ bàn cho là lạ, rồi bảo:

- Giấc mộng cũng linh nghiệm mà bói toán cũng linh nghiệm thật. Ứng Bá Tước nói:

- Mụ họ Vương này lại là tay mai mối nổi tiếng nữa. Đại ca chịu khó bỏ tiền ra thì lo gì người đẹp trong mộng không ở trong tay ?

Tây Môn Khánh hỏi:

- Bây giờ thì nàng ở đâu ?

Ứng Bá Tước đáp:

- Cái đó thì tôi chưa hỏi.

Tây Môn Khánh gắt:

- Sao lạ vậy ? Chưa biết người ta ở đâu mà đã tới đây nói trời đất cứ làm như là gặp người ta rồi không bằng.

Ứng Bá Tước cụt hứng:

- Thì hỏi Vương bà là biết chứ gì, nếu đại ca không bận thì mình tới Vương bà ngay bây giờ. Đại ca tính sao ?

Tây Môn Khánh đáp:

- Trác Nhị Thư đang gần đất xa trời, làm sao mà bỏ đi được?

Ứng Bá Tước nói:

- Nếu nhị tẩu quả không có phần thì đại ca giữ lại cũng không được. Chi bằng bây giờ đại ca rảnh rang, nên tới hỏi Vương bà thì hơn.

Nói xong bèn kéo Tây Môn Khánh đứng dậy. Tây Môn Khánh bảo:

- Có đi thì cũng để cho tôi thay quần áo tràng hoàng chứ, làm gì mà như đi ăn cướp vậy ?

Nói xong mặc áo đẹp, đội khăn thêu hoa rồi theo Ứng Bá Tước...

Trong khi đó Trác Nhị Thư thành linh trở bệnh nặng rồi mê man, lại la lên rằng:

- Đây là đâu ? Tại sao lại đem tôi tới đây ?

Nguyệt nương và Lý Kiều Nhi cùng chạy tới lay gọi mà hỏi:

- Sao vậy ? Thấy chuyện gì mà la hét vậy ?

Trác Nhị Thư tỉnh dậy hốt hoảng đáp:

- Thấy gió thổi, mây kéo đen ngịt, trời đất thăm đăm, tiếng dế kêu vang bốn bề. lại nghe như tiếng ma quỷ khóc. Rồi có một người dẫn tôi tới một nơi lạ lẫm, bên trên có một vị vua đầu vịt mình thỏ, xung quanh toàn là ma quỷ, quỷ được quỷ cái, ma mới ma cũ thì nhau kêu réo khóc than, tiếng khóc chen nhau như ong vỡ tổ. Rồi lại chợt thấy đất trời u ám trong nhà chỉ có ngọn đèn le lói, rồi có một người đứng khóc trông tựa như Đại quan nhân của chị em mình. Nguyệt nương hỏi tiếp:

- Rồi còn thấy gì nữa không ? Trác Nhị Thư hốt hên đáp:

- Còn đến một nơi lâu đài rực rỡ nhà cửa nguy nga, có hoa thắm liễu xanh, chim chóc hót vui trong gió, bên thềm là những đóa hoa hải đường lộng lẫy đua tươi. Thật đúng là cảnh thần tiên có gió thoảng mây bay có tiếng đàn sáo tiếng ca hát dặt dìu. Nguyệt nương lại hỏi:

- Có nhớ bài hát thế nào không ? Trác Nhị Thư nhắm mắt lại nói:

- Chỉ nhớ được vài câu như:

Sắc đẹp cũng vô duyên Vị ngon nhiều khi độc Khá thương cho người đời Vào hết Tiêu Hồn Ngục.

Nguyệt nương vẫn hỏi:

- Rồi còn thấy gì nữa không ? Trác Nhị Thư mở mắt ra đáp:

- Lại có một người nữa ngồi trong nhà hát rang:

Sen đẹp khoe trong gió nhẹ Hương mê như muốn mê hồn Tiền bạc giàu sang cũng hết Mười năm giấc mộng Dương Châu. Sau đó thì không thấy gì nữa. Nguyệt nương bảo:

- Kể cũng lạ thật, tôi cứ tưởng là nhị muội tâm thần hoảng hốt mà mê sảng, nào ngờ lại là cơn mộng như thế. Thôi, muội muội cứ an lòng tĩnh dưỡng, chờ gia gia về rồi sẽ mời đạo sĩ tới trừ tà ma. Trác Nhị Thư lại ngơ ngác hỏi:

- Tôi đang ở đâu đây ?

Nguyệt nương đáp:

- Thì muội muội đang nằm trên giường trong nhà đây này.

Lý Kiều Nhi nghe Trác Nhị Thư nói toàn chuyện ma quái thì dựng tóc gáy đứng im không nói tiếng nào, sau đó theo Nguyệt nương ra khỏi phòng. Tới ngoài gặp Đại An chạy vào thưa:

- Có Phó nhị thúc tới để lo việc hậu sự theo lời gia gia đã dặn, gia gia và Ứng nhị gia đi chưa về, Phó nhị thúc muốn gặp Đại nương.

Nguyệt nương bảo:

- Người ra hỏi Phó nhị thúc là mọi việc đã chuẩn bị xong xuôi chưa, rồi nói cứ chờ, chắc gia gia cũng sắp về tới.

Đại An vâng lời bước ra ... Trong khi đó, trên đường đi tới nhà Vương bà, Tây Môn Khánh hỏi:

- Tiệm nước của Vương bà ở đâu ?

Lúc đó cũng gần tới trước huyện, Ứng Bá Tước trở về phía trước mặt:

- Kìa kìa, đại ca không thấy hay sao ?

Tới nơi, hai người bước vào, Vương bà đang ăn cơm trưa. Ứng Bá Tước thấy vậy bảo:

- Bà đang ăn cơm đấy à ? Thôi để chúng tôi qua bên quán Đại Hòa Lâu bên kia uống chén rượu rồi trở lại mình nói chuyện.

Tây Môn Khánh bảo:

- Từ đây tới Đại Hòa Lâu cũng không gần gì, mình nên vào một quán rượu nào gần đây thì hơn.

Hai người bèn vào một quán rượu cách đó mấy nhà, uống rượu nói chuyện vãn. Lát sau Tây Môn Khánh đứng dậy trả tiền rồi kéo Ứng Bá Tước đi loanh quanh giết thì giờ. Ở đời thật lắm chuyện tình cờ, mà có tình cờ thì mới có chuyện, cho nên thành linh Tây Môn Khánh trông thấy Kim Liên đang đứng trước cửa nhà. Kim Liên thấy Tây Môn Khánh nhìn mình bèn buông tấm màn cửa xuống rồi định qua vào nhà.

Nhưng Tây Môn Khánh đã đi sát tới nơi, tấm màn được buông vội xuống không ngờ lại đụng vào đầu Tây Môn Khánh. Kim Liên thấy vậy lúng túng không biết nói sao, chỉ đứng không lại mà mỉm cười Ứng Bá Tước nhận ra Kim Liên, cũng sững sờ không biết nói gì. Tây Môn Khánh lặng ngẫm Kim Liên, thấy nàng quả là trang giai nhân tuyệt thế, mặt tươi như hoa, da mịn như phấn. Đôi má hồng hào, làn tóc đen dài buông xõa sau lưng, đôi mày cong vút lên như vành trăng, đôi mắt trong xanh gợn sóng, chiếc mũi xinh nhỏ càng làm tăng vẻ thanh tú của gương mặt, chiếc lưng ong nhỏ nhắn yêu kiều... Tây Môn Khánh còn đang say sưa thì Kim Liên đã thỏ thẻ:

- Tôi lỡ tay, xin quan nhân tha lỗi cho. Tây Môn Khánh đưa tay xốc lại khăn trên đầu rồi đáp:

- Thừa không sao, xin nương tử chớ bận lòng. Ứng Bá Tước thấy Tây Môn Khánh mê mẩn tâm thần trước Kim Liên, sợ giữa đường giữa sá khó coi, bèn kéo đi rồi kể tai nói nhỏ. Tây Môn Khánh mừng lắm, cùng Ứng Bá Tước tới thẳng nhà Vương bà. Vương bà đón đả:

- Hôm nay sao quan nhân lại giáng lâm tới chốn nghèo hèn này vậy ? Tây Môn Khánh đáp:

- Tôi nhờ Ứng nhị gia dẫn tới đây là có việc muốn nhờ bà ra tay giúp cho đấy. Vương bà cười:

- Có gì mà quan nhân dạy quá lời như vậy ? Nói xong mời hai người ngồi rồi rót trà đem tới. Ứng Bá Tước nói:

- Đại ca à, tấm màn buông trúng đầu đại ca hôm nay là điềm tốt đấy, việc này nhất định phải thành. Tây Môn Khánh cười rồi bảo Vương bà:

- Xin bà ngồi xuống đây, cho tôi hỏi một chút. Người con gái ở ngay cạnh đây là ai vậy ? Vương bà cười đáp:

Ứng nhị gia đã hỏi tôi như vậy bao lần rồi, nay Đại quan nhân lại hỏi nữa. Nhưng hỏi mà làm gì ?

Cô ta là em gái của Diêm La Đại Vương, là con của Vương Đạo Tướng quân, và đã gả có chồng rồi.

Ứng Bá Tước khó chịu:

- Tây Môn Đại quan nhân và tôi tới đây là để nói chuyện đứng đắn, bà đừng nên đùa giỡn như thế.

Vương bà nghiêm nét mặt rồi bảo:

- Đại quan nhân không biết gia đình đó hay sao ? Chồng cô bán bánh tại huyện này bao nhiêu năm nay rồi đó.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Tức là Từ Tam bán bánh tiêu phải không ?

Vương bà xua tay:

- Không phải, Đại quan nhân thử đoán xem.

Tây Môn Khánh nói:

- Hay chồng nàng là Lý Tam ? Lý Tam cũng bán bánh.

Vương bà lại xua tay:

- Cũng không phải, Lý Tam thì ai chẳng biết.

Ứng Bá Tước nói:

- Hay là Lưu tiểu nhị ?

Vương bà lắc đầu cười:

' - Lại càng không phải nữa, xin đoán thêm coi.

Tây Môn khánh nói:

- Chúng tôi không đoán nổi đâu ?

Vương bà cười khanh khách:

- Nếu thế thì để tôi nói vậy. Chồng nàng là Võ Đại lang, nghề bán bánh.

Tây Môn Khánh giậm chân:

- Có phải là Võ Đại mà ai cũng chê lùn xấu phải không ?

Vương bà cười:

- Đúng đó. Ứng Bá Tước than:

- Thật khổ cho nàng biết bao, rõ là hạt ngọc để ngâu vầy.

Vương bà cười:

- Thì ông trời khéo bày trò éo le như vậy đó, chứ giai nhân sánh với tài tử, anh hùng sánh với thuyền quyền thì còn nói chuyện gì nữa. Tây Môn Khánh hỏi:

- Tiền trà nước bao nhiêu đây ? Vương bà gạt đi:

- Ôi dào, có đáng bao nhiêu, cứ để đó rồi hôm nào tính cũng được.

Ứng Bá Tước hỏi:

- Vương Triều con trai bà đi đâu rồi ? Vương bà đáp:

- Nó từ nhỏ cứ ở nhà, hôm nay mới theo một người khách ở vùng Giang Hoài, bây giờ thì nó đi rồi.

Tây Môn Khánh bảo:

- Sao không cho nó đến ở với tôi? Nó coi bộ cũng lanh lợi lắm. Vương bà nói:

- Nếu được Đại quan nhân nâng đỡ cho thì còn nói gì. Tây Môn Khánh bảo:

- Thôi được, cứ để nó về rồi tính. Nói xong đứng dậy cảm ơn rồi bước ra. Ứng Bá Tước theo sau. Ra tới đường, Ứng Bá Tước bảo:

- Bây giờ thì sao ? Tôi đã tìm đúng người trong mộng cho đại ca rồi đó, từ nay đại ca nên nhờ Vương bà lo liệu. Hôm nay thì đại ca cho tôi về nhà trước, Tạ Hy Đại đang chờ tôi ở nhà để lo một việc. Tây Môn Khánh hỏi:

- Tạ Hy Đại chờ, tức là sắp đi đánh bạc chứ gì ? Ứng Bá Tước nói:

- Đâu phải, chuyện làm ăn đàng hoàng mà. Nói xong chia tay mà về. Tây Môn Khánh nghĩ ngợi giây lát rồi quay trở lại đứng trước cửa nhà Vương bà, nhìn xéo sang nhà Võ Đại. Vương bà biết nhưng cứ lờ đi, sau sợ bất tiện bèn chạy ra cười hỏi:

- Kìa, Đại quan nhân chưa về sao ? Xin mời vào ăn cái gì cho đỡ đói, có canh ngon lắm. Tây Môn Khánh bước vào bảo:

- Cũng được, canh chua chua một chút thì ngon.

Nói xong ngồi xuống. Vương bà vào múc canh đem ra. Tây Môn Khánh nhìn qua rồi bảo:

- Bà nấu canh ngon lắm, trong nhà còn nhiều không ?

Vương bà đáp:

- Tôi ngần này tuổi, một đời chuyên nghề mai mối, nên cũng đã tác thành cho người ta nhiều rồi.

Tây Môn Khánh cười bảo:

- Tôi hỏi bà là canh còn nhiều không thì bà lại trả lời đã làm mỗi nhiều rồi, thật là ông nói gà, bà nói vịt.

Vương bà cười:

- À, canh thì còn nhiều, mà mai mỗi thì cũng còn nhiều.

Tây Môn Khánh bảo:

- Nếu vậy thì tôi nhờ bà làm mỗi cho tôi một người được không ? Nếu việc xong xuôi thì tôi xin tạ Ôn xứng đáng.

Vương bà giả vờ:

- Chết, Đại quan nhân nói đùa hay sao ? Tôi làm mỗi cho Đại quan nhân để cho Đại nương ở nhà chửi tôi à, lúc đó thì tôi còn mặt mũi nào.

Tây Môn Khánh nói:

- Đại nương nhà tôi tính tình cao thượng, hiền hậu, hiện trạng nhà cũng có mấy người thiếp, nhưng chẳng có người thật sự vừa ý tôi. Nếu bà đã giỏi mai mỗi thì xin giúp tôi một phen, có thể tới nhà tôi nói chuyện cũng được.

Vương bà nói:

- Hôm trước có một người xứng đáng lắm, nhưng không biết Đại quan nhân có ưng không.

Tây Môn Khánh nói:

- Người nào vậy ? Nếu quả là tuyệt đẹp mà việc thành thì tôi xin hậu tạ xứng đáng.

Vương bà nói:

- Cô ta tài sắc vẹn toàn, chỉ phải cái hơi lớn tuổi một chút. Tây Môn Khánh bảo:

- Người xưa thường nói bán lão giai nhân tình càng đậm, có lớn một vài tuổi cũng chẳng sao.

Nhưng cô ta năm nay bao nhiêu tuổi ?

Vương bà đáp:

- Cô ta sanh năm Quý Hợi, tức là tuổi con lợn, tức là năm nay chín mươi ba tuổi rồi.

Tây Môn Khánh cười:

- Bà này thật khéo khôi hài, chuyện gì cũng có thể cười giỡn được.

Nói xong đứng dậy định ra về. Lúc đó cũng gần tối, Vương bà thắp đèn lên để tiễn chân khách. Tây Môn Khánh bước ra cửa, cuốn bức màn lên rồi nhìn sang nhà Võ Đài. Trầm Đại quan từ trong huyện nhìn ra

thấy Tây Môn Khánh liền bước sang nói:

- Tây Môn Đại quan nhân đây à ? Giờ này sao còn ở đây ? Hồi sáng tôi có tới nhà nhưng không gặp, thật uổng công quá.

Tây Môn Khánh hơi thẹn, bèn hỏi:

- Chuyện đó ngài lo xong chưa ? Trầm đại quan nói:

- Xong từ lâu rồi, xin Đại quan nhân đợi tôi một chút, tôi đem bạc ra đưa luôn cho tiện. Nói xong chạy vội về nhà, lấy số bạc và tờ cam kết của Từ quan nhân đưa cho Tây Môn Khánh. Tây Môn Khánh thưởng cho Trầm Đại quan mười lạng. Trầm Đại quan cảm ơn rồi cáo từ. Tây Môn Khánh lại đứng nhìn sang nhà Kim Liên, những mong được thấy mặt nàng, nhưng lát sau vẫn không thấy gì, đành đem tiền về. Về tới nhà, Nguyệt nương kể lại mộng寐 của Trác Nhị Thư cho chồng nghe. Tây Môn Khánh hỏi:

- Bây giờ thì sao?

Nguyệt nương đáp:

- Thì cứ vào thăm rồi đã. Tây Môn Khánh vào phòng Trác Nhị Thư, mới nhìn đã rơi lệ, không dám đứng lâu sợ thương tâm mà xú động bèn quay ra. Lúc đó trong phòng mọi người đông đủ Trác Nhị Thư chỉ còn thoi thóp, không nói năng gì được nữa, mắt đã nhắm nghiền.

Ra tới ngoài, Tây Môn Khánh hỏi Đại An:

- Phó nhị thúc đã tới chưa ?

Đại An đáp:

- Tới hai ba lần rồi, nói là mọi việc đã chuẩn bị xong xuôi, chỉ còn mua một cái mũ thật tốt nữa mà thôi. Chắc lát nữa sẽ trở lại.

Tây Môn Khánh nghĩ thầm:

Trác Nhị Thư không phải là chính thất, nhưng cũng là thiếp của mình. Phó nhị thúc tính mua mũ quả là chu đáo. Có lẽ nên mua cho nàng một cái mũ lục sắc.

Hôm sau thì Trác Nhị Thư ra người thiên cổ. Tây Môn Khánh thương cảm khôn nguôi, đưa đám xong, ở nhà suốt mấy ngày liền, không đi tới đâu.

Thấm thoát đã tới ngày mãn thất của Trác Nhị Thư, chín người kết nghĩa với Tây Môn Khánh đều sai gia nhân đem đồ lễ tới. Tây Môn Khánh bắt buộc phải cho dọn tiệc. Tới trưa thì cả bọn kéo tới. Ứng Bá Tước nói:

- Bệnh của nhị tẩu quả là không qua khỏi được.

Tây Môn Khánh bảo:

- Nhị ca không được chứng kiến lúc lâm chung của nàng, thương tâm lắm. Hôm nọ tôi vắng nhà, nàng mê

sảng nói toàn những chuyện ma quỷ ở âm cung, thật thương tâm hết sức.

Hoa Tử Hư hỏi:

- Nhị tẩu có kể lại không ?

Tây Môn Khánh đáp:

- Lúc tỉnh dậy thì có kể lại.

Rồi thuật lại tỉ mỉ từng chi tiết trong cơn mộng của Trác Nhị Thư cho mọi người nghe. Tạ Hy Đại bảo:

- Như vậy thì đủ thấy là có Diêm Vương chứ không phải là không. Cho nên chúng mình cũng nên ăn ở cho có đức để khi chết xuống âm ty khỏi chịu cực hình.

Ứng Bá Tước bảo:

- Ôi, hơi đâu tin những chuyện mê sảng của người bệnh làm gì có thật. Tây Môn Khánh nói:

- Phải đấy, người sắp chết thường hay nói nhảm, làm sao tin được. Thôi, mình uống rượu đi.

Nói xong mời mọi người ra bàn tiệc dọn trong vườn, vì trong nhà có tăng sĩ và đạo sĩ tụng kinh gõ mõ. Ngoài vườn, bàn tiệc thật ồn ào, tiếng cười tiếng nói vang lên, trái ngược hẳn với khung cảnh buồn bã trong nhà. Lát sau Đại An chạy tới nói nhỏ với chủ:

- Hoa Nhị nương sang thăm. Tây Môn Khánh bảo:

- Hoa Nhị nương đang ở đâu ? Đại An đáp:

- Đang ở trong phòng Đại nương. Tây Môn Khánh uống thêm một chung rượu nữa rồi đứng dậy bảo mọi người:

- Xin anh em eứ tự nhiên uống rượu, tôi vào trong nhà có chút việc. Nói xong trở vào phòng Nguyệt nương, thấy Hoa Nhị nương hôm nay đẹp hơn hẳn lần trước, bèn bước tới thi lễ. Hoa Nhị nương cũng đứng dậy đáp lễ. Nguyệt nương sai dọn tiệc vô cùng thịnh soạn, rồi gọi Lý kiều Nhi ra tiếp rượu Hoa Nhị Nương, còn mình thì phải chạy ra chạy vào lo mọi việc. Tây Môn Khánh tự tay rót một chung rượu Kim Hoa đưa cho Hoa Nhị nương mà bảo:

- Mời tẩu dùng rượu. Hoa Nhị nương vội đỡ lấy chung rượu mà nói:

- Chỗ người nhà cả, xin đại gia cứ để tôi được tự nhiên. Tây Môn Khánh vừa định ngồi xuống cạnh Hoa Nhị nương thì Nguyệt nương vào, bèn đứng dậy nhường chỗ rồi trở ra vườn. Bỗng nghe ngoài cổng có tiếng ồn ào, Tây Môn Khánh gọi Đại An, bảo ra xem chuyện gì, Đại An đi ra cổng rồi trở vào thưa:

- Không có chuyện gì cả, chỉ có mấy người hát xẩm vừa đi vừa hát xin tiền, rồi trẻ con hàng phố bu theo reo hò, chọc phá mà thôi.

Tây Môn Khánh bảo:

- Hôm nay trong nhà có tiệc, có lẽ nên gọi họ vào hát cho vui.

Hoa Tử Hư tiếp lời:

- Phải đó, nên lắm.

Ứng Bá Tước nói:

- Đành vậy, nhưng chỉ sợ bọn này hát thì khó lòng nghe nổi.

Nhưng Tây Môn Khánh đã sai Đại An ra gọi người hát xẩm vào. Người này khăn áo chỉnh tề, chân đi hài đen, trông có vẻ một đạo sĩ hơn là một người hát dạo, mà mặt mũi lại sáng sủa dễ coi. Người này vào tới nơi thì cúi chào rồi đứng đợi. Tây Môn Khánh bảo:

- Sao không hát đi ?

Người này rút ra một ống sáo, thổi lên vài điệu rồi cất giọng hát:

Than cho cảnh phồn hoa Chỉ trong chớp mắt là tiêu ma Đâu còn má đào mảy liễu Đâu còn áo cừu may khéo Chỉ còn con oanh đang đứng gọi Núi đã lở rồi ai đỡ được Nghe nói rằng Người thiếu nữ đất Ngũ Lăng lúc trước Bây giờ sống cảnh thê lương Bài hát dứt, Hoa Tử Hư bảo:

- Hát bài khác đi.

Người nọ hát tiếp:

Kìa ai đua chen trong chốn phong lưu Cái chí bình sinh chỉ là tìm liễu hời hoa Tiếng tù bà không còn nữa Chim yến đã chết Ấy cũng bởi lúc xưa tâm địa sài lang Bây giờ thì lâu đài bỏ không, chim phượng đi rồi Đáng thương thay Lòng mê man giấc mộng xuân đầy. Ứng Bá Tước khen:

- Hát cũng hay đấy chứ. Người kia lại hát tiếp:

Có một người Lòng như rắn độc, mặt mũi đẹp tươi Gia sản quá nửa là của người Đáng giận thay Túi đã đầy Ý xanh tình đỏ nào ai hay Ứng Bá Tước nổi giận mắng:

- Tên kia, sao dám mắng chúng tao ? Nói xong vừa đứng dậy định xông lại đánh thì đã không thấy người hát dạo đâu. Mọi người hoảng sợ dụi mắt mà nhìn Tây Môn Khánh bảo:

- Giữa thanh thiên bạch nhật như thế này mà yêu quái dám lộ hành hay sao ? Thật là kỳ lạ, có lẽ phải nhờ các vị tăng sĩ đạo sĩ trừ khử đi mới được. Ứng Bá Tước run sợ nhất, định thần một lúc rồi mới nói:

- Lạ thật, rõ ràng là có người đang đứng hát ngay đây mà, rồi làm sao tự nhiên biến mất ? Lạ thật! Hoa Tử Hư nói:

- Chưa chắc gì đã phải ma quỷ, có thể là bọn bồng môn tả đạo có thuật phân thân tàng hình đấy mà thôi. Để tôi nhân đây xin kể chuyện này cho các ca ca nghe, cũng kỳ quái lắm. Năm xưa tôi còn nhỏ, bác tôi nói là khối ngọc hổ trong cung vua tự nhiên biến mất. Đó là bảo vật truyền từ bao đời. Nó nặng tới hơn năm mươi cân, được để trên cái xà nhà chạm trổ của nội cung. Cung cấm canh phòng nghiêm ngặt lắm, ai lấy trộm được. Vậy mà sau một thời gian điều tra, tên trộm đã bị bắt rồi bị đem ra hành quyết, nhưng khi đao phủ

vung đao sắp chém thì chỉ còn thấy bộ quần áo. Thế có lạ không ? Cho nên theo tôi thì người vừa rồi cũng chỉ là bọn tà đạo đó mà thôi. Bây giờ thì chúng mình tiếp tục uống rượu đi.

Mọi người nghe Hoa Tử Hư nói thì cũng tạm yên lòng, cùng nhau ăn uống như cũ. Tuy nhiên đám gia nhân trong nhà Tây Môn Khánh thì cứ to nhỏ bàn luận không thôi.

Bữa tiệc hôm đó kéo dài đến tối mới chấm dứt. Suốt bữa Ứng Bá Tước là người nhiều lời nhất, nhưng sợ hãi trong lòng nên cứ ngồi im lặng uống rượu. Mãi tới lúc mọi người chia tay, Ứng Bá Tước mới nói:

- Hôm nay đại ca mệt nhọc, nên đi ngủ sớm, mai mốt tôi tới thăm.

Sau đó mọi người ra về.

Chỉ nội trong ngày hôm ấy, cả hàng phố rồi cả huyện Thanh Hà đều tràn ngập những lời đồn đại về yêu quái trong nhà Tây Môn Khánh. Có người lại bảo rằng đã trông thấy người hát dạo đó tiếp tục đi hát dạo như trước...

Hồi 5

Vì cái tang của Trác Nhị Thư mà phải sau bốn mươi chín ngày, Tây Môn Khánh mới tới được nhà Vương bà nhờ lo chuyện mối manh, rồi nói:

- Nếu bà lo việc này cho thành, tôi xin tặng mười lạng bạc.

Wương bà nói:

- Cái đó đã đành, nhưng với đám này, không những tôi phải cực nhọc lo liệu, mà Đại quan nhân cũng phải đủ năm điều kiện thì mới được. Thứ nhất là phải đẹp trai, thứ nhì là phải sành sỏi, thứ ba là phải có tiền, thứ tư là phải chịu khó kiên nhẫn chờ đợi, thứ năm là phải mất nhiều công phu. Có đủ năm điều ấy thì việc mới thành. Tây Môn Khánh nói:

- Tưởng cái gì thứ năm điều ấy thì tôi có đủ. Thứ nhất, như bà đang thấy đây, diện mạo tôi đâu phải xấu xa; thứ nhì, tôi từ nhỏ đã ra vào đủ chốn ăn chơi nên cũng tạm hiểu đời, thứ ba, tôi chẳng giàu sang nhưng cũng đủ sống, thứ tư, tôi rất kiên nhẫn chịu đựng; thứ năm, tôi bằng lòng tốn nhiều công phu, nếu không tôi tới lui nơi này làm gì. Cho nên bà cứ ráng lo giùm cho xong việc đi, tôi cam đoan hậu tạ. Vương bà nói:

- Tuy Đại quan nhân có đủ năm điều đó, nhưng tôi vẫn còn e ngại một điều. Tây Môn Khánh vội hỏi:

- Còn e ngại điều gì nữa ? Vương bà đáp :

- Chuyện này cực kỳ khó khăn, cần đến tiền bạc nhiều, nhưng từ trước đến nay tôi nghe nói Đại quan nhân là người hà tiện lắm. Tôi cứ thật tình mà nói, xin đừng để bụng mới được.

Tây Môn Khánh hơi ngượng:

- Thì trong vụ này, tiền bạc thế nào tôi cứ theo đúng lời bà là được chứ gì ?

Vương bà bảo:

- Nếu Đại quan nhân đã chịu chi tiền thì để tôi nói cho ngài nghe diệu kế của tôi, nhờ đó ngài có thể gặp mặt trò chuyện với cô ta.

Tây Môn Khánh mừng lắm hỏi:

- Kế gì vậy?

Vương bà cười khanh khách bảo:

- Đại quan nhân cứ đi về, chừng dăm tháng nửa năm nữa, tới đây tôi sẽ nói cho mà nghe.

Tây Môn Khánh khẩn khoản:

- Bà đừng đùa nữa chứ, giúp tôi cho xong, tôi đền ơn xứng đáng.

Vương bà nói:

- Kế của tôi thần tình lắm, Đại quan nhân đã thật lòng thì tôi xin nói. Cô này tuy xuất thân từ gia đình nghèo khó nhưng trăm phần lanh lợi, đàn hát giỏi, nữ công thêu thùa cũng khá, lại biết đọc sách, ngâm thơ, đánh cờ, uống rượu, cái gì cũng hay. Cô ta tên là Kim Liên, con cái nhà họ Phan, trước cư ngụ Ở Nam môn. Lúc trước bị bán cho Trương Đại Hộ, tại đây cô ta được học về âm nhạc đàn ca. Khi Đại Hộ sắp chết thì đem gả cho anh chàng Võ Đại, từ đó tới nay cô ta buồn khổ lắm, thường than thở với tôi. Nhà bên đó có chuyện gì cũng thường mời tôi sang giúp. Cô ta cũng nhận tôi làm mẹ nuôi. Hàng ngày, Võ Đại đi bán bánh từ sớm, nếu Đại quan nhân theo kế của tôi thì trước hết hãy mua một xấp lụa xanh, một xấp lụa trắng đem tới cho tôi sẽ đưa qua bên đó, nói là muốn may quần áo, nhờ cô ta lựa ngày gọi giùm một thợ may tới may. Nếu cô ta từ chối thì việc coi như bỏ. Còn nếu cô ta vui vẻ bảo là để cô ta may cho mà không cần gọi thợ may, như vậy là việc đã được một phần. Rồi tôi sẽ mời cô ta sang đây may cho tôi, nếu cô ta bằng lòng tức là việc được hai phần. Tôi sẽ dọn tiệc rượu nhỏ mời cô ta. Nếu cô ta từ chối, lấy cớ là bất tiện, để cô ta đem về nhà may, thì thôi. Mà nếu cô ta im lặng, tức là nhận lời, như thế là việc được ba phần. Hôm đầu, ngài đừng đến, đợi mấy hôm sau, vào khoảng giờ Ngọ, ngài ăn mặc chải chuốt tới đây, đứng ngoài đẳng hành cho tôi biết, rồi vờ nói là lâu không tới uống trà, tôi sẽ ra mời ngài vào phòng, nếu cô ta thấy ngài vào mà đứng dậy đi về thì tôi cũng chẳng có cách gì giữ lại, như vậy thì thôi. Còn nếu cô ta cứ ngồi yên, thì như vậy là việc được bốn phần. Lúc đó tôi sẽ nói rằng ngài chính là người có lòng rộng rãi mua lụa cho tôi để may quần áo, rồi nhân đó khoa trương cho ngài. Ngài sẽ tiếp lời tôi mà hỏi chuyện nàng, nếu cô ta không chịu trả lời thì thôi. Còn nếu cô ta tiếp chuyện ngài, tức là việc đã được năm phần. Sau đó tôi mới khoe tài giỏi giang của cô ta, ngài mới bỏ tiền ra hỏi mua những đồ may vá, nếu cô ta không chịu mà bỏ về thì thôi, còn nếu cô ta ngồi yên tức là việc đạt được sáu phần. Rồi tôi giả vờ ra ngoài mua món gì, tôi nói với cô ta là ở nhà tiếp ngài giùm tôi một chút, nếu cô ta không chịu mà đứng dậy bỏ về thì thôi, còn nếu cô ta ngồi yên không nói gì tức là đã bảo bảy phần thành công rồi. Đến khi tôi mua các thứ trở về, bày tiệc rượu trên bàn, mời cô ta cùng uống với ngài, nếu cô ta không chịu đối ẩm với ngài mà bỏ về thì thôi, còn nếu cô ta ngần ngại không quyết liệt từ chối, tức là đã tám phần thành công. Rồi lúc rượu được vài tuần, cô ta vui vẻ chuyện trò, tôi giả vờ nói là hết rượu, ngài mới lấy tiền ra khẩn khoản nhờ tôi đi mua thêm rượu và các món đồ ăn, tôi bèn đi ra và khóa cửa ngoài lại, nhốt hai người trong nhà tôi, nếu cô ta sợ hãi đứng dậy đòi về thì đành thôi, còn nếu cứ ngồi yên tức là đã chín phần thành công chỉ còn một phần nữa là hoàn toàn:

Phần sau chót này mới khó ngài đừng vội vã hấp tấp mà hư việc, trước hết phải dùng lời ngọt ngào mà tán

tình, sau đó thì mới dùng tới tay chân mà dò xét, chẳng hạn ngài dùng tay áo gạt rơi đôi đũa xuống đất rồi vờ cúi xuống nhặt lên, đồng thời lấy tay vuốt nhẹ chân căng cô ta, nếu cô ta giãy nảy lên mà làm ồn thì tôi đứng ngoài sẽ vào ngay để can thiệp làm dịu chuyện, sự việc như vậy là dành tạm ngừng ở đó vậy. Còn nếu cô ta không nói gì tức là công việc mười phần hoàn hảo. Lúc đó thì ngài muốn làm gì không được. Nhưng sau đó thì ngài trả công nho tôi thế nào ?

Tây Môn Khánh mừng lắm, hớn hở nói:

- Thật là diệu kế, nhưng có vẻ khó khăn quá.

Vương bà bảo:

- Khó khăn mà được mới thích chứ, lúc đó thì đừng quên mười lạng bạc của tôi đấy nhé.

'Tây Môn Khánh bảo:

- Tôi đâu phải người vô ơn bạc nghĩa mà bà sợ, nhưng chừng nào mới thi hành diệu kế này ? Vương bà đáp:

- Chỉ chiều tối nay là có tin tức. Bây giờ nhân lúc Võ Đại chưa về tôi sẽ sang ngay nói chuyện dò ý xem sao. Ngài nên sai người đem lụa tới ngay, đừng chậm trễ.

Tây Môn Khánh đứng dậy nói:

- Đây là việc của tôi, chậm trễ sao được.

Nói xong cáo từ, ra phố mua mấy xấp lụa đem về nhà, sai Đại An đưa tới ngay cho Vương bà.

Vương bà mừng lắm, mở cổng sau qua bên Kim Liên, được Kim Liên mời lên lầu ngồi nói chuyện. Vương bà mở đầu:

- Sao mấy hôm nay không thấy cô qua bên tôi uống trà nói chuyện ?

Kim Liên đáp:

- Mấy hôm nay tôi không được khỏe nên lười biếng, chẳng muốn đi đâu.

Vương bà nói:

- Nhà có lịch không cô ? Tôi muốn mượn về để chọn ngày tốt may ít quần áo mặc cho có với người ta.

Kim Liên hỏi lại:

- May quần áo gì vậy?

Vương bà đáp:

- Tôi già rồi, chẳng biết sống chết lúc nào nên phải có cái quần cái áo, rủi thành linh nằm xuống thì cũng có mà mặc, vả lại hiện giờ ở nhà chẳng có ai. Kim liên hỏi:

- À mà anh nhà đi đâu, mấy hôm nay không thấy ? Vương bà đáp:

- Thằng con trai tôi đi theo học buôn bán làm ăn ở xa rồi, từ hôm nó đi tới nay tôi cũng chẳng nhận được tin tức gì cả, tôi thật sốt ruột quá đi mất. Kim liên lại hỏi:

- Chẳng hay anh nhà năm nay bao nhiêu rồi ? Vương bà đáp:

- Nó hãy còn nhỏ, mới mười bảy. Kim Liên nói:

- Mười bảy thì cũng lớn rồi, sao ma ma không kiếm con dâu để đỡ đần tay chân? Vương bà nói :

- Thì tôi cũng nghĩ vậy, nhà thì neo người nên tôi cứ bận rộn tối mắt tối mũi suốt ngày, để lần này nó về sẽ tính. Mấy ngày nay tôi cũng thấy mệt mỏi, toàn thân đau như dần mà mà lại húng hắng ho, đêm không ngủ được nên lo sợ lắm, phải chần bị ít quần áo mới. Cũng may là có một vị quan nhân cự phú vẫn thường hay tới nhà tôi dùng trà, thấy hoàn cảnh tôi như vậy thì thương tình cho ít lụa quý để may quần áo, cho nên định sang đây hỏi ngày tốt rồi gọi thợ tới nhà may quần áo. Nghĩ lại thân tôi thật khổ hết sức. Kim Liên nghe xong cười bảo:

- Chỉ sợ là tôi vụng về, may không vừa ý ma ma, chứ nếu ma ma không chê tôi vụng về thì cứ để đó tôi may cho, hồi nào tôi cũng rồi rãi, chẳng biết làm gì cho qua thì giờ. Vương bà khắp khởi mừng thầm, cười bảo:

- Thật ra thì tôi không dám làm phiền, nhưng nếu được cô thương mà trở tài khéo may cho, để lúc tôi nhắm mắt có cái áo mà mặc thì có chết đi tôi cũng được an ủi. Chỉ sợ là đại gia ở nhà không bằng lòng.

Lần trước cũng chỉ vì vụ may áo mà tôi vô tình làm khổ cô. Kim Liên sốt sắng:

- Không hề gì, tôi đã hứa là làm. Ma ma cứ dám lịch về lựa ngày hoàng đạo để tôi may quần áo cho. Vương bà nói:

- Tôi làm sao mà coi lịch được, có gì lại phải đi nhờ người khác. Cô đây là người giỏi chữ nghĩa, biết ngâm thơ đọc sách thì mới coi được chứ tôi làm sao coi.

Kim Liên mỉm cười cầm cuốn lịch lật ra coi một lúc rồi bảo:

- Ngày mai là ngày phá nhật, ngày kia cũng không tốt, ít nhất phải ngày kìa mới được.

Wương bà tiếp lấy cuốn lịch, để lại lên tường rồi nói:

- Được cô đây nhận lời may giùm là phúc đức cho tôi lắm rồi, cho nên nghĩ lại cũng chẳng cần phải chọn ngày làm gì. Tôi cũng mới hỏi, người ta bảo là ngày mai là ngày phá nhật, nhưng tôi thì chẳng cần kiêng kỵ gì cả.

Kim Liên nói xuôi:

- Thì có kiêng cũng vẫn hơn chứ.

Wương bà nói:

- Nếu quả cô đã có lòng nhận lời may giùm thì ngày mai xin mời cô quá bộ sang bên tôi.

Kim Liên hỏi:

- Để tôi may ở nhà cũng được chứ gì ?

Vương bà nói:

- Nhưng tôi thì lại thích được ngồi nhìn cô may, mà bên tôi thì chẳng có ai coi sóc nhà cửa cả.

Kim Liên bảo:

- Nếu vậy thì để ngày mai, ăn cơm xong tôi sẽ sang.

Vương bà mừng quá, hết lời cảm tạ rồi cáo từ, xuống lầu mà về.

Tối hôm đó, Vương bà nhờ người đến báo tin cho Tây Môn Khánh biết, hạn là cách một ngày thì tới.

Sáng hôm sau Vương bà dậy sớm, dọn dẹp căn phòng bên trong cho đẹp để rồi chuẩn bị trà nước kim chỉ rồi ngồi đợi Kim Liên sang. Về phần Võ Đại ăn sáng xong thì đem bánh đi bán như thường lệ. Chồng đi rồi, Kim Liên buông màn trước xuống, đóng cửa ngoài lại, dặn Nghênh Nhi coi nhà rồi theo cổng sau mà sang nhà Vương bà.

Vương bà vui mừng khôn xiết, niềm nở mời vào phòng rồi pha trà Hồ Đào Tùng mời uống. Sau đó đem mấy xấp lụa ra đặt trên bàn. Kim Liên bắt đầu đo cắt. Vương bà đứng bên hết lời khen ngợi:

- Thật khéo quá chừng, tôi đã sáu bảy chục tuổi rồi mà cả đời chưa từng gặp một người tài khéo như cô. Kim Liên mỉm cười không đáp, yên lặng cắt may. Tối gần trưa, Vương bà dọn cơm thật ngon mời Kim Liên ăn. Cơm xong, nghỉ ngơi chuyện vãn một lúc, Kim Liên lại tiếp tục công việc. Tối gần chiều mới cáo từ mà về. Cũng may, vừa về tới nhà thì Võ Đại cũng về gọi cửa. Kim Liên vội ra mở cửa, Võ Đại bước vào, thấy sắc mặt vợ hơi hồng bèn hỏi:

- Nàng đi đâu về vậy ? Kim Liên đáp:

- Vương ma ma nhờ tôi sang may giùm ít quần áo để dùng vào hậu sự, lại mời tôi ăn cơm, tôi mới ở bên đó về. Võ Đại bảo:

- Sang làm giúp thì được, nhưng đáng lẽ không nên ăn cơm bên đó mới phải. Mình nhờ người ta nhiều rồi, bây giờ người ta nhờ lại thì mình làm giúp, sao lại ăn uống để làm phiền người ta, về nhà ăn không được sao ? Sáng mai nàng có sang đó may quần áo thì nhớ lấy ít tiền hoặc mua ít đồ ăn gì mà trả lễ cho người ta. Tục ngữ có câu bán anh em xa mua láng giềng gần, mình đừng để hàng xóm phiền lòng.

Nếu người ta không chịu cho nàng trả lễ thì nàng đem vải về nhà mà may, miễn sao may đẹp thì thôi chứ gì. Kim Liên gật đầu.

Sáng hôm sau, ăn sáng xong Võ Đại lại đem bánh đi bán. Vương bà chờ cho Võ Đại đi khỏi, vội đích thân sang đón Kim Liên. Kim Liên may tới gần trưa thì lấy ba trăm quan tiền đưa cho Vương bà mà bảo:

- Ma ma cầm lấy mua gì về mình cùng ăn. Vương bà giấy nẩy lên:

- Chết chữa, sao lại ngược đời thế này ? Già nhờ cô nhọc công làm giúp, có lý nào lại nhận tiền của cô ?

Kim Liên bảo:

- Thì ông chồng tôi dặn vậy lại còn nói rằng nếu ma ma không chịu nhận tiền để mua đồ ăn thì tôi phải đem vải về nhà may chứ không được sang đây nữa. Vương bà nghe xong, sợ hỏng chuyện, đành phải nhận tiền, nhưng bù vào đó là những món ăn rất thịnh soạn. Hai người ăn uống chuyện trò vui vẻ. Ăn xong, Kim Liên chỉ nghỉ ngơi một lát rồi tiếp tục làm việc. Tối gần chiều thì về nhà. Ngày thứ ba, sau khi chờ cho Võ Đại ra khỏi nhà, Vương bà tới cổng sau gọi:

- Cô ơi, tôi sang đón cô đây.

Kim Liên từ trên lầu ngó đầu xuống bảo:

- Tôi sang bây giờ đây.

Hai người cùng vào phòng Vương bà. Vương bà đem trà lại, Kim Liên bắt đầu làm việc ngay.

Wương bà ngồi bên thỉnh thoảng nói và ca tụng.

Tối gần trưa thì Tây Môn Khánh mang theo ít lạng bạc, ăn mặc chỉnh tề, tay cầm quạt Kim Xuyến thong thả tới trước nhà Vương bà, đằng hắng mấy tiếng rồi gọi vào:

- Vương ma ma có nhà không ? Hồi này sao không thấy đến tôi chơi ?

Wương bà giả vờ đứng dậy hỏi:

- Ai gọi tôi ngoài đó vậy ?

Tây Môn Khánh đáp :

- Tôi đây mà.

Wương bà ra mở cửa rồi cười bảo:

- Tưởng ai, té ra là Tây Môn Đại quan nhân, ngài tới thật đúng lúc, xin mời vào.

Nói xong dắt Tây Môn khánh vào phòng rồi nói với Kim Liên:

- Đây là vị quan nhân đã có lòng cho tôi mấy xấp lụa đó.

Tây Môn Khánh ngắm Kim Liên, nàng mặc chiếc áo lụa bạch, chiếc quần hồng, nhan sắc muôn phần xinh đẹp. Kim Liên thấy Tây Môn Khánh vào thì cúi mặt xuống. Tây Môn Khánh liền bước tới thi lễ. Kim Liên vội đặt đồ may xuống, thẹn thùng đáp lễ. Vương bà chỉ Kim Liên bảo:

- Mấy xấp lụa mà Đại quan nhân cho già, chẳng biết nhờ ai may giùm, cũng may là có cô đây ở kề bên nhà, rất giỏi nữ công, lại có lòng nhận lời may giúp. Thật là trời giúp già này. Cô đây may cực khéo, thật ở đời khó có người nào khéo léo như thế. Đại quan nhân bước tới mà coi này. Tây Môn Khánh hiểu ý, bước tới gần Kim Liên, cầm tấm áo đang may dở lên coi, xuýt xoa khen ngợi rồi nói:

- Nương tử đây quả là tuyệt khéo, tiên nữ trên thượng giới cũng chỉ khéo đến thế này mà thôi. Kim tiên cúi đầu mỉm cười thỏ thẻ:

- Quan nhân quá khen. Tây Môn Khánh vờ hỏi:

- Ma ma à, tôi quả là đường đột, nhưng xin mạo muội hỏi nương tử đây chẳng hay từ đây tới vậy? Vương bà bảo:

- Thì Đại quan nhân thử đoán xem. Tây Môn Khánh đáp:

- Kẻ hèn này làm sao đoán được.

Wương bà cười khanh khách:

- Thì xin thỉnh Đại quan nhân cứ ngồi xuống đi đã rồi tôi nói.

Tây Môn Khánh bèn ngồi xuống, đối diện với Kim Liên. Vương bà bảo:

- Để tôi nói cho mà nghe, nương tử đây chính là người vô tình buông tấm màn khiến Đại quan nhân đùng đầu đó.

Tây Môn Khánh vờ ngạc nhiên:

- À thì ra nương tử đây, thật là hân hạnh cho tôi được tình cờ tái ngộ. Chuyện hôm nọ quả tôi chẳng bao giờ quên được.

Kim Liên vẫn cúi đầu cười thưa:

- Hôm nọ là tôi vô tình lỡ tay, tôi cũng đã xin lỗi rồi, xin quan nhân đừng để tâm. - Tây Môn Khánh vội nói:

- Tôi đâu dám vậy.

Wương bà nói:

- Đây là Võ Đại nương ở ngay cạnh nhà tôi đấy.

Tây Môn Khánh nói:

- Nếu vậy thì hôm nay tôi đường đột thất kính quá.

Wương bà lại hỏi:

- Nương tử à, nương tử có nhận ra Đại quan nhân đây không ?

Kim Liên đáp:

- Thưa quả là tôi không nhận ra, và cũng chưa có hân hạnh quen biết Vương bà nói:

- Đại quan nhân đây là Tây Môn Đại quan nhân, một cự phú trong huyện này, Huyện quan vẫn thường cùng

Đại quan đây giao hảo thân mật lắm. Đại quan nhân đây quả là tiền muôn bạc vạn, lai có cửa hiệu được phẩm lớn nhất trong huyện. Nhà cửa thì ôi thôi vàng bạc châu báu chất đầy. Vị Đại nương của Đại quan nhân đây cũng là do tôi làm mối, đó là tiểu thư của gia đình Ngô Thiên hộ. Đại nương quả là một người hiền đức đảm đang.

Đoạn quay sang hỏi Tây Môn Khánh:

- Sao hồi này không thấy Đại quan nhân tới đây uống trà.

Tây Môn Khánh đáp:

- Trong nhà cũng nhiều chuyện bận rộn, vả lại tiện nữ ở nhà cũng có người tới hỏi. Do đó cũng không được rảnh.

Vương bà nói:

- Đại thư ở nhà đã hứa hôn với gia đình nào vậy ? Sao không để tôi làm mối cho ?

Tây Môn Khánh nói:

- Chúng tôi đã thuận gả tiện nữ về làm dâu của Dương Đề đốc, chỉ huy Thập bát vạn cấm quân của Đông Kinh. Người con trai tên Kính T ế, mới mười bảy tuổi, cũng hãy còn đi học. Sở dĩ không dám nhờ tới ma ma là vì trong gia đình chúng tôi đã có Văn tẩu nhi và Tiết tẩu nhi đứng ra lo giùm, tuy nhiên nếu ma ma chịu giúp thêm vào thì để tôi về nhà dọn tiệc rượu mời ma ma tới. Vương bà cười:

- Nói là nói vậy mà thôi chứ chuyện đã xong rồi thì còn cần đến tôi làm gì, bây giờ tôi chỉ còn đợi đến ngày đám cưới của Đại thư thì tới uống chén rượu mừng nói câu chúc tụng mà thôi.

Hai người nói thêm vài câu chuyện nữa, trong khi đó Kim Liên vẫn tiếp tục may áo. Vương bà vào trong đem ra hai chung trà bốc khói, một cho Tây Môn Khánh, một cho Kim Liên rồi bảo. - Nương tử à, xin dùng với quan nhân đây một chén trà cho vui.

Nói xong liếc nhìn Kim Liên rồi lại nhìn Tây Môn Khánh mà giơ bàn tay lên. Tây Môn Khánh ngầm hiểu là việc đã năm phần thành công. Thật đúng với câu 'trà là gợi chuyện, rượu là ông mai. Sau khi khoa trương Tây Môn Khánh một hồi. Vương bà nói:

- Nếu Đại quan nhân không tới đây thì già cũng chẳng bỏ nhà mà đi mời được. Nay Đại quan nhân tới thật là đúng lúc, thế mới biết miếng ăn miếng uống cũng là duyên tiền định. Tục ngữ có nói một người khách không làm phiền tới hai người chủ, vậy mà Đại quan nhân đây thì bỏ tiền ra mua lựa cho tôi, còn nương tử đây thì nhọc công may áo cho tôi, một bên có của một bên có công, cả hai đều là người ơn của tôi cả, thật là một mình tôi mà một lúc làm phiền tới hai người. Hôm nay chẳng gì cũng là gặp gỡ vui vẻ, tôi đề nghị là Đại quan nhân nên bỏ tiền ra để tôi mua rượu thịt về làm tiệc mời nương tử đây cùng dự cho vui.

Đại quan nhân tính sao ? Tây Môn Khánh đáp:

- Tôi quả là vụng về, không nghĩ tới điều đó, tiền bạc thì có sẵn đây. Nói xong móc hầu bao lấy ra một lạng bạc đưa cho Vương bà. Kim liên thấy vậy vội lắc đầu bảo:

- Chết! Tôi không dám vậy đâu. Tuy nói vậy nhưng vẫn ngồi yên, tay mân mê tấm áo may dở. Vương bà

thấy vậy yên bụng lắm, bèn cầm tiền mà bảo:

- Thôi để tôi đi mua bán cho sớm nhé, phiền nương tử ở nhà tiếp Đại quan nhân đây giùm tôi.

Vừa nói vừa bước từ từ ra phía cửa nhưng không quên theo dõi phản ứng của Kim Liên. Kim Liên thấy Vương bà đi bèn nói:

- Ma ma à, trời cũng trưa rồi xin cho tôi về. Tuy miệng nói vậy nhưng vẫn ngồi yên, tiếp tục may áo. Vương bà đi thẳng ra cửa, khóa trái cửa lại, rồi đứng ngoài cửa theo dõi tình hình.

Trong này, Tây Môn Khánh say sưa ngắm Kim Liên. Kim Liên thỉnh thoảng lại liếc nhìn Tây Môn Khánh rồi lại tiếp tục cúi xuống khâu áo.

Vương bà thấy có vẻ êm, vội đi mua gà vịt, thịt lợn thịt dê và các thứ hoa quả về, làm một bữa tiệc linh đình, rồi dọn ngay tại bàn trong phòng. Tiệc dọn xong xuôi. Vương bà bảo:

- Nương tử à, dẹp chuyện khâu vá lại đi, dùng chén rượu đã. Kim Liên đáp:

- Ma ma ngồi tiếp Đại quan nhân đi, tôi không dám đâu.

Vương bà nói:

- Bữa tiệc này là của Đại quan nhân đây đãi nương tử mà, nói vậy sao được.

Nói xong rót rượu ra. Kim Liên miễn cưỡng nhập tiệc. Tây Môn Khánh nâng chung rượu lên bảo:

- Ma ma à, làm sao phải mời nương tử đây uống cho thật tình mới được.

Kim Liên vội nói:

- Thưa tôi uống ít lắm, uống nhiều không được đâu.

Vương bà khẩn khoản:

- Già này biết nương tử uống được mà, xin mở lòng uống ít chén cho khỏi phụ lòng Đại quan nhân đây.

Nói xong nâng chung đưa cho Kim Liên. Kim Liên tiếp lấy chung rượu, hướng về hai người chúc câu vạn phúc. Tây Môn Khánh cầm một đôi đĩa đưa cho Vương bà mà bảo:

- Xin ma ma thay tôi tiếp đồ ăn cho nương tử.

Vương bà bèn lựa những món ngon nhất gấp đầy bát cho Kim Liên. Mọi người vui vẻ ăn uống. Qua vài tuần rượu Vương bà vào trong hăm lấy thêm rượu. Ngoài này Tây Môn Khánh đặt đĩa xuống hỏi:

- Kê hèn này mạo muội, xin nương tử thứ lỗi, chẳng hay năm nay thanh xuân nương tử bao nhiêu ?

Kim Liên cúi đầu đáp lí nhí:

- Thưa tôi đã hai mươi lăm tuổi rồi. Tây Môn Khánh bảo:

- Như vậy nương tử đây đồng canh với tiện nội ở nhà. Tiện nội tôi tuổi Canh Thìn, tức là tuổi con rồng, sinh đúng vào ngày rằm tháng tám. Kim Liên đỏ bừng đôi má:

- Chết, Đại quan nhân đem gà mà so với phượng như vậy đâu được. Làm vậy tôi mang tội. Vương bà từ trong ra nghe vậy liền bảo:

- Nương tử quả là người rất mực tinh tế, thảo nào cái gì cũng giỏi, từ chuyện nữ công may vá, cho đến cầm kỳ thi tửu đều xuất sắc hơn người. Tây Môn Khánh nói:

- Người như nương tử đây quả là hiếm có. Vương bà tiếp lời:

- Tôi nói thật, xin Đại quan nhân bỏ lỗi cho, đây là chỗ thân tình nên tôi mới nói. Đại quan nhân giàu sang tốt bụng, ở nhà thế có, thiệp có, tuy toàn là người hiền lành đẹp đẽ, nhưng quả tình là không có ai được như nương tử ở đây đâu. Tây Môn Khánh thở dài làm bộ buồn rầu:

- Tôi quả là người bạc phúc bạc phần, tuy có tiền nhưng không có được lấy một người tâm đầu ý hợp. Vương bà hỏi:

- Còn vị Đại nương ngày trước thì sao ? Tây Môn Khánh đáp:

- Người vợ trước của tôi, lúc còn sinh tiền đâu có giống như người vợ hiện nay, tuy ở nhà mà như nhà vô chủ chẳng biết quán xuyến gia đình gì cả.

Wương bà nói:

- Lâu quá tôi cũng quên đi, Đại nương ngày xưa quả là đảm đang lắm. Tây Môn Khánh đáp:

- Đúng vậy, người vợ trước của tôi họ Trần, tuy xuất thân gia đình nghèo khó nhưng giỏi giang lanh lợi lắm, thay tôi lo được hết mọi việc trong ngoài. Chẳng may mất đi đã được ba năm rồi. Tiện nội của tôi hiện nay phần cũng vì hay đau yếu nên không coi sóc nổi việc nhà. Mỗi lần nhắc tới chuyện gia đình, tôi thật khổ tâm quá.

Wương bà cười:

- Đại quan nhân đừng giận, tôi nói thật, cả Đại nương lúc trước lẫn Đại nương cũng không ai đẹp đẽ tài giỏi như nương tử đây đâu.

Tây Môn Khánh gật gù:

- Ma ma nói rất đúng.

Wương bà lại cười hỏi:

- Tôi nghe nói hình như Đại quan nhân có nhà riêng ở ngoài với một bà nào nữa phải không ? Sao không cho tôi biết ?

Tây Môn Khánh đáp:

- À đó là ca nữ Trương Tích Xuân đó mà, nhưng nàng ta là loài ca kỹ, tôi đâu thích gì ?

Vương bà hỏi tiếp:

- Tôi cũng nghe nói là Lý Kiều Nhi cũng được nhờ vả Đại quan nhân nhiều lắm phải không ?

Tây Môn Khánh đáp:

- Lý Kiều Nhi thì tôi đã cưới về rồi, nếu nàng tỏ ra đảm đang tháo vát biết quán xuyến công việc nhà thì tôi sẽ nâng lên hàng chính thất.

Vương bà lại hỏi:

- Còn Trác Nhị Thư coi vậy mà vẫn số nhĩ ?

Tây Môn Khánh đáp:

- Trác Nhị Thư thì cũng chẳng nên nhắc tới nữa. Từ hồi được tôi cưới về làm đệ tam phòng thì cứ đau yếu luôn, gần đây bệnh tình trầm trọng mà qua đời. Vương bà hỏi:

- Giả dụ như bây giờ có một người cực xinh đẹp mà lại giỏi giang tháo vát, rất hợp ý Đại quan nhân thì Đại quan nhân tính sao. Tây Môn Khánh đáp:

- Có lẽ cái duyên số tôi nó chẳng ra gì, bây giờ còn biết mong mỏi vào đâu được nữa. Tây Môn Khánh và Vương bà cứ vừa ăn uống vừa nói chuyện như vậy. Lát sau Vương bà vờ đứng lên bảo:

- Nguy rồi, hồi nãy quên mua rượu, bây giờ hết rượu rồi làm sao ? Thôi để già chạy đi mua thêm rượu nhé.

Tây Môn Khánh lại móc hầu bao ra, lấy chừng ba bốn lạng bạc vụn đưa cho Vương bà mà bảo:

- Ma ma cầm lấy mà mua rượu, còn dư bao nhiêu thì cứ cất đi. Vương bà hết lời cảm tạ, liếc nhìn thấy Kim Liên cúi đầu không nói gì thì mừng lắm, cầm tiền đứng dậy bảo:

- Già tới đường Đông Nhai mua rượu ngon, lại phiên nương tử nhọc công tiếp Đại quan nhân giùm, bình trên bàn cũng còn ít rượu đó.

- Thôi, nếu còn rượu thì ma ma đừng đi nữa, bấy nhiêu đó Đại quan nhân uống đủ rồi, tôi thì không uống rượu được nữa đâu.

Vương bà bảo:

- Có gì đâu mà ngại, Đại quan nhân đây cũng là chỗ thân tình mà. Kim Liên nói:

- Không được đâu...

Tuy miệng nói vậy nhưng vẫn ngồi yên. Vương bà thấy vậy vội đi ngay ra cửa, đóng cửa, khóa kỹ lại rồi đứng ở ngoài mà nghe ngóng. Trong này, Tây Môn Khánh dăm dăm nhìn Kim Liên rồi hỏi:

- Hồi nãy ma ma có nói nhưng tôi quên mất, dám hỏi nương tử họ gì ? Kim Liên cúi đầu mỉm cười đáp:

- Họ Võ Tây Môn Khánh vờ hỏi lại:

- Họ Đỗ à ? Kim Liên cười, liếc Tây Môn Khánh mà bảo:

- Quan nhân có đôi tai không được tốt lắm. Tôi họ Võ. Tây Môn Khánh cười bảo:

- Tôi lãng tai thật sao ? Nhưng họ Võ thì ở huyện Thanh Hà này ít lắm, chỉ có anh chàng bán bánh người lùn tịt tên là Võ Đại, thường gọi là Võ Đại lang mà thôi. Chẳng hay nương tử có họ hàng gì với Võ Đại lang chẳng ?

Kim Liên mới nghe thì đỏ bừng mặt, nhưng sau đó thì mỉm cười đáp:

- Chồng tôi đó.

Tây Môn Khánh im lặng giây lát rồi làm bộ thờ dài. Kim Liên liếc Tây Môn Khánh tùm tùm cười hỏi:

- Quan nhân không buồn khổ, không oan ức thì tại sao lại thờ dài ?

Tây Môn Khánh đăm đăm nhìn Kim Liên đáp:

- Tôi thờ dài vì nương tử đó.

Đoạn giờ hết lời ngon tiếng ngọt rót vào Kim Liên. Kim Liên im lặng ngồi nghe, đôi má đỏ bừng, tay mân mê gấu áo. Lát sau Tây Môn Khánh cởi áo ngoài đưa cho Kim Liên mà bảo:

- Xin cảm phiền nương tử để giùm tôi cái áo này lên giường kia.

Kim Liên không nhận, chỉ cười mà nói nhỏ:

- Sao quan nhân không làm lấy mà lại sai người khác ?

Tây Môn Khánh cười bảo:

- Nếu nương tử không chịu giúp tôi thì tôi phải làm lấy chứ sao ?

Nói xong nhào người liệng cái áo vào giường, rồi cố ý gạt rơi đôi đũa của mình xuống đất. Khéo làm sao, đôi đũa rơi ngay cạnh chân Kim Liên. Tây Môn Khánh giả vờ không biết, liệng áo xong, rót rượu mời Kim Liên rồi nhón nhác nhìn quanh trên bàn để tìm đôi đũa của mình. Kim Liên thấy vậy tức cười bảo:

- Có phải đũa của quan nhân đây không ? Vừa nói vừa chỉ ngay xuống chân mình. Tây Môn Khánh nghe vậy bèn đứng dậy, đi vòng sang phía Kim Liên rồi ngồi thụp xuống, nhưng không nhặt đũa lên, mà lại sờ vào đôi hài của Kim Liên. Kim Liên cười bảo:

- Cái gì lạ vậy ? Tôi kêu lên bây giờ. Tây Môn Khánh sợ hỏng việc, vì thấy việc đã thành công tới chín phần mười, vội đứng dậy cười bảo:

- Tôi thực lòng yêu mến nương tử lắm, xin nương tử thương tình mà đền đáp cho phần nào. Kim Liên ngẩng lên mỉm cười tình tứ hỏi:

- Quan nhân nói vậy nghĩa là thế nào ? Tây Môn Khánh bèn cúi xuống ôm lấy Kim Liên, nàng định đẩy ra nhưng Tây Môn Khánh đã nói:

- Xin nương tử thương tôi, từ hôm gặp mặt nương tử, tôi không ăn không ngủ được, lúc nào cũng chỉ mơ tưởng đến nương tử mà thôi. Kim Liên nói trong vòng tay Tây Môn Khánh:

- Quan nhân đừng lừa dối tôi, chẳng qua quan nhân uống rượu rồi nói vậy mà thôi. Tây Môn Khánh kề sát tai Kim liên mà nói:

- Nếu nương tử quả vô tình thì chắc tôi không sống nổi. Nói xong lại xiết mạnh vòng tay. Kim Liên khẽ nhào người ra, ngược nhìn Tây Môn Khánh mà bảo:

- Đây là nhà của Vương ma ma, vả lại bây giờ đang lúc thanh thiên bạch nhật, thế này coi sao được? Tây Môn Khánh đáp:

- Hiện tại trong nhà chỉ có hai đứa mình, ma ma đâu có thể về ngay, có gì mà ngại ? Kim Liên mỉm cười không nói chỉ đưa sóng mắt đa tình đắm đuối nhìn người tình mới. Tây Môn Khánh dìu Kim Liên vào giường, rồi quay ra khép cửa phòng lại... Qua phút mây mưa, hai người đang thề non hẹn biển, trao đổi những lời ân ái keo sơn thì bỗng cửa phòng sịch mở, cả hai đều kêu lên kinh ngạc. Vương bà bước vào, chỉ ngay mặt Kim Liên mà mắng:

- Ái già, giỏi thật, tôi mời cô sang đây là để may quần áo cho tôi, vậy mà cô dám làm chuyện trên bệc trong dậu thương phong bại lý như thế này hay sao ? Rồi Võ Đại lang biết được thì làm sao tôi tránh khỏi liên lụy, chi bằng tôi tìm gặp Võ Đại lang nói trước là hơn.

Nói xong làm bộ quay ra. Kim Liên mặt đỏ bừng vội chạy níu áo Vương bà mà nói:

- Ma ma, xin đừng vội...

Rồi cúi đầu không nói được gì nữa. Vương bà đứng lại bảo:

- Nếu muốn yên thì cô phải nghe tôi đây. Từ nay, những lúc có Võ Đại ở nhà, mỗi lần Đại quan nhân đây muốn gặp thì không được trái ý. Gọi lúc nào phải sang ngay lúc đó, nếu trái lời, tôi sẽ nói hết cho Võ Đại nghe.

Kim Liên vừa hổ thẹn vừa buồn rầu, muốn nói mà không nói nên lời. Vương bà hỏi:

- Thế nào ? Cô có chịu như vậy không ?

Kim Liên gật đầu. Vương bà quay sang Tây Môn Khánh:

- Như vậy là công việc đã thập phần hoàn hảo, không sai lời tôi nói một ly. Quan nhân hứa những gì, xin đừng thất hứa. Nếu không, tôi cũng sẽ nói hết với Võ Đại.

Tây Môn Khánh đáp:

- Ma ma cứ yên tâm, làm sao thất hứa được. Vương bà bảo:

- Lời nói thì không lấy gì làm bằng cứ, xin cả hai người cùng để lại cho tôi một vật gì làm tin.

Tây Môn Khánh rút cây kim cài khăn ra đưa cho Vương bà. Kim Liên định cắt tay áo hoặc để lại vật gì, nhưng sợ về nhà Võ Đại thấy mất sẽ sinh nghi nên cứ do dự chưa quyết. Vương bà một mặt hồi thúc, một

mặt cầm kéo cắt luôn một mẫu thắt lưng của Kim Liên, sau đó vui vẻ mời cả hai trở lại bann tiệc. Ba người lại ăn uống như cũ, nhưng không khí đã nhạt nhẽo. Lát sau Kim Liên đứng dậy cáo từ, theo cổng sau mà về nhà. Từ đó, ngày nào Kim Liên cũng gặp gỡ Tây Môn Khánh tại nhà Vương bà, ân ái mặn nồng, keo sơn gắn bó. Nhưng người xưa đã nói Việc tốt chỉ biết trong nhà. việc xấu tự khắc bay xa ngàn trùng, cho nên chỉ sau đó chừng nửa tháng là hầu như cả huyện Thanh Hà đều biết chuyện Tây Môn Khánh tư tình với vợ Võ Đại lang. Chỉ riêng mình Võ Đại là vẫn không hề hay biết... Trong huyện Thanh Hà có một thiếu niên họ Kiều, lúc đó khoảng mười sáu tuổi, làm nghề đẩy xe nên còn có tên là Vận Ca, nhà chỉ còn cha già. Ngoài giờ đẩy xe, Vận Ca chỉ quanh quẩn tại mấy cao lâu tửu điểm trước huyện để mọi người sai vặt, kiếm thêm tiền. Vận Ca thường được Tây Môn Khánh sai bảo luôn.

Một hôm Vận Ca có một giỏ tuyết lê, đang định đi tìm Tây Môn Khánh để bán thì gặp một người có tiếng là lắm chuyện, vừa cười vừa bảo:

- Vận ca à, người muốn tìm Tây Môn Đại quan nhân phải không ? Để ta chỉ cho.

Vận Ca đáp:

- Nếu vậy thì còn gì bằng, xin chú chỉ giùm. Người nhiều chuyện bảo:

- Từ ngày Tây Môn quan nhân tăng tịu với vợ Võ Đại tới giờ thì ngày nào hai người cũng hẹn hò gặp gỡ nhau bên trong quán nước của mục họ Vương. Giờ này chắc là Tây Môn quan nhân đang ở đó, người cứ tới là gặp. Vận Ca cảm ơn rồi xách giỏ tới quán nước của Vương bà, thấy Vương bà đang ngồi trong nhà liền đặt giỏ tuyết lê xuống mà gọi:

- Ma ma à. Vương bà nhìn ra:

- Vận Ca đẩy hủ, người tới đây làm gì vậy ? Vận Ca cười đáp:

- Tôi tới tìm Đại quan nhân để kiếm ít tiền về nuôi cha già.

Vương bà vờ bảo:

- Ở đây làm gì có Đại quan nhân nào.

Vận Ca ồm ờ:

- Thì Đại quan nhân nào cũng được.

Vương bà khó chịu:

- Nhưng Đại quan nhân nào thì cũng phải có họ có tên chứ.

Vận Ca đáp:

- Đại quan nhân này, họ có hai chữ.

Vương bà hỏi:

- Hai chữ gì ?

Vận Ca cười:

- Thì hai chữ Tây Môn chứ hai chữ gì nữa, thôi ma ma cho tôi vào gặp Đại quan nhân nhé.

Nói xong xông xộc đi vào. Vương bà vội chạy ra nắm lại mà mắng:

- Thằng khỉ này hay nhỉ, đi đâu mà cứ xông xộc vào nhà người ta vậy ?

Vận Ca đáp:

- Thì tôi vào tìm Tây Môn Đại quan nhân.

Vương bà mắng át:

- Đừng có nói láo, nhà tao mà làm gì có Đại quan nhân nào.

Vận Ca cười:

- Sao lại ngăn cản tôi ? Ma ma kiếm cơm thì cũng phải cho tôi kiếm chút cháo chứ ? Bộ coi thường tôi sao ?

Vương bà mắng:

- Thằng chết đâm kia, mày là cái gì mà tao phải...

Vận Ca chặn lời:

- Chẳng là cái gì hết, nhưng nếu tôi nói chuyện này với anh bán bánh thì ma ma nghĩ thế nào ?

Vương bà giận tím gan mắng:

- Mày là thằng chết đâm...

Vận Ca tiếp ngay:

- Còn bà là quân chết bầm...

Vương bà tức giận, bèn tóm Vận Ca mà đánh. Vận Ca la lên:

- Tôi làm gì mà bà đánh tôi ? Vương bà buông tay ra mắng:

- Thằng giặc non chết đâm kia, mày mà nói hở gì ra thì biết tay bà...

Vận Ca đối đáp:

- Mụ giặc già chết bầm kia, tôi làm gì mà mụ đánh tôi ? Vương bà với tay lấy cây gậy đánh đuổi Vận Ca chạy ra đường, lại liệng cả giỏ tuyết lê ra đường, những trái tuyết lê ngon lành giờ đây lăn lóc khắp mặt đường. Vận Ca vừa khóc vừa chửi mắng Vương bà, lại vừa lom khom chạy nhặt những trái tuyết lê. Sau đó một tay xách giỏ lê, một tay chỉ vào Vương bà mà bảo:

- Mụ giặc già kia, chống mắt lên mà xem. Tôi sẽ nói chuyện nay cho Võ ca ca nghe rồi xem mụ còn ngồi đó mà ăn tiền được không ? Nói xong hăm hăm bỏ đi..

Hồi 6

Vận Ca tay xách giỏ lê nhưng quên cả bán lê, chỉ đi hết đường này đường nọ để tìm Võ Đại. Sau một hồi tìm kiếm, Vận Ca trông thấy Võ Đại gánh bánh từ xa đi tới. Vận Ca đứng lại chờ Võ Đại tới gần rồi hỏi:

Lâu nay tôi không gặp ca ca, hồi này coi bộ ca ca mập ra đấy.

Võ Đại đặt gánh xuống đáp:

- Tao thì lúc nào cũng gầy gò ốm yếu như thế này mà thôi, làm sao mà mập ra được.

Vận Ca bảo:

- Tôi đang cần ít lúa nuôi gà, nghe người ta nói là ca ca có.

Võ Đại cười:

- Tao đâu có nuôi gà vịt gì mà có lúa trong nhà.

Vận Ca bảo:

- Ca ca cũng như con gà con vịt, ăn nhiều quá chỉ mập ra mà hóa ngu đi, chẳng trách vợ ca ca bỏ ca ca mà đi với người khác là phải.

Võ Đại nổi giận:

- Thằng oắt kia, sao tự nhiên mà lại mắng tao, so sánh tao với gà vịt ? Vợ tao đâu có ngoại tình.

Vận Ca cười khẩy:

- Phải, bà chị không ngoại tình thì cũng tình ngoại.

Võ Đại chỉ vào mặt Vận Ca mà bảo:

- Này, đừng có nói láo!

- Ca ca chỉ biết lấy ta chỉ vào mặt tôi, mà không biết chỉ vào nhà bên cạnh.

Võ Đại ngấm nghĩ rồi đổi giọng:

- Em ơi, mà biết gì thì nói cho tao nghe đi, tao cho mà mời cái bánh. Vận Ca bĩu môi:

- Mời cái bánh mà ăn thua gì, ca ca muốn biết thì phải đãi tôi một tiệc rượu mới được. Võ Đại bảo:

- Nếu chú mà biết uống rượu thì theo tao. Nói xong quảy gánh đi trước, dẫn Vận Ca vào một quán rượu

nhỏ gần đó, gọi rượu thịt, lại lấy thêm ít bánh trong gánh ra, mời Vận Ca ăn uống, rồi bảo:

- Nào chú em, nói cho ta nghe đi. Vận Ca đáp:

- Ca ca đừng gấp, để tôi ăn uống đã. Mà tôi nói xong thì ca ca đừng buồn khổ, tôi đã có cách. Nói xong cầm cúi nhồm nhoàm ăn uống. Võ Đại uống rượu chậm chạp để chờ đợi. Khi thấy Vận Ca ăn xong. Võ Đại giục:

- Bây giờ thì nói đi chứ ? Vận Ca nói:

- Ca ca nghe tôi nói đây. Hôm nay tôi có một giỏ tuyết ê, định đi tìm Tây Môn Khánh Đại quan nhân để bán, nhưng tìm khắp nơi không thấy. Có một người đi đường bảo là Tây Môn Khánh Đại quan nhân ngày nào cũng hẹn hò gặp gỡ với tấu tấu tại bên trong quán nước của Vương bà. Tôi bèn tìm tới để bán giỏ tuyết lê cho Tây Môn Đại quan nhân kiếm ít tiền mua gạo, nào ngờ con mụ họ Vương khốn kiếp đã không cho tôi vào gặp Tây Môn Đại quan nhân, lại còn đánh đập chửi mắng tôi và hất cả giỏ tuyết lê của tôi ra đường. Tôi tức quá nên mới tìm ca ca để nói cho ca ca biết. Võ Đại hỏi lại:

- Chuyện đó có thật chẳng? Vận Ca vỗ tay xuống bàn:

- Lại còn phải hỏi nữa. Tôi nói cho ca ca biết là hàng ngày, ca ca vừa ra khỏi nhà là hai người đã hú hí với nhau bên nhà con mẹ họ Vương rồi. Sự việc đã như thế mà còn ở đó hỏi thật với không thật. Chẳng lẽ tôi đánh lừa ca ca hay sao ? Mà lừa như vậy để làm gì ?

Võ Đại bảo:

- Chú em à, tao rất tin lời mày. Vợ tao ngày ngày sang bên nhà Vương ma ma để may quần áo, mỗi lần về nhà, mặt lại đỏ lên. Đứa con riêng của tao thì bị đánh mắng tối ngày. Tao xem vợ tao mấy hôm nay hình như tinh thần hỗn loạn, thấy tao về cũng chẳng ra vui mừng gì, tao đã nghi lắm. Bây giờ nghe mày nói vậy thì không cần phải nghi ngờ gì nữa. Có điều là tao muốn bắt tại trận thì phải làm thế nào bây giờ ?

Vận Ca nói:

- Ca ca đã lớn tuổi rồi mà chẳng hiểu biết gì hết. Mụ giặc già Vương lợi hại lắm, ca ca làm sao thắng nổi. Mụ ta chắc là có ám hiệu riêng rồi, ca ca vào bắt vợ thì mụ đã kịp thời giấu đi một chỗ. Rồi Tây Môn Khánh sẽ kiếm chuyện với ca ca, liệu ca ca có chịu nổi một trận đòn của Tây Môn Khánh không ? Thăng cha đó lại có tiền bạc thế lực, tất cả sẽ lật lọng tố cáo ngược lại, như vậy ca ca làm sao tránh khỏi tù tội ? Vào tù rồi không ai chăm nom săn sóc, liệu ca ca có sống nổi không ?

Võ Đại buồn rầu:

- Chú em à, những lời mày vừa nói rất đúng, nhưng tao phải làm sao bây giờ ?

Vận Ca nói:

- Tôi bị con chó nhà họ Vương đánh chửi mà cũng chưa biết làm sao đây này, cho nên việc của ca ca khó lắm. Tuy nhiên, hôm nay ca ca về nhà, cứ tự nhiên như thường, đừng để lộ tí gì cả, rồi những hôm sau nữa cũng đừng nói gì cả. Ca ca cứ sáng ra đi bán bánh như thường, tôi sẽ đợi ở đầu đường, nếu Tây Môn Khánh tới, đợi nó vào xong, tôi sẽ báo cho ca ca biết. Tiếp đó, tôi tới gây chuyện với mụ Vương, mụ tất sẽ đánh tôi, tôi sẽ nhân đó cầm chân mụ ta, rồi liệng cái giỏ ra đường làm hiệu, ca ca hãy lập tức xông vào

trong phòng mà bắt người vợ trắc nết hư thân. Ca ca thấy thế nào ?

Võ Đại đáp:

- Kể đó cũng hay, nhưng phiền chú mày quá, đây tao tạ Ông chú mày hai quan tiền, sáng mai nhớ tới đó sớm giùm tao. Nói xong lại gói mấy cái bánh cho thêm, Vận Ca cầm tiền và bánh đi. Võ Đại trả tiền rượu, rồi đi bán một lúc nữa, chờ tới giờ thường lệ mới về nhà. Tối nhà, Võ Đại vẫn giữ vẻ bình thường, không để lộ gì cả. Kim Liên hỏi:

- Chàng có uống rượu không ? Võ Đại đáp:

- Thôi, mới uống mấy chén với người bạn ở ngoài phố rồi.

Kim Liên dọn cơm chiều lên. Võ Đại ăn uống như thường. Sáng hôm sau, Võ Đại chỉ bày vài cái bánh lên phía trên mặt thúng mà gánh đi. Kim Liên lòng dạ chỉ nghĩ tới Tây Môn Khánh nên chẳng để ý gì. Chồng vừa đi khỏi là Kim Liên đóng cửa lại, rồi theo cổng sau sang bên phòng Vương bà chờ Tây Môn Khánh. Võ Đại đi tới đường Tử Thạch gặp Vận Ca xách giỏ từ xa đi tới bèn hỏi :

- Thế nào ? Vận Ca tới gần nói nhỏ:

- Bây giờ còn sớm quá, ca ca cứ đi bán một vòng đi đã, nhưng chỉ nên đi quanh quần gần đây thôi, để tôi kiếm cho dễ, tên đó hôm nay thế nào cũng tới. Võ Đại nghe lời, đi bán một vòng rồi quay lại thì gặp Vận Ca cũng vừa đi tới. Vận Ca bảo:

- Thằng cha đó vào nhà rồi, bây giờ ca ca đứng vào một chỗ khuất, nhớ theo dõi cái giỏ của tôi đấy nhé. Hễ thấy tôi ném cái giỏ ra giữa đường thì ca ca phải chạy vào lập tức, chậm trễ e bị con chó già ngăn cản đó. Võ Đại gật đầu. Vận Ca xách giỏ đi thẳng tới quán nước của Vương bà rồi bước vào chỉ mặt Vương bà mà mắng:

- Mụ giặc già kia, tại sao hôm qua đánh tao ? Vương bà nhảy chới chới mà mắng:

- Thằng chết dâm kia, bà với mày không thù oán gì, tại sao sáng sớm mày dám tới đây nói láo ? Vận Ca lập tức mồm năm miệng mười chửi mắng Vương bà bằng đủ các con vật xấu xa. Quả nhiên Vương bà nổi giận đùng đùng tóm lấy Vận Ca mà đánh. Lập tức, Vận Ca ném ngay cái giỏ ra giữa đường, rồi ôm chặt lấy Vương bà. Vương bà già yếu, bị giữ chặt, không sao thoát ra được, chỉ biết vùng vẫy mà chửi rủa om xòm. Vận Ca không nói không rằng, chỉ quyết giữ chặt Vương bà mà thôi. Trong khi đó Võ Đại thấy cái giỏ bị liệng ra đường, lập tức chạy thẳng vào nhà Vương bà. Vương bà thấy sợ quá, muốn chạy tới ngăn cản nhưng bị Vận Ca liềm chết giữ lại. Vương bà không biết làm sao, chỉ kêu lên:

- Võ Đại tới, Võ Đại tới.

Lúc đó Tây Môn Khánh cùng Kim Liên đang thăm thì âu yếm trong phòng. Nghe Vương bà kêu thất thanh là có Võ Đại đến, cả hai đều hốt hoảng. Kim Liên từ giường nhảy xuống đứng nép vào sau cánh cửa, còn Tây Môn Khánh thì vội chui xuống gầm giường. Võ Đại chạy tới cửa phòng, nhưng cửa phòng đóng kín, lấy sức mà xô cũng không ra, bèn đập rầm rầm, gọi Kim Liên bắt mở cửa. Kim Liên đứng bên trong nói vọng ra:

- Anh là người yếu đuối nhút nhát, trói gà không chặt, thấy con hổ giấy cũng sợ, bây giờ làm gì được ai.

Kim Liên cố ý nói vậy là rõ ràng muốn cho Tây Môn Khánh ra đánh Võ Đại lấy đường mà chạy. Tây Môn

Khánh chợt hiểu, bèn bò dậy, thỉnh linh mở cửa, phóng chân đá trúng ngay ngực Võ Đại. Võ Đại lão đảo chưa kịp phản ứng gì thì Tây Môn Khánh đã cướp đường mà chạy. Vận Ca đang giữ chặt Vương bà, thấy Tây Môn Khánh chạy ra thì biết là chuyện khó thành, bèn buông Vương bà ra mà chạy. Vương bà chạy vào, thấy Võ Đại nằm gần cửa phòng, bèn nâng dậy thì thấy Võ Đại trúng tương thổ huyết, mặt xanh như tàu lá, bèn bảo Kim Liên vào trong lấy thau nước lau mặt cho Võ Đại rồi cả hai hì hục khiêng Võ Đại theo cổng sau về nhà, đặt lên giường. Hôm sau Tây Môn Khánh không nghe động tĩnh gì, lại tới nhà Vương bà, cùng Kim Liên vui thú.

Trong khi đó Võ Đại trúng thương ngã bệnh, nằm li bì năm bảy ngày, muốn uống thuốc cũng không có, miếng cháo miếng nước cũng không. Gọi vợ thì vợ không trả lời, chỉ thấy ngày ngày trang điểm đẹp đẽ ra khỏi nhà, lúc về thì mặt mũi hồng hào tươi tỉnh. Kim Liên lại cấm không cho Nghênh Nhi tới gần săn sóc cho cha. Nhiều khi Võ Đại gọi lâu quá, mệt mà ngất đi. Một hôm Võ Đại nằm trên giường réo gọi Kim Liên mà bảo:

- Tất cả những chuyện mù làm, ta đều biết rõ. Ta đích thân tới bắt thì mù lại ngăn trở để cho tên gian phu đả thương ta đến nỗi dờ sống dờ chết như thế này. Bây giờ thì mù được yên lành, tên gian phu được thỏa thích, ta có chết thì các người cũng không thèm biết tới, ta chết bởi vì ta không thể thắng các người. Nhưng Võ Tòng về đây, tính nết nó thế nào các người đã biết đó, liệu nó có để cho các người yên hay không ? Bây giờ nếu mù có thương ta thì chịu khó săn sóc cho ta mau mạnh, lúc em ta về, ta sẽ không nói gì tới mù cả, còn nếu mù cứ bỏ mặc ta thì em ta về đây, ta sẽ nói hết với nó. Kim Liên nghe xong không nói gì, chỉ chạy sang to nhỏ thuật lại với Vương bà. Vương bà lại nói lại với Tây Môn Khánh. Tây Môn Khánh nghe xong như bị gáo nước lạnh, vò đầu bứt tai than với Kim Liên:

- Khổ quá, nếu biết Võ Đô đầu, người đả hổ ở núi Cảnh Dương, là em ruột của Võ Đại thì tôi đâu quyền luyến nàng làm gì. Bây giờ thì biết tính sao đây, thật khổ quá đi mất thôi. Vương bà cười nhạt:

- Lạ thật, ngài như người ngồi trong thuyền, tôi mới là người lái thuyền, tôi chưa sợ mà ngài đã cuống cả lên là thế nào ? Tây Môn Khánh bảo:

- Tôi chẳng gì cũng là một trang hảo hán, vậy mà bây giờ rối trí không biết tiến lui làm sao thì kể cũng đáng hổ thẹn thật, nhưng việc đã thế này thì ma ma có cách gì cứu chúng tôi một phen. Vương bà hỏi:

- Nếu hai người muốn tôi cứu thì tôi xin hỏi hai người muốn làm vợ chồng với nhau lâu hay mau.

Tây Môn Khánh hỏi lại:

- Làm vợ chồng]âu hay mau là thế nào ?

Vương bà nói:

- Nếu muốn làm vợ chồng mau thì xa nhau từ bây giờ đi, rồi sang van xin Võ Đại. Khi Võ Tòng về, Võ Đại không nói gì là yên. Nhưng Võ Đại bảo gì thì phải nghe, sai thì phải làm. Còn nếu muốn làm vợ chồng lâu dài thì trước hết cứ tiếp tục vui vầy với nhau, không việc gì phải lo sợ cả. Tôi sẽ có diệu kế, có điều là khó nói với các người.

Tây Môn Khánh nói:

- Ma ma cố giúp chúng tôi, chúng tôi muốn làm vợ chồng lâu dài thôi. Ma ma nói gì chúng tôi cũng nghe.

Vương bà nói:

- Ôi dào, trời sinh thì trời diệt. Cái kế này của tôi cần dùng tới một thứ mà không ai có, chỉ ngài có mà thôi.

Tây Môn Khánh bảo:

- Cái gì nhà tôi có mà người khác không có ?

Vương bà nói:

- Bây giờ tên lùn đó đang bệnh thập tử nhất sinh, mình nhân đó mà hạ thủ là hay nhất. Muốn vậy thì tới hiệu dược phẩm của ngài mà lấy về ít bột Tỳ Sương, là chất bột cực độc, đưa cho Đại nương hòa với thuốc cho tên lùn đó uống. Uống vào thì bụng đau như thắt mà chết. Sau đó mình đem các tang vật mà hỏa thiêu trong nhà, như vậy là vô tông vô tích. Tên Võ Tòng về thì nương tử đây lựa lời mà nói. Đợi tới lúc nương tử mãn tang chồng thì ngài cưới về nhà mà sống với nhau trọn đời. Như vậy chẳng là làm vợ chồng lâu dài hay sao? Ngài thấy kế đó thế nào ?

Tây Môn Khánh đáp:

- Kế đó cực hay, không còn cách nào khác nữa.

Vương bà cười:

- Nếu vậy thì quan nhân về đi, rồi sai người mang ngay thứ Tỳ Sương đó tới đây, già sẽ chỉ cách cho nương tử đây hạ thủ. Việc xong rồi thì nhớ đền ơn già này cho xứng đáng đấy nhé. Tây Môn Khánh cũng cười:

- Cái đó là lẽ tự nhiên, không cần ma ma phải nhắc.

Nói xong đi thẳng ra tiệm dược phẩm, đem về một gói bột Tỳ Sương đưa cho Vương bà, Vương bà bảo Kim Liên:

- Nương tử à, để tôi dặn nương tử cẩn thận mới được, nếu không tức là cứu hãn ta sống đấy.

Nương tử đem gói thuốc độc này về, đợi lúc hãn gọi đem thuốc đến, nương tử hãy hòa bột này vào thuốc mà cho hãn uống. Khi thuốc ngấm thì ruột đau như cắt, hãn sẽ phải lăn lộn kêu la, nương tử phải lấy một cái chăn mà trùm kín hãn lại để người ngoài đừng nghe thấy. Nương tử cũng nên cẩn thận là thứ thuốc độc này mạnh lắm, có thể làm cho mồm mũi tai ứa máu, cho nên nhớ dùng để một vết máu nào dính ra ngoài.

Sau đó, khi hãn đã chết hãn rồi thì đã có tôi sang chỉ cách sao cho mau chóng gọn gàng. Kim Liên nói:

- Ma ma nói vậy thì hay quá rồi, nhưng chỉ sợ tay chân tôi yếu đuối, không làm nổi, lỡ có gì sơ suất chẳng ? Vương bà bảo:

- Cái đó không khó, sẽ có tôi sang giúp mà. Tây Môn Khánh đứng dậy bảo:

- Hai người phải nên thận trọng, canh năm ngày mai tôi sẽ trở lại. Nói xong ra về. Kim Liên cũng nhận gói bột Tỳ Sương mà về. Vào tới phòng, thấy Võ Đại nằm thiêm thiếp, hơi thở bần bật chẳng khác nào người

đã chết rồi, bèn tới giường giả vờ khóc. Võ Đại mở mắt hỏi:

- Làm sao mà khóc vậy ? Kim Liên gạt nước mắt đáp:

- Tôi nhất thời nhẹ dạ làm điều sằng bậy khiến chàng bị đả thương, tôi hối hận lắm, đi hỏi khắp nơi mới tìm được thứ thuốc rất công hiệu. Tôi đã mua về để cho chàng uống đây. Võ Đại bảo:

- Nếu nàng cứu sống, ta, ta sẽ bỏ qua hết. Võ Tòng về ta cũng sẽ không nói gì cả. Nàng hãy mau lấy thứ thuốc đó cho ta uống đi. Kim Liên nói:

- Thứ thuốc này quý lắm, có lời dặn của thái y là chỉ được uống vào nửa đêm, uống xong phải đắp vài ba cái chăn dày cho ra mồ hôi, hôm sau có thể dậy được rồi.

Võ Đại mừng lắm bảo:

- Nếu vậy thì đêm nay nàng nhớ thức dậy vào lúc nửa đêm để cho ta uống thuốc.

Kim Liên đáp:

- Chàng cứ yên tâm ngủ sớm cho khỏe, tôi sẽ thức để đợi chờ giờ cho chàng uống thuốc. Lúc đó trời đã tối. Kim Liên đốt đèn trong phòng Võ Đại, rồi quay vào trong chuẩn bị mọi thứ đúng theo lời dặn của Vương bà.

Trống canh ba vừa điểm, Kim Liên đổ bột Tỳ Sương vào chén, rót thuốc nóng vào cho tan rồi bưng ra phòng Võ Đại gọi:

- Chàng ơi, thuốc đây, dậy uống đi.

Võ Đại bảo:

- Nàng mau đem lại cho ta uống. Kim Liên một tay đỡ chông dậy, một tay đổ thuốc vào miệng chông. Võ Đại mới uống được một hớp thì ngừng lại nhăn mặt bảo:

- Thuốc gì mà khó uống quá.

Kim Liên bảo:

- Khó uống cũng phải uống chứ, thuốc đắng dã tật mà.

Võ Đại vừa mới há miệng ra định uống thì Kim Liên đã vội đổ hết chén thuốc vào miệng. Võ Đại uống không kịp, chút nữa thì sặc. Vừa uống khỏi miệng, Võ Đại đã bảo:

- Lạ thật, thuốc gì vừa uống vào đã đau bụng quá thế này ? Chết cha, đau quá...

Kim Liên không nói không rằng, lấy hai ba cái chăn dày ra phủ lên người Võ Đại rồi cuộn tròn lại.

Võ Đại ú ớ trong chăn.

- Thôi bỏ ra đi, ngạt thở quá.

Kim Liên vừa cuộn chặt người Võ Đại lại vừa bảo:

- Thái y đã dặn rồi mà, uống thuốc xong là phải đắp thật nhiều chăn cho ấm để ra mồ hôi.

Võ Đại đang muốn nói nữa thì Kim Liên sợ Võ Đại ngấm thuốc giấy giụa la hét, bèn leo lên giường, ngồi lên mình Võ Đại mà túm thật chặt các góc chăn, không cho tuột ra. Võ Đại giấy giụa ú ớ một hồi rồi im lìm. Kim Liên xuống giường, vén chăn vạch mặt Võ Đại ra coi thấy hai hàm răng nghiền chặt vào nhau, cắn cả vào môi chảy máu, tai mũi và cả mắt đều ứa máu ròng ròng, biết là đã chết hẳn rồi, bèn chạy ra sau nhà đăng hăng. Vương bà chờ sẵn biết là Võ Đại đã chết, vội theo cổng sau mà sang. Kim Liên đón vào nhà, Vương bà hỏi:

- Xong rồi chứ ? Kim Liên đáp:

- Thì xong chứ sao không xong. Có điều là tay chân tôi yếu đuối mà hồi nãy hấn dũa mạnh quá.

Bây giờ thì sao đây ? Vương bà đáp:

- Bây giờ thì không khó gì nữa, có tôi sang đây giúp rồi. Nói xong tiến vào phòng Võ Đại, lau sạch những vết máu, xem xét lại các dấu vết khả nghi, rồi cùng Kim Liên kéo xác Võ Đại ra sau nhà, đội mũ đi giày cho tử tế, lấy khăn phủ lên mặt cho Võ Đại rồi cả hai cùng ngồi khóc. Thật là nức cười, trong hoàn cảnh này mà hai người ngồi khóc được. Cho hay khi người đàn bà khóc thì phải phân biệt ba trường hợp. Khóc thành tiếng và có nước mắt, gọi là khóc. Khóc không thành tiếng mà có nước mắt, gọi là khấp. Còn không có nước mắt mà chỉ nghe tiếng kể lể thở than, thì chỉ là gào mà thôi. Ở đây Vương bà và Kim Liên chỉ gào cho lấy có. Cách năm hôm sau, trời chưa sáng rõ, Tây Môn Khánh đã mò tới hỏi tin tức. Vương bà thuật lại đầu đuôi, Tây Môn Khánh lấy bạc ra thưởng cho Vương bà và đề nghị mua quan tài tổng táng đằng hoàng, rồi gọi Kim Liên sang bàn tính. Kim Liên nói:

- Võ Đại đã chết, vậy là từ nay tôi chỉ còn biết trông cậy vào chàng mà thôi, nhưng chẳng hiểu là có nhờ cậy được lâu không.

Tây Môn Khánh bảo:

- Sao lại bận tâm về chuyện đó. Kim Liên hỏi:

- Rồi nay mai chàng phụ rẫy tôi thì sao ?

Tây Môn Khánh thề:

- Tôi mà phụ rẫy nàng thì cũng như Võ Đại vậy.

Vương bà bảo:

- Đại quan nhân à, cứ lo việc bây giờ trước đã. Mình phải tắm liệm cho sớm, nếu chậm trễ lỡ bị quan cho người đến khám nghiệm thì thế thì sao ? Mình có thể gọi Hà Cửu tới tắm liệm giùm, nhưng không biết hẳn có chịu làm không ?

Tây Môn Khánh bảo:

- Không sao, Hà Cửu thì tôi nói một tiếng là được, nó không dám trái lời tôi đâu. Vương bà bảo:

- Nếu vậy thì ngài đi gọi hân ngay đi, không nên chậm trễ.

Tây Môn Khánh đứng dậy bước ra đường...

Hồi 7

Tây Môn Khánh đi thì trời cũng đã sáng, Vương bà vội đi mua quan tài và đèn nhang vàng giấy, rồi về giúp Kim Liên bày bàn thờ Võ Đại. Xóm giềng hay tin đều tới phúng điếu thăm hỏi. Kim Liên vờ che mặt mà kêu khóc. Có người hỏi:

- Chẳng hay đại lang bị bệnh gì mà qua đời vậy ? Kim Liên đáp:

- Nhà tôi mắc chứng đau bụng lâu ngày, chữa chạy mãi cũng không khỏi mà cứ mỗi ngày thêm nặng. Nhưng không ngờ hôm qua đau bụng dữ dội rồi tới canh ba thì từ trần. Thật khổ hết sức. Nói xong lại kêu khóc. Mọi người đều nghi ngờ về cái chết không rõ ràng của Võ Đại nhưng không ai tiện nói ra, mà chỉ khuyên:

- Dù sao thì người chết cũng đã chết rồi, khóc thương cũng không sống lại được, chỉ mong cho người sống được yên vui mà thôi, Đại nương cũng chẳng nên thương cảm quá độ mà có hại tới sức khỏe. Kim Liên vờ hết lời cảm tạ. Lát sau thì hàng xóm về hết, Vương bà cũng chở quan tài về. Hà Cửu cũng được gọi tới tẩm liệm. Mọi thứ cần dùng cho tang lễ cũng được chuẩn bị đầy đủ. Lại mời hai vị tăng từ chùa Báo ân tới tụng kinh trước linh cữu. Hà Cửu đi tới đường Tử Thạch thì gặp Tây Môn Khánh. Tây Môn Khánh hỏi:

- Bây giờ đi đâu đây ?

Hà Cửu đáp:

- Tôi tới tẩm liệm cho anh chàng Võ Đại bán bánh.

Tây Môn Khánh bảo:

- Tới đây ta cần nói câu chuyện.

Nói xong dẫn Hà Cửu vào một quán rượu nhỏ gần đó, lên gác tìm một chỗ khuất mà ngồi. Tây Môn Khánh kéo ghế bảo:

- Mời lão Cửu ngồi đây.

Hà Cửu rụt rè:

- Tiểu nhân hèn hạ đâu dám để phiền lòng Đại quan nhân như vậy ?

Tây Môn Khánh bảo:

- Thì cứ ngồi tự nhiên đi, chấp nhận làm gì nữa.

Tây Môn Khánh gọi rượu ngon. Tửu bảo mang đồ nhắm tới và hâm rượu ngon đem tới. Hà Cửu trong lòng nghi ngờ, nghĩ thầm:

Xưa nay Tây Môn Khánh có bao giờ mời mình đi uống rượu đâu, hôm nay làm vậy hẳn là có ý gì đây ? Đang nghĩ ngợi thì thấy Tây Môn Khánh rút ra một đỉnh bạc Tuyết Hoa để lên bàn mà bảo:

- Lão Cừ à, cầm tạm chỗ này đi, đừng chê ít, ngày mai ta sẽ hậu tạ thêm. Hà Cừ ngạc nhiên, xoa tay nói:
- Tiểu nhân quả không có công gì, látn sao dám nhận ? Đại nhân cần sai bảo điều gì, tiểu nhân cũng không dám từ nan.

Tây Môn Khánh bảo:

- Thì cứ cầm lấy đi đã, đừng để cho người ngoài thấy. Hà Cừ nói:

Đại quan nhân cần gì xin cứ chỉ dạy.

Tây Môn Khánh nói:

- Cũng chẳng có chuyện gì, lát nữa tới liệm xác cho Võ Đại thì nhớ kỹ lưỡng giùm, đừng sơ sót điều gì.

Hà Cừ nói:

- Tưởng chuyện gì chứ chuyện đó là việc làm thường ngày của tôi, tôi đâu dám nhận tiền thưởng này của Đại quan nhân.

Tây Môn Khánh lạnh lùng:

- Nếu không nhận tức là đã từ chối đó.

Hà Cừ vốn sợ Oai Tây Môn Khánh, nghe nói vậy vội cất đỉnh bạc vào áo rồi rót rượu mà uống. Tây Môn Khánh gọi tửu bảo lại, dặn ghi tiền rượu vào sổ rồi nói thêm:

- Hôm nào mang sổ ra tiệm của ta mà lấy tiền. Nói xong dẫn Hà Cừ xuống đường, ra tới đường, Tây Môn Khánh bảo:

- Lão Cừ à, điều tôi dặn, nhớ đừng quên, thấy có gì lạ cũng không được tiết lộ với ai. Sau này sẽ có tiền thưởng thêm.

Nói xong bỏ đi. Hà Cừ vừa đi vừa nghĩ bụng:

Không hiểu có chuyện gì ở trong vụ này mà Tây Môn Đại quan nhân không chịu nói ra, chỉ cho bạc là làm sao? Có lẽ tới nhà Võ Đại sẽ biết. Trong khi đó thì Vương bà nóng lòng sốt ruột chờ đợi Hà Cừ.

Tới cổng nhà Võ Đại, Hà Cừ hỏi nhỏ một người:

- Võ Đại lang bị bệnh gì mà chết vậy ? Người này đáp:

- Nghe đâu là đau bụng dữ dội rồi chết. Hà Cừ không nói gì, vén màn vào nhà. Vương bà niềm nở? - Đợi lâu quá, sao lão Cừ bây giờ mới tới ? Hà Cừ đáp:

- Tôi cũng bận vài chuyện riêng nên tới hơi trễ. Đang nói thì Kim Liên từ trong mặc tang phục bước ra

khóc lóc kêu gào. Hà Cửu chào rồi bảo:

- Đẳng nào thì đại lang cũng thành người thiên cổ rồi, xin Đại nương chớ quá thương cảm mà có hại. Kim Liên vờ gạt nước mắt nói:

- Khổ thân tôi, chồng tôi đau bụng có một cơn mà chết, bỏ tôi lại một mình, bây giờ tôi biết nhờ cậy vào đâu ! Hà Cửu để ý nhìn Kim Liên từ đầu tới chân rồi nghĩ thầm Mình vẫn nghe mọi người đồn Võ Đại có vợ tuyệt đẹp, bây giờ mới thấy. Bây giờ mình cũng tạm hiểu tại sao Tây Môn Khánh lại cho mình một lúc cả mười lạng bạc. Vương bà kéo Hà Cửu vào trong. Lúc đó tăng sĩ, đạo sĩ đã tạm nghỉ tụng kinh, cờ phước đã được dựng lên. Hà Cửu bước vào phòng trong, giở tấm vải phủ thi thể ra thì để ý thấy các ngón tay Võ Đại xanh lè, miệng méo đi và tím bầm, còn da mặt thì vàng khè, hai tròng mắt lồi rạ.. Hà Cửu biết ngay Võ Đại đã trúng độc mà chết. Mấy người phu đám ma vào theo để giúp Hà Cửu, thấy vậy nói:

- Làm sao mà mặt lại có chỗ vàng chỗ tím, môi thì bị cắn rách ra, còn miệng thì giờ này vẫn ứa máu?

Hà Cửu át đi:

- Đừng có nói vớ vẩn, mấy hôm nay thời tiết nóng nực, thi thể biến đổi là chuyện thường.

Nói xong vội vã bắt tay vào việc tắm liệm rồi cho nhập quan. Sau đó dùng thứ đỉnh thật lớn mà đóng nắp quan tài. Xong việc, Vương bà đem vào ít tiền, nói là để chia cho mấy người phụ việc. Hà Cửu nhận tiền rồi hỏi:

- Tính chừng nào thì đưa đám ?

Wương bà đáp:

- Đại nương đây định là chỉ để linh cửu ở nhà ba ngày thôi, rồi đem ra nghĩa trang ở ngoại thành mà làm lễ hỏa táng.

Đang nói thì Kim Liên vào mời Hà Cửu ra ngoài uống rượu.

Hôm sau Vương bà mời thêm bốn vị tăng tới tụng kinh. Ngày thứ ba, từ canh năm mọi việc đã chuẩn bị xong. Đám tang kéo ngoài thành, mấy người hàng xóm cùng một số bạn hàng của Võ Đại theo đưa đám. Kim Liên ngồi trong một cỗ kiệu nhỏ mà theo linh cửu, suốt dọc đường giả vờ kêu gào thê thảm.

Tới nghĩa trang ở ngoại thành, quan tài được đưa ngay vào chỗ hỏa thiêu, tro tàn được chôn ngay trong nghĩa địa. Mọi việc rất mau lẹ êm thấm vì Tây Môn Khánh đã bỏ tiền ra lo liệu hết cả. Về tới nhà, Kim Liên lập bàn thờ chồng trên lầu, giữa có bài vị ghi là Vong phu Võ Đại lang chi linh bàn thờ có ngọn đèn nhỏ và ít vàng giấy. Nhưng cũng từ đó, Kim Liên và Tây Môn Khánh không gặp nhau bên Vương bà nữa, mà kéo nhau lên lầu nhà Võ Đại, mặc tình vui thú ngay trước bàn thờ Võ Đại Hai người nghiễm nhiên sống như vợ chồng. Mới đầu Tây Môn Khánh còn ngại hàng xóm đàm tiếu, nên mỗi lần tới, đều vào nhà Vương bà trước ngồi một lúc rồi mới theo cổng sau mà sang bên nhà Kim Liên. Nhưng sau thì nhiều khi sang thẳng nhà Kim Liên luôn. Nhiều hôm ở lý không về nhà, chuyện nhà ra sao không cần biết, khiến gia sự rối loạn, mọi người trong nhà đều khó chịu. Thời gian qua mau, thăm thoắt Tây Môn Khánh dan díu với Kim Liên đã được hơn ba tháng. Hôm đó nhằm tiết Đoan Dương, Tây Môn Khánh tới nhà Vương bà. Vương bà vội dọn trà rượu ra rồi hỏi:

- Đại quan nhân từ đâu tới đây? Đã qua thăm nương tử chưa ?

Tây Môn Khánh đáp:

- Hôm nay nhân ngày lễ, tôi cũng mới từ miếu về đây. Vương bà nói:

- Hôm nay có Phan bà, thân mẫu của nương tử tới đây. Để tôi chạy qua xem còn ở bên đó không.

Nói xong theo cổng sau mà sang. Kim Liên đang ngồi tiếp rượu cho mẹ, thấy Vương bà sang, vội mời ngồi rồi cười bảo:

- Ma ma sang thật đúng lúc, xin dùng chén rượu với mẹ tôi. Uống rượu vào cho khỏe người và trẻ ra.

Wương bà cười:

- Tôi già quá rồi, uống gì vào cũng không trẻ lại được nữa, chỉ những người như nương tử mới cần chăm sóc tuổi trẻ mà thôi Kim Liên cười:

- Thế người ta nói lão bạng sinh châu thì sao ?

Wương bà nhìn Phan bà rồi nói:

- Đó bà xem, con gái quý của bà bảo tôi là lão bạng đó.

Phan bà cười:

- Nó từ nhỏ vẫn có cái tật lẻo mép đó, bà chấp làm gì.

Wương bà cười bảo:

- Bà có con gái xinh đẹp lanh lợi như thế này là có phúc lắm, nay mai thế nào chẳng lọt vào gia đình danh giá giàu sang.

Phan bà cũng cười:

- Được vậy thì còn gì bằng, nhưng trăm sự cũng phải nhờ bà cả.

Nói xong rót rượu mời Vương bà, Kim Liên thì tiếp đồ ăn. Vương bà uống vài chén rượu, rồi sợ Tây Môn Khánh bên đó chờ lâu, bèn đưa mắt cho Kim Liên rồi đứng dậy cáo từ mà về. Kim Liên biết là Tây Môn Khánh đang chờ bên nhà Vương bà, bèn tiếp cho mẹ ăn mau rồi hối thúc mẹ về. Sau đó dọn dọn nhà cửa, dọn tiệc mới thịnh soạn, rồi gọi Tây Môn Khánh theo cổng sau sang. Kim Liên lẳng lơ mời vào phòng, rồi mắng yêu:

- Con người phụ bạc kia, sao hai hôm nay không thấy lại ? Hay là lại vui vầy với người nào rồi ? Bỏ tôi lạnh lùng vò võ như thế này hay sao ?

Tây Môn Khánh cười đáp:

- Chỉ nói vậy, mấy hôm nay nhiều việc nên không tới được. Hôm nay nhân tiết Đoan Dương, tới miếu rồi đi mua ít quần áo và đồ trang sức cho nàng đây.

Nói xong đưa cho Kim Liên một túi lớn, Kim Liên mừng lắm, cảm tạ hết lời rồi gọi Nghênh Nhi rót trà mời Tây Môn Khánh, sau đó mời Tây Môn Khánh qua bàn tiệc, Tây Môn Khánh nói:

- Thôi, nàng khỏi phải bận tâm. Tôi đã đưa tiền cho Vương bà rồi, bên đó đã sửa soạn sẵn cả rồi, định mời nàng dùng rượu nhân tiết Đoan Dương. Hồi này có ai trong nhà vậy?

Kim Liên đáp:

- Đó là mẹ tôi, hồi này tôi cũng có dọn tiệc mời mẹ tôi. Bây giờ để tôi mời chàng.

Nói xong rót rượu, tình tứ nâng lên mời Tây Môn Khánh. Trong khi đó thì Vương bà xách giỏ đi mua đồ ăn về làm tiệc cho Tây Môn Khánh và Kim Liên ăn. Lúc đó là đầu tháng Năm, trời mưa lớn mà lại thành lành. Thường thường, trời đang nắng thì bỗng nhiên mây đen kéo tới mù mịt, rồi giông gió nổi lên, mưa đổ ào ạt. Cho nên lúc Vương bà đi thì trời đẹp, lúc mua xong đồ ăn thì cuồng phong nổi lên, mưa ào xuống, phải đứng núp vào mái hiên của một nhà bên đường. Tuy nhiên gió tạt nên quần áo cũng ướt hết. Ít sau thì mưa bớt hột, Vương bà ba chân bốn cẳng chạy về nhà, đem đồ ăn xuống bếp rồi sang nhà Kim Liên, thấy hai người đang chuốc rượu cho nhau vô cùng âu yếm thì cười khanh khách mà bảo:

- Đại quan nhân và nương tử đã có tiệc rượu bên này rồi, vậy mà còn bắt tôi phải lặn lội ướt hết cả thế này, Đại quan nhân phải bồi thường cho tôi mới được. Tây Môn Khánh cười:

- Bồi thường gì mà khôn thế ? Vương bà cũng cười:

- Chẳng khôn gì cả, nhưng Đại quan nhân phải đền cho tôi một xấp lụa Đại Hải Thanh để tôi may quần áo. Kim Liên bảo:

- Ma ma vào đây uống chén rượu cho khỏi lạnh, chứ cứ đứng đó mà nói hay sao ? Vương bà kéo ghế ngồi ké né một bên, uống vài chén rồi nói:

- Quần áo tôi ướt hết, để tôi về thay đã. Nói xong trở về nhà, thay quần áo rồi xuống bếp làm món ăn. Tiệc dọn xong, vô cùng thịnh soạn, bèn mời Tây Môn Khánh và Kim Liên qua nhà mình dự tiệc. Hai người nắm tay nhau mà sang, đồ ăn ngon, rượu tốt, cặp già nhân ngãi non vợ chồng này say sưa đối ẩm. Trong lúc uống rượu, Tây Môn Khánh chợt nhớ là trong phòng Kim Liên có treo một cây đàn tỳ bà, bèn bảo:

- Từ lâu tôi nghe nói nàng có tài đàn tỳ bà, hôm nay nhân buổi tiệc vui, xin nàng đánh lên vài khúc cho tôi được thưởng thức tài nghệ. Kim Liên cười đáp:

- Từ nhỏ tôi cũng đã có học chút ít, nhưng tài nghệ còn kém lắm, đánh lên chỉ sợ chàng cười. Tây Môn Khánh không nói gì, chạy qua nhà Kim Liên lấy cây đàn tỳ bà sang đưa cho Kim Liên, lại bảo nàng ngồi lên đùi mình mà so giây nắn phím. Kim Liên dạo một khúc đàn rồi cúi đầu hát rằng:

Xưa kia lười biếng điểm trang,

Bây giờ tóc đã ngả sang màu chiều,

Kim Thoa ngày trước

Cài tóc yêu kiều

Bây giờ ở chốn thanh tiêu xa vời

Mở rương cũ

Gọi Mai Hương

Lấy ra một bộ y thường

Mặc vào y hết tiên nương khác gì

Này Mai Hương

Cuốn cho chị chiếc màn Tương

Rồi đốt miện trầm hương đêm dài.

Tiếng hát dứt, Tây Môn Khánh hết lời khen tặng rồi bảo:

- Thật không ngờ nàng đàn giỏi hát hay như vậy. Tôi thường len lỏi khắp nơi, kể cả những ca kỹ để nghe đàn hát, nhưng tất cả đều còn thua nàng rất xa.

Kim Liên cười:

- Cảm tạ chàng quá khen, chỉ mong rằng sau này đừng quên em mà thôi.

Tây Môn Khánh bảo:

- Nàng cứ nói vậy hoài là thế nào ? Ta bao giờ mà quên được nàng.

Nói xong cúi xuống, tháo chiếc hài nhỏ xíu của Kim Liên ra, đổ rượu vào đầy chiếc hài rồi kề miệng mà uống.

Kim Liên cười sung sướng, nhưng vờ bảo :

- Người ta cứ bảo đôi chân của em nhỏ xinh, nhưng em chẳng thấy xinh chút nào...

Hai người cứ vui vầy bên nhau như vậy, cho tới tối thì Tây Môn Khánh đưa cho Kim Liên ít bạc vụn để chi dùng rồi đứng dậy về. Kim Liên lưu giữ thế nào cũng không được.

Hồi 8

Trong khi đó thì ở nhà, mọi người không biết Tây Môn Khánh đi đâu, muốn tìm cũng không biết tìm ở đâu. Tiết tẩu nhi biết Đại An là gia nhân thân tín của Tây Môn Khánh, bèn gọi vào hỏi:

- Có biết Đại quan nhân hiện ở đâu không ? Đại An đáp:

- Chắc gia gia đang ở ngoài tiệm, cùng Phó nhị thúc tính toán tiền bạc chứ gì.

Tiết tẩu bèn tới tiệm dược phẩm, thì thấy Tây Môn Khánh đang cùng viên quản lý tính tiền bèn gật gật đầu gọi ra. Tây Môn Khánh vội bước ra, cùng Tiết tẩu tới một nơi vắng vẻ để nói chuyện. Tây Môn Khánh hỏi:

- Có chuyện gì không ? Tiết tẩu đáp:

- Tôi muốn nói với Đại quan nhân về chuyện hôn nhân, Đại quan nhân đang muốn có một vị tam nương chứ gì ? Tây Môn Khánh hỏi:

- Nhưng người nào vậy ? Tiết tẩu đáp:

- Vị nương tử này chắc là Đại quan nhân cũng biết hoặc đã nghe nói. Đó là vị nương tử trong gia đình họ Dương ở cửa Nam. Gia đình có tiền lại có cơ sở làm ăn buôn bán ở Nam Kinh nữa. Nương tử đó có tới bốn năm chiếc rương toàn vàng bạc châu báu và đồ nữ trang, còn tiền mặt thì trong tay hiện nay có trên ngàn lạng. Người chồng đã chết ở xa, nương tử ở góa đã hơn một năm nay rồi, lại không có con cái gì cả, hiện chỉ vào khoảng hai mươi lăm hai mươi sáu là cùng, mà nhan sắc xinh đẹp, cốt cách phong lưu lắm. Lại còn lanh lợi hoạt bát, giỏi quán xuyến gia đình, có tài nội trợ nữ công, giỏi chơi đàn nguyệt. Cô ta vốn họ Mạnh, là con thứ ba trong nhà, gia đình bên mẹ hiện ngụ tại ngõ Xú Thủy. Đại quan nhân nghĩ thế nào ?

Tây Môn Khánh ngẫm nghĩ rồi hỏi:

- Nếu vậy thì chừng nào có thể hội kiến với cô ta được ?

Tiết tẩu nói:

- Việc gặp mặt chưa cần thiết, cần phải xem Đại quan nhân có chịu không, rồi lại còn tính toán trước đã. Hiện Mạnh tam nương ở bên nhà chồng, gia đình chồng thì chỉ có một cô chồng là Dương cô nương là đáng kể, lại còn có người cậu là Trương Tứ, Dương cô nương lúc trước có chồng họ Tôn, ngụ tại nhà của Từ công phía bắc huyện đây này, nhưng sau chồng chết, ở vậy ba bốn chục năm nay, con cái không có, chỉ nhờ vả đám cháu. Đại quan nhân muốn thành việc thì phải tới cầu cạnh bà ta. Bà ta đặc biệt là chỉ thích tiền tài mà thôi, chuyện gì cũng vậy, miễn có tiền là được. Đại quan nhân trong nhà hiện còn ít lụa quý, có thể lấy ra rồi mua thêm ít lễ vật gì đó, ngày mai thân tới gặp bà ta, lại cho thêm ít lạng bạc thì xong. Nếu bà ta đứng ra lo chuyện này thì gia đình bên chồng của Mạnh tam nương không ai dám đứng ra phản đối cả.

Tây Môn Khánh nghe xong mừng lắm, hẹn rằng ngày mai nhân tốt ngày, sẽ mang lễ vật tới gặp Dương cô nương. Sau đó hai người chia tay, Tây Môn Khánh lại trở vào tiệm để tính tiền, gần khuya mới về nhà.

Sáng hôm sau, Tây Môn Khánh dậy sớm, lấy ra một xấp lụa quý lại mua thêm ít lễ vật, giao cho Tiết tẩu mang. Tây Môn Khánh cưỡi ngựa chậm chạp mà đi, Tiết tẩu và vài gia nhân đi bộ theo sau. Tới nơi, Tiết tẩu vào trước thưa với Dương cô nương rằng:

- Có một vị đại tài chủ ở gần đây muốn tới kết thân. Tôi nói rằng trong gia đình họ Dương này thì có cơ nào nãi nãi là toàn quyền quyết định, nên mạo muội dẫn vị đại tài chủ tới đây yết kiến cô nãi nãi. Hiện vị đó còn đang đứng hầu ở ngoài. Dương bà xuýt xoa:

- Ái dà, vậy sao không nói trước ? Xin mời vào đi.

Đoạn quay lại bảo các a hoàn sửa soạn trà nước. Tiết tẩu kính cẩn bày các lễ vật lên bàn rồi lui ra gọi Tây Môn Khánh vào. Tây Môn Khánh mặc cực sang, bước vào sụp lạy bốnạy, Dương bà không biết làm sao, chỉ vội vàng trả lễ, nhưng Tây Môn Khánh không chịu, nhất định bắt Dương bà phải ngồi nhận lạy.

Dương bà không từ chối được, phải nhận hai lạng rồi phân chủ khách mời ngồi, rồi hỏi:

- Chẳng hay Đại quan nhân phượng danh quý tính là gì ? Tiết tấu đứng bên đỡ lời:

- Dạ thưa đây là Tây Môn đại quan nhân, cự phú nhất nhì trong huyện mình đó, Đại quan nhân có mở tiệm được phẩm lớn nhất huyện, trong nhà tiền muôn bạc vạn, nhưng hiện chưa có người quán xuyến gia đình, nên hôm mạo muội tới đây yết kiến cô nãi nãi để xin được kết thân. Dương bà vui vẻ nói:

- Nếu quả quan nhân đây có lòng đoái hoài tới cháu dâu tôi thì xin cứ tới nói chuyện, việc gì phải uống tiền mua lễ vật tốn kém như thế này ? Khiến cho già này từ chối thì hóa ra phụ lòng mà nhận thì lại hổ thẹn. Tây Môn Khánh chưa gì đã gọi Dương bà bằng cô:

- Dạ thưa, cô nương là bề trên, dù tới đây không có chuyện gì cũng phải có lễ vật để tỏ lòng hiếu kính huống gì là... Nói tới đây thì cười mà bỏ lửng. Dương bà bèn đứng dậy vái tạ hai vái rồi sai a hoàn cất lễ vật đi, sau đó mời Tây Môn Khánh uống trà. Sau một tuần trà, Dương bà nói:

- Chẳng giấu gì Đại quan nhân, cháu trai tôi lúc sinh thời cũng có chút ít tiền của, nhưng chết đi tiền của vào cả tay cháu dâu tôi. Chẳng biết của cải nó có bao nhiêu nhưng bạc mặt thì cũng trên ngàn lạng.

Quan nhân cho là giàu hay nghèo thì tôi không biết, tôi chỉ sự thật mà nói, miễn sao quan nhân thực lòng đoái tưởng tới nó là được. Tôi thì cũng chẳng đòi hỏi gì, đến ngay cả cỗ quan tài tôi cũng không xin quan nhân đâu. Tuy nhiên tôi cũng không hoàn toàn quyết định được việc này, để tôi nói qua với cậu của nó là Trương Tứ xem sao đã.

Tây Môn Khánh cười thưa:

- Xin lão cô nương yên lòng, chuyện giàu nghèo mà kể làm gì, chỉ xin cô nương đứng ra tác thành cho là quý rồi. Còn bốn phen là con là cháu phải đền ơn xứng đáng thì đó là chuyện tất nhiên. Đoạn quay lại bảo gia nhân đưa một cái hộp, mở ra trong đó có sáu đỉnh bạc tuyết hoa sáng ngời, để lên bàn rồi nói:

- Chỗ này tuy chẳng đáng gì nhưng xin đưa trước để lão cô nương dùng vào việc trà nước, chường nào xong việc thì tiểu nhân này xin đền ơn xứng đáng.

Dương bà mắt sáng lên cười tíu tít mà bảo:

- Quan nhân xử thế này quả là làm già khó nghĩ quá, việc chưa tới đâu cả, mà... mà...

Tiết tấu đứng bên đỡ lời:

- Xin cô nãi nãi đừng quá bận tâm như vậy, Đại quan nhân chúng tôi đây không bao giờ để ý tới chuyện tiền tài, mà chỉ một lòng muốn xin được kết thân mà thôi, xin cứ nhận cho Đại quan nhân chúng tôi được vui. Chính vì Đại quan nhân chúng tôi đây là người hào phóng nên các tướng công Tri phủ Tri huyện lai vãng là thường lắm.

Đôi bên trò chuyện như pháo ran. Sau một tuần trà nữa thì Tây Môn Khánh đứng dậy cáo từ, Dương bà lưu giữ thế nào cũng không được. Tiết tấu nói:

- Hôm nay được may mắn diện kiến bà cô, để mai mốt thì xin cho Đại quan nhân chúng tôi được diện kiến

Đại nương.

Dương bà cười:

- Chuyện đó thì lúc nào chả được. Già tin rằng nó cũng mừng lắm, vì được một người như Đại quan nhân đây để mắt tới mà còn không chịu thì chịu ai bây giờ ?

Tây Môn Khánh vái chào rồi lui ra. Dương bà nói:

- Hôm nay quả là già không hề được biết Đại quan nhân quang lâm tới đây nên việc đón tiếp không được chuẩn bị trước, vậy có gì sơ sót thì xin dành chữ đại xá cho già nhờ. Nói xong theo ra đưa tiễn, nhưng Tây Môn Khánh ngăn lại. Ra tới cổng. Tiết tẩu nói:

- Đại quan nhân thấy không ? Tôi nói có sai đâu. Bây giờ Đại quan nhân cứ về trước đi, tôi còn ở lại đây bàn tính cho rõ ràng, rồi ngày mai mình tới xem mặt Tam nương. Tây Môn Khánh lấy một lạng bạc ra tặng Tiết tẩu rồi lên ngựa về nhà. Tiết tẩu ở lại nói chuyện với Dương bà tới tối hôm đó mới về. Sáng hôm sau, Tây Môn Khánh mũ áo cực kỳ sang trọng, cười bạch mã mà tới cửa Nam, có Tiết tẩu và hai gia nhân là Đại An và Bình An cười lừa theo hầu. Tới nhà họ Dương, Tây Môn Khánh nhìn kỹ mới thấy nhà cửa đồ sộ nguy nga. Tiết tẩu mời Tây Môn Khánh xuống ngựa đi bộ vào. Hai bên đường từ cổng vào là những hàng trúc xanh biếc, giữa sân rộng là một hòn giả sơn đồ sộ và các loại cây cảnh quý giá. Lên tới phòng khách, Tiết tẩu vén màn, mời Tây Môn Khánh vào ngồi. Trong phòng trần thiết rất huy hoàng, đồ đạc toàn loại quý. Tiết tẩu vào trong rồi trở ra ghé tai Tây Môn Khánh nói nhỏ:

- Người ta còn trang điểm Đại quan nhân chịu khó ngồi chờ một chút. Gia nhân nhà họ Dương đem trà ra, Tây Môn Khánh vừa uống trà vừa nghe Tiết tẩu nói:

- Đại quan nhân không biết, nương tử này giỏi giang lắm, một tay quán xuyến việc nhà đâu ra đấy, lại có riêng một nam gia nhân và hai a hoàn, a hoàn lớn năm nay chừng mười lăm tuổi, tên là Lan Hương, a hoàn nhỏ tên là Tiểu Loan, mới mười hai tuổi, tất cả sẽ theo nương tử về nhà mình sau này đó. Tôi cố gắng lo cho xong vụ này để rồi cũng có ít tiền làm nhà mà ở chứ. Tây Môn Khánh bảo:

- Chuyện đó có gì phải gấp. Tiết tẩu nói:

- Năm ngoái Đại quan nhân hứa cho tôi ít xấp vải để thưởng công tôi đi mua dược phẩm, vậy mà cũng chẳng thấy cho, bây giờ lại định không thưởng gì cho tôi trong vụ này sao ?

Đang nói chuyện thì một a hoàn chạy ra gọi Tiết tẩu. Lát sau nghe tiếng chân bước nhẹ, rồi mùi lan xạ phảng phất đâu đây, Tiết tẩu vén rèm lên. Mạnh tam nương yếu điệu bước ra. Tây Môn Khánh ngăn người ra mà nhìn. Nàng quả đẹp tuyệt trần, khổ người thon nhỏ, dáng đi tha thướt, mặt hoa da phấn, sóng mắt phượng long lanh, thật là muôn phần diễm lệ. Nhìn những bước chân đi, gấu quần lộ ra đôi hài nhỏ xíu thật dễ thương. Tây Môn Khánh mới nhìn qua đã thập phần đặc ý. Tam nương bước tới thì lễ rồi ngồi xuống. Tây Môn Khánh đáp lễ xong cứ ngồi ngây ra mà ngắm, Tam nương hơi cúi đầu e thẹn. Tây Môn Khánh mở lời:

- Thừa nương tử, tôi chẳng may chính thất không còn, muốn được nương tử rủ lòng thương về giúp tôi quán xuyến gia đình, chẳng hay tôn ý thế nào?

Tam nương liếc nhìn, thấy Tây Môn Khánh diện mạo thanh tú, quả là trang phong nhã hào hoa, trong lòng

thập phần ứng ý, bèn quay sang hỏi Tiết tẩu:

- Quan nhân đây năm nay niên kỷ bao nhiêu ? Đại nương ở nhà quy tiên đã được bao lâu rồi ?

Tiết tẩu chưa kịp đáp thì Tây Môn Khánh đã nói:

- Dạ thưa, tiểu nhân đây năm nay hai mươi tám, tiện nội khuất núi cũng đã hơn một năm rồi. Tiện đây cũng xin mạo muội hỏi thanh xuân nương tử là bao ?

Tam nương đáp nhỏ:

- Năm nay tôi đã ba mươi.

Tây Môn Khánh nói:

- Như vậy tức là hơn tôi hai tuổi.

Tiết tẩu vội nói:

- Đại quan nhân không nghe người ta nói gái hơn hai trai hơn một hay sao ? Vợ hơn chồng hai tuổi làm ăn mới khá. A hoàn đem thứ trà ngon ra. Tam nương tự tay nâng một chén lên mời Tây Môn Khánh, rồi chúc câu vạn phúc. Trong khi Tam nương đứng lên mời trà thì gấu quần lộ ra đôi hài nhỏ xíu, không quá ba tấc.

Tiết tẩu ngầm chỉ cho Tây Môn Khánh thấy, Tây Môn Khánh gật đầu mỉm cười hài lòng lắm, rồi vội đỡ lấy chén trà mà nói lời cảm tạ. Tam nương lại cầm chén trà thứ nhì mời Tiết tẩu, rồi ngồi xuống uống trà tiếp chuyện. Tây Môn Khánh gọi Đại An đưa lên hai xấp gấm, một đôi thoa ngọc, sáu chiếc nhẫn vàng, tất cả để trên một chiếc mâm son, đặt lên bàn. Tiết tẩu nhắc Tam nương thân nhận và cảm tạ, rồi hỏi Tây Môn Khánh:

- Đại quan nhân định làm lễ vào ngày nào để tôi còn chuẩn bị. Tây Môn Khánh đáp:

- Nếu được nương tử đây rủ lòng chấp thuận thì ngày hai mươi bốn tháng này làm lễ hỏi, rồi mong hai tháng sau xin làm lễ cưới.

Tam nương cúi đầu nói:

- Nếu vậy thì để tôi sai người lên thưa với cô nương tôi. Tiết tẩu vội nói:

- Hôm qua Đại quan nhân chúng tôi đã tới gặp cô nãi nãi thưa chuyện xong xuôi cả rồi. Tam nương ngẩng lên hỏi:

- Cô nương tôi nói sao ? Tiết tẩu cười đáp:

- Cô nãi nãi nghe Đại quan nhân tôi thưa chuyện xong thì vui mừng lắm, bảo là nương tử không bằng lòng đại quan nhân chúng tôi thì còn bằng lòng ai được nữa. Tam nương nói:

- Nếu vậy tức là cô nương tôi bằng lòng rồi, như vậy càn tốt.

Ba người nói vài câu chuyện nữa rồi Tây Môn Khánh đứng dậy cáo từ. Tiết tẩu đưa Tây Môn Khánh ra tới

cổng rồi hỏi:

- Thấy mặt rồi đó, Đại quan nhân thấy thế nào ? Tây Môn Khánh gật đầu rồi cười bảo:

- Thật nhọc công tẩu tẩu quá. Tiết tẩu bảo:

- Bây giờ thì Đại quan nhân cứ về trước đi, tôi còn ở lại bàn tính cho xong đã. Tây Môn Khánh gật đầu, lên ngựa dẫn gia nhân về.

Tiết tẩu trở vào và nói với Tam nương:

- Thế nào ? Nương tử có hài lòng Đại quan nhân chúng tôi không ?

Tam nương hỏi:

- Nhưng không biết trong nhà hiện thời có thể thiệp gì không ?

Tiết tẩu cười:

- Có hay không thì cũng chẳng thành vấn đề, ăn thua là ở Đại quan nhân mà thôi. Được người chồng giàu có như vậy là quý rồi. Không phải tôi nói khoe, nhưng quả là Đại quan nhân chúng tôi giàu nhất nhì huyện Thanh Hà này đó. Lại toàn chơi Tri phủ, Tri huyện, mới đây lại thông gia với quan Đề đốc chỉ huy Thập bát vạn cấm quân ở Đông Kinh. Danh giá thế thần như vậy thì huyện này còn ai bằng nữa. Tam nương gọi a hoàn dọn cơm rượu ra đãi Tiết tẩu. Đang ăn gia nhân của Dương bà đem một quả đồ ăn và bánh trái tới mà thưa:

Nãi nãi sai tôi tới biểu Đại nương, lại hỏi rằng chuyện hôn nhân, Đại nương đã quyết định chưa ?

Tam nương bảo:

- Về thưa là ta cảm ơn cô nãi nãi, lại thưa rằng chuyện đó ta cũng đã quyết định xong rồi.

Tiết tẩu nhắc:

- Xin cho cô nãi nãi biết rõ ngày giờ đi.

Tam nương thưởng cho gia nhân mấy quan tiền rồi bảo:

- Nhớ thưa thêm là ngày hai mươi bốn tháng này thì làm lễ hỏi, rồi mồng hai tháng sau làm lễ cưới.

Gia nhân vâng lời cáo lui. Tiết tẩu nói:

- Cô nãi nãi bên đó cho những gì vậy ? Xin bớt cho tôi chút đỉnh, gói về cho đám trẻ nó mừng.

Tam nương sai a hoàn gói cho Tiết tẩu ít bánh trái. Ăn xong, Tiết tẩu cáo từ mà về.

Nói về người cậu của Tam nương là Trương Tứ, chỉ muốn gả bán Tam nương cách nào để chiếm được của cải, nay nghe tin Tây Môn Khánh tới cầu hôn thì vừa lo sợ vừa tức giận, suy đi tính lại, chỉ có cách phá đám là tốt hơn cả, bèn tới bảo Tam nương:

- Đừng nên thuận làm vợ Tây Môn Khánh, mà nên nghe ta về làm kế thất của Thượng Cử nhân, con trai Thượng Đại gia là hơn. Người ta là con nhà thi lễ, lại có tài sản ruộng nương đâu có thua gì Tây Môn Khánh. Còn Tây Môn Khánh ở nhà đã có chính thất là con gái của Ngô Thiên Hộ, ai cũng biết. Về làm vợ của Tây Môn Khánh thì chỉ làm bé mà thôi. Hiện trong nhà Tây Môn Khánh lại còn mấy người vợ bé nữa, như vậy thì cháu là vợ bé thứ mấy ? Như vậy thì còn ra cái gì nữa ?

Tam nương nghe xong thì biết là Trương Tứ định phá cuộc hôn nhân này, bèn nói:

- Nếu quả người ta đã có chính thất thì cháu bằng lòng làm em. Và lại dù có năm thê bảy thiếp đi nữa thì cũng ăn thua ở người chồng, chồng yêu quý mình thì chẳng có gì đáng ngại. Xin đừng lo gì cho cháu cả. Trương Tứ bảo:

- Không phải chỉ có chuyện vợ lớn vợ bé mà thôi đâu. Tây Môn Khánh còn là con người có mới nới cũ, hành động không tình nghĩa gì cả. Lúc nào chán thê chán thiếp thì gọi người mai mối tới để bán cho người khác. Cháu liệu có chịu nổi cảnh đó không ? Tam nương lắc đầu:

- Cừu cừu à, người đàn ông dù có tàn nhẫn thế nào thì cũng không bao giờ phụ rẫy được người vợ cần mẫn đảm đang. Về bên đó, cháu sẽ quán xuyến việc nhà, trở tài tháo vát để người chồng phải quý nể cháu. Trương Tứ lại nói:

- Ta lại còn biết là Tây Môn Khánh còn đứa con gái mười bốn tuổi, cái cảnh dì ghẻ con chồng nó phiền phức lắm đấy. Tam nương nói:

- Có ngại gì điều ấy, ăn thua ở mình, ăn ở sao cho lớn ra lớn, nhỏ ra nhỏ, mình lại thương yêu nó thì có gì đáng ngại đâu. Như vậy thì chồng cũng vui lòng mà con chồng đối với mình cũng phải hiếu thuận.

Đừng nói là có một đứa con chồng, dù có tới mười đứa con chồng, cháu cũng không quan tâm.

Trương Tứ lại nói:

- Nhưng còn chuyện này, Tây Môn Khánh là người háo sắc, tính tình không đứng đắn, thường lai vãng ăn nằm với những bọn liễu ngỗ hoa tường, ai cũng biết, cháu về làm vợ nó rồi không biết ra sao.

Tam nương nói:

- Cái đó thì không hề gì. Người ta còn trong tuổi thanh niên, có theo bạn bè chơi bời đây đó thì cũng là chuyện thường tình, có gì mà phải lo. Và lại chuyện nhân duyên là số phận tiền định, xin cừu cừu khỏi nhọc lòng để ý.

Trương Tứ không còn cách gì thuyết phục Tam nương, nói câu nào cũng bị đuối lý, bèn hăm hăm ra về, vừa buồn vừa thẹn. Về tới nhà, Trương Tứ bàn tính với vợ, sau cùng hai vợ chồng đồng ý là nhờ đứa cháu tên là Dương Tông Bảo tìm cách đoạt mấy ruộng vàng bạc của Tam nương.

Ngày mai hai mươi bốn tháng đó, lễ hỏi diễn ra. Sau đó thì Trương Tứ tới gặp Tam nương mà bảo:

- Chồng trước của cháu là Dương Tông Tích, em chồng của cháu là Dương Tông Bảo, đều là cháu của ta. Chẳng may thằng anh mất đi, bao nhiêu tiền bạc nó dành dụm làm ăn bây giờ một mình cháu giữ.

Thằng em bây giờ là do ta nuôi nấng. Nó còn nhỏ dại, nó lại là em cùng mẹ với chồng trước của cháu. Bây

giờ cháu bước đi bước nữa, chẳng lẽ cháu không để lại cho nó phần nào hay sao ? Bây giờ thì cháu phải mở các ruộng của cải ra, ta đã mời nhiều người tới đây chứng kiến.

Tam nương nghe vậy thì khóc mà nói:

- Cữu cữu và các vị nghĩ coi, lúc trước chồng cháu mất đi, cháu đã mang tiếng là mưu sát chồng để đoạt của cải, bây giờ đâu còn xanh tuổi còn trẻ, cháu phải bước đi bước nữa, thì lại bị nghi là đem theo của cải đi. Thật ra thì của cải có gì ? Có được ít lạng bạc thì vẫn cất trong phòng, cháu ra đi quả không mang theo chút gì cả, nhất nhất đều để lại cho em chồng cháu. Còn ít trăm lạng người ta còn nợ thì cháu cũng xin giao lại cả cho cữu cữu. Như vậy thì còn tiền bạc của cải ở đâu nữa ? Trương Tứ bảo:

- Trước mặt mọi người đây cháu nói là không có tiền bạc của cải gì, vậy cháu cứ mở các ruộng ra xem có hay không. Nếu có thì cháu cứ việc mang đi, ta cũng không nói gì đâu. Tam nương nói:

- Cháu đã nói không có là không bạc, việc gì phải mở ra. Đang lúc mọi người ồn ào thì Dương bà từ trong bước ra. Mọi người im lặng. Dương bà, mời mọi người ngồi, gọi gia nhân đem trà ra rồi nói:

- Thừa với các vị đây đều là hàng xóm láng giềng của chúng tôi, hẳn đều biết tôi là cô chồng của nó.

Chồng nó dù chết rồi cũng vẫn là cháu của tôi, cháu tôi nó có để lại tiền bạc của cải hay không thì các vị cũng không cần nên biết làm gì. Tôi không hiểu tại sao Trương Tứ cữu lại muốn ngăn trở việc hôn nhân này, ngăn trở để làm gì. Đám hàng xóm đều bảo:

- Là bà nói có lý. Dương bà nói tiếp:

- Hay là những tiền bạc của cải đó là do bên ngoại của nó đem đến ? Nếu không phải vậy thì không cần biết. Tôi cũng xin nói là con cháu dâu tôi đây là người có nhân có nghĩa, ôn nhu hòa thuận, không có biết tính toán lợi hại như ai đâu.

Trương Tứ lờm Dương bà rồi bảo:

- Phải, nó không biết tính toán nhưng đã có người khác tính toán cho nó. Dương bà bị chạm nọc thì giận lắm, mặt mũi đỏ rần lên, chỉ Trương Tứ mà mắng:

- Trương Tứ, người không được ăn nói hỗn xược hàm hồ. Ta tuy không phải là được hưởng hưởng hỏa của nhà họ Dương nhưng người thì phải nhờ gia đình họ Dương mà sống. Trương Tứ cũng giận nói:

- Tôi tuy không phải họ Dương, nhưng cả hai đứa cháu tôi đều do chính chị ruột tôi mang nặng đẻ đau và đích thân nuôi dưỡng. Còn mụ thì tuy là họ Dương mà không biết giữ gìn của cho họ Dương, lại đem dâng cho người ngoài, không biết xấu hổ hay sao ?

Dương bà nổi giận dùng dùng mắng:

- Đồ vô liêm sỉ kia, cháu dâu tao đâu còn xanh tuổi còn trẻ, sao ngươi lại muốn giữ nó ở nhà làm gì ?

Có phải ngươi định loạn luân để nghĩ chuyện bậy bạ rồi đoạt tài sản của nó không ?

Trương Tứ quát:

- Cầm mồm đi, đừng có vu oan giá họa, ta già rồi, chỉ nghĩ đến tương lai cháu ta là Dương Tông Bảo mà thôi, nay mai nó lớn cần phải có tiền bạc lo cho nó, đâu như mụ, cháu ruột không thương, lại đi thương người ngoài.

Dương bà nhảy lên đồng đánh mà xía xối:

- Thằng già họ Trương kia, chuyện là chuyện gia đình tao, người đừng có can thiệp, người ăn không nói có thì lúc chết xuống âm ty địa ngục, quỷ sứ nó xé xác người ra.

Trương Tứ cũng không vừa:

- Con mụ già kia, người lúc trẻ thì dâm dăng, lúc già lại tham lam, thảo nào trời Phật trừng phạt, người không có được một mụn con, thật là cái đồ tuyệt dòng tuyệt giống. Hay hay dở thì nó lòi ra đấy.

Tình hình mỗi lúc một gay go thêm, đám hàng xóm phải xúm lại khuyên giải:

- Lão cừu à, thôi nhường lão cô đây vài câu cho êm chuyện đi. Trong khi đó, Tiết tẩu dẫn vài gia nhân của Tây Môn Khánh sang để dọn đồ đạc giùm Tam nương về trước, thấy vậy bèn hối thúc gia nhân lẹ chân lẹ tay dọn hết rương hòm đồ đạc của Tam nương về.

Trương Tứ thấy vậy giận quá, mắt mở trừng trừng mà không nói được lời nào. Đám hàng xóm khuyên giải thêm ít lời rồi giải tán.

Tối ngày mồng hai tháng Sáu, Tây Môn Khánh cưỡi ngựa, dẫn theo một cỗ kiệu lớn sang rước Tam nương về. Em chồng Tam nương là Dương Tông Bảo, năm đó mới khoảng mười tuổi cũng cưỡi ngựa tiền chân chì dâu tái giá. Tây Môn Khánh mền lằm, tặng cho lụa và bạc. Các a hoàn lan Hương, Tiểu Loan và mấy gia nhân thân tín của Tam nương cũng hành lý đi theo chủ. Hôm sau Dương bà dẫn hai người chị của Tam nương sang nhà Tây Môn Khánh, hai người chị đó là Mạnh đại tẩu và Mạnh nhị tẩu, Tây Môn Khánh tạ ơn cho Dương bà bảy chục lạng bạc, hai xấp lụa quý. Tam nương được ở riêng tại ba gian nhà ở phía tây, và trở thành vợ thứ ba của Tây Môn Khánh, được đặt hiệu là Ngọc Lâu. Từ đó lớn bé trong nhà đều gọi là Tam nương. Tây Môn Khánh cưới được Tam nương về thì ngày đêm quần quít không rời, ái ân dầm thắm không sao kể xiết...

Hồi 9

Tây Môn Khánh từ khi có Mạnh Ngọc Lâu thì say mê lằm, tối ngày quanh quẩn ở nhà, hai người gần bó chẳng rời. Đến ngày mười hai tháng đó thì bên quan Đề đốc ở Đông Kinh cho người tới báo tin là sẽ làm đám cưới để rước con gái Tây Môn Khánh. Do đó Tây Môn Khánh, phần vì mê mệt Ngọc Lâu, phần thì bận rộn chuẩn bị đám cưới của con gái, nên liền trong mấy tháng không tới được nhà Kim Liên, khiến Kim Liên mỗi morn chờ đợi, suốt ngày chỉ đứng ngoài cửa mà mong ngóng. Lại nhờ Vương bà tới nhà Tây Môn Khánh dò hỏi. Đám gia nhân gác cổng nhà Tây Môn Khánh thấy Vương bà tới, biết là do Phan Kim Liên nhờ tới, lại nhân khi Tây Môn Khánh có vợ mới đẹp giàu, bèn tìm cách xua đuổi. Kim Liên thấy Vương bà trở về không kết quả lại sai con ghê là Nghênh Nhi đi lang thang ngoài đường, hoặc tới những nơi Tây Môn Khánh thường lai vãng để tìm kiếm. Nhưng đi khắp nơi cũng không thấy, lại không dám tới nhà Tây Môn Khánh, đành phải quay về, để rồi bị Kim Liên chửi mắng hết lời, sau đó thì bị quỳ gối và nhện đói...

Lúc đó thời tiết nóng nực, hàng ngày Kim Liên đều sai Nghênh Nhi xách nước hầu hạ tắm cho mình, tắm

xong thì cho chuẩn bị rượu thịt, rồi mặc một cái áo lụa mỏng manh, ngồi ngóng ra đường, chờ Tây Môn Khánh. Chờ mãi không thấy thì chửi rủa Tây Môn Khánh là loại phụ bạc, vô tình vô nghĩa, rồi lại lần thần lấy bài ra bói toán, đến khi chán chường mệt mỏi thì lăn ra giường mà ngủ. Một hôm trong giấc ngủ chập chờn Kim Liên nằm mơ thấy Tây Môn Khánh cưới người vợ thật đẹp thật giàu, rồi đánh đuổi mình. Đang lúc kêu khóc thì chợt tỉnh dậy, trong lòng vừa lo sợ vừa buồn giận. Nghênh Nhi thấy Kim Liên đã thức bèn bước tới hỏi:

- Nước đã có sẵn rồi, dì có tắm bây giờ hay không để tôi sửa soạn ?

Kim Liên hỏi qua chuyện khác:

- Mấy cái bánh giò này đã luộc chín chưa ? Đem ra đây tao coi Nghênh Nhi vội chạy xuống bếp đem mâm bánh lên, Kim Liên đếm từng cái rồi hỏi:

- Ba chục cái cả thầy, sao bây giờ chỉ còn hai mươi chín cái ?

Nghênh Nhi đáp:

- Quả tình tôi cũng không biết có bao nhiêu cái, có thể dì đếm lầm chăng ? Kim Liên đếm lại lần nữa rồi bảo:

- Tao đếm lần hai rồi, ba chục cái ban nãy là để đợi gia gia đến ăn, sao mà dám ăn vụng mất một cái rồi bây giờ còn chối ? Con khốn nạn kia, mà chỉ giỏi ăn hại thôi, rồi mà biết tay tao.

Nói xong sấn tới lột quần áo Nghênh Nhi ra, rồi lấy roi mà quất túi bụi mấy chục roi liền, vừa đánh vừa nói:

- Mà ăn vụng mà không chịu nhận thì bà đánh mà trăm roi cho mà chết.

Nghênh Nhi hoảng quá, chắp tay van lạy rồi nói:

- Dì ơi, xin ngừng tay, tôi đói quá lỡ ăn mất một cái, xin dì tha cho.

Kim Liên cười gằn.

- Tao biết ngay mà, không mà thì còn ai vào đây, thật là thân lừa ư nặng, nhưng tao hỏi mà, mà ăn vụng, sao lại dám bảo là tao đếm lộn ? Mới nứt mắt ranh mà đã ăn không nó có. Con khốn nạn, tao đánh cho mà phải bỏ nhà này mà đi hoặc mà chết thì thôi. - Nói xong lại nghiêng rằng mà đánh, Nghênh Nhi kêu khóc ầm ỹ. Lúc Kim Liên đánh đã mỏi tay thì thân thể Nghênh Nhi đã chỗ tím chỗ xanh rướm máu, lúc đó Kim Liên mới chịu ngừng tay, cho Nghênh Nhi được mặc quần áo rồi bắt ngồi quạt cho mình. Lát sau, Kim Liên vào trang điểm lộng lẫy rồi ra đứng ở trong rèm ngóng đợi Tây Môn Khánh. Chợt thấy Đại An vai đeo một cái túi lớn, cười ngửa đi qua. Kim Liên vội gọi lại hỏi:

- Có việc gì mà đi ngang đây vậy ?

Đại An lúc trước vẫn thường theo Tây Môn Khánh tới nhà Kim Liên, lại thường được Kim Liên cho tiền, nên nghe gọi, bèn xuống ngựa bước lại đáp:

- Gia gia tôi sai tôi đi biếu ít quà cho người ta.

Kim Liên mời Đại An vào nhà rồi hỏi:

- Ở nhà có chuyện gì không mà suốt mấy tháng nay ta không thấy mặt gia gia người đâu cả. Hay là đã có bà cô nào khác rồi ? Đại An đáp:

- Gia gia tôi có bà nào cô nào đâu, chẳng qua là trong nhà nhiều chuyện bận rộn quá nên không rảnh mà tới thăm nương tử được thôi.

Kim Liên nói:

- Dù là nhà có việc bận thì cũng phải cho người tới báo tin cho ta biết chứ, sao lại mất mặt mất mũi mà lại bất vô âm tín luôn như vậy ? Ta thật không được yên lòng chút nào. Đại An không biết trả lời sao đành im lặng.

Kim Liên lại hỏi:

- Mà ở nhà chuyện gì bận rộn quá vậy ? Người nói ta nghe. Đại An chỉ cười hì hì mà không đáp. Kim Liên nghi ngờ lắm, hỏi dồn:

- Chuyện gì vậy ? Sao người không chịu nói ?

Đại An cười đáp:

- Thì cũng là chuyện bận rộn trong nhà, nương tử xoi mói làm gì ?

Kim Liên bảo:

- Nay, ta nói thật, người không nói thì ta sẽ oán người suốt đời đó.

Đại An ngần ngại:

- Nhưng nếu tôi nói cho nương tử nghe thì nương tử không được cho gia gia tôi biết mới được.

Kim Liên bảo:

- Được rồi, ta quyết chẳng nói đâu.

Đại An bèn đem đầu đuôi câu chuyện Tây Môn Khánh cưới Mạnh tam nương, kể cho Kim Liên nghe. Khi Đại An kể xong thì nước mắt Kim Liên đã đầm đề từ bao giờ. Đại An lo sợ nói:

- Đó là nương tử ép tôi nói chứ quả tình là tôi đâu có muốn nói Kim Liên lão đảo dựa vào cửa gạt nước mắt thờ dài than - Thảo nào ta nằm mơ thấy gia gia người cưới vợ, quả là không sai sự thật. Đại An à, ta với người dù sao bấy lâu nay cũng là có tình có nghĩa, cho nên ta cũng cảm ơn người đã cho ta biết chuyện vừa rồi.

Nói xong nước mắt lại lăn chã tuôn rơi. Đại An ái ngại nói Nương tử à, nương tử đừng khóc làm gì.

Nương tử có thể viết vài chữ để tôi đem về, thế nào gia gia tôi cũng tới đây.

Kim Liên đau khổ nói:

- Thôi, làm như vậy chỉ phiền người mà thôi. Hôm nay ta cảm ơn người lắm, hôm nào người tới đây, ta khâu một đôi hài tặng người. Mấy hôm nay ta chờ gia gia người tới mà không thấy, ta có làm sẵn ít bánh cho gia gia người, bây giờ thì ta mời người ăn vậy. Nói xong gọi Nghênh Nhi lấy bánh ra, bóc đặt trên đĩa mời Đại An ăn. Trong khi đó, không hiểu nghĩ sao, Kim Liên lại vào phòng lấy giấy hoa và bút mực ra viết như sau:

Ai kia đã rõ lòng ta.

Giờ ta xin mượn giấy hoa tỏ lờ.

Trước kia như đũa có đôi.

Rộn ràng kết tóc, bồi hồi trao khăn.

Lòng ai giờ đã nguội dần.

Thì xin trả lại tấm khăn ngày nào.

Viết xong, niêm phong lại, bước ra đưa cho Đại An mà bảo:

- Nhờ người đưa giùm cho gia gia, ta ở đây từng ngày từng giờ trông đợi, hy vọng rằng gia gia người sẽ tới. Đại An cũng vừa ăn xong, nhận thư rồi cáo từ lên ngựa, Kim Liên dặn:

- Người về nói với gia gia rằng ta oán giận lắm, nếu gia gia người không chịu tới đây thì người nói thêm là nay mai ta sẽ đích thân ngồi kiệu tới nhà:

Nói xong tặng Đại An ít tiền. Đại An nói:

- Nương tử cứ yên tâm, tôi sẽ hết lòng.

Đoạn giục ngựa mà đi.

Từ đó Kim Liên đứng ngồi chờ đợi, hết ngày nọ sang ngày kia mà vẫn không thấy bóng dáng Tây Môn Khánh đâu. Một hôm dường như không còn kiên nhẫn được nữa, Kim Liên chờ từ sáng tới tối mà chẳng thấy gì thì hai hàm răng ngọc nghiến chặt, đôi mắt phượng lệ trào, gọi Vương bà dọn tiệc rượu, hai người cùng ngồi ăn uống rồi rút cây trâm bạc trên đầu, tặng Vương bà, sa lệ nhờ Vương bà tới nhà Tây Môn Khánh mời đến cho mình gặp mặt. Vương bà bảo:

- Bây giờ tối rồi, sợ là không lại đâu. Thôi để sáng mai tôi đi sớm cho.

Kim Liên nói:

- Tôi tặng ma ma cây trâm bạc này mà, ma ma cứ đi giùm ngay đi. Vương bà là loại người máu tham hễ thấy hơi đồng thì mê, tiếc cây trâm bạc nên ngần ngại một chút rồi đứng dậy đi.

Sáng hôm sau tỉnh dậy, vội gọi Nghênh Nhi, sai sang hỏi tin tức bên Vương bà. Nghênh Nhi trở về thưa là Vương bà đi đâu từ sáng sớm rồi. Trong khi đó Vương bà đang ở ngoài cổng nhà Tây Môn Khánh, hỏi đám

gia nhân thì chúng trả lời là không biết gì cả. Vương bà không biết tính sao, bèn ngồi ngoài đường mà chờ. Lát sau, chợt thấy viên quản lý tiệm dược phẩm là Phó Nhị từ trong bước ra, Vương bà vội chặn lại chào rồi hỏi:

- Xin cho tôi hỏi thăm một chút, chẳng hay Đại quan nhân có nhà không ?

Phó Nhị đứng lại bảo:

- Bà từ đâu tới hỏi Đại quan nhân có chuyện gì sớm quá vậy? Hôm qua là ngày sinh nhật của Đại quan nhân. Tối qua trong nhà đãi tiệc, cả ngày hôm qua Đại quan nhân ở nhà tiếp khách, tối tối thì cùng bạn bè đi chơi, suốt đêm không về nhà. Mà bà tới tìm Đại quan nhân có chuyện gì vậy ?

Vương bà không đáp, chỉ vái chào rồi đi. Tối đầu đường Vương bà chợt trông thấy Tây Môn Khánh cưỡi ngựa từ xa đi tới theo sau có hai đứa gia nhân, vội chạy tới giật giọng mà gọi Đại quan nhân! Cho tôi hỏi cái này đã Nói xong chạy tới giữ cương ngựa mà níu lại. Tây Môn Khánh ăn chơi uống rượu suốt đêm qua, giờ đó cũng chưa hết hơi men, nghe vậy bèn lè nhè hỏi:

- Có phải Vương bà đấy không ? Chắc là Phan thị nhờ bà tìm ta chứ gì ?

Vương bà nghển cổ lên nói nhỏ mấy câu. Tây Môn Khánh bảo Hôm qua gia nhân có về nói cho tôi nghe rồi. Tôi biết Phan thị đang oán giận tôi lắm. Được rồi, để tôi tới đó ngay bây giờ.

Nói xong trở đầu ngựa đi. Vương bà đi theo, thỉnh thoảng lại nói với Tây Môn Khánh vài câu. Tối nọ, Vương bà chạy vào bảo:

- Nương tử ơi, tôi đem được Đại quan nhân tới đây rồi. Mừng nhé.

Kim Liên như người chết sống lại, vội chạy ra cửa đón tiếp Tây Môn Khánh xuống ngựa, tay phe phẩy cái quạt mà bước vào. Kim Liên chào hỏi rồi bảo:

- Lâu quá chẳng thấy Đại quan nhân lại. Chắc là vui vầy gần bó với tân nương nên quên cả tôi chứ gì ? Phải rồi, tôi bây giờ còn đáng gì cho quan nhân để mắt tới nữa.

Tây Môn Khánh nói:

- Nàng đừng có nghe lời thiên hạ, làm gì có tân nương nào. Chẳng qua là đám cưới con gái tôi nên trong nhà bận rộn quá không rảnh rang mà đến với nàng được đó thôi.

Kim Liên bảo:

- Bây giờ mà chàng còn nói dối sao ? Nay, con người có mớ nói cũ thì sau này rồi không ra gì đâu.

Bây giờ chàng phải thề độc thì tôi mới tin. Tây Môn Khánh nói:

- Tôi mà phụ nàng thì trời hại tôi, bắt tôi bệnh tật khổ sở mà chết... Kim Liên nghiêng răng:

- Đồ phụ bạc, giờ này mà còn nói được như vậy hay sao.

Nói xong, sẵn tới giật chiếc khăn trên đầu Tây Môn Khánh liệng xuống đất. Vương bà vội cúi xuống nhặt

lên bàn mà bảo:

- Kìa, nương tử sao lại làm vậy ? Coi sao được ?

Kim Liên lại sẵn tới rút chiếc kim cài tóc của Tây Môn Khánh xuống coi. Chiếc kim này là do Mạnh Ngọc Lâu tặng, nhưng Kim Liên không biết, chỉ nghĩ là của một kỹ nữ nào mà thôi, bèn giấu vào tay áo rồi nói:

- Nếu quả chàng không có thay lòng đổi dạ thì tôi sẽ trả lại cho, không mất được đâu.

Tây Môn Khánh chỉ biết than:

- Làm cái gì mà kỳ cục vậy không biết. Cái đồ cài tóc đó chính là của nàng. Hôm trước ta giấu đi, nàng tìm mãi không thấy đó bây giờ quên rồi sao ?

Kim Liên xía xói:

- Này, đừng có nói láo, đứa trẻ lên ba cũng không nghe được, ai mà tin.

Nói xong, thấy trong tay Tây Môn Khánh có cái quạt rất đẹp, bèn giựt lại mà coi, thấy có đề bài thơ thì nghĩ là của người đẹp nào cho, kiên nhẫn rằng bẻ gãy ngay làm đôi. Tây Môn Khánh bất bình nói:

- Cái quạt đó là do người bạn của tôi là Bốc Chí Đạo tặng cho tôi, tôi không dám dùng, cứ cất đi, mãi hôm qua mới lấy ra, vì hôm qua là ngày sinh nhật của tôi. Vậy mà nàng lại bẻ đi là thế nào ?

Kim Liên hơi hối hận vì cảm thấy mình hơi quá, chưa biết tính sao thì Nghênh Nhi bưng trà ra. Kim Liên bèn mời Tây Môn Khánh ngồi uống trà rồi quỳ ngay xuống mà khóc. Vương bà mỉm cười:

Nói cho hả rồi bây giờ lại ở đó mà khóc. Thôi để tôi xuống bếp.

Kim Liên cũng đứng dậy cùng Nghênh Nhi dọn dẹp bàn ghế để dọn tiệc đãi Tây Môn Khánh. Lại lấy ra những tặng vật nhỏ để dành tặng Tây Môn Khánh nhân ngày-sinh nhật, gồm một đôi hài thêu hạt cườm màu huyền, hai đôi tất thêu, một xấp khăn tay thêu, và một chiếc trâm cài tóc có gắn hai bông sen vàng, trên có khắc mấy câu thơ như sau:

Thiếp có bông sen tịnh đế.

Tặng cho chàng để cài đầu.

Ước mong sao chàng giữ mãi.

Để thiếp không còn khổ đau.

Tây Môn Khánh xem các tặng vật, trong lòng cũng hơi xúc động. Kim Liên quay vào gọi Nghênh Nhi đem rượu ra, rót mời Tây Môn Khánh rồi sụp xuống lạy bốn lạy chúc thọ Tây Môn Khánh. Tây Môn Khánh vội đỡ dậy. Hai người kê vai uống rượu, muôn phần đắm thắm. Vương bà cũng được mời lên nhưng uống vài chén rượu xong thì Vương bà cáo từ mà về. Sau vài tuần rượu, Tây Môn Khánh cho gia nhân đem ngựa về, còn mình thì ở lại với Kim Liên đêm đó...

Nói về Võ Tòng, rời huyện Thanh Hà vượt đường đến Đông Kinh, vào Chu thái phủ, đưa thư và lễ vật, ở

Lại vài hôm rồi cầm thư trả lời, quay về Thanh Hà. Đường đi vất vả gian nan, lúc đi thì trời bắt đầu nóng nực, lúc về thì trời chuyển sang mưa dầm, liên miên không dứt. Lúc đi thì vào đầu hạ khi về thì đã sang thu. Vừa đi vừa về cũng mất tới bốn tháng. Suốt thời gian trên đường thiên lý, những lúc ăn ngủ nằm ngò, Võ Tòng đều thấy lòng dạ bồn chồn, tâm thần hoảng hốt không yên, bèn sai một người cưỡi ngựa giỏi, chọn một con ngựa thật tốt, cướp đường về trước, báo tin cho Tri huyện an lòng, lại viết một phong thư bảo đưa cho anh mình, còn mình sẽ về sau.

Người kỵ sĩ tới huyện Thanh Hà vào trình với Tri huyện trước rồi trở ra tìm nhà Võ Đại. Tới nơi thấy cửa đóng, bèn gọi cửa. Lúc đó Vương bà cũng đang đứng ở cửa nhà, thấy vậy bèn bước sang hỏi:

- Chú hỏi ai vậy ?

Người kỵ sĩ đáp:

- Tôi là người của Võ ĐỒ đầu. ĐỒ đầu sai tôi về trước đưa thư cho người anh.

Wương bà hơi giật mình vội bảo:

- Võ Đại lang đi vắng rồi, có thư gì chú cứ đưa cho tôi, bao giờ Võ Đại lang về thì tôi đưa lại cho cũng được chứ gì. Người kỵ sĩ ngần ngừ giây lát rồi móc thư ra đưa cho Vương bà, sau đó lên ngựa đi ngay.

Wương bà vội quay vào nhà, theo cổng sau sang nhà Kim Liên. Kim Liên và Tây Môn Khánh vui vầy hoan lạc gần suốt đêm qua nên giờ này vẫn chưa dậy. Vương bà đập cửa phòng rầm rầm mà bảo:

- Đại quan nhân ơi, nương tử ơi, dậy mau, dậy mau! Võ Tòng sai người đem thư về trước cho Võ Đại đây này. Tôi đã nhận thư giùm đây này. Dậy mau đi, không nên chậm trễ.

Tây Môn Khánh đã thức giấc nhưng chưa dậy, còn đang nằm cạnh Kim Liên, nghe Vương bà nói vậy thì lạnh toát người, vội đánh thức Kim Liên dậy, mở cửa mời Vương bà vào. Vương bà đưa thư của Võ Tòng cho Tây Môn Khánh. Tây Môn Khánh lấy ngay ra đọc thấy trong thư nói là trễ lắm thì ngày Trung Thu sẽ về tới. Kim Liên cũng tới bên ghé mắt đọc thư. Đọc xong hai đều cuống lên. Tây Môn Khánh run giọng bảo:

- Ma ma à, như thế này là nguy đến nơi rồi. Ma ma có cách nào che giấu giùm cho chúng tôi, chúng tôi hứa sẽ trả ơn xứng đáng, chứ bây giờ chúng tôi khó thể xa nhau. Mà thằng Võ Tòng về đây thì chúng tôi tất phải xa nhau, như vậy đâu được.

Wương bà cười bảo:

- Xin cứ bình tĩnh, có gì đâu mà phải cuống lên thế ? Người ta thường nói, lúc nhỏ lấy chồng thì do cha mẹ, lúc lớn lấy chồng thì do chính mình, chú bác anh em cũng chẳng làm gì được. Bây giờ thì cũng gần tới trăm ngày của Võ Đại rồi, nương tử nên thỉnh mấy vị hòa thượng tới lập đàn cầu siêu cho Võ Đại rồi đem bài vị Võ Đại ra làm lễ hỏa thiêu. Sau đó nhân lúc Võ Tòng chưa về tới, Đại quan nhân tổ chức ngay một lễ cưới nhỏ, đem một chiếc kiệu tới rước nương tử về làm vợ là yên. Võ Tòng về đây thì hai người đã thành vợ thành chồng rồi, nó cũng chẳng nói gì được nữa. Mà có gì thì lúc đó mình cũng dễ ăn dễ nói. Như vậy không phải là diệu kế hay sao ? Tây Môn Khánh bảo:

- Ma ma nói phải lắm, chỉ còn cách đó mà thôi. Sau đó mấy người bàn định là đến ngày mồng sáu tháng tám là trăm ngày của Võ Đại, làm lễ xong thì đến tối mồng tám sẽ cưới Kim Liên... Thấm thoắt đã đến ngày

mồng sáu tháng Tám, Tây Môn Khánh sai đem ít bạc vụn tới đưa cho Vương bà, nhờ tới chùa Báo Ân mời sáu vị hòa thượng tới cầu siêu cho Võ Đại rồi đến tối thì làm lễ thiêu kinh. Vương bà bận rộn suốt ngày hôm đó, đến tối, khi cuộc lễ xong xuôi thì Tây Môn Khánh nghỉ đêm với Kim Liên. Trước đó, lúc làm lễ đốt linh vị, hòa thượng sai người vào mời Kim Liên ra lạy bàn thờ. Lúc đó Kim Liên đang ngủ dật dựa trong phòng, miễn cưỡng bước ra thắp hương hành lễ. Sáu vị hòa thượng nhìn thấy Kim Liên thì lòng dạ rối bời, quên ca tụng niệm, mất hết cả thiền tâm Phật tính. Lễ xong thì Tây Môn Khánh cũng vừa tới, Kim Liên bèn quay vào dọn tiệc trong phòng, vui thú cùng Tây Môn Khánh. Tây Môn Khánh bảo Vương bà:

- Mọi chuyện ở ngoài, xin ma ma cứ tùy nghi giải quyết. không phải gọi nương tử ra nữa. Vương bà cười khanh khách bảo:

- Tôi biết rồi, cứ để đấy tôi lo cho.

Nói xong cười toe toét mà bước ra. Bên ngoài, các vị hòa thượng đang thu dọn đồ đạc, nhưng vì chưa hết ngăn ngại trước sắc đẹp của Kim Liên nên cứ nấn ná chưa về. Một vị hòa thượng bước tới thau nước gần cửa sổ để rửa tay, bỗng nghe bên trong có tiếng đàn bà cười khúc khích, rồi lại nghe như có tiếng đàn ông trò chuyện, bèn ngừng rửa tay, im lặng nghe ngóng. Nguyên phòng ngủ của Kim Liên chỉ ngăn cách với phòng ngoài bằng một bức tường mỏng, giữa có cửa sổ che rèm, đứng gần cửa sổ có thể nhìn vào trong và nghe rõ mọi chuyện. Vị hòa thượng vội đứng nép vào một bên cửa sổ rồi hé mắt nhìn vào thấy Kim Liên và Tây Môn Khánh đang khúc khích đùa giỡn trên giường. Cạnh giường, tấm rèm bằng lụa sa xanh vô tình được kéo sang một bên, đầu giường có đôi gối uyên ương, cuối giường có một cái chăn bọc lụa hồng được xếp lại gọn ghẽ. Tây Môn Khánh và Kim Liên hoàn toàn không hay biết là có người đang nhìn vào phòng, nên cứ tự nhiên như không. Ngoài này hòa thượng nhìn một lát rồi quay ra rí tai cho vị hòa thượng khác, chỉ phút chốc là cả sáu vị hòa thượng đều biết chuyện ong bướm nhơ bẩn bên trong. Sau đó các vị dọn dẹp đồ đạc rồi cáo từ về chùa, khi kéo nhau ra về, các vị cười vang khó hiểu. Tây Môn Khánh trong phòng nghe được, chợt giật mình, vội gọi ngay Vương bà vào, bảo lấy ít bạc ra chạy theo tặng cho các hòa thượng.

Các vị nhận bạc rồi định trở vào để cảm tạ Kim Liên, nhưng Vương bà gạt đi. Các vị bảo nhau:

- Thôi, đừng làm phiền thí chủ nữa.

Đoạn nhìn nhau cười mà đi. Thật là:

Bên tường có mắt có tai,.

Song sa cũng có người ngoài đứng trông.

Hồi 10

Hôm sau là ngày mồng bảy, Tây Môn Khánh bảo Kim Liên dọn tiệc để từ giã Vương bà. Sau đó đem Nghênh Nhi gửi Vương bà rồi bảo:

- Ngày mai tôi cưới nương tử về nhà, Võ Tòng có về, xin ma ma hết lòng che chở giùm cho.

Wương bà cười đáp:

- Có tôi đây thì đừng lo, Võ Tòng về, tự nhiên tôi sẽ kiếm cách nói cho êm. Đại quan nhân cứ yên tâm Tây Môn Khánh mừng lắm, tạ Ôn Vương bà ba lạng bạc. Tối hôm đó, bảo Kim Liên soạn đồ đặc quần áo ra, rồi sai gia nhân đem về nhà trước. Một số quần áo cũ không mặc tới thì đem cho Vương bà. Hôm sau là ngày mồng tám, Tây Môn Khánh cho đem kiệu tới, Kim Liên trang điểm lộng lẫy, ăn mặc xiêm y đẹp lên kiệu mà đi. Vương bà tiễn chân tới cổng nhà Tây Môn Khánh. Mọi gia đình hai bên đường tuy biết chuyện nhưng chỉ đứng trong nhà mà nhìn kiệu Kim Liên đi qua, không dám nói gì vì ai cũng sợ Tây Môn Khánh có tiền bạc thần thế. Sau đó thì xúm nhau bàn tán không ngớt.

Tây Môn Khánh dành cho Kim Liên ba gian nhà biệt lập trong hoa viên, ra vào bằng một cổng nhỏ độc nhất. Khung cảnh hữu tình vắng vẻ, không ai lui tới. Trong nhà chưng dọn đồ đặc đẹp đẽ, bên ngoài có cây, có cảnh. Tây Môn Khánh lại bỏ ra mười sáu lạng bạc mua một cái giường quý, có màn thúy và rèm lụa hồng. Từ trước, hai a hoàn Xuân Mai và Ngọc Tiêu, vẫn hầu hạ vợ lớn Tây Môn Khánh và Ngô Nguyệt nương, bây giờ Xuân Mai được đem tới hầu hạ Kim Liên. Lại bỏ ra năm lạng bạc mua thêm một a hoàn tên gọi Tiểu Ngọc để thay Xuân Mai hầu hạ Nguyệt nương. Rồi lấy sáu lạng bạc mua một a hoàn khác là Thu Cúc để cùng Xuân Mai hầu hạ Kim Liên. Trước đó thì Tây Môn Khánh đã lấy một người bên nhà họ Trần là Tôn Tuyết Nga, khoảng hai mươi tuổi làm vợ thứ tư, nên bây giờ liệt Kim Liên vào hàng đệ ngũ phòng.

Từ khi đem Kim Liên về nhà thì đêm nào Tây Môn Khánh cũng ở với Kim Liên, hai người như cá với nước, mặc tình vui thú. Mấy hôm sau Kim Liên ăn mặc thật đẹp, sai Xuân Mai dẫn tới chào hỏi Nguyệt nương và các vợ khác của Tây Môn Khánh.

Kim Liên tới phòng Nguyệt nương, được Nguyệt nương mời ngồi, sau đó ngắm Kim Liên từ đầu tới chân, thấy quả là đẹp thanh cao lộng lẫy, đầy vẻ quyến rũ. Nguyệt nương nhìn ngắm một hồi rồi nghĩ thầm:

Mình thường nghe gia nhân nói là vợ Võ Đại đẹp lắm, nhưng quả không ngờ là đẹp như thế này, hèn gì chồng mình chẳng tìm đủ cách chiếm đoạt cho bằng được.

Kim Liên sụp xuống lạy Nguyệt nương bốn lạy, Nguyệt nương nhận lễ xong, sai a hoàn dẫn Kim Liên sang chào Lý Kiều Nhi, rồi lần lượt tới Mạnh Ngọc Lâu và Tôn Tuyết Nga. Tại mỗi nơi, Kim Liên đều lấy phận người dưới mà thăm hỏi. Sau đó trở lại phòng Nguyệt nương. Nguyệt nương mời ngồi rồi cho gọi các gia nhân tới, giới thiệu Kim Liên với họ, bắt từ nay phải gọi Kim Liên là Ngũ nương. Kim Liên để ý nhìn Ngô Nguyệt nương, thấy tuổi vào khoảng gần ba mươi, mặt đầy như mâm bạc, mắt sáng môi hồng, cử chỉ ôn nhu dịu dàng, nói ít và tỏ ra thận trọng. Lý Kiều Nhi cũng rất xinh đẹp, tuy bảo là phường ca nữ, nhưng thật ra còn thua Kim Liên về đường phong nguyệt. Gặp Mạnh Ngọc Lâu, Kim Liên cũng phải nhìn nhận là đẹp không kém mình, chỉ có điều là hơn mình mấy tuổi mà thôi. Ngọc Lâu cũng có đôi bàn chân nhỏ như Kim Liên. Còn Tôn Tuyết Nga thì nghe nói là rất giỏi ca vũ, nhan sắc cũng muôn phần thanh lịch.

Bắt đầu từ hôm sau, cứ sáng sớm là Kim Liên đã có mặt tại phòng Nguyệt nương, giúp Nguyệt nương may vá, sai bảo gia nhân làm việc nhà, lại xưng hô với Nguyệt nương một điều Đại nương, hai điều Đại nương, khiến Nguyệt nương hài lòng vô cùng. Từ đó Nguyệt nương rất quý mến Kim Liên, thường ca tụng nàng hết lời, đến nỗi ăn cùng ăn, nghỉ cùng nghỉ. Bọn Lý Kiều Nhi thấy vậy giận lắm, thường cùng nhau nói xấu cả Nguyệt nương lẫn Kim Liên, cho rằng Kim Liên giỏi bợ đỡ, còn Nguyệt nương thì bất công, người cũ thì ghét mà thương người mới.. Lại nói về Võ Tòng, khoảng trung tuần tháng tám thì về tới huyện Thanh Hà, vào ngay huyện, đưa thư phúc đáp cho Tri huyện. Tri huyện mừng lắm thưởng cho Võ Tòng mười lạng bạc rồi sai dọn tiệc khoản đãi. CƠM NO RƯỢU SAY, Võ Tòng trở về phòng riêng thay khăn áo rồi bước ra đường, tìm tới nhà anh. Hàng phố thấy Võ Tòng về, thấy đều kinh ngạc, xì xào bàn tán rằng:

- Thôi, nguy rồi, Võ Đô đầu trở về là có chuyện rồi. Ai chứ Võ Đô đầu thì đâu chịu thua Tây Môn Khánh.

Võ Tòng tìm tới nhà Võ Đại, vén màn bước vào gọi cửa, gọi mấy tiếng cũng không thấy ai trả lời.

Đang lúc nghi ngờ thì Nghênh Nhi từ nhà kế bên, nghe tiếng gọi, chạy ra thấy chú mình thì vô cùng kinh ngạc. Võ Tòng hỏi, nó cũng không nói được tiếng nào. Võ Tòng nhắc lại:

- Cha mẹ cháu đi đâu rồi Nghênh Nhi òa khóc nức nở. Vương bà từ trong hốt hoảng chạy ra. Võ Tòng hỏi ngay:

- Anh tôi đi đâu vắng nhà ? Còn chị tôi sao cũng chẳng thấy đâu vậy ?

Vương bà trấn tĩnh bảo:

- Mời nhị gia quá bộ vào trong này rồi tôi sẽ nói cho mà nghe.

Nói xong quay vào kéo ghế mời Võ Tòng ngồi. Võ Tòng im lặng ngồi xuống, trong lòng nghi hoặc vô cùng Vương bà kể lể:

- Sau khi nhị gia đi khỏi, thì vào khoảng tháng tư, đại gia thành linh mắc bạo bệnh mà qua đời...

Võ Tòng chặn lời:

- Chẳng hay anh tôi mắc bệnh gì, mà uống thuốc của ai vậy ?

Vương bà đáp:

- Để tôi nhớ lại coi, hôm đó là hai mươi tháng tư, đại gia tự nhiên đau bụng dữ dội, ở nhà đi lễ rồi xem bói, lại mời các lang y tới chữa trị, nhưng thuốc gì uống vào cũng khôn khỏi, đau được tám chín hôm thì mất.

Võ Tòng chau mày:

- Ca ca tôi từ xưa không hề có bệnh đó, sao lại tự nhiên đau bụng mà chết được ?

Vương bà nói:

- Đâu đâu ơi, thì ai mà biết được, trời cũng có khi mưa nắng bất thường, mà con người cũng có lúc họa phúc không sao biết trước, đêm nay cời giầy đi ngủ, không biết ngày mai có còn dậy được mà xỏ giầy hay không. ' Võ Tòng lại hỏi:

- Ca ca tôi hiện đang an táng tại đâu ?

Vương bà đáp:

- Lúc đại gia nằm xuống thì trong nhà thiếu hụt lắm, Đại nương làm gì có tiền mua đất an táng, cũng may là có người quen biết cũ với đại gia bỏ tiền ra mua cho một cổ áo quan, lại mời mấy vị tăng tới cầu siêu trong ba ngày rồi cho hỏa táng. Võ Tòng hỏi:

- Còn chị dâu tôi bây giờ ở đâu ?

Vương bà chép miệng:

- Kể cũng tội nghiệp, Đại nương chịu khó sống nghèo khổ thủ tang cho đến hết kỳ bách nhật chồng, sau đó bà mẹ tới khuyên nhủ nên bây giờ đã lấy chồng để tìm nơi nương tựa rồi. Còn cháu nhỏ bạc phước đây thì gửi lại cho tôi đùm bọc.

Võ Tòng trầm ngâm giây lát rồi cáo từ Vương bà, trở về huyện, vào phòng riêng, cởi quần áo ngoài ra, sai lính huyện đi mua cho mình một bộ tang phục cùng các thứ hoa quả nhang đèn. Sau đó mặc đồ tang, đem lễ vật trở lại nhà của Võ Đại, bày bàn thờ, lập bài vị, đốt đèn thắp nhang rót rượu mà cúng. Lại sai lính tới làm cơm cúng. Cúng xong, cùng đám lính và Nghênh Nhi ngồi ăn. Đêm đó ở lại nhà anh, cho đám lính ngủ ở phòng ngoài, Nghênh Nhi ngủ tại phòng trong, còn mình thì ngủ trước bàn thờ anh.

Tới nửa đêm mà Võ Tòng vẫn trần trọc không sao ngủ được bèn ngồi dậy trong ánh sáng lờ mờ của ngọn đèn trên bàn thờ nhìn lên bài vị của anh mà nghĩ thầm:

Anh mình lúc sống thì yếu đuối nhút nhát, lúc chết lại không được rõ ràng thật là... Còn đang nghĩ ngợi thì bỗng nhiên một cơn gió lạnh thổi vào, ngọn đèn trên bàn thờ tắt ngấm, Võ Tòng tự nhiên nổi gai ốc, tóc gáy dựng lên, nhưng cố trấn tĩnh mà nhìn thì thấy một bóng người từ sau bàn thờ bước ra bảo:

- Em ơi, anh chết khổ chết nhục lắm.

Võ Tòng định cất tiếng hỏi thì tự nhiên hơi lạnh tan hết mà bóng người cũng chẳng thấy đâu nữa.

Bên ngoài, tiếng trống huyện báo hiệu canh ba, ba khắc. Võ Tòng kinh sợ nghĩ thầm:

Vừa rồi nhất định không phải là mộng, anh mình tới than thở, đúng là chết oan chết uổng gì đây. Võ Tòng cứ ngồi nghĩ ngợi mà trống điểm canh năm cũng không hay biết. Đám lính trở dậy, kê đun nước nóng cho Võ Tòng rửa mặt, kê pha trà. Lát sau, trời sáng rõ, Võ Tòng gọi Nghênh Nhi dậy, bảo coi nhà rồi dẫn lính đi. Dọc đường, Võ Tòng ghé vào những nhà lân cận hỏi:

- Anh tôi làm sao mà chết ? Còn chị dâu tôi bây giờ lấy ai ?

Nhưng chẳng ai dám nói sự thật vì sợ Tây Môn Khánh trả thù. Có người nói:

- Đâu đừng hỏi chúng tôi, có Vương bà ở ngay cạnh, biết rõ mọi chuyện, nên hỏi Vương bà thì hơn.

Có người cho biết:

- Đâu có thể tìm thẳng Vận Ca hoặc lão Hà Cữu, hai người đó biết rõ chuyện hơn ai hết.

Võ Tòng cảm ơn rồi trở lại mấy tiệm nước trước huyện để tìm Vận Ca. Tới nơi đã thấy Vận Ca thấp thoáng xa xa, bèn gọi lại:

- Chú em ơi, lại đây ta bảo cái này. Vận Ca nhận ra Võ Tòng thì vội chạy lại mà nói:

- Võ Đâu ơi, Đâu về chậm quá rồi, có muốn động thủ cũng khó. Tuy nhiên cha tôi đã lục tuần rồi, chỉ nhờ cậy và một mình tôi, tôi không thể dính dấp vào vụ này được đâu, rồi lại lên quan lên nha, phiền phức lắm.

Võ Tòng bảo:

- Thì chú em cứ vào đây với ta đã.

Nói xong dẫn Vận Ca lên một tửu lầu gọi rượu thịt ra mời Vận Ca ăn uống rồi bảo:

- Chú em à, chú em còn ít tuổi mà đã hiểu thảo như vậy là hiếm có.

Nói xong lấy ra khoảng năm lạng bạc vụn đưa cho Vận Ca:

- Chú em cứ tạm cầm lấy số bạc này, để lão bá ở nhà chi dụng, đợi xong việc ta sẽ tặng chú em mười lạng làm vốn. Bây giờ thì chú em hãy nói thật cho ta nghe anh ta bị hại như thế nào và chị dâu ta lấy chồng ra sao, đừng giấu gì hết.

Vận ca đưa tay nhận bạc nghĩ thầm:

Với số bạc này cha mình có thể sống được dăm ba tháng, mình có mất ngày giờ lên quan cũng chẳng sao! Nghĩ xong bèn nói:

- Vậy thì xin Đô đầu nghe tôi nói đây...

Thế là Vận Ca thuật lại tỉ mỉ từ lúc có giở lê định tìm bán cho Tây Môn Khánh, bị Vương bà đánh chửi, cho tới lúc bày mưu giúp Võ Đại bắt quả tang vợ ngoại tình, bị Tây Môn Khánh đá trúng nghe hộc máu, sau đó bị đầu độc, nhất nhất thuật lại không sót chuyện gì. Võ Tòng nghe xong thấy Vận Ca kể trôi chảy linh động thì tin lắm nhưng cũng hỏi:

- Chú em nói thật chứ ?

Vận Ca đáp:

- Tôi bịa chuyện với Đô đầu làm gì ?

Võ Tòng hỏi gặng:

- Chú em không dối ta chứ ?

Vận ca tức quá đập bàn bảo:

- Dù có đứng trước mặt Huyện quan tôi cũng chỉ nói bấy nhiêu mà thôi.

Võ Tòng mỉm cười giục Vận Ca ăn uống. Lát sau trả tiền, dẫn Vận Ca xuống đường bảo:

- Bây giờ thì chú em cứ về nhà đi đã, đưa bạc cho lão bá rồi nhớ sáng mai tới huyện làm chứng cho ta.

Vận Ca đang định bước đi thì Võ Tòng chợt nhớ ra điều gì gọi giật lại mà hỏi:

- À, chú em có biết nhà Hà Cửu ở đâu không nhỉ.

Vận Ca cười:

- Bây giờ Đô đầu còn hỏi Hà Cửu nữa, lão ta nghe nói là Đô đầu trở về thì sợ quá trốn biệt rồi.

Nói xong cáo từ mà đi. Võ Tòng cũng trở về phủ.

Sáng sớm hôm sau, Võ Tòng làm đơn xong, bèn dắt Vận Ca vào huyện, chờ Tri huyện đang đường, vào quỳ trước án, đưa la đơn lên mà kêu oan. Tri huyện thấy là Võ Tòng thì ngạc nhiên lắm, bảo:

- Võ Đô đầu đó à có chuyện gì vậy ? Cứ nói ta nghe.

Võ Tòng thưa:

Tên cường hào Tây Môn Khánh thông gian với chị dâu tôi là Phan thị, anh tôi là Võ Đại tới bắt gian thì bị Tây Môn Khánh đánh trọng thương. Sau đó, cùng Vương bà bày mưu hãm hại anh tôi. Tên Hà Cửu được gọi tới tẩm liệm rồi đưa đi hỏa thiêu. Hiện Tây Môn Khánh đã đem Phan thị về nhà là thiếp. Có tên Vận Ca làm chứng, xin tướng công soi xét cho tôi được nhờ.

Tri huyện cầm lá đơn rồi hỏi:

- Hà Cửu đâu, sao không thấy.

Võ Tòng thưa:

- Hà Cửu biết tôi về nên đã trốn biệt rồi, hiện không biết ở đâu.

Tri huyện đọc đơn xong thì hỏi Vận Ca. Vận Ca nhất nhất thuật lại từ đầu đến cuối. Tri huyện nghe xong, lui vào trong cùng Huyện thừa, Chủ bạ và các chức việc bàn tính. Vì Tri huyện cùng các chức việc đều là phe của Tây Môn Khánh, nên cùng nhau đồng ý là nên thu xếp chuyện này cho khéo là hơn. Do đó Tri huyện bước ra bảo Võ Tòng:

Người đã là Đô đầu trong huyện thì cũng biết rằng chuyện gì cũng phải có chứng cứ mới xét được.

Nay thi thể anh người không còn thì biết làm sao. Vả lại bảo là có chuyện đi bắt vụ thông gian, nhưng không bắt được thì lấy gì làm bằng ? Người chỉ nghe lời một đứa trẻ thì lấy gì bảo đảm sự chắc chắn chỉ bằng sự đã qua rồi, thôi đi là hơn, vì chưa chắc anh người đã chết oan. Người thử nghĩ kỹ mà xem.

Võ Tòng thưa:

- Bẩm Tướng công, tất cả đều là sự thật, bây giờ xin tướng công cho đòi Tây Môn Khánh, Phan thị và Vương bà tới đây, lấ lý mà tra hỏi thì tự khắc rõ sự thật. Nếu có điều gì gian trá tiểu nhân xin hoàn toàn chịu tội.

Tri huyện bảo:

- Được rồi, người cứ đứng dậy đi, để ta tính Võ Tòng đứng dậy, dẫn Vận Ca về phòng mình chứ không cho ra ngoài. Trong khi đó thì đã có người đến báo tin cho Tây Môn Khánh. Tây Môn Khánh hoảng sợ, vội lấy tiền bạc ra, gọi hai gia nhân tâm phúc là Lai Bảo và Lai Vượng tới, dặn ban đêm đem đến tư dinh Tri huyện.

Sáng hôm sau Võ Tòng lại vào huyện đường xin Tri huyện cho đòi Tây Môn Khánh, Phan thị và Vương bà

tới tra hỏi. Tri huyện đã nhận hối lộ đêm qua, bèn bảo:

- Võ Đô đầu à, người đừng nghe lời người ngoài mà sinh chuyện nữa, bây giờ không có gì làm bằng có thì sao ta có thể bắt người tới tra hỏi được ? Thánh nhân có nói, chuyện đã qua không lấy gì làm chắc, lời nói ngoài đường thì chẳng lấy gì đáng tin, cho nên ta khuyên người thôi đi là hơn. Chẳng gì người cũng là chức việc trong huyện, người phải biết rằng phán xét một vụ án mạng thì phải có thi hài kẻ xấu số, phải có dấu vết, phải có tang vật mới xét được. Nay tất cả những thứ đó đều không có thì làm sao ta xét nổi ?

Võ Tòng nói:

- Thưa vâng, nếu Tướng công không xét giùm thì tôi cũng chẳng biết sao, nhưng nỗi oan cừu của anh tôi thì nhất định phải có ngày sáng tỏ.

Nói xong nhận lá đơn lại, trở ra cho Vận Ca về nhà, rồi ngửa mặt lên trời ứa lệ than thở, sau đó lại nghiêng rằng nguyện rửa loài gian phụ dân phụ, rồi lòng giận bốc lên, đi thẳng tới tiệm dược phẩm, định tìm Tây Môn Khánh mà đánh. Tới nơi thấy viên quản lý Phó Nhị đang ngồi sau quầy, bèn hăm hăm bước vào hỏi:

- Chủ người có đây không ?

Phó Nhị nhận ra Võ Tòng thì run sợ nói:

- Đại quan nhân tôi không có đây, Đô đầu cần gặp có chuyện gì không ?

Võ Tòng lạnh lùng:

- Thì người cứ bước ra đây cho ta hỏi chuyện đã.

Phó Nhị rụt rè bước ra, liền bị Võ Tòng tóm ngay lấy, đập đầu vào tường mà bảo:

- Người muốn sống hay muốn chết ?

Phó Nhị líu cả lưỡi:

- Xin Đô đầu xét lại cho, tiểu nhân quả không có phạm tội gì với Đô đầu, xin bớt giận.

Võ Tòng bảo:

- Nếu người muốn chết thì ta cho chết, còn nếu muốn sống thì phải nói thật. Thằng Tây Môn Khánh bây giờ đang ở đâu, nó cưới con Phan thị được bao lâu rồi ? Nếu người nói cho rành rẽ thì ta tha cho, gian dối thì đừng có trách.

Tên quản lý hoảng quá bèn nói:

- Xin Đô đầu bớt nóng, tôi là người làm công mỗi tháng lãnh hai lạng bạc để trông coi tiệm này nên suốt ngày ở đây nên chuyện trong nhà chủ tôi quả không biết gì. Chủ tôi thì hồi nãy có đây, nhưng vừa mới đi rồi, nghe đâu là tới tửu lầu ở đường Sư Tử uống rượu.

Võ Tòng nghe vậy, bèn buông tên quản lý ra rồi chạy nhanh bay tới tửu lầu ở đường Sư Tử.

Lúc đó Tây Môn Khánh quả đang ngồi uống rượu tại tử lâu này với một tên thư lại trong huyện là Lý Ngoại Truyện. Tên này cực tham lam, lại là tay chân đắc lực của Tri huyện. Phàm có vụ kiện tụng nào, hắn đều tìm cách ăn được của cả đôi bên. Chuyện gì ở ngoài hắn cũng biết, do đó các bạn đồng sự trong huyện mới đặt cho cái hohn danh là Lý Ngoại Truyện. Nguyên hôm đó, sau khi Tri huyện trả lại đơn cho Võ Tòng thì Lý Ngoại Truyện vội ba chân bốn cẳng tới báo cho Tây Môn Khánh biết. Tây Môn Khánh bèn tạ Ôn năm lạng bạc rồi mời ra tử lâu uống rượu. Đang lúc chuyện trò cao hứng, chợt Tây Môn Khánh nhìn qua cửa sổ tử lâu thấy Võ Tòng mặt đỏng đỏng sát khí, đang chạy tới, thì biết là nguy hiểm đã tới, nhưng muốn xuống lầu mà chạy cũng không kịp, bèn vội thay áo rồi nấp vào phòng trong.

Võ Tòng chạy xồng xộc lên lầu, chặn một tửu bảo lại mà hỏi:

- Thằng Tây Môn Khánh đang ở đây phải không ?

Tửu bảo thật tình đáp:

- Tây Môn Đại quan nhân đang uống rượu với một người quen ở phòng bên.

Võ Tòng quay sang đập cửa mà vào thì không thấy Tây Môn Khánh đâu mà chỉ có một người đang ngồi uống rượu, quay mặt vào trong. Võ Tòng lại gần, nhận ra Lý Ngoại Truyện thì biết là chính tên này đã tới báo tin cho Tây Môn Khánh, bất giác lửa giận bùng bùng chỉ vào mặt hắn mà mắng:

- Thằng kia, mày giấu tên Tây Môn Khánh ở đâu, mau nói ra không thì nát xương bây giờ.

Lý Ngoại Truyện bủn rủn cả chân tay, không nói được tiếng nào. Võ Tòng thấy Lý Ngoại Truyện im lặng thì như lửa đổ vào dầu, bèn co chân đập cái bàn, bát đĩa rơi vỡ loạn xoảng. Lý Ngoại Truyện định chạy nhưng Võ Tòng đã túm lại được mà bảo:

- Thằng chó chết này, ta hỏi sao không nói, định chạy đi đâu vậy ? Để ta coi mày có chịu nói không.

Dứt lời giáng một trái thoi sơn giữa mặt Lý Ngoại Truyện Tên này bật ngửa ra sau ôm mặt kêu lên:

- Ôi giờ ơi, đau quá, xin để tôi nói. Tây Môn Khánh mới thay áo rồi trốn vào phía trong kia kìa. Tôi không dính dáng gì vào chuyện này, xin Đô đầu tha cho tôi, để tôi về.

Võ Tòng bảo:

- Mày muốn về để ta cho mày về. Nói xong nhắc bổng Lý Ngoại Truyện lên, ném qua cửa sổ tử lâu. Lý Ngoại Truyện rơi thẳng xuống mặt đường. Võ Tòng xông vào phòng trong của tử lâu tìm Tây Môn Khánh nhưng trong lúc Võ Tòng đánh Lý Ngoại Truyện thì Tây Môn Khánh đã theo cửa sổ phía sau, chui xuống mái nhà kế cận mà trốn mất. Võ Tòng tìm kiếm một hồi không thấy thì cho là Lý Ngoại Truyện nói láo, bèn hùng hổ chạy xuống lầu, thấy Lý Ngoại Truyện đang rên la ngắc ngoải giữa đường, bèn sẵn cơ giận, đập cho một đập, Lý Ngoại Truyện chết ngay. Có người bảo:

- Lý gia nhân đây quả không làm gì đắc tội với Đô đầu cả sao Đô đầu lại đánh chết ? Võ Tòng đáp:

- Tôi đang tìm Tây Môn Khánh thì tên này chọc giận tôi, che chở cho thằng Tây Môn Khánh, chúng nó là một bọn với nhau, không đánh chết thì để làm gì.

Mọi người dần dần phân tán. Trong khi đó cả huyện Thanh Hà náo động, dân gian bàn tán không ngớt,

người thì nói là Tây Môn Khánh trốn được, kể lại bảo là Tây Môn Khánh đã bị Võ Tòng đánh chết...

Hồi 11

Sau cuộc náo loạn đả thương trí mạng, Võ Tòng bị bắt về huyện.

Trong khi đó Tây Môn Khánh từ một nóc nhà tụt xuống. Đó là nhà của Hồ lão. A hoàn trong nhà thấy có người từ trên má nhà tụt xuống thì kêu âm lên là có trộm. Hồ lão hốt hoảng chạy vào nhận ra Tây Môn Khánh thì nói:

- Đại quan nhân đây ư ? Ngoài kia Võ Tòng tìm kiếm Đại quan nhân không được nên tức giận đánh chết người, rồi bị giải lên huyện rồi? phen này chắc là không tránh khỏi tử hình. Bây giờ Đại quan nhân bình an vô sự, đã có thể trở về nhà được rồi. Tây Môn Khánh nghe vậy mừng lắm, cảm tạ Hồ lão mà về. Tới nhà, kể lại đầu đuôi cho Kim Liên nghe, hai người nói chuyện Võ Tòng vô cớ giết người, khó tránh tử tội, thì vỗ tay mà cười vì tin rằng như vậy là từ nay khỏi lo. Kim Liên lại khuyên Tây Môn Khánh nên dứt tiền cho Tri huyện để buộc tội Võ Tòng gắt gao. Tây Môn Khánh khen phải, bèn gọi Lai Vượng vào, sai đem năm mươi lạng bạc cho Tri huyện và một số bạc khác để chia cho đám thư lại, yêu cầu khép tội Võ Tòng thật nặng. Tri huyện hoan hỉ nhận bạc.

Hôm sau Tri huyện đăng đường, cho giải Võ Tòng ra, lại đòi đủ các nhân chứng có mặt tại tửu lầu hôm qua tới. Võ Tòng bị trói, quỳ trước án thư. Tri huyện đập bàn tác sắc mắng:

- Võ Tòng kia, người đã làm đơn vu oan người khác, ta thể tình làm ngơ khuyên người nên thôi đi, vậy mà người không biết điều, lại còn dám coi thường luật pháp mà vô cớ giết người, như vậy làm sao ?

Võ Tòng thưa:

- Tây Môn Khánh giết anh tôi tức là có thù với tôi, tôi tới tìm nó để đánh, nhưng tên Lý Ngoại Truyện lại giấu Tây Môn Khánh, tôi hỏi, nó không chịu nói nên nổi giận đánh nó vài cái để bắt nó phải chỉ chỗ Tây Môn Khánh ẩn núp, không ngờ lỡ tay khiến họ Lý uống mạng. Tôi xin nhận tội ngộ sát, nhưng cũng xin tướng công bắt Tây Môn Khánh trị tội để anh tôi được ngậm cười. Tri huyện quát:

- Người đừng có ăn nói hồ đồ. Người há lại không biết họ Lý là chức việc trong huyện hay sao ?

Như vậy là cố sát chứ đâu phải ngộ sát ? Bây đầu, đánh nó về tội nói láo cho ta. Đám dịch lệ dạ ran, sẵn tới dùng bàn vả đánh vào mặt Võ Tòng hai chục cái. Bị đánh xong, Võ Tòng nói:

- Tôi chẳng gì cũng có công lao với tướng công, sao tướng công lại nổi giận hình như vậy ?

Tri huyện hơi giật mình vì vừa mới nhờ Võ Tòng chở vàng bạc châu báu về Đông Kinh, nhưng vội mắng át đi.

- Có công thì thưởng, có tội thì phạt, người chính tay đánh chết người, bây giờ lại còn giả mồm hay sao ?

Nói xong sai đánh Võ Tòng năm mươi trượng, rồi sai gia vào ngục. Đám thư lại tuy có cảm tình với Võ Tòng, vẫn thường cảm phục tài đức Võ Tòng, nhưng tất cả đều đã nhận tiền của Tây Môn Khánh nên chẳng ai nói được lời nào bên vực cho Võ Tòng.

Mấy hôm sau, Tri huyện Thanh Hà cho giải Võ Tòng tới phủ Đông Bình, kèm theo tội trạng cùng tờ khám nghiệm tử thi Lý Ngoại Truyện. Tờ khám nghiệm nói rằng Võ Tòng say rượu rồi đang giận vì tìm Tây Môn Khánh không được, Lý Ngoại Truyện biết chỗ trốn của Tây Môn Khánh mà không chịu nói nên Võ Tòng nổi giận quá tay đánh chết.

Võ Tòng được giải lên phủ. Viên Phủ doãn phủ Đông Bình họ Trần tên Văn Chiêu, người Hà nam là một vị quan cực thanh liêm. Trần Phủ doãn liền đăng đường, xem văn thư từ huyện Thanh Hà gửi tới rồi cho giải Võ Tòng vào.

Văn thư viết như sau:

Tri huyện Thanh Hà, thuộc phủ Đông Bình, trình về vụ án mạng tại huyện. Phạm nhân là Võ Tòng, hai mươi tám tuổi người huyện Dương Cốc, có vũ lực, giữ chức Đô đầu trong huyện. Sau khi thi hành công vụ trở về, thấy anh ruột đã chết, chị dâu lấy chồng khác thì nổi giận, rồi nghe lời người ngoài đường, dựng chuyện vu oan cho người khác. Hôm đó, Võ Tòng tới uống rượu tại tửu lâu của Vương Loan ở đường Sư Tử, uống say mà không có tiền trả, bèn tới mượn tiền của Lý Ngoại Truyện cũng đang uống rượu trong đó.

Họ Lý không cho mượn. Tòng bèn hành hung họ Lý, đả thương trí mạng. Có đầy đủ nhân chứng mà lời cung xin đính kèm đây. Vậy nay kính chuyển can phạm tới, xin phúc thẩm và đề nghị cho đi đây. Tháng tám năm Chính Hòa thứ ba Tri huyện Thanh Hà:

Lý Đạt Thiên.

Phủ doãn đọc xong, hỏi Võ Tòng:

- Tại sao người lại đánh chết tên Lý Ngoại Truyện ?

Võ Tòng rập đầu rồi thưa:

- Tướng công ôi, tôi quả là oan lắm, nếu tướng công có muốn nghe sự thật thì tôi mới dám thưa.

Phủ doãn ôn tồn:

- Được rồi, người cứ nói đi.

Võ Tòng bèn thuật lại đầu đuôi về cái chết của anh mình rồi nói thêm:

- Tôi chẳng qua nóng lòng báo thù cho anh mà mang tội ngộ sát. Còn Tây Môn Khánh nhiều tiền ỷ thế, mua chuộc huyện quan vu cáo cho tôi. Thân tôi chết đi cũng chẳng tiếc gì, chỉ thương cho anh tôi không được ngậm cười mà thôi. Phủ doãn nghe xong gật đầu bảo:

- Thôi, người không phải nói nhiều, ta đã hiểu hết cả rồi.

Nói xong gọi viên ty lại, lo việc áp giải Võ Tòng, vào sảnh đường mà mắng:

- Tri huyện của người không đáng làm quan, dám đem luật pháp ra mà buôn bán. Đoạn sai dịch lệ đánh hai chục bản vạ. Sau đó cho gọi các nhân chứng vào thẩm vấn lại, rồi tự tay sửa lại bản cáo trạng, lại quay sang bảo đám nha lại rằng:

- Người này vì anh mà báo thù, như vậy cũng là có nghĩa khí. Nóng lòng báo thù anh mà ngộ sát thì không thể nào ghép vào tội sát nhân. Bèn bảo lấy cái gong nhẹ, thay thế cho cái gong dành cho kẻ tử tội mà Võ Tòng đang phải đeo trên cổ, rồi sai giam lại. Đồng thời lại làm văn thư gửi về huyện Thanh Hà, bắt phải giải Tây Môn Khánh, Phan thị, Vương bà và Hà Cửu tới để đối chứng.

Võ Tòng tuy bị giam, nhưng trong phủ ai cũng biết chàng là dũng sĩ đả hổ Cảnh Dương, nha lại trong phủ lại phục chàng là người nghĩa khí nên thường đem rượu thịt vào mời ăn.

Trong khi đó tại huyện Thanh Hà, Tây Môn Khánh được tin thì lo sợ lắm. Phủ doãn phủ Đông Bình là người thanh liêm không thể dứt lót. Tây Môn Khánh vội sai gia nhân thân tín là Lai Vương ngày đêm đem thư tới kinh cho Dương Đề đốc nhờ che chở. Dương Đề đốc liền nhờ cậy Thái sư họ Thái trong Nội các, Thái sư lại là quan thầy của Lý tri huyện, nên vội viết một bức mật thư sai hỏa tốc đem tới cho Trần Phủ doãn, khuyên đừng đòi Tây Môn Khánh tới hầu, và cũng đừng nhắc tới hành động của Lý Tri huyện. Trần Phủ doãn, trước vốn là chức Tư chính trong Đại Lý Tự, sau mới thăng Phủ doãn phủ Đông Bình, lại cũng là môn sinh của Thái Thái sư, do đó miễn tội chết cho Võ Tòng, nhưng thích chữ vào mặt, đánh cho bốn mươi trượng, rồi đầy làm lính thú ở một nơi xa hai ngàn dặm, nghĩ là làm theo đúng lời dặn trong thư của Thái Thái sư. Trần Phủ doãn thân vào nhà giam giải thích cho Võ Tòng hiểu đó là hình phạt được ấn định do Thái sư trong triều, rồi sai người áp giải Võ Tòng tới Mạnh Châu thọ phạt. Nhờ lòng khoan hồng của Trần Phủ doãn, Võ Tòng được trở về huyện Thanh Hà lo thu xếp mọi việc. Võ Tòng được đưa về huyện, gom góp tiền bạc, bán ít đồ đạc của cải, một phần đưa cho mấy người giải áp mình để làm lộ phí, một mặt đưa cho một người hàng xóm của Võ Đại lúc trước là Đào Nhị lang, nhờ nuôi nấng Nghênh Nhị, hẹn rằng khi được ân xá sẽ tạ Ôn. Một số hàng xóm khác thấy Võ Tòng là người nghĩa khí gặp lúc tai ương, cũng rủ nhau đem tiền bạc tới giúp. Võ Tòng chuẩn bị hành lý xong thì theo mấy nhân viên áp giải rời huyện Thanh Hà mà đi. Tây Môn Khánh sai người theo dõi, được tin Võ Tòng đã lên đường tới Mạnh Châu để thọ phạt thì nhẹ hẫng người, liền gọi gia nhân, sai quét dọn ngôi Phù Dung đình trong hoa viên, dọn tiệc lớn, gọi ban ca vũ, rồi cho mời vợ cả và bốn vợ bé tới uống rượu chung vui. Cả một khu hoa viên rực rỡ náo nhiệt hẳn lên, a hoàn đầy tớ qua lại rộn rịp, tiếng đàn sáo vang lừng. Tây Môn Khánh cùng Nguyệt nương ngồi trên, bốn người vợ bé phân ngôi thứ mà ngồi bên dưới. Mới bắt đầu nhập tiệc thì Đại An dẫn hai gia nhân của nhà họ Hoa, một nam một nữ, mang hai cái quả tới. Đại An thưa:

- Bên Hoa nhị nương sai đem quà biếu tới. Hai gia nhân nhà họ Hoa bước tới cúi lạy rồi thưa:

- Nương gia chúng tôi sai đem bánh và hoa tới kính biếu Tây Môn Đại nương.

Nói xong đưa hai cái quả lên, Đại An mở ra, một quả đựng đầy bánh quý, một quả đựng toàn loại hoa Ngọc trâm, dùng để cài đầu. Nguyệt nương vui vẻ bảo:

- Quý hóa quá, cho ta gửi lời đa tạ nhị nương nhé.

Đoạn sai gia nhân đem đồ ăn mời hai gia nhân nhà họ Hoa, rồi cho tên gia nhân ít tiền, cho đưa a hoàn một cái khăn, đoạn hỏi:

- Người tên gì nhỉ ?

Đưa a hoàn thưa:

- Dạ thưa. Tôi tên Tú Xuân, còn anh này là Ngô Thiên Phúc. Nguyệt nương tươi cười cho hai gia nhân họ Hoa về, rồi nó với chồng:

- Hoa nhị nương tốt thật, luôn luôn cho gia nhân đem biếu cái này cái kia, mà mình thì chẳng bao giờ biếu lại người ta cái gì cả.

Tây Môn Khánh bảo:

- Hoa nhị nương tốt thì tốt thật, nhưng nàng không biết Hoa nhị nương trước chỉ là thiếp của một người tên là Lương Trung Thư ở phủ Đại Danh, mãi sau này mới được Hoa nhị ca cưới về, cũng mới chừng hơn hai năm nay chứ bao nhiêu. Hoa nhị ca lấy Hoa nhị nương cũng chỉ vì tiền mà thôi.

Nguyệt nương bảo:

- Người ta là gì mình không cần biết, người ta tốt với mình thì mình tốt lại thôi. Không lo đáp lễ người ta mà đã kể xấu như vậy coi sao được ?

Tây Môn Khánh nói đúng. Nguyên lúc trước Hoa nhị nương là thiếp của Lương Trung Thư ở phủ Đại Danh. Lương Trung Thư lại là con rể của Thái Thái sư. Vợ của Trung Thư rất ghen tuông, thường sai đánh chết các tỳ thiếp rồi sai chôn trong vườn. Đêm Nguyên tiêu năm Chính Hòa thứ ba, bọn cường đạo ở Lương Sơn kéo tới đánh phá phủ Đại Danh. Lúc đó Trung Thư đang cùng vợ ngồi uống rượu tại Thúy Vân Lâu trong vườn nghe tin Lý Quỳnh đã xông vào giết hết già trẻ lớn bé trong nhà liền bỏ trốn. Thừa lúc lộn xộn, Hoa nhị nương đã ôm được nhiều châu báu vàng bạc chạy tới Đông Kinh. Lúc đó Hoa Thái giám được thăng làm Trấn thủ Quảng Nam, thấy cháu là Hoa Tử Hư chưa có gia đình, mới nhờ mai mối tới, xin cưới Hoa nhị nương về làm chính thất. Sau đó Hoa Thái giám đem theo cả hai vợ chồng tới Quảng Nam. Chừng nửa năm sau thì Hoa Thái giám bị bệnh mà cáo quan. Hoa Tử Hư đem vợ về huyện Thanh Hà mà ở. Đến khi Hoa Thái giám chết thì phần lớn gia sản về tay Hoa Tử Hư. Từ đó Hoa Tử Hư quen biết với Tây Môn Khánh rồi kết nghĩa anh em. Đám bạn bè như Ứng Bá Tước, Tạ Hy Đạ thấy Hoa Tử Hư là dòng dõi quan quyền trong triều, lại xài tiền như nước, nên bu theo lợi dụng. Hoa Tử Hư thường cùng bọn đá ăn ở tại các xóm yên hoa, vui mình trong tửu sắc. Nhiều khi họ Hoa đi chơi bốn năm ngày mới về nhà một lần.

Trở lại bữa tiệc linh đình tại hoa viên, sau khi vui vẻ với thê thiếp, thì về phòng Kim Liên mà nghỉ.

Tới phòng, Tây Môn Khánh bảo:

- Hoa nhị ca có hai đứa a hoàn thật là xinh đẹp, đứa hồi nãy là một, còn một đứa nữa, vậy mà tại sao Hoa nhị ca không thu nạp lấy một đứa làm thiếp cho đỡ buồn.

Kim Liên lườm Tây Môn Khánh mà bảo:

- Thôi đi, chàng có muốn thu nạp chúng nó làm thiếp thì cứ nói toạc ra, việc gì phải nói xa nói gần như vậy ? Vả lại chàng nói vậy tức là cũng coi tôi như đám a hoàn hay sao ?

Tây Môn Khánh cười:

- Nàng quả thật hiểu ta hơn ai hết, bảo sao ta không yêu nàng cho được. Nhưng chẳng lẽ ta lại lấy a hoàn của người khác làm thiếp hay sao ? Con Xuân Mai đây mà chẳng đẹp à.

Kim Liên biết là Tây Môn Khánh đã để ý Xuân Mai, từ đó tỏ ra yêu quý Xuân Mai hơn trước, chỉ sai rót nước, dọn giường mà thôi, lại thường cho ở luôn trong phòng với mình, cho mặc quần áo đẹp và giúp nó trang điểm lộng lẫy. Xuân Mai lại thông minh khéo léo, giỏi ứng đối, khác hẳn với Thu Cúc ngu độn vụng về. Tây Môn Khánh thấy Kim Liên chiều mình thì hài lòng lắm, thường lén vui vầy với Xuân Mai ngay tại

phòng của Kim Liên, nhưng cũng từ đó càng thêm yêu quý Kim Liên...

Hồi 12

Kim Liên được Tây Môn Khánh yêu quý thì sinh kiêu căng, không nể nang ai, muốn làm gì là làm, nhưng lại có tính đa nghi và ghét những người thiếp khác, nhất là Tôn Tuyết Nga.

Một hôm, gặp chuyện trái ý, mắng Xuân Mai mấy câu Xuân Mai tuy không buồn giận gì, nhưng cũng tạm lánh ra sau vườn mà ngồi. Tôn Tuyết Nga đi ngang nói đùa:

- Tương tư chàng nào vậy, có phải tương tư gia gia không ? Nếu vậy thì tới chỗ khác mà tương tư chứ sao lại ngồi đây ?

Xuân Mai nghĩ là Tuyết Nga biết chuyện Tây Môn Khánh để ý mình nên ghen tức, bèn vùng vằng nói:

- Tôi làm gì kệ tôi, tôi ngồi đâu kệ tôi. Tuyết Nga thấy Xuân Mai ăn nói khó nghe thì lặng lẽ bỏ đi.

Xuân Mai liền trở vào nhà nói với Kim Liên.

- Tứ nương nói là nương tử xúi gia gia thuê nạp tôi để làm bè cánh cho nương tử. Kim Liên giận lắm nhưng không nói gì, nhân trong người mệt mỏi, bèn nằm ngủ. Lát sau ngủ dậy, mang đồ khâu ra ngôi đình trong hoa viên mà khâu.

Đang khâu thì Mạnh Ngọc Lâu tới cười hỏi:

- Sao thư thư coi có vẻ sầu muộn vậy ?

Kim Liên đáp:

Hôm nay không hiểu sao trong người thấy mệt mỏi.

Đoạn hỏi:

- Thư thư từ đâu tới đây vậy ?

Ngọc Lâu đáp:

- Thì cũng đi loanh quanh thăm các chị em, tôi vừa ở đằng Tứ thư thư lại. Kim Liên hỏi:

- Tứ thư thư có nói gì không ?

Ngọc Lâu đáp:

- Chẳng nói gì cả.

Kim Liên rủ Ngọc Lâu trở về phòng mình đánh cờ. Hai người đang đánh cờ thì gia nhân vào báo.

- Gia gia tới.

Hai người vội đẹp bàn cờ, đứng dậy đón tiếp. Tây Môn Khánh bước vào, thấy Kim Liên và Ngọc Lâu đều thập phần xinh đẹp, hai người đứng cạnh nhau mà không lẫn át nhau, trái lại mỗi người có một vẻ đẹp riêng, bèn đứng sững trong giây lát mà ngẫm, rồi cười bảo:

- Thật chẳng khác gì hai nàng tiên.

Kim Liên bảo:

- Chúng tôi đâu phải là tiên, trong nhà này đã có tiên rồi.

Ngọc Lâu biết Kim Liên có chuyện bức mình tức trong lòng, bèn bước ra cửa định về phòng mình, nhưng Tây Môn Khánh đã nắm lại bảo:

- Nàng định đi đâu vậy ? Ta vào đây, nàng lại bỏ đi là thế nào ? Ta hỏi thật trong lúc ta vắng nhà, hai nàng làm gì ở đây ?

Kim Liên nói:

- Chàng vắng nhà thì hai chúng ta ngồi đánh cờ cho đỡ buồn chứ có làm giặc trong nhà này đâu mà phải tra hỏi. Ma sao chàng về sớm vậy ?

Tây Môn Khánh đáp:

- Ôn ào đông đúc quá, ta không chịu nổi nên về trước.

Nguyên hôm đó vợ chồng Tây Môn Khánh phải dự đám tang của người quen. Kim Liên lại hỏi:

- Còn Đại nương sao chưa về ?

Tây Môn Khánh đáp:

- Đi kiệu về sau, ta cũng có để gia nhân và a hoàn theo hầu rồi. Nói xong nhìn vào bàn cờ rồi bảo:

- Hai người ở nhà cờ bạc chứ gì ?

Kim Liên nói:

- Đánh cờ là đấu trí giải buồn, sao lại bảo là cờ bạc được ?

Tây Môn Khánh bảo:

- Bây giờ ta đánh cờ với hai nàng, ai thua thì phải bỏ ra một lạng.

Kim Liên nói:

- Chúng tôi không có tiền.

Tây Môn Khánh bảo:

- Không có tiền thì lấy trâm, thoa hay đồ trang sức mà thế cũng được.

Nói xong bày bàn cờ ra. Tây Môn Khánh một bên, Kim Liên và Ngọc Lâu một bên. Tây Môn Khánh được, Kim Liên lấy tay xóa bàn cờ rồi cười mà bỏ chạy vào trong. Tây Môn Khánh đuổi theo, nắm tay cười bảo:

- Bây giờ thua rồi bỏ chạy phải không ?

Kim Liên cười bảo:

- Tam thư thư cũng thua, sao chàng không đòi mà lại đòi tôi?

Nói xong cười ngặt nghẽo. Tây Môn Khánh ôm lấy Kim Liên mà đùa giỡn. Bỗng Ngọc Lâu chạy vào bảo:

- Đại nương tới kia kìa.

Kim Liên vội buông Tây Môn Khánh ra, cùng Ngọc Lâu bước ra chào hỏi Nguyệt nương. Nguyệt nương hỏi:

- mấy người vui cười chuyện gì vậy ?

Ngọc Lâu đáp:

- Ngũ thư đánh cờ với gia gia, thua một lạng bạc nhưng không chịu trả.

Nguyệt nương chỉ cười. Ngồi nói chuyện một lúc thì Nguyệt nương và Ngọc Lâu về phòng, Tây Môn Khánh ở lại với Kim Liên Trong nhà, tuy Nguyệt nương là chính thất, nhưng hay bệnh tật đau yếu nên không đích thân quán xuyến việc nhà. Mọi việc thuộc về tiền bạc trong nhà đều do Lý Kiều Nhi. Tôn Tuyết Nga thì cai quản toàn thể gia nhân và lo điều khiển việc bếp núc, cung cấp bữa ăn cho các phòng. Tuyết Nga thường xuyên có mặt tại nhà bếp để chỉ dẫn gia nhân.

Tối hôm đó, Tây Môn Khánh cùng Kim Liên uống vài chén rượu rồi sai Xuân Mai xuống bảo nhà bếp nấu nước tắm. Kim Liên bảo:

- Chàng đừng sai nó, có người nói là tôi xui chàng thân nạp nó làm thiếp để về phe với tôi mà mê hoặc chàng đó. Bây giờ cái gì chàng cũng sai nó tức là tin cần nó rồi, người ta lại càng được thể mà nói này kia.

Xuân Mai vẫn đứng yên. Tây Môn Khánh hỏi:

- Ai nói vậy ?

Kim Liên bảo:

- Chàng không phải hỏi làm gì. Có việc gì cần nhờ tới nhà bếp thì đừng có sai nó, sai con Thu Cúc là được rồi.

Tây Môn Khánh bèn sai Thu Cúc xuống nhà bếp nói với Tuyết Nga, xin cho đun nước tắm. Thu Cúc đi lâu quá khôn thấy trở lên, Tây Môn Khánh sai Xuân Mai:

- Người thử xuống đó coi tại sao nó đi mất tăm mất tích vậy ?

Xuân Mai có ý không bằng lòng, vùng vằng đi xuống nhà bếp, thấy Thu Cúc đang ở đó thì mắng:

- Con khốn kia, sao mà đi mất tăm mất tích vậy ? Sai mà xuống bảo nấu nồi nước tắm mà mà cũng để gia gia phải đợi, rồi lại làm phiền đến cả tao phải xuống giục mà nữa. Tuyết Nga đang có mặt tại nhà bếp, thấy Xuân Mai ăn nó không giữ gìn giận lắm, mắng rằng:

- Mà mới là con khốn, có tao ở đây mà mà ăn nói như vậy sao ? Mà nói với nó hay mà nói với tao vậy? Dưới này bao nhiêu việc, có gì cũng phải chờ chứ đòi thì có ngay sao được ?

Xuân Mai tức lắm, nói:

- Tôi nói con Thu Cúc kia kìa.

Đoạn quay sang Thu Cúc nói:

- Mà lên nhà rồi khắc biết.

Nói xong hầm hầm bỏ lên nhà. Kim Liên thấy Xuân Mai sắc giận hầm hầm thì hỏi:

- Sao vậy ?

Xuân Mai đáp:

- Tôi xuống thì thấy Thu Cúc nó đang đứng chờ dưới đó, mới hỏi nó là sao chậm trễ vậy. Tứ nương liền mắng tôi như tát nước, gọi là đồ này đồ kia, lại bảo là gia gia và nương nương chỉ giỏi đòi này đòi kia mà thôi, dưới đó bận nhiều chuyện, không phải cần gì cũng có ngay được.

Kim Liên bảo:

- Đó, tôi đã nói là đừng sai nó xuống bếp, nhiều chuyện bức mình lắm. Người ta thấy nó là đã ghét rồi mà. Người ta vẫn bảo là tôi với về mê hoặc chàng đó.

Tây Môn Khánh nổi giận, bước thẳng xuống bếp, không nói không rằng giơ tay đánh Tuyết Nga túi bụi rồi mắng:

- Con ác phụ, ta sai nó xuống, sao người đặt điều mắng nó ? Người thử coi lại xem người có hơn nó cái gì không ?

Tuyết Nga bị đánh mắng, giận lắm nhưng không dám nói gì. Tây Môn Khánh hầm hầm bỏ đi. Lúc đó Tuyết Nga mới nói với đám a hoàn.

- Đó, các người thấy không ? Mình ở đây biết bao nhiêu việc mà không ai biết cho mình cả. Con khốn Xuân Mai nó ỷ thế chủ, không coi ai ra gì. Ngũ nương với nó tính làm chủ cái nhà này đó. Không ngờ Tây Môn Khánh đi chưa xa, nghe được bèn qua lại đánh đá Tuyết Nga mà mắng:

- Con ác phụ, mà còn chối nữa thôi. Chính tai ta nghe mà nói xấu người khác. Mà mới là người định làm giặc ở nhà này đó. Mắng xong lại đánh. Chán tay mới bỏ đi. Tuyết Nga bị đánh quá đau, khóc lớn lên, kể lể thảm thiết. Nguyệt nương ở nhà trên nghe được, hỏi a hoàn Tiểu Ngọc:

- Dưới nhà bếp có chuyện gì mà ồn ào vậy ?

Tiểu Ngọc thưa:

- Không biết gia gia sai Xuân Mai xuống bếp bảo làm chuyện gì đó, nhưng Tứ nương lại mắng Xuân Mai. Gia gia nghe được, bèn đánh mắng, nên Tứ nương kêu khóc đó.

Nguyệt nương bảo:

- Gia gia cần gì thì ráng làm cho mau có hơn không, việc gì lại mắng a hoàn của người ta để sinh chuyện như vậy.

Đoạn sai Tiểu Ngọc xuống bếp an ủi Tuyết Nga và đám gia nhân nhà bếp. Tuyết Nga tức lắm, theo Tiểu Ngọc lên thuật lại chuyện vừa rồi cho Nguyệt nương nghe. Nhưng không ngờ Kim Liên cũng đang tình cờ tới đó, thấy Tuyết Nga tới trước, bèn đứng ngoài cửa sổ mà rình nghe. Tuyết Nga thuật chuyện xong thì nói thêm:

- Nó được gia gia tin yêu nên không coi ai ra gì. Con dâm phụ đó ghê gớm lắm, không chuyện gì là nó không dám làm đâu. Đại nương không biết đấy thôi, nó đã dùng thuốc độc, đầu độc chồng để được gia gia đem về đây đó. Về đây, nó nhìn ai cũng bằng nửa con mắt, coi Đại nương và chị em chúng tôi như không có. Nguyệt nương bảo:

- Mà cũng không ai như dì, người ta đã sai a hoàn xuống, người ta cần gì thì bảo chúng nó làm ngay đi có phải yên chuyện không. Sao lại mắng a hoàn của người ta làm gì cho sinh chuyện. Tuyết Nga đáp:

- Tôi đâu muốn sinh chuyện, nhưng cái con a hoàn đó cậy thế chủ, hỗn láo không chịu nổi, làm như mắng thẳng vào mặt tôi vậy. Nó làm như nó là chủ mà tôi là đầy tớ vậy. Ấy cũng là Ngũ nương được yêu quý rồi sinh kiêu căng, nên a hoàn cũng bắt chước mà thôi.

Tiểu Ngọc từ ngoài bước vào bảo:

- Ngũ nương đang đứng ở ngoài đó.

Kim Liên nghe vậy liền bước vào bảo Tôn Tuyết Nga:

- Này giả dụ như tôi lúc trước quả có giết chồng thật, thì sao chị không ngăn cản gia gia, để gia gia cưới tôi về đây làm gì? Bây giờ lại bảo là tôi mê hoặc gia gia, rồi được gia gia yêu quý mà sinh kiêu căng?

Còn Xuân Mai thì nó đâu phải là a hoàn của tôi, nếu chị không ưa nó thì để nó trở về hầu hạ Đại nương đây, như vậy đỡ sinh chuyện. Phần tôi thì xấu xa độc ác như chị nói đó, để gia gia về đây, tôi xin gia gia làm cho tôi tờ giấy, tôi đi là xong, có gì phải nhiều chuyện.

Nguyệt nương bảo:

- Tôi không biết chuyện của các dì ra sao, nhưng theo tôi thì mỗi người nên bớt lời đi một chút cho nhà cửa yên vui là hơn.

Tuyết Nga nói:

- Đại nương xem mồm miệng của người ta lem lém như vậy thì ai nói lại được. Mồm miệng như thế cho nên ngày đêm ỏn thót với gia gia mà nói xấu người khác.

Đoạn quay sang Kim Liên:

- Cứ như chị nói thì trừ Đại nương đây, chúng tôi phải đi hết để cho một mình chị Ở đây hay sao ?

Thế là Tuyết Nga và Kim Liên mỗi người một câu, không ai chịu nhường ai. Người nào cũng tìm những lời độc địa để hạ nhục người kia. Nguyệt nương thấy quá ồn ào bèn sai Tiểu Ngọc dẫn Tuyết Nga về phòng. Kim Liên cũng tức giận về phòng, nằm ra giường mà khóc. Khóc một lúc thì mắt sưng lên đỏ mọng, mặt hoa khố não, mày liễu ủ ê. Tây Môn Khánh trở vào thấy vậy liền hỏi:

- Sao vậy ?

Kim Liên ngồi dậy òa khóc mà nói:

- Tôi theo chàng về đây không phải là ham tiền tài của chàng mà chỉ vì tình vì nghĩa, vậy mà hôm nay người ta khinh bỉ mắng chửi tôi đủ điều. Lại nói tôi là người giết chồng, như vậy tôi còn mặt mũi nào ở đây, gia nhân đầy tớ trong nhà còn coi tôi ra gì nữa.

Nói xong nằng nặc đòi Tây Môn Khánh làm giấy thôi nhau. Tây Môn Khánh nổi giận đùng đùng, tới ngay phòng Tuyết Nga nắm tóc, lấy roi mà đánh. Vừa đánh vừa chửi mắng ầm ĩ. Tuyết Nga kêu khóc không thôi. Nguyệt nương thấy vậy phải chạy xuống can. Kim Liên thấy Tuyết Nga bị đòn thì hài lòng lắm...

Một hôm Hoa Tử Hư bày tiệc linh đình mời đông đủ bạn bè tới dự. Mọi người đã đủ mặt, nhưng Tây Môn Khánh có việc bận chưa tới, nên đều đứng đợi, không dám tự tiện. Lát sau Tây Môn Khánh tới thì Hoa Tử Hư mời Tây Môn Khánh ngồi chỗ danh dự để chủ tọa. Tây Môn Khánh từ chối mấy lần rồi mới ngồi xuống. Đám bạn bè phân ngôi thứ mà ngồi. Bữa tiệc khởi đầu trong ồn ào vui vẻ. Hoa Tử Hư lại gọi hai ca nữ tới đàn hát mua vui. Sau mấy tuần rượu, ca nữ đàn hát được vài bài thì bước tới trước mặt Tây Môn Khánh sụp lạy, chúc câu vạn phúc. Tây Môn Khánh lại gọi Đại An tới lấy tiền thưởng cho, rồi quay sang hỏi Hoa Tử Hư:

- Chẳng hay thư nhi đây là ai vậy ?

Hoa Tử Hư chưa kịp đáp thì ứng Bá Tước đã nói:

- Đại quan nhân mau quên thật Đại quan nhân quả không nhận ra hay sao ? Đây này, người đánh đàn tranh là Ngô Ngân nhi, còn người đàn tỳ bà là Lý Quế Thư, con gái của Lý tam ma, em của Lý Quế Khanh đó. Còn nhị tấu ở nhà chính là cô của Quế Thư, vậy mà đại ca không nhận ra thì thôi.

Tây Môn Khánh cười bảo:

- Thì ra vậy. Cũng tại lâu không gặp, nên không ngờ là đẹp ra và lớn lên đến nỗi nhận không ra.

Mọi người đều cười. Lát sau, Ngân Nhi và Quế Thư ân cần tình tứ đi chuốc rượu một vòng. Tây Môn Khánh hỏi:

- Tam ma và Quế Khanh hồi này ở nhà làm gì ? Sao không thấy đến nhà tôi để thăm cô của nàng ?

Quế Thư đáp:

- Mẹ tôi hồi này trông người không khỏe, lại thêm bệnh tê chân, đi đâu cũng phải có người để vịn.

Còn chị tôi thì từ nửa năm nay có một vị khách ở Hoài Thượng mời đi luôn, có khi đi mấy ngày không được về nhà. Cho nên hồi này trong nhà neo người quá, chỉ có mình tôi mà phải lo mọi chuyện. Tôi cũng nhớ cô tôi lắm nhưng quả là không có thời giờ mà tới thăm được. Lúc nào rảnh, mời quan nhân tới tề xá vui chơi, nhân tiện cho cô tôi về thăm mẹ tôi thì tốt quá.

Tây Môn Khánh thấy Quế Thư thập phần xinh đẹp, ăn nói lại dịu dàng thì để ý lắm, bèn ướm lời:

- Lát nữa tôi và một hai người bạn theo nàng về nhà được không ?

Quế Thư cười:

- Chỉ sợ quan nhân không thềm đặt chân tới tề xá mà thôi. Tây Môn Khánh bảo:

- Sao nàng lại nói vậy.

Đoạn cởi dây lưng đưa cho Quế Thư làm tin. Quế Thư đưa tay nhận mà nói:

- Đa tạ quan nhân, như vậy thì quý hóa quá. Để tôi nhờ người về báo cho ở nhà biết trước để còn chuẩn bị tiếp rước quan nhân.

Tây Môn Khánh nhắc lại:

- Lát nữa tiệc xong, chúng tôi sẽ tới.

Bữa tiệc lại tiếp tục, đến lúc chạng vạng tối mới tan. Tây Môn Khánh cùng ứng Bá Tước và Tạ Hy Đại cười ngửa theo Quế Thư về nhà. Khi kiệu của Quế Thư vào tới cổng thì Quế Khanh đã chạy ra đón tiếp mọi người.

Vào trong nhà, Tây Môn Khánh xin được diện kiến Lý tam ma. Quế Khanh vào trong dìu Lý tam ma ra. Lý tam ma thấy Tây Môn Khánh thì chúc câu vạn phúc rồi bảo:

- Trời đất ơi, quan nhân đấy ư, dượng đấy ư ? Từ hồi Hoa nhị gia náo loạn đến nay sao không thấy tới đây ? Không ngờ hôm nay lại quang lâm như thế này thật quý hóa quá.

Tây Môn Khánh cười đáp:

- Bận rộn nhiều chuyện quá nên không tới được, lão ma đừng phiền.

Lý tam ma lại quay sang Ứng Bá Tước và Tạ Hy Đại:

- Còn nhị vị đây nữa, sao lâu quá cũng không thấy lại:

Ứng Bá Tước cười đáp:

- Hồi này anh em chúng tôi cũng không rảnh. Nhân hôm nay ăn tiệc tại nhà Hoa Nhị ca rồi gặp Quế Thư, cho nên chúng tôi mới theo Tây Môn Đại quan nhân đưa nàng về, nhân tiện vào thăm lão ma luôn. Bây giờ thì rượu đâu đem ra cho chúng tôi uống vài chén chứ.

Lát sau tiệc rượu chính tề, ba người ngồi ăn uống Quế Thư trang điểm lại, thay xiêm y đẹp rồi bước ra tiếp

rượu. Quế Khanh cũng có mặt, cùng em ca hát mua vui cho khách. Rượu ngon thịt béo, đàn ngọt hát hay, tất cả làm cho ba người say mê vui thích. Tây Môn Khánh bảo Quế Thư:

- Hôm nay có hai bạn tôi đây, chúng tôi thường nghe nói nàng giỏi hát những khúc hát miền Nam, sao không hát lên một vài khúc cho tôi và hai bạn tôi đây cùng thưởng thức ?

Ứng Bá Tước nói thêm:

- Hai chúng tôi hôm nay nhờ Đại quan nhân mà được tới đây, vậy xin rửa tai mà nghe, nàng đừng từ chối.

Tây Môn Khánh dồn tất cả chú ý vào Quế Thư. Mấy mẹ con họ Lý giàu kinh nghiệm, thấy vậy biết liền. Quế Thư thì biết rõ hơn ai hết, nhưng chỉ ngồi cười. Quế Khanh nói:

- Em Quế Thư tôi đây như quan nhân thấy, thật muôn phần xinh đẹp, lại có tài, cho nên muốn nghe nó hát, nhất là hát những khúc hát miền Nam thì không phải dễ đâu.

Mọi người cùng cười. Tây Môn Khánh hiểu ý, gọi Đại An vào, bảo lấy ra năm lạng bạc để lên bàn rồi nói:

- Chỗ này chả đáng bao nhiêu, nhưng cũng xin tặng để Quế Thư mua son phấn, bữa khác sẽ xin tặng thêm để may quần áo.

Quế Thư vội đứng dậy tạ Ơn, rồi bảo a hoàn cất đi, sau đó ngồi xuống hát. Quế Thư tuy còn ít tuổi, nhưng nhan sắc và tài nghệ quả hơn người, nàng ngồi hát dáng điệu phong lưu thanh nhã, cử chỉ dịu dàng tự nhiên, giọng hát thoảng như hơi gió tiếng ca như bay vút lên tận ngàn mây, khiến người ngồi nghe như ngây như dại, có cảm tưởng như đang chập chờn trong giấc mộng, hay lạc tới chốn thần tiên.

Tây Môn Khánh gọi Đại An vào bảo đem ngựa về nhà, nói rằng đêm nay không về.

Sáng hôm sau, Tây Môn Khánh lại sai Đại An về nhà, bảo Kiều Nhi lấy năm mươi lạng bạc và mấy xấp lụa quý tới tặng Quế Thư, Lý Kiều Nhi biết là Tây Môn Khánh say mê cháu mình thì mừng lắm, lấy ngay ra đưa cho Đại An mang đi. Tây Môn Khánh lại bỏ tiền ra tổ chức tiệc rượu vui liền trong mấy ngày đêm. Ứng Bá Tước và Tạ Hy Đại lại gọi thêm Tôn Quả Chủy, Chúc Thập Niệm và Thường Trĩ Tiết tới, mỗi người góp vào ít tiền để gọi là chung vui, nhưng sự thật, lợi dụng có mặt của Tây Môn Khánh để được ăn chơi không tốn tiền.

Liền trong mấy ngày đêm, trong nhà họ Lý, tiếng cười nói tiếng đàn ca vang lên không ngớt...

Hồi 13

Tây Môn Khánh quá si mê Quế Thư, ở luôn tại nhà họ Lý cả nửa tháng không về. Nguyệt nương mấy lần sai gia nhân đem ngựa tới đón, nhưng mấy mẹ con chị em nhà họ Lý giấu mũ áo của Tây Môn Khánh, không cho về. Vợ lớn vợ nhỏ trong nhà Tây Môn Khánh đều không mấy lưu tâm, chỉ có Kim Liên ngày đêm buồn rầu khóc lóc. Chiều nào cũng trang điểm thật đẹp, ăn mặc lộng lẫy, tựa cửa ngóng chờ, chờ đến tối không thấy gì mới quay vào phòng. Những đêm trời đẹp, trần trọc không ngủ được thì dạo bước thờ thần trong hoa viên, nhìn trăng ngắm mây và thầm oán trách Tây Môn Khánh...

Lại nói lúc về với Tây Môn Khánh, Ngọc Lâu có đem the một tên tiểu gia nhân khoảng mười sáu mười bảy

tuổi, tên gọi Cầm Đồng. Cầm Đồng thông minh lanh lợi, diện mạo khôi ngô mắt sáng mày thanh, được Tây Môn Khánh yêu mến, giao chức phận sự coi sóc hoa viên. Vì phận sự đó, Cầm Đồng được ở tại một căn phòng ngay trong hoa viên Những lúc rảnh rang hoặc đẹp trời, Kim Liên và Ngọc Lâu thường vào hoa viên dạo chơi, hoặc thuê thuyền, đánh cờ. Cầm Đồng đều đứng hầu rất cung kính. Kim Liên rất quý Cầm Đồng, thường gọi vào nhà cho uống rượu Một hôm, chờ mãi Tây Môn Khánh không về nhà, Nguyệt nương gọi Đại An mang ngựa đi đón, Kim Liên vội viết mấy chữ đưa cho Đại An mà dặn:

- Người đưa cho gia gia mấy chữ này rồi thưa là Ngũ nương mời gia gia về nhà sớm.

Đại An tới nhà họ Lý thấy Tây Môn Khánh đang cùng bạn bè vui cười uống rượu. Tây Môn Khánh thấy Đại An thì hỏi :

- Người tới đây làm gì ? Ở nhà có chuyện gì lạ không ?

Đại An thưa :

- Ở nhà không có chuyện gì cả.

Tây Môn Khánh bảo:

- Tiền bạc ở tiệm cứ bảo Phó nhị thúc tính sẵn đi, đợi ta về thì cho ta hay.

Đại An thưa:

- Phó nhị thúc cũng chuẩn bị sẵn cả rồi, chỉ đợi gia gia về mà thôi.

Tây Môn Khánh lại hỏi :

- Xiêm y của Quế nương tử đây, ta dặn người lấy, người đã lấy về chưa ?

Đại An cung kính đáp:

- Thưa đã có sẵn sàng.

Nói xong, Đại An lấy ra một bộ xiêm y bằng lụa màu hồng, đưa cho Quế Thư. Quế Thư nhận xiêm y rồi quay sang cảm tạ Tây Môn Khánh, đoạn quay vào dặn a hoàn dọn rượu thịt ra khoản đãi Đại An. Đại An ăn uống xong, lại trở ra đứng hầu Tây Môn Khánh rồi đợi lúc thuận tiện kể tai chủ nói nhỏ:

- Ngũ nương sai tôi đem cho gia gia tấm giấy này và nhắn là mời gia gia trở về sớm.

Nói xong đưa tấm giấy ra. Tây Môn Khánh cầm lấy, nhưng Quế Thư đã nhìn thấy, nghĩ là thư tình của cô nào gửi cho Tây Môn Khánh, bèn nhõm người tới giật mảnh giấy, mở ra rồi đưa cho Chúc Thật Niệm, bảo đọc lên cho mọi người cùng nghe. Chúc Thật Niệm đọc lên như sau:

Hoàng hôn tường nhớ Sáng sớm tương tư Nghĩ tới người tình luống ngẩn ngơ Mong đợi chỉ muốn được chết Thương thay cho mình Một đèn một bóng năm canh Ngủ thiếp đi Rồi bâng hoàng thức giấc Nhìn xem trăng chiếu qua màn Giận thay cho kẻ bạc tình Lòng lang dạ đá Để ta lạnh lẽo một mình bao đêm.

Chúc Thật Niệm đọc xong thì Quế Thư vùng vằng bỏ vào phòng trong nằm ngủ. Tây Môn Khánh thấy Quế

Thư buồn thật thì vội giựt lấy tờ giấy đốt đi. Ứng Bá Tước thì vội bước vào mời Quế Thư ra nhưng Quế Thư không chịu ra. Tây Môn Khánh lo quá, đích thân vào trong dắt nàng ra, rồi bảo Đại An:

- Người về đi, con ác phụ đó dám phá cuộc vui của ta, để ta về sẽ đánh cho nó một trận.

Đại An chỉ líu ríu lui ra. Tây Môn Khánh bảo Quế Thư Tấm giấy đó không phải của ai đâu, mà là của người thiếp thứ năm của tôi ở nhà, sai thằng Đại An đem tới để gọi tôi về đó, nàng đừng buồn giận.

Chúc Thật Niệm nói đùa:

- Nàng đừng tin, đó là thư của Phan thị, đẹp lắm, là một ca nữ ở nơi khác đấy, nàng đừng để cho ca ca tôi đi.

Tây Môn Khánh cười đứng dậy làm bộ định đánh Thật Niệm rồi bảo:

- Đừng có ăn nói hồ đồ, bày đặt chuyện láo, người ta đang khổ muốn chết mà còn trêu chọc nữa.

Lý Quế Khanh nói khích:

- Nếu quả ở nhà gọi về thì nên về là hơn, còn quyến luyến nơi này làm gì cho thêm phiền ra.

Ứng Bá Tước cười bảo:

- Thôi, không có lời thôi gì nữa, đừng làm mất vui, ai mà còn nói chuyện đó thì phạt hai lạng bạc để lấy tiền mua rượu mọi người cùng uống.

Tây Môn Khánh xích lại gần Quế Thư cười bảo:

- Bây giờ nàng cho chúng ta thưởng thức trà ngon của nàng đi.

Quế Thư phụng phịu đứng dậy pha trà cúc, mang tới mời mọi người. Ứng Bá Tước cười bảo:

- Hôm nay được thưởng thức trà quý, tôi nhớ được một bài ca nhan đề là Triều thiên tử, hát lên trong lúc thưởng trà thì tuyệt.

Bèn hát lên như sau:

Mấy cánh trà non.

Nhờ gió xuân mà sinh trưởng.

Không chịu để cho ai hái.

Càng lớn, nhan sắc mỹ miều.

Càng lớn, phẩm cách thanh tao.

Không lời nào nói hết.

Không bút nào tả xiết.

Khi say thơ tưởng không rời.

Lúc tỉnh nhớ nhưng tha thiết.

Ấy là vẻ đẹp thiên kim.

Tạ Hy Đại cười bảo:

- Ứng nhị ca có sáng kiến hay đấy, bây giờ ai biết hát thì hát, biết ngâm thơ thì ngâm thơ, không biết gì thì kể một câu chuyện vui để Quế nương đây hết buồn. Mọi người đều đồng ý, rồi giục Tạ Hy Đại phải kể chuyện vui trước. Hy Đại kể:

- Có một bà lão tính tình keo kiệt, thuê một người làm thợ trong nhà, xong việc trả tiền rất keo kiệt.

Anh thợ tức lắm, đến đêm ra sau nhà, chặn con lạch nhỏ cho nước chảy vào ngập lụt nhà bà lão. Sáng hôm sau, bà lão dọn rượu thịt ra mời người thợ ăn, lại đưa một ít tiền rồi nhờ làm sao cho nước rút đi. Anh thợ ăn uống no say, nhận tiền rồi vòng ra sau tháo nước. Chốc lát nước rút hết. Bà lão hỏi:

Nhà tôi đây không hiểu sao lại bị như vậy. Người thợ đáp:

Nó cũng mắc cái bệnh như bà, nghĩa là có tiền thì chảy đi mà không tiền thì không chịu chảy.

Quế Thư nghe xong giận lắm, biết là Tạ Hy Đại ám chỉ mình ham tiền của Tây Môn Khánh, nhưng tươi cười nói:

- Tôi cũng có một chuyện vui, xin kể hầu liệt vị. Chuyện như thế này. Có một vị chân nhân, một hôm mở tiệc đãi khách, bèn gọi con hổ tới, sai đi mời khách. Hổ tới nhà người khách nào thì ăn thịt luôn người khách đó. Lát sau trở lại, vị chân nhân hỏi:

Ta sai người đi mời khách, sao giờ này mà vẫn chưa thấy ai tới cả. Con hổ đáp:

Từ xưa tới nay tôi đâu biết mời ai, tôi chỉ biết ăn thịt người ta mà thôi.

Khi nói tới câu cuối cùng, Quế Thư cố ý dẫn mạnh vào tiến mời và tiếng ăn, để ám chỉ bọn Tạ Hy Đại chỉ biết chạy theo ăn bám Tây Môn Khánh chứ chẳng bao giờ mời Tây Môn Khánh được một lần.

Quế Thư kể xong, đám Ứng Bá Tước, Tạ Hy Đại đều hổ thẹn. Ứng Bá Tước bảo:

- Người ta bảo anh em mình chỉ biết ăn mà không biết mời vậy tại sao chúng mình không mời người một ít, chung tiền đãi ca đây một bữa cho khỏi mang tiếng ?

Nói xong, rút chiếc mâm cài đầu bằng bạc, liệng ra bàn. Tạ Hy Đại tháo chiếc nhẫn nặng chín phân rưỡi ra. Rồi người thì cởi áo cởi khăn, kẻ thì có vật gì đáng tiền cũng đem ra đóng góp, riêng Thường Trĩ Tiết trong người không có gì đáng giá bèn hỏi mượn tiền Tây Môn Khánh, sau đó đưa tất cả cho Quế Khanh bảo cầm bán đi lấy tiền làm tiệc đãi Tây Môn Khánh và Quế Thư. Quế Khanh gọi gia nhân sai đem bán mấy thứ đó lấy tiền mua rượu thịt làm tiệc. Lát sau tiệc bày ra, mọi người vui vẻ ăn uống. Bọn Ứng Bá Tước ăn như sấm chớp, chỉ một thoáng sạch bàn tiệc đã sạch trơn. Quế Thư và Quế Khanh mới uống được vài hợp rượu, gắp được mấy miếng thịt thì trên bàn đã không còn gì nữa. Bọn Ứng Bá Tước ngượng quá, lại bảo nhau xem trên người còn gì đáng tiền thì lột ra để đóng góp làm tiệc nữa. Thường Trĩ Tiết lại vay

thêm tiền Tây Môn Khánh để đóng góp. Mọi người lại tiếp tục vui say.

Nói về Đại An, về tới phòng của Nguyệt nương thì thấy có cả Ngọc Lâu và Kim Liên. Ba người đang ngồi nói chuyện. Ba người thấy Đại An về thì cùng hỏi:

- Người có đón được gia gia về không ?

Đại An mếu máo đáp:

- Đã không đón được mà còn bị gia gia đánh mắng chửi bới nữa. Gia gia còn nói rằng, ai sai người tới đón nữa thì lúc về sẽ biết tay.

Nguyệt nương bảo:

- Không về thì thôi, tại sao lại chửi mắng gia nhân, đe dọa thê thiếp.

Ngọc Lâu bảo:

- Đại nương sai nó đi thì gia gia trách Đại nương thôi, tại sao lại mắng cả chúng tôi nữa.

Kim Liên bảo:

- Tôi còn lạ gì mấy con kỹ nữ ở chốn yên hoa, chúng nó tài lắm tiền lắm, tiền bạc mà đổ vào mấy xóm yên hoa đó thì bao nhiêu cho đủ. Kim Liên đang nói thì Lý Kiều Nhi thấy Đại An về, liền tới đứng ngoài cửa sổ nghe ngóng, nên cũng nghe được lời nói vừa rồi của Kim Liên. Từ đó Kiều Nhi thù ghét Kim Liên lắm. Tối hôm đó Kim Liên về phòng, thấy thời giờ buồn tẻ, một khắc trôi qua như mấy mùa thu. Lát sau bảo hai đứa a hoàn đi ngủ, rồi bước ra hoa viên dạo chơi, tìm Cầm Đồng trò chuyện tới gần khuya, Kim Liên gọi Cầm Đồng vào phòng mình, giở mọi mảnh khốe quyến rũ. Cầm Đồng mới đầu còn sợ, sau thấy không dẫn lòng được, bèn cùng Kim Liên ân ái.

Từ đó, đêm nào Kim Liên cũng chờ cho hai a hoàn đi ngủ là gọi Cầm Đồng vào phòng vui thú. Tối lúc gần sáng thì giục Cầm Đồng ra. Kim Liên say mê Cầm Đồng, có gì cũng cho, kể cả tiền và vật dụng. Tên gia nhân này không biết thân phận, được Liên yêu quý nên có tiền, thường rủ các gia nhân khác ra phố uống rượu, trong lúc say, hay vô tình nói ra nhiều câu lộ liễu. Dần dần chuyện lọt tới tai Tuyết Nga và Kiều Nhi. Hai người bèn đem chuyện nói với Nguyệt nương. Nguyệt nương nhất định không tin, nghĩ rằng Tuyết Nga và Kiều Nhi thù ghét Kim Liên bịa chuyện. Chỉ có Ngọc Lâu là tin nhưng lại không dám nói ra.

Một đêm, Kim Liên sơ ý, vui thú với Cầm Đồng trong phòng mà quên đóng cửa như mọi lần. Thu Cúc tình cờ đi ngang thấy được. Hôm sau Thu Cúc thuật lại với Tiểu Ngọc. Tiểu Ngọc kể lại cho Tuyết Nga.

Tuyết Nga kể lại với Kiều Nhi, rồi hai người nói với Nguyệt nương, rồi nói thêm:

- Đó chính là miệng Thu Cúc nói ra, không phải chúng tôi thù oán mà đặt điều cho Ngũ nương.

Nếu Đại nương không nghe, chúng tôi sẽ nói lại với gia gia.

Hôm đó là ngày hai mươi hai tháng Bảy, Tây Môn Khánh hiện có mặt tại nhà vì đó là ngày sinh nhật của Tây Môn Khánh. Nguyệt nương bảo:

- Tôi đã nói là không thể có chuyện đó. Bây giờ gia gia đang có nhà đó, hôm nay là ngày sinh nhật của gia gia. Hai người không nghe tôi thì cứ việc nói để gia gia làm cho tan nhà nát cửa ra, lúc đó thì tôi không hơi nào dàn xếp đâu.

Hai người về phòng, chờ Tây Môn Khánh vào, liền hợp nhau mà nói rõ đầu đuôi vụ Kim Liên thông gian với tên gia nhân Cầm Đồng. Tây Môn Khánh nghe xong lửa giận bùng bùng bước ra phòng khách, sai gia nhân gọi Cầm Đồng tới. Cầm Đồng hoảng sợ tới báo cho Kim Liên biết, Kim Liên cũng hết hồn, căn dặn Cầm Đồng là dù cho có thế nào cũng không được nói ra. Mấy chiếc trâm cài đầu mà Kim Liên cho Cầm Đồng cũng được lấy lại hết, nhưng còn quên chiếc thắt lưng đang mang trên người. Cầm Đồng vội chạy tới quỳ trước mặt Tây Môn Khánh, hai bên là mấy gia nhân cầm trượng đứng sẵn. Tây Môn Khánh quát hỏi:

- Thằng khốn kiếp kia, mày có biết tội mày không ?

Cầm Đồng run sợ không nói được tiếng nào. Tây Môn Khánh quát gia nhân:

- Tháo mấy chiếc trâm cài tóc của nó đưa cho ta coi.

Gia nhân bước tới, thấy trên đầu tóc Cầm Đồng không có chiếc trâm nào. Tây Môn Khánh hỏi :

- Mấy cái trâm bạc mày vẫn cài tóc, nay đâu rồi ?

Cầm Đồng run giọng thưa :

- Tôi không có chiếc trâm cài tóc nào bằng bạc cả. Tây Môn Khánh quát gia nhân :

- Xé quần áo và các thứ trong người nó cho ta.

Gia nhân bước tới lục soát, thấy Cầm Đồng có cái thắt lưng bằng lụa quý, trong người lại có cái túi gấm, bèn đem cả lại cho Tây Môn Khánh. Tây Môn Khánh coi xong nhận ra những vật dụng của Kim Liên thì giận lắm, nhưng vẫn hỏi:

- Những vật này ở đâu mà có, ai cho mày ? Muốn sống thì khai thật ra.

Cầm Đồng run rẩy thưa :

Tôi thường ngày quét dọn trong hoa viên, một hôm nhặt được những thứ đó chứ không phải của ai cho.

Tây Môn Khánh nghiến răng quát gia nhân:

- Trói nó lại rồi đánh đòn cho ta.

Gia nhân ủa tới trói nghiến Cầm Đồng lại, rồi nọc ra đánh ba chục trượng, quần áo tả tơi, thịt nát máu tuôn. Cầm Đồng đau quá ngất đi. Tây Môn Khánh sai tạt nước tỉnh dậy rồi truyền gia nhân đuổi ra khỏi nhà. Cầm Đồng tỉnh dậy, lạy tạ Tây Môn Khánh rồi ra khỏi cổng đi thẳng.

Kim Liên nghe tin Cầm Đồng bị đánh gần chết thì hồn phi phách tán, không biết sao.

Sau đó Tây Môn Khánh hằm hằm tới phòng Kim Liên. Kim Liên gần như đứng không vững cũng lú lú bước tới chào hỏi. Tây Môn Khánh không nói không rằng, đánh cho hai bạt tai nẩy đom đóm mắt, rồi bảo

Xuân Mai đóng hết các cửa lại, đoạn lấy ra một cái roi ngựa bằng da, cầm lăm lăm trong tay, quát bảo Kim Liên cởi hết quần áo ra quỳ trước mắt mình. Kim Liên biết giờ phút nguy nan đã tới, bèn lẳng lẳng tuân lời rồi phục xuống mà khóc. Tây Môn Khánh bảo:

- Con dâm phụ kia, thằng gia nhân khốn nạn đã cung khai đầy đủ hết rồi, mày đừng chối tội nữa, khôn hồn muốn sống thì nói thật hết ra.

Kim Liên khóc nức nở nói:

- Trời ơi, thế này thì oan uổng cho tôi biết là chừng nào. Trong thời gian hơn nửa tháng chàng vắng nhà, ngày nào tôi cũng cùng Tam nương trò chuyện thêu thùa. Chưa tối tôi đã đóng cửa đi ngủ, không dám bước chân ra khỏi cửa. Chàng không tin thì cứ hỏi Xuân Mai. Tôi ở nhà làm gì nó cũng biết. Đoạn quay lại hỏi:

- Xuân Mai ơi, người lại đây mà nói cho gia gia nghe đi.

Tây Môn Khánh rít lên:

- Ta không cần hỏi ai hết, ta chỉ hỏi mày mà thôi. Mày có nhận là đã cho thằng khốn đó mấy cái trâm cài tóc bằng bạc không, hả con giặc cái dâm loạn kia ?

Kim Liên khóc nói:

- Oan tôi lắm chàng ơi. Tôi thề không làm chuyện gì bậy bạ, thì làm gì có chuyện lấy đồ đạc cho người này người kia. Mấy cái trâm bằng bạc chàng cho tôi hiện còn đủ số, có mất đi đâu cái nào, chàng đếm lại thì biết. Đây chẳng qua là người ta ghen tức với tôi rồi vu oan giá họa cho tôi. Người ta thấy chàng không ở nhà thì thôi, mà ở nhà là chàng chỉ ở với tôi, do đó hùa nhau ám hại tôi. Xin chàng xét lại cho tôi nhờ.

Tây Môn Khánh bảo:

- Được rồi, không nói chuyện trâm nữa, nhưng còn những vật này thì sao ?

Nói xong rút trong tay áo ra cái giải lưng và cái túi gấm rồi hỏi:

- Những thứ này là của mày, tại sao lại ở trong người tên phản chủ ? Mày còn lẻo mép chối tội nữa hay thôi ?

Đoạn thẳng cánh quát mạnh chiếc roi da vào tấm lưng trần trắng muốt. Kim Liên quặn người, kêu lên một tiếng đau đớn rồi phục xuống khóc nói:

- Gia gia ơi, nếu quả gia gia muốn giết tôi thì tôi xin chịu chết. Còn gia gia vẫn đôi chút đoái hoài tới tôi thì nghe tôi nói. Trong lúc gia gia vắng nhà, tôi thường cùng Ngọc Lâu vào hoa viên thêu thùa, rồi làm thất lạc mấy thứ đó, tôi tìm kiếm mấy ngày không thấy, nào ngờ tên gia nhân lợm được rồi tham lam mà lấy luôn chứ tôi đâu có cho nó bao giờ.

Tây Môn Khánh thấy Kim Liên nói phù hợp với lời nói của Cầm Đồng lúc nãy, lại thấy vết roi rớm máu trên tấm lưng ngà thêm vào đó, Kim Liên lỏa thể quỳ mọp dưới đất, tóc mây rối bời, mặt hoa đầm đìa nước mắt, thì tự nhiên cơn giận đã nguôi đi bảy tám phần, liền gọi Xuân Mai ra hỏi:

- Con dâm phụ này quả có tăng tị với tên khốn kiếp đó không ? Người nói cho rõ, nếu người nói nó vô tội

thì ta sẽ tha cho nó.

Xuân Mai liền bước sát tới Tây Môn Khánh ỏn ẻn thưa:

- Gia gia ơi, làm gì có chuyện tày trời đó, hàng ngày tôi và Ngũ nương luôn ở bên nhau, tôi nào có thấy gì đâu. Chắc đây là do người ta ghen ghét vu oan giá họa cho nương nương tôi mà thôi. Gia gia là người sáng suốt, sao lại có thể tin những lời vô căn cứ đó ?

Tây Môn Khánh nghe xong không nói gì, lát sau buông cả roi xuống, bảo Kim Liên đứng dậy mặc xiêm y rồi gọi Thu Cúc, bảo dọn tiệc rượu. Kim Liên chống tay ngồi dậy. Tây Môn Khánh bảo:

- Hôm nay ta tạm tha cho, từ giờ trở đi, ta vắng nhà thì phải đóng cửa sớm, không được ra khỏi cửa, không được nghỉ bậy bạ, làm chuyện bậy bạ. Ta mà còn nghe được chuyện gì khác thì quyết không tha đâu.

Kim Liên đáp:

- Những lời chàng dặn, tôi xin ghi nhớ.

Nói xong lạy tạ bốn lạy, rồi vào trong trang điểm, mặc xiêm y sau đó trở ra hầu rượu. Ngày thường, Kim Liên được Tây Môn Khánh yêu quý là thế, hôm nay bị đòn nên xấu hổ lắm, ngồi hầu rượu mà không nói được câu nào.

Tây Môn Khánh đang ngồi uống rượu thì gia nhân vào báo là có các tân khách và thân thích đem vật lễ lại chúc thọ, trong đó có Ngô đại cửu, Ngô nhị cửu, Phó Nhị cùng con gái và con rể của Tây Môn Khánh. Tây Môn Khánh vội trở ra phòng khách thù tiếp mọi người. Nhà họ Lý cũng sai gia nhân đem lễ vật lại. Ứng Bá Tước, Tạ Hy Đại và đám bạn bè cũng đủ mặt. Tây Môn Khánh bận rộn tiếp khách.

Trong khi đó, đám thiếp của Tây Môn Khánh nghe tin Kim Liên thọ nhục bèn kéo nhau tới giả vờ thăm hỏi nhưng để dò xét tình hình. Tới nơi, thấy Kim Liên nằm trên giường. Ngọc Lâu bước vào hỏi:

- Cơ sự làm sao vậy ? Nói cho tôi nghe được chăng ?

Kim Liên nước mắt chan hòa đáp :

- Thưa thưa ơi, tôi biết hai con ác phụ đó nó hại tôi, đặt điều vu oan để gia gia đánh tôi. Thù này quả là sâu như biển, không bao giờ tôi quên.

Kiều Nhi và Tuyết Nga đứng ngoài nghe vậy, kéo nhau lùi ra. Trong này, Ngọc Lâu nói:

- Chẳng hiểu chuyện ra làm sao mà tên gia nhân của tôi lại bị đuổi đi. Nhưng thôi, thưa thưa đừng buồn giận làm gì, chắc là gia gia sẽ hỏi tâm ngay đấy mà. Để gia gia vào phòng tôi, tôi sẽ nói cho.

Kim Liên nói:

- Cảm ơn thưa thưa có lòng tốt với tôi.

Nói xong ngồi dậy bảo Xuân Mai pha trà mời Ngọc Lâu. Hai người trò chuyện một hồi. Sau đó Ngọc Lâu cáo từ về phòng. Tối hôm đó, Tây Môn Khánh tới nghỉ tại phòng Ngọc Lâu.

Ngọc Lâu bảo:

- Thế là tự nhiên tôi mất một tên gia nhân thân tín theo tôi từ bên nhà sang đây. Theo tôi thì chuyện đó không có đâu. Mấy hôm trước, Kim Liên có lời qua tiếng lại gì đó với Kiều Nhi và Tuyết Nga, hai bên thù ghét nhau nên rất có thể là họ làm hại nhau. Chàng đừng quá nóng mà khiến cho người khác bị oan.

Nếu quả có chuyện này thì chính Đại nương phải biết trước mà nói cho chàng nghe chứ. Đẳng này chàng chưa hỏi rõ trắng đen đã làm ồn lên rồi.

Tây Môn Khánh đáp xuôi:

- Tôi đã hỏi Xuân Mai, nó cũng nói là không có gì.

Ngọc Lâu bảo:

- Ngũ thư thư đang buồn khổ, sao chàng không đến đó hỏi han vài câu ?

Tây Môn Khánh đáp:

- Được rồi, để tối mai tôi đến đó.

Hôm sau, Tây Môn Khánh làm tiệc lớn đãi thân thích và các tân khách, lại cho đem kiệu mời Lý Quế Thư tới, đồng thời gọi hai ca nữ khác tới hát mua vui. Lý Kiều Nhi thấy cháu mình tới thì vui lắm, dẫn vào chào Nguyệt nương, rồi cho a hoàn đi mời các thiếp của Tây Môn Khánh tới. Mọi người đều tới, chỉ có Kim Liên không tới, nói là trong người không khỏe. Nguyệt nương tặng cho Quế Thư nhiều khăn tay và lụa vải. Tối hôm đó, trước khi ra về, Quế Thư tới thăm Kim Liên. Tới nơi, bước vào nói:

- Tôi xin tới chào Ngũ nương Kim Liên bèn sai Xuân Mai đóng cửa phòng lại, không tiếp. Xuân Mai nói với Quế Thư:

- Ngũ nương đã dặn, tôi không dám trái lời.

Quế Thư giận lắm, vừa buồn vừa thẹn mà về.

Tối hôm đó, Tây Môn Khánh đến với Kim Liên. Kim Liên ân cần giúp Tây Môn Khánh cởi áo cởi giày, rồi rót trà chuốc rượu, giở hết thủ đoạn quyến rũ. Lúc vào giường, Kim Liên khóc nói:

- Chàng ơi, trong nhà này có ai quý mến tôi đâu. Chỉ có chàng hiểu được lòng tôi, và tôi cũng hiểu được lòng chàng. Người ta thấy chàng thương tôi, thường ở bên tôi cho nên người ta ghen tức, dùng lời độc ác hại tôi. Thành thử chàng thương yêu tôi mà vô tình lại chính là người muốn giết tôi. Nỗi oan này của tôi bao giờ mới tỏ ? Người đời có câu gà nhà bị đánh thì chạy quanh quẩn, còn gà rừng bị đánh thì chạy tuốt vào rừng. Cho nên chàng có muốn tôi chết thì tôi cũng chết trong nhà này mà thôi. Chứ còn cái hạng xướng ca ở chốn yên hoa thì làm gì có tình có nghĩa. Hôm nọ Đại An được sai đi mời chàng về, chàng không về còn đánh mắng nó, nó tới thưa với Đại nương, lúc đó tôi có mặt và cũng nói như vậy. Nào ngờ có người nghe được mà động lòng, rồi để tâm thù oán tôi, bày chuyện hại tôi. Từ xưa, người bị người hại thì không thể chết, chỉ khi nào bị trời hại thì mới chết được mà thôi. Tôi thế nào thì sau này tự nhiên sẽ rõ, nhưng chỉ xin chàng nên thận trọng mà thôi.

Tây Môn Khánh cho là phải...

Mấy hôm sau, Tây Môn Khánh cười ngửa tới nhà họ Lý, có Đại An và Bình An đi theo. Lý Quế Thư đang tiếp khách ở một phòng, nghe tin Tây Môn Khánh tới, vội chạy vào phòng riêng lau chùi phần son, cởi bỏ đồ trang sức, rồi lên giường nằm. Trong khi đó Lý ma ma bước ra đón tiếp Tây Môn Khánh.

Sau khi mời khách ngồi, Lý ma ma hỏi:

- Hôm nay sao không thấy Đại quan nhân quang lâm tới đây ?

Tây Môn Khánh đáp:

- Hôm nay ở nhà cũng có nhiều việc bận.

Đoạn hỏi:

- Hôm nọ tôi cho người tới mời, sao không thấy Quế Khanh tới mà chỉ có mình Quế Thư như vậy.

Lý ma ma đáp:

- Quế Khanh có người mời đi, mấy hôm nay không thấy về.

Nói xong đem trà ra mời. Tây Môn Khánh hỏi:

- Quế Thư đâu, sao không thấy ?

Lý ma ma đáp:

- Con nhỏ đó thì chẳng hiểu tại sao hôm nọ từ đặng Đại quan nhân về, nó cứ rầu rĩ không vui cứ nằm lì trong phòng, không ra tới ngoài. Chắc là nó buồn chuyện gì đó, sao quan nhân không vào hỏi thăm nó một câu ?

Tây Môn Khánh ngạc nhiên.

- Tôi nào hay biết gì đâu, để tôi vào thăm.

Lý bà nói:

- Nó đang nằm trong phòng riêng đó. Tây Môn Khánh đứng dậy, một a hoàn vén màn, Tây Môn Khánh bước vào phòng. Quế Thư mặt rầu rầu, tóc buông xõa, nằm quay mặt vào trong, biết có Tây Môn Khánh vào nhưng cứ nằm yên. Tây Môn Khánh lại gần giường hỏi:

- Hôm đó về nhà có chuyện gì không vui vậy ?

Quế Thư nằm im không đáp. Tây Môn Khánh lại hỏi:

- Hay là trong nhà tôi có ai làm phật lòng nàng chăng ? Nàng cứ nói để tôi xử cho.

Mãi sau Quế Thư mới quay ra nói ?

- Thì cũng là bà Ngũ nương của quan nhân chứ còn ai vào đây nữa. Bà ta khinh miệt chúng tôi, gọi chúng tôi là loài dân phụ. Tôi nói thật, chúng tôi trước kia cũng là con nhà như ai, bây giờ tuy làm nghề này,

những so ra vẫn còn hơn chán vạn những kẻ tự nhận mình là con nhà lương thiện. Hôm nọ tôi tới đâu phải là để hát xướng kiếm tiền, mà là đem lễ vật lại mừng ngày sinh nhật quan nhân. Đại nương ở nhà tiếp đãi tôi thật là niềm nở, lại tặng quà cho tôi. Tôi muốn tỏ ra lễ độ lịch thiệp, nên xin được mời các nương nương tới để chào hỏi. Mấy vị nương nương khác đều tới chuyện trò vui vẻ, chỉ có bà Ngũ nương là không thèm ra. Lúc gần tối, sắp về, tôi đích thân tới chào hỏi, nhưng bà ta sai a hoàn đóng cửa phòng lại không thèm tiếp. Bà ta khinh khi chúng tôi quá mà.

Tây Môn Khánh bảo:

- Hôm đó thì quả Phan thị nó có chuyện buồn thật nên mới vô lễ với nàng như vậy chứ ngày thường thì nó tất ra diên kiến nàng rồi. Nhưng mà con ác phụ đó cũng gồm lắm, nó nhiều lần ăn nói làm tổn thương danh dự người khác, tôi đã trách mắng mấy lần. Lần này tôi phải về đánh cho nó một trận mới được:

Quế Thư ngồi dậy dí ngón tay vào trán Tây Môn Khánh mà bảo:

- Nói thế mà không biết ngượng, quan nhân đời nào dám đánh đàn bà.

Tây Môn Khánh nói:

- Nàng không biết tôi hay sao mà nói vậy. Trong nhà tôi bất cứ già trẻ lớn bé, có lỗi là tôi đánh đòn hết, tội nặng thì tôi cắt tóc gọt đầu chứ giỡn sao ?

Quế Thư nói khích:

- Quan nhân nói vậy thì tôi cũng biết vậy, chứ tôi có được chứng kiến bao giờ đâu. Được rồi, bây giờ quan nhân về nhà, thử cắt tóc gọt đầu con mụ vô lễ đó rồi cầm tóc mụ ta đến đây cho tôi coi. Có vậy tôi mới tin, có vậy tôi mới phục quan nhân là người chủ trong nhà. Tây Môn Khánh bảo:

- Nàng thách ta phải không ?

Quế Thư cũng cười:

- Ủ, tôi thách đó, xem quan nhân có đáng mặt hảo hán không ?

Hai người trở lại chuyện trò vui vẻ. Tối hôm đó Tây Môn Khánh ngủ tại nhà Quế Thư.

Hôm sau mai gần tối mới từ giã, Quế Thư bảo:

- Chàng ơi, lần sau chàng tới đây mà không có mớ tóc của con mụ đó thì đừng nhìn tôi nữa nghe không.

Tây Môn Khánh gật đầu lên ngựa mà về.

Tới nhà, Tây Môn Khánh tới thẳng phòng Kim Liên. Kim Liên chạy ra vồn vã tiếp đón, nhưng hỏi gì Tây Môn Khánh cũng lạnh lùng không đáp. Kim Liên sai a hoàn dọn rượu thì Tây Môn Khánh gật đi. Kim Liên ngạc nhiên lắm nhưng không dám hỏi, chỉ sai Xuân Mai dọn giường, rồi dẫn Tây Môn Khánh vào Tây Môn Khánh ngồi trên giường, bắt Kim Liên cởi hài ra. Kim Liên lú lú vâng lời. Tây Môn Khánh ngồi dựa vào gối, bắt Kim Liên cởi hết xiêm áo rồi quỳ dưới đất. Kim Liên hoảng sợ không hiểu chuyện gì, nhưng cũng làm y lời, lỏa thể quỳ phục trên mặt đất, rồi mếu máo nói:

- Gia gia ơi, tôi có tội gì xin cứ nói ra. Nếu tôi quả có tội, nếu gia gia không còn thương tôi nữa thì xin cho đem con dao ra đây, tôi xin tự tử.

Tây Môn Khánh mắng - Con giặc cái ác phụ kia, đừng có nhiều lời.

Đoạn quay ra gọi:

- Xuân Mai, đóng hết các cửa lại, rồi lấy cái roi ngựa bằng da đen vào đây cho ta.

Xuân Mai cứ chần chờ ở ngoài, Tây Môn Khánh phải gọi hai ba lần mới bước vào, nhưng cứ đứng yên. Kim Liên ngẩng lên bảo:

- Xuân Mai ơi, gia gia định đánh chị đó, cứu chị với em ơi.

Tây Môn Khánh bảo Xuân Mai:

- Ngươi đừng có lười thôi, ra lấy roi vào đây cho ta đánh con dâm phụ này một trận.

Xuân Mai nói:

- Gia gia ơi, nương nương có lầm lỗi gì thì gia gia dạy bảo chớ sao lại đánh chửi như vậy ? Nương nương lúc nào cũng một lòng thờ gia gia, có gì cũng chẳng nên gây sóng gió. Gia gia làm như thế này coi sao được. Bây giờ tôi không nghe lời gia gia, mà ra mở cửa chạy ra ngoài thì gia gia tính sao ?

Tây Môn Khánh cười ha hả bảo kim Liên:

- Được rồi, nếu vậy thì ta không đánh nàng nữa, nàng cứ đứng dậy đi cho ta hỏi. Bây giờ ta muốn xin nàng một vật nàng có chịu cho ta hay không ?

Kim Liên đứng dậy nói:

- Tôi lúc nào cũng chỉ biết có gia gia thôi, gia gia nói gì tôi cũng nghe, nhưng tôi có gì để cho gia gia đâu, mà gia gia cần gì vậy ?

Tây Môn Khánh bảo:

- Ta muốn mớ tóc nàng.

Kim Liên kêu lên:

- Trời ơi, sao lại có chuyện đó. Gia gia muốn gì chứ muốn vậy thì làm sao tôi chiều cho được ? Tôi từ khi lọt lòng mẹ, tới nay đã hai mươi sáu năm rồi, đến bây giờ mới có được mớ tóc như thế này, làm sao cắt bỏ đi được. Xin gia gia thương tôi một chút.

Tây Môn Khánh lạnh lùng:

- Ta không nói lời thôi, ta chỉ hỏi rằng nàng không chịu nghe lời ta phải không ?

Kim Liên nói:

- Tôi không nghe chàng thì còn nghe ai bây giờ, nhưng chuyện gì chứ chuyện này thì nghe sao được. Tuy nhiên tôi cũng xin hỏi là chàng cần mớ tóc tôi để làm gì vậy ?

Tây Môn Khánh bảo:

- Để ta làm tóc giả.

Kim Liên nói:

- Nếu vậy thì tôi bằng lòng, chỉ sợ là chàng đem cho con dâm phụ nào mà thôi.

Tây Môn Khánh bảo:

- Ta không cho ai đâu.

Kim Liên nói:

- Nếu vậy thì để tôi cắt.

Nói xong xõa tóc ra, cầm kéo cắt một mớ tóc cho Tây Môn Khánh. Tây Môn Khánh lấy giấy gói lại rồi bỏ vào túi. Kim Liên cắt tóc xong thì lăn vào lòng Tây Môn Khánh mà khóc nức nở:

- Chàng nói gì tôi cũng nghe, chỉ xin chàng đừng thay lòng đổi dạ bỏ tôi mà thôi.

Tây Môn Khánh thấy cũng đáng thương, bèn dùng lời ôn tồn mà an ủi. Đêm đó Tây Môn Khánh ở lại với Kim Liên. Sáng hôm sau, Kim Liên dọn quà sáng ra. Tây Môn Khánh ăn xong, cưỡi ngựa tới nhà họ Lý, Quế Thư chạy ra hỏi ngay:

- Chàng đã gọt đầu cắt tóc con mụ đó chưa ? Tóc nó đâu ?

Tây Môn Khánh bước vào phòng bảo:

- Có đây, có đây.

Đoạn thò tay vào túi lấy gói tóc ra đưa cho Quế Thư. Quế Thư mở ra quả thấy mớ tóc dài đen nhánh, bèn vui vẻ cắt vào tay áo. Tây Môn Khánh bảo:

- Nàng xem xong thì trả lại cho tôi. Hôm qua tôi nói dối nó là để làm tóc giả, nó sợ tôi mà chịu cắt.

Tôi làm vậy là để không thất tín với nàng.

Quế Thư không chịu, nhét mớ tóc Kim Liên vào dưới hài để hàng ngày dẫm đạp lên, rồi qua vào bảo Quế Khanh dọn rượu ra mời Tây Môn Khánh. Tây Môn Khánh ở luôn với Quế Thư mấy ngày liền.

Về phần Kim Liên, từ sau ngày cắt tóc thì luôn luôn buồn phiền, không ra khỏi phòng, cơm nước cũng chẳng buồn ăn. Nguyệt nương thấy vậy thì sai gia nhân mời Lưu bà tới thăm bệnh. Lưu bà thăm bệnh xong nói rằng:

- Ngũ nương có chuyện buồn phiền, không nói ra được nên trở thành nhức đầu mệt mỏi, lười ăn uống.

Nói xong lấy hai viên thuốc màu đen ra, dặn là tối thì uống với nước nóng. Lại nói:

Ngày mai tôi sẽ bảo ông nhà tôi tới coi xem năm nay nương nương có tai ương gì không. Kim Liên hỏi:

- Thì ra ông nhà cũng biết bói toán hay sao ?

Lưu bà đáp:

- Ông nhà tôi tuy mù nhưng có ba cái tài, thứ nhất là bói toán rất linh nghiệm, thứ nhì là biết dùng phép châm cứu để chữa bệnh. thứ ba là biết dùng bùa phép.

Kim Liên hỏi:

- Bùa phép để làm gì vậy ?

Lưu bà đáp:

- Thí dụ như trong nhà có chuyện anh em bất hòa, cha con xích mích hoặc vợ chồng chia rẽ thì ông nhà tôi chỉ cần viết vài lá bùa cho nuốt thì nội mấy ngày sau là cha con thương yêu nhau, vợ chồng thuận hòa, anh em thân thiết trở lại. Phàm buôn bán không phát đạt, nhà cửa không hưng vượng, ông nhà tôi đều làm cho trở thành hưng tài vượng lộc. Còn các thứ như chiêm tinh cúng sao, ông nhà tôi đều giỏi, nên thiên hạ thường gọi là Lưu Lý Tinh. Có một lần, một người con dâu chuyên ăn cắp của mẹ chồng về cho cha mẹ Ở nhà, người chồng biết được, tức giận lắm đánh đập rất tàn nhẫn. Người vợ đó tới cầu cứu, ông nhà tôi chỉ viết mấy lá bùa, đốt thành than, bảo người vợ đó hòa vào nước cho bên nhà chồng uống, từ đó bên nhà chồng thấy nàng ta lấy cắp đồ đạc cũng lờ đi như là không biết. Lại cho một lá bùa, bảo giấu vào dưới gối của người chồng, từ đó người chồng rất mực say mê nàng mà không còn đánh đập gì nữa.

Kim Liên nghe nói mừng lắm, gọi a hoàn đem bánh pha trà mời Lưu bà ăn. Lúc Lưu bà ra về, Kim Liên trả tiền thuốc rất hậu, lại đưa tiền trước để mời Lưu Lý Tinh hôm sau tới làm bùa phép.

Hôm sau Tây Môn Khánh vẫn chưa về nhà, Lưu Lý Tinh tìm đến từ sáng sớm, gia nhân gác cổng hỏi:

- Lão già mù kia đi đâu vậy ?

Lưu bà đi cạnh chồng lên tiếng:

- Ông nhà tôi vào chữa bệnh cho Ngũ nương.

Gia nhân cho vào. Lưu bà dẫn chồng vào phòng Kim Liên. Đôi bên chào hỏi xong, Kim Liên cho biết ngày sinh tháng đẻ, Lưu lão bấm đốt ngón tay mà nói:

- Như vậy là nương nương sinh vào giờ Sửu, ngày Ất Hợi, tháng Canh Dần, năm Canh Thìn. Cứ theo ngày giờ thì nương nương là người có nhan sắc, nhưng đường chồng con thì vất vả, vợ chồng thường hay xung khắc, qua cầu mấy bận mà vẫn chưa được thành thai.

Kim Liên khen đúng. Lưu lão nói tiếp:

- Tôi cứ thật mà nói thì nương nương là người thông minh quyền biến, được nhiều người yêu mến, nhưng năm nay thì xấu lắm, thế nào cũng gặp tai ương tuy không phạm gì tới bản mệnh nhưng cũng nguy hiểm lắm.

Kim Liên nghe xong, đưa một lạng bạc ra mà nói:

- Nếu quả vậy thì xin thầy ra tay giúp cho cách nào để tránh tai ương, tôi xin tạ một lạng trước để thầy uống trà. Tôi chỉ mong sao bọn tiểu nhân không chọc phá và chồng tôi yêu quý tôi mà thôi.

Lưu lão cất bạc vào túi rồi nói:

- Nếu vậy thì phải lấy gỗ liễu tạc thành hai bức tượng, một nam một nữ, viết ngày sinh tháng đẻ tên tuổi của gia gia và nương nương mà dán vào. Sau đó dùng vải đỏ bịt mắt bức tượng đàn ông, lấy vải dán vào ngực, lấy kim đâm vào tay, dùng keo dán chân lại, sau đó ngâm để vào dưới gối của gia gia. Lại còn dùng bùa đốt thành than, ngâm bỏ vào trà cho gia gia uống. Như vậy thì chỉ ba ngày sau là công hiệu.

Kim Liên hỏi:

- Dám xin thầy giải thích rõ cho tôi được yên tâm. Lưu lão cười:

- Có gì đâu, lấy vải đỏ che mắt để gia gia nhìn nương nương thấy đẹp tựa Tây Thi, lấy ngải dán vào ngực là để gia gia say mê nương nương, lấy kim đâm vào tay là để từ nay gia gia không đi đâu được.

Kim Liên nghe xong mừng lắm. Vợ chồng Lưu lão ngồi nói vài câu chuyện nữa rồi cáo từ. Sáng hôm sau, Lưu bà đem bùa và tượng lại đưa cho Kim Liên.

Hồi 14

Một hôm Tây Môn Khánh đi đâu về, tới phòng Nguyệt nương. Nguyệt nương bảo:

- Hôm nay bên Hoa gia viết thiệp mời chàng sang uống rượu đó.

Tây Môn Khánh mở thiệp ra coi thì thấy Hoa Tử Hư viết rằng:

Sang nhà tôi rồi cùng tới nhà Ngô Ngân Nhi, bèn mũ áo sang trọng, cỡi ngựa, dắt theo hai tên gia nhân, sang nhà họ Hoa. Tới nơi thì Hoa Tử Hư không có nhà, chỉ có vợ là Lý Bình Nhi đang đứng ở cửa. Tây Môn Khánh xuống ngựa, đi qua sân mà vào thấy Lý Bình Nhi hôm nay thật đẹp, trong lòng bất giác xốn xang. Tuy đã có lần cùng Lý Bình Nhi uống rượu nhưng Tây Môn Khánh không dám ngấm kỹ vì trước mặt còn có Nguyệt nương, hôm nay tình cờ gặp lại, thật là dịp may hiếm có. Tây Môn Khánh bước tới vái chào, Lý Bình Nhi vội vàng đáp lễ, rồi quay vào trong, sai một a hoàn tên Tú Xuân ra mời Tây Môn Khánh vào phòng khách. Tú Xuân đem trà ra rồi thưa:

- Xin quan nhân cảm phiền ngồi chờ, gia gia tôi ra ngoài có chút việc, chắc cũng sắp về.

Tây Môn Khánh gật đầu, nâng chén trà mà uống. Lý Bình Nhi từ phòng trong nói vọng ra:

- Hôm nay chồng tôi mời quan nhân đi, thì xin quan nhân vì tôi mà giục chồng tôi về sớm một chút.

Hai đứa nam gia nhân đã đi theo chồng tôi rồi, ở nhà chỉ có tôi với hai đứa a hoàn, thật là bất tiện.

Tây Môn Khánh đáp vọng vào:

- Tẩu tẩu dặn, tôi xin ghi nhớ tôi sẽ cùng đi và cùng về với nhị ca. Nói xong thì Hoa Tử Hư về tới bước vào vái chào Tây Môn Khánh mà nói:

- Biết là thế nào ca ca cũng sang, mà vì có chút chuyện gấp quá, không ở nhà tiếp đón được, xin ca ca tha lỗi.

Nói xong ngồi xuống cùng Tây Môn Khánh trò chuyện. Nói được vài câu thì quay vào gọi gia nhân bảo:

- Bay vào nhà thừa với nương nương, dọn ít món ăn ra đây ta và quan nhân uống vài chén rượu rồi đi.

Đoạn quay sang Tây Môn Khánh nói:

- Hôm nay là ngày hai mươi tư tháng sáu, sinh nhật của Ngô Ngân Nhi, kính mời ca ca, tới đó vui say một bữa.

Tây Môn Khánh bảo:

- Sao nhị ca không nói trước để tôi chuẩn bị đồ mừng. Thôi, hay là bây giờ mình đi luôn đi, tới đó uống rượu cũng được.

Hoa Tử Hư nói:

- Không dám giữ ca ca lâu đâu nhưng cứ ngồi lại uống thêm chén rượu đã.

Nói xong thì a hoàn đem các món ăn thịnh soạn ra. Hai người ăn qua loa vài miếng, uống vài chén rượu rồi lên ngựa tới nhà ca nữ họ Ngô. Tại đó, tiệc tùng đàn ca vui vẻ cho đến canh một mới thôi. Tây Môn Khánh cố tình chuốc rượu cho Hoa Tử Hư say mềm rồi bảo hai gia nhân nhà họ Hoa vục chủ về, Tây Môn Khánh cũng đi theo để đưa về. Tới nơi, gia nhân gọi cổng, Lý Bình Nhi cùng hai a hoàn đốt đuốc mà ra. Gia nhân vục Hoa Tử Hư vào phòng. Tây Môn Khánh định cáo từ mà về. Lý Bình Nhi vội bước tới chấp tay vái mà nói:

- Chồng tôi say sưa làm phiền đại nhân, xin đừng chấp.

Tây Môn Khánh nghiêng mình đáp:

- Không có gì. Lời dặn của tẩu tẩu ban sáng, tôi đã ghi nhớ, nên có bốn phận phải đưa nhị ca về.

Nếu để tẩu tẩu lo buồn, tức là tôi không được việc gì hay sao ? Hôm nay, trong tiệc, nhị ca bị người ta ép uống nhiều quá, tôi cứ phải ngồi bên ngăn cản, tới gần tối, tôi lại giục nhị ca phải về sớm. Rồi nhị ca lại định tới nhà ca nữ họ Trịnh để mua vui, tôi lại phải nói:

Nếu nhị ca không về thì tẩu tẩu ở nhà sao được yên tâm. Lúc đó mới chịu theo tôi về. Nếu không, chắc hôm nay là ở luôn nhà họ Trịnh đó. Tôi nói thật, tẩu tẩu dù sao cũng trẻ trung, vậy mà nhị ca đi cả đêm không về thì coi sao được.

Bình Nhi nói:

- Dạ đúng vậy đó, hồi trước chồng tôi bỏ nhà say mê người khác, tôi đã buồn giận tới mang bệnh.

Hôm nay được quan nhân khuyên bảo giùm cho, tôi rất đội ơn.

Tây Môn Khánh cười bảo:

- Chỗ anh em thì phải vậy chứ sao. Từ nay tôi sẽ hết lòng khuyên bảo nhị ca, xin tấu tấu cứ yên tâm.

Bình Nhi gọi a hoàn rót trà mời, Tây Môn Khánh uống xong đứng dậy nói:

- Thôi bây giờ thì tôi về, xin tấu tấu coi chừng cửa ngõ.

Nói xong ra về.

Từ đó Tây Môn Khánh tìm kế chinh phục Lý Bình Nhi. Thật ra, sắc đẹp của Bình Nhi chỉ là chuyện phụ, Tây Môn Khánh muốn nhất vẫn là tiền bạc, mà tiền bạc, trong nhà họ Hoa đều ở trong tay Bình Nhi.

Cũng từ đó, Tây Môn Khánh thường đưa tiền xúi bọn Ứng Bá Tước, Tạ Hy Đại tới rủ Hoa Tử Hư đi chơi, có khi cả đêm không về. Trong khi đó Tây Môn Khánh ở nhà, thường ra cổng đứng, hoặc nhìn qua tường sang nhà họ Hoa. Mới đầu Bình Nhi không để ý, nhưng sau đó thường đứng ở cửa, hoặc trong hoa viên mà đợi Tây Môn Khánh xuất hiện bên kia. Hai người thường im lặng mắt qua màn lại, trong lòng có vẻ thuận lẫm.

Mỗi lần thấy Tây Môn Khánh ra đứng vắng vợ thì Bình Nhi cũng giả vờ tựa cửa mà nhìn.

Một hôm, Tây Môn Khánh, đang đứng tại cổng nhà thì a hoàn Tú Xuân sang mời:

- Nương nương tôi mời quan nhân qua chơi.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Nhị nương bên đó mời tôi có chuyện gì vậy ? Nhị gia có nhà không ?

Tú Xuân đáp:

- Nhị gia tôi không có nhà, nương nương tôi mời quan nhân sang có chuyện muốn thưa.

Tây Môn Khánh vội sang nhà họ Hoa, vào phòng khách mà đợi. Lát sau Bình Nhi bước vào chào rồi nói:

- Hôm nọ Ôn quan nhân tôi vẫn ghi nhớ. Chồng tôi không biết đi đâu, mấy hôm nay lại không thấy về nhà. Chẳng hay quan nhân có gặp chồng tôi chăng ?

Tây Môn Khánh đáp:

- Hôm qua ngẫu nhiên có chuyện ra phố, tôi được biết nhị ca cùng ba bốn người bạn ngồi uống rượu tại nhà ca nữ họ Trịnh, còn hôm nay thì không biết ở đâu. Không có tôi bên cạnh nhị ca, chẳng biết có ai khuyên bảo nhị ca vài lời không. A hoàn mang trà ra, Tây Môn Khánh sợ Tử Hư về thành linh, nên không dám ở lâu, uống xong chén trà vội đứng dậy cáo từ Bình Nhi cũng đứng dậy nói:

- Nếu quan nhân gặp chồng tôi ở đâu thì làm ơn giục về sớm giùm tôi, ơn đó chẳng bao giờ tôi quên.

Tây Môn Khánh cười bảo:

- Xin tấu tấu cứ yên tâm, tôi với nhị ca là chỗ thân giao mà.

Nói xong ra về.

Hôm sau, Hoa Tử Hư về nhà, Bình Nhi bảo:

- Chàng bỏ nhà đi mấy hôm nay, tôi có nhờ Tây Môn quan nhân nhọc công tìm kiếm, bây giờ nên có chút lễ vật sang tạ Ông người ta cho phải phép.

Hoa Tử Hư vội sai Thiên Phúc mua ít lễ vật và một bình rượu sang tạ Ông Tây Môn Khánh. Tây Môn Khánh nhận lễ vật rồi thưởng tiền cho Thiên Phúc. Nguyệt nương thấy vậy hỏi:

- Sao tự nhiên nhà họ Hoa lại đem lễ vật sang vậy ?

Tây Môn Khánh đáp:

- Hôm nọ Hoa Tử Hư mời tôi đến ăn sinh nhật tại nhà Ngô Ngân Nhi. Hôm đó Tử Hư quá say, tôi phải sai người về nhà. Rồi thấy Tử Hư thường hay bỏ nhà đi chơi, tôi có khuyên bảo vài câu. Vì vậy mà Hoa nhị nương sai đem lễ vật sang tạ Ông tôi đó.

Nguyệt nương bảo:

- Thôi ông ơi, ông có tốt đẹp gì hơn ai, cũng ham mê tửu sắc bỏ nhà đi suốt ngày đêm, bây giờ còn làm bộ khuyên bảo người khác. Cái ngữ ông mà khuyên bảo được ai. Rõ thật là chân mình còn lấm bê bê, lại cầm bó đuốc mà rê chân người. Tây Môn Khánh cười không đáp. Nguyệt nương lại nói:

- Chàng coi lại tấm danh thiếp vừa rồi xem là của Hoa nhị ca hay Hoa nhị nương. Nếu là của Hoa nhị nương thì viết giùm tôi tấm thiếp mời Nhị nương sang đây chơi với tôi. Còn nếu là của Hoa nhị ca thì tùy chàng, mời hay không mời cũng được.

Tây Môn Khánh bảo:

- Thiếp này là của Hoa nhị ca. Thôi, để ngày mai tôi mời cũng được.

Hôm sau Tây Môn Khánh cho dọn tiệc rồi mời Hoa Tử Hư sang ăn uống trò chuyện. Lúc Hoa Tử Hư về, Bình Nhi bảo:

- Việc tặng lễ vật là do tôi, vậy mà chàng lại được mời ăn. Thôi để hôm nào chàng mời người ta sang nhà mình ăn vậy.

Thấm thoát tới ngày Trùng Dương tháng chín, Hoa Tử Hư mở tiệc, gọi mấy kỹ nữ tới, rồi mời Tây Môn Khánh sang uống rượu thưởng cúc, lại mời cả Ứng Bá Tước, Tạ Hy Đại, Chúc Thập Niệm và Tôn Thiên Hóa tới. Mọi người vui vẻ suốt một ngày. Tới lúc chạng vạng tối Tây Môn Khánh rời bàn tiệc, ra sau vườn, thành linh gặp Lý Bình Nhi ở đó. Hai người cùng xao xuyến trong lòng. Bình Nhi quay vào nhà, sai Tú Xuân tới gặp Tây Môn Khánh kể tai nói nhỏ:

- Nương nương tôi dặn là xin quan nhân uống ít rượu thôi rồi về nhà sớm. Tối nay nương nương tôi có

chuyện muốn gặp quan nhân.

Đoạn lại nói nhỏ vài câu dăn dò nữa. Tây Môn Khánh mừng lắm, tiểu tiện xong, trở vào bàn tiệc, giả say không uống nữa, bạn bè, ca nữ mời mọc cũng không chịu ăn uống. Lát sau thì cáo từ, Hoa Tử Hư nói:

- Hôm nay đệ có điều gì thất thố mà ca ca đã không chịu ăn uống, lại còn về sớm như vậy ?

Tây Môn Khánh nói:

- Tôi uống nhiều quá rồi, không thể uống được nữa, xin cho tôi về.

Đoạn làm bộ chân nam đá chân chiêu, vịn vai gia nhân mà về, Ứng Bá Tước nói:

- Tây Môn đại ca hôm nay lạ thật, uống chưa bao nhiêu mà đã say, khác hẳn với mọi lần. Thôi, bây giờ anh em mình tới mấy nhà chị em bù khú đi.

Bình Nhi đứng trong rèm nghe vậy bèn sai Thiên Phúc ra mời Hoa Tử Hư vào nói chuyện. Hoa Tử Hư vào, Bình Nhi vờ nói:

- Hôm nay đã tốn kém bao nhiêu để mở tiệc đãi bạn bè tại nhà rồi, bây giờ đêm hôm, không ở nhà mà ăn uống vui chơi, còn định đi đâu nữa ?

Hoa Tử Hư bảo:

- Thì anh em lâu lâu gặp nhau, người ta đã nói vậy, mình từ chối đâu tiện. Nàng để tôi đi, đừng buồn phiền gì cả.

Bình Nhi bảo:

- Được rồi, chàng cứ đi đi, tôi không thêm phiền trách gì đâu.

Hoa Tử Hư yên lòng quay ra bảo mọi người:

- Nào, chúng mình đi chứ..

Ứng Bá Tước thấy Hoa Tử Hư bị vợ gọi thì nghi ngờ lắm, hỏi lại:

- Nhị ca không đánh lừa chúng tôi đấy chứ ? Đã nói với tẩu tẩu chưa ?

Tử Hư cười:

- Nói rồi, xong xuôi rồi, bà ấy bảo đi mai về là được.

Tạ Hy Đại bảo:

- Nếu vậy thì còn chờ gì nữa.

Mọi người đứng dậy cùng mấy ca nữ kéo nhau đi. Lúc đó vào khoảng canh hai. Thiên Phúc và Thiên Hỷ cũng theo chủ đi. Tây Môn Khánh về tới nhà, vào phòng Kim Liên thay quần áo rồi ra hoa viên, nơi tiếp giáp với tường nhà họ Hoa mà đợi. Một lúc lâu sau, nghe bên nhà họ Hoa có tiếng đóng cửa. Một lát nữa

thì a hoàn Nghênh Xuân bò tới gần tường, giả làm tiếng mèo kêu. Tây Môn Khánh nghe được ám hiệu, bèn leo tường mà sang. Bên kia tường đã có sẵn một cái thang. Tây Môn Khánh bước vào hành lang nhà họ Hoa thì đã thấy Lý Bình Nhi trang điểm lộng láy đứng chờ. Thấy Tây Môn Khánh, Bình Nhi mừng rỡ mời vào phòng riêng nơi đây đèn nến sáng choang, đã có sẵn một bàn tiệc thịnh soạn. Bình Nhi rót rượu ra chén rồi hai bàn tay ngọc nâng lên mà nói:

- Xin cảm tạ quan nhân đã đúng hẹn. Tôi chịu ơn quan nhân nhiều, bây giờ mới tự mình báo đáp.

Xin quan nhân hiểu cho lòng tôi. Chồng tôi vừa cùng bạn bè tới xóm yên hoa rồi.

Tây Môn Khánh nói:

- Chỉ sợ nhị ca về thành linh mà thôi.

Bình Nhi cười:

- Không về đâu, xin quan nhân yên lòng. Hai tên gia nhân cũng đi theo luôn rồi, hiện ở nhà chỉ còn hai đứa a hoàn mà thôi. Hai đứa này đều là tâm phúc của tôi. Cổng ngoài cửa sau cũng đóng kỹ cả rồi.

Tây Môn Khánh mừng lắm, nâng chung mà uống. Hai người đối ẩm chuyện trò vui vẻ, lúc đầu thì còn ý tứ, sau thì tựa vai kề má lả lơi. Tú Xuân đứng cạnh rót rượu, Nghênh Xuân thì chạy đi chạy lại bưng đồ ăn.

Lát sau, Bình Nhi cho hai a hoàn đi ngủ, rồi tự tay đóng kín các cửa phòng. Bên trong tuy đèn nến rực rỡ nhưng người ngoài không thể thấy được. A hoàn Nghênh Xuân đã mười bảy, hiểu biết chuyện đời, bèn lén đứng ngoài, lấy đầu trâm chọc thủng một lỗ nhỏ trên cánh cửa sổ bằng giấy mà nhìn vào. Hai người trong phòng hoàn toàn không hay biết. Tây Môn Khánh hỏi:

- Nàng xuân xanh bao nhiêu ?

Bình Nhi đáp:

- Em năm nay mới hai mươi ba. Còn Đại nương bên nhà xuân xanh bao nhiêu ?

Tây Môn Khánh đáp:

- Tiện nội năm nay hai mươi sáu.

Bình Nhi bảo:

- Như vậy là hơn tôi ba tuổi, để mai tôi mang ít lễ vật sang thăm Đại nương bên đó mới được. Tây Môn Khánh bảo:

- Tiện nội được cái tính tình cũng dễ chịu lắm.

Bình Nhi nói:

- Quan nhân sang bên này, Đại nương có biết không? Lỡ Đại nương hỏi thì sao ?

Tây Môn Khánh bảo:

Các thế thiếp của tôi đều ở sân bên trong, chỉ có người thiếp thứ năm là ở căn nhà trong hoa viên mà thôi. Nhưng tất cả đều không bao giờ dám tự tiện hỏi tôi.

Bình Nhi lại hỏi:

- Người thiếp thứ năm bao nhiêu tuổi ?

Tây Môn Khánh đáp:

- Bằng tuổi với tiện nội.

Bình Nhi bảo:

- Nếu không chê tôi thì để hôm nào tôi sang thăm làm chị em với Ngũ nương. Tôi sẽ tự tay làm hai đôi hài sang biếu Đại nương và Ngũ nương để làm quà.

Nói xong lại rút cây trâm trên tóc mình cài trên đầu Tây Môn Khánh. Đoạn dặn rằng:

- Đừng để Hoa Tử Hư thấy nhé.

Hai người đối ẩm chuyện trò, lát sau thì bướm lả ong lơ, thề non hẹn biển, trao đổi muôn lời ân ái.

Cuối cùng dặt nhau vào giường vui vầy. Suốt đêm hai người mãi vui quên ngủ. Tới canh năm, bên ngoài gà gáy, Tây Môn Khánh sợ Hoa Tử Hư về sớm bèn sửa soạn lại quần áo rồi theo đường cũ leo tường mà về.

Tới hoa viên, Tây Môn Khánh vào phòng Kim Liên. Kim Liên tỉnh giấc hỏi:

- Suốt đêm qua chàng đi đâu vậy ? Sao không nói cho tôi một tiếng ?

Tây Môn Khánh đáp:

- Hoa nhị ca sai người mời đi uống rượu suốt đêm, mãi vừa rồi mới trốn về được.

Kim Liên hơi nghi ngờ nhưng không nói ra..

Một hôm, Kim Liên và Ngọc Lâu đang ngồi thêu thùa trong hoa viên, chợt Kim Liên thấy một cái đầu nhô lên bên kia tường rồi thụt xuống, bèn bảo:

- Tam thư thư, có phải vừa rồi một a hoàn bên nhà họ Hoa nhô đầu lên tường nhìn sang bên này, thấy hai chúng mình thì vội thụt đầu xuống phải không ?

Ngọc Lâu trả lời rằng không để ý. Tối hôm đó Tây Môn Khánh đến với Kim Liên. Kim Liên sẵn sàng, giúp thay áo quần áo rồi bảo a hoàn dọn cơm rượu ra, rồi vội vàng trở ra hoa viên. Kim Liên nghi ngờ lắm, liền nhẹ bước theo sau, tìm chỗ kín đáo ngồi theo dõi. Một lúc lâu sau, trong ánh sáng lờ mờ, a hoàn nhà họ Hoa lại nhô đầu lên bên kia tường, Tây Môn Khánh vội bước tới, leo tường sang nhà họ Hoa.

Kim Liên buồn bực về phòng, suốt đêm trằn trọc. Tới gần sáng lại thấy Tây Môn Khánh trở về. Kim Liên nằm im không nói. Tây Môn Khánh hơi thẹn, ngồi ghé bên giường. Bỗng Kim Liên ngồi nhòm dậy véo tai Tây Môn Khánh, nghiêng răng mà hỏi:

- Con người phụ bạc, suốt đêm qua đi đâu, để tôi buồn giận đau khổ không sao chợp mắt ? Chàng đã làm những gì ở bên đó từ trước tới nay, mau nói thật ra, nếu không thì lần tới hễ thấy chàng qua bên đó là tôi la lớn lên. Giỏi thật, lợi dụng lúc chồng người ta vắng nhà để sang thông gian với người ta. Hèn gì chiều qua, tôi cùng Ngọc Lâu đang ngồi thêu trong vườn thì thấy một con a hoàn bên đó thò đầu lên tường, thấy chúng tôi thì vội thụt xuống. Thì ra con dân phụ bên đó sai nó làm hiệu gọi chàng chứ gì? Vậy mà hôm nọ còn dối tôi là theo Hoa nhị ca tới xóm chị em. Thì ra nhà bên đó là xóm chị em, vậy mà tôi đâu có biết.

Tây Môn Khánh nghe xong cũng hoảng, vội quỳ ngay xuống bên giường, cười hì hì mà nói:

- Thôi, xin vừa vừa cái mồm chứ, nói ít đi cho tôi nhờ. Nay, người ta biết điều lắm, cứ hỏi thăm Đại nương và nàng hoài, lại nói là sẽ tự tay làm hai đôi hài và mua lễ vật sang đây biếu Đại nương và nàng để xin làm em đó.

Kim Liên bảo:

- Tôi không có chị em gì với loài dân phụ đó, quyến rũ chồng người ta rồi lại còn định dứt lốt người ta nữa sao ? Gớm thật. Tây Môn Khánh vẫn tươi cười bảo:

- Người ta biết điều thì mình cũng nên biết điều mới phải, Người ta nói là sẽ sang lạy nàng nhận nàng làm chị đó. Các lễ vật sẽ đưa sau, bây giờ người ta nhờ tôi đem về trước tặng nàng cái trâm bạc rất quý này.

Nói xong, gỡ mũ ra, tháo cái trâm đưa cho Kim Liên. Kim Liên cầm lấy coi, quả là thứ trâm quý, có một chữ thọ bằng vàng óng ánh, trâm này vốn chế riêng để dùng trong cung vua ngày trước, kỹ thuật chế tạo cực tinh xảo. Kim Liên ngắm xong hài lòng nói:

- Vậy thì được.

Từ đó chẳng những Kim Liên không cấm đoán Tây Môn Khánh sang với Lý Bình Nhi, mà còn giữ gìn che chở cho Tây Môn Khánh để Nguyệt nương không biết.

Một hôm, vào lúc sáng sớm tinh sương, Tây Môn Khánh treo tường mà về hoa viên như thường lệ, chợt con chó lớn tới sủa inh ỏi. Tây Môn Khánh giật mình kêu lên một tiếng rồi ngã xuống. Kim Liên vội chạy ra thì thấy Tây Môn Khánh nằm bất động dưới chân tường, bèn gọi Xuân Mai ra phụ mình vực về phòng, lấy dầu thoa bóp lay gọi, lát sau mới tỉnh. Nhưng sau đó thì Tây Môn Khánh lâm bệnh, ở luôn phòng Kim Liên mấy ngày để dưỡng bệnh. Từ đó Tây Môn Khánh yêu quý Kim Liên lắm. Kim Liên mừng thầm, tin rằng bùa phép của Lưu lão hiệu quả...

Hồi 15

Một hôm Nguyệt nương trong lòng không vui, đang ngồi trong phòng thì Bình An vào thưa:

- Gia gia đã về.

Tây Môn Khánh bước vào cởi áo ngoài rồi ngồi xuống. Tiểu Ngọc đem trà lại nhưng Tây Môn Khánh không uống. Nguyệt nương để ý thấy sắc mặt chồng không được bình thường bèn hỏi:

- Sao chàng về sớm vậy ?

Tây Môn Khánh đáp:

- Hôm nay Thường nhị ca mời chúng tôi ra ngoại thành, tới chùa Vĩnh Phúc chơi, có cả Ứng nhị ca và Hoa nhị ca. Sau đó chúng tôi trở về nhà nàng Trịnh Ái Hương uống rượu. Đang vui vẻ thì tự nhiên có trát trên huyện tới bắt Hoa nhị ca. Chúng tôi lo sợ mà chia tay. Riêng tôi tới nhà Lý Quế Thư để nhờ người hỏi tin tức, mãi sau mới được biết là Hoa nhị ca bị một người ở phủ Khai Phong thuộc Đông Kinh làm đơn tố cáo về chuyện tài sản gì đó. Biết tin tức xong thì tôi về nhà.

Nguyệt nương bảo:

- Về nhà là phải, đừng dính dấp gì tới chuyện người khác. Chàng cứ bỏ nhà theo đòi chúng bạn, thế nào cũng có lần bị lôi thôi cho mà xem. Tôi nói nhiều rồi mà chàng chẳng chịu nghe, đến khi có chuyện gì xảy ra thì lại hối không kịp. Giá mà mấy con dâm phụ Ở chốn yên hoa nói gì thì chàng nghe theo răm rắp.

Thật là bụt chùa nhà không thiêng mà.

Tây Môn Khánh cười bảo:

- Có gì mà lôi thôi, ai cả gan dám lôi thôi với tôi ?

Nguyệt nương cười bảo:

- Chỉ được cái ngồi nhà nói mẽ, bộ quên chuyện tên Võ Tòng rồi sao ?

Đang nói thì Đại An vào thưa:

- Hoa nhị nương sai Thiên Phúc sang mời gia gia qua có chuyện cần thưa.

Tây Môn Khánh vội khoác áo bước ra. Nguyệt nương dặn theo:

- Về ngay chứ đừng có đi đâu đấy nhé.

Tây Môn Khánh quay lại bảo:

- Chỗ hàng xóm, người ta có chuyện thì mình phải qua xem chuyện gì, chứ đi đâu bây giờ.

Nói xong rào bước sang nhà họ Hoa. Gia nhân mời vào phòng khách. Lát sau Bình Nhi xiêm áo xốc xếch, mặt biếng điem trang bước ra quỳ trước mặt Tây Môn Khánh mà nói:

- Hàng xóm láng giềng, tối lửa tắt đèn có nhau, xin quan nhân giúp cho. Chồng tôi không chịu lo lắng chuyện nhà, suốt ngày chỉ rong chơi cùng bạn bè, bây giờ bị người ta làm hại, gây nên cơ sự thế này.

Vụ này còn rắc rối gấp vạn lần vụ lôi thôi với Từ Đại quan trước đây. Vừa rồi có sai gia nhân về nhà bảo tôi phải tìm người cứu giúp. Tôi là đàn bà, có quen biết ai, ngoài quan nhân ra, tôi còn nhờ ai được nữa, mà chuyện thì lôi thôi đâu tận ở Đông Kinh. Bây giờ nhờ quan nhân quen biết ai, xin lo liệu giùm cho, ơn này tôi không bao giờ dám quên, còn tiền bạc thì tốn kém thế nào tôi cũng xin chịu. Tây Môn Khánh vội đỡ Bình Nhi dậy mà bảo:

- Xin tấu tấu đứng dậy, chuyện này chưa đến nỗi nào, tuy nhiên tôi cũng chưa được rõ đầu đuôi cho lắm.

Bình Nhi đứng dậy nói:

- Chuyện cũng dài dòng lắm. Nguyên là chú của chồng tôi, có bốn người cháu. Người lớn là Hoa Tử Do, người thứ ba là Hoa Tử Quang, người thứ tư là Hoa Tử Hoa, chồng tôi là cháu thứ nhì. Sau khi ở Quảng Nam về thì ông cụ tin tôi nên giao hết tiền bạc của cải cho tôi. mấy người chú kia vẫn thường ghen ghét vợ chồng tôi. Năm ngoái ông cụ nằm xuống thì gia sản đã được chia cho mấy người kia rồi, chỉ còn một ít tiền của là chưa chia mà thôi. Tôi vẫn nói là nhiều ít gì cứ chia cho họ là xong. Vậy mà chồng tôi cứ lần lữa, rồi chỉ mãi mê ăn chơi với chúng bạn, bây giờ để xảy ra chuyện thừa kiện lời thôi như thế này thì có khổ không cơ chứ.

Nói xong thì khóc. Tây Môn Khánh bảo:

- Xin tấu tấu cứ yên tâm, tôi cứ tưởng chuyện gì, chứ chuyện kiện cáo về gia tài giữa anh em trong nhà thì không có gì đáng lo. Bây giờ thì việc của nhị ca cũng như việc của tôi, tấu tấu để tôi ráng sức lo liệu.

Bình Nhi lau nước mắt hỏi:

- Nếu được như vậy thì còn gì bằng, nhưng quan nhân cần lễ vật tiền bạc như thế nào, xin nói trước để tôi còn chuẩn bị. Tây Môn Khánh bảo:

- Chắc cũng không quá nhiều đâu. Nghe nói vị Phụ doãn phủ Khai Phong người họ Dương, là môn sinh của Thái sư. Thái sư và thân gia của tôi là Dương Đề đốc hiện là đại thần có uy tín trong triều, nhờ hai vị đó nói với Dương Phủ doãn thì chuyện gì chẳng xong. Bây giờ thì chỉ cần biện lễ vật cho Thái sư mà thôi, còn Dương Đề đốc là thân gia của tôi, chắc không Chịu nhận lễ vật đâu. Bình Nhi nghe xong, quay vào trong mở rương lấy ra ba ngàn lạng bạc tốt đưa cho Tây Môn Khánh để nhờ lo việc. Tây Môn Khánh bảo:

- Gì mà nhiều thế này ? Chỉ cần chừng một ngàn lạng là được. Bình Nhi bảo:

- Nhiều thì quan nhân cứ cầm lấy cho rộng rãi. Tôi còn bốn rương vàng bạc châu báu, toàn những thứ vô cùng quý giá, tôi đang định nói với quan nhân là cho tôi gửi nhờ bên quan nhân, để sau này lỡ có chuyện gì, chồng tôi bị người ám hại thì tôi còn có chút đỉnh mà sống. Chứ bây giờ tôi là đàn bà, trong nhà có những thứ đó, quả không đủ sức mà giữ, lỡ xảy ra chuyện gì thì hối hận biết bao nhiêu.

Tây Môn Khánh cả mừng nhưng làm bộ ngần ngại:

- Lỡ nhị ca về hỏi đến thì làm sao ?

Bình Nhi đáp:

- Những rương vàng bạc châu báu đó là do ông cụ giao riêng cho tôi giữ, chồng tôi hoàn toàn không biết. Xin Đại quan nhân cho tôi gửi.

Tây Môn Khánh khắp khởi mừng thầm, bèn nói:

- Nếu vậy thì để tôi về bảo gia nhân sang khiêng.

Nói xong cáo từ. Về tới nhà, Tây Môn Khánh kể lại hết cho Nguyệt nương nghe, hai vợ chồng bàn tính Nguyệt nương bảo:

- Tiền bạc thì không thành vấn đề, nhưng mấy rương vàng bạc châu báu, nếu cho gia nhân theo cổng trước khiêng vào nhà thì tránh sao khỏi con mắt của đôi bên hàng xóm. Cho nên đợi đêm tối, chuyển qua tường mà đem hết về là tốt hơn hết.

Tây Môn Khánh nghe xong mừng lắm, bèn gọi các gia nhân thân tín là Đại An, Bình An, Lai Vượng và Lai Hưng tới dặn dò kỹ lưỡng. Tối hôm đó, khi trăng bắt đầu mọc, bên kia tường, Lý Bình Nhi kê bàn, cùng hai a hoàn khiêng các rương tới, chuyển qua tường. Bên này tường, Tây Môn Khánh chỉ huy mấy gia nhân kẻ trên mặt tường, người dưới chân tường, chuyển các rương đó vào phòng Nguyệt nương.

Sau đó, Tây Môn Khánh viết một bức thư cho Dương Đề đốc, nhờ mọi việc, hôm sau sai Lai Bảo đem thư và lễ vật cùng rất nhiều tiền bạc tới Đông Kinh. Dương Đề đốc được thư, bèn đem tiền đến nhờ Thái sư viết cho Phủ doãn Khai Phong ít chữ. Phủ doãn Khai Phong họ Dương tên Thời, người huyện Hoảng Nông, tỉnh Thiểm Tây, đậu tiến sĩ khoa Quý Mùi, mới đầu làm Đại Lý Tự Khanh, sau làm Phủ doãn Phủ Khai Phong. Dương Thời là vị quan rất thanh liêm, lúc nhận được thư của Thái sư và Dương Đề đốc thì có ý không bằng lòng, nhưng nghĩ lại. Thái sư vốn là thầy mình, mà Dương Đề đốc hiện là quyền thần nên đành nghe theo.

Hôm sau Dương Phủ doãn đăng đường cho giải Hoa Tử Hư ra cùng mọi người liên can tới vụ kiện, hỏi từng người về chuyện gia tài. Hoa Tử Hư đã nhận được thư của Tây Môn Khánh nên cứ một mực khai rằng:

- Khi chú tôi quy tiên thì bao nhiêu bạc mặt đem ra làm lễ an táng và cầu siêu hết. Gia sản thì sau đó chia cho họ hàng hết, hiện chỉ còn lại ít nhà cửa đất đai mà thôi.

Dương Phủ doãn bảo:

- Chú người xưa làm thái giám tức là một chức nội quan, cho nên gia sản không thể nào biết chắc là có bao nhiêu. Vả lại với chức đó, tiền bạc dễ đến mà cũng dễ đi. Nay ta phán rằng, còn mấy căn nhà và ít ruộng đất của Hoa Thái giám ở huyện Thanh Hà, bây giờ đem bán hết đi, lấy tiền chia đều cho ba người anh em của người đây. Như vậy là xong. Bọn Hoa Tử Do bước tới quỳ xuống thưa:

- Như vậy thì thiệt thòi cho chúng tôi quá, bao nhiêu của cải, chú tôi đều giao cả cho nó. Dương Phủ doãn đập bàn quát:

- Các người đừng nhiều lời, muốn chia gia tài, muốn kiện cáo, sao không làm từ trước, để bây giờ chuyện đã trở thành dĩ vãng thì lại làm phiền chỗ công môn. Ta đã xử như vậy rồi, không còn thay đổi gì nữa.

Nói xong tự thảo công văn sức về huyện Thanh Hà, truyền bán nhà cửa ruộng đất của Hoa Thái giám để lấy tiền chia cho ba người bên nguyên đơn. Còn Hoa Tử Hư thì được thả rạ..

Lai Báo nghe tin xong, vội lên đường về thưa lại với chủ. Tây Môn Khánh mừng lắm, sang báo tin cho Lý Bình Nhi biết. Bình Nhi bàn với Tây Môn Khánh là lấy ra ít tiền để mua nhà khác mà ở vì nhà này sẽ phải phát mại, rồi nói thêm:

- Sớm muộn gì tôi cũng là vợ chàng.

Tây Môn Khánh về nhà bàn với Nguyệt nương là nên mua lại ngôi nhà hiện tại của Hoa Tử Hư, nhưng Nguyệt nương bảo:

- Làm vậy sợ Tử Hư sinh nghi.

Ít lâu sau, Hoa Tử Hư về tới nhà. Tri huyện Thanh Hà thi hành bản án, giao cho Huyện thừa phát mại nhà cửa đất đai của Hoa Thái giám. Ngôi nhà của Hoa Thái giám lúc trước được Vương Hoàng thân mua với giá trị bảy trăm lạng. Ít ruộng đất ở ngoài thành thì được Chu Tú, một tay phú hộ, mua lại với giá sáu trăm năm mươi lăm lạng. Nhà cửa đất đai khác đều có người mua, chỉ riêng có ngôi nhà vợ chồng Hoa Tử Hư đang ở, vì ngay cạnh nhà Tây Môn Khánh nên không ai muốn mua. Tử Hư mấy lần nài nỉ xin Tây Môn Khánh mua giùm, nhưng Tây Môn Khánh nói là không có tiền, trong khi đó trên huyện giục bán cho mau. Lý Bình Nhi cuống quá, phải ngấm sai người sang bảo Tây Môn Khánh cứ lấy bạc trong rương ra mà mua. Tây Môn Khánh theo lời, mua với giá năm trăm bốn mươi lạng. Tất cả tiền nhà đất đều được lập biên bản rồi chia đều cho ba người anh em của Tử Hư.

Về phần Tử Hư, sau vụ thừa kiện này thì không còn ruộng nương nhà cửa, sức nhớ tới số bạc ba ngàn lạng vẫn để trong rương, tìm lại thì không còn, trong lòng vừa lo buồn, vừa tức giận, hỏi vợ thì vợ nói là đưa cho Tây Môn Khánh lo liệu. Tử Hư bảo vợ sang tính toán lại với Tây Môn Khánh xem chạy chọt hết bao nhiêu, còn lại bao nhiêu thì lấy về mua nhà mà ở, nhưng Lý Bình Nhi nói:

- Chàng không chịu lo chuyện nhà, chỉ suốt ngày rong chơi cùng bạn bè, tiêu phí biết bao nhiêu tiền bạc. Tối lúc thân ở trong tù, sai người về bảo tôi phải tìm đủ cách nhờ người chạy chọt, tốn kém bao nhiêu cũng chịu. Tôi đàn bà, hiểu gì về việc quan, quen biết ai mà nhờ cậy ? Cũng may là Tây Môn quan nhân nghĩ tình xóm giềng bè bạn, đứng ra lo liệu giùm cho. Người ta phải sai gia nhân vượt đường đem thư tới Đông Kinh mà lo liệu, đến bây giờ chàng mới thoát khỏi tù tội mà cũng vẫn được danh dự. Vậy mà ơn người ta chưa trả đã nghĩ ngay tới chuyện tiền bạc. Số bạc ba ngàn lạng đó chính chàng viết thư về bảo tôi lấy ra mà lo việc. Thư đó tôi còn giữ, nét chữ chàng còn rành rành, chàng muốn tôi lấy ra đưa chàng coi lại hay không ?

Tử Hư bảo:

- Đành rằng vậy, nhưng thế nào số ba ngàn lạng đó cũng còn dư chút ít, mình nên hỏi xin lại để mua nhà mà ở chứ.

Bình Nhi xía xói:

- Ăn nói thế mà nghe được. Đây này, chàng tưởng ba ngàn lạng là nhiều lắm hay sao ? Việc của chàng là việc lớn nên chạy thì phải chạy quan to, nào là tiền cho Thái sư, nào là tiền cho Dương Đề đốc, nào là tiền cho Dương Phủ doãn, tiền cho nha lại các nơi, tiền cho người ta đi đi, về về từ đây cho tới Đông Kinh, thôi thì trăm thứ tiền, làm sao mà dư được. Vả lại chàng biết thế nào là dư với thiếu, mà có dư cũng không mặt mũi nào sang đòi được. Bây giờ chỉ nên dọn tiệc mời người ta sang mà tạ Ôn mới là phải lễ. Người ta có công cứu mình, bây giờ lại tới đòi lại tiền, thật không còn ra cái giống gì nữa.

Tử Hư cứng miệng không nói được gì nữa.

Hôm sau, Tây Môn Khánh sai Đại An đem lễ vật sang mừng Tử Hư tai qua nạn khỏi. Tử Hư cũng cho dọn tiệc rượu xuềnh xoàng mời Tây Môn Khánh sang để tạ Ôn. Trong bữa rượu, Tử Hư sẽ lựa lời hỏi về số tiền còn thừa xin Tây Môn Khánh đưa lại mấy trăm lạng để mua nhà ở. Bình Nhi không chịu, bèn sai a hoàn ngấm sang bảo Tây Môn Khánh đừng sang dự tiệc, mà chỉ nên làm một con tính về các khoản chi tiêu lo lót, tính sao cho hết số ba ngàn lạng rồi sai gia nhân đem sang cho Tử Hư.

Tử Hư không thấy Tây Môn Khánh sang thì sai gia nhân mấy lần sang mời. Tây Môn Khánh sai gia nhân đem tờ chiết tính sang rồi nói là chủ mình vắng nhà. Trong khi đó Tây Môn Khánh bỏ nhà tới xóm yên hoa cho qua ngày giờ. Tử Hư nhận được tờ chiết tính, lại thấy Tây Môn Khánh không chịu sang thì tức giận ghen ghét. Cho hay một khi người đàn bà trong nhà đã thay dạ đổi lòng thì người chồng không còn cách gì cất đầu lên nổi. Vợ chồng lấy nhau là vì duyên số, nhưng bao giờ cũng phải đúng câu phu xướng phụ tùy, bao giờ chồng cũng phải chế ngự nổi vợ thì gia đình mới bền vững được. Sau đó Tử Hư gom góp được hơn hai trăm lạng, mua một căn nhà ở đường Sư Tử, dọn tới đó ở. Tử Hư buồn phiền uất ức rồi sinh bệnh, nằm liệt giường từ thượng tuần tháng mười một. Mới đầu thì còn mời lang y tới chuẩn mạch hốt thuốc, sau thì không có tiền thuốc thang, nên chỉ ít ngày sau thì từ trần. Năm đó Tử Hư mới hai mươi bốn tuổi.

Lý Bình Nhi bèn sai người tới mời Tây Môn Khánh, nhờ lo việc ma chay. Tây Môn Khánh sốt sắng lo đủ mọi thứ, từ việc gọi người tẩm liệm, tới việc mời các vị tăng tới tụng kinh, cho tới khi đưa đám, nhất nhất đều tốt đẹp. Đám anh em là họ hàng của Tử Hư cũng tới phúng điếu và đưa đám.

Sau đó Lý Bình Nhi lập bàn thờ chồng tại nhà, nhưng trong lòng lúc nào cũng chỉ tơ tưởng đến Tây Môn Khánh.

Tới ngày mồng năm tháng Giêng năm sau, Bình Nhi dò hỏi biết đó là ngày sinh nhật của Kim Liên, bèn sai mua ít lễ vật rồi ngồi kiệu tới nhà Tây Môn Khánh, có lão bộc là Phùng ma ma và gia đình là Thiên Phúc đi theo. Tới nơi, trước hết Bình Nhi vào thăm Nguyệt nương, lạy bốn lạy để gọi là tạ Ông đã lo liệu giúp việc ma chay, sau đó xin mời các nàng thiếp của Tây Môn Khánh tới để được diện kiến. Mọi người tới đông đủ, Nguyệt nương giới thiệu từng người, Bình Nhi chào hỏi rất chu đáo, Kim Liên tới sau cùng, Nguyệt nương bảo:

- Đây là Ngũ nương.

Bình Nhi bước tới trước mặt Kim Liên nói:

- Xin thư thư cho tôi được lạy mừng chúc thọ.

Kim Liên không chịu. Đôi bên cứ giằng co, cuối cùng Bình Nhi sụp xuống lạy, và Kim Liên cũng lạy trả đồng thời cảm ơn về lễ vật đem tới. Bình Nhi đặc biệt ăn nói rất ngọt ngào lễ phép với Nguyệt nương và Kim Liên, tự coi mình như em. Sau đó lại xin mời Tây Môn Khánh tới để bái yết. Nhưng Nguyệt nương bảo:

- Gia gia tôi hôm nay tới miếu Ngọc Hoàng để lễ cầu thọ cho Ngũ nương.

Đoạn gọi a hoàn đem trà ra mời uống. Mọi người chuyện trò vui vẻ Bình Nhi nhận xét thấy Tuyết Nga có vẻ nghèo nàn, ít đồ trang sức nhất. Lát sau Nguyệt nương vào trong dọn a hoàn dọn tiệc.

Tiệc dọn lên, mọi người quây quần dự tiệc. Nguyệt nương lại mời cả bà mợ của mình và mẹ của Kim Liên, hôm đó cũng có mặt, tới cùng chung vui. Nguyệt nương và Lý Kiều Nhi chủ tọa. Ngọc Lâu ngồi đối diện với Kim Liên. Tuyết Nga thì cứ đứng lên ngồi xuống vì còn phải chỉ huy bếp núc. Bữa tiệc bắt đầu.

Nguyệt nương thấy Bình Nhi đang có tang chồng mà không kiêng cử gì, trái lại uống rượu rất nhiều, thì đích thân đứng dậy rót rượu mời liên liên. Lại giục mọi người cùng uống nhiều cho vui, sao đó nói:

- Lúc trước chị em gần nhau chạy qua chạy lại, từ hồi Nhị nương dọn nhà đi xa thì chị em chúng tôi lúc nào

cũng nhớ, vậy mà Nhị nương chẳng hề tới thăm chúng tôi.

Ngọc Lâu nói:

- Nếu hôm nay không phải là sinh nhật của Ngũ nương thì Nhị nương đâu có tới đây.

Bình Nhi nói:

- Đâu phải vậy, xin Đại nương và Tam nương hiểu cho. Thứ nhất là tôi có tang, thứ nhì là nhà chẳng có ai, muốn đến thăm mà chẳng biết làm sao. Nhân hôm qua mãn tuần bốn chín ngày, lại cũng nhân dịp sinh nhật của Ngũ nương hôm nay nên mới tới được. Đoạn hỏi:

- Chẳng hay sinh nhật của Đại nương nhằm ngày nào ?

Nguyệt nương cười:

- Còn lâu lắm.

Kim Liên bảo:

- Sinh nhật của Đại nương đúng vào ngày rằm tháng tám, bữa đó rảnh xin mời Nhị nương tới đây chơi.

Bình Nhi nói:

- Nhất định là tôi phải tới rồi.

Ngọc Lâu bảo:

- Đêm nay Nhị nương ở lại đây trò chuyện với chị em chúng tôi đừng về nhà nữa, mai hãy về.

Bình Nhi nói:

- Tôi cũng muốn ở lại lắm, nhưng ngặt là nhà rất neo người, từ khi nhà tôi thất lộc tới giờ thì trong nhà lại càng vắng vẻ. Mới dọn tới đó thì gặp cái tang nhà tôi nhà cửa trống trải chưa thu dọn được gì cả. Gia nhân thì thằng Thiên Hỷ đã bỏ đi rồi, chỉ còn thằng Thiên Phúc, tôi bây giờ chỉ còn trông cậy ở Phùng ma ma là người cũ của tôi, giúp đỡ tôi mọi việc, và trò chuyện an ủi tôi những lúc buồn mà thôi.

Nguyệt nương hỏi:

- Phùng ma ma năm nay niên kỷ bao nhiêu rồi, coi hiền lành thật thà quá.

Bình Nhi đáp:

- Phùng ma ma năm nay sáu mươi tuổi, chẳng có mụn con nào, chỉ nhờ vào việc mai mối mà sống qua ngày.

Kim Liên bảo:

- Nếu ở nhà đã có Phùng ma ma thì Nhị nương ở lại với chúng tôi một đêm, tưởng cũng không sao.

Bây giờ gia đình thân thuộc nhà họ Hoa không có ai ở đây, việc gì phải sợ mà giữ gìn quá như vậy ?

Ngọc Lâu nói thêm:

- Nhị nương cứ nghe chúng tôi đi, bảo Phùng ma ma lấy kiệu về coi nhà, còn Nhị nương thì ở lại đây với chúng tôi đêm nay.

Bình Nhi chỉ cười không đáp. Rượu được mấy tuần thì Phan bà đứng lên trước, xin phép ra phòng ngoài. Kim Liên cũng theo mẹ. Trong này, mọi người ép Bình Nhi uống thêm rượu, Bình Nhi nói:

- Tôi không uống được nhiều, uống thế này là quá lắm rồi.

Kiều Nhi bảo:

- Sao Đại nương và Tam nương mời thì Nhị nương uống, mà đến lượt tôi mời thì Nhị nương lại từ chối vậy ? Sao lại nhất bên trọng nhất bên khinh như thế ?

Nói xong rót rượu vào chung lớn mà mời. Bình Nhi nói:

- Tôi quả không kham nổi nữa chứ không phải cố ý từ chối đâu Nguyệt nương bảo:

- Thì Nhị nương cứ uống hết chung này nữa rồi nghỉ. Bình Nhi vâng dạ, nhưng cứ để chung rượu trước mặt mà trò chuyện chứ không uống. Ngọc Lâu thấy Xuân Mai đứng hầu tiệc thì hỏi:

- Nương nương của người làm gì ở ngoài ấy vậy? Người mau ra mời cả Phan bà và nương nương của người vào đây chứ.

Nói xong lại quay sang nhắc Nguyệt nương thù tiếp Bình Nhi. Xuân Mai ra ngoài rồi trở vào thưa:

- Lão nương khó ở, hiện đã đi ngủ, Ngũ nương cũng sắp trở vào Nguyệt nương bảo:

- Ngũ nương tính tình còn trẻ con quá, hôm nay là sinh nhật của mình thì mình là chủ tiệc, vậy mà bỏ cả khách ngồi đây rồi chạy đi đâu nữa không biết.

Nói xong thì thấy Kim Liên trang điểm lộng lẫy bước vào.

Ngọc Lâu cười bảo:

- Bỏ khách ngồi đây rồi vào phòng trang điểm lại phải không ? Diện với ai ở đây vậy ?

Kim Liên cười không đáp, chỉ bước tới phát nhẹ lên vai Ngọc Lâu. Ngọc Lâu bảo:

- À à, giỏi thật, bây giờ có tới mời rượu Nhị nương đây không ?

Bình Nhi vội nói:

- Tôi vừa uống chung rượu lớn của Tam nương đây không kham nổi nữa.

Kim Liên bảo:

- Đó là phần Tam nương, sao lại tính vào phần của tôi. Để tôi mời Nhị nương một chung.

Nói xong rót một chung lớn hai tay nâng lên đưa cho Bình Nhi. Bình Nhi tiếp lấy, nhưng chỉ để trước mặt mà không uống. Nguyệt nương thấy trên tóc Kim Liên có cây trâm chữ thọ tuyệt đẹp bèn hỏi:

- Ngủ nương có cây trâm đẹp quá. Để hôm nào tôi mượn thọ làm một chiếc như vậy mới được.

Bình Nhi nói:

- Nếu Đại nương thích thứ đó thì để tôi xin biếu, khỏi phải mượn làm. Ngày mai tôi xin biếu mỗi nương nương một cái. Chú chồng tôi lúc còn làm việc trong cung được vua ban, thứ này ở ngoài không có.

Nguyệt nương cười bảo:

- Chúng tôi đông quá Nhị nương làm sao biếu cho hết.

Mọi người tiếp tục cười nói chuyện trò. Tới lúc mặt trời đã ngả về tây, Phùng ma ma từ sau bếp ra, mặt đỏ gay vì rượu, nói với Lý Bình Nhi:

- Bây giờ cô tính về chưa, để bảo kiện nó vào rước. Nguyệt nương bảo:

- Nhị nương không về đâu, lão cứ lấy kiện về trước đi.

Bình Nhi nói:

- Nhà chẳng có ai, xin để hôm khác sẽ ở lại với các nương nương.

Ngọc Lâu bảo:

- Nhị nương cố chấp làm cho chúng tôi buồn. Thôi đừng kêu kiện vào vội, để đợi gia gia chúng tôi về lưu giữ nương nương mới được.

Bình Nhi biết không từ chối được, bèn đưa chìa khóa nhà cho Phùng ma ma rồi bảo:

- Các vị nương nương đã có lòng như vậy mà tôi còn từ chối tức là mang tội bất kính, vậy thì chìa khóa đây, lão lấy kiện mà về, bảo sáng mai lại đón tôi. Lão ở nhà cùng mấy đứa coi nhà cho cẩn thận.

Đoạn lại gọi Phùng ma ma tới gần kề tai dặn nhỏ mấy câu:

- Bảo a hoàn Nghênh Xuân lấy chìa khóa này vào phòng tôi mở cái rương lớn ra, trong có cái hộp đựng ít trâm quý, bảo nó lấy ra bốn chiếc, sáng sớm mai đem lại đây cho tôi.

Phùng ma ma vâng lời vái chào mọi người mà lui ra.

Lát sau Nguyệt nương mời Bình Nhi vào phòng mình uống trà nghỉ ngơi. Đại An chạy vào thưa:

- Gia gia đã về.

Rồi lại bước ra vén màn mà nói:

- Bẩm gia gia, có Hoa nhị nương ở trong phòng.

Bình Nhi vội vàng đứng dậy thì Tây Môn Khánh đã vào tới. Hai người vái chào nhau. Tây Môn Khánh mời Bình Nhi ngồi xuống rồi nói:

- Hôm nay tại miếu Ngọc Hoàng cúng lớn lắm, tôi bị Ngô Đạo quan giữ lại uống rượu, giờ này mới dứt ra mà về được đó. Đoạn quay lại bảo Bình Nhi:

- Hôm nay mời tấu tấu ở lại đây cho vui.

Ngọc Lâu nói:

- Nhị nương cứ nhất định đòi về, chị em chúng tôi phải mời mãi mới được đó.

Bình Nhi nói:

- Nhà chẳng có ai, đi như thế này tôi quả không được yên tâm chút nào.

Tây Môn Khánh bảo:

- Có gì mà lo. Việc trộm đạo thì mấy hôm nay quan quân đi tuần nghiêm ngặt lắm.

Đoạn quay lại hỏi thê thiếp:

- Sao để Nhị tấu ngồi buồn thế này ? Đã mời dùng rượu chưa ?

Ngọc Lâu đáp:

- Có mời rồi nhưng Nhị nương nhất định chẳng chịu uống gì cả.

Tây Môn Khánh bảo:

- Các nàng đỡ quá, để tôi mời Nhị nương cho vậy.

Bình Nhi nói:

- Tôi uống nhiều quá rồi, uống nữa không nổi đâu.

Tây Môn Khánh vẫn quay lại bảo a hoàn dọn tiệc. Mọi người lại cùng ngồi. Tây Môn Khánh đích thân rót rượu, nhưng không dùng chung nhỏ mà dùng toàn thứ chung lớn. Mọi người bắt đầu uống, thù tiếp vui vẻ ồn ào. Trong lúc uống rượu chuyện trò, Tây Môn Khánh và Bình Nhi mắt qua mày lại quá lộ liễu. Nguyệt nương cảm thấy khó coi, bèn đứng dậy vào trong tiếp chuyện với người mợ. Trong này, Tây Môn Khánh cùng Ngọc Lâu, Kim Liên và Bình Nhi ăn uống cho tới canh ba. Bình Nhi uống nhiều đến nỗi không đứng lên nổi, phải nhờ Kim Liên dìu ra rửa tay. Tây Môn Khánh cũng lão đảo và gặp Nguyệt nương hỏi:

- Để người ta nghỉ ở đâu bây giờ ?

Nguyệt nương bảo:

- Người ta tới đây mừng sinh nhật của Kim Liên thì để nghỉ tại phòng Kim Liên.

Tây Môn Khánh lại hỏi:

- Thế còn tôi ?

Nguyệt nương bảo:

- Chàng muốn nghỉ ở đâu thì nghỉ, hay là muốn tới phòng Ngũ nương nghỉ chung với người ta cũng được.

Tây Môn Khánh bật cười bảo:

- Làm gì có chuyện đó.

Nói xong cởi áo ngoài đưa cho Tiểu Ngọc bảo:

- Đêm nay ta nghỉ trong phòng Đại nương.

Nguyệt nương bảo:

- Muốn gần chết còn giả vờ, lại muốn che mắt tôi nữa. Nhưng chàng nằm đây thì bà mẹ tôi nằm đâu?

Tây Môn Khánh nói:

- Nếu vậy thì để tôi sang phòng Ngọc Lâu vậy.

Nói xong, tới phòng Ngọc Lâu.

Sáng hôm sau, Bình Nhi trở dậy ngồi trước gương trang điểm, có Xuân Mai đứng hầu. Bình Nhi biết Xuân Mai là a hoàn thân tín được cả Kim Liên lẫn Tây Môn Khánh yêu quý, bèn cho Xuân Mai một cái kẹp bằng vàng. Xuân Mai cảm tạ rồi nói lại với Kim Liên. Kim Liên cũng cảm tạ Bình Nhi rồi bảo:

- Thật làm phiền Nhị nương quá, Nhị nương việc gì phải cho nó.

Bình Nhi nói:

- Gọi là thưởng cho nó, Ngũ nương có nó cũng đỡ lắm. Trang điểm xong, Kim Liên gọi Xuân Mai mở cổng hoa viên, rồi dẫn Bình Nhi vào dạo chơi. Bình Nhi thấy ở bức tường lúc trước ngăn cách hai nhà bây giờ đã có một cái cửa ăn thông bèn hỏi:

- Quan nhân định chừng nào thì dùng tới căn nhà bên đó ?

Kim Liên đáp:

- Cũng chưa dùng tới đâu. Hôm nọ xem bói, thấy nói tháng Hai là tháng tốt, gia gia tôi sẽ gọi thợ tới, đằng trước sẽ làm một cái hoa viên, đằng sau sẽ làm một căn nhà lầu, gọi là Ngoại Hoa Lâu để cho tôi.

Đang nói chuyện thì gia nhân của Nguyệt nương tới mời dùng trà. Kim Liên bèn mời Bình Nhi và mẹ tới phòng khách, mọi người ăn bánh uống trà. Bỗng thấy Phùng ma ma tới, đưa cho Bình Nhi bốn cái trâm chữ thọ, gói trong một cái khăn tay. Bình Nhi mở ra, tặng Nguyệt nương, Kiều Nhi, Ngọc Lâu và Tuyết Nga, mỗi người một cái. Nguyệt nương bảo:

- Làm tốn kém Nhị nương như thế này đâu được.

Bình Nhi cười:

- Có gì đáng đâu, để các nương nương dùng hoặc muốn thưởng cho ai cũng được.

Bốn người cùng cảm tạ, rồi cài trâm lên đầu. Nguyệt nương bảo:

- Nghe nói là nhà Nhị nương hiện tại gần chợ bán đèn, nơi đó rất náo nhiệt, hôm nào chị em chúng tôi tới xem đèn rồi tới thăm Nhị nương thì xin đừng nói là vắng nhà nhé.

Bình Nhi nói:

- Tôi chỉ mong được tiếp rước các vị mà thôi.

Kim Liên bảo:

- Các thư thư chắc không biết ngày rằm này là sinh nhật của Nhị nương đây phải không ?

Nguyệt nương vội nói:

- Thế thì chị em mình phải tới chúc thọ Nhị nương chứ.

Bình Nhi cười:

- Các nương nương tới là vinh hạnh cho tôi lắm.

Sau ít tuần trà, Nguyệt nương lại cho bày tiệc. Bình Nhi ăn uống tới gần chiều, Bình Nhi còn muốn chào Tây Môn Khánh, nhưng Nguyệt nương bảo:

- Gia gia tôi đi đâu từ sớm rồi.

Đôi bên chào nhau. Bình Nhi lên kiệu mà về.

Hồi 16

Thấm thoát đã tới ngày rằm tháng giêng. Hôm trước Tây Môn Khánh đã sai Đại An đem lễ vật rất hậu tới chúc thọ Bình Nhi, kèm theo danh thiếp đề tên Ngô Nguyệt nương. Bình Nhi nhận xong bảo:

- Bữa trước ta đã làm nhọc lòng Đại nương, hôm nay khiến Đại nương phải bận tâm thế này.

Đại An thưa:

- Xin nhị nương đừng bận tâm, gia gia và Đại nương tôi quý mến Nhị nương lắm, hôm nay có chút lễ mọn để Nhị nương dùng mà thưởng cho gia nhân.

Bình Nhi sai Nghênh Xuân mang rượu ra đãi Đại An, lại cho ít tiền. Lúc Đại An cáo từ, Bình Nhi dặn:

- Về thưa với các nương nương rằng ta sẽ sai người đem thiếp tới mời. Xin các nương nương quá bộ quang lâm tới đây.

Đại An vái chào mà về. Bình Nhi viết năm tấm thiệp rồi sai Phùng ma ma đem tới mời Nguyệt nương và bốn người thiệp, lại viết riêng một tấm thiệp, bảo Phùng ma ma đưa ngăm cho Tây Môn Khánh.

Hôm sau là ngày rằm, Nguyệt nương để Tuyết Nga ở lại trong nhà, rồi cùng Kiều Nhi, Ngọc Lâu và Kim Liên ngồi trên bốn cỗ kiệu tới chợ đèn ở đường Sư Tử. Bốn người ăn mặc cực kỳ sang trọng, trang điểm lộng lẫy, có bốn gia nhân theo hầu là Đại An, Lai Hưng, Lai An và Họa Đồng.

Căn nhà của Bình Nhi cũng vào hạng sang, có lầu quay ra mặt đường, từ cổng vào, hai bên có hành lang, chính giữa là ba gian nhà khách, bên trong là ba gian nhà ngủ, sau nữa là bếp, bên cạnh tiếp giáp với hoa viên của Kiều Hoàng thân.

Bình Nhi biết Nguyệt nương thích đèn, bèn sai mua thật nhiều đèn lồng đẹp treo lên lầu, nơi dọn tiệc Lát sau, Nguyệt nương và ba người thiệp coi đèn ở chợ xong thì đến thẳng nhà Bình Nhi. Bình Nhi đích thân tiếp đón, mời vào phòng khách ngồi. Chủ khách uống trà chuyện trò cho tới gần trưa thì lên lầu dự tiệc. Bình Nhi có gọi hai ca nữ là Đồng Kiều Nhi và Hàn Kim Xuyến tới đàn hát mua vui cho bữa tiệc.

Bình Nhi lại sai vén rèm lên, từ bàn tiệc, mọi người có thể vừa uống rượu, vừa nhìn xuống chợ đèn náo nhiệt muôn màu ở dưới đường. Chợ đèn ngày rằm tháng giêng thu hút nam thanh nữ tú, xe ngựa dập dìu, muôn phần vui mắt. Ngọc Lâu và Kim Liên thì nhìn không chán mắt. Thỉnh thoảng Kim Liên giơ tay trở mà bảo:

- Đại thư coi kìa, cái đèn kia đẹp không ?

Lúc thì gọi Kiều Nhi mà bảo:

- Nhị thư coi kìa, cái đèn lớn hình con cá, bên dưới lại có những đèn nhỏ làm thành một đàn cá con, đẹp quá.

Lúc thì gọi Ngọc Lâu mà bảo:

- Tam thư coi kìa, đủ thứ đèn hoa, đủ thứ hình thù lạ mắt.

Nói xong bước ra bao lơn để nhìn xuống cho rõ. Thanh niên đi đường, người nào cũng phải ngó lên trầm trồ khen ngợi sắc đẹp Kim Liên. Người thì bảo:

- Chắc là con cháu nhà công hầu nào đó.

Người thì nói:

- Cũng có thể là thê thiếp gì của Vương tôn quý thích tới ngăm đèn.

Có người lại nói:

- Hay là một ca nữ nào được gọi tới giúp vui, rồi ra đứng đó ngăm chợ đèn chẳng.

Có người hiểu biết thì nói:

- Ôi, thanh cao quý hóa gì đâu, nàng đó là vợ của Diêm vương, là thiếp của Ngũ đạo Tướng quân đó. Nàng này ai mà không biết, trước là vợ anh bán bánh, bây giờ là thiếp của Tây Môn Khánh quan nhân đó. Chắc

hôm nay theo bà vợ lớn tới đây xem đèn đầy thôi.

Một người khác nói:

- Nếu vậy thì tôi biết rồi, đó là Phan thị, vợ Võ Đại lang trước đây chứ gì, Phan thị dan díu với Tây Môn quan nhân, Võ Đại tới bắt ghen ở nhà Vương bà bị quan nhân đả thương rồi sau bị đầu độc. Người em là Võ Đô đầu trở về nổi giận, lỡ tay giết Lý Ngoại Truyện rồi bị đi đày ở Mạnh Châu chứ gì. Nàng Phan thị này là thiếp của quan nhân, gần hai năm nay mới lại thấy xuất đầu lộ diện.

Trong này, Nguyệt nương thấy Kim Liên đứng ngoài lâu bất tiện, bèn gọi vào bàn tiệc.

Lát sau, tiệc gần tàn, Nguyệt nương đứng dậy bảo:

- Xin để tôi và Kiều Nhi được về trước, Tam nương và Ngũ nương ở lại là được rồi. Hôm nay gia gia tôi vắng nhà, ở nhà chẳng có ai coi sóc, tôi không được yên tâm.

Bình Nhi nói:

- Không biết tôi có điều gì thất kính không, mà trời còn sớm, cơm chưa dọn lên, Đại nương đã đòi về vậy ? Tuy đại gia không có nhà, nhưng còn có Tứ nương việc gì mà lo. Để đến tối, khi trăng lên, tôi sẽ xin đưa bốn vị về.

Nguyệt nương nói:

- Tôi không uống được nhiều, xin cho tôi về sớm, Tam nương và Ngũ nương thay mặt tôi ở đây cũng vậy chứ gì.

Bình Nhi nói:

- Vậy đâu được, hôm trước các vị tiếp đãi tôi thế nào thì hôm nay tôi cũng phải tiếp đãi lại như vậy.

Các vị tới đây là chuyện hiếm hoi, nhà cửa đây tuy chật chội, tiệc chẳng có món gì ngon, nhưng xin để cho tôi được tỏ hết tấm lòng kính mến của tôi.

Nói xong rót một chung rượu nhỏ đưa cho Nguyệt nương, một chung rượu lớn đưa cho Kiều Nhi, đoạn nói:

- Xin Nhị nương dùng chung rượu này, với Nhị nương tôi xin mời chung lớn, còn với Đại nương tôi chỉ dám mời chung nhỏ thôi.

Nguyệt nương và Kiều Nhi đành phải uống hết. Sau đó Nguyệt nương thưởng ít tiền cho hai ca nữ rồi đứng dậy dặn Ngọc Lâu và Kim Liên:

- Hai chúng tôi về trước, tới tối sẽ cho gia nhân đốt đèn mang kiệu tới đón hai người về.

Nói xong quay sang Bình Nhi mà cáo từ. Bình Nhi đưa hai người xuống lầu, rồi trở lên tiếp Ngọc Lâu và Kim Liên.

Hôm đó Tây Môn Khánh hẹn Ứng Bá Tước và Tạ Hy Đại tới nhà uống rượu rồi rủ nhau đi xem chợ đèn. Tới đường Sư Tử, Tây Môn Khánh chợt nhớ là thê thiếp của mình hiện ở tại nhà Bình Nhi, bèn rủ hai bạn

quay trở lại. Mới quay lại được vài bước thì gặp Tôn Thiên Hóa và Chúc Thật Niệm bước tới cười bảo:

- Suốt mấy ngày nay không thấy đại ca đâu, chúng tôi thật mong nhớ lắm.

Đoạn quay lại mắng Ứng, Tạ:

- Còn hai ông trời đánh kia, đi chơi với đại ca mà không thèm nói cho anh em chúng tôi biết nữa.

Tây Môn Khánh cười:

- Chúc đệ đừng nóng, tôi cũng vừa gặp họ trên đường mà thôi.

Chúc Thật Niệm hỏi:

- Bây giờ coi chợ đèn xong rồi, mình tính đi đâu đây?

Tây Môn Khánh bảo:

- Nếu mọi người không biết đi đâu thì tôi mời lên tửu lầu uống rượu nói chuyện. Hoặc là tới nhà tôi, hôm nay đám thê thiếp của tôi đi tới nhà người ta dự tiệc hết rồi.

Chúc Thật Niệm nói:

- Nếu vậy thì mình nên tới tửu lầu uống rượu, rồi sau đó tới nhà Lý Quế Thư chơi. Hôm nay ngày lễ mà đêm nay lại là đêm nguyên tiêu, chắc là vui lắm. Hôm nọ tôi có tới, Quế Thư nói là từ tháng chạp tới giờ trong người không được khỏe, nàng lại nói chẳng thấy bóng dáng đại ca đâu, nàng đang mong đại ca tới phát khóc đó. Nếu hôm nay đại ca rảnh rang thì cũng nên tới đó, có chúng tôi đi theo cho vui.

Tây Môn Khánh nhớ tới lời hẹn của Bình Nhi tối nay, bèn nói:

- Hôm nay tôi cũng còn chút việc bận, hay là để mai mình tới. Nhưng đám bạn bè nhất định không chịu, kéo bừa Tây Môn Khánh tới nhà họ Lý. Quế Khanh đang đứng ở cửa, thấy Tây Môn Khánh với bạn bè tới, vội tiếp rước vào trong. Chúc Thật Niệm cao giọng bảo:

- Mau mời Tam nương ra đây. Chúng tôi tìm được quan nhân rồi.

Lý bà vịn vai a hoàn bước ra vái chào Tây Môn Khánh mà nói:

- Lão không dám trách gì quan nhân, nhưng không hiểu tại sao lâu quá không thấy quan nhân quang lâm tới đây, hay là có nơi vui vẻ nào hơn rồi ?

Chúc Thật Niệm ngoác miệng cười bảo:

- Lão bà đoán giỏi thật, hồi này đại ca tôi có một nàng tuyệt sắc, ngày nào cũng vui với nàng đó, có nghĩ gì tới Quế Thư của nhà này đâu. Nếu hồi nãy chúng tôi không gặp đại ca ở chợ đèn mà nhất định lôi tới đây thì đại ca tôi đâu có tới. Nếu lão bà không tin thì cứ hỏi mấy bạn tôi đây tất rõ.

Đoạn chỉ vào Ứng, Tạ hai người mà bảo :

- Hai ông này, hai ông trời đánh thánh vật này lúc nào chẳng theo sát đại ca tôi.

Lý bà cười khanh khách bảo:

- Ứng nhị gia, sao không bênh vực cho quan nhân ? Tôi thì biết là không phải như vậy đâu. Chẳng qua là quan nhân bận rộn nhiều việc mà thôi, chứ Quế Thư nhà tôi đâu đến nỗi nào, chắc quan nhân cũng không chê.

Tôn Thiên Hóa nói:

- Tôi thì cứ sự thật mà nói, quan nhân đây quả là có một mỹ nhân mới, nhưng không phải ở đây đâu, mà là ở nơi khác. Tây Môn Khánh cười giơ tay dọa đánh Tôn Thiên Hóa rồi bảo:

- Ma ma đừng có nghe lời họ, họ ăn gì mà độc mồm độc miệng lắm.

Mọi người cùng cười. Tây Môn Khánh lấy ra ba lạng bạc, đưa cho Quế Khanh mà bảo:

- Hôm nay ngày lễ, để tôi được mời các bạn tôi vui một bữa. Quế Khanh không chịu nhận, mà đưa cho Lý bà. Lý bà nói:

- Như vậy là thế nào ? Hôm nay là ngày lễ, chúng tôi đây không thể vì tình nghĩa mà đãi quan nhân và liệt vị đây hay sao mà phải để cho quan nhân tốn kém. Như vậy là chúng tôi đây chỉ biết có tiền thôi hay sao ?

Ứng Bá Tước đứng dậy cầm tiền đưa cho Lý bà mà bảo:

- Thôi, cứ nhận giùm đi rồi dọn tiệc cho anh em chúng tôi mau mau lên.

Lý bà vừa nói vài câu chối từ, vừa cất bạc vào tay áo, đoạn nói:

- Xin cảm tạ quan nhân.

Nói xong định quay vào, nhưng Ứng Bá Tước nói:

- Ma ma à, xin dừng lại, tôi kể câu chuyện cười cho mà nghe. Ngày trước có một người khách phong lưu thường tới lui say mê một người chị em. Một hôm làm về nghèo nàn mà tới. Bà mẹ trong nhà thấy người khách lần này quần áo lam lũ thì không thèm tiếp rước gì cả, để mặc người đó ngồi, một miếng trà cũng chẳng có. Người khách nói:

Ma ma à, tôi đói quá, có cơm cho tôi một bát đỡ lòng. Lão bà đáp:

Thời buổi này cơm ở đâu mà sẵn vậy ? Người khách nói :

Nếu không có cơm thì thôi, xin cho tôi thau nước rửa cái mặt một chút. Lão bà đáp:

Tôi không có tiền trả tiền nước nên mấy hôm nay người ta không gánh nước. Người khách liền lấy ra mười lạng bạc sáng ngời, bảo đi mua giùm thau nước rửa mặt. Lão bà hoảng quá, líu lưỡi nói:

dạ dạ, để tôi mời quan nhân rửa cơm rồi ăn mặt, chết chết, để quan nhân ăn mặt rồi rửa cơm.

Mọi người cười âm cả lên. Lão bà bảo:

- Nhị gia khéo khôi hài, tới đây là kiếm chuyện chọc phá mua cười, làm gì có chuyện đó.

Ứng Bá Tước lại bảo:

- Lão vênh tai ra nghe tôi nói đây này, quan nhân chỉ thích có Ngô Ngân Nhi ở ngô đằng kia, chứ không để ý gì tới Quế Thư nhà lão đâu.

Lão bà cười:

- Tôi không tin, Ngân Nhi làm sao so được với Quế Thư nhà tôi. Vả lại quan nhân với chúng tôi đây chẳng gì cũng là thân thích, để gì sớm chiều đoạn tuyệt được. Quan nhân lại là người lịch lãm sành sỏi, biết người biết của, biết ăn biết chơi, có con mắt tinh đời lắm chứ.

Nói xong quay vào lo dọn tiệc. lát sau Quế Thư tha thướt bước ra, ăn mặc sang trọng, trang điểm lộng lẫy, vái chào mọi người, nói câu vạn phúc, rồi khép nép ngồi xuống một bên. A hoàn đem trà ra, Quế Khanh và Quế Thư nâng từng chung đưa cho mỗi người.

Bỗng thấy bên ngoài có một đám ăn mày kéo tới, quỳ ngoài thềm van xin:

- Ngày lễ, xin đại lão gia bố thí.

Tây Môn Khánh móc ra ít bạc vụn, liệng ra sân. Đám hành khất tranh nhau lượm, rồi cúi lạy mà đi.

Sau đó Quế Thư mời Tây Môn Khánh và mọi người nhập tiệc, Quế Khanh lo thù tiếp mấy người kia, còn Quế Thư thì hầu rượu riêng cho Tây Môn Khánh, rót từng chung mà đưa tận miệng, mặt hoa tươi tỉnh, mắt phượng long lanh, muôn phần tình tứ. Rượu được vài tuần, Quế Khanh và Quế Thư, một người đàn tranh, một người đàn tỳ bà, vừa đàn vừa hát. Khung cảnh bữa tiệc nguyên tiêu thật vô cùng hào hứng. Đang khi vui vẻ, lại có một đám người nghèo khó kéo tới quỳ ngoài thềm, trong đó một người cầm con vịt quay, một người cầm hồ rượu nói:

- Nhân ngày lễ, chúng tôi có chút quà tới gọi là hiếu thuận quan nhân.

Tây Môn Khánh nhìn ra, nhận được vài người quen mặt, bèn bảo a hoàn nhà họ Lý dọn rượu thịt ra một cái bàn ngoài thềm cho họ ăn, sau đó bước ra thưởng tiền. Đám người này ăn xong thì bày nhiều trò múa hát, ngoài sân để tạ Ổn. Quang cảnh muôn phần náo nhiệt. Tây Môn Khánh cùng mọi người vui vẻ vừa uống rượu vừa coi.

Bỗng thấy Đại An phi ngựa lại bước tới kề tai chủ nói nhỏ:

- Đại nương và Nhị nương về nhà trước rồi. Hoa nhị nương sai tôi mời gia gia tới ngay.

Tây Môn Khánh ngẫm bảo Đại An dẫn ngựa ra đợi tại cổng sau, rồi tiếp tục uống rượu. Tây Môn Khánh vờ ra nhà sau rửa tay rồi lên theo cổng sau, lên ngựa mà đi.

Trong này, ứng Bá Tước sinh nghi chạy theo gọi. Tây Môn Khánh quay lại bảo:

- Tôi có chút việc nhà cần kíp phải về ngay, anh em cứ ở lại vui chơi.

Lý bà sợ Tây Môn Khánh tới nhà Ngô Ngân Nhi, bèn sai gia nhân đi theo một quãng. Gia nhân trở về thưa là Tây Môn Khánh quả không tới nhà Ngân Nhi.

Bọn Ứng Bá Tước ở lại vui chơi tới quá canh hai mới về...

Hồi 17

Tây Môn Khánh tới nhà Bình Nhi, thấy cổng ngoài đóng kỹ thì biết là đám thê thiếp của mình đã về hết. Đại An gọi Phùng ma ma mở cổng. Tây Môn Khánh xuống ngựa bước vào, Bình Nhi vội xuống thêm tiếp rước, cười bảo:

- Giá chàng tới sớm một chút thì đã gặp Tam nương và Ngũ nương rồi. Hai người vừa mới về xong.

Đại nương thì về từ sớm, nói rằng chàng không có nhà. Chàng từ đâu tới đây vậy ?

Tây Môn Khánh đáp:

- Hôm nay tôi cùng Ứng nhị ca và Tạ Hy Đại đi thăm chợ đèn, định ghé vào đây thì lại gặp mấy người bạn rủ đi uống rượu nghe hát, dứt ra không được. Mãi tới lúc Đại An tới gọi, tôi sợ nàng chờ, phải giả vờ đi rửa tay rồi theo cổng sau mà đi. Không làm vậy thì khó lòng mà tới đây được.

Bình Nhi nói:

- Cảm ơn chàng đã nghĩ tới em. Các nương nương hôm nay cứ đòi về sớm, em giữ mãi cũng không được.

Nói xong gọi a hoàn dọn tiệc mời Tây Môn Khánh. Lúc đó trời đã tối, trăng lên soi vào mái lầu, Bình Nhi sai đốt tất cả đèn lồng, ánh sáng lung linh muôn phần thơ mộng. Bình Nhi rót một chung rượu lớn chuốc cho Tây Môn Khánh rồi quỳ xuống nói:

- Thân em giờ này góa bụa không nơi nương tựa, chỉ còn biết trông cậy vào chàng, xin chàng rủ lòng đoái hoài, đừng chê em xấu xí. Em nguyện làm kẻ dọn giường trải chiếu cho chàng, cùng các vị nương nương kết làm chị em. Lòng em rõ ràng là vậy, chẳng hay ý chàng ra sao.

Nói xong nước mắt đầm đìa. Tây Môn Khánh vội nâng dậy mà bảo:

- Xin nàng đứng dậy, cảm ơn nàng đã có lòng. Ta là Tây Môn Khánh xin hứa rằng đợi lúc nàng mãn tang sẽ bao bọc cho nàng, nàng khỏi phải bận tâm. Hôm nay là ngày vui mừng của nàng, chúng mình hãy nên vui vẻ cùng nhau là hơn.

Nói xong lại rót một chung rượu đầy mời lại Bình Nhi. Sau đó hai người đối ẩm chuyện trò. Tây Môn Khánh hỏi:

- Hôm nay nàng gọi những ai tới hát vậy ?

Bình Nhi đáp:

- Hôm nay em cho gọi Đồng Kiều Nhi và Hàn Kim Xuyên tới hát, các nương nương hài lòng lắm.

Hai người lại kề vai áp má mà chén đầy chén vơi. Tú Xuân và Nghênh Xuân đứng hầu rượu, luôn tay rót. Lát sau Đại An bước tới sụp lạy Bình Nhi nói câu chúc thọ. Bình Nhi vội đứng dậy đáp lễ rồi bảo Nghênh Xuân, cùng Phùng ma ma dọn rượu thịt đãi Đại An. Tây Môn Khánh bảo:

- Người ăn mau đi rồi về nhà cho sớm.

Bình Nhi dặn thêm:

- Về nhà các các nương nương có hỏi thì đừng nói là gia gia ở đây.

Đại An ngừng ăn thưa:

- Tôi biết rồi, tôi sẽ nói là gia gia nghỉ tại nhà người bạn nào đó, sáng mai tôi sẽ tới rước về.

Tây Môn Khánh gật đầu không nói. Bình Nhi bảo:

- Thằng này coi vậy mà lạnh lợi, để hôm nào ta thưởng cho ít quần áo giày dép mà mang.

Đoạn quay lại bảo Nghênh Xuân lấy ít tiền thưởng cho Đại An. Đại An ăn xong, nhận tiền rồi cúi lạy mà về. Hai người lại tiếp tục ăn uống. Bình Nhi hỏi:

- Chường nào thì chàng mới dùng tới ngôi nhà đó ?

Tây Môn Khánh đáp:

- Tôi đang định là sang tháng Hai sẽ gọi thợ tới làm lại hết, phía trước cho làm hoa viên, có giả sơn cây cảnh, phía sau sẽ cho dựng một ngôi lầu ngắm hoa.

Bình Nhi nói:

- Hiện trong nhà, em còn giữ được ba mươi tư cân trầm hương, hai trăm cân bạch lạp và nhiều thứ cần dùng khác. Nay mai thu dọn xong xuôi, chàng nhớ dành cho em một chỗ ở trong nhà. Nếu chàng không chê em xấu xí thì xin nói giùm với Đại nương và các nương nương rằng em nguyện làm em của mọi người, miễn có nơi nương tựa là được rồi.

Nói xong mắt lại đỏ hoe, Tây Môn Khánh vội rút khăn lau nước mắt cho Bình Nhi rồi bảo:

- Ý nàng thế nào ta đã rõ cả rồi, xin nàng cứ yên tâm. Chờ nàng mãn tang, sẽ có phòng riêng cho nàng, chẳng lẽ cưới nàng về rồi không có chỗ cho nàng ở hay sao ? Bình Nhi nói:

- Nếu chàng thật lòng muốn cưới em thì nay mai làm nhà lớn, cho em ở chung với Ngũ nương, em mến Ngũ nương lắm. Tam nương xem ra cũng tốt, em thấy Tam nương và Ngũ nương có vẻ thân thiết.

Nhưng còn Đại nương thì quả thật em chưa hiểu tính tình thế nào nên cũng ngại lắm.

Tây Môn Khánh bảo:

- Đại nương của tôi coi vậy mà tốt lắm, nếu không thì làm sao bao dung được bốn năm người như hiện nay. Mai mốt ta sẽ phá tường, cho hai nhà chung một và sẽ có nhà cho nàng ở.

Nàng đã chịu chưa ?

Bình Nhi nói:

- Như vậy thì may mắn cho em quá rồi còn gì.

Hai người trò chuyện tới gần canh năm mới cùng nhau đi nghỉ. Sáng hôm sau, Bình Nhi thức dậy, trang điểm xong, sai Nghênh Xuân đem cháo thịt lên cho Tây Môn Khánh lót lòng. Sau đó tiệc rượu lại được dọn ra cho hai người đối ẩm. Đang vui vẻ thì Đại An đem ngựa tới đón chủ. Tây Môn Khánh hỏi:

- Nhà có chuyện gì không ?

Đại An thưa:

- Có mấy vị khách Xuyên Quảng đang đợi gia gia ở nhà. Hình như là về chuyện tiền bạc gì thì phải.

Đại nương sai tôi đón gia gia về ngay.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Người không nói là ta đang ở đây chứ ?

Đại An thưa:

- Tôi đâu dám nói vậy ?

Tây Môn Khánh bảo:

- Đại nương người thật chẳng hiểu gì, nếu là chuyện tiền bạc thì cứ bảo Phó nhị thúc lo là được rồi, phải gọi ta về làm gì. Đại An thưa:

- Phó nhị thúc cũng có tới nói chuyện rồi, nhưng mấy vị khách đó nhất định ngồi đợi gia gia về, nghe như là còn phải ký hợp đồng gì đó.

Bình Nhi bảo:

- Chuyện buôn bán làm ăn là quan trọng, Đại nương lại cho mời, chàng không về e bất tiện.

Tây Môn Khánh tức giận bảo:

- Chuyện buôn bán làm ăn thì cứ tới tiệm, tiệm của tôi lớn nhất huyện Thanh Hà này, ai lại không biết, ở đó có người đại diện tôi nói chuyện, vậy mà còn tới nhà tôi, gặp vợ tôi làm gì.

Bình Nhi bảo:

- Chuyện làm ăn buôn bán, không nên làm mếch lòng bạn hàng, gây thù chuốc oán. Chàng nghe em nên về nhà lo việc thì hơn. Việc xong thì chàng lại tới với em.

Tây Môn Khánh nghe lời, đứng dậy mà rửa mặt, đội khăn mặc áo, rồi lên ngựa về nhà. Tới nhà, thấy bốn năm người thương gia chờ sẵn, bèn vào tính toán tiền nong, ký kết hợp đồng, tiễn khách rồi tới phòng Kim

Liên. Kim Liên hỏi:

- Đêm qua chàng ở đâu? Mau nói thật ra, không thì tôi chẳng chịu yên đâu.

Tây Môn Khánh đáp:

- Hôm qua tôi biết là các nàng ăn tiệc ở nhà Hoa nhị nương, nên tới chợ đèn xem đèn rồi định đến đó chung vui, không ngờ gặp mấy người bạn, họ kéo đi uống rượu nghe hát, bây giờ nhờ gia nhân tới gọi mới về được đó. Kim Liên bảo:

- Không phải vậy, chàng nói dối tôi rồi. Con dâu phụ nào giữ chàng từ hôm qua tới nay ? Chàng phải nói ra. Còn thằng Đại An khốn kiếp nữa, chỉ giỏi nói dối che đậy cho chủ. Hôm qua nó về nhà, Đại nương hỏi chàng đâu, nó nói là chàng đi coi chợ đèn rồi cùng bạn bè tới nhà Lý Quế Thư, dặn nó là hôm nay tới đón. Đến lúc tôi hỏi nó thì nó chỉ cười mà không đáp. Gặng hỏi thì nó mới nói là chàng ở nhà Hoa nhị nương ở đường Sư Tử. Không hiểu nó nói dối hay chàng dạy nó nói dối vậy ?

Tây Môn Khánh nói:

- Tôi mà lại dạy nó nói dối hay sao ? Quả thật là chiều hôm qua tôi cùng chúng bạn uống rượu ở nhà Lý Quế Thư, lúc đó thằng Đại An cũng có mặt. Sau thì Hoa nhị nương cho người tới mời tôi lại, rót rượu cho tôi uống rồi khóc lóc kể lẽ tình cảnh bơ vơ không người nương tựa, xin tôi cưới về để làm chị em với nàng. Lại hỏi tôi về chuyện làm nhà và cho biết rằng còn giữ được rất nhiều trầm hương và bạch lạp cùng các vật dụng cần thiết. Nhị nương lại muốn cùng được ở chung với nàng vì kính mến nàng lắm, chỉ sợ nàng không chịu mà thôi. Kim Liên dịu giọng:

- Vậy cũng được, tôi ở đây nhiều khi cũng buồn, có Hoa nhị nương làm bạn thì còn gì bằng, chỉ sợ lòng người ta không giống lòng tôi mà thôi, chứ ăn hết nhiều, ở hết mấy. Tuy nhiên chàng cũng nên nói qua với Đại nương một tiếng cho phải đạo. Tây Môn Khánh nói:

- Nói vậy chứ có gì gấp đâu, tang chồng người ta chưa hết mà. Nói xong thấy trong người mỗi một đau nhức, liền gọi Xuân Mai lên đắp bóp. Lát sau cũng không đỡ, Kim Liên bảo:

- Hay là cảm mạo, để cho mời lang y tới mới được.

Nói xong cho gọi Đại An vào, bảo cầm thiệp đi mời lang y.

Tây Môn Khánh tuy có bệnh đau lưng nhưng chưa đến nỗi trầm trọng, uống thuốc vào thì hôm sau đã có thể đi lại được như thường. Hôm đó Bình Nhi soạn tiền ra, chỉ giữ lại một ít đủ dùng, còn bao nhiêu đưa hết cho Tây Môn Khánh để giúp vào việc làm nhà. Tây Môn Khánh lựa ngày mồng tám tháng hai thì gọi thợ tới, lại lấy ra năm trăm lạng bạc, giao cho gia nhân thân tín để mua vật liệu và trả công thợ. Ngôi nhà họ Hoa cũ sẽ được sửa sang lại, tường ngăn giữa hai nhà được phá bỏ đi, những đường, những cổng mới được dựng nên, nhà lầu mới, vườn hoa mới, nhất nhất đều được xếp đặt kỹ càng. Ngày giờ thắm thoát, đầu tháng ba là mãn hạn trăm ngày của Hoa Tử Hư, Bình Nhi mời Tây Môn Khánh tới bàn về việc làm lễ hỏa thiêu linh vị Tử Hư. Bàn tính xong, Bình Nhi nói:

- Sau đó tùy chàng định đoạt, cưới tôi về cho làm thứ mấy cũng được, tôi nguyện hầu hạ chàng suốt đời.

Nói xong nước mắt ròng ròng. Tây Môn Khánh bảo:

- Nàng đừng buồn phiền, việc của chúng mình, tôi đã nói với Ngũ nương rồi. Nhà ở của nàng cũng làm xong rồi, chỉ còn cưới nàng về là xong.

Bình Nhi nói:

- Chàng đã có lòng muốn cưới em, thì được về nhà chàng em có chết cũng yên lòng. Hiện tại em ở đây mỗi ngày dài bằng một năm.

Tây Môn Khánh bảo:

- Ta hiểu lòng nàng rồi. Bình Nhi nói:

- Em làm lễ thiêu linh xong thì chàng có thể cho em về ở với Ngũ nương ít hôm, đợi nhà cửa chừng dọn xong xuôi thì sẽ cho em sang nhà mới. Chàng về nói trước với Ngũ nương đi. Ngày mồng mười tháng Ba này là trăm ngày của Tử Hư, em cho mời các vị tăng đến tụng kinh làm lễ thiêu linh. Sau đó thì chàng lo liệu cho em.

- Tây Môn Khánh đồng ý. Tối hôm đó ngủ lại nhà Bình Nhi.

Hôm sau Tây Môn Khánh về nhà kể hết lại cho Kim Liên nghe. Kim Liên nói:

- Tôi thì thế nào cũng được, nhưng chàng phải nói với Đại nương trước, kéo lại bảo tôi lộng quyền.

Tây Môn Khánh khen phải, tới phòng Nguyệt nương. Lúc đó Nguyệt nương đang chải đầu, Tây Môn Khánh ngồi bên kể lại đầu đuôi chuyện mình với Bình Nhi, Nguyệt nương nghe xong bảo:

- Chàng cưới người ta có nhiều điều bất tiện. Thứ nhất là người ta đang còn tang chồng, thứ nhì là chàng vốn là bạn thân của chồng người ta, thứ ba, chàng mua lại nhà của chồng người ta, đang giữ của cải giùm người ta, nếu cưới về tất anh em quyến thuộc nhà họ Hoa sẽ nghi nan rồi lại kiện cáo lời thôi. Không phải là tôi ngăn cản gì chàng, nhưng tôi cứ thật tình mà nói nghe hay không là tùy chàng.

Tây Môn Khánh trầm ngâm không nói. Lát sau trở lại phòng Kim Liên. Kim Liên hỏi:

- Đại nương nói sao ?

Tây Môn Khánh thuật lại lời Nguyệt nương, Kim Liên bảo:

- Đại nương nói cũng đúng. Chàng là bạn thân của chồng người ta, lại mua nhà của người ta, rồi bây giờ lại cưới người ta, tất ai cũng phải nghi ngờ. Thật khó nghĩ.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Như vậy tôi phải trả lời người ta như thế nào đây ?

Kim Liên bảo:

- Trả lời thì không khó, chàng cứ tới nói là chỗ ở của tôi hiện tại không thuận tiện. Vả lại chưa hết tang mà tới ở chung thì cũng khó. Thôi thì đợi ít ngày nữa, khi nhà cửa xếp dọn xong xuôi sẽ tính. Làm gấp gáp quá e thiên hạ đàm tiếu. Đại khái cứ nói như vậy là được.

Tây Môn Khánh nghe xong mừng lắm, tới ngay nhà Bình Nhi. Bình Nhi hỏi:

- Chuyện tới đâu rồi ?

Tây Môn Khánh đáp:

- Kim Liên bảo là đợi lo nhà cửa cho nàng xong xuôi rồi đón nàng về cũng không muộn. Chỗ Kim Liên ở hiện tại cũng không thuận tiện ở chung. Vả lại nàng chưa mãn tang, cưới nàng về chỉ sợ đám anh em bên chồng nàng làm tôi lôi thôi. Lúc đó phiền phức lắm.

Bình Nhi nói:

- Chuyện gì chứ chuyện lấy chồng của tôi thì bên chồng cũ không nói gì được đâu. Tục ngữ có nói:

Lúc nhỏ lấy chồng là do cha mẹ, lúc lớn lấy chồng là do mình, anh em bên chồng tôi làm sao can thiệp được ? Xin chàng cứ yên lòng, cứ lo xúc tiến là hơn. Còn nhà cửa thì bao giờ mới xong ?

Tây Môn Khánh đáp:

- Tôi đã dọn thợ rồi, phải lo làm nhà cho nàng trước, chắc là tháng năm thì hoàn toàn.

Bình Nhi bảo:

- Thôi vậy cũng được, tôi đành ráng chờ tới ngày đó, chỉ xin chàng nhớ đốc thúc thợ làm cho sớm.

Nói xong bảo a hoàn dọn rượu lên hai người cùng uống. Thời gian thấm thoắt, khoảng hai tháng sau thì việc làm nhà đã tạm xong, chỉ còn trang hoàng trần thiết là hoàn tất. Một hôm vào thượng tuần tháng năm, Bình Nhi dọn tiệc mời Tây Môn Khánh tới bàn tính, định là ngày rằm tháng Năm thì mời các vị tăng tới tụng kinh làm lễ thiêu linh rồi sau đó chọn ngày tốt để Tây Môn Khánh làm đám cưới. Tây Môn Khánh hỏi:

- Liệu có mời mấy anh em họ Hoa tới không ?

Bình Nhi đáp:

- Tôi sẽ gửi cho mỗi người một thiệp báo tin, ai lại hay không tùy ý.

Mọi việc định xong, ngày rằm tháng Năm Bình Nhi cho mời mười hai vị tăng của chùa Báo ân tới nhà tụng kinh làm lễ. Tây Môn Khánh đưa tiền cho Đại An bảo đem tới cho Bình Nhi làm tiệc đoạn tang, rồi dặn rằng khoảng quá trưa đem ngựa tới nhà Ứng Bá Tước đón mình.

Hôm đó cũng là ngày sinh nhật của Ứng Bá Tước. Tây Môn Khánh đem lễ vật và tiền bạc tới mừng.

Trong tiệc có đủ mặt bạn bè, lại mời cả hai ca nữ tới hát mua vui. Tây Môn Khánh có thưởng tiền chu đáo.

Tiệc tới quá trưa thì Đại An mang ngựa tới đón. Tây Môn Khánh đưa mắt cho Đại An rồi bước ra ngoài vờ mắng:

- Thằng ngu kia, nhà có chuyện gì mau nói thật không thì đừng trách ta. Mày có biết là Ứng nhị gia đây một năm có mấy ngày sinh nhật không mà mày dám mang ngựa tới đón ta về ? Ai sai mày tới đây ? Đại An vờ

run sợ thưa:

- Không ai sai cả, nhưng tôi thấy trời cũng muộn rồi, sợ gia gia về nên đem ngựa tới đợi mà thôi.

Ứng Bá Tước vồn vã sai gia nhân dọn rượu thịt đãi Đại An. Lát sau, Tây Môn Khánh vờ bước tới gần hỏi nhỏ:

- Hôm nay có những ai tới nhà Hoa nhi nương ?

Đại An đáp:

.

- Cũng chẳng có ai. Hoa Tam thì về quê rồi. Hoa Tứ thì nghe đâu là đau không tới được, chỉ có hai vợ chồng Hoa Đại tới mà thôi. Người chồng về trước, người vợ ở lại, được nhị nương tặng cho mười lạng bạc và mấy bộ quần áo, lúc về còn cúi lạy tạ Ông.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Vợ Hoa Đại có nói gì không ?

Đại An thưa:

- Bà ta cũng biết là Nhị nương sắp làm vợ gia gia nên lúc về có nói, khi nào gia gia cưới Nhị nương về rồi bà ta sẽ tới thăm.

Tây Môn Khánh hỏi gặng:

- Thật vậy sao ? Mà có nói láo không ?

Đại An đáp:

- Tôi đâu dám nói láo.

Tây Môn Khánh mừng lắm, lại hỏi:

- Cúng kiếng xong chưa ?

Đại An đáp:

- Các hòa thượng về cả rồi, bài vị cũng đốt rồi, Nhị nương dặn là mời gia gia tới sớm một chút.

Tây Môn Khánh bảo:

- Được rồi, mà ra ngoài chờ ta. Đại An đứng dậy định ra ngoài lấy ngựa thì bị Ứng Bá Tước đứng bên trong rình nghe, nhảy ra nắm lại bảo:

- Thằng cầu trệ này, có chuyện gì thì mà cũng phải nói chứ. Thì ra chủ mà sắp có chuyện vui mừng mà mà định giấu chúng tao phải không ?

Tây Môn Khánh bảo:

- Làm cái gì mà cứ oang oang lên vậy ?

Ứng Bá Tước bảo.

- Đại ca nếu muốn giấu thì tôi không nói nữa.

Đoạn quay vào bàn tiệc. Tây Môn Khánh vào theo. Bỗng Ứng Bá Tước nắm tay Tây Môn Khánh mà bảo:

- Đại ca có chuyện vui mừng mà giấu anh em. Chuyện như thế mà không chịu nói với anh em một tiếng, thành ra giờ này anh em cũng chưa biết chuyện vui đó đã hoàn thành chưa. Xin đại ca nói hết cho anh em nghe đi. Anh em kết nghĩa với nhau để làm gì ? Đại ca có chuyện vui hay buồn cũng phải để anh em chia sẻ, nếu cần nhảy vào nước lửa, anh em cũng chẳng từ nan. Anh em đối với đại ca như vậy mà đại ca nỡ giấu anh em sao ?

Tạ Hy Đại tiếp lời:

- Đại ca không nói thì ngày mai anh em tới nói hết cho Lý Quế Thư và Ngô Ngân Nhi nghe.

Tây Môn Khánh cười bảo:

- Nếu vậy thì tôi xin nói đây, chuyện vui của tôi đã xếp đặt xong xuôi cả rồi, anh em mừng cho.

Tạ Hy Đại nói:

- Ngày mai đại ca cưới vợ mới, chúng tôi sẽ tới chúc mừng, xin đại ca cho chuẩn bị cơm rượu, gọi ba bốn ca nữ tới để chúng tôi chia vui với chứ.

Tây Môn Khánh bảo:

- Cái đó việc gì phải nhắc, nhất định là tôi phải mời đông đủ anh em.

Chúc Thật Niệm nói:

- Riêng tôi thì tiện đây xin dâng đại ca trước một chung rượu mừng.

Nói xong cầm chung, bảo Ứng Bá Tước rót rượu, Tạ Hy Đại bưng đồ ăn, lại gọi ca nữ tới gần rồi tất cả cùng quỳ xuống dâng các thứ lên trong tiếng hát chúc mừng du dương. Tây Môn Khánh vui vẻ tiếp chung rượu mà uống, gấp đồ ăn mà ăn. Chúc Thật Niệm liên tiếp mời Tây Môn Khánh thêm ba bốn chung rượu lớn nữa, đoạn nói:

- Hôm nào đại ca cho chúng tôi ăn thì nhớ gọi hai ca nữ này mới được.

Rồi quay bảo hai ca nữ:

- Hôm đó thiếu hai người là không được đó.

Hai ca nữ tạ Ơn rồi thưa:

- Nhất định là chúng tôi phải tới hầu rồi.

Mọi người trở về chỗ ngồi tiếp tục ăn uống chuyện trò. Tối chiều, Tây Môn Khánh nóng ruột đứng dậy cáo từ những Ứng Bá Tước cứ cố lưu giữ. Tạ Hy Đại bảo:

- Ứng nhị ca nên để đại ca đi kéo trẻ việc, khiến tẩu tẩu không vui.

Ứng Bá Tước buông tay ra. Tây Môn Khánh vội cáo từ rồi lên ngựa tới thẳng nhà Bình Nhi. Trong nhà đèn nến rực rỡ, Bình Nhi đã cởi bỏ đồ tang, trang điểm rực rỡ, ăn mặc lộng lẫy đang tươi cười ngồi chờ bên bàn tiệc thịnh soạn dọn sẵn. Bình Nhi mời Tây Môn Khánh vào, tự tay rót một chung rượu lớn, sụp lạy bốn lạy rồi nâng chung rượu lên nói:

- Hôm nay lễ thiêu linh đã xong, xin chàng đoái hoài tới tôi, cho tôi được vui vẻ theo về hầu hạ cho chàng. Tây Môn Khánh tiếp chung rượu uống cạn rồi nâng Bình Nhi dậy:

- Vậy là vui mừng rồi, nàng đừng lo lắng gì nữa. Hôm nay hai vợ chồng Hoa Đại tới đây có nói gì không ?

Bình Nhi đáp:

- Ăn tiệc trưa xong, tôi có nói với hai vợ chồng Hoa Đại về chuyện chúng mình, cả hai vợ chồng đều bảo là nên lắm, còn hẹn rằng hôm nào tôi về với chàng rồi, người vợ sẽ đến thăm. Tôi có tặng mười lạng bạc và mấy bộ quần áo. Lúc về còn lạy tạ Ông tôi nữa.

Tây Môn Khánh bảo:

- Như vậy cũng yên, khỏi sợ lời thôi sau này. Hai người bắt đầu nhập tiệc. Nghênh Xuân và Tú Xuân đứng hầu. Hai người đối ẩm vui cười. Thật là Tuổi theo tình mà trẻ. Rượu vì cảnh thêm nhiều. Bình Nhi thì vui mừng vô hạn, lúc nào cũng cười. Lát sau hỏi:

- Hồi nãy chàng uống rượu bên Ứng nhị gia. Đại An tới mời, mọi người có biết không ?

Tây Môn Khánh bảo:

- Ứng nhị gia đoán ra rồi ép Đại An phải tiết lộ mấy câu. Thế là đám anh em ồn ào cả lên, họ rót rượu chúc mừng và hẹn là sẽ tới chung vui. Tối lúc tôi xin về họ còn định giữ lại, mãi mới chịu buông tha.

Bình Nhi cười bảo:

- Họ buông tha chàng thì mới thú chứ. Tây Môn Khánh thấy Bình Nhi quá vui uống nhiều, ăn nói không còn giữ gìn, miệng cười chum chim, sóng mắt long lanh thì tự nhiên, cảm thấy tình đậm ý nồng, bèn dắt tay Bình Nhi vào phòng...

Hồi 18

Ngày hai mươi tháng năm là sinh nhật của Chu Thủ bị Ở Soái phủ. Tây Môn Khánh cho soạn lễ vật hậu hĩ, rồi cưỡi con bạch mã, dẫn theo bốn đứa gia nhân, tới nhà họ Chu chúc thọ. Tây Môn Khánh được mời ở lại dùng tiệc. Trong tiệc có quan Đề hình họ Hạ, quan Đoàn luyện họ Trương, các quan Thiên hộ họ Kinh

họ Hạ và đông đủ các võ quan. Tiếng cười nói ồn ào, tiếng ca hát vang lừng, lại có cả một phương tòng được gọi tới diễn mua vui, khung cảnh thật tưng bừng không sao kể xiết.

Đại An đưa chủ tới nhà họ Chu thì quay về. Tới chiều mới dẫn ngựa lại rước. Khi tới đường Tây Nhai thì gặp Phùng ma ma, bèn hỏi:

- Ma ma đi đâu vậy ?

Phùng ma ma đáp:

- Nhị nương sai tôi đến mời gia gia tới nói chuyện.

Đại An đáp:

- Gia gia tôi hiện đang dự tiệc sinh nhật tại nhà Chu lão gia, tôi đang tới đón về đây, để tôi thưa lại cho.

Phùng ma ma bảo:

- Nhớ nói giùm nhé, Nhị nương chờ lắm đó.

Đại An tới Thủ Bị phủ thì buổi tiệc vẫn còn đang tiếp diễn, liền tới chỗ Tây Môn Khánh kể tai nói nhỏ:

- Tôi đi đường gặp Phùng ma ma. Nhị nương sai ma ma tới thỉnh gia gia, có chuyện muốn nói.

Tây Môn Khánh nghe xong, định đứng dậy cáo từ, nhưng Chu Thủ bị không chịu, thân rót rượu tới mời. Tây Môn Khánh nói:

- Mong ơn đại nhân cho tôi về, ở nhà có chút việc cần. Hôm nay không thể ở lâu, xin đại nhân thứ tội.

Nói xong nâng chung uống cạn rồi cáo từ mà lên ngựa tới thẳng nhà Bình Nhi, rồi cho Đại An về, dặn là hôm sau tới đón. Bình Nhi ra đón vào, rót trà mời rồi bàn tính chuyện sống chung. Hai người thỏa thuận là ngày hai mươi bốn làm lễ rồi mừng bốn tháng sáu sẽ rước Bình Nhi. Bàn tính xong xuôi, Bình Nhi vui mừng lắm, sai Nghênh Xuân dọn tiệc rượu, rồi cùng Tây Môn Khánh kê vai ăn uống. Rượu được vài tuần Tây Môn Khánh thấy đau lưng, đau bụng dữ dội, mặt tái mét, ngồi không vững. Bình Nhi rất đổi hoảng sợ không biết làm sao. Tây Môn Khánh nén đau, kể lại cho Bình Nhi nghe về bệnh đau lưng sẵn có, lại thêm lúc trước leo tường bị ngã, lang y tới chẩn mạch cho thuốc khỏi, nhưng không hiểu sao hôm nay tự nhiên trở bệnh. Bình Nhi nghe xong bảo:

- Nếu vậy thì để tôi bảo Phùng ma ma tới mời vị lang y đó ngay.

Tây Môn Khánh nói:

- Chỉ sợ không khỏi. Bình Nhi bảo:

- Nếu vậy thì bảo mời vị lang y nào danh tiếng ở đây tới gặp.

Tây Môn Khánh đau quá không nói được chỉ gật đầu. Bình Nhi vội sai Phùng ma ma đi mời ngay danh y Tương Trúc Sơn tới. Chỉ lát sau, Tương Trúc Sơn mang túi thuốc tới. Lang y Tương Trúc Sơn này tuổi chưa quá ba mươi, có diện mạo khôi ngô, my thanh mục tú, cốt cách phong lưu. Lúc đó Tây Môn Khánh đã

vào giường nằm. Tương Trúc Sơn bước vào, Bình Nhi tạm lánh mặt vào trong, nhưng lại ghé mắt nhìn ra. Tương Trúc Sơn cầm tay Tây Môn Khánh bắt mạch, lát sau nói:

- Bệnh này của đại nhân phần là do thọ thương lúc trước, phần là do dương khí suy mà sinh ra.

Nói xong kê đơn, dặn cắt mười thang. Bình Nhi sai Nghênh Xuân gói ít bạc đem ra. Tương Trúc Sơn nhận bạc rồi về, hoàn toàn không biết là đã chữa bệnh cho Tây Môn Khánh.

Tây Môn Khánh về nhà, sai sắc thuốc uống liền trong mấy ngày, cảm thấy hết đau, bèn trở lại thăm Bình Nhi. Mới ngồi xuống đã nghe bên ngoài có tiếng gọi cổng, Phùng ma ma ra mở cổng. Đại An bước vào.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Ta đã dặn là ngày mai hãy tới đón, vậy mà vừa tới đây là người đã tới theo, có chuyện gì vậy ?

Đại An sợ hãi đứng ngoài rèm thưa:

- Cô và cậu không hiểu sao trở về nhà thành linh, đem theo cả đồ đạc hòm xiểng nữa.

Tây Môn Khánh ngạc nhiên, không hiểu chuyện gì, vội lên ngựa về nhà. Bước vào đã thấy con gái, con rể chạy ra. Trong nhà hòm xiểng giường tủ chở tới ngổn ngang. Tây Môn Khánh lo lắng hỏi nguyên do.

Con rể là Kính Tế quỳ xuống khóc mà thưa:

- Đề đốc tại triều bị các quan đồng triều hặc tội, thánh thượng ra lệnh giam lại chờ trị tội. Gia quyến trong nhà đều bị phát vãng làm lính thú. Một chức việc trong phủ vội tới báo tin cho cha con hay, cha con sợ quá vội bảo đem vợ con và đồ đạc về nương nhờ nhạc gia tạm trong ít ngày. Cha con hiện tới nhà cô con ở Đông Kinh dò xét tình hình. Sau này chuyện dần xếp yên thì cha con xin tạ Ôn nhạc gia.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Phụ thân người có thư từ gì cho ta không ?

Trần Kính Tế thưa:

- Dạ có.

Nói xong rút lá thư trong tay áo ra. Tây Môn Khánh cầm lấy coi, lá thư viết như sau:

Vùng biên giới có chuyện bất an, giặc xâm phạm địa giới Hùng Châu. Vương Thượng thư ở Bình bộ không chịu phát binh tới cứu, quan binh địa phương thất trận, cho nên liên lụy tới Dương Đề đốc. Đề đốc bị đàn hặc, thánh thượng nổi giận, hạ lệnh tống giam, chờ đem ra thẩm vấn tại Tam Pháp ty. Các thuộc cấp cùng gia quyến họ hàng đều bị phát vãng làm lính thú. Tôi được tin, chân tay rụng rời, không biết tính sao, bèn cho vợ chồng nó đem đồ đạc về nương nhờ thân gia ít ngày. Còn tôi thì sẽ tới kinh ngay, tới nhà em rể tôi là Trương Thế Liêm để dò tin tức. Nếu chuyện yên, tôi sẽ gọi vợ chồng nó về và sẽ tạ Ôn thân gia. Tôi cũng có cho vợ chồng nó đem đến năm trăm lạng để thân gia tùy nghi coi sóc cho. Thư bất tận ngôn. Trần Hồng.

Tây Môn Khánh đọc xong lo sợ lắm, nhưng vẫn tỏ ra bình tĩnh, bảo Nguyệt nương cho dọn tiệc khoản đãi

con gái và rể, rồi sai gia nhân dọn dẹp ba gian nhà phía đông, chuyển hòm xiềng đồ đạc tới cho con gái và rể ở. Trần Kính Tế lại lấy ra năm trăm lạng đưa cho Tây Môn Khánh. Tây Môn Khánh bảo Nguyệt nương cất giữ, rồi lấy ra năm lạng, đưa cho gia nhân thân tín, tới nhờ người quen trong phủ, nhân đêm tối, nhờ chép lại văn thư triều đình sức cho các địa phương về vụ Dương Đề đốc. Gia nhân mang bản sao về, Tây Môn Khánh mở ra, thấy chép như sau:

Bình Khoa Cấm Sự Trung họ Vũ tâu trình về nạn quyền gian làm hỏng chuyện quốc sự, hầu chấn chỉnh triều cương, diệt mối lo về biên giới. Thăm trộm nghĩ rằng vùng biên cảnh vẫn là mối lo từ ngàn xưa, những vùng như Thái Nguyên đời Chu, Âm Sơn đời Hán, Hà Đông đời Đường, từ trước cho tới thời Ngũ Đại không một ngày được yên. Đến khi bản triều lập quốc thì bốn phương biên cảnh lại càng đáng ngại, việc can qua không một ngày ngưng nghỉ. Nhưng lại cũng nghe rằng, nếu trong triều không có những phường sâu mọt thì cũng không có mối họa bên ngoài. Sách có nói, sương xuống thì hoa hải đường nở thắm, mưa xuống thì hoa quế tốt tươi, việc lành tới thì việc dữ đi. Cái nó là như thế. Lại tỷ như một người bị bệnh, bệnh đã lâu ngày, nguyên khí đã hết mà phong hàn lại nhập, lục phủ ngũ tạng cái gì cũng bị bệnh thì dù có chạy chữa thế nào cũng khó sống lâu. Nay thiên hạ mệt mỏi đau khổ, khác nào người bệnh, nguyên khí là các đại thần mà lục phủ ngũ tạng là bá quan văn võ. Nếu bách quan hết lòng trong chức vụ của mình thì triều đình đâu đến nỗi như ngày nay. Xét cho kỹ thì kẻ mang lại họa binh đao không ai khác quan Đại Học sĩ Thái Kinh trong Sùng Chính điện. Kinh vốn người nham hiểm gian xảo, thường làm những chuyện vô sỉ vô lương. Trên thì không giúp được vua làm tỏ mệnh trời, dưới thì không yêu thương gìn giữ cho dân, mà chỉ biết có lợi lộc, xu nịnh thánh thượng để củng cố địa vị, rồi kéo bè lập đảng che mắt thánh quân, hãm hại người hiền. Sĩ phu trong ngoài những luống cảm gan, bách tính bốn phương không ngừng ta thán. Việc lớn việc nhỏ, không làm nổi việc gì, đã thua thiệt trong vụ Hà Hoàng, chủ trương chinh đông, rồi cắt ba quận bên trong, kéo đó quân họ Quách làm phản, lại đến Kim quốc bội hứa, gây ra hai lần bất hòa, đó toàn là những lỗi lầm lớn do sự không tròn chức phận mà ra. Còn Vương Phủ thì tham lam lười biếng, hành động lộng quyền, nhờ Kinh tiến dẫn mà được ở vào địa vị của đại thần trong Nội các, tính ham công lớn nhưng lại cầu an. Nay thấy nội địa bị xâm phạm thì vội đem vợ con gia quyến về Nam làm kế tự toàn. Tội đó há không đáng chém hay sao ? Còn Dương Tiến thì nhờ công lao tổ tiên mà được nắm giữ binh quyền, nhưng tính tham lam cùng cực, khiếp nhược vô song, lại làm ra vẻ trung thực che mắt thế gian. Ba người đó cố kết trong ngoài với nhau mê hoặc thánh hoàng, để trở thành bọn sâu mọt của triều đình. Mấy năm gần đây, gây nên cảnh khó khăn, hao binh tổn của mà làm lợi cho giặc, khiến sinh linh đồ thán xã hội phân ly. giặc cướp nổi lên như ong. Mối giềng thiên hạ do vậy mà hư, kỷ cương triều đình vì thế mà hỏng. Dù có chém đầu cũng chưa đáng tội. Bọn thần ở chức phận can gián, trước mắt thấy kẻ gian thần mà không chịu nói thì tức là trên phụ Ông vua, dưới phụ công cha, mà còn uống cả cái sở học bình sinh nữa. Cho nên cúi xin đem bè đảng của Kinh ra trị tội, nặng thì tru diệt, nhẹ thì phát vãng đi xa, để cho lòng trời ngó lại, lòng dân vui sướng, cho phép nước được tôn trọng, cho mối lo giặc giã không còn.

Bên dưới lại thấy chép lời ngự phê như sau:

Giao bọn Thái, Dương, Vương cho Tam Pháp ty tra vấn.

Sau cùng có lời phê của Tam Pháp ty như sau:

Bọn Vương phủ, Dương Tiến không chịu phát binh, để cho quan binh địa phương hao tổn, dân chúng bị giặc tràn vào giết hại, đất đai bị mất. Chiếu luật thì phải xử trảm, đám thuộc quan bè đảng gia nhân như Đồng Thăng, Lư Hồ, Dương Thịnh, Bằng Tuyên, Hàn Tông Nhân, Trần Hồng, Hoàng Ngọc, Lưu Thịnh, Triệu Hoảng Đạo thì sau khi tra vấn xong, xin cho phát vãng làm lính thú.

Tây Môn Khánh đọc xong thì chân tay rụng rời, đứng lặng hồi lâu, đoạn vào phòng soạn kim ngân tiền bạc,

gọi gia nhân thân tín là Lai Vượng vào, dặn dò đầu cuối, sai ngày đêm đem vàng bạc tới Đông Kinh. Lại cho cả Lai Bảo đi theo, rồi dặn hai người rằng:

- Hai đứa tới nơi thì khéo léo dò hỏi tin tức, không được lai vãng tới nhà họ Trần, cũng không được rượu chè trai gái, phải cẩn thận hỏi tin, rồi gửi thư về cấp báo.

Canh năm hôm đó, hai người lên đường ngay.

Sau một đêm thức trắng, Tây Môn Khánh trở dậy cho ngừng lại việc xây nhà, làm hoa viên, đuổi hết thợ đi, cổng ngõ đóng im ỉm. Tây Môn Khánh suốt ngày ở nhà, quanh quẩn lo âu, quên cả bệnh đau lưng, quên cả việc cưới Bình Nhi. Nguyệt nương thấy chồng quá lo buồn thì nói:

- Dầu sao thì việc này cũng là của bên Trần thân gia chắc cũng chẳng ăn nhằm gì tới mình, thiết tưởng không nên quá lo âu.

Tây Môn Khánh bảo:

- Nàng là đàn bà thì biết gì mà nói. Trần thân gia gia, là thông gia của mình, vợ chồng thẳng ngiệp chường Kinh Tế lại đang nương nấu ở đây, hàng xóm láng giềng đều biết, lỡ có đứa tiểu nhân nào đi báo thì thử hỏi nàng và tôi có giữ được thân hay không.

Tình trạng của Tây Môn Khánh hiện tại quả là đúng như câu tục ngữ đóng cửa ngõi nhà vẫn sợ họa trên trời giáng xuống. Từ đó ngày đêm mất ăn mất ngủ. Về phần Bình Nhi chờ ngày một ngày hai chẳng thấy động tĩnh, Tây Môn Khánh thì biệt dạng biệt tằm, bèn sai Phùng ma ma tới hỏi. Nhưng Phùng ma ma tới chỉ thấy cổng ngõ trong ngoài đóng kín, không một tiếng chó sủa chim kêu, đứng chờ cả ngày cả buổi cũng không thấy bóng dáng một ai. Phùng ma ma mới đầu tưởng là Tây Môn Khánh bị bệnh, nhưng dò hỏi thì biết là không bệnh tật gì cả, bèn về nói lại với Bình Nhi. Bình Nhi cũng hơi yên tâm. Đến ngày hai mươi bốn, Bình Nhi lại sai Phùng ma ma tới nhà Tây Môn Khánh để mời lại bàn tính. Phùng ma ma tới, cũng quanh quẩn đợi chờ như lần trước, nhưng chẳng lẽ lại quay về, bèn vòng ra phía hàng rào nhìn vào trong. Mãi sau mới thấy Đại An bước ra cho ngựa uống nước, bèn cuống quýt gọi. Đại An ngẩng lên hỏi:

- Phùng ma ma đấy à, tới có chuyện gì vậy ?

Phùng ma ma nói:

- Sao hôm nay mà chưa thấy động tĩnh gì nên Nhị nương sai tôi tới thỉnh gia gia lại nói chuyện.

Đại An bảo:

- Gia gia tôi mấy hôm nay có nhiều chuyện quan trọng nên không rảnh. Nhưng thôi, để tôi cho ngựa uống nước xong sẽ vào thưa xem sao.

Phùng ma ma mừng rỡ nói:

- Thế thì tôi đứng đợi ở ngoài này nhé, Nhị nương đang chờ tin lắm đó.

Đại An cho ngựa uống nước xong thì quay vào, lúc lâu sau mới trở ra nói:

- Tôi thưa rồi, nhưng gia gia tôi nói rằng ma ma cứ về thưa với Nhị nương là gia gia tôi đang mắc nhiều

chuyện quan trọng chưa thể tính gì trong lúc này được để hôm khác gia gia tôi sẽ tới gặp Nhị nương nói chuyện.

Phùng ma ma ngăn người ra rồi tề tái chạy về thừa lại với Bình Nhi. Bình Nhi buồn rầu lắm, không hiểu có chuyện gì ngăn cản, nhưng cũng cố đợi. Ngày giờ buồn bã trôi qua, tháng năm đã sắp hết mà chẳng thấy tin tức gì của Tây Môn Khánh. Bình Nhi cảm thấy rã rượi, biếng ăn biếng ngủ, đêm nằm trằn trọc không yên, chớp mắt đi lại nằm mơ thấy Tây Môn Khánh tới gọi cổng. Từ đó trong người hoảng hốt, tinh thần suy bại. Một hôm vào khoảng canh năm, khi gà gáy vang, trời sắp sáng, bỗng Bình Nhi nằm trên giường thảng thốt kêu la, Phùng ma ma hoảng sợ chạy vào hỏi thì Bình Nhi bảo:

- Tây Môn quan nhân vừa ở đây ra, ma ma có đóng cổng kỹ không ?

Phùng ma ma nói:

- Chắc Nhị nương nằm mê rồi, quan nhân lâu nay có thấy bóng dáng đâu mà bảo lại đây.

Từ đó Bình Nhi thường mê sảng nằm mơ toàn thấy ma quỷ. Thân hình dần tiêu tụy võ vàng, nằm liệt tại giường, cơm cháo chẳng chịu ăn. Phùng ma ma bảo:

- Hay là tôi lại mời Tương Lang y tới nhé.

Bình Nhi hôm nọ thấy Tương Trúc Sơn là người đẹp dễ thanh lịch thì bằng lòng lắm. Phùng ma ma đi, lát sau mời được Tương Trúc Sơn tới, dẫn thẳng vào phòng, lấy một chiếc ghế để bên giường để bắt mạch. Tương Trúc Sơn vừa bắt mạch vừa ngắm nhan sắc Bình Nhi, lát sau nói:

- Nguồn bệnh này là ở gan, do lục dục thất tình mà có, âm dương giao tranh, nóng lạnh xung khắc, tựa như là có điều gì bất như ý uất kết trong lòng khiến cho bệnh không hẳn là bệnh, mà tinh thần mệt mỏi, đêm nằm không yên, ăn uống không được, lại thường mê thấy ma quái. Bệnh này mà không trị sớm thì sinh biến chứng nguy nan. Tiếc thay, tiếc thay..

Bình Nhi hơi sợ:

- Xin tiên sinh tận lực cứu giùm, sau này khỏi bệnh xin đền đáp xứng đáng.

Trúc Sơn nói:

- Tất nhiên là tôi phải hết lòng. Nương tử dùng thuốc của tôi thì quý thể sẽ được an toàn, không có gì phải lo. Nói xong kê đơn rồi về. Phùng ma ma cắt thuốc sắc ngay. Bình Nhi uống xong đêm đó ngủ được thẳng giấc. Tiếp tục dùng thì dần dần tỉnh táo, ăn uống được, vài hôm sau thì khỏe lại như cũ. Bình Nhi cho dọn tiệc, sai Phùng ma ma tới mời Tương Trúc Sơn tới dự tiệc để tạ ơn. Trúc Sơn từ hôm chẩn mạch cho Bình Nhi thì ngày đêm tư tưởng khôn nguôi, nay nghe mời thì vội ăn mặc chải chuốt mà tới. Bình Nhi trang điểm lộng lẫy tươi cười tiếp rước vào nhà dự tiệc. Rượu được vài tuần, a hoàn Tú Xuân bước ra, tay bưng cái hộp mở nắp sẵn, trong đựng ba lạng bạc sáng ngời. Bình Nhi đứng dậy tươi cười nói:

- Hôm nọ tôi có chuyện buồn sinh bệnh, nhờ tiên sinh cho thuốc thần mà khỏi, nay có chén rượu nhạt và món tiền mọn, gọi là đền ơn.

Trúc Sơn cũng vội đứng dậy vòng tay thưa:

- Trị bệnh là phận sự của tôi, có gì là ơn với nghĩa.

Đoạn chỉ vào mấy lạng bạc mà nói:

- Còn thứ này thì làm sao tôi dám nhận.

Bình Nhi nói:

- Lễ này quả là chẳng đáng gì, chỉ khiến tiên sinh cười mà thôi, nhưng xin tiên sinh nhận giùm cho.

Trúc Sơn từ chối mấy lần rồi mới chịu nhận bạc. Hai người lại ngồi xuống. Bình Nhi lại tự tay rót rượu mời. Trúc Sơn vừa ăn uống vừa say mê nhìn ngắm Bình Nhi, lát sau hỏi:

Tiểu nhân này xin tha tội đường đột, dám hỏi nương tử xuân xanh bao nhiêu ?

Bình Nhi cúi đầu cười đáp:

- Tôi năm nay đã hai mươi bốn tuổi rồi.

Trúc Sơn lân la:

- Nương tử đang thời xuân sắc, lại sinh vào chốn thâm khuê, thiết tưởng còn có điều gì phật ý, vậy mà sao hôm nọ lại buồn phiền mà sinh bệnh ?

Bình Nhi ngỏ lời:

- Tôi nhân nhà tôi bất hạnh từ trần, trong nhà trống vắng, chuyện nhà đa đoan, không buồn phiền sao được.

Trúc Sơn hỏi:

- Chẳng hay gia gia đây thất lộc đã được bao lâu ?

Bình Nhi nói:

- Nhà tôi bị bệnh từ trần vào tháng mười một năm ngoái, đến nay đã tám tháng rồi.

Trúc Sơn lại hỏi:

- Hồi đó gia gia uống thuốc của ai vậy ?

Bình Nhi đáp:

- Hồi đó nhà tôi dùng thuốc của Hồ tiên sinh.

Trúc Sơn nói:

- Thì ra lão lang băm họ Hồ, thuê nhà của Lưu Thái giám ở bên đường Đông Nhai, hẳn ta có phải xuất thân từ y viện của chúng tôi đâu, cho nên có biết gì về y lý, sao nương tử lại mời hẳn ?

Bình Nhi đáp:

- Thì cũng là người quen giới thiệu. Nhà tôi chết, ông ta cũng chẳng can gì.

Trúc Sơn lại hỏi:

- Chẳng hay nương tử được mấy các cô các cậu ?

- Chúng tôi chưa được cháu nào.

Trúc sơn than :

- Tiếc thay cho một người khuê các thanh xuân mà một mình vò võ không người bầu bạn, hèn gì chẳng buồn phiền thành bệnh.

Bình Nhi cười.

- Cũng chỉ là tạm thời mà thôi, chuyện vui mừng của tôi đã xong rồi, chỉ còn đợi ngày tốt. mà thôi.

Trúc Sơn giật mình:

- Dám hỏi nương tử kết bạn với ai ?

Bình Nhi đáp:

- Đó là Tây Môn quan nhân, người có tiệm thuốc ở huyện này đó.

Trúc Sơn bảo:

- Khổ chưa, sao nương tử lại kết thân với người đó ? Cả huyện nay ai không biết người đó ỷ thế cậy tiền hiếp đáp mọi người, trong nhà a hoàn không biết bao nhiêu, nhưng thế thiếp thì cũng năm sáu người.

Lại tàn nhẫn đánh đập các người thiếp, lúc nào chán thì gọi mai mối tới gả bán lại cho người khác. Kẻ đó nổi danh bạc tình hiếu sắc, nương tử không suy nghĩ kỹ e sau này hối không kịp. Nương tử lọt vào tay hắn thì có khác gì nhảy vào nước lửa, sớm muộn gì cũng uống tẩm thân mà thôi. Và lại, người thông gia của Tây Môn Khánh đang bị liên lụy trong vụ án lớn tại triều đình, cho nên mấy hôm nay hắn đóng cửa nằm nhà, không dám đi đâu. Nhà cửa đang xây dở cũng dẹp bỏ, đuổi hết thợ về. Văn thư triều đình hiện về tới phủ, hắn sợ sẽ liên can rồi bị tịch biên gia sản nên không dám bỏ tiền ra làm nhà nữa. Nương tử không dò xét cho kỹ, lấy hắn làm gì cho khổ sau này?

Những lời nói của Trúc Sơn như gáo nước lạnh, Bình Nhi sững sờ nghĩ tới bao nhiêu vàng bạc của cải đang gửi Tây Môn Khánh giữ gìn, lại nghĩ tới mấy lần cho mời mà Tây Môn Khánh không chịu tới.

Nghĩ ngợi hồi lâu rồi nói:

- Cảm tạ tiên sinh đã có lòng chỉ giáo, nhưng bây giờ tôi quả không biết nương tựa vào đâu.

Trúc Sơn thừa cơ mà hỏi:

- Nếu vậy thì nương tử lựa chọn người như thế nào, tôi có thể làm mối giúp được chăng ?

Bình Nhi đáp:

- Người như thế nào cũng được nhưng nếu được như tiên sinh đây thì hân hạnh lắm.

Trúc Sơn nghe nói mừng cuống lên, vội bước khỏi bàn tiệc, quỳ ngay xuống trước mặt Bình Nhi mà nói:

- Chẳng giấu gì nương tử, tiện nội đã sớm thất lạc, nhà chẳng có ai, tôi ở một mình đã lâu, con cái lại không có. Nay nếu được nương tử rủ lòng thương đến mà thuận kết duyên đẹp Tấn Tần thì đó là may mắn nhất cho đời tôi. Ở ấy tôi xin kết cỏ ngậm vành, chẳng bao giờ dám quên.

Bình Nhi cười, đưa tay đỡ Trúc Sơn dậy mà bảo:

- Xin tiên sinh cứ đứng dậy đã, có gì thì cũng phải nhờ người tới bàn tính chứ vội vàng đâu được.

Mà chẳng hay tiên sinh năm nay bao nhiêu tuổi ?

Trúc Sơn vừa đứng lên, nghe hỏi vậy, lại quỳ xuống mà nói:

- Tôi sinh giờ Mão ngày hai mươi bảy tháng giêng, năm nay hai mươi chín tuổi. Tiện nội năm ngoái từ trần, trong nhà thiếu thốn, tôi lại vốn cảnh hàn vi, nay được nương tử đoái hoài, thiết tưởng cần gì phải mối manh.

Bình Nhi cười:

- Nếu chàng không có tiền nhờ mai mối thì trong nhà tôi sẵn có Phùng ma ma, vẫn làm mối cho nhiều người, ma ma sẽ giúp chàng lo liệu. Vậy chàng cứ chọn ngày giờ tốt lành tới đây làm lễ cho có. Chẳng hay ý chàng thế nào.

Trúc Sơn đang quỳ, nghe vậy thì sụp lạy mà nói:

- Ôn của nương tử đối với tôi thật lớn như ơn cha mẹ, quả là tôi tu ba kiếp mới được cái điểm phúc ngày nay.

Bình Nhi đỡ dậy, cùng nhau tiếp tục uống rượu, mắt đi mày lại kề vai sát má nói cười. Buổi tiệc tới gần tối mới xong. Trúc Sơn cáo từ mà về.

Bình Nhi gọi Phùng ma ma mà bảo:

- Tây Môn Khánh đã như vậy, tai họa không biết lúc nào xảy tới. Tôi ở đây thì vắng vẻ lạnh lùng quá, chỉ bằng về làm vợ Tương tiên sinh.

Phùng ma ma khen phải.

Hôm sau, Bình Nhi sai Phùng ma ma tới hẹn với Trúc Sơn là ngày mười tám tháng sáu tốt ngày sẽ làm lễ thành hôn. Hai người trở thành vợ chồng, Bình Nhi đưa cho Trúc Sơn ba trăm lạng bạc để mua nhà mới lịch sự mà ở. Trúc Sơn lại mua một con ngựa để dùng đi thăm bệnh trong huyện, không còn phải đi bộ như trước nữa...

Hồi 19

Nói về Lai Bảo, Lai Vương ngày đêm vượt đường, đội sương đạp tuyết mà đi, tới Đông Kinh thì vào Vạn Thọ môn nghỉ ngơi. Hôm sau ra đường nghe ngóng thì thấy dân gian bàn tán là vụ án Binh bộ Thương Thư họ Vương đã xét xong và sau mùa thu, Vương Thượng thư sẽ bị xử quyết. Còn vụ Dương Đề đốc thì vì đám gia quyến thuộc hạ chưa bị bắt hết nên chưa xét xử định đoạt. Sau đó hai người tới đường Long Đức, gần phủ họ Thái để dò hỏi tin tức. Lát sau thấy một người mặc áo xanh từ trong Thái phủ vội vã bước ra, đi về hướng đông, hai người nhận ra là viên Cán biện họ Dương của phủ Đề đốc liền định gọi lại hỏi han, nhưng nhớ là Tây Môn Khánh không dặn nên lại thôi. Một lúc lâu sau, hai người lân la tới cổng phủ, hỏi lính gác cổng:

- Chẳng hay Thái sư có nhà không ?

Lính gác đáp:

- Lão gia chỉ bị mất chức Phụ chính mà thôi, hiện đang ở trong triều nghị sự chưa về. Máy người hỏi có việc gì ?

Lai Bảo nói:

- Cũng có chút việc mọn, xin mời giùm viên quản gia họ Địch ra đây, chúng tôi cần thưa chuyện.

Lính gác vào hỏi quan giữ cổng rồi trở ra đáp:

- Địch quản gia không có đây.

Lai Bảo biết là tên này nói dối để làm tiền, bèn lấy ra một lạng bạc đưa cho lính gác, lính gác cầm lấy rồi hỏi:

- Hai người muốn yết kiến lão gia hay là Học sĩ đại gia ? Nể muốn yết kiến lão gia thì phải gặp Địch quản gia, còn nếu muốn yết kiến Học sĩ đại gia thì phải gặp tiểu quản gia Cao An. Hiện giờ thì lão gia ở triều chưa về, chỉ có Học sĩ đại gia ở nhà thôi. Hai người có chuyện cần thì để tôi vào bẩm với Cao quản gia, rồi Cao quản gia vào bẩm lại với đại gia cũng vậy chứ gì ?

Lai Bảo nói:

- Tôi là người của Phủ Dương Đề đốc muốn được yết kiến lão gia.

Lính gác nghe vậy vội chạy vào, lát sau Cao quản gia bước ra, mời Lai Bảo vào vọng gác trong cổng, Lai Bảo đưa ra mười lạng bạc rồi thưa:

- Tôi là người của Dương gia, định tới đây sớm để cùng Dương cán biện hỏi tin tức, nhưng tới nơi trở thành ra Dương cán biện đã tới trước rồi.

Cao An nhận bạc rồi nói:

- Dương Cán biện cũng vừa mới ở đây ra, còn lão gia thì bãi triều, người chịu khó đợi, lát nữa ta sẽ dẫn vào yết kiến lão gia.

Nói xong dẫn Lai Bảo vào ngồi chờ tại một ngôi nhà cạnh đại sảnh đường. Ngôi sảnh đường này quay về hướng nam, đồ sộ nguy nga, vàng son chói lọi, ở giữa treo một bức hoành có bốn chữ Học sĩ cầm đường là ngự bút ban tứ. Nguyên con trai Thái Kinh là Thái Du cũng là một sủng thần, hiện làm chức Học sĩ tại Tường Hòa điện kiêm Lễ bộ Thượng thư. Cao An để Lai Bảo ngồi đó rồi vào trong, lát sau trở ra dẫn Lai Bảo lên sảnh đường. Lai Bảo quỳ ngay tại thềm sảnh đường. Thái Du ăn mặc giản dị ngồi trong hỏi:

- Người ở đâu tới ?

Lai Bảo thưa:

- Tôi là người của Trần gia, thân gia của Dương gia, định cùng Dương Cán biện tới đây hỏi tin tức, không ngờ Dương Cán biện tới trước, nên đành mạo muội một mình tới đây.

Nói xong rút trong tay áo tấm thiệp mà đưa lên, Cao An cầm thiệp đưa cho Thái Du, Thái Du liếc qua rồi bảo:

- Lão gia ta cũng vì chuyện này mà mấy hôm nay cứ phải tránh mặt, mọi sự thăm vấn xét xử là ở Tam Pháp ty, do Hữu Thừa tướng Lý gia phụ trách. Việc của Dương lão gia thì hôm qua đã có tin tức rồi.

Thánh thượng cũng khoan hồng đôi phần, nhưng còn chờ bắt hết gia quyến thuộc hạ rồi sẽ xét. Bây giờ người cũng nên tới Lý phủ xem sao.

Lai Bảo rập đầu nói:

- Tiểu nhân này không quen biết ai ở Lý phủ, nguyện xin đại gia thương tình mà giúp cho. Tiểu nhân cũng không biết Lý phủ chỗ nào nữa.

Thái Du bảo:

- Người cứ tới cầu Thiên Hán hỏi thăm phủ của Hữu thừa tướng Tư Chính điện Đại học sĩ kiêm lễ bộ Thượng thư Lý Bang Nhan ở đâu là người ta chỉ cho, kinh đô này ai lại không biết. Nhưng ta cũng cho người cùng đi với người. Còn ở đây ta sẽ liệu cho.

Nói xong sai Cao An cùng đi, gặp Lý gia mà nói thay Lai Bảo. Cao An dẫn Lai Bảo ra, cùng Lai Vượng mang lễ vật tới phủ họ Lý. Lúc đó vừa lúc Bang Nhan từ triều về, còn mặc phẩm phục hốt bạc đai vàng. Gia nhân vào bẩm là có Cao quản gia do Thái Học sĩ sai tới. Cao An được gọi vào trước thưa bẩm một hồi rồi trở ra dẫn Lai Bảo, Lai Vượng vào. Hai người quỳ tại thềm đại sảnh, dâng lễ vật lên. Bang Nhan bảo:

- Thái đại gia với ta là chỗ thân tình, các người lại là người của bên thân gia Dương lão gia, ta làm sao nhận lễ này được ? Vả lại nhờ thánh thượng hồi tâm nên Dương lão gia chắc cũng vô sự, bây giờ chỉ cần trừng trị đám gia nhân thuộc hạ để làm gương mà thôi. Nghe đâu là đám thuộc hạ của Vương phủ gồm Thư biện Đồng Thăng, gia nhân Vương Liêm, Hoàng Ngọc; đám thuộc hạ gia nhân của Dương lão gia gồm Thư biện Lư Hồ, Cán biện Dương Thịnh, Hàn Tông Nhân, Triệu Hoảng Đạo, Lưu Thành và bè đảng gồm Trần Hồng, Tây Môn Khánh và Hồ Tứ, đó là bọn cáo mượn oai hùm, ý thế làm lộng, bọn đó hoặc bị xử quyết hoặc bị phát vãng để làm sáng tỏ phép nước.

Lai Bảo nghe xong thì chân tay rụng rời, vội rập đầu lạy mà thưa:

- Tiểu nhân xin thưa thật, tiểu nhân chính là gia nhân của Tây Môn Khánh quan nhân, cúi xin lão gia mở ơn cứu tử mà giúp cho.

Cao An cũng quỳ xuống xin giùm cho Lai Bảo. Bang Nhan nghĩ rằng năm trăm lạng kim ngân rước rỡ sáng chói trên mâm kia chỉ là để xóa bớt một tên trong danh sách tội nhân thì quá rẻ, bèn sai gia nhân đem án thư tới, lấy danh sách tội nhân ra, sửa tên Tây Môn Khánh thành ra tên Giả Liêm, rồi cho Lai Bảo, Lai Vượng lui ra thưởng cho mỗi người, kể cả Cao An, lại viết thiếp trả lời cho Thái Du. Ra tới đường, sau khi từ giả Cao An, Lai Bảo, Lai Vượng trở về phòng trọ, trả tiền phòng, thu xếp hành lý, cấp tốc vượt đường trở về huyện Thanh Hà. Tới nhà, vào gặp Tây Môn Khánh kể lại đầu đuôi. Tây Môn Khánh nghe xong toát mồ hôi, quay lại bảo Nguyệt nương:

- Cũng may là sớm sai người đi, nếu không thì đại nguy rồi. Nói xong trọng thưởng cho Lai Bảo, Lai Vượng, rồi hạ lệnh mở cổng ngõ, gọi thợ tiếp tục dựng hoa viên xây lầu các.

Một hôm, Đại An nhân đi qua đường Sư Tử, thấy nhà của Lý Bình Nhi bây giờ trở thành tiệm thuốc bễ thế, tủ thuốc rình ràng, quầy hàng chói đỏ, ngoài cửa lại có biển đề tên hiệu, bèn trở về thưa lại với chủ.

Nhưng chưa biết chuyện Bình Nhi đã trở thành vợ của lang y Trúc Sơn, nên chỉ nói thêm :

Nhị nương mở tiệm thuốc lớn lắm, khách hàng ra vào tấp nập.

Tây Môn Khánh nghe xong bán tín bán nghi, sai lấy ngựa để tới dò hỏi xem sao. Hôm đó vào khoảng trung tuần tháng bảy, gió may hiu hắt, sương thu lành lạnh, Tây Môn Khánh cưỡi ngựa ra phố, trước hết tìm gặp Ứng, Tạ hai người để rủ đi uống rượu nghe hát. Ứng Tước hỏi:

- Lâu nay sao chẳng thấy bóng dáng đại ca đâu, anh em chúng tôi có tới nhà mấy lần nhưng thấy cổng ngõ trong ngoài đóng kín nên không dám gọi, muốn gặp mà chẳng biết làm sao, Thế nào, đại ca đã cưới tẩu tẩu về chưa mà chẳng thấy cho anh em uống rượu gì cả ?

Tây Môn Khánh đáp:

- Chuyện nhà rắc rối quá nên tạm đóng cửa lo liệu ít ngày, chuyện cưới hỏi phải dời lại ngày khác.

Ứng Bá Tước bảo:

- Anh em quả không biết đại ca bận rộn lo lắng chuyện gì, nay mọi việc chắc đã xong xuôi nên đại ca mới rảnh rang như thế này. Anh em thỉnh đại ca tới nhà Ngân Nhi uống rượu.

Ba người tới nhà Ngân Nhi uống rượu nghe hát tới chiều, Tây Môn Khánh mới được hai bạn cho về.

Ra tới đường, Tây Môn Khánh đã ngà ngà say, cưỡi ngựa về phía đường Đồng Nhai, giữa đường gặp Phùng ma ma đang tất tả đi, bèn chặn lại hỏi:

- Ma ma đi đâu mà vội vội vàng vàng vậy ?

Phùng ma ma đáp:

Nhị nương sai tôi tới nhà chùa ở ngoại thành làm lễ cho Hoa nhị gia.

Tây Môn Khánh lúc đó hơi say, muốn về nhà nghỉ, bèn bảo:

- Nhị nương hồi này mạnh khỏe không ? Để ngày mai tôi sẽ tới nói chuyện.

Phùng ma ma bảo:

- Chờ quan nhân hỏi đến thì đã muộn rồi, người ta đã yên bề gia thất, còn gì để nói nữa.

Tây Môn Khánh kinh ngạc hỏi:

- Sao lại có chuyện như vậy ?

Phùng ma ma đáp:

' - Lúc trước Nhị nương mấy lần sai tôi tới mời quan nhân mà chẳng được gặp, cổng ngõ trong ngoài thì đóng im ỉm, nhờ được Đại An vào mời thì quan nhân không chịu tới. Quan nhân đã chẳng ngó ngàng thì người ta phải tính, bây giờ còn hỏi gì nữa.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Nhưng mà lấy ai vậy ?

Phùng ma ma đáp:

- Thì Tương tiên sinh chứ còn ai nữa.

Đoạn kể lại đầu đuôi việc Bình Nhi buồn phiền sinh bệnh. Tương Trúc Sơn tới chữa bệnh rồi hai người thành vợ chồng, rồi Bình Nhi bỏ tiền cho Trúc Sơn mua nhà, mở tiệm thuốc. Tây Môn Khánh nghe xong vừa tức vừa buồn, vò đầu bứt tai bảo:

- Khổ không, lấy ai không lấy, sao lại lấy thằng đó, nó có cái gì đâu.

Nói xong giục ngựa về thẳng nhà. Lúc đó, Nguyệt nương, Ngọc Lâu, Kim Liên và Tây Môn đại thư đang ngồi đánh bài giải trí. Thấy Tây Môn Khánh về, mọi người kịp thời lánh vào nhà trong, chỉ còn Kim Liên đang loay hoay, Tây Môn Khánh mắng:

- Đồ hư hèn, ở nhà vô công rồi nghề nên giở trò cờ bạc phải không ?

Nói xong, xắn tới đánh Kim Liên mấy bạt tai rồi vào thư phòng mà ngủ. Lát sau thức dậy, la hét a hoàn, đánh đập gia nhân, làm âm ỹ nhà cửa. Đám thê thiếp tụ lại hỏi nhau, nhưng không ai hiểu chuyện gì.

Nguyệt nương trách Kim Liên:

Đã thấy người ta uống rượu say về thì phải lánh đi, lại cứ đứng đó mà chọc tức. Chắc vì vậy mà nổi cơn chứ gì. Ngọc Lâu bảo:

- Mắng chúng mình thì đã đành, nhưng sao lại mắng cả Đại nương nữa.

Kim Liên tiếp lời:

- Mọi người cùng vui chơi, vậy mà ai cũng nhanh chân thoát được, tôi chậm chân ở lại còn bị đánh mắng thật bất công.

Nguyệt nương giận bảo:

- Sao lúc đó không xúi gia gia đánh mắng chúng tôi cho đồng đều ? Để bây giờ khỏi phân bì ?

Kim Liên biết mình lỡ lời bèn giả lả:

- Đại nương ơi, không phải tôi nói vậy đâu, tôi trách là trách gia gia buồn giận chuyện gì ở đâu đâu, về nhà lại chỉ trút lên đầu một mình tôi. Rồi mắng như tát nước, lại còn đánh đập nữa chứ.

Nguyệt nương bảo:

- Ai bảo còn ưỡn ẹo ở đó, người ta không đánh cô thì người ta đánh chó để bớt giận hay sao ?

Ngọc Lâu nói:

- Thử thử nên gọi gia nhân vào hỏi xem hôm nay gia gia đi chơi những đâu, có chuyện gì xảy ra không mà về nhà làm rầm rĩ lên như vậy.

Nguyệt nương cho gọi Đại An vào mắng phủ đầu:

- Thằng khốn kiếp kia, mày không chịu nói thật thì ta sai đánh mày và thằng Bình An mỗi đứa mười trượng.

Đại An lo sợ thưa:

- Xin Đại nương bớt giận, để tôi xin nói thật. Hôm nay gia gia cùng Ứng nhị gia và Tạ đại gia uống rượu nghe hát tại nhà nàng Ngân Nhi. Tiệc xong, gia gia trên đường về nhà thì gặp Phùng ma ma. Ma ma cho biết là Hoa nhị nương đợi mãi gia gia không thấy nên đã làm vợ lang y họ Tương rồi. Vì thế mà gia gia buồn bực trong lòng.

Nguyệt nương bảo:

- Con dâm phụ vô liêm sỉ đó làm khổ chúng mình.

Đại An thêm:

- Tôi đã biết trước chuyện đó, Nhị nương còn bỏ tiền ra mở tiệm thuốc lớn cho Tương tiên sinh nữa.

Tôi có thưa với gia gia nhưng gia gia không tin.

Ngọc Lâu nói:

- Chồng mới chết chưa hết tang đã lo xòe xọc lấy chồng mới, chờ người này không được thì vợ càn vợ đại người kia, thật hết chỗ nói.

Nguyệt nương bảo:

- Ôi dào, cái thứ chồng chết nằm đó đã vội rượu chè chăn gối với người khác thì có một mình Hoa nhị

nương dâu mà trách. Những cái đồ vô tiết vô nghi đó nhan nhản thiếu gì, hơi dâu mà nói cho thêm mệt.

Nguyệt nương nói câu đó chủ ý là một viên đạn bắn hai con chim, vì Ngọc Lâu và Kim Liên đều ở vào trường hợp đó, hai người vừa giận vừa thẹn mà về phòng riêng.

Đêm đó Tây Môn Khánh ngủ một mình ở thư phòng. Sáng hôm sau dậy sớm, ra ngôi đình trong hoa viên uống trà rồi gọi con rể là Trần Kính Tế tới tính toán tiền bạc. Tây Môn Khánh đại thư thì ở trong nhà, trò chuyện với Nguyệt nương. Bắt đầu từ hôm đó Tây Môn Khánh giao cho Kính Tế việc coi sóc đám thợ làm nhà, ăn uống đã có gia nhân đem ra, không cho gọi thì không được vào nhà. Do đó đám thê thiếp của Tây Môn Khánh không bao giờ được gặp mặt Kính Tế. Một hôm Tây Môn Khánh tới nhà Hạ Đê hình có việc, Nguyệt nương thương Kính Tế vất vả trông coi công việc bèn bảo Kiều Nhi và Ngọc Lâu:

- Nó ngày ngày vất vả mà mình chẳng có lấy một bữa tiệc đãi công. Nó thức khuya dậy sớm, ăn ngủ thất thường mà lo việc cho nhà vợ, mình cũng nên có cái gì an ủi nó chứ.

Ngọc Lâu nói:

- Đại nương có toàn quyền về mọi việc trong nhà, Đại nương không nói thì ai dám làm.

Nguyệt nương bèn sai gia nhân chuẩn bị tiệc rượu, tới trưa thì mời Kính Tế vào ăn, gọi là bù đắp công khó nhọc. Kính Tế dận dò công việc rồi vào nhà vái chào Nguyệt nương mà ngồi vào bàn tiệc. Nguyệt nương bảo:

- Hiền tể vất vả hàng ngày, ta vẫn muốn đãi công cho hiền tể nhưng bận quá, hôm nay gia gia không có nhà, ta mới được rảnh rang để có chén rượu mời hiền tể dùng cho quên mệt nhọc.

Kính Tế thưa:

- Cảm ơn nhạc nương đã phí tâm lo lắng cho con. Nguyệt nương bảo Kính Tế cứ ăn uống tự nhiên, rồi sai Tiểu Ngọc vào mời Tây Môn đại thư ra tiếp rượu cho chồng. Tiểu Ngọc đáp:

- Đã mời rồi, đại cô nương cũng sắp ra.

Bỗng bên trong có tiếng cười nói vui vẻ. Kính Tế hỏi:

- Chẳng hay trong đó có chuyện gì vui vẻ vậy ?

Nguyệt nương bảo:

- Đại thư và con Ngọc Tiêu đang đánh bài giải trí đó.

Kính Tế nói:

- Tệ thật, mời thì không ra, tưởng mắc chuyện gì, hóa ra đánh bài trong đó.

Lát sau vợ Kính Tế mới bước ra cùng chồng đối ẩm.

Nguyệt nương bảo:

- Hiền tể đây có biết đánh bài không ?

Đại thư đáp:

Cũng biết qua loa.

Nguyệt nương nghĩ rằng Kính Tế quả là đứa rể hiền lành ngoan ngoãn, có biết đâu là tay ăn chơi từng trải, rượu chè cờ bạc không gì không biết, ca múa đàn địch cái gì cũng hay, bèn bảo:

- Nếu hiền tể biết đánh bài chút ít thì lát nữa ăn xong vào trong kia cùng mọi người giải trí cho vui.

Kính Tế đáp:

- Xin nhạc nương và các nương nương miễn cho, con còn nhiều việc không bỏ được.

Nguyệt nương bảo:

- Hiền tể là chỗ thân tình trong nhà có gì mà ngại.

Sau bữa tiệc, Nguyệt nương dẫn Kính Tế vào trong, Ngọc Lâu thấy Kính Tế vào thì đứng dậy định đi nhưng Nguyệt nương bảo:

- Hiền tể đây chứ phải ai xa lạ đâu, cứ ở đây đi.

Đoạn quay sang bảo Kính Tế:

- Đây là Tam nương.

Kính Tế vội nghiêng mình vái chào, Ngọc Lâu cũng đáp lễ. Sau đó Nguyệt nương, Ngọc Lâu và Tây Môn đại thư thua luôn mấy ván liền. Kính Tế vào cầm bài thay vợ. Bỗng Kim Liên vén rèm bước vào, trang điểm lộng lẫy, cười tươi như hoa mà bảo:

- Tôi lại tưởng ai, hóa ra Trần hiền tể.

Kính Tế giật mình nhìn lại, chợt thấy lòng dạ xốn xang, tâm thần bất định, thật là:

Mấy đời oan nghiệt, một buổi tương phùng, Bao nỗi ái ân, tình cờ tao ngộ.

Nguyệt nương bảo Kính Tế:

- Đây là Ngũ nương, hiền tể chỉ nên lấy lễ tôn trọng mà đãi Kính Tế đứng vậy vái chào, Kim Liên cũng vội đáp lễ.

Nguyệt nương lại nói:

- Ngũ nương tới coi bài của tôi đây, thế này mà không ăn có tức không.

Kim Liên bước tới, tỳ tay vào thành giường nhìn vào bài của Nguyệt nương rồi cùng thì thầm trong việc ăn quân này đánh quân kia. Kim Liên bảo:

- Để tôi giúp Đại nương đánh bại Nhị nương và hiền tể đây mới được.

Mọi người đang vui vẻ thì Đại An học tức chạy vào thưa:

- Gia gia về rồi đó.

Mọi người hốt hoảng phân tán, Nguyệt nương sai Tiểu Ngọc đưa Kính Tế theo cửa sáu mà ra. Lúc đó Tây Môn Khánh mới về tới cổng, xuống ngựa, ghé qua coi đám thợ một chút rồi tới phòng Kim Liên.

Kim Liên đã về kịp, vội ra tiếp rước. Tây Môn Khánh cởi áo ngoài, Kim Liên đỡ lấy mà hỏi:

- Chàng về sớm vậy ?

Tây Môn Khánh đáp:

- Hạ Đê hình được thăng chức, mọi người tới chúc mừng, mình cũng tới một chút cho có mà thôi.

Kim Liên bảo:

- Chàng uống rượu nhé.

Đoạn sai a hoàn dọn rượu và đồ ăn ra, hai người đối ẩm. Tây Môn Khánh bàn với Kim Liên về chuyện mở tiệc đãi bạn bè khi nhà cửa và vườn hoa mới hoàn thành. Trò chuyện một lát thì trời bắt đầu tối, Xuân Mai thấp đèn mang ra. Kim Liên nói:

- Hôm nọ chàng đi đâu về, thấy mấy người cùng ngồi đánh bài, sao chàng lại chỉ đánh mắng một mình tôi, để tôi bị người ta nói này nói nọ, làm nhục tôi đủ điều.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Ai nói nàng vậy ?

Kim Liên đáp:

- Thì Đại nương chứ còn ai, nói là tôi không biết trên dưới gì cả lại còn bới móc chuyện riêng của tôi ra nữa. Mà hôm đó chàng có chuyện gì buồn bức vậy ?

Tây Môn Khánh nói:

- Hôm đó đi uống rượu nghe hát với Ứng nhị ca và Tả đại ca, sau khi ở nhà Ngô Ngân Nhi ra, giữa đường tôi gặp con mẹ họ Phùng, nói là Hoa nhị nương lấy chồng rồi. Tưởng lấy ai, hóa ra lấy cái thằng lang băm họ Tương. Thằng đó thì có cái gì cơ chứ, vậy mà cho tiền nó làm vốn rồi lại lấy ngay nhà mình cho nó mở tiệm thuốc, như vậy không bức sao được.

Kim Liên bảo:

- Cái đó là tại chàng, tôi nói là chàng phải tính ngay, vậy mà chàng cứ lần lữa, bây giờ còn trách ai.

Và lại nói cho cùng thì cũng là tại Đại nương ngăn cản nên chàng mới không quyết. Tây Môn Khánh liền

quy hết tội cho Nguyệt nương là làm hồng chuyện. Từ đó giận ghét Nguyệt nương lắm, không thèm gặp gỡ hỏi han gì cả. Nguyệt nương thấy vậy cũng mặc kệ, đi muộn về sớm cũng chẳng thèm hỏi han. Tây Môn Khánh có cần chuyện gì, Nguyệt nương chỉ sai a hoàn làm thay. Vợ chồng vì vậy trở nên lạnh nhạt. Kim Liên thấy vậy lấy làm đặc ý lắm lại càng chiều chuộng Tây Môn Khánh hơn lên, nhưng trong lòng lại luôn nghĩ tới Kính Tế, Kim Liên thấy Kính Tế trẻ trung đẹp đẽ thì tìm cách quyến rũ, nhưng vẫn còn sợ Tây Môn Khánh, chưa dám hành động lộ liễu.

Một hôm, việc xây cất hoàn thành, bạn bè tới mừng rất đông đảo, Tây Môn cho mở tiệc khoản đãi khách khứa tại đại sảnh, ban thưởng cho bọn thợ. Đến quá trưa buổi tiệc mới tan. Tây Môn Khánh uống rượu hơi nhiều, vào thư phòng ngủ. Kính Tế tìm đến phòng Kim Liên giả vờ xin trà uống. Kim Liên đang ngồi đánh đàn tỳ bà trong phòng, thấy vậy cười bảo:

- Hôm nay trên đại sảnh đãi tiệc linh đình, hiền tể không ăn uống gì hay sao mà tới đây hỏi trà hỏi nước ?

Kính Tế bảo:

- Cháu nói thật cho Ngũ nương nghe, từ canh năm tới giờ mệt nhọc lo lắng đủ chuyện, có ăn uống được gì đâu.

Kim Liên hỏi:

- Gia gia đang ở đâu ?

Kính Tế đáp:

- Gia gia đang ngủ tại thư phòng.

Kim Liên bảo:

- Nếu hiền tể chưa ăn gì thì để bảo nó đem ít bánh lên cho mà ăn.

Nói xong bảo Xuân Mai dọn mấy đĩa bánh lên bàn mời Kính Tế ăn. Kính Tế ngồi xuống, thấy Kim Liên còn ôm đàn liền hỏi:

- Ngũ nương vừa mới đàn khúc gì vậy ? Sao không hát lên ? Kim Liên ngáyt Kính Tế rồi cười bảo:

- À, gớm thật, hiền tể là cái gì mà tôi phải hát cho hiền tể nghe ? Để gia gia tới đây, tôi nói lại cho gia gia nghe mới được.

Kính Tế cười hì hì quỳ xuống thưa:

- Xin Ngũ nương thương cháu, lần sau không dám ăn nói như vậy nữa.

Kim Liên cười khanh khách không đáp. Từ đó hai người mắt đi mày lại, thường lén gặp nhau chuyện trò lơ lửng. Một hôm vào khoảng thượng tuần tháng tám, Tây Môn Khánh tới nhà Hạ Đề hình ăn sinh nhật. Ở nhà, Nguyệt nương cho bày tiệc tại hoa viên mới, gọi mọi người trong nhà tới dự. Tiệc xong, Nguyệt nương cùng đám đàn bà con gái trong nhà du ngoạn trong hoa viên, thăm các ngôi nhà mát trong vườn, ngắm hoa nhìn cảnh, đuổi bướm ngắt cá, khi tới ngôi nhà cao nhất trong hoa viên, gọi là Ngọa Vân đình, Kim Liên cùng Tuyết Nga và Tây Môn đại thư thì lên Ngọa Hoa Lâu nhìn ngắm cảnh vườn, ngắm từ khóm mẫu đơn

tới đóa hải đường, từ dần tường vi tới bụi mộc hương, ngắm những khóm trúc xanh tươi, những thân tùng cao vút. Lát sau, Nguyệt nương lại cho dọn rượu ngang tại Ngọa Vân đình, gọi mọi người tới uống rượu ngắm rồi bảo: :

- Hôm nay tôi quên không mời Hiền tể tới rồi.

Đoạn quay lại bảo a hoàn đi mời Kính Tế. Lát sau Kính Tế tới đầu đội mũ lụa thanh thiên, mình mặc áo đoạn màu tía, chân đi hài thêu, bước tới vái chào mọi người rồi ngồi xuống, đối diện với vợ. Mọi người uống rượu, chuyện trò vui vẻ. Sau mấy tuần rượu, Nguyệt nương xoay ra đánh cờ với Kiều Nhi và Tây Môn đại thư, Tuyết Nga và Ngọc Lâu dắt nhau đi ngoạn cảnh, Kim Liên một mình dọc theo mấy ngọn giả sơn, mấy ven hồ dùng quạt bắt bướm. Bỗng nghe tiếng Kính Tế nói sau lưng:

- Ngũ nương không biết bắt bướm đâu, bướm nó bay lên bay xuống khó bắt lắm, để cháu bắt giùm cho.

Kim Liên quay lại lườm Kính Tế cười bảo:

- Đồ khỉ ở đâu ấy, ai thèm nhờ, có đi chỗ khác đi không?

Kính Tế cười hì hì bước lại sát Kim Liên định giật lấy cái quạt nhưng Kim Liên cầm quạt đập nhẹ vào tay Kính Tế. Từ xa, Ngọc Lâu tình cờ nhìn thấy, bèn gọi lớn:

- Ngũ nương lại đây, tôi có chuyện này muốn nói. Kim Liên giật mình, trở lại với Ngọc Lâu. Kính Tế ngỡ ngàng ở lại với những cánh bướm chập chờn bay liệng xung quanh...

Hồi 20

Hôm đó, sau khi ăn sinh nhật tại nhà Hạ Đề hình, Tây Môn Khánh lên ngựa trở về, giữa đường gặp hai người chặn lại xin tiền. Đó là hai tên côn đồ chuyên sống về nghề trộm cướp đâm chém, một đứa là Thảo Lý Xà Lỗ Hoa, một đứa là Qúa Nhai Thử Trương Thắng. Hai tên này vẫn thường được Tây Môn Khánh trợ cấp tiền bạc và sẵn sàng giúp Tây Môn Khánh trong mọi việc hợp với khả năng của chúng.

Tây Môn Khánh dừng ngựa lại, hai tên côn đồ chạy tới, nửa đứng nửa quỳ mà nói:

- Đại quan nhân quang lâm tới đâu vậy ?

Tây Môn Khánh bảo:

- Ta đang về chứ đi đâu, ta vừa mới ăn sinh nhật tại nhà quan đề hình Hạ gia.

Đoạn nhìn hai tên côn đồ mà bảo:

- Ta có chút việc muốn phiền hai chú, hai chú sẵn lòng giúp chăng ?

Hai đứa giành nhau mà nói: ' - Sao Đại quan nhân lại dạy như thế ? Chúng tôi từ trước tới thọ Ôn Đại quan nhân quá nhiều mà chưa từng báo đáp, bây giờ Đại quan nhân cần gì xin cứ chỉ dạy, dầu có nhảy vào nước sôi lửa bỏng, tôi cũng chẳng dám từ nan.

Tây Môn Khánh bảo:

- Vậy thì được lắm, ngày mai hai chú tới nhà tôi, sẽ nói chuyện sau.

Hai đứa nói:

- Việc gì phải đợi tới ngày mai cho thêm lâu lắc, Đại quan nhân có chuyện gì xin cứ nói ngay cho anh em chúng tôi biết.

Tây Môn Khánh bèn xuống ngựa, kề tai hai tên côn đồ nói rõ đầu đuôi vụ Tương Trúc Sơn cưới Bình Nhi, rồi nói thêm:

- Chỉ cần hai chú nói giùm vài tiếng là được.

Đoạn thò tay vào túi, dốc ra được bốn năm lạng bạc vụn, cho hết hai đứa, lại nói thêm:

- Bấy nhiêu chỉ là để hai chú uống rượu chơi thôi, lo việc xong, ta sẽ trọng thưởng.

Lỗ Hoa nói:

- Tưởng Đại quan nhân cần chuyện gì khó khăn như xuống biển Đông bẻ ngạnh cá kình hoặc lên Nhạc Hoa sơn vắn rặng mãnh hổ thì chúng tôi không làm được thật, chứ còn chuyện này thì có đáng gì.

Chúng tôi thọ Ơn Đại quan nhân quá nhiều, nay vì một chuyện cón con như thế này mà dám nhận bạc hay sao ?

Tây Môn Khánh bảo:

- Nếu hai chú không nhận thì tôi không dám phiền hai chú nữa.

Nói xong làm bộ bảo Đại An cất bạc đi rồi định quất ngựa mà về. Trương Thăng vội mắng Lỗ Hoa:

- Mày thật giờ này mà còn chưa biết tính tình Đại quan nhân đây hay sao ?

- Vừa nói vừa giữ cương ngựa Tây Môn Khánh lại, sau đó giơ hai tay nhận bạc, rồi cả hai quỳ ngay bên đường lạy tạ, đoạn nói:

- Bây giờ thì xin Đại quan nhân cứ về phủ nghỉ ngơi, thế nào anh em chúng tôi cũng dâng cho Đại quan nhân một trận cười hả hê. Còn chuyện tiến dẫn chúng tôi vào làm việc tại phủ Đề hình, xin Đại quan nhân để ý cho.

Tây Môn Khánh bảo:

- Được rồi, cứ lo việc này đi đã, chuyện kia chưa cần gấp lắm. Nói xong giục ngựa về nhà. Hai tên côn đồ cũng kéo nhau đi. Tây Môn Khánh về tới nhà thì trời cũng đã về chiều. Gia nhân thấy Tây Môn Khánh từ xa đã chạy vào báo. Nguyệt nương và mọi người vội phân tán, ai về phòng nấy. Chỉ có Kim Liên là đang vợ vẫn trong vườn. Tây Môn Khánh không vào thẳng nhà mà lại ghé qua hoa viên mới, thấy Kim Liên thì gọi lại hỏi:

- Ta không ở nhà, nàng ra đây làm gì ?

Kim Liên cười đáp:

- Hôm nay chúng tôi nhân buổi nhàn hạ, cùng Đại nương vào đây ngoạn cảnh, không ngờ chàng về sớm quá vậy.

Tây Môn Khánh dịu giọng bảo:

- Hôm nay tại nhà Hạ Đê hình, tiệc rượu vui vẻ lắm, nhưng vì đường xa, tôi mới về sớm.

Nói xong cởi áo ngoài ra. Kim Liên đỡ áo, đoạn nói:

- Chàng có muốn uống rượu không, để tôi bảo chúng nó sửa soạn.

Tây Môn Khánh thấy Xuân Mai đứng hầu thì quay lại bảo:

- Dọn ngay tại hoa viên này, không cần nhiều thức ăn, chỉ cần lấy bình rượu Bồ Đào cho ta là được.

Hai người dắt nhau vào ngôi đình trong hoa viên, ngồi vào bàn mà đợi. Tây Môn Khánh ngắm Kim Liên, thấy nàng hôm nay đẹp hơn hẳn mọi hôm, chiếc áo lụa trầm hương thêu ngũ sắc càng làm tôn nổi nét mặt diễm kiều, những cánh hoa tươi cài trên đầu càng làm tôn nổi mái tóc mây. Tây Môn Khánh hài lòng lắm. Lát sau Xuân Mai đem rượu và thức ăn ra. Kim Liên tự tay rót ượu gắp thức ăn đưa lên tận miệng Tây Môn Khánh. Tây Môn Khánh ăn uống vui vẻ lắm, bảo Kim Liên rằng:

- Ta có chuyện này nói trước với nàng để nàng biết mà cười chơi. Tên lang băm họ Tương dám mở tiệm thuốc, để rồi ngày mai coi cái mặt nó ra thế nào cho biết.

Kim Liên hỏi:

- Chuyện như thế nào mới được chứ ?

Tây Môn Khánh bèn kể lại chuyện tình cờ gặp hai tên côn đồ Trương, Lỗ, rồi nhờ chúng giúp mình phá Tương Trúc Sơn. Kim Liên nghe xong cười phá lên:

- Chàng làm vậy sau này nhiều tội lắm đó. À mà Tương tiên sinh có phải là người vẫn tới chữa bệnh cho gia đình mình không ? Tôi thấy hẳn ta cũng hiền lành lễ độ đấy chứ, gặp ai là cúi đầu thật thấp, tội nghiệp lắm. Chàng cũng nên vừa vừa thôi, đừng quá tay.

Tây Môn Khánh bảo:

- Nàng không biết thằng khốn đó đâu, mỗi lần tới đây nó thường lăm lét nhìn trộm nàng đó.

Kim Liên cười:

- Chàng nói sao chứ tôi không tin là một người có chữ nghĩa mà lại có những hành động như thế.

Tây Môn Khánh bảo:

- Nàng cứ nhìn bề ngoài như vậy thì lầm chết, thảo nào nàng chỉ để ý tới bề ngoài của đàn ông mà thôi.

Kim Liên nói sang chuyện khác, hai người vừa ăn uống vừa cười nói một hồi rồi về phòng.

Lại nói về Bình Nhi, thì Bình Nhi làm vợ Trương Trú Sơn cũng được khoảng hai tháng. Mới đầu hai người tương đắc hòa hợp lắm, nhưng sau thì không hiểu tại sao Bình Nhi đuổi Trú Sơn ra ngủ ở tiệm thuốc, không cho ngủ chung với mình nữa. Trú Sơn buồn giận lắm, suốt ngày chỉ ngồi sau quầy thuốc mà nghĩ ngợi vẩn vơ. Một hôm thấy hai người đàn ông từ ngoài bước vào, dáng điệu nghênh ngang, tự kéo ghế mà ngồi. Một người hỏi:

- Tiệm của ông có vị thuốc Cầu hoàng không ?

Trú Sơn đứng dậy cười đáp:

- Ngài nói chơi hay sao chứ làm gì có vị đó, chỉ có vị Ngưu hoàng mà thôi.

Người lạ bảo:

- Nếu không có Cầu hoàng thì cho vị Băng thán cũng được. Lấy ra đây cho tôi coi rồi tôi lấy vài lạng.

Trú Sơn nói:

- Chỉ có băng phiến chứ làm gì có Băng thán, băng phiến của nước Ba Tư là tốt nhất.

Người kia bảo bạn:

- Thôi, hỏi làm gì, tiệm này mới mở được có mấy ngày, làm gì có những vị thuốc đó. Thôi để tôi nói thẳng vào chuyện thì hơn.

Đoạn quay sang bảo Trú Sơn:

- Nay Trương nhị ca, nhị ca nằm mơ hay sao đây ? Nhị ca còn nhớ lúc trước, vợ chết, nhị ca phải vay của Lỗ ca đây ba mươi lạng bạc, bây giờ cả vốn lẫn lời tính ra cũng không phải ít. Hôm nay Lỗ ca tới đây, thấy nhị ca làm ăn khá giả, lại có cửa tiệm lớn lao nên mới mượn chuyện hỏi thuốc để xem nhị ca có nhận ra không, vậy mà nhị ca không thèm nhận ra, bây giờ thì nhận ra hay không nhận ra cũng nên trả tiền cho người ta đi.

Trú Sơn nghe xong giật mình hoảng sợ nói:

- Tôi có quen biết vị này bao giờ đâu mà bảo là tôi vay tiền ?

Trương Thăng bảo:

- Không mượn tiền sao người ta lại tới đòi ? Xưa nay làm gì có chuyện lạ như vậy ?

Trú Sơn nói:

- Tôi chưa được hân hạnh quen biết nhị vị, cũng không biết cao danh quý tính nhị vị là gì, tại sao lại tới đòi tiền tôi, như vậy là thế nào ?

Trương Thăng bảo:

- Sao nhị ca chóng quên thế ? Ngày trước nhị ca còn nghèo nàn, nhờ Lỗ ca đây trợ giúp, bây giờ nhị ca mới được mát mặt như thế này, vậy thì còn nợ bao nhiêu phải trả chứ.

Lỗ Hoa nói:

- Tôi họ Lỗ tên Hoa, năm nợ nhị ca có vay của tôi ba mươi lạng bạc để làm tang cho vợ, nay thì cả vốn lẫn lời là bốn mươi tám lạng, sao không chịu trả ?

Trúc Sơn luống cuống nói:

- Tôi có mượn tiền của ngài bao giờ đâu, mà có mượn thì cũng phải có giấy nợ có người chứng chứ.

Trương Thăng bảo:

- Tôi Trương Thăng, là người chứng đây.

Nói xong lấy trong tay áo ra một tờ giấy chìa cho Trúc Sơn coi. Trúc Sơn vừa sợ vừa giận, mặt tái đi mắng rằng:

- Đồ khốn, chúng bay là bọn côn đồ từ đâu tới đây dám làm tiền ta ?

Lỗ Hoa giận lắm, đánh ngay một trái thoi sơn vào giữa mặt Trúc Sơn rồi lật đổ mấy tở thuốc, các vị thuốc tung tóe khắp nhà. Trúc Sơn kêu:

- Đám côn đồ trộm cướp dám lộng hành như thế này sao ?

Đoạn gọi Thiên Phúc ra. Thiên Phúc vừa mới thò mặt ra đã bị Lỗ Hoa đá cho một đá ngã quy, bèn lui lại, không dám nhúc nhích. Trương Thăng làm bộ cản ngăn:

- Lỗ ca cứ từ từ, có lẽ lâu ngày sợ Tương nhị ca đây quên chẳng, để rồi Tương nhị ca trả đầy đủ cho Lỗ ca là được chứ gì. Đoạn quay lại hỏi Trúc Sơn:

- Tương nhị ca nghĩ sao ?

Trúc Sơn điệu giọng:

- Dù là tôi có mượn tiền nữa thì cũng phải thùng thẳng nói chuyện chứ sao lại phá nhà tôi như thế này ?

Trương Thăng bảo:

- Nếu Tương nhị ca biết điều chịu trả nợ thì tôi sẽ nói với Lỗ ca bỏ số tiền lời đi, nợ thì phải trả, sao nhị ca lại giờ thói ương ngạnh để đến nỗi xảy ra chuyện đáng tiếc ?

Trúc Sơn dậm chân:

- Tức chết mất thôi, việc này phải lên quan mới được. Tôi mượn tiền bao giờ đâu.

Trương Thăng cười:

- Chắc nhị ca uống rượu nên nói ẩu không ?

Nói chưa dứt lời thì Lỗ Hoa đã giáng ngay một quyền vào mặt Trúc Sơn, khiến Trúc Sơn xổ khăn xổ tóc, chảy cả máu mũi ra. Trúc Sơn kêu la inh ỏi, nhưng lại bị lính tuần tới trối lại giải lên quan. Bình Nhi ở trong nhà theo dõi mọi chuyện, thấy Trúc Sơn bị bắt thì sai Phùng ma ma ra gỡ bằng hiệu, đóng cửa chặt lại.

Đồng bọn của Lỗ Hoa tới báo cho Tây Môn Khánh, Tây Môn Khánh liền viết thiệp tới huyện nhờ đưa nội vụ lên phủ Đề hình, đồng thời lại viết thiệp gửi cho Hạ Đề hình. Hôm sau Hạ Đề hình đăng đường, coi tờ trình rồi cho dẫn Trúc Sơn ra hỏi:

- Người là Trương Trúc Sơn tự là Văn Huệ phải không ? Tại sao người vay tiền của tên Lỗ Hoa, đã không chịu trả còn hành hung người ta ? Như vậy là thế nào ?

Trúc Sơn thưa:

- Tôi quả không hề mượn tiền của người này mà cũng không hề quen biết hắn ta nữa. Vậy mà tự nhiên người này lại tới đòi tiền tôi, hành hung tôi, lại còn phá hại hàng hóa đồ đạc của tôi nữa. Thật tôi không hiểu tại sao.

Hạ Đề hình quát hỏi:

- Lỗ Hoa, người có nói gì không ?

Lỗ Hoa thưa:

- Hắn có vay tiền của tôi để làm đám tang cho vợ, nay đã ba năm rồi mà không chịu trả. Hôm qua tôi nghe nói là hắn hồi này làm ăn khá giả, mở tiệm thuốc to lớn, bèn tới đòi, vậy mà hắn vu oan là tôi hành hung và phá đồ đạc hàng hóa của hắn. Hiện còn tờ giấy vay tiền đây, và có cả người chứng là Trương Thăng nữa. Xin đền trời soi xét cho tôi.

Nói xong rút trong tay áo tờ giấy nợ giả mạo ra trình lên. Đề hình cầm lấy đọc, thấy giấy nợ viết như sau:

Tôi là Trương Văn Huệ, hành nghề lang y tại huyện, vì vợ chết không có tiền ma chay, nên nhờ Trương Thăng làm chứng để vay của Lỗ Hoa một số bạc là ba mươi lạng, số lời hàng tháng là ba phân, hẹn sang năm sẽ giao hoàn cả vốn lẫn lời, không dám chậm trễ. Nay làm tờ giấy này để làm bằng.

Hạ Đề hình đọc xong giận dữ đập bàn quát:

- Giỏi thật, giấy vay nợ còn đây, người chứng còn đây, vậy mà nói láo.

Đoạn sai tả hữu đem cây trượng ra, nọc Trúc Sơn đánh ba mươi trượng, khiến cho quần áo tả tơi, thịt nát máu chảy vô cùng đau thương. Sau đó lại sai lính dẫn Trúc Sơn về nhà, lấy ba bai lạng mà trả cho Lỗ Hoa, nếu không sẽ phải trở lại nha môn để chịu ngồi tù. Trúc Sơn gượng đau về nhà kêu khóc xin Bình Nhi xuất tiền ra trả. Nhưng Bình Nhi mắng:

- Con người vô liêm sỉ kia, anh đưa tiền cho tôi được đồng nào bao giờ không mà bây giờ hỏi tiền tôi ? Tôi mà biết anh như thế này thì tôi đã chẳng lấy anh làm gì cho xấu hổ.

Lính huyện thấy trong nhà có chuyện cãi cọ, bèn nói lớn:

- Nếu Trương Văn Huệ không có tiền thì đừng chậm trễ nữa, hãy mau theo chúng tôi về nha môn.

Trúc Sơn vội chạy ra nói vài lời với lính huyện rồi lại quay vào quỳ khóc mà nói:

- Xin nàng làm ơn lấy đức, cho tôi ba mươi lạng để trả cho kẻ kia, nếu không tôi sẽ bị giam cầm đánh đập chắc không sống nổi.

Bình Nhi bất đắc dĩ phải lấy ba mươi lạng đưa cho Trúc Sơn để đem ra trả cho Lỗ Hoa, ký vào giấy là đã trả nợ xong. Lỗ Hoa và Trương Thăng sau khi lấy được ba mươi lạng bạc bèn tới nhà Tây Môn Khánh thưa chuyện. Tây Môn Khánh nghe xong vui lắm, sai dọn tiệc thết đãi. Lỗ Hoa lấy số bạc ba mươi lạng ra đưa cho Tây Môn Khánh. Tây Môn Khánh đời nào chịu nhận bèn bảo:

- Hai chú cứ giữ lấy mua rượu mà uống, sau này tôi còn nhờ vả hai chú nhiều nữa.

Lỗ Hoa và Trương Thăng ăn uống xong thì cáo từ mà đi.

Về phần Trúc Sơn, sau khi trả ba mươi lạng cho Lỗ Hoa thì bị Bình Nhi mắng:

- Anh chỉ được cái tài ăn hại phá của mà thôi. Nay mai rồi cả căn nhà này anh cũng làm tiêu tan cho mà coi. Bây giờ anh có đường có nẻo thì đi đi, mang cả thuốc men dụng cụ của anh đi cho khuất mắt tôi.

Trúc Sơn vừa then vừa giận, không nói nên lời, chỉ nuốt giận đi tìm nhà thuê rồi lóc cóc dọn thuốc men, dao cầu, thuyền tán mà đi. Từ đó hai người rời xa nhau. Từ khi Bình Nhi đuổi Trúc Sơn đi thì ngày đêm chỉ tơ tưởng tới Tây Môn Khánh. Sau đó nghe nói là Tây Môn Khánh đã được vô sự, thì trong lòng hối hận lắm, ngày ngày chỉ trang điểm cho đẹp rồi ra tựa cửa chờ mong. Một hôm, Đại An cưỡi ngựa đi ngang thấy tiệm thuốc đã dẹp, cửa đóng im ỉm thì quay về thưa lại cho chủ hay. Tây Môn Khánh bảo:

- Chắc là thằng khốn đó bị đánh, rồi lâm bệnh đóng cửa nằm trong nhà chứ gì ? Nó có khỏi được thì mau ra cũng phải là nửa tháng.

Nói xong rồi bỏ qua, không để ý tới nữa.

Mấy hôm sau là rằm tháng Tám, sinh nhật của Nguyệt nương, khách khứa ra vào tấp nập, Nguyệt nương dọn tiệc tại phòng khách mà đãi. Tây Môn Khánh vì đang lạnh lòng với Nguyệt nương nên từ sớm đã tới nhà Lý Quế Thư vui chơi, dặn Đại An là tới tối thì đem ngựa tới đón. Theo Tây Môn Khánh có Ứng Bá Tước và Tạ Hy Đại. Hôm đó Quế Khanh cũng có nhà, cùng em bồi rượu cho đám Tây Môn Khánh.

Tối chiều, Đại An dẫn ngựa tới, Tây Môn Khánh hỏi:

- Nhà có chuyện gì lạ không ?

Đại An thưa:

- Không có chuyện gì cả, khách khứa ra về cả rồi, Đại nương cũng đã về phòng nghỉ ngơi. Hôm nay Hoa Đại nương cũng sai Phùng ma ma đem lễ vật tới chúc thọ Đại nương, lễ rất hậu, có cả một đôi hài do chính tay Nhị nương làm nữa.

Tây Môn Khánh thấy mặt Đại An đỏ thì hỏi:

- Người uống rượu phải không ?

Đại An ngập ngừng thưa:

- Hồi nãy đi ngang đường Sư tử, Nhị nương gọi tôi vào cho uống rượu, tôi nói là đi đón gia gia, không dám uống, nhưng Nhị nương cứ ép, tôi không từ được nên phải uống hai chung do đó mặt đỏ lên thế này. Hiện Nhị nương hối hận lắm, nói chuyện với tôi mà cứ khóc. Hôm trước tôi thưa chuyện gia gia không tin. Nhị nương hiện cũng đã đuổi người họ Tương đi rồi, và chỉ mong gia gia nghĩ lại để được về hầu hạ gia gia mà thôi. Nhị nương đau buồn gây yếu lắm, nhờ tôi thỉnh gia gia tới để được xin lỗi gia gia. Nếu gia gia hời tâm thì để tôi ghé qua nói một tiếng cho Nhị nương mừng.

Tây Môn Khánh bảo:

- Con dâu phụ đó đã thay lòng đổi dạ, bây giờ còn muốn gì nữa. Nhưng thôi, đã vậy thì người tới nói là phải biện lễ mà chờ ta đến.

Đại An nói:

- Vâng để tôi đi ngay, Nhị nương đang mỏi mắt chờ tôi đem tin vui tới. Ở đây có Bình An và Hoa. Đồng hầu hạ gia gia là được rồi Tây Môn Khánh bảo:

- Được rồi, người cứ đi đi.

Đại An lên ngựa phóng thẳng tới nhà Bình Nhi báo tin mừng. Bình Nhi nghe xong như chết đi rồi được sống lại, cười bảo:

- Cảm tạ người nhiều lắm, ta làm phiền người quá nhiều, chuyện này thành được cũng là do người cả. Nói xong lật đật dọn rượu thịt khoản đãi Đại An. Mấy hôm sau, vào ngày hai mươi tháng Tám, Tây Môn Khánh vì chưa làm hòa với Nguyệt nương nên dọn qua Ngoạn Hoa Lâu bên nhà mới, rồi sai chuẩn bị một cỗ kiệu, một xấp lụa, bốn cỗ đèn lồng, cho Đại An và Bình An tới đón Bình Nhi về. Bình Nhi ăn mặc sang trọng, trang điểm lộng lẫy, giao nhà cửa cho Phùng ma ma và Thiên Phúc mà lên kiệu về nhà Tây Môn Khánh. Trong khi đó Tây Môn Khánh ăn mặc chỉnh tề ngồi đợi Bình Nhi bên nhà mới. Kiệu của Bình Nhi tới cổng, không một ai ra tiếp đón. Ngọc Lâu biết chuyện vội chạy lên gặp Nguyệt nương mà bảo:

- Đại nương là chủ nhà, nay người ta đã tới cổng, Đại nương cũng nên cho người tiếp đón, nếu không sợ rằng gia gia buồn giận. Hiện gia gia ở bên nhà mới, mà kiệu người ta ngừng đợi ngoài cổng, để lâu e không tiện.

Nguyệt nương đang giận Tây Môn Khánh nên không muốn ra đón tiếp, nhưng lại sợ rằng Tây Môn Khánh sẽ kiếm chuyện lôi thôi. Trầm ngâm giây lát rồi miễn cưỡng rời bước ra tiếp đón Bình Nhi rồi sai đưa sang nhà mới ngay. Các a hoàn Tú Xuân và Nghênh Xuân đã dọn dẹp trang hoàng sẵn phòng cho Bình Nhi, nhưng tối hôm đó Tây Môn Khánh buồn bực, nên không đến với Bình Nhi.

Mãi hôm sau Tây Môn Khánh mới bảo Bình Nhi vào diện kiến để phân lớn nhỏ và để được nhìn nhận là hàng thứ sáu trong nhà. Sau đó, liền trong ba hôm, Tây Môn Khánh cho dọn tiệc lớn, thết đãi khách khứa bạn bè. Nhưng đêm đầu tiên Bình Nhi được chính thức nhìn nhận là vợ thứ sáu, Tây Môn Khánh không đến với Bình Nhi, mà lại đến với Kim Liên. Kim Liên bảo:

- Người ta là người mới, mà đêm đầu tiên chàng không đến với người ta là thế nào?

Tây Môn Khánh cười bảo:

- Nàng chưa biết tính nết con dâm phụ đó đâu, cứ để từ từ không vội.

Sau ba ngày đãi tiệc, nếp sống trong nhà đã trở lại bình thường, nhưng Tây Môn Khánh vẫn chưa chịu tới với Bình Nhi, mà lại đến với Ngọc Lâu.

Bình Nhi sau mấy đêm liền không thấy Tây Môn Khánh tới thì khóc lóc buồn rầu. Đến đêm thứ tư, sau khi cho hai a hoàn đi ngủ, Bình Nhi cởi dây lưng treo cổ lên xà nhà tự tử. Hai a hoàn mới ngủ nên chưa say, chợt thức giấc, thấy đèn nến lơ mờ, chạy vào phòng thì thấy Bình Nhi đã tự tử, Thật là:

Gối lạnh còn chờ cơn mộng tưởng, Hồn thơm đã định xuống hoàng tuyền.

Hai a hoàn thấy vậy sợ quá, vội tung cửa chạy ra gọi Xuân Mai. - Thưa thưa ơ, nương nương tui tự tử rồi.

Kim Liên và Xuân Mai hốt hoảng chạy sang cắt dây hạ xuống để trên giường tìm phương cấp cứu.

Lát sau Bình Nhi mới từ từ tỉnh lại. Kim Liên bảo Xuân Mai:

- Người chạy mời gia gia tới đây ngay.

Lúc đó Tây Môn Khánh chưa ngủ, mà còn đang uống rượu trong phòng Ngọc Lâu. Ngọc Lâu cũng đang khuyên Tây Môn Khánh nên đến với Bình Nhi, rồi nói thêm:

- Mấy đêm liền chàng không đến, e Lục nương buồn tủi tội nghiệp. Vả lại Lục nương rất có thể nghĩ rằng chúng tôi cầm giữ chàng.

Tây Môn Khánh bảo:

- Được rồi, qua đêm nay sẽ hay. Nàng không biết chứ con dâm phụ đó gớm lắm. Chồng mới chết đã thúc giục tôi cưới về, tôi nhiều việc bận chưa lo ngay được thì vô ngay lấy thằng họ Tương. Tôi còn đang ngại là thằng đó có thể tìm đến đây gây chuyện lôi thôi nữa.

Ngọc Lâu bảo:

- Chàng giận cũng phải, nhưng bây giờ thì dù sao người ta cũng về đây rồi, chàng nên nguôi giận là hơn.

Đang nói thì nghe bên ngoài có tiếng gọi cửa rất gấp. Ngọc Lâu sai Lan Hương ra hỏi. Lan Hương trở vào thưa:

- Xuân Mai thỉnh gia gia tới ngay, Lục nương tự tử rồi.

Ngọc Lâu hoảng sợ bảo:

- Đó, tôi giục chàng đến với người ta, chàng không nghe, còn bày đặt chuyện này chuyện kia. Bây giờ xảy ra cơ sự thế này có chết không chứ. Nói xong sai đốt đèn lồng, cùng Tây Môn Khánh tới ngay. Lát sau thì

Nguyệt nương và Kiều Nhi cũng tới. Nguyệt nương hỏi:

- Ngũ muội đã đổ nước gừng chưa ? Kim Liên đáp:

- Tôi có dùng nước gừng cứu tỉnh rồi.

Bình Nhi nằm trên giường, thấy mọi người tới đông đủ thì cứ nghẹn ngào mãi, lát sau mới nức nở khóc được. Tây Môn Khánh thấy Bình Nhi vô sự thì bỏ về phòng Ngọc Lâu trước. Nguyệt nương và mọi người còn ở lại khuyên giải một hồi rồi ai về phòng nấy.

Hôm sau, Tây Môn Khánh nói với đám thê thiếp:

- Các nàng không biết thủ đoạn của con dâm phụ đó đâu, nó giả vờ để làm mọi người sợ mà thôi.

Đến tối nay tôi tới đó bắt nó tự tử, nếu nó không chịu, tôi sẽ cho nó ăn roi ngựa. Nó chưa biết tôi là ai mà.

Mọi người đều xúm lại khuyên can, Tây Môn Khánh không nói gì.

Tối hôm đó Tây Môn Khánh giấu roi ngựa trong tay áo mà tới phòng Bình Nhi, lại dặn Xuân Mai đóng hết các cửa, không được cho ai vào. Ngọc Lâu và Kim Liên lảng vảng xa xa để theo dõi.

Trong phòng, Bình Nhi biết Tây Môn Khánh vào nhưng cứ nằm trên giường mà khóc, rồi hai a hoàn lui ra ngoài. Tây Môn Khánh kéo ghế ngồi xuống, trỏ Bình Nhi mà mắng:

- Dâm phụ kia, tại sao mày lại về nhà tao để tự tử, định gieo tai vạ cho tao hay sao ? Mày theo thằng khốn đó rồi, tao đâu có mời mày về đây ? Mày nhờ gia nhân của tao van xin giùm, tao mới rủ lòng cho về đây, vậy mà mày dám giả chết để lừa gạt mọi người. Tao từ nhỏ chưa được thấy ai tự tử bao giờ nên hôm nay tới đây bắt mày phải tự tử cho tao coi.

Nói xong rút ra một cuộn dây thừng, ném vào mặt Bình Nhi. Bình Nhi chợt nhớ lại lời Tương Trúc Sơn nói về hành động tàn bạo của Tây Môn Khánh đối với thê thiếp, nay nhìn tận mắt thì thấy quả là đúng.

Vì vậy vừa hối hận, vừa đau buồn, chỉ gục mặt mà khóc. Tây Môn Khánh giận lắm, quát tháo bắt Bình Nhi cởi bỏ hết xiêm y rồi quỳ xuống đất trước mặt mình. Bình Nhi không chịu. Tây Môn Khánh nhẩy xồ tới lôi tuột xuống đất, thẳng cánh quất mấy roi. Bình Nhi mới chịu cởi hết xiêm áo, run rẩy quỳ mọp xuống. Tây Môn Khánh ngồi xuống ghế, vung vẩy ngọn roi da mà dẫn giọng hỏi:

Dâm phụ kia, ta đã dặn mày là hãy đợi, trong nhà ta còn nhiều chuyện quan trọng cần phải giải quyết cho xong, vậy mà tại sao mày không chịu nghe lời, mà lại vô lý lấy cái thằng họ Tương khốn kiếp ? Mày lấy ai, ta không nói làm gì, nhưng cái thằng họ Tương thì có gì để mày phải mê mết. Mày cưới nó chứ không phải nó cưới mày. Mày lại mua nhà cho nó, bỏ tiền ra cho nó mở tiệm thuốc, có phải mày định giúp nó cạnh tranh với ta chẳng ?

Bình Nhi cúi mặt đáp:

- Bây giờ tôi cũng chẳng biết nói sao, mà hối thì cũng muộn rồi. Nhưng từ khi chàng hứa rồi không thấy lại, tôi buồn sầu đêm đợi ngày mong. Rồi bên vườn của Kiều Hoàng thân có những loài ma quái hiện ra chàng mà đến với tôi. Thường thường đêm nào ma quỷ cũng hiện hình chàng mà đến, rồi tới hừng đông gà gáy mới chịu đi. Chàng không tin thì cứ hỏi Phùng ma ma và hai đứa a hoàn tất rõ. Ma quỷ nó làm tôi bệnh gần

chết, nhờ tên họ Tương tới cho thuốc mới khỏi. Tên này tán tỉnh, lại nói rằng chàng đang gặp chuyện nguy nan và đã phải đi Đông Kinh lo chạy tội rồi. Tôi phần sợ ma quỷ phần tin lời nó nên mới trót dại lấy nó. Ngờ đâu ít lâu sau thì xảy ra chuyện nó quit nợ của người ta, bị người ta đánh rồi đưa tới quan.

Tôi nén giận bỏ tiền ra trả nợ cho nó rồi đuổi nó đi.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Nghe đâu mày xúi nó làm đơn tố cáo ta chiếm đoạt vàng bạc của cải của mày phải không ?

Bình Nhi kêu lên:

- Trời ơi, làm gì có chuyện đó, tôi mà làm chuyện đó thì cứ giết chết tôi đi.

Tây Môn Khánh cười gằn:

- Mà dù có chuyện đó chẳng nữa thì ta cũng chẳng sợ. Mày cậy mày có tiền nên mới thay chồng như thay áo, thứ như mày thì ta cũng chẳng dung được đâu. Ta nói thật, chuyện thằng họ Tương bị đánh và bị lên quan, chính là thủ đoạn của ta đó, nhưng mới chỉ là thủ đoạn nhỏ nhất mà thôi, chỉ cốt dẫn mặt thằng khốn đó. Còn nếu ta không thương tình thì cả mày cũng không thoát đâu.

Bình Nhi nói:

- Tôi cũng biết đó là do chàng sắp đặt, nhưng như vậy tức là chàng còn thương đến tôi. Còn nếu quả thật chàng không còn thương tôi nữa thì tôi có chết cũng đành.

Bình Nhi được đà, đem hết lời ngon tiếng ngọt ra nói. Lát sau Tây Môn Khánh có vẻ bớt giận bảo:

- Dâm phụ kia, ta hỏi đây, ta với thằng khốn họ Tương, ai hơn ai ?

Bình Nhi vội đáp:

- Nó làm sao so được với chàng mà hỏi. Chàng cao như trời, nó thấp như đất, chàng ở trên ba mươi ba tầng trời, chuyện trò với Ngọc Hoàng tiên nữ, nó chín mươi chín tầng dưới đất, làm bạn với quỷ sứ Diêm vương. Những đồ vật của cải của chàng trong nhà, chắc là cả ngàn năm nó cũng chưa được nhìn thấy.

Mà chẳng cần nói tới thằng họ Tương, cứ nói ngay tới Hoa Tử Hư kia cũng chưa bén gót chàng. Tôi như người bệnh lâu năm, chàng như viên thuốc thánh. Tôi có điều gì không nên không phải thì nhờ chàng ngày một ngày hai từ từ dạy dỗ cho.

Bình Nhi nói tới đâu, ruột gan Tây Môn Khánh nở ra tới đó, bèn buông roi, nâng dậy, bảo mặc xiêm y, sau đó nói:

- Nàng nói đúng, nó như cái đĩa, ta như bầu trời, làm sao mà so được Đoạn bảo Xuân Mai kê bàn dọn tiệc, hai người cùng nhau đối ẩm. Đêm đó, Tây Môn Khánh ở lại với Bình Nhi.

Thật là :

Bên Tây mưa dột, bên Đông nắng,.

Những tưởng vô duyên lại hữu tình.

Hồi 21

Trong khi đó, Ngọc Lâu và Kim Liên đứng ngoài không nghe được gì. Lát sau Xuân Mai bước ra, Kim Liên chặn lại hỏi nhỏ:

- Trong đó động tĩnh thế nào?

Xuân Mai đáp nhỏ:

- Gia gia bắt Lục nương cởi bỏ xiêm y, Lục nương không chịu, gia gia bèn quất cho mấy roi chết điếng.

Kim Liên hỏi:

- Có đánh à ? Rồi có chịu cởi bỏ xiêm y không ?

Xuân Mai đáp:

- Lục nương thấy gia gia nổi giận, vội cởi ngay ra rồi quỳ xuống đất.

Kim Liên đang định hỏi nữa, nhưng Ngọc Lâu sợ thềm thì ngoài này, Tây Môn Khánh có thể nghe được, bèn bảo:

- Ngũ muội à, mình nên đi đi.

Nói xong kéo Kim Liên tới một chỗ khuất và tối để đợi Xuân Mai vào nghe ngóng, trở ra sẽ hỏi tiếp.

Tới chỗ khuất, hai người thềm thì nói chuyện, Kim Liên kể lại cho Ngọc Lâu nghe về việc Tây Môn Khánh đánh mình bằng roi da lúc trước. Đang nói thì thấy cửa nhỏ mở ra, Xuân Mai bước ra, vội vội vàng vàng mà đi. Kim Liên đứng trong chỗ tối gọi nhỏ:

- Con nỡm kia đi đâu vậy? Chúng tao đứng đây cơ mà.

Xuân Mai đứng lại cười, rồi định tiếp tục đi. Kim Liên bực mình:

- Khỉ chưa, lại đây tao hỏi đã, đi đâu mà như ăn cướp vậy ?

Xuân Mai bèn bước tới, thềm thì thuật lại đầu đuôi rồi nói:

- Lục nương khóc lóc kể lể một hồi thì gia gia không giận nữa, đỡ dậy, cho mặc xiêm y, và sai tôi dọn bàn làm tiệc, bây giờ tôi phải xuống nhà bếp đây.

Kim Liên nghe xong bảo Ngọc Lâu:

- Thật là đồ vô liêm sỉ, lúc nãy thì hùng hùng hổ hổ, vậy mà bây giờ nghe nó ỏn thót, lại êm luôn.

Tôi biết ngay mà, có dám làm gì nó đâu.

Đoạn quay sang bảo Xuân Mai:

- Người ta cũng có hai đứa a hoàn, sao lại phải sai mày ? Việc gì mày phải ngửa tay xin việc như thế ? Bây giờ không phải đi đâu hết, cứ đứng đây mà réo gọi con ác phụ Tuyết Nga, bảo dọn tiệc. Mày gọi lớn lên cho tao nghe xem nào.

Xuân Mai thưa:

- Gia gia sai tôi thì cứ để tôi làm.

Nói xong cười hì hì mà đi. Kim Liên bảo:

Tức chết thôi, Tam thư coi, nó là người của mình, nhưng lại chỉ nghe lời gia gia. Coi nó le te đi như thế kia có giận không cơ chứ.

Ngọc Lâu nói:

- Chúng nó kể cũng lạ thật, a hoàn Lan Hương của tôi cũng thế, nhiều khi tôi sai nó làm thì nó lờ đờ chẳng coi ra gì, thế mà gia gia sai là nó ba chân bốn cẳng mà đi.

Hai người đang chuyện trò thì a hoàn Ngọc Tiêu tới thưa:

- Tam nương ở đây sao ? Tôi đang đi tìm rước Tam nương về phòng đây.

Ngọc Lâu mắng:

- Đồ khỉ, làm tao giật cả mình.

Đoạn hỏi:

- Đại nương có biết người tới đây không ?

Ngọc Tiêu đáp:

- Đại nương ngủ rồi. Tôi vừa gặp Xuân Mai ở đằng bếp, tôi cứ tưởng gia gia ở bên phòng Ngũ nương.

Kim Liên tiếp lời:

- Nếu vậy thì còn nói làm gì nữa.

Ngọc Lâu hỏi tiếp:

- Người không biết hay sao ? Gia gia ở phòng Lục nương đó. Vì Lục nương không chịu quỳ nên bị gia gia đánh.

Ngọc Tiêu hỏi lại:

- Để cả xiêm y mà đánh hay bắt cởi bỏ xiêm y mà đánh ? Nếu cởi bỏ xiêm y thì da thịt nồn nường đó làm sao chịu thấu.

Ngọc Lâu cười:

- Con quý này cái gì cũng biết, vậy mà còn ở đó khéo lo cho người ta.

Đang nói thì Xuân Mai đem rượu và Tiểu Ngọc đem đồ ăn đi qua. Kim Liên lẩm bẩm:

- Con quý kia không biết hầu hạ như vậy có được gì không mà te tái hí hửng thế.

Đoạn bảo:

- Xuân Mai, vào đó bảo a hoàn của người ta đứng hầu rượu, mà không việc gì phải rồi hơi lo chuyện người khác, mà về cho tao sai việc.

Xuân Mai chỉ cười hì hì mà đi. Ngọc Lâu và Kim Liên chia tay nhau về phòng. Lát sau. Xuân Mai dọn tiệc xong, để Tú Xuân và Nghênh Xuân đứng hầu tiệc rồi trở về phòng. Kim Liên bảo Xuân Mai đóng cửa, chủ tớ đi ngủ. Hôm sau ngủ dậy, trang điểm xong thì Nghênh Xuân đem đồ ăn sáng tới, Bình Nhi tiếp cho Tây Môn Khánh ăn. Lại sai lấy vò rượu Kim Hoa tới rót mời. Sau đó, mở rương, kiểm điểm các đồ tư trang tế nhuyễn trước mặt Tây Môn Khánh, đưa cho Tây Môn Khánh coi hàng trăm hạt trân châu, bảo là của Lương Trung Thư ngày trước, các đồ vàng bạc châu báu khác, bảo là của chú Hoa Tử Hư để lại. Rồi lại lấy ra một cái trâm cài tóc rất quý mà hỏi:

- Đại nương và các nương nương có thứ trâm này không ?

Tây Môn Khánh đáp:

- Họ mỗi người cũng có ít trâm, nhưng không có được thứ này. Bình Nhi bảo:

- Nếu vậy thì tôi không dùng đâu. Chàng đem cái này tới thợ bạc, bảo họ phá ra, làm một cây trâm có chín con phượng, mỗi con mỏ ngậm một hạt châu. Còn thừa vàng thì bảo họ làm cho tôi một cây trâm giống y như của Đại nương. Tây Môn Khánh cầm lấy cây trâm quý, rồi rửa mặt, mặc áo đội khăn mà bước ra. Bình Nhi dẫn theo:

- Căn nhà của tôi ở ngoài bây giờ chẳng có ai, chàng nên sai người tới coi sóc rồi cho thằng Thiên Phúc về đây cho tôi sai việc, chứ để một mình Phùng ma ma ở đó, tôi không được yên tâm.

Tây Môn Khánh gật đầu rồi đi. Ra tới ngoài, nghe tiếng Kim Liên gọi:

- Gia gia đi đâu vậy ?

Tây Môn Khánh đáp:

- Đi có chuyện chứ đi đâu.

Kim Liên bảo:

- Chuyện gì thì cũng không phải vội như thế, tôi có chuyện muốn nói với chàng.

Tây Môn Khánh bất đắc dĩ rẽ vào phòng Kim Liên, ngồi xuống ghế. Kim Liên nắm tay Tây Môn Khánh mà bảo:

- Chàng đi đâu có chuyện gì cho ai mà vội vàng thế, tôi muốn hỏi chàng một chút mà cũng khó khăn nữa.

Tây Môn Khánh khó chịu:

- Hỏi gì thì không chịu hỏi, cứ ở đó dài dòng mãi, tôi có việc phải đi, lát nữa về hãy hay.

Nói xong đứng dậy bước ra. Kim Liên thấy trong tay áo Tây Môn Khánh dường như có vật gì, bèn hỏi theo:

- Chàng mang theo cái gì vậy ? Lấy ra cho tôi coi được không ?

Tây Môn Khánh đứng lại bảo:

- Có gì đâu, túi bạc của tôi đấy mà.

Kim Liên không tin bước tới thò vào tay áo Tây Môn Khánh lấy ra, thì thấy đó là cái trâm cài đầu lớn, rất quý bèn hỏi:

- Chàng định đem cái này của người ta đi đâu vậy ? Tây Môn Khánh đáp:

- Lục nương hỏi tôi, biết là các nàng không có thứ này nên không tiện dùng một mình, nên nhờ tôi mang ra thợ bạc, bảo phá ra làm thành hai cái khác để dùng.

Kim Liên hỏi:

- Lục nương bảo làm theo những kiểu gì ?

Tây Môn Khánh đáp:

- Một cái làm theo kiểu Cửu Phượng Điện, một cái làm theo kiểu của Đại nương.

Kim Liên lại hỏi:

- Cái này lớn quá, nặng bao nhiêu đây ?

Tây Môn Khánh bảo:

- Chín lạng đó.

Kim Liên bảo:

- Làm theo kiểu Cửu Phượng Điện chỉ mất chừng hơn ba lạng mà thôi, còn kiểu có hình Phật Quan âm của Đại nương thì chỉ mất hơn một lạng, như vậy là nó còn thừa quá nhiều. Hay là chàng lấy cái chỗ thừa đó làm cho tôi một cái theo kiểu Cửu Phượng Điện đi.

Tây Môn Khánh bảo:

- Làm theo kiểu như của Đại nương tốn nhiều hơn chứ hơn một lạng sao được ?

Kim Liên bảo:

- Nhiều thì cũng chỉ hai ba lạng là cùng, như vậy cũng vẫn còn đủ để làm cho tôi một cái theo kiểu Cửu Phượng Điện nữa.

Tây Môn Khánh bảo:

- Nàng gớm thật, tính ăn không ăn có của người như vậy sao ?

Kim Liên giả là:

- Chàng có thương tôi thì chiều tôi, chàng có mất mát gì đâu, chàng mà không chịu làm rồi biết tôi.

Tây Môn Khánh cắt cái trâm quý vào tay áo rồi cười mà đi. Kim Liên lườm nguyệt bảo:

- Cái mặt rõ thật...

Tây Môn Khánh quay lại cười hỏi:

- Cái mặt này làm sao ?

Kim Liên đáp:

- Làm sao thì không biết, chỉ biết tối qua mới đầu thì rầm rĩ lên, nào là bắt người ta tự tử, nào là đánh người ta, rồi chỉ lát sau lại chẳng thấy gì, còn bây giờ thì te tái đi lo công việc cho người ta, thật xấu hổ.

Tây Môn Khánh cười khì khì:

- Mụ này chỉ được cái ăn nói hàm hồ là giỏi.

Nói xong đi thẳng.

Trong khi đó Nguyệt nương, Kiều Nhi và Ngọc Lâu đang ngồi trên phòng khách, nghe bên ngoài gia nhân lao xao đi tìm gọi Lai Vượng nhưng không thấy. Thấy bóng Bình An bên ngoài, Nguyệt nương gọi vào hỏi:

- Tìm Lai Vượng làm gì mà cứ rầm cả lên vậy ?

Bình An thưa:

- Gia gia cho gọi gấp, hiện gia gia đang chờ ở ngoài.

Nguyệt nương im lặng một lúc mới nói:

- Ta sai nó đi có chút việc rồi.

Nguyên là từ sáng sớm, Nguyệt nương đã sai Lai Vượng đem hương nến và gạo đến miếu của Vương đạo cô. Bình An nói:

- Nếu vậy thì để tôi ra thưa lại với gia gia.

Nguyệt nương mắng:

- Thăng khốn kia, ai khiến mày nhanh nhẩu đoảng vậy? Bình An vội lui ra. Nguyệt nương bảo mọi người:

- Tôi biết là gia gia muốn sai thăng Lai Vượng ra giữ nhà cho người ta chứ không có gì hết. Nói ra thì bảo là nhiều chuyện mà không nói ra thì khó chịu trong lòng. Đã về đây thì bán lại căn nhà ở ngoài đi, mà nếu không bán thì ở đó cũng còn Phùng ma ma coi sóc. Nhà mình đã thiếu người, bây giờ làm gì có người đi giữ nhà giùm cho người khác. Vả lại vợ thăng Lai Vượng nay ốm mai đau, sai nó đi rồi ở đây vợ nó có làm sao lấy ai săn sóc. Ngọc Lâu nói:

- Đại nương làm chủ trong nhà, Đại nương thấy gì không phải thì cứ nói. Chúng tôi là người dưới, có biết cũng không dám nói. Theo chúng tôi thì Đại nương nên nói với gia gia là hơn.

Nguyệt nương bảo:

- Tam muội à, Tam muội nói vậy tức là chưa biết tính tình của gia gia thế nào hay sao ? ít lâu nay tôi đâu có thèm nói với gia gia một nửa lời, muốn gì tôi cũng mặc kệ. Hễ nói ra, vui vẻ thì không sao, mà không vui thì lại trở chứng mắng chửi, đã nhiều lần gia gia chửi tôi là đồ dâm phụ bất lương. Tôi làm gì mà dâm phụ ? Tôi làm gì mà bất lương ? Tôi bất lương mà trong nhà có tới năm sáu người thiếp như thế này hay sao ? Cho nên tục ngữ bảo:

lời thật mất lòng là đúng lắm. Các muội muội có biết tại sao gia gia đối xử lạnh nhạt với tôi như hiện nay không? Cũng chỉ vì tôi lấy lời phải mà khuyên ngăn. Lúc trước tôi có nói là gia gia là bạn chồng người ta, lại mua nhà của chồng người ta trong lúc khó khăn, sau đó chồng người ta chết chưa được bao lâu đã tính chuyện lấy người ta về làm thiếp, nhất là gia gia lại đang giữ nhiều vàng bạc của cải của người ta, như vậy có nhiều điều bất tiện, ấy thế là từ đó không thèm ngó mặt tôi nữa. Tôi biết có người ở đằng sau ỏn thót những thứ đó thì được quý mến, còn như chị em mình đây thật thà, cái gì cũng nói ra thì chỉ tổ cho người ta ghét mình mà thôi. Bây giờ thì không ngó ngang đến tôi, tôi cũng không cần, miễn là tôi ở đây để tôi yên, có đủ ngày ba bữa cho tôi ăn là được, tôi coi như mình ở góa hoặc không có chồng mà thôi.

Cho nên các muội muội cứ mặc kệ, không nên xen vào chuyện người ta làm gì.

Nguyệt nương nói xong, Kiều Nhi và Ngọc Lâu chỉ ngồi buồn rầu im lặng. Lát sau thấy Bình Nhi tới trang điểm lông lấy mặc áo thêu, quần hoa, theo sau có Tú Xuân bưng bình nước nóng. Nghênh Xuân bưng bộ đồ trà, tới mời Nguyệt nương và mọi người uống trà. Nguyệt nương sai Tiểu Ngọc lấy ghế mời ngồi. Lát sau thì Tuyết Nga và Kim Liên cũng tới cùng mọi người uống trà nói chuyện. Kim Liên nhanh nhẩu nói:

- Lý đại thư à, đại thư phải lấy cái lễ mọn gì để tạ Ôn Đại nương đây mới được. Tôi nói thật cho đại thư biết lâu nay gia gia và Đại nương giận hờn, chính là vì chuyện của đại thư đó. Hôm nào đại thư phải dọn một tiệc thịnh soạn, mời gia gia và Đại nương tới để ông bà được vui vẻ lại với nhau.

Lý Bình Nhi nói:

- Lời thư thư dặn, tôi xin nhớ.

Đoạn bước tới trước mặt Nguyệt nương sụp lạy bốn lạy rồi nói:

- Xin Đại nương tha tội cho tôi.

Nguyệt nương bảo:

- Lục muội à, Ngũ muội nói chơi để đánh lừa đó thôi.

Đoạn quay sang Kim Liên:

- Ngũ muội đừng có lời thôi, tôi đã thề là không bao giờ nhìn mặt lão ta nữa mà.

Mọi người nghe vậy, không dám nói gì thêm nữa, mà chuyển qua chuyện khác. Lát sau Kim Liên nhìn lên mái tóc Bình Nhi, thấy một cái trâm tuyệt đẹp, thân bằng vàng óng ánh, lại có những hạt trân châu lấp lánh, bèn bảo:

Lý thư thư à, trong nhà, thư thư đừng nên dùng những thứ cầu kỳ như thế, chỉ nên dùng theo kiểu có hình Quan Âm như của Đại nương đây mà thôi.

Bình Nhi thật thà nói:

- Tôi cũng đã nhờ thợ bạc làm cho một cái trâm giống y như của Đại nương đây, nhưng chưa làm xong nên chưa có mà dùng.

Đang nói chuyện thì hai a hoàn của Nguyệt nương là Tiểu Ngọc và Ngọc Tiêu tới rót thêm trà, đồng thời muốn tìm cách trêu chọc Bình Nhi để trả thù cho chủ mình, Ngọc Tiêu mở lời:

- Thưa Lục nương, chẳng hay lão công nhà ta trước ở kinh thì làm việc tại đâu ?

Bình Nhi đáp:

- Lão công ta làm việc tại Tích Tân ty.

Tiểu Ngọc tiếp lời:

- Lúc trước có người muốn nhờ Lục nương tới kinh đó. Bình Nhi không hiểu gì, bèn hỏi:

- Sao lại nhờ vậy ? Tiểu Ngọc cười:

- Vì người ta bảo là Lục nương cười ngựa giỏi.

Ngọc Tiêu tiếp lời:

- Hình như Lục nương cũng chăm chỉ thờ Phật lắm nên suốt ngày sụp lạy hoài.

Tiểu Ngọc lại tiếp:

- Triều đình nghe nói là Lục nương ăn nói khéo lắm nên định mời Lục nương làm sứ giả để hòa giải với nước ngoài đó.

Bình Nhi đã lơ mờ hiểu là hai con a hoàn tình quái này muốn làm nhục mình, nhưng cố nhịn, chỉ đáp:

- Ta không biết gì cả.

Ngọc Tiêu nói:

- Người ta còn nói là Lục nương có tài làm rơi roi ngựa của người khác. Mọi người nghe câu này thì cười ầm cả lên. Nguyệt nương vội mắng hai a hoàn:

- Hai con quỷ này, vô phép vô tắc, Lục nương vừa mới về đây mà chúng mày đã trêu chọc rồi, có cút vào trong đi không.

Nguyệt nương nói trắng ra như vậy càng khiến cho Bình Nhi hổ thẹn, cúi gằm mặt xuống. Lát sau thì cáo từ về phòng.

Gần trưa Tây Môn Khánh về nhà, tới phòng Bình Nhi cho biết là mọi việc đã xong xuôi, đoạn bảo:

- Ngày hai mươi lăm này mình đãi tiệc, phải mời Hoa đại ca và Hoa Đại thư mới được chứ.

Bình Nhi nói:

- Thôi, hôm mồng ba vừa rồi tôi có gặp Hoa đại thư, đại thư nói là để một mình ông chồng đi là được.

Ngần ngừng một lát, Bình Nhi tiếp:

- Căn nhà ngoài dó dù sao cũng đã có Phùng ma ma rồi, chàng chỉ nên sai một đứa nào tới giúp là được, chứ đừng có nhờ đến ông Lai Vượng, Đại nương bảo là vợ Ông ấy đau, ông ấy không đi được.

Tây Môn Khánh bảo:

- Tôi đâu biết chuyện đó.

Đoạn gọi Bình An vào bảo:

- Người và Thiên Phúc thay phiên nhau ngủ đêm để coi nhà ở đường Sư Tử. Cứ một đêm là thằng Thiên Phúc, một đêm là người.

Bình An vâng lời lui ra.

Ngày hai mươi lăm, trong nhà Tây Môn Khánh đãi tiệc thật lớn, có gọi cả một phường tuồng tới diễn và bốn ca nữ tới hát mua vui, gồm Lý Quế Thư, Ngô Ngân Nhi, Đồng Ngọc Tiên và Hàn Kim Xuyên.

Từ sáng, quan khách các nơi lục tục đến, được mời uống trà tại các ngôi đình rải rác trong hoa viên, tới gần trưa thì mời lên đại sảnh ngồi vào tiệc. Những chỗ ngồi danh dự dành cho những thân quyến bề trên như Hoa đại cữu, Ngô đại cữu, Ngô nhị cữu, Trầm di phu. Kế đó là các bạn bè của Tây Môn Khánh, cuối cùng là các khách khứa bề dưới, trong đó có cả Trần Kính Tế. Tây Môn Khánh ngồi ở ngôi chủ nhà. Đàn hát vang lừng, Tây Môn Khánh đứng lên mời mọi người nâng chung. Ứng Bá Tước mở lời:

- Hôm nay là ngày chính thức đại ca mở tiệc mừng trong nhà thêm được quý nhân, có đủ cả các vị bề trên và anh em chúng tôi. Vậy xin đại ca cho mời tân tấu tấu ra đây, trước là ra mắt các vị bề trên, sau là để anh em chúng tôi được hân hạnh bái kiến.

Tây Môn Khánh bảo:

- Tiểu thiếp của tôi quê mùa xấu xí, lại vụng về, xin miễn cho. Tạ Hy Đại nói:

.
- Đại ca dạy như vậy là sai rồi, hôm nay liệt vị đây và anh em chúng tôi là vì tấu tấu Vả lại hiện diện tại đây còn có Hoa đại ca cũng là chỗ quen biết. Mọi người gặp nhau tại đây, trước là bạn, sau là thân thích.

Tây Môn Khánh chỉ cười không đáp. Ứng Bá Tước nói:

- Sao đại ca lại ngồi đó mà cười, chúng tôi đã chuẩn bị tiền bái kiến đây rồi, cứ cho chúng tôi được bái kiến tấu tấu.

Tây Môn Khánh cười bảo:

.

- Thật là đồ quý, chỉ được cái ăn nói hàm hồ bức bách người khác mà thôi.

Nói xong quay lại bảo Đại An vào trong mời Bình Nhi ra. Lúc lâu sau, Đại An trở ra thưa:

- Lục nương nói là xin miễn cho.

Ứng Bá Tước bảo Đại An:

- Này mà đừng. Có nói láo, mà có vào trong thưa bao giờ đâu mà dám ra đây đánh lừa mọi người.

Đại An thưa:

- Tôi đâu dám vậy, nhị gia có thể vào hỏi lại.

Ứng Bá Tước bảo:

- Mà ý tưởng tao không dám vào hay sao ? Để tao vào mời luôn tất cả nương nương của mày ra đây cho mà coi.

Đại An hóm hỉnh:

- Chỉ sợ con chó lớn như con sư tử của gia gia tôi nó hỗn láo xâm phạm nhị gia mà thôi.

Ứng Bá Tước đứng dậy bước tới đá cho Đại An một đá mà cười bảo:

- Thằng chó chết, mà dám ngạo tao phải không ? Mà phải cùng tao vào trong mời tất cả các vị nương nương ra đây, mà không mời được thì tao đánh mày hai chục trượng. Cả phòng tiệc cười ầm lên. Đại An lui ra vài bước, đưa mắt nhìn chủ. Tây Môn Khánh đành bảo:

- Vào thưa với Lục nương là cố ra đây một chút vậy. Đại An quay vào, lát sau trở ra mời Tây Môn Khánh vào. Lát sau Bình Nhi bước ra, có hai a hoàn đỡ hai bên. Dàn nhạc cử nhạc du dương, mùi xạ lan xông lên ngào ngạt. Bình Nhi trang điểm cực kỳ lộng lẫy, mặc áo đại hồng ngũ sắc, quần thêu kim tuyến long tanh, lưng thắt dây lưng bạch ngọc, trên đầu châu ngọc dầy đầy, chân đi hài uyên ương, yếu điệu bước ra như một nàng tiên. Bốn ca nữ vây quanh Bình Nhi tấu nhạc, những tiếng tỳ bà, đàn tranh, đàn nguyệt và sáo quỳện

vào nhau réo rắt. Bình Nhi bước tới giữa phòng tiệc thì sụp xuống lạy chào quan khách. Mọi người vội đứng hết cả dậy lúng túng đáp lễ. Đám ca nữ cao giọng hát mừng. Trong lúc đó, Ngọc Lâu, Kiều Nhi và Kim Liên theo Nguyệt nương đứng núp phía trong nhà nhìn ra. Đám ca nữ hát liên tiếp, từ bài Mừng cuộc công danh, bài Trời khéo se duyên loan phụng tới bài Vợ chồng muôn kiếp. Kim Liên bảo:

- Đại nương nghe không ? Người ta hát mừng Vợ chồng muôn kiếp, vậy thì Đại nương bỏ đi đâu ?

Nguyệt nương tuy hiền lành, nhưng nghe Kim Liên nói vậy tức giận đến nghẹn lời, không nói được gì. Trong khi tại bàn tiệc. Ứng Bá Tước đứng lên nói:

- Tấu tấu của chúng tôi quả là trang giai nhân tuyệt thế, hoàn vũ vô song, lại thêm đức tính ôn hậu, cử chỉ dịu dàng, quả là tìm khắp cõi này cũng không có nổi một người thứ hai như vậy. Đại ca chúng tôi quả là có đại phúc. Anh em chúng tôi đây hôm nay được bái kiến tấu tấu thì ngày mai có chết cũng không oán hận gì.

Đoạn quay lại bảo Đại An:

- Mời nương nương của người vào phòng an nghỉ kéo hại sức khỏe.

Nguyệt nương và đám vợ bé bên trong nghe vậy chỉ nghiêng rằng nguyên rửa Ứng Bá Tước, rồi ai về phòng nấy. Ngoài này, trước khi lui vào, Bình Nhi thưởng tiền cho đám ca nữ, bọn này há hững đàn sáo đưa vào tới tận phòng như một đám rước nhỏ. Về tới phòng, Bình Nhi vui lắm, thưởng tiền cho Đại An và Bình An, lại soạn lễ vật gồm vài lạng tiền bạc, để vào một cái quả sai đem lên phòng trên biếu Nguyệt nương.

Nguyệt nương không thềm ngó tới lễ vật, chỉ mắng:

- Khốn kiếp, mang đi đâu thì mang, đừng để ở đây cho bẩn mắt ta.

Lát sau Đại An lại đem tất cả những đồ mừng quà biếu và tiền mừng của tân khách tới. Nguyệt nương lại mắng :

- Đồ mừng và tiền bạc đó có phải mừng cho tao đâu mà mày mang vào đây làm gì ?

Đại An thưa:

- Gia gia dặn như vậy..

Nguyệt nương bảo Ngọc Tiêu thâu nhận.

Lát sau, Ngô đại cửu vào phòng thăm Nguyệt nương. Nguyệt nương thấy anh mình vào, vội vái chào mời ngồi. Ngô đại cửu bảo:

- Hôm nọ tấu tấu của muội muội về nói lại với ta rằng muội muội đang hờn giận với chồng, hai vợ chồng không thềm nhìn mặt nhau, nên hôm nay ta tới khuyên muội muội là nên làm lành lại với chồng.

Nếu không thì bao nhiêu sự tốt đẹp của muội muội từ trước tới nay đều uổng cả. Tục ngữ có câu Trai ngu sợ vợ, gái ngoan nể chồng. Chồng có điều gì không phải thì lựa lời khuyên, nếu nghe thì mừng, mà không nghe thì cũng vẫn phải tươi tỉnh mà khuyên bảo dần dần, như thế mới tỏ được sự hiền đức của mình.

Nguyệt nương nói:

- Ca ca không biết chữ càng tỏ ra hiền đức thì chỉ tổ cho người ta thêm ghét mà thôi. Tôi bây giờ chẳng muốn gì nữa, người ta có thiệp mới đẹp và giàu; coi tôi chẳng ra gì thì tôi cũng mặc kệ, muốn làm gì thì làm, không nói năng làm gì cho mệt. Ca ca cũng chẳng nên để ý làm gì.

Nói xong thì khóc, Ngô đại cữu bảo:

- Nói vậy đâu được, nói vậy là sai. Muội muội cư xử khéo léo thì anh em ta cũng được hãnh diện lây. Tiểu Ngọc đem trà ra mời, Ngô đại cữu uống trà rồi lại tiếp tục khuyên giải. Đến khi gia nhân ở ngoài vào mời, Ngô đại cữu mới bước ra phòng tiệc. Bữa tiệc kéo dài tới tối mới dứt. Từ đó Tây Môn Khánh ở luôn với Bình Nhi mấy đêm liền. Kim Liên giận lắm, muốn nhờ tay Nguyệt nương để trả thù Bình Nhi nên tận lực ly gián Nguyệt nương và Bình Nhi. Trước mặt Nguyệt nương thì nói xấu Bình Nhi là vô phép, là cậy được yêu quý mà coi thường mọi người. Trước mặt Bình Nhi thì Kim Liên lại bảo là Nguyệt nương hẹp hòi ích kỷ.

Bình Nhi không biết là đã mắc kế Kim Liên, nên càng thêm thân mật với Kim Liên. Tây Môn Khánh từ khi cưới Bình Nhi thì có thêm rất nhiều vàng bạc của cải, mua thêm nhiều ruộng đất ở ngoài, nhà cửa thêm phần sang trọng, đồ đạc vô cùng đắt tiền, gia nhân thêm đông đảo, trong sân lừa ngựa cả bầy. Tôn Thiên Phúc, gia nhân của Bình Nhi được đổi tên là Cầm Đồng. Tây Môn Khánh lại mua thêm hai gia nhân là Lai An và Kỳ Đồng để sai bảo. Lại chọn các a hoàn Xuân Mai, Ngọc Tiêu, Nghênh Xuân và Lan Hương, cho tới ở tại căn phòng phía đông, cho ăn mặc sang trọng, gọi nhạc công Lý Minh, em trai của Lý Kiều Nhi tới dạy đàn ca, Xuân Mai học đàn tỳ bà, Ngọc Tiêu học đàn tranh, Nghênh Xuân học đàn huyền và Lan Hương học hồ cầm. Lý Minh được đãi ngộ cơm canh rượu chè đầy đủ, hàng tháng lãnh tiền lương rất hậu. Tây Môn Khánh lấy tiền của Bình Nhi cho con rể là Trần Kính Tế lo việc sổ sách tiền bạc. Được phẩm mua về chất đầy cả phòng Kim Liên. Thê thiệp trong nhà, xiêm y sang trọng, đồ trang sức quý giá đắt tiền, a hoàn đầy tớ quần áo tiền bạc phủ phê. Tiền bạc xuất ra như nước. Trần Kính Tế bận rộn suốt ngày, thức khuya dậy sớm cùng viên quản lý tính toán sổ sách tiền bạc ra vào. Tây Môn Khánh thấy con rể siêng năng được việc thì hài lòng lắm.

Một hôm cha vợ, con rể cùng ăn cơm, Tây Môn Khánh bảo:

- Con à, con ở đây với ta như vậy là đã biết làm ăn buôn bán. Cha con ở Đông Kinh cũng được hài lòng mà ta được cha con gửi gắm, cũng thấy yên tâm. Tục ngữ có câu Có trai thì nhờ trai, không trai thì nhờ rể, nay mai ta nằm xuống thì gia tài này là của hai vợ chồng con đó.

Kính Tế nói:

- Con chẳng may gặp lúc gia đình hoạn nạn, cha mẹ thì ở xa được nhạc gia cùng nhạc nương bao bọc, ơn đó thật như trời biển, suốt đời cũng khó báo đền. Con tuy hết lòng với nhạc gia, nhưng dù sao cũng còn nhỏ dại, nhờ nhạc gia dạy bảo mới hòng khá được.

Tây Môn Khánh thấy con rể lanh lợi, ăn nói trôi chảy, làm việc siêng năng thì vui lắm. Từ đó việc lớn việc nhỏ trong nhà đều giao hết cho Kính Tế, từ việc giấy tờ cho tới việc viết thiệp mời khách. Mỗi lần trong nhà có khách, đãi tiệc, Kính Tế luôn luôn được ngồi gần cha vợ.

Thời gian thấm thoắt, hôm đó là vào hạ tuần tháng mười một Tây Môn Khánh cùng ban bè uống rượu tại nhà Thường Trĩ Tiết Tiệc tan sớm, Tây Môn Khánh cùng Ứng Bá Tước, Tạ Hy Đại và Chúc Thật Niệm lên ngựa mà đi. Mới ra khỏi cổng thì thấy trời u ám rồi những hạt tuyết lác đác rơi xuống như muôn ngàn cánh hoa trắng muốt. Ứng Bá Tước bảo:

- Đại ca à, bây giờ về nhà cũng chẳng làm gì, mà lâu nay anh em mình cũng ít đi chơi, chỉ bằng hôm nay mình tới nhà Quế Thư. Ngày xưa Mạnh Hạo Nhiên đạp tuyết tìm mai thì hôm nay anh em mình cũng đội tuyết mà đến với giai nhân.

Chúc Thật Niệm bảo:

- Ứng nhị ca nói đúng đó, trời tuyết thế này mà ngồi bên giai nhân uống rượu thì còn gì bằng. Quế Thư tài mạo tuyết vời, đại ca không muốn chứ muốn thì hàng tháng bỏ ra hai chục lạng mà bao nàng, còn hơn là để nàng phải tiếp khách ngoài, mỗi lần mình tới cũng mất thú đi. Tây Môn Khánh nghe lời bạn, cùng quay ngựa tới nhà Quế Thư. Tới nơi trong nhà đã lên đèn, a hoàn đang quét tuyết trước cửa nhà. Lý bà và Quế Khanh ra tiếp rước bốn người, mời vào ngồi dùng trà. Lý bà nói:

- Hôm trước được gọi tới hát, Quế Thư được Lục nương thưởng nhiều thứ, nó cứ cảm tạ mãi.

Tây Môn Khánh nói:

- Có gì đâu, Quế Thư tới hát thì cũng phải bỏ các nơi khác hoặc không tiếp khách được tại nhà, chúng tôi phải đền bù những thiệt hại đó chứ.

Trò chuyện một lát thì tiệc rượu dọn xong. Lý bà mời bốn người nhập tiệc. Tây Môn Khánh hỏi:

- Quế Thư đâu, sao không thấy ?

Lý bà đáp:

- Mấy hôm nay Quế Thư nó cứ ở nhà chờ quan nhân mà chẳng thấy quan nhân tới. Hôm nay là ngày sinh nhật của dì năm nó, dì nó cho đem kiệu tới rước đi, không biết giờ nào mới về.

Sự thật Quế Thư chẳng đi ăn sinh nhật của dì tư dì năm gì cả, mà đang thù tiếp con trai của Đình tướng công là Đình Nhị quan nhân. Đình Nhị có hiệu là Đình Song Kiêu, nhà giàu ức vạn. Hôm nay tới nhà Quế Thư bỏ ra mười lạng bao nàng trong hai đêm liền, hiện đang cùng Quế Thư uống rượu ở phòng trong, rất kín đáo. Tây Môn khánh không biết sự thật nên tin lắm, bèn bảo:

Bây giờ cũng muộn rồi, nếu đi ăn sinh nhật thì giờ này cũng sắp về, ma ma cứ từ từ, để chúng tôi ngồi đợi một lát.

Lý bà không biết nói sao, Quế Khanh thì vội đàn hát để lấp thì giờ. Lát sau Tây Môn Khánh muốn thay áo, liền vào bên trong tìm chỗ thay áo, bỗng nghe từ phòng trong có tiếng cười nói vui vẻ. Thay áo xong, Tây Môn Khánh bước nhẹ tới cửa sổ nhìn vào, thấy rõ ràng Quế Thư đang lả lơi chuốc rượu cho một người khách sang trọng, bèn nổi giận đùng đùng, chạy ra ngoài hất đổ bàn tiệc dọn sẵn, đồ ăn tung tóe, bát đĩa tan tành, rượu thịt lẫn lộn. Đoạn gọi bốn tên gia nhân là Đại An, Bình An, Lai An và Cầm Đồng vào, sai đập phá đồ đạc trong nhà. Gia nhân hăm hở làm theo lời chủ, tạo nên cảnh hỗn loạn không ngờ, Ứng, Tạ, Chúc, ba người khuyên can không kịp. Tây Môn Khánh thì la hét đập phá lung tung, lại chạy vào khóa trái căn phòng bên trong lại. Đình Nhị vốn nhát, nghe bên ngoài náo động thì chui ngay xuống gầm giường mà bảo:

- Quế Thư ơi, cứu ta với.

Quế Thư gắt:

- Làm gì mà cuống lên thế ? Chuyện gì thì ngoài đó cũng có ma ma và thư thư. Và lại những chuyện như thế này xảy ra là sự thường, không có gì đáng ngại cả.

Phía ngoài, Tây Môn Khánh la hét vang động, hô hoán gia nhân đập phá, rồi đánh cả Lý bà, Ứng Tạ, Chúc ba người thấy sự thế như vậy bèn hết sức khuyên ngăn rồi ôm Tây Môn Khánh kéo ra. Tây Môn Khánh thề rằng không bao giờ còn đặt chân tới nhà họ Lý, rồi giữa lúc tuyết rơi ngập lối, hăm hăm lên ngựa mà về...

Hồi 22

Tây Môn Khánh về tới nhà, xuống ngựa một mình đi vào, đám gia nhân dẫn ngựa vào chuồng. Tây Môn Khánh đi ngang hành lang phòng Nguyệt nương, thấy Tiểu Ngọc đang bày bàn thờ, bèn lấy làm lạ, núp vào sau tường mà rình. Nguyên ít lâu nay, Nguyệt nương thấy chồng ghẻ lạnh với mình thì buồn tủi lắm, một tháng ăn chay ba ngày, lại thường cúng vái trời đất để mong chồng hồi tâm.

Lát sau, Tiểu Ngọc bày biện bàn thờ đồ cúng xong, Nguyệt nương xiêm áo chỉnh tề bước ra thắp nhang, vái trời đất rồi khẩn rằng:

- Con họ Ngô, về làm dâu họ Tây Môn đã lâu. Hiềm vì chồng con mê chuyện yên hoa nên đã vào tuổi trung niên mà không có con trai. Hai đời vợ, năm người thiếp mà chẳng ai sinh nở. Con hằng run sợ, cho là mình bạc phúc sau này không nơi nương tựa. Nay con phát thành tâm, đêm đêm khẩn vái chín phương trời mười phương Phật, xui khiến cho chồng con sớm hồi tâm, xa chốn phồn hoa, lo bề gia sự, cho thê thiếp trong nhà sớm sinh con trai nối dõi tông đường, để cho vợ chồng có nơi nương tựa về sau. Đó là sở nguyện của con vậy.

Tây Môn Khánh nghe vợ khẩn vái thì xúc động nghĩ thầm:

Vậy mà bấy lâu nay mình xử tệ với vợ để vợ buồn lòng, trong khi vợ lúc nào cũng chỉ một lòng vì mình, vì gia đình. Vợ mình quả là người vợ hiền thực hiếm có.

Nói xong nhẹ nhàng bước tới ôm lấy Nguyệt nương. Nguyệt nương thấy trời đã khuya, bên ngoài tuyết rơi nhiều, tưởng là ma quái tới nhát, bèn kêu lên sợ hãi rồi định vùng bỏ chạy, nhưng Tây Môn Khánh kịp giữ lại bảo:

- Vợ hiền của tôi ơi, quả là tôi không hiểu được lòng nàng nên mới có tội với nàng, nay tôi hiểu ra, hối hận thì cũng muộn rồi, nàng đã phải khổ vì tôi từ bấy lâu nay.

Nguyệt nương tuy xúc động nhưng còn nói lấy:

- Trời tuyết như thế này, chàng thiếu gì chỗ vui thú, sao lại một mình ướt át lẫn mò tới đây làm gì ?

Tôi chỉ là con dâu phụ bất lương như lời chàng vẫn nói mà thôi, có tình có nghĩa gì với chàng đâu. Chàng cũng chẳng nên để ý tới tôi làm gì nữa, hai chúng mình đã nói là suốt đời không nhìn mặt nhau rồi mà.

Tây Môn Khánh không nói gì, chỉ cầm tay Nguyệt nương dẫn vào phòng, ngồi xuống ngắm, thấy Nguyệt nương ăn mặc giản dị, nhưng vẻ đẹp dường như tăng thêm muôn phần thanh tao kiều diễm. Ngắm một lúc, Tây Môn Khánh đứng dậy, vái Nguyệt nương một vái rồi nói:

Tôi là Tây Môn Khánh, nhất thời mê muội không chịu nghe lời phải của nàng, nay xin vái một vái mà nhận lỗi. Tôi quả là ngọc Kình sơn trước mắt không thấy, lại chỉ say mê loại đất đá tầm thường, xin nàng thứ lỗi cho.

Nguyệt nương nói:

- Tôi xưa nay có bao giờ hợp ý chàng đâu, cho nên có được lời phải nào mà khuyên chàng ? Chàng làm như thế này quả là tôi không được yên lòng chút nào. Thôi, bây giờ chàng tới phòng nào để tôi bảo a hoàn nó đưa đi.

Tây Môn Khánh bảo:

- Hôm nay ở ngoài gặp chuyện bức mình, nên dù trời tuyết tôi cũng về nhà, muốn nói với nàng cho bớt tức.

Nguyệt nương bảo:

- Tức hay không tức thì cũng đừng nói với tôi làm gì. Đi nói với ai thì nói cho nó tâm đầu ý hợp.

Tây Môn Khánh thấy vợ còn giận, bèn quỳ ngay xuống mà nói những lời thành thật. Nguyệt nương không nỡ để chồng quỳ, nhưng cũng không muốn đỡ dậy, bèn bảo:

- Chàng có đứng dậy không ? Tôi gọi a hoàn nó vào cho nó nhìn thấy bây giờ.

Đoạn quay ra gọi Tiểu Ngọc, Tây Môn Khánh thấy vậy, vội vàng đứng dậy. Tiểu Ngọc chạy vào khoanh tay đứng hầu. Tây Môn Khánh muốn đuổi Tiểu Ngọc ra bèn bảo:

- Trời đang có tuyết, bàn thờ ở ngoài hành lang ướt hết, sao người không ra dọn dẹp ?

Tiểu Ngọc thưa:

- Bàn thờ ngoài đó tôi đã dọn xong từ nãy rồi.

Nguyệt nương bật cười bảo chồng:

- Rõ không biết xấu, sai a hoàn mà cũng chẳng nên thân. Tiểu Ngọc hiểu ý lui ra. Tây Môn Khánh lại quỳ xuống năn nỉ vợ. Nguyệt nương đỡ chồng dậy, gọi Ngọc Tiêu mang trà vào, hai vợ chồng uống trà nói chuyện, tình vợ chồng thân ái mặn mà hơn trước. Tây Môn Khánh kể lại cho vợ nghe chuyện bức mình hồi tối tại nhà Quế Thư, lại nói là mình đã thề không tới đó nữa. Nguyệt nương bảo:

- Chàng tới đó nữa hay không tới nữa là do chàng. Có điều tôi muốn nói cho chàng biết là những thứ đó dù chàng có bỏ tiền ra bao nhiêu, nuôi cả gia đình nó thì nó vẫn tiếp khách khác như thường. Tiền của chàng chỉ mua được thân nó chứ không mua được lòng dạ nó đâu.

Vợ chồng nói chuyện một lúc rồi cùng nhau đi nghỉ. Đêm đó tình nghĩa mặn mà như cá với nước, nồng thắm không sao kể xiết. Hôm sau, mới sáng sớm, Ngọc Lâu đã tới phòng Kim Liên vừa tới đã hỏi:

- Ngũ nương dậy chưa ?

Xuân Mai chạy ra đáp:

- Nương nương tôi cũng mới vừa dậy, đang chải đầu, mời Tam nương vào.

Ngọc Lâu bước vào, thấy Kim Liên đang trang điểm trước gương, bèn ngồi xuống bên cạnh mà bảo:

- Tôi có chuyện này muốn nói với thư thư, chẳng hay thư thư đã biết chưa.

Kim Liên đáp:

- Không phải là chuyện của tôi thì làm sao tôi biết được, mà chuyện gì vậy ?

Ngọc Lâu làm vẻ quan trọng:

- Ngày, canh hai tối qua gia gia về nhà, lên phòng trên cùng Đại nương tương đặc lắm, lại nghỉ đêm với Đại nương.

- Sao lạ vậy nhỉ, hai người bao lâu nay như mặt trăng mặt trời, ai khuyên bảo thế nào cũng không được sao bây giờ tự nhiên lại làm lạnh với nhau mau chóng vậy, hay là có ai khuyên nhủ gì chẳng ?

Ngọc Lâu nói:

- Mãi sáng hôm nay tôi mới biết đây này. Con a hoàn Lan Hương của tôi sáng nay xuống bếp, nghe đám gia nhân a hoàn nói lại là hôm qua chẳng biết gia gia cùng bạn bè tức giận gì mà phá phách nhà Lý Quế Thư, rồi trời tuyết như vậy mà gia gia cũng về nhà. Tối nhà, tình cờ gia gia chứng kiến Đại nương lễ bái khẩn khứa gì đó, rồi hai người làm hòa với nhau. Bọn a hoàn nói chuyện buồn cười lắm, nói là gia gia quý trước mặt Đại nương mà van xin thứ lỗi, thế mới lạ chứ.

Kim Liên tiếp lời:

- Thế thì ghê thật, Đại nương quả là người cơ mưu lắm. Người ta lễ bái khẩn khứa gì thì khẩn nho nhỏ được rồi, chắc là Đại nương biết có gia gia đứng. Nghe nên mới cố ý khẩn to lên, rồi nhân đó mà kể lễ này kia chứ gì. Gia gia nghe được tất phải cảm động, như vậy chẳng cần ai khuyên bảo mà chồng cũng hồi tâm quay lại với mình.

Ngọc Lâu bảo:

- Chưa chắc đã phải là Đại nương giả vờ làm vậy đâu. Đại nương tuy ngoài mặt giận gia gia nhưng trong lòng lúc nào cũng muốn nhà cửa được êm ấm. Bây giờ như thế này cũng là mừng rồi. Đại nương mà vui vẻ thì bọn mình cũng được yên. Cho nên bây giờ tôi tính thế này, hai đứa mình tới gặp Nhị thư thư, mỗi người bỏ ra ít tiền, chung nhau làm một bữa tiệc, trước là để mừng gia gia, Đại nương hòa hợp, sau là nhân trời có tuyết, mình họp nhau lại uống rượu thưởng tuyết, không vui hay sao ? Thư thư nghĩ thế nào ?

Kim Liên bảo:

- Vậy cũng được, nhưng không biết gia gia hôm nay có rảnh rang ở nhà hay không.

Ngọc Lâu bảo:

- Trời tuyết như thế này mà đi đâu, hồi nãy đi ngang phòng trên, tôi thấy Tiểu Ngọc bưng nước rửa mặt vào, chắc là hai ông bà mới dậy.

Kim Liên trang điểm xong, vội cùng Ngọc Lâu sang bên Lý Bình Nhi. Bình Nhi còn nằm trên giường. Nghênh Xuân vào báo:

- Có Tam nương và Ngũ nương tới.

Hai người bước vào cười bảo:

- An nhàn tự tại quá nhỉ, giờ này mà còn nằm sao ?

Kim Liên nhìn vào, thấy Bình Nhi nằm ngủ mà không mặc áo bèn bảo:

- Lục thư thư nằm đắp chăn cứ như cái trứng trong vỏ, kéo chăn ra thì da thịt cứ như trứng gà bóc ấy thôi. Bình Nhi vội áo mặc không kịp, Ngọc Lâu bảo:

- Ngũ thư thư đừng chọc phá người ta nữa.

Đoạn nói với Bình Nhi:

- Thư thư dậy mau lên, chúng tôi có chuyện muốn bàn với thư thư đây.

Bình Nhi xiêm áo chỉnh tề xong. Ngọc Lâu lặp lại câu chuyện hồi nãy, Bình Nhi nghe xong bảo:

- Nếu vậy thì tùy các thư thư, muốn tôi xuất ra bao nhiêu cũng được.

Kim Liên bảo:

- Chúng tôi nghèo thì đóng ít, thư thư giàu thì đóng nhiều, thư thư cứ bỏ ra một lạng là được rồi.

Lát nữa tôi sẽ gặp Kiều Nhi và Tuyết Nga, rủ cùng góp cho vui. Bình Nhi vừa lau mặt, trang điểm, vừa bảo Nghênh Xuân mở rương ra, lấy một thỏi bạc đưa cho Ngọc Lâu. Kim Liên ghé mắt nhìn vào tờ giấy bọc ngoài thỏi bạc thì thấy ghi là trọng lượng một lạng hai tiền năm phân.

Ngọc Lâu cầm bạc bảo Kim Liên:

- Thư thư ngồi đây với Lục thư thư nhé, để tôi đi gặp Kiều Nhi và Tuyết Nga.

Kim Liên gật đầu. Lát sau, Ngọc Lâu trở lại bảo:

.

- Kiều Nhi mới đầu nói là không có tiền, lấy có tiền bạc chi tiêu trong nhà đều có sổ sách, không thể thiếu được, nên không biết lấy tiền ở đâu ra mà đóng góp. Tôi mới bảo là người giữ tiền chi tiêu trong nhà như Kiều Nhi mà nói là không có tiền thì chúng mình đây có ai có tiền nữa. Sổ sách là một chuyện khác nếu không có tiền thì thôi vậy. Tôi nói xong, bèn giả vờ tức giận quay ra, Kiều Nhi hoảng lên giữ tôi lại rồi lôi tiền ra, lại năn nỉ là tôi đừng giận.

Nói xong đưa sổ bạc của Kiều Nhi ra. Kim Liên cầm lấy, thấy quá nhẹ, chỉ độ gần năm tiền, bèn nói:

- Con dân phụ đó gian hoạt thật, mà lại bủn xỉn nữa. Lục thư thư đây đóng nhiều không nói làm gì, còn mọi

người ít nhất phải là năm tiền, vậy mà nó cũng không đóng cho đủ số nữa.

Mọi người đóng góp xong xuôi thì được tất cả ngoài ba lạng. Kim Liên cho gọi Đại An tới hỏi:

- Hôm qua mày theo gia gia, có biết tại sao lại xảy ra chuyện đập phá nhà Quế Thư không ?

Đại An bèn kể lại đầu đuôi câu chuyện đại náo nhà Quế Thư đêm trước, một điều gọi Quế Thư là dâm phụ, hai điều gọi Quế Thư là dâm phụ. Kim Liên nghe xong hỏi:

- Lạ nhỉ, gia gia say mê Quế Thư là như thế, vậy mà thề không tới nữa sao. Đại An, mày nói thật không đấy ?

Đại An thưa:

- Tôi đâu dám nói láo, đánh lừa nường nường. Kim Liên mắng:

- Thằng khốn kia, người ta chẳng gì cũng là cháu của Nhị nường nhà này, sao mày dám ăn nói hỗn hào ? Mày là gớm lắm, mày chỉ biết có gia gia thôi, gia gia yêu quý ai thì mày nịnh hót bợ đỡ người đó.

Chúng tao đây sai mày chuyện gì mày lờ dờ lẫn đẫn, vậy mà gia gia sai mày tới nhà Quế Thư thì mày tong tóc đi ngay. Bây giờ gia gia tức giận Quế Thư thì mày lại gọi Quế Thư là dâm phụ này dâm phụ kia. Để rồi tao nói lại cho gia gia hay.

Đại An nói:

- Tôi đâu dám nói người ta như vậy, đấy là trong khi kể chuyện, tôi nhắc lại những lời gia gia mắng người ta mà thôi.

Kim Liên bảo:

- Gia gia nói vậy thì được, bây giờ mày cũng dám nói vậy hay sao ?

Đại An nói:

- Nếu tôi biết trước là Ngũ nường làm khó tôi thì tôi đã chẳng nói cho Ngũ nường nghe làm gì.

- Thôi đi thằng khốn kia, mày định đứng đó mà đấu khẩu với Ngũ nường sao đây ? Hôm nay chúng ta cho gọi mày là để sai việc mày. Hơn ba lạng bạc đây, mày cầm lấy rồi cùng với thằng Lai Hưng mua rượu và các đồ ăn, chúng tao muốn đãi tiệc, mời gia. gia và Đại nường uống rượu thưởng tuyết. Nếu mày lo việc này cho chu đáo thì để tao nói với Ngũ nường bỏ qua cho mày, không nói với gia gia nữa.

Đại An nói:

- Các nường nường sai tôi thì tôi xin hết lòng.

Nói xong cầm lấy tiền, trở ra tìm Lai Hưng lo bữa tiệc.

Tây Môn Khánh thức dậy đã lâu, quần áo chỉnh tề, ngồi trong phòng Nguyệt nường nhìn ra trời tuyết, thấy Lai Hưng đi trước, lễ mễ xách gà vịt tiến về phía nhà bếp, rồi thấy Đại An đi sau ôm mấy vò rượu Kim

Hoa, bèn hỏi Ngọc Tiêu đang đứng cạnh:

- Mấy đứa đó mua đồ ăn về làm gì ? Ai đãi tiệc vậy?

Ngọc Tiêu thưa:

- Hôm nay các nương nương đặt tiệc để mời gia gia và nương nương uống rượu thưởng tuyết.

Đại An xách rượu đi ngang. Tây Môn Khánh hỏi:

- Rượu đó là của ai mua?

Đại An thưa:

- Do Tam thư và tôi bỏ tiền ra mua. Tây Môn Khánh bảo:

- Nhà có nhiều rượu, việc gì phải đi mua.

Nói xong đưa chìa khóa bảo Đại An mở kho lấy ra hai vò rượu Mạt Ly. Lát sau trong nội sảnh, bàn ghế được kê dọn, xung quanh là bình phong, cấm trướng và rèm Mai Hoa, tiệc rước bày ra. Năm người thiếp kéo nhau lên phòng trên mời Tây Môn Khánh và Nguyệt nương vào tiệc, rồi người rót rượu, kẻ nâng chung, trước tiên mời Tây Môn Khánh. Tây Môn Khánh tiếp lấy chung rượu đầu tiên cười bảo:

- Các nàng hôm nay bày vẽ quá.

Mấy người thiếp lại rót rượu mời Nguyệt nương. Nguyệt nương bảo:

- Các muội muội muốn làm tiệc thưởng tuyết, sao không nói với tôi một tiếng, các muội muội thật có lòng với tôi quá.

Ngọc Lâu cười:

- Có gì đâu, nhân trời xuống tuyết, chúng tôi có chén rượu nhạt mời gia và nương nương tới để giải muộn mà thôi.

Sau đó năm người thiếp bước tới lạy mừng Tây Môn Khánh. Tây Môn Khánh vui vẻ nâng từng người dậy. Họ lại tới lạy Nguyệt nương. Nguyệt nương đứng dậy, không chịu nhận lễ. Ngọc Lâu bảo:

- Nếu Đại nương không chịu ngồi nhận lễ thì chúng tôi cũng không đứng dậy đâu.

Nguyệt nương bất đắc dĩ phải ngồi xuống, nhưng các nàng thiếp mới chỉ lạy được một lạy đã vội đỡ dậy. Sau đó mọi người phân ngôi thứ, ngồi vào bàn tiệc. Kim Liên cười bảo Nguyệt nương:

- Hôm nay có đầy đủ chúng tôi đây, xin Đại nương bỏ qua hết lỗi lầm của gia gia, nếu lần sau gia gia còn phạm lỗi, chúng tôi không dám xin nữa.

Đoạn qua sang bảo Tây Môn Khánh:

- Bây giờ chàng còn ngồi đó mà không chịu rót rượu mời Đại nương hay sao ?

Tây Môn Khánh chỉ cười. Mọi người uống rượu chuyện trò vui vẻ.

Nguyệt nương sai Ngọc Tiêu rót rượu mời lại đám tiểu thiếp. Kim Liên nhắc:

- Lục thư à, thư thư cũng nên đứng dậy mời rượu Đại nương, lúc trước cũng chỉ vì chuyện của thư thư mà Đại nương phải chịu buồn phiền đó.

Bình Nhi vừa định đứng dậy rót rượu mời thì Tây Môn Khánh ngăn lại:

- Nàng đừng nghe lời Kim Liên, nó đặt điều đánh lừa nàng đó. Hồi nãy có mời rượu rồi, bây giờ thì miễn đi, nên ngồi ăn uống vui vẻ là hơn. Rượu được vài tuần thì ban gia nhạc kéo ra, Xuân Mai đàn tỳ bà, Nghênh Xuân đàn tranh, Ngọc Tiêu đàn huyền, Lan Hương đàn nguyệt, vừa đàn vừa hát bài hát Nam thạch lựu hoa, quế kỳ trùng hội.

Tây Môn Khánh nghe xong hỏi:

- Ai dặn các người là hát bài đó?

Ngọc Tiêu thưa:

- Ngũ nương dặn chúng tôi.

Tây Môn Khánh nhìn Kim Liên cười bảo:

- Nàng là lắm chuyện lắm đấy nhé.

Kim Liên cũng cười:

- Ai dặn chúng nó hát, bây giờ chúng nó lại đổ cho tôi.

Nguyệt nương bảo:

- Sao không gọi Trần hiền tể cùng ra đây cho vui. Nói xong sai gia nhân mời vợ chồng Kính Tế ra, Kính Tế bước ra vái chào mọi người, hai vợ chồng ngồi đối diện nhau ở cuối bàn tiệc. Bên ngoài trời tuyết thật đẹp, tuyết rơi như những sợi tơ bạc quấn quít, như trăm nghìn cánh hoa lê bay lả tả Mọi người vừa uống rượu vừa ngắm tuyết. Tiệc rượu xong, Nguyệt nương đích thân lo pha trà quý cho mọi người cùng uống. Mới được một tuần trà thì Đại An vào thưa:

- Lý Minh tới, đang đứng ở ngoài chờ lệnh.

Tây Môn Khánh bảo:

- Mời vào đây.

Lý Minh bước vào vái chào mọi người. Tây Môn Khánh bảo:

- Người từ đâu tới vậy ? Tới đây cũng đúng lúc.

Lý Minh đáp:

- Tôi ở bên Lưu công dạy nhạc rồi về đây để dạy cho đám nhà này.

Tây Môn Khánh đưa cho Lý Minh một chung trà Mộc Trĩ mà bảo:

- Thôi hôm nay không phải dạy nữa, uống trà đi rồi hát cho ta nghe một bài.

Lý Minh uống trà rồi tới chỗ ban nhạc, cầm cây đàn tranh so giây, lại dang hăng mấy tiếng rồi hát bài:

Đông cảnh ráng đô xuân. Khúc hát chấm dứt, mọi người khen hay. Tây Môn Khánh bảo Tiểu Ngọc đem rượu ra rót mời. Lý Minh uống một lượt ba chung. Sau đó Tây Môn Khánh gọi Lý Minh, cho ngồi chung bàn rồi bảo a hoàn đem thức ăn và rượu ra mời. Lý Minh cảm tạ rồi ngồi vào ăn uống. Tây Môn Khánh kể lại vụ lộn xộn tối qua tại nhà Quế Thư. Lý Minh nghe xong nói:

- Tôi quả không biết chuyện đó, nhưng xin gia gia đừng giận, để hôm nào gặp tôi sẽ nói, hồi này tôi cũng ít tới đó.

Mọi người chuyện trò một lát, gia nhân lại đem các món ăn khác lên, tiệc lại tiếp tục. Cứ như thế cho tới tối. Vợ chồng Kính Tế cáo từ trước, rồi tới Lý Minh. Tây Môn Khánh dặn:

- Người có tới đằng đó thì đừng nói là hôm nay ăn tiệc tại đây.

Lý Minh đáp:

- Vâng, tôi xin nhớ.

Tây Môn Khánh sai gia nhân đưa Lý Minh ra cổng. Đám tiêu thiếp sau một ngày vui vẻ cũng ai về phòng nấy. Tây Môn Khánh lại ở đêm với Nguyệt nương. Hôm sau thì tuyết lạnh, nhà họ Lý sợ Tây Môn Khánh trả thù, nhờ Ứng, Tạ hai người tới gặp Tây Môn Khánh. Tây Môn Khánh và Nguyệt nương đã dậy, đang ăn sáng trong phòng, Đại An vào thưa.

- Có Ứng nhị gia và Tạ đại gia tới.

Tây Môn Khánh đứng dậy định bước ra thì Nguyệt nương bảo:

- Hai ông trời đánh đó lại tới đây để rủ chàng đi chơi chứ gì? Trời tuyết lạnh thế này mà đi đâu. Và lại hôm nay cũng là ngày sinh nhật của Tam muội đó.

Tây Môn Khánh nói:

- Biết rồi, tôi không đi đâu.

Đoạn gọi gia nhân đem bánh ra phòng khách, rồi bước ra. Tại phòng khách, đôi bên chào hỏi rồi an tọa. Ứng Bá Tước nói:

- Chuyện tối qua quả là đáng giận, chẳng những đại ca mà cả chúng tôi cũng tức giận nữa. Sau khi đại ca về rồi, chúng tôi còn ở lại mắng cho mẹ con họ một trận. Mẹ con sợ hãi và hối hận lắm. Sáng sớm hôm nay họ đã sai người mời chúng tôi tới, rồi cả mẹ lẫn con kêu khóc, quỳ nhờ chúng tôi đến nói với đại ca, vì họ sợ đại ca làm khó dễ trừng phạt họ. Hiện ở đằng đó đã dọn sẵn tiệc rượu, nhờ chúng tôi thỉnh đại ca tới cho họ được xin tha tội. Tây Môn Khánh nói:

- Tôi chẳng trả thù làm gì, nhưng từ nay tôi không tới đó nữa.

Ứng Bá Tước nói:

- Đại ca giận là phải, nhưng tôi xin nói để đại ca rõ là chuyện này quả không phải là tội của Quế Thư. Đình Nhị quan nhân chỉ thân với Quế Khanh mà thôi. Nguyên là thuyền chở hàng của cha Đình Nhị cùng thuyền chở hàng của Trần Giám sinh mới ghé đây vài ba bữa. Trần Giám sinh lại là con của Trần Tham chính. Đình Nhị muốn làm tiệc tại nhà để đãi Trần Giám sinh, nên mới tới để một mặt mời Quế Khanh, một mặt đưa tiền cho Quế Thư, vì Quế Thư giữ tiền bạc trong nhà. Đúng lúc Đình Nhị đem tiền tới thì anh em mình tới, Lý ma ma sợ phật lòng đại ca nên phải giấu họ vào nhà sau. Sáng nay mẹ con họ kể lại rồi khóc lóc thề độc đủ điều, lại lạy chúng tôi như tể sao, nhờ tới nói với đại ca, thỉnh đại ca tới cho họ tạ tội và kể lẽ sự tình, hầu đại ca bớt giận. Tây Môn Khánh nói:

- Tôi cũng thề với tiện nội là không tới nữa, như vậy tôi còn giận gì đâu, nhị ca cứ tới nói với họ là họ cứ yên lòng, đừng nghĩ ngợi gì cả. Vả lại hôm nay trong nhà tôi cũng có chút việc, không đi được đâu.

Hai người nghe vậy thì hoảng quá, vì đã trót ăn tiền của nhà họ Lý, nên vội quỳ ngay cả xuống, Ứng Bá Tước nói:

- Đại ca nói vậy sao được, họ không được tạ tội với đại ca thì làm sao yên tâm mà sống. Vả lại, như thế này chẳng hóa ra chúng tôi không mời nổi Đại ca hay sao ? Chúng tôi còn mặt mũi nào tới gặp họ nữa.

Hai người thay nhau cầu khẩn, lát sau Tây Môn Khánh xiêu lòng, sai Đại An vào lấy mũ áo, Nguyệt nương đang ngồi nói chuyện với Ngọc Lâu thấy Đại An vào bèn hỏi:

- Gia gia người định đi đâu vậy ?

Đại An đáp:

- Tôi cũng không biết, gia gia chỉ sai vào lấy quần áo mà thôi.

Nguyệt nương nói:

- Thăng khốn, mày lại nói dối tao để che chở cho chủ mày phải không ? Hôm nay là sinh nhật của Tam nương, gia gia mà trẻ là tao đánh mày tuốt xác.

Đại An nói:

- Tôi có tội gì đâu.

Nguyệt nương bảo:

- Gia gia mày đã bị mấy tên trời đánh đó lôi đi thì mày có bốn phận phải nhắc gia gia mày về sớm, gia gia về trẻ là tội của mày chứ còn sao nữa. Tao biết mà, mấy tên trời đánh đó tới đây là mày mừng lắm, được đi chơi mà...

Đại An lấy mũ áo rồi lui ra. Nguyệt nương sai gia nhân dọn tiệc để mừng sinh nhật Ngọc Lâu.

Trong khi đó, Tây Môn Khánh mới cùng hai bạn tới cổng nhà họ Lý thì Lý bà đã chạy ra quỳ xuống mà đón

tiếp, Quế Khanh, Quế Thư chờ sẵn ngoài thềm, trong nhà tiệc đã dọn xong, hai ca nữ được mời tới đang đàn hát chào mừng. Ba người vào tiệc, Quế Khanh rót rượu, Quế Thư nâng chung chúc cho Tây Môn Khánh. Ứng, Tạ, hai người ngồi hai bên. Ứng Bá Tước cười bảo:

- Hai anh em chúng tôi nói gầy cả lười, quỳ gầy cả gối mới thỉnh được quan nhân tới đây, vậy mà giờ này không mời anh em chúng tôi được một tiếng hay sao ? Quan nhân mà hôm nay không chịu đến thì mẹ con chị em nhà này tha hồ mà khóc sưng mắt. Thật đồ bạc bẽo vô ơn quá. Quế Thư lườm Ứng Bá Tước:

- Thôi đi ông, đừng mắng chúng tôi mà cũng đừng Tào Tháo kể ơn nữa, có rượu thịt thì cứ việc ăn uống đi, còn làm khó nữa:

Ứng Bá Tước bảo:

- Đại ca thấy không ? Rõ ràng là hạng vô ơn mà, chưa khỏi vòng đã cong đuôi. Mới khóc lóc lạy van người ta đó rồi bây giờ lại trở mặt ngay được. Đại ca xích ra để tôi coi kỹ xem mặt mũi hạng người đó thế nào.

Nói xong nhào người nắm kéo Quế Thư. Quế Thư cười khanh khách:

- Khi không, đổ hết rượu ra áo quần quan nhân bây giờ.

Bá Tước bảo:

- Thì cứ xích gần đây, để ta kể một câu chuyện vui cho nàng nghe. Ngày xưa có một con cua kết nghĩa huynh đệ với một con gà. Hai con hẹn rằng con nào nhảy qua được cái lạch thì làm anh. Con gà vỗ cánh nhảy qua bờ lạch bên kia. Con cua định nhảy theo thì chợt có hai thiếu nữ tới lạch múc nước. Thiếu nữ thấy con cua thì bắt rồi lấy một sợi dây buộc lại, lát nữa đem về. Nhưng lúc múc nước xong thì hai thiếu nữ quên con cua, không đem theo. Con gà ở bờ bên kia mãi không thấy gì, bèn trở lại bờ bên này thì thấy cua đang bị trói chặt. Gà hỏi duyên cớ thì cua đáp...

Tới chỗ này, Bá Tước nhìn thẳng vào Quế Thư mà nói - ... Tôi đang định nhảy sang thì bị hai con ngựa cái nó trói tôi...

Bá Tước chưa dứt lời thì Quế Thư vừa cười vừa chạy tới dùng quạt mà đánh. Tây Môn Khánh cũng không nín cười nổi. Mọi người vui vẻ ăn uống.

Trong khi đó tại nhà Tây Môn Khánh, Nguyệt nương sai bảo gia nhân làm tiệc. Vợ Ngô đại cữu và Dương cô nương cùng vài người khách cũng tới mừng sinh nhật Ngọc Lâu. Nguyệt nương chờ mãi không thấy chồng về thì không biết nên mời mọi người vào tiệc hay nên đợi thêm chút nữa. Kim Liên nói:

- Đại nương à, giờ này mà gia gia chưa về, để tôi và Bình Nhi ra cổng đợi nhé.

Nguyệt nương bảo:

- Thôi, đợi thì đợi chứ việc gì phải ra cổng.

Ngọc Lâu bảo:

- Ở đây nghe mọi người kể chuyện vui có hơn không. Kim Liên ngồi lại để nghe chuyện. Một bà khách họ

Vương kể một câu chuyện vui, Kim Liên nghe xong bảo:

- Chuyện đó không hay, xin kể chuyện nào khác hay hơn đi.

Bà khách họ Vương kể tiếp:

- Nhà nọ có ba người con dâu, một hôm nhân sinh nhật của cha chồng, người con dâu lớn dâng rượu rồi nói:

Cha giống như một vị quan. Cha chồng hỏi:

Ta thế nào mà bảo là giống vị quan ? Con dâu lớn nói:

Cha ngồi trên cao, lớn bé trong nhà đều sợ như vậy không giống vị quan hay sao ?. Con dâu thứ dâng rượu rồi nói:

Cha giống như viên thư lại có uy. Cha chồng hỏi:

Ta thế nào mà giống viên thư lại có uy ?. Con dâu thứ hai đáp:

Cha hét một tiếng thì cả nhà đều kinh, như vậy không giống hay sao ?. Cha chồng bảo :

Người nói đúng. Con dâu thứ ba dâng rượu nói:

Cha không giống quan mà cũng không giống thư lại. Cha chồng hỏi:

Vậy ta giống cái gì ?. Con dâu thứ ba nói:

Cha giống như vị Ngoại Lang?. Cha chồng hỏi:

Ta thế nào mà bảo giống Ngoại Lang ?. Con dâu thứ ba đáp:

Không giống Ngoại Lang thì làm sao coi sóc được hết cả lục phòng ?.

Bà khách họ Vương kể xong, mọi người đều cười. Sau đó Kim Liên, Bình Nhi và Ngọc Lâu rủ nhau ra ngoài hành lang chờ Tây Môn Khánh. Ngọc Lâu bảo:

- Trời lạnh như thế này, không hiểu gia gia đi đâu.

Kim Liên bảo:

- Tôi chắc là lại tới nhà hai con dâm phụ Quế Khanh, Quế Thư mà thôi.

Ngọc Lâu nói:

- Phá nhà người ta, lại thề rằng không tới, chẳng lẽ bây giờ lại tới. Tôi cá là gia gia không tới đó đâu.

Kim Liên bảo:

- Cá thật không ? Có Lục nương làm chứng nhé. Tôi thì bảo là nhất định gia gia tới đó. Các thư thư không

thấy sao ? Hôm qua thì thằng Lý Minh tới dò xét tình hình, rồi sáng hôm nay, mới bảnh mắt ra, hai tên Ứng, Tạ đã tới, chẳng biết nói gì mà kéo được gia gia đi. Tôi chắc là mấy mẹ con loài dâm phụ đó đã nhờ Ứng, Tạ tới mời gia gia, để được tạ tội chứ gì. Bây giờ tới nơi, đàn ngọt hát hay, thịt béo rượu ngon, mấy con dâm phụ đó lại trở nghề quyến rũ thì làm sao gia gia về nhà sớm được, vậy mà Đại nương cứ chờ, tôi không hiểu chờ cái gì bây giờ.

Ngọc Lâu bảo:

- Không về thì cũng phải cho gia nhân về nói chứ, gia gia biết hôm nay ở nhà có đặt tiệc mà.

Đang nói chuyện thì có người bán dưa đi ngang, ba người bèn gọi vào mua ăn. Chợt thấy Tây Môn Khánh về tới cổng, ba người chạy không kịp. Tây Môn Khánh xuống ngựa, đưa dây cương cho Đại An rồi hỏi:

- Người coi coi những ai mua bán gì kia ?

Đại An đỡ lấy dây cương đáp:

- Thôi đó là Tam nương, Ngũ nương và Lục nương. Các nương nương gọi hàng dưa vào mua.

Tây Môn Khánh bước vào. Ngọc Lâu và Bình Nhi đã chạy vào trong báo cho Nguyệt nương biết, chỉ riêng mình Kim Liên thì núp vào sau bức tường hoa. Tây Môn Khánh bước vào, chợt thấy Kim Liên thì giật mình bảo:

- Đồ khi, làm người ta giật cả mình. Mấy nàng ở ngoài này làm gì vậy ?

Kim Liên đáp:

- Chàng còn hỏi nữa hay sao ? Chàng đi đâu giờ này mới về, để Đại nương nóng lòng sốt ruột, chúng tôi thấy vậy phải ra đây chờ đó.

Tây Môn Khánh bước vào đại sảnh, Nguyệt nương mừng quá, chạy ra tiếp đón, mời vào tiệc. Khách khứa và mọi người đều phân ngôi thứ mà ngồi. Nguyệt nương tự tay rót rượu mời chồng, rồi bảo a hoàn rót rượu mời mọi người. Xuân Mai và Nghênh Xuân ngồi ở cuối phòng đàn hát. Rượu được vài tuần thì Nguyệt nương sai dọn hết để bày tiệc mới, và đây mới là tiệc chính thức mừng sinh nhật Ngọc Lâu. Tiệc kéo dài tới gần tối thì mấy người khách đàn bà cáo từ. Nguyệt nương cùng đám tiểu thiếp tiếp tục bồi rượu cho Tây Môn Khánh. Nguyệt nương lại sai bẻ cành mai vào rồi dùng trò chơi tửu lệnh, bắt mọi người đều phải uống. Lát sau, tửu lệnh không được dùng nữa, Nguyệt nương bảo Tiểu Ngọc:

- Người rót rượu mừng cho Tam nương.

Lại quay sang bảo Ngọc Lâu:

- Muội muội phải uống một lượt ba chung lớn mới được. Đêm nay gia gia sẽ tới với muội muội.

Đoạn bảo Kim Liên và Bình Nhi:

- Lát nữa tiệc tan, tôi sẽ đích thân đưa gia gia và tam muội muội vào phòng.

Kim Liên cười:

- Đại nương đã ra lệnh như vậy thì ai mà dám cãi.

Ngọc Lâu đỏ mặt thẹn thùng không nói. Lát sau tiệc tàn, Nguyệt nương đưa Tây Môn Khánh vào phòng Ngọc Lâu, mọi người cũng đi theo. Ngọc Lâu vào phòng mời mọi người ngồi nhưng không ai ngồi.

Kim Liên nói đùa:

- Hôm nay tân lang và tân gia nhân tha hồ loan phượng vui vầy nhé.

Đoạn quay sang Nguyệt nương, bắt chước giọng bà già mà bảo:

- Lão thân gia à, cháu nó còn nhỏ dại, xin vì tôi mà dạy bảo nó.

Rồi lại quay sang Ngọc Lâu mà bảo:

- Thôi con gái ở đây đi ngủ đi, ngày mai ta sẽ sang thăm.

Mọi người cùng cười. Ngọc Lâu điểm mặt Kim Liên bảo:

- Để mai rồi biết tôi.

Kim Liên cười bảo mọi người:

- Thôi để cho đôi trẻ nó nghỉ, chúng mình ra đi.

Mọi người bước ra. Bình Nhi đi sau, suýt trượt ngã vì tuyết trơn, kêu lên một tiếng. Kim Liên bảo:

- Có mắt mà cũng như không, đi thì phải để ý chứ, dẫm cả lên chân tôi rồi đây này, thôi để tôi dắt.

Nguyệt nương quay lại bảo:

- Trời này tuyết đóng dày lắm, tôi đã bảo gia nhân mấy lần rồi mà chúng nó lười biếng không đưa nào chịu quét, để cho người ta trượt chân như thế này bao giờ không.

Đoạn gọi Tiểu Ngọc bảo:

- Người mang đèn lồng đưa Ngũ nương và Lục nương về phòng.

Trong này, Tây Môn Khánh bảo Ngọc Lâu:

- Kim Liên ghê gớm lắm chứ không vừa, cái miệng chẳng lúc nào ngừng nói, hết chọc người này đến trêu người khác, bày đặt chuyện này chuyện kia.

Ngọc Lâu nói:

- Thì tính tình của Ngũ thư thư ai mà không biết.

Tây Môn Khánh bảo:

- Nàng không biết đâu, nó còn nhiều thủ đoạn lắm.

Ngọc Lâu nói sang chuyện khác.

Nguyệt nương đã về phòng, Tiểu Ngọc cầm đèn đưa Kim Liên và Bình Nhi vào hoa viên. Kim Liên có vẻ say, nắm tay Bình Nhi bảo:

- Tôi uống hơi nhiều, thư thư đưa tôi tới phòng nhé.

Bình Nhi bảo:

- Tôi biết thư thư không say đâu.

Tuy nhiên vẫn đưa Kim Liên về phòng. Kim Liên cho Tiểu Ngọc lui, mời Bình Nhi ngồi nói:

- Đã tưởng là chị em mình không được ở chung một nhà với nhau, vậy mà cũng có ngày nay. Nói thật, tôi vì muốn thư thư về nhà này mà phải chịu bao nhiêu điều tiếng đó. Tôi làm vậy là do lòng tôi muốn như vậy, có trời đất biết cho tôi. Bình Nhi nói:

- Tôi biết là thư thư rất có lòng với tôi, ơn ấy tôi nguyện sẽ báo đáp.

Kim Liên bảo:

- Thư thư biết cho lòng tôi là được rồi.

Xuân Mai mang trà lên. Bình Nhi uống trà rồi cáo từ về phòng...

Hồi 23

Vợ của gia nhân Lai Vượng ốm đau luôn, sau một cơn bệnh nặng thì từ trần. Chôn cất xong, Nguyệt nương cưới cho Lai Vượng một người khác, là con của người bán quan tài tên Tống Nhân. Người vợ sau của Lai Vượng cũng tên là Kim Liên, nguyên lúc trước bị bán cho nhà họ Thái làm a hoàn, sau bị đuổi ra, trở thành vợ của đầu bếp tên Tương Thông. Tương Thông vẫn thường được Tây Môn Khánh sai bảo việc này việc kia, mỗi lần như vậy, Lai Vượng đều được sai tới nhà gọi Tương Thông, do đó quen biết vợ Tương Thông, hai bên tư tình lén lút. Sau đó vợ Lai Vượng chết, Tương Thông thì sau một cuộc xô xát vì tiền bạc chia không đều, bị đồng bọn đâm chết. Vợ Tương Thông nhờ Tây Môn Khánh đưa nội vụ lên quan, bắt thủ phạm ghép vào tử tội. Lai Vượng nói dối Nguyệt nương, bảo vợ Tương Thông là người góa chồng đã lâu, giỏi việc nội trợ. Nguyệt nương bèn lấy ra năm lạng bạc, hái bộ quần áo, mấy xấp lụa và ít nữ trang, cho Lai Vượng cưới vợ Tương Thông về làm vợ. Vì vợ thứ năm Tây Môn Khánh tên là Phan Kim Liên, nên Nguyệt nương đổi tên Kim Liên, vợ của Tương Thông, vợ hiện tại của Lai Vượng, thành ra Huệ Liên. Huệ Liên năm nay hai mươi bốn tuổi có nhan sắc mặn mà. Lúc mới về nhà Tây Môn Khánh làm vợ Lai Vượng, Huệ Liên ăn mặc xuề xòa, không hay trang điểm. Nhưng dần dần, thấy đám tiểu thiếp của Tây Môn Khánh, toàn là người đẹp, ăn mặc chải chuốt, trang điểm khéo léo thì cũng bắt chước. Chỉ mấy tháng sau, Huệ Liên đã tỏ ra không thua kém các bà chủ trong nhà. Chính vì vậy, mỗi lần Huệ Liên bưng cơm rót nước, đều được Tây Môn Khánh để ý. Tây Môn Khánh tìm dịp chiếm đoạt Huệ Liên.

Một hôm, Tây Môn Khánh nghĩ ra một kế, bèn gọi Lai Vượng lên, đưa cho năm trăm lạng bạc, sai tới Hàng Châu đặt may quần áo quý và quần áo mặc bốn mùa. Như vậy, lo xong việc, tính cả thời gian đi về cũng phải mất nửa năm. Lai Vượng rầu rĩ lên đường.

Nhưng không ngờ sau khi Lai Vượng đi thì ở nhà Huệ Liên lâm bệnh, sốt và nhức đầu, ban ngày thì nhẹ, ban đêm thì nặng, thân hình gầy ốm, nhan sắc suy giảm. Nguyệt nương thấy bệnh có vẻ nguy ngập thì hết lòng chữa. Tây Môn Khánh biết Huệ Liên lâm bệnh thì thương xót lắm. Kim Liên tình ý nhận ra tâm trạng Tây Môn Khánh.

Một hôm Tây Môn Khánh nhàn rỗi ở nhà, Nguyệt nương bảo Ngọc Tiêu dọn rượu ra. Huệ Liên đã đi lại hầu hạ được. Tây Môn Khánh thấy Huệ Liên mặc một cái quần màu tía, nhan sắc còn suy giảm, hình dung còn tiều tụy bèn quay sang bảo Ngọc Tiêu:

- Con vợ thằng sai Vượng sao lại mặc cái quần màu đỏ ? Người thừa với Đại nương là cho nó một cái quần màu khác.

Ngọc Tiêu thưa:

- Quần đó là của tôi cho chị ấy mượn.

Tây Môn Khánh không nói gì nữa.

Một hôm Nguyệt nương sang nhà láng giềng đối diện là Kiều Đại hộ ăn tiệc. Tây Môn Khánh cũng ra phở uống rượu với bạn bè. Khoảng trưa trở về nhà, vào tối cổng thì gặp Huệ Liên từ trong đi ra. Tây Môn Khánh gọi lại hỏi:

- Huệ Liên, bệnh của người đã bớt nhiều chưa ?

Nói xong đưa tay sờ trán Huệ Liên, thấy hơi hâm hấp nóng.

Huệ Liên lùi lại nói:

- Thưa gia gia, bệnh tôi bớt nhiều rồi, gia gia đừng làm như vậy Tây Môn Khánh bảo:

- Người khỏi bệnh thì ta mừng, nhưng quần áo người ít quá để ta cho lựa tốt mà may.

Huệ Liên cảm tạ rồi bước đi. Vào tối phòng, Tây Môn Khánh sai Ngọc Tiêu lấy ra một xấp lụa, mang xuống cho Huệ Liên. Ngọc Tiêu mang lụa xuống phòng Huệ Liên bảo:

- Gia gia hôm nọ thấy chị không có quần áo nên hôm nay sai tôi đem cho chị ít lụa mà may.

Huệ Liên mở ra, thấy đó là một xấp lụa màu thúy lam có hoa rất đẹp, thì bảo:

- Tôi lấy thứ này may quần áo mặc rồi Đại nương thấy thì sao ?

Ngọc Tiêu bảo:

- Có gì mà lo, ngày mai gia gia sẽ nói lại với Đại nương. Gia gia nói là chị mới khỏi bệnh, cho chị để chị có quần áo mà mặc, đi ra đi vào cho khách khứa người ta khỏi chê cười. Chị cứ yên tâm đi.

Huệ Liên lại hỏi:

- Bây giờ gia gia đang ở đâu ?

Ngọc Tiêu đáp:

- Gia gia đang ở bên ngọn giả sơn trong hoa viên, chị có thể tới cảm tạ vài câu.

Huệ Liên nói:

- Nếu là trong hoa viên thì sợ Ngũ nương hoặc Lục nương biết, như vậy không tiện.

Ngọc Tiêu bảo:

- Tam nương và Ngũ nương hiện đang đánh cờ bên phòng Lục nương, không ngại gì đâu.

Huệ Liên mỉm cười không nói.

Trong lúc đó, Ngọc Lâu và Kim Liên đang đánh cờ tại phòng Bình Nhi, a hoàn vào báo:

- Gia gia đã về nhà từ hồi nãy.

Ngọc Lâu và Kim Liên vội ai về phòng nấy. Trên đường về phòng. Kim Liên thấy Tiểu Ngọc đứng tại hành lang đại sảnh nhìn chăm chú ra phía ngọn giả sơn, bèn bước lại gần hỏi:

- Gia gia ở trong đó phải không ?

Tiểu Ngọc lắc đầu không nói, lấy tay trở ra phía ngọn giả sơn. Kim Liên nhẹ nhàng bước về phía đó.

Tới gần ngọn giả sơn, Kim Liên thấy Ngọc Tiêu từ phía sau giả sơn đi ra thì nghĩ rằng chắc là Tây Môn Khánh vừa mới tư tình với Ngọc Tiêu, bèn đi thẳng tới. Ngọc Tiêu thấy Kim Liên thì hoảng hốt nói:

- Xin Ngũ nương dừng lại, gia gia đang có chuyện ở đằng sau đó.

Kim Liên mắng:

- Con khốn kiếp, tao lại sợ gia gia mày hay sao.

Nói xong xăm xăm bước ra phía sau giả sơn, nhìn vào các khóm lá bụi cây đều không thấy gì, nhưng quay lại thì thấy Huệ Liên và Tây Môn Khánh đang ở trong một cái hốc đá rất lớn của hòn giả sơn.

Huệ Liên đỏ bừng mặt cúi đầu. Kim Liên hỏi:

- Mày làm gì nơi đây ?

Huệ Liên đáp:

- Tôi đi kêu thẳng Họa Đồng cho gia gia.

Nói xong vụt đứng dậy đi mất. Tây Môn Khánh từ nãy giờ vẫn im lặng. Kim Liên mắng:

- Đẹp mặt chưa, thật là vô liêm sỉ. Chàng và con nô tài dâm phụ đó chiu vào đây làm gì ? Nó bảo nó đi tìm thẳng Họa Đồng, thì ra chàng là thẳng Họa Đồng phải không ? Chàng cho gọi con nô tài dâm phụ đó tới chỗ này làm gì, mau nói thật đi, nếu không tôi sẽ nói lại với Đại nương. Vừa rồi tôi định tát cho con khốn

mấy tát tai nhưng nó đã khôn ngoan lẫn mất. Chàng phải cho đánh đòn nó, nếu không tôi không chịu bỏ qua chuyện này đâu.

Tây Môn Khánh cười:

- Khe khẽ một tí không được sao ? Làm gì mà ầm ỹ lên vậy ? Để tôi nói cho mà nghe. Tôi cho gọi nó tới đây là hỏi xem bệnh tình của nó thế nào mà thôi. Kim Liên bảo:

- Thế thì thầy thuốc đã bắt mạch chữa trị gì cho nó chưa ? Nay tôi nói thật cho mà biết, chàng với nó làm yêu làm quý gì thì tôi cũng đã biết cả rồi, đừng lấy vải thưa che mắt thánh nữa.

Tây Môn Khánh chỉ cười mà bước ra. Kim Liên cũng bỏ vào sau bếp dọn xét đám a hoàn. Một đứa nói với bạn.

- Hồi nãy, gia gia mới về nhà, đã sai Ngọc Tiêu đem một xấp lụa đi, không biết là cho ai.

Kim Liên nghe vậy biết ngay là Tây Môn Khánh đã sai đem lụa cho Huệ Liên, tuy nhiên không nói gì về chuyện này.

Từ đó Huệ Liên ngày càng thêm sức khỏe, nhan sắc cũng mặn mà thêm lên. Tây Môn Khánh thường lén lút gặp gỡ và cho Huệ Liên tiền bạc, quần áo và các đồ trang sức. Huệ Liên được ăn mặc đẹp, trang sức đẹp, lại có tiền mua son phấn nên nhan sắc ngày thêm lộng lẫy. Tây Môn Khánh lại vận động với Nguyệt nương để Huệ Liên cùng với Ngọc Tiêu lo việc trà nước trong phòng mà thôi. Nguyệt nương vô tình nên cũng chấp thuận.

Mới hay người chủ trong nhà tâm địa bất chính thì xảy ra nhiều chuyện đồi phong bại tục.

Một hôm, vào khoảng thượng tuần tháng chạp, Tây Môn Khánh có hẹn với Ứng Bá Tước cùng đi đưa đám một thân quyến của một chức việc trong huyện. Đại An đã chuẩn bị sẵn hai con ngựa, nhưng đợi mãi không thấy Ứng Bá Tước đến. Lát sau thì Lý Minh tới dạy đàn hát cho mấy a hoàn. Tây Môn Khánh ngồi bên lò sưởi tại phòng khách, cho gọi Xuân Mai, Ngọc Tiêu, Lan Hương và Nghênh Xuân ra phòng khách rồi bảo Lý Minh dạy cho mình coi. Bốn a hoàn đang đàn hát bài Tam lộng mai hoa thì Ứng Bá Tước đến. Tây Môn Khánh niềm nở tiếp đón. Hai người vái chào nhau rồi ngồi xuống. Mấy a hoàn thấy có khách thì bĩm nhau định lui vào, nhưng Tây Môn Khánh bảo:

- Việc gì phải đi đâu. Ứng nhị gia đây chứ phải ai xa lạ, bay hãy tới bái kiến nhị gia đi.

Bọn Xuân Mai bước tới sụp lạy chào. Ứng Bá Tước vội đứng dậy vái trả, rồi nói với Tây Môn Khánh:

- Thật đại ca là người có diễm phúc, trong nhà có một ban ca nhạc toàn là người đẹp tuyệt trần. Thật khó người sánh kịp đại ca.

Đoạn quay lại nói với bọn Xuân Mai:

- Hôm nay ta vì công việc mà tới đây, chẳng mang theo gì trong người cả, để hôm khác tới sẽ xin tặng chút đỉnh để mua son phấn. Bọn Xuân Mai mỉm cười lui vào. Trần Kính Tế từ nãy được gọi ngồi bên cha vợ, bây giờ mới đứng dậy vái chào Ứng Bá Tước. Bá Tước cũng đáp lễ. Hai người cùng ngồi xuống. Tây Môn Khánh hỏi:

- Nhị ca bận gì mà giờ này mới tới ?

Ứng Bá Tước đáp:

- Con gái tôi bệnh bấy lâu nay, bây giờ mới bình phục. Trước tôi gửi nó ở bên ngoại chữa bệnh, hôm nay đón về làm bữa tiệc nhỏ ăn mừng. Cho nên phải sắp xếp xong xuôi rồi mới tới đây được Tây Môn Khánh bảo:

- Vậy mà tôi đợi quá. Bây giờ mình ăn cái gì đã rồi hãy đi. Nói xong sai gia nhân đem đồ ăn sáng lên. Lý Minh từ nãy ngồi ở cuối phòng, bây giờ mới tới vái chào Ứng Bá Tước, Bá Tước hỏi:

- Hồi này sao lâu quá không gặp ? Lý Minh đáp:

- Hồi này tôi bận nhiều việc, thường là đi dạy nhạc tại các nhà, nên ít khi rảnh.

Gia nhân bưng bốn tô cháo thịt lên, cùng mấy đĩa món ăn và bánh trái. Tây Môn Khánh mời Ứng Bá Tước và mọi người ăn, lại sai lấy rượu Kim Hoa ra uống, ăn uống xong, Tây Môn Khánh mũ áo chỉnh tề cùng Ứng Bá Tước lên ngựa mà đi.

Trong nhà, đám gia nhân a hoàn tụ nhau trò chuyện, bỏ cả học đàn ca, trong phòng chỉ có Lý Minh và Xuân Mai. Lý Minh rượu đã ngà ngà, dạy Xuân Mai đánh được vài khúc tỳ bà thì xích lại nắm tay Xuân Mai. Xuân Mai mắng:

- Làm gì mà nắm tay tôi vậy ? Có rượu có thịt rồi định sinh chuyện phải không ? Có dạy dỗ tử tế thì tôi học, nếu không thì tôi không thèm học cái mặt đó đâu. Này, tôi nói cho mà biết, chưa biết tôi là ai nên mới giở trò, người như thế nào cũng chưa chắc nắm được tay tôi chứ đừng nói gì cái mặt đó. Để gia gia về, tôi nói lại cho mà xem.

Xuân Mai mắng một thôi một hồi. Lý Minh chạy không kịp. Xuân Mai còn theo ra đến tận ngoài hành lang mà mắng. Lý Minh cầm đầu đi mất. Kim Liên đang cùng Ngọc Lâu và Bình Nhi đánh cờ trong phòng, có Tống Huệ Liên ở cạnh, nghe Xuân Mai ồn ào ở ngoài Kim Liên hỏi:

- Con quý kia, mày mắng ai mà ồn lên vậy ?

Xuân Mai bước vào đáp:

- Cái thằng khốn Lý Minh chứ còn ai nữa ? Thằng khốn đó tới đây, được gia gia cho ăn uống phở phê. Gia gia vừa đi khỏi thì các chị đó cũng rủ nhau đi chơi, không chịu học đàn, chỉ còn mình tôi ngồi học.

Thằng khốn đó thấy trong phòng vắng vẻ, dám cầm tay tôi định làm hốn, tôi chửi mắng cho như tát nước, nó hoảng hồn bỏ đi mất. Tôi chạy theo mà mắng. Chỉ tiếc là hồi nãy quên không tát cho nó một tát cho nó biết tay tôi.

Kim Liên bảo:

- Không học người này thì học người khác, có gì mà lo. Nó xúc phạm mình, mình chửi mắng như vậy là đủ rồi, hơi đâu mà giận tái mặt đi như thế ? Rồi đợi gia gia về, nói lại cho gia gia nghe để gia gia đuổi nó đi là xong. Xuân Mai nói:

- Chỉ sợ nó là em của Nhị nương, rồi Nhị nương mắng tôi, hoặc nói với gia gia đánh tôi mà thôi.

Huệ Liên bảo:

- Là gì thì là chứ. Dạy đàn ở đây thì lo dạy, sao lại chọc ghẹo người ta. Đi làm đi ăn để nuôi cha nuôi mẹ mà như vậy đâu được. Ấy là chưa kể được ngày ba bữa rượu thịt ê hề, đối đãi tử tế làm vậy là bậy quá rồi còn gì nữa.

Kim Liên bảo:

- Mà tiền bạc trả hậu chứ có phải không đâu, tháng tháng là nó thò tay lãnh năm lạng bạc, mà nó dám làm chuyện tôi bại ở đây. Xuân Mai đây nó cũng không phải tay vừa đâu, gia nhân trong nhà này đều phải nể sợ nó, vui vẻ với nó thì thôi, còn không thì nó chỉ thừa với gia gia là đứa đó bị đòn phải biết.

Đoạn quay sang bảo Xuân Mai:

- Thôi không cần nói gì nữa, đợi gia gia về, người thưa với gia gia để gia gia phân xử.

Xuân Mai bảo:

- Cũng tại Ngọc Tiêu và hai chị kia không chịu học, rủ nhau đi chơi nên mới xảy ra cố sự.

Ngọc Lâu hỏi:

- Bây giờ ba đứa đó đang ở đâu ?

Xuân Mai đáp:

- Đang nói cười đùa giỡn trong phòng của đại thư.

Ngọc Lâu bảo:

- Để ta rầy la chúng nó.

Nói xong về phòng. Bình Nhi cũng về phòng, sai Tú Xuân gọi Nghênh Xuân về mắng cho một trận.

Tối hôm đó Tây Môn Khánh về nhà. Kim Liên kể lại vụ Lý Minh. Tây Môn Khánh giận lắm, gọi Lai Hưng vào dặn là từ nay cấm cửa Lý Minh, không cho lảng vảng tới đây nữa...

Hồi 24

Một hôm vào cuối đông sang xuân, thời tiết rất đẹp, Tây Môn Khánh đi ăn tiệc ở ngoài, Nguyệt nương cũng tới thăm Ngô đại cừu, Ngọc Lâu và Kim Liên tới phòng Bình Nhi đánh cờ cho tới trưa. Ngọc Lâu nói:

- Chúng mình phải đánh cờ ăn tiền để tổ chức cái gì vui mới được.

Kim Liên bảo :

- Bây giờ đánh một ván, ai thua thì phải bỏ ra năm tiền để làm tiệc rượu đãi mọi người. Ba tiền dùng để mua rượu Kim Hoa, còn hai tiền để mua một thủ lợn nhỏ, bảo vợ Lai Vượng quay thật ngon để chúng mình ăn.

Ngọc Lâu đáp:

- Đại nương không có nhà, tính sao cho tiện ?

Kim Liên bảo:

- Khó gì, để lại một phần, đem vào phòng chờ Đại nương về thì mời ăn.

Nói xong, ba người bày bàn cờ mới, Ngọc Lâu và Kim Liên một phe, Bình Nhi thua luôn ba ván, phải bỏ ra năm tiền. Kim Liên sai Tú Xuân gọi Lai Hường tới bảo:

- Tiền đây, người mua một vò rượu Kim Hoa và một đầu lợn nhỏ cùng các đồ gia vị, đem xuống bảo Huệ Liên quay lên rồi dọn tiệc tại phòng Tam nương, chúng ta sẽ tới.

Ngọc Lâu bảo:

- Ngũ thư thư à, mình cứ bảo chúng nó dọn tiệc tại đây thì tiện hơn. Chứ ăn uống ở phòng tôi mà không mời Kiều Nhi và Tuyết Nga thì cũng phiền.

Kim Liên khen phải , Lai Hường cầm tiền đi ra.

Lát sau, sai Hường mua rượu và thủ lợn về. Huệ Liên đang ngồi nói chuyện với Ngọc Tiêu. Lai Hường tìm tới bảo:

- Chị Huệ Liên à, Tam nương và Ngũ nương sai tôi mua thủ lợn đây, bảo chị đem xuống bếp quay lên, rồi dọn tiệc tại phòng Lục nương.

Huệ Liên bảo:

- Tôi không rảnh, vì còn đang phải làm hài cho Đại nương đi, anh nhờ ai làm giùm cũng được.

Lai Hường nói:

- Chị làm hay không làm thì tôi không biết, giao cho chị thì tôi cứ giao, nếu chị bận thì lên nói lại với các nương nương.

Ngọc Tiêu bảo:

- Thôi chị cứ đi làm giùm đi, chứ cái miệng Ngũ nương gớm lắm, lại chuyện này chuyện kia rắc rối lắm.

Huệ Liên cười bảo:

- Ngũ nương đâu biết làm ăn gì, nhưng lại muốn ăn ngon nên mới phải nhờ đến tôi.

Nói xong vào bếp, lấy thủ lợn, làm sạch sẽ rồi quay thật ngon, mùi thơm ngào ngạt, gia vị đầy đủ, rồi để

trên một cái đĩa lớn, bỏ trong cái quả, đem lên phòng Bình Nhi. Ngọc Lâu đã chuẩn bị sẵn sàng, chia ra một phần thịt, sốt rượu sang một cái bình nhỏ rồi sai a hoàn đem tới phòng Nguyệt nương. Sau đó ba người nhập tiệc, chén tạc chén thù, chuyện trò vui vẻ. Đang lúc ăn uống thì Huệ Liên bước tới cười hỏi:

- Các nường nường thấy thủ lợn quay như vậy có ngon hay không ?

Kim Liên bảo:

- Tam nường vừa mới khen người đó, quay như thế này là nhất rồi, người khéo lắm.

Ngọc Lâu bảo:

- Tú Xuân, người rót một chung rượu mời Huệ Liên gọi là thưởng công.

Bình Nhi cũng chọn một miếng thịt ngon đưa cho Huệ Liên mà bảo:

- Người làm thì người cũng phải ăn thử một miếng chứ. Người ngồi xuống đây đi.

Huệ Liên lạy tạ ba lạy rồi ngồi ghé vào một bên, cùng mọi người ăn uống.

Tới gần tối tiệc mới tan, Nguyệt nương cũng vừa về. Mấy người tiểu thiếp kéo nhau tới thăm, Tiểu Ngọc bưng rượu thịt ra, Ngọc Lâu cười:

- Hôm nay chúng tôi đánh cờ, Lục thư thua phải bỏ tiền ra mua rượu thịt, chúng tôi để phần Đại nường đó.

Nguyệt nương bảo:

- Làm như thế này chỉ người nào thua là chịu thiệt. Tôi nghĩ rằng bây giờ đang là thời tiết đẹp, muốn cho công bằng vui vẻ thì mấy chị em mình đây chia phiên nhau, mỗi người đứng ra làm tiệc một ngày để đãi những người khác. Tôi tính như vậy có được không ?

Mọi người đáp:

- Đại nường dạy phải lắm.

Nguyệt nương bảo:

- Ngày mai là mồng năm, tôi xin đứng ra làm trước hết. Rồi mồng sáu thì Kiều Nhi, mồng bảy thì Ngọc Lâu, mồng tám thì Kim Liên...

Kim Liên ngắt lời cười bảo:

- Chỉ có tôi là lợi nhất, hôm đó đúng là ngày sinh nhật của tôi, thật nhất cử lưỡng tiện. Còn Tuyết Nga thì ngày nào ?

Tuyết Nga im lặng, Nguyệt nương bảo:

- Thôi, Tuyết Nga thì khỏi tính.

Ngọc Lâu nói:

- Mồng chín nhà mình không rảnh, thôi Bình Nhi thì để tới mồng mười.

Mọi người bàn định xong, cứ thế mà thi hành.

Suốt từ ngày mồng năm, đám thê thiếp trong nhà vui vẻ ăn uống, nghe đàn hát. Cho tới mồng mười là đến lượt Bình Nhi. Bình Nhi sai Tú Xuân tới mời Tuyết Nga. Mời lần đầu Tuyết Nga từ chối, mời lần thứ nhì Tuyết Nga nhận lời, nhưng lại không chịu tới. Ngọc Lâu bảo:

- Tôi đã biết trước là Tuyết Nga không tới đâu, mời đi mời lại làm gì cho phiền phức.

Nguyệt nương bảo:

- Thôi, không đến thì thôi, mình cũng chẳng nên để ý. Nói xong mời Ngô đại tẩu và Tây Môn đại thư cùng mọi người vào tiệc. Đám Xuân Mai cũng được gọi tới đàn hát giúp vui Nguyệt nương bảo:

Gia gia không có nhà, cứ để bao giờ về thì mời vào cũng được.

Mọi người vui vẻ ăn uống..

Tối trưa thì Tây Môn Khánh về tới nhà. Ngọc Tiêu hầu hạ, đem quần áo cho chủ thay. Tây Môn Khánh hỏi:

- Đại nương đâu ?

Ngọc Tiêu đáp:

- Đại nương đang cùng các nương nương và Phan bà, Ngô đại cữu mẫu và Đại thư thư ăn tiệc tại phòng Lục nương nương.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Có chuyện gì mà tiệc tùng vậy ?

Ngọc Tiêu đáp:

- Các nương nương thay phiên nhau tổ chức cho vui mà thôi.

Tây Môn Khánh lại hỏi:

- Các nương nương uống rượu gì ?

Ngọc Tiêu đáp:

- Rượu Kim Hoa.

Tây Môn Khánh bảo:

Trong nhà còn rượu Mạt Ly do Ứng nhị gia biếu đó, lấy ra đem đến cho các nương nương uống.

Ngọc Tiêu vào lấy rượu rồi đem tới phòng Bình Nhi. Huệ Liên đang đứng cạnh Nguyệt nương để hầu rượu, thấy Ngọc Tiêu đem rượu vào thì chạy tới đỡ. Ngọc Tiêu đưa mắt, Huệ Liên hiểu ý ngay, Nguyệt nương hỏi:

- Rượu ở đâu vậy ?

Ngọc Tiêu đáp:

- Gia gia sai đem tới để các nương nương dùng.

Nguyệt nương hỏi:

- Gia gia về lúc nào vậy ?

Ngọc Tiêu thưa:

- Gia gia vừa mới về, hỏi tôi là các nương nương uống rượu gì, rồi sai tôi đem vò rượu Mạt Ly này tới để các nương nương dùng.

Nguyệt nương bảo:

- Thôi, chẳng nên mời gia gia tới đây làm gì, người có thể dọn rượu và thức ăn cho gia gia ăn uống một mình cũng được.

Ngọc Tiêu vâng lời lui ra. Huệ Liên đứng hầu rượu thêm một lát rồi nói :

- Để tôi xuống lo trà sẵn.

Nguyệt nương bảo:

- Phải đấy, trên phòng ta còn trà Lục An, người lên lấy xuống mà pha.

Lúc đó Tây Môn Khánh đang Ở trong phòng Nguyệt nương, Ngọc Tiêu đứng đợi Huệ Liên trên thềm. Huệ Liên đang đi tới thì Đại An đã vào trước thưa:

- Có các vị Ứng, Tạ, Chúc, Thường tới.

Tây Môn Khánh bảo:

- Mời họ vào phòng khách rồi dọn rượu tại đó.

Tây Môn Khánh nói xong bước ra phòng khách tiếp bạn. Chủ khách an tọa, Ứng Bá Tước nói:

- Mấy hôm nay không gặp đại ca nên tới thăm, nào ngờ giữa đường gặp mấy anh em đây, tôi liền rủ họ cùng tới.

Tạ Hy Đại nói:

- Xin đại ca bỏ lỗi cho, mấy ngày tết vừa qua đáng lẽ là phải tới chúc tết đại ca, nhưng rồi cứ bận chuyện này chuyện kia thành thử hôm nay mới tới được.

Tây Môn Khánh cười:

- Chẳng lẽ tôi không có rượu mời các anh em trong mấy ngày tết hay sao ?

Chúc Thập Niệm nói:

- Đại ca ở đây thì ngày giờ nào mà chẳng có rượu cho anh em chúng tôi, còn mấy người họ hàng thân thuộc của chúng tôi thì cả năm mới có rượu uống trong mấy ngày tết nên mới mời, chúng tôi không từ chối được.

Chủ khách trò chuyện một hồi, rồi vào tiệc. Lúc đó cũng gần tối, Đại An thấp đèn, lên bữa tiệc rất vui vẻ.

Rượu được vài tuần, Ứng Bá Tước nói:

- Có lẽ chúng mình nên dùng tửu lệnh cho vui.

Tạ Hy Đại nói:

- Ứng nhị gia có tài kể chuyện cười, mấy lần kể chuyện nhà Quế Thư khiến mọi người cười nghiêng ngả, hôm nay nhị ca nên kể chuyện cho anh em cười vui là nhất rồi, không cần tửu lệnh.

Tây Môn Khánh bảo Hy Đại:

- Tạ ca cũng giỏi khôi hài lắm, chẳng lẽ không kể chuyện cười được sao ?

Ứng Bá Tước nói:

- Kể chuyện cười cũng là dùng tửu lệnh vậy. Bây giờ anh em mình, mỗi người phải kể một chuyện cười, kể xong mà không ai cười thì bị phạt ba chung rượu lớn. Chúc Thập Niệm nói:

- Nếu vậy để tôi kể trước.

Thường Trĩ Tiết bảo:

- Tôi không biết kể chuyện cười, xin chịu phạt ba chung rượu là xong.

Chúc Thập Niệm bắt đầu kể:

- Ai cũng biết Khổng Tử có bảy mươi hai người học trò giỏi là thất thập nhị hiền chứ gì, nhưng quá nửa thật ra là những người chẳng ra gì cả.

Thường Trĩ Tiết chặn lại hỏi:

Sao vậy ?

Chúc Thập Niệm nhân việc Thường Trĩ Tiết đã lớn tuổi mà chưa từng lấy vợ lần nào bèn bảo:

- Yên trí, tôi nói có sách mách có chứng, trong sách có câu bất hữu quan giả lục ngũ nhân, đồng tử lục thất nhân... trong câu đó, người đã có vợ gọi là quan, người chưa có vợ gọi là đồng, năm sáu ba mươi, sáu bảy bốn hai, cộng lại không phải bảy mươi hai người hay sao ?...

Mọi người cười âm cả lên. Đến lượt Ứng Bá Tước kể:

- Tôi cũng nói chuyện sách vở thánh hiền. Các ca ca có biết. tại sao con gái của Khổng Tử không lấy người chồng học vấn uyên thâm, mà lại lấy anh phạm nhân Công Dã Trường ? Ấy là tại trong đám cao đệ của Khổng Tử, thì Nhan Uyên là người văn số, sợ rằng con gái mình ở góa không nổi. Mẫn Tử Khiên thì có mẹ già, sợ hành hạ con gái mình, Nhiễm Bá Ngưu thì bệnh tật, Trọng Cung thì có người cha không ra gì, sợ làm điều vô liêm sỉ với con dâu, còn Tề Ngã thì có tài ăn nói nhưng lại phải cái tật cứ ngủ suốt ngày...

Tây Môn Khánh nghe tới đây thì hơi chạnh lòng, bèn bảo:

- Thôi, khỏi cần kể nữa, mới chỉ kể ra năm người mà cũng đủ buồn cười lắm rồi.

Mọi người cùng cười. Tạ Hy Đại trầm ngâm hỏi:

- Đại ca à, tôi có phải kể hay không ?

Tây Môn Khánh bảo:

- Thì cứ kể đi, nếu không ai cười thì chịu phạt chứ sao.

Tạ Hy Đại nói:

- Đại ca đây làm chuyện gì cũng đúng sách thánh hiền, đại ca có nhiều vợ, nhưng lại không chịu đến với họ, để họ Ở không, như vậy là hợp với câu Hối dã, kỳ thứ hồ lỗ không, thứ giả, tiểu thiếp chi vị dã.

Tây Môn Khánh cười, đập lên đầu Hy Đại mà bảo:

- Chỉ được cái miệng giỏi ăn nói hàm hồ thôi. Trong khi đó, tại bàn tiệc trong phòng Bình Nhi, Kim Liên thấy Huệ Liên tự ý đi pha trà thì nghi rằng Huệ Liên kiếm cớ để lên tình tự với Tây Môn Khánh trên phòng Nguyệt nương, bèn giả vờ ra ngoài rồi đi thẳng tới phòng Nguyệt nương, nhưng nghe a hoàn nói là Tây Môn Khánh đang uống rượu với khách tại phòng khách, Kim Liên lại rón rén ra phòng khách, núp ở sau rèm mà nghe, nghe tới câu chuyện của Tạ Hy Đại thì có ý thẹn thùng, liền trở về phòng riêng. Về phần Huệ Liên, biết Tây Môn Khánh phải tiếp bạn, thì quay xuống lo pha trà. Đang loay hoay ở đằng sau thì Tiểu Ngọc tới bảo:

- Đại nương nói sao chị pha trà lâu quá vậy ?

Huệ Liên đáp:

- Xong rồi đây. để tôi đem lên.

Nói xong bưng trà lên phòng tiệc. Nguyệt nương hỏi:

- Sao giờ này trà mới xong ?

Huệ Liên đáp:

- Gia gia đang cùng khách khứa uống rượu, nhà bếp bận làm đồ ăn, bây giờ mới có bếp trống.

Mọi người uống trà rồi lại tiếp tục bữa tiệc. Huệ Liên lại được ngồi bên cạnh cùng ăn, thỉnh thoảng lại nói xen vài câu. Ngọc Lâu khó chịu bảo:

- Chúng ta đông đủ ở đây trò chuyện mà sao người cứ nói leo vậy ?

Huệ Liên xấu hổ quá, đứng dậy lui ra sau.

Đám thê thiếp ăn uống tới lúc lên đèn thì thấy Tây Môn Khánh vén rèm bước vào, cười bảo:

- Mọi người vui vẻ quá nhỉ.

Ngô cữu mẫu đứng dậy chào:

- Quan nhân đã tới.

Rồi vội kéo ghế mời ngồi. Nguyệt nương hỏi:

- Chàng uống rượu với bạn xong rồi hay sao ? Chỗ này toàn đàn là con gái, tới đây làm gì ?

Tây Môn Khánh đã ngà ngà say, nghe vậy cười bảo:

- Nếu vậy thì tôi đi.

Nói xong sang phòng Kim Liê, Kim Liên hỏi:

- Hồi nãy Tạ Hy Đại kể chuyện cười như vậy là ngụ ý gì ?

- Tây Môn Khánh bảo:

- Hơi đâu mà để ý đến những chuyện bông lơn đó. Tôi có chuyện muốn bàn với nàng đây. Tôi muốn gặp Huệ Liên một đêm nhưng chẳng có chỗ nào thuận tiện. Nếu nàng dung được nó thì cho tôi mượn nơi này của nàng một đêm.

Kim Liên đáp:

- Tôi thì lúc nào cũng nghe theo chàng, nhưng không phải là tôi không dung được Huệ Liên, mà chỉ sợ Xuân Mai nó không chịu, chàng thử hỏi qua nó một câu xem.

Tây Môn Khánh bảo:

- Nếu vậy thì thôi, để tôi báo a hoàn nó đem chăn nệm ra căn nhà mát trong hoa viên vậy.

Nói xong bước ra. Lát sau Huệ Liên theo ra tới nơi, nhìn vào thấy đèn sáng. Huệ Liên nói:

- Bộ nhà hết chỗ rồi hay sao mà phải đưa tôi ra chỗ trống trải lạnh lùng như thế này ? Lạnh quá làm sao ngủ được. Chàng không thấy đôi bàn chân nhỏ xíu của tôi muốn tê đi vì lạnh hay sao ? Vậy mà tôi vẫn không có nổi một đôi hài mà đi, trong khi mọi người thì ai cũng thừa mứa.

Tây Môn Khánh bảo:

- Được rồi, để mai ta bảo lấy tiền mua cho nàng đủ thứ hài đẹp và ấm.

Đoạn ngắt bàn chân của Huệ Liên mà bảo:

- Thật không ngờ bàn chân nàng lại có thể nhỏ hơn của Kim Liên như thế này.

Huệ Liên nói:

- Tôi làm sao so được với Ngũ nương, nhưng hôm qua tôi có thử mang một đôi hài của Ngũ nương thì thấy rộng mông mênh, tuy nhiên có mua hài cho tôi thì phải mua đúng như của Ngũ nương cơ.

Kim Liên đứng ngoài nghiêng răng nhủ thầm:

Con nô tài dâm phụ này gớm thật, dám chê bai ta.

Đoạn lại nghe tiếp Huệ Liên hỏi:

- Chàng cưới Ngũ nương về lâu chưa, Ngũ nương là người thế nào mà có vẻ hờm mình như vậy ?

Tây Môn Khánh đáp:

- Ở cũng lâu rồi, nó cũng là người chẳng ra gì, được về đây là phúc lắm.

Kim Liên đứng ngoài nghiêng răng căm hận, nghĩ thầm:

Con nô tài dâm phụ này quá lắm rồi để ta phải tìm cách trả thù mới được, sau này rồi nó sẽ biết ta. Nghĩ xong đứng lặng giây lâu, rồi rút chiếc trâm trên đầu xuống, cài vào hai cái khoen cửa, sau đó nuốt hận về phòng.

Sáng sớm hôm sau Huệ Liên dậy mở cửa để ra nhưng cửa bị cài chặt bên ngoài, không mở được.

Tây Môn Khánh phải lên tiếng gọi Nghênh Xuân tới mở, Huệ Liên thấy cây trâm thì biết là đêm qua Kim Liên đã rình nghe ở ngoài, trong lòng vừa giận vừa sợ, vừa hổ thẹn, vội bước ra khỏi hoa viên. Đi được một quãng thì gặp Bình An từ trong đi ra, cứ nhìn mình mà cười. Huệ Liên chợt dạ hỏi:

- Cười gì mà cứ nhe răng ra vậy ?

Bình An đáp:

- Tôi cười gì kệ tôi, chị hỏi làm gì ?

Huệ Liên bảo:

- Phải có cái gì mới cười được chứ, nói vậy nghe sao được ?

Bình An đáp:

- Tôi cười chị đó, cả đêm qua chị đi đâu ?

Huệ Liên đỏ bừng mặt:

- Thằng ông mãnh, tao đi đâu mặc kệ tao, việc gì đến mày ?

Bình An bảo:

- Ngũ nương nói là chị nên cúng vái sám hối đi là vừa.

Huệ Liên giật mình, sợ cuống lên, nhưng mắng át đi:

- Thằng khốn đừng có ăn nói hàm hồ bịa đặt, rồi mày biết tao.

Nói xong đuổi Bình An định đánh. Vừa lúc đó Đại An đi tới, vội hỏi:

- Sao chị đánh nó ?

Huệ Liên đáp:

- Còn sao nữa, nó làm tôi tức muốn chết đây này.

Bình An bỏ đi. Đại An bảo:

- Chị cũng chẳng nên giận làm gì, vào trong mà lo việc đi.

Huệ Liên lấy ra ít tiền, nhờ Đại An mua cháo thịt về, hai người cùng ăn. Sau đó Huệ Liên vào phòng Nguyệt nương dọn dẹp rồi tới phòng Kim Liên. Kim Liên đang trang điểm trước gương. Huệ Liên nhẹ nhàng vào phòng dọn dẹp đồ đạc lau chùi bàn ghế, rồi lấy nước nóng cho Kim Liên rửa tay. Kim Liên không thèm ngó tới Huệ Liên. Lát sau Huệ Liên nói:

- Đôi hài ngũ của nương nương đâu để tôi đi giặt.

Kim Liên bảo:

- Kệ nó.

Đoạn gọi:

- Thu Cúc đâu, con khốn này đi đâu mất mặt vậy?

Huệ Liên nói:

- Thu Cúc đang quét dọn ở ngoài, còn Xuân Mai thì đang chải đầu.

Kim Liên bảo:

- Để đó rồi chúng nó vào dọn dẹp, người đừng làm gì cả sợ bẩn tay người. Người nên tới săn sóc hầu hạ cho gia gia thì hơn. Gia gia có người như người hầu hạ là nhất rồi, chúng ta là người chẳng ra gì, chỉ có người xứng đáng là chính thất của gia gia mà thôi.

Huệ Liên biết ngay là Kim Liên muốn nhắc lại chuyện đêm qua, bèn quỳ ngay xuống mà nói:

- Nương nương là chủ của tôi, nếu nương nương không thương tình thì làm sao tôi sống được. Nếu nương

nường không khoan dung thì đêm qua tôi đâu dám nghe lời gia gia. Tôi lúc nào cũng mang ơn nường nường không bao giờ dám nghĩ khác. Xin nường nường cứ hỏi gia gia, nếu tôi có điều gì vô lễ với nường nường thì sau này tôi chết không yên.

Kim Liên bảo:

- Thôi, xin đừng nói vậy mà tôi thêm mang tội. Gia gia đã yêu mến thư thư, chúng tôi đâu có tranh chấp gì, chỉ xin thư thư khi kể cận gia gia thì đừng nói xấu hạ nhục chúng tôi, từ đây trở đi nên bớt cái thói đó.

Huệ Liên nói:

- Xin nường nường cứ hỏi lại gia gia, tôi quả không bao giờ dám vậy. Có thể là đêm qua nường nường nghe lầm điều gì chẳng?

Kim Liên dẫn giọng:

- Đừng có già hàm, ta nói cho người biết là trong nhà này, gia gia không bao giờ giấu ta chuyện gì hết, kể cả những chuyện gia gia xích mích với Đại nường. Chuyện với Đại nường mà gia gia còn kể cho ta nghe thì chuyện của người, gia gia lại giấu ta sao? Người liệu có so được với Đại nường hay không. Cho nên chuyện gì của người, người nói câu gì, ta đều biết hết. Huệ Liên đứng lặng một hồi rồi bước ra. Đi được một quãng thì gặp Tây Môn Khánh, bèn chặn lại mà bảo:

- Đêm qua tôi nói với gia gia những gì, gia gia đem kể hết cho người ta nghe, người ta vừa mắng tôi như tát nước. Những điều tôi nói với gia gia, gia gia nói lại với người ta làm gì?

Tây Môn Khánh ngạc nhiên:

- Chuyện gì vậy? Ta có nói gì với ai đâu.

Huệ Liên vùng vằng bỏ đi.

- Từ đó, cậy được Tây Môn Khánh yêu quý, Huệ Liên ngày càng tỏ ra kiêu căng, quên hẳn mình là phận tôi đòi, khinh miệt tất cả gia nhân trong nhà, coi thường cả từ viên quản lý tiệm thuốc tới con rể Tây Môn Khánh là Trần Kính Tế. Viên quản lý họ Phó là người có tuổi bị Huệ Liên gọi là Phó đại lang thì lấy làm lạ lắm. Huệ Liên thường nhờ Phó quản lý mua giùm son phấn. Một hôm Phó quản lý mua son phấn, nhờ Đại An mang vào. Đại An đứng ngoài réo gọi:

- Chị Huệ Liên ơi, mua son phấn thì ra đây mà lấy, mang vào thoa đánh cho nó đẹp.

Huệ Liên bước ra xía xói:

- Thăng khốn, làm gì mà ồn ào lên vậy? Đây là Ngũ nường sai tao mua, chứ có phải tao mua cho tao đâu, mày dám bảo Ngũ nường là mua son phấn làm đẹp phải không? Để tao mách Ngũ nường cho mà coi.

Đại An bảo:

- Việc gì chị cứ phải đem Ngũ nường ra dọa tôi vậy? Này, tử tế thì muốn mua bán gì tôi còn giúp, chứ không thì từ nay đừng có hòng mà nhờ tôi. Huệ Liên dụ giọng gọi Đại An vào, nhờ mua các vật dụng khác, rồi đưa ra một thỏi bạc nặng bảy tiền năm phân. Đại An cầm bạc, cứ lật qua lật lại mà coi, Huệ Liên bảo:

- Thăng khi, cầm bạc rồi không chạy đi lo việc cho người ta, còn đứng đó mà nhìn ngắm cái gì ? Coi cái mắt mày nhìn tiền nhìn bạc cũng đủ biết mày tham lam, cỡ mày ban đêm ban hôm chó má nó ngủ quên là mày dám vào nhà người ta ăn trộm lăm.

Đại An bảo:

- Ăn trộm hay không thì kệ tôi, có điều là thoi bạc này tôi thấy quen quá, giống như bạc của gia gia vậy. Hôm nọ sau khi mua bán, còn thừa ít bạc, bảo tôi đếm rồi cất đi, tôi nhớ đúng là thứ bạc này chứ không thể sai.

Huệ Liên mắng át:

- Đây thằng khốn chó nói bậy, tiền bạc thế gian thiếu gì, bạc nào chẳng giống bạc nào, bộ chỉ mình gia gia có thứ này thôi hay sao. Mà bạc của gia gia làm sao ta lại có được.

Đại An bảo:

- À, cái đó thì tôi đâu có biết.

Huệ Liên định sẵn tới đánh, Đại An cầm bạc chạy ra đưa cho gia nhân khác lo mua bán, tiền dư thì giữ lại mà không trả, Huệ Liên gọi và bảo:

- Tiền thừa đâu sao không trả cho tao ?

Đại An cười:

- Tiền này không phải tiền của chị, còn thừa thì chị cũng nên để tôi mua bánh ăn chứ.

Huệ Liên bảo:

- Cứ đưa đây cho tao coi còn bao nhiêu rồi tao cho.

Đại An đưa tiền, Huệ Liên cầm lấy đếm rồi lấy ra một ít cho Đại An, còn bao nhiêu thì giắt vào lưng.

Từ đó Huệ Liên luôn luôn có nhiều tiền, thường sắm mua quần áo, đồ trang sức quan trọng, lại thường đứng ở cổng chờ các hàng quà đi ngang mua ăn, không nề nang e dè gì cả, nhiều khi còn mua thật nhiều, chia cho các gia nhân cùng ăn. Huệ Liên ăn mặc chải chuốt, áo tay rộng như chủ nhà, quần dài lết phết, thoa son dồi phấn, cài trâm vàng thoa bạc, ăn xài rộng rãi, mỗi ngày tốn cả hai ba tiền. Tất cả đều do Tây Môn Khánh lén lút đưa cho. Huệ Liên lại khôn ngoan, biết Kim Liên hiểu rõ chuyện riêng của mình thì ngày ngày quanh quẩn bên Kim Liên, hầu hạ từng ly từng tý, nịnh hót đủ điều. Hàng ngày thường cùng Kim Liên và Bình Nhi đánh cờ, đánh bài giải trí. Thăng hoặc Tây Môn Khánh tình cờ tới thì Kim Liên cho Huệ Liên ngồi cạnh uống rượu chuyện trò. Phận sự chính của Huệ Liên là cùng Ngọc Tiêu hầu hạ Nguyệt nương, nhưng mỗi ngày chỉ đảo qua cho Nguyệt nương thấy mặt rồi lại sang với Kim Liên...

Hồi 25

Lúc đó là tiết Nguyên tiêu, dân gian vui chơi suốt đêm, đèn đuốc rực cả một huyện. Tây Môn Khánh cũng

cho treo đèn, chưng dọn trong nhà. Sang ngày mười sáu thì cho dọn tiệc lớn để cả nhà cùng vui say. Tây Môn Khánh và Nguyệt nương ngồi trên, đám tiểu thiếp và con gái là Tây Môn đại thư phân ngôi thứ ngồi bên dưới. Bọn Xuân Mai bốn người đàn hát giúp vui. Mọi người đều ăn mặc áo gấm thêu, trang điểm rực rỡ, đèn nến lung linh muôn sắc, cảnh nhà lộng lẫy, đàn hát từng bừng. Con rể là Trần Kính Tế cũng được ngồi cuối bàn tiệc. Trên bàn, rượu ngon đủ loại, món ăn sơn hào hải vị không thiếu thứ gì. Huệ Liên và đám a hoàn chạy như đèn cù xung quanh để rót rượu. Mấy gia nhân như Lai An, Họa Đồng... đứng ngoài hâm rượu hoặc túc trực khi được gọi đến. Trên bàn, qua mấy tuần rượu, các bình rượu đã hơi vơi, Huệ Liên chạy ra gọi rượu, nhưng không thấy gia nhân nào, bèn lớn tiếng:

- Lai An đâu, Họa Đồng đâu, mau đem rượu nóng lên, mấy thằng chết đâm không biết đi đâu mất rồi, chẳng thấy đứa nào ở đây cả thế này.

Lát sau Họa Đồng mới hâm rượu đem lên. Tây Môn Khánh mắng:

- Đồ khốn kiếp, sao không túc trực ở ngoài, đi đâu hết cả vậy Họa Đồng lui ra gây sự với Huệ Liên:

- Chúng tôi ở ngoài này chứ đi đâu mà cái miệng chị cứ ong óng lên để gia gia chửi chúng tôi ?

Huệ Liên đáp.

- Trên tiệc cần rượu sao không hâm sẵn để gọi đến là có ngay ? Gia gia không chửi bọn bay thì chửi ai ?

Họa Đồng lại nói:

- Hành lang người ta đã quét sạch sẽ như thế, mà chị vừa hầu việc, vừa cắn hạt dưa rồi bỏ vỏ đầy ra đây, gia gia thấy lại chửi chúng tôi.

Huệ Liên bảo:

- Đẳng nào thì lát nữa tiệc xong mới phải quét, mà muốn sạch thì mà quét đi, không quét thì bảo đứa khác nó quét, chết chóc gì. Mà gia gia lỡ có chửi thì mà ráng mà chịu chứ sao.

Họa Đồng nói:

- Thôi đi, chúng tôi biết chị bây giờ ghê lắm rồi.

Nói xong im lặng cầm chổi quét vỏ hạt dưa ngoài hành lang.

Trên bàn tiệc, Tây Môn Khánh thấy chung rượu của Kính Tế đã cạn, liền bảo Kim Liên rót Kim Liên bước tới cầm bình rượu rót vào chung của Kính Tế, liếc mắt mỉm cười mà bảo:

- Hiền tể à, theo lời gia gia, tôi xin rót mời, xin uống cạn.

Kính Tế kín đáo liếc lại Kim Liên mà nói:

- Xin Ngũ nương cứ để tự nhiên, từ từ cháu sẽ uống.

Kim Liên nâng chung rượu lên, Kính Tế đưa tay ra tiếp. Kim Liên cố ý bấm nhẹ vào bàn tay Kính Tế. Kính Tế một mặt tiếp chung rượu, một mặt nhìn mọi người rồi lấy chân đạp nhẹ vào chân Kim Liên.

Kim Liên mỉm cười cúi xuống gắt nhỏ:

- Đồ quý, không sợ mọi người thấy hay sao ?

Mọi người trên bàn tiệc mãi nói cười, không ai để ý, chỉ có Huệ Liên đứng căn hạt dưa ở ngoài, là nhìn thấy rõ ràng, bèn nghĩ thầm:

Gớm thật, thế mà bây giờ mình mới biết. Được rồi, để ngày mai mình sẽ tính.

Lát sau, gia nhân vào thưa là Ứng Bá Tước sai người tới mời Tây Môn Khánh ra phố thưởng ngoạn hội hoa đăng. Tây Môn Khánh bảo Nguyệt nương:

- Các nàng cứ vui vẻ, ta đến nhà Ứng nhị ca dự tiệc. Nói xong gọi Đại An và Bình Nhi đi theo.

Mọi người tiếp tục ăn uống vui vẻ. Ngoài trời, một giải ngân hà lấp lánh, tinh tú rục rờ trên nền trời trong xanh, vầng trăng tròn và sáng nhô lên từ phương đông, rọi ánh sáng bàng bạc vào phòng tiệc.

Lát sau tiệc tàn. Nguyệt nương và Kiều Nhi, Tuyết Nga, Tây Môn đại thư ai về phòng nấy. Ngoài này, Kim Liên bảo Ngọc Lâu và Bình Nhi:

- Hôm nay gia gia chắc không về đâu, chúng mình xin phép Đại nương ra phố ngắm cảnh hoa đăng.

Huệ Liên đứng cạnh nói:

- Các nương nương có đi xin cho tôi theo với.

Kim Liên bảo:

- Nếu người muốn đi thì vào xin phép Đại nương, rồi hỏi xem Nhị nương có muốn đi không. Chúng ta đứng đợi ngoài này.

Huệ Liên vội quay vào. Ngọc Lâu bảo:

- Nó ăn nói không ra gì đâu, để tôi vào xin phép cho tử tế.

Bình Nhi nói:

- Tôi thì phải chạy về phòng lấy thêm áo kéo sợ lạnh.

Kim Liên dặn:

- Lục thư thư có áo lạnh cho tôi mượn một cái, tôi khỏi phải về phòng.

Bình Nhi gật đầu bước ra. Chỉ còn lại mình Kim Liên, trong khi đó Kính Tế đang ngắm hoa ở ngoài.

Kim Liên nhìn một vòng thấy vắng vẻ không người, bèn bước tới gần, để tay lên vai Kính Tế mà bảo:

- Mặc có mỗi cái áo như thế này mà không sợ lạnh hay sao ?

Kính Tế cười:

- Ngũ nương có thương tôi lạnh thì ban cho tôi một tấm áo đi.

Kim Liên cũng cười:

- Đồ quý, lúc này đập cả vào chân người ta, người ta chưa nói gì, bây giờ cả gan xin quần áo nữa.

Tôi không phải là người này người nọ của hiền tể thì làm sao tôi cho quần áo được.

Kính Tể nói:

- Ngũ nương không cho thì thôi, việc gì phải nói như vậy ?

Kim Liên hỏi:

- Nói như vậy rồi có sao không ?

Kính Tể đáp:

- Ngũ nương nói như vậy làm cho tôi sợ chứ sao. Kim Liên nguýt dài:

- Đồ yêu đồ quý như vậy mà biết sợ gì, chỉ giả vờ.

Hai người đang nói chuyện thì Ngọc Lâu và Huệ Liên bước ra. Ngọc Lâu nói:

- Đại nương uống rượu hơi nhiều nên không đi, bảo chúng mình cứ đi, rồi nhớ về sớm. Kiều Nhi hơi mệt, nên không đi. Tuyết Nga thấy Đại nương không đi thì sợ mà ở nhà. Như vậy là chỉ có ba chúng mình đi mà thôi.

Kim Liên bảo:

- Ba chúng mình đi cũng được chứ sao. gia gia về có mắng cũng chịu. Bây giờ thì bảo Xuân Mai, Ngọc Tiêu, Nghênh Xuân và Lan Hương đi theo bọn mình cho vui.

Tiểu Ngọc từ trong chạy ra nói:

- Đại nương không đi, các nương nương cho tôi đi với.

Ngọc Tiêu bảo:

- Cũng phải vào thưa một câu chứ. Mau lên, chúng tôi đợi.

Tiểu Ngọc chạy bay vào trong xin phép rồi tươi cười đi ra. Huệ Liên ăn mặc sang trọng, trang điểm cực kỳ lộng lẫy, bước ra gặp Kính Tể liền bảo:

- Cô phu nên ở nhà, đợi tôi, tôi đi một lát về ngay.

Kính Tể bảo:

- Tôi cũng đi theo chứ.

Huệ Liên có ý trêu tức Kim Liên bèn bảo:

- Không nghe lời tôi thì tôi giận cho mà xem.

Lai An và Họa Đồng được gọi ra đem đèn đi theo. Kính Tế cũng cỡi ngựa cùng đi. Trăng lên cao, ánh sáng vàng vạc, mọi người kéo nhau ra đường. Ngoài đường, đèn hoa đủ loại treo trước cửa nhà hai bên đường lấp lánh như sao sa, người đi đường đông như nước chảy, trai thanh gái lịch dập dìu, xe ngựa nối đuôi, tiếng đàn hát, tiếng cười nói huyên náo cả một vùng, quang cảnh đêm xuân trăng sáng thật muôn phần náo nhiệt. Người đi đường thấy một đoàn mỹ nhân dạo phố, xung quanh có các a hoàn, trước sau có gia nhân, thì tưởng đâu là gia quyến của bậc công hầu. Dân chúng không dám nhìn thẳng, lại nhường đường cho đi.

Huệ Liên luôn luôn đi cạnh Kính Tế, luôn miệng nói:

- Cô phu đốt pháo bông cho tôi coi đi.

Hoặc là:

- Cô phu, đốt một cây pháo thăng thiên cho tôi xem đi.

Hoặc là:

- Cô phu, đốt thử một bánh pháo Nguyên tiêu để tôi nghe xem có nổ lớn hay không...

Thôi thì đủ chuyện, nhiều lúc Huệ Liên còn đi sát vào người Kính Tế. Ngọc Lâu hơi khó chịu. Lát sau Huệ Liên bảo lại:

- Kìa cô phu, coi chừng lấm hài tôi bây giờ.

Ngọc Lâu bực mình hỏi:

- Hài gì mà quý giá vậy ?

Ngọc Tiêu đáp thay:

- Huệ Liên mang hài của Ngũ nương nên sợ bẩn.

Ngọc Lâu bảo:

- Gọi nó lại đây cho ta coi có phải là hài của Ngũ nương thật không.

Kim Liên bảo:

- Hôm qua nó có hỏi xem mấy đôi hài của tôi, ngờ đâu dám hỗn láo lấy mang bao giờ không cơ chứ.

Huệ Liên tới, im lặng nhẹ kéo ống quần lên, Ngọc Lâu thấy đó là một đôi hài màu hồng thêu kim tuyết rất mới, không phải là của Kim Liên, thì cũng im lặng không nói gì.

Lát sau mọi người tới chợ đèn ở đường Sư Tử. Kim Liên bảo:

- Chúng mình ghé vào nhà của Lục thư thư chơi đi. Gia nhân đi trước rẽ vào gọi cửa. Phùng ma ma đã nghe

gọi, lật đặt ra cống mời mọi người vào, một mặt cho đốt đèn lồng, đun nước pha trà, một mặt cho a hoàn đem bình ra ngoài phố mua rượu. Ngọc Lâu thấy vậy bảo:

- Lão Phùng khỏi sai người đi mua rượu làm gì, chúng tôi ở nhà đã ăn uống no say cả rồi, bây giờ lão có trà cho uống thì tốt.

Kim Liên bảo:

- Mà muốn mời uống rượu thì phải có đồ ăn ngon mới được chứ.

Bình Nhi nói:

- Được rồi, để tôi bảo mua rượu ngon rồi mua cả đồ ăn thật ngon nữa.

Ngọc Lâu cười bảo Bình Nhi:

- Đừng nghe lời Ngũ nương, Ngũ nương nói đùa đấy mà, có trà cho uống là được rồi.

Phùng ma ma từ nãy vẫn đứng yên chờ quyết định của mọi người. Bình Nhi bảo:

- Không đi đi còn đứng đây làm gì ?

Phùng ma ma nói:

- Để tôi bảo hai con khốn kia nó lo.

Ngọc Lâu hỏi:

- Hai đứa là do nhà nào bán vậy ?

Phùng ma ma nói:

- Một đứa là của nhà phía bắc gần đây, năm nay mười ba tuổi, chỉ cần bán với giá năm lạng. Đứa kia vốn là vợ gia nhân của nhà họ Ưông, tên gia nhân đó trốn đi, nó bị đánh chửi rồi nhờ bán đi, nói giá là mười lạng.

Ngọc Lâu bảo:

- Có người muốn mua, chịu thưởng cho lão ít tiền, lão bán không ?

Phùng ma ma mừng rỡ:

- Tất nhiên, nhưng ai muốn mua vậy ? Xin mách cho tôi với. Ngọc Lâu bảo:

- Nhị nương ở nhà hiện chỉ có con Nguyên Tiêu không đủ để sai bảo, đang cần một đứa lớn hơn biết làm ăn, lão có thể đem bán đứa lớn kia cho Nhị nương. Mà nó bao nhiêu tuổi vậy ?

Phùng ma ma đáp:

- Năm nay nó mười bảy.

Nói xong chạy vào đem trà ra mời mọi người. Trong khi đó Xuân Mai, Ngọc Tiêu và Huệ Liên lên lầu mở cửa bao lơn nhìn xuống. Kính Tế đứng dưới đường bảo:

- Muộn rồi, nên về nhà thôi.

Kim Liên dưới nhà nghe được bảo:

- Cái thằng thật, cứ giục về hoài, thôi cũng nên về thì hơn.

Nói xong gọi bọn Xuân Mai uống rồi cùng mọi người đứng dậy bước ra. Phùng ma ma tiễn mọi người ra cổng. Bình Nhi quay lại hỏi:

- Hôm nay đến lượt Bình An phải coi nhà, sao không thấy nó đâu ?

Phùng ma ma đáp:

- Giờ này vẫn chưa thấy tới. Nhiều hôm nó đến muộn lắm, nửa đêm nửa hôm cũng phải ra mở cổng.

Lai An nói:

- Hôm nay Bình An theo gia gia tới nhà Ứng nhị gia mà.

Bình Nhi bảo:

- Vậy thì chắc hôm nay nó không tới đâu, ma ma đóng cửa đi ngủ sớm đi rồi sáng mai đem con nhỏ đó tới gặp nhị nương.

Nói xong bước ra cùng mọi người về nhà. Về tới cổng thì nghe tiếng lão bộc Hàn bà đang mắng con dâu:

- Chồng nó phải lo chăn ngựa, nó theo người ta đi chơi, uống rượu say rồi về nhà bảo là có người vào phòng ăn cắp đồ đạc của nó, bây giờ rượu say ngồi đầu gió mà mắng chửi ai đây ?

Mọi người đều ngừng lại. Kim Liên bảo Lai An:

- Người vào gọi con dâu của mẹ Hàn ra đây. Lai An chạy vào, Hàn tẩu tẩu bước ra vái dài mọi người:

- Kính xin ba vị nương nương nghe tôi thưa rõ đầu đuôi.

Thế là mồm năm miệng mười kê lể con cà con kê. Ngọc Lâu cùng mọi người cho ít tiền rồi bảo Lai An đưa vào nhà. Trong khi đó Kính Tế và Huệ Liên đứng xa xa cười giỡn với nhau. Hàn tẩu tẩu vái chào.

Kim Liên bảo:

- Được rồi cứ vào nhà đi, để mai ta nói lại với gia gia cho.

Mọi người vào tới trong thì vợ của Bôn Tứ, là người lo việc mua bán các thứ trong nhà, chạy ra vái chào rồi cười thưa:

- Ba vị nương nương mới đi chơi về, nếu các nương nương không chê thì xin ghé nhà chúng tôi dùng chung trà.

Ngọc Lâu bảo:

- Thôi cũng muộn rồi, cảm ơn tẩu tẩu, để khi khác.

Vợ Bôn Tứ thưa:

- Các nương nương là chủ, nhưng chẳng lẽ lại chê lòng thành của gia nhân hay sao ?

Đoạn nhất định mời bằng được. Ba người bước vào nhà Bôn Tứ được mời ngồi tại phòng ngoài, trước bàn thờ Quan Âm Bát tiên và bàn thờ Quan Công. Vợ Bôn Tứ gọi đưa con gái lớn mười bốn tuổi ra lạy chào ba người rồi đem trà lên. Ba người đều cho tiền. Vợ Bôn Tứ cảm tạ không ngớt. Mỗi người uống một chung trà rồi đứng dậy bước ra. Lai Hưng đem đèn ra rước vào. Kim Liên hỏi:

- Gia gia về chưa ?

Lai Hưng đáp:

- Thưa chưa.

Mọi người ai về phòng nấy. Kính Tế còn nói đùa với Huệ Liên mấy câu rồi mới chia tay. Hôm đó mãi tới canh tư, Tây Môn Khánh mới về nhà.

Hôm sau, Kính Tế dậy sớm, ăn mặc chỉnh tề, nhưng không ra tiệm thuốc, mà lại vào nhà lấy cố là thỉnh an Nguyệt nương. Nguyệt nương đang thắp hương trên phòng thờ Phật, Kim Liên và Kiều Nhi đang ngồi uống trà. Kim Liên thấy Kính Tế thì bảo:

- Trần hiền tể gớm quá, tối qua chỉ theo sát cười đùa với con gia nhân đó, để rồi Đại nương lễ phật xong, tôi sẽ thưa chuyện để xem hiền tể trả lời ra sao.

Kính Tế nói:

- Tối qua thì cháu cũng như gia nhân theo Ngũ nương mà thôi, lúc Ngũ nương vào căn nhà ở đường Sư Tử thì cháu phải đứng ngoài, cũng cực khổ lắm chứ, vui vẻ gì mà đùa giỡn.

Đang nói thì Nguyệt nương bước vào. Kính Tế đứng dậy vái chào. Nguyệt nương hỏi:

- Tối qua tại sao Hàn tẩu tẩu say rượu chửi mắng lung tung vậy ?

Kính Tế đáp:

- Nghe đâu là Hàn tẩu tẩu đi chơi uống rượu, lúc về nhà thì nói là mất đồ đạc cho nên mới ra giữa trời khóc lóc chửi mắng vu vơ. Sáng nay ông chồng về đánh cho một trận rồi. Giờ này cũng chưa chịu dậy.

Kim Liên nói tiếp:

- Nếu chúng tôi không cho tiền rồi bảo vào nhà thì lúc gia gia về bắt gặp có phải lại lôi thôi không.

Ngọc Lâu, Bình Nhi, Tây Môn đại thư cùng tới uống trà. Lát sau, Tây Môn đại thư gọi chồng vào phòng riêng mắng:

- Đồ vô liêm sỉ ở đâu ấy, cả buổi tối hôm qua cột nhà với con gia nhân vợ thằng Lai Vượng. Gia gia mà biết thì con đâm phụ đó nó không việc gì đâu, còn chàng thì không có đất mà chôn, tôi nói trước cho mà biết.

Kính Tế im lặng.

- Tối hôm trước, khi về nhà khuya, Tây Môn Khánh vào nghỉ tại phòng Bình Nhi, mới thức dậy thì gia nhân vào thưa là có Kinh Thiên hộ, mới được thăng chức Binh mã Đô giám, tới thăm. Tây Môn Khánh vội khăn áo chỉnh tề ra phòng khách tiếp chuyện Kinh Đô giám. Trong khi đó Tiểu Ngọc và Ngọc Tiêu đang chơi trò búng hạt dưa ở nhà sau, cãi nhau ầm ỹ rồi gọi Huệ Liên tới phân giải. Đang lúc đó thì Bình An được Tây Môn Khánh sai lấy trà đãi khách. Bình An chạy xuống bảo Huệ Liên pha trà. Huệ Liên bảo:

- Tôi ở đây chỉ có phận sự trà nước Đại nương mà thôi, còn trà nước cho khách khứa thì anh phải xuống bảo nhà bếp lo. Bình An chạy xuống bảo nhà bếp pha trà. Đầu bếp là Huệ Tường, vợ Lai Bảo, đáp rằng:

- Lạ chưa, tôi ở đây chỉ có phận sự làm cơm và thức ăn, còn việc trà nước đãi khách thì phải bảo các a hoàn của Đại nương lo chứ.

Bình An nói:

- Tôi có nói với họ rồi, nhưng chị Huệ Liên bảo là phận sự của nhà bếp.

Huệ Tường mắng:

- Con khốn đó gớm thật, nó nhận nó là gia nhân của Đại nương thì phải lo trà nước đãi khách của đại gia chứ sao lại bắt tao. Tao hàng ngày làm cơm cho bao nhiêu người ăn, còn tay chân nào mà lo trà với nước. Người đi bảo nó lo, ở đây tao không lo được.

Bình An nói:

- Kinh lão gia tới chơi từ nãy tới giờ mà chưa có trà, chậm trễ thì tránh sao khỏi bị gia gia chửi mắng.

Huệ Tường bảo:

- Mặc kệ, tao không biết.

Đôi bên cứ đẩy qua đẩy lại, Ngọc Tiêu phải vào phòng Nguyệt nương rót trà cho Bình An đem ra.

Tây Môn Khánh thấy quá lâu, lúc đem ra thì trà nguội không uống được, bèn mắng Bình An:

- Trà nguội thế này mà mày dám đem lên hay sao ? Có đem xuống đổi trà nóng không ?

Bình An lui ra thì Kinh Đô giám cũng cáo từ ra về. Tây Môn Khánh hăm hăm bước vào hỏi:

- Hôm nay đứa nào lo trà nước ?

Bình An thưa:

- Chị Ngọc Tiêu đem ra, không biết nơi nào lo.

Tây Môn Khánh vào bảo Nguyệt nương:

- Nàng tra hỏi xem đĩa nào dưới bếp lo trà nước hôm nay, kêu nó ra đánh cho nó một trận.

Tiểu Ngọc đứng bên thưa:

- Hôm nay chị Huệ Tường lo nhà bếp.

Nguyệt nương ngạc nhiên:

- Sao nó lại làm ăn như vậy ? Trà như thế này mà dám đem lên sao ? Người gọi nó lên đây cho ta.

Huệ Tường bước lên quỳ ngoài thềm. Nguyệt nương quát:

- Người muốn ăn bao nhiêu roi đòn ?

Huệ Tường khóc lóc:

- Hôm nay tôi bận quá, bao nhiêu việc phải làm nên quả là không rảnh.

Nguyệt nương mắng mấy câu rồi bảo:

- Thôi hôm nay ta tha cho, nhà bếp bận nhiều việc thì từ nay ta ấn định rõ là khi có khách. Ngọc Tiêu và Huệ Liên phải lo trà nước, còn nhà bếp thì chỉ lo cơm nước mà thôi.

Huệ Tường lạy tạ rồi vào bếp. Sau đó chờ cho Tây Môn Khánh có việc đi khỏi nhà. Huệ Tường liền tìm gặp Huệ Liên, chỉ thẳng vào mặt mà mắng:

- Con dâm phụ khốn kiếp kia, mày cũng là hạng tôi đòi trong nhà này, nhưng mày có thời có vận nên được làm những việc nhẹ nhàng sạch sẽ ở nhà trên, tao không may phải làm việc nặng nhọc dơ dáy ở nhà bếp. Mỗi người một việc rõ ràng, tại sao mày lại bảo tao phải nấu trà đãi khách ? Mày cậy mày mỹ miều nõn nường chẳng ? Hay là mày muốn làm bà chủ ? Mà dù mày có là gì chẳng nữa thì tao cũng chẳng sợ mày.

Huệ Liên nói:

- Chị việc gì phải ồn ào lên vậy ? Chuyện đâu còn có đó, gia gia và Đại nương rầy mắng chị, sao chị lại vặc tôi ?

Huệ Tường xía xói:

- Việc đó là việc của mày mà mày lại sai tao. Tao có làm lỗi gì đâu, hay là mày muốn tao phải bị đánh đòn thì mày mới hả dạ ? Tao nói cho mày biết, cái thứ mày không ai còn lạ gì đâu, được vào đây đừng có làm phách. Mày xấu tốt thế nào, ai cũng biết hết cả rồi.

Huệ Liên Bảo:

- Chuyện của tôi lúc trước nay bây giờ thế nào cũng mặc tôi, không ăn thua gì đến chị, chị cũng nên vừa vừa thôi chứ.

Huệ Tường nói:

- Tao chẳng việc gì phải vừa vừa với thứ mày, mày đâu có hơn tao cái gì đâu, vậy mà mày ỏn thót với các nương nương, rồi lên mặt với mọi người. Huệ Liên bảo:

- Tôi chẳng ỏn thót, chẳng lên mặt gì cả, chị muốn ghét tôi thì ghét, tôi không sợ chị đâu.

Huệ Tường bảo:

- Phải mà, chủ nhà mà mày không sợ thì mày còn sợ ai.

Hai người đang đấu khẩu thì Tiểu Ngọc mời Nguyệt nương tới. Nguyệt nương mắng:

- Hai con khốn kia làm gì mà ầm lên vậy ? Nhà này có phải là nơi chúng bây muốn làm gì thì làm đâu. Còn cái con Huệ Tường kia nữa, hồi nãy đã tha không đánh mày, bây giờ mày muốn ăn đòn hay sao ?

Huệ Tường nói:

- Tôi có chịu đòn cũng bằng lòng, nhưng tôi không chịu thua con khốn kiếp dâm phụ này.

Đoạn quay sang Huệ Liên mà mắng:

- Tao không sợ mày đâu, tao dám chết để ăn thua với mày đó, cùng lắm là ra khỏi nhà này mà thôi.

Sau lần đấu khẩu đó, Huệ Liên cậy được Tây Môn Khánh yêu quý, lại càng kiêu lộng, lớn bé trong nhà đều không coi ra gì. Hàng ngày thường cùng Kim Liên, Ngọc Lâu, Bình Nhi. Tây Môn đại thư và bọn Xuân Mai vui chơi đùa giỡn.

Hồi 26

Tiết hoa đăng đã qua, tiết thanh minh sắp tới, Tây Môn Khánh được bọn ứng Bá Tước, Tôn Thiên Hóa rủ đi chơi. Trước đó Nguyệt nương đã cho dựng một cây đu tại hoa viên để những lúc Tây Môn Khánh không có nhà thì cùng đám tiểu thiếp ra đu chơi nhân tiết xuân ấm áp. Hôm đó Tây Môn Khánh đi khỏi nhà thì Nguyệt nương cùng đám tiểu thiếp kéo nhau ra hoa viên. Nguyệt nương và Ngọc Lâu lên đu một hồi rồi bảo Kiều Nhi và Kim Liên lên đu. Kiều Nhi từ chối, nói là trong người không khỏe. Nguyệt nương lại bảo Bình Nhi và Kim Liên lên đu Ngọc Lâu bảo:

- Để tôi cùng lên cho vui.

Ba người leo lên cây đu. Nguyệt nương sai Xuân Mai và Huệ Liên đẩy vài cái cho có đà. Kim Liên vui thích cười khanh khách. Nguyệt nương bảo:

- Đừng cười vội, lát nữa đu bỗng chóng mặt, chưa biết rơi vào nơi nào, lúc đó tha hồ mà cười.

Kim Liên vẫn cười mà nhún nhảy lấy đà. Không ngờ miếng gỗ dưới chân quá trơn, Kim Liên lại đi giầy cao, nên trượt chân ngã xuống, may là còn nắm chắc được cái dây. Mọi người hoảng hốt kìm đu lại.

Ngọc Lâu bảo:

- May quá, chưa việc gì.

Nguyệt nương bảo:

- Tôi đã nói mà, cười là không được. Phàm đánh đu không bao giờ được cười, cười thì chân mình nó mềm đi rất dễ trượt chân. Hồi tôi còn con gái ở nhà, vườn bên cạnh của Chu đại quan cũng có một cây đu như thế này, hôm đó vào tiết tháng ba. Chu tiểu thư rủ tôi cùng vài người bạn gái tới đu chơi. Chu tiểu thư bước lên cây đu cũng cười khanh khách, rồi trượt chân ngã ngồi xuống thanh gỗ dưới chân, hai chân xoạc ra hai bên. Về sau Chu tiểu thư lấy chồng, bị chồng chê là không còn con gái nữa, rồi trở về nhà cha mẹ. Đây đánh đu mà cười nguy hiểm như thế đó. Cho nên từ nay về sau có đánh đu thì kỵ nhất là cười vậy.

Kim Liên gật đầu rồi nói:

- Hồi này tại Tam nương đó, bây giờ để tôi và Lục nương đu thôi.

Nguyệt nương bảo:

- Được rồi, lần này thì nhớ cẩn thận, để bảo Xuân Mai và Ngọc Tiêu nó đẩy cho.

Hai người đang đánh đu thì Trần Kính Tế từ ngoài vào cười bảo:

- Đánh đu vui vẻ quá nhỉ.

Nguyệt nương bảo:

- Hiền tể đến thật đúng lúc. Mấy đứa a hoàn nó yếu sức lắm, hiền tể lại đẩy cho hai nương nương đi.

Kính Tế ngần ngừ một lát rồi bảo:

- Được rồi, để tôi đẩy cho.

Nói xong cởi áo ngoài, bước tới cây đu, kéo nhẹ Ống quần Kim Liên mà bảo:

- Nương nương đứng cho vững, tôi đẩy nhé.

Đoạn lấy hết sức mà đẩy, chỉ chốc lát là bàn đu bay bổng lên, Bình Nhi sợ quá kêu lên:

- Cao quá rồi, đừng đẩy nữa, tôi sợ lắm.

Kính Tế đứng dưới ngựa mặt lên, những ống quần rộng của Bình Nhi và Kim Liên bay phấp phới, để lộ những bắp chân trắng nõn, Kính Tế nhìn một chút rồi bảo:

- Đừng sợ, đừng hoảng hốt, khuyu chân xuống bây giờ, để tôi hãm bớt lại.

Bình Nhi kêu lên:

- Chân tôi muốn xum rồi đây này.

Kính Tế bảo:

- Làm gì mà cuống lên vậy.

Nói xong hăm dây đu lại. Kim Liên và Bình Nhi bước xuống sửa lại xiêm y. Ngọc Tiêu và Huệ Liên bước lên cây đu. Huệ Liên hai tay nắm chắc dây đu hai chân nhịp nhàng nhún theo nhịp đu. Bàn đu bổng dần, bổng dần, cao tít. Xiêm y, dây lưng bay phấp phật, trông chẳng khác nào nàng tiên bay lượn trên không. Nguyệt nương ngắm một lúc rồi bảo mọi người:

- Đó như nó mới là biết đánh đu.

Mọi người thay phiên nhau đánh đu, cuộc giải trí vô cùng vui vẻ.

Lại nói về Lai Vượng sau khi tới Hàng Châu, gặp Viên Chức Tạo, lo mua vải lụa, may đủ các loại quần áo, đóng vào rương rồi mướn thuyền chở về Thanh Hà. Tới nơi, Lai Vượng về ngay nhà, vào trong chẳng thấy ai, chỉ thấy Tuyết Nga đang chỉ huy đám a hoàn làm bếp. Lai Vượng bèn vái chào. Tuyết Nga mỉm cười:

- Người đã về đấy à ? Bấy lâu đường trường gian khổ, thật tội nghiệp.

Lai Vượng hỏi:

- Chẳng hay gia gia và Đại nương đâu ?

Tuyết Nga đáp:

- Gia gia thì Ứng nhị gia mời đi rồi, còn Đại nương và các nương nương thì đang đánh đu trong hoa viên.

Nói xong sai a hoàn rót một chung trà nóng mời Lai Vượng rồi hỏi:

- Người đã ăn uống gì chưa ?

Lai Vượng tiếp lấy chung trà đáp:

- Tôi cũng chưa cần ăn uống gì, chỉ vào chào nương nương rồi đi tắm cho khỏe. À, vợ tôi đâu sao không thấy giúp nương nương làm bếp ?

Tuyết Nga cười nhạt:

- Vợ người bây giờ không như lúc trước đâu. Bây giờ vợ người hàng ngày chỉ cùng các nương nương đánh cờ đánh bài đánh đu hoặc uống rượu vui chơi chứ đâu còn đầu tắt mặt tối trong bếp như trước nữa.

Lúc đó Tiểu Ngọc đã ra hoa viên báo cho Nguyệt nương biết. Nguyệt nương trở về phòng, Lai Vượng hay tin bèn tới lạy chào. Nguyệt nương hỏi qua công việc và chuyện đi đường, rồi sai rót rượu thưởng. Huệ Liên cũng vào, đứng hầu bên cạnh. Lai Vượng uống rượu xong, Nguyệt nương bảo:

- Thôi, người mệt nhọc cần phải nghỉ ngơi, bây giờ tắm rửa cho khỏe rồi cứ nằm trong phòng mà nghỉ ngơi, chừng nào gia gia về hãy hay.

Lai Vượng vái chào, lui về phòng riêng. Huệ Liên đi theo mở cửa phòng lấy nước cho chồng tắm rửa. Sau

đó xếp dọn hành lý quần áo cho chồng. Lai Vượng tắm xong cởi trần bước ra. Huệ Liên bảo:

- Đi ít lâu ăn gì mà mập ra vậy.

Đoạn xuống dọn cơm, hai vợ chồng cùng ăn. Ăn xong Lai Vượng ngủ một giấc, lúc thức dậy thì trời đã chiều. Lát sau Tây Môn Khánh về nhà. Lai Vượng lên lạy chào rồi nói:

- Các loại quần áo đều đã may xong, và đúng như lời gia gia dặn, hiện đóng thành bốn rương dùng thuyền chở về.

Tây Môn Khánh vui vẻ lắm, thưởng cho năm lạng bạc, Lai Vượng trở về phòng, soạn đồ đạc mua riêng để tặng Tuyết Nga gồm các thứ vải lụa quý, các thứ son phấn sản xuất tại Hàng Châu. Lai Vượng mang quà tới phòng Tuyết Nga mà tặng. Tuyết Nga hết lời cảm ơn, rồi nói hết cho Lai Vượng nghe về chuyện Huệ Liên ở nhà, đoạn nói thêm:

- Nhờ a hoàn Ngọc Tiêu làm liên lạc, có Ngũ nương dung dưỡng, bây giờ vợ người không thiếu gì quần áo giày dép, đồ nữ trang và tiền bạc. Vợ người thường sai gia nhân mua quà ăn, lại cho cả các gia nhân đó ăn, mỗi ngày tiêu phí cả hai ba tiền.

Lai vượng bảo:

- Hèn gì hồi nãy tôi thấy trong rương của nó toàn xiêm y tốt và rất nhiều đồ nữ trang, tôi có hỏi thì nó nói là Đại nương cho nó.

Tuyết Nga cười khẩy:

- Đại nương nào mà sẵn của cho nó, gia gia cho nó chứ ai.

Lai Vượng cảm ơn rồi lui ra. Tối hôm đó, sau khi uống vài chung rượu, Lai Vượng mở rương của vợ ra, thấy nhiều lụa quý và nữ trang, bèn rũ tung ra rồi hỏi:

- Những thứ này ở đâu vậy ? Ai cho nàng, nàng phải nói thật ra.

Huệ Liên cười giả lả:

- Từ hồi được lên hầu hạ Đại nương, Đại nương thấy tôi không có quần áo nên mới cho tôi đó. Chứ còn ai mà chịu cho tôi bây giờ.

Lai Vượng trợn mắt quát:

- Con dâm phụ giờ này còn dám nói dối hay sao ? Đại nương nào cho mày, Đại nương cũng cho mày cả những đồ trang sức này nữa hay sao ?

Huệ Liên cãi:

- Bộ tất cả những thứ này chỉ do một Đại nương cho tôi hay sao ? Bộ tôi không còn bà con thân thích gì nữa hay sao ? Mấy thứ đó là do bà dì tôi cho tôi đó.

Huệ Liên vừa dứt lời thì Lai Vượng sấn tới giáng cho một đấm mà bảo:

- Bà dì bà cô nào, chỉ có con Ngọc Tiêu nó đem lụa cho mày mà thôi, nó là dì mày phải không ? Này, có người đã nói hết chuyện với tao rồi, đừng hòng chối cãi gì nữa.

Huệ Liên ăn đòn đau điếng, bèn bù lu bù loa:

- Đồ vũ phu, đồ khốn nạn, vừa mới về tới nhà đã kiếm chuyện đánh tao, tao làm nên tội tình gì mà nghe lời những quân khốn nạn ở ngoài bịa đặt, ăn không nói có, rồi không hỏi không han, đánh chửi tao thế này ? Rồi người ngoài bảo mày giết ai, mày cũng nhắm mắt mà giết hay sao ? Tao có phải là hạng người để cho chúng nó coi thường đâu.

Lai Vượng hăm hăm không nói gì. Huệ Liên dịu giọng:

- Còn xấp lụa hoa kia thì tôi đã có nói cho anh biết rồi chứ có phải không đâu. Anh có nhớ là hồi tháng mười một năm ngoái, tôi không có quần, phải mượn quần của Ngọc Tiêu mặc hay không. Đại nương thấy tôi quần áo thiếu thốn mới sai Ngọc Tiêu đem cho tôi để tôi may mặc. Vậy mà anh quên, anh bày đặt chuyện để hành hạ tôi để tôi thưa với gia gia xem gia gia xử anh ra sao.

Lai Vượng bảo:

- Được rồi, chuyện của nàng cứ để đó, bây giờ dọn giường cho tôi ngủ.

Huệ Liên dọn giường màn chắn chiếu rồi leo lên tử tế cùng chồng. Lai Vượng nghe một lát thì bao nhiêu tức giận tan biến hết. Cho hay đàn bà ghê gớm đến thế là cùng, mà người đàn ông thì lúc nào cũng bị khuất phục bởi miệng lưỡi đàn bà. Sáng hôm sau Huệ Liên xuống nhà sau bảo Ngọc Tiêu:

- Không biết kẻ nào đã tiết lộ chuyện này khiến thằng khốn nhà tôi hôm qua nó làm ầm lên, mắng chửi tôi nữa chứ. Ngọc Tiêu cũng thắc mắc lắm. Lát sau Nguyệt nương sai Ngọc Tiêu gọi Tuyết Nga tới nói chuyện, Ngọc Tiêu tìm không thấy nhưng chợt thấy Tuyết Nga từ trong phòng Lai Vượng đi ra, thì đoán là chính Tuyết Nga đã tiết lộ cho Lai Vượng về chuyện Huệ Liên, Tuyết Nga xuống bếp thì thấy Huệ Liên đang ngồi thái thịt. Hai người cùng im lặng. Trong khi đó Tây Môn Khánh đang tiếp chuyện Kiều Đại hộ Ở phòng khách. Đại hộ tới để nói với Tây Môn Khánh, nhờ chạy với Thái Thái sư cho tên buôn muối Vương Tứ Phong, người của Dương Phủ, bị quan An phủ sứ tổng giam. Kiều Đại hộ đưa hai ngàn lạng nhờ Tây Môn Khánh chạy giùm. Tây Môn Khánh cho gọi Lai Vượng lên để lo việc. Ngọc Tiêu để ý thấy Lai Vượng từ trong phòng bước ra, thì càng thêm chắc chắn là vừa rồi Tuyết Nga đã trò chuyện cùng Lai Vượng, bèn nói lại cho Kim Liên và Huệ Liên biết.

Một hôm, Lai Vượng uống rượu say, tụ họp mấy gia nhân lại mà mắng Tây Môn Khánh, rồi nói:

- Trong lúc tôi vắng nhà, Tây Môn Khánh đã sai Ngọc Tiêu dùng tiền bạc lụa là quyến rũ vợ tôi, lại hện vợ tôi ra sau hòn giả sơn trong hoa viên, rồi Phan Kim Liên lại đứng ra dung dưỡng. Tôi nói thật, tôi mà ra tay thì chỉ một lưỡi dao, giết con vợ khốn nạn của tôi, giết luôn cả con dâm phụ họ Phan, rồi thì muốn ra sao thì ra, đến chết là cùng. Tôi tưởng cũng chẳng cần nói ra, vì ai cũng biết rằng, khi con dâm phụ Kim Liên giết chồng là Võ Đại, em chồng là Võ Tòng kiện, thử hỏi nhờ ai lặn lội lên tận Đông Kinh chạy chọt để Võ Tòng phải chịu đày làm lính thú ở Mạnh Châu ? Nhờ ai mà nó được yên lành như ngày nay ? Vậy mà bây giờ nở lòng nào dẫn dụ vợ tôi như vậy. Thù này là tôi phải báo. Người ta thường nói, một vừa hai phải thì thôi chứ quá lắm thì không ai chịu nổi.

Đám gia nhân vì đều hiểu rõ chuyện từ lâu, nên không nói gì, vả lại Lai Vượng cũng đang say. Chỉ riêng có

Lai Hưng là để bụng. Từ trước, Lai Hưng vẫn giữ chân mãi biện, chuyên lo mua thực phẩm cung cấp trong nhà, nhờ đó kiểm soát được ít nhiều. Nhưng từ khi Lai Vượng về nhà, Tây Môn Khánh vì tăng tị với vợ Lai Vượng, muốn vuốt ve Lai Vượng, nên giao chân mãi biện của Lai Hưng lại cho Lai Vượng. Do đó Lai Hưng có ý thù ghét Lai Vượng. Nghe được những lời vừa rồi của Lai Vượng, Lai Hưng bèn ngấm tới để thuật lại cho Kim Liên. Lúc đó Kim Liên đang ngồi nói chuyện với Ngọc Lâu, thấy Lai Hưng vén màn thò đầu vào thì hỏi:

- Lai Hưng đấy hả ? Có chuyện gì vậy ? Gia gia hôm nay đến nhà ai uống rượu rồi ?

Lai Hưng đáp:

- Hôm nay gia gia cùng Ứng nhị gia ra ngoại thành chơi. Còn tôi tới đây là có chuyện cần thưa với nương nương, nhưng nương nương đừng tiết lộ cho ai biết là tôi nói mới được.

Kim Liên hơi ngạc nhiên:

- Chuyện gì vậy ? Cứ nói đi, không sao đâu.

Lai Hưng thưa:

- Chẳng hiểu Lai Vượng đi uống rượu ở đâu về, rồi ngồi ngay chỗ đông người chửi bới om xòm, sau đó lại còn mắng cả gia gia và nương nương nữa.

Kim Liên hỏi:

- Thằng chết đâm đó nó mắng ta những gì vậy ?

Lai Hưng nói:

- Tam nương đây cũng không phải ai xa lạ nên tôi mới dám nói, Lai Vượng bảo là gia gia sai nó đi xa là để chiếm đoạt vợ nó. Nó lại bảo Ngũ nương dung dưỡng chuyện này, cho mượn phòng để gia gia và vợ nó gặp nhau. Nó dọa rằng sẽ dùng dao giết gia gia và nương nương. Nó còn nói lúc trước nương nương dùng độc dược giết chồng, nhờ nó lặn lội đi Đông Kinh chạy chọt nên nương nương mới yên lành như ngày nay, vậy mà nương nương lấy oán đền ơn, khuyến khích vợ nó vào đường nhơ nhuốc. Tôi là người ăn người ở, thấy vậy thì có bốn phận báo cho nương nương để nương nương đề phòng kẻ tiểu nhân ám hại.

Ngọc Lâu nghe xong kinh ngạc sững sờ, không nói được tiếng nào. Còn Kim Liên thì mặt mũi đỏ bừng nghiến răng bảo:

- Ta với thằng ôn dịch đó xưa không oán nay không thù, sao nó lại hạ nhục và đe dọa ta ? Chủ nó lăng nhăng với vợ nó thì nó làm gì thì làm chứ sao lại nói động tới ta. Nó không biết ta là người thế nào hay sao mà bảo rằng phải nhờ nó cứu mạng. Lại dặn Lai Hưng.

- Được rồi, người cứ ra ngoài, gia gia có về thì người cứ vậy mà nói:

Lai Hưng nói:

- Vâng, nếu gia gia có hỏi thì tôi sẽ thưa.

Nói xong lui ra, Ngọc Lâu hỏi:

- Có thật là gia gia lăng nhăng với vợ thằng Lai Vượng không ?

Kim Liên đáp:

- Thì thật chứ sao không thật. Chủ nhà đã vô liêm sỉ lại gắp con đày tớ gồm ghê. Con đó trước là a hoàn của gia đình Thái Thông phán, sau đó bị đuổi ra rồi làm vợ Tương Thông, chồng chết rồi lấy Lai Vượng, nó cũng là hạng thập thành rồi. Về nhà này chẳng hiểu nó ra vào yếu điệu thế nào mà lão già nhà này lại sai Ngọc Tiêu đem cho nó xếp lụa để may quần áo. Rồi cái ngày mà Đại nương sang ăn tiệc bên nhà Kiều Đại hộ, chúng mình thì hợp nhau đánh cờ, lão già đi đâu về, tôi mới vào nhà trong, gặp Tiểu Ngọc đứng ở hành lang lắc đầu chỉ tay ra hoa viên. Tôi ra hoa viên thì gặp Ngọc Tiêu ngăn cản, bảo là gia gia đang ở sau ngọn giả sơn. Tôi nghi ngờ lắm mắng Ngọc Tiêu rồi bước vòng ra sau ngọn giả sơn thì thấy lão già với con khốn nạn trong hốc đá. Con khốn thấy tôi thì linh mất, còn lão già thì bị tôi mắng cho một trận.

Sau đó thì con khốn tìm đến phòng tôi quỳ lạy van xin tôi đừng nói lại với Đại nương. Rồi lão già lại xin tôi cho mượn phòng để vui với con khốn, nhưng tôi và Xuân Mai đâu có chịu, thế là hai người mới vào trong ngôi đình ở hoa viên mà ở với nhau suốt một đêm. Rồi chuyện đó cứ tiếp tục cho tới nay.

Ngọc Lâu bảo:

- Con khốn đó trước mặt chúng mình thì quy lụy hầu hạ như thế mà bề trong lại gồm ghê. Nói cho cùng, gia gia việc gì phải chiếu cố đến thứ kẻ ăn người ở như vậy, tìm đâu chẳng có người đẹp. Làm vậy thì còn ra cái gì nữa, như vậy là đám gia nhân trong nhà này biết hết rồi còn gì.

Kim Liên bảo:

- Nói vậy đâu được, một đằng là gia gia thèm muốn nó vì nó cũng có nhan sắc chứ có phải không đâu, một đằng là nó cũng muốn trở thành bà chủ, hai đằng hợp lại thì ai mà ngăn nổi. Còn chuyện đó thì bây giờ ai không biết, cái kim trong bọc lâu ngày cũng lòi ra nữa là.

Ngọc Lâu nói:

- Chuyện này bây giờ mình phải tính thế nào chứ thằng Lai Vượng đã nói như vậy, mình biết mà mình không dám nói ra, lỡ nó hạ độc thủ thì làm sao. Ngũ thư thư à, có lẽ mình phải nói mới được.

Kim Liên bảo:

- Chứ sao, trừ phi thằng nô tài khốn kiếp đó là cha tôi thì tôi mới tha cho nó.

Chiều hôm đó Tây Môn Khánh về nhà, tới phòng Kim Liên, thấy Kim Liên mặt hoa thiếu nảo tóc mây rối bời, hai mắt khóc tới đỏ lên, bèn hỏi căn nguyên. Kim Liên khóc lóc kể hết đầu đuôi về vụ Lai vượng hồi sáng, rồi nói thêm:

- Hiện Lai Hưng đã nghe rõ ràng những lời đó. Xét cho kỹ, chàng mưu cướp vợ nó thì nó mưu giết chàng, cái đó là đúng rồi. Chàng hành động gian tà có chết cũng đáng đời, nhưng tôi có liên can gì mà nó cũng đòi giết cả tôi ? Bây giờ chàng không sớm lo đề phòng rồi gặp lúc đêm hôm xuất kỳ bất ý nó hạ độc thủ thì sao ?

Tây Môn Khánh hỏi:

- Ai đã nói cho thằng Lai Vượng biết chuyện này ?

Kim Liên đáp:

- Đừng có hỏi tôi, cứ hỏi con Tiểu Ngọc thì rõ. Tôi không muốn nói gì nữa. Thằng khốn đó còn bảo là tôi dùng độc được giết chồng, chàng là người bày mưu, không nhờ nó chạy chọt thì cả tôi và chàng đâu còn đến ngày nay. Nó đã nói đến như thế cho cả đám gia nhân nhà này biết, chàng tính sao thì tính.

Tây Môn Khánh bước ra, tìm Lai Hừng, dẫn vào thư phòng, đóng cửa lại mà hỏi rõ đầu đuôi. Lai Hừng kể không sót lời nào. Tây Môn Khánh cho Lai Hừng ra rồi gọi Tiểu Ngọc vào hỏi. Tiểu Ngọc cũng nói đúng như lời Kim Liên. Cho gọi Ngọc Tiêu vào, Ngọc Tiêu nói là chính mắt nhìn thấy Tuyết Nga vào phòng Lai Vượng kể chuyện cho Lai Vượng nghe. Tây Môn Khánh giận lắm, tới phòng Tuyết Nga, lột xiêm y ra đánh cho một trận thừa sống thiếu chết, may là có Nguyệt nương tới can. Tây Môn Khánh ra lệnh từ nay Tuyết Nga chỉ được ở dưới bếp, cấm lên nhà trên. Sau đó Tây Môn Khánh sai Ngọc Tiêu ngầm gọi Huệ Liên lên phòng riêng hỏi về thái độ Lai Vượng. Huệ Liên đáp:

- Chết, gia gia đừng nghe lời người khác. Lai Vượng quả là không có ý gì hết, tôi có thể thề giùm cho hẳn như vậy. Chẳng qua là trong lúc rượu say nói bậy nói bạ mà thôi. Nhưng tôi xin hỏi gia gia là ai đã nói là Lai Vượng nhục mạ và đòi giết gia gia cùng Ngũ nương vậy?

Tây Môn Khánh im lặng không đáp, Huệ Liên nhất định gặng hỏi, mãi sau Tây Môn Khánh mới nói:

- Lai Hừng có thuật lại như vậy.

Huệ Liên cười khẩy:

- Tưởng ai, hóa ra thằng Lai Hừng, nó không được làm mãi biện trong nhà rồi bảo là Lai Vượng đã đoạt của nó, do đó mới sinh thù oán muốn hại Lai Vượng mà thôi. Nếu gia gia tin lời nó tức là đã bị nó lừa dối, nó còn khinh thường gia gia nữa. Thôi, gia gia nên cho nó mấy lạng bạc làm vốn rồi đuổi nó khỏi huyện này là yên, nó đi xa rồi thì gia gia và tôi mới có thể dễ dàng được.

Tây Môn Khánh im lặng suy nghĩ. Huệ Liên lại nói:

- Thôi, hay là tìm cách nào để Lai Vượng đi xa khỏi nơi này thì tốt hơn cả, tôi cũng chán nó lắm rồi.

Tây Môn Khánh vui mừng bảo:

- Người nói vậy mới là đúng, Ta cũng có ý đó, nhưng sợ Lai Vượng mới vừa từ Hàng Châu về, chưa để cho nó nghỉ ngơi đã vội sai đi e không tiện. Thôi, nếu người đã nói vậy, thì để ta sai nó đi Đông Kinh chạy chọt cho Vương Tứ Phong. Rồi khi nó trở về thì ta sẽ đưa cho nó một ngàn lạng, bảo nó đi Hàng Châu mà buôn bán vải lụa. Người nghĩ thế nào ?

Huệ Liên mừng rỡ bảo:

- Gia gia tính như vậy là nhất. À mà gia gia hứa cho tôi một cái trâm cài tóc thật đẹp đâu, sao mãi chẳng có gì cả, cứ để tôi phải dùng những thứ tầm thường này chán quá.

Tây Môn Khánh nói:

- Cứ yên trí, để mai lấy tám lạng bạc ra bảo thợ bạc nó làm cho thì xong ngay chứ gì ?

Huệ Liên hài lòng lắm, liếc Tây Môn Khánh mà cười. Tây Môn Khánh chợt hỏi:

- Nhưng Đại nương hỏi thì sao ?

Huệ Liên đáp:

- Không sao, Đại nương có hỏi thì tôi sẽ có cách trả lời, chẳng hạn tôi nói đó là của bà dì tôi mượn về cài ít ngày không được sao sợ gì mà sợ. Hai người nói chuyện một lúc nữa rồi Huệ Liên trở ra nhà sau. Sáng hôm sau, Tây Môn Khánh cho gọi Lai Vượng lên phòng khách mà bảo:

- Người thu dọn hành lý ngay để ngày mai là hai mươi tám tháng Ba, lên Đông Kinh tới phủ Thái sư lo chuyện. Chừng nào người về thì ta lại nhờ người đi Hàng Châu mua bán. Lai Vượng nghe xong, trong bụng mừng lắm, bèn vâng dạ rồi về phòng chuẩn bị hành lý ngay. Lai Hứng theo dõi tin tức xong, vội tới báo cho Kim Liên biết. Kim Liên bèn lên phòng khách để nói chuyện với Tây Môn Khánh nhưng chỉ thấy Kính Tế đang chuẩn bị các lễ vật để Lai Vượng đem đi Đông Kinh, bèn hỏi:

- Gia gia đâu ? Mà hiền tế đang làm gì đó ?

Kính Tế đáp:

- Gia gia vừa mới ở đây, có lẽ mới vào nói chuyện với Đại nương về vụ Vương Tứ Phong nhờ chạy chọt. Còn những lễ vật này là để đem tới phủ Thái sư ở Đông Kinh.

Kim Liên lại hỏi:

- Gia gia sai ai đi Đông Kinh vậy ?

Kính Tế đáp:

- Nghe đâu gia gia sai Lai Vượng đi thì phải.

Kim Liên hơi yên tâm, trở ra tới hoa viên thì gặp Tây Môn Khánh đang ôm mấy gói bạc, bèn gọi vào phòng mình mà hỏi:

- Ngày mai chàng sai đứa nào đi Đông Kinh vậy ?

Tây Môn Khánh đáp:

- Lai Vượng cùng đi với Ngô Chủ quản, vì vụ này cần đem theo cả ngàn lạng bạc nên phải sai người đi.

Kim Liên bảo:

- Chàng tính sao thì tính, nhưng đừng nghe lời con nô tài dâm phụ, nó tính làm lợi cho thằng chồng nó đó. Thằng Lai Vượng rất có thể ôm bạc của chàng trốn đi nơi xa lập nghiệp, bỏ luôn cả vợ của nó lại đây cho mà xem. Nó chỉ cần bỏ trốn là trở thành người giàu có, trong tay cả ngàn lạng bạc chứ đâu phải ít. Tiền đó

là của người ta nhờ chàng chạy việc, tiền mất thì chàng không đền người ta có được không ? Theo tôi thì đừng nên sai nó là hơn. Để nó ở nhà thì không được, vì chàng còn muốn con vợ nó, mà sai đi buôn bán thì nó ôm vốn liếng của chàng mà đi luôn. Chi bằng đuổi nó ra khỏi nhà là hơn. Tôi nói vậy nghe hay không là tùy chàng. Người ta thường nói nhỡ cỏ phải nhỡ cả rễ, còn dùng thằng Lai Vượng tức là còn để cho nó bén rễ tại nhà này mà gây khó khăn. Chàng tính sao thì tính.

Tây Môn Khánh trầm ngâm không nói...

Hồi 27

Hôm sau Lai Vượng chuẩn bị hành lý từ sáng sớm, nhưng chờ tới trưa mà vẫn chẳng thấy động tĩnh. Mãi sau Tây Môn Khánh mới cho gọi Lai Vượng lên bảo:

- Đêm qua ta đã nghỉ lại rồi, người mới từ Hàng Châu về, chưa nghỉ ngơi mà đã sai người đi xa xôi e không tiện, nên ta để Lai Bảo nó đi thay cũng được. Người cứ về nghỉ ngơi ít bữa cho khỏe, có việc gì ta sẽ sai người làm sau.

Lai Vượng không dám nói gì, chỉ vâng dạ lui ra.

Sau đó Tây Môn Khánh gọi Lai Bảo lên, giao tiền bạc lễ vật và thư từ rồi sai cùng Ngô Chủ quản đi Đông Kinh lo việc.

Lai Vượng về phòng, buồn giận lắm, uống rượu say mềm rồi bắt đầu chửi bới Huệ Liên, nhục mạ và đòi giết Tây Môn Khánh và Kim Liên. Huệ Liên bảo:

- Nay vừa vừa cái miệng chứ, uống rượu vào là lại nói bậy bạ, nhà có ngành vách có tai, coi chừng mà mang họa vào thân.

Nói xong dọn giường chiếu, bảo chồng nằm ngủ. Lai Vượng đặt mình ngủ như chết.

Hôm sau, Huệ Liên vào phòng Ngọc Tiêu, nhờ Ngọc Tiêu mời Tây Môn Khánh tới nói chuyện. Tây Môn Khánh vào phòng. Ngọc Tiêu đứng ngoài lo canh gác. Gặp Tây Môn Khánh, Huệ Liên trách ngay:

- Gia gia đã sai Lai Vượng đi, sao lại đổi ý vậy ? Gia gia là chủ trong nhà mà sao cứ phải nghe lời người khác, chẳng dám tự mình quyết định gì cả. Bây giờ hắn nằm lù lù ở nhà, làm sao tôi gần gũi gia gia được ?

Tây Môn Khánh nói:

- Không phải là ta nghe ai mà đổi ý, nhưng Lai Vượng không quen thuộc lắm với phủ Thái sư ở Đông Kinh nên phải cho Lai Bảo đi thay. Bây giờ cứ để nó ở nhà ít ngày đi đã, rồi ta sẽ nhờ nó đi mua bán.

Huệ Liên hỏi:

- Gia gia cho tôi biết là sẽ sai hắn buôn bán gì ?

Tây Môn Khánh đáp:

- Ta định sai hẵn cùng một người chủ quán mở tửu điếm. Huệ Liên mừng lắm lát sau về phòng nói lại với chồng. Ngày giờ qua đi, một hôm Tây Môn Khánh đem sáu bao bạc ra phòng khách rồi cho gọi Lai Vượng lên bảo:

- Vượng nhi à, người mới ở Hàng Châu về, ta không muốn người phải mệt nhọc lặn lội lên Đông Kinh, vả lại người cũng không quen biết nhiều với phủ Thái sư cho nên ta mới để Lai Bảo đi thay. Bây giờ, sáu bao bạc này gồm ba trăm lạng, người cùng một chủ quán lo mở một ngôi tửu điếm, tiền lời hàng tháng, người đưa lên cho ta bao nhiêu cũng được.

Lai Vượng mừng lắm, lạy tạ rồi lãnh bạc đem về phòng, kể lại cho vợ nghe. Huệ Liên bảo:

- Nhờ tôi mà anh mới được như vậy đó. Bây giờ đã có tiền buôn bán làm ăn thì phải ráng chăm chỉ, rồi cũng nên an phận thủ thường, bớt uống rượu đi thì cũng bớt được cái tật ăn nói hàm hồ, như thế mới khỏi mang vạ vào thân. Lai Vượng đưa bạc cho vợ cất đi rồi bảo:

.

- Bây giờ tôi phải ra ngoài phố lo việc.

Nói xong bước ra.

Lai Vượng đi cả ngày trời mà không nên công chuyện gì, bèn uống rượu say mà về nhà. Huệ Liên sợ chồng say rượu nói bậy, bèn sẵn sóc vồ về rồi dọn giường cho chồng đi ngủ. Lát sau Ngọc Tieu đến gọi Huệ Liên. Huệ Liên theo ra. Lai Vượng ngủ được một giấc thì tỉnh dậy, nhưng hơi men chưa tan hết. Bỗng nghe ngoài cửa sổ có tiếng người gọi nhỏ:

- Vượng ca, không dậy mà xem hay sao ? Chuyện này hay lắm, vợ của anh đang ở trong hoa viên kia kìa, nước này mà anh còn ngủ như chết hay sao ?

Lai Vượng nghe xong thì hoàn toàn tỉnh ngủ, mở mắt nhìn quanh, không thấy vợ đâu. Lại nghe như giọng nói Tuyết Nga, thì nghĩ là Tuyết Nga muốn giúp mình bắt quả tang Huệ Liên, tự nhiên bưng bưng lửa giận bảo:

- Ta ở nhà mà nó dám làm yêu làm quý như thế hay sao ?

Nói xong vùng dậy đập cửa, xăm xăm đi thẳng về phía hoa viên, nhưng vừa mới vào tới cổng vườn thì trong tối, một sợi dây thừng quăng ra. Lai Vượng vấp ngã, bốn năm gia nhân ùa ra trối nghiến Lai Vượng lại rồi tri hô:

- Có trộm, có trộm!

Mọi người đổ xô ra túm chặt lấy Lai Vượng. Lai Vượng kinh ngạc, tỉnh hẵn ngủ, tỉnh hẵn rượu, kêu lên:

- Tôi là Lai Vượng đây mà, tôi vào đây tìm vợ tôi sao lại bắt trối tôi là thế nào ?

Đám gia nhân không cần nghe lời phân giải, vừa đánh đấm túi bụi, vừa lôi lên phòng khách. Nơi đây đèn đuốc sáng choang, Tây Môn Khánh ngồi trên quát bảo dẫn Lai Vượng tới gần. Lai Vượng quỳ dưới đất nói:

- Tôi đang ngủ, chợt thức giấc không thấy vợ tôi đâu, tôi định vào hoa viên tìm vợ, sao lại bắt trối tôi rồi bảo là trộm ?

Đang nói thì Lai Hưng đem con dao sáng loáng tới, đặt trên bàn. Tây Môn Khánh nhìn qua con dao rồi quát:

- Mày chẳng những ăn trộm mà còn định giết người nữa. Tao thấy mày mới ở Hàng Châu về mệt mỏi, muốn thưởng công cho mày bằng cách cho ba trăm lạng bạc để mày ra ngoài làm ăn buôn bán, sao đang đem lại lén vào đây định giết tao ? Mày không mưu giết tao thì mang dao này vào đây làm gì ?

Đoạn quát gia nhân:

- Vào phòng nó lấy ba trăm lạng bạc ra đây cho tao.

Đám gia nhân vâng dạ đi ngay. Lúc đó Huệ Liên đang trò chuyện với Ngọc Tiêu, nghe tin chồng bị bắt trói thì trở về phòng lăn khóc. Gia nhân tới bảo đem trả bạc. Huệ Liên khóc kể:

- Khổ không cơ chứ, uống rượu vào say sưa, tôi đã dọn giường cho ngủ rồi, làm sao lại tự nhiên thức dậy tìm tôi, mà tìm tôi làm gì để trúng phải kế của người ta như thế này.

Nói xong mở rương đem sáu bao bạc ra phòng khách. Tây Môn Khánh mở mấy túi bạc ra coi thì chỉ có một túi là bên trong có bạc, còn các túi khác thì toàn sắt gang vụn mà thôi, bèn giận dữ đập bàn quát:

- Sao lại đổi bạc bằng những thứ này, bạc của ta trong các túi này đâu cả rồi ? Thằng khốn kia, mày phải nói thật ra.

Lai Vượng khóc nói:

- Tiền bạc gia gia cho để tôi buôn bán, tôi nào dám lấy đi đâu.

Tây Môn Khánh quát:

- Rõ ràng là mày đem dao vào đây định giết tao, con dao còn sờ sờ ở đây, người chứng cũng sờ sờ ở đây, mày còn lẻo mép gì nữa.

Nói xong gọi Lai Hưng ra làm chứng. Lai Hưng bước ra quỳ trước mặt Tây Môn Khánh rồi bảo Lai Vượng:

- Ngày nào người cũng nói với gia nhân là người sẽ giết gia gia, chính tai ta nghe rõ điều đó có không ?

Lai Vượng không biết ăn nói làm sao, chỉ thở dài ứa lệ. Tây Môn Khánh bảo:

- Thôi, khỏi phải dông dài nhiều lời, bây giờ giam nó lại, khóa kỹ cửa phòng, rồi mai ta làm đơn đưa cho lên sở Đề hình, lúc đó sẽ khai với quan..

Bỗng Huệ Liên quần áo xốc xếch, tóc tai rũ rượi, chạy tới trước mặt Tây Môn Khánh, quỳ xuống khóc nói:

- Gia gia ơi, chuyện này quả tôi không hiểu sao, chồng tôi vào vườn tìm tôi, sao lại bị bắt trói rồi bảo là ăn trộm, là giết người ? Sáu bao bạc của gia gia chính tay tôi cất vào rương, khóa kỹ lại, chưa hề mở ra sao lại bảo là chồng tôi đổi chác ? Như thế này thì còn trời đất nào nữa ? Chồng tôi có tội tình gì thì gia gia cứ hạch tôi rồi đánh đòn, chứ bây giờ định đưa chồng tôi đi đâu ?

Tây Môn Khánh bảo:

- Người không biết đâu, nó giấu dao định giết ta, sự việc rành rành ra đó. Tuy nhiên chuyện này không liên quan gì tới người.

Đoạn quay sang bảo Lai An:

- Người đưa Huệ Liên vào trong. Bảo nó đừng sợ.

Lai An bước tới định xốc Huệ Liên dậy, nhưng Huệ Liên nhất định cứ quỳ nói:

- Gia gia làm vậy thì còn trời đất nào nữa. Chồng tôi tuy say sưa nói bậy nhưng quyết chắc là không có hành động như thế.

Tây Môn Khánh hơi hoảng, vội quát Lai An lôi Huệ Liên vào trong nhà khuyên giải.

Sáng hôm sau Tây Môn Khánh viết một lá đơn, tố cáo là Lai Vượng cầm dao định giết chủ, lại kể cả chuyện tiền bạc, nêu tên người làm chứng là Lai Hưng lên sở Đề hình thì Nguyệt nương bảo chồng:

- Kẻ ăn người ở trong nhà có lỗi thì trong nhà phân xử được rồi, việc gì phải dẫn lên quan làm phiền nha phủ.

Tây Môn Khánh trợn mắt bảo:

- Nàng đàn bà biết gì, nó định giết tôi mà nàng bảo tha cho nó hay sao?

Nói xong quát gia nhân dẫn Lai Vượng theo. Nguyệt nương buồn rầu vào trong, gặp Ngọc Lâu bảo:

- Như thế thì có còn ra gì nữa không. Chẳng biết nghe ai mà đối xử với gia nhân như vậy. Chuyện gì cũng phải có sự thật chứ.

Nguyệt nương đang nói thì Huệ Liên theo vào quỳ lạy khóc lóc Nguyệt nương bảo:

- Đứng dậy đi, đừng khóc nữa, chồng người cũng không đến nỗi bị ghép vào tội tử hình đâu mà sợ.

Lão gia này thật hôn mê lũ lẫn quá rồi, ta nói cũng chẳng chịu nghe nữa.

Ngọc Lâu cũng bảo:

- Gia gia đang giận, để rồi từ từ chúng ta sẽ khuyên giải sau. Người cứ yên tâm về phòng nghỉ đi.

Trong khi đó Tây Môn Khánh sai Đại An đem một trăm thạch gạo tốt tới biếu Hạ Đề hình và Hà Thiên hộ. Hai người nhận lễ vật rồi đăng đường. Lai Hưng dẫn Lai Vượng vào rồi nộp lá đơn lên Hạ Đề hình xem đơn, thấy nói là Lai Vượng lãnh tiền của chủ đi buôn bán nhưng tiêu xài hết, sợ chủ phạt bèn đang đêm cầm dao đột nhập nhà chủ mưu giết chủ, thì nổi giận, chỉ vào Lai Vượng đang quỳ trước án thư mà mắng:

- Tên phản chủ kia, mau khai sự thật ra.

Lai Vượng rập đầu thưa:

- Xin đèn trời soi xét cho tôi được nhờ, nếu đại quan chịu nghe thì tôi xin nói còn không chịu nghe thì quả tôi không dám nói.

Hạ Đề hình quát:

- Bằng chứng đã rành rành đây rồi, nhưng người muốn nói thì cứ sự thật khai ra, đừng để ta phải dụng hình.

Lai Vượng bèn kể hết đầu đuôi, từ lúc Tây Môn Khánh nhờ Ngọc Tiêu đem lụa cho vợ mình, đến những vụ gặp gỡ giữa hai người, rồi thưa rằng Tây Môn Khánh vu oan để được tự do thông gian với vợ mình. Hạ Đề hình nghe xong đập bàn quát mắng rồi sai lính lấy bàn vả, vả vào miệng Lai Vượng rồi mắng:

- Người mới là đồ phản chủ, vợ người cũng do chủ cưới cho, chủ lại đưa tiền cho người làm vốn kiếm lời, người đã chẳng báo đáp được gì, lại mưu giết chủ, bây giờ cơ mưu bại lộ lại nói oan cho chủ. Như vậy thì thử hỏi hình phạt nào mới xứng đáng với người ?

Lai Vượng lại kêu oan. Hạ Đề hình liền sai đánh hai chục trượng máu chảy thịt nát vô cùng đau đớn, sau đó sai giam vào ngục thất.

Lai Hưng và Đại An trở về thưa lại với chủ. Tây Môn Khánh mừng lắm, gọi đám gia nhân lên dặn rằng:

- Không đứa nào được đem tiền bạc hay đồ ăn gì vào cho nó. Vợ nó có hỏi thì các người chỉ nói rằng nó không bị đánh đập gì cả, chỉ tạm giam vài ba ngày là được thả về. Chúng bay nghe rõ cả chưa ?

Đám gia nhân vâng dạ lui ra.

Về phần Huệ Liên từ lúc chồng bị giải lên quan thì mặt không trang điểm, đầu không chải, chỉ đóng chặt cửa phòng nằm khóc, cơm nước chẳng chịu ăn uống. Tây Môn Khánh lo lắng, sai Ngọc Tiêu và vợ Bôn Tứ vào phòng khuyên giải. Ngọc Tiêu bảo:

- Chị cứ yên tâm, gia gia cũng biết là Lai Vượng rượu say nói nhảm nên chỉ nhờ giam vài ngày rồi sẽ thả ra, chị không việc gì phải lo sợ.

Huệ Liên không tin, nhờ Lai An đem đồ ăn vào ngục cho chồng, nhân tiện hỏi tin tức. Lai An trở về bảo rằng:

- Tôi đưa đồ ăn cho anh nhà rồi. Trên phủ Đề hình nói là chỉ giam vài ngày rồi cho về, không có gì phải lo. Anh nhà không bị đánh đập gì cả, bảo tôi về nói rằng chị cứ yên tâm.

Huệ Liên nghe vậy mới chịu thôi khóc, về nhặt lại đôi mày, đánh sơ một lớp phấn mỏng và đi lại làm việc trong nhà. Tây Môn Khánh thấy vậy, chờ lúc vắng người tới phòng Huệ Liên gõ cửa. Huệ Liên nói vọng ra:

- Trong phòng chỉ có mình tôi, gia gia vào không tiện đâu.

Tây Môn Khánh đẩy cửa vào bảo:

- Người cứ yên tâm, vì người mà ta đã viết thiệp tới phủ Đề hình bảo là đừng đánh đập gì cả, giam tạm vài ngày rồi cho về, lúc đó nó đã biết tội thì ta lại cho tiền buôn bán.

Huệ Liên nói:

- Gia gia ơi, xin vì tôi mà giam hãm vài ngày cho hãm sợ thôi, rồi thả hãm ra. Lúc đó gia gia cho hãm buôn bán hay làm gì cũng được, sai hãm việc nặng việc nhẹ, đi gần đi xa gì cũng được. Hãm được thả ra, tôi sẽ khuyên hãm chừa rượu. Nếu có thể, gia gia cưới cho hãm người vợ khác cũng được. Miễn là đừng bắt tội thì thôi.

Tây Môn Khánh bảo:

- Được rồi, nàng cứ yên tâm đi. Còn chuyện của ta với nàng thì ngày mai ta mua một căn nhà của họ Kiều, cho nàng ra ở đó, ta với nàng được tự do.

Huệ Liên bảo:

- Việc đó thì tùy gia gia tính thế nào cũng được.

Nói xong lấy trong người ra một cái túi vải hoa có thêu bốn chữ Kiều hương mỹ lệ ra tặng Tây Môn Khánh. Tây Môn Khánh mừng lắm, nói toàn những lời ngon ngọt thủy chung rồi lấy ra hai lạng bạc tặng Huệ Liên nói là để mua quà ăn, sau đó bảo:

- Nàng cứ yên lòng đi, đừng lo buồn gì cho hại người, ngày mai ta sẽ viết thiệp xin Hạ đại nhân thả hãm ra.

Nói xong bước ra khỏi phòng vì sợ Ở lâu có người trông thấy. Huệ Liên tin lời hãm, ra sau nhà kể lại với Ngọc Tiêu. Ngọc Tiêu nói lại với Ngọc Lâu. Ngọc Lâu tìm gặp Kim Liên nói:

- Huệ Liên nó nói là gia gia sẽ thả Lai Vượng ra, cưới vợ khác cho Lai Vượng, rồi sẽ mua nhà riêng cho Huệ Liên ở, mua hai đứa a hoàn để hầu hạ, sống riêng ở ngoài.

Kim Liên nghe xong bảo:

- Tôi không tin như vậy, con nô tài dâm phụ đó mà trở thành vợ thứ bảy của Tây Môn Khánh, ngang hàng với chúng mình thì còn trời đất nào nữa...

Ngọc Lâu bảo:

- Gia gia mà đã quyết thì Đại nương cũng chẳng làm gì được, nhưng chúng mình cũng phải cản ngăn một tiếng chứ.

Kim Liên mặt đỏ bừng bừng, dựng ngược đôi mày bảo:

- Tôi thì tôi dám sống chết vì vụ này lắm, để con tiện tỳ dâm phụ đó ngang hàng với mình thì thà chết còn hơn. Nếu tôi nói mà gia gia không nghe thì tôi quyết chết cho mà xem.

Ngọc Lâu cười:

- Tôi thì nhát, không dám liều, nhưng tôi xem thư thư hành động như thế nào.

Tối hôm đó, Tây Môn Khánh ngồi tại thư phòng trong Phi Thúy hiên tại hoa viên, đang định gọi Trần Kính Tế tới viết thiệp xin Hạ Đề hình thả Lai Vượng ra thì Kim Liên tới hãm học hỏi:

- Gia gia định thả thằng khốn đó ra phải không ?

Tây Môn Khánh ngằn ngừ đáp:

- Ừ thì đánh cho nó một trận thừa sống thiếu chết rồi thả nó ra chứ giam giữ nó làm gì.

Kim Liên ngồi xuống bên cạnh nói:

- Chàng đường đường là người như thế này mà sao u mê như vậy? Đã bao lần tôi nói với chàng rằng con nô tài dân phụ Huệ Liên nó chỉ nghĩ đến thằng chồng của nó mà thôi, vậy mà chàng say mê nó, tính chuyện lâu dài với nó sao được? Bây giờ chàng thả nó ra thì khó mà cướp vợ của nó. Thả nó ra để nó trở về nhà này thì chàng lại phải tiếp tục lén lút, mà thả nó ra rồi cho nó ra ngoài, hay lấy vợ khác cho nó cũng rất bất tiện. Trong khi vợ nó là thiếp của chàng, lỡ sau này có chuyện gì nó cần tới gặp chàng, thì vợ nó phải đứng lên chào nó hay sao? Như vậy thì gia nhân trong nhà sẽ nghĩ thế nào, chàng còn mặt mũi gì nữa?

Vả lại nó còn sờ sờ ra đấy mà chàng cướp vợ nó thì hàng xóm láng giềng sẽ xem chàng là người gì? Cho nên muốn tính chuyện lâu dài thì phải làm sao cho nó đừng loanh quanh luẩn quẩn gì ở nơi này nữa mới được.

Tây Môn Khánh trầm ngâm một hồi rồi viết một thiếp cho Hạ đề hình nhờ tìm cách hãm hại Lai Vượng. Từ đó Lai Vượng hàng ngày bị bỏ đói, đánh đập tàn nhẫn, chết đi sống lại. Các quan trên dưới lớn nhỏ trong phủ Đề hình đều được Tây Môn Khánh đút lót rất hậu. Chỉ riêng có một vị là Khổng Mục âm tiên sinh, tự là âm Chất, vốn người huyện Hiếu Nghĩa tỉnh Sơn Tây, rất nhân từ chính trực, là không chịu để cho Lai Vượng bị hãm hại. Hạ Đề hình không biết tính sao, đành phải xử là tha tội cho Lai Vượng, nhưng trục xuất khỏi huyện Thanh Hà, đuổi về nguyên quán là Từ Châu làm ăn. Xử xong, một mặt viết thiếp nhờ Lai Hưng về báo cho Tây Môn Khánh, một mặt cho làm công văn, giao Lai Vượng cho hai người lính giải về Từ Châu, giao cho quan địa phương.

Thương cho Lai Vượng, sau cả nửa tháng trong ngục, bị bỏ đói và đánh đập tàn nhẫn, quần áo rách bươm, thân thể đau đớn suy yếu, không đi nổi, bèn nói với hai người lính rằng:

- Nhị vị xét tình thương giùm tôi, hiện trong người tôi không có lấy một đồng một chữ mà trà nước cho nhị vị, bây giờ tôi nhờ nhị vị đưa tôi về nhà chủ cũ của tôi, vợ tôi còn ở đó, quần áo đồ đạc tôi cũng còn ít nhiều, sẽ bán đi để nhị vị làm lộ phí đưa tôi về Từ Châu.

Hai người lính nói:

- Anh thật lẩn thẩn, chủ anh đã bày kế hãm hại anh như thế này, bây giờ đâu chịu để anh vào nhà nói chuyện với vợ và lấy đồ đạc quần áo. Chúng tôi vẫn thường noi gương nhân đức của Khổng tiên sinh chứ không tệ hại như những người khác đâu, anh đừng sợ là chúng tôi hạch sách tiền bạc.

Lai Vượng nói.

- Xin các anh cứ dẫn tôi tới nhà người quen vậy, tôi sẽ nhờ người ta, không có nhiều thì có ít, chính tôi cũng cần chút đỉnh tiền bạc.

Hai người lính bảo:

- Thôi được, nếu vậy thì để chúng tôi đưa anh đi.

Trước tiên, Lai Vượng tới nhà Ứng Bả Tước, nhưng Bá Tước cho người ra nói là không có nhà. Lai

Vượng phải nhờ tới hai người quen là Giả Nhân Thanh và Y Miễn Từ tới nhà Tây Môn Khánh báo tin cho vợ mình biết. Nhưng Giả, Y hai người tới cổng, nhờ gia nhân vào nói thì Tây Môn Khánh đã sai, năm bảy gia nhân cầm gậy ra đánh đuổi. Giả, Y hai người tức giận trở ra nói lại cho Lai Vượng hay. Trong khi đó Huệ Liên vẫn trông tin chồng, nhưng lại hoàn toàn không hay biết chuyện gì. Tây Môn Khánh cấm gia nhân không được nói cho Huệ Liên biết, lại dặn là có ai tới cổng hỏi Huệ Liên thì cứ vác gậy mà đánh đuổi.

Lai Vượng không biết tính sao, bèn nhờ hai người lính đưa mình về nhà cha vợ là Tống Nhân, từ trước tới nay vẫn làm nghề bán quan tài. Lai Vượng khóc lóc kể hết mọi chuyện cho cha vợ nghe, Tống Nhân xúc động lấy một lạng bạc đưa cho hai người lính, lại cho Lai Vượng ít tiền bạc quần áo và ít gạo để đi đường. Lai Vượng cáo từ cha vợ, cùng hai người lính lên đường trực chỉ Từ Châu. Lúc đó là vào thượng tuần tháng Tư.

Trong khi đó ngày ngày Huệ Liên vẫn nhờ một gia nhân đem cơm vào ngục cho chồng. Tên gia nhân này đem cơm và đồ ăn cùng chúng bạn ăn rồi trở vào nói:

- Anh ấy ăn rồi, hiện anh ấy vẫn bình an, không có gì đáng lo. Chỉ kẹt là suốt mấy hôm nay quan Đề hình mắc nhiều công vụ, chưa xét được nên anh ấy chưa ra được mà thôi, chắc ngày một ngày hai là ra chứ gì.

Trong khi đó, thỉnh thoảng Tây Môn Khánh lại nói dối rằng:

- Ta đã sai người tới nói rồi, chắc nay mai là nó ra mà thôi.

Huệ Liên tin lắm, cố đợi. Nhưng một hôm có gia nhân nói chuyện với nhau:

- Lai Vượng được ra rồi, có tới cổng nhờ người vào lấy quần áo đồ đạc, nhưng không hiểu sao lại bỏ đi.

Huệ Liên vội chạy ra hỏi thì gia nhân đó nói là không biết. Hỏi các gia nhân khác thì không ai chịu nói. Lát sau gặp Đại An, bèn nằm lại mà hỏi:

- Lai Vượng ở trong ngục có khổ lắm không ? Chừng nào thì ra được ?

Đại An ái ngại:

- Chị Oĩ để tôi nói thật chị nghe, có lẽ giờ này, anh ấy đã tới sông Lưu Sa rồi.

Huệ Liên kinh ngạc hỏi nguyên do. Đại An bèn kể hết chuyện rồi nói:

- Thôi bây giờ chị cứ yên tâm ở đây đi, anh ấy như vậy cũng yên rồi, mà chị nhớ không được nói là tôi đã tiết lộ cho chị nghe chưa.

Huệ Liên nghe xong choáng váng mặt mày, trở về phòng đóng cửa lại rồi lăn khóc thảm thiết:

- Trời đất ơi, chồng tôi ở nhà này có làm nên tội nên tình gì đâu mà người ta bày mưu hãm hại chồng tôi. Chồng tôi chăm chỉ làm việc, một đồng một chữ của chủ cũng không tơ hào, vậy mà bây giờ phải đầy ải đi xa. Đường đất xa xôi nguy hiểm, không biết chồng tôi sống chết thế nào. Oĩ anh ơi, anh có hiểu cho lòng tôi khổ thế nào không ?

Huệ Liên kêu khóc thảm thiết một hồi rồi cởi dây lưng, buộc lên xà nhà thắt cổ tự tử.

Tại phòng kế bên, vợ của gia nhân Lai Chiêu mới đầu nghe Huệ Liên kêu khóc, sau đó không thấy động tĩnh gì, rồi lại nghe có tiếng ằng ặc, bèn chạy sang gọi cửa nhưng không thấy Huệ Liên trả lời. Vợ Lai Chiêu cuống quá kêu ầm lên, Bình An chạy tới tông cửa mà vào, cắt dây hạ Huệ Liên xuống. Vợ Lai Chiêu đun nước gừng mà đổ vào miệng cấp cứu, lát sau thì Huệ Liên khóc lên được. Nguyệt nương và mọi người cũng tới. Nguyệt nương thấy Huệ Liên đã tỉnh thì bảo:

- Người có điều gì buồn phiền uất ức thì cứ nói ra, sao lại nghĩ quần làm vậy ? Thật trẻ con quá. Huệ Liên chỉ vật vờ kêu khóc mà không đáp. Nguyệt nương lại bảo:

- Có điều gì thì cứ nói, ta sẽ giúp cho.

Đoạn sai Ngọc Tiêu dìu lên giường. Huệ Liên khóc lóc lăn từ trên giường xuống đất. Nguyệt nương cùng mọi người khuyên giải một hồi rồi ai về phòng nấy. Vợ Bôn Tứ và Ngọc Tiêu ở lại săn sóc cho Huệ Liên. Lát sau thì Tây Môn Khánh bước vào thấy Huệ Liên đang ngồi khóc dưới đất thì bảo Ngọc Tiêu:

- Người dìu nó lên giường.

Ngọc Tiêu đáp:

- Hồi này Đại nương cũng bảo tôi dìu chị ấy lên giường nhưng chị ấy không chịu.

Tây Môn Khánh nhỏ nhẹ:

- Sao lạ vậy ? Ngồi dưới đất lạnh quá mà. Người có điều gì cần nói thì cứ nói với ta, sao lại quần trí như thế ? Người thật trẻ con.

Huệ Liên lắc đầu:

- Gia gia à, gia gia đánh lừa tôi. Gia gia tử tế quá mà, xử sự hay quá mà, bây giờ còn bảo tôi là trẻ con hay sao ? Gia gia là người nham hiểm, gia gia đánh lừa tôi, nay nói là chồng tôi được về, mai nói là chồng tôi được về, nhưng sự thật là gia gia đã ngấm đày chồng tôi đi xa rồi. Tôi không hiểu tại sao gia gia nghe ai mà hạ độc kế như vậy. Thế mà gia gia còn làm ra vẻ tử tế với tôi, đã đến nước này thì gia gia còn muốn tôi ở đây nữa làm gì ?

Tây Môn Khánh cười bảo:

- Người không biết gì đâu, thằng đó làm vậy thì phải đày nó đi xa. Nhưng người cứ yên tâm đi, ta sẽ đối xử tử tế với người, bao bọc cho người.

Đoạn quay lại bảo Ngọc Tiêu:

- Người và vợ Bôn Tứ cứ ở đây bầu bạn với nó, để ta bảo gia nhân đem rượu thịt vào cho các người. Nói xong bước ra. Trong này, vợ Bôn Tứ và Ngọc Tiêu lựa lời bảo Huệ Liên lên giường ngồi rồi thủ thủ khuyên giải. Tây Môn Khánh ra ngoài đưa tiền cho Đại An mua rượu thịt mang về cho Huệ Liên. Đại An nói:

- Gia gia sai tôi đem rượu thịt tới cho chị đây.

Huệ Liên nhìn qua mâm rượu thịt rồi mắng:

- Thằng khốn kiếp kia, mày có đem ra ngay không tao hất cả xuống đất bây giờ.

Đại An năn nỉ:

- Chị nhận giùm cho đi, tôi mang ra bây giờ gia gia lại đánh chửi tôi.

Nói xong đặt rượu thịt xuống bàn. Bỗng có con Bôn Tứ vào báo:

- Cha về rồi muốn ăn cơm bây giờ đó.

Vợ Bôn Tứ vội bước ra. Đi được mấy bước thì gặp Tây Môn đại thư đang đứng nói chuyện với vợ Lai Bảo và Huệ Tường. Tây Môn đại thư hỏi:

- Đi đâu vậy ?

Vợ Bôn Tứ đáp-Nhà tôi về rồi, cho cháu tới gọi, tôi phải về nhà một chút. Lát nữa tôi sẽ trở lại. Gia gia bảo tôi khuyên bảo Huệ Liên, nhưng Huệ Liên chẳng chịu nghe lời khuyên của tôi.

Huệ Tường hỏi:

- Lúc này gia gia vào đó, có nói gì không ?

Vợ Bôn Tứ cười đáp:

- Gia gia thì không nói gì nhưng Huệ Liên thì xỉa xói mà mắng gia gia, ai đời gia nhân đầy tớ mà dám như vậy không.

Huệ Tường bảo:

- Chị đó không giống người khác đâu, cả nhà này còn ai lạ gì nữa, chị ta có coi ai ra gì đâu.

Đang nói chuyện thì đứa con giục:

- Về nhà mau đi.

Vợ Bôn Tứ nói:

- Thôi để tôi chạy về nhà một chút không lại ầm ỹ lên bây giờ.

Nói xong dắt con bước ra.

Tối hôm đó Tây Môn Khánh sai Ngọc Tiêu tới ngủ chung với Huệ Liên để khuyên giải. Ngọc Tiêu nói:

- Tổng đại thư à, chị là người thông minh lanh lợi, chị có nhan sắc lại ở trong tuổi son trẻ, gia gia yêu mến chị, đang tìm cách bao bọc cho chị. Chị bây giờ như một đóa hoa mới nở, nhưng lại ở vào hoàn cảnh trên không tới thấp không thông, chủ không ra chủ mà tớ cũng không phải tớ. Chồng chị dù sao cũng yên bề rồi, chị có khóc than thì chỉ hại cho sức khỏe mà thôi. Người ta thường nói chấp kinh thì phải tòng quyền, gió chiều nào che chiều ấy, chị không nghĩ tới điều đó mà lo cho thân mình hay sao ?

Nhưng Ngọc Tiêu khuyên giải thế nào Huệ Liên cũng chỉ khóc. Mấy ngày sau đó thì bỏ cả ăn uống.

Ngọc Tiêu thưa lại với chủ. Tây Môn Khánh sai Kim Liên tới khuyên bảo, nhưng Huệ Liên cũng chẳng thèm nghe. Kim Liên giận lắm, trở ra nói với Tây Môn Khánh:

- Con dâu phụ cứng đầu lắm, nó chỉ nghĩ tới thằng chồng nó mà thôi. Nó khăng khăng một mực nói là một ngày cũng là nghĩa, bây giờ nó chỉ muốn được theo thằng chồng khốn kiếp của nó mà thôi. Tôi xem ra thì không thể thay đổi được lòng dạ nó đâu.

Tây Môn Khánh cười bảo:

- Hơi đâu mà nàng nghe lời nói hàm hồ của nó. Nếu nó quả có lòng chung thủy thì nó đã thủ tiết với Tương Thông, đâu có làm vợ Lai Vượng. Nếu quả nó chung thủy với Lai Vượng thì đã không tham của thất thân với tôi.

Nói xong trở ra phòng khách, gọi gia nhân lên hỏi xem đứa nào đã tiết lộ chuyện Lai Vượng cho Huệ Liên biết, đoạn nói thêm:

- Chúng bay biết đứa nào nói thì cứ thưa, ta sẽ không đánh đập gì cả, kể cả đứa đã nói, nhưng nếu chúng bay không chịu thưa, ta mà tìm ra đứa nào nói thì ta đánh tất cả chúng bay mỗi đứa ba chục trượng và đuổi ra liền.

Họa Đồng bước tới quỳ thưa:

- Hôm nọ sau khi theo gia gia từ ngoài phố về, tôi thấy Đại An đã gặp Huệ Liên và nói sự thật.

Tây Môn Khánh gọi Đại An, không thấy Đại An đâu thì nổi giận bắt gia nhân đi tìm Đại An. Đại An đã nghe tin tức từ trước nên trốn trong phòng Kim Liên. Kim Liên đang rửa mặt, Đại An chạy vào quỳ thưa:

- Xin Ngũ nương cứu tôi.

Nói xong thì sợ quá mà khóc. Kim Liên quay lại bảo:

Thằng khốn, đi đâu mà xõng xộc, làm tao hết cả hồn, có chuyện gì vậy?

Đại An nói:

- Xin Ngũ nương cứu tôi, hôm nọ tôi trót nói cho Huệ Liên biết là Lai Vượng bị đuổi về Từ Châu.

Bây giờ gia gia biết, đang đòi đánh tôi. Nếu Ngũ nương không khuyên can giùm cho thì gia gia giận đánh tôi chết mất.

Kim Liên mắng:

- Thằng khốn, vậy mà mày làm tao tưởng là chuyện gì kinh thiên động địa, hóa ra lại vẫn là chuyện của dâu phụ đó. Thôi được, mày cứ trốn ở đây đừng ra ngoài để ta liệu.

Trong khi đó Tây Môn Khánh la hét như điên ở phòng khách, sai gia nhân tìm kiếm khắp nơi, lại sai một đứa tới hỏi Kim Liên, nhưng bị Kim Liên mắng cho mấy câu mà đuổi ra. Lát sau, Tây Môn Khánh xách roi đi tìm khắp nơi trong nhà. Tới phòng Kim Liên, Tây Môn Khánh hỏi:

- Thằng khốn đó đâu rồi ?

Kim Liên cứ ung dung đánh phẩn, không thèm trả lời. Tây Môn Khánh xông vào phòng tìm kiếm, Kim Liên ngăn lại không kịp, Đại An bị lôi ra từ sau cửa. Kim Liên vội chạy tới giật cái roi từ tay Tây Môn Khánh ném vào gầm giường rồi bảo:

- Rõ không biết xấu, làm chủ mà tán tỉnh đầy tớ không được rồi lại kiếm chuyện đánh người, thế là thế nào ?

Tây Môn Khánh giận quá, mắt trợn lên không nói được gì. Kim Liên bảo Đại An:

- Mày cứ ra ngoài làm việc như thường không việc gì phải sợ cả, gia gia đánh mày thì còn có tao đây.

Tây Môn Khánh tức giận bỏ ra ngoài.

Kim Liên thấy Tây Môn Khánh vẫn còn tơ tưởng đến Huệ Liên, thì nghĩ ra một kế, bèn tới gặp Tuyết Nga mà bảo:

- Con Huệ Liên nó nói là thù thù định tăng tiu với chồng nó, nên nó mới nói lại với gia gia. Gia gia tức giận, hôm nọ đánh cho một trận thừa sống thiếu chết rồi lại đuổi Lai Vượng đi. Tất cả mọi chuyện đều do cái miệng của con Huệ Liên mà ra.

Tuyết Nga tức lắm. Kim Liên lại sang bảo Huệ Liên:

- Tuyết Nga nói với mọi người rằng người là loài đầy tớ thay chủ, là thứ vợ đối chồng. Người về đây quyến rũ chủ để chồng người phải chịu oan khiên. Thôi thì nói người không thiếu thứ gì.

Huệ Liên cảm giận lắm.

Một hôm, vào ngày sinh nhật của Bình Nhi, Lý bà và Quế Thư tới ăn sinh nhật Bình Nhi. Hôm đó Tây Môn Khánh đi ăn uống ở ngoài, không có nhà. Huệ Liên cứ nằm trong phòng mà ngủ. Tuyết Nga muốn tìm Huệ Liên để nhờ phụ việc, sai a hoàn tới gọi mấy lần không được, đành phải đích thân tới bảo:

- Huệ Liên à, người bây giờ là tiên nữ mỹ nhân rồi hay sao mà khó mời thế ?

Huệ Liên vẫn nằm, mặt quay vào tường làm như đang ngủ.

Tuyết Nga lại nói:

- Người đang nghĩ tới Lai Vượng phải không ? Nếu người nghĩ sớm một chút thì đã không đến nỗi này.

Huệ Liên liền nhòe dậy mắng Tuyết Nga:

- Thôi đi, tôi lâm tình cảnh như thế này là do ai ? Ai đã nói xấu tôi, ai đã ỏn thót để chồng tôi bị đuổi đi ? Đừng có già hàm tới đây kiếm chuyện nữa.

Tuyết Nga giận quá:

- Con đâm phụ hại chồng kia, sao mày dám hỗn với tao ?

Huệ Liên độp chát ngay:

- Phải, tôi là dâm phụ hại chồng, tôi ăn nằm với chủ, nhưng không như chị là chủ mà lại định tán tỉnh gia nhân. Chẳng phải là chị đã muốn tăng tịu với chồng tôi hay sao ?

Tuyết Nga lửa giận bùng bùng, sẵn lại đánh Huệ Liên hai tát tai thật lực, năm ngón tay in rõ trên má Huệ Liên. Huệ Liên tức quá bảo:

- Sao lại đánh tôi ?

Nói xong cũng sẵn tới túm lấy Tuyết Nga, hai người nắm lấy nhau mà loạn đả, tay thì đánh đấm cấu xé, miệng thì chửi bới không ngừng. Vợ Lai Chiêu hốt hoảng xông vào can hai người ra, rồi Tuyết Nga về phòng. Tuyết Nga vừa đi vừa chửi, Huệ Liên cũng chửi theo. Nguyệt nương hay chuyện bèn bước vào mắng Huệ Liên:

- Thế này thì không còn ra thể thống gì nữa rồi. Sao mà dám làm loạn nhà loạn cửa lên vậy ? Để rồi chủ mày về, tao sẽ nói xem chủ mày xử thế nào.

Huệ Liên không nói gì, trở ra sau nhà khóc lóc không thôi. Đến gần tối trở về phòng, nhân lúc vắng người, lấy dây treo lên xà nhà thắt cổ chết. Thương cho Huệ Liên, năm đó mới hai mươi lăm tuổi.

Tối hôm đó, sau khi tiễn Lý bà và Quế Thư ra về, Nguyệt nương trở vào, đi ngang phòng Huệ Liên, thấy cửa đóng, bên trong hoàn toàn im lặng, trong lòng nghi ngờ lo sợ lắm, bèn gọi cửa, nhưng không thấy trả lời, vội gọi gia nhân phá cửa vào. Gia nhân kêu lên, vội cắt dây hạ xuống, mọi người hốt hoảng chạy tới cứu chữa đủ cách nhưng vô hiệu. Huệ Liên đã chết hẳn. Nguyệt nương cũng hoảng, vội bảo Lai Hưng:

- Mày có lấy ngựa đi mời gia gia về ngay không ?

Tuyết Nga sợ Tây Môn Khánh về sẽ buộc tội mình gây ẩu đả để Huệ Liên phải tự ải, bèn quỳ trước mặt Nguyệt nương, xin đừng nói lại với Tây Môn Khánh về vụ xô xát vừa qua với Huệ Liên. Nguyệt nương bảo:

- Bây giờ mới biết sợ, lúc này sao không nhin đi một chút có phải tốt không.

Lát sau Tây Môn Khánh về, Nguyệt nương nói:

- Huệ Liên cả ngày chỉ khóc lóc thương nhớ chồng. Hôm nay nhà có khách, người nào cũng bận rộn, không để ý, nào ngờ nó đã thắt cổ chết trong phòng tự bao giờ.

Tây Môn Khánh buồn rầu:

- Con đó coi vậy mà bạc phận.

Nói xong sai làm một lá đơn báo với Tri huyện rằng nhân nhà có khách, Huệ Liên có phận sự dọn tiệc, sửa soạn chén bát, rồi làm thất lạc một món đồ bằng bạc, quá lo sợ chủ trừng phạt nên thắt cổ chết. Lại sai đem đến cho Tri huyện ba chục lạng bạc. Tri huyện nhận bạc và bỏ qua mọi chuyện. Tây Môn Khánh sai mua quan tài khâm liệm rồi định bảo Bôn Tứ và Lai Hưng đem ra chùa Địa Tạng ở ngoại thành, nạp tiền xin làm lễ hỏa táng. Nhưng cha của Huệ Liên là Tống Nhân hay tin, bèn tới ngăn cản, nói là con gái mình chết không minh bạch, lại bảo đám gia nhân rằng:

- Con gái tao một lòng chung thủy với chồng, Tây Môn Khánh dụ dỗ không được nên bức tử nó.

Tao sẽ làm đơn kiện, chúng bay không được thiêu xác nó.

Mấy người giữ phận sự hỏa thiêu tại chùa nghe vậy thì lẫn đi. Bôn Tứ và Lai Hưng đành phải tạm cho quan tài Huệ Liên tại chùa rồi trở về thừa với chủ...

Hồi 28

Nói về Lai Bảo, sau khi từ Đông Kinh về thì vào thừa với Tây Môn Khánh rằng:

- Tới nơi, tôi nhờ Định quản gia dẫn vào gặp Thái sư, đưa thư và trình lễ vật. Thái sư nhận lễ vật rồi dặn rằng cứ yên tâm, sẽ viết thư sai người đem cho Tuần án Sơn Đông, xin thả người thương gia buôn muối ở Thương Châu họ Vương ra. Lúc tôi cáo từ ra về thì Định quản gia dặn rằng ngày rằm tháng Sáu tới đây là sinh nhật của Thái sư, mời gia gia lên Đông Kinh chơi, Định quản gia có chuyện muốn nói. Tây Môn Khánh mừng lắm sai Lai Bảo sang ngay báo tin cho Kiều Đại hộ biết. Trong lúc đó Bôn Tứ và Lai Hưng về tới thấy Tây Môn Khánh đang hỏi chuyện Lai Bảo thì đứng một bên mà chờ. Lai Bảo ra, Tây Môn Khánh quay sang hỏi:

- Các người đã xong việc chưa mà về sớm vậy ? Bôn Tứ không dám nói. Lai Hưng bước tới gần thưa nhỏ:

- Cha Huệ Liên là Tổng Nhân tới chùa ngăn cản việc hỏa táng, lại nói nhiều điều vô lễ, tôi không thể nhắc lại được. Tây Môn Khánh giận lắm, mắng rằng:

- Lão già khốn kiếp thật, để rồi nó biết tay ta.

Nói xong gọi Kính Tế vào, bảo viết một tẩm thiếp sai Lai An đem ngay tới cho Lý Tri huyện. Tri huyện xem thiếp xong, bèn làm ngay một trát đòi, sai lính tới bắt Tổng Nhân về phủ, vu là lợi dụng xác con, định làm tiền Tây Môn Khánh, đoạn sai lính đánh hai chục trượng, rồi bắt làm tờ cam kết là không được tới nhà Tây Môn Khánh gây khó dễ, đồng thời sai lính cùng đi với gia nhân của Tây Môn Khánh tới chùa Địa Tạng, bảo cho hỏa thiêu ngay xác của Huệ Liên. Thương cho Tổng Nhân tuổi già sức yếu, bị đánh hai chục trượng thì máu rơi thịt nát mà ngất đi về tới nhà liền ngã bệnh, rồi uất hận, mà chết.

Về phần Tây Môn Khánh, lo xong vụ Huệ Liên thì cho gọi một toán thợ bạc tới nhà, lấy ra ba trăm lạng kim ngân, sai đúc thành bốn hình nhân bằng bạc, mỗi hình nhân cao hơn một thước, lại làm hai cái bình rượu bằng bạc có chữ Thọ bằng vàng. Lại cho kiếm một cặp chậu hoa Ngọc đào, lấy ra năm xấp lụa đại hồng chế tạo tại Hàng Châu và nhiều đồ quý khác, tất cả là để đem lên Đông Kinh làm lễ chúc thọ cho Thái sư. Tây Môn Khánh còn tiếc là không tìm đâu được thứ sa màu hồng và màu huyền. Bình Nhi bảo:

- Tôi còn một ít sa, để tôi về phòng coi lại xem sao.

Tây Môn Khánh theo Bình Nhi về phòng, chọn hai xấp sa màu hồng và hai xấp sa màu huyền, toàn là thứ cực quý, lấy làm hoan hỉ lắm. Mọi việc xong xuôi, Tây Môn Khánh cho đóng thành rương, đợi đến ngày hai mươi tám tháng năm thì giao cho Lai Bảo và Ngô Chủ quản đem lên Đông Kinh chúc thọ Thái sư. Bước sang tháng sáu thì thời tiết nóng nực vô cùng. Trời không một đám mây, nắng chang chang suốt ngày, mặt trời như muốn thiêu đốt vạn vật. Tây Môn Khánh ít khi ra khỏi nhà, thường nằm nghỉ mát tại hiên Phi Thúy trong hoa viên, nhìn đám gia nhân gánh nước tưới hoa cỏ. Tây Môn Khánh thấy trước hiên Phi Thúy

có một chậu hoa Thụy Hương đang nở đẹp, bèn sai Đại An đem cho mình một bình nước để tự tay tưới chậu hoa đó. Tây Môn Khánh đang cúi húi tưới hoa thì Bình Nhi và Kim Liên ăn mặc hàng lụa mỏng đắt tiền, trang điểm đẹp để dắt tay nhau tưới cười đi tới. Kim Liên cười bảo:

- Chàng ở đây tưới hoa đấy à? Sao không chải đầu, để tóc tai rũ rượi thế kia ?

Tây Môn Khánh buông bình nước xuống đáp:

- Trời nóng quá, xõa tóc ra cho mát một lúc. Nàng bảo nó đem nước rửa mặt cho ta.

Kim Liên quay lại bảo Lai An:

- Người vào trong bảo a hoàn đem nước rửa mặt và gương lược ra đây.

Lai An vâng lời đi ngay. Kim Liên thấy chậu hoa Thụy Hương thì có ý ngắt mấy bông để cài đầu, nhưng Tây Môn Khánh ngăn lại mà bảo:

- Ấy đừng có mó máy vào nó, có muốn thì để ta tặng cho hai nàng, mỗi người một bông.

Nguyên là lúc trước Tây Môn Khánh có ngắt hai bông Thụy Hương, cắm vào một bình nước nhỏ, bây giờ vội quay vào lấy ra đưa cho hai người.

Kim Liên bảo:

- Thật là quý hoa hơn người, ngắt hoa chơi thì được, người ta cài đầu lại cấm.

Đang nói thì thấy Xuân Mai mang gương lược bằng bạc tới, Thu Cúc bưng nước rửa mặt tới. Tây Môn Khánh bảo Xuân Mai:

- Người vào thưa với Tam nương là mời Tam nương đánh vài khúc nguyệt cầm cho ta nghe.

Kim Liên bảo:

- Để tôi vào bảo Tam nương cho, lát nữa tôi cũng hát cho chàng nghe chàng cho tôi thêm một bông Thụy Hương nữa nhé.

Tây Môn Khánh bảo:

- Được rồi, cứ đi đi, lát nữa ta sẽ cho.

Kim Liên bảo:

- Tôi không chịu đâu, chàng đánh lừa tôi thì sao ? Cho tôi trước đi rồi tôi vào bảo Tam nương.

Tây Môn Khánh cười:

- Thật con nít quá.

Nói xong tự tay hái cho Kim Liên thêm một bông nữa, Kim Liên cài lên tóc rồi bước ra khỏi hoa viên, Xuân Mai đi theo. Nhưng ra tới cổng vườn, không hiểu nghĩ sao, Kim Liên lại sai Xuân Mai đi, còn mình

thì đi vòng về phía sau hiên Phỉ Thúy, lắng tai nghe ngóng. Bên trong tiếng cười của hai người khúc khích vang lên, tiếng cười khiến cho Kim Liên đứng ngoài nghe cũng đoán biết được hai người đang làm gì, bất giác đỏ bừng mặt, xấu hổ ghen tức. Lát sau, Kim Liên nghe Tây Môn Khánh nói:

- Vợ yêu của ta ơi, da nàng trắng thật.

Kim Liên mỉm cười. Lát sau lại nghe Bình Nhi nói:

- Chàng ơi, mấy hôm trước người em không khỏe, cứ thế nào ấy, hôm nay mới thấy đỡ.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Sao vậy ?

Bình Nhi khẽ đáp:

- Em đã có mang.

Tây Môn Khánh vui mừng khôn xiết, bảo:

- Vậy tại sao không nói sớm :

Kim Liên đang chú ý nghe thì Ngọc Lâu từ trong ra, tới gần Kim Liên hỏi:

- Làm gì mà đứng ở đây vậy ?

Kim Liên giật mình quay lại xua tay, rồi lại tiếp tục nghe, nhưng không thấy gì nữa, bèn cùng Ngọc Lâu vòng ra phía trước mà vào. Tây Môn Khánh thấy hai người thì xốc lại quần áo. Kim Liên hỏi:

- Tôi đi từ nãy đến giờ cũng lâu rồi, sao chàng mãi làm gì mà không rửa mặt chải đầu ?

Tây Môn Khánh bảo:

- Ta còn đang chờ a hoàn đem dầu thơm ra rồi mới rửa mặt.

Kim Liên bảo:

- Đúng rồi, chờ dầu thơm rồi hãy rửa mặt, chàng rửa mặt cho kỹ thì có thể trắng được như da người ta đấy.

Tây Môn Khánh không để ý lời Kim Liên, bèn bước ra rửa mặt. Đoạn hỏi Ngọc Lâu:

- Nàng ở trong nhà làm gì vậy ? Sao không ra đây cho mát, đem đàn ra chưa ?

Ngọc Lâu đáp:

- Tôi đang giúp Đại nương xâu mấy chuỗi hạt trai, còn đàn thì Xuân Mai nó đem ra bây giờ.

Vừa nói xong thì Xuân Mai đem đàn tới. Tây Môn Khánh bảo Xuân Mai dọn rượu ra uống. Ngọc Lâu bảo:

- Bảo Xuân Mai nó mời Đại nương ra đây cho vui.

Tây Môn Khánh bảo:

- Thôi, Đại nương ít uống rượu lắm.

Nói xong bảo ba người thiếp ngồi vào bàn. Kim Liên làm như không biết, cứ ngồi ở xa. Ngọc Lâu gọi:

- Ngũ thư thư tới đây ngồi cho vui chứ. Ngồi trên đôn sứ đó vừa lạnh mà lại không êm.

Kim Liên bảo:

- Không sao đâu, tôi có thai đâu mà phải giữ gìn quá như vậy.

Bình Nhi hơi chột dạ nhưng không nói gì. Kim Liên nói vậy, nhưng cũng tới ngồi với mọi người.

Xuân Mai đem rượu tới. Mọi người cùng rót uống. Rượu được vài tuần, Tây Môn Khánh bảo Xuân Mai đem đàn tới đưa cho Ngọc Lâu, lại sai lấy đàn tỳ bà đưa cho Kim Liên rồi bảo:

- Hai nàng vừa đàn vừa hát khúc Xích Đế đương quyền diệu Thái hư cho ta nghe đi.

Kim Liên bảo:

- Đâu được chúng tôi muốn hát bài gì thì hát, chứ có phải con hát đâu mà bắt hát bài này bài nọ được. Và lại chúng tôi đàn hát mà Lục thư thư ngồi không nhàn hạ thế kia hay sao ?

Tây Môn Khánh cười:

- Bình Nhi có biết đàn hát gì đâu.

Kim Liên bảo:

- Không biết đàn hát thì ngồi gõ phách làm nhịp không được sao ?

Tây Môn Khánh cười:

- Thật cô này lắm chuuyên quá.

Nói xong sai Xuân Mai lấy cái phách bằng ngà ra đưa cho Bình Nhi. Ngọc Lâu và Kim Liên vừa đàn vừa hát khúc Nhạn quá xa, a hoàn Tú Xuân đứng bên hầu quạt. Khúc hát dứt, Tây Môn Khánh tự tay rót rượu thưởng cho mỗi người một chung. Kim Liên không uống rượu, chỉ uống nước lạnh và ăn trái cây.

Ngọc Lâu thấy vậy hỏi:

- Hôm nay sao Ngũ thư thư chỉ ăn đồ sống lạnh vậy ? Kim Liên cười đáp.

- Trong bụng tôi không có thai có nghén thì sợ gì đồ sống lạnh ?

Bình Nhi cúi đầu then thùng, hai má đỏ bừng không nói được gì. Tây Môn Khánh lườm Kim Liên bảo:

- Chỉ được cái mồm ăn nói bậy bạ là không ai bằng.

Kim Liên cười đáp:

- Tôi nói bấy bạ thì kệ tôi, chàng để ý làm gì.

Mọi người vừa uống rượu vừa trò chuyện. Lat sau thì mây đen vần vũ rồi một trận mưa lớn tưới xuống, cả một khu vườn trở nên xanh tươi mát mẻ. Trận mưa rào mùa hạ qua đi, để lại vòm trời trong xanh.

Tiểu Ngọc từ trong chạy ra mời Ngọc Lâu vào. Ngọc Lâu nói:

- Đại nương cho gọi tôi, chắc là xâu mấy chuỗi hạt trai, để tôi vào kéo Đại nương đợi.

Bình Nhi nói:

- Tôi cũng vào xem thử xâu hạt trai.

Tây Môn Khánh bảo:

- Để lát nữa tôi đưa mọi người vào luôn.

Nói xong, lại bảo Ngọc Lâu đàn lên, mọi người cùng vỗ tay hát khúc Lương châu tụ, hát rằng:

Trời gần chiều.

Mưa đổ xuống.

Nước hồxao động nhiều.

Lúc mây tan mưa dứt.

Nghe thoang thoảng mùi hương sen.

Mảnh trăng thượng tuần nhô lên.

Một vùng phong cảnh thần tiên.

Trong phòng khuê.

Mỹ nhân lau mặt phấn.

Nghe đâu đây tiếng đàn sáo vang lừng.

Tưởng như tới vùng băng sơn chưa người biết đến...

Một con ve trong bóng liễu cất tiếng.

Mấy con đom đóm trước sân.

Chiều tối thuyền về.

Cảnh hoàng hôn yên tĩnh.

Mây lơ lửng, trăng chơi vơi, người chưa ngủ.

Hát xong, mọi người lại hát thêm khúc Tiết tiết cao. Sau đó Ngọc Lâu đưa cây đàn cho Xuân Mai rồi cùng Bình Nhi vào nhà. Kim Liên gọi:

- Hai người chờ tôi cùng đi với chứ.

Nhưng Tây Môn Khánh đã giữ Kim Liên lại mà bảo:

- Không đi đâu cả, tôi không cho nàng đi đâu.

Kim Liên bảo:

- Hai người kia đi rồi, giữ tôi ở lại đây làm gì ?

Tây Môn Khánh bảo:

- Chúng mình ra ngọn giả sơn kia uống vài chén rượu cho vui.

Kim Liên nói:

- Vừa uống xong còn uống gì nữa, ở ngoài này mãi làm gì. Chàng thử sai Xuân Mai đi lấy rượu xem, tôi chắc là nó không đem rượu ra cho chàng uống nữa đâu.

Tây Môn Khánh cười, bảo Xuân Mai vào lấy rượu. Xuân Mai vâng lời đi ngay. Kim Liên cầm cây đàn nguyệt đánh thử một khúc rồi bảo:

- Tôi cũng mới học được ít câu đàn nguyệt. Tam nương dạy tôi đấy Tây Môn Khánh bước tới ôm Kim Liên bảo:

- Ta thích đôi bàn chân của nàng quá.

Kim Liên cười khanh khách kêu lên:

- Đồ quỷ làm gì vậy ? Có để tôi bỏ cây đàn xuống không, vỡ bây giờ.

Tây Môn Khánh buông tay ra. Kim Liên để cây đàn trên bàn rồi quay lại đùa giỡn với Tây Môn Khánh. Tây Môn Khánh vô cùng vui thích. Đang lúc hai người lơ lả thì Kim Liên hỏi:

- Hồi nãy chàng với Bình Nhi chưa thỏa thích hay sao mà bây giờ còn phải vui với tôi ?

Tây Môn Khánh bảo:

- Chỉ ăn nói hồ đồ, hồi nãy ta với Bình Nhi có làm gì đâu.

Kim Liên cười:

- Chàng ơi, tôi là người thế nào chàng chưa biết hay sao mà lại định giấu tôi, các người làm gì tôi biết hết.

Tây Môn Khánh kéo Kim Liên vào lòng bảo:

- Thôi, đừng hỏi vợ vẫn nữa.

Hai người đùa giỡn hồi lâu, Kim Liên bảo:

- Mình ra giàn bồ đào ngồi chơi đi.

Hai người sánh vai bước trên những lối nhỏ trong hoa viên, quanh co một hồi thì tới giàn bồ đào, nơi đây cảnh trí thật đẹp, hoa lá muôn màu, dưới giàn có bốn cái đôn nhỏ. Hai người ngồi xuống, mùi thơm muôn hoa thoang thoảng, gió mát nhẹ thổi, không khí mát mẻ, khung cảnh dịu dàng. Lát sau thì Xuân Mai đem rượu và Thu Cúc đem một mâm hoa quả tới. Kim Liên hỏi:

- Sao biết mà đem tới đây ?

Xuân Mai đáp:

Chúng tôi trở, ra thì không thấy gia gia và Ngũ nương đâu không ngờ lại ở đây.

Nói xong cùng Thu Cúc bày rượu và hoa quả ra. Tây Môn Khánh ép Kim Liên uống thật say. Lát sau Tây Môn Khánh lại muốn uống rượu Ngũ Hương, liền bảo Xuân Mai vào lấy. Kim Liên dặn thêm:

- Người lấy cho ta cái gối ra đây, ta thấy chóng mặt khó chịu, để ta nằm một lát.

Xuân Mai nói.

- Tôi vừa lấy rượu vừa ôm gối thì còn tay nào nữa ?

Tây Môn Khánh bảo:

- Người bảo Thu Cúc nó ôm gối, còn người mang rượu ra đây là được rồi.

Xuân Mai ngúng nguẩy mà đi. Mãi sau mới thấy Thu Cúc ôm chiếu và một cặp gối ra cho Kim Liên nằm. Kim Liên dặn:

- Bây giờ người ra coi đóng cổng hoa viên lại rồi ở ngoài đó, chừng nào ta gọi thì mới được vào.

Thu Cúc vâng lời đi ra. Tây Môn Khánh đứng dậy cởi áo ngoài mặc vào một bụi hoa, quay lại thì thấy chiếu trải thẳng băng dưới giàn bồ đào, hai cái gối đặt song song và Kim Liên đang nằm nghỉ, tay cầm quạt phe phẩy đôi bàn chân nhỏ mang cặp hài lụa đại hồng, Tây Môn Khánh nằm xuống ngả nghiêng đùa giỡn một hồi rồi cởi đôi hài của Kim Liên ra, đặt chung rượu vào trong, rồi bảo Kim Liên cùng uống. Kim Liên đưa tay đỡ lấy, nhưng vì nằm trên tay cầm không vững, làm rớt cả chiếc hài và chung rượu, rượu đổ ướt hết người, vội ngồi nhồm dậy, định giỡn đánh Tây Môn Khánh. Đúng lúc đó thì Xuân Mai đem rượu Ngũ Hương tới, thấy cảnh đó thì đứng sững mà nhìn. Tây Môn Khánh thấy Xuân Mai tới thành linh thì hổ thẹn, nhân Kim Liên định đánh nên bỏ chạy tới bên hòn giả sơn. Kim Liên nhồm dậy đuổi theo, nhưng Xuân Mai ngăn lại mà hỏi:

- Sao xiêm y nường nường ướt hết thế này ?

Kim Liên cười chỉ Tây Môn Khánh đứng đằng xa mà đáp:

- Người hỏi chủ người ấy.

Tây Môn Khánh chỉ cười. Kim Liên bảo:

- Không về đây đi, còn đứng đó cười hay sao ?

Đoạn quay lại bảo Xuân Mai:

- Người về phòng lấy xiêm khác cho ta thay.

Xuân Mai nói:

- Ở đây có chỗ nào để thay xiêm, chi bằng về phòng thay rồi trở lại đây thì hơn.

Kim Liên bảo:

- Muốn thay thì thay chứ sợ gì. Người cứ vào lấy cho ta đi. Xuân Mai về phòng lấy xiêm đưa ra thì thấy Kim Liên đang ngồi trên một phiến đá, còn Tây Môn Khánh thì vẫn đứng trên ngọn giả sơn, tay cầm bình rượu, vừa uống vừa cười. Kim Liên vào hiên Phi Thúy thay xiêm. Tây Môn Khánh bảo Xuân Mai đem rượu và hoa quả lên ngồi đình Ngọa Vân trên ngọn giả sơn, Xuân Mai không chịu, đáp:

- Việc gì phải lên mãi trên đó, uống rượu với Ngũ nương tại đây là được rồi.

Tây Môn Khánh không nói gì, giả vờ say chạy tới ôm Xuân Mai. Xuân Mai kêu lên:

- Làm gì vậy ? Ngũ nương ra kìa. Không sợ Ngũ nương đuổi đánh sao ?

Tây Môn Khánh bảo:

- Ra thì ra chứ sao. Ngũ nương làm sao đánh được ta.

Xuân Mai hỏi:

- Không sợ bị đánh sao lại phải chạy lên ngọn giả sơn ?

Hai người đang giằng co thì Kim Liên từ hiên Phi Thúy bước ra, thấy hai người như vậy thì tự nhiên nổi cơn ghen, cúi xuống lượm một hòn đá nhỏ ném Tây Môn Khánh. Viên đá ném không trúng, Tây Môn Khánh nghe tiếng động quay lại thấy Kim Liên thì vội chắp tay vái mà nói:

- Thôi thôi, tha cho tôi, mình vào uống rượu đi. Không hiểu nghĩ sao, Kim Liên lại mỉm cười bảo:

- Bảo cả Xuân Mai cùng vào uống cho vui.

Tây Môn Khánh cười:

- Cả ba chúng mình cùng uống thì vui quá rồi còn gì.

Kim Liên bước lại gần nói:

- Tôi không uống nữa đâu, uống đến nỗi cả người ướt đầm những rượu, bây giờ còn uống gì nữa.

Tây Môn Khánh nói đùa:

- Vậy mà tôi thấy người nàng toàn mùi dấm.

Kim Liên dí ngón tay vào trán Tây Môn Khánh mà cười, Xuân Mai thấy hai người quá tự nhiên thì có ý ngượng ngùng, bèn bỏ lên Ngọa Vân đình trên ngọn giả sơn, Tây Môn Khánh gọi cũng không chịu xuống. Tây Môn Kkánh bảo:

- Người không xuống thì ta bắt người phải xuống. Nói xong chạy lên ngọn giả sơn. Xuân Mai chạy ra sau Ngọa Vân đình, núp vào một chỗ cành lá um tùm, nhưng Tây Môn Kkánh đã kịp nhìn thấy, chạy tới ôm ngang lưng mà bảo:

- Người còn định chạy tới đâu nữa ?

Nói xong dắt Xuân Mai trở xuống giàn bồ đào. Ba người cùng ngồi. Kim Liên bảo:

- Xuân Mai uống tí rượu nhé, cho nó trấn tĩnh tinh thần.

Xuân Mai đáp:

- Trời nóng tôi không uống được rượu đâu, để tôi uống nước lạnh cho khỏe.

Tây Môn Khánh bảo:

- Sao lại uống nước, phải uống rượu chứ.

Kim Liên nói:

- Nó không mang thai mang ghen thì uống nước lạnh ăn quả sống được chứ sao, đâu phải như người khác sợ hại tới cái bào thai.

Tây Môn Khánh lườm Kim Liên:

- Nếu vậy thì ta cũng không cho nàng uống nước lạnh.

Nói xong cầm bình nước lạnh đổ hết ra cỏ. Xuân Mai ngăn lại không kịp. Ba người ngồi trên chiếu rót rượu mà uống. Lát sau nữa Kim Liên có vẻ say, thấy người ngây ngất bèn nằm xuống nghỉ. Tây Môn Khánh ép Xuân Mai uống thêm vài chén nữa rồi bảo ngồi quạt cho Kim Liên, còn mình thì tiếp tục uống rượu. Tây Môn Khánh uống tới lúc hai mắt díp lại thì nằm ra mà ngủ. Xuân Mai thấy cả hai người đều say thì cứ ngồi yên mà quạt. Lát sau nghe có tiếng người gọi, Xuân Mai chạy ra mở cổng vườn, thì ra Bình Nhi.

Tây Môn Khánh đã chớp mắt được một lúc, nghe tiếng gọi thì thức dậy, thấy Kim Liên vẫn ngủ thì bứt một ngọn cỏ ngoáy vào tai. Kim Liên đang ngủ thấy ngứa tai, tưởng là con gì bay vào, đưa tay đuổi rồi lại ngủ tiếp. Tây Môn Khánh cười một mình thú vị, rồi bẻ một cọng khác, cắm vào tai Kim Liên. Kim Liên choàng tỉnh, hoảng hốt móc cọng cỏ vứt đi rồi kêu ầm lên. Tây Môn Khánh đã kịp chạy, núp vào một bụi cây. Xuân Mai nghe Kim Liên kêu thảng thốt vội chạy lại xem, không thấy Tây Môn Khánh đâu thì biết ngay chính Tây Môn Khánh đã trêu Kim Liên bèn hỏi Kim Liên:

- Chuyện gì vậy ?

Kim Liên đáp:

- Đang ngủ không biết có vật gì hay con gì chạy ngay vào tai, ghê quá đi mất.

Xuân Mai bảo:

- Gia gia đùa đấy, nường nường đừng hoảng.

Nói xong đi tìm Tây Môn Khánh dẫn lại. Tây Môn Khánh cười bảo Kim Liên:

- Ai bảo nàng ngủ say như chết vậy ? Ta nghĩ rằng chỉ có cọng cỏ đó là gọi nàng dậy được mà thôi.

Kim Liên cười:

- Chỉ được cái tính nghịch là không ai bằng. Làm người ta hết cả hồn. Bây giờ vẫn còn một cọng cỏ lọt trong tai ngứa gần chết mà không lấy ra được đây này.

Tây Môn Khánh bảo:

- Để ta lấy cho nàng khỏi ngứa.

Nói xong tới lấy ngón tay khều ra, nhưng không được. Tây Môn Khánh bảo:

- Có lẽ phải lấy kim trong cây trâm mà khều mới được.

Kim Liên sợ đau, không chịu. Xuân Mai bảo:

- Không sao đâu, phải dùng kim đó mới khều cọng cỏ ra được.

Nói xong đưa cây trâm cho Tây Môn Khánh. Tây Môn Khánh khều được cọng cỏ ra ngay, đưa cho Kim Liên coi. Kim Liên cầm ngay cọng cỏ ném Tây Môn Khánh, nhưng không ngờ trúng mắt. Tây Môn Khánh dụi mắt nổi sùng mắng:

- À, con khốn này cả gan nhỉ.

Kim Liên chỉ muốn đùa, không ngờ Tây Môn Khánh mắng thật, thì tức quá bật khóc. Tây Môn Khánh thấy vậy bèn tươi cười rút khăn lau nước mắt cho Kim Liên, rồi bế xốc vào phòng, bảo Xuân Mai dọn tiệc rượu.

Hai người vui say tới khuya mới đi ngủ...

Hồi 29

Hôm sau, Tây Môn Khánh dậy trước, lên phòng khách uống trà. Mãi sau Kim Liên mới dậy, quơ chân tìm hài không thấy, bèn hỏi Xuân Mai. Xuân Mai đáp:

- Tối hôm qua, gia gia bỗng nường nường vào thì Thu Cúc có phận sự thu dọn các thứ trong vườn.

Kim Liên gọi Thu Cúc ra hỏi. Thu Cúc đáp:

- Hôm qua tôi đâu có thấy nường nường mang hài.

Kim Liên bảo:

- Mày nói thế mà nghe được, tao không mang hài thì đi chân không à?

Thu Cúc nói:

- Nếu vậy thì ở trong nhà này chứ sao lại không thấy.

Kim Liên bực mình:

- Không thấy nên ta mới phải hỏi mày chứ, mày có đi tìm hay không?

Thu Cúc tìm khắp nhà cũng không thấy. Kim Liên bảo:

- Chẳng lẽ nhà này có ma, rồi ma nó giấu của ta? Có đôi hài của ta mà cũng thất lạc thì nuôi chúng bay trong nhà này làm gì?

Thu Cúc nói:

- Hay nường nường bỏ quên trong hoa viên rồi.

Kim Liên bảo:

- Mày nói lạ, hài mang chân tao mà lại ở trong vườn là thế nào?

Tuy nhiên cũng bảo Xuân Mai:

Người cùng con khốn này ra hoa viên thử tìm lại coi. Tìm không thấy thì bắt con Thu Cúc ra quỳ ngoài thềm cho ta.

Hai đứa dắt nhau vào vườn tìm kiếm khắp nơi, kể cả dưới giàn bồ đào nhưng cũng không thấy.

Xuân Mai bảo:

- Mày thật không được cái tích sự gì, bây giờ biết tính sao hay là chạy qua Vương ma ma mua một đôi thê vào vậy.

Thu Cúc phàn nàn:

- Không hiểu ai đã lấy đôi hài của nường nường, quả là tối qua tôi không thấy nường nường mang hài về phòng. Hay là chiều qua chị mở cổng vườn cho Lục nường vào rồi chị đưa đôi hài cho Lục nường chẳng ?

Xuân Mai nổi giận mắng:

- Mày ăn nói ngu ngốc quá, sao tao lại đưa hài của Ngũ nường cho người khác làm gì. Vả lại tối qua Lục nường gọi cổng nhưng tao có mở đâu. Mày lo dọn dẹp chiếu và gối tối qua, chắc mày sơ sót nên mới mất,

bây giờ lại định đổ bậy đổ bạ cho tao hay sao ?

Nói xong dẫn Thu Cúc vào thưa:

- Tìm không thấy.

Kim Liên bắt Thu Cúc ra quỳ ngoài thềm. Thu Cúc khóc nói:

- Xin để tôi vào vườn tìm lại xem sao đã, rồi xin chịu phạt sau.

Xuân Mai nói:

- Trong vườn đã tìm khắp nơi rồi, đến cả cây kim cũng tìm thấy được chứ đừng nói.

Thu Cúc bảo:

- Cứ để tôi tìm lại một lần nữa, tôi tìm không thấy thì nương nương đánh tôi chứ việc gì đến chị mà chị phải nói lời thôi.

Kim Liên bảo:

- Được rồi, người cứ đi cùng với nó lần nữa xem nó còn tìm ở đâu cho ra.

Xuân Mai hậm hực cùng Thu Cúc trở lại hoa viên. Thu Cúc đi tìm thật kỹ càng khắp nơi nhưng vẫn không thấy. Xuân Mai bèn đánh Thu Cúc hai bạt tai rồi dẫn về, nhưng Thu Cúc đòi vào một ngôi nhà mát ở cuối hoa viên để tìm, vì nơi đó chưa tìm. Xuân Mai bảo:

- Nơi đó là phòng nghỉ ngơi riêng của gia gia, hôm qua Ngũ nương có tới đó đâu mà tìm.

Nhưng Thu Cúc không chịu, nhất định tới tìm. Tìm khắp trong phòng cũng không thấy, Thu Cúc mở một cái rương ra, Xuân Mai gắt:

- Rương đó đựng sách vở và các tấm thiếp của gia gia chứ có gì trong đó mà tìm.

Thu Cúc vẫn lúi húi tìm, thấy một gói giấy bèn mở ra, bên trong là một đôi hài màu đại hồng xinh xắn, đôi hài thêu hoa đúng là của Kim Liên, bèn đưa cho Xuân Mai coi mà bảo:

- Không thấy là gì đây, vậy mà vừa rồi chị dám đánh tôi.

Xuân Mai cầm lấy coi lại rồi lăm bắm:

- Đúng là hài của Ngũ nương, nhưng làm sao lại lạc vào đây được lạ thật.

Hai đứa quay về thưa với Kim Liên, Kim Liên hỏi:

- Thấy rồi hả? ở đâu vậy?

Xuân Mai đáp:

- Trong rương đựng sách và thiếp của gia gia tại căn phòng mát của hoa viên, lại được gói bằng giấy

hoa cần thận.

Kim Liên cầm đôi hài lên coi thì thấy đúng là bằng lụa hoa đại hồng tứ quý, thêu kim tuyến trắng, nhất nhất đều giống y như hài của mình, nhưng cái dây và khóa cột hài thì hơi khác đôi chút, của mình thì dây cột màu lục, mà đôi này thì dây cột lại màu thụy lam, bèn xỏ thử thì thấy hơi chật. Kim Liên biết ngay đó là đôi hài của Huệ Liên, nhưng không hiểu tại sao lại ở trong rương sách của Tây Môn Khánh. Ngẫm nghĩa một hồi, Kim Liên bảo:

- Thứ này không phải của ta. Con Thu Cúc mau ra quỳ ngoài thêm đi.

Lại bảo Xuân Mai:

- Bưng một khối đá, bảo nó đội lên đầu cho ta.

Thu Cúc khóc lóc:

- Không của nương nương thì của ai ? Ấy là tôi tìm ra mà còn bị phạt, nếu tôi không tìm ra thì còn bị hành hạ đến thế nào nữa.

Kim Liên quát:

- Con khốn cam miệng đi, đừng có nhiều lời.

Thu Cúc tức tưởi đi ra ngoài thêm quỳ xuống, Xuân Mai đặt một phiến đá nhỏ lên đầu Thu Cúc rồi quay vào hầu hạ Kim Liên.

Cũng sáng hôm đó, Kính Tế từ ngoài tiệm cầm một cái vòng bạc về nhà, đi tới cổng hoa viên thì một tên gia nhân có nhiệm vụ săn sóc hoa viên chặn lại hỏi:

- Cậu có cái gì vậy? Cho tôi được không?

Kính Tế đứng lại đáp:

- Cái này là của người ta đem tới cầm lấy tiền, cho mày sao được Tên gia nhân nói:

- Cho tôi đi, tôi đổi cho cái này hay lắm.

Kính Tế bảo:

- Cái này là của người ta, nếu mày muốn thì để tao cho mày cái khác, nhưng mày có cái gì mà bảo là hay lắm? Đưa tao coi thử đã.

Tên gia nhân bèn luồn tay vào bụng lấy ra một đôi hài đại hồng rất xinh đẹp, đưa cho Kính Tế coi.

Kính Tế cầm coi rồi hỏi:

- Ở đâu vậy?

Tên gia nhân cười khì khì đáp:

- Cậu ơi, để tôi nói cậu nghe. Chiều qua đó, gia gia cùng Ngũ nương uống rượu vui chơi dưới giàn bồ đào. Gia gia cười hài của Ngũ nương ra mà đùa giỡn rồi bỏ đi. Sáng sớm hôm nay quét tước trong vườn, tôi mới nhặt được đó.

Kính Tế ngắm kỹ, thấy đôi hài cong như vầng trăng thượng tuần, hồng như màu sen, nhỏ chừng ba tấc, thì biết đúng là của Kim Liên, bèn bảo:

- Được rồi, may cho tao cái này đi, ngày mai tao đem cho may một cái vòng bạc.

Tên gia nhân nói:

- Cậu đừng đánh lừa tôi đấy nhé, ngày mai gặp cậu là tôi đòi đó.

Kính Tế bảo:

- Tao mà đánh lừa may hay sao?

Tên gia nhân cười khì khì bỏ đi. Kính Tế ngắm nghĩ:

Mấy lần mình giỡn cợt với nàng, nàng không thuận lắm nhưng cũng không phản đối, nay đôi hài này đã lọt vào tay mình, thì mình thử một lần nữa xem sao.

Nghĩ xong, Kính Tế bỏ đôi hài vào tay áo rồi tới phòng Kim Liên. Từ xa Kính Tế đã thấy Thu Cúc đang quỳ ngoài thềm, hai tay đỡ phiến đá trên đầu, bèn bước tới cười hỏi:

- Sao lạ thế này? Bộ tính làm bà Nữ Oa đội đá vá trời hay sao?

Kim Liên đang ở trên lầu, nghe tiếng đàn ông, bèn hỏi Xuân Mai:

- Ai nói cái gì dưới đó vậy ?

Xuân Mai ngó đầu nhìn xuống rồi đáp:

- Cậu Trần đang hỏi Thu Cúc đó.

Kim Liên ngó đầu ra bảo:

- Cậu Trần à, trên này không có ai, mời cậu lên chơi. Kính Tế mừng lắm, bước vội lên, thấy Kim Liên đang chải đầu trước gương, bèn kéo ghế ngồi mà ngắm. Cả một suối tóc huyền chảy dài xuống, tỏa mùi thơm ngát. Những ngón tay ngọc vuốt theo suối tóc, rồi trầm ngà lược bạc thoăn thoắt chải xuống, những cánh hoa mai côی cài lên. Chải đầu xong, Kim Liên gọi:

- Xuân Mai à, đem trà ra chứ.

Kính Tế mỉm cười yên lặng. Kim Liên hỏi:

- Cậu cười cái gì vậy?

Kính Tế đáp:

- Tôi cười vì Ngũ nương không nhìn thấy những vật mà Ngũ nương muốn tìm kiếm.

Kim Liên cười:

- Lại ăn nói dấm dớ rồi, tôi không thấy thì kệ tôi, ăn nhằm gì tới cậu ? Mà tôi tìm kiếm cái gì, làm sao cậu hiểu được.

Kính Tế vờ nói dối:

- Tôi đem tâm can chân thành của tôi mà nói, nhưng nương nương không muốn nghe thì để tôi đi vậy.

Nói xong làm bộ đứng dậy định xuống lầu. Kim Liên bước tới giữ lại:

- Đồ quý, con vợ Lai Vượng nó chết rồi, không còn ai để tư tưởng nên mới tới đây trò chuyện chứ gì? Mà này, cậu bảo là tôi không thấy cái gì vậy?

Kính Tế bèn lấy trong áo ra đôi hài mà cười hỏi:

- Nương nương coi, cái này là của ai đây ?

Kim Liên kêu lên:

- Quý sứ, hóa ra là cậu ăn cắp của tôi, vậy mà tôi chửi mắng a hoàn từ sáng tới giờ, lại đang phạt nó nữa.

Kính Tế bảo:

- Làm sao tôi ăn cắp được?

Kim Liên nói; - Nhà này còn ai được ra vào tự nhiên nữa? Chính cậu đã tới đây ăn cắp của tôi.

Kính Tế bảo:

- Nương nương nói vậy mà nghe được hay sao? Mấy hôm nay tôi có tới đây đâu mà bảo là tôi ăn cắp ?

Kim Liên nói:

- Đồ quý, để rồi tôi nói với cha vợ cậu là cậu ăn cắp hài của tôi, xem cậu trả lời ra sao.

Kính Tế cười:

- Thì nương nương giỏi cứ nói với gia gia đi.

Kim Liên nói?

- Chứ tôi sợ gì cậu? Cậu còn nhiều tội lắm, nhất là cái tội chọc ghẹo tán tỉnh con vợ thằng Lai Vượng lúc trước. Bây giờ thì trước hết phải trả lại đôi hài cho tôi đã, rồi phải nói nguyên do tại sao mà cậu lại có được. Nói thật thì tôi tha cho.

Kính Tế bảo:

- Nương nương là người biết điều, tất nhiên cư xử cũng biết điều. Nương nương muốn lấy hài lại cũng dễ, xin đổi một vật gì cho tôi là xong. Còn không thì thiên lôi có đánh chết, tôi cũng không chịu trả?

Kim Liên nói:

- Á à giỏi thật, hài của tôi thì phải trả lại cho tôi, còn đòi đổi chác gì bây giờ?

Kính Tế bảo:

- Ngủ nương à, xin đổi cho tôi cái khăn tay thơm tho của Ngủ nương là được rồi, tôi sẽ xin trả đôi hài lại.

Kim Liên nói:

- Nếu vậy thì mai tôi tìm một cái khác cho cậu, chứ còn cái này gia gia nhìn quen mắt lắm rồi, cho cậu sợ không tiện.

Kính Tế bảo:

- Nương nương có cho tôi cả trăm cái khác tôi cũng không lấy, tôi chỉ xin cái khăn mà nương nương đang dùng đây thôi.

Kim Liên cười:

- Đồ chết dịch, tôi cũng không đủ hơi sức giằng co với cậu nữa.

Nói xong rút trong tay áo ra cái khăn nhỏ bằng lụa bạch thêu hoa đào màu hồng, chữ kim tuyến bạc, đưa cho Kính Tế. Kính Tế mừng lắm vội đưa tay nhận và nói lời cảm tạ. Kim Liên lườm Kính Tế mà dặn:

- Nhớ giấu kỹ đấy nhé, đừng để đại thư của cậu biết, cô ấy cũng mềm miệng không vừa đâu.

Kính Tế cười:

- Tôi biết rồi, nương nương không cần phải dặn.

Đoạn đưa đôi hài cho Kim Liên, đồng thời kể lại lời của tên gia nhân coi vườn về trường hợp nhặt được đôi hài. Kim Liên nghe xong mặt đỏ bừng nói:

- Thằng nô tài đó láo thật, dám đem hài của tôi ra đổi chác với cậu, để tôi nói với gia gia cho nó một trận.

Kính Tế vội bảo:

- Đâu được, đánh nó thì lời ra vạ của tôi hay sao? Xin nương nương chớ có nói gì với gia gia làm gì, tha cho nó đi.

Kim Liên nói:

- Tha làm sao được mà tha? Nhất định tôi không tha nó.

Kính Tế hoảng sợ hết lời can ngăn. Hai người đang dùng bữa thì Lai An tới thưa:

- Gia gia đang cho tìm cậu để viết gì kia kìa. Gia gia đang đợi ở phòng khách đó.

Kính Tế vội đứng dậy đi ngay. Kim Liên tiễn Kính Tế xuống lầu rồi sai Xuân Mai lấy roi để đánh Thu Cúc. Thu Cúc kêu lên:

Tôi đã tìm được hài rồi, sao nường nường lại đánh tôi ?

Kim Liên bước ra, chìa đôi hài của mình do Kính Tế đem lại cho Thu Cúc coi rồi bảo:

- Cái thứ nhơ bẩn đó mà mày bảo là của ta hay sao? Đôi này mới là của ta.

Thu Cúc trợn mắt lên mà nhìn rồi nói:

- Sao lại kỳ quái thế này? Mà nường nường có nhiều hài chứ có phải chỉ có một đôi đâu.

Kim Liên quát:

- Mày đem hài của ai về rồi bảo là của tao, bây giờ lại dám nói láo, tao có nhiều hài, nhưng chẳng lẽ hôm qua tao có bốn cái chân để mang hai đôi hài một lúc hay sao?

Nói xong túm lấy Thu Cúc đánh mười roi đau điếng. Thu Cúc bước ra, khóc bù lu bù loa, bảo Xuân Mai:

- Đây là tại mày hết, mày mở cổng hoa viên cho người ta vào lấy trộm, rồi đổ tội cho tao để nường nường đánh tao. Xuân Mai mắng:

- Mày có phận sự Ôm chiếu và gối vào tối qua, mày bỏ đôi hài của nường nường lại nên mới lọt vào tay người khác. Nường nường đánh mày là đúng rồi, mày còn oán tao là làm sao? Nường nường còn thương mày nên mới đánh mày đó, nếu không nường nường thưa với gia gia thì thử hỏi mày có tan xương nát thịt không?

Thu Cúc nghe vậy thì sợ, bèn im lặng bỏ đi.

Trong khi đó Tây Môn Khánh gọi Kính Tế lên để viết thiệp chúc mừng, gửi đi theo lễ vật. Vì Hạ Thiên hộ vừa được làm Chưởng hình Chánh Thiên hộ tại sở Đề hình Hoài An. Hôm nay các giới chức trong huyện cùng bạn bè thân thuộc làm tiệc tiễn đưa Hạ Thiên hộ đi nhậm chức mới. Xong xuôi, Tây Môn Khánh sai Đại An đem lễ vật đi, rồi bảo gia nhân dọn cơm ra, cùng Kính Tế ăn cơm nói chuyện. Cơm xong Tây Môn Khánh tới phòng Kim Liên. Kim Liên kể lại chuyện tên gia nhân giấu đôi hài của mình, đoạn nói thêm:

- Cũng tại chàng hết, ban ngày ban mặt mà tháo cả hài của người ta để cho thằng khốn đó giấy đi.

Sáng này nó định đem ra ngoài chắc là để bán, may mà tôi biết nên gọi vào lấy lại chứ không thì biết đâu mà tìm. Chàng phải đánh nó một trận mới được, để từ nay nó chừa cái thói đó đi.

Tây Môn Khánh không nói gì, chạy ra ngoài, cho gọi tên gia nhân coi vườn tới, thẳng tay đánh đấm.

Tên gia nhân rống lên đau đớn. Tây Môn Khánh đánh tới lúc tên gia nhân nằm im dưới đất mới thôi. Tên gia nhân ngất đi, hai vợ chồng Lai Chiêu vội chạy tới cứu, lát sau mới tỉnh, nhưng mặt mày toàn máu. Vợ chồng Lai Chiêu bèn dẫn về phòng săn sóc và hỏi nguyên do, lúc đó mới biết là do chuyện nhặt hài của Kim Liên mà ra nông nổi. Tên gia nhân này lại là con của vợ chồng Lai Chiêu nên hai người giận Kim Liên

lắm.

Liên trong mấy hôm, vợ Lai Chiêu đi ra đi vào trong nhà trong bếp đều chửi đông mắng tây, đá mềo quèo chó rằng:

- Con dâm phụ khốn khiếp, con tao đâu có thù oán gì với nó, vả lại con tao mới mười một mười hai tuổi đã biết gì đâu, vậy mà nỡ ỏn thót để cho nó bị đánh sặc máu mồm dòn máu mũi, thừa sống thiếu chết như vậy bao giờ không. Con dâm trời đánh thánh vật điều tha quạ mỗ đó là ghê lắm.

Tuy nhiên những lời đó không tới tai Kim Liên.

Hôm đó sau khi đánh tên gia nhân, Tây Môn Khánh trở vào với Kim Liên, thấy Kim Liên mang đôi hài xanh thì bảo:

- Sao lại mang hài màu này, khó coi quá.

Kim Liên đáp:

- Tôi chỉ có một đôi màu hồng, bị thằng gia nhân đó giấu đi nên phải mang tạm đôi này.

Tây Môn Khánh bảo:

- Ngày mai nàng bắt đầu làm thêm một đôi mới màu hồng, nàng không biết là ta chỉ thích nàng mang hài màu hồng hay sao?

Kim Liên nói:

- Nhắc tới hài màu hồng tôi mới nhớ.

Đoạn quay lại bảo Xuân Mai:

- Người vào lấy đôi hài lúc nãy ra đây xem gia gia có nhận ra không?

Xuân Mai đưa đôi hài của Huệ Liên ra, Tây Môn Khánh nhìn rồi bảo:

- Ta đâu có biết hài này của ai.

Kim Liên cười nhạt:

- Chàng nhìn mà không nhận ra hay sao? Thôi đừng vờ vịt nữa, của con vợ thằng Lai Vượng chứ còn của ai vào đây. Đôi hài nớ bẩn đó coi vậy mà quý lắm, nếu không thì sao lại gói kỹ, cất cẩn thận chung với sách vở và các tấm thiếp trong rương. Đôi này quý lắm, sao con dâm phụ chết đi mà không cho nó đem xuống A tỳ địa ngục luôn, hay còn giữ làm kỷ niệm.

Lại chỉ vào Thu Cúc mà bảo:

- Con khốn này nó tìm ra đấy, tôi đã đập cho nó một trận rồi.

Lại bảo Xuân Mai:

- Mày liệng đôi hài này đi cho khuất mắt tao.

Xuân Mai liệng đôi hài của Huệ Liên ra ngoài sân rồi bảo Thu Cúc:

Thưởng cho mày để mày mang đó.

Thu Cúc chạy ra nhặt đôi hài bảo:

- Đúng là của nường nường mà sao lại liệng đi, vả lại chân tôi làm sao mang vừa.

Kim Liên ngồi trong nghe được bèn quát:

- Con khốn kia, mày nói cái gì vậy? Mày gọi dân phụ là nường nường phải không ? Con dân phụ đó là vợ của chủ mày phải không? Nếu không, sao mày quý đôi hài đó thế? Người ta đã liệng đi mà mày còn nhặt lên? Con khốn nạn, đồ phản chủ.

Thu Cúc im lặng cầm đôi hài ra ngoài, nhưng Kim Liên gọi giật lại mà bảo:

- Đem con dao lên đây, để ta chém tan đôi hài khốn nạn đó ra, để cho con dân phụ Huệ Liên muôn kiếp cũng không được siêu sinh.

Đoạn quay bảo Tây Môn Khánh:

- Chàng nghe vậy thì đau lòng lắm phải không?

Tây Môn Khánh cười:

- Nàng muốn làm gì thì cứ làm, tôi chẳng nghĩ gì cả.

Kim Liên nói:

- Nếu quả chàng không nghĩ gì tới con khốn đó thì chàng thề đi, chỉ sợ không dám thề mà thôi. Tôi biết quá mà, con khốn đó đã chết, vậy mà chàng còn giữ đôi hài của nó để sớm tối đem ra nhìn ngắm mà tưởng nhớ đến nó, còn chúng tôi đây thì coi như bỏ. Chàng đã không nghĩ đến chúng tôi thì làm sao bảo chúng tôi một lòng chung thủy với chàng cho được.

Tây Môn Khánh phát vào vai Kim Liên rồi cười bảo:

- Thôi đi, đừng ghen tuông khó coi, lúc nó còn sống, ta chưa thấy nó thất thố điều gì với nàng cả, nay nó chết, nàng cũng không nên nói gì nữa.

Nói xong leo lên giường mà ngủ.

Hồi 30

Hôm sau, Kim Liên đem hộp kim chỉ và đồ khâu ra hiên Phỉ Thúy để may một đôi hài. Vừa vẽ trên lụa để cắt, Kim Liên vừa bảo Xuân Mai mời Bình Nhi tới. Bình Nhi tới, thấy Kim Liên đang lúi húi vẽ kiểu thì hỏi:

- Thư thư định may gì vậy?

Kim Liên ngẩng lên cười đáp:

- Đang tính làm một đôi hài bằng lụa hồng, mũi hài thêu hình Anh vũ trích đào.

Bình Nhi bảo:

- Tôi cũng có ít gấm hồng, để tôi cũng làm một đôi, ngồi đây làm chung với thư thư cho vui.

Nói xong sai a hoàn về phòng đem gấm và hộp kim chỉ tới. Kim Liên vẽ kiểu xong, đứng dậy bảo:

- Thư thư cứ ngồi vẽ kiểu đi, để tôi vào gọi Tam thư thư ra đây cùng làm cho vui. Hôm qua Tam thư thư cũng nói là muốn làm một đôi hài.

Nói xong bước ra, Ngọc Lâu cũng đang sửa soạn vật dụng để làm hài, thấy Kim Liên tới thì hỏi:

- Đi đâu sớm vậy?

Kim Liên đáp:

- Hôm nay tôi dậy sớm lắm, gia gia cũng ra ngoại thành có việc rồi. Tôi rủ Bình Nhi ra hiên Phỉ Thúy làm đôi hài, bây giờ tới rủ thư thư cùng ra đó làm cho vui. Thư thư cũng đang định làm hài đó phải không? Định chọn màu gì vậy?

Ngọc Lâu đáp:

Như hôm qua tôi nói đó, tôi cũng phải làm thêm một đôi, lần này tôi định làm một đôi hài bằng đoạn màu huyền.

Kim Liên hỏi:

- Phải thêu hoa chứ gì?

Ngọc Lâu đáp:

- Tôi thì không trẻ trung như các thư thư nên chỉ thêu hoa đứng đắn, chứ không thể xanh xanh đỏ đỏ được. Tuy nhiên tôi sẽ viền xung quanh bằng sa màu xanh. Vậy có được không?

Kim Liên bảo:

- Vậy cũng được, thôi thư thư xếp đồ đi, Bình Nhi đang đợi chúng mình.

Ngọc Lâu bảo:

- Thì cứ ngồi đây uống chung trà đã.

Kim Liên nói:

- Cho đem trà ra đó uống có phải hơn không?

Ngọc Lâu dặn Lan Hương pha trà đem ra hoa viên rồi cùng Kim Liên bước ra. Nguyệt nương ngồi trước cửa phòng nhìn ra thấy hai người hỏi:

- Hai người đi đâu vậy?.

Kim Liên cười đáp:

- Hai chúng tôi cùng Bình Nhi rủ nhau làm hài mà mang.

Nói xong cùng Ngọc Lâu đi thẳng. Tới nơi, ba người cùng ngồi khâu hài, trò chuyện vui vẻ. Lát sau Ngọc Lâu hỏi:

- Ngũ thư thư à, khi không tự nhiên chúng mình lại có ý định cùng nhau làm hài một ngày thế này?

Kim Liên đáp:

- Hôm qua vì đôi hài của tôi bị thằng gia nhân ăn cắp nên gia gia bảo tôi làm thêm một đôi nữa, mà phải là màu hồng mới được Ngọc Lâu nói:

- Ờ, nói chuyện mất hài tôi mới nhớ, cũng vì chuyện đó mà hôm qua gia gia đánh tên gia nhân ngất đi, sặc cả máu mồm máu mũi. Mẹ nó ra đằng sau cứ chửi là con đâm phụ, con khốn nạn nào gây nên chuyện đó, thôi thì đủ thứ. Tôi nghe mà không biết là chửi mắng ai. Sau đó tên gia nhân vào, Đại nương mới hỏi:

Hôm qua tại sao gia gia lại đánh người? Tên gia nhân mới nói là nó lượm được đôi hài trong vườn, rồi đổi cho Trần hiền tể lấy cái vòng bạc, vậy mà không hiểu ai nói cho gia gia biết mà đánh nó thừa sống thiếu chết. Nó đáp xong rồi bỏ đi tìm Trần hiền tể để đòi cái vòng. Kim Liên hỏi:

- Đại nương không nói gì hay sao?

Ngọc Lâu đáp:

- Có chứ, Đại nương nói nhiều lắm. Nói là gia gia làm quá, mới đây vì chuyện Lai Vượng mà khiến Huệ Liên phải chết oan, bây giờ vì một đôi hài mà làm loạn nhà lên. Đại nương lại bảo là hài thì mang ở chân, làm sao tên gia nhân có thể nhặt được, chắc là uống rượu say rồi đùa nhau nên mới tuột ra được. Như vậy đã không biết xấu hổ lại còn gây chuyện nữa. Kim Liên sa sầm nét mặt lại bảo:

- Chuyện thằng Lai Vượng mưu cầm dao giết chủ không đáng nói hay sao? Hôm thằng Lai Hưng tới báo tin thì có cả Tam thư thư. Ở đó, đã nghe rõ hết. Chuyện như vậy mà không nói sao được? Không nói để rồi gia nhân giết chủ hay sao. Gia gia đuổi thằng Lai Vượng đi xa mới là yên. Con vợ nó nhớ thương chồng, nó muốn chết thì cho nó chết, có liên can gì tới ai. Vậy mà người nào cũng bảo là tại tôi nên nó chết.

Rồi bây giờ chuyện thằng gia nhân bị đòn, cũng bảo là tại tôi nữa. Mọi chuyện xảy ra trong nhà này đều tại tôi cả hay sao?

Ngọc Lâu thấy Kim Liên mặt mũi đỏ bừng thì biết là Kim Liên đang tức giận lắm, bèn bảo:

- Thư thư à, tôi với thư thư là chỗ chị em, nên nghe được chuyện gì là tôi nói lại cho thư thư nghe.

Nhưng thư thư nghe xong thì nên để bụng, đừng nói ra làm gì.

Kim Liên im lặng.

- Chiều hôm đó, Tây Môn Khánh về, Kim Liên kể lại mọi chuyện rồi nói :

- Vợ Lai Chiêu nó chửi gia gia về vụ con nó bị đòn đó. Nó nói gia gia đủ điều, tôi không dám nhắc lại.

Tây Môn Khánh lập tức lên phòng khách, cho gọi vợ chồng Lai Chiêu và đưa con tới, mắng cho một trận và trục xuất ra khỏi nhà. Nguyệt nương phải chạy ra can gián hết lời, Tây Môn Khánh mới chịu để cho vợ chồng Lai Chiêu và đưa con ra coi sóc căn nhà của Bình Nhi ở đường Sư Tử, và cấm từ nay không được đặt chân về nhà.

Nguyệt nương biết chuyện này cũng do Kim Liên thì giận ghét Kim Liên lắm.

Một hôm, Tây Môn Khánh đang ngồi ở tại phòng khách thì Bình An vào thưa:

- Chu gia ở phủ Thủ Bì có sai người đưa một vị thầy tướng tới, tên là Ngô Thần tiên, hiện đang đứng chờ ở ngoài.

Nói xong đưa tấm thiệp của họ Chu lên, Tây Môn Khánh xem xong bảo:

- Cho mời vào.

Ngô Thần tiên, khăn áo đạo màu xanh, chân đi dép cỏ, tay phe phẩy quạt, phiêu diêu đi vào. Họ Ngô trạc ngoại tứ tuần, có cốt cách thần tiên, thân như cây tùng, tiếng nói như chuông, lúc ngồi thì như cây cung, còn khi đi thì nhẹ như gió lướt, lại giỏi thiên văn địa lý, thông thạo khoa âm dương tướng số. Tây Môn Khánh thấy Ngô Thần tiên vào, vội bước ra ngoài thềm nghênh tiếp. Ngô Thần tiên cũng vái dài. Hai người vào phòng khách an tọa, gia nhân đem trà ra. Tây Môn Khánh hỏi:

- Chẳng hay tiên sinh cao danh quý tính là gì, quý quán tại nơi nào, và làm sao quen biết với Chu đại nhân.

Ngô Thần tiên nghiêng mình đáp:

- Bần đạo họ Ngô tên Thích, đạo hiệu là Thủ Chân, nguyên quán là huyện Tiên Du tỉnh Triết Giang, từ nhỏ đã xuất gia theo thầy học đạo tại Tử Hư Quan ở Thiên Đài Sơn. Gần đây tôi vân du các nơi, rồi muốn đến tìm đạo tại Đại Sơn, nên ghé ngang đây, tới chữa bệnh mắt cho phu nhân của Chu Tướng công, rồi nhân đó Chu Tướng công giới thiệu tôi tới quý phủ đây.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Chẳng hay lão tiên thông hiểu những phái âm dương tướng pháp nào ?

Ngô Thần tiên đáp:

- Bần đạo tinh thông về Ma y tướng pháp và Lục Nhâm thần khóa, lại thường cho thuốc cứu người, nhưng không màng tiền bạc thế gian.

Tây Môn Khánh lấy làm kính trọng lắm, nói:

- Như vậy mới là thần tiên.

Đoạn quay lại sai gia nhân dọn bàn đãi tiệc chay.

Ngô Thần tiên bảo:

- Bần đạo chưa đoán được câu gì, đâu dám nhận tiệc chay.

Tây Môn Khánh cười:

Lão tiên từ xa tới đây, bốn phận chúng tôi là phải thiết đãi, thỉnh lão tiên dùng qua rồi coi cho tôi sau cũng không muộn.

Nói xong mời Ngô Thần tiên sang bàn tiệc chay, tự mình ngồi thù tiếp. Lát sau, mời qua bàn trên dùng trà, rồi bảo gia nhân đem bút nghiên ra. Ngô Thần tiên bảo:

- Bây giờ, xin đại nhân cho biết ngày sinh tháng đẻ, rồi sau đó tôi sẽ xin coi tướng.

Tây Môn Khánh viết ra giấy, Ngô Thần tiên xem xong, tính toán một hồi rồi nói:

- Quan nhân đây tuổi Mậu Dần, sinh vào giờ Bính Ngọ, ngày Nhâm Ngọ, tháng Tân Dậu, như vậy là có Thượng quan cách, sách dạy rằng Thượng quan cách tận phúc sinh tài, Tài vương sinh quan phúc chuyển lai, theo bản đạo thì mệnh của quan nhân đây vượng lắm, không quý thì cũng vinh, sau này tất nắm giữ quyền chức lớn lao, một đời vinh hoa phú quý, sau này lại sinh quý tử nữa. Quan nhân là người giỏi giang, tính tình ôn hòa mà cương trực, lúc vui thì ôn hòa như gió xuân, nhưng lúc giận thì âm âm như sấm sét, nhiều vợ nhiều của, lúc chết thì có hai con trai đưa đám. Năm nay là năm Đinh Mùi, Đinh Nhâm tương hợp, nhất định là có chuyện mừng thăng quan tiến lộc, lại có Hồng loan Thiên Hỷ, tất có tin mừng, chỉ vào khoảng tháng bảy là thấy, nhưng trong đời thế nào cũng có một lần gặp tai họa lớn và bệnh tật nguy hiểm.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Trong năm nay thì như thế nào ?

Ngô Thần tiên nói:

- Năm nay thì trong nhà có chuyện buồn bực, nhưng chưa phải là tai ách.

Tây Môn Khánh lại hỏi:

- Còn mệnh thì thế nào?

Ngô Thần tiên đáp:

- Vững như bàn thạch.

Tây Môn Khánh mừng lắm, lại bảo:

- Lão tiên thấy tướng tôi thế nào?

Ngô Thần tiên bảo:

- Xin quan nhân ngồi thẳng, day mặt thẳng về tôi đây. Tây Môn Khánh ngồi ngay ngắn lại, xoay mặt thẳng về Ngô Thần tiên. Ngô Thần tiên nhìn một lúc rồi nói:

- Sách tướng dạy rằng hữu tâm vô tướng thì tướng trực tâm sinh, mà hữu tướng vô tâm thì tướng tùy tâm vãng. Tôi coi tướng quan nhân, đầu tròn cổ ngắn, tức là người có phúc. Thể chất tráng kiện thì đúng là tướng anh hào. Thiên đình cao vút thì hưởng lộc suốt đời. Đó là những điểm tốt, nhưng cũng có vài điểm xấu bần đạo không dám nói.

Tây Môn Khánh bảo:

- Xin lão tiên cứ nói, không hại gì cả.

Ngô Thần tiên bảo:

- Xin quan nhân đi vài bước cho tôi coi.

Tây Môn Khánh đứng dậy đi mấy bước rồi trở lại ngồi xuống. Ngô Thần tiên bảo:

- Tướng quan nhân thế này là nhiều vợ, mà lại xung khắc với vợ, nhưng cũng phải như vậy thì mới tốt, không hại đến thân. Ít nhất 'quan nhân cũng qua một đời vợ rồi, rõ là tướng sát thê.

Tây Môn Khánh gật đầu:

- Quả đã có một đời vợ trước rồi.

Ngô Thần tiên bảo:

- Xin quan nhân cho tôi coi tay.

Tây Môn Khánh chìa tay ra. Ngô Thần tiên coi một lát bảo:

- Sướng khổ trí ngu là ở lòng bàn tay. Bàn tay của quan nhân là bàn tay của người có lộc. Nhưng đôi mắt thư hùng thì lại cho thấy là tính tình gian trá. Xét gần thì chỉ ít ngày nữa là có tin gia tăng phú quý, còn hồng sắc ở chỗ tam dương thì cho thấy chỉ nội năm nay sinh quý tử. Còn điều này nữa, tôi cũng xin nói luôn, đó là quan nhân cũng tham lam vinh hoa lắm lắm.

Nói xong thì ngâm:

Bình sinh sướng khổ là do mệnh,.

Tướng số cơ trời khó nói ra.

Tây Môn Khánh nói:

- Xin lão tiên coi giùm luôn cho cả tiện ni.

Đoạn quay lại bảo gia nhân:

- Vào mời Đại nương ra đây.

Lát sau, Nguyệt nương bước ra, có đủ cả mấy người thiếp đi theo, nhưng lại núp sau bình phong mà nghe. Ngô Thần tiên thấy Nguyệt nương ra thì vội đứng dậy vái chào. Tây Môn Khánh mời ngồi để coi tướng, nhưng Ngô Thần tiên xin được đứng. Coi một hồi rồi nói:

- Đại nương đây mặt như vàng trắng thì gia đạo được hưng long. Môi như sen hồng thì tiền bạc trong nhà được phong phú, mà lại có con trai. Tiếng nói trong thì ích phu phát lộc. Xin Đại nương cho tôi được coi tay.

Nguyệt nương rút rề chìa tay ra, Ngô Thần tiên coi một lát thì nói:

Bàn tay như gừng khô tức là người giỏi quán xuyến gia đình, đó là những điều tốt, còn những điều xấu, xin đừng chê là bần đạo nói thẳng.

Tây Môn Khánh bảo:

- Xin tiên trưởng cứ dạy.

Ngô Thần tiên nói:

- Tướng này nếu không có tật thì phải sát phu.

Đoạn đọc mấy câu thơ:

Dung mạo trông đoan chính mọi phần,.

Dáng đi chậm rãi, nhẹ đôi chân,.

Nhẹ nhàng tiết độ trong lời nhân,.

Thật đúng nghi dung vợ quý nhân.

Ngô Thần tiên đọc xong, Nguyệt nương lui vào, Tây Môn Khánh nói:

- Hãy còn một đám tiểu thiếp, xin tiên trưởng vui lòng coi sơ qua chút đỉnh.

Kiều Nhi nghe vậy bước ra. Ngô Thần tiên nhìn một lúc rồi nói:

- Nương nương đây trán nhọn mũi nhỏ, nếu không làm trắc thất thì cũng phải ba đời chồng. Thân mập thịt nhiều tức là dư ăn dư mặc mà được hưởng yên ổn suốt đời. Xin đi thử vài bước.

Kiều Nhi bước mấy bước rồi đứng lại. Ngô Thần tiên nói:

- Tướng đi như rắn, tức là tuổi nhỏ gặp lắm phong trần, nếu không phải thuộc hàng ca xướng thì cũng đã từng là một a hoàn.

Tây Môn Khánh khen đúng rồi bảo Kiêu Nhi vào. Nguyệt nương đứng trong bảo Ngọc Lâu - Nên ra coi thử xem sao.

Ngọc Lâu bước ra, Ngô Thần tiên coi một lát rồi bảo:

- Nương nương đây có tiền bạc, sức khỏe tốt, ít bệnh tật, sau này vinh hoa phú quý, tới già cũng không có tai họa gì. Xin nương nương bước thử vài bước.

Ngọc Lâu bước mấy bước rồi đứng lại, Ngô Thần Tiên bảo:

- Miệng như chữ Tứ là có tinh thần thanh cao, tính tình ôn nhu hồn hậu, sau này dồi dào tài lộc, nhưng ít nhất cũng ba đời chồng.

Ngọc Lâu lui vào, Kim Liên bước ra, nhưng không hiểu sao lại mỉm cười quay vào, Nguyệt nương giục:

- Việc gì mà ngại, ra thử coi.

Giục hai ba lần, Kim Liên mới bước ra hẳn. Ngô Thần tiên ngẩng đầu coi tướng rồi nói ngay:

- Nương nương đây tóc dài mà rậm, mắt nhìn ngang là tướng đa dâm, trán có hắc khí tức là tướng sát phu, nhân trung ngắn là tướng chết yếu.

Nói xong đọc mấy câu thơ:

Cử chỉ xem qua biết tính dâm.

Mắt nhìn ngang dọc phá nhân luân.

Nhà cao cửa rộng nhưng không thọ,.

Nhan sắc xinh tươi ngó chắc lầm.

Kim Liên nghe xong tức giận quay vào. Tây Môn Khánh gọi Bình Nhi ra. Ngô Thần tiên nhìn một lúc rồi nói:

- Nương nương đây da mịn mà trắng, đó là tướng phú quý, dung mạo đoan trang là người có đức, vai tròn là sinh quý tử, mắt nhìn như say là được chồng yêu, nhưng lại hay bệnh tật. Tuy nhiên, năm Dậu năm Tuất là phải cẩn thận lắm. Nói tổng quát thì mặt tươi như hoa sáng như trăng là tướng phú quý.

Bình Nhi trở vào. Nguyệt nương giục Tuyết Nga ra. Ngô Thần tiên ngó kỹ rồi nói:

- Nương nương này tuy đẹp dễ nhưng tướng tầm thường, lại là người lãnh đạm vô tình, có cơ mưu, ngoài ra còn phải bốn điều kỵ, cái môi thể kia là tướng nghèo hèn, cái tai thể kia là hành động vô luân, cái mắt thể kia là không có thần, cái mũi thể kia là tính tình bất chánh.

Đoạn đọc mấy câu thơ:

Lưng ong mình đẹp ấy bần nhân,.

Xảo trá nhìn trong ánh mắt gần,.

Thường thấy băng khuâng như tính toán,.

Không làm tỳ thiếp ắt phong trần.

Tuyết Nga vào, Nguyệt nương giục Tây Môn Đại Thử ra. Ngô Thần tiên coi một lúc rồi nói:

- Tiểu thư đây có tướng tàn phá cơ nghiệp gia đình, tiếng nói như xé lụa thì gia tư tất sẽ tiêu tán, mệnh cũng không thọ. Lớn nhỏ được nhờ cha mẹ, nhưng lớn lên thì làm hại nhà chồng.

Đại Thử buồn rầu quay vào. Nguyệt nương lại bảo Xuân Mai ra. Xuân Mai ăn mặc đẹp đẽ, bước ra vái chào. Ngô Thần tiên coi một lúc rồi bảo:

- Cô nương đây ngũ quan đoan chính cốt cách thanh kỳ, tóc nhỏ mày rậm nhưng mắt tròn trán thấp là người nóng nảy, nhưng gặp chồng quý, sinh con quý. Dáng đi như tiên bay, tiếng nói trong trẻo là tướng ích phu đắc lộc. Nhưng mắt to mắt nhỏ là xung khắc với cha mẹ.

Đám đàn bà con gái coi tướng sơ qua xong, nói với nhau là Ngô Thần tiên quả là tay thần tướng.

Tây Môn Khánh sai gói năm lạng bạc để tạ Ôn, lại thưởng cho gia nhân của phủ Thủ Bì năm tiền, đồng thời viết thiệp sang cảm ơn. Ngô Thần tiên mấy lần từ chối, nói:

- Bần đạo vân du bốn phương, ăn trong gió ngủ trong sương, đâu cần tới vật này, cho nên không cần thì không dám nhận.

Tây Môn Khánh kính phục lắm, lấy ra một xấp vải mà bảo:

- Nếu vậy thì tiên trưởng nhận xấp vải này để may áo mặc được chăng?

Ngô Thần tiên nhận vải rồi cảm ơn, cùng tiểu đồng quay ra. Tây Môn Khánh thân tiễn tới cổng. Trở vào phòng khách, Tây Môn Khánh hỏi mọi người về vụ xem tướng vừa rồi. Nguyệt nương nói:

- Phần lớn đều đúng, nhưng có ba người chắc là sai. Tây Môn Khánh hỏi:

- Những ai vậy?

Nguyệt nương đáp:

- Bảo Lục nương có bệnh là sai, bảo đại thử nhà mình gặp tai ách là sai, làm gì mà có thể gặp tai ách được, rồi lại bảo Xuân Mai sinh quý tử và hưởng quyền quý. Chẳng lẽ sau này chồng nó làm quan rồi nó có mũ có ngọc mà đội hay sao? Hay là chàng thu nạp nó làm thiếp đi cho đúng số.

Tây Môn Khánh cười bảo:

- Thì như tôi đây mà còn bảo là sắp có tin vui bình địa đăng vân, gia quan tiến lộc nay mai, mà tôi thì làm quan sao được. Ông ta thấy Xuân Mai và nàng đứng cạnh nhau, lại cùng ăn mặc sang trọng thì tưởng đâu rằng Xuân Mai là con gái của ta với nàng, cho nên mới đoán là Xuân Mai sau này gặp chồng sang, sinh con quý. Còn lạ gì xưa nay chuyện tướng số ít khi đúng, nhưng mà do Chu đại nhân giới thiệu tời chẳng lẽ mình từ chối nên mới bảo xem qua vài người mà thôi. Nói xong cầm quạt phe phẩy bước ra hoa viên. Lúc đó vào khoảng gần trưa. Tây Môn Khánh vào Tụ Cảnh Đường nghỉ ngơi, xung quanh buồng màn thụy, bên ngoài hoa cỏ xinh tươi, bóng cây râm mát, tiếng ve sầu rí rả, thỉnh thoảng vài ngọn gió nhẹ đưa, hương hoa thơm ngát một vùng. Thật là:

Cây xanh bóng mát ngày dài,.

Hồ gương in bóng lâu đài rung rinh,.

Gió hè xao động nước xanh,.

Tường vi một khóm bên đình đưa hương.

Tây Môn Khánh ngồi dựa trên ghế hóng mát, thấy Lai An và Họa Đồng ra giếng trong hoa viên lấy nước, bèn gọi:

- Một đứa lại đây ta bảo.

Lai An vội vàng chạy tới. Tây Môn Khánh bảo:

- Chạy vào nói với Xuân Mai xem có canh thì bảo múc cho ta một bát.

Lai An vâng lời đi ngay. Lát sau xuân Mai tay bưng tô canh, bước tới cười hỏi:

- Gia gia đã ăn cơm chưa?

Tây Môn Khánh đáp:

- Ta ăn rồi.

Xuân Mai nói:

- Để tôi quạt canh cho nguội rồi gia gia húp cho khỏe.

Tây Môn Khánh gật đầu, Xuân Mai để bát canh xuống bàn, cầm cái quạt ba tiêu mà quạt, vừa quạt vừa hỏi:

- Hồi nãy gia gia và Đại nương nói chuyện gì vậy?

Tây Môn Khánh đáp:

- Nói chuyện về vụ Ông Ngô đạo sĩ xem tướng ấy mà.

Xuân Mai nói:

- Đạo sĩ bảo là tôi có tướng phú quý, nhưng hồi nãy tôi nghe Đại nương nói là phú quý đâu đến thứ tôi. Tôi cho vậy là đúng, vì tục ngữ có câu nước bể khó lường, làm sao biết tướng, cho nên không thể biết trước chuyện tương lai, riêng tôi suốt đời làm kẻ ăn người ở cho gia gia mà thôi.

Tây Môn Khánh bảo:

- Đừng nói vớ vẩn, người ta cũng có số chứ, người không nghe câu đàn ông quan tằm thì chầy, đàn bà quan tằm một ngày nên quan hay sao? Biết đâu ngày mai người gặp người chồng vinh hoa phú quý thì sao? Đại nương cũng làm sao mà biết được À mà nương nương của người đâu, sao không thấy?

Xuân Mai đáp:

- Ngũ nương ở trong phòng, sai Thu Cúc lấy nước tắm, nhưng nằm chờ trên giường rồi ngủ mất.

Tây Môn Khánh bảo:

- Để ta ăn canh xong sẽ tới đó nghỉ trưa.

Xuân Mai đưa canh lên, Tây Môn Khánh ăn xong, thấy người khoan khoái, rồi cùng Xuân Mai tới phòng Kim Liên, thấy Kim Liên đang nằm ngủ trên cái giường khám xà cừ mới mua. Nguyên Bình Nhi có một cái giường khám xà cừ rất đẹp, nên đòi Tây Môn Khánh bỏ ra sáu chục lạng mua một cái như thế. Tây Môn Khánh nhẹ nhàng tới gần, Kim Liên mở mắt cười bảo:

- Đồ quý, người ta đang ngủ ngon thì bước vào, làm người ta hết hồn tưởng là trộm.

Tây Môn Khánh cười:

- Ta vào thì nàng không biết, nhưng có chàng nào vào chẳng lẽ nàng cũng không biết hay sao?

Kim Liên nói:

- Ăn nói hồ đồ vậy mà nghe được, phòng này chỉ có chàng vào mà thôi, tôi không bao giờ cho người khác bén mảng tới. Tây Môn Khánh không nói gì, nằm xuống ôm Kim Liên mà ngủ. Kim Liên nằm quay mặt vào trong.

Lát sau Tây Môn Khánh xoay cho Kim Liên quay lại với mình. Hôm trước núp sau hiên Phi Thúy, Kim Liên nghe được lời khen của Tây Môn Khánh, bảo là da Bình Nhi rất trắng, do đó sợ Bình Nhi chiếm đoạt lòng yêu của Tây Môn Khánh, bèn về phòng lấy nhị hoa mặt ly, hàng ngày chà sát trên thân thể, khiến cho da dẻ thêm trắng và có hương thơm rất quyến rũ. Tây Môn Khánh thấy toàn thân Kim Liên trắng như tuyết, hai bàn chân nhỏ lại mang cặp hài đại hồng mới làm, thì cứ ngẩn ngơ nhìn ngắm. Kim Liên bảo:

- Da dẻ tôi đâu trắng được như Bình Nhi mà nhìn làm gì. Người ta lại sắp sinh quý tử, chúng tôi làm sao sánh được. Thật chúng tôi vô phúc quá.

Tây Môn Khánh lảng sang chuyện khác:

- Sao bảo là nàng đang định đi tắm?

Kim Liên hỏi lại:

- Làm sao chàng biết?

Tây Môn Khánh đáp:

- Xuân Mai nói.

Kim Liên bảo:

- Chàng có tắm không, để tôi bảo Xuân Mai nó lo nước tắm luôn.

Tây Môn Khánh gật đầu. Kim Liên gọi Xuân Mai chuẩn bị nước tắm. Lát sau hai người tắm xong, Kim Liên mặc quần mỏng áo ngắn trở vào giường, bảo Xuân Mai dọn hoa quả và rượu, lại gọi:

- Thu Cúc, dọn bàn ra. Xuân Mai nó đưa rượu thì đem ra. Lát sau, hai người ra bàn ngồi, Kim Liên cầm bình rượu rót một chung, định đưa cho Tây Môn Khánh, nhưng thấy rượu lạnh ngắt, liền hắt ngay chung rượu vào Thu Cúc, ướt từ đầu tới chân mà quát:

- Con khốn, ra ngoài quỳ mau.

Xuân Mai bảo Thu Cúc:

- Mày thật đoảng, sao không hâm rượu lên?

Thu Cúc ầm ừc:

- Bây giờ mùa hè nóng nực, gia gia và nương nương toàn uống rượu lạnh, ai biết là hôm nay phải hâm rượu đâu.

Kim Liên rít lên:

- Con voi dày ngựa xé kia, mày nói gì vậy? Xuân Mai vả vào miệng nó cho ta.

Xuân Mai lườm Thu Cúc:

- Nó là đồ mặt dày, đánh chỉ thêm bản tay mà thôi. Nương nương chỉ nên bảo nó đội đá mà quỳ là hơn.

Thu Cúc khóc lóc bước ra.

Xuân Mai hâm rượu đem ra. Kim Liên chuốc rượu cho Tây Môn Khánh.

Tối hôm đó Tây Môn Khánh nghỉ lại với Kim Liên.

Hồi 31

Tây Môn Khánh và Kim Liên uống rượu xong lại vào giường ngủ. Xuân Mai ngồi ngoài hành lang khâu hài, thấy Cầm Đồng đứng thập thò ngoài xa bèn hỏi:

- Có chuyện gì không?

Cầm Đồng không đáp, lấy tay chỉ Thu Cúc đang đội đá quỳ ngoài thềm. Xuân Mai mắng:

- Đồ ôn dịch kia, có chuyện gì thì nói, sao lại chỉ trỏ huyên thuyên vậy.

Cầm Đồng cười bảo:

- Có Trương An muốn gặp gia gia để thưa chuyện Xuân Mai bảo:

- Trương An thì Trương An chứ sao mày phải làm ra bộ quan trọng vậy? Gia gia và Ngũ nương đang nghỉ, làm kinh động thì mày chỉ có nước chết. Cứ bảo Trương An đứng đợi đi.

Cầm Đồng bực mình trở ra, lát sau quay lại nói:

- Gia gia dậy chưa?

Xuân Mai gất:

- Thằng khỉ này lạ nhỉ, làm cái gì mà rối lên vậy, có chuyện gì quan trọng không?

Cầm Đồng đáp:

.

- Trương An có chuyện cần thưa gấp với gia gia rồi còn phải trở ra ngoại thành kéo sọt trời tối.

Xuân Mai bảo:

- Gia gia đang ngủ say ai mà dám gọi, mày ra bảo Trương An chịu khó đợi một lúc nữa đi, nếu trễ quá thì ở lại, ngày mai ra ngoại thành cũng được chứ gì.

Tây Môn Khánh nghe tiếng nói chuyện bèn gọi Xuân Mai vào hỏi:

- Có chuyện gì vậy?

Xuân Mai đáp:

- Cầm Đồng tới thưa là có Trương An muốn thưa chuyện.

Tây Môn Khánh nói:

- Đưa áo đây cho ta rồi ra bảo nó đợi ta.

Xuân Mai lấy áo. Kim Liên hỏi Tây Môn Khánh:

- Trương An nó tới có chuyện gì vậy?

Tây Môn Khánh nói:

- Ở ngoại thành, ruộng của bà quả phụ họ Triệu ở ngay cạnh ruộng đất nhà mình, bà ta muốn bán với gia ba trăm lạng, tôi trả hai trăm năm chục lạng rồi dặn Trương An tới thương lượng. Nếu bà ta chịu bán thì mình nhập hai nơi làm một, vừa để trồng trọt, vừa cho làm nhà và hoa viên để làm nơi nghỉ ngơi giải trí. Có lẽ mình nên thêm ít lạng nữa mà mua cho xong. Kim Liên bảo:

- Phải đấy, mình nên mua đi, rồi hôm nào cho chúng tôi ra đó chơi.

Tây Môn Khánh mặc áo xỏ giày xong, lên đại sảnh bàn tính với Trương An. Kim Liên tới gương trang điểm xong, bước ra ngoài định đánh Thu Cúc, Xuân Mai sai Cầm Đồng lấy roi. Kim Liên bước ra hỏi:

- Thu Cúc, ta bảo đem rượu, sao mày dám đem rượu lạnh, nói mày thì mày cãi lại, như thế thì còn phép tắc gì nữa.

Đoạn quay lại quát:

- Cầm Đồng, mày đánh cho con tiện tỳ này hai chục roi thật lực cho ta.

Cầm Đồng bước tới, nhưng mới đánh được mười roi thì Bình nhi tình cờ tới, xin cho Thu Cúc mười roi. Kim Liên bắt Thu Cúc lạy tạ Bình Nhi rồi cho ra. Bình Nhi bảo:

- Phùng ma ma dẫn tới một đứa a hoàn mười lăm tuổi, Nhị thư đã mua với giá bảy lạng năm tiền, thư thư tới coi chẳng.

Kim Liên cùng Bình Nhi tới phòng Kiều Nhi. Kiều Nhi đổi tên cho a hoàn mới là Hạ Hoa Nhi, giao cho phận sự hầu hạ trong phòng.

Lại nói về Lai Bảo và Ngô Chủ quản, gặp thời tiết viêm nhiệt, nên đi đường thật vất vả, nhiều khi đói cơm khát nước. Tới Đông Kinh, hai người thuê phòng ở Vạn Thọ môn nghỉ ngơi. Hôm sau chở các rương lễ vật tới đợi ở cổng phủ Thái sư. Lai Bảo dặn Ngô Chủ quản đứng ngoài coi đồ, rồi vào gặp người giữ cổng. Người này hỏi:

- Ngài ở đâu tới?

Lai Bảo đáp:

- Tôi là gia nhân của Tây Môn Viên ngoại ở huyện Thanh Hà tỉnh Sơn Đông, đem lễ vật tới chúc thọ lão gia. Viên chức giữ cổng mắng ngay:

- Đồ quê mùa ngu ngốc đáng tội chết, sao dám xưng tên tuổi của chủ người tại đây? Đông Môn với Tây Môn gì? Lão gia ta chỉ ở dưới thiên tử, cho nên vương hầu khanh tướng gì tới đây cũng chẳng bao giờ dám xưng hô như vậy nữa là người. Trong đám gia nhân Thái sư có người nhận ra Lai Bảo, bèn bước ra nói:

- Đây là vị coi cổng mới được phái tới nên không nhận ra ca ca, xin ca ca đừng buồn. Ca ca muốn yết kiến lão gia, để tôi mời Định Quân gia..

Lai Bảo vội lấy ra một lạng bạc đưa cho gia nhân này. Gia nhân này nhận bạc rồi tươi cười nói:

- Ca ca cũng nên làm quen với vị coi cổng đây để lần tới anh em còn nhận được nhau.

Lai Bảo lại lấy ra một lạng nữa đưa cho người coi cổng. Viên chức này tươi cười nhận bạc rồi bảo:

- Thôi để tôi vào gọi Định Quân gia cho, ca ca từ huyện Thanh Hà xa xôi tới đây, đâu để ca ca đợi lâu được. Lão gia cũng mới ở trong cung về, hiện đang nghỉ trong hậu đường.

Nói xong le te vào trong. Lát sau cùng Định Quân gia đi ra. Lai Bảo vái chào, Định Quân gia cùng đáp lễ rồi nói:

- Người tới mừng lễ thọ lão gia đấy à, thật làm phiền người quá.

Lai Bảo đưa một tấm thiệp ra và một bao gồm ba chục lạng bạc rồi nói:

- Chủ tôi cảm ơn Định Quân gia lắm, nhưng chẳng biết lấy gì tạ Ông, chỉ có lễ mọn này, xin nhận cho để thưởng cho người dưới. Lần trước, trong vụ thương gia họ Vương, cũng nhờ Định gia nhiều lắm.

Địch Quân gia nói:

- Đáng lẽ tôi không dám nhận lễ này, nhưng thôi tôi xin nhận để đáp lại tấm lòng của Tây Môn quan nhân.

Lai Bảo đưa tấm thiệp ghi những lễ vật chúc thọ. Địch Quân gia xem xong mừng lắm, trả lại tấm thiệp rồi sai người mang mấy rương lễ vật vào, đồng thời mời Lai Bảo vào phòng khách tạm tại nhị môn uống trà chờ đợi. lát sau Địch Quân gia mời Thái sư ra sảnh đường, rồi dẫn Lai Bảo và Ngô Chủ quản vào quỳ trước thềm yết kiến. Lai Bảo chào mừng xong, đưa tấm thiệp ghi các lễ vật lên. Địch Quân gia chuyển tấm thiệp cho Thái sư. Gia nhân khiêng các rương lễ vật để giữa sảnh đường, Lai Bảo rón rén bước lên mở các nắp rương ra. Thái sư đọc xong tấm thiệp rồi nhìn qua các rương lễ vật, trong lòng hoan hỉ vô cùng, bèn bảo:

- Lễ vật nhiều quá như thế này, làm sao ta dám nhận, các người nên đem về là hơn.

Lai Bảo hoảng quá rập đầu thưa:

- Chủ tôi là Tây Môn Khánh cũng biết là lễ này quá nhỏ, nhưng chỉ xin Thái sư nhận giùm để thưởng cho người dưới mà thôi.

Thái sư cười:

- Nếu vậy thì được.

Bèn truyền cho tả hữu đem lễ vật vào trong, sau đó bảo:

- Vụ thương gia họ Vương lúc trước, ta đã dàn xếp xong xuôi, lại sai người viết thư báo cho chủ người, chẳng hay đã nhận được chưa ?

Lai Bảo thưa:

- Mong ân Thái sư, chủ tôi đã nhận được rồi, các thương gia trong nhóm họ Vương cũng được thả hết rồi.

Thái sư trầm ngâm một lúc rồi bảo:

- Ta được chủ người đối đãi thật chu đáo, muốn đền ơn nhưng chẳng biết phải làm sao. Chủ người tuy giàu có nhưng đã có chút danh phận quan gì chưa?

Lai Bảo thưa:

- Chủ tôi tuy vậy mà chỉ là thường dân, có quan tước danh phận gì đâu.

Thái sư bảo:

- Nếu vậy thì để ta bổ chủ người vào chức Lý hình Phó Thiên hộ, điền khuyết vào chỗ của Hạ Thiên hộ trong sở Đề hình tỉnh Sơn Đông. Như vậy được chăng?

Lai Bảo rập đầu thưa:

- Ôn lão gia như trời biển, chủ tớ chúng tôi có thịt nát xương tan cũng không báo đáp được.

Thái sư sai tả hữu đem án thư ra, tìm công văn về việc thăng bổ, đề tên Tây Môn Khánh vào rồi bảo:

- Vậy là xong, các người chẳng quản đường xá xa xôi tới đây thật nhọc nhằn quá, mà người quỳ sau người là ai vậy?

Lai Bảo thưa:

- Đó là viên Kế toán trong nhà.

Ngô chủ quản vội rập đầu nói:

- Tôi là cậu Tây Môn Khánh, tên là Ngô Diên ân.

Thái sư ngấm ngấm rồi bảo:

- Người đã là cậu của Tây Môn Khánh thì để ta cho người làm chức Dịch thừa tại Sơn Đông, được chăng?

Ngô Chủ quản lạy tạ như tế sao.. Thái sư lại lấy giấy ra viết tên Ngô Diên Ân, đoạn nói:

- Còn Lai Bảo thì ta cho làm chức Hiệu úy phủ Vận Vương tại Sơn Đông.

Lai Bảo rập đầu lạy tạ. Thái sư bảo:

- Sáng mai hai người, một tới Lại bộ, một tới Binh bộ lãnh giấy bổ nhậm.

Đoạn quay bảo Dịch quản gia:

- Cho dọn tiệc đãi hai người này.

Lai Bảo và Ngô Chủ quản theo Dịch Quản gia vào trong uống rượu, lúc ra về còn được Thái sư thưởng cho mười lạng bạc làm lộ phí.

Thế mới biết lúc triều chính suy vong kỷ cương rối loạn thì quan tham nhũng lại đầy đất mặc sức lộng hành. Bốn tên đại gian thần tại triều là Cao, Dương, Đồng, Thái kéo bè kết đảng mua quan bán tước, tự tiện thăng giáng. Người hiền lương thì bị diệt trừ. Hóa cho nên thiên hạ đảo điên, muôn dân cùng khổ.

Thật là:

Gian nịnh nếu không đường tác quái, Thì sao dân chúng phải điêu linh.

Lại nói Dịch Quản gia mời Lai Bảo và Ngô Chủ quản vào căn phòng phía Tây dọn tiệc thết đãi. Ba người nâng chung trò chuyện. Dịch Quản gia nói:

Ta có việc này nhờ chủ người, chẳng hay chủ người có sẵn lòng giúp cho chăng?

Lai Bảo nói:

- Dịch gia gia sao lại dạy vậy? Chủ tôi được Thái sư hết lòng che chở, được Dịch gia hết lòng giúp đỡ, nay có chuyện gì xin cứ dạy, lẽ nào chủ tôi dám từ nan. Dịch quản gia nói:

Chẳng nói giấu gì hai người, ta ở đây được Thái sư tin cậy nên chỉ một mình mà lo mọi việc, nay đã gần bốn mươi tuổi rồi mà bên mình không có người bầu bạn. Nay nhờ chủ người và các người coi ở Sơn Đông có thiếu nữ nào tài sắc, tuổi chừng mười lăm mười sáu thì đưa lên đây cho ta. Cần tốn kém bao nhiêu, ta xin chu toàn hết.

Nói xong đưa một bức thư viết sẵn cho Lai Bảo, lại thưởng thêm cho hai người năm lạng bạc. Lai Bảo nhất định không nhận nói:

- Hồi này lão gia đã cho mười lạng làm lộ phí rồi, xin Địch gia đừng bận tâm nữa.

Địch Quân gia bảo:

- Mười lạng đó là của lão gia, năm lạng này là của ta, xin đừng từ chối.

Lai Bảo bất đắc dĩ phải nhận. Ba người này tiếp tục ăn uống. Lát sau Địch Quân gia nói:

- Bây giờ hai người cũng là người có chức phận rồi, để ta sai một Biện sự quan cùng hai người tới hai bộ Lại, Binh lãnh giấy tờ bổ nhậm cho khỏi bị làm khó dễ, khỏi mất công đi lại. Có người trong phủ này đi theo thì hai bộ đó không dám chậm trễ giấy tờ đâu.

Nói xong sai một Biện sự quan tới, người này tên là Lý Trung Hữu. Địch Quân gia bảo Lý Trung Hữu:

- Ngày mai đi cùng với nhị vị đây tới bộ Lại, bộ Binh lo giấy tờ bổ nhậm, sau đó thì về cho tôi biết.

Ngô Chủ quản và Lai Bảo đứng dậy vái chào. Lai Bảo đưa cho viên chức này ba lạng bạc, hẹn ngày mai tới bộ Lại trước rồi tới bộ Binh sau. Lý Trung Hữu cảm tạ lui ra.

Hai người ăn uống một hồi rồi cáo từ Địch Quân gia, về nhà trọ nghỉ.

Sáng sớm hôm sau, Lý Trung Hữu tới nơi hẹn dẫn Ngô chủ quản và Lai Bảo tới các bộ. Nhân viên trong các bộ thấy có người trong phủ Thái sư tới thì vội lo giấy tờ, không dám chậm trễ. Chu Thái úy trong Kim Ngô Vệ lo xong thì viết thiệp để Lý Trung Hữu về trình lại Địch quân gia.

Chỉ hai hôm sau là mọi chuyện xong xuôi, Ngô chủ quản và Lai Bảo vượt đường về huyện Thanh Hà.

Thời tiết ngày càng nóng nực, Tây Môn Khánh suốt ngày hóng mát tại Tụ Cảnh Đường trong hoa viên, uống rượu tránh nắng. Nguyệt nương cùng đám tiểu thiếp và Đại thư thường ở quanh trò chuyện vui chơi. Xuân Mai, Lan Hương, Nghênh Xuân và Ngọc Tiêu ngồi bên đàn hát mua vui.

Một hôm, giữa cảnh lá hoa xinh đẹp, mọi người ngồi uống rượu nghe hát, Nguyệt nương không thấy Bình Nhi bèn hỏi a hoàn Tú Xuân:

- Nương nương người ở trong phòng làm gì vậy?

Tú Xuân đáp:

- Nương nương tôi thấy đau bụng nên nằm nghỉ tại phòng.

Nguyệt nương bảo:

- Vào xem nường nường người bớt chưa, nếu bớt rồi thì mời ra đây uống rượu nghe hát cho vui, đừng nằm mãi cho mặt người ra.

Tây Môn Khánh quay lại hỏi:

- Chuyện gì vậy?

Nguyệt nương đáp:

- Lục nương đau bụng nằm tại phòng, tôi vừa sai a hoàn vào xem bớt chưa thì mời ra đây.

Đoạn quay lại bảo Ngọc Lâu:

- Lục nương không biết đã tới ngày chưa mà đau bụng vậy.

Kim Liên bảo:

- Đâu mau vậy, ít ra là phải tháng tám chứ. Tây Môn Khánh bảo:

- Nếu chưa thì mời ra đây nghe hát cho vui là phải. Lát sau Bình Nhi ra tới. Nguyệt nương bảo:

- Có lẽ muội muội gặp gió đấy, vào đây uống chung rượu nóng cho ấm bụng là hết đau liền chứ gì.

Mọi người quây quần rót rượu mời nhau. Tây Môn Khánh bảo Xuân Mai:

- Bọn người hát bài Nhân giai úy hạ nhật ta nghe thử, hồi này ngày hè nóng nực quá, ai cũng sợ hết.

Trong khi bọn Xuân Mai hát thì chỉ thấy Bình Nhi nhăn nhó vì đau bụng, bài chưa hết đã phải xin phép về phòng. Nguyệt nương sai Tiểu Ngọc đi theo. Lát sau Tiểu Ngọc hốt hải chạy ra nói:

- Nguy lắm, Lục nương đau bụng dữ dội, đang lăn lộn trên giường.

Nguyệt nương hoảng hốt bảo:

- Tôi đã nói là tới tháng rồi, mọi người cứ bảo sớm, bây giờ phải sai gia nhân mời Lý bà tới gấp, mời cả bà đỡ ngay. Tây Môn Khánh sai Bình An đi tức thì, rồi cùng mọi người bỏ cả tiệc rượu, kéo tới phòng Bình Nhi.

Nguyệt nương hỏi:

- Muội muội thấy trong người thế nào?

Bình Nhi đáp:

- Đại nương ơi, đau không chịu nổi.

Nguyệt nương bảo:

- Muội muội chịu khó ngồi dậy đi, tôi đã cho mời bà đỡ, tới bây giờ đó.

Lát sau, Bình Nhi càng đau bụng thêm, Nguyệt nương lại hỏi:

- Đứa nào mời bà đỡ mà sao giờ này chưa thấy tới?

Đại An thưa:

- Gia gia sai Bình An đi từ nãy rồi.

Nguyệt nương gắt:

- Mà y có đi đón mau không? Chuyện gấp rút như thế này mà cứ ngồi đây chờ hay sao?

Tây Môn Khánh vội sai Đại An cưỡi ngựa đi ngay. Kim Liên biết Bình Nhi sắp sinh con thì trong lòng ghen tức lắm, đứng một lúc rồi kéo Ngọc Lâu ra ngoài hóng mát. Kim Liên cười khẩy:

- Sinh đẻ là chuyện thường mà gia gia và Đại nương cứ cuống cả lên, làm cho cả nhà náo loạn.

Lát sau Thái lão nương tới, bước vào phòng hỏi:

- Vị nào là nãi nãi gia chủ?

Kiều Nhi chỉ Nguyệt nương bảo:

- Đại nương chúng tôi đây.

Thái lão nương vội bước tới cúi lạy. Nguyệt nương bảo:

- Chuyện sinh nở mà cho mời lão, sao giờ này mới tới? Lão coi giùm nương nương đây xem có phải là tới lúc mãn nguyệt khai hoa không.

Thái lão nương bước tới giường, thăm bụng Bình Nhi rồi nói:

- Đúng rồi, Đại nương đã cho chuẩn bị đầy đủ các thứ chưa.

Nguyệt nương đáp:

- Đầy đủ cả rồi.

Đoạn quay bảo Tiểu Ngọc:

- Người vào phòng ta đem hết các thứ đã chuẩn bị sẵn tới đây.

Bên ngoài, Ngọc Lâu thấy bà đỡ vào thì bảo Kim Liên:

- Mình vào trong xem sao.

Kim Liên nói:

- Tôi không vào đâu, thư thư muốn vào thì vào. Người ta bây giờ có con rồi, người ta có thời vận, mình vào làm gì. Hồi nãy tôi lỡ lời bảo là đến tháng tám Lục thư thư mới chuyển bụng, xem ra Đại nương có vẻ

khó chịu, cho nên bây giờ tôi cũng chẳng vào làm gì.

Ngọc Lâu bảo:

- Tôi thì tôi nghĩ là đúng ngày đúng tháng đấy.

Kim Liên nói:

- Người ta thật may mắn, tháng tám năm ngoái mới về nhà này, lại là người mới nhất, vậy mà được gia gia gần gũi ra sao không biết, chỉ mới sau một tháng đã mang thai. Tôi thì tôi nghĩ là nếu quả đứa nhỏ là con gia gia thì không thể sinh sớm như thế này.

Đang nói thì thấy Tiểu Ngọc lễ mễ ôm đồ đạc tới. Ngọc Lâu nói:

- Những đồ đạc đó là do Đại nương chuẩn bị từ trước đó, để lúc nào cần kíp là có ngay.

Kim Liên bảo:

- Là vợ nhỏ mà có con thì được vợ lớn lo lắng như thế đấy, còn chúng mình đây thì như gà mái không trứng, ai người ta thêm đoái hoài.

Ngọc Lâu hơi khó chịu bảo:

- Sao thư thư lại nói thế.

Kim Liên hơi ngượng nên. Bỗng thấy Tuyết Nga từ xa tất tả bước tới, vì tối không rõ đường, vấp phải dây cỏ dưới đất mà ngã. Kim Liên cười, bảo Ngọc Lâu:

- Thư thư thấy con đó thối không, cứ làm như là lo lắng cho Lục thư thư lắm.

Đoạn nói to bảo Tuyết Nga:

- Từ từ thôi, việc gì phải vội quá vậy, ngã đau có phải khổ thân không ?

Tuyết Nga không nói gì, lồm cồm đứng dậy bước vào phòng Bình Nhi.

Lát sau thì trong phòng vang lên tiếng khóc hài nhi. Kim Liên nghe đau nhói trong lòng. Trong khi đó, tiếng bà đỡ bô bô:

- Mau báo tin mừng cho Đại gia, Đại nương hay đi, nương nương đây hạ sinh một vị ca nhi khá khinh lắm.

Nguyệt nương vội báo cho Tây Môn Khánh, rồi hai vợ chồng tất tả lên nhà trên rửa tay, khăn áo chỉnh tề, làm lễ tạ Ông trời đất và tổ tiên.

Cả nhà nghe tin Bình Nhi sinh con trai thì vui mừng náo loạn, đám gia nhân a hoàn thì hoa chân múa tay reo cười. Kim Liên thấy vậy lại càng ghen tức đau khổ, bỏ về phòng, đóng cửa lên giường nằm khóc. Hôm đó là ngày hai mươi ba tháng sáu năm Mậu Thân Tuyên Hòa thứ tư.

Thái lão nương rửa tay rồi cho Bình Nhi uống thuốc định thần. Nguyệt nương lễ bái xong, cho mời Thái

lão nương vào dùng rượu thịt. Lúc ra về, Thái Lão nương được Tây Môn Khánh thưởng năm lạng bạc và một xấp lụa. Thái Lão nương rập đầu cảm tạ rồi thu xếp đồ đạc ra về. Tây Môn Khánh vào phòng Bình Nhi, bước tới giường, thấy hài nhi trắng trẻo khôi ngô thì vui mừng lắm, cho lệnh dọn tiệc ngay phòng ngoài, vừa uống rượu, vừa thỉnh thoảng chạy vào ngắm hài nhi. Hôm sau, Tây Môn Khánh sai gia nhân báo tin mừng cho khắp bạn bè thân thích. Ứng Bá Tước và Tạ Hy Đại vội ba chân bốn cẳng tới mừng. Tây Môn Khánh mời ở lại uống rượu rồi mới cho về. Sau đó Nguyệt nương định sai người đi tìm vú em, nhưng Tiết tẩu đã dẫn một người đàn bà sạch sẽ tới, nói là người này có con nhỏ hơn một tháng thì chết, chồng lại đi lính phương xa, hiện không nơi nương tựa, đem tới bán với giá sáu lạng. Nguyệt nương mừng lắm. Trong nhà đang náo loạn vì tin mừng thì Bình An vào báo là Lai Bảo và Ngô Chủ quản về tới. Tây Môn Khánh cho gọi vào hỏi chuyện. Lai Bảo hỗn hển kể lại đầu đuôi, rồi đưa giấy tờ ấn tín lên bàn. Tây Môn Khánh đọc giấy tờ bổ nhậm và xem các ấn tín thì thấy quả là mình được phong chức Phó Thiên hộ tại sở Đề hình, Lai Bảo được làm Hiệu úy tay phủ Vận Vương. Ngô Chủ quản được làm Dịch thừa tại huyện, bèn mừng quýnh mang tất cả vào trong cho Nguyệt nương và mọi người coi rồi bảo:

- Thái sư đỡ đầu, cho ta làm chức Phó Thiên hộ liệt vào hàng ngũ phẩm Đại phu, vậy là nàng trở thành phu nhân. Ngô Chủ quản cũng được làm Dịch thừa tại huyện, Lai Bảo thì làm Hiệu úy tại phủ Vận Vương. Bây giờ mới thấy Ngô Thần Tiên coi tướng quả là hay, sinh quý tử và được làm quan, cả hai việc mới trong vòng nửa tháng đã linh nghiệm. Bình Nhi sinh con trai đúng dịp này là quý lắm, nên gọi tên con là Tổ Quan ca nhi.

Dứt lời thì thấy Lai Bảo vào lạy chào, cùng Nguyệt nương trò chuyện, rồi tới Ngô Chủ quản. Thôi thì tin vui dồn dập, chuyện mừng không dứt, cả nhà chẳng ai thiết ăn thiết ngủ nữa.

Chỉ trong vòng hôm sau, cả huyện Thanh Hà đều đồn ào lên vì tin Tây Môn Khánh vừa có con trai, vừa được làm quan, gia nhân trong nhà cũng hai người có chức phận tại huyện. Thân bằng quyến thuộc nhà Tây Môn kéo nhau tới chúc mừng và tặng lễ vật, nườm nượp ra vào không dứt....

Hồi 32

Ngày hôm sau, Tây Môn Khánh một mặt sai sai Bảo đem thư tới báo cho sở Đề hình biết, một mặt gọi thợ làm mũ quan, may phẩm phục và làm các vật dụng cần thiết.

Trong khi đó Ngô chủ quản tới tìm Ứng Bá Tước, báo tin là mình được làm Dịch thừa tại huyện, rồi nhờ Bá Tước nói với Tây Môn Khánh cho vay tiền để ăn khao. Ngô Điển ân năn nỉ hết lời rồi phục lạy Bá Tước, hứa đền ơn mười lạng. Ứng Bá Tước hoảng sợ, vội đỡ dậy mà bảo:

- Bây giờ chẳng gì ca ca cũng là người có chức phận rồi, làm vậy sao được, xin cứ đứng dậy, thùng thẳng rồi nói chuyện. Bây giờ ca ca cần bao nhiêu thì đủ?

Diễn ân ngồi dậy đáp:

- Chẳng nói giấu gì huynh, trong nhà tôi hiện một đồng một chữ cũng không, bây giờ trước hết phải có cái lễ cho quan trên để ra mắt mà nhậm chức, lại phải có mũ mấn quần áo có con ngựa mà cưỡi, sau hết phải có tiệc tùng đãi thân bằng quyến thuộc vô vọng bất thành danh mà. Tính ra ít nhất cũng phải bảy tám chục lạng mới đủ. Chỉ có huynh là giúp được mà thôi, công việc xong xuôi, ơn ấy sẽ đền đáp xứng đáng. Tôi đã viết sẵn một giấy vay nợ rồi đây, huynh xem qua rồi đưa cho Tây Môn Đại quan nhân giữ.

Ứng Bá Tước xem qua rồi bảo:

- Việc này huynh tính bảy tám chục lạng e không đủ, chuyện gì chứ chuyện này mà thiếu hụt thì kỳ lắm. Theo tôi thì huynh nên sửa lại là một trăm lạng, chắc không phải chịu tiền lời đâu. Nay mai làm quan, bổng lộc kéo lại mấy hồi, lúc đó trả lại cũng không muộn.

Ngô Diễn Ân mượn bút mực Bá Tước sửa lại là một trăm lạng, rồi ngồi uống trà trò chuyện với Ứng Bá Tước một lát, sau đó hai người cùng tới nhà Tây Môn Khánh. Bình An chạy ra mời hai người vào trong thấy trên đại sảnh nào thợ may thợ bạc và nhiều thợ khác đang túi bụi làm việc. Tây Môn Khánh đang sai Kính Tế viết thiệp cho các quan, thấy hai người vào thì đứng dậy vái chào mời ngồi. Ứng Bá Tước hỏi:

- Giấy bố nhậm đại ca về tới chưa?

Tây Môn Khánh đáp:

- Nghe nói là đã về rồi, tôi đang sai Bôn Tứ đi hỏi đó.

Bình An đem trà ra, qua một tuần trà. Bá Tước vẫn chưa đả động tới chuyện của Ngô Diễn Ân, mà chỉ bước tới đám thợ, cầm một cái đai lên coi. Tây Môn Khánh thấy vậy hỏi:

- Nhị ca thấy mấy cái đai đó thế nào?

Bá Tước lấy thêm mấy cái đai nữa lên coi rồi nói:

- Quả là quý, đai phải to bản thế này mới là sang, những thứ này có lẽ tìm khắp cả Đông Kinh cũng chưa chắc đã thấy. Đến ngay cả Vệ chủ lão gia, tuy có đai ngọc đai vàng, nhưng chắc không có cái đai hạc, đỉnh cái đai tê giác này là thủy tê giác đây, quý vô song, nếu đại ca không tin thì cứ thả vào nước, nó sẽ rẽ nước ra làm đôi cho mà xem. Thứ này đại ca mất bao nhiêu tiền mới tìm được vậy?

Tây Môn Khánh cười:

- Hai người thử đoán coi là bao nhiêu.

Bá Tước cũng cười:

- Chúng tôi làm sao đoán được.

Tây Môn Khánh bảo:

- Thế thì để tôi nói cho mà nghe, đó là thứ đai trong Vương Chiêu Tuyên phủ đó. Hôm qua có người tới mách tôi, tôi sai Bôn Tứ tới trả giá bảy chục lạng, nhưng tới lui mấy lần mà chẳng đó người ta không chịu, nhất định đòi đủ một trăm lạng đó.

Bá Tước nói:

- Hèn gì, tiền nào của ấy có khác. Một vị quan không phải là đại ca thì làm sao có được cái đai này.

Nói xong lại ngồi xuống vừa uống trà vừa khen tặng một hồi. Tây Môn Khánh hỏi Ngô Diễn Ân:

- Giấy tờ của người đã về chưa?

Ứng Bá Tước đỡ lời:

- Chính vì giấy tờ có rồi cho nên hôm nay Ngô nhị ca mới phải nhờ tôi tới đây nói với đại ca, xin đại ca thứ nhất là nghĩ tới công lao lặn lội đi Đông Kinh của Ngô nhị ca, thứ nhì là nghĩ tới tình đồng liêu dù là chức phận cao thấp khác nhau, nhưng bây giờ đều là thần tử của triều đình rồi, để đại ca giúp đỡ cho. Ngô nhị ca đây bây giờ phải có lễ mọn trình diện người trên, phải có quần áo mũ măng cho ra vẻ, phải có tiệc mọn mà đãi đằng mọi người, tốn kém chắc nhiều, mà tiền bạc không có nổi một đồng. Đại ca thương tình Ngô nhị ca đây mà cho vay ít lạng, nay mai Ngô nhị ca mẫn cán việc quan sẽ trả cho đại ca mà không bao giờ quên được ơn lớn của đại ca. Đừng nói Ngô nhị ca trước đây cũng là người của đại ca, cứ nói với tư cách của một vị Dịch thừa tại huyện, Ngô nhị ca mượn tiền, đại ca cũng chẳng nên từ chối.

Đoạn quay sang bảo Điền ân:

- Ngô nhị ca à, nhị ca đưa tờ giấy đó cho quan nhân coi qua. Ngô Điền Ân vội rút trong tay áo ra tờ giấy nợ, đưa cho Tây Môn Khánh, Tây Môn Khánh đọc thấy mượn một trăm lạng, người bảo chứng là Ứng Bá Tước tiền lời hàng tháng là năm phân, bèn sai lấy bút, tự tay xóa chỗ tiền lời đi rồi bảo:

- Đã có Ứng nhị ca đứng ra bảo lãnh thì tôi không lấy tiền lời làm gì chỉ cần trả đủ số vốn mà thôi.

Nói xong cất giấy nợ đi rồi vào trong nhà lấy bạc. Bỗng có người của Hạ Đê hình tới hỏi về ngày nhậm chức. Tây Môn Khánh đã nhờ Từ tiên sinh xem âm dương, chọn ngày mồng hai tháng bảy làm ngày đáo nhậm, bèn viết thiệp trả lời Hạ Đê hình, thưởng tiền cho người mang thiệp rồi sai tiễn ra cổng. Sau đó Tây Môn Khánh bảo Kính Tế vào lấy một trăm lạng bạc ra giao cho Ngô Điền ân rồi bảo:

- Ngô nhị ca chỉ cần trả đủ tôi một trăm lạng này mà thôi.

Điền Ân nhận bạc rồi khấu đầu cảm tạ, sau đó cáo từ. Tây Môn Khánh bảo:

- Tôi không dám lưu giữ Ngô nhị ca, để nhị ca lo công việc, chỉ giữ Ứng nhị ca ở lại đây mà thôi.

Chúng tôi còn nhiều chuyện nói.

Ngô Điền Ân vui mừng ra về, nhưng sau này thì quên hẳn ơn của Tây Môn Khánh, trái lại lấy oán mà báo lại, nhưng đó là chuyện về sau.

Lát sau, Bôn Tứ lo xong việc trở về, Tây Môn Khánh cho ngồi cùng Ứng Bá Tước và Từ tiên sinh ăn cơm uống rượu. Đang ăn uống thì có Ngô đại cửu tới chúc mừng. Từ tiên sinh ăn xong cáo từ mà về. Sau đó Ứng Bá Tước cũng cáo từ để tới nhà Ngô Điền Ân. Điền Ân đã gói sẵn mười lạng bạc, hai tay kính cẩn đưa cho Bá Tước rồi quỳ xuống cảm tạ. Bá Tước cười bảo:

- Tôi mà không khéo nói thì chắc gì nhị ca mượn được tiền, mà lại không phải chịu tiền lời nữa.

Nói xong cáo từ ra về. Điền Ân thì lo lễ vật cho quan trên, lo may quần áo, mua ngựa và chuẩn bị đãi tiệc.

Nói về Lý Tri huyện, nghe tin Tây Môn Khánh được bổ nhiệm làm Phó Thiên hộ thì cùng các quan lại sai đem rượu quý và các lễ vật tới mừng. Người được giao phó đem lễ vật tới là một thanh niên mười tám tuổi tên là Trương Tiểu Tùng, vốn người huyện Thường Thực phủ Tô Châu, nguyên là con nhà danh giá trong

huyện, tướng mạo thanh tao tuấn tú, mặt như thoa phấn, răng trắng môi đỏ, biết chữ nghĩa, giỏi đàn ca. Tiểu Tùng ăn mặc đẹp đẽ đem lễ vật tới, Tây Môn Khánh thấy diện mạo khôi ngô, ăn nói hoạt bát thì vui vẻ lắm, lại xem thiếp thấy Lý Tri huyện tặng luôn cả Tiểu Tùng cho Tây Môn Khánh làm gia nhân thì càng thích, một mặt viết thiếp cảm tạ sai người đem đi, một mặt thân nạp Tiểu Tùng, cải tên là Thư Đồng, giao phó cho công việc coi sóc văn phòng của mình, giao dịch thư từ với bên ngoài, lại cho giữ chìa khóa hoa viên.

Trong khi đó Chúc Thập Niệm lại giới thiệu một tiểu gia nhân mới mười bốn tuổi, Tây Môn Khánh cũng thân nạp, cải tên là Kỳ Đồng, sai cùng với Cầm Đồng lo việc và theo mình mỗi khi ra ngoài.

Tới ngày nhậm chức, một mặt Tây Môn Khánh cho mở tiệc lớn tại nhà, gọi những ca nữ nhạc công xuất sắc tới, trong đó có cả Lý Minh, một mặt tới sở Đề hình để nhận việc. Tây Môn Khánh cưỡi ngựa bạch, đội mũ ô sa, mặc áo ngũ sắc, đeo đai thủy tề đi ở giữa gia nhân xúm xít xung quanh, lính hầu trước sau dẹp đường, tiền hô hậu ủng, náo loạn cả huyện đoàn tùy tùng cả mấy chục người, trống chiêng vang dậy. Sau đó trở về nhà. Quan khách lần lượt tới đông đủ. Trước hết Tây Môn Khánh vái chào các quan phủ huyện rồi ra mắt các bạn đồng liêu sau đó mới chào hỏi thân bằng quyến thuộc và hàng xóm láng giềng. Cuối cùng mời mọi người nhập tiệc. Cả một ngày hôm đó tiệc tùng ca xướng tới tối khách khứa mới ra về.

Từ đó trở đi, ngày ngày Tây Môn Khánh tới Vệ Môn tại Hình viên trung đường xét xử các vụ án, hỏi cung các can nhân, lo mọi vấn đề về việc hình.

Thẩm thoát đã tới ngày đầy tháng của Quan ca nhi, con của Bình Nhi. Vợ Ngô đại cữu, Ngô nhị cữu, Dương cô nương, Phan bà, Ngô đại di, vợ Kiều đại hộ và thân bằng quyến thuộc đều đem lễ vật tới mừng. Các quán ca nữ như Lý Quế Thư, Ngô Ngân Nhi cũng gửi lễ vật tới đồng thời lại ngồi kiệu tới chúc mừng. Tây Môn Khánh cho dọn tiệc lớn tại sảnh đường, đãi tất cả khách khứa. Bọn Xuân Mai ăn mặc đẹp đẽ ca hát đàn kịch và đi xung quanh các bàn tiệc rót rượu mời khách. Tây Môn Khánh từ khi ra làm quan thì cho dọn một gian phòng lớn cạnh đại sảnh làm thư phòng, mỗi khi từ sở Đề hình về thì vào thư phòng thay mũ áo. Thư Đồng lo giữ gìn, rồi mới vào hậu phòng. Trong thư phòng mới trần thiết đủ bàn ghế giường tủ, án thư, bút mực đàn sách. Thư Đồng suốt ngày ở trong thư phòng sắp xếp mọi việc, đêm thì ngủ tại một giường nhỏ kê ngay trong đó. Mỗi lần cần gì, Tây Môn Khánh đều sai a hoàn tới văn phòng tiếp xúc Thư Đồng. Thư Đồng tính tình lanh lợi, nói năng hoạt bát, diện mạo khôi ngô, nên thường cột nhà với tất cả a hoàn các phòng có việc tới tiếp xúc với mình, trong đó Ngọc Tiêu có vẻ thân mật nhất.

Một hôm Thư Đồng dậy sớm, đứng trước gương chải đầu thì Ngọc Tiêu mới bảo:

- Đồ quý, giờ này mà còn ngấm vuốt, cứ tưởng đẹp lắm đấy. Gia gia đang ăn sáng. sắp đi rồi đấy.

Thư Đồng vẫn thản nhiên chải đầu. Ngọc Tiêu bảo:

- Lạ nhỉ, mũ áo gia gia để đâu?

Thư Đồng bảo:

- Xếp lại đầu giường trong đó.

Ngọc Tiêu nói:

- Gia gia dặn hôm nay lấy bộ áo ngũ sắc gì đó không biết. Thư Đồng bảo:

- Bộ đó hôm qua mặc rồi, hôm nay lại mặt nữa hay sao, ai biết đâu mà xếp sẵn. Mũ áo ở cả trong tủ đó, chị

muốn lấy bộ nào thì cứ mở ra mà lấy.

Ngọc Tiêu không lấy áo mà bước tới gần Thư Đồng bảo:

- Gớm chữa, đàn ông con trai gì mà trang điểm diêm dúa như đàn bà, lấy dây đỏ mà cột tóc nữa.

Lại thấy Thư Đồng có hai túi nhỏ giắt bên mình, một cái bằng lụa ngân hồng, một cái bằng lụa sa xanh, bèn bảo:

- Anh cho tôi cái túi bằng lụa ngân hồng này đi.

Thư Đồng lườm mà đáp:

- Thứ người ta quý nhất thì lại xin, khôn thế ?

Ngọc Tiêu bảo:

- Anh là đàn ông, dùng túi màu ngân hồng coi không được, để cho tôi có phải đẹp không ?

Thư Đồng cười:

- Có thương tôi thì cứ nói, việc gì phải mượn cớ này kia. Ngọc Tiêu đập vào vai Thư Đồng:

- Khi, đừng ăn nói hồ đồ, tưởng quý lắm đấy.

Nói xong giựt cái túi lụa ngân hồng, nhưng hai túi cột chặt vào nhau nên Ngọc Tiêu rút ra cả hai rồi bỏ cả vào tay áo. Thư Đồng kêu lên:

- Ô kìa, vật dụng của người ta mà ngang nhiên chiếm đoạt là thế nào? Ngọc Tiêu không nói gì, mặt đỏ hồng lên, và cười vừa sấn tới nắm lấy Thư Đồng mà đấm thùm thụp. Thư Đồng bảo:

- Nay, đừng phá tôi, để tôi chải đầu cho xong chứ, đầu tóc xõ cả ra bây giờ.

Ngọc Tiêu buông Thư Đồng ra, cười hỏi:

- Anh có biết hôm nay gia gia đi đâu không?

Thư Đồng đáp:

- Hôm nay gia gia ăn tiệc tiễn đưa Hoa chủ bạ tại nhà Tiết công, có về chắc cũng phải quá trưa. Lại nghe nói đâu là bàn với Ứng nhị gia để mua nhà của Kiều đại hộ, cho nên dám ở lại uống rượu với Ứng nhị gia lắm, nếu vậy thì chưa biết lúc nào mới về.

Ngọc Tiêu dặn:

- Chừng nào chưa về thì đừng đi đâu, tôi sẽ tới nói chuyện. Thư Đồng mỉm cười gật đầu. Ngọc Tiêu lại hẹn hò. Lát sau, trước khi đi Tây Môn Khánh bảo Thư Đồng mấy câu nữa mới đem mũ áo vào cho Tây Môn Khánh. Ở nhà viết thiệp mời các quan tới ngày hai mươi tám thì tới dự tiệc mừng Quan ca nhi. Lại sai Lai Hưng lo việc mua bán đồ ăn, cùng nhà bếp chuẩn bị bàn ghế dọn tiệc. Đại An thì phải đi đưa thiệp và gọi

con hát. Sau đó Tây Môn Khánh lên ngựa mà đi.

Ở nhà, Nguyệt nương cùng đám tiểu thiếp trước hết mời khách khứa vào Tụ Cảnh Đường trong hoa viên dùng trà nói chuyện sau đó mới mời lên đại sảnh. Tiệc dọn xong xuôi thì cũng tới trưa, Tây Môn Khánh về đúng lúc, lên đại sảnh chào hỏi đám khách đàn bà rồi bảo dọn rượu và đồ ăn, lại lấy bảy trăm lạng bạc cùng Kính Tế và Bá Tước sang nhà Kiều đại hộ ở đối diện.

Trên đại sảnh, khách khứa bắt đầu vào tiệc, ăn uống trò chuyện vui vẻ. Ngọc Tiêu nhân lúc không ai để ý, bèn lấy một cái mâm nhỏ trên để mấy món đồ ăn và một bình rượu bằng bạc, lén mang tới thư phòng cho Thư Đồng. Nhưng đẩy cửa vào, không thấy Thư Đồng đâu, sợ đứng lâu có người bắt gặp, liền để mâm rượu thịt xuống bàn rồi bước ra. Cầm Đồng đứng hầu tiệc để ý thấy Ngọc Tiêu mang rượu thịt vào thư phòng rồi trở ra thì nghĩ rằng Thư Đồng đang ăn uống trong thư phong, bèn đẩy cửa bước vào, nhưng không thấy Thư Đồng đâu. Cầm Đồng thấy mâm rượu thịt, liền lén bê xuống phòng Bình Nhi, thấy vú em Như ý và a hoàn Tú Xuân đang coi sóc Tố Quan ca nhi, bèn hỏi:

- Nghênh Xuân đâu ?

Tú Xuân đáp:

- Chị ấy đang hầu rượu Lục nương, anh hỏi làm gì?

Cầm Đồng đáp:

- Tôi có mấy thứ này muốn tới biếu Nghênh Xuân.

Tú Xuân hỏi:

- Gì, đâu?

Đang nói thì Nghênh Xuân bưng một mâm đồ ăn vào cho vú em, thấy Cầm Đồng bèn bảo:

- Đồ quý, tới đây làm gì vậy, sao không ở trên đó hầu tiệc?

Cầm Đồng đưa mâm rượu thịt cho Nghênh Xuân mà bảo:

- Tôi biếu chị đây, chị nhận cho tôi vui.

Nghênh Xuân nói:

- Bình rượu này là ở bàn tiệc, anh mang xuống đây sao được?

Cầm Đồng đành nói thật:

- Đây là rượu thịt do Ngọc Tiêu lén dọn ra rồi bưng vào thư phòng Thư Đồng ăn, nhưng Thư Đồng không có trong thư phòng, Ngọc Tiêu để đó rồi ra, tôi muốn đùa chơi nên lén vào bưng tới đây, chị nhận đi.

Ngọc Tiêu có tới tìm đừng nói ra, để tôi bắt phải chuộc.

Nghênh Xuân hỏi:

- Tới lúc Đại nương tưởng mất cái bình này rồi cho đi tìm, loạn nhà là anh mệt đó.

Cầm Đồng cười:

- Tôi có lấy bình rượu này ra khỏi bàn tiệc đâu mà sợ.

Nói xong quay ra. Nghênh Xuân đổ rượu và đồ ăn ra cho vú em và Tú Xuân ăn uống rồi giấu bình rượu đi một chỗ.

Chiều hôm đó, khách khứa ra về, gia nhân dọn dẹp đồ đạc thì thấy thiếu một bình rượu bằng bạc.

Ngọc Tiêu vội chạy vào thư phòng tìm nhưng không thấy, hỏi Thư Đồng thì Thư Đồng đáp:

- Cả ngày nay tôi theo gia gia ở ngoài, có biết gì đâu.

Ngọc Tiêu hoảng quá, bèn rỉ tai cho Tiểu Ngọc biết, Tiểu Ngọc mắng:

- Mày chết, tao lo trà, mày lo rượu, vậy mà mất bình rượu là thế nào.

Nói xong Ngọc Tiêu tìm khắp nơi, nhưng tìm mãi cũng không ra. Lát sau, tìm bình rượu không thấy, đám gia nhân loạn cả lên, người nọ đổ người kia, rồi khóc lóc than thở. Lúc Bình Nhi về phòng.

Nghênh Xuân kể lại chuyện Cầm Đồng đem bình rượu bằng bạc tới, bảo giấu đi. Bình Nhi mắng:

- Thằng chết đâm dăm đùa như vậy bao giờ không, mà sao mày lại giữ dùm nó, bọn a hoàn đang sợ phát khóc lên kia kìa, mày có mau mau đem bình rượu tới đưa cho chúng nó không.

Nghênh Xuân vội ôm bình rượu đi. Lúc đó Nguyệt nương đang cho gọi Tiểu Ngọc và Ngọc Tiêu lên hỏi. Hai đứa khóc lóc.

Nguyệt nương bảo:

- Chúng bay còn khóc lóc gì nữa? Chỉ có hai đứa bay lo trà rượu bây giờ bình mất thì tính sao đây?

Ngọc Tiêu nói:

- Tôi lúc nào cũng ở cạnh nương nương để rót rượu, còn đồ vật như bát đĩa bình rượu thì do Tiểu Ngọc cai quản, tôi làm sao biết có bao nhiêu bình rượu, và là những bình nào.

Tiểu Ngọc nói:

- Tôi đi lấy trà thì còn thấy chị cầm bình rượu đó, sao lại bảo không biết?

Nguyệt nương bảo:

- Khách khứa hôm nay có gì là đông đâu, mà toàn là đàn bà, toàn những chỗ thân tình, làm sao lại mất bình rượu được. Thôi để lát nữa chủ chúng bay về rồi chúng bay trả lời, xem mỗi đứa có được một trận nên thân không.

Đúng lúc đó thì Tây Môn Khánh về tới, vào phòng Nguyệt nương, thấy hai a hoàn đang quỳ thì hỏi:

- Chuyện gì vậy?

Nguyệt nương kể lại chuyện mất bình rượu bằng bạc. Tây Môn Khánh bảo:

- Để từ từ rồi tìm cho ra. việc gì mà âm ỉ lên vậy?

Kim Liên cũng tới, nghe vậy liền nói:

- Đồ đạc trong nhà mất mát thì phải tra hỏi chứ, mà lại là đồ quý nữa. Lần này mà tra không ra thì lần sau gia nhân tha hồ mà ăn cắp. Vả lại hôm nay là chuyện vui mừng, mất đồ không tốt.

Rõ ràng là Kim Liên muốn ám chỉ rằng đứa con của Bình Nhi sẽ chẳng ra gì. Tây Môn Khánh hiểu ý nhưng không nói gì. Đúng lúc đó thì Nghênh Xuân đem bình rượu tới. Ngọc Tiêu nói ngay:

- Đúng là cái bình đó đây rồi.

Nguyệt nương hỏi:

- Ở đâu ra đây?

Nghênh Xuân đáp:

- Anh Cầm Đồng đem tới phòng Lục nương bảo con cất giùm, thật ra không biết từ đâu đem tới.

Nguyệt nương hỏi vọng ra:

- Thằng quý Cầm Đồng đâu?

Đại An chạy vào thưa:

- Hôm nay Cầm Đồng phải ngủ đêm để coi nhà ở đường Sư Tử.

Kim Liên nghe xong cười khẩy. Tây Môn Khánh hỏi:

- Nàng cười gì vậy?

Kim Liên đáp:

- Cầm Đồng là gia nhân của Lục nương, rõ ràng là nó ăn cắp bình rượu rồi đem giấu tại phòng chủ, nó ý thể chủ mà làm bậy không trừng trị thì để làm gì. Theo tôi thì nên cho gọi nó về ngay, hỏi đầu đuôi rồi đánh cho một trận là xong. Tây Môn Khánh nghe xong nổi giận bảo:

- Nàng nói như vậy tức là bảo Lục nương muốn cái bình rượu đó rồi sai thằng Cầm Đồng ăn cắp phải không? Nàng nghĩ là Lục nương không có tiền mua nổi cái bình đó phải không?

Kim Liên then đỏ mặt tía tai đáp:

- Có phải tôi bảo là Lục nương không có tiền đâu. Nói xong lủi mất. Tây Môn Khánh ra đại sảnh nói chuyện với Kính Tế. Kim Liên thì gặp Ngọc Lâu nói chuyện. Kim Liên nói toàn những lời trách oán Tây Môn Khánh và bôi nhọ Bình Nhi. Lát sau lại bảo:

- Sinh được đứa con trai thì cứ như là sinh Thái tử không bằng. Gia gia từ khi có con thì tôn người ta lên tận mây xanh còn coi chúng mình như đất bùn. Gia gia không thèm nhìn đến chúng mình, mà chúng mình có vô tình nói câu gì động đến người ta là y như gia gia nổi giận mắng mỗ. Ai không biết là Bình Nhi nó có tiền, lại sinh được con trai, nhưng cái gì cũng vừa phải thôi chứ. Ngọc Lâu chỉ âm ừ cho qua. Lát sau Tây Môn Khánh và Kỉnh Tế từ phòng khách bước ra hoa viên.

Ngọc Lâu bảo?

- Thư thư nên về phòng đi, chắc gia gia tới phòng thư thư đó.

Kim Liên cười nhạt:

- Tới phòng người nào có con trẻ thì mới vui, chứ còn phòng chúng mình lạnh tanh vắng ngắt, không có tiếng trẻ con cười khóc, vui gì mà đến.

Đang nói thì Xuân Mai từ xa đi tới. Ngọc Lâu cười:

- Tôi nói là gia gia tới phòng thư thư, thư thư không tin. Xuân Mai nó chẳng ra gọi thư thư về là gì kia?

Đoạn hỏi Xuân Mai:

- Người đi đâu vậy?

Xuân Mai bước tới đáp:

- Tôi đang định đi tìm Ngọc Tiêu để hỏi xem chị ấy có muốn lấy ít khăn vuông không.

Ngọc Lâu hỏi:

- Gia gia bây giờ đang ở đâu?

Xuân Mai đáp:

- Gia gia đang ở phòng Lục nường.

Ngọc Lâu im lặng. Kim Liên thì cảm thấy như có ai cầm dao cắt từng khúc ruột mình, bèn nghiêng răng nói:

- Quân bạc tình, từ nay nhất định không cho vào phòng tôi nữa.

Ngọc Lâu bảo:

- Sao lại nói vậy ?

Kim Liên nói rít qua hai hàm răng:

- Chứ không ư ? Bình Nhi thì hơn gì tôi, vậy mà có được đứa con trai thì một người ở trên chín tầng mây. một người bị chìm xuống tận đất đen.

Trong khi Kim Liên đang thở than oán trách thì Tây Môn Khánh từ phòng Bình Nhi trở lên Sảnh đường. Có gia nhân của Tiết Thái giám đem rượu quý và các lễ vật rất hậu tới chúc mừng. Tây Môn Khánh thưởng

tiền cho gia nhân nhà họ Tiết rồi cho về, Nguyệt nương sai a hoàn ra mời Tây Môn Khánh vào để Lý Quế Thư và Ngô Ngân Nhi từ giã. Tây Môn Khánh vào bảo:

- Hai nàng về làm gì, xin ở lại đây chơi, tiệc tùng còn nhiều, tôi sẽ gọi đoàn hát tới mua vui. Hai nàng là khách, cứ việc ngồi uống rượu nghe hát.

Quế Thư nói:

- Nếu gia gia có lòng giữ lại thì xin nói cho người tới báo cho mẫu thân tôi một tiếng để người được yên tâm.

Tây Môn Khánh cho hai cái kiệu trở về, lại sai người đi báo tin cho Lý bà biết.

Hôm sau, Tây Môn Khánh cho dọn tiệc lớn tại đại sảnh để đãi khách, lại mời Ứng, Tạ hai người tới tiếp khách giùm. Hai người tới sớm. Tây Môn Khánh mời ra Tụ Cảnh Đường trong hoa viên uống trà. Ứng Bá Tước hỏi:

- Tiệc hôm nay đại ca mời những ai?

Tây Môn Khánh đáp:

- Có hai Tướng công Lưu, Tiết, có Chu đại nhân ở Soái phủ, có Đô giám Kinh Nam Giang, Hạ Đề hình, Trương Đoàn luyện Tổng binh, Phạm Thiên hộ, Ngô đại ca, Ngô nhị ca và ít người nữa, nhị vị tiếp đãi giùm cho.

Nói xong thì thấy Ngô đại cữu và Ngô nhị cữu tới, đôi bên vái chào rồi cùng ngồi. Ứng Bá Tước hỏi:

- Ca nhi đã đầy tháng rồi, đã cho bông ra ngoài chưa?

Tây Môn Khánh đáp:

- Coi vậy chứ cháu nó hãy còn non nớt, bông ra ngoài sợ gió máy, nhưng vú em bảo là không sao cả.

Hôm nay đã cho quần chắn thật ấm rồi bông ra cho mấy người trong thân quyến coi rồi.

Bá Tước nói:

- Nếu như vậy thì bây giờ nhân lúc khách khứa chưa tới, xin đại ca cho bông ca nhi ra đây cho chúng tôi thăm một chút. Tây Môn Khánh quay lại bảo gia nhân:

- Đại cữu và Nhị cữu cùng Ứng nhị gia, Tạ đại gia muốn thăm ca nhi, vào thưa với Đại nương cho bông ca nhi ra đây một lát.

Gia nhân vào thưa. Nguyệt nương sai vú em Như Ý quần chắn thật ấm cho Tố Quan rồi dặn bông cho cẩn thận, lại sai Đại An đi theo canh chừng. Mọi người xúm lại coi, thấy mặt mũi khôi ngô đều khen tặng hết lời. Ngô đại cữu, Ngô nhị cữu và Hy Đại đều tặng quà cho đứa nhỏ, riêng Bá Tước tặng sợi dây đeo có mấy đồng tiền Trường Mệnh. Sau đó Tây Môn Khánh cho vú em và Đại An đem Tố Quan về phòng, dặn là đi cẩn thận, kéo ca nhi giật mình. Ứng Bá Tước nói tiếp:

- Tướng mạo ca nhi thật khôi ngô đoan chính, sau này tất phải là tay công danh quán thế chứ không vừa đâu.

Tây Môn Khánh vui lắm, đứng dậy mà vái tạ. Mọi người lại tiếp tục trò chuyện. Lát sau gia nhân vào báo là có Lưu công và Tiết công tới. Tây Môn Khánh vội sửa lại áo mũ ra tận cổng tiếp rước. Hai vị Tướng công mỗi người ngồi một kiệu, tiền hô hậu ủng mà tới. Tây Môn Khánh cúi mình vái chào rồi mời lên đại sảnh. Lát sau Chu Thủ bi. , Kinh đô giám, Hạ Đền hình cùng các quan lại trong phủ huyện tới đông đủ. Ngoài cổng xe ngựa chật đường, lính hầu nhan nhản trong nhà thì gia nhân đây tở đứng chật nhà, xúm xít hầu hạ xung quanh. Sau vài tuần trà, Tây Môn Khánh cho cử nhạc tưng bừng rồi mời khách nhập tiệc.

Tiệc gồm mười hai bàn lớn kê dọc theo đại sảnh. Tây Môn Khánh mời hai tướng công Lưu. Tiết ngồi đầu tiệc, hai người này từ chối, nói:

- Đâu phải chỉ có chúng tôi, còn nhiều vị khác xứng đáng hơn chứ.

Chu Thủ bị đứng dậy nói:

- Nhị vị đều là đại thần trong triều, lại cao niên và nhiều đức. Người ta thường nói, bậc nội thần làm quan ba năm thì được ngồi trên thiên tử, cho nên nhị vị ngồi đầu tiệc là đúng lắm.

Hai người khiêm nhượng một hồi rồi Tiết Tướng công nói:

- Lưu ca à, liệt vị đây đã nói vậy thì mình ngồi xuống đi, kéo chủ nhân buồn.

Nói xong, hai người ngồi xuống đối diện nhau, sau mỗi người có hai gia nhân đứng quạt. Khách khứa phân ngôi thứ mà ngồi. Nhã nhạc vang lừng, mọi người bắt đầu nhập tiệc. Thôi thì rượu quý cùng sơn hào hải vị không sao kể hết. Qua năm tuần rượu, hai nhạc công là Lý Minh và Ngô Huệ, người đàn tỳ bà, người đàn tranh, bước tới gần tiệc để đàn hát theo lệnh của thực khách. Chu Thủ bị bảo:

- Hai người hát mừng nhị vị Tướng công đây trước đi.

Lưu thái giám nói:

- Xin để nhường liệt vị trước.

Chu Thủ bị nói:

- Xin lão công không nên quá khiêm tốn như vậy khiến chúng tôi khó nghĩ.

Lưu Thái giám bèn bảo:

- Nếu vậy thì bảo hai đứa nó hát bài 'Cuộc đời như giấc chiêm bao đi.

Chu Thủ bị nói:

- Thừa với lão công, bài đó là lời than của người chán đời quy ẩn, Tây Môn đại nhân đây hôm nay có việc vui mừng thì e rằng không nên cho hát bài đó.

Lưu Thái giám bảo:

- Nếu vậy thì bảo nó hát bài Người đại thần quản lãnh lục cung.

Chu Thủ bị nói:

- Bài đó chỉ là những lời tạp ký, hôm nay là ngày khánh hạ, có lẽ không nên cho hát bài đó Tiết Thái giám bảo:

- Nếu vậy thì bảo chúng hát bài Ở đời khổ nhất biệt ly.

Hạ Đề hình cười:

- Thừa lão công, bài đó lại càng không hát được.

Tiết Thái giám bảo:

- Chúng tôi là những nội quan, cả đời chỉ biết tung hô vạn tuế nên không rành về hát xướng, thôi thì để hai đứa nó muốn hát gì thì hát.

Hạ Đề hình ý mình là nhân viên chấp sự trong Kim Ngô Vệ lại cậy là vị quan về hình pháp, nên ngang nhiên bảo hai ca công ?

- Các người nên hát khúc Tam thập xoang. Hôm nay là tiệc mừng Tây Môn đại nhân gia quan tiến lộc và sinh quý tử, vậy các người nên hát khúc đó là hợp nhất.

Tiết Thái giám hỏi:

- Có cả việc sinh quý tử nữa sao?

Chu Thủ bị đáp:

- Hôm nay cũng là tiệc mừng ngày đầy tháng của Tây Môn công tử, anh em chúng tôi là chỗ đồng liêu nên đều có lễ vật tới mừng rồi.

Tiết Thái giám quay sang bảo Lưu Thái giám:

- Lưu ca à, ngày mai chúng mình phải sai người đem lễ vật tới mừng.

Tây Môn Khánh vội đứng dậy nói:

- Tiểu sinh đây mới có được một đứa khuyến tử, không có gì đáng mừng, cúi xin nhị vị Tướng công đừng quá bận tâm.

Nói xong gọi Đại An vào mời Lý Quế Thư và Ngô Ngân Nhi ra biểu diễn đàn ca. Hai người ăn mặc xa hoa trang điểm lộng lẫy, bước ra trước tiệc lạy bốn lạy rồi hai người đi hai bên rót rượu mời khách.

Bữa tiệc tưng bừng trong tiếng đàn ca cười nói. Tới Khoảng canh một, Tiết Thái giám và Lưu thái giám đứng dậy nói:

- Hôm nay chúng ta vì tấm thịnh tình của chủ nhân mà tới đây trước là để mừng chủ nhân, sau là cùng chủ

nhân và liệt vị vui tiệc, thật hân hạnh cho chúng ta lắm. Bây giờ thì chúng ta xin cáo từ.

Tây Môn Khánh đứng dậy nói:

- Chẳng mấy khi nhị vị lão công giáng lâm tới nơi chật hẹp này, xin ngồi nán lại đôi chút.

Đám khách thấy hai Thái giám Lưu, Tiết cáo từ thì cũng đứng dậy vái chào mà về. Tây Môn Khánh cùng Ngô đại cữu, Ngô nhị cữu, Ứng Bá Tước và Tạ Hy Đại tiễn khách ra về. Ngoài cổng đèn đuốc sáng trưng, gia nhân lính hầu chạy rầm rập, mỗi vị quan là một đoàn tùy tùng tiền hô hậu ủng mà về...

Hồi 33

Khách khứa ra về, Tây Môn Khánh mời Ngô đại cữu, Ngô nhị cữu, Ứng Bá Tước và Tạ Hy Đại ở lại uống rượu nghe nhạc, lại dặn đám nhạc công:

- Ngày mai các người lại tới đây giúp ta, ta còn phải mời các bạn đồng sự và thuộc hạ trong sở tới nữa. Các người gắng sức sẽ có thưởng.

Đám nhạc công đáp:

- Chúng tôi lúc nào cũng gắng sức, ngày mai chúng tôi ăn mặc đẹp và sẽ tới giúp vui.

Lát san Tây Môn Khánh cho dọn tiệc cho đám nhạc công ăn uống, sau đó cho họ ra về. Sau đó Lý Quế Thư và Ngô Ngân Nhi bước ra cười bảo:

- Quan nhân à, bây giờ đã muộn rồi, kiệu cũng đang chờ, cho chúng tôi về nhé.

Ứng Bá Tước bảo:

- Chúng tôi thì thế nào cũng xong, nhưng hôm nay có nhị vị cữu gia đây, chưa hát khúc nào cho nhị vị đây nghe mà đã đòi về là thế nào ?

Quế Thư nói :

- Nhị gia không biết nên mới nói vậy, tôi ở đây đã hai ngày liền, ở nhà chắc mẫu thân tôi mong lắm.

Bá Tước nói:

- Thôi thôi, nếu không chịu thì cứ về đi.

Tây Môn Khánh bảo :

- Để họ về là hơn, hai hôm nay họ cũng cực nhọc lắm, để tôi bảo đưa khác nó hát cho các vị nghe.

Đoạn quay lại hỏi:

- Hai nàng đã ăn uống gì chưa?

Quế Thư đáp:

- Đại nương cho chúng tôi ăn ở trong rồi.

Nói xong vái chào mọi người rồi bước ra. Tây Môn Khánh dặn theo:

- Ngày kia lại xin mời hai nàng tới, cũng phiên hai nàng mời thêm hai người nữa chẳng hạn như Trịnh Ái Nhi và Kim Xuyến Nhi cũng được. Hôm đó tôi sẽ đãi tiệc thân bằng quyến thuộc.

Ứng Bá Tước nói vọng ra:

- Ai chứ Quế Thư thì nhờ gì phải đưa tiền trước mới được.

Quế Thư cười bảo:

- Đồ quý lúc nào cũng đùa được.

Nói xong cùng Ngô Ngân Nhi lên kiêu mà về.

Trong này, Bá Tước nói:

- Đại ca à, ngày kia định mời những ai vậy?

Tây Môn Khánh đáp:

- Thì mời Kiều lão, nhị vị cữu gia đây, Hoa đại ca, Trầm di phu, và đám anh em mình, tất cả vui vẻ một ngày. Bá Tước nói:

- Nếu vậy thì chúng tôi cũng tới sớm như hôm nay để tiếp khách giùm đại ca.

Tây Môn Khánh bảo:

- Vậy thì quý quá, xin nhị vị hạ cố giùm cho.

Đoạn gọi Lý Minh và Ngô Huệ ra đàn ca một lúc nữa. Sau đó mọi người mới cáo từ.

Hôm sau, Tây Môn Khánh mở tiệc đãi quan viên trong huyện. Tiết Thái giám tới thăm, Tây Môn Khánh mời vào Tụ Cảnh Đường trong hoa viên uống trà. Tiết Thái giám hỏi:

- Lưu Thái giám đã cho người đem lễ vật tới chưa ?

Tây Môn Khánh đáp:

- Thừa đã cho đem tới rồi.

Tiết Thái giám lại nói:

- Xin cho đem ca nhi ra đây cho ta thăm và chúc thọ. Tây Môn Khánh không từ chối được, phải bảo Đại An gọi nhũ mẫu bế Tố Quan ra. Tiết Thái giám coi xong hết lời khen ngợi rồi gọi hai gia nhân theo mình đem hai quả đựng đầy lễ vật, gồm hai lạng bạc Bát bảo, một xấp lụa ngự dụng, bốn đồng tiền vàng Phúc

Thọ Khang Ninh và nhiều thứ khác, đoạn nói:

- Ta chẳng có gì ngoài lễ mọn này đem tới tặng ca nhi.

Tây Môn Khánh đứng dậy vái tạ mà nói:

- Thật làm phiền lão công quá.

Đoạn một mặt sai tiếp nhận lễ vật, một mặt bảo đem Tố Quan vào. Hai người tiếp tục ngồi uống trà trò chuyện, gia nhân vào báo là khách tới. Tây Môn Khánh vội đứng dậy sửa lại mũ áo, bước ra nghênh tiếp.

Đám khách mới tới gồm Tri huyện Lý Đạt Thiên, Huyện thừa Tiên Thành, Chủ bạ họ Nhâm và Điển sử họ Hạ. Tây Môn Khánh mời tất cả lên sảnh đường, đám khách vái chào Tiết Thái giám và mời họ Tiết ngồi trên.

Lát sau có Thượng Cử nhân tới. Sau một tuần trà, nhạc tấu lên, Tây Môn Khánh mời mọi người nhập tiệc.

Đoàn hát đưa danh sách những bài ca múa lên Tiết Thái giám chọn vũ khúc Hàn Trương Tử lên tiên. Đoàn vũ múa thật đẹp mắt. Tiết Thái giám vui lắm, gọi gia nhân đem ít tiền đến thưởng cho đám vũ công và nhạc công. Bữa tiệc hôm đó kéo dài tới tối mới dứt.

Trong khi đó Quế Thư về nhà, trò chuyện bàn tính cùng mẹ. Hôm sau mua nhiều lễ vật, lại tự tay làm một đôi hài, rồi sai gia nhân đem theo, rồi lên kiệu tới nhà Tây Môn Khánh. Tới nơi, Quế Thư vào phòng Nguyệt nương lấy bốn lạng vàng mà dâng lễ vật, sau đó mới bái kiến cô mình là Kiều Nhi và Tây Môn Khánh. Nguyệt nương bảo:

- Mấy hôm nay làm phiền cháu nhiều, hôm nay lại cho nhiều thứ quá thế này ?

Quế Thư cười thưa:

- Mẫu thân cháu nói rằng bây giờ quan nhân đã làm quan, không thể lui tới đặng cháu được nữa, nên dạy cháu soạn lễ mọn hôm nay để tới xin Đại nương nhận làm mẹ nuôi cho cháu để cháu còn có thể tới lui nơi đây.

Nguyệt nương mời Quế Thư uống trà rồi hỏi:

- Ngô Ngân thư và hai người kia sao không thấy tới ?

Quế Thư đáp:

- Ngân Nhi biết rồi, sao giờ này chưa thấy tới. Hôm kia gia gia có dặn cháu mời hai chị Trịnh Ái Hương và Hàn Kim Xuyên, cháu đã mời rồi. Chắc cũng sắp tới.

Vừa dứt lời thì Ngân Nhi, Ái Hương và một thiếu nữ mặc xiêm áo đại hồng tới. Ngân Nhi thấy Quế Thư đã cởi áo ngoài đang ngồi uống trà thì bảo:

- Sao thư thư không chờ chúng tôi mà tới trước một mình vậy?

Quế Thư cười:

- Tôi đang đợi thư thư ở nhà thì mẩu thân tôi bảo là có thể thư thư đi trước rồi, do đó tôi vội đi, ngờ đâu lại tới trước hết.

Ngân Nhi bảo:

- Nếu vậy thì chúng tôi tới chậm rồi.

Nguyệt nương tươi cười:

- Không chậm đâu, à cô nương kia, xin lỗi phương danh quý tính là gì?

Ngân Nhi đáp:

- Thư thư đó là em gái của Hàn Kim Xuyên, tức là Ngọc Xuyên.

Nguyệt Thư sai Tiểu Ngọc bày đồ ăn và bánh trái mời mọi người. Quế Thư muốn chứng tỏ mình là con nuôi của Nguyệt nương, bèn lẳng xăng đứng ra dọn dẹp các thứ, lại gọi:

- Ngọc Tiêu ơi, có trà không, cho ra đây một bình đi.

Lát sau lại gọi:

- Tiểu Ngọc ơi, đem cho chị chút nước rửa tay coi.

Ngọc Tiêu và Tiểu Ngọc nhất nhất nghe lời. Bọn Ngân Nhi lấy làm lạ lắm nhưng không tiện hỏi nhau. Lát sau mấy người ăn xong, Quế Thư bảo:

- Ngân Thư à, ba người ăn xong rồi thì lấy nhạc khí ra đàn hát cho Đại nương nghe, tôi cũng hát một bài trước rồi. Ngân Nhi và hai người kia chỉ biết làm theo. Ngân Nhi đàn tranh, Ái Hương đàn tỳ bà cho Ngọc Xuyên hát khúc Bát thanh cam châu. Khúc hát vừa dứt, Ngân Nhi bỏ đàn xuống hỏi Nguyệt nương:

- Chẳng hay hôm nay trong tiệc có những vị nào?

Nguyệt nương đáp:

- Tiệc hôm nay chỉ toàn thân bằng quyến thuộc mà thôi.

Quế Thư nói:

- Hôm nay không có hai cái ông già lắm cẩm hôm nọ đâu.

Nguyệt nương cười:

- Đúng rồi, hôm nay không có hai vị đó. Hôm qua Tiết Thái giám tới tặng lễ vật nên mời luôn. Lưu thái giám không có mặt. Quế Thư cũng cười:

- Ông Thái giám họ Lưu thì cũng còn tạm, chứ cái ông họ Tiết thì quả là không thể mê nổi.

Nguyệt nương bảo:

- Hai vị đó là nội quan đây mà, cũng hơi lấm cẩm một chút, nhưng mình cứ khéo léo một chút là đẹp.

Quế Thư nói:

- Nường nường dạy rất đúng, nhưng hai vị đó tính tình buồn cười, ăn nói cũng kỳ lạ lắm, khác hẳn mọi người.

Đang nói chuyện thì Đại An vào bảo:

- Khách đã tới được quá nửa, họ đang chờ đợi mà các thư thư lại ở đây, chưa sửa soạn để lên đại sảnh sao?

Nguyệt nương hỏi:

- Có những ai tới rồi?

Đại An đáp:

- Có Kiều đại gia, Hoa đại gia, nhị vị cữu gia, Tạ đại gia và mấy người nữa.

Quế Thư hỏi:

- Hôm nay có hai ông trời họ Ứng họ Chúc tới không?

Đại An đáp:

- Trong các vị anh em kết nghĩa với gia gia thì không thiếu ai cả. Ứng nhị gia đã tới từ sáng sớm nhưng hiện đi công việc cho gia gia, chắc cũng sắp về.

Quế Thư bảo:

- Ái dà, gặp mấy ông đó thì mệt lắm, tiếc hôm nay chưa biết bao giờ mới tan. Cớ lẽ hôm nay tôi không ra đâu, tôi ở trong này hát cho mẹ nuôi tôi nghe còn hơn.

Đại An bảo:

- Có thư thư là chính mà không ra sao được?

Nói xong bước ra. Quế Thư nói với Nguyệt nương:

- Nường nường không biết đâu, ông Chúc Thật Niệm lấm mồm lắm miệng hơn ai hết, lại hay cợt nhả vô duyên, ông đó với ông Tôn Thiên Hóa mà hợp lại thì không còn ai nói ngoài hai ông đó cả, trong tiệc có ai phản đối hai ông đó cũng mặc kệ. Ái Hương nói:

- Cái ông họ Chúc đó hôm nọ tới nhà tôi, bỏ ra mười lạng bạc để mời em tôi là ái Nguyệt, mẫu thân tôi nói rằng em tôi hiện được một vị khách phương nam mời hơn tháng nay nên không thể đi được. Ông họ Chúc này vì ăn tiền của Trương nhị quan để mời, nay thấy vậy nhất định không chịu. Mẫu thân tôi chưa biết tính sao thì Trương nhị quan cười ngựa tới, có bốn năm tên gia nhân theo hầu, tất cả đều ngồi giữa cửa nhà tôi không chịu đi. Ông họ Chúc phải quỳ xuống xin với mẫu thân tôi là cứ nhận tiền rồi mời Ái Nguyệt ra một

chút cho thấy mặt cũng được, ông ấy làm chúng tôi cười gần chết, người đầu mà dai như đĩa.

Đoạn quay sang Quế Thư bảo:

- À hôm nọ tôi ra ngoại thành gặp Chu Tiểu Nhi, nói là có lần tới thăm thư thư nhưng không gặp.

Quế Thư vội đưa mắt làm hiệu rồi nói:

- Đầu có, ông ta tới tìm chị tôi là Quế Khanh đấy chứ, hôm đó tôi tới đây mà.

Ái Hương lại hỏi:

- Nếu thư thư không giao thiệp với ông ta thì sao ông ta lại bảo là quen thư thư ?

Quế Thư vội nói:

- Ôi thì người ta nói sao chẳng được, mẩu thân tôi cấm không cho tôi quen với ai hết. Trong lúc mọi người đang trò chuyện thì ngoài sảnh đường, khách khứa đã tới đông đủ. Tây Môn Khánh đội mũ đeo đai mời mọi người nhập tiệc. Mọi người đều nhường cho Kiều đại hộ ngồi đầu tiệc. Sau đó Tây Môn Khánh cho mời mấy ca nữ ra. Ba ca nữ bước ra, trang điểm lộng lẫy, mùi son phấn ngào ngạt.

Ứng Bá Tước vừa nhìn đã xuýt xoa rồi bảo:

- Sao lại chỉ có ba người ?

Đoạn quay lại hỏi Tây Môn Khánh:

- Xin chủ nhân cho biết, còn Lý Quế Thư đâu, sao không thấy?

Tây Môn Khánh đáp:

- Tôi cũng không biết.

Nói xong bảo ba người cứ bắt đầu. Ái Hương đàn tranh, Nhân Nhi đàn tỳ bà, Ngọc Xuyến gõ phách, cả ba vừa đàn vừa hát khúc Thủy tiên tử. Bàn tiệc gồm mười bốn người, ba ca nữ hát xong thì tới rót rượu cho từng thực khách. Mọi người ăn uống vui vẻ cười nói ồn ào. Rượu chảy như suối, thức ăn dọn lên tới tấp, đám bạn kết nghĩa của chủ nhà ăn uống như sấm chớp. Rượu được vài tuần, ca hát cũng được vài bài thì Ứng Bá Tước cất tiếng:

- Chủ nhân ơi, mọi người vui vẻ chuyện trò như thế này, có ai nghe hát đâu, xin ba nàng đừng hát làm gì cho mệt, chủ nhân mời ba nàng tới rót rượu cho chúng tôi còn hơn là ngồi đó mà hát.

Tây Môn Khánh cười:

- Để họ hát cho mình nghe có phải thích hơn không, vả lại lúc đầu tiệc họ đã rót rượu mời rồi.

Ái Hương nói móc:

- Ứng nhị gia chỉ biết ăn uống chứ đâu biết nghe hát.

Ứng Bá Tước tức quá, đứng dậy quát.

- Đại An đâu, mày lôi cổ bọn xác láo đó lại đây.

Đại An đứng im. Ứng Bá Tước bước tới, hai tay nắm hai người kéo lại bàn tiệc bắt chuốc rượu. Ái Hương kêu lên:

- Ông này lạ chưa, làm gì mà lôi kéo người ta thế này?

Ứng Bá Tước nói:

- Con dân phụ khốn nạn kia tao nói cho mày biết là thời giờ có hạn, mày phải tới chuốc rượu cho mọi người.

Mấy ca nữ không muốn sinh chuyện, sợ phật lòng Tây Môn Khánh nên nhẫn nhục tới chuốc rượu cho từng người. Lúc Ngân Nhi tới chuốc rượu cho Ứng Bá Tước thì Bá Tước hỏi:

- Quế Thư hôm nay đâu sao không thấy?

Ngân Nhi đáp:

- Nhị gia còn hỏi nữa hay sao Quế Thư bây giờ đã trở thành con nuôi của Đại nương nhà này rồi, hiện đang ngồi trong nhà với Đại nương. Hôm nay hẹn nhau tới đây, tôi cứ ngồi nhà chờ, mãi sau không thấy, mới sai a hoàn tới hỏi thì bảo là Quế Thư đi từ sớm rồi. Chúng tôi tới đây thì thấy Quế Thư lăng xăng làm việc trong nhà, sai bảo a hoàn, nói năng với Đại nương ngọt xớt, chúng tôi chẳng hiểu làm sao. Mãi vừa rồi, gặp Lục nương nhà này, chúng tôi mới được biết rằng Quế Thư soạn lễ vật rất hậu, lại tự tay làm một đôi hài, đem tới biếu Đại nương và xin làm con nuôi. Như vậy thì người ta đâu có phải ra hát và chuốc rượu như chúng tôi nữa.

Ứng Bá Tước nói:

- Con khốn đó có ra đây hay không, chuyện đó ta không cần nữa, nhưng ta nói cho nàng biết là con khốn đó ranh lắm. Bây giờ quan nhân đây đã là một vị quan trong ngành hình pháp, thứ nhất là nó muốn dựa thế, thứ nhì là nó muốn kiếm cách đi lại với nhà này mà kiếm chác, do đó mới giả ý xin vào làm con nuôi Đại nương. Ta đoán như vậy, nàng coi có đúng không? Nhưng để ta nói cho nàng nghe, nó đã tưởng là khôn, nhưng bây giờ ta chỉ cho nàng là ngày mai nàng cũng sẵn lễ vật thật hậu, đem tới xin làm con nuôi của Lục nương, trong nhà này, bây giờ Lục nương mới là người có ưu thế. Nàng thử nghĩ coi ta nói đúng hay không?

Ngân Nhi đáp:

- Nhị ra nói rất đúng, để tôi về bàn tính với mẫu thân tôi.

Nói xong sang chuốc rượu cho người khác. Lát sau Hàn Ngọc Xuyên tới chuốc rượu. Ứng Bá Tước hỏi:

- Chị của nàng hôm nay ở nhà làm gì?

Ngọc Xuyên đáp:

- Hồi này chị tôi ở nhà có người bao, nên không đi hát ở ngoài.

Bá Tước nói:

- Hồi tháng năm vừa rồi ta tới nhà nàng thì đã không gặp chị nàng nữa rồi.

Ngọc Xuyên nói:

- Tại hôm đó nhị gia không chịu ngồi nán lại một chút, chỉ lát sau là chị tôi ra.

Bá Tước bảo:

- Hôm đó nhà nàng có khách lạ, lại thêm quan nhân ở đây cho người tới mời nên ta không ngồi lâu được.

Ngọc Xuyên chuốc cho Bá Tước một chung, Bá Tước uống cạn, Ngọc Xuyên lại rót một chung nữa, Bá Tước bảo:

- Thôi thôi, rót ít thôi, ta không uống nổi nữa.

Ngọc Xuyên nói:

- Nếu nhị gia không uống nữa thì để lát tôi hát cho nhị gia nghe.

Bá Tước bảo:

- Nàng thật dễ thương như vậy mới khá được, chứ chanh chua đồng đánh như con khốn họ Trịnh thì nay mai chết đói không có cơm ăn cũng chẳng ai thương.

Trịnh Ái Hương đứng bên nghe được bèn nói:

- Thôi đi, chỉ giỏi chửi mắng người khác mà thôi.

Tây Môn Khánh bảo:

- Nhị ca thật chả ra sao, hồi nãy thì bảo là không nghe hát, bây giờ lại thích nghe hát.

Bá Tước bảo:

- Hồi nãy tôi muốn chuốc rượu, nhưng bây giờ tôi muốn nghe hát thì sao. Trong túi tôi còn ít tiền, có thể thưởng cho người nào hát hay cơ mà.

Ngọc Xuyên đem cây tỳ bà tới hát một bài ngắn. Tiếng hát dứt, Bá Tước hỏi:

- Chủ nhân à, sao không cho Quế Thư ra đây ? Tây Môn Khánh đáp:

- Chắc là hôm nay Quế Thư không tới.

Bá Tước nói:

- Tôi vừa nghe tiếng hát của nàng ở hậu đường mà, chẳng lẽ tôi nói láo hay sao.

Đoạn quay bảo Đại An:

- Người vào mời Quế Thư ra đây.

Đại An nói:

- Nhị gia nghe lầm rồi, đó là tiếng đàn hát của nữ tiên sinh Ưc đại thư trong phòng Đại nương tôi.

Bá Tước bảo:

- Thằng khốn đừng có nói láo, để tao đích thân vào trong đó xem có đúng không.

Chúc Thập Niệm nói với Tây Môn Khánh:

- Đại ca cho mời Quế Thư ra đây đi, không hát cũng được, nhưng rót cho các vị đây mỗi người một ly rượu là vui rồi. Tôi biết là hôm nay Quế Thư có tới đây.

Tây Môn Khánh không biết làm sao đành bảo Đại An vào mời Quế Thư. Quế Thư đang ở trong phòng Nguyệt nương, đánh đàn tỳ bà và hát cho Nguyệt nương, Ngô đại cửu mẫu, Dương cô nương và Phan bà nghe, thấy Đại An vào mời thì hỏi:

Ai sai người vào mời ta vậy?

Đại An đáp:

- Gia gia sai tôi vào thưa là mời cô nương ra rót một tuần rượu.

Quế Thư nói với Nguyệt nương:

- Nương nương xem gia gia thế đấy, hồi nãy con đã nói là không ra, vậy mà bây giờ lại sai gọi ra.

Đại An nói:

- Khách khứa thúc giục quá, gia gia từ chối mấy lần không được nên mới phải sai tôi vào mời đó.

Nguyệt nương bảo:

- Nếu vậy thì con cũng nên ra một tí, xong rồi vào ngay cũng được chứ gì.

Quế Thư lại hỏi:

- Đại An, có thật gia gia sai gọi ra không? Nếu là đám họ Ứng họ Chúc sai người thì nhất định ta không thềm ra đâu.

Đại An đáp:

- Gia gia gọi thật mà.

Quế Thư uể oải bước tới bàn trang điểm của Nguyệt nương trang điểm lại hồi lâu rồi mới chậm rãi yếu điệu bước ra đại sảnh. Mọi người đều hướng mắt về Quế Thư, thấy nàng ăn mặc rực rỡ, nhan sắc cực kỳ

lộng lẫy, mùi lan xạ xông lên ngào ngạt. Quế Thư bước ra gần bàn tiệc, miễn cưỡng lạy một lạy rồi dùng quạt kim phiến che mặt, thẹn thùng khép nép đứng trước mặt Tây Môn Khánh chờ đợi. Tây Môn Khánh bảo Đại An:

- Người mang một cái đôn ra đây để Quế Thư ngồi tiếp rượu Kiều đại hộ.

Kiều đại hộ vội nghiêng mình nói:

- Tôi quả không dám khiến nàng phải nhọc công. Vả lại còn các liệt vị đây nữa.

Tây Môn Khánh nói:

- Thì cứ xin tiếp Kiều đại gia trước.

Quế Thư nhẹ vén tay áo, nâng chén vàng mời Kiều đại hộ. Kiều đại hộ trân trọng đứng dậy nhận rượu. Ứng Bá Tước thấy vậy bảo:

- Xin Kiều đại gia ngồi xuống để nàng đứng hầu, bởi vì ca hát chúc rượu là nghề của nàng, nàng tới đây thì phải làm bốn phận.

Kiều đại hộ nói:

- Nhị gia à, tiểu thư đây là dưỡng nữ của quan nhân đây, làm thế này cũng đã khiến tôi khó nghĩ lắm rồi.

Ứng Bá Tước nói:

- Xin đại gia cứ yên tâm, nàng đây trước là người thế nào, liệt vị đây ai cũng biết, bây giờ thấy đại ca tôi làm quan nên mới tới xin làm con nuôi mà thôi.

Quế Thu thẹn đỏ mặt bảo:

- Đây, tôi không trêu chọc gì nhị gia đâu nhé, đừng có ăn nói hồ đồ.

Tạ Hy Đại nói:

- Thật vậy sao? Thế mà tôi không được biết. Thôi thì nhân có đủ mặt liệt vị đây, mỗi người xin góp năm phân bạc để gọi là mừng đại ca chúng tôi mới có được cô con gái nuôi xinh đẹp.

Bá Tước tiếp lời:

- Bây giờ đại ca làm quan rồi có khác, tự nhiên có ngay một cô con gái nuôi.

Tây Môn Khánh mắng át đi:

- Thôi đi, rượu vào rồi ăn nói bậy bạ.

Bá Tước cãi:

- Tôi nói vậy không đúng sao mà bảo là bậy bạ.

Trịnh Ái Hương đang chuốc rượu cho Trầm di phu, cười bảo:

- Ứng nhị gia à, Lý Quế Thư đã là con gái nuôi của quan nhân đây rồi thì nhị gia xin làm con trai nuôi đi. việc gì phải nói ra nói vào.

Bá Tước tức quá quay lại bảo:

- Con khốn, mà muốn chết phải không?

Quế Thư bảo:

- Hương thư thư à, xin thư thư mắng cho ông họ Ứng này vài câu thích đáng giùm tôi.

Ái Hương bảo:

- Thứ đó nói làm gì cho bần miệng.

Bá Tước quát:

- Con dâm phụ khốn khiếp kia, mà dám ăn nói hỗn láo như vậy hay sao?

Quế Thư bảo:

- Đồ mắc dịch, có im cái miệng đi không, chỗ này đâu phải chỗ ồn ào Đoạn quay lại Tây Môn Khánh:

- Sao gia gia cứ để cho hăn ăn nói hàm hồ rồi làm rầm rĩ lên vậy?

Tây Môn Khánh cười:

- Tên chó chết có im đi không ? Để cho người ta mời rượu, gây sự làm gì ?

- Con giặc cái dâm phụ giỏi thật, mà ỷ thế phải không ? Thôi tao sợ mà rồi, mà gọi gia gia ngọt xớt mà.

Đoạn quay sang nói với Tây Môn Khánh:

- Thôi đừng bảo nó chuốc rượu nữa, bắt nó hát cho mọi người nghe đi.

Bữa tiệc lại tiếp tục trong ồn ào, trong tiếng nói cười vui vẻ, trong tiếng đàn ca không dứt.

Về phần Kim Liên, từ khi Bình Nhi sinh con trai thì thấy Tây Môn Khánh ở cả ngày cả đêm bên phòng Bình Nhi, trong lòng ghen tức lắm. Lúc đó biết Tây Môn Khánh vui tiệc với khách khứa tại sảnh đường, bèn tới bàn phần sửa lại đôi mày, tô lại nét môi rồi bước ra. Tới ngoài bỗng nghe tiếng trẻ khóc từ phòng Bình Nhi, Kim Liên liền rẽ vào hỏi:

- Ca nhi làm sao mà khóc dữ vậy ?

Nhũ mẫu Như Ý đáp:

- Lục nương có việc vào nhà trong, ca nhi nhớ hơi mẹ nên khóc.

Kim Liên mỉm cười, bước tới đùa với đứa nhỏ:

- Thăng chó, mới bấy nhiêu mà đã biết tìm mẹ rồi, để dì bồng mày vào tìm mẹ nhé. Nói xong định giơ tay bồng Tố Quan, nhưng nhũ mẫu Như Ý nói:

- Xin Ngũ nương đừng bồng ca nhi, sợ lại bậy làm ướt hết xiêm y của Ngũ nương đấy.

Kim Liên bảo:

- Ăn thua gì, ướt thì ướt chứ sao ? Cứ để tôi bồng đi.

Nói xong bồng Tố Quan vào lòng, đi thẳng về phía hậu đường, vừa đi vừa đưa Tố Quan lên cao, rồi lại hạ xuống, cứ như thế cho tới gần phòng Nguyệt nương. Nguyệt nương đang đứng tại hành lang chỉ huy gia nhân lo hầu tiệc. Kim Liên gọi:

- Đại nương, ca nhi đi tìm mẹ nó đây này.

Nguyệt. nương quay ra hoảng hồn kêu lên:

- Ngũ muội muội, sao lại bồng ca nhi tới đây làm gì? Thế này có chết không chứ. Mà sao lại bồng cao thế kia, làm ca nhi sợ thì sao ? Mẹ nó đang bận rộn trong nhà đây này.

Đoạn quay vào gọi:

- Lục muội muội, ra đây mau lên, con trai đang đi tìm đây này.

Bình Nhi hoảng hốt chạy ra, thấy Kim Liên đang bồng con mình thì cười bảo:

- Mới bấy nhiêu mà đã biết tìm mẹ rồi sao? Cháu ở nhà đã có nhũ mẫu và a hoàn rồi, việc gì phải làm nhọc công Ngũ thư thư bồng vào đây.

Kim Liên cười:

- Tôi đi ngang, nghe cháu khóc quá, ghé vào hỏi thăm thì nhũ mẫu bảo là cháu nhớ mẹ, tôi liền bồng vào đây.

Nói xong trao Tố Quan cho Bình Nhi. Nguyệt nương bảo:

- Đem con về phòng đi, đừng làm nó sợ.

Bình Nhi ôm con về, bảo nhũ mẫu.

- Tôi không có đây, em khóc thì chị phải dỗ em, chứ sao lại giao cho Ngũ nương bồng vào trong tìm tôi?

Như Ý đáp:

- Tôi đã có nói, nhưng Ngũ nương nhất định đòi bồng thì làm sao. Bình Nhi bảo:

- Lần sau không được như vậy nữa.

Đoạn dỡ con ngủ. Tố Quan ngủ ngoan được một chút thì bỗng khóc thét lên, đỡ thế nào cũng không nín, sau đó bị nóng lạnh. Bình Nhi hoảng quá không biết làm sao, nhũ mẫu Như Ý thì lo sợ khóc lóc.

Trong khi đó buổi tiệc trên đại sảnh đã tàn. Khách khứa ra về, Nguyệt nương tặng cho Quế Thư một bộ xiêm y đắt giá, hai lạng bạc và vài món khác. Lúc đó trời cũng đã chiều, Tây Môn Khánh tiễn khách xong là tới ngay phòng Bình Nhi để thăm con. Chưa tới nơi đã nghe tiếng con khóc lạng từng hồi, vội ba chân bốn cẳng chạy vào hỏi:

- Sao vậy? Bình Nhi không dám nói việc Kim Liên bỗng Tố Quan qua hoa viên vào hậu đường mà chỉ đáp:
- Không biết sao nữa, đang ngủ ngoan thì giật mình khóc lạng đi, sữa cũng không chịu bú.

Tây Môn Khánh gắt:

- Thì nàng phải dỗ dành cho con nín đi chứ.

Đoạn quay sang mắng nhũ mẫu:

- Chị chỉ có việc giữ em, cho em bú mà cũng không chịu săn sóc em nữa.

Nói xong vào hậu đường kể cho Nguyệt nương, Nguyệt nương biết ngay là tại Kim Liên, nhưng không dám nói ra, chỉ đáp:

- Để ngày mai tôi cho gọi Lưu bà tới xem sao.

Tây Môn Khánh gắt:

- Đừng có gọi con mẹ đó, nó mà biết gì, sai gia nhân mời lang y tới cho tôi.

Nguyệt nương bảo:

- Con nó mới hơn một tháng, bệnh tật gì đâu mà phải mời lang y.

Sáng hôm sau, Tây Môn Khánh ra phủ thì Nguyệt nương cho mời Lưu bà tới, nói là Tố Quan bị kinh sợ mà khóc rồi nóng lạnh. Lưu bà cho uống thuốc, lát sau thì Tố Quan ngủ yên. Nguyệt nương, Bình Nhi và nhũ mẫu thở phào nhẹ nhõm. Thật là:

Chuyện này giữ trong lòng.

Chẳng một ai dám nói.

Hồi 34

Tây Môn Khánh từ phủ Đề hình về nhà là hỏi ngay:

- Ca nhi thế nào? Đã khá chưa?

Nguyệt nương đáp:

- Tôi đã cho gọi Lưu bà tới cho thuốc rồi, thằng nhỏ uống thuốc xong thì không khóc, không ọc sữa nữa, ngủ yên từ này tới giờ rồi.

Tây Môn Khánh đáp:

- Con mẹ đó mà biết gì, đáng lẽ phải mời lang y tới thăm bệnh cho cẩn thận. Nhưng thôi, ca nhi khá rồi thì không sao, nếu còn không khỏi thì để tôi lôi con mẹ đó lên phủ Đề hình cho một trận.

Nguyệt nương nói:

- Sao lại nói vậy? Con mình uống thuốc của người ta bây giờ đã khỏe rồi, sao lại định làm khó dễ người ta.

A hoàn dọn cơm lên, Tây Môn Khánh mới ăn được vài miếng thì Đại An vào báo là Ứng Bá Tước đến. Tây Môn Khánh bảo Đại An mời Ứng Bá Tước vào Tụ Cảnh Đường trong hoa viên, đem trà ra mời, rồi quay lại bảo Nguyệt nương:

- Bảo gia nhân dọn cơm rượu ra, gọi Kính Tế nó tới tiếp, lát nữa tôi ra.

Nguyệt nương hỏi:

- Chàng nhờ người ta chuyện gì mà bây giờ mới tới.

Tây Môn Khánh đáp:

- Ứng nhị ca cho biết là có một thương gia muốn bán gấp một số lớn tơ lụa vài sọt, đòi giá năm trăm lạng. Tôi định trả bốn trăm năm chục lạng rồi nhờ Ứng nhị ca thương lượng. Hôm qua tôi đã sai Lai Bảo theo Ứng nhị ca tới coi đặt trước hai chục lạng, hẹn là hôm nay sẽ chòng đủ. Tôi nghĩ rằng đường Sư Tử cũng là nơi thị tứ, buôn bán được, mình lại sẵn nhà đó, chi bằng mình dùng nhà đó để mở một tiệm buôn bán tơ lụa vài sọt, cho gia nhân tới trông coi lấy lời, mà khỏi phải cắt người tới coi nhà. Lại thêm Lai Bảo cũng đang làm việc quan, nó có thể giúp mình trong việc làm ăn này.

Nguyệt nương bảo:

- Như vậy mình phải tìm một quán gia thảo việc buôn bán chứ.

Tây Môn Khánh nói:

- Ứng nhị ca đã nói với tôi rồi, nhị ca có người quen, họ Hàn chuyên làm nghề tơ sọt, nhưng nay hết vốn nằm nhà. Ứng nhị ca cho biết, người họ Hàn này chữ nghĩa thông thạo, kế toán giỏi, tính tình đứng đắn. Ứng nhị ca tự đứng ra bảo lãnh, định là hôm nào sẽ dẫn tới gặp tôi để làm hợp đồng.

Nói xong bảo Nguyệt nương lấy bốn trăm năm chục lạng bạc, sai Lai Bảo đem ra. Tại phòng khách ở hoa viên, Ứng Bá Tước và Kính Tế ăn cơm xong, Bá Tước đang nóng ruột thì thấy Lai Bảo đem bạc ra, trong lòng mừng lắm. Lát sau Tây Môn Khánh tới, cùng Bá Tước uống trà nói chuyện. Bá Tước nói:

- Tối qua tiệc tùng say sưa, về tới nhà thì đã trễ rồi. Sáng sớm hôm nay tôi phải đi ngay đó.

Tây Môn Khánh cười bảo:

- Số bạc này đủ bốn trăm năm chục lạng, hôm nay tốt ngày, giao tiền rồi lấy xe chở hàng về căn nhà ở đường Sư Tử cho xong đi.

Bá Tước nói:

- Đại ca tính rất phải.

Nói xong cùng Lai Bảo ôm bạc lên ngựa mà đi. Tới nơi, đôi bên làm giấy tờ mua bán. Bá Tước chỉ đưa cho người thương khách bốn trăm hai chục lạng, còn ba chục lạng thì giữ lại, bảo là tiền trả công làm trung gian. Lai Bảo cũng được chia chút ít trong số ba chục lạng đó. Xong xuôi hai người cho chất hàng lên xe chở ngay về, xếp cẩn thận trong căn nhà ở đường Sư Tử rồi khóa cửa lại, sau đó trở về báo cho Tây Môn Khánh biết. Tây Môn Khánh bảo Bá Tước chọn ngày tốt, dẫn người họ Hàn tới.

Tới ngày đó, hai người cùng lại, Tây Môn Khánh thấy họ Hàn vào khoảng tam tuần, mặt mày tươi tỉnh, cử chỉ đoan chính, ăn nói nhã nhặn thì mừng lắm, bằng lòng làm hợp đồng ngay. Từ đó Hàn quản gia cùng Lai Bảo trông coi tiệm tơ sợi của Tây Môn Khánh tại đường Sư Tử. Mỗi ngày cũng bán được tới mấy chục lạng.

Thời gian như bóng câu qua cửa, thấm thoát đã tới ngày rằm tháng tám, là sinh nhật của Nguyệt nương. Trong nhà lại rộn rịp tiệc tùng khách khứa. Nguyệt nương giữ Ngô đại cửu mẫu, Phan bà, Dương cô nương ở lại chơi một hai ngày. Vì Ngô đại cửu mẫu ở hậu đường với Nguyệt nương, Tây Môn Khánh không tiện vào đó, do đó tới phòng Bình Nhi, và định ngủ lại đó. Nhưng Bình Nhi bảo:

- Con nó cũng chưa khỏe hẳn, sợ đêm nó khóc làm chàng thức giấc, hay là chàng qua nghỉ bên Ngũ thư thư.

Tây Môn Khánh cười:

- Nàng nói, ta đâu dám cãi.

Lúc đó Phan bà đang trò chuyện với con gái. Kim Liên thấy Tây Môn Khánh tới thì mừng quýnh, vội bảo mẹ sang ngủ bên Bình Nhi, rồi trang điểm thật đẹp đón tiếp Tây Môn Khánh, chiều chuộng đủ điều, uốn éo đong đưa để mong giữ Tây Môn Khánh mọi đêm như trước. Thật là:

Đêm thu giấc ngủ đang nồng, Mộng uyên ương chứa bên trong bao tình.

Trong khi đó Bình Nhi thấy Phan bà lò dò sang xin ngủ nhờ thì vồn vã mời ngồi, rồi sai Nghênh Xuân dọn rượu thịt ra mời. Sau đó sai dọn giường chiếu sạch sẽ để Phan bà ngủ.

Sáng hôm sau Bình Nhi tặng Phan bà một cái áo mới, một xấp lụa, một đôi hài và ít tiền. Phan bà cười tíu mắt đem về đưa cho Kim Liên coi rồi bảo:

- Lụa nường cho ta đấy.

Kim Liên ngó qua rồi nói:

- Mấy thứ này thường quá, mẫu thân lấy về làm gì ?

Phan bà bảo:

- Người ta có lòng tốt cho ta, sao con nói vậy? Mà có cho ta được cái gì bao giờ đâu.

Kim Liên đáp:

- Con đâu giàu có như người ta mà mẩu thân đem ra so sánh đến ngay vật dụng của con còn chưa đủ thì lấy đâu mà cho mẩu thân được. Bây giờ mẩu thân đã nhận quà tặng của người ta rồi thì phải soạn một mâm hoa quả, một bình rượu sang mà cảm ơn người ta chứ. Sáng hôm sau, nhân lúc Tây Môn Khánh vắng nhà, Kim Liên sai Xuân Mai đem một mâm hoa quả và một bình rượu sang thưa với Bình Nhi:

- Phan bà và nương nương tôi xin mời nương nương uống chén rượu. Bình Nhi bảo:

- Thật làm Ngũ nương phí tâm quá.

Lát sau thì Phan bà và Kim Liên sang Bình Nhi mời hai người cùng ngồi rót rượu uống. Xuân Mai đứng hầu một bên. Ba người trò chuyện thì Thu Cúc vào báo Xuân Mai:

- Chị ra mở cổng hoa viên cho cậu Kính Tế vào nhà lấy quần áo thay.

Kim Liên bảo Xuân Mai:

- Người ra nói với cậu Kính Tế là lấy quần áo xong rồi tới đây uống chén rượu.

Xuân Mai trở ra, lát sau quay lại thưa:

- Cậu Kính Tế thay quần áo xong thì đi luôn chứ không chịu vào đây.

Kim Liên gắt:

- Thì mà với Tú Xuân phải chạy theo gọi vào đây chứ.

Hai đứa chạy ra dẫn được Kính Tế vào. Kim Liên bảo:

- Tôi có lòng tốt cho Xuân Mai ra mời cậu vào uống chén rượu, sao cậu lại từ chối?

Nói xong quay lại bảo Xuân Mai:

- Mà rót rượu mời cậu xơi.

Kính Tế kéo ghế ngồi xuống. Xuân Mai rót một chung rượu mời Kính Tế. Kính Tế thấy chung rượu lớn quá thì hoảng sợ nói:

- Ngũ nương cho uống thì tôi không dám chối từ, nhưng không dám uống nhiều đâu, ở ngoài tiệm bao nhiêu người đang chờ tôi đó.

Kim Liên bảo:

- Thì cứ để họ chờ một lát, có sao đâu. Uống ít nhiều cho ấm bụng đã. Đàn ông thì phải uống chung lớn, chứ uống chung nhỏ như đàn bà coi sao được.

Phan bà nói:

- Thôi cậu ấy bận việc thì để cậu ấy uống một chung lớn này là được rồi.

Kim Liên bảo mẹ:

- Mẫu thân tin được lời của cậu ấy hay sao? Bận gì mà bận, ngồi đây uống rượu một lát thì đã chết ai chưa.

Kính Tế cười, nâng chung rượu uống hai hớp nhỏ. Phan bà bảo:

- Cậu ấy có vẻ không uống được rượu. Xuân Mai xem có hoa quả gì cho cậu ấy đưa cay chứ.

Xuân Mai cố tình lựa hai trái ổi xanh cho Kính Tế. Kính Tế ghé răng cắn mà ăn, tiếng nhai ròn tan.

Phan bà bảo:

- Tuổi trẻ có khác, răng tốt thật. Chẳng bù cho những người già cả như tôi, thức ăn gì hơi cứng một chút là chịu, không nhai nổi.

Kính Tế cười:

- Tôi thì chỉ có đá và sừng trâu là không nhai được mà thôi. Nói xong nâng chung uống cạn. Kim Liên sai Xuân Mai rót đầy chung cho Kính Tế rồi bảo:

- Chung rượu vừa rồi là tôi mời, còn mẫu thân tôi và Lục nương đây nữa, nghĩa là cậu phải uống ba chung. Uống xong ba chung thì tha cho cậu.

Kính Tế nói:

- Xin Ngũ nương thương tôi, quả là tôi không uống thêm được nữa, uống hết chung vừa rồi mặt tôi đã đỏ rần lên đây này, gia gia thấy thì thật khó nói lắm. Kim Liên bảo:

- Cậu cũng sợ gia gia sao? Nhưng hôm nay thì khỏi sợ vì gia gia không có nhà.

Kính Tế nói:

- Hồi sáng gia gia uống rượu với Ngô Dịch thừa, bây giờ thì đang ở bên nhà Kiều đại hộ trước cổng mình đây để xem xét cửa nhà.

Kim Liên bảo:

- Không biết Kiều đại gia đã dọn nhà chưa, mình cũng phải có chén rượu tiễn người ta chứ.

Bình Nhi hỏi tiếp:

- Nhà họ Kiều bây giờ dọn đi đâu? Kính Tế đáp:

- Nhà họ Kiều dọn tới đường Đông Đại Nhai, Kiều đại gia bỏ ra một ngàn hai trăm lạng bạc mua một dinh thự tương tự như nhà mình đây.

Vừa nói chuyện vừa uống rượu, Kính Tế đã uống hết chung thứ nhì. Kim Liên sai Xuân Mai rót nữa, Kính Tế hoảng lên đứng dậy cáo từ rồi tắt tả bước ra, Xuân Mai bảo:

- Vội vội vàng vàng mà quên cả chìa khóa đây này.

Kim Liên cầm xâu chìa khóa trên bàn giấu vào trong người rồi bảo:

- Lát nữa cậu ta trở lại tìm thì đừng ai nói gì hết, để tôi làm khó cậu ta một chút chơi.

Phan bà bảo:

- Trả cho người ta đi, làm khó người ta làm gì.

Vừa dứt lời thì Kính Tế tất tả chạy vào hỏi:

- Có ai thấy xâu chìa khóa của tôi đâu không?

Kim Liên bảo:

- Làm gì có chìa khóa nào ? Cậu bỏ chìa khóa ở đâu rồi tới đây hỏi thì ai mà biết? Xuân Mai bảo:

- Đúng đấy, chắc cậu để quên ở đâu rồi.

Kính Tế nói:

- Không, tôi nhớ là có đem tới đây mà.

Kim Liên nói:

- Nhớ gì mà nhớ, ruột để ngoài da, bỏ đâu rồi quên mất, bây giờ phải đi hỏi xem có đứa nào nó nhặt được không.

Kính Tế vò đầu bứt tai:

- Khổ không cơ chứ, toàn là chìa khóa quan trọng tìm không ra rồi thành linh gia gia về hỏi thì làm sao tôi trả lời đây?

Bình Nhi thấy điệu bộ Kính Tế thì không nín được cười.

Kính Tế vội hỏi:

- Lục nường giữ giùm tôi phải không, làm ơn cho tôi xin lại đi.

Kim Liên bảo:

- Tại sao Lục thư thư lại cười vậy? Làm thế là cậu ta tưởng chúng mình giấu chìa khóa.

Kính Tế ngẩng lên cúi xuống tìm tòi, đang lúc thất vọng thì chợt thấy cái dây khóa thông lòng ra khỏi dây lưng Kim Liên, bèn reo lên:

- Chẳng chìa khóa là gì đây?

Nói xong bước tới đưa tay giật xâu chìa khóa giắt tại lưng Kim Liên, nhưng Kim Liên đã kịp thời giữ chặt

lại mà bảo:

- Lạ chưa, chìa khóa của cậu mà làm sao lại ở trong tay tôi được. Chìa khóa của tôi đó, đừng có vớ vẩn.

Kính Tế quỳ xuống năn nỉ xin lại. Kim Liên bảo:

- Nghe nói cậu hát hay lắm, ở ngoài tiệm cậu thường hát cho đám gia nhân nghe. Bây giờ cậu hát một bài cho chúng tôi nghe, thì tôi sẽ trả lại chìa khóa cho. Nếu không thì đừng hòng tôi trả lại.

Kính Tế nhăn nhó:

- Ngũ nương làm khó tôi quá, tôi có biết hát xướng gì bao giờ đâu.

Kim Liên bảo:

- Cậu có hát hay không, có thể thôi.

Kính Tế khổ sở không biết phải làm sao. Nghênh Xuân đem thêm hoa quả ra và rót rượu đầy chung cho ba người. Kim Liên hất hàm:

- Cậu dùng một chung rượu cho ngọt giọng rồi hát.

Kính Tế đành nói:

- Thôi được rồi, để tôi hát xong rồi uống. Tôi xin hát khúc Sơn Pha Dương để Ngũ nương nghe.

Hát rằng:

Lúc mới quen nhau.

Tại vườn đào kết nghĩa.

Quen biết đã lâu.

Ai kia gặp bước công hầu.

Ai uống rượu dưới vườn hoa thúy.

Riêng mình ta lẻ bóng đau sầu.

Trách ai lấy hư làm thật.

Để cho ta lã chã hạt châu.

Ta nhờ gia nô của ai xin gặp.

Ta thấy ai đứng ở vườn sau.

Ai thấy ta, lãnh đạm quay vào.

Ta buồn giận.

Bứt nhánh liễu trong tay bẻ nát.

Lòng thầm oán trách vài câu.

Ôi thôi.

Ta đi tìm điều không có.

Ta đi tìm cái vô thường.

Nhưng ba thu nữa.

Để xem ai sẽ ra sao.

Hát xong, Kính Tế bảo:

- Bây giờ thì Ngũ nương cho tôi xin lại khâu chìa khóa đi, ở ngoài tiệm mọi người đang chờ tôi, chắc là sốt ruột lắm, vả lại lỡ gia gia tới đó mà không có tôi thì mệt thân tôi.

Kim Liên nói:

- Việc gì mà sợ, gia gia có hỏi thì cậu cứ trả lời là tới nơi này uống rượu rồi bỏ quên chìa khóa, gia gia cần chìa khóa thì cứ tới phòng tôi.

Kính Tế nhăn nhó:

- Thánh thần ơi, nếu vậy thì chết tôi, Ngũ nương đùa kiểu này thật là giết người chứ không chơi đâu.

Phan bà và Bình Nhi mấy lần giục Kim Liên trả chìa khóa lại cho Kính Tế, nhưng Kim Liên bảo:

- Đáng lẽ là tôi bắt cậu ngồi đây hát cho đến tối, nhưng nể lời mẫu thân và Lục nương đây, thôi thì cậu hát thêm một bài nữa rồi tôi tha cho.

Kính Tế nói:

- Tôi chỉ biết có mỗi một bài thì đã hát rồi, bây giờ biết hát gì nữa đây.

Kim Liên lạnh lùng:

- Cái đó thì tùy.

Kính Tế bất đắc dĩ hát rằng:

Đồ bạc tình, sao chàng không tới ?

Để ta cả tháng buồn sầu Đồ bạc tình, sao chàng không đến ?

Để tơ lòng rung những tiếng thương đau Chàng ở nơi cao sang Ta mấy lần viết thiệp mời chàng Chàng còn

vui tiệc mê nghe hát Để ta vò võ buồn mênh mang Lòng ta lạnh như đồng nguội như tro Nào biết gì vui Chỉ thấy sầu dằng dặc không nguội Ta chờ mãi chờ hoài Chờ thâu đêm suốt sáng Ta mờ lệ nghiêng răng cay đắng Ta mở cửa đứng nhìn mông lung Oán trách ai khôn cùng.

Kính Tế hát xong, Kim Liên sai Xuân Mai rót thêm rượu. Trong lúc đó nhũ mẫu Như Ý bỗng Tổ Quan đứng chơi ngoài thềm. Nguyệt nương từ hậu đường tới, thấy vậy bèn mắng:

- Chị này ngu quá, em nó mới mạnh mà bỗng ra chỗ gió máy này sao?

Trong phòng, Kim Liên hỏi:

- Ai nói gì ngoài đó vậy?

Tú Xuân đáp:

- Đại nương tới.

Kim Liên vội đưa chìa khóa cho Kính Tế. Kính Tế hoảng lên, theo cửa ngang mà ra. Trong này, ba người vội đón tiếp Nguyệt nương. Nguyệt nương bước vào hỏi:

- Kính Tế nó ở đây làm gì vậy?

Kim Liên đáp:

- Lục thư thư đây có chén rượu mời mẹ con chúng tôi. Kính Tế đi ngang nên gọi vào cho một chung rượu.

Đoạn đơn đả lấp liếm:

Mời Đại nương ngồi xuống đây, rượu này ngon lắm, để tôi rót mời Đại nương một chung, hoa quả tươi lắm, xin Đại nương dùng một miếng cho vui.

Nguyệt nương bảo:

- Tôi không ăn uống gì đâu.

Đoạn quay sang bảo Bình Nhi:

- Lục muội muội à, con nó mới khỏi ốm sao muội muội lại để nhũ mẫu bỗng ra ngoài gió vậy? Hôm nọ Lưu bà có nói là con nó bị kinh hàn, muội muội không nhớ hay sao?

Nói xong kéo ghế ngồi xuống. Bình Nhi đáp:

- Tôi thù tiếp lão bà đây, không để mắt một chút là con khốn đó đã đem thằng bé ra gió rồi.

Nói xong bảo Tú Xuân gọi nhũ mẫu đem Tổ Quan vào phòng. Nguyệt nương ngồi một chút rồi trở vào hậu đường. Lát sau sai Ngọc Tiêu tới mời ba người vào dự tiệc rượu tiễn Ngô Đại cữu mẫu về nhà. Ba người kéo nhau vào. Mãi tới chiều, Ngô Đại cữu mẫu và Dương cô nương mới cáo từ lên kiệu mà về, mọi người tiễn ra tới cửa. Khách về rồi, Ngọc Lâu bảo:

- Đại nương à, hôm gia gia không có nhà, mình thử qua bên nhà Kiều đại gia đây xem nhà thế nào.

Nguyệt nương quay lại hỏi Bình An:

- Ai giữ chìa khóa bên đó.

Bình An đáp:

- Các nương nương có muốn sang coi nhà thì cứ sang, có Lai Hưng đang trông nom dọn dẹp bên đó.

Nguyệt nương cùng Kiều Nhi, Ngọc Lâu, Kim Liên và Bình Nhi dùng kiệu mà sang căn nhà mới mua lại của Kiều đại hộ Ở đối diện. Qua hai lần cổng thì tới đại sảnh, bên trên là lầu. Nguyệt nương cùng mọi người xuống kiệu bước vào đại sảnh, sau đó lên lầu. Nhưng Nguyệt nương mới bước được vài bậc thang lầu thì trượt chân ngã xuống nhưng may mắn nắm kịp thành cầu thang nên không ngã hẳn xuống đất. Ngọc Lâu hoảng hốt bước lên đỡ mà hỏi:

- Đại nương có sao không?

Nguyệt nương hết cả hồn vía, không lên lầu nữa, mọi người dìu Nguyệt nương trở xuống. Ngọc Lâu thấy mặt Nguyệt nương đi thì hỏi:

- Đại nương có sao không? Làm sao mà trượt chân vậy?

Nguyệt nương đáp:

- Có lẽ tại tôi quen với cầu thang ở nhà nên không quen cầu thang lạ, do đó trượt chân. Cũng may là nắm kịp thành cầu thang, nếu không thì nguy rồi. Kiều Nhi bảo:

- Đại nương vừa bị kinh hãi, chúng mình nên về thì hơn, để hôm khác sang xem nhà cũng được.

Mọi người lại lên kiệu mà về.

Về tới phòng thì Nguyệt nương cảm thấy đau bụng dữ dội, bèn sai gia nhân mời gấp Lữ bà tới.

Lữ bà tới thăm bệnh xong rồi hỏi:

- Có gì bất thường xảy ra không ?

Nguyệt nương đáp:

- Hồi nãy lên cầu thang rồi bị trượt chân.

Lữ bà lại hỏi:

.

- Cái thai được mấy tháng rồi?

Nguyệt nương đáp:

- Có lẽ cũng hơn năm tháng.

Lưu bà nói:

- Nguy hiểm lắm, tôi cho thuốc này, uống với rượu, nếu không giữ được thì nó phải ra.

Nguyệt nương kêu lên:

- Vậy sao ?

Lưu bà đưa hai viên thuốc lớn màu đen rồi ra về. Nguyệt nương uống xong, đến nửa đêm thì bị sảy thai. Cái thai đã thành hình, và đó là bào thai con trai. Cũng may đêm đó Tây Môn Khánh nghỉ lại phòng Ngọc Lâu, nên không hay biết chuyện này.

Sáng hôm sau Ngọc Lâu dậy sớm, sang phòng Nguyệt nương hỏi thăm. Nguyệt nương kể lại đầu đuôi. Ngọc Lâu giật mình than rằng:

- Khổ không cơ chứ. Gia gia có biết gì không ?

Nguyệt nương đáp:

- Hôm qua gia gia về, định nghỉ ở đây, nhưng tôi nói là tôi mệt, giục sang phòng khác, do đó gia gia mới sang phòng muội đó. Bây giờ thì tôi cũng vẫn còn đau bụng.

Ngọc Lâu bảo:

- Chắc là huyết dư chưa ra hết, chừng ra hết thì cũng hết đau bụng. Đại nương nên nằm tĩnh dưỡng, không nên đi ra ngoài gió máy nguy hiểm lắm, người ta nói một con sa bằng ba con đẻ đó.

Nguyệt nương dặn:

- Chuyện này chỉ có mình muội muội biết, đừng nói hớ ra ngoài, một là gia gia phiền trách, hai là người ta bàn tán lời thôi.

Ngọc Lâu gật đầu bước ra.

Lại nói về tiệm tơ sợi của Tây Môn Khánh ở đường Sư Tử, được giao cho viên quản lý họ Hàn, tên là Đạo Quốc, tự là Hy Nghiêu. Hy Nghiêu ham mê thanh sắc. giỏi ăn nói, nhưng thường hay ba hoa, thấy tiền tài thì hí hóp mắt lại. Từ khi được làm quản lý cho Tây Môn Khánh thì có đồng vào đồng ra, sống rất phong lưu. Vợ là em gái của đồ tể họ Vương, là con thứ sáu trong nhà nên thường gọi là Lục Thử. Lục Thử khoảng hai mươi tám tuổi, có được một đứa con gái. Lục Thử là người có nhan sắc mặn mà, miệng tựa hoa xuân, mặt như thoa phấn. Hy Nghiêu lại có một em trai là Hàn Nhị, sống lêu bêu du thủ du thực, không sống chung với anh, nhưng lúc Hàn Đạo Quốc không nhà, thường tới uống rượu với chị dâu. Vợ Hàn Đạo Quốc thường ra đứng trước cửa tiệm tơ sợi, thanh niên đi đường thấy có nhan sắc, thường nhìn hoặc trêu ghẹo, đều bị chửi mắng, do đó đám thanh niên lêu lổng quanh đó thù ghét vợ họ Hàn lắm, bèn để ý dò xét.

Chỉ trong vòng nửa tháng, đám thanh niên xung quanh đã biết được chuyện Vương thị với em chồng.

Một hôm Hàn Nhị biết anh mình vắng nhà, bèn tới bày tiệc rượu cùng chị dâu nói cười đối ẩm. Ngờ đâu

đám thanh niên lối xóm đã theo dõi từ đầu, phen này nhất định trả thù. Đang lúc hai người say sưa thì đám thanh niên chạy tới tông cửa vào tri hô rầm rĩ. Hàn Nhị sợ quá vệt mọi người định thoát thân nhưng bị một thanh niên đánh ngã. Sau đó đám thanh niên lấy giây thừng trói chặt lại. Cả xóm náo động, người này chạy tới hỏi một câu, người kia chạy tới ghé mắt nhìn một cái. Hàng xóm bu lại bàn tán không ngớt. Một ông già len lỏi giữa đám đông vào hỏi:

- Chuyện gì vậy?

Một thanh niên đáp:

- Lão không biết hay sao? Đây là đôi gian dân phu phụ vừa bị bắt tại trận đó !

Ông lão gật đầu bảo:

- Kể cũng tội, chuyện thông gian mà đem lên quan thì chỉ có cái chết.

Một người lăm chuyen biết ông già này tính tình lẳng nhăng, có tới ba vợ, liền bảo:

- Người ta lẳng nhăng thì lão khếp vào tội chết, còn lão lẳng nhăng thì ghép vào tội gì?

Ông già im lặng, xấu hổ bỏ đi. Thật là:

Nhà mình tường đây tuyết đóng, Chê mái nhà người ướt sương. Lát sau, đám thanh niên dẫn Hàn Nhị và Vương thị lên quan.

Hôm đó Hàn Đạo Quốc không ngủ đêm ở tiệm nên muốn về nhà sớm, thời tiết trung tuần tháng tám nên Đạo Quốc chỉ mặc một bộ quần áo lụa, tay cầm quạt phe phẩy mà đi. Trên đường, Đạo Quốc gặp một đám người tụ tập ngồi đứng chuyện trò, trong đó có hai người quen là Trương Nhị mở tiệm bán giấy và Bạch Tứ là thợ kim hoàn, bèn bước tới chào hỏi. Trương Nhị bảo:

- Lâu lắm không gặp Hàn huynh, nghe nói huynh quản lý tiệm tơ sợi cho Tây Môn Thiên hộ mà anh em chúng tôi không tới mừng được, thật là có lỗi, xin huynh đừng chấp.

Đạo Quốc vênh mặt, phe phẩy cái quạt trên tay đáp:

- Cám ơn, tôi tuy bất tài nhưng may được Tây Môn Đại quan nhân dùng tới, cho cai quản mấy tiệm lớn, trong tay giữ cả trăm vạn, lại được yêu quý kính trọng lắm, tuy vậy mà công việc bề bộn, cũng mệt lắm.

Bạch Tứ hỏi:

- Sao nghe nói huynh chỉ cai quản có một tiệm tơ sợi mà thôi ?

Đạo Quốc cười:

- Nếu vậy là huynh không biết rồi. Tiệm tơ sợi chỉ là một thứ bề ngoài mà thôi, còn bao nhiêu chuyện làm ăn buôn bán lớn lao, mọi việc kinh tài khác, đều do một tay tôi coi sóc, công chuyện gì cũng phải có tôi bàn tính. Quan nhân mỗi khi ở phủ về, đều sai người nhà dọn cơm rượu cùng tôi ngồi ăn và tính toán công việc. Sau đó lại mời tôi vào thư phòng uống trà nói chuyện dứt không ra, có khi suốt cả đêm ấy chứ. Hôm qua là sinh nhật của Tây Môn Đại nương, tôi có ngồi kiệu tới tặng quà chúc thọ, được Đại nương giữ lại

trò chuyện ăn uống cho tới canh hai. Ôi thôi, kể ra không hết, mà có nhiều điều không thể nói cho các huynh biết được. Tóm tắt là tôi được quan nhân hoàn toàn tin cậy kính trọng, tôi làm lợi trừ hại cho chủ, rất minh bạch trong vấn đề tiền bạc. Tôi không phải nói khoe, quan nhân có tôi là được nhờ tôi lắm đó...

Đạo Quốc đang hứng chí ba hoa thì có một người chạy tới báo:

- Hàn đại ca, giờ này mà còn đứng đó nói dóc hay sao? Làm tôi tới tiệm kiếm không thấy.

Đoạn bước tới kéo Đạo Quốc ra một chỗ mà bảo nhỏ:

- Tẩu tẩu ở nhà thông gian với Hàn Nhị, hàng xóm bắt được giải lên quan rồi, đại ca không lo chạy vụ này cho sớm đi.

Đạo Quốc nghe xong như sét đánh ngang đầu, chân tay rụng rời, không biết nói gì, bèn rảo bước đi ngay. Đám bạn bè gọi:

- Hàn huynh, chuyện chưa hết mà bỏ đi sao?

Đạo Quốc quay lại vung tay nói:

- Có chuyện cần kíp lớn lao lắm, quan nhân cho người tìm tôi tới ngay để thương nghị, tôi phải đi ngay. Nói xong tất tả mà đi..

Hồi 35

Sáng hôm sau Đạo Quốc gặp Lai Bảo bàn tính. Lai Bảo nói:

- Bây giờ huynh phải gặp Ứng nhị gia, nhờ tới nói với gia gia, xin viết một tẩm thiếp cho Lý Tri huyện thì mọi việc đều xong.

Đạo Quốc nghe lời vội tới nhà Ứng Bá Tước thì Bá Tước không có nhà, bà vợ sai a hoàn ra trả lời rằng không biết Bá Tước đi đâu, có thể là ở bên nhà Tây Môn đại nhân. Đạo Quốc lo quá, đành đi tìm Bá Tước ở mấy nhà ca kỹ trong huyện.

Nguyên hôm đó Bá Tước được em trai của Hà Đại, khách thương Hồ Châu, là Hà Nhị, hiệu là Hà Lưỡng Phong, mời tới uống rượu nghe hát tại nhà nàng Kim Thiên ở ngõ Tứ Điều. Đạo Quốc tìm khắp nơi, sau cùng tới nhà nàng Kim Thiên mới gặp Bá Tước, bèn kéo ra chỗ vắng kể hết sự tình. Bá Tước uống rượu say mặt đỏ nhừ, bảo:

- Đã vậy thì để mình về nhà bàn tính.

Nói xong trở vào cáo lỗi với Hà Lưỡng Phong rồi dẫn Đạo Quốc về nhà mình nói chuyện. Đạo Quốc kể lại tởm cười câu chuyện rồi nói:

- Sự việc được đem lên huyện rồi, chỉ xin nhờ huynh tới nói với Tây Môn đại quan, xin viết một tẩm thiếp cho Lý Tri huyện, làm sao để bỏ qua vụ này cho, được vậy thì ơn của huynh tôi xin báo đền.

Nói xong thì quỳ ngay xuống. Bá Tước vội đỡ dậy mà bảo:

- Huynh à, chuyện này tất là tôi phải lo cho huynh rồi. Bây giờ trước hết huynh phải viết một lá đơn, khai rằng anh em vợ chồng nhà huynh đang trò chuyện trong nhà thì có bọn du đảng lồi xóm tới chọc ghẹo tấu tếu rồi Hàn Nhị không dẫn được nóng giận, xung đột với bọn chúng, nhưng bị số đông vây lại mà đánh, huynh thì bỏ chạy, sau đó bọn côn đồ bắt trói cả tấu tếu và Hàn Nhị mà vu oan. Tôi sẽ cầm lá đơn đó tới Tây Môn đại quan, nhờ đại quan viết thiệp cho Lý Tri huyện vậy là ổn hơn cả.

Hàn Đạo Quốc nghe lời, lấy giấy bút viết ngay rồi cuộn lại bỏ trong tay áo, cùng Ứng Bá Tước tới nhà Tây Môn Khánh. Tới cổng, Bá Tước hỏi:

- Gia gia có nhà không?

Bình An đáp:

- Gia gia đang ngồi trong thư phòng ở hoa viên, xin mời nhị gia và Hàn đại thúc vào chơi.

Bá Tước thông thuộc đường lối, xăm xăm bước vào hoa viên, tới hiên Phi Thúy là nơi hóng mát của Tây Môn Khánh, nơi đó bốn bề là hoa thắm trúc xanh, đầu hiên là thư phòng nhỏ. Họa Đồng đang quét dọn, thấy hai người tới thì ngẩng dậy chào hỏi. Bá Tước gật đầu, vén màn bước vào, nhưng không thấy Tây Môn Khánh trong thư phòng. Họa Đồng theo vào mời ngồi rồi nói:

- Gia gia tôi mới vào trong nhà.

Bá Tước sai Họa Đồng vào mời ra ngay. Họa Đồng tới phòng Kim Liên, gọi Xuân Mai mà hỏi:

- Gia gia có đây không ?

Xuân Mai bảo:

- Đồ chết toi chết dịch, gia gia đang ở bên phòng Lục nương, vậy mà xăm xăm tới đây hỏi.

Họa Đồng vội tới phòng Bình Nhi, thấy Tú Xuân đang đứng ngoài thềm liền hỏi:

- Gia gia ở đây phải không ? Có Ứng nhị gia và Hàn đại thúc đang chờ tại thư phòng có chuyện muốn thưa.

Tú Xuân đáp:

- Gia gia đang ở trong đó xem nương nương thay quần áo cho ca nhi.

Nguyên Tây Môn Khánh lấy ra ít lụa quý, sai may quần áo, mũ đội và yếm rãi cho con, các thứ may xong, đang được Bình Nhi đem ra mặc cho con để Tây Môn Khánh coi. Tây Môn Khánh đang ngắm con thì Tú Xuân vào thưa :

- Họa Đồng tới nói là có Ứng nhị gia tới, muốn thưa chuyện với gia gia.

Tây Môn Khánh bảo:

- Ra nói với Họa Đồng là mời nhị gia ngồi chơi, ta ra bây giờ.

Tây Môn Khánh ngẫm con thêm một lúc rồi trở ra thu phòng trong hoa viên, chào hỏi hai người rồi bảo đem trà ra. Mọi người yên lặng uống trà, Hàn Đạo Quốc chưa dám nói gì Bá Tước mở lời:

- Hàn đại ca có chuyện gì thì thưa với đại quan đi.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Có chuyện gì vậy?

Hàn Đạo Quốc ấp úng nói:

- Trong xóm tôi có đứa con đồ không biết tên họ là gì...

Mới nói tới đó thì Bá Tước chặn lại mà bảo:

- Hàn đại ca nói vậy thì đại quan đây làm sao rõ chuyện. Nói gì thì cũng phải có đầu có đuôi chứ.

Đoạn quay sang Tây Môn Khánh:

- Câu chuyện nó như thế này:

Hàn đại ca đây rất siêng năng công việc, đêm đêm thường ngủ lại ngoài tiệm để coi sóc hàng hóa, nên ít khi về nhà. Ở nhà chỉ có tẩu tẩu và cháu nhỏ. Lối xóm thấy vắng người, bọn côn đồ trong xóm thường hay tới trêu ghẹo Hàn tẩu tẩu. Hôm qua thì trong lúc vợ chồng Hàn đại ca đây và chú em tên là Hàn Nhị đang ngồi trò chuyện trong nhà thì đám côn đồ đó tới buông lời chọc ghẹo tẩu tẩu. Hàn Nhị không dẫn được nóng giận, mới bước ra mắng mấy câu, không ngờ bọn côn đồ xúm lại hành hung Hàn Nhị. Hàn đại ca sợ bỏ chạy, thế là đám côn đồ trói luôn cả Hàn Nhị và tẩu tẩu, đem lên huyện vu cáo là hai người phạm tội thông gian. Hàn đại ca đây chạy kiếm tôi khóc lóc nhờ tôi dẫn tới thưa với đại ca, xin đại ca cho vài chữ gửi tới Tri huyện, xin dàn xếp việc này, miễn sao Hàn đại ca đây không phải lên quan là được Đoạn quay sang bảo Đạo Quốc:

- Tờ khai của đại ca đâu, mau đưa ra cho đại quan coi rồi đại quan sai người đi lo cho.

Đạo Quốc vội rút tờ giấy trong tay áo ra rồi quỳ trước mặt Tây Môn Khánh mà nói:

- Tôi là gia nhân của đại quan, lại xin đại quan nể lời Ứng nhị gia đây mà thương cho tôi một đôi phần, ơn này trọn đời không dám quên.

Tây Môn Khánh cầm lấy tờ giấy rồi bảo:

- Người cứ đứng lên đi.

Đoạn đọc qua tờ khai rồi nói:

- Khai như thế này là không được, chỉ nên khai là có một mình Hàn Nhị Ở nhà thôi, như vậy tiện cho người hơn.

Rồi quay sang Bá Tước:

- Tờ khai này cứ về làm lại rồi mai đem tới sở cho tôi, còn bây giờ tôi viết thiếp cho Tri huyện trước nhờ lo giùm.

Bá Tước bảo Đạo Quốc:

- Hàn đại ca không tạ Ôn đại quan đi.

Đạo Quốc sụp lạy tạ Ôn, rồi đứng dậy. Tây Môn Khánh quay lại bảo:

- Đại An à, người ra ngoài coi có viên Tiết cấp nào, gọi vào đây cho ta.

Đại An trở ra, lát sau một viên Tiết cấp mặc áo xanh bước vào đứng chờ lệnh. Tây Môn Khánh sai lấy bút mực và một tấm thiếp viết ít chữ rồi dặn :

- Người đem tấm thiếp này tới đưa cho Lý lão gia, xin thả Vương thị ra ngay, sau đó tới nhà của Hàn Đạo Quốc hỏi tên đám côn đồ trong xóm cho ta, rồi xin quan huyện cho bắt bọn đó giải tới viện Đề hình để ta thẩm vấn.

Viên Tiết cấp vâng lời cầm thiếp lui ra. Bá Tước bảo:

- Hàn đại ca nên theo đi mà lo việc thì hơn, tôi còn ở đây hầu chuyện với đại quan.

Đạo Quốc vội đứng dậy tạ Ôn Tây Môn Khánh rồi bước ra cùng đi với viên Tiết cấp. Tây Môn Khánh mời Bá Tước ra hiên Phỉ Thúy rồi bảo Đại An:

- Người dọn bàn ra rồi vào thưa với Đại nương cho lấy vò rượu Hà Hoa mà Lưu công mới biếu ra đây để ta và nhị gia thưởng thức. Nhớ kiếm vài món thịt cá nữa.

Bá Tước nói:

- Nhắc tới cá tôi mới nhớ là chưa tạ Ôn đại ca. Hôm qua đại ca cho hai con cá ngon quá, tôi biếu một con cho ông anh tôi, một con thì tôi bảo tiện nội xẻ ra, một nửa đem cho tiểu nữ, còn một nửa thì để làm món dưa cay cho tôi. Bao nhiêu người cùng được hưởng ơn đại ca, như vậy mới không phụ lòng đại ca.

Tây Môn Khánh nói:

- Chuyện cũng dài dòng lắm, chả là em trai của Lưu Thái giám là Lưu Bách hộ chẳng biết tham những thế nào mà kiếm được nhiều tiền, mua đất đai, làm nhà cửa, không ngờ một viên Biện sự của tôi biết được, định tố cáo ra. Lưu Thái giám vội đem một trăm lạng bạc đích thân tới gặp tôi để xin bỏ qua. Nói ngay nhị ca cũng biết, với công việc làm ăn buôn bán hiện nay tôi đâu cần đến tiền của Lưu Thái giám làm gì, vả lại Lưu Thái giám với tôi là chỗ quen biết, thường biếu xén tôi vật này vật nọ, lấy tiền cũng không tiện, do đó tôi từ chối. Lưu Thái giám xanh mặt, nói là nếu tôi không chịu nhận thì anh em ông ta chỉ còn nước triệt hạ hết nhà cửa vườn tược mà thôi. Nhưng tôi bảo là tuy không nhận bạc nhưng vẫn nhận lời lo việc. Hôm sau tôi ra viện Đề hình, cho dẹp vụ đó đi. Lưu Thái giám cảm kích lắm, liền sai giết một con lợn, rồi đem một vò rượu Hà Hoa, bốn chục cân cá, mấy xấp lụa quý, đích thân tới tạ Ôn tôi. Do đó mới có cá đem biếu nhị ca đây.

Bá Tước nói:

- Đại ca quả thật là người cao thượng, thật khác hẳn với Hạ Đề hình, ông ta xuất thân bần tiện nên tham lam lắm. Mà từ ngày nhậm chức tới giờ, đại ca đã hỏi ông ta việc gì chưa?

Tây Môn Khánh đáp:

- Thì chuyện gì lớn lao cũng phải hỏi qua ý kiến ông ta, còn thường thì tôi tự ý quyết định. Và lại tôi cũng ghét ông ta là người bần tiện tham lam, thấy tiền là híp mắt lại, chẳng cần luật lệ gì hết. Mấy lần đó tôi không chịu, có nói rằng ông là một võ quan, bây giờ được lo về hình pháp thì phải làm sao cho ra thể thống một chút chứ. Ông ta có ý thẹn lắm.

Hai người nói chuyện một lát thì rượu thịt đã sẵn sàng. Tây Môn Khánh lấy chén Kim Cúc mà rót rượu Hà Hoa mời Bá Tước, chén tạc chén thù quên cả thời gian.

Trong khi đó Đạo Quốc dẫn viên Tiết cấp về nhà, gọi hàng xóm tới hỏi tên tuổi đám côn đồ để lính huyện tới bắt, sau đó lại theo viên Tiết cấp ra huyện, lát sau thì Vương thị được thả ra. Hàng xóm thấy vậy, đều xầm xì bàn tán là Đạo Quốc đã nhờ Tây Môn Khánh can thiệp. Công việc xong xuôi. Đạo Quốc tạ Ổn viên Tiết cấp ít tiền.

Hôm sau Hạ Đề hình và Tây Môn Thiên hộ đăng đường, cho giải các can nhân ra. Trước hết là Hàn Nhị, rồi đám thanh niên cùng xóm là Xa Đạm, Quần Thế Khoan, Phù Thủ và Hác Hiền, lần lượt ra quỳ trước sảnh đường.

Hạ Đề hình đọc cáo trạng xong thì hỏi Hàn Nhị:

- Tại sao lại có chuyện náo loạn này?

Hàn Nhị thưa:

- Bẩm đại quan xét giùm, anh tôi bận việc làm ăn buôn bán thường vắng nhà. Ở nhà chỉ có chị dâu tôi và cháu nhỏ. Trong xóm có một đám côn đồ thường lợi dụng lúc anh tôi vắng nhà tới buôn lờ chọc trêu ghẹo chị dâu tôi, và có những cử chỉ thô lỗ. Hôm nọ tôi tới thăm anh chị và cháu tôi, anh tôi vắng nhà, đám côn đồ lại tới trêu ghẹo chị dâu tôi, tôi không nhịn được, bước ra mắng chúng nó vài câu thì bị cả bọn xúm lại đánh tôi ngã xuống đất, rồi trối tôi lại, vu cáo mà giải lên quan. Hạ Đề hình quay sang hỏi đám thanh niên:

- Chúng bay thì khai thế nào?

Một người thưa:

- Xin đại quan đừng tin lời láo toét của nó. Nó là thằng côn đồ, du thủ du thực kiếm ăn. Những lúc anh nó bận buôn bán vắng nhà, nó thường tới thông gian với chị dâu là Vương thị, khiến cho lối xóm chường tai gai mắt. Anh em chúng tôi bèn chờ dịp bắt, giải lên quan để nhờ trừ hại cho lối xóm. Hạ Đề hình hỏi tả hữu:

- Tên Vương thị dâu, sao không thấy?

Một viên Bảo giáp tên là Tiêu Thành đáp:

- Vương thị chân nhỏ, không đi được nên không có mặt, nay có Hàn Nhị đây, xin cứ thẩm vấn hẳn là được.

Nói xong đưa mắt cho Tây Môn Khánh. Tây Môn Khánh bèn nghiêng mình nói với Hạ Đễ hình:

- Thiết tưởng trưởng quan không cần phải hỏi tới Vương thị, vì trong vụ này xét ra Vương thị vô can. Và lại chắc Vương thị cũng có nhan sắc nên đám côn đồ này mới chọc ghẹo mà gây nên vụ náo loạn này.

Đoạn quay lại hỏi đám thanh niên:

- Bọn người bắt trói Hàn Nhị tại nơi nào?

Một thanh niên thưa:

- Bắt tại nhà Vương thị.

Tây Môn Khánh lại hỏi Hàn Nhị:

- Vương thị với người là thế nào?

Hàn Nhị thưa:

- Là chị dâu.

Tây Môn Khánh hỏi tả hữu:

- Đám côn đồ kia làm thế nào mà vào được nhà Vương thị?

Một viên Bảo. giáp thưa:

- Chúng leo tường mà vào.

Tây Môn Khánh nổi giận đập bàn quát:

- Đám côn đồ kia 'tội' đáng chết, các người muốn vào nhà người ta làm gì thì cũng phải theo cổng chính mà vào, sao lại leo tường ? Và lại nhà người ta chỉ có đàn bà con trẻ, các người vào như vậy thì đúng là phi dân tắc đạo. Rõ ràng là chúng bay vừa đánh trống vừa ăn cướp, vu oan cho người khác để chạy tội cho mình. Dứt lời, hét tả hữu đánh cho đám thanh niên mỗi người hai chục trượng, máu rơi thịt nát. Đám thanh niên từ bé chưa bao giờ biết cực hình, bây giờ bị đánh thì kêu khóc vang động quần quai rên la trên đất. Tây Môn Khánh không để cho Hạ Đễ hình kịp nói gì, ra lệnh ngay:

- Cho tên Hàn Nhị lui, còn mấy đứa côn đồ kia thì giam lại cho ta.

Tả hữu chạy ra dẫn đám thanh niên vào ngục. Đám thanh niên than thở oán trách không thôi.

Trong ngục, có người bảo:

- Các chú gặp ai chứ gặp Tây Môn Thiên hộ thì mệt lắm, các chú cố tình chạy tội thì chỉ có chết mà thôi.

Đám thanh niên sợ lắm, đợi gia đình đem cơm lại thì hẳn là phải lo chạy chọt. Trong đám phụ huynh của mấy thanh niên, có người đem tiền bạc tới thưa với Hạ Đễ hình, nhưng Hạ Đễ hình bảo:

- Thằng chồng của Vương thị là gia nhân thân tín của Tây Môn Thiên hộ nên Thiên hộ đích thân đứng ra xử

vụ này. Chỗ đồng liêu, ta không tiện can thiệp, các người nên nhờ người đến nói với Tây Môn Thiên hộ thì hơn.

Các phụ huynh của đám thanh niên lo sợ quá, vì Tây Môn Khánh là người giàu có, biết chạy bao nhiêu tiền cho vừa. Trong số phụ huynh có người quen biết Ngô Đại cửu nên định nhờ Ngô Đại cửu nói giùm. Nhưng lại có một người quen, hiểu rõ câu chuyện, bèn bảo:

- Không nên nhờ Ngô Đại cửu, vì chưa chắc gì ông ta đã nhận lời, tôi biết có Ứng Bá Tước ở đường Đông Nhai là bạn thân, lại là anh em kết nghĩa với Tây Môn Thiên hộ, các vị nên góp độ mười lạng bạc tới nhờ Ứng nhị gia nói giùm là chắc hơn cả.

Cha của Xa Dạm mở tiệm rượu, đứng ra góp của bốn gia đình bốn thanh niên đang bị giam, mỗi gia đình góp mười lạng, cộng là bốn chục lạng, cùng nhau kéo đến nhà Ứng Bá Tước nhờ chạy chọt. Bá Tước nhận bạc rồi cho đám phụ huynh về. Vợ Bá Tước thấy vậy bảo:

- Chàng đã đứng ra bày mưu tính kế cho Hàn đại ca, bây giờ lại nhận bạc của những người này.

Hàn đại ca biết rồi làm sao?

Bá Tước cười:

- Cứ yên tâm, tôi đã có cách.

Nói xong, bớt một số bạc lại nhà cho vợ cất, đem số bạc còn lại tới nhà Tây Môn Khánh. Tây Môn Khánh không có nhà, Bá Tước vào đại sảnh ngồi chờ. Thư Đồng từ thư phòng bước ra, mặc áo lụa Tô Châu, đội khăn ngọc sắc, chân mang hài mát, thấy Bá Tước thì vái chào rồi nói:

- Xin nhị gia ngồi chơi, để tôi bảo đem trà ra nhị gia xơi.

Đoạn quay lại hách dịch bảo:

- Họa Đồng, người mau vào lấy nước mời nhị gia đây dùng, ta nói mà người không chịu làm ngay thì gia gia về người sẽ biết. Họa Đồng vừa tức vừa sợ, chạy vào đem trà ra. Bá Tước hỏi:

- Gia gia người ở phủ chưa về sao?

Thư Đồng đáp:

- Công việc ngoài phủ thì xong rồi, nhưng gia gia tôi mới sai người về nhà dặn còn cùng Hạ Đề hình ra ngoại thành thăm bạn bè, chẳng hay nhị gia có chuyện gì cần kíp không?

Bá Tước nói:

- Cũng không có chuyện gì cần kíp.

Thư Đồng nói:

- Chuyện của Hàn quản lý thì gia gia tôi lo xong rồi, nghe nói là đã tống giam bọn côn đồ rồi mà.

Bá Tước thấy Thư Đồng biết chuyện, bèn kéo lại gần nói nhỏ việc các phụ huynh của bốn thanh niên bị bắt nhờ lo lót, rồi nói thêm:

- Đám phụ huynh đó sợ lắm. tới nhà ta quỳ lạy khóc lóc nhờ ta nói với gia gia người một câu. Ta nghĩ rằng ta đã lo cho Hàn đại ca, bây giờ lại lo cho đám này thì Hàn đại ca phiền trách, nhưng họ than khóc quá, lại gom góp được mười lăm lạng bạc nhờ ta mang tới đây, gọi là lễ mọn, xin gia gia người thả đám con họ ra. Ta nghĩ chỉ cần Hàn đại ca vô sự là được, cho nên thả đám thanh niên đó ra cũng không hại gì.

Nói xong lấy ra mười lăm lạng bạc đưa cho Thư Đồng. Thư Đồng nói:

- Nếu nhị gia đã dặn vậy thì nhị gia bảo họ là phải đem thêm năm lạng cho tôi để tôi nói với gia gia.

Hôm qua đâu như Ngô Đại cữu có tới đây nói về vụ này mà gia gia tôi chưa chịu. Bây giờ tôi sẽ đem số bạc này tới nói với Lục nương. Lục nương được gia gia yêu quý lắm vì có con trai, Lục nương nói chắc gia gia nghe.

Bá Tước bảo:

- Thế thì để ta nói lại với họ vậy, nhưng chừng nào thì xong được việc ấy?

Thư Đồng đáp.

- Gia gia hôm nay không biết giờ nào mới về, chắc là phải ngày mai việc mới xong.

Bá Tước đưa bạc cho Thư Đồng rồi về.

Thư Đồng lấy ra một ít mua một vò rượu Kim Hoa, các thứ thịt, trà, cá tươi, đem về, nhờ vợ Lai Hưng là Huệ Tú sắp xếp lại. Hôm đó Kim Liên cũng vắng nhà, từ sớm đã lên kiệu ra ngoại thành tới nhà mẹ ăn sinh nhật của mẹ. Sắp xếp xong xuôi, Thư Đồng sai Họa Đồng bưng tới phòng Bình Nhi rồi cùng đi theo. Bình Nhi hỏi:

- Chuyện gì đây?

Thư Đồng thưa:

- Tôi có chút quà mọn tới kính biếu nương nương.

Bình Nhi bảo:

- Đồ khi chỉ vẽ chuyện, khi không lại đem nhiều thứ đến biếu ta như thế này?

Thư Đồng chỉ cười. Bình Nhi bảo:

- Mà không nói thì ta quyết không nhận đâu.

Thư Đồng sắp xếp các món ăn ra bàn, bảo Nghênh Xuân đem đĩa và chung ra, rồi rót rượu đầy chung, quỳ xuống trước mặt Bình Nhi, hai tay nâng lên mà nói:

- Xin nương nương dùng chung rượu này rồi kẻ nô tài sẽ xin thưa.

Bình Nhi bảo:

- Mà y có chuyện gì thì cứ nói đi đã rồi ta uống sau, nếu mà y không nói thì mà y có quỳ đây đến trăm năm ta cũng quyết không uống. Thôi, mà y đứng dậy nói đi.

Thư Đồng bèn kể rõ đầu đuôi việc Ứng Bá Tước nhờ cậy rồi nói thêm:

- Vì Ứng nhị gia đã giúp Hàn quản lý rồi nên không tiện nói với gia gia, bây giờ xin nương nương nói lại với gia gia, nhưng đừng bảo là kẻ nô tài này tới nói, xin cứ nói là Hoa đại gia nhờ người tới nói và có gửi thiệp. Tôi đã viết sẵn một tấm thiệp để ở thư phòng, gia gia về tôi sẽ nói là thiệp đó do nương nương sai đưa cho tôi cất để trình gia gia coi. Vụ này thật không có gì, chỉ xin nương nương nói cho một câu là xong, đám thanh niên đó được thả ra, Hàn quản lý cũng chẳng thiệt hại gì, mà mẹ cha người ta còn đội ơn nương nương, như vậy cũng là nương nương làm được điều ân đức cho ca nhi hưởng sau này.

Bình Nhi cười:

- Thì ra thế, nhưng chuyện đã không quan trọng thì để ta nói với gia gia là được rồi, mà còn bày đặt đem những thứ này tới làm gì? Hay là mà y đã ăn tiền của người ta rồi? Thằng khốn gớm thật.

Thư Đồng thưa:

- Chẳng giấu gì nương nương, Ứng nhị gia có cho tôi năm lạng.

Bình Nhi cười:

- Mà y thật tham lam mà cũng biết cách làm tiền lắm.

Nói xong bảo Nghênh Xuân rót cho mình hai chung rượu. Uống xong lại bảo rót một chung cho Thư Đồng. Thư Đồng nói:

- Nô tài đâu dám vô lễ như vậy, vả lại uống một chung vào là mặt đỏ lên, gia gia về thấy tất bị mắng.

Bình Nhi bảo:

- Ta thưởng cho mà y mà, cứ uống đi, việc gì mà sợ.

Thư Đồng rạp đầu lạy tạ rồi đứng dậy uống một hơi cạn chung rượu. Bình Nhi lại sai Nghênh Xuân lấy một ít thức ăn ra đĩa cho Thư Đồng ăn. Thư Đồng không dám ăn nhiều, chỉ ngồi lại một lát rồi cáo lui.

Về tới thư phòng, vợ Lai Hưng dọn ít đồ thừa lên, Thư Đồng mời Phó Quản lý, Bôn Tứ, Kính Tế và Đại An tới ăn uống, nhưng lại quên mời Bình An. Bình An giận lắm. Đang lúc ăn uống vui say thì Tây Môn Khánh về. Bình An không thèm chạy vào báo một lời, do đó bọn Thư Đồng chạy không kịp. Thư Đồng phải vội bước ra đại sảnh để giúp chủ cởi áo ngoài để mấy người lo dọn dẹp trong thư phòng. Tây Môn Khánh hỏi:

- Hôm nay có ai tới không?

Thư Đồng đáp:

- Thừa không Tây Môn Khánh cởi bỏ mũ áo đưa cho Thư Đồng rồi ngồi xuống. Thư Đồng cất mũ áo đi rồi đem trà ra. Tây Môn Khánh uống một hớp trà, rồi thấy mặt Thư Đồng đỏ thì hỏi:

- Mà uống rượu ở đâu vậy?

Thư Đồng đáp:

- Hồi nãy Lục nương gọi tôi xuống cho uống rượu, bảo là của Hoa đại gia đem biếu, rồi đưa tôi tắm thiếp để trình gia gia.

Nói xong chạy vào thư phòng lấy tấm thiếp viết sẵn đưa cho chủ. Tây Môn Khánh đưa tấm thiếp cho Thư Đồng mà bảo:

- Cất vào hồ sơ cho ta.

Lại quay lại dặn đám lính hầu ngoài thêm:

- Ngày mai ta đăng đường, nhớ nhắc tấm thiếp này.

Thư Đồng cất tấm thiếp xong lại trở ra đứng hầu. Tây Môn Khánh thấy Thư Đồng uống rượu đỏ mặt thì bảo:

- Từ nay nên uống rượu ít thôi.

Thư Đồng đáp:

- Gia gia dặn, tôi xin nhớ.

Trong lúc đó có một viên Tiết cấp cưỡi ngựa tới cổng, rồi xuống ngựa chào Bình An mà hỏi:

- Chẳng hay có phải nhà Tây Môn Thiên hộ không?

Bình An đang giận Thư Đồng uống rượu không mời mình, nên có người chào hỏi mà cũng cứ ngồi yên không đáp. Người kia bước tới gần nói:

- Chu lão gia ở soái phủ sai tôi tới đây đưa thiếp cho Tây Môn Thiên hộ, mời Thiên hộ ngày mai tới chùa Vĩnh Phúc để ăn tiệc tiễn hành Doanh Tu lão gia, có cả Kinh Đô giám, Hạ Chương hình. Vậy xin đại ca vào bẩm giùm, để tôi còn về thưa lại.

Nói xong đưa tấm thiếp ra. Bình An cầm thiếp vào đại sảnh. Họa Đồng đứng ngoài, thấy Bình An định vào thì vội xua tay. Bình An biết là Tây Môn Khánh đang nói chuyện với Thư Đồng, bèn bước tới gần cửa sổ mà nghe, nhưng chỉ thấy tiếng thì thảo mà không nghe rõ gì. Lát sau Thư Đồng bước ra lấy nước rửa tay cho chủ, thấy Bình An đứng ở cửa sổ thì chột hổ thẹn đi thẳng ra sau. Bình An bước vào đưa thiếp cho chủ. Tây Môn Khánh xem xong bảo:

- Người vào thưa với Nhị nương lấy ra một lạng bạc, đó là số phí đưa tiễn ngày mai, bảo Kính Tế gói lại rồi mang ra đưa cho người của Chu đại nhân.

Bình An vâng lời lui ra. Thư Đồng đem nước tới Tây Môn Khánh rửa tay rồi xuống phòng Bình Nhi.

Bình Nhi hỏi:

- Chàng uống rượu không, để tôi bảo a hoàn nó dọn lên.

Tây Môn Khánh thấy trên bàn có hoa quả, thức ăn và một vò rượu Kim Hoa thì hỏi:

- Ở đâu vậy?

Bình Nhi đáp:

- Hồi nãy tự nhiên tôi muốn uống rượu giải buồn mới sai a hoàn đi mua về, nhưng uống được hai chung thì lại không muốn uống nữa.

Tây Môn Khánh bảo:

- Muốn uống rượu sao không bảo gia nhân nó lấy mà lại phải đi mua? Hôm nọ người họ Đinh có cho tôi mấy vò rượu Hải Thanh, cất trong kho, sao không bảo gia nhân lấy chìa khóa mở ra, đem về đây mà uống?

Bình Nhi gọi Nghênh Xuân dọn rượu thịt ra, rồi ngồi tiếp rượu Tây Môn Khánh. Qua vài tuần rượu, Tây Môn Khánh chợt nhớ tới cái thiệp hồi nãy bèn bảo:

- Hồi nãy Thư Đồng có đưa tôi tấm thiệp, nói là do nàng đưa cho nó.

Bình Nhi nói:

- Đó là của Hoa đại cữu ở ngoại thành đưa tới, xin chàng tha cho mấy đứa thanh niên đang bị giam.

Tây Môn Khánh bảo:

- Hôm qua Ngô Đại cữu cũng có nói nhưng tôi chưa chịu. Bây giờ là Hoa đại cữu thì để sáng mai tôi đăng đường, sai đánh thêm cho mỗi đứa một trận rồi thả ra.

Bình Nhi cười:

- Đã thả thì thả luôn đi, còn đánh đập làm gì nữa.

Tây Môn Khánh bảo:

- Cái lệ Ở viện Đề hình nó là như vậy chứ ta có muốn đâu.

Bình Nhi nói:

- Chàng ơi, chàng làm việc quan, lại thuộc về vấn đề hình pháp thì nên rộng rãi giúp đỡ mọi người, ít nhất thì chàng được ơn, mà còn để cho con của chúng mình đây.

Tây Môn Khánh cười:

- Gì mà quan trọng thế ?

Bình Nhi bảo:

- Chứ sao, từ nay chàng đừng nên đánh người nữa, làm cái gì cũng phải nghĩ tới phúc đức mới được.

Tây Môn Khánh đáp cho qua:

- Nhiều lúc việc công nó không cho mình nghĩ tới tình được, chỉ có lý mà thôi.

Hai người đang ăn uống chuyện trò thì Xuân Mai vén màn bước vào thưa:

- Gia gia và nương nương uống rượu vui vẻ quá mà quên cả cho người đi đón nương nương tôi rồi.

Bây giờ cũng trễ rồi mà chỉ có mình Lai An theo kiệu nương nương tôi mà thôi. Đường sá cũng cách bức, sợ nương nương tôi về quá muộn, tôi lo quá mà gia gia thì có vẻ yên tâm lắm.

Tây Môn Khánh thấy Xuân Mai xiêm áo không chỉnh tề, tóc tai lệch lạc thì cười bảo:

- Con này thật lo chuyện không đâu, mày vừa mới ngủ dậy phải không?

Bình Nhi cũng cười:

- Thì coi xiêm áo tóc tai nó cũng đủ biết. Có rượu Kim Hoa đây, người uống một chung không?

Tây Môn Khánh tiếp lời:

- Mày cứ uống đi, để ta sai người đi đón nương nương mày về cho.

Xuân Mai ngồi ghé xuống một bên nói:

- Tôi vừa ngủ dậy, trong người lười biếng, không muốn uống rượu.

Tây Môn Khánh cười bảo Bình Nhi:

- Nàng coi, con nhỏ này nó chê rượu đó.

Bình Nhi bảo:

- Hôm nay nương nương người không có nhà, người cứ uống vài chung, có gì mà ngại.

Xuân Mai đáp:

- Xin nương nương cứ dùng, tính tôi không thích rượu chứ có ngại gì đâu. Chính nương nương tôi nhiều lúc cũng bảo tôi uống nhưng tôi không uống.

Tây Môn Khánh bảo:

- Mày không uống rượu thì uống một chung trà vậy, để ta sai Nghênh Xuân nó gọi một đứa nào đi đón nương nương này. Nói xong rót một chung trà đưa cho Xuân Mai. Xuân Mai đỡ dẫn tiếp lấy uống một ngụm rồi để xuống nói:

- Gia gia không cần phải sai Nghênh Xuân, để tôi ra gọi Bình An đi thì hơn, Bình An nó lớn rồi, mấy đứa kia nhỏ quá, sợ không biết gì. Tây Môn Khánh thò đầu ra cửa sổ gọi Bình An, Bình An đáp ngay:

- Dạ có tôi tới hầu.

Nói xong chạy tới, Tây Môn Khánh hỏi:

- Nếu ta sai người đi việc thì ai coi cổng?

Bình An đáp:

- Tôi giao cho Kỳ Đồng.

Tây Môn Khánh bảo:

- Nếu vậy thì người đem theo một cái đèn lồng, lấy ngựa đi đón Ngũ nương.

Bình An vâng lời cầm đèn dắt ngựa đi ngay. Tới nửa đường thì gặp kiệu Kim Liên về, có Lai An đi theo. Hai phu kiệu là Trương Xuyên và Ngụy Thống thấy Bình An từ xa đi tới thì nói:

- Có gia nhân đi đón nương nương kìa.

Bình An tới gần chào hỏi. Kim Liên hỏi:

- Gia gia hay ai sai người đón ta?

Bình An đáp:

- Gia gia sai.

Kim Liên lại hỏi:

- Hôm nay gia gia từ viện về nhà ngay hay còn đi đâu?

Bình An đáp:

- Gia gia còn ra ngoại thành thăm bè bạn cùng với Hạ Đề hình mãi quá trưa mới về, rồi tới uống rượu với Lục nương từ đó tới giờ. Thật ra Xuân Mai phải giục, gia gia mới sai tôi đi đón nương nương. Lúc này Xuân Mai có nói với tôi rằng trời đã muộn, đường thì xa mà Lai An còn nhỏ, sợ có điều gì bất tiện nên mới nhờ gia gia sai tôi.

Kim Liên lại hỏi:

- Lúc người đi thì gia gia ở đâu?

Bình An đáp:

- Lúc tôi đi thì gia gia vẫn còn ngồi uống rượu tại phòng Lục nương.

Kim Liên im lặng một lát rồi cười nhạt:

- Đồ bạc tình thế đấy, chắc là quên ta rồi, suốt ngày chỉ vui chơi với con dâm phụ đó mà thôi, nó có con trai mà, quý hóa lắm. Trương Xuyên đây cũng không phải người xa lạ gì nên ta mới nói, Trương Xuyên

người nghĩ coi, thằng con trai mới bấy nhiêu tháng mà lấy ra toàn những thứ lụa gấm rất quý rồi gọi thợ may, may quần áo cho nó mặc. Giả dụ như nhà người giàu có ỨC VẠN, người có làm vậy hay không?

Trương Xuyên đáp:

- Nương nương có hỏi tôi mới dám nói. Làm vậy quả là không coi được. Đừng nói gì là phí của, mà cứ nói là làm vậy không tốt đâu, đứa trẻ khó lòng mà yên ổn cho tới lớn được. Năm ngoái đây này, ở ngoài Đông môn có một viên ngoại tuổi đã lục tuần, được hưởng gia tài của tổ tiên để lại, ruộng đất bao la, tiền bạc đầy nhà, trâu ngựa từng bầy, thóc lúa vô số, a hoàn thị thiếp thiếu gì, xung quanh lúc nào cũng có cả chục người thiếp, vậy mà không có được một mụn con trai. Mọi người trong nhà cầu khẩn không còn thiếu chùa miếu nào nữa, rồi sau người thiếp thứ bảy sinh được một trai, thôi thì vui mừng khôn xiết, cũng y như ở phủ nhà ta bây giờ vậy. Viên ngoại đó làm riêng một ngôi nhà để cho cậu con đó, nuôi một lúc tới năm sáu vú em để săn sóc nuôi nấng, quần áo mặc thì toàn là gấm lụa quý, không ngờ được ba tuổi thì mắc bệnh đậu mà chết. Tôi nói chuyện này thật khó nghe, nhưng quả là không nên quý hóa quá, làm như vậy chỉ khó nuôi mà thôi.

Kim Liên bảo:

- Khó nuôi hay không khó nuôi thì không biết, chỉ biết bây giờ người ta đang quý như vàng như ngọc mà thôi.

Bình An nói:

- Còn chuyện này để tôi thưa với nương nương luôn, cái vụ của Hàn Quản lý đó, đám thanh niên hiện bị giam tại ngục để chờ thẩm vấn chịu tội, nhưng sáng sớm hôm nay tôi thấy Ứng nhị gia tới bàn bạc gì với Thư Đồng, chắc là có ăn tiền ăn bạc gì. Lúc Ứng nhị gia về rồi thì Thư Đồng nó đem tiền ra phố mua lung tung nhiều thứ lắm, mang về nhờ vợ Lai Hưng làm đủ món ăn, rồi bưng lên phòng Lục nương, lại có cả một vò rượu Kim Hoa nữa, đem tới biếu Lục nương. Sau đó trở về thư phòng dọn tiệc mời Phó Quản lý, cậu Kính Tế, Bôn Tứ, Đại An và Lai Hưng lên ăn uống rầm rĩ cả lên, tới lúc gia gia về mới vội đi. Không biết là họ bàn tính chuyện gì.

Kim Liên hỏi:

- Thằng khốn Thư Đồng nó không mời người ăn uống à ?

Bình An đáp:

- Nó đâu có thèm mời tôi, vả lại chắc nó cũng không dám mời, vì tôi ăn ngay nói thẳng, có ở trong phe tụi nó đâu. Rồi sau đó gia gia về, không biết thằng khốn lại nhỏ to gì với gia gia trong thư phòng, chắc là chuyện không ra gì, vì nó trước là thẳng đi hát mà, thế nào chẳng quen biết con này con nọ. Điệu này thì chắc là gia nhân chúng tôi khó sống với thằng đó quá.

Kim Liên hỏi tiếp:

- Thằng khốn Thư Đồng tới phòng Lục nương có lâu không?

Bình An đáp:

- Ngồi lâu lắm, Lục nương còn cho nó uống rượu nữa cơ mà. Lúc nó bước ra thì tôi thấy mặt mũi nó đỏ

rần.

Kim Liên hỏi:

- Vậy mà gia gia không nói gì à?

Bình An đáp:

- Còn nói gì nữa? Nó thấy gia gia về là le te hết chuyện này tới chuyện kia, rồi hầu hạ gia gia đủ thứ mà Kim Liên bảo:

- Thật là thằng khốn nạn chết toi chết dịch. Được rồi, người cứ theo dõi nó đi, thấy gì khác thì báo cho ta biết ngay.

Bình An nói:

- Nương nương dặn, tôi xin nhớ, nhưng nương nương đừng nói gì, kéo tôi mang vạ.

Kim Liên gật đầu không nói. Kiệu vẫn tiếp tục đi. Lát sau thì tới nhà. Kim Liên xuống kiệu, trước hết vào hậu đường chào Nguyệt nương. Nguyệt nương bảo:

- Thấy muộn quá mà mọi người chưa về, tưởng là ở đêm đằng đó rồi.

Kim Liên nói:

- Mẫu thân tôi cũng giữ lại nhưng tôi thấy bất tiện nên đòi về. Mẫu thân tôi nhờ tôi nói lại là cảm tạ Đại nương cho quá nhiều.

Nói xong cáo từ để tới chào hỏi mọi người, vì biết là Tây Môn Khánh đang ở với Bình Nhi nên tới phòng Bình Nhi sau cùng. Bình Nhi thấy Kim Liên tới thì vội đứng dậy vồn vã mời ngồi rồi bảo:

- Thư thư mới về, xin dùng chén rượu cho ấm.

Nói xong bảo Nghênh Xuân dọn rượu, nhưng Kim Liên nói:

- Cám ơn thư thư, hôm nay tôi uống nhiều quá rồi, bây giờ cũng hơi mệt. Tới chào thư thư rồi về nghỉ. Hôm nay tôi ăn tới hai tiệc cơ mà.

Nói xong ngoe nguẩy quay ra. Tây Môn Khánh bảo:

- To gan quá nhỉ, về nhà chào hỏi đủ hết mọi người, còn tôi thì không thèm nói qua một tiếng phải không?

Kim Liên quay lại cười nhạt:

- Có gì đâu mà to gan. Nhà này còn nhiều người to gan hơn tôi nữa. Đầy tớ cũng to gan mà chủ nhà càng to gan hơn.

Nói xong bỏ đi, Tây Môn Khánh không hiểu gì. Trong khi đó Kim Liên muốn ám chỉ là Bình Nhi hồi sáng uống rượu với Thư Đồng, bây giờ tiếp rượu cho Tây Môn Khánh, như vậy là ăn hai tiệc, còn chủ nhà và

đầy tớ thì rõ ràng là ám chỉ Bình Nhi và Thư Đồng...

Hồi 36

Sáng hôm sau Tây Môn Khánh tới công sở nói với Hạ Đề hình:

- Bọn Xa Đạm nhờ người mấy lần tới nói với tôi xin bỏ qua.

Hạ Đề hình nói:

- Bọn đó cũng nhờ người tới nói với tôi, nhưng tôi không dám nói lại cho quan biết. Bây giờ đã thế thì mình cũng làm ơn, gọi chúng nó ra dạy dỗ rồi cho chúng nó về.

Tây Môn Khánh bảo:

- Quan dạy có lý lắm.

Lát sau đăng đường. Tây Môn Khánh cho giải bọn Xa Đạm bốn người ra. Bọn này sợ bị đánh nên rập đầu lay như tể sao. Hàn Nhị cũng được dẫn tới quỳ trước sảnh đường. Tây Môn Khánh không đợi Hạ Đề hình mở lời, bèn nói:

- Bọn này là đám côn đồ, sao cũng biết nhờ người đến nói với đại quan đây và với ta? Đã biết vậy thì ta tha cho lần này. Lần tới còn tái phạm tất không thoát chết. Cút ra mau. Cả tên Hàn Nhị nữa.

Trong khi đó Ứng Bá Tước đem năm lạng bạc tới đưa kín cho Thư Đồng. Thư Đồng nhận bạc, vội giấu ngay vào tay áo, nhưng không ngờ Bình An đã theo dõi từ trước nên nhìn thấy rõ ràng. Thư Đồng giấu bạc xong, nói với Ứng Bá Tước:

- Hôm qua tôi đã thưa rồi, mọi việc êm đẹp, hôm nay gia gia tôi đăng đường, tất thả bọn đó ra.

Bá Tước nói:

- Đám phụ huynh của bọn chúng chỉ sợ chúng bị đánh đập nữa.

Thư Đồng bảo:

- Xin nhị gia cứ yên tâm, không có chuyện đánh đập gì đâu. Bá Tước mừng lắm, vội trở về báo tin cho đám phụ huynh của bốn thanh niên đang bị giam biệt. Tới gần trưa thì cả bốn thanh niên đều được về nhà với tấm thân thiếu náo vì bị đòn, họ nguyện từ nay không lo chuyện thị phi nữa. Trong khi đó, tại nhà Tây Môn Khánh, Thư Đồng đang đứng tại cửa thư phòng, trông coi Họa Đồng quét tước, và sai bảo Lai An dọn dẹp. Lai An vừa dọn dẹp vừa bảo:

- Anh Thư Đồng à, tôi có chuyện này nói cho anh nghe. Hôm qua anh Bình An đi đón Ngũ nương, dọc đường kể tội anh nhiều lắm đó.

Thư Đồng hỏi:

- Nó nói những gì vậy?

Lai An đáp:

- Anh ấy nói là anh nhận tiền bạc của người ta rồi mua rượu thịt đem tới biếu Lục nương, ở bên Lục nương ăn uống cả ngày cả buổi, say đỏ cả mặt lên, lúc về thư phòng mời mọi người ăn uống mà không mời anh ấy, lại còn nói là anh thì thăm những gì với gia gia hôm qua đó.

Thư Đồng nghe xong để bụng, không nói gì với Lai An cả.

Hôm sau, Tây Môn Khánh dậy sớm, tới chùa Vĩnh Phúc ở ngoại thành dự tiệc với các quan, tới gần trưa mới trở về nhà. Tối công, Tây Môn Khánh xuống ngựa dặn Bình An:

- Có ai tới thì nói là ta chưa về.

Nói xong vào thẳng thư phòng, cởi áo tháo mũ đưa cho Thư Đồng rồi hỏi:

- Hôm nay có ai tới không?

Thư Đồng thưa:

- Có Từ lão gia sai người đem biếu ít cua và mười cân cá tươi tôi đã viết thiệp cảm ơn và thưởng cho gia nhân của Từ lão gia ít tiền. Lại có Ngô Đại cữu sai người đem sáu tấm thiệp tới mời gia gia và các nương nương tới dự tiệc.

Nguyên con trai Ngô Đại cữu là Ngô Vũ Thần cưới cháu gái của vợ Kiều Đại hộ là Trịnh Tam thư nên mới viết thiệp mời, Tây Môn Khánh nghe xong, vào hậu đường, Nguyệt nương đưa thiệp cho chồng xem. Tây Môn Khánh xem xong bảo:

- Ngày mai mấy chị em lo thu xếp mà đi. Nói xong bước ra, tới ngồi trong thư phòng. Thư Đồng đem trà ra, hai tay nâng lên mời chủ. Tây Môn Khánh nhắm nháp mấy hớp trà, sai Thư Đồng khép cửa lại rồi hỏi:

- Đám gia nhân có đứa nào nói gì về người không?

Thư Đồng gấp dấp nói ngay:

- Tôi có một chuyện, nhưng nếu gia gia không hỏi thì tôi không dám thưa.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Chuyện gì vậy? Người cứ nói.

Thư Đồng bèn nhắc lại lời Lai An, nói là Bình An kể tội mình đủ thứ, sau đó nói:

- Hôm nọ gia gia nói chuyện với tôi trong thư phòng thì Bình An đứng ngoài nghe trộm, lúc tôi ra lấy nước rửa tay cho gia gia thì còn thấy nó rình rập ngoài cửa sổ.

Tây Môn Khánh giận lắm:

- Để rồi ta trị nó mới được.

Chủ tớ tiếp tục trò chuyện. Trong khi đó Bình An vội tới báo cho Kim Liên. Kim Liên sai Xuân Mai tới mời Tây Môn Khánh tới nói chuyện. Xuân Mai tới gần thì thấy Thư Đồng từ thư phòng bước ra. Thư Đồng bảo:

- Chị đi đâu vậy? Tìm gia gia phải không? Gia gia đang ở trong thư phòng đó.

Tây Môn Khánh biết có người tới nhưng chưa rõ là ai, bèn leo lên giường trong thư phòng giả vờ ngủ. Bên ngoài, Xuân Mai bảo Thư Đồng:

- Có chuyện gì mà chủ tớ cả ngày cứ thì thầm trong thư phòng, lại đóng cửa im im nữa.

Nói xong đẩy cửa bước vào thưa:

- Gia gia, Ngũ nương thỉnh gia gia tới có chuyện muốn nói.

Tây Môn Khánh ngẩng đầu bảo:

- Chuyện gì vậy? Được rồi, người cứ về phòng trước đi, chút nữa ta tới.

Xuân Mai nói:

- Xin gia gia dậy ngay cho, nếu không tôi xin dựng gia gia dậy đó Nói xong về trước. Kim Liên hỏi:

- Gia gia đang làm gì vậy?

Xuân Mai đáp:

- Chủ tớ đang thì thầm gì trong thư phòng, lúc tôi tới thì thấy thằng Thư Đồng bước ra, còn gia gia thì đang nằm trên giường trên bàn còn nhiều tấm thiệp mới viết xong. Tôi mời mà gia gia cứ ậm ừ không chịu dậy.

Xuân Mai vừa nói xong, thì Tây Môn Khánh tới. Kim Liên nói ngay:

- Chàng thật không biết xấu hổ, ban ngày ban mặt mà cứ đóng cửa thăm thì gì với thằng nô tài khốn nạn đó vậy? Không sợ kẻ ăn người ở đàm tiếu hay sao?

Tây Môn Khánh ngồi xuống đáp:

- Sao nàng lại tin lời chúng nó? Tôi việc gì phải thăm thì với đứa gia nhân đó. Tôi đang bảo nó viết mấy tấm thiệp giao dịch với người ta, sau đó thì nằm nghỉ một chút chứ có gì đâu.

Kim Liên nói:

- Viết thiệp giao dịch thì có gì bí mật mà cứ phải đóng cửa im im sợ người ta thấy vậy? Bây giờ không nói chuyện lời thôi, nói chuyện ngày mai tới nhà Ngô Đại cữu đây này. Mọi người, từ Đại nương trở xuống đều có tiền có đồ cúng, còn tôi thì chẳng có gì, nếu chàng không cho tiền thì ngày mai tôi không đi đâu.

Tây Môn Khánh bảo:

- Sao không lấy ở kho một vài xấp lụa làm quà mừng cũng được chứ gì.

Kim Liên bảo:

- Ở trong kho thì làm sao tôi lấy ra được, vả lại tặng gì chứ tặng mấy xấp lụa cũ trong kho thì tặng làm gì, khiến người ta cười cho.

Tây Môn Khánh nói:

- Thì cứ từ từ, làm gì mà ồn ào lên vậy? Để tôi sang bên Lục nương kiếm vật gì quý để làm quà biếu của nàng vậy. Nói xong sang bên Bình Nhi, lên lầu lấy ra hai xấp lụa kỳ lân màu huyền thêu kim tuyến, một xấp đoạn có vân màu thúy lam, rồi bảo Bình Nhi:

- Nếu có một xấp lụa kim tuyến nữa cho Kim Liên làm quà mừng thì tốt. Ở đây không có thì bảo gia nhân ra ngoài tiệm xem có không.

Bình Nhi nói:

- Không cần phải ra ngoài tiệm lấy làm gì, tôi cũng còn vài xấp định để may quần áo, để tôi lấy ra cho. Nói xong mở rương lấy ra rồi đích thân đem sang cho Kim Liên, lại bảo:

- Mấy thứ này tùy thư thư lựa để làm quà tặng, còn thừa thì để làm quà tặng của tôi.

Kim Liên bảo:

- Của thư thư, làm sao tôi dám lấy.

Bình Nhi cười:

- Đã là chị em với nhau, thì của tôi cũng như của thư thư, có gì mà phải ngại.

Kim Liên từ chối lấy lệ vài câu nữa rồi lựa vài xấp lụa quý làm quà mừng của mình, rồi sai Xuân Mai tới bảo Kính Tế viết thiệp cho cả hai người.

Trong khi đó Bạch Lãi Quang tới cổng hỏi Bình An:

- Đại quan nhân có nhà không?

Bình An đáp:

- Gia gia tôi không có nhà.

Bạch Lãi Quang không tin xăm xăm đi vào phòng khách, thấy cửa đóng thì lăm bắm:

- Chắc là không có nhà thật.

Nói xong trở ra. Bình An nói:

- Hôm nay gia gia tôi ra ngoại thành dự tiệc tiễn đưa vị nào đó không biết, giờ này chưa về.

Bạch Lãi Quang ngẫm nghĩ rồi bảo:

- Lâu quá ta không gặp gia gia người, hôm nay cất công tới đây thì lại vắng nhà. Hay là để ta vào ngồi chờ vậy.

Bình An nói:

- Chỉ sợ gia gia tôi về trễ, sợ đại gia không chờ được. Bạch Lãi Quang không nói gì, trở vào sảnh đường, đẩy cửa vào trong ngồi chờ. Đám gia nhân cũng mặc kệ, chẳng trà nước gì cả. Lát sau, Tây Môn Khánh lo vụ quà biếu xong, trở lên sảnh đường thì đã thấy Bạch Lãi Quang ngồi đó tự bao giờ. Bạch Lãi Quang mừng quá đứng dậy nói:

- Đại ca không ở nhà là gì đây?

Tây Môn Khánh không dừng được, phải bước tới chào hỏi rồi mời ngồi, nhưng chẳng thèm gọi trà nước chỉ nhìn Bạch Lãi Quang từ đầu tới chân, thấy ăn mặc tồi tàn, rồi quay sang bảo Cầm Đồng đang đứng hầu phía sau:

- Người vào bảo đem mấy xấp lụa đó sang thư phòng, nói với cậu Kính Tế gói lại cho đẹp rồi viết thiệp mừng mà cài vào.

Cầm Đồng vâng lời đi ngay. Không khí nặng nề khó chịu, Bạch Lãi Quang lên tiếng:

- Lâu quá đệ không tới thăm đại ca được, xin đại ca bỏ lỗi.

Tây Môn Khánh lạnh nhạt:

- Cám ơn đã có lòng nghĩ tới, nhưng hồi này tôi cũng ít khi ở nhà, suốt ngày phải lo việc công ngoài phủ. Đề hình nên không rảnh rang như trước.

Bạch Lãi Quang nói:

- Ngày nào đại ca cũng phải hai buổi ra phủ làm việc, chỉ ngày rằm mồng một mới đóng cửa nghỉ ngơi cho thuộc cấp nó vui. Hôm nay thì nhân một vị quan mới được thăng chức rồi đổi đi nơi khác nên các quan làm tiệc tiễn hành, tôi cũng vừa mới trở về nhà tức thì. Ngày mai lại phải tới dự tiệc tại nhà Tiết Thái giám, rồi ngày kia dự tiệc tiếp đón vị Tuần án, rồi rồi còn bao nhiêu việc dồn dập như công tử thứ tư của Thái sư ở Đông Kinh được tuyển làm phò mã, rồi cháu của Đồng Thái úy là Đồng Thiên Dân được thăng chức Chỉ huy sứ, thật là bận rộn tốn kém mệt nhọc quá.

Hai người trò chuyện một hồi nữa mới thấy Lai An đem trà ra. Bạch Lãi Quang mới cầm chung uống trà lên uống được một ngụm thì Đại An cầm tấm danh thiếp màu hồng hót hải vào báo:

- Dạ thưa, có Hạ Chương hình tới, đang xuống ngựa ngoài cổng.

Tây Môn Khánh bỏ cả bạn, vào trong đội mũ mặc áo. Bạch Lãi Quang vội chạy vào thư phòng cạnh đó, đứng sau màn nhìn ra. Khoảng khắc, Hạ Chương hình bước lên đại sảnh, Tây Môn Khánh cũng vừa vịn mũ áo chỉnh tề tiếp. Đôi bên thì lễ rồi phân ngôi chủ khách mà ngồi. Kỳ Đồng bưng trà ra. Hạ Chương hình nói:

- Vụ đón rước quan Tuần án đó, tôi đã hỏi, biết được quan họ Tăng, là Tiến sĩ khoa ất Mùi, người ở Đông Xương. Tất cả quan chức địa phương này đều phải chuẩn bị nghênh tiếp cho tử tế Ngài và tôi đều là quan võ, tuy không so được với quan văn nhưng cũng phải làm cho ra hồn. Cho nên tôi định là ra khỏi thành chừng mười dặm, tìm chỗ nào thuận tiện, mở tiệc tiếp đón ngay tại đó cho long trọng. Ngài nghĩ sao?

Tây Môn Khánh nói:

- Trưởng quan dạy thật chí lý, nhưng xin ngài khỏi bận tâm, tôi sẽ xin đứng ra tìm một ngôi nhà hoặc trang trại lịch sự nào đó rồi cho bọn đầu bếp tới trước lo liệu cho chu đáo.

Hạ Đề hình vui mừng ra mặt:

- Nếu vậy thì may quá, chỉ sợ ngài bận tâm mà thôi.

Nói xong, uống cạn chung trà rồi đứng dậy cáo từ, Tây Môn Khánh đưa ra tới cổng rồi trở vào cởi bỏ áo mũ. Bạch Lãi Quang lại trở ra đại sảnh mà ngồi.

- Suốt mấy tháng nay anh em mình chẳng có cuộc họp mặt nào cả. Tôi thì không lo nổi, còn Ứng nhị ca thì chẳng chịu lo. Hồi tháng bảy vừa rồi, chúng tôi có tới miếu Ngọc Hoàng họp mặt, nhưng chỉ loe hoe có vài người, mà chẳng ai đem tiền đi cả. Làm hôm đó Ngô Đạo quan buồn bực lắm, tuy không nói ra, nhưng tự nhiên phải tốn kém thì ai không khó chịu. Cho nên chúng tôi nghĩ rằng chỉ có đại ca đứng ra tổ chức được thôi. Hôm nào đại ca cho anh em một buổi được chẳng.

Tây Môn Khánh bảo:

- À, chuyện đó thì bây giờ tôi đâu có thì giờ rảnh rang mà lo được, cái đó là tùy anh em, ai muốn đến gặp mặt nhau thì đứng ra mà tổ chức, hồi này tôi bận quá, anh em làm gì không cần phải hỏi tới tôi nữa.

Bạch Lãi Quang nghe xong thì không nói được gì, cứ ngồi thẩn ra. Tây Môn Khánh thấy Lãi Quang không chịu về, đành phải bảo Cầm Đồng vào đem rượu và vài món ăn ra mời. Lãi Quang ăn uống no say rồi mới chịu đứng dậy. Tây Môn Khánh tiễn ra tới thềm rồi dừng lại bảo:

- Đừng phiền tôi, tôi không tiễn ra được đến ngoài vì đâu không có mũ.

Lãi Quang cáo từ mà đi. Tây Môn Khánh quay vào gọi:

- Bình An đâu?

Bình An chạy vào khoanh tay đứng hầu. Tây Môn Khánh bảo:

- Thăng khốn kiếp phản chủ, mày còn đứng đó hay sao? Ra gọi mấy tên lính hầu vào đây cho ta.

Bình An không hiểu chuyện gì, nhưng tự nhiên tái mặt quỳ xuống. Tây Môn Khánh cười gằn:

- À mày biết tội rồi hả ? Tại sao tao đã dặn là ai hỏi cũng phải nói là đi vắng, sao mày để người ta vào đây vậy.

Bình An rập đầu thưa:

- Bạch đại gia tới, tôi đã nói là gia gia ở ngoại thành chưa về nhưng Bạch đại gia không tin, tự ý vào sảnh đường ngồi đợi. Tôi lại phải nói rằng không biết chừng. nào gia gia mới về, không đợi được đâu, nhưng Bạch đại gia cứ ngồi lý thì tôi làm thế nào ?

Tây Môn Khánh mắng át đi:

- Thằng khốn đừng có lẻo mép, chắc là lúc người ta vào thì mày còn chúi ở đâu mà uống rượu chứ gì, nếu không thì làm sao người ta vào được, mà không mở cổng thì làm sao người ta vào được ?

Đoạn quát tả hữu:

- Ngươi miện nó cho ta.

Một tên lính hầu bước tới vạch miện Bình An ra rồi thưa:

- Không có mùi rượu.

Tây Môn Khánh bảo:

- Dem đồ tra khảo ra, kẹp ngón tay nó cho ta.

Hai tên lính sẵn tới kẹp kẹp mười ngón tay Bình An, Bình An đau quá thét lên rồi rên rĩ:

Xin gia gia nghĩ lại cho, quả là tôi có ngăn cản và nói gia gia không có nhà, nhưng người ta xông vào thì tôi biết làm sao.

Tây Môn Khánh quát:

- Vả nó năm chục bàn vả.

Hai tên lính sẵn tới đánh đủ năm chục bàn vả mới chịu ngừng tay. Tây Môn Khánh lạnh lùng ra lệnh tiếp:

- Đánh nó hai chục trượng cho ta.

Bình An bị đánh năm chục bàn vả, mặt mũi tím bầm đổ máu, rồi lại bị hai chục trượng thịt nát máu loang, quần quai rồi bất tỉnh, Tây Môn Khánh mới chịu ngừng hình phạt, rồi mắng:

- Thằng khốn khiếp, vậy mới biết thân.

Đoạn quay lại sai kẹp ngón tay Họa Đồng. Họa Đồng chịu không nổi, kêu lên như lợn bị chọc tiết.

Trong khi đó, Kim Liên ở nhà trong, đang định trở về phòng, thì thấy Ngọc Lâu đứng ngấp ngó sau đại sảnh, như đang rình nghe hay coi chuyện gì, bèn tới gần nói nhỏ:

- Tam thư đứng đây làm gì vậy?

Ngọc Lâu đáp khê:

- Gia gia đang sai đánh thằng Bình An chết lên chết xuống ngoài đại sảnh kia kìa, cả thằng Họa Đồng cũng bị nữa. Thằng Bình An vừa bị kẹp ngón tay, vừa bị đánh năm chục bàn vả, lại vừa bị đánh hai chục trượng

nữa, chắc nó chết chứ chịu gì nổi. Mà không hiểu tại sao vậy. Đang nói thì thấy Cầm Đồng đi ngang, liền gọi lại mà hỏi:

Thằng Bình An làm sao mà bị đánh vậy?

Cầm Đồng đáp:

- Tại anh ấy để cho Bạch đại gia vào nhà.

Kim Liên bảo:

Không phải vì chuyện đó đâu, nếu quả chỉ vì chuyện đó thì đâu đến nỗi bị đánh đập tàn nhẫn như thế ? Chắc là vì chuyện khác nữa đấy. Gia gia thật là loài vô liêm sỉ, chuyên báo thù kẻ dưới, coi không được chút nào hết.

Cầm Đồng nghe nói vậy thì xanh mặt mà bỏ đi. Ngọc Lâu hỏi:

- Thư thư chắc biết tại sao Bình An bị đánh phải không ?

Kim Liên đáp:

- Để tôi nói thư thư nghe. Hôm nọ tôi về bên mẫu thân tôi ăn sinh nhật. Thằng khốn Thư Đồng ở nhà không biết ăn tiền ăn bạc của ai mà mua đủ thứ đồ ăn và cả một vò rượu Kim Hoa nữa, đem tới biếu Lục nương rồi cùng Lục nương chén tạc chén thù cả buổi. Lúc lão già vô liêm sỉ này về thì thằng khốn Thư Đồng lại đóng cửa thư phòng, cùng lão thầm thì những chuyện tồi bại. Thằng Bình An vô tình nghe được và biết mọi chuyện, bởi vì nó mang thiệp vào nhưng thấy cửa thư phòng đóng thì đứng bên ngoài cửa sổ mà chờ, sau đó thằng Thư Đồng mở cửa ra, lão già vô liêm sỉ tưởng thằng Bình An đứng rình rập nghe chuyện, nhưng không thể tự nhiên đánh nó được. Hôm nay nhân chuyện Bạch Lãi Quang nên mới có cơ báo thù đấy. Thật không còn ra cái gì nữa.

Ngọc Lâu nghe xong bảo:

- Sao lại có chuyện lạ vậy nhỉ?

Kim Liên cười nhạt:

- Chẳng có gì lạ hết, lão già vô liêm sỉ nhà này bây giờ chỉ còn yêu quý có hai người mà thôi, đó là bà Lục nương có con trai và thằng khốn kiếp Thư Đồng, cái gì cũng chỉ nghe hai người đó. Lão bây giờ tâm thần hôn mê ám muội rồi, còn biết gì phải trái nữa đâu. Tôi nói thư thư nghe, ngày mai đi dự tiệc tại nhà Ngô Đại cửu rồi mà hôm nay tôi chưa có cái gì làm quà biếu người ta, mới sai con Xuân Mai vào mời lão già tới, nào ngờ ban ngày ban mặt mà đóng cửa thư phòng im ỉm rồi ở trong đó bàn tính to nhỏ với thằng nô tài chết dịch Thư Đồng. Con Xuân Mai đẩy cửa vào mời bằng được, lão già mới chịu tới. Thấy mặt là tôi mừng cho mấy câu, lão chỉ tránh né loanh quanh. Lúc nói tới quà mừng, lúc đầu lão bảo lấy mấy xấp vải cũ trong kho, tôi đâu chịu, lão bèn sang bên Lục nương hỏi cho tôi. Lục nương thủ đoạn lắm, lấy ra toàn lụa quý rồi đích thân mang sang cho tôi, nhưng tôi từ chối, Lục nương hoảng lên, nói ngon nói ngọt tôi mới chịu nhận, tôi lại sai Xuân Mai tới bảo Kính Tế nó viết thiệp cho cả hai người.

Ngọc Lâu bảo:

- Nhưng dù sao thì khi làm như vậy Lục nương cũng tỏ ra là người có tình có nghĩa đấy chứ.

Kim Liên bĩu môi:

- Thư thư tưởng vậy đó thôi chứ thư thư đâu có biết bề trong của người ta. Thư thư cứ tin cậy thì có ngày không kịp hối.

Đang nói chuyện thì thấy Tiểu Ngọc tới thưa:

- Đại nương mời Tam nương và Ngũ nương vào ăn cua, tôi còn phải đi mời Lục nương và Đại cô nương nữa. Nói xong tất tả đi ngay. Kim Liên mỉm cười dặt tay Ngọc Lâu vào. Tới nơi đã thấy Nguyệt nương và Kiều Nhi ngồi sẵn. Kiều Nhi thấy Kim Liên đang cười thì hỏi:

- Ngũ thư thư cười gì vậy?

Kim Liên đáp:

- Tôi cười gia gia đánh thắng Bình An chứ còn cười gì nữa.

Nguyệt nương bảo:

- Hèn gì hồi nãy nghe rầm rầm lên, tưởng đánh ai hóa ra đánh nó, mà tại sao vậy?

Kim Liên đáp:

- Vì nó dám đụng tới của quý.

Nguyệt nương thật thà hỏi:

- Của quý để tại đâu mà nó dám đụng tới vậy?

Kim Liên cùng Ngọc Lâu cùng cười phá lên, cười rũ rượi không thôi. Nguyệt nương ngơ ngác:

- Hai người cười gì vậy? Sao không nói cho tôi biết?

Ngọc Lâu đáp:

- Kim Liên nói giỡn đó, gia gia đánh thắng Bình An vì nó đã để cho Bạch Lãi Quang vào nhà.

Nguyệt nương bảo:

- Bạch đại gia là bạn, đến chơi đâu có sao mà phải làm loạn lên vậy? Mà Bạch đại gia tới đây làm gì?

Tại sao gia gia lại không tiếp?

Ngọc Lâu nói:

- Thì người ta đến thăm chứ còn làm gì nữa?

Nguyệt nương bảo:

- Người ta đến thăm chứ có sao? Lạ thật.

Nói xong thì thấy Bình Nhi và Đại Thư tới, mọi người quây quần ăn ốc.

Nguyệt nương bảo Tiểu Ngọc:

- Ta còn ít rượu Bồ Đào đỏ, người mang ra đây.

Kim Liên nói:

- Ăn ốc mà có rượu Kim Hoa thì tuyệt, ăn ốc xong mà lại có vài con vịt quay mà nhắm rượu thì lại tuyệt nữa.

Nguyệt nương nói:

- Bây giờ cũng muộn rồi, làm sao mua được vịt nữa. Bình Nhi nghe Kim Liên nói, biết là Kim Liên nhắc tới chuyện Thư Đồng biếu mình vịt quay và rượu Kim Hoa, tự nhiên đôi má đỏ bừng. Thật là:

Lời kia ngụ những ý thâm, Khiến người nghe những tím bầm ruột gan.

Mọi người không ai biết tới thâm ý của Kim Liên, nên vừa uống vừa nói sang chuyện khác.

Về phần Bình An, sau khi bị đòn thừa sống thiếu chết thì được vực về phòng, các gia nhân khác xúm lại an ủi và săn sóc. Bôn Tứ, Lai Hưng cũng tới thăm. Lai Hưng hỏi:

- Tại sao gia gia lại đánh mày vậy?

Bình An khóc mà đáp:

- Tao cũng không biết tại sao nữa.

Bôn Tứ bảo:

- Gia gia giận nó tại sao để Bạch đại gia vào nhà chứ gì?

Bình An bảo:

- Dù cho là vì chuyện đó, tao cũng không bị đánh như thế này. Hồi Bạch Lãi Quang tới, chúng bay thấy đó, tao ngăn cản hết lời mà hắn cứ xông xộc vào phòng khách ngồi chờ cho nên gia gia mới thấy. Lúc Hạ đại nhân tới tưởng hắn phải ra về, nào ngờ lại núp vào thư phòng, sau đó lại chường mặt ra, đợi tới lúc ăn uống no say mới chịu về. Nếu bảo là tao không ngăn cản thì đã đành, hay là tao bỏ đi chơi để người ta vào cũng đành, đằng này tao hết sức ngăn cản mà không được chứ. Thật là cái số tao khốn nạn mà cái thằng họ Bạch cũng là thằng khốn nạn, mà tới đây ăn uống xin tiền mà thôi.

Lai Hưng bảo:

- Không gặp thằng cha kỳ quặc đó thì mày đâu đến nỗi.

Bình An đáp:

- Chứ sao, tao không thể ngờ trên đời có đứa vô liêm sỉ đến như thế, tới nhà người ta mà cứ xâm xâm vào phòng khách ngồi, đũa cũng không chịu ra, đợi tới lúc có cơm có rượu, no say rồi mới chịu cắp đũa ra về.

Lai Hưng bảo:

- Người ta ăn uống xong mà nghe mày nói như vậy thì cũng đến đau bụng tháo dạ mất thôi.

Đám gia nhân cười ầm lên. Bình An nói tiếp:

- Tao không hiểu là hần ở nhà không có lấy miếng cơm mà ăn rồi vợ con thì làm sao? Hay là hần muốn tới đây ăn để ở nhà bớt đi được một bữa cơm. Như vậy thì thà để vợ đi làm điếm lấy tiền mua gạo mà ăn lại khỏi phải nghe người ta chửi bới.

Đại An nói:

- Bình An ạ, từ nãy tới giờ tao không nói, bây giờ tao mới nói, dù sao thì mày cũng có lỗi, dặn mày trả lời là vắng nhà, tại sao mày lại để người ta vào nhà? Như vậy không đánh mày thì đánh ai bây giờ?

Bôn Tứ nói đùa:

- Bình An này, từ nay mày phải biết khôn ngoan, hể gia gia không muốn tiếp ai mà người đó tới thì mày cứ việc đá đít tống cổ người đó ra là được.

Đám gia nhân lại cười ầm cả lên. Bôn Tứ nói tiếp:

- Dù sao thì đánh thẳng Bình An cũng là có cớ, nhưng còn thẳng Họa Đồng tội tình gì mà cũng bị kẹp tay gần chết, đàn ông con trai có mấy ngón tay mà bị kẹp thì còn làm ăn gì được. Đành rằng anh em thì chia ngọt xẻ bùi, nhưng ngọt bùi thì chia xẻ chứ ai lại chia xẻ kẹp bao giờ.

Đám gia nhân lại cười ầm lên, trong khi đó Họa Đồng đang đứng ôm tay mếu máo. Cuộc thăm viếng của đám gia nhân trở thành cơ hội hợp mặt nói giỡn, mỗi đứa một câu cứ ồn ào cả lên.

Trong khi đó Tây Môn Khánh ở thư phòng, bảo Kính Tế viết thiệp để hôm sau cho người mang lễ vật lên Đông Kinh mừng con trai Thái sư trở thành phò mã.

Hôm sau, Tây Môn Khánh ra phủ thì Nguyệt nương và đám tiểu thiếp lên kiệu đến nhà Ngô Đại cữu ăn tiệc. Tuyết Nga và Tây Môn đại thư ở nhà coi nhà. Hàn Đạo Quốc sai người đem lễ vật tới tạ Ôn, gồm một vò rượu Kim Hoa, bốn cặp vịt quay, bốn cặp cá chiên và nhiều thức ăn, hoa quả, bánh trái khác trên tấm thiệp viết là:

Văn sinh Hàn Đạo Quốc cúi lạy. Tây Môn Khánh về, Thư Đồng trình lại. Tây Môn Khánh liền sai Cầm Đồng ra tiếm gọi Hàn Đạo Quốc. Đạo Quốc tới, Tây Môn Khánh bảo:

- Người là gia nhân của ta, ta bệnh vực che chở là lẽ tất nhiên, việc gì phải bày vẽ lễ vật tạ Ôn cho tốn kém, ta nhất định không nhận đâu.

Đạo Quốc vật nài mãi, Tây Môn Khánh mới bảo gia nhân nhận rượu và bốn cặp vịt quay còn bao nhiêu thì trả lại hết. Đạo Quốc nói:

- Ôn của gia gia như trời bể, cả nhà tôi được chịu ơn, mấy món này chỉ là tỏ tấm lòng thành của tôi mà thôi, xin gia gia thương tôi mà nhận cho.

Tây Môn Khánh bảo:

- Không được đâu, người là gia nhân của ta, tức cùng ta là người một nhà, làm vậy đâu được, nhận như thế này là nhiều quá rồi.

Nói xong bảo gia nhân đi mời Ứng, Tạ hai người tới. đoạn quay sang Đạo Quốc bảo:

- Người trở ra tiệm, xem có Lai Bảo thì nhờ hăn coi tiệm giùm, người trở lại đây uống rượu.

Đạo Quốc nói:

- Lễ vật của tôi, gia gia không nhận hết, lại còn cho tôi uống rượu nữa, thật khó nghĩ cho tôi quá.

Nói xong bưng những món còn thừa về. Tây Môn Khánh sai gia nhân mua thêm ít đồ ăn nữa rồi bảo gia nhân dọn ra cái bàn Bát Tiên ở Tụ Cảnh Đường trong hoa viên. Lát sau thì Ứng, Tạ hai người cùng đến, Tây Môn Khánh mời ngồi rồi nói:

- Hàn Quản lý bày vẽ đem lễ vật tới tạ Ôn, tôi mấy lần không chịu nhận, nhưng hăn nhất định không chịu đem về, tôi đành phải nhận rượu và vịt quay, còn bao nhiêu trả lại hết. Lễ của người khác đem tới, tôi không muốn hưởng một mình nên cho mời hai vị tới chung vui.

Bá Tước cười:

- Hăn cũng nói với tôi là sẽ mua lễ vật tới tạ Ôn đại ca, nhưng tôi có nói là ai chứ đại ca thì không bao giờ nhận như vậy đâu, hăn không chịu nghe, bây giờ đại ca không nhận, quả là tôi không sai.

Gia nhân đem trà lên, ba người uống trà nói chuyện. Lát sau thì Đạo Quốc tới, thi lễ rồi ngồi xuống.

Gia nhân dọn tiệc xong, mọi người vào tiệc, Tây Môn Khánh cho gọi Thư Đồng ra rót rượu. Bá Tước bảo Thư Đồng:

- Người vào trong thưa với Đại nương là sao không đem cua ra cho Ứng nhị gia ăn? Người vào nói mau đi để ta có cua mà ăn chứ.

Tây Môn Khánh cười:

- Nhỡ tàu rồi, hôm qua thì Từ đại gia có cho cua thật, nhưng đám thê thiếp của tôi ăn hết rồi còn đâu. Hôm nay thì họ tới nhà Ngô Đại cữu ăn tiệc hết rồi, hiện ở nhà chỉ có mấy con cua muối mà thôi.

Đoạn quay lại bảo Thư Đồng:

- Người vào đem mấy con cua muối ra đây cho nhị gia ăn vậy.

Thư Đồng đem một đĩa cua muối ra, Ứng, Tạ hai người ăn lém một cái là hết nhẵn. Thư Đồng lại bước tới rót rượu. Bá Tước bảo:

- Gia gia người biết đó, ta uống rượu là phải nghe hát. Gia gia người thường khoe là người hát những khúc hát miền Nam rất hay, bây giờ người hát cho ta nghe rồi ta mới chịu uống rượu của người rót.

Thư Đồng liền vỗ tay làm nhịp mà hát, nhưng mới được vài câu, Bá Tước đã chặn lại mà bảo:

- Không được, không được, đừng hát như vậy nó trơ trên mặt hay, bây giờ người phải ăn mặc hóa trang làm sao cho giống hệt như đào hát trên sân khấu rồi hãy hát.

Thư Đồng ngần ngừ nhìn Tây Môn Khánh chờ đợi. Tây Môn Khánh cười:

- Nhị ca thật rắc rối quá đi.

Rồi quay sang bảo Thư Đồng:

- Đã vậy thì để bảo Đại An nó đi hỏi quần áo xiêm y rồi người chịu khó đánh phấn thoa son mà hát cho nhị gia đây vui lòng.

Đại An vội tới phòng Kim Liên hỏi mượn Xuân Mai nhưng Xuân Mai không chịu. Đại An lại phải chạy tìm Ngọc Tiêu mới mượn được xiêm y, các đồ trang sức và hộp phấn son, đem vào thư phòng cho Thư Đồng hóa trang. Lát sau Thư Đồng trở ra, rõ là một trang nữ lưu tuyệt sắc. Thư Đồng tới bàn tiệc rót rượu, hai tay nâng lên cho Bá Tước rồi hát khúc Ngọc phù dung, hát rằng:

Những cánh hoa rụng rơi.

Bềnh bồng mặt nước chơi vơi.

My ai trối nặng.

Mùa xuân mà sao sầu đầy trời.

Mùa xuân đã qua.

Nhưng sầu còn đó.

Biệt ly nhau rồi.

Sông sâu núi cao ngăn cách.

Chúng mình mỗi đứa một nơi.

Bá Tước nghe xong hết lời khen tặng rồi bảo:

- Tài nghệ của nó thật đáng đồng tiền bát gạo, đại ca thấy không, giọng ca của nó cao vút như tiếng tiêu, thật mấy nàng ca nữ cũng không có được cái giọng đó. Bài hát này thật quen mà nghe nó hát thấy như là mới lạ. Đại ca trong nhà có những gia nhân như thế này thì không vui vẻ sao được.

Tây Môn Khánh chỉ cười. Bá Tước nói:

- Đại ca cười gì vậy? Tôi nói không đúng hay sao, tôi khen là khen thật đó. Lý đại nhân cho nó tới đây quả

là có cảm tình với đại ca lắm.

Tây Môn Khánh nói:

- Thì tôi có cái gì đâu, có nó tôi cũng đỡ lắm. Những lúc tôi vắng nhà thì việc văn phòng chỉ có nó và con rể tôi coi sóc, nhưng phần lớn là nó, vì con rể tôi còn phải lo công việc ngoài tiệm nữa.

Bá Tước gật gù rót rượu uống rồi rót một chung mà bảo Thư Đồng:

- Người uống với ta một chung.

Thư Đồng đáp:

- Thưa tôi không uống được rượu và cũng không dám uống.

Bá Tước bảo:

- Người không uống thì ta giận đó, ta thưởng cho người mà. Thư Đồng đưa mắt nhìn chủ, Tây Môn Khánh bảo:

- Ứng nhị gia thưởng thì cứ uống.

Thư Đồng giả vờ rụt rè khép nép, nâng chung uống, sau đó rót rượu mời Ứng Bá Tước và Tạ Hy Đại, rồi lại hát thêm một khúc nữa.

Tạ Hy Đại hỏi:

- Đại ca à, thằng Thư Đồng này năm nay bao nhiêu tuổi vậy ?

Tây Môn Khánh đáp:

- Nó mười sáu.

Tạ Hy Đại hỏi Thư Đồng:

- Người biết nhiều khúc hát Nam không?

Thư Đồng đáp:

- Tôi cũng không nhớ là bao nhiêu khúc, nhưng thuộc khúc nào thì hát khúc đó.

Nói xong lại bước tới rót rượu mời mọi người kể cả Đạo Quốc. Đạo Quốc nói:

- Ta cũng chỉ là gia nhân, có mặt gia gia tại đây, sao chú em lại làm vậy ?

Tây Môn Khánh bảo:

- Không sao, hôm nay người là khách.

Đạo Quốc nói:

- Vậy đâu được dù sao thì nó cũng phải rót cho gia gia trước rồi tôi mới dám uống chứ.

Thư Đồng vội rót cho chủ rồi lại hát một khúc, sau đó chờ Tây Môn Khánh uống cạn, mới tới mời Đạo Quốc. Đạo Quốc vội đứng dậy mà đỡ lấy chung rượu. Bá Tước bảo:

- Thì cứ ngồi uống.

Đạo Quốc ngồi xuống, Thư Đồng lại hát một khúc nhưng Thư Đồng chưa dứt tiếng hát thì Đạo Quốc đã ngửa cổ uống cạn chung rượu.

Mọi người đang vui vẻ ăn uống thì Đại An chạy vào thưa:

- Chú Bôn Tứ có chuyện muốn thưa.

Tây Môn Khánh bảo:

- Gọi vào đây.

Bôn Tứ vái chào, Tây Môn Khánh chỉ ghế cho ngồi. Bôn Tứ ngồi ghé xuống. Đại An đem thêm bát đĩa ra. Tây Môn Khánh bảo Đại An vào trong đem thêm đồ ăn ra rồi hỏi Bôn Tứ:

- Nhà cửa ngoài trang trại dọn dẹp tới đâu rồi?

Bôn Tứ đáp:

- Dãy ngoài thì mới lợp ngói, còn dãy nhà mát bên trong thì hôm qua mới đặt móng. Dãy phòng cũ phía sau thì chưa có vật liệu. Sổ gạch cũ thì vẫn còn dùng được. Ngọn giả sơn thì phải đổ đất thêm cho đủ.

Nghĩa là cũng còn cần nhiều thứ lắm.

Tây Môn Khánh bảo:

- Được rồi, cần những thứ gì, số lượng bao nhiêu cứ ghi ra, sẽ cho người lo sau. Ngày mai ta cũng sẽ bảo lò gạch của Lưu thái giám cho đem gạch tới.

Bôn Tứ nói:

- Hôm qua theo lời gia gia, tôi và Trương An cũng có tới coi gia trang của Hoàng thân, tôi cũng không ưng lắm, chỉ có ba gian nhà khách, một dãy nhà mát sáu gian và một dãy phòng mà đòi những năm trăm lạng, tôi nghĩ khoảng ba trăm năm mươi lạng là mua được rồi, tính đất không thì trị giá một hai trăm lạng.

Bá Tước nói:

- Tôi tưởng là gia trang của ai hóa ra của ông Hoàng thân Hưởng Ngũ. Hưởng Ngũ trước đây tranh chấp đất đai với người ta, chuyện đem lên quan, nhờ chạy chọn tố kém nên mới giữ lại được đó. Nay thì trong nhà không còn tiền đâu, nếu đại ca muốn mua thì cứ trả ba trăm lạng cũng có thể mua được đấy.

Tây Môn Khánh dặn Bôn Tứ:

- Nếu vậy thì ngày mai người và Trương An đem hai đỉnh bạc tới thưởng lượng, nếu họ chịu giá ba trăm lạng thì đặt cọc mà mua.

Bôn Tứ đáp:

- Thừa vâng.

Đại An đem đồ ăn ra, Bôn Tứ ăn uống một hồi rồi đứng dậy rót rượu cho mọi người. Thư Đồng lại hát. Khúc hát dứt, Bá Tước bảo:

- Mình uống rượu thế này vẫn chưa vui, phải dùng tửu lệnh mới được. Xin cho đem con súc sắc ra đây.

Tây Môn Khánh sai Đại An đến phòng Bình Nhi lấy súc sắc đem ra. Đại An lấy súc sắc tới để trước mặt Bá Tước rồi vòng ra ghé tai Tây Môn Khánh nói nhỏ:

- Ca nhi đang khóc dữ dội, xin gia gia cho mời Lục nương về.

Tây Môn Khánh bảo:

- Người bảo hai đứa nào nó tới đón Lục nương.

Đại An lui ra sai Cầm Đồng và Kỳ Đồng đem đèn đi đón Bình Nhi.

Mọi người lại tiếp tục tiệc vui. Bá Tước cầm con súc sắc lên bảo:

- Mỗi người búng con súc sắc này một lần, mặt nào lật lên thì phải nói một câu thơ hay một điển tích nào hợp với mặt đó, nếu không nói được thì phạt một chung rượu lớn rồi phải hái hoặc kể một câu chuyện vui, không biết hát, không biết kể chuyện thì phạt thêm một chung lớn nữa.

Tây Môn Khánh cười:

- Tên này rắc rối quá.

Bá Tước bảo:

- Tôi là tửu lệnh quan, ban lệnh gì là mọi người phải theo, không được nói lời thôi.

Đoạn quay lại bảo Lai An:

- Rót một chung lớn, phạt gia gia người cho ta.

Lai An rót rượu cho chủ, Tây Môn Khánh cười mà uống cạn. Bá Tước bảo:

- Bắt đầu hành lệnh, mọi người không được nói lời thôi, phải phạt đó, bây giờ tôi hành lệnh trước cho mọi người coi. Nói xong gieo con súc sắc, súc sắc quay tròn rồi lật mặt tam Bá Tước nói:

- Trương sinh say rượu dưới mái Tây sương, uống hết một hồ lớn và hai hồ nhỏ, như vậy là tam chứ gì?

Mọi người vỗ tay khen. Đến lượt Hy Đại, Hy Đại không nói được, phải hát bài Chiết quế lệnh, hát rằng:

Có một nàng.

Như cây quế xinh đôi tám.

Rất mực phong lưu.

Tóc huyền suối chảy.

Ánh mắt như nước thu.

Vành mi như núi biếc.

Nhưng đang độ tương tư.

Gần nhau như gang tấc.

Mà khác gì bên trời góc bể mịt mù.

Bệnh đau kéo đến.

Khiến cho mặt võ mình gầy.

Tơ duyên ngang trái.

Biết nhờ ai cứu gỡ cho đây.

Nhờ Bồ Tát cứu khổ cứu nạn họa may.

Hát xong, Hy Đại đòi gieo nữa. Bá Tước bảo:

- Nếu như vậy thì người đầu cánh gieo súc sắc và nói một câu cho hợp, còn người cuối cánh thì phải hát.

Hy Đại giao mặt tứ, lại không nói được, Bá Tước bảo:

- Nếu vậy thì phải uống bốn chung.

Tạ Hy Đại năn nỉ:

- Xin bớt cho một nửa, tôi quả không uống được nữa.

Thư Đồng bước tới rót hai chung đầy cho Hy Đại. Hy Đại uống cạn rồi cùng Bá Tước ăn sạch cả một đĩa đồ ăn. Trong tiệc chỉ có hai người đó ăn khỏe nhất. Bá Tước giục:

- Bây giờ đại ca phải hát chứ.

Tây Môn Khánh thấy hai người ăn uống quá nồng nhiệt thì tức cảnh sinh tình bảo:

- Tôi không biết hát, xin kể chuyện vui vậy. Chuyện như thế này, một người vào tiệm bán trái cây hỏi:

Có hạt phỉ không. Người bán đáp có rồi lấy một ít hạt phỉ đem ra, người mua liền bỏ vào miệng mà ăn

sạch. Người bán hỏi:

Ông chưa mua mà đã ăn là thế nào? Người mua đáp:

Tôi ăn cho nó mát phổi.

Người bán nói:

Ông mát phổi nhưng tôi đau lòng.

Tây Môn Khánh dứt lời, mọi người cười ầm cả lên. Bá Tước cũng cười bảo:

- Nếu đại ca đau lòng thì xin cho đem thêm ít đĩa đồ ăn nữa lên đây để cho tôi được mát phổi.

Đến lượt Tây Môn Khánh gieo súc sắc, nhưng không nói được. Thư Đồng vội bước tới rót hai chung rượu đây. Hy Đại Đại ca tửu lượng cao mà cũng uống hai chung thì không công bằng, đại ca phải uống bốn chung mới được. Chúng tôi mỗi người sẽ uống một chung để gọi là chia sẻ với đại ca.

Thư Đồng bước tới rót thêm cho chủ, cả bàn tiệc nâng chung mà uống. Đến lượt Đạo Quốc hát nhưng Đạo Quốc nói:

- Tôi xin nhường cho Bôn ca, vì Bôn ca lớn tuổi hơn tôi. Bôn Tứ nói:

- Tôi không biết hát, xin kể chuyện vui vậy.

Nói xong mỉm cười kể rằng:

- Có một vị quan xét xử một vụ gian dân, quan hỏi người đàn ông Tại sao ngươi lại làm chuyện gian dân như vậy? Người đàn ông thưa:

Bởi vì đầu nó hướng đông mà chân nó cũng về phương đông nên tôi mới gian dân. Quan bảo:

Như thế nghĩa là thế nào?. Tả hữu có một người chạy ra thưa:

Chắc quan không rõ, xin để tôi giải thích... Bổng Bá Tước ngắt lời:

- Bôn ca chuyện trò hay nhỉ, Bôn ca không nhớ chủ mình hiện nay là vị quan coi về hình pháp ở huyện này sao? Bôn ca là gia nhân thường đứng ở tả hữu để hầu hay sao? Vậy mà dám giải thích cho chủ.

Bôn Tứ đỏ mặt ấp úng:

- Tôi đâu nghĩ vậy? Chẳng qua là tôi vụng về mà thôi.

Bá Tước bảo:

- Nói vậy là thế nào? Vụng về mà vụng về kiểu đó thì chết rồi.

Bôn Tứ sợ hãi, đi cũng dờ mà ở không xong, cứ nhấp nhồm như ngồi trên đồng gai. Tây Môn Khánh đánh tan không khí nặng nề bằng cách giục Bôn Tứ gieo súc sắc. Bôn Tứ vừa định gieo thì Đại An chạy vào bảo:

- Chú Bôn Tứ ơi, có người đang tìm chú có chuyện kìa.

Bôn Tứ mừng quýnh, đứng lên cáo từ mọi người rồi lui ra ngay. Tây Môn Khánh bảo:

- Đáng lẽ Bôn Tứ gieo, nhưng hăn đi rồi thì Ứng nhị ca phải hát.

Bá Tước nói:

- Tôi không biết hát nên cũng xin kể chuyện vui mà thôi.

Đoạn quay sang bảo Thư Đồng:

- Người rót rượu cho gia gia để gia gia vừa uống vừa nghe ta kể.

Rồi đăng hăng kể rằng:

- Có hai thầy trò đạo sĩ tới một nhà để làm lễ dâng sớ, tới cổng nhà thí chủ, đưa đồ đệ lờ để ra một tiếng rất khó nghe, đạo sĩ quay lại hỏi:

Người làm gì mà đánh tít một cái vậy?. Đồ đệ thưa:

Oan con quá, đâu phải tít, đánh tịt một cái chứ...

Tây Môn Khánh vội xua tay:

- Thôi thôi, đang ăn uống mà kể những chuyện đó sao được.

Mọi người lại tiếp tục vui say.

Trong khi đó, tại nhà Ngô Đại cửu, Bình Nhi được gia nhân báo là Tổ Quan ở nhà khóc dữ dội thì vội đứng dậy cáo từ, nhưng chủ nhà nhất định không chịu. Nguyệt nương phải nói:

- Xin để cho Lục nương về, vì nhà không có ai mà cháu nhỏ thì đang khóc. Có chúng tôi ngồi lại là được rồi.

Nhờ vậy Bình Nhi được ra về.

Lát sau, Nguyệt nương và ba người thiếp cũng lên kiệu về, lúc đó cũng đã khuya, lại vào cuối tháng không trăng, trời rất tối, bốn cái kiệu mà chỉ có một cái đèn do đó đường đi khó khăn. Nguyệt nương hỏi:

- Bao nhiêu đèn đâu mà chỉ có một cái vậy?

Kỳ Đồng thưa:

- Có hai cái, nhưng hồi nãy Lục nương về trước, đem theo một cái rồi.

Nguyệt nương không hỏi nữa.

Kim Liên hỏi:

- Bốn năm cái kiệu mà sao chỉ đem đi có hai cái đèn thôi là thế nào?

Kỳ Đồng đáp:

- Anh Đại An bảo chỉ đem hai cái thôi.

Kim Liên nói với Nguyệt nương:

- Đại nương xem thằng khốn đó làm ăn như thế đấy, để rồi về nhà phải hỏi tội nó mới được.

Nguyệt nương bảo:

- Thôi chấp nhất gì chuyện đó, thằng bé ở nhà khóc nên mới phải lấy đèn đưa Lục nương về chứ.

Kim Liên hỏi:

- Tôi thì không nói làm gì rồi, nhưng Đại nương phải bắt chúng sợ gia pháp chứ. Bốn cái kiệu mà chỉ có một ngọn đèn trời tối như mực thế này, làm sao mà đi, ấy may là trời tạnh chứ mưa thì khỏi nói.

Lát sau kiệu về tới cổng, mọi người xuống kiệu vào nhà. Vừa vào trong, Kim Liên đã hỏi gia nhân:

- Thằng Đại An đâu?

Bình An đáp:

- Nó ở trong nhà, để tôi nhờ gọi nó ra.

Khoảng khắc, Đại An chạy ra, chưa kịp thưa thì Kim Liên đã mắng ngay:

- Thằng khốn khiếp chết đâm kia, mày gớm lắm rồi đấy nhé, tự tung tự tác, không coi ai ra gì, trời tối như thế này mà bốn cỗ kiệu chỉ có một cái đèn là thế nào? Bộ mày cố tình không biết chúng tao chẳng gì cũng là vợ của chủ mày hay sao?

Đại An vội nói:

- Ngũ nương nói oan cho tôi rồi, chỉ vì ca nhi ở nhà khóc quá nên gia gia mới sai người đi đón Lục nương về sớm, trong lúc vội vàng không đem đèn đi nên mới xảy ra như vậy.

Kim Liên bảo:

- Thằng khốn chỉ giỏi chạy tội, gia gia bảo mày gọi người đi đón Lục nương về chứ không bảo mày sai người đem bớt một cái đèn về. Bây giờ mày lại đem ca nhi ra để che lấp tội của mày. Ta biết mà, mày bây giờ có coi chúng ta ra gì, chúng ta kém may mắn, không có con mà.

Đại An nhăn nhó:

- Ngũ nương dạy vậy thật khổ cho tôi quá.

Kim Liên bảo:

- Mày cứ giờ cái thần hồn mày đấy.

Nói xong rồi cùng Ngọc Lâu đi về phía đại sảnh, trong khi Đại An phân bua cùng Bình An. Đi được một quãng thì thấy Lai An đi tới, Kim Liên hỏi:

- Gia gia đang ở đâu?

Lai An đáp:

- Gia gia đang uống rượu trong nhà mát tại hoa viên cùng với Ứng nhị gia, Tả đại gia và Hàn Quản lý. Thư Đồng hóa trang làm đào hát, vui lắm, các nương tới coi.

Hai người bèn tới gần Tụ Cảnh đường đứng trong bóng tối nhìn vào, thấy Bá Tước đang say sưa ngã nghiêng, mũ áo xộc xệch, Hy Đại thì ngồi mà lão đảo như lên đồng, còn Thư Đồng thì thoa son đánh phấn đeo nữ trang, mặc xiêm y, vừa rót rượu vừa hát. Ngọc Lâu và Kim Liên không nín cười nổi, Kim Liên bảo:

- Thằng chết tiệt thật lắm trò, để ngày mai hỏi tội nó mới được.

Tây Môn Khánh nghe tiếng cười khúc khích bèn hỏi gia nhân:

- Ai ở ngoài đó vậy?

Ngọc Lâu và Kim Liên vội rút lui.

Bữa tiệc tàn thì cũng gần canh ba. Tây Môn Khánh tiễn khách xong thì tới nghỉ tại phòng Bình Nhi.

Kim Liên thì lúc về phòng đã hỏi Xuân mai:

- Lục nương về sớm, có nói gì không ?

Xuân Mai đáp:

- Không có chuyện gì cả.

Kim Liên lại hỏi:

- Từ lúc Lục nương về, lão già vô liêm sỉ có tới thăm không?

Xuân Mai đáp:

- Có, gia gia tới thăm Lục nương hai lần.

Kim Liên bảo:

- Lục nương về sớm là do thằng bé khóc rồi lão già cho người đi đón về đó.

Xuân Mai nói:

- Thằng bé hôm nay sao khóc dữ quá, không làm cách nào dỗ được, phải báo cho gia gia biết nên gia gia mới sai người đi đón đấy chứ.

Kim Liên lại hỏi:

- Thăng Thư Đồng phải gió nó mặc xiêm y của ai vậy?

Xuân Mai đáp:

- Gia gia sai Đại An đi mượn, mới đầu thì tới mượn tôi, bị tôi mắng cho mấy câu, nên mới phải mượn Ngọc Tiêu đó.

Kim Liên bảo:

- Ủ, đừng bao giờ cho mượn là đúng.

Nói xong thay quần áo mỏng rồi chờ Tây Môn Khánh. Nhưng chờ mãi không thấy, bèn giận dữ sai Xuân Mai đóng cửa đi ngủ.

Nói về Ứng Bá Tước, trong lúc uống rượu, biết Bôn Tứ được giao phó những việc xây cất mua bán chắc có nhiều tiền, nên muốn làm tiền Bôn Tứ, do đó lợi dụng lời nói sơ hở vô tâm của Bôn Tứ mà đe dọa ngay trước mặt Tây Môn Khánh. Quả nhiên sáng sớm hôm sau Bôn Tứ đích thân tới nhà Ứng Bá Tước, đưa ba lạng rồi rập đầu mà lạy. Bá Tước vờ bảo:

- Chết, tôi có làm gì giúp được Bôn ca đâu mà lại cho tiền tôi thế này?

Bôn Tứ nói:

- Tôi có chút lòng thành, nhị gia nhận cho, chỉ xin nhị gia gỡ dùm cho tôi cái tội vô tâm lỡ lời hôm qua. Nhị gia nói một câu là gia gia tôi bỏ qua, không để ý nữa.

Bá Tước mỉm cười nhận bạc rồi mời Bôn Tứ uống trà. Bôn Tứ uống xong chung trà thì cáo lui. Bá Tước mang bạc vào đưa cho vợ mà bảo:

- Chồng không tháo vát thì vợ làm sao có tiền, thằng giặc già Bôn Tứ hồi này ăn ra làm nên lắm, một tay lo việc xây cất, lại được đem tiền mua trang trại của Ngũ hoàng thân, thế nào chẳng kiếm chác bộn. Tối qua trong tiệc hăn lỡ lời, tôi mới làm cho hoảng lên, sáng sớm hôm nay đã tong tóc đem bạc tới xin che chở.

Bây giờ tiền này, mình mua ít vải về may quần áo cho mấy đứa nhỏ mặc.

Vợ chồng cười nói, lấy làm tự đắc lắm...

Hồi 37

Cũng hôm sau, Tây Môn Khánh cùng Hạ Đề hình lo tiếp rước quan Tuần án, sau đó ra thăm trang trại đang xây cất, thưởng tiền cho đám thợ, mãi chiều mới về nhà. Vừa vào tới cổng, đã thấy Bình An chạy ra thưa:

- Hôm nay có văn thư từ Đông Xương phủ gửi tới, lại có cả thư của Định quân gia trong phủ Thái sư nữa. Tôi đã đưa vào phòng Đại nương rồi. Người đưa thư nói rằng trưa mai sẽ tới để nhận thư phúc đáp.

Tây Môn Khánh vào thẳng phòng Nguyệt nương, lấy thư của Địch quân gia mà đọc, thư viết văn tắt rằng:

Kính gửi Tây Môn Đại quan nhân, từ bao lâu nay, tuy xa xôi nhưng tôi vẫn được Đại quan nhân có lòng nghĩ tới, để đền đáp lại, tôi cũng luôn hết lòng giúp đỡ Đại quan nhân. Nay có chuyện nhỏ này, xin quan nhân giúp giùm cho. Nguyên là tân Trạng nguyên Thái Nhất Tuyền là con nuôi của Thái sư tôi, được thánh thưởng ban ân về quê thăm cha mẹ. Trạng nguyên sẽ đi qua quý địa phương, vậy nhờ Đại quan nhân thù tiếp Trạng nguyên một bữa cơm xoàng. Tôi xin chờ thư phúc đáp. Nếu Đại quan nhân nhận lời, thì đó là làm ơn cho tôi vầy. Ký tên:

Địch Khiêm.

Bên dưới lại ghi tiếp:

Còn chuyện hôm trước, tôi có nhờ gia nhân thưa lại, chắc Đại quan nhân cũng đã lo giùm rồi, tôi xin gửi theo đây mười lạng, gọi là chút lễ nhỏ nhoi.

Tây Môn Khánh đọc thư xong, than vãn một hồi rồi quát gia nhân:

- Xem có người mỗi mai nào gọi cho ta một người đi, thật khổ quá.

Nguyệt nương hỏi:

- Chuyện gì vậy?

Tây Môn Khánh đáp:

- Địch quân gia trong phủ Thái sư trước đây có nhờ tôi một chuyện, nói là hiện không con, muốn có một người con gái về làm thiếp, không cần giàu nghèo, không nề tốn kém, miễn là phải thật đẹp. Lại nói là tốn kém về quần áo trang sức bao nhiêu cho cô đó thì tôi cứ ứng trước, Địch quân gia sẽ hoàn lại sau, lại hứa là sẽ tận lực giúp đỡ tôi trên đường công danh. Vậy mà tôi quên bẵng đi mất từ bấy tới nay. Lai Bảo phần thì cũng trở thành chức việc, phần thì ở ngoài tiệm, ít gặp nên cũng quên không nhắc tôi. Bây giờ Địch quân gia gửi thư hỏi chuyện đó, lại gửi mười lạng bạc làm lễ vật tặng tôi, ngày mai người ta lấy thư phúc đáp.

Nàng xem tôi phải phúc đáp làm sao với người ta bây giờ? Một là nhờ mai mỗi xem có ai thật đẹp, chừng mười lăm mười bảy tuổi, bất kể con nhà thế nào, bất kể đòi hỏi bao nhiêu tiền bạc, kiếm thật gấp cho một người. Hai là nếu kíp quá thì nhà mình có con a hoàn Tú Xuân cũng đẹp đẽ, có thể dùng vào việc này được.

Nàng tính sao?

Nguyệt nương bảo:

- Làm cái gì mà như cháy nhà vậy? Gấp gáp quá thì hư chuyện hết. Mấy tháng nay chàng lo những gì đâu đâu, có mỗi một chuyện người ta nhờ thì lại quên bẵng đi mất, bây giờ vội vàng đâu được. Phải kiếm một người vừa đẹp, vừa đang hoàng cho người ta. Tú Xuân nó là kẻ ăn người ở của nhà mình, làm sao đem lên làm thiếp của người ta được, người ta biết chuyện thì ăn nói làm sao? Vả lại, chàng hết lòng giúp người ta thì người ta cũng hết lòng giúp lại. Tính chuyện gấp quá đâu được, bây giờ dù sao cũng muộn rồi, phải nhờ mỗi mai, từ từ tìm người con nhà đang hoàng, nét na đẹp đẽ mới được chứ. Tính như chàng đâu được. Tây Môn Khánh hỏi:

- Nhưng ngày mai người ta cần có thư phúc đáp thì mình phải trả lời sao đây ?

Nguyệt nương bảo:

- Rõ thật làm quan xét đoán mọi việc mà có việc này cũng không tính ra. Để ngày mai gia nhân của Địch Quân gia tới đây, mình tìm kế trì hoãn, trả lời rằng đã tìm được người rồi, nhưng quần áo và nữ trang chưa xong, để ít ngày nữa, khi các thứ xong xuôi thì mình sẽ sai người đưa lên Đông Kinh, trong khi đó thì mình lo tìm người cũng không muộn.

Tây Môn Khánh cười:

- Nàng nói rất đúng.

Đoạn quay ra sai Trần Kính Tế viết thư phúc đáp.

Hôm sau, gia nhân của Địch Quân gia tới, Tây Môn Khánh cho mời vào ngồi uống trà rồi hỏi:

- Thuyền của Thái Trọng nguyên bao giờ tới đây để ta biết trước mà lo nghênh tiếp.

Người nọ đáp:

- Lúc tôi lên đường thì Trọng nguyên cũng rời kinh đô. Địch Quân gia lo rằng Trọng nguyên về quê thăm nhà, tất thiếu thốn nhiều thứ nên có nhờ quan nhân lo giúp đỡ.

Tây Môn Khánh bảo:

- Người về thưa lại với Địch Quân gia rằng Trọng nguyên cần gì, ta cũng cố lo cho đủ.

Đoạn gọi Kính Tế, bảo dọn tiệc thù tiếp. Lúc người đó ra về, Tây Môn Khánh đưa thư phúc đáp và tặng năm lạng bạc làm lộ phí.

Thật ra thì gian thần trong triều ngày càng mạnh, bè đảng lớn lao, Thái Nhất Tuyền nguyên là em của Tế tướng An Đôn, vua Huy Tông vì áp lực của bè đảng gian thần mà buộc lòng phải cho Nhất Tuyền đậu Trọng nguyên, sau đó Nhất Tuyền được Thái Thái sư nhận làm nghĩa tử nên nhà vua phải bổ Nhất Tuyền vào chức Bí thư Tỉnh chính sự trong nội các rồi cho nghỉ ngơi về thăm cha mẹ Ở quê nhà.

Khi gia nhân của Địch Quân gia đi rồi thì Nguyệt nương cho gọi Phùng ma ma, Tiết tẩu và mấy người mai mối khác tới, dặn rằng cấp tốc chia nhau đi các nơi tìm một người con gái thật đẹp, tốn phí bao nhiêu cũng chịu.

Mấy hôm sau Tây Môn Khánh sai Lai Bảo tới Tân Hà Khẩu để hỏi tin tức về thuyền của Thái Trọng nguyên. Thái Trọng nguyên hiện đi cùng thuyền với Tiến sĩ An Thâm. An Tiến sĩ lúc trước vợ chết nhưng nhà nghèo chưa cưới được vợ khác, nay cũng về quê để cưới vợ, do đó cùng đi với Thái Trọng nguyên.

Hôm sau nữa, thuyền hai người tới Tân Hà Khẩu thì Lai Bảo đã chờ sẵn tiếp kiến, lại đưa thiếp của chủ và đủ các món rượu thịt để thết đãi ngay trên thuyền.

Tại Đông Kinh, Thái Trọng nguyên đã được Địch Quân gia dặn rằng:

- Tại huyện Thanh Hà có Tây Môn Thiên hộ là môn hạ của lão gia, được làm chức hình quan cũng là do lão gia. Nhà Tây Môn giàu có ỨC VẠN, Tây Môn lại hiếu lễ, đi ngang đó tất được hậu đãi.

Nay thấy Tây Môn Khánh sai người tới thuyền bá kiến rồi tặng đủ thứ rượu thịt thì trong lòng vui vẻ lắm.

Hôm sau Thái Trạng nguyên và An Tiến sĩ lên bộ vào thành tới nhà Tây Môn Khánh. Tây Môn Khánh đã chuẩn bị tiệc rượu đầy đủ, lại gọi bốn con hát người Tô Châu tới hát xướng mua vui. Thái, An hai người đem theo một ít quà biếu tới. Tây Môn Khánh mũ áo chỉnh tề ra nghênh tiếp vào đại sảnh làm lễ giao bá rồi phân ngôi chủ khách mà ngồi. Thái Trạng nguyên vòng tay nghiêng mình nói:

- Tôi ở kinh sư có được nghe Địch Quán gia khoe quan nhân đây là bậc tài hiền, dòng dõi phiệt duyệt danh gia, lại thuộc dòng họ lớn ở Thanh Hà, tôi đã ngưỡng mộ từ lâu mà cứ hận rằng chưa có dịp tương kính. Nay được bá kiến quan nhân đây thì quả là vinh hạnh cho tôi lắm.

Tây Môn Khánh nói:

- Trạng nguyên dạy quá lời, được Địch gia gửi thư cho biết là Trạng nguyên đi qua đây thì bốn phận tôi là phải nghênh tiếp chỉ hiềm việc công bề bộn nên thế nào cũng có điều sơ suất, xin thứ lỗi cho.

Lát sau lại bảo:

- Chẳng hay quý nguyên quán là tại nơi nào? Và tôn hiệu của nhị vị là gì? Thái Trạng nguyên đáp:

- Quê quán tôi là Khuông Lô thuộc Từ Châu, tên hiệu Nhất Tuyền, may mắn thi đậu Trạng nguyên, được làm Nội các Bí thư, hiện được phép vua về quê thăm cha mẹ.

An Tiến sĩ tiếp lời:

- Còn tôi là người huyện Tiền Đường tỉnh Triết Giang, tên hiệu là Phương Sơn, hiện làm chức Quan chính tại Công bộ, lần này cũng được phép về quê. Tiện đây cũng xin hỏi tôn hiệu của quan nhân.

Tây Môn Khánh từ chối:

- Tôi , chỉ là một chức võ quan thấp hèn, đâu dám xưng tên hiệu trước nhị vị.

Hai người không chịu, Tây Môn Khánh bất đắc dĩ phải đáp:

- Tôi tên hiệu là Tứ Tuyền, nhờ Thái sư nâng đỡ và Địch gia giúp đỡ nên hiện được giữ chức Thiên hộ, lo về việc hình pháp. Tôi quả là không xứng đáng được giữ chức đó.

Trạng nguyên nói:

- Quan nhân đây tướng mạo không phải tầm thường, đường công danh còn nhiều tốt đẹp lắm, xin chớ quá khiêm nhường như thế.

Lát sau Tây Môn Khánh mời hai người vào nhà mát tại hoa viên để thay áo rộng nhưng Trạng nguyên nói:

- Chúng tôi đi ngang đây, nhớ tới quan nhân mà phải ghé thuyền để bá kiến tôn nhân, chứ thật sự là không có thời giờ, vậy mà bây giờ, quan nhân cố tình lưu giữ thế này, chúng tôi thật chẳng biết làm sao.

Tây Môn Khánh nói:

- Tôi quả không dám lưu giữ nhị vị, nhưng mong nhị vị không chê chúng tôi nghèo hèn, nhà cửa thấp bé mà nán lại đôi chút dùng bữa cơm xoàng, được như vậy thì may mắn cho chúng tôi lắm, chúng tôi chỉ có một tấm lòng thành mà thôi. Thái Trạng nguyên cười:

- Quan nhân đã có thịnh tình như vậy thì chúng tôi đâu dám từ chối.

Nói xong theo Tây Môn Khánh tới thư phòng tại hiên Phỉ Thúy thay áo rồi trở ra Tụ Cảnh đường trong hoa viên ngồi uống trà nói chuyện. Thái Trạng nguyên ngắm cảnh trong vườn thấy bao la bát ngát, cây cối rườm rà hoa cỏ xinh tươi, đình tạ núi hồ tuyệt đẹp thì khen rằng:

- Nơi đây quả chẳng khác Bồng Lai tiên cảnh.

Nói xong rủ An Tiến sĩ bước sang bàn bên cạnh, bày cờ mà đánh giải trí, Tây Môn Khánh nói:

- Hôm nay chúng tôi cũng mạo muội cho gọi mấy ca nữ tới đây hát hầu tiệc nhị vị.

An Tiến sĩ nóng lòng hỏi ngay:

- Vậy thì mấy nàng đó đâu, sao không thấy?

Tây Môn Khánh quay lại đưa mắt, gia nhân chạy ngay vào trong. Khoảng khắc, bốn ca nữ thướt tha bước tới cúi lạy ra mắt. Thái Trạng nguyên hỏi:

- Mấy nàng đây tên gì?

Một ca nữ đáp:

- Tiện nữ là Tử Hiếu, chị bên cạnh đây là Chu Thuận, chị kia là Viên Đạm, chị này là Hồ Thảo. An Tiến sĩ lại hỏi:

- Các người quê quán ở đâu?

Tử Hiếu thưa:

- Tất cả chúng tôi đều là người Tô Châu.

An Tiến sĩ bảo:

- Các người vào trong hóa trang đi rồi ra đây hát cho chúng ta nghe.

Đám con hát lui vào. Tây Môn Khánh lại bảo Thư Đồng hóa trang giả gái cùng hát, rồi mời khách nhập tiệc. Tây Môn Khánh tự tay rót rượu mời, ba người cùng ăn uống chuyện trò, trong khi đó đám con hát và Thư Đồng đàn ca hát xướng. An Tiến sĩ chỉ Thư Đồng mà hỏi chủ nhà:

- Người kia là ai vậy?

Tây Môn Khánh đáp:

- Tên đó là thư đồng của chúng tôi, nên tôi đặt tên là Thư Đồng.

An Tiến sĩ bảo:

- Tài nghệ của nó thật tuyệt diệu.

Nói xong gọi Thư Đồng tới thưởng một chung rượu. Thái Trạng nguyên cũng gọi một con hát khác tới thưởng rượu rồi bảo:

- Các người hát khúc 'Triều Nguyên ca cho ta nghe thử.

Tử Hiếu hát rằng:

Hoa thắm liễu xanh.

Ngoài rèm trời may thanh thanh.

Sơn thủy hữu tình.

Làn đông phong cho vó ngựa gập ghềnh.

Than rằng thân mình như cánh bèo mặt nước.

Trôi nổi bồng bênh.

Quê nhà đường xa với vợ.

Bóng chim tắm cá mịt mù.

Biết cùng ai tới.

Sầu ly hương ròng rã mấy thu.

Xót thay huyên già thông cõi.

Chiều tà ngả bóng tang dộ..

Tử Hiếu hát xong, An Tiến sĩ bảo Thư Đồng:

- Người hát khúc nào nói về ý nghĩa ân đức vô biên thử xem.

Thư Đồng đáp:

- Nếu vậy thì tôi nhớ được khúc Họa My tự Đoạn hát rằng:

Ởn đức lồng lộng vô biên.

Nhờ phụ mẫu.

Nuôi ăn học.

Lo việc nhân duyên.

Gặp hội gió mây đưa đẩy.

Cánh chim bằng cười gió bay lên.

Nhớ điều loan phụng.

Đã biết kiếp này chẳng nên.

Thì kiếp trước sao không gieo ngọc Lam Điền.

An Tiến sĩ là người Hàng Châu, thích đàn ông đóng giả đàn bà nên hết lời khen tặng Thư Đồng, tự đứng dậy cầm tay dắt tới thưởng rượu.

Lát sau tiệc tàn, Tây Môn Khánh dẫn khách đi thăm hoa viên rồi ngừng ở một ngôi đình, sai gia nhân bày tiệc hoa quả gồm ba mươi thứ để mời khách ăn trái cây uống rượu tiếp.

Thái Trạng nguyên uống vài tuần rượu rồi nói:

- Hôm nay là lần sơ kiến mà chúng tôi đã phiền quan nhân phiền quá, trời cũng đã muộn rồi, xin cho chúng tôi được cáo từ.

Tây Môn Khánh nhất định không chịu, nhưng lại hỏi:

- Nhị vị bây giờ về thuyền hay còn đi đâu?

Thái Trạng nguyên đáp:

- Chúng tôi định tới tạm trú tại chùa Vĩnh Phúc ở ngoại thành.

Tây Môn Khánh nói:

- Bây giờ ra ngoại thành thì cũng muộn rồi, nếu nhị vị không chê thì xin lưu lại đây để chúng tôi được hết lòng tiếp đãi. Các gia nhân thì xin nhị vị cho về thuyền, dặn ngày mai hãy tới đón, chỉ xin để một hai người lại thôi. Chúng tôi có đủ người phục dịch nhị vị.

Thái Trạng nguyên nói:

- Tuy biết quan nhân hiếu khách, nhưng chỉ sợ làm phiền quan nhân nhiều quá.

Nói thêm vài câu khách sáo nữa, Thái Trạng nguyên cho đám gia nhân của mình về thuyền nghỉ, dặn hôm sau mang ngựa tới đón. Gia nhân vâng lời kéo đi.

Trời gần tối, hai người khách đánh cờ giải trí. Tây Môn Khánh thưởng tiền cho đám đào kép rồi cho về, chỉ để lại mình Thư Đồng hát hầu khách. Tới lúc lên đèn, Thái Trạng nguyên nói nhỏ với Tây Môn Khánh:

- Chẳng nói giấu gì quan nhân, anh em chúng tôi về quê lần này tiền bạc cũng không dư giả lắm...

Tây Môn Khánh nói ngay:

- Xin nhị vị khỏi bận tâm, Địch gia đã cho chúng tôi biết trước cả rồi.

Nói xong dẫn hai người đi thăm nốt mấy cảnh trong hoa viên, sau cùng vào một động đá trong ngọn giả sơn, tên là động Tàng Xuân, nơi đây đã bày sẵn tiệc rượu hoa quả, lại có cả bàn ghế giường nằm.

Chủ khách lại ngồi uống rượu. Thư Đồng theo tới ca hát. Thái Trạng nguyên bảo Thư Đồng:

- Người hát khúc Hồng nhập xuân đào đi.

Thư Đồng bước tới rót rượu rồi lui ra vài bước, vỗ tay mà hát. An Tiến sĩ thích lắm, bảo:

- Tên này thật dễ mến.

Đoạn gọi tới thưởng rượu. Bữa tiệc rượu kéo dài tới đêm. Sau đó Tây Môn Khánh cho sửa soạn giường chiếu tại động Tàng Xuân và hiên Phỉ Thúy cho hai vị khách, cắt đặt gia nhân hầu hạ rồi mới về phòng nghỉ.

Hôm sau, Tây Môn Khánh chờ hai vị khách thức dậy rồi cho gia nhân mời tới đại sảnh uống trà, sau đó ăn sáng và uống rượu. Qua vài tuần rượu, Tây Môn Khánh sai gia nhân đem lễ vật ra, gồm bạc mặt một trăm lạng và đủ thứ khác cho Thái Trạng nguyên, cùng vài xấp lụa và ba chục lạng cho An Tiến sĩ, Thái Trạng nguyên giả vờ từ chối:

- Chúng tôi chỉ cần thêm một ít lộ phí, quan nhân cho quá nhiều như thế này làm sao dám nhận?

An Tiến sĩ cũng nói:

- Thái huynh tôi đây dù sao cũng nhận được, nhưng còn tôi thì đâu dám.

Tây Môn Khánh cười:

- Có gì đâu, đây chỉ là lễ mọn để tỏ tấm tình của tôi. Nhị vị vinh quy thì tôi chỉ xin có chút ít để nhị vị uống trà dọc đường, có gì là nhiều.

Gia nhân từ thuyền tới đón, hai người nói lời cảm tạ rồi sai gia nhân thu tiền bạc và các lễ vật, đoạn nói:

- Chúng tôi lần này chịu ơn quan nhân, xin ghi tạc trong lòng, về tới kinh, chúng tôi sẽ nguyện báo đáp.

An Tiến sĩ cũng nói:

- Hôm nay tương biệt, chẳng biết bao giờ mới lại được tái kiến tôn nhân.

Tây Môn Khánh nói:

- Chúng tôi nghèo nàn vụng dại, có điều gì thất thổ cũng xin nhị vị niệm tình tha thứ cho.

Hai vị khách cáo từ, Tây Môn Khánh thân tiễn tới cổng. Thái An hai người lên ngựa đi rồi, Tây Môn Khánh mới trở vào nhà...

Hồi 38

Một hôm Tây Môn Khánh cưỡi ngựa đi trên đường, gia nhân bu quanh, lính tráng đằng trước đằng sau, la hét dẹp đường như thường lệ, thì Tây Môn Khánh chợt nhìn thấy Phùng ma ma, bèn sai lính gọi lại, Phùng ma ma tất tả chạy tới, Tây Môn Khánh hỏi:

- Thế nào? Chuyện ta nhờ đã tới đâu rồi, sao chẳng thấy tới trả lời gì cả?

Phùng ma ma đáp:

- Mấy hôm trước cũng có tới coi mặt mấy người nhưng toàn hạng tầm thường, làm sao dám tới thưa chuyện với quan nhân được. Mới hôm qua đây thì tìm được một người con gái tuyệt đẹp, mười lăm tuổi, đẹp không thể tả ra được, chân thì nhỏ xíu, da thì như thoa phấn, tóc thì như mây, bà mẹ nói rằng cô ta sinh đúng vào ngày Đoan Ngọ, tiểu danh là Tố Ái, gia gia mà thấy cũng phải mê mết chứ đừng nói.

Tây Môn Khánh bảo:

- Lão nói gì kỳ lạ vậy? Ta thì cần gì, ở nhà còn biết bao người đẹp, ta nói thật cho lão biết, không phải ta tìm cho ta đâu, mà là tìm giúp cho Địch Đại quân gia trong phủ Thái sư ở Đông Kinh để làm đệ nhị phòng đó. Lão mà làm được chuyện này thì chắc là được thưởng xứng đáng lắm đó. Mà người đó là con cái nhà ai vậy? Lão nhớ bảo ghi ngày sinh tháng đẻ để ta coi.

Phùng ma ma cười:

- Con cái nhà ai à, tôi nói ra thì quan nhân không thể ngờ được đâu, chính là con gái viên quản lý họ Hàn, coi tiệm tơ sợi cho quan nhân đó. Để tôi bảo biên ngày sinh tháng đẻ rồi hôm nào quan nhân muốn coi mặt thì xin cứ cho tôi biết.

Tây Môn Khánh bảo:

- Nếu vậy thì lão cứ nói chuyện với Hàn Quản lý trước đi, nếu chịu thì trả lời cho ta biết.

Phùng ma ma cúi chào mà đi.

Hai ngày sau, Tây Môn Khánh đang ngồi tại đại sảnh thì Phùng ma ma tới đưa tấm thiệp. Tây Môn Khánh coi, thấy ghi Hàn thị, mười lăm tuổi, sinh giờ Tý ngày mồng năm tháng năm. Phùng ma ma nói:

- Tôi có tới nói với Hàn Quản lý thì Hàn Quản lý bảo rằng nếu được quan nhân thương đến thì may mắn cho con gái ông ta lắm, nhưng chỉ hiềm nhà nghèo, không thể sắm sửa được gì cho con mà thôi.

Tây Môn Khánh bảo:

- Lão cứ nói rằng Hàn Quản lý không phải tốn kém một đồng một chữ nào cả, tất cả mọi thứ xiêm y nữ trang ta lo hết, lại còn cho hẵn hai chục lạng để tùy ý hẵn muốn sắm sửa gì thêm cho con gái thì sắm.

Chừng nào ta cho đưa con gái hẵn lên Đông Kinh thì hẵn được đi theo, bây giờ ta không coi hẵn như gia nhân nữa. Nay mai mà con gái hẵn sinh được đưa con trai thì gia đình hẵn phú quý kể sao cho xiết.

Phùng ma ma lại nói:

Hàn Quản Lý nói là mời quan nhân tới coi mặt.

Tây Môn Khánh bảo:

- Được rồi, nếu đã thuận thì để mai ta đến coi mặt cũng được, việc gì phải gấp, lại dặn hăn là đừng bày vẽ mua bán gì cả, ta tới thì chỉ uống chung trà mà thôi.

Phùng ma ma đáp:

.

- Vâng, để tôi đi dặn ngay.

Nói xong cáo từ, tới nhà Đạo Quốc, kể hết cho vợ Đạo Quốc là Vương thị nghe, rồi dặn thêm:

- Ngày mai quan nhân từ phủ ra sẽ ghé đây coi mặt cháu, quan nhân dặn là đừng bày vẽ gì hết, quan nhân chỉ uống chung trà mà thôi.

Vương thị không tin:

- Thật hay sao? Hay là ma ma nói đùa?

Phùng ma ma nói:

- Tôi nói dối chị làm gì, quan nhân ít thì giờ lắm, tới đây một chút mà thôi, ở nhà quan nhân người ra người vào tấp nập, biết bao nhiêu công việc mà kể, ai ở đây lâu được để ăn với uống Vương thị mừng lắm, bày rượu thịt mời Phùng ma ma. Lúc Phùng ma ma ra về, Vương thị còn dặn:

- Ngày mai thế nào ma ma cũng tới đấy nhé.

Phùng ma ma gật đầu rồi về. Tối hôm đó vợ chồng Đạo Quốc bàn tính xong xuôi.

Sáng sớm hôm sau, Đạo Quốc dậy sớm, đi mua mấy thứ bánh và trà thật ngon về nhà đưa cho vợ rồi ra tiệm. Vương Thị Ở nhà trang điểm thật đẹp rồi dọn dẹp nhà cửa, bày biện bánh trái, chuẩn bị sẵn nước sôi để pha trà.

Phùng ma ma tới giúp đỡ chỉ vẽ mọi cách. Gần trưa, Tây Môn Khánh từ viện Đề hình về nhà thay quần áo rồi cưỡi ngựa tới nhà họ Hàn, có Đại An và Cầm Đồng đi theo. Tối cổng Tây Môn Khánh xuống ngựa, Phùng ma ma chạy ra đón đả mời vào dùng trà ăn bánh. Lát sau Vương thị dẫn Tố Ái ra. Hai mẹ con cùng cúi lạy rồi đứng một bên. Tây Môn Khánh không chú ý tới đứa con gái mà chỉ nhìn chăm chăm người mẹ. Vương thị hôm nay mặc một cái áo màu tía, cái quần màu ngọc, đôi chân nhỏ xíu lộ ra khỏi gấu quần, nét mặt yêu kiều mỹ lệ, đôi mày cong vút và xanh như lá liễu, đôi mắt long lanh như nước mùa thu, toàn thân tiết ra một vẻ thu hút khiến người khác nhìn thấy chỉ nghĩ tới chuyện bướm loạn ong cuồng ý trăng tình gió. Tây Môn Khánh say sưa nhìn ngắm một hồi nghĩ thầm:

Hàn Đạo Quốc có người vợ như thế này hèn gì không xảy ra chuyện lôi thôi hôm trước. Đoạn quay nhìn Tố Ái, thiếu nữ này như một đóa hoa xuân mơn mớn, giống mẹ như đúc, nhưng ngây thơ trẻ trung và do đó ít

quyến rũ hơn mẹ. Vương thị thấy Tây Môn Khánh không nói gì mà cứ nhìn mình chăm chăm thì thẹn thùng tới rớt một chung trà rồi hai tay đưa cho Tây Môn Khánh. Tây Môn Khánh được dịp nhìn gần, quả thấy người đàn bà này muôn phần quyến rũ, da trắng như mỡ động, tỏa mùi hương kỳ dị. Uống xong chung trà, Tây Môn Khánh bảo Đại An để hai chục lạng bạc và ít lụa gấm lên bàn, lại có cả vài cái nhẫn, rồi bảo Vương thị thu nhận. Vương thị đeo nhẫn vào tay cho con, nhận tiền và các thứ, rồi cả hai mẹ con lạy tạ mà lui vào trong. Lát sau Vương thị bước ra đứng hầu. Tây Môn Khánh bảo:

- Hai chục lạng đó là để tùy vợ chồng người muốn mua sắm thêm gì cũng được, còn xiêm y và nữ trang của nó để ta lo hoàn toàn, vợ chồng người không phải bận tâm. Một hai ngày nữa ta cho đem nó về nhà để may xiêm y và dạy bảo vài điều cần thiết.

Wương thị cúi lạy rồi đứng dậy thưa:

- Vợ chồng tôi đã sống nhờ gia gia bây giờ đến việc của con gái tôi cũng làm gia gia bận lòng, thật ơn đó vợ chồng tôi đến lúc chết cũng không báo đáp được.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Hàn Quản lý không có nhà hay sao?

Wương thị đáp:

- Chồng tôi từ sáng sớm đã ra tiệm lo việc, để mai sẽ tới lạy tạ. Tây Môn Khánh thấy Vương thị ăn nói ngọt ngào tiếng trong như suối thì xao động trong lòng lắm, ngồi ngắm thêm một lát rồi đứng dậy bảo:

- Thôi ta về.

Wương thị chắp tay:

- Thỉnh lão gia ngồi chơi lát nữa.

Tây Môn Khánh lưỡng lự một hồi rồi nói:

- Thôi, để ta về, hôm khác có dịp sẽ ghé lâu hơn.

Nói xong lên ngựa về nhà kể lại cho Nguyệt nương nghe. Nguyệt nương nói:

- Tưởng là xa xôi gì, hóa ra là con gái Hàn Quản lý:

Nếu quả thật là đẹp thì may cho mình lắm.

Tây Môn Khánh bảo:

- Mai nó tới đây tất biết. Tôi định giữ nó ở đây vài ngày để may xiêm y và chuẩn bị các thứ cho tươm tất. Bây giờ thì tôi phải lấy ít bạc ra bảo thợ bạc nó làm một ít nữ trang.

Nguyệt nương đề nghị:

- Phải lo gấp đi mới được, rồi bảo cha nó đưa nó lên Đông Kinh, mình khỏi phải sai người đi.

Tây Môn Khánh bảo:

- Đành đóng cửa tiệm ít ngày vậy, nhưng dù sao cũng phải có Lai Bảo đi, vì Lai Bảo quen thuộc nhiều với phủ Thái sư.

Hôm sau Tây Môn Khánh sai gia nhân bảo Phùng ma ma đem Tố Ái lại. Vương thị mua ít lễ vật rồi tự tay dẫn con tới chào lạy mọi người, sau đó nói:

- Gia gia, Đại nương và các nương nương đây nhọc lòng lo cho cháu, vợ chồng chúng tôi quả không biết lấy gì báo đáp.

Nguyệt nương bày tiệc rượu hoa quả trong phòng khoản đãi mẹ con Vương thị, đám tiểu thiếp trong nhà cũng có mặt. Trong khi đó Tây Môn Khánh cho đem các thứ gấm vóc lụa là ra, gọi phó may họ Triệu tới may gấp các loại xiêm y cho Tố Ái.

Vương thị dặn dò con gái rồi cáo từ mà về.

Tây Môn Khánh đích thân đứng ra lo lắng mọi việc cho thật nhanh. Do đó chỉ vài ngày sau là tất cả đã xong. Ngày đi được ấn định là ngày mồng mười tháng chín. Hôm đó Tây Môn Khánh chọn mấy tên lính lực lưỡng, đem đủ cung tên gươm giáo đi theo Hàn Đạo Quốc, Lai Bảo để đưa Tố Ái đến Đông Kinh, Tây Môn Khánh cũng viết một bức thư giao cho Lai Bảo. Đám đàn ông đi ngựa còn Tố Ái ngồi xe, tất cả trực chỉ Đông Kinh mà đi.

Vương thị nhớ con khóc mất mấy ngày.

Một hôm, Tây Môn Khánh rảnh rang, cưỡi ngựa tới tiệm tơ sợi của mình ở đường Sư Tử. Phùng ma ma đón tiếp, mời uống trà. Tây Môn Khánh lấy ra một lạng bạc đưa cho Phùng ma ma rồi bảo:

- Công việc đã xong, ta thưởng cho lão để mua áo mà mặc. Phùng lão nhận bạc rồi lạy tạ. Tây Môn Khánh hỏi:

- Mấy hôm nay lão có tới thăm vợ họ Hàn không?

Phùng lão đáp:

- Ngày nào mà tôi chẳng tới đó. Mẹ con người ta ngày ngày thủ thủ có nhau bây giờ xa cách chẳng biết bao giờ gặp mặt không buồn sao được. Gia đình ít người chồng con đi xa hết, chị ta ở nhà có một mình, lại càng buồn hơn. Mấy hôm nọ khóc nhiều lắm, hôm nay thì cũng bớt rồi. Chị ta cũng hỏi tôi là quan nhân có thưởng cho tôi chưa, tôi trả lời là quan nhân bận rộn nhiều việc, chuyện thưởng công cho tôi là chuyện nhỏ, lúc nào quan nhân cho tôi không được. Chị ta hứa là khi chồng về sẽ đền ơn tôi.

Tây Môn Khánh gật đầu bảo:

- Hàn Quản lý chuyển về này chắc là giàu, không đền ơn lão sao được.

Lát sau, Tây Môn Khánh ghé tai Phùng lão nói nhỏ:

- Nay, ta nhờ lão một việc nhé, lão tới nhà Vương thị nói là ta muốn tới thăm một lát, xem nàng có chịu không, lão làm sao ăn nói khéo léo một chút.

Phùng lão che miệng cười bảo:

- Gia gia ghê lắm, lo cho con gái người ta xong là lo tới người ta ngay. Thôi được, để tối tối một chút, tôi sẽ tới nói chuyện thử xem sao. Để tôi nói gia gia nghe, nàng này là em gái của Vương đồ tể, tuổi Ty, năm nay hai mươi chín tuổi. Người thì đẹp dễ như vậy đó, nhưng tính tình thì chưa biết thế nào. Gia gia muốn thì để tôi dò ý trước đã, ngày mai tới báo tin cho gia gia biết.

Tây Môn Khánh mừng lắm, bảo:

- Được rồi, nhớ giúp ta nhé.

Đoạn trở ra lên ngựa mà về.

Phùng lão nấu cơm ăn rồi đóng cửa nẻo kỹ càng, sau đó tới nhà Vương thị. Vương thị mời ngồi rồi bảo:

- Hôm nay tôi xào món mì ngon lắm, chờ ma ma tới ăn mà sao không thấy.

Phùng lão nói:

- Tôi cũng bận rộn nhiều chuyện lắm, có rảnh mới tới được chứ.

Vương thị nói:

- Tôi cũng vừa nấu cơm xong, hay là ma ma dùng với tôi cho vui.

Phùng lão đáp:

- Tôi cũng vừa mới ăn xong rồi tới đây liền, không ăn được nữa đâu, cho tôi uống trà đi.

Vương thị rót trà mời rồi xin phép ăn cơm. Phùng lão vừa uống trà vừa nhìn Vương thị ăn. Vương thị bảo:

- Ma ma thấy tôi khổ không, nhà có hai mẹ con, có nó tôi cũng nhờ nó nhiều, bây giờ nó đi rồi, nhà cứ vắng tanh vắng ngắt, việc gì cũng phải làm lấy mà làm việc gì cũng nhớ tới nó, nhưng nhớ thì nhớ, làm sao đi thăm được thật, sinh lý còn hơn là tử biệt.

Nói xong thì nước mắt lăn chã tuôn rơi. Phùng lão an ủi:

- Nói cho cùng, nuôi con lớn lên rồi nó đi xa thì cũng buồn khổ thật, nhưng nghĩ đi thì vậy, nghĩ lại thì để con gái, nuôi lớn lên là phải gả chồng, con gái là con người ta mà. Vả lại nay mai thư thư nhà mình tại phủ Thái sư mà sinh được một mụn con trai thì vợ chồng chị cũng được nhờ.

Vương thị nói:

- Thương con thì thương chứ mong gì nhờ con, chỉ sợ lúc nhờ được thì chúng tôi đã chết tự đời nào rồi.

Phùng lão nói:

- Sao nói vậy? Trẻ cậy cha già cậy con chứ, vả lại thư thư nhà mình là người có nhan sắc, lại thông minh lanh lợi, tất sẽ được phú quý, mà khiến cho cha mẹ cũng được nhờ cậy.

Hai người cứ tiếp tục chuyện trò, không khí càng lúc càng thân mật cởi mở. Phùng lão biết đã tới lúc có thể gợi chuyện, bèn nói:

- Nhà đã neo người, bây giờ con đi lấy chồng xa, chồng thì vắng nhà, chị Ở nhà có một mình không sợ hay sao?

- Sợ chứ sao không, nhưng ma ma đã biết vậy thì xin sớm tối đến đây bầu bạn với tôi.

Phùng ma ma giả lả:

- Tôi thì chỉ lúc rảnh mới tới được mà thôi, bây giờ tôi giới thiệu cho chị một người tới bầu bạn với chị, chị chịu không?

Vương thị cười:

- Ai vậy?

Phùng lão cười bảo:

- Nói gần nói xa chẳng qua nói thật, hôm qua Tây Môn Đại quan nhân có tới thăm tôi rồi nói là chị Ở nhà một mình chắc buồn rầu lo sợ, nên nhờ tôi tới hỏi là chị có chịu để quan nhân tới ngồi trò chuyện với chị cho đỡ buồn không? Tôi nói thật, đây là dịp tốt để chị có thể có chút ít mà ăn mặc sắm sửa với người ta, rồi có thể thì nay mai quan nhân sẽ tậu nhà cho chị Ở, có phải sung sướng một đời không?

Vương thị mỉm cười:

- Người ta trong nhà có năm sáu người thê thiếp đẹp như tiên nga giáng thế, biết người ta có đoái hoài đến thân phận xấu xí hèn hạ như tôi không?

Phùng lão nói:

- Ô hay, sao lại nói như vậy? Tục ngữ có câu yêu ai thì thấy người đó đẹp như Tây Thi huống hồ chị lại là người nhan sắc, vậy còn sợ gì? Tôi nói thật, quan nhân mà đã tới nhờ vả tôi là không phải chuyện thường, buồn cười hôm qua tới thăm tôi, quan nhân cứ nói đông dài không đâu, tới lúc nhìn quanh không có ai, mới nói nhờ tôi chuyện này, lại cho tôi một lạng bạc. Bây giờ nếu chị bằng lòng thì để mai tôi còn tới thưa lại cho quan nhân hay để quan nhân còn sửa soạn thứ này thứ kia tặng chị, biết đâu lại không mua nhà mua ruộng cho chị nữa. Sự thật là như vậy đó, tôi nói dối chị mà làm gì. Vương thị cúi đầu nói:

- Nếu quan nhân quả có lòng đoái hoài thì ngày mai xin mời quan nhân lại chơi, tôi xin hầu chuyện.

Phùng lão được lời như cởi tấm lòng, ngồi lại nịnh bợ vuốt ve Vương thị một hồi rồi cáo từ.

Hôm sau Tây Môn Khánh lại đích thân tới tìm Phùng lão, nghe chuyện xong mừng lắm, đưa ngay cho Phùng lão một lạng bạc để Vương thị có tiền làm tiệc rượu. Phùng lão vội đi mua đồ ăn và rượu ngay.

Trong khi đó Vương thị dọn dẹp lại nhà cửa, trang hoàng trong phòng, chuẩn bị trà nước. Lát sau thì Phùng lão xách một giỏ đồ ăn đầy ắp tới khoe với Vương thị rồi vào bếp làm món ăn. Vương thị cũng lăng xăng phụ dọn tiệc.

Tối trưa, Tây Môn Khánh đem theo Kỳ Đồng và Đại An tới. Tối cổng, Tây Môn Khánh xuống ngựa bảo:

- Đại An ở lại đây với ta, còn Kỳ Đồng thì đem ngựa ra căn nhà ở đường Sư Tử nghỉ ngơi ở đó, đến tối thì đem ngựa trở lại đây đón ta.

Nói xong vào nhà mà ngồi. Vương thị trang điểm thật đẹp để bước ra e thẹn cúi lạy rồi nói:

- Việc của cháu đã xong, thật chúng tôi chịu ơn quan nhân nhiều quá.

Tây Môn Khánh cười:

- Chỉ sợ sau này không tới đâu thì vợ chồng nàng lại oán trách ta mà thôi.

Vương thị nói:

- Ôn của gia gia lớn như trời biển, chúng tôi lo báo đáp không nổi, làm sao dám oán trách.

Nói xong lại sụp lạy bốn lạy, Phùng lão đem trà ra, Vương thị hai tay nâng chung mời Tây Môn Khánh, đoạn ghé mắt nhìn ra thấy ngựa không còn ở ngoài, Đại An đã khóa cổng rồi ngồi ngoài canh chừng thì yên tâm lắm, ngồi ngay xuống cạnh Tây Môn Khánh mà trò chuyện, lát sau thì mời Tây Môn Khánh vào phòng trong, nơi đây trang hoàng đẹp đẽ, trướng rủ màn che, lại có nhiều một tấm bình phong vẽ hình Trương Quân Thụy và Thôi Oanh Oanh. Bàn ghế bát đĩa đã sẵn sàng. Tây Môn Khánh ngồi xuống, Vương thị ngồi xuống bên cạnh hỏi han chuyện này chuyện kia. Tây Môn Khánh thấy nhà cửa quạnh hiu liền bảo:

- Nàng ở đây phải có một đứa nhỏ để sai bảo mới được.

Vương thị nói:

- Chẳng giấu gì gia gia, từ khi cháu nó đi rồi thì tôi phải tự tay làm lấy mọi việc lớn nhỏ trong nhà.

Tây Môn Khánh nói:

- Được rồi, để mai ta nhờ Phùng lão xem có đứa a hoàn nào mười ba mười bốn tuổi thì mua tới đây đỡ chân đỡ tay cho nàng.

Vương thị nói:

- Được vậy thì còn gì bằng.

Tây Môn Khánh bảo:

- Cứ để Phùng lão lo, tốn kém bao nhiêu lão sẽ cho ta biết.

Vương thị nói:

- Thật bận lòng gia gia quá, ơn nghĩa cứ ngày thêm chập chồng thế này, tôi biết lấy gì báo đáp.

Tây Môn Khánh thấy Vương thị nói chuyện hợp ý mình thì vui vẻ lắm. Phùng lão đem các đồ ăn lên, Tây Môn Khánh bảo:

- Nay, lão làm sao kiếm một đứa a hoàn để đỡ dần công việc ở đây chứ.

Phùng lão cười:

- Thừa có ngay, nhà chị họ Triệu ở gần đây có đứa con gái mười hai mười ba tuổi gì đó, chỉ xin có bốn lạng bạc mà thôi. Để tôi hỏi vụ đó cho.

Nói xong bày tiệc và rót rượu. Vương thị hai tay nâng chung rượu đưa cho Tây Môn Khánh rồi cúi lạy mà mời. Tây Môn Khánh vội đỡ dậy mà bảo:

- Nàng đừng thủ lễ quá như vậy khiến ta mất tự nhiên. Vương thị cảm tạ rồi ngồi xuống cạnh, gấp thức ăn bỏ vào bát cho Tây Môn Khánh, Phùng lão dọn riêng cho mình một mâm nhỏ ở dưới bếp, một mình một chiếu thành thói. Trong phòng, Tây Môn Khánh và Vương thị dần dần chuyện trò lơ lả, chén tạc chén thù, mắt qua mày lại, má tựa vai kê, hai người muôn phần đắc ý. Ăn xong no say, Vương thị đưa Tây Môn Khánh vào giường nghỉ. Tới canh một, Tây Môn Khánh mới ngồi dậy sửa lại mũ áo. Vương thị nói:

- Ngày mai gia gia nhớ đến sớm, đừng để tôi chờ đấy nhé.

Tây Môn Khánh gật đầu bước ra. Mấy gia nhân đã dẫn ngựa chờ sẵn. Chủ tớ lên ngựa mà về.

Hôm sau Tây Môn Khánh tới đưa bốn lạng bạc cho Phùng lão để mua con gái họ Triệu về làm a hoàn cho Vương thị, đặt tên là Cẩm Nhi. Từ đó, cứ cách một hai ngày, Tây Môn Khánh lại tới cùng Vương thị. Đại An và Kỳ Đồng được tin cậy cho đi theo, mỗi đứa một việc, không cần phải dặn dò gì. Tới cổng nhà Vương thị thì Kỳ Đồng tự động dẫn con ngựa ra nghỉ ngơi tại căn nhà ở đường Sư Tử, Đại An thì khóa chặt cổng lại rồi ngồi ngoài coi chừng. Bên trong thì Phùng lão chuyên lo tiệc tùng trà rượu. Mỗi lần tới như vậy, Tây Môn Khánh lại cho Vương thị vài lạng bạc, cứ trưa thì tới, tối mới về. Phùng lão có đồng ra đồng vào, thường quanh quẩn bên cạnh Vương thị, nhiều khi Bình Nhi sai người tới tìm cũng không gặp, hoặc gặp thì Phùng lão nói là không rảnh. Một hôm gia nhân gọi mãi, Phùng lão mới chịu tới. Bình Nhi hỏi:

- Ma ma à, hồi này làm gì ở đâu mà mất mày mất mặt vậy? Cho gọi năm lần bảy lượt cũng không chịu lại là thế nào? Tôi có ca nhi nên hồi này nhiều việc bận, cần ma ma tới phụ với bọn a hoàn mà chẳng thấy mặt đâu cả.

Phùng lão đáp:

- Nãi nãi ơi, tôi già cả yếu đuối, lại nhiều việc, nội căn nhà ở đường Sư Tử tôi lo chưa nổi, chứ có phải lười biếng gì đâu.

Bình Nhi hỏi:

- Lão nói là lão lo việc tại nhà ở đường Sư Tử, vậy tại sao tôi cho người tới đó tìm thì không thấy đâu cả, lão bận ở đâu vậy?

Phùng lão đáp:

- Quả là tôi bận, chẳng hạn như Đại nương đây sai tôi đi mua các thứ vật dụng cần thiết để tới chùa lễ Phật, tôi lại...

Bình Nhi ngắt lời:

- Thôi đi, lão đừng có lấy vải thừa che mắt thánh, lão nói là bận đi mua đồ cho Đại nương, sao Đại nương mới nói với tôi là đưa tiền cho lão mà chẳng thấy lão mua đem lại gì cả?

Phùng lão cứng họng, lát sau mới ấp úng:

- Để tôi vào thưa chuyện với Đại nương vậy.

Bình Nhi bảo:

- Lão mà vào thế nào cũng bị rầy la.

Phùng lão quay ra, nhưng không tới phòng Nguyệt nương, mà tới nhà bếp trước. Ngọc Tiêu và vợ Lai Hưng đang trò chuyện, thấy Phùng lão tới, bèn nói:

- Lão đã tới đấy à? Lão đi đâu mất mặt mất mũi, Lục nương sai tìm mấy lần cũng không thấy, đang giận lắm đó.

Phùng lão bước tới vái hai người rồi cười đáp:

- Tôi vừa mới từ đằng Lục nương tới đây, đã ăn một trận mắng nên thân rồi.

Ngọc Tiêu hỏi:

- Đại nương nhắc là nhờ lão mua những gì, lão đã mua chưa?

Phùng lão đáp:

- Mấy thứ đó hôm qua tôi đã ra ngoại thành hỏi, nhưng người ta nói là hết rồi, phải chờ tới tháng ba sang năm mới có nên tôi lại phải đem tiền ra đây, thư thư nhận lại giùm tôi nhé.

Ngọc Tiêu Cười:

- Tôi không đích thân giao tiền cho lão thì làm sao dám nhận lại, lão nhận ở đâu thì trả ở đó chứ.

Bây giờ lão cứ ngồi đây nói chuyện đã. Này, Hàn quản lý lần này về, chắc là lão được đền ơn bọn đấy nhé.

Phùng lão cười:

- Đền ơn hay không cũng là tùy Hàn Quản lý. Hàn Quản lý mới được được tám ngày nay chứ bao nhiêu, chắc cũng phải cuối tháng này hoặc đầu tháng sau mới về được. Nói chuyện vài câu nữa rồi Phùng lão mon men tới phòng Nguyệt nương, nhưng không dám nói việc trả tiền lại, mà chỉ thưa:

- Mấy thứ Đại nương dặn mua chỉ còn những loại xấu, loại tốt thì phải đầu năm mới có, hiện nay loại tốt đã bán hết cả rồi. Nguyệt nương vốn là người thật thà dễ tin, nghe xong chỉ nói:

- Nếu vậy thì lão cứ giữ lấy tiền, bao giờ có thì mua ngay cho tôi.

Đoạn sai rót trà mời uống. Uống trà xong, Phùng lão cáo từ Nguyệt nương rồi trở lại phòng Bình Nhi. Bình Nhi hỏi:

- Thế nào? Đại nương rầy la làm sao ?

Phùng lão cười:

- Rầy la gì đâu, tôi chỉ khéo ăn nói một chút là Đại nương vui vẻ ngay lại còn cho tôi uống trà nữa chứ.

Bình Nhi cười bảo:

- Giỏi ăn giỏi nói lắm, nhưng hôm nay thì ở lại đây giặt quần áo cho ca nhi, không được đi đâu hết.

Phùng lão năn nỉ:

- Xin nương nương cứ bảo a hoàn để đó cho tôi, sáng mai tôi sẽ tới thật sớm. Chiều nay tôi còn bận vài chuyện gấp nữa, nương nương thương giùm tôi.

Bình Nhi bảo:

- Lão bây giờ lắm chuyện quá đấy nhé, được rồi, sáng mai mà không tới sớm thì biết tay tôi.

Phùng lão cười toe toét, nói chuyện liến thoắng một hồi rồi cáo lui Bình Nhi bảo:

- Ở lại đây ăn cơm đã. Phùng lão quay lại nói:

- Xin đa tạ nương nương tôi còn no lắm, xin để khi khác.

Nói xong tất tả đi ngay.

Sự thật là Phùng lão thấy đã trưa, sợ Tây Môn Khánh tới nhà Vương thị, nên phải vội vàng đến đó lo sửa soạn cơm rượu.

Hồi 39

Phùng lão tất tả từ phòng Bình Nhi đi ra thì gặp Đại An. Đại An cười bảo:

- Ma ma cứ tới nơi đó trước đi, gia gia còn nói chuyện với Ứng nhị gia, chút nữa tới sau, Kỳ Đồng nó đem rượu tới trước rồi đó.

Trong khi đó Ứng Bá Tước nói với Tây Môn Khánh trên đại sảnh:

- Lý Trí và Hoàng Tam hiện có một số vật liệu sập ong rất lớn, trị giá một vạn lạng, đây là dịp tốt kiếm lời nhiều, bây giờ họ đang kệt tiền, đại ca tính sao?

Tây Môn Khánh bảo:

- Có lẽ tôi không thể làm chuyện này được đâu.

Bá Tước bảo:

- Nếu đại ca không muốn đứng ra làm thì đại ca có thể bỏ ra hai ngàn lạng cho họ, tiền lời hàng tháng năm phân, tôi đứng ra bảo lãnh, đại ca tính thế nào?

Tây Môn Khánh nói:

- Nếu vậy nể lời nhị ca, tôi bỏ ra cho họ một ngàn lạng thôi. Hiện tôi đang lo xây cất trang trại nên cũng không dồi dào tiền bạc.

Bá Tước kéo nài:

- Nếu quả là đại ca không sẵn tiền thì có thể bán bớt một ít hàng đi lấy thêm năm trăm lạng nữa đưa cho họ, là một ngàn năm trăm lạng, tôi bảo đảm họ không dám thiếu tiền lời đại ca đâu.

Tây Môn Khánh ngần ngừ:

- Kể ra thêm năm trăm lạng nữa thì tôi cũng có cách xoay ra, nhưng quả là tôi ngại quá.

Bá Tước nói giọng chắc nịch:

- Có gì mà đại ca ngại? Nếu có chuyện gì trục trặc thì còn tôi đây, xin đại ca cứ yên tâm, nếu đại ca chịu thì ngày mai tôi bảo họ làm giấy.

Tây Môn Khánh nói:

- Ngày mai tôi có chút việc bận, bảo họ là ngày kia đi.

Bá Tước gật đầu đứng dậy cáo từ.

Tây Môn Khánh gọi Đại An lấy ngựa rồi hỏi:

- Kỳ Đồng nó đã đi chưa?

Đại An đáp:

- Thưa đã đi từ nãy rồi.

Tây Môn Khánh lên ngựa tới nhà Vương thị.

Không ngờ hôm đó em trai Hàn Đạo Quốc là Hàn Nhị đánh bạc thua hết tiền, bèn tới nhà anh. Tới nơi, Hàn Nhị hỏi Vương thị:

- Tầu tầu à, ca ca tôi chưa về sao? Tôi đang định kiếm ca ca để uống chén rượu đây.

Nói xong chìa một gói đựng lòng lợn ra. Vương thị sợ Tây Môn Khánh tới bắt gắp bèn bảo:

- Thôi, chú có đồ nhắm rồi thì đi chỗ khác mà uống rượu. Ca ca chú vắng nhà, chú tới đây làm gì ?

Thật phiền quá.

Hàn Nhị không chịu đi, nhìn vợ vẫn trong nhà, chợt thấy trên bàn có một vò rượu kèm theo một tấm thiệp

hông, bèn hỏi:

- Tẩu tẩu à, rượu gì ở đâu vậy? A à, có rượu mà định uống một mình sao? Rót ra tôi với tẩu tẩu cùng uống chẳng?

Vương thị vội cản lại:

- Đây, rượu của Đại quan nhân đem tới cho anh chú đó, anh chú chưa về thì chú đừng có đụng vào, đợi anh chú về rồi hai anh em uống có vui hơn không?

Hàn Nhị nói:

- Đợi làm sao được mà đợi, rượu này của ai sai đem đến thì tôi cũng uống thử một chung đã.

Nói xong bước tới định cầm vò rượu lên, nhưng Vương thị đã xin đến, giằng lại vò rượu, lấy tay xô Hàn Nhị ra rồi đem rượu vào phòng trong. Hàn Nhị lặng người rồi thẹn quá hóa giận mắng rằng:

- Con dâm phụ kia, tao thấy mày ở một mình vắng vẻ buồn rầu nên mang đồ ăn tới để uống rượu trò chuyện giải muộn, mày có rượu đã không cho tao uống lại còn xô đẩy tao. Tao biết rồi, bây giờ mày vớ được thằng nào nhiều tiền nên bây giờ bỏ rơi tao chứ gì? Tao nói thật cho mà biết, tao mà gặp thằng khốn nạn đó thì dao trắng đâm vào, dao đỏ rút ra chứ không giỡn đâu.

Vương thị đỏ bừng mặt, vớ ngay một cái gậy đánh đuổi Hàn Nhị rồi mắng:

- Thằng giặc đói kia, mày uống rượu ở đâu rồi tới đây định kiếm chuyện với bà phải không. Bà nói thật, bà không sợ mày đâu.

Hàn Nhị chửi rầm lên rồi bỏ đi. Vừa ra khỏi cổng thì gặp Tây Môn Khánh từ xa cưỡi ngựa tới. Hàn Nhị vội lĩnh sang ngõ khác. Tây Môn Khánh bước vào hỏi:

- Ai vừa từ trong này ra vậy?

Vương thị đáp:

- Còn ai nữa, thằng Hàn Nhị đó, chắt lại thua bạc nên mới uống rượu say tìm đến đây, nó ăn nói bậy bạ, tôi vừa đuổi đi xong, gặp anh nó ở nhà hôm nay thì nó được một trận rồi.

Tây Môn Khánh cau mày:

- Thì ra thằng khốn đó. Được rồi, để mai tôi ra viện, nó sẽ biết.

Nói xong giận dữ ngồi xuống. Vương thị nói:

- Xin gia gia đừng bận tâm.

Tây Môn Khánh bảo:

- Không được, để như thế này nó quen đi Vương thị nói xuôi:

- Gia gia dạy cũng đúng.

Đoạn mời Tây Môn Khánh vào phòng trong. Tây Môn Khánh đứng dậy bảo Đại An:

- Mày cho thằng Kỳ Đồng đem ngựa về nhà đi, còn mày thì ở ngoài, hễ thấy thằng côn đồ vừa rồi thì nắm đầu nó vào đây cho tao.

Đại An thưa:

- Nó biết gia gia ở đây thì đời nào dám bén mảng tới.

Tây Môn Khánh không nói gì, theo Vương thị vào trong. A hoàn Cầm Nhi đem trà và hoa quả ra rồi cúi lạy. Tây Môn Khánh bảo:

- Nó cũng ngoan ngoãn đấy chứ. À, còn Phùng lão đâu, sao không thấy?

Vương thị đáp:

- Lão còn đang bận rộn trong bếp, chưa ra lạy chào gia gia được.

Tây Môn Khánh bảo:

- Vò rượu hồi này ta cho gia nhân đem tới là của một vị nội thần biếu đó, rượu rất ngon, trong lại còn vị thuốc, uống vào bổ lắm. Trước đây chẳng biết nàng sai mua rượu ở đâu mà khó uống quá nên hôm nay ta phải cho đem lại đó.

Vương thị nói:

- Tạ Ôn gia gia. Chúng tôi ở đây nghèo nàn làm sao có rượu quý để mời gia gia, nên cứ sai người lên phố mua, biết là không vừa miệng gia gia nhưng không làm sao được.

Tây Môn Khánh bảo:

- Đợi Hàn Quản lý về rồi ta sẽ bỏ ra ít tiền, bảo tìm một căn nhà nào ở đường Sư Tử, mua lại rồi hai người dọn tới đó mà ở cho đàng hoàng mà lại gần tiệm. Ở đó cần mua bán thức gì cũng tiện nữa.

Vương thị nói:

- Gia gia dạy rất phải, vả lại ở xóm này cũng nhiều điều bất tiện, gia gia tới lui cũng có miệng tiểu nhân bàn tán.

Hai người nói chuyện một lúc thì tiệc dọn xong. Vương thị rót rượu mời Tây Môn Khánh. Vò rượu hồi này giăng co giữa Hàn Nhị và Vương thị cho nên cận thuốc vẫn đục lên. Tây Môn Khánh uống một hớp rồi bảo:

- Quái lạ, sao hôm nay rượu có vẻ khác, ở nhà ta cũng uống rượu này nhưng mùi vị khác hơn, sao vậy kìa.

Vương thị đáp :

- Chắc là tại mang đi mang lại nên cận thuốc đục lên đây thôi. Tây Môn Khánh bảo:

- Thật tiếc quá.

Hai người vừa ăn uống vừa chuyện trò. Trong khi đó, sau khi thấy Tây Môn Khánh vào nhà chị dâu mình, Hàn Nhị nghĩ thầm:

Quái lạ, chẳng lẽ con mụ đó lại có thể tăng tịu với Tây Môn Thiên hộ sao. Hèn gì nó cậy thế mà xua đuổi mình tàn tệ. Để anh mình về mình phải nói mới được.

Vừa đi vừa nghĩ ngợi thì gặp một người quen tên là Trương Đắc Đại. Đắc Đại thường quanh quẩn ngoài cổng huyện, sống bằng nghề viết đơn mướn cho những người cần tới cửa công, do đó cũng có tên là Trương Đại Thư. Hàn Nhị bèn gọi:

- Trương ca ca đi đâu vậy?

Trương Đắc Đại bước tới:

- Chào Hàn nhị ca, chẳng nói giấu gì nhị ca, tôi đang có chuyện bức mình đây. Trong huyện có một vụ phạm pháp huyện chuyển qua bên viện Đề hình, người can phạm mới mướn tôi viết đơn kể lẽ sự tình rồi nhờ người đem năm chục lạng tới nói với Tây Môn Thiên hộ, nhờ đó chỉ bị đánh bốn chục bản và rồi được tha, thay vì bị tội rất nặng. Nhưng được ra rồi thì anh ta biến mất đâu, chẳng thấy trả tiền công cho tôi gì cả, tôi đang đi kiếm để đòi đây.

Hàn Nhị nghe nhắc tới Tây Môn Khánh liền nói:

- À cái tên Tây Môn Khánh đó thì tham lam phải biết, nó chẳng qua chỉ là phường vô lại gặp thời mà thôi. Tôi đang định làm cho nó một vố đây.

Đắc Đại ngạc nhiên:

- Chuyện gì mà ghê vậy?

Hàn Nhị xua tay:

- Đừng hỏi, đừng hỏi, chuyện này không thể vạch áo cho người xem lưng.

Đắc Đại tò mò:

- Chuyện gì mà bí mật quá vậy? Nhị ca chưa có gia đình, làm gì có chuyện riêng phải giấu.

Hàn Nhị bèn kéo Đắc Đại tới một quán rượu nhỏ, gọi rượu uống rồi kể hết chuyện Tây Môn Khánh thông gian với chị dâu mình. Đắc Đại nghe xong bảo:

- Hiện đại ca vắng nhà thì nhị ca đừng nên làm gì cả, tục ngữ có câu:

Đánh rắn lại bị rắn cắn, nhị ca nên tạm bỏ qua là hơn. Hàn Nhị nói:

- Đúng rồi, muốn gì cũng phải chờ anh tôi về mới được, nhưng Trương ca à, việc này cũng phải nhờ

Trương ca mới được.

Đắc Đại đáp:

- Anh em với nhau không giúp nhau thì giúp ai. Hai người nói chuyện một lúc nữa rồi chia tay.

Lại nói về buổi gặp gỡ tại nhà Vương thị, Tây Môn Khánh bảo:

- Không ngờ ta lại gặp nàng, thật thỏa ý ta, từ nay ta với nàng sống chết cũng chẳng rời nhau.

Vương thị nói:

- Chỉ sợ gia gia không giữ được lời, nay mai bỏ rơi tôi mà thôi.

Tây Môn Khánh bảo:

- Nàng cứ xem cách ăn ở của ta với nàng bây giờ thì đủ biết là ta không phải hạng người đó.

Ăn uống xong, hai người vào giường tình tự. Mãi tới khoảng canh hai Kỳ Đồng mang ngựa tới đón, Tây Môn Khánh mới lên ngựa về nhà.

Hôm sau, tới viện Đề hình, Tây Môn Khánh gác hết mọi việc thảo công văn sai bắt Hàn Nhị về tội du thủ du thực, để ở ngoài có hại cho người lương thiện. Lính dẫn Hàn Nhị tới, Tây Môn Khánh không hỏi han gì, sai đánh ngay hai chục trượng, quần áo tả tơi máu rơi thịt nát. Sau đó Hàn Nhị bị tống ngục trong khoảng một tháng, lúc thân thể đã bất thành nhân dạng thì được phóng thích với lời cam kết là không được bèn mảng tới nhà Vương thị nữa.

Sau đó mấy hôm thì Lai Bảo và Hàn Đạo Quốc từ Đông Kinh về tới huyện Thanh Hà. Việc đầu tiên là hai người tới lạy chào và thuật chuyện với chủ. Lai Bảo nói:

- Địch Quân gia thấy Hàn thư thư thì vui lắm, giữ chúng tôi lại hai ngày để khoản đãi, lúc ra về, Hàn Quân lý được tặng năm chục lạng, tôi được hai chục lạng. Địch gia cũng có gửi thư cảm tạ gia gia, đồng thời tặng gia gia một con ngựa quý. Nói xong đưa thư của Địch quân gia lên. Tây Môn Khánh đọc thư, đại khái họ Địch bày lòng cảm tạ bất tận, và đề nghị từ nay hai nhà xưng hô với nhau là thân gia cho gần gũi.

Lát sau Hàn Đạo Quốc lạy chào chủ mà về nhà. Nhưng Lai Bảo đã đưa số bạc mà họ Địch trả về phí tổn xiêm y nữ trang cho Tố Ái, nên Tây Môn Khánh gọi Hàn Đạo Quốc lại mà bảo:

Với ta, số bạc này không đáng bao nhiêu, coi như ta tặng Địch gia, vậy người đem về nhà, coi như đền bù công lao sinh dưỡng cho vợ chồng người.

Đạo Quốc nhất định không nhận, thưa rằng:

- Tôi đã có tiền do Địch gia cho rồi, làm sao cn nhận được tiền này nữa. Vả lại chúng tôi chịu ơn gia gia quá nhiều, chưa báo đáp được gì thì đâu dám để gia gia phải bận tâm thêm.

Tây Môn Khánh bảo:

- Nếu người không nhận thì ta giận đó, nhưng được rồi, người cứ về nhà đi, ta sẽ tính.

Đạo Quốc lạy tạ rồi về. Tới nhà, Vương thị đón tiếp niềm nở, cất hành lý cho chồng, giúp chồng thay quần áo, tắm rửa, pha trà cho chồng rồi hỏi:

- Con mình lên đó khá chứ?

Đạo Quốc đáp:

- Tốt lắm. Con mình lên đó thì được cho ngay ba gian phòng lớn, có hai a hoàn hầu hạ. Hôm sau thì được giới thiệu với thái thái. Địch gia và thái thái hoan hỷ lắm, giữ chúng tôi lại hai ngày tiệc tùng khoản đãi ăn uống gần chết, lúc về lại cho tôi năm chục lạng. Hồi nãy gia gia còn bảo tôi phải lấy cả số tiền mà Địch gia trả về phí tổn xiêm y trang sức nữa, nhưng tôi nhất định không chịu lấy.

Nói xong bảo vò mở hành lý lấy năm chục lạng cất đi. Vương thị vui vẻ cất bạc vào tủ rồi trở ra bảo chồng.

- Bây giờ mình đã có tiền thì phải tạ Ôn Phụng ma ma mới được. Suốt cả tháng nay ma ma ngày nào cũng tới đây bầu bạn cho tôi đỡ buồn, Phụng ma ma cũng được gia gia thưởng cho một lạng.

Vợ chồng đang nói chuyện thì Cẩm Nhi pha thêm trà đem ra. Đạo Quốc hỏi:

- Cô nương nào đây?

Vương thị cười:

- Cô nương nào, a hoàn tôi mới mua về để sai việc đó, nó tên là Cẩm Nhi.

Đạo Quốc quay lại bảo:

- Cẩm Nhi, người lạy chào gia gia đi.

Cẩm Nhi bước tới lạy chào Đạo Quốc rồi lui vào trong. Đạo Quốc chưa kịp hỏi thì Vương thị đã nói:

- Chàng không biết đâu, gia gia tử tế lắm tới đây mấy lượt, thấy tôi lam lũ chuyện này liền bỏ ra bốn lạng bạc nhờ Phụng ma ma mua con Cẩm Nhi về đó. Lại còn chuyện này nữa, chú Hàn Nhị say rượu tới đây gây chuyện bị gia gia bắt gặp, liền bắt lên viện tổng giam, đánh cho thừa sống thiếu chết, bây giờ thì được thả ra rồi, mà phải hứa là không được bén mảng tới nhà mình nữa. Gia gia cũng thấy mình ở chỗ chật hẹp, hàng xóm toàn là bọn tiểu nhân, du thủ du thực cũng nhiều, lại xa tiệm, nên hôm nọ có bảo tôi là sẽ mua cho vợ chồng mình một căn nhà ở đường Sư Tử để dọn ra đó mà ở cho đàng hoàng, chàng đi đi về về cũng thuận tiện.

Đạo Quốc bảo:

- Hèn gì hồi nãy gia gia bảo là nếu tôi không chịu nhận tiền thì để gia gia sẽ tính, thì ra là vậy đó.

Vương thị nói:

- Thật là may mắn, vợ chồng mình đang cơn đen vận túng thì chàng lại được giới thiệu với gia gia, bây giờ chẳng những có ăn có mặc mà còn có cả nhà cửa nữa.

Đạo Quốc dặn:

- Ngày mai thì tôi phải ra mở cửa tiệm sớm rồi, gia gia có tới thì nàng cũng đừng nói là tôi đã biết chuyện mua nhà, rồi lại phải tiếp đãi gia gia cho tử tế. Còn điều này nữa, bây giờ mình có tiền thì từ nay cũng phải tần tiện như thường, đừng hoang phí quá.

Vương thị bảo:

- Tôi chịu khổ cực thế nào chàng không biết hay sao mà còn dặn.

Nói xong trở vào bảo Cẩm Nhi lo cơm rượu. Hai vợ chồng ăn uống no say rồi vào phòng nghỉ. Sáng hôm sau Đạo Quốc tới mở cửa tiệm và thưởng Phụng lão một lạng bạc.

Cũng hôm sau khi tan tiệc, Hạ Đề hình thấy Tây Môn Khánh cùng ra cổng một lượt, Hạ Đề hình thấy Tây Môn Khánh cười một con ngựa cao lớn, trên đầu lại có một khoảng lông xanh, bèn hỏi:

- Con ngựa bạch mà quan bạn vẫn cười đâu rồi, sao hôm nay lại cười một con ngựa quý thế này?

Ngựa này ở đâu vậy?

Tây Môn Khánh đáp:

- Con ngựa bạch tôi để ở nhà rồi. Con thanh mã này là do Dịch thân gia của tôi từ Đông Kinh gửi về biếu, con này trước là do Lưu Tham tướng ở Tây Hạ biếu cho phủ Thái sư. Nó thuộc nòi ngựa quý, mới có bốn răng. Nó dữ lắm, nhưng chạy nước kiệu nước đại gì cũng êm như ru. Mới đem về đây thì không chịu ăn, ai tới gần cũng đá, nhưng bây giờ thì thuần với tôi rồi.

Hạ Đề hình nói:

- Con ngựa này quả là quý, có lẽ nó đáng giá tới bảy tám chục lạng chứ không ít đâu. Con ngựa của tôi nó giờ chứng làm tôi muốn bệnh nên cũng đang nhờ người hỏi mua giùm một con ngựa khác.

Tây Môn Khánh bảo:

- Nếu quan bạn chưa có ngựa, thì tại nhà tôi còn nhiều ngựa lắm, để tôi bảo chúng nó dẫn tới cho quan bạn một con.

Hạ Đề hình nói:

- Vâng, quan bạn cứ cho nó dẫn đến, giá cả bao nhiêu tôi xin nghe theo.

Tây Môn Khánh cười :

- Tôi với quan bạn mà tiền bạc giá cả gì.

Nói xong hai người chia tay. Về tới nhà, Tây Môn Khánh sai Đại An chọn một con ngựa tốt tới tặng Hạ Đề hình. Họ Hạ mừng lắm, thưởng cho Đại An một lạng bạc, lại viết thiệp hết lời cảm tạ.

Ít hôm sau Hạ Đề hình có mấy vò rượu cúc, bèn sai gia nhân đem tới tặng lại Tây Môn Khánh, rồi lại mời

Tây Môn Khánh tới nhà mình uống rượu. Hạ Đề hình chuẩn bị tiệc rượu đặc biệt chỉ để đãi một mình Tây Môn Khánh nên khi thấy Tây Môn Khánh tới thì vô cùng mừng rỡ, ra tận cổng đón tiếp vào sảnh đường mà thi lễ. Tây Môn Khánh nói:

- Quan anh phí tâm quá.

Hạ Đề hình cười:

- Có gì đâu, rượu quý t, hì phải có khách quý, tôi đâu dám mời ai khác.

Nói xong phân ngôi chủ khách mà ngồi. Gia nhân đem trà lên, hai người uống trà nói chuyện. Qua vài tuần trà, Hạ Đề hình mời Tây Môn Thiên hộ vào tiệc rượu. Trong tiệc có hai ca nữ đàn hát mua vui.

Nói về Kim Liên lâu nay không thấy Tây Môn Khánh đến với mình thì chán phỉ thúy cô đơn gổi phù dung lạnh lẽo, đêm đêm thường ngồi đánh đàn tỳ bà giải buồn, mãi tới canh hai canh ba không thấy gì mới đi ngủ. Thật là:

Chờ ai phòng lạnh đêm khuya, Đàn này ai oán, lòng kia hững hờ.

Đêm đó Kim Liên cũng đánh đàn, đánh xong mấy khúc thì đặt cây tỳ bà lên đùi mà hát khúc Nhị phạm giang nhi thủy, hát rằng:

Ngậm ngùi ngòi tựa bình phong.

Nỗi chờ dang đẳng mơ màng ngủ quên.

Bỗng nghe ngoài màn có tiếng lộp độp như tiếng vó ngựa, Kim Liên tưởng Tây Môn Khánh đã về, bèn bảo Xuân Mai ra coi thử, nhưng Xuân Mai bảo:

- Nương nương nghe lầm rồi, đó là gió thổi, rồi những tiếng tuyết trên cành rơi xuống mái nhà đó thôi.

Kim Liên ngẩn ngơ nâng đàn lên gảy một khúc sầu rồi hát:

Gió bay những tưởng ai về.

Tuyết rơi luống để hoa kia ngậm ngùi.

Lại đánh đàn một lúc nữa, đến khí đèn gần hết dầu, biết đêm đã về khuya bên ngoài thì gió thổi tuyết bay, trong lòng thì lạnh lùng trống trải, bèn hát rằng:

Đèn lụi mà không muôn khêu.

Sợ thấy dung nhan mình tiêu điều.

Sợ ngồi một mình đêm vắng.

Sợ đêm nay sợ cả ngày mai.

Lòng mình chỉ thấy những u hoài.

Đêm này đêm nữa.

Biết đêm nào chàng mới nhớ.

Để cho em tuổi thanh xuân hững hờ lẫn lữa.

Biết chờ cho đến đêm nao.

Đêm đó, khoảng quá canh một thì Tây Môn Khánh từ nhà Hạ Đề hình về nhà. Ngoài trời tối đen, lại vừa mưa vừa tuyết, mũ áo đều ướt. Về tới nhà, thay quần áo xong, Tây Môn Khánh tới phòng Bình Nhi.

Bình Nhi đón vào, giúp thay quần áo ngủ, dẫn tới bên giường mà hỏi:

- Sao chàng về trễ quá vậy? Vừa mưa vừa tuyết, lạnh lắm phải không?

. Tây Môn Khánh không đáp mà hỏi lại:

- Con ngủ chưa?

Bình Nhi cười:

- Cu cậu đùa một lúc rồi ngủ.

Nghênh Xuân đem trà tới. Bình Nhi hỏi:

- Hôm nay sao tự nhiên Hạ Đề hình lại mời chàng vậy?

Tây Môn Khánh đáp:

- Hôm nọ tôi tặng ông ta con ngựa nên hôm nay mới dọn tiệc thết đãi, trong tiệc có cả hai con hát tới nữa. Tôi thấy trời tối, lại có mưa tuyết nên cáo từ mà về.

Bình Nhi nói:

- Chàng có uống rượu không để tôi bảo a hoàn nó đem ra. Trời tuyết thế này chỉ sợ chàng lạnh.

Tây Môn Khánh bảo:

- Còn rượu Bồ Đào thì nàng bảo nó đem ra. Hôm nay tại nhà Hạ Đề hình uống rượu Cúc hoa, vị thì ngon nhưng mùi nồng quá, tôi không thích.

Nghênh Xuân dọn bàn bày mấy đĩa đồ ăn rồi đem rượu ra. Tây Môn Khánh và Bình Nhi kê vai uống rượu.

Trong khi đó Kim Liên ôm đàn lặng lẽ, ngọn đèn cũng mờ dần, muốn đi ngủ nhưng sợ Tây Môn Khánh đến thình lình nên lại không dám ngủ, một mình một bóng hát rằng:

Giận thay cho kẻ bạc tình,

Trời sâu vẫn chỉ riêng mình ngẩn ngơ.

Hát xong bảo Xuân Mai:

- Người thử ra ngoài ngó xem liệu gia gia có tới chăng.

Xuân Mai ra ngoài một lúc rồi trở vào nói:

- Gia gia về nhà tử này rồi, hiện đang uống rượu bên phòng Lục nương.

Kim Liên nghe xong, lòng đau như dao cắt, nghiêng răng nói:

- Đồ phụ bạc:

Nói được bấy nhiêu thì nước mắt tuôn rơi. Đoạn nâng đàn lên hát lại khúc hát lúc này:

Đêm này đêm nữa.

Biết đêm nào chàng mới nhớ.

Để cho em tuổi thanh xuân hững hờ lẫn lữa.

Biết chờ cho đến đêm nao.

Tây Môn Khánh đang uống rượu, chợt nghe tiếng đàn tỳ bà, bên hỏi:

- Ai đàn vậy?

Nghênh Xuân đáp:

- Thưa, Ngũ nương đàn đó.

Bình Nhi bảo:

- Thì ra Ngũ nương chưa ngủ sao? Tú Xuân, người mau sang mời Ngũ nương, nói rằng ta mời.

Tú Xuân vâng lời quay ra. Bình Nhi dặn Nghênh Xuân:

- Lấy thêm ghế. đem thêm chung, và làm thêm ít thức ăn.

Lát sau Tú Xuân vào thưa:

- Ngũ nương nhưc đầu, không sang được.

Bình Nhi bảo:

- Nghênh Xuân, người sang mời lần nữa đi, nói rằng gia gia và ta mời.

Lát sau Nghênh Xuân vào thưa:

- Ngũ nương sai đóng cửa tắt đèn đi ngủ rồi.

Tây Môn Khánh bảo:

- Ngũ nương ghé lăm, để tôi và nàng cùng qua lòi dậu xem. Nói xong đứng dậy dắt tay Bình Nhi sang gọi cửa Kim Liên. Gọi một hồi mới thấy Xuân Mai ra mở, Tây Môn Khánh dắt Bình Nhi vào phòng, thấy Kim Liên đang ngồi dựa thành giường, cây tỳ bà để bên cạnh, bèn bảo:

- Sao lạ vậy? Cho mời mấy lần sao chẳng chịu sang?

Kim Liên ngồi im cúi mặt, giây lâu mới đáp:

- Tôi là kẻ không may, được ở trong căn nhà lạnh lùng như thế này là tốt lắm rồi, tôi sống hay chết cũng kệ tôi, còn tới thăm hỏi làm gì nữa, chỉ phí tâm mọi người mà thôi.

Tây Môn Khánh bảo:

- Con mụ này hôm nay lạ nhỉ. Lục nương mời sang đánh cờ, chờ mãi cũng không sang, mời sang uống rượu cũng không chịu, thế là làm sao?

Bình Nhi tiếp lời:

- Thật đó thư thư, bàn cờ đã bày sẵn, mời thư thư sang giải buồn rồi uống rượu chung vui.

Kim Liên bảo:

- Thôi hai người đi đi, tôi không sang đâu. Lục thư thư không hiểu tôi đâu, đừng bận lòng vì tôi.

Bây giờ thì tôi đi ngủ đây. Từ nay tôi cứ sống một mình lặng lẽ thế này cho qua ngày mà thôi.

Tây Môn Khánh bảo:

- Lạ thật, nàng có khỏe không? Hay để tôi bảo mời lang y tới thăm mạch bốc thuốc cho nàng.

Kim Liên hơi mất bình tĩnh:

- Tôi có vẻ bệnh sao? Chắc là ít hôm nay gầy đi lắm phải không?

Đoạn quay lại bảo Xuân Mai:

- Người lấy cái gương vào đây để ta coi ta gầy yếu tới độ nào.

Xuân Mai đem gương lại, Kim Liên vừa nhìn bóng mình trong gương vừa ngâm:

Hổ thẹn nhìn gương biếng điểm trang, Dung nhan sa sút bởi lòng chàng.

Trăng thanh, đóng cửa không cần biết,.

Vì sợ trăng khơi chuyện phụ phàng.

Tây Môn Khánh cầm lấy cái gương, soi mặt mình rồi bảo:

- Tại sao tôi không gãy ?

Kim Liên đáp:

- Làm sao so với chàng được. Ngày nào chàng chẳng rượu thịt cơm canh nên càng ngày càng béo ra, gãy là gãy làm sao ?

Tây Môn Khánh bước tới quệt tay lên mà Kim Liên mà bảo:

- Ừ nhỉ, gãy đi nhiều thật.

Kim Liên hất tay Tây Môn Khánh ra:

- Kỳ không, tay lạnh mà rờ vào mặt người ta, làm người ta hết cả hồn. Tôi gãy thật chứ ai nói dối làm gì, mà nói dối sao được Tôi buồn khổ thế nào có ai biết cho đâu.

Nói xong rơm rớm nước mắt. Tây Môn Khánh thấy vậy bèn dùng sức lôi Kim Liên sang phòng Bình Nhi uống rượu. Trong lúc uống rượu, Kim Liên ghen ra mặt, Bình Nhi thấy vậy bèn khuyên Tây Môn Khánh sang nghỉ với Kim Liên đêm đó...

Hồi 40

Ít hôm sau, Tây Môn Khánh bỏ ra một trăm hai mươi lạng bạc mua một ngôi nhà ở đầu cầu phía đông Thạch Kiều trên đường Sư Tử để tặng cho Vương thị. Ngôi nhà này gồm hai gian phòng khách, một gian làm nơi thờ Phật, thờ tổ tiên, ba gian làm nơi ở phòng ngủ, hai gian nhà bếp. Khi vợ chồng họ Hàn dọn tới, đám hàng xóm biết Hàn Đạo Quốc là quản lý tiệm tơ sợi của Tây Môn Khánh nên đưa nhau đem trà rượu tới chào hỏi làm thân. Đám hàng xóm này gọi vợ chồng họ Hàn là Hàn đại ca và Hàn đại tẩu. Đám trẻ tuổi gọi là Hàn đại thúc và Hàn đại thẩm. Sau đó ít lâu, Tây Môn Khánh thường lui tới nhà họ Hàn trong những lúc Đạo Quốc ở ngoài tiệm nên dần dần đám hàng xóm biết rõ liên hệ giữa Vương thị và Tây Môn Khánh, nhưng vì sợ sệt nên già trẻ lớn bé không một ai dám hé môi bàn tán. Mỗi tháng ít nhất Tây Môn Khánh cũng đến với Vương thị bốn năm lần.

Thấm thoát đã tới tháng chạp, Tây Môn Khánh bận bù đầu về việc gửi lễ vật chúc tết các quan thầy ở Đông Kinh và các bạn đồng liêu trong phủ huyện. Một hôm Tây Môn Khánh đang ăn cơm với Nguyệt nương ở phòng trên thì Đại An đem một tấm thiệp vào, trên thiệp ghi hàng chữ Tiểu đạo Ngô Tông Gia ở miếu Ngọc Hoàng cúi đầu kính biểu. Thì ra Ngô Đạo quan sai người đem bốn quả lễ vật tới biểu. Tây Môn Khánh bảo Đại An ra nói với Thư Đồng viết thiệp cảm tạ, đồng thời lấy một lạng bạc tặng lại Ngô Đạo quan. Nguyệt nương nhắc:

- Người ta là người tu hành mà cũng giữ lễ như vậy mà chàng thì quên hẳn thù lao cho người ta về vụ làm lễ cầu cho ca nhi lúc trước.

Tây Môn Khánh nói:

- Ừ nhỉ, có vậy mà tôi cũng quên băng đi mất.

Nguyệt nương bảo:

- Chàng thật vô tâm vô tính, có ai làm lễ cầu cho con rồi quên bao giờ không? Chàng mà quên như vậy thì làm sao con mình khá được. Con nó cứ thỉnh thoảng chứng này tật kia, ít chơi hay khóc cũng là tại tâm nguyện của chàng chưa được tinh thành đó.

Tây Môn Khánh bảo:

- Được rồi, để ra giêng tôi lo vụ đó.

Nguyệt nương lại nói:

- Lục nương mới nói là mấy hôm nay hình như ca nhi không được khỏe, cứ hay quấy khóc, nên muốn bán khoán hoặc làm lễ ký danh.

Tây Môn Khánh bảo:

- Nếu vậy thì lại nhờ Ngô Đạo quan ở miếu Ngọc Hoàng là xong.

Đoạn quay hỏi Đại An:

- Ở miếu Ngọc Hoàng sai ai đem lễ vật tới đây vậy?

Đại An đáp:

- Có đồ đệ thứ nhì của Ngô Đạo quan là Ứng Xuân.

Tây Môn Khánh vội bước ra sảnh đường. Ứng Xuân cúi lạy rồi nói:

- Sư phụ chúng tôi năm hết tết đến không biết lấy gì để kính biểu quan nhân nên chỉ có lá sớ Thiên Địa và ít lễ mọn này đem tới để quan nhân thưởng cho người dưới. Tây Môn Khánh nghiêng mình đáp lễ:

- Đa tạ sư phụ đã quá bận tâm. Đoạn mời ứng Xuân ngồi dùng trà. Ứng Xuân nói:

- Chúng tôi đâu dám ngồi.

Tây Môn Khánh bảo:

- Thì cứ ngồi xuống, ta có câu chuyện muốn nói.

Người tiểu đạo nói mấy lời khiêm tốn rồi ngồi ghé xuống một bên. Đoạn hỏi:

- Chẳng hay quan nhân có điều gì cần dạy bảo?

Tây Môn Khánh bảo:

- Tới khoảng ra giêng, ta sẽ tới để tạ Ông Ngô Đạo quan về việc cúng vái cho con ta, đồng thời cũng muốn nhờ làm một lễ ký danh, chẳng hay lúc đó Đạo quan có rảnh không?

Người tiểu đạo vội đứng dậy thưa:

- Tưởng chuyện gì chứ chuyện đó là bổn phận của thầy trò chúng tôi, dám xin quan nhân cho biết là vào

ngày nào trong tháng giêng để chúng tôi kịp thời chuẩn bị.

Tây Môn Khánh bảo:

- Mồng chín được chăng ?

Người tiểu đạo nói:

- Ngày đó là ngày Thiên đàn, rất tốt.

Tây Môn Khánh bảo:

- Vậy thì nhờ Ngô Đạo quan và đạo chúng tổ chức chu đáo giùm cho.

Nói xong sai lấy mười lăm lạng đưa trước tặng riêng người tiểu đạo một lạng. Tiểu đạo rập đầu lạy tạ rồi hí hửng ra về...

Tới ngày mồng tám tháng giêng, Tây Môn Khánh sai Đại An đem các thứ tới miếu Ngọc Hoàng, gồm nhiều gạo, nếp, hương, vàng giấy, vải lụa, rượu quý, gà vịt, lợn, dê và mười lạng bạc. Tất cả làm lễ ký danh cho Tổ Quan. Tây Môn Khánh cũng sai viết thiệp mời một số khách tới dự. Kính Tế được phái trước tới miếu để thay mặt cha vợ trông lo sửa soạn mọi việc. Ngày mồng chín, Tây Môn Khánh không ra viện, nhưng mặc phẩm phục, gia nhân lính tráng tiền hô hậu ủng mà tới miếu Ngọc Hoàng sùng sững uy nghi, các loại cờ đạo bay phất phới. Tới cổng, Tây Môn Khánh xuống ngựa đi vào. Mùa xuân làm cho cảnh trí nơi đây thêm thập phần đẹp đẽ. Những cây tùng cây bách xanh mướt cao vợi. Bên ngoài miếu là bảy gian đại điện, mái ngói đỏ chói, cửa sơn son thiếp vàng như những đèn đài cung điện. Cảnh trí quả không khác chốn Bồng Lai. Bước lên bảo điện, Tây Môn Khánh thấy một tấm bảng treo ngang, viết hai mươi bốn chữ Linh bảo đáp địa tạ thiên báo quốc thù ân, cửu chuyển ngọc xu, thù minh ký danh, cát tường phổ mãn trai đàn. Ngô Đạo quan ra rước Tây Môn Khánh vào. Một tiểu đồng đem nước ra, Tây Môn Khánh rửa tay xong thì bước vào lễ đàn để làm lễ dâng hương. Tây Môn Khánh làm lễ xong thì Ngô Đạo quan đội mũ ngọc hoàn cửu dương lôi, mặc áo thiên thanh nhị thập bát tú, thắt đai tơ, nghiêm trang bước vào lễ đàn làm lễ, sau đó lui ra cúi mình nói:

- Tiểu đạo được quan nhân yêu quý, giao cho việc tổ chức lễ trọng là lễ ký danh cho ca nhi, tiểu đạo đã làm chu đáo, lại cầu cho ca nhi được tăng phúc tăng thọ. Đó là bốn phận của tiểu đạo, vậy mà quan nhân lại hậu thưởng khiến cho tiểu đạo quả không được yên tâm chút nào.

Tây Môn Khánh bảo:

- Đạo quan mệt nhọc lo cho ca nhi, đó là điều đáng quý, tôi chẳng biết lấy gì đền đáp, mấy thứ tôi cho đem tới đây chỉ là vật mọn để tỏ cái tình của tôi mà thôi.

Ngô Đạo quan cho gọi đạo chúng ra xếp hàng hai bên cúi đầu lạy tạ, rồi mời Tây Môn Khánh ra phòng khách tức là hiên Tùng hạc để uống trà. Tây Môn Khánh ngồi xuống rồi quay lại bảo Kỳ Đồng:

- Ứng nhị gia sao giờ này chưa tới, chắc là không có ngựa, vậy người mau đem ngựa đi đón nhị gia.

Kỳ Đồng vâng lời đi ngay. Ngô Đạo quan nói:

- Vì quan nhân quyền cao chức trọng mà kính trọng thần linh nên tiểu đạo sáng nay phải dậy từ canh tư

cùng chúng đạo sĩ tụng kinh, sau đó thì đem tên tuổi ca nhi tâu lên Tam bảo, cầu cho ca nhi được khang ninh trường thọ, suốt đời phú quý vinh hoa, đặt đạo danh cho ca nhi là Ngô Ứng Nguyên. Lễ trọng hôm nay tiêu đạo làm thêm hai mươi bốn phần để đáp tạ thiên địa, hai mươi phần làm lễ khánh tán Thượng đế, và hai mươi bốn phần làm lễ tiến vong, như vậy tổng cộng là một trăm tám mươi thù khoản.

Tây Môn Khánh nói:

- Đa tạ Đạo quan đã phí tâm.

Lát sau lễ đàn vang lên mấy hồi trống, Ngô Đạo quan mời Tây Môn Khánh vào đọc văn thư ký danh Tây Môn Khánh choàng thêm bộ cát phục đại hồng ngũ sắc, đeo đai kim tê giác, bước vào lễ đàn quỳ xuống. Ngô Đạo quan đọc như sau:

- Đại Tổng quốc, Sơn Đông tỉnh, Thanh Hà huyện, Thiên hộ Tây Môn Khánh, sinh giờ Tý ngày hai mươi tám tháng bảy năm Bính Dần, cùng chính thê là Ngô thị sinh giờ Tý ngày hai mươi lăm tháng tám năm Mậu Thìn....

Đọc tới đây, Ngô Đạo quan ngừng lại nói:

- Còn các bửu quyển thì tiểu đạo chưa thêm vào.

Tây Môn Khánh bảo:

- Xin thêm vào là Lý thị sinh giờ Mão ngày mười lăm tháng giêng năm Tân Mùi, cùng với ca nhi sinh giờ Thân ngày hai mươi ba tháng bảy năm Bính Thân, vậy là được rồi.

Ngô Đạo quan cao giọng đọc tiếp:

- ...lãnh chúng gia quyển hôm nay tới cúi đầu trước thiên địa Phật thần cầu xin cho được vượng tài vượng lộc, tiến chức thăng quan, được tai qua nạn khỏi. Nay có lễ trọng để báo đáp hồng ân của thiên địa và Ngọc hoàng, trước cầu ngũ phúc, sau xin ký danh. Ngày hai mươi ba tháng bảy năm ngoái, trắc thất của Khánh là Lý thị sinh hạ ca nhi, Khánh nguyện đem ca nhi tới gửi gắm trời đất thánh thần, đặt đạo danh là Ngô Ứng Nguyên, cầu cho ca nhi được mệnh thọ vô cương, hầu làm hiển đạt dòng họ Tây Môn. Hôm nay là mồng chín tháng giêng năm Tuyên hòa thứ ba, làm lễ ký danh cho ca nhi..

Tờ văn thơ của Ngô Đạo quan còn kể lể những lễ vật do Tây Môn Khánh đem tới, rồi bao gồm nhiều phần để tế những vị thánh vị thần nào, sau đó lại lập lại những lời cầu xin cho nhà Tây Môn được hưng vượng đời đời.

Ngô Đạo quan đọc xong, mời Tây Môn Khánh trở ra phòng khách, đưa cho xem những bùa hộ mệnh làm làm riêng cho Tổ Quan. Tây Môn Khánh xem xong, thấy quả Đạo quan đã thập phần chu đáo, bèn quay lại bảo gia nhân lấy lụa và tiền thưởng thêm, Ngô Đạo quan từ chối mấy câu rồi lạy tạ mà nhận.

Sau đó một hồi trống lớn nổi lên như sấm, đạo chúng tập hợp tất cả lại, sắp thành hai hàng dài trước lễ đàn, Ngô Đạo quan mặc áo đại hồng ngũ sắc, chân đi hài đỏ, dẫn Tây Môn Khánh vào lễ đàn dâng hương, nhã nhạc vang lừng. Tây Môn Khánh dâng hương xong, Ngô Đạo quan vào hành lễ. Tây Môn Khánh có dịp quan sát lễ đàn, quả là cầu kỳ, gồm có ngũ phương bát cấp, bên trên có nhị thanh tứ ngự, hai bên gồm bát cực cửu tiêu, có đủ hình thanh long bạch hạc, đèn nến lung linh rực rỡ, muôn phần trang nghiêm.

Ngô Đạo quan hành lễ xong thì mời Tây Môn Khánh trở ra hiên Tùng hạc. Lát sau thì Ứng, Tạ hai người tới, mỗi người đều có một phong trà làm lễ vật. Chào hỏi xong, Bá Tước nói:

- Chúng tôi chẳng có gì, chỉ có vật mọn này mà thôi. Tây Môn Khánh bảo:

- Hôm nay tôi mời nhị vị tới đây là để cùng vui trong ngày lễ ký danh của cháu, việc gì nhị vị phải bận tâm. Ở đây Ngô Đạo quan cũng có trà cho mình rồi, mà mọi thứ ở đây đều có hết.

Bá Tước nói:

- Đại ca nói vậy thì chúng tôi thâu lại vậy, không dám để đại ca phật lòng.

Đoạn quay sang Hy Đại:

- Chung quy chỉ tại ca ca mà thôi, tôi đã nói là đại ca mình không nhận mà ca ca không nghe, bây giờ đại ca mắng cho.

Mọi người uống trà nói chuyện. Lát sau Ngô Đại cữu và Hoa Tử Do cũng tới mỗi người đều đem theo mấy cái quả đựng đồ lễ, Tây Môn Khánh bảo Ngô Đạo quan nhận hết.

Sau vài tuần trà, mọi người vào tiệc chay. Tiệc chay thật là thịnh soạn. Ngô Đạo quan hỏi:

- Chẳng hay ca nhi hôm nay có tới đây không?

Tây Môn Khánh đáp:

- Lễ ra thì phải tới, nhưng hôm nay cháu nó không khỏe lắm, sợ rằng đường xa gió máy. Nhưng tôi cũng cho đem áo của cháu tới đây, vậy cũng được chứ gì?

Ngô Đạo quan vội nói:

- Tiểu đạo hỏi vậy chứ không tới cũng không sao, có áo ca nhi đang mặc mà gửi tới đây là được rồi.

Tây Môn Khánh nói:

- Cháu nó không hiểu sao cứ hay giật mình, ở nhà ba bốn a hoàn và nhũ mẫu phải thay phiên nhau coi sóc chứ không dám rời nửa bước.

Đang nói chuyện thì Đại An vào thưa:

- Lý Minh và Ngô Huệ đem lễ vật của Quế Thư và Ngân Nhi tới.

Tây Môn Khánh bảo:

- Cho họ vào.

Đại An ra dẫn hai người vào. Lý Minh và Ngô Huệ mang hai cái quả đựng toàn những loại bánh quý và trà Mân Côi vào rồi cúi lạy Tây Môn Khánh cũng bảo Ngô Đạo quan cất đi rồi hỏi:

- Làm sao mà các người biết được chuyện hôm nay của ca nhi.

Lý Minh cúi người đáp:

- Thực ra thì chúng tôi cũng không biết, nhưng sáng hôm nay tình cờ gặp cậu Kính Tế ngoài đường, hỏi mới biết, vội về báo cho Quế Thư biết. Quế Thư mới hẹn với Ngân Nhi mua lễ vật rồi sai chúng tôi đem tới đây ngay. những lễ vật nhỏ mọn này chỉ để gia gia thưởng cho người dưới mà thôi.

Tây Môn Khánh bảo Đại An dẫn hai người vào trong dự tiệc. Tiệc chay xong, Ngô Đạo quan cho dọn tiệc mặn, đem rượu Kim Hoa ra. Lát sau gia nhân đem quần áo và giày của Tố Quan tới, Ngô Đạo quan sai bày ở Tam bảo rồi trở ra trình cho Tây Môn Khánh. Tây Môn Khánh vui lòng lắm. Mọi người ăn uống vui vẻ. Ngô Đạo quan lại sai người đem lễ vật về nhà Tây Môn Khánh.

Hôm đó cũng lại là ngày sinh nhật của Kim Liên, mọi người đang quây quần tại phòng trên cùng Ngô Nguyệt nương ăn tiệc có cả Ngô Đại cửu mẫu và Phan bà. Gia nhân đem đồ lễ từ miếu về bày lên bốn cái bàn lớn mà còn thiếu chỗ. Mọi người đều tới coi Kim Liên thấy Bình Nhi vẫn ngồi yên thì bảo:

- Lục thư thư à, sao không ra đây coi này, có cả mũ và áo đạo của ca nhi đây này, lễ vật nhiều lắm, đều do sư phụ của ca nhi ở miếu sai đem lại. Mấy cái mũ đạo, áo đạo và giày đạo nhỏ xíu thật dễ thương.

Ngọc Lâu cầm đôi hài đạo nhỏ xíu lên xem rồi nói:

- Đại nương xem này, đôi hài tuyệt đẹp, đường kim mũi chỉ thật tinh xảo đến ngay chị em mình đây cũng khó lòng theo kịp, hay là Ngô Đạo quan có vợ, nếu không tại sao lại có người khéo tay đến như thế này?

Nguyệt nương cười:

- Chỉ được cái nói vậy, người xuất gia tu hành làm gì có vợ, đây là Ngô Đạo quan nhờ người làm đấy chứ.

Kim Liên cũng cười:

- Tu hành mà có vợ cũng đâu phải chuyện không có biết tin ai được. Tôi thường nghe nói là trong hai ngôi chùa đối diện nhau, một chùa gồm nam tăng, một chùa gồm nữ tăng, thì thế nào cũng có chuyện.

Nguyệt nương bảo:

- Chuyện đứng đắn mà cứ đùa hoài.

Kim Liên lại cầm mấy lá bùa lên coi rồi nói:

- Đây là sư phụ của ca nhi làm cho ca nhi đây, trên lá bùa viết cả tên họ, ngày sinh tháng đẻ của ca nhi, lại có cả tên đạo nữa này, tên gì này... Ngô cái gì Nguyên này.

Kỳ Đồng đứng cạnh nói:

- Ngô Ứng Nguyên, đó là pháp danh của ca nhi do sư phụ đặt Kim Liên bảo:

- Ừ phải rồi, chữ này là chữ Ứng.

Đoạn quay sang Nguyệt nương:

- Đại nương này, đạo sĩ thật vô lễ, đặt tên đạo cho ca nhi thì được, nhưng sao lại đổi cả họ của ca nhi như thế này?

Nguyệt nương cười:

- Thế là không hiểu gì rồi, đây chỉ là pháp danh chứ có phải là tên tuổi ngoài đời đâu.

Kim Liên quay lại bảo Bình Nhi:

- Thư thư cho bông ca nhi lên đây mặc thử quần áo này coi có đẹp hay không.

Bình Nhi đáp:

- Ca nhi vừa ngủ xong.

Kim Liên bảo:

- Ăn nhắm gì, thì đánh thức ca nhi dậy.

Bình Nhi đứng dậy về phòng. Trong khi đó, Kim Liên giờ tờ khoán ra đọc, thấy chỉ ghi ngày sinh tháng đẻ và tên tuổi của Tây Môn Khánh, của chính thê là Ngô thị và trắc thất là Lý thị, còn tuyệt nhiên không có tên tuổi người thiếp nào khác. Kim Liên đọc mấy lần, trong lòng bức tức lắm, đưa cho mọi người coi rồi bảo:

- Tên đạo sĩ này quả là vô lễ, không còn coi ai ra gì, trong tờ khoán này chỉ có tên gia gia, Đại nương và Lục thư thư, còn tên tuổi chúng mình thì gạt ra ngoài hết.

Nguyệt nương bảo:

- Vậy cũng được rồi, nhà mình đông đảo này, ghi hết vào cũng chẳng làm gì. Mình đòi ghi hết vào có phải là làm trò cười cho người ta không.

Kim Liên bảo:

- Phải rồi, chúng tôi thì có gì đáng kể.

Đang nói thì Bình Nhi bông Tố Quan tới Ngọc Lâu bảo:

- Để tôi mặc quần áo cho.

Bình Nhi bế con lại, Ngọc Lâu đội mũ áo cho Tố Quan. Tố Quan còn ngái ngủ, cứ nhắm chặt mắt lại.

Nguyệt nương bảo:

- Lát nữa đem mấy tờ sớ này vào lễ qua tại bàn thờ Phật rồi hỏa thiêu. Hay là bây giờ làm luôn đi thì hơn.

Bình Nhi cầm mấy lá sớ đi. Ngọc Lâu bông Tố Quan rồi cười bảo:

- Đội mũ mặc áo vào trông cứ như là ông đạo sĩ tí hơn ấy thôi.

Kim Liên bảo:

- Giống đạo sĩ gì đâu, chỉ thấy giống như anh thầy bói.

Nguyệt nương nghiêm mặt bảo:

- Sao lại án nói hồ đồ vậy? Chuyện đứng đắn mà nói vậy nghe được sao.

Kim Liên hồ thẹn im lặng. Tổ Quan bỗng khóc âm lên, Bình Nhi chạy vào đúng lúc, đưa tay bỗng con thì thấy đã một quần nước dãi. Ngọc Lâu cười bảo:

- Ông đạo sĩ Ngô Ứng Nguyên này sạch sẽ lắm quần ướt là không chịu.

Nguyệt nương vội sai Tiểu Ngọc lấy lót lại thay. Tổ Quan được quần lót sạch thì ngủ yên trong lòng mẹ. Bình Nhi nựng con:

- Cậu ngoan lắm, để mẹ đem cậu về cho cậu ngủ nhé.

Nói xong bỗng con về phòng. Trên này, Nguyệt nương sai bày đồ chay mời mọi người và Ngô Đại cửu mẫu, Dương cô nương, Phan bà ăn uống.

Trong khi đó Kim Liên tin tưởng rằng ngày sinh nhật của mình, thế nào Tây Môn Khánh cũng về sớm để dự tiệc. Tối chiều, Kim Liên sai dọn tiệc sẵn trong phòng riêng để chờ, rồi ra đứng cửa mà đợi.

Nhưng đợi mãi chẳng thấy Tây Môn Khánh đâu mà chỉ thấy Kính Tế và Đại An cười ngửa về.

Kim Liên vội hỏi:

- Gia gia có về không?

Kính Tế đáp: :

- Gia gia không về sớm được đâu, lễ chưa xong mà, chắc cũng phải tới tối, vì các đạo sĩ còn mở tiệc tạ Ôn nữa.

Kim Liên không nói gì, lên phòng trên nói với Nguyệt nương:

- Thật bức mình hết chỗ nói, gia gia hôm nay dậy từ canh năm mà đi, tưởng đâu giờ này phải về, nên tôi mới đứng đợi, nhưng rồi cuộc chỉ thấy Trần hiền tế về trước, nói là việc cúng lễ chưa xong, mà có xong thì cũng còn tiệc tùng, chắc phải đến tối.

Nguyệt nương bảo:

- Nếu muộn quá mà gia gia chưa về thì mình ở nhà cứ tự nhiên, chứ chờ mãi sao được.

Đang nói thì Kính Tế vén màn bước vào, có vẻ ngà ngà say:

- Tôi xin tới lạy chúc thọ Ngũ nương đây.

Đoạn quay sang hỏi vợ là Đại Thư đang ngồi gần đó:

- Có cái chung nào không để tôi rót rượu mời Ngũ nương.

Đại Thư bảo:

- Làm gì có chung với rượu ở đây, chàng cứ lạy chúc thọ đi, để lát nữa tôi rót rượu mời Ngũ nương là được rồi.

Đoạn quay sang Nguyệt nương:

- Kể mẫu thấy hần say rồi không? ăn uống gì mà say sưa be bét rồi mới chịu về nhà.

Nguyệt nương hỏi:

- Gia gia chưa về thật sao?

Kính Tế đáp:

- Gia gia khó lòng về ngay được, đến cháu đây mà Ngô Đạo quan cũng còn nhất định giữ lại, cháu phải uống mấy chung rượu lớn rồi liệu chết đòi về nên mới về được đó.

Nguyệt nương hỏi:

- Hôm nay ở miếu có những ai?

Kính Tế đáp :

- Hôm nay có Ngô Đại cữu, Hoa đại cữu, có hai ông Ứng, Tạ lại có cả Lý Minh và Ngô Huệ.

Kim Liên thấy không có mặt Bình Nhi liền mĩa mai:

- Cậu Kính Tế à, gọi là Hoa đại cữu thì không được đâu, gọi như thế đâu có liên hệ thân thuộc gì, từ nay cậu nên gọi là Lý đại cữu mới phải.

Kính Tế cười, Đại thư giục:

- Thôi mau mau làm lễ chúc thọ Ngũ nương đi, ở đó nói làm nhảm mãi.

Kính Tế mời Kim Liên ngồi ngay ngắn rồi bước tới, mỉm cười sụp lạy bốn lạy rồi xin phép ra ngoài.

Lát sau Nguyệt nương cho đốt đèn đuốc sáng trưng, bày bàn dọn tiệc mời Phan bà, Dương cô nương, Ngô Đại cữu mẫu và mọi người tới nhập tiệc, không chờ Tây Môn Khánh nữa. Hôm đó Nguyệt nương cũng cho mời hai vị đạo cô quen biết tới làm lễ tại nhà cho ca nhi. Tiệc xong, Kim Liên về phòng, mọi người trở ra phòng khách uống trà, nghe hai đạo cô nói chuyện. Một đạo cô kể chuyện vị tổ thứ ba mươi hai ở Tây Trúc đã giáng sinh giảng Phật pháp như thế nào, rồi nói tới chuyện viên ngoại họ Trương giàu nứt đổ đổ vách mà dần dần cảm ngộ Phật pháp mà bỏ hết cả của cải tiền bạc để tới chùa Hoàng Mai tu hành.

Chuyện này chuyện khác cứ lan man như thế. Vị đạo cô này dứt lời thì vị đạo cô kia lại đọc kệ. Nguyệt nương bảo:

- Kể chuyện với đọc kệ mãi, chắc là nhị vị cũng đói, để bảo nó đem thức ăn chay và bánh chay ra.

Đoạn sai Tiểu Ngọc đem các món đồ chay ra mời hai vị đạo cô và Ngô Đại cửu mẫu nói:

- Tôi vẫn còn no lắm, ở đây có Dương cô nương ăn chay, để xin tiếp nhị vị đây.

Nguyệt nương cầm đĩa bánh chay mời hai đạo cô rồi mời Dương cô nương. Đoạn nói:

- Xin lão nhân gia tiếp nhị vị đây giùm.

Dương cô nương nói:

- Được rồi, để đó tôi. Nhưng còn cái đĩa kia là món gì vậy?

Coi chừng món ăn mặn thì phải tội chết đấy.

Mọi người cùng cười, Nguyệt nương bảo:

- Xin lão nhân gia yên tâm, đó là món chay từ miếu đem về, xin lão nhân gia cứ dùng tự nhiên.

Dương cô nương bảo:

- Được rồi, để đó tôi ăn. Thật tôi già lắm lắm, mắt kém, chẳng còn nhìn thấy cái gì với cái gì nữa.

Nói xong tiếp hai vị đạo cô. Đang lúc đó thì vợ Lai Hưng là Huệ Tú bước vào, Nguyệt nương hỏi ngay:

- Ai cho gọi người? Người tới đây làm gì?

Huệ Tú thưa:

- Tôi tới đây để xin nghe chuyện Phật.

Nguyệt nương quay sang hỏi Ngọc Tiêu:

- Ta đã sai đóng nghi môn rồi, sao nó còn tới đây được?

Ngọc Tiêu đáp:

- Chị ấy lo trà nước dưới bếp nên lên đây được mà không phải qua nghi môn.

Nguyệt nương không nói gì. Hai vị đạo cô ăn xong, lại tiếp tục kể chuyện:

- Lúc Trương viên ngoại tới chùa Hoàng Mai thì cứ quỳ ở cửa mà nghe kinh, đến tối thì ngồi ngay ngoài hè mà tham thiền nhập định. Tây tổ Thiên sư thấy vậy thì thấu nhận làm đồ đệ, sau đó ban cho viên ngoại ba món bảo vật rồi sai tới Trọc Hà đầu thai. Vị thiên kim tiểu thư một hôm tới Trọc Hà giặt áo, gặp một vị tăng tới hỏi xin mượn phòng ở nhờ, vị tiểu thư không đáp, còn vị tăng thì đi xuống sông rồi mất dạng...

Đêm dần vào khuya, hai vị đạo cô vẫn ngồi kể chuyện, nhưng số người ngồi nghe mỗi lúc một ít đi.

Kim Liên thì đã về phòng từ hồi tối, Bình Nhi cũng về phòng vì Tú Xuân tới nói là ca nhi thức giấc đang khóc.

Vị đạo cô lại kể tiếp:

- Vị tăng xuống sông thì biến thành con cá ngon bơi lại gần, vị tiểu thư bắt về nấu ăn mà có thai.

Kể tới đây thì hai đạo cô ngừng lại để đọc vài bài kệ. Nguyệt nương và Đại Thư về phòng, Ngô Đại cữu mẫu ngủ chung với phòng Nguyệt nương nên cũng vào theo. Dương cô nương đã mệt mỏi, mấy ngọn nến trên bàn cũng gần hết, bên hỏi Tiểu Ngọc:

- Bây giờ là chừng nào rồi?

Tiểu Ngọc đáp:

- Cũng phải tới canh tư, vì gà đã bắt đầu gáy rồi.

Dương cô nương mời hai đạo cô đi ngủ, còn mình thì về phòng Ngọc Lâu. Hai đạo cô sửa soạn đi ngủ, nhưng Tiểu Ngọc đem thêm một bình trà lên mà hỏi:

- Rồi về sau vị tăng đó làm thế nào để trở thành chính quả?

Một đạo cô kể tiếp:

- Cha mẹ vị tiểu thư thấy con gái tự nhiên có thai thì giận lắm đuổi đi. Vị tiểu thư đi tới một trang trại thì sinh hạ một người con trai, đó là Ngũ Tổ. Năm lên sáu tuổi thì Ngũ Tổ tới chùa Hoàng Mai nghe Tứ Tổ thuyết pháp, rồi ở đó tu mà thành chính quả. Sau lại độ cho mẹ được lên trời.

Tiểu Ngọc sửa soạn chỗ ngủ cho hai đạo cô. Kể xong, hai đạo cô đi ngủ.

Hôm sau Tiểu Ngọc kể lại đoạn chót cho Nguyệt nương nghe, Nguyệt nương càng tin tưởng vào Phật pháp...

Hồi 41

Sáng hôm sau Nguyệt nương dậy sớm nhất, tới uống trà với hai đạo cô, Vương đạo cô hỏi:

- Sao Đại nương không có tin mừng gì cả ?

Nguyệt nương buồn rầu:

- Còn tin mừng gì nữa, tháng tám năm ngoái, nhân chúng tôi mua lại ngôi nhà của Kiều đại hộ Ở trước mặt đây, tôi sang xem nhà, bước lên cầu thang thì bị trượt chân, về tới nhà thì hư cái bào thai con trai khoảng năm sáu tháng. Như vậy thì bây giờ còn mong gì có tin mừng nữa.

Wương đạo cô hỏi:

- Như vậy thì hình dáng cũng đầy đủ rồi.

Nguyệt nương đáp:

- Chữ sao, đêm đó, tôi và a hoàn vận đèn lên coi thì rõ ràng là con trai mà.

Vương đạo cô nói:

- Tiếc quá nhỉ. Đại nương mà sinh con trai thì phải biết không còn ai sánh kịp nữa. Cứ xem như Lục nương đó, mới về quý phủ đây chưa được bao lâu mà đã có con trai, được yêu quý biết là bao nhiêu.

Nguyệt nương thở dài:

- Chuyện con cái phúc đức cũng do trời định cả rồi.

Vương đạo cô nói:

- Cũng chưa hẳn đáng buồn, chúng tôi quen với Tiết sư phụ, giỏi về thuốc lắm. Năm trước đây này, vợ của Trần Lang trung lớn tuổi rồi mà cũng không có con lại bị tiểu sản mấy lần, vậy mà uống thuốc và dùng phép của Tiết sư phụ nay đã sinh được một đứa con trai bế cứ là nặng trĩu cả tay. Cả nhà bây giờ còn quý hơn cả vàng cả ngọc nữa.

Nguyệt nương hỏi:

- Thuốc và phép đó như thế nào vậy?

Vương đạo cô nói:

- Nghe đâu như là lấy cái y bào của đứa con trước dùng rượu rửa sạch rồi đốt thành than, hòa với thuốc và bùa phép gì đó rồi tới lúc đói uống với hoàng tửu, thì chỉ chừng một tháng sau là có thai ngay.

Nguyệt nương lại hỏi:

- Tiết sư phụ là nam tăng hay nữ tăng? Hiện tu hành tại đâu?

Vương đạo cô đáp:

- Tiết sư phụ là nữ tăng, trước tu ở chùa Địa Tạng, bây giờ thì tu ở chùa Pháp Hoa, đã bảy mươi tuổi rồi, đạo hạnh cao siêu, kinh điển đều thông, rất giỏi về kinh Kim Cương, giảng kinh đó cả tháng không hết, thường hay tới lui các gia đình quyền thế để làm chuyện công đức, nhiều khi được các gia đình đó lưu giữ cả nửa tháng.

Nguyệt nương bảo:

- Ngày mai đạo cô thử mời Tiết sư phụ tới đây xem có được không.

Vương đạo cô nói:

- Được rồi, để tôi mời cho, nếu không mời được thì tôi cũng xin thuốc cho, có điều khó là bây giờ làm sao tìm được một cái bào thai tiểu sản, hay là Đại nương có thể cho đào cái bào thai trước lên được chăng?

Nguyệt nương nói:

- Cũng lâu quá rồi, sợ không dùng được nữa, hay là để chúng tôi đưa tiền, nhờ đạo cô tìm cho được không?

Vương đạo cô nói:

- Đáng lẽ thì Đại nương phải tìm rồi đưa cho Tiết sư phụ làm thuốc, nhưng thôi để tôi lo tìm cho cũng được, sau đó có kết quả rồi thì Đại nương muốn thưởng cho Tiết sư phụ thế nào thì tùy tâm.

Nguyệt nương dặn:

- Nhưng xin giữ kín giùm cho, đừng nói gì với ai cả.

Vương đạo cô nói:

- Xin cô nương cứ yên lòng, chuyện này làm sao nói với ai được Hai người nói chuyện một lúc nữa thì Tây Môn Khánh mới về Nguyệt nương đón tiếp vào phòng, Ngọc Tiêu lo cất mũ áo.

Nguyệt nương hỏi:

- Hôm qua Ngũ nương chờ mãi chàng về ăn sinh nhật, sao chàng không về?

Tây Môn Khánh nói:

- Việc cúng lễ kéo dài quá, lại còn tiệc tùng, Ngô Đạo quan nhất định không cho tôi về sớm. Hết tiệc chay tới tiệc mặn, Hoa đại ca cứ bắt tôi ở lại uống rượu nghe hai tên kép hát suốt đêm. Sáng nay một mình tôi về trước đó, còn Ứng, Tạ và mọi người hiện đang ở lại đó uống rượu.

Ngọc Tiêu đem trà ra, Tây Môn Khánh uống xong rồi vào thư phòng mà ngủ.

Lát sau, Kim Liên và Bình Nhi tới phòng trên uống trà với Nguyệt nương. Bình Nhi bồng cả con lên theo. Nguyệt nương bảo Bình Nhi:

- Gia gia về rồi đấy, vừa mới uống trà ở đây xong, bây giờ đang ở thư phòng. Muội muội nên mặc quần áo đạo sĩ cho cậu đạo sĩ tí hon này đi rồi bồng lên thư phòng cho gia gia xem.

Kim Liên nói ngay:

- Để tôi mặc quần áo cho cậu đạo sĩ tí hon rồi cùng đi với.

Nói xong lẳng xẳng lấy mũ áo đạo sĩ mặc cho Tố Quan định bồng đi, nhưng Nguyệt nương bảo:

- Để mẹ nó bồng, kéo nó đái ướt hết xiêm y bây giờ.

Kim Liên ngượng ngùng trao Tố Quan cho Bình Nhi rồi cùng Bình Nhi lên thư phòng. Thư Đồng thấy hai người tới thì vội chạy ra vén màn mời vào. Kim Liên thấy Tây Môn Khánh nằm quay mặt vào trong mà ngủ thì gọi:

- Này ông kia ơi, có vị tiểu đạo sĩ tới gọi ông dậy ăn cơm đây này, đừng có ngủ nữa. Mau dậy đi.

Tây Môn Khánh ngồi uống rượu suốt đêm nhức đầu mỏi mệt nên cứ nằm ngáy như sấm. Kim Liên và Bình

Nhi cùng bước tới ngồi xuống cạnh giường, Bình Nhi để Tố Quan quờ quạng vào mặt Tây Môn Khánh. Tây Môn Khánh mở mắt thấy con trai mặc quần áo đạo sĩ thì vui lắm, ngồi ngay dậy mà bông, nựng nịu hôn hít. Kim Liên bảo:

- Cái miệng có sạch không mà hôn hít con người ta thế ?

Đoạn nắm tay Tố Quan mà bảo:

- Con nói đi, nói là bố đi đâu suốt đêm qua, bây giờ say nhè mới chịu về nhà, để cho Ngũ ma ma chờ mỏi mắt. Con bắt lão này phải lạy xin lỗi Ngũ ma ma đi con.

Tây Môn Khánh bảo:

- Hôm qua làm lễ cũng lâu, sau đó lại tiệc chay tiệc mặn, ăn uống suốt đêm, sáng nay mình tôi mới dứt ra về được đấy, hiện mọi người còn ở lại tiệc tùng, rồi lát nữa thì kéo tới nhà Thượng Cử nhân ăn uống nữa.

Kim Liên hỏi:

- Chàng không tới mà được sao?

Tây Môn Khánh nói:

- Người ta gửi thiệp từ hôm qua mà mình không đi thì sợ mất lòng.

Kim Liên bảo:

- Được rồi, đi thì đi, nhưng nhớ về sớm sớm, tôi đợi đấy. Bình Nhi nói:

- Đại nương đã cho dọn cơm, có canh ngon lắm, mời chàng xuống ăn đã.

Tây Môn Khánh nói:

Tôi làm biếng quá, chẳng muốn ăn cơm gì cả thôi để tôi xuống húp canh vậy.

Nói xong vươn vai đứng dậy, vào phòng Nguyệt nương. Bình Nhi và Kim Liên còn ở trong thư phòng, Kim Liên thấy ấm ấm ở chân, vội nhìn xuống, thì ra cái lò sưởi đặt ở dưới giường. Kim Liên co chân lên mà sưởi. Bình Nhi bảo:

- Thôi mình ra đi, gia gia húp canh xong lên bây giờ đó.

Kim Liên nói:

- Lên thì lên chứ sợ gì?

Tuy nhiên cũng đứng lên theo Bình Nhi đi ra.

Tây Môn Khánh ăn canh xong thì dặn gia nhân chuẩn bị ngựa, tới quá trưa, lên ngựa tới nhà Thượng Cử nhân ăn tiệc.

Chiều hôm đó Phan bà cáo từ ra về. Vương đạo cô cũng xin về, Nguyệt nương dúi cho Vương đạo cô một

lạng bạc rồi dặn nhỏ:

- Đừng nói với ai nhé, nhớ lo sớm sớm giùm tôi.

Vương đạo cô nhận bạc rồi nói:

- Xin Đại nương cứ yên lòng, chừng qua ngày mười sáu thì tôi tới báo tin cho Đại nương biết.

Nguyệt nương bảo:

- Được rồi, đạo cô cứ lo thỏa đáng giùm tôi, tôi sẽ đền ơn thật hậu.

Hai đạo cô vái chào rồi về. Thế mới biết xã hội điên đảo thì chẳng còn tin được ai. Các đạo sĩ ni cô thì chỉ thường lấy cớ đến các nhà giàu tụng kinh giảng đạo, nhưng thật sự là để kết giao với đám phụ nữ trong nhà, chuyện gì cũng có thể làm được. Trong khi đó, Kim Liên tới trước gương, hóa trang ăn mặc y như một a hoàn, rồi cho mời Bình Nhi sang coi. Bình Nhi vừa nhìn thấy đã cười ngặt nghẽo.

- Thư thư giả trang giống quá, không nhìn kỹ thì không nhận ra đâu, để tôi lên phòng trên nói với mọi người là gia gia vừa mới kiếm được một đứa a hoàn, xem họ có tin không. Lúc đó trời cũng chạng vạng, Xuân Mai cầm đèn lồng đi trước, Bình Nhi và Kim Liên đi sau. Tới cổng trong thì gặp Kính Tế đi ra. Kính Tế thấy người lạ đi cùng Bình Nhi và Xuân Mai thì đứng lại coi kỹ rồi cười phá lên:

- Tưởng ai, hóa ra Ngũ nương Bình Nhi vội ra dấu bảo Kính Tế im lặng rồi dặn:

- Bây giờ cậu vào trong, cứ nói như thế... như thế...

Kính Tế cười:

- Được rồi, tôi đã có cách lừa mọi người.

Nói xong vào trong trước thấy mọi người đang cùng Nguyệt nương uống trà, bèn bước vào nói:

- Thưa Đại nương, gia gia bỏ ra tới mười sáu lạng bạc nhờ Tiết tẩu mua một người con gái hai mươi lăm tuổi rất đẹp, biết đàn hát. Tiết tẩu vừa mới cho kiệu đem tới, hiện Lục nương sắp dẫn tới đây.

Nguyệt nương thật thà:

- Thật vậy hả, nhưng sao Tiết tẩu không nói cho ta biết trước.

Kính Tế nói:

- Có lẽ vì vậy mà đưa kiệu tới đây là Tiết tẩu bỏ đi ngay, không dám vào sợ bị Đại nương mắng.

Ngô Đại cữu mẫu ngồi yên. Dương cô nương nói:

- Quan nhân đây thiếu gì người hầu hạ, thiếu gì người đàn giỏi hát hay mà còn phải rước thêm thứ đó về nữa.

Nguyệt nương cười nhạt:

- Lão nhân gia đâu có biết, đàn ông thì chẳng bao giờ cho là đủ, vả lại có tiền thì mua cả trăm đứa như thế về nhà cũng được, chúng tôi đây có bao giờ thèm để ý đến những chuyện đó làm gì.

Ngọc Tiêu nói:

- Để tôi chạy ra coi.

Nói xong bước ra ngoài thì cũng vừa lúc Bình Nhi dẫn Kim Liên vào, có Xuân Mai đem đèn đi theo.

Kim Liên bước vào sụp lạy Ngọc Tiêu rồi sụp lạy Kiều Nhi. Hai người hoảng lên đứng tránh ra. Ngọc Tiêu chỉ Nguyệt nương bảo:

- Đây mới là Đại nương của chúng tôi.

Kim Liên lừ đừ bước tới. Ngọc Tiêu bảo:

- Bây giờ sao không lạy chào đi?

Nói xong bước tới ấn vai Kim Liên xuống. Kim Liên vừa mới quỳ xuống thì không nín được, cười khẽ một tiếng. Ngọc Tiêu nạt nộ:

- À cái chị này giỏi thật, không lạy chào chủ mà dám vô lễ cười như vậy sao?

Nguyệt nương cười bảo:

- Thôi, Ngũ nương đấy chứ ai, thật đồ yêu đồ quý, hết cách chơi rồi hay sao mà định đánh lừa chúng tôi đây ?

Kim Liên cứ quỳ phục xuống. Ngọc Tiêu bảo:

- Đâu phải Ngũ nương.

Dương cô nương nói:

- Phải chứ sao không, coi lại coi.

Kiều Nhi bảo:

- Tôi cũng nói là Ngũ nương đó.

Mọi người đang bàn tán thì Cầm Đồng thưa là Tây Môn Khánh đã về. Ngọc Lâu vội đứng dậy nói:

- Thôi Ngũ nương tạm lui vào nhà trong đi, để gia gia về đây, tôi lừa gia gia cho mà coi.

Nói xong Tây Môn Khánh bước vào, Kim Liên đã kịp núp sau bình phong. Mọi người đứng dậy đón tiếp. Tây Môn Khánh ngồi xuống, Ngọc Tiêu đem trà ra. Ngọc Lâu nói:

- Hôm nay Tiết tẩu có cho kiện đưa một người con gái hai mươi lăm tuổi tới, nói là do gia gia sai mua về. Chúng tôi đang nói là gia gia cũng lớn tuổi rồi, lại đang giữ chức này chức kia, làm vậy coi sao được.

Tây Môn Khánh hơi ngạc nhiên cười bảo:

- Tôi đâu có nhờ Tiết tấu mua a hoàn bao giờ đâu, tin lời con mẹ khốn đó sao được.

Ngọc Lâu bảo:

- Có Đại nương đây, chẳng lẽ tôi nói láo hay sao, a hoàn đó được đưa tới đây rồi, không tin thì để tôi gọi nó ra cho mà xem.

Nói xong bảo Ngọc Tiêu:

- Người dẫn con a hoàn đó ra đây để lạy chào gia gia.

Ngọc Tiêu đáp:

- Vâng, để tôi lôi đầu nó ra, hồi nãy coi cung cách nó có vẻ cứng đầu khó dạy làm đó.

Nói xong vào sau bình phong kéo Kim Liên ra, Kim Liên bảo:

- Lạ chưa, thì để tôi ra, làm gì lôi kéo vậy?

Kim Liên cố ý nói tiếng khác đi nên Ngọc Tiêu không nhận ra được bèn quát:

- Con này gồm thật, mày là con cái nhà ai mà không biết phép tắc gì cả, có ra lạy chào gia gia không.

Nói xong lôi Kim Liên ra cho bằng được. Kim Liên bước ra quỳ xuống, Tây Môn Khánh cúi xuống nhìn kỹ rồi cười phá lên. Kim Liên biết là Tây Môn Khánh đã nhận ra mình, bèn đứng dậy bước tới ngồi cạnh bàn. Ngọc Lâu cười bảo:

- Chết không. đời thưở nhà ai, a hoàn mới tới đã leo lên ngồi cùng với chủ vậy? Nguyệt nương cũng cười:

- Hồi nãy thì lạy lung tung, bây giờ ông chủ về thì lại không chịu lạy là thế nào.

Kim Liên vội bước vào trong cởi bỏ y phục a hoàn trang điểm sơ lại rồi bước ra. Nguyệt nương cười:

- Đồ quý, hết chuyện đùa rồi mà.

Mọi người vui vẻ cười nói một hồi. Lát sau Nguyệt nương nói:

- Hôm nay bên Kiều thân gia có cho Kiều Thông đem sáu cái thiệp tới mời chị em chúng tôi, ngày mười hai này tới uống rượu xem đèn, ngày mai mình phải cho đem lễ vật tới mới được. Tây Môn Khánh bảo:

- Ngày mai bảo Lai Hưng đi mua trà rượu và bánh đem lại cho người ta, rồi tới ngày mười bốn thì mình làm tiệc mời lại họ, rồi luôn tiện mời cả Chu Thủ bị phu nhân, Kinh Đô giám phu nhân, Hạ Đề hình phu nhân và mấy thân quyến nữa, lại bảo Bôn Tứ nó tới mời ban tuồng của Vương Hoàng thân tới hát, cùng đám Quế Thư, Ngân Nhi. Các nàng ở nhà tiếp khách uống rượu xem đèn, còn tôi với Ứng, Tạ hai người tới nhà ở đường Sư Tử uống rượu xem chợ đèn cũng được.

Nguyệt nương gật đầu rồi bảo gia nhân bày bàn dọn rượu, Kim Liên đứng lên rót rượu mời mọi người. Tây

Môn Khánh sức nhớ lúc này Kim Liên giả làm a hoàn thì nhan sắc lại lộng lẫy bội phần, do đó trong lòng vui thích, đưa mắt cho Kim Liên. Kim Liên hiểu ý, ngồi uống vài chén rượu rồi lên về phòng, trang điểm lên cho thật đẹp, và dọn sẵn một bàn tiệc mà chờ. Lát sau quả nhiên Tây Môn Khánh tới ngồi vào bàn tiệc mà ngắm Kim Liên. Xuân Mai rót rượu, hai người ăn uống chuyện trò. Kim Liên hỏi:

- Tôi hỏi chàng, ngày mười hai này Kiều đại hộ mời thì tất cả chúng tôi cùng đi hay chỉ có một mình Đại nương đi.

Tây Môn Khánh đáp:

- Người ta mời cả thì đi cả chứ sao lại không đi, bảo nhũ mẫu bỗng luôn ca nhi đi theo để khỏi phải khóc tìm mẹ rồi lại phải sai người đi gọi về.

Kim Liên lại nói:

- Ngày mai đi, Đại nương và mọi người đều có quần áo đẹp, riêng tôi thì chỉ có mấy bộ xiêm y mặc đi mặc lại mãi cũng chán mắt. Hay là cho người gọi thợ tới gấp, rồi chàng lấy ít gấm và lụa Hàng Châu ra may xiêm y mới cho tất cả chúng tôi. Ngày mai trong bàn tiệc toàn là phu nhân các quan, chúng tôi cũng phải sang trọng cho người ta khen chàng chứ, chẳng lẽ để người ta chê cười cho hay sao?

Tây Môn Khánh cười:

- Được rồi, để mai gọi thợ tới may xiêm y cho các nàng.

Kim Liên nói:

- Đợi ngày mai mới may thì trễ mất rồi còn gì, ít ra cũng mất hai ngày.

Tây Môn Khánh bảo:

- Gọi phó may họ Triệu tới và mấy người nữa cùng làm thì cũng mau, và lại chỉ người nào cần may thì may, còn người nào không cần thì để may sau cũng không muộn.

Kim Liên nói:

- Nếu có người không cần may thì may luôn cho tôi hai bộ đi, mà phải chọn thứ hàng thật quý mới được, tôi đã có xiêm y mà toàn thứ xấu, thật thua hết mọi người.

Tây Môn Khánh cười:

- Đồ quý, thật tham lam quá, được rồi, cứ yên tâm đi, muốn gì được nấy, không phải nói nhiều.

Hai người ăn uống chuyện trò tới ngoài canh một thì lên giường ngủ.

Hôm sau, khi ở viện Đề hình về, Tây Môn Khánh cho mở kho, lấy ra mấy xấp gấm và lụa Hàng Châu, gọi thợ may, may xiêm y cho mọi người. Riêng xiêm y của Nguyệt nương được may trước tiên. gồm một bộ bằng gấm hoa ngũ sắc, một bộ bằng lụa màu huyền có hoa ngũ sắc, một bộ bằng đoạn màu hồ lam.

Còn năm người kia mỗi người được may hai bộ, cộng tất cả mười ba bộ xiêm y. Tiền công may hết năm

lạng. Phó may họ Triệu phải đem mười người thợ tới may mới kịp...

Tối ngày mười hai, nhà họ Kiều từ sáng sớm đã cho gia nhân tới mời lại một lần nữa. Tây Môn Khánh cho gia nhân đem lễ vật tới trước. Gần trưa, Nguyệt nương để Tuyết Nga ở nhà trông nhà, cho nhũ mẫu Như Ý bồng Tố Quan đi, có Huệ Tú đem quần áo tã lót theo. Sau đó Nguyệt nương cùng mọi người lên kiệu mà đi.

Tây Môn Khánh ở nhà một mặt sai Bôn Tứ gọi thợ tới làm đèn lồng để treo trong dịp Nguyên tiêu, một mặt sai viết thiệp để mượn mấy kếp hát bên Vương Hoàng thân.

Hồi 42

Tối quá trưa, Tây Môn Khánh tới phòng Kim Liên. Xuân Mai bày bàn dọn cơm rượu ra. Tây Môn Khánh ngồi xuống bảo:

- Ngày mười bốn này ta mời phu nhân của các quan tới, bốn đứa bay phải ăn mặc thật đẹp để ca hát và chuốc rượu. Xuân Mai tỳ vào bàn trả lời:

- Gia gia bảo ba chị kia thôi, tôi không ra đâu. Tây Môn Khánh ngạc nhiên:

- Sao vậy?

Xuân Mai đáp:

- Các nương nương đều có xiêm y mới, mỗi người mấy bộ, còn chúng tôi thì chẳng có xiêm y nào ra hồn, trong tiệc toàn là phu nhân các quan, chúng tôi chường mặt ra để làm trò cười cho người ta hay sao?

Tây Môn Khánh ôn tồn:

- Thì các người cũng có xiêm y, có đồ nữ trang chứ có phải không đâu.

Xuân Mai nói:

- Thì phải có xiêm áo chứ chẳng lẽ ở trần sao? Nhưng có mấy bộ cứ mặc đi mặc lại mãi, cũ quá rồi, lần này cũng mặc nữa, mà trước mặt toàn khách lạ thì xấu hổ lắm.

Tây Môn Khánh cười:

- Tao biết rồi, may thấy nương nương may có xiêm y mới thì cũng đòi chứ gì. Nhưng không sao, để tao cho gọi phó may họ Triệu tới, lấy gấm và lụa ra, may cho Đại Thư và bốn đứa bay, mỗi người vài bộ mặc cho đẹp. Cho bay khỏi nói ra nói vào.

Xuân Mai nói:

- Đâu phải là tôi dám so sánh với nương nương, nhưng mà tới lúc phải may mà thôi. Gia gia đã thuận thì tôi cũng xin là may cho tôi một bộ bằng gấm đại hồng và một bộ bằng đoạn màu bạch.

Tây Môn Khánh cười:

- Mày gồm lắm, được voi đòi tiên.

Nói xong lấy chìa khóa tự tay mở kho đem gấm lụa ra, cho gia nhân gọi phó may họ Triệu lại bảo may gấp xiêm áo cho năm người, rồi trở lại phòng Kim Liên. Xuân Mai vui lắm, lảng xảng cười nói, chuốc rượu cho Tây Môn Khánh.

Trong khi đó Nguyệt nương và mọi người đã tới nhà họ Kiều. Khách khứa trong tiệc gồm một số vợ các quan trong huyện và mấy thân quyến của họ Kiều. Nguyệt nương và đám thiếp được đón tiếp niềm nở từ ngoài cổng. Vào đại sảnh, chào hỏi xong, mọi người phân ngôi thứ mà ngồi. Kiều Đại nương nhìn nhận nhà Tây Môn là thân gia nên gọi Nguyệt nương là đại cô nương, Kiều Nhi là nhị cô nương, Ngọc Lâu là tam cô nương v. v... Qua một tuần trà, Kiều đại hộ bước ra chào hỏi và cảm tạ về lễ vật, sau đó lui vào.

Nhũ mẫu Như Ý và Huệ Tú được đưa vào phòng trong để coi sóc Tố Quan, và được thết đãi ngay tại đó.

Ngoài đại sảnh, lát sau thì Kiều Đại nương mời mọi người nhập tiệc. Cả chủ lẫn khách cộng mười một người chia làm bốn bàn, Nguyệt nương được mời ngồi đầu tiệc. Trước tiệc có hai ca đàn hát, chuốc rượu. Buổi tiệc bắt đầu, Kiều Đại nương với tư cách gia chủ, đứng dậy rót rượu một vòng, sau đó gia nhân và các ca nữ lần lượt rót. Mỗi lần gia nhân hoặc ca nữ tới rót rượu, Nguyệt nương đều thưởng tiền.

Lát sau tiệc vẫn, khách khứa được mời vào phòng trong nghỉ ngơi. Nhũ mẫu Như Ý đang cho Tố Quan đùa với con gái đầu lòng mới sinh của họ Kiều. Kiều Đại nương, Nguyệt nương và mọi người thấy vậy vui vẻ lắm. Ngô Đại cửu mẫu bước vào, Ngọc Lâu bảo:

- Cửu mẫu nhìn xem, hai đứa nó giống đôi vợ chồng nhỏ xíu không?

Ngô Đại cửu mẫu gật đầu cười. Hai đứa nhỏ vẫn tiếp tục đùa với nhau, đứa nọ nắm tay đứa kia đưa lên miệng gặm. Mọi người cười ầm cả lên. Kiều Đại nương bảo:

- Nói vậy thì nói cho vui chứ cháu nhỏ của chúng tôi làm sao xứng được với ca nhi bên phủ nhà.

Nguyệt nương bảo:

- Sao thân gia lại nói vậy, chỉ sợ con trai chúng tôi không xứng với tiểu thư bên này mà thôi. Nếu hai nhà đã là thân, mà càng thân hơn thì quý biết chừng nào.

Ngọc Lâu nhìn Bình Nhi cười hỏi:

- Còn thư thư thì nghĩ sao?

Bình Nhi chỉ cười.

Kiều Đại nương lại mời mọi người trở ra đại sảnh, các món ăn mới đã được dọn ra, mọi người lại nhập tiệc. Khách khứa đều tới chúc mừng Kiều Đại nương và Nguyệt nương, bảo là hai bà thông gia. Hai ca nữ cũng tới chuốc rượu rồi hát mừng. Nguyệt nương vui lắm, sai Đại An lấy hai xấp lụa thưởng cho hai ca nữ. Hai ca nữ sụp lạy tạ Ôn.

Bữa tiệc kéo dài đến tối. Lúc ra về, Nguyệt nương nói:

- Thân gia à, một hai hôm nữa chúng tôi gửi thiệp mời, xin thân gia qua bên nhà chúng tôi uống chén rượu nhậu nhé.

Kiều Đại nương nói:

- Thân gia nói thì chúng tôi biết vậy, nhưng chỉ sợ có chuyện gì bạn không sang được mà thôi.

Nguyệt nương bảo:

- Vậy đâu được thế nào thân gia cũng phải tới.

Đoạn quay sang Ngô Đại cữu mẫu dặn:

- Ngày rằm này là sinh nhật của Tây Môn Đại nương đây, phải đi chứ.

Kiều Đại nương vội nói:

- Nếu vậy thì chúng tôi xin tới, ngày sinh nhật của thân gia, làm sao chúng tôi vắng mặt được.

Nguyệt nương bảo:

- Tôi giao chuyện này cho Ngô Đại cữu mẫu đó, làm sao cho thân gia tới được thì làm.

Nói xong cáo từ lên kiệu mà về. Đám thiệp cũng lên kiệu theo sau. Gia nhân cầm đèn sau trước và hai bên soi đường cho kiệu đi. Tổ Quan được quần chặt và mặc ấm cho khỏi bị lạnh. Về tới nhà, mọi người bước vào phòng Nguyệt nương thì thấy Tây Môn Khánh đang ngồi trong đó uống rượu. Mọi người lần lượt chào hỏi. Nguyệt nương ngồi xuống kể lại chuyện kết thân với nhà họ Kiều trong bữa tiệc cho chồng nghe. Tây Môn Khánh hỏi:

- Tiệc hôm nay có những ai?

Nguyệt nương đáp:

- Thì có vợ Thượng Cử nhân, vợ Chu Tự Ban, Thôi thân gia, hai đứa cháu gái nhà họ Kiều...

Tây Môn Khánh ngắt lời.

- Tại sao lại nói chuyện kết thân?

Nguyệt nương cười đáp:

- Thì lúc chiều vào phòng trong thấy con mình với con gái của họ Kiều đùa giỡn với nhau trên giường vui vẻ, trông cứ như là đôi vợ chồng tí hon, mọi người ủa vào coi, rồi lúc trở ra bàn tiệc thì tự nhiên đôi bên nói chuyện kết thân.

Tây Môn Khánh bảo:

- Vậy cũng được, tuy là có điều không được xứng lắm. Nhà họ Kiều tuy là giàu có nhất nhì trong huyện, nhưng chẳng qua cũng chỉ là một kẻ đại hộ bạch y, giàu nhưng không có chức tước. Còn gia đình mình bây

giờ là gia đình quan cách rồi. Nay mai tôi sẽ ngày ngày thăng quan tiến chức, họ Kiều vẫn là thường dân, lúc cưới hỏi rồi họ Kiều đứng ngồi ngang hàng với tôi sao? mấy hôm trước đây này, Kinh Độ giám mấy lần nhờ Trương gia tới năn nỉ kết thân với tôi, nói là con gái ông ta mới được năm tháng, rồi xin hỏi tuổi con trai mình. Tôi thấy đứa nhỏ đó không phải là con chính thất cho nên cũng còn suy nghĩ chưa trả lời. Không ngờ hôm nay nàng thành linh tính chuyện kết thân gấp gáp quá.

Kim Liên ngồi bên nói:

- Thì con mình đây cũng đâu phải là con của chính thất.

Tây Môn Khánh dùng dùng nổi giận mắng:

- Con khốn, người ta đang nói chuyện sao dám nói leo? Mày làm sao được quyền chỗ mồm vào chuyện này.

Kim Liên then quá hóa giận đứng dậy nói:

- Phải rồi, tôi có quyền gì mà nói vào chuyện này.

Nói xong bỏ đi.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Đại cữu mẫu đâu, sao không thấy?

Nguyệt nương đáp:

- Kiều Đại nương giữ lại, tôi cũng nhờ đại cữu mẫu rủ Kiều Đại nương sang nhà mình dự tiệc, vì sợ rằng Kiều Đại nương thấy khách khứa nhà mình toàn vợ quan nên không dám tới.

Tây Môn Khánh bảo:

- Đó tôi nói có sai đâu, mới chỉ là chuyện nhỏ là một bữa tiệc mà sự tiếp xúc đã khó khăn, nay mai chuyện hôn nhân thì càng khó ăn khó nói nữa.

Nguyệt nương cúi đầu hối hận. Tây Môn Khánh thì cứ trầm ngâm. Mọi người thấy không khí nặng nề, đều bỏ về phòng.

Ngọc Lâu tới phòng Kim Liên, thấy Kim Liên đang nằm khóc thì bước tới an ủi:

- Gia gia đang giận Đại nương, thư thư chấp làm gì mấy câu nói đó.

Kim Liên chùi nước mắt nói:

- Hồi nãy có cả thư thư ở đó, thư thư biết đấy, tôi có nói gì đâu, gia gia bảo là con gái họ Kinh họ Trương gì đó không phải là con của chính thất, thì tôi cũng nói con của nhà mình không phải là con của chính thất, mà sự thật là như vậy, tôi có thêm điều bớt chuyện gì đâu. Vậy mà lão già khốn kiếp chết toi chết dịch đó mắng tôi tàn tệ, đến không còn tình còn nghĩa gì nữa. Ôi dào, thằng bé mới được mấy tháng đã lo tính chuyện hôn nhân, rồi lo lựa chọn thông gia. Tôi hỏi biết thế nào mà lựa chọn bây giờ. Bây giờ người ta

chưa làm quan, nhưng biết đâu sau này người ta lại chẳng làm quan, đến như lão già khốn kiếp nhà này trước chẳng là đứa đại hộ bạch y hay sao. Vả lại bây giờ làm quan rồi sau này biết có làm quan mãi hay không. Tôi biết là lão già đã thay lòng đổi dạ với chúng mình từ lâu rồi, không coi mình ra gì cả, nên mới bảo là tôi không có quyền nói xen vào chuyện đó, tôi có xen vào đâu, tôi chỉ cho biết sự thật mà thôi. Ngọc Lâu nói xuôi:

- Kể ra thì lo chuyện hôn nhân cho một thằng bé mới đẻ mấy tháng thì cũng có hơi sớm thật.

Kim Liên lại bảo:

- Thằng già chửi mắng tôi như vậy mà chẳng ai nói tiếng nào.

Ngọc Lâu bảo:

- Ai bảo thư thư nói xen vào làm gì, người ta đang giận thì lại đổ thêm dầu vào lửa, rồi lửa nó đốt luôn cả mình. Không ai nói gì cả, chỉ có một mình thư thư nói, không mắng thư thư còn mắng ai đây?

Kim Liên nói:

- Con trắc thất thì bảo là con trắc thất, sao lại bắt người khác phải coi là con chính thất, vậy ra Lục thư thư bây giờ là chính thất rồi sao?

Ngọc Lâu ngồi một lát rồi về.

Bình Nhi sau khi biết Tây Môn Khánh đã lên thư phòng, thì tới phòng Nguyệt nương sụp lạy mà nói:

- Chuyện của ca nhi hôm nay đã khiến Đại nương phí tâm mà còn buồn bực, thật tôi không biết nói sao.

Nguyệt nương mỉm cười cúi xuống đỡ Bình Nhi dậy rồi vái trả, đoạn nói:

- Thế muội muội có vui không?

Bình Nhi đáp:

- Nếu Đại nương vui thì tôi cũng vui.

Lát sau Kiều Nhi, Tuyết Nga thấy Tây Môn Khánh đã đi, liền kéo nhau tới an ủi Nguyệt nương. Mọi người uống trà nói chuyện. Bồng Tú Xuân tới thưa:

- Ca nhi khóc, gia gia sai tôi mời nương nương về phòng. Bình Nhi vội cáo từ mọi người. Về tới phòng, đã thấy Tây Môn Khánh ngồi trong. Tổ Quan thì đã ngủ yên trên tay nhũ mẫu. Bình Nhi hỏi:

- Ca nhi đã ngủ lại rồi à ?

Nhũ mẫu Như Ý đáp:

- Dạ, tôi đã dỗ được ca nhi ngủ.

Tây Môn Khánh nói:

- Ca nhi khóc mãi, mới vừa ngủ được đó.

Bình Nhi mỉm cười nói:

- Hôm nay việc hôn nhân của ca nhi đã được định xong, tôi chịu ơn chàng lắm.

Nói xong sụp lạy bốn lạy. Tây Môn Khánh vui vẻ lắm, cười toe toét đỡ Bình Nhi dậy rồi sai Nghênh Xuân dọn rượu. Hai người tựa vai mà uống rượu nói chuyện.

Trong khi đó Kim Liên được Xuân Mai cho biết là Tây Môn Khánh đang uống rượu với Bình Nhi thì càng tức giận. Lát sau gọi Thu Cúc, gọi mấy tiếng. Thu Cúc mới chạy lên. Kim Liên đánh ngay hai bạt tai mà mắng:

Con khốn nạn chết dịch, tao gọi rát cả hòng sao không thấy mày thừa? Mày làm gì chết dấm chết dúi trong đó? Mày đừng có coi thường tao.

Đánh mắng xong, giận dữ ngồi xuống. Xuân Mai khúm núm đem trà ra. Kim Liên hỏi:

- Con nô tài chết bầm nó làm gì trong đó vậy?

Xuân Mai đáp:

.

- Nó ngồi thờ trong đó, tôi giục mãi, nói là nường nường gọi mà nó cũng chẳng thèm để ý.

Kim Liên nói rít qua hai hàm răng:

- Tao biết lắm mà, bây giờ con khốn đó cũng học thói khinh thường tao nhưng rồi nó sẽ biết tao.

Nói xong định đứng dậy đánh Thu Cúc, nhưng sợ Tây Môn Khánh nghe được, nên đành nuốt giận lên giường ngủ. Sáng hôm sau, Tây Môn Khánh cười ngửa ra viện Đề hình làm việc, Kim Liên bắt Thu Cúc đội một tảng đá, quỳ trước thềm rồi vào trang điểm. Xong xuôi, Kim Liên bắt Xuân Mai lột quần Thu Cúc ra để đánh, nhưng Xuân Mai nói:

- Con nô tài khốn nạn đó dơ dáy lắm, nường nường bắt tôi lột quần nó thì làm sao tôi rửa tay cho sạch?

Kim Liên liền gọi Họa Đồng tới, bắt lột áo Thu Cúc ra, rồi cầm roi quất túi bụi lên đầu, mình Thu Cúc, vừa đánh vừa mắng:

- Làm sao mày dám coi thường tao? Mày bắt chước ai? Tao đây chứ không phải đứa nào mà mày có thể coi thường được đâu. Để tao đánh cho mày một trận như tử xem mày có dám coi thường tao nữa hay không?

Cứ thế, Kim Liên đánh rồi mắng, mắng rồi đánh. Mắng đến khan tiếng, đánh đến mỏi tay mà chưa chịu thôi. Thu Cúc thét lên từng chập đau đớn như tiếng lợn bị chọc tiết. Bình Nhi ở gần bên nghe rõ ràng, biết là Kim Liên nói xiên nói xéo, nhưng chỉ vội bịt chặt hai tai Tố Quan, sợ con giật mình thức giấc, rồi gọi Tú Xuân tới dận:

- Người sang thưa với Ngũ nương rằng ca nhi mới bú no, đang ngủ, xin Ngũ nương đừng đánh Thu Cúc nữa, sợ ca nhi thức giấc khóc rồi ọe sữa.

Tú Xuân chạy sang nói, Kim Liên lại càng đánh Thu Cúc dữ dội hơn, rồi mắng Thu Cúc:

- Con khốn nạn, con dâm phụ, mày cậy cái gì, mày ỷ vào ai mà dám coi thường tao? Tao đánh cho mày chết, mày mà càng kêu to thì tao càng đánh mạnh. Người đi đường hay hàng xóm gì có nói tao cũng mặc, đến lão già nhà này có về bây giờ cũng chẳng làm gì tao. Tao đánh cho mày biết tao là ai. Bình Nhi nghe rõ ràng lời Kim Liên, giận lắm cố nhịn, bỏ cả uống trà ăn bánh, chỉ ngồi ôm con mà tức ứa nước mắt.

Tối gần trưa, Tây Môn Khánh về nhà, vào thăm con trước hết, thấy mắt Bình Nhi đỏ lên thì hỏi:

- Làm sao mà mắt mũi đỏ cả lên vậy? Mà sao đầu tóc cũng không chịu chải nữa?

Bình Nhi không nói gì vụ Kim Liên đánh mè què chó, chỉ đáp:

- Trong người tôi hơi khó chịu.

Tây Môn Khánh bảo:

- Thân gia bên đó sai Kiều Thông đem lễ vật sang mừng sinh nhật của nàng gồm một xấp lụa, bốn vò rượu, một mâm đào, mười cân mè, một thạch gạo trắng, lại nhân tiết Nguyên tiêu tặng cho ca nhi một mâm bánh, một mâm hoa quả, bốn cái đèn lồng nguyên tiêu, một xấp đoạn thiên hồng, một xấp đoạn thúy lam, một cái mũ kim tuyến và tới sáu đôi hài. Thật nhà mình chưa có gì cho người ta mà người ta đã tới biếu mình trước, Đại nương định mời nàng lên bàn tính vụ đó. Ngô Đại cữu mẫu cũng sang đây trước nói là Kiều thân gia ngày kia mới sang được, gia đình họ Kiều cũng có một người là vợ của hoàng thân tức là Kiều ngũ thái thái, nghe nói hai nhà kết thân, Kiều ngũ thái thái mừng lắm, hẹn rằng tới rằm cũng sang đây. Bây giờ mình cũng phải viết thiệp mời ngay mới được. Bình Nhi nghe vậy mới từ từ đặt con xuống, rồi tới gương chải đầu, sau đó lên phòng Nguyệt nương, chào Ngô Đại cữu mẫu và một thân quyến họ Kiều là Khổng tẩu, rồi ngồi xuống uống trà. Nói chuyện một hồi, Khổng tẩu và Kiều Thông cáo từ, Bình Nhi tặng ít tiền. Hai người lạy tạ rồi về.

Bình Nhi ngồi lại bàn tính với Nguyệt nương...

Hồi 43

Tây Môn Khánh cũng tới bàn tính với Nguyệt nương, Ngô Đại cữu mẫu và Bình Nhi. Nguyệt nương nói:

- Người ta đem lễ vật sang nhà cho con mình trước thì mình cũng phải có lễ vật sang cho trưởng thư nhà người ta chứ.

Ngô Đại cữu mẫu nói:

- Việc này phải có một người mai mối đứng ra lo liệu mới được Nguyệt nương nói:

- Người ta bên đó có Khổng tẩu, còn mình biết nhờ ai bây giờ?

Tây Môn Khánh bảo:

- Thôi thì bây giờ lại phải nhờ tới Phùng lão vậy.

Nói xong sai viết tám tấm thiệp, bảo Phùng lão và Đại An đem đi mời Kiều Đại nương, Kiều ngũ thái thái, vị Thượng Cử nhân, vợ Chu Tự Ban, Đoạn Đại thư, Trịnh Tam thư, tới ngày rằm sang dự tiệc. Một mặt sai Lai Hưng mua rất nhiều lễ vật về, sau đó sai Kính Tế và Bôn Tứ đem sang nhà họ Kiều...

Hôm sau trong nhà Tây Môn Khánh cứ rộn rịp cả lên. Đang lúc người nào cũng bận rộn thì Ứng Bá Tước đến, thấy vậy thì hỏi nguyên do. Tây Môn Khánh kể lại việc kết thân với Kiều đại hộ, rồi nói tiếp:

- Ngày rằm, ở đây mở tiệc đãi thân gia và các khách đàn bà, anh em mình thì tới nhà ở đường Sư Tử vừa uống rượu vừa ngắm chợ đèn.

Bá Tước ngồi chơi một lúc rồi về.

Tới ngày rằm, từ sáng sớm Ngô Ngân Nhi đã sai người đem rất nhiều lễ vật đắt tiền tới tặng Bình Nhi và Tổ Quan, đồng thời viết thiệp xin làm con nuôi. Bình Nhi nhận lễ vật và gửi lời cảm tạ. Lát sau thì Ngân Nhi thân tới lạy Bình Nhi. Trong khi đó Quế Thư đang ngồi nói chuyện với Nguyệt nương, thấy Ngân Nhi thì hỏi nguyên do, Nguyệt nương bèn kể lại đầu đuôi, nói rõ việc Ngân Nhi xin làm con nuôi Bình Nhi.

Quế Thư nghe xong không nói gì nhưng trong lòng giận Ngân Nhi lắm. Hôm đó hai người tuy gần nhau mà không nói với nhau câu nào.

Trong khi đó, tại sảnh đường, ban hát gồm hai mươi người từ phủ Vương Hoàng thân tới, đang ra mắt Tây Môn Khánh. Tây Môn Khánh sai gia nhân dọn phòng cho họ ở và bày tiệc rượu khoản đãi. Đoàn hát này do hai người thầy tuồng dẫn dắt. Lát sau thì Chu Thủ bị phu nhân, mẫu thân của Kinh Đô giám, Kinh Đô giám phu nhân, Trương Đoàn luyện phu nhân, cùng nhau kéo đến, kiệu lớn kiệu nhỏ, gia nhân quân hầu đẹp đường âm ỹ. Nguyệt nương dẫn đám tiểu thiếp ra tận cổng đón tiếp vào phòng khách, đôi bên thi lễ rồi phân ngôi chủ khách mà ngồi. Gia nhân đem trà ra, mọi người vừa uống trà vừa có ý chờ đợi Hạ Đề hình phu nhân. Mãi tới trưa mới nghe lính tráng đẹp đường, rồi kiệu của Hạ Đề hình phu nhân từ cổng tiến vào, quân hầu đầy tớ xúm xít trước sau. Hạ phu nhân bước lên sảnh đường chào hỏi mọi người. Khách khứa đã đông đủ, sau mấy tuần trà, Nguyệt nương mời mọi người nhập tiệc. Xuân Mai, Nghênh Xuân, Ngọc Tiêu và Lan Hương xiêm y lộng lẫy đàn hát trước tiệc mua vui, đồng thời thay phiên nhau chuốc rượu cho khách. Sau nhiều tuần rượu, Nguyệt nương cho đoàn hát ca diễn tại một sân khấu đã dựng sẵn trước sảnh đường, khách ngồi dự tiệc vừa uống rượu vừa xem tuồng.

Tây Môn Khánh thì lúc bắt đầu tiệc, ra chào hỏi khách, rồi trở ra lên ngựa tới căn nhà ở đường Sư Tử, nơi đây đã được dọn tiệc để đãi Ứng, Tạ hai người. Đồng thời cũng sai Đại An tới mời Vương thị tới đó.

Đại An tới nhà Vương thị bảo:

- Gia gia sai tôi mời Hàn đại thẩm tới nhà tại đường Sư Tử uống rượu xem đèn.

Wương thị bảo:

- Đi khỏi nơi này ta ngại lắm, vả lại Hàn đại thúc của người biết được thì sao?

Đại An bảo:

- Gia gia đã nói trước với Hàn đại thúc rồi. Nếu đại thẩm không tới thì lấy ai chuốc rượu cho gia gia.

Vương thị im lặng suy nghĩ, chưa biết nên đi hay không thì Hàn Đạo Quốc về. Đại An nói ngay:

- Hàn đại thúc về đây rồi, Hàn đại thẩm không chịu tin lời tôi nói đây này.

Vương thị hỏi chồng:

- Có thật gia gia cho gọi tôi không?

Đạo Quốc bảo:

- Thật chứ sao không, ở đó chỉ có hai ca nữ đàn hát, không ai lo việc bếp núc và làm món ăn, nàng có đến đó mau mau hay không. Gia gia bảo tôi đóng cửa tiệm sớm rồi lát ghé nơi đó uống rượu luôn.

Vương thị nói lấy lệ:

- Không biết lúc nào tiệc mới tan để về cho sớm, nhà chẳng có ai.

Nói xong trở vào trang điểm, thay xiêm y theo Đại An đi. Tới nơi đã thấy vợ Lai Chiêu tới trước trang hoàng nhà cửa, trầm hương thơm lừng. Trong khi đó, Ứng Bá Tước đã đến và đang cùng Tây Môn Khánh đứng trên bao lơn vén màn nhìn xuống chợ đèn bên dưới. Bỗng thấy Tạ Hy Đại, Chúc Thật Niệm và một người đầu đội khăn hình vuông, đang chen chúc trong đám đông xem đèn. Tây Môn Khánh bèn chỉ xuống hỏi Bá Tước:

- Nhị ca có quen người đội khăn vuông dưới kia không?

Bá Tước nhìn kỹ rồi đáp:

- Người này quen mặt lắm, nhưng thành linh không thể nhớ ra.

Tây Môn Khánh gọi Đại An lên bảo:

- Mày xuống dưới kia ngầm mời Tạ gia lên đây, nhớ đừng cho Chúc gia và người đội khăn vuông kia biết.

Đại An vội chạy xuống lầu, mở cửa ra đường, len lỏi vào đám đông đi theo ba người, rồi lựa lúc Chúc Thật Niệm và người lạ đi trước, Tạ Hy Đại đi sau, bèn bước tới kéo nhẹ tay áo Tạ Hy Đại. Hy Đại giật mình quay lại, Đại An nói ngay:

- Gia gia tôi và Ứng nhị gia đang ở trên lầu, mời đại gia lên ngay có chuyện muốn nói.

Hy Đại bảo:

- Được rồi, người lên thưa là chút nữa ta tới.

Đại An trở về, Tạ Hy Đại cùng đi với hai người tới một nơi đông đúc rồi lẫn về căn nhà lầu của Tây Môn Khánh. Hai người kia, cứ mãi xem đèn, quay lại không thấy Hy Đại thì rủ nhau đi tìm. Trong khi đó Hy Đại bước lên lầu vái chào rồi nói:

- Đại ca và Ứng nhị ca ở đây, sao không sai người nói cho đệ một tiếng?

Tây Môn Khánh nói:

- Tôi đã nhờ Ứng nhị ca đây tới mời nhưng nhị ca tới thì ca ca không có nhà. Bây giờ tôi tin hỏi, lúc ca ca tới đây thì Chúc ca có biết không?

Hy Đại không biết chuyện gì nhưng cũng đáp:

- Chúc ca không biết, nhưng chuyện gì vậy?

Tây Môn Khánh hỏi:

- Người đội khăn vuông đi cùng với nhị vị ca ca là ai vậy?

Hy Đại đáp:

- Người đội khăn vuông đó là Vương Tam quan nhân ở trong phủ Vương Chiêu Tuyên đó. Hôm nay Vương Tam và Chúc ca tới nhà tôi, họ Vương muốn nhờ tôi và Chúc ca đứng ra bảo lãnh để vay ba trăm lạng để lên kinh đô theo học tại nhà Vũ học hầu thi ra làm quan võ, nhưng tôi biết vay ai giùm bây giờ.

Do đó ba chúng tôi rủ nhau đi coi chợ đèn nguyên tiêu giải muộn.

Đoạn quay lại hỏi Bá Tước:

- Nhị ca tới đây lâu chưa?

Bá Tước đáp:

- Vì tôi còn ghé nhà huynh để mời huynh, nhưng không gặp, nên cũng chỉ mới tới đây được một lát mà thôi.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Huynh đã ăn uống gì chưa ?

Hy Đại đáp:

- Đã ăn uống gì đâu, theo hai ông đó đi rã cả căng mà chẳng có lấy một hớp rượu nữa.

Tây Môn Khánh quay lại bảo Đại An:

- Bảo nhà bếp đem cơm rượu lên đây cho Tạ đại gia của người ăn.

Đại An đã bưng ra bốn đĩa đồ ăn, một bình rượu nhỏ và mấy thố cơm. Hy Đại ngồi xuống ăn một mình, loáng cái đã hết sạch. Trong khi đó Tây Môn Khánh và Bá Tước ngồi đánh cờ giải trí. Hy Đại ăn xong, Đại An dọn dẹp bát đĩa. Lúc đó, hai ca nữ ngồi kiệu tới. Hai người xuống kiệu ngoài cửa rồi dắt tay nhau tươi cười bước vào. Bá Tước từ trên lầu trông thấy thì cười:

- Hai con tiện tỳ giờ này mới dẫn xác tới.

Đoạn quay lại bảo Đại An:

- Đừng dẫn chúng nó vào phòng trong nghỉ vội, dẫn chúng nó lên đây gặp ta.

Hy Đại hỏi:

- Hôm nay cho mời hai nàng nào vậy?

Đại An đáp:

.

- Gia gia cho mời Đồng Kiều Nhi và Hàn Ngọc Xuyên.

Nói xong chạy xuống lầu nói:

- Ứng nhị gia mời hai thư thư lên lầu nói chuyện.

Hai ca nữ không chịu, bước thẳng vào phòng trong. Vợ Lai Chiêu bước ra tiếp đón. Hai ca nữ thấy Vương thị ăn mặc sang trọng, trang điểm lộng lẫy, không biết là ai nhưng cũng vái chào rồi ngồi xuống giường. Vợ Lai Chiêu đem trà ra. Vương thị đứng dậy mời hai ca nữ uống trà. Hai ca nữ cảm ơn, vừa uống trà vừa nhìn Vương thị không chớp mắt. Lát sau Đại An bước vào hai người níu lại hỏi nhỏ:

- Vị nương tử ngồi kia là ai vậy?

Hỏi xong thì tủm tỉm cười. Đại An đáp:

- Đây là một thân quyến của gia gia tôi, hôm nay được mời tới đây để xem đèn.

Hai người bảo nhau:

- Sao chúng mình tới nhà Tây Môn đại quan mấy lần mà không gặp vị nương tử này. Nhưng nếu đã là thân quyến của đại quan thì mình phải làm lễ ra mắt cho đàng hoàng.

Nói xong kéo nhau tới trước mặt Vương thị sụp lạy ra mắt. Vương thị hoảng lên, vội vái trả, nâng hai người dậy, rồi mời hai người ăn cơm uống rượu. Vương thị cũng cùng ăn cơm. Ăn xong hai người đàn hát cho Vương thị nghe. Bá Tước trên lầu nghe tiếng đàn ca vọng lên, bèn gọi Đại An hỏi:

- Này, người nói ta nghe, hai con nhỏ đó đang đàn hát cho ai nghe ở dưới ấy vậy?

Đại An cười đáp:

- Người ta hát xướng thì mặc người ta, nhị gia hỏi làm gì?

Bá Tước bảo:

- Thằng khốn này ăn nói hay nhỉ, mà không nói thì tưởng ta không biết hay sao?

Đại An cười:

- Nhị gia biết thì còn hỏi làm gì nữa.

Nói xong xuống lầu. Cũng lúc đó Lý Minh và Ngô Huệ lên lầu lạy chào. Bá Tước hỏi:

- Sao hai người biết chúng ta đang ở đây mà đến?

Lý Minh quỳ thưa:

- Chúng tôi tới chủ nhà trước, nhưng gia nhân nói là gia gia và nhị vị Ở đây, nên chúng tôi tới để hầu hạ.

Tây Môn Khánh vui lắm, cho hai người xuống dưới uống rượu ăn cơm, lại sai Đại An đi mời Hàn Đạo Quốc. Lát sau Đạo Quốc tới, Tây Môn Khánh mời mọi người nhập tiệc. Cầm Đồng rót rượu mời. Đồng Kiều và Ngọc Xuyến bước lên trước tiệc lạy chào. Bá Tước mừng:

- Hai con tiện tỳ kia, sao đến đây mà không lên yết kiến ta ngay? Ta cho gọi cũng không chịu lên nữa, bây giờ còn vác xác lên đây làm gì?

Đồng Kiều cười đáp:

- Tại tôi trên đường tới đây có thẳng phải gió nó định ghẹo nên tới trễ.

Ngọc Xuyến thì cười bảo:

- Còn tôi thì lạc mất một đứa con trai, bây giờ mới thấy.

Bá Tước tức quá bảo:

- Đại ca, ở đây đã có Lý Minh và Ngô Huệ rồi, đại ca còn cho gọi hai con khốn kiếp này tới đây làm gì cho nó nói láo. Đêm nguyên tiêu mà nghe hai con tiện tỳ này hát thì xui xẻo suốt cả năm cho mà coi. Đại ca cho ít bạc lẻ rồi đuổi về đi. Ngọc Xuyến nói:

- O hay, đại quan đây cho gọi chúng tôi lại chứ có phải ông đâu mà ông đòi đuổi.

Bá Tước nổi sùng:

- Đồ dân phụ, ta ngồi đây người cũng phải hầu hạ ta vậy, ta không thèm thứ người nên đuổi người được chứ sao?

Ngọc Xuyến nói:

- Hầu hạ Ông sao được, hát cho ông nghe thì như đàn gảy tai trâu chứ gì?

Bá Tước đập bàn:

- Giỏi lắm, con tiện tỳ khốn nạn, lát nữa ở đây về rồi chúng mày biết tay tao, tao đã có cách, chúng bay đừng tưởng là thoát khỏi tay tao đâu.

Đồng Kiều hỏi:

- Ông ơi ông có cách gì đâu, nói nghe thử coi.

Bá Tước hùng hổ nói:

- Lát nữa tiệc tan chắc là khuya lắm, một là ta hô hoán với đội tuần phòng bắt mày về tội đi quá khuya ngoài đường, triều đình có lệnh cấm đi khuya rồi mày biết không? Mày bị bắt là cứ đồn như tử. Hai là ta chỉ bỏ ra ít tiền mua rượu cho bọn phu kiệu uống thật say, đêm khuya đám phu kiệu đó nó cho mày xuống hố.

Ngọc Xuyên bảo:

- Trời ơi, mưu cơ thần diệu quá, thật không biết xấu hổ, hại đàn bà con gái không xong. Này, nếu quá khuya thì chúng tôi ở lại đây, ngủ lại đây, chẳng lẽ đại quan đây đuổi chúng tôi ra đường sao?

Mọi người cười ầm lên. Bá Tước cũng cười theo, không khí vui vẻ trở lại. Hai nữ ca bắt đầu đàn hát, mọi người ăn uống chuyện trò. Bổng Đại An chạy lên thưa:

- Chúc gia tới.

Mọi người ngạc nhiên nhìn nhau. Chúc Thật Niệm lên lầu, bước tới vái chào mọi người rồi cười:

- Mọi người ăn uống vui vẻ quá nhỉ.

Đoạn quay sang Hy Đại:

- Huynh tới đây với đại ca mà sao không thềm nói với tôi một tiếng, cứ âm thầm bỏ tôi mà đi, làm tôi tìm kiếm gần chết.

Hy Đại đáp:

- Tôi cũng tình cờ ngó lên thì thấy Đại ca và Ứng nhị ca đang đứng trên lầu nên chỉ định lên vái chào mà thôi, không ngờ bị đại ca giữ thật lại, không làm sao bỏ đi được.

Tây Môn Khánh từ nãy giờ không biết phải nói gì, bây giờ mới gọi Đại An:

- Người mang thêm ghế tới đây để Chúc gia và ta uống rượu.

Đại An vội vàng đem ghế ra và lấy thêm bát đĩa. Chúc Thật Niệm ngồi xuống ăn uống như sấm.

Ngô Huệ và Lý Minh bước tới rót rượu và đàn hát. Hy Đại hỏi Thật Niệm:

- Huynh đi với hãn tới đâu thì chia tay? Mà sao huynh biết chúng tôi ở đây?

Thật Niệm đáp:

- Tôi với Vương Tam quan tìm huynh mãi không thấy nên mới tới nhà lão Tôn. Vương Tam mượn được ba trăm lạng bạc, nhưng lại gặp tên Tôn Thiên Hóa viết sai văn tự nợ mới chết chứ.

Hy Đại đáp:

Nếu vậy thì văn tự đó không dính dấp gì tới tôi vì Tôn Thiên Hóa đứng ra bảo lãnh. Nhưng viết sai thế

nào?

Thật Niệm nói:

- Tôi đã dặn rồi, văn tự nợ là phải viết rõ ít nhất là ba kỳ hạn, vậy mà hăn không chịu nghe, cứ làm khác đi.

Hy Đại hỏi:

- Huynh định ra ba thời hạn như thế nào?

Thật Niệm nói:

- Hạn thứ nhất là lúc heo may thối chim nhạn kéo về, hạn thứ nhì là khi cá ở dưới nước nhảy lên bờ, hạn thứ ba là đá ở dưới nước được phơi khô. Hạn thứ ba là hạn chót phải trả tiền lại Hy Đại bảo:

- Thời hạn gì mà kỳ lạ vậy? Văn tự nợ mà viết như vậy đâu được, ít nhất cũng phải rõ ràng một chút chứ?

Thật Niệm trợn mắt:

- Sao lại không rõ ràng? Một hạn là mùa thu, một hạn là mùa xuân, hạn chót là mùa hè. Mùa hè trời làm hạn hán, nước thiếu, triều đình phải cho vét lại sông rạch, như vậy đất đá ở dưới nước chẳng bị liệng lên bờ và phơi khô là gì?

Mọi người cười ầm cả lên, tiếp tục ăn uống trò chuyện. Trời đã chạng vạng tối, Tây Môn Khánh sai đốt đèn lồng treo khắp trên lầu, trong ngoài rực rỡ, đủ kiểu đèn hoa soi sáng. Ở nhà Nguyệt nương lại sai Kỳ Đồng đem bốn quả đựng thức ăn và bánh trái tối, toàn là loại quý. Tây Môn Khánh hỏi:

- Tiệc ở nhà đã tan chưa? Ai sai người lại đây?

Kỳ Đồng đáp:

- Chính Đại nương sai tôi đem những thức này tới để gia gia dùng. Tiệc ở nhà đã xong, nhưng Đại nương còn giữ khách ở lại sảnh đường uống rượu xem tuồng, và lát nữa thì xem đèn.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Đèn ở nhà đẹp không ?

Kỳ Đồng đáp:

- Đẹp và nhiều vô cùng, treo suốt từ ngoài đường vào trong nhà treo đầy cả hoa viên, sáng rực một vùng, dân trong huyện đổ xô tới đứng chật đường để coi đèn của nhà mình đó.

Tây Môn Khánh bảo:

- Ta đã dặn đám lính phải cầm binh khí đứng gác dọc ngoài cổng, không cho ai đột nhập, chúng nó có canh gác đằng hoàng không?

Kỳ Đồng đáp:

- Mấy anh ấy canh gác cẩn thận lắm, không ai dám quấy nhiễu hết, họ chỉ đứng ngoài xem và reo hò mà thôi. Tây Môn Khánh không nói gì, Kỳ Đồng mở quả, bày thức ăn và bánh trái ra, hai ca nữ lại tiếp tục hát, Ngô Huệ và Lý Minh bước tới tiệc rót rượu. Tây Môn Khánh dặn Kỳ Đồng về nhà lấy thêm rượu quý.

Ngô Huệ và Lý Minh rót rượu xong lui ra vài bước, đàn hát những khúc Nguyên tiêu.

Lát sau thì Hàn Đạo Quốc xin phép về trước. Sau vài tuần rượu nữa, Tây Môn Khánh sai Lai Chiêu mở cửa dưới nhà, đem các dàn pháo bông và pháo thăng thiên ra đường để đốt, lại gọi vợ Lai Chiêu và Vương thị lên lầu xem. Từ trên lầu nhìn xuống, dân chúng từ chợ đèn đổ xô ra xem gia nhân Tây Môn Thiên hộ đốt pháo, họ chen chúc ồn ào, bu quanh như kiến. Lai Chiêu và Đại An lần lượt ra đốt pháo, mỗi lần một tiếng nổ âm, pháo bông nổ tung trong không gian, pháo thăng thiên muôn màu vọt lên trời thì dân chúng lại vỗ tay đậm chân reo hò long trời lở đất. Tây Môn Khánh đứng trên lầu xem, trong lòng vui vẻ lắm. Giàn pháo bông và pháo thăng thiên đốt xong, mọi người quay vào bàn tiệc. Dưới đường dân chúng còn xôn xao bàn tán khen ngợi không thôi.

Lát sau, Bá Tước thấy Tây Môn Khánh đã ngà ngà say, lại có sự hiện diện của Vương thị, nên giả vờ xuống lầu rửa tay, rồi kéo Hy Đại ra cửa đi luôn. Đại An hỏi theo:

Nhị vị đi đâu đây?

Bá Tước quay lại bảo:

- Chúng ta không tiện ngồi lâu, và lại cũng có chút việc. Gia gia người có hỏi thì cứ nói chúng ta đi rồi.

Đại An trở lên hầu tiệc. Lát sau Tây Môn Khánh hỏi:

- Nhị vị Ứng, Tạ đâu rồi?

Đại An thưa:

- Nhị vị đi từ nãy rồi, dặn tôi là gia gia có hỏi thì thưa lại.

Tây Môn Khánh không hỏi tiếp nữa, chỉ gọi Lý Minh và Ngô Huệ tới thưởng cho mỗi người một chung rượu lớn rồi nói:

- Hôm nay ta không thưởng tiền cho hai người vội, nhớ tới ngày mười sáu đến giúp ta, ta mở tiệc đãi tất cả những người giúp ta trong việc buôn bán làm ăn, hôm đó ta sẽ thưởng sau.

Lý Minh uống xong chung rượu thì quỳ xuống thưa:

- Chúng tôi xin thưa trước với gia gia là ngày mười sáu thì tôi và Ngô Huệ phải hát ở nhà Hồ gia, vị quan mới thăng chức tại phủ Đông Bình, nên phải tới chiều chúng tôi mới đến được.

Tây Môn Khánh bảo:

- Chiều tối gì cũng được, hôm đó ta cũng đãi muộn, miễn là các người đừng quên là được.

Ngô Huệ thưa:

- Chúng tôi làm sao dám quên.

Nói xong cả hai lạy chào mà về. Tây Môn Khánh dặn theo. - Ngày mai ta cụng bày tiệc tại nhà, có cả Quê Thư và Ngân Nhi đó, hai người nhớ đến.

Hai người vâng lời, xuống lầu mà đi. Tây Môn Khánh quay lại thưởng tiền cho hai ca nữ rồi cho về.

Thật Niệm cũng cáo từ. Tây Môn Khánh sai gia nhân dọn bàn tiệc, tắt đèn nến trên lầu, rồi lui vào phòng trong.

Đưa con nhỏ của Lai Chiêu từ tối cũng tới xem cha đốt pháo, giờ đây cùng mẹ lên dọn dẹp trên lầu, thấy còn mấy đĩa đồ ăn, nó định lấy ăn. Mẹ nó đuổi đánh, nó chạy ngay vào bên trong, thấy trong phòng đèn sáng, lại có tiếng đàn bà cười nói thì tưởng rằng mấy ca nữ chưa về, bèn ghé mắt vào coi thì thấy Tây Môn Khánh và Vương thị đang đùa giỡn trên giường, đứa nhỏ vội thụt lùi. Tây Môn Khánh nghe tiếng động ngoài cửa, vội nhóm dậy chạy ra coi thì thấy đứa nhỏ đang bị mẹ nó mắng chửi và lôi đi. Tây Môn Khánh quay vào với Vương thị. Tới gần khuya, Tây Môn Khánh mới trở ra bảo Đại An gọi kiệu đưa Vương thị ra về, rồi sau đó chủ tớ cũng lên ngựa về nhà...

Hồi 44

Tây Môn Khánh về tới nhà thì đã canh ba, Nguyệt nương chưa ngủ, còn đang cùng mọi người uống trà nói chuyện. Ngô Đại cữu mẫu thấy Tây Môn Khánh về thì lui vào phòng trong. Nguyệt nương thấy chồng ngà ngà say thì bảo chồng cởi áo ngoài, ngồi uống trà cho tỉnh. Ngọc Tiêu đem trà lên, Tây Môn Khánh hỏi về bữa tiệc ở nhà, sau đó muốn nghỉ đêm với Nguyệt nương nhưng Ngô Đại cữu mẫu nằm trong phòng Nguyệt nương, do đó tối nghỉ đêm tại phòng Ngọc Lâu.

Hôm sau Tây Môn Khánh ra viện làm việc, Hạ Đê hình cảm tạ về bữa tiệc hôm qua dành cho vợ mình. Tây Môn Khánh nói:

- Hôm qua chỉ là tiệc mọn, còn nhiều điều sơ suất, chỉ sợ quý phu nhân phiền trách.

Tối gần trưa Tây Môn Khánh về nhà đã thấy họ Kiều nhờ Khổng tẩu và Kiều ngũ thái đem lễ vật tới. Nguyệt nương thấu nhận và mời vào phòng trong uống rượu chuyện trò.

Lát sau thì Bôn Tứ dẫn hai khách thương là Lý Trí và Hoàng Tứ đến trả tiền, hai người này trước đây nhờ Bá Tước vay Tây Môn Khánh một ngàn năm trăm lạng về vụ sáp ong. Bá Tước cũng tới để chứng kiến việc trả tiền, vì Bá Tước là người bảo lãnh. Tây Môn Khánh mời tất cả vào thư phòng, sai Kính Tế đếm lại, thấy trả đủ một trăm năm chục lạng tiền lời, nhưng tiền vốn chỉ mới trả một ngàn lạng còn thiếu năm trăm lạng nữa. Lý, Hoàng hai người năn nỉ xin khất lại. Tây Môn Khánh bảo:

- Được rồi cứ để sau hãy hay, hiện trong nhà tôi còn nhiều việc bận.

Hai người mừng lắm, cảm tạ không hết lời rồi cáo từ mà về.

Bá Tước đứng dậy định theo ra để tính toán phần mình, nhưng Tây Môn Khánh gọi lại bảo:

- Ngồi đây chơi đã, đi đâu mà vội.

Nói xong gọi đem trà ra mời, rồi kể:

- Hôm qua nhị ca bỏ đi đâu sớm quá, lúc tôi về tới nhà thì cũng canh ba. Sáng hôm nay lại phải dậy sớm ra viện giải quyết vài công việc. Hôm nay nhà tôi lại đãi khách, còn tôi thì phải tới nhà Chu đại nhân ăn tiệc, chẳng biết giờ nào mới về được, thật mệt quá.

Bá Tước nịnh:

- Đại ca như vậy là có phúc lắm rồi, biết bao người mong được như đại ca.

Hai người nói vài câu nữa thì Bá Tước nhấp nhẩm định cáo từ Tây Môn Khánh bảo:

- Để gọi chúng nó mang rượu ra đây anh em mình uống.

Bá Tước đứng dậy:

- Đa tạ đại ca, tôi còn có chút việc riêng, xin đại ca cho tôi đi Tây Môn Khánh lại hỏi:

- Sao không thấy tấu tấu lại đây?

Bá Tước đáp:

- Đã cho gọi kiệu rồi, tiện nội chắc cũng sắp tới hầu.

Nói xong vài chào rồi tất cả đi ra, thẳng đường tìm Lý Trí và Hoàng Tứ để đòi tiền công.

Tây Môn Khánh trở vào thư phòng, mở sổ bạc do Lý, Hoàng vừa đem trả, riêng sổ một trăm năm chục lạng bạc tiền lời được trả bằng bốn đỉnh vàng sáng lấp lánh, Tây Môn Khánh cầm vàng trên tay, trong lòng vui vẻ nghĩ rằng:

- Bình Nhi quả là quý thiếp mà ca nhi của ta quả là quý tử. Ngay lúc Bình Nhi sinh hạ ca nhi thì ta được làm quan, rồi từ ngày có ca nhi tới nay, tiền bạc cứ vào như nước. Sổ vàng này để ta cho ca nhi mới được.

Nghĩ xong mỉm cười giấu vàng vào tay áo rồi tới phòng Bình Nhi, nhưng vừa đi ngang cổng vào phòng Kim Liên thì Kim Liên cũng tình cờ từ trong bước ra. Thấy Tây Môn Khánh bước vội vàng về phía phòng Bình Nhi, tay áo cộm lên vật gì khả nghi thì Kim Liên vội gọi lớn:

- Chàng đi đâu vậy? Trong tay áo có cái gì thế ? Ghé đây cho tôi coi một chút.

Tây Môn Khánh khoát tay:

- Được rồi, để lát nữa tôi trở ra đã.

Nói xong rảo bước vào phòng Bình Nhi. Kim Liên vừa tức vừa thẹn vì không gọi được Tây Môn Khánh tới, mặt khác trong lòng lại thêm nghi hoặc, lăm lăm:

- Tức chết mất thôi, chúng nó ngang nhiên trêu tức ngay trước mắt mình thế này thì chịu sao nổi?

Không biết có cái gì đem cho con khốn vậy, chắc quý lắm nên mới giấu mình.

Nói xong trở vào giường nằm.

Trong khi đó Tây Môn Khánh bước tới trước mặt Bình Nhi, lấy bốn đỉnh vàng cầm trên tay. Bình Nhi hỏi:

- Ở đâu vậy? Cầm như vậy lạnh tay chết.

Tây Môn Khánh cười:

- Tiền lời trong vụ cho Lý Trí và Hoàng Tứ vay tiền đó. Tổ Quan đang đùa với mẹ. Tây Môn Khánh đưa mấy đỉnh vàng cho con cầm chơi. Bình Nhi bảo:

- Kìa, lạnh tay con.

Tây Môn Khánh cười bảo:

- Tôi tặng cho ca nhi chơi.

Bình Nhi sợ con bị lạnh, giăng mấy đỉnh vàng bỏ xuống giường rồi đưa một cái khăn cho Tổ Quan cầm chơi. Tây Môn Khánh mỉm cười nhìn con. Bổng Đại An vào thưa:

- Có Vân thúc thúc đem hai con ngựa tới, mời gia gia ra coi. Tây Môn Khánh hỏi:

.

- Có nói là ngựa ở đâu đem tới không?

Đại An đáp:

- Nghe nói là của người anh là Vân Tham tướng.

Đang nói chuyện thì thấy Kiều Nhi và Ngọc Lâu dẫn Ngô Đại cữu mẫu và người con dâu là Trịnh tam thư tới thăm Bình Nhi và Tổ Quan. Tây Môn Khánh vội bảo Bình Nhi cất bốn đỉnh vàng đi, đoạn ra ngoài coi ngựa. Bình Nhi đưa mấy đỉnh vàng cho nhũ mẫu Như Ý cất đi, nhưng Như Ý nói:

- Hồi nãy có tất cả là bốn đỉnh, sao bây giờ chỉ có ba? Nương nương có cho ca nhi cầm một đỉnh hồi nãy rồi có lấy lại chưa?

Bình Nhi đáp:

- Hồi nãy thì ca nhi có cầm một đỉnh thật, nhưng ta đã lấy lại, để trên giường, rồi đưa khăn cho ca nhi cầm chơi mà. Bình Nhi chỉ chào hỏi khách qua loa, mời ngồi chơi rồi lo tìm đỉnh vàng. Như Ý nói:

- Cái khăn hồi nãy ca nhi cầm chơi thì rớt xuống đất đây, còn đỉnh vàng thì đâu?

Đám khách ngơ ngẩn nhìn nhau. Cả phòng cứ loạn cả lên. Như Ý lại hỏi Nghênh Xuân, Nghênh Xuân lại hỏi Phùng lão:

Phùng lão đáp:

- Tôi mắt kém lắm, có thấy gì đâu mà hỏi tôi, vả lại mấy người coi sóc ca nhi, bây giờ lại muốn đổ tiếng

oan cho tôi hay sao. Có nương nương biết đó, tôi ở với nương nương bao nhiêu năm, thật chưa hề tơ hào một chút gì, vàng bạc tôi không có ham đâu.

Bình Nhi cười:

- Có ai nói gì đâu mà lão phải cà kê dê ngỗng vậy? Chỉ hỏi lão có thấy đâu không, không thấy thì thôi chứ gì. Đoạn quay lại bảo Nghênh Xuân:

- Người chưa gì đã làm náo loạn cả lên, để lát nữa hỏi lại gia gia xem gia gia có cầm theo không.

Nhưng chẳng lẽ gia gia người lại chỉ cầm đi có một mình.

Ngọc Lâu bây giờ mới hỏi:

- Vàng gì? Ở đâu vậy?

Bình Nhi đáp:

- Có biết vàng ở đâu ra hay của ai đâu, gia gia hồi nãy đem lại cho ca nhi chơi đó. Trong khi đó Tây Môn Khánh cùng vài gia nhân đang đứng xem ngựa. Tây Môn Khánh coi một lát rồi bảo:

- Ngựa này cũng chưa thật phải là nòi tốt, sợ không đi xa được.

Đoạn hỏi người họ Vân:

- Ngựa này lệnh huynh ở nhà đòi bao nhiêu đây?

Vân Lý Thủ đáp:

- Cả hai con này gia huynh tôi chỉ xin bảy chục lạng.

Tây Môn Khánh bảo:

- Giá cả như vậy cũng không nhiều, nhưng tiếc không phải ngựa tốt, thôi để lần khác có ngựa tốt cứ đem tới đây, tiền bạc không thành vấn đề.

Nói xong quay vào, thấy Cầm Đồng hốt hải chạy ra nói:

- Lục nương thỉnh gia gia vào gấp.

Tây Môn Khánh trở lại phòng Bình Nhi. Bình Nhi hỏi ngay:

- Chàng cầm theo một đỉnh vàng phải không? Ở đây sao chỉ có ba đỉnh?

Tây Môn Khánh bảo:

- Tôi ra coi ngựa, đem vàng theo làm gì? Hồi nãy bỏ lẫn lóc trên giường, trước khi bước ra tôi còn dặn nàng là phải cất đi cơ mà?

Bình Nhi nói:

- Vậy thì biến đâu mà tìm mãi không thấy, nhũ mẫu thì cứ đổ cho Phùng lão, Phùng lão đang ngồi khóc kia kia.

Tây Môn Khánh bảo:

- Nếu không ai lấy thì chắc là lẫn đâu đó, cứ từ từ mà tìm, việc gì phải ồn ào lên vậy?

Bình Nhi nói:

- Chàng dặn nhưng mà lúc đó khách tới gấp quá, tôi quên đi mất, nhưng ngay sau đó thì tìm đã không thấy, khách thấy cứ loạn lên, không tiện ngồi nên đã đi cả rồi. Thôi chàng lấy lại ba đỉnh vàng này đi, thật rắc rối quá.

Nói xong, đưa vàng cho Tây Môn Khánh. Bổng gia nhân vào thưa:

- Có Bôn Tứ đem một trăm lạng bạc tới giao, mời gia gia lên nhận.

Tây Môn Khánh trở lên thư phòng.

Kim Liên nghe được chuyện mất vàng bên Bình Nhi liền tức tốc lên nói với Nguyệt nương, rồi nói thêm:

- Đại nương coi, người ta thấy gia gia có tiền, dám đem vàng cho con cầm chơi rồi để mất. Thật hết nói.

Nguyệt nương từ tốn:

- Tôi biết chuyện rồi, nhưng không hiểu đỉnh vàng đó đi đâu.

Kim Liên nói:

- Đi đâu thì ai mà biết. Hồi nãy đó, tôi thấy gia gia tất tả đi về phòng Lục nương, trong tay áo thấy có vật gì, tôi gọi lại hỏi xem, gia gia không chịu, cứ đi thẳng. Chỉ lát sau là ầm lên vì chuyện mất vàng. Một đỉnh vàng như vậy ít nhất cũng nặng mười lạng, trị giá tối thiểu cũng năm sáu chục lạng bạc chứ có phải ít đâu mà đem cho con chơi. Đám a hoàn kể lại là sau khi mất vàng gia gia chẳng nói gì, Lục nương sai gia nhân tìm khắp nơi thì gia gia lại bảo rằng cứ từ từ mà tìm. Ai đời vàng bạc mà dửng dưng như vậy bao giờ không? Hay là giàu có quá rồi coi vàng bạc như đất sét? Mà Đại nương tính là mất đi đâu, chỉ có mấy chủ tớ họ trong nhà chứ còn ai vào đây nữa.

Đang nói thì Tây Môn Khánh vào đưa ba đỉnh vàng cho Nguyệt nương cất đi rồi nói:

- Đây là tiền lời của số bạc một ngàn năm trăm lạng cho Lý Trí và Hoàng Tứ vay, hồi nãy gồm bốn đỉnh tất cả, nhưng tôi đem tới cho ca nhi cầm chơi rồi không hiểu thất lạc đâu một đỉnh. Bây giờ nàng tra hỏi gia nhân các phòng cho tôi.

Nguyệt nương bảo:

- Đáng lẽ thì không nên cho ca nhi cầm vàng chơi vì sợ lạnh tay rồi cầm rồi sao? Bây giờ xảy ra chuyện mất mát thế này thật phiền.

Kim Liên ngồi bên nói:

- Thì ra hồi nãy gia gia đem vàng đến cho ca nhi chơi, vậy mà làm như bí mật lắm, tôi gọi cũng chẳng thêm đứng lại. Hồi nãy gia gia đem vàng đi thì không chịu cho ai biết, bây giờ chuyện mất vàng xảy ra lại bắt Đại nương phải tra hỏi gia nhân đầy tớ các phòng. Gia nhân đầy tớ các phòng thì liên can gì tới vụ này, vàng mất trong phòng Lục nương thì chỉ có mấy chủ tớ họ chứ còn ai khác, tra hỏi như vậy chỉ khiến cho gia nhân đầy tớ nó cười cho mà thôi.

Tây Môn Khánh nổi giận sẵn tới đánh Kim Liên một bạt tai như trời giáng rồi mắng:

- Con khốn cam miệng đi, mày không có quyền nói chõ vào việc này, vậy mà dám ăn nói hỗn láo với ta, mày có muốn ta đánh cho một trận chết luôn hay không? Tao còn lạ gì cái tâm địa như bần của mày.

Kim Liên lập tức bù lu bù loa lên:

- Trời ơi, tôi biết rồi, bây giờ ông cậy quyền cậy thế cậy tiền cậy bạc mà thay lòng đổi dạ với tôi. Bây giờ ông đánh chết ai mà không được, một mạng người đối với ông bây giờ có nghĩa lý gì, ai dám ngăn cản, bây giờ ông muốn giết tôi thì cứ việc đánh chết tôi đi. Bây giờ ông làm quan Thiên hộ thuộc Vệ môn, ông muốn gì cũng được. Nếu không thì để tôi về ở với người mẹ bệnh tật của tôi, tôi không thèm quyền thế tiền bạc nơi đây đâu. Tôi nói thật, ông chưa chắc gì đã hơn ai, chẳng qua cũng chỉ là thứ quan hạng mặt đội mũ rách mà thôi.

Tây Môn Khánh cười ha hả:

- Con khốn này ăn nói như thế thì có chịu nổi không? Mày bảo tao là thứ quan đội mũ rách, để bảo a hoàn nó lấy mũ của tao ra coi có rách không. Mày lại bảo tao là quan mặt hạng, nhưng thử hỏi tao có nợ nần tiền bạc của ai không?

Kim Liên bảo:

- Thi ai bảo ông gọi tôi là con khốn nợ con khốn kia, tôi khốn chỗ nào đâu, chỉ tôi coi.

Nói xong đứng dậy giơ chân giơ tay. Nguyệt nương thấy vậy cười bảo:

- Thôi hai người đừng có kể xấu nhau nữa, thành ra chuyện khôi hài bây giờ. Mà Ngũ muội muội cũng không được nhiều lời nữa, chung quy chỉ tại cái miệng của muội muội mà thôi.

Tây Môn Khánh bỏ ra ngoài, gặp Đại An thưa:

- Bên Chu đại nhân lại cho người tới nhắc, sợ gia gia quên. Tây Môn Khánh bảo:

- Đi lấy ngựa cho ta, rồi dặn cậu Kính Tế là lo mọi việc đi. Bây giờ ta sang Chu đại nhân dự tiệc. Nói xong thì lại thấy đám đào kép của gánh hát trong phủ Vương Hoành thân do hai thầy tuồng dẫn tới lạy chào. Tây Môn Khánh bảo:

- Hôm nay các người ráng giúp vui cho các nương nương ở đây, ta sẽ trọng thưởng.

Đoạn bảo Thư Đồng sắp xếp chỗ nghỉ ngơi cho họ. Hai người thầy tuồng quỳ thưa:

- Đại quan không dặn chúng tôi cũng phải hết lòng, đâu dám để quý nương nương phiền trách.

Tây Môn Khánh bảo Thư Đồng:

- Bảo dọn rượu cho họ uống rồi tặng họ năm lạng bạc.

Thư Đồng đáp:

- Vâng.

Tây Môn Khánh lên ngựa mà đi.

Trong khi đó tại phòng trên, Nguyệt nương bảo Kim Liên:

- Ngũ muội không về phòng ăn mặc trang điểm lại đi, mặt mày nhếch nhác thế kia, khách khứa người ta đến bây giờ, trông thấy còn ra cái gì nữa. Ai bảo trêu vào lão đó làm gì ? Lão đó hơi một tí là thượng cẳng chân hạ cẳng tay, không có tôi ở đây có phải là muội muội đã bị một trận nên thân rồi không.

Từ rày chuyện gì không dính dáng tới muội muội đừng có nói xen vào làm gì. Vàng mất thì kệ người ta, tìm được hay không tìm được cũng kệ người ta, chuyện không xảy ra tại phòng muội muội thì thôi, nói làm gì?

Muội muội từ nay phải nên bớt cái miệng lại mới được.

Kim Liên cứng họng không nói được lời nào, bèn đứng dậy về phòng.

Lát sau Bình Nhi và Ngô Nhân Nhi tới phòng Nguyệt nương, Nguyệt nương hỏi:

- Làm sao vàng tìm không thấy? Hồi nãy gia gia và Ngũ nương đấu khẩu rồi đánh Ngũ nương một bạt tai cũng vì chuyện đó. Nhờ tôi khuyên giải nên cả hai người cùng bỏ đi rồi. Gia gia nói] à nếu tôi không tra hỏi gia nhân đây tớ các phòng cho ra thì chính gia gia sẽ tra hỏi. Bây giờ muội muội trước hết phải tra hỏi cho kỹ gia nhân của mình đi đã. Chỉ có mấy gia nhân trông coi ca nhi mà để mất được một đỉnh vàng hay sao? Một đỉnh vàng bây giờ đâu phải ít tiền.

Bình Nhi nói:

- Tự nhiên gia gia đem bốn đỉnh vàng đến cho ca nhi cầm chơi, đúng vào lúc Nhị nương, Tam nương, Ngô Đại cữu mẫu và Trịnh tam thư tới chơi, tôi vội tiếp khách, đến lúc quay lại thì chỉ còn có ba đỉnh. Bây giờ thì a hoàn đổ cho nhũ mẫu, nhũ mẫu thì đổ cho Phùng lão, Phùng lão khóc lóc suốt từ nãy tới giờ đó, chỉ đòi chết. Bây giờ tôi cũng chẳng biết tính sao. Ngân Nhi nói:

- Trời đất ơi, có chuyện đó sao, hồi nãy tôi cũng có tới với nương nương tôi, nương nương tuy không hỏi tôi, nhưng thế này thì chính tôi cũng không được yên tâm chút nào. Ai mà chẳng ham tiền, nhưng chuyện này phải tra hỏi cho ra chứ không thì lụy đến nhiều người khác.

Đang nói chuyện thì Đồng Kiều và Hàn Ngọc Xuyên tới tươi cười lạy chào Nguyệt nương, Ngô Đại cữu mẫu và Bình Nhi rồi vái chào Ngân Nhi, đoạn hỏi:

- Ngân Thư thư hôm qua không có nhà phải không?

Ngân Nhi cười hỏi lại:

- Làm sao thư thư biết?

Đồng Kiều đáp:

- Hôm qua chúng tôi hát cho gia gia và khách khứa tại căn nhà ở đường Sư Tử ở gần chợ đèn, gia gia nói thư thư đang hầu hạ các nương nương ở đây.

Nguyệt nương mời hai người ngồi uống trà. Tiểu Ngọc rót trà, hai người đứng dậy nhận trà rồi vái trả Tiểu Ngọc một vái.

Ngân Nhi hỏi:

- Hai thư thư hát ở đó đêm qua tới chừng nào mới thôi? Ngọc Xuyên đáp:

- Tối qua tôi về cùng đường với em trai thư thư là Ngô Huệ, về tới nhà thì cũng gần canh hai.

Mọi người nói chuyện toàn tính cách xã giao.

Lát sau Nguyệt nương bảo Ngọc Tiêu:

- Người coi sửa soạn bàn ghế đi, kéo lát nữa khách tới dọn không kịp đâu. Đoạn quay lại bảo Tiểu Ngọc:

- Người vào mời Nhị nương và Quế Thư ra uống trà.

Lát sau hai người ra chào hỏi mọi người rồi cùng ngồi uống trà. Bỗng thấy Nghênh Xuân bỗng Tố Quan lên. Tố Quan đội mũ kim lương, mặc áo đại hồng, chân đi hài bạch, tay đeo vòng vàng. Bình Nhi cười:

- Cái cậu này, ai mời mà cậu tự nhiên tới vậy? Ra đây với mẹ.

Nghênh Xuân đem Tố Quan lại, Bình Nhi để con ngồi trên đùi Tố Quan thấy đông người, cứ nhìn hết người nọ tới người kia, sau đó thì nhìn Quế Thư chăm chăm. Quế Thư bảo:

- Ca nhi cứ nhìn tôi chăm chăm thế kia chắc là đòi tôi bông đó.

Nói xong bước tới giơ tay ra, Tố Quan sà ngay vào lòng Quế Thư. Ngô Đại cửu mẩu cười:

- Cậu này gồm lắm, mới bấy nhiêu mà đã chọn người đẹp nhất ở đây để bắt bông đó.

Nguyệt nương cũng cười:

- Thì cha nào con nấy mà, sợ sau này lớn lên còn hơn cả cha nữa.

Ngọc Lô bảo:

- Vậy thì chắc bị mẹ lớn đánh đòn rồi.

Bình Nhi bảo Quế Thư:

- Coi chừng em làm ướt hết áo thư thư bây giờ.

Quế Thư cười - Sợ gì, có ướt cũng không sao, cháu thích bông ca nhi lắm, để cháu bông một lát đã.

Đồng Kiều bảo Ngọc Xuyên:

- Hai chúng mình tới đây cũng lâu rồi mà chưa hát cho các nương nương nghe, bây giờ phải hát, chứ cứ ngồi mãi như thế này sao?

Nói xong hai người lấy đàn ra, Ngọc Xuyên đàn tỳ bà, Đồng Kiều đàn tranh, Ngân Nhi cũng hát theo, ba người đàn hát khúc Hoa nở dưới trăng, tơ vàng vương gốc ngô đồng. Tiếng đàn hát réo rắt êm đềm khiến cho Tổ quan thiu thiu ngủ ngay trong lòng Quế Thư. Nguyệt nương thấy vậy bảo:

- Lục muội muội nhìn cậu cả kìa, cậu cả cho nghe đàn hát rồi ngủ tít đi mất. Bảo Nghênh Xuân nó bông về phòng cho ngủ đi.

Bình Nhi vội bước tới bông con rồi trao cho Nghênh Xuân, dặn đem về phòng cho ngủ.

Bổng Đại An vào thưa:

- Tôi qua bên Kiều thân gia mời lần nữa thì thấy Chu nãi nãi, Thượng Cử phu nhân đều có mặt tại đó, chỉ chờ Kiều ngũ thái thái tới là cùng sang đây. Hiện ngoài sảnh đường đã chuẩn bị xong xuôi rồi, ban nhạc cũng đã sẵn sàng để cử nhạc nghênh tiếp, xin Đại nương và các vị chuẩn bị là vừa.

Nguyệt nương và mọi người ra sảnh đường, thấy mọi thứ đã tề chỉnh, bình phong rèm trướng rực rỡ, gia nhân đầy tớ ăn mặc quần áo đẹp túc trực trong ngoài, Xuân Mai bốn người cũng trang điểm lộng lẫy ngồi đợi. Đang coi xét thì thấy vợ Ứng Bá Tước là Ứng nhị nương tới, có gia nhân ứng Bảo đi theo kiệu.

Nguyệt nương nghênh tiếp vào, ứng nhị nương vái chào xong nói:

- Gia gia chúng tôi thường hay tới đây quấy quả quan nhân và Đại nương, thật cũng chịu ơn quan nhân cùng Đại nương nhiều lắm.

Nguyệt nương bảo:

- Nhị gia và gia gia chúng tôi là chỗ anh em kết nghĩa, đi lại là chuyện thường, vả lại chúng tôi ở đây cũng nhờ vả nhị gia nhiều lắm.

Mọi người ngồi nói chuyện xã giao. Lát sau nghe ngoài cổng có tiếng chiêng trống dẹp đường rồi trên phòng khách, nhạc cử lên, Bình An chạy vào thưa :

- Kiệu của Kiều thái thái đã tới.

Nguyệt nương và mọi người đứng dậy bước xuống thềm đại sảnh nhìn ra, thấy một hàng năm cỗ kiệu lớn từ từ vào cổng, quân hầu đầy tớ bu quanh. Kiệu của Kiều thái thái đi trước, có rèm châu ngân buông xung quanh, bốn viên hiệu úy cưỡi ngựa đi hai bên, lính hầu đi đằng sau đằng trước. Nguyệt nương và đám tiểu thiếp kéo nhau ra nghênh đón, đám khách xuống kiệu theo Kiều thái thái vào sảnh đường. Chủ khách cùng nhau thi lễ Kiều thái thái khoảng thất tuần, đầu tóc bạc phơ nhưng da dẻ hồng hào, đôi mắt tinh nhanh, ăn mặc cực kỳ sang trọng. Nguyệt nương xin được lạy chào nhưng Kiều thái thái nhất định không chịu, cuối cùng phải để Nguyệt nương lạy một lạy. Sau đó Nguyệt nương mời khách ngồi, Kiều thái thái được ngồi trên hết, rồi mới tới Kiều Đại nương, Kiều Đại nương từ chối nói:

- Tôi là cháu của thái thái, dâu dấm vô lễ như vậy, xin để nhường cho Chu đại quan nương nương và Thượng Cử nhân nương nương.

Hai người này cũng không chịu. Chủ khách cứ khiêm nhường mãi, sau cùng thì Kiều thái thái ngồi chỗ danh dự, còn khách thì ngồi bên đông, chủ ngồi bên tây, mọi người theo thứ vị mà ngồi. Bọn Xuân Mai bốn người mặc toàn xiêm áo mới, trang điểm rực rỡ bước tới rót trà mời, Kiều thái thái nói với Nguyệt nương:

- Xin cung thỉnh Tây Môn đại nhân ra đây cho chúng tôi được bái kiến, để gọi là nhận cái lễ thân tình.

Nguyệt nương nói:

- Gia gia chúng tôi bận việc công tại viện nên chưa về được.

Kiều thái thái hỏi:

- Chẳng hay đại nhân ở ngôi quan nào?

Nguyệt nương đáp:

- Gia gia chúng tôi nguyên chỉ là một hương dân, nhưng được triều đình ban ân cho thọ chức Thiên hộ, coi về hình pháp. Cho nên chúng tôi bên này tuy may mắn được kết thân với quý đại gia bên đó quả là không xứng.

Kiều thái thái nói:

- Nương nương dạy quá lời, đại nhân bên này ở ngôi chức cao quý như vậy mà chịu kết thân với bên tẻ điệt thì đó là cả một điều vinh hạnh, cho nên hôm nay tôi mới tới đây để kết chặt thêm mối thân tình.

Nguyệt nương nói:

- Thái thái hôm nay hạ cố đến hàn xá như thế này quả là mất công.

Kiều thái thái nói:

- Nương nương cứ dạy quá như thế, chứ triều đình mà còn kết thân với thứ dân cơ mà, như Đông cung Quý phi hiện tại là cháu của chúng tôi. Phụ mẫu Quý phi chẳng may thất lộc sớm, chỉ một mình chúng tôi nuôi dưỡng. Thân phụ Quý phi còn tại thời thì giữ chức Chỉ huy sứ, bất hạnh tạ thế vào năm năm mươi tuổi. Vợ chồng Kiều đại hộ cháu chúng tôi bây giờ đây tuy chức phận không có nhưng tự tay tạo dựng cơ đồ như hiện nay thì cũng không làm gì hổ thẹn tông môn.

Đôi bên cứ nói toàn những lời bề ngoài là khiêm nhường nhưng sự thật là có ý khoe khoang. Lát sau Ngô Đại Cữu mẫu bảo Nguyệt nương:

- Cho bông ca nhi ra đây bái kiến thái thái để thái thái ban phúc ban thọ cho.

Bình Nhi vội sai gia nhân xuống bảo nhũ mẫu đem Tố Quan lên. Kiều thái thái nhìn Tố Quan thì khen tặng không dứt lời mà bảo:

- Ca ca thật là tướng mạo đoan chính phi phạm, sau này tương lai tất khó người theo kịp.

Nói xong gọi gia nhân tới, mở một cái hộp ra, lấy một cái vòng vàng chế tạo trong cung đeo cho Tố Quan, rồi lại tặng mấy xấp lụa, cũng là đồ ngự dụng. Nguyệt nương đứng dậy vái tạ rồi mời Kiều thái thái và mọi người dùng trà ăn bánh. Lát sau Nguyệt nương hướng dẫn mọi người vào hoa viên thăm các cảnh trí. Trong khi đó Kính Tế với sự phụ giúp của Đại An và Thư Đồng, đứng chỉ huy đám gia nhân dọn tiệc trên đại sảnh.

Đến khi Nguyệt nương dẫn mọi người trở vào đại sảnh thì tiệc đã dọn xong, sơn hào hải vị không thiếu thức gì, rượu thì toàn rượu quý. Bọn Xuân Mai bốn đàn hát tưng bừng, Nguyệt nương mời mọi người nhập tiệc. Cảnh phú quý thật không sao tả xiết.

Nguyệt nương và Bình Nhi đứng dậy rót rượu mời khắp bàn tiệc. Kiều thái thái, Kiều Đại nương và đám khách đều đứng dậy chúc mừng Nguyệt nương, Bình Nhi và chúc mừng mối thân tình của hai nhà, và buổi tiệc bắt đầu.

Bọn Xuân Mai bốn đứa bước tới rót rượu. Bọn Quế Thư bốn người đàn hát khúc Thọ tử Nam sơn để chúc mừng Kiều thái thái. Bọn Quế Thư hát xong thì vào chuốc rượu cho khách, và ngoài thêm, đoàn hát bắt đầu những vở tuồng chọn lọc. Buổi tiệc kéo dài trong tiếng nói cười ca hát. Đám gia nhân nhà bếp mỗi lần đem thức ăn lên đều được Kiều thái thái và Kiều Đại nương thưởng tiền cho rất hậu. Đám Quế Thư, Xuân Mai cũng như đoàn tuồng càng được hậu thưởng hơn nữa. Buổi tiệc kéo dài tới lúc chạng vạng thì Nguyệt nương sai đốt nến và trăm kiếu đèn lồng, ánh sáng muôn màu rực rỡ suốt trong ngoài. Lát sau thì vầng trăng tròn đầu năm nhô dần lên trong bầu trời xuân quang đãng, ánh trăng chiếu thẳng vào sảnh đường, cùng với ánh đèn ánh nến tạo thành ánh sáng lung linh.

Lát sau nữa thì tiệc tàn, Nguyệt nương mời khách qua những bàn kế đó để dùng tiệc rượu hoa quả và bánh trái. Đoàn tuồng đã được lệnh ngưng diễn, để trong này các ca nữ đàn hát.

Vầng trăng lên được hai con sào thì Kiều thái thái đứng dậy cáo từ, Nguyệt nương lưu lại không được. Cả đám khách cũng đứng dậy theo. Nguyệt nương và đám tiểu thiếp đưa Kiều thái thái và đám khách ra tới kiệu. Trước khi lên kiệu, Kiều thái thái và mọi người vái chào cáo biệt. Nguyệt nương và đám tiểu thiếp cũng vái chào lại. Đám khách lên kiệu mà về. Lúc đó cũng khoảng canh hai.

Nguyệt nương quay vào dặn Kính Tế lo chỉ huy gia nhân dọn dẹp, lại gọi hai thầy tuồng tới thưởng tiền rồi cho về. Sau đó sai Kính Tế cho gia nhân dọn tiệc khác để thưởng công cho gia nhân trong nhà cả một ngày mệt nhọc vất vả. Tiệc mới dọn xong, Kính Tế, Lai Bảo ngồi trên, rồi tới Bôn Tứ, hai Hưng, Thư Đồng, Đại An, rồi lần lượt đến các nam gia nhân khác. Đám gia nhân cười nói làm huyền não cả đêm khuya. Kính Tế bảo:

- Gia gia có thể về thành linh, các nương nương lại đang nghỉ ngơi, mọi người muốn ăn uống no nê vui vẻ thì phải bớt cái miệng đi, bây giờ mình dùng tửu lệnh, mỗi người lần lượt đọc một câu thơ hay câu gì cũng được, đọc không được thì phạt một chung lớn, bây giờ bắt đầu bằng Phó quản lý.

Phó quản lý đọc:

Vui thay là tiết Nguyên Tiêu Bôn Tứ đọc tiếp:

Bao nhiêu rượu thịt bấy nhiêu sướng đời.

Kính Tế đọc:

Đèn hoa trắng sáng ai ơ.

Lai Bảo đọc:

Mỹ nhân sao chẳng thấy đâu.

Thư Đồng đùa:

Đại nương dạy dỗ mấy câu quên rồi.

Đại An đọc:

Còn rượu thịt, xin cứ mời.

Bình An đọc tiếp:

Gió xuân hây hẩy cứ xơi thật nhiều.

Mọi người cười ha hả, nâng chung mà uống.

Trong khi đó đám a hoàn và nữ gia nhân cũng có một tiệc ở nhà dưới.

Hồi 45

Trong khi Kính Tế cùng đám gia nhân ăn uống vui vẻ thì kiệu rước Ngô Đại cửu mẫu tới, Ngô Đại cửu mẫu cáo từ. Nguyệt nương nói:

- Thì tẩu tẩu ở lại nghỉ đây, ngày mai về cũng được chứ gì?

Ngô Đại cửu mẫu nói:

- Thôi, ba bốn hôm nay tôi ở riết bên nhà Kiều gia, nhà cửa chẳng ai coi sóc, ca ca ở nhà thì bận công việc ngoài Vệ môn, thôi để tôi về, hôm khác sẽ tới, hay là để tôi sẽ mời cô nương và các vị nương nương tới nhà tôi uống chén rượu.

Nguyệt nương bảo:

- Nếu vậy thì để chiều mai chúng tôi xin tới.

Ngô Đại cửu mẫu nói:

- Có tới thì xin tới sớm một chút cho nhiều thời giờ trò chuyện.

Nguyệt nương soạn mấy quả đựng quà bánh nguyên tiêu, sai Lai An đem theo về nhà Ngô Đại cửu mẫu. Bọn Quế Thư bốn người cũng tới lạy chào Nguyệt nương mà về. Nguyệt nương bảo:

- Việc gì mà vội vậy? Gia gia có dặn tôi là phải giữ các thư thư ở chơi. Vậy các thư thư nán lại xem gia gia có về không, sợ là gia gia có chuyện gì muốn dặn các thư thư chẳng. Cho nên tôi không dám để các thư

thư về đâu.

Quế Thư nói:

- Gia gia đi dự tiệc chắc về muộn lắm, vả lại con và Ngân Nhi đã ở đây suốt hai ngày rồi, xin cho chúng con về, hai chị kia mới tới hôm nay thì để hai chị đó ở lại chờ gia gia.

- Ở nhà đã có thư thư của con rồi, lo gì.

Quế Thư đáp:

- Thư thư của con bị người ta mời đi mấy hôm nay, ở nhà chỉ còn một mình mẫu thân con, chắc là mẫu thân con chờ lắm.

Đang nói thì Kính Tế vào thưa chuyện về tiền thưởng của khách cho gia nhân. Nguyệt nương bảo:

Ta nhờ hiền tể ra ngoài xem các kiệu đã tới chưa.

Kính Tế đáp:

- Mới thấy kiệu của Đồng Kiều và Ngọc Xuyến, còn kiệu của Quế Thư và Ngân Nhi thì chưa thấy.

Hình như hồi nãy hai cái kiệu đó có tới nhưng không biết ai đã cho về rồi.

Quế Thư cười:

- Chắc ca ca đánh lừa chúng tôi rồi.

Kính Tế nói:

- Không tin thì ra mà coi, tôi đánh lừa làm gì.

Bổng Cầm Đồng chạy vào thưa:

- Gia gia về tới.

Nguyệt nương bảo:

- May không, thế mà các thư thư cứ đòi về. Các thư thư về rồi tôi biết nói sao với gia gia đây?

Tây Môn Khánh có vẻ ngà ngà say, bước vào ngồi xuống ghế. Mấy ca nữ bước tới lạy chào. Tây Môn Khánh hỏi:

- Tiệc tan rồi hay sao? Mấy người này sao đứng đây, không hát xướng gì cả thế này?

Nguyệt nương cười:

- Các thư thư đang đòi về đấy.

Tây Môn Khánh bảo:

- Đồng Kiều và Ngọc Xuyên về được rồi, còn Quế Thư và Ngân Nhi thì phải ở đây vài hôm nữa cho hết tiết Nguyên tiêu.

Nguyệt nương cười:

- Thấy chưa ? Tôi nói có sai đâu, vậy mà hai người làm như tôi nói dối không bằng.

Quế Thư xịu mặt không nói. Tây Môn Khánh hỏi Đại An:

- Kiệu của Đồng Kiều và Ngọc Xuyên đã tới chưa? Đại An đáp:

- Thưa đã tới rồi.

Tây Môn Khánh bảo:

- Ta bây giờ không uống rượu nữa đâu, nhưng các thư thư hát cho ta nghe một khúc đi rồi để hai người kia về. Bốn ca nữ đem nhạc khí ra đàn hát. Nguyệt nương và đám tiểu thiếp ngồi nghe. Khúc hát dứt, Đồng Kiều và Ngọc Xuyên lại chào ra về. Quế Thư và Ngân Nhi ở lại. Tây Môn Khánh đang hỏi chuyện về bữa tiệc ở nhà thì bên ngoài có tiếng ồn ào, rồi Đại An và Cầm Đồng lôi một a hoàn của Lý Kiều Nhi là Hạ Hoa Nhi tới thưa với Tây Môn Khánh:

- Vừa rồi tôi đưa hai thư thư về rồi dắt ngựa vào chuồng, nhưng lại thấy một người đang lúi húi trong chuồng ngựa, chúng tôi hết hồn nhìn vào thì thấy Hạ Hoa Nhi, chúng tôi hỏi thì nó nhất định không nói. Nói xong đẩy Hạ Hoa Nhi xuống bắt quỳ. Hạ Hoa Nhi nhồm dậy định chạy, Tây Môn Khánh bảo:

- Bay trối nó lại cho ta hỏi nó.

Cầm Đồng sẵn tới xốc Hạ Hoa Nhi lên để trối giật cánh khuỷu lại thì bỗng thấy một vật gì rơi ra phát lên tiếng kêu kim khí. Tây Môn Khánh hỏi:

- Cái gì vậy? Đại An cầm lên coi rồi nói:

- Trời đất ơi, có phải đỉnh vàng đây không? Tây Môn Khánh nhồm dậy coi rồi bảo:

- Đúng rồi, đỉnh vàng mất hồi sáng đây mà, thì ra con tiện tỳ khốn nạn này đã ăn cắp. Hạ Hoa Nhi vội nói:

- Thưa tôi chỉ nhặt được mà thôi. Tây Môn Khánh quát:

- Mày nhặt được ở đâu? Hạ Hoa Nhi im lặng. Tây Môn Khánh nổi giận quát bảo Cầm Đồng lấy kẹp, kẹp mười đầu ngón tay.

Hạ Hoa Nhi đau quá hét lên. Kẹp được một lúc, Tây Môn Khánh lại sai đánh hai chục bàn vả. Nguyệt nương thấy Tây Môn Khánh hơi say, lại đang dùng dùng nổi giận thì sợ, không dám khuyên can. Tây Môn Khánh quát:

- Mày không nói thì ta cho treo mày lên mà đánh tới chết.

Hạ Hoa sợ quá rên rỉ thưa:

- Tôi nhặt được trong phòng Lục nương.

Tây Môn Khánh bảo:

- Vậy là rõ ràng rồi, thả kẹp tay cho nó.

Đại An bước tới tháo kẹp. Tây Môn Khánh quay lại bảo Bình Nhi:

- Đem nó về phòng, rồi ngày mai gọi người bán nó cho ta, thứ này nuôi làm gì.

Kiều Nhi giận uất lên bảo:

- Con khốn kiếp kia, ai cho mày tới phòng khác như vậy? Mà dù mày có nhặt được vật gì thì cũng phải nói cho tao biết chứ.

Hạ Hoa chỉ quỳ khóc. Kiều Nhi bảo:

- Mày còn khóc phải không? Để cho gia gia đánh chết mày đi chứ ở đó mà khóc...

Tây Môn Khánh đứng dậy bảo:

- Thôi, bây giờ còn nhiều lời gì nữa.

Nói xong đưa đỉnh vàng cho Nguyệt nương cất rồi tới phòng Bình Nhi.

Trong này Nguyệt nương sai Tiểu Ngọc đóng cổng trong rồi quay lại hỏi Ngọc Tiêu:

- Hồi sáng con Hạ Hoa nó tới phòng Lục nương làm gì vậy?

Ngọc Tiêu đáp:

- Hồi sáng thì Nhị nương và Tam nương đưa Ngô Đại cữu mẫu và Trịnh Tam thư tới phòng Lục nương thăm ca nhi nên nó đi theo hầu Nhị nương. Không ngờ nó đã lấy cắp đỉnh vàng. Hèn gì lúc ở nhà bếp, chúng tôi nói đùa là gia gia đang sai Đại An đi lấy lang cân để trừng trị đứa nào ăn cắp vàng thì nó tới hỏi lang cân là gì, làm chúng tôi cười muốn chết. Chúng tôi mới giải thích cho nó biết. lang cân! ' là gân chó sói, dai lắm, trói chân trói tay bằng thứ đó thì xiết vào da thịt đau không chịu nổi. Nó nghe xong mặt tái mét, nhưng lúc đó chúng tôi đâu có để ý. Chắc là nó sợ bị khám phá nên hồi nãy lợi dụng lúc trời tối rồi đem đỉnh vàng ra giấu tại chuồng ngựa, nhưng không ngờ bị Đại An bắt gặp.

Nguyệt nương nói:

- Thì ra vậy, con khốn này gớm thật, bị đòn là đáng lắm.

Nói xong đứng dậy. Kiều Nhi] ôi Hạ Hoa về phòng. Quế Thư đi theo.

Vào tới phòng, Quế Thư bảo Hạ Hoa:

- Mày sao ngu quá, mười lăm mười sáu tuổi đầu mà ngu như chó. Mày có nhặt được thì nên về gửi cho nương nương đây, một là nương nương giữ cho mày, hai là không giữ được thì cũng che chở được cho mày.

Đàng này mây không thèm nói với nường nường một lời nên mới khốn khổ thế này. Mây tưởng giấu được hay sao, mây có giấu đằng trời người ta cũng tìm ra. Mây ngu là mây chết, ai thương ai cứu được mây bây giờ. Mây làm vậy thì nường nường đây còn mặt mũi nào, nường nường mang tiếng là không biết dạy mây, thực ra thì nường nường hiền lành, thương mây lắm. Mây không thấy con Thu Cúc bên Ngủ nường đó hay sao? Nó bị đánh đập suốt ngày mà nó có bao giờ làm xấu chủ nó đâu, mặc dù chủ nó là thứ hồ ly tinh ở cái nhà này.

Hạ Hoa chỉ cúi mặt khóc. Quế Thư lại hỏi:

- Bây giờ mây muốn ở lại với nường nường, hay là mây muốn ngày mai nường nường gọi người bán mây đi như lời gia gia vừa dặn?

Hạ Hoa đáp:

- Tôi muốn ở lại với nường nường.

Quế Thư bảo:

- Nếu vậy thì từ nay nường nường nói gì mây phải nghe, mây nhất được bất cứ thứ gì cũng phải đưa cho nường nường, mây nghe được bất cứ! chuyện gì cũng phải về thưa lại với nường nường. Được vậy thì nường nường sẽ tìm cách cứu mây, mây đã nghe rõ chưa? Hạ Hoa đáp:

- Thư thư dạy, tôi đã rõ.

Trong khi đó Tây Môn Khánh tới phòng Bình Nhi, thấy Bình Nhi và Ngân Nhi đang trò chuyện, bèn cời áo ngồi xuống bên cạnh. Bình Nhi bảo:

- Hôm nay Ngân thư nghỉ đây với tôi, làm gì có chỗ cho chàng nghỉ. Hay là chàng qua phòng khác đi.

Tây Môn Khánh cười:

- Sao lại không có chỗ? Thì nàng nằm một bên, cô con gái nuôi của nàng nằm một bên, còn tôi nằm giữa.

Bình Nhi lườm Tây Môn Khánh:

- Chỉ được cái ăn nói vớ vẩn.

Tây Môn Khánh cười:

- Thế thì tôi ngủ ở đâu bây giờ?

Bình Nhi bảo:

- Thì chàng qua nghỉ bên phòng Ngủ nường không được sao?

Tây Môn Khánh ngồi một lát rồi cầm áo đứng dậy bảo:

- Thôi được, tôi không làm phiền hai người nữa, để tôi qua bên kia nghỉ vậy.

Nói xong sang phòng Kim Liên.

Kim Liên đang nằm một mình buồn rầu, thấy Tây Môn Khánh qua thì như bắt được của, vội nhồm dậy đón tiếp, giúp Tây Môn Khánh cởi áo. Sau đó hai người lên giường nghỉ. Lúc đó là vào khoảng canh ba.

Bên phòng Bình Nhi, Bình Nhi bày bàn cờ cùng Ngân Nhi giải trí, đoạn bảo Nghênh Xuân:

- Người lấy một ít hoa quả bánh trái và bình rượu Kim Hoa ra đây để ta và Ngân thư nhấm nháp.

Đoạn quay lại hỏi Ngân Nhi:

- Ngân thư có đói không? Để ta bảo nó dọn đồ ăn luôn. Ngân Nhi đáp:

- Thưa nương nương con không đói, xin đừng bảo đem ra.

Bình Nhi quay lại bảo Nghênh Xuân:

- Thôi được, người đem rượu và bánh trái ra đây là được rồi.

Nghênh Xuân đem các thứ ra. Bình Nhi cùng Ngân Nhi đánh ba ván cờ rồi quay ra uống rượu. Hai người dùng chung bạc mà uống rượu Kim Hoa. Ngân Nhi uống mấy chung rồi bảo Nghênh Xuân:

- Xuân thư thư, đem giùm cây tỳ bà ra đây để tôi đàn hát cho nương nương nghe.

Nhưng Bình Nhi bảo:

- Thôi thư thư à, cũng khuya rồi, ca nhi đang ngủ, bây giờ mà mình đàn hát sợ ca nhi thức giấc khóc, rồi gia gia ở gần đây nghe thấy lại rầy rà, bây giờ mình nên đánh trò súc sắc đi.

Hai người đánh súc sắc, ai thua thì phải uống một chung rượu. Lát sau Ngân Nhi bảo:

- Xuân thư thư gọi nhũ mẫu ra đây, tôi mời một chung rượu.

Nghênh Xuân đáp:

- Nhũ mẫu cùng ca nhi ngủ lâu rồi.

Bình Nhi bảo:

- Đánh thức nhũ mẫu dậy rồi cứ bảo ngồi trong đó với ca nhi, người đem vào cho nhũ mẫu ít rượu và bánh trái là được rồi. Đoạn quay lại nói với Ngân Nhi:

- Ca nhi mới bây nhiêu mà khó tính lắm, ngủ mà có người ngồi cạnh thì không sao, hễ bỏ đi là ca nhi tỉnh giấc liền. Một hôm ca nhi ngủ, tôi ngồi cạnh, gia gia tới, chỉ gây một tiếng động nhẹ mà ca nhi cũng thức giấc, tôi bảo nhũ mẫu bồng đi mà khóc ới là khóc.

Ngân Nhi cười:

- Nương nương từ khi có ca nhi thì chắc là được gia gia yêu quý muôn phần, chẳng hay chừng mấy ngày thì gia gia tới đây nghỉ một lần?

Bình Nhi nói:

- Cũng không chừng, có khi ngày một lần, có khi vài ba ngày một lần, nhưng từ khi có ca nhi thì dù không nghỉ đêm ở đây, gia gia cũng tới đây ít nhất mỗi ngày một lần để thăm ca nhi. Thật ra thì gia gia tới đây là vì ca nhi chứ đâu phải vì tôi, vậy mà cũng có người ghen tức lòng lộn lên, nói này nói kia, đá mềo quèo chớ, bảo là tôi mê hoặc gia gia. Tôi việc gì phải mê hoặc gia gia, tôi thế nào thì mọi người đều biết, do đó chẳng bao giờ tôi nói gì. Như Ngân thư thư vừa thấy đó, gia gia tới đây, tôi thường bảo gia gia nên tới nghỉ tại các phòng khác, tôi không muốn bị mang tiếng. Nhà này đông người nên nhiều chuyện lắm. Như Ngân thư thư thấy hôm nay đó, chỉ có vụn thất lạc một đỉnh vàng, vậy mà cũng có người đến thóc mách với Đại nương là tôi cậy gia gia giàu có nên cho con chơi vàng, lại bảo là vàng mất thì chỉ có mấy chủ tớ chúng tôi chứ còn ai vào đây, nói vậy tức là có ý bảo chính tôi giấu đỉnh vàng đó, nào ngờ đứa ăn cắp lại là a hoàn của Nhị nương. Cũng may là tìm thấy đỉnh vàng chứ không thì chủ tớ tôi mang tiếng chết, chỉ thương hại cho Phùng ma ma, khóc lên khóc xuống kêu oan rồi đòi chết. Ngân thư thư thấy vậy có bức không.

Ngân Nhi nói:

- Thôi nương nương à, nương nương cũng chẳng nên chấp làm gì, nương nương nên nể mặt gia gia, nương nương cũng hiểu nên khi nghe người đó thóc mách mới không nói gì. Còn gia gia thì nương nương cũng nên nói cho gia gia biết là người đó ghen tức vì nương nương có con trai để gia gia lưu tâm, biết đâu là người đó lại không có những mưu thế thâm độc hại ca nhi.

Hồi 46

Hôm sau nhân tiết Nguyên tiêu nghỉ việc công, Tây Môn Khánh nhàn hạ, tự mình đứng coi soạn hai quả đựng lễ vật để biếu Kiều ngũ thái thái, một quả đựng lễ vật để biếu Kiều Đại nương, lễ vật gồm toàn bánh kẹo hoa quả để ăn trong tiết Nguyên tiêu. Đại An được sai đem lễ vật đi. Kiều thái thái thưởng cho Đại An ba tấm khăn tay và ba tiền, Kiều Đại nương thưởng cho một xấp lụa xanh...

Lại nói về Ứng Bá Tước, khi từ biệt Tây Môn Khánh thì tới nhà Hoàng Tứ, Hoàng Tứ gói mười lạng bạc tạ Ôn và nói:

- Đại quan nhân cho nợ lại năm trăm lạng, qua tiết Nguyên tiêu này mới phải trả, nhưng quả thật là bây giờ tôi cũng túng lắm.

Bá Tước nói:

- Coi vậy chứ huynh cũng còn đầy đủ chán.

Hoàng Tứ nói:

- Đủ gì mà đủ, tôi đang tính mượn thêm, Lý tam ca thì tính mượn của viên nội thần trong huyện, nhưng mượn ở đó thì tiền lời cũng là năm phân mà không dễ chịu bằng mượn của đại quan nhân, cho nên tôi định nói với huynh là huynh làm sao mượn giùm Đại quan nhân cho chúng tôi năm trăm lạng nữa là một ngàn, tiền lời vẫn như cũ, đúng hạn chúng tôi xin hoàn cả vốn lẫn lời, không dám sai chạy.

Bá Tước ngẫm nghĩ một lát rồi bảo:

- Kể thì cũng được, nhưng nếu tôi lo giùm thì huynh tính thưởng cho tôi bao nhiêu?

Hoàng Tứ đáp:

- Để tôi nói với Lý tam ca là xin tặng huynh năm lạng.

Bá Tước bảo:

- Được rồi, vậy thì tôi tính thế này, hôm nay vợ tôi nó về bên ngoại nên tôi không đi được, ngày mai Tây Môn đại nhân mời tôi tới uống rượu ngắm đèn, các huynh nên mua một ít lễ vật, tôi sẽ đem tới, các huynh cũng đi theo, tôi sẽ đưa lễ vật vào, Đại quan nhân thế nào cũng mời các huynh để nói chuyện, lúc đó tôi sẽ vì các huynh mà nói cho thành. Sau đó làm hợp đồng là mượn một ngàn lạng tất cả, tiền lời năm phân.

Tôi nói thật, mượn tiền của Đại quan nhân có thể nhờ được phần nào cái quyền thế của Đại quan nhân.

Hoàng Tứ nói:

- Chính vì vậy mà chúng tôi phải phiền tới huynh, huynh dạy như vậy quả là chí lý.

Hai người bàn tính thêm vài chuyện nữa rồi Bá Tước ra về.

Trong khi đó Lý, Hoàng hai người lo đi mua lễ vật, có cả một vò rượu Kim Hoa, đem đến nhà Bá Tước. Bá Tước sai gia nhân đem đến nhà Tây Môn Khánh. Tây Môn Khánh đang lo tính toán lễ vật đem đi biếu các nơi thì Bá Tước đến. Bá Tước bước vào sảnh đường vái chào rồi nói:

- Cảm tạ các nương nương đã có lòng đãi Ngô tiện nội, hôm qua tiện nội về tới nhà cũng trễ, nói là Đại nương lưu giữ mãi mới cho về.

Tây Môn Khánh nói:

- Hôm qua tôi dự tiệc tại nhà Chu đại nhân, về tới nhà cũng hơi muộn nên khách khứa đã về hết rồi, do đó không được chào nhị tấu. Hôm nay tuy nghỉ việc quan nhưng tôi bận lo chuyện nhà nên cũng không đi đâu cả.

Nói xong mời Bá Tước ngồi dùng trà. Bá Tước vẫy tên gia nhân đứng thập thò ngoài thềm:

- Người mau đem lễ vật vào đây để dâng Đại quan nhân. Tây Môn Khánh ngạc nhiên chưa kịp hỏi thì hai tên gia nhân đã bưng mấy quả đựng đầy lễ vật vào, Bá Tước nói ngay:

- Lý tam ca và Hoàng Tứ ca nói rằng gặp buổi giai tiết mà không biết lấy gì tạ Ông nên mới có chút lễ mọn này năn nỉ tôi đem tới để đại ca thưởng cho người dưới.

Hai tên gia nhân đặt lễ vật lên bàn rồi sụp lạy. Tây Môn Khánh cười:

- Họ nhờ đem lễ vật tới làm gì? Tôi không nhận đâu, bảo hai đứa này nó mang về đi.

Bá Tước nói:

- Đại ca không nhận tức là chối bỏ cả lòng tri ân của họ mà còn làm cho họ sợ nữa. Họ định gọi cả ca nữ

tới để hát hầu đại ca nữa nhưng tôi gạt đi, nói là tại quý phủ ở đây có cả một ban ca nữ rồi, họ lại gọi sáu tên nhạc công, đang đứng hầu đợi lệnh ở ngoài kia. Đối với họ, ơn của đại ca lớn lắm.

Tây Môn Khánh ngẫm nghĩ một lát rồi bảo:

- Nếu quả họ đã có lòng như vậy thì tôi cũng không thể lãnh đạm, để tôi cho mời hai người tới uống chén rượu nhạt.

Bá Tước chỉ đợi có bấy nhiêu, vội quay lại dặn gia nhân của mình:

- Người tới ngay nhà Hoàng gia nói là Đại quan nhân đã thương mà chịu nhận lễ vật rồi, Đại quan nhân lại cho lệnh đòi Hoàng gia và Lý gia tới hầu, xin hai vị tới cho mau, đừng chậm trễ để Đại quan nhân phải phiền lòng chờ. Tây Môn Khánh sai Đại An hầu nhận lễ vật rồi thưởng cho tên gia nhân của Bá Tước hai tiền. Tên gia nhân lạy tạ rồi lui ra. Tây Môn Khánh lại mời Bá Tước vào thư phòng cạnh đại sảnh uống trà nói chuyện. Tây Môn Khánh hỏi:

- Hôm nay nhị ca có gặp Tạ ca chưa?

Bá Tước đáp:

- Hôm nay tôi vừa thức dậy thì Lý tam ca và Hoàng tứ ca tới nhờ đem lễ vật nên chưa rảnh để gặp Tạ ca.

Tây Môn Khánh quay lại bảo Kỳ Đồng:

- Đi mời Tạ gia lại đây ngay cho ta.

Kỳ Đồng vâng lời đi ngay, Thư Đồng đem rượu và thức ăn ra, chủ khách chén thù chén tạc. Bá Tước gọi chuyện:

- Lý, Hoàng hai người còn thiếu đại ca bao nhiêu.

Tây Môn Khánh đáp:

- Thì như nhị ca biết đấy, hôm nọ trả một ngàn lạng rồi, văn tự cũ bỏ đi, làm văn tự mới là vay năm trăm lạng.

Bá Tước nói:

- Vậy cũng được, nhưng theo tôi nghĩ thì sao đại ca không cho họ vay thêm năm trăm lạng nữa là một nghìn lạng, tiền lời cũng nhiều hơn mà lại gọn gàng dễ tính toán hơn. À thế nào ? Mấy đỉnh vàng đó, đại ca thích không? Nếu không thì đưa lại cho họ rồi thêm ít trăm lạng nữa thôi.

Tây Môn Khánh gật gù:

- Nhị ca nói cũng đúng, giữ vàng trong nhà cũng chẳng làm gì mà chỉ thêm lời thôi, vậy thì để tôi đưa lại cho họ bốn đỉnh vàng, trị giá một trăm năm chục lạng chứ gì, và đưa thêm ba trăm năm chục lạng nữa là năm trăm lạng, cộng với số nợ cũ cũ cả thảy là một ngàn lạng chẵn.

Nói xong lại mời Bá Tước nâng chung. Bá Tước mừng thầm trong bụng, vừa uống rượu vừa tâng bốc Tây

Môn Khánh. Bổng Đại An vào thưa:

- Có chú Bôn Tứ đem rất nhiều đồ quý như bình phong, trống đồng... nói là của Bạch Hoàng thân, muốn cầm với giá ba chục lạng, Bôn Tứ sai tôi vào trình xem gia gia có chịu cầm hay không.

Tây Môn Khánh bảo:

- Gọi Bôn Tứ đem vào đây ta coi.

Đại An bước ra cùng Bôn Tứ đem các đồ vật đó khiêng lên thềm đại sảnh. Tây Môn Khánh và Bá Tước bước ra coi, thấy có một tấm bình phong khảm xà cừ và cầm đá Thạch Lý, rộng ba thước, cao năm thước, một bộ chiêng trống bằng đồng vàng chói, điêu khắc tuyệt đẹp. Tây Môn Khánh hỏi:

- Nhị ca thấy thế nào?

Bá Tước nói:

- Không kể giàn chiêng trống này thì riêng tấm bình phong cũng đáng giá năm chục lạng mà sợ mua không có, đại ca nên cầm cho họ đi.

Tây Môn Khánh nói:

- Không biết sau này người ta có chuộc lại chăng?

Bá Tước nói:

- Chuộc gì nổi mà chuộc, đã đem cầm thế đi như thế này là khó lòng mà chuộc lại, vả chăng có chuộc lại thì đại ca cũng đã một vốn bốn lời, đi đâu mà thiệt.

Tây Môn Khánh nói:

- Thôi được, cầm cho họ vậy.

Đoạn bảo Bôn Tứ:

- Ra tiệm thuốc bảo cậu Kính Tế xuất ra ba chục lạng đem đến cho người ta.

Nói xong sai Đại An gọi gia nhân lau chùi sạch sẽ tấm bình phong, cho khiêng lên đặt tại chính diện đại sảnh, rồi ngắm nghía kỹ lưỡng, thấy quả là đồ quý, trong lòng vui thích lắm. Còn giàn chiêng trống thì sai cất vào kho.

Tây Môn Khánh chợt nhớ tới đám nhạc công do Lý, Hoàng phái tới, bèn hỏi gia nhân:

- Gọi họ vào chưa? Cho họ ăn uống gì chưa?

Cầm Đồng thưa:

- Họ đang ăn uống tại nhà dưới.

Tây Môn Khánh bảo:

- Cho họ ăn uống xong thì gọi họ lên đây trình diện ta nghe.

Lát sau, đám nhạc công được dẫn lên đại sảnh tấu nhạc, tiếng nhạc réo rắt chơi vui, Tây Môn Khánh và Bá Tước chú ý ngồi nghe. Đang nghe thì Tạ Hy Đại tới, bước lên đại sảnh vái chào. Tây Môn Khánh đáp lễ rồi bảo:

- Tạ ca thử coi tấm bình phong kia rồi đánh giá coi chừng bao nhiêu lạng.

Hy Đại bước tới gần tấm bình phong xem xét kỹ càng trên dưới, vừa xem vừa lẩm bẩm khen tặng rồi quay lại nói:

- Tấm bình phong này quả là vật quý, cứ thời giá bây giờ thì một trăm lạng cũng chưa chắc mua được.

Bá Tước cười:

- Vậy mà tính luôn cả giàn chiêng trống bằng đồng, điêu khắc tinh xảo, tất cả chỉ có ba chục lạng mà thôi.

Hy Đại ngăn người vỗ tay nói:

- Sao lại có chuyện lạ vậy, tấm bình phong này cũng gấp mấy lần cái ba chục lạng rồi.

Bá Tước cười:

- Còn giàn chiêng trống thì ít nhất cũng bốn chục cân đồng tốt kỹ thuật rập khuôn kiểu vua chúa, chế tạo thật công phu, nét khắc cực tinh xảo. Cho hay đại ca mình đây thật là có phúc lớn, vật quý tự nhiên tìm đến quý nhân là vậy.

Ba người bàn tán một hồi, Ứng, Tạ thi nhau tặng bốc. Tây Môn Khánh mời hai người vào thư phòng uống rượu. Lát sau thì Lý, Hoàng hai người tới, chào hỏi xong, Tây Môn Khánh bảo:

- Hai người việc gì phải phí tâm đem lễ vật cho tôi, chẳng lẽ tôi lại không nhận.

Lý, Hoàng cùng nói:

- Quan nhân dạy như vậy làm chúng tôi sợ, chúng tôi không biết lấy gì tạ ơn lớn nên chỉ có chút lễ mọn để quan nhân thưởng cho kẻ dưới mà thôi. Cúi xin quan nhân nhận giùm cho chúng tôi được yên lòng.

Nói xong khép nép ngồi xuống. Hoa. Đồng đem thêm thức ăn lên, mọi người vui vẻ ăn uống. Lát sau Đại An lên hỏi:

- Thưa gia đình cho bày bàn dọn tiệc lớn tại đâu?

Tây Môn Khánh bảo:

- Thì cứ dọn tại đại sảnh.

Lát sau, tiệc dọn xong xuôi, Tây Môn Khánh mời đám khách trở ra đại sảnh nhập tiệc, đám nhạc công tấu nhạc rộn ràng. Lại gọi Ngân Nhi ra rót rượu và ca hát...

Trong khi đó các a hoàn của Quế Thư và Ngân Nhi là Bảo Nhi và Lạp Mai ngồi kiệu tới đón. Quế Thư nghe nói Bảo Nhi tới thì vội vàng chạy ra, chủ tớ thăm thì hồi lâu, Quế Thư trở vào cáo từ xin về.

Nguyệt nương bảo:

- Việc gì mà vội? Hôm nay chúng ta đều tới nhà Ngô Đại cữu, đem cả các thư thư đi theo cho vui.

Chừng nào tan tiệc thì về nhà cũng được chứ gì? Ra bảo kiệu nó về đi.

Quế Thư khẩn khoản:

- Nương nương không biết, ở nhà con bây giờ chỉ có mình mẫu thân con, thư thư con thì vắng nhà, bây giờ bên Ngũ di ma con mời ăn tiệc, mẫu thân con cuống lên, không biết soạn lễ vật thế nào nên phải sai Bảo Nhi đem kiệu tới gọi con về. Nương nương cho con về, hôm khác nương nương muốn con ở đây bao nhiêu ngày, con cũng xin vâng.

Nguyệt nương đành cho Quế Thư một lạng bạc, lại sai Ngọc Tiêu soạn hai quả đựng bánh trái đem ra kiệu, rồi cho Quế Thư về. Quế Thư lạy tạ Nguyệt nương rồi tới lạy chào các tiểu nương, sau đó được cô là Kiều Nhi dẫn tới ngoài đại sảnh. Quế Thư nhờ Đại An mời Tây Môn Khánh ra. Đại An nhẹ bước vào bàn tiệc, ghé tai chủ nói nhỏ:

- Quế Thư xin về, thỉnh gia gia ra ngoài.

Bá Tước bảo:

- Thì ra con khốn suốt mấy hôm nay vẫn ở lý tại đây không chịu về.

Tây Môn Khánh bảo:

- Thì hôm nay nó về đấy.

Nói xong bước ra. Quế Thư vội bước lên thềm, sụp lạy mà nói:

- Đội ơn gia gia và nương nương mấy hôm nay, bây giờ con xin về. Tây Môn Khánh hỏi:

- Ngày mai về không được sao?

Quế Thư quỳ nói:

- Gia cảnh neo người, mẫu thân cơn gai Bảo Nhi đem kiệu tới gọi, xin gia gia cho con về. Trước khi về, con có điều này muốn thưa cùng gia gia, đó là chuyện con a hoàn Hạ Hoa của cô con đây, cô con đã đánh mất dạy dỗ nó suốt đêm qua. Nói cho ngay, nó cũng còn nhỏ quá, chưa biết gì con cũng dạy nó một hồi, nó nguyện là xin hối cải và xin được ở lại để hầu hạ gia gia và cô con. Vả lại đang trong lúc giai tiết bận rộn, cô con cũng không có người để sai bảo, đuổi nó đi thì mệt cho cô con lắm. Nên con xin gia gia niệm tình con và cô con mà hồi tâm tha cho nó. Tục ngữ có câu đánh kẻ chạy đi, không ai đánh kẻ chạy lại, xin gia gia mở lượng khoan hồng, sinh phúc cho nó.

Tây Môn Khánh mỉm cười:

- Nếu thư thư đã nói vậy thì ta cũng tha cho nó làm phúc.

Đoạn quay sang bảo Đại An? - Vào thưa với Đại nương rằng ta dặn là để con Hạ Hoa ở lại, đừng gọi người bán nó nữa.

Đại An thấy Họa Đồng đang ôm mấy quả bánh trái của Quế Thư thì bảo:

- Để tao ôm cho, mày vào thưa với Đại nương đi.

Hoa. Đồng trao mấy quả bánh trái cho Đại An rồi vào trong. Quế Thư lạy tạ Tây Môn Khánh rồi đứng dậy nói vọng vào:

- Tên họ Ứng kia ời, ta không thèm chào đâu, ta về đây. Bá Tước la lên:

- Bắt con dâm phụ đó lại cho tôi, lôi nó vào đây bắt hát một bài đã.

Quế Thư nói:

- Được rồi, chừng nào cô nương rảnh, cô nương hát cho nghe.

Bá Tước nói lớn:

- Con ngựa trăm thặng mà dám ăn nói hỗn láo với ông nội vậy sao?

Quế Thư bảo:

- Cô nương không thèm nói với thặng gian tà dịch vật đâu.

Nói xong cười khanh khách mà lên kiệu. Đại An để mấy cái quả lên kiệu cho Quế Thư. Kiệu từ từ đi ra.

Tây Môn Khánh vào nhà trong thay áo.

Ngoài này, Bá Tước bảo Hy Đại:

- Con dâm phụ đó lạ thật, trong lúc giai tiết như thế này mà nó cứ ở lý tại đây là thế nào? Nó bỏ biết bao nhiêu mối, ở nhà nó đó, khách khứa ngồi chờ nó cả đám, ngày nào cũng đông nghẹt mà chẳng thấy nó về.

Tạ Hy Đại bảo:

- Nhị ca không biết đâu.

Đoạn ghé tai Bá Tước thầm thì mấy câu. Bá Tước vỗ đùi bảo:

- Tạ ca nói rất đúng.

Đang nói thì Tây Môn Khánh bước ra. Hai người im bật. Bá Tước kéo Ngân Nhi tới ngồi cạnh mình rồi giả lả:

- Con gái nuôi thế này mới là ngoan chứ, có đâu như con dâm phụ Quế Thư.

Ngân Nhi cười:

- Nhị gia sao lại nói vậy? Nhị gia nói sao thì tôi cũng chỉ biết nghe, có điều là trăm người thì cũng có người hay người dở, gia gia nói vậy không sợ Quế Thư giận hay sao? Đừng nên bao giờ so sánh người này với người khác.

Tây Môn Khánh bảo Bá Tước:

- Nhị ca chỉ được cái ăn nói bậy bạ là giỏi.

Bá Tước cười:

- Đại ca cứ mặc tôi nói chuyện với con gái nuôi của tôi đây.

Đoạn quay sang Ngân Nhi:

- Bây giờ con gái nuôi đàn hát cho mọi người nghe đi.

Ngân Nhi uyển chuyển đứng dậy ôm cây tỳ bà, tay ngọc thoăn thoắt đường tơ, phím ngà chập chờn buông bắt, rồi cất giọng oanh hát khúc du dương...

Trong lúc đó, tại hậu phòng, Nguyệt nương đang trò chuyện với mọi người, trong đó có cả một vị ni cô. Thấy bọn Họa Đồng thập thò ngoài cửa thì bảo:

- Đứa nào ngoài đó? Đi gọi Phùng lão tới đây để đem con Hạ Hoa đi bán cho ta.

Họa Đồng bước vào chấp tay nói:

- Gia gia sai tôi vào thưa với Đại nương là đừng bán con Hạ Hoa nữa gia gia tha cho nó rồi.

Nguyệt nương bảo:

- Chính gia gia bảo ta phải bán nó, bây giờ lại cũng gia gia tha nó. Ta hỏi, người phải nói thật, ai đã tới xin với gia gia vậy?

Họa Đồng đáp:

- Hồi nãy Quế Thư về, có ra đại sảnh cáo từ gia gia rồi xin gia gia tha cho Hạ Hoa. Gia gia sai Đại An vào thưa với Đại nương, nhưng Đại An không chịu đi mà bảo tôi đi. Nguyệt nương nghe xong trong lòng hơi bất mãn, bèn mắng Đại An:

- Thằng khốn đó bây giờ gớm lắm rồi, nó khinh ta không thèm vào thưa nên mới phải sai lại mày chứ gì? Được rồi, để nó vào đây xem nó ăn nói với ta thế nào.

Đang nói thì Ngân Nhi từ phòng khách trở vào, Nguyệt nương bảo:

- Con Lạp Mai nó đem kiện tới chờ thư thư từ nãy tới giờ, thư thư không về sao? Quế Thư cũng về rồi đó.

Ngân Nhi cúi mình thưa:

- Nương nương đã giữ con, con đâu dám về để mang tội bất kính.

Nguyệt nương lại cho gọi Lạp Mai vào. Ngân Nhi hỏi:

- Mà đến đây làm gì?

Lạp Mai đáp:

- Bà ở nhà sai tôi tới thăm cô nương.

Ngân Nhi hỏi:

- Nhà có chuyện gì không?

Lạp Mai đáp:

- Cũng bình thường, không có gì lạ cả.

Ngân Nhi bảo:

- Nhà đã không có chuyện gì thì mà đến đây làm gì? Về đi, Đại nương đây giữ tao, tao còn phải theo Đại nhân và các nương nương đi ăn tiệc tại nhà Ngô đại nhân, chừng nào xong thì ta về nhà.

Nguyệt nương bảo:

- Để ta thưởng cho nó ít tiền.

Nói xong bảo Ngọc Tiêu lấy ít tiền cho Lạp Mai. Lạp Mai cúi lạy tạ Ỗn. Ngân Nhi hỏi:

- Đại nương cho mà tiền đó, về đi, thưa với bà rằng không phải cho kiệu tới đón tao nữa, chiều tối thì tao về. À, mà Ngô Huệ đâu? Sao không thấy tới đây?

Lạp Mai đáp:

- Ngô cữu đau mắt, không đi đâu được.

Nguyệt nương sai Ngọc Tiêu dẫn Lạp Mai xuống nhà dưới cho ăn uống, lại sai Tiểu Ngọc lấy một cái quả lớn, xếp các thứ bánh trái Nguyên tiêu để Lạp Mai đem về cho mẹ Ngân Nhi. Ngân Nhi lại sai Lạp Mai tới lấy xiêm y đã thay ra, để ở phòng Bình Nhi, đem về giặt, Bình Nhi sai Nghênh Xuân bỏ một lạng bạc vào đám xiêm y rồi gói lại đưa cho Lạp Mai. Lại tặng Ngân Nhi một cái áo lụa bạch ngọc thêu kim tuyến.

Lạp Mai mang đến, Ngân Nhi vội tạ Ỗn Bình Nhi:

- Cảm tạ nương nương, quả là con chưa có một cái áo bạch ngọc nào cả, được nương nương cho thật quý. Nhưng cái áo này mới tình, chắc là nương nương may riêng cho con, con không thích, con muốn xin một cái áo bạch ngọc nào nương nương đang mặc cơ.

Bình Nhi bảo:

- Áo của tôi rộng lắm, thử thử làm sao mặc được.

Ngân Nhi nói:

- Nhưng là áo của nương nương mới quý.

Bình Nhi đành sai Nghênh Xuân đem chìa khóa mở tủ áo tìm một cái áo lụa bạch ngọc để cho Ngân Nhi. Nghênh Xuân cầm áo ra, Bình Nhi đưa cho Ngân Nhi mà bảo:

- Thư thư cầm áo này về nói với lão bà theo thế mà may cho thư thư vài cái nữa, à mà thư thư thích áo hoa hay áo trơn ?

Ngân Nhi đáp:

- Mặc áo trơn như nương nương nhã hơn, con thích áo trơn.

Đoạn quay sang bảo Nghênh Xuân:

- Đa tạ thư thư, để hôm nào tôi sẽ tới hát tạ Ôn thư thư.

Bình Nhi lại sai Nghênh Xuân lên lầu lấy xuống một xấp lụa bạch ngọc trơn mà cho Ngân Nhi.

Ngân Nhi vội sụp lạy tạ Ôn, lạy bốn lạy xong lại đứng dậy vái Nghênh Xuân bốn vái. Bình Nhi bảo:

- Thứ này thư thư nên may xiêm y dự tiệc, nhã lắm.

Ngân Nhi lại lạy tạ.

Lạp Mai vào lạy chào xin về.

Bình Nhi lại bảo Ngân Nhi:

- Tôi tặng thư thư, nhớ đừng nói lại với Quế Thư, chỉ thêm phiền mà thôi. À mà sao mấy hôm nay tôi thấy Quế Thư có vẻ như nóng lòng sốt ruột chuyện gì ấy, dàn hát cũng không chú tâm đàn hát nữa, chỉ đòi về không hiểu ở nhà có chuyện gì mà gấp vậy? Lúc a hoàn đem kiệu tới đón thì tất tả về ngay, chẳng kịp ăn uống gì cả.

Ngân Nhi thưa:

- Lục nương nương dặn, con xin nhớ. Còn Quế Thư, thì chẳng hiểu bận chuyện gì mà gấp quá, nhưng dù sao nó cũng còn nhỏ tuổi, xin nương nương đừng chấp làm gì, nó có hiểu biết gì đâu.

Đang nói chuyện thì có gia nhân của Ngô Đại cửu mẫu tới thưa:

- Nương nương chúng tôi sai mời nhị cô nương và các cô nương thế nào cũng tới, lại xin mời cả Tuyết Nga cô nương và Quế Thư, Ngân Thư nữa.

Bình Nhi bảo:

- Người về thưa với Ngô nương nương rằng chúng ta đang sửa soạn sắp đi đây. Hôm nay Nhị nương ở đây không khỏe nên không đi được chắc là ở coi nhà. Cậu Kính Tế bận việc vắng nhà nên Đại Thư cũng phải ở

nhà. Quế Thư thì về nhà rồi, thành ra chỉ có mấy người chúng ta đi mà thôi. Thế nào chúng ta cũng tới mà, nướng nướng người việc gì phải sai người tới nhắc. Hôm nay nướng nướng người cho gọi ai tới hát vậy.

Gia nhân họ Ngô đáp:

- Có Úc Đại Thư và mấy người nữa.

Nói xong cáo từ mà về.

Sau đó Nguyệt nương và đám tiểu thiếp chuẩn bị lên kiệu. Bình Nhi dặn nhũ mẫu săn sóc Tố Quan.

Nguyệt nương, Ngọc Lâu, Kim Liên, Bình Nhi, Đại thư và Ngân Nhi, sáu người lên sáu cái kiệu. Ba gia nhân là Đại An, Lai An và Kỳ Đồng đi theo cùng với bốn tên lính hầu. Đoàn kiệu trực chỉ nhà họ Ngô.

Hồi 47

Cũng hôm đó, Lý, Hoàng hai người ăn tại nhà Tây Môn Khánh tới chiều tối mới cáo từ. Bá Tước đưa ra ngoài bảo:

- Đó, tôi đã nói cho hai vị rồi đó. Ngày mai Đại quan nhân sẽ cho hai vị mượn thêm năm trăm lạng nữa.

Lý, Hoàng hai người cúi mình vái tạ rồi về. Bá Tước trở lại thư phòng tiếp tục cùng Tây Môn Khánh và Tạ Hy Đại uống rượu chuyện trò...

Bỗng Lý Minh vén màn bước vào. Bá Tước nhìn ra bảo:

- Lý Nhật Tân tới đây này.

Lý Minh phục xuống lạy chào. Tây Môn Khánh hỏi:

- Ngô Huệ đâu, sao không thấy đến?

Lý Minh thưa:

- Ngô Huệ đau mắt, hôm nay cũng không tới phủ Đông Bình được, tôi đã gọi Vương Quế tới thay.

Đoạn quay ra gọi:

- Vương Quế đâu, vào lạy chào gia gia đi.

Vương Quế bước vào sụp lạy ra mắt rồi đứng dậy chấp tay chờ đợi. Bá Tước hỏi Lý Minh:

- Quế Thư nhà người đã về rồi, người biết chưa?

Lý Minh đáp:

- Tôi từ phủ Đông Bình về qua nhà rửa mắt rồi tới đây nên không biết.

Bá Tước quay lại nói với Tây Môn Khánh:

- Chắc hai đứa này nó chưa ăn gì, đại ca bảo gia nhân cho chúng nó ăn cơm.

Thư Đồng đứng bên thưa:

- Để hai anh đây đợi một chút rồi ăn cùng với ban nhạc, cơm cũng đang dọn lên rồi.

Bá Tước sai Thư Đồng dọn mấy đĩa đồ ăn và đem cơm vào nhà dưới cho Lý, Vương hai người ăn rồi bảo Thư Đồng:

- Mày không hiểu gì cả, người ta thường nói ngu tầm ngu, mã tầm mã, hai đứa này đây tuy là hát xướng nhưng không thể xếp cùng hạng với bọn nhạc công tầm thường được, mà phải biệt đãi, mày như thế là không có mắt. Mày không biết Lý Minh đây là thế nào hay sao?

Tây Môn Khánh cười, đập lên đầu Bá Tước mà bảo:

- Đồ quỷ, chỉ được cái ăn nói vợ vẫn trêu ghẹo người khác.

Bá Tước cười bảo Thư Đồng:

- Mày ngu lắm, mày cũng là người hát xướng mà không biết đến bốn chữ thương hoa tiếc ngọc, mấy đứa ca xướng đấy cũng như những cánh hoa tươi, đáng lẽ mày phải biết thương xót quý trọng, thì mày lại ngược đãi.

Tây Môn Khánh cũng cười hỏi Thư Đồng:

- Nhị gia dạy, mày đã hiểu chưa?

Thư Đồng chỉ cười, dẫn Lý, Vương hai người đi ăn cơm.

Lát sau ăn xong trở lại thư phòng, Bá Tước hỏi:

- Hai đứa có thuộc bài Tuyết nguyệt phong hoa không ?

Lý Minh đáp :

- Dạ, chúng tôi có nhớ.

Nói xong cầm cây tỳ bà lên cùng Vương Quế đánh đàn tranh, hai người vừa đàn vừa hát.

Lúc đó trời đã chạng vạng tối, Tây Môn Khánh sai dọn hai bàn tiệc tại đại sảnh, đốt các thứ đèn lồng trong ngoài rồi gọi Phó Quản lý, Hàn Quản lý, Văn Chủ quản, Bôn Tứ và Kính Tế tới uống rượu xem đèn thưởng xuân.

Tây Môn Khánh cùng Ứng, Tạ ngồi trên, những người khác phân ngôi thứ mà ngồi.

Ngoài sân có giàn pháo bông, xung quanh treo mười hai cái đèn hoa sen. Tây Môn Khánh bảo:

- Để tới lát nữa rồi đốt.

Đoạn cho lệnh sáu nhạc công cùng Lý, Vương cử nhạc. Đèn đuốc trong ngoài rực rỡ, hàng trăm kiệu đèn khoe sắc, tiếng nhạc du dương trầm bổng, khung cảnh đó khiến tất cả những người đi lại ngoài đường đều phải dừng chân ngó vào. Tây Môn Khánh ngất ngưỡng ngồi đầu tiệc uống rượu nghe đàn, đầu đội mũ Trung tĩnh, mình mặc áo đoạn bạch, trông thật sang trọng mà lại phong lưu. Lát sau Tây Môn Khánh cho lệnh Đại An và Cầm Đồng ra sân thả đèn hoa, đám lính hầu chia nhau cầm binh khí đứng dọc ngoài cổng, không cho thiên hạ chen lẫn vào coi, chỉ cho đứng ngoài mà ngó...

Tối hôm đó trời thật trong sáng, gió xuân nhẹ thổi, vầng trăng trong lơ lửng trên trời, ngoài đường thiên hạ đổ ra chen chúc chơi xuân, thật là cảnh:

Đầu đường vang tiếng nói cười Tiết Nguyên tiêu rực rỡ nơi Phượng thành.

Thả đèn hoa xong, Tây Môn Khánh cho lệnh đốt các loại pháo bông, pháo thăng thiên và các loại pháo nổ khác. Bọn Xuân Mai bốn đứa nhân lúc Nguyệt nương và các tiểu nương vắng nhà, lại nghe nói Tây Môn Khánh có ban nhạc tới tám người đàn hát, ngoài sân, Đại An lại đốt pháo bông, liền ăn mặc, trang điểm đẹp dễ rồi rủ nhau ra nấp sau bình phong mà xem.

Thư Đồng cùng Ngọc Tiêu vốn có tình ý với nhau. Thư Đồng thấy Ngọc Tiêu cùng các bạn đứng núp sau bình phong thì cũng mang hạt dưa tới vừa cắn vừa nói chuyện. Bỗng bình rượu để trên lò sưởi, ở cuối đại sảnh bị Thư Đồng đụng ngã xuống, rượu đổ vào lò, lửa phụt lên như một ngọn pháo bông. Ngọc Tiêu cười lên khúc khích rồi bụm miệng lại.

Tây Môn Khánh quay lại hỏi gia nhân:

- Ai cười ở đâu đây vậy?

Xuân Mai thấy Thư Đồng vì đùa với Ngọc Tiêu mà đụng đổ bình rượu thì mắng nhỏ:

- Đồ con gái mất nết, thấy đàn ông con trai thì tí mắt lại mà đùa, đến lúc làm đổ rượu lại còn ở đó mà cười rình rích, cười cái gì mới được chứ.

Ngọc Tiêu không nói được gì, vội lĩnh ngay ra nhà sau. Còn Thư Đồng thì sợ hãi bước ra thưa với Tây Môn Khánh:

- Tôi lỡ tay đụng phải bình rượu, làm rượu đổ vào lò sưởi, xin gia gia bỏ qua.

Tây Môn Khánh không hỏi gì nữa...

Trong khi đó, vợ Bôn Tứ nhân Nguyệt nương vắng nhà, lại biết Xuân Mai, Ngọc Tiêu, Nghênh Xuân và Lan Hương là bốn a hoàn được Tây Môn Khánh quý trọng, có thể lực, bèn dọn một tiệc rượu hoa quả rồi sai con gái mình là Trường Nhi tới mời bốn a hoàn đó. Trường Nhi vào xin phép Kiều Nhi cho bốn a hoàn tới nhà mình uống rượu. Kiều Nhi bảo:

- Ta khó ở trong người, không biết chuyện gì cả Trường Nhi lại sang thưa với Tuyết Nga, Tuyết Nga bảo:

- Đại nương đi vắng thì người phải hỏi gia gia, ta làm sao dám cho phép.

Trường Nhi không biết làm thế nào, đành tìm gặp bốn a hoàn ở nhà sau. Ba đứa kia rất muốn đi, chỉ riêng Xuân Mai nói:

- Rõ thật con gái thối thây, chưa ngửi thấy mùi rượu đã tớn tác lên rồi, coi thật không được con mắt chút nào cả. Đi làm sao được mà đi cơ chứ.

Ba đưa kia nôn nóng muốn đi, thấy Xuân Mai nói vậy thì chùn cả lại. Xuân Mai vẫn ngồi yên. Thư Đồng cũng có mặt, thấy vậy bảo:

- Tôi vừa làm lỗi, đang sợ bị gia gia mắng, nhưng thôi, để tôi lên bẩm với gia gia giùm cho các thư thư.

Nói xong bước lên đại sảnh, ghé tai Tây Môn Khánh mà thưa:

- Nhân buổi giai tiết vợ Bôn Tứ có dọn tiệc rượu ở nhà, mời các thư thư tới dự, các thư thư nhờ tôi lên xin phép gia gia có cho đi hay không.

Tây Môn Khánh bảo:

- Nếu vậy thì cho chúng nó đi, nhưng dặn là chúng nó phải về sớm vì nhà không có ai.

Thư Đồng trở ra nhà sau hoa chân múa tay cười bảo:

- Nhờ tôi xin cho các thư thư được gia gia cho phép rồi đó gia gia dặn là về sớm một chút là được.

Xuân Mai nghe vậy mới từ từ đứng dậy về phòng trang điểm lại rồi cùng ba đưa kia tới nhà Bôn Tứ.

Vợ Bôn Tứ thấy bốn a hoàn tới thì mừng như bắt được của, vội chạy ra tiếp rước. Đôi bên thi lễ, vợ Bôn Tứ gọi Xuân Mai là đại cô, Nghênh Xuân là nhị cô, Ngọc Tiêu là tam cô và Lan Hương là tứ cô. Vợ Bôn Tứ mời cả vợ Hàn Hồi Tử sang tiếp khách giùm mình. Chào hỏi xong xuôi, vợ Bôn Tứ mời mọi người vào tiệc. Con gái là Trường Nhi đứng ngoài rót rượu...

Trong khi đó bữa tiệc tại nhà Tây Môn Khánh vẫn tiếp tục. Tây Môn Khánh sai đem rượu Mai Côi ra. Rượu này cực ngon, mọi người mới uống chung đầu đã khen tặng hết lời. Lý Minh và Vương Quế ôm đàn đứng cạnh bàn tiệc mà đàn hát. Lát sau, thấy trời tối đã lâu, Kính Tế đem theo nhiều pháo rồi dẫn Đại An và mấy tên lính hầu tới nhà Ngô Đại cữu để đón Nguyệt nương và đám tiểu nương.

Kính Tế tới nơi, được đón tiếp vào đại sảnh. Tiệc đã tàn nhưng mọi người còn đang uống rượu và ăn bánh trái hoa quả. Ngô nhị cữu sai dọn một bàn để khoản đãi Kính Tế rồi nói:

- Đại cữu hôm nay vắng nhà vì phải lo việc công cho xong. Đại An cũng bước tới thưa với Nguyệt nương:

- Gia gia sai cậu Kính Tế và tôi tới rước các nương nương, xin các nương nương về sớm.

Nguyệt nương đang ghét Đại An nên không thềm nói gì. Ngô Đại cữu mẫu gọi gia nhân là Lai Định:

- Người dọn rượu mời Đại An chứ.

Lai Định thưa:

- Đã có dọn sẵn rồi.

Nguyệt nương bảo:

- Vậy thì dẫn nó xuống cho nó ăn uống đi, xong thì ra đằng trước đứng hầu, lát nữa chúng ta về, có gì mà vội.

Ngô Đại cửu mẫu nói:

- Phải rồi, chẳng mấy khi các cô nương tới đây xin ngồi lâu nói chuyện, việc gì phải về sớm.

Ngọc Lâu bảo ca nữ Úc Đại Thư:

- Hôm nọ sinh nhật của Lục nương mà thư thư không tới Lục nương giận lắm đó.

Úc Đại Thư vội bước tới trước mặt Bình Nhi sụp lạy tạ lỗi, lạy bốn lạy rồi nói:

- Sau ngày sinh nhật của Ngũ nương thì tôi không được khỏe, mãi tới hôm qua Ngũ nương nương đây mới cho gọi tới, tôi phải gắng mà tới, do đó chưa tới tạ lỗi với Lục nương được.

Kim Liên bảo:

- Chắc là Lục nương còn giận, bây giờ Úc Đại Thư hát một khúc thì Lục nương mới hết giận.

Bình Nhi chỉ cười, không nói gì. Ngô Đại cửu mẫu thì giục vợ Ngô Vũ Thần là Trịnh Tam Thư rót rượu mời khách.

Úc Đại Thư cầm đàn tỳ bà lên, vừa đánh vừa hát bài Nhất giang phong, nàng cố ý lựa bài đó.

Đang hát thì Nguyệt nương bảo:

- Bài hát gì mà buồn quá vậy? Nghe thê lương lạnh lùng quá. Mọi người im lặng nghe hát. Đại An đứng bên thừa với Nguyệt nương:

- Trời đang xuống tuyết, chắc là lạnh lắm.

Ngọc Lâu bảo:

- Vậy mà hôm nay Đại nương không mặc áo ấm, Đại nương dùng cái áo ấm của tôi đây để lát về cho đỡ lạnh.

Nguyệt nương bảo:

- Nếu có tuyết thì sai chúng nó về lấy áo lạnh cho mọi người luôn.

Đại An vội chạy ra bảo Đại An:

- Đại nương bảo về nhà lấy áo ấm cho các nương nương. Đại An bảo Cầm Đồng:

- Mày về lấy đi, để tao đứng đây hầu.

Cầm Đồng đi ngay.

Trong này, Nguyệt nương chợt nhớ là Kim Liên không có áo ấm, bèn quay hỏi Lai An:

- Đưa nào về lấy áo đó?

Lai An đáp:

- Thưa, Cầm Đồng.

Nguyệt nương bảo:

- Sao không nói với ta một tiếng mà đã vội đi ngay vậy?

Ngọc Lâu nói:

- Quên không dặn nó là Ngũ nương không có áo cừu, bảo nó lấy áo của Đại Thư đem tới đây cho Ngũ nương mặc.

Nguyệt nương bảo:

- Không cần, trong nhà có cái áo cừu rất đẹp của người ta mới đem cầm, bảo nó lấy cái đó tới.

Đoạn quay lại hỏi:

- Thằng Đại An đâu, sao nó không đi mà lại phải sai thằng Cầm Đồng? Gọi nó vào đây cho ta.

Lai An vội chạy ra gọi Đại An vào. Nguyệt nương mắng ngay:

- Thằng khốn kiếp chỉ được cái chỉ tay năm ngón, sai hết đứa này tới đứa kia, chứ mà thì chẳng bao giờ nhúng tay làm việc gì cả. Mà sai nó đi mà cũng chẳng thèm nói với tao hay một tiếng. Mà là cái gì mà gớm quá vậy ?

Đại An đáp:

- Xin Đại nương bớt giận, nếu Đại nương sai tôi thì tôi đâu dám sai người khác, nhưng lúc này Lai An ra chỉ nói là Đại nương sai một người về lấy áo mà thôi.

Nguyệt nương giận lắm:

- Thằng khốn kiếp giỏi chống chế lắm, nhưng khi không thằng Lai An nó dám sai mà hay sao? Nó không bảo ai mà chỉ bảo mà, vậy mà mà không chịu đi, đổ việc cho người khác. Tao hiền lành quá nên bây giờ trong nhà không còn phép tắc gì nữa, mà muốn làm gì thì làm, không cần biết đến ai. Hồi trưa ở nhà cũng vậy, thằng Họa Đồng nó đang bưng quả đồ ăn, gia gia sai mà vào nói với tao là tha cho con Hạ Hoa, sao mà không thèm vào mà lại sai thằng Họa Đồng. Còn gia gia có sai mà đưa con Quế Thư về đâu mà mà lon ton đưa nó về? Như vậy là sai mà thì mà không thèm làm, mà chỉ làm theo ý mà thôi có phải không? Mà còn giữ cái thói đó thì mà biết tao.

Đại An cãi láo:

- Xin Đại nương xét lại quả không có chuyện đó. Chính gia gia sai tôi đưa Quế Thư về, do đó tôi mới bảo Họa Đồng đưa quả đồ ăn cho tôi, rồi sau đó gia gia mới sai nó vào thưa với Đại nương, chứ không phải tôi đổ việc cho nó. Nguyệt nương nổi giận mắng:

- Thăng khốn kiếp này gồm thật, tại sao việc mày đã không chịu đi, rồi bây giờ còn đứng cãi tay đôi với tao phải không? Được rồi, ta sẽ nói với gia gia đánh cho mày một trận thừa sống thiếu chết xem sao.

Ngô Đại cừu mẩu bảo:

- Đại An, mày không về lấy áo cho các nương nương hay sao?

Đoạn quay sang Nguyệt nương:

- Bây giờ định lấy áo cừu ở đâu cho Ngũ cô nương mặc thì dặn nó đi.

Kim Liên nói:

- Thôi, để bảo nó lấy áo lạnh của tôi cũng được, việc gì phải mặc áo cừu. áo cừu của người ta đem cầm, mình mặc cũng kị, mà cũng chẳng mặc được lâu, nay mai người ta chuộc lại cũng vậy Nguyệt nương nói:

- Thật ra áo cừu đó cũng không hẳn là cầm. Trước đây Lý Tam nợ mười sáu lượng bạc, không có tiền trả nên trả luôn bằng áo đó Đoạn quay lại bảo Đại An:

- Áo cừu ở trong tủ phòng tao, mày về bảo Ngọc Tiêu nó lấy chìa khóa mở cửa ra đưa cho.

Đại An vái rồi lui ra.

Lúc đi ngang bàn Kính Tế, Kính Tế hỏi:

- Đi đâu mà lật đật vậy?

Đại An đứng lại đáp:

- Thật bức hết nói, có một việc mà tới hai ba đứa đi, trời khuya lạnh như thế này mà sai về nhà.

Nói xong bước ra.

Đại An về tới nhà thì Tây Môn Khánh hãy còn ngồi uống rượu với Ứng, Tạ và Đạo Quốc. Phó Quản lý và Vân Chủ quản đã về trước rồi.

Tây Môn Khánh thấy Đại An đi ngang thì gọi vào hỏi:

- Các nương nương về chưa?

Đại An dừng lại nói:

- Thừa chưa, còn sai tôi về lấy áo lạnh.

Nói xong vào hậu phòng, tìm Ngọc Tiêu, nhưng chỉ thấy Tiểu Ngọc đang ngồi một mình buồn rầu.

Đại An hỏi áo thì Tiểu Ngọc giận dữ đáp:

- Bốn con khốn đó tới nhà vợ Bôn Tứ uống rượu giờ này cũng chưa thềm dẫn xác về, tôi biết quần áo để đâu mà lấy bây giờ? Muốn tìm gì thì đến nhà vợ Bôn Tứ mà tìm.

Cầm Đồng đứng bên nghe vậy vội ba chân bốn cẳng tới nhà vợ Bôn Tứ, thấy bên trong đèn sáng choang thì đứng ở cửa sổ nhìn vào, thấy vợ Bôn Tứ nói:

- Kìa, đại cô và tam cô, sao từ nãy tới giờ chẳng uống miếng rượu nào, đồ ăn cũng không đụng đũa, hay là chê nhà chúng tôi nghèo nàn, đồ ăn không được ngon chăng?

Xuân Mai nói:

- Đâu phải vậy, vì chúng tôi ăn quá nhiều rồi, không thể kham được nữa, xin Tứ tẩu cứ để chúng tôi được tự nhiên.

Đoạn quay sang vợ Hàn Hồi Tử:

- Chị là hàng xóm của tôi, tôi mời chị sang để tiếp khách giùm tôi, chị phải làm sao mời các cô nương đây chứ, làm sao chị cứ ngồi như là khách vậy?

Lại bảo con:

- Trường Nhi, đem rượu tới rót hầu Tam cô đi con. Chung rượu của Tứ cô cũng vơi quá, mà phải rót thêm vào chứ. Lan Hương nói:

- Tứ tẩu ơi, tôi không uống thêm được nữa đâu.

Vợ Bôn Tứ nói:

- Hôm nay thế nào các cô nương cũng đói rồi, gia đình chúng tôi nghèo nàn quả là chẳng có gì để khoản đãi các cô nương. Hôm nay nhân buổi giai tiết mới dám mời, lại sợ gia gia biết mà không chọ..

Đang nói thì nghe tiếng gõ cửa, mọi người đều yên lặng nghe ngóng.

Trường Nhi hỏi:

- Ai đó?

Cầm Đồng đáp:

- Tôi đây, tôi tới tìm các thư thư có chút việc.

Nói xong đẩy cửa bước vào, Ngọc Tiêu vội hỏi:

- Các nương nương về rồi hay sao?

Cầm Đồng chỉ cười, nhìn mọi người mà không đáp. Ngọc Tiêu bảo:

- Nỡm chữa, hỏi sao không nói? Ai cười với anh mà anh nhe răng ra vậy?

Cầm Đồng nói:

- Các nương nương chưa về, còn uống rượu ở bên đó, nhưng trời có tuyết nên sai tôi về lấy áo cừu rồi mới trở lại rước. Ngọc Tiêu bảo:

- Áo cừu ở trong rương ấy, bảo Tiểu Ngọc nó lấy cho không được sao?

Cầm Đồng đáp:

- Tiểu Ngọc nói là không biết gì cả, bảo tôi đến hỏi chị.

Ngọc Tiêu bảo:

- Sao lại không biết? Anh tin lời con khốn đó sao?

Xuân Mai bảo:

- Nương nương của các chị có áo cừu thì các chị về lấy đi, nương nương tôi chẳng có áo gì hết thì tôi ngồi đây.

Lan Hương bảo:

- Áo của Tam nương thì bảo Tiểu Loan nó lấy cho.

Nghênh Xuân cũng lấy chìa khóa đưa cho Cầm Đồng mà bảo:

- Anh nói với Tú Xuân lấy chìa khóa này mở rương đưa áo cho anh.

Cầm Đồng trở về, nhờ Tiểu Ngọc, Tiểu Loan và Tú Xuân lấy đầy đủ các áo, nhưng Đại An bảo:

- Còn áo của Ngũ nương đâu?

Cầm Đồng đáp:

- Xuân Mai vừa nói là Ngũ nương làm gì có áo cừu?

Đại An gắt:

- Mày ngu quá, nếu không vì vụ áo của Ngũ nương thì tao về đây làm gì? Đại nương mắng tao một trận rồi sai tao về là vụ của Ngũ nương đó.

Cầm Đồng bảo:

- Bây giờ làm sao?

Đại An nói:

- Mày cứ đứng đây chờ tao, đừng có đi trước, mày đi trước, tới đó không thấy tao, Đại nương lại chửi tao.

Nói xong trở vào, thấy Tiểu Ngọc đang ngồi cắn hạt dưa.

Tiểu Ngọc hỏi:

- Trở lại đây làm gì nữa?

Đại An vò đầu bứt tai:

- Đang tức gần chết đây này, Đại nương mới chửi tôi một trận đó, bây giờ bảo tôi về lấy áo cừu cho Ngũ nương. Đại nương nói là trong tủ có cái áo cừu của Lý Tam đưa tới để trừ nợ, chị lấy ra đưa tôi để tôi đem tới cho Ngũ nương mặc.

Tiểu Ngọc đáp:

- Nếu là trong tủ thì Ngọc Tiêu giữ chìa khóa, nhưng bây giờ mấy bà đó đang say sưa tại nhà Bôn Tứ, tới đó mà hỏi. Đại An bảo:

- Để chút xíu thẳng Cầm Đồng vào đây, tôi bảo nó đi, bây giờ tôi ngồi nghỉ chân, sưởi ấm chút đã, cực quá mà.

Nói xong ngồi xuống cạnh Tiểu Ngọc, hai người sát vai ngồi sưởi trước lò sưởi. Tiểu Ngọc bảo:

- Ở đây còn rượu, để tôi lấy cho anh uống.

Đại An cười:

- Thế thì còn gì bằng, cảm ơn thư thư hạ cố tới tôi.

Tiểu Ngọc đứng dậy lấy rượu rót ra, lại đem tới một đĩa thịt vịt rồi bảo:

- Ca ca uống một chung cho ấm. Rượu này là của tôi đó.

Đại An nhấp một ngụm rồi nói:

- Rượu ngon quá, đừng cho người khác uống, phí lắm.

Đang ăn uống chuyện trò thì Cầm Đồng vào. Đại An bảo:

- Mà ngồi đây uống chung rượu cho ấm bụng rồi đi gọi Ngọc Tiêu về lấy áo cho Ngũ nương.

Cầm Đồng uống xong chung rượu, để gói áo xuống cho Đại An giữ rồi tới nhà Bôn Tứ một lần nữa.

Cầm Đồng tới gọi Ngọc Tiêu, Ngọc Tiêu bảo:

- Thằng khốn này lại tới làm gì đây?

Cầm Đồng nói đầu đuôi. Ngọc Tiêu chỉ đưa chìa khóa chứ không chịu về lấy áo. Cầm Đồng đem chùm chìa khoá về đưa cho Tiểu Ngọc mở tủ. Tiểu Ngọc lấy hết chìa nọ tới chia kia mà cũng không mở được. Cầm Đồng đành phải ba chân bốn cẳng chạy lại nhà Bôn Tứ hỏi, Ngọc Tiêu chỉ cho Cầm Đồng chìa khóa nào và cách mở như thế nào. Cầm Đồng trở về nói lại với Tiểu Ngọc. Tiểu Ngọc bảo:

- Con khốn gớm thật, cứ ngồi mà chỉ tay năm ngón, cái gì nó cũng sai tôi.

Nói xong giận dữ mở tủ ra, nhưng trong tủ không có cái áo cừu nào cả. Ba người sững sờ. Cầm Đồng than:

- Thế này thì có chết tôi không cơ chứ, đêm hôm khuya khoắt, lạnh muốn chết mà các bà này làm ăn như

vậy thì làm sao tôi chạy đi chạy lại cho nổi.

Đại An dỗ ngọt:

- Thôi mày chịu khó đi lần này nữa đi, Đại nương không mắng các thư thư đâu, mà chỉ mắng tao với mày thôi.

Cầm Đồng lại nhần nhục tới nhà Bôn Tứ bảo Ngọc Tiêu:

- Trong tủ chng có cái áo cừu nào cả. Ngọc Tiêu suy nghĩ một chút rồi cười khanh khách.

- Tôi quên, không phải cái tủ đó, áo ở trong tủ lớn kê ở trong cùng cơ.

Cầm Đồng lại long tong chạy về nói với Tiểu Ngọc. Tiểu Ngọc nghiêng rằng:

- Con khốn nạn không biết say mê thẳng phải gió nào mà lú lẫn thế, áo để nơi này lại bảo nơi khác.

Nói xong mở tủ lấy áo đưa cho Cầm Đồng. Đại An và Cầm Đồng tất tả đem cái áo tới nhà Ngô Đại cừu đưa cho Nguyệt nương, Nguyệt nương mắng:

- Các người chết dấm chết dúi ở đâu mà bây giờ mới dẫn xác đến?

Đại An không dám nói gì. Cầm Đồng thưa:

- Áo của các nương nương chúng tôi lấy rất sớm, nhưng chờ các thư thư tìm cái áo cừu lót đoạn xanh này nên mới lâu. Ngô Đại cừu mẫu cầm cái áo cừu do Lý Tam trừ nợ lên coi rồi nói:

- Sao, bao giờ Đại nương có một cái như thế này thì xin để lại cho tôi Nguyệt nương nói:

- Áo này còn mới lắm, chỉ có đường viền kim tuyến hơi sờn, để bảo may lại là đẹp hoàn toàn.

Ngọc Lâu cầm áo đưa cho Kim Liên bảo:

- Hồi này thư thư bảo với tôi là áo lông chó, bây giờ thử mặc cái áo lông chó này vào cho Đại nương coi có đẹp không.

Kim Liên lạnh lùng:

- Áo cũ của người khác tôi mặc làm gì, để tôi xin gia gia cho tôi một cái mới, chẳng lẽ gia gia tiếc tôi hay sao.

Ngọc Lâu bảo:

- Người ta mong có một cái áo như thế này mà cũng không được, thư thư ở đó mà chê.

Kim Liên im lặng, Nguyệt nương và mọi người mặc áo cừu vào rồi đứng dậy cáo tử, đồng thời thưởng cho Úc Đại Thư ít tiền. Ngân Nhi nói:

Tôi cũng xin cáo tử Ngô Đại cừu mẫu, Ngô nhị cừu mẫu và các vị nương nương.

Nói xong sụp lạy mọi người. Ngô Đại cữu mẫu thường cho Ngân Nhi một phong bao đựng tiền.

Nguyệt nương và Bình Nhi mỗi người cho Ngân Nhi một lạng bạc. Ngân Nhi lại lạy tạ.

Mọi người bước ra, Ngô Đại cữu mẫu, Ngô nhị cữu mẫu và Trịnh Tam Thư tiễn khách ra cổng, nhưng tuyết rơi hơi nhiều.

Cầm Đồng nói:

- Tuyết xuống hơi nhiều sợ các nương nương ướt áo, hay là Đại nương mượn Ngô Đại cữu mẫu mấy cái dù cho khỏi ướt.

Ngô nhị cữu mẫu vội quay vào lấy mấy cái dù ra, đám gia nhân và lính hầu cầm dù che cho Nguyệt nương và mọi người lên kiệu.

Kiều ra khỏi cổng, Kính Tế vừa đi vừa đốt pháo bông, pháo thăng thiên và pháo nổ. Lát sau quay lại bảo Ngân Nhi:

- Ngân thư à, nhà thư thư không xa đây, để chúng tôi đưa thư thư về.

Nguyệt nương hỏi:

- Nhà ở đâu vậy?

Kính Tế đáp:

- Ở ngay dãy phố trước mặt đây có một cái ngõ lớn, đứng ngoài nhìn thẳng vào thấy một ngôi nhà lâu lớn, đó là nhà Ngân thư.

Ngân Nhi nói:

- Con xin từ biệt các nương nương ở đây thôi.

Nói xong định dừng kiệu bước xuống lạy chào, nhưng Nguyệt nương vội bảo:

- Thôi, đừng ướt bẩn lắm, hồi nãy trong nhà đã từ tạ rồi, bây giờ để ta bảo gia nhân đưa thư thư về nhà.

Nói xong gọi:

- Đại An, người đưa thư thư về.

Kính Tế nói:

- Đại nương cho cháu đi cùng với Đại An.

Nguyệt nương bảo:

- Được, hai người cùng đi càng tốt.

Kính Tế và Đại An theo kiệu của Ngân Nhi, gia nhân lính tráng khác đưa Nguyệt nương và mọi người về

nhà.

Trên đường, Kim Liên hỏi:

- Đại nương lúc nãy nói là chúng mình đưa Ngân thư về nhà, sao mình không đưa, lại để cho Kính Tế và Đại An đưa về?

Nguyệt nương cười:

- Muội muội dễ tin như con trẻ ấy, đó chỉ là lời nói xã giao, một con ca nữ là người gì mà muội muội hay tôi phải đưa về nhà?

Kim Liên cười:

- Cũng nên đến một lần cho biết nhà. Các bà vợ thường muốn biết nhà các cô ca nữ để tới đó mà tìm chồng.

Nguyệt nương cười:

- Muội muội biết nhà, muội muội thử tới đó tìm chồng coi có được không? Đến đó tìm chồng thì chỉ thêm xấu mình chứ ích lợi gì.

Mãi nói chuyện, đoàn kiệu đã tới đường Đông Nhai, gần nhà họ Kiều. Nhà họ Kiều đèn đuốc sáng trưng, Kiều Đại nương và cháu dâu là Đoạn Đại Thư đã ra đứng trước cổng, chờ đoàn kiệu của Nguyệt nương tới rồi khẩn khoản mời vào.

Nguyệt nương xuống kiệu từ chối:

- Đa tạ thịnh tình của thân gia, nhưng trời khuya rồi, xin để cho khi khác.

Kiều Đại nương nhất định không chịu:

- Vậy đâu được, chúng tôi đợi tuyết đứng chờ, đâu có phải để cho nhân gia từ chối được.

Nói xong cầm tay Nguyệt nương dẫn vào, đám tiếu thiếp và Đại Thư bắt đắc dĩ phải vào theo. Mọi người vào phòng khách, nơi đây đèn hoa muôn sắc lung linh. Tiệc đã dọn sẵn, đôi bên phân ngôi chủ khách ngồi uống rượu. Trước tiệc có một ca nữ đàn hát.

Trong khi đó bữa tiệc tại nhà Tây Môn Khánh cũng gần tàn. Mọi người đều say sưa. Bá Tước nhân lúc Tây Môn Khánh không để ý, cầm cả một đĩa hoa quả trút hết vào tay áo rồi đứng dậy cáo từ. Hy Đại và Đạo Quốc cũng cáo lui, chỉ còn một mình Bôn Tứ ngồi tiếp rượu Tây Môn Khánh. Lát sau, Tây Môn Khánh đứng dậy thưởng tiền cho đám nhạc công, bảo gia nhân dọn dẹp bàn tiệc rồi vào hậu phòng. Bôn Tứ lo trông coi gia nhân thu dọn. Bình An ba chân bốn cẳng chạy tới nhà Bôn Tứ báo đám a hoàn:

- Gia gia vào hậu phòng rồi, các thư thư chưa về hay sao?

Đám a hoàn hoảng lên, vội đứng dậy cảm tạ vợ Bôn Tứ rồi cáo từ. Lan Hương hồi nãy cởi giày ra cho dễ chịu, bây giờ hoảng hốt vội vàng, xô hài mãi không được. Xuân Mai mắng:

- Đờ con gái thối thây, tới nhà khác mà có cái gì cũng cời ra, làm sao phải cời hài ra để bây giờ mang vào không được.

Nói xong cúi xuống giúp Lan Hương. Sau đó cả bọn tất tả về nhà. Nghe nói Tây Môn Khánh đang ở trong phòng Lý Kiều Nhi, cả bọn kéo tới lạy chào. Vị ni cô đang nói chuyện với Kiều Nhi, từ lúc Tây Môn Khánh vào, đã lên phòng Nguyệt nương nói chuyện với Tiểu Ngọc. Ngọc Tiêu bước vào, chào vị ni cô. Tiểu Ngọc nói ngay:

- Hồi nãy Đại nương cho gia nhân về lấy áo, tôi chẳng biết chìa khóa nào với chìa khóa nào, lúc mở ra được thì lại không thấy áo, thư thư để một nơi nói một chỗ ai mà biết được. Vậy mà không chịu về lấy cho mau, còn ngồi ở bên đó uống rượu say sưa, bây giờ mới chịu dẫn xác về.

Ngọc Tiêu uống rượu, mặt hồng lên, nói:

- Á à con khốn, mày ghen tức với chúng tao đấy hả ? Người ta không mời mày, sao mày lại trút giận vào tao ?

Tiểu Ngọc bĩu môi:

- Tôi mà cần con mẹ đó mời hay sao?

Vị ni cô khuyên:

- Thôi, hai thư thư nên nhịn nhau đi, gia gia ở nhà đó, không lo trà nước gì mà lo cãi nhau hay sao.

Đang nói thì thấy Cầm Đồng bước vào. Ngọc Tiêu hỏi:

- Các nương nương về đấy hả?

Cầm Đồng đáp:

- Các nương nương về ngang nhà Kiều đại gia thì Kiều Đại nương ra tận cổng đón vào mời uống rượu từ nãy tới giờ, chắc cũng sắp về tới.

Tiểu Ngọc và Ngọc Tiêu nghe vậy không dám cãi nhau nữa.

Đoàn kiệu của Nguyệt nương vào tới cổng thì Kính Tế đốt liền mấy đọt pháo bông. Nguyệt nương bước vào phòng, Kiều Nhi và Tuyết Nga tới lạy chào. Mấy người kia cũng vào theo, Nguyệt nương hỏi:

- Gia gia đang ở đâu?

Kiều Nhi đáp:

- Hồi nãy gia gia tới phòng tôi, tôi đã hầu gia gia ngủ rồi.

Bọn Xuân Mai bốn đứa vào lạy chào. Kiều Nhi nói:

- Tối nay vợ Bôn Tứ dọn tiệc mời bốn đứa chúng nó. Chúng nó cũng mới về đó.

Nguyệt nương mắng:

- Mấy con khốn này gớm thật, bây giờ chúng bay thành yêu thành tinh rồi phải không? Chúng bay đi làm gì, mà ai cho chúng bay đi?

Kiều Nhi đáp:

- Chúng nó có thừa với gia gia rồi.

Nguyệt nương giận dữ:

- Gia gia thì có biết gì chuyện nhà cửa, nhà không có ai mà cũng cho mấy con quỷ cái đó đi làm gì ?

Vị ni cô nhỏ nhẹ:

- Đang buổi giai tiết, Đại nương không nên nói tới ma quỷ làm gì.

Ngọc Lâu thấy Nguyệt nương không vui, nên bỏ về phòng, Kim Liên và Bình Nhi cũng ra theo.

Nguyệt nương sai Tiểu Ngọc và Ngọc Tiêu dọn chỗ cho vị ni cô ngủ tại phòng mình. Ngoài trời, tuyết rơi tới canh tư mới dứt...

Hôm sau, Tây Môn Khánh ra viện làm việc. Vị ni cô cáo từ, Nguyệt nương, Ngọc Lâu và Bình Nhi tiễn ra tới cổng. Đang định quay vào thì Nguyệt nương thấy một bà thầy bói đang đi ngoài đường, bèn sai gia nhân mời vào. Nguyệt nương và mọi người trở vào trong trước. Bà thầy bói được dẫn vào phòng trong, sụp lạy bốn lạy, Nguyệt nương mời ngồi rồi bảo:

- Lão bói giùm tôi một quẻ xem sao.

Bà thầy đặt con linh quy xuống rồi hỏi:

Xin nãi nãi cho biết niên kỷ.

Nguyệt nương bảo:

- Tôi tuổi con rồng.

Bà thầy nói:

- Nếu rồng lớn thì năm nay bốn mươi hai tuổi, còn rồng nhỏ thì ba mươi tuổi.

Nguyệt nương bảo:

- Tôi ba mươi tuổi, sinh giờ Tý ngày rằm tháng tám. Bà thầy cầm cái mu rùa xóc xóc, rơi ra một tấm giấy cứng, có hình một người đàn ông và một người đàn bà phú quý, xung quanh gia nhân đầy tớ rất nhiều, đằng sau lại có một kho vàng bạc. Bà thầy cầm lên xem rồi nói:

- Cứ như quẻ này thì nãi nãi nhất sinh là người nhân nghĩa, có lòng độ lượng khoan hồng, thích làm điều từ thiện, ưa bố thí, có tài đảm đang quán xuyến gia đình, tuy nhiên tính tình có nhiều khi nóng nảy, nhưng nóng

nầy mà vô tâm. Nãi nãi coi vậy mà cũng vất vả. Người nào khác thì có thể dậy muộn, nhưng nãi nãi thì luôn phải dậy sớm đốc thúc gia nhân lo việc trong nhà. Tai ách xem ra thì nhiều, nhưng nhờ tính tình nhân từ nên đỡ đi được nhiều lắm. Tuổi thọ của nãi nãi thì ít nhất cũng phải thất tuần.

Ngọc Lâu hỏi:

- Lão coi thử coi vị nãi nãi đây có thể có con không?

Bà thầy bảo:

- Tôi nói thật, đường tử tức của nãi nãi đây vất vả lắm, sau này năm xuống chỉ có một người con trai đã xuất gia đi đưa đám mà thôi.

Ngọc Lâu quay sang Bình Nhi cười bảo:

- Đúng là đạo sĩ tí hon Ngô Ứng Nguyên rồi.

Nguyệt nương bảo Ngọc Lâu:

- Tam muội cũng nên bói một quẻ xem sao.

Ngọc Lâu bảo bà thầy:

- Lão bói cho tôi đi, tôi ba mươi tư tuổi, sinh giờ Dần ngày hai mươi bảy tháng mười một.

Bà thầy xóc ra một tấm thiệp có hình một người đàn bà và ba người đàn ông. Người đàn ông thứ nhất có vẻ như một lái buôn, người thứ nhì như một ông quan, người thứ ba là một vị tú tài, trong hình cũng vẽ một kho vàng bạc và nhiều gia nhân hầu hạ. Bà thầy xem một lúc rồi nói:

Vị nãi nãi này tuổi Giáp Tý, mệnh phạm phải Tam hình Lục hại, ít nhất phải qua một đời chồng rồi thì mới tốt.

Ngọc Lâu nói:

- Cũng một lần rồi.

Bà thầy nói tiếp:

.

- Nãi nãi là người tính tình ôn nhu hòa thuận, vui buồn không lộ ra nét mặt cho người khác thấy, lại được người dưới kính trọng, được chồng sủng ái, tuy nhiên lại bị một số tiểu nhân ghen ghét, nhưng nhờ tâm địa tốt nên tiểu nhân không làm hại được.

Nguyệt nương hỏi:

- Lão coi thử vị nãi nãi này có thể có con không?

Bà thầy đáp:

- Có con gái, nhưng con trai thì không chắc. Còn mệnh thì thọ lắm.

Nguyệt nương nói:

- Bây giờ lão bói cho vị nãi nãi kia đi. Đoạn quay sang Bình Nhi:

- Lục muội muội nói ngày sinh tháng đẻ đi.

Bình Nhi cười:

- Tôi tuổi Tân Mùi sinh giờ Ngọ ngày rằm tháng giêng.

Bà thấy xóc mu rùa ra được một tấm giấy vẽ một người đàn bà và ba người đàn ông. Người đàn ông thứ nhất mặc áo hồng, người thứ nhì mặc áo xanh lục, người thứ ba mặc áo xanh da trời, người này bồng một đứa con trai đằng sau có một kho vàng bạc, nhưng xung quanh lại có ma quỷ đứng xõa tóc. Bà thầy coi một lát rồi nói:

Vị nãi nãi này một đời phú quý, có mệnh quý nhân, mang của cải danh vọng về cho chồng, tính tình nhân nghĩa, ít làm mất lòng ai, lại không chú ý tới tiền bạc của cải, người ta lấy thù hận đối với nãi nãi thì nãi nãi lấy ân huệ đáp lại cho người ta. Nãi nãi có con trai, nhưng tôi nói thật, đáng lo lắm.

Bình Nhi vội nói:

- Hiện cháu đã được ký danh làm đạo sĩ rồi.

Bà thầy bảo:

- Nếu đã xuất gia rồi thì cũng không sao. Nhưng xin nãi nãi cẩn thận năm nay sao Kế Đô chiếu mệnh. tháng bảy tháng tám đáng ngại lắm, sợ có chuyện tai ương. Nguyệt nương, Ngọc Lâu và Bình Nhi, mỗi người đều thưởng tiền cho bà thầy bói rồi sai gia nhân đưa ra cổng Bà thầy vừa ra thì Kim Liên và Đại Thư tới. Kim Liên cười bảo:

- Tôi tưởng các nương nương uống trà ở nhà ngang nào ngờ tụ cả lại nơi đây.

Nguyệt nương bảo:

- Chúng tôi vừa xem bói xong, bà thầy cũng vừa ra. Giá Ngũ muội tới sớm một chút thì cũng xem được.

Kim Liên lắc đầu:

- Tôi không xem bói đâu, tin làm sao được. Hôm trước ông đạo sĩ bảo tôi đoán mệnh, rồi bao nhiêu sự xấu xa, thật bức cả mình.

Nguyệt nương đứng dậy cùng mọi người xuống nhà ngang uống trà...

Hồi 48

Trong thành Quảng Lăng ở Dương Châu thục Giang Nam, có một viên ngoại tên là Miêu Thiên Tú, gia tư

ức vạ, lại chuộng thi lễ, nhưng đã bốn mươi tuổi mà chỉ có một con gái. Vợ là Lý thị quanh năm đau yếu nằm liệt trên giường, việc nhà hoàn toàn phó thác cho người ái thiếp là Điều Thất Nhi, trước kia vốn là ca nữ. Thất Nhi được Thiên Tú bỏ ra ba trăm lạng cưới về làm trắc thất, yêu quý rất mực.

Một hôm có một vị tăng tới, xưng là tăng tại chùa Báo Ân ở Đông Kinh, vân du bốn phương để quyên tiền đúc một tượng La Hán bằng đồng và vàng. Thiên Tú mời vào cúng năm chục lạng.

Vị tăng nói:

- Thí chủ cho nhiều quá, chỉ xin phân nửa thôi.

Thiên Tú nói:

- Xin thầy đừng chê, có dư thì dùng vào việc thợ trai hàng ngày.

Vị tăng tạ Ơn, lúc sắp cáo từ bỗng nói:

- Tại quàng mắt thí chủ có một vùng tử khí, sợ rằng trong năm nay gặp chuyện đại tai đại ách. Thí chủ có duyên mà gặp bần tăng, bần tăng biết, chẳng lẽ lại không nói. Từ nay phạm sự gì cũng xin thí chủ hết sức cẩn thận mới được.

Nói xong cáo từ mà đi.

Thiên Tú ngồi trầm ngâm hồi lâu rồi vào vườn sau, thành linh bắt gặp Điều thị đang nói chuyện riêng với tên gia nhân Miêu Thanh trong vườn. Thế là Thiên Tú cho lời Miêu Thanh ra đánh cho một trận thừa sống thiếu chết rồi định đuổi đi. Miêu Thanh sợ quá phải nhờ hàng xóm sang xin giùm, mới khỏi bị đuổi, nhưng từ đó trong lòng căm hận lắm...

Thiên Tú có người anh họ tên là Miêu Mỹ, xuất thân cử nhân, hiện làm chức Thông phán tại phủ Khai Phong thuộc Đông Kinh. Miêu Mỹ là người học rộng hiểu nhiều. Một hôm Miêu Mỹ gửi một lá thư cho Miêu Thiên Tú, mời Thiên Tú lên Đông Kinh, một là để du ngoạn, hai là để mưu việc công danh. Thiên Tú mừng lắm, bảo Điều thị.

- Đông Kinh là nơi phồn hoa đô hội, từ lâu tôi đã muốn lên một lần cho biết mà chưa có dịp, nay biểu huynh gửi thư mời, quả là lần này tôi được thỏa ý bình sinh.

Điều thị bảo:

- Vị tăng hôm nọ có nói là chàng nên đề phòng tai ách, chẳng nên ra khỏi nhà. Đường lên Đông Kinh xa xôi diệu vợi, bỏ nhà cho vợ đau con dại hay sao? Vả lại công danh mà làm gì, sống như thế này chẳng sung sướng chán rồi hay sao?

Thiên Tú nổi giận quát:

- Làm thân nam nhi sinh ra trong cõi đất trời thì phải có chí tang hồ bồng thủy, chứ sao lại cứ mãi ru rú xó nhà? Vả lại, bụng ta chứa đầy tài, túi ta chứa nhiều bạc, lo gì công danh không tới. Nay biểu huynh có mời ta lên tức là long vân gặp hội rồi đó, nàng chớ có nhiều lời.

Nói xong gọi hai gia nhân là Miêu Thanh và An Đồng lo thu xếp hành lý, thuê thuyền, chờ theo hai rường

đầy ắp kim ngân. Xong xuôi dặn vợ con và ái thiếp rồi chọn ngày tốt dời lên đường.

Một ngày cuối thu đầu đông, Thiên Tú cùng gia nhân xuống thuyền tại bến Dương Châu trực chỉ Đông Kinh.

Đi được ít ngày thì tới hồ Hồng Thạch thuộc Từ Châu, nơi đây nước sâu sóng lớn cực kỳ nguy hiểm. Miêu Thanh thấy trời tối, sợ xảy ra điều bất trắc, vội sai chân sào gọi một thuyền khác tới ràng chung với thuyền mình cho chắc, hầu chống lại sóng gió. Không ngờ chiếc thuyền được gọi tới lại là thuyền của bọn hải tặc. Hai tên cướp trên thuyền, một đứa tên là Trần Tam, một đứa tên là Ông Bát.

Miêu Thanh vẫn thù chủ mà không có dịp báo thù, nay biết được chuyện này thì nghĩ thầm:

- Chi bằng mình liên kết với hai đứa này, giết Thiên Tú, liệng xác xuống sông, chia tiền bạc của cải với bọn nó, rồi trở về tìm cách giết Lý thị, như vậy là được hưởng cả cái gia tài đồ sộ và nàng Điêu thị đẹp đẽ.

Nghĩ xong, tới tối gặp hai tên cướp thương lượng, đoạn nói:

- Chủ tôi có hai rương vàng bạc, vài lụa quần áo nhiều lắm nếu hai anh chịu thì tất cả những thứ đó đều chia làm ba phần. Trần, Ông hai đứa cười bảo:

- Mày không nói thì chúng ta cũng tính vậy từ trước rồi. Đôi bên bàn định xong xuôi, tối hôm đó Thiên Tú và An Đồng nằm ngủ trong khoang, Miêu Thanh ngồi ở đầu thuyền. Tối canh ba, Miêu Thanh la hoảng lên là có cướp, Thiên Tú thức giấc chui ra ngoài khoang thuyền để coi tình hình, nhưng vừa thò đầu ra ngoài thì Trần Tam đã chờ sẵn, vung dao chặt xuống. Thiên Tú gục trên sàn thuyền. Ông Bát đập Thiên Tú xuống nước. An Đồng hoảng sợ đang định chạy thì bị Ông Bát đập cho một cơn ngã xuống nước.

Ba đứa gian ác thi hành xong thủ đoạn giết người thì vào trong khoang thuyền mở hết các rương vàng bạc của cải chia đều. Sau đó Trần Tam nói:

- Hai đứa tao đem vài lụa theo, lại có cả vàng nữa thì thế nào cũng bị nghi ngờ, mày là gia nhân họ Miêu, mày tới chợ gần đây bán giùm chúng tao mấy thứ này là tốt hơn hết.

Miêu Thanh bèn tới Lâm Thanh, giả là tới ngoại thành huyện Thanh Hà, rồi may mắn gặp được mấy thương gia quen biết ở Dương Châu, bèn nói:

- Gia chủ tôi đi sau, sai tôi đi trước bán các thứ này. Nhờ đó mà Miêu Thanh bán được những đồ ăn cướp. Chỉ thương cho Thiên Tú, thật là:

Mưu việc tại người Thành việc tại trời.

Trong khi đó, An Đồng bị một gậy mê man ngã xuống nước, nhờ nước lạnh nên lát sau tỉnh dậy ngoi ngóp lên mặt nước kêu cứu âm ỹ, một ngư ông nghe được vội cho thuyền tới, thấy một thanh niên chừng mười tám tuổi đang kêu cứu bèn vớt lên thuyền hỏi căn do rồi lấy quần áo khô cho thay, sau đó hỏi:

- Bây giờ sự thế đã như thế này, người muốn về Dương Châu hay ở đây sống với ta cho qua ngày ?

An Đồng meo máo:

- Gia chủ tôi đã gặp nạn, tôi đâu dám về nhà, nguyện ở lại đây với lão ông.

Ngư ông bảo:

- Được rồi, người cứ tạm ở đây với ta để rồi ta hỏi dò xem đó là đám cướp nào, rồi sẽ tính sau.

An Đồng lạy tạ rồi từ đó sống với ngư ông.

Một hôm vào ngày cuối năm, ngư ông cùng An Đồng ghé bến bán cá thì chợt gặp Trần Tam và Ông Bát đang ngồi trên thuyền uống rượu. An Đồng nhận diện được hai tên này, lại nhận ra là hai tên cướp đang mặc áo của chủ mình bèn ghé tai nói nhỏ với ngư ông:

- Hai tên kia chính là thủ phạm giết chủ tôi và cướp bóc của cải, nay gặp chúng thì nỗi oan của chủ tôi có thể được rửa sạch rồi.

Ngư ông bảo:

- Nếu vậy thì phải cấp báo lên quan chứ.

An Đồng nhờ người làm đơn đệ lên phủ Chu Thủ bị, vì Chu Thủ bị có nhiệm vụ kiểm soát trên sông, nhưng họ Chu thấy không có bằng cứ gì, nên bác đơn không xét. An Đồng lại đệ đơn lên viện Đề hình. Hạ đề hình thấy đây là vụ mưu sát đoạt của bèn cho gọi An Đồng tới để dẫn lính đi bắt Trần Tam và Ông Bát.

Ngày mười bốn tháng giêng, Hạ Đề hình đăng đường cho gọi cả ba người ra xét hỏi. Hai tên cướp thấy có An Đồng, biết là không chạy tội được, lại sợ bị tra khảo đánh đập nên khai ra hết, lại lôi cả vụ Miêu Thanh phản chủ ra cung khai. Hạ Đề hình sai người đi tìm nã Miêu Thanh. Thời gian đó đang tiết Nguyên tiêu nên quan lại trong viện Đề hình thường không tới viện làm việc, do đó công việc chậm trễ. Mấy tên lính trong viện, nhân quen biết với Miêu Thanh, vội tới báo cho Miêu Thanh biết. Miêu Thanh hoảng hồn, không dám mướn khách điểm nữa, mà tới trốn tại nhà một người quen là Lạc Tam. Nhà Lạc Tam cũng đường Sư Tử, ngay sát vách nhà Hàn Đạo Quốc. Vợ Lạc Tam chơi thân với vợ Đạo Quốc là Vương thị. Hai người đi lại rất thân thiết.

Miêu Thanh tới nói hết chuyện với Lạc Tam, Lạc Tam nghe xong bảo.

- Chưa đến nỗi nào, bên cạnh nhà tôi đây là nhà của Hàn đại gia, Hàn đại gia là quản lý của Tây Môn Thiên hộ trong viện Đề hình. Chúng tôi bên này thân thiết với bên đó lắm. Mà Hàn đại gia lại là người thân tình của Tây Môn Thiên hộ. Để tôi thử qua bên đó nói giùm cho huynh xem sao. Miêu Thanh quỳ ngay xuống:

- Nếu tôi vô sự thì ơn này xin báo đền xứng đáng.

Nói xong viết một tấm thiếp, lấy ra năm chục lạng cùng ít vải lụa, đưa cho Lạc Tam. Lạc Tam bảo vợ đem sang nhờ Vương thị, kể rõ đầu đuôi. Vương thị mừng lắm, thu nhận lễ vật rồi chờ Tây Môn Khánh.

Tới ngày mười bảy tháng giêng mới thấy Đại An cưỡi ngựa đi ngang nhà, Vương thị vội chạy ra gọi lại hỏi:

- Chú đi đâu vậy?

Đại An đáp:

- Tôi mới đem lễ vật lên phủ Đông Bình trở về đây.

Vương thị hỏi:

- Liệu hôm nay gia gia có tới đây không?

Đại An đáp:

- Tôi cũng không biết, nhưng giờ này chắc gia gia đang ở Vương thị mời Đại An vào nhà, nói lại chuyện Miêu Thanh rồi lại đưa tấm thiệp của Miêu Thanh cho Đại An coi. Đại An nói.

- Tẩu tẩu lãnh vụ này làm gì? Đừng có coi thường. Hồi này khó khăn lắm chứ không như trước đâu, tôi không dám dính dấp gì về vụ này.

Vương Thị bảo:

- Có ai bắt chú em dính dấp vào đâu, chỉ xin chú em mời giùm gia gia tới đây thôi, gia gia tới đây thì tôi xin tặng chú em hai chục lạng, còn gia gia có chịu giúp không thì mặc tôi với gia gia.

Đại An nói:

- Nếu vậy thì được, nhưng xin tẩu tẩu nhớ giữ lời giùm cho mới được.

Vương thị cười:

- Cái thằng thật khôn giàn trời muốn ăn hết lại chẳng muốn đào giun. Ngồi đó đi, để tôi kiếm cái gì cho mà ăn.

Nói xong đem ít đồ ăn lên mời Đại An uống rượu. Đại An bảo:

- Uống rượu mặt đỏ lên rồi gia gia hỏi làm sao mà nói?

Vương thị cười:

- Sợ gì, chú em cứ nói là ghé ngang đây được ta mời vài chung không được sao?

Đại An ăn uống một hồi rồi cáo từ. Vương thị dặn:

- Trăm sự nhờ chú em đó, nhớ thưa với gia gia là tôi đang chờ đấy.

Đại An gật đầu lên ngựa.

Đại An về tới nhà thì Tây Môn Khánh đang ngủ. Lát sau thức dậy ngồi uống trà trong thư phòng thì thấy Đại An vào thưa:

- Lúc nãy trên đường về, tôi bị Hàn tẩu tẩu gọi lại, nhờ tôi mời gia gia tới ngay, Hàn tẩu tẩu có chuyện quan trọng muốn thưa.

Tây Môn Khánh bảo:

- Chuyện gì vậy? À mà thôi, tao biết rồi.

Nói xong mặc áo đội mũ định đi. Nhưng chưa kịp đi thì có Lưu Học quan tới mượn tiền. Tây Môn Khánh cho Lưu Học quan vay tiền xong, mới lên ngựa tới nhà Vương thị, có Đại An và Cầm Đồng đi theo.

Vương thị đang sai Phùng lão mua đồ ăn làm tiệc thì Tây Môn Khánh bảo Cầm Đồng dẫn ngựa đi, Đại An đóng cổng lại rồi ngồi xuống. Vương thị đem trà ra, chưa dám nói vào chuyện, chỉ thưa:

- Tôi nghe nói gia gia và Đại nương đã tính chuyện hôn nhân cho ca nhi rồi, chắc là gia gia vui lắm phải không? Tây Môn Khánh bảo:

- Cũng là do Ngô Đại cữu mẫu mai mối nên chuyện mới thành. Bên Kiều thân gia thì cũng chỉ có một con gái mà thôi. Xét cho kỹ thì nhà họ Kiều đối với tôi không xứng, nhưng chuyện đã xong rồi thì thôi.

Vương thị bảo:

- Kể ra thì kết thân với nhà họ Kiều cũng được, chỉ hiềm là nhà đó không có chức tước gì mà quan nhân bây giờ đang là một vị quan.

Tây Môn Khánh bảo:

- Thì cũng chính vì chỗ đó.

Hai người nói vài câu nữa thì Vương thị bảo:

- Gia gia ngồi ngoài này sợ lạnh, xin mời vào trong.

Nói xong dắt tay Tây Môn Khánh vào phòng trong, nơi đây tiệc rượu đã dọn sẵn, có lò sưởi ở bên cạnh. Tây Môn Khánh ngồi xuống, Vương thị nói:

- Sở dĩ hôm nay mời gia gia tới đây là có chuyện này...

Vừa nói vừa đưa tấm thiệp của Miêu Thanh ra, kể hết sự tình rồi nói thêm:

- Tên Miêu Thanh này không dính dấp gì tới vụ cướp, hẳn chỉ xin gia gia gạt tên hắn ra khỏi vụ này mà thôi, được như vậy hẳn sẽ đền ơn. Hẳn cũng nhờ vợ Lạc Tam ở cạnh đây đem lễ vật sang biếu tôi, nhờ tôi nói lại với gia gia. Hẳn là người quen thân của Lạc Tam.

Tây Môn Khánh đọc tấm thiệp xong hỏi:

- Hẳn tặng cho nàng bao nhiêu?

Vương thị đem năm chục lạng ra đưa cho Tây Môn Khánh coi rồi nói:

- Hẳn nói là xong việc hẳn còn biếu tôi thêm nữa.

Tây Môn Khánh cười:

- Nhận những thứ này làm gì? Nàng không biết đâu, tên Miêu Thanh này là gia nhân của Miêu viên ngoại ở

Dương Châu, nó mưu với hai tên cướp để giết chủ và chia tiền của. Nhưng mới đây một tên gia nhân của Miêu viên ngoại nhận diện, hai tên cướp đó bị bắt tại viện Đề hình và đã khai hết cả rồi. Tên Miêu Thanh này mà bị bắt thì chỉ có tội lẳng trì mà thôi, còn hai tên cướp kia thì chắc là bị chém. Hai tên đó khai rằng hiện tên Miêu Thanh có tới hai ngàn lạng bạc, vậy mà nó đem có bấy nhiêu đây thì coi sao được, sao nàng không mau đem trả nó cho rồi.

Vương thị bèn đem bạc sang trả cho vợ Lạc Tam rồi thuật lại lời Tây Môn Khánh là hiện Miêu Thanh có tới hai ngàn lạng, mà sao chỉ chịu bỏ ra có năm chục lạng để chạy tội.

Vợ Lạc Tam nói lại, Miêu Thanh nghe xong toát mồ hôi, bèn nói với Lạc Tam rằng:

- Thật ra thì tôi có khoảng hai ngàn lạng, nhưng lại là hàng hóa vật dụng chứ không phải bạc mặt, giờ làm sao? Hay là dốc hết ra mà cứu lấy mạng vậy.

Lạc Tam nói:

- Kể ra vụ này cũng khó, ít nhất huynh cũng phải bỏ ra cả ngàn lạng để nhờ Tây Môn Thiên hộ lo cho, lại còn phải lo cho các chức việc lớn nhỏ khác nữa chứ.

Miêu Thanh nhăn nhó:

- Nhưng vật dụng hàng hóa tôi đã bán được đâu.

Đoạn quay sang nói với vợ Lạc Tam:

- Hay là thế này, nhờ tẩu tẩu qua nói với Hàn đại tẩu rằng nhờ thừa lại với quan nhân, nếu quan nhân chịu nhận hàng hóa thì tôi xin trao khoảng một ngàn lạng bạc hàng hóa, còn không thì để cho tôi vài ba ngày nữa, tôi bán hàng hóa đi sẽ thân đem tới đưa bạc mặt cho quan nhân.

Vợ Lạc Tam sang nói với Vương thị, Vương thị vào phòng nói lại với Tây Môn Khánh. Tây Môn Khánh bảo:

- Được rồi, cho nó vài ngày để lo tiền...

Vương thị trở ra nói với vợ Lạc Tam. Miêu Thanh thấy vậy cũng yên tâm.

Tây Môn Khánh ăn uống qua loa rồi sai Đại An gọi Cầm Đồng dắt ngựa tới, chủ tớ về nhà.

Hôm sau Tây Môn Khánh ra viện tìm đủ cách trì hoãn vụ Miêu Thanh.

Trong khi đó Miêu Thanh và Lạc Tam gọi người vận hàng tìm ra mối bán hết cộng được một ngàn bảy trăm lạng, bèn đưa thêm cho Vương thị năm chục lạng nữa và mấy xấp lụa quý, nhờ nói thêm giùm.

Tối mười chín, Miêu Thanh đem một con lợn quay một vò rượu lớn và một ngàn lạng tới biếu Tây Môn Khánh. Các gia nhân thân tín của Tây Môn Khánh, Thư Đồng, Đại An được mỗi đứa mười lạng. Riêng Đại An còn được Vương thị tặng hai chục lạng nữa.

Tây Môn Khánh sai gia nhân gọi Miêu Thanh vào phòng khách trong hoa viên, không cho thắp đèn, chỉ có ánh trăng soi lò mờ. Miêu Thanh sụp lạy nói:

- Tiểu nhân mong lão gia ban ơn cứu cho thì kết cỏ ngậm vành báo đáp.

Tây Môn Khánh bảo:

- Sự tình của người như thế nào người biết rồi đấy, hai tên cướp đã khai hết cả, người mà tới cửa quan thì làm sao thoát khỏi tội lằng trì, nhưng người đã biết đến ta, nhờ người tới nói thì ta cũng gắng cứu tội chết cho người. Số bạc này không phải một mình ta đâu, ta chỉ lấy một nửa, còn một nửa thì để tặng cho vị Đề hình. Nhưng người không nên ở lâu, mà phải về ngay, à mà người ở Dương Châu, nhưng ở khúc nào?

Miêu Thanh đáp:

- Tiểu nhân ở ngay trong thành.

Tây Môn Khánh sai gia nhân đem trà ra cho Miêu Thanh uống. Miêu Thanh đứng ở dưới gốc tùng mà uống trà, uống xong thì lạy tạ mà cáo từ. Tây Môn Khánh gọi lại hỏi:

- Người đã lo cho mấy đứa gia nhân của ta chưa?

Miêu Thanh đáp:

- Tiểu nhân đã lo chu đáo cả rồi.

Tây Môn Khánh bảo:

- Nếu vậy thì người nên về nhà ngay đi.

Nói xong sai gia nhân đưa Miêu Thanh ra cổng Miêu Thanh về nhà Lạc Tam lo thu xếp hành lý, trong người còn một trăm năm chục lạng, bèn tặng cho vợ chồng Lạc Tam năm chục lạng và mấy xấp lụa còn thừa, rồi canh năm hôm sau lên đường về Dương Châu sớm.

Hôm sau, khi tan việc, Hạ Đề hình và Tây Môn Khánh cùng cưỡi ngựa ra khỏi cổng viện. Hai người sóng ngựa cùng đi, tới ngã ba, Hạ Đề hình định cáo từ thì Tây Môn Khánh nói:

- Nếu quan anh không chê thì xin mời ghé tẽ xá có chuyện muốn thưa.

Nói xong dẫn Hạ Đề hình về nhà, mời vào thư phòng uống trà, trong khi đó Đại An và Thư Đồng bày bàn dọn tiệc ngoài đại sảnh.

Hạ Đề hình ngồi xuống nói:

- Thật làm phiền quan anh quá.

Tây Môn Khánh nói:

- Sao quan anh lại dạy như vậy?

Nói xong mời Hạ Đề hình dùng trà. Quá vài tuần trà, Tây Môn Khánh mời Hạ Đề hình trở ra đại sảnh nhập tiệc. Gia nhân rót rượu, Tây Môn Khánh tự tay nâng mời. Sau mấy tuần rượu, Tây Môn Khánh mở lời:

- Tên Miêu Thanh hôm qua có nhờ người tới khẩn khoản cầu lạy tôi, lại đã mang lễ vật tới đây, nhưng tôi không dám tự chuyên, cho nên hôm nay phải thỉnh quan anh tới đây để thưa chuyện.

Nói xong cho xếp lễ vật ra. Hạ Đề hình nhìn mâm lễ vật rồi hỏi:

- Bây giờ theo quan anh thì mình tính thế nào?

Tây Môn Khánh đáp:

- Theo tôi thì ngày mai chúng mình đăng đường, cứ cho tạm giam hai tên cướp lại một chỗ, đừng đả động gì tới tên Miêu Thanh hết, còn tên gia nhân An Đồng nguyên cáo thì cho nó ra ngoài, bảo là bao giờ tìm được thi hài Thiên Tú lúc đó sẽ xét. Lễ này tôi sẽ cho gia nhân đem tới quý phủ.

Hạ Đề hình vờ nói:

- Quan anh tính vậy cũng gọn, nhưng lễ này là đưa tới quan anh, tôi đâu dám nhận.

Hai bên khiêm nhượng một hồi, Tây Môn Khánh mới đem mâm lễ vật chia đều làm hai phần, sai bỏ một nửa là năm trăm lạng vào một cái quả. Hạ Đề hình đứng dậy vái tạ, đoạn nói:

- Quan anh đã có lòng yêu như vậy, tôi thật không dám từ chối, sợ phụ lòng quan anh, nhưng quả là làm quan anh phí tâm nhiều lắm.

Nói xong ngồi xuống tiếp tục ăn uống. Lát sau thì cáo từ mà về. Tây Môn Khánh sai Đại An và hai tên lính hầu đem quả đựng bạc theo Hạ Đề hình về nhà. Hạ Đề hình nhận bạc xông thưởng cho Đại An hai lạng và hai tên lính mỗi đứa bốn tiền. Hôm sau Hạ Đề hình và Tây Môn Khánh cùng đăng đường. Đám thư lại đã bị Lạc Tam mua chuộc hết, biết ý dẫn Trần Tam và Ông Bát ra. Hai tên cướp lại giữ nguyên lời khai cũ và đổ tội cho Miêu Thanh.

Tây Môn Khánh nổi giận đập bàn quát:

- Bay đâu, cho hai đứa này nó ném cục hình ta coi. Hai đứa bay bao lâu nay giả danh lương thiện để lộng hành trên sông nước, giết người cướp của không biết gớm tay. Hiện có tên gia nhân đây làm chứng, khai rằng chính tay hai đứa bay đã cầm dao chém giết Miêu Thiên Tú, đập xác xuống sông, lại dùng gậy đánh nó ngất đi mà ngã xuống nước. Áo của Thiên Tú chúng bay đang mặc cũng là bằng chứng, tại sao chúng bay lại đổ cho người khác?

Đoạn quay lại hỏi An Đồng:

- Hai đứa này, đứa nào chém chết chủ người? Đứa nào đánh người ngã xuống sông?

An Đồng đáp:

- Vào khoảng canh ba đêm đó, đầu tiên là Miêu Thanh kêu lên có cướp, gia chủ tôi chui ra khỏi khoang thuyền để coi thì bị chính tên Trần Tam kia vung dao chém chết, tên Ông Bát đập xác gia chủ tôi xuống sông rồi đánh tôi một cơn ngã xuống nước, nhờ đó mà tôi thoát chết. Do đó tôi không biết Miêu Thanh về sau thế nào.

Tây Môn Khánh quát:

- Lời khai của tên An Đồng đây rõ ràng là sự thật chúng bay còn cãi vào đâu, còn đổ cho ai?

Nói xong sai đánh mỗi tên ba chục trượng, quần áo tả tơi máu rơi thịt nát. Số bạc một ngàn lạng còn lại cũng cho tìm được quá nửa, ngoài ra thì đã ăn tiêu xài phí hết.

Hạ Đề hình cho giam hai tên cướp lại rồi làm văn thư trình lên phủ Đông Bình. Viên phủ doãn Hồ Sư Văn lại là chỗ thân gia với Tây Môn Khánh nên cứ theo tội trạng trong văn thư mà ghép Trần Tam và Ông Bát vào tội chém. Còn An Đồng thì được ở ngoài chờ.

An Đồng tức quá, tìm lên phủ Khai Phong, tới nhà anh họ Thiên Tú là Thông phán họ Miêu kể hết sự tình, rồi nói thêm:

- Miêu Thanh dứt lốt quan Đề hình và quan Thiên hộ nên được miễn tố, như vậy thì oan cừu của chủ tôi ngày nào mới báo được Miêu Thông phán giận lắm, đêm đó làm bản cáo trạng gửi tới Tuần án Sơn Đông, tố cáo Tây Môn Khánh.

Thật là:

Thiện ác xưa nay chuyện vẫn rành.

Cát hung họa phúc vẫn phân minh.

Bình sinh xa lánh điều gian ác,.

Đâu phải ban đêm ngủ giật mình.

Hồi 49

An Đồng cầm đơn và thư của Miêu Thông phán tới Sơn Đông, dò hỏi biết được vị Tuần án Ngự sử họ Tăng tên Hiếu Tự, là con của Ngự sử Tăng Bố, mới đậu Tiến sĩ khoa ất Mùi, tính tình rất công minh chính trực, làm quan rất thanh liêm.

An Đồng tìm tới phủ Tuần án rồi nghĩ thầm:

- Nếu mình nói là tới đưa thư tấu lính gác cổng không chịu cho vào, chi bằng cứ đứng đây chờ tới giờ tan việc, quan Tuần án ra về, mình quỳ đón đường dâng thư và đơn, quan Tuần án Ngự sử tất giải quyết mau lẹ.

Nghĩ xong cứ đứng gần cổng phủ mà chờ.

Lúc sau, cổng phủ mở ra, An Đồng chạy bay ngay vào quỳ mọp trước thềm son, tả hữu quát hỏi:

- Tên này làm gì thế này?

An Đồng hai tay nâng cáo lá đơn và bức thư khỏi đầu. Tăng Ngự sử quát bảo tả hữu đem lên. Tả hữu vội vàng bước tới cầm lá đơn và tờ thư đem lên để trên án thư. Tăng Ngự sử mở ra đọc, thấy viết như sau:

Tiểu sinh Miêu Đoan Kính cúi gửi Tằng niên huynh đại nhân. Thấm thoát đã một năm qua không được diện kiến tôn nhan, mới biết tri kỷ khó gặp mà ly biệt lại có thường. Nhớ trước, trong thời đèn sách, vẫn thường cùng niên huynh gặp gỡ tại Trường An, sau đó niên huynh về quê thăm nhà, rồi nghe niên huynh nhậm chức Tuần án Ngự sử, lòng tôi xiết bao hân hoan, nay xin kính mừng. Biết niên huynh là người trung hiếu, đức thanh liêm trong sạch như sương, xứng đáng là rường cột của triều đình lang miếu. Nay niên huynh xuất chính là để chấn chỉnh lại kỷ cương phong tục, tôi luống những vui mừng, lòng tưởng nhớ quý mến niên huynh chẳng lúc nào nguôi. Nay gặp lúc rồng mây trong đời thánh minh hữu đạo, niên huynh tất đem tài đức mà sửa sang pháp luật, chấn chỉnh kỷ cương, đâu thể cho bọn tham quan ô lại thao túng luật pháp, khinh lờn kỷ cương. Vậy mà ở phủ Đông Bình lại có một tên Miêu Thanh giết chủ, có người Thiên Tú chết oan, làm mất thanh danh của triều đại thánh minh.

Niên huynh lo việc tại địa phương ấy cũng nên đem đức tài soi sáng vụ này. Nay tôi có sai tên An Đồng dâng đơn để niên huynh cứu xét.

Tằng Ngự sử hỏi:

- Có đơn không?

Tả hữu vội bước tới hỏi:

- Tên kia, có đơn từ gì không?

An Đồng sờ vào bụng mới biết hồi nãy lật đặt quên chưa lấy đơn ra, vội đưa cho thư lại. Viên thư lại đem lên, Tằng Ngự sử đọc xong bảo:

- Người sẽ tới hầu tại công đường phủ Đông Bình.

An Đồng sụp lạy rồi ra khỏi phủ. Trong này Tằng Ngự sử phê vào đơn, hạ lệnh cho Phủ doãn Đông Bình phải tra xét tử tế vụ này, rồi sai cho phong bì đóng dấu cho đem đi, sau đó ra về, tả hữu về theo.

Phủ doãn Đông Bình là Hồ Sư Văn tiếp được đơn và văn thư từ phủ án sát xuống thì cũng cả chân tay, vội ủy thác cho Huyện thừa huyện Dương Cốc là Địch Tư Bân. Tư Bân nguyên quán huyện Vũ Dương tỉnh Hà Nam tính tình cương trực, không ham tiền, xét việc rất sáng suốt quả quyết. Một hôm Địch Huyện thừa cưỡi ngựa qua bờ Tây Hà thuộc Thanh Hà huyện, bỗng có cơn gió lạnh thổi ngay đầu ngựa, cơn gió đó cứ theo đầu ngựa thổi mãi không dứt. Địch Huyện thừa lấy làm lạ lắm bẫm:

- Sao lại có chuyện lạ thế này?

Nói xong dừng ngựa lại bảo tả hữu:

- Bay thử theo ngọn gió này coi có tìm được vật gì không. Tả hữu cứ lần theo ngọn gió tới mãi cửa sông thì ngừng lại rồi quay về thưa với họ Địch. Họ Địch dong ngựa tới đó, rồi nói với các bô lão trong làng để đào thử vài nơi tại bờ sông. Đào lên thì thấy một tử thi ăn mặc sang trọng, sau gáy có vết chém. Địch Huyện thừa hỏi tả hữu:

- Trước mặt kia là gì vậy?

Tả hữu đáp:

- Đó là chùa Từ Huệ.

Địch Huyện thừa vào chùa hỏi thì các vị tăng ni cho biết:

- Mùa đông năm ngoái, khoảng tháng mười, chúng tôi thấy một tử thi trôi vào mé sông gần chùa, trưởng lão của chúng tôi mở lòng từ bi cho vớt lên mai táng. Không biết tử thi này là ai và tại sao lại chết.

Địch Huyện thừa nói:

- Như thế này rõ là các vị tăng sát nhân rồi chôn giấu đi, chắc là người này có nhiều tiền bạc lắm.

Chúng tăng cứ nên sự thật mà khai ra.

Nói xong sai bắt hết chúng tăng về phủ, sai đánh vị trưởng tăng một trăm bản vũa và kẹp mười đầu ngón tay, các vị tăng khác đều bị đánh hai chục bản vũa, sau đó tống giam vào ngục. Một mặt làm tờ trình lên Tăng Ngự sử. Trong khi đó chúng tăng vẫn một mực kêu oan.

Tăng Ngự sử nghĩ ngợi rồi bảo:

- Nếu chúng tăng là thủ phạm thì xác bị vớt xuống sông chứ không thể được chôn trên bờ.

Nói xong ra lệnh cho phủ Đông Bình cứ tạm thả chúng tăng ra.

Chuyện này xảy ra đã trên hai tháng và còn nằm trong vòng nghi vấn.

Đến khi có sự kêu cáo của An Đồng thì Địch Huyện thừa cho dẫn ngay An Đồng tới nhận diện tử thi. An Đồng vừa nhìn thấy tử thi quỳ ngay xuống khóc ầm lên:

- Đây đúng là tử thi gia chủ tôi, cái áo này tôi còn nhớ, vết chém ở gáy còn đây.

Địch Huyện thừa bèn cho lập tờ kiểm nghiệm rồi gửi lên cho Tăng Ngự sử. Tăng Ngự sử giận lắm làm trát sai người ngày đêm về Dương Châu tìm nã Miêu Thanh. Một mặt làm văn thư hặc tội hai vị quan trong viện Đề hình là Hạ Đề hình và Tây Môn Thiên hộ đã ăn hối lộ mà đem pháp luật ra mua bán.

Về phần Vương thị, sau vụ Miêu Thanh thì được một trăm lạng và mấy xấp lụa, cùng chồng sống sung sướng xa hoa, lại mua nữ trang, may quần áo, đồng thời bỏ ra mười sáu lạng bạc mua một a hoàn tên là Xuân Hương về sai việc, rồi sau bảo chồng thu nạp làm thiếp...

Một hôm Tây Môn Khánh tới nhà Đạo Quốc, được Vương thị đón tiếp niềm nở, sau vài tuần trà, Tây Môn Khánh ra sau rửa tay thấy bên kia đường là một dãy nhà ngang rất đẹp, bèn hỏi:

- Của ai vậy?

Vương thị đáp:

- Cái đó thuộc về gia đình Lạc Tam ở ngay cạnh đây.

Tây Môn Khánh bảo:

- Sao không bảo người ta bán lại cho mình, nhập vào nhà này luôn cho rộng rãi thêm?

Nói xong quay ra, lát sau thì về. Lúc Tây Môn Khánh về tới nhà, Vương thị kể lại lời Tây Môn Khánh rồi bảo:

- Chỗ hàng xóm láng giềng, nói như vậy sao tiện?

Đạo Quốc bảo:

- Nếu gia gia muốn vậy thì mình mua vật liệu về xây một dãy nhà ngang, làm mấy phòng đẹp và yên tĩnh đằng sau là chuồng ngựa, mình còn đất mà.

Vương thị bảo:

- Thế mà cũng đòi tính với toán, tính như vậy thì chết tiền rồi, chi bằng mua vật liệu về sửa lại mấy cái hành lang có phải thành mấy gian nhà ngang đẹp không?

Đạo Quốc nói:

- Vậy cũng được.

Bàn tính xong Đạo Quốc bỏ ra ba chục lạng bạc mua vật liệu gọi thợ về làm. Tây Môn Khánh biết tin sai Đại An đem thật nhiều rượu thịt tới thưởng cho đám thợ.....

Trong khi đó thì cả huyện Thanh Hà đều biết là Hạ Đê hình nhờ có năm trăm lạng nhân vụ Miêu Thanh mà cho được con trai là Hạ Thừa ân vào nhà Vũ học, làm sinh viên, ngày ngày học tập cung kiếm.

Ngày nhập học của Thừa ân, Hạ Đê hình làm tiệc mừng và mời đủ từ hai Thái giám Lưu, Tiết, Chu Thủ bị, Kinh Đô giám, Trương Đoàn luyện và các chức việc trong huyện...

Lại nói về Tây Môn Khánh từ ngày đẻ con trai rồi được làm quan, cho là mình có phúc, bây giờ muốn xây một nơi thờ thần thánh và tổ tiên, bèn gọi thầy bói họ Từ tới chọn ngày lựa đất, rồi bỏ tiền ra xây một tòa nhà rất đẹp làm miếu thờ, ngoài cổng trồng toàn đào liễu, xung quanh là tường hoa, cảnh trí vô cùng đẹp mắt.

Ngày mồng sáu tháng ba, nhân tiết Thanh minh, Tây Môn Khánh làm lễ khánh thành ngôi gia miếu, cho mời nhiều khách khứa, sai chuẩn bị tiệc lớn, gọi ban tuồng, gọi dàn nhạc, trong đó có cả Lý Minh, Ngô Huệ, Vương Quế, Trịnh Phụng, Hàn Ngọc Xuyên, Đồng Kiều. Những người được mời tới gồm Trương Đoàn luyện, Kiều Đại hộ, Ngô Đại cữu, Ngô Nhị cữu, Hoa Đại cữu, Trầm Di phu, Ứng Bá Tước, Tạ Hy Đại, Phó Quản lý, Hàn Quản lý, Vân Lý Thủ, Bôn Tứ và Kính Tế, và ít người khác khoảng hai mươi người tất cả.

Khách đàn bà mời tại nhà gồm vợ Trương Đoàn luyện, vợ Trương thân gia, Kiều Đại nương, vợ Tông Đài quan, vợ Thượng Cử nhân, Ngô Đại cữu mẫu, Ngô Nhị cữu mẫu, Dương cô nương, Phan bà, Hoa Đại cữu mẫu, Ngô Đại di, vợ Ngô Vũ Thần là Trịnh Tam Thư, vợ Thôi Bản là Đoạn Đại Thự.. kể cả đám thê thiếp và a hoàn thân tín thì cũng khoảng trên hai chục người.

Tây Môn Khánh định cho nhũ mẫu Như Ý bằng cả Tổ Quan tới gia miếu, nhưng Nguyệt nương bảo:

- Con nó còn nhỏ quá, đường xa sợ nó không khỏe, Lưu bà cũng dặn là phải cẩn thận, chỉ bằng để nó ở nhà với nhũ mẫu, có Phùng lão ở nhà làm bạn và phụ trông coi, chỉ để mẹ nó đi thôi.

Tây Môn Khánh không chịu:

- Vậy đâu được ngày Thanh minh, nhà mình lại chỉ có mỗi một cậu con trai, không cho nó tới lạy tổ tiên sao được. Nàng việc gì phải nghe con mẹ họ Lưu khốn kiếp đó, cứ cho bằng nó đi, quần thật ẩm, ngồi trên kiệu êm che gió cho nó thì sợ gì.

Nguyệt nương bảo:

- Tôi nói mà chàng không nghe thì tùy chàng vậy. Hôm đó từ sáng sớm, các quan khách đã bắt đầu lên đường tới ngôi gia miếu của Tây Môn Khánh.

Ngôi miếu này ở khoảng năm dặm phía nam huyện Thanh Hà. Từ xa đã thấy những ngọn tùng bách xanh tươi cao ngất. Tường xung quanh xây toàn bằng đá, bên trong, các thềm miếu xây bằng đá trắng bạch ngọc.

Trên cổng treo một tấm biển sơn son thiếp vàng viết hàng chữ lớn Cẩm y Vũ lược Tướng quân Tây Môn thị tiên doanh. Ngoài sân miếu là hòn giả sơn vĩ đại và cây lá rườm rà. Trong chính điện, Tây Môn Khánh mặc phẩm phục bằng gấm đại hồng, đội mũ đeo đai, thân bày lợn dê cúng tế. Quan khách lần lượt vào tế.

Mỗi lần có khách vào tế thì chiêng trống lại vang rền, Tổ Quan lại khóc ré lên vì sợ. Nguyệt nương bảo:

- Lục muội muội nên bảo nhũ mẫu bằng ca nhi ra đằng sau đi, để nó sợ thế này về nhà lại đau ốm cho mà xem. Tôi đã bảo là đừng cho ca nhi tới đây vậy mà gia gia nhất định không nghe, để bây giờ ca nhi sợ thế này đây.

Bình Nhi vội bảo nhũ mẫu bằng Tổ Quan ra nhà sau, lại dặn phải bịt tai Tổ Quan mỗi khi có những hồi chiêng trống.

Lát sau quan khách tế lễ xong xuôi, Tây Môn Khánh mời khách đàn ông trở ra phòng khách, Nguyệt nương mời khách đàn bà ra hoa viên sau miếu ngoạn cảnh. Hoa viên rộng bát ngát, toàn hoa cỏ xinh tươi.

Bên ngoài, đoàn tuồng diễn tuồng cho khách đàn ông coi, bên trong dàn nhạc và các ca công ca nữ đàn hát cho khách đàn bà nghe. Nghe nhạc uống rượu một lát thì Kim Liên rủ Ngọc Lâu, Đại Thù, Quế Thư và Ngân Nhi trở ra hoa viên đánh đu.

Trong hoa viên Tây Môn Khánh cho làm ba gian nhà, bên trong trần thiết đầy đủ bàn ghế giường nằm và bàn trang điểm, để mỗi lần các đàn bà con gái ra miếu thì có chỗ trang điểm nghỉ ngơi riêng biệt.

Nhũ mẫu Như Ý đang ngồi canh chừng Tổ Quan ngủ trên một cái giường quý, có chăn nệm bằng gấm vóc.

Nghênh Xuân cũng ngồi bên cạnh, bỗng thấy Kim Liên từ ngoài bước vào, tay cầm một nhánh hoa đào:

- Hôm nay người không phải đàn hát sao?

Nghênh Xuân đáp:

- Đã có ba đứa nó rồi, Đại nương bảo tôi vào đây phụ trông ca nhi.

Nhũ mẫu bồng Tố Quan lên vì nghe tiếng nói chuyện nên đã thức dậy. Kim Liên cầm tay Tố Quan bảo:

- Con trai con triếc gì mà nhát quá vậy? Nghe tiếng chiêng trống là khóc ầm lên, thật nhát quá.

Nói xong giơ tay bồng Tố Quan. Lát sau Kính Tế vén màn bước vào, thấy Kim Liên đang đùa với Tố Quan thì cũng tội đùa. Kim Liên bảo:

- Đạo sĩ tý hon thơm ông anh rể một cái đi..

Kính Tế đưa tay bồng Tố Quan hôn hít. Kim Liên bảo:

- Con nhà người ta sạch sẽ như thế này, mồm miệng có sạch không mà hôn hít vậy? Kính Tế cười:

- Vậy mà cũng có người thích đấy.

Kim Liên sợ nhũ mẫu và Nghênh Xuân để ý, vội cầm giáo quạt đánh vào đầu Kính Tế bảo:

- Đồ quý, ai mà thèm bao giờ.

Kính Tế ôm Tố Quan chạy tránh Kim Liên, vừa chạy vừa đùa giỡn. Nhũ mẫu thấy vậy sợ Tố Quan ngã vội chạy tới bồng Kim Liên và Kính Tế tiếp tục đùa giỡn, Kim Liên bẻ cong cành hoa đào làm thành một cái vòng choàng lên mũ Kính Tế. Kính Tế đội vòng hoa đó mà bước ra. Đúng lúc đó thì Ngọc Lâu, Đại Thư và Quế Thư tới. Ngọc Lâu thấy Kính Tế đội vòng hoa thì hỏi:

- Ai làm cho cậu cái đồ quý đó vậy?

Kính Tế vội đưa tay lên lấy vòng hoa xuống rồi im lặng rảo bước lên miếu. Bữa tiệc tại miếu đã bắt đầu. Đoàn hát đã hát được tới bốn hồi tuồng. Đám phu kiệu cũng được Tây Môn Khánh sai Bôn Tứ lo khoản đãi rượu thịt tử tế.

Bữa tiệc kéo dài tới chiều thì đám khách đàn bà lần lượt lên kiệu về trước. Đại An, Lai Bảo, Họa Đồng và Kỳ Đồng theo kiệu Nguyệt nương và các tiểu nương. Nhũ mẫu Như Ý một mình một kiệu, bồng Tố Quan, che màn quần chắn.

Lát sau thì đám khách đàn ông cũng lên ngựa ra về, Cầm Đồng và bốn tên lính hầu theo ngựa Tây Môn Khánh.

Nguyệt nương và các tiểu nương về nhà được một lúc lâu thì Tây Môn Khánh và gia nhân mới về tới. Tây Môn Khánh vừa xuống ngựa thì Bình An đã chạy tới thưa:

- Sáng sớm hôm nay Hạ lão gia thân cưỡi ngựa tới đây tìm gia gia, rồi cả buổi sáng lại sai lính tới tìm, không hiểu có chuyện gì quan trọng nhưng Hạ lão gia ngồi ở viện làm việc suốt cả ngày hôm nay.

Tây Môn Khánh nghe xong, trong lòng phập phồng hoang mang không hiểu chuyện gì, bước vào thư phòng thì Thư Đồng chạy tới đỡ mũ áo, Tây Môn Khánh hỏi:

- Hôm nay Hạ lão gia lại đây có dặn gì không?

Thư Đồng thưa:

- Hạ lão gia không dặn gì cả, chỉ hỏi gia gia có nhà không, lão gia có chuyện khẩn yếu muốn bàn.

Tôi thừa là hôm nay gia gia và các nương nương làm lễ tại gia miếu, chắc phải là chiều mới về được. Hạ lão gia bảo là sẽ cho người tới mời, quả nhiên sau đó nội trong buổi sáng, gia nhân lại đây hai lần, tôi đều trả lời là gia gia chưa về.

Tây Môn Khánh ngồi xuống trầm ngâm, thắc mắc không biết chuyện gì. Thư Đồng đem trà ra, Tây Môn Khánh một mình uống trà nghĩ ngợi. Bổng Bình An vào báo:

- Có Hạ lão gia tới.

Lúc đó cũng đã hoàng hôn, Hạ Đề hình ăn mặc giản dị cùng hai tên quân hầu xuống ngựa bước vào. Tây Môn Khánh đón tiếp vào đại sảnh, mời ngồi dùng trà. Hạ Đề hình ngồi xuống nói:

- Hôm nay chắc quan anh bận việc nhà.

Tây Môn Khánh đáp:

- Hôm nay nhân tiết Thanh minh nên gia đình tôi tới gia miếu tế lễ, do đó không biết có quan anh quang lâm để tiếp đón, xin quan anh thứ lỗi cho.

Hạ Đề hình nói:

- Thôi bỏ qua những chuyện đó đi, tới đây là để báo cho quan anh một chuyện hệ trọng...

Đoạn ngần ngừ:

- Mình có chỗ nào kín đáo để nói chuyện không?

Tây Môn Khánh vội mời Hạ Đề hình vào thư phòng nhỏ trong hoa viên, đuổi hết gia nhân ra. Hai người ngồi xuống. Hạ Đề hình nói ngay:

- Sáng hôm nay Lý Tri huyện nhận được công văn khẩn, thân đem qua viện mình, tôi đã sao ra đem lại đây cho quan anh coi, vụ này mệt lắm.

Nói xong đưa một tờ giấy ra. Tây Môn Khánh thất sắc lấy coi thấy viết như sau:

Tuần án Sơn Đông Giám sát Ngự sử Tăng Hiếu Tự xin cất chức hai viên quan tham nhũng để chấn chỉnh luật pháp kỷ cương. Thần trộm nghe, muốn cho bốn phương yên vui thì phải xét tới phong tục dân gian, do đó mà vị thiên tử phải đi tuần thú, còn trừng trị tham quan, biểu dương phép nước, ấy là chức vụ của Ngự sử. Năm trước thánh thượng tuần thú mà khiến cho nhân dân được bảo vệ, phong tục được chấn chỉnh, vương đạo được rọi sáng, bách tính theo dó mà nói. Thần từ năm ngoài phụng mạng Tuần án Sơn Đông, nay đã gần được một năm, quan lại địa phương đều tỏ ra trọng phép nước. Tuy nhiên chỉ có viên Kim Ngô Vệ Chánh Thiên hộ Hạ Diên Linh ở viện Đề hình Sơn Đông là người tham lam, buôn bán luật pháp để làm giàu, lại dút lột cho con là Thừa ân được vào nhà Võ học. Họ Hạ có người đồng liêu là Phó Thiên hộ Tây Môn Khánh. Khánh nguyên là phường bất hảo, nhờ chạy chọt mà được làm quan võ nhưng thật sự vô tài, thường cho thê thiếp tiền hô hậu ủng mà đi ngoài đường, lại hay tổ chức rượu chè hát xướng.

Khánh là người tham lam dâm dăng, hiện đang tư thông với vợ người họ Hàn. Vừa rồi Khánh nhận hối lộ

của Miêu Thanh mà ếm tội sát chủ của Thanh. Hai tên này quả là phường tham lam gian ác, bị dân gian đàm tiếu, không thể để cho tiếp tục tại chức để làm điểm nhục thánh triều. Cúi xin thánh thượng cho tra xét lại nếu thần nói đúng thì xin có biện pháp trừng phạt để phong tục luật pháp được chấn chỉnh, thánh đức được sáng tỏ ngàn thu.. Tây Môn Khánh đọc xong lạnh người toát mồ hôi, Hạ Đề hình hỏi:

- Bây giờ quan anh tính sao đây?

Tây Môn Khánh bảo:

- Bây giờ chẳng còn cách nào hơn là quan anh và tôi phải sửa soạn lễ vật kíp sai đem lên Đông Kinh cầu cứu với Thái sư lão gia mà thôi.

Hạ Đề hình vội cáo từ về nhà soạn ra hai trăm lạng bạc và hai cái bình rượu bạc nạm vàng, sai gia nhân là Hạ Thọ đem tới nhà Tây Môn Khánh. Tây Môn Khánh soạn ba trăm lạng và nhiều tặng vật quý trao cho Lai Bảo. Ngay sáng sớm hôm sau Lai Bảo và Hạ Thọ đem tiền bạc và lễ vật lên đường ngày đêm tới Đông Kinh...

Trong nhà Tây Môn Khánh thì từ khi ở gia miếu về Tố Quan bị nóng lạnh quấy khóc, không chịu ngủ, không chịu bú, ép bú thì chỉ lát sau lại trở ra. Bình Nhi hoảng lên, chỉ biết tới nói với Nguyệt nương.

Nguyệt nương bảo:

- Tôi đã nói rồi mà, bảo là không đem ca nhi đi được đâu, vậy mà lão gia nhà này không chịu nghe, bây giờ mới ra nông nỗi vậy đó. Bây giờ mới trắng mắt ra, rồi biết làm sao đây?

Bình Nhi nghe Nguyệt nương nói vậy lại càng cuống Tây Môn Khánh thì đang lo bàn cùng Hạ Đề hình về chuyện bị Tăng ngự sử tố cáo, không có lòng dạ nào nghĩ tới chuyện nhà. Lát sau Nguyệt nương sai gia nhân mời Lưu bà lại. Lưu bà coi xong bảo:

- Ca nhi phần bị kinh động, phần bị cảm mạo, nhưng cũng là đi đường gặp Ngũ đạo Tướng quân.

Bây giờ phải lấy vàng hương ra cúng vái.

Nói xong lại lấy ra viên thuốc màu đỏ bảo cho Tố Quan uống với nước lá bạc hà nấu lên. Bình Nhi cho con uống thuốc ngay thì thấy Tố Quan bớt dần và ngủ được, không quấy khóc và cũng không ọc sữa nữa, chỉ còn hơi sốt mà thôi. Bình Nhi lấy ra một lạng bạc đưa cho Lưu bà mua vàng hương. Lưu bà lại gọi cả ông chồng tới cúng bái, có một sư bà đi theo tụng kinh. Trong khi đó Nguyệt nương cứ trách mắng nhũ mẫu không chịu coi sóc Tố Quan cẩn thận để Tố Quan bị kinh động. Nhũ mẫu Như Ý nói:

- Ngồi trên kiệu tôi ừ rất kín cho ca nhi, làm sao lại bảo là kinh động được, suốt dọc đường ca nhi ngủ ngon, vậy mà về tới nhà thì nóng lạnh ọc sữa quấy khóc, làm sao tôi biết được. Vì Tố Quan đau yếu mà cả nhà loạn lên mấy ngày...

Nói về Lai Bảo và Hạ Thọ ngày đêm vượt đường mà đi, chỉ sáu ngày là tới Đông Kinh, tìm tới phủ Thái sư, gặp Địch Quán gia, đưa thư và các lễ vật. Địch Quán gia coi thư của Tây Môn Khánh xong thì bảo:

- Bây giờ thì bản hạch tội của Tăng Ngự sử chưa thấy gửi tới kinh, mà lão gia thì mấy hôm nay đang phải điều trần nhiều việc trước triều đình. Để bao giờ bản hạch tội tới kinh thì tôi sẽ thưa với lão gia nhờ lão gia can thiệp. Hai người nên ở lại đây chờ tin tức xem sao. Bản hạch tội tới kinh thì phải vào bộ Binh

trước.

Như vậy chỉ cần lão gia viết thiệp cho Từ Thượng thư ở Binh bộ là xong.

Sau khi được Địch Quân gia thết đãi cơm rượu, Lai Bảo và Hạ Thọ trở về khách điểm đợi tin tức. Ít ngày sau thì Thái sư lo xong việc điều trần, Lai Bảo biết tin, vội nhờ Địch Quân gia sao lại bản ý chỉ của nhà vua. Địch Quân gia lại viết cho Tây Môn Khánh một lá thư. Lai Bảo và Hạ Thọ cầm thư cầm giấy lên đường trở về ngay. Trong thời gian hai gia nhân lên Đông Kinh chạy chọt thì Tây Môn Khánh chỉ lo buồn nằm nhà, mỗi ngày Hạ Đề hình tới trò chuyện với Tây Môn Khánh một lần. Hôm đó hai người đang ngồi uống trà trong thư phòng thì nghe tin hai gia nhân về tới, Tây Môn Khánh vội cho gọi vào ngay để hỏi sự tình. Lai Bảo thưa:

- Chúng tôi đem thư tới thì Địch Quân gia bảo là chuyện này không có gì đáng lo, sắp có một vị khác tới thay Tăng Ngự sử rồi, vả lại văn thư của Tăng Ngự sử chưa tới triều chường nào văn thư đó tới thì phải tới Binh bộ, Địch Quân gia sẽ thưa với Thái sư, viết thiệp cho Từ Thượng thư ở Binh bộ là xong, đầu Tăng Ngự sử có làm gì cũng không đáng ngại.

Tây Môn Khánh cũng hơi yên tâm bèn hỏi:

- Văn thư của 'Tăng Ngự sử' sao bây giờ chưa tới kinh?

Lai Bảo đáp:

- Cũng không hiểu tại sao, nhưng hiện Thái sư đang điều trần nhiều việc và đã có những việc được chấp thuận như việc để cho thân gia của Thái sư là Hộ bộ Thị lang Hàn lão gia đứng ra lo việc lập các ruộng muối và kho muối tại Thiểm Tây, lại có lệnh cho khắp các châu phủ quận huyện lập các kho lúa gạo. Rồi Thái Trạng nguyên được cử làm chức Tuần diêm, nay mai sẽ lên đường, vụ này nhà mình có thể kiếm được nhiều món lợi lớn.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Thật có chuyện đó không?

Lai Bảo nói.

- Chính vì sợ gia gia không tin nên tôi đã phải nhờ sao lại văn thư nói về việc đó, tất cả chi tiết đều đầy đủ bên trong.

Nói xong rút tờ giấy ra đưa cho chủ. Tây Môn Khánh thấy chữ viết khó đọc, sai Kính Tế đọc, nhưng Kính Tế cũng không đọc thông, phải nhờ đến Thư Đồng. Thư Đồng đọc vanh vách một mạch từ đầu đến cuối, đại để đó là những biện pháp đề nghị của Sùng Chính điện Đại học sĩ Lại bộ Thượng thư Lỗ Quốc Công Thái kinh, các biện pháp đó gồm việc bãi bỏ thi cử để tuyển người mà chỉ dùng những người do các học hiệu đề cử, việc bãi bỏ Tài Lợi Ty, việc sản xuất muối, việc đúc tiền v. v...

Tây Môn Khánh lại đọc thư của Địch Quân gia, cho biết lễ vật đã giao đầy đủ, Thái Trạng nguyên được cử lo về việc muối, nay mai sẽ ghé qua huyện Thanh Hà.

Thầy trò Hạ Đề hình cũng mừng, dắt nhau ra về.

Tây Môn Khánh thưởng cho Lai Bảo năm lạng bạc, hai vò rượu, rồi về hậu phòng nghỉ...

Hồi 50

Hôm sau Hạ Đê hình tới tạ Ôn Tây Môn Khánh đoạn nói:

- Quan anh đối với tôi thật có ơn cứu mệnh, tôi thật được nhờ quan anh nhiều lắm, chỉ còn lo là không biết chuyện chúng mình chừng nào được giải quyết xong.

Tây Môn Khánh cười:

- Xin quan anh cứ yên tâm, tôi với quan anh có phạm lỗi gì lớn đâu. Thái sư sẽ lo cho chúng ta.

Nói xong sai gia nhân bày dọn bàn tiệc, hai người ăn uống tới chiều.

Về phần Tăng Ngự sử, thấy văn thư của mình gửi đi đã lâu mà không nghe tin tức gì thì biết là hai viên tham quan để chạy chọt được, trong lòng giận lắm. Lại nghe Thái sư điều trần nhiều việc, toàn là nhằm mục đích bóc lột dân gian, bèn lên đường về kinh, viết một tờ điều trần, trong đó có những câu như : Thần trộm nghĩ tiền tài trong thiên hạ quý ở sự lưu thông, đem mồ hôi xương máu của dân tỵ về kinh sư thì không phải là chính trị hay, việc đúc tiền mới chỉ gây tệ hại, việc nắm giữ ngành muối chỉ là bóc lột dân... Thái Kinh được đọc tờ điều trần đó, giận lắm, tâu với vua là Tăng Ngự sử khinh mạn cuồng ngôn, ngăn trở quốc sách giáng xuống làm Tri châu Khánh Châu thuộc Thiểm Tây. Viên Tuần án Ngự sử ở Thiểm Tây lại là anh vợ của Đại học sĩ Thái Du, tên là Tống Hàn. Thái sư ngầm ra lệnh cho Tống Hàn tìm cách hãm hại Tăng Tri châu.

Trong khi đó Tây Môn Khánh sai Hàn Đạo Quốc cùng cháu Kiều Đại hộ là Thôi Bản tới Cao Dương Quan gặp gỡ viên chức họ Hàn của Hộ bộ để lo việc làm ăn kiếm lời, đồng thời sai Lai Bảo dò hỏi tin tức Thái Trạng nguyên. Một hôm Lai Bảo dò hỏi, biết là Thái Trạng nguyên cũng được làm Tuần án Ngự sử, hiện đi cùng thuyền với Tống Ngự sử tới địa phận phủ Đông Xương, liền về nói ngay với chủ. Tây Môn Khánh bèn cùng Hạ Đê hình đem quân hầu đầy tớ ra khỏi thành năm mươi dặm, đón tiếp tại Tân Hà khẩu rồi xuống thuyền bái kiến mời cả Tống Ngự sử tới huyện Thanh Hà. Thái Ngự sử cười bảo:

- Quan ngự sử đây biết rồi, thế nào cũng tới nhà. Sau đó thì Tri phủ họ Hồ đem đủ mặt viên chức trong phủ, trong đó có Chu Thủ bị, Kinh Đô giám, Trương Đoàn luyện, cả một đoàn người ngựa chiêng trống rùm trời. Hai viên Ngự sử được đón rước trọng thể về An sát viện của phủ Đông Bình, các quan lớn nhỏ lần lượt tới lạy chào. Sau đó là tiệc tùng.

Hôm sau Thái Ngự sử nói với Tống Ngự sử rằng:

- Tại huyện Thanh Hà đệ có một người quen biết, đó là Tây Môn Thiên hộ, thuộc dòng họ lớn, tính tình rất dễ chịu, nhà giàu ước vạn mà rất hiếu khách, lại cũng là môn hạ của Thái lão gia, tôi cũng đang định tới nhà thăm đây.

Tống Ngự sử hỏi:

- Viên Thiên hộ này hiện giữ chức vụ gì?

Thái Ngự sử đáp:

- Hiện đang là Đề hình Thiên hộ, hôm qua cũng có bái kiến niên huynh rồi mà.

Tổng Ngự sử lại hỏi:

- À có phải là Tây Môn Thiên hộ này có thân thích gì với Địch Quân gia không?

Thái Ngự sử đáp:

- Chính vậy, hiện Tây Môn Thiên hộ đang chờ ở ngoài để mời niên huynh cùng tôi tới nhà, chẳng hay tôn ý niên huynh thế nào?

Tổng Ngự sử hơi ngần ngại:

- Đệ mới nhậm chức nơi này, tới nhà Tây Môn Thiên hộ sợ không tiện.

Thái Ngự sử bảo:

- Niên huynh cẩn thận quá, có gì mà ngại, vì nể mặt Địch gia, đệ và niên huynh nên tới đó một chút, thiết tưởng cũng chẳng hại gì.

Nói xong dặn gia nhân quân hầu sửa soạn kiệu, đồng thời sai ra báo cho Tây Môn Khánh biết. Tây Môn Khánh cùng Bôn Tứ và Lai Bảo vội phi ngựa về nhà trước sửa soạn tiệc tùng khoản đãi, gọi ban tuồng, dàn nhạc và các ca nữ.

Lát sau Tổng Ngự sử chỉ đem theo vài quân hầu và gia nhân thân tín, rồi cùng Thái Ngự sử ngồi trên hai cỗ kiệu lớn, che rèm mà tới nhà Tây Môn Khánh. Vậy mà cả phủ Đông Bình và huyện Thanh Hà cũng âm ỹ dư luận bàn tán rằng quan Tuần án Ngự sử là chỗ quen biết với Tây Môn Thiên hộ, đang cùng Thái Trạng nguyên tới nhà dùng tiệc. Bọn Chu Thủ bị, Trương Đoàn luyện và Kinh Đô giám hoảng lên, vội thống lãnh các viên chức và lính tráng tới cổng nhà Tây Môn Khánh để nghênh đón. Tây Môn Khánh mũ măng cân đai, ra tận ngoài đường nghênh tiếp. Kiệu của hai viên ngự sử vừa tới cổng thì dàn nhạc tấu lên vang lừng. Tây Môn Khánh theo kiệu đến thềm đại sảnh, hai viên ngự sử bước xuống, được mời lên đại sảnh. Nơi đây trang hoàng rực rỡ, màn tường cuốn cao, bình phong la liệt, giữa đại sảnh là hai bàn tiệc bát tiên, mọi thứ đều tề chỉnh sẵn sàng. Hai bên chủ khách thi lễ rồi ngồi xuống. Thái Ngự sử sai gia nhân đem lễ vật tặng Tây Môn Khánh, phần lớn các lễ vật là đồ văn phòng tứ bảo. Tổng Ngự sử thì chỉ có tấm thiếp hồng, trên ghi hàng chữ Thị sinh Tống Kiều Niên kính bái.

Chủ khách an vị, Tổng Ngự sử nói:

- Chúng tôi nghe danh Thiên hộ đã lâu, nay may mắn diện kiến, chỉ sợ quấy quả quá nhiều. Nếu hôm nay không có Thái niên huynh đây thì làm sao tôi được hân hạnh diện kiến tôn nhan.

Tây Môn Khánh thấy Tổng Ngự sử ăn nói hạ mình quá, bèn sợ hãi đứng dậy vái một vái mà thưa:

- Tiểu nhân đây chỉ là một chức võ quan nhỏ, bốn phận là phải hầu hạ đại quan, nay nhờ phúc tổ tiên mà đại quan giáng lâm đến nơi nhà tranh vách lá này, chính là tiểu nhân có phúc lớn. Nói xong lại cúi gập người mà vái. Tổng Ngự sử cũng đứng dậy vái lại. Sau mấy tuần trà, tiệc rượu bắt đầu, dàn nhạc tấu lên những khúc du dương, Tây Môn Khánh đích thân rót rượu mời khách quý.

Đám chức việc quân hầu và gia nhân theo hai vị khách đều được mời vào khoản đãi tại nhà ngang.

Bữa tiệc tràn ngập rượu quý và các sơn hào hải vị. Nhưng Tống Ngự sử là người Nam Xương thuộc Giang Tây, tính tình nóng nảy, không ngồi được lâu, do đó chỉ lát sau đã đứng dậy định cáo từ. Tây Môn Khánh hoảng lên vái dài mà giữ. Thái Ngự sử cũng nói:

- Hôm nay niên huynh cũng nhàn hạ vô sự, sao không nán lại một lúc nữa, về làm gì sớm vậy?

Tống Ngự sử nói:

- Niên huynh có thể ngồi lại, nhưng tôi phải ra Giám sát viện để lo thu xếp công việc, mới nhậm chức cho nên công việc còn bề bộn lắm.

Tây Môn Khánh biết Tống Ngự sử e ngại việc giao du, không thể lưu giữ được bèn sai gia nhân lấy một cái quả lớn, giả danh là đồ biếu ăn, nhưng sự thật là để tặng đồ quý. Trong cái quả dành cho Tống Ngự sử có toàn những bình rượu bằng bạc nạm vàng, những chén đĩa bằng bạc, những đôi đĩa ngà bịt vàng, kể tới gần hai chục loại như vậy. Thái Ngự sử cũng được tặng y như vậy.

Gia nhân soạn xong, đem tới cho Tây Môn Khánh coi. Tây Môn Khánh mời Tống Ngự sử coi. 'Tống Ngự sử vừa nhìn quả đựng lễ vật vừa nhìn Thái Ngự sử rồi nói:

- Quan nhân cho nhiều quá như thế này, tôi đâu dám nhận. Thái Ngự sử nói:

- Niên huynh là khách quý của quan nhân đây, nhận lễ vật của chủ nhà là chuyện phải, còn tôi mới là người không dám nhận.

Tây Môn Khánh cúi mình thưa:

- Một chút lễ mọn, có gì đáng để nhị vị đại quan phải ngại ngần, xin nhận giùm để chúng tôi khỏi phải lo sợ.

Hai người từ chối lấy lệ thêm vài câu nữa rồi sai gia nhân thu nhận lễ vật. Tống Ngự sử đứng dậy vái tạ mà nói:

- Hôm nay mới là lần sơ kiến mà đã được hậu đãi quá như thế này, thật là quấy quả qua nhân lắm lắm, ơn đó chúng tôi không bao giờ quên, chỉ sợ là không có dịp báo đáp mà thôi.

Đoạn quay sang bảo Thái Ngự sử:

- Niên huynh nên nán lại, để tôi được cáo biệt.

Nói xong vái chào mà bước ra. Tây Môn Khánh muốn thân tiễn ra đường nhưng Tống Ngự sử nhất định không chịu, chỉ lên kiệu rồi xin về ngay. Tây Môn Khánh trở lên đại sảnh thù tiếp Thái Ngự sử, rồi sai bày một tiệc khác tại phòng nhỏ trong hoa viên. Xong xuôi, Tây Môn Khánh mời khách sang tiệc mới. Thái Ngự sử nói:

- Cho các ban tống ban nhạc về đi, chỉ lưu lại mấy ca công thôi.

Tây Môn Khánh làm theo lời ngay rồi tiếp tục mời khách ăn uống. Thái Ngự sử nói:

- Hôm nay là tôi chỉ theo Tống niên huynh tới đây thôi, quan nhân cho nhiều thứ quá, biết lấy gì báo đáp ?

Tây Môn Khánh cười sung sướng:

- Mấy vật mọn đó có đáng gì, chỉ sợ đại quan chê mà thôi.

Lát sau lại hỏi:

- Chẳng hay tôn hiệu của Tống công là gì?

Thái Ngự sử đáp:

- Tống niên huynh hiệu là Tùng Nguyên. Hôm nay tôi phải vật nài mãi mới mời đi được đó, đáng lẽ là Tống niên huynh giữ ý, nhất định không chịu đến. Ấy cũng nhờ Tống niên huynh với tôi là chỗ thân giao, vả lại cũng biết quan nhân là chỗ thân thích của Địch gia nên mới chịu đến.

Tây Môn Khánh nói:

- Chắc Địch gia cũng nói giùm chúng tôi vài câu. Tôi xem Tống công có vẻ khó khăn nóng nảy lắm.

Thái Ngự sử nói:

- Tống niên huynh tuy là người Giang Nam nhưng cũng không nóng nảy chấp nhất lắm đâu, tính tình tương đối dễ chịu, tại đây là lần sơ kiến đó thôi, chứ thật ra thì cũng... nghĩa là dễ chịu lắm...

Nói xong cười ha hả. Tây Môn Khánh cũng cười hỏi:

- Chừng nào thì đại quan khởi hành ? Hôm nay có về thuyền chẳng ? Thái Ngự sử đáp:

- Sáng sớm mai là tôi phải lên đường rồi.

Tây Môn Khánh nói:

- Nếu đại quan không chê thì xin ở lại nơi chật hẹp này đêm nay, sáng mai tôi sẽ xin tiễn hành.

Thái Ngự sử cười:

- Lại làm phiền quan nhân thêm nữa rồi.

Đoạn quay lại bảo gia nhân:

- Bay ra ngoại thành hết đi, sáng sớm mai lại rước ta.

Đám gia nhân quân hầu vâng lời đi ngay, chỉ có hai gia nhân thân tín ở lại hầu. Tây Môn Khánh thấy gia nhân của Thái Ngự sử đi hết, bèn gọi Đại An ra ghé tai dặn nhỏ:

- Người đi gọi ngay Đồng Kiều và Ngọc Xuyên lại đây, bảo ngồi kiệu theo cổng sau mà vào, đừng cho ai biết.

Đại An vâng lời đi ngay. Tây Môn Khánh tiếp tục rót rượu mời khách. Mấy ca công tiếp tục đàn hát.

Tây Môn Khánh hỏi - Lần trước đại quan về nhà, sau đó bao lâu thì trở lại kinh, lệnh đường lão phu nhân chắc cũng khang kiện?

Thái Ngự sử đáp:

- Đa tạ quan nhân, lão mẫu tôi vẫn được bình an. Tôi ở nhà được ít lâu về tới kinh chẳng may bị mấy lão Ngự sử già đàn hặc những chuyện vu vợ, anh em đồng khóa chúng tôi gồm mười bốn người bị đưa về Sử quán rồi sau đó tất cả đều phải làm ngoại quan, tôi thì làm chức Tuần Diêm, còn Tống niên huynh thì về đây nhậm chức Tuần án. Tống niên huynh đây cũng là môn hạ của Thái sử.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Còn An Tiến sĩ thì bây giờ làm gì?

Thái Ngự sử đáp:

- An Phụng Sơn thì bây giờ thăng chức Công bộ Chủ sự.

Tây Môn Khánh gọi ca công bảo đàn hát cho Thái Ngự sử nghe. Lát sau Đại An thập thò ở ngoài, Tây Môn Khánh gọi vào, Đại An ghé tai chủ nói nhỏ:

- Đồng Kiều và Ngọc Xuyên đã dùng kiệu theo cổng sau mà vào hiện đang chờ trong phòng Đại nương.

Tây Môn Khánh bảo:

- Cho đám phu kiệu về đi, đừng bảo chờ làm gì.

Đại An thưa:

- Cho họ về cả rồi.

Tây Môn Khánh xin phép Thái Ngự sử để vào phòng Nguyệt nương. Hai ca nữ lạy chào. Tây Môn Khánh bảo:

- Hôm nay đặc biệt mời hai nàng tới đây là để nhờ hai nàng hát cho Thái Trạng nguyên nghe, Thái Trạng nguyên hiện làm chức Tuần Diêm Ngự sử, hai nàng cố gắng trổ tài tất sẽ trọng thưởng.

Ngọc Xuyên cười:

- Gia gia khỏi cần dặn, chẳng tôi biết cả rồi.

Tây Môn Khánh nói đùa:

- Thái Ngự sử vốn người miền Nam, hơi nóng nảy một chút, các nàng đừng sợ đấy nhé!

Đồng Kiều cười:

- Khó tới đâu chúng tôi cũng chiều được hết.

Tây Môn Khánh mỉm cười bước ra, tới ngoài thì gặp Kính Tế và Lai Bảo từ ngoài đi vào, tay cầm một tấm

thiếp nói:

- Kiều thân gia dặn là nhân dịp có Thái Ngự sử ở đây, gia gia thừa chuyện làm ăn luôn đi, kéo sáng mai vội vàng rồi quên, cậu Kính Tế đã viết sẵn tên tuổi của hai đứa tôi đây rồi.

Tây Môn Khánh bảo:

- Theo ta.

Lai Bảo theo vào hoa viên, đứng chờ ngoài phòng khách. Tây Môn Khánh tiếp tục rót rượu mời Thái Ngự sử, lát sau mới mở lời:

- Tiểu nhân có một chuyện nhỏ, nhưng cứ sợ, không dám nói. Thái Ngự sử bảo:

- Quan nhân có chuyện gì, cứ nói, nếu không quá sức tôi thì chẳng bao giờ tôi dám từ nan.

Tây Môn Khánh nói:

- Thân gia của chúng tôi từ năm ngoái lo việc cung cấp lương thực, nay xin đại quan giúp đỡ về việc muối ở Dương Châu, có tên tuổi của các gia nhân đây.

Nói xong đưa tấm thiếp ra. Thái Ngự sử cầm tấm thiếp, thấy ghi tên Lai Bảo và Thôi Bản, nghề nghiệp là chế tạo và buôn bán muối, bèn cười:

- Tưởng chuyện gì, chứ chuyện này có khó gì đâu. Tây Môn Khánh gọi Lai Bảo vào. Lai Bảo bước tới mặt Thái Ngự sử sụp lạy Thái Ngự sử dặn:

- Khi ta tới Dương Châu thì tới án sát viện gặp ta, ta sẽ để cho người được sớm hơn những thương gia khác một tháng.

Tây Môn Khánh đỡ lời:

- Đa tạ đại quan thương giùm, nhưng chỉ xin mười ngày là đủ.

Nói xong chủ tớ lại lạy tạ. Lai Bảo lui ra, Tây Môn Khánh rót rượu mời, các ca công lại đàn hát. Thái Ngự sử bỏ tấm thiếp vào tay áo.

Tới lúc trời chạng vạng, Thái Ngự sử nói:

- Quấy quả quan nhân suốt sáng tôi giờ, tôi không uống thêm được nữa đâu. Đám gia nhân định đốt đèn, nhưng Tây Môn Khánh bảo:

- Đừng thắp đèn vội.

Đoạn quay sang Thái Ngự sử:

- Thỉnh đại quan vào trong nhà thay áo cho khỏe.

Nói xong dẫn Thái Ngự sử ra ngoài hoa viên thăm viếng các cảnh trí rồi tới hiên Phỉ Thúy, nơi đây đèn

đuốc sáng trưng, tiệc mới đã dọn, hai ca nữ trang điểm cực kỳ lộng lẫy bước ra thêm sụp lạy bốn lạy.

Thái Ngự sử ngạc nhiên vừa hồi hộp vui mừng, đứng khựng lại mà bảo:

- Quan nhân yêu quý tôi tới mức này hay sao ? E rằng tôi không xứng đáng.

Tây Môn Khánh cười:

- Lần này đại quan đi chơi, nào có khác cuộc đi chơi Đông Sơn thuở trước.

Thái Ngự sử cười:

- Nhưng tôi không có cái tài của An Thạch, còn đại quan thì chẳng khác gì Vương Hữu Quân.

Nói xong nắm tay hai ca nữ mà bước vào. Bên trong trang trí cực thanh nhã, có cả một án thư với văn phòng tứ bảo. Thái Ngự sử thấy vậy tự nhiên cao hứng muốn làm thơ tặng. Tây Môn Khánh vội sai Thư Đồng lấy nghiên mài mực rồi lấy giấy cầm tiên ra để trên án thư. Thái Ngự sử bước tới cầm bút viết ngay một bài thơ, nét chữ như rồng như phượng:

Không đến nhà chơi đã nửa niên,.

Nơi này vẫn vật vẫn y nguyên.

Hoa thơm cỏ biếc thêm lưu luyến,.

Gió mát trăng trong hết nỗi phiền..

Rượu đã tràn say chung rượu quý,.

Thơ còn vương vần ý thơ tiên.

Biệt ly lòng những bao buồn nhớ,.

Biết đến ngày nao nổi cựa duyên.

Viết xong buông bút đứng dậy. Tây Môn Khánh bước tới đọc, khen tặng không hết lời rồi sai Thư Đồng dán lên tường để khách khứa tới thưởng lãm. Thái Ngự sử trở về chỗ ngồi rồi hỏi hai ca nữ:

- Hai nàng tên gì?

Đồng Kiều thưa:

- Tôi họ Đồng, tên Kiều, chị bạn đây họ Hàn, tên Ngọc Xuyên.

Thái Ngự sử lại hỏi:

- Hai nàng có tên hiệu không?

Đồng Kiều đáp:

- Chúng tôi làm nghề ca xướng thấp hèn, làm gì có tên hiệu.

Thái Ngự sử bảo:

- Hai nàng chớ quá khiêm nhường, cứ nói ta nghe.

Hỏi tới ba bốn lần, Ngọc Xuyến mới đáp:

Tiểu nhân hiệu là Ngọc Khanh.

Đồng Kiêu nói tiếp:

- Tiểu nhân hiệu là Vi Tiên.

Thái Ngự sử khen hiệu Vi Tiên là hay, rồi bảo Thư Đồng đem bàn cờ tới, cùng Đồng Kiêu đánh cờ.

Tây Môn Khánh ngồi bên coi. Ngọc Xuyến chuốc rượu bằng chén vàng. Còn Thư Đồng thì hát. Xong một ván cờ, Đồng Kiêu đứng dậy rót rượu dâng Thái Ngự sử, Ngọc Xuyến cũng chuốc rượu cho Tây Môn Khánh. Cứ sau một ván cờ, lại tới lượt chuốc rượu. Mấy ván qua đi, Thái Ngự sử bảo:

- Quan nhân à, tôi không uống nổi nữa, xin ra ngoài cho khoan khoái một chút.

Nói xong bước ra hoa viên, đứng dưới mấy giàn hoa. Lúc đó là vào trung tuần tháng tư, trăng sáng vừa lên. Tây Môn Khánh nói:

- Trời hãy còn sớm, để Ngọc Xuyến hầu đại quan một chung rượu.

Thái Ngự sử bảo:

- Được lắm, gọi nàng ra đây, ta đứng dưới hoa này mà uống một chung.

Đồng Kiêu và Ngọc Xuyến bước ra hoa viên. Đồng Kiêu cầm bình rượu quý mà rót, Ngọc Xuyến cầm chén Kim Đào dâng lên tận miệng Thái Ngự sử. Thái Ngự sử uống xong, tự tay rót một chung thưởng cho Ngọc Xuyến, rồi quay sang cầm tay Tây Môn Khánh bảo:

- Hôm nay được quan nhân hậu đãi thế này quả là ngoài cả lòng mong mỏi, đủ biết thịnh tình của quan nhân đối với tôi là thế nào. Lúc trước ở kinh tôi cũng nhắc nhở Địch gia nhiều lần, từ nay tôi cũng để ý tìm cơ hội để giúp quan nhân tiến bước phong vân. Ôn của quan nhân với tôi, dù có thế nào cũng chẳng bao giờ tôi quên được.

Tây Môn Khánh sung sướng vái tạ rồi nói:

- Được đại quan để ý cho là chúng tôi mang ơn rồi, đại quan việc gì phải dạy như vậy.

Thái Ngự sử lại quay sang nắm tay Đồng Kiêu hỏi han trò chuyện. Ngọc Xuyến thấy vậy lui vào trong rồi tới phòng Nguyệt nương. Nguyệt nương hỏi:

- Sao người không sẵn sóc cho Thái Ngự sử ngủ ?

Ngọc Xuyên cười:

- Thái Ngự sử đang nắm tay nắm chân Đồng Kiều rồi, tôi ở đó mà làm gì.

Lát sau Tây Môn Khánh vào trong gọi Lai Hưng dặn:

- Sáng sớm mai, khoảng canh năm, người phải làm sao có tiệc rượu ở chùa Vĩnh Phúc tại ngoại thành để ta tiễn đưa Thái Ngự sử. Nhớ gọi hai tên ca công tới. Đừng quên đấy.

Lai Hưng nói:

- Nhưng tới ngày sinh nhật của Nhị nương rồi, tôi phải lo nhiều việc.

Tây Môn Khánh bảo:

- Thì người cứ bảo thằng Kỳ Đồng mua bán rồi sai nhà bếp làm, người chỉ để mắt cho ta mà thôi.

Trong khi đó Đại An và Thư Đồng dọn tiệc rượu, rồi đem trà ra. Sau đó dọn giường trong thư phòng cạnh hiên Phi Thúy để Thái Ngự sử đi nghỉ.

Thái Ngự sử thấy Đồng Kiều cầm trong tay một cây quạt bằng trúc Tương phi, trên vẽ một bức tranh thủy mặc, thì cứ nhìn đắm đắm. Đồng Kiều thấy vậy bèn nói:

- Xin đại quan ban cho tôi một bài thơ trên cây quạt này.

Thái Ngự sử cười:

- Chẳng biết lấy đề tài gì, thôi thì để ta nói về tên hiệu của nàng là Vi Tiên vậy.

Nói xong bước tới án thư, cầm bút đề lên quạt bài thơ như sau:

Vườn hoa, lầu thúy, mối tình si,.

Trăng sáng cảnh xuân, tương ngộ thì,.

Duyên đẹp nào hay đêm đã muộn,.

Người thơ mãi ngắm đóa tường vi.

Viết xong, trao cây quạt cho Đồng Kiều. Đồng Kiều lấy tạ. Sau đó hai người lên giường nghỉ. Thư Đồng, Đại An và hai gia nhân của Thái Ngự sử nằm ngủ bên ngoài đề phòng khi gọi tới.

Sáng sớm hôm sau, trước canh năm, Thái Ngự sử đã dậy, gói một lạng bạc trong giấy điều tặng cho Đồng Kiều. Đồng Kiều đem vào cho Tây Môn Khánh coi. Tây Môn Khánh cười:

Ngự sử làm gì có tiền nên mới thưởng ít như vậy đó, để ta thưởng thêm cho người.

Nói xong bảo Nguyệt nương cho mỗi nàng năm lạng, rồi sai người gọi kiệu theo cổng sau mà đưa ra. Trong khi đó Thư Đồng lấy nước rửa mặt cho Thái Ngự sử. Tây Môn Khánh mời Thái Ngự sử dùng cháo. Lát sau gia nhân quân hầu đem kiệu tới đón, Thái Ngự sử đứng dậy cáo biệt. Tây Môn Khánh nói:

- Chuyện hôm qua tiểu nhân nhờ cậy, xin đại quan lưu tâm, tới nơi xin viết thư về cho tiểu nhân.

Thái Ngự sử nói:

- Quan nhân cứ yên tâm, tôi xin hết lòng, không bao giờ dám từ nan, cần gì, quan nhân cứ cho người mang vài nét chữ tới, tôi nguyện làm theo.

Sau đó Thái Ngự sử lên kiệu, Tây Môn Khánh cưỡi ngựa cùng gia nhân tới chùa Vĩnh Phúc ở ngoại thành. Nơi đây tiệc rượu tiền đưa đã được Lai Hưng cho chuẩn bị chỉnh tề, Lý Minh và Ngô Huệ đứng bên tiệc đàn hát.

Tiệc xong, Thái Ngự sử đứng dậy tạ từ, Tây Môn Khánh nhắc chuyện Miêu Thanh rồi nói:

- Hẳn là chỗ quen biết với tiểu nhân, chẳng qua bị vị Tuần án tiền nhiệm họ Tăng kết án, ra lệnh cho người tới Dương Châu truy nã, vậy xin đại quan nói giùm với Tổng công một câu.

Thái Ngự sử nhận lời, đôi bên dùng dăng ly biệt. Thái Ngự sử thấy Tây Môn Khánh chưa có vẻ yên tâm về vụ Miêu Thanh bèn hứa:

- Xin quan nhân cứ yên tâm, tôi sẽ nói với Tổng công dẹp vụ đó đi là xong.

Tây Môn Khánh vái tạ.

Sau này, khi Tổng Ngự sử tới Tế Nam, trên đường đi gặp thuyền của Thái Ngự sử, hai người nói chuyện, có nhắc tới vụ Miêu Thanh ở Dương Châu. Thái Ngự sử bảo:

- Vụ án đó là của Tăng Ngự sử lúc trước, niên huynh hơi đâu lo làm gì.

Do đó mà Tổng Ngự sử bỏ qua vụ này. Nhưng đó là chuyện về sau...

Lại nói, Tây Môn Khánh đòi tiền Thái Ngự sử tới thuyền nhưng Thái Ngự sử không chịu:

- Quả không dám làm phiền quan nhân hơn nữa. Tây Môn Khánh nói:

- Dọc đường xin đại quan bảo trọng thân thể, ít hôm nữa tôi sẽ sai người tới vấn an.

Hai người chia tay. Thái Ngự sử lên kiệu mà đi. Tây Môn Khánh trở vào chùa, ngồi tại phương trượng, chuyện trò với vị tăng trưởng, thưởng tiền bạc cho nhà chùa. Tây Môn Khánh thấy vị tăng trưởng tóc bạc trắng như tuyết, bèn hỏi:

- Chẳng hay trưởng lão năm nay niên kỷ bao nhiêu?

Vị trưởng lão đáp:

- Bần tăng bảy mươi tư tuổi rồi.

Tây Môn Khánh nói:

- Vậy mà lão còn khang kiện lắm, chẳng hay quý pháp hiệu là gì ?

Vị trưởng lão đáp:

- Pháp danh của bần đạo là Đạo Kiên.

Tây Môn Khánh lại hỏi :

- Chẳng hay trưởng lão có bao nhiêu vị đồ đệ?

Vị trưởng lão đáp:

- Bần tăng chỉ có hai người tiểu đồ, nhưng tăng chúng chùa này thì gồm ba mươi vị.

Tây Môn Khánh nói:

- Chùa này cũng lớn, nhưng hình như không được tu bổ.

Vị trưởng lão nói:

- Chẳng giấu gì lão gia, chùa này nguyên là do Chu Tú lão gia tạo dựng, nhưng các vị trụ trì ở đây chẳng vị nào có tiền để tu bổ nên cảnh Phật mới tiêu điều như thế này đây.

Tây Môn Khánh ngạc nhiên:

- Thì ra chùa này là công quả của phủ Thủ Bì sao ? Nếu vậy trưởng lão hãy nói với Chu đại nhân, làm một cuốn sổ lạc quyên, tôi sẽ cúng ít nhiều.

Vị trưởng lão vội đứng dậy vái tạ. Tây Môn Khánh quay lại bảo Đại An:

- Người lấy một lạng bạc để tạ Ông trưởng lão. Hôm nay ta quấy quả cửa thiền nhiều quá.

Vị trưởng lão nói:

- Bần tăng không ngờ hôm nay có lão gia tới nên không kịp chuẩn bị tiệc chay.

Tây Môn Khánh nói:

- Phiền trưởng lão cho tôi được thay áo.

Vị trưởng lão sai một tiểu tăng đưa Tây Môn Khánh vào hậu đường thay áo. Lúc trở ra, Tây Môn Khánh nhìn vào năm gian đại thiền đường, thấy bên trong có rất nhiều vị tăng đi vân du bốn phương, đang ghé lại tá túc và tụng kinh, Tây Môn Khánh tự nhiên bước vào, thấy có một vị hòa thượng mặt mũi gầy ốm hình dung cổ quái, đầu beo mắt vờn, không tụng kinh như mọi người mà ngồi bất động trên giường. Tây Môn Khánh nghĩ rằng đây hẳn là một vị cao tăng có nhiều pháp thuật, nên muốn tới hỏi vài câu, bèn bước tới vái rồi hỏi :

- Sư phụ là người quê quán nơi nào, trụ trì tại đâu?

Vị tăng im lặng, mắt nhìn đâu đâu. Tây Môn Khánh hỏi lại lần thứ nhì, vị tăng vẫn im lặng. Tây Môn Khánh hỏi lại lần thứ ba, vị tăng mới từ từ nhìn thẳng vào Tây Môn Khánh cất giọng khàn khàn trả lời:

- Quan nhân hỏi làm gì? Bần tăng đi không đổi tên, ngồi không đổi họ, vốn trụ trì tại chùa Hàn Đình dưới chân ngọn Tề Yêu Phong trong rừng Mật Tùng nước Thiên Trúc thuộc Tây Vực. Bần tăng vân du bốn phương dùng thuốc chữa bệnh cho thế gian, nay ghé đây tá túc. Chẳng hay quan nhân muốn dạy bảo chuyện chi?

Tây Môn Khánh nói:

- Sư phụ nói là dùng thuốc cứu đời, vậy tôi muốn xin ít thuốc bổ, chàng hay sư phụ có sẵn đây không ?

Vị tăng đáp:

- Có chứ.

Tây Môn Khánh lại hỏi:

- Nay tôi muốn mời sư phụ tới nhà, sư phụ chịu đi chăng.

Vị tăng đáp:

- Đi chứ.

Tây Môn Khánh nói:

- Nếu vậy thì tôi thỉnh sư phụ ngay bây giờ.

Vị tăng im lặng bước xuống giường, đeo túi thuốc lên vai, tay chống thiền trượng bước ra. Tây Môn Khánh bảo Đại An:

- Người lấy một con lừa cho sư phụ cưỡi, thỉnh sư phụ về nhà trước, ta về sau.

Vị tăng Tây Trúc nói:

- Tôi không quen cưỡi lừa ngựa, chỉ quen đi bộ, quan nhân cứ lên ngựa đi, tôi sẽ tới quý phủ trước cả quan nhân nữa.

Tây Môn Khánh càng tin là vị cao tăng này có pháp thuật cao cường bèn vái chào vị trưởng lão rồi lên ngựa dẫn vị tăng vào thành.

Hôm đó là ngày mười bảy tháng tư, vừa là sinh nhật của Kiều Nhi và Vương thị. Trong nhà Tây Môn tiệc tùng linh đình, khách khứa tấp nập. Tới quá trưa thì Vương thị sai em là Vương Kinh tới mời.

Nhưng Vương Kinh không dám vào nhà mà chỉ hỏi Bình An ở cổng là cho gặp Đại An. Đại An theo Tây Môn Khánh chưa về, Vương Kinh cứ thần thơ ngoài cổng mà đợi. Đang đứng đợi thì Nguyệt nương và Bình Nhi tiễn Lý bà ra cổng. Lý bà lên kiệu về xong, Nguyệt nương thấy một thiếu niên mười lăm mười sáu tuổi đứng thần thơ ngoài cổng thì hỏi:

- Người là ai?

Tên Vương Kinh không biết Nguyệt nương nên chạy tới vái chào mà thưa:

Dạ, tôi là người của nhà họ Hàn, tới muốn tìm Đại An ca ca nói câu chuyện.

Bình An sợ Nguyệt nương biết Vương Kinh do Vương thị sai tới mời Tây Môn Khánh, lại sợ Vương Kinh sơ suất tiết lộ chuyện kín của chủ, bèn bước tới đẩy Vương Kinh ra một bên rồi thưa:

- Tên này là người của Hàn Quản lý, tới đây tìm Đại An để hỏi là chừng nào Hàn Quản lý về được.

Nguyệt nương không nói gì, chỉ im lặng quay vào. Lát sau Đại An và vị tăng tới cổng, vị tăng đi bộ mà mặt mày thung dung, còn Đại An đi ngựa mà mồ hôi như tắm. Bình An chạy ra nói nhỏ với Đại An về việc Vương thị sai Vương Kinh đi mời Tây Môn Khánh. Lại nói thêm:

- Nhưng không ngờ Đại nương tiễn khách ra cổng bắt gặp và hỏi nó, tôi phải nhảy ra nói đỡ như vậy. Nếu Đại nương có hỏi thì anh cứ nói đúng như thế. Tôi mà không lanh trí thì chuyện lộ rồi còn đâu.

Đại An gật đầu rồi bảo:

- Hôm nay tự nhiên gia gia cho mời vị tăng này tới, bảo lấy lửa cho cưỡi, ông ta không chịu mà đòi đi bộ. Dọc đường ông ta chạy như bay tôi phi ngựa mới đuổi kịp. Thật là bực mình.

Vừa nói vừa quạt, Bình An hỏi:

- Gia gia mời vị tăng tới nhà làm gì?

Đại An đáp:

.

- Ai mà biết, nhưng nghe đâu là để xin thuốc uống. Hai đứa đang trò chuyện thì Tây Môn Khánh phi ngựa về tới Thấy vị tăng đang đứng dựa cổng thì cười bảo:

- Sư phụ quả là thần nhân, quả nhiên sư phụ về trước tôi. Nói xong xuống ngựa mời vị tăng vào đại sảnh. Chủ khách an tọa dùng trà. Vị tăng ngắm nhìn tòa đại sảnh, thấy cao rộng nguy nga, ngoài treo rèm quý, thêm có sư tử đá, trong bày toàn bình phong quý, có một cái bình phong cẩn đá Đại Lý, xung quanh tường treo nhiều bức tranh cổ giá trị, đồ đạc trưng bày toàn thứ hiếm có đắt tiền. Qua một tuần trà, Tây Môn Khánh hỏi:

Sư phụ có dùng rượu được chăng?

Vị tăng nói:

- Bần tăng không kiêng cử gì rượu thịt cả.

Tây Môn Khánh bèn quay lại bảo gia nhân dọn rượu thịt. Hôm đó là sinh nhật của Kiều Nhi bên trong nhà sẵn tiệc ngon. Đại An bày bàn ra, nhà bếp mang lên toàn thịt cá đủ loại xào nấu thơm ngon, Thư Đồng đem ra một bình rượu quý. Trong các món ăn, có đủ loại thịt gà vịt dê lợn, đặc biệt có món canh thịt, thịt được băm ra nặn thành hình rồng và hai khối thịt tròn, gọi tên là nhất long hỷ nhị châu. Cầm Đồng rót rượu Tư âm bạch tuyết vào cái chung liên bông, dâng cho vị tăng. Tây Môn Khánh ân cần tiếp đãi. Vị tăng ăn như sấm sét, tửu lượng rất cao, một loáng an gần hết bàn tiệc, uống gần cạn một bình rượu lớn. Lát sau nói:

- Bàn tăng đã no say rồi.

Tây Môn Khánh mời vị tăng tới bàn bên cạnh dùng hoa quả rồi nói:

- Tôi chỉ xin cầu thuốc trường sinh.

Vị tăng nói:

- Tôi có một thứ thuốc chế bằng tinh túy của bách hoa vạn thảo. Hàng năm cứ tới những ngày mồng ba tháng ba, mồng năm tháng năm, mồng bảy tháng bảy, mồng chín tháng chín thì tôi trai giới, nấu luyện thành cao. Sau đó bốn chín ngày, tôi tán thành bột rồi chế thành thuốc hoàn. Tôi chưa dám cho ai vì chưa gặp người có duyên. Nay gặp quan nhân hậu đãi, tôi xin tặng vài hoàn.

Nói xong lấy một cái hồ lô trong tay nài ra, đổ ra mười viên thuốc rồi dặn:

- Mỗi sáng sớm uống với nước trà.

Tây Môn Khánh nhận mấy viên thuốc rồi nói:

- Chẳng hay công hiệu của thứ thuốc này là thế nào?

Vị tăng đáp:

Thứ thuốc này:

Hiếm như nước ngọc.

Quý tựa quỳnh tương.

Tháng tháng tinh thần sáng khoái.

Ngày ngày khí huyết phương cương.

Độc sách nhiều nhưng vẫn nhớ.

Công việc bận cũng không quên.

Thuốc có ngọt có đắng.

Ấy là thọ với khang.

Trăm năm tóc đen nhánh.

Ngàn năm thể lực cường.

Chắc rằng lại sáng mắt.

Bổ tim, bổ gan ruột, lại bổ dương.

Mùa đông trong người ấm áp.

Mùa hè mát mẻ như thường.

Thuốc này nếu chịu uống.

Tuổi thọ sẽ miên trường.

Tặng cho người tri kỷ.

Xin chớ coi tầm thường.

Tây Môn Khánh nghe xong mừng lắm nói:

- Tôi rất tin, nhưng có điều xin thưa cùng sư phụ. Người đời thường nói mời lang y thì chọn người tốt, xin thuốc thì phải xin đơn. Nay sư phụ cho tôi nhưng không cho đơn, ít hôm nữa tôi uống hết rồi làm sao tìm được sư phụ.

Nói xong quay lại bảo Đại An vào lấy ba chục lạng bạc ra đưa cho vị tăng để xin đơn thuốc. Nhưng vị tăng cười bảo:

- Bần tăng là người tu hành, vân du bốn phương, tới đâu là chẳng có ăn, đâu có cần những thứ này làm gì. Xin quan nhân cất đi Nói xong, không cho đơn thuốc, mà đứng dậy cáo từ. Tây Môn Khánh nói:

- Nếu sư phụ không nhận tiền thì tôi xin tặng ít vải để sư phụ may quần áo.

Nói xong sai Đại An lấy một xấp vải tốt ra. Tây Môn Khánh hai tay đưa cho vị tăng. Vị tăng nhận vải, cho vào tay nải, nói lời cảm tạ rồi cáo từ, thoăn thoắt bước ra cổng, chớp mắt đã không thấy đâu nữa.

Hồi 51

Hôm đó cũng là sinh nhật của Lý Kiều Nhi. Vương đạo cô ở am Quan âm mời Tiết đạo cô ở am Liên Hoa và hai đồ đệ là Diệu Phượng và Diệu Thú tới. Tiết đạo cô vẫn được coi là người đạo hạnh, vóc người rất mập, miệng như cá, má tựa má lợn, đội mũ ni, mặc cà sa mà tới. Nguyệt nương kính trọng lắm, mời tất cả vào thượng phòng bày hoa quả trà bánh mời ăn. Hôm đó có cả Dương cô nương và Ngô Đại cữu mẫu.

Hai tiểu đạo cô là Diệu Thú và Diệu Phượng khoảng mười lăm tuổi, người rất thanh tú, cũng ngồi uống trà ăn bánh. Trong khi trò chuyện, Tiết đạo cô gọi Nguyệt nương là Bồ Tát tại gia hoặc quan nhân nương tử.

Câu chuyện xoay qua giáo lý nhà Phật thì thấy Thư Đồng dọn dẹp chén bát từ ngoài vào. Nguyệt nương hỏi:

- Vị hòa thượng ở ngoài đó về rồi à?

Thư Đồng đáp:

- Thưa vâng, vừa mới về xong.

Ngô Đại cữu mẫu hỏi:

- Vị hòa thượng đó mời từ đâu về vậy? Nguyệt nương đáp:

- Hôm nay gia gia tiền Thái Ngự sử ở ngoại thành rồi chẳng biết mời ở đâu về một ông hòa thượng uống cả rượu ăn cả thịt, mà ăn uống còn nhiều hơn người thường nữa. Nghe đâu gia gia muốn cầu thuốc trường sinh nhưng hòa thượng chỉ cho thuốc mà không cho đơn. Gia gia tặng bạc thì không chịu lấy, chẳng hiểu hòa thượng đó là người như thế nào.

Tiết đạo cô nghe vậy thì bảo:

- Cứ riêng việc uống rượu ăn thịt cũng đủ biết hòa thượng đó là người thế nào rồi. Đến như chúng tôi là nữ tăng mà còn phải chịu nhiều trai giới, huống hồ họ là nam tăng. Kinh Địa Tạng có nói đó, tu hành mà ăn uống phạm trai giới thì lúc chết đi, mỗi miếng ăn miếng uống là một tội.

Ngô Đại cữu mẫu hỏi:

- Như chúng tôi đây ngày nào cũng ăn thịt uống rượu, lúc chết đi chẳng biết có bị tội không.

Tiết đạo cô đáp:

- Như lão Bồ Tát đây thì có sao, đó là được hưởng cái phúc của kiếp trước, kiếp trước có phúc nên kiếp này được hưởng vinh hoa phú quý, cũng như trồng cây mùa xuân thì mùa thu được ăn quả, đó là lẽ tất nhiên sao gọi là tội được.

Ngô Đại cữu mẫu và mọi người nghe cắt nghĩa như vậy thì yên lòng lắm. Câu chuyện được tiếp tục xung quanh giáo lý nhà Phật.

Trong khi đó, sau lúc vị hòa thượng cáo từ, Đại An tới gần Tây Môn Khánh hỏi nhỏ:

- Lúc này Hàn đại tẩu sai người em tới nói hôm nay là sinh nhật của đại tẩu, thế nào cũng mời gia gia tới.

Tây Môn Khánh vội sai Cầm Đồng đem một vò rượu quý tới nhà Vương thị trước, rồi bảo Đại An lấy ngựa cùng mình tới nhà Vương thị.

Tới nơi, Tây Môn Khánh xuống ngựa bảo:

- Để Cầm Đồng nó ở lại đây còn người đem ngựa về nhà, Đại nương có hỏi thì người cứ nói là ta đang ở tiệm đường Sư Tử tính toán tiền bạc.

Đại An vâng lời dẫn ngựa về.

Vương thị bước ra tiếp rước Tây Môn Khánh vào nhà rồi sụp lạy mà nói:

- Đa tạ gia gia có lòng tới, lại còn cho rượu nữa.

Tây Môn Khánh nói:

- Ta quên bằng ngày sinh nhật của nàng nên hôm nay ra ngoại thành đưa tiền Thái Ngự sử, cũng vừa mới về tới nhà xong.

Đoạn lấy trong tay áo ra một cây trâm bằng bạc đưa cho Vương thị mà bảo:

- Quả chúc thọ nàng đây.

Vương thị cầm lấy xem, đó là cây trâm bạc có hai chữ thọ bằng vàng, sung sướng nói:

- Cây trâm quả là đẹp.

Rồi lạy tạ. Tây Môn Khánh lại cho Vương thị năm lạng bạc mà bảo:

- Để nàng có chút ít làm tiệc mừng sinh nhật.

Vương thị lại lạy tạ một lần nữa, rồi đứng dậy cởi áo ngoài cho Tây Môn Khánh, mời vào phòng trong dùng trà, đồng thời dọn dẹp tiệc. Hai người lấy bài ra đánh giải trí một lúc rồi vào tiệc Đại An dẫn ngựa về nhà rồi ngủ một giấc tới gần tối. Tỉnh dậy thấy trời gần tối vội chạy vào nhà trong tìm đèn để thắp lên đi đón chủ. Nguyệt nương thấy vậy hỏi:

- Hôm nay gia gia đi uống rượu ở nhà nào vậy?

Đại An dừng lại đáp:

- Gia gia có uống rượu nhà ai đâu, gia gia tính sổ sách tại tiệm đường Sư Tử đấy chứ.

Nguyệt nương bảo:

- Tính toán gì mà cả ngày vậy?

Đại An đáp:

- Gia gia vừa tính toán vừa uống rượu nên mới lâu.

Nguyệt nương hỏi:

- Gia gia uống rượu có ai ngồi tiếp không? Mà hồi sáng Hàn Đạo Quốc sai người đến tìm mà có chuyện gì vậy?

Đại An đáp:

- Người nhà đó tới hỏi chừng nào Hàn Quản lý về nhà được.

Nguyệt nương mắng:

- Thằng khốn dám nói dối, tao biết là hồi này mà thành yêu thành quỷ rồi đó.

Đại An cúi đầu đứng im, không dám ho he. Nguyệt nương sai Tiểu Ngọc lấy đèn cho Đại An rồi dặn:

- Thưa với gia gia là ở nhà Nhị nương đang chờ gia gia về ăn mừng sinh nhật.

Đại An vâng lời xách đèn quay ra. Tới căn nhà dành cho gia nhân gần cổng thấy Thư Đồng, Phó Quản lý và Bình An đang ngồi uống rượu, trước mặt có một bình rượu và mấy món thức ăn, Đại An bước tới cười:

- Ghê thật. tưởng làm gì. Hóa ra tự nhau ăn uống say sưa.

Thư Đồng bảo:

- Thối chữa, người ta đang ăn uống thì tự nhiên ở đâu tới phá bình.

Đại An bảo:

- Ai thêm phá bình, tao đang định tìm mày đó, mày nhiều tội lắm.

Đoạn bước tới cười giỡn ôm Thư Đồng mà vật. Thư Đồng tuột cả mũ, kêu lên:

- Ơ hay, tao chưa thêm mắng mày mà mày đã định làm hỗn với tao phải không? Rơi cả mũ người ta rồi đây này?

Phó Quản lý bảo Bình An:

- Nhặt giùm cái mũ lên không bắn.

Bình An nhặt mũ lên đưa cho Thư Đồng, Thư Đồng liệng mũ vào cái giường gần đó. Đại An bảo:

- Mày giỏi đóng vai con gái lắm, mày là đồ dâm phụ, hôm nay cho mày biết tay tao.

Nói xong nhổ ngay một bãi nước miếng vào mặt Thư Đồng. Thư Đồng vung tay đỡ không kịp mà lại làm đổ cả bình rượu. Phó Quản lý bảo:

- Hai thằng khỉ thôi đi, giỡn gì kỳ cục vậy?

Thư Đồng chùi mặt bảo:

- Chơi thì chơi, giỡn thì giỡn, sao lại nhổ nước thối vào người ta?

Đại An bảo:

- Bây giờ mày không thích giỡn, sao lúc trước mày hay giỡn người ta quá vậy?

Bình An vội rót một chung rượu đưa cho Đại An mà bảo:

- Mày uống rượu đi rồi còn rước gia gia. Mày uống rượu rồi lo việc đi đã, muốn nói gì lát về nói.

Đại An bảo:

- Được rồi, để tao rước gia gia về xong rồi sẽ nói chuyện với nó. Nó coi thường tao sao được, tao có sợ nó bao giờ đâu. Nói xong cầm chung rượu uống cạn, rồi xách đèn lên ngựa tới nhà Vương thị. Tới nơi, gọi Cầm Đồng mở cổng rồi hỏi:

- Gia gia đang ở đâu?

Cầm Đồng đáp:

- Đang uống rượu ở trong đó.

Nói xong đóng cổng rồi cùng Đại An vào nhà bếp. Phùng lão bảo:

- Đại An à, Hàn Đại tẩu của cháu đợi mãi chẳng thấy cháu tới, có để phần đây này.

Nói xong lấy mấy đĩa món ăn đầy ụ toàn thịt gà thịt vịt và một bình rượu nhỏ. Đại An nghiêm nhiên ngồi ăn uống nhồm nhoàm, lát sau no say mà rượu và đồ ăn vẫn không hết, mới bảo Cầm Đồng:

- Mày ăn vài miếng rồi uống ít rượu cho vui, tao không ăn nổi nữa.

Cầm Đồng bảo:

- Để phần cho anh thì anh cứ ăn uống đi.

Đại An bảo:

- Thì tao ăn uống rồi, bây giờ tao mời mày mà.

Cầm Đồng miễn cưỡng ngồi xuống ăn uống.

Lát sau Đại An bảo:

- Phùng lão à, tôi nói câu này lão đừng giận, lão được Lục nương tôi giao phó chuyện nhà, lão không lo, lại ở đây suốt ngày lo việc cho Hàn đại tẩu, Lục nương hỏi thì tôi phải nói chứ.

Phùng lão quay phắt lại bảo:

- Khỉ ời, chớ đùa vậy, mày mà nói ra Lục nương giận mà mắng chửi tao thì tao làm sao còn dám nhìn mặt Lục nương nữa. Nhớ đừng có nói gì hết. Trong khi Đại An nói chuyện với Phùng lão thì Cầm Đồng đã ăn xong, rồi bước ra ngoài, tới cửa sổ phòng Vương thị lên nhìn vào Vương thị đang chuốc rượu cho Tây Môn Khánh, đoạn nói:

- Hôm nay gia gia tới đây ngồi uống với tôi chén rượu như thế này quả là tôi có phúc lắm, nhưng nếu gia gia quả không chê tôi, không khinh tôi thì tôi có một chuyện muốn thưa với gia gia.

Tây Môn Khánh bảo:

- Nàng có chuyện gì thì cứ nói, việc gì phải ngần ngại.

Wương thị cúi đầu then thùng im lặng. Tây Môn Khánh phải giục hai ba lần Vương thị mới nói:

- Hàn Đạo Quốc hồi này có vẻ nhàn hạ hay sao mà suốt ngày đàn đúm rượu chè với bạn bè, về tới nhà thì chẳng bao giờ thấy mặt mày tươi tỉnh. Mới đây nghe đâu lại gây sự với người ta, chuyện có thể lên quan. Tôi biết là gia gia ở viện Đề hình là người có danh tiếng, công việc lại bề bộn, không để ý tới những chuyện nhỏ, nhưng cúi xin gia gia có cách nào che chở cho Đạo Quốc, bằng cách là giúp hắn tránh được những lời thôi, nghĩa là bắt hắn phải lo công việc của tiệm cho chăm chỉ như vậy thì công việc của gia gia được tốt đẹp mà Đạo Quốc cũng không có dịp để sinh chuyện. Được như vậy thì ơn của gia gia tôi chẳng bao giờ quên.

Tây Môn Khánh bảo:

- Chuyện chưa ra tới cửa quan thì cũng có gì đáng lo đâu.

Vương thị nói:

- Nhưng mà gia gia phải có cách quản thúc Đạo Quốc thế nào, trói buộc vào công việc thế nào, chứ cứ để tự do quá như thế này, muốn đi đâu thì đi, muốn về nhà giờ nào thì về, như vậy lỡ gặp lúc gia gia đang ở đây thì tránh sao khỏi bất tiện. Bỗng có tiếng sột soạt ngoài cửa sổ. Tây Môn Khánh hỏi:

- Ai ở ngoài đó vậy?

Vương thị cầm đèn giơ cao lên rồi ngó ra ngoài cửa sổ, thấy một bóng đen chạy đi, nhưng không rõ ai, bèn để đèn xuống trả lời:

- Con mèo nhà này đấy mà, nó chuyên môn rình chim rình chuột ngoài cửa sổ đó. Có đêm nó cứ sột soạt cả đêm, tôi sợ đến không ngủ được đó.

Lúc đó đêm cũng đã khuya. Tây Môn Khánh đứng dậy.

Vương thị nói:

- Trời chưa khuya lắm, bên ngoài đã có người canh giữ, gia gia ngại gì, ngồi lại đây một lát đã.

Tây Môn Khánh bảo:

- Để hôm nào ta gọi Đạo Quốc tới, sai cùng với Lai Bảo và Thôi Bản tới Dương Châu chở muối về đây bán. Chở muối về xong thì ta lại sai hãnh đi Hồ Châu lo việc tơ sợi, nàng coi có được hay không?

Vương thị nói:

- Gia gia sai đi đâu hãnh cũng phải đi, để hãnh ở đây làm gì, nhưng còn cửa tiệm thì giao lại cho ai?

Tây Môn Khánh bảo:

- Ta để cho Bôn Tứ thay thế.

Vương thị nói:

- Thế thì tốt lắm.

Trong khi Cầm Đồng vẫn rình nghe ngoài cửa sổ thì Đại An tới đập nhẹ một cái vào vai rồi bảo nhỏ:

- Nghe làm gì, gia gia sắp về rồi, tao với mày ra đằng trước mau.

Hai đứa trở ra đằng trước, Đại An bảo:

- Tao biết ở cái ngõ cạnh đây mới có hai con nhỏ xinh lắm, một đứa tên là Kim Nhi, một đứa là Tái Nhi, chỉ khoảng mười sáu mười bảy mà thôi, tao với mày tới đó chơi.

Đoạn quay vào dọn a hoàn của Vương thị:

- Chúng tôi ra ngoài này một chút, nếu gia gia tôi có gọi thì làm ơn chạy ra cái ngõ cạnh đây gọi chúng tôi.

Nói xong dắt Cầm Đồng đi. Nguyên ngõ này gọi là ngõ Hồ Điệp, trong có vài chục nóc nhà, phần lớn theo nghề bán phấn buôn hương. Đại An và Cầm Đồng bước vào một nhà, người trong nhà nhận ra Đại An là gia nhân thân tín của Tây Môn Khánh, vội mời ngồi. Đại An ngồi xuống bảo:

- Đâu, gọi hai em đó ra đây hát một bài nghe chơi.

Mụ chủ chứa đáp:

- Quán gia tới hơi trễ, hai em đều đang có khách cả.

Đại An hơi ngà ngà say, nghe vậy thì không nói không rằng, sấn sổ vén màn vào phòng trong, thấy trong phòng không có đèn, nhưng ánh trăng chiếu vào cho thấy hai người đàn ông, một người đang nằm trên giường còn một người đang cời giầy. Người này hỏi:

- Ai vào đây vậy ?

Đại An hùng hổ mắng:

- Đồ khốn kiếp.

Nói xong là xông tới đánh liền, người nọ không kịp mang giầy, kêu inh ỏi mà chạy ra ngoài trốn mất. Người đàn ông đang nằm trên giường cũng hốt hoảng bỏ chạy luôn. Đại An sai đốt đèn lên rồi bảo:

- Loài chó chết, nó dám hỏi ta là ai. Hôm nay tao tha, đáng lẽ là tao dẫn lên nha môn cho chúng nó ném vài chục trượng để biết tao là ai.

Mụ chủ lật đật thắp đèn lên rồi vái Đại An lia lịa mà nói:

- Hai người đó ở xa mới tới nên không biết nhị vị quán gia, xin nhị vị bớt giận mà bỏ qua, chấp làm gì cho mất vui. Thấy Kim Nhi và Tái Nhi đang khép nép run sợ Ở góc phòng, mụ chủ vội gọi ra, bảo tiếp đãi Đại An và Cầm Đồng. Hai người con gái bước ra lạy chào rồi nói:

- Đêm đã khuya, không ngờ nhị vị quán gia chiếu cố nơi này nên không kịp chuẩn bị gì, xin nhị vị tha lỗi.

Nói xong cùng nhau bày bàn dọn ít đồ ăn và rượu cho Đại An, và Cầm Đồng ngồi ăn uống. Kim Nhi ngồi cạnh chuốc rượu cho Đại An, còn Tái Nhi thì chuốc rượu cho Cầm Đồng. Lát sau, Kim Nhi lấy cây tỳ bà ra đàn hát. Tái Nhi tiếp tục chuốc rượu. Sau đó đến lượt Tái Nhi đàn hát để Kim Nhi chuốc rượu.

Đang lúc rượu ngọt hát hay thì nghe tiếng a hoàn của Vương thị gọi ở đầu ngõ, hai tên gia nhân vội đứng dậy. Đại An quay lại bảo:

- Để hôm khác anh em sẽ tới thăm hai nàng.

Nói xong trở về nhà Vương thị. Tới nơi, thấy Tây Môn Khánh vẫn còn ngồi uống rượu với Vương thị trong phòng. Hai đứa bèn xuống bếp hỏi Phụng lão:

- Gia gia cho gọi chúng tôi phải không?

Phùng lão đáp:

- Gia gia không gọi, chỉ hỏi là ngựa đã tới chưa, tôi chạy lên thưa là tới rồi, gia gia không hỏi gì nữa.

Nói xong đem trà cho hai đứa uống. Lát sau thấy Tây Môn Khánh đứng dậy, hai đứa vội chạy ra chuẩn bị ngựa. Trong này Vương thị nói:

- Gia gia về nhà chắc còn uống rượu nữa, vậy xin uống một chung này.

Tây Môn Khánh bảo:

- Về nhà chắc ta không uống nữa đâu.

Nói xong uống cạn chung rượu do Vương thị rót. Vương thị hỏi:

- Chừng nào thì gia gia lại tới đây?

Tây Môn Khánh đáp:

- Để ta cho bọn họ lên đường xong rồi sẽ tới với nàng.

A hoàn đem trà lại, Tây Môn Khánh uống thêm một chung trà rồi bước ra, lên ngựa mà về.

Trong khi đó tại nhà, Kim Liên và mọi người đang quây quần nghe hai đồ đệ của Tiết đạo cô hát những bài hát Phật. Đang nghe hát, Kim Liên sức nhớ tới cái trâm chữ thọ, sờ lên đầu không thấy, tìm cũng không thấy, bèn hỏi Xuân Mai, Xuân Mai đáp:

- Hồi sang gia gia tới phòng mình, có cầm cây trâm lên coi, vậy mà sao bây giờ không thấy.

Kim Liên ngạc nhiên hỏi:

- Gia gia tới đây bao giờ? Sao ta không biết?

Xuân Mai đáp:

- Lúc đó nương nương đang ở thượng phòng tiếp đón Tiết đạo cô. Gia gia ăn mặc loàng xoàng tới đây. Tôi hỏi thì không trả lời, lát sau thì trở ra đi luôn. Chắc là gia gia đem đi rồi, lát nữa gia gia về, nương nương thử hỏi xem sao. Tây Môn Khánh về tới nhà thì trời cũng khuya, nên đi thẳng ra hoa viên, vào phòng Bình Nhi. Cầm Đồng đem mũ áo của chủ vào giao cho Tiểu Ngọc cất đi. Nguyệt nương thấy vậy hỏi:

- Gia gia đâu?

Cầm Đồng đáp:

- Gia gia đang ở phòng Lục nương.

Nguyệt nương bảo mọi người:

- Xem thế đấy, mọi người đang chờ đợi cả ở đây mà về nhà không thềm vào đây.

Bình Nhi nghe vậy hoảng lên, trở về phòng mình bảo Tây Môn Khánh:

- Hôm nay là sinh nhật của Nhị nương, Nhị nương và cả nhà chờ Cầm Đồng từ trưa tới giờ, bây giờ về tới nhà, sao không vào với mọi người?

Tây Môn Khánh cười:

- Tôi say quá rồi, để ngày mai vậy.

Bình Nhi bảo:

- Nói vậy sao được, say thì say, cũng phải vào uống chén rượu mừng thọ Nhị nương chứ, chàng không sợ Nhị nương buồn giận hay sao?

Nói xong nhất định lôi bằng được Tây Môn Khánh vào. Mọi người đứng dậy chào hỏi. Tây Môn Khánh ngồi xuống, Kiều Nhi rót rượu tới mời. Nguyệt nương hỏi:

- Hôm nay một mình chàng mà ngồi ở ngoài tiệm từ trưa tới giờ hay sao?

Tây Môn Khánh đáp:

- Có Ứng nhị gia tới uống rượu với tôi đấy chứ.

Nguyệt nương bảo:

- Nhất định là không phải vậy, chàng phải nói thật mới được. Bình Nhi dẫn Tây Môn Khánh vào xong rồi trở về phòng dỗ con ngủ. Tây Môn Khánh uống xong chung rượu của Kiều Nhi, ngồi im lặng một lát rồi tới phòng Bình Nhi. Bình Nhi thấy vậy bảo:

- Con nó vừa mới ngủ được, chàng qua phòng khách nghỉ đi. Chàng phải đến với Nhị nương.

Tây Môn Khánh hỏi :

- Mấy hôm trước nàng không khỏe, sao không mời lang y tới. Bình Nhi nghe nhắc, vội lấy đơn thuốc kê bệnh của vị lang y hôm nọ ra đưa cho Tây Môn Khánh.

Tây Môn Khánh cầm tờ kê bệnh lên coi thì thấy viết như sau:

Sách thuốc nói, phổi nóng thì ho và có đờm, cổ khô thì khan tiếng, như vậy gọi là hư lao. Nhưng hư lao lại phân làm hai loại như hư lao nhiệt và hư lao vô nhiệt. Hư lao nhiệt thì tim phổi bế tắc, hại cho khí huyết, khiến cho tâm thần nóng nảy, đầu nhức, mắt mờ, lưỡi khô, đầu óc mệt mỏi, tứ chi bải hoải, không muốn ăn uống, mình mẩy đau nhức, tổn đến chân âm không ít. Nhiều khi ngày mệt đêm khỏe hoặc đêm mệt ngày khỏe. Tâm thịnh thì nhiệt phát ở ngoài, mà tâm hư thì nhiệt thấu ở trong. Còn hư lao vô nhiệt thì do khí huyết bất túc, tạng phủ bị hàn, ăn uống không tiêu, chân tay giá lạnh, có khi nôn mửa, xương cốt đau nhức, mặt vàng da bủng. Chứng này nếu ở trong hàn thì ngoài là giả nhiệt. Nếu ăn uống không tiêu, đau bụng đại tiện khó, chân tay lạnh, có nôn mửa, sợ gió, tức là nội ngoại đều là chân hàn. Nếu thích ăn đồ lạnh, đại tiện cứng, chân tay nóng, không sợ gió, tức là nội ngoại đều là chân nhiệt. Nếu ăn uống như thường mà đại tiện

khó khăn, chân tay lạnh, có nôn mửa, tức là nội chân nhiệt mà ngoại chân hàn. Còn nếu biếng ăn mà lại thích đồ chua, bụng đau, nôn mửa, sợ lạnh, tức là nội chân hàn mà ngoại chân nhiệt. Nay bệnh nhân huyết hư mệt nhọc, mình mẩy đau nhức, trí mệt, mắt mờ, miệng nóng cổ khô, kém ăn ít ngủ, tức là mắc chứng lao nhiệt vậy. Nếu để lâu không trị e rằng nguy hại về sau.

Dưới đó là đơn thuốc, nhưng chẳng qua cũng chỉ quanh quẩn mấy vị đương quy, thược dược, phục linh cam thảo tử hồ, bạch truật, ngũ vị tử, địa cốt bì v. v...

Tây Môn Khánh đọc xong bảo:

- Xem ra đơn này cũng chẳng ích lợi gì, ngày mai bảo mời lang y khác tới chữa trị cho nàng. Hiện nàng đang bệnh, ta tha cho, không quấy nhiễu nàng nữa, nhưng nàng cũng nên tĩnh dưỡng, bảo nhũ mẫu nó trông ca nhi cho nàng ngủ, bây giờ cũng khuya rồi, đừng để mệt nhọc quá.

Tây Môn Khánh nói hơi lớn khiến Tố Quan giật mình thức giấc khóc âm ỉ, dỗ thế nào cũng không được. Bình Nhi bảo Nghênh Xuân lấy cái trống con ra đánh cho Tố Quan chơi rồi trao Tố Quan cho nhũ mẫu dỗ ngủ.

Lúc đó đã khoảng canh ba. Kim Liên thấy Tây Môn Khánh còn ở với Bình Nhi thì nghiêng răng đóng cửa mà đi ngủ.

Trong khi đó, tại phòng Nguyệt nương, Tiết đạo cô đưa thuốc cho Nguyệt nương mà dặn:

- Chọn ngày Nhâm Tý, dùng rượu mà uống, chẳng bao lâu sau khí huyết lưu thông là có thể có thai.

Nguyệt nương nhận thuốc, cảm tạ Tiết đạo cô, rồi quay sang nói với Vương đạo cô:

- Tôi cứ đợi mãi, sao không thấy tới?

Wương đạo cô cười:

- Đại nương coi, vật liệu đó đâu phải dễ kiếm, phải tìm mãi mới mua được, rồi lại phải giao cho Tiết sư phụ đây chế luyện nữa chứ, công lao thật nhiều mà đòi hỏi cả ngày giờ nữa, làm xong mới đem thuốc lại cho Đại nương được chứ.

Nguyệt nương bảo:

- Thật làm phiền nhị vị sư phụ quá.

Đoạn sai lấy bốn lạng bạc ra, thưởng mỗi người hai lạng, rồi nói - Nay mai nếu quả tôi thụ thai được thì sẽ xin tặng mỗi vị một xấp đoạn màu vàng để may cà sa.

Tiết đạo cô nói:

- Xin đa tạ hảo tâm của Bồ Tát.

Thật là:

Của thật muôn kiếp khó tìm,.

Đồ giả một ngày dễ kiếm.

Hồi 52

Suốt đêm hôm trước Kim Liên buồn bực không ngủ được, sáng hôm sau, khi Tây Môn Khánh ra viện làm việc thì Kim Liên vào nói với Nguyệt nương:

- Hôm qua Lục nương nói là Đại nương ý thế người trên, muốn nói gì thì nói. Gia gia đã say rượu vào phòng Lục nương nghỉ mà Đại nương còn nói này nói kia khiến Lục nương phải mất mặt, phải về phòng lòi gia gia tới, sau đó không thềm ngồi lại, mà trở về phòng mình ngay. Lát sau thì gia gia cũng về phòng Lục nương bảo là có giữ được đâu mà đòi giữ.

Nguyệt nương nghe xong giận lắm, nói với Ngô Đại cửu mẫu và Ngọc Lâu:

- Hôm qua có mấy người đó, tôi có nói gì đâu. Gia nhân vào đưa quần áo mũ mấn, tôi chỉ hỏi là gia gia đâu, sao không vào đây, gia nhân nói là gia gia đang ở phòng Lục nương, tôi chỉ nói là hôm nay sinh nhật Nhị nương, mọi người đang chờ, sao gia gia không vào, có thể thôi. Tôi nói vậy có gì đâu mà bảo là làm mất mặt Lục nương, mà bảo là tôi ý thế người trên muốn nói gì thì nói. Xưa nay tôi vẫn tin Lục nương là người tốt, biết điều, ngờ đâu tri diện bất tri tâm là thế. Hèn gì tối qua, khi dẫn gia gia vào đây là Lục nương bỏ về phòng ngay. Tôi nói thật, tôi chẳng cần gì phải giữ, gia gia muốn đến phòng nào thì đến, tôi chỉ như người ở góa mà thôi, tôi có cần gì đâu, ở góa không được thì lấy chồng khác, có ngại gì.

Ngô Đại cửu mẫu khuyên:

- Cô đừng nên nóng, cứ nên nghĩ tới ca nhi là hơn. Mình là người trên chuyện gì không phải chỉ nên để trong lòng, không nên chấp nhất.

Nguyệt nương bảo:

- Nhưng mà tức lắm, chịu không được, thà mình có nói thì không sao, đằng này mình không nói gì mới tức chứ, để rồi tôi sẽ hỏi Lục nương là tôi làm gì, nói gì mà bảo tôi ý thế.

Kim Liên nghe vậy hoảng quá vội nói:

- Thôi xin Đại nương tha thứ cho Lục nương, người ta thường nói người trên không chấp lỗi kẻ dưới. Lục nương cậy có con trai, mấy chị em mình đây, ai chẳng bị Lục nương nói xấu với gia gia. Lục nương lại thường nói là nay mai con trai lớn lên, người nào có ơn thì lấy ơn mà báo, người nào có thù thì lấy thù mà báo, chúng mình bây giờ toàn là những người ngoài rìa, nói làm gì cho mệt.

Ngô Đại cửu mẫu bảo:

- Làm gì có chuyện đó.

Tây Môn Đại thư thường ngày vẫn tới chuyện trò thân thiết với Bình Nhi, thấy Bình Nhi là người tốt, lại thường được Bình Nhi cho vài lạng tiền bạc, nay ngồi bên nghe chuyện này, bèn tới nói lại cho Bình Nhi biết.

Bình Nhi đang ngồi khâu quần áo cho con mặc trong lễ Đoan ngo, thấy Đại Thư vào vội đứng dậy mời ngồi, đoạn bảo Nghênh Xuân:

- Đem trà ra để cô nương dùng.

Đại Thư hỏi:

- Hồi nãy Đại nương có mời Lục nương vào dùng trà, sao không vào.

Bình Nhi đáp:

- Nhân lúc gia gia vắng nhà, được rảnh rang, tôi ngồi khâu cho em mấy cái quần áo.

Đại Thư bảo:

- Có chuyện này, không phải tôi ngồi lê đôi mách nhưng tôi phải nói với nương nương. Tôi biết nương nương chẳng bao giờ buồn giận gì Ngũ nương, vậy mà Ngũ nương tới nói với Đại nương là nương nương bảo Đại nương ý thế. Hiện Ngũ nương còn đang ngồi kể xấu nương nương ở trong đó. Vậy nương nương nên chuẩn bị mà trả lời Đại nương. Nhớ đừng nói là tôi cho nương nương biết chuyện này, kéo Đại nương và Ngũ nương lại thù ghét tôi.

Bình Nhi đang bệnh mà vẫn gắng gượng làm việc, nay nghe Đại Thư nói vậy thì chân tay tự nhiên bủn rủn, cầm cây kim không nổi ngồi lặng đi hồi lâu chảy nước mắt nói:

- Cô nương chắc biết là tôi không bao giờ có ý đó chứ đừng nói là lại nói như vậy. Tối qua nghe gia nhân bảo gia gia đang ở phòng tôi, tôi vội trở về giục gia gia vào trong vui vẻ với mọi người, chứ tôi có nói tiếng nào đâu. Đại nương đối xử với tôi rất tốt, lẽ nào tôi không biết, để đến nỗi nói những lời khiến Đại nương buồn lòng. Đây chẳng qua người ta ghen ghét với tôi mà đặt chuyện nói xấu tôi mà thôi.

Đại Thư nói:

- Lúc nghe Đại nương nói là sẽ hỏi nương nương thì Ngũ nương hoảng lên, vội kiếm cách ngăn cản.

Bình Nhi bảo :

- Tôi mà có nói gì thì trời biết cho tôi. Chẳng qua là Ngũ nương tìm cách hại tôi, có lẽ một ngày nào đó hai mẹ con tôi cũng bị người ta hãm hại mà thôi.

Nói xong chỉ khóc. Đại Thư hết lời khuyên giải. Lát sau thì Tiểu Ngọc chạy tới nói:

- Thỉnh Lục nương và đại cô nương vào dùng cơm.

Hai người đứng dậy theo Tiểu Ngọc, tới nơi, thấy chưa có cơm, Bình Nhi trở về phòng nằm, rồi mệt mỏi ngủ thiếp đi.

Gần trưa, Tây Môn Khánh mới về tới nhà là ghé thăm Bình Nhi trước nhất, thấy Bình Nhi nằm ngủ bèn hỏi Nghênh Xuân.

Nghênh Xuân đáp:

- Hôm nay nướng nướng chẳng ăn uống gì cả.

Tây Môn Khánh lo lắng bước tới giường, lay Bình Nhi dậy bảo:

- Nàng làm sao mà bỏ cơm vậy? Hay là bệnh trở nặng ? Hôm nay đã uống thuốc chưa?

Bình Nhi quay ra, Tây Môn Khánh thấy mặt Bình Nhi đỏ lên và sừng húp thì hỏi:

- Sao vậy? Có chuyện gì cứ nói cho tôi nghe. Bình Nhi ngồi dậy dụi mắt đáp:

- Có gì đâu, không hiểu sao tôi chẳng muốn ăn uống gì cả, mà hôm nay lại làm như đau mắt nữa.

Chuyện Kim Liên nói xấu mình, Bình Nhi tuyệt nhiên không nói. Trong khi đó, trên thượng phòng, Đại Thụ nói với Nguyệt nương:

- Chuyện Ngũ nương nói hồi sáng đó, con đã tới hỏi Lục nương, Lục nương thề rằng không bao giờ dám nói như vậy, thề xong chỉ biết khóc. Lục nương lại bảo con rằng, Đại nương đối xử rất tốt, lẽ nào Lục nương lại ăn nói làm buồn lòng Đại nương.

Ngô Đại cữu mẫu cũng bảo:

- Hồi sáng nghe chuyện tôi đã không tin. Lục nương là người rất tốt, đâu có ăn nói như vậy bao giờ.

Nguyệt nương ngẫm nghĩ rồi nói:

- Chắc là có điều khó hiểu bên trong đây.

Ngô Đại cữu mẫu nói:

- Tôi nói thật, Lục nương là người đoan chính biết điều lắm, Ngũ nương quả không bèn gót.

Đang nói chuyện thì Cầm Đồng đem mấy cái bao lớn vào.

Nguyệt nương hỏi:

- Có chuyện gì vậy?

Cầm Đồng thưa:

- Chuyện buôn muối. Gia gia bảo làm cơm cho Hàn Quản lý và Thôi Bản ăn, rồi xếp bạc vào mấy bao này, ngày kia là ngày hai mươi, tốt ngày lắm, gia gia sẽ cho hai người cùng Lai Bảo đi Dương Châu.

Ngô Đại cữu mẫu nói:

- Chắc chú ấy cũng sắp vào, để tôi và nhị vị sư phụ tới phòng Nhị nương cho tiện.

Vừa nói xong thì Tây Môn Khánh bước vào. Mấy người rút không kịp. Tây Môn Khánh chỉ hai vị đạo cô hỏi:

Mấy người này tới đây làm gì vậy? Có phải Tiết đạo cô chẳng?

Nguyệt nương bảo:

- Sao chàng ăn nói vậy? Người tu hành tới đây cầu phúc cho mình đấy mà. Nhưng Tiết đạo cô mới tới đây lần đầu, sao chàng biết được?

Tây Môn Khánh bảo:

- Sao lại không biết, tu hành gì mà giúp cho tiểu thư của Trần Tam Chính tới am hẹn hò với một thằng đàn ông để lấy ba lạng bạc. Sự việc tiết lộ, đem lên quan, tôi cho lột áo đánh hai chục roi, bắt phải hoàn tục lấy chồng. Vậy mà sao giờ này lại tới đây mà chưa chịu hoàn tục? Để tôi cho bắt đem lên nha môn, kẹp tay cho biết.

Nguyệt nương vội nói:

- Chết chửa, sao chàng lại nhạo báng tăng ni, khinh lờn Phật pháp như thế. Người ta là đệ tử của Phật, tu hành như vậy là có thiện căn, khi không hoàn tục sao được? Chàng không biết đấy thôi, chứ Tiết đạo cô đây có đạo hạnh lắm.

Tây Môn Khánh cười khẩy:

- Nàng cứ việc hỏi thằng mục Tiệt xem mục ta có những đạo hạnh gì.

Nguyệt nương bảo:

- Cứ cái tật ăn nói báng bổ như vậy thôi.

Đoạn vội lảng ngay sang chuyện khác:

- Bao giờ thì định cho ba người đó đi Dương Châu đây?

Tây Môn Khánh đáp:

- Tôi vừa mới cho Lai Bảo sang nói chuyện với Kiều thân gia, bên đó bỏ ra năm trăm lạng, bên này mình cũng bỏ ra năm trăm lạng, ngày hai mươi tốt ngày sẽ cho ba người đó lên đường.

Nguyệt nương lại hỏi:

- Hàn Quản lý đi thì tiệm tơ sợi giao cho ai?

Tây Môn Khánh đáp:

- Tạm để Bôn Tứ trông nom.

Nói xong bảo Nguyệt nương lấy bạc ra cho vào bao rồi sai Cầm Đồng đem ra đại sảnh, giao cho ba người. Đúng lúc đó thì Ứng Bá Tước đến, thấy vậy bèn hỏi:

- Đại ca cho đem tiền bạc đi đâu vậy?

Tây Môn Khánh nói chuyện buôn muối cho Bá Tước biết. Bá Tước nghe xong vội đứng dậy vãi một vãi

mà nói:

- Xin thành thật chúc mừng đại ca, chuyến này quả là đại lợi.

Tây Môn Khánh mời Bá Tước ngồi xuống dùng trà rồi hỏi:

- Số bạc Lý Tam và Hoàng Tứ vay, chừng nào trả?

Bá Tước đáp:

- Chắc cũng chỉ nội trong tháng này mà thôi. Hôm qua họ có nói với tôi là mới có nhiều vật liệu làm nhang từ phủ Đông Bình tới, nên họ cần vay đại ca năm trăm lạng để lo vụ đó. Họ trả tiền vốn tiền lãi đúng hạn nhưng họ xin được đại ca cứ tiếp tục giúp đỡ.

Tây Môn Khánh nói:

- Nhị ca biết đó, hồi này tôi phải tiêu pha nhiều thứ tốn kém quá, trong nhà không còn tiền nữa, vụ buôn muối này tôi phải vay của Kiêu thân gia năm trăm lạng đó, còn tiền đâu mà cho vay.

Bá Tước nài nỉ:

- Họ cứ khẩn khoản van xin tôi nói với đại ca, nếu đại ca không giúp đỡ làm ơn cho họ thì họ biết nhờ vả ai bây giờ?

Tây Môn Khánh ngẫm nghĩ rồi bảo:

- Từ Tứ có tiệm ở ngoại thành hiện còn thiếu tiền tôi, hay là để tôi đòi năm trăm lạng về cho họ vay vậy.

Bá Tước mừng lắm:

- Thế thì tốt quá rồi còn gì.

Đang nói chuyện thì Bình An vào đưa tấm thiệp rồi thưa:

- Hạ lão gia sai Hạ Thọ tới thỉnh gia gia ngày mai tới chơi.

Tây Môn Khánh cầm thiệp coi qua rồi bảo:

- Được rồi.

Bình An lui ra.

Bá Tước nói:

- Tôi còn chuyện này muốn nói cho đại ca biết, đại ca có biết tại sao Lý Quế Thư không tới đây không? Có biết nó làm gì không?

Tây Môn Khánh nói:

- Suốt từ tháng giêng tới giờ không thấy Quế Thư tới đây, tôi cũng chẳng hiểu tại sao.

Bá Tước nói :

- Thế thì đại ca không biết thật rồi. Vương Tam ở trong phủ Vương Chiêu Tuyên nguyên là cháu rể của Lục Hoàng Thái úy ở Đông Kinh. Hồi tháng giêng có lên Đông Kinh chúc tết, được Thái úy thưởng cho một ngàn lạng bạc để hai vợ chồng ăn tết. Về đây Vương Tam được Tôn ca và Chúc ca dẫn đi khắp hang cùng ngõ hẻm, rồi tới nhà Quế Thư bỏ tiền ra bao bọc, giữ làm của riêng. Hôm trước tới ngày sinh nhật của Thái úy, Vương Tam miệt mài bỏ đi chơi, vợ mới lên Đông Kinh chúc thọ rồi kể tội chồng. Thái úy giận lắm, viết một tẩm thiệp cho Chu Thái úy, Chu Thái úy mới tư cho phủ Đông Bình, phủ tư về huyện mình, sai bắt Tôn, Chúc hai người. Hôm qua cả hai cùng bị bắt ở nhà Quế Thư. Quế Thư chạy sang hàng xóm ngủ nhờ một đêm, hôm nay nói là thỉnh đại ca tới che chở.

Tây Môn Khánh nói:

- Tôi từ tháng giêng tới giờ bận rộn không sao kể xiết, công chuyện lo không xuể, vậy mà còn người này người nọ làm phiền.

Bá Tước đứng dậy:

- Thì tôi biết sao nói vậy mà thôi, bây giờ tôi về, chắc là Quế Thư sắp mò tới đây. Đại ca quyết định ra sao nhớ sai gia nhân cho tôi biết.

Tây Môn Khánh dặn:

- Nhị ca cũng đừng hứa trước gì với họ cả, để tôi xem có đòi tiền được không đã, rồi sẽ báo cho nhị ca biết sau.

Bá Tước đáp:

- Tôi hiểu rồi.

Nói xong cáo từ mà về. Ra khỏi cổng Tây Môn Khánh đi một quãng thì Bá Tước gặp Quế Thư ngồi kiệu đi tới.

Trong khi đó Tây Môn Khánh dặn Kính Tế:

- Sửa soạn tới tiệm của Từ Tứ ở ngoại thành đòi tiền cho ta. Đang nói thì Cầm Đồng chạy tới thưa:

- Có Quế Thư tới, Đại nương thỉnh gia gia vào trong thưa chuyện.

Tây Môn Khánh vào phòng Nguyệt nương thì Quế Thư ăn mặc đơn sơ, tóc tai không chải, mặt không trang điểm, sụp lạy, khóc mà nói:

- Gia gia ơi, xin cứu con, thật khi không gặp tai bay vạ gió. Con có quen biết với Vương Tam bao giờ đâu, vậy mà Tôn gia và Chúc gia dẫn ngay tới. Thư thư con vắng nhà thì con phải ra mời nước, rồi tự nhiên có lính huyện xông vào bắt bớ, Vương Tam nhanh chân tông cửa sau chạy thoát, con thì trốn sang hàng xóm. Tôn gia và Chúc gia bị bắt, mẫu thân con thì phải một phen sợ gần chết. Sáng nay thì trên huyện cho đem trát tới bảo là con bị bắt giải lên Đông Kinh. Gia gia ơi, xin thương con mà cứu cho con.

Đoạn quay sang Nguyệt nương:

- Xin nương nương nói giùm con một lời.

Tây Môn Khánh cười:

- Thì cứ đứng dậy đi đã, việc gì mà cuống cả lên vậy? Trong tờ trát đó còn có tên những ai nữa?

Quế Thư đáp:

- Còn có tên Tề Hương Nhi nữa, Tề Hương Nhi bị buộc tội là lấy tiền đem đến cho con, con thề rằng có nhìn thấy tiền bạc gì thì trời làm nổ con người lòi tròng mắt con đi.

Nguyệt nương nói với chồng:

- Thôi, chàng cũng nên nói giùm nó một câu.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Hiện Tề Hương Nhi đã bị bắt chưa?

Quế Thư đáp:

- Tề Hương Nhi hiện đang trốn tại nhà Vương Hoàng thân.

Tây Môn Khánh bảo:

- Nếu vậy thì người cũng nên tạm ở đây vài ngày để ta nói với trên huyện cho.

Đoạn quay lại bảo Thư Đồng:

- Người viết một tẩm thiếp rồi đem tới thưa với Lý Tri huyện rằng Quế Thư hiện đang ở đây, xin Tri huyện miễn cho.

Thư Đồng vâng lời, trở lên thư phòng viết thiếp rồi mặc áo đội mũ đi ngay. Lát sau trở về đem theo thiếp của Tri huyện, rồi thưa:

- Lý lão gia dặn tôi về thưa rằng, chuyện gì khác thì xin nghe lời gia gia, nhưng chuyện này là do văn thư từ Đông Kinh sức về nên không thể bất tuân thượng lệnh. Nhưng vì nể gia gia nên Tri huyện bằng lòng gia hạn cho Quế Thư vài ngày, mong gia gia hiểu giùm, còn xin gì cho Quế Thư thì cứ xin thẳng với thượng ty ở Đông Kinh.

Tây Môn Khánh nghe xong trầm ngâm một lúc rồi nói:

- Lai Bảo hiện bận việc, sắp phải đi Dương Châu, làm gì có người sai đi Đông Kinh.

Nguyệt nương nói:

- Hay là cứ để Hàn Quán lý và Thôi Bản đi Dương Châu trước đi, để Lai Bảo lên Đông Kinh lo việc này, rồi về sẽ đi Dương Châu sau cũng được chứ gì. Tội nghiệp cho Quế Thư mà, nó sợ quá.

Quế Thư nghe vậy thì sụp xuống lạy vợ chồng Tây Môn Khánh như tế sao. Tây Môn Khánh sai gọi Lai Bảo

và dặn:

Ngày kia cứ để Hàn Quản lý và Thôi Bản đi Dương Châu trước đi, còn người thì ngày mai chịu khó lên Đông Kinh lo việc giùm cho Quế Thư, tìm Định gia mà nhờ. Quế Thư sụp lạy Lai Bảo. Lai Bảo hoảng lên, tránh xa mà vái rồi nói:

- Xin đừng làm vậy, gia gia sai là tôi đi mà.

Tây Môn Khánh sai Thư Đồng viết thiệp cho Định Quản gia, cảm ơn về việc đã nhắc nhở với Tống Ngự sử, báo tin việc tiếp đãi hai ngự sử Tống Thái, rồi nhờ việc Quế Thư. Lại bảo Nguyệt nương gói hai chục lạng bạc làm lễ vật. Rồi giao cả thư và bạc cho Lai Bảo. Quế Thư lúc đó mới yên tâm, vội lấy ra năm lạng bạc đưa cho Lai Bảo làm lộ phí rồi nói:

- Về đây rồi mẫu thân tôi đền đáp xứng đáng. Xin Bảo ca gắng lo giùm cho.

Tây Môn Khánh không chịu, bắt trả lại bạc cho Quế Thư rồi bảo Nguyệt nương đưa năm lạng bạc khác cho Lai Bảo. Quế Thư nói:

- Con đã nhờ gia gia và nương nương giúp, lẽ nào con lại để gia gia và nương nương tốn kém thêm.

Tây Môn Khánh cười:

- Chừng nào ta không có năm lạng bạc này thì lúc đó mới cần tiền của người.

Quế Thư đành phải cất bạc đi rồi vái Lai Bảo mà nói:

- Xin Bảo ca ngày mai đi sớm giùm, tôi sợ trễ mất.

Lai Bảo nói:

- Canh năm ngày mai tôi lên đường rồi, cứ yên tâm.

Nói xong nhận thư từ tiền bạc rồi tới nhà Hàn Đạo Quốc ở đường Sư Tử. Vương thị đang khâu và thấy Lai Bảo tới liền hỏi:

- Bảo ca đi đâu vậy? Có chuyện gì không? Nhà tôi chạy ra ngoài một chút cũng sắp về bây giờ, xin mời vào ngồi chơi.

Đoạn quay lại bảo Cầm Nhi:

- Người chạy tới nhà thợ may họ Từ mời gia gia về, nói là có Lai đại gia chờ ở nhà.

Lai Bảo nói:

- Cũng chẳng có chuyện gì quan trọng, tôi tới đây để nói là tôi không đi cùng Hàn đại ca được, vì ngày mai tôi phải lên Đông Kinh chạy việc cho cô ả Quế Thư. Cô ả đang khóc lóc lạy van với gia gia rồi khẩn khoản nhờ tôi đi giùm, Hàn đại ca và Thôi Bản cứ đi trước, tôi về sẽ tới Dương Châu sau.

Đang nói chuyện thì Đạo Quốc về. Hai người chào hỏi, Lai Bảo kể chuyện phải lên Đông Kinh rồi nói:

- Hôm nào tôi về sẽ tới Dương Châu tìm đại ca.

Đạo Quốc hỏi:

- Có tìm thì cứ tới khách sạn của Vương Bá Nhu ở bờ sông, gia gia nói là lúc trước có quen biết với thân phụ của Bá Nhu, nên dẫn chúng tôi tới cư ngụ tại đó. Nơi đó phòng rộng, khách thương trú ngụ cũng nhiều, mình khỏi lo về đồ đạc hàng hóa thất lạc.

Lai Bảo lại quay lại Vương thị:

- Ngày mai tôi lên Đông Kinh, tẩu tẩu không gửi gì cho thư thư nhà hay sao ?

Vương thị nói:

- Cũng chẳng có gì, chỉ có cha nó đánh cho nó mấy cái trâm bạc và tôi làm cho nó mấy đôi hài, để nhờ Bảo ca đem lên giùm.

Nói xong gói trâm và hài lại cẩn thận, trao cho Lai Bảo rồi sai Cẩm Nhi dọn rượu. Lai Bảo vội nói:

- Thôi xin tẩu tẩu khỏi phí tâm, để tôi về nhà sửa soạn hành lý chứ, canh năm ngày mai là tôi đi rồi.

Vương thị cười:

- Làm gì mà gấp vậy, đi xa thì phải để anh em bạn tiễn hành chứ. Bảo ca cứ ngồi lại uống chung rượu đã.

Đoạn bảo chồng:

- Kìa, chàng không mời Bảo ca uống rượu sao ? Cứ chờ đản như người vô sự ấy thôi.

Cẩm Nhi đem rượu và thức ăn ra. Đạo Quốc rót rượu mời Lai Bảo, Vương thị cũng ngồi bên tiếp đãi. Ba người ăn uống chuyện trò một lúc thì Lai Bảo nói:

- Thôi, cho tôi về, muộn rồi còn gì.

Đạo Quốc hỏi:

- Công việc sắp xếp đã xong chưa?

Lai Bảo đáp:

- Sổ sách các thứ ở tiệm đã giao hết cho Bôn Tứ rồi, tối nay đại ca khỏi phải ngủ ở ngoài tiệm nữa, nghỉ ở nhà một đêm đi rồi ngày kia lên đường đi Dương Châu.

Đạo Quốc nói:

- Ngày mai tôi cũng còn giao công việc thêm cho Bôn Tứ nữa.

Vương thị rót một chung rượu lớn đưa cho Lai Bảo:

- Xin Bảo ca cạn nốt chung này, chúng tôi không dám lưu giữ nữa.

Lai Bảo nói:

- Tẩu tẩu bắt uống thêm thì xin cho tôi rượu nóng.

Vương thị vội sai Cẩm Nhi đổi rượu hâm nóng, rồi hai tay nâng lên đưa cho Lai Bảo:

- Hôm nay chẳng có món gì ngon đãi Bảo ca.

Lai Bảo nói:

- Tẩu tẩu cho ăn thế này là đủ lắm rồi.

Nói xong uống cạn chung rượu rồi cáo từ Vương thị đưa gói quà cho Lai Bảo mà nói:

- Xin Bảo ca làm ơn đem lên cho cháu, rồi xem nó có vui vẻ khỏe mạnh không để về nói lại cho chúng tôi được yên tâm.

Nói xong cùng chồng tiễn Lai Bảo ra cổng.

Lai Bảo về nhà sửa soạn hành lý rồi hôm sau lên đường. Hôm đó Ngô Đại cữu tới bảo Tây Môn Khánh:

- Có văn thư từ phủ Đông Bình đưa xuống, nói là nhà tôi phải lo tu sửa gấp mấy cái kho lớn hạn trong sáu tháng phải làm xong, nếu đúng hạn thì được thăng một cấp, mà trễ hạn thì giao cho Tuần án Ngự xử định tội. Nhưng văn thư tới mà tiền bạc chưa tới. Tôi phải nhờ đến dượng đây, xin cho tôi vay ít bạc để gọi thợ làm kho, nay mai công khổ xuất bạc thì tôi xin hoàn lại ngay.

Tây Môn Khánh nói:

- Đại cữu cần bao nhiêu, xin cứ nói.

Ngô Đại cữu đáp:

- Cũng chẳng bao nhiêu, nếu dượng có lòng thì chỉ xin mượn hai chục lạng.

Tây Môn Khánh mời Ngô Đại cữu vào thượng phòng, bảo Nguyệt nương lấy hai chục lạng đưa cho Ngô Đại cữu. Nhân trong phòng có khách đàn bà nên Nguyệt nương bảo chồng mời anh mình ra đại sảnh uống rượu.

Lát sau hai người đang uống rượu ở đại sảnh thì Kính Tế bước tới vái chào rồi thưa:

- Từ Tứ ở ngoại thành xin khất gia gia vài hôm nữa.

Tây Môn Khánh gắt:

- Vậy đâu được, ta đang cần tiền, người tới bảo nó có trả hay không, mắng nó một trận cho ta.

Kính Tế vâng lời lui ra. Hai người lại tiếp tục uống rượu.

Trong khi đó tại phòng Nguyệt nương cũng bắt đầu nhập tiệc, có cả Ngô Đại cữu mẫu Dương cô nương, và Quế Thư cùng đám tiểu thiếp và Đại Thư. Cạnh tiệc có Úc Đại Thư đàn hát. Hát xong một bản, Ngọc Lâu

rót rượu mời Úc Đại Thư:

- Đàn hát cũng phải có rượu mới hay chứ.

Kim Liên cũng gắp một miếng thịt đưa vào mũi Úc Đại Thư mà đùa giỡn. Quế Thư gọi Ngọc Tiêu:

- Dem giùm chị cái đàn tỳ bà của Úc Đại Thư tới đây cho chị hát một bài, để Đại nương và các vị đây nghe.

Nguyệt nương bảo:

- Thôi Quế Thư à, trong lòng còn lo buồn thì đừng hát làm gì.

Quế Thư thưa:

- Dạ không sao, gia gia và nương nương đã lo cho con thì con không còn buồn sợ gì nữa.

Ngọc Lâu cười bảo:

- Quế Thư thật vô tư, hồi nãy tới đây khóc lóc, mặt không lau, đầu không chải, trà cũng không uống, vậy mà bây giờ lại như thường rồi.

Quế Thư mỉm cười đàn hát tự nhiên. Đang hát thì thấy Cầm Đồng dọn dẹp ly tách. Nguyệt nương hỏi:

- Đại cữu về rồi à?

Ngô Đại cữu mẫu bảo:

- Thế thì có thể dựng ấy sắp vào đây, mình lo dọn dẹp đi.

Cầm Đồng vội nói:

- Gia gia tới phòng Ngũ nương rồi.

Kim Liên nghe vậy thì nôn nao trong lòng, muốn về phòng nhưng sợ bất tiện nên cứ nhấp nhồm không yên. Nguyệt nương biết ý bảo:

- Muội muội nên về phòng săn sóc cho gia gia.

Kim Liên đứng ngay dậy cáo từ mọi người rồi tất tả bước ra.

Vào tới phòng, thấy Tây Môn Khánh tay cầm quạt phe phẩy, đang đùa với con mèo quý, Kim Liên bước lại giằng lấy cái quạt dùng giáo quạt đập cho con mèo mấy cái nên thân, con mèo cong đuôi chạy mất.

Tây Môn Khánh bảo:

- Đang tiệc tùng vui vẻ trong đó, về phòng làm gì vậy?

Kim Liên đáp:

- Vui thì kể cũng vui, Úc Đại Thư đàn hát rồi cả Quế Thư cũng đàn hát, Quế Thư lại chuốc rượu cho tôi. Nhưng lát sau thì thấy Cầm Đồng vào bảo là Ngô Đại cữu về rồi mà gia gia thì tới đây, Đại nương bảo tôi về phòng săn sóc gia gia.

Tây Môn Khánh bảo:

- Quế Thư đang có chuyện lo buồn, lòng dạ nào mà đàn hát ?

Kim Liên nói:

- Đã có gia gia lo cho rồi còn gì phải lo buồn nữa.

Đoạn gọi Xuân Mai:

- Đem trà lên đây.

Xuân Mai đem trà lên, Kim Liên rót uống rồi lại dặn:

- Người đun nước pha thêm một bình trà nữa cho ta, không hiểu sao hôm nay ta khát nước thế này, chắc là tại uống nhiều rượu quá.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Hôm nọ đằng nha môn có đem lại biếu ít trà quý, Cầm Đồng nó đã đem tới đây chưa?

Kim Liên đáp:

- Nó có đem tới rồi, nhưng không biết tôi để đâu quên mất.

Đoạn bảo Xuân Mai:

- Người tìm trà đó, pha cho ta một bình.

Xuân Mai vào trong tìm trà rồi pha một bình đem ra. Kim Liên nói với Tây Môn Khánh:

- Tôi nghe người ta nói thứ trà này phải là sản xuất tại Huệ Tuyền thuộc Tô Châu và Vũ Di thuộc Phúc Châu thì mới là trà ngon, còn các nơi khác thì dở lắm.

Tây Môn Khánh nói:

- Thứ trà này tuy không phải là trà Vũ Di, Huệ Tuyền nhưng vị đậm hương thanh không kém, uống được lắm đấy chứ.

Kim Liên rót trà ra uống, uống vài chung thấy tinh thần sáng khoái đôi phần, bèn bảo:

- Trà này cũng ngon.

Lát sau lại nói:

- Không biết giờ này tiệc trong nhà đã tan chưa, nếu chưa tan, tôi vào đó nghe Úc Đại Thư hát vài khúc cho

đỡ buồn.

Tây Môn Khánh bảo:

- Hồi trước tôi và mấy anh em làm lễ kết nghĩa, trong tiệc có mấy ca nữ hát rất hay, bây giờ tôi còn nhớ được vài bài ca, tôi hát cho nàng nghe, nàng chịu không?

Kim Liên cười:

- Sao lại chịu với không chịu? Tôi phải đa tạ chàng mới đúng.

Tây Môn Khánh cất tiếng hát:

Đêm vắng quạ kêu.

Trăng mờ soi dáng liễu tiêu điều.

Dấu hài xinh còn đậm nét đường rêu.

Đèn khuya dáng gầy in bóng.

Đợi chờ dài lâu.

Tuổi xuân qua chóng.

Mùa xuân qua rồi.

Bắt bắt trông tin, nhưng nhận kia vắng bóng.

Lại hát luôn bài khác:

Trăng giải song sa.

Tâm sự mười năm gửi tiếng tỳ bà.

Ôm một mối tương tư thầm kín.

Người ở chân trời.

Chờ hết mùa xuân không thấy đến.

Tình này gửi cánh uyên ương.

Lòng cô đơn buốt giá.

Chợt thấv tới chốn xưa.

Nắm tay nhau đi chơi khắp đền đài đình tạ.

Sực tình dậy, bên song mới biết năm mơ.

Tiếng hát ngừng, Kim Liên khen rồi rít:

- Hát hay quá.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Mấy khúc hát đó trước đây Ứng, Tạ hai người thích hát lắm, nàng thấy thế nào ?

Kim Liên đáp:

- Điệu hát và lời hay lắm, nhưng tôi không hiểu hết ý tứ.

Hai người tiếp tục trò chuyện. Đêm đó Tây Môn Khánh nghỉ tại phòng Kim Liên.

Sáng sớm hôm sau, mới gà gáy Tây Môn Khánh đã thức dậy, rửa mặt chải đầu rồi lên đại sảnh. Tại đây Đạo Quốc và Thôi Bản đã chờ sẵn. Tây Môn Khánh trao cho hai bức thư mà dặn:

- Bức thứ nhất này thì đưa cho Vương Bá Nhu, còn bức thư nhì thì tìm Miêu Thanh mà đưa, hỏi thăm xem thế nào rồi gửi thư về cho ta biết. Tiền bạc thì nếu không đủ, ta sẽ sai Lai Bảo đem thêm sau.

Thôi Bản nhắc:

- Gia gia không có thư cho Thái Ngự sử sao?

Tây Môn Khánh đáp:

- Thư cho Thái Ngự sử, ta chưa viết, để Lai Bảo sẽ đem đi sau.

Hai người lạy chào rồi lên đường. Tây Môn Khánh cũng sửa soạn mũ áo cân đai rồi ra viện làm việc.

Lát sau có một người cưỡi ngựa tới, mồ hôi ướt áo, dừng ngựa ở cổng, hỏi Bình An:

- Đây có phải tư thất của Tây Môn Đề hình không?

Bình An hỏi lại:

- Anh ở đâu tới?

Người này xuống ngựa đáp:

- An lão gia sai tôi đem lễ tới. Gia gia tôi hiện cùng Hoàng lão gia cai quản xưởng gạch đang uống rượu tại nhà Hồ lão gia trên phủ Đông Bình, nên sai tôi tới trước hỏi xem Thiên hộ có nhà không để tới bái kiến.

Bình An lại hỏi:

- Có thiệp gì không ?

Người này thò tay vào bụng lấy ra một tấm thiệp ghi các lễ vật và trao lễ vật cho Bình An. Bình An đem tất cả trình với Nguyệt nương. Nguyệt nương sai gói năm tiền đem ra thưởng cho người đem lễ vật.

Gần trưa Tây Môn Khánh về, Nguyệt nương nói lại. Tây Môn Khánh sai chuẩn bị ngay tiệc rượu.

Tối trưa thì An, Hoàng hai người ngồi kiệu, tiền hô hậu ủng, quân lính dẹp đường mà tới. Kiệu ngừng tại cổng, gia nhân đem danh thiếp rồi bước lên đại sảnh, phân ngôi chủ khách hàn huyên.

Chủ khách an vị, Hoàng Chủ sự nói:

- Lâu nay nghe danh quan nhân, bây giờ mới được tới bái kiến thật là quá trễ.

Tây Môn Khánh chấp tay nói:

- Đại quan dạy quá lời, đại quan quang lâm tới hàn xá là hân hạnh cho chúng tôi lắm, dám hỏi tôn hiệu là chi?

An Chủ sự đỡ lời:

- Hoàng niên huynh đây hiệu là Thái Vũ.

Hoàng Chủ sự nói:

- Cũng xin hỏi hiệu tôn quan nhân.

Tây Môn Khánh đáp:

- Tiệt hiệu của tiểu nhân là Tứ Tuyền.

Hoàng Chủ sự nói:

- Hôm trước tôi phải gặp Thái niên huynh, nói là cùng với Tống niên huynh tới đây quấy quả quan nhân.

Tây Môn Khánh nói:

- Cũng nhờ Địch đại nhân ở kinh cho biết trước nên chúng tôi mới có dịp nghênh tiếp nhị vị ngự sử Thái Tống. Dám hỏi chừng nào nhị vị đại quan lên đường tới quý phủ?

An Chủ sự đáp:

- Năm ngoái, sau khi từ biệt quan nhân thì tôi về nhà thăm song thân tới tháng giêng năm nay mới tới kinh, được bổ làm chủ sự tại bộ Công, bây giờ thì chúng tôi được cử tới Kinh Châu, nhân đi ngang đây, phải ghé thăm quan nhân chừng mai mốt thì tiếp tục hành trình.

Tây Môn Khánh lại hết lời cảm tạ. Qua vài tuần trà, Tây Môn Khánh mời khách nhập tiệc. Hoàng Chủ sự làm bộ đứng dậy xin về. An Chủ sự cũng phụ họa:

- Nói thật với quan nhân, tôi và Hoàng niên huynh đây bây giờ phải về dự tiệc đăng nhà Hồ Tri phủ ở Đông Bình. Chúng tôi tới đây là để bái kiến quan nhân mà thôi, còn tiệc tùng thì xin để cho khi khác.

Tây Môn Khánh nói:

- Đường tới nhà Hồ lão gia cũng xa, chỉ xin nhị vị đại quan nán lại uống chén rượu nhạt, để tiểu nhân được

được khoan đãi các vị tùy tùng mà thôi.

Nói xong mời hai người vào tiệc, đồng thời sai gia nhân dọn tiệc bên ngoài khoản đãi đám tùy tùng.

Trên đại sảnh, tiệc gồm đủ loại sơn hào hải vị. Tây Môn Khánh thân rót rượu quý ra chén vàng mà mời khách.

Tiệc tàn, khách đứng dậy cáo từ. An Chủ sự nói:

- Ngày mai hai chúng tôi có làm tiệc nhỏ tại trại của Lưu Thái giám, xin kính mời quan nhân hạ cố tới dùng chén rượu nhạt, chẳng hay quan nhân có vui lòng tới chăng?

Tây Môn Khánh nghiêng mình đáp:

- Nhị vị đại quan đã ban ơn, tiểu nhân đâu dám trái lệnh. Nói xong tiễn khách ra tận cổng, hai người lên kiệu mà đi.

Tây Môn Khánh vào nhà được một lát thì có gia nhân của Hạ Đề hình tới mời. Tây Môn Khánh vào trong thay áo rồi dặn lấy ngựa, đem theo Đại An và Cầm Đồng cùng vài tên quân hầu tới nhà Hạ Đề hình.

Tới nơi, chủ khách thi lễ, an vị tại đại sảnh. Tây Môn Khánh nói:

- Vừa rồi có hai vị Chủ sự An, Hoàng tại Công bộ ghé thăm nên phải tiếp đãi, nếu không, tôi đã tới sớm rồi, khỏi đợi quan anh cho gọi.

Hạ Đề hình mời Tây Môn Khánh uống trà, sau đó mời vào tiệc, trong tiệc có cả một vị tú tài. Tây Môn Khánh hỏi:

- Dám xin cho biết tôn hiệu.

Vị tú tài đáp:

- Tiểu nhân tên Nghê Bằng, tự là Thời Viễn, hiệu là Quế Nham, được Đề hình đây thương, gọi về lo việc hành cử nghiệp cho hiền lang đây, tiểu nhân lòng riêng vẫn lấy làm thẹn lắm.

Ba người tiếp tục ăn uống trò chuyện. Cạnh tiệc có hai ca công đàn hát.

Hôm đó, Kim Liên ngủ tới gần trưa mới dậy, vì đây trễ nên hổ thẹn không dám vào thượng phòng, lúc Nguyệt nương cho người ra mời ăn cơm. Kim Liên cũng không ăn, lấy cớ là trong người không khỏe.

Tối xế chiều mới ăn mặc chải chuốt vào chào Nguyệt nương.

Nhân lúc Tây Môn Khánh vắng nhà, Nguyệt nương muốn nghe Tiết đạo cô giảng Phật pháp và giảng kinh Kim Cương, bèn cho bày tiệc trà và hoa quả rồi gọi mọi người tới nghe. Tiết đạo cô và Vương đạo cô ngồi chính giữa, hai đồ đệ là Diệu Phụng và Diệu Thù đứng hầu đằng sau, xung quanh là đủ mặt đám đàn bà con gái, vợ con thê thiếp của Tây Môn Khánh, lại có cả Dương cô nương và Ngô Đại cữu mẫu.

Hai sư bà niệm Phật một hồi rồi Tiết sư bà giảng rằng:

- Ánh sáng huy hoàng thì dễ tắt, chỉ có đất đá thì không bị hao mòn. Việc đời thay đổi cũng như hoa đã rụng thì không trở lại cành được, mà nước đã chảy thì không trở về nguồn được. Lầu son gác tía mà mệnh tận thì cũng là không, quan tước cực cao mà lộc tuyệt thì cũng như giấc mộng. Hoàng kim bạch ngọc chỉ là mối họa, mà vải lụa gấm vóc chỉ là bận bịu con người. Hầu non gái đẹp đầy nhà, ngựa quý gia nhân cả đám cũng chỉ là thứ phù du. Nay mai bần bật trên gối, hồn về cõi hoàng tuyền thì công danh phú quý chỉ còn là cái danh giả để lại trên đời. Khi thân đã vùi sâu dưới ba tấc đất thì của cải ruộng nương bị con cái tranh giành. Cái khổ ở đời là vậy.

Mọi người im lặng ngồi nghe, có vẻ kính phục lắm. Sau đó hai sư bà lại thay nhau kể các chuyện về Thích Ca, về Quan Âm. Đang kể chuyện hào hứng thì thấy Bình An từ ngoài chạy vào thưa:

- Có gia nhân của Tuần án Ngự sử Tổng lão gia đem lễ vật tới.

Nguyệt nương hoảng lên:

- Gia gia đang uống rượu tại nhà Hạ Đề hình rồi, bây giờ làm sao?

Bình An cũng đang lúng túng thì Đại An từ ngoài vào bảo:

- Tôi vừa về tời, biết chuyện rồi, không sao, để tôi đem thiệp của Tổng Ngự sử tới trình gia gia, còn bây giờ thì bảo cậu Kính Tế mời người của Tổng Ngự sử vào mời người ta chén rượu.

Nói xong cầm thiệp phi ngựa tới nhà Hạ Đề hình đưa cho chủ nhà mà nói:

- Tổng Ngự sử sai người đem lễ vật tới.

Tây Môn Khánh xem thiệp, thấy ghi tên Tống Kiêu Niên và kê khai các lễ vật gồm sách vở giấy bút và rượu thịt, rồi dặn:

- Về bảo Thư Đồng viết thiệp cảm ơn, rồi lấy vải lụa và tiền bạc cho những người đem lễ vật.

Đại An về nhà tìm Thư Đồng không thấy. Kính Tế cũng không có nhà, vội nhờ Phó Quản lý tiếp đãi các gia nhân của Tổng Ngự sử, viết thiệp cảm ơn, rồi chạy ra hỏi Bình An:

- Cậu Kính Tế và thằng Thư Đồng đâu?

Bình An đáp:

- Hồi nãy cậu Kính Tế ở nhà thì thấy thằng Thư Đồng cũng ở nhà, bây giờ cậu Kính Tế ra ngoài thành đòi tiền thì chẳng thấy nó đâu cả.

Đại An bảo:

- Thằng khốn kiếp giỏi thật, dám bỏ thư phòng mà đi chơi, để tội nó đó.

Đang nói thì thấy Kính Tế và Thư Đồng đứng đình cưỡi lừa từ cổng vào, Đại An mắng Thư Đồng ngay:

- Thằng nô tài khốn kiếp dám bỏ thư phòng đi chơi, để ta mách gia gia cho mày xem.

Thư Đồng vênh vào:

- Tao đâu sợ mày, tao thách mày đấy, mày không dám mách thì mày làm con tao.

Đại An nổi giận:

- Thằng chó đẻ dám hỗn với cha mày sao ?

Nói xong lôi cổ Thư Đồng xuống, nhổ một bãi nước miếng vào giữa mặt Thư Đồng mà bảo:

- Để tao đi đón gia gia về rồi xử tội mày sau.

Nói xong lên ngựa phóng ra cổng.

Trong khi đó, tại phòng Nguyệt nương, hai sư bà vẫn lải nhải tụng kinh đọc kệ. Kim Liên chán ngấy, muốn bỏ đi lại sợ không tiện, bèn khều Ngọc Lâu, Ngọc Lâu im lặng. Kim Liên lại khều Bình Nhi, lần này thì Nguyệt nương trông thấy, biết ý bèn bảo:

- Ngũ muội muội gọi Lục muội muội kìa, hai người ra ngoài nói chuyện một chút cho khuây khỏa đi.

Hai người hơi ngượng ngừng kéo nhau ra ngoài. Kim Liên bảo:

- Đại nương thật chẳng hiểu nghĩ sao, nhà không có đám ma, không có người bệnh mà tự nhiên đi rước hai bà sư về tụng kinh đọc kệ rầm rĩ cả lên.

Nói xong kéo nhau lên đại sảnh thấy thư phòng cạnh đại sảnh có thắp đèn, bên trong vợ chồng Kính Tế đang to tiếng. Kim Liên đứng ngoài gõ vào cửa sổ mà bảo:

- Không vào trong nghe tụng kinh đọc kệ mà ở ngoài này đấu khẩu với nhau hay sao?

Kính Tế quay ra thấy hai người thì nói:

- Tưởng ai, té ra nhị vị nương nương xin mời nhị vị vào trong này.

Hai người chậm rãi bước vào. Kim Liên hỏi:

- Hai người đang nói chuyện gì mà ồn ào lên vậy?

Kính Tế đáp:

- Nhị vị tính coi, hôm nay gia gia sai tôi ra ngoại thành đòi tiền, vợ tôi đưa cho tôi ba tiền, dặn mua khăn tay. Lúc sờ tới tiền thì không thấy, do đó tôi không mua được. Không hiểu tiền rơi đâu mất, vậy mà bây giờ nó cứ bảo là tôi đem tiền cho gái, rồi mắng chửi tôi đủ điều. Tôi đã thề độc mà nó cũng chẳng chịu tin. Ngờ đâu a hoàn quét nhà, thấy tiền rớt mới lượm đưa cho nó, nó không chịu đưa tiền cho tôi mà lại bắt ngày mai tôi phải mua khăn tay cho nó nữa. Nhị vị nương nương xem thế có chịu được không cơ chứ.

Đại Thư xía xối:

- Thôi đi tên khốn, không tăng tội với con nào sao lại đem cả thằng Thư Đồng đi theo làm gì? Hai cậu cháu

chắc là âm mưu chuyện gì đó chứ không đâu.

Kim Liên hỏi:

- Mà tìm thấy tiền rồi chứ gì?

Đại Thư đáp:

- Hồi nãy a hoàn quét nhà lượm được, đưa cho tôi rồi. Kim Liên bảo:

- Thế thì việc gì phải cãi nhau nữa.

Đoạn quay sang Kính Tế:

- Để tôi cũng gửi ít tiền nhờ cậu mua cho ít khăn tay. Bình Nhi cũng bảo; - Ở ngoại thành nếu có nhiều khăn đẹp, cũng mua giùm tôi mấy cái.

Kính Tế nói:

- Ở ngoại thành có chỗ chuyên bán đủ các loại khăn tay quý, đủ màu và thêu đủ kiểu hoa rất đẹp. Nhị vị thích màu gì, thêu hoa gì xin nói trước để ngày mai tôi mua về cho đúng ý.

Bình Nhi bảo:

- Tôi thích loại khăn màu vàng có thêu hình chim phượng màu thúy.

Kính Tế nói:

- Màu vàng với màu thúy sợ không nổi.

Bình Nhi bảo:

- Không nổi nhưng tôi thích, với lại xem có thử màu nước biển thêu kim tuyến thì cũng mua cho tôi mấy cái.

Kính Tế gật đầu cười rồi hỏi Kim Liên:

- Còn Ngũ nương thì thích màu gì, hoa gì ?

Kim Liên đáp:

- Tôi không có tiền nên chỉ nhờ mua mấy cái bằng lụa màu bạch ngọc có thêu kim tuyến mà thôi.

Kính Tế nói:

- Ngũ nương chưa già gì sao lại dùng khăn màu trắng. Kim Liên bảo:

- Tôi thích thì kệ tôi, với lại xem có thứ khăn màu tía bồ đào bằng lụa Tứ Xuyên có thêu chữ song hỷ thì mua thêm cho tôi.

Bình Nhi lấy ra ít bạc, đưa cho Kính Tế mà bảo:

- Tôi gửi tiền luôn cho Ngũ nương đó.

Kim Liên lắc đầu:

- Thôi, của tôi để tôi trả.

Bình Nhi bảo:

- Có đáng là bao, tiện đây đưa cho cậu ấy luôn, thư thư khỏi phải mất công về phòng lấy tiền.

Kính Tế nhận bạc nói:

- Chỗ này mua cả cho Ngũ nương cũng vẫn còn thừa.

Đoạn nhắc tay mà nói:

- Chỗ này cũng phải tới một lạng chín tiền chứ không ít đâu Bình Nhi bảo:

- Nếu còn thừa thì mua dùm đại cô nương đây luôn.

Đại Thư vội đứng dậy cảm ơn. Kim Liên bảo:

- Lục nương đã bỏ tiền ra mua khăn cho đại cô nương thì số bạc ba tiền hồi nãy nên bỏ ra mua vệt quay và rượu, ngày mai gia gia vắng nhà, đãi Lục nương và tôi, được không?

Kính Tế bảo vợ:

- Ngũ nương đã nói vậy thì nàng phải bỏ tiền ra làm tiệc nghe không. Đại Thư lấy ra ba tiền trao cho Kim Liên:

- Nhờ Ngũ nương đứng ra lo cho.

Kim Liên lại đưa cho Bình Nhi:

- Để Lục nương lo được rồi.

Bốn người đang nói chuyện thì có gia nhân vào báo là Tây Môn Khánh về. Bình Nhi, Kim Liên và Đại Thư vội ai về phòng nấy. Kính Tế vội bước ra nghênh đón cha vợ rồi thưa:

- Từ Tứ nói ngày kia sẽ xin trả trước hai trăm năm chục lạng, còn bao nhiêu thì xin cho tới sang tháng sẽ trả nốt. Tây Môn Khánh căn nhắc mấy câu rồi vào thượng phòng thay quần áo, sau đó tới phòng Kim Liên...

Hồi 53

Tây Môn Khánh bước vào, Kim Liên nghênh đón rồi nói:

- Cả đêm qua không ngủ được, sáng nay chàng lại phải đi sớm, đáng lẽ nên về nghỉ sớm mới phải, nào giờ giờ này mới về.

Lúc đó cũng khoảng canh ba, Kim Liên thấy Tây Môn Khánh có vẻ say, bèn giúp thay quần áo, sửa soạn giường gối rồi bảo Xuân Mai đem trà ra. Tây Môn Khánh uống xong chung trà rồi leo lên giường ngủ như chết, gọi thế nào cũng không thềm thức dậy. Kim Liên chán chường nghĩ rằng giờ này chắc hai sư bà còn ở phòng Nguyệt nương, liền lên đó.

Thấy Kim Liên bước vào, Nguyệt nương hỏi:

- Gia gia ở dưới đó, sao lại lên đây?

Kim Liên đáp:

- Gia gia uống rượu say mềm tại nhà Hạ Đề hình, rồi về ngủ say như chết, tôi ngồi một mình buồn nên lên đây nói chuyện.

Đoạn quay sang hỏi hai sư bà:

- Người đời thường nói là có thiên đường, và địa ngục, không hiểu có thật chăng?

Tiết sư bà đáp:

- Thật chứ sao lại không. Trên đời có tam thập tam thiên, ở trên cùng là Đại La Thiên, ở đó có núi Thất Bảo, trên núi Thất Bảo có cung Thất Bảo, cung Thất Bảo có lầu đài Thất Bảo. Lại có ba giới là thượng trung hạ. Thượng giới do Phật tổ Thích Ca Mâu Ni cai trị, trung giới do Quan âm Đại sĩ Văn thù Di Lặc cai trị, hạ giới do U minh Giáo chủ Đại giác Thiên sư cai trị. Lại có Tam thiên Thế giới, gọi là Tiểu thiên Thế giới, Trung thiên Thế giới và Đại thiên Thế giới, trong Tam thiên Thế giới có hàng ức vạn ngọn Tu Di Sơn.

Người nào không tin thì tội không để đâu cho hết, còn tin thì được hưởng phúc.

Nguyệt nương hỏi:

- Còn địa ngục thì sao? Có thật hay không ?

Vương sư bà tiếp lời:

- Địa ngục gồm bát đại địa ngục, nơi nào cũng đầy núi đao rừng kiếm, ở dưới thấp nhất là A tỳ địa ngục, rộng hơn tám vạn bốn ngàn dặm, ai có tội nặng thì phải xuống đó, chịu biết bao hình phạt khủng khiếp.

Kim Liên lại hỏi:

- Hôm nọ có một vị hòa thượng tới đây nói là có thuốc tiên trường sinh bất lão, các vị là nữ tăng, có đơn thuốc đó không?

Tiết sư bà nói:

- Ôi hỡi đâu mà tin, chế thuốc luyện đan là hành động của phái Đạo gia, phái Thích gia đâu làm những

chuyện đó. Phái Đạo gia bảo là có chín loại thuốc đan tất cả, loại thứ nhất là Hoa đan uống vào bảy ngày thì thành tiên, loại thứ nhì là Thần đan, uống vào bách bệnh tiêu tan, loại thứ ba cũng gọi là Thần đan uống vào trăm ngày thì thành tiên, loại thứ tư là Hoàn đan uống vào trăm ngày cũng thành tiên, loại thứ năm gọi là Nhị đan uống vào ba chục ngày thành tiên, loại thứ sáu gọi là Luyện đan uống mười ngày thành tiên, loại thứ bảy gọi là Nhu đan uống trong năm ngày thành tiên, loại thứ tám gọi là Phục đan uống vào nội nhật thành tiên, và loại thứ chín gọi là Hàn đan uống vào thì tức khắc thành tiên.

Kim Liên bảo:

- Lạ nhỉ, vậy mà hôm nọ gia gia kính trọng vị hòa thượng đó lắm, lại xin được thuốc trường sinh nữa.

Nguyệt nương thấy Kim Liên cứ nói mãi về thuốc tiên, vừa sợ mất lòng hai sư bà, vừa không muốn nhắc đến chuyện xin thuốc cầu tự của mình, bèn nói sang chuyện khác:

- Ngũ muội muội à, hôm nọ muội muội nói với tôi là muốn mua thứ quần tốt, hôm nay đã mua chưa ?

Kim Liên đáp:

- Hôm qua tôi thấy Lục nương mặc một cái quần bằng lụa sa màu ngọc, có thêu sợi hoàng ngân rất đẹp, nói là mới mua, nhưng không nói là giá bao nhiêu, giá mua được thứ đó thì tốt.

Nói vài ba câu chuyện nữa thì đã tới canh tư, Kim Liên cáo từ về phòng nằm ngủ.

Hôm sau, khi ở viện Đề hình về nhà. Tây Môn Khánh nhận được thư của hai Chủ sự An, Hoàng mời đến dự tiệc tại trang trại của Lưu Thái giám vào ngày hai mươi ba sắp tới. Vừa coi thư xong thì thấy một người thợ chải tóc tới thêm đại sảnh cúi lạy. Tây Môn Khánh bảo:

- Người tới đúng lúc lắm, ta cũng đang cần phải sửa lại đầu tóc đây.

Nói xong vào hiên Phỉ Thúy trong hoa viên, cởi áo ngoài, xoa tóc ra ngồi trên một cái ghế nhỏ.

Người thợ chải tóc quỳ bên cạnh mà chải sửa, đoạn nói:

- Người ta coi tóc mà biết được vận mạng, khí sắc tóc quan nhân vượng lắm, chỉ trong năm nay là có tin mừng thăng quan tiến chức.

Tây Môn Khánh mừng lắm. Chải sửa đầu tóc xong, Tây Môn Khánh lại bảo ngoáy tai. Người thợ này vốn rành nghề, lại là chỗ quen, cứ đúng ngày là tới. Nay nghe vậy thì lấy đồ nghề ra. Tây Môn Khánh lơ mơ khoan khoái. Ngoáy tai xong, người thợ lại còn dấm bóp nữa. Tây Môn Khánh hài lòng lắm, thưởng cho năm tiền, sau đó bảo ở lại uống rượu rồi hớt tóc cho cả Tổ Quan.

Lúc đó đã trưa, Tây Môn Khánh quay vào thư phòng, nằm trên cái giường Đại lý Thạch mà ngủ.

Hôm đó, Dương cô nương cáo từ, Nguyệt nương sai dọn quả biếu đủ thứ đồ ăn rồi tiễn về. Hai sư bà cũng cáo từ. Nguyệt nương tặng mỗi người năm tiền, hai tiểu ni mỗi người một xấp vải. Lúc ra về, Tiết sư bà còn dặn:

- Nhớ đúng ngày Nhâm Tý thì uống thuốc, chắc chắn là sau đó có tin mừng.

- Tháng tám này sinh nhật tôi, sư phụ nhớ tới, tôi trông đó. Tiết sư bà đáp:

- Thế nào ngày đó chúng tôi cũng tới quấy quả Bồ Tát.

Đoạn cùng Vương sư bà cáo từ. Nguyệt nương và đám tiểu thiếp tiễn ra tận cổng.

Lát sau Quế Thư bồng Tố Quan vào vườn chơi, có Ngọc Lâu, Kim Liên, Bình Nhi và Đại Thư đi theo. Bình Nhi bảo:

- Thôi Quế Thư đưa ca nhi đây tôi bồng cho.

Quế Thư nói:

- Không sao đây, Lục nương cứ để tôi bồng, tôi thích lắm.

Ngọc Lâu bảo:

- Mình tới thư phòng của gia gia trong hoa viên đi.

Mọi người hướng về hiên Phi Thúy. Trên đường đi, Kim Liên thấy hoa tường vi nở đẹp thì hái mấy bông, cài đầu cho mình và cho Quế Thư. Tới nơi, mọi người thấy hiên Phi Thúy được chưng dọn lại rất đẹp, bàn ghế bình phong toàn thứ quý, xung quanh hoa lá xanh tươi như cảnh tiên, trong thư phòng ở đầu hiên.

Tây Môn Khánh đang ngủ trên giường Đại Lý Thạch, cạnh đó là án thư bày đồ văn phòng tứ bảo, cạnh án thư là giá sách, trên tường treo đàn và những bức họa, ngoài khung cửa là mấy đám ba tiêu phơ phất đong đưa.

Kim Liên và mọi người vào thư phòng, ngồi trên ghế để quanh bàn nước. Tây Môn Khánh chợt thức giấc, thấy đông người bèn hỏi:

- Mọi người tới đây làm gì vậy ?

Kim Liên cười:

- Quế Thư muốn tới thăm thư phòng này nên chúng tôi dẫn tới cho coi.

Tây Môn Khánh đưa mắt nhìn thấy Quế Thư đang bồng Tố Quan thì ngồi dậy đùa với Tố Quan một hồi. Bồng Thư Đồng vào thưa:

- Ứng nhị gia tới.

Đám đàn bà con gái vội rút ra, kéo nhau tới phòng Bình Nhi. Quế Thư lật đặt bồng Tố Quan ra vừa bế xuống thềm thì gặp Bá Tước tới. Bá Tước thấy Quế Thư thì chặn lại hỏi:

- Á à, giỏi thật, tới đây từ bao giờ vậy?

Quế Thư đáp:

- Nay, đừng có vớ vẩn, không có liên can gì tới nhi gia cả, hỏi làm gì?

Bá Tước cười:

- Không cho hỏi thì thôi, nhưng đưa ca nhi đây tôi bồng một lát.

Nói xong bước tới giằng lấy Tố Quan mà bồng. Quế Thư đánh vào đầu Bá Tước mà mắng:

- Đồ quỷ đừng có làm cho ca nhi sợ.

Tây Môn Khánh bước ra ngoài thêm cười bảo Bá Tước:

- Này đừng làm cháu sợ.

Đoạn quay lại bảo Thư Đồng:

- Bồng ca nhi tới phòng Lục nương mau.

Thư Đồng bước ra bồng Tố Quan. Lúc đó nhũ mẫu cũng vừa tới, Thư Đồng trao Tố Quan cho nhũ mẫu. Bá Tước đứng lại hỏi Quế Thư:

- Thế nào, việc của nàng tới đâu rồi?.

Quế Thư đáp:

- Nhờ gia gia và nương nương tôi thương nên đã sai Lai Bảo lên Đông Kinh lo giùm rồi.

Bá Tước nói:

- Vậy thì yên tâm quá rồi, khỏi lo gì nữa nhé.

Quế Thư không đáp, định bước đi. Nhưng Bá Tước bảo:

- Nàng lên đây đi, ta còn chuyện muốn nói với nàng.

Quế Thư đáp:

- Để tôi đi lát nữa tôi trở lại.

Nói xong tới phòng Bình Nhi.

Bá Tước bước lên hiên Phỉ Thúy vái chào Tây Môn Khánh rồi ngồi xuống. Tây Môn Khánh nói:

- Hôm qua trong khi tôi đang uống rượu tại nhà Hạ Long Khê thì Tống Ngự sử sai người đem lễ vật tới nhà, trong đó có nguyên một con lợn sống. Hôm nay tôi đã bảo nhà bếp để nguyên con mà quay, bây giờ để mời Tạ ca tới, mình cùng uống rượu chung vui.

Đoạn quay lại bảo Cầm Đồng:

- Chạy mời ngay Tạ đại gia tới đây nói là Ứng nhị gia hiện đã ở đây rồi.

Cầm Đồng vâng lời đi ngay. Bá Tước hỏi Tây Môn Khánh:

- Họ Từ ở ngoài thành đã trả tiền cho đại ca chưa?

Tây Môn Khánh đáp:

- Thăng khốn đó cho vay thì dễ đòi thì khó, hần hện là ngày mai chỉ xin trả trước hai trăm năm chục lạng, còn bao nhiêu xin khất đến sang tháng. Ngày kia nhị ca cứ bảo hai người đó tới đây, tôi sẽ thêm vào cho họ mượn vậy.

Bá Tước nói:

- Hai người đó đang hoảng lắm, có lẽ họ lại đem lễ vật tới kính biểu đại ca đó.

Tây Môn Khánh bảo:

- Nói với họ là không phải bày vẽ làm gì.

Hai người tiếp tục nói chuyện. Lát sau Tây Môn Khánh hỏi:

- À còn vụ Tôn ca và Chúc ca thế nào?

Bá Tước đáp:

- Sau hôm bị bắt tại nhà Quế Thư thì hai người bị giam tại huyện một đêm, sáng hôm sau bị giải lên Đông Kinh ngay. Tiết trời nóng nực như thế này mà bị áp giải đường trường thì chịu sao nổi. Thật là thân làm tội đời.

Tây Môn Khánh cười:

- Ai bảo cứ theo cái thằng họ Vương làm gì? Bây giờ nó có cứu cho được đâu, mình làm thì mình chịu chứ?

Bá Tước nói:

- Đại ca dạy rất đúng. Chúc ca và Tôn ca chẳng biết gì đâu, thật thua xa tôi với Tà đại ca.

Đang nói chuyện thì Tà Hy Đại tới, chào hỏi xong thì ngồi xuống mà quạt phành phạch. Tây Môn Khánh hỏi:

- Tà ca đi đâu về mà nóng nực quá vậy?

Hy Đại đáp:

- Thôi, đại ca còn hỏi làm gì nữa. Thật khi không gặp chuyện bực mình. Hôm qua mới sáng banh mắt ra, bà mẹ của Tôn ca đã tới nhà tôi, bù lu bù loa bảo là tôi làm cho con bà ta bị bắt. Bà lại kể tội tôi nào là hay la cà các xóm ăn chơi để uống rượu gây chuyện, rồi rủ rê con bà khiến con bà phai mang họa. Đại ca bảo thế có tức không chứ. Bà ta cứ lải nhải cả buổi như vậy rồi mới chịu về. Sau đó thì nghe đại ca cho gọi, tôi phải vội tới ngay.

Bá Tước bảo Hy Đại:

- Tôi cũng vừa nói chuyện đó với đại ca xong. Tà ca còn nhớ từ trước tới nay tôi vẫn bảo Chúc ca và Tôn ca là chơi với cái thằng họ Vương đó thì sớm muộn gì cũng mang họa vào thân. Đến bây giờ thấy quả không sai. Mình làm mình chịu, còn oán hận ai bây giờ.

Tây Môn Khánh bảo:

- Thằng họ Vương đó cũng gớm lắm, mới nứt mắt ra mà đã bỏ tiền bao gái, vậy cho nó biết.

Cầm Đồng đem trà ra, mọi người uống trà nói chuyện. Lát sau thì Cầm Đồng dọn bàn, Họa Đồng đem đồ ăn ra. Tây Môn Khánh bảo:

- Nghe đâu hôm nay trong nhà cũng nấu món mì ngon lắm, để chúng mình ăn mì trước đã.

Nói xong gọi Họa Đồng đem mì lên. Mì quả là ngon, Ứng, Tà hai người lằng xằng rót xì dầu dấm ớt rồi ăn như sấm sét. Chỉ lùa vài cái là hết một bát mì, khoảng khắc mỗi người ăn bảy bát mì, trong khi Tây Môn Khánh không ăn nổi hai bát. Tây Môn Khánh thấy hai người ăn như vậy thì cười bảo:

- Tôi không thể ăn như hai người.

Bá Tước cười:

- Món mì này không biết ai nấu mà ngon thế.

Hy Đại thì bảo:

- Ấy là tôi đã ăn cơm ở nhà rồi đấy, nếu không tôi còn ăn nữa được.

Hai người ăn nhiều quá, toát cả mồ hôi, bèn cởi áo ngoài ra. Bá Tước quay lại bảo Cầm Đồng:

- Mây vào lấy cho chúng ta ít nước uống đi.

Hy Đại tiếp lời:

- Có trà thì tốt.

Cầm Đồng bưng trà ra, ba người tạm ngừng ăn để uống trà nói chuyện. Bổng Bình An vào thưa:

- Có gia nhân của Hoàng Tứ và Lý Tam đem lễ vật tới.

Nói xong lui ra gọi bưng vào. Lễ vật đựng trong bốn cái quả lớn, gồm đủ thứ thịt cá hoa quả, gia nhân để lễ vật lên bàn bên cạnh. Ba người bước tới coi, Bá Tước cười:

- Tôi nói có sai đâu, thế nào họ cũng đem lễ vật tới mà. Chà, toàn là những thứ ngon, không biết mua ở đâu mà khéo thế.

Nói xong thò tay ngay vào một cái quả đựng trái cây, lấy một lúc bốn năm thứ đưa lên miệng ăn nhồm nhoàm, lại lấy mấy trái đưa cho Hy Đại bảo:

- Ngon không chịu được, ăn thử coi.

Tây Môn Khánh bảo:

- Chưa gì đã ăn, đáng lẽ còn để đi cúng Phật đã.

Bá Tước cười:

- Phật tại tâm, tôi ăn vào bụng tức là cúng Phật trong bụng rồi.

Tây Môn Khánh cười, quay lại bảo Bình An:

- Vào thưa với Đại nương là nhận lễ này rồi lấy ba tiền thưởng cho người đem lễ.

Bình An vâng lời, đem lễ vật vào nhà trong.

Lúc đó Nguyệt nương cùng đám tiểu thiếp và Tây Môn Đại Thư đang ăn cơm ở nhà trong. Bỗng thấy người thợ hớt tóc thập thò ngoài hành lang. Bình Nhi nhìn thấy bèn gọi:

- Bác phó cạo đấy hả? Vào đây đi, tôi cũng đang định cho ca nhi hớt tóc, tóc dài quá rồi.

Người thợ bước vào sụp lạy rồi thưa:

- Quan nhân cũng có dặn tôi, nhưng bây giờ tôi mới trở lại được.

Nguyệt nương bảo Kim Liên:

- Thử xem lịch coi hôm nay tốt ngày không đã rồi mới cho ca nhi hớt tóc được.

Kim Liên sai Ngọc Tiêu lấy cuốn lịch đem ra lật xem rồi nói:

- Hôm nay là ngày hai mươi mốt tháng tư, ngày Canh Tuất, nên tế tự, xuất hành, may quần áo, hớt tóc, động thổ.

Đoạn ngẩng lên bảo:

- Như vậy là ngày tốt.

Nguyệt nương bảo:

- Nếu ngày tốt thì bảo nhũ mẫu đem ca nhi lên đây, rồi bảo đun nước nóng để gội đầu cho ca nhi.

Lát sau nhũ mẫu đem Tố Quan lên, nhưng vừa mới hớt được vài đường thì Tố Quan sợ, khóc ầm lên. Người thợ hớt tóc vội hớt mau, mặc cho Tố Quan khóc, nhưng sau đó thì Tố Quan khóc lặng đi mặt đỏ rần lên. Bình Nhi hoảng lên bảo:

- Thôi, thôi đừng hớt nữa.

Nói xong bỗng con lên. Người thợ cũng hoảng hồn dừng tay lại Tố Quan lặng người đi mãi mới khóc được thành tiếng. Bình Nhi nói:

- Tôi đã bảo mà, không thể gọi thợ hớt tóc cho ca nhi được đâu, để hớt ở nhà thì hơn.

Người thợ xếp đồ đạc rồi lĩnh ra. Bình Nhi nựng con:

- Để tôi đánh ông phó cạo cho cậu nhé, tự nhiên dám đến hớt tóc cậu làm cậu sợ phải không.

Đoạn bỗng con tới trước mặt Nguyệt nương. Nguyệt nương cầm tay Tố Quan nói:

- Thằng chó, hớt tóc cho đẹp mà cũng khóc, muốn để tóc dài như thằng giặc hay sao?

Bình Nhi trao con cho nhũ mẫu. Nguyệt nương dặn:

- Dỗ cậu ngủ đi đã rồi hãy cho cậu bú, đừng cho cậu bú bây giờ, cậu vừa khóc xong, trong người chưa yên đâu.

Nhũ mẫu bỗng Tố Quan về phòng. Đại An bước vào cười:

- Làm cho bác phó cạo phải một phen xanh mặt.

Nguyệt nương hỏi:

- Đã có cơm rượu gì cho người ta chưa ?

Đại An đáp:

- Bác ấy ăn uống no say rồi. Gia gia lại thưởng cho năm tiền rồi.

Nguyệt nương bảo:

- Lấy một bình rượu nhỏ ra tặng cho bác ấy, để người ta sợ tội nghiệp.

Tiểu Ngọc bèn rót một bình rượu nhỏ và một đĩa thịt đưa cho Đại An đem ra ngoài cho người thợ hớt tóc ăn uống. Nguyệt nương quay lại bảo Kim Liên:

- Xem giùm xem ngày nào là ngày Nhâm Tý.

Kim Liên mở lịch ra coi rồi đọc:

- Ngày hai mươi ba là ngày Nhâm Tý.

Đoạn gấp cuốn lịch lại mà hỏi:

- Nhưng Đại nương muốn biết ngày đó làm gì?

Nguyệt nương lúng túng:

- Chợt nhớ ra thì hỏi vậy thôi chứ cũng chẳng có chuyện gì.

Quế Thư cầm cuốn lịch mở ra rồi nói:

- Ngày hai mươi bốn này lại là ngày sinh nhật của mẫu thân tôi, vậy mà tôi không có ở nhà được.

Nguyệt nương bảo:

- Mồng mười tháng trước là sinh nhật thư thư của người, hai mươi bốn tháng này lại là sinh nhật mẫu thân của người, hai ba cái sinh nhật cùng một lúc như vậy là thế nào? Sau này lấy anh chồng nào nghèo một chút thì chết, sinh nhật liền liền như vậy lấy tiền đâu ra mà làm?

Quế Thư chỉ cười không đáp.

Lát sau Tây Môn Khánh cho Họa Đồng vào mời Quế Thư. Quế Thư vào phòng Nguyệt nương trang điểm rồi vào hoa viên, tới hiên Phi Thúy. Tại đây, trên một cái bàn bát tiên lớn, có lợn quay và nhiều món khác. Chủ khách đang ăn uống vui vẻ. Quế Thư bước tới lạy chào rồi ngồi bên chuốc rượu. Bá Tước bảo:

- Nay gia gia nàng đã sai người lên Đông Kinh lo việc cho nàng, lại can thiệp với huyện để bảo vệ cho nàng, nhưng nàng thử hỏi lại gia gia nàng xem có phải chính ta là người trước nhất báo tin về chuyện của nàng và xin gia gia can thiệp cho nàng hay không. Vậy thì bây giờ nàng phải tìm xem có bài hát nào hay, đàn hát lên cho ta vừa nghe vừa uống rượu như thế mới là người biết điều.

Quế Thư cười bảo:

- Thôi đi, đừng có ba hoa, chả biết có giúp gì được cho tôi thật không, chỉ biết bây giờ ngồi đây giở giọng Tào Tháo kể ơn.

Bá Tước bảo:

- Con khốn này gớm thật, trước mặt đại ca ta đây chẳng lẽ lại nói sai hay sao? Thật là đồ vô ơn bạc nghĩa. chưa khỏi vòng đã cong đuôi là vậy.

Quế Thư mỉm cười, quay giáo quạt, đánh Bá Tước mấy cái. Mọi người cười ầm lên. Sau đó Quế Thư đứng dậy cầm cây tỳ bà, nhẹ nhàng nắn phím rồi hát:

Nào hay kẻ nợ bạc tình,.

Để ta vò võ ngày xanh đợi chờ.

Gương loan bụi đóng mờ mờ,.

Thẹn thùng trâm ngọc, sững sờ phấn son.

Làn my văng nét xuân sơn,.

Chỉ còn thấy nét giận hờn mày chau.

Bá Tước ngắt lời:

- Dầu sao thì chuyện của nàng cũng tạm yên rồi, còn buồn rầu oán trách làm gì nữa.

Quế Thư cười bảo:

- Đồ quý, đừng có ăn nói bậy bạ, có để người ta hát không.

Đoạn hát tiếp:

Nhớ nhung làm biếng lên lầu,.

Thấy liễu xanh chỉ thêm đau mối tình.

Bá Tước bảo:

- Ruột đứt thì lòng mới đau, chứ mối tình mà đau khi gì, mà nếu có đau thì để ta chữa cho.

Quế Thư bước tới thẳng cánh tay giáng vào đầu Bá Tước mấy cái giáo quạt nên thân, rồi lại hát bài khác:

Bên song u tĩnh, Trăng chiếu mênh mông.

Một mình ngồi tựa bình phong,.

Ngoài trời lạc lõng cánh hồng cô đơn.

Hồng kêu như gọi cơn buồn,.

Đĩa dầu càng cạn càng tuôn mạch sầu.

Ngủ đi để quên nhau,.

Ngủ không được, chỉ thấy lòng đau.

Bá Tước cười:

- Làm sao mà ngủ không được, ở nhà thì ngủ không được đã đành, tới đây lại không ngủ say như chết ấy à. Người ta lên Đông Kinh chạy thầy chạy thuốc cho mình rồi mà còn làm bộ.

Quế Thư kêu lên:

- Gia gia coi, cái nhà ông họ Ứng này cứ trêu chọc người ta hoài à.

Bá Tước bảo:

- Bây giờ thì nàng gọi gia gia ngọt xót.

Quế Thư không thềm nói, năn phím hát bài khác:

Suy đi nghĩ lại Sao vẫn thấy lòng trống trải Người đâu rồi Người đâu rồi Sao để ta lệ sầu mãi mãi tuôn rơi.

Bá Tước ngắt lời:

- Thôi để ta kể chuyện này cho mà nghe. Chuyện này vui lắm. Ngày trước có một người mắc tật đái dầm, chẳng may vợ chết, anh ta phải nằm ngủ gần linh cữu, đêm đó lại đái dầm nữa, sáng hôm sau mọi người tới, thấy quần anh ta ướt sũng cả, mới hỏi nguyên do, anh ta trả lời rằng suốt cả đêm anh ta khóc lóc nên nước mắt chảy ra ướt hết. Có lẽ nước mắt của nàng bây giờ cũng là thứ nước mắt của anh chàng vợ chết

kia mà thôi.

Nói xong cười ha hả. Quế Thư chau mày bảo:

- Đồ gì vô liêm sỉ ăn nói như bẩn quá.

Đoạn lại hát tiếp:

Ta giận chàng.

Chàng giận ta.

Bởi chuyện không đâu hai đứa cách xa.

Giờ đây buồn thương nhưng nhớ.

Giận mình lúc trước sao chẳng nói ra.

Bá Tước bảo:

- Nàng hát chán bỏ xừ, lời ca chẳng ra đâu vào đâu cả, cái gì mà nói ra với chẳng nói ra. Thôi, nàng im đi, để ta hát một khúc hát Nam cho mà nghe.

Nói xong hát rằng:

Nàng ngồi đây.

Nghe ta kể chuyện gió trăng.

Trong cõi đời này.

Làm sao phân biệt giả chân.

Người nào cũng kỳ khôi ranh mãnh.

Người nào cũng lo tính chuyện mưu sinh.

Những nàng ca nữ.

Chỉ biết tiền bạc đâu biết ân tình.

Buồn chán đến hết nói.

Thà nhảy xuống sông xuống giếng.

Mà chết phắt theo làn nước xanh.

Bá Tước hát xong, Quế Thư tức quá phát khóc. Tây Môn Khánh bèn cầm quạt đánh lên đầu Bá Tước rồi cười:

- Đồ chó chết, chỉ được cái giỏi trêu chọc là không ai bằng.

Đoạn quay sang bảo Quế Thư:

- Cứ hát đi, mặc kệ hă, đừng để ý gì hết.

Tạ Hy Đại nói:

- Nhị ca thật chẳng ra làm sao, tới đây ăn no uống say rồi nói bậy bạ, coi chừng nói nữa thì bị đánh đến lỗ đầu ra đó.

Quế Thư lại năn phím hát rằng:

Ai cũng nói chàng là kẻ chí thành...

Bá Tước vừa mới định mở miệng nói đã bị Hy Đại bịt chặt miệng bảo:

- Quế Thư cứ hát đi, mặc kệ hă, để ta trị hă cho.

Quế Thư hát tiếp:

Nào hay chàng là kẻ bạc tình.

Lòng nghĩ một đường miệng nói một nẻo.

Hẹn hò ăn nói loanh quanh.

Quế Thư ngừng hát, Hy Đại buông tay ra. Bá Tước nói ngay:

- Nghĩ một đằng nói một nẻo như vậy mà lại hay, biết tin ai mà nói thật được.

Quế Thư bảo:

- Rõ thật đồ mặc dịch, dơ dáng dạng hình.

Tây Môn Khánh và Hy Đại cùng cười. Quế Thư lại hát tiếp:

Vậy mà thế hải minh sơn.

Điều dối trá mà miệng nói nhờn nhờn.

Kẻ phụ tình.

Còn đáng giận nào hơn.

Như vậy bảo sao ta chẳng buồn.

Bá Tước cười:

- Buồn gì mà buồn, người ta có phụ tình đâu, nay mai người ta được kể tập chức tước Chiêu Tuyên thì hết

buồn ngay.

Quế Thư biết Bá Tước ám chỉ Vương Tam, con của Vương Chiêu Tuyên nhưng cũng mặc kệ, hát tiếp:

Ngày tháng qua mau.

Biết bao giờ mới được gặp nhau.

Uống công chờ đợi.

Nằm bên song, gió mưa làm tỉnh giấc mộng sâu.

Ôi kẻ bạc tình.

Kiếp này làm sao cho loan phụng hòa mình.

Quế Thư hát dứt. Hy Đại bảo:

- Thôi, bảo Thư Đồng nó cắt cây tỳ bà đi, để ta mời Quế Thư một chung rượu, uống cho đỡ mệt, và cũng uống cho hết giận nữa.

Bá Tước nói:

- Vậy thì để tôi tiếp thức ăn, tôi thù tiếp cũng không đến nỗi tệ.

Quế Thư bảo:

- Thối chữa, ai khiến, ông mà tiếp ai, ông đánh người ta thì có.

Hy Đại rót rượu mời Quế Thư ba chung liền rồi quay sang rủ Bá Tước đánh cờ giải trí. Tây Môn Khánh đưa mắt cho Quế Thư rồi đứng dậy bước ra. Bá Tước nói:

- Đại ca có vào nhà thì xin nhờ nấu giùm ít trà ngon uống cho tiêu cơm, ăn nhiều thấy tức bụng quá.

Tây Môn Khánh bảo:

- Nhà tôi làm gì có thứ trà đó.

Bá Tước nói:

- Đại ca đừng giấu chúng tôi. Lưu Học quan ở Hàng Châu mới sai đem biếu đại ca, chẳng lẽ đại ca xấu, để dành uống một mình sao ?

Tây Môn Khánh cười, bước vào nhà trong Quế Thư cùng theo ra.

Sau vài ván cờ, Bá Tước thấy Tây Môn Khánh không trở lại thì hỏi Họa Đồng:

- Gia gia người làm gì ở nhà trong mà lâu vậy?

Họa Đồng đáp:

- Không biết làm gì, nhưng chắc cũng sắp ra bây giờ.

Bá Tước bảo:

- Lạ thật, ra đâu mà ra.

Đoạn quay lại bảo Hy Đại:

- Tà ca ngồi đây, để tôi vào tìm.

Hy Đại rủ Họa Đồng đánh cờ. Bá Tước bước ra.

Nguyên là Tây Môn Khánh đến phòng Bình Nhi thăm con, ngồi một chút rồi trở ra. Khi đi ngang qua ngôi nhà mát trong hoa viên thì gặp Quế Thư đi tới, hai người ghé vào ngôi nhà mát nói chuyện. Quế Thư nói:

- Nhờ gia gia thương mà sai người lên Đông Kinh lo việc giùm tôi, nhưng không hiểu sao trong lòng tôi vẫn lo lắng không yên.

Tây Môn Khánh vội nói:

- Nàng cứ yên tâm, nay mai tất có tin, việc gì phải lo buồn cho khổ thân.

Bên ngoài gió thổi nhẹ nhẹ, con chim oanh hót líu lo trên cành cây. Hai người đang trò chuyện thì Bá Tước đi tới gần. Bá Tước nghe như có tiếng người chuyện trò thì đứng lại nghe ngóng. Bước gần tới, Bá Tước nhận rõ giọng nói của Quế Thư và Tây Môn Khánh, bèn bước lại gần, đằng hắng rồi bảo:

- Hai người có chuyện gì mà phải kéo nhau ra đây nói vậy? Chuyện gì bí mật đến nỗi không muốn cho ai nghe vậy?

Nói xong bước vào ngôi nhà mát. Quế Thư có vẻ thẹn:

- Đồ quý, tự nhiên ở đâu tới làm người ta hết hồn. Bá Tước cười:

- Việc gì mà sợ? Có chuyện gì mau nói ra đi, chuyện gì mà phải giấu, vả lại giấu cũng không được, có tôi tới nghe rồi mà.

Tây Môn Khánh cũng cười:

- Đồ chết toi thật, có đi ra để cho người ta nói chuyện không? Đừng có phá đám.

Bá Tước chỉ Quế Thư bảo:

- Con nhỏ này gồm thật, có chuyện gì mau nói ta nghe rồi xin xỏ ta tha cho, nếu không ta la lớn lên bây giờ là các nương nương đều nghe thấy hết cho mà xem. Người xin làm con nuôi, lại được cư ngụ Ở đây vậy mà dám ra đây trò chuyện riêng tư với gia gia người hay sao?

Quế Thư chỉ cười:

- Đồ quý ở đâu ấy Bá Tước cảm thấy mình không nên ở lại lâu, bèn bảo:

- Được rồi, để ta đi.

Nhưng mới đi được mấy bước thì quay lại bảo Tây Môn Khánh:

- Trà cho chúng tôi đâu?

Tây Môn Khánh cười:

- Đồ mắc dịch, gì mà gấp vậy? Để lát nữa không được sao. Bá Tước đi thẳng. Tây Môn Khánh trở về hiên Phỉ Thúy, còn Quế Thư thì vào nhà trong.

Tây Môn Khánh đang nói chuyện với khách thì Lý Minh tới lạy chào.

Bá Tước hỏi:

- Lý Nhật Tân từ đâu tới vậy? Có dò hỏi được tin tức gì không ?

Lý Minh đứng dậy chấp tay thưa:

- Quế Thư được che chở tại đây nên hai hôm nay trên huyện không thấy nói gì cả, chắc là còn chờ tin tức ở kinh.

Bá Tước lại hỏi:

- Còn con nhỏ Tề Hương thì sao?

Lý Minh đáp:

- Tề Hương thì vẫn tá túc tại nhà Vương Hoàng thân. Riêng Quế Thư được gia gia che chở tại đây, thật là không còn sợ gì nữa.

Bá Tước nói:

- Đó cũng là nhờ ta và Tạ gia đây hết lời xin gia gia người giúp đỡ. nếu không thì đâu có được như vậy ?

Lý Minh nói:

- Gia gia đây mà không che chở thì thật chẳng biết làm sao, thím tôi đằng đó cứ lo sợ cuống cuống, đâu còn tính toán gì được.

Bá Tước bảo:

- Hình như ta nhớ là cũng sắp tới sinh nhật của bà thím người rồi thì phải, sao không làm tiệc mời chúng ta tới chúc thọ ?

Lý Minh đáp:

- Các gia gia lo gì, đợi mấy hôm nữa công chuyện êm đẹp, tất phải có tiệc lớn mời các gia gia tới chứ.

Bá Tước nói:

- Vậy cũng được, để tới ngày đó chúng ta sẽ ăn bù lại tiệc sinh nhật một thể.

Đoạn rót một chung rượu đưa cho Lý Minh mà bảo:

- Lại đây uống chung rượu, chúng ta uống cả ngày nay rồi, bây giờ uống không nổi nữa.

Lý Minh vội bước tới đỡ lấy chung rượu rồi quỳ xuống mà uống. Hy Đại bảo Cầm Đồng:

- Rót tiếp cho Lý Minh uống.

Bá Tước bảo Lý Minh:

- Nếu người chưa ăn cơm thì trên bàn đây còn nhiều đồ ăn, tới ăn đi.

Hy Đại cầm đĩa vịt quay đưa ra. Lý Minh hai tay đỡ lấy. Bá Tước gắp cho Lý Minh một miếng cá và bảo:

- Năm nay chắc người chưa ăn thứ cá này, mới có đấy.

Tây Môn Khánh bảo:

- Sao không cho nó cả đĩa, để lại làm gì?

Bá Tước đáp:

- Để lát nữa uống rượu xong, tôi còn ăn cơm nữa chứ. Mọi người không biết, thứ cá Bắc ngư ở Giang Nam nay quý lắm, một năm chỉ có một lần, hương vị thơm ngon không thể tả hết được, triều đình muốn ăn mà cũng không có đấy. Nên không phải là đại ca thì thử hỏi ai có được thứ cá này ?

Đang nói chuyện thì Họa Đồng bưng ra bốn đĩa đồ ăn mới làm. Tây Môn Khánh chưa kịp đụng đũa thì Bá Tước đã lựa một đĩa đồ ăn ngon nhất trút ngay vào bát mình. Hy Đại bảo:

- Nhị ca cũng phải chừa lại chút ít cho tôi ăn nữa chứ.

Nói xong cũng cầm một đĩa đồ ăn khác trút hết vào bát mình. Tây Môn Khánh cầm đũa gắp nhấm nháp, còn một đĩa thì cho Lý Minh. Lý Minh ăn xong lấy đàn tranh ra vừa đàn vừa hát. Chủ khách ăn uống nghe đàn hát tới tối mới ăn cơm. Cơm xong, Ứng, Tạ hai người mới đứng dậy cáo từ. Ứng Bá Tước nói:

- Tôi biết là ngày mai An Chủ sự mời đại ca ăn uống chắc đại ca bận, nên chuyện của Lý Tam và Hoàng Tứ, tôi để ngày kia sẽ tính.

Tây Môn Khánh gật đầu. Ứng Tạ hai người không cần đưa tiễn, kéo nhau ra về. Tây Môn Khánh về phòng Ngọc Lâu nghỉ.

Hôm sau, Tây Môn Khánh dậy sớm, uống trà ăn sáng xong thì đem theo Thư Đồng và Đại An, cưỡi ngựa tới nhà Lưu Thái giám ở cách ngoại thành ba chục dặm. Trong khi đó ở nhà, Kim Liên bảo Bình Nhi bỏ thêm ra bảy tiền, cộng với ba tiền của vợ chồng Kính Tế, sai Lai Hưng mua gà vịt và một bình rượu Kim Hoa, về bảo vợ Lai Hưng làm món ăn. Xong xuôi, Kim Liên lên gặp tìm Nguyệt nương nói:

- Vợ chồng Đại Thư bỏ ra ba tiền, Lục nương bỏ thêm ra để làm một bữa tiệc trong hoa viên, xin mời Đại

nường tới chứng giám cho.

Nguyệt nương cùng Kiều Nhi, Ngọc Lâu, Tuyết Nga, Đại Thư và Quế Thư vào hiên Phỉ Thúy trong hoa viên cùng mọi người dự tiệc.

Sau đó mọi người lại lên Ngọa Tuyết Đình trên ngọn giả sơn vừa đánh cờ vừa uống rượu. Nguyệt nương chợt nhớ tới Kính Tế bèn hỏi:

- Sao hôm nay không có hiền tế dự tiệc?

Đại Thư nói:

- Hôm nay gia gia sai chồng con ra ngoài thành đòi tiền Từ Tú, chắc cũng sắp về rồi.

Lát sau Kính Tế về tới, vái chào mọi người rồi ngồi xuống cạnh vợ. Đoạn thưa với Nguyệt nương:

- Từ Tú đã trả tiền rồi, gồm năm gói, mỗi gói năm chục lạng cộng là hai trăm năm chục lạng. Con đã đưa cho Ngọc Tiêu cất rồi.

Mọi người lại tiếp tục uống rượu. Lát sau, Nguyệt nương và Ngọc Lâu đánh cờ, Quế Thư ngồi coi.

Những người khác ra ngoài ngắm hoa cỏ trong vườn. Chỉ có mình Kim Liên phe phẩy cái quạt trong tay, tới khu trồng chuối rậm rạp đằng sau giả sơn hóng mát, rồi vui bước hái những cánh hoa nở đẹp gần đó. Nào ngờ Kính Tế đã để ý theo dõi từ trước, thấy vắng người liền bước tới sau lưng nói:

- Ngủ nương hái hoa gì vậy? Coi chừng gai đâm vào tay Ngủ nương thì tôi đau lòng lắm.

Kim Liên hơi quay đầu lại, liếc Kính Tế rồi mỉm cười bảo:

- Đồ quý, ăn nói ồm ồm, gai đâm vào tay tôi thì việc gì cậu phải đau lòng, ai khiến cậu chú ý. Cậu theo tôi làm gì, không sợ người ta thấy hay sao? À mà cậu đã mua được khăn tay cho tôi chưa đấy?

Kính Tế cười hì hì rút mấy cái khăn tay trong tay áo ra đưa cho Kim Liên rồi sán lại mà bảo:

- Khăn mua rồi đấy. Ngủ nương tạ Ôn tôi cái gì bây giờ.

Kim Liên mỉm cười không đáp, chỉ đẩy nhẹ Kính Tế ra. Đang khi đó Bình Nhi bỗng Tố Quan đi ngang phía xa, có nhũ mẫu đi theo. Bình Nhi thấy Kim Liên đang cầm quạt, thì tưởng Kim Liên đuổi bắt bướm bèn gọi:

- Ngủ thư thư đang bắt bướm đấy ư? Cho ca nhi một con chơi đi.

Kim Liên giật mình hoảng sợ, Kính Tế vội lên về phía sau, nơi có những bụi cây rậm rạp. Kim Liên vội bước lại gần Bình Nhi rồi vờ hỏi:

- Cậu Kính Tế đã đưa khăn cho thư thư chưa?

Bình Nhi đáp:

- Đã đưa gì đâu.

Kim Liên bảo:

- Vừa rồi cậu Kính Tế gặp tôi, đã đưa cho tôi rồi.

Nói xong rủ Bình Nhi ngồi xuống một phiến đá dưới bụi ba tiêu, lấy khăn ra coi. Nói vài ba câu chuyện Bình Nhi bảo:

- Nơi này mát mẻ quá, mà lại yên tĩnh nữa.

Đoạn quay lại bảo nhũ mẫu Như Ý bồng Tố Quan về phòng, đồng thời sai Nghênh Xuân về lấy cổ bài ra, đánh bài giải trí với Kim Liên.

Nghênh Xuân đem một cái chiếu và bộ bài tới, Bình Nhi và Kim Liên ngồi trên chiếu đánh bài dưới khóm ba tiêu. Đánh được một lúc thì nghe Ngọc Tiêu đứng trên Ngọa Tuyết Đình gọi:

- Đại nương có chuyện muốn nói với Lục nương kia. Bình Nhi vội đứng dậy trở lên Ngọa Tuyết Đình gặp Nguyệt nương. Kim Liên biết là Kính Tế đang trốn đâu đây vì không dám ra, sợ Bình Nhi thấy, bèn đi vào động đá trong giả sơn, thấy Kính Tế trong đó, liền bảo:

- Không có ai đâu, ra đi.

Kính Tế không chịu ra lại gọi Kim Liên vào mà bảo:

- Trong này có nhiều hoa đẹp lắm, vào mà coi.

Kim Liên tưởng thật, bước vào định xem hoa thì bị Kính Tế ôm chặt lấy...

Trong khi đó Bình Nhi lên tới Ngọa Tuyết Đình. Nguyệt nương bảo:

- Tôi và Quế Thư đều thua hết, Lục muội muội đánh thử với Tam muội muội mấy ván xem sao.

Bình Nhi chưa kịp trả lời thì nghe tiếng Tố Quan khóc, vội nhìn xuống khóm ba tiêu phía dưới, thấy nhũ mẫu đặt Tố Quan trên chiếc chiếu trải dưới khóm ba tiêu hồi nãy. Thì ra Tố Quan khóc, nhũ mẫu bồng ra tìm Bình Nhi, nhưng không thấy, bèn đặt Tố Quan lên chiếu mà dỗ. Bình Nhi thấy vậy nói:

- Ca nhi đang khóc dưới kia.

Ngọc Lâu bảo:

- Dưới đó có Ngũ nương mà, lo gì.

Nguyệt nương bảo:

- Thế thì Lục muội muội đánh với tôi vậy, để Tam muội muội xuống trông ca nhi cho.

Bình Nhi bảo:

- Nếu vậy thì phiền Tam thư thư bồng ca nhi lên đây giùm tôi vậy Đoạn quay lại bảo Tiểu Ngọc.

- Người xuống chiếu và đem bộ bài lên đây.

Ngọc Lâu và Tiểu Ngọc đi xuống chân ngọn giả sơn tới dưới khóm ba tiêu, thấy Tố Quan đang giơ chân giơ tay khóc, không thấy Kim Liên đâu, bên cạnh Tố Quan là một con mèo đen lớn. Ngọc Lâu bảo:

- Chắc là ca nhi sợ con mèo nên khóc đó, mà không biết Ngũ nương đi đâu rồi.

Kim Liên nghe vậy vội từ trong động đá bước ra cười bảo:

- Tôi trốn trong này chứ đâu, vậy mà cũng không tìm thấy.

Ngọc Lâu tưởng thật nên cũng không nhìn vào động đá làm gì, chỉ bồng Tố Quan lên Ngọa Tuyết Đình. Tiểu Ngọc cuộn chiếu ôm theo. Kim Liên cũng lo lắng đi theo vì sợ Ngọc Lâu và Tiểu Ngọc nói mình vào động đá mà không có lý do chính đáng.

Tới nơi, Nguyệt nương bảo:

- Sao ca nhi khóc vậy?

Tiểu Ngọc đáp:

- Chẳng biết con mèo đen lớn ở đâu tới làm ca nhi sợ nên khóc.

Nguyệt nương nói:

- Để ca nhi sợ tội nghiệp không.

Bình Nhi nói:

- Có Ngũ nương ở dưới đó mà.

Ngọc Lâu bảo:

- Ngũ muội muội nói là vào trốn trong động đá. Kim Liên át đi:

- Đâu phải ca nhi sợ mèo, chắc là đói mà khóc đòi bú đấy chứ.

Bình Nhi bảo nhũ mẫu bồng Tố Quan cho bú.

Trong khi đó Kính Tế thấy không có ai, bèn lén trở ra đi mất.

Trên này, Tố Quan không chịu bú mà cứ khóc. Nguyệt nương bảo Bình Nhi:

- Bồng ca nhi về phòng dỗ ngủ đi.

Mọi người ai cũng về phòng nấy. Gia nhân dọn dẹp các thứ.

Kính Tế buồn bực về phòng, tâm hồn bị ám ảnh bởi cuộc gặp gỡ ngắn ngủi với Kim Liên vừa rồi...

Hồi 54

Tây Môn Khánh lên ngựa. Đem theo bọn Thư Đồng, Đại An bốn năm đứa, tới nhà Lưu Thái giám dự bữa tiệc do hai vị Chủ sự An, Hoàng khoản đãi. Tới nơi, gia nhân vào báo, An, Hoàng, hai người vội bước ra nghênh tiếp. Lưu Thái giám cũng bước tới làm lễ tương kiến.

Vào tới đại sảnh, Lưu Thái giám cười bảo:

- Ba người chúng tôi chờ mãi từ nãy tới giờ, bây giờ mới thấy đại quan tới.

Tây Môn Khánh cười đáp:

- Được nhị vị đại quan đây chiếu cố, chúng tôi đã định tới sớm, không ngờ trong nhà có chút việc bận nên để các vị phải mất công chờ đợi, xin các vị niệm tình tha lỗi cho.

Bốn người lại vái nhau mà ngồi xuống. Tây Môn Khánh được mời ngồi chỗ danh dự, chỗ kế tiếp là dành cho Lưu Thái giám, nhưng Lưu Thái giám không chịu, nói rằng:

- Tôi chỉ là chủ nhà chứ không phải chủ tiệc, lẽ nào dám ngồi trên nhị vị Chủ sự đây.

An Chủ sự bảo:

- Nhưng cứ xin lão công ngồi giùm cho.

Tây Môn Khánh cũng nói:

- Nếu tính tuổi tác thì Lưu lão công ngồi trên là phải.

Lưu Thái giám vái hai Chủ sự An, Hoàng rồi ngồi xuống mà nói:

- Thôi thì tôi đành thất lễ cùng nhị vị vậy.

Bốn người bắt đầu nhập tiệc, gia nhân xúm xít rót rượu mời. Đám ca nhạc công kéo tới lạy chào rồi kẻ đàn người sáo, hát khúc Tuyên Xuân lệnh. Bài hát dứt, Lưu Thái giám tự tay nâng chung mời mọi người.

An Chủ sự nói:

- Khúc hát vừa rồi quả là tuyệt diệu, mà người hát cũng là tay tài tử hơn đời. Không hiểu sao hôm nay lại mời được người hát hay, mà bài hát cũng hay vậy.

Tây Môn Khánh cười:

- Kể ra thì cũng không lạ, hôm nay nhị vị đây làm chủ tiệc, lại tổ chức tại nhà Lưu lão công đây, thì tất nhiên ca nhạc công cũng phải chọn lọc chứ.

Hoàng Chủ sự nói:

- Chưa đúng hẳn như vậy, có lẽ tại Lưu lão công đây là người ra vào cung cấm nhiều, lại được thánh

thượng sủng ái, như vậy là một quý thần. Còn Tây Môn lão gia đây thì vàng bạc đầy kho, là tay phú gia địch quốc. Tiệc này có phú có quý, quả là tiệc hiếm có.

Bốn người vui vẻ cười nói ăn uống, trong khi đám ca nhạc công đàn hát du dương...

Trong khi đó Kính Tế ở nhà vẫn còn buồn bực tiếc rẻ vì cuộc gặp gỡ quá ngắn ngủi với Kim Liên, nay thấy Tây Môn đi ăn tiệc, tới chiều cũng chưa về, bèn lên vào hoa viên thăm dò, thấy vắng người, bèn tới phòng Kim Liên. Kim Liên đang trầm ngâm nghĩ ngợi về cuộc gặp gỡ trong động đá, thì Kính Tế tới sau lưng nói:

- Nương nương ơi, tôi quả là phải một phen hú vía, chung quy cũng chỉ tại cái bà Tam nương oan gia kia mà thôi.

Kim Liên giật mình, quay lại thấy Kính Tế thì bảo:

- Đồ quỷ làm người ta giật cả mình, có đi chỗ khác không, lỡ ai thấy được thì sao?

Kính Tế không nói gì, cứ sán lại gần. Kim Liên đẩy Kính Tế ra rồi bước vào trong. Kính Tế đứng ngơ ngẩn một lát rồi trở ra hoa viên đi đi lại lại thần thờ. Bỗng nghe có tiếng nói chuyện bên ngoài, Kính Tế bước ra cổng hoa viên thì gặp Đại An và Thư Đồng về, đứa nào cũng say sưa, bèn hỏi:

- Ở đó tiệc tùng chưa xong hay sao mà giờ này gia gia vẫn chưa về ?

Đại An đáp:

- Tiệc hôm nay vui lắm, lại có Lưu Thái giám ân cần mời mọc nên gia gia chưa thể về được, còn đang thù tạc cao hứng lắm.

Kính Tế lại hỏi:

- Khách khứa dự tiệc hôm nay gồm những ai?

Đại An đáp:

- Chỉ có bốn người là nhị vị Chủ sự An, Hoàng, Lưu Thái giám và gia gia chứ không có ai khác.

Hôm nay gia gia có vẻ vui lắm, chắc thể nào cũng say mềm cho mà xem.

Trong nhà, Nguyệt nương nghe tiếng người nói bên ngoài thì nghĩ rằng Tây Môn Khánh đã về, liền sai Tiểu Ngọc chạy ra coi, Tiểu Ngọc chạy ra thấy Kính Tế đang nói chuyện với Đại An và Thư Đồng thì quay vào thưa lại cho Nguyệt nương hay. Nguyệt nương sai gọi Đại An vào hỏi:

- Sao giờ này gia gia cũng chưa về.

Đại An thưa:

- Tiệc cũng sắp tan, chắc là gia gia sắp về rồi, hai chúng tôi sợ trời muộn nên đem vài thứ lặt vặt về trước.

Nguyệt nương cho Đại An lui ra. Lát sau thì Tây Môn Khánh say mềm, cười ngửa về nhà, có vài gia nhân về theo. Tây Môn Khánh vào thẳng phòng Nguyệt nương rồi lăn ra giường định ngủ. Nhưng hôm sau mới là

ngày Nhâm Tý hai mươi ba, Nguyệt nương mới cần đến chồng để uống thuốc cầu tự cho đúng ngày, do đó bảo chồng:

- Hôm nay trong người tôi không được khỏe, chàng sang phòng khác mà nghỉ.

Tây Môn Khánh cười:

- Hôm nay nàng chê ta say chứ gì? Nhưng thôi, để ta đi, tối mai sẽ đến với nàng.

Nguyệt nương cũng cười:

- Tôi không khỏe thật chứ đâu có dám chê chàng, tối mai chàng nhớ đến với tôi nhé.

Tây Môn Khánh gật đầu rồi tới phòng Kim Liên.

Kim Liên đang ngồi nghĩ tới thái độ của Kính Tế hồi chiều, thấy Tây Môn Khánh vào, vội đứng dậy cười hỏi:

- Tiệc tùng ăn uống gì ở đâu mà mãi giờ này mới về vậy ?

Tây Môn Khánh không nói gì, ngồi ngay xuống. Kim Liên hơi bực:

- Chàng đi uống rượu say sưa về, tôi đón tiếp hỏi han, sao chàng không thèm trả lời vậy?

Tây Môn Khánh chậm rãi hỏi lại:

- Nàng ngồi trầm ngâm tư lự, nàng nhớ đến ai vậy ?

Kim Liên chột dạ, gượng cười, đoạn sai Xuân Mai đem trà ra. Sau vài tuần trà, hai người đi ngủ.

Hôm sau là ngày Nhâm Tý hai mươi ba, Nguyệt nương dậy sớm, rửa mặt, thay xiêm y mới rồi sai Tiểu Ngọc soạn hương hoa trên bàn thờ Phật, sau đó lấy cuốn kinh Quan Âm ra, cứ tụng một câu kinh thì lạy một lạy. Tụng xong hai mươi bốn thiên thì lấy viên thuốc cầu tự ra để trên bàn thờ, lạy bốn lạy rồi khẩn rằng:

- Con là Ngô thị nhờ ơn trời Phật, được Tiết sư phụ và Vương sư phụ giúp con thuốc này, xin Trời Phật phù hộ cho con con trai để nối dõi tông đường.

Khẩn xong sai Tiểu Ngọc rót một chung rượu nóng, nhai thuốc mà uống. Mùi thuốc khó chịu khác thường. Nguyệt nương cố nhai trệu trạo rồi chiêu bằng một hớp rượu. Uống xong lại lạy tạ bốn lạy rồi về phòng. Cả ngày hôm đó Nguyệt nương không ra khỏi phòng.

Tây Môn Khánh ngủ dậy, rời phòng Kính Tế, lên thư phòng sai Thư Đồng viết thiệp cảm ơn hai Chủ sự An, Hoàng rồi đem đi.

Thư Đồng vừa đi khỏi thì Ứng Bá Tước đến, Tây Môn Khánh bước ra nghênh tiếp. Bá Tước vái chào rồi hỏi:

- Hôm qua đại ca dự tiệc tại nhà Lưu Thái giám, rồi lúc nào mới về nhà được ?

Tây Môn Khánh mời ngồi rồi đáp:

- Nhờ nhị vị Chủ sự thương nên ép uống nhiều quá, về đến nhà thì cũng gần khuya, mà cũng say mềm nên ngủ ngay, cũng vừa mới dậy đây thôi.

Đại An đem đồ ăn sáng lên. Tây Môn Khánh mời Bá Tước cùng ăn.

Lát sau Bình An vào báo:

- Có An Chủ sự và Hoàng Chủ sự tới.

Tây Môn Khánh vội sai lấy mũ áo và dọn dẹp đồ ăn. Bá Tước cũng vội lánh mặt đi.

Hai Chủ sự An, Hoàng xuống kiệu bước lên đại sảnh. Tây Môn Khánh bước ra tận thềm nghênh tiếp. An Chủ sự hỏi:

- Đêm qua về quan nhân có ngủ ngon không?

Tây Môn Khánh nói:

- Đội ơn nhị vị nhiều lắm, tôi vừa mới sai người đem thiếp tới cảm tạ thì nhị vị đã nhọc lòng tới đây.

Ba người an vị uống trà nói chuyện. An Chủ sự lại hỏi:

- Tiệc hôm qua đang vui thì quan nhân lại cáo từ, sao vậy?

Tây Môn Khánh nghiêng mình đáp:

- Hôm qua vẫn sinh say quá rồi, lúc đứng dậy cáo từ lại còn bị Lưu lão công ép uống tới mười mấy chung rượu Bồ Đào nữa. Lúc lên ngựa thì ngồi không vững nữa, về tới nhà thì ngủ say cho mãi tới sáng nay, vậy mà lúc ngủ dậy vẫn chưa thấy tỉnh rượu hẳn.

Ba người nói chuyện uống trà. Lát sau hai Chủ sự An, Hoàng đứng dậy cáo từ. Bá Tước trở ra nói chuyện một lúc nữa rồi cũng về.

Tới trưa, ăn cơm xong, Tây Môn Khánh ngồi kiệu tới đáp tạ hai Chủ sự An, Hoàng.

Tối hôm đó, Nguyệt nương sai sửa soạn giường chiếu sạch sẽ, dọn tiệc ngon để sẵn. Tây Môn Khánh bước vào, Nguyệt nương tiếp đón ân cần, vợ chồng kề vai uống rượu. Tây Môn Khánh cười:

- Hôm qua tôi uống rượu say về, nàng không chịu để tôi nghỉ ở đây nên giả vờ nói là không khỏe chứ gì.

Nguyệt nương cũng cười:

- Làm gì có chuyện đó, hôm qua trong người tôi hơi khó chịu thật. Chỗ vợ chồng sao chàng lại nghi ngờ vợ vẫn như vậy?

Nguyệt nương nói xong gấp đồ ăn và chuốc rượu cho chồng. Lát sau vợ chồng no say, Nguyệt nương sai dọn tiệc, để dọn trà lên. Vợ chồng uống trà nói chuyện. Gần khuya thì vào giường nghỉ. Tây Môn Khánh

uống rượu xong, trong người cũng rạo rức, Nguyệt nương lại chiều chuộng vuốt ve. Đêm đó hai vợ chồng thăm thiết không sao nói hết. Sáng hôm sau, Nguyệt nương sai dọn cháo gà cho chồng ăn, Tây Môn Khánh ăn xong thì mũ áo ra viện Đề hình làm việc. Gần trưa, Tây Môn Khánh về nhà, tới phòng Bình Nhi thăm Tố Quan. Bình Nhi bồng con, bảo Tây Môn Khánh:

- Mấy hôm nay tôi thấy trong người không khỏe lắm nên muốn làm lễ nguyện, nhưng mấy hôm nay chàng cũng bận thành thử tôi chưa nói.

Tây Môn Khánh bảo:

- Nếu nàng muốn làm lễ nguyện thì để tôi bảo Đại An nó đi mời Vương sư bà tới để nàng nói chuyện, có gì nhờ sư bà lo cho là xong.

Nói xong quay bảo Đại An mời Vương sư bà tới. Đại An vâng lời đi ngay. Bổng Thư Đồng vào báo:

- Có Thường nhị gia và Ứng nhị gia tới.

Tây Môn Khánh lên đại sảnh tiếp đón. Bá Tước nói:

- Lúc trước đại ca có hứa rồi, sao lại quên, nay đại ca có thể cùng tôi và Thường nhị ca đây dự một tiệc vui chăng?

Tây Môn Khánh không nói gì, chỉ sa sầm nét mặt mà nhìn Thường Trĩ Tiết. Trĩ Tiết gượng gạo nói:

- Lâu quá không tới thăm đại ca, ca nhi ở nhà vẫn mạnh chứ.

Tây Môn Khánh đáp:

- Ca nhi cũng mạnh, nhưng Lý Bình Nhi thì hay yếu đau, đang định nhờ Vương sư bà làm lễ khẩn nguyện đó.

Bá Tước nói:

- Con nhà phú quý thường hay khó nuôi một chút, phải thập phần bảo dưỡng mới được. Cũng tựa như trồng loài cây quý, ngay từ lúc nhỏ phải cẩn thận trông nom. Ca nhi đây là thân quý trọng, chẳng khác gì hạt ngọc trên tay, đừng nói gì lúc nhỏ, ngay cả lúc lớn lên, như lúc sáu tuổi, lúc chín tuổi, đều dễ gặp tai ách, cho nên cũng phải thường xuyên cúng vái cho ca nhi mới được. Có vậy thì ca nhi mới hay ăn chóng lớn, mau mạnh mà lại dễ nuôi.

Đang nói chuyện thì Đại An vào thưa:

- Vương sư bà không có tại am, các ni cô nói là sư bà vào phủ Vương Thượng thư, tôi phải tới đó tìm mới gặp. Sư bà nói là lát nữa sẽ tới.

Tây Môn Khánh gật đầu rồi tiếp tục trò chuyện với Bá Tước và Trĩ Tiết. Thư Đồng đem trà ra. Bá Tước nhấp một ngụm trà rồi hăng giọng nói:

- Bấy lâu nay tôi được đại ca thương yêu giúp đỡ, chẳng biết phải đền đáp thế nào. Nhà cửa tôi thì nghèo nàn chật chội, muốn mời đại ca tới nhà nhưng sợ có điều sơ thất. Vậy nếu ngày mai ngày mốt đại ca có

rảnh rang thì xin mời đại ca cùng Thường nhị ca đây tới hoa viên ở ngoại thành vui cùng tôi một ngày, để gọi là tận tình huynh đệ.

Trĩ Tiết nói thêm:

- Ứng nhị ca đây đã có lòng thành đại ca cũng nên nhận lời, chẳng nên từ chối:

Tây Môn Khánh nghĩ ngợi rồi nói:

- Nếu vậy thì ngày mai đi.

Bá Tước vui mừng ra mặt.

- Được vậy thì còn gì bằng, mấy hôm nay đệ đã chuẩn bị sẵn cả rồi, chỉ chờ đại ca ưng thuận là tổ chức, đệ cũng đã dọn dàn nhạc, nhưng có lẽ phải thêm một hai ca công mới thú.

Tây Môn Khánh bảo:

- Cái đó không sao, để tôi sai người gọi Ngô Ngân Nhi và Hàn Kim Xuyên là được chứ gì.

Bá Tước nói:

- Vậy thì tốt quá, chỉ sợ làm phiền đại ca mà thôi. Tây Môn Khánh liền gọi Cầm Đồng, bảo đi mời Kim Xuyên và Ngân Nhi, dọn ngày mai ra hoa viên ở ngoại thành để hát. Cầm Đồng vâng lời đi ngay.

Lát sau thì Vương sư bà tới, chào Tây Môn Khánh rồi hỏi:

- Hôm nay đại quan cho gọi bản ni có chuyện gì dạy bảo. Bản ni đang ở bên phủ Vương Thượng thư, nghe gọi nên phải dứt ra mà tới đây.

Tây Môn Khánh nói:

- Hồi sinh ca nhi, ta có lời tâm nguyện. Nay nhờ hoàng thiên bảo hộ, ca nhi cũng dần dần lớn mạnh, ta muốn làm lễ tạ Ôn trời Phật, cầu thọ cho ca nhi, đồng thời cầu khẩn cho Lục nương được khỏe mạnh, tai qua nạn khỏi. Do đó ta cho thỉnh sư phụ tới để bàn tính.

Vương sư bà nói:

- Tẩm thân vàng ngọc của ca nhi là hoàn toàn do Phật lực bảo trì. Đại quan không biết, chứ kinh Phật chúng tôi dạy rằng có những loại Dạ xoa La sát chuyên giết hại người ta, lại thích làm hại trẻ con khiến cho người ta tuyệt tự. Nay phải làm lễ để tụng kinh niệm Phật, trừ tà ma thì ca nhi mới được bảo dưỡng.

Tây Môn Khánh hỏi:

Bây giờ phải làm thế nào để được nhiều công đức?

Vương sư bà nói:

- Phải soạn lễ cho hậu rồi trước thì tụng kinh Dược Sư, sau thì tụng kinh Đà La.

Tây Môn Khánh bảo:

- Thôi thì trăm sự nhờ sư phụ.

Vương sư bà nói:

- Ngày mai tốt ngày, để tôi về am sửa soạn trước.

Tây Môn Khánh gật đầu:

- Sư phụ tính sao cũng được.

Vương sư bà xin phép vào nhà trong, nhưng Nguyệt nương và các tiểu thiếp đang tụ họp tại phòng Bình Nhi. Vương sư bà lại xuống phòng Bình Nhi. Nguyệt nương hỏi:

- Thỉnh sư phụ tới để làm lễ cầu Trời Phật bảo hộ cho ca nhi, sư phụ định chừng nào khởi kinh?

Vương sư bà đáp:

- Ngày mai là ngày Hoàng đạo, tôi sẽ khởi kinh tại am.

Tiểu Ngọc đem trà ra. Nguyệt nương mời mọi người dùng trà. Bình Nhi nói:

- Sư phụ à, tôi còn chuyện này muốn nhờ sư phụ nữa.

Vương sư bà đặt chung trà xuống:

- Có chuyện gì xin nương nương cứ dạy.

Bình Nhi nói:

- Từ hồi có ca nhi tới giờ, trong người tôi chẳng bao giờ được khỏe, tôi định nhờ sư phụ soạn một lễ cầu cho sức khỏe của tôi, sư phụ nghĩ thế nào? Nếu được thì lễ xong, tôi xin hậu tạ.

Vương sư bà nói:

- Cái đó có gì khó, mà cũng chẳng phải soạn lễ riêng. Trong lá sớ cầu cho ca nhi thì viết thêm bệnh tình nương nương để cầu luôn cũng được.

Mọi người tiếp tục uống trà nói chuyện.

Hết Tập I

Truyện KIM BÌNH MAI kết thúc ở hồi 100

Hồi 55

Bàn tính xong xuôi, Nguyệt nương sai lấy ra những vật dụng cần thiết và ít bạc để Vương sư bà về chuẩn bị

làm lễ. Vương sư bà cáo từ, đem tiền bạc và các thứ về am. Nguyệt nương lại sai gọi Kính Tế tới bảo”

- Ngày mai Lục nương của người làm lễ cầu phúc cho cái nhi, người cũng nên tới lễ bái cho được phúc.

Kính Tế từ chối đáp:

- Ngày mai gia gia ra ngoại thành dự tiệc, con phải ở nhà lo việc, đồng thời phải coi sóc công chuyện ngoài tiệm, không thể đi được.

Thật ra Kính Tế biết ngày mai Tây Môn Khánh uống rượu với Ứng Bá Tước ở ngoại thành, nên muốn nhân cơ hội đó để tới ve vãn Kim liên, do đó mới từ chối không đi lễ.

Nguyệt nương nghe nói Kính Tế phải lo trông coi cửa tiệm nên cũng không ép. Kính Tế cáo lui, trong khi đó Tây Môn Khánh vẫn tiếp tục trò chuyện cùng Bá Tước và Trĩ Tiết. Cầm Đồng về thưa:

- Ngân Nhi bệnh không đi được, Kim Xuyến đã nhận lời, nói là ngày mai sẽ đến sớm.

Tây Môn Khánh bảo:

- Nếu Ngô Ngân Nhi bệnh thì đến gọi Đồng Kiều Nhi vậy.

Trĩ Tiết nói:

- Thôi, mình uống rượu ở xa, một người hát là đủ rồi, không cần phải gọi thêm nữa.

Nói chuyện thêm vài câu thì Bá Tước và Trĩ tiết đứng dậy cáo từ.

Hôm sau, Tây Môn Khánh dậy sớm, mũ áo chỉnh tề, cùng Nguyệt nương ăn sáng. Sau đó cưỡi ngựa tới am Quan âm để dự lễ đọc kinh, có Thư Đồng và Đại An theo hầu.

Vương sư bà ra tận cổng rước vào làm lễ. Tây Môn Khánh dâng hương xong quỳ trước bàn thờ, Vương sư bà đọc sớ. Lễ xong, Vương sư bà sai đem trà nước và hoa quả bánh trái ra mời. Tây Môn Khánh không ăn, chỉ uống trà. Sau đó thì cáo từ lên kiệu mà về. Thư Đồng được ở lại để hầu lễ.

Tây Môn Khánh về tới nhà thì mặt trời mới lên được nửa con sào. Lát sau Bá Tước và Trĩ Tiết tới.

Tây Môn Khánh cười:

- Tới sớm quá vậy? Ở đây dùng cơm đã. Hôm nay tôi rảnh rang mà, trưa mình đi cũng được.

Bá Tước ngồi xuống nói:

- Đại ca không biết, hoa viên này là của một vị nội quan, ở cách thành hai mươi dặm, rộng bao la mà cảnh trí đẹp vô cùng, có rong chơi trong đó vài ba ngày cũng chưa chắc đã thưởng ngoạn hết cảnh đẹp, cho nên mình phải đi sớm một chút.

Trĩ Tiết cũng nói thêm:

- Hôm nay đại ca rảnh rang thì lại càng nên đi sớm.

Tây Môn Khánh bảo:

- Nếu vậy thì Ứng nhị ca và Thường nhị ca cứ đi trước, tôi sẽ dùng kiệu đi sau.

Bá Tước nói:

- Chúng tôi chờ đại ca đấy.

Nói xong cùng Trĩ Tiết cáo từ.

Bá Tước Và Trĩ Tiết ghé nhà Kim Xuyến, dẫn kiệu Kim Xuyến đi theo.

Tại hoa viên ở ngoại thành, từ hôm trước, Bá Tước đã cho mua rượu thịt chuẩn bị làm tiệc sẵn sàng.

Một lúc lâu sau, Tây Môn Khánh mới thung thình lên kiệu, dẫn vài gia nhân theo. Tới gần khu hoa viên. Tây Môn Khánh thò đầu khỏi kiệu mà nhìn thì thấy ngàn cây rợp bóng, hồ nước long lanh, cả một vùng hoa cỏ mênh mông vô tận. Những cánh đào Vũ Lăng đua nở làm mê mẩn lòng người, ngàn cánh mai Dữu Lân khoe tươi, người không biết làm thơ cũng phải chứa chan tình ý. Cảnh đẹp như chốn Bồng Lai. Tây Môn Khánh say sưa nhìn ngắm một hồi rồi buột miệng khen:

- Cảnh trí tuyệt đẹp, tuyệt đẹp.

Nói xong xuống kiệu đi bộ vào hoa viên. Bá Tước và Trĩ Tiết đã chờ sẵn, vội chạy ra rước vào ngồi trong một ngôi viên đình. Kim Xuyến cùng hai nhạc công bước ra lạy chào. Gia nhân dọn trà ra, nhưng Tây Môn Khánh bảo:

- Hãy khoan đã, mọi người dẫn tôi đi ngoạn cảnh một lúc đi.

Nói xong cầm tay Kim Xuyến bước ra. Bá Tước đi trước hướng dẫn. Mọi người chậm rãi vừa đi vừa ngắm cảnh. Đi từ dần chu lan, qua dãy thùy dương, tới Thái Hồ Thạch rồi Tung Phong Đình, bên cạnh đó là mấy chục gốc mai quý. Nơi đây văn nhân du khách đề vịnh rất nhiều. Tây Môn Khánh chăm chú đọc hết. Sau đó mọi người tới Mẫu Đơn Đình, có cả mấy chục loại mẫu đơn kỳ lạ. Rồi Mẫu Đơn Đình, mọi người tới rừng trúc ở phía bắc, cả một vùng xanh biếc mát rượi, gió nhẹ thổi qua ngàn trúc vi vu. Bên trái rừng trúc là Phượng Lai Đình, nơi đây các biển đề, các câu đối, câu liễn đều là thủ bút của các danh nhân. Bên phải là ao Kim Ngư, trên ao, có Lạc Thủy Đình, dưới ao Kim Ngư lợi tung tăng. Tây Môn Khánh say sưa nhìn ngắm không chán mắt. Đến khi Bá Tước giục mới trở ra, leo lên một ngôi lầu, ngoài treo biển có ba chữ Thỉnh Nguyệt Lâu, trong cũng có nhiều thơ văn đề vịnh. Sau đó mọi người tới ngọn giả sơn vĩ đại ở phía đông, trong giả sơn có động Bát Tiên, rất rộng rãi thâm u, trong động có bàn cờ bằng đá, vách động là những bức họa khắc trên đá, cảnh trong động không khác cảnh tiên.

Ra khỏi động, mọi người trèo lên đỉnh ngọn giả sơn. Nơi đây có thể ngắm nhìn bao quát toàn bộ hoa viên. Tây Môn Khánh vui thích vô cùng, cứ đi hết cảnh này tới cảnh khác. Trĩ Tiết nói:

- Nãy giờ đi cũng nhiều, sợ đại ca mệt. Bây giờ nên vào viên đình ngồi nghỉ. Có gì lát nữa tiếp tục ngoạn cảnh cũng không muộn.

Tây Môn Khánh bảo:

- Khu này có lẽ rộng tới trăm dặm, cảnh mười phần mình chưa đi được một, hôm nào có dịp phải đi cho

hết mới được.

Mọi người trở lại viên đình, Tây Môn Khánh ngồi giữa, Bá Tước và Trĩ Tiết ngồi hai bên tả hữu. Kim Xuyến ngồi ghé bên Tây Môn Khánh. Gia nhân đem rượu ra. Tây Môn Khánh ngó bàn tiệc rồi bảo:

- Hôm nay sao thịnh soạn quá thế này ?

Bá Tước nói:

- Có gì đâu mà đại ca nói vậy, cũng chỉ là vài món ăn với mấy đứa đàn hát mà thôi.

Tây Môn Khánh liếc nhìn, thấy hai ca công còn nhỏ tuổi, nhưng da trắng môi son thập phần khả ái. Bá Tước mời rượu. Hai ca công đàn hát du dương, Tây Môn Khánh nghe xong khen tặng hết lời. Trĩ Tiết nói:

- Thằng đó là đàn ông mà sao giọng cao như giọng đàn bà, giọng hát đó thật là khó kiếm.

Tây Môn Khánh cười:

- Nếu nó là con gái thì tôi đã bắt nó ngồi đây với tôi rồi chứ đâu còn đứng đó hát nữa.

Mọi người cười vui vẻ rồi cùng nhau nâng chung mà uống.

Bá Tước đề nghị:

- Có lẽ mình nên dùng tửu lệnh mới vui.

Tây Môn Khánh bảo:

- Mình ở đây có bốn người, tôi chọn bốn chữ phong hoa tuyết nguyệt, mỗi người lần lượt phải làm một câu thơ có một trong bốn chữ đó. Bắt đầu là tôi rồi tới Thường Nhị ca, Ứng Nhị ca, sau cùng là Kim Xuyến. Ai không làm thơ được thì phải phạt một chung rượu lớn, sau đó lại phải kể một chuyện, kể không hay thì phạt thêm một chung nữa. Bây giờ tôi bắt đầu.

Đoạn uống cạn một chung rồi đọc:

- Vận đạm phong khinh cận ngọc thiên.

Đọc xong thì nói:

- Bây giờ tới Thường Nhị ca.

Thường Trĩ Tiết uống cạn một chung rượu rồi đọc:

- Bàng hoa tùy liễu quá tiền xuyên.

Đoạn giục:

- Bây giờ tới lượt chủ nhân bữa tiệc.

Bá Tước uống cạn chung rượu nhưng cứ dần mặt ra. Tây Môn Khánh bảo:

- Ứng nhị ca bị phạt rồi.

Bá Tước nói:

- Để cho người ta nghĩ một chút đã chứ.

Nói Xong lại ngồi đần mặt ra. Tây Môn Khánh hồi thức gấp rút. Bá Tước cuống quá đọc liền:

- Thấp thoáng xuân quang cũng mấy phần.

Tây Môn Khánh cười lớn:

- Hồng rồi, có chữ nào là chữ tuyết đâu. Như vậy là bị phạt một chung lớn, đã không có chữ tuyết lại còn lấy chữ khác thay vào, sẽ bị phạt thêm một chung nữa.

Bá Tước gân cổ cãi:

- Vậy đâu được, có mỗi một chữ tuyết mà bị phạt tới hai chung rượu là thế nào.

Mọi người cười ầm cả lên rồi giục Bá trước phải kể chuyện.

Bá trước nói:

- Cái gì chứ kể chuyện cười thì được.

Đoạn uống cạn hai chung rượu lớn rồi kể:

- Ngày trước có một vị Tú tài lên đường đi kinh đô, dọc đường ghé thuyền nghỉ tại một nơi, đến tối, bỗng vị Tú tài bảo người chân sào: Đâu thuyền chỗ khác đi, nơi này có cướp.

Người chân sào hỏi: Cậu thấy gì mà bảo là nơi đây có giặc cướp?. Vị Tú Tài chỉ tấm bảng trên bờ sông mà bảo : Cái bảng viết kia kìa, không thấy sao ? Rõ ràng là ba chữ Giang tâm tặc. Người chân sào cười: Đó là ba chữ Giang tâm phú, đâu phải Giang tâm tặc, có vậy mà cũng đọc sai nữa. Vị Tú tài bảo: Chữ phú sao mà giống chữ tặc, quá vậy ?

Tây Môn Khánh cười:

- Chẳng lẽ Tú Tài mà đọc sai như vậy.

Trĩ Tiết bảo:

- Ứng nhị ca kể chuyện như vậy thì phải phạt mười chung lớn.

Bá Tước thất kinh hỏi:

- Cái gì mà phạt tới mười chung lớn ?

Trĩ Tiết bảo:

- Nhị ca cứ chịu phạt đi, rồi về nhà ngẫm nghĩ sẽ rõ.

Nguyên Tây Môn Khánh hiện đang là tay cự phú ở đất Sơn Đông, nay nói chữ phú giống chữ tặc thì có khác nào bảo Tây Môn Khánh là giặc. Do đó Trĩ Tiết mới bắt bẻ Bá Tước. Tây Môn Khánh thì lúc đầu cũng không để ý, tới khi Trĩ Tiết bắt bẻ Bá Tước thì mới chợt nghĩ ra, nhưng vẫn không nói gì. Bá Tước thì sau khi nghe Trĩ Tiết nói, biết là mình lỡ lời, vội vồ lấy rượu uống liền hai chung gọi là chịu phạt rồi xin Tây Môn Khánh thứ lỗi. Tây Môn Khánh cười:

- Nếu nhị ca không đáng phạt thì một chung cũng không dám ép, nhưng nếu tội nhị ca đáng bị phạt thì không thể tha được

Bá Tước nghe xong không yên lòng, lại vồ lấy rượu uống liền mấy chung lớn nữa rồi quay sang bảo Trĩ Tiết:

- Nhị ca quả là người lắm chuyện.

Tây Môn Khánh bảo:

- Bây giờ phải kể chuyện khác.

Bá Tước đáp:

- Bây giờ thì không dám kể nữa.

Tây Môn Khánh bảo:

- Uống rượu kể chuyện cười chơi, có gì mà ngại, kể đi xem nào.

Bá Tước nghe vậy mới yên tâm, bèn kể:

- Ngày xưa Khổng tử nghe nói ở phương Tây có con kỳ lân, muốn nhìn thấy mà không được, nên cứ nằm mà khóc. Học trò thấy thầy khóc quá, sợ hại sức khỏe, bèn bảo nhau dán tiền đồng vào mình trâu rồi dắt tới cho thầy xem. Khổng tử nhìn ra rồi bảo: Đây là con trâu mình đầy tiền, đâu phải kỳ lân. Nói xong lại khóc!

Bá Tước kể tới đây, sức nghĩ rất có thể Tây Môn Khánh hiểu lầm về con trâu mình đầy tiền, nên sợ hãi, không dám kể tiếp nữa, rồi vội quì ngay xuống mà nói:

- Tôi thật vô tâm, quả đáng tội chết.

Tây Môn Khánh bật cười:

- Đồ quý có gì mà làm quan trọng vậy, có đứng dậy không ?

Kim Xuyến cũng cười bảo:

- Cái ông họ Ứng này thật già đầu rồi mà ăn không nên đợi nói không nên nhời, lúc này ăn nói bậy bạ, đại quan đã bỏ qua rồi, bây giờ lại vẫn chứng nào tật nấy.

Bá Tước đứng dậy đánh nhẹ vào đầu Kim Xuyến mấy cái rồi bảo:

- Lại cái con khốn này nữa, Thường nhị gia đã lắm chuyện, người còn lắm chuyện hơn, không nói vào giùm

lại còn nói ra nữa.

Bá Tước đánh nhẹ nhưng tay đàn ông nên Kim Xuyên thấy đau, bèn sa sầm nét mặt mà im lặng.

Tây Môn Khánh biết ý, cười bảo:

- Đồ quý đã ăn nói bậy bạ lại còn đánh người, như vậy thì ghép vào tội gì?

Bá Tước vội cười rồi vuốt ve Kim Xuyên mà bảo:

- Nàng ơi, nàng xinh đẹp quá chừng thế này mà ai nỡ đánh, ta có lỡ tay thì đừng khóc, chóng ngoan ngày mai ta mua quà tặng cho.

Kim Xuyên lườm Bá Tước mà bảo:

- Đồ chết bầm chết vằm, ai cần quà tặng của ông, ông nên mua quà tặng cho mẹ ông ở nhà còn có lợi hơn.

Bá Tước vẫn cười:

- Mẹ ta thì ta phải hiếu kính đã đành rồi, nhưng còn nàng, ta thương nàng, mua quà cho nàng không được sao ?

Đoạn quay sang Tây Môn Khánh:

- Đại ca à, tôi còn một chuyện vui này, để xin kể hầu đại ca và mọi người nghe.

Nói xong đằng hắng mà kể:

- Có một thiếu phụ xinh đẹp nhưng phải cái bụng hơi to, trông thật khó coi. Thiếu phụ đi hỏi khắp nơi thì có người chỉ rằng nên xiết chặt cặp quần lại tự khắc bụng sẽ nhỏ đi. Thiếu phụ nghe lời, xiết chặt cặp quần lại đến nỗi đau đớn, lúc nào mặt mày cũng nhăn nhó. Một hôm đang đứng tựa cửa, có một thanh niên đi qua, thấy vậy bèn bảo: Quái lạ, người đẹp thế kia mà sao mặt mày nhăn nhó vậy?. Thiếu phụ đang đau, nghe vậy tức giận mắng rằng: Nhăn cái mả cha mày, đau gần chết đây này.

Bá Tước kể xong thì mọi người cười ồ cả lên. Bá Tước thấy mọi người cười thì mừng lắm, bèn đứng dậy rót rượu mời Tây Môn Khánh. Bốn người cùng nâng chung mà uống. Tây Môn Khánh bảo:

- Bây giờ đến lượt Kim Xuyên.

Kim Xuyên không chịu. Mọi người uống thêm vài chung nữa thì Tây Môn Khánh bước ra ngoài tản bộ ngắm cảnh. Bá Tước hô hoán gia nhân đem thêm đồ ăn và rượu. Sau đó quay lại thì không thấy Kim Xuyên đâu, nhìn khắp nơi mới thấy Kim Xuyên đang ngồi tiểu ở dưới dàn tường vi phía xa. Bá Tước bèn bẻ một cành liễu, rón rén tới ngồi phía sau Kim Xuyên, đưa cành liễu ra mà ngoáy. Kim Xuyên kêu lên một tiếng kinh hãi tiểu chưa xong nhưng cũng đứng vụt dậy, nước tiểu làm ướt cả lưng quần. Đúng lúc đó Trĩ Tiết bước tới ngay sau Bá Tước, thấy Bá Tước còn đang ngồi xồm núp trong một bụi cây, bèn xô nhẹ một cái, không ngờ Bá Tước mất thăng bằng, không gượng được ngã sấp về đằng trước, vồ đúng bãi nước tiểu, ướt cả mặt mày quần áo. Tây Môn Khánh đang đứng cạnh gốc tùng gần đấy thấy vậy cười khanh khách không thôi.

Kim Xuyên cũng bật cười:

- Cho đáng kiếp, thật là quả báo nhõn tiền nhé.

Mọi người quay vào tiệc. Bá Tước rửa ráy xong cũng vào theo. Tây Môn Khánh cười bảo:

- Từ trước tới giờ nhị ca chuyên kể chuyện chằm chọc người khác, bây giờ phải kể chuyện về vụ ngã vào bãi nước tiểu xem sao.

Bá Tước đáp:

- Chuyện ngã vào bãi nước tiểu thì không có, nhưng chuyện nước tiểu thì có ngay.

Đoạn uống một chung rượu rồi kể rằng:

- Có một nhà giàu, một hôm đi tiểu, thấy nước tiểu không khai thì hoảng sợ lắm, bảo rằng: « Nước tiểu thì phải khai, nước tiểu mà không khai là có bệnh. Rồi mời lang y tới. Lang y bảo: Để tôi ngửi xem sao. Ngửi xong rồi bảo: Cũng có khai khai đấy chứ, không sao, chẳng có bệnh gì đâu ».

Bá Tước kể xong, mọi người cười ầm cả lên. Trĩ Tiết đứng dậy rót rượu mời Tây Môn Khánh. Kim Xuyên bắt đầu đàn hát. Bữa tiệc tiếp tục trong huyên náo vui vẻ.

Về phần Kính Tế, sau khi Tây Môn Khánh đi khỏi, thì ăn mặc chải chuốt rồi vào động đá trong hoa viên chờ xem Kim Liên có vào hoa viên không. Nhưng chờ mãi không thấy, Kính Tế không thể dằn lòng nổi, bèn tới phòng Kim Liên, may là trên đường đi không ai thấy. Tới cửa phòng, nghe Kim Liên hát:

- Hôm nay chẳng hiểu làm sao

Chàng đã hẹn đến lẽ nào lại quên.

Kính Tế bèn lên tiếng ngay:

- Đời nào tôi dám quên.

Nói xong bước vào phòng. Kim Liên ngạc nhiên chưa kịp nói gì thì Kính Tế đã nói:

- Hôm qua đại nương có bảo tôi hôm nay phải tới am Quan âm lễ Phật, tôi biết hôm nay gia gia vắng nhà nên từ chối, kiếm cớ không đi. Gia gia ra khỏi nhà xong là tôi vào động đá trong ngọn giả sơn để chờ mà chờ mãi cũng không thấy nên mới phải tới đây

Kim Liên vội nói:

- Khẽ khẽ cái mồm chứ, tai vách mạch rừng, nói chuyện ở đây không tiện đâu.

Nói xong thì nghe bên ngoài có tiếng chân người, Kim Liên nhìn qua cửa sổ thấy Tiểu Ngọc đang đi tới, trên tay đang cầm một cái khăn trắng, nhưng gần tới thì bỗng Tiểu Ngọc lại quay bước rẽ sang ngã khác, Kim Liên lăm bắm:

- Con quái này nó định tới đây mà không hiểu sao nó lại quay lại, hay là nó quên cái gì. Chắc thế nào cũng

trở lại đây.

Bèn quay sang bảo Kính Tế:

- Cậu ra ngay đi, chuyện vỡ lở ra thì không còn cách gì cứu gỡ đâu.

Kính Tế cũng hoảng, đành lên ra. Quả nhiên chỉ lát sau Tiểu Ngọc trở lại, đem quần và khăn cho Kim Liên theo, theo lời dặn của Nguyệt nương. Lúc này Tiểu Ngọc đem khăn đi mà quên không đem quần nên mới trở lại lấy. Kim Liên nhận các thứ do Tiểu Ngọc trao cho mà tay còn run, trống ngực còn đập thình thịch.

Trong khi đó, tại hoa viên ở ngoại thành, sau khi ăn uống no say, Tây Môn Khánh đứng dậy cáo từ, Bá Tước lưu giữ thế nào cũng không chịu ở lại. Bá Tước vội quỳ ngay xuống mà nói:

- Chắc là đại ca còn giận về câu nói lỡ lời của tôi hồi nãy nên không chịu ở lại chứ gì?

Tây Môn Khánh cười:

- Đồ quý ai để ý gì đâu mà lo.

Bá Tước vội đứng dậy rót đầy một chung rượu lớn, hai tay nâng lên. Tây Môn Khánh cầm chung rượu uống cạn. Trĩ Tiết lại bưng mâm hoa quả lên, Tây Môn Khánh cũng ăn uống vài thứ, rồi thưởng Kim Xuyến một lạng bạc, thưởng cho hai ca công mỗi người ba tiền mà bảo:

- Chừng nào ta đãi tiệc sẽ cho người gọi các người.

Nói xong cáo từ Bá Tước và Trĩ Tiết, lên kiệu nà về.

Bá Tước sai người dọn dẹp các thứ rồi theo kiệu của Kim Xuyến về thành. Tây Môn Khánh về tới nhà thì trời cũng gần tối, do đó vào thẳng phòng Bình Nhi mà nghỉ.

Hôm sau, hai người ngồi uống trà. Bình Nhi bảo Tây Môn Khánh:

- Từ khi tôi sinh ca nhi tới nay thì trong người mệt mỏi mà chẳng hiểu bệnh gì. Sáng nay soi gương thì thấy mặt mày hốc hác, da vàng đi, hồi này tôi ăn ngủ không được, chân tay cử động thì khó khăn. Tôi nghĩ là chẳng may tôi có làm sao thì lấy ai mà săn sóc cho ca nhi.

Nói xong thì nước mắt khóc. Tây Môn Khánh trầm ngâm lo lắng rồi bảo:

- Lần trước lang y cho thuốc, như vậy là không hiệu quả. Để lần này tôi cho mời Nhiệm y quan lại coi mạch bốc thuốc, chắc là nàng sẽ mạnh.

Đoạn gọi Thư Đồng dặn:

- Viết thiệp mời Nhiệm y quan lại đây.

Thư Đồng vâng lời đi ngay.

Tây Môn Khánh cũng lên sảnh đường. Lát sau thì Bá Tước đến cảm tạ Tây Môn Khánh đã tới dự tiệc hôm qua. Tây Môn Khánh cũng cảm tạ lại, hai người uống trà nói chuyện. Lát sau Thư Đồng về thưa:

- Nhiệm y quan đã tới.

Tây Môn Khánh vội bước ra ngoài thềm đón tiếp. Ba người an tọa dùng trà. Sau tuần trà, Nhiệm y quan hỏi:

- Chẳng hay vị nào trong quý phủ cần tới chúng tôi?

Tây Môn Khánh đáp:

- Người thiếp thứ sáu của tôi trong người không khỏe, phiền tiên sinh xem mạch kỹ dùm cho.

Nhiệm y quan hỏi:

- Có phải vị nương nương sinh hạ ca nhi trước đây chẳng ?

Tây Môn Khánh đáp:

- Chính phải, không hiểu tại sao sinh hạ ca nhi xong thì cứ bệnh tật, đau yếu từ bấy tới nay.

Nhiệm y quan nói:

- Nếu vậy thì cho phép văn sinh vào coi mạch.

Tây Môn Khánh thân dẫn Nhiệm y quan xuống phòng Bình Nhi, mời ngồi trên cái đôn để cạnh giường. Bình Nhi nằm trong giường, màn che trướng rủ, thò một tay ra để trên gối. Nhiệm y quan xem mạch xong, Bình Nhi lại thò tay kia ra. Xem xong, Nhiệm y quan nói:

- Lường mạch đã coi xong, xin phép đại quan cho văn sinh được coi qua thần sắc của phu nhân đây được chăng ?

Tây Môn Khánh nói:

- Chỗ bằng hữu thân tình, có hại gì.

Nói xong sai a hoàn vén rèm lên. Nhiệm y quan nhìn vào sững sờ:

Khuôn trắng như đóa hoa tươi,

Nét mày như liễu, nét môi như đào.

Nhiệm y quan nhìn ngấm một hồi rồi quay ra nói:

- Tôn nhan của phu nhân đây, văn sinh đã trộm coi xong, bây giờ xin cho biết bệnh tình như thế nào.

Tây Môn Khánh sai buông rèm xuống rồi cho gọi nhũ mẫu Như Ý ra. Nhũ mẫu ăn mặc chải chuốt lẳng xằng chạy ra tươi cười chào hỏi lang y rồi kể lại tỉ mỉ bệnh tình của Bình Nhi. Nhiệm Y quan nghe xong đứng dậy nói với Tây Môn Khánh:

- Phàm gia đình thường dân, có bệnh thì hốt thuốc, các vị thuốc có sai sót chút ít cũng chẳng sao. Còn các quý nhân trong các gia đình phú quý mỗi lúc có bệnh thì các vị thuốc phải không được sai sót mảy may.

Bệnh tình của phu nhân đây cũng tương tự như bệnh tình của phu nhân Vương gia trong Lại bộ mà văn sinh đã chữa cách đây ít lâu. Nay văn sinh đã chẩn mạch, coi khí sắc và biết bệnh tình, về nhà sẽ kê đơn làm thuốc, tin tưởng rằng phu nhân đây sẽ lành bệnh mau chóng. Ấy phu nhân Vương gia trong Lại bộ cũng vậy, văn sinh cũng về nhà kê đơn hốt thuốc, chỉ vài thang là khỏi, nếu nhiệt thì làm bớt nhiệt, nếu hư huyết thì bổ huyết. Ôi thôi, Vương lão gia tặng tiền bạc đủ thứ, Vương phu nhân thì sai đem lễ vật tới tận nhà. Đặc biệt Vương lão gia còn tặng cho văn sinh một bức hoành phi thật đẹp có bốn chữ đại tự Nho y thần thuật. Bạn bè tới ai cũng khen. Nguyên là văn sinh lúc thiếu thời cũng đua đòi bút nghiên, về sau mới quay sang nghiên cứu nghề này, cho nên mới được tặng hai chữ Nho y.

Tây Môn Khánh nói:

- Vậy quả là xứng đáng. Không nói giấu gì tiên sinh, tôi tuy nhiều thê thiếp, nhưng chỉ có người thiếp này là tâm đầu ý hợp. Tôi cũng lớn tuổi rồi mà bây giờ mới có được mụn con trai, mọi sự đều do người thiếp này lo liệu trông nom. Nay nhờ tiên sinh lưu tâm điều trị cho, bệnh lành thì tôi xin hậu tạ. chúng tôi tuy là chức võ quan, không thể sánh được với Vương lão gia ở Lại bộ, nhưng việc đền ơn nhất định không dám sơ suất.

Nhiệm Y quan nói:

- Đại nhân dạy vậy chứ tiểu đệ quả không dám nghĩ tới chuyện báo đền. Ngay cả vốn tiền thuốc, đệ cũng không dám nhận lãnh.

Tây Môn Khánh cười:

- Chúng tôi đây không dùng bạch dược đâu. Sở dĩ nói như vậy vì có một chuyện cười kể cũng vui. Chuyện kể rằng một người có con mèo bị bệnh, mua ô dược về cho uống thì khỏi. Người hàng xóm ít lâu sau có một con chó bị bệnh, không biết cho uống thuốc gì, người này bèn nói: Cho uống bạch dược, mèo bệnh uống ô dược thì chó bệnh uống bạch dược chứ gì.

Nhiệm Y quan nghe xong vỗ tay cười bảo:

- Nhưng không hiểu người kê đơn thuốc đó kê những cái gì.

Hai người vui vẻ trò chuyện uống trà. Lát sau Nhiệm Y quan nói:

- Nếu quý phu nhân đây khỏi bệnh thì tiểu đệ cũng chỉ xin Đại nhân một bức hoành phi mà thôi, còn các thứ khác nhất định là đệ không dám nhận lãnh.

Nói xong đứng dậy cáo từ. Tây Môn Khánh ân cần đưa ra tận cổng.

Hồi 56

Nhiệm y quan trầm ngâm uống trà. Tây Môn Khánh hỏi:

- Dám xin hỏi bệnh chứng như vậy là tại sao?

Nhiệm y quan đáp:

- Bệnh phu nhân đây là do sự không cẩn thận sau khi sinh nở mà ra. Cho nên mắt lơ đờ, da mặt vàng, biếng ăn biếng ngủ, cử động mệt nhọc. Theo ngu ý của vãn sinh thì phải nên thận trọng lắm mới được. Nay coi mạch của phu nhân thì thấy mạch hư mà không thật, ấy là do hỏa trong gan bốc lên. Thổ hư mà mộc vượng nên mới sinh huyết hư vọng hành. Nếu không điều trị kỹ lưỡng, e sau này có nhiều biến chứng.

Tây Môn Khánh lại hỏi:

- Vậy thì bây giờ phải dùng thuốc gì ?

Nhiệm y quan đáp:

- Phải dùng thuốc thanh hỏa chỉ huyết, lấy hoàng bách trì mẫu làm vị chính, rồi tùy đó mà gia giảm, uống vào xem có bớt không đã.

Tây Môn Khánh quay lại bảo Thư Đồng gói một lạng bạc đưa cho Nhiệm y quan. Nhiệm y quan vờ từ chối lấy lệ rồi nhận bạc, đoạn cáo từ mà về.

Lát sau Nhiệm y quan sai người đem thuốc lại, Tây Môn Khánh bắt sắc ngay cho Bình Nhi uống.

Nhiệm y quan về rồi thì Tây Môn Khánh trở vào nói chuyện với Bá Tước, Bá Tước nói:

- Sáng sớm hôm nay, Lý Tam và Hoàng Tứ có tới tôi, nói là cần gấp tiền để mua hương liệu, khẩn khoản nhờ tôi đến nói với đại ca, xin đại ca nể mặt tôi mà giúp đỡ thêm cho họ lần này.

Tây Môn Khánh ngẫm nghĩ rồi bảo:

- Nếu đã cần gấp như vậy thì tôi cũng theo lời nhị ca mà giúp đỡ cho họ. Ngày mai nhị ca bảo họ tới đây.

Đoạn mời Bá Tước ra phòng khách tại hoa viên dùng cơm.

Bá Tước hỏi:

- Lý Quế Thư còn nường nấu ở đây phải không? Việc chạy chọt ở Đông Kinh phải gấp rút hơn mới được.

Tây Môn Khánh đáp:

- Chính vậy, tôi cũng đang đợi Lai Bảo về. Vì sau đó còn phải sai hản đi Dương Châu nữa. Chắc là hản cũng sắp về nay mai.

Cơm xong, Bá Tước cáo từ.

Hôm sau, Tây Môn Khánh từ nha môn về thì đã thấy Bá Tước cùng Lý Tam và Hoàng Tứ ngồi chờ đợi tại đại sảnh. Ba người thấy Tây Môn Khánh về thì lật đật đứng dậy vái chào.

Tây Môn Khánh đáp lễ rồi vào phòng trong thay mũ áo, đoạn bảo Nguyệt nương:

- Số bạc hai trăm năm chục lạng do Từ Tứ trả hôm nọ, nàng lấy ra rồi thêm hai trăm năm chục lạng nữa, bảo Kính Tế nó đem ra đại sảnh để cho Lý Tam và Hoàng Tứ vay.

Thay mũ áo xong, Tây Môn Khánh trở ra đại sảnh bảo Lý Hoành:

- Tôi thật cũng đang kẹt tiền, mà cũng đang cần tiền nữa, nhưng Ứng nhị ca đã nói thì tôi cũng ráng gom góp mà cho vay.

Lý Tam nói:

- Đội ơn lão gia giúp đỡ, chúng tôi xin trả đúng hẹn, không dám sai sót.

Nói xong làm giấy tờ nhận bạc rồi thiên ân vạn tạ mà về.

Bá Tước cũng định cáo từ, nhưng Tây Môn Khánh giữ lại ngồi uống trà nói chuyện. Lát sau Bình An vào thưa:

- Lai Bảo từ Đông Kinh mới về.

Bá Tước bảo:

- Hôm qua tôi vừa nhắc xong.

Lai Bảo bước lên đại sảnh lạy chào. Tây Môn Khánh hỏi:

- Có gặp Địch gia không? Việc của Quế Thư thế nào ?

Lai Bảo đáp:

- Tôi đã gặp Địch gia. Địch gia coi thư của gia gia xong thì sai người viết thiệp đưa ngay sang cho Chu Thái úy, tôi cũng có đi theo và được yết kiến. Chu Thái úy đích thân nói rằng, nếu đã do phủ Thái sư can thiệp thì sẵn lòng bỏ qua, nhưng sự việc đã như thế này, nếu chưa giải lên kinh thì thôi, còn đã giải lên rồi thì phải giam lại ít ngày, rồi tìm cách giảm tội đi.

Bá Tước vội nói:

- Nếu như vậy thì cả Tề Hương cũng không bị gì nữa, thật là đại phúc cho nàng ta.

Lai Bảo nói:

- Còn Chúc gia và những người khác thì cũng chỉ bị trừng phạt đánh đập sơ sài mà thôi.

Nói xong đưa thư của Địch quản gia lên. Tây Môn Khánh xem thư xong bảo:

- Tôn ca và Chúc ca phen này thoát tội cũng là nhờ tôi đó.

Bá Tước nói:

- Như vậy là đại ca cũng làm được điều ân đức.

Lai Bảo lại nói:

- Địch gia thấy tôi lên thì mừng lắm, hỏi thăm gia gia và hỏi thêm là lễ thượng thọ của Thái sư năm nay, gia

gia liệu có lên Đông Kinh không, tôi không biết sao, cứ đáp xuôi là có thể gia lên được. Địch gia nói rằng mong gia gia lên để được gặp mặt.

Tây Môn Khánh bảo:

- Ta cũng chưa biết có nên đi hay không, nhưng Địch gia đã nói vậy thì ta phải đi rồi. Người mới đi xa về nên nghỉ ngơi một vài ngày rồi còn phải đi Dương Châu giùm ta nữa.

Lai Bảo vâng lời lui ra. Tây Môn Khánh muốn vào báo cho Quế Thư, liền bảo Bá Tước:

- Nhị ca ngồi đây, chút nữa tôi trở ra.

Bá Tước cũng đang muốn gặp Lý Tam và Hoàng Tứ để kiếm tiền nên cũng đứng dậy nói:

- Thôi để tôi về, lúc khác tôi lại.

Nói xong cáo từ mà đi. Tây Môn Khánh vào phòng Nguyệt nương. Quế Thư đã biết tin, vội tới lạy tạ Tây Môn Khánh và Nguyệt nương mà nói:

- Gia gia và nương nương hết lòng cứu con thoát khỏi nạn lớn, ơn này con biết lấy gì báo đáp.

Nguyệt nương bảo:

- Người và nhà này là chỗ thân tình, người gặp khó khăn gì chẳng lẽ chúng ta không hết lòng hay sao?

Quế Thư nói:

- Con được may mắn có gia gia và nương nương thương xót mà cứu cho, nhưng cái con dâm phụ Tề Hương cũng nhờ vậy mà thoát nạn. Cha nó lấy tiền của người ta nên mới liên lụy tới con. Vậy mà bây giờ nó cũng được miễn tội, đáng lẽ nó bị tội mới phải.

Tây Môn Khánh cười:

- Kể ra thì số con nhỏ đó cũng may lắm.

Trò chuyện một hồi, Quế Thư muốn về nhà bèn thưa:

- Mẫu thân con ở nhà chắc chưa biết tin mừng này, để con xin phép về nhà báo tin cho mẫu thân con biết để mẫu thân con tới đây lạy tạ gia gia và nương nương.

Tây Môn Khánh bảo:

- Vậy cũng được, bây giờ thì ta cũng thẳng giữ người làm gì người nên về báo tin mừng cho mẫu thân người đi.

Nguyệt nương bảo:

- Thì ăn cơm đã rồi hãy về.

Quế Thư nói:

- Thôi, con không ăn đâu.

Nói xong lạy chào vợ chồng Tây Môn Khánh và mọi người.

Lúc Quế Thư ra về, Tây Môn Khánh dặn:

- Chuyện như vậy là yên rồi, từ nay người cũng đừng nên liên lạc với Vương Tam làm gì.

Quế Thư nói:

- Việc gì gia gia phải dặn như vậy? Con dại gì dính dấp với tên đó để mang họa một lần nữa. Vả lại chuyện vừa rồi có phải là do con lằng nhằng gì với Vương Tam đâu.

Nguyệt nương bảo:

- Nhưng cứ cẩn thận đừng dính dấp gì vẫn hơn.

Quế Thư vâng lời, lạy chào lần nữa rồi lên kiệu về nhà.

Tây Môn Khánh cho Nguyệt nương biết chuyện mình định đi Đông Kinh.

Nguyệt nương bảo:

- Nếu định đi thì phải chuẩn bị các thứ trước đi, kéo tới cận ngày lại vội vã.

Tây Môn Khánh nói:

- Vàng bạc gấm vóc dùng làm lễ chúc thọ thì có sẵn rồi, chỉ có hành lý của tôi là chưa sắp xếp mà thôi.

Nguyệt nương nói:

- Hành lý thì để tôi bảo chúng nó thu xếp.

Tây Môn Khánh nói vài câu chuyện nữa rồi xuống phòng thăm Bình Nhi.

Hôm sau, Tây Môn Khánh bảo Kính Tế viết thư cho Thái ngự sử, rồi gọi Lai Bảo tới, giao thư và tiền bạc để ngày mai thì lên đường đi Dương Châu...

Ngày giờ qua mau, thắm thoát đã gần tới ngày thượng thọ của Thái sư. Tây Môn Khánh kiểm lại lễ vật, hành lý, chọn bốn gia nhân để theo mình tới kinh, là Cầm Đồng, Đại An, Thư Đồng và Họa Đồng. Rồi lựa ngày tốt chuẩn bị lên đường. Nguyệt nương và đám tiểu thiếp đặt tiệc tiễn hành. Tiệc xong, Tây Môn Khánh vào nghỉ đêm tại phòng Nguyệt nương.

Sáng hôm sau, xe ngựa và hai mươi hai rương hành lý lễ vật đã chuẩn bị sẵn sàng. Tây Môn Khánh xuống thăm Tổ Quan rồi nói với Bình Nhi:

- Nàng ở nhà phải điều trị cho hết bệnh, cần thuốc men gì cứ cho mời Nhiêm y quan tới. Tôi đi ít ngày sẽ về.

Bình Nhi ứa nước mắt bảo:

- Đường xá xa xôi, chàng nhớ bảo trọng thân thể.

Tây Môn Khánh trở lên đại sảnh. Bình Nhi cũng lên theo, rồi cùng đám thê thiếp tiễn Tây Môn Khánh ra tới cổng ngoài. Tây Môn Khánh ngồi kiệu, bốn gia nhân cưỡi ngựa đi xung quanh. Quân hầu đầy tớ tải hành lý và lễ vật theo sau.

Trên đường đi, Tây Môn Khánh vui vẻ thưởng ngoạn cảnh sơn minh thủy tú. Tây Môn Khánh cũng gặp rất nhiều vị quan văn võ các nơi đem lễ vật về kinh để chúc thọ Thái sư. Đường tới kinh nườm nượp quan quyền xe ngựa.

Tới kinh, vào cửa thành Vạn Thọ thì trời cũng đã chiều, Tây Môn Khánh bảo gia nhân đi mau tới nhà Địch quân gia để nghỉ ngơi.

Địch quân gia thấy Tây Môn Khánh tới thì mừng rỡ ra mặt, vội đón vào, đôi bên trà nước hàn huyên. Sau đó Địch quân gia sai người cất hành lý cho Tây Môn Khánh rồi thiết tiệc tẩy trần.

Bữa tiệc thật vô cùng thịnh soạn, sơn hào hải vị không thiếu thứ gì, chỉ thiếu gan rồng tủy phượng mà thôi. Thiết tưởng đại tiệc trong phủ Thái sư cũng chỉ đến vậy là cùng. Địch quân gia thân rót rượu mời Tây Môn Khánh. Rượu được vài tuần, Tây Môn Khánh nói:

- Văn sinh tới đây là để mừng lễ thượng thọ của Thái sư, nên cũng có chút vật mọn tới kính biếu, tưởng cũng phải nhờ thân gia nói trước giùm cho một câu để văn sinh được tới hầu Thái sư cho thỏa lòng hiếu thuận, chẳng hay thân gia có sẵn lòng giúp cho chăng?

Đoạn ngập ngừng một lúc rồi nói tiếp:

- Văn sinh nhân dịp này nhờ thân gia nói giùm để được xin làm con nuôi của Thái sư, thân gia nghĩ thế nào? Nếu được thì quả là sự may mắn nhất đời của văn sinh. Thân gia giúp được thì ơn ấy xin đền đáp.

Địch quân gia ngẫm nghĩ một lúc rồi nói:

- Chuyện đó thì cũng không có gì khó. Chủ nhân tôi tuy là đại thần trong triều, bổng lộc có thừa, nhưng với lễ vật thịnh soạn của thân gia thì chắc là chẳng những thân gia được nhận làm con nuôi, mà còn được thăng quan tiến chức nữa là khác.

Tây Môn Khánh nghe nói mừng rỡ vô hạn, cùng Địch quân gia vui vẻ ăn uống. Một hồi sau thì Tây Môn Khánh từ chối không uống rượu nữa. Địch quân gia bảo:

- Thì uống thêm một chung nữa đã.

Tây Môn Khánh nói:

- Ngày mai còn nhiều chuyện quan trọng phải làm nên hôm nay không dám uống nhiều.

Địch quân gia phải mời ba bốn lần nữa, Tây Môn Khánh mới chịu uống thêm một chung. Địch quân gia sai đầy tớ đem gia nhân tùy tùng rồi mời Tây Môn Khánh vào phòng trong nghỉ ngơi. Đó là một căn phòng rộng rãi, giường nệm chăn màn đều là thứ quý, lại có cả gia nhân hầu hạ. Tây Môn Khánh cởi áo lên giường nhưng cả đời không quen ngủ một mình nên suốt đêm cứ trằn trọc không yên, trời chưa sáng đã trở dậy, nhưng thấy trong nhà ai nấy còn ngủ yên, nên cứ quanh quẩn trong phòng mà chờ đợi. Mãi tới lúc trời sáng

rõ mới thấy gia nhân đem khăn và nước rửa mặt vào. Tây Môn Khánh rửa mặt, mũ áo chỉnh tề ra phòng khách. Địch quân gia đã ngồi chờ sẵn. Gia nhân dọn đồ ăn sáng, gồm hơn ba mươi thức ăn khác nhau.

Địch quân gia bảo:

- Xin thỉnh thân gia dùng bữa sáng, rồi tôi vào phủ bẩm với Thái sư trước, sau đó thân gia hãy đem lễ vật tới.

Tây Môn Khánh nói:

- Đại tạ thân gia phí tâm.

Hai người ăn sáng, ăn xong. Địch quân gia đứng dậy bảo:

- Thân gia cứ ngồi đây dùng trà chờ tôi. lát nữa tôi về sẽ hay.

Nói xong bước ra. Tây Môn Khánh ngồi một mình phậpphồng chờ đợi.

Một lúc lâu sau, Địch quân gia trở về nói:

- Thái sư đang rửa mặt mặc quần áo, nhưng bên ngoài đã có rất nhiều quan văn võ đứng hầu để chờ chúc thọ, tôi đã vào bẩm rồi, mình nhân lúc này nên tới trước đi, kéo lát nữa đông đúc ồn ào bất tiện lắm. Bây giờ tôi đi, thân gia sửa soạn lễ vật rồi tới ngay nhé.

Nói xong lại tắt tả bước ra. Tây Môn Khánh mừng lắm, lật đật quay gọi gia nhân đem những rương lễ vật theo mình tới phủ Thái sư. Tới gần phủ, Tây Môn Khánh đang ngồi trên kiệu thì thấy một cỗ kiệu khác đang đi tới. Tây Môn Khánh nhận ra người ngồi trên kiệu là Miêu viên ngoại ở Dương Châu, cũng là chỗ quen biết lâu ngày. Hai người nhận ra nhau, xuống kiệu vái chào, hàn huyên vài câu. Viên ngoại này cũng nhờ lui tới phủ Thái sư nên được một chức quan nhỏ, hôm nay cũng tới dâng lễ vật chúc thọ. Sau vài câu thăm hỏi, hai người cáo biệt, ai lên kiệu nấy.

Tây Môn Khánh vào phủ Thái sư, thấy cảnh lầu các nguy nga, thêm son gác tía muôn phần rực rỡ cao sang. Trong phủ các quan văn võ rộn rịp đứng ngồi chờ đợi để được tiếp kiến. Thật là:

Ngoại trừ thiên tử con trời,

Chỉ còn tể tướng tốt với ngôi cao.

Qua một lần cổng. Tây Môn Khánh cũng như các quan đều phải theo cổng nhỏ ở bên mà vào, còn cổng lớn ở giữa thì không mở. Vào tới trong, đã thấy Địch quân gia chạy ra tiếp đón. Tây Môn Khánh hỏi:

- Hôm nay là ngày thượng thọ, quan lại trong triều tới nhiều, sao không cho mở cổng giữa ?

Địch quân gia đáp:

- Cổng giữa chỉ dành riêng cho hoàng gia tới mà thôi, ai mà dám mở.

Lúc đó Tây Môn Khánh mới hiểu, đi theo Địch quân gia qua mấy lần cổng nữa, cổng nào cũng có võ quan đứng coi giữ. Người nào thấy Địch quân gia cũng cúi đầu thi lễ. Một người hỏi:

- Quần gia tới sớm vậy ?

Địch quần gia đáp:

- Hôm nay có người nhà ở Sơn Đông lên chúc thọ Thái sư nên phải dẫn tới sớm.

Tây Môn Khánh theo Địch quần gia qua những dãy hành lang, nơi nào cũng tường hoa cột chạm, xa xa văng vẳng tiếng nhã nhạc du dương, thật chẳng khác cảnh thần tiên. Tây Môn Khánh hỏi:

- Tiếng nhạc ở đâu vậy ?

Địch quần gia đáp:

- Tiếng nhạc đó chứng tỏ là Thái sư đang dùng bữa sáng.

Trong phủ này có một ban nhạc nữa gồm hai mươi bốn người sành âm luật, giỏi ca vũ, biết các điệu múa Nghệ thường, Quan âm, mỗi khi Thái sư ăn sáng, ăn trưa hay dùng cơm tối, đám nữ nhạc công đều phải tấu nhạc để Thái sư thưởng thức.

Đi được một khúc nữa thì tiếng nhạc nghe rõ hơn, và Tây Môn Khánh ngửi thấy mùi đồ ăn thơm phức bay ra. Địch quần gia lại nói:

- Chỗ này là gần thư phòng của Thái sư rồi đó.

Nói xong nhẹ nhàng nhón gót mà đi. Tây Môn Khánh cũng nhẹ bước theo sau. Qua một khúc quanh thì tới tòa đại sảnh trông chẳng khác gì bảo điện tiên cung. Ngoài thêm là những bầy chim quý như khổng tước và tiên hạc, lại có những bồn hoa quý như hoa quỳnh, hoa Phật tang bốn mùa không héo.

Địch quần gia bước lên thêm, Tây Môn Khánh thật lùi lại sau, cung kính chấp tay khom người mà đi. Lên tới thềm, nhìn vào trong, thấy Thái sư cân đai rực rỡ ngồi trên cái ghế bành bọc da hổ. Sau bức bình phong có khoảng hai ba chục mỹ nữ lấp ló, người cầm quạt kẻ cầm khăn để hầu Thái sư ăn sáng. Địch quần gia bước vào vái dài rồi giật lùi đứng qua một bên. Tây Môn Khánh thì phục ngay ngoài thềm, lạy bốn lạy. Thái sư hơi nhòm người dậy gọi là đáp lễ. Địch quần gia bước tới ghé tai Thái sư nói nhỏ. Tây Môn Khánh thấy vậy, lại phục xuống mà lạy như tế sao.

Chỉ thấy Thái sư gật đầu liên mấy cái. Địch quần gia lui ra một bên đưa mắt. Tây Môn Khánh biết là mọi việc đã xong xuôi bèn quỳ móp xuống, dùng lối xưng hô giữa cha con mà thưa:

- Hôm nay là ngày thánh đàn, tiểu nhi chẳng có gì để hiếu thuận gia gia, chỉ có ít lễ mọn, gọi là lòng hiếu kính của tiểu nhi, xin kính chúc gia gia thọ tỷ nam sơn.

Thái sư chậm rãi bảo:

- Người thật phí tâm.

Đoạn bảo nhắc cấm don cho Tây Môn Khánh ngồi gần bên.

Tây Môn Khánh vội thưa:

- Trước mặt gia gia, tiểu nhi đầu dấm vô lễ.

Nói xong cứ chấp tay khom người mà đứng một bên xa xa, Thái sư bảo:

- Đã là người trong nhà thì còn khách sáo làm gì, cứ ngồi đi.

Tây Môn Khánh vái mấy vái rồi nói:

- Con xin vô phép.

Đoạn khép nép ngồi ghé xuống một bên cấm đôn. Thái sư bảo đem trà ra mời. Địch quân gia thì ra ngoài bảo gia nhân đem lễ vật vào. Khoảnh khắc, hai chục rương lễ vật được đem vào đại sảnh, các nắp rương mở rộng. Địch quân gia trình tờ kê khai các lễ vật lên. Thôi thì gấm Hán, gấm Thục, vải lụa Tô Châu. Hàng Châu, đai ngọc hài vàng, chén bát bằng sứ, đồ gia cụ vàng nạm ngọc vô số kể, ngoài ra còn có hai trăm lạng vàng tốt. Thái sư đọc xong bản kê khai lễ vật, lại liếc qua các rương lễ vật bày la liệt trước mặt thì thập phần hoan hỷ, bảo Tây Môn Khánh:

- Thật làm phiền người quá.

Đoạn quay lại bảo Địch quân gia cho đem lễ vật vào kho, rồi cho lệnh dọn tiệc khoản đãi Tây Môn Khánh. Nhưng Tây Môn Khánh biết là Thái sư rất bận vì còn bao nhiêu quan văn võ đang chờ được yết kiến, nên đứng dậy cáo từ. Thái sư bảo:

- Nếu vậy thì trưa nay nhớ lại đây sớm một chút

Tây Môn Khánh lạy tạ rồi theo Địch quân gia bước ra. Thái sư đứng dậy tiễn hai bước rồi trở lại chỗ ngồi.

Địch quân gia đưa Tây Môn Khánh về nhà mình rồi trở lại phủ Thái sư. Tây Môn Khánh sửa soạn mũ áo để trưa tới phủ Thái sư dự tiệc, lại sai gia nhân chuẩn bị gói sẵn bạc vào từng bao nhỏ để sẽ thưởng cho các gia nhân trong phủ Thái sư. Tối gần trưa thì thầy trò tới phủ Thái sư. Nơi đây tưng bừng rộn rịp không sao kể xiết.

Nguyên là Thái sư tổ chức yến tiệc liên trong ba ngày. Ngày thứ nhất nhằm đúng ngày sinh nhật của mình, là tiệc khoản đãi các hoàng thân, ngày thứ nhì đãi các thượng thư và các đại thần khác, ngày thứ ba mới dành để đãi các quan chức khác. Riêng Tây Môn Khánh vừa là người đem lễ vật tới nhiều nhất toàn là đồ quý, vả lại đã được nhận là con nuôi, do đó được mời tới vào ngày thứ nhất.

Thái sư thấy Tây Môn Khánh tới thì bước ra tận thềm đón tiếp Tây Môn Khánh sụp lạy rồi khom mình theo vào đại sảnh. Thái sư bảo:

- Người từ xa đến, cho ta nhiều thứ quá, ta thật không yên lòng.

Tây Môn Khánh thưa:

- Con sống giữa trời đất này trăm sự đều nhờ vào hồng phúc của gia gia, chút lễ mọn chỉ là để hiếu kính, xin gia gia chớ bận lòng để con được yên tâm.

Gia nhân đem trà ra. Hai người trò chuyện vui vẻ cứ y như cha con thật. Lát sau thì hai mươi bốn nữ nhạc công tấu nhạc, tiệc được dọn ra. Thái sư định cầm chung rượu đưa mời nhưng Tây Môn Khánh không dám.

Thái sư phải ép mãi, Tây Môn Khánh mới đứng dậy, hai tay đỡ lấy chung rượu uống cạn rồi mới ngồi xuống. Đoạn quay lại bảo Thư Đồng lấy ra một cái chung vàng, tự tay rót đầy rượu rồi quỳ trước mặt Thái sư, hai tay nâng chung rượu lên mà nói:

- Cầu mong gia gia sống lâu muôn tuổi.

Thái sư thập phần vừa ý, tiếp lấy chung rượu tươi cười bảo:

- Thôi con đứng dậy đi.

Nói xong ngửa cổ uống cạn chung rượu. Tây Môn Khánh chờ Thái sư uống xong mới lom khom đứng dậy.

Hai người dùng tiệc tới chiều, Tây Môn Khánh sai Đại An đem các gói bạc ra thưởng cho đám gia nhân hầu tiệc rồi nói:

- Hôm nay được tới chúc thọ gia gia là con mãn nguyện lắm.

Nói xong cáo từ. Thái sư thân tiễn ra tới thềm.

Tây Môn Khánh lại trở về nhà Địch quán gia nghỉ ngơi.

Hôm sau, Tây Môn Khánh dẫn gia nhân tới nhà Lý thái giám ở phía đông hoàng thành để thăm Miêu viên ngoại. Miêu viên ngoại nói:

- Đệ đang mong một người bạn cố tri thì huynh tới đúng lúc.

Đoạn giữ Tây Môn Khánh ở lại dùng tiệc. Tây Môn Khánh không từ chối được, đành phải ở lại. Lát sau tiệc được dọn ra, sơn hào hải vị đầy bàn. lại có cả hai ca công mỹ thanh mục tú đàn hát mua vui.

Tây Môn Khánh quay lại chỉ vào Đại An và Cấm Đồng đứng hầu phía trước mà bảo:

- Hai thằng này chỉ được tài uống rượu chứ đâu được như hai thằng kia.

Miêu viên ngoại cười:

- Nếu huynh thích thì để tôi cho chúng nó về hầu, có khó gì đâu, chỉ sợ chúng nó không biết hầu hạ mà thôi.

Tây Môn Khánh mỉm cười:

- Tôi đâu dám đoạt người của huynh như vậy ?

Hai người chén thù chén tạc mãi tới khuya mới cáo từ trở lại nhà Địch quán gia nghỉ ngơi.

Liên tiếp tám chín hôm sau, các nơi trong kinh đô biết Tây Môn Khánh là con nuôi của Thái sư thì đua nhau mời dự tiệc. Tây Môn Khánh nóng ruột muốn về. Địch quán gia giữ thế nào cũng không được, nên bày tiệc tiễn hành.

Hôm sau Tây Môn Khánh dậy sớm, từ biệt Địch quán gia mà về Sơn Đông.

Trong thời gian Tây Môn Khánh vắng nhà, đám thê thiếp ai cũng ở phòng nấy, thêu thùa cho qua ngày giờ,

không ra tới ngoài. Chỉ riêng Kim Liên phấn son lộng lẫy, nói cười vui vẻ, rủ người này ra hoa viên chơi, rủ người kia đánh bài, trong lòng thì chỉ nghĩ tới Kính Tế.

Hàng ngày, Kim Liên thường vào động đá trong ngọn giả sơn tại hoa viên lá lơi cười cợt với Kính Tế, nhưng vì gia nhân đi lại nhiều nên hai người chưa dám làm chuyện nguyệt hoa.

Một hôm, Nguyệt nương, Ngọc Lâu và Bình Nhi đang ngồi nói chuyện thì Đại An từ ngoài lật đật chạy vào lạy chào rồi thưa:

- Gia gia đã về rồi.

Nguyệt nương hỏi:

- Gia gia đâu ?

Đại An đáp:

- Tôi cưỡi ngựa về trước báo tin, gia gia hiện đang cách ngoại thành hai mươi dặm, cũng sắp về tới.

Nguyệt nương lại hỏi:

- Người đã ăn uống gì chưa ?

Đại An thưa:

- Mới ăn sáng, chưa ăn cơm trưa.

Nguyệt nương bảo:

- Vào nhà sau nói chúng nó dọn cơm cho mà ăn rồi dặn chúng nó chuẩn bị làm tiệc tẩy trần.

Nói xong cho gọi các tiểu thiếp lên đại sảnh chờ đợi.

Một lúc lâu sau thì Tây Môn Khánh về tới. Kiệu vừa hạ xuống trước đại sảnh, đám thê thiếp đã ào ra nghênh tiếp. Tây Môn Khánh cùng thê thiếp bước vào đại sảnh hàn huyên.

Thư Đồng, Cầm Đồng và Họa Đồng cũng bước lên lạy chào các thê thiếp của chủ, rồi xuống nhà sau rửa ráy ăn uống.

Tây Môn Khánh kể lại chuyện đi đường, chuyện được Địch quản gia và Thái sư tiếp đãi, chuyện tiệc tùng tại kinh đô cho thê thiếp nghe. Kể xong thì hỏi Bình Nhi:

- Ca nhi mấy hôm nay có ngoan không? Còn nạng dùng thuốc của Nhiệm y quan có thấy khá hơn không? Tôi tuy thân ở Đông Kinh nhưng lòng dạ thì chỉ lo chuyện nhà mà thôi.

Bình Nhi đáp:

- Ca nhi vẫn chơi như thường, còn tôi thì uống thuốc vào cũng thấy khá hơn đôi chút.

Nguyệt nương một mặt sai xếp dọn hành lý và các tặng vật của Thái sư và Địch quản gia, một mặt sai gia

nhân dọn tiệc.

Tây Môn Khánh cùng thê thiếp ăn uống tới tối, rồi vào phòng Nguyệt nương. Vợ chồng muôn phần thăm thiết.

Hôm sau vợ chồng Kính Tế tới lạy chào. Kính Tế thưa chuyện buôn bán ngoài tiệm.

Bá Tước và Trĩ Tiết nghe tin Tây Môn Khánh về, cũng tới thăm hỏi. Tây Môn Khánh vui vẻ tiếp đón. Hai người hỏi thăm chuyện đường đi và cảnh Đông Kinh. Tây Môn Khánh nhất nhất thuật lại đầy đủ. Hai người ngồi nghe cứ luôn miệng xuyết xoa. Sau đó Tây Môn Khánh lưu hai người lại uống rượu, ăn uống no say, lúc sắp ra về, Trĩ Tiết đứng dậy nói:

- Nhà cửa tôi đang cư ngụ hiện nay quả là tồi tàn chật hẹp quá, tôi muốn mua một căn nhà khá hơn, nhưng không có tiền, nay xin đại ca mở lòng thương cho vay ít nhiều, sau này vốn lãi tôi xin hoàn đủ.

Tây Môn Khánh bảo:

- Chỗ anh em mà nói gì đến chuyện lời lãi, nhị ca cần thì tôi giúp, nhưng tôi mới ở xa về, còn bận rộn nhiều chuyện, đợi thuyền hàng của Hàn quản lý về tới, tôi sẽ đưa cho nhị ca.

Trĩ Tiết cảm ơn rồi cùng Bá Tước cáo từ mà về.

Lại nói về Miêu viên ngoại, nhân trong bữa tiệc đã hứa tặng hai gia nhân có tài đàn hát cho Tây Môn Khánh, nhưng Tây Môn Khánh vội về, không kịp ghé cáo biệt, nên Miêu viên ngoại tưởng là Tây Môn Khánh còn ở Đông Kinh, mới sai người tới nhà Địch quản gia. Lúc đó Miêu viên ngoại mới biết là Tây Môn Khánh đã về Sơn Đông rồi, bèn nghĩ thầm;

- Quân tử nhất ngôn, mình đã hứa, chẳng lẽ lại thất tín.

Đoạn gọi hai tên ca đồng lại bảo:

- Hôm trước Tây Môn đại quan ở Sơn Đông có ăn tiệc tại đây, ta đã hứa để hai người về hầu hạ đại quan, nay các người nên mau mau thu xếp hành lý để đi Sơn Đông, làm gia nhân của Tây Môn đại quan.

Hai tên ca đồng nhất tề quỳ xuống thưa:

- Chúng tôi hầu hạ viên ngoại đã lâu, lại được viên ngoại cho học đàn ca, tại sao không để chúng tôi ở lại hầu hạ mà lại bắt chúng tôi phải đi nhà khác ?

Nói xong thì cả hai đều khóc. Miêu viên ngoại cũng rầu rầu bảo:

- Hai người nói rất đúng, để hai người đi ta nào có vui sướng gì, có điều làm người mà thất tín thì còn ra gì nữa. Thánh hiền đã dạy như vậy thì ta đâu dám làm sai, cho nên bây giờ các người dầu muốn ở lại cũng không được. Thôi thì để ta viết thư sai người đưa các người đi, ta sẽ nói với Tây Môn đại quan lo lắng cho các người.

Hai tên ca đồng không biết làm sao, chỉ đành vâng lời.

Miêu viên ngoại sai người viết một bức thư và soạn ít lễ vật, rồi sai gia nhân thân tín là Miêu Thật đem

thư và hai ca đồng đi. Hai tên ca đồng gặt lệ lạy chào Miêu viên ngoại mà lên ngựa trực chỉ Sơn Đông.

Tây Môn Khánh thì từ khi về nhà, ngày nào cũng bận rộn tiệc tùng khách khứa, không thể tới nha môn làm việc. Mãi mấy hôm sau mới rảnh rang, tới nha môn thăm vấn phạm nhân, cùng Hạ Đễ hình giải quyết việc công. Tới trưa, công việc xong xuôi mới lên kiệu, tiền hô hậu ủng mà về.

Tới cổng đã thấy Miêu Thập và hai tên ca đồng đứng đợi. Ba người theo kiệu Tây Môn Khánh mà vào đại sảnh. Miêu Thập lạy chào rồi thưa:

- Chúng tiểu nhân là người của Miêu viên ngoại ở Dương Châu, viên ngoại chúng tôi có thư hầu lão gia.

Nói xong đưa thư lên. Tây Môn Khánh nhận thư rồi bảo:

- Người cứ đứng dậy tự nhiên đi.

Đoạn mở thư ra coi. Coi thư xong, hoan hỉ lắm, bảo:

- Ta và viên ngoại của người tình cờ tái ngộ ở kinh, chỉ là lời nói trong bữa tiệc mà viên ngoại không thất tín, đường xa nghìn dặm mà vẫn sai người đem hai ca đồng tới, viên ngoại của người quả là người hiếm có trên đời, thật khó nghĩ quá.

Hai tên ca đồng cũng bước tới lạy chào, rồi thưa:

- Chúng tôi vâng lời viên ngoại tới hầu hạ lão gia nguyện xin lão gia thương xót.

Tây Môn Khánh vội bảo:

- Hai người đứng dậy đi, tất nhiên là ta phải biệt đãi hai người rồi.

Nói xong hai dọn tiệc khoản đãi Miêu Thập và hai ca đồng. Sau đó sai soạn lễ vật thật hậu và viết thư cảm tạ Miêu viên ngoại.

Lại nói về Vương thị, vợ Hàn Đạo Quốc, mỗi lần muốn thông báo tin tức với Tây Môn Khánh thường gặp khó khăn, vì không biết nhờ ai, nhân có đứa em trai là vương Kinh, mười sáu tuổi, mặt mũi thanh tú khôi ngô, nên định tâm cho vào hầu Tây Môn Khánh để làm người liên lạc. Hôm đó Vương thị cũng sai người dẫn em tới. Vương Kinh được Tây Môn Khánh thu nhận, cho hầu trong thư phòng.

Tây Môn Khánh đang ở đại sảnh lo sai bảo gia nhân thì Bá Tước tới. Tây Môn Khánh sai dọn rượu mời, rồi nói chuyện Miêu viên ngoại tặng hai tên ca đồng, lại gọi hai ca đồng ra ca hát. Hai ca đồng đứng gần bàn rượu hát mấy khúc Nam, giọng trong như tuyết trắng, cao vút tới ngàn mây, Tây Môn Khánh hoan hỷ ngồi nghe. Bá Tước thì hết lời khen tặng rồi nói:

- Đại ca thật là có phúc lớn, tự nhiên lại có quý nhân tặng hai tay tài tử như thế này. Thế mới biết cái tình của Miêu viên ngoại đối với đại ca quả là hậu lắm.

Tây Môn Khánh cười: .

- Tất nhiên là tôi phải có lễ thật hậu để đáp tạ chứ.

Nói xong quay sang đặt tên cho hai ca đồng, một đứa là Xuân Hồng một đứa là Xuân Yến.

Sau đó hai người lại uống rượu, nghe Xuân Hồng và Xuân Yến ca hát. Lát sau thì Bá Tước đứng dậy cáo từ.

Hôm sau, Tây Môn Khánh thưởng bạc cho Miêu Thập và sai đem thư cùng lễ vật lên Đông Kinh cho Miêu viên ngoại. Miêu Thập nhận thư và lễ vật rồi lạy chào mà lên đường...

Hồi 57

Nói về Thường Trĩ Tiết, gia cảnh rất túng bấn, căn nhà đang ở là nhà thuê, lại bị chủ nhà thôi thúc tiền xong. Trong thời gian Tây Môn Khánh đi Đông Kinh, Trĩ Tiết ngày nào cũng thăm dò xem Tây Môn Khánh đã về chưa để đến hỏi vay tiền. Đến khi biết Tây Môn Khánh đã về thì Trĩ Tiết khẩn khoản nhờ Bá Tước dẫn tới để vay tiền, nhưng Tây Môn Khánh lại hẹn lần hẹn nữa.

Đã không vay được tiền, về nhà lại bị vợ trách:

- Chàng là thân nam tử, đại trượng phu mà không có nổi căn nhà để ở, đến nỗi phải lo buồn khổ sở như thế này. Ngày thường chàng cứ khoe là anh em bạn bè với Tây Môn đại nhân mà bây giờ không nhờ vả gì được, rõ thật không biết xấu hổ.

Trĩ Tiết nín lặng, không nói được lời nào.

Hôm sau Trĩ Tiết tìm Bá Tước, rủ tới một quán rượu mời Bá Tước vài chung. Bá Tước nói:

- Tôi đã giúp được gì đâu mà dám uống rượu.

Trĩ Tiết cứ kéo Bá Tước ngồi xuống. Tửu bảo đem rượu ra. Trĩ Tiết gọi thêm vài đĩa thịt cá, mời Bá Tước ăn uống. Rượu được vài tuần. Trĩ Tiết rầu rĩ nói:

- Mấy hôm nay đệ muốn phiền nhị ca một lần nữa, tới nói giùm với Tây Môn Đại quan nhân giúp đệ ít tiền. Chủ nhà thúc bách dữ quá mà không biết làm sao. Cả đêm qua lại bị tiện nội kéo nheo nhức óc. Bây giờ lại phiền nhị ca dẫn đệ tới diện kiến Tây Môn Đại quan nhân rồi nói giúp đệ vài câu, nhị ca nghĩ thế nào?

Bá Tước bảo:

- Đã giúp thì phải hết lòng, được rồi, hôm nay tôi sẽ nói với Đại quan nhân giùm cho.

Hai người ăn uống trò chuyện một lúc thì Bá Tước nói là sáng sớm không uống được nhiều. Trĩ Tiết ép vài chung nữa rồi gọi tửu bảo tính tiền rượu thịt. Sau đó hai người kéo nhau tới nhà Tây Môn Khánh. Lúc này là buổi đầu thu, heo may lành lạnh, Tây Môn Khánh say sưa mấy ngày liền, thấy tinh thần giảm sút đôi phần nên muốn nằm nhà nghỉ ngơi. Chu thái giám mời dự tiệc cũng từ chối, chỉ quanh quẩn trong hoa viên, cùng thê thiếp dạo chơi ngắm cảnh, đi dưỡng tinh thần.

Bá Tước và Trĩ Tiết tới hỏi, biết là Tây Môn Khánh có nhà thì mừng lắm, bèn vào đại sảnh ngồi chờ, nhưng chờ mãi mà không thấy Tây Môn Khánh ra, mãi sau thấy Thư Đồng và Họa Đồng khiêng hai rương đầy lụa và vải vóc vào nghỉ trước thềm đại sảnh. Bá Tước liền bước ra hỏi:

- Gia gia người ở đâu ?

Thư Đồng đáp:

- Gia gia tôi đang dạo chơi trong hoa viên.

Bá Tước bảo:

- Phiên người vào nói giùm một câu là có chúng tôi đang đợi.

Thư Đồng uể oải đứng dậy, lát sau trở lại nói:

- Gia gia tôi xin nhị vị ngồi chờ một chút, gia gia tôi sẽ ra.

Hai người lại ngồi chờ một lúc thật lâu mới thấy Tây Môn Khánh bước ra, vội đứng dậy vái chào. Tây Môn Khánh mời hai người ngồi. Bá Tước hỏi:

- Nghe nói mấy hôm nay đại ca bận rộn tiệc tùng nhiều nơi, hôm nay sao lại rảnh rang ở nhà vậy?

Tây Môn Khánh đáp:

- Chính vì mấy hôm nay tiệc tùng liên miên, uống nhiều rượu quá, chẳng lúc nào tỉnh, thấy tinh thần mệt mỏi nên nằm nhà nghỉ ngơi, Chu thái giám có cho mời dự tiệc nhưng tôi cũng từ chối.

Bá Tước lại hỏi:

- Mấy rương quần áo vải lụa mới đem vào hồi nãy là ở đâu tới vậy ?

Tây Môn Khánh đáp:

- Thấy trời đã sang thu nên trong nhà ai cũng phải may thêm quần áo để mặc mùa thu. Hai rương vừa rồi là của đại nương tôi, nhưng cũng mới chỉ may xong có một nửa.

Trĩ Tiết lè lưỡi:

- Quần áo mặc mùa thu của một người mà như vậy còn chưa đủ thì quần áo của sáu phòng trong nhà phải nhiều tới đâu. Gia đình khác, một xấp vải cũng khó kiếm. Đại ca quả xứng đáng là một tay cự phú gia địch quốc.

Ba người cùng cười, Bá Tước hỏi:

- Hàng hóa của đại ca ở Hàng Châu đã về tới chưa? Còn Lý Tam và Hoàng Tứ đã đem bạc đến trả cho đại ca chưa?

Tây Môn Khánh đáp:

- Hàng hóa không biết là đang chở tới đâu mà chẳng thấy thư từ báo tin gì cả, thôi thì mặc kệ, lúc nào tới thì tới. Còn Lý Tam và Hoàng Tứ thì nhất định đến sang tháng mới trả tiền.

Bá Tước hơi nhóm người tới mà nói:

- Thường nhị ca đây hôm nọ có thừa chuyện, nhờ đại ca giúp đỡ. Nay thì chủ nhà hối thúc dữ quá. Bây giờ Thường nhị tẩu lại cần nhân than thở không thôi. Bây giờ thu về rồi, trời lạnh mà quần áo của Thường nhị ca còn nằm cả ở tiệm cầm đồ, do đó Thường nhị ca khẩn khoản nhờ tôi dẫn tới đây, xin đại ca gia ơn mà cứu giúp cho khỏi lúc khó khăn này.

Tây Môn Khánh nói:

- Việc đó thì tôi có hứa rồi. Nhưng sau khi ở Đông Kinh về, tôi phí tổn nhiều quá, mà trong nhà không sẵn, phải đợi Hàn quản lý chở hàng về mới có tiền, ngờ đâu Thường nhị ca lại gấp như vậy.

Bá Tước nói:

- Chẳng những công việc của Thường nhị ca gấp rút, mà còn vì bà chị ở nhà than thở cần nhân sốt ruột lắm, cho nên đại ca giúp giùm cho thì quý hóa lắm.

Tây Môn Khánh do dự một lúc rồi hỏi:

- Bây giờ cần một ngôi nhà thế nào thì ở được?

Bá Tước đáp:

- Có hai vợ chồng thì chỉ cần một ngôi nhà nho nhỏ, gồm một phòng khách một phòng ngủ, một phòng chứa đồ đạc và một gian bếp, như vậy chừng bốn gian là đủ ở. Giá cả một ngôi nhà như vậy chỉ chừng ba bốn chục lạng bạc, đối với đại ca thì chẳng nghĩa lý gì, đại ca giúp cho thì thật ơn ấy Thường nhị ca đây ghi nhớ suốt đời.

Tây Môn Khánh bảo:

- Bây giờ hãy tạm cầm ít bạc vụn để sắm sửa trong nhà, chuộc lại áo quần mà mặc, đưa cho chủ nhà ít tiền cho họ tạm êm đi, rồi lúc nào tìm được căn nhà vừa ý, tôi sẽ đưa tiền, vậy được chăng?

Hai người nghe vậy thì hết lời cảm tạ. Trĩ Tiết đáp ứng:

- Thật làm đại ca phí tâm quá.

Tây Môn Khánh quay lại bảo Thư Đồng:

- Vào thưa với đại nương, lấy túi bạc vụn để trong rương ra đây.

Thư Đồng vâng lời vào ngay. Lát sau trở ra đưa gói bạc cho chủ. Tây Môn Khánh bảo Thường Trĩ Tiết:

- Túi bạc vụn này là do Thái sư bữa trước thưởng cho tôi tại Đông Kinh, bây giờ cũng còn được mười hai lạng, nhị ca cầm tạm mà chi dùng.

Nói xong lại mở túi bạc ra cho Trĩ Tiết coi rồi đưa cho Trĩ Tiết. Trĩ Tiết đỡ lấy túi bạc rồi đứng dậy vái tạ. Tây Môn Khánh bảo:

- Mấy hôm nay không phải là tôi cố ý chậm trễ không cho nhị ca vay tiền, nhưng vì nhị ca chưa tìm được nhà nên tôi còn đợi đó thôi. Nhị ca cứ tìm nhà đi, tự khắc có tiền cho nhị ca.

Trĩ Tiết không biết nói gì, chỉ lật đặt đứng dậy vái tạ. Ba người lại ngồi uống trà nói chuyện. Bá Tước nói:

- Ở đời, những người khinh tài trọng nghĩa thì ngày càng có thêm tiền bạc, mà con cháu sau này thế nào cũng vinh hiển. Trái lại những người biến lận keo kiệt, hà tiện từng đồng từng xu thì bây giờ có của thật đó nhưng sau này con cháu chẳng ra gì, mà cả mồ mả tổ tiên cũng chưa chắc giữ được, thế mới biết đạo trời thật chí công vậy.

Tây Môn Khánh nói:

- Nhị ca nói đúng, trời sinh ra bấy nhiêu của cải, người này tích trữ thì người kia thiếu hụt. Cho nên bo bo giữ tiền thì quả là có tội.

Lát sau Thư Đồng dọn cơm rượu ra. Tây Môn Khánh mời hai người cùng ăn uống. Khi đã no say, Trĩ Tiết mới đứng dậy cáo từ, sau khi đã hết lời cảm tạ.

Vừa về tới nhà đã thấy vợ đang làm âm lên:

- Ngô đồng rụng lá rồi, trời trở lạnh mà đi đâu mất mặt cả ngày, để tôi đói lạnh một mình ở nhà như thế này hay sao? Bây giờ mò về mặt mày lại còn hí hửng, thật không biết xấu hổ. Nhà cửa thì không có để vợ chồng chui ra chui vào, để người ta chửi lên đầu lên cổ. Người ta chửi thì có mình tôi ở nhà nghe mà thôi.

Trĩ Tiết im lặng, mặc cho vợ căn nhắc xỉ vả, mãi sau mới từ từ lấy túi bạc trong mình ra để trên bàn rồi chỉ vào túi bạc mà nói:

- Bạc ơi, bạc ơi, sao mày lấp lánh thế này? Mày quả là quý nhất trên đời. Nếu mày đến với tao sớm hơn một chút nữa thì đâu có chuyện con dâu phụ kia mồm năm miệng mười như thế này.

Người vợ sừng sốt nhìn túi bạc, trong lòng đoán là cũng phải tới mười hai mười ba lạng, bèn sà tới thò tay mân mê túi bạc. Trĩ Tiết bảo:

- Nàng chỉ quen thói chua ngoa chửi chồng, nay thấy bạc thì sán lại. Tôi nói thật, với số bạc này, tôi sẽ may quần áo mặc cho lành lặn rồi đi nơi khác sống cho qua ngày chứ không ở với nàng nữa đâu.

Người vợ cười toe toét hỏi:

- Chàng ơi, sao chàng lại nói vậy? Số bạc này ở đâu đây?

Trĩ Tiết không thèm nói gì. Người vợ lại nhích tới hỏi:

- Chàng ơi, lẽ nào chàng giận tôi ? Tại tôi thấy nhà túng thiếu nên mới buồn bực đấy thôi. Tôi dẫu sao cũng chỉ là đàn bà, tránh sao được những điều sơ thất. Chàng mà giận tôi thì giận cả đời hay sao? Bây giờ có tiền bạc thì vợ chồng phải bàn tính cho đàng hoàng chứ lại giận nhau là thế nào?

Trĩ Tiết vẫn im lặng. Người vợ lại nói ngon nói ngọt một hồi. Trĩ Tiết vẫn không thèm để ý. Người vợ thấy vậy hổ thẹn, im lặng mà khóc, Trĩ Tiết thở dài:

- Đàn bà không cày cấy, không tầm tang, chỉ giỏi chửi chồng mà thôi.

Người vợ cứ ngồi yên mà khóc. Hai vợ chồng cứ yên lặng. Thời gian nặng nề trôi qua, Trĩ Tiết nghĩ thầm:

- Đàn bà thật tệ, mới cực khổ đôi chút đã oán chồng. Nay mình có tiền mà không ngó ngàng gì tới vợ thì mang tiếng bạc tình, mà Đại quan nhân biết thì lại phiền trách.

Nghĩ xong bèn bảo vợ:

- Tôi chẳng giận gì nàng cả, có điều là nàng cần nhẫn mắng chửi tôi thì tôi muốn đi nơi khác sống mà thôi. Bây giờ tôi nói thật, sáng nay tôi phải mời Ứng nhị ca ra quán uống rượu rồi nhờ nhị ca dẫn tôi đến năn nỉ với Tây Môn Đại quan nhân. May là Đại quan nhân từ chối, không đi dự tiệc nên mới có nhà, Ứng nhị ca nói khéo một hồi, Đại quan nhân mới cho ít bạc này. Đại quan nhân còn hứa là hễ mình tìm được nhà thì Đại quan nhân sẽ đưa tiền cho mà mua, còn số bạc mười hai lạng này thì để chi dùng tạm trong nhà.

Người vợ bảo:

- Thì ra là của Tây Môn Đại quan nhân cho chàng, thôi thế cũng mừng. Bây giờ có tiền thì phải lo quần áo lạnh để vợ chồng khỏi chết rét mùa đông đã.

Trĩ Tiết nói:

- Tôi cũng đang tính bàn với nàng đây, số bạc này trước hết mình lo quần áo lạnh, rồi sắm sửa ít đồ đạc để đến khi dọn nhà có đồ đạc mà dùng. Thật ơn của đại quan nhân lớn lắm, chừng nào có nhà mới, vợ chồng mình phải mời Đại quan nhân tới uống chén rượu để tạ ơn mới được.

Vợ Trĩ Tiết bảo:

- Thì tới lúc đó mình sẽ tính sau.

Vợ chồng bàn tán một hồi, người vợ hỏi:

- Chàng đã ăn cơm chưa ?

Trĩ Tiết đáp:

- Ăn uống no say tại nhà Đại quan nhân rồi, nếu nàng đói thì lấy tiền mua gạo về mà nấu cơm.

Người vợ bảo:

- Có tiền cũng phải dè sẻn một chút. Chàng ở nhà, đợi tôi nhé.

Trong lúc vợ đi mua gạo thì Trĩ Tiết cũng chạy ra phố mua một miếng thịt bê lớn đem về. Người vợ đã về trước, thấy vậy liền trách:

- Trời ơi, mua thịt làm gì ?

Trĩ Tiết cười:

- Nàng cực khổ bấy lâu nay, hôm nay có tiền, tôi mua thịt về đãi nàng đó.

Người vợ dí một ngón tay vào trán chồng:

- Đồ quý chàng mà có thương gì đến tôi ?

Trĩ Tiết cười:

- Thương hay không thì không biết, nhưng nếu sau này hết tiền thì nàng đói tôi cũng mặc kệ.

Người vợ cười khanh khách đi vào bếp làm cơm. Lát sau trở ra gọi :

- Chàng ơi vào xơi cơm với tôi.

Trĩ Tiết đáp:

- Tôi vừa ăn no xong, đâu có ăn được nữa ? Nàng đói gần chết, sao không ăn đi, còn làm bộ mời mọc.

Trong khi vợ ăn cơm thì Trĩ Tiết ra ngoài phố mua quần áo. Đi khắp các cửa tiệm chẳng có thứ nào hoàn toàn vừa ý, đành mua một cái áo ấm đàn bà lót lụa xanh, một á quần màu lục, một cái áo ngắn màu lam, một cái áo bằng sa hồng, một cái quần bằng lụa bạch. Những thứ đó là mua cho vợ. Trĩ Tiết cũng mua cho mình ít quần áo và chuộc lại những quần áo đã đem cầm. Tốn tất cả khoảng năm sáu tiền. Quần áo gói thành một gói lớn, đem về đưa cho vợ coi. Người vợ rũ tung hết ra coi từng món rồi hỏi :

- Mua bao nhiêu tiền mà nhiều thế này?

Trĩ Tiết cười:

- Cũng chẳng đáng bao nhiêu.

Người vợ nói:

- Chàng mua chắc không được rẻ. Còn bao nhiêu bạc thì phải cất vào ruộng, để ngày mai mua sắm đồ đạc trong nhà.

Vợ chồng lại bàn tính một hồi nữa.

Trong khi đó, sau khi Trĩ Tiết ra về, Tây Môn Khánh và Bá Tước tiếp tục trò chuyện. Tây Môn Khánh nói:

- Tôi tuy chỉ là một chức võ quan, nhưng mọi người tai mắt trong ngoài thành này đều là chỗ quen biết. Gần đây, sau khi được nhận làm môn hạ của Thái sư thì khách khứa lại càng tới lui tấp nập chẳng lúc nào ngớt. Công việc giao dịch thù tiếp thật là bận rộn và mệt nhọc, do đó tôi muốn tìm một người có chữ nghĩa để giúp tôi việc viết lách thư từ và các loại thiệp, nhưng chẳng biết ai là người có khả năng, nhị ca biết thì chỉ giùm tôi.

Bá Tước nói:

- Việc chọn một người như vậy không phải dễ dàng như đại ca nghĩ đâu. Người đó chẳng những có tài học, mà còn phải có nhân phẩm, lại cũng cần có tướng mạo dễ coi, như vậy mới giúp đỡ đại ca được nhiều. Nếu chỉ chọn người có tài học không thôi thì sau này kẻ đó quen việc, trở chứng làm phản rồi biết làm sao? Hiện tôi có người bạn xuất thân tú tài, nhưng thi cử nhiều lần mà không đậu được cái Cử nhân. Tài học của người này quả có uyên bác, chỉ vì con đường công danh kém may mắn mất thôi. Về nhân phẩm thì quả là xứng đáng làm môn đệ Khổng Mạnh. Người đó và tôi là chỗ anh em thông gia, đi lại rất thân thiết.

Tuy không may mắn công danh, nhưng gia tư cũng có khoảng trăm mẫu ruộng. Gần đây vì sa sút nên bán dần bán mòn hết.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Gia đình người đó thế nào ?

Bá Tước đáp:

- Người vợ chỉ ngoài hai mươi, nhan sắc cực kỳ diễm lệ, có hai đứa con khoảng ba bốn tuổi, nhưng một đứa thì bị bệnh mà chết.

Tây Môn Khánh lại hỏi:

- Người đó họ gì ?

Bá Tước đáp:

- Họ Thủy, tài học của người đó quả khó ai bì kịp, nếu đại ca chịu dùng thì chẳng những viết lách giao thiệp, mà còn giúp đại ca làm thơ phú văn chương, có phải người đời sẽ khen Tây Môn Đại quan nhân là người tài cao học rộng hay không.

Tây Môn Khánh cười:

- Người đó có tài văn thơ, vậy đã làm được bài văn bài thơ nào hay không? Nhị ca là chỗ thân tình của người đó thì có nhớ được bài nào không? Đọc thử lên tôi nghe xem sao.

Bá Tước nói:

- Văn tài người đó quả vô song, người đó vẫn nhờ tôi kiếm cho một người chủ tốt mà hầu hạ, tôi thấy không ai hơn đại ca. Văn thơ thì người đó làm nhiều lắm. Tôi có đọc nhưng không thuộc được, chỉ nhớ được lá thư mà người đó viết cho tôi, thư viết như thế này:

Thư gửi Ứng ca.

Tuy rằng ở xa.

Nhưng vẫn một lòng nhớ thương quý mến.

Thăm nhị ca được luôn luôn khang kiện,

Nhờ giúp cho chút ít phương tiện,

Thư nói không hết lời.

Đầy giấy chỉ toàn như khói mây thôi.

Tây Môn Khánh cười ha hả:

- Đã nhờ nhị ca tìm công ăn việc làm mà viết thư lại còn làm thơ thì không ra cái gì cả, tài học do đó cũng

chẳng tới đâu, mà nhân phẩm chắc cũng chỉ ngang tài học mà thôi.

Bá Tước nói:

- Tại đại ca chưa biết rõ người đó đấy thôi. Hẳn là chỗ thế giao với tôi, tôi biết lắm. Hồi nhỏ lại cùng học một trường, thầy học vẫn khen hẳn thông minh có văn tài, sau này tất thành đạt. Trong lá thư viết cho tôi, hẳn đã làm cả một từ khúc, đọc kỹ thì cũng có chỗ hay chữ sao lại không.

Tây Môn Khánh không muốn dài dòng, bèn hỏi:

- Được rồi, thế còn phẩm cách thì thế nào ?

Bá Tước nói:

- Phẩm cách của người đó thì lại còn cao hơn tài học. Hồi trước có lần người đó ở nhà của Lý Thị bang, trong nhà có tới mấy chục a hoàn, người nào cũng đẹp như tiên giáng trần, vậy mà vị tú tài họ Thủy này ở đó liền trong bốn năm năm, tuyệt nhiên không bao giờ có tà ý gì. Về sau có mấy con a hoàn trặc nết bày đặt chuyện nói xấu, nhưng Thủy tú tài một lòng nhân từ, không nói gì, bằng lòng bị đuổi khỏi phủ. Người không biết chuyện bảo là Thủy tú tài là người vô hạnh, nhưng kỳ thật chỉ là bị tiếng oan. Đại ca cứ cho mời Thủy tú tài tới đây là biết ngay, trong nhà có bao nhiêu a hoàn xinh đẹp, người đó cũng chẳng bao giờ để mắt tới.

Tây Môn Khánh cười: .

- Thôi, hỏi chơi vậy mà thôi, chứ tôi đã có người rồi. Hôm trước, Nghê tiên sinh, người giúp việc trong nhà của Hạ Đề hình có giới thiệu cho tôi một vị tú tài họ Ôn rồi, tôi cũng đang định mời tới đó.

Hồi 58

Tại phủ Đông Bình thuộc tỉnh Sơn Đông có ngôi chùa Vĩnh Phúc. Chùa này được dựng lên từ đời Lương Vũ Đế, người sáng lập là Vạn Hồi Lão tổ. Sở dĩ có tên như vậy vì hồi lão tổ mới bảy tám tuổi, có người anh tòng quân trấn giữ biên giới. Người đó đi đã lâu mà tin tức không thấy gửi về, chẳng biết sống chết ra sao. Người mẹ thường lo buồn mà khóc. Một hôm Lão tổ hỏi mẹ:

- Mẫu thân à, bây giờ đang là lúc thanh bình, nhà mình cũng chẳng đến nỗi nào, sao mẫu thân lại khóc ? Mẫu thân có gì lo buồn xin cứ nói với con để xem con có chia sẻ được phần nào chẳng.

Người mẹ gạt nước mắt đáp:

- Con ơi, con đâu có biết, sau khi cha con mất đi thì anh con tòng quân trấn giữ biên giới, cũng làm tới chức trưởng quan, đã bốn năm nay chẳng thấy tin tức gì, không biết giờ này anh con sống chết thế nào.

Nói xong lại khóc. Lão tổ nói:

- Vậy thì có gì là khó, bây giờ anh còn ở đâu xin mẫu thân cứ nói cho con biết, con là em, con sẽ tìm rồi trở về báo tin cho mẫu thân hay, như vậy có phải tiện không.

Người mẹ đang khóc cũng phải bật cười bảo:

- Con đâu biết rằng anh con đóng binh mãi tận Liêu Đông, cách đây cũng ngoài vạn dặm. Người trai tráng mạnh khỏe đi suốt ngày đêm không nghỉ cũng phải mất bốn năm tháng mới tới nơi, con là con nít, làm sao đi được.

Lão tổ nói:

- Thì ở Liêu Đông chứ có phải ở trên trời đâu mà không tới được. Mẫu thân cứ để con đi tìm ca ca con.

Nói xong cột lại giày vải, đem theo vài cái quần áo rồi lạy từ mẹ mà đi. Người mẹ hoảng sợ gọi ầm lên cũng không quay lại, chạy theo cũng không đuổi kịp đành quay về sống cô đơn sầu muộn, khóc lóc không thôi. Có bà hàng xóm khuyên giải rằng:

- Nó tuy là con nít, không đi xa được đâu, thế nào chốc lát cũng mò về ngay đấy mà.

Người mẹ tạm nguôi sầu, nhưng cứ nóng lòng sốt ruột chạy ra chạy vào ngóng con. Mãi tới gần tối, mới thấy bóng dáng một đứa bé từ đằng xa. Người mẹ lảo lảo khẩn vái:

- Lạy trời đất Phật thần, lạy nhật nguyệt tam quang, nếu quả là con tôi trở về thì cũng không uổng công tôi ăn chay niệm Phật bấy lâu nay.

Vừa khẩn xong thì thấy con đã vụt tới trước mặt quỳ xuống thưa:

- Sao mẹ chưa đi ngủ? Con đã tới Liêu Đông tìm được ca ca con và đem tin lành về đây.

Người mẹ cười: .

- Thằng quý sứ này đi đâu làm ta lo sợ. Người không đi được thì đi làm gì, rồi về lại còn ăn nói ngông cuồng tính lừa dối mẹ. Đường xa hơn vạn dặm mà con vừa đi vừa về trong một sớm một chiều như thế là thế nào?

Lão tổ nói:

- Mẫu thân không tin con hay sao?

Nói xong đặt túi quần áo xuống, lấy ra một phong thư. Người mẹ mở ra coi thì đúng là nét chữ của con trai lớn. Lão tổ lại đưa ra một cái áo lót nói là anh mình bảo đem về nhà giặt. Người mẹ cầm áo lên coi thì đúng là áo do chính tay mình đã may lúc trước.

Tin đó loan truyền đi, làm náo động cả một vùng. Từ đó thiên hạ đặt cho biệt hiệu là Vạn Hồi. Về sau Vạn Hồi xuất gia đầu Phật, người đời gọi là Vạn Hồi Trưởng lão. Vạn Hồi Trưởng lão thần thông quảng đại, đạo đức cao diệu, được Hoàng Đế Hậu Triệu vô cùng kính trọng, sau lại được Lương Vũ Đế tặng nhiều tiền bạc, rồi nhân đó quyên góp thêm mà dựng nên chùa Vinh Phúc đồ sộ nguy nga.

Nhưng sau khi Vạn Hồi Lão tổ viên tịch thì những người trụ trì kế tiếp toàn là lại hòa thượng hồ mang, lười biếng mà tham tiền, lén lấy vợ, ăn thịt uống rượu, không chuyện gì là không làm. Thậm chí đem cả áo cà sa cầm thế đi, đem các đồ thờ bán đi, khiến cho cảnh thiền ngày thêm hoang phế, tượng Phật tro vơ lạnh lẽo. Suốt ba bốn chục năm không ai nghĩ đến việc trùng tu chỉnh đốn.

Mãi sau có một vị trưởng lão, nguyên là người miền Tây ấn Độ, hâm mộ cảnh trí Trung Quốc, mới theo

sông Lưu sa, vượt biển Tinh túc, đi liền trong tám chín năm mới tới nội địa Trung Quốc, rồi tới tỉnh Sơn Đông, tá túc tại ngôi chùa hoang phế. Vị Trưởng lão ẩn Độ ở đó luôn trong chín năm, suốt ngày ngồi quay mặt vào tường, không nói không rằng.

Một hôm vị trưởng lão này nghĩ rằng:

- Ngôi chùa hoang phế quá rồi, chắc là các vị trụ trì trước đây là những người chẳng ra gì nên mới để cảnh thiền thê lương đến mức này, thật là đáng tiếc. Nếu bây giờ ta không đứng ra lo việc trùng tu thì còn ai chịu lo nữa. Vả lại trong tỉnh Sơn Đông này nghe nói có một vị võ quan họ Tây Môn, gia tư ức vạn, giàu ngang các bậc Vương Hầu. Bữa trước có đặt tiệc tiền vị ngự sử họ Thái tại đây, thấy cửa thiền hoang tàn, dường như cũng có ý làm điều công quả. Nếu được Tây Môn Đại quan nhân đứng ra giúp đỡ thì lo gì việc chẳng thành. Mình phải đến gặp mới được.

Nghĩ xong gọi đồ đệ, sai đánh chuông triệu tập chúng tăng, loan báo ý định của mình. Sau đó lấy giấy bút viết một tờ sớ văn, rồi cáo từ chúng tăng để tới nhà Tây Môn Khánh.

Hôm đó, sau khi Ứng Bá Tước ra về, Tây Môn Khánh vào thượng phòng, gặp Nguyệt nương, kể lại chuyện Bá Tước tiến cử Thủy Tú tài, đoạn nói:

- Hôm nọ tôi đi Đông Kinh về, các người tai mắt trong vùng đầu đuôi tiệc mừng, bây giờ mình phải đãi lại họ. Hôm nay nhân rảnh rang, mình tính chuyện đó đi.

Nói xong gọi Đại An dặn mua các đồ ăn chuẩn bị làm tiệc, đồng thời sai phái gia nhân đi mời thực khách. Xong xuôi, rủ Nguyệt nương xuống phòng Bình Nhi thăm Tố Quan.

Bình Nhi tươi cười tiếp đón và gọi nhũ mẫu bồng Tố Quan ra. Tố Quan mặt mày tươi tỉnh, sà ngay vào lòng Nguyệt nương.

Nguyệt nương đưa tay bồng mà nựng:

- Con mình thông minh lắm đây, nay mai lớn lên chắc là vinh hiển. Nhưng mà con nhớ phải phụng dưỡng mẹ già này đấy nhé.

Bình Nhi cười:

- Sao Đại nương nói vậy? Con nó sau này lớn lên may mắn mà có chút địa vị chức tước thì trước hết là phải báo hiếu mẹ lớn của nó chứ.

Tây Môn Khánh cũng cầm tay con nói:

- Con ơi, sau này lớn lên thì ráng học hành để làm quan văn nhé, đừng như cha đây chỉ là một chức võ quan xuất thân từ một người bạch đinh. Con phải làm quan văn thì mới được người đời vị nể.

Kim Liên định vào phòng Bình Nhi, nhưng thấy Tây Môn Khánh và Nguyệt nương đang có mặt ở trong thì núp ở ngoài xem nói gì. Đến lúc nghe vậy thì giận dữ lắm bầm:

- Thật là một lũ người không biết xấu hổ, có tí con trai, chưa qua được ba mùa đông, bốn mùa hạ mà đã tính chuyện tương lai. Biết nó có sống được đến năm mười lăm mười bảy để đi học không hay là lại làm bạn với Diêm Vương sớm, vậy mà đã dặn là phải làm quan văn, đừng làm quan võ giống cha. Rồi chưa gì

đã tính tới chuyện báo hiếu người này, phụng dưỡng người kia. Rõ thật không biết nhục.

Kim Liên đang một mình lần bấm tức tối thì Đại An chạy tới hỏi:

- Ngũ nương có biết gia gia đang ở đâu không?

Kim Liên quay lại mắng:

- Đồ chết bầm chết dịch, tao làm sao biết gia gia nhà mày ở đâu mà hỏi tao? Mày muốn tìm thì đến chỗ nào sau này có người phụng dưỡng gia gia, đến chỗ nào có vị thái nãi nãi đội mũ ngũ hoa, mẹ của vị văn quan đại thần, đến chỗ nào có bát trâm ngũ đỉnh mà hỏi, chứ sao lại hỏi tao?

Đại An chẳng hiểu gì, bèn bỏ vào phòng Bình Nhi. Tới nơi, thấy Tây Môn Khánh bèn đằng hắng rồi chấp tay thưa:

- Ứng nhị gia đang chờ gia gia tại đại sảnh.

Tây Môn Khánh hỏi lại:

- Ứng nhị gia vừa mới về mà, bây giờ lại trở lại làm gì?

Đại An đáp:

- Tôi cũng không hiểu, gia gia ra hỏi tất biết.

Tây Môn Khánh bước lên sảnh đường, chưa kịp hỏi Bá Tước thì đã thấy vị trưởng lão người Tây Trúc đến từ bao giờ, nói lớn:

- A di đà phật? Phải Tây Môn Đại quan nhân đó chẳng?

Nguyên Tây Môn Khánh vốn là người ăn tiêu hoang phí, nay lại được làm quan, trong lòng vui mừng khôn xiết, cũng muốn làm chuyện gì phúc đức để lo cho con cháu. Nay thấy một vị Trưởng lão tới thì niềm nở mời lên đại sảnh. Vị Trưởng lão vái chào rồi nói:

- Bần tăng vốn là người miền Tây Ấn Độ, vân du bốn phương, ngừng lại tại chùa Vĩnh Phúc tỉnh tóa liền trong chín năm thấy cảnh thiền hoang liêu tàn phế, không được, phải đứng dậy xuất lực làm công việc của người đệ tử Phật. Rồi bần tăng chợt nhớ ra rằng hôm trước trong khi làm tiệc tiền hành mấy vị đại quan thì quan nhân đã dường như có ý thương xót cảnh hoang tàn của bốn tự, và cũng muốn góp phần công đức trùng tu lại chốn của thiền. Nếu quan nhân làm được điều công đức đó thì chư Phật Bồ Tát sẽ chứng minh. Bần tăng nhớ kinh Phật có dạy rằng tín nam thiện nữ trên đời mà bỏ tiền của ra dựng chùa chiền thì con cái sau này được phúc lộc hiển vinh, một nhà lan quế, làm rạng rỡ cha ông. Hôm nay bần tăng đem điều đó tại thưa với quan nhân để tùy quan nhân mở lòng Bồ Tát bần đạo đã viết sẵn một tờ văn sớ để tùy quan nhân khai sớ phát tâm.

Tây Môn Khánh vừa nói chuyện với Tổ Quan về việc tương lai thì gặp ngài Trưởng lão này nói trúng điều mong ước, do đó mừng rỡ vô hạn, tiếp lấy lá sớ rồi sai gia nhân đem trà ra. Sau đó mở tờ sớ ra đọc, đọc xong, cung kính đặt lá sớ lên bàn rồi nói:

- Chẳng nói giấu gì trưởng lão, tại hạ tuy thua kém nhiều người nhưng cũng có đôi chút sản nghiệp, gần đây

tuổi đã lớn lại thêm được một chức võ quan. Nhưng dưới gối vẫn không có được mụn con trai, do đó trong lòng vẫn muốn làm điều công đức. May mắn là năm ngoái, đệ lục phòng của tại hạ đã sinh được một mụn con trai. Vậy là bây giờ tại hạ chẳng còn thiếu thứ gì. Nhân hôm trước làm tiệc tiền hành mấy vị đại quan tại chùa Vĩnh Phúc, tại hạ thấy miếu vũ hoang tàn nên cũng có ý bỏ tiền ra trùng tu lại cửa thiền. Nay trưởng lão đã tới đây lễ nào tại hạ lại từ chối.

Nói xong sai đem bút ra để viết số tiền vào tờ sớ, nhưng cứ do dự không biết nên cúng bao nhiêu. Bá Tước ngồi bên nói:

- Nếu đại ca đã có hảo tâm để sau này dành đức cho ca nhi thì sao không một mình đứng ra lo việc trùng tu cửa Phật có phải là gọn hơn không.

Tây Môn Khánh xoay xoay cán bút cười bảo:

- Nhưng sợ không đủ sức.

Bá Tước lại nói:

- Nếu vậy thì ít nhất đại ca cũng phải giúp một ngàn lạng mới coi được.

Tây Môn Khánh lại cười:

- Cũng vẫn còn quá sức.

Vị Trưởng lão nói:

- Việc công đức là việc tùy tâm, bần tăng không dám nhiều lời. Quả thật là trong việc này không nên ép. Quan nhân đây cho được bao nhiêu cũng là quý, bần tăng sẽ xin thêm các vị thí chủ khác nữa.

Tây Môn Khánh nói:

- Xin trưởng lão thể lượng cho, tại hạ xin cúng năm trăm lạng.

Nói xong viết số tiền vào lá sớ. Vị trưởng lão đứng dậy vái tạ. Tây Môn Khánh lại nói:

- Trong vùng này còn nhiều vị thái giám và các quan, để tại hạ sẽ cầm tờ sớ này đến nói với các vị đó, kẻ ít người nhiều, một hai trăm, vài chục lạng cũng quý, để trưởng lão lo việc trùng tu cửa Phật. Các vị đó đều là chỗ thân giao với tại hạ cả.

Vị trưởng lão lại đứng dậy vái tạ.

Tây Môn Khánh mời vị trưởng lão ở lại dùng tiệc chay rồi mới thân tiễn ra về.

Vị trưởng lão về xong. Tây Môn Khánh trở lên đại sảnh nói với Bá Tước:

- Nhị ca đến thật đúng lúc, tôi đang định cho đi mời nhị ca.

Nguyên là từ hôm ở Đông Kinh về các thân bằng đồng liêu thay phiên nhau mở tiệc đãi đằng, hôm nay tôi cũng phải làm một tiệc đãi lại họ, cần có nhị ca giúp tôi tiếp khách. Nay giờ gặp vị trưởng lão nên chưa

nói gì được với nhị ca.

Bá Tước nói:

- Vị trưởng lão này ắt là có đạo hạnh cao thâm, trưởng lão nói mà tôi nghe cũng động tâm, không có tiền mà cũng tự đứng ra xin đại ca giúp đỡ, làm một thứ thí chủ không tiền.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Đã có lần nào nhị ca làm thí chủ, cúng đường cho cửa Phật ít nhiều chưa?

Bá Tước cười:

- Đại ca không biết, kinh Phật dạy rằng đáng quý nhất là tâm thí, thứ nhì là pháp thí, rồi thứ ba mới đến tài thí. Hồi nãy thì nói giúp Trưởng lão để đại ca bỏ tiền ra, như vậy tức là tôi đã làm thí chủ rồi.

Tây Môn Khánh cười:

- Thì ra tôi là tài thí mà nhị ca là tâm thí hay sao? Chỉ sợ là nhị ca hữu khẩu vô tâm mà thôi.

Cả hai cùng cười. Bá Tước bảo:

- Bây giờ để tôi ngồi đây tiếp khách cho, đại ca có chuyện gì phải lo xin cứ tự nhiên.

Tây Môn Khánh gật đầu bước vào nhà trong.

Kim Liên thì sau khi tức giận, bỏ về phòng, leo lên chiếc giường ngà mà ngủ.

Bình Nhi vì Tố Quan khóc nên tự mình trông con. Chỉ có Nguyệt nương và Tuyết Nga lo chỉ huy gia nhân làm tiệc. Tây Môn Khánh vào trong kể chuyện mình cúng năm trăm lạng cho vị trưởng lão, lại kể cả chuyện Bá Tước làm thí chủ tâm thí, mọi người cười ầm cả lên. Nguyệt nương là người đứng đắn, lại mộ đạo, nên bảo:

- Chàng là người có phước lớn lắm nên mới sinh được ca nhi. Nay lại làm điều công đức như vậy thì chẳng những để đức lại cho ca nhi mà còn khiến cho chúng tôi cũng được hưởng phúc lây. Có điều là từ nay chàng phải lo tu sửa đức độ mới được, những điều gian tà, những chuyện tham tài hiếu sắc cũng phải gạt bỏ. Như vậy thì tự nhiên ca nhi mau trưởng thành mà có tương lai vinh hiển. Sách có nói “thiện giả thiện báo, ác giả ác báo, hoàng thiên bất phụ hảo tâm nhân” mà.

Tây Môn Khánh cười:

- Rõ thật khổ cho tôi, tôi làm điều tốt, nói cho vợ con nghe, không ngờ lại bị mắng.

Nguyệt nương cũng cười:

- Ai mắng bao giờ, người ta lo cho nên mới dạn dỏ đấy chứ.

Vợ chồng đang vui cười trò chuyện thì hai sư bà Vương, Tiết khệ nệ khiêng một cái quả vào. Thấy Tây Môn Khánh, cả hai người vội đặt quả xuống và vái chào, rồi lại vái chào Nguyệt nương. Nguyệt nương

mời hai người ngồi. Vương sư bà hỏi:

- Lão gia cũng ở trong này hay sao?

Nguyên Tiết sư bà không phải là người xuất gia tu hành từ nhỏ. Hồi còn trẻ đã lấy chồng một lần, vợ chồng làm nghề bán bánh chưng ở trước cửa chùa Hoàng Thành. Nhưng Tiết sư bà hồi đó lẳng lơ trắc nết, thường mắt qua mây lại với các hòa thượng trong chùa, các hòa thượng này thường đem đồ chay ra cho Tiết sư bà ăn, lại thường lấy tiền cúng dường của Phật tử bốn phương đem cho Tiết sư bà may mặc ăn uống. Về sau chồng chết, Tiết sư bà nhân quen thuộc chốn cửa thiền nên mới cạo đầu làm sư bà, chuyên thậm thụt ra vào các nhà quyền thế, dùng lời lẽ giả dối mà lừa gạt đám đàn bà con gái giàu sang. Do đó mới tìm cách ra vào được nhà Tây Môn Khánh.

Lại nói sau khi ngồi xuống, Tiết sư bà mở nắp quả ra nói:

- Chúng tôi chẳng biết lấy gì để kính biểu thí chủ, chỉ có ít trái cây tươi này để thí chủ dùng gọi là lấy thơm lấy thảo mà thôi.

Nguyệt nương bảo:

- Đến thì cứ đến, việc gì phải nhọc công biểu xén thế này.

Kim Liên đã thức dậy, nghe nói Nguyệt nương đang có khách nên vào hóng chuyện. Bình Nhi thì nghe tin hai sư bà Vương Tiết tới, cũng muốn nhờ cậy cúng vái cho con, nên cũng tới phòng Nguyệt nương. Mọi người chào hỏi nhau rồi uống trà nói chuyện.

Tây Môn Khánh từ nãy vẫn yên lặng, thấy Bình Nhi tới, mới đem chuyện cúng năm trăm lạng trùng tu chùa Vĩnh Phúc để cầu phúc cho con, kể cho Bình Nhi nghe. Kim Liên nghe xong, cơn giận lại bốc lên, ngúng nguẩy bỏ đi. Hai sư bà nghe vậy thì đua nhau khen tặng. Tiết sư bà đứng dậy chấp tay trước ngực:

- A di đà Phật! Lão gia hảo tâm tác phúc như vậy thì tuổi thọ phải tới nghìn năm, mà ca nhi sau này chắc chắn là vinh hiển. Công đức của lão gia thật không gì sánh kịp. Chúng tôi biết lão gia là người có lòng hỷ xả như vậy, thật lấy làm mừng lắm.

Tây Môn Khánh biết ý cười bảo:

- Mời sư phụ cứ ngồi xuống, bây giờ sư phụ muốn tôi làm chuyện công đức gì xin cứ dạy bảo, chúng tôi sẵn sàng nghe theo.

Tiết sư bà ngồi xuống nói:

- Phật tổ chúng tôi thấy nhân thế toàn là người phàm mắt thịt nên đã để lại một cuốn kinh Đà La, khuyên mọi người nên chuyên tâm niệm Phật, sau này được về cõi Tây phương tịnh thổ, không bị sa vào kiếp luân hồi. Phật còn dạy rằng ai sao chép hoặc in ra cho ngàn vạn người cùng được đọc cuốn kinh đó thì công đức vô lượng. Và lại cuốn kinh này còn có công dụng hộ phù cho con trẻ. Nhà nào có con cái lại càng nên phát tâm tụng niệm và sao chép ấn hành, như vậy con cái mau lớn khôn mà tai khử phúc lai. Nay phó bản cuốn kinh đó vẫn còn, chỉ không có người chịu đứng ra ấn loát mà thôi. Nay lão gia nhận đứng ra ấn hành lấy vài ngàn cuốn mà phân phát đi thập phương thì công đức lớn không sao kể xiết.

Tây Môn Khánh nói:

- Điều đó không khó, nhưng phải biết cuốn kinh dày mỏng thế nào, tốn chừng bao nhiêu giấy, bao nhiêu công, hễ có con số chính xác thì mới tính được ra làm được.

Tiết sư bà nói:

- Lão gia việc gì phải để ý đến những chuyện nhỏ mọn đó, Lão gia chỉ cần bỏ ra ít lạng là nhà in họ in ra vài ngàn cuốn cho phân phát đi bốn phương là xong.

Trong lúc mọi người đang nói chuyện vui vẻ thì Kính Tế thơ thẩn trong hoa viên mong gặp Kim Liên, vừa đúng lúc Kim Liên tức giận bỏ đi, định vào hoa viên ngắm cảnh giải khuây. Vào tới hoa viên, nhìn thấy Kính Tế, bao nhiêu sầu muộn bức tức của Kim Liên đã tan biến, nhường chỗ cho vui vẻ rộn ràng. Hai người bước lại gần nhau, thấy hoa viên vắng vẻ bèn dắt nhau vào một chỗ khuất nắng tay nói chuyện yêu thương. Kính Tế trong người rạo rức khôn cùng, nhưng còn sợ Tây Môn Khánh ra hoa viên thành tình bắt gặp nên cứ mắt la mày lét như con chuột sợ mèo, nhìn tả ngó hữu muốn rồi cùng Kim Liên hành sự, nhưng rồi cả hai cùng sợ, nên chỉ đành cười hoa cợt liễu một lát rồi chia tay.

Trong nhà, Tây Môn Khánh nghe Tiết sư bà thuyết phục, tự nhiên thấy thiện tâm nổi dậy bèn sai Đại An vào lấy hai chục lạng bạc, gói kỹ lại mà đưa cho Tiết sư bà, lại nhờ cả Vương sư bà lo liệu giùm, đoạn nói:

- Nhờ nhị vị sư phụ đưa cho nhà in, bảo in cho tôi năm ngàn cuốn, thừa thiếu gì sẽ tính sau.

Đang nói chuyện thì Thư Đồng từ ngoài chạy vào thưa:

- Các vị khách đã tới đông đủ, mời gia gia ra nghênh tiếp.

Tây Môn Khánh vội sửa lại mũ áo rồi bước ra sảnh đường tiếp khách. Khách khứa phân ngôi trẻ già cao thấp mà ngồi. Sau vài tuần trà, mọi người nhập tiệc. Thôi thì cá thịt ê hề, trân cam mỹ vị la liệt. Đàn ngọt hát hay, chủ khách thù tạc say sưa. Tây Môn Khánh thích chí lắm.

Hồi 59

Hôm đó Tây Môn Khánh đãi tiệc suốt một ngày, đến tối, khách khứa ra về hết, Tây Môn Khánh cũng say, vào phòng Tuyết Nga mà nghỉ. Úc Đại Thư đang ở trong phòng Tuyết Nga, thấy Tây Môn Khánh vào, vội sang phòng Nguyệt nương. Tuyết Nga đang trông coi gia nhân thu dọn bát đĩa, nghe nói Tây Môn Khánh vào phòng mình, vội bỏ hết công việc, chạy vào đón tiếp, giúp Tây Môn Khánh cởi áo, gọi gia nhân đem trà lên. Suốt hơn một năm nay Tây Môn Khánh mới vào phòng Tuyết Nga, do đó Tuyết Nga mừng lắm, hết lòng nâng giấc hầu hạ, dắt vào giường, cời hài cời đai mà săn sóc. Tây Môn Khánh vốn không yêu quý Tuyết Nga, nhưng xa cách lâu ngày, nay gặp lại cũng thấy thích thú. Lại thêm Tuyết Nga tận lực chiều đãi nên Tây Môn Khánh hài lòng lắm.

Hôm sau là ngày hai mươi tám, lại là sinh nhật Tây Môn Khánh. Có Hồ Tú do Hàn Đạo Quốc sai về báo tin. Tây Môn Khánh cho gọi lên đại sảnh. Hồ Tú bước lên lạy chào. Tây Môn Khánh hỏi:

- Thuyền hàng hiện ở đâu?

Hồ Tú thưa:

- Hàn đại thúc chở một vạn bạc hàng hóa vải vóc đã gần tới đây, nhưng còn thiếu ít tiền thuế nên chưa vào thành.

Nói xong đưa một phong thư lên. Tây Môn Khánh xem thư xong mừng lắm, gọi Kỳ Đồng bảo:

- Dọn cơm rượu cho Hồ Tú, ăn xong thì dắt nó sang gặp Kiều thân gia một chút.

Đoạn vào phòng trong bảo Nguyệt nương:

- Thuyền hàng đã về tới Lâm Thanh rồi, Đạo Quốc sai Hồ Tú đưa thư về báo tin trước. Vậy mình phải cho dọn dẹp căn nhà đối diện đi, hàng về thì chất vào đó, rồi để Đạo Quốc mở tiệm mà bán.

Nguyệt nương bảo:

- Hàn quản lý phải lo tiệm tơ sợi ở đường Sư Tử, bây giờ chàng phải tìm gấp một viên quản lý khác để lo vụ này mới được.

Tây Môn Khánh nói:

- Được rồi, để Ứng nhị gia tới đây rồi tôi tính.

Lát sau, Bá Tước đến, Tây Môn Khánh mời lên đại sảnh ngồi uống trà rồi nói:

- Thuyền hàng do Hàn quản lý từ Hàng Châu đã về tới, bây giờ tôi cần một viên quản lý để lo việc bán những thứ đó.

Bá Tước nói:

- Xin thành thật chúc mừng đại ca. Hôm nay là ngày sinh nhật của đại ca, lại đúng là ngày thuyền hàng về tới, thật là điềm hay vô cùng, lợi tức chắc không phải nhỏ. Đại ca đã vui lại thêm vui. Nay đại ca cần một người lo việc bán những món hàng đó, thì được rồi, tôi có một người quen từ lâu đời, nguyên là tay chuyên bán vải lụa, nhưng mấy năm nay thất bại, hiện đang nằm nhà. Hắn khoảng ngoài tứ tuần, người nhanh nhẹn, tính toán giỏi, buôn bán tháo vát lắm. Hắn họ Cam tên Nhuận, hiện ngụ tại ngõ Thạch Kiều, đó là nhà riêng của hắn.

Tây Môn Khánh bảo:

- Nếu vậy thì ngày mai nhị ca bảo hắn đến gặp tôi.

Đang nói chuyện thì ba ca công nổi danh là Lý Minh, Ngô Huệ và Trịnh Phụng tới lạy chào. Rồi một ban nhạc cũng tới.

Tây Môn Khánh cho xuống nhà ngang ăn uống. Lát sau gia nhân lại về thưa:

- Chúng tôi đi gọi mấy ca nữ, thì ai cũng nhận lời tới, chỉ có Trịnh Ái Nguyệt là không tới được. Ái Nguyệt định thu dọn đồ đạc để tới đây nhưng lại bị gia nhân của Vương Hoàng thân tới lôi về để ca hát. Còn Kiều Nhi, Tề Hương và Hồng Tứ thì sắp tới.

Tây Môn Khánh nghe xong nói:

- Là thật, ta gọi mà sao không đến?

Đoạn quay lại, thấy Trịnh Phụng đã ăn xong, đang đứng hầu phía xa, bèn hỏi:

- Tại sao em gái người nghe ta gọi mà không chịu đến, lại đổ thừa là bị gia nhân Vương Hoàng thân tới lôi đi?

Trịnh Phụng quỳ ngay xuống mà thưa:

- Tôi không cùng em gái tôi cư ngụ một chỗ nên không biết.

Tây Môn Khánh bực tức:

- Nó tới hát tại nhà Vương Hoàng thân mà tưởng là ta không bắt lại đây được hay sao?

Đoạn quay lại gọi Đại An tới bảo:

- Người đem theo hai tên bài quân, cầm thiếp của ta tới nhà Vương Hoàng thân, gặp Vương Nhị lão gia mà thưa là hôm nay ta làm tiệc đãi khách. Trịnh Ái Nguyệt đã nhận lời đến với ta từ ba hôm nay rồi, vậy xin để Ái Nguyệt tới hát cho ta. Rồi người cũng bắt trói con mụ chủ của Ái Nguyệt vào một chỗ, ta sẽ xử sau.

Lại bảo Trịnh Phụng:

- Người cũng nên đi theo thì hơn.

Trịnh Phụng vâng lời, lúu rúu theo Đại An ra ngoài rồi nói:

- An ca ơi, ca ca tới đó thì vào một mình đi, để tôi đứng ngoài được rồi. An ca làm sao nói cho em tôi tới đây thì hơn, khỏi rắc rối sau này.

Đại An bảo:

- Nếu quả Ái Nguyệt được Vương Nhị mời thì để tôi đưa thiếp gọi về, còn nếu cố tình trốn ở nhà thì anh phải vào bảo Ái Nguyệt sửa soạn mà tới ngay. Tôi sẽ nói giùm với gia gia tôi cho. Anh còn chưa biết tính nết gia gia tôi hay sao? Đến ngay cả Hạ Đề hình cũng phải nể mặt, tôi nói cho anh biết đó. Anh đừng có để cho gia gia tôi nổi giận, phiền phức lắm.

Trịnh Phụng vội tới nhà em gái. Đại An cùng hai người bài quân và một viên tiết cấp thùng thẳng theo sau.

Tây Môn Khánh sai Đại An đi rồi quay lại bảo Bá Tước:

- Con nhỏ dâm phụ đó thật đáng ghét, tôi cho gọi không lại, mà dám đi hát tại nhà người khác.

Bá Tước nói:

- Cái con ngu xuẩn đó mà hiểu gì, chắc là nó chưa biết tay đại ca ấy thôi.

Tây Môn Khánh nói:

- Lúc trước có lần tôi đi dự tiệc, thấy nó cũng có vẻ lạnh lợi, nên mới thử cho gọi tới hát, nào ngờ nó đáng

ghét như vậy.

Bá Tước nói:

- Những ca nữ được đại ca gọi đến đều là những đứa có tài, không biết con Ái Nguyệt này ca hát có ra trò gì không.

Lý Minh đứng sau nói:

- Nhị gia chưa biết đấy thôi, Ái Nguyệt cũng có tài lắm.

Bá Tước nói:

- Ta và Đại quan nhân đây đã có lần uống rượu nghe hát tại nhà nó rồi, thấy cũng tầm thường, có điều là mấy năm nay không gặp lại, chẳng hiểu bây giờ thế nào.

Lý Minh nói:

- Ái Nguyệt cũng khá, nhan sắc cũng như tài ca hát xấp xỉ như Quế Thư, gia gia đây cho gọi tất phải đến chứ không đâu.

Đang nói chuyện thì Hồ Tú vào thưa:

- Tôi đã tới yết kiến Kiêu gia rồi, bây giờ trở lại hầu gia gia.

Nói xong lạy chào rồi chấp tay đứng một bên. Tây Môn Khánh sai Kính Tế gói năm chục lạng bạc, sai Thư Đồng viết một phong thư có đóng ấn tín của mình, rồi giao tất cả cho Hồ Tú mà bảo:

- Người cầm bạc và thư này, ngày mai tới gặp vị quan coi về thuế má nói là ta nhờ giúp đỡ để thuyền hàng vào thành mau chóng.

Hồ Tú nhận bạc và thư rồi vái chào mà cáo lui.

Bỗng nghe ngoài đường có tiếng quân hầu la hét dẹp đường, rồi Bình An hộ tống chạy vào thưa:

- Lưu công và Tiết công tới.

Tây Môn Khánh vội sửa lại mũ áo rồi ra tận cổng nghênh tiếp vào đại sảnh, thi lễ mời ngồi. Tiết thái giám chỉ Bá Tước hỏi:

- Tiên sinh đây là ai vậy?

Tây Môn Khánh đáp:

- Đây là Ứng nhị gia, bạn cố tri của văn sinh. Năm ngoái Ứng nhị gia đã có hân hạnh diện kiến tướng công một lần rồi.

Tiết thái giám cười hỏi:

- Có phải Ứng Tiên sinh hay kể chuyện cười đó không?

Bá Tước nghiêng mình đáp:

- Tướng công nhớ quả không lầm, chính là tại hạ.

Mọi người tiếp tục uống trà nói chuyện. Lát sau Bình An vào thưa:

- Chu gia sai người đem thiệp tới nói là mắc bận ở một tiệc khác, sẽ tới trễ, xin gia gia và liệt vị cứ nhập tiệc, đừng chờ đợi.

Nói xong đưa thiệp lên. Tây Môn Khánh coi thiệp xong bảo:

- Được rồi.

Bình An lui ra. Tiết thái giám nghe không rõ bèn hỏi:

- Ai cáo lỗi với Đại quan nhân là tới trễ vậy?

Tây Môn Khánh đáp:

- Chu Nam Hiên hôm nay mắc một tiệc khác nên đưa thiệp tới nói là đừng chờ đợi vì có thể tới trễ.

Tiết thái giám nói:

- Nếu vậy thì mình cứ để trống một ghế là được.

Lát sau, Vương Kinh đem hai tấm thiệp vào thưa:

- Có hai vị tú tài tới hầu.

Nói xong đưa thiệp lên. Tây Môn Khánh coi thiệp, thấy một cái đề tên Nghê Bằng, một cái đề tên Ôn Tất Cổ thì biết rằng Nghê tú tài tiến cử người bạn đồng song của mình, bèn bước ra tiếp đón. Ôn tú tài ăn mặc quần áo vải giản dị, cử chỉ đoan trang mặt mày chất phác, ngôn ngữ nhu thuận cung kính rất đáng mến. Mọi người vào đại sảnh, thi lễ rồi phân ngôi chủ khách mà ngồi. Tây Môn Khánh nói:

- Từ lâu tôi hằng ngưỡng mộ tài đức của Ôn tiên sinh, dám xin hỏi tôn hiệu là gì.

Ôn tú tài đáp:

- Văn sinh tự là Nhật Tân, hiệu là Quỳ Hiên.

Tây Môn Khánh lại hỏi:

- Chẳng hay tiên sinh chuyên về sách vở gì?

Ôn tú tài đáp:

- Văn sinh lúc trước chuyên nghiên cứu kinh Dịch, vẫn buồn vì đường công danh trắc trở. Văn sinh ngưỡng mộ thịnh đức của quan nhân đã lâu, nay được bạn đồng song là Nghê tú tài tiến cử, thật lấy làm hân hạnh lắm.

Tây Môn Khánh nói:

- Được tiên sinh chiếu cố đến cũng là hân hạnh cho tôi. Tôi chỉ là một chức võ quan, không rành văn lý, mà thư từ giao dịch thì nhiều, không người giúp đỡ. Hôm trước nhân may mắn gặp Nghê tiên sinh. Nghê tiên sinh ca tụng tài đức của tiên sinh lắm, nên tôi eo ý thỉnh tiên sinh tới chỉ giáo ít nhiều. Nay tiên sinh hạ cố tới đây thật là quý hóa.

Ôn Tú tài nói:

- Văn sinh thiếu tài bạc đức, quan nhân quá khen.

Mọi người uống trà đàm đạo. Lát sau thì Phạm thiên hộ và Ngô Đại cữu tới, mọi người lại thi lễ. Rồi Đại An và Trịnh Phụng về thưa:

- Bốn ca nữ đã tới đủ.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Có phải Ái Nguyệt ở phủ Vương Hoành thân không?

Đại An đáp:

- Dạ phải, chúng tôi tới đó gọi về. Mới đầu nàng ta không chịu đứng dậy, sau tôi bảo là bắt trói bà mẹ, nàng ta mới hoảng lên, ra kiệu mà tới đây.

Tây Môn Khánh không nói gì, vừa đứng dậy thì bốn ca nữ bước vào lạy chào. Ái Nguyệt ăn mặc đẹp đẽ, giải dây lưng phất phơ như tơ liễu, mặt tươi như đóa phù dung, nhan sắc thập phần mỹ lệ. Tây Môn Khánh bảo Ái Nguyệt:

- Người thật đáng ghét, ta cho gọi sao không thêm tới? Người tưởng là ta không bắt người về đây được hay sao?

Ái Nguyệt không dám nói gì, chỉ rập đầu lạy rồi cùng các ca nữ lui vào nhà trong. Tại đây, các ca nữ lạy chào Nguyệt nương và các tiểu nương. Ái Nguyệt thấy Quế Thư và Ngân Nhi cũng có mặt thì chào rồi hỏi:

- Hai người tới sớm thế?

Quế Thư nói:

- Chúng tôi ở đây vài ba ngày liền là chuyện thường. Các thư thư sao bây giờ mới tới ?

Đồng Kiêu đáp:

- Chỉ tại chị Ái Nguyệt mà chúng tôi tới trễ đó, hẹn nhau cùng đi, mà chờ mãi mới thấy, chẳng hiểu ở nhà làm gì vậy.

Ái Nguyệt chỉ che quạt mà cười. Nguyệt nương chỉ Ái Nguyệt mà hỏi:

- Thư thư đây là ai vậy?

Đồng Kiều đáp:

- Đại nương không biết đâu, đây là Trịnh Ái Nguyệt, em của Trịnh Ái Hương đó, cũng mới lớn lên đây thôi, đi hát cũng chưa được nửa năm.

Nguyệt nương bảo:

- Hèn gì xinh đẹp quá.

Sau vài tuần trà, Nguyệt nương mời hết đám đàn bà con gái vào tiệc. Kim Liên ngó đôi hài của Ái Thư rồi vén quần mình, để lộ đôi hài ra mà bảo:

- Hài của các thư thư sao mũi thẳng mà nhọn quá, không giống như hài của chúng tôi ở đây, mà cái gót hài của thư thư sao lớn quá vậy ?

Nguyệt nương bảo Ngô Đại cữu mẫu:

- Ngũ nương coi vậy mà còn hiếu thẳng lắm, đừng để ý làm gì.

Lát sau Kim Liên lại chỉ vào cây thoa trên đầu ái Hương mà hỏi:

- Cái này ở đâu làm vậy ?

Ái Hương đáp:

- Một người thợ bạc quen biết làm cho tôi đó.

Lát sau, ăn uống no say, mọi người dùng trà, Nguyệt nương nói:

- Quế Thư và Ngân Thư tiếp các thư thư giùm ta.

Mọi người uống trà nói chuyện. Quế Thư bảo bọn Đồng Kiều:

- Mình vào hoa viên dạo chơi một chút đi .

Đồng Kiều đáp:

- Các thư thư cứ đi trước đi, chúng tôi ở đây chơi một chút đã.

Quế Thư và Ngân Thư cùng Kim Liên và Ngọc Lâu vào hoa viên ngắm hoa cỏ một lúc rồi xuống phòng Bình Nhi thăm Tổ quan. Mấy hôm nay Tổ Quan khó ở trong người, đang ngủ thường giật mình kêu khóc, lại biếng bú sữa nên Bình Nhi cứ ở trong phòng săn sóc con, không ra tới ngoài Bình Nhi thấy mọi người tới, vội bước ra mời vào ngồi uống trà. Quế Thư hỏi:

- Ca nhi đang ngủ hay sao ?

Bình Nhi đáp:

- Ca nhi khóc mãi, vừa mới ngủ được đó.

Ngọc Lâu bảo:

- Đại nương nói là phải mời Lưu bà tới coi xem sao, thư thư cho người đi gọi chưa?

Bình Nhi đáp:

- Hôm nay là ngày sinh nhật của gia gia, để ngày mai cho mời cũng được.

Đang nói chuyện thì Tây Môn Đại thư cùng bốn ca nữ tới.

Đại thư nói:

- Thì ra mọi người ở cả đây, vậy mà bảo là vào hoa viên, làm chúng tôi cứ tìm mãi.

Ngọc Lâu nói:

- Chúng tôi cũng ở hoa viên một lúc đấy chứ, vừa mới tới đây thôi.

Quế Thư hỏi Hồng Tứ:

- Các thư thư ở trong đó làm gì vậy? Sao mãi bây giờ mới tới đây?

Hồng Tứ đáp:

- Chúng tôi tới uống trà tại phòng Tứ nương.

Kim Liên nhìn Ngọc Lâu và Bình Nhi mà cười, rồi hỏi Hồng Tứ:

- Ai bảo các thư thư tới thăm Tứ nương vậy?

Đồng Kiều đáp: .

- Không ai bảo cả. Tứ nương mời chúng tôi về phòng uống trà, chúng tôi nói rằng tới đây nhiều lần mà chưa được lạy chào Tứ nương, xin hỏi Tứ nương là thế nào trong nhà. Tứ nương nói ra, chúng tôi mới biết đó là vị nương nương thứ tư trong nhà này đấy chứ.

Kim Liên bảo:

- Thật là đồ vô liêm sỉ, nhà này có ai biết nó là Tứ nương đâu, nên nó mới phải nhờ người lạ tới để tự giới thiệu đấy. Gia gia mới ở phòng nó có một đêm hôm qua mà nó đã lên mặt lên mũi rồi.

Đoạn quay sang hỏi Tiểu Ngọc:

- Có phải nhân hôm qua gia gia nghỉ tại phòng Tứ nương, rồi Tứ nương xin gia gia mua cho một a hoàn để sai bảo phải không? Tứ nương than thở là không có người để sai bảo, việc gì cũng phải làm lấy. Lại còn nói là ta cả ngày chỉ ngủ, không biết làm ăn thu dọn gì, chuyện đó có hay không ?

- Tôi không nghe chuyện đó, phải hỏi Ngọc Tiêu xem nó có biết không.

Kim Liên quay sang nói với Quế Thư:

- Gia gia làm như các phòng không còn ai hay sao mà phải tới phòng Tứ nương mà nghỉ. Con dâu phụ đó chỉ quen nói xấu chúng ta sau lưng mà thôi, để ta phải hỏi cho ra lẽ mới được.

Mọi người uống trà trò chuyện. Bỗng nghe bên ngoài, có tiếng trống phách. Kinh Đô giám và các quan đã tới đông đủ.

Bữa tiệc trên đại sảnh bắt đầu. Đại An tới phòng Bình Nhi mời các ca nữ lên đàn hát.

Lát sau thì Nhiệm y quan khăn áo chỉnh tề đến vái chào.

Tây Môn Khánh mời vào tiệc, cho ngồi gần Ngô Đại cữu. Nhiệm y quan mở một cái túi lớn ra, trong có các lễ vật chúc thọ rồi nói:

- Mãi hôm nay mới biết là ngày sinh nhật của Đại quan nhân nên tới trễ, xin thứ tội.

Tây Môn Khánh vái tạ rồi nói:

- Thật làm phiền tiên sinh nhiều quá, ngày thường đã nhờ thuốc của tiên sinh, hôm nay lại nhận lễ thế này quả là khó nghĩ.

Nhiệm y quan lại muốn rót rượu mừng thọ, nhưng Tây Môn Khánh gạt đi, mời ngồi dự tiệc. Bữa tiệc bắt đầu trong từng bừng náo nhiệt. Bốn ca nữ hát vài khúc rồi đi từng người chuốt rượu, để cho đám nhạc công tấu nhạc; Đám nhạc công lại đưa danh sách các khúc nhạc để hai vị thái giám Lưu, Tiết lựa chọn.

Lát sau nghe bên ngoài xa có tiếng quân hầu la hét dẹp đường, lại có tiếng trống phách, rồi Bình An vào thưa:

- Có Chu lão gia ở Thủ bị phủ tới.

Tây Môn Khánh vội bước ra nghênh tiếp.

Chu Thủ bị vào tới đại sảnh thì nói:

- Tôi tới đây là để mời chủ nhân một chung rượu thọ.

Tiết thái giám bảo:

- Chu đại nhân hà tất phải thủ lễ quá như vậy, xin chúc mừng là được rồi, khỏi phải dâng rượu.

Chu Thủ bị liền vái Tây Môn Khánh mà chúc thọ, Tây Môn Khánh vái trả rồi mời nhập tiệc, đoạn sai gia nhân dọn tiệc cho đám tùy tùng. Chủ Thủ Bị lại cảm tạ vài lời, rồi gọi gia nhân của mình vào nhà dưới ăn uống.

Bữa tiệc diễn ra vô cùng náo nhiệt trong tiếng cười nói đàn ca cho mãi tới chiều. Nhiệm y quan vì nhà xa, đứng dậy cáo từ trước nhất. Tây Môn Khánh thân tiễn ra tới thềm. Nhiệm y quan hỏi:

- Phu nhân hôm nay đã khá chưa?

Tây Môn Khánh đáp:

- Mấy hôm trước dùng thuốc thấy đỡ nhiều lắm, nhưng không hiểu sao hôm nay lại thấy hơi mệt, ngày mai lại phiên tiên sinh tới coi giùm cho.

Nhiệm y quan gật đầu rồi cáo từ, lên ngựa mà về.

Sau đó thì đến lượt hai vị tú tài Nghệ, Ôn. Tây Môn Khánh khẩn khoản lưu giữ không được, phải đưa ra ngoài thềm rồi nói:

- Hôm nào, thỉnh tiên sinh tới chỉ giáo giùm cho. Tại ngôi nhà ở trước mặt đây, chúng tôi sẽ cho dọn một thư phòng khang trang để tiên sinh ở, nếu muốn, tiên sinh đem cả bảo quyến lại, chúng tôi xin lo lắng chu toàn.

Ôn tú tài cảm động, nhưng chỉ nói:

- Đa tạ quan nhân đã có lòng yêu.

Nghê tú tài nói:

- Đây là quan nhân trọng người có văn tài phẩm hạnh mà thôi.

Nói xong vái chào mà về.

Tây Môn Khánh trở vào thù tiếp thực khách. Bữa tiệc kéo dài tới canh một mới chấm dứt.

Bốn ca nữ vào thượng phòng đàn hát cho Nguyệt nương, Ngô Đại cữu mẫu, Dương cô nương và mọi người nghe.

Bên ngoài, khách khứa đã về hết, chỉ có Bá Tước và Ngô Đại cữu ngồi lại. Bọn nhạc công ăn uống no say lãnh tiền ra về.

Lý Minh, Ngô Huệ và Trịnh Phụng ở lại đàn hát. Tây Môn Khánh dùng chung lớn thưởng rượu cho ba ca công này.

Bá Tước Nói:

- Bữa tiệc sinh nhật hôm nay thành công lắm, các vị khách, vị vào cũng vui vẻ hài lòng.

Lý Minh nói thêm:

- Riêng Lưu thái giám và Tiết thái giám tốn nhiều tiền thưởng cho ca nhạc công. Nhất là Quế Thư và Ngân Thư, mỗi người được thưởng cả túi bạc.

Thư Đồng đem mấy đĩa hoa quả ra, Bá Tước chọn ngay mấy thứ quả ngon, cho vào miệng nhai ngấu nghiến, vị trái cây ngọt tựa nước Cam Lồ, Bá Tước vừa ăn bảo:

- Ngon quá, ngon quá.

Tây Môn Khánh bảo:

- Mấy thứ này là do chính tay Lục nương lựa đó.

Bá Tước cười:

- Hèn gì không chê vào đâu được.

Đoạn quay sang Ngô Đại cữu :

- Đại cữu cũng nên dùng một ít.

Nói xong lựa một trái dưa vào miệng Ngô Đại cữu. Lại gọi ba ca công tới, thưởng cho mỗi người một vài món hoa quả, rồi gọi Đại An bảo:

- Người vào trong gọi bốn con tiểu dâm phụ đó ra đây hát ít khúc cho đại cữu nghe để đại cữu còn về. Suốt bữa tiệc hôm nay chúng nó chỉ hát qua loa một vài khúc, như vậy thì đâu được.

Đại An nói:

- Làm sao tôi dám gọi, họ đang hát cho Đại nương, đại cữu mẫu và các nương nương nghe ở thượng phòng đó.

Bá Tước mắng:

- Thằng khốn này đã đi đâu mà biết, lại ở đó nói dối.

Đoạn quay lại gọi:

- Vương Kinh đâu, người đi gọi đi.

Wương Kinh đứng im, Bá Tước bảo:

- Tao sai, chúng bay không chịu đi thì để tao đi.

Đang định đứng dậy đi thì thấy mùi thơm ngào ngạt xông lên, có những tiếng cười khúc khích rồi bốn ca nữ yếu điệu tươi cười bước ra. Bá Tước giơ hai tay lên:

- Đây rồi, sao mà người nào cũng đẹp như tiên thế này?

Hát đi, hát đi rồi tiền bạc bao nhiêu cũng có, đem về mua gạo mua thịt cho cả nhà cả ỗ ăn, cho trẻ già bé lớn ăn, ăn cả tháng cũng chưa hết tiền.

Đồng Kiều nói:

- Thôi ông ơi, ông ăn no uống say rồi là lắm mồm lắm, xin ông bớt bớt cho chúng tôi nhờ.

Đồng Tứ cũng nói:

- Thôi, bây giờ cũng canh hai rồi, buông tha cho chúng tôi về nhà.

Tề Hương nói thêm:

- Ngày mai chúng tôi còn phải ra ngoài thành sớm nữa đó.

lá Trước hỏi:

- Nhà ai vậy?

Tề Hương đáp:

- Nhà một người mời chúng tôi đến, nhị gia hỏi làm gì?

Bá Trước bảo:

- Chắc là nhà Vương Tam quan chứ gì? Lúc trước cũng vì Vương Tam mà người bị liên lụy sợ hãi, may nhờ Đại quan nhân đây lo cho Quế Thư mà cả người cũng được hưởng lây. Bây giờ chưa cạch hay sao mà lại định lôi thôi dính dấp ?

Tề Hương cười:

- Đồ quý, chỉ ăn nói bậy bạ.

Bá Trước bảo:

- Bây giờ không lôi thôi gì hết, bốn đứa các người phải hát từ giờ đến sáng, có thể thôi.

Hồng Tứ cười:

- Ông ơi, tôi sợ cái miệng ông có ngày mọc đinh lên nhọt mất thôi.

Bá Trước bảo Hồng Tứ:

- Được lắm, con này biết nói chuyện đấy.

Đoạn quan sang bảo ái Hương:

- Còn cái con tiểu dân phụ họ Trịnh kia, sao không nói năng gì vậy, bây giờ trở mã coi bộ lạ quá, người còn nhớ lão gia không? Lão gia đã có lần tới uống rượu nghe hát tại nhà họ Trịnh của người đấy

Đồng Kiều nói:

- Ái Nguyệt nghe ông nói cũng đủ khiếp vía rồi còn nói năng được gì nữa.

Bá trước bảo:

- Khiếp vía hay không mặc kệ, các người đem nhạc khí ra, mỗi đứa hát một hai bài rồi chúng ta cho về, không thềm lưu giữ các người đâu.

Tây Môn Khánh bây giờ mới nói:

- Các người, hai người rót rượu, hai người đàn hát là được rồi.

Tề Hương nói:

- Vậy thì để tôi và Ái Nguyệt hát.

Tề Hương đàn tranh, Ái Nguyệt đàn tỳ bà, hai người vừa đàn, vừa hát, tiếng hát du dương thánh thót mê lòng người.

Đồng Kiều chuốc rượu cho Ngô Đại Cữu, Hồng Tứ chuốc rượu cho Bá Tước.

Rượu được vài tuần, hát được vài khúc thì Tây Môn Khánh thường tiền cho bốn ca nữ về rồi gọi Xuân Hồng lên hát vài ca khúc Nam nữa. Lát sau Ngô Đại Cữu cáo từ. Tây Môn Khánh gọi Kỳ Đồng, sai chuẩn bị ngựa và đèn đuốc để đưa Ngô Đại Cữu về nhà, nhưng Đại Cữu nói:

- Thôi, khỏi cần, để tôi về cùng một đường với Ứng nhị ca được rồi.

Tây Môn Khánh nói:

- Nhưng cũng phải bảo chúng nó đem đèn theo chứ.

Hai người đứng dậy cáo từ. Tây Môn Khánh tiễn ra tận cổng rồi bảo Bá Tước:

- Ngày mai nhị ca nhớ bảo viên quản lý họ Cam tới đây với tôi, bàn định xong là ký hợp đồng ngay. Tôi sẽ cho dọn dẹp chỗ chứa hàng và tính lại với Kiều Đại Hộ sau.

Bá Tước đáp:

- Tôi nhớ rồi, đại ca khỏi cần dặn.

Nói xong vái chào rồi cùng Ngô Đại Cữu ra về. Kỳ Đồng cầm đèn đi trước. Đại Cữu hỏi:

- Hồi nãy chú em rě tôi nói là dọn dẹp chỗ chứa hàng ở đâu vậy?

Bá Tước đáp:

- Hàn quản lý đã chở tư lưạ vài vốc từ Hàng Châu về, Tây Môn đại ca muốn mở thêm một tiệm tư lưạ nữa tại căn nhà ở trước mặt đây, rồi bảo tôi tìm giùm cho một người quản lý.

Đại Cữu lại hỏi:

- Bao giờ thì khai trương? Chúng tôi cùng các nhân bằng khác cũng cần biết để tới mừng chứ.

Bá Tước đáp:

- Cái đó thì tôi chưa biết.

Lát sau tới ngõ vào nhà Bá Tước, Đại Cữu bảo:

- Ký Đồng, người đem đèn đưa Ứng nhị gia vào nhà.

Bá Tước bảo Kỳ Đồng:

- Người cứ đem đèn đưa Đại Cữu về, ta không cần đèn đâu.

Nói xong vái chào rồi rẽ vào nhà. Kỳ Đồng xách đèn tiếp tục đưa Ngô Đại cữu về.

Trong khi đó, Tây Môn Khánh thưởng tiền bọn Lý Minh rồi cho về, đoạn vào phòng Nguyệt nương mà nghỉ.

Hôm sau, Bá Tước dẫn người họ Cam tới bái kiến Tây Môn Khánh và bàn chuyện buôn bán. Tây Môn Khánh lại sai Thôi Bản tới thưa chuyện với Kiều Đại Hộ. Kiều Đại Hộ bảo:

- Mọi chuyện lớn nhỏ, xin cứ để thân gia bên đó lo giùm là được.

Thôi Bản trở về thưa lại. Tây Môn Khánh yên tâm lắm, cùng Cam quản lý ký hợp đồng, Bá Tước đứng ra bảo lãnh cho Cam quản lý. Hợp đồng ấn định rằng số tiền lời được chia làm mười phần. Tây Môn Khánh hưởng bốn phần, Kiều Đại Hộ ba phần, còn ba phần, chia đều cho Hàn quản lý, Cam quản lý và Thôi Bản. Đoạn một mặt cho dẹp kho chứa hàng, một mặt quét dọn nhà cửa, kẻ bảng hiệu, đợi hàng về là chọn ngày tốt khai trương.

Tại căn nhà đối diện, mua lại của Kiều Đại Hộ, phía trước mở tiệm buôn bán, phía sau thì cái thư phòng lớn dành cho Ôn tú tài. Ôn tú tài được trả lương một tháng ba lạng, lễ vật bốn mùa không thiếu, chỉ để chuyên lo thư từ giao dịch với đám quan lại sĩ phu. Thư Đồng được cử sang hầu hạ. Mỗi lần bên nhà Tây Môn Khánh có tiệc tùng, Ôn tú tài đều được mời sang, đối đãi rất kính trọng.

Qua ngày sinh nhật của Tây Môn Khánh, hôm sau Nhiệm y quan được mời tới coi bệnh cho Bình Nhi. Tây Môn Khánh đích thân sang căn nhà đối diện để trông coi việc thu dọn. Dương cô nương đã cáo từ về nhà. Quế Thư và Ngân Nhi vẫn ở lại chơi. Nguyệt nương bỏ ra ba tiền, sai mua cua bể, đến trưa hấp lên, mời mẹ Ngô Đại cữu và mọi người cùng ăn.

Ăn xong, Nguyệt nương cho mời Lưu bà tới thăm bệnh cho Tố Quan. Thăm bệnh cho Tố Quan xong, Lưu bà lên phòng trên nói với Nguyệt nương:

- Ca nhi gặp chuyện kinh sợ nên hay giật mình, phải dùng thuốc mới được.

Nói xong đưa ra mấy viên thuốc rồi cáo từ. Nguyệt nương thưởng cho Lưu bà ba tiền rồi tiễn ra cửa.

Trong phòng, mọi người uống trà nói chuyện. Tuyết Nga uống tới sáu bảy chung rượu, không dám ngồi lâu, xin về phòng trước, Kim liên bảo Quế Thư và Ngân Nhi đàn hát. Rượu lại được dọn ra cùng vài món ăn khác, mọi người ăn uống, đàn hát tới chiều. Nguyệt nương sai đem hai cái quả ra để soạn quà tặng cho Quế Thư và Ngân Nhi, rồi cho hai người về. Kim Liên uống nhiều rượu, say mềm mà về phòng. Lát sau tỉnh lại, xét lại tới những việc như đêm qua Tây Môn Khánh nghỉ tại phòng Bình Nhi, sáng nay lại mời Nhiệm y quan đến coi bệnh, Lưu bà lại được mời tới, thì biết là cả hai mẹ con Bình Nhi đều đau ốm.

Bỗng Kim Liên thấy lạnh lạnh ở hai chân, bèn sai Xuân Mai đem đèn lại coi. Thì ra lúc này rượu say, trên lối đi về phòng, Kim Liên đã dẫm phải một bãi nước dãi chó, cả hai chiếc hài bằng đoạn đại hồng đều ướt bẩn hết, hôi hám vô cùng, Kim Liên cau đôi mày liễu, tròn cặp mắt phượng, tức giận đùng đùng, sai Xuân Mai lấy gậy ra tìm chó mà đánh thật lực. Chó bị đánh kêu lên inh ỏi, vang động cả nhà.

Bình Nhi thấy chó sủa lớn quá, vội sai Nghênh Xuân sang coi, vì hai phòng chỉ cách nhau có con đường cuối hoa viên.

Nghênh Xuân sang thưa:

- Nường nường tôi nói là ca nhi vừa mới uống thuốc xong, đang chợp mắt một chút, xin Ngũ nương bên này đừng sai đánh chó nữa.

Nói xong lui ra. Kim Liên im lặng một lúc rồi bảo Xuân Mai ngừng tay, đoạn gọi Thu Cúc ra bảo:

- Ta đã bảo là đến tối thì đuổi chó ra khỏi đây, sao mày không đuổi ra? Nó có phải chồng mày không mà mày giữ nó? Để nó đái ngay trước nhà, làm bẩn hết đôi hài của tao? Vả lại trời tối mày thấy tao về thì phải đốt đèn ra rước tao chứ?

Xuân Mai đứng cạnh nói thêm:

- Hồi nãy chính tôi đã nhắc nó là cho chó ăn rồi đuổi đi, vậy mà nó không nghe tôi, lại còn lườm tôi nữa.

Kim viên bảo:

- Giỏi thật, con này bây giờ gồm thật, mày lại gần coi đôi hài của tao đây này.

Thu Cúc thật thà, không biết bị lừa, bèn bước tới cúi thấp đầu xuống mà nhìn, không ngờ bị Kim Liên dùng mũi hài đá mạnh mấy cái vào giữa mặt, khiến cho má và miệng rách chảy cả máu ra. Thu Cúc đau quá thét lên kinh hoàng rồi chạy ra ngoài. Kim Liên mắng:

- Con khốn nạn dám chạy phải không ?

Thu Cúc sợ quá, vội đứng lại ôm mặt đầy máu mà khóc.

Kim Liên quát bảo Xuân Mai:

- Mày bắt nó quỳ xuống, lột hết quần áo nó ra, lấy roi ngựa đánh nó đủ ba chục roi cho tao. Đánh thì đếm đàng hoàng, đừng để tao đánh, tao mà đánh thì tao không có đếm đâu.

Thu Cúc run sợ quỳ xuống. Xuân Mai bước tới lột quần áo Thu Cúc ra, rồi nhân sẵn ghét Thu Cúc, Xuân Mai thẳng cánh quất roi ngựa như mưa xuống người Thu Cúc. Thu Cúc đau đốn thét lên từng chập.

Bên phòng Bình Nhi, Tố Quan vừa mới chợp mắt được một chút, nghe ồn ào thì giật mình kêu khóc, Bình Nhi không biết làm sao, lại sai Tú Xuân sang. Tú Xuân sang thưa:

- Nường nường tôi xin Ngũ nương tha tội cho Thu Cúc, ca nhi giật mình, đang khóc kia kìa.

Kim Liên nghe vậy như đổ dầu vào lửa, không nói không rằng, chạy ra cầm lấy roi ngựa mà quất túi bụi vào Thu Cúc. Thu Cúc lại thét lên đau đốn. Phan bà đang nằm nghỉ trong phòng, thấy vậy phải chạy ra giăng cây roi trong tay con gái mà bảo:

- Thôi con ơi, đánh no vậy đủ rồi, để nó kêu khóc, làm ca nhi bên kia giật mình, có phải là ném chuột mà vỡ lọ quý không?

Kim Liên nghe mẹ nói lại càng giận điên lên, mặt mũi đỏ bừng, đẩy mẹ ra mà bảo:

- Cái bà già này lạ nhỉ, bà vào trong ngồi cho tôi nhờ, chuyện này không có liên can gì tới bà cả, bà việc gì khéo lo cho thiên hạ.

Phan bà cũng giận bảo:

- Cái con chết băm chết vằm này, mà nói với mẹ mà như vậy hả?

Kim Liên bảo:

- Đừng có lời thôi gì hết, ngày mai bà về nhà đi, bà ở đây làm phiền tôi lắm.

Phan bà le te chạy vào trong khóc nức nở. Ngoài này, Kim Liên lại tiếp tục đánh Thu Cúc, đánh chừng hai ba chục roi nữa mới chịu ngừng tay. Thu Cúc nát cả da thịt, máu thấm cả người.

Bình Nhi chỉ biết hai tay bịt chặt tai con, nước mắt chảy ra, tức giận cực độ mà không dám nói.

Hôm sau, Tây Môn Khánh tới dự tiệc tại nhà Chu Thử bị.

Tổ Quan lần này uống thuốc của Lưu bà chẳng thấy hiệu nghiệm gì, vẫn hay giật mình kêu khóc, ban đêm lại sốt, hai mắt cứ trợn trừng.

Bình Nhi biết là hai sư bà Vương, Giết đang có mặt tại phòng Nguyệt nương, bèn lấy đôi sư tử bằng bạc ra, đem đến phòng Nguyệt nương bảo:

- Tôi cũng muốn làm điều công đức, xin đưa đôi sư tử bạc này để nhị vị sư phụ in cho ít cuốn kinh Đa la. Rồi đến ngày rằm tháng tám này, tôi sẽ tới miếu lễ Phật.

Tiết sư bà định cầm đôi sư tử bạc rồi xin về, nhưng Ngọc Lâu bảo:

- Xin sư phụ nán lại một chút đã.

Đoạn quay sang Nguyệt nương:

- Xin Đại nương cho gọi Bôn Tứ tới để cân xem đôi sư tử này được bao nhiêu lạng, rồi sai Bôn Tứ cùng sư phụ đây tới nhà in, hỏi rõ xem mỗi bộ kinh in ra tốn kém bao nhiêu, in tất cả bao nhiêu bộ, chừng nào thì in xong, như vậy mới được. Để một mình sư phụ đây lo sao nổi.

Nguyệt nương bảo:

- Tam muội nói đúng.

Tiết sư bà bèn lên ngồi xuống, đặt đôi sư tử bạc lên bàn, Nguyệt nương sai Lai An gọi Bôn Tứ đến. Bôn Tứ bước vào vái chào mọi người, đem cân đôi sư tử bạc thì thấy nặng đúng bốn mươi mốt lạng năm tiền.

Nguyệt nương bảo:

- Người cùng đi với sư phụ đây tới nhà in để thương lượng in kinh Phật với số bạc này, nhớ hỏi cho kỹ số lượng các bộ kinh.

Hai sư bà đứng dậy cáo từ. Bôn Tứ cầm đôi sư tử bạc đi theo. Kim Liên bảo Ngọc Lâu:

- Chúng mình tiễn hai sư phụ rồi tới phòng Đại Thư xem Đại Thư khâu hài.

Nói xong dắt tay Ngọc Lâu bước ra.

Hai sư bà đi rồi, Kim Liên và Ngọc Lâu đến phòng Đại Thư ở phía đông đại sảnh, thấy Đại Thư đang ngồi bên rèm khâu hài. Kim Liên cầm lên coi thì thấy đó là đôi hài bằng sa màu lục, Ngọc Lâu bảo:

- Sao không làm dây cột bằng hai màu hồng và lam cho đẹp ?

Đại Thư đáp:

- Cháu đã có một đôi có giày màu lam rồi, đôi này để làm giày màu hồng vậy.

Kim Liên thì cứ tiếp tục xem. Ngọc Lâu lại hỏi:

- Kính Tế có nhà không ?

Đại Thư đáp:

- Chẳng biết anh ấy uống rượu ở đâu về say mềm, đang nằm ngủ như chết ở trong nhà đó.

Ngọc Lâu quay sang nói với Kim Liên:

- Hồi nãy nếu tôi không nói, có phải là Lục thư đã đưa đôi sư tử cho Tiết sư phụ rồi không? Đưa như vậy thì kinh chẳng thấy đâu, phúc chẳng thấy đâu, cứ thấy mất của đã, mà ca nhi thì chưa chắc gì mau mạnh. Chẳng qua cũng tại Lục thư thư nóng lòng vì con quá, lại cũng sẵn tiền nữa.

Kim Liên im lặng. Ngọc Lâu lại nói tiếp:

- Thật chẳng bù cho chúng mình, một đồng chữ không có, chẳng ai thèm đoái hoài tới. Xem như Lục thư thư đấy, mẹ đau, con đau là gia gia và Đại nương đã cuống quýt lên mời thầy chạy thuốc, cứ loạn cả nhà lên.

Kim Liên nói tiếp:

- Lục thư thư thì còn ai sánh kịp bây giờ. Lục thư thư thường bảo là gia gia tới phòng mình, thì mình bảo gia gia sang phòng khác mà nghỉ. Đại nương cũng tin lời Lục thư thư lắm. Nhưng thật sự, vắng mặt chúng mình thì Lục thư thư lại nói xấu chúng mình với gia gia và Đại nương. Lúc muốn gia gia tới thì lại sai a hoàn đi mời, nói là xuống thăm ca nhi, rồi tha hồ ỏn thót lấy lòng gia gia. Đại nương chắc là biết nhưng chẳng nói gì, Lục thư thư cái gì cũng đem ca nhi mà lấn át người khác. Như tối qua đây này, tôi về phòng, dẫm ngay phải vũng nước đái chó trước phòng, mới bảo a hoàn đuổi chó đi, vậy mà Lục thư thư cũng sai người sang bảo là làm kinh động ca nhi. Đã vậy mẫu thân tôi không biết, lại còn khuyên tôi này nọ, tôi nóng giận có nói mấy câu làm mẫu thân tôi buồn, sáng nay bà cụ giận, bỏ về nhà từ sớm. Lúc về tôi còn giận, nên bảo cụ là cái thứ thân thích khốn cùng như bà cụ, đối với nhà này, thêm bà cụ cũng không nhiều, mà bớt bà cụ thì cũng không ít.

Ngọc Lâu cười:

- Thư thư là con mà ăn nói như vậy hay sao?

Kim Liên bảo:

- Không phải là tôi cố tình muốn nói như vậy, nhưng tôi tức bà cụ chỉ lo cho người ngoài, bị người ta mua chuộc nên mới bị người ta sai khiến. Con người như Lục thư thư là góm lăm, sinh được đứa con trai thì làm phách, chỉ huy cả chồng, không còn coi ai ra gì. Nhưng trời cũng có mắt, thằng bé bây giờ lại đau ốm rồi đó.

Hai người cứ đứng trước rèm mà nói chuyện. Bôn Tứ trở về muốn vào thượng phòng thưa lại với Nguyệt nương, nhưng hai người đứng ngay cạnh lối đi nên Bôn Tứ không dám mạo muội bước qua, cứ dừng lại ngoài xa mà chờ. Lai An thấy vậy chạy tới thưa :

- Xin nhị vị nương nương vào phòng ngồi, Bôn Tứ trở lại đó.

Kim liên bảo:

- Thằng chết tiệt này, nó vào thì mày bảo nó cứ vào, ai ăn thịt nó mà sợ.

Lai An lui ra bảo Bôn Tứ, Bôn Tứ khom lưng cúi đầu mà bước qua. Vào tới thượng phòng, thấy Nguyệt nương và Bình Nhi còn đang trò chuyện, Bôn Tứ thưa:

- Số bạc bốn mươi mốt lạng năm phân, tôi đã giao cho nhà in rồi, in được năm trăm cuốn kinh Đà La. mỗi cuốn dày năm phân, một ngàn cuốn kinh Phật khác, mỗi cuốn dày ba phân, nhưng số tiền lại lên tới năm mươi lăm lạng, thành thử mình còn thiếu của họ mất mười ba lạng rưỡi. Ngày mười bốn này thì có thể in xong.

Bình Nhi vội sai Nghênh Xuân về phòng lấy mười lăm lạng, đưa cho Bôn Tứ mà bảo:

- Người cầm đi đưa cho người ta, còn dư bao nhiêu thì người cất mà chi dùng. Đến ngày rằm, có lên chùa thì khỏi phải hỏi ta nữa.

Bôn Tứ nhận bạc xong, định quay ra, thì Bình Nhi bảo:

- Thôi, mọi sự ta nhờ người chịu phiền làm giùm.

Bôn Tứ khom người đáp: .

- Dạ không dám, nương nương dạy quá lời.

Nói xong vái chào bước ra.

Tới ngoài, Ngọc Lâu gọi Bôn Tứ lại hỏi:

- Tiền bạc giao đầy đủ cho nhà in rồi chứ?

Bôn Tứ đứng lại đáp:

- Đã giao kết bàn tính xong xuôi cả rồi, tổng cộng là một ngàn năm trăm bộ kinh, phí tổn hết năm mươi lăm

lạng, nghĩa là còn thiếu mười ba lạng rưỡi nữa, nhưng Lục nương vừa đưa thêm cho tôi rồi.

Nói xong đưa số bạc mười lăm lạng ra. Kim Liên và Ngọc Lâu không nói gì. Bôn Tứ vái chào mà đi. Ngọc Lâu bảo Kim Liên:

- Không hiểu sao Lục thư thư lại xài tiền uống phí như vậy, thật là tin tưởng quá đáng ở mấy sư bà.

Hai người nói vài câu chuyện nữa rồi Kim Liên bảo Ngọc Lâu:

- Mình ra cổng đứng chơi một lát đi.

Đoạn quay lại hỏi Đại Thư:

- Cô nương có đi không?

Đại Thư ngắc đầu đáp:

- Cháu không đi đâu.

Kim Liên dắt tay Ngọc Láu ra cổng đứng, rồi hỏi Bình An:

- Căn nhà đằng trước kia dọn dẹp xong chưa.

Bình An đáp:

- Hôm qua gia gia đích thân sang trông coi quét dọn rồi, trong ngoài sạch sẽ lắm, tiên lầu phía sau thì để chứa hàng, dưới lầu là ba gian nhà kho để chứa các vải lụa quý. Các thứ xong xuôi hết rồi, sang tháng là mở cửa khai trương.

Ngọc Lâu hỏi:

- Ôn tú tài đã đem gia đình tới chưa?

Bình An đáp:

- Chắc là nội trong ngày nay thôi, sáng nay gia gia có dặn đem giường bàn kê dọn cho Ôn tiên sinh, lại cả án thư, ghế ngồi và đồ dùng văn phòng nữa.

Kim Liên hỏi:

- Người đã nhìn thấy vợ của ôn tiên sinh chưa? Người thế nào?

Bình An đáp:

- Bà ta có lại đây một lần để xem qua nơi ăn chốn ở, nhưng tôi chỉ thấy bà ta trong kiệu nên cũng không nhìn được rõ lắm.

Đang nói chuyện thì từ xa, một ông già làm nghề mài kính chúi gường đang đi tới, Kim Liên bảo:

- Kìa, người mài kính chúi gường kia.

Rồi quay lại bảo Bình An:

- Người mau gọi người đó lại, tấm gương của ta mấy hôm nay mờ quá mà dạn người mấy lần, người cứ quên, hôm nay ra đứng đây mới gặp.

Bình An vội bước ra giữa đường gọi người thợ mài kính chùi gương tới. Người thợ đặt đồ nghề xuống. Kim Liên hỏi Ngọc Lâu:

- Thưa thư có cần mài kính chùi gương gì không, để bảo gia nhân nó đem ra luôn thể.

Rồi quay lại bảo Bình An:

- Người vào phòng ta nói với Xuân Mai, lấy cái gương lớn, bốn cái gương nhỏ và cái gương tứ diện, rồi người mang ra đây, cho người ta lau chùi.

Ngọc Lâu cũng dặn:

- Người tới phòng ta, bảo Lan Hương lấy cái gương lớn của ta, đưa cho người.

Bình An vâng lời vào ngay. Lát sau trở ra, có Lai An mang phụ, đứa nào cũng tay xách nách mang. Kim Liên thấy vậy mắng:

- Đồ chết dịch, đem không hết thì đem làm hai chuyến, các người ôm đồm cầm cặp thế kia vỡ hết gương quý của người ta thì sao?

Ngọc Lâu chỉ vào tấm gương lớn của Kim Liên mà hỏi:

- Sao tôi không thấy cái gương kia bao giờ vậy?

Kim Liên đáp:

- Của người ta đem cầm đồ, gương quý lắm, tôi chỉ để trong phòng ngủ mà thôi.

Hai gia nhân cẩn thận dựng từng tấm gương xuống. Kim Liên hỏi:

- Cái gương hai mặt kia của thư thư đấy à?

Ngọc Lâu chỉ tay bảo:

- Không, cái gương ba mặt kia mới là của tôi.

Kim Liên nói:

- Vậy thì cái gương hai mặt kia của ai?

Bình An đáp:

- Đó là của chị Xuân Mai, nhân tiện các nương nương chùi kính thì chùi hộ luôn.

Kim Liên bảo:

- Con khốn thế thì thôi, nó có gương mà cất một chỗ không dùng, suốt ngày sang ngắm vuốt nhờ gương của tôi cho nên gương của nó mới mờ thế này đấy chứ.

Tất cả tám cái gương lớn nhỏ được giao cho người thợ lấy thủy ngân tráng lại mặt sau rồi chùi một lúc là sáng loáng. Kim Liên cầm một tấm gương nhỏ lên soi thử, thấy gương long lanh như nước thì hài lòng lắm, lại sai Bình An và Lai An đem vào.

Lát sau trở ra, Ngọc Lâu lấy tiền sai Bình An đem trả người thợ. Người thợ nhận tiền xong nhưng không đi, cứ đứng đó.

Ngọc Lâu bảo Bình An:

- Hỏi người ta xem tại sao nhận tiền rồi mà chưa chịu đi, hay là chê ít?

Bình An ra hỏi:

- Nương nương tôi hỏi tại sao lão không đi, hay có gì phiền não?

Người thợ tự nhiên hai hàng lệ ứa ra rồi nói:

- Chẳng nói giấu gì cậu, lão đã ngoài sáu mươi tuổi rồi, chỉ có một mụn con trai năm nay hai mươi một tuổi mà chẳng chịu làm ăn, cứ ngày ngày rong chơi. Lão đã phải đem thân già đi kiếm tiền nuôi nó nhưng nó vẫn không biết điều, thường tụ hợp với bọn du đãng làm bậy. Hôm qua thì mang họa, bị bắt trói tại phủ Thủ Bì, rồi bị đánh hai chục trượng mới được thả về. Về tới nhà, bao nhiêu quần áo của mẹ nó, nó đem cầm bán hết. Mẹ nó giận phát ốm, nằm liệt giường cả nửa tháng nay. Lão mắng nó vài câu thì nó bỏ nhà mà đi. Lão tìm nó mấy ngày nay mà không thấy, nhiều lúc giận chẳng còn muốn tìm nó nữa. Nhưng lão ngần này tuổi, chỉ có mình nó là trai, bây giờ nó bỏ đi, lỡ lão chết thì lấy ai chống gậy. Mà có nó ở nhà, cứ nhìn thấy nó lại nổi giận. Lão buồn rầu, không biết nói với ai, nay nghe cậu hỏi, động mỗi thương tâm nên mới khóc.

Ngọc Lâu đứng trong bảo Bình An:

- Người hỏi xem người vợ của lão năm nay bao nhiêu tuổi rồi?

Bình An lặp lại câu hỏi. ông lão đáp:

- Năm mươi lăm tuổi. Bà nó đang đau, chỉ thèm ăn một ít lạp xưởng mà suốt mấy hôm nay lão chưa kiếm đủ tiền để mua, nghĩ thật buồn.

Ngọc Lâu bảo:

- Nếu vậy thì tôi có ít lạp xưởng, để tôi cho lão.

Đoạn quay lại bảo Lai An:

- Người vào bảo lan Hương lấy ít lạp xưởng còn lại, luôn cả mấy cái bánh nữa, đem ra đây cho lão ta.

Lai An vào. Kim Liên hỏi ông lão:

- Lão bà ở nhà có ăn cháo thịt không?

Ông lão đáp:

- Sao lại không ăn? Nhưng làm gì có mà ăn? Ai có mà cho thì quý hóa quá.

Kim tiên quay lại bảo Bình An: .

- Người vào bảo Xuân Mai múc một thăng cháo thịt ra đây để lão đem về cho lão bà ở nhà ăn.

Bình An đi vào, lát sau Lai An ra, đem theo một gói lạp xưởng và một gói bánh. Bình An đem một thăng cháo thịt ra.

Bình An bảo:

- Phúc đức cho lão bà ở nhà lẩm đấy nhé, ăn cho khỏi bệnh, cho đừng buồn con cái nữa.

Nói xong cùng Lai An trao các thu cho ông lão. Ông lão xếp vào gánh rồi vái tạ Kim Liên và Ngọc Lâu mà gánh đi.

Bình An bảo:

- Đáng lẽ nhị vị nương nương không nên cho lão nhiều như vậy, có lẽ lão đã nói dối. Vì vợ lão là người chuyên nghề mai mối, hôm qua tôi còn thấy vợ lão đi ngoài đường mà.

Kim Liên bảo:

- Thăng chó đẻ, vậy mà sao mà không nói sớm ?

Bình An nói:

- Tại nhị vị muốn cho lão ta đẩy chứ, nhưng thôi, cũng là làm phúc cho lão ta...

Hồi 60

Ông lão đi rồi, Kim liên và Ngọc Lâu đang đứng tại cổng nói chuyện thì thấy từ xa có một người khăn áo chỉnh tề đang cười lừa đi tới, có vẻ vội vàng lắm. Kim Liên và Ngọc Lâu vội thụt vào trong, vừa lúc người đàn ông dừng lại trước cổng. Thì ra đó là Hàn quản lý.

Bình An bước ra hỏi:

- Hàng đem tới đâu rồi?

Hàn Đạo Quốc đáp:

- Hàng bốc từ thuyền lên xe, đang cho chở vào thành. Bây giờ không hiểu gia gia định chứa hàng tại đâu?

Bình An nói:

- Gia gia không có nhà, đi dự tiệc tại nhà Chu lão gia rồi, nhưng tôi biết là hàng được chứa tại lâu sau của ngôi nhà đối diện đây, đại thúc có thể vào coi.

Đang nói chuyện thì Kính Tế ra mời Đạo Quốc vào nhà chào Nguyệt Nương. Đoạn trở ra đại sảnh, bảo Vương Kinh đem hành lý của mình về nhà. Lát sau Nguyệt Nương sai dọn cơm rượu ra cho Đạo Quốc ăn.

Một lúc sau nữa thì các xe hàng lục tục về tới, đậu dài trước cổng. Kính Tế lấy chìa khoá. Sang mở cửa mấy căn lâu sau của căn nhà đối diện rồi cho chất các rương hàng tại đó. Thôi Bản cũng tới giúp việc cất hàng. Đến gần tối thì mới xong. Hàng chở trên mười chiếc xe lớn đã được cất hết.

Đạo Quốc trở lại đại sảnh. Tây Môn khánh đã về và đang ngồi chờ. Đạo Quốc lạy chào rồi trình lại đầu đuôi vụ buôn hàng. Tây Môn Khánh hỏi:

- Ta có gửi thư cho vị quan coi thuế, thuế má đánh thế nào?

Đạo Quốc đáp:

- Vị quan đó là Tiền lão gia. Tiền lão gia giúp đỡ nhiều lắm. Hàng hóa ba phần thì tôi chỉ khai có một, cho nên mười xe hàng mà chỉ phải nộp có ba chục lạng bạc thuế mà thôi. Việc kiểm soát lại đều được bỏ qua, chính Tiền lão gia đã ra lệnh cho đoàn xe vào thành.

Tây Môn Khánh mừng lắm, bảo:

- Thế thì ngày mai phải đem ít lễ đến tạ Tiền lão gia mới được.

Đoạn quay lại bảo Kính Tế:

- Người ở đây thù tiếp Hàn quản lý và Thôi Bản.

Nói xong sai gia nhân dọn rượu thịt. Mấy người ăn uống no say rồi ai về nhà nấy.

Vương thị nghe tin Đạo Quốc đã về, vội sai hai a hoàn Xuân Hương và Cẩm Nhi chuẩn bị trà nước rượu thịt. Mãi đến khi trời tối đã lâu, Đạo Quốc mới về tới nhà. Vương thị lăng xăng giúp chồng thay quần áo. Vợ chồng ngồi uống trà mà hàn huyên sau bao ngày xa cách. Sau đó Vương thị thấy trong bọc hành lý của chồng có tới hai trăm lạng bạc, hỏi ra thì biết là Đạo Quốc bớt chút tiền của chủ, mua một ít hàng hóa và rượu, gạo, về bán lại cho mấy tiệm cao lâu, lấy lời xài riêng. Vương thị nghe chồng kể xong mừng lắm, bảo:

- Tôi nghe nói là Đại quan nhân mới có thêm một viên quản lý họ Cam để trông coi cửa tiệm mới, hợp đồng nói là tiền lời, thì vợ chồng mình, cùng Thôi ca và Cam quản lý được hưởng đồng đều, vậy cũng tốt. Vương Kinh nó nói lại với tôi đó.

Đạo Quốc hỏi:

- Bao giờ khai trương tiệm mới?

Vương thị đáp:

- Nghe nói là sang tháng.

Đạo Quốc bảo :

- Ở đây đã có thêm một viên quản lý, trong khi ở Nam không có người đứng mua hàng, thế nào rồi quan nhân cũng lại sai tôi đi nữa.

Vương thị nói:

- Chàng làm việc giỏi, thạo buôn bán thì quan nhân mới nhờ chứ, vả lại mỗi chuyến chàng đi buôn hàng như thế này, ngoài tiền công, tiền thưởng, chàng lại còn kiếm được nhiều, tuy vất vả nhưng cũng được đền bù, ông bà có câu nếu không vất vả miệt mài, làm sao có được tiền tài thế gian, không nhớ hay sao? Nhưng nếu chàng không muốn đi thì để tôi thưa với quan nhân, để cho Thôi Bản và Cam quản lý đi, để chàng ở nhà bán hàng vậy.

Đạo Quốc vội nói:

- Thôi, không sao đâu, tôi ở ngoài nó quen rồi.

Vương thị bảo:

- Nhưng ở nhà thì cũng được cái nhàn hơn.

Hai a hoàn ra lạy chào chủ rồi dọn rượu thịt. Vợ chồng ăn uống một hồi rồi đi ngủ. Đạo Quốc xa vợ lâu ngày, nay gặp lại, chuyện quyến luyến không cần phải nói.

Hôm sau là ngày mùng một tháng tám, Đạo Quốc dậy sớm, cùng Thôi Bản và Cam quản lý cùng nhau lo việc chuẩn bị cho cửa tiệm sắp khai trương.

Về phần Tây Môn Khánh, thì hàng đã về trót lọt, mối lợi lớn đã nhìn trước mắt, công việc lại rảnh rang, trong lòng vui vẻ chợt nảy ra ý định tới nhà Trịnh Ái Nguyệt chơi, bèn ngầm sai Đại An đem ba lạng bạc và một xấp lụa tới tặng ái Nguyệt.

Mẹ con Ái Nguyệt thấy Tây Môn Khánh cho tặng vật và tiền bạc thì mừng vô hạn, người mẹ lật đật báo Đại An:

- Nhờ chú em về bẩm với lão gia rằng hai chị em nó đang ở nhà chuẩn bị nghênh tiếp lão gia. Kính thỉnh lão gia giáng lâm.

Đại An về thưa lại. Tây Môn Khánh vui lắm, sai Đại An chuẩn bị một cỗ kiệu, sang ngôi nhà trước cửa coi lại hàng hóa rồi lên kiệu, buông rèm xuống mà đi. Cầm Đồng, Đại An và Xuân Hồng đi theo hầu.

Tới nơi, Ái Hương trang điểm lộng lẫy bước ra tiếp đón. Tây Môn Khánh bảo Cầm Đồng dẫn kiệu về tới tối thì đem ngựa lại đón. Cầm Đồng vâng lời dẫn kiệu về nhà.

Ái Hương mời Tây Môn Khánh ngồi dùng trà. Bà mẹ đơn đả bước ra lạy chào nói:

- Mấy bữa trước con em nó hầu tại quý phủ, đã được hậu thưởng rồi, lão gia tới đây là hân hạnh cho chúng tôi lắm, việc gì phải bày vẽ cho vãi vóc và tiền bạc nữa. Thật đội ơn lão gia vô cùng.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Hôm nọ ta cho gọi, sao nó không tới, mà lại tới nhà Vương Hoàng thân là thế nào ?

Bà mẹ nói

- Thật chẳng qua là tại Đồng Kiều và Quế Thư cả. Mấy người đó biết là ngày sinh nhật của lão gia mà không nói cho chúng tôi một tiếng, thành thử lễ vật chúc thọ đã không có, mà lại còn nhận lời mời của Vương Hoàng thân. Nếu chúng tôi biết thì làm gì có chuyện đó? Đến khi lão gia cho người lại gọi, chúng tôi sợ quá, bắt nó phải đi ngay.

Tây Môn Khánh nói:

- Không phải là Ái Nguyệt không biết trước. Hôm ăn tiệc tại nhà Hạ Đề hình, Ái Nguyệt hát ở đó, tôi đã dặn rồi. Nhưng hôm đó Ái Nguyệt chẳng nói chẳng rằng, lại có vẻ không vui, rồi đến ngày sinh nhật của tôi lại đi nhận lời chỗ khác, như vậy nghĩa là sao?

Bà mẹ nói

- Con nhỏ thế thì thôi, nhưng xin lão gia hiểu cho rằng nó còn nhỏ quá, thấy chỗ đông người còn bỡ ngỡ chưa quen, tính tình còn nhút nhát lắm. Đến ngay cả bây giờ mà nó cũng chưa ra hát hầu lão gia thì đủ biết. Nó sợ chứ không có gì hết. Hồi nãy biết lão gia sắp quang lâm tới đây, tôi đã dặn nó là phải sửa soạn để tiếp rước, vậy mà nó cứ nằm ngủ, đến bây giờ cũng chưa chịu ra nữa.

Tây Môn Khánh im lặng, Ái Hương hai tay nâng chung trà mời Tây Môn Khánh. Uống trà xong, bà mẹ nói:

- Kính thỉnh lão gia vào trong ngồi cho ấm cúng.

Ái Hương đứng dậy dẫn Tây Môn Khánh vào phòng Ái Nguyệt. Đó là một gian phòng thật xinh xắn ấm cúng, ngoài cửa treo một tấm hoành phi có ba chữ đại tự Ái Nguyệt hiên. Tây Môn Khánh ngồi xuống, lát sau, Ái Nguyệt khép nép bước ra. Nàng trang điểm đơn sơ nhưng vẻ đẹp thanh xuân lồ lộ, mình mặc chiếc áo tơ màu ngó sen, chiếc quần màu tím, chân đi hài làm theo hình mỏ uyên ương. Ái Nguyệt bước tới trước mặt Tây Môn Khánh lạy chào, rồi rụt rè ngồi một bên, chiếc quạt che gần hết mặt. Tây Môn Khánh muôn phần đẹp ý, trong lòng xốn xang khôn tả. A hoàn đem trà ra. Ái Nguyệt nghiêng mình, đưa mười ngón tay búp măng nuột nà nâng chung rượu mà mời. Tây Môn Khánh uống trà xong, đưa mắt nhìn gian phòng, thấy cách trang trí thật thanh nhã, đâu đây thoang thoảng một mùi hương quyến rũ, chẳng khác gì cảnh trong một động tiên, trước mặt là một nàng tiên bằng xương bằng thịt, xinh đẹp tuyệt vời.

Hai người nói chuyện, mới đầu còn e dè, sau thì cười nói lả lơi. Một lát, a hoàn dọn rượu thịt thịnh soạn, Ái Nguyệt tự tay gắp từng miếng đưa tận miệng Tây Môn Khánh. Ái Hương cũng ngồi một bên chuốc rượu. Một mình ngồi giữa hai nàng tiên tuyệt sắc, rượu nồng thịt ngon, Tây Môn Khánh mê mên ngây ngất. Được nửa tiệc, hai chị em đứng dậy. Ái Hương đàn tranh, Ái Nguyệt đàn tỳ bà, cùng cất tiếng hát thánh thót du dương. Hát xong, hai chị em lại ngồi hai bên Tây Môn Khánh mà chuốc rượu. Qua vài tuần rượu, Ái Hương kiếm cớ xin phép ra ngoài, để lại một mình Ái Nguyệt thù tiếp khách quý.

Ái Nguyệt thấy trong tay áo Tây Môn Khánh có một cái gói, gói bằng chiếc khăn tay trắng, bèn hỏi:

- Quan nhân đem hương trà theo phải không?

Nói xong định thò tay lấy, nhưng Tây Môn Khánh đã nói:

- Không phải đâu, đó là thuốc bổ ta vẫn uống, hương trà cũng có đem theo, nhưng để trong gói giấy ở bên trong này cơ.

Nói xong lấy từ tay áo bên kia ra một gói hương trà đưa cho Ái Nguyệt. Ái Nguyệt lại thò tay vào tay áo Tây Môn Khánh lấy ra một cái khăn tay thêu rất đẹp, đưa lên ngắm rồi nói:

- Tôi thấy Quế Thư và Ngân Nhi mỗi người đều có một cái khăn y như thế này, thì ra quan nhân tặng cho họ chứ gì ?

Tây Môn Khánh đáp:

- Không phải đâu, ta đâu có cho, đây là những thứ do thuyền hàng từ Dương Châu đem về rồi họ lấy chứ ai mà cho. Nếu nàng thích thì ta tặng nàng cái khăn này, rồi ngày mai ta sai người tặng chị nàng một cái.

Lát sau Tây Môn Khánh dìu Ái Nguyệt lên giường nằm nghỉ, Ái Nguyệt e thẹn rụt rè, nhưng cũng cố gắng làm vừa lòng Tây Môn Khánh. Tây Môn Khánh vui mừng khôn tả. Sau đó hai người ngủ thiếp đi một lát. Hôm đó mãi tới canh ba, Tây Môn Khánh mới về nhà.

Hôm sau Tây Môn Khánh tới nha môn làm việc, Nguyệt nương cùng Kiều Nhi và Ngọc Lâu ngồi uống trà nói chuyện ở phòng trên, Đại An vào thưa để lấy lễ vật đem đi mừng sinh nhật Hạ Đề hình. Nguyệt nương dò hỏi:

- Hôm qua gia gia ngồi kiệu tới nhà ai uống rượu mà mãi nửa đêm mới về vậy? Chắc là lại tới nhà Hàn Đạo Quốc để hú hí với vợ hãnh chứ gì? Lão già này bây giờ chuyên khinh khi lừa dối ta mà thôi.

Đại An vội đáp:

- Thưa không phải đâu, chồng người ta có nhà, làm sao gia gia tới được?

Nguyệt nương hỏi lại:

- Không đến đó thì đến nhà ai?

Đại An không đáp chỉ cười, rồi vái chào mà đem lễ vật đi.

Kim Liên nói với Nguyệt nương:

- Đại nương hỏi thẳng khốn đó làm gì, đời nào nó chịu nói thật. Tôi nghe nói là hôm qua thằng Xuân Hồng cũng đi theo, bây giờ gọi nó tới hỏi tất biết.

Xuân Hồng được gọi vào. Kim Liên hỏi:

- Hôm qua người theo kiệu gia gia tới nhà nào? Người phải nói thật. Nếu người man trá thì Đại nương đây sẽ cho đánh đòn.

Xuân Hồng nhát gan vội quỳ ngay xuống trước mặt Nguyệt nương mà thưa:

- Xin Đại nương bớt nóng, để tôi xin nói. Hôm qua tôi cùng các anh Đại An, Cầm Đồng theo kiệu gia gia qua nhiều đường phố trong huyện, mãi mới tới một nhà trong ngõ, trang hoàng đẹp đẽ lắm, có một vị nương

nường còn trẻ ra tận cổng đón tiếp, nường nường trông trang điểm lộng lẫy.

Kim Liên cười khanh khách:

- Thằng này thật ngu quá, mấy con diêm mà cũng không biết, lại còn gọi là nường nường nữa.

Đoạn hỏi:

- Nường nường đó thế nào? Hình dung mặt mũi ra sao. Người có nhận ra là ai không?

Xuân Hồng đáp:

- Tôi không biết là ai, cũng chưa gặp mặt bao giờ. Khi gia gia vào nhà thì có một bà cụ đầu bạc trắng ra lạy chào, sau đó lại mời gia gia vào phòng trong, ở đó có một vị nường nường trẻ lắm, xinh đẹp vô cùng, chuốc rượu cho gia gia.

Kim Liên lại hỏi:

- Lúc đó thì chúng bay ngồi đứng ở đâu?

Xuân Hồng đáp:

- Chúng tôi ngồi tại phòng của bà lão, bà ta mời chúng tôi ăn uống, rượu thịt nhiều lắm.

Mọi người nghe đều bật cười. Nguyệt nường hỏi:

- Người có nhận ra cô gái trẻ phòng trong không ?

Xuân Hồng ngẫm nghĩ rồi đáp:

- Hình như cô nường đó có tới hát tại nhà mình thì phải.

Ngọc Lâu cười:

- Chắc là Lý Quế Thư rồi.

Nguyệt nường bảo:

- Thì ra mò tới nhà họ Lý.

Kiều Nhi vội đáp:

- Nhà chúng tôi ở gần đây chứ đâu có xa như nó nói.

Mọi người tiếp tục nói chuyện loanh quanh.

Lát sau Tây Môn Khánh về nhà, nhưng sau đó lại tới chúc thọ Hạ Đê hình.

Lại nói, Kim Liên có nuôi trong phòng mình một con mèo trắng cực lớn, toàn thân trắng toát, chỉ riêng trên trán có một đám đen trông như cái mu rùa, đặt tên cho nó là Tuyết Sư Tử. Nó rất tinh khôn, biết nhặt những

cái quạt hoặc khăn tay rơi rớt trên đất. Đêm nào ngủ một mình, Kim Liên cũng cho nó ngủ trên giường, ở chân mình. Ngày nào không ăn cá hoặc gan bò thì chỉ ăn thịt sống. Kim Liên rất cưng chiều, nuôi kỹ nên con mèo ngày càng to lớn mập mạp.

Hôm đó, Tố Quan khó ở trong mình, nhưng sau khi uống thuốc của Lưu bà thì thấy đỡ, Bình Nhi mặc cho con một cái áo đại hồng, để con ở cái giường phòng ngoài cho con chơi, Nghênh Xuân ngồi cạnh coi, còn nhũ mẫu thì ăn cơm ở phòng bên.

Thình lình con mèo Tuyết Sư Tử ở đâu nhảy tới, thấy Tố Quan mặc áo hồng thì lấy hai chân trước vờn vờn đùa nghịch, dáng điệu như những lúc được ăn thịt sống. Nghênh Xuân cũng không để ý. Bỗng con mèo nhảy lên người Tố Quan cào rách cả áo nát cả mình mẩy. Tố Quan thét lên những tiếng kinh hoàng đau đớn, rồi vì khiếp sợ quá, tắt cả tiếng đi, mình mẩy tím bầm nằm chết lặng. Nghênh Xuân sợ quá kêu ầm lên, nhũ mẫu quăng cả bát cơm chạy ra. Con mèo tai ác lại nhảy tới vỗ Tố Quan, nhưng Nghênh Xuân đã đánh đuổi được. Nhũ mẫu thấy Tố Quan tay chân to quắp, giật loạn lên, vội bồng dậy rồi bảo Nghênh Xuân mau vào phòng trong gọi Bình Nhi. Nghênh Xuân hồn hển vào nói:

- Ca nhi nguy rồi, đang làm kinh, xin nương nương ra mau.

Bình Nhi không còn hồn vía, lật đật chạy ra. Nghênh Xuân lại ba chân bốn cẳng chạy lên thưa với Nguyệt nương, Nguyệt nương hoảng hồn chạy xuống, thấy Tố Quan đang làm kinh, tay chân giật liên hồi, miệng méo đi, mặt tím ngắt, mắt trợn ngược chỉ toàn lòng trắng thì đưa tay bồng rồi khóc lớn:

- Trời ơi, sao lại đến nỗi này?

Nguyệt nương kêu khóc mà lòng đau như cắt. Nghênh Xuân thưa:

- Tại con mèo của Ngũ nương.

Rồi kể lại đầu đuôi sự tình. Bình Nhi khóc mà bảo:

- Con ơi, con bị con mèo ác nghiệt đó làm hại rồi.

Nguyệt nương sai gọi ngay Kim Liên sang hỏi:

- Sao lại để con mèo chết tiệt đó sang đây hại ca nhi?

Kim Liên nói:

- Đứa nào nói vậy?

Nguyệt nương đưa tay chỉ:

- Thì nhũ mẫu và Nghênh Xuân đây nói chứ ai.

Kim liên nói:

- Sao Đại nương lại tin lời chúng nó? Con mèo của tôi đang nằm ngoan ngoãn trong phòng, làm sao sang đây làm hại ai được, vậy mà cũng đổ tội cho nó là thế nào?

Nguyệt nương hỏi:

- Con mèo đó sang đây lúc nào?

Nghênh Xuân đáp:

- Ngày nào nó chẳng sang đây cả chục lần, nó vừa mới ở đây chạy về xong.

Kim Liên nói ngay:

- Vậy thì tại sao từ trước tới nay nó không cào cắn ca nhi mà bây giờ mới cào cắn? Mày là đứa ăn người ở sao dám ăn không nói có? Đến mày mà cũng dám đổ tội cho tao thì đủ biết số kiếp tao khổ nạn tới bức nào.

Nói xong giận dữ về phòng. Nguyên là Kim Liên biết Tố Quan sợ hải dễ giạt mình nên cố tình nuôi con mèo thật lớn. Hai phòng ở gần nhau, thế nào cũng có ngày con mèo làm cho Tố Quan hoảng sợ. Bình Nhi được Tây Môn Khánh rất mực yêu quý chỉ vì có Tố Quan, nếu Tố Quan vì kinh sợ mà bệnh tật thì Tây Môn Khánh có thể chán nản mà quay về với Kim liên.

Trở lại căn phòng Bình Nhi, Nguyệt nương thấy Tố Quan làm kinh dữ dội, vội một mặt sai cứu chữa, nấu thuốc đổ vào miệng, một mặt sai mời ngay Lưu bà tới.

Lát sau Lưu bà tới coi mạch rồi dậm chân than rằng:

- Lần này thì nặng lắm, không biết có qua khỏi được không?

Nói xong lấy ra một viên thuốc nhỏ, bỏ vào cái chung nghiền nát ra, hòa với nước trà, cạy miệng Tố Quan đổ vào.

Đoạn nói:

- Nếu thuốc này giúp nhi ca nhi khỏi được thì thôi, mà nếu không qua khỏi được thì phải xin phép Đại nương để tôi được châm cứu.

Nguyệt nương bảo:

- Tôi không dám đâu, có gì phải đợi gia gia tôi về mới được, lỡ gia gia la rầy thì sao.

Bình Nhi khóc nói:

- Xin Đại nương cứu cho ca nhi, chờ gia gia về e muộn mất. Nếu gia gia rầy mắng, tôi xin chịu hết.

Nguyệt nương bảo:

- Ca nhi là do muội muội đẻ ra, tôi không dám quyết định.

Lưu bà chờ một lát không thấy Tố Quan tỉnh lại, bèn cứ tự tiện châm cứu vào năm huyệt đạo trong người rồi đặt nằm xuống. Tố Quan cứ nằm thêm thiếp hẳn bất như vậy cho tới chiều tối.

Tây Môn Khánh về nhà mà vẫn chưa tỉnh. Lưu bà nghe tin Tây Môn Khánh về thì sợ hãi, xin cáo lui. Nguyệt nương trả cho năm tiền rồi cho về.

Nguyệt nương lên phòng trên kể lại bệnh tình của Tố Quan. Tây Môn Khánh hoảng lên, vội chạy xuống phòng Bình Nhi thăm con. Thấy Tố Quan mê man bất tỉnh, mà Bình Nhi thì khóc đến sưng húp đôi mắt, Tây Môn Khánh bèn hỏi:

- Tại sao ca nhi lại bị như thế này?

Bình Nhi chỉ khóc mà không đáp. Hỏi nhũ mẫu và a hoàn, cũng chẳng ai dám nói. Tây Môn Khánh thấy tay chân Tố Quan bị châm cứu, toàn thân sặc lên mùi ngải thì xót ruột lắm, vội trở lên phòng trên hỏi Nguyệt nương. Nguyệt nương biết không giấu được, đành phải kể đầu đuôi việc con mèo của Kim Liên làm Tố Quan hoảng sợ, rồi nói thêm:

- Hồi nãy Lưu bà có tới, bảo là kinh phong rất nặng, nếu không châm cứu thì khó lòng qua khỏi, nhưng nếu đợi chàng về thì e quá muộn, Lục muội muội có hỏi tôi, tôi không dám quyết định, nên đã tự quyết định để cho Lưu bà châm cứu. Bây giờ ca nhi tuy chưa tỉnh nhưng chắc không đến nỗi nào.

Tây Môn Khánh nghe xong nổi giận ùng ùng, chạy xuống phòng Kim Liên, cầm hai chân sau con mèo Tuyết Sư Tử, bước ra thềm, quật ngay xuống thềm đá, chỉ nghe oái một tiếng, đầu con mèo vỡ tan, óc phun trắng xóa. Giết con mèo xong, Tây Môn Khánh nghiêng răng kèn kẹt mà bỏ đi.

Kim Liên thấy Tây Môn Khánh nổi giận giết con mèo của mình thì sợ hãi ngồi yên trong phòng. Đến lúc Tây Môn Khánh bỏ đi, Kim Liên mới lẩm bẩm:

- Thật đồ vũ phu khốn kiếp, con mèo có làm gì mà giết nó. Nó chết xuống âm ty sẽ báo oán cho mà coi nó sẽ đòi mạng tên thay lòng đổi dạ cho mà coi.

Tây Môn Khánh sang phòng Bình Nhi, cầm tay Tố Quan xem, thấy vết mèo cào còn y nguyên, bèn hỏi nhũ mẫu và Nghênh Xuân:

- Các người trông giữ ca nhi sao để mèo cào ca nhi như thế này? Lại để cho con giặc nhà họ Lưu châm cứu như thế này? Nếu ca nhi qua khỏi thì thôi, mà nếu có gì thì ta sẽ bắt con mụ đó tới nhà môn cho nó nếm cực hình kìm kẹp.

Bình Nhi chỉ mong cho con tỉnh dậy, nhưng sau đó vì ngải nóng công phạt, khiến cho Tố Quan thân hình nóng ran, nước tiểu chảy ra, phân cũng bị tống ra có đủ màu sắc lạ, mắt thì lúc nhắm lúc mở, sữa cũng không chịu bú, cứ nửa tỉnh nửa mê.

Bình Nhi sợ lắm, vội lên bàn thờ Phật thắp nhang cầu khẩn rồi gieo một quẻ, thì thấy quẻ rất xấu, trong lòng lại càng buồn sợ muôn phần.

Nguyệt nương sai gia nhân mời một lang y chuyên về trẻ con tới coi. Vị lang y này bảo:

- Bây giờ phải thối vào lỗ mũi ca nhi, nếu có nước mũi chảy ra thì mới cứu được, còn không thì chịu.

Nói xong thối vào mũi Tố Quan mấy hơi thật mạnh. Nhưng không thấy một chút nước mũi nào cả. Bình Nhi thấy vậy càng lo sợ cuống cuống, chỉ biết than khóc không thôi, bỏ cả ăn uống.

Lúc đó cũng gần tới ngày rằm tháng tám, nhưng vì chuyện Tố Quan, trong nhà không ai còn lòng dạ nào nên Nguyệt nương dẹp bỏ lễ sinh nhật của mình, không tổ chức tiệc tùng gì cả. Thân bằng quyến thuộc các nơi đem lễ lại cũng không được mời dự tiệc. Chỉ có Ngô Đại cữu và Dương cô nương tới ở chơi thăm hỏi.

Trong khi đó thì hai sư bà Vương, Tiết chia tiền nhau không đều, đang giận nhau.

Ngày mười bốn, Bôn Tứ cùng Tiết sư bà tới nhà in, một ngàn năm trăm cuốn kinh đã in xong. Bôn Tứ về thừa lại, Bình Nhi cho thêm ít tiền để mua vàng hương làm lễ.

Ngày rằm, Bôn Tứ cùng Trần Kính Tế tới miếu làm lễ rồi đem một ngàn năm trăm cuốn kinh phân phát hết, sau đó trở về thừa lại với Bình Nhi.

Suốt mấy ngày liền, Kiều Đại hộ sai người hàng ngày tới thăm hỏi và theo dõi sức khỏe Tố Quan. Lại mời riêng một lang y tới coi bệnh. Lang y này coi xong nói:

- Chứng này không thể chữa được.

Bình Nhi buồn rầu trả công năm tiền rồi mời ra. Nguyệt nương thì vẫn tin Lưu bà, cho dùng thuốc của Lưu bà, nhưng Tố Quan cứ uống thuốc vào lại nôn ra ngay, rồi sau đó mắt nhắm nghiền, hai hàm cắn chặt lại. Thương cho Bình Nhi đâu không kịp chải, áo cũng chẳng kịp thay, suốt ngày đêm ôm con trong lòng mà khóc. Tây Môn Khánh đi đâu, ngoài giờ làm việc tại nha môn thì chỉ quanh quẩn trong nhà, một ngày xuống thăm con không biết mấy lần.

Một đêm vào hạ tuần tháng tám, ngoài song trăng sáng vằng vặc, Bình Nhi ôm con nằm thiếp đi, a hoàn đầy đầu đều ngủ say. Khắc lâu canh tàn hơi gió lạnh hiu hắt nhẹ đưa, Bình Nhi nằm chập chờn, ngủ không ngủ mà thức cũng không ra thức.

Bỗng thấy Hoa Tử Hư từ ngoài cửa bước vào, mình mặt áo lụa bạch sắc diện chẳng khác gì lúc sinh thời, chỉ vào mặt Bình Nhi tái sắc mà mắng:

- Con dâm phụ kia, sao mày dám lấy hết tiền bạc của cải của tao mà đem về cho Tây Môn Khánh?

Bình Nhi vội bước tới nắm áo Hoa Tử Hư khóc mà nói:

- Chàng ơi, xin chàng tha tội cho tôi.

Hoa Tử Hư nói: .

- Ta bảo cho biết vậy thôi, ta đi đây.

Nói xong gỡ tay Bình Nhi mà đi. Bình Nhi bàng hoàng tỉnh dậy. Thì ra là một giấc mộng. Mở mắt nhìn thấy tay mình còn đang nắm chặt áo con. Bên ngoài, trống cầm canh báo hiệu canh ba. Bình Nhi sợ hãi, mồ hôi đổ ra như tắm.

Hôm sau Tây Môn Khánh vào thăm, Bình Nhi đem giấc mộng đêm qua kể lại.

Tây Môn Khánh bảo:

- Dầu sao thì Hoa nhi ca cũng chết rồi, chẳng qua nàng nhớ chuyện cũ mà nằm mộng đấy thôi. Từ nay đừng

nghe vẫn vợ gì nữa. Để tôi bảo chúng nó đem kiệu rước Ngân Nhi lại bầu bạn với nàng. Rồi cũng gọi Phùng lão tới hầu hạ nàng ít hôm.

Nói xong quay lại bảo Đại An đem kiệu đi đón Ngân Nhi và Phùng lão.

Xế trưa hôm đó, nhũ mẫu đang bồng Tố Quan trên tay thì Tố quan lại làm kinh, nhũ mẫu sợ quá, kêu lên:

- Nương nương ơi, ca nhi làm sao thế này? Hình như ca nhi không thở được nữa.

Bình Nhi hốt hoảng chạy vào vừa khóc vừa ôm lấy con mà bảo:

- Chúng bay mau lên thưa với gia gia là ca nhi nguy rồi, không thở được nữa rồi.

Lúc đó thì Thường Trĩ Tiết tới báo là đã tìm được nhà rồi, đó là một căn nhà xinh xắn khang trang gồm bốn gian, giá chỉ có ba mươi lăm lạng. Tây Môn Khánh nghe a hoàn báo tin Tố Quan nguy kịch, bèn đứng dậy bảo Trĩ Tiết:

- Xin lỗi nhị ca, cứ về đi hôm khác tôi sẽ sai đem tiền đến cho nhị ca.

Nói xong học tốc tới phòng Bình Nhi, Nguyệt nương và mọi người đều đã có mặt. Tố Quan vẫn tiếp tục thoi thóp. Tây Môn Khánh không đủ can đảm nhìn con, bèn trở ra hành lang thư phòng ngồi trên ghế lo buồn than thở.

Lát sau thì có tin Tố Quan đã qua đời. Lúc đó là giờ Thân ngày hai mươi ba tháng tám. Tố Quan chỉ hưởng dương được có một năm hai tháng. Toàn thể lớn nhỏ trong nhà đều cất tiếng khóc bi ai. Bình Nhi vật mình lăn khóc thảm thiết, mấy lần sống đi chết lại. Lúc mệt quá xỉu đi thì thôi, lúc tỉnh dậy lại đập đầu khóc:

- Con ơi, con giết mẹ rồi, mẹ cũng đến chết theo con chứ không thể sống như thế này được đâu.

Nhũ mẫu và Nghênh Xuân cũng khóc đến không còn biết gì nữa.

Tây Môn Khánh sai gia nhân dọn dẹp một căn phòng ở phía đông đại sảnh để lấy chỗ quàn xác con, nhưng Bình Nhi cứ ôm chặt lấy con, không chịu cho đem đi, chỉ kêu khóc:

- Con ơi, tan nát lòng mẹ mất rồi, thế là uống phí bao nhiêu cực khổ đắng cay mà mẹ vẫn không được ở với con.

Nói xong lại khóc ngất đi. Nguyệt nương và mọi người phải xúm vào khuyên giải nhưng cũng vô hiệu. Tây Môn Khánh xót xa bảo:

- Thôi nàng khóc nhiều quá làm gì, cái số nó đã không được làm người, không làm con của mình, bỏ mình mà đi thì mình cũng chỉ nên khóc than một lúc thôi, khóc lắm cũng không làm nó sống lại được. Nàng nên giữ gìn sức khỏe là hơn.

Bình Nhi tóc tai rũ rượi, hai mắt sưng vù, xiêm y xốc xếch, cứ phục xuống xác con mà khóc. Tây Môn Khánh nói:

- Bây giờ đem ca nhi ra phòng riêng rồi mời thầy tới coi mà lo mọi chuyện.

Đoạn quay lại hỏi:

- Ca nhi đi vào giờ nào?

Nguyệt nương đáp:

- Khoảng giờ thân.

Ngọc Lâu bảo:

- Không hiểu sao ca nhi chờ đúng đến giờ đó mới đi. Ca nhi sinh giờ Thân, thì đi vào đúng giờ Thân. Cả ngày cũng đúng nữa, hôm nay là ngày hai mươi ba, chỉ có tháng là sai mà thôi. Như vậy là vừa đúng một năm hai tháng.

Bình Nhi thấy gia nhân đứng sắp hàng bên để chờ đem Tố Quan lên phòng riêng bèn khóc mà nói:

- Đem ngay đi như vậy đâu được.

Đoạn quay sang Nguyệt nương:

- Xin Đại nương rờ thử xem người con nó còn nóng không?

Rồi lại khóc:

- Con ơi, làm sao mẹ xa con được, mẹ khổ quá chừng.

Rồi lại vật mình gào khóc thảm thương. Tây Môn Khánh đưa mắt, đám gia nhân bước vào bỗng xác Tố Quan đem quàn tại phòng riêng.

Nguyệt nương bảo chồng:

- Bây giờ mình phải báo cho thân gia và sư phụ của con một tiếng chứ?

Nói xong sai Đại An sang báo tin cho Kiều Đại hộ biết, một mặt sai người mời thầy cúng đến, lại bỏ ra mười lạng đưa cho Bôn Tứ, bảo đặt làm một bộ quan quách bằng gỗ quý để tẩm liệm.

Trong khi đó, nghe tin dữ, Kiều Đại nương lật đật ngồi kiệu tới ngay. Nguyệt nương ra đón tiếp. Kiều Đại nương cùng mọi người lại than khóc một hồi.

Lát sau thầy cúng Từ tiên sinh tới. Sau khi được biết Tố Quan chết vào giờ Thân, liền mở sách ra coi rồi bảo:

- Ca nhi sinh giờ Thân ngày hai mươi ba tháng sáu năm Bính Thân, mất vào giờ Thân ngày hai mươi ba tháng tám năm Đinh Dậu. Tháng cúng là tháng Đinh Dậu mà ngày là ngày Nhâm Tý, như vậy là phạm vào thiên địa trọng tang, trong nhà phải tránh tiếng khóc, nếu không e có tai họa xảy ra.

Đoạn lại mở sách ra coi một hồi rồi nói:

- Sinh vào ngày Nhâm Tý, trên thì ứng với Bảo bình cung, dưới thì lâm vào Tề địa, lúc trước ca nhi là con

trai của nhà họ Thái ở Duyên Châu, từng dùng dao đoạt tiền bạc của người, không biết kính sợ trời đất cha mẹ, rồi nhân uống rượu say gặp hàn khí mà chết. Nay sinh vào nhà này thì sợ gió sợ lạnh. Khoảng mười ngày trước đây tất bị một loài gia súc làm cho hoảng sợ mà thất lạc hồn phách. Hiện sắp đầu thai tại đất Trịnh Châu, sau này lớn lên làm tới chức Thiên hộ, sáu mươi tám tuổi mới qua đời.

Mọi người yên lặng ngồi nghe. Từ tiên sinh hỏi Tây Môn Khánh:

- Lão gia muốn tống táng ca nhi vào ngày mai, mà mai táng hay hỏa táng?

Tây Môn Khánh nói:

- Ngày mai sao được? Ít nhất cũng phải quàn tại nhà ba ngày để lập đàn tụng kinh chứ, rồi sau đó cho mai táng.

Từ tiên sinh bảo:

- Nếu vậy thì ngày hai mươi bảy, là ngày Bính Thìn, không phạm vào bản mệnh của ai trong nhà cả, nên hạ huyệt vào đúng chính Ngọ thì tốt.

Nói xong viết hết những điều cần thiết ra giấy.

Tắm liệm cho Tố Quan xong thì cũng đã canh ba. Bình Nhi trở về phòng vừa khóc vừa thêu nhặt các áo mũ đạo sĩ của con, bỏ vào quan tài. Sau đó quan tài được đóng đinh. Lớn bé trong nhà lại khóc một hồi. Lát sau Từ tiên sinh ra về.

Hôm sau Tây Môn Khánh không ra nha môn làm việc. Hạ Đề hình nghe tin, tan buổi làm là cưỡi ngựa tới điếu tang. Tám vị tăng của chùa Báo Ân được mời tới lập đàn tụng kinh ba ngày. Trong khi đó, tại miếu Ngọc Hoàng, Ngô Đạo quan và Kiều đại hộ cũng lập đàn cúng tế, lại đem lễ tam sinh tới. Các thân thích như Ngô Đạo cửu, Trầm Di Phu, Hoa Đại cửu đều có lễ đem tới. Bá Tước, Trĩ Tiết, Ôn tú tài, Hàn Đạo Quốc, Cam quản lý, Bôn Tú đều có phần lễ riêng, lại quanh quẩn làm bạn với Tây Môn Khánh để an ủi.

Sau ba ngày cúng lễ, Tây Môn Khánh cho đặt tiệc tại đại sảnh để thết đãi mọi người. Hôm đó, các ca nữ như Quế Thư, Ngân Nhi, Ái Nguyệt đều tới góp lễ.

Bình Nhi thì than khóc suốt mấy ngày, không ăn ngủ, khóc đến tắt tiếng, người cứ lả đi. Tây Môn Khánh sợ Bình Nhi quá thương con mà nghĩ quẩn làm liều, nên đặc biệt sai như mẫu Nghênh Xuân và Ngân Nhi phải theo sát bên mình từng giây từng phút. Cũng suốt mấy đêm, Tây Môn Khánh đều nghỉ chung với Bình Nhi, rồi nhân đó hết lời khuyên giải.

Tối tối Tiết sư bà đều tụng kinh đảnh Nghiêm, rồi thường khuyên Bình Nhi rằng:

- Ca nhi không phải là con là cái của nương nương đâu, chẳng qua là túc thế oan gia trái chủ mà thôi. Kinh Đà La có kể một chuyện rằng, ngày xưa có một người đàn bà sinh ba lần được ba con trai, nhưng không đứa con nào sống được quá hai tuổi đến khi đứa con thứ ba chết thì người đàn bà không chôn con mà ôm con ra bờ sông ngồi khóc. Phật Quan âm mới hiện ra làm một vị tăng, tới bảo người đàn bà rằng: Người đừng có than khóc, nó không phải là con của người đâu, mà chỉ là oan gia tiền thế của người mà thôi. Nó ba lần thác sinh làm con người chỉ là muốn giết người mà thôi. Nếu người không tin thì để ta chỉ cho coi. Phật Quan âm nói xong, đưa tay chỉ vào xác đứa bé, tức thì cái xác biến thành một con quỷ dạ xoa, nhảy ngay xuống sông, đứng trên mặt nước, mắng người đàn bà rằng:

- Kiếp trước mày đã giết tao nên bây giờ tao vào báo oán. Nhưng mày thường chăm chỉ lễ Phật, tụng kinh Đà La, nên mày được Phật che chở, tao giết mày không nổi. Nay tao được Quan Thế Âm Bồ Tát độ cho rồi, sẽ không báo oán mày nữa đâu. Nói xong thì chìm xuống sông, không còn thấy đâu nữa. Cho nên theo bản ni thì ca nhi đây không phải là con cái nường nường, mà chính là oan gia tiền thế tới làm hại nường nường. Nhưng nhờ nường nường chuyên tâm tin Phật, lại vừa làm công đức in một ngàn năm trăm bộ kinh, nhờ đó mà nường nường không bị làm hại. Do đó mà ca nhi phải bỏ đi. Nay mai nường nường sinh hạ một ca nhi khác, thì đó mới thật là con của nường nường.

Bình Nhi nghe nói chỉ nước mắt lã chã tuôn rơi.

Sáng hai mươi bảy, đám tang được diễn ra linh đình, trống hồng, liên đỏ, minh tinh nhà táng, một đoàn kéo đi. Ngô Đạo quan sai mười hai người tiểu đạo đi xung quanh linh cữu mà tụng kinh. Thân bằng quyến thuộc đi xung quanh Tây Môn Khánh mà khuyên giải. Tây Môn Khánh sợ Bình Nhi yếu sức, dễ sinh thương cảm nên không cho đi. Chỉ có Nguyệt nương và tiểu thiếp khác, mỗi người một kiệu đi theo. Bên cạnh đám tiểu thiếp có các thân bằng quyến thuộc phái nữ như Ngô Đại cữu mẫu Quế thư, Ái Nguyệt, Trịnh Tam Thư v. v... Tuyết Nga, Ngân Nhi và hai sư bà ở lại nhà để khuyên giải Bình Nhi.

Bình Nhi không được đi theo đám tang thì chạy xô ra cửa mà kêu khóc, không ngờ đụng đầu vào cửa trâm thoa rơi ra, trán bị thương chảy máu. Ngân Nhi và Tuyết Nga hoảng quá, vội dìu vào phòng săn sóc và an ủi. Vào tới phòng, Bình Nhi nhìn vào giường, nơi Tổ Quan vẫn nằm ngồi, thấy trống vắng lạnh lùng, lại đau đớn kêu khóc không thôi. Ngân Nhi cầm tay nói:

- Xin nường nường đừng khóc nữa, ca nhi đã bỏ nường nường mà đi thì khóc mấy cũng không lấy lại được. Nường nường chẳng nên quá phiền não mà có hại cho sức khỏe.

Tuyết Nga cũng nói:

- Thư thư còn đang trong tuổi thanh xuân, lo gì không sinh được một ca nhi khác. Nơi đây tai vách mạch rừng, tôi không muốn nói nhiều, nhưng kẻ nào nó dụng tâm ám hại ca nhi thì trời sẽ hại nó, thì ca nhi sẽ đòi mạng nó. Tôi và thư thư đều bị nó làm hại mấy lần rồi, còn lạ gì nữa. Gia gia chỉ đến với tôi có một đêm mà nó cứ lòng lộn lên. Cả năm gia gia mới tới với tôi một lần chứ có nhiều nhận gì đâu, vậy mà nó gặp ai cũng nói xấu tôi đủ điều. Nhưng thôi, mình đừng nói gì cả, hãy cứ xem nó thế nào. Con dâm phụ đó nay mai không chết khổ chết sở thì tôi chớ kể.

Bình Nhi lắc đầu thở dài:

- Thân tôi hiện cũng đang bệnh, chẳng biết sống chết ngày nào, không tranh chấp nổi với nó đâu, cứ mặc kệ nó là xong.

Đang nói chuyện thì nhũ mẫu Như Ý bước vào quỳ trước mặt Bình Nhi khóc mà nói:

- Tôi có điều này muốn thưa với nường nường. Nay ca nhi đã bỏ đi, tôi sợ gia gia đuổi tôi ra, sợ tôi con thì chết, chồng không có, rồi tôi biết đi đâu? Thật khổ khổ cho thân tôi.

Bình Nhi thấy vậy cũng xúc động bảo:

- Việc gì khéo lo, ca nhi chết chớ ta có chết đâu. Ta chưa chết thì người chưa thể bị đuổi ra khỏi nhà này được. Và lại ít ngày nữa biết đâu Đại nường chẳng sinh hạ ca nhi hoặc tiểu thư, lúc đó người lại được

dùng tới. Việc gì phải lo!

Nhũ mầu yên lòng, lạy tạ rồi lui vào. Bình Nhi ngồi nhớ con lại khóc. Ngân Nhi hỏi:

- Nương nương đã có cái gì trong bụng cho no chưa mà cứ ngồi khóc hoài vậy?

Đoạn quay lại bảo Tú Xuân đem cơm và đồ ăn ra. Ngân Nhi cùng Tuyết Nga dỗ cho Bình Nhi ăn. Bình Nhi chỉ ăn được nửa bát cơm rồi thôi.

Trong khi đó Tây Môn Khánh nhờ Từ tiên sinh xem hướng thất rồi mai táng Tố Quan cạnh mộ phần của người vợ trước của mình là Trần thị. Sau đó Tây Môn Khánh cho đặt tiệc tại chỗ đãi mọi người.

Tổng táng xong xuôi, trở về nhà, Nguyệt nương, Kiều Đại nương và Bình Nhi lại khóc lóc một hồi. Bình Nhi lạy Kiều Đại nương rồi khóc mà nói:

- Tôi vô phúc không nuôi được con, chỉ hiềm làm lụy tới tiểu thư bên thân gia, mới bấy nhiêu mà đâu trở thành góa bụa. Tôi thật lao nhì vô công, xin thân gia đừng chê cười.

Kiều Đại nương vội đỡ Bình Nhi dậy mà bảo:

- Sao thân gia lại nói vậy? Con cái mình đứa nào cũng có số, ai biết trước được tương lai chúng nó thế nào. Ông bà có câu Tiên thân, hậu bất cải. Thân gia còn trẻ, lo gì không sinh được ca nhi nữa, xin chớ quá phiền não.

Nói xong vái chào mà về.

Từ tiên sinh uống rượu trên đại sảnh rồi làm phép trừ tà, sau đó cáo từ. Tây Môn Khánh tặng hai lạng bạc và một xấp lụa.

Sau đó Tây Môn Khánh sợ Bình Nhi xúc cảm quá độ, bèn sai Nghênh Xuân thu nhặt tất cả những đồ chơi và vật dụng gì có dính dấp tới Tố Quan, cất hết vào một nơi, không để Bình Nhi nhìn thấy.

Tối hôm đó, Tây Môn Khánh lại nghỉ với Bình Nhi, và hết lời khuyên giải vỗ về...

Hồi 61

Về phần Kim Liên, trước cái chết của Tố Quan thì trong lòng vui sướng tự đắc lắm, vờ mắng a hoàn rằng:

- Con tiểu dân phụ kia, tao đã nói mà mày tưởng là mày ghê gớm lắm, ngờ đâu cũng có ngày hôm nay. Bây giờ mày đã hết cậy thân thế hống hách? Mày bây giờ cũng như con mụ chủ chứa ma không có con điểm nào dưới tay, không nơi nương tựa nhờ vả, mày bây giờ cũng đâu có khác gì tao.

Kim Liên cố ý nói lớn. Bình Nhi bên này nghe rõ hết nhưng không dám nói gì, chỉ thấy lòng quặn đau mà nước mắt trào ra.

Từ đó ngày đêm đau khổ buồn phiền, thân thể hao mòn, tinh thần hoảng hốt, đêm nằm thấy toàn ác mộng, cơm cháo biếng ăn. Hai ngày sau đám tang của Tố quan thì Ngân Nhi cũng xin phép về nhà, Bình Nhi cô

đơn không người bầu bạn, càng cảm thấy cuộc sống chán chường, trống vắng.

Cũng mấy ngày sau, Phùng lão đem một đứa a hoàn mười ba tuổi đến bán với giá năm lạng bạc để Tuyết Nga có người sai bảo, đổi lên là Thúy Nhi...

Về phần Bình Nhi, vừa nhớ con, lại vừa buồn giận, bệnh cũ tái phát, huyết bạch ra dầm dề. Tây Môn Khánh lo ngại lắm, vội mời Nhiệm y quan tới coi mạch cho thuốc, nhưng uống bao nhiêu cũng chẳng thấy công hiệu. Chỉ trong vòng nửa tháng, Bình Nhi gầy yếu tiều tụy hẳn đi. Thật là:

Sắc hoa úa héo vì đau,

Chỉ vì mang bệnh u sầu đó thôi.

Một đêm vào thượng tuần tháng chín, gió vang hiu hắt, tiết thu lành lạnh, Bình Nhi nằm cô đơn, thấy giường chiếu lạnh lùng, càng nhớ tới con, một mình trần trọc thở ngán than dài. Bỗng nghe có tiếng động ngoài cửa sổ. Bình Nhi giật mình gọi a hoàn, nhưng đêm khuya, a hoàn đã ngủ say, không đưa nào lên tiếng. Bình Nhi bèn bước xuống giường, khoác thêm chiếc áo lạnh, xỏ chân vào hài, ra mở cửa, bỗng thấy phảng phất như Hoa Tử Hư đang bỗng Tố Quan mà gọi mình, lại bảo:

- Mới tìm được căn nhà mới, nàng đến cùng ở với ta.

Bình Nhi vội bước tới giằng lấy Tố Quan, nhưng bị Tử Hư xô một cái ngã xuống đất. Bình Nhi kêu lên, giật mình tỉnh dậy, thì ra là một giấc mơ, toàn thân lạnh toát mà mồ hôi vã ra như tắm. Lát sau hoàn hồn, lại khóc lóc cho tới sáng.

Hôm sau thuyền hàng của Lai Bảo từ Nam Kinh về tới. Lai Bảo sai Vương Hiến về báo cho Tây Môn Khánh biết để lo nộp thuế. Tây Môn Khánh viết thư, soạn lễ vật hậu hĩ cùng một trăm lạng bạc giao cho Vinh Hải đem tới viên chủ sự coi về thuế má để nhờ giúp đỡ.

Hàng từ thuyền bốc lên cộng tới hai mươi xe lớn, đưa về hết, cất vào kho.

Ngày mồng tám tháng chín, cửa tiệm mới được khai trương, thân bằng quyến thuộc đem lễ lại mừng có tới hơn hai chục người. Hạ Đê hình cũng sai người đem lễ lại. Kiều đại hộ thì gửi mười hai nhạc công tới giúp vui. Tây Môn Khánh cũng gọi Lý Minh. Ngô Huệ và Trịnh Xuân tới đàn hát. Hai viên quản lý Hàn, Cam ngồi trong quầy hàng, bắt đầu bán hàng, có Thôi Bản phụ giúp. Tây Môn Khánh mặc áo đai hồng, đội mũ đeo đai, tự tay thắp hương đốt vàng. Thân bằng quyến thuộc tề tựu đông đủ tại sảnh đường, ngồi suốt mười lăm bàn tiệc thịnh soạn. Khách dự tiệc gồm có Kiều đại hộ, Ngô Đại cữu, Ngô nhị cữu, Hoa đại cữu, Trầm di phu, Hàn di phu, Ngô Đạo quan, Nghê tú tài, Ôn tú tài, Ứng Bá Tước, Tạ Hy Đại, Thường Trĩ Tiết, lại có cả Lý Tam, Hoàng Tử, Phó quản lý, các bạn hàng vẫn thường giao dịch và cả mấy người hàng xóm nữa.

Ca nhạc vang lừng, chuyện trò vui vẻ. Rượu được vài tuần, Tây Môn Khánh đích thân đứng dậy rót rượu mời thực khách, kể đó là Bá Tước và Hy Đại. Buổi tiệc kéo dài tới chiều mới tan.

Khách khứa ra về hết. Tây Môn Khánh mời Ngô Đại cữu, Trầm di phu, Hàn di phu, Ôn tú tài, Bá Tước và Hy Đại ở lại, sai dọn tiệc mới chung vui.

Ngày khai trương đó, các quản lý bán được hơn năm trăm lạng bạc hàng hóa. Tây Môn Khánh vui mừng lắm. Tối hôm đó đóng cửa hàng xong, cho mời các quản lý Cam, Hàn, Phó, Hoàng Tứ, Thôi Bản và Kính Tế dự tiệc nghe hát.

Bá Tước ăn uống suốt một ngày, quá no say, bước ra hành lang cho tỉnh táo đoạn gọi Lý Minh ra hỏi:

- Tên ca công mặt mũi thanh tuấn, mặc cái áo tía kia là người ở đâu vậy?

Lý Minh đáp:

- Nhị gia không biết đâu, người đó là Trịnh Xuân, em của Trịnh Phụng và Trịnh Ái Nguyệt.

Bá Tước nói:

- Hèn gì, đám tang hôm nọ cũng có nó đấy.

Đoạn bước vào bàn tiệc bảo Tây Môn Khánh:

- Hôm nay là ngày vui vẻ của đại ca, hèn gì có cả cậu em đây tới.

Tây Môn Khánh cười:

- Đồ quý, làm gì có cậu em nào ở đây, chỉ ăn nói vớ vẩn.

Đoạn gọi Vương Kinh lại bảo:

- Tới rót rượu cho nhị gia, rót một chung lớn cho ta.

Bá Tước quay sang bảo Ngô Đại cữu:

- Đại cữu xem, đại ca phạt tôi một chung lớn thế này quả là không có danh nghĩa gì cả.

Tây Môn Khánh cười:

- Phạt về tội ăn nói bừa bãi, sao lại bảo không có danh nghĩa?

Bá Tước cười ha hả:

- Được rồi, tôi uống có say tới chết cũng vẫn nói như thường. Bây giờ đại ca phải bảo Trình Xuân tới gần đây hát hầu tôi một khúc, tôi mới chịu thôi.

Ba ca công nghe vậy, cùng bước tới định đàn hát nhưng Bá Tước bảo:

- Lý Minh và Ngô Huệ không phải hát, ta chỉ cần Trình Xuân đàn hát. một khúc ngắn cho ta uống chén rượu phạt này mà thôi.

Hy Đại phụ họa:

- Trình Xuân đâu, tới đây hát mau, có nghe Ứng nhị gia nói gì không?

Tây Môn Khánh bảo:

- Được rồi, uống một chung rượu phạt, nhưng nghe một khúc hát lại uống thêm một chung nữa.

Nói xong bảo Đại An rót thêm một chung nữa, đặt trước mặt Bá Tước, Trịnh Xuân xich gần bàn tiệc, vừa đánh đàn tranh vừa hát rằng:

- Nàng vừa đôi tám xuân xanh,

Nhìn đôi bướm lượn trên cành lá lơi.

Lệ châu lã chã tuôn rơi,

Nhờ người đuổi bướm đi nơi khác giùm.

Trịnh Xuân hát xong, bước tới cầm chung rượu mà mời, Bá Tước mới chịu uống. Đại An thấy vậy vội bước tới rót chung khác. Bá Tước đẩy chung rượu qua Hy Đại mà bảo:

- Tôi không uống được nữa đâu, uống hai chung này là gần chết rồi đây.

Hy Đại bảo:

- Đồ quý, uống không được rồi đẩy qua người ta sao? Bộ tôi là mán mà uống giùm nhị ca hay sao?

Bá Tước bảo:

- Đồ ngốc, nay mai tôi làm quan, thì cũng uống giùm tôi được không?

Tây Môn Khánh cười:

- Nay mai Ứng nhị ca làm tới Thượng thư đó.

Bá Tước cũng cười

- Tôi làm Thượng thư thì cho đại ca làm quan huyện được không

Tây Môn Khánh cười, bảo Đại An:

- Đem bình rượu tới đây, để ta cho nhị gia gục luôn.

Hy Đại bảo:

- Có Ôn tiên sinh ở đây mà Ứng nhị ca ăn nói chẳng giữ gìn gì cả.

Nói xong cốc vào đầu Bá Tước một cái. Bá Tước vừa né tránh vừa nói:

- Ôn tiên sinh là bậc văn nhân quảng đại, đâu có chấp nhất.

Ôn tú tài điềm đạm nói:

- Nhị vị đây là chỗ thân tình với quan nhân, chúng tôi đâu dám vô lễ. Vả lại nếu không thế thì tiệc lại không vui. Hỷ tại tâm, lạc tại ngoại, có tự nhiên mới là vui.

Trầm di phu nói với Tây Môn Khánh:

- Hay là bây giờ mình dùng tửu lệnh, hoặc theo lối gieo súc sắc, hoặc theo lối chuyền càn hoa, hoặc theo lối dùng quân bài, như vậy uống rượu được nhiều, vừa vui mà tiệc không loạn. Ta nên mời Ngô Đại cữu đây làm lệnh chủ.

Tây Môn Khánh nói:

- Di phu nói rất đúng.

Đoạn róc một chung rượu, mời Ngô Đại cữu làm lệnh chủ.

Ngô Đại cữu uống rượu rồi nói:

- Bây giờ cho lấy súc sắc ra, mỗi người gieo một lần, tùy theo số mà nói tên một loài hoa rồi phải đọc một câu có tên hoa đó, bất cứ là thi ca từ phú gì cũng được.

Nói xong tự mình gieo trước, gieo được mặt nhất, bèn đọc:

- Gieo thành một đềm hồng tươi,

Hoa bạch mai lại muôn cười hồng mai.

Mọi người vỗ tay tán thưởng, cùng nâng chung uống. Đến lượt Trầm Di Phu gieo được mặt nhị, bèn đọc:

- Một cánh hai đóa sen,

Trông như ương với uyên.

Mọi người lại nâng chung uống. Đến lượt Hàn di phu gieo được mặt tam, bèn đọc:

- Tam xuân qua vườn lý cũ,

Đi qua không nên sửa mũ.

Mọi người nâng chung uống. Đến lượt Bá Tước gieo súc sắc, gieo xong chẳng cần biết là gì, vì là người dốt nát nên đọc càn:

- Con chó lông trắng như hoa,

Chỉ chục căn người đi qua,

Một người đi tới, bị chó đuổi

Vung tay xua chó,

Bị chó cắn vào tay.

Tây Môn Khánh cười:

- Thật là đồ ngốc ai lại lấy tay cắn chó bao giờ, thảo nào chẳng bị chó cắn vào tay.

Bá Tước gân cổ:

- Ai bảo hần ta không lấy cây gậy mà xua chó?

Hy Đại bảo:

- Đại ca xem, vậy mà ai chê Ứng nhị gia là khùng, thì lại không phịu.

Tây Môn Khánh bảo:

- Phạt Ứng nhị ca một chung rượu lớn là xong. Tạ Ca thi hành lệnh phạt giùm đi.

Hy Đại rót rượu ép Bá Tước uống, hai người xô đẩy ồn ào một hồi mới yên. Đến lượt Đạo Quốc, Đạo Quốc nói:

- Gia gia chưa gieo, trôi đâu dám vô lễ gieo trước.

Tây Môn Khánh bảo:

- Cứ lần lượt theo chỗ ngồi, cần gì thứ tự tôn ty.

Đạo Quốc gieo xong đọc:

- Hoa mai tháng chạp,

Nhìn hoa như gặp thần tiên.

Đến lượt Tây Môn Khánh, Tây Môn Khánh gieo được mặt lục liền đọc:

- Sáu ngôi sao sáng bơ vơ,

Lung linh chiếu xuống mặt hồ nước xanh.

Bá Tước bảo:

- Đại ca gieo được mặt lục như vậy là hên lắm, nay mai tất có tin mừng thăng quan tiến chức.

Nói xong rót một chung rượu lớn mà mời. Tây Môn Khánh uống xong, sai thưởng tiền cho mười hai nhạc công do Kiều đại hộ gửi đến, rồi cho về, chỉ giữ lại ba ca công. Ba người này tiếp tục đàn hát. Tiệc kéo dài tới quá canh một mới tan.

Sau khi đưa khách ra về, Tây Môn Khánh cắt đặt Hàn quản lý, Cam quản lý, Thôi Bản và Lai Bảo thay phiên nhau lần lượt ngủ lại cửa tiệm mới để coi hàng.

Hôm sau. Bá Tước dẫn lý Tam và Hoàng Tứ đến trả tiền Tây Môn Khánh, hai người nói:

- Hiện chúng tôi còn món tiền một ngàn bốn trăm năm chục lạng, nhưng kẹt chưa lấy được, nay tạm đưa trước lão gia ba trăm năm chục lạng, lúc có tiền chúng tôi xin đem tới trả hết, không dám chậm trễ.

Bá Tước nói thêm: .

- Thôi thì đại ca cũng thương tình cho họ.

Tây Môn Khánh gọi Kính Tế ra nhận bạc, làm giấy tờ, sau đó đưa hai người ra về.

Kính Tế gói bạc lại, để trên bàn trước mặt Tây Môn Khánh.

Tây Môn Khánh bảo:

- Hôm nọ Thường nhị ca tới đây báo tin là đã tìm được nhà rồi, bốn gian gọn gàng xinh xắn lắm mà giá chỉ có ba mươi lăm lạng. Nhưng hôm Thường nhị ca tới đây thì đúng lúc ca nhi tôi đang đau nặng, tôi bấn loạn cả lên, chẳng còn lòng dạ nào tính chuyện tiền bạc. Chẳng hay nhị ca có biết chuyện đó chưa? Thường nhị ca có nói không ?

Bá Tước đáp:

- Thường nhị ca có nói với tôi, tôi cũng bảo là đại ca đang lo cho ca nhi còn lòng dạ nào tính chuyện gì khác. Tôi có dặn là Thường nhị a cứ bảo chủ nhà chờ ít ngày, để tôi sẽ nói giùm với đại ca cho. Hôm nay nhân đại ca hỏi nên tôi mới nói.

Tây Môn Khánh bảo:

- Được rồi nhị ca ở đây ăn cơm, lát nữa tôi nhờ nhị ca đem năm chục lạng tới đưa cho Thường nhị ca để lo mua nhà cho xong, còn thừa thì bảo mở một cửa tiệm buôn bán lãnh nhăng tại nhà mà tháng tháng kiếm ít tiền lời, có thể giúp vợ chồng sống được.

Bá Tước bảo:

- Như vậy tức là đại ca thương Thường nhị ca quá rồi còn gì.

Lát sau gia nhân dọn cơm rượu ra. Cơm xong Tây Môn Khánh bảo:

- Thôi, bây giờ tôi cũng chẳng giữ nhị ca làm gì, nhị ca mau cầm bạc tới đưa cho thường nhị ca, giúp lo việc cho xong đi.

Bá Tước bảo:

- Đại ca có cần sai người nào cùng đi với tôi không?

Tây Môn Khánh đáp:

- Thôi, khỏi cần, một mình nhị ca lo là được rồi. Hôm nay ngày tốt, nhị ca lo giúp Thường nhị ca ngay hôm nay đi.

Bá trước nói:

- Chẳng giấu gì đại ca, hôm nay là ngày sinh nhật của một người em họ tôi, hôm qua tôi đã cho đem lễ tới rồi, chú em họ lại sai người mời tôi chiều nay tới chợ, bây giờ đại ca sai tôi chuyện này nhưng xin cho một người đi theo, để công việc xong xuôi còn trở về báo cho đại ca hay.

Tây Môn Khánh bảo:

- Nếu vậy thì để bảo Vương Kinh nó theo nhị ca vậy.

Nói xong cho gọi Vương Kinh tới, bảo theo Bá Tước. Bá Tước đứng dậy cáo từ, dắt Vương Kinh tới nhà Thường Trĩ Tiết.

Trĩ Tiết ở nhà đang nóng lòng chờ đợi tin tức của Tây Môn Khánh thấy Bá Tước đến thì mừng lắm, đơn đà mời vào. Bá Tước vào nhà, đặt số bạc lên bàn mà bảo:

- Đại ca nhờ tôi đem tiền đến cho nhị ca đây, bảo là hôm nay tốt ngày, tôi giúp nhị ca lo cho xong chuyện nhà cửa. Hôm nay tôi không rảnh vì còn phải đi dự tiệc sinh nhật của một người trong họ, nhưng dù sao tôi cũng phải lo cho xong chuyện này rồi mới đi được.

Trĩ Tiết mừng quýnh, vội gọi vợ đem trà ra rồi bảo:

- Thì nhị ca cứ ngồi đây uống chén trà đã cảm ơn nhị ca nhiều lắm. Việc cũng chẳng có gì, chỉ cần mời chủ nhà tới đây trao tiền, lập văn tự bán nhà là xong.

Bá Tước uống trà ngồi đợi. Chủ nhà tới, lập văn tự, nhận tiền xong xuôi, Bá Tước mới sai Vương Kinh về thừa lại cho Tây Môn Khánh rõ, rồi cáo từ mà đi. Trĩ Tiết nhờ Vương Kinh đem văn tự nhà về cho Tây Môn Khánh coi. Tây Môn Khánh coi xong lại sai Vương Kinh đem trả Trĩ Tiết. Vợ chồng Trĩ Tiết vừa có nhà, vừa có tiền, vui mừng khôn xiết.

Hồi 62

Một hôm Hàn Đạo Quốc từ cửa tiệm về nhà, vợ là Vương thị nói:

- Vợ chồng mình đây nhờ quan nhân mà ngày nay có miếng ăn, lại ngày thêm khá giả, chuyển đi vừa rồi, mình cũng kiếm được ít nhiều, vậy mình nên soạn một bữa tiệc thỉnh quan nhân tới dùng chén rượu, vừa để tỏ lòng biết ơn, vừa để giải khuây cho gia gia trong thời gian gia gia đang buồn rầu vì ca nhi chết. Vả lại gia gia đối với mình cũng tốt, mình nên giữ mãi cái tình đó để còn làm ăn về lâu về dài sau này.

Đạo Quốc bảo:

- Tôi cũng nghĩ như vậy, nhưng ngày mai mồng năm ngày xấu, để ngày kia mồng sáu mình làm tiệc, gọi ca nữ tới, rồi tôi sẽ đích thân thỉnh quan nhân. Nhưng tối thì tôi phải vào ngủ tại tiệm để coi hàng.

Vương thị nói:

- Gọi ca nữ làm gì cho phiền hà mà lại thêm tốn, nhà bên cạnh mình đây, Lạc đại tẩu có người quen là Thân Nhị Thư, rất trẻ, hát cũng hay, thường đến chơi luôn, mình nên mời tới hát. Có điều là Thân Nhị Thư không phải là ca nữ, nhưng cũng chẳng sao, hát hay thì thôi chứ gì.

Đạo Quốc gật đầu:

- Vậy cũng được.

Hôm sau, Đạo Quốc nhờ Ôn tú tài viết một tấm thiệp mời long trọng, rồi tới thưa với Tây Môn Khánh:

- Ngày mai vợ chồng tôi có chén rượu nhạt, gia gia rảnh rang thì xin quá bộ giáng lâm tới chứng kiến cho.

Nói xong đưa tấm thiệp lên. Tây Môn Khánh đọc xong bảo:

- Vợ chồng người việc gì phải bày vẽ như vậy? Ngày mai ta cũng không bận gì, khi ở nhà môn về, ta sẽ tới.

Đạo Quốc mừng lắm, vái chào lui ra.

Hôm sau, Đạo Quốc đưa tiền cho đàn em là Hồ Tú bảo đi mua các thứ rượu thịt về cho Vương thị cùng các a hoàn làm tiệc. Lại sai kiệu đón Thân Nhị Thư tới.

Quá trưa, trà nước rượu thịt sẵn sàng thì thấy Cầm Đồng đem một vò rượu Bồ Đào tới trước, lát sau thì Tây Môn Khánh đến, có Đại An và Vương Kinh đi theo. Tới cổng, Tây Môn Khánh xuống kiệu. Đạo Quốc vội chạy ra nghênh tiếp vào nhà. Mời Tây Môn Khánh ngồi xong, Đạo Quốc vái tạ mà nói:

- Đa tạ lão gia cho rượu.

Vương thị trang điểm lộng lẫy bước ra lạy chào bốn lạy rồi lui vào lo việc. Vương Kinh đem trà ra, Đạo Quốc hai tay nâng chung trà mời Tây Môn Khánh, rồi cũng cầm một chung ngồi ghé một bên mà tiếp. Sau tuần trà, Đạo Quốc nói:

- Chúng tôi chịu ơn lão gia rất nhiều. Trong lúc tôi lo việc ở xa, lão gia lại sai người săn sóc giúp đỡ cho tiện nội. Thằng em Vương Kinh lại được lão gia thương mà cho hầu hạ trong nhà. Ôn ấy quả là chẳng biết lấy chi đền đáp. Hôm trước ca nhi thất lạc, tôi thì chưa về, còn tiện nội thì đau nên không tới phân ưu được, chỉ sợ lão gia giận ghét. Hôm nay vợ chồng tôi có chén rượu nhạt, thỉnh lão gia chiếu cố, trước là để xin lão gia tha tội sau là để lão gia khuây khỏa đôi phần.

Tây Môn Khánh cười:

- Vợ chồng người thật nghĩ xa quá, lại bày vẽ nữa.

Vương thị bước ra, ngồi khép nép một bên hỏi chồng:

- Chàng đã thưa với gia gia chuyện đó chưa?

Đạo Quốc đáp:

- Chưa.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Chuyện gì vậy ?

Vương thị đáp:

- Hôm nay chồng tôi định mời mấy ca nữ tới hát hầu gia gia, nhưng tôi thấy bất tiện nên không mời. Tại nhà họ Lạc ngay cạnh đây, có người quen thường hay tới chơi là Thân Nhị Thư, giỏi hát các điệu các bài. Tôi

lúc trước có dịp nghe Úc Đại Thư hát, nhưng vẫn chưa hay bằng Thân Nhị Thư này. Cho nên hôm nay tôi mời Thân Nhị Thư tới hát hầu gia gia, chẳng hay gia gia có vui chăng. Nếu hôm nay Thân Nhị Thư hát nghe được thì hôm nào để gọi vào hát cho các nương nương nghe.

Tây Môn Khánh bảo:

- Vậy thì tốt lắm, cho gọi người đó ra ta coi.

Vương thị vâng lời bước vào. Đạo Quốc bảo Đại An giúp Tây Môn Khánh cởi áo ngoài, rồi mời vào tiệc. Hồ Tú rót rượu ra. Đạo Quốc hai tay nâng chung mời Tây Môn Khánh.

Vương thị dắt Thân Nhị Thư ra. Tây Môn Khánh chú mục nhìn, thấy tóc đẹp như mây, đôi mày xanh như núi mùa xuân, má hồng da phấn. Thân Nhị Thư sụp lạy bốn lạy. Tây Môn Khánh bảo:

- Nàng cứ tự nhiên năm nay thanh xuân chừng bao nhiêu?

Thân Nhị Thư đáp:

- Tiện nữ năm nay hai mươi mốt tuổi.

Tây Môn Khánh lại hỏi:

- Nàng biết nhiều điệu hát không?

Thân Nhị Thư đáp:

- Cũng biết được ít nhiều, các khúc hát thì thuộc được chừng hơn trăm khúc.

Tây Môn Khánh bảo Đạo Quốc:

- Mời nàng ta ngồi xuống đây.

Đạo Quốc kéo ghế mời ngồi. Nhị Thư vái tạ rồi ngồi xuống.

Mọi người nhập tiệc. Nhị Thư đánh đàn tranh mà hát. Tây Môn Khánh vừa lòng lắm. Qua vài tuần rượu, Tây Môn Khánh bảo:

- Đem đàn tỳ bà lại để Nhị Thư hát vài từ khúc cho ta nghe.

Nhị Thư nắn cung tỳ bà, hát lên một bài từ. Bài hát dứt. Đạo Quốc bảo vợ rót rượu mời Tây Môn Khánh. Vương thị chuốc rượu cho Tây Môn Khánh xong, quay sang bảo Nhị Thư:

- Thư Thư có nhớ khúc Tỏa Nam Chi thì hát hầu Đại quan nhân đây.

Nhị Thư nắn phím hát rằng:

Lúc mới gặp nhau

Đã nhận ngay ra ý trung nhân

Tuổi còn thanh xuân

Tóc nhu mây nổi

Má đào môi thắm đẹp muôn phần

Một đóa hoa tươi mơn mớn

Vẻ yêu kiều chưa gặp một lần

Chỉ tiếc nàng không phải dòng cao quý

Nên không thể đem về nhà làm vợ cho phi nguyên ái ân.

Lúc mới gặp nhau

Nhìn nhan sắc như nguyệt như hoa

Tiếc là gặp cảnh phong trần

Trong lòng trăm nỗi phân vân

Nghĩ vừa buồn vừa giận

Nhìn nhau đủ no mà chẳng được gần nhau

Nàng hát lên như tỏ nỗi u sầu

Sầu kia chưa quên được,

Buồn này lại đến mau.

Tây Môn khánh nghe xong, nhớ lại cuộc gặp gỡ của mình với Ái Nguyệt vừa rồi, thì thấy đúng như lời hát, cứ say sưa khen tặng không thôi. Vương thị thấy vậy mừng lắm, rót đầy một chung rượu lớn, chúc cho Tây Môn Khánh mà nói:

- Xin gia gia cặn chung này, vừa rồi mới chỉ là vài khúc mà thôi Nhị Thư đây còn thuộc nhiều khúc hát rất hay nữa, để hôm nào rảnh rang, Nhị Thư sẽ xin tới hát hầu các nương nương. Quả là Nhị Thư đây hát hay hơn Lục Đại Thư nhiều.

Tây Môn Khánh hỏi Thân Nhị Thư:

- Tiết Trùng Dương này, tôi cho người tới rước, nàng chịu đi chăng?

Nhị Thư đáp:

- Sao lão gia lại dạy vậy? Lão gia sai bảo một tiếng là tiện nữ đâu dám trái lệnh.

Tây Môn Khánh thấy Nhị Thư biết ăn nói thì hài lòng lắm.

Bữa tiệc lại tiếp tục. Lát sau tiệc tàn. Vương thị bảo chồng:

- Nhờ Đại An đưa Nhị Thư qua nghỉ bên Lạc Đại tẩu đi.

Thân Nhị Thư đứng dậy vái chào. Tây Môn Khánh thưởng cho ba tiền mà bảo:

- Để nàng mua dây đàn.

Nhị thư lạy tạ. Tây Môn Khánh dặn:

- Mong tám là ta cho người tới rước nàng đó.

Vương thị nói:

- Gia gia cứ sai Vương Kinh tới bảo tôi, tôi sẽ mời Nhị Thư cho.

Nói xong nhờ Đại An đưa Nhị Thư sang nhà họ Lạc ở bên cạnh.

Đạo Quốc đứng dậy xin phép ra tiệm coi hàng. Chỉ còn lại Tây Môn Khánh và Vương thị. Vương thị chuốc rượu cho Tây Môn Khánh một hồi nữa rồi hai người kéo nhau vào phòng trong.

Vương Kinh dọn rượu tại phòng ngoài cùng, mời Đại An và Cầm Đồng.

Hồ Tú sau khi dọn dẹp tại nhà bếp, bỗng nghe trong phòng Vương thị có tiếng trò chuyện, thì tưởng là Tây Môn Khánh đã ra về, và Đạo Quốc đang chuyện trò với vợ, bèn ghé mắt qua cửa sổ nhìn vào, không ngờ Tây Môn Khánh đang cùng Vương thị đầu gối tay ấp nhỏ to. Vương thị nói:

- Chúng tôi được gia gia giúp đỡ nhiều quá, ơn lớn đó quả là không thể báo đáp được. Nhờ gia gia cho chồng tôi đi buôn bán mà lúc về cũng có được ít nhiều vốn riêng. Gia đình tôi thật khá hơn trước gấp bội, mà chồng tôi buôn bán quen, cũng khá hơn trước nhiều lắm.

Tây Môn Khánh bảo:

- Ôn huệ đó kể làm gì, tôi là bậc hào phú bậc nhất trong huyện Thanh Hà này, người nhờ vả tôi thiếu gì, làm sao kể hết. Nhưng Đạo Quốc được tôi tin cẩn như vậy, lý do tại sao thì nàng cũng biết. Chỉ sợ nay mai khá giả có tiền thì sinh lòng kia khác mà thôi.

Vương thị vội nói:

- Làm gì có chuyện đó, chồng tôi có to gan lớn mật tới đâu cũng chẳng bao giờ dám đổi dạ thay lòng với gia gia. Không có gia gia rồi biết nhờ vả vào ai?

Tây Môn Khánh bảo:

- Nếu vậy thì tốt, mà nếu nàng cũng hết lòng với ta thì để lần này ta sai Đạo Quốc cùng Lai Bảo đi Nam, rồi cho ở luôn đó lo mua bán.

Vương thị nói:

- Thì sai hử đi chứ để hử ở nhà làm gì, vả lại chính hử có nói với tôi là hử ở ngoài đã quen rồi, cũng muốn mua bán ở ngoài cho tiện. Vả lại như vậy hử cũng kiếm thêm được ít nhiều, chứ ở nhà thì lấy gì ăn tiêu cho đủ. Xin gia gia giúp cho hử. Tùy gia gia sai đi nơi nào cũng được.

Tất cả câu chuyện giữa hai người đều bị Hồ Tú nghe hết.

Trong khi đó Đạo Quốc tướng Hồ Tú đã trở ra tiệm, nhưng tới nơi, hỏi Vương Hiến và Vinh Hải thì biết là Hồ Tú chưa tới, bèn quay về nhà gọi cổng để tìm Hồ Tú. Tại phòng ngoài Vương Kinh cùng Đại An và Cầm Đồng vẫn đang cùng nhau chén tạc chén thù. Hồ Tú nghe tiếng Đạo Quốc, vội trở xuống nhà dưới vờ nằm ngủ.

Đạo Quốc cầm đèn xuống nhà sau, thấy Hồ Tú nằm ngủ thì đá vào người ngồi dậy mà mắng:

- Đồ khốn, tao đã bảo mày ra tiệm trước rồi ngủ ở đó, vậy mà mày lăn ra ngủ ở đây. Bây giờ không dậy, mà còn nằm đó hay sao?

Hồ Tú lồm cồm ngồi dậy, vờ dụi mắt rồi bước ra đường.

Trong khi Đạo Quốc lớn tiếng ở nhà dưới, thì Tây Môn Khánh đã vội bước ra ngoài. Lúc Đạo Quốc trở lên, Tây Môn Khánh hỏi:

- Người đi đâu vậy ?

Đạo Quốc đáp:

- Tôi ra ngoài tiệm để coi sóc mọi việc nên từ này tới giờ không ở nhà hầu tiếp gia gia được, xin gia gia tha tội.

Đạo sai a hoàn hâm rượu và đem thêm đồ ăn lên. Tây Môn Khánh ăn uống qua loa, nói vài câu chuyện rồi đứng dậy cáo từ, dùng ngựa mà về. Ba tên gia nhân theo sau. Về tới nhà cũng đã canh hai. Tây Môn Khánh vào ngay phòng Bình Nhi. Bình Nhi nằm trên giường nhưng chưa ngủ, thấy Tây Môn Khánh bước vào, có vẻ say, liền hỏi:

- Chàng uống rượu ở đâu về vậy ?

Tây Môn Khánh đáp:

- Đạo Quốc thấy tôi buồn phiền nên hôm nay làm tiệc mời tôi đến uống rượu giải muộn. Đạo Quốc lại gọi được một nàng cũng còn nhỏ tuổi là Thân Nhị Thư tới hát, nàng này hát hay hơn Lục Đại Thư. Tiết Trùng dương này tôi sẽ cho gọi Nhị Thư tới đây hát cho nàng nghe để nàng giải muộn. Nàng cũng đừng nên thương nhớ sầu khổ quá, nàng đang yếu phải tính dưỡng nhiều mới được.

Nói xong gọi Nghênh Xuân định sai cởi áo để nghỉ lại với Bình Nhi, nhưng Bình Nhi nói:

- Tôi khó ngủ, cứ trần trọc, một đêm thức dậy mấy lần, Nghênh Xuân lại sắc thuốc để tôi uống đêm, chàng nghỉ ở đây sợ không ngủ yên được đâu. Chàng nên đi nơi khác mà nghỉ thì hơn. Chàng không thấy tôi gầy yếu xấu xí hay sao? Tôi buồn lắm, nhưng không nói ra mà thôi.

Tây Môn Khánh ôn tồn:

- Nàng đang bệnh, cần có người bầu bạn, tôi đến đây với nàng cho nàng vui, tôi đối với nàng thế nào nàng không biết hay sao mà lại nói như vậy?

Bình Nhi cười khẩy:

- Ai mà tin được lời chàng? Ngày mai tôi chết có khi chàng cũng không cần, chàng chỉ cần người ta mà thôi.

Tây Môn Khánh im lặng một lúc rồi bảo:

- Thôi, nếu nàng không muốn tôi ngủ đây thì để tôi sang phòng Kim Liên vậy.

Bình Nhi nói:

- Tôi cũng mong chàng qua trên đó, người ta đang chờ đợi chàng đang nóng lòng sốt ruột, chàng không sang với người ta mà cứ ở bên này thì chỉ khổ cho tôi mà thôi.

Tây Môn Khánh cười:

- Nếu nàng nói vậy thì tôi không sang đó nữa.

Bình Nhi mỉm cười:

- Không sao đâu, chàng cứ qua bên đó đi.

Nói xong đứng dậy tiễn Tây Môn Khánh ra cửa rồi trở vào ngồi trên giường. Nghênh Xuân đem thuốc đến Bình Nhi uống thuốc xong, tự nhiên nước mắt lại tuôn rơi. Lát sau mới nằm xuống mà nghỉ.

Trong khi đó Kim Liên đang định đi ngủ sớm thì bỗng thấy Tây Môn Khánh đẩy cửa bước vào cười hỏi:

- Đi ngủ sớm vậy?

Kim Liên ngạc nhiên mừng rỡ hỏi:

- Đâu ngờ chàng tới. Hôm nay chàng uống rượu ở nhà ai?

Tây Môn Khánh đáp:

- Đạo Quốc mới về ở Nam về, thấy tôi mới mất con nên làm tiệc mời tôi tới giải muộn. Vả lại Đạo Quốc cũng sắp đi xa nữa, nên muốn có tiệc đãi tôi để cảm tạ đã giúp đỡ hần.

Kim Liên bảo:

- Hần đi xa để chàng ở đây chiếu cố vợ hần phải không?

Tây Môn Khánh bảo:

- Làm gì có chuyện đó, vợ chồng hần cũng như gia nhân của tôi mà.

Kim Liên nói:

- Là gì thì là chữ, chàng muốn mà lại không được hay sao? Chàng đừng có lừa dối chúng tôi, chúng tôi đã biết hết cả rồi. Sinh nhật của chàng, con dâu phụ đó không thèm tới đây chúc thọ, nhưng sinh nhật của nó thì chàng lại lấy cái mâm vàng có chữ thọ của Bình Nhi cho tôi để đem tặng nó. Chàng nỡ muối mặt làm như vậy sao? Con đó dù nó có đẹp đến chừng nào chẳng nữa thì nó cũng chỉ là loài dâu phụ, chàng say mê nó ở chỗ nào? Lại còn dùng em trai nó làm gia nhân trong nhà nữa chứ. Tôi biết con dâu phụ đưa em vào đây chỉ là để thông tin với chàng mà thôi.

Tây Môn Khánh nhất định chối, bèn cười bảo:

- Là thật, ăn nói hồ đồ như vậy hay sao? Làm gì có chuyện đó. Nói thật cho nàng biết, trong tiệc hôm nay chỉ có chồng nó ngồi tiếp tôi mà thôi, tôi có thấy mặt mũi nó đâu.

Kim Liên nói:

- Đừng có cố tình dối gạt tôi, ai chẳng biết thằng chồng nó là đưa chẳng ra gì, nó dùng con vợ lung lạc chàng để chàng tin cậy nó trong việc buôn bán hầu bòn rút tiền bạc của chàng. Chàng có là đồ ngốc thì mới tin thằng chồng nó. Nói thật cho chàng biết, muối thì mặn, dấm thì chua có nói gì cũng không dối được ai đâu.

Tây Môn Khánh muốn cho qua chuyện nên chỉ cười, rồi đánh trống lảng gọi Xuân Mai pha trà. Xuân Mai pha trà đem ra, Tây Môn Khánh yên lặng ngồi uống, nhưng Kim Liên cứ lải nhải day nghiêng mãi, bèn tức giận đứng dậy, tới phòng Nguyệt nương mà nghĩ.

Kim Liên cứ nghĩ rằng Tây Môn Khánh giả vờ, lát nữa thế nào cũng trở vào, nhưng đợi mãi không thấy, bèn sai Xuân Mai ra ngoài dò xem. Xuân Mai đi một lát trở về thưa:

- Gia gia nghỉ tại thượng phòng rồi.

Kim Liên yên lặng suy nghĩ, hối hận vì đã quá lời và vụng về nhưng lại nghĩ rằng:

- Tây Môn Khánh có nhiều người để yêu quý, đâu thèm để ý tới mình.

Do đó tức giận. sai Xuân Mai đóng chặt cửa phòng rồi dặn:

- Gia gia có đến gõ cửa, mà không được mở đấy nhé .

Xuân Mai vâng lời, đóng cửa tắt đèn đi ngủ.

Tây Môn Khánh tới phòng Nguyệt nương, nhưng mấy hôm nay vì cái chết của Tố Quan. Nguyệt nương buồn rầu than khóc không thôi nên mang bệnh. Nguyệt nương ngồi một mình trước đèn suy nghĩ vẫn vơ rằng:

- Nay mai còn nhiều bất trắc nữa, rồi biết ra sao.

Đang trầm ngâm tư lự thì Tây Môn Khánh đẩy cửa bước vào trông sắc mặt giận không ra giận say chẳng phải say.

Nguyệt nương bèn hỏi:

- Hôm nay nhà nào mời chàng dự tiệc vậy ? Sao mãi giờ này mới về? Tôi thấy chàng có vẻ hơi say nhưng cũng có vẻ như đang giận ai, hay là trong tiệc đã có điều tiếng gì với ai chẳng?

Tây Môn khánh ngồi xuống đáp:

- Làm gì có chuyện điều tiếng gì với ai. Hôm nay Hàn Quản ở Nam về, nghe tin ca nhi mất biết là tôi đang buồn, mới làm tiệc mời tôi đến uống rượu giải sầu. Tôi từ chối không được nên phải tới Hàn quản lý có mời được một thiếu nữ là Thân Nhị Thư ca hát hay lắm. Hàn quản lý thấy tôi hơi vui nên tận tình mời mọc do đó tôi cũng hơi say.

Nguyệt nương lại hỏi:

- Chàng về nhà, đã tới thăm Lục muội muội chưa?

Tây Môn Khánh đáp:

- Tôi có ghé thăm rồi, nhưng Bình Nhi đang ngủ, a hoàn đang sắc thuốc, nên chỉ ngồi một lát mà thôi.

Nguyệt nương nói: .

- Chàng thì phần việc công bọn bề, phần thì bàn chuyện tiệc tùng liên miên nên không để ý chuyện nhà , theo tôi thấy bệnh tình Lục muội cũng có phần nguy kịch chứ không chơi đâu. Nhất là từ khi ca nhi bỏ đi tới giờ Lục muội chỉ ngày đêm than khóc, chẳng nghĩ gì đến thân mình, tôi nghĩ như vậy không nên, nhưng khuyên giải hết lời cũng chẳng hiệu quả. Chàng nên lui tới an ủi Lục muội thì hơn. Khuyên Lục muội là phải nên giữ gìn sức khỏe, ráng quên những chuyện buồn phiền, có thể mới hy vọng mau khỏe được. Tôi biết tính Lục muội tuy ôn nhu hiền hậu, nhưng có tật là điều buồn phiền gì cũng để trong bụng, không chịu nói ra nên không ai an ủi được. Chàng cũng nên để ý tới điều đó.

Tây Môn Khánh nói:

- Như vậy thì để tôi tới an ủi Bình Nhi.

Nguyệt nương bảo:

- Chàng vừa nói là Lục muội đã ngủ, thì bây giờ để khuấy rày Lục muội làm gì? Vả lại cũng khuya rồi, hôm nay tôi cũng không khỏe, chàng nên tới phòng nào mà nghỉ đi.

Tây Môn Khánh gật đầu, tới phòng Kim liên, thấy cửa đã đóng chặt, bèn gọi Xuân Mai mở cửa. Kim Liên tuy giận Tây Môn Khánh, nhưng đến lúc nghe tiếng gọi cửa, lại mừng quýnh, lật đật tự chạy ra mở cửa. Đêm đó Kim Liên săn sóc Tây Môn Khánh chu đáo lắm.

Thấm thoát đã tới tiết Trùng dương, Tây Môn Khánh bảo Nguyệt nương:

- Hôm nọ ăn tiệc tại nhà Hàn quản lý, tôi thấy Thân Nhị Thư quả là có tài đàn hát, để tôi bảo chúng nó mời tới hát cho các nàng nghe. Nàng cũng nên bảo nhà bếp làm tiệc, bày tại Tụ Cảnh Đường trong hoa viên, gia đình mình uống rượu thưởng tiết Trùng dương.

Đoạn bảo Vương Kinh đem kiệu đón Thân Nhị Thư tới.

Lát sau Thân Nhị Thư tới, được đưa vào thượng phòng, lạy chào Nguyệt nương và mọi người. Nguyệt nương thấy Nhị Thư trẻ tuổi, xinh đẹp, ăn nói dịu dàng, hỏi về các bài hát thì biết nhiều lắm, bèn mời trà rồi bảo hát mấy bài. Sau đó mọi người kéo ra Tụ Cảnh Đường dự tiệc.

Hôm đó Tây Môn Khánh không ra nha môn làm việc, mà ở nhà suốt ngày để đích thân trông coi việc trồng hoa cúc. Tiệc hôm đó gồm tất cả thế thiếp của Tây Môn Khánh và con gái là Đại Thư, Xuân Mai, Ngọc Tiêu, Nghênh Xuân và Lan Hương hầu tiệc. Thân Nhị Thư ngồi bên tiệc đàn hát.

Hôm đó Bình Nhi không khỏe, mời mãi mới chịu tới, nhưng chỉ gượng gồng ngồi dự tiệc để làm vui lòng Tây Môn Khánh và mọi người. Mọi người mời rượu, Bình Nhi cũng chỉ uống chút ít.

Nguyệt nương thấy Bình Nhi thân thể gầy gò, dung nhan sầu muộn thì bảo:

- Lục muội nên vui vẻ lên, để bảo Nhị Thư hát vài khúc cho Lục muội nghe.

Ngọc Lâu nói:

- Đại nương bảo Nhị Thư xem khúc nào hay nhất thì hát trước đi.

Bình Nhi vẫn buồn rầu yên lặng, cùng mọi người nghe hát. Đang uống rượu nghe hát thì thấy Vương Kính vào thưa:

- Có Ứng Nhị gia, Thường Nhị gia tới.

Tây Môn Khánh bảo:

- Mời họ vào đại sảnh, ta ra bây giờ.

Vòng Kinh lại nói:

- Thường nhị gia có cho đem hai quả đựng đầy lễ vật tới.

Tây Môn Khánh quay sang bảo Nguyệt nương:

- Đây là Thường nhị ca đã dọn tới nhà mới rồi, nên mới tới tạ ơn tôi đó.

Nguyệt nương bảo:

- Thế thì phải có gì khoản đãi người ta, chứ chẳng lẽ để người ta về không. Chàng cứ ra tiếp khách đi, để tôi bảo gia nhân dọn tiệc ở trên đó vậy.

Tây Môn Khánh đứng dậy, lúc bước đi còn dặn Nhị Thư:

- Nàng nhớ chọn những khúc hát thật hay để hát cho Lục nương nghe nhé.

Nói xong bước ra.

Trong này, Kim Liên nói:

- Bây giờ Lục thư thích khúc hát nào thì để bảo Nhị thư hát khúc đó. Có vậy mới khỏi phụ lòng săn sóc

của gia gia. Gia gia gọi Nhị Thư tới đây là để hát cho Lục thư thư nghe, sao thư thư không nói gì vậy?

Bình Nhi nghe vậy, không đành được, đành phải nói:

- Thôi thì Nhị Thư hát thử khúc Tử Mạch đồng Trần xem.

Nhị Thư đáp:

- Vâng, để tôi xin hát hầu nương nương.

Nói xong vừa đánh đàn tranh vừa hát. Khúc hát dứt, Nguyệt nương hỏi:

- Lục muội đã say chưa? Uống thêm chung nữa nhé.

Bình Nhi thật sự không muốn uống rượu chút nào, nhưng không thể chối từ, đành nâng chung rượu lên nhấp một ngụm nhỏ rồi đặt chung xuống. Lát sau thấy trong người hâm hấp rồi, Bình Nhi đứng dậy cáo từ về phòng nằm nghỉ.

Tây Môn Khánh bước ra, thấy Ứng, Thường hai người không ở đại sảnh mà đang ngắm hoa cúc ở gần hiên phỉ Thúy.

Nguyên nơi đây có hai mươi chậu cúc, chậu nào cũng cao tới bảy thước, gồm đủ các loại danh cúc như Đại lượng bào, Trạng nguyên hồng. Tử bào kim đài, bạch phấn tây Thi, Mạn Thiên tình, Tuý vương Phi, Ngọc Mẫu đơn, Nga mao cúc, Uyên nương cúc v. v... Tây Môn Khánh thấy hai người thì vái chào. Trĩ Tiết vái lại rồi gọi gia nhân đem lễ vật tới. Tây Môn Khánh mời hai người vào ngồi lại hiên Phỉ Thúy rồi hỏi:

- Cái gì thế này ?

Bá Tước nói:

- Thường nhị ca nhờ đại ca nay đã có nhà cửa, chẳng biết lấy gì tỏ lòng biết ơn, nên mới bảo Thường nhị tấu làm ít cua và vịt quay đem lại tạ ơn đại ca.

Tây Môn Khánh nói:

- Thường nhị ca bày vẽ thế này làm gì, thật phí tâm quá.

Bá Tước nói:

- Tôi cũng bảo nhị ca đây như vậy, nhưng nhị ca đây nhất định lựa mấy thứ này tới kính biểu đại ca.

Tây Môn Khánh gọi gia nhân mang hai quả lễ vật lại, sai mở ra thì thấy một quả gồm bốn chục con cua thật lớn nhồi thịt và các gia vị rồi nướng lên, bốc mùi thơm nức. Một quả là cặp vịt quay béo vàng trông thật ngon mắt. Tây Môn Khánh coi xong sai Xuân Hồng và Vương Kinh đem vào trong rồi lại sai Đại An lấy tiền thưởng cho mấy người bưng lễ vật. Rồi quay sang vái tạ Trĩ Tiết. Bá Tước hết lời khen mấy chậu cúc rồi hỏi:

- Đại ca tìm ở đâu mà có những giống cúc quý quá vậy?

Tây Môn Khánh đáp:

- Tìm gì dẫu, đó là do Lưu thái giám sai đem tới biểu.

Bá Tước nói:

- Hoa đã là một chuyện, còn những cái bồn hoa mới là đáng nói trông chẳng khác gì đồ gốm Tô Châu, những thứ này bây giờ tìm đâu có.

Gia nhân đem trà ra, Tây Môn Khánh mời hai người uống trà rồi hỏi:

- Thường nhị ca hôm nào dọn nhà vậy?

Bá Tước lại đáp thay:

- Sau khi chồng tiền làm giấy được ba hôm thì dọn nhà, đồ đạc cũng mua đầy đủ cả rồi. Hiện Thường nhị tẩu đã dùng số tiền dư mở tiệm tạp, nhờ người em đứng trông coi giùm.

Tây Môn Khánh bảo Bá Tước:

- Vậy thì hôm nào chúng mình phải có ít lễ vật tới mừng tân gia của Thường Nhị ca chứ. Chỉ lên mời vài ba người thôi. Thường Nhị ca khỏi phải chuẩn bị gì cả, tôi sẽ bảo người nhà làm đồ ăn sẵn rồi mang tới, cũng gọi thêm hai kỹ nữ tới giúp vai, chúng mình vui vẻ một ngày.

Trĩ Tiết nói:

- Tôi cũng tính là phải có chén rượu nhạt thỉnh đại ca tới, nhưng cứ do dự không dám vì nhà cửa chật chội, chỉ sợ làm phiền lòng đại ca.

Tây Môn Khánh bảo:

- Nhị ca chớ lo vớ vẩn. Chỗ anh em mà, để tôi bảo gọi Tạ đại ca tới nói cho biết.

Đoạn quay lại bảo Cầm Đồng đi mời Tạ Hy đại. Bá Tước hỏi:

- Hôm đó đại ca định cho gọi những ca nữ nào?

Tây Môn Khánh cời:

- Thì lại gọi Ái Nguyệt và Hồng Tú vậy.

Bá Tước hỏi:

- Hôm nọ đại ca cho gọi Ái Nguyệt mà không nài nên tôi không biết, theo đại ca thì Ái Nguyệt và Quế Thư hơn kém như thế nào?

Tây Môn Khánh đáp:

- Thì đại khái tài sắc cũng như nhau.

Bá Tước nói:

- Hôm nọ sinh nhật của đại ca, sao Ái Nguyệt nó không nói gì hết vậy? Con đó coi vậy mà có vẻ ghê lắm đó.

Tây Môn Khánh bảo:

- Để hôm nào tôi tới nhà Ái Nguyệt sẽ mời nhị ca cùng đi. Nhị ca đánh cờ giỏi thử đánh với Ái Nguyệt xem sao?

Bá Tước hăng hái:

- Được rồi, để hôm nào theo đại ca đi, tôi phá cho con nhỏ một trận mới được.

Tây Môn Khánh bảo:

- Nhị ca chỉ được cái làm yêu làm quý là không ai bằng, phá gì thì phá, nhưng đừng làm người ta buồn mới được.

Đang nói chuyện thì Hy Đại tới. Hy Đại vái chào ba người rồi ngồi xuống. Tây Môn Khánh bảo Hy Đại:

- Thường nhị ca có nhà mới, chúng mình tùy tâm góp phần làm việc mừng tân gia đừng để Thường Nhị ca đứng ra tổ chức làm gì cho tốn kém. Riêng tôi thì lo chuẩn bị thức ăn rồi sai đem tới, tôi cũng mời hai ca nữa nữa, Tạ ca tính sao?

Hy Đại đáp:

- Đại ca dạy rất phải, nhưng đại ca ấn định chúng tôi phải góp bao nhiêu, xin cho biết. Mà đại ca tính mời những ai nữa không?

Tây Môn Khánh nói:

- Đóng góp thì tùy tâm, còn người dự tiệc thì chỉ mình anh em mình mà thôi.

Bá Tước nói:

- Vả lại nhà chật chội, mời nhiều cũng không được.

Đang nói chuyện thì Cầm Đồng vào thưa:

- Có Ngô Đại cữu tới.

Tây Môn Khánh bảo:

- Mời đại cữu vào đây.

Cầm Đồng chạy ra. Lát sau Ngô Đại cữu vào, vái chào mọi người rồi ngồi xuống. Tây Môn Khánh mời dùng trà. Ngô Đại cữu uống trà, nói vài câu chuyện xã giao rồi đứng dậy nói:

- Xin lỗi quý vị, tôi muốn mời dượng đây vào trong có câu chuyện riêng muốn nói.

Tây Môn Khánh vội đứng dậy mời Ngô Đại cửu vào thượng phòng, tức phòng Nguyệt nương. Nguyệt nương đang dự tiệc tại Tụ Cảnh Đường trong hoa viên, nghe tin anh mình tới vội trở về phòng chào hỏi, rồi mời ngồi, gọi Tiểu Ngọc đem trà ra. Ngô Đại cửu lấy trong tay áo ra mười lạng bạc, đưa cho Nguyệt nương mà bảo:

- Tôi mới lãnh được ít bạc nay cô và dượng tạm cầm mười lạng này, hôm nào có thêm tiền, tôi sẽ xin trả nốt.

Tây Môn Khánh bảo:

- Đại cửu việc gì phải vội, lúc nào trả không được, thật đại cửu cẩn thận quá.

Ngô Đại cửu đáp:

- Tôi chỉ sợ chậm trễ để dượng phải chờ mà thôi.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Kho chứa đã sửa soạn tu bổ tới đâu rồi?

Ngô Đại cửu đáp:

- Chừng một tháng nữa thì hoàn tất.

Tây Môn Khánh bảo:

- Công việc xong xuôi nhất định đại cửu sẽ được quan trên khen thưởng.

Ngô Đại cửu nói:

- Năm nay có vụ khảo tuyển quân chính, nhờ dượng nói với quan Tuần án một câu giùm tôi.

Tây Môn Khánh bảo:

- Công việc của đại cửu, tôi lúc nào cũng coi như việc của tôi xin đại cửu cứ yên tâm.

Nguyệt nương bảo:

- Bây giờ mời đại cửu ra ngoài ngồi chơi.

Ngô Đại cửu nói:

- Được rồi để tôi ra, nhưng chỉ sợ ba vị khách có chuyện gì đang cần nói hay không?

Tây Môn Khánh bảo:

- Có chuyện gì đâu, Thường nhị ca vay tiền tôi để mua nhà, nay đã dọn tới nhà mới nên đem lễ vật dẹn tạ ơn, tôi mời ngồi lại đây mà.

Ngô Đại cửu theo Tây Môn Khánh ra hiên Phỉ Thúy.

Nguyệt nương vào bếp sai làm thêm đồ ăn. Cầm Đồng, Vương Kinh bày bàn dọn tiệc.

Tây Môn Khánh sai Cầm Đồng vào kho lấy vò rượu Cúc Hoa do Hạ Đề hình biểu ra, lại sai Vương Kinh lấy mấy cái chung vàng để rót rượu. Rượu này còn ngon hơn cả rượu Bồ Đào Tây Môn khánh mời Ngô Đại cữu và mọi người thưởng thức. Tất cả đều khen ngợi không tiếc lời. Mọi người nhập tiệc.

Trên bàn tiệc có cả món cua và vịt của Trĩ Tiết. Hy Đại ăn món cua rồi nói:

- Không biết món cua này làm như thế nào mà ngon quá.

Tây Môn Khánh nói:

- Món này với món vịt đây là do Thường Nhị ca đem tới cho tôi đó.

Ngô Đại cữu nói:

- Tôi năm nay đã năm mươi hai tuổi rồi, ăn miếng ngon đã nhiều, mà chưa từng ăn món cua như thế này bao giờ, ngon thật.

Bá Tước hỏi:

- Các tấu tấu đã thưởng thức món này hay chưa?

Tây Môn Khánh đáp:

- Chắc là có chứ.

Bá Tước nói:

- Thế mới biết Thường Nhị tấu làm đồ ăn khéo thật.

Trĩ Tiết cười:

- Tiện nội thì chi sợ là làm chẳng ra gì, rồi các vị cười cho.

Mọi người ăn uống trò chuyện vui vẻ. Cầm đồng và Vương Kinh hầu tiệc. Tây Môn Khánh gọi Thư Đồng và Xuân Hồng tới hát mua vui.

Lát sau Bá Tước nghe văng vẳng tiếng đàn tranh và tiếng con gái hát bèn hỏi:

- Quế Thư ở đây hay sao mà có tiếng đàn tranh và tiếng hát?

Tây Môn Khánh bảo:

- Nhị ca thử nghe kỹ lại xem có phải giọng hát Quế Thư không?

Bá Tước nói:

- Không Quế Thư thì Ngân Nhi chứ gì?

Tây Môn Khánh cười:

- Chỉ giỏi đoán mò.

Bá Tước lại nói:

- Hay là Ưc Đại Thư?

Tây Môn Khánh lắc đầu:

- Sai hết, đó là Thân Nhị Thư, ca hát giỏi lắm, còn hơn cả Ưc Đại Thư nữa.

Bá Tước nôn nóng:

- Vậy thì sao đại ca không gọi ra đây cho chúng tôi xem mặt rồi nghe hát.

Tây Môn Khánh cười:

- Gọi sao được, đám thê thiếp của tôi hôm nay làm tiệc trong hoa viên để thưởng tiết Trùng dương nên mời Nhị thư tới hát đó.

Bá Tước nói :

- Tôi cũng biết nghe hát lắm chứ.

Hy Đại bảo :

- Tai Ứng Nhị ca là tai trâu mà bảo là biết nghe hát.

Hai người cười giỡn châm chọc nhau một hồi. Lát sau Bá Tước lại giục :

- Xin đại ca cho gọi Thân Nhị Thư ra đây một chút, chúng tôi coi mặt một chút mà thôi. Nếu như đại ca không đếm xỉa gì đến chúng tôi thì đại ca cũng phải gọi ra đây hát hầu đại cữu chứ, sao đại ca cố chấp thế?

Tây Môn Khánh biết từ chối không được, bèn quay lại sai Vương Kinh dẫn Nhị Thư ra. Nhị Thư tới trước bàn tiệc lạy chào rồi ngồi tại một cái đôn gần đó. Bá Tước hỏi:

- Chẳng hay thanh xuân nàng bao nhiêu?

Nhị thư đáp:

- Tôi tuổi Sửu năm nay hai mươi mốt.

Bá Tước lại hỏi:

- Nàng biết nhiều ca khúc không ?

Nhị Thư đáp:

- Cũng thuộc được hơn trăm ca khúc .

Bá Tước gật gù:

- Như vậy là nhiều đấy chứ.

Tây Môn Khánh bảo:

- Phiền nàng đánh một khúc tỳ bà và hát khúc Tứ mộng bát không cho Đại cữu đây nghe.

Nhị Thư ôm đàn mà hát, mọi người vừa uống rượu vừa thưởng thức tiếng đàn ca thánh thót du dương.

Nói về Bình Nhi, khi về tới phòng, tự nhiên huyết trắng ra rất nhiều, mắt hoa đầu váng, ngã quỵ xuống ngay bậc cửa, đầu đập vào bậc cửa, bất tỉnh nhân sự. Nghênh Xuân và nhũ mẫu Như ý vội vục vào cứu chữa, nhưng Bình Nhi vẫn không tỉnh. Nghênh Xuân hoảng quá, vội bảo Tú Xuân lên báo cho Nguyệt nương biết, Tú Xuân vào Tụ Cảnh Đường trong hoa viên báo tin dữ. Nguyệt nương cùng mọi người đều giật mình, bỏ cả tiệc mà tới phòng thăm. Thấy Bình Nhi nằm mê man trên giường, Nghênh Xuân và Như ý ngồi hai bên săn sóc bèn hỏi:

- Sao thế này? Vừa rồi còn đi đứng ăn uống được cơ mà?

Nghênh Xuân không nói gì, khẽ chỉ vào quần Bình Nhi, Nguyệt nương thấy ống quần ướt đầm thì hoảng sợ nói:

- Chắc là hồi nãy uống rượu nên huyết vọt mà thành ra như thế.

Kim Liên nói:

- Có uống được bao nhiêu đâu.

Nguyệt nương vội sai nấu nước gừng đổ cho Bình Nhi, lát sau thì dần dần tỉnh lại, Nguyệt nương hỏi:

- Lục muội thấy trong người thế nào ? Sao lại đến nỗi này.

Bình Nhi đáp yếu ớt:

- Tôi cũng chẳng biết tại sao, tự nhiên tối tăm mảy mắt, đầu óc choáng váng rồi ngã xuống, không biết trời đất gì nữa.

Nguyệt nương quay lại bảo Lai An:

- Người chạy lên thưa với gia gia, để xem gia gia có cho mời Nhiệm quan tới coi bệnh cho Lục nương hay mời người khác.

Bình Nhi gạt đi:

- Thôi, không nên làm kinh động tới gia gia, để gia gia uống rượu.

Nguyệt nương nghe vậy lại thôi, chỉ dặn Nghênh Xuân săn sóc Bình Nhi cẩn thận rồi cùng mọi người vào hậu phòng, sai dọn dẹp tiệc, vì Nguyệt nương không còn lòng dạ nào ăn uống nữa.

Mãi tới chiều tối, Tây Môn Khánh mới tiễn khách ra về rồi vào phòng Nguyệt nương. Nguyệt nương kể lại việc Bình Nhi ngã xuống và ngất đi. Tây Môn Khánh vội tới thăm thấy Bình Nhi nằm thiêm thiếp trên giường, sắc mặt nhợt nhạt như tờ giấy bạch. Bình Nhi mở mắt thấy Tây Môn Khánh đứng cạnh giường thì chỉ nằm áo Tây Môn Khánh mà khóc. Tây Môn Khánh hỏi nguyên do thì Bình Nhi đáp:

- Tôi về tới cửa phòng thì tự nhiên huyết trắng tuôn ra như suối, rồi xây xẩm mặt mày, choáng váng đầu óc mà ngã xuống, không biết gì nữa.

Tây Môn Khánh thấy trán Bình Nhi u lên tím bầm vì ngã thì hỏi:

- Các a hoàn đâu, sao không săn sóc nàng mà để nàng ngã như vậy?

Bình Nhi đáp:

- Có chứ sao không, có Nghênh Xuân và Như ý kịp thời tới đỡ dậy chứ không thì không biết ra sao.

Tây Môn Khánh bảo:

- Để sáng sớm mai tôi cho người mời Nhiệm y quan lại coi bệnh cho nàng.

Tối hôm đó Tây Môn Khánh nghỉ tại phòng Bình Nhi.

Sáng sớm hôm sau, trước khi ra nha môn làm việc, Tây Môn Khánh sai Họa Đồng đi mời Nhiệm y quan. Nhưng Nhiệm y quan vắng nhà, tới trưa, lúc Tây Môn Khánh ở nha môn về, Nhiệm y quan mới tới. Tây Môn Khánh mời vào đại sảnh uống trà nói chuyện, rồi khi gia nhân a hoàn dọn dẹp phòng Bình Nhi sạch sẽ xong xuôi, mới mời Nhiệm y quan tới coi mạch cho Bình Nhi.

Nhiệm y quan coi mạch xong, trở lên đại sảnh nói với Tây Môn Khánh:

- Cứ như mạch của phu nhân thì bệnh tình lần này đã gia tăng trầm trọng ấy là vì sầu thương bi cảm quá mà tổn tới gan, hỏa trong phế lại vượng quá, cho nên một vượng thổ hư mà huyết trắng huyết đỏ tuôn ra như sơn băng khó lòng cầm giữ. Nếu là huyết trắng không thôi, hoặc huyết bầm thì dễ, đằng này phu nhân lại ra huyết tươi. Thật là khó lắm. Tuy nhiên để vẫn sinh cố làm thuốc, uống vào mà cầm được thì mới có hy vọng qua khỏi, còn nếu không thì vẫn sinh cũng chẳng biết làm sao.

Tây Môn Khánh nói:

- Xin tiên sinh gia tâm cứu cho. Chúng tôi sẽ xin hậu tạ.

Nhiệm y quan nói:

- Sao quan nhân lại dạy vậy. Dù thế nào thì vẫn sinh cũng phải tận tâm tận lực.

Sau vài tuần trà, Nhiệm y quan cáo từ mà về. Tây Môn Khánh sai lấy một xấp lụa và hai lạng bạc cho Cầm Đồng đem tới nhà Nhiệm y quan để lấy thuốc về. Thuốc lấy về có tên là Quy tỳ thang, được sắc lên ngay cho Bình Nhi uống. Nhưng thuốc uống xong, huyết tươi lại ra như suối. Tây Môn Khánh hoảng lên, vội sai mời Hồ thái y tới.

Hồ thái y tới coi rồi nói:

- Đây là khí xung huyết quản, nhiệt nhập huyết thất, nếu cứ uống thuốc mãi vào thì e làm cho huyết ra nhiều thêm mà thôi.

Nguyệt nương bận rộn lo cho Bình Nhi nên chỉ giữ Thân Nhị Thư có một đêm rồi cho ít khăn lụa nằm tiền và vài món quà khác rồi sai lấy kiệu đưa về.

Hoa đại gia thì từ hôm ăn mừng cửa tiệm khai trương không thấy tới thăm mãi khi nghe Bình Nhi đau nặng mới sai Hoa Đại tẩu đem lễ vật tới. Hoa Đại tẩu thấy Bình Nhi đau nặng, thân thể tiêu tụy thì ngồi khóc mãi. Sau đó lên thượng phòng uống trà nói chuyện với Nguyệt nương rồi cáo từ mà về.

Lại có Hàn Đạo Quốc tới nói:

- Ở ngoại thành phía đông có Triệu thái y chuẩn về bệnh đàn bà, trị liệu như thần. Năm ngoái tiện nội bệnh nặng cũng nhờ Triệu thái y chữa khỏi, lão gia nên cho người mời tới trị bệnh cho Lục nương.

Tây Môn Khánh nghe lời, vội sai Cầm Đồng và Vượng Kinh cưỡi ngựa ra ngoại thành mời Triệu thái y rồi lại cho mời Bá Tước tới bảo:

- Đệ lục phòng của tôi bệnh tình trọng quá, làm thế nào bây giờ?

Bá Tước giật mình hỏi lại:

- Nghe nói lục tẩu tẩu đã khá rồi cơ mà sao lại trầm trọng?

Tây Môn Khánh đáp:

- Trước thì có khá hơn chút đỉnh, nhưng từ khi ca nhi bỏ đi thì cứ sâu thương bi thảm mà bệnh tình ngày thêm trầm trọng hơn lên. Hôm kia nhân tiết Trùng dương, tôi cho làm tiệc rồi mời Thân Nhị thư tới hát, những mong giải muộn, nhưng Bình Nhi không chịu ăn uống, giữa tiệc bỏ về phòng nghỉ. Nào ngờ về tới phòng thì huyết ra như suối, ngã xuống mà ngất đi. Nhiệm y quan tới coi mạch, cho biết là bệnh tình trầm trọng lắm. Đến khi uống thuốc vào thì huyết lại ra nhiều hơn. Thế có nguy không cơ chứ.

Bá Tước nói:

- Đại ca thử mời Hồ thái y lại coi xem nói sao.

Tây Môn Khánh đáp:

- Cũng cho mời tới rồi. Hồ Thái y bảo là khí xung huyết quản khó chữa lắm, rồi sau đó không nhận chữa. Hôm nay thì Hàn quản lý bảo là Triệu thái y ở ngoại thành chuyên về bệnh đàn bà, tôi vừa mới cho gia nhân đi mời. Thật khổ hết sức, vừa đám tang con thì lại gặp chuyện này. Bình Nhi thương con quá độ, ai khuyên giải cũng không được nên mới ra nông nổi này. Bây giờ tôi chẳng biết làm sao.

Đang nói chuyện thì Bình An vào thưa:

- Có Kiều Đại gia tới thăm.

Kiều Đại hộ bước lên đại sảnh vái chào Tây Môn Khánh và Bá Tước rồi nói:

- Nghe Lục nương thân gia đau nặng nên tới thăm.

Tây Môn Khánh nói:

- Đa tạ thân gia phí tâm. Cũng vì ca nhi mất đi mà bệnh tình mới như vậy.

Kiều Đại hộ hỏi:

- Đã có mời lang y tới coi mạch cho thuốc chưa?

Tây Môn Khánh đáp:

- Thường thì vẫn dùng thuốc của Nhiệm y quan, nhưng lần này thuốc uống vào cũng vô hiệu. Tôi lại vừa mới cho người đi mời Triệu thái y ở ngoại thành, nghe nói là chuyên về bệnh đàn bà. Chắc cũng sắp tới.

Kiều đại hộ nói:

- Trong huyện mình có Hà lão nhân, tinh thông y lý, người con là Hà Trĩ Hiên, hiện được nâng lên hàng quan đái y sĩ, sao thân gia không cho mời tới xem sao.

Tây Môn Khánh bảo:

- Nếu vậy thì cứ để chờ Triệu thái y tới xem sao đã, cần thì mời Hà lão nhân tới sau.

Kiều đại hộ nói:

- Theo ngu ý của tôi thì cứ mời Hà lão nhân tới trước là hơn, đồng thời cũng cho mời luôn cả Triệu thái y tới để cả hai cùng nghiên cứu bệnh tình mà bàn luận kê đơn bốc thuốc, như vậy tất phải công hiệu.

Tây Môn Khánh bảo:

- Thân gia dạy rất chí lý.

Nói xong sai Đại An đem thiếp, cùng đi với gia nhân của Kiều đại hộ là Kiều Thông tới mời Hà lão nhân.

Một lúc lâu sau, Hà lão nhân tới, vái chào Tây Môn Khánh và Kiều đại hộ. Tây Môn Khánh mời ngồi dùng trà rồi chấp tay nói:

- Mấy năm nay không được diện kiến lão nhân, không ngờ râu tóc đã bạc phơ cả rồi.

Kiều đại hộ cũng hỏi thăm:

- Công việc của lệnh lang y sĩ vẫn đều đặn đấy chứ?

Hà lão nhân đáp:

- Tiện nam thường được trong huyện gọi luôn nên không được nhàn, do đó tôi mới phải đi thăm bệnh.

Bá Tước nói:

- Lão nhân cao thọ như thế này mà trông còn tráng kiện quá

Hà lão nhân đáp:

- Thừa vâng, tôi đã tám mươi một tuổi

Chủ khách uống trà nói chuyện. Tây Môn Khánh sai gia nhân vào báo trước, sau đó mời Hà lão nhân tới phòng Bình Nhi coi mạch.

Hà Lão nhân coi mạch Bình Nhi xong trở lên đại sảnh nói với Tây Môn Khánh:

- Nương tử đây tình xung huyết quản, lại thêm khí não buồn phiền, khí huyết tương đoàn nên huyết xuất như băng.

Tây Môn Khánh nói:

- Quả đúng là vì chuyện buồn phiền nên bệnh mới trầm trọng như vậy.

Đang nói chuyện thì Cầm Đồng và Vương Kinh vào thưa là Triệu thái y tới. Hà lão nhân hỏi:

- Người đó là ai vậy?

Tây Môn Khánh đáp:

- Đó là Triệu thái y ở ngoại thành, do một viên quản lý giới thiệu cho tôi. Xin lão nhân cứ làm như không biết, rồi đợi Triệu Thái y coi mạch xong, lão nhân sẽ bàn luận với Triệu thái y để kê đơn cho thuốc.

Triệu y quan bước vào, Tây Môn Khánh đứng dậy thi lễ.

Triệu y quan thi lễ cùng mọi người rồi ngồi xuống uống trà nói chuyện. Lát sau Triệu thái y hỏi:

- Dám xin cho biết quý tính của liệt vị chư tôn đây.

Kiều đại hộ đáp:

- Lão nhân đây họ Hà, còn chúng tôi họ Kiêu.

Bá Tước tiếp lời:

- Còn tại hạ họ Ứng, dám hỏi có phải Triệu tiên sinh đó chăng?

Triệu thái y đáp:

- Dạ chính chúng tôi, tiện hiệu là Long Cương. Các sách y khoa như Hoàng đế sách văn, Nạn kinh, Hoạt nhân thư. Đan Khê gia yếu, Đan Khê tâm pháp, Gia giảm thập tam phương, Thiên Kim đô hiệu lương phương, Thọ vực thần phương, Hải thần phương... Sách nào cũng có đọc qua. Thuốc thì chúng tôi dùng hung trung hoạt pháp, mạch lý thì chỉ rõ huyền cơ, coi mạch mà biết được lục khí tứ thời, định được tiêu cách âm dương, nói rõ được nặng nhẹ quan hệ thể nào. Các chứng phong, hư, hàn, nhiệt thầy đều trị giỏi. Mạch lý huyền, hồng, trì số, cái gì cũng thông hiểu. Tôi nói năng vụng về nên một lúc không thể kể hết

được.

Hà lão nhân nghe xong bèn hỏi:

- Dám hỏi tiên sinh khi coi bệnh thì lấy gì làm trước?

Triệu thái y đáp:

- Cổ nhân nói: vọng, văn, vấn, thiết. thần thánh công xảo. Văn sinh thì hỏi bệnh, sau mới coi mạch, rồi mới xem khí sắc, trăm lần chẳng một lần sai.

Tây Môn Khánh sốt ruột:

- Nếu vậy thì để thỉnh tiên sinh vào coi giùm cho.

Nói xong đích thân dẫn Triệu thái y vào phòng Bình Nhi.

Bình Nhi vừa mới ngủ được chốc lát đã phải thức dậy, a hoàn đỡ ngồi tựa vào gối.

Triệu thái y hỏi sơ bệnh tình rồi bắt mạch đủ hai tay, sau đó bảo:

- Xin phu nhân ngẩng đầu lên để tôi được coi khí sắc.

Bình Nhi từ từ ngẩng đầu lên. Triệu thái y nhìn qua rồi quay lại bảo Tây Môn Khánh:

- Xin lão gia hỏi phu nhân đây xem tôi là ai.

Tây Môn Khánh hơi ngạc nhiên, nhưng cũng làm theo lời, bèn hỏi Bình Nhi:

- Nàng có biết vị này là ai không?

Bình Nhi đáp:

- Vị này là thái y chứ ai, nghe nói là Triệu tiên sinh.

Triệu thái y quay lại nói với Tây Môn Khánh:

- Xin lão gia cứ yên tâm. Không hại gì cả, vì còn nhận ra được người này người nọ.

Tây Môn Khánh nói:

- Xin tiên sinh hết lòng giùm cho, chúng tôi sẽ xin hậu tạ.

Triệu thái y coi mạch lại một lần nữa rồi nói:

- Bệnh của phu nhân đây, tôi nói thật, cứ theo mạch và thần sắc thì nếu không phải thương hàn thì cũng chỉ là tạp chứng, nếu không phải là hậu sản thì cũng là sắp có thai.

Tây Môn Khánh nói:

- Không phải như vậy đâu. xin tiên sinh coi kỹ lại giùm cho .

Triệu thái y ngẫm nghĩ một lúc rồi bảo:

- Nếu không thì tại sao mặt lại trắng bệch ra. chắc là tại kinh nguyệt không đều rồi.

Tây Môn Khánh nói:

- Thưa thật với tiên sinh, bệnh của tiểu thiếp tôi đây hiện là huyết ra không ngừng, do đó mới trầm trọng như thế này. Nếu tiên sinh có thuốc gì chữa được thì chúng tôi đền ơn thật hậu.

Triệu thái y reo lên:

- Đây tôi nói có sai đâu, kinh nguyệt bất điều mà. Không sao tôi đã có thuốc.

Tây Môn Khánh mời Triệu thái y trở lên đại sảnh. Kiều đại hộ hỏi ngay:

- Nguyên do bệnh tình là thế nào vậy, thưa tiên sinh?

Triệu thái y ngồi xuống đáp:

- Cứ theo văn sinh thì nguyên do là kinh nguyệt bất điều nên sinh ra chứng hạ huyết như vậy.

Hà lão nhân hỏi:

- Như vậy phải dùng thuốc thế nào?

Triệu thái y đáp:

- Tôi đã có một phương thuốc rất hiệu nghiệm, chỉ cần ít vị thuốc uống vào là hết ngay. Xin nghe tôi đây:

Cam thảo cam toại với Cường sa,

Lê lư Ba đậu, lại thêm Nguyên hoa.

Gừng sông thái ra chừng năm bảy lát,

Lạt thêm Ô đầu, hạnh nhân, bệnh ấy tiêu ma.

Các vị thuốc chuẩn bị xong thì luyện thành thuốc hoàn, sáng sớm uống với nước nóng là khỏi.

Hà lão nhân bảo :

- Thuốc đó e rằng quá độc, không dùng được đâu.

Triệu thái y nói:

- Từ xưa độc được đắng miệng nhưng khỏi bệnh sao lại không uống được? Tây Môn Khánh thấy giọng điệu ba hoa của Triệu thái y thì đã phát ngán từ đầu, nhưng do Hàn quản lý giới thiệu, chẳng lẽ lại không mời coi mạch.

Trở vào đại sảnh, Tây Môn Khánh bảo Kiều đại hộ:

- Triệu thái y thật chẳng biết gì.

Hà lão nhân nói:

- Tôi biết người này lắm, nhng không dám nói ra. Hắn ở ngoại ô phía đông, có hỗn danh là Triệu bịp quỷ, vì chỉ tài nói khoác để lừa bịp những người bệnh qua lại địa phương đó mà thôi. Hắn làm sao hiểu nổi mạch tức bệnh nguyên. Bệnh tình của phu nhân như vậy là tôi đã rõ, để tôi về làm thuốc cho đem lại nếu hợp duyên thì uống vào bệnh sẽ thuyên giảm ngay, vì dù sao cũng có câu phước chủ lộc thầy còn nếu huyết vẫn ra thì thật khó lòng lắm.

Nói xong đứng dậy cáo từ. Tây Môn Khánh tặng một lạng bạc rồi sai Đại An đi theo để mang thuốc về.

Thuốc mang về được sắc ngay cho Bình Nhi uống. Uống xong cũng chẳng thấy động tĩnh gì. Nguyệt nương bảo Tây Môn Khánh:

- Cứ uống thuốc mãi như thế này mà không thấy bớt thì chỉ thêm mệt người mà thôi. Lúc trước Ngô thần tiên có đoán là năm hai mươi bảy tuổi thì Lục muội có tai nạn huyết quang, năm nay là đúng hai mươi bảy. Chàng nên cho mời Ngô thần tiên xem sao. Vả lại biết đâu chẳng phạm vào thần thánh nào mà sinh ra thế. Mình sẽ nói để Ngô thần tiên cúng vái cho.

Tây Môn Khánh nghe theo, sai gia nhân đem thiếp sang phủ Chu Thủ bị hỏi thăm xem Ngô thần tiên hiện ở đâu. Gia nhân về thưa rằng:

- Chu đại nhân nói là Ngô thần tiên vân du bốn phương, đi về bất định, trước thì hay đi về miếu Thổ địa ở phía nam ngoại thành, nhưng từ bốn tháng nay thì nghe nói là đã tới núi Vũ Dương rồi. Nếu cần người xem số đoán mệnh thì ở miếu Chân Vũ có Hoàng tiên sinh tướng số giỏi lắm. Xem một người chỉ lấy ba tiền, chuyên xem cho các gia đình giàu có, đoán mệnh như thần.

Tây Môn Khánh bèn sai Kính rể ra phía bắc ngoại thành, tới miếu Chân Vũ, thấy ngoài cổng có treo một tấm bảng đề “Đệi toán tiên tiên dịch số, mỗi quẻ ba tiền Kính Tế bước vào vái chào Hoàng tiên sinh, đưa tiền lên rồi nói:

- Phiền tiên sinh đoán giùm cho một người.

Đoạn lấy ra tấm thiếp viết sẵn như sau: Nữ mệnh, hai mươi bảy tuổi, sinh giờ Ngọ ngày rằm tháng giêng. Hoàng tiên sinh xem xong, lẩm nhẩm tính một hồi rồi nói:

- Mệnh này sinh vào giờ Giáp Ngọ, ngày Tân Mão, tháng canh Dần, năm Tân Mão. Năm nay là năm Đinh Dậu, nên có sao Kế Đô chiếu mệnh, lại phạm vào Tang môn Ngũ quỷ, nên có tai ách lớn. Sao Kế Đô là sao tối tăm, hình thể nó như một mối tơ rối rít, biến dị khôn lường, chủ về bệnh tật tai ương tang tóc, lại bị tiểu nhân ganh ghét làm hại, cũng có điều khẩu thiệt thị phi. Mệnh này năm nay bất lợi lắm.

Nói xong viết những lời đoán vào giấy. Kính Tế cầm đem về cho Tây Môn Khánh.

Tây Môn Khánh đang ngồi nói chuyện với Ứng Bá Tước và Ôn tú tài, cầm tờ đoán mệnh xem rồi đem vào giăng cho Nguyệt nương nghe rồi bảo:

- Cứ như lời đoán này thì hung nhiều cát ít.

Bất giác:

- Nói xong mặt ủ mày chau,

Trong lòng lặng một mối sầu ngàn cân.

Đoạn nói thêm:

- Số mệnh đã bắt phải chịu tai ương bệnh tật như thế này thì cũng chẳng biết làm sao.

Hồi 63

Tây Môn Khánh thấy Bình Nhi bệnh tật ngặt nghèo, thuốc uống vào không công hiệu, xem bói thì chỉ thấy điều hung, nên cứ bồn chồn lo sợ, không biết làm sao. Trong khi đó bệnh tình Bình Nhi cứ ngày thêm trầm trọng. Lúc trước thì hàng ngày còn có thể chải đầu rửa mặt, đi lại chút ít trong phòng. Nhưng về sau thì hoàn toàn không ăn uống được nữa, hình dung tiêu tụy hẳn đi, lúc trước như đóa hoa tươi, bây giờ chẳng khác chiếc lá khô vàng úa, rồi dần dần thì nằm liệt trên giường không dậy được nữa, đến cả tiểu tiện đại tiện cũng ở trên giường. Bình Nhi muốn tránh mùi u uế nên sai Nghênh Xuân phải thường xuyên đốt trầm trong phòng.

Tây Môn Khánh thấy Bình Nhi ngặt nghèo như vậy thì suốt ngày chỉ quanh quẩn bên giường mà chảy nước mắt. Cứ cách một ngày Tây Môn Khánh mới ra nha môn làm việc một lần.

Bình Nhi thấy vậy bảo:

- Chàng ơi! Chàng nên ra nha môn làm việc, kéo bê trễ. Tôi không sao đâu, uống thuốc vào sẽ bớt, sẽ ăn uống được rồi bình phục lần lần. Chàng là đàn ông, không nên quanh quẩn trong phòng đàn bà con gái bệnh tật làm gì.

Tây Môn Khánh khóc bảo:

- Nàng ơi, nàng bệnh tật ngặt nghèo như thế này, làm sao tôi xa nàng được.

Bình Nhi gượng cười:

- Chỉ xạo, thế lỡ tôi chết thì sao? Tôi có chuyện này nói cho chàng nghe, không hiểu sao cứ mỗi lần không có ai bên cạnh thì tôi tự nhiên thấy sợ hãi trong lòng, rồi làm như có người đang đứng trước mặt vậy. Đêm đến nằm ngủ là y như tôi lại mộng thấy Tử Hư cầm dao gọi tôi dọa giết, ca nhi thì được bỗng trong lòng. Mỗi lần tôi nhảy tới giành ca nhi thì lại bị Tử Hư đẩy ngã, rồi bảo rằng hã đã mua được nhà mới, gọi tôi tới ở.

Tây Môn Khánh nghe xong bảo:

- Người chết thì cũng như ngọn đèn đã tắt, lửa tắt là hết, chẳng qua là nàng bệnh đã lâu ngày, tinh thần suy nhược mà sinh ra mộng mị đó thôi, chứ làm gì có ma quỷ. Nhưng đã vậy thì để tôi tới gặp Ngô Đạo quan

xin hai lá bùa về dán tại cửa phòng cho nàng để đuổi tà ma.

Nói xong trở lên nhà trên sai Đại An cưỡi ngựa tới miếu Ngọc Hoàng xin bùa. Tới nửa đường, gặp Bá Tước và Hy Đại, Đại An xuống ngựa vái chào. Bá Tước hỏi:

- Người đi đâu vậy? Gia gia người có nhà không?

Đại An đáp:

- Gia gia tôi hiện có nhà, tôi tới miếu Ngọc Hoàng để xin bùa.

Nói xong vái chào rồi lên ngựa mà đi.

Bá Tước và Hy Đại tới nhà Tây Môn Khánh. Vào tới sảnh đường, Bá Tước nói:

- Tà Đại ca đây nghe tin Lục tẩu không khỏe nên gọi tôi cùng tới vấn an.

Tây Môn Khánh nói:

- Lục nương tôi mấy hôm nay yếu lắm, thân thể gầy guộc không còn ra hình thù gì nữa. Tôi thật không biết phải làm sao!

Bá Tước hỏi:

- Đại ca sai đại An tới miếu Ngọc Hoàng làm gì vậy?

Tây Môn Khánh đáp:

- Mấy đêm nay Lục nương tôi cứ mộng mị thấy toàn là ma thì sợ là có tà ma nên sai nó tới miếu Ngọc Hoàng xin bùa về trấn yểm.

Hy Đại bảo:

- Đó là tại Lục tẩu bệnh tật nên tinh thần suy nhược mà sinh ra vậy chứ làm gì có ma quỷ.

Bá Tước nói:

- Nếu cần trừ tà thì ở ngoại thành có Phan đạo sĩ, học được Ngũ lô chính pháp, rất giỏi trừ tà, được người tặng danh hiệu Phan Tróc Quỷ, thường dùng phép phù thủy cứu người. Đại ca thử cho người mời lại nếu có tà ma là Phan đạo sĩ biết ngay. Mà đại ca có nhờ trị bệnh, đạo sĩ đó cũng trị được.

Tây Môn Khánh bảo:

- Được rồi, cứ đợi xin bùa của Ngô Đạo quan về xem sao đã, rồi có gì tôi sẽ nhờ nhị ca dẫn gia nhân đi mời Phan đạo sĩ.

Bá Tước sốt sắng:

- Không sao, có gì thì để tôi đi cho cũng được, miễn trời còn thương Lục tẩu là được rồi.

Nói chuyện một lúc nữa thì hai người đứng dậy cáo từ.

Lát sau Đại An cũng về tới, đem bùa trình lên. Tây Môn Khánh cho dán ngay tại cửa phòng Bình Nhi. Nhưng tối hôm đó Bình Nhi sợ hãi kể lại rằng:

- Chết mất thôi, vừa rồi Hoa Tử Hư lại cùng với hai người nữa định bắt tôi, nhưng thấy chàng vào, họ vội kéo nhau chạy mất.

Tây Môn Khánh bảo:

- Dù có ma quỷ, nàng cũng đừng sợ, hồi sáng Ứng nhị ca có nói là ở ngoại thành có Phan đạo sĩ giỏi trừ tà, lại giỏi dùng phép phù thủy trị bệnh, để sáng mai tôi nhờ Ứng nhị ca tới mời lại đây thăm bệnh cho nàng, nếu có ma quỷ thì nhờ Phan đạo sĩ trừ cho.

Bình Nhi khóc mà nói:

- Chàng ơi, có mời thì mời sớm đi, Tử Hư hồi nãy tức giận bỏ đi, chắc là đêm mai tới bắt tôi mất thôi. Hay là chàng cho mời ngay bây giờ đi.

Tây Môn Khánh nói:

- Bây giờ đêm tối rồi, ra ngoại thành sao được. Nếu nàng cảm thấy sợ hãi thì để tôi bảo chúng nó đem kiệu đón Ngân Nhi tới đây bầu bạn với nàng.

Bình Nhi lắc đầu:

- Thôi đừng gọi Ngân Nhi nữa, sợ làm cản trở cả công việc của nó.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Thì gọi Phùng lão đến hầu hạ nàng ít hôm có được không?

Bình Nhi gật đầu. Tây Môn Khánh liền sai Lai An ra cửa tiệm lại đường Sư Tử gọi Phùng lão, nhưng Phùng lão không có đó, chỉ có một đứa gia nhân nói là đợi Phùng lão về sẽ bảo đến ngay.

Lai An về thưa lại, Tây Môn Khánh gọi Đại An dặn:

- Sáng sớm mai người tới gặp Ứng nhị gia, nhờ dẫn tới ngoại thành mời Phan đạo sĩ.

Hôm sau Vương sư bà đem ít lễ vật gồm gạo, bánh, dưa cà tới thăm Bình Nhi. Bình Nhi thấy Vương sư bà tới vội bảo Nghênh Xuân đỡ mình ngồi tựa gối, mời Vương sư bà uống trà rồi hỏi:

- Từ sau ngày in kinh Phật tới nay, sao không thấy sư phụ tới? Tôi bệnh nặng như thế này mà cũng chẳng thấy tới thăm.

Vương sư bà vội chấp tay nói:

- Mô Phật, tôi quả không biết nương nương bệnh nặng, mãi tới hôm qua Đại nương sai người tới am, tôi mới biết. Còn chuyện in kinh Phật thì ôi thôi, nương nương không biết đâu, tôi và mụ dâm phụ họ Tiết cãi

nhau một trận đão đẽ, mụ ta dám thông đồng với nhà in để ăn gian năm lượng bạc đó. Chuyện công đức của nường nường mà mụ dâm phụ đó dám làm vậy bao giờ không cơ chứ. Nay mai mụ chết chắc chắn là phải xuống ngục A tỳ chịu tội rồi đó.

Bình Nhi bảo:

- Người ta đã tạo nghiệp chướng như vậy thì cứ mặc kệ, sư phụ đừng tranh chấp làm gì.

Vương sư bà vội nói:

- Nào tôi có tranh chấp gì với mụ ta đâu.

Bình Nhi lại bảo:

- Đại nương giận sư phụ đó, sinh nhật của Đại nương mà sư phụ cũng không tới.

Vương sư bà nói:

- Tôi làm sao dám quên, nhưng vì mắc cãi với con mụ dâm phụ họ Tiết đó mà không tới được. Tuy nhiên tôi đã tụng kinh cầu nguyện cho Đại nương suốt một tháng nay, hôm qua măn lễ là hôm nay tôi tới đây ngay. Tôi đã tới gặp Đại nương trước rồi, Đại nương cũng hiểu cho tôi, nên mới sai Tiểu Ngọc dẫn tôi tới thăm nường nường đây. Nhân tiện tôi có ít bánh trái để nường nường dùng và ít gạo tốt để nường nường sai nấu cháo ăn cho mau lại sức.

Tiểu Ngọc đứng bên mở hai cái quả đựng gạo và bánh trái ra. Bình nhi ngó qua lời bảo:

- Đa tạ sư phụ phí tâm.

Đoạn sai Nghênh Xuân thu nhận, cất vào nhà sau. Vương sư bà bảo:

- Nghênh Xuân thư thư lấy bánh ra và đem gạo nấu cháo để tôi thân mời nường nường dùng .

Bình Nhi bảo: .

- Thôi, để lát nữa cũng được, khỏi phiền sư phụ, mời sư phụ dùng trà.

Vương sư bà đáp:

- Đa tạ nường nường, tôi vừa uống với Đại nương ở thượng phòng rồi.

Đoạn lại giục Nghênh Xuân đem bánh ra và nấu cháo.

Lát sau. Nghênh Xuân dọn hai đĩa bánh và đem một bát cháo lên, rồi cùng Như ý cầm bánh và múc cháo cho Bình Nhi. Bình Nhi chỉ ăn được vài miếng bánh và húp được vài thìa cháo thì lắc đầu không ăn nữa.

Vương sư bà nói:

- Người ta thường bảo “cơm cháo không ăn, mạnh gì thấy”. Cháo này gạo ngon, xin nường nường cố ăn chút nữa cho khỏe.

Nghênh Xuân dọn dẹp các thứ rồi đem trà ra cho Bình Nhi uống. Tổng sư bà kéo ghế ngồi gần giường nhìn Bình Nhi rồi kêu lên:

- Sao nường nường lại gây yếu quá đỗi thế này? Lần trước tôi còn thấy nường nường có da có thịt cơ mà.

Như ý đứng lên nói:

- Đáng lẽ là mau khỏi bệnh, nhưng bây giờ nường nường tôi bị bệnh buồn giận lo phiền nên mới ra nông nỗi đó gia gia tôi có mời thái y tới, ngày ngày dùng thuốc, trước đó đã khỏi được bảy tám phần. Nhưng hồi tháng tám vừa rồi ca nhi thất lạc, nường nường tôi ngày đêm ưu phiền, không ăn không ngủ được. Sư phụ bảo như vậy thì đến gỗ đá cũng không chịu nổi đừng nói gì người, do đó bệnh tình mới ngày thêm trầm trọng. Với người khác thì buồn phiền đến đâu cũng còn khuyên giải được, nhưng nường nường tôi đây thì chẳng chịu trò chuyện giải khuây gì cả, cho nên khuyên giải cách gì cũng vô hiệu. Thế mới khó chứ.

Vương sư bà nói:

- Ưu phiền vì ca nhi thì có, nhưng vừa rồi người nói là buồn giận thì làm gì có. Lão gia và Đại nường một lòng yêu quý, các nường nường trong nhà cũng một lòng kính trọng, thì ai làm cho nường nường khuây buồn giận được.

Như ý nói:

- Sư phụ đâu có biết.

Nói tới đây bèn sai Tú Xuân chạy ra ngoài nhìn xung quanh xem có ai không. Tú Xuân trở vào nói là không có ai.

Như Ý mới nói tiếp:

- Sư phụ không biết đâu. Ngũ nường bên cạnh đây là hại nường nường tôi và ca nhi đó. Chính con mèo lớn của Ngũ nường cào vồ ca nhi nên ca nhi mới bị kinh phong. Nhưng nường nường tôi cũng không nói cho gia gia tôi biết. Về sau Đại nường nói gia gia tôi bèn tự tay quật chết con mèo, vậy mà Ngũ nường còn chối tội, lại đổ tội cho chúng tôi đây. Sau đó từ hôm ca nhi mất đi. Ngũ nường mắng mèo què què, nói toàn những điều đắc ý, cố tình để nường nường tôi nghe được. Sư phụ bảo như vậy thì ai chịu nổi, nhưng nường nường tôi thì cứ im lặng buồn giận mà khóc một mình. Nường nường tôi là người tốt chuyện hay chuyện dở cũng chỉ để bụng, chẳng bao giờ nói ra cho nên từ bao lâu nay không hề có điều tiếng gì với ai, nhưng cũng chính vì thế mà buồn giận lo phiền uất kết làm tăng bệnh. Sư phụ không biết chứ. Ngũ nường có tính ganh ghét lạ đời lắm, chẳng những ganh ghét với nường nường tôi, mà còn ganh ghét cả với mẹ ruột nữa.

Vương sư bà hỏi:

- Sao lạ lòng như vậy? Ganh ghét cả với mẹ ruột là thế nào?

Như ý đáp:

- Sư phụ làm sao biết được. Mỗi lần gia gia tới chuyện trò bầu bạn với nường nường tôi là y như Ngũ nường lồng lộn lên, đánh mèo chửi chớ, rồi lôi cả a hoàn ra đánh đập xỉ vả để nói cạnh nói khoe. Một hôm mẹ ruột là Phan bà ở đây chơi, sang thăm nường nường tôi, nường nường tôi có tặng quần áo vải lụa. Vậy mà Ngũ nường cũng ghen tức với mẹ, bảo là sao nường nường tôi cho Phan bà mà không cho Ngũ nường.

Như ý đang nói thì Bình Nhi bảo:

- Thôi, người nói những chuyện đó làm gì, lại lôi thôi ra. Ta cũng như người chết rồi, chẳng còn thiết gì cả, người ta làm sao thì cứ mặc kệ người ta, mình không việc gì phải nói. Trời không nói gì mà trời vẫn cao, đất không nói gì mà đất vẫn dày, người không thấy hay sao?

Vương sư bà nói:

- Mô Phật, không ngờ nương nương lại tốt tính như vậy. Trời Phật có mắt sẽ chứng giám cho nương nương, sau này nương nương tất được hưởng phúc lớn.

Bình Nhi ứa nước mắt bảo:

- Còn phúc gì nữa, có đứa con thì đã chết, bây giờ bệnh tật như thế này chẳng biết sống chết giờ nào. Tôi cũng đang muốn gửi sư phụ ít bạc, để đến khi tôi chết thì mời giùm một số sư phụ tới đây cầu kinh tụng niệm cho tôi được thoát khỏi nghiệp chướng.

Vương sư bà nói:

- Mô Phật, Bồ Tát ơi, sao lại nghĩ quẩn nói sàm như thế, Bồ Tát là người hảo tâm, sẽ có Trời Phật gia hộ chứ.

Đang nói chuyện thì Cầm Đồng chạy vào báo Nghênh Xuân:

- Gia gia dặn là dọn dẹp phòng cho sạch sẽ, Hoa đại cữu vào thăm Lục nương đó.

Vương sư bà nghe vậy liền đứng dậy nói:

- Vậy thì để tôi xin phép lên với Đại nương.

Bình Nhi dặn:

- Sư phụ đừng về nhé, ở lại đây bầu bạn với tôi một hai ngày đã, tôi cũng còn chuyện muốn nói.

Vương sư bà vừa bước ra vừa quay lại đáp:

- Vâng, tôi không về đâu, xin nương nương cứ yên tâm.

Nói xong vội vã bước ra. Chốc lát, Tây Môn Khánh dẫn Hoa đại cữu xuống.

Hoa đại cữu hỏi:

- Bệnh tình thế nào? Tôi quả thật chẳng hay biết gì, mãi hôm qua nghe gia nhân bên này nói, tôi mới rõ, vội vàng tới đây. Có cả tẩu tẩu cũng tới thăm nữa đó.

Bình Nhi chỉ nói:

- Thật phí tâm đại ca và đại tẩu quá.

Nói xong lại quay mặt vào trong mà nằm. Tây Môn Khánh mời Hoa Tử Do ngồi một lát rồi đưa lên đại

sảnh. Hoa Tử Do nói:

- Lúc thúc thúc chúng tôi còn trấn thủ Quảng Nam, có để lại phương thuốc rất hay, chuyên trị chứng băng huyết của đàn bà, uống với rượu nóng thì ngừng ngay. Phương thuốc đó Đại Thư ở đây đã biết, sao không dùng ?

Tây Môn Khánh đáp: .

- Phương thuốc đó đã được dùng rồi. Hôm qua Hồ đại doãn trong huyện này có tới thăm, đã bảo dùng phương thuốc đó. Nhưng uống vào, chỉ ngừng được có một ngày, đến hôm nay thì lại tiếp tục ra huyết, mà còn lại ra nhiều hơn là khác.

Hoa Tử Do nói:

- Thế thì nguy thật, có lẽ dựng nên lo chuyện hậu sự trước đi là vừa.

Nói dăm ba câu chuyện nữa thì Hoa Tử Di đứng dậy cáo từ.

Trong phòng Bình Nhi, Như ý và Nghênh Xuân ngồi bên, sẵn sóc cho chủ. Phùng lão tới thăm. Như ý hỏi:

- Phùng ma ma đi đâu mất mày mất mặt, chẳng đến thăm nương nương gì cả. Hôm qua gia gia có sai Lai An đi tìm ma ma, nhưng ma ma đi đâu mất. Tại sao vậy ?

Phùng lão đáp:

- Tôi quả là bận lắm cơ, hồi này ngày nào cũng lên chùa học Phật pháp, sáng sớm đã đi, tối mịt mới về. Góm các hòa thượng Trương, Lý, Vương giảng thuyết hay lắm.

Như ý bảo:

- Ma ma có Vương hòa thượng thì ở đây cũng có Vương sư bà vậy.

Bình Nhi nằm im nghe hai người nói chuyện, nghe Như Ý nói vậy thì mỉm cười, đoạn bảo:

- Phùng lão bây giờ phát khùng rồi.

Như ý bảo:

- Phùng ma ma thấy không? Cho gọi thì ma ma không lại, mấy hôm nay nương nương chẳng ăn uống nói năng gì cả, nhưng ma ma vừa đến đã khiến nương nương cười được rồi. Vậy thì ma ma ở lại đây hầu hạ nương nương vài ngày cho nương nương khỏe đi.

Phùng ma ma cười:

- Tôi đâu phải là thầy thuốc mà làm cho nương nương khỏe được.

Nói chuyện một hồi, Phùng lão luồn tay xuống dưới chăn sờ nắn người Bình Nhi rồi nói:

- Nương nương gầy ốm quá, phải làm sao ăn uống cho khỏe mới được.

Đoạn quay hỏi Nghênh Xuân:

- Nương nương có đại tiểu tiện được không?

Nghênh Xuân đáp:

- Đại tiểu tiện như thường, không có gì lạ. Mấy hôm trước nương nương đại tiểu tiện ngay trên giường, nhưng bây giờ nương nương đã bước xuống giường, đại tiểu tiện vào bô được rồi. Một ngày cũng được hai ba lần.

Đang nói chuyện thì Tây Môn Khánh bước vào Tây Môn Khánh thấy Phùng lão thì nói ngay:

- Phùng lão đây hả? Lão phải thường qua lại đây mới được, sao ta cho người gọi mà lão không tới?

Phùng lão vội lạy chào rồi đáp:

- Gia gia ơi, tôi nào dám không lại, có điều hồi này cũng bận rộn nhiều việc quá, có vậy thì mới thêm thắt chút đỉnh mà mua đồ ăn.

Tây Môn Khánh bảo:

- Đồ ăn thì thiếu gì, hôm qua gia nhân ở dưới quê lên có đem nhiều thịt cá thực phẩm lắm, lão vào nhà sau tất có phòng cho lão.

Phùng lão lạy tạ rồi vào nhà sau. Tây Môn Khánh ngồi xuống giường cạnh Bình Nhi. Nghênh Xuân đốt trầm hương, Tây Môn Khánh hỏi Bình Nhi:

- Hôm nay nàng thấy trong người thế nào?

Lại quay hỏi Nghênh Xuân:

- Nương nương từ sáng tới giờ đã ăn cháo chưa?

Nghênh Xuân đáp:

- Có ăn nhưng nương nương ăn ít lắm. Hồi này Vương sư phụ đem bánh tới, nương nương cũng chỉ ăn có vài miếng rồi thôi.

Tây Môn Khánh nói với Bình Nhi:

- Sáng nay tôi đã nhờ Ứng nhị ca ra ngoài thành mời Phan đạo sĩ nhưng đạo sĩ đi vắng, để sáng mai tôi lại sai Lai Bảo đi mới được.

Bình Nhi bảo:

- Chàng sai người mời mau mau giùm tôi đi, Tử Hư cứ theo đuổi quấy phá dọa nạt tôi hoài.

Tây Môn Khánh nói:

- Chẳng qua là tại tinh thần nàng suy nhược nên mới thành ra thế, từ nay đừng nghĩ gì tới hấn cả, tự nhiên sẽ

không còn mộng mơ vẫn vợ. Ngày mai mời Phan đạo sĩ tới đây làm phép trừ tà, rồi nàng uống thuốc là khỏi.

Bình Nhi nói:

- Chàng ơi, bệnh tôi nguy ngập như thế này, lại là thứ bệnh độc địa làm sao khỏi được. Mấy năm nay tôi được làm vợ chồng với chàng, những tưởng được êm ấm một đời, nào ngờ năm nay tôi mới hai mươi bảy tuổi mà đã phải chết. Số tôi thật khổ quá. Chắc là tôi không sống nổi để ở với chàng đâu, gặp lại chàng mau ở dưới suối vàng.

Nói xong, nắm chặt tay Tây Môn Khánh mà nước nở không thôi. Tây Môn Khánh xúc động ứa nước mắt mà bảo:

- Sao nàng lại nói vậy, nàng phải sống để sum họp với tôi chứ.

Hai người đang kể lẽ khốc thì Cầm Đồng vào thưa:

- Hạ Đề hình sai lính về hỏi là ngày mai là ngày rằm, tại nha môn có làm lễ, gia gia có tới không?

Tây Môn Khánh bảo:

- Lên thư phòng bảo viết thiệp, nói là Đề hình cứ tự động lo làm lễ, ta không tới được đâu.

Cầm Đồng vâng lời bước ra. Bình Nhi bảo:

- Chàng nên ra nha môn lo việc, đừng để bê trễ chuyện công. Tôi chẳng biết sống chết lúc nào, chỉ mong chết sớm cho chàng khỏi lo lắng bận rộn mà thôi.

Tây Môn Khánh bảo:

- Mấy ngày nay là tôi phải ở nhà với nàng chứ làm sao bỏ nàng mà đi được. Hoa đại cữu có nói với tôi là phải chuẩn bị sẵn chuyện hậu sự cho nàng đó.

Bình Nhi gật đầu bảo:

- Vậy là phải, nhưng chàng đừng hoang phí quá, cứ sai mua thứ tầm thường là được rồi. Chàng nhớ chôn tôi cạnh phần mộ của Đại nương ngày trước, chứ đừng hỏa táng. Tình chồng vợ, chàng lo được như vậy cho tôi là tôi mãn nguyện rồi.

Tây Môn Khánh càng nghe ruột càng đau như thắt, bèn khóc mà bảo:

- Nàng ơi, nàng đừng nói những chuyện thương tâm, tôi là Tây Môn Khánh, thề rằng chẳng bao giờ phụ nàng đâu.

Bỗng Nguyệt nương từ ngoài vào, tự tay bưng một cái quả đựng hoa quả và đồ ăn. Nguyệt nương tới gần Bình Nhi bảo:

- Lục muội à, Ngô Đại cữu mẩu bên tôi sai đem biếu muội muội ít đồ ăn đây.

Đoạn quay lại bảo Nghênh Xuân: .

- Người rửa sạch con dao rồi bổ mấy thứ hoa quả này cho nương nương ăn.

Bình Nhi gương chống tay dậy nói:

- Cảm tạ Đại cữu mẫu bên đó đã phí tâm lo cho tôi.

Nghênh Xuân đem dao lên cắt trái cây cho Bình Nhi ăn. Bình Nhi ăn được vài miếng thì nôn ra. Nguyệt nương sợ Bình Nhi liệt, vội chạy tới đỡ nằm xuống. Sau đó cùng Tây Môn Khánh trở lên thượng phòng nói chuyện Nguyệt nương bảo:

- Tôi thấy Lục muội khó lòng qua khỏi, chàng nên bảo gia nhân mua sẵn bộ áo thật tốt, để đến khi hữu sự, nhiều chuyện bận rộn, khỏi phải cuống quýt.

Tây Môn Khánh đáp:

- Hoa đại cữu cũng bảo tôi như vậy. Vừa rồi tôi đem chuyện đó nói thì Bình Nhi dặn tôi là không nên mua thứ tốt phí tiền, chỉ nên mua loại thường mà thôi. Tôi nghe nói mà chảy nước mắt. Bây giờ thì cứ mời Phan đạo sĩ tới trước xem đã rồi lo chuyện hậu sự sau.

Nguyệt nương bảo:

- Chàng thật không hiểu gì, coi vậy mà còn hy vọng gì được nữa, việc hậu sự là phải tính trước, để khỏi bận rộn, còn nếu vạn nhất may mắn qua khỏi thì mình lại bán cho người khác, có thiệt gì đâu.

Tây Môn Khánh nói:

- Nàng tính vậy cũng được.

Đoạn trở ra đại sảnh, gọi Bôn Tứ vào bảo:

- Người xem nơi nào có áo quan thật tốt thì cùng với Kính Tế đem tiền đi chọn mua một cỗ.

Bôn Tứ đáp:

- Huyện này thì chỉ nhà Trần thiên hộ là có gỗ tốt.

Tây Môn Khánh sai gọi Kính Tế vào bảo:

- Thừa với đại vương lấy năm đỉnh bạc, rồi cùng Bôn Tứ đi coi gỗ đặt làm áo quan.

Kính Tế vội vào thưa với Nguyệt nương, đem năm đỉnh bạc Nguyên Bảo ra, cùng đi với Bôn Tứ.

Mãi quá trưa hai người mới trở về thưa:

- Chúng tôi đã tới nhà Trần thiên hộ, nhưng gỗ ở đó chỉ hạng trung mà giá lại đắt, lúc trở về, trên đường tình cờ gặp Kiều thân gia, Kiều thân gia bảo là Thượng cử nhân có bộ áo tốt lắm, nguyên là dành cho người cha, bộ áo thật tốt mà tuyệt đẹp, định giá là ba trăm bảy chục lạng. Sau đó Kiều thân gia dẫn chúng

tôi đến thương lượng với Thượng cử nhân. Vì sang năm Thượng cử nhân lên kinh đô thi hội nên cũng cần tiền, do đó mới chịu bớt năm chục lạng, Thật ra THượng cử nhân không muốn bán chút nào.

Tây Môn Khánh bảo:

- Nếu đã do Kiều thân gia chọn giùm thì sao không trả tiền ngay còn về thừa lại làm gì.

Bôn Tứ và Kính Tế lại dắt nhau đi, mãi tới chiều mới chở bộ áo về, sai khiêng đặt trước thềm đại sảnh. Tây Môn Khánh bước ra coi kỹ, thấy quả là gỗ cực tốt, dày năm tấc, rộng ba thước năm tấc, dài bảy thước năm tấc. Xem xong hài lòng lắm, bèn sai gia nhân gọi Bá Tước đến để xem. Tây Môn Khánh hỏi:

- Thứ này coi được không?

Bá Tước coi kỹ càng, khen ngợi không thôi rồi đáp:

- Cổ áo này quả là cổ áo nhân duyên. Người ta nói lấy chồng nhờ phúc. Lục tẩu làm bạn với đại ca nên mới được cổ áo này.

Đang nói chuyện thì đám thợ làm áo quan tới, kéo nhau đến trước sảnh lạy chào, Bá Tước dặn:

- Bọn người ráng làm cho đẹp, quan nhân đây sẽ thưởng cho năm lạng.

Đám thợ cảm tạ, đáp:

- Dạ, chúng tôi xin hết lòng.

Nói xong kéo nhau ra bắt tay ngay vào việc làm suốt ngày đêm hôm đó.

Bá Tước lại dặn Lai Bảo:

- Canh năm sáng mai nhớ đi mời Phan đạo sĩ ngay rồi cùng đạo sĩ về đây cho mau.

Nói xong cùng Tây Môn Khánh đứng trên thềm đại sảnh coi sóc đám thợ làm quan tài cho đến canh một mới cáo từ về nhà.

Tây Môn Khánh dặn:

- Sáng mai nhớ tới sớm, có thể Phan đạo sĩ cũng tới đây sớm.

Bá Tước đáp:

- Vâng, tôi biết rồi.

Nói xong vái chào mà về.

Tối hôm đó, Vương sư bà và Phùng lão đang trò chuyện với Bình Nhi thì Tây Môn Khánh tới thăm rồi muốn ngủ tại đó, nhưng Bình Nhi không chịu bảo rằng:

- Nơi này đã có mấy người đây bầu bạn với tôi rồi, chàng ngủ lại không tiện, chàng tới phòng khác nghỉ đi.

Tây Môn Khánh thấy vậy, mới qua phòng Kim Liên. Bình Nhi sai Nghêh Xuân đóng chặt cửa ngõ trong ngoài lại, rồi sai mở rương đem vài lụa ra để trên bàn, gọi Vương sư bà lại tặng năm lạng bạc và một xấp lụa mà bảo:

- Sau khi tôi chết thì sư phụ mời vài sư phụ nữa tụng kinh siêu độ cho tôi.

Vương bà nói:

- Xin nương nương đừng nghĩ quẩn, trời Phật có mắt, sẽ phù hộ độ trì cho nương nương khỏi bệnh mà.

Bình Nhi bảo:

- Minh tôi, tôi biết chứ, sư phụ cứ nghe theo lời tôi là được. Cũng đừng cho Đại nương biết là tôi tặng sư phụ tiền bạc chỉ nói là tôi tặng xấp lụa thôi.

Vương sư bà đáp:

- Vâng, tôi biết rồi.

Nói xong bỏ bạc vào tay áo. Bình Nhi lại gọi Phùng lão tới lấy bốn lạng, một cái áo đoạn bạch, một chiếc quần sa lục ra cho mà bảo: .

- Phùng lão à, lão là người cũ của tôi, theo tôi từ lúc tôi còn nhỏ tới giờ. Bây giờ tôi chết đi chẳng có gì cho lão chỉ có bộ quần áo này tặng lão để làm kỷ niệm. và số bạc này thì để lão mua quan tài. Để tôi nói với gia gia, cho lão ở bên đó coi nhà cho đến khi lão chết.

Phùng lão vừa đưa tay nhận quần áo tiền lại, vừa khóc nôi:

- Số tôi chắc không may, theo nương nương từ lâu mà bây giờ giữa đường chủ tớ chia lìa nhưng nương nương còn sống ngày nào thì nương nương vẫn là chủ tôi, còn chẳng may nương nương mệnh hệ nào thì tôi biết nhờ cậy vào đâu.

Bình Nhi lại gọi Như ý tới, cho một cái áo lụa tím, một cái quần lụa lam và hai cây trâm vàng mà bảo:

- Người chẳng gì cũng là người nuôi nấng ca nhi từ bấy đến nay. Ca nhi có chết, nhưng còn ta ngày nào thì người hầu hạ ta ngày đó. Nay ta có chết đi, ta cũng không quên người. Để ta nói với gia gia và Đại nương để người ở lại đây, nay mai Đại nương sinh ca nhi hoặc tiểu thư thì người lại hầu hạ Đại nương. Nay ta có chút đỉnh kỷ vật này tặng người, người đừng chê ít.

Như ý quỳ trước giường lạy tạ rồi khóc mà nói rằng:

- Tôi chỉ nguyện được hầu hạ nương nương suốt đời, nay nhất đán nương nương thất lộc, thật là tôi bạc phước quá. Nương nương có thương thì thưa giùm với Đại nương rằng tôi chồng con không có, sống chết chẳng biết nương tựa vào đâu, nếu gia gia và Đại nương không thương tình thì rồi tôi biết về đâu?

Nói xong nhận quần áo và trâm vàng lại lạy tạ rồi đứng sang một bên gạt lệ. Bình Nhi lại gọi Nghêh Xuân và Tú Xuân tới. Hai đứa quỳ bên giường, nước mắt lã chã. Bình Nhi bảo:

- Hai đứa người bấy lâu hết lòng hầu hạ ta, ta cũng mến lắm, nay ta chết đi, cũng thương hai người vô cùng,

hai người quần áo không thiếu gì, nên ta tặng mỗi đứa một đôi trâm vàng và một đôi thoa bạc để làm kỷ vật. Nghênh Xuân là đại a hoàn để ta nói với gia gia cho người hầu hạ Đại nương. Còn Tú Xuân thì để Đại nương xem nhà nào tử tế thì cho người tới đó, bớt được những lời khó chịu ở đây. Ta có chết cũng phù hộ cho người.

Tú Xuân bật khóc lớn:

- Nương nương ơi, tôi dầu chết cũng không chịu đi khỏi đây đâu

Bình Nhi ôn tồn:

- Người ngốc quá, ta chết rồi, người còn ở đây với ai?

Tú Xuân khóc đáp:

- Tôi chăm lo bàn thờ cho nương nương.

Bình Nhi cười buồn:

- Bàn thờ của ta chắc không để được lâu, thế nào cũng có ngày bị người ta đốt, lúc đó thì người cũng phải đi.

Tú Xuân lại nói: .

- Nếu vậy thì để tôi cùng Nghênh Xuân hầu hạ Đại nương.

Bình Nhi bảo:

- Vậy cũng được, để ta nói cho.

Tú Xuân lay tạ. Nghênh Xuân thì từ nãy tới giờ chỉ phục xuống mà khóc, không nói được tiếng nào. Bình Nhi cùng đám gia nhân cứ khóc than tâm sự cho tới gần sáng, mới mệt mỏi, ngủ thiếp đi được một lát.

Sáng sớm hôm sau, Tây Môn Khánh sang thăm, Bình Nhi hỏi:

- Đã lo áo quan cho tôi chưa?

Tây Môn Khánh đáp:

- Chiều lòng nàng nên đã cho mua gỗ quý về rồi, thợ đang làm. Nhưng nàng qua khỏi thì để lại cho người khác.

Bình Nhi hỏi:

- Bao nhiêu tiền vậy? Đừng nên phí phạm mới được, trong nhà đông người, tiền bạc cần nhiều, để mà sống còn hơn.

Tây Môn Khánh nói:

- Có bao nhiêu đâu, chỉ trăm lạng mà thôi.

Bình Nhi bảo:

- Vậy cũng còn là nhiều quá.

Tây Môn Khánh nói vài câu chuyện nữa rồi ra ngoài coi thợ làm quan tài.

Lát sau Nguyệt nương cùng Kiều Nhi vào thăm, thấy Bình Nhi nhợt nhạt hẳn đi vội hỏi:

- Lục muội thấy trong mình thế nào?

Nói xong ngồi xuống giường. Bình Nhi nắm tay Nguyệt nương khóc mà nói:

- Đại nương ơi, tôi không sống được đâu.

Nguyệt nương cũng khóc mà bảo:

- Lục muội có cần nói gì không? Có cả Nhị muội ở đây. Cần dặn gì thì lục muội cứ nói cho hai chúng tôi nghe.

Bình Nhi nghẹn ngào:

- Biết nói gì với Đại nương bây giờ? Mấy năm nay được làm chị em với đại nương, tôi hoàn toàn mãn nguyện, chỉ mong được làm chị em cho tới lúc già. Nào ngờ số tôi ngắn ngủi, nay bất hạnh gặp bệnh này mà chết thật đau xót biết bao. Sau khi tôi chết đi, hai đứa a hoàn không ai cai quản. Nhưng Nghênh Xuân là người của gia gia nên tất được sang hầu hạ Đại nương, còn Tú Xuân thì cũng ngoan hiền, xin Đại nương mở lòng cho nó ở lại hầu hạ, nếu không thì kiếm người nào tốt mà gả cho nó làm chồng một vợ một, khỏi để cho người ta chửi nó là đứa ở không chủ. Nhũ mẫu Như Ý cũng nhất định khóc lóc không chịu đi, vậy xin Đại nương thương tôi mà cho nó ở lại. Dù sao thì nó cũng nuôi nấng ca nhi bấy lâu, nó hiền lành khéo léo, nay mai Đại nương sanh hạ ca nhi hoặc tiểu thư thì để nó lại săn sóc.

Nguyệt nương gạt nước mắt đáp:

- Mình nói chuyện đây là nói hung được cát, nhưng Lục muội cứ yên lòng. Nghênh Xuân thì để nó về phòng tôi, còn Tú Xuân thì để về hầu hạ Nhị muội đây cũng được. Còn nhũ mẫu Như Ý thì nếu không muốn đi vì không nơi nương tựa, tôi sẽ gả cho một gia nhân nào trong nhà, cấp cho chỗ ở mà tiếp tục hầu hạ, chứ sau này không biết tôi có con hay không có con, nên cũng không cần phải có nhũ mẫu trước.

Kiều Nhi ngồi bên cũng nói:

- Lục muội cứ an tâm, tôi sẽ cho Tú Xuân về hầu hạ tôi, tôi sẽ quý mến nó như muội muội quý mến nó vậy. Mọi việc trong nhà này đều do hai chị em tôi đây mà thôi, điều đó thì muội muội đã biết rồi.

Bình Nhi gọi Như Ý cùng Nghênh Xuân, Tú Xuân ra lạy tạ Nguyệt nương và Kiều Nhi. Nguyệt nương chỉ ngồi bên mà khóc.

Lát sau thì Ngọc Lâu, Tuyết Nga và Kim Liên cùng tới thăm Bình Nhi cũng nói vài câu về tình chị em. Khi mọi người đã ra hết chỉ còn một mình Nguyệt nương, Bình Nhi mới khóc nói:

- Đại nương nên gắng làm hài lòng gia gia để sống cùng gia gia tới lúc bạc đầu, đừng giống như tôi để cho

người ta ám hại.

Nguyệt nương chỉ gật đầu khóc mà bảo:

- Muội muội cứ yên lòng, tôi nhớ rồi.

Câu nói chí tình của Bình Nhi khiến Nguyệt nương xúc động mà nhớ mãi.

Chị em đang khóc lóc thì Cầm Đồng xuống báo là Phan đạo sĩ đã tới và dặn là phải lo dọn dẹp sạch sẽ phòng ốc. Nguyệt nương bèn tự đứng ra đôn đốc a hoàn sửa soạn các thứ rồi sai chuẩn bị trà nước và đốt hương Bách Hợp Chân. Đám tiểu thiếp nghe nói có Phan đạo sĩ tới, cũng kéo đến rồi cùng Nguyệt nương lui vào trong nhìn ra. Lát sau Tây Môn Khánh dẫn Phan đạo sĩ xuống. Phan đạo sĩ mặt mũi không giống người thường, đầu đội mũ Vân hà Ngũ nhạc, mình mặc đạo bào, lưng thắt dây tạp sắc, lưng đeo kiếm Cổ đồng, chân đi hài Nhĩ ma, tay cầm quạt Ngũ minh hàng quý. Mi rậm mọc dài sụp cả xuống mắt, râu tóc che kín cả má và miệng, tướng mạo dường dường, uy nghi lắm lắm. Tới gần phòng Bình Nhi, tự nhiên Phan đạo sĩ thối lui hai bước, dáng điệu như người giật mình, sau đó đứng lại, gia nhân vén rèm lên. Tây Môn Khánh mời vào, đạo sĩ rút kiếm cầm tay bước xông xộc vào gần giường Bình Nhi rồi mới trở vào phòng khách, nơi đây đã thiết lập sẵn hương án. Tây Môn Khánh đích thân bước tới thắp hương cầu khẩn. Phan đạo sĩ uống một ngụm rượu rồi phun ra làm phép gọi âm binh thần tướng. Phút chốc một trận cuồng phong ào tới, thấp thoáng ẩn hiện bóng dáng binh tướng trùng trùng. Phan đạo sĩ quát lên:

- Trong nhà họ Tây Môn có Lý thị bất an nên phải nhờ đến ta, thổ thần thổ công cùng bản gia lục thần hãy vì ta tra xét xem tà ma nào dám quấy nhiễu như vậy, rồi tức thời giam giữ lại cho ta, không được chậm trễ.

Lúc lâu sau, Phan đạo sĩ ngồi ngay gần hương án, rút lệnh bài ra, làm như dáng điệu của vị quan hạch hỏi tội nhân. Lát sau bước ra.

Tây Môn Khánh mời lên đại sảnh hỏi đầu đuôi. Phan đạo sĩ lắc đầu bảo:

- Nương nương đây là do oan khiên tức thế chứ không phải do tà ma, do đó không thể bắt được vong hồn quấy phá.

Tây Môn Khánh lo lắng hỏi:

- Nếu vậy thì pháp quan có thể cũng giải được chăng ?

Phan đạo sĩ lắc đầu:

- Đã là oan gia trái chủ thì âm quan cũng không giúp đỡ gì được.

Đoạn lại hỏi:

- Nương nương năm nay niên kỷ bao nhiêu ?

Tây Môn Khánh đáp:

- Tiểu thiếp năm nay hai mươi bảy tuổi.

Phan đạo sĩ bảo:

- Thôi được, để tôi cúng sao bản mệnh cho nường nường xem ngôi sao đó như thế nào.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Vậy thì chừng nào làm lễ, và cần dùng những thứ gì, xin pháp quan cho biết đầy đủ để chúng tôi lo.

Phan đạo sĩ đáp:

- Canh ba đêm nay tôi sẽ làm lễ, phải dùng vải vàng để quây quanh lễ đàn, dùng sinh thần đàn đầu mà trấn, dùng ngũ cốc cực thang mà tế, không dùng rượu, lại làm một ngọn đèn bản mệnh. Như vậy là không cần những vật dụng nào khác. Có điều là quan nhân phải trai giới, phủ phục trước lễ đàn để tôi tế gà chó trong nhà phải nhốt kỹ lại một nơi.

Tây Môn Khánh nhất nhất dặn lại gia nhân làm đúng theo lời, rồi đi tắm rửa trai giới, nằm chờ tại thư phòng. Bá Tước được mời lại để thù tiếp Phan đạo sĩ dùng tiệc chay.

Tới gần canh ba thì mọi chuyện đã chuẩn bị xong xuôi, lễ đàn cũng đã chỉnh tề. Phan đạo sĩ ngồi trên cao, trước mặt là ngọn đèn bản mệnh của Bình Nhi, hai bên là thanh long bạch hổ, chu tước huyền vũ, bên trên là tam đài hoa cái, xung quanh là thập nhị cung thần. Tây Môn Khánh phủ phục trước đàn, gia nhân bị đuổi hết ra, không một ai được lai vãng. Đèn nến thắp lên sáng trưng. Trên pháp tòa, Phan đạo sĩ xõa tóc cầm kiếm mềm thần chú, rồi bước mấy bước là bắt quyết. Tự nhiên ngoài trời đang trăng sáng bỗng tối tăm mù mịt cơn gió lạ nổi lên ba lần, rồi một luồng khí lạnh thổi vào, làm tắt phụt ngọn đèn bản mệnh của Bình Nhi. Trên pháp đàn, rõ ràng Phan đạo sĩ thấy một người mặc áo trắng dẫn hai người mặc áo xanh bước vào.

Người áo trắng tay cầm một tờ giấy cuộn lại, để lên hương án. Phan đạo sĩ mở ra coi thì thấy đó là một văn kiện của âm phủ, có triện đóng đằng hoàng. Coi xong, Phan đạo sĩ lật đặt bước xuống pháp đàn, gọi Tây Môn Khánh đứng dậy mà bảo:

- Xin quan nhân khởi thân, nường nường có tội với trời nên không thể cầu đảo gì được nữa. Đèn bản mệnh đã tắt, vô phương cứu chữa. Như vậy là nường nường chỉ còn sống trong một sớm một chiều mà thôi.

Tây Môn Khánh nghe xong cứ phủ phục, nước mắt lã chã, lát sau mới ngẩng lên nói:

- Dầu sao thì cùng xin pháp sư tận tình cứu cho.

Phan đạo sĩ lạnh lùng:

- Số mệnh đã như vậy, không cầu đảo cứu chữa gì được nữa.

Nói xong có ý cáo từ, nhưng Tây Môn Khánh khẩn khoản lưu giữ mà bảo:

- Bây giờ quá khuya rồi, để trời sáng pháp sư về cũng được.

Phan đạo sĩ nói:

- Không ở được thì đi, đó là lẽ tự nhiên, chẳng cần biết là khuya hay không.

Tây Môn Khánh thấy vậy cũng không dám ép, bèn sai lấy ba lạng bạc và một xấp vải để tạ ơn, nhưng Phan

đạo sĩ nói:

- Bần đạo thi hành đạo trời, đã thề với trời là không ham tiền của thế gian nên không dám nhận.

Tây Môn Khánh vật nài mãi. Phan đạo sĩ mới sai hề đồng nhận xấp vải, còn bạc thì trả lại. Lúc đứng dậy, Phan đạo sĩ dặn:

- Quan nhân không nên vào phòng người bệnh, e họa vào thân, lời tôi dặn, quan nhân phải thận trọng nghe theo mới được.

Nói xong vái chào, đem hề đồng đi. Tây Môn Khánh định thân tiễn ra cổng nhưng không kịp, Phan đạo sĩ đã phất tay áo mà đi như gió cuốn.

Tây Môn Khánh quay vào sai gia nhân dọn dẹp lễ đàn, lòng buồn khổ vô cùng, rồi trở lên đại sảnh, chỉ nhìn Bá Tước mà rơi lệ, Bá Tước bảo:

- Người ta ai cũng có số mệnh, số mệnh đã định rồi thì không còn cách nào nữa. đại ca cũng chẳng nên quá bi thương.

Nhân lúc đó đã khoảng canh tư, Bá Tước bảo:

- Đại ca mệt nhọc, nên đi nghỉ thôi, tôi cũng về nhà, mai tôi sẽ lại đây sớm.

Tây Môn Khánh bảo: .

- Để gia nhân nó cầm đèn đưa nhị ca về.

Đoạn quay lại sai Đại An lấy đèn đưa Bá Tước về.

Bá Tước về rồi, Tây Môn Khánh vào thư phòng một mình một bóng nghĩ ngợi lung tung. Lát sau nghĩ rằng:

“Pháp sư dặn mình là không được vào phòng Bình Nhi, nhưng làm sao mình nhẫn tâm như vậy được. Dù có chết, mình cũng phải vào nói với nàng mấy câu sau cùng”.

Một lúc sau, xuống phòng Bình Nhi. Tây Môn Khánh thấy nàng đang nằm thiêm thiếp quay mặt vào trong. Nghe biết Tây Môn Khánh tới, Bình Nhi trở mình, day mặt ra hỏi:

- Chàng ơi, sao chàng không vào đây với tôi, Đạo sĩ tế xong chưa? Có nói gì không?

Tây Môn Khánh bảo:

- Không sao đâu, nàng cứ yên lòng.

Bình Nhi bảo:

- Không phải, chàng nói dối tôi rồi, vừa nãy Tử Hư dẫn hai người lạ tới đây làm ầm lên, bảo là tôi mời pháp sư tới để bắt hắc, nhưng hắc đã thừa tại âm ty, nhất định không chịu buông tha tôi, ngày mai sẽ tới bắt tôi. Nói xong hắc tức giận bỏ đi.

Tây Môn Khánh nghe xong bật khóc mà bảo:

- Nàng ơi, tôi chỉ mong có nàng làm bạn cho tới bạc đầu, ngờ đâu nàng bỏ tôi đi sớm như vậy.

Nói xong phục xuống bên giường khóc ngất. Bình Nhi xúc động ôm lấy đầu Tây Môn Khánh mà khóc. Lát sau mới nước nở mà bảo:

- Chàng ơi, tôi cũng chỉ nguyện được bên chàng tới lúc răng long đầu bạc, nhưng tôi không có phúc, bây giờ gần đất xa trời, tôi muốn nói với chàng vài câu, gia đình này lớn, nhiều công việc, mà chàng lại một thân một mình, không ai giúp đỡ, cho nên phàm việc gì, cũng phải từ tốn thận trọng, không nên nóng nảy mà có hại. Đại nương là người tốt, sau này sẽ sinh con trai cho chàng. Bây giờ chàng đang làm quan, thì nên bớt đi ăn uống bên ngoài, nếu bắt buộc phải đi thì cũng nên về nhà sớm m. Gia sự phức tạp, tôi còn sống thì lo giúp chàng, nay chết đi thì cũng có vài lời khuyên chàng, chứ còn ai để tâm mà nói cho chàng hay.

Tây Môn Khánh nghe xong như dao đâm trong lòng, khóc mà nói:

- Nàng ơi, những điều nàng vừa nói, tôi xin ghi nhớ, nàng đừng quá lo âu cho tôi. Tây Môn Khánh này bạc phúc, không cùng nàng được làm vợ chồng cho đến lúc trọn đời, thật là trời giết tôi vậy.

Bình Nhi lại nói tới chuyện Nghênh Xuân, đoạn nói thêm:

- Tôi cũng đã thưa với Đại nương rồi. Tôi chết thì để Nghênh Xuân hầu hạ Đại nương, còn Tú Xuân thì Nhị nương đã gia ơn cho nó được hầu hạ rồi. Nhị nương hiện cũng thiếu người sai bảo, thôi để Tú Xuân nó về hầu hạ cũng được.

Tây Môn Khánh bảo:

- Nàng cứ yên tâm, nàng có mệnh hệ nào thì trong nhà này không ai dám xua đuổi những gia nhân a hoàn từng hầu hạ nàng đâu. Đến ngày cả nhũ mẫu cũng nên giữ lại, để tôi bảo nó coi sóc bàn thờ cho nàng.

Bình Nhi nói:

- Việc gì mà phải lập bàn thờ, rước thần chủ của tôi về năm ba ngày rồi cho hỏa thiêu linh vị là được rồi.

Tây Môn Khánh nói ngay:

- Sao nàng lại nói vậy, Tây Môn Khánh này còn sống ngày nào thì còn lo thờ phụng nàng ngày đó.

Nói vài ba câu chuyện nữa. Bình Nhi bảo:

- Thôi, chàng đi ngủ đi, khuya quá rồi.

Tây Môn Khánh đáp:

- Tôi không ngủ đâu, tôi ở đây với nàng

Bình Nhi bảo:

- Tôi chưa chết sớm đâu, vả lại nơi này ô uế, chàng ở lại không tiện.

Tây Môn Khánh bất đắc dĩ phải trở về phòng Nguyệt nương, sau khi đã dặn a hoàn coi sóc Bình Nhi cẩn thận.

Tây Môn Khánh trò chuyện với Nguyệt nương vài câu rồi nói:

- Vừa rồi, tôi có tới thăm Bình Nhi, thấy nói năng tỉnh táo lắm, biết đâu trời thương mà để sống.

Nguyệt nương bảo:

- Chàng thật không biết gì cả, mắt thì lạc cả tinh thần, môi thì khô tím đi như vậy mà còn hy vọng nổi gì, tôi cho là chỉ còn trong sớm chiều mà thôi. Còn chuyện nói năng tỉnh táo, tức là đã gần tới lúc rồi đó.

Tây Môn Khánh ngậm ngùi bảo:

- Bình Nhi về nhà này mấy năm, người trên kẻ dưới, chẳng làm mất lòng một ai, thật là người tốt vô cùng, vậy mà...

Nói tới đó lại nghẹn ngào mà khóc. Nguyệt nương cũng xúc động, nước mắt lăn chã tuôn rơi.

Trong khi đó. Bình Nhi hỏi gia nhân:

- Bây giờ là canh mấy rồi?

Nghênh Xuân đáp:

- Gà chưa gáy, chắc chỉ mới quá canh tư.

Bình Nhi bảo Nghênh Xuân đắp chăn cho mình rồi cho đi ngủ. Vương sư bà cùng đám gia nhân cũng đi ngủ.

Nghênh Xuân thì ngồi dựa ngay chân giường Bình Nhi mà chợp mắt. Đang lúc mơ màng thì thấy Bình Nhi tụt xuống giường, lay vai Nghênh Xuân mà bảo:

- Các người ở lại coi nhà nhé, ta đi đây.

Nghênh Xuân hoảng hốt đứng dậy, thì giật mình tỉnh mộng, vội tới bên giường, đưa tay lên mũi Bình Nhi, thì thấy hơi thở không còn nữa. Ngọn đèn trên bàn vẫn leo lét cháy.

Thương thay cho Bình Nhi một người tuyệt sắc giai nhân, mà cuộc đời ngẫm lại chỉ như giấc mộng. Nghênh Xuân kêu khóc rầm rĩ, đánh thức mọi người dậy, rồi kêu đèn to lên, đem tới gần giường coi kỹ, thì thấy Bình Nhi quả đã ra người thiên cổ, mặt giường, huyết ra lênh láng từng vũng.

Đám a hoàn vừa kêu khóc vừa chạy vào phòng Nguyệt nương báo hung tin. Tây Môn Khánh và Nguyệt nương lật đật chạy xuống, kéo tấm chăn phủ mặt ra, thấy nét mặt Bình Nhi vẫn bình thản như lúc còn sống, hơi thở đã dứt nhưng thân thể vẫn còn hơi ấm. Tây Môn Khánh xúc động khôn cùng, ôm lấy đầu Bình Nhi mà khóc:

- Nàng ơi, con người nhân nghĩa, nhiều tính tốt mà chết như thế này sao? Nàng bỏ tôi mà đi tức là giết tôi rồi, nàng có biết không? Tôi chắc cũng không sống lâu được đâu.

Nói xong lại vật mình than khóc. Nguyệt nương cũng khóc nức nở mà không nói được lời nào. Ngay sau đó, Kiều Nhi, Ngọc Lâu, Tuyết Nga, Kim Liên cùng gia nhân đầy tớ lớn nhỏ trong nhà cũng kéo đến khóc lóc, tiếng khóc vang động cả một vùng.

Nguyệt nương bảo:

- Không biết Lục muội đi vào giờ nào, sao không mặc áo cho tử tế.

Ngọc Lâu sờ vào người Bình Nhi rồi nói:

- Người hãy còn âm ấm, mới đi đây thôi. Lúc này mình không thay xiêm áo sạch cho Lục muội thì còn đợi gì nữa.

Trong khi đó Tây Môn Khánh cứ gục lên người Bình Nhi mà khóc:

- Nàng ơi, nàng ở với tôi trong vòng ba năm, chẳng mất lòng ai bao giờ, nay nàng đi thật là trời hại tôi, mà cũng là tôi đã hại nàng.

Nguyệt nương thấy vậy hơi phật ý bảo:

- Người ta đã chết rồi, chàng chỉ nên khóc vài tiếng là đủ, không nên ôm ấp như thế, e tử khí lây vào người không tốt, người ta ai cũng có số, làm sao giữ lại được.

Đoạn quay sang bảo Kiều Nhi và Ngọc Lâu :

- Hai muội muội lấy chìa khóa mở tủ chọn ít xiêm áo mới ra để thay cho lục muội.

Lại bảo Kim tiên:

- Còn tôi với Ngũ muội thì chải lại đầu tóc cho Lục muội.

Tây Môn Khánh ngẩng dậy bảo Nguyệt nương:

- Chọn những xiêm áo nào ngày thường Bình Nhi thích nhất, thì lấy ra mà thay.

Nguyệt nương bảo Kiều Nhi và Ngọc Lâu:

- Vậy thì lấy cái áo mới may bằng gấm đại hồng và cái quần bằng gấm màu liễu lục, cùng với bộ quần áo do Kiều thân gia tặng cho Lục muội lúc trước, lại lấy thêm cả cái áo đoạn bạch và cái quần lụa hoàng yển, mới may nữa.

Nghênh Xuân cầm đèn, Ngọc đầu cầm chìa khóa. Cùng Kiều Nhi mở rương tìm ba bộ quần áo cho Bình Nhi. Kiều Nhi ôm tất cả tới giường Bình Nhi. Nguyệt nương coi qua rồi tiếp tục cùng Kim Liên chải đầu, dùng trâm vàng cài tóc cho Bình Nhi. Kiều Nhi hỏi:

- Còn hài thì dùng hài gì?

Kim Liên nói:

- Thường ngày Lục thư vẫn thích đôi hài đại hồng gót cao, đôi đó Lục thư mới chỉ mang được có hai lần. Nên lấy ra đi cho Lục thư.

Nguyệt nương bảo:

- Không được đâu, đôi đó mang xuống âm ty làm sao được, lấy đôi hài tím đế bằng cho dễ đi.

Kiều Nhi vội bảo Nghênh Xuân lấy ra. Mọi người xúm nhau mà lo cho Bình Nhi, chỉ lát sau thì đầu tóc quần áo cho Bình Nhi đã chỉnh tề.

Tây Môn Khánh sai gia nhân dọn dẹp đại sảnh, rồi cho đem thi hài Bình Nhi lên, đặt ở giữa, trước có hương án, gia nhân đứng hầu hai bên để thắp hương.

Đại An cũng được sai đi mời Từ tiên sinh tới coi ngày giờ đất cát.

Nguyệt nương sai quét dọn tòa nhà Bình Nhi ở rồi cho khóa hết các cửa lại, chỉ dành một phòng nhỏ để gia nhân ở đó coi nhà. Phùng lão cùng nhũ mẫu và hai a hoàn thấy chủ đã chết thì cứ vật mình lăn khóc thảm thiết, khóc tới tắt cả tiếng, khô cả nước mắt, chỉ thấy miệng há ra mà không nghe thấy tiếng gì cả.

Vương bà thì luôn miệng tụng kinh cho Bình Nhi, từ kinh Mật Đa tâm, kinh Dược sư, tới kinh Giải quan, kinh Lăng Nghiêm. Trong khi đó, Tây Môn Khánh cứ dấm vào ngực mình, rồi lại ôm lấy thi hài Bình Nhi mà khóc đến khan tiếng trên đại sảnh.

Gà gáy sáng thì Từ tiên sinh tới, lễ rồi nói với Tây Môn Khánh:

- Xin thành kính phân ưu cùng lão gia, phu nhân đi vào lúc nào?

Tây Môn Khánh gạt lệ đáp:

- Giờ giấc thì không rõ lắm, lúc tôi đi ngủ thì khoảng canh tư. Sau đó thì gia nhân a hoàn cũng mệt mỗi ngủ thiếp đi, thành thử không biết chắc tiểu thiếp tôi đi vào giờ nào.

Từ tiên sinh bảo:

- Không sao, để tôi coi.

Nói xong bước tới gần thi hài bình Nhi, lật mặt vạch mắt coi rồi quay ra nói:

- Như vậy là phu nhân đây đi vào lúc canh năm hai khắc.

Tây Môn Khánh sai lấy giấy bút ra . Từ tiên sinh viết rằng:

“Cố Cầm Y Tây Môn phu nhân chi tang phu nhân họ Lý, sinh giờ ngọ ngày rằm tháng giêng, nam Tân mùi, mất giờ Sửu ngày mười bảy, tháng chín năm Đinh Dậu.”

Đoạn ngẩng lên nói:

- Hôm nay là ngày Bính Tý, tháng Mậu Tuất, như vậy là phạm vào Thiên địa vãng vong, trong nhà nên tránh tiếng khóc, như vậy sau đám tang, trong nhà mới không bị tai ương. Trong lúc tấn liệm thì kỵ những

người tuổi long, hổ, kê. xà.

Nguyệt nương lại bảo Đại An nhờ Từ tiên sinh coi sách xem Bình Nhi sẽ đi về đâu. Từ tiên sinh mở sách ra coi rồi bảo:

- Chết vào giờ Sửu, ngày Bính Tý, thế này là ứng vào Bảo Bình cung. Kiếp trước là con của nhà họ Vương ở Tân Châu, có đánh chết một con dê cái đương có mang. Nay sinh làm con gái nhưng thuộc tuổi Mùi, tuy lấy được chồng quý nhân, nhưng luôn luôn bệnh tật, sinh con thì yếu vong, rồi vì buồn giận mà chết. Nay chết đi thì chín ngày sau sẽ đầu thai làm con gái nhà họ Viên ở phủ Khai Phong, nhà nghèo khó gian nan, đến năm mười hai tuổi thì được gả bán cho một phú ông, được hưởng sung sướng, thọ bốn mươi hai tuổi.

Nguyệt nương và đám tiểu thiếp nghe xong đều than thở không thôi. Tây Môn Khánh lại nhờ xem ngày giờ an táng. Từ tiên sinh hỏi:

- Lão gia định quàn tại nhà bao lâu?

Tây Môn Khánh khóc mà đáp:

- Tôi không nỡ chôn ngay, có lẽ cũng phải quàn tại nhà năm bảy ngày.

Từ tiên sinh mở sách coi rồi bảo:

- Lão gia yên tâm, có thể quàn tại nhà lâu được. Giờ Ngọ ngày mồng tám tháng mười, giờ Mùi thì an táng. Có vậy thì mới không phạm vào người nào trong gia đình.

Tây Môn Khánh bảo:

- Ngày mười hai đưa đám cũng được.

Từ tiên sinh lại viết giấy để phủ lên người cho Bình Nhi, rồi trở ra nói:

- Giờ Thìn ngày mười chín thì cho tắm liệm.

Đoạn cáo tử mà về. Lúc đó trời đã sáng rõ. Tây Môn Khánh tiễn Từ tiên sinh, rồi trở vào sai Đại An cười lừa ra ngoại thành báo tin cho Hoa Đại cữu, đồng thời phân phối gia nhân, sai báo tin cho các thân bang quyến thuộc biết. Sau đó lại sai gia nhân ra nha môn thưa với Hạ Đề hình xin nghỉ, lại sai ra liệm vải lụa ở đường Sư Tử lấy về hai chục xấp lụa trắng để may tang phục cho mọi người trong nhà. Phở may họ Triệu và nhiều thợ may khác được gọi tới để may cắt cấp kỳ. Lại bỏ ra một trăm lạng, sai Bôn Tứ ra ngoại thành mua lụa quý để tẩm liệm.

Tây Môn Khánh nhớ tới Bình Nhi, từ nét mày khuôn mặt, chẳng muốn xa rời, chợt nghĩ ra một chuyện liền cho gọi Lai Bảo tới hỏi :

- Ở đâu có họa sĩ tài ba thì mời lại đây để vẽ cho Lục nương một bức truyền thần. Ta quên mất đấy.

Lai Bảo nói :

- Lúc trước có Hàn tiên sinh, truyền thần rất giỏi, Hàn tiên sinh nguyên là Họa sĩ trong điện Tuyên Hòa, nhưng nay bị cách chức nằm nhà.

Tây Môn Khánh bảo: .

- Vậy thì người biết Hàn tiên sinh ở đâu, mời lại đây ngay cho ta.

Lai Bảo vâng lời đi ngay.

Tây Môn Khánh sau nhiều ngày lo lắng, nhiều đêm mất ngủ, nay Bình Nhi chết lại thương tâm xúc cảm nên tinh thần rối loạn, gắt gỏng âm ỉ, đánh mắng gia nhân, rồi lại quay vào ôm lấy thi hài Bình Nhi mà khóc. Đại An đứng bên, cũng im lặng mà khóc. Nguyệt nương bận rộn chỉ huy đám tiểu thiếp và gia nhân lo việc, thấy Tây Môn Khánh quá bi cảm, quên cả uống trà buổi sáng, khóc đến khan cả tiếng, bèn tới bảo:

- Chàng việc gì phải quá bi thương như vậy, người chết đã chết rồi, khóc mấy cũng không sống lại được. Suốt mấy đêm nay chàng không ngủ, đầu không chải, mặt không rửa, cơm nước không uống không ăn, đến sắt đá cũng không chịu nổi đừng nói là người. Bây giờ chàng nên rửa mặt, chải đầu rồi ăn uống cái gì cho khỏe thì mới lo việc được, chứ nhưng mà ốm đau nằm một chỗ rồi công việc đây biết làm sao?

Ngọc Lâu hỏi:

- Thì ra gia gia này giờ vẫn chưa rửa mặt sao?

Nguyệt nương đáp:

- Rửa đâu mà rửa, hồi này tôi có cho chuẩn bị nước và khăn sẵn sàng, rồi sai gia nhân ra mời vào rửa mặt nhưng gia gia đập cho tên gia nhân một cái nên thân, có đứa nào dám ra mời nữa đâu.

Kim Liên cũng nhân đó nói:

- Hồi này tôi cũng có khuyên gia gia là dầu sao thì Lục nương cũng đã đi rồi, gia gia nên rửa mặt chải đầu, ăn cái gì cho khỏe rồi lo việc vậy mà gia gia mắng chửi tôi là dâm phụ này, dâm phụ kia, bảo là không liên can gì đến tôi, lại còn kết tội tôi làm cho Lục nương buồn giận mà chết nữa chứ.

Nguyệt nương bảo:

- Thương thì để trong lòng, việc gì mà phải âm ỉ lên như thế. Người chết đã chết rồi, vậy mà chẳng sợ tử khí, cứ ôm ấp, kề má kề môi mà khóc gọi như thế bao giờ không cơ chứ.

Mọi người đang nói chuyện thì Kính Tế ôm mấy xấp lụa Thủy quang vào thưa:

- Gia gia nói là Đại nương dùng lụa này để may khăn tay cho mọi người trong nhà, còn thừa thì để may quần áo cho các nương nương.

Nguyệt nương sai a hoàn nhận lụa rồi bảo:

- Người ra thưa với gia gia là sáng đã lâu rồi, gia gia nên rửa mặt chải đầu rồi ăn sáng cho khỏe.

Kính Tế đáp:

- Con không dám đâu, hồi này có một tên gia nhân ra mời gia gia vào ăn sáng, bị gia gia đá cho một đá gần chết, bây giờ con ra chọc giận làm gì.

Nguyệt nương bảo:

- Người không dám để ta sai người khác vậy.

Lát sau, Nguyệt nương cho gọi Đại An vào bảo:

- Gần trưa rồi mà gia gia người chỉ mãi khóc, quên cả ăn uống, vậy người đem đồ ăn lên, rồi mới Ôn tiên sinh tới cùng ăn, thù tiếp cho gia gia.

Đại An đáp:

- Tôi đã nhờ người mời Tạ đại gia và Ứng nhị gia tới rồi, lát nữa Đại nương cho đem đồ ăn ra, có hai người đó khuyên giải thì thế nào gia gia cũng ăn.

Nguyệt nương bảo:

- Thằng khốn, đến chúng tao đây mà còn chưa biết gia gia ăn lúc nào, mày làm sao biết là có hai người đó thì gia gia chịu ăn?

Đại An đáp:

- Đại nương không biết, Tạ đại gia và Ứng nhị gia là hai bạn thân của gia gia, nói gì gia gia cũng nghe, nay hai người đó chỉ nói vài câu là gia gia chịu ăn uống ngay, hai người đó nói một hồi là gia gia vui vẻ tươi cười ngay cho mà xem.

Trong này đang nói chuyện thì Ứng, Tạ hai người đã tới đại sảnh, phục lạy trước hương án mà khóc rằng:

- Tẩu tẩu là người nhân nghĩa vậy mà bị Kim Liên ám hại, làm cho buồn giận mà chết, chúng tôi thật đau khổ vô cùng.

Hai người khóc than kể lể một hồi thì Tây Môn Khánh mới vào thư phòng cạnh đại sảnh, trò chuyện với Ôn tú tài. Bá Tước hỏi:

- Tẩu tẩu quy tiên vào giờ nào vậy?

Tây Môn Khánh thốn thức:

- Giờ Sửu

Bá Tước nói:

- Tôi về tới nhà thì cũng quá canh tư, tiện nội hỏi thăm, tôi nói là nhờ âm đức, tẩu tẩu cũng có thể qua khỏi. Nào ngờ vừa đặt mình xuống, mới chớp mắt đã nằm mộng thấy đại ca sai gia nhân đến mời tôi, bảo là tới ăn tiệc mừng thăng quan. Tôi tới thì thấy đại ca mặc áo đại hồng, rút trong tay áo ra hai cây trâm vàng cho tôi coi rồi bảo: “Một cây gãy rồi”. Tôi tỉnh dậy, biết là có điềm dữ, cứ trần trọc không yên. Tiện nội thấy vậy liền hỏi tôi, tôi đáp: “Nàng không biết đâu, để sáng ra xem sao đã. Vừa sáng thì có thằng Kỳ Đồng tới gọi tôi ngay, quả nhiên là tẩu tẩu không còn.

Tây Môn Khánh bảo:

- Đêm qua tôi cũng nằm mộng y như nhị ca vậy. Tôi mộng thấy Dịch gia ở Đông Kinh tặng sáu cây trầm quý, trong đó có một cây gầy. Tôi bảo: “Thật tiếc quá”. Tỉnh dậy, tôi cũng nói lại ngay với tiện nội. Đúng lúc đó thì nghe tin Lục nương tôi đã từ trần. Thật là trời không thương tôi bắt tôi phải khổ. Tôi làm tội lênh gì mà trời lại đoạt mất người yêu quý nhất đời của tôi. Thật là trời giết tôi đi còn hơn. Mới đây đã mất đứa con trai, bây giờ lại mất thiếp quý, thật không hiểu tôi còn sống làm gì. Tiền bạc chức tước có dùng được gì đâu.

Bá Tước bảo:

- Đại ca nói vậy là sai rồi, tẩu tẩu làm bạn với đại ca bấy lâu nay nhất đán quy tiên, lẽ nào không thương không tiếc, nhưng đại ca cũng không nên quá bi cảm mà hại đến sức khỏe. Đại ca lại còn các tẩu tẩu khác, đại ca là cây tùng cho các tẩu tẩu nương tựa, phải giữ mình mới được. Nay đại ca có thương tiếc tẩu tẩu thì nên mời tăng sĩ tới tụng kinh siêu thoát, rồi lo tổng táng chu đáo, như vậy là đại ca tận tâm tận lực rồi, tẩu tẩu cũng được mát lòng mát dạ. Lời tôi nói thật, xin đại ca nghĩ lại.

Tây Môn Khánh nghe Bá Tước nói xong thì không khóc nữa, sai gia nhân đem trà lên, lại bảo Đại An:

- Người vào trong bảo lo đem đồ ăn lên đây ta cùng Tạ gia, Ứng gia và Ôn sư dùng.

Bá Tước hỏi:

- Vậy từ sáng tới giờ đại ca chưa ăn uống gì sao?

Tây Môn Khánh đáp:

- Thì từ lúc Nhị ca về nhà, tôi cứ bồn loạn cả lên, sau đó thì Lục nương tôi từ trần, đã ăn uống gì đâu.

Bá Tước bảo:

- Vậy thì không được, tẩu tẩu như cái cành cái lá, mà đại ca như cái thân cái gốc, phải ăn uống đầy đủ để lo việc. Người chết thì đã chết rồi, nhưng người sống thì phải sống chứ.

Thật là:

Lời kia giảm mỗi đoạn trường

Lời kia giảm bớt sầu thương cho người.

Tây Môn Khánh nghe Bá Tước khuyên giải, cũng nguôi ngoai đôi phần.

Hồi 64

Tây Môn Khánh nhờ Bá Tước khuyên giải nên cũng tạm khuây khỏa, đang trò chuyện thì hai anh em Ngô Đại Cữu và Ngô Nhị Cữu tới phân ưu. Hai người làm lễ trước bàn thờ Bình Nhi rồi mới vái chào Ứng Bá Tước và trò chuyện cùng mọi người.

Trong khi đó Đại An vào trong thưa với Nguyệt nương:

- Đó, Đại nương thấy không? Tôi nói có sai đâu. Đại nương không tin, nhưng thử hỏi tại sao Ứng nhị gia chỉ tới nói vài câu là gia gia sai đem đồ ăn ra?

Kim Liên bảo:

- Thăng giặc chết đêm này gớm lắm, gia gia đi đâu cũng có nó đi theo, hèn gì nó chẳng hiểu tính nết gia gia.

Đại An cười:

- Tôi theo hầu gia gia từ lúc tôi còn nhỏ, nay lại không biết rõ bụng dạ của chủ hay sao.

Nguyệt nương hỏi: .

- Có những ai cùng ăn với gia gia?

Đại An đáp: .

- Thì có Ngô Đại cữu và Ngô Nhị cữu mới tới, lại có Ôn sư phụ, Ứng nhị gia, Hàn quản lý và cậu Kính Tế, kể luôn gia gia là tám người tất cả.

Nguyệt nương bảo:

- Cậu Kính Tế thì để mời vào trong này ăn được rồi, việc gì lại phải ngồi ở ngoài đó.

Đại An thưa:

- Cậu ấy đã ngồi rồi, mời vào e không tiện.

Nguyệt nương dặn:

- Người bảo mấy đứa nó vào bếp đem đồ ăn lên, còn người thì đem riêng cháo cho gia gia ăn, sợ là gia gia mệt, không nên ăn đồ nặng.

Đại An đáp:

- Gia nhân ở nhà còn ai đâu, gia gia sai đi báo tang hết rồi.

Vương Kinh thì được sai tới nhà Trương thân gia để mượn cái gì đó.

Nguyệt nương hỏi:

- Thế còn thăng Thư Đồng đâu, không sai nó làm thì để làm gì?

Đại An đáp:

- Thư Đồng thì đang cùng Họa Đồng đứng hầu bên linh cữu để lo việc nhang đèn. Xuân Hồng thì gia gia sai đi đối lụa vì cho là không phải thứ lụa tốt, bây giờ phải đối lấy thứ lụa sáu tiền một xấp để may tang phục.

Nguyệt nương bảo:

- May tang phục thì dùng thứ lụa năm tiền một xấp là được rồi. Việc gì còn phải đi đổi nữa. Nhưng thôi, bây giờ người phải gọi thêm Họa Đồng hay đĩa nào cùng người đem đồ ăn lên chứ để gia gia đợi mãi sao đây?

Đại An lui ra cùng Họa Đồng dọn bàn bưng đồ ăn lên. Mọi người đang ăn uống thì Bình An vào thưa:

- Hạ Đề hình sai lính hầu tới để giúp việc.

Nói xong đưa thiếp của Hạ Đề hình lên. Tây Môn Khánh xem xong bảo:

- Lấy ít tiền thưởng cho họ, rồi bảo viết thiếp cảm tạ Hạ lão gia.

Mọi người ăn xong, Đại An và Họa Đồng dọn dẹp bát đĩa thì Lai Bảo dẫn họa sư Hàn tiên sinh tới.

Chủ khách thi lễ xong, Tây Môn Khánh bảo:

- Phiền tiên sinh vẽ cho một bức truyền thần.

Hàn tiên sinh đáp:

- Xin vâng.

Ngô Đại cữu bảo:

- Nên vẽ ngay đi, chậm trễ e rằng dung nhan thay đổi mất.

Hàn tiên sinh đáp:

- Không sao, tôi xin bắt đầu ngay.

Tây Môn Khánh mời uống trà. Bổng Bình An vào báo:

- Hoa đại cữu tới.

Hoa đại cữu tới trước linh sàng lay khóc một hồi, rồi thi lễ và cùng mọi người trò chuyện, đoạn hỏi:

- Lục nương đi vào giờ nào vậy?

Tây Môn Khánh đáp:

- Đúng giờ Sửu. Trước đó còn nói chuyện với tôi tỉnh táo lắm. Nhưng lúc tôi vừa chợp mắt ngủ được chút thì a hoàn tới báo là tiểu thiếp tôi đã đi rồi.

Hoa đại cữu hay Hàn tiên sinh ngồi bên, đằng sau có tiểu đồng cầm giấp bút và giá vẽ bên hỏi:

- Dượng định cho truyền thần đấy à?

Tây Môn Khánh ứa lệ đáp:

- Tôi yêu quý nàng lắm, nay nàng khuất đi rồi thì tôi muốn có hình ảnh của nàng để thỉnh thoảng ra vào nhìn cho đỡ nhớ.

Nói xong sai gia nhân mở các cửa bên trong cho người vào chỗ đặt linh sàng. Hàn tiên sinh xin phép mở vãi che mặt Bình Nhi ra, thấy nàng tuy bệnh lâu ngày nhưng nhan sắc không giảm sút, nét mặt bình thản như còn đang sống. Má còn tươi, môi còn hồng, dung nhan vẫn thập phần khả ái. Tây Môn Khánh nhìn mặt Bình Nhi, lại không nén nổi xúc động, che mặt mà khóc, Hàn tiên sinh chuẩn bị đồ nghề. Bá Tước bảo:

- Tiên sinh à, đây là Lục nương đã khuất rồi mà dung nhan vẫn còn như vậy đó, tiên sinh không biết chứ lúc sinh thời, dung nhan còn muôn phần diễm lệ hơn nhiều.

Hàn tiên sinh nói:

- Dạ điều đó chúng tôi đã biết.

Đoạn quay sang Tây Môn Khánh:

- Dám hỏi lão gia, có phải ngày mồng một tháng tám vừa rồi phu nhân đây có tới dâng hương tại Nhạc miếu phải không? Nếu đúng thì hôm đó tôi đã có hân hạnh diện kiến.

Tây Môn Khánh đáp:

- Đúng vậy đó, ngày ấy tiểu thiếp tôi còn đẹp lắm. Tiên sinh cố nhớ lại mà vẽ giùm một bức thật lớn chỉ có khuôn mặt, và một bức bán thân. Tiên sinh dụng tâm giùm cho, tôi xin tặng mười lạng bạc và một xấp lụa quý.

Hàn tiên sinh đáp:

- Lão gia dặn, tôi đâu dám chẳng tận tâm.

Nói xong, dựng giá vẽ, phác họa vài nét bán thân rồi trao cho mọi người coi thử. Mọi người xúm vào coi thì thấy:

Mặt hoa nét ngọc rành rành

Da tuyết hơi thơm thoang thoang.

Mới chỉ vài nét đơn sơ đã rõ ra là một bức họa mỹ nhân, mọi người trầm trồ khen tặng tài danh họa. Tây Môn Khánh bảo Đại An:

- Đem bức họa này vào cho Đại nương coi thử xem có đẹp không, có giống không, có cần sửa đổi gì không.

Đại An vâng lời, cầm bức họa vào đưa cho Nguyệt nương coi rồi thưa:

- Gia gia nói là Đại nương coi thử bức phác họa này xem có đẹp không, và có chỗ nào không giống thì để Hàn tiên sinh sửa lại

Nguyệt nương coi qua rồi bảo:

- Sao mà vẽ vời quá, người chết giờ này đã đi phương nào rồi, còn lưu lại hình ảnh làm gì.

Kim Liên bảo:

- Vẽ hình để lại cho con cháu thờ lạy cũng được chứ gì. Nay mai sáu người chết cả sáu thì vẽ sáu bức truyền thần mà để lại.

Ngọc Lâu coi bức họa rồi nói:

- Đại nương coi này, bức họa thật giống người, cứ y như là lúc Lục muội còn sống ấy thôi. Tuy nhiên có cái miệng chưa được giống lắm.

Nguyệt nương coi lại rồi bảo:

- Góc trán bên trái hơi thấp một chút, mà lông mày Lục nương cong hơn thế này một chút, nên nói với họa sư là coi kỹ lại mặt Lục nương mà sửa lại cho thật giống.

Đại An nói:

- Hàn tiên sinh lúc trước có được diện kiến Lục nương một lần tại Nhạc miếu rồi, nên mới chỉ phác họa mà đã giống như vậy đó, bây giờ sửa lại cũng dễ.

Đang nói thì Vương Kinh vào thưa:

- Các nương nương coi xong thì cho đem ra để Kiều thân gia coi. Kiều thân gia tới này giờ và đang chờ coi đó.

Đại An bèn cầm bức phác họa ra nói:

- Các nương nương bảo là miệng chưa được giống lắm, góc trán bên trái hơi thấp một chút, lông mày phải cong hơn một chút.

Hàn tiên sinh tiếp lấy bức họa bảo:

- Không sao, để sửa lại là được ngay.

Đoạn loay hoay sửa lại rồi đưa cho Kiều đại hộ xem. Kiều đại hộ coi xong bảo:

- Bức truyền thần này quả là linh động như người sống, có điều là không nói được mà thôi.

Tây Môn Khánh hài lòng lắm, gọi gia nhân đem rượu ra, tự tay rót mời Hàn tiên sinh ba chung, lại sai lấy một xấp lụa quý và mười lạng bạc ra đưa trước, đoạn nói:

- Phiền tiên sinh dụng tâm dùm cho, miễn sao từ nay tới ngày đưa đám mà có là được rồi, một bức chân dung và một bức bán thân, tiên sinh nhớ giùm cho. Rồi phiền tiên sinh tìm cho mấy cái khung thật đẹp.

Hàn tiên sinh đáp:

- Xin lão gia cứ yên tâm, những điều đó tôi đã rõ, lão gia không cần phải dặn.

Lát sau, hai bức phác họa đã vẽ xong, Hàn tiên sinh đẩy mặt Bình Nhi rồi thu xếp đồ nghề, cáo từ mà về.

Tây Môn Khánh tiễn Hàn tiên sinh ra về rồi trở lại đại sảnh, cùng mọi người ngắm nghía bộ áo quan vừa hoàn tất. Lát sau Kiều đại hộ bảo:

- Hôm nay thân gia nên cho làm tiểu tẩn là hơn.

Tây Môn Khánh đáp:

- Vâng, hôm nay sẽ gọi người làm tiểu liệm, còn đại liệm thì đợi đến ngày mồng ba.

Kiều Đại hộ gật đầu rồi cáo từ.

Lát sau, mấy người chuyên lo việc tẩm liệm tới, Tây Môn Khánh đích thân đứng coi, lại lấy một hạt minh châu bỏ vào miệng Bình Nhi. Lễ tiểu liệm xong xuôi, lớn bé trong nhà tề tựu trước linh sàng mà khóc.

Sau đó Tây Môn Khánh xuất tiền để mua mọi thứ cần dùng cho đám tang. Bá Tước được cử giữ sổ sách chi tiêu về tang lễ. Hàn quản lý được giao cho năm trăm lạng để chi tiêu, Lai Hưng và Bôn Tứ được cử làm chân mua bán vật dụng, đồng thời lo việc cung cấp tiệc tùng đãi khách. Bá Tước, Hy Đại, Ôn Tú tài và Cam quản lý cùng lo việc tiếp đãi những người tới phúng điếu. Thôi Bản chuyên lo thận và xếp đặt đối trưởng. Lai Bảo lo nhà cửa phòng ốc. Xuân Hồng và Họa Đồng lo việc hầu hạ đèn hương trên bàn thờ. Những việc vặt vãnh khác cũng được giao phó cho từng người trong nhà. Công việc cắt đặt xong xuôi, người nào lo việc nấy.

Hôm đó Tiết thái giám cũng cho người đem đồ lễ và đối trưởng lại phân ưu. Tây Môn Khánh thường xuyên tiền cho gia nhân của Tiết thái giám, đồng thời sai viết thiệp cảm ơn. Lại cho mười hai vị tăng của chùa Báo ân tới tụng niệm ngày đêm.

Hoa Đại cữu và Ngô Nhị cữu trò chuyện một lúc rồi cáo từ.

Tây Môn Khánh tiễn ra thềm rồi trở vào bảo Ôn Tú tài viết hiếu thiệp, đề bốn chữ “ Kinh phụ yếm thế” , rồi ra ngoài lo đốc thúc gia nhân. Ôn tú tài viết xong, đưa cho Bá Tước coi để hỏi ý kiến, Bá Tước nói ngay:

- Thế này không ổn, dầu sao thì hãy còn Ngô Đại nương là chính thất, làm vậy e thiên hạ dị nghị, mà Ngô Đại cữu chắc cũng không vui. Để rồi tôi sẽ nói lại.

Mọi người giúp Tây Môn Khánh lo việc, đến tối mới ai về nhà nấy. Hôm đó, Tây Môn Khánh sai kê một cái giường nhỏ gần linh sàng để nằm ngồi nghỉ ngơi, dùng bình phong che khuất đi. chỉ cho Thư Đồng và Xuân Hồng hầu hạ, không cho người nào lai vãng.

Cứ sáng sớm thì Tây Môn Khanh vào phòng Nguyệt nương rửa mặt và ăn sáng. Ngay từ hôm sau Tây Môn Khánh đã mặc quần áo tang, đội mũ trắng đi hải trắng.

Hạ Đề hình cũng thân tới phúng điếu. Tây Môn Khánh dùng Ôn Tú tài tiếp đãi. Hạ Đề hình uống trà xong, cáo từ mà về. Trước khi về còn gọi đám lính trong nha môn lại dặn là phải phục dịch chu đáo, người nào không lo tròn phận sự sẽ bị nghiêm trị. Sau đó mới lên ngựa mà về.

Ngô Ngân Nhi nghe tin cũng ngồi kiệu tới phúng điếu. Lạy khóc trước linh sàng một hồi rồi vào thượng

phòng chào Nguyệt nương, đoạn khóc mà nói:

- Lục nương mất rồi, thật tội nghiệp quá. Vậy mà chẳng ai nói gì, mãi đến hôm nay tôi mới biết.

Ngọc Lâu hỏi:

- Dù sao thì người cũng là con nuôi của Lục nương, vậy mà Lục nương đau yếu bao lâu, chẳng thấy người đến thăm gì cả.

Ngân Nhi đáp:

- Tam nương trách cứ thật đúng, nhưng quả là tôi không hề hay biết.

Nguyệt nương bảo: .

- Người không nhớ mà tới thăm Lục nương, nhưng Lục nương thì khi nào cũng nhớ tới người, lúc lâm chung còn tặng kỷ vật cho người, ta đã giữ gìn người rồi.

Đoạn quay lại bảo Tiểu Ngọc:

- Người lấy ra cho Ngân thư coi đi.

Tiểu Ngọc chạy vào trong lấy ra một cái hộp đưa cho Ngân Nhi. Mở ra thấy có một bộ xiêm y bằng lụa quý hai cây trâm vàng và một cành hoa bằng vàng để cài áo. Ngân Nhi khóc như mưa như gió rồi nói:

- Tôi mà biết Lục nương đau nặng thì đã đến hầu hạ Lục nương rồi.

Nói xong lạy tạ Nguyệt nương. Nguyệt nương mời Ngân Nhi dùng trà rồi bảo ở lại vài ngày.

Hôm sau lễ tụng kinh siêu thoát được cử hành, lớn nhỏ trong nhà kéo tới đại sảnh lạy khóc. Lân lý xóm giềng sang吊唁, thân bằng quyến thuộc các nơi và các quan phủ trong huyện cũng tới phân ưu.

Sau đó Từ tiên sinh tới để coi việc đại liệm. Xong xuôi thì làm lễ nhập quan. Tây Môn Khánh bảo Nguyệt nương chọn bốn bộ xiêm y thật đẹp bỏ vào áo quan, bốn góc áo quan lại để bốn đỉnh bạc. Hoa Đại cữu bảo:

- Vàng bạc để dưới đất lâu ngày sẽ tan biến đi, tổng tiền người chết như vậy là không nên.

Nhưng Tây Môn Khánh nhất định không nghe.

Nhập quan xong, áo quan được đóng đinh. Lớn bé trong nhà lại nhất loạt khóc than rầm rĩ. Tây Môn Khánh khóc ngất mà nói:

- Nàng ơi, thế là từ nay tôi chẳng bao giờ còn thấy mặt nàng nữa.

Khóc lóc một hồi, làm lễ xong thì mọi người giải tán. Lát sau Tây Môn Khánh sai dọn tiệc chay để thết đãi Từ tiên sinh, rồi tiễn ra về. Lại có gia nhân vào báo là Đồ trung thư tới để đề minh tinh. Đồ trung thư nguyên là một chức việc trong điện Chân Tông, nhưng đã bị cách chức năm nhà.

Tây Môn Khánh thân bước xuống thềm đại sảnh đón lên, tự tay rót ba chung rượu mà mời, có Bá Tước và Ôn Tú tài ngồi bên tiếp chuyện. Tây Môn Khánh sai đem lụa bạch ra để Đỗ Trung thư đề minh tinh, lại có ý muốn viết mười một chữ: “Chiếu phong Cẩm y Tây Môn cung nhân Lý thị cữu”, nhưng Bá Tước bảo:

- Vị chính thất hiện còn sống, viết như vậy sao được.

Đỗ Trung thư nói:

- Đại nhân đây nói phải.

Đoạn giảng giải một hồi, rồi đề nghị là đổi chữ “cung” thành chữ “thất”. Ôn tú tài cũng nói:

- Hai chữ “cung nhân” là dùng cho các bậc mệnh phụ có tước vị mình không nên tiếm dụng, hai chữ “thất nhân” chỉ người trong nhà, như thế vừa tự nhiên vừa là lối xưng hô thông thường, nên dùng lắm.

Tây Môn Khánh cho là phải. Minh tinh được viết xong, riêng hai chữ “chiếu phong” thì được thiếp vàng, đoạn cho treo trước linh cữu. Sau đó Tây Môn Khánh dọn tiệc rượu khoản đãi Đỗ trung thư rồi tiễn ra về.

Hôm đó các thân thích như Ngô Đại cữu, Hoa đại cữu, Hàn di phu, Trầm di phu đều đem lễ tam sinh tới thắp hương tế lễ. Kiều Đại nương, Ngô Đại cữu mẫu, Ngô Nhị cữu mẫu, Hoa Đại cữu mẫu cũng ngồi kiệu đến điếu tang khóc lóc. Nguyệt nương và các tiểu thiếp khăn tang áo xô đáp lễ rồi mời vào phòng trong, uống trà nói chuyện.

Trong đám khách khứa chỉ có vợ chồng Hoa Đại cữu là mặc đồ đại tang, còn bao nhiêu chỉ mặc đồ tiểu tang.

Hôm đó Lý Quế Thư nghe tin, cũng đến phúng điếu, thấy Ngân Nhi bèn bảo:

- Thư thư tới đây bao giờ vậy? Thư thư biết tin sao không nói cho tôi một câu. Thật là thư thư chỉ biết có mình mà thôi.

Ngân Nhi đáp:

- Tôi cũng chẳng biết tin tức gì, nếu biết tôi đã tới đây từ trước rồi.

Loanh quanh đã tới với ngày mùng bảy. Thêm mười sáu vị tăng của chùa Báo ân tới tụng kinh Pháp Hoa. Thân bằng quyến thuộc xa gần vẫn tiếp tục tới phúng điếu. Tây Môn Khánh và Nguyệt nương bù đầu ngày đêm vì phải tiếp khách và lo các công việc.

Hôm đó Ngô Đạo quan ở miếu Ngọc Hoàng cũng tới phúng điếu được Tây Môn Khánh mời dùng tiệc chay. Đang ngồi nói chuyện thì gia nhân vào thưa:

- Hàn tiên sinh cho đem bức họa truyền thần tới.

Tây Môn Khánh coi bức họa, thấy vẽ Bình Nhi đầu đội mũ Kim thúy có gắn hạt châu, mình mặc áo đại hồng, mặt mày xinh tươi linh động như lúc còn sống. Tây Môn Khánh ngắm nghía một lúc lâu, hài lòng lắm, rồi cho dựng trước đầu linh cữu, khách khứa ra vào ai cũng trầm trồ khen ngợi bức họa trong như thật.

Lát sau Hàn tiên sinh tới, Tây Môn Khánh ân cần mời vào uống rượu nói chuyện, đoạn bảo:

- Bức họa bán thân này đẹp lắm, còn bức truyền thần đại ảnh, xin tiên sinh gia công vẽ thật khéo cho.

Hàn tiên sinh đáp:

- Tôi cầm cây bút là cẩn thận từng ly từng tý, đâu dám sơ suất.

Tây Môn Khánh thưởng cho ít bạc nữa rồi tiễn ra.

Gần trưa thì Kiều đại hộ đem thật nhiều lễ vật như lợn, dê và các thứ khác đến làm tế lễ. Phường bát âm cử nhạc inh ỏi.

Kiều đại hộ làm lễ trước linh cữu. Tây Môn Khánh và Kính Tế mặc đồ tang quỳ hai bên linh cữu mà trả lễ. Tiếp đó, những thân quyến của Kiều đại hộ như Thượng cử nhân, Chu Đường quan, Ngô Đại cữu, Lưu Học quan, Hoa Thiên hộ, Đoạn thân gia, sáu bảy người cùng bước tới làm lễ dâng hương. Trong khi đó bài sớ tế được đọc lên như sau:

- Hôm nay là ngày Tân Ty, tháng Canh Thân, năm Đinh Dậu, Chính Hòa thứ bảy, chúng tôi là Kiều Hồng cùng thân thích, kính cẩn làm lễ trước linh cữu Cố thân gia mẫu, Tây Môn phu nhân Lý thị. Thân gia lúc sinh thời tính tình khoan nhu ôn hậu, quán xuyến gia đình thì lấy cần kiệm làm gốc khiến người trong nhà phải kính cẩn mến thương quả đã làm tròn đạo vợ hiền. Thân gia như lan như huệ, sánh cùng người quân tử, cuộc đời hạnh phúc muôn phần. Nhưng đang lúc hưởng hạnh phúc, duyên cầm sắt tưởng ngàn đời vĩnh cửu, chữ thọ kia tưởng những vô cương, thì không may lâm bệnh mà cuộc đời như giấc hoàng lương, khiến cho người người không nén nổi bi thương. Nay thì đã hoàn toàn cách biệt âm dương. Chúng tôi đây thương xót khôn lường. Thân gia có linh thiêng thì xin chứng giám cho chúng tôi.

Đám Kiều đại hộ tế xong, được Tây Môn Khánh mời vào tiệc. Lát sau thì Kiều Đại nương, vợ Chu Đường quan, vợ Thượng cử nhân và Đoạn Đại thư cũng vào tế trước linh cữu.

Nguyệt nương cùng đám tiểu thiếp khóc lạy trả lễ rồi mời vào thượng phòng khoản đãi.

Ngoài này Tây Môn Khánh đang cùng khách khứa dùng tiệc thì nghe ngoài đường có tiếng quân hầu la hét dẹp đường, tiếng trọng phách, rồi gia nhân lật đật vào báo:

- Có Hồ lão gia trên phủ xuống điếu tang, hiện đã xuống kiệu ngoài cổng.

Tây Môn Khánh hoảng lên, vội nhờ Ôn tú tài ra nghênh tiếp còn mình thì bước tới cạnh linh cữu đứng chờ. Quân hầu đem vàng hương vào trước, rồi Hồ Phủ doãn mặc áo trắng đeo đai vàng bước sau, quan viên tùy tùng cũng theo vào. Tới trước linh cữu, Hồ Phủ doãn đứng lại, Xuân Hồng quỳ xuống đưa một bó hương đã đốt rồi, Hồ Phủ doãn cắm hương vào bát hương rồi vái hai vái.

Tây Môn Khánh sụp lạy trả lễ rồi nói:

- Kính xin lão tiên sinh tự nhiên, thật là làm phiền lão tiên sinh quá lắm.

Nói xong mời Hồ Phủ doãn ra ngoài. Hồ Phủ doãn bảo:

- Lệnh phu nhân quy tiên giờ nào vậy ? Mãi tới hôm qua tôi mới biết thành thử tới điếu tang hơi chậm, xin thứ lỗi.

Tây Môn Khánh nói:

- Trắc thất chúng tôi mất vào giờ Sửu, vì bệnh không cứu được nay lão tiên sinh nhọc lòng tới điếu, thật uống công lão tiên sinh quá.

Ôn tú tài đứng bên vái một vái rồi nâng chung trà mà mời. Hồ Phủ doãn uống trà, nói vài câu chuyện rồi đứng dậy cáo từ. Ôn tú tài đưa tiễn ra tận ngoài cổng lớn.

Mãi tới chiều, những người tới điếu tang vẫn còn đông nườm nượp.

Hôm sau, ca nữ Trịnh Ái Nguyệt đem lễ tam sinh và nhiều lễ vật khác tới phúng điếu, lạy khóc trước linh cữu. Nguyệt nương tặng lại một xấp lụa, đoạn ra ngoài hỏi Tây Môn Khánh:

- Mình nên thưởng tiền cho Quế Thư và Ngân Nhi chứ?

Tây Môn Khánh đáp:

- Không cần, thưởng cho mỗi đứa một xấp lụa là được rồi.

Tối hôm đó đám ca nữ được Nguyệt nương mời ở lại để khoản đãi. Đám ca công như Lý Minh, Ngô Huệ, Trịnh Phụng, Trịnh Xuân cũng có mặt để chờ sai bảo.

Tây Môn Khánh cho đặt mười lăm bàn tiệc lớn tại đại sảnh để khoản đãi thân bằng quyến thuộc. Thực khách gồm Ngô Đại cữu, Ngô Nhị cữu, Hoa Đại cữu, Trầm di phu, Hàn di phu, Nghê Tú tài, ôn Tú tài, Nhiệm Y quan, Lý Tam, Hoàng Tứ, Bá Tước, Trĩ Tiết, Hy Đại, Chúc Thập Niệm, Tôn Thiên Hóa, Bạch Lãi Quang, các quản lý Phó, Hàn, Cam, hai đứa cháu bên ngoại và các lân lý hàng xóm. Để giúp vui bữa tiệc, Tây Môn Khánh đã cho gọi một đoàn hát tới hát tuồng. Mọi người ăn tiệc vừa coi hát.

Mở đầu bữa tiệc, thực khách vào tế trước linh cữu. Tây Môn Khánh và Kính Tế lạy trả. Sau đó bữa tiệc bắt đầu, đoàn hát cũng khởi sự diễn. Sau một hồi tuồng, Bá Tước nói:

- Nghe nói là hiện có ba ca nữ đang ở trong nhà sao đại ca không cho gọi ra rót rượu mời Kiều thân gia và lão cữu đây.

Tây Môn Khánh bèn sai Đại An vào gọi ba ca nữ ra. Kiều Đại hộ nói:

- Không nên, người ta tuy là ca nữ, nhưng hôm nay tới đây là để điếu tang, sao lại gọi ra chuốc rượu .

Bá Tước nói:

- Lão thân gia cứ để mặc chúng nó, có chúng nó ở đây tội gì không gọi ra.

Đoạn quay lại bảo Đại An:

- Người cứ vào nói. Ứng nhị gia bảo là Lục nương mất đi, chúng nó phải tỏ lòng hiếu thuận bằng cách ra ngoài này chuốc rượu cho lão thân gia và lão cữu cùng chúng ta.

Đại An vào một lúc rồi trở ra thưa:

- Các thư thư nói là có Ứng nhị gia tại đây nên không chịu ra.

Bá Tước bảo:

- Nếu vậy thì để ta đi.

Nói xong đứng dậy bước vài bước, nhưng rồi lại trở về ngồi xuống. Tây Môn Khánh cười:

- Sao không đi, lại trở lại vậy ?

Bá Tước đáp:

- Tôi trở lại là chờ ba con tiểu dân phụ đó ra đây, mắng cho mấy câu đỡ tức rồi mới đi được.

Đoạn lại giục Đại An vào gọi ba ca nữ ra. Đại An vào nói là Bá Tước chịu bỏ đi, ba ca nữ mới từ từ bước ra, tất cả đều mặc áo trắng, quần đoạn xanh, bước tới trước tiệc lạy chào thực khách rồi cười tủm tỉm đứng một bên chờ đợi. Bá Tước hỏi :

- Bao nhiêu khách tại đây, vậy mà gọi ra sao các người cứ chùng chình không chịu ra ngay?

Ba ca nữ im lặng không trả lời, nhưng đưa mắt cho nhau rót rượu mời Kiều đại hộ và Ngô Đại cữu. Trong khi đó đoàn hát tiếp tục diễn tới đoạn Bạo Tri Bản tới nhà Ngọc Tiêu, bà mẹ ra nghênh tiếp. Bạo Tri Bản hỏi:

- Sao lão không gọi thư thư ra đây?

Bà mẹ đáp:

- Bạo quan nhân à, quan nhân thật không biết tính người, con gái tôi đã không muốn ra thì không thể mời gọi gì được, quan nhân bảo tôi làm sao gọi nó bây giờ.

Quế Thư coi tới đây cười bảo:

- Ông họ Bạo này quả giống ông họ Ứng đây như đúc.

Ngân Nhi tiếp:

- Cũng vô duyên y như nhau, chẳng khác gì cả.

Bá Tước trêu tức:

- Con dân phụ kia, tao vô duyên sao mẹ mày lại thích tao?

Quế Thư trả đũa ngay:

- Có mà thích cái cóc khô.

Tây Môn Khánh hơi bực mình:

- Thôi, coi tuồng đi, còn nói lời thôi nữa là bị phạt một chung rượu lớn đó.

Bá Tước vội im lặng uống rượu coi tuồng.

Hai cánh rèm thượng phòng được vén lên để mỗi người trong nhà có thể xem tuồng. Trong cánh rèm bên trái có Ngô Đại cửu mẫu, Ngô nhị cửu mẫu, Dương cô nương, Phan bà, Ngô đại di, Mạnh Đại nương, Trịnh tam thư, Đoàn Đại thư, Nguyệt nương và các tiểu thiếp. Trong cánh rèm bên phải có Xuân Mai, Ngọc Tiêu, Lan Hương, Nghênh Xuân và Tiểu Ngọc.

Một gia nhân là Trịnh Kỷ bưng thức ăn đi ngang, Xuân Mai gọi lại hỏi:

- Mang thức ăn cho ai vậy?

Trịnh Kỷ đáp:

- Đem lên để Ngô Đại cửu mẫu cùng các nương nương dùng.

Xuân Mai bèn thò tay cầm một chung trà trên mâm định uống. Trong khi đó, Tiểu Ngọc xem tuồng, thấy trong tuồng có một kỹ nữ cũng tên Ngọc Tiêu, bèn khêu Ngọc Tiêu mà nói đùa:

- Kìa, có khách tới tìm, mụ đầu đang kêu chị, sao chị không ra?

Nói xong xô Ngọc Tiêu ra đằng trước. Ngọc Tiêu không đề phòng, chúi người ra trước, không gượng lại được, đâm xằm ngay vào Xuân Mai, vừa đúng lúc Xuân Mai cầm chung trà. Trà nóng đổ ướt hết áo, Xuân Mai giận dữ mắng Ngọc Tiêu:

- Đồ đâm phụ, có gì mà đùa giỡn vậy? Làm trà đổ hết ra áo người ta đây này, may mà không vỡ chung.

Xuân Mai hơi to tiếng. Tây Môn Khánh ngoài này nghe được bèn sai Lai An vào hỏi:

- Trong này có chuyện gì huyền não vậy?

Xuân Mai ngã người trên ghế đáp:

- Anh ra nói rằng con đâm phụ Ngọc Tiêu nó ngứa nghề nên đùa giỡn ầm y đó.

Lai An trở ra, nhưng thấy Tây Môn Khánh đang nói chuyện nên không thưa lại. Tây Môn Khánh bận thù tiếp nên cũng quên đi.

Nguyệt nương thấy ồn ào bèn bước sang, thấy Tiểu Ngọc ở đó thì hỏi:

- Cả người cũng ra đây ngồi nữa sao? Trong phòng có ai coi sóc?

Tiểu Ngọc đáp :

- Trong phòng hiện chỉ có nhị vị sư bà, đã có Đại cô nương thù tiếp rồi.

Nguyệt nương bảo:

- Các người tụ lại hết ở đây, đã không coi tuồng mà lại còn làm huyền não nữa hay sao?

Xuân Mai vội đứng dậy nói: .

- Chính nó đùa giỡn cười nói, không cho ai coi tường cả.

Nguyệt nương mắng Tiểu Ngọc vài câu rồi trở về chỗ ngồi tiếp tục coi tường.

Ngoài kia. Kiều Đại hộ và Nghê tú tài đứng dậy cáo từ. Trầm di phu, Hàn di phu và Nhiệm Y quan cũng định đứng dậy.

Nhưng Bá Tước đã ngăn lại mà bảo:

- Chủ nhân đâu, sao không nói gì vậy? Chúng tôi đây chỉ là bằng hữu mà chưa dám đứng dậy cáo từ, vậy mà chỗ thân gia đã đòi về sớm.

Tây Môn Khánh sai đem một vò rượu quý ra rồi nói:

- Xin liệch vị ngồi lại uống hết vò này, tôi sẽ không dám lưu giữ nữa đâu.

Đoạn sai lấy chung ra, rót một chung đầy đưa cho Ngô Đại cữu mà bảo:

- Vị nào bỏ tiệc thì bị phạt như Đại cữu đây.

Mọi người thấy vậy lại ngồi xuống, uống rượu coi hát. Tây Môn Khánh nghe đào kép hát tới đâu:

- Kiếp này đã khó gặp nhau,

Thì mượn nét vẽ quên sầu nhớ thương.

Tự nhiên nghĩ tới Bình Nhi, rồi nhớ lại nét mặt Bình Nhi lúc còn nằm bệnh, bất giác lòng đau như cắt, nước mắt ứa ra, vội rút khăn tay thấm mắt. Tình cờ Kim liên ngồi trong rèm nhìn thấy, vội chỉ cho Nguyệt nương coi rồi bảo:

- Đại nương coi, rõ thật chán, đang uống rượu xem tường, tự nhiên lại khóc, thật chẳng ra làm sao.

Ngọc Lâu bảo:

- Thư thư là người thông minh mà không biết hay sao. Trăng có khi đầy khi khuyết, người có lúc hợp lúc tan. Đây là gia gia xem tường, thấy hoàn cảnh ly biệt trong tường, xúc động biệt ly hiện tại mà khóc.

Kim Liên bảo: .

- Khóc là khóc vì cái gì ấy chứ đâu phải vì xem tường. Đoàn hát này diễn có ra gì mà bảo là xúc động được, họ diễn làm sao mà tôi khóc được thì mới là diễn hay.

Nguyệt nương khó chịu:

- Ngũ nương nói nhỏ chứ, cho chúng tôi nghe hát.

Ngọc Lâu nói:

- Ngũ nương chẳng hiểu gì, lại cứ thích cãi.

Sau đó mọi người im lặng coi tuồng.

Tuồng diễn tới gần canh năm mới vãn. Khách khứa ra về.

Tây Môn Khánh sai dọn rượu thịt khoản đãi đoàn hát rồi bảo:

- Ngày mai Lưu, Tiết nhị vị thái giám tới điếu tang, các người lại vì ta mà mệt nhọc một đêm nữa.

Đám đào kép dạ ran rồi quây quần ăn uống.

Bọn Lý Minh bốn người cáo từ về nhà.

Tây Môn Khánh thấy trời gần sáng, trong người mệt mỏi, liền vào giường nghỉ ngơi...

Hồi 65

Tây Môn Khánh đi ngủ rồi, Đại An lấy một ít rượu thịt, đem ra cửa tiệm để cùng Phó quản lý và Kính Tế ăn uống. Nhưng Phó quản lý vì uống quá nhiều, không uống được nữa, ra tới tiệm là lăn ngay xuống giường mà bảo:

- Ta say quá rồi, cậu Kính Tế thì chắc không ra đây đâu, người mang về cùng Bình An ăn uống đi.

Đại An lại đem rượu thịt ra căn phòng ngoài cổng cùng Bình An chén thù chén tạc. Sau đó Bình An lăn ra ngủ, Đại An cũng tìm chỗ ngủ.

Lát sau Phó quản lý tới tìm Đại An trò chuyện, Phó quản lý hỏi:

- Mọi việc lo cho Lục nương đã đầy đủ hết rồi phải không ?

Đại An đáp:

- Lục nương quả là người có phúc, chỉ phải cái không được thọ mà thôi. Ma chay cho Lục nương tốn kém lắm, không thể tính hết, nhưng gia gia đâu có phải dùng tới tiền của mình. Nói thật cho thúc thúc biết, khi về với gia gia, Lục nương đem về theo không biết bao nhiêu là tiền của. Người ngoài không biết, chứ tôi biết hết. Đừng nói gì tiền bạc, cứ nói những vàng bạc châu báu, nữ trang, kim cương cũng không sao kể hết. Cho nên gia gia tôi thương Lục nương là thương tiền chứ không phải là thương người. Nhưng Lục nương tôi là người rất tốt, tính tình thì khiêm nhường, ăn nói thì hiền hòa, gặp ai cũng tươi cười, chẳng một ai mất lòng, đến ngay chúng tôi đây mà Lục nương cũng chưa từng một lời rầy mắng. Những lúc sai chúng tôi mua món gì, bao giờ cũng đưa dư tiền, chúng tôi đưa lại thì lục nương chỉ cười bảo: “Các người mua giùm ta là được rồi, còn trả tiền thừa lại làm gì nữa”. Mọi người trong nhà, không ai là không nhờ vả tiền bạc của Lục nương. Đại nương và Tam nương về chuyện tiền bạc thì còn tạm, chứ Nhị nương và Ngũ nương thì keo kiệt bủn xỉn lắm mỗi lần sai chúng tôi mua bán cái gì là hạch hỏi từng xu, cứ làm như chúng tôi ăn cắp ấy.

Phó quản lý lại hỏi:

- Như vậy là Đại nương cũng tương đối dễ chịu phải không?

Đại An đáp:

- Đại nương cũng tốt, nhưng hay mắng mỏ lắm, chuyện gì cũng có thể mắng được. Không như Lục nương, chẳng bao giờ làm mất lòng ai. Đã thế, trước mặt gia gia, bao giờ Lục nương cũng bênh vực che chở chúng tôi. Thật chẳng bù cho Ngũ nương, mở miệng là dọa mách gia gia, lại thường xúi gia gia đánh mắng chúng tôi nữa. Lại cái con Xuân Mai cũng hùa theo Ngũ nương mà tác yêu tác quái nữa chứ.

Phó quản lý bảo:

- Ngũ nương về với gia gia cũng lâu rồi còn gì.

Đại An nói:

- Lâu thì chỉ thêm thành yêu thành tinh mà thôi. Chắc thúc thúc cũng biết đó, đến ngay cả mẹ ruột mà Ngũ nương cũng chẳng coi ra gì nữa là, khiến cho bà cụ phải khóc mà về. Bây giờ Lục nương mất đi rồi, Ngũ nương tha hồ làm lộng, nay mai người nào lo quét dọn trong hoa viên tất sẽ khổ vì Ngũ nương cho mà xem.

Nói chuyện vài câu nữa thì Phó quản lý nằm xuống mà ngủ. Đại An uống rượu hơi nhiều, cũng nằm xuống ngủ vui, không biết trời đất gì cả.

Tây Môn Khánh từ ngày Bình Nhi chết, đêm nào cũng ngủ tại cái giường nhỏ kê gần linh cữu. Sáng ra, Ngọc Tiêu tới dọn dẹp giường chiếu. Tây Môn Khánh mới vào phòng Nguyệt nương rửa mặt chải đầu. Nhưng đêm vừa rồi Tây Môn Khánh lại ngủ trong phòng Nguyệt nương. Thư Đồng không phải hầu chủ, bèn hện hò với Ngọc Tiêu tại thư phòng hoa viên. Hai đứa đang hú hí thì không ngờ Kim Liên dậy sớm, lên đại sảnh thì thấy đèn nhang trên bàn thờ đã tắt, bàn ghế ngổn ngang không ai dọn dẹp, bên trong chỉ có lọ bông đang quét tước.

Kim Liên hỏi:

- Chúng nó đi đâu hết cả rồi mà chỉ có mình mày ở đây hờ thẳng chết tiệt kia?

Họa Đồng dẹp:

- Chắc là chúng nó còn ngủ.

Kim Liên bảo:

- Mày đi tìm cậu Kính Tế, bảo lấy thêm một xấp lụa trắng cho tao, tao còn thiếu một cái quần đây này.

Họa Đồng nói:

- Vâng, để tôi đi hỏi.

Nói xong bước ra, lát sau trở lại thưa rằng:

- Cậu Kính Tế bảo là cậu không biết vì Thư đồng và Thôi Bản mới là người lo về quần áo tang. Bây giờ nương nương hỏi Thư Đồng là có ngay.

Kim Liên bảo:

- Vậy thì thằng khốn đó đâu, mày đi tìm về đây cho tao

Họa Đồng ngó vào thư phòng bên cạnh đại sảnh rồi nói :

- Vừa mới ở đây mà, hay là tới thư phòng trong hoa viên để rửa mặt chải đầu rồi.

Kim Liên bảo:

- Nếu vậy thì mày cứ quét dọn đi, để tao tới đó hỏi thằng khốn được rồi.

Tới thư phòng trong hoa viên, Kim Liên nghe bên trong có tiếng thầm thì khúc khích, bèn đẩy cửa bước vào, thấy Thư Đồng và Ngọc Tiêu đang lơ lửng nói cười liên mắc:

- À à, hai đứa khốn nạn này giỏi thật, chúng mày làm gì ở đây?

Thư Đồng và Ngọc Tiêu giật nảy mình, nhìn ra thấy Kim Liên, vội buông nhau ra rồi quỳ xuống cả mà van xin, Kim liên bảo:

- Thằng khốn có mau lấy một xấp lụa trắng cho tao may quần không.

Thư Đồng vội chạy đi lấy lụa đem tới cho Kim Liên. Kim Liên cầm lụa về phòng. Ngọc Tiêu theo Kim Liên. Vào tới phòng Kim Liên, Ngọc Tiêu quỳ xuống mà nói:

- Xin Ngũ nương thương tôi mà đừng mách lại với gia gia.

Kim Liên bảo:

- Con dâm phụ gớm thật, mày muốn tao tha cho thì phải nói thật là từ trước tới nay mày gặp gỡ nó mấy lần rồi? Mày nói dối thì mày chết.

Ngọc Tiêu bèn nhất nhất thuật lại vụ dâm dúi với Thư Đồng từ trước tới nay, lại nói thêm là nhân vụ đám tang Bình Nhi, nhà cửa rối loạn, hai đứa thường hẹn hò nhau trong hoa viên.

Kim Liên nghe xong bảo:

- Mày muốn tao tha cho thì phải theo ba điều sau đây.

Ngọc Tiêu đáp:

- Nếu nương nương tha cho thì nói gì tôi cũng xin nghe.

Kim Liên bảo:

- Vậy thì điều thứ nhất, từ nay trong phòng Đại nương có chuyện gì, người phải nhất nhất thuật lại cho ta nghe, không được giấu giếm, nếu người giấu mà ta biết được thì lập tức ta mách gia gia chuyện của hai đứa người ngay. Điều thứ nhì là từ nay ta sai việc gì, người phải giúp ta tử tế. Điều thứ ba là Đại nương tại sao tự nhiên lại có thai, người phải nói thật cho ta biết

Ngọc Tiêu nói:

- Hai điều trên, tôi xin nghe theo nương nương. Còn điều thứ ba thì sở dĩ Đại nương tôi có thai là nhờ bùa phép và thuốc của Tiết sư bà.

Kim Liên gật đầu, hài lòng lắm.

Trong khi đó, Thư Đồng quá sợ hãi, nghĩ là thế nào Kim Liên cũng mách với Tây Môn Khánh, và mình sẽ không thoát khỏi đòn vọt, bèn ba chân bốn cẳng chạy về thư phòng, vợ vội ít đồ đạc quần áo, ít tiền bạc, rồi ghé qua tiệm thuốc, sau đó trốn luôn.

Hôm đó, hai thái giám Lưu, Tiết sai người đem lễ vật rất hậu tới trước rồi ngồi kiệu tới điều tang sang. Tây Môn Khánh cần ít khăn, cho gọi Thư Đồng, nhưng gọi mãi không thấy. Lát sau phó quản lý tới, nghe nói Tây Môn Khánh đang cho gọi Thư Đồng mà gia nhân không biết tìm ở đâu, bèn bước tới thưa:

- Hồi sáng Thư Đồng có ra tiệm, bảo tôi xuất ra hàng chục lạng bạc để mua thêm khăn tay, nói là gia gia bảo. Tôi đưa bạc rồi, có lẽ giờ này nó đã ra ngoại thành để mua bán.

Tây Môn Khánh ngạc nhiên:

- Ta có sai nó mua khăn đâu mà nó dám bảo người đưa tiền.

Đoạn sai gia nhân cưỡi ngựa ra ngoại thành, tới tiệm bán khăn tìm Thư Đồng. Nhưng gia nhân về thưa là không thấy, Nguyệt nương bảo chồng:

- Tôi nghi là thằng khốn đó làm điều gì lầm lỗi rồi sợ quá, lấy tiền rồi trốn đi rồi. Bây giờ phải xem trong thư phòng có mất mát thứ gì nữa không.

Tây Môn Khánh chạy vào thư phòng cạnh đại sảnh thì thấy chìa khóa tủ treo trên tường, đồ đạc trong tủ và một ít tiền dành lo việc giao tế đã không còn. Tây Môn Khánh giận lắm, gọi đám quân hầu lên bảo:

- Các người chia nhau đi khắp hang cùng ngõ hẻm tìm nó cho ta.

Trưa hôm đó Tiết thái giám đến điều tang, tới trước linh cữu dâng hương, sau đó được Tây Môn Khánh mời dùng rượu, có Ngộ Đại cữu, Bá Tước và Ôn Tú tài ngồi bên thù tiếp. Tiết thái giám hỏi:

- Tội nghiệp thật, chẳng hay lệnh phu nhân mất vì bệnh gì vậy?

Tây Môn Khánh đáp:

- Đa tạ lão công phí tâm, trắc thất tôi mất vì bệnh băng huyết.

Tiết thái giám nhìn bức họa chân dung Bình Nhi rồi nói:

- Lệnh phu nhân dung mạo thật ôn nhu đẹp dễ, đáng lẽ phải được hưởng phúc, vậy mà giữa tuổi thanh xuân đã sớm quy tiên.

Ôn Tú tài ngồi bên nói:

- Kể thì cũng đáng than tiếc thật, nhưng ở đời cùng thông thọ yếu đều do số trời định sẵn, đến bậc thánh nhân cũng không cưỡng được.

Tiết Thái giám bảo:

- Tôi muốn được coi qua cổ áo của lệnh phu nhân được chăng?

Tây Môn Khánh sai vén tấm vải phủ quan tài lên Tiết Thái giám bước tới coi rồi khen tặng hết lời, đoạn hỏi:

- Thứ gỗ này quả thật là quý, chẳng hay giá tiền là bao nhiêu vậy?

Tây Môn Khánh đáp:

- Thưa thứ này là do thân gia của chúng tôi hỏi mua giùm, giá tiền cũng chẳng đáng bao nhiêu.

Bá Tước ngồi bên nói:

- Lão công là người lịch duyệt. Xin thử đoán xem thứ danh mộc đó tên gì.

Tiết Thái giám lại bước tới coi lại một hồi rồi nói:

- Thứ danh mộc này không phải là Kiến Xương thì cũng là Trấn Viễn.

Bá Tước cười:

- Nếu quả là Trấn Viễn thì làm sao mà mua được .

Tiết Thái giám nói:

- Hay là thứ Dương tuyên du.

Bá trước nói:

- Dương tuyên du thì mình mỏng, thân ngắn, thứ này còn hơn Dương tuyên du nhiều. Thứ danh mộc này tên gọi là Đào hoa động, chỉ có tại Vũ đặng Châu thuộc Hồ Quảng. Thứ này dài hơn bảy thước, dày bốn tấc, rộng hai thước rưỡi, giá ba trăm bảy chục lạng đó. Công công không thấy hay sao, mình gỗ có màu đẹp, lại có vân như mây, mà còn tỏa mùi thơm nữa.

Tiết Thái giám nghe xong bảo:

- Vậy thì phu nhân đây quả là có phúc, chúng tôi tuy là chức nội quan mà nay mai chết đi, chẳng biết có được cổ áo tốt hay không

Ngô lại cừu nói:

- Lão công cứ dậy vậy chứ lão công là người tai mắt trong triều, lại hưởng tước lộc dồi dào, chúng tôi đây là chức ngoại quan, làm sao so được. Lão công kề cận long nhan, nay mai được gia phong Vương tước, muốn gì lại không có. Tiết thái giám sung sướng hỏi:

- Tiên sinh đây thật là người lịch thiệp, dám hỏi quý tính là gì?

Tây Môn Khánh đỡ lời:

- Thưa đây là Ngô Đại nhân, anh của tiện nội, hiện giữ chức Thiên hộ tại phủ nhà.

Tiết Thái giám ngạc nhiên:

- Thì ra Ngô Đại nhân đây là anh của lệnh phu nhân thất lạc đây hay sao?

Tây Môn Khánh vội nói:

- Thưa không phải, Ngô Đại nhân đây là anh của tiện nội còn người bất hạnh đây chỉ là trác thất.

Tiết Thái giám gật đầu tiếp tục uống trà. Tiết Thái giám hỏi:

- Sao giờ này chưa thấy Lưu lão công tới.

Đám quân hầu quỳ thưa:

- Kiệu của Lưu lão công cũng sắp tới.

Tiết Thái giám lại hỏi:

- Hai tên ca công ta gửi tới đã đến đây chưa?

Tây Môn Khánh vội đáp:

- Thưa đã tới từ sớm rồi.

Đoạn quay lại bảo Đại An gọi hai ca công tới. Lát sau hai ca công tới lạy chào. Tiết Thái giám hỏi:

- Hai người ăn uống gì chưa?

Hai ca công đáp:

- Dạ chúng tôi đã ăn rồi.

Tiết Thái giám bảo:

- Vậy thì hai người nên hết tâm hầu hạ, ta sẽ trọng thưởng.

Tây Môn Khánh nói:

- Thưa lão công, chúng tôi ở đây đã có một đoàn hát, xin để bảo chúng nó tới hát hầu lão công.

Tiết Thái giám hỏi:

- Đoàn hát đó từ đâu tới vậy?

Tây Môn Khánh đáp:

- Đoàn này từ vùng duyên hải tới.

Tiết Thái giám bảo:

- Nếu vậy thì họ hát giọng man mọi khó nghe, làm sao mà hiểu được là họ hát cái gì. Tôi đây thuở nhỏ ở chốn hàn song, ba năm học hành tâm khổ, chín năm ngao du, lưng đeo đàn gươm sách vở tới kinh ứng thì mới có chức quan, nghe các đoàn hát ở kinh nhiều rồi, nay nghe đoàn hát ở những nơi khác chắc không thích.

Ôn Tú tài nói:

- Lão công dạy như vậy là không thấu suốt nhân tình. Ở nước Tề thì nghe giọng hát nước Tề, ở nước Sở thì nghe giọng hát nước Sở. Lão công ở chỗ tôn nghiêm, âm nhạc chắc ràng, nay nghe hát lại không thể có một chút thích thú nào hay sao.

Tiết Thái giám cười ha hả:

- Tôi quên, tôi quên, Ôn Tiên sinh là người ở đây, các vị đây đều là ngoại nhân, nên tiên sinh mới bênh vực các ngoại quan, phủ bênh phủ, huyện bênh huyện cũng là chuyện thường tình.

Ôn Tú tài nói:

- Dù là bậc sĩ đại phu trong triều thì nhiều khi cũng chỉ khởi đầu bằng danh vị tú tài. Lão công dạy như vậy e tổn thương tới liệt vị đây.

Tiết Thái giám nói:

- Thôi thôi, trong một địa phương thì cũng có người hiền kẻ ngu, chẳng nên bàn luận thêm nữa làm gì.

Đang nói chuyện thì gia nhân vào thưa:

- Lữ lão công tới, đang hạ kiệu ngoài cổng.

Đám Ngô Đại cữu vội bước ra nghênh tiếp. Lữ Thái giám vào trước linh cữu vái mấy vái rồi quay ra thi lễ cùng mọi người. Tiết Thái giám hỏi:

- Sao lữ công giờ này mới tới?

Lữ Thái giám dẹp:

- Có họ Từ ở bên phía bắc tới nên phải tiếp một hồi, khách về rồi mới đi được, do đó có hơi trễ.

Nói xong ngồi xuống. Gia nhân đem trà ra. Lữ Thái giám hỏi:

- Quân hầu đâu? Đồ tế lễ đã soạn ra chưa?

Đám quân hầu thưa:

- Đã soạn tươm tất cả rồi.

Quân hầu thưa xong bày lễ vật trước hương án rồi đốt hương. Lữ Thái giám rủ Tiết Thái giám cùng tới

dâng hương.

Tây Môn Khánh đứng bên linh cữu lạy tạ rồi mời hai vị Thái giám trở lại chỗ ngồi.

Lát sau tiệc dọn ra, Ngô Đại cữu và Bá Tước rót rượu mời hai vị Thái giám. Rượu được vài tuần, đoàn hát đưa danh sách các tuồng tích lên, hai vị Thái giám chọn một tuồng cho hát.

Tuồng hát được nửa chừng, hai Thái giám có vẻ không thích, bèn gọi các ca công lên đàn hát. Hai người cũng chẳng nghe hát, cứ ồn ào trò chuyện. Tiết Thái giám bảo:

- Lưu ca à, chẳng hiểu hôm nọ làm sao mà mưa như trút nước, rồi sấm chớp ùng ùng, gió thổi như bão, làm bay cả ngói của điện Ngưng Thần, làm cho đám cung nhân bị một phen hoảng vía. Triều đình sợ lắm, vội cho lệnh tu sửa, bá quan cũng lo âu lắm. Rồi tiếp đó là sứ thần nước Kim sang đòi cắt đất ba trấn, tên giặc già Thái Kinh lại bằng lòng cắt đất, nhưng các võ tướng không chịu. Hôm nọ nhân tiết lập đông, thánh thượng ra tế tại thái miếu. Vị Thái thường Bác sĩ họ Phương được cử tới lo dọn dẹp trước, thấy gạch trong thái miếu dường như chảy máu, mà khu đất thái miếu như là bị sụt xuống một góc, bèn dâng biểu tường trình, lại nói là điềm bất tường, chẳng nên phong Vương cho các hoạn quan, thế có lạ không chứ.

Lưu Thái giám nói:

- Chúng mình tuy là nội quan, nhưng lại đang làm việc ở ngoài, nên chuyện trong triều không phải là chuyện của chúng mình, cho nên cứ việc uống rượu nghe hát là hơn.

Nói xong gọi ca công tới bảo đàn hát. Tiết Thái giám không nói gì, chỉ ngồi uống rượu nghe hát.

Mãi tới chiều hai vị Thái giám mới đứng dậy cáo từ. Tây Môn Khánh lưu giữ không được, đành phải tiễn về. Hai Thái giám lên kiệu, quân hầu dẹp đường âm ý mà về.

Tây Môn Khánh tiễn khách xong trở lại bàn tiệc sai đốt đèn nến, đem thêm đồ ăn, và cho gọi các quản lý Phó, Hàn, Cam, Bôn Tứ. Thôi Bản và Kính Tế tới dự tiệc, lại bảo đoàn hát tiếp tục diễn, rồi bảo Bá Tước:

- Mấy vị nội quan vừa rồi thật không hiểu được cái ý vị của điệu hát miền Nam. Nếu biết trước như vậy thì tôi đã chẳng bảo hát làm gì.

Bá Tước nói:

- Mấy người đó có biết thưởng thức là gì họ chỉ quen nghe mấy điệu hát quê mùa, đâu hiểu được những điệu vui buồn, những chuyện ly hợp trong tuồng. Thật là uống công đại ca.

Mọi người uống rượu xem tuồng, trò chuyện vui vẻ, Bá Tước ngồi cùng bàn với Tây Môn Khánh, lát sau hỏi:

- Ba đứa ca nữ còn ở đây, sao đại ca không gọi chúng nó ra chuốc rượu?

Tây Môn Khánh cười:

- Lại chuyện đó nữa, thôi dẹp đi, bọn chúng nó không vui đâu, nên đã về hết cả rồi.

Bá Tước bảo:

- Mấy đĩa đó ở đây cũng hai ba ngày chứ ít đâu.

Tây Môn Khánh gật đầu:

- Nhưng Ngân Nhi ở lâu nhất.

Đến canh ba, tuồng đã vãn, tiệc cũng xong, mọi người mới chia tay. Tây Môn Khánh thưởng tiền cho đoàn hát rồi cho về, đoạn dặn Ngô Đại cửu:

- Ngày mai tới sớm tiếp khách giùm tôi.

Hôm sau, Chu Thủ bị, Kinh Đô giám, Trương Đoàn luyện, Hạ Đề hình cùng các chức việc trong nha môn tới tế lễ, lễ vật rất hậu, gồm đủ dê, lợn và nhiều thứ khác. Tây Môn Khánh đã chuẩn bị tiệc rượu khoản đãi, cạnh tiệc có bọn Lý Minh đàn hát.

Mãi tới chiều tiệc mới tan, các quan tiền hô hậu ủng ra về.

Tây Môn Khánh muốn lưu giữ Ngô Đại cửu và mọi người, nhưng Ngô đại cửu bảo:

- Mấy hôm nay ai cũng mệt mỏi cả rồi, lại quấy nhiễu dượng nhiều quá, dượng cũng mệt mỏi cần nghỉ ngơi. Thôi để chúng tôi về.

Nói xong cùng mọi người cáo từ mà về.

Hồi 66

Đến ngày hai mươi tám tháng chín, Ngô Đạo quan tại miếu Ngọc Hoàng cùng đạo chúng mười người tới nhà Tây Môn Khánh lập đàn chay trước linh cữu, tụng kinh cúng tế, lại đem tới nhiều lễ vật hậu hĩ. Việc tế lễ rình rang trọng thể không sao kể xiết.

Cuộc tế lễ xong xuôi. Tây Môn Khánh vái tạ nói:

- Để sư phụ phải tốn kém mất công như thế này, thật không lấy gì báo đáp.

Ngô Đạo quan nói:

- Quan nhân dạy như thế chỉ khiến bản đạo thêm hổ thẹn, đáng lẽ là phải tổ chức trai đàn lớn hơn nữa để tụng kinh siêu thác cho phụ nhân, nhưng hiềm lực bạc nên chỉ làm được như thế này mà thôi, gọi là biểu lộ cái tấm lòng của bản đạo.

Tây Môn Khánh đặt tiệc chay khoản đãi Ngô đạo quan và đạo chúng.

Hôm sau, Hàn thư phu tới tế lễ. Sau đó thì em trai của Ngọc Lâu là Mạnh Duệ, đi buôn bán xa, về nhà nghe tin Tây Môn Khánh có tang, nên cũng tới tế lễ, đem theo nhiều lễ vật. Tây Môn Khánh đáp lễ xong, dẫn Mạnh Duệ vào gặp Ngọc Lâu, rồi mời ra ngoài dự tiệc.

Trưa hôm đó Lý Tri huyện, Tiền huyện thừa, Nhiệm Chủ bạ, Hạ Điển sử cùng Định Tri huyện tại huyện Dương Cốc và năm bảy quan chức khác mặc tang phục tới điếu tang. Tây Môn Khánh sai dọn tiệc lớn khoản đãi, có Ngô Đại cữu và Ôn tú tài phụ việc thù tiếp. Cạnh tiệc có ba ca công đàn hát. Nói vài câu chuyện nữa thì Hoàng Chủ sự đứng dậy cáo từ.

Tây Môn Khánh khẩn khoản lưu giữ, nhưng Hoàng Chủ sự từ chối nói:

- Tôi phải tới Liễu Đường lão tiên sinh, lão tiên sinh năm xưa từng làm huyện lệnh tại vùng tôi, người con lại cùng đậu một khoa hương thí với tôi, người con đó hiệu là Lưỡng Tuyền.

Tây Môn Khánh vội nói:

- Tôi quả không biết đại quan cùng Lưỡng Tuyền là chỗ thân tình, Lưỡng Tuyền và tôi cũng là chỗ tương giao.

Hoàng Chủ sự vái chào rồi bước ra. Tây Môn Khánh tiễn chân mà dặn:

- Phiền đại quan nhất giùm với Tổng Chủ sự là gần tới ngày thì xin cho người báo trước cho tôi biết để còn kịp chuẩn bị.

Hoàng Chủ sự đáp:

- Xin quan nhân cứ yên tâm, gần tới ngày, chắc chắn là Tổng Chủ sự sẽ thông báo để quan nhân rõ. Tuy nhiên quan nhân cũng chẳng nên làm rình rang xa xỉ quá.

Tây Môn Khánh đáp:

- Thừa vâng.

Nói xong tiễn ra tới cổng. Hoàng Chủ sự lên ngựa mà đi, quân hầu la hét dẹp đường âm ỹ một vùng.

Trong này, đám quan chức địa phương đang ăn uống, nghe tin Hoàng Chủ sự tới thì tự nhiên im lặng, không dám nói lớn, lại gọi gia nhân quân hầu, bảo đem hết ngựa và kiệu dẹp qua một bên. Tây Môn Khánh tiễn Hoàng chủ sự ra về rồi vào bàn tiệc kể lại chuyện Tổng Tuần án nhờ Hoàng Chủ sự tới nói về việc nghênh tiếp Lục Hoàng Thái úy. Đám quan lại nghe xong đều lo lắng sợ hãi mà bảo:

- Đây là chuyện quan trọng mà khổ cực lắm. Quan Khâm sai tới đây là làm khổ cho cả quan dân trong khắp châu huyện. Mọi sự việc đều lo, quan lại tất nhiên phải bỏ vào đầu dân, dân lại càng khổ cực hơn nữa. Bây giờ thì chỉ còn trông cậy ở Tây Môn Khánh Đại quan nhân đây làm sao dùng lời nói khéo mà bớt được phiền nhiễu cho cả quan dân trong hạt mà thôi.

Sau đó bữa tiệc đang vui bỗng trở thành nhạt nhẽo, các quan nói thêm vài ba câu chuyện rồi kéo nhau đứng dậy cáo từ.

Hôm sau thì Đạo Kiên trưởng lão ở chùa Vĩnh Phúc dẫn mười sáu vị tăng tới tụng niệm, vị nào cũng mặc cà sa vân cẩm rất trang trọng.

Đến ngày mồng tám tháng mười, các vị tăng của chùa Bảo Khánh ở phía tây ngoại thành tới tụng kinh. Hôm đó Tây Môn Khánh cùng Từ tiên sinh đi làm lễ phá thổ, chọn nơi đào huyệt. Đến tối thì các vị tăng của

chùa Bảo Khánh ra về.

Hôm sau Tây Môn Khánh cho dựng tạm một căn nhà gần nơi đào huyệt, bày tiệc lớn ở đó để khoản đãi khách khứa tới coi và đám nhà tai mắt ở vùng phụ cận. Đến tối tiệc mới tan.

Ngày mười một làm lễ từ linh, thân bằng quyến thuộc khắp nơi tụ lại dâng hương đất vàng, lớn bé trong nhà lại khóc lóc một hồi, sau đó là tiệc rượu và hát tuồng.

Hôm sau mười hai là ngày đưa đám, từ sáng sớm, các phường bát âm, các tăng sĩ đạo sĩ đã tề tựu đông đủ. Tây Môn Khánh nói với Chu Thủ Bị phải cho năm chục tên quân với đầy đủ ngựa và cung tên giáo mác, mười tên được ở lại coi nhà, còn bốn mươi tên sẽ chia làm hai cánh tả hữu dẹp đường cho đám tang đi. Lại lấy hai chục quân hầu trong nha môn để phục dịch sai bảo, hai chục tên nữa túc trực tại nơi an táng. Hôm đó quan lại bằng hữu thân quyến tới đưa đám, xe ngựa kiệu cờ chập ních đường xá, dân chúng không qua lại được. Quân hầu gia nhân ra vào như nước, la hét ầm ỹ. Chỉ tính riêng trong gia đình thân quyến số kiệu cũng lên tới trên một trăm cỗ. Các ca nữ thuộc các nhà hát trong huyện cũng dùng tới mấy chục cỗ kiệu.

Tây Môn Khánh và Nguyệt nương mệt mỏi vì phải sắp đặt đám tang. Từ tiên sinh nhất định giờ khởi hành là giờ Thìn.

Tuyết Nga và hai sư bà ở nhà coi nhà. Bình An và hai tên quân giữ cổng trước.

Một cỗ đòn gồm sáu mươi tư phu đòn khiêng cực kỳ lộng lẫy, vĩ đại được chọn để đem linh cữu. Lúc chuyển quan, các vị tăng tụng kinh rầm rĩ. Hôm đó trời đẹp, không khí yên tĩnh trong sáng. Đám tang bắt đầu tiến ra đường thì cả huyện đã biết rõ những đường nào đám tang sẽ đi qua. Già trẻ bé lớn, trùng trùng điệp điệp chen chúc nhau mà coi, bàn tán huyên náo cả huyện.

Đám tang khởi hành vào lúc mặt trời đã lên được mấy con sào, đi đầu là quân lính cưỡi ngựa, cung tên giáo mác đàng đàng, la hét dẹp đường ầm ỹ, rồi chiêng trống vang lừng, đình tai nhức óc, minh tinh là một giải lụa bạch dài tới chín thước, viết chữ đại tự. Sau minh tinh là mười sáu đạo sĩ mặt mày thanh tú, người nào cũng mặc đạo bào mới. Tiếp đó là một hòa thượng mập mạp dẫn đầu hai mươi bốn vị tăng, người nào cũng mặc cà sa vân cẩm. Đi sau là linh xa, kết toàn bằng gấm vóc châu ngọc. Rồi tới một hàng dài toàn những cờ phướn viết chữ vàng chữ bạc, những đối trướng đủ màu sắc, huy hoàng chói lọi át cả ánh mặt trời. Linh cữu đặt trên cỗ đòn sáu mươi tư phu đòn khiêng trên vai, trên cỗ đòn là cái nhà táng vĩ đại, sơn son thiếp vàng, màn loạn rèm phụng, châu giắt ngọc đeo. Ngay sau cỗ đòn là mười mấy cỗ đại kiệu của Nguyệt nương và gia đình. Tây Môn Khánh khăn xô áo gai cùng thân quyến đàn ông đi phía sau. Tiếp đó là một rừng người đưa đám, gồm các quan lại trong phủ huyện, các nhà tai mắt, những người quen biết và và lân lý xóm giềng. Kiệu xe người ngựa chập ních mặt đường, kéo dài cả mấy dặm. Hai bên đường là những rừng người đứng coi.

Đám tang tới gần miếu Ngọc Hoàng thì Ngô Đạo quan ra làm lễ nghênh tân. Ngô Đạo quan đội khăn Cừu dương lô, mặc áo đại hồng ngũ thái, chân đi dép đỏ, tay cầm hốt ngà, nghênh tiếp linh cữu tới cổng Miếu, nơi đây hương án được bày la liệt. Đám tang dừng lại Ngô Đạo quan làm lễ nghênh cữu, đứng trước hương án cao giọng đọc rằng:

- Cung duy cố Cầm y Tây Môn Thất nhân Lý thị phi linh, hưởng dương hai mươi bảy tuổi, sinh giờ Ngọ ngày rằm tháng giêng năm Tân Mùi, khứ thể vào giờ Sửu ngày mười bảy tháng chín năm Chính Hòa thứ bảy. Phu nhân là dòng dõi danh gia, tư chất thông minh, bẩm sinh đã nghi dung kiêu mỹ như huệ, như lan.

Đức thì như uyên, tính lại ôn hòa. Khi về với họ Tây Môn thì trong khuê khốn rõ ra hiền thực, cung cầm sắc huyền hòa, hạnh phúc không sao kể xiết. Ngõ là hưởng phúc bách niên, nào hay lỡ làng duyên kiếp, than ôi, trắng đẹp đã khuyết, vật lý khó toàn, thọ yếu có số. Nay thì xe kiệu tiễn đưa, chồng hiền ưu sầu theo cạnh, thân bằng quyến thuộc tiễn đưa tình ly biệt nói sao cho xiết, ngày tháng qua đi nhưng lòng thương tiếc chẳng bao giờ phai nhạt. Nay mới biết cuộc đời như cánh bướm trong giấc mộng Trang Chu, muôn vạn cũng là không, hồn phách về chốn hư vô, nhưng chân dung một bức còn để lại cho người người chiêm ngưỡng.

Ngô Đạo quan đọc xong, lên kiệu mà đi trước, đám tang tiếp tục di chuyển ra cổng thành phía nam. Năm bảy phường bát âm thì nhau tấu nhạc rầm rĩ. Ra tới ngoại thành, thân hữu dìu Tây Môn Khánh lên ngựa. Đi được chừng năm dặm thì thấy Trương đoàn luyện dẫn hai trăm quân hầu, cùng Lưu, Tiết hai vị thái giám đứng đợi ở một nơi cao, trương cờ quạt đối xứng, cho cử nhạc vang lừng, chiêng trống ồn ào mà nghênh tiếp linh cữu Đám tang tạm dừng lại chốc lát để hai thái giám Lưu, Tiết và Trương Đoàn luyện làm lễ rồi lại tiếp tục đi, vừa đi vừa đốt vàng giấy, khói bay mù mịt suốt dọc đường.

Tới địa điểm an táng thì vừa giờ Ty, Từ tiên sinh làm lễ tế thổ thần để chuẩn bị hạ huyệt. Quan lại và thân bằng quyến thuộc đốt vàng mã mù mịt, rồi tranh nhau tới rót rượu phân ưu với Tây Môn Khánh. Các dàn nhạc thì nhau tấu nhạc, huyền não một vùng.

Kế đó là lễ hạ huyệt, tiếng khóc vang lên, Tây Môn Khánh vật mình lăn khóc, nhào xuống huyệt mà ôm lấy quan tài. Mọi người xúm vào khuyên giải.

Khung cảnh ồn ào náo loạn cho đến khi lấp đất xong.

Lễ an táng chấm dứt, kế đó là lễ hồi linh. Nguyệt nương ngồi trong hồn kiệu, ôm bài vị và giữ cờ thần chủ hồn phan. Kinh Tế thì đi theo linh sàng. Âm nhạc lại tấu lên, các đạo sĩ trung sĩ đi dọc hai bên thì nhau tụng kinh âm ỹ. Đoàn người đông đảo kéo nhau vào thành. Đi xung quanh Tây Môn Khánh có Ngô Đại cữu, Ngô Nhị cữu, Hoa Đại cữu, Trầm Di phu, Mạnh Nhị cữu, Ứng Bá Tước, Tạ Hy Đại, Ôn tú tài và các quản lý thân bằng quyến thuộc cưỡi ngựa, ngồi kiệu, ngồi xe đi sau.

Tới cổng nhà, làm lễ đốt vàng rồi mới tiến vào. Từ tiên sinh đứng ra làm lễ rước bài vị vào bàn thờ đặt trong phòng Nhị Thư. Sau đó làm lễ dán bùa khắp nơi trong nhà. Công việc xong xuôi, Tây Môn Khánh tặng Từ tiên sinh năm lạng bạc và một xấp lụa. Từ tiên sinh cảm tạ ra về. Đám quân hầu phục dịch cũng ra về sau khi đã được thưởng tiền. Đám quân binh của phủ Thủ bị được thưởng năm xâu tiền. Đám quân binh của nha môn được thưởng năm xâu tiền. Đám quân binh của doanh Đoàn luyện được thưởng mười xâu tiền. Tây Môn Khánh lại sai viết thiệp cảm tạ Chu Thủ bị, Trương Đoàn luyện và Hạ Đề hình về việc phái quân binh tới phục dịch.

Sau đó Tây Môn Khánh muốn lưu giữ Ngô Đại cữu, Kiều Đại hộ và các thân bằng quyến thuộc để khoản đãi, nhưng mọi người đều từ chối, cáo từ ra về.

Lai Bảo vào hỏi:

- Bây giờ công việc đã xong xuôi, các rạp được dựng lên, bây giờ xin cho rở đi.

Tây Môn Khánh bảo:

- Chưa vội, cứ để đó còn tiếp đãi Tống Lão gia, sau đó cho rở đi cũng vừa.

Trong nhà trong, đám khách đàn bà gồm Hoa Đại nương, Kiều Đại nương và mọi người còn khóc lóc trước bài vị một hồi, rồi ngồi uống trà nói chuyện một lúc mới cáo từ.

Tây Môn Khánh cảm thấy nhớ thương Bình Nhi cực độ, bèn vào phòng Bình Nhi xem xét cách bài trí, để định nghỉ đêm tại đó, làm bạn với bài vị. Trong phòng linh sàng được đặt ở giữa, bức đại chân dung treo một bên bức hình bán thân treo một bên. Trên linh sàng bày những xiêm y và đồ trang sức của Bình Nhi, bên dưới là một đôi hài thêu bông sen vàng nhỏ xíu. Trên bàn thờ đèn nhang lung linh, các đồ thờ được bày biện đầy đủ.

Tối hôm đó Tây Môn Khánh sai Nghênh Xuân dọn giường ngủ trong phòng Bình Nhi. Ngồi vào giường, Tây Môn Khánh chỉ khóc lóc than thở, tơ tưởng đến Bình Nhi. Bên trong là ngọn đèn leo lét trước bài vị, bên ngoài là ánh trăng tà lạnh lẽo. Tây Môn Khánh đau buồn trăn trở suốt đêm không hề chớp mắt.

Hôm sau, buổi sáng cúng trà, buổi trưa cúng cơm, Tây Môn Khánh đều đích thân đứng coi a hoàn bày biện, rồi bước tới làm lễ cúng trà cúng cơm. Tây Môn Khánh khóc lóc khăn vái, rồi cầm đĩa lên mời:

- Nàng dùng miếng cơm quả trứng.

Cử chỉ chân thành như là đối với Bình Nhi lúc còn sống. Đám a hoàn cũ của Bình Nhi thấy vậy xúc động che mặt khóc lóc không thôi. Nhữ mẫu Như ý ngày đêm túc trực lo việc nhang đèn thờ phụng.

Hôm sau, Tây Môn Khánh lại cho mời thân bằng quyến thuộc tới dự tiệc để cảm tạ. Bữa tiệc đến tối mới văn khách khứa ra về, Tây Môn Khánh say mèm, vào phòng Bình Nhi, bảo Nghênh Xuân dọn giường ngủ.

Đến đêm, Tây Môn Khánh gọi Nghênh Xuân đem trà uống, nhưng không thấy Nghênh Xuân thưa, chỉ thấy Như ý đem trà lên. Như ý thấy chần chập của Tây Môn Khánh rơi xuống chân giường, bèn kéo lên đắp cho chủ. Tây Môn Khánh bảo:

- Lúc nương nương người còn sống, có nói với ta là người nguyện xin ở lại đây chứ không muốn ra ngoài có thật như vậy chăng?

Như Ý ứa nước mắt đáp:

- Thật chứ sao không. Xin gia gia thương tình mà xét cho, tôi thân đàn bà chồng không có, con thì chết, họ hàng thân thích chẳng có một ai, bây giờ tôi biết nương tựa vào đâu, tôi chỉ còn xin gia gia cho tôi được hầu hạ trong nhà để sống qua ngày mà thôi.

Tây Môn Khánh bảo:

- Vậy cũng được.

Như ý nói:

- Nếu gia gia đã vì Lục nương mà thương xót giùm tôi, thì xin cho tôi hầu hạ trong nhà, gia gia sai tôi làm việc gì cũng được.

Tây Môn Khánh bảo:

- Nếu vậy thì người lo việc giường chiếu cho ta.

Như Ý mừng lắm, ngay đêm đó sẵn sóc giấc ngủ chủ thập phần chu đáo, chần gối mừng màn rất tề chỉnh sạch sẽ. Tây Môn Khánh hài lòng lắm.

Sáng sớm hôm sau, Tây Môn Khánh vừa thức giấc, ngồi dậy chưa kịp quơ chân xuống đất đã thấy Như Ý cầm dép xỏ vào chân, rồi cuộn dẹp chần gối, dọn giường, quét nhà, mọi việc đều kỹ lưỡng đàng hoàng, Nghênh Xuân không phải mó tay vào việc gì cả.

Tây Môn Khánh lấy ra bốn cây trâm bạc cũ của Bình Nhi thưởng cho, Như Ý vội sụp lạy tạ ơn.

Nghênh Xuân thấy Như Ý được thâm dụng thì nể lắm, hai người trở nên thân mật gấp mấy ngày trước. Như Ý thì từ khi biết là được chủ yêu quý thì trong lòng sinh ra kiêu ngạo, coi thường mọi người, ngày ngày trang điểm công phu, ăn mặc đẹp để nhan sắc gia tăng gấp bội, thường cười nói không giữ gìn.

Tất cả những chuyện đó đều không lọt qua cặp mắt theo dõi của Kim Liên.

Một hôm, vào buổi sáng, Tây Môn Khánh đang trò chuyện cùng Bá Tước trên đại sảnh thì gia nhân vào báo:

- Tổng ngự sử sai người đem một bộ đồ uống rượu tới để mừng Hoàng Thái úy, gồm hai bình đựng rượu bằng vàng, hai chung bằng vàng lớn, mười chung nhỏ bằng bạc, bốn cái bát lớn bằng bạc, bốn cái bát nhỏ bằng vàng, hai xấp lụa đại hồng, hai xấp đoạn kim tuyến, và hai con dê. Đồng thời xin báo là thuyền của Thái úy hiện đã tới Đông Xương, gia gia nên chuẩn bị tiệc rượu, đúng ngày mười tám thì nghênh tiếp Thái úy.

Nói xong dẫn gia nhân của Tổng ngự sử vào. Tây Môn Khánh thâm nhận lễ vật, thưởng một lạng bạc cho người đem lễ vật rồi cho về. Sau đó soạn tiền bạc, gọi Lai Hưng và Bôn Tứ đến để bàn định việc làm tiệc.

Công việc bàn định xong xuôi, Tây Môn Khánh quay sang nói với Bá Tước:

- Kể từ ngày ca nhi tôi lâm bệnh rồi qua đời, đến Lục nương tôi lâm bệnh rồi quy tiên, và đến bây giờ, tôi không một ngày được rảnh rang, lúc nào trong lòng cũng lo âu bận rộn. Bây giờ tang ma vừa xong thì lại gặp chuyện này, thật tôi mệt mỏi chán nản quá.

Bá Tước bảo:

- Chuyện này đại ca cũng chẳng nên than phiền oán trách gì, người ta đã không lo nổi nên mới làm rộn đến đại ca. Nay đại ca chịu mệt nhọc tốn kém chút ít, nhưng từ nay về sau, quan khâm sai đại Thần Điện tiền Thái úy còn phải đến nhà này ăn uống, thì thử hỏi các đại quan khác như tuần phủ, tuần án lại không vì nể mà đua nhau tới làm thân với gia gia hay sao?

Tây Môn Khánh nói:

- Đã đành rằng vậy, chúng tôi cứ tưởng là phải ngoài hai mươi, nào ngờ lại là ngày mười tám, như vậy vội vàng cấp bách quá. Ngày đó tôi lại nhờ Ngô Đạo quan lập đàn tế lễ cho Lục nương, tiền bạc đã đưa cả rồi, làm sao hoãn đến ngày khác được. Chẳng lẽ hôm đó lại không có tôi trong cuộc tế lễ hay sao.

Bá Tước bảo:

- Chuyện đó cũng dễ giải quyết, tôi tính thế này, ngày mười tám, đại ca cứ cho bày tiệc, rồi đến ngày hai

mười đại ca cho làm lễ niệm kinh cũng được chứ gì, hoãn lại hai ngày cũng không muộn.

Tây Môn Khánh gật đầu:

- Nhị ca nói đúng, để tôi phải sai người tới bảo Ngô Đạo quan sửa lại ngày làm lễ mới được.

Bá trước lại nói: .

- Tôi còn chuyện này muốn nói với đại ca xem đại ca tính sao. Hoàng Chân nhân ở Đông Kinh được triều đại sai đi Thái An châu để mua ngựa hương, hiện Hoàng Chân nhân còn tạm trú tại miếu Ngọc Hoàng, đại ca sao không nhân đó nhờ Ngô Đạo quan mời Hoàng Chân nhân đứng ra làm lễ cho Lục tẩu, có phải được tiếng hơn không?

Tây Môn Khánh bảo:

- Ngô Đạo quan với tôi là chỗ thân tình cố cựu, việc gì cũng nhờ cậy, nhất là trong việc tang ma vừa rồi, tôi nhờ cậy Ngô Đạo quan nhiều lắm. Bây giờ có Hoàng Chân nhân, mình lại không nhờ tới Ngô Đạo quan thì e không tiện, rồi về sau khó ăn khó nói.

Bá Tước nói:

- Tôi không nói là làm tổn thương hay thiệt hại gì tới Ngô Đạo quan, chỉ riêng ngôi chủ tế thì mời Hoàng Chân nhân để lấy tiếng, như vậy có phải rạng rỡ cho vong linh Lục tẩu không.

Tây Môn Khánh thấy Bá Tước nói đúng, bèn gọi Kính Tế, sai viết thiệp gói năm lạng bạc, rồi dặn:

- Đem tới miếu Ngọc Hoàng nhờ Ngô Đạo quan mời Hoàng Chân nhân làm chủ tế trong ngày hai mươi sắp tới, nói rằng cần hai mươi bốn đạo sĩ tụng kinh trong một ngày một đêm.

Lại sai Đại An cưỡi ngựa cùng đi. Kính Tế và Đại An cầm thiệp và bạc đi ngay.

Lát sau Bá Tước ra về, Tây Môn Khánh vào phòng Nguyệt nương, thấy vợ Bôn Tứ đem một quả lễ vật tới, vì đứa con gái lớn đã có người tới làm lễ hỏi, Tây Môn Khánh hỏi:

- Kết thân với nhà nào vậy?

Vợ Bôn Tứ không đáp, chỉ gọi con gái ra lạy chào Tây Môn Khánh. Đứa con gái mặt mũi cũng dễ coi, mình mặc áo đoạn đại hồng và cái quần hoàng yển. Nguyệt nương nghe chồng hỏi thì đáp:

- Tôi cũng không biết, nhưng đám này là do gia nhân của Hạ đại nhân mai mối, đám hỏi vừa làm hôm qua, và ngày hai mươi bốn này thì làm đám cưới. Nhà gái chỉ được có hai chục lạng bạc, nhưng nghe nói là thằng nhỏ cũng mới mười sáu mười bảy tuổi gì đó, mà hiền lành ngoan ngoãn lắm.

Tây Môn Khánh bảo:

- Nếu là gia nhân của Hạ đề hình thì tốt rồi.

Nói xong bảo Nguyệt nương dọn tiệc khoản đãi vợ con Bôn Tứ. Đám tiểu thiếp và Đại Thư cũng có mặt chung vui. Lúc vợ con Bôn Tứ cáo từ ra về, Nguyệt nương tặng cho con gái Bôn Tứ một lạng bạc và một

bộ quần áo lụa. Đám tiểu thiếp cũng tặng khăn tay, trâm thoa và son phấn.

Đến tối Kính Tế và Đại An về thưa:

- Ngô Đạo quan đã nhận thiệp và tiền rồi, nói rằng Hoàng Chân nhân hiện còn ngụ tại miếu, ngày hai mươi mới lên đường, để rồi sẽ mời.

Tây Môn Khánh yên tâm lắm.

Hôm sau, Tây Môn Khánh một mặt cho gọi nhà bếp lên dọn đồ về bữa tiệc, một mặt triệu tập gia nhân, sai dọn dẹp nhà cửa, từ đại sảnh tới hoa viên, lại cho trang hoàng treo đèn hoa từ cổng vào.

Ngày mười bảy, Tổng ngự sử sai hai vị quan tới để lo sắp đặt trước mọi việc, coi sóc gia nhân trang hoàng bày biện. Chính giữa đại sảnh là bàn tiệc lớn của Hoàng Thái úy, bên dưới là bàn của Tuần phủ và Tuần án. Hai bên là hai dãy bàn, mỗi dãy năm bàn một bên dành cho các quan sở tại, một bên dành cho các quan tùy tùng. Mấy gian rạp dựng bên ngoài đại sảnh là một dãy bàn dành cho các võ quan theo hầu Thái úy. Nhà ngang là tiệc dành cho quân binh của Thái úy. Hai vị quan coi sóc xong xuôi, cùng Tây Môn Khánh uống trà rồi cáo từ mà về.

Sáng sớm hôm sau, các quan sở tại mũ áo tề chỉnh trống phách cờ quạt linh đình kéo ra bờ sông, đón rước Hoàng Thái úy tận thuyền. Riêng đám quan võ như các thứ Thống chế, Thủ ngự, Đô giám, Đoàn luyện, đều giáp trụ nghênh ngang, đem binh mã sở tại rầm rộ kéo ra ngoại thành mấy dặm mà chào đón theo lễ nghi quân cách.

Hoàng Thái úy mặc triều phục đại hồng ngũ thái ngồi trên đại kiệu tám người khiêng, có che bốn cái lọng vàng, quan binh lục tục theo sau, cả đoàn người ngựa tiến vào thành trong tiếng chiêng trống rền trời, tiếng quân hầu dẹp đường rầm rĩ.

Đám người ngựa qua phủ Đông Bình mà vào huyện Thanh Hà. Tri Phủ mặc triều phục quỳ mọp bên đường nghênh tiếp, rồi tất cả kéo về nhà Tây Môn Khánh.

Tới cổng, chiêng trống tương bưng, nhạc tấu vang dội, hai bên là hai hàng quân binh dàn chào. Tây Môn Khánh mũ áo cân đai tề chỉnh, cúi rạp một bên đón tiếp. Đoàn người ngựa vào hết. Hoàng Thái úy xuống kiệu Tây Môn Khánh lạy chào rồi mời lên đại sảnh, Tuần phủ Tuần án dẫn các quan lớn nhỏ lên theo.

Trong đại sảnh, dàn nhạc tấu lên du dương thánh thót, tiếng đàn tranh đàn tỳ bà cùng sáo dài sáo ngán quyện vào nhau. Tây Môn Khánh lạy chào lần nữa với tư cách gia chủ!

Sơn Đông Tuần phủ Đô Ngự sử và Tuần án Giám Ngự sử Tổng

Kiều Niên bước tới lạy chào. Hoàng Thái úy đều đáp lễ. Tiếp đó là các quan chức khác tới lạy chào, như Sơn Đông Tả Bố chính họ Tập, Hữu Bố chính họ Trần, Tả Tham chính họ Hà, Hữu Tham chính họ Lý, Tham Nghị họ Phùng, Hữu Tham nghị họ Uông, Liêm sứ họ Triệu, Thái phòng sứ họ Hàn, Đề học Phó sự họ Trần, Binh bị Phó sự họ Lô... Thái úy đều nhất nhất đáp lễ. Rồi tới Phủ doãn Đông Xương họ Từ, Phủ doãn Đông Bình họ Hồ, Phủ doãn Duyên Châu họ Lăng, Tri phủ Từ Thâu họ Hàn, Tri phủ Tế Nam họ Trương, Tri phủ Chính Châu họ Vương, Tri phủ Đẳng Châu họ Vương, Tri phủ Lai Châu họ Diệp, Thái úy cũng vái chào đáp lễ. Còn các chức quan võ như Thống chế, Thủ bị, Chế trí, Đoàn luyện, Đô giám... lạy chào xong thì ra ngoài ngồi riêng một khu.

Nghi lễ xong xuôi, Tây Môn Khánh và Hạ Đê hình bước tới dâng trà, Hâu Tuần phủ và Tổng tuần án ngồi bên thù tiếp Thái úy. Sau tuần trà đến tuần rượu. Dàn nhạc tiếp tục tấu vang. Tiếp đó mọi người nhập tiệc, các quan lớn nhỏ cứ theo thứ tự đã xếp sẵn mà ngồi. Chỉ riêng hai quan Tuần phủ và Tuần án được thù tiếp quan Thái úy.

Cạnh tiệc ca công ca nữ đua nhau phô bày tài nghệ, các đoàn vũ cũng được gọi tới mua vui.

Tiệc rượu kéo dài ít lâu, Thái úy sai lấy mười lạng bạc thưởng cho quân binh địa phương, rồi sai dọn kiệu để ra về. Các quan lớn nhỏ xúm lại lưu giữ không được, đành lục tục kéo nhau ra theo. Chiêng trống lại rầm rĩ, tiếng ngựa hí nhạc reo ồn ào, quân binh la hét loạn xạ. Các quan muốn đưa tiễn thật xa nhưng Hoàng Thái úy bảo là cho miễn. Tuy nhiên, Tổng ngự sử và Hâu Tuần phủ bảo các quan võ từ Đô giám trở xuống phải dẫn quân binh bản bộ đưa tiễn tới tận thuyền. Phủ Doãn Phủ Đông Bình là Hồ Sư Văn và quan Thủ ngự là Chu Tú phải lo đem rượu thịt tới tận thuyền. Sắp đặt đâu đấy, Tổng ngự sử quay vào vái tạ Tây Môn Khánh mà nói:

- Hôm nay quả là quấy rầy quan nhân nhiều lắm, tôi thật muôn phần cảm tạ. Việc phí tổn nếu thấy cần thì xin cho biết để chúng tôi lo đỡ đôi phần.

Tây Môn Khánh vội vái trả rồi nghiêng mình nói:

- Ty chức đây được đại quan thương nên mới sai bảo. Đã làm hết sức mình. Hôm qua đại quan đã cho nhiều thứ, nay đâu dám làm phiền thêm. Chỉ e rằng ty chức đây cư ngụ chật chội, thiếu thốn mọi thứ, có điều gì lỗi lầm sơ sót, kính xin đại quan thể tình tha cho.

Sau đó Tổng Ngự sử cùng Hâu Tuần phủ vái chào mà lên kiệu về. Các quan chức khác cũng cáo từ. Quân binh phục dịch cũng được cho về. Tây Môn Khánh tiễn các quan xong trở lại đại sảnh thưởng tiền cho các nhạc công, ca công, ca nữ và vũ nữ rồi cho về, chỉ giữ lại bốn ca công.

Công việc dọn dẹp xong xuôi, Tây Môn Khánh thấy hãy còn sớm, liền cho dọn bốn bàn tiệc, rồi sai mời Ngô Đại cữu, Ứng Bá Tước, Tạ Hy Đại, ôn Tú tài, các quản lý Cam, Bàn, Phó, Bôn Tứ, Thôi Bản và Kính Tế đến ăn uống, để gọi là tạ lại sự nhọc mệt của những người này trong nhiều ngày nay.

Chỉ lát sau là mọi người về tựu đông đủ. Tây Môn Khánh vui vẻ mời mọi người nhập tiệc. Rượu được vài tuần, Bá Tước hỏi:

- Hôm nay Hoàng Thái úy ngồi đây có lâu không? Xem ra có vui vẻ hài lòng chăng?

Hàn Đạo Quốc đáp:

- Hôm nay Hoàng lão công thấy tiệc ở đây tề chỉnh thịnh soạn thì hài lòng lắm. Các quan Tuần phủ Tuần án mừng lắm, cứ tạ ơn gia gia mãi.

Bá Tước nói:

- Địa phương này, không còn nhà thứ hai nào có thể tổ chức được bữa tiệc như thế. Cứ nói riêng vấn đề nhà cửa chỗ ngồi, cũng chỉ có nhà này là đủ rộng mà thôi. Hôm nay thực khách có đến cả ngàn người chứ đâu phải ít. Vậy mà khoản đãi chu đáo mới là đáng nói, Toàn tỉnh Sơn Đông này từ nay nổi danh đại ca cho mà xem.

Ôn tú tài nói:

- Hôm nay cũng có thầy của tôi là quan đề học Trần lão tiên sinh tới dự tiệc ở đây.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Chẳng hay quan Đề học quê quán nơi đâu?

Ôn tú tài đáp:

- Trần lão tiên sinh người Hà Nam, năm mười tám tuổi tới kinh ứng thí đậu Tiến sĩ khoa Nhâm Thìn, hiện nhận chức Đề học Phó sứ tại địa phương mình đây. Trần lão tiên sinh sở học uyên bác lắm.

Tây Môn Khánh cho bốn ca công đến hỏi:

- Các người tên gì?

Một ca công chỉ từng người đáp:

- Chúng tôi đây là Chu Thái, Lương Đặc, Mã Chân và Hàn Tất.

Bá Tước hỏi Hàn Tất:

- Người có họ hàng gì với Hàn Kim Xuyên chẳng?

Hàn Tất quỳ xuống thưa: .

- Kim Xuyên và Ngọc Xuyên là em gái của tiểu nhân đây.

Tây Môn Khánh đang uống rượu lại nhớ tới Bình Nhi, bèn bảo đám ca công:

- Các người đàn hát cho ta nghe bản “Hoa Lạc Dương, trăng Lương Viên” được không?

Hàn Tất và Chu Thái vừa đàn vừa hát rằng:

Hoa Lạc Dương,

Trăng vườn Lương,

Hoa đẹp đã bán

Trăng đẹp nhìn xuống.

Hoa kia từng mọc cạnh lan can, muôn phần xinh đẹp.

Nguyệt nọ từng soi bàn tiệc, vạ nổi sầu thương

Trăng có khi đầy khi khuyết

Hoa có lúc nở lúc tàn

Đời người vui buồn là chuyện hợp tan

Hoa tàn rồi, mùa xuân đã hết.

Trăng khuyết rồi, đêm thu chẳng còn

Người đi rồi, để lòng này héo hon.

Khúc hát chấm dứt mà lời ca tiếng nhạc còn như văng vẳng đâu đây Tây Môn Khánh thần thờ, đôi mắt đỏ hoe, Bá Tước thấy vậy bảo:

- Đại ca bảo chúng nó hát khúc đó, hèn gì chẳng nhớ tới Lục tẩu.

Vừa lúc đó gia nhân đem hoa quả bánh trái ra, Tây Môn Khánh bảo:

- Nhị ca à, lúc nàng còn sống thì những đĩa bánh trái hoa quả này là do một tay nàng lựa chọn và bày biện, vừa ngon lành vừa đẹp mắt biết bao nhiêu, bây giờ công việc đó phó mặc cho đám a hoàn, thành thử chẳng ra gì, coi đã không vừa mắt, làm sao ăn cho ngon miệng được.

Ôn tú tài nói:

- Trong nhà còn các nương nương khác, đâu phải là không có người. Bày biện như thế này là đẹp mắt lắm rồi.

Bá Tước nói:

- Đại ca đừng nên nghĩ như vậy, đại ca thương nhớ Lục Tẩu quá nên mới nói thế, nhưng e rằng khiến các tẩu tẩu khác không vui.

Trong khi ngoài tiệc chuyện trò thì Kim Liên núp sau bình phong để nghe hát. Tình cờ nghe được câu nói vừa rồi của Tây Môn Khánh, bèn lui vào trong kể lại cho Nguyệt nương. Nguyệt nương bảo:

- Ôi, hơi đâu mà để tâm cho mệt. Gia gia muốn nói gì thì nói. Lúc Lục nương còn sống, có xin tôi là cho Tú Xuân về hầu hạ Nhị nương, vậy mà khi tôi nói lại thì gia gia bảo rằng lục nương mới chết đã vội phân tán các a hoàn cũ của Lục nương, thành thử tôi chẳng biết nói làm sao. Mấy hôm nay hai con a hoàn cũ của Lục nương lên mặt ghê lắm, mà con nhũ mẫu thì trang điểm ăn diện khác thường, tôi cũng nói lại thì gia gia bảo là mặ kệ chúng nó.

Kim Liên tiếp ngay:

- Đúng rồi, con Như Ý hồi này có vẻ khác lắm, phấn son quần áo đủ thứ, nói cười luôn miệng, gặp ai thì cái mặt cứ vác lên. Lão già vô liêm sỉ này mấy đêm nay cứ ngủ riết trong phòng Lục nương, tôi nghi là dám tăng tị với con khốn đó. Tôi nghe nói là lão già có cho con khốn đó tới bốn cây trâm bạc cũ của Lục nương, con khốn dặt trên đầu, gặp người nào cũng khoe.

Nguyệt nương và mọi người nghe Kim Liên nói vậy đều có vẻ bức tức lắm...

Hồi 67

Trong khi đó bữa tiệc ngoài đại sảnh vẫn tiếp tục, Tây Môn Khánh ân cần mời mọc mọi người, đoạn hỏi Hàn Đạo Quốc:

- Chuyển đi cất hàng lần này, định bao giờ khởi hành, để tôi còn chuẩn bị.

Đạo Quốc đáp:

- Hôm qua chúng tôi có bàn định rồi, ngày hai mươi bốn này sẽ lên đường.

Tây Môn Khánh nói:

- Đợi qua ngày hai mươi này, lễ tụng kinh xong thì tôi chuẩn bị tiền bạc và các thứ cần thiết.

Bá Tước ngồi bên hỏi:

- Lần này thì những ai được cử đi?

Đạo Quốc đáp: .

- Sẽ có ba người, đi vào khoảng đầu sang năm thì thôi Bản sẽ chở thuyền hàng từ Hàng Châu về trước. Tôi và Lai Bảo cần phải đến phủ Tùng Giang mua vải, các thứ đoạn, gấm, lụa thì ở nhà vẫn còn.

Bá Tước nói:

- Đại ca tính toán thật giỏi, thiếu gì thì buôn thứ nấy, mà lại buôn tận gốc bán tận ngọn.

Bữa tiệc kéo dài tới tối thì Ngô Đại cữu đứng dậy cáo từ trước. Nói rằng:

- Chúng tôi ăn uống no say rồi, xin để chúng tôi về, dưỡng mấy hôm nay mệt nhọc, cũng cần có thời giờ nghỉ ngơi.

Tây Môn Khánh không chịu, bắt Ngô đại cữu ngồi xuống, rồi gọi gia nhân chuốc rượu và bảo ca công đàn hát. Ngô Đại cữu phải ngồi uống thêm vài chung rượu nữa rồi mới đứng dậy cáo từ. Mọi người cũng đứng dậy theo. Tây Môn Khánh tiễn khách về, rồi vào thưởng tiền cho đám ca công, mỗi người được sáu tiền. bốn ca công không dám nhận, nói rằng:

- Tổng lão gia cho gọi chúng tôi lại, có trả tiền rồi, chúng tôi đâu dám nhận thêm, vả lại đây là việc quan sai dầu không có tiền, chúng tôi vẫn phải làm.

Tây Môn Khánh bảo:

- Tuy là việc quan sai, nhưng đây là ta thưởng riêng cho các người, sợ gì mà không dám nhận?

Tốp ca công nghe vậy mới dám nhận tiền, rồi lạy tạ mà về.

Tây Môn Khánh vào phòng Nguyệt nương mà nghỉ.

Hôm sau Tây Môn Khánh dậy sớm ra nha môn làm việc. Trong khi đó Ngô Đạo quan đã sai đồ đệ tới lập đàn tràng tại đại sảnh, các thứ đều tề chỉnh. Tây Môn Khánh về nhà, xem qua lấy làm hài lòng lắm, sai dọn

tiệc chay đãi các đồ đệ của Ngô Đạo quan, rồi bảo Ôn Tú tài viết thiệp mời Ngô Đại cữu, Ngô Nhị cữu, Hoa Đại cữu, Trầm Di phu, Mạnh Nhi cữu, Ứng Bá Tước, Tạ Hy Đại, Thường Trĩ Tiết, Ngô Vũ Thần, cùng một số thân bằng quyến thuộc khác, ngày mai tới dự lễ niệm kinh và dự tiệc.

Canh năm hôm sau, các đạo sĩ đã tới, bước vào trai đàn, đốt nén thắp hương và bắt đầu tấu nhạc tụng kinh. Ngoài cổng treo cờ trường phan kết tua chỉ vàng. Trong đại sảnh trần thiết cấu kỳ, đèn nến lung linh, khói hương nghi ngút, tiếng đàn sáo tiếng tụng kinh trầm trầm quyện lẫn vào nhau. Hôm đó Hoàng Chân nhân mặc áo đại hồng, đeo kim đá, mãi tới trưa mới ngồi kiệu đến, đạo đồng xúm xít xung quanh. Ngô Đạo quan dẫn chúng đạo ra nghênh tiếp vào lễ đàn làm lễ. Làm lễ xong Hoàng Chân nhân mới quay ra thi lễ cùng Tây Môn Khánh. Tây Môn Khánh mặc tang phục, kính cẩn mời Hoàng Chân nhân dùng trà. Hoàng Chân nhân ngồi uống trà nói chuyện, đạo đồng khoanh tay đứng hầu đằng sau.

Tiếp đó, Hoàng Chân nhân mời Tây Môn Khánh vào lễ đàn làm lễ. Tây Môn Khánh bước vào phủ phục cạnh hương án. Hoàng Chân nhân rửa tay, thay khăn Cừu dương lôi, thay áo đại hồng kim vân, rồi bước lên làm lễ dâng hương, sau đó phù phép chiêu gọi âm binh âm tướng, khải tấu với tam thiên thập địa. Tiếp sau là lễ hành hương. Hoàng Chân nhân bước xung quanh lễ đàn, tay cầm bó hương, miệng lầm bầm đọc kinh. Tây Môn Khánh và Kính Tế chấp tay theo sau. Có bốn đạo đồng cầm bốn cái lọng vàng che cho Hoàng Chân nhân.

Hành hương xong, Hoàng Chân nhân trở lại lễ đàn, chiêu hồn Bình Nhi về nghe kinh ngộ đạo, sau đó tiễn tổng âm binh thần tướng.

Hoàng Chân nhân chỉ vào khoảng tam tuần, hình dung kỳ quái, nghi biểu khác thường, hiện nghiệm nhiên là vị thần sống trong triều đình. Nay nhân đi việc cho triều đình, tạm trú tại miếu Ngọc Hoàng rồi nhận lời đến làm chủ tế.

Tổng tiễn âm binh thần tướng xong. Hoàng Chân nhân lui ra để cho Ngô Đạo quan cùng đạo chúng tụng kinh. Tới quá trưa thì lễ xong. Tây Môn Khánh mời Hoàng Chân nhân, Ngô Đạo quan cùng đạo chúng và các đồ đệ của hai người dự tiệc chay.

Hoàng Chân nhân ngồi trên, có Ngô Đạo quan và Tây Môn Khánh hai bên thù tiếp. Đạo chúng và cán đồ đệ phân ngôi thứ mà ngồi bên dưới.

Tiệc chay xong, Ngô Đạo quan hướng dẫn Hoàng Chân nhân và đạo chúng vào hoa viên ngoạn cảnh.

Ngoài này, Tây Môn Khánh cho dọn tiệc để khoản đãi Ngô Đại cữu và khách khứa. Tiệc nửa chừng thì gia nhân vào thưa:

- Địch gia ở kinh đô gửi thư tới.

Tây Môn Khánh vội bước ra mời người đem thư vào thư phòng. Người đem thư là một viên thừa sai cán biện, mình mặc áo xanh, đầu đội khăn chữ vạn, chân đi giày Càn hoàng, lưng đeo cung tên, bước vào thi lễ rồi rút trong mình ra một bức thư và một gói đựng mười lạng bạc, đưa lên cho Tây Môn Khánh, Tây Môn Khánh giơ tay nhận rồi hỏi:

- Chẳng hay quý tính là gì ?

Viên cán biện đáp:

- Tiểu nhân họ Vương tên Ngọc, được Địch gia tin cần sai đem thư tới, nhưng không biết là quan nhân đây có tang sự. Mãi tới khi An lão gia gửi thư tới mới biết.

Tây Môn Khánh lại hỏi:

- Thư của An lão gia gửi tới bao giờ?

Viên cán biện đáp:

- Mãi mới đầu tháng mười, thư của An lão gia mới tới kinh.

Tây Môn Khánh hỏi thăm:

- An lão gia bây giờ thế nào?

Viên cán biện đáp:

- Sau thời hạn một năm lo về chuyện gỗ, An lão gia được phong chức Đô thủy ty Lang trung, hiện đang phụng chiếu tu sửa đường sông.

Tây Môn Khánh hỏi thăm vài câu nữa rồi sai Lai Bảo mời Vương cán biện vào trong thết tiệc, đoạn bảo:

- Ngày mai ta sẽ có thư phúc đáp.

Wương cán biện hỏi:

- Xin quan nhân cho biết Hàn đại gia cư ngụ tại đâu, có tin nhờ tôi đem đến. Sau đó tôi lại còn phải tới phủ Đông Bình để đưa thư nữa.

Tây Môn Khánh sai Lai Bảo dẫn Vương cán biện vào khoản đãi. Tiệc xong, cho gọi Hàn Đạo Quốc vào gặp Vương cán biện, hai người kéo nhau về nhà Đạo Quốc.

Tây Môn Khánh xem thư xong, lấy làm hoan hỷ lắm đem ra bảo Ôn tú tài:

- Tiên sinh coi bức thư này rồi viết một bức thư phúc đáp, trong đó nhớ ghi là tôi gửi theo mười tấm khăn tay bằng sa, mười cái đĩa ngà nạm vàng, mười cái chung uống rượu Ô kim để gọi là lễ phúc đáp. Ngày mai thì người ta tới lấy thư.

Ôn tú tài tiếp lấy bức thư của Địch quản gia rồi mở ra coi. Thư viết rằng:

- Quyển sinh là Địch Khiêm ngụ tại kinh đô, cúi đầu dâng thư cho Đại cầm đầu Tây Môn thân gia đại nhân. Từ sau khi chia tay cùng thân gia tại kinh đô tới nay, tôi không được yết kiến tôn nhan, trong lòng lấy làm mong nhớ lắm. Lời thân gia dặn lại, tôi đã trình với Thái sư lão gia rồi. Mới đây được thư của An lão gia, tôi mới hay tin là thân gia có tang sự, giận là đường xá xa xôi, không thể tới điều được, mong thân gia niệm tình thứ lỗi. Quan nhân bấy lâu nay tại chức, địa phương được âu ca, dân tình khen tặng, trong kỳ khảo xét năm nay chắc chắn là được khen thưởng, thăng quan tiến chức. Trong những ngày vừa qua thân gia hai lần một nhọc đón rước quan chức triều đình, tôi đã trình hết với lão gia, lão gia đã ghi tên thân gia rồi, khi tâu lên thánh thượng nhất định thân gia sẽ có tin mừng thăng thưởng. Hạ đại nhân thì cuối năm nay sẽ được về kinh nhận nhiệm vụ mới, tôi biết trước nên báo trước như thế. Thư này xin thân gia giữ mật, chẳng

nên cho ai biết. Lại báo cho thân gia hay, rằng Dương lão gia ngày hai mươi chín tháng trước đã chết trong ngục.

Ôn Tú tài xem xong, bỏ thư vào tay áo nhưng bị Bá Tước giật lấy coi. Coi xong trả lại Ôn tú tài rồi bảo:

- Tiên sinh viết thư phúc đáp xin gia tâm một chút, trong phủ Định công rất nhiều nhân tài, đừng để người ta cười.

Ôn tú tài đáp:

- Tôi tài hèn, chữ nghĩa chẳng bao nhiêu, viết thư phúc đáp thì cũng viết cho xong mà thôi, làm sao hay cho được.

Tây Môn Khánh biết Ôn tú tài phật ý bèn bảo Bá Tước:

- Ôn tiên sinh đã có chủ ý, nhị ca biết gì mà nói này nói kia.

Lát sau tiệc vẫn, Tây Môn Khánh sai Lai Hưng lấy những cái quả đựng đồ ăn đem sang biếu lân lý xóm giềng, lại sai Đại An đem lễ vật tặng thưởng cho Quế Thư, Ngân Nhi, Ái Nguyệt, Kim Xuyến, Hồng Tứ và Tề Hương, gọi là đền bù công khó trong đám tang Bình Nhi. Quá trưa lại cho gọi Lý Minh, Ngô Huệ và Trịnh Phụng tới.

Khi các đạo sĩ làm lễ giải đàn thì trời đã chiều, Hoa đại cữu ở ngoại thành đường xa nên Tây Môn Khánh lưu giữ lại. Kiều đại hộ, Trầm Di phu và Mạnh Nhị cữu cáo từ mà về. Những người khác vẫn ở lại. Sau đó tại phòng Bình Nhi, các đạo sĩ ngồi làm hai hàng nhạc cũng được cử lên. Hoàng Chân nhân ngồi trên cao làm phép trừ tà, bốn đạo đồng chia nhau đứng hai bên. Trên bàn thờ có treo hai cái cờ phan, một cái màu đỏ một cái màu vàng.

Hoàng Chân nhân mặc áo hoàng kim, đội mũ vân hà, làm phép xong, hướng dẫn các đạo sĩ tụng kinh, sau đó lẩm bẩm đọc trống miệng rằng:

- Nay lễ niệm hương, chân thành thỉnh Đông cực đại từ nhân giả. Thái Ất Cứu khổ Thiên tôn, thập phần cứu khổ như chân nhân thánh chúng, về đây sẽ giáng lâm chốn phàm trần u mê, không biết là mình sẽ chết, lúc sống thì chỉ nghĩ chuyện thủy sinh, ít nghĩ tới việc thiện căn, mê muội không tỉnh, buông thả theo những thú vui, cho thế là sung sướng và nghĩ rằng như vậy là mình sẽ trường tồn. Nào ngờ lẽ vô thường có thật, một sớm nhắm mắt xuôi tay, muôn vạn cũng là không. Lúc đó mới thấy nghiệt chướng trói buộc lấy thân, trong u tối lộ mình thọ khổ. Nay hồn linh của người quá cố Lý thị đã xa lánh trần duyên, nhưng lại trầm luân trong bóng tối đêm dài. Nếu không được giải thoát tới chỗ yên vui, tất bị chìm đắm trong vòng bi khổ. Nên mới phải cầu Thiên tôn đem đức nhân từ mà cứu khổ, lấy nước Cam lồ mà tẩy sạch nghiệt oan, đem đuốc Thụy quang mà soi đường mê muội, dẫn dắt hồn kinh qua cửa mê mà về bến đạo. Nay có ít bùa linh bảo chân phù, xin cung thân khai tấu.

Hoàng Chân nhân đọc xong, các đạo sĩ đem cờ hồn phan ngâm xuống nước, đốt bùa Kết linh, múa cờ hoàng phan, đốt bùa Uất nghi, múa cờ hồng phan, rồi cùng cao giọng đọc:

Thiên nhất sinh thủy

Địa nhị sinh hỏa

Í Thủy hỏa luyện thau .

Mới được chân hình

Rồi lại tụng kinh, lại cử nhạc, làm đủ các phép, sau cùng các đạo sĩ làm lễ tống tiễn linh hồn ra cổng, quay vào thì giải lễ.

Các đạo sĩ thay mũ áo, dọn dẹp các thứ.

Tại đại sảnh, Tây Môn Khánh đã chuẩn bị tiệc rượu linh đình, đèn đuốc sáng trưng, khách khứa đủ mặt, rồi mời các đạo sĩ ra dự tiệc. Bên tiệc có ba ca công đàn hát. Tây Môn Khánh tự tay rót rượu mời Hoàng Chân nhân, rồi sai gia nhân lấy ra một xấp đoạn thiên thanh vân hạc, một xấp lụa quý và mười lạng bạc, rồi vái tạ mà nói:

- Hôm nay Chân nhân hạ cố tới làm lễ siêu sinh cho trắc thất tôi, thật muôn phần cảm tạ, nay chỉ có lễ mọn này để tỏ tấc lòng tôn kính.

Hoàng Chân nhân nói:

- Bần đạo học đòi tu đạo, công đức có gì đáng để đại nhân bận lòng như vậy, chỉ mong lệnh phu nhân được siêu sinh tịnh độ, ehử đâu dám nhận lễ này.

Tây Môn Khánh khấn khoản:

- Vẫn biết lễ này nhỏ mọn, nhưng dù Chân nhân có cười, cũng xin nhận cho để chúng tôi được yên tâm.

Hoàng Chân nhân từ chối vài câu nữa rồi sai đạo đồng thu nhận. Tây Môn Khánh rót rượu tạ Hoàng Chân nhân, rồi sai lấy năm lạng bạc và một xấp lụa kim đoạn tạ ơn Ngô Đạo quan, nhưng Ngô Đạo quan chỉ nhận xấp lụa đoạn nói:

- Tiểu đoạn bấy lâu được quan nhân yêu mà cậy việc, nay tận tâm tận lực tụng niệm cầu cho lệnh phu nhân được thăng thiên giới đó cũng chỉ là bốn phận, đâu dám nhận lễ quá nhiều.

Tây Môn Khánh nói:

- Tuy Chân nhân đây làm chủ lễ, nhưng mọi việc đều do sư phụ chủ trương, lễ mọn này chỉ là đền đáp muôn một sự mệt nhọc của sr phụ, có gì mà sư phụ ngại ngần không nhận.

Ngô Đạo quan bất đắc dĩ phải sai tiểu đồng thu nhận rồi cảm tạ hết lời. Tây Môn Khánh lần lượt mời rượu các đạo sĩ.

Sau đó Ngô Đại cữu và Bá Tước rót rượu mời Tây Môn Khánh để chúc phúc lành. Ngô Đại cữu cầm chung, Bá Tước cầm bình rượu, Hy Đại bưng đĩa đồ ăn. Cả ba đều quỳ xuống. Bá Tước nói:

- Hôm nay là lễ cầu siêu tốt đẹp của Lục tẩu, lại may mắn thỉnh được Chân nhân đây, thêm Ngô sư phụ hết lòng hết sức, chắc chắn là tẩu tẩu được siêu sinh mà lên thiên giới. Đại ca tận tâm tận lực như thế này tức là tẩu tẩu có phúc lớn lắm. Xin đại ca uống cho chúng tôi một chung rượu này.

Nói xong rót rượu vào chung. Ngô Đại cữu đưa lên, Hy Đại gấp thức ăn. Tây Môn Khánh cảm động nói:

- Đa tạ liệt vị mấy hôm nay vì tôi mà mệt nhọc, tôi chẳng biết lấy gì để tạ ơn.

Nói xong uống cạn chung rượu và ăn hết thức ăn, Bá Tước lại rót một chung rượu mà bảo:

- Đại ca uống thì nên uống hai chung, không nên uống một chung lẻ loi như vậy.

Hy Đại vội gấp thêm đồ ăn vào bát cho Tây Môn Khánh.

Tây Môn Khánh uống xong chung rượu, ăn xong miếng thức ăn, mời ba người vào chỗ, rồi đứng dậy thân rót rượu mời lại từng người. Ca công tiếp tục đàn hát, nhà bếp đem thêm rượu và đồ ăn, bữa tiệc kéo dài trong vui vẻ, mãi tới canh hai mới vãn. Mọi người cáo từ, Tây Môn Khánh tiễn khách rồi quay vào thưởng tiền cho ba ca công, sau đó vào phòng Nguyệt nương mà ngủ.

Hôm đó Tây Môn Khánh cũng hơi say...

Hồi 68

Liên mấy ngày mệt nhọc, đêm đó Tây Môn Khánh ngủ rất say, hôm sau mặt trời mọc cao vẫn chưa dậy. Lai Hưng vào thưa:

- Thợ tới rồi, đang đứng ở ngoài để xin dỡ rạp.

Tây Môn Khánh càu nhàu:

- Thợ đến thì cho dỡ đi, việc gì phải vào thưa với hỏi lời thôi.

Lai Hưng vội lui ra, bảo đám thợ làm việc.

Lát sau thấy Ngọc Tiêu vào phòng, Tây Môn Khánh sai lấy quần áo rồi định trở dậy, nhưng Nguyệt nương bảo:

- Hôm qua chàng mệt nhọc cả ngày, sao không ngủ thêm một lúc nữa cho khỏe. Trời hãy còn sớm dậy làm gì, hôm nay đừng ra nha môn làm việc nữa, ở nhà nghỉ ngơi một hôm đi.

Tây Môn Khánh đáp:

- Tôi không ra nha môn đâu, nhưng sợ là người của Địch gia tới lấy thư phúc đáp.

Nguyệt nương bảo:

- Nếu vậy thì chàng dậy đi, để tôi bảo chúng nó đem cháo lên ăn.

Tây Môn Khánh ngồi dậy, choàng vội chiếc áo lạnh rồi không chải đầu rửa mặt, đã vào ngay thư phòng trong hoa viên.

Từ hôm Thư Đồng trốn đi thì Tây Môn Khánh sai Vương Kinh coi sóc thư phòng trong hoa viên, còn Xuân Hồng coi sóc thư phòng cạnh đại sảnh. Về những tháng mùa đông thì Tây Môn Khánh chỉ hay tới thư phòng trong hoa viên.

Nơi đây, ở phòng trong có lò sưởi và giường nằm, phòng ngoài có án thư, tủ sách bày đủ văn phòng tứ bảo và các sách vở giấy tờ, lại trưng mấy cành đào và các loại cúc danh tiếng. Ngoài hiên là những bụi trúc xanh và mấy khóm lan thắm.

Tây Môn Khánh bước vào thư phòng, Vương Kinh vội đốt lò sưởi Tây Môn Khánh ngồi xuống bảo:

- Người ra bảo Lai An đi mời Ứng nhị gia tới đây.

Wương Kinh bước ra thì thấy Bình An vào bảo:

- Có Tiểu Chu Nhi đợi ở ngoài.

Wương Kinh quay vào thưa với chủ. Tây Môn Khánh cho gọi vào. Tiểu Chu Nhi bước vào lạy chào. Tây Môn Khánh bảo:

- Người tới thật đúng lúc, sao hồi này không thấy lại? Đầu tóc ta cũng cần sửa sang mà cứ đợi người mãi.

Tiểu Chu Nhi đáp:

- Vì thấy Lục nương quy tiên, biết trong phủ đây bận rộn nên không dám tới.

Tây Môn Khánh bước tới, ngồi trên cái cấm đôn, xoa tóc ra.

Tiểu Chu Nhi mở túi đồ nghề sắp sửa bắt đầu cắt chải thì Bá Tước vén màn bước vào vái chào, Tây Môn Khánh bảo:

- Tôi đang định sửa sang đầu tóc, mời nhị ca ngồi.

Bá Tước kéo một cái cấm đôn mà ngồi, hơ tay trên lò sưởi. Tây Môn Khánh thấy vậy hỏi:

- Lạnh lắm hay sao?

Bá Tước đáp:

- Đại ca không biết, bên ngoài hoa tuyết bay rợp trời, không lạnh sao được. Hôm qua về tới nhà thì gà đã bắt đầu gáy, sáng nay định dậy trễ nhưng gia nhân đã tới gọi. Lúc đó tôi còn ngủ nhưng cũng vội tới ngay. Đại ca sao thức sớm quá vậy, cho gọi tôi có chuyện gì không?

Tây Môn Khánh bảo:

- Tôi thì có lúc nào rảnh rang đâu mà ngủ sớm dậy muộn được Từ hôm Lục nương tôi mất đi tới nay, không ngày nào là không bù đầu tối mắt, rồi lại tới vụ tiếp đón Hoàng Thái úy, hôm qua thì lại lễ tụng kinh, hôm nay mới tương đối hơi nhàn. Tiện nội có bảo là lâu nay mệt nhọc, thì cứ ngủ thêm cho khỏe. Nhưng tôi vẫn phải dậy sớm, vì sợ rằng gia nhân của Địch gia tới lấy thư phúc đáp, lại lo trông coi đám thờ và gia nhân dọn dẹp. Ngày hai mươi bốn này lại phải cho đám Hàn quản lý lên đường cất hàng. Rồi lại còn phải tới tạ lễ mọi người về đám tang vừa rồi nữa chứ. Thân bằng quyến thuộc thì có thể qua loa nhưng các sĩ phu quan chức thì không đi không được.

Bá Tước nói:

- Thế thì bận rộn mệt nhọc thật, nhưng đại ca có đi tạ lễ thì nên đi một số người nào thật cần thiết thôi, còn những người khác thì để sau này gặp mặt cảm ơn cũng được. Ai chẳng biết là đại ca lâu nay bận việc dồn dập, chắc người ta sẽ hiểu cho.

Đang nói chuyện thì Họa Đồng bưng hai ly sữa nóng tới. Tây Môn Khánh mời Bá Tước uống sữa, Bá Tước cầm ly sữa lên, nhìn vào màu mỡ béo bổ, hương thơm bốc lên ngào ngạt, bèn nói:

- Trời lạnh này mà được sữa nóng thì tuyệt, thơm ngon quá thế, sữa này uống vào thì bao nhiêu mệt mỏi tiêu tan hết.

Nói xong đưa lên miệng, uống từng ngụm nhỏ. Tây Môn Khánh đã sửa tóc chải đầu xong, liền bảo Tiểu Chu Nhi ngoáy tai. Ly sữa vẫn để trên bàn không uống. Bá Tước bảo:

- Đại ca không uống sữa đi, để mãi nguội mất, sáng ra đại ca nên dùng một ly này cho bổ.

Tây Môn Khánh đáp:

- Tôi không uống sữa đâu, nhị ca uống giùm tôi đi, lát nữa tôi ăn cháo.

Bá Tước được lời như cởi tấm lòng, cầm ngay lấy ly sữa của Tây Môn Khánh mà uống cạn. Ngoáy tai xong, Tây Môn Khánh nằm sấp xuống trường kỷ, bảo Tiểu Chu Nhi tắm quất. Bá Tước thấy vậy hỏi:

- Đại ca thấy trong người thế nào mà phải tắm quất?

Tây Môn Khánh đáp:

- Không giấu giếm gì nhị ca, lúc này không hiểu có phải tại mệt nhọc quá hay không mà mình mấy hôm nay, lưng thì đau không chịu được, người lúc nào cũng bần thần rã rượi.

Bá Tước bảo:

- Có lẽ đại ca ăn uống nhiều thứ nóng quá.

Tây Môn Khánh nói:

- Nhiệm y quan bảo là tôi tuy thân thể khô vỹ nhưng khí lực thì suy sụp hư hao rồi, do đó có cho tôi ít thuốc bổ tên Bách hổ diên linh đan, bảo đó là phương thuốc của Lâm Chân nhân dâng cho thánh thượng, bảo tôi sáng sớm phải uống thuốc đó với sữa người. Nhưng mấy hôm nay bận rộn rồi quên khuấy đi chưa kịp uống. Chắc nhị ca cũng nghĩ rằng tôi thê thiếp đầy nhà, tránh sao khỏi thân suy lực kiệt rồi sinh ra mệt mỏi đau lưng, nhưng ai biết được là từ khi Lục nương tôi nằm bệnh đến nay, tôi còn lòng dạ đâu mà nghĩ đến chuyện đó.

Đang nói chuyện thì thấy Hàn Đạo Quốc bước vào vái chào rồi nói:

- Hồi nãy chúng tôi đã hội họp bàn tính rồi, thuyền cũng chuẩn bị sẵn sàng, chúng tôi thưa lại với gia gia là đúng ngày hai mươi bốn này là chúng tôi lên đường.

Tây Môn Khánh quay lại sai gia nhân vào bảo Nguyệt nương chuẩn bị lấy bạc để cho vào bao, đoạn hỏi:

- Hai cửa tiệm mấy hôm nay thu được bao nhiêu?

Hàn quản lý đáp:

- Được khoảng hơn sáu ngàn lạng.

Tây Môn Khánh bảo:

- Nếu vậy thì lấy hai ngàn lạng cho vào bao, giao cho Thôi Bản đi Hồ Châu cất hàng, còn bốn ngàn lạng thì để người và Lai Bảo đi Tùng Giang mua vải. Bây giờ mỗi người lấy năm lạng bạc, về nhà sửa soạn hành lý là vừa.

Hàn quản lý hỏi:

- Nhưng còn chuyện nạp tiền cho phủ Vân Vương thì sao?

Tây Môn Khánh bảo:

- Thì nạp chứ sao, nhưng có bao nhiêu, người không thấy Lai Bảo mỗi tháng chỉ nạp cho Vân Vương có ba tiền hay sao?

Hàn quản lý nói:

- Nhưng Lai Bảo thì dù sao cũng được coi là người của Thái sư, trên giấy tờ cũng có ghi chú như thế, còn tôi thì so với Lai Bảo sao được.

Tây Môn Khánh bảo:

- Nếu vậy thì để ta viết thiệp rồi sai người đến nói với Vương phủ cho người, ghi tên người trong vụ nạp tiền.

Hàn quản lý vái tạ. Bá Tước bảo:

- Thôi thế là yên tâm rồi nhé.

Tây Môn Khánh tắm giặt xong, bảo gia nhân dọn điểm tâm cho Tiểu Chu Nhi, ăn rồi vào trong rửa mặt. Lát sau bước ra mũ áo chỉnh tề, thưởng cho Tiểu Chu Nhi ba tiền, đoạn bảo Vương Kính:

- Mời Ôn tiên sinh tới đây cho ta.

Lát sau Ôn tú tài tới vái chào. Tây Môn Khánh mời ngồi. Gia nhân bưng cháo thịt ra. Tây Môn Khánh mời ôn tú tài, Bá Tước và Đạo Quốc cùng ăn, lại bảo:

- Đem thêm bát dưa, rồi mời cậu Kính Tế tới đây.

Lát sau Kính Tế mặc tang phục đến, vái chào mọi người rồi ngồi xuống cùng ăn cháo. Ăn xong, gia nhân dọn dẹp bát đĩa rồi đem trà ra. Hàn Đào Quốc uống trà rồi đứng dậy cáo từ. Tây Môn Khánh hỏi Ôn tú tài:

- Thư phúc đáp, tiên sinh viết xong chưa ?

Ôn tú tài đáp:

- Tôi mới chỉ viết bản thảo, có đem theo đây để gia gia coi qua, nếu được thì mới viết vào giấy.

Nói xong lấy trong tay áo ra bản thảo lá thư. Tây Môn Khánh cầm xem, thấy viết rằng:

- Kính gửi Đức trụ quốc Định Vân Phong lão thân gia đại nhân, từ lúc chia tay tại kinh đô, tới nay thăm thoát đã nửa năm rồi. Văn sinh bất hạnh nên người trong khuê môn thất lạc, được lão thân gia hạ cố hỏi han tới, văn linh cảm tạ muôn phần, thế mới biết tình của lão thân gia đối với văn sinh thật là thân thiết, văn sinh suốt đời chẳng dám quên. Có điều, trong thời gian qua, việc quan bề bộn, khó lòng tránh khỏi sơ thất lỗi lầm, chỉ sợ phụ cả sự tiến bạt của lão thân gia. Nay được biết lão thân gia yêu mến mà thừa với Thái sư đề nghị cất nhắc, thật ơn lão thân gia như trời như biển, văn sinh được như thế này cũng hoàn toàn nhờ ở lão thân gia. Nay có bức thư gửi cánh chim hồng, kính hầu thăm sức khỏe lão thân gia, nguyện mong lão thân gia phúc lộc dồi dào. Tiện đây cũng xin trình lên lão thân gia mười vuông khăn Dương Châu, mười vuông khăn bằng đoạn màu, mười chung rượu Ô kim, xin lão thân gia dù có chê cười cũng nhận cho gọi là lễ mọn phúc đáp. Ngụ sinh là Tây Môn Khánh ở Thanh Hà cúi lạy.

Tây Môn Khánh coi xong hài lòng lắm, sai Kính Tế lấy giấy hoa tiên ra cho Ôn tú tài viết thư ngay tại chỗ, lại sai gói lễ vật cẩn thận, cũng không quên gói năm lạng bạc để thưởng cho người đem thư.

Lát sau thấy tuyết rơi nhiều, Tây Môn Khánh sai dọn bàn bày tiệc để uống rượu thưởng tuyết. Bỗng thấy có người thập thò ngoài màn, Tây Môn Khánh hỏi:

- Ai đó?

Vương Kinh đứng bên thưa:

- Đó là Trịnh Xuân.

Tây Môn Khánh cho vào. Trịnh Xuân bước vào, hai tay bưng một cái quả lớn, quỳ xuống nâng cái quả lên cao, Tây Môn Khánh hỏi:

- Cái gì vậy ?

Trịnh Xuân đáp:

- Thư thư tôi là Ái Nguyệt biết hôm qua gia gia và Đại nương mệt nhọc vì lễ tụng kinh, chẳng có cái gì, chỉ có ít trà và đồ ăn đem tới để gia gia thưởng cho người dưới.

Trịnh Xuân mở nắp quả ra, bên trong là rượu thịt, trà và ốc, đoạn nói:

- Tất cả những thứ này đều do chính tay thư thư tôi lựa, biết là gia gia thích những món lạ nên cố công tìm mua tới hiếu kính gia gia.

Tây Môn Khánh bảo:

- Hôm qua bên đó đã cho đem lễ vật lại, hôm nay thư thư người lại biếu những thứ này, thật làm phiền thư thư người quá. Thôi thì ta cũng đa tạ.

Nói xong sai Vương Kính thân nhận, để lên bàn. Bá Tước bô bô:

- Tốt lắm, tốt lắm, để đó cho ta coi một chút, á à. Con nhỏ này khéo lựa thứ ốc ngon thật, ta đang thèm ốc, để ta thử thưởng thức một tí mới được.

Nói xong nhóm tay cầm một con ốc bỏ ngay vào miệng, vừa nhai nhồm nhoàm, vừa thò tay nhón thêm một con nữa, đưa cho Ôn tú tài mà bảo:

- Tiên sinh thưởng thức thử đi, ngon tuyệt, thứ đồ ăn hiếm có này, ăn vào cứ gọi là một miếng cũng thọ thêm được mười năm.

Ôn tú tài nhận con ốc, bỏ vào miệng mà nhai, quả thấy hương vị thơm ngon lạ lùng, đoạn nói:

- Ốc này sản xuất ở Tây Vực, người thường làm sao mà có, quả là thứ đồ ăn ngon lạ ngon lùng.

Tây Môn Khánh thấy Trịnh Xuân vẫn quỳ, bên cạnh lại có cái hộp lớn, bèn hỏi:

- Còn cái gì nữa kia?

Trịnh Xuân đáp:

- Đây là vật riêng thư thư tôi kính tặng gia gia.

Nói xong hai tay nâng cái hộp lên, Tây Môn Khánh cầm lấy, định mở ra coi thì Bá Tước đã giật lấy mở ra coi, thấy có một cái khăn tay màu hồng đào bằng gấm hời vắn, thêu thùa rất tinh xảo, và một gói hạnh nhân. Bá Tước đưa tấm khăn cho Tây Môn Khánh, còn gói hạnh nhân thì cầm dốc vào mồm ăn hết.

Tây Môn Khánh vội giật lại, nhưng chỉ còn sót vài hạt, bèn mắng:

- Thật là đồ chó chết tham ăn, muốn ăn thì cũng phải để tôi nhìn qua một chút chứ, chẳng gì cũng là tấm lòng của người ta.

Bá Tước nhăn nhó:

- Đây là của con gái tôi đem lại, không hiểu kính cho tôi thì hiểu kính cho ai?

Tây Môn Khánh hơi bực mình:

- Có Ôn tiên sinh ở đây, tôi không tiện mắng cho nhị ca một trận, thật là đồ chó tham ăn, chẳng còn ra cái thể diện gì cả.

Nói xong cho cái khăn vào tay áo, rồi sai Vương Kinh đem quà, đồ ăn vào trong. Lát sau, tiệc rượu dọn xong, mọi người vui vẻ ăn uống.

Bổng Đại An vào thưa:

- Lý Tam và Hoàng Tứ đem bạc đến xin trả.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Bao nhiêu?

Đại An đáp:

- Nghe nói là chỉ có một ngàn lạng, còn bao nhiêu thì xin một hạn nữa.

Bá Tước bảo:

- Đại ca thấy không? Hai thằng trời đánh đó dám giấu cả tôi không thềm nói cho tôi biết. Hai đứa này cứ nhùng nhằng, trả thì ít mượn thì nhiều, sợ rằng chúng nó giở thói côn đồ, ăn không ăn hồng của đại ca mà thôi.

Tây Môn Khánh thùng thỉnh đáp:

- Tôi chẳng sợ gì cả, chẳng sợ chúng nó ăn quịt hay là giở thói côn đồ, lôi thôi thì tôi cho vào ngục ngồi chơi, việc gì phải thắc mắc.

Đoạn cho gọi Kính Tế ra bảo:

- Người đem sổ sách ra nhận tiền, ta khỏi phải ra làm gì.

Lát sau Kính Tế trở vào thưa:

- Bạc đã kiểm xong, đúng một ngàn lạng, con đã giao cho Đại nương cất giữ rồi, nhưng Hoàng Tứ nói là thỉnh gia gia ra ngoài có chuyện cần thưa.

Tây Môn Khánh cau mày:

- Thì người cứ nói là ta đang thù tiếp khách khứa dùng tiệc, hẩn cần gì thì sau ngày hai mươi bốn trở lại đây.

Kính Tế nói:

- Hẩn khẩn khoản nói là có chuyện cần, muốn phiền gia gia.

Tây Môn Khánh xô ghế đứng dậy bảo:

- Không chuyện tiền bạc thì còn chuyện gì, thật phiền quá.

Nói xong bước ra đại sảnh. Hoàng Tứ thấy Tây Môn Khánh ra thì lạy chào rồi nói ngay:

- Một ngàn lạng, cậu đây đã thu rồi, còn bao nhiêu xin gia gia cho lần sau. Hôm nay tôi có một chuyện muốn làm phiền gia gia.

Nói tới đó thì lại sụp lạy rồi khóc lớn lên. Tây Môn Khánh đỡ dậy mà bảo:

- Có chuyện gì thì cứ nói, việc gì phải khổ sở vậy?

Hoàng Tứ đứng dậy chùi nước mắt nói:

- Chuyện như thế này, nhạc phụ tôi là Tôn Thanh có hùn hạp với một người tên là Phùng Nhị buôn bán bông vải tại phủ Đông Xương. Phùng Nhị có đứa con trai là Phùng Hoài, du thủ du thực ăn chơi trác táng. Một hôm Phùng Hoài đóng cửa đi chơi suốt đêm, sáng ra thì thấy mất hai kiện bông, chắc là Phùng Hoài bán đi lấy tiền ăn chơi. Nhạc phụ tôi mới mắng nó mấy câu. Phùng Nhị cũng đánh con một trận, Phùng Hoài âm ức tìm cách gây sự với em vợ tôi là Tôn Văn, rồi hai bên ẩu đả, Phùng Hoài ngã mà bị thương ở đầu. Sau đó hàng xóm sang can gián, chuyện tưởng đã xong. Nào ngờ nửa tháng sau Phùng Hoài chết vì bị trúng gió, nhưng cha vợ Phùng Hoài là Bạch Ngũ, một tay thổ hào trong vùng, thường đứng đầu bọn cướp, có biệt hiệu là Bạch Thiên Kim, lại bàn với thông gia là Phùng Nhị, làm đơn thưa lên phủ tuần án, nói là Phùng Hoài bị cha vợ và em vợ tôi hành hung trí mạng. Quan Tuần án phê cho Lôi lão gia xét xử, nhưng Lôi lão gia bận tháp tùng hoàng thuyền nên nội vụ được giao cho Đồng lão gia. Họ Bạch liền chạy tiền dút lót nên Đồng lão gia đã hạ trát bắt nhạc phụ tôi và em vợ tôi. Vậy xin gia gia mở lượng hải hà viết cho vài chữ cứu cha vợ và em vợ tôi. Thằng đó chết là vì trúng gió chứ không liên can gì tới vụ ẩu đả trước kia, và lại trong vụ ẩu đả thì chính nó ngã mà bị thương ở đầu chứ không phải là bị đánh. Gia gia cứu cho thì gia đình tôi chịu ơn suốt đời.

Tây Môn Khánh ngẫm nghĩ rồi bảo:

- Lôi lão gia thì cũng đã có lần tới đây uống rượu nhưng là cùng đi với các quan khác, ta không quen biết cho lắm, làm sao mà viết thư được.

Hoàng Tứ lại quỳ khóc mà nói:

- Nếu gia gia không thương tình thì chắc là cha vợ tôi chết mất. Em vợ tôi mạnh khỏe không nói làm gì, còn cha vợ tôi năm nay đã lục tuần, trời tuyết lạnh thế này mà ở trong ngục thì đến chết mất. Gia gia cứu cho thì ơn ấy chúng tôi xin kết cỏ ngậm vành.

Tây Môn Khánh trầm ngâm giây lát rồi bảo:

- Thôi được, để ta nhờ Tiền lão gia để Tiền lão gia nói với Lôi lão gia vậy. Tiền lão gia và Lôi lão gia là chỗ thân tình, lại là bạn đồng khoa, cùng đậu Tiến sĩ khoa Nhâm Thìn.

Hoàng Tứ vội rập đầu lạy tạ, rồi rút trong tay áo ra một tấm thiệp có ghi một trăm thạch gạo ngon và một trăm lạng bạc nhưng Tây Môn Khánh không nhận, bảo:

- Ta đời nào lại đòi hỏi như vậy.

Hoàng Tứ nói:

- Gia gia thì không thiếu gì, nhưng đây là để nhờ gia gia chuyển tạ cho Tiền lão gia.

Tây Môn Khánh bảo:

- Tạ ơn Tiền lão gia thì cứ thùng thẳng, đợi xong việc thì ta mua lễ vật đền tạ cũng được.

Đang nói chuyện thì Bá Tước bước vào bảo:

- Đại ca đừng giúp gì cho Hoàng Tứ này cả, lúc thường thì chẳng thấy mặt mũi đâu, khi hữu sự thì tới lạy van khóc lóc. Hôm qua là ngày lễ cầu siêu cho Lục tẩu, mà hắn không có lấy một dùm trà tới lễ, lại cũng chẳng thấy đến hỏi han lấy một câu. Vậy mà bây giờ còn dám vác mặt tới đây cầu cạnh.

Hoàng Tứ hoảng lên, vội sụp xuống lạy Bá Tước rồi nói:

- Nhị gia ôi, nhị gia giết tôi hay sao? Cả nửa tháng nay tôi bận tối mắt, đâu được rảnh rang. Hôm qua thì phải lên phủ Đông Bình lấy tiền để hôm nay có mà hoàn lại ít nhiều cho gia gia đây. Tôi cũng cố chạy để có chút lễ vật nhờ gia gia cứu giúp, nhưng gia gia còn đang không chịu nhận.

Bá Tước thấy tấm thiệp ghi lễ vật để trên bàn, cầm lên coi rồi hỏi :

- Thế đại ca có định giúp hần không?

Tây Môn Khánh đáp:

- Hần đã nói vậy thì phải giúp chứ sao, có điều là tôi không thân với Lôi lão gia nên phải nhờ Tiền lão gia nói giùm, xong việc, tôi mua lễ vật tới tạ Tiền lão gia là được rồi, lấy tiền bạc lễ vật của hần làm gì.

Bá Tước bảo:

- Đại ca dạy như vậy là sai rồi, hần tới đây nhờ vả đại ca mà đại ca lại chịu thiệt cho hần là thế nào? Đại ca cũng phải tạ ơn cho người ta chứ có phải không đâu. Nếu đại ca không nhận tức là đại ca chê ít mà không thêm. Vẫn biết đại ca chẳng thiếu gì, nhưng theo tôi thì đại ca cứ nhận, một là để cho Hoàng Tứ yên lòng, hai là để thêm vào mà mua lễ vật tạ ơn Tiền lão gia.

Đoạn quay lại bảo Hoàng Tứ:

- Tứ ca à, được quan nhân đây giúp cho tức là cha vợ và em vợ Tứ ca có phúc lắm đó, chắc chắn hai người đó sẽ được vô sự về nhà. Quan nhân đây giúp là giúp chứ tiền rừng bạc bể cũng thừa, đâu cần tới tiền bạc lễ vật của Tứ ca.

Nay Tứ ca biết điều thì mau tới nhà hát dọn một tiệc thịnh soạn, thỉnh quan nhân tới chứng giám cho, rồi chúng tôi đây cũng được vui nhờ.

Hoàng Tứ nói:

- Xin nhị gia cứ yên tâm, tiệc tùng gì cũng có, miễn là cha vợ và em vợ tôi được vô sự. Mấy hôm nay tôi khổ vì hai người đó, chẳng biết phải chạy chọt ở đâu, may mà gia gia đây thương tình cứu cho chứ không thì chẳng biết làm sao.

Bá Tước bảo:

- Lấy con gái, chị gái người ta làm vợ thì phải ráng lo cho người ta chứ còn than thở gì nữa, Tứ ca thật lẩn thẩn.

Hoàng Tứ nói thêm:

- Cũng tội nghiệp, tiện nội mấy hôm nay ở nhà chỉ biết khóc.

Tây Môn Khánh thấy Bá Tước nói vừa rồi là có lý, bèn cầm tấm thiệp mà bảo:

- Thôi được, tôi đành nhận vậy.

Bá Tước hỏi:

- Bao giờ thì cần có thư đưa đi?

Hoàng Tứ đáp:

- Cứu mệnh như cứu hỏa, có lẽ là nhờ lão gia cho viết thư ngay hôm nay để sáng sớm mai cho gia nhân cùng tôi cầm thư đi. Chẳng hay lão gia định sai vị nào viết, để tôi được diện kiến cảm tạ vị đó.

Tây Môn Khánh đáp:

- Để ta viết cũng được.

Đoạn gọi Đại An ra bảo:

- Ngày mai người cùng Hoàng Tứ đây cầm thư đem đi.

Hoàng Tứ chào hỏi Đại An, hẹn hôm sau đi sớm rồi lạy tạ mà về.

Tây Môn Khánh trở lại thư phòng bảo Ôn tú tài viết thư để ngày mai Đại An cầm đi. Lát sau thấy ngoài trời tuyết rơi mỗi lúc một nhiều, trông như muôn ngàn ánh hoa lê bay lả tả.

Cảnh hoa viên trong tuyết thật vô cùng đẹp mắt. Tây Môn Khánh sai đem thêm rượu quý ra, lại bảo Trịnh Xuân lấy đàn ra cùng với Xuân Hồng đàn hát.

Đang uống rượu nghe hát thưởng tuyết thì Cầm Đồng vào thưa:

- Hàn quản lý sai người đem thiệp tới trình gia gia.

Nói xong đưa tấm thiệp lên. Tây Môn Khánh cầm xem rồi bảo:

- Người ra ngoài thành gặp Nhiệm y quan nói giùm cho Hàn quản lý Cầm Đồng thưa:

- Bây giờ muộn rồi, xin để sáng mai tôi đi sớm.

Tây Môn Khánh bảo:

- Ủ, sáng mai đi sớm cũng được.

Đại An đem bánh trái lên, mọi người cùng ăn, cả Kính Tế cũng được ngồi dự. Tây Môn Khánh sai Vương Kinh sẽ bớt thức ăn cho Trịnh Xuân ăn. Lại thưởng cho Trịnh Xuân hai chung rượu lớn. Trịnh Xuân quỳ đáp:

- Tôi không uống được rượu.

Bá Tước bảo:

- Đồ ngốc, trời lạnh như thế này có rượu mà không uống. Vả lại rượu gia gia thưởng cho người mà người không uống sao.

Vương Kinh đứng bên nói thêm:

- Nhị gia không biết, chứ tôi cũng không uống được rượu.

Bá Tước bảo:

- Thì mày cũng là đồ ngốc chứ sao. Bây giờ mày uống đỡ cho nó một chung đi. Từ xưa tới nay, người trên cho cái gì, người dưới không được phép chối từ.

Lại đứng dậy nói tiếp:

- Mày không biết uống thì để tao dạy mày uống.

Vương Kinh vội cầm lấy chung rượu, nhắm mắt nhắm mũi mà uống. Tây Môn Khánh cười bảo:

- Nhị gia kỳ khôi thật, nó không uống được thì bắt tội nó làm gì.

Bá Tước thấy Vương Kinh chỉ uống được nửa chung, bèn bảo Xuân Hồng uống nốt, rồi bảo Xuân Hồng hát vài khúc Nam.

Tây Môn Khánh nói:

- Bây giờ có Ôn tiên sinh đây, mình nên dùng tửu lệnh mà uống rượu rồi nghe nó hát mới thú.

Nói xong bảo Vương Kinh đem con súc sắc ra đưa cho Ôn tú tài, bảo Ôn tú tài bắt đầu. Ôn tú tài đứng dậy nói:

- Văn sinh đâu dám thất lễ, xin để Ứng nhị gia đây thì hơn.

Đoạn quay hỏi Bá Tước:

- Chẳng hay tôn hiệu là gì?

Bá Tước đáp:

- Tên hiệu là Nam Pha.

Tây Môn Khánh đùa:

- Hiệu gì mà lạ vậy, nam pha với chẳng nem pheo.

Bá Tước cười:

- Chỉ tài khôi hài trêu chọc người khác mà thôi.

Ôn tú tài bảo:

- Xưa nay không khôi hài thì làm sao vui cười được.

Bá Tước giục:

- Thôi, tiên sinh ban tửu lệnh đi, chần chờ mãi, nói lung tung làm gì.

Ôn tú tài nói:

- Xin vâng, vậy thì mỗi người gieo súc sắc một lần, giáp vòng thì gieo lại, gieo được số nào thì phải đọc một câu, bất cứ thi ca từ phú gì cũng được, nhưng số chữ trong câu phải bằng với số gieo, và trong số câu buộc phải có một chữ “tuyệt” vì hôm nay chúng ta uống rượu thưởng tuyết.

Nói xong bắt đầu gieo trước, súc sắc lật mặt lục.

Ôn tú tài đọc:

- Tuyết như hoa lê lả tả.

Đọc xong, uống một chung rượu nhỏ rồi chuyển sang cho Bá Tước. Bá Tước gieo mặt ngũ, rồi cứ ngồi thù nghĩ mãi không ra lấy một câu, cử vò đầu bứt tai nói:

- Thế này thì chết tôi rồi.

Đoạn tiếp tục nghĩ, mãi mới reo lên:

- Đây rồi, có ngay.

Nói xong liền đọc:

- Trời tuyết hoa mai nở trong tuyết.

Ôn tú tài bảo:

- Không được, như vậy số chữ đã không đúng, mà lại tới hai chữ tuyết.

Bá Tước gân cổ cãi:

- Thì chữ tuyết trước là tiểu tuyết, chữ tuyết sau là đại tuyết Tây Môn Khánh cười: .

- Thôi, bị phạt rồi, đừng có lôi thôi cãi chầy cãi cối nữa.

Đoạn sai Vương Kinh rót đầy một chung lớn để trước mặt. Xuân Hồng hát rằng:

Đêm lạnh trà không có Chạy tới thôn trên xin đỡ một chung Trời xuống tuyết Tuyết rơi mênh mông Tuyết phủ lâu đài rực rỡ Tuyết che quán rượu trời đông Đường về quên lối Ra xem hoa mai nở đẹp bên sông Nhà ai kia đàn ca réo rắt Nên đổ rượu nồng Tuyết vẫn xuống Như muôn ngàn tơ liễu giăng mắc không trung.

Khúc hát dứt, Bá Tước nâng chung rượu phạt uống cạn. Cùng lúc đó Lai An đem thêm đồ ăn ra, trong đó có ốc của Ái Nguyệt biếu và một đĩa đựng những viên tròn đen đen. Bá Tước lấy ngay một viên bỏ vào mồm nhai ngấu nghiến, thấy vị ngon ngọt vô cùng, có vẻ như một thứ trái cây được chế biến, bèn hỏi:

- Đại ca à, cái gì đây mà ngon thế?

Tây Môn Khánh bảo:

- Nhị ca thử đoán xem.

Bá Tước lẩm bẩm:

- Không biết là cái quả gì.

Tây Môn Khánh cười:

- Quả gì đâu, thôi nhị ca không biết rồi, đây là các vị thuốc bổ tán nhỏ ra luyện với mật ong quý, bên ngoài dùng bạc hà và lá cam bao lại rồi hấp lên, do đó mới có vị ngon thơm như vậy. Sáng ra mà ăn một viên này thì bổ phổi, hạ đờm, hạ hỏa, tiêu thực mà lại giải cơn say rượu, tên nó là Tố y mai.

Bá Tước chăm chú nghe rồi gật gù:

- Đại ca không nói thì làm sao tôi biết.

Đoạn quay sang Ôn tú tài: .

- Kìa tiên sinh, sao không dùng đi, ngon tuyệt.

Rồi quay lại bảo Vương Kinh:

- Lấy cho tao miếng giấy để tao gói hai viên đem về nhà cho vợ tao cùng thưởng thức.

Nói xong lại chỉ vào đĩa ốc bảo Trịnh Xuân:

- Còn món này có phải chính tay Ái Nguyệt làm không đây?

Trịnh Xuân quỳ xuống thưa:

- Quả thật là vậy, tôi đâu dám nói dối. Thưa thưa tôi mất bao nhiêu công lao và thời giờ mới làm được bấy nhiêu để đem lại hiếu kính gia gia đây.

Bá Tước bảo:

- Con nhỏ vậy mà khéo tay nhỉ, thân ốc đã lấy ra nguyên vẹn, rồi cuốn lại trông cứ y như con ốc sống.

Tây Môn Khánh bảo:

- Nhìn món ốc này tôi lại buồn, vì nhà này chỉ có Lục nương tôi là biết làm mà thôi. Nay thì nàng đã khuất rồi, làm sao tôi được ăn những món ăn của nàng.

Bá Tước bảo:

- Đại ca đừng buồn, Lục tẩu khuất rồi thì đã có Ái Nguyệt nó làm món ốc này, đại ca muốn ăn thì cứ bảo nó làm. Nếu không thì để nó về ở hẳn đây làm món ăn cho đại ca ăn.

Tây Môn Khánh đang buồn cũng phải nhồm dậy đánh Bá Tước một cái mà bảo:

- Đồ quý, chỉ được cái ăn nói bậy bạ.

Ôn tú tài nói:

- Nhị vị quả là thân thiết lắm, khó có những người bạn nào như thế.

Bá Tước nói càn:

- Thân lắm chứ, tiên sinh không biết, đây là cháu con trong nhà tôi.

Tây Môn Khánh có hơi men cũng nói bừa:

- Đâu có tôi là ông nội hân.

Kính Tế thấy hai người ăn nói suông sã hàm hồ thì đứng dậy bỏ ra ngoài.

Còn Ôn tú tài chỉ che miệng mà cười, rồi giục Tây Môn Khánh gieo súc sắc. Tây Môn Khánh chợt nhớ tới lượt mình, bèn gieo súc sắc, mặt tứ lật lên, liền nói:

- Tôi xin đọc một câu trong bài ca Hương la đối câu đó là Hoa lê tựa tuyết.

Bá Tước lại bô bô:

- Không được rồi, đây đâu phải là một câu, gì chứ bài ca là tôi thuộc lắm chứ, câu đó có tất cả chín chữ cơ mà, đó là câu đông quân tình tha thiết, hoa lê tựa tuyết, thôi uống rượu phạt đi.

Nói xong đưa tay rót đầy một chung lớn để trước mặt Tây Môn Khánh rồi bảo Xuân Hồng:

- Người chọn bài gì hay thì hát cho gia gia người thọ phạt.

Xuân Hồng vỗ tay làm nhịp mà hát.

Bữa tiệc kéo dài tới lúc chạng vạng. Tây Môn Khánh sai đốt đèn. Bá Tước bảo Ôn tú tài gieo súc sắc lần sau cùng để chấm dứt tửu lệnh. Ôn tú tài gieo được mặt lục, đang nghĩ câu thơ để đọc thì chợt nhìn thấy trên thảm bình phong bên cạnh có đôi liễn viết rằng Chiều lạnh gió đùa tơ liễu. Vườn xuân tuyết điểm cánh mai, bèn đọc:

- Vườn xuân tuyết điểm cánh mai.

Bá Tước vội xua tay:

- Không được không được, câu đó không phải là do tiên sinh nghĩ ra, phải uống rượu phạt.

Xuân Hồng bước tới rót đầy một chung rượu lớn để trước mặt Ôn tú tài.

Ôn tú tài đã say, nay phải uống thêm một chung rượu lớn nữa, nên cứ gục vào thành ghế mà ngủ gà ngủ gật, lát sau thì đứng dậy cáo từ. Bá Tước muốn giữ lại nhưng Tây Môn Khánh bảo:

- Thôi, tiên sinh đây vốc vạc văn nhân, không uống được nhiều đâu, đừng nên ép.

Đoạn quay lại bảo Họa Đồng:

- Người đưa tiên sinh về bên đó nghỉ ngơi.

Ôn tú tài lão đảo đứng dậy vái chào mà về, Họa Đồng đi theo.

Bá Tước bảo:

- Tửu lượng yếu quá, mới uống chút ít mà đã say rồi.

Hai người lại tiếp tục chén tạc chén thù.

Mãi sau Bá Tước mới đứng dậy cáo từ. Tây Môn Khánh bảo:

- Trời tuyết đường trơn, nhị ca lại hơi say, đi đứng nên cẩn thận.

Bá Tước dặn:

- Sáng mai đại ca nhớ bảo Đại An đem thư đi giùm cho Hoàng Tứ.

Tây Môn Khánh đáp:

- Tôi nhớ rồi, ngày mai là nó đi sớm.

Nói xong thưởng tiền cho Trịnh Xuân rồi cho về. Trịnh Xuân lạy tạ rồi cáo từ. Bá Tước vén màn bước ra, thấy trời tối, đất trơn, liền mượn một cái đèn rồi cùng về với Trịnh Xuân.

Tây Môn Khánh tiễn vài bước rồi nói đùa:

- Thôi, hai cha con về cho bình an nhé.

Bá Tước quay lại bảo:

- Không cần nói nhiều, tôi sẽ dạy cho con gái Ái Nguyệt của tôi một trận.

Tây Môn Khánh cười ha hả quay vào, sai gia nhân dọn dẹp bàn tiệc, rồi bảo Cầm Đồng che dù đem đèn đưa mình tới phòng Kim Liên, nhưng cổng nhỏ từ hoa viên sang phòng Kim Liên đã đóng chặt, Tây Môn Khánh quay về phòng Bình Nhi gõ cửa, Tú Xuân ra mở cửa. Cầm Đồng đưa Tây Môn Khánh vào rồi quay ra. Tây Môn Khánh bước vào phòng ngoài hỏi:

- Cúng cơm chiều chưa?

Như Ý đứng cạnh thưa:

- Dạ vừa mới cúng xong.

Tây Môn Khánh ngồi xuống tràng kỷ sai Tú Xuân cởi bỏ mũ áo. Như Ý biết Tây Môn Khánh định nghỉ đêm ở đây, vội dọn giường màn chăn gối rồi mời Tây Môn Khánh vào trong nghỉ ngơi. Ngoài này Như Ý cùng Tú Xuân đi ngủ.

Lát sau, Tây Môn Khánh gọi đem trà. Như Ý vội đem trà vào Tây Môn Khánh bảo:

- Người ráng hầu hạ ta, ta sẽ đối xử với người như là lúc Lục nương còn sống vậy.

Như Ý tình khôn đáp:

- Gia gia không dặn, tôi cũng phải tận lực hầu hạ gia gia, tôi xin thề với trời đất quỷ thần như vậy. Gia gia không chê tôi xấu xí quê mùa thì thỉnh thoảng gia gia để mắt cho cũng là may mắn cho tôi rồi.

Tây Môn Khánh bèn hỏi:

- Người năm nay bao nhiêu tuổi?

Như Ý đáp:

- Năm nay tôi đã ba mươi một tuổi rồi.

Tây Môn Khánh bảo:

- Nếu vậy thì kém ta một tuổi.

Nói xong cầm tay Như Ý kéo xuống. Như Ý sung sướng nghẹn lời. Đêm đó, Tây Môn Khánh thấy Như Ý biết nói chuyện và tỏ ra khéo léo mặn nồng trong việc gói chần thì hài lòng lắm.

Sáng dậy, Như Ý đã lo lắng cho Tây Môn Khánh đủ thứ, từ đôi dép xỏ chân đến chậu nước rửa mặt, cái lược chải đầu, nhất nhất đều ân cần khéo léo.

Lúc Tây Môn Khánh lên nhà trên, Như Ý nói:

- Tôi thiếu áo mặc, gia gia cho tôi đi. .

Tây Môn Khánh bèn gọi gia nhân tới bảo:

- Người chạy ra tiệm nhà, lấy ba xấp lụa về cho Như Ý và hai a hoàn đây đi may áo.

Nói xong bước ra.

Từ đó Tây Môn Khánh thường lén Nguyệt nương để cho Như Ý tiền bạc, lụa vải và đồ trang sức. Như Ý lại khôn ngoan, biết lựa đúng lúc để xin, nên xin gì được nấy.

Hôm sau, không hiểu sao Kim Liên dò xét biết chuyện, liền vào thượng phòng nói với Nguyệt nương:

- Đại nương ơi, sao Đại nương không nói rõ cho lão già vô liêm sỉ vài câu chữ để thế này sao được. Đêm hôm kia lão già xuống phòng ngủ với con khốn Như Ý cả một đêm, lại cho nó quần áo tiền bạc. Đại nương còn nhớ chuyện vợ chồng thằng Lai vượng không? Nếu không ngăn cản từ bây giờ rồi lỡ con khốn đó có con rồi làm sao? Con khốn đó tính tình lăng lơ, lúc đó biết có con của lão già nhà mình hay không. Đại nương phải tính trước đi kẻo rồi chuyện vỡ lở ra thì phiền lắm đó.

Nguyệt nương chán nản đáp:

- Cái gì các người cũng xúi tôi nói, có gì thì mình tôi chịu. Các người biết chuyện, các người lại khôn ngoan, thì các người cứ nói, sao lại bắt tôi nói. Tôi bây giờ là người ngu ngốc, chẳng thiết gì cả.

Kim liên nghe vậy thì im lặng về phòng.

Tây Môn Khánh lên đại sảnh, thấy trời tạnh ráo, liền sai Đại An đem thư cùng Hoàng Tứ tới nhà Tiền Chủ sự. Lát sau Bình An vào thưa:

- Người của Địch gia tới lấy thư phúc đáp.

Tây Môn Khánh cho gọi vào, lấy thư đưa ra rồi hỏi:

- Sao hôm qua người không tới lấy?

Người đó là Vương cán biện đáp:

- Thưa tôi phải tới đưa thư cho Hầu Tuần phủ nên về đây chậm mất một ngày.

Tây Môn Khánh giao lễ vật rồi cho đi.

Sau đó Tây Môn Khánh sang cửa tiệm nước nhà kiếm điểm tiền bạc, cho đóng bao, rồi bảo Ôn tú tài viết thư cho các nơi. Lại sai chuẩn bị làm lễ cúng tài thần vào ngày hai mươi bốn để cúng xong là cho Thôi Bản, Lai Bảo, và Hàn quản lý cùng hai gia nhân là Vinh Hải và Hồ Tú lên đường xuôi Nam cất hàng.

Cùng viết thư và soạn lễ vật thật hậu để đưa cho Miêu viên ngoại ở Nam.

Mấy hôm sau, Tây Môn Khánh trút bỏ tang phục, ngồi tại đại sảnh ăn sáng, Nguyệt nương ngồi cạnh bảo:

- Ngày mồng năm đầu tháng đây là sinh nhật của tiểu thư bên Kiều thân gia, mình cũng phải có lễ vật sang mừng. Lỡ tục có câu rằng tiên thân, hậu bất cải không phải vì con trai mình đã chết mà mình lơ là với người ta.

Tây Môn Khánh bảo:

- Phải có chứ, không sao được.

Nói xong gọi Lai Hưng lên bảo mua các lễ vật, rồi sai Vương Kinh đem tới nhà Kiều đại hộ lặn dò gia nhân xong xuôi lại bảo Ôn tú tài viết thiệp, rồi Tây Môn Khánh vào thư phòng trong hoa viên.

Lát sau Đại An về thưa:

- Tôi đem thiệp của gia gia tới Tiền lão gia, Tiền lão gia coi xong là viết thư liền, tôi và con trai Hoàng Tứ đem lên phủ Đông Bình ngay, đưa cho Lôi lão gia. Lôi lão gia tức khắc hạ văn thư cho Đồng lão gia. Hiện hai cha con họ Tôn đã được thả ra rồi. Chỉ phải đóng mười lạng về tiền án phí mà thôi tuy nhiên trước đó cũng đã bị đánh ít chục trượng rồi. Tôi theo dõi sự việc, thấy xong xuôi, mới trở về thưa lại cùng Tiền lão gia rồi mới về đây. Tiền lão gia có gởi thiệp cho gia gia.

Nói xong đưa thiệp lên. Tây Môn Khánh thấy Đại An lanh lẹ, biết việc thì vui lắm, cầm thiệp coi thì đó là thiệp của Lôi lão gia gửi cho Tiền lão gia, thiệp viết rằng:

- Việc đã xử xong, Phùng Nhị trước đó có đánh mắng con nên đưa con mới gây chuyện ẩu đả, tự mình bị thương, cái chết không liên can gì đến vết thương.

Cha con họ Tôn không bị khép vào tội dâm thương trí mạng nên chỉ bị đánh ít trượng và nộp mười lượng rồi được về. Nay xin hồi báo. Văn sinh Lôi Khải Nguyên kính bái.

Tây Môn Khánh coi xong mừng lắm, hỏi:

- Hoàng Tứ bây giờ ở đâu?

Đại An đáp:

- Hiện đưa cha vợ và em vợ về nhà, ngày mai tất cả sẽ tới tạ ơn gia gia.

Cha vợ Hoàng Tứ còn thưởng cho tôi một lạng bạc.

Tây Môn Khánh bảo:

- Lấy tiền đó mua hài mà mang.

Đại An lạy chào rồi lui ra. Tây Môn Khánh nằm xuống giường mà ngủ, Vương Kinh khơi thêm lò sưởi rồi cũng lui ra.

Lát sau, Tây Môn Khánh nghe như có người vén rèm, vội nhìn ra thì thấy Bình Nhi bước vào, mình mặc áo gấm tía, quần lụa bạch, đầu tóc rối bời, dung nhan buồn khổ, bước tới gần giường nói:

- Chàng ơi, biết chàng nằm ngủ ở đây nên tôi đến báo cho chàng biết là thằng Tử Hư nó làm đơn thưa tôi, tôi bị giam trong ngục, mà huyết vẫn cứ ra dầm dề, dơ dáy cực khổ lắm. Hôm qua nhờ chàng làm lễ cầu siêu nên tôi được giảm tội, vậy mà Tử Hư còn không chịu, lại làm đơn để xin giam cầm tôi. Tôi vội tới báo cho chàng biết mà thôi, chứ lần này chưa chắc gì Tử Hư làm hại được tôi. Tuy nhiên tôi đến đây cũng là để dặn chàng phải đề phòng sự ám hại của kẻ tiểu nhân. Tôi bây giờ thì dù sao cũng yên thân rồi, nhưng còn chàng thì phải giữ gìn cẩn thận lắm mới được. Từ nay không nên uống rượu đêm ở ngoài.

Có đi đâu thì cố mà về nhà cho sớm. Bấy nhiêu điều tôi dặn, chàng phải ghi nhớ đừng quên.

Nói xong ôm lấy Tây Môn Khánh mà khóc. Tây Môn Khánh khóc hỏi:

- Nàng ơi, bây giờ nàng đi đâu, ở đâu, nói cho tôi biết đi.

Bình Nhi không nói gì, chỉ gỡ tay Tây Môn Khánh mà ra đi.

Tây Môn Khánh bàng hoàng tỉnh dậy, thì ra là một giấc mộng. Bên ngoài, trời đã trưa, Tây Môn Khánh thương nhớ Bình Nhi, lòng đau như cắt.

Trong khi đó gia nhân của Kiều đại hộ là Kiều Thông đem thiệp sang mời dự tiệc sinh nhật, được dẫn vào gặp Nguyệt nương, Nguyệt nương hỏi:

- Gia gia đâu ?

Gia nhân thưa:

- Gia gia đang ngủ trong thư phòng tại hoa viên.

Nguyệt nương không dám làm rộn chồng, chỉ sai gia nhân đem rượu thịt khoản đãi Kiều Thông. Kim Liên bảo:

- Để tôi tới báo cho gia gia biết.

Nói xong đứng dậy, tới thư phòng trong hoa viên, vén rèm nhìn vào thấy Tây Môn Khánh đang ngồi trên giường trầm ngâm, bèn bước vào ngồi cạnh mà bảo:

- Chàng ơi, sao lại ngồi thừ người ra không nói không rằng thế này, chàng ngồi đây làm gì. Trong nhà không thấy chàngđâu, thì ra chàng ngủ ở đây.

Tây Môn Khánh im lặng. Kim Liên nhìn rồi hỏi:

- Sao mắt chàng lại đỏ lên vậy?

Tây Môn Khánh đáp:

- Chắc là tại tôi vừa ngủ dậy, còn ngái ngủ nên mắt đỏ lên chứ gì.

Kim Liên bảo:

- Ngái ngủ gì mà cứ như là khóc vậy?

Tây Môn Khánh nói:

- Đừng có lảm chuyện, tự nhiên sao lại khóc.

Kim Liên nói:

- Chắc là chàng tưởng nhớ tới người nào đấy thôi.

Tây Môn Khánh bảo:

- Chỉ nói bậy, có ai đâu mà tưởng với nhớ.

Kim viên trắng trợn: .

- Có chứ sao không Bình Nhi là người tưởng, nhũ mẫu Như Ý là người nhớ, còn chúng tôi là những người quên chứ sao.

Tây Môn Khánh bảo:

- Thôi đừng có ăn nói bậy bạ nữa, nghe tôi hỏi chuyện đàng hoàng đây.

Hôm tắm liệm cho Bình Nhi, các nàng cho Bình Nhi mặc những quần áo gì?

Kim viên hỏi lại:

- Chàng hỏi làm gì vậy?

Tây Môn Khánh đáp - Chẳng làm gì cả, chợt nhớ thì hỏi vậy thôi.

Kim viên bảo:

- Chàng hỏi tất là có duyên cớ gì đây, nhưng thôi, chàng đã hỏi thì tôi cứ nói. Hôm tắm liệm cho Lục thư thì chúng tôi mặc cho Lục Thư hai bộ quần áo, bộ ngoài gồm áo đoạn trắng và quần sa vàng, bộ trong là áo gấm tím và quần lụa bạch. Trong cùng là cái áo lót đại hồng.

Tây Môn Khánh chỉ gật đầu im lặng. Kim Liên lại hỏi:

- Nếu chàng không tưởng nhớ tới Lục thư thì hỏi như vậy làm gì?

Tây Môn Khánh chậm rãi:

- Tôi vừa nằm mộng thấy Bình Nhi.

Kim Liên nói:

- Mộng mị là do mình tưởng tượng ra mà thôi, làm gì có thật. Dù sao thì Lục thư đã chết rồi, vậy mà chàng cứ tơ tưởng mãi người chết thì được chàng nghĩ tới, còn người sống thì bị chàng bỏ quên. Chúng tôi đang sống đây mà còn bị bỏ quên như thế này thì lúc chết đi còn ai nghĩ tới nữa.

Tây Môn Khánh bảo:

- Thôi đi, có cái miệng chỉ ăn nói hàm hồ.

Kim viên nói:

- Tôi là cứ đi guốc vào bụng chàng rồi.

Tây Môn Khánh im lặng nhìn Kim liên, thấy Kim Liên đầu thắt chiếc khăn kim xích, tóc cài cây trâm thúy mai, cổ đeo chuỗi ngọc châu thúy, tất cả đều là do Bình Nhi đã tặng cho Kim liên, thấy vật cũ lại càng thêm nhớ người xưa. Tây Môn Khánh thấy lòng đau như cắt.

Bồng Lai An bước tới ngoài rèm thưa:

- Có Ứng nhị gia tới.

Tây Môn Khánh bảo:

- Mời vào đây.

Lai An vừa định quay ra thì Kim liên vội đứng lên gọi ầm ỹ:

- Thăng trời đánh thánh đêm kia, mây có tử tử không, đợi ta ra rồi hãy mời người ta vào chứ.

Lai An chỉ tay ra ngoài:

- Ứng nhị gia đang vào rồi kia kìa.

Kim Liên cuống lên:

- Thì chạy ra bảo tạm đứng lại đã.

Lai An chạy ra nói:

- Xin nhị gia tạm dừng bước đôi chút, trong thư phòng đang có người.

Bá Tước bèn rẽ vào hoa viên ngắm trúc. Kim Liên thấy vậy bèn vén rèm đi ra. Vương Kinh ra mời Bá Tước. Bá Tước vào vái chào Tây Môn Khánh rồi ngồi xuống. Tây Môn Khánh hỏi:

- Hai hôm nay sao không thấy nhị ca tới?

Bá Tước đáp:

- Đại ca ơi, tôi có chuyện rầu lắm.

Tây Môn Khánh sốt sắng:

- Chuyện gì vậy? Sao không nói với tôi?

Bá Tước đáp:

- Khổ lắm, tiểu thiếp tôi tới ngày mãn nguyệt khai hoa, mà trong nhà thì tiền bạc chẳng có. Đêm hôm kia, đang nửa đêm thì tiểu thiếp tôi đau bụng dữ dội, trong nhà lại chẳng có ai, có tên Ứng Bảo thì ông anh tôi lại sai nó ra ngoài thành có chút tôi đành phải nhờ bà hàng xóm là Trịnh lão nương đưa đi, tôi cầm đèn theo, vừa tới nơi thì tiểu thiếp tôi hạ sanh ngay.

Tây Môn Khánh vội hỏi:

- Trai hay gái?

Bá Tước đáp:

- Trai Tây Môn Khánh cười:

- Thật là đồ ngọc sinh con trai mà rầu với khổ nỗi gì? Có phải tiểu thiếp Xuân Hoa không?

Bá Tước cười:

- Đúng là dì Xuân Hoa nó sanh con trai đấy.

Tây Môn Khánh bảo:

- Nhị ca thật là đồ quý, ai bảo đa mang cầm cáp làm gì, nhị tẩu ở nhà chỉ thêm bực mình mà thôi.

Bá Tước bảo:

- Không con thì mới phải đa mang chứ, bây giờ có con trai khác nào như gấm thêm hoa. Có điều là trời đông tháng giá thế này mà gia đình không đủ áo lạnh mà mặc, nhà lại neo người, con gái lớn tôi cũng đã đi xa, ông anh thì chẳng giúp được gì cả, hóa nên trăm sự chỉ còn biết trông cậy cả vào đại ca mà thôi.

Tiền nội tôi thì cứ cần nhả tiền bạc, ngày mai là thằng nhỏ được ba ngày, phải có cái gì để cáo tri cho thân bằng quyến thuộc chứ. Lại còn đến ngày đầy tháng, lấy tiền đâu mà lễ lạc ăn uống đây. Chắc tới mấy ngày đó tôi phải kiếm ngôi chùa nào đến xin tá túc ít lâu, rồi ở nhà muốn ra sao thì ra.

Tây Môn Khánh cười:

- Nhị ca cứ đi đi, tướng nhị ca có thể làm hòa thượng được đó của nhà chùa thiếu gì, không sợ nghèo đói nữa.

Bá Tước chỉ im lặng. Tây Môn Khánh dụ giọng:

- Thôi, đừng rầu với khổ nữa, nhị ca cần bao nhiêu, để tôi đưa cho mà chi dùng.

Bá Tước tươi ngay nét mặt đáp:

- Chừng hai chục lạng thì đủ dùng, nhưng xưa nay tôi phiền đại ca nhiều quá rồi, bây giờ tùy đại ca muốn cho tôi bao nhiêu cũng được. Hay là để tôi làm giấy nợ vậy.

Tây Môn Khánh gạt đi:

- Chỗ anh em kết nghĩa với nhau, cái gì mà giấy với tờ, nợ với nần.

Đang nói chuyện thì Lai An đem đồ ăn ra. Tây Môn Khánh bảo:

- Người để đây rồi gọi Vương Kinh cho ta.

Wương Kinh chạy ra chấp tay đứng chờ, Tây Môn Khánh bảo:

- Người vào nhà trong thưa với Đại nương, là dưới nệm giường ta vẫn nằm có hai gói bạc hôm nợ Tống tuần án đưa để làm tiệc, Đại nương lấy ra, đưa cho người đem ra đây cho ta.

Wương Kinh vâng lời quay vào, lát sau đem gói bạc ra. Tây Môn Khánh đưa cho Bá Tước mà bảo:

- Gói này là năm chục lạng, nhị ca cầm về mà chi dùng. Gói còn nguyên, chưa ai đụng tới, nhị ca thử mở ra coi lại xem sao.

Bá Tước ngần ngại:

- Nhiều quá.

Tây Môn Khánh bảo:

- Thừa thì để may quần áo, mua hài mua mũ cho cháu, rồi ngày đầy tháng còn phải lo liệu sao cho coi

được chứ.

Bá Tước nói nhỏ:

- Đại ca dạy rất phải.

Nói xong mở gói bạc ra, thấy toàn là bạc tốt sáng ngời, trong lòng vui sướng lắm, vội đứng dậy vái tạ Tây Môn Khánh:

- Thịnh tình của đại ca, tôi quyết chẳng bao giờ quên.

Tây Môn Khánh cười:

- Nói gì vậy, tôi đối với nhị ca từ trước tới nay như thế nào nhị ca không biết hay sao, cho nên nhị ca có chuyện gì là đã có tôi.

Đoạn nói đùa:

- Đây, mà thằng nhỏ đó chưa chắc là con của nhị ca đâu, có thể là con của hai chúng mình đó, để rồi sau ngày đầy tháng, Nhị ca bảo Xuân Hoa nó đến đây hầu hạ tôi ít ngày thì tiền vốn tiền lời gì, tôi không tính đâu.

Bá Tước bảo:

- Xuân Hoa bây giờ nó gầy gò xấu xí lắm.

Hai người nói đùa cười giỡn một hồi rồi Bá Tước hỏi:

- À, còn chuyện cha vợ Hoàng Tứ tới đâu rồi?

Tây Môn Khánh đáp:

- Nhận được thư của Tiền Chủ sự là Lô Bình bị thả ngay cha con họ Tôn ra, chỉ bắt nạp mười lạng bạc, trước đó có bị đánh ít trượng mà thôi.

Bá Tước bảo: .

- Thật là may phúc cho Hoàng Tứ, hắn có đốt đuốc tìm khắp nơi cũng không tìm ra người nào khác để xin cứu vớt cho cha vợ và em vợ hắn. Tiền bạc của hắn đưa, đại ca cứ lấy ra mà mua lễ vật biếu tạ Tiền lão gia. Còn hắn thì bắt hắn phải làm một tiệc thật lớn để anh em mình tới mua vui một ngày mới được. Nếu đại ca không nói thì để tôi gặp hắn tôi nói cho. Em vợ hắn thoát khỏi tội chết, đâu phải dễ gì.

Hai người tiếp tục trò chuyện vui vẻ. Trong khi đó, tại thượng phòng Ngọc Lâu tới nói với Nguyệt nương:

- Mạnh Duệ em trai tôi chỉ còn mấy hôm nữa lại lên đường đi Xuyên Quảng để mua hàng, nên hôm nay tới đây để cáo từ gia gia, hiện Mạnh Duệ đang ngồi chờ tại phòng tôi. Gia gia ở đâu, xin Đại nương sai gia nhân tới thưa giùm một câu.

Nguyệt nương bảo:

- Gia gia đang chuyện trò ăn uống gì với Ứng nhị ca tại thư phòng trong hoa viên. Hồi nầy Kiều Thông sang đây đưa thiệp mời ăn sinh nhật. Ngũ nương có vào thư phòng, bảo là nói cho gia gia biết, rồi tính xem ngày mai có đi hay không. Trong này tôi giữ tên Kiều Thông lại, mời ăn uống. Vậy mà chờ cả nửa ngày nửa buổi mới thấy Ngũ nương từ thư phòng đi ngang đây. Tôi có hỏi là đã nói gì với gia gia về vụ ăn sinh nhật bên Kiều thân gia chưa. Ngũ nương im lặng rồi mãi mới bảo là quên không nói, mấy tấm thiệp thì vẫn ở trong tay áo. Thật chẳng hiểu là người gì nữa, ở cả ngày buổi ngoài đó làm những chuyện gì, mà có chuyện đó lại quên. Tôi tức quá mắng cho mấy câu bây giờ về phòng rồi.

Ngọc Lâu im lặng ngồi nghe. Bỗng thấy Lai An vào, Nguyệt nương bảo:

- Ra mời gia gia vào đây, có Mạnh Nhị cữu đang đợi.

Lai An ra thư phòng thưa lại. Tây Môn Khánh đứng dậy bảo Bá Tước:

- Tôi vào một chút rồi trở ra ngay, nhị ca đừng về nhé.

Nói xong bước vào hậu phòng.

Nguyệt nương trước hết nói chuyện về việc Kiều Đại hộ mời ăn sinh nhật.

Tây Môn Khánh bảo:

- Ngày mai chỉ một mình nàng đi là được rồi, mình đang có tang, kéo cả nhà đi ăn uống không tiện.

Nguyệt nương lại nói:

- Có Mạnh nhị cữu tới từ già, vì một hai ngày nữa là nhị cữu lên đường đi Xuyên Quảng cất hàng, hiện đang ngồi chờ tại phòng tam nương đó. À, mà vừa rồi chàng sai lấy tiền làm gì vậy?

Tây Môn Khánh đáp:

- Ứng nhị ca đến mượn tôi ít tiền để trang trải chuyện nhà, người thiệp là Xuân Hoa vừa mới sinh con trai.

Nguyệt nương bảo:

- May quá nhỉ, Ứng nhị ca gần ấy tuổi rồi mà bây giờ mới được con trai đó. Ứng nhị tẩu chắc cũng mừng lắm. Để hôm nào tôi phải mua ít đồ tới tặng mừng mới được.

Tây Môn Khánh bảo:

- Không việc gì phải vội, sẽ bắt Ứng nhị ca làm tiệc đầy tháng thật lớn mời vợ chồng mình tới, lúc đó cho gì thì cho, tôi cũng muốn xem Xuân Hoa hồi này ra sao.

Nguyệt nương cười:

- Chỉ được cái vậy thôi, người ta đã có chồng có con rồi thì thôi chứ.

Đoạn quay sang bảo Lai An:

- Người sang mời Mạnh nhĩ cữu qua đây.

Lát sau Ngọc Lâu dẫn Mạnh Duệ sang chào, Tây Môn Khánh nói vài câu chuyện rồi mời Mạnh Duệ ra thư phòng gặp Bá Tước, rồi sai gia nhân đem thêm rượu thịt ra, lại bảo Đại An:

- Người sang nhà đối diện mời Ôn tiên sinh qua đây cho vui.

Lai An đi một lát rồi trở vào thưa:

- Ôn tiên sinh không có nhà, nghe nói là đi thăm Nghê tiên sinh rồi.

Tây Môn Khánh bảo:

- Vậy thì mời cậu Kính Tế ra đây.

Lát Sau Kính Tế ra vái chào mọi người, Tây Môn Khánh bảo:

- Ngồi đây tiếp nhĩ cữu.

Đoạn quay hỏi Mạnh Duệ.

- Bao giờ nhĩ cữu lên đường, mà đi trong bao lâu?

Mạnh Duệ đáp:

- Mồng hai này thì tôi lên đường. Việc chính là đi Kinh Châu mua chỉ đem sang Xuyên Quảng bán rồi mua sập ong ở Xuyên Quảng đi bán chỗ khác.

Chuyến đi này không thể định trước, có thể là một hai năm mới về. Lướt đi thì tôi lần lượt qua Hà Nam, Thiểm Tây, Hán Châu, lướt về thì về bằng đường thủy, vừa đi vừa về cũng phải tới bảy tám ngàn dặm đường.

Bá Tước hỏi:

- Chẳng hay Nhĩ cữu niên kỷ năm nay bao nhiêu?

Mạnh Duệ đáp:

- Tại hạ năm nay mới hai mươi sáu.

Bá Tước bảo:

- So với chúng tôi thì Nhĩ cữu hãy còn ít tuổi mà đã biết nhiều nơi quá, chẳng bù cho tôi, suốt đời chỉ ru rú xó nhà, chẳng đi được đến đâu.

Mọi người tiếp tục trò chuyện, gia nhân đem thêm rượu và đồ ăn lên, Mạnh Duệ ăn uống tới chiều mới đứng dậy cáo từ.

Tây Môn Khánh cùng Bá Tước và Kính Tế tiếp tục bữa tiệc. Lát sau gia nhân mua vàng mã về, vào thưa với Tây Môn Khánh, Tây Môn Khánh sai Kính Tế đem vào cho Nguyệt nương để Nguyệt nương xếp bày

biện trên bàn thờ Bình Nhi, đoạn bảo Bá Tước:

- Hôm nay là tuần lục thất của Lục nương tôi, phải làm lễ tụng kinh đốt vàng.

Bá Tước đáp:

- Mau quá nhỉ, Lục tẩu mất đi đã nửa tháng rồi.

Tây Môn Khánh nói:

- Mồng năm này là tuần đoạn thất, lại phải làm lễ tụng kinh cầu siêu nữa.

Bá Tước bảo:

- Lần này thì đại ca chỉ nên cho niệm kinh Phật mà thôi.

Tây Môn Khánh đáp:

- Đúng vậy, lúc sinh thời, Lục nương tôi thường nhờ hai vị sư bà tụng kinh Huyết hồn, lần này tôi và Đại nương tôi cũng định là mời hai vị sư bà đó và ít tăng ni nữa để tụng kinh Phật.

Bá Tước thấy trời đã chiều, bèn đứng dậy vái tạ:

- Ôn lớn của đại ca hôm nay, đến chết tôi cũng không quên. Bây giờ cũng muộn rồi, để đại ca lo đốt vàng cho Lục tẩu, tôi xin phép về, kéo ở nhà đang mong.

Tây Môn Khánh bảo:

- Chẳng ơn huệ gì hết, ngày đầy tháng này là chúng tôi ở đây kéo đến ăn mừng đó, nhị ca làm sao thì làm. Chúng tôi sẽ có quà mừng nữa.

Bá Tước bảo:

- Lại còn cho quà làm gì nữa.

Nói xong tươi cười vái chào mà về.

Tây Môn Khánh tiễn Bá Tước ra, rồi quay vào bảo gia nhân dọn bát đĩa, sau đó xuống phòng Bình Nhi. Nơi đây, Nguyệt nương đã sai Kính Tế và Đại An bày biện tươm tất. Hôm đó các tăng sĩ đạo sĩ tại miếu Ngọc Hoàng, chùa Vĩnh Phúc và chùa Báo ân đều có gửi sớ tới để cúng. Tây Môn Khánh bảo Nghênh Xuân dọn cơm canh lên, thắp hương đốt nến, rồi mời Nguyệt nương và các tiểu thiếp tới làm lễ đốt vàng cho Bình Nhi...

Hồi 69

Tây Môn Khánh làm lễ đốt vàng cho Bình Nhi xong thì tới phòng Kim Liên nghỉ ngơi.

Hôm sau Hoàng Tứ dẫn em vợ tới, hai anh em đem theo một con lợn làm sẵn, một vò rượu lớn và một đôi

vịt quay tới tạ ơn. Tây Môn Khánh không nhận.

Hoàng Tứ quỳ lạy rồi nói:

- Ôn cứu mạng của lão gia toàn thể gia quyến tôi cảm kích không cùng, nhưng chẳng eo gì để hiếu kính tri ân ngoài lễ mọn này để lão gia thưởng cho người dưới. Chẳng lẽ lão gia không nhận cho hay sao.

Mãi sau Tây Môn Khánh mới nhận rượu và vịt, còn lợn thì báo:

- Để người đem tạ ơn Tiên lão gia.

Hoàng Tứ nói:

- Lão gia làm như vậy thật khó cho chúng tôi vì chưa hết được lòng tri ân của chúng tôi. Tiện đây xin hỏi là hôm nào thì lão gia rảnh rang, để chúng tôi làm một tiệc mọn, mời lão gia và Ứng nhị gia tới chứng giám cho.

Tây Môn Khánh bảo:

- Ôi hơi đâu nghe lời Ứng nhị gia, nhị gia nói chơi để đánh lừa người đấy, đừng có bận tâm.

Hai anh em Hoàng Tứ lạy tạ rồi cáo từ.

Ngày mồng một tháng mười một, sau khi ở nhà môn ra. Tây Môn Khánh tới dự tiệc tại nhà Lý Tri huyện. Nguyệt nương một mình ngồi kiệu sai gia nhân đem lễ vật sang dự tiệc sinh nhật con gái Kiều Đại hộ. Quá trưa, Tiết sư bà vì nghe nói là mồng năm thì Nguyệt nương làm lễ tụng kinh nên mua một ít lễ vật rồi lên không cho Vương sư bà biết, một mình đem tới để gặp Nguyệt nương.

Nhưng Nguyệt nương vắng nhà, Kiều Nhi và Ngọc Lâu giữ Tiết sư bà lại uống trà mà bảo: .

- Đại nương chúng tôi dự lễ sinh nhật bên nhà Kiều thân gia, sư bà nên ở đây chờ, chắc là Đại nương muốn gặp sư bà nói chuyện đó.

Tiết sư bà bèn ở lại chờ. Trong khi đó Kim Liên nghe tin Tiết sư bà tới sức nhớ tới lời nói của Ngọc Tiêu, là Nguyệt nương có thai nhờ bùa phép và thuốc men của Tiết sư bà, gần đây Tây Môn Khánh lại ăn nằm với Như Ý, Kim Liên cũng sợ Như Ý tốt người, có thể có thai, sẽ được Tây Môn Khánh sủng ái, bèn tới mời Tiết sư bà về phòng mình, đưa cho một lạng bạc, bảo làm thuốc men và bùa phép cho mình. Hai người thăm thì to nhỏ.

Chiều đó Nguyệt nương về nhà, giữ Tiết sư bà ở lại một đêm.

Hôm sau Nguyệt nương đưa năm lạng cho Tiết sư bà để đến mồng năm làm lễ tụng kinh Kim Cương và kinh Hoa Nghiêm, Tiết sư bà giấu, không cho Vương sư bà biết, định là sẽ mời tám vị nữ tăng tới lập lễ đàn mà tụng kinh.

Hôm đó, khách khứa được mời đến dự lễ rồi ăn tiệc gồm Ngô Đại cữu, Ứng Bá Tước, Ôn tú tài, khách đàn bà có Ngô Đại cữu mẫu và Hoa Đại tẩu.

Hôm đó, Bá Tước đến, đem theo thiệp mời của Hoàng Tứ, nói là mồng bảy sẽ đặt tiệc tại nhà hát của Ái

Nguyệt, mời Tây Môn Khánh tới dự. Tây Môn Khánh xem thiệp xong cười bảo:

- Ngày mồng bảy tôi không rảnh, vì phải dự tiệc sinh nhật tại nhà họ Trương. Ngày mai thì rảnh. Mà tiệc này có mời ai nữa không?

Bá Tước đáp:

- Không có ai cả, chỉ có Lý Tam và tôi tới để thù tiếp đại ca thôi. Nghe nói là Hoàng Tứ còn gọi bốn đào hát tới hát Tây sương ký nữa.

Tây Môn Khánh gật đầu rồi nhắn Bá Tước nói với Hoàng Tứ đổi lại là ngày mồng sáu. Bá Tước hỏi:

- Hoàng Tứ có đem gì lại tạ ơn đại ca chưa?

Tây Môn Khánh đáp:

- Có nhưng tôi không nhận. Hoàng Tứ năn nỉ mãi, tôi mới nhận chút ít cho hân vui lòng, còn bao nhiêu tôi thêm một xấp lụa bạch, một xấp kinh đoạn và năm mươi lạng bạc sai đem tới tạ ơn Tiền lão gia.

Bá Tước bảo:

- Hai xấp lụa cũng phải ba chục lạng, như vậy một trăm lạng hân đưa, chỉ còn dư được hai chục lạng, đại ca có được gì đâu, vậy mà đã cứu mạng cho cha vợ và em vợ hân.

Tây Môn Khánh chỉ cười.

Trong khi lễ tụng kinh được tổ chức trong hoa viên thì tại đại sảnh mọi người ăn tiệc cho tới chiều. Lúc mọi người cáo từ. Tây Môn Khánh dặn Bá Tước:

- Ngày mai nhị ca cũng nên ghé qua đây đã.

Bá Tước đáp:

- Vâng, tôi nhớ rồi.

Nói xong cáo từ, cùng mọi người ra về.

Đám nữ tăng tụng kinh tới canh một mới làm lễ đốt vàng rồi cáo từ mà về.

Hôm sau, Tây Môn Khánh dậy sớm ra nha môn làm việc. Trong khi đó Vương sư bà hay tin về vụ lễ tụng kinh hôm trước, bèn tức tốc tới gặp Nguyệt nương nói:

- Làm sao mà mụ họ Tiết dám một mình tới đây nhận tiền làm lễ.

Nguyệt nương hỏi lại:

- Sao hôm qua không thấy sư bà tới? Nghe nói là sư bà dự tiệc sinh nhật bên Vương Hoàng thân phải không?

Wương sư bà dậm chân:

- Thế này thì con dâu phụ họ Tiết nó làm yêu làm quý rồi, mẹ ta nhận tiền rồi một mình làm lễ tụng kinh tại đây ngày mồng năm hôm qua, vậy mà mẹ dám nói láo là mồng sáu mới làm lễ để lừa gạt tôi. Tiền bạc mẹ nắm hết, có để cho tôi một đồng nào đâu.

Nguyệt nương bảo:

- Tiền bạc thì tôi đưa hết cho Tiết sư bà, nhưng còn một xấp vải thì vẫn còn giữ đây, để tôi đưa cho sư bà vậy.

Nói xong gọi Tiểu Ngọc lấy xấp vải ra, Vương sư bà nhận vải rồi hần học nói:

- Con dâu phụ họ Tiết này gớm thật, từ trước tới nay nó đã lấy biết bao nhiêu tiền của Lục nương rồi, bây giờ còn lễ tụng kinh cho Lục nương, nó cũng giành một mình. Tiền làm lễ ở đâu cũng là phải chia ra, vậy mà nó dám nắm hết.

Nguyệt nương hơi bức mình:

- Nghe Tiết sư bà nói là sư bà đã nhận năm lạng của Lục nương trước đây để làm lễ tụng kinh, sao giờ này chưa làm lễ tụng kinh cho Lục nương?

Vương sư bà trợn mắt đáp:

- Rồi chứ? Tuần ngũ thất của Lục nương vừa rồi tôi đã mời bốn vị sư bà nữa tới tụng kinh cho Lục nương rồi thôi. Tôi tổ chức lễ đàn tại am mà.

Nguyệt nương mỉa mai:

- Sư bà làm lễ tụng kinh cho Lục nương, sao không nói cho tôi một tiếng để tôi sai người đem ít tiền bạc và lễ vật tới.

Vương sư bà cứng họng không nói được gì, cúi mặt ngồi một lúc rồi cáo từ để đi tìm Tiết sư bà.

Tối gần trưa, Tây Môn Khánh vừa từ nhà môn về thì Bá Tước đã ăn mặc bảnh bao tới vái chào rồi bảo:

- Bây giờ cũng trưa rồi, mình đi là vừa. Hoàng Tứ cho người đến mời mấy bạn rồi đó.

Tây Môn Khánh thùng thình bảo Vương Kinh:

- Người sang mời Ôn tiên sinh qua đây đã.

Vương Kinh đi một lát trở về thưa:

- Ôn tiên sinh không có nhà, nghe nói là đi thăm bạn.

Bá Tước bảo:

- Ôn tiên sinh đi vắng rồi thì thôi, có chuyện gì sẽ dặn sau, bây giờ mình đi đi không lại trễ.

Tây Môn Khánh bảo Cầm Đồng:

- Lấy một con ngựa cho Ứng nhị gia cưỡi.

Bá Tước bảo:

- Thôi, tôi không cưỡi ngựa đâu, để tôi đi bộ tới trước, rồi đại ca ngồi kiệu tới sau.

Tây Môn Khánh đáp:

- Vậy thì đại ca cứ đi trước đi.

Bá Tước vái chào rồi bước ra. Tây Môn Khánh gọi đem kiệu tới, dẫn theo Đại An, Cầm Đồng và bốn tên quân hầu. Kiệu chưa kịp ra tới cổng thì thấy Bình An hộc tốc từ ngoài chạy vào, chặn kiệu lại mà thưa:

- Đại lão gia tại Công bộ tới báỉ kiến, có sai quân hầu đem thiệp tới trước báo tin, hiện kiệu đi sau, sắp tới.

Tây Môn Khánh hoảng lên, vội xuống kiệu quay vào bảo Lai Hưng cùng nhà bếp lo chuẩn bị tiệc rượu, rồi ngồi tại đại sảnh mà chờ.

Khoảng khắc, An Chủ sự, nay đã thăng chức Lang trung, ngồi kiệu tới cổng, rồi xuống kiệu bước vào. Tây Môn Khánh bước xuống thềm nghênh đón lên đại sảnh. An Lang trung mặc áo vân hoa đeo đai Hoa kim. Tây Môn Khánh cũng mũ áo chỉnh tề. Đôi bên thi lễ rồi phân ngôi chủ khách mà ngồi. Gia nhân đem trà lên, hai người uống trà nói chuyện hàn huyên. Tây Môn Khánh nói:

- Tiên sinh thăng chức mà văn sinh không có lễ đến mừng, thật là có lỗi.

Lúc trước có nghe tin, nhưng văn sinh đang bận chuyện tang nên không làm thế nào được.

An Lang trung nói:

- Tiên sinh có tang mà văn sinh cũng không tới điều được, đó cũng là có lỗi vậy. Lúc trước ở kinh, văn sinh có nói chuyện với Địch đại gia rồi, chẳng hay tiên sinh đã nhận được thư từ tin tức gì của Địch đại gia chưa?

Tây Môn Khánh vội đáp:

- Dạ đã thật là xa xôi mà Địch đại gia cũng để tâm lo cho, văn sinh cảm kích muôn phần.

An Lang trung bảo:

- Nếu vậy chắc tiên sinh đã biết là nội trong cuối năm nay là có tin mừng rồi phải không?

Tây Môn Khánh đáp:

- Văn sinh bất tài, chức nhỏ, đâu dám mong chuyện cao xa. Đâu được như tiên sinh đây tài cao chức lớn có công lao trong việc sửa sang sông ngòi để điều khiển muôn dân ngưỡng vọng.

An Lang trung nói:

- Tiên sinh quá khen, văn sinh chỉ là hàn nho được Thái sư thương mà đề bạt, nhân vừa rồi chuyện sông nước đa đoan, dân tình cùng cực, lại thêm đạo tặc nổi lên khắp nơi, chuyên chở hàng của triều đình đi tới đâu cũng bị ngăn trở, văn sinh sợ là không lo nổi chuyện này.

Tây Môn Khánh nói:

- Tiên sinh dậy như vậy chứ theo thiển kiến thì với tài ba đó, chỉ trong ít ngày, công việc hoàn thành tiên sinh tất lại được thăng quan tiến chức. Nhưng chẳng hay triều đình có ấn định thời hạn là bao lâu không?

An Lang trung đáp:

- Thánh thượng cho hạn là ba năm việc sông ngòi phải hoàn tất, thánh thượng cũng đang định sai quan tới tế thần sông nữa đó.

Trong khi nói chuyện thì bàn tiệc đã dọn xong. An Lang trung thấy vậy bèn nói:

- Văn sinh thưa thật là còn phải qua bái kiến bên Hoàng lão gia nữa.

Tây Môn Khánh nói:

- Nếu vậy thì văn sinh không dám lưu giữ lâu, chỉ xin tiên sinh ngồi lại đôi chút dùng chén rượu nhạt mà thôi.

Nói xong mời An Lang trung nhập tiệc. Bữa tiệc rất thịnh soạn, tuy gấp rút mà cũng gồm mười sáu món ăn. Rượu được rót ra những chung bằng vàng, Tây Môn Khánh tự tay nâng chung mời khách quý. An Lang trung chỉ ăn uống qua loa rồi đứng dậy cáo từ:

- Ngày khác văn sinh sẽ xin tới ngồi lâu nói chuyện. Tây Môn Khánh lưu giữ không được, phải đưa ra tận cổng.

An Lang trung lên kiệu, tiền hộ hậu ủng mà đi.

Tây Môn Khánh quay vào đại sảnh thay mũ áo rồi hỏi:

- Ôn tiên sinh đã về chưa?

Đại An đáp:

- Ôn tiên sinh chưa về, nhưng có Trịnh Xuân tới mời mấy lượt từ nãy tới giờ.

Tây Môn Khánh vội lên kiệu đi ngay. Trịnh Xuân về trước phi báo, Bá Tước và Lý Tam đang đánh cờ giết thì giờ, nghe nói Tây Môn Khánh tới, vội chạy ra nghênh tiếp. Hai chị em Ái Hương, Ái Nguyệt trang điểm lộng lẫy cũng vội bước ra đón chào.

Tây Môn Khánh vào ngồi tại phòng khách, Lý Tam, Hoàng Tứ tới thi lễ trước, rồi tới Trịnh bà, sau cùng là chị em Ái Hương, Ái Nguyệt lạy chào. Tiếp đó, mọi người an vị. Đại An đứng bên hỏi nhỏ:

- Kiệu cho chờ tại đây hay cho về?

Tây Môn Khánh bảo Đại An:

- Cho kiệu và quân hầu về.

Đoạn quay sang bảo Cầm Đồng:

- Người cũng về xem Ôn tiên sinh đã về chưa, nếu về rồi thì dùng ngựa mời tiên sinh tới đây ngay.

Hai gia nhân vâng dạ lui ra.

Bá Tước hỏi:

- Sao giờ này đại ca mới tới?

Tây Môn Khánh kể lại việc An Lang trung tới thăm và uống rượu.

Trịnh Xuân đem trà ra. Ái Hương nâng chung mời Bá Tước, Ái Nguyệt nâng chung mời Tây Môn Khánh. Bá Tước tiếp chung trà từ tay Ái Hương nhưng lại bảo Ái Nguyệt:

- Đáng lẽ nàng phải mời ta mới đúng.

Ái Nguyệt cong cớn:

- Nhị gia mà được tôi mời thì đã có phúc.

Bá Tước bảo:

- Con tiểu dâm phụ này ăn nói hay nhỉ, không coi khách ra gì nữa.

Ái Nguyệt nguyền dài:

- Hôm nay nhị gia đâu phải là khách.

Sau tuần trà, bốn đào hát ra lạy chào. Tây Môn Khánh hỏi tên tuổi rồi bảo:

- Lát nữa rồi hãy hát, mà chỉ nên đàn sáo thôi, đừng có trống phách ầm ỹ.

Hoàng Tứ ngồi bên thưa:

- Điều đó chúng nó đã biết rồi.

Bá Tước sợ Tây Môn Khánh lạnh, bèn sai Trịnh Xuân buông màn xuống và cho thêm than vào lò sưởi.

Lát sau Ôn Tú tài tới, mọi người nhập tiệc. Bữa tiệc thật linh đình. Tây Môn Khánh ngồi giữa, hai bên là hai chị em Ái Nguyệt, kế đó là Bá Tước, Ôn tú tài, Lý Tam và Hoàng Tứ. Anh em Trịnh Phụng, Trịnh Xuân đàn hát giúp vui.

Ôn tú tài hôm nay đội khăn quá kiêu, mặc áo lục vân. Bá Tước hỏi:

- Ôn tiên sinh hôm nay đi đâu mà cho tìm mãi không gặp? Mọi người đợi mãi.

Ôn tú tài nghiêng mình đáp:

- Văn sinh quả là có tội lỗi, vì tới bàn chuyện sách vở với vài người bạn đồng song nên không biết lão gia cho gọi, cho nên mới đến chậm như thế này.

Mọi người ăn uống chuyện trò. Hai ca công hát vài bài hát rồi bốn đào ra hát tiếp. Đang uống rượu nghe hát thì thấy Đại An vào thưa:

- Ngô Ngân thư sai Ngô Huệ và Lạp Mai đem trà sang biếu.

Nguyên Ngô Ngân Nhi ngụ tại con đường nhỏ sau nhà Ái Nguyệt, nghe nói Tây Môn Khánh đang uống rượu tại nhà Ái Nguyệt, thì sai đem trà sang. Tây Môn Khánh cho vào. Ngô Huệ và Lạp Mai quỳ lạy rồi thưa:

- Ngân thư chúng tôi sai đem trà sang để lão gia dùng.

Nói xong mở nắp quả ra, bưng khay trà còn bốc khói, mời mỗi người chung. Tây Môn Khánh cầm chung trà hỏi:

- Ngân Nhi ở nhà đang làm gì vậy?

Lạp Mai đáp:

- Ngân thư chỉ ở nhà nghỉ ngơi mà thôi, hôm nay không đi đâu cả Tây Môn Khánh uống xong chung trà, thưởng cho Ngô Huệ và Lạp Mai ba tiền rồi bảo:

- Về mời Ngân Nhi sang đây.

Ái Nguyệt nghe vậy vội dặn theo:

- Người về mời Ngân Nhi sang mau, để Trịnh Xuân đi theo luôn thể. Nếu Ngân Nhi không chịu sang thì Trịnh Xuân nhớ nói là từ nay ta sẽ không cộng tác với Ngân Nhi trong việc làm ăn nữa đâu.

Bá Tước cười:

- Lạ nhỉ, hai người có cái gì mà phải cộng tác làm ăn.

Ôn tú tài bảo:

- Nhị gia dạy như vậy là không thấu hiểu nhân tình, tự cổ có câu đồng thanh tương ứng, đồng khí tương cầu. Hai người ở gần nhau, quý mến nhau, lại cùng nghề nghiệp thì cộng tác làm ăn là chuyện đương nhiên, có gì làm lạ.

Ái Nguyệt bảo:

- Nhị gia cũng có thể cộng tác làm ăn với Trịnh Xuân nhà này chẳng hạn, kẻ thì hát người thì hát, cũng như nhau.

Bá Tước đốp chát ngay:

- Tao có cộng tác thì cộng tác với mẹ người ấy chứ.

Đám ca nữ lại bắt đầu hát, mọi người im lặng nghe. Ái Nguyệt và Bá Tước cũng không dấu khẩu nữa. Khúc hát dứt.

Tây Môn Khánh gọi một ca nữ họ Hàn tới hỏi:

- Người là thế nào trong gia đình họ Hàn?

Ái Nguyệt bảo:

- Gia gia không biết nó đâu, nó là cháu gái của Hàn Kim Xuyên đó, có tiểu danh là Tiêu Sầu Nhi, năm nay mới mười ba tuổi Tây Môn Khánh ngắm nghía rồi bảo:

- Con nhỏ này lớn lên nhất định là trang tuyệt sắc đây, cử chỉ lạnh lợi mà lại hát hay nữa.

Đoạn bảo Tiêu Sầu tới chuốc rượu cho mình. Tiêu Sầu rụt rè tới chuốc rượu. Hoàng Tứ đôn đốc đem thêm thức ăn và rượu, rồi ân cần mời mọc mọi người.

Lát sau thì Ngân Nhi tới, Ngân Nhi ăn mặc sang trọng, trang điểm lộng lẫy tươi cười bước vào lạy chào Tây Môn Khánh, rồi đứng dậy vái chào mọi người, nói câu vạn phúc.

Bá Tước bảo:

- Nực cười thật, mọi người chúng ta cùng ngồi trong tiệc mà người chỉ lạy chào có một mình cha nuôi người thôi, còn chúng ta đây thì người chỉ vái, thật là người coi khinh khách quá. Ta mà làm việc quan, nhất định không tha người, sẽ lôi người lên nha môn đánh cho ít trượng.

Ái Nguyệt bảo:

- Thôi nhị gia ơ, rõ thật không biết xấu hổ, chức tước không có mà đe dọa người ta.

Nói xong mời Ngân Nhi ngồi cạnh Tây Môn Khánh. Tây Môn Khánh bây giờ mới để ý Ngân Nhi thắt khăn trắng, bèn hỏi:

- Người để tang cho ai vậy?

Ngân Nhi đáp:

- Gia gia biết rồi mà còn cố tình hỏi, tôi để tang cho Lục nương chứ còn cho ai nữa.

Tây Môn Khánh nghe vậy hài lòng lắm, từ đó chỉ nghiêng mình sang trò chuyện với Ngân Nhi. Lát sau, Ngân Nhi đứng dậy bảo:

- Tôi đến từ nãy tôi giờ mà chưa vào chào ma ma, để tôi vào một phút.

Nói xong bước vào phòng trong chào hỏi Trình bà, sau đó lại trở ra bàn tiệc. Trong này Trình bà nói vọng ra:

- Ái Nguyệt ơi, con mời Ngân thư ngồi dự tiệc đi, bảo chúng nó cho thêm than vào lò sưởi kéo Ngân thư lạnh, rồi nhắc đem thêm đồ ăn nóng và hâm thêm rượu nhé.

Ngân Nhi lại ngồi cạnh Tây Môn Khánh. Hai người tiếp tục trò chuyện.

Ngân Nhi nói:

- Hôm nọ tuần đoạn thất của Lục nương, tôi không tới được, thật là có lỗi.

Tây Môn Khánh nói:

- Nhưng người có đem trà lại, ta cảm tạ lắm.

Ngân Nhi nói:

- Hôm đó chúng tôi chỉ có ít trà xấu đem tới để gia gia cho người dưới dùng, vậy mà gia gia tặng lại biết bao thứ quý giá, mẫu thân tôi thấy vậy hoảng sợ lắm. Hôm đó đằng nhà có làm lễ tụng kinh chẳng?

Tây Môn Khánh đáp:

- Cũng có mười mấy vị nữ tăng tới tụng kinh tại nhà nhưng ta chẳng mời bạn bè thân quyến gì cả, sợ làm phiền người ta nhiều quá.

Bữa tiệc vẫn tiếp tục. Lát sau Ngân Nhi hỏi:

- Đại nương và các nương nương vẫn mạnh?

Tây Môn Khánh đáp:

- Cũng vẫn mạnh khỏe bình thường.

Ngân Nhi nói:

- Từ sau ngày Lục nương mất đi, chắc gia gia buồn nhớ lắm Tây Môn Khánh rầu rầu:

- Nhớ chứ sao không, hôm nọ ta ngủ tại thư phòng, mộng thấy Lục nương về than khóc dạn dò.

Ngân Nhi nói:

- Lục nương mất đi gia gia nhớ thương quá mà sinh ra mộng寐 đầy thôi.

Mọi người thấy Tây Môn Khánh và Ngân Nhi nói chuyện, thì không ai dám nói lời nào, khiến cho bữa tiệc trở nên trầm lặng buồn tẻ. Bá Tước bèn nói ông ổng:

- Tiệc gì mà buồn thế này, nếu không có ai chuốc rượu đàn hát thì tôi về đây.

Lý Tam Hoàng Tứ vội giục hai chị em Ái Nguyệt chuốc rượu và đàn hát.

Hai chị em chuốc rượu cho Tây Môn Khánh và Bá Tước xong thì lấy đàn ra.

Ngân Nhi cũng đứng dậy cùng hát. Tiếng hát ba người quyện lẫn tiếng đàn tạo thành những âm thanh du dương thánh thót. Bài hát dứt, Tây Môn Khánh bảo Bá Tước:

- Hai đứa nó hát hay quá, nhị ca có thể thưởng cho mỗi đứa một chung rượu chăng?

Bá Tước bảo:

- Được chứ, để đó tôi. Tôi sẽ ban ơn cho chúng nó.

Ái Nguyệt nguyền dài:

- Thật chẳng lẽ giữa bàn tiệc như thế này mà tôi lại mắng cho nhị gia một trận chứ nhị gia ăn nói hàm hồ quá lắm rồi.

Tây Môn Khánh chỉ cười. Bá Tước đứng dậy lấy ba cái đĩa đã hết đồ ăn, đổ đầy rượu vào rồi bảo:

- Nay, ta đích thân rót rượu mời các nàng đây, nếu các nàng không chịu uống thì ta sẽ đổ lên đầu cho mà coi.

Ái Hương nói:

- Hôm nay tôi kiêng rượu.

Ái Nguyệt nói:

- Nhị gia quỳ xuống gọi tôi bằng dì, rồi đưa rượu lên miệng tôi, tôi mới chịu uống.

Bá Tước quay sang Ngân Nhi:

- Ngân Nhi, còn ngươi có nói gì không?

Ngân Nhi đáp:

- Hôm nay trong người tôi không khỏe, không uống được nhiều.

Ái Nguyệt nói:

- Nếu nhị gia không chịu quỳ xuống dâng rượu thì ngàn năm tôi cũng không chịu uống.

Hoàng Tứ nói thêm vào:

- Nhị gia ơi, thôi chịu khó quỳ xuống một chút đi, nhị gia không chịu quỳ thì đâu có vui.

Ái Nguyệt bảo:

- Cứ quỳ xuống đi, tôi chỉ uống một hai hớp thôi, không phải quỳ lâu đâu mà sợ.

Bá Tước quay sang Ôn tú tài:

- Ôn tiên sinh coi, thế này thì chịu sao nổi mấy con tiểu dân phụ cơ chứ, chúng nó bức bách tôi thế này thì

đến chết mất thôi.

Nói xong gượng gạo quỳ xuống. Ái Nguyệt khẽ vén tay áo, chìa ngón tay trở xinh như một búp măng non trắng muốt, trở vào Bá Tước mà bảo:

- Tên giặc kia vô lễ, dám xúc phạm tới dì Ái Nguyệt này, bây giờ ngươi phải hứa là không dám vô lễ với dì nữa thì dì mới chịu uống.

Bá Tước bí quá đành phải nói:

- Vâng, từ nay tôi không dám vô lễ với dì nữa.

Ái Nguyệt mới tiếp lấy đĩa rượu uống một hớp rồi đưa trả.

Bá Tước đứng dậy bảo:

- Cái con dâu phụ này giỏi thật, người không uống hết mà để thừa lại cho ai đây, chẳng lẽ người bắt ta phải uống thừa chẳng? Khôn hồn thì phải uống cho hết.

Ái Nguyệt bảo:

- Đó là tôi dành để thưởng cho nhị gia đó.

Nói xong đổ hết chỗ rượu còn lại vào mặt mũi quần áo Bá Tước. Bá Tước giấy nẩy lên đưa tay phủi áo quần lia lịa, miệng kêu inh ỏi:

- Chết tôi rồi, con dâu phụ này nó hại tôi rồi. Này, ta nói cho mà biết, đây là bộ quần áo mới may, ta mới vừa mặc lần đầu tiên, vậy mà người làm bẩn hết của ta rồi.

Mọi người cười ầm cả lên. Bá Tước cũng về chỗ ngồi, bữa tiệc lại tiếp tục vui vẻ. Tối lúc trời chạng vạng tối mà mọi người vẫn còn say sưa uống rượu nghe hát. Tây Môn Khánh sai bẻ một cành mai vào đưa cho Ôn tú tài để làm tửu lệnh, Ôn tú tài nói:

- Có lão gia ở đây, tôi đâu dám vỗ lễ như vậy, lão gia phải bắt đầu mới phải chứ.

Tây Môn Khánh bên cầm cành mai đưa cho Ái Nguyệt để lần lượt chuyển đi quanh bàn tiệc. Ca nữ đàn hát bên tiệc, dứt một câu hát mà cành mai ở trên tay ai thì người đó phải uống một chung rượu lớn. Bữa tiệc nhờ đó thêm phần hào hứng.

Lát sau Ái Nguyệt sai đốt thêm đèn lên, rồi vào trong phòng trang điểm lại, đồng thời thay quần áo mới, rồi trở ra bàn tiệc. Ái Nguyệt mặc cái áo gấm hồi văn, cái quần kim lũ, chân đi đôi hài phượng đại hồng. Dưới ánh đèn, nhan sắc lại tăng thêm muôn phần diễm lệ. Tây Môn Khánh nhìn ngấm không chớp mắt. Nhưng sau đó lại nghĩ tới lời Bình Nhi khuyên nhủ trong giấc mộng là nên ít ăn uống ở ngoài, có đi thì phải về sớm, cho nên tuy đã ngà ngà say, lại đang ngồi trước sắc đẹp quyến rũ của Ái Nguyệt, Tây Môn Khánh cũng đứng dậy vào trong rửa tay rồi sửa soạn ra về. Trịnh bà vội sai a hoàn cầm đèn theo vào, lấy nước cho Tây Môn Khánh rửa tay. Tây Môn Khánh rửa tay xong trở ra, Ái Nguyệt bảo:

- Hôm nay gia gia nghỉ ở đây đi.

Tây Môn Khánh đáp:

- Không, ta phải về.

Đoạn ghé tai Ái Nguyệt nói nhỏ:

- Hôm nay có Ngân Nhi ở đây, ta ở lại e bất tiện. Vả lại ta đang làm quan, mà năm nay lại có cuộc khảo xét quan lại, e có tiếng thị phi không tốt. Thôi để hôm khác ta nghỉ lại với nàng.

Đoạn lại nói lớn: .

- Đa tạ nàng hôm nọ cho ta món ốc thật ngon, nhưng lại khiến ta đau buồn, bởi vì lúc sinh thời Lục nương làm món đó cũng rất ngon, nay Lục nương mất đi, trong nhà không còn ai làm được món đó nữa, cho nên ta càng thêm nhớ Lục nương.

Ái Nguyệt nói:

- Làm món đó cũng chẳng có gì là khó. À mà còn gói hạnh nhân thì sao?

Tây Môn Khánh đáp:

- Ôi nàng hỏi đến món đó làm gì. Hôm nàng cho người đem lại thì cái ông họ Ứng tham ăn này ăn hết ngay tức thì, còn lại chẳng bao nhiêu.

Ái Nguyệt nói:

- Thật đúng là giặc tham ăn mà, ai cho mà cũng ăn vậy không biết. Tôi cũng đa tạ gia gia về những quà tặng và các món ăn gia gia sai người đem cho.

Mẫu thân tôi ăn xong khen không tiếc lời đó. Nhất là món mai ướp, mẫu thân tôi trước đó bị ho, cả đêm vật vã không ngủ, đờm lại kéo lên, vậy mà mới ăn có một quả là thấy dễ chịu ngay, không ho nữa mà đờm cũng bớt. Cho nên chị em tôi chỉ được ăn vài quả, còn bao nhiêu mẫu thân tôi cất đi một chỗ để ăn dần.

Tây Môn Khánh bảo:

- Không sao, nếu nàng thích thì để mai ta sai gia nhân đem lại một ít để nàng ăn.

Quế Thư lại hỏi:

- Mấy hôm nay gia gia có gặp Quế Thư không?

Tây Môn Khánh đáp:

- Từ sau đám tang của Lục nương có thấy Quế Thư lại đâu mà gặp.

Ái Nguyệt nói:

- Tuần ngũ thất của Lục nương, Quế Thư có đem trà lại mà.

Tây Môn Khánh nói:

- Đâu có, chỉ có Lý Minh đem trà lại mà thôi.

Ái Nguyệt nói:

- Tôi có câu chuyện muốn thưa với gia gia.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Chuyện gì vậy ?

Ái Nguyệt ngẫm nghĩ rồi nói:

- Thôi, tôi chẳng nói nữa đâu, nói ra thì sợ chổ chị em với nhau, người khác lại bảo là vắng mặt họ tôi nói này nói kia, phiền phức lắm.

Nói xong lững thững đi vào phòng trong. Tây Môn Khánh bước theo bảo:

- Lạ thật, có chuyện gì cần nói với ta thì cứ nói việc gì cứ úp mở thế.

Ái Nguyệt đang định nói thì Bá Tước bước vào nói ông ổng:

- Gớm thật, hai người bỏ chúng tôi kéo nhau vào đây rù rì chuyện gì vậy ?

Ái Nguyệt giật mình quay lại bảo:

- Đồ quý đầu ấy, chỉ ăn nói bậy bạ, đang ở đâu thì vào đây làm người ta hết cả hồn.

Tây Môn Khánh cũng hơi bực mình:

- Đồ quý thật, ở ngoài ấy vui với Ngân Nhi không được hay sao?

Bá Tước cười khà ố:

- Hai người ở đây làm gì, nếu muốn ta đi thì nàng phải cho ta cái gì mới được.

Nói xong, thò tay vào tay áo Ái Nguyệt lôi ra cái khăn tay mà bảo:

- Đó thấy không, không cho ta cũng không được mà.

Nói xong bước ra. Ái Nguyệt la lên:

- Đồ quý sứ yêu tinh, khi không ở đâu vào trêu chọc người ta. Thằng Đào Hoa đâu, mày xem tên quý đó ra chưa thì đóng cửa lại cho tao.

Đoạn quay lại, nói với Tây Môn Khánh về chuyện Quế Thư lại tiếp tục đi lại với Vương Tam như trước. Tây Môn Khánh nghe xong giận dữ:

- Con dâm phụ đó gớm thật, lại vẫn dám cùng thằng đó đi lại như cũ, thật uống cả công lao của ta, thì ra nó lừa dối cả ta Ái Nguyệt nói:

- Xin gia gia đừng giận, tôi có cách này trừng phạt tên Vương Tam cho gia gia vui lòng.

Tây Môn Khánh ngồi xuống chiếc giường cạnh đó, ôm Ái Nguyệt vào lòng dịu giọng hỏi:

- Nàng có cách gì, mau nói ta nghe đi.

Ái Nguyệt điệu hạnh:

- Nhưng gia gia đừng nói cho một ai biết mới được, cả đến Ứng nhị gia cũng vậy, sợ rằng tai vách mạch rừng.

Tây Môn Khánh cười:

- Ta ngu ngốc gì mà nói cho người nào khác biết.

Ái Nguyệt thấp giọng:

- Gia gia biết không, mẹ của Vương Tam tuổi chưa quá bốn mươi đâu, mà nhan sắc đẹp dễ lắm, trang điểm vào không thua gì gái tơ. Bà ta là Lâm thái thái. Vì con trai ngày đêm chỉ la cà ở các nhà hát nên Lâm thái thái thường mượn cơ tới lễ Phật tại các am của nữ sư, để nhờ người mai mối làm chuyện xằng bậy. Có Văn tẩu Nhị thường giúp Lâm thái thái trong việc đó. Gia gia có thể tìm gặp Lâm thái thái không khó. Gia gia hiểu ý tôi mới có mười chín tuổi, là cháu gái cưng của Lục Hoàng Thái úy, người xinh đẹp lại có tài cầm kỳ, vậy mà Vương Tam chẳng bao giờ ở nhà, khiến cho nàng ta chẳng khác gì người ở góa. Bây giờ gia gia làm thân được với Lâm thái thái, thì con dâu của bà ta sớm muộn cũng thuộc về gia gia.

Tây Môn Khánh chăm chú nghe, lòng tà nổi lên, tư tưởng rối bời, vội hỏi:

- Nàng ơi, nhưng làm sao mà nàng lại biết được những chuyện như vậy?

Ái Nguyệt không chịu nói là thường đến hát tại nhà Vương Tam, mà chỉ đáp:

- Có một người quen thân cho biết như vậy, người này nói là có quen với cả Văn tẩu Nhị nữa.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Người đó là ai? Có phải là Trương Nhị, cháu của Trương đại hộ không?

Ái Nguyệt giấy nẩy lên:

- Làm sao tôi quen hẳn được, cái đồ... đồ...

Tây Môn Khánh bảo:

- Nếu vậy thì ta không đoán nổi, nhưng mà người đó là ai?

Ái Nguyệt đáp:

- Thôi để tôi nói cho gia gia biết vậy. Tôi có một người thân thích ở phương Nam, mỗi lần đi buôn bán ngang đây đều ghé nhà này nghỉ ngơi, người đó biết nhiều chuyện lắm.

Tây Môn Khánh bảo:

- Nếu nàng một lòng vì ta thì từ nay để ta bao nàng, mỗi tháng ta đưa cho mẫu thân nàng ba chục lạng để nàng khỏi phải tiếp khách nào khác, những lúc rảnh, ta sẽ đến.

Ái Nguyệt nói:

- Nếu quả thực gia gia có lòng nghĩ tới tôi thì nói chuyện tiền bạc làm gì, bao nhiêu cũng được, miễn là có chút ít đưa cho mẫu thân, tôi sẽ đóng cửa, chỉ ở nhà để chờ hầu hạ gia gia mà thôi.

Tây Môn Khánh bảo:

- Nói vậy đâu được, cứ để ta đưa mỗi tháng ba chục lạng.

Hai người lả lơi âu yếm một hồi rồi mới dắt tay nhau bước ra phía ngoài bữa tiệc vẫn ồn ào vì nhờ Bá Tước dùng tửu lệnh.

Thấy Tây Môn Khánh bước ra, Bá Tước bảo:

- Đại ca đi đâu mà bỏ chúng tôi từ nãy tới giờ, bây giờ mới ra, phải phạt rượu mới được.

Tây Môn Khánh đáp:

- Chúng tôi có chút chuyện riêng cần nói chứ có làm gì đâu mà vạ nổi rồi đòi phạt.

Bá Tước bảo:

- Hai người nói chuyện gì, làm những gì thì tôi biết cả rồi.

Nói xong cầm chung lớn rót đầy rượu, ép Tây Môn Khánh uống. Bốn ca nữ đàn hát cho Tây Môn Khánh uống. Tây Môn Khánh uống xong, Đại An đứng bên thưa:

- Đã cho đem kiệu tới rồi.

Tây Môn Khánh khẽ gật đầu. Đại An vội ra ngoài báo mấy tên quân hầu đốt đèn lên rồi đứng đợi. Tây Môn Khánh đứng mà uống rượu rồi lại rót rượu mời mọi người, đoạn bảo đám ca nữ:

- Các người hát khúc Lúc mới gặp nhau cho ta nghe xem nào.

Ca nữ Hàn Tiêu Sầu nắn cung tỳ bà hát rằng:

Lúc mới gặp nhau Đã thấy như hợp tâm đầu Ta thấy nàng muôn phần xinh đẹp yêu kiều Tính tình hiền hậu ôn nhu Miệng xinh duyên dáng chuyện trò Chẳng biết bao giờ gấn bó.

Khúc hát dứt, Ngân Nhi chuốc rượu cho Tây Môn Khánh, Ái Hương chuốc rượu cho Bá Tước, Ái Nguyệt chuốc rượu cho Ôn lú tài. Lý Tam Hoàng Tứ rót rượu lấy mà uống. Mọi người uống xong, ca nữ lại hát. Hát xong lại uống rượu.

Mấy lần như vậy Tây Môn Khánh mới đứng dậy bảo Đại An lấy bạc ra thưởng cho mỗi ca nữ ba tiền, nhà

bếp năm tiền, Ngô Huệ, Trịnh Xuân, Trịnh Phụng mỗi người ba tiền, các gia nhân a hoàn trong nhà mỗi đứa hai tiền. Tất cả đều lạy tạ.

Hoàng Tứ nói:

- Ứng nhị gia, nhị gia nói giùm một câu mời lão gia ở lại chút nữa để chúng tôi được hết tấm lòng tri ân, bây giờ cũng hãy còn sớm, sao lại để lão gia về vậy?

Đoạn quay sang Ái Nguyệt:

- Nguyệt thư cũng mời lão gia ở lại đi chứ.

Ái Nguyệt bảo:

- Tôi cũng đã có lưu giữ đấy chứ, nhưng gia gia không chịu ở lại Tây Môn Khánh bảo: .

- Mọi người không biết, ngày mai tôi còn bận nhiều việc nên hôm nay phải về nghỉ sớm.

Đoạn quay sang Hoàng Tứ vái chào mà nói:

- Hôm nay làm phiền nhiều quá.

Hoàng Tứ vái trả rồi nói:

- Hôm nay mời lão gia tới đây mà lão gia về sớm thế này chỉ sợ lão gia còn đói.

Ngân Nhi và hai chị em họ Trịnh cũng bước tới lạy chào:

- Xin gia gia cho chúng tôi gửi lời kính thăm Đại nương và các nương nương, hôm nào rảnh chúng tôi sẽ cùng nhau tới thăm Đại nương và các nương nương.

Trịnh bà cũng từ trong bước ra vái chào mà nói:

- Lão gia về sớm quá, chỉ sợ là có điều gì khiến lão gia phật lòng, hay đồ ăn không vừa miệng lão gia, còn nhiều thức ăn chưa kịp đem lên.

Tây Môn Khánh bảo:

- Thôi, như vậy là đủ lắm rồi, tôi phải về nghỉ để mai dậy sớm, ngoài nha môn còn nhiều việc bề bộn lắm. Ứng nhị gia đây rảnh rang, để nhị gia ngồi lại cũng được.

Bá Tước nghe vậy vội đứng dậy cáo từ nhưng đã bị Hoàng Tứ kéo ngồi xuống mà bảo:

- Lão gia đã nói vậy mà nhị gia cũng đòi về thì mất vui rồi.

Bà Tước nói:

- Thôi, xin để tôi về, có Ôn tiên sinh ở lại là được rồi.

Ôn tú tài nghe vậy vội đứng dậy chạy ra cửa định về nhưng bị gia nhân của Hoàng Tứ là Lai Định ngăn giữ

lại. Tây Môn Khánh ra tới cổng thì hỏi Cầm Đồng:

- Có gì cho Ôn tiên sinh đỡ chân không?

Cầm Đồng thưa:

- Có đem sẵn con lừa tới đây rồi.

Ôn tú tài theo ra. Tây Môn Khánh quay lại bảo:

- Có lừa sẵn đây cho tiên sinh rồi, tiên sinh cứ ngồi lại thù tiếp Ứng nhị gia thêm lúc nữa.

Ái Nguyệt chạy theo ra cầm tay Tây Môn Khánh dặn:

- Chuyện tôi thưa với gia gia hồi nãy, xin gia gia đừng nói lại cho bất cứ người nào đấy nhé.

Tây Môn Khánh gật đầu:

- Ta nhớ rồi.

Ái Nguyệt quay lại bảo Trịnh Xuân:

- Người đưa lão gia về nhà.

Tây Môn Khánh lên kiệu mà về. Trong này, Ngân Nhi cũng cáo từ Ngô Huệ cầm đèn cùng Ngân Nhi ra về.

Ái Nguyệt dặn:

- Ngân thư à, chuyện hôm nay đừng nói cho ai biết nhé.

Ngân Nhi đáp:

- Biết rồi.

Sau đó, tiệc vui lại tiếp tục, rượu chè đàn hát cho tới canh ba mới vãn.

Hoàng Tứ đưa cho Ái Nguyệt mười lạng bạc rồi cùng mọi người ra về.

Hôm sau, sáng sớm Hạ Đề hình đã sai quân hầu tới mời Tây Môn Khánh ra nha môn để lấy khẩu cung của các tội nhân. Trưa hôm đó Tây Môn Khánh mới về nhà ăn cơm. Ăn xong thì Trầm di phu sai gia nhân Trầm Định đem thiếp và dẫn một đầu bếp là Lưu Bao đến. Tây Môn Khánh nhận Lưu Bao rồi vào thư phòng sai viết thiếp trả lời để cho Trầm Định đem về Thấy Đại An đứng cạnh. Tây Môn Khánh hỏi:

- Đêm qua Ôn tiên sinh về lúc nào?

Đại An đáp:

- Đêm qua tôi sang tiệm bên đó ngủ một giấc mới thấy Họa Đồng gọi cửa đưa Ôn tiên sinh về, lúc đó cũng quá canh ba. Ôn tiên sinh có vẻ say lắm. Nghe nói đêm qua lúc ra khỏi cổng nhà họ Trịnh, Ứng nhị gia quá say, nôn mửa cả ra.

Nguyệt thư phải sai Trịnh Phụng đưa nhị gia về nhà.

Tây Môn Khánh nghe xong cười ha hả rồi gọi Đại An đến gần bảo:

- Đây, người có nhớ Văn tẩu tẩu, người làm mối cho cậu Kính Tế về làm rể ta trước đây ấy mà, bây giờ mụ ta ở đâu, người chịu khó tìm gặp, mời tới tiệm trước cửa đây cho ta gặp có chuyện cần.

Đại An đáp:

- Tôi không biết nhà Văn tẩu tẩu, để tôi hỏi cậu Kính Tế xem.

Tây Môn Khánh bảo:

- Thì đi hỏi mau đi.

Đại An chạy ngay ra tiệm hỏi Kính Tế. Kính Tế hỏi lại:

- Tìm Văn tẩu tẩu làm gì vậy ?

Đại An bảo:

- Thì cậu cứ chỉ nhà đi.

Kính Tế đáp:

- Người cứ đi thẳng theo con đường lớn phía đông, qua cầu Đông Nhân thì rẽ sang phía đông tới ngõ Vương gia thì vào. Qua cái cầu đá thì thấy một cái am, cạnh cái am có con đường nhỏ, vào con đường nhỏ rồi rẽ về phía tây, đến căn nhà thứ ba, sát vách cửa tiệm bán đậu hũ, đó là nhà Văn tẩu tẩu, người chỉ cần gọi: Văn ma ma, là tự nhiên mụ ta chạy ra ngay.

Đại An ngăn người ra rồi nói:

- Đường lối gì mà rối rít tíu mù vậy, hay là phiền cậu nói lại lần nữa, tôi sợ là quên mất.

Kính Tế lại phải nói lại lần nữa. Đại An lắng bẫm nhắc theo rồi nói:

- Đường có vẻ xa, để tôi lấy ngựa đi mới được.

Nói xong về nhà lấy con ngựa bạch, cười lên, ra roi chạy thẳng tới con đường lớn phía đông huyện, qua cầu Đông Nhân rồi rẽ vào ngõ Vương gia, quả thấy cây cầu đá, qua cầu đá thấy có cái am nhỏ, bèn theo con đường nhỏ cạnh am, rồi rẽ vào phía tây, tới cạnh tiệm bán đậu hũ, thấy một người đàn bà đang đứng. Đại An cứ ngồi trên ngựa mà hỏi:

- Ma ma có biết ở đây có bà mối tên là Văn tẩu Nhị không?

Người đàn bà chỉ tay:

- Nhà bà đó ở sát vách nhà tôi đây này.

Đại An vội xuống ngựa, cầm roi ngựa gõ vào cánh cổng mà gọi:

- Văn ma ma có nhà không ?

Bên trong, người con trai là Văn Đường chạy ra mở cổng hỏi:

- Ông ở đâu tới ?

Đại An đáp:

- Ta là người của Tây Môn lão gia trong phủ Đề hình, lão gia cho gọi Văn ma ma, bảo ma ma phải tới gấp.

Văn Đường nghe nói là người của Tây Môn Khánh bèn mời vào nhà. Đại An buộc ngựa rồi bước vào nhà, ngồi xuống ghế. Văn Đường vào trong đem trà ra nói:

- Mẫu thân tôi hôm nay vắng nhà, để về rồi tôi sẽ nói, sáng sớm mai mẫu thân tôi xin đến.

Đại An nghi ngờ bảo:

- Hay là có nhà mà người nói dối.

Nói xong đứng dậy xống xộc bước vào nhà trong, thì thấy Văn tẩu cùng con dâu đang thù tiếp mấy người đàn bà nữa uống trà nói chuyện. Đại An vào thành lĩnh, mọi người lánh mặt không kịp. Đại An cầm roi ngựa chỉ vào mặt Văn tẩu bảo:

- Ngồi nhà sao dám nói dối là đi vắng?

Văn tẩu cười hềnh hếch vái chào Đại An rồi nói:

- Chẳng nói giấu gì cậu, hôm nay trong nhà tôi có chút việc, chẳng hay lão gia cho đòi tôi có chuyện gì, thôi để sáng mai tôi xin tới sớm. Nhờ cậu về thưa lại giùm cho.

Đại An bảo:

- Lão gia chỉ bảo tôi tìm ma ma tới ngay, còn chuyện gì thì làm sao tôi biết được. Gớm, ma ma ở chỗ hốc chỗ kẹt này, làm tôi tìm nhà muốn hụt hơi.

Văn tẩu nói:

- Mấy năm nay việc mua bán a hoàn hay chuyện này kia thì đã có Phùng lão và Tiết tẩu lo rồi, chẳng thấy lão gia gọi tới tôi. Nay thành lĩnh cho gọi như thế này chắc là gia gia cần tìm một giai nhân để thay thế cho Lục nương chăng.

Đại An đáp:

- Tôi không biết, ma ma cứ tới tự khắc gia gia tôi sẽ nói cho mà biết.

Văn tẩu bảo: .

- Nếu là chuyện gấp thì để cậu ngồi đây chờ tôi tiễn mấy bà khách này về rồi cùng đi với cậu luôn thể.

Đại An bảo:

- Lão gia dặn là tôi phải gọi ma ma tới ngay, có chuyện cần, gia gia tôi đang đợi, lát nữa gia gia tôi còn đi dự tiệc, ma ma chớ nên chậm trễ.

Văn tấu nói:

- Tôi biết rồi, nhưng cậu ngồi đây ăn tạm vài cái bánh đã rồi tôi xin theo ngay.

Đại An đáp:

- Tôi chẳng ăn uống gì hết.

Văn tấu lại hỏi:

- Đại Thư ở nhà đã có con chưa?

Đại An đáp:

- Chưa thấy gì hết.

Văn tấu đem mấy cái bánh ra để trước mặt Đại An, rồi quay vào đưa tiễn mấy người khách đàn bà, rồi mặc áo ngoài ra hỏi:

- Cậu cưỡi ngựa thì làm sao tôi theo, hay là cậu đi trước, tôi sẽ tới sau được không ?

Đại An bảo:

- Nhà có con lừa trước cửa đây, sao ma ma không cưỡi lừa ?

Văn tấu cười:

- Nhà này làm gì có lừa có ngựa, con lừa đó là của nhà bán đậu hủ bên cạnh đấy chứ.

Đại An bảo:

- Tôi nhớ là trước đây ma ma có cưỡi lừa mà.

Văn tấu nói:

- Đây là mấy năm về trước, sau đó tôi bị liên lụy việc quan, nhà cửa còn phải bán đi, nói gì tới lừa với ngựa. Đại An bảo:

- Nhà cửa thì đã đành, nhưng còn con lừa thì phải để lại mà làm bạn chứ.

Văn tấu cười the thé:

- Đồ quý ăn nói hàm hồ, tôi tưởng cậu nói chuyện đứng đắn nên vành tai nghe, ai ngờ nói chuyện tầm phào. Mấy năm nay không gặp, cậu có vẻ ăn nói ghê lắm rồi đấy nhé, thôi để rồi tôi làm mối cho một đám.

Đại An bảo:

- Chính ma ma mới nói chuyện tầm phào. Bây giờ tôi đi ngựa mà ma ma đi bộ thì đến chiều mới tới hay sao, trong khi đó thì gia gia tôi đang nóng lòng chờ đợi. Hay là ma ma cùng ngồi ngựa với tôi, mình đi cho mau.

Văn tẩu bảo:

- Đồ chết tiệt, ngồi chung một ngựa rồi hai bên hàng phố người ta chửi cho à?

Đại An bảo:

- Nếu không thì ma ma mượn đỡ con lừa của nhà bên cạnh đi, tôi sẽ cho họ ít tiền.

Nói xong xia ra vài tiền. Văn tẩu cầm lấy bảo:

- Vậy cũng được.

Đoạn đưa tiền cho con là Văn Đường, bảo chạy qua bên cạnh nói một tiếng rồi trở về lấy lừa.

Văn tẩu leo lên lưng lừa, theo Đại An mà đi.

Hồi 70

Đại An và Văn tẩu Nhị về tới cổng thì Bình An chạy ra bảo:

- Gia gia ở nhà bên kia kìa.

Nói xong chỉ tay sang nhà đối diện. Đại An dẫn Văn tẩu Nhị vào. Tây Môn Khánh đang trò chuyện với Ôn tú tài, thấy Đại An thì hất hàm ngầm hỏi, Đại An đáp:

- Đã gọi Văn tẩu tới rồi, hiện hầu chờ bên ngoài.

Tây Môn Khánh cho gọi vào. Văn tẩu nhẹ nhàng vén màn rón rén bước vào, lạy chào Tây Môn Khánh. Tây Môn Khánh bảo:

- Lâu quá không thấy Văn tẩu tẩu đến chơi.

Văn tẩu đáp:

- Chúng tôi cũng bận rộn quá.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Hồi này tẩu tẩu dọn nhà tới nơi nào vậy ?

Văn tẩu đáp:

- Chúng tôi không may liên lụy tới cửa quan nên nhà cửa lúc trước bán hết rồi, hiện dọn tới ngõ Vương gia ở phía nam huyện đây.

Tây Môn Khánh thấy Văn tẩu vẫn quỳ bèn bảo:

- Cứ đứng dậy đi, rồi nói chuyện.

Văn tẩu từ từ đứng qua một bên chấp tay chờ đợi. Tây Môn Khánh cho mọi người ra ngoài hết. Đại An đứng ngoài rèm canh chừng. Tây Môn Khánh hỏi:

- Hồi này tẩu tẩu thường lui tới những gia đình tai mắt nào ?

Văn tẩu đáp:

- Thì chúng tôi cũng thường tới lui mấy chỗ quen biết như Vương Hoàng thân, Kiều Hoàng thân, Chu lão gia, Hạ lão gia, Trương Nhị lão gia.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Tẩu tẩu có quen biết với các vị trong phủ Vương Chiêu Tuyên không?

Văn tẩu đáp:

- Dạ cũng có, vị thái thái và Tam nương ở đó cũng có lòng chiếu cố đến chúng tôi.

Tây Môn Khánh bảo:

- Nếu vậy thì ta có chút việc nhờ tẩu tẩu, tẩu tẩu phải cố giúp ta, không được tìm cách từ chối.

Nói xong lấy trong tay áo ra năm lạng bạc sáng ngời mà bảo:

- Bây giờ tẩu tẩu làm sao cho ta gặp vị thái thái đó một lần, ở bất cứ chỗ nào mà tẩu tẩu thấy là tiện. Xong việc, ta sẽ trọng thưởng.

Văn tẩu nghe xong cười khanh khách hỏi:

- Làm sao mà lão gia biết được hay vậy? Ai nói với lão gia thế Tây Môn Khánh cũng cười: .

- Thì chuyện gì, người nào mà ta chẳng biết.

Văn tẩu thấp giọng:

- Vị thái thái này tuổi Hợi, còn trẻ đẹp lắm, người rất lạnh lợi mà lại cẩn thận nữa. Thái thái đi tới đâu thì có gia nhân quân hầu theo cả bảy, đi tới đâu ai cũng biết, làm sao hẹn gặp ở chỗ nào khác được. Nhà cửa chúng tôi lại chật hẹp dơ dáy, làm sao dám tiếp rước thái thái và lão gia. Chỉ còn cách là trong phủ Vương Chiêu Tuyên coi vậy mà kín đáo, Vương Tam gia thì ít khi eo mặt ở nhà, gặp gỡ ngay tại nơi đó thì người không biết mà quỷ thần cũng chẳng hay. Nay lão gia đã sai bảo tới tôi thì không dám nhận tiền bạc này đâu, để tôi đem lời lão gia thưa lại cho thái thái hay vậy.

Tây Môn Khánh bảo:

- Tẩu tẩu không nhận bạc tức là có ý từ chối, ta giận đó, hay là tẩu tẩu chê ít, ta đã nói là xong việc sẽ

trọng thưởng mà.

Văn tẩu nói :

- Sao lão gia lại dạy vậy ? Được lão gia chiếu cố sai bảo tới là vinh hạnh cho chúng tôi lắm rồi. Lão gia đã giận thì chúng tôi đành xin nhận vậy.

Nói xong nhận bạc rồi lạy tạ . Lạy xong đứng dậy nói :

- Để chúng tôi gặp thái thái rồi sẽ thưa lại với lão gia sau.

Tây Môn Khánh bảo :

- Nếu vậy thì ta đợi đấy nhé, tẩu tẩu lo việc nhanh nhanh lên dùm ta, có gì thì cứ tới thẳng đây, đừng ghé nhà ta làm gì, mà cũng đừng để ta phải sai gia nhân đi mời nữa.

Văn tẩu đáp :

- Tôi biết rồi, lão gia khỏi phải dặn. Ngày mai thì sợ không kịp, thôi để ngày kia, nội sáng hay chiều, có tin gì tôi sẽ tới đây ngay.

Nói xong lạy chào bước ra. Đại An chạy theo gọi :

- Văn ma ma, nhận tiền lo việc rồi, phải không? Ma ma nhận bao nhiêu tôi không biết, nhưng ma ma phải cho tôi một lạng gọi là cái công lặn lội đi tìm ma ma. Ma ma không nên ăn một mình như vậy .

Văn tẩu quay lại bảo :

- Đồ khi ranh, việc đã ra ngô ra khoai gì đâu mà tiền với bạc.

Nói xong bước ra cổng lên lừa đi thẳng .

Ôn tú tài thấy Văn tẩu đã ra về, lại trở vào trò chuyện với Tây Môn Khánh. Lát sau, Hạ Đề Hình tới, cùng Tây Môn Khánh đến nhà La Vạn Tượng, hiện làm chức Đồng tri, để dự tiệc.

Hôm đó Tây Môn Khánh dự tiệc đến lúc lên đèn mới về nhà.

Lại nói về Văn tẩu, cầm năm lạng bạc về nhà, trong lòng mừng lắm, ngay xế trưa hôm đó tìm tới phủ Chiêu Tuyên gặp Lâm thái thái, Lâm thái thái hỏi :

- Sao mấy hôm nay tẩu tẩu không đến thăm ta?

Văn tẩu bịa đặt chuyện này chuyện kia mà nói. Lâm thái thái bảo :

- Còn vụ dâng hương tháng chạp thì bảo con trai tẩu tẩu đi là được rồi, tẩu tẩu việc gì phải đi.

Văn tẩu đáp :

- Thưa vâng, tôi đâu có đi, chỉ sai thằng Văn Đường đi mà thôi.

Lâm thái thái bảo :

- Chừng nào nó đi thì để ta sai đem ít tiền bạc và lễ vật đến.

Văn tấu chấp tay vái tạ rồi nói:

- Đa tạ thái thái đã có lòng bố thí.

Lâm thái thái bảo Văn tấu ngồi cạnh mình, gần lò sưởi, rồi sai a hoàn đem trà lên. Văn tấu vừa uống trà vừa suy nghĩ rồi hỏi :

- Tam gia hôm nay có nhà hay không?

Lâm thái thái đáp :

- Hai đêm nay nó có về nhà đâu, chắc là lại theo bè bạn ăn nằm tại nhà mấy con ca nữ, nó chỉ mê phởn liễu ngỗ hoa tường, còn vợ nó xinh đẹp quý phái như thế thì lại phải nằm võ võ một mình ở nhà. Nghĩ thật là chán.

Văn tấu lại hỏi :

- Vậy thì tam nương đâu, sao không thấy?

Lâm thái thái đáp :

- Nó còn đang ở trong phòng.

Văn tấu thấy trong nhà vắng vẻ mới thấp giọng bảo :

- Thái thái không việc gì phải buồn, tôi đã có cách làm cho Tam gia hồi tâm, quay về với gia đình, bỏ đám bạn xấu, bỏ đám ca nữ lăng lơ. Nhưng thái thái có cho phép thì tôi mới dám thưa, còn không thì tôi quyết chẳng dám thưa đâu.

Lâm thái thái bảo:

- Tấu tấu nghĩ coi, từ trước tới giờ tấu tấu nói gì có lần nào là ta không nghe theo đâu. Bây giờ có cách gì thì tấu tấu cứ nói không sao cả.

Văn tấu đằng hắng rồi nói :

- Trong huyện mình đây có Tây Môn đại lão gia, hiện giờ chức Chương Đình Thiên Hộ, gia sản cực kỳ giàu có, hiện trong huyện này cũng có cả bốn năm cửa tiệm lớn, nào là tiệm thuốc, tiệm tơ lụa, tiệm vải sợi, ở ngoài lại có thương thuyền đi lại buôn bán ở Dương Châu, buôn hương liệu và sáp ong trên phủ ...

Đông Bình, quản gia quản lý vô số. Tây Môn lão gia lại là con nuôi của thái sư đương triều, Định quản gia lại là chỗ thân gia. Chu Thái úy là quan thầy nâng đỡ, Tuần phủ, Tuần án đều là chỗ bạn bè thân mật, còn Tri phủ, Tri huyện thì vô số đi lại ăn uống rầm rập ngày đêm. Gia tư Tây Môn lão gia thì ruộng đất bao la, vàng bạc thì chật kho, tiền của không sao kể hết. Vị Đại nương trong nhà lại là ái nữ của Vệ môn Ngô Thiên hộ, ngoài ra còn có năm sáu vị tiểu nương, người nào người nấy cứ như là tiên nga giáng thế, còn ca

nhì vũ nữ a hoàn thì không dưới vài chục. Trong nhà thì khi nào cũng là cảnh đêm đêm hàn thực ngày ngày nguyên tiêu. Năm nay Tây Môn lão gia mới chỉ ba mươi hai tuổi, đang độ thanh xuân, văn võ kiêm toàn mà cầm kỳ thi tửu cái gì cũng hay, tướng mạo lại cực kỳ khôi ngô tuấn tú, thật là nhân vật hiếm có trên đời. Tây Môn Khánh biết gia đình ta là giòng dõi thể phiệt, Tam gia lại đang theo học tại nhà Vũ Học, nên nghĩ muốn tới làm quen, kết tình giao hảo, chỉ ngại là chưa được diện kiến lần nào, nên không tiện đường đột tới thăm. Mới hôm qua đây Tây Môn lão gia nghe nói là sắp tới ngày quý đản của thái thái nên có ý đem lễ vật tới chúc thọ thái thái mà không biết làm sao. May là chúng tôi biết được nên mới nói với lão gia rằng, dịp sơ kiến kể cũng khó khăn, để chúng tôi tới thưa trước với thái thái, nếu thái thái không chê thì có thể cho vài chữ thỉnh Tây Môn lão gia tới gọi là tương kiến. Nay thái thái làm quen được với Tây Môn lão gia thì có thể là lão gia sẽ dùng uy quyền mà bắt bọn bạn xấu phải xa lánh Tam gia để khỏi làm điểm nhục gia phong nhà ta. Chẳng hay tôn ý thái thái thế nào.

Thái thái nghe xong lòng dạ xao xuyến bồi hồi, đầu óc cứ rối loạn lên chẳng biết tính thế nào, bèn hỏi:

- Nhưng chưa một lần quen biết, làm sao mà mời?

Văn tẩu cười:

- Chỉ sợ thái thái không thuận, chứ đã thuận thì có gì là khó. Bây giờ thái thái làm đơn tới phủ Đề hình thưa bọn vô lại rủ rê Tam gia, rồi nhân đó mời Tây Môn lão gia tới nhà để thưa chuyện đó. Thái thái thấy thế nào?

Lâm thái thái nghe xong mừng lắm, bèn định là chiều ngày kia sẽ gặp gỡ Tây Môn Khánh. Văn tẩu cũng khắp khởi mừng thầm, nói vài câu chuyện nữa rồi cáo từ mà về.

Hôm sau, ăn cơm xong, Văn tẩu tìm đến. Tây Môn Khánh đang ở thư phòng của căn nhà đối diện, thấy Đại An vào thưa:

- Có Văn tẩu đến.

Tây Môn Khánh vội bước ra phòng khách, sai gia nhân buông hết các màn xuống rồi gọi cho Văn Tẩu vào. Văn Tẩu vào, rồi không đợi Tây Môn Khánh hỏi đã thao thao bất tuyệt nói rằng:

- Hôm qua tôi đã gặp Lâm thái thái, tôi nói rõ cái lợi nếu thái thái chịu làm quen với lão gia, tôi lại hết lời khoa trương lão gia, nào lão gia là người nhân phẩm cao, kiến thức rộng, nào là thần thể vang dậy một vùng, chơi toàn với quan to, lại là người phong lưu, bác lã, trọng nghĩa sơ tài. Thái thái nghe xong mừng lắm, hẹn rằng chiều mai Tam gia vắng nhà, sẽ dọn tiệc thỉnh lão gia, giả danh là nhờ vả lão gia về chuyện quan.

Tây Môn Khánh vui mừng khôn xiết, gọi ngay Đại An lấy hai xấp lụa quý thưởng cho Văn tẩu. Văn tẩu lạy tạ rồi dặn:

- Chiều mai lão gia không nên đến sớm, cứ đợi nhá nhem tối, ngoài đường ít người hãy tới, mà nên tới cổng nhỏ bên cạnh, đừng vào cổng chính, ở cổng nhỏ bên cạnh, có nhà của một gia nhân thân tín của Lâm thái thái, tôi sẽ đợi lão gia ở đó. Lão gia chỉ cần sai gia nhân gõ cửa là có tôi ra dẫn lão gia vào. Cần nhất là lão gia nên giữ kín chuyện này.

Tây Môn Khánh bảo: .

- Được rồi, ngày mai tầu tầu nhớ tới trước, ta sẽ tới đúng hẹn.

Văn tầu lạy chào mà về.

Hôm đó Tây Môn Khánh vào phòng Lý Kiều Nhi nghỉ ngơi.

Trưa hôm sau Tây Môn Khánh cùng Ứng Bá Tước tới nhà Hy Đại ăn lễ sinh nhật. Đến khi trời nhá nhem, nhà nhà sửa soạn lên đèn thì Tây Môn Khánh lén ra ngoài nhảy lên ngựa, lần theo Đại An và Cầm Đồng. Hôm đó là ngày mười chín, trời tạnh ráo, trăng thừa mọc. Ba chủ tớ im lặng mà đi. Tới cổng nhỏ của phủ Vương Chiêu Tuyên thì bên trong cũng vừa mới lên đèn, ngoài đường người đi lại thưa thớt, vội vã. Tây Môn Đông Bình, quản gia quản lý vô số. Tây Môn lão gia lại là con nuôi của thái sư đương triều, Địch quản gia lại là chỗ thân gia. Chu Thái úy là quan thầy nâng đỡ, Tuần phủ, Tuần án đều là chỗ bạn bè thân mật, còn Tri phủ, Tri huyện thì vô số đi lại ăn uống rầm rập ngày đêm. Gia tư Tây Môn lão gia thì ruộng đất bao la, vàng bạc thì chật kho, tiền của không sao kể hết. Vị Đại nương trong nhà lại là ái nữ của Vệ môn Ngô Thiên hộ, ngoài ra còn có năm sáu vị tiểu nương, người nào người nấy cứ như là tiên nga giáng thế, còn ca nhi vũ nữ a hoàn thì không dưới vài chục. Trong nhà thì khi nào cũng là cảnh đêm đêm hàn thực ngày ngày nguyên tiêu. Năm nay Tây Môn lão gia mới chỉ ba mươi hai tuổi, đang độ thanh xuân, văn võ kiêm toàn mà cầm kỳ thi tửu cái gì cũng hay, tướng mạo lại cực kỳ khôi ngô tuấn tú, thật là nhân vật hiếm có trên đời. Tây Môn lão gia biết gia đình nhà ta là giòng trâm anh thế phiệt, Tam gia lại đang theo học tại nhà Vũ Học, nên ngổ ý muốn tới làm quen, kết tình giao hảo, chỉ ngặt là chưa được diện kiến lần nào nên không tiện đường đột tới thăm. Mới hôm qua đây Tây Môn lão gia nghe nói là sắp tới ngày quý đàn của thái thái nên có ý đem lễ vật tới chúc thọ thái thái mà không biết làm sao. May là chúng tôi biết được nên mới nói với lão gia rằng, dịp sơ kiến kể cũng khó khăn, để chúng tôi tới thưa trước với thái thái, nếu thái thái không chê thì có tllẽ cho vài chữ thỉnh Tây Môn lão gia tới gọi là tương kiến. Nay thái thái làm quen được với Tây Môn lão gia thì có thể là lão gia sẽ dùng uy quyền mà bắt bọn bạn xấu phải xa lánh Tam gia để khỏi làm điểm nhục gia phong nhà ta. Chẳng hay tôn ý thái thái thế nào.

Thái thái nghe xong lòng dạ xao xuyến bồi hồi, đầu óc cứ rối loạn lên chẳng biết tính thế nào, bèn hỏi:

- Nhưng chưa một lần quen biết, làm sao mà mời ?

Văn tầu cười:

- Chỉ sợ thái thái không thuận, chứ đã thuận thì có gì là khó. Bây giờ thái thái làm đơn tới phủ Đề hình thưa bọn vô lại rủ rê Tam gia, rồi nhân đó mời Tây Môn lão gia tới nhà để thưa chuyện đó. Thái thái thấy thế nào?

Lâm thái thái nghe xong mừng lắm, bèn định là chiều ngày sẽ gặp gỡ Tây Môn Khánh. Văn tầu cũng khắp khởi mừng thầm, nói vài câu chuyện nữa rồi cáo từ mà về.

Hôm sau, ăn cơm xong, Văn tầu tìm đến. Tây Môn Khánh đang ở thư phòng của căn nhà đối diện, thấy Đại An vào thưa:

- Có Văn tầu đến.

Tây Môn Khánh vội bước ra phòng khách, sai gia nhân buông hết các màn xuống rồi gọi cho Văn tầu vào. Văn tầu vào lạy chào, rồi không đợi Tây Môn Khánh hỏi đã thao thao bất tuyệt nói rằng: .

- Hôm qua tôi đã gặp Lâm thái thái, tôi nói rõ cái lợi nếu thái thái chịu làm quen với lão gia, tôi lại hết lời khoa trương lão gia, nào lão gia là người nhân phẩm cao, kiến thức rộng, nào là thần thể vang dậy một vùng, chơi toàn với quan to, lại là người phong lưu, bác lãng, trọng nghĩa sơ tài. Thái thái nghe xong mừng lắm, hẹn rằng chiều mai Tam gia vắng nhà, sẽ dọn tiệc thỉnh lão gia, giả danh là nhờ vả lão gia về chuyện quan.

Tây Môn Khánh vui mừng khôn xiết, gọi ngay Đại An lấy hai xấp lụa quý thưởng cho Văn tẩu. Văn tẩu lấy tạ rồi dặn:

- Chiều mai lão gia không nên đến sớm, cứ đợi nhá nhem tối, ngoài đường ít người hãy tới, mà nên tới cổng nhỏ bên cạnh, đừng vào cổng chính, ở cổng nhỏ bên cạnh, có nhà của một gia nhân thân tín của Lâm thái thái, tôi sẽ đợi lão gia ở đó. Lão gia chỉ cần sai gia nhân gõ cửa là có tôi ra dẫn lão gia vào.

Cần nhất là lão gia nên giữ kín chuyện này.

Tây Môn Khánh bảo: .

- Được rồi, ngày mai tẩu tẩu nhớ tới trước, ta sẽ tới đúng hẹn.

Văn tẩu lấy chào mà về.

Hôm đó Tây Môn Khánh vào phòng Lý Kiều Nhi nghỉ ngơi.

Trưa hôm sau Tây Môn Khánh cùng Ứng Bá Tước tới nhà Hy Đại ăn lễ sinh nhật. Đến khi trời nhá nhem, nhà nhà sửa soạn lên đèn thì Tây Môn Khánh lén ra ngoài, nhảy lên ngựa, dẫn theo Đại An và Cầm Đồng. Hôm đó là ngày mười chín, trời tạnh ráo, trăng thừa mọc. Ba chủ tớ im lặng mà đi. Tới cổng nhỏ của phủ Vương Chiêu Tuyên thì bên trong cũng vừa mới lên đèn, ngoài đường người đi lại thưa thớt, vội vã. Tây Môn Khánh lùi ngựa qua một bên xa xa, Đại An bước tới dùng cán roi ngựa gõ nhẹ vào cánh cổng. Đoạn ma ma chạy ra mở cổng.

Đoạn ma ma do Văn tẩu đưa vào làm trong phủ họ Vương, có phận sự coi cổng nhỏ. Đoạn ma ma mở cổng, Văn tẩu cũng bước ra theo, bảo Cầm Đồng buộc ngựa vào chỗ khuất, cho Đại An ngồi chờ tại phòng của Đoạn ma ma, rồi dẫn Tây Môn Khánh đi quanh co một hồi mới tới chính phòng, gồm năm gian nhà, nơi tư thất của Lâm thái thái. Tới cửa, Văn tẩu gõ nhẹ, một a hoàn ra mở cửa. Văn tẩu dẫn Tây Môn Khánh vào thẳng hậu đường, bức màn lớn được buông xuống. Trong phòng đèn nến huy hoàng, ở giữa là bàn thờ vị tổ của nhà họ Vương là Thái nguyên tiết độ sứ Dương Quận Vương Vương Cảnh Sùng.

Trong tấm hình thờ, Quận Vương mặc áo đại hồng thêu hình mãng xà ngồi trên ghế phủ da hổ, đang coi binh thư, tướng mạo oai phong lắm lắm. Bên trên bàn thờ là bức hoành phi sơn son thiếp vàng, đề ba chữ đại tự Tiết nghĩa đường hai bên có đôi liễn viết rằng:

Truyền gia, tiết tháo như tùng trúc Báo quốc, huân công tựa Thái Sơn.

Văn tẩu mời Tây Môn Khánh ngồi rồi chạy vào trong. Tây Môn Khánh đưa mắt nhìn quanh nhà. Lát sau Văn tẩu đem trà ra. Tây Môn Khánh bảo:

- Thỉnh thái thái ra cho tôi bái kiến chứ.

Văn tẩu nói:

- Thái thái biết rồi, tôi đã thừa qua, lão gia cứ dùng trà đi đã, việc gì phải nóng nảy.

Đang nói thì Lâm thái thái bước ra, nhưng còn đứng sau rèm quan sát, thấy Tây Môn Khánh tướng mạo tuấn tú, quả đúng như lời Văn tẩu. Hôm nay Tây Môn Khánh ăn mặc cực kỳ trang nhã, đầu đội khăn Trung tỉnh, mình mặc áo gấm màu huyết dụ, nhân đi hài hoa theo kiểu bán văn bán võ. Lâm thái thái nhìn ngắm không chán mắt. Đúng lúc đó thì Văn tẩu quay vào Lâm thái thái chặn lại hỏi nhỏ:

- Hình như lão gia đang để tang, mà tang ai vậy ?

Văn tẩu đứng lại đáp khẽ:

- Lão gia để tang cho vị nương nương thứ sáu đó, Lục nương vừa mãn phần hồi tháng chín. Lục nương là người được lão gia quý nhất, nay mất đi lão gia buồn lắm.

Lâm thái thái nghe xong trong bụng mừng thầm, cứ đứng mà ngắm. Văn tẩu giục bước ra, Lâm thái thái bảo:

- Tôi ngưỡng quá, làm sao ra bây giờ, hay là thỉnh lão gia quá bộ vào trong này vậy.

Nói xong quay vào phòng trong. Văn tẩu lật đật chạy ra nói:

- Thái thái thỉnh lão gia vào trong tương kiến.

Nói xong bước vào vén rèm lên, Tây Môn Khánh thông thả đứng dậy, nhìn vào thấy trong phòng bài trí lộng lẫy, bước vài bước thì nghe mùi lan xạ sức nức, không khí ấm áp như giữa mùa xuân, Lâm thái thái ngồi trên tràng kỷ, đầu đội mũ kim ty thúy diệp, mình mặc áo thụng bạch đoạn, quần gấm đại hồng thêu hoa, nhan sắc thật mặn mà có phần quyến rũ hơn cả các mỹ nữ đương xuân. Tây Môn Khánh bước hẳn vào, cúi mình thi lễ mà nói:

- Văn sinh xin bái kiến thái thái.

Lâm thái thái đứng dậy vái trả rồi nói:

- Xin đại nhân miễn lễ cho.

Nói xong mời Tây Môn Khánh ngồi vào tràng kỷ đối diện. Chủ khách an vị. Văn tẩu nhẹ nhàng đóng hết các cửa lại. Tây Môn Khánh đưa mắt nhìn quanh phòng, không thấy bóng dáng một a hoàn nào, ngoài a hoàn thân tín là Phù Dung đang bưng trà ra. Lâm thái thái mời Tây Môn Khánh dùng trà. Văn tẩu bèn nói:

- Thái thái đây biết lão gia lo việc hình pháp, lại ngưỡng mộ đại danh đã lâu, nên hôm nay thỉnh lão gia tới đây để nhờ một việc nhỏ, chẳng hay lão gia có vui lòng chăng.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Chẳng hay thái thái đây có chuyện gì dạy bảo.

Lâm thái thái nói:

- Chẳng giấu gì đại nhân, gia đình chúng tôi đây là giòng dõi thư hương, đời đời làm quan, nhưng bất hạnh quan ông chúng tôi tạ thế đã lâu, con cái trong nhà không người dạy dỗ. Tiện nam chúng tôi tuy đã được

vào nhà Vũ học, nhưng không chịu học tập mà chỉ đàn đúm với đám bạn xấu, ngày ngày bê tha rượu chè ở ngoài. mấy lần tôi đã định làm đơn thưa đám bạn bất lương đó, nhưng sợ chuyện chẳng tới đâu thì phạm đến thanh danh của quan ông nhà tôi.

Nay đường đột thỉnh đại nhân tới đây, trước để nói rõ sự tình, sau là để nhờ vả đại nhân lưu tâm giúp đỡ cho, để cho đám bạn xấu phải xa lánh, mà tiện nam biết quay về lo học tập chuẩn bị công danh, nối tiếp sự nghiệp cha ông. Được như vậy thì ơn của đại nhân là ơn tái tạo, chúng tôi sẽ trọng tạ và nguyện chẳng bao giờ dám quên.

Tây Môn Khánh nói:

- Thái thái dậy như vậy là quá lo xa, gia đình nhà ta đây đời đời là hàn tướng công thần, lệnh bang hiện đang theo học tại nhà Vũ học tức là đang nỗ lực lập công danh để tiếp nối uy vũ của tổ tiên. Còn chuyện theo đòi bạn bè đi chơi đây đó chẳng qua cũng chỉ là hành động nhất thời của tuổi thiếu niên, hà tất thái thái phải quá bận tâm. Tuy nhiên thái thái đã dặn thì chúng tôi sẽ ra nha môn, cho gọi đám bạn xấu của lệnh lang tới trừng trị răn dạy, bắt phải xa lánh lệnh lang để thái thái được yên lòng.

Lâm thái thái nghe xong vội đứng dậy vái tạ mà nói:

- Xin đa tạ đại nhân trước, hôm nào chúng tôi sẽ đích thân tới cảm tạ sau.

Tây Môn Khánh cũng đứng dậy vái trả mà nói:

- Tuy là sơ kiến, nhưng xin thái thái cứ coi tôi như chỗ thân tình một nhà, mà đã là thân tình thì nói gì chuyện ơn với nghĩa.

Sau đó hai người lại ngồi xuống nói chuyện. Đôi bên nói những chuyện văn võ, nhưng mắt qua mày lại đưa tình, cả hai đều thập phần đắc ý hài lòng.

Trong khi đó Văn tẩu đã dọn tiệc xong. Tây Môn Khánh giả vờ đứng dậy cáo từ:

- Lần sơ kiến, văn sinh vội vàng chưa có lễ đem tới, xin thái thái niệm tình miễn thứ, bây giờ thì xin được cáo từ, không dám ngồi lâu.

Lâm thái thái cũng vội đứng dậy nói:

- Chúng tôi cũng vội vàng nên không chuẩn bị được gì, chỉ có chén rượu nhạt gọi là tỏ lòng quý mến, xin đại nhân thể tình lưu lại chút nữa để chúng tôi được tròn bốn phần thù tiếp.

Nói xong mời Tây Môn Khánh qua bàn tiệc, hai người phân ngôi chủ khách nhập tiệc. Tây Môn Khánh liếc mắt nhìn bàn tiệc thấy:

Bình vàng đựng rượu quỳnh lương.

Đĩa ngọc chứa đồ ăn quý.

Lâm thái thái đứng dậy tự tay nâng chung rượu trao cho Tây Môn Khánh.

Tây Môn Khánh lùi ra một bước chấp tay nói:

- Thừa đáng lễ tôi phải phụng kính thái thái trước mới phải.

Văn tấu đứng bên mớim lời:

- Lão gia đừng lo, còn nhiều dịp để mời rượu thái thái đây. Ngày rằm tháng mười một này là sinh nhật của thái thái, hôm đó lão gia cho đem lễ lại chúc thọ thái thái là được rồi.

Tây Môn Khánh mừng rỡ:

- May quá, tấu tấu nói sớm vậy là tốt lắm, hôm nay mới có mồng chín, hãy còn sáu ngày nữa. Hôm đó nhất định tôi sẽ tới để lạy mừng chúc thọ thái thái.

Lâm thái thái cười:

- Thật làm phiền đại nhân quá.

Hai người bắt đầu uống, bàn tiệc gồm mười sáu món cao lương mỹ vị, trong phòng đèn nến rực rỡ, lan xạ ngào ngạt, lò sưởi tỏa hơi ấm dịu dàng. Hai người trước còn giữ ý tứ, sau thì chén tạc chén thù, miệng cười mắt nói, thập phần tương đắc.

Lát sau, Văn tấu giả vờ kêu đem thêm rượu, không có tiếng trả lời Văn tấu liền lui vào trong, làm như đi lấy rượu. Trong phòng chỉ còn lại hai người, Tây Môn Khánh dần dà kề vai áp má. Lâm thái thái chỉ cười mà không nói. Đôi bên lơ lửng một hồi rồi dẫn nhau vào chốn giường loan màn phụng. Thật là:

Hoa vàng nở trể Liễu muện còn xuân Mây mưa phong nguyệt muôn phần Tuổi trung niên mới ái ân mặn nồng.

Qua cơn vân vũ, hai người trở lại bàn tiệc kề vai tựa gối mà uống. Ngoài kia, trăng lên mấy con sào, ánh trăng chiếu vào song cửa, Tây Môn Khánh sợ khuya, đứng dậy cáo từ. Lâm thái thái bịn rịn lưu luyến, dặn dò điều nọ điều kia, Tây Môn Khánh nhất nhất ghi nhớ.

Văn tấu biết Tây Môn Khánh đã xong việc, vội chạy ra cổng nhỏ chờ sẵn, đồng thời gọi Đại An và Cầm Đồng đem ngựa lại.

Chủ tớ Tây Môn Khánh ra đường, đêm đã khuya, bốn bề vắng ngắt, trời đông đầy sương lạnh, nhưng trong lòng Tây Môn Khánh là cả một niềm vui khó tả.

Hôm sau ra tới nha môn, Tây Môn Khánh cho gọi mấy viên tiết cấp tới bảo:

- Theo dõi xem những tên nào thường rủ rê Tam công tử trong phủ Vương Chiêu Tuyên đi chơi, xem công tử thường lui tới nơi nào, nhớ ghi tên tuổi báo cho ta hay.

Đoạn quay sang nói với Hạ Đề hình:

- Công tử Vương Tam trong phủ Vương Chiêu Tuyên thường bị một bọn du thủ du thực rủ rê ăn chơi đàng điếm, hôm qua Lâm thái thái khẩn khoản nhờ cậy tôi. Tôi cũng nghĩ rằng nếu bọn đó không bị trừng trị rồi chúng làm hư hỏng cả con cái nhà người ta.

Hạ Đề hình đáp xuôi:

- Quan anh dạy không sai, bọn đó là phải trừng trị mới được. Quá trưa hôm đó mấy viên tiết cấp đã tra hỏi đầy đủ, viết thành một bản danh sách, tới trình Tây Môn Khánh tại nhà riêng. Tây Môn Khánh thấy trong bản danh sách có những tên như: Tôn Thiên Hóa, Chúc Thật Niệm, Tiểu Trương Nhân, Nhiếp Việt Nhi, Vu Khoan, Bạch Hồi Tử... còn những nhà hay lui tới là nhà của Lý Quế Thư và Tần Ngọc Chi. Tây Môn Khánh xem xong, lấy bút xóa tên Quế Thư, Ngọc ghi, Tôn Thiên Hóa, Chúc Thật Niệm, rồi đưa trả cho thuộc hạ mà bảo:

- Cho bắt ngay đám Tiểu Trương Nhân này cho ta để ngày mai ta xét.

Đám thuộc hạ lui ra, dò hỏi được là tối hôm đó bọn Vương Tam tụ họp tại nhà Quế Thư vui chơi, liền cho quân lính chờ sẵn tại cổng. Khoảng canh ba, mọi người vui chơi chán chê, bắt đầu lục tục ra về. Đám lính ở ngoài chặn lại bắt trói được năm người gồm Tiểu Trương Nhân, Nhiếp Việt, Vu Khoan, Hướng Tam và Bạch Hồi Tử. Tôn, Chúc hai người kịp thời rút vào trong, Vương Tam thì trốn dưới gầm giường Quế Thư. Quế Thư và gia đình sợ toát mồ hôi, không biết là lính ở đâu tới bắt, bèn tức tốc sai gia nhân đi dò hỏi. Sáng sớm hôm sau, mới canh năm, mẹ con chị em Quế Thư sợ là lệnh bắt người từ Đông Kinh sức về, bèn sai Lý Minh cởi quần áo cho Vương Tam mặc rồi lên đưa Vương Tam về nhà.

Bọn Tiểu Trương Nhân thì bị giam trong ngục suốt đêm.

Sáng hôm sau Tây Môn Khánh cùng Hạ Đề hình đăng đường làm việc.

Trong công đường những dụng cụ tra tấn bày ra la liệt, chỉ nhìn vào cũng đủ rợn người.

Tây Môn Khánh cho dẫn bọn Tiểu Trương Nhân năm người ra đánh mỗi người hai chục trượng, máu chảy thịt rơi, quần áo rách nát, tiếng kêu khóc vang động nha môn. Sai đánh xong, Tây Môn Khánh mới tác sắc quát bảo:

- Bọn người chuyên rủ rê con cái nhà danh giá đến các chốn ăn chơi, nay ta chỉ tạm trừng phạt vậy thôi, lần tới mà còn tái phạm, ta quyết không tha.

Nói xong cho bọn Tiểu Trương Nhân về nhà. Bọn này đau quá đi không nổi, nhưng cũng gắng lê lết ra khỏi nha môn.

Xử việc xong, Tây Môn Khánh cùng Hạ Đề hình uống trà trò chuyện.

Hạ Đề hình nói:

- Nghe nói là việc khảo xét để thăng thưởng và trừng phạt quan lại tháng năm nay đã có kết quả tại kinh đô rồi, nhưng bọn mình ở đây vẫn chưa hay biết.

Hiện có Lâm Thiên hộ ở phủ Hoài Khánh là người biết nhiều tin tức, sao mình không cho người tới hỏi xem sao.

Tây Môn Khánh nói:

- Quan anh dạy rất chí lý.

Nói xong gọi quân hầu tới, cho năm tiền mà bảo:

- Các người cầm thiếp của hai chúng ta tới phủ Hoài Khánh, tìm đến phủ Đề hình hỏi thăm lão gia về kết quả vụ khảo xét quan lại năm nay, xem thánh thượng đã hạ chiếu gì chưa, phải hỏi cho kỹ càng rồi về thưa lại cho chúng ta hay.

Hạ Đề hình viết thiếp, dưới đề tên hai người. Quân hầu lãnh thiếp và tiền, trở ra lo ngựa và hành lý rồi lên đường ngay. Trong này, Hạ Đề hình nói vài câu chuyện nữa rồi ra về.

Lại nói bọn Tiểu Trương Nhân sau khi được thả ra khỏi phủ Đề hình thì cãi nhau, đưa nọ oán trách đứa kia. Tiểu Trương Nhân bảo:

- Vụ này chắc chắn không phải là do lệnh từ Đông Kinh.

Bạch Hồi Tử nói:

- Không phải thì do lệnh ở đâu ra, chẳng lẽ có người tố cáo mình hay sao?

Nhiếp Việt bảo:

- Không phải, các anh không biết đâu, tôi đoán ra rồi, đây là Tây Môn Khánh sẵn thù ghét Vương Tam công tử, vì công tử hay lui tới nhà Quế Thư nên kiếm cớ trả thù đấy thôi. Thật là trâu bò húc nhau ruồi muỗi chết, chỉ có bọn mình là thiệt mà thôi.

Tiểu Trương Nhân bảo:

- Có lẽ là do Tây Môn Khánh thật, bởi vì cả Tôn, Chúc hai người cùng có mặt mà sao chỉ có bọn ta là bị bắt giam đánh đập, còn hai người đó lại thoát.

Vu Khoan bảo:

- Chuyện, người ta dù sao cũng là bạn bè với nhau, bây giờ người thì quỳ dưới đất, kẻ thì ngồi trên xét xử coi sao được.

Tiểu Trương Nhân hỏi:

- Còn con Quế Thư sao không bị gì ?

Nhiếp Việt bảo:

- Nói ngu thế, cả hai chị em Quế Thư đều là người thân thích của Tây Môn Khánh, lại được Tây Môn Khánh yêu quý. Dù sao thì Quế Thư cũng là cháu của Lý Kiều Nhi, trắc thất của Tây Môn Khánh. Mà cũng lạ, tại sao Hạ lão gia chẳng nói câu gì, chỉ một mình Tây Môn Khánh quyết định. Đúng là Tây Môn Khánh hồi này cậy uy cậy thế, lấn lướt người khác mà tác tung tác tể. Nhưng thôi, bây giờ mình cùng đến nhà Quế Thư tìm Vương Tam công tử đi. Dù sao thì mình cũng đòi công tử phải bỏ ra ít tiền thuốc thang cho mình chứ, có thế thì con dâu phụ Quế Thư mới khỏi cười mình.

Thế là cả bọn cùng kéo tới nhà Quế Thư. Tới nơi thấy cổng khóa kỹ, gọi mãi mới thấy một a hoàn bước ra, đứng trong cổng mà hỏi:

- Ai vậy ?

Tiểu Trương Nhân đáp:

- Chúng ta tới tìm Vương Tam công tử đây A hoàn bảo:

- Vương Tam quan đêm qua ở đây nhưng sáng sớm hôm nay đã về nhà rồi, hiện trong nhà không có ai nên tôi không dám mở cửa.

Cả bọn lại kéo nhau tới phủ Vương Chiêu Tuyên, được gia nhân mời vào.

Vương Tam nghe nói có bọn Tiểu Trương Nhân đến tìm thì sợ lắm, cứ chúi trong phòng sai gia nhân là Vĩnh Định ra nói:

- Gia gia tôi không có nhà.

Tiểu Trương Nhân bực tức:

- Sao lại lạ vậy? Không ở trong nhà thì ở đâu bây giờ, người mau vào mời ra đi.

Vu Khoan bảo tên gia nhân:

- Nói thật cho người biết, vì gia gia người mà chúng ta bị bắt lên quan rồi bị đánh nát người đây này, người có vào mời ra mau không. .

Nói xong vén đuôi lên cho gia nhân Vĩnh Định coi, thấy bê bết những máu.

Vĩnh Định vào kể lại, Vương Tam lại càng sợ, không dám ra, chỉ hỏi mẹ:

- Bây giờ làm sao ? Mẫu thân cứu con với.

Lâm thái thái đáp: .

- Ta là đàn bà góa quen thuộc ai mà cứu cho người bây giờ.

Bọn Tiểu Trương Nhân đợi lâu quá sốt ruột, bảo Vĩnh Định mời thái thái ra, Lâm thái thái không chịu ra, chỉ bước tới sau bình phong bảo:

- Ta sai nó xuống trang trại có việc rồi, các người có đợi được thì đợi.

Tiểu Trương Nhân bảo: .

- Thái thái cho người gọi công tử về mau đi, chúng tôi vì công tử mà bị đòn gần chết đây này, Tây Môn Thiên hộ thả chúng tôi ra để tới bảo cho công tử phải tới nha môn ngay, công tử mà không tới thì không yên đâu.

Lâm thái thái một mặt sai gia nhân đem trà ra, một mặt quay vào nói với Vương Tam biết, Vương Tam lại càng run sợ, nhất định bắt mẹ phải nhờ người cứu giúp. Lâm thái thái ngẫm nghĩ rồi bảo:

- Có Văn tẩu là người quen biết với Tây Môn đại nhân, năm xưa từng làm mối cho con gái đại nhân, lại hay ra vào thăm hỏi.

Vương Tam như người chết đuối vớ được cọc vội nói:

- Miễn có quen biết với Tây Môn lão gia là được rồi, mẫu thân mau sai chúng nó mời Văn tẩu đến đây ngay.

Lâm thái thái nói:

- Nhưng người quen là bữa trước Văn tẩu đến đây rồi người nói này nói kia khiến Văn tẩu giận hay sao? Bây giờ mời thì người ta đâu có chịu đến.

Vương Tam rên rỉ:

- Mẫu thân ơi, sự thế đã đến nước này thì mẫu thân làm sao mời Văn tẩu đến bằng được cho con xin lỗi vậy.

Lâm thái thái bèn gọi Vinh Định vào, bảo theo cổng nhỏ mời Văn tẩu đến ngay.

Lát sau Văn tẩu đến, Vương Tam quỳ lạy xin lỗi rồi nói:

- Văn ma ma quen biết với Tây Môn lão gia thì xin làm ơn tới nói, cứu giùm tôi.

Văn tẩu làm bộ nói:

- Năm xưa tôi có làm mối cho vị đại cô nương thật, nhưng từ khi Tây Môn lão gia làm quan thì nhà cửa thâm nghiêm, tôi đâu có dám ra vào.

Vương Tam lại quỳ xuống méo máo:

- Xin Văn ma cứu tôi, mấy đứa bạn nó đang chờ ở ngoài để đưa tôi tới nha môn đây này, làm sao bây giờ.

Văn tẩu đưa mắt nhìn Lâm thái thái. Lâm thái thái bảo:

- Thôi được, tẩu tẩu cứ thương mà nói giùm nó vài lời xem sao.

Văn tẩu bảo:

- Nhưng tôi đi một mình đâu được, bây giờ Tam công tử phải khăn áo chỉnh tề, tôi đưa tới cầu xin Tây Môn lão gia tại tư dinh, tôi sẽ đứng cạnh nói giùm cho.

Vương Tam nói:

- Hiện lữ bạn tôi đang ngồi cả nhà ở ngoài, tôi đi thì tụi nó thấy rồi làm sao?

Văn tẩu nói:

- Có gì là khó, để tôi ra nói với họ vài câu, rồi dọn rượu trà bánh trái ra cho họ ăn, trong lúc đó tôi dẫn công tử theo lối sau mà đi, làm sao họ biết được.

Nó xong bước ra nhà ngoài, vái mọi người hai vái rồi nói:

- Thái thái sai tôi ra thưa với các cậu là xin các cậu nán đợi công tử, thái thái đã cho người xuống trang trại gọi công tử rồi.

Chúng tôi cũng biết vì công tử mà các cậu bị liên lụy, nhưng sự thế đã vậy, các cậu cứ ngồi uống rượu chờ công tử về.

Tiểu Trương Nhân bảo:

- Sao Văn ma không ra sớm nói điều phải quấy với chúng tôi để chúng tôi tới đây ngồi từ nãy tới giờ, trong nhà chỉ trả lời là công tử vắng nhà. Văn ma đã biết là chúng tôi bị liên lụy vì công tử, bị bắt lên nha môn, chịu đòn vọt khổ hình thì cứ đem rượu thịt ra đây, chúng tôi uống chờ công tử.

Văn tẩu nói:

- Cậu nói rất phải, để tôi vào thưa với thái thái, dọn tiệc các cậu dùng, các cậu tới đây nãy giờ chắc cũng đói rồi.

Cả bọn nhao nhao:

- Văn ma thật là ăn nói biết điều, chẳng nói giấu gì ma ma, chúng tôi bị đánh gần chết, vừa ở nha môn ra là tới đây ngay, một giọt thuốc cũng chưa có đừng nói gì là cơm cháo.

Văn tẩu vào trong nói với Lâm thái thái bỏ ra ít tiền mua rượu ngon và các thứ thịt dê thịt lợn, chất đầy một mâm, bưng ra mời mọc. Trong khi bọn Trương Nhân mãi mê ăn uống thì Văn tẩu lui vào, dẫn Vương Tam đến thẳng nhà Tây Môn Khánh. Vương Tam viết sẵn thiệp, khăn áo chỉnh tề lật đặt theo Văn tẩu.

Tới đại môn, Bình An nhận ra Văn tẩu bèn hỏi:

- Văn ma tới có chuyện gì vậy? Gia gia vừa ở nha môn về.

Văn tẩu đưa tấm thiệp của Vương Tam mà bảo:

- Nhờ cậu đưa tấm thiệp này vào giùm công tử đây.

Đoạn quay lại bảo Vương Tam:

- Công tử cho cậu đây ít tiền uống rượu.

Wương Tam đưa ra hai tiền. Bình An nhận tiền rồi mang thiệp vào cho chủ. Tây Môn Khánh cầm tấm thiệp lên thấy viết Văn sinh Vương Thái cúi lạy, bèn cho gọi Văn tẩu vào trước hỏi chuyện, sau đó mới bảo gia nhân mời Vương Tam vào đại sảnh. Tây Môn Khánh chỉ đội khăn tang mặc áo thường ra nghênh tiếp. Vương Tam vừa bước lên đại sảnh thì Tây Môn Khánh vờ bảo gia nhân:

- Chết không, Vương công tử tới rồi, bay mau vào lấy mũ áo tử tế cho ta tiếp công tử chứ.

Wương Tam vội ngăn lại mà nói:

- Kính xin lão bá tự nhiên, tiểu điệt không dám để lão bá phải nhọc lòng.

Tây Môn Khánh mời Vương Tam vào đại sảnh. Vương Tam chưa ngồi, mà định lạy chào, nhưng Tây Môn Khánh nhất định không chịu, chỉ cười bảo:

- Công tử đã cho tôi được tự nhiên thì cứ xem như người nhà, việc gì phải quá thủ lễ như vậy.

Wương Tam nói:

- Tiểu diệt là người có tội, đáng lẽ phải tới tạ tội với lão bá sớm, nay như vậy là quá trễ.

Nói xong sụp xuống lạy. Mới lạy được hai lạy thì Tây Môn Khánh đã đỡ dậy mời ngồi. Vương Tam khiêm nhượng một hồi rồi mới khép nép ngồi ghé xuống một bên ghế. Gia nhân đem trà ra, Tây Môn Khánh mời, nhưng Vương Tam không dám uống, chỉ nói:

- Tiểu diệt tới đây là để thưa với lão bá một chuyện, xin lão xét giùm mà cứu vớt cho.

Nói xong lại rút trong tay áo ra một tấm thiệp, đưa cho Tây Môn Khánh, rồi quỳ xuống. Tây Môn Khánh vội đỡ dậy mà bảo:

- Công tử có chuyện gì xin cứ nói, làm vậy tôi chẳng yên tâm.

Wương Tam đứng dậy thưa:

- Tiểu diệt trẻ người non dạ nên phạm tội, xin lão bá niệm tình phụ thân tiểu diệt là bậc võ thần có công mà tha cho tiểu tiết phen này. Nhờ lão bá mà tiểu diệt được vẹn thanh danh để sau này làm quan thì ơn tái sinh của lão bá đến chết tiểu diệt cũng chẳng dám quên.

Tây Môn Khánh coi tấm thiệp, thấy xin tha tội cho đám Trương Nhân, bèn ngạc nhiên hỏi:

- Bọn du đảng này, sáng nay tôi chỉ trách phạt, đánh đòn rồi thả ra, sao bây giờ lại nhờ công tử xin tha là thế nào?

Wương Tam nói:

- Bọn Trương Nhân sáng nay tìm đến nhà tiểu diệt, bảo là bị trừng phạt, rồi nói là lão bá bắt chúng nó tìm tiểu diệt dẫn lại nha môn, hiện chúng đang ngồi tại nhà tiểu diệt mà ăn nói hỗn hào.

Tây Môn Khánh cau mày:

- Sao lại có chuyện đó, bọn này đáng ghét thật, tôi đã tha cho chúng rồi, vậy mà chúng còn dám tới quý phủ quấy nhiễu. Được rồi, công tử cứ về, tôi đã có cách.

Wương Tam nói:

- Mong ân lão bá đoái thương, ngày khác tiểu diệt xin trọng tạ.

Nói xong lạy chào mà về. Tây Môn Khánh tiễn xuống thêm đại sảnh mà bảo:

- Tôi hiện có tang, không tiễn xa được.

Vương Tam vái dài rồi bước thẳng ra cổng. Văn tẩu chạy lại. Tây Môn Khánh dặn:

- Đừng làm kinh động bọn đó, ta sẽ cho người tới bắt.

Văn tẩu ba chân bốn cẳng chạy theo, đưa Vương Tam về. Trong khi đó Tây Môn Khánh sai một viên tiết cấp và bốn tên quân hầu tới phủ Vương Chiêu Tuyên. Quân lính tiến vào đúng lúc bọn Trương Nhân đang ăn uống hào hứng ồn ào. Thấy quân lính vào, cả bọn xanh mặt. Viên tiết cấp không nói không rằng, sai quân lính trói nghiêng năm người lại. Trương Nhân nghiêng rằng nói: .

- Vương Tam giỏi lắm, lừa bọn ta ở đây rồi báo quan tới bắt phải không ?

Viên tiết cấp mắng:

- Thằng này đừng có ăn nói hồ đồ. Muốn gì thì trước mặt lão gia sẽ tha hồ nói, mà coi chừng cái mạng của mày đó.

Nói xong dẫn cả bọn về nhà riêng Tây Môn Khánh. Tới cổng, Bình An là đám quân hầu đòi có tiền mới chịu vào bẩm. Bọn Trương Nhân, kẻ thì vét túi, người không có tiền thì rút cả trăm bạc trên đầu xuống mà đưa. Bình An vào thưa rồi trở ra dẫn bọn Trương Nhân vào quỳ trước thềm đại sảnh. Lát sau Tây Môn Khánh bước ra tức khí quát:

- Ta đã tha cho các người rồi, sao các người còn dám tới nhà người ta nói dối, lấy danh nghĩa ta ra để làm tiền phải không? Các người lấy được bao nhiêu, phải khai thật ra, nếu không ta cho ném cực hình, lúc đó không nói thật cũng không được.

Đoạn quay sang quát tả hữu:

- Đem kệp ra đây cho ta.

Quân hầu dạ ran, đem mấy chục cái kệp sáng ngời ra.

Trương Nhân vội rập đầu kêu:

- Xin lão gia xét cho, chúng tôi quả không có chuyện đem uy thế lão gia ra dọa nạt Vương công tử để đòi tiền của, mà chỉ nói là chúng tôi bị đòn vừa mới được thả ra, muốn gặp công tử để nói chuyện thôi. Người trong nhà nói là công tử đi vắng và dọn rượu thịt ra mời, chúng tôi vô tình ngồi ăn uống chứ tuyệt nhiên không có yêu sách điều gì.

Tây Môn Khánh bảo:

- Các người được thả ra, sao không ai về nhà nấy, mà lại kéo nhau đến nhà người ta làm gì, nếu không phải là yêu sách tiền của thì đến làm gì. Các người không chịu cung khai thì ta cho giam tại nha môn, ngày mai sẽ dùng cực hình tra vấn.

Cả bọn kêu khóc lạy van:

- Lão gia ôi, xin đền trời soi xét, trời đông tháng giá mà giam chúng tôi trong ngục thì chúng tôi chết mất. Xin lão gia sinh phúc tha cho, chúng tôi thề không bao giờ dám bén mảng tới phủ họ Vương nữa.

Tây Môn Khánh bảo:

- Được các người đã biết vậy thì từ nay không được tới nhà rủ rê con cái người ta, không được bày chuyện sách nhiễu tiền tài. Nếu lần nữa còn tái phạm thì ta tất cho đánh chết chứ không tha.

Nói xong sai quân hầu cời trói rồi tống ra khỏi cổng.

Tây Môn Khánh trở vào thượng phòng. Nguyệt nương hỏi:

- Người hồi nãy tới là ai vậy?

Tây Môn Khánh đáp:

- À, đó là Tam công tử trong Phủ Vương Chiêu Tuyên đấy mà. Bạn trước Quế Thư bị rắc rối là do hắn đó. Bây giờ con tiểu dân phụ đó vẫn không chừa, nhận của hắn ba chục lạng mỗi tháng, lừa dối cả tôi. Có người báo cho tôi biết, tôi mới cho bắt bọn vừa rồi đánh cho một trận rồi thả ra. Nhưng bọn côn đồ này lại tìm đến phủ Chiêu Tuyên nói dối là tôi cho đòi Vương Tam tới nhà môn, mục đích là để làm tiền Vương Quan. Vương Quan tưởng thật, sợ quá nhờ Văn tấu dẫn tới nói với tôi, trong tấm thiệp có ghi năm chục lạng lễ vật. Tôi không chịu nhận tiền, nhưng vẫn giúp bằng cách cho bắt bọn côn đồ đó tới, bắt chúng hứa là không được giao thiệp với Vương Tam nữa. Nhà họ Vương đời đời là công thần võ tướng. Vương Tam hiện đang theo học tại nhà Vũ học, sau này công danh không nhỏ, vậy mà hắn ham chơi, có vợ trẻ đẹp mà cứ bỏ ở nhà. Cũng là do bọn côn đồ này rủ rê ăn chơi tại mấy nhà ca nữ. Hắn năm nay chỉ hai mươi là cùng, vậy mà chẳng biết lo thân.

Nguyệt nương cười:

- Còn chàng thì hay lắm đấy, chàng cũng ăn chơi lừng lẫy sao lại cấm đoán người ta? Mình tốt đẹp gì đâu mà trách người khác.

Tây Môn Khánh không đáp. Lát sau đang sửa soạn ăn cơm Đại An vào thưa:

- Ứng nhị gia tới.

Tây Môn Khánh bảo:

- Mời Nhị gia vào thư phòng, ta ra bây giờ.

Lai An lui ra. Vương Kinh mở cửa thư phòng cạnh đại sảnh, mời Bá Tước ngồi. Lúc lâu sau Tây Môn Khánh bước ra.

Đôi bên chào hỏi chuyện trò. Bá Tước hỏi:

- Hôm qua đang vui tiệc tại nhà Tạ đại ca, sao đại ca lại bỏ đi thình lình như vậy ?

Tây Môn Khánh đáp:

- Tôi hồi này bận lắm, đang theo dõi kết quả vụ khảo xét quan lại năm nay, làm sao mà so được với nhị ca là người nhàn hạ không phải lo lắng gì.

Bá Tước lại hỏi:

- Mấy hôm nay trong nha môn có chuyện gì lạ không?

Tây Môn Khánh đáp:

- Cũng chẳng có chuyện gì.

Bá Tước nói:

- Sao Vương Tam nói là đại ca cho bắt bọn Trương Nhân năm người tại nhà Quế Thư đêm mồng tám vừa rồi đem về nha môn đánh một trận rồi sáng hôm nay thả ra. Bọn đó lại kéo tới nhà Vương Tam đòi tiền nữa. Chuyện đó có sao đại ca lại giấu tôi?

Tây Môn Khánh im lặng. Bá Tước lại hỏi:

- Nghe đâu có cả Tôn ca và Chúc ca cũng có mặt tại nhà Quế Thư đêm đó mà sao không bị bắt.

Tây Môn Khánh bảo:

- Đồ quý chỉ giỏi nghe tin đồn, nhị ca nghe ai nói vậy? Mà có chắc là do tôi cho bắt không, hay là do phủ Thủ Bị.

Bá Tước cười:

- Phủ Thủ Bị đâu có xét những chuyện đó.

Tây Môn Khánh bảo:

- Hay là trên huyện nhận lệnh từ kinh đô như lần trước.

Bá Tước nói:

- Cũng không phải. Mới đầu cả nhà Quế Thư cũng tưởng là do lệnh từ kinh đô, nên sợ lắm, nhà cứ đóng cửa kín mít, Quế Thư thì nằm luôn trong giường, không dám thò mặt ra cửa. Nhưng về sau Lý Minh đi dò hỏi thì đúng là phủ Đề hình bắt.

Tây Môn Khánh bảo:

- Sao lạ vậy? Mấy hôm nay tôi không ra nha môn nên không biết có chuyện đó hay không. Vả lại Quế Thư đã thề là không liên lạc gì với Vương Tam nữa thì việc gì phải sợ.

Bá Tước cười:

- Đại ca định giấu cả tôi sao được. Chính Quế Thư vừa nói tới tôi đây này, vì đại ca chủ trương chuyện này nên Tôn ca và Chúc ca mới thoát, mà Quế Thư cũng không liên lụy gì, chứ nếu như người khác thì làm sao thoát khỏi tay quân lính. Đại ca tính thật hay, nếu bắt hết cả lên nha môn thì hết tình hết nghĩa rồi còn gì. Nhưng chính vì thế mà Quế Thư sợ, sợ là sợ Đại ca chứ không phải sợ gì ai ở kinh đô đâu, mà Tôn ca Chúc ca từ nay nhìn mặt đại ca cũng phải xấu hổ.

Tôi nói thật, đại ca thật đúng với câu Chân nhân không lộ diện, mà lộ diện không phải chân nhân. Đại ca là người mưu trí lớn lên mới hành động được như vậy chứ người khác thì đâu được vậy.

Tây Môn Khánh nghe xong khoái chí cười phá lên bảo:

- Tôi mà mưu trí gì.

Bá Tước bảo:

- Không biết ai mách cho đại ca mà đại ca hành động thật tuyệt đúng là cơ mưu thần tình, quỷ thần cũng không lường trước được.

Tây Môn Khánh cười:

- Đồ ngốc, để người ta biết trước thì còn làm ăn gì được nữa.

Bá Tước bảo:

- Đại ca không đòi Vương Tam tới nha môn là phải lắm.

Tây Môn Khánh nói:

- Đòi hã tới làm gì, ngay từ lúc đầu, tôi đã gạch tên Vương Tam, Quế thư và Tôn ca, Chúc ca đi rồi, chỉ cho bắt bọn Trương Nhân du đảng mà thôi.

Bá Tước nói:

- Từ nay bọn Trương Nhân đồ đảng còn lui tới với Vương Tam nữa.

Tây Môn Khánh bảo:

- Nhị ca không biết, vậy mà sáng nay bọn đó còn tới nhà Vương Tam để định làm tiền, nói là tôi cho đòi Vương Tam đến nha môn. Nhưng Vương Tam nhanh chân tự tới đây lạy lục tạ tội, tôi mới cho bắt ngay bọn Trương Nhân, dọa cho một hồi rồi mới thả ra. Hồi nãy Vương Tam tới đây một điều gọi tôi là lão bá, hai điều tự xưng là tiểu diệt, lại còn xin lễ tôi năm chục lạng, nhưng tôi đời nào chịu nhận. Hã có hứa là sẽ mời tôi tới nhà để tạ ơn đó.

Bá Tước kinh ngạc:

- Hã tới đây tạ tội với đại ca thật sao?

Tây Môn Khánh cười:

- Ai nói láo với nhị ca làm gì.

Đoạn quay lại bảo Vương Kinh:

- Vào đem tấm thiếp của Vương công tử vừa rồi ra cho nhị gia coi.

Wương Kinh đem thiếp ra đưa cho Bá Tước. Bá Tước xem xong nói:

- Mưu kế đại ca thần diệu thật, không ai lường nổi.

Tây Môn Khánh dặn:

- Nhị ca gặp bọn Quế Thư thì cứ nói là tôi không hay biết chuyện này.

Bá Tước đáp:

- Tôi hiểu rồi, đại ca đã không muốn thì tôi nói làm gì.

Lát sau Bá Tước đứng dậy cáo từ rồi nói:

- Lát nữa Tôn ca và Chúc ca có tới đây thì đại ca đừng nói là tôi đã tới đây Tây Môn Khánh nói:

- Họ có tới tôi cũng không tiếp.

Bá Tước bước ra về. Tây Môn Khánh dặn gia nhân, hễ Tôn Chúc hai người tới thì nói là đi vắng, cả Quế Thư cũng vậy.

Từ đó Tây Môn Khánh ghét Quế Thư, không cho tới nhà, không gọi tới hát trong những buổi tiệc tùng, cả Lý Minh cũng vậy, cách đối xử thật vô cùng lạnh nhạt...

Hồi 71

Nói về đám quân hầu do Hạ Đề hình và Tây Môn Khánh sai tới phủ Hoài Khánh, tìm gặp Lâm Thiên hộ để hỏi tin tức thưởng phạt do triều đình quyết định trong năm. Tới nơi, đám quân hầu được Lâm Thiên hộ trao cho một bản sao công văn, thưởng cho năm tiền mà về.

Mấy hôm sau, về tới huyện Thanh Hà, đúng lúc Hạ Đề hình và Tây Môn Khánh đang đăng đường làm việc. Quân hầu đưa bản sao tờ công văn lên, thấy chép rằng:

- Về Binh bộ, để khảo xét nghiêm minh hầu làm sáng tỏ việc thánh trị, quan Kim Ngô Vệ Thái úy Thái Bảo kiêm Thái tử Thái Bảo được ủy nhiệm khảo xét tư cách hành động và công tội của các quan trong Binh bộ các sở Đề hình nội ngoại, các chức Chỉ huy Thiên hộ, Bách hộ, các chức Trấn phủ các nơi. Nay quan thái úy phụng thánh chỉ tra xét công minh, chỉ căn cứ vào sự thật tai nghe mắt thấy, chẳng dám tính chuyện riêng tư, ân uy thưởng phạt xuất tự triều đình nên cứ theo lệ cũ mà thi hành. Nay thông báo... Chánh Thiên hộ Hạ Diên Linh thuộc sở Đề hình Sơn Đông tại chức lâu năm, giáo giang mẫn cán, coi việc hình pháp tạo được thanh danh khiến dân gian trong vùng yên ổn, rất đáng được khích lệ, nay thăng chức Chỉ huy Quản Lỗ bạ... Đề hình Phó Thiên hộ Tây Môn Khánh, tài đức đáng khen, lo việc hình pháp mẫn cán mà chẳng tham lam, khiến phép nước được tôn trọng, dân tình ngưỡng mộ, đáng được tưởng thưởng nay thăng chức Chánh Thiên hộ Chương Hình danh... Chánh Thiên hộ Lâm Thừa Huân thuộc sở Đề hình Hoài Khánh, tuổi trẻ đa tài, tốt nghiệp vũ khoa, nối chức cha ông, xét việc hình ngục nghiêm minh, đáng được khích lệ... Còn Phó Thiên hộ Tạ ân tuổi tác già nua, lúc trước ở tại quân binh còn có vẻ khả quan, nhưng sau coi việc hình pháp thì chậm chạp, nhiều lỗi lầm, đáng bị cách chức...

Tây Môn Khánh đọc xong, thấy mình được thăng Chánh Thiên hộ Chương hình thì mừng rỡ vô hạn, trái lại Hạ Đề hình nghe mình được thăng chức Chỉ huy Quản Lỗ bạ thì mặt mày thất sắc, ngồi yên chẳng nói năng

gì. Hai người lại xem đến công văn thăng thưởng về vụ sông ngòi đề điều thì thấy nhờ vụ này mà Thái Kinh được gia thăng Thái sử, ý Bang Nhan được gia phong Trụ Quốc Thái tử Thái sử, Vương Vỹ được thăng Thái phó, Trịnh Cư Trung được thăng Thái bảo, mỗi người được thưởng năm chục lạng bạc. Chu Thái úy được gia phong Thái phó kiêm Thái tử Thái phó, một người con được hưởng tập ấm chức Kim Ngô Vệ Chánh Thiên hộ. Các Nội thị như Lý Nhan, Mạnh Xương Linh, Giả Tường... được thưởng mắng y ngọc đai, một người em hay cháu được hưởng tập chức Phó Thiên hộ. Lễ bộ Thượng thư Trương Bang Xương, Tả Thị lang kiêm học sĩ Thái Du, Hữu Thị lang Bạch Thời Trung, Binh Bộ Thượng thư Kim Thâm và Công bộ Thượng thư Lâm Trữ đều được gia phong Thái tử Thái bảo, mỗi người còn được thưởng bốn chục lạng bạc... Tuần phủ Lưỡng Triết kiêm Đô Ngự sử Trương Các được thăng Công bộ Tả thị lang, Tuần phủ Sơn Đông Đô Ngự sử Hầu Mông thăng Thái thường Chính khanh, Tuần phủ Lưỡng Triết Sơn Đông Giám sát Ngự sử Tống Kiều Niên và Đô Thủy ty Lang trung An Thâm, mỗi người được thăng một cấp và được thưởng hai chục lạng bạc... Những người có công trong việc giúp triều đình vận chuyển đường sông như các chức Thiên hộ Ngụy Thừa Động, Từ Tương, Dương Diên Bội, Tư Phụng Nghi, Triệu Hữu Lan, Tây Môn Khánh... mỗi người được thăng một cấp. Đám nội thị Vương Hữu được thưởng mỗi người một lạng bạc. Các quan sở tại như Tiết Hiển Trung, mỗi người được thưởng năm lạng bạc. Các Hiệu úy như Vương Xương mỗi người được thưởng hai xấp lụa quý...

Tây Môn Khánh xem xong lại mừng hơn nữa. Lát sau thì chia tay với Hạ Đề hình mà về.

Về tới nhà thì có Vinh Định và Văn tẩu do Vương Tam sai đem thư đến mời Tây Môn Khánh ngày mười một tới dự tiệc để tạ ơn. Tây Môn Khánh coi thư mừng lắm, nghĩ bụng phen này thế nào cũng chiếm được vợ Vương Tam.

Nào ngờ đến ngày mười một có giấy từ triều đình sức về các địa phương, bắt các quan chức tân thăng phải kịp tới kinh để triều kiến tạ ơn vua, ai chậm trễ sẽ bị tội. Ngay khi nhận được tư văn, Tây Môn Khánh phải hội với Hạ Đề hình và các quan tân thăng trong tỉnh để bàn ngày giờ lên đường, rồi ai về nhà nấy chuẩn bị hành lý và lễ vật.

Tây Môn Khánh lại sai Đại An gọi Văn tẩu đến bảo:

- Nhờ tẩu tẩu đến nói với Vương Tam công tử rằng hôm nay ta không thể tới được, vì phải chuẩn bị để tới kinh ngay, hầu triều kiến tạ ơn thánh thượng cho kịp ngày.

Văn tẩu ba chân bốn cẳng chạy đến thưa với Vương Tam. Vương Tam nói:

- Nếu dịp này lão bá bận việc thì để sẽ xin thỉnh lão bá vào dịp khác.

Trong khi đó Tây Môn Khánh cho gọi Bôn Tứ đến, bảo đi theo mình, và cho năm lạng bạc để về nhà sửa soạn hành lý.

Đại An và Vương Kinh cũng đi theo để hầu hạ. Xuân Hồng thì ở nhà coi thư phòng. Tây Môn Khánh sai chọn bốn con ngựa thật tốt để chủ tớ cưỡi, lại viết thiệp nói với Chu Thủ Bị phái bốn tên quân đầy đủ binh khí đi theo.

Hạ đề hình thì có gia nhân thân tín là Hạ Thọ và mấy gia nhân khác đi theo. Đôi bên cộng cả thấy hơn hai chục người, sáng sớm hôm sau là ngày mười hai thì lên đường trải kinh, giữa buổi cuối ngày tuyết sương lạnh lẽo.

Hai người ghé phủ Hoài Khánh để cùng đi với Lâm Thiên hộ cho vui, nhưng Lâm Thiên hộ đã lên đường hôm trước.

Trời đông lạnh giá, đường trường ngày đi đêm nghỉ, khi tới Đông Kinh, qua cổng Vạn Thọ môn, Tây Môn Khánh định tạm trú tại chùa Tướng Quốc, nhưng Hạ Đề hình nhất định mời Tây Môn Khánh tới nhà thân quyến của mình là Thôi Trung thư.

Tây Môn Khánh đành phải sai đưa thiếp báỉ kiến tới trước, rồi cùng Hạ Đề hình chậm bước đến sau.

Hôm đó Thôi Trung thư có nhà, vội bước ra nghênh tiếp. Mọi người vào đại sảnh thi lễ. Thôi Trung thư chào hỏi Tây Môn Khánh và hàn huyên cùng Hạ Đề hình. Gia nhân đem trà lên, mọi người uống trà nói chuyện. Thôi Trung thư chấp tay hỏi Tây Môn Khánh:

- Dám xin cho biết tôn hiệu.

Tây Môn Khánh đáp:

- Tên hiệu là Tứ Tuyền, cũng xin hỏi tôn hiệu tiên sinh.

Thôi Trung thư đáp: .

- Văn sinh đầu óc ngu muội nên phụ mẫu đặt tên là Thủ Ngu, còn tiện hiệu là Tồn Trai.

Đoạn chỉ vào Hạ Đề hình nói tiếp:

- Thân quyến văn sinh đây vẫn thường ca tụng tiên sinh, nói rằng được tiên sinh cộng tác việc quan, lại đối xử thâm hậu lắm.

Tây Môn Khánh nói:

- Thường ngày văn sinh vẫn được Hạ đại nhân giúp đỡ chỉ bảo, nay lại được tới đây tạm trú, thật lấy làm cảm kích lắm.

Hạ Đề hình nói:

- Sao quan anh lại dậy thế, bây giờ thì tất cả đều là chỗ tương tri.

Ba người chuyện trò vui vẻ. Thôi Trung thư sai gia nhân cất dọn hành lý của Tây Môn Khánh và Hạ Đề hình và sửa soạn chỗ ở chu đáo cho hai người.

Chiều hôm đó Thôi Trung thư đãi tiệc vô cùng thịnh soạn, sơn hào hải vị bất tất phải kể. Tiệc tùng đến khuya, ba người mới chia tay về phòng mà nghỉ.

Hôm sau, Tây Môn Khánh và Hạ Đề hình chuẩn bị lễ vật và thiếp rồi cùng gia nhân tới phủ Thái sư, nhưng Thái sư ở triều chưa về. Quan lại các nơi về tạ ơn rất đông, thấy đều đang dừng ngồi chờ đợi.

Tây Môn Khánh cho tiền viên quan coi cổng để được gặp lại Địch quán gia gia. Địch quán gia nghe nói Tây Môn Khánh tới vội mời về nhà riêng, cũng nằm trong phạm vi phủ Thái sư.

Ba người thi lễ rồi phân ngôi chủ khách ngồi trò chuyện uống trà. Tây Môn Khánh và Hạ Đễ hình nhờ Địch quán gia thu nhận lễ vật dâng lên Thái sư. Hạ Đễ hình đưa thiệp lên, trong thiệp ghi hai xấp kim đoạn vân hạc, hai xấp đoạn màu, còn tặng riêng Địch quán gia mười lạng bạc. Tấm thiệp của Tây Môn Khánh ghi một xấp gấm đại hồng, một xấp lụa huyền, hai xấp kinh đoạn, lại tặng riêng một xấp lụa vân rất quý. Địch quán gia quát bảo gia nhân:

- Đem lễ vật của lão gia vào phủ, nhớ ghi vào sổ tử tế.

Riêng phần mình. Địch quán gia chỉ nhận xấp lụa vân, còn trả lại mười lạng bạc cho Hạ Đễ và ba chục lạng cho Tây Môn Khánh, rồi nói:

- Đã là chỗ thân tình, sao lại có chuyện tiền bạc, mà đã có chuyện tiền bạc thì không còn là thân tình nữa. .

Nói xong gọi gia nhân dọn tiệc. Lát sau ba người nhập tiệc. Địch quán gia nói:

- Hôm nay trong triều có việc. Thái sư phải ở trong đó tới trưa, sau đó lại cùng Lý lão gia tới dự tiệc tại tư dinh Trịnh Hoàng Thân, sợ rảnh thân gia và Hạ Đại nhân đây chờ quá lâu rồi. Lỡ cả các việc khác đi. Thôi thì để Thái sư về, tôi nói lại cũng thế.

Tây Môn Khánh nói:

- Thật làm thân gia phí tâm quá.

Địch quán gia hỏi:

- Thân gia tạm trú tại đâu ?

Tây Môn Khánh kể lại việc Hạ Đễ hình mời mình về tạm trú tại nhà Thôi Trung thư.

Hai người ăn uống một lúc rồi đứng dậy cáo từ. Địch quán gia không lưu giữ, nhưng mời thêm mỗi người một chung rượu lớn nữa. Lúc sắp ra về, Tây Môn Khánh hỏi:

- Thân gia có biết là bao giờ thì chúng tôi được vào triều không ?

Địch quán gia đáp:

- Bây giờ chỉ có mình thân gia phải triều kiến mà thôi, còn Hạ Đại nhân đây bây giờ đã là quan tại kinh rồi, nên không chịu lệ này. Hiện vị Phó Thiên hộ tân thăng Hà Vĩnh Thọ là cháu của Hà Thái giám đã vào triều kiến rồi, nhưng Hà Thiên hộ và thân gia là chỗ đồng liêu, sẽ dẫn thân gia vào triều. Thân gia cần biết gì, cứ hỏi Hà Thiên hộ là được.

Hạ Đễ hình nghe vậy thì im lặng. Tây Môn Khánh lại hỏi:

- Thân gia này, hay là tôi lại đợi tới ngày đông chí, sau khi thánh thượng tế thiên địa rồi vào triều tạ ân cũng được.

Địch quán gia nói:

- Không được đâu, ngày đông chí sau khi tế thiên địa, các quan đại thần nội ngoại dâng biểu triều hạ, rồi

sau đó là thánh thượng đãi yến, không có thời giờ đâu. Theo tôi thì ngay hôm nay thân gia tới Hồng Lô Tự ghi tên trước rồi ngày mai vào triều tạ ân là tốt nhất.

Tây Môn Khánh nói:

- Đa tạ thân gia đã chỉ giáo, thật tôi chẳng biết lấy gì báo đáp.

Nói xong cùng Hạ Đề hình bước ra. Địch quân gia kéo nhẹ Tây Môn Khánh lại sau trách rằng:

- Hôm trước trong thư tôi đã dặn thân gia là tin mừng thăng quan tiến chức, thân gia nên giữ kín, không được nói với ai, dù là bạn đồng liêu. Vậy mà sao thân gia lại tiết lộ cho Hạ đại nhân biết, bây giờ Hạ Đại nhân đã nhờ Lâm Chân nhân viết thiệp gửi cho Chu Thái úy để nói với Thái Sư là Hạ Đại nhân không chịu nhận thức Lễ bạ, mà lại xin chỉ nhận chức hàm Chỉ huy để ở lại nhiệm sở lo hình pháp trong ba năm. Rồi một mặt Hà Thái giám trong cung lại nhờ vị phi đang được sủng ái là An phi Lưu nương nương nói giùm cho người cháu là Hà Vĩnh Thọ được về Sơn Đông làm việc trong Sở Đề hình. Đôi bên đều nhờ người nói, khiến Thái sư không biết quyết định làm sao, thật khó quá.

Lâm Chân nhân lại bảo là nếu Hà Vĩnh Thọ về thì để đưa thân gia đi chỗ khác, có giữ Hạ Đại nhân lại. Tôi phải hết lời xin với Thái sư mới giữ được thân gia đó.

Tây Môn Khánh nghe xong toát mồ hôi, vội gập mình chấp tay vái Địch quân gia mà bảo:

- Thật quả tôi không dám nói gì, đây là Hạ Đại nhân tự nhờ người hỏi mà biết.

Địch quân gia dặn:

- Nhưng từ rày về sau, chuyện gì thân gia cũng phải cẩn thận giữ kín mới được. Chuyện không kín thì khó thành là vậy.

Tây Môn Khánh thiên ân vạn tạ rồi rảo bước theo Hạ Đề hình về nhà Thôi Trung thư, rồi sai Bôn Tứ đến Hồng Lô Tự ghi tên triều kiến cho mình.

Hôm sau, Tây Môn Khánh được dẫn tới Ngọ Môn tạ ơn, có cả Hạ Đề hình cùng đi. Tạ ơn xong, vừa ra khỏi Tây Quan môn thì thấy một người từ xa đi tới hỏi:

- Trong liệt vị, vị nào là Sơn Đông Đề hình Tây Môn lão gia?

Bôn Tứ từ sau bước lên hỏi:

- Ngài là người ở phủ nào ?

Người lạ đáp:

- Chúng tôi là người của Hà công công trong nội phủ. Hà công công chúng tôi thỉnh Tây Môn lão gia tới thừa chuyện.

Vừa dứt lời thì thấy một vị thái giám bước tới, mình mặc áo gấm đại hồng thêu hình măng xà, đầu đội mũ tam sơn, chân dận hài phấn, lớn tiếng gọi:

- Xin thỉnh Tây Môn lão gia.

Hạ Đề hình thấy vậy cáo từ về trước. Tây Môn Khánh theo gia nhân của Hà Thái giám vào một tòa nhà sang trọng gần đó.

Hà Thái giám bước tới vái chào, Tây Môn Khánh lật đật đáp lễ.

Hà Thái giám nói:

- Chắc đại nhân không biết tôi, tôi là Hà Thái giám, tên Nghi, hiện hầu hạ Thụy phi Mã nương nương. Trong vụ thăng thưởng năm nay, mong ơn thánh thượng, cháu tôi là Hà Vĩnh Thọ được thăng chức Kim Ngô Vệ Phó thiên hộ, hiện sắp được về quý sở để lo việc hình pháp và hân hạnh được là đồng liêu của đại nhân.

Tây Môn Khánh nghiêng mình nói: .

- Thì ra đây là Hà công công, văn sinh không được biết, xin công công thứ tội.

Ngừng lại vái dài một vái, Tây Môn Khánh nói tiếp:

- Nơi đây không tiện hành lễ ra mắt, xin để sẽ tới tư dinh công công để lạy chào.

Hà thái giám mời ngồi nói chuyện, uống trà, lát sau tiệc được dọn ra, bàn tiệc toàn đĩa ngọc chén vàng, cao lương mỹ vị. Hà thái giám nói:

- Tôi biết đại nhân vừa từ trong triều ra, trời lạnh nên có chén rượu nóng thỉnh đại nhân dùng cho ấm, còn đồ ăn thì chẳng có gì, xin đại nhân dùng cho.

Tây Môn Khánh khiêm nhượng:

- Văn sinh quả không đáng được hậu đãi như thế này.

Hà thái giám tự tay rót đầy một chung rượu lớn rồi nâng lên mời. Tây Môn Khánh nói:

- Công công ban tứ thì văn sinh xin uống, nhưng chỉ sợ còn phải bái kiến các quan, lỡ mặt đỏ lên thì thật là vô lễ lắm.

Hà Thái giám nói:

- Uống một chung rượu nóng cho ấm người tưởng cũng chẳng hại gì.

Tây Môn Khánh nâng chung uống cạn. Hà thái giám lại nói:

- Tệ diệt trẻ người non dạ lại chưa hiểu việc hình pháp, kính xin đại nhân một là vì tôi, hai là vì tình đồng liêu với tệ diệt mà chỉ giáo cho nó, được vậy thì tôi cảm kích lắm.

Tây Môn Khánh đáp:

- Văn sinh đâu dám. Công công khiêm nhượng mà dạy như vậy chứ lệnh diệt quan anh tuy trẻ tuổi nhưng

chắc chắn là tài đức hơn người.

Hà Thái giám nói:

- Đại nhân quá khen, chứ người ta thường nói bảy mươi học bảy mươi mốt, vả lại việc đời mệnh mông có ai tự cho là hiểu biết hết, đến ngay Khổng Tử mà còn phải thú nhận là chưa biết hết, mà còn phải tìm học ở người khác nữa là, vậy xin đại nhân cứ lưu tâm chỉ giáo cho tẻ điệt.

Tây Môn Khánh nói:

- Công công đã dạy như vậy thì văn sinh xin bái lãnh. Tiện đây cũng xin hỏi tư dinh của công công tại đâu để văn sinh tới lạy chào công công và ra mắt lệnh điệt.

Hà Thái giám đáp:

- Hàn gia tại phường Văn Hoa ở phía đông cầu Thiên Hán. Còn đại nhân hiện ngụ tại đâu để tôi cho người tới thỉnh.

Tây Môn Khánh đáp: .

- Văn sinh hiện tạm trú tại nhà Thôi Trung thư.

Hai người nói vài câu chuyện nữa thì Tây Môn Khánh đứng dậy cáo từ.

Hà Thái giám tiễn ra, chấp tay vái chào mà nói:

- Lời tôi vừa nói xin đại nhân lưu tâm cho, còn bây giờ nếu đại nhân cần gì, cứ cho biết, chúng tôi và tẻ điệt sẽ hết lòng giúp đỡ.

Tây Môn Khánh nói:

- Đa tạ công công.

Nói xong vái chào bước ra, thẳng đường tới Binh bộ, tại đây lại gặp Hạ Đề hình, hai người cùng nhau đi bái kiến các quan bộ, sau đó được dẫn vào yết kiến Chu Thái úy. Xong xuôi thì cũng tới giờ Thân, hai người cùng ra khỏi bộ, nhưng Tây Môn Khánh không dám đi cùng Hạ Đề hình, mà thỉnh Hạ Đề hình lên ngựa trước để đi trước, mình sẽ lên ngựa đi đằng sau, nhưng Hạ Đề hình không chịu, đòi hai người cùng đi song hàng để trò chuyện. Tây Môn Khánh lại gọi Hạ Đề hình là Đường tôn. Hạ Đề hình, bây giờ là Hạ Chỉ huy, bảo:

- Tôi và quan anh bao lâu nay là chỗ đồng liêu, sao lại xưng hô cách xa như thế.

Tây Môn Khánh đáp:

- Danh phận đã định, xưng hô cho đúng danh phận là chuyện tự nhiên, sao lại phải quá khiêm tốn như thế.

Lát sau lại hỏi:

- Đường tôn nay được cao thăng, lại nhậm chức tại nhiệm sở mới, vậy bảo quyền chường nào thì đi theo?

Hạ chỉ huy đáp:

- Bây giờ thì chưa thể đem theo ngay được, nhà cửa chưa chuẩn bị kịp, nên tôi định cứ tạm trú tại nhà thân quyến là quan Trung thư họ Thôi, rồi sang năm sẽ sai người về đón gia đình lên. Trong thời gian đó, xin quan anh để tâm coi sóc gia đình giùm tôi. Tiện nội tôi cần gì, sẽ cho gia nhân tới thưa, quan anh cố giúp giùm cho, ờn ấy tôi xin báo đáp. Còn ngôi nhà của tôi ở huyện Thanh Hà, nếu có ai muốn mua, cũng xin quan anh thay mặt tôi đứng ra bán giúp.

Tây Môn Khánh đáp:

- Lời đường tôn dạy, tôi xin ghi nhớ, nhưng chẳng hay quý tư dinh định giá là bao nhiêu ?

Hạ Chỉ huy nói:

- Ngôi nhà đó lúc trước tôi mua với giá một ngàn hai trăm lạng, sau này lại làm thêm một dãy nhà ở phía trong tốn hết ba trăm lạng, nay chỉ xin bán theo giá cũ mà thôi.

Hai người về tới nhà Thôi Trung thư, Vương Kinh chạy ra thưa:

- Phó Thiên hộ tân thăng là Hà lão gia tới bái kiến, nhưng tôi thưa là lão gia chưa về. Sau đó Hà lão gia ra về, quá trưa lại sai người đem thiếp và mười xấp kim đoạn tới làm lễ ra mắt.

Nói xong đưa thiếp của Hà Vĩnh Thọ lên, tấm thiếp viết:

Văn sinh Hà Vĩnh Thọ cúi lạy, và có ít lễ vật ra mắt. Tây Môn Khánh xem xong, vội vào nhà viết thiếp, lại sai Vương Kinh lấy ra hai xấp lụa Nam Kinh ngũ sắc để làm vật tạ lại họ Hà. Ăn cơm xong, Tây Môn Khánh đem lễ vật, dẫn gia nhân tới nhà họ Hà, Hà Thiên hộ chạy ra nghênh tiếp. Hà Thiên hộ tuổi khoảng hai mươi, mặt như thoa phấn môi đỏ như son, cung kính vái chào, mời Tây Môn Khánh lên đại sảnh. Tây Môn Khánh vái một vái, rồi bảo Đại An đem lễ vật lên mà nói:

- Đa tạ trưởng quan có lòng hạ cố, văn sinh lại không có mặt để nghênh tiếp thật là đắc tội. Hồi sáng văn sinh được lão công công ban rượu, thật lấy làm cảm kích lắm.

Hà Thiên hộ vội vái trả mà nói:

- Văn sinh may mắn được thăng chức, nay mai sẽ được là việc tại quý sở, chắc chắn phải thỉnh giáo trưởng quan rất nhiều để học hỏi những điều bổ ích, thật là tam sinh hữu hạnh. Chính vì vậy phải xin tới bái kiến, nhưng không được gặp. Không ngờ trưởng quan lại hạ cố tới đây, thật vinh hạnh cho văn sinh lắm.

Nói xong sai gia nhân đem lễ vật vào rồi bưng trà ra. Chủ khách dùng trà nói chuyện. Hà Thiên hộ hỏi:

- Xin mạo muội được hỏi tôn hiệu.

Tây Môn Khánh đáp:

- Tiệm hiệu là Tứ Tuyền.

Hà Thiên hộ nói:

- Còn tiện hiệu là Thiên Tuyền. Chẳng hay trưởng quan hôm nay đã bái kiến hết các quan trong bộ chưa?

Tây Môn Khánh đáp:

- Sau khi được lão công công ban rượu thì văn sinh tới bộ ngay và đã bái kiến hết lượt rồi. Sau đó về nơi tạm trú để sửa soạn tới bái kiến trưởng quan thì đã hay trưởng quan tới mà văn sinh không có mặt, do đó phải vội tới đây tạ lỗi ngay.

Hà Thiên hộ lại hỏi:

- Chẳng hay Hạ lão gia hôm nay có cùng vào triều với đại nhân không?

Tây Môn Khánh đáp:

- Hạ Đại nhân thăng chức Chỉ huy tại kinh nên không phải vào triều, mà chỉ tới bái kiến các quan trong bộ thôi.

Hà Thiên hộ hỏi:

- Chúng mình còn phải tiến lễ bản chủ lão gia nữa chứ.

Tây Môn Khánh bảo:

- Theo như lời Định thân gia của văn sinh thì mình nên tiến lễ tại tư dinh của Vệ chủ thì hơn.

Hà Thiên hộ nói:

- Nếu vậy thì sáng sớm mai chúng mình phải đi.

Nói xong bàn định với Tây Môn Khánh về số lễ vật đem đi. Lễ vật của Hà Thiên hộ gồm hai tấm áo gấm măng xà và một cái đai ngọc. Lễ vật của Tây Môn Khánh gồm một xấp lụa đại hồng kỳ lân kim đoạn, một tấm áo gấm măng xà xanh, một chiếc vòng ngọc nạm vàng và bốn vò rượu Kim Hoa.

Sau mấy tuần trà, hai người hẹn nhau là sáng sớm mai cùng đến tư dinh Chu Thái úy, rồi Tây Môn Khánh cáo từ.

Về tới nhà Thôi Trung thư, Tây Môn Khánh không cho Hạ Chỉ huy biết về vụ biếu lễ vật cho Chu Thái úy ngày mai.

Sáng sớm hôm sau, Tây Môn Khánh đã tới nhà Hà Thiên hộ. Hà Thiên hộ chuẩn bị sẵn một tiệc nhỏ, cùng Tây Môn Khánh chén tạc chén thù, sau đó hai người mới tới phủ Chu Thái úy. Nhưng hôm đó vì Chu Thái úy cũng vừa thăng chức Thái Bảo nên còn vào triều tạ ơn chưa về. Quan lại các nơi tới mừng đều phải đợi. Hà Thiên hộ mời Tây Môn Khánh vào nghỉ chân tại nhà một người quen gần đó rồi dặn gia nhân:

- Các người xem chừng nào Chu Lão gia về thì báo cho chúng ta biết.

Chờ đến quá trưa mới thấy gia nhân vào báo:

- Chu lão gia đã về phủ.

Vừa nói xong thì nghe bên ngoài chiêng trống inh ỏi, quân hầu la hét dẹp đường, rồi một toán chấp sự mang kỳ bài đi trước hô hoán hồi lâu, mãi sau mới thấy Chu Thái úy ngồi trên cỗ đại kiệu tám người khiêng từ xa tiến đến, đầu đội mũ ô sa, mình mặc áo gấm tinh hồng, lưng đeo đai bạch ngọc, trước kiệu treo tấm thẻ ngà Thái bảo, muôn phần hiển hách uy nghi. Kiệu Chu Thái úy tiến vào cổng phủ thì các quan lại đứng chờ quỳ hết xuống hai bên. Chu Thái úy cho đứng dậy, đám quan lại lúc đó mới lao xao ồn ào. Bỗng nghe có tiếng nhạc tấu lên, thì ra mấy vị Thái úy khác thấy Chu Thái úy gia thăng Quang lộc Đại phu Thái bảo, một người con được tập ấm chức Thiên hộ, thì sai gia nhân đem lễ vật tới, lại gọi một ban nhạc tới trình tấu.

Chu Thái úy xuống kiệu bước vào đại sảnh. Các quan lục tục chuẩn bị vào dâng lễ vật chúc mừng. Bỗng có một chức việc cưỡi ngựa dừng trước cổng, đưa hai tấm thiệp cho viên quan coi cổng mà bảo:

- Trương gia ở Lễ bộ và Thái học sĩ tới bái kiến.

Quan coi cổng lật đặt vào bầm. lát sau, hai cỗ đại kiệu tiến vào Lễ bộ Thượng thư Trương Bang Xương cùng Thị lang Thái Du mặc cát phục đại hồng, một người đeo đai kim tề, một người đeo đai vàng dát ngọc, cùng bước lên đại sảnh thi lễ, chúc mừng. Uống trà xong, hai người ra về. Tiếp đó là Lại bộ Thượng thư Vương Tổ Đạo cùng Tả Thị lang Hàn Lữ, Hữu thị lang Đoàn Kinh tới chúc mừng. Chu Thái úy đãi trà rồi tiễn về. Sau đó là Hoàng thân Hy quốc công Xu Mật sứ Trịnh Cư Trung và Phó Mã chương Tông nhân phủ Vương Tấn Khanh, cùng đeo đai tử hoa ngọc tới chúc mừng. Kế đó lại là sáu vị Thái úy tới chúc mừng. Vị thứ nhất là Đề đốc Đề sát sứ Tôn Vinh. Vị thứ nhì là quản cơ sát Lương ứng Long. Vị thứ ba là Đồng Thiên Duẫn, cháu của Đồng Thái úy. Vị thứ tư là Đề đốc Tuần sát sứ Hoàng Kinh Thần. Vị thứ năm là Tập sát Hoàng thành sứ Đạm Giam. Vị thứ sáu là Tuần phủ sứ Trần Tông Thiện. Tất cả đều mặc cát phục đại hồng. Riêng Tôn Vinh còn là Thái tử Thái bảo nên đeo đai ngọc, những người khác đều đeo đai vàng. Các Thái úy được đãi rượu nghe tấu nhạc. Nhạc công tấu xong thì bốn nam ca công, kẻ đàn tranh, người đàn tỳ bà cùng cao giọng hát khúc Hưởng phú quý, thọ Hoàng ân. Sau vài tuần rượu các Thái úy đứng dậy cáo từ. Chu Thái úy thân tiễn xuống thềm, rồi trở lên đại sảnh.

Nhạc tạm ngừng, viên quản lý thừa việc. Chu Thái úy cho lệnh các quan vào bái kiến dâng lễ vật chúc mừng. Các quan theo thứ tự mà vào. Bắt đầu là các quan tại triều, sau đó là các quan thuộc Nam Bắc nha, ngũ sở, thất ty các quan Đề sát, Quan sát, Tuần sát, các quan Điện mục, Chỉ huy, cuối cùng là các quan Thiên hộ, Bá hộ. Tiếp đó mới đến các quan thuộc mười ba Sở Đề hình Nam Hoài, Lương Triết, Sơn Đông, Sơn Tây, Quan Đông, Quan Tây, Hà Đông, Hà Bắc, Phúc Kiến, Quảng Nam và Tứ Xuyên.

Tây Môn Khánh và Hà Thiên hộ cũng theo thứ tự mà vào. Viên quản gia đặt tấm thiệp ghi lễ vật và tên tuổi chúc tước lên án thư. Hai người đứng chấp tay dưới thềm chờ được gọi lên đại sảnh. Tây Môn Khánh liếc nhìn lên, thấy đại sảnh là tòa nhà năm gian vàng son rực rỡ, giữa treo tấm hoành phi có bốn chữ đại tự Kim Ngô Đường Đẩu là ngự bút của vua Huy Tông ban tứ. Cách trang trí trong đại sảnh cực kỳ lộng lẫy huy hoàng.

Nghe gọi tên, hai người bước lên thềm, tiến đến trước án thư, lạy một lạy, vái bốn vái, rồi cung thân chờ đợi.

Chu Thái úy bảo:

- Hai viên Thiên hộ này tới đây là quý, sao lại phiền cả lão thái giám đem lễ tới nữa.

Nói xong bảo tả hữu nhận lễ vật, đoạn bảo:

- Tại địa phương phải nên cẩn thận cư quan, ta ở đây theo dõi sẽ tâu bày thẳng thường cho.

Nói xong sai tả hữu đưa ra. Hai người lạy chào lui ra.

Vừa tới cổng ngoài thì nghe quân hầu la lên:

- Vương lão gia và Cao lão gia tới.

Tây Môn Khánh và Hà Thiên hộ vội nép vào một bên, thấy vị Tổng đốc của tám mươi vạm cấm quân là Lũng tây công Vương Hoa và vị Tổng binh Ngự Lâm quân là Thái úy họ Cao, cả hai đều đeo đại ngọc, ngồi đại kiệu mà vào.

Tây Môn Khánh và Hà Thiên hộ chờ hai vị đại thần vào xong, mới rụt rè ra khỏi cổng, tìm gia nhân của mình rồi lên ngựa mà về...

Hồi 72

Hai người cùng trên đường về, Hà Thiên hộ mời Tây Môn Khánh ghé nhà mình uống rượu, nhưng Tây Môn Khánh nhất định từ chối. Hà Thiên hộ sai gia nhân nắm cương ngựa của Tây Môn Khánh lại mà nói:

- Văn sinh còn có một chuyện muốn thưa với đại nhân.

Tây Môn Khánh nghe vậy mới bằng lòng theo Hà Thiên hộ về nhà. Tới nơi, Tây Môn Khánh xuống ngựa, bảo Bôn Tứ cứ về nhà Thôi Trung thư trước.

Nguyên là Hà Thiên hộ đã sai dọn sẵn đại tiệc tại nhà, nên lúc bước vào đại sảnh, Tây Môn Khánh đã thấy bên trong trần thiết huy hoàng, một bàn tiệc lớn đặt giữa phòng có ba chỗ ngồi, trên bàn toàn là chung vàng bình ngọc, bèn hỏi:

- Hôm nay quan anh định mời những vị khách nào?

Hà Thiên hộ đáp:

- Hôm nay chẳng có ai, chỉ có lão công của văn sinh cùng văn sinh hầu tiệc đại nhân mà thôi.

Tây Môn Khánh bảo:

- Quan anh bày vẽ quá, như vậy đâu phải là tình đồng liêu thân mật?

Hà Thiên hộ nói:

- Lão công của văn sinh muốn được thù tiếp đại nhân, xin đại nhân vui vẻ cho.

Nói xong mời Tây Môn Khánh ngồi và quát bảo gia nhândem trà ra. Tây Môn Khánh xin được mời Hà Thái giám ra để diện kiến. Hà Thiên hộ nói:

- Lão công của văn sinh cũng sắp ra.

Lát sau Hà Thái giám cân đai mũ măng bước ra. Tây Môn Khánh đứng dậy vái bốn vái rồi xin được lạy chào, nhưng Hà Thái giám không chịu, bảo:

- Đại nhân chấp lễ như vậy đâu được.

Tây Môn Khánh đáp:

- Văn sinh là phận con cháu, cũng ngang hàng với Thiên hộ đây, lão công tuổi tác cao, đức độ cũng cao, lại đang ở địa vị cao quý, văn sinh hành lễ là lễ đương nhiên, xin lão công nhận cho.

Nói xong sụp xuống lạy, Hà Thái giám vội nâng dậy mời ngồi chính giữa, Hà Thái giám và Hà Thiên hộ ngồi hai bên.

Tây Môn Khánh đứng dậy nói:

- Bẩm lão công, như thế này là không được, văn sinh và Thiên hộ đây là chỗ đồng liêu, phải ngồi ngang hàng, lão công là bậc cha chú tất phải ngồi giữa.

Hà Thái giám hài lòng lắm, cười bảo:

- Đại nhân quả là người biết lễ, thôi thì đại nhân đã dạy như vậy, để lão xin mạn phép ngồi giữa.

Tây Môn Khánh nói:

- Có vậy văn sinh ngồi mới yên lòng.

Mọi người ngồi xuống. Hà Thái giám bảo:

- Gọi chúng nó cho thêm than vào lò sưởi đi, không hiểu sao hôm nay trời lạnh thế.

Gia nhân lắng xăng kẻ thêm than, người buông màn, gian phòng ấm áp hẳn lên. Hà Thái giám bảo:

- Xin đại nhân cời bỏ đại phục ra cho tự nhiên.

Tây Môn Khánh đáp:

- Văn sinh không đem theo áo ngoài, để bảo gia nhân về lấy vậy Hà Thái giám quát tả hữu:

- Bay đâu, vào trong lấy cái áo ngoài bằng lông cừu lót gấm thêu hình phi ngư ra đây cho đại nhân.

Tây Môn Khánh cười:

- Áo quý này của lão công, làm sao văn sinh dám mặc.

Hà Thái giám bảo:

- Thỉnh đại nhân cứ mặc đỡ, ngại gì mà ngại. Hôm nọ thánh trưởng ban tứ áo măng xà cho lão, nên lão cũng không cần tới áo đó nữa. Nếu đại nhân không chê thì để lão xin tặng.

Tây Môn Khánh cời triều phục ra đưa cho Đại An. Gia nhân nhà họ Hà đem áo quý ra, Tây Môn Khánh

mặc vào rồi đứng dậy vái tạ. Ba người tiếp tục dùng tuần trà thứ nhì. Hà Thái giám bảo:

- Gọi chúng nó lên đây .

Thì ra trong nhà họ Hà sẵn có một ban nhạc mười hai người, nghe gọi bèn kéo nhau ra trước tiệc lạy chào, rồi lui về phía sau chuẩn bị nhạc khí. Hà Thái giám bảo:

- Tấu nhạc lên cho ta mời rượu đại nhân.

Nói xong rót rượu ra chung, tự tay bưng lên mời. Tây Môn Khánh lật đật đứng dậy nói:

- Xin lão công để văn sinh được tự nhiên, đã có Thiên hộ đây rồi, lão công cứ ngồi cho văn sinh được yên lòng.

Hà Thái giám nói:

- Lão mời đại nhân chung rượu này là để xin đại nhân lưu tâm chỉ giáo cho tệt diệt đây, nó mới bắt đầu bước vào quan trường, chưa hiểu chuyện xa gần, đại nhân uống chung rượu này để gọi là nhận cái tình của lão mà thôi.

Tây Môn Khánh nói:

- Sao lão công lại dạy như vậy, văn sinh với Thiên hộ đây là chỗ đồng liêu, coi nhau như anh em, văn sinh cũng được nhờ cậy lão công sau này, chẳng lẽ lại không biết giúp đỡ Thiên hộ đây hay sao.

Hà Thái giám bảo:

- Đại nhân dạy chí phải, cùng lo việc vua việc nước thì anh em người này phải giúp đỡ người kia.

Nói xong đưa chung rượu cho Tây Môn Khánh. Tây Môn Khánh chưa uống, chỉ đặt chung rượu xuống trước mặt, rồi rót hai chung rượu đưa cho Hà Thái giám và Hà Thiên hộ, ba người cùng đứng mà vái nhau. Nhạc cử lên, ba người ngồi xuống nâng chung cùng uống.

Bữa tiệc diễn ra trong vui vẻ, trong tiếng đàn hát tương bưng.

Tây Môn Khánh ăn uống cho tới lúc lên đèn thì gọi Đại An, bảo lấy tiền thưởng cho nhà bếp, các gia nhân hầu tiệc và đám ca nhạc công, đoạn đứng dậy nói:

- Văn sinh được hậu đãi quá nhiều, bây giờ xin được về.

Hà Thái giám không chịu, bảo:

- Hôm nay tôi được rảnh rang, muốn đại nhân ngồi lâu để được thỉnh giáo nhiều điều, tiệc này cũng chẳng có gì, đại nhân về sớm quá, tức là chúng tôi để đại nhân phải chịu đói.

Tây Môn Khánh nói:

- Được lão công cho ăn toàn thứ mỹ vị, lẽ nào lại đói cho được. Văn sinh sợ dĩ phải xin về sớm như thế này là vì ngày mai còn nhiều việc, lại còn phải lãnh thẻ bài và phù hiệu mới.

Hà Thái giám nói:

- Nếu quả đại nhân đã coi tệ diệt đây như chỗ anh em thì sao không bảo gia nhân đem hành lý sang đây ở tạm ít ngày cho vui. Đằng sau hoa viên của chúng tôi đây có mấy gian phòng thật yên tĩnh, đại nhân có thể cùng tệ diệt đây trò chuyện bàn luận, có phải là tiện hơn không, việc gì phải ở nhà người khác.

Tây Môn Khánh nói: .

- Nếu được lão công cho vẫn sinh ở nhờ quý phủ đây thì còn gì bằng, có điều Hạ Đại nhân buồn giận, cho rằng vẫn sinh có chuyện gì không vừa lòng chẳng.

Hà Thái giám bảo:

- Người ta thường nói ai lo phận sự nấy tuy đại nhân và Hạ Đại nhân lúc trước là chỗ đồng liêu, nhưng bây giờ mỗi người một ngả, thiết tưởng Hạ Đại nhân cũng chẳng trách gì, nếu có trách tức là không hiểu chuyện đời . Lão thì đã nhất định là giữ đại nhân lại đêm nay để được trò chuyện cho thỏa lòng ngưỡng mộ.

Nói xong quay lại bảo gia nhân quét dọn tòa nhà phía tây hoa viên và bày biện các vật dụng cần thiết. Gia nhân đứng trên thềm truyền lệnh đi, hàng chục gia nhân khác dạ rân người nào việc nấy răm rắp.

Tây Môn Khánh ngại ngần:

- Thịnh tình của lão công thật khiến vẫn sinh vô cùng cảm kích, nhưng chỉ sợ vẫn sinh đắc tội với Hạ Đại nhân.

Hà nhái giám bảo:

- Hà Đại nhân đã ra khỏi nha môn là không còn gì nữa, cứ để Hà đại nhân từ nay lo việc sổ sách kho đụn tại kinh đô, có liên can gì với Sở Đề hình ở Sơn Đông nữa đâu, đại nhân khéo lo.

Nói xong chẳng đợi Tây Môn Khánh nói gì, gọi gia nhân tới dẫn Đại An vào trong thết tiệc, một mặt sai mấy tên quân hầu cầm thiệp tới nhà Thôi Trung thư dọn hành lý của Tây Môn Khánh về. Tây Môn Khánh chỉ biết ngồi yên. Lát sau Hà Thái giám nói:

- Còn chuyện này nữa phải làm phiền đại nhân, xin đại nhân để ý tìm cho tệ diệt một ngôi nhà coi được, tệ diệt thì cứ tới nhiệm sở trước rồi khi nào có nhà cửa tử tế sẽ đem gia đình đi theo, gia đình nó thì cũng chẳng bao nhiêu, quanh quẩn chỉ chừng ba chục người, kể cả gia nhân đầy tớ.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Tôn ý của lão công là muốn tìm một ngôi nhà trị giá chừng bao nhiêu?

Hà Thái giám đáp:

- Chừng một ngàn, hơn một ngàn lạng là ở được rồi. .

Tây Môn Khánh nói:

- Hạ Chỉ huy phải đối về kinh, đang muốn bán ngôi nhà tạ nhiệm sở cũ, sao lão công không mua căn nhà đó

cho Thiên hộ đây có phải tiện không. Ngôi nhà đó được lắm, phía trước là dãy nhà bảy gian, từ đó vào sau là năm dãy nhà lớn, từ nghi môn vào đến đại sảnh, hai bên là hai dãy nhà có hành lang, bên trong thôi thì đủ hết hoa viên nhà mát, rộng rãi sang trọng lắm, đường đi vào lại là đại lộ. Thiên hộ đây ở thật là xứng đáng.

Hà Thái giám hỏi:

- Hạ đại nhân đòi giá bao nhiêu?

Tây Môn Khánh đáp:

- Hạ đại nhân có nói với tôi là lúc trước mua với giá một ngàn hai trăm lạng, nhưng sau đó xây cất thêm và sửa chữa lại nhiều, bây giờ lão công muốn mua thì tùy lão công trả bao nhiêu cũng được.

Hà Thái giám nói:

- Thôi thì để lão nhờ đại nhân đấy, đại nhân đừng ra lo giùm cho. Hôm nay lão rảnh rang, hay là để lão sai người đến nói với Hạ đại nhân xem sao, có gì thì tề diệt đây khi nào nhậm cũng có nơi có chỗ mà ăn ở đàng hoàng.

Đang nói thì thấy Đại An dẫn gia nhân họ Hà đem hành lý của Tây Môn Khánh tới. Tây Môn Khánh hỏi:

- Bôn Tứ và Vương Kinh có tới không?

Đại An thưa:

- Vương Kinh thì đã theo tới đây rồi, chỉ còn Bôn Tứ ở lại coi cỗ kiệu.

Tây Môn Khánh gọi Đại An tới gần ghé tai nói nhỏ:

- Người trở về đằng đó thưa với Hạ đại nhân là Hà lão công đây có ý muốn hỏi mua ngôi nhà của đại nhân, xem ý đại nhân ra sao, rồi người cùng Bôn Tứ về đây thưa cho ta rõ.

Đại An vâng lời đi ngay. Ba người lại tiếp tục uống rượu nghe hát.

Lát sau Bôn Tứ cùng Đại An tới. Bôn Tứ thưa:

- Hạ đại nhân nói là nếu Hà lão công muốn mua thì quả không tiện nói giá tiền, nên có sai chúng tôi đem giấy mua nhà lúc trước tới, lại dặn thêm là đại nhân có sửa sang thêm nhiều, tùy lão công trả bao nhiêu thì trả.

Nói xong đưa tấm giấy lên. Tây Môn Khánh chuyển qua cho Hà Thái giám. Hà Thái giám cầm tờ văn tự mua bán nhà lên coi, thấy đề giá một ngàn hai trăm lạng như lời Tây Môn Khánh đã nói, bèn bảo:

- Ngôi nhà này tuy nói là sửa sang thêm, nhưng đã ở mấy năm rồi, chắc cũng hư hao cũ kỹ, bây giờ có Tây Môn đại nhân đây, chúng tôi xin trả nguyên giá một ngàn hai trăm lạng.

Bôn Tứ nghe xong vội quỳ xuống thưa:

- Hà lão công dạy thật chí lý, người ta có câu mua vải bán áo mua thì dễ, bán thì khó, lão công mua được nhà này, tuy có cũ nhưng sửa lại thì cũng thành mới.

Hà Thái giám bảo:

- Người biết nói chuyện lắm, thôi thì bây giờ chưa có người trung gian, ta nhờ người làm trung gian vậy, người trở lại thưa với Hạ chỉ huy, nếu bằng lòng giá đó thì người thay ta làm văn tự mua bán cho xong, ta sẽ đưa bạc cho người, hôm nay cũng là ngày tốt.

Đoạn quay hồi Tây Môn Khánh:

- Người này tên gì vậy?

Tây Môn Khánh đáp:

- Hẳn là Bôn Tứ, một trong những quản gia thân tín của văn sinh.

Hà Thái giám hỏi:

- Thế nào? Lão tính vậy có nên không?

Tây Môn Khánh nói:

- Bây giờ cũng muộn rồi, có gì để ngày mai tính cho thông thả.

Hà Thái giám nói:

- Canh năm ngày mai là lão phải vào triều rồi, ngày mai là ngày đại triều mà, chi bằng cứ hỏi xem thuận không là trao tiền ngay cho chắc.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Chẳng hay ngày mai lão công bận những giờ nào?

Hà Thái giám đáp:

- Ngày mai thánh thượng tế trời đất, giờ Tý thì tới lễ đàn, cũng phải sau giờ Dần mới hồi cung. Thánh thượng dùng ngự thiện xong rồi mới thiết triều, quan lại các ty mới làm lễ triều bái mùa đông. Rồi ngày mai văn võ bá quan lại được vời vào dự yến, còn các ngoại quan như đại nhân thì chỉ được dẫn vào triều kiến mà thôi.

Đoạn quay lại bảo Hà Thiên hộ:

- Hiền điệt vào trong lấy bạc ra, phải lựa thứ bạc Nguyên Bảo thật tốt. rồi gói lại tử tế, sai hai gia nhân cùng Bôn Tứ đây tới nhà Thôi Trung thư, nếu Hạ đại nhân bằng lòng thì trao bạc liền.

Hà Thiên hộ vào trong gói bạc rồi trao cho Bôn Tứ, lại sai hai gia nhân đi theo.

Hạ Chỉ huy thấy đem bạc tới thì bằng lòng ngay, lập tức thu nhận và tự tay viết văn tự bán nhà, trao cho

Bôn Tứ. Bôn Tứ đem về đưa cho Hà Thái giám. Hà Thái giám mừng lắm, thưởng cho Bôn Tứ bốn chục lạng, cho Đại An và Vương Kinh, mỗi đứa ba lạng. Tây Môn Khánh nói:

- Lão công chẳng nên thưởng như thế.

Hà Thái giám bảo:

- Thưởng thế cho chúng nó mừng.

Ba gia nhân cùng bước tới lạy tạ. Hà Thái giám sai gia nhân dẫn vào trong khoản đãi, đoạn đứng dậy và vái tạ Tây Môn Khánh:

- Việc này xong là nhờ đại nhân.

Tây Môn Khánh vội đứng dậy vái trả mà nói:

- Việc mua bán nhanh chóng là do danh tiếng và đức độ của lão công.

Hà Thái giám ngồi xuống nói:

- Nhưng cũng nhờ đại nhân nói giùm mấy câu mới được như vậy chứ.

Đoạn nghĩ ngợi rồi nói tiếp:

- Cũng xin nhờ đại nhân nói giùm sao cho tề diệt có thể đem gia quyến tới đó sớm.

Tây Môn Khánh cũng ngồi xuống đáp:

- Thừa vâng, để văn sinh sẽ xin nói cho Hạ đại nhân dọn đi sớm, ngõ hầu ít ngày sau Thiên hộ đây có thể đem gia quyến tới. Còn mấy ngày đầu thì Thiên hộ hãy tạm ngụ tại công thự của nha môn cũng được.

Ăn uống trò chuyện tới khoảng canh một thì Tây Môn Khánh nói:

- Xin lão công nghỉ ngơi để mai còn dậy sớm, văn sinh cũng không uống được nữa.

Hà Thái giám nghe vậy bèn đứng dậy xin lỗi rồi vào phòng trong. Hà thiên hộ bảo ca nhạc công tiếp tục đàn hát, cùng Tây Môn Khánh thù tạc một lúc nữa, rồi mới mời Tây Môn Khánh tới ngôi nhà phía tây hoa viên. Nơi đây có thư phòng, có giả sơn hồ nước, có đình tạ nguy nga. Trong phòng thì trần thiết thập phần thanh nhã. Hà Thiên hộ sai đem trà tới cùng Tây Môn Khánh chuyện trò một lúc, sau đó cáo từ về phòng riêng Tây Môn Khánh cởi bỏ mũ áo, leo lên giường nằm. Vương Kinh và Đại An nằm ngủ ở phòng ngoài.

Tây Môn Khánh nằm nghiêng bên gối, nhìn ra ngoài song thấy bóng hoa lay động, trong lòng cảm thấy cô đơn, mãi không ngủ được, đang định gọi Đại An và Vương Kinh vào trò chuyện giải buồn thì bỗng nghe ngoài song sỗ có tiếng động nhỏ, rồi tiếp đó dường như có tiếng đàn bà con gái nói rất khẽ, bèn nhẹ nhàng tụt xuống giường, xỏ chân vào dép, bước tới cửa sổ nhìn ra, thì thấy Bình Nhi mặc toàn đồ trắng, đang đứng dưới ánh trăng suông.

Tây Môn Khánh nhận ra Bình Nhi thì khẽ bảo:

- Kìa, sao nàng tới được nơi này?

Bình Nhi đáp nhỏ:

- Tôi hỏi thăm mới tới được đây. Tôi tìm được nhà rồi, hôm nay tới đây gặp chàng rồi dọn nhà ra đi.

Tây Môn Khánh vội hỏi:

- Nàng tìm được nhà ở đâu?

Bình Nhi đáp:

- Cũng gần đây thôi chứ chẳng xa gì. Cứ theo đại lộ này mà đi, tới ngõ Tạo Phủ thì nhà tôi ở khoảng giữa ngõ.

Tây Môn Khánh ngấm kỹ, thấy Bình Nhi đẹp hẳn lên, có khi còn đẹp hơn trước, bèn xúc động bồi hồi, kéo Bình Nhi vào phòng. Hai người hàn huyên tình tự, rồi tình nghĩa mặn nồng, mây mưa chan chứa, chẳng khác gì lúc trước. Sau đó Tây Môn Khánh cứ ôm chặt lấy Bình Nhi, chẳng muốn rời xa. Bình Nhi dặn:

- Chàng phải nhớ là không được ăn uống khuya khoắt ở ngoài, có đi đâu thì phải về nhà cho sớm, kẻo có thể bị hại.

Nói xong đứng đây bước ra. Tây Môn Khánh vội bước theo, thì chỉ thấy ngoài trời ánh trăng lơ mờ. Bình Nhi vẫy gọi, Tây Môn Khánh bước theo, thấy mình ra tới một con đường lớn, rẽ sang phía đông thì vào một cái ngõ. Bình Nhi chỉ vào một ngôi nhà có cổng trắng mà bảo:

- Nhà tôi đó.

Nói xong phất tay áo mà bước vào nhà. Tây Môn Khánh nắm vội lại nhưng không kịp, bồng tỉnh dậy thì hóa ra là một giấc mộng. ánh trăng mờ chiếu qua song, bóng hoa chập chờn trên gối, chăn nệm xung quanh còn như thoang thoảng mùi hương. Thật là:

Sương gieo bên gối lạnh lùng, Bâng khuâng mộng tỉnh, ngoài song nguyệt tà, Ngủ chẳng được, nghĩ không ra.

Giận thay chẳng thấy tiếng gà hết đêm. .

Tây Môn Khánh cứ trần trọc mãi cho tới sáng.

Hôm sau, từ sáng sớm, gia nhân nhà họ Hà đã túc trực hầu hạ cho Tây Môn Khánh rửa mặt chải đầu. Sau đó Hà Thiên hộ mời Tây Môn Khánh tới thư phòng dùng trà và ăn cháo thịt:

Tây Môn Khánh hỏi:

- Chẳng hay lão công đã dậy chưa?

Hà Thiên hộ đáp:

- Lão công tôi từ canh năm đã vào triều rồi.

Ăn uống xong, hai người mũ măng cân đai lên ngựa vào bộ chào hỏi các quan. Lúc trở ra, Hà Thiên hộ cáo từ về nhà trước.

Tây Môn Khánh thì tới chùa Tướng Quốc bái kiến Trưởng lão Tri Vân.

Trưởng lão giữ lại dùng tiệc chay, Tây Môn Khánh chỉ ăn qua loa rồi cáo từ để tới nhà Thôi Trung thư thăm hỏi Hạ Chỉ huy. Đi một lúc bỗng thấy con đường quen quen, hình như đã đi qua một lần rồi, đi tới một khoảng nữa rẽ sang phía đông thì có một cái ngõ, hỏi ra thì đó là ngõ Tào Phủ, đi vào ngõ, tới khoảng giữa thì thấy một ngôi nhà có cái cổng trắng. Tây Môn Khánh chợt nhớ tới giấc mộng đêm qua, bèn sai Đại An tới hỏi một bà lão ở nhà bên cạnh xem ngôi nhà cổng trắng đó là nhà ai. Bà lão đáp:

- Đó là nhà của quan Chỉ huy họ Viên.

Tây Môn Khánh không nói gì, chỉ quay ngựa ra, tiếp tục đường đi tới nhà Thôi Trung thư.

Tới cổng. Thấy Hạ chỉ huy đang cười ngựa ra, vội xuống ngựa vái chào.

Hạ Chỉ huy cũng xuống ngựa đáp lễ rồi mời trở vào đại sảnh. Tây Môn Khánh sai Đại An bày lễ vật lên, gồm một xấp kim đoạn và một xấp lụa màu. Hạ Chỉ huy nói:

- Văn sinh chưa có lễ tới trưởng quan mà đã được trưởng quan cho trước thế này, thật khó nghĩ quá. Hôm qua việc bán nhà được mau chóng là nhờ trưởng quan nhiều lắm, thật văn sinh cảm tạ khôn cùng.

Tây Môn Khánh nói:

- Cũng chẳng có gì, may gặp Hà Thái giám là người mau mắn. Đại nhân bán được ngôi nhà như vậy là có giá lắm.

Hai người cùng cười. Hạ Chỉ huy nói:

- Tôi cũng chưa đến bái kiến Hà Thiên hộ được. Hà Thiên hộ không cùng về Thanh Hà với quan anh sao?

Tây Môn Khánh đáp:

- Hà Thiên hộ có nói là cùng về với tôi, gia quyến thì đi sau.

Hôm qua Hà Thái giám có nhờ tôi thưa với đại nhân là giao nhà sớm một chút, tôi nói là Hà Thiên hộ hãy cứ tạm ngụ tại công thự của nha môn ít ngày đi đã.

Hạ Chỉ huy nói:

- Đệ cũng không muốn để gia quyến ở đó lâu, hễ trên này tìm được nhà là cho gia quyến lên ngay. Có lẽ cũng chỉ sang tháng là cùng.

Nói chuyện một lúc, Tây Môn Khánh gửi thiệp lại thăm hỏi Thôi Trung thư rồi đứng dậy cáo từ mà trở về nhà họ Hà.

Hà Thiên hộ đã cho chuẩn bị tiệc trưa sẵn sàng. Tây Môn Khánh kể lại chuyện tới thăm Hạ Chỉ huy, đoạn nói:

- Ngôi nhà ở Thanh Hà, chỉ sang tháng là giao được.

Hà Thiên hộ mừng lắm, vái tạ mà nói:

- Thật là trăm sự chỉ biết nhờ vả đại nhân.

Hai người vào tiệc, ăn uống xong thì đánh cờ giải trí. Bổng gia nhân vào thưa:

- Địch gia sai đem lễ vật tới, nhưng gia nhân bên đó không biết, lại đem tới nhà Thôi Trung thư, đăng Thôi Trung thư mới chỉ lại đây.

Nói xong đưa thiệp lên. Tây Môn Khánh cầm xem, thấy viết:

- Xin đem tới một xấp kim đoạn, một con lợn, một con dê, một vò rượu và một ít bánh trái hoa quả. Vãn sinh Địch Khiêm cần bái.

Tây Môn Khánh xem xong, bảo gia nhân của Địch quản gia:

- Đa tạ gia gia các người đã phí tâm.

Đoạn viết thiệp cảm tạ, thưởng cho gia nhân nhà họ Địch hai lạng bạc rồi cho về, đồng thời sai Đại An thân nhận lễ vật.

Mấy gia nhân nhà họ Địch bước lên lạy tạ. Vương Kinh cũng bước tới ghé tai chủ nói nhỏ:

- Thư thư tôi ở nhà có dặn là lên đây thì nhớ tới thăm Ái Thư, vì có đồ đem tới cho nó.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Cho gì vậy?

Vương Kinh đáp:

- Có mấy đôi hài do chị tôi làm ở nhà, sai đem tặng cháu gái tôi.

Tây Môn Khánh bảo Đại An:

- Trong rương của ta có sẵn quà cho Ái Thư, người lấy ra đây.

Đại An vào lấy quà đem ra. Tây Môn Khánh đưa quà và thiệp cho Vương Kinh, sai theo gia nhân nhà họ Địch.

Sau đó Tây Môn Khánh viết thiệp và sai đem con dê cùng vò rượu tới biếu Thôi Trung thư, còn bao nhiêu để lại biếu Hà Thái giám. Hà thiên hộ nhận thay rồi nói:

- Đại nhân và chúng tôi đây đã như một nhà, lại còn bày vẽ quá.

Về phần Vương Kinh, tới nhà họ Địch, được mời lên đại sảnh, rồi Hàn Ái Thư ra gặp. Hàn Ái Thư hồi này đẹp đẽ ra và thập phần sang trọng, so với hồi ở nhà thật một trời một vực. Ái Thư hỏi han chuyện nhà rồi sai dọn tiệc thết đãi Vương Kinh.

Ài Thử thấy cậu mình nghèo nàn, bèn tặng một bộ quần áo bằng lụa xanh và năm lạng bạc rồi mới tiễn về, cũng không quên hỏi thăm và cảm tạ Tây Môn Khánh.

Vương Kinh trở về nhà họ Hà, kể lại đầu đuôi. Tây Môn Khánh vui vẻ lắm.

Bỗng nghe ngoài đường có tiếng quân hầu la hét dẹp đường, rồi gia nhân vào báo:

- Lão gia tới.

Tây Môn Khánh cùng Hà Thiên hộ vội ra nghênh tiếp. Ba người vào đại sảnh uống trà trò chuyện. Hà Thiên hộ cảm tạ về việc ngôi nhà. Hạ Chỉ huy gọi gia nhân đem hai vò rượu quý tới mà bảo: .

- Để nhị vị dùng cho vui.

Tây Môn Khánh và Hà Thiên hộ đứng dậy vái tạ mà nhận.

Hạ Chỉ huy lại thưởng cho Bôn Tứ, Đại An và Vương Kinh mười lạng bạc, đoạn nói:

- Xin thỉnh lão công ra để văn sinh được bái kiến.

Hà Thiên hộ đáp:

- Lão công chúng tôi đã vào triều từ sớm rồi.

Hạ Chỉ huy để lại một tấm thiệp rồi nói:

- Chúng tôi tới bái kiến lão công chậm quá, xin thứ lỗi.

Nói xong đứng dậy cáo từ mà về.

Hà Thiên hộ sai gia nhân soạn lễ vật để tặng Hạ Chỉ huy.

Buổi chiều, Hà Thiên hộ bày rượu trong hoa viên mời Tây Môn Khánh.

Dàn gia nhạc mười hai người tấu nhạc dặt dìu. Tiệc kéo dài tới canh hai mới vãn.

Hôm sau, từ canh năm, Tây Môn Khánh và Hà Thiên hộ đã chầu chực tại Đông hoa môn để chờ được vào triều. Mãi đến khi nhà vua tế Nam giao xong, mới thiết triều, bá quan văn võ quỳ khắp lượt tung hô vạn tuế. Mọi người lén đưa mắt nhìn thì thấy thần tử ngồi vọi vọi trên cao, mi như mi vua Nghiêu, mắt như mắt vua Thuần, lưng như lưng vua Vũ, vai như vai vua Thang, nhà vua lại là người khôi ngô tuấn tú khác thường, lại thông minh tài giỏi, thông hiểu tam giáo cửu lưu, nhưng cũng có vẻ yêu hoa chuộng sắc, phóng phất phong thái của Trần Hậu chủ ngày xưa.

Bá quan văn võ lần lượt bước tới thềm rồng, lạy ba lạy, vái năm vái, đưa tấu chương lên. Vị quan Điện đầu đầu xong rồi truyền thánh chỉ như sau:

- Trẫm tức vị hai mươi năm nay, triều chính được tốt đẹp là nhờ các khanh, nay gặp giai tiết, cùng các khanh cộng hưởng.

Rồi thấy một đại thần mũ áo rực rỡ cân đai chói lòa, bước ra phủ phục trước thềm rồng, nhìn kỹ thì ra Tả Thừa Tướng Sùng Chính điện Đại Học Sĩ kiêm Lại bộ Thượng thư Thái sư Lỗ Quốc công Thái Kinh. Thái Kinh nói:

- Vạn tuế, vạn tuế, vạn vạn tuế, bọn thần run sợ kê đầu trước bệ rồng. Hai mươi năm nay đất trời thanh tĩnh, thiên hạ yên vui, bốn phương phẳng lặng, không có việc can qua, ấy cũng nhờ thánh đức chan hòa mà vạn quốc đều xin triều cống.

Bọn thần may gặp buổi thịnh thế được phò đức thánh quân, xin dâng lời chúc vạn niên trường cửu.

Lát sau quan Điện đầu ban thánh chỉ:

- Lời hiền khanh tâu, trẫm rất hài lòng.

Rồi nhà vua ra lệnh năm tới đổi mên niệu là Trùng Hòa nguyên niên, nhân ngày nguyên đán sẽ đại xá cho thiên hạ.

Tiếp đó, quan Điện đầu hô:

- Có việc gì thì xuất ban tấu rồi, không việc thì bãi triều.

Lời hô chưa dứt đã thấy một đại thần hốt ngà đai ngọc bước ra phủ phục tâu:

- Thần là Quang lộc Đại phu Chưởng Kim ngô vệ Thái úy Thái bảo kiêm Thái tử Thái bảo họ Chu, hiện dẫn các quan Đề hình trong thiên hạ gồm hai mươi sáu người tới triều kiến, thần không dám tự tiện, hiện còn cho đợi cả ở bên ngoài, xin thánh ý định đoạt.

Nhà vua phất tay cho vào. Chu Thái bảo dẫn các quan thuộc các sở Đề hình mới được thăng chức vào quỳ thành hàng tại sân rồng, nhà vua nhìn qua rồi gật đầu.

Quan Điện đầu hô bãi triều. Nhà vua hồi cung. Bá quan lục tục ra về, xe ngựa kiệu chật đường. Các quan Đề hình tân thăng thì lên ngựa tới Nha chờ lệnh.

Lúc sau vị quan Tri ân đem ấn tín thẻ bài ra truyền lệnh:

- Lão gia không về Nha, vì phải tới làm lễ bái đông tại phủ Lý gia và Thái gia, nay phát ấn tín mới để các quan ra về.

Tây Môn Khánh ra về chuẩn bị hành lý, từ giã Địch quản gia và Hà Thiên hộ lên đường về Sơn Đông.

Hà Thái giám đặt tiệc tiễn hành. Trong tiệc, Hà Thái giám dẫn cháu:

- Phàm mọi sự việc đều phải thỉnh giáo Tây Môn đại nhân không được tự chuyên tự quyết.

Ngày hai mươi tháng mười một, hai người lên đường, gia nhân đi theo khoảng hai chục người, trực chỉ Sơn Đông mà tiến.

Tháng đó tiết trời vô cùng lạnh lẽo, sương rơi, tuyết phủ, đường đi vất vả vô cùng. Suốt dọc đường đồi núi chập trùng, rừng thưa ẩm đậm, sáng mưa rơi, chiều tuyết đóng, đoàn người cứ ngày đi đêm nghỉ.

Khi qua sông Hoàng Hà, tới Bát Giác trấn thuộc Thủy quan thì gặp gió lớn, gió mạnh quất vào mặt hơi lạnh làm run người, cây cỏ ngã nghiêng, đất đá bay mù trời, những loài chim trốn lạnh xao xác bay đến trú ẩn tại những vòm cây lớn, chốc lát sau, mưa đá rơi như trút, trời tối sầm hắt lại, đất như chuyển động, quang cảnh muôn phần đáng sợ.

Tây Môn Khánh và Hà Thiên hộ ngồi trong hai cỗ kiệu nhỏ, gió thổi mưa rơi, kiệu cứ bị tạt lại không tiến được. Lại thấy trời cũng về chiều, sợ rằng đi thêm nữa có thể gặp bọn bất lương, bèn bảo gia nhân tìm nơi trú ngụ qua đêm.

Gia nhân tìm mãi mới thấy một ngôi chùa cổ nhỏ bé, tường mái cũ kỹ hoang tàn, Tây Môn Khánh và Hà Thiên hộ vội vào chùa tạm trú, thấy ngoài cổng treo tấm bảng đề ba chữ Hoàng Long Tự, trong phượng tượng mấy vị tăng sĩ đang tọa thiền, bàn thờ Phật chẳng thấy đèn hương, phòng xá trong chùa đều cũ nát hư hại, nhiều chỗ phải che đờ bằng mảnh.

Một vị trưởng lão bước ra mời vào dùng trà.

Tối hôm đó Tây Môn Khánh và Hà Thiên hộ lấy bánh trái rượu thịt ra ăn uống qua loa. Vị trưởng lão cũng biếu hai tô cháo đậu.

Hôm sau, gió mưa tạm yên, Tây Môn Khánh tặng vị trưởng lão một lạng bạc rồi cùng Hà Thiên hộ và đám gia nhân của hai người tiếp tục hành trình về Sơn Đông... .

Hồi 73

Trong khi Tây Môn Khánh ở Đông Kinh thì Nguyệt nương ở nhà, thấy nhà nhiều đàn bà, e tiếng thị phi xảy tới, nên ra lệnh cho Bình An đóng cổng ngoài, cổng trong thì đêm đêm đều khóa kỹ, Nguyệt nương cùng đám thê thiếp ngày ngày ở trong phòng, ít ra tới ngoài. Mỗi khi Kính Tế có việc vào nhà trong, Nguyệt nương đều sai Xuân Hồng theo ra theo vào. Mọi việc trong nhà, Nguyệt nương đều nhất nhất kiểm soát chặt chẽ, do đó Kim Liên muốn gặp Kính Tế cũng không được, chỉ nhờ Như Ý chạy qua chạy lại đưa tin. Vì vậy Kim Liên và Như Ý tương đắc lắm, ngày thường ngồi bên nhau trò chuyện.

Một hôm Nguyệt nương soạn các quần áo của Tây Môn Khánh ra sai Như ý và Hàn tẩu giặt. Nhưng hôm đó Xuân Mai cũng giặt quần áo, liền sai Thu Cúc sang mượn Như Ý cái vò đập quần áo. Như Ý đang cùng Nghênh Xuân giặt giũ, bảo Thu Cúc rằng:

- Bên đó cũng có cái vò đập quần áo, sao không dùng, lại sang đây mượn là thế nào? Hàn tẩu và chúng tôi đây còn phải giặt áo cho gia gia.

Nói xong nhất định không cho mượn. Thu Cúc giận dữ trở về bảo Xuân Mai: .

- Chị nói tôi đi mượn, nhưng người ta đâu có cho mượn.

Nghênh Xuân thì có vẻ cho mượn, nhưng Như Ý thì nhất định không chịu.

Xuân Mai bảo:

- À à gồm nhĩ, nó là cái gì ở nhà này mà ghê thế, mượn có cái vò để giặt quần áo mà cũng không cho. Bậy

giờ lấy gì mà giặt quần áo cho nường nường đây?

Kim Liên ngồi trong nghe vậy tức lắm, bảo:

- Con dâm phụ tệt thật, sao nó không cho mượn? Xuân Mai, mày cứ tới mượn lần nữa, nếu nó nhất định không cho thì cứ chửi vào mặt nó cho tao.

Xuân Mai bất đắc dĩ phải nghe lời, liền hăm hăm sang bên Bình Nhi, lớn tiếng bảo:

- Người ở trong nhà chứ có phải người ngoài đâu mà mượn có cái vỏ cũng không cho. Có lẽ bây giờ nhà bên này là cung cấm rồi hay sao mà khó thế.

Như Ý nói:

- Á à, nói gì lạ vậy. Đây, nói thật cho mà biết, Đại nương sai chúng tôi giặt quần áo cho gia gia chứ không phải chúng tôi giặt cho chúng tôi đâu. Lúc này Thu Cúc nó có sang đây mượn, tôi có bảo là để giặt quần áo cho gia gia xong sẽ đem sang, vậy mà con khốn đó về chặt lại thêm bớt, nói là chúng tôi không chịu cho mượn.

Đoạn quay sang Nghênh Xuân mà phân bua:

- Đây này, có Nghênh thư đây biết chứ có phải không đâu.

Kim Liên mấy ngày này tuy làm ra vẻ thân thiện với Như Ý nhưng thực ra là chỉ để dò xét, chứ thật sự trong lòng ghét cay ghét đắng, chỉ muốn kiếm dịp gây chuyện. Nay nhân vụ này, liền đi tìm Xuân Mai sang nhà cũ của Bình Nhi, nghe Như ý nói vậy thì bước tới mắng:

- Con khốn kia đừng có nhiều lời, chủ mày chết rồi, bây giờ mày muốn lên thay phải không? Quần áo của gia gia chưa phải đến thứ mày phải lo. Chúng tao đây đã chết hết cả đâu mà quần áo gia gia phải để đến thứ mày lo. Mày làm chúng tao phải kính phải sợ rồi đấy nhé.

Như ý đáp:

- Sao Ngũ nương lại nói vậy? Nếu Đại nương không ra lệnh, làm sao chúng tôi dám làm công việc săn sóc giặt giũ cho gia gia.

Kim Liên xía xói:

- Con dâm phụ trăm thẳng kia, còn nỏ mồm gì nữa, nửa đêm rót trà, sửa chăn màn cho gia gia không phải là mày còn là ai? Săn sóc manh quần tẩm áo hàng ngày cho gia gia không phải là mày còn là ai? Mày lén làm những chuyện đó, tưởng chúng ta không biết hay sao?

Như Ý trả đũa ngay:

- Tôi làm gì thì làm, nhưng tôi không phải là người mưu hại ca nhi rồi hại luôn cả Lục nương đâu.

Kim Liên chặm nọc, lồng lộn lên, mặt đỏ bừng không nói được gì, chỉ sấn ngay tới, một tay túm chặt tóc Như Ý, một tay đánh túi bụi. Hàn tấu phải vội chạy tới khuyên can, Kim Liên mắng:

- Con khốn nạn kia, chủ mày vừa chết, mày đã quyến rũ chồng của chủ, mày là giống gì ở nhà này? Hay mày là con vợ thằng Lai Vượng tái sinh? Nhưng mày là gì thì tao cũng không sợ, tao đánh mày cho mày biết tay.

Như Ý vùng vẫy, đẩy được Kim Liên ra, vừa vắn lại đầu tóc vừa khóc bảo:

- Tôi đến đây sau, chẳng biết vợ thằng Lai Vượng là ai cả, chỉ biết nhà này gia gia cho gọi tôi về làm nhũ mẫu cho ca nhi mà thôi.

Kim Liên nói:

- Mày là vú em, sao không yên phận vú em mà còn đèo bồng làm gì, mày dựa oai gia gia mà lên mặt với mọi người, bây giờ mày thành tinh ở cái nhà này rồi phải không?

Đang ồn ào thì thấy Ngọc Lâu từ nhà trong ra bảo:

- Ngũ thư à, sao tôi mời Ngũ thư tới đánh cờ mà không thấy tới, ở đây âm ỹ lên làm gì?

Nói xong kéo Kim Liên đi.

Về tới phòng, Ngọc Lâu mời Kim Liên ngồi rồi hỏi:

- Đầu đuôi câu chuyện làm sao?

Kim Liên uống một chung trà rồi đáp:

- Con dâm phụ đó nó làm tôi giận run lên đây này, cầm chung trà cũng không vững nữa. Thư thư biết không, tôi đang ngồi trong phòng thêu hài, Tiểu Loan được thư thư sai xuống gọi tôi. Tôi gọi Xuân Mai bảo giặt quần áo, rồi sửa soạn tới với thư thư thì nghe bên ngoài cứ âm lên. Thì ra con Thu Cúc sang bên đó mượn cái võ về đập quần áo cho tôi nhưng con dâm phụ đó nhất định không cho mượn, lại bảo rằng bên này có sao lại đi mượn nó, nó còn đang giặt quần áo cho gia gia, không cho mượn được thư thư coi nó nói vậy có đáng ghét không, cái gì cũng lấy gia gia ra mà nói. Tôi tức quá mới sai Xuân Mai sang mắng cho nó mấy câu không ngờ nó lại nói hỗn, tôi mới sang chửi cho. Tôi mắng nó có phải là chủ trong nhà này không, có ai đem nển đỏ kiệu hồng đi cưới nó về nhà này không, nó chỉ là thứ vợ Lai Vượng tái sinh mà thôi. Tưởng là nó biết thân biết phận mà im đi, ngờ đâu nó lại bịa đặt chuyện này kia nói xấu tôi, tôi tức quá mới túm đánh cho nó mấy cái, rồi Hàn tẩu chạy tới can. Kể ra thì Đại nương cũng có chỗ không phải, thiếu gì người sai mà phải sai nó. Nó là vú em thì cứ làm việc vú em. Thư thư biết không, con này gớm lắm, nó thành yêu thành tinh trong nhà này rồi đấy. Mấy hôm nọ, gia gia xuống nghỉ đêm tại phòng cũ của Lục nương, việc hầu hạ giường màn là việc của các a hoàn, vậy mà nó giành làm. Rồi đêm đêm chẳng biết nó nói những gì mà cứ to nhỏ với gia gia suốt đêm, rồi buông màn đắp chăn cho gia gia, rồi hai người làm chuyện tồi bại. Từ đó gia gia cho tiền nó sắm sửa, lại lấy lụa vải may quần áo cho nó. Thư thư cũng không biết đâu, ngày đoạn thất của Lục nương mới đây, lão già vô liêm sỉ nhà mình bước vào phòng, mấy a hoàn cũ của Lục nương đang ngồi, lão già bảo:

“Rượu thịt cúng đây khỏi phải mang lên thượng phòng làm gì, để đây cho các người ăn. Thế là trong khi mấy a hoàn ăn uống ngoài này, thì lão già và con dâm phụ hú hí ngay ở phòng trong. Không ngờ lúc đó tôi bước vào, con dâm phụ thấy tôi thì sợ lắm, không dám nói gì mà vội lui ngay. Bây giờ thì thư thư thấy không? Con dâm phụ đó ăn diện chải chuốt gớm lắm, cứ như là Bình Nhi tái sinh ấy thôi. Đại nương thì

suốt ngày chỉ chúi trong phòng, chẳng biết chuyện gì, tôi có nói thì Đại nương chẳng chịu nghe, lại còn đuổi ra là khác nữa, chán lắm.

. Kim Liên nói một thôi một hồi rồi ngồi thở dốc. Ngọc Lâu cười:

- Thư thư mà có quyền trong nhà này thì phải biết.

Nói xong dọn bàn cờ ra, hai người đánh cờ giải trí.

Chiều hôm đó, Tây Môn Khánh về tới huyện Thanh Hà, nhưng sai Bôn Tứ và Vương Kinh đem hành lý về nhà trước, còn mình thì đưa Hà Thiên hộ tới nha môn, sai quân hầu quét dọn công thự để Hà Thiên hộ tạm trú. Sau đó mới cưỡi ngựa về nhà.

Tới nhà, Tây Môn Khánh vào ngay thượng phòng. Nguyệt nương lo sai lấy nước để chồng tắm rửa. Xong xuôi, Tây Môn Khánh sai gia nhân lập bàn thờ giữa sân, đốt trầm thắp hương để tạ trời đất. Nguyệt nương hỏi:

Chàng khẩn vái chuyện gì mà phải lễ tạ vậy?

Tây Môn Khánh đáp:

- Nàng không biết đâu, hôm hai mươi ba tháng mười một vừa rồi, khi tôi vừa qua sông Hoàng Hà, tới trấn Bát Giác thuộc huyện Cận Thủy thì gặp gió lớn, đất đá bay mù trời, lúc đó trời lại gần tối mà cách xa cả trăm dặm cũng chẳng thấy có nhà cửa gì, ai cũng hoảng lên. Riêng tôi thì vàng bạc lễ vật lại nhiều, lỡ bọn cường khấu kéo tới thì biết làm sao. May mà tìm được ngôi chùa cổ hư nát, các hòa thượng trong chùa nghèo đến nỗi chẳng có lấy ngọn nến mà thắp, ăn thì chỉ ăn cháo. Tôi tá túc tại đó một đêm, hôm sau trời bớt gió mới tiếp tục về được. Lần đi này khổ cực gấp mười lần trước. Lần trước đi vào mùa hè, tuy khổ cực nhưng còn ít, lần này đi vào mùa đông, trời tuyết lạnh như cắt mưa gió ướt át lầy lội mà còn sợ hãi nữa. Nhưng vậy mà cũng còn may, chứ nếu đang qua sông Hoàng Hà mà gặp gió dữ như vậy thì còn gì tính mạng. Tôi nghĩ là trời đất đã phù hộ cho tôi được bình an nên phải lễ tạ. Bây giờ chỉ lễ tạm, đến mùng một tháng mười hai này phải giết lợn giết dê để lễ tạ đền hoàng mới được.

Nguyệt nương lại hỏi:

- Hồi nãy sao chàng không về nhà ngay, còn ghé qua nha môn làm gì vậy?

Tây Môn Khánh đáp:

- Hạ Đại nhân thăng chức chỉ huy phải ở lại kinh không về nữa. Vị quan thay thế là Hà Thiên hộ, cháu của Hà thái giám tại triều, cũng mới thăng chức đây. Hà Thiên hộ tên là Thừa Thọ, chỉ mới chừng hai mươi tuổi, còn trẻ người non dạ không biết gì, nên ông chú là Hà Thái giám khẩn khoản nhờ tôi chỉ dẫn cho mọi điều. Nếu tôi không đưa tới nha môn tìm chỗ cho ở tạm rồi Hà Thiên hộ biết xoay trở ra sao. Hiện tại thì tôi đã đứng ra mua giùm cho Hà Thiên hộ ngôi nhà của Hạ Đại nhân rồi, giá là một ngàn hai trăm lạng. Chừng nào Hạ đại nhân dọn đi thì Hà Thiên hộ sẽ đem gia quyến tới. Hôm nọ chẳng biết ai chỉ vẽ, Hạ đại nhân đem tiền nhờ Lâm Chân nhân nói với Chu Thái úy, xin ở lại làm việc trong ba năm. Mà Hà thái giám lại nhờ Thái sư nói cho Hà Thiên hộ được về đây. Thái sư chẳng biết làm sao, may nhờ Địch Thân gia nói giùm tôi nên tôi mới được về nhà, chứ không thì đã bị đối đi nơi nào xa tít rồi còn đâu. Lúc tiễn tôi ra về, Địch thân gia mới nói, làm tôi toát mồ hôi. Địch thân gia cũng có vẻ giận tôi, vì tưởng tôi tiết lộ cho Hạ

đại nhân biết. Nhưng thật sự thì tôi có nói gì đâu . Thật không biết ai đã nói cho Hạ đại nhân chuyện đó.

Nguyệt nương bảo:

- Không phải tôi nói gì, nhưng quả là chàng hay sơ suất lắm, chuyện gì cũng nói cho người này biết, người kia biết, nhiều khi vô tình mà mang họa vào thân, đến lúc biết ra thì đã muộn.

Tây Môn Khánh kể tiếp:

- Lúc tôi ra về, Hạ đại nhân cũng khẩn khoản nhờ tôi qua lại coi sóc nhà cửa gia đình họ. Hôm nào nàng mua ít đồ gì tới biếu bên đó.

Nguyệt nương đáp:

- Mồng hai tháng sau là ngày sinh nhật của Hạ Đại nương, tôi sẽ đến luôn một thể. Còn chàng từ nay cũng nên sửa đổi cái tính sơ suất đi.

Đang nói chuyện thì Đại An vào hỏi:

- Bôn Tứ nói là muốn tới nhà Hạ đại nhân, gia gia có cho đi bây giờ hay không?

Tây Môn Khánh bảo:

- Người ra bảo nó cứ ăn cơm đi đã.

Đại An vừa ra thì Kiều Nhi, Ngọc Lâu, Tuyết Nga, Kim Liên và Đại thư bước vào lạy chào thăm hỏi. Tây Môn Khánh chợt nhớ lại lần trước, từ Đông Kinh về, còn thấy Bình Nhi ra chào, lần này thì vắng bóng: Nghĩ tới đó thì lòng đau như cắt, chuyện trò vài câu, bèn xuống phòng Bình Nhi, tới trước bàn thờ vái mấy vái rồi ứa lệ. Như Ý, Nghênh Xuân và Tú Xuân đều ra lạy chào.

Nguyệt nương một mặt sai dọn tiệc tẩy trần, một mặt gọi đám quân hầu của Chu Thủ bị vào thưởng cho bốn lạng bạc, gọi là an ủi công lao theo Tây Môn Khánh đi về, lại sai đem thiếp đến cảm ơn Chu Thủ bị. Lại gọi Lai Hưng, bảo sửa soạn nửa con lợn, nửa con dê, bốn chục cân mì, một bao gạo thơm, một vỏ rượu lớn, hai con vịt quay, hai chục con gà cùng rất nhiều thực phẩm khác, sai đem tới nha môn cho Hà Thiên hộ, gọi là lễ hạ trình. Một tên đầu bếp cũng được phái tới để nấu nướng cho Hà Thiên hộ.

Nguyệt nương đang sai phái gia nhân tại đại sảnh thì Cầm Đồng vào thưa:

- Ôn tiên sinh và Ứng nhị gia tới chào.

Nguyệt nương vội sai mời chồng ra. Tây Môn Khánh cho mời hai người lên đại sảnh. Hai người bước lên gặp mình vái chào thăm hỏi. Tây Môn Khánh đáp lễ rồi nói:

- Đa tạ nhị vị đã có lòng trông nom nhà cửa giùm trong lúc tôi vắng nhà.

Bá Tước nói:

- Sáng sớm hôm nay tự nhiên có con chim khách tới nhà tôi kêu ầm ỹ, tiện nội bảo là chắc đại ca về, rồi giục tôi tới xem đại ca về chưa. Tôi bảo là đại ca đi chưa được nửa tháng, hôm nay làm sao đã về kịp.

Nhưng tiện nội cứ giục đi.

Nhưng mãi bây giờ tôi mới đi, thì ra đại ca đã về rồi thật. Xin mừng đại ca bình an.

Tây Môn Khánh cảm ơn rồi mời hai người ngồi. Gia nhân đem trà ra. Mọi người uống trà nói chuyện. Bá Tước thấy gạo thịt thực phẩm xếp đầy trước thềm đại sảnh thì hỏi:

- Đại ca đem cho ai vậy?

Tây Môn Khánh đáp:

- Vị đồng liêu mới của tôi là Hà đại nhân cùng về một lượt với tôi nhưng Hà đại nhân đã nhậm một mình, chưa đem gia quyến theo, hiện tạm thời ở tại công thự trong nha môn, mấy thứ này là đem tới cho Hà đại nhân. Tôi định ngày mai dọn tiệc khoản đãi Hà đại nhân, tiệc cũng chẳng có ai, tôi chỉ định mời nhị vị đây và Ngô Đại cữu mà thôi.

Bá Tước nói:

- Ngô Đại cữu và đại ca là quan, tiên sinh đây cũng là người khoa cử chữ nghĩa, mình tôi bạch đình dân già, làm sao dự tiệc đó. Hà đại nhân coi tôi ra gì, tôi tới để làm trò cười hay sao?

Tây Môn Khánh cười:

- Nếu vậy thì để nhị ca đội cái khăn trung tinh của tôi vậy.

Ba người cùng cười, Bá Tước bảo:

- Khăn đại ca tôi làm sao đội vừa, đầu tôi tám tấc ba mà.

Ôn tú tài bảo:

- Hay để nhị gia đội thứ khăn nho sinh của tôi vậy, đầu tôi cũng tám tấc ba.

Tây Môn Khánh bảo:

- Tiên sinh đừng cho mượn, sau này Ứng nhị ca quen đi mà mượn hoài. vị quan nào thuộc bộ Lễ mà biết được thì lại phiền tới tiên sinh đó.

Ôn tú tài chỉ cười, lát sau hỏi:

- Hạ đại nhân không trở về đây nữa hay sao?

Tây Môn Khánh đáp:

- Hạ đại nhân bây giờ đường đường là một vị Chỉ huy tại kinh, được mặc áo kỳ lân, cao sang quyền quý, còn trở về đây làm gì nữa.

Qua vài tuần trà, Tây Môn Khánh sai Đại An cầm thiệp cùng vài gia nhân đem lễ vật tới Hà Thiên hộ rồi mời Ôn tú tài và Ứng Bá Tước vào thư phòng cạnh đại sảnh trò chuyện. Lại sai gọi bốn ca công Ngô Huệ,

Trịnh Xuân, Trịnh Phùng và Tả Thuận tới, chuẩn bị cho bữa tiệc hôm sau. Lát sau gia nhân dọn tiệc ra. Tây Môn Khánh bảo:

- Mời cậu Kính Tế tới cho vui.

Kính Tế bước vào vái chào mọi người rồi ngồi xuống một bên. Bữa tiệc bắt đầu, mọi người uống rượu trò chuyện, Tây Môn Khánh kể lại những nỗi vất vả sợ hãi dọc đường. Bá Tước nói:

- Đại ca có phúc lớn, gặp tai họa sao được, dẫu có tiểu nhân mưu hại cũng chẳng hề hấn gì.

Ôn tú tài nói:

- Người hiền thì có sợ gì tai họa tới, vả lại lão gia đi đây là vì vương sự, trời cũng biết mà a hộ chứ.

Tây Môn Khánh quay sang hỏi Kính Tế:

- Ở nhà có chuyện gì lạ không?

Kính Tế đáp:

- Ở nhà vô sự, chỉ có An lão gia ở Công bộ sai người đến hỏi hai lần. Hôm qua cũng còn cho người tới hỏi, còn nói là nhạc phụ chưa về.

Đang nói chuyện thì Bình An vào thưa:

- Các chức việc trong nha môn tới thưa việc.

Tây Môn Khánh bước ra đại sảnh đứng chờ. Mấy viên chức bước vào quỳ lạy. Viên tiết cấp hỏi:

- Chừng nào thì lão gia tới tái nhậm? Việc tổ chức lễ này thì phải xuất công quỹ bao nhiêu?

Tây Môn Khánh bảo:

- Thì các người cứ chiếu lệ cũ mà làm.

Viên lệnh sử thưa:

- Năm ngoái thì chỉ có một mình lão gia đáo nhậm năm nay thì lão gia được thăng chức tái nhậm, mà lại thêm Hà lão gia đáo nhậm, như vậy là có tới hai việc một lúc, không thể chiếu theo lệ cũ được.

Tây Môn Khánh bảo:

- Nếu vậy thì xuất thêm mười lạng về phần Hà đại nhân là được Hai người vâng lệnh định lui ra thì Tây Môn Khánh gọi lại bảo:

- Còn ngày thượng nhậm, các người thưa với Hà lão gia để lão gia chọn.

Hai người đáp:

- Hà lão gia thì định chọn ngày hai mươi bảy tháng này.

Tây Môn Khánh gật đầu:

- Vậy cũng được.

Hai người lạy chào cáo lui.

Mấy viên chức ra về thì Kiều đại hộ tới chào hỏi chúc mừng. Tây Môn Khánh muốn giữ lại nhưng Kiều đại hộ chỉ uống trà xong rồi cáo từ. Tây Môn Khánh tiễn Kiều đại hộ rồi trở vào thư phòng cùng Ôn tú tài và Bá Tước ăn uống tới tối. Khi hai người ra về. Tây Môn Khánh vào phòng Nguyệt nương nghỉ.

Hôm sau Tây Môn Khánh sai dọn tiệc để khoản đãi Hà Thiên hộ.

Văn tấu nghe tin Tây Môn Khánh đã về, liền thưa với Vương Tam. Vương Tam sai người đem lễ vật lại mừng. Tây Môn Khánh cũng sai Đại An đem lễ vật tới biếu Lâm thái thái và viết thiệp tạ lỗi vì đã không tới dự lễ sinh nhật của Lâm thái thái được. Thái thái thưởng cho Đại An ba tiền.

Sau đó Tây Môn Khánh đích thân trông coi cho gia nhân trang hoàng bày biện trên đại sảnh. Ngô Đại cửu, Ôn tú tài và Ứng Bá Tước đã đến từ sớm. Chủ khách dùng trà nói chuyện. Tây Môn Khánh sai gia nhân đem thiệp tới mời Hà Thiên hộ.

Đám ca công cũng bước lên lạy chào. Bá Tước không thấy Lý Minh bèn hỏi:

- Hôm nay sao đại ca không cho gọi Lý Minh?

Tây Môn Khánh đáp:

- Nó không đến nhà tôi thì thôi, tôi không cho gọi làm gì.

Bỗng thấy Bình An cầm thiệp vào thưa:

- Chu lão gia tại soái phủ tới thăm, hiện đã xuống ngựa tại cổng.

Ba người vội lách vào trong. Tây Môn Khánh mũ áo chỉnh tề bước ra nghênh tiếp. Đôi bên thi lễ, Chu Thủ bị chào hỏi và chúc mừng. Tây Môn Khánh cũng cảm tạ về việc đã cho mượn người và ngựa trong dịp đi Đông Kinh, Chu Thủ bị hỏi về việc triều kiến, Tây Môn Khánh nhất nhất thuật lại đầy đủ.

Chu thủ bị hỏi:

- Hạ đại nhân không về đây nữa, nhưng chừng nào thì cho người đem gia quyến đi?

Tây Môn Khánh đáp:

- Nghe Hạ đại nhân nói là sang tháng. Ngôi nhà ở đây thì đã bán lại cho Hà Thiên hộ mới thăng chức và chuyển về sở Đề hình mình đây. Hiện Hà Thiên hộ tạm ngụ tại công thự của nha môn. Tất cả đều là do tôi lo cho Hà Thiên hộ cả.

Chu Thủ bị bảo:

- Vậy cũng tiện.

Nhân thấy đại sảnh đang bày bàn tiệc bèn hỏi:

- Hôm nay đại nhân khoản đãi khách quý nào vậy?

Tây Môn Khánh đáp:

- Hôm nay văn sinh có chén rượu nhạt gọi là tiệc tẩy trần, đãi Hà Thiên hộ, chỗ đồng liêu với nhau, ít nhất cũng phải cho chu đáo.

Hai người nói thêm vài câu chuyện nữa thì Chu Thủ bị đứng dậy nói:

- Để hôm khác văn sinh sẽ chúc mừng nhị vị.

Tây Môn Khánh nói:

- Đâu dám làm nhọc lòng đại nhân như vậy.

Hai người vái chào nhau. Chu Thủ bị lên ngựa mà về. Tây Môn Khánh quay vào cởi bỏ mũ áo, rồi cùng ba người uống rượu trong thư phòng.

Tối trưa, Hà thiên hộ tới, mọi người thi lễ rồi phân ngôi thứ mà nhập tiệc.

Trên bàn tiệc, rượu ngon thịt béo chẳng thiếu thứ gì, cạnh tiệc bốn ca công đàn hát không ngừng. Hà Thiên hộ thấy nhà cửa Tây Môn Khánh giàu sang thì phục lắm. Tiệc tối canh một, Hà Thiên hộ mới đứng dậy cáo từ, về nha môn. Ngô Đại cữu, Ôn tú tài và Ứng Bá Tước cũng xin về. Tây Môn Khánh thưởng tiền cho đám ca công, sai gia nhân dọn dẹp rồi xuống phòng Kim Liên.

Kim Liên biết tối nay thế nào Tây Môn Khánh cũng tới với mình, nên đã trang điểm thật lộng lẫy ngồi đợi. Thấy Tây Môn Khánh tới, Kim Liên tươi cười bước ra đón tiếp rồi sai Xuân Mai đem trà lên.

Đêm đó Kim Liên trở hết khéo léo để chiều chuộng Tây Môn Khánh từng ly từng tý. Tây Môn Khánh muốn thế nào, Kim Liên đều đón trước mà chiều chuộng. Tây Môn Khánh là phường hiếu sắc, thấy vậy hài lòng lắm, từ đó yêu quý Kim Liên gấp bội. Kim Liên lại càng giở tài nghệ quyến rũ, thiết tưởng đám kỹ nữ cũng không hơn được, thật không còn biết thế nào là điều sỉ nhục nữa.

Sáng sớm hôm sau, Tây Môn Khánh đã cân đai mũ mấn tới nha môn, cùng Hà Thiên hộ làm lễ cáo nhậm rồi dự tiệc ngay tại nha môn. Bữa tiệc rất linh đình, ca công vũ nữ xuất sắc nhất được gọi đến. Đám chức việc lo lắng thật chu đáo. Tối quá trưa, Tây Môn Khánh mới về nhà.

Về tới nhà đã thấy gia nhân của Vương Tam đem thiệp tới mời. Tây Môn Khánh chưa biết quyết định thế nào thì Bình An đã chạy vào báo:

- Có An lão gia thuộc Công bộ tới thăm.

Tây Môn Khánh lật đặt sửa lại mũ áo bước ra nghênh tiếp. An Lang trung đeo đai kim nhũ, mặc áo đoạn bạch, tươi cười bước vào, theo sau là một đám quan lại đông đảo. Thi lễ xong, hai người phân ngôi chủ khách trò chuyện. An Lang trung chúc mừng việc thăng chức rồi nói:

- Văn sinh có cho người tới hỏi mấy lần, nhưng đại nhân chưa về.

Tây Môn Khánh nói:

- Thừa vâng, cũng phải chờ triều kiến xong xuôi rồi mới về được .

Gia nhân đem trà lên, chủ khách uống trà nói chuyện. An Lang trung nói:

- Văn sinh có chuyện này muốn thưa cùng đại nhân. Vị hái thú Cửu Giang hiện tại là Thái Thiếu Đường, đó là vị công tử thứ chín của Thái sư. Hôm nọ Thái thú có gửi thư cho biết là sẽ ghé ngang đây, văn sinh và Tống niên huynh.

Tiền đại nhân, Hoàng đại nhân, bốn người sẽ đứng ra thiết tiệc Thái thú, nhưng phải mượn quý phủ đây để làm chỗ đặt tiệc, chẳng hay ý đại nhân thế nào?

Tây Môn Khánh đáp:

- Tiên sinh đã cho lệnh thi văn sinh đâu dám trái, xin cho biết ngày nào.

An Lang trung đáp:

- Đó là ngày hai mươi bảy. Ngày mai văn sinh sẽ cho đem bạc tới, phiên đại nhân đứng ra lo liệu giùm cho.

Nói xong uống thêm chung trà rồi cáo từ tiền hô hậu ủng mà về.

Tiền An Lang trung xong, Tây Môn Khánh gọi gia nhân theo mình tới phủ Vương Chiêu Tuyên. Tới cổng, gia nhân đưa thiếp. Vương Tam mũ áo chỉnh tề nghênh tiếp lên đại sảnh thi lễ. Giữa đại sảnh có bức hoành phi do thiên tử ban tứ đề ba chữ đại tự Thế Trung Đường hai bên có đôi liễn ca tụng công đức nhà họ Vương. Gia nhân đem trà lên, Vương Tam cung kính hai tay nâng chung mời Tây Môn Khánh. Hai người uống trà nói chuyện.

Lát sau, tiệc rượu đã dọn xong. Vương Tam nâng rượu mời, cạnh tiệc, hai ca công đàn hát. Tây Môn Khánh bảo:

- Xin thỉnh thái thái ra để tôi được bái kiến.

Wương Tam lật đặt sai gia nhân vào mời mẹ. Lát sau gia nhân ra cúi mình thưa:

- Thái thái thỉnh đại nhân vào trong tương kiến.

Tây Môn Khánh đứng dậy bảo:

- Phiên hiền khế dẫn tôi vào.

Wương Tam xin phép đi trước. Vào tới trong, thấy Lâm thái thái trang điểm lộng lẫy, tóc giắt đầy châu ngọc, mình mặc áo đại hồng thêu hoa kim tuyến, thắt dây lưng bích ngọc, mặc quần gấm huyền bách hoa, trông cứ như tiên nga giáng thế, con gái thanh xuân cũng không sánh kịp. Tây Môn Khánh bước vào vái chào rồi xin được lạy chào, nhưng Lâm thái thái nói:

- Đại nhân là khách, chính chúng tôi phải lạy chào mới đúng.

Nói xong cả hai cùng sụp xuống lạy nhau, sau đó phân ngôi chủ khách mà ngồi. Lâm thái thái nói:

- Tiện nam trẻ người non dạ, hôm trước làm rộn đại nhân, nay thì đám bạn xấu đã lánh xa, chúng tôi cảm kích vô tận, nên hôm nay mới có chén rượu nhạt thỉnh đại nhân tới để được lạy tạ nào ngờ đại nhân lại phí tâm sai người đem lễ tới, khiến cho chúng tôi đây mang tội bất kính trong lòng hổ thẹn lắm.

Tây Môn Khánh đáp:

- Thái thái dậy quá lời, vẫn sinh vì chuyện công phải đi Đông Kinh nên không thể tới lạy mừng chúc thọ thái thái, nay có chút lễ mọn tới tạ lỗi, để thái thái thưởng cho người dưới.

Lại thấy có Văn tẩu tẩu đứng bên, bèn bảo:

- Văn lão tẩu rót cho tôi một chung rượu để tôi chúc thọ thái thái.

Nói xong lấy ra mấy món đồ bằng vàng để trên bàn. Lâm thái thái thấy vàng sáng chói thì hoan hỷ lắm. Văn tẩu rót rượu, đưa cho Tây Môn Khánh.

Vương Tam vội gọi ca công đem nhạc khí vào đàn hát, nhưng Lâm thái thái vẫy tay cho ra rồi bảo con:

- Người gọi chúng nó vào làm gì, để chúng nó ở ngoài là được rồi.

Tây Môn Khánh hai tay nâng chung rượu mời. Lâm thái thái uống một hơi cạn. Văn tẩu lại rót đầy một chung nữa. Lâm thái thái hay tay nâng lên mời lại Tây Môn Khánh. Sau đó Vương Tam rót rượu mời Tây Môn Khánh. Lâm thái thái nói:

- Thỉnh đại nhân ngồi để cho tiện nam lạy chào.

Tây Môn Khánh vội đứng dậy nói:

- Sao thái thái lại dạy như vậy, tôi đâu dám.

Lâm thái thái lời Tây Môn Khánh ngồi xuống rồi nói:

- Sao lại không được, đại nhân là chức đại quan, tuổi tác lại đáng cha chú của tiện nam đây, lại có công dậy dỗ tiện nam, tiện nam mồ côi thất học, chẳng được người tử tế dạy dỗ, nay may mắn được biết đại nhân, tôi xin đại nhân nếu không chê thì để cho tiện nam lạy làm nghĩa phụ. Chẳng hay ý đại nhân thế nào, xin chỉ giáo cho.

Tây Môn Khánh đứng dậy nói:

- Thái thái dạy cũng phải, nhưng lệnh lang đây dòng dõi công khanh, bẩm tính thông minh, sau này tất công danh lừng lẫy. Trước đây tuy lệnh lang có ham chơi, nhưng nay đã sửa đổi, thiết tưởng thái thái không nên quá bận tâm.

Nói xong ngồi xuống. Vương Tam tuân lời mẹ, mời Tây Môn Khánh ba chung rượu, rồi sụp xuống lạy bốn lạy, nhận làm nghĩa tử. Tây Môn Khánh nhận lạy xong, đứng dậy vái tạ Lâm thái thái. Lâm thái thái vui vẻ lắm, cười khanh khách đứng dậy vái trả. Từ đó Vương Tam xưng hô với Tây Môn Khánh theo lễ cha con, mà không biết là chính người mẹ trắc nết của mình đã dẫn lang sói vào nhà, làm ô nhục công đức tổ tiên,

thanh danh gia tộc.

Sau vài tuần rượu, Lâm thái thái bảo con:

- Người thỉnh nghãi phụ ra phòng ngoài dùng tiệc, thưa nghãi phụ thay mũ áo cho được tự nhiên.

Vương Tam mời Tây Môn Khánh ra. Đại An đem áo rộng và khăn trung tinh tới cho chủ thay. Xong xuôi, Tây Môn Khánh và Vương Tam nhập tiệc. Ca công đàn hát vang lừng.

Bữa tiệc kéo dài tới chạng vạng tối thì Tây Môn Khánh đứng dậy định cáo từ, nhưng Vương Tam nhất định không chịu, mời Tây Môn Khánh vào thư phòng của mình tạm nghỉ. Tây Môn Khánh thấy đó là ba gian nhà tuyệt đẹp, xung quanh liễu thắm hoa tươi, giữa phòng treo bức hoành ghi bốn chữ Tam Tuyên Thi Phảng, xung quanh tường treo bốn bức họa cổ, bèn hỏi:

- Tam Tuyên là ai vậy?

Vương Tam cố ý tránh không trả lời. Tây Môn Khánh gặng hỏi, Vương Tam mới đáp:

- Thưa đó là tiện hiệu của con.

Tây Môn Khánh không nói gì. Vương Tam mời ngồi rồi gọi gia nhân dọn tiệc khác. Bốn tên ca công khác được gọi tới đàn hát. Trong nhà, Lâm thái thái đích thân trông coi các món ăn để sai gia nhân đem ra.

Đến khoảng canh hai, Tây Môn Khánh no say, bảo Đại An lấy tiền thưởng cho nhà bếp, ca công và các gia nhân phục dịch rồi đứng dậy cáo từ mà về.

Về tới nhà, Tây Môn Khánh vào thẳng phòng Kim Liên. Kim Liên biết thế nào Tây Môn Khánh cũng tới nên đã trang điểm sẵn ngồi chờ từ chập tối. Thấy Tây Môn Khánh bước vào, Kim Liên mừng rỡ vô hạn, vội tiếp đón, giúp thay quần áo rồi gọi Xuân Mai đem trà lên. Uống trà xong, hai người vào giường nghỉ. Tây Môn Khánh hỏi:

- Nàng ơi, ta vắng nhà, nàng có nhớ ta hay chẳng? .

Kim Liên đáp:

- Nửa tháng nay chàng vắng nhà, không giờ khắc nào là tôi chẳng nhớ thương, lệ chảy bên gối không biết bao nhiêu mà nói. Xuân Mai nó thấy tôi buồn khổ khóc thương thì bày ra đánh cờ cho tôi khuây khỏa. Nhiều khi hai chủ tớ đánh cờ tới đêm, nhưng tới lúc nằm xuống thì tôi lại không tài nào ngủ được vì nhớ chàng. Chàng ơi, lòng tôi đối với chàng như thế, còn chàng đối với tôi thì thế nào?

Tây Môn Khánh mừng yêu:

- Đồ chó, vậy mà cũng phải hỏi. Nhà này tuy nhiều thê thiếp, nhưng ai chẳng biết là tôi chỉ yêu quý có một mình nàng.

Kim Liên vờ giận dỗi:

- Thôi đi, chàng đừng có lừa dối tôi. Chàng tuy không mê thê thiếp, nhưng lại mê đứa khác. Bây giờ chàng say mê đứa nào trong nhà này, tôi đã biết rồi, thật chẳng khác gì vợ thằng Lai Vương lúc trước. Khi

chàng mê vợ thằng Lai Vượng, chàng chẳng bỏ tôi tơ trời đó sao? Về sau Bình Nhi sinh được con trai, chàng đã chẳng coi tôi như cỏ rác hay sao? Bây giờ vợ thằng Lai Vượng và Bình Nhi đều chết, chỉ còn tôi vẫn một lòng chung thủy với chàng, vậy mà chàng không biết đoái hoài đến tôi, lại lẳng nhăng với con Như Ý. Nó là cái thứ gì mà chàng phải say mê, hay nó chỉ là con vú em trong nhà mà thôi. Chồng nó hiện giờ không biết ở đâu, nhưng nay mai rồi chồng nó lù lù về đây làm to chuyện thì chàng tính sao? Chàng là quan này quan nọ, tiếng xấu đồn xa, làm sao mà cấm?

Chàng không biết chứ hôm nọ chàng đi vắng, chỉ vì cãi cọ với Xuân Mai về một cái vớ giặt áo, mà con khốn dâm phụ đó dám làm ầm lên với tôi, coi tôi không còn ra gì cả.

Tây Môn Khánh bảo:

- Thôi, chấp nó làm gì, nó là tôi tớ trong nhà mà. Nó làm gì dám động tới nàng. Nàng rộng rãi thì nó nhờ nhiều, mà nàng hẹp hòi thì nó nhờ ít.

Kim Liên bảo:

- Ái dà, nói dễ nghe quá nhỉ, không có Bình Nhi bây giờ tính đem nó lên thay phải không. Này, nó đang khoe rầm lên là chàng bảo nó rằng nếu nó chịu khó hầu hạ chàng thì chàng sẽ cất nhắc nó lên hàng bà chủ ở cái nhà này đó. Có thật chàng nói với nó như thế hay không?

Tây Môn Khánh đáp:

- Nàng đừng có nghi ngờ bậy bạ, tôi nào nói vậy bao giờ. Nhưng nàng khoan thứ cho nó thì tôi sẽ bảo nó tới lạy tạ ơn nàng.

Kim Liên bảo:

- Tôi không cần nó tạ tiếc gì hết, tôi chỉ muốn từ rày chàng không được tới ngủ tại phòng cũ của Bình Nhi nữa.

Tây Môn Khánh nói:

- Sở dĩ thỉnh thoảng tôi sang bên đó ngủ chỉ vì còn nhớ tới cái tính của Bình Nhi mà thôi, chứ có phải tình ý gì với nó đâu. Tôi giữ linh vị mà.

Kim Liên bảo:

- Tôi không tin như vậy. Người ta chết đã ngoài trăm ngày, chàng còn tới đó ngủ làm gì, đâu cần phải giữ linh vị nữa, chỉ sợ chàng không giữ linh vị mà lại giữ người ấy chứ.

Kim viên nói dữ dội quá, Tây Môn Khánh cũng hơi ngượng lại hơi bực mình, bèn bảo:

- Lạ quá nhỉ, có mỗi chuyện đó mà cứ nói tới nói lui hoài. Bộ nàng tính cai quản cả tôi hay sao nữa đây.

Kim viên khôn ngoan, biết là già néo đứt dây, bèn nói:

- Tôi đâu có cai quản chàng, có điều là tôi không thích chàng qua mặt tôi để cho con dâm phụ đó nó cứ vác mặt lên.

Được rồi, chàng đã nói vậy thì tôi cũng chẳng hẹp hòi gì, nhưng từ nay phàm con dâu phụ đó xin xỏ chàng cái gì, chàng cũng phải nói cho tôi biết, chàng muốn tới với nó, cũng phải cho tôi biết. Nếu chàng cứ lén lút với nó, tôi mà biết được là tôi làm rầm lên cho mà coi, không thì tôi cũng đánh tuốt xác nó ra.

Tây Môn Khánh bật cười bảo:

- Được rồi, cứ yên chí.

Hai người trò chuyện âu yếm. Kim Liên lại trổ tài nghệ quyến rũ, chôn vùi liêm sỉ mà hầu hạ Tây Môn Khánh. Mãi đến canh tư hai người mới ngủ.

Sáng hôm sau, hai người còn nằm trên giường thì Đại An đã đem thiếp tới phòng ngoài, hỏi Xuân Mai:

- Gia gia đã dậy chưa? An lão gia cho người đem bạc lại cùng hai vò rượu lớn, bốn bồn hoa nữa.

Xuân Mai bảo:

- Gia gia chưa dậy, anh ngồi chờ một chút đi.

Đại An bảo:

- Nhưng mà gia nhân của An lão gia còn phải quay về thưa lại từ đây ra Hà Khẩu có phải gần gụi gì đâu.

Tây Môn Khánh bên trong nghe được, bèn nói vọng ra:

- Người cứ lên đại sảnh trước đi, ta lên ngay.

Nói xong trở dậy, chỉ mặc vội cái áo, rồi không kịp rửa mặt, lên ngay đại sảnh, cho gọi gia nhân của An Lang trung vào.

Gia nhân vào đưa thiếp lên. Tây Môn Khánh xem xong hài lòng lắm, thưởng cho năm tiền rồi hỏi:

- Ngày mai các lão gia tới đây vào giờ nào? Có cho gọi đoàn hát tới không?

Gia nhân đáp:

- Thưa các lão gia sẽ tới sớm, nghe nói là có gọi đoàn hát.

Tây Môn Khánh cho các gia nhân của An Lang trung về, rồi sai bày mấy bồn hoa tại thư phòng trong hòn viên, mặt khác sai Đại An đi gọi phường hát và xuất bạc cho Lai Hưng mua thực phẩm chuẩn bị cho bữa tiệc.

Hôm nay cũng lại là ngày sinh nhật của Ngọc Lâu, Tây Môn Khánh sai dọn tiệc và gọi ca công tới đàn hát.

Trong khi đó Bá Tước lấy một tấm thiếp hoa tiên, soạn lễ vật rồi sai gia nhân Ứng Bảo tới nhờ Ôn tú tài viết thiếp, mời Tây Môn Khánh và năm người thê thiếp, ngày hai mươi tám tới nhà ăn tiệc đầy tháng của con trai. Sau đó Bá Tước ra cửa định tới nhà Tây Môn Khánh.

Vừa ra khỏi cửa thì có người gọi giật lại:

- Ưng nhị gia đi đâu vậy? Xin dừng lại một chút.

Bá Tước quay đầu lại, thì ra Lý Minh, bèn đứng lại chờ. Lý Minh chạy tới vái chào rồi hỏi:

- Nhị gia đi đâu vậy?

Bá Tước đáp:

- Ta định tới gặp Ôn sư phụ có chút việc.

Lý Minh nói:

- Xin nhị gia trở lại nhà một lát, tôi có chút việc muốn thưa.

Bá Tước thấy đằng sau Lý Minh còn có một người đội một cái quả bèn trở lại nhà. Lý Minh bước vào sụp lạy mà nói:

- Tiểu nhân chẳng có gì, chỉ có chút vật mọn đem tới để nhị gia thưởng cho người dưới, nhân tiện cũng có chút việc nhờ cậy nhị gia.

Nói xong bảo mở nắp quả ra, bên trong có hai cặp vịt quay và hai vò rượu, rồi cứ quỳ móp không chịu đứng dậy. Bá Tước phải nâng dậy bảo:

- Đồ ngốc, có gì thì cứ nói, việc gì phải bày vẽ thế này?

Lý Minh nói:

- Từ bao năm nay tôi vẫn được gọi tới hầu hạ trong phủ gia gia, nhưng không hiểu sao hồi này gia gia dùng người khác, nên không cho gọi chúng tôi nữa. Còn chuyện của Quế Thư thì tôi đâu có dính dấp, anh em chị em thì mỗi người mỗi phận. Nay gia gia, có giận Quế Thư thì giận, sao lại giận ghét cả tôi, thật oan cho tôi quá. Tôi chẳng biết kêu cầu nhờ vả ở đâu, chỉ còn biết tới kêu cầu với nhị gia, xin với nhị gia là nhị gia có tới thăm gia gia thì nói giùm vài lời, rằng Quế Thư có tội tình gì thì không biết, nhưng tôi thì quả là vô can, gia gia nghĩ lại mà thương cho.

Bá Tước hỏi:

- Thế thì từ hồi đó tới giờ gia gia không cho gọi người hay sao?

Lý Minh đáp:

- Thưa không.

Bá Tước bảo:

- Hôm qua đằng gia gia có bày tiệc khoản đãi Hà Thiên hộ mới đáo nhậm, có cho gọi Ngô Huệ, Trịnh Xuân, Trịnh Phụng và Tả Phụng tới đàn hát, ta có hỏi gia gia là sao không cho gọi người. Gia gia nói rằng người không đến thì gia gia cũng không gọi làm gì. Người thấy không, người ngốc quá mà, tại người không đến chứ có phải tại ai ghét bỏ gì người đâu.

Lý Minh nói:

- Đẳng gia gia không cho gọi thì làm sao tôi biết mà tới.

Nhưng tôi dò hỏi và được biết hôm nay là sinh nhật của Tam nương, vì Đại An có đi gọi ca công, còn ngày mai cũng có tiệc khoản đãi vị đại thần nào đó, vậy mà tôi cũng không được gọi tới, vậy xin nhị gia thương mà nói giùm, xong việc, tôi lại xin hậu tạ nhị gia.

Bá Tước bảo:

- Chẳng lẽ ta lại không hết lòng với người hay sao, từ trước tới nay ta giúp đỡ cho biết bao nhiêu người mà kể. Bây giờ người nghe ta, đem lễ này về đi, người giàu có gì đâu mà ta nhận lễ của người, rồi người theo ta ngay, ta sẽ tìm cách nói với gia gia giùm cho.

Lý Minh nói:

- Đây là lòng thành của tôi, nhị gia không nhận thì tôi đâu dám theo đi.

Vẫn biết nhị gia chẳng thiếu gì, nhưng xin cứ nhận cho để tôi được yên tâm.

Lý Minh năn nỉ một hồi, Bá Tước mới nhận lễ vật, sau khi đã thưởng cho người đem lễ mấy quan tiền. Lý Minh cho người nhà về, còn mình thì theo Bá Tước tới nhà Tây Môn Khánh.

Bá Tước tới bên Ôn tú tài trước, gọi cổng mà hỏi:

- Ôn tiên sinh có nhà không?

Hoạ Đồng chạy ra mở cổng mời vào. Ôn Tú tài đang viết thiếp vội chạy ra tiếp đón. Hai người vào phòng khách thì lễ rồi phân ngôi chủ khách mà ngồi.

Ôn tú tài hỏi:

- Nhị gia tới sớm như thế này, chắc có điều gì dạy bảo.

Bá Tước nói:

- Tôi có sai Ứng Bảo tới nhờ tiên sinh viết ít thiếp, mời lão gia và ngũ vị nương nương ngày hai mươi tám này tới hàn gia dự tiệc đầy tháng của tiểu nam.

Ôn tú tài bảo:

- Vâng, để tôi vào viết.

Nói xong vào thư phòng viết thiếp. Mới viết được hai tấm thì thấy Kỳ Đồng vội vàng chạy vào thưa:

- Lão gia nói là nhờ tiên sinh viết giùm hai tấm thiếp, đề tên Đại nương để mời Kiều Đại nương và Ngô Đại cữu mẫu. Còn Cầm Đồng đã đem hai tấm thiếp ra ngoại thành mời Mạnh Nhị cữu mẫu và Hàn Đại di chưa?

Ôn tú tài đáp:

- Hồi sáng sôm cậu Kính Tế đã sai Cầm Đồng đi rồi.

Kỳ Đồng nói:

- Nếu vậy nhờ tiên sinh viết giùm hai tấm thiệp ngay đi.

Rồi tiên sinh lại viết cho ít thiệp để mời vợ của Hoàng Tứ, và vợ các quản lý Phó, Hàn, Cam, để Lai An sẽ đem đi.

Ôn Tú tài hí hoáy viết. Lát sau thấy Lai An tới lấy thiệp mời. Bá Tước hỏi:

- Gia gia người có nhà không? Hay là ra nha môn rồi?

Lai An đáp:

- Gia gia hôm nay không ra nha môn, mà đang ngồi ở đại sảnh để dạy việc.

Ôn tú tài bước ra nói:

- Hôm qua lão gia dự tiệc bên phủ Vương Chiêu Tuyên, về nhà trễ lắm.

Bá Tước gật gù, đoán biết ít nhiều câu chuyện. Ôn Tú tài đưa thiệp mời cho Bá Tước. Bá Tước nhận thiệp, dẫn Lý Minh sang nhà Tây Môn Khánh.

Bá Tước bước lên đại sảnh chào hỏi, nhân thấy trong đại sảnh bày bàn là liệt bèn hỏi:

- Hôm nay đại ca đặt tiệc khoản đãi ai vậy?

Tây Môn Khánh kể lại việc An Lang trung nhờ thết đãi Thái thú con của Thái sư. Bá Tước nghe xong hỏi tiếp:

- Vậy thì ngày mai đại ca định cho gọi phường hát hay là ca nhạc công?

Tây Môn Khánh đáp :

- Có cho gọi phường hát rồi, nhưng tôi cũng cho gọi thêm bốn ca công nữa.

Bá Tước lại hỏi:

- Đại ca cho gọi những ca công nào vậy?

Tây Môn Khánh đáp: .

- Thì vẫn Ngô Huệ, Trịnh Xuân, Trịnh Phụng và Tả Thuận.

Bá Tước hỏi tiếp:

- Sao đại ca không cho gọi Lý Minh?

Tây Môn Khánh mĩa mai:

- Nó có nơi giàu sang mời rồi, tôi cho gọi làm gì.

Bá Tước bảo:

- Sao đại ca lại nói vậy? Đại ca có cho gọi thì nó mới dám đến chứ. Vả lại đại ca có giận ai chẳng nữa thì cũng chẳng liên can gì tới nó. Việc của Quế Thư, nó có biết gì đâu. Đại ca đừng nên giận lây tới nó. Sáng sớm hôm nay nó đến khóc lóc kêu cầu với tôi, nói là nó hầu hạ đại ca suốt mấy năm nay, vậy mà nhất đán bị đại ca ghét bỏ. Chuyện của Quế Thư nó hoàn toàn không liên can, không hay biết. Đại ca ghét lây đến nó thì oan uổng tội nghiệp cho nó lắm.

Nói xong hướng ra bên ngoài mà gọi: .

- Lý Minh, vào đây.

Lý Minh chờ sẵn từ nãy, vội bước vào. Bá Tước bảo:

- Người cứ thừa thẳng với gia gia đi, có ta ở đây xin giúp cho.

Lý Minh vội bước tới trước mặt Tây Môn Khánh quỳ xuống mà nói:

- Chuyện quả là tiểu nhân không hề hay biết và cũng chẳng mảy may liên can. Mấy năm nay ơn của gia gia đối với tiểu nhân như trời như biển, cả gia đình tiểu nhân có tan xương nát thịt cũng chưa báo đáp được. Bây giờ nhất đán gia gia ghét bỏ tiểu nhân, khiến chúng bạn chê cười đàm tiếu. Thật oan uổng và đau khổ cho tiểu nhân vô cùng.

Nói xong sụp lạy mà khóc, rồi cứ nằm móp dưới đất. Bá Tước nói thêm:

- Đại ca thấy vậy chắc đã thương hại cho nó rồi. Dù nó có lỗi lầm gì chẳng nữa thì người ta vẫn có câu Người trên không thấy lỗi người dưới, đại ca cũng tha cho nó, hướng hồ nó chẳng tội tình gì. Thôi thì đại ca thương nó.

Tây Môn Khánh chưa kịp nói gì thì Bá Tước đã quay ra bảo:

- Lý Minh, gia gia đã tha cho người rồi đó, từ nay phải hết lòng hầu hạ gia gia.

Lý Minh ngẩng lên nói:

- Lời nhị gia dạy, tiểu nhân xin ghi nhớ.

Nói xong sụp lạy tạ ơn Tây Môn Khánh, đoạn đứng ra phía sau, chắp tay đứng hầu. Tây Môn Khánh trầm ngâm giây lát rồi bảo:

- Thôi, nhị gia đây đã nói giùm người thì ta cũng không ghét bỏ người nữa.

Bá Tước giục:

- Người không lạy tạ gia gia lần nữa hay sao?

Lý Minh lại bước ra lạy tạ rồi đứng qua một bên.

Bá Tước gọi Ứng Bảo đem sáu tấm thiệp mời đưa lên Tây Môn Khánh rồi nói:

- Ngày hai mươi tám này là ngày đầy tháng của tiểu nhi, vợ chồng chúng tôi kính mời đại ca và các tấu tẩu tới chứng giám cho.

Nói xong lại đưa quả lễ vật. Tây Môn Khánh xem thiệp xong, bảo Lai An đem thiệp và lễ vật vào cho Nguyệt nương, đoạn quay sang nói với Bá Tước:

- Nói thật với nhị ca, ngày mai phải thết tiệc giùm cho An Lang trung, hôm nay lại là sinh nhật của Tam nương tôi. Ngày hai mươi tám, Đại nương tôi phải tới thăm Hạ phu nhân, không hiểu rồi có tới được với nhị ca và nhị tấu hay không.

Bá Tước bảo:

- Nếu đại ca hoặc các tấu tẩu khác không đi được thì đại tấu cũng phải thương chúng tôi mà giáng lâm chứ, để tôi thân vào trong mời đại tấu.

Vừa nói xong thì lai An đem cái quả không trở ra nói với Bá Tước:

- Đại nương tôi nói là cảm tạ Nhị gia và Nhị nương, Đại nương tôi nhớ rồi.

Bá Tước bảo Ứng Bảo nhận lại cái quả rồi cười:

- Đúng là đại ca định gạt tôi rồi đại tấu mà không tới thì cứ chặt đầu tôi đi. Thôi để tôi vào mời thêm đại tấu một tiếng.

Tây Môn Khánh bảo:

- Thôi, không cần, để tôi vào nhà chải đầu, rồi nói luôn cho. Nhị ca cũng ở lại đây dùng cơm với tôi.

Nói xong vào phòng trong. Ngoài này, Bá Tước bảo Lý Minh:

- Thế nào, người thấy chưa? Ta đã nói là gia gia không ghét bỏ gì người đâu. Người ta có tiền, muốn làm gì muốn nói gì cũng được, còn mình thì mình phải chịu khó một tí. Làm ăn phải mềm dẻo, tùy cơ ứng biến thì mới có tiền, chứ cứ ngu ngơ đại dột thì dói. Người hầu hạ nơi này mấy năm rồi mà chưa biết tính nết gia gia hay sao. Cho nên mau về bảo Quế Thư soạn lễ vật tới chúc thọ Tam nương, rồi nhân đó nói khéo vài câu, thì đâu lại vào đó Lý Minh nói:

- Nhị gia dạy rất phải, để tôi về sẽ ghé qua bên đó nói cho biết.

Lai An dọn bàn xong, nói với Bá Tước:

- Mời nhị gia qua bên này ngồi, gia gia tôi ra bây giờ.

Lát sau Tây Môn Khánh khăn áo chỉnh tề bước ra hỏi Bá Tước:

- Mấy ngày nay nhị ca có gặp Tôn ca và Chúc ca không?

Hỏi xong ngồi xuống. Bá Tước đáp:

- Tôi có gặp, và bảo là phải tới thăm hỏi chúc mừng đại ca, nhưng họ biết đại ca giận ghét nên sợ mà không dám lại đây. Tôi mới bảo họ là đại ca khoan hồng độ lượng lắm, vả lại ta có câu: đánh kẻ chạy đi, ai đánh người chạy lại.

Hai người nghe xong thề rằng từ nay không lai vãng với Vương Tam nữa. Bằng cố là hôm qua đại ca dự tiệc tại đó mà họ cũng không biết.

Tây Môn Khánh nói:

- Chẳng giấu gì nhị ca, hôm qua Vương Tam dọn tiệc, một là để cảm ơn tôi, hai là để lạy nhận tôi làm nghĩa phụ, cho nên tới canh hai tôi mới về nhà.

Còn Tôn ca và Chúc ca thì việc gì phải tui giao với Vương Tam, cứ việc qua lại như trước, miễn là đừng làm phiền gì tới tôi thì thôi, tôi đâu có cấm cản gì.

Tôi đâu phải là cha ruột của Vương Tam, nên cũng chẳng lấy quyền gì mà cấm hãm giao du với người này người khác.

Bá Tước nói:

- Đại ca đã dạy như vậy thì một hai ngày nữa thế nào hai người cũng tới đây phân tỏ đôi điều và dâng lễ lên tạ ơn đại ca.

Tây Môn Khánh bảo:

- Nhị ca cứ bảo họ tới đây, việc gì phải bày vẽ lễ lạc nữa.

Lai An đem nhiều đồ ăn ngon ra, nhưng chỉ có mình Bá Tước ăn, còn Tây Môn Khánh ăn cháo.

Ăn xong, Tây Môn Khánh quay hỏi gia nhân:

- Hai tên ca công đã tới chưa?

Lai An đáp:

- Họ đến lâu rồi.

Nói xong gọi hai ca công lên. Một người tên là Hàn Tá, một người tên là Thiệu Khiêm, cả hai lên lạy chào, Tây Môn Khánh sai Lai An dẫn hai người cùng Lý Minh xuống nhà dưới khoản đãi.

Lát sau Bá Tước đứng dậy nói:

- Xin đại ca cho tôi về, nhà neo người, lại chẳng ai biết lo việc, tôi phải về để mua bán các thứ.

Tây Môn Khánh bảo:

- Nhị ca về lo việc đi, chiều nhớ qua đây chúc thọ cho Tam nương tôi.

Bá Tước nói:

- Nhất định là tôi phải qua rồi, cả tiện nội cũng phải qua nữa chứ.

Nói xong vái chào mà về...

Hồi 74

Bá Tước về rồi. Tây Môn Khánh vào ngồi tại Tàng Xuân đình trong hoa viên để trông coi gia nhân trồng hoa, bỗng thấy Bình An đem thiếp vào thưa:

- Chu lão gia trong soái phủ sai người đem lễ tới.

Tây Môn Khánh sai gia nhân thâm nhận, thấy có năm phần, của Chu Thủ bị, Kinh Đô giám, Trương Đoàn luyện và hai Thái giám Lưu, Tiết, lại sai viết thiếp hồi đáp.

Hôm đó Dương cô nương, Ngô Đại cữu mẫu và Phan bà ngồi kiệu tới trước để mừng sinh nhật Ngọc Lâu. sau đó thì hai sư bà Vương, Tiết và một sư bà khác mệnh danh là Đại sư phụ, cùng hai tiểu ni là Diệu Thú, Diệu Phượng cũng tới. ục Đại thư cũng mua lễ vật sai người đem tới mừng thọ Ngọc Lâu.

Nguyệt nương mời đám khách dàn bà lên thượng phòng uống trà nói chuyện.

Kim Liên đang định lên thượng phòng thì Tiết sư bà đã một mình đem thuốc cầu tự tới. Kim Liên mừng lắm, nhận thuốc rồi mời Tiết sư bà ngồi trò chuyện. Tiết sư bà nhìn quanh thấy vắng vẻ không người thì thấp giọng dặn:

- Nương nương chọn đúng ngày Nhâm Tý, nhịn đói mà uống thuốc, rồi đến tối thì phải chung chạ với lão gia ngay, nhất định sẽ có thai. Nương nương coi đây, Đại nương cũng dùng thuốc của tôi, nay đã có tin mừng rồi, linh nghiệm lắm chứ không phải chơi đâu.

Kim viên mừng lắm, đứng dậy cất thuốc vào rương, khóa kỹ lại, rồi lấy lịch ra coi, thấy ngày hai mươi chín là ngày Nhâm Tý, bèn cất lịch đi rồi lấy ba tiền tặng Tiết sư bà mà nói:

- Chỗ này chẳng đáng bao nhiêu, nhưng sư bà cứ lấy mua trà mà uống, đến khi tôi có tin mừng, sẽ tặng sư bà một xấp lụa để may áo.

Tiết sư bà nói:

- Được rồi, nương nương cho bao nhiêu cũng được, tôi đâu phải là phường tham lợi như con mụ sư họ Vương. Nương nương biết không, cũng vì mụ làm lễ cầu kinh cho Lục nương mà tôi và mụ ta cãi nhau một trận đấy, chuyện tiền bạc ấy mà. Mụ ta còn nói xấu tôi đủ điều nữa. Nhưng thôi, cứ để cho mụ ta tạo nghiệt chướng, tôi chẳng tranh chấp làm gì. Tôi chỉ một lòng làm chuyện tốt cho người mà thôi.

Kim Liên bảo:

- Sư phụ cứ làm theo lòng mình. Người ta ai có giống ai đâu, mình chỉ nên biết mình mà thôi. Mà này, chuyện của tôi, sư phụ cũng đừng cho Vương sư phụ biết nhé.

Tiết sư bà đáp:

- Nương nương yên tâm, làm gì có chuyện đó có cho vàng tôi cũng chẳng thèm nói với con mụ họ Vương đâu. Nương nương biết không, lần trước tôi giúp Đại nương, con mụ họ Vương biết chuyện, thế mà cứ nằng nặc đòi tôi phải chia đôi số tiền Đại nương cho, thế có tức không. Đã tu hành mà pháp giới chẳng biết gì, chỉ được cái tham lợi là không ai bằng. Bao nhiêu tiền bạc thí chủ thập phương cúng vào, con mụ đó giữ hết, thật nay mai chết đi có xuống A tỳ địa ngục.

Xuân Mai đem trà ra. Tiết sư bà uống trà xong, cùng Kim Liên sang bên cạnh thăm linh vị Bình Nhi, rồi sau đó mới lên thượng phòng.

Đến trưa thì Nguyệt nương sai dọn tiệc mừng sinh nhật Ngọc Lâu, trong tiệc có ba vị sư bà và đám khách đàn bà con gái. Tây Môn Khánh cũng có mặt.

Trên tiệc, sơn hào hải vị la liệt rượu quý rót như suối. Ngọc Lâu ăn mặc rực rỡ, trang điểm lộng lẫy, trước hết lạy Tây Môn Khánh rồi thi lễ với các chị em. Mọi người đều chúc thọ cho Ngọc Lâu. Vợ chồng Kính Tế Đại Thụ cũng tới lạy mừng. Bữa tiệc thật vui vẻ. Bỗng thấy Lai An bưng một cái quả vào thưa:

- Ứng Bảo đem lễ tới.

Tây Môn Khánh bảo Nguyệt nương thâu nhận rồi sai Lai An:

- Người đem thiếp cảm tạ Ứng nhị nương, rồi mời Ngô Đại cữu và Ứng nhị gia. Còn nhị nương thì ta biết là không đến đâu.

Đại An vâng lời lui ra.

Tây Môn Khánh nhìn mọi người trong tiệc, bất giác hồi tưởng lại ngày sinh nhật của Ngọc Lâu năm ngoái còn có Bình Nhi dự tiệc, nay thì thiếp đông đủ, chỉ thiếu có một Bình Nhi, tự nhiên lòng đau như cắt, nước mắt ứa ra.

Chốc lát, Lý Minh và hai ca công tới lạy chào. Nguyệt nương bảo:

- Các người hát khúc Chim liền cánh cây liền cành cho chúng ta nghe.

Đám nhạc công lấy nhạc khí ra, chưa kịp đàn hát thì Tây Môn Khánh đã bảo:

- Thôi, đừng hát khúc đó, các người hát khúc « Người ngọc nơi nao » cho ta nghe.

Đám ca công liền theo lời Tây Môn Khánh, cất tiếng sầu bi, hát khúc nhớ thương người ngọc. Kim Liên biết ngay là Tây Môn Khánh lại đang tưởng nhớ Bình Nhi, nên cố tình pha trò chọc cười mọi người. Tây Môn Khánh thấy vậy bảo:

- Bớt cái miệng đi, có để cho người ta nghe hát không.

Ba ca công hát tiếp:

Một nàng kiều nữ đang xuân .

Tuổi hoa bồng chốc một lần bỏ đi.

Mình ta ở lại làm gì, Bên tường hoa rụng sầu bi một trời. .

Tây Môn Khánh cúi đầu lặng lẽ nghe. Khúc hát dứt, Kim Liên lại mồm năm miệng mười nói hết chuyện này đến chuyện kia. Nguyệt nương cũng thấy khó chịu, bèn nói:

- Ngũ muội nói ít chữ, gia gia đã nói hồi nãy. Ngũ muội không nghe hay sao. Bàn tiệc bên trong không có ai tiếp đãi Dương cô nương và Đại cữu mẫu, Ngũ muội cùng Nhị muội vào trong thù tiếp đi.

Hai người miễn cưỡng vào bàn tiệc bên trong.

Lát sau Đại An vào thưa:

- Đã đưa thiệp hồi tạ Ứng nhị nương rồi. Ngô Đại cữu và Ứng nhị gia cũng sắp tới.

Tây Môn Khánh bảo:

- Người quay sang mời Ôn tiên sinh sang đây cho vui.

Đoạn quay sang bảo Nguyệt nương:

- Nàng bảo gia nhân dọn tiệc ngoài đại sảnh cho tôi để tôi tiếp họ.

Lại bảo Lý Minh:

- Người cũng nên ra đại sảnh mà hát.

Nói xong bước ra. Lý Minh ra theo. Bá Tước đến, Tây Môn Khánh niềm nở tiếp đón và cảm tạ về lễ vật đem tới, rồi nói:

- Ngày mai để thỉnh nhị tấu sang đây cho vui.

Bá Tước đáp:

- Sợ là tiện nội không đi được, vì nhà neo người quá, chẳng có ai.

Lát sau Ôn tú tài đến, vái chào Tây Môn Khánh và Bá Tước rồi ngồi xuống. Bá Tước chấp tay nói:

- Hồi sáng làm phiền tiên sinh nhiều quá.

Ôn tú tài nói:

- Nhị gia dậy quá lời, đó là phận sự của văn sinh.

Vừa nói xong thì Ngô Đại cữu tới. Lúc đó trời cũng chạng vạng. Gia nhân thắp đèn nến sáng trưng mà dọn tiệc. Lai An hầu tiệc. Bốn người bát đầu ăn uống. Bá Tước để ý thấy Tây Môn Khánh mặc cái áo đoạn bạch có thêu măng xà bằng bạch kim óng ánh bèn hỏi:

- Đại ca có áo này lúc nào vậy? May ở đâu thế?

Tây Môn Khánh đứng dậy chỉ vào áo mình rồi cười bảo mọi người:

- Các vị nhìn kỹ rồi thử đoán xem áo này ở đâu ra.

Bá Tước nói:

- Chúng tôi làm sao đoán nổi.

Tây Môn Khánh cười:

- Đây là áo do Hà Thái giám ở Đông Kinh tặng tôi bữa trước. Hôm đó tôi ăn tiệc tại nhà Hà Thái giám, trời lạnh quá, Hà Thái giám sai lấy áo này cho tôi mặc rồi sau đó tặng luôn. Áo này nguyên là do thánh thượng ban tứ cho Hà Thái giám đó. Thật tôi cũng có phần đấy chứ.

Bá Tước bảo:

- Áo này quý lắm, chẳng biết đáng giá tới bao nhiêu nữa. Nhưng đây là điềm tốt, báo trước con đường hoạn lộ rứt rở của đại ca. Nay mai đại ca phải thăng lên chức Đô đốc hay hơn nữa, bởi vì cỡ đó mới mặc áo măng y như thế này.

Tây Môn Khánh vui vẻ ngồi xuống mời rượu mọi người. Lý Minh đứng bên tiệc đàn hát. Bá Tước hỏi:

- Có lẽ phải vào dâng rượu chúc thọ Tam nương mới được. Chẳng lẽ tới rồi ngồi đây ăn uống hay sao.

Tây Môn Khánh bảo:

- Nếu nhị ca có lòng như vậy thì cứ vào sụp lạy chúc thọ Đại nương tôi, ở đó mà nói làm gì.

Bá Tước trả đũa ngay:

- Sụp lạy chúc thọ thì tôi đâu ngại, nhưng ngại là người ta đàm tiếu, chi bằng đại ca vào thay tôi lạy mừng đi.

Mọi người cùng cười. Tây Môn Khánh đánh nhẹ lên đầu Bá Tước mà bảo:

- Đồ quý, chỉ được cái ăn nói hàm hồ.

Bốn người ăn uống nói cười vui vẻ. Cầm Đồng mang mì ra. Tây Môn Khánh bảo xẻ cho Lý Minh một ít. Lý Minh ăn mì xong lại tiếp tục đàn hát.

Bá Tước bảo:

- Đại cữu thích khúc hát nào thì bảo nó hát.

Ngô Đại cữu nói: .

- Đừng bắt buộc nó, cứ để nó thuộc khúc nào hát khúc đó mới hay.

Tây Môn Khánh bảo Lý Minh:

- Người hát khúc Đối cảnh sinh tình hầu đại cữu.

Lý Minh vâng lời, so lại dây đàn rồi hát. Khúc hát dứt thì Lai An bước tới thưa:

- Nhà bếp hỏi là ngày mai gia gia cần những gì.

Tây Môn Khánh bảo:

- Cần sáu đầu bếp, hai đĩa lo trà rượu, tiệc thì dọn năm bàn, nhớ phải cho thật đàng hoàng đấy.

Lai An vâng lời lui ra. Ngô Đại cữu hỏi:

- Ngày mai dựng cho bày đại tiệc khoản đãi vị nào vậy?

Tây Môn Khánh kể lại việc An Lang trung nhờ đãi tiệc Thái thú con trai Thái sư. Ngô Đại cữu nghe xong bảo:

- Thế thì may quá.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Đại cữu nói vậy là sao?

Ngô Đại cữu đáp:

- Chẳng giấu gì dựng, công việc tu sửa kho đụn, tôi đã hoàn tất đúng kỳ hạn, kết quả tốt đẹp lắm, nay có người của Thái sư tới đây dự tiệc thì cũng nhờ dựng nói giùm mấy câu để kỳ khảo sát quan lại tới đây, tôi được cất nhắc phần nào, xin dựng thể tình giúp cho.

Tây Môn Khánh bảo:

- Được lắm, ngày mai đại cữu cứ viết tên tuổi chức vụ vào một tấm thiệp, rồi tôi lựa lời nói giúp.

Ngô Đại cữu vội đứng dậy vái tạ. Bá Tước nói:

- Xin đại cữu cứ yên lòng, đại ca tôi không giúp đại cữu thì còn giúp ai nữa.

Mọi người ăn uống trò chuyện và nghe hát tới canh hai mới cáo từ Tây Môn Khánh thưởng tiền cho Lý Minh và các ca công rồi dặn:

- Ngày mai các người nhớ tới sớm.

Bọn Lý Minh lạy tạ rồi ra về. Gia nhân dọn dẹp bàn tiệc.

Đám đàn bà con gái bên trong nghe nói tiệc bên ngoài đã vãn thì vội ai về phòng nấy. Kim Liên cũng về phòng, nhưng từ xa, thấy Tây Môn Khánh từ đại sảnh đi vào thượng phòng, thì đứng núp vào một chỗ tối, rồi bước tới cửa sổ thượng phòng nhìn lén vào. Nhưng Ngọc Tiêu nhìn thấy bước ra hỏi:

- Sao Ngũ nương không vào mà đứng ngoài làm gì. Mà lão bà đâu?

Kim Liên ngượng ngùng đáp:

- Mẫu thân ta trong người hơi khó chịu nên đã về phòng ta nằm nghỉ rồi.

Nói xong thấy Ngọc Lâu bước vào thượng phòng. Nguyệt nương hỏi:

- Hai tên ca công hôm nay không biết cho gọi ở đâu tới mà chẳng biết hát hồng gì cả. Chỉ biết có mỗi khúc Tam lộng mai

Ngọc Lâu nói:

- Vâng, Đại nương bảo hát khúc sen nở trên bến uyên ương mà chúng nó cũng không hát được. Chẳng biết tên hai đứa là gì.

Tây Môn Khánh đã bước vào, nghe vậy đáp:

- Một đứa là Hàn Tả, một đứa là Thiệu Khiêm.

Nguyệt nương bảo:

- Chúng nó không biết hát mà cho gọi làm gì.

Kim Liên từ nãy núp ở ngoài, bây giờ mới bước vào lên tiếng:

- Đã vậy mà gia gia còn bảo chúng nó hát khúc Người ngọc nơi nao, có ai nghe lọt lỗ tai đâu.

Ngọc Lâu từ nãy ngồi quay lưng ra ngoài. Kim Liên nhẹ nhàng đi vào đứng sau lưng mà không hay. Đến lúc Kim Liên nói, Ngọc Lâu mới giật mình quay lại bảo:

- Ngũ thư quý quá, tự nhiên ở đâu đến sau lưng người ta mà nói, làm người ta hết cả hồn. Thư thư từ đâu tới vậy?

Tiểu Ngọc đứng lên nói:

- Ngũ nương mới tới đứng sau lưng Tam nương đấy thôi.

Kim Liên không trả lời Ngọc Lâu, mà nói với Tây Môn Khánh:

- Bài hát đó chẳng ra gì mà gia gia cũng chăm chú nghe rồi cấm người ta nói chuyện. Tôi thử hỏi, người ngọc của gia gia là cái gì, có phải là con vua cháu chúa gì cho cam, cũng chỉ là phận tiểu thiếp như tôi mà thôi, việc gì mà khiến cho gia gia phải đến nỗi sầu bi một trời ghê gớm như vậy? Người ta đã chết rồi mà chàng cứ tưởng nhớ mãi như vậy là thế nào? Bộ nhà này không còn ai hay sao, bộ chúng tôi đây chết hết cả rồi hay sao, mà chàng chỉ nghĩ đến có một mình người ta thôi. Có Đại nương đây mà chàng chưa cho là đủ, cho là chưa bằng người ta hay sao? Chàng đã yêu quý người ta như vậy, thì sao người ta chết, chàng không giữ lại? Thế còn lúc trước chưa có người ta thì chàng có làm sao đâu.

Kim Liên nói một thôi một hồi, Nguyệt nương phải ngăn lại mà bảo:

- Thôi, Ngũ muội ơi, người ta thường nói, người đẹp chẳng sống lâu, chỉ có tai họa mới là muôn kiếp, và

lại chuyện tử biệt sinh ly cũng là lẽ thường. Muội muội cũng như tôi, không làm cho gia gia được vui thì cứ để gia gia tưởng nhớ, có ăn nhằm gì.

Kim Liên bảo:

- Không phải là tôi muốn chỉ trích gì, nhưng gia gia nói lời nào là làm tổn thương người khác lời đó, người chết đã chết rồi thì phải nghĩ tới người đang sống chứ.

Tây Môn Khánh cười:

- Chỉ được cái mồm xoen xoét, ăn nói hồ đồ.

Kim Liên nói:

- Thôi đừng có lấp liếm, ở đâu chàng cũng thương nhớ BìnhNhi, lúc nào chàng cũng tưởng nhớ Bình Nhi, với ai chàng cũng nói chuyện về Bình Nhi, cả đến với Ứng nhị gia, Ôn tú tài, chàngcũng đem tâm sự ra mà kể lể, tưởng tôi không biết hay sao.

Kim Liên tưởng Tây Môn Khánh chịu lép nên được đà nói tới, nào ngờ Tây Môn Khánh thấy Kim Liên làm quá, liền hùng hổ bước tới co chân định đá, Kim Liên tông cửa chạy mất. Tây Môn Khánh đuổi theo ra cửa, chỉ thấy Xuân Mai đứng ngoài, bèn xô Xuân Mai mà bước ra. Nguyệt nương thấy không có vẻ hơi say, liền bảo Tiểu Ngọc cầm đèn chạy theo soi đường. Ngọc Lâu cũng theo ra. Kim Liên núp vào một chỗ tối, đợi Tây Môn Khánh đi khỏi, mới bước ra.

Ngọc Lâu thấy vậy bảo:

- Có lẽ gia gia tới phòng thư thư đó.

Kim Liên nói:

- Gia gia say rồi, đi đâu mặc kệ, để lát nữa tôi về phòng xem sao.

Ngọc Lâu nói:

- Thư thư hãy khoan đã, đợi tôi lấy ít hoa quả để lão bà dùng.

Nói xong chạy vào đem một túi hoa quả ra đưa cho Kim Liên. Kim Liên cầm túi hoa quả bước ra thì Tiểu Ngọc cầm đèn tới nói :

- Ngũ nương đâu rồi, gia gia đang cho tìm kia kìa.

Kun Liên gật đầu về phòng. Tới nơi, Kim Liên không vội vào mà đứng ngoài cửa sổ nhìn vào, thấy Tây Môn Khánh ngồi trên giường, đang đùa cợt với Xuân Mai. Kim Liên bước vào phòng ngoài, đưa túi hoa quả cho Thu Cúc mà hỏi:

- Lão bà đã ngủ chưa?

Thu Cúc đáp:

- Lão bà ngủ được một lúc lâu rồi.

Kim Liên bảo Thu Cúc cất túi hoa quả đi, rồi nhẹ nhàng trở ra tới phòng Nguyệt nương.

Tại đây, mọi người họp mặt đông đủ, gồm Nguyệt nương, Kiều Nhi, Ngọc Lâu, Tây Môn Đại Thư, Ngô Đại cữu mẫu. Dương Cô nương, ba vị sư bà và hai tiểu ni. Tiết sư bà ngồi trên giường Nguyệt nương, mọi người vây quanh nghe giảng Phật Pháp.

Đang lúc đó thì Kim Liên tươi cười vén màn bước vào. Nguyệt nương hỏi:

- Muội muội trêu tức người ta, bây giờ người ta xuống phòng muội muội, sao muội muội không ở lại với người ta mà lại lên đây làm gì. Tôi đang ngại là người ta xuống đó đánh mắng muội muội đó.

Kim Liên cười:

- Đại nương cứ xuống hỏi xem người ta có dám đánh tôi hay không.

Nguyệt nương bảo:

- Hồi nãy muội muội nói hơi quá, người ta mới uống nhiều rượu xong, bực tức lên mà dám đánh muội muội lắm chứ đừng tưởng chơi. Chúng tôi đây chỉ lo sợ giùm cho muội muội mà cũngng toát cả mồ hôi đấy, bộ da thịt muội muội là sắt hay sao mà không sợ.

Kim Liên nói:

- Gia gia có tức giận tôi cũng không sợ, tôi cứ chuyện phải mà nói. Khúc hát Đại nương chọn thì không cho hát, lại bắt hát những khúc hợp với tâm sự riêng mình. Và lại hôm nay là ngày vui của Tam thư thư đây mà bắt hát những khúc biệt ly sầu oán thì coi sao được. Người ta chết đã mục xác mà còn cứ tưởng nhớ, không biết là tưởng nhớ nỗi gì.

Ngô Đại cữu mẫu nói:

- Mấy chị em nói mà tôi chẳng hiểu gì cả, chuyện gì vậy mới được chứ?

Nguyệt nương nói:

- Đại cữu mẫu không biết, từ trước, buổi tiệc vui nào trong nhà cũng có Lục nương, hôm nay tiệc vui mà thiếu Lục nương nên gia gia chúng tôi tưởng nhớ mà ứa lệ, rồi bắt ca công hát khúc Người ngọc nơi nao. Vừa rồi Ngũ nương đây mới đem chuyện đó ra nói, gia gia chúng tôi hơi say nên tức giận định xông tới đánh, nhưng Ngũ Nương chạy kịp, bây giờ trở lại đây mới nói tiếp chuyện hồi nãy đó.

Dương cô nương bảo:

- Thì quan nhân muốn nghe khúc hát nào thì cứ mặc kệ, nói làm gì cho thêm phiền. Và lại, ngày thường các nương nương sum họp đầy đủ, bây giờ thiếu mất lục nương, quan nhân có buồn nhớ cũng là lẽ tất nhiên. Vợ chết thì người chồng nào mà chẳng thương nhớ.

Ngọc Lâu nói:

- Cô nãi nãi không biết, như chúng tôi đây thì nói làm gì, nhưng Ngũ thư thư hiểu rõ ý nghĩa khúc hát, thấy lời lẽ ca tụng quá đáng, nên tức mình mà chê bai, do đó khiến gia gia giận.

Dương cô nương bảo:

- Nếu vậy thì Ngũ nương quả là người thông minh.

Nguyệt nương nói:

- Ngũ nương biết nhiều khúc hát lắm, khúc nào cũng thuộc, hát câu đầu là biết câu sau rồi, chẳng bù cho chúng tôi, nhớ lồm bồm vài khúc. Nhiều khi muốn ca công hát mà chẳng nhớ khúc nào cho với khúc nào. Ngũ nương lại còn biết trong một khúc hát, chỗ nào ca công hát sai lời, sai giọng nữa. Nhưng biết nhiều thì chỉ khiến người ta giận ghét mà thôi.

Ngọc Lâu nói đùa:

- Cô nãi nãi không biết, chứ trong chị em chúng tôi đây, Ngũ nương cũng còn là người quý quái tinh ma nhất đó.

Kim Liên cùng vào đầu Ngọc Lâu mà bảo:

- Chỉ được cái nói xấu người ta là giỏi thôi.

Dương cô nương bảo:

- Từ rày Ngũ nương cũng nên nhường nhịn quan nhân: Người ta có câu một đêm chồng vợ trăm năm ân tình, đã là vợ chồng thì xa nhau một ngày một giờ cũng nhớ, huống hồ ngàn năm vĩnh biệt. Quan nhân tưởng nhớ Lục nương như vậy thì đủ biết quan nhân cũng yêu quý các nương nương lắm.

Kim Liên nói:

- Được như lời cô nài nài nói thì còn nói chuyện gì được nữa, đằng này người ta chỉ yêu quý có một mình Lục nương, còn chị em chúng tôi đây thì coi như không có. Cô nãi nãi không thấy sao? Người ta để tang cho tới hết kỳ đoạn thất đó. Nếu để tang cho chánh thất thì chẳng nói làm gì, đằng này chỉ là tiểu thiếp mà sao phải để tang hậu hĩ quá như thế.

Dương cô nương bảo:

- Cố chấp như nương nương thì quả là biết một mà chẳng biết hai.

Ngô Đại cữu mẫu nói:

- Mau quá nhỉ, qua tuần đoạn thất thì cũng gần trăm ngày rồi.

Dương cô nương hỏi: .

- Chừng nào đến tuần trăm ngày của Lục nương nhỉ?

Nguyệt nương đáp: .

- Cũng còn lâu, mãi tới ngày hai mươi sáu tháng chạp này cơ mà.

Vương sư bà nói:

- Ngày đó chắc phải làm lễ niệm kinh chứ.

Nguyệt nương đáp:

- Ngày đó cận tết quá rồi, còn tụng kinh gì được, nghe đầu gia gia chúng tôi định ra giêng mới làm lễ tụng kinh cho Lục nương.

Nói xong bảo Tiểu Ngọc đem thêm trà lên.

Sau vài tuần trà thì Vương sư bà lại tiếp tục nói về Phật pháp. Vương sư bà kể xong một đoạn thì Tiết sư bà lại đọc mấy câu kệ. Mọi người chú ý theo dõi nhất là đoạn Ngũ Giới Thiên sư phá giới giỡn cợt Hồng Liên.

Lúc lâu sau, Ngọc Lâu sai Lan Hương dọn hoa quả bánh trái lên, rồi pha một bình trà thơm mời ba vị sư bà ăn uống.

Sau đó thì Nguyệt nương và đám tiểu nương uống rượu, đồng thời chuốc rượu cho Dương cô nương. Kiều Nhi và Kim Liên búng súc sắc để tính được thua, ai thua thì phải uống một chung rượu, Kim Liên ăn gian, khiến Kiều Nhi uống liền mấy chung rượu, mặt đỏ hồng. Ngọc Lâu thấy vậy bảo:

- Để tôi thử với Ngũ thư xem sao.

Nói xong cùng Kim Liên búng súc sắc. Ngọc Lâu bắt Kim Liên phải vén cao tay áo lên. Kim Liên không ăn gian được nữa, thua liền liền, uống rượu đến say ngả nghiêng, phải cáo từ về phòng. .

Tới nơi, gọi mãi mới thấy Thu Cúc ra mở cổng, tay còn dụi mắt vì ngái ngủ. Kim Liên mắng:

- Con khốn, ngủ gì mà ngủ như chết vậy? Gọi mãi không ra mở cổng.

Thu Cúc nói:

- Tôi đâu có ngủ.

Kim Liên chỉ vào mặt Thu Cúc:

- Cái mặt ngái ngủ rành rành đây mà còn chối. Gia gia ngủ chưa Thu Cúc đáp:

- Gia gia ngủ từ lâu rồi.

Kim Liên bước vào phòng ngoài, hơ tay trên lò sưởi rồi bảo Thu Cúc bưng trà. Thu Cúc vội rót trà bưng ra. Kim Liên cầm chung trà lên rồi lật xuống bảo:

- Đồ khốn tao đâu có uống thứ trà này, vào gọi Xuân Mai ra đây, bảo nó lấy thứ trà Cam thủy pha cho ta.

Thu Cúc ngần ngừ đáp:

- Chị Xuân Mai đang... đang ngủ trong phòng với... với gia gia.

Kim Liên vội xua tay:

- Nếu vậy thì thôi, cứ để cho nó ngủ, đừng gọi dậy nữa.

Nhưng Thu Cúc đã xăm xăm vào trong, thấy Xuân Mai nằm cạnh Tây Môn Khánh mà ngủ, bèn lay dậy. Xuân Mai đang ngủ say, bị lay dậy thì cau mặt hỏi:

- Cái gì vậy?

Thu cúc nói nhỏ: .

- Nương nương về rồi, đang uống trà, chị không dậy mau hay sao?

Xuân Mai hoảng lên, ngồi phắt dậy mắng khê:

- Đồ dịch vật, nương nương về sao mà không gọi tao ngay.

Nói xong vội vén lại tóc lật đật bước ra. Kim Liên thấy Thu Cúc gọi Xuân Mai dậy thì mắng:

- Tao đã bảo thôi mà mà gọi nó làm gì.

Xuân Mai đứng một bên, không dám nhìn thẳng Kim Liên.

Kim Liên bảo:

- Người ngủ ngon quá, này đôi bông tai sao chỉ còn một chiếc thế kia?

Xuân Mai sờ vội lên hai tai, chỉ thấy còn một chiếc, vội cầm đèn vào trong tìm, một lúc lâu sau mới thấy. Lúc trở ra, Kim Liên hỏi:

- Tìm thấy ở đâu vậy?

Xuân Mai đáp:

- Tìm thấy ở cuối giường, tại Thu Cúc gọi dậy, rồi tôi vội vàng, có lẽ mắc vào đầu đó mà rơi xuống.

Kim Liên nói:

- Ta đã bảo mà, ta không muốn đánh thức người mà con khốn kia cứ gọi.

Xuân Mai nói:

- Nương nương muốn dùng trà .

Kim Liên bảo:

- Phải, ta muốn uống trà, nhưng Thu Cúc nó chẳng biết trà nào vào với trà nào, vả lại ta còn sợ tay nó bẩn, nên muốn gọi người, vì tưởng người còn thức.

Xuân Mai vội rửa ấm chén, đun nước pha trà, rót một chung bốc khói bừng tới, Kim Liên cầm chung trà uống một hớp:

- Gia gia ngủ lâu chưa?

Xuân Mai đáp:

- Gia gia ngủ lâu lắm rồi. Hồi nãy gia gia có hỏi nường nường, tôi thưa là nường nường ở thượng phòng chưa xuống.

Kim Liên bảo:

- Có ít hoa quả Tam nường bảo đem về cho lão bà dùng, ta đã đưa cho con Thu Cúc rồi, người có xem nó cất cẩn thận chưa?

Xuân Mai đáp:

- Tôi cũng không biết nó cất ở đâu.

Kim Liên bèn gọi Thu Cúc hỏi:

- Hoa quả lúc nãy ta đưa, người cất ở đâu?

Thu Cúc đáp:

- Tôi để trên bàn ăn.

Nói xong chạy xuống nhà dưới đem lên. Kim Liên đếm lại số quả, thấy thiếu một quả cam bèn hỏi:

- Còn một quả cam nữa đâu?

Thu Cúc đáp:

- Nường nường đưa thì tôi cứ để nguyên vậy mà cất đi chẳng lẽ ai ăn vụng vào đây.

Kim Liên bảo:

- Con khốn đừng có nỏ mồm chối cãi, mà không ăn cắp thì còn ai. Trước khi giao cho mà, tao đã đếm cẩn thận rồi, sao bây giờ lại thiếu, thì ra tao đem về cho mẹ tao mà hóa ra đem về để hiếu kính cho mà hay sao?

Đoạn bảo Xuân Mai - Người tát cho nó mỗi bên má mười cái tát cho ta.

Xuân Mai nói:

- Mặt nó cứng da nó dày, tát nó đau cả tay.

Kim Liên bảo:

Thế thì người lôi nó tới gần đây cho ta.

Xuân Mai cầm áo Thu Cúc kéo lại. Kim Liên đánh mấy bạt tai rồi mắng:

- Con khốn nạn, có phải mày ăn cắp quả cam không? Mày nói thật đi thì tao tha cho không đánh, còn không thì tao dùng roi ngựa đánh mày tới chết. Tao có say đâu mà mày tưởng tao đếm lộn để ăn cắp.

Đoạn quay sang Xuân Mai hỏi:

- Xuân Mai, người thấy ta có say không?

Xuân Mai đáp:

- Nướng nướng đâu có say. Bây giờ nướng nướng thử khám trong tay áo nó xem.

Kim Liên theo lời, dừng tay nắn dọc theo tay áo Thu Cúc. Thu Cúc sợ hãi co tay lại. Xuân Mai sẵn tới kéo thẳng tay Thu Cúc ra, rồi thò vào tay áo Thu Cúc, lấy ngay ra trái cam bị mất.

Kim Liên lại đánh Thu Cúc mấy bạt tai nữa mà mắng.

- Con khốn nạn gớm thật, chỉ giỏi ăn cắp. Nhưng thôi, bây giờ khuya rồi, ta lại mới uống rượu, để mai ta sẽ xử tội mày.

Xuân Mai đứng bên nói:

- Con này nó lì lắm, đánh nó không đau thì nó không coi ra gì đâu, rồi lại chứng nào tật nấy quen đi, ngày mai nướng nướng phải sai đánh nó bằng trượng cho nó nhớ đời.

Thu Cúc vừa giận vừa sợ, lùi xuống bếp mà ngủ.

Kim Liên lấy một ít hoa quả đưa cho Xuân Mai mà bảo:

- Cho người ăn đấy, còn chỗ này thì cất đi cho lão bà.

Xuân Mai thần thờ nhận mớ hoa quả. Kim Liên lấy mấy cái bánh mật ra định cho Xuân Mai, nhưng Xuân Mai nói:

- Thôi, tôi không ăn được đồ ngọt nhiều, xin nướng nướng để cho lão bà thì hơn.

Nói xong cất hoa quả bánh trái vào nhà trong. Kim Liên cũng xuống nhà sau đi tiểu, trở lên hỏi:

- Bây giờ chừng canh mấy rồi nhỉ?

Xuân Mai đáp:

- Cũng phải canh ba.

Kim Liên bước tới trước bàn phấn, gỡ trâm thoa trên tóc rồi tới gần giường nhìn vào, thấy Tây Môn Khánh có vẻ ngủ say, liền bảo Xuân Mai tắt nến đi rồi vào giường.

Tây Môn Khánh chợt tỉnh hỏi:

- Con dâu phụ này sao giờ này mới về phòng?

Kim Liên kể lễ:

- Tôi uống rượu trên thượng phòng với Đại nương và mọi người. Tam nương sai dọn rượu, tôi với Nhị thư thư búng súc sắc mà uống. Về sau Tam nương đánh súc sắc với tôi, tôi thua, uống nhiều rượu quá nên say, bây giờ mới về được. Còn chàng thì khỏe quá, ngủ được một giấc dài rồi còn gì.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Xuân Mai nó đi ngủ chưa?

Kim Liên đáp:

- Nó cũng vừa mới đi ngủ xong, chàng muốn uống trà hay sao?

Tây Môn Khánh lắc đầu rồi ngủ tiếp....

Hồi 75

Sáng hôm sau, hai người đã thức dậy nhưng còn nằm trên giường, Kim Liên hỏi:

- Ngày hai mươi tám này Ứng nhị gia mời chúng tôi, chàng có cho chúng tôi đi không?

Tây Môn Khánh đáp:

- Đi chứ sao không?

Kim Liên nói:

- Tôi còn một chuyện này muốn nói với chàng, chẳng biết chàng có chịu không.

Tây Môn Khánh bảo:

- Có chuyện gì thì cứ nói Kim Liên ngập ngừng:

- Chàng lấy cái áo cừu của Bình Nhi cho tôi mặc đi. Ngày mai đi ăn tiệc, ai cũng có áo cừu đẹp, chỉ mình tôi là không có.

Tây Môn Khánh bảo:

- Thì cái áo cừu của nhà họ Vương đem cầm đó, nàng mặc không được hay sao?

Kim Liên nói:

- Áo người ta đem cầm mà mặc sao coi được. Thôi, chàng cứ lấy áo của Bình Nhi cho tôi đi, tôi sẽ khâu thêm con hạc bằng kim tuyến ở tay áo. Chàng cho tôi chứ cho ai đâu mà ngại.

Tây Môn Khánh nói:

- Lạ quá, tôi nói là không được, cái áo đó trị giá tới sáu chục lạng bạc chứ ít ỏi gì đâu. Nàng chỉ biết lợi cho nàng mà thôi.

Kim Liên giận dữ:

- Ăn nói hay nhỉ, chẳng gì thì tôi cũng là vợ chàng, ăn mặc đẹp thì chàng nở mày nở mặt với người ta chứ sao. Bây giờ chàng không cho tôi thì để làm gì, hay là để cho con này con kia, nếu vậy thì chàng cứ cho đi, tôi mà đáng kể gì.

Tây Môn Khánh bảo:

- Nàng thật không biết điều, đã xin xỏ người ta lại còn ương ngạnh, thật đúng ăn mày mà đòi xôi gấc.

Kim tiên bảo:

- Lạ nhỉ, tôi có phải là a hoàn của chàng đâu mà phải quy lụy van xin này nọ.

Trong này đang nói chuyện thì bên ngoài, Đại An tới bảo Xuân Mai:

- An Lang trung đem thiệp tới thỉnh gia gia uống rượu.

Tây Môn Khánh nghe được, vội trở dậy rửa mặt chải đầu rồi bước ra.

Kim Liên lười biếng, nằm trên giường dặn với theo:

- Chàng đi uống rượu về chắc cũng còn sớm, nhớ bảo lấy áo đem lại cho tôi, tôi chờ đấy, đừng có bận rộn mà quên nhé, sợ rồi chàng lại bận chuyện này chuyện kia cho mà xem.

Tây Môn Khánh biết là không thể từ chối yêu sách của Kim Liên được, bèn bước sang phòng Bình Nhi. Như Ý dậy sớm, đang pha trà cúng chủ, thấy Tây Môn Khánh vào thì tươi cười đem trà tới mời, rồi uốn éo đứng bên.

Tây Môn Khánh ngồi xuống uống trà rồi bảo Nghênh Xuân:

- Người vào nhà trong lấy chìa khóa phòng Lục nương cho ta.

Như Ý hỏi:

- Gia gia cần chìa khóa làm gì vậy?

Tây Môn Khánh đáp: .

- Lấy áo cừu cho Ngũ nương mặc.

Như ý hỏi lại:

- Áo cừu của Lục nương hay sao?

Tây Môn Khánh đáp:

- Đúng vậy, Ngũ nương muốn mặc thì cho mặc chứ giữ làm gì.

Nghênh Xuân vâng lời đi lấy chìa khóa, trong khi Như Ý nói:

- Hồi này tôi thấy gia gia đêm nào cũng chỉ ở với Ngũ nương mà không đến các phòng khác. Ai chứ Ngũ nương bụng dạ hẹp hòi lắm. Hôm trước gia gia vắng nhà, chỉ vì cái vồ đập áo mà Ngũ nương làm ầm lên lại còn hành hung tôi nữa, may mà có Hàn tấu và Tam nương tới khuyên can chứ không thì chẳng biết sẽ ra sao. Rồi khi gia gia từ Đông Kinh về, chẳng biết ai nói với Ngũ nương, mà Ngũ nương bảo là tôi quyến rũ gia gia. Ngũ nương chắc hẳn đã nói với gia gia như vậy rồi phải không?

Tây Môn Khánh gật đầu:

- Ngũ nương có nói, nhưng theo ta thì ngày mai người nên tới xin lỗi Ngũ nương thì hơn. Người còn lạ gì Ngũ nương nữa, cứ nói ngọt là xong. Ngũ nương tuy có cái miệng như vậy nhưng bụng dạ chẳng có gì đâu.

Như Ý nói:

- Hôm trước gia gia về, thì hôm sau Ngũ nương đã gặp tôi ăn nói hòa dịu rồi, Ngũ nương bảo là gia gia yêu quý Ngũ nương, các nương nương khác cũng phải nể nang, rồi dặn tôi từ nay phải ăn ở cho có phép tắc.

Tây Môn Khánh bảo:

- À như vậy thì tốt, Ngũ nương đã có vẻ làm lành rồi. Hôm qua Ngũ nương cũng có nói là thỉnh thoảng để ta sang bên này ngủ.

Như Ý bảo:

- Gia gia sang thật nhé, đừng có đánh lừa tôi đấy.

Tây Môn Khánh cười:

- Ai đánh lừa người làm gì.

Đang nói thì Nghênh Xuân đem chìa khóa tới, Tây Môn Khánh bảo Nghênh Xuân mở phòng riêng của Bình Nhi, mở tủ ấy áo cừu, gói kỹ lại rồi sai Như ý đem sang cho Kim Liên.

Như Ý bước tới gần kề tai Tây Môn Khánh nói nhỏ:

- Tôi cũng chẳng có quần áo gì coi được, nhân tiện, gia gia xem Lục nương có quần áo gì thì cho tôi một hai cái tôi mặc.

Tây Môn Khánh vào phòng, lấy một cái áo bằng đoạn thúy lam, một cái áo lụa màu lam, một á quần lụa màu vàng và một đôi tất len, đem ra cho Như Ý. Như Ý nhận quần áo rồi lạy tạ Tây Môn Khánh khóa tủ khóa phòng rồi trở ra bảo Như Ý đem áo cừu sang cho Kim Liên. Như Ý hớn hờ đem áo đi.

Kim Liên cũng đã dậy, đang ngồi trên giường thì Xuân Mai vào thưa:

- Như Ý đem áo cừu tới.

Kim Liên biết ý bảo:

- Người cho nó vào đây.

Như Ý bước vào vái chào Kim Liên hỏi ngay:

- Gia gia sai người phải không?

Như ý đáp:

- Thưa vâng, gia gia sai tôi đem áo cừu tới cho nường nường.

Kim Liên tinh quái hỏi:

- Gia gia có cho người quần áo gì không?

Như Ý biết là không nên nói dối bèn đáp:

- Thưa có, gia gia cho tôi hai cái áo, một á quần và một đôi tất để mặc trong nhà, gia gia còn bảo tôi sang lạy tạ, xin lỗi nường nường.

Nói xong sụp lạy bốn lạy rồi đứng qua một bên. Kim Liên hài lòng bảo:

- Thôi, chỗ trong nhà cả, không phải làm như vậy. Người ta thường nói thuyền nhiều thì mới chạt sông, xe nhiều thì mới chạt lộ ai mà muốn xử ác làm gì.

Như Ý đánh trúng vào tâm lý Kim Liên:

- Thưa nường nường, chủ tôi mất rồi, tuy trong nhà còn các nường nường khác, nhưng nường nường ở bên này cũng như là chủ tôi, từ nay xin nường nường thương mà bảo bọc cho. Được vậy thì tôi nguyện trung thành với nường nường tới chết.

Kim Liên gật đầu rồi bảo:

- Quần áo gia gia mới cho, người cũng phải thưa qua với Đại nường một câu.

Như Ý đáp:

- Bữa trước tôi có thưa với Đại nường để xin quần áo mặc, Đại nường có nói là để gia gia rảnh sẽ sai lấy quần áo cho tôi.

Kim Liên bảo:

- Nếu Đại nường đã nói vậy thì thôi, khỏi phải thưa lại nữa.

Như Ý vái chào Kim Liên rồi về phòng. Tây Môn Khánh đã lên đại sảnh.

Như ý hỏi Nghênh Xuân:

- Hồi nãy mày vào lấy chìa khóa, Đại nương có hỏi gì không?

Nghênh Xuân đáp:

- Có chứ, Đại nương hỏi là gia gia lấy chìa khóa làm gì, tôi không nói là gia gia lấy áo cừu cho Ngũ nương mà chỉ nói là không biết. Đại nương nghe xong không hỏi gì nữa.

Trong lúc đó, Tây Môn Khánh trông coi gia nhân dọn bàn. Đám kếp hát Trương Mỹ, Từ Thuận và Tử Hiếu mang đồ nghề lên. Bọn ca công Lý Minh gồm bốn người cũng đem nhạc khí tới lạy chào, Tây Môn Khánh bảo gia nhân dọn cơm cho đám kếp hát và ca công ăn. Sau đó dặn bọn Lý Minh ba người đàn hát tại đại sảnh, còn Tả Thận thì vào đàn hát ở nhà trong cho đám khách đàn bà nghe.

Hôm nọ vợ Hàn Đạo Quốc là Vương thị không đến, mà chỉ nhờ Thân Nhị Thư mua lễ vật, ngồi kiệu tới chúc thọ Ngọc Lâu. Vương Kinh nhận lễ vật, dẫn Thân Nhị Thư vào trong rồi cho kiệu về hát sau thì Hàn Đại di và Mạnh Đại cừu mẫu từ ngoại thành tới. Vợ của các quản lý Cam, Phó, Bôn Tứ và Đoạn Tam Thư cũng tới.

Ngoài đại sảnh, Đại An dẫn hai người đàn bà tới, cả hai áo đoạn lục quần lụa hồng, trang điểm lộng lẫy, nhưng một người thì trông hao hao giống Trịnh Ái Hương. Tây Môn Khánh hỏi:

- Ai vậy?

Đại An đáp:

- Đó là vợ Hồng Tứ, tức Hoàng Tứ tẩu.

Hai người chào hỏi xong thì lui ra. Tây Môn Khánh không nói gì, vào phòng Nguyệt nương ăn cháo rồi trả lại chìa khóa phòng Bình Nhi cho Nguyệt nương Nguyệt nương hỏi:

- Chàng mở phòng đó làm gì vậy.

Tây Môn Khánh miễn cưỡng đáp:

- Kim Liên nói là sang nhà Ứng nhị ca ăn tiệc mà không có áo cừu nên muốn mượn tạm áo cừu của Bình Nhi mặc đỡ. Nguyệt nương lườm chồng mà bảo:

- Thật không hiểu sao chàng lại làm vậy. Lục nương còn sống được chàng yêu quý biết bao, nay chết đi có cái áo cừu mà chàng cũng lấy đi cho người khác; chàng phải nên nghĩ tới cái tình một chút chứ.

Tây Môn Khánh im lặng, có vẻ ngượng ngùng. Bỗng gia nhân vào báo là Lưu Học quan tới trả nợ. Tây Môn Khánh ra đại sảnh tiếp chuyện Học quan. Lại thấy Đại An đem thiếp vào thưa:

- Bên phủ họ Vương cho người đem lễ lại.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Có những gì vậy?

Đại An đáp:

- Thì có một xấp lụa, một vò rượu và bốn món đồ ăn.

Tây Môn Khánh sai Vương Kính lấy thiếp cảm tạ và thưởng cho gia nhân họ Vương năm tiền rồi cho về .

Đại An vừa quay ra thì thấy Lý Quế Thư đang xuống kiệu ngoài cổng. Theo sau có gia nhân bưng bốn quả lễ vật, vội chạy ra nói:

- Xin Quế Thư đi vào thẳng hậu phòng, hiện có Lư Học quan đang ở đại sảnh.

Quế Thư nghe lời, đi vòng vào hậu phòng, lạy chào Nguyệt nương. Đại An và Lai An đem lễ vật vào theo. Nguyệt Nương hỏi:

- Gia gia đã biết chưa?

Đại An thưa:

- Gia gia đang tiếp khách nên chưa biết.

Nguyệt nương sai Tiểu Ngọc mở nắp các quả đựng lễ vật ra, thấy bánh trúc thỏ, bánh Mai cô, một cặp vịt quay, mấy vò rượu quý, tất cả chất đầy bốn cái quả lớn. Nguyệt nương quay lại sang nói chuyện với Quế Thư. Hôm nay Quế Thư mặc áo đại hồng, quần đoạn lam, tóc giắt đầy châu ngọc, trang điểm cực kỳ lộng lẫy.

Lát sau, Tây Môn Khánh bước vào, Quế Thư sụp lạy. Tây Môn Khánh bảo:

- Đến đây là được rồi, còn mua lễ vật làm gì.

Nguyệt nương đỡ lời:

- Vừa rồi Quế Thư có nói với tôi là sợ chàng giận ghét về chuyện bữa trước, nhưng thật tình là do lỗi của mẹ nó chứ nó không can dự gì cả. Bữa đó Quế Thư nó nhúc đầu nằm trong phòng mà, chỉ thấy Vương Tam dẫn một bọn vào. Nguyên bọn Vương Tam đến nhà Tần Ngọc Chi, nhưng ghé nhà Quế Thư dùng trà. Nhưng vừa mới ngồi được một chút thì bị lính nha môn tới bắt. Nói cho ngay, Quế Thư nó có ra ngoài trò chuyện hồi lâu.

Tây Môn Khánh cười nhạt:

- Lần trước cũng nói là không ra ngoài gặp Vương Tam, lần này cũng nói là không ra ngoài trò chuyện với Vương Tam, thì ra người muốn nói gì thì nói hay sao. Nhưng xét cho cùng, ta cũng chẳng giận ghét làm gì. Nghề ca nữ thì phải tiếp đón mọi người, miễn người nào có tiền đều tới được. Ta chẳng để ý gì đâu.

Quế Thư bật khóc quỳ xuống thưa:

- Gia gia giận là rất đúng, nhưng quả tình mọi chuyện là do lỗi lầm của mẫu thân con hết. Thật chuyện chẳng có gì, mà mẫu thân con không chịu để ý giữ gìn nên chuyện nhỏ mà thành chuyện lớn, khiến gia gia phiền giận, con thật khổ tâm lắm.

Nguyệt nương bảo:

- Người đã tới đây thừa rõ như thế này thì gia gia phiền giận người làm gì.

Tây Môn Khánh cũng bảo:

- Thôi người đứng dậy đi, ta không giận ghét gì đâu.

Quế Thư lạy tạ rồi ngẩng lên nũng nịu:

- Gia gia phải cười thì con mới đứng dậy. Nếu không được nhìn gia gia cười thì nhất định còn quỳ mãi đây cho đến trăm năm.

Kim Liên lúc đó cũng có mặt, thấy vậy chường tai gai mắt, bực mình bảo:

- Thôi Quế Thư à, cứ chịu khó quỳ đi. Hôm nay người quỳ trước mặt gia gia ở đây, thì nay mai gia gia tới nhà người sẽ quỳ trước mặt người. Lúc đó tha hồ người lên mặt, không thêm để ý tới gia gia. Vậy có phải hơn không.

Tây Môn Khánh và Nguyệt nương cùng bật cười. Quế Thư thấy Tây Môn Khánh cười, mới yếu điệu đứng dậy. Mọi người vui vẻ trò chuyện.

Bỗng thấy Đại An hoảng hốt vào báo:

- Có Tổng lão gia và An lão gia tới.

Tây Môn Khánh vội mặc áo đội mũ bước ra nghênh tiếp.

Trong này Quế Thư nói với Nguyệt nương:

- Gia gia khó quá, chẳng thương con gì hết, từ nay con chỉ nguyện làm con gái của Đại nương mà thôi, không cần gia gia nữa.

Nguyệt nương bảo:

- Người chỉ tài nói láo, người không cần gia gia, tại sao gia gia cứ tới nhà người hoài vậy.

Quế Thư làm bộ thàng thốt kêu lên:

- Trời ơi, oan cho con quá, làm gì có chuyện gia gia tới nhà con. Gia gia tới mà con ra nghênh tiếp thì chết con rồi còn gì. Chắc là Đại nương nghe ai nói lầm đấy thôi. Thật sự là gia gia có tới nhà Ái Nguyệt hai lần. Con ranh đó gồm lắm, chính nó làm cho gia gia giận ghét con đó.

Kim Liên ngồi bên bảo:

- Người nào cũng có công ăn việc làm để kiếm cơm áo nhưng nó đã làm gì để gia gia giận ghét người?

Quế Thư cong môi nói:

- Ngũ nương đâu biết, cùng nghề cùng nghiệp thì dễ ghét nhau lắm, nó muốn lấy lòng gia gia thì phải nói xấu tôi chứ.

Nguyệt nương bảo:

- Ghét bỏ nhau, nói xấu nhau làm gì, công việc làm ăn thì phận ai nấy lo, người nào cũng thời vận cả .

Tiểu Ngọc đem trà lên, mọi người uống trà nói sang chuyện khác.

Trong khi đó Tây Môn Khánh nghênh tiếp Tống Ngự sử và An Lang trung vào đại sảnh, đôi bên thi lễ rồi phân ngôi chủ khách mà ngồi. Hai người tặng Tây Môn Khánh hai xấp lụa và sách, rồi thấy bàn ghế tề chỉnh , đại sảnh trang hoàng rực rỡ thì cảm tạ hết lời. Chủ khách uống trà nói chuyện. Tống Ngự sử nói:

- Văn sinh còn chuyện này muốn nhờ quan nhân nữa. Nguyên là Hầu Tuần phủ vừa được thăng chức Thái Thường hành ngày ba mươi này, hai chúng tôi đãi tiệc tiễn hành để hai tháng sau là Hầu lão gia lên đường về kinh nhậm chức mới. Vậy lại xin quan nhân vui lòng cho mượn quý phủ đây để đãi tiệc, chẳng hay quan nhân nghĩ sao?

Tây Môn Khánh đáp:

- Tiên sinh đã dạy như vậy thì văn sinh đâu dám trái lệnh, nhưng chừng bao nhiêu bàn tiệc?

Tống Ngự sử nói:

- Văn sinh có sẵn danh sách những người đóng góp đãi tiệc, để coi lại xem sao.

Bèn gọi Thư lại để mở sổ ra coi rồi nói tiếp:

- Cộng tất cả có hai mươi phần, như vậy thì chỉ cần một bàn tiệc lớn cho Hầu lão gia và sau bàn tiệc nhỏ cho thực khách mà thôi, cũng nên cho gọi phường hát tới.

Tây Môn Khánh nhận lời rồi mời hai người ra nhà mát trong hoa viên uống trà ngắm cảnh. lát sau thì Tiền Chủ sự cũng tới. Tống Ngự sử thấy dinh cơ Tây Môn Khánh đồ sộ, cảnh trí đẹp mắt, đồ vật trong nhà toàn là loại quý, rõ ràng là gia đình hưng thịnh. Ngay trước mặt Tống Ngự sử, gần bức bình phong là một cổ đỉnh bát tiêu, cao tới mấy thước, chạm trổ cực kỳ tinh xảo, từ bên trong, khói trầm ngào ngạt tỏa khắp xung quanh. Tống Ngự sử bèn bước tới coi, khen tặng một hồi rồi hỏi:

- Bộ đỉnh này đẹp quá phải không?

Tây Môn Khánh chỉ cười không đáp. Tống Ngự sử lại quay sang An Lang trung và Tiền Chủ sự bảo:

- Tôi đã viết thư cho Lưu niên huynh ở Hoài An từ lâu, nhờ kiếm giùm cho một bộ đỉnh như thế này mà mãi không có, tôi muốn biếu Thái lão gia ấy mà.

Đoạn hỏi Tây Môn Khánh:

- Tiên sinh làm sao có bộ đỉnh quý thế này?

Tây Môn Khánh đáp:

- Cũng là do một người quen ở Hoài An tặng cho văn sinh đấy.

Mấy vị quan cùng nhau đánh cờ giải trí. Tây Môn Khánh sai gia nhân đem bánh trái hoa quả trà rượu ra, rồi gọi ca công tới hát những Nam khúc. Tống Ngự Sử bảo:

- Uống rượu bây giờ bất tiện, khách chưa tới mà chủ tiệc đã đỏ mặt thì còn ra thể thống gì nữa An Lang trung nói:

- Trời lạnh, uống chút đỉnh cho ấm có hại gì.

Tống Ngự sử gọi gia nhân, bảo đi mời Thái Cữu. Gia nhân đi một lúc, trở về thưa:

- Đã mời rồi. Thái lão gia hiện đánh cờ tại nhà Hoàng lão gia, cũng sắp đến.

Tống Ngự sử gật đầu, rồi cùng mọi người uống rượu. An Lang trung bảo đám ca công:

- Các người hát khúc Tuyên xuân lệnh cho chúng ta nghe.

Ca công đang đàn hát thì gia nhân vào thưa .

- Thái lão gia và Hoàng lão gia cùng tới.

Mọi người vội xốc lại mũ áo bước ra nghênh tiếp. Thái Cữu mặc triều phục, cân đai rực rỡ. Tây Môn Khánh bước tới vái chào, mời lên đại sảnh. An Lang trung chỉ Tây Môn Khánh nói:

- Đây là Tây Môn đại nhân, chủ nhân của dinh cơ này, đại nhân hiện là Thiên hộ tại đây, lại cũng là môn hạ của lão Thái sư.

Thái Cữu vái chào Tây Môn Khánh mà nói:

- Nghe danh đại nhân từ lâu lắm, hôm nay mới có hân hạnh diện kiến.

Tây Môn Khánh vái lạy mà nói:

- Tiểu nhân không dám.

Đoạn mời mọi người cởi áo ngoài, ngồi vào tiệc. Thái Cữu ngồi giữa, Tống Ngự sử và An Lang trung, ngồi hai bên, Tây Môn Khánh ngồi phía dưới.

Gia nhân liên tiếp đem đồ ăn lên. Tống, An hai người chuốc rượu cho Thái Cữu. Phường hát đưa danh sách tuồng hát lên. Thái Cữu chọn tuồng “Song trung ký”. Mọi người uống rượu trò chuyện và coi tuồng. Tuồng hát chấm dứt. Đám ca công bước ra lạy chào và hát giúp vui. Tống Ngự sử bảo hát khúc “Vung roi ngựa ra khỏi Hoàng đô” Thái Cữu nghe xong cười bảo:

- Tống Ngự sử cứ làm như tiễn đưa tôi đi xa lắm không bằng.

An Lang trung tiếp lời:

- Tống huynh hôm nay muốn làm “Giang Châu tư mã đượm màu áo xanh

ấy mà.

Mọi người cười nói vui vẻ. Tây Môn Khánh bảo Xuân Hồng hát khúc “Nhà vàng dâng tiệc ngọc” , Tống Ngự sử hài lòng cả về khúc hát lẫn giọng ca.

Khúc hát chấm dứt, Tống Ngự sử gọi Xuân Hồng tới, bảo chuốc rượu cho mình rồi thưởng cho ba tiền, đoạn nói:

- Thăng này dễ thương lắm.

Tây Môn Khánh nói:

- Nó nguyên là người Dương Châu đấy.

Xuân Hồng lãnh tiền xong sụp lạy tạ ơn.

Bữa tiệc kéo dài cho tới chiều thì Thái Cữu mặc áo cáo từ. Tống Ngự sử và An Lang trung lưu giữ không được, cùng Tây Môn Khánh tiễn ra cổng lớn.

Thái Cữu lên ngựa, tiền hô hậu ủng mà đi.

Tống Ngự sử quay vào, sai thư lại đem rượu thịt ra tận cửa Tân Hà cho Thái Cữu, sau đó cùng An Lang trung cáo từ. Tây Môn Khánh nói:

- Nhị vị ở lại chút nữa đã.

Tống Ngự sử nói: .

- Thôi, xin cho chúng tôi về, hôm khác sẽ tới tạ ơn tiên sinh, ngày kia chúng tôi tới, lại xin quấy rầy tiên sinh một ngày.

Tây Môn Khánh tiễn hai người về, rồi quay vào bảo đám kép hát:

- Ngày kia các người nhớ tới, gọi thêm vài đứa hát hay nữa. Tống Ngự sử làm tiệc tiễn Hầu Tuần phủ đấy.

Nói xong thưởng tiền. Đám kép hát lạy tạ rồi ra về.

Tây Môn Khánh cho dọn dẹp để bày tiệc mới, đoạn bảo Đại An:

- Người sang mời ôn tiên sinh qua đây.

Lại sai Lai An:

- Người đi mời Ứng nhị gia cho ta.

Lát sau hai người tới, cùng Tây Môn Khánh nhập tiệc. Ba tên ca công đàn hát và chuốc rượu. Tây Môn Khánh bảo Bá Tước:

- Các nương nương của tôi đều tới mừng ngày đầy tháng của cháu đông đủ đấy, nhị ca nhớ gọi mấy ca công hát cho vui.

Bá Tước nói:

- Đại ca dạy rất phải, để tôi cho gọi hai ca nữ tới. Ngày mai thỉnh các tấu tấu tới sớm cho.

Ba người ăn uống nghe hát.

Trong khi đó trời gần tối, tại hậu phòng, Mạnh Đại cữu mẫu và Mạnh Tam cữu mẫu cáo từ về trước vì nhà xa. Sau đó Dương cô nương cũng muốn về.

Nguyệt nương bảo:

- Xin cô nài nài ở lại một ngày nữa. Tiết Sư phụ đã sai người về lấy kinh, tối nay cô nãi nãi ở lại nghe giảng kinh.

Dương cô nương nói:

- Chẳng giấu Đại nương, không phải là tôi muốn về, nhưng ngày mai là ngày lo việc hôn nhân cho đứa cháu tôi, tôi phải có mặt.

Nói xong đứng dậy cáo từ.

Bữa tiệc trong hậu phòng kéo dài tới tối thì vợ của ba vị quản lý Cam, Phó và Bôn Tứ xin về. Phan bà cũng xuống phòng Kim tiên nghỉ. Ngô Đại cữu mẫu, Đoạn đại thư, Quế Thư, Nhân Nhi Thư, Lục Đại Thư, ba vị sư bà, cùng Kiều Nhi, Ngọc Lâu, Tuyết Nga, Kim tiên ngồi lại uống trà với Nguyệt nương.

Lát sau nghe gia nhân nói tiệc ngoài đại sảnh đã vãn. Ôn tú tài và Bá Tước đã về, Kim Liên vội bước ra.

Tới ngoài, thấy Lai An cầm đèn đi trước, tây Môn Khánh chênh choáng bước sau, có vẻ như xuống phòng Bình Nhi. Nhưng chợt Tây Môn Khánh thấy Kim Liên, bèn bước lại cầm tay mà về phòng Kim Liên.

Lai An đem đèn trở lên đại sảnh, tiếp tục dọn dẹp bàn tiệc.

Nguyệt nương nghĩ là Tây Môn Khánh có thể về hậu phòng nghỉ, bèn bảo khách khứa qua phòng Kiều Nhi, nhưng chờ hoài không thấy. Lát sau Lai An đi ngang, Nguyệt nương chặn lại hỏi:

- Gia gia đâu rồi?

Lai An đáp:

- Gia gia nghỉ tại phòng Ngũ nương rồi.

Nguyệt nương hơi bức mình, quay sang bảo Ngọc Lâu:

- Thế có chán không, tôi đang định bảo gia gia tối nay tới phòng muội muội, vậy mà lại tới với Ngũ muội. Hèn gì khi nãy đang ngồi nói chuyện thì Ngũ muội bỏ ra ngoài mất. Bao đêm nay ở phòng Ngũ muội rồi mà chưa chán hay sao. Tôi cho là Ngũ muội đã ra đón gia gia về phòng mình.

Ngọc Lâu nói:

- Thôi, người ta sao mặc kệ, Đại nương đừng nói gì cả, kéo lại mang tiếng là tranh giành. Đại sư phụ từng nói đùa thế mà đúng, cả nhà bây giờ chỉ có Ngũ muội là chiếm được gia gia mà thôi.

Nguyệt nương bấu môi: .

- Hèn gì hồi nãy vừa nghe gia nhân nói là tiệc ngoài đại sảnh đã vẫn là Ngũ muội tất ta tất tưởi chạy ngay ra ngoài.

Đoạn quay hỏi Tiểu Ngọc:

- Cổng trong đã đóng chặt chưa? Rồi mời mọi người trở lại phòng ta nghe sư phụ giảng kinh.

Chốc lát, mọi người hội họp đông đủ. Nguyệt nương bảo:

- Tiếc quá, Dương cô nãi nãi lại về mất.

Đoạn sai Ngọc Tiêu pha trà. Ngọc Lai bảo Kiều Nhi:

- Mình cũng phải bảo a hoàn nó pha trà chứ lần nào cũng làm phiền Đại nương.

A hoàn các phòng lần lượt đem trà tới. Ba vị sư bà ngồi xếp bằng tròn trên giường, mọi người ngồi xung quanh uống trà, nghe Tiết sư bà mở kinh ra giảng.

Giảng kinh xong, Tiết sư bà đọc mấy bài kệ, lại hát mấy khúc hát của nhà Phật, lời lẽ khuyên nên làm điều thiện. Cuối cùng kể sự tích Hoàng thị, Hoàng thị ra đời thế nào, đọc kinh hiểu đạo ra sao, rồi sau này làm kiếp đàn ông thế nào, được thăng thiên ra sao, nhất nhất thuật lại đầy đủ. Kể chuyện Hoàng thị xong thì cũng đã canh hai. A hoàn Nguyên Tiêu của Kiều Nhi đem trà lên. Sau đó a hoàn Lan Hương của Ngọc Lâu đem bánh trái và rượu tới. Trừ ba vị sư bà, còn mọi người đều uống rượu.. Nguyệt nương bảo Ngọc Tiêu đem bánh ngọt ra để các sư bà uống với trà. Quế Thư nói:

- Nãy giờ ba vị sư phụ giảng kinh nhiều rồi, bây giờ để tôi xin hát vài khúc.

Nguyệt nương bảo:

- Phải đấy, hát đi cho vui.

Lục Đại Thư nói:

- Để tôi hát trước .

Đoạn hỏi Nguyệt nương:

- Đại nương muốn nghe khúc nào?

Nguyệt nương bảo:

- Người hát khúc Canh khuya yên tĩnh đi.

Lục Đại Thư vừa đánh đàn tranh vừa hát, trong khi Quế Thư rót rượu mời mọi người. Sau đó Quế Thư vừa đàn tỳ bà vừa hát. Quế Thư hát xong, Lục Đại Thư cầm cây tỳ bà định đàn hát tiếp thì Thân Nhị Thư bước tới giằng cây đàn mà bảo:

- Để tôi xin hát hầu Đại cữu mẫu, Đại nương và liệt vị.

Nói xong vừa đàn vừa hát. Ngô Đại cữu mẫu, thấy đêm đã khuya, không đợi Thân Nhị Thư hát xong, vào giường ngủ trước.

Khúc hát chấm dứt, Quế Thư vào phòng Kiều Nhi. Đoạn Đại Thư về phòng Ngọc Lâu, ba vị sư bà về phòng Tuyết Nga, Lục Đại Thư và Thân Nhị Thư thì về phòng của Ngọc Tiêu và Tiểu Ngọc.

Nguyệt nương đang có mang, lại thức khuya uống rượu nên mệt mỏi, đặt mình xuống là ngủ thiếp đi.

Đại phàm, đàn bà có mang thì phải ăn ngủ điều độ không được ngồi nghiêng, không được nằm xéo, tai chẳng nghe âm thanh, mắt chẳng nhìn tà sắc, chỉ nên đọc sách đọc thơ, ngắm nhìn vàng ngọc, có vậy mới sinh con tốt, thông minh đức hạnh đó là phép dạy con từ trong bụng vậy.

Đang này Nguyệt nương có mang mà ăn ngủ thất thường, hay uống rượu nghe hát, lại hay nghe mấy vị sư bà nói chuyện ma quái chết chóc, do đó sau này đứa con chẳng ra làm sao, khiến cho Tây Môn Khánh phải tuyệt tự, thật là đáng tiếc..

Hồi 76

Nói về Tây Môn Khánh bị Kim Liên đón đường dẫn về phòng, thì tới nơi cứ để nguyên quần áo mà ngồi trên giường.

Kim Liên hỏi:

- Sao chàng không thay quần áo cho khỏe ?

Tây Môn Khánh cười khi khi:

- Tôi đang định nói với nàng là đêm nay nàng cho tôi qua bên kia ngủ.

Kim Liên chỉ tay vào mặt Tây Môn Khánh nói:

- Đồ quý, chàng ở trong tay tôi mà còn định lừa tôi hay sao? Hồi nãy tôi không đứng đó thì chàng đã tự ý đến với con khốn Như Ý rồi, đâu có nói gì với tôi. Bây giờ còn làm bộ xin với xỏ. Chắc là sáng sớm hôm nay con khốn đã hẹn với chàng phải không ? Hèn gì chàng sai nó đem áo cừu cho tôi, lại bắt nó lạy tạ xin lỗi tôi nữa. Hồi Bình Nhi còn sống, chàng bỏ rơi tôi, có coi tôi ra gì đâu bây giờ lại giả vờ này nọ.

Tây Môn Khánh cười:

- Nàng nói vậy nghe sao được, có bao giờ tôi bỏ nàng đâu. Vả lại Như Ý muốn tạ lỗi với nàng từ trước rồi mà không dám đấy chứ, đến lúc tôi nói, nó mới dám sang. Nó không tạ lỗi thì nàng lại nói này kia.

Kim Liên im lặng một lúc rồi bảo:

- Được rồi, tôi để chàng đi đấy..

Tây Môn Khánh không nói gì, chỉ cười khì khì bước ra. Kim Liên vội gọi lại dặn:

- Này, nghe tôi dặn đã. Chàng không được ngủ chung giường với con khốn đâu nhé. Bên đó còn hai đứa a hoàn, làm vậy hai đứa chúng nó xấu hổ chết. Xong xuôi thì cho con khốn ngủ riêng đi.

Tây Môn Khánh gật đầu cười rồi định bước đi. Kim Liên lại gọi lại mà bảo:

- Tôi đã dặn hết đâu, việc gì mà vội thế ?

Tây Môn Khánh nói:.

- Còn dặn gì nữa ?

Kim Liên bảo:

- Chàng muốn làm dơ làm chuột gì với con khốn thì làm, nhưng cấm không được trò chuyện gì với nó đấy, kéo nay mai nó lại vác mặt lên, không coi ai ra gì, hơi tí thì đem lời của chàng ra mà nói. Tôi mà nghe được chuyện gì thì chàng biết tôi, đừng hòng vào phòng tôi nữa.

Tây Môn Khánh căn nhắc:

- Con mụ này thật lắm chuyện quá.

Nói xong bước thẳng sang phòng Bình Nhị Trong này, Xuân Mai nói với chủ:

- Thôi, để cho gia gia đi, nường nường nói nhiều làm gì. Bây giờ chủ tớ mình đánh cờ giải muộn vậy.

Nói xong gọi Thu Cúc bảo đóng cửa, rồi bày bàn cờ lên bàn. Kim Liên thần thờ ngồi xuống đánh cờ với Xuân Mai.

Tây Môn Khánh sang phòng Bình Nhi, vén màn bước vào thì thấy Như Ý cùng Nghênh Xuân và Tú Xuân đang ăn cháo, bèn bước sang gian phòng có bàn thờ Bình Nhi, ngồi xuống mà ngắm hình Bình Nhi. Lát sau Như Ý bước ra tình tứ cười bảo:

- Gia gia ngồi đây lạnh chết, mời gia gia vào phòng trong.

Tây Môn Khánh theo Như Ý vào phòng trong. Ngồi lên giường. Nghênh Xuân đem trà tới. Tây Môn Khánh uống trà xong, Như Ý đứng bên nói:

- Chúng tôi vừa cúng cơm tối cho lục nường xong, trên bàn thờ hãy còn nguyên một bình rượu Kim Hoa, gia gia có dùng để tôi đem xuống nạng.

Tây Môn Khánh bảo:

- Ta không uống rượu nữa đâu, để rượu đó cho các người ăn cơm thì uống. Bây giờ có hoa quả gì cho ta ăn cũng được. Đoạn bảo Tú Xuân:

- Người đem đèn Tàng Xuân hiên vào thư phòng bảo Vương Kinh đưa bình rượu Bồ Đào, đem về đây ta uống vậy, ta không thích rượu Kim Hoa đâu.

Tú Xuân vâng lời đem đèn đi. Nghênh Xuân vội dọn bàn ra.

Như Ý bảo:

- Em giúp chị chọn ít hoa quả để gia gia dùng. ..

Hai người loay hoay xếp hoa quả vào, đồng thời dọn lên vài món đồ ăn. Lát sau Tú Xuân đem rượu vào. Tây Môn Khánh ra ngồi gần bàn. Như Ý rót rượu đưa tận tay cho ông chủ tình nhân, rồi đứng qua một bên hầu rượu. Tây Môn Khánh hài lòng lắm, vừa uống rượu vừa ngắm nhìn Như Ý.

Nghênh Xuân biết ý cùng Tú Xuân ra phòng ngoài lên giường nằm.

Tây Môn Khánh thấy hai a hoàn đã ra ngoài, bèn kéo Như Ý vào lòng, bảo cùng mình uống rượu, Tây Môn Khánh cầm tay Như Ý, thấy da mịn như nhung trắng như phấn thì bảo:

- Bàn tay người tuyệt đẹp, chẳng khác gì bàn tay Lục nương ngày trước. Ta ngồi với người cũng như ngồi với Lục nương vậy.

Như ý cười:

- Gia gia nói vậy chứ Lục nương còn trắng hơn tôi. Nói về da trắng và đẹp thì cũng phải kể đến Đại nương và Tam nương, Tứ nương. Còn Ngũ nương thì mặt tuy đẹp thật, nhưng da dẻ cũng chỉ vào loại trung bình mà thôi.

Tây Môn Khánh gật đầu cười, nhìn nhận là Như ý nói đúng.

Lát sau Như ý nói:

- Tôi còn chuyện này muốn thưa với gia gia. Nghênh Xuân nó cũng đẹp đấy chứ, vậy mà chẳng có gì Gia Gia có thể cho nó. Cái mũi kim xích mà ngày trước Lục nương vẫn đội hay không ?

Tây Môn Khánh bảo:

- Nếu nó muốn thì để ta cho nó hắt cái mới, bởi vì rương hòm của Lục nương đều đem vào phòng Đại nương hết rồi, hỏi Đại nương thì không tiện tí nào. Như vậy thì gia gia cho tôi luôn một thế.

Tây Môn Khánh gật đầu:

- Dĩ nhiên, chẳng lẽ Nghênh Xuân nó có mà người không có hay sao.

Như Ý bước xuống lạy tạ rồi bảo:

- Gia gia cũng nên gọi Nghênh Xuân vào cho nó uống chén rượu kéo nó buồn.

Tây Môn Khánh cất tiếng gọi Nghênh Xuân, nhưng không thấy trả lời. Như Ý ra tận phòng ngoài bảo:

- Nghênh Xuân à, gia gia đang gọi kìa.

Nghênh Xuân ngượng ngập bước vào. Tây Môn Khánh bảo Như Ý gấp đồ ăn và rót rượu cho Nghênh

Xuân, Nghênh Xuân cảm tạ rồi đứng mà ăn uống.

Như ý bảo:

- Em cũng nên gọi cả Tú Xuân vào đây cho vui.

Nghênh Xuân ăn qua loa vài miếng, uống một chung rượu rồi ra phòng ngoài. lát sau trở vào nói:

- Tú Xuân không ăn.

Nói xong xin phép Tây Môn Khánh ra phòng ngoài, lên giường mà ngủ.

Như Ý chuốc rượu cho chủ một lúc nữa rồi dọn giường màn, chần lụa gối hoa tề chỉnh. Xong xuôi, rót trà cho Tây Môn Khánh uống rồi dìu vào giường, thay quần áo cho Tây Môn Khánh. Đoạn trở ra đóng cửa phòng, để cây đèn lại gần giường, rồi lên giường nằm. Tây Môn Khánh bảo:

- Để ngày mai ta sai chúng nó ra tiệm lấy một xấp lụa để người may áo ngủ mà mặc.

Như Ý cười:

- Vậy thì còn gì bằng.

Tây Môn Khánh lại hỏi:

- Ta quên mất, người năm nay bao nhiêu tuổi nhỉ, người họ gì, là con thứ mấy trong nhà, ta chỉ nhớ mang máng là chồng người họ Thái mà thôi.

Như ý đáp:

- Chồng tôi họ Thái, tên Vượng. Còn tôi họ Chương, là con thứ tư trong nhà, năm nay tôi ba mươi hai tuổi.

Tây Môn Khánh bảo:

- Vậy là ta hơn người một tuổi, từ nay ta gọi người là Chương Tứ Nhi nhé.

Như Ý cười không đáp. Tây Môn Khánh lại nói:

- Người cứ chịu khó hầu hạ ta cho chu đáo, nay mai Đại nương sanh ca nhi hay tiểu thư thì người lại là nhũ mẫu. Rồi sau đó nếu người may mắn có mụn con với ta thì ta sẽ cất nhắc người lên hàng tiểu nương. Người nghĩ thế nào ?

Như Ý đáp:

- Chồng tôi đã chết rồi. Nhà cha mẹ thì chẳng còn ai, tôi nguyện tận tâm tận lực hầu hạ gia gia, tới chết cũng không ra khỏi nhà này.

Tây Môn Khánh hài lòng bảo:

- Có vậy mới khỏi phụ lòng ta.

Lúc đó đã khoảng canh ba, hai người vui vầy ân ái. Mãi gần canh tư mới ngủ. Sáng hôm sau Như Ý dậy sớm, mở cửa, dọn dẹp trong phòng, đun nước nóng để Tây Môn Khánh rửa mặt.

Tây Môn Khánh rửa mặt chải đầu xong thì lên đại sảnh, gọi Đại An và hai tên quân hầu tới, đem thiếp và bộ đỉnh quý tặng Tống Ngự sử, dặn là phải đưa tận tay Tống Ngự sử và đem thiếp hồi báo về.

Sau đó lại sai Kính Tế viết thiếp và soạn một xấp kim đoạn, một xấp đoạn màu, sai Cầm Đồng cưỡi ngựa đem tới Hà Khẩu biểu Thái Cữu. Cắt đặt xong xuôi, Tây Môn Khánh vào hậu phòng ăn cháo lót lòng. Nguyệt nương hỏi:

- Chẳng lẽ tất cả chúng tôi đều tới nhà Ứng nhị gia hay sao? Cũng phải có người ở nhà chứ ? Hay là để Đại Thư ở nhà coi nhà và bầu bạn với Đại cữu mẫu.

Tây Môn Khánh đáp:

- Nàng tính vậy cũng phải, vả lại tôi đã hứa với Ứng nhị ca là để các nàng đi đông đủ rồi.

Nguyệt nương không nói gì. Quế Thư bước tới nói:

- Đại nương cho con về..

Nguyệt nương bảo:.

- Việc gì phải vội, ở lại một hôm nữa đã..

Quế Thư nói:

- Chẳng giấu gì Đại nương, nhà con không có ai, con đi thế này, ở nhà mẫu thân con không được yên tâm. Để ra giêng con sẽ xin tới ở chơi lâu hơn.

Nói xong quay sang lạy chào Tây Môn Khánh. Nguyệt nương thưởng cho một lạng bạc, cho thêm ít bánh trái rồi cho về.

Tây Môn Khánh áo mũ chỉnh tề bước ra đại sảnh. Bỗng thấy Đại An vào báo:

- Kính lão gia tới.

Tây môn Khánh bước xuống thềm đón tiếp. Hai người bước lên đại sảnh phân ngôi chủ khách mà ngồi. Kinh Đô giám nói:

- Đại nhân thăng chức, tôi tới mừng trễ quá, thật là đắc tội.

Tây Môn Khánh nói:

- Đa tạ đại nhân có lòng ưu ái.

Gia nhân đem trà ra. Tây Môn Khánh mời khách dùng trà.

Kinh ĐÔ giám hỏi :

- Hình như đại nhân soạn đi đâu thì phải.

Tây Môn Khánh đáp:

- Công tử thứ chín của Thái sư đương triều là Thái phủ có việc đi ngang đây, Tống Ngự sử và An bang Trung mượn nhà tôi để đãi tiệc, bây giờ chẳng lẽ tôi không tới bái kiến, chỉ sợ là giờ này Thái tri phủ đã lên đường rồi.

Kinh Đô giám nói:

- Tôi cũng nghe là Tống Ngự sử thường đến uống rượu tại quý phủ, nên muốn nhờ đại nhân nói giúp cho vài lời. Vì sợ rằng cuối năm, Ngự sử có thể đàn hạch quan chức địa phương.

- Được đại nhân cất nhắc cho thì văn sinh đội ơn lắm, chẳng bao giờ dám quên.

Tây Môn Khánh đáp:

- Chỗ đại nhân với văn sinh là chỗ thân tình, lẽ nào văn sinh lại không giúp. Ngày kia Ngự sử lại tới đây dùng tiệc, vụ trốn hầu tuần phủ thăng chức về kinh. Đại nhân cứ an tâm, văn sinh sẽ nhân dịp này mà nói.

Kinh Đô giám mừng lắm vội đứng dậy vái tạ:

- Đa tạ thịnh tình của đại nhân, tiểu đệ nguyện chẳng quên, tiểu đệ biết là thế nào đại nhân cũng thương mà giúp nên đã viết sẵn thiếp đem theo đây.

Nói xong lấy thiếp trong tay áo ra, hai tay đưa lên. Tây Môn Khánh cầm xem, thấy đó là tấm thiếp ghi lý lịch, viết như sau Sơn Đông kinh bị Đô giám Thanh Hà Vệ Chỉ huy Kiểm sự Kinh Trung, ba mươi hai tuổi, người Đan Châu, trước là chức chính Thiên hộ, sau trúng khoa võ cử mới được thăng chức này, hiện chỉ huy binh mã Tế Châu.

Tây Môn Khánh gật đầu, sai Vương Kinh cất vào thư phòng. Kinh Đô giám lại đưa thiếp ghi lễ vật lên rồi nói:

- Có chút lễ mọn, xin đại nhân đừng cười mà nhận cho.

Tây Môn Khánh cầm thiếp lên coi thấy ghi hai trăm thạch gạo quý, bèn nói:

- Sao lại thế này ? Chỗ thân giao mà đại nhân cho như thế này, tiểu đệ quả không dám nhận.

Kinh Đô giám nói:

- Đại nhân nhận đây là để chuyển đến Tống Ngự sử dùm tiểu đệ, nếu đại nhân không nhận thì tiểu đệ quả không dám nhờ vả nữa.

Kinh Đô giám nói mãi, Tây Môn Khánh mới chịu nhận lễ vật rồi nói:

- Tiểu đệ tạm nhận rồi ngày mai sẽ đưa tới Tống Ngự sử, sau đó sẽ sai gia nhân đem thiếp tới hồi báo đại nhân.

Kính Đô giám uống xong chung trà thì đứng dậy vái tạ và cáo từ Tây Môn Khánh tiễn khách xong cùng Cầm Đồng lên ngựa tới bãi kiến Thái tri phủ.

Tây Môn Khánh đi rồi, Ngọc Tiêu xuống phòng Kim Liên nói:

- Tối qua sao mãi chẳng thấy Ngũ nương trở lại nghe giảng kinh. Đại nương tôi cứ nói hoài, bảo là Ngũ nương vừa nghe nói ngoài đại sảnh việc vẫn là ba chân bốn cẳng chạy ra đón đường dẫn về phòng. Hôm qua là sinh nhật của Tam nương mà cũng chẳng để gia gia đến với Tam nương nữa. Đại nương nói xong thì tam nương bảo là chẳng hơi đâu tranh dành vì trong nhà này chỉ có Ngũ nương là chiếm được gia gia mà thôi.

Kim Liên bảo:

- Nếu vậy thì ta chịu tiếng oan rồi, mà người nào nói vậy là người đó không có mắt. Bộ người tưởng là đêm qua gia gia ở đây?

Ngọc Tiêu ngạc nhiên:

- Ngoài này thì chỉ có phòng Ngũ nương và phòng Lục nương. Lục nương đã mất rồi, gia gia không nghỉ đêm ở đây thì...

Kim Liên đáp: ..

- Ai biết ma ăn cỗ, ai biết tổ chuồn chuồn, nhưng ma vẫn có nơi ăn cỗ và chuồn chuồn vẫn có tổ. Người này chết thì đã có người khác thay thế.

Ngọc Tiêu lại nói:

- Đại nương tôi còn giận Ngũ nương vì chuyện Ngũ nương xin gia gia cái áo cừu của Lục nương mà không thèm nói cho Đại nương biết lấy một tiếng. Đến khi gia gia trả chìa khóa lại, Đại nương trách gia gia là không nghĩ tình người chết, để lại có cái áo mà cũng đem cho người khác.

Kim Liên bảo:

- Trong nhà có người chồng làm chủ là được rồi, chẳng lẽ việc gì cũng phải thưa với khắp mọi người sao. Làm vợ mà muốn lấn quyền chồng sao được, vậy mà cũng còn nói này nói nọ.

Ngọc Tiêu dặn:

- Tôi nghe sao thì nói vậy, xin nương nương để bụng, đừng nói là tôi đã thưa lại với nương nương. Hôm nay Quế Thư cũng về nhà rồi. Đại nương tôi đang cho dọn dẹp nhà cửa, nương nương cũng nên bảo dọn dẹp phòng ốc cho sạch sẽ kẻo Đại nương nói.

Nói xong cáo lui vào hậu phòng. Kim Liên ngồi trước gương trang điểm, rồi sai Xuân Mai tới hỏi Ngọc Lâu là hôm nay mặc xiêm y gì. Ngọc Lâu bảo:

- Nhà mình đang có tang, không nên mặc xiêm y rực rỡ, thật thiết đồng ý là dùng nữ trang toàn màu thật nhạt. Riêng Nguyệt nương thì đội khăn, mặc áo trầm hương, quần sa lục nhạt, coi sang nhất, rõ ra là mệnh phụ phu nhân. Lát sau, Nguyệt nương ngồi cỗ kiệu lớn, bốn tiểu thiếp bốn chủ nhỏ. Kỳ Đồng, Lai An và

Vương Kinh đi theo, quân hầu sau lưng mà tới nhà Bá Tước ăn tiệc đầy tháng. Nhà Như Ý còn một vò rượu Kim Hoa và ít rượu Bồ Đào, trưa cùng Nghênh Xuân, Tú Xuân bày tiệc nhỏ, mời Phan Xuân Mai sang ăn uống, lại mời Lục Đại thư tới đàn hát. Giữa tiệc, Xuân Mai nói:

- Thân Nhị Thư hát cũng hay lắm, mình nên mời xuống hát cho vui..

Nghênh Xuân bèn bảo Tú Xuân vào trong mời Thân Nhị Thư. Bỗng thấy Xuân Hồng đi ngang Xuân Mai gọi vào hỏi:

- Đồ quý kia hôm nay không phải theo kiệu hay sao?

Xuân Hồng đáp:

Gia gia để Vương Kinh đi, còn tôi được ở nhà trông nhà.

Xuân Mai hỏi:

- Đi đâu mà lân la tới đây ?

Nói xong bảo Nghênh Xuân:

- Thư thư cho hăn một chung rượu uống cho ấm bụng.

Đoạn quay sang bảo Xuân Hồng:

- Anh uống đi, rồi vào nhà trong mời dùm Thân Nhị thư tới đây cho chúng tôi. Tôi muốn mời Nhị Thư hát hầu lão bà đây ít khúc. Nghênh Xuân đưa chung rượu cho Xuân Hồng, Xuân Hồng uống xong cảm ơn rồi bước ra.

Thân Nhị Thư đang cùng Đại cữu mẫu, Đại Thư, Ngọc Tiêu và ba vị sư bà ngồi uống trà nói chuyện. Xuân Hồng vén màn thò đầu vào gọi:

- Thân Nhị Thư à, đại cô nương mời Nhị Thư xuống hát mấy khúc.

Thân Nhị Thư chỉ vào Đại Thư mà bảo:.

- Đại cô nương của người ngồi đây còn đại cô nương nào nữa ?

Xuân Hồng đáp:

- Thì cô nương Xuân Mai chứ còn ai.

Thân Nhị Thư nói:

- Cô nương Xuân Mai của người ăn uống thì đã có Lục Đại Thư đàn hát rồi, việc gì phải gọi đến ta nữa, ta còn phải ở đây đàn hát hầu Đại cữu mẫu đây.

Đại cữu mẫu bảo:.

- Nhị Thư có đi thì cứ đi, lát nữa trở lại cũng được.

Thân Nhị Thư nghe vậy nhưng cứ ngồi yên. Xuân Hồng liền trở ra bảo Xuân Mai:

- Tôi đã gọi rồi, nhưng Thân Nhị Thư không chịu đi.

Xuân Mai bảo:

- Phiền anh trở lên nói rằng tôi gọi thì thế nào Nhị Thư cũng đến.

Xuân Hồng bĩu môi:

- Tôi nói là Đại cô nương ngoài này gọi. Nhị Thư ngồi yên mà hỏi là Đại cô nương nào, nhà này làm gì có Đại cô nương nào nữa, tôi mới nói là cô nương Xuân Mai, thì Nhị Thư bảo là cô nương Xuân Mai ăn uống thì đã có Lục Đại Thư đàn hát rồi, việc gì phải gọi ai nữa. Thân Nhị Thư còn phải hát hầu Đại cữu mẫu. Đại cữu mẫu nghe vậy mới bảo là cứ đi đi, lát nữa trở lại cũng được nhưng Nhị Thư vẫn không chịu nhúc nhích.

Xuân Mai nghe xong tức đỏ mặt, hăm bằm đứng dậy định vào nhà trong, mọi người ngăn lại cũng không được. Xuân Mai vào thẳng nhà trong chỉ vào mặt Thân Nhị Thư mà mắng:

- Ta nhờ người gọi sao người không chịu tới, lại viện lẽ này lẽ nọ ? Người có phải là bà quan bà tướng gia đâu mà ta không gọi người được ? Nhờ có chúng ta mà người mới được đối đãi tử tế ở cái nhà này. Người là loài dân phụ, hầu hạ trăm nhà vạn nhà, người tới đây mới được ít lâu mà đã lên mặt với chúng ta. Coi chừng ta đến tận nhà người mắng vào mặt mẹ người cho mà coi, rồi nói với gia gia cấm cửa, không cho người bén mảng tới

đây nữa. Tài nghệ người được bao nhiêu mà làm phách, chẳng qua là học được vài ba khúc hát quê mùa chứ gì. Ca nữ tài ba có không thiếu, mà những người lui tới nhà này là những tỳ nữ có tiếng nhất, người đã tới đâu, ai cần người mà làm đáng, người dựa hơi con dân phụ vợ Hàn Đạo Quốc. Người có dựa hơi nó ta cũng chẳng sợ đâu. ..

Ngô lại cữu mẫu bảo:

- Xuân Mai đừng có làm ồn như vậy.

Xuân Mai đâu chịu thôi ngay, còn chửi mắng tàn tệ một hồi.

Thân Nhị Thư giận lắm, nhưng chỉ nói:

- Thư thư sao lại ăn nói hàm hồ thô lỗ như vậy, hồi nãy tôi ..., Xuân Hồng có điều gì là quá đáng đâu. Vậy mà thư thư làm âm làm ỉ lên, thật chẳng ra làm sao cả. Tôi nói thật, nơi này không cần tôi thì có nơi khác, tôi có lo sợ gì..

Xuân Mai nghe vậy lại càng tức giận, mắng rằng:

- Con dân phụ cứng đầu kia, mày đức hạnh nổi gì mà dám chê người khác hàm hồ thô lỗ. Mày có thể tới hát ở các nhà khác để xin cơm xin áo thì cút ngay bây giờ đi, từ rày đừng vác mặt lại đây nữa.

Thân Nhị Thư bảo:

- Ta cũng không thèm tới đây nữa đâu.

Xuân Mai đáp:.

Đến xác tới đây thì ta cho người ra tổng cổ đi.

Ngô Đại Cửu mắng Xuân Mai:

- Con này hôm nay lạ nhỉ, tự nhiên dùng dùng tới gây chuyện, mà có ra ngoài đó đi không.

Xuân Mai không chịu đi, cứ đứng ở cửa. Thân Nhị Thư khóc lóc lạy chào Ngô Đại Cửu mẫu, rồi nhờ Đại Cửu mẫu sai Họa Đồng đưa mình về nhà Đạo Quốc chứ không đợi kiệu tới đón nữa.

Xuân Mai thấy vậy, mắng theo vài câu rồi mới trở ra.

Ngô Đại Cửu mẫu bảo Ngọc Tiêu và Đại Thư:

- Chắc con đó uống rượu say, chứ không tự nhiên sao lại phát điên phát khùng như vậy, có ta ngồi đây mà nó chẳng nề nang gì hết, thật không coi được chút nào hết.

Nói xong giữ Thân Nhị Thư lại, không cho về.

Đại Thư nói:

- Chắc chắn là uống rượu chứ còn gì nữa.

Xuân Mai hăm hăm trở lại bàn tiệc, nói với mọi người.

- Tôi vừa mới cho con dâu phụ một trận mắng nên thân, phải cho nó ăn mấy bạt tai mới đúng, nó chưa biết... (thiếu)

Nghênh Xuân bảo:

- Đây nữa thư thư cũng nên giữ ý tứ một chút, còn có Lục Đại Thư ở... (thiếu)

Xuân Mai nói:

- Con dâu phụ đó làm sao so với Lục Đại Thư đây được. Tại vì nó ghen tức với Đại Thư đây mà thôi. Nó thì hát hồng ra cái gì mà ghen tức với người ta.

Lục Đại Thư tiếp lời:

- Hát, tôi vừa mới cầm cây đàn tỳ bà lên chưa kịp hát thì Thân anh Thư đã biết đường đi nước bước ra sao, nên có biết Xuân Mai thư thư đây là ai đâu.

Xuân Mai nói:

- Hồi này tôi cũng có mắng cho con khốn này là mày tưởng dựa hơi con dâu phụ vợ Hàn Đạo Quốc hay sao, mày có dựa hơi nó tao cũng chẳng sợ.

Phan bà bảo:

- Thôi thư thư ời, chuyện qua rồi, giận làm gì cho mất vui.

Như ý cũng nói:

- Nói cho bớt giận. Ta rót mời thư thư một chung rượu thư thư uống.

Xuân Mai bảo:

- Nói thì nói vậy chứ tôi hoài hơi mà giận con khốn đó.

Đoạn cười bảo Lục Đại Thư:

- Như ý thư thư có lòng tốt mời rượu tôi, nhọc Đại Thư xem khúc hát nào hay thì hát cho Như ý thư thư nghe.

Đại Thư cầm cây Lý bà lên bảo:

- Thôi thôi để tôi hát khúc Oanh Oanh náo ngựa phòng hầu mọi người cho nó hợp tình hợp cảnh..

Mọi người cùng cười. Như ý bảo:

- Thư thư hát cho hay để tôi rót rượu..

Nghênh Xuân đem bình rượu tới bảo Xuân Mai:

- Xin thư thư đừng giận nữa, uống một chung với lão lão đây và chúng tôi cho vui.

Xuân Mai nói :

- Đồ khỉ, người ta đã hết giận rồi mà cứ nói là người ta giận.

Đoạn quay sang bảo Lục Đại Thư:.

- Đại thư hát khúc Giang thủy hay hơn. :

Lục Đại Thư đàn hát, Nghênh Xuân rót rượu mời mọi người.

Trong khi đó, Tây Môn Khánh từ Hà Khẩu về, vừa tới cổng, Bình An đã chạy ra thưa:

- Hôm nay có Hà lão gia ở nhà môn sai người lại thỉnh gia gia ngày mai ra nhà môn thăm vấn mấy vụ cướp. Rồi mời lão gia ở trên phủ cho đem biếu một trăm cuốn lịch năm mới. Kinh lão gia cũng đem biếu dê lợn và rượu, lại có cả bốn gói bạc nữa, cậu Kính Tế đã đưa cho Đại nương rồi. Đã thưởng cho gia nhân của Hồ lão gia và gửi hồi thiệp, còn gia nhân của Kinh lão gia thì nói là tối nay sẽ tới. Rồi Kiều thân gia lại sai đem thiệp đến thỉnh lão gia ngày mai tới dự tiệc. Hồi nãy tôi cũng đem hồi thiệp tới viện Giám sát. Tổng Ngự sử nói là ngày mai sẽ tới.

Tây Môn Khánh nghe xong gật đầu vào nhà. Xuân Hồng vội tới báo cho Xuân Mai biết:

- Nay, gia gia vừa về đó, còn ở đây mà ăn uống đàn hát.

Xuân Mai bảo:

- Đồ chết dịch, gia gia về thì về chứ sao, Ngũ nương không ở nhà thì gia gia tới đây làm gì.

Mọi người cùng cười, tiếp tục ăn uống.

Tây Môn Khánh vào thượng phòng, Đại cữu mẫu và ba vị sư bà nghe nói Tây Môn Khánh về, đã lánh sang phòng khác.

Ngọc Tiêu giúp chủ thay mũ áo rồi dọn bàn bưng cơm, cho gọi Lai Hưng đến bảo:

- là tiệc của Tống Ngự sử, đãi Hầu Tuần phủ, một là tiệc đãi hai Thái giám Lưu Tiết và Chu lão ở Soái phủ, người nhớ chuẩn bị cho tề chỉnh. Lai Hưng vâng lời lui ra. Ngọc Tiêu đứng bên hỏi:

- Gia gia dùng rượu gì để tôi lấy.

Tây Môn Khánh bảo:

- Lấy thử rượu do Kinh lão gia vừa đem tới để ta thưởng thức xem sao.

Vừa nói xong thì Lai An vào thưa:

- Gia gia cho chúng tôi đi đón các nương nương.

Tây Môn Khánh gật đầu. Lai An lui ra. Ngọc Tiêu đem rượu ra rót cho chủ. Tây Môn Khánh uống xong khen vị ngon và thanh, bảo Ngọc Tiêu rót thêm để vừa uống vừa ăn cơm. Lúc đó trời cũng âm ỉ tối, Lai An và mấy tên quân hầu đón các bà chủ. Nguyệt nương và các tiểu nương về tới nhà, kéo nhau vào thượng phòng lạy chào Tây Môn Khánh rồi qua phòng bên chào Đại cữu mẫu và ba vị sư bà. Nguyệt nương ngồi lại nói với chồng:

- Gớm, hôm nay chúng tôi tới, Ứng nhị tẩu mừng lắm.

Trong tiệc lại có cả Mã nương nương ở nhà kế bên, có ứng đại tẩu và Đỗ nhị nương, tất cả cũng khoảng chục người. Thăng bé mặt mũi cũng xinh lắm. Xuân Hoa thì tuy vẫn đẹp nhưng gầy hơn trước. Có điều là bữa tiệc không được tề chỉnh lắm vì nhà neo người, không thể tổ chức chu đáo. Tuy nhiên cũng có hai ca nữ được gọi tới đàn hát. Lúc chúng tôi cáo từ, Ứng nhị gia còn tới lạy tạ nữa, lại nhờ chúng tôi chuyển lời cảm tạ gia về lễ

vật hậu hĩnh đem cho.

Tây Môn Khánh bảo:

- Xuân Hoa nó cũng ra chào mọi người hay sao ?

Nguyệt nương đáp:

- Thì con là con người ta, khách khứa đến ăn mừng đầy tháng đứa nhỏ thì người ta phải ra chào chứ sao ?

Tây Môn Khánh nói:.

- Con đó thì đẹp dễ gì mà ra cho mọi người nhìn.

Nguyệt nương bảo:

- Chàng nói thế mà cũng nghe được, chỉ cố tiểu thiếp của chàng đẹp thì mới ra chào hỏi khách khứa thôi hay sao ?

Vương linh đứng bên nói xem vào:

- Lúc các nương nương mới tới thì Ứng nhị gia chưa ra chào hỏi. mà cứ núp trong cửa sổ nhìn ra. Tôi bắt gặp vậy liền bảo:

- Nhi gia thật bất lịch sự quá, nhị gia nhìn gì vậy? Thế là ứng nhị gia dĩnh đánh tôi.

Tây Môn Khánh cười:

- Thật xấu quá, để ngày mai hăn tới đây, ta nói hăn một mẻ mới được.

Vương Kinh cũng cười:.

- Phải vậy chứ.

Nguyệt nương nạt:

- Thằng quỷ chỉ nói láo, nhị gia nhìn trộm chúng ta hồi nào dẫu mà mà đặt điều bịa chuyện như vậy ? Chúng tôi tới thì nhị gia chẳng ra lạy chào đằng hoàng là gì.

Vương Kinh vội lùi ngay, Nguyệt nương cũng sang phòng bên chào Đại cữu mẫu và ba vị sư bà. Đại Thụ, Ngọc Tiêu và các gia nhân a hoàn cũng tới lạy chào Nguyệt nương. Sau đó Đại cữu mẫu nói hết cho Nguyệt nương nghe vụ Xuân Mai nhục mạ Thân Nhị Thụ Nguyệt nương nghe xong hỏi:

- Thân Nhị Thụ dẫu sao không thấy ?

Ngọc Tiêu thưa:

- Thân Nhị Thụ xin phép về rồi.

Nguyệt nương bảo:

- Hèn gì nó không đợi ta về, đáng lẽ nó phải nói rõ cho ta hay chứ.

Đại cữu mẫu nói:.

- Thì người ta buồn giận nên mới về chứ.

Nguyệt nương giận dữ bảo:

- Người ta không hát thì thôi, sao con khốn Xuân Mai lại dám mắng chửi người ta, con khốn này quả là

lộng quá rồi, không còn biết kiêng sợ gì ai nữa. Chẳng qua chủ không ra chủ nên đây tớ mới không ra đây tớ. Thế này thì còn nghĩa lý gì nữa, liền bảo Kim Liên: - - Muội muội phải dạy nó, để cho nó không biết nể nang ai như thế hay sao.

Kim liên cười:.

- Cũng chưa biết chuyện thế nào, nhưng không có lửa làm sao có khói, Thân Nhị Thư là ca nữ, đi hát tại trăm nhà vạn nhà, tới nhà người ta thì phải hát chứ. Nếu gọi mà hát ngay thì làm gì có chuyện. Cũng tại Thân Nhị Thư nó cậy thế của ai đó nên mới dám làm bộ như vậy, Xuân Mai có mắng cho cũng phải.

Nguyệt nương nổi giận:

- Ăn nói hay nhỉ, rồi đây để cho con khốn đó nó muốn chửi mắng thì chửi mắng hay sao ? Đã không biết rầy la nó lại còn nổi giảo cho nó nữa..

Kim Liên thấy Nguyệt nương giận vội nói:

- Nếu vậy thì để đánh cho nó một trận.

Nguyệt nương giận đỏ mặt nói:.

- Không dạy nó thì để gọi tất cả họ hàng thân thích nhà này đến cho nó chửi mắng.

Nói xong hăm hăm đứng dậy trở lại thượng phòng. Tây Môn Khánh thấy sắc mặt vợ có vẻ giận dữ thì hỏi:

- Chuyện gì vậy?

Nguyệt nương đáp:

- Có chuyện gì nữa, chuyện a hoàn cứng của chàng tự nhiên chửi mắng Thân Nhị Thư ầm ĩ cả lên.

Tây Môn Khánh cười:

- Chắc là bảo hát mà không chịu hát chứ gì. Không sao, để ngày mai sai gia nhân đem hai lạng bạc thưởng cho Thân Nhị Thư vậy.

Ngọc Tiêu đứng bên nói:

- Cái quả đựng lễ vật do Thân Nhị Thư mang đến hãy còn để đây, chưa đem về.

Tây Môn Khánh chỉ cười. Nguyệt nương thấy vậy bảo:

- Tôi tớ trong nhà hỗn láo, không biết răn dạy mà còn cười, không biết cười cái gì mới được chứ.

Tây Môn Khánh chỉ im lặng ăn cơm uống rượu..

Tại phòng bên, đám tiêu thiếp thấy Nguyệt nương giận, đều về phòng.

Nguyệt nương vào phòng riêng thay quần áo, cời nữ trang rồi hỏi Ngọc Tiêu:

- Bốn gói bạc để trên rương kia là ở đâu đem tới vậy?

Tây Môn Khánh ở ngoài nghe hỏi liền đáp:

- Cửa Kinh Đô giám đem tới, nhờ tôi nói với Tống Ngự sử về vụ thăng thưởng đó.

Ngọc Tiêu nói thêm:

- Hồi chiều cậu Kính Tế đem vào, nhưng Đại nương vắng nhà, vừa rồi tôi cũng quên không thưa lại với Đại nương.

Nguyệt nương bảo:

- Cửa người ta đem gửi thì phải cất vào tủ cho cẩn thận chứ.

Ngọc Tiêu vội mở tủ cất bạc. Trong khi đó, tại phòng bên, mọi người đi hết, chỉ riêng Kim Liên ngồi lại, chờ gặp Tây Môn Khánh để đưa về phòng mình, vì hôm nay là ngày Nhâm Tý, Kim Liên muốn uống thuốc để con của Tiết sứ bang. Nhưng chờ mãi chẳng thấy Tây Môn Khánh sang, Kim Liên sốt ruột, bước sang thượng phòng, vén màn thò đầu vào bảo:

- Chàng chưa xuống phòng tôi hay sao? Tôi chờ mãi lâu quá, thôi để tôi về phòng trước nhé.

Tây Môn Khánh bảo:

- Được rồi, nàng cứ xuống trước đi, ta ăn xong sẽ xuống sau.

Kim Liên yên lòng bước ra. Trong này, Nguyệt nương bảo chồng:

- Tôi không cho chàng đi đâu, tôi còn chuyện cần nói với chàng. Chàng thấy không, con dâu phụ đó không hiểu nó gấp rút nổi gì mà dám vào phòng tôi gọi chàng xuống ngủ với nó, thật vô liêm sỉ quá. Bộ chỉ có mình nó là vợ không hay sao, hay nó là chính thất ở cái nhà này? Tôi thấy từ ngày chàng ở Đông Kinh về tới giờ, đêm nào cũng xuống với nó, bỏ bê tất cả phòng khác, chàng làm vậy, chúng tôi không buồn sao được. Hôm sinh

nhật Tam nương mà nó cũng đón đường dẫn chúng về phòng nó, Nhị nương nữa. Hôm nay thì Tam Nương không chịu, cả một ngày nay ở bên nhà không ăn uống được chút gì cả. Lúc sắp về, nhị tẩu mời một chung rượu, mà Tam nương uống vào lại nôn ra. Bây giờ chàng không vào thăm Tam nương một chút hay sao, hay là ăn uống cho mau rồi xuống với con dâu phụ vô ... (thiếu)

Tây Môn Khánh nghe xong hỏi:

- Thật vậy sao?

Đoạn quay bảo a hoàn:

- Thôi, dọn dẹp đi, ta không ăn nữa đâu.

Nói xong đứng dậy, tới phòng Ngọc lâu. Tới nơi thấy Ngọc Lâu đã thay quần áo, cởi bỏ nữ trang đang nằm trên giường nên hỏi ngọc Lâu cứ nôn ọe liên hồi, Tây Môn Khánh hoảng quá:

- Nàng ơi, nàng thấy trong người thế nào, nói với tôi đi rồi sáng sớm mai tôi cho mời lang y tới chẩn mạch cho.

Ngọc Lâu cứ nôn oẹ khan, không nói được gì, hai tay ôm bụng đau đớn. Tây Môn Khánh ngồi xuống giường, nâng Ngọc Lâu dậy hỏi:.

- Nàng thấy trong bụng thế nào?

Ngọc Lâu bảo:

- Chẳng thế nào hết. Tôi có chết chàng cũng không cần biết mà, chàng còn hỏi tôi làm gì.

Tây Môn Khánh ôn tồn:

- Nào tôi có biết, vừa rồi Đại nương nói tôi mới hay, Đại nương nói xong là tôi bỏ ăn vào đây với nàng liền.

Ngọc Lâu giận dỗi:

- Chúng tôi đâu phải vợ chàng, chàng đến làm gì, sao chàng không đến với người vợ yêu quý của chàng đi.

Tây Môn Khánh bảo:

- Nói gì đâu đâu á tôi nói chuyện đàng hoàng còn nàng cứ nói những lời không đâu.

Đoạn quay bảo:.

- Lan Hương! Rót trà cho nương nương người súc miệng. Lan Hương đáp:

- Tôi có rót trà sẵn đây.

Nói xong bưng chung trà tới. Tây Môn Khánh tự tay cầm chung trà đưa lên miệng Ngọc Lâu. Ngọc Lâu giằng lấy chung trà mà bảo:

- Để tôi cầm uống được rồi, khỏi phải làm nhọc công gia gia, mà lại mang tiếng là tranh dành chồng với người tạ Đại nương nói thế mà đúng. Tranh dành làm gì cho thêm phiền. Cả tháng nay gia gia không bước vào phòng tôi cũng chẳng sao.

Tây Môn Khánh nói:.

- Nàng không thấy hay sao, từ ngày ở Đông Kinh về, tôi bận tối mắt, hết chuyện này tới chuyện kia, có lúc nào rảnh đâu.

Ngọc Lâu nói:

- Phải mà, chàng còn thì giờ nào rảnh rang mà nghĩ tới chúng tôi nữa, ngày nào cũng ở với người ta thì còn thì giờ nào rảnh.

Tây Môn Khánh không nói gì, để Ngọc Lâu ngồi dựa vào thành giường. Ngọc Lâu bảo:

- Hôm nay đến cả một hớp rượu tôi cũng không uống được, ai ăn uống gì chứ còn tôi có cái gì trong bụng đâu.

Tây Môn Khánh nói:

- Nếu nàng chưa ăn gì thì để bảo chúng nó đem cơm lên tôi với nàng cùng ăn. Nàng không uống rượu được thì tôi cũng không uống.

Ngọc Lâu bảo :

- Tôi mệt mà đau bụng lắm, không ăn uống gì được đâu, chàng có muốn ăn thì đi đâu mà ăn đi.

Tây Môn Khánh cũng vẫn nhỏ nhẹ:

- Nếu nàng không ăn thì tôi cũng không ăn đâu. Thôi, bây giờ mình đi ngủ, rồi sáng mai tôi cho mời Nhiệm Y quan tới sớm, thăm bệnh cho nàng.

Ngọc Lâu bảo:

- Thôi, không việc gì phải mời y quan y cung cho lồi thôi ra, cứ cho gọi Lưu lão bà tới, tôi uống một hai viên thuốc của lão là khỏi. Người ta lúc nào cũng khoe khôn khoe giỏi chứ chúng tôi thì biết gì.

Tây Môn Khánh ôn tồn:

- Nàng tin lời con dâu phụ đó làm gì, nàng cứ ăn ở đàn ông là tự khắc nó phải sợ. Bây giờ nếu công việc có nặng nhọc thì nàng bảo nó giúp đỡ vài phần.

Ngọc Lâu bảo:.

- Đó thấy chưa, rõ ràng là chàng muốn giao việc cho Ngũ nương, nên chàng mới nói thế. Thật tôi không ham đâu, lãnh việc chỉ tổ bận rộn bù đầu tối mắt, thêm mệt nhọc mà lại khiến cho người ta thù con nữa.

Tây Môn Khánh nói:

- Người ta thường nói, lo việc nhà ba năm thì đến con chó nó cũng có lúc ghét mình, nhưng nàng cứ bỏ qua, không để ý gì mới được Thôi, bây giờ thì để tôi săn sóc cho nàng ngủ đêm nay.

Ngọc Lâu thấy Tây Môn Khánh một mực ân cần dịu ngọt thì cũng nguôi giận. Hai người sau một thời gian ngắn không gặp nhau nay muôn phần đậm đà thăm thiết. :

- Trong khi đó Nguyệt nương ngồi uống trà nói chuyện với Đại cữu mẫu và ba vị sư bà. Nguyệt nương hỏi là có gọi kiệu đưa Thân Nhị Thư về không. Đại cữu mẫu kể lại rằng Nhị Thư khóc lóc đòi về, giữ lại chỉ được một lúc, sau đó phải gọi Họa Đồng, đưa Nhị Thư về nhà Hàn Đạo Quốc chứ không đợi kiệu tới đón.

Đại cữu mẫu nói tiếp:

- Cũng không hiểu sao hôm nay con Xuân Mai lại ăn nói thô lỗ quá như vậy tôi nói mà nó cũng chẳng coi ra gì, cứ tiếp tục chửi mắng Thân Nhị Thư tàn tệ. Ngày thường nó có vẻ ngoan ngoãn, ăn nói hiền lành, chắc hôm nay nó uống rượu say nên mới ăn nói bậy bạ như thế.

Ngọc Tiêu đứng bên nói:

- Thừa đúng như vậy đó, họ gồm năm người, bày tiệc ăn uống tại phòng Lục nường suốt cả ngày, lúc gia gia về cũng còn ăn uống.

Nguyệt nường nói:

- Nghe Ngọc Lâu nói tới hai tiếng viên thuốc, Tây Môn Khanh mới chợt nhớ là hôm qua Lưu Học quan có tặng mười hoàn thuốc Quảng đông Ngưu hoàng lập, nói là trị bệnh đau bụng, bèn gọi Lan Hương tới bảo:

- Người lên hỏi Đại nường, bảo đưa cho người hai viên thuốc đau bụng do Lưu Học quan tặng hôm qua, rồi đem cả một bình rượu xuống đây.

Lan Hương vâng lời bước ra. Ngọc Lâu nói:

- Tôi đau bụng thường thôi, việc gì phải uống thứ thuốc quý đó.

Lát sau Lan Hương đem về hai viên thuốc bọc sáp ong tới. Tây Môn Khanh bảo lan Hương hâm rượu cho nóng, rồi bẻ vỏ thuốc ra, thấy bên trong là hoàn thuốc óng ánh như vàng, đưa cho Ngọc Lâu, bảo uống với rượu nóng. Ngọc Lâu uống thuốc xong, Tây Môn Khanh đấm lưng vuốt bụng cho Ngọc Lâu một lúc rồi hỏi:

- Nàng ới, nàng uống thuốc vào có thấy dễ chịu chút nào không !

Ngọc Lâu đáp:

- Không còn đau nhiều nữa, chỉ hơi ngâm ngấm mà thôi.

Tây Môn Khanh cười:

- Không sao, vậy là công hiệu đó rồi, lát nữa là nàng hoàn toàn hết đau.

Một lúc sau Tây Môn Khanh lại nói:

- Hôm nay trong lúc nàng vắng nhà, tôi lại vừa mới đưa cho hai Hường năm chục lạng bạc để ngày kia làm tiệc giùm cho Tống Ngự sử. Mong một này, tôi phải làm lễ tạ trời đất về cuộc đi Đông Kinh vừa rồi. Đến mồng ba thì phải bỏ ra hai ngày dọn tiệc khoản đãi thân bằng quyến thuộc và các quan xa gần, cảm tạ người tạ Người ta đem bao nhiêu lễ vật tới chúc mừng tôi thăng chức, mà không có tiệc đãi người ta thì coi không được. Mấy hôm đó tôi giao việc sắp xếp nhà cửa tiệc tùng cho nàng.

Ngọc Lâu nói:

- Đã tiệc hay không đãi tiệc thì cũng chẳng ăn thua gì đến tôi sao chàng không giao phó cho Ngũ nường có được không. Bây giờ lộng quá rồi, không còn coi ai ra gì, mai nó dám chửi mắng tất cả mọi người trong nhà này lắm, nếu vậy thì có chúng tôi ở nhà này làm gì. Thân Nhị Thư đi hát ở cả trăm nhà vạ nhà, rồi kể chuyện này cho khắp nơi nghe, nói là nhà này không còn trật tự gì nữa, trong nhà chẳng biết ai là bà chủ ai là a hoàn. Như vậy thử hỏi còn ra cái gì nữa, mà chúng tôi còn mặt mũi nào trông thấy ai nữa.

Ngô Đại cữu mẫu bảo:

- Thôi, mặc kệ nó, dưỡng ấy đã không nói gì thì cô cũng chẳng nên nói, chỉ thêm mất vui cửa nhà mà thôi.

Mọi người nói sang chuyện khác. Một lúc lâu sau mới đi ngủ. Hôm sau Tây Môn Khánh dậy sớm ra nha môn làm việc. Kim Liên nghĩ rằng đêm qua Tây Môn Khánh ở với Nguyệt nương, làm lỡ mất ngày Nhâm Tý, do đó oán hận Nguyệt nương lắm. Thức dậy là Kim Liên sai Lai An gọi kiệu cho mẹ về nhà. Ba vị sư bà cũng cáo từ, Nguyệt nương cho mỗi người năm tiền và một gói trà, rồi đưa riêng cho Tiết sư bà một lạng bạc và dặn:

- Ra giêng tôi sẽ tới am làm lễ cúng chay, sư phụ cầm chỗ này trước để lo nhang đèn, cuối tháng chạp tôi sẽ cho đem thêm các thực phẩm tới để làm cỗ chay.

Tiết sư bà nhận tiền, rồi cùng hai sư bà kia vái chào cảm tạ mà về.

Nguyệt nương vào phòng sai pha trà, mời Đại cữu mẫu và đám đàn bà con gái trong nhà tới dùng trà buổi sáng. Ngọc Lâu cũng tới. Nguyệt nương hỏi ngay:

- Uống thuốc đó vào có bớt đau bụng không ?.

Ngọc Lâu đáp:

- Đa tạ Đại nương, uống vào thì bớt đau ngay, sáng sớm hôm nay nôn ra được toàn nước chua, bây giờ thì khỏi hẳn rồi.

Nguyệt nương quay lại bảo Tiểu Ngọc:

- Người ra đằng trước thỉnh Phan lão bà và Ngũ nương vào dùng trà và điểm tâm.

Ngọc Tiêu thưa:

- Để Tiểu Ngọc ở đây hầu trà, tôi đi cho.

Vào phòng Kim Liên, Ngọc Tiêu chào Kim Liên, rồi nói :

- Nương nương tôi cho mời lão bà và Ngũ nương vào dùng trà và điểm tâm, mà lão bà đâu sao không thấy ?

Kim Liên đáp:

- Là cụ về từ sáng sớm rồi, ở lại mà người ta không vui về thì ở làm gì.

Ngọc Tiêu bảo:

- Nhưng ít ra Ngũ nương cũng phải nói với Đại nương một tiếng, để bà cụ về im lìm như vậy sao được.

Kim Liên im lặng. Ngọc Tiêu lại nói:

- Tôi có để sẵn ít lạp xường và hoa quả bánh trái để biếu lại bà, ai dè lão bà về mất rồi. Thôi thì Ngũ nương nhận dùm thay cho lão bà vậy.

Nói xong đưa một gói lớn cho Thu Cúc. Thu Cúc đem vào trong cất.

Ngọc Tiêu lại hỏi:

- Hôm qua Ngũ nương về phòng rồi, có biết chuyện gì không?

Kim Liên bảo:

- Nào ta có biết gì đâu, mà chuyện gì vậy ?

Ngọc Tiêu thấp giọng:

- Sau khi Ngũ nương về phòng thì Đại nương tôi bảo là Ngũ nương vô liêm sỉ, dám vào phòng Đại nương mà gọi gia gia, cũng như hôm trước dám đón đường gia gia để dẫn về phòng mình, rồi bảo là Ngũ nương quyến rũ mê hoặc gia gia khiến gia gia không thèm đến các phòng khác. Sau đó Đại nương bắt gia gia phải vào thăm Tam nương, rồi gia gia ở cả đêm qua với Tam nương đó. Đại nương còn nói cả với Đại cữu mẫu và ba vị sư bà rằng Ngũ nương dung dưỡng Xuân Mai cho nó hỗn láo, nay mai nó dám chửi mắng mọi người trong nhà này lắm, chủ nào thì tố nấy. Nghe đâu là gia gia định thưởng cho Thân Nhị Thư hai lạng bạc gọi là an ủi.

Ngọc Tiêu cứ thế mà kể một hồi, không còn thiếu chuyện gì. Kim Liên nghe xong giận lắm. Ngọc Tiêu trở lên thượng phòng thưa với chủ:

- Lão bà đã về từ sớm rồi, Ngũ nương thì sắp vào.

Nguyệt nương nói với Đại cữu mẫu:

- Tẩu tẩu thấy không, hôm qua tôi nói có mấy câu mà Ngũ nương cũng giận hờn, sáng sớm đã bắt mẹ về nhà mà không thèm nói với tôi một tiếng. Thật là con người không biết điều một chút nào hết.

Không ngờ Ngọc Tiêu vừa đi thì Kim Liên cũng đi ngay. Những lời Nguyệt nương vừa nói, Kim Liên đứng ngoài màn nghe hết. Cho nên khi Nguyệt nương dứt lời, Ngô Đại cữu mẫu chưa kịp nói gì thì Kim Liên đã bước vào lên tiếng:

- Đại nương nói đúng lắm, tôi không biết điều thật, nhưng tôi không có ngăn cản níu kéo chồng.

Nguyệt nương bảo:.

- Đúng đấy, hôm qua tôi ngăn cản không cho gia gia đến với cô đấy . Nhưng cô thử nghĩ xem, từ hôm gia gia ở Đông Kinh về tới giờ, cô trở tào quyến rũ, giữ chặt gia gia ở phòng cô, chẳng để gia gia gặp người này người khác. Như vậy là thế nào ? Có phải nhà này chỉ có mình cô là vợ của gia gia hay không ? Hôm qua Lý Quế Thư nó xin về nhà. Đại cữu mẫu đây mới hỏi là tại sao Quế Thư không ở chơi thêm một ngày, hay là gia gia giận Quế Thư chuyện gì. Tôi mới trả lời là cũng không biết giận vì chuyện gì. Vậy mà cô dám bảo là người khác không biết, chỉ mình cô biết. Phải mà, cả ngày cô chỉ lo đón đường dẫn gia gia về phòng, làm sao không hiểu gia gia.

Kim Liên bảo:

- Gia gia mà không muốn xuống phòng tôi, thì chẳng lẽ tôi lấy dây cột lòi đi được hay sao?

Nguyệt nương chỉ vào mặt Kim Liên:

- Cô đừng có nói láo. Tối qua gia gia đang ngồi ăn cơm tại phòng tôi, sao cô lại tới vén màn thò đầu vào mà gọi ? Tôi hỏi lúc đó thì gia gia có muốn xuống phòng cô không ? Cô vác mặt tới gọi ới ới như vậy còn quá là đem lây tới cột lõi di nữa. Mà tôi hỏi người chồng trong nhà làm thân nam tử đội trời đạp đất, ngày ngày làm việc cực khổ nuôi cả nhà, tội tình gì mà cô đòi đem dây tới cột lõi đi ? Rõ thật là đồ trác nết vô liêm sỉ. Cô thấy chúng tôi không nói nên cứ tự tung tự tác phải không ? Cô muốn xin áo cừu, cô chỉ thậm thụt nói với gia gia, không thềm nói với tôi một tiếng. Làm chủ nhà mà như vậy thì làm sao dạy nổi đầy tớ, đầy tớ nó không bắt chước sao được. Do đó nó mới muốn chửi mắng ai thì chửi mắng, nhà này đã loạn đầu, đã chết hết đầu cũng còn có người này người kia chứ.

Kim Liên nói:

- Chuyện con a hoàn của tôi lầm lỗi là trong lúc tôi vắng nhà, tôi có xúi giục gì nó đâu. Còn chuyện cái áo cừu, tôi có hỏi xin gia gia thật, nhưng không phải gia gia lấy chìa khóa mở tủ chỉ là để lấy áo cho tôi, mà còn để lấy nhiều quần áo cho người khác nữa. Cái người đó sao Đại nương không nói ? Không dạy a hoàn, đành rằng đó là lỗi của tôi, nhưng để cho một đứa không ra gì quyến rũ chồng thì đó là lỗi của ai vậy ?

Nguyệt nương nổi giận, mặt đỏ lên mà bảo:

- Thì đó là lỗi của tôi đấy, cô muốn nói gì thì nói. Nhưng tôi là chính thất trong nhà này, tôi về nhà này có cưới có xin linh đình, tôi lại là con nhà quan quyền, chứ không phải hạng đầu đường xó chợ, theo không chồng người ta đâu. Tôi là vợ cái con cột, đứa nào có giỏi cứ việc quyến rũ chồng tôi, tôi không sợ gì cả..

Ngô Đại cừu mẩu khuyên:

- Thôi, cô nương không nên giận mà nói nhiều.

Nguyệt nương bảo:

- Không nói sao được, nó đã giết được một người bây giờ nó muốn giết cả tôi hay sao ?

Ngọc đầu cũng lên tiếng:

- Thôi, sao hôm nay Đại nương giận quá như vậy ? Không khéo chúng tôi đây vì liên lụy mà bị đòn cũng nên.

Đoạn quay sang bảo Kim Liên:

- Ngũ thư thư không nhin Đại nương được một câu hay sao, mà cứ mồm năm miệng mười đối đáp vậy ?.

Ngô Đại cừu mẩu nói:

- Người ta có câu: đánh người thì tay mình trái, mắng người thì miệng mình quấy. Chúng tôi là thân thích tới đây chơi, thấy mấy người tranh dành ông chồng mà cũng phải hổ thẹn.

Xong bảo Nguyệt nương:

- Để tôi về, bảo gia nhân nó cứ làm ấm lên.

Nguyệt nương phân bua:

- Kể lẽ là mi người thế mà ghê Bé xé ra to, tự nhiên thì gào khóc

Đoạn bảo Kim Liên:.

- Con hò , có ai nợ đâu mà chưa gì đã dọa, muốn ton hót gì thì cứ việc

Kim Liên bảo:

- Đại nương là vợ cái con cột, tôi nào dám dọa Đại nương.

- Thấy thứ như mi thì càng giận, vừa chỉ tay bảo mĩa mai :

- Nhưng dù không là vợ cái con cột thì cũng chẳng hú hí với trai.

Kim Liên ngẩng lên hỏi:

- Đại nương nói ai hú hí với trai vậy ? Đại nương hay là tôi ?

Đại cữu mẫu thấy càng lúc càng thêm gay go, bèn với Kim Liên ngồi phệt xuống , lôi Kim Liên ra ngoài mà bảo :

- Sao không lờ đi . Ấy mới là khôn.

Vội cùng với Ngọ Lâu đưa Kim Liên về phòng. Ngọc Tiêu chạy ra phụ lực.

Trong này, Đại cữu mẫu bảo Nguyệt nương:

- Tôi đã khuyên hết lời mà cô nương không nghe làm sao ?

Nhị vị Sư bà thấy ngồi lâu bất tiện, bèn ăn vội ăn vàng mấy cái bánh, rồi đứng dậy cáo từ. Nguyệt nương bảo:.

- Xin ba vị đừng cười chúng tôi nhé.

Sư bà đáp:

- Sao Bồ Tát lại dạy vậy ? Bát ché còn có khi xô nữa là, nhà nào mà chẳng thế. Có điều là mỗi người nhịn đi một tí thì tốt ngay. Phật dạy phải nhẫn nhịn, một sự nhịn là chín sự lành mà. Có nhịn thì mới được phúc, còn không nhịn thì ngàn bộ kinh Kim Cương cũng chẳng đem lại phúc. Có nhịn thì mới thành Phật được. Thôi, Bồ Tát cho chúng tôi về.

Nói xong vái chào, hai sư bà kia cũng vái theo. Nguyệt nương vội vái trả mà nói:.

- Để ba vị về, rồi tôi sẽ sai người đem đồ chay lại.

Đoạn quay bảo Kiều Nhi:

- Nhị nương tiễn các sư phụ dùm tôi.

Kiều Nhi đưa ba vị sư bà ra. Nguyệt nương ngồi xuống nói với chị dâu:

- Tẩu tẩu coi, tôi mới giận có một chút mà chân đã run đứng không vững nữa, hai bàn tay thì lạnh ngắt thế này này, sáng ra mới chỉ uống có một hớp trà mà bây giờ cũng thấy no lên tận cổ.

Ngô Đại cừu mẩu nói:

- Bởi vậy tôi mới khuyên cô nương đừng giận mà cô nương chẳng nghe tôi. Cô nương lại đang bụng mang dạ chửa, phải cẩn thận lắm mới được.

Nguyệt nương nói:

- Như tẩu tẩu biết đấy, tôi đối với Ngũ nương hay với các tiểu nương khác, lúc nào cũng hòa hợp. Nhưng tôi muốn hòa hợp với người khác mà người khác lại không muốn hòa hợp với tôi rồi biết làm sao ? Như vừa rồi có phải là cây muốn lặng mà gió chẳng dừng hay không. Tẩu tẩu tính coi, Ngũ Nương cả ngày chỉ tìm cách giữ rịt lấy gia gia, lại dung túng cho con a hoàn làm bậy, mà còn nhiều chuyện vô liêm sỉ lắm, tẩu tẩu cũng thấy là nó không biết xấu hổ lại còn lớn tiếng với tôi, gia gia tôi thì chẳng biết gì , cứ tưởng nó hiền lành. Tôi cứ thử chống mắt xem sau này nó ra thế nào hay lại chết khổ chết nhục mà thôi. Như tẩu tẩu thấy đó, tôi đối với nó lúc nào cũng như bát nước đầy, sáng ra thì sai pha trà, mời hai mẹ con nó lên. Vậy mà nó bắt mẹ về nhà sớm, rồi lên đây làm âm ỉ, lại còn dọa là về nói lại với gia gia. Tôi...

Tiểu Ngọc đứng bên nói:.

- Ngũ nương hay rình rập lắm. Một buổi tối, tôi đứng cầm đèn bên ngoài thượng phòng, mà Ngũ nương tới lúc nào tôi không hay, không nghe cả tiếng chân đi nữa.

Tuyết Nga nói:

- Con khốn đó hành tung quỷ quái lắm, lúc nào cũng đi thứ hai thật êm để dễ bề rình rập người này người nọ. Hồi trước đó, nó cũng rình rập tôi, rồi ton hót lại với gia gia, khiến gia gia đánh tôi mấy trận. Hồi đó Đại nương chưa biết nó, lại trách tôi là kiếm chuyện với nó.

Nguyệt nương bảo :

- Nó chuyên môn lẩn lút người khác, hôm nay lại muốn lẩn lút cả tôi nữa. Hồi nãy nó bù lu bù loa, cố tình xô tung cả đầu tóc, ra là để gia gia về trông thấy đấy, nó muốn dùng khổ nhục kê mà.

Kiều Nhi trở vào, nghe Nguyệt nương nói vậy thì bảo:

- Đại nương nhận xét tinh tế lắm.

Nguyệt nương nói:.

- Nhị muội không biết, nó là con hồ ly tinh chín đuôi đấy, coi chừng kéo bị nó làm hại đến tính mạng chứ chẳng phải chơi đâu Nhị muội coi, đàn bà đứng đắn ai lại hành động như loài ở điểm bao giờ, thế mà tối hôm qua nó dám trơ trẽn tới vén màn thò đầu vào phòng tôi rủ rê gia gia, nào là chàng không tới hay sao, tôi chờ mãi, thôi để tôi về trước nhé, nhị muội xem thế có nghe được không, tôi không giận sao được. Ai đời, gia gia từ Đông Kinh về, ban ngày đã bận nhiều chuyện, ban đêm cũng phải gặp người này người nọ trong nhà trò chuyện chứ, vậy mà còn tìm cách giữ chặt gia gia. Ngày sinh nhật của Tam nương mà cũng

không để gia gia được nghỉ đêm với Tam nương nữa.

Ngô Đại cữu mẫu bảo:

- Thôi cô nương à, cô nương đang thai nghén, nên nghỉ ngơi là hơn, tranh dành làm gì.

Mọi người vừa khuyên giải vừa trò chuyện với Nguyệt nương. Tới gần trưa thì Ngọc Tiêu dọn cơm lên, Nguyệt nương:

- Ta không ăn đâu, bụng làm như no, miệng thì nhạt nhẽo, còn đầu đang nhức quá. Người lấy cái gối ra cho ta nằm nghỉ đỡ nơi tràng kỷ đi.

Đoạn bảo Kiều Nhi:.

- Nhị nương mời Đại cữu mẫu dùng cơm.

Lục Đại Thụ cũng xin về, Nguyệt nương sai gói cho ít bánh trái, và thưởng cho nạm tiền. Tới trưa thì gia nhân của Kinh Đô giám tới. Tây Môn Khánh về tới nhà, lên đại sảnh, cho gọi gia nhân của Kinh Đô giám vào bảo:

- Đa tạ gia gia người cho nhiều thứ quá, người cứ đem về, việc của gia gia người ta sẽ hết lòng lo liệu..

Gia nhân của Kinh Đô giám thưa:

- Chúng tôi đâu dám đem lễ vật về, gia gia tôi quở chết. Lão gia dùng lễ này để lo việc dùm gia gia chúng tôi..

Tây Môn Khánh bảo:.

- Nếu vậy thì người cầm thiệp này về, thưa là ta sẽ hết lòng.

Nói xong đưa hồi thiệp và thưởng một lạng bạc rồi cho gia nhân nhà họ Kinh về.

Sau đó Tây Môn Khánh vào thượng phòng, thấy Nguyệt nương đang nằm ngủ trên tràng kỷ, gọi mấy tiếng cũng không dậy, bèn hỏi a hoàn:

- Sao Đại nương lại nằm đây ?

Chẳng a hoàn nào dám nói. Tây Môn Khánh xuống phòng Kim Liên, thấy Kim Liên đầu tóc rối bời, cũng đang nằm ngủ trên giường, gọi cũng không dậy. Tây Môn Khánh chẳng hiểu chuyện gì, bèn tới phòng Ngọc Lâu gạn hỏi. Ngọc Lâu thuật lại cuộc ẩu đã giữa Nguyệt nương và Kim Liên. Tây Môn Khánh nghe xong hoảng lên, liền lên phòng, cầm tay Nguyệt nương lay gọi mà bảo:

- Nàng đang có mang, sao lại để ý tới con dâm phụ đó làm gì.

Nguyệt nương mở mắt đáp:

- Tôi có lám gì đâu, tự nhiên nó tới gây chuyện với tôi, chàng hỏi thử mọi người xem có đúng vậy không. Sáng ra, tôi chẳng biết nó hờn giận chuyện gì, bắt lão mẫu về từ sớm rồi vào gây chuyện với tôi, rồi nó rũ

đầu râu tóc ra, nó nói tôi không còn nước còn cái gì hết. Nếu không nhờ mọi người can ngăn, có lẽ nó dám xông lại đánh tôi chứ không chơi đâu. Ngày thường nó lẩn lút người khác quen rồi, hôm nay nó lại định lẩn lút tôi nữa. Tôi nói một thì nó nói mười, cái mồm nó cứ xoén xoét, tôi làm sao nói lại nổi. Nó còn nói mĩa đơi chàng về, nó sẽ bỏ nhà cả đi, miệng nhặt chẳng muốn ăn gì, người cứ như hâm hấp sốt, mà bây giờ bụng lại đau nữa, thôi để đêm nay tôi kiếm cái dây thắt cổ chết cho rảnh, để chàng ở lại với nó cho vui vẻ. Thà tôi chết trước còn hơn là để giống như Bình Nhi bị nó làm hại.

Nói xong nước mắt rơi lã chã. Tây Môn Khánh nghe xong phát hoảng, vội ôm Nguyệt nương vào lòng mà bảo:

- Nàng ơi, nàng đừng thềm chấp con dâm phụ đó làm gì. Nó một đầu biết phải quấy gì đâu mà giận nó cho mệt, để tôi chửi nó cho.

Nguyệt nương bảo:.

- Chàng mà dám chửi nó, nó bảo là lấy dây cột chàng lại, lôi chàng đến phòng nó đó.

Tây Môn Khánh bảo:

- Nó dám hỗn láo với tôi như vậy thì để tôi cho nó một trận . Bây giờ thấy trong người thế nào ? Đã ăn uống gì chưa ?

Nguyệt nương đáp:

- Đã ăn uống gì đâu. Sáng sớm uống được mấy hớp nước trà là nó đã tới gây chuyện rồi. Bây giờ bụng cứ như là no hơi, lại nữa đầu thì nhức như búa bổ, tay chân thì lạnh ngắt đây nếu không tin chàng sờ thử xem.

Tây Môn Khánh càng lo sợ: :

- Thế thì làm thế nào bây giờ, để tôi cho người mời Nhiệm Y quan tới ngay vậy.

Nguyệt nương bảo:

- Thôi, mời làm gì cho phiền ra, cứ kệ tôi, sống thì sống, mà lòng sống được thì chết cũng yên. Tôi chết đi để chàng được là vui vẻ với nó, đem nó lên hàng chính thất, người thông minh lanh lợi như nó thì thừa tài giỏi để quán xuyến cái gia đình này.

Tây Môn Khánh bảo:

- Thôi, tôi đã nói là nàng đừng thềm để ý tới con dâm phụ đó nữa, cứ coi nó như đồ nhơ bẩn thôi tha, không đáng để mắt. Bây giờ nàng không cho mời lang y tới, lỡ cái thai nó làm sao thì khổ.

Nguyệt nương nói:

- Nếu vậy thì bảo chúng nó mời lưu lão bà tới vậy, lão cho thuốc là khỏi ngay.

Tây Môn Khánh bảo:

- Con mụ Lưu đó thì biết gì về thuốc men với thai sản, nàng nghe tôi, mời Nhiệm Y quan tới là tốt nhất.

Nguyệt nương nói:

- Chàng mời thì cứ mời, chứ tôi không chịu đâu.

Tây Môn Khánh không nghe, bước ra gọi Cầm Đồng bảo:

- Mau lấy ngựa ra ngoại thành mời Nhiệm lão gia lại đây ngay, nhớ chờ đó, cùng Nhiệm lão gia tới đây ngay.

Cầm Đồng vâng lời dẫn ngựa ra, leo lên phi nước đại phóng ra ngoại thành.

Tây Môn Khánh quay vào quanh quần bên Nguyệt nương, lại sai a hoàn nấu cháo, rồi khuyên Nguyệt nương ăn.

Quá trưa, Cầm Đồng về thưa:

- Nhiệm lão gia lên trên phủ Đông Bình coi mạch đến tối. Tôi nhờ nói lại, sáng mai Nhiệm lão gia sẽ lại.

Nguyệt Nương sức nhớ là Kiều Đại hộ sai người tới mời mấy lần, bèn bảo chồng.

- Mình đã hẹn là ngày mai tới dự tiệc bên Kiều thân gia, bây giờ tôi bệnh thế này, làm sao đi được. Hay là chàng tới đó nói một câu đi, kéo bên đó không thấy mình tới lại buồn giận. Chàng đi bây giờ đi kéo muộn.

Tây Môn Khánh nói:

- Tôi đi rồi ở nhà ai săn sóc nàng ?

Nguyệt nương cười mĩm nguyệt:

- Đồ quý khéo lo, ai khiến ở nhà săn sóc. Nói vậy chứ chàng cứ đi đi, tôi không sao đâu, nằm cho khỏe một lát rồi sẽ dậy ăn cơm rồi còn tiếp chuyện Đại cữu mẫu nữa chứ. Chàng việc gì phải hoảng lên vậy.

Tây Môn Khánh bảo Ngọc Tiêu:

- Người ra thỉnh Đại cữu mẫu vào đây trò chuyện với Đại nương.

Đoạn hỏi:

- Lục Đại Thư đâu, gọi vào đây đàn hát cho Đại nương nghe.

Ngọc Tiêu thưa:

- Lục Đại Thư đã xin về rồi.

Tây Môn Khánh quát lên:

- Ai cho nó về ? Ta đã bảo nó ở lại đây vài hôm cơ mà.

Nói xong tức giận chạy tới đập Ngọc Tiêu một đập. Nguyệt nương bảo:

- Người ta thấy nhà chàng loạn lên như cái chợ, không về thì ở lại làm gì.

Ngọc Tiêu mếu máo:

- Cái đứa hỗn láo chửi mắng Thân Nhị Thư thì không đánh, lại đi đánh tôi.

Tây Môn Khánh giả vờ không nghe, chỉ đội mũ mặc áo tới nhà Kiều Đại hộ. Nhưng Tây Môn Khánh chỉ đi một lát rồi lại về Đại cữu mẫu, Kiều Nhi và Ngọc Tiêu đang ngồi xung quanh trò chuyện với Nguyệt nương. Đại cữu mẫu thấy Tây Môn Khánh về thì bước sang phòng bên. Tây Môn Khánh bước vào hỏi Nguyệt nương:

- Nương tử có thấy khỏe hơn chút nào không ?

Nguyệt nương đáp:

- Đại cữu mẫu cho tôi ăn được ít cháo, bây giờ cũng thấy dễ chịu chỉ còn nhức đầu đau lưng mà thôi.

Tây Môn Khánh bảo: :

- Không sao, ngày mai Nhiệm Y quan tới coi mạch cho thuốc tán khí an thai là khỏi.

Nguyệt nương bảo:

- Tôi đã nói đừng mời mà chàng cứ mời làm gì, tôi không muốn lang y đàn ông tới cầm tay cầm chân bắt mạch đâu, rồi chàng coi, tôi không chịu cho coi mạch đâu. à, mà Kiều thân gia có nói gì không ?

Tây Môn Khánh đáp:

- Kiều thân gia nói rằng tôi từ Đông Kinh về, nên muốn có chén rượu đãi. Hôm nay Kiều thân gia cho dọn tiệc thịnh soạn lại gọi hai ca nữ tới đàn hát. Nhưng tôi lo cho nàng, chẳng có bụng dạ nào ngồi ăn uống nên chỉ uống vài chung rượu rồi cáo từ.

Nguyệt nương bĩu môi:

- Thôi đi, tôi đâu có tin lời chàng, chàng là hay nói dối lắm, chàng co nghĩ gì đến tôi, tôi có chết chàng cũng mặc kệ, tôi chết chàng lại càng được yên ấy chứ.

Đoạn hỏi:

- Kiều thân gia không nói gì nữa hay sao ?

Tây Môn Khánh đáp:

- Có, nhưng là chuyện đàn ông với nhau. Kiều thân gia đang muốn có một chức quan hàm với đời, nên đã gói sẵn ba chục lạng bạc, nhờ tôi nói với Hồ Phủ Doãn để giúp cho Tôi nói là điều đó tôi làm được, nhưng không nhận bạc, Hồ Phủ Doãn mới cho người ta lại, để tôi đến cảm ơn Hồ Phủ Doãn rồi sẽ đem thiệp của Kiều thân gia tới nói luôn một thể. Nhưng Kiều thân gia không chịu, nói mà để tôi dùng mà mua lễ vật.

Nguyệt nương bảo:

- Thôi thì nói giúp, lấy tiền của người ta làm gì.

- Thì tôi có lấy đâu, ngày mai Kiều thân gia mới cho người đem lại, lúc đó mình từ chối cũng được. Mình cũng phải mua một con lợn và một vò rượu để tạ Hồ lão gia.

Hai vợ chồng chuyện trò thân mật. Đêm đó Tây Môn Khánh nghỉ lại với Nguyệt nương. Hôm sau Tây Môn Khánh đích thân đứng trông coi gia nhân bày bàn dọn tiệc. Từ sáng sớm, trên phủ đã cho ba chục quân hầu do hai viên lệnh quan dẫn tới để chạy việc trong nhà Tây Môn Khánh. Cũng từ sáng sớm. Nhiệm Y quan đã cưỡi ngựa tới, Tây Môn Khánh mời lên đại sảnh dùng trà. Nhiệm Y quan nói:

- Hôm qua hân hạnh được đại nhân gọi tới, nhưng tôi lại lên trên phủ, đến tối mới về, sáng sớm hôm nay là phải tới hầu ngay, không dám chậm trễ, dám hỏi vị nào trong quý phủ thân.

Tây Môn Khánh đáp:

- Tiện nội tự nhiên trong người khó chịu, nhức đầu đau bụng đau lưng, phiền tiên sinh coi mạch cho thuốc dùm.

Nhiệm Y quan nói:

- Nghe tin đại nhân thăng chức, lại vừa triều kiến thánh thượng về, tôi không tới chúc mừng được, thật là đắc tội.

Tây Môn Khánh mỉm cười:

- Tôi bất tài, may mắn được thăng chức chỉ là để bù vào chỗ trống của Hạ đại nhân, có gì đáng chúc mừng.

Nói xong quay lại bảo gia nhân:

- Vào thưa với Đại nương là Nhiệm lão gia đã tới, rồi bảo dọn dẹp phòng ngoài để lão gia vào chân mạch.
..

Cầm Đồng vâng lời vào trong. Ngô Đại cửu mẫu, Kiều Nhi và Ngọc Lâu đang ngồi trò chuyện với Nguyệt nương thì Cầm Đồng vào thưa:

- Nhiệm tiên sinh đã tới, gia gia bảo là dọn dẹp phòng ngoài để tiên sinh vào coi mạch.

Nguyệt nương nói:

- Tôi đã bảo là đừng mời Nhiệm Y quan mà cứ mời làm gì không biết. Thà cứ gọi Lưu lão bà tới, uống vài viên thuốc của lão mẫu sẽ khỏi mà đỡ lời thôi phiền phức.

Ngọc Lâu bảo:

- Đại nương à, gia gia đã mời người ta tới rồi, người ta lại là lương y trong vùng, quen biết lớn, Đại nương không chịu ra coi không tiện, chẳng lẽ lại để người ta về hay sao.

Đại cửu mẫu cũng nói:

- Cô nương à, người ta chẳng gì cũng là vị Thái y, cứ để người ta coi mạch xem bệnh tình cô nương thế nào, có phạm hệ gì không, rồi người ta cắt thuốc an thai hạ khí cho cô nương. Còn theo tôi thì Lưu lão bà có học hành gì đâu mà hiểu biết về mạch lý y được, lỡ có chuyện gì lại hối hận.

Nguyệt nương đành phải ngồi dậy chải sơ lại đầu. Ngọc Tiêu cầm gương soi mặt tới cho Nguyệt nương mặc áo ngoài. Kiều Nhi và Tuyết Nga thì giúp Nguyệt nương đeo đồ nữ trang và cài trâm giắt thoa trên tóc. Xong xuôi, mọi người dẫn Nguyệt nương ra phòng ngoài, chờ Nhiệm Y quan xuống coi mạch...

Hồi 77

Tây Môn Khánh sợ Nguyệt nương không chịu để Nhiệm Y quan coi mạch, định xuống để khuyên lơn, nhưng tới nơi đã thấy Nguyệt nương ăn mặc sang trọng trang điểm lộng lẫy ngồi chờ thì mừng lắm, vội trở ra mời Nhiệm Y quan xuống. Nhiệm Y quan vừa bước vào, Nguyệt nương đã đứng dậy thi lễ. Nhiệm Y quan lật đật vái chào cung kính. Nguyệt nương ngồi xuống, mời Nhiệm Y quan ngồi vào ghế đối diện, Cầm Đồng đem một cái gối nhỏ để trên bàn. Nguyệt nương từ từ vén tay áo, để lộ cổ tay trắng ngần khoan thai đặt tay lên gối cho Nhiệm Y quan bắt mạch. Bắt mạch cả hai tay xong, Nguyệt nương đứng dậy vái chào Nhiệm Y quan, hai a hoàn chạy tới đưa vào phòng trong.

Cầm Đồng đem trà ra, Nhiệm Y quan uống trà, nói với Tây Môn Khánh:

- Lệnh phu nhân bẩm sinh khí huyết không được sung mãn, nên lúc htai nghén khí huyết càng thêm bất điều, dễ sinh giận dữ. Hoa? trong gan lại vượng nên đầu nhức, mắt mờ, tim bị trở ngại trì trệ nên lòng hay sầu muộn, lại vì huyết thiếu mà khí đa nên tứ chi thường bại hoại.

Nguyệt nương sai Cầm Đồng ra nói:

- Đại nương tôi hiện đang hơi nhức đầu, bụng dưới và lưng hơi đau, ăn uống chẳng thấy ngon.

Nhiệm Y quan nói với Tây Môn Khánh:

- Thưa điều đó thì tôi đã biết, bây giờ nói vậy lại càng rõ hơn.

Tây Môn Khánh nói:

- Chẳng nói giấu gì tiên sinh, tiện nội đang thai nghén, lại vừa gặp chuyện buồn giận nên mới sinh ra như vậy, xin tiên sinh liệu gia giảm mà tận tình điều trị cho.

Nhiệm Y quan nói:

- Đại nhân không phải nhọc công dặn dò, văn sinh đâu dám không tận tâm tận lực. Văn sinh sẽ làm thuốc tể an thai hạ khí, trừ đau nhức mệt mỏi và bồi bổ khí huyết, tự nhiên lệnh phu nhân sẽ khoẻ khoắn muốn ăn.

Tây Môn Khánh dặn thêm:

- Cần nhất là xin tiên sinh hết lòng lo sao cho cái bào thai được yên.

Nhiệm Y quan đáp:

- Văn sinh đã hiểu, xin đại nhân cứ yên lòng, cần nhất là an thai điều khí.

Tây Môn Khánh dặn thêm:

- Cần nhất là xin tiên sinh hết lòng lo sao cho cái bào thai được yên.

Nhiệm Y quan đáp:

- Văn sinh đã hiểu, xin đại nhân cứ yên lòng, cần nhất là an thai điều khí.

Tây Môn Khánh lại nói:

- Đệ tam phòng của chúng tôi hôm kia bị nôn oẹ và đau bụng, tiện đây cũng xin tiên sinh cho thuốc.

Nhiệm Y quan đáp:

- Thưa vâng, văn sinh sẽ cho đem thuốc lại.

Nói xong đứng dậy cáo từ. Tây Môn Khánh tiễn ra, lúc đi ngang đại sảnh, Nhiệm Y quan thấy gia nhân ra vào rộn rịp, lại có đoàn hát đang dựng rạp, các ca công đang chuẩn bị nhạc khí, bèn hỏi:

- Quý phủ hôm nay có việc vui mừng gì vậy?

Tây Môn Khánh đáp:

- Hôm nay Tống Ngự sử mượn nơi đây để bày tiệc khoản đãi Hầu Tuần phủ, nhân dịp Tuần phủ thăng chức về kinh.

Nhiệm Y quan nghe xong trong lòng càng thêm kính sợ Tây Môn Khánh. Tới ngoài, Nhiệm Y quan mấy lần khom mình vái chào Tây Môn Khánh rồi mới lên ngựa mà về.

Tây Môn Khánh trở vào, sai lấy một lạng bạc và năm vuông lụa, bảo Cầm Đồng đem tới cho Nhiệm Y quan rồi đợi lấy thuốc mang về.

Nhiệm Y quan về rồi, Kiều Nhi và Ngọc Lâu lại vào ngồi trò chuyện với Nguyệt nương. Ngọc Lâu bảo:

- Đó, nếu Đại nương không chịu cho người ta coi mạch thì làm sao người ta có thể biết được tâm bệnh của Đại nương mà cho thuốc.

Nguyệt nương nói:

- Tôi đâu muốn ra làm gì, chẳng qua là gia gia quá lo lắng cho tôi, lại năn nỉ hết lời, tôi không ra sao được. Vả lại các muội muội cứ lôi tôi ra nên tôi phải ra. Chứ nếu không, thử đợi mười năm xem tôi có chịu ra không. Thà tôi chết đi lại được yên tĩnh. Tôi mà chết là người ta được đem lên làm chính thất ngay chứ đừng nói.

Ngọc Lâu bảo:

- Thôi, tôi xin Đại nương, buồn giận mãi làm gì, mà việc gì phải nói những lời như vậy. Không phải tôi nói

xấu người khác, nhưng Ngũ nương quả là người chẳng biết điều chút nào, ăn nói hành động hàm hồ quá lắm. Người như thế ai chẳng biết, Đại nương giận làm gì cho mệt.

Nguyệt nương bảo:

- Nếu Ngũ nương chỉ không biết điều như lời Tam muội nói thì đã khá, đằng này tôi sợ tâm địa Ngũ nương chẳng phải vừa, chỉ chuyên nghĩ chuyện làm hại người khác mà thôi.

Ngọc Lâu nói:

- Đại nương là người chủ trong nhà, cai quản chúng tôi, thiết tưởng Đại nương cũng nên rộng lượng một chút cho Ngũ nương được nhờ, nếu đại nương chặt chẽ quá thì Ngũ nương biết làm sao. Người ta thường nói, một người quân tử dung được mười kẻ tiểu nhân, xin Đại nương nghĩ lại.

Nguyệt nương bảo:

- Tôi đâu phải là chủ trong nhà, người ta chỉ cần biết đến gia gia mà thôi, chứ đâu cần biết đến tôi.

Ngọc Lâu nói:

- Làm gì có chuyện đó, Đại nương thấy không, Đại nương không khoẻ trong người nên gia gia không dám xuống phòng Ngũ nương đó.

Nguyệt nương bảo:

- Sao lại không xuống? không xuống thì người ta lấy dây cột vào cổ gia gia mà lôi xuống ấy chứ. Vả lại gia gia thương yêu ai thì cứ đến với người đó, tôi nào dám ngăn cản, ngăn cản lại mang tiếng này nọ thôi.

Ngọc Lâu nói:

- Đại nương cứ nghĩ quá đi như vậy nên mới buồn giận chứ làm gì có chuyện đó. Thôi, bây giờ Đại nương đừng giận nữa, để tôi gọi Ngũ nương tới đây lạy tạ lỗi Đại nương.

Đại cữu mẫu bước vào, nghe Ngọc Lâu nói vậy, cũng bảo Nguyệt nương:

- Phải đấy, hai người nên làm lành với nhau đi là hơn. Nếu không thì sẽ đưa quan nhân vào chỗ khó xử. Quan nhân có muốn đến với Ngũ nương thì sợ cô nương buồn giận, mà không đến thì Ngũ nương lại giận quan nhân mà giận cả cô nương nữa, như thế rồi cứ xa cách thêm ra, trong nhà mất vui đi.

Ngọc Lâu nói tiếp:

- Nhân có đại cữu mẫu ở đây, Đại nương cũng nên tha thứ cho Ngũ nương để đại cữu mẫu được vui. Hôm nay nhà có đại tiệc, tôi phải đứng ra lo việc, đáng lẽ Ngũ nương phải vào đây giúp đỡ tôi, đằng này cứ nằm trong phòng, tôi cũng không vừa lòng chút nào cả. Kêu Ngũ nương vào đây xin lỗi Đại nương rồi phụ tôi lo việc chứ. Đại cữu mẫu nghĩ vậy có đúng không?

Ngô Đại cữu mẫu đáp:

- Tam nương nói đúng lắm.

Đoạn quay sang Nguyệt nương:

- Cô nương à, Tam cô nương đã nói vậy thì cô nương cũng nên nghĩ lại, để cho quan nhân đỡ phần khó xử.

Nguyệt nương không nói gì, Ngọc Lâu đứng dậy định bước ra thì Nguyệt nương bảo:

- Tam nương đừng gọi nó, nó muốn lại đây thì lại, không việc gì phải mời gọi như vậy.

Ngọc Lâu đứng lại đáp:

- Để tự nhiên thì Ngũ nương đâu dám lại, phải gọi chứ.

Đoạn nói đùa:

- Tôi gọi mà Ngũ nương không chịu lại thì tôi lấy dây cột cổ lôi lại đây ấy chứ.

Nói xong xuống phòng Kim Liên. Tới nơi thấy Kim Liên đang ngồi thừ người trên tràng kỷ, đầu tóc không chải, mặt mũi xanh tái, bèn bảo:

- Ngũ thư thư à, sao không chải đầu trang điểm đàng hoàng, hôm nay nhà có đại tiệc, bận rộn biết bao mà chẳng thấy thư thư vào giúp một tay, cứ ngồi giận dỗi mãi hay sao. Hồi nãy chúng tôi có khuyên can, Đại nương cũng nguôi giận rồi, bây giờ thì thư thư cũng chẳng nên giận nữa, mà nên vào lạy tạ lỗi Đại nương thì hơn, mình là người dưới mà, lời nói lại chẳng mất tiền mua, sao không làm cho êm ấm cửa nhà. Bây giờ thư thư giận thì định giận đến bao giờ, chi bằng bây giờ vào xin lỗi một câu, bao nhiêu chuyện cũ bỏ qua có phải là tốt hơn không. Nếu không thì thư thư chỉ làm cho gia gia khó xử thêm mà thôi, gia gia dù có muốn xuống với thư thư cũng không dám vì sợ Đại nương buồn giận. Thôi thì chỗ chị em trong nhà, cái gì qua đi thì thôi.

Kim Liên nói:

- Thôi thôi, tôi đâu dám làm chị em với người tạ Người ta là con nhà danh giá, cưới xin linh đình, trở thành vợ cái con cột trong nhà, còn tôi là phận nghèo hèn, hư thân trác nết, theo gia gia về nhà này, làm sao chị em với người ta được.

Ngọc Lâu bảo:

- Sao lại nói vậy, thư thư cũng như tôi, tuy là phận lẽ mọn nhưng cũng là vợ chứ là gì, tuy không cưới xin linh đình, nhưng cũng mai mối đàng hoàng chứ có ai theo gia gia về nhà này đâu. Tuy nhiên tôi cũng xin khuyên là ở đâu cũng vậy, còn có người này người kia, từ nay thư thư nói năng hành động gì cũng phải nên đắn đo sau trước, nhìn dưới nhìn trên để tránh những chuyện đáng tiếc. Dầu sao thì thư thư cũng có lỗi, có mặt đại cữu mẫu và ba vị sư phụ mà thư thư ăn nói chẳng giữ gìn, khiến cho họ cười chê, trách gì Đại nương không giận. Chuyện này không dàn xếp cho êm đẹp, chẳng lẽ cứ thế này mãi sao. Thôi, thư thư chải đầu trang điểm đi, rồi chúng mình cùng vào thượng phòng.

Kim Liên im lặng một lúc, suy nghĩ về lời Ngọc Lâu rồi nén giận, bước tới trước gương chải đầu trang điểm, rồi thay áo, cùng Ngọc Lâu vào thượng phòng.

Ngọc Lâu bước vào, vén màn nói:

- Đại nương thấy không, tôi nói là thế nào Ngũ nương cũng lại mà.

Rồi quay lại cười bảo Kim Liên:

- Không vào lạy tạ lỗi với Đại nương mau đi.

Đoạn bước vào, đứng qua một bên, bắt chước giọng bà già, nói đùa với Nguyệt nương:

- Thừa thân gia, cháu nó còn trẻ người non dạ chưa hiểu gì cả, nên mới dám cả gan xúc phạm tới thân gia, xin thân gia nể mặt tôi mà tha cho cháu lần này. Lần sau cháu còn tái phạm khiến thân gia buồn phiền, thì lúc đó tùy thân gia đánh đập chửi mắng, tôi không dám xin cho cháu nữa.

Mọi người cười ầm cả lên, Kim Liên ngượng ngùng bước tới lạy Nguyệt nương bốn lạy, rồi đuổi đánh Ngọc Lâu mà bảo:

- Đồ quý, cái mặt như vậy mà đòi làm mẹ tôi sao?

Mọi người lại cười, Nguyệt nương cũng không nín cười được. Ngọc Lâu nói đùa với Kim Liên:

- Con nhà bất hiếu, người thấy bà chủ đây khoan hồng cho người thì người lên mặt mắng cả mẹ người hay sao.

Đại cữu mẫu nói:

- Hai chị em đùa giỡn khiến cho cô nương chúng tôi đây cũng được vui vẻ, thảo nào người ta vẫn nói, mẫu đơn tuy đẹp còn nhờ lá xanh.

Nguyệt nương bảo:

- Nhưng từ này tới giờ người ta có nói gì với tôi đâu.

Kim Liên vội nói:

- Đại nương cao cả như trời, tôi thấp hèn như đất, Đại nương mở lượng bao dung cho tôi, tôi nguyện ghi khắc trong lòng.

Ngọc Lâu đập vào vai Kim Liên:

- Thôi, vậy là được rồi, bây giờ thì phải giúp tôi lo việc chứ, đứng đó mà nói hay sao?

Kim Liên vội cùng Ngọc Lâu xếp đặt mọi việc cho bữa tiệc.

Lát sau Cầm Đồng đem thuốc về, lại trình cả thiệp của Nhiệm Y quan cho chủ. Tây Môn Khánh sai đem ngay xuống cho Nguyệt nương.

Nguyệt nương gọi Ngọc Lâu bảo:

- Có cả thuốc của Tam nương đây này.

Ngọc Lâu bước lại nói:

- À, hôm nọ Ở nhà Ứng nhị gia về, tôi nôn ọe, và đau bụng nên gia gia mới bảo Nhiệm Y quan làm thuốc cho đấy.

Nguyệt nương bảo:

- Có lẽ hôm nọ Tam nương bị lạnh, thuốc này chắc là thuốc tiêu hàn đấy.

Nói xong đưa thuốc cho Ngọc Lâu. Ngọc Lâu nhận thuốc, sai a hoàn cất thuốc đi, rồi tiếp tục cùng Kim Liên lo việc.

Trong khi đó, Tống Ngự sử tới, Tây Môn Khánh mời vào thư phòng uống trà nói chuyện. Tống Ngự sử cảm tạ về cái đình quý rồi hỏi:

- Dám xin tiên sinh cho biết giá cả.

Tây Môn Khánh nói:

- Đem đến còn sợ đại nhân không vừa lòng, đâu dám nói giá.

Tống Ngự sử nói:

- Nếu vậy thì tôi biết lấy gì cảm tạ tiên sinh.

Nói xong đứng dậy vái tạ. Tây Môn Khánh cũng đứng dậy đáp lễ. Hai người ngồi xuống, nói sang chuyện qua đám quan lại địa phương. Tây Môn Khánh nói:

- Theo chỗ văn sinh được biết thì Hồ Tuần phủ có tài có đức, được dân gian ngưỡng vọng, Lý Tri huyện là người mẫn cán, dân cũng được nhờ, còn các vị khác thì văn sinh không được rõ cho lắm.

Tống Ngự sử hỏi:

- Thế còn Chu Tổng binh ở phủ Thủ Bì là người thế nào?

Tây Môn Khánh đáp:

- Chu Tổng binh là người lão thành lịch lãm, nhưng theo văn sinh thì chưa bằng Kinh Đô giám, tuổi trẻ mà xuất thân võ cừ, thao lược trí dũng kiêm toàn, chẳng hay đại nhân có thấy như vậy chăng?

Tống Ngự sử đáp:

- Văn sinh cũng nghe người ta ca tụng Kính Trung.

Tây Môn Khánh nhân dịp nói ngay:

- Kinh Đô giám với văn sinh cũng là chỗ tương giao, hôm qua tới đây có đưa cho văn sinh tấm thiệp, nhờ đại nhân để mắt cho.

Tống Ngự sử nói:

- Nếu vậy thì Kinh Đô giám cũng đáng được nâng đỡ. Tiên sinh còn thấy người nào khác nữa?

Tây Môn Khánh đáp:

- Chẳng giấu gì đại nhân, văn sinh có người anh vợ họ Ngô, hiện là Chánh Thiên hộ, vừa rồi có công lo tu bổ và xây dựng kho đụn đúng hạn, kết quả rất tốt đẹp, xứng đáng được thăng chỉ huy, đại nhân để tâm cất nhắc cho thì văn sinh đội ơn lắm.

Tổng Ngự sử nói:

- Đã là thân thích của tiên sinh thì văn sinh sẽ hết lòng, chẳng những được thăng chức mà ngay bây giờ văn sinh có thể đề cử cho làm chức Kiểm sự được.

Tây Môn Khánh đứng dậy vái tạ, rồi lấy thiệp của Ngô Đại cữu và Kinh Đô giám, hai tay đưa cho Tổng Ngự sử. Tổng Ngự sử xem xong, đưa cho thư lại cất đi rồi dặn:

- Ngày mai nhớ nhắc ta, để ta làm bản tấu trình về triều.

Viên thư lại cất thiệp đi. Tây Môn Khánh sai Đại A lấy ba tiền, ngầm dúi cho viên thư lại, dặn nhớ nhắc giùm.

Hai người đang nói chuyện thì nghe bên ngoài tiếng hò hét dẹp đường rồi tiếng ngựa hí, sau đó gia nhân vào thưa:

- Các quan đã tới.

Tây Môn Khánh bước ra tiếp đón. Tổng Ngự sử lững thững ra sau. Các quan theo thứ tự lớn nhỏ mà thi lễ. Tây Môn Khánh dẫn Tổng Ngự sử và các quan tới coi phòng tiệc. Tổng Ngự sử thấy bàn ghế chỉnh tề, bát đĩa toàn đồ quý, khung cảnh xung quang trang hoàng rực rỡ thì vui lắm, cảm tạ Tây Môn Khánh hết lời rồi nói:

- Thật là tốn kém cho đại nhân quá, chỗ chúng tôi đóng góp thật chẳng thấm vào đâu, thôi thì đại nhân vì tôi mà lo cho, các quan đây không đóng góp thêm nữa đâu.

Tây Môn Khánh cười:

- Có thiếu chút ít thì văn sinh xin bù thêm, làm gì có chuyện quý quan phải góp thêm nữa.

Nói xong mời mọi người ngồi. Các quan theo thứ tự lớn nhỏ mà ngồi. Tổng Ngự sử thấy các quan đủ mặt thì sai người đi mời Hầu Tuần phủ. Lát sau, một quân hầu phi ngựa tới trước báo:

- Hầu lão gia đã tới.

Tây Môn Khánh cho dàn nhạc tấu nhạc vang lừng. Các quan kéo nhau ra tận cổng ngoài nghênh tiếp. Tổng Ngự sử thì đứng đợi ở cổng trong.

Ngôi kiệu bốn người khiêng hạ xuống tại cổng ngoài. Hầu Tuần phủ mặc triều phục, đeo kim đai bước xuống. Các quan vái chào rồi mời vào. Tới cổng trong, Tổng Ngự sử bước ra vái chào và mời vào đại sảnh.

Tại đại sảnh, các quan theo thứ tự lớn nhỏ bước tới làm lễ, sau cùng Tây Môn Khánh mới bước tới bái

kiến. Hầu Tuần phủ đã gặp Tây Môn Khánh trong một bữa tiệc tại nhà Lưu Thái giám nên nhớ mặt, chào hỏi thân mật lắm.

Tổng Ngự sử mời Hầu Tuần phủ cởi áo ngoài rồi ngồi vào bàn. Các quan ai ngồi chỗ ấy. Gia nhân đem đồ ăn và rượu ra. Tổng Ngự sử thân rót rượu mời Hầu Tuần phủ. Dàn nhạc hòa tấu vang lừng. Bữa tiệc bắt đầu, dàn nhạc tấu vài khúc thì đến một đám vũ công trình diễn, tiếp đó là phường hát phô tài. Không khí thật muôn phần tưng bừng vui vẻ.

Tới quá trưa thì Hầu Tuần phủ sai tả hữu lấy năm lạng bạc ra chia thưởng cho nhà bếp, gia nhân hầu tiệc và các ca công vũ nữ cùng phường hát, rồi mặc áo đứng dậy cáo từ. Các quan tiễn ra đến cổng ngoài, Hầu Tuần phủ lên kiệu, tiền hô hậu ủng mà về.

Tổng Ngự sử trở vào cảm tạ Tây Môn Khánh rồi cùng các quan cáo từ. Tây Môn Khánh tiễn khách xong, thưởng tiền cho các ca công, vũ nữ và phường hát rồi cho về.

Nhân thấy trời còn sớm, bèn giữ lại mấy ca công, rồi sai dọn tiệc mới, cho mời Ngô Đại cữu, Ứng Bá Tước, Ôn Tú tài, các quản lý phó, Cam, Bôn Tử và Kính Tế. Trong lúc chờ đợi, Tây Môn Khánh bảo ca công đàn hát, lại sai bẻ mấy cành mai lớn đang nở đẹp, vào cắm tại lục bình, rồi vừa nghe hát, vừa ngắm mai uống rượu.

Lát sau mọi người lần lượt tới đông đủ. Bá Tước vái chào Tây Môn Khánh rồi nói:

- Hôm nọ các tấu tấu tới đông đủ là hân hạnh cho tôi lắm rồi, đại ca lại còn cho nhiều thứ quá, thật muôn vàn cảm tạ đại ca.

Tây Môn Khánh cười:

- Đồ quý sứ, hôm đó núp trong cửa sổ nhìn trộm các nương nương phải không?

Bá Tước kêu lên:

- Trời ơi, làm gì có chuyện đó, đại ca đừng có nghe lời nói láo của đứa nào đó. À, thôi tôi nhớ ra rồi, không ai khác hơn là thằng Vương Kinh, nó ghét tôi nên bịa chuyện hại tôi đây, nó dám ăn không nói có như thế bao giờ không. Để tôi lột thịt nó ra mới được.

Mọi người uống trà, chờ gia nhân bày tiệc. Ngô Đại cữu muốn vào thăm Nguyệt nương. Tây Môn Khánh dẫn anh vợ vào. Tây Môn Khánh nói:

- Hồi trưa tôi có nói với Tổng Ngự sử rồi. Ngự sử xem thiếp của Đại cữu rồi giao cho thư lại, dặn là ngày mai nhắc để làm tờ tấu trình về triều. Tôi có cho viên thư lại ba tiền để nó lo cho Đại cữu. Tổng Ngự sử hứa là ngày mai Đại cữu sẽ có tin mừng thăng quan tiến chức. Tôi cũng nói giùm luôn cho Kinh Đô giám nữa.

Ngô Đại cữu nghe xong mừng lắm, vái tạ Tây Môn Khánh rồi nói:

- Thật là khiến dưỡng phải phí tâm quá.

Tây Môn Khánh nói thêm:

- Tôi cũng nói Đại cữu là anh vợ của tôi. Tống Ngự sử nghe xong bảo là sẽ hết lòng.

Nói xong dẫn Ngô Đại cữu vào phòng Nguyệt nương. Nguyệt nương đứng dậy vái chào anh. Đại cữu chào xong rồi bảo Ngô Đại cữu mẫu:

- Nhà chẳng có ai mà bà cứ ở liên đây mấy ngày, chẳng để mắt đến việc nhà gì cả.

Đại cữu mẫu đáp:

- Cô nương đây cứ giữ tôi đây này, có cho về đâu, còn bảo là mong ba mới cho tôi về đấy.

Ngô Đại cữu bảo:

- Nếu cô nương đây lưu giữ thì để ngày mong bốn về cũng được, mong ba ngày xấu.

Thăm hỏi Nguyệt nương mấy câu, Ngô Đại cữu cùng Tây Môn Khánh trở ra bàn tiệc, cùng mọi người ăn uống nghe đàn hát.

Tiệc đang vui thì Đại An vào thưa:

- Kiêu thân gia sai Kiêu Thông tới thưa chuyện với gia gia.

Tây Môn Khánh bước ra ngoài thêm. Kiêu Thông chạy tới lạy chào rồi thưa:

- Gia gia tôi đã thưa chuyện với lão gia rồi, nay y hẹn xin đem tới ba chục lạng, lại xin gửi thêm năm lạng để lão gia thưởng cho thuộc cấp.

Tây Môn Khánh bảo:

- Ta nể lời gia gia người nên mới nhận ba chục lạng để lo việc, lại còn đưa thêm tiền này tiền nọ làm gì. Người đem về đi. Ngày mai ta nói chuyện với Hồ Phủ doãn, sẽ có tin cho gia gia người.

Đoạn quay lại bảo Đại An:

- Mời nó vào trong đem rượu thịt khoản đãi.

Nói xong trở vào bàn tiệc.

Bữa tiệc hôm đó kéo dài tới canh một mới vãn. Tây Môn Khánh tiễn khách, sai gia nhân dọn dẹp rồi vào phòng Nguyệt nương. Đại cữu mẫu thấy Tây Môn Khánh vào thì lánh sang phòng bên. Tây Môn Khánh hỏi vợ:

- Nàng thấy trong người khá hơn không?

Nguyệt nương tươi tỉnh đáp:

- Cũng khá.

Tây Môn Khánh nói:

- Hôm nay tôi đã nói giùm với Tổng Ngự sử cho Đại cữu rồi. Ngự sử hứa sẽ hết lòng, lại nói là sẽ để cử Đại cữu làm Kiểm sự, như vậy là nay mai Đại cữu sẽ là quan Chỉ huy Kiểm sự đấy. Vừa rồi tôi cũng đã nói với Đại cữu, Đại cữu mừng lắm. Có lẽ chỉ trong ít ngày nữa là có tin mừng.

Nguyệt nương bảo:

- Như vậy phải tốn kém bao nhiêu? vài trăm lạng chứ ít sao? đại ca tôi làm gì có tiền?

Tây Môn Khánh cười:

- Ai lấy của Đại cữu đồng xu nào đâu. Tôi nói với Tổng Ngự sử, đó là anh vợ của tôi, Ngự sử nói là sẽ đặc biệt lưu tâm, như vậy thì làm gì phải tiền bạc này nọ.

Nguyệt nương bảo:

- Nếu vậy thì tùy chàng lo giùm cho.

Tây Môn Khánh quay lại bảo Ngọc Tiêu:

- Đem thuốc lại đây để ta cho Đại nương uống.

Nguyệt nương bảo:

- Chàng làm gì thì làm đi, để lát đi ngủ tôi uống.

Tây Môn Khánh vừa định bước đi thì Nguyệt nương gọi giật lại hỏi:

- Chàng định đi đâu vậy? nếu chàng định xuống phòng Ngũ nương thì để tôi nói chàng nghe, Ngũ nương đã tới lạy tạ xin lỗi tôi rồi, bây giờ chỉ còn chàng phải xin lỗi người ta mà thôi.

Tây Môn Khánh nói:

- Tôi có xuống đó đâu.

Nguyệt nương bảo:

- Nay đừng có che mắt tôi, chàng không tới đo thì tới đâu bây giờ? trước mặt Đại cữu mẫu nó dám bảo là tôi ngăn cản chàng, không cho xuống với nó, vậy thì tôi không cho chàng tới với nó đó.

Tây Môn Khánh ôn tồn:

- Tôi đã nói là nàng đừng để ý tới con dâu phụ đó làm gì.

Nguyệt nương bảo:

- Tôi không cho chàng tới với nó đêm nay đâu. Đêm nay chàng phải tới với Kiều Nhi, rồi đêm mai chàng tới đâu tôi không cần biết.

Tây Môn Khánh nghe vợ nói vậy, không biết làm sao đành tới phòng Kiều Nhi Sáng sớm hôm sau, ngày mồng một tháng mười hai, Tây Môn Khánh tới nha môn, cùng Hà Thiên hộ đăng đường làm việc. Tới gần

trưa thì về nhà, sai soạn rượu thịt và ba chục lạng bạc, Đại An đem tới Hồ Phủ doãn trên phủ Đông Bình. Hồ Phủ doãn thân nhận lễ vật và đưa hồi thiệp đem về.

Trong khi đó, Tây Môn Khánh mời Từ tiên sinh tới, nhờ lập đàn tạ Ông trời đất. Lễ xong, Từ tiên sinh ở lại ăn uống một lát rồi về.

Lát sau Đại An về, đem theo thiệp của Hồ Phủ doãn và ấn tín cho Kiều Đại hộ, ấn tín thấy ghi Kiều Hồng, bản phủ Nghĩa quan. Tây Môn Khánh sai Đại An đem hồi thiệp của Hồ Phủ doãn cùng ấn tín và một quả đựng rượu thịt lại cho Kiều Đại hộ. Lại sai gia nhân đem rượu thịt tới biếu Ngô Đại cửu, Ôn Tú tài, Ứng Bá Tước, và Tạ Hy Đại, cùng các quản lý. Mặt khác lại sai viết thiệp mời Chu Thủ bị, Kinh Đô giám, Trương Đoàn luyện, Lưu Thái giám, Tiết Thái giám, Hà Thiên hộ, Hoa Thiên hộ, Ngô Đại cửu, Kiều Đại hộ, Vương Tam và vài thân bằng quyến thuộc khác, ngày mồng ba tới dự tiệc để cảm tạ về sự chúc mừng của họ trong mấy ngày vừa qua. Lại cho gọi các nhạc công và bốn ca công tới đàn hát. Công việc lo tổ chức sắp xếp bữa tiệc lúc trước, Tây Môn Khánh giao cho Ngọc Lâu, nhưng Ngọc Lâu trong người không khỏe nên lại giao cho Kim Liên.

Chiều hôm đó Ngọc Lâu vào hỏi thăm Nguyệt nương:

- Từ hôm qua tới nay, Đại nương uống thuốc của Nhiệm Y quan, trong người thấy thế nào?

Nguyệt nương đáp:

- Quái lạ, ông ta tới nắm tay nắm chân bắt mạch cho thuốc thế nào mà uống vào là hết đau ngay, bây giờ chẳng còn đau đớn gì nữa.

Ngọc Lâu cười:

- Vậy mà Đại nương cứ sợ người ta nắm tay nắm chân.

Ngô Đại cửu mẫu ngồi bên cạnh cũng phải bật cười.

Lát sau Tây Môn Khánh đem bả tính toán buổi tiệc tới hỏi ý kiến Nguyệt nương. Nguyệt nương bảo:

- Chàng đã tính thì việc gì còn phải hỏi lại nữa. Bây giờ chọn người nào lo việc thì giao cho người đó là xong. Người nào đứng ra lo thì người đó có ý kiến, hỏi tôi làm gì cho mất lòng mất bề ra.

Tây Môn Khánh bèn xuất ba chục lạng bạc ra đưa cho Kim Liên để chi tiêu cho bữa tiệc.

Sắp đặt xong xuôi thì Kiều Đại hộ tới. Tây Môn Khánh mời vào đại sảnh uống trà nói chuyện. Kiều Đại hộ được ấn tín thì vui mừng lắm, cảm tạ Tây Môn Khánh hết lòng rồi đứng dậy vái tạ mà nói:

- Cũng nhờ thân gia phí tâm lo cho, thật không biết lấy gì cảm tạ.

Tây Môn Khánh dặn:

- Mồng ba này thân gia nhớ tới sớm sớm một chút nhé.

Kiều Đại hộ hân hoan:

- Hôm đó chắc là tôi mặt áo đội mũ đeo đai được rồi phải không? nhưng chắc là buồn cười lắm. Tôi sẽ tới hầu tiệc thân gia.

Tây Môn Khánh mời Kiều Đại hộ uống trà rồi quay lại dặn Cầm Đồng:

- Dọn tiệc rượu trong thư phòng cho ta.

Đoạn bảo Kiều Đại hộ:

- Xin thỉnh thân gian vào thư phòng tôi ngồi cho ấm.

Nói xong dẫn Kiều Đại hộ vào thư phòng. Hai người vừa nói xong dẫn Kiều Đại hộ vào thư phòng. Hai người vừa ngồi xuống thì Ứng Bá Tước đến, đem theo nhiều lễ vật. Vái chào hai người xong, Bá Tước nói:

- Đây là lễ mừng đại ca.

Nói xong đưa tấm thiệp lên. Tây Môn Khánh thấy trong thiệp ghi tên những người có lễ mừng, gồm Ngô Đạo quan, Ứng Bá Tước, Tạ Hy Đại, Tôn Thiên Hoá, Chúc Thật Niệm, Thường Trĩ Tiết, Bạch Lãi Quang, Lý Tam, Hoàng Tứ, Đỗ Tam. Tây Môn Khánh bảo gia nhân thâu nhận lễ vật rồi nói:

- Còn bên này gồm Ngô Nhị cữu, Trầm di phu, Nhiệm Y quan, Hoa Đại cữu, Ôn Tú tài và ba người quản lý thì để ngày mồng bốn sẽ mời.

Đoạn quay lại bảo Cầm Đồng:

- Người lấy ngựa chạy mời Ngô Đại cữu tới đây với Kiều thân gia cho vui.

Lại hỏi:

- Ôn tiên sinh có bên đó không nhỉ?

Lại An đứng sau thưa:

- Ôn tiên sinh không có nhà, nghe nói là đi thăm bạn.

Lát sau thì Ngô Đại cữu tới, Kính Tế và mấy người nữa cũng đến. Tây Môn Khánh mời mọi người nhập tiệc. Qua vài tuần rượu, Tây Môn Khánh nói:

- Kiều thân gia có việc vui mừng, hôm nay đã lãnh ấn tín rồi, hôm nào chúng mình phải chuẩn bị lễ vật tới mừng mới được.

Kiều Đại hộ nói:

- Đâu dám để liệt vị phí tâm như thế.

Đang ăn uống thì sai nhân trên huyện đem hai trăm cuốn lịch năm mới đến. Tây Môn Khánh thưởng tiền cho sai nhân rồi bảo đem hồi thiệp về huyện.

Bá Tước bảo:

- Năm hết tết đến rồi mà tôi cũng chưa biết mặt mũi cuốn lịch mới nó ra làm sao.

Tây Môn Khánh liền lấy ra năm mươi cuốn lịch, chia tặng cho Ngô Đại cữu, Kiều Đại hộ và Ứng Bá Tước. Bá Tước cầm một cuốn lên coi thì thấy niên hiệu năm tới được cải là Trùng Hoa nguyên niên, năm tới lại nhuận tháng giêng.

Tối chiều thì Kiều Đại hộ cáo từ. Bữa tiệc còn kéo dài tới tối, Tây Môn Khánh tiễn khách xong, trở lên đại sảnh dặn gia nhân:

- Ngày mai, chuẩn bị ngựa để ta và Hà Đại nhân ra ngoại thành tiễn Hầu lão gia. Lai An, Xuân Hồng, và bốn tên quân hầu ngày mai theo kiệu Đại nương tới nhà Hạ lão gia.

Dặn dò xong, Tây Môn Khánh xuống phòng Kim Liên.

Tối hôm đó, Kim Liên nghĩ rằng Tây Môn Khánh không đến nên chẳng trang điểm, cứ nằm dài trên giường nghĩ ngợi vẩn vơ, tóc rối không thềm chải, quần áo nhàu nát chẳng muốn thay, trời tối mà chẳng gọi thấp đèn.

Tây Môn Khánh tới, thấy nhà cửa tối om, bên trong yên lặng như tờ, cất tiếng gọi Xuân Mai cũng chẳng thấy thưa, bèn bước vào phòng, trong ánh sáng lờ mờ, thấy Kim Liên nằm trên giường, lên tiếng gọi cũng chẳng thấy trả lời. Tây Môn Khánh ngồi xuống giường, gọi Thu Cúc thấp đèn, rồi lay Kim Liên mà bảo:

- Nàng làm sao vậy? tôi hỏi mà cũng chẳng trả lời hay sao?

Kim Liên vẫn không đáp, chỉ thấy nước mắt tuôn chảy trên nét mặt đẹp thắm sâu. Tây Môn Khánh thấy vậy, rối loạn cả tâm hồn, ôm lấy Kim Liên mà bảo:

- Thật chẳng ra làm sao cả, ngày thường hai người có vẻ hợp nhau, quý mến nhau lắm cơ mà, sao lại xảy ra chuyện như vậy?

Kim Liên lau nước mắt rồi sụt sùi đáp:

- Ai trêu chọc gì người ta đâu, tự nhiên người ta kiếm chuyện rồi chửi mắng tôi đủ điều, bảo là tôi quyến rũ chàng. Người ta là vợ cái con cọt, lấy chàng có cưới hỏi linh đình, chàng nên giữ chặt lấy người ta là hơn, xuống đây với tôi làm gì để tôi mang tiếng là quyến rũ chồng người ta? Người ta bảo là đêm nào tôi cũng giữ chàng, nhưng thử hỏi liền trong mấy đêm nay, chàng có ở đây với tôi đâu. Người ta còn hạch hỏi tôi đủ điều, có cái áo cừu mà cũng bắt bẻ là tôi không thưa với người ta một tiếng. Con a hoàn của tôi làm lỗi thì đánh mắng nó, chứ sao lại kiếm cớ đó để gây chuyện với tôi. Chàng là người chồng, chủ gia đình, có quyền định đoạt mọi việc, chàng để cho người ta áp bức hành hạ tôi như thế hay sao? vậy mà chàng thấy người ta giận thì sợ hãi lo cuống cả lên, nào sẵn sóc nâng giắc, nào gọi lang y, nào hỏi han đủ chuyện. Tôi dù có theo chàng vào đây thì cũng là vợ chàng, nhưng điều này thì tôi có chết trong nhà này, chắc cũng chẳng có ai ngó ngang tới. Vậy mà như chàng biết đó, tôi đã phải nhẫn nhục tới lạy lục tạ lỗi với người ta để trong nhà được yên vui, mà chàng cũng đỡ khó xử.

Nói xong, nước mắt lại tuôn rơi lã chã. Những giọt nước mắt long lanh như những hạt trân châu lăn dài trên gò má ửng hồng như trái đào chín tới. Tây Môn Khánh chưa biết phải nói gì thì Kim Liên lại gục vào lòng Tây Môn Khánh mà bật khóc lớn, khóc nức nở mãi không thôi. Tây Môn Khánh nâng Kim Liên dậy mà

khuyên:

- Thôi mà, mấy hôm nay tôi bận rộn nhiều chuyện, hai người, người nào cũng phải nhịn một chút mới được, chứ tôi thì chẳng biết ai phải ai trái, chẳng biết bênh ai bỏ ai bấy giờ. Hôm qua tôi muốn xuống thăm nàng thì Đại nương nói mĩa là tôi xuống xin lỗi nàng, rồi không cho tôi đi mà bắt tôi phải đến với Kiều Nhi. Tuy đêm qua tôi nghỉ lại phòng Kiều Nhi nhưng không lúc nào tôi không nghĩ tới nàng.

Kim Liên giận dữ:

- Thôi đi, tôi đã hiểu rõ lòng chàng rồi, chẳng qua trước mặt tôi thì chàng ăn nói giả dối vậy mà thôi, chứ còn chàng phải để lòng mà thương yêu vợ cái con cọt của chàng chứ. Người ta lại đang mang giọt máu của chàng trong bụng thì chúng tôi đây phỏng nghĩa lý gì, làm sao dám sánh với người ta.

Tây Môn Khánh bảo:

- Thôi mà, đừng nói bậy chứ.

Đang ôm ấp khuyên lơn thì Thu Cúc lù lù đem trà ra, Tây Môn Khánh mừng:

- Đồ khi, ai gọi mày đem trà mà đem ra vậy? rõ thật nhanh nhẩu đoảng.

Đoạn hỏi:

- Xuân Mai đâu sao không thấy?

Kim Liên nói:

- Chàng hỏi đến nó làm gì, từ hôm ấy đến nay buồn giận thành bệnh nằm trong nhà, ba bốn hôm nay chẳng ăn được miếng cơm miếng cháo nào hết. Nó chỉ khóc đòi chết mà thôi, nó nói là Đại nương mắng chửi nó thì nó nhục nhã lắm.

Tây Môn Khánh hỏi lại:

- Thật vậy sao?

Kim Liên đáp:

- Tôi nói dối chàng để làm gì, chàng thử vào coi.

Tây Môn Khánh vội bước sang phòng nhỏ bên cạnh thì thấy Xuân Mai đầu tóc rối bời, dung nhan tiều tụy, đang nằm ngủ trên giường, bèn gọi:

- Sao không dậy mà cứ nằm vậy?

Gọi thêm ba bốn tiếng nữa cũng chẳng thấy trả lời, Tây Môn Khánh ngồi xuống giường, xốc Xuân Mai dậy, để ngồi dựa vào mình. Xuân Mai mở mắt nói:

- Xin gia gia buông tôi ra, tôi chỉ là đứa ăn kẻ ở trong nhà, đáng gì cho gia gia bận tâm, gia gia làm vậy, chỉ thêm bận tay mà thôi.

Tây Môn Khánh bảo:

- Con nhãi này, Đại nương nói vài câu mà người cũng giận hay sao. Mấy hôm nay người không ăn uống được gì phải không?

Xuân Mai đáp:

- Ăn uống được hay không thì gia gia hỏi làm gì, kẻ ăn người ở trong nhà sống chết có đáng gì quan tâm. Tôi tuy là phận tôi đòi, nhưng có làm điều gì thiệt hại cho nhà này đâu mà Đại nương chửi tôi là con dâm phụ. Rồi tôi lại bị nương nương tôi đánh mắng nữa. Để rồi nay mai vợ Hàn Đạo Quốc vác mặt tới đây, tôi sẽ chửi nó một trận cho mà xem. Chung quy cũng chỉ vì nó giới thiệu con dâm phụ Thân Nhị Thư tới đây mà thôi.

Tây Môn Khánh bảo:

- Có thêm Thân Nhị Thư tới đây đàn hát cũng tốt chứ sao, ai bảo người kiếm chuyện với nó làm gì.

Xuân Mai cãi:

- Ai bảo nó không chịu hát? khi không tôi chửi mắng hay sao?

Tây Môn Khánh nói lảng:

- Ta tới đây mà người không pha trà cho ta uống hay sao? tay con khốn Thu Cúc không sạch, ta không uống trà do nó pha đâu.

Xuân Mai đáp:

- Gia gia không biết mấy ngày nay tôi không ăn uống gì sao, bây giờ đứng cũng không đứng nổi, làm sao mà đi pha trà.

Tây Môn Khánh bảo:

- Con nhãi, ai bảo người không chịu ăn uống. Nhưng thôi, ta cũng chưa ăn cơm, để ta với người cùng ăn cho vui.

Nói xong quay ra bảo Thu Cúc vào đem cơm và đồ ăn dọn lên bàn. Lát sau cơm dọn chỉnh tề, Tây Môn Khánh và Kim Liên ngồi kê vai mà ăn, Xuân Mai ngồi cạnh cùng ăn với chủ. Cơm nước xong, Kim Liên muốn cho Tây Môn Khánh vui lòng, liền bảo Xuân Mai vào giường ngủ chung với mình và Tây Môn Khánh.

Hôm sau, Tây Môn Khánh dậy sớm, mũ áo chỉnh tề, đợi Hà Thiên hộ tới. Hai người ăn sáng xong, cùng nhau ra ngoại thành tiễn Hầu Tuần phủ.

Ở nhà, Nguyệt nương sai đem lễ vật tới nhà Hạ Đề hình trước, rồi ngồi kiệu tới sau. Bốn tên quân hầu đi trước dẹp đường, Lai An và Xuân Hồng theo kiệu.

Tối gần trưa, Vương bà mở quán nước ngày trước dẫn Hà Cửu tới cổng, thấy Đại An, vội gọi ra hỏi:

- Lão gia có nhà không?

Đại An ngạc nhiên:

- Kìa, Vương ma ma và Hà lão nhân, tới đây có chuyện gì vậy? lâu quá mới gặp.

Wương bà đáp:

- Không có chuyện thì đâu dám tới. Chẳng nói giấu gì cậu, người em của lão Cửu đây có chút chuyện, lão không dám tới một mình để cầu xin lão gia giúp đỡ nên phải nhờ tôi dẫn tới.

Đại An nói:

- Lão gia hôm nay ra ngoại thành tiễn đưa Hầu lão gia chưa về, Đại nương tôi cũng vắng nhà. Ma ma và lão nhân chịu khó ngồi đợi một chút, để tôi vào thưa với Ngũ nương.

Nói xong quay vào. Lát sau trở ra bảo:

- Ngũ nương mời ma ma vào chơi.

Wương bà nói:

- Xin cậu dẫn tôi vào, tôi sợ chó dữ lắm.

Đại An liền dẫn Vương bà vào, đi qua hoa viên, tới phòng Kim Liên. Đại An vén màn, Vương bà bước vào, thấy Kim Liên ngồi trên tràng kỷ, mặc áo đoạn bạch, vàng đeo ngọc giắt, vội sụp xuống lạy chào. Kim Liên vội vàng bước tới nâng dậy bảo:

- Chết, sao ma ma lại làm thế, xin ma ma miễn đi cho.

Nói xong mời ngồi. Vương bà khép nép ngồi ghé vào đầu tràng kỷ đối diện, Kim Liên nói:

- Sao lâu lắm chẳng thấy ma ma lại thăm tôi?

Wương bà đáp:

- Lúc nào thì tôi chẳng nhớ nương nương, nhưng quả tình là không dám tới lui gần gũi. Chẳng hay nương nương đã có ca nhi nào chưa?

Kim Liên đáp:

- Chưa, có được đã mừng. À, mà con trai ma ma đã có gia đình chưa?

Wương bà đáp:

- Tôi cũng chưa lo được chuyện vợ con gì cho nó cả. Nó ở Hoài An về nhà đã được hơn năm nay rồi, hiện buồn mị qua ngày, cũng dư giả chút đỉnh. À, mà hôm nay, lão gia có nhà không?

Kim Liên đáp:

- Gia gia tôi hôm nay ra ngoại thành tiễn đưa quan Tuần phủ chưa về, Đại nương tôi cũng vắng nhà, ma ma có chuyện gì chẳng?

Vương bà đáp:

- Hà Cửu có chút chuyện nhờ tôi đến nói với lão gia. Chẳng hiểu em trai của lão ta có liên lạc với tụi trộm cướp hay sao mà hiện bị bắt về phủ Đề hình, tính mệnh nằm trong tay lão gia. Người em đó là Hà Thập, thật ra không liên can gì cả, chỉ xin lão gia xét cho mà thương tình thả ra. Hà Thập được thả ra thì sẽ có lễ trọng để tạ Ông lão gia. Hiện tôi có đem theo tấm thiệp đây.

Nói xong lấy tấm thiệp ra, hai tay đưa cho Kim Liên. Kim Liên cầm xem rồi bảo:

- Được rồi, ma ma cứ để tấm thiệp này lại đây, gia gia tôi về, tôi sẽ nói cho.

Vương bà nói:

- Hà Cửu có theo tôi tới đây, nhưng đâu dám vào, hiện đang đứng chờ ngoài cổng, có gì ngày mai tôi bảo Hà Cửu tới đây xin tin tức nhé.

Kim Liên gật đầu rồi bảo Thu Cúc đem trà ra mời Vương bà. Vương bà uống trà rồi nói:

- Nương nương thật là có phúc lắm.

Kim Liên bĩu môi:

- Phúc gì, được yên là may rồi, hồi này thì ngày nào cũng bức mình, chẳng có gì là êm đềm vui vẻ cả.

Vương bà ngạc nhiên:

- Sao nương nương lại nói vậy? lão gia giàu có nhất trong vùng, hiện làm quan, nương nương ở đây tiền của thiếu gì, kẻ hầu người hạ sung sướng, sao bức mình.

Kim Liên bảo:

- Bề ngoài nhìn thì thấy như vậy đó, nhưng chuyện vợ lớn vợ nhỏ làm sao tránh được, người ta thường bảo một cái bát mà hai cái thìa cũng còn khó nữa là, vì vậy vui làm sao được.

Vương bà nói:

- Nương nương dạy thế chứ nương nương là người thông minh, xử sự khéo léo, chuyện gì rồi cũng qua.

Nói thêm vài câu nữa, Vương bà đứng dậy nói:

- Thôi, để ngày mai tôi bảo lão Cửu tới đây xin tin tức nhé, bây giờ thì nương nương cho tôi về.

Kim Liên bảo:

- Ma ma ngồi chơi đã.

Vương bà đáp:

- Lão Cửu đang nóng lòng chờ tôi ở ngoài, nường nường cho tôi về, bữa khác tôi sẽ xin tới hầu lâu hơn.

Nói xong vái chào bước ra. Tối cổng, Vương bà cúi chào Đại An. Đại An bảo;

- Ma ma cứ về đi, gia gia về nhà, tôi sẽ nhắc cho.

Hà Cửu cũng nói:

- Ngày mai tôi sẽ tới, xin cậu bấm giùm cho.

Nói xong cùng Vương bà ra về.

Tối chiều, Tây Môn Khánh từ ngoại thành về, Đại An thừa chuyện Vương bà dẫn Hà Cửu tới nhờ cậy. Tây Môn Khánh xuống phòng Kim Liên, coi thiếp, rồi trở lên đại sảnh, sai Vương Kinh cất đi. Đạn sai Kính Tế đưa thiếp mời thực khách dự bữa tiệc ngày mồng bọ Lại sai Cầm Đồng đem ít quà và hai lạng bạc tới nhà Hà Đạo Quốc nhờ đưa lại cho Thân Nhị Thư, dặn là Nhị Thư đừng buồn.

Cầm Đồng đem bạc và quà tới, Vương thị mừng lắm, tươi cười tiếp nhận mà bảo:

- Nhị Thư không dám buồn giận gì đâu, người về thưa lại với gia gia là Nhị Thư chỉ buồn vì đã lỡ xúc phạm tới Xuân Mai thư thư thôi.

Cầm Đồng gật đầu quay về.

Tối hôm đó Nguyệt nương về nhà, vào trong chào Đại Cửu mẫu rồi trở ra lạy chào Tây Môn Khánh, rồi nói:

- Hạ Đại nhân nường nường thấy tôi đến thì mừng lắm. Hôm nay Hạ nường nường cũng mời một ít khách đàn bà tới chơi. Lại có thư của Hạ Đại nhân ở kinh gửi về nữa. Hạ Đại nhân cũng viết thư cho chàng, ngày mai gia nhân bên đó sẽ đem lại. Nghe đâu mà mồng sáu mồng bảy này là cả nhà lên đường về kinh. Hạ nường nường cứ năn nỉ để tôi cho Bôn Tứ đưa gia đình bên đó tới kinh giùm. Hôm nay thằng con rể lớn của Bôn Tứ có ra lạy chào tôi. Nguyên là nó hầu tiệc, tôi thấy nó cứ thỉnh thoảng lăm lét nhìn tôi, nhưng tôi không nhận ra nó. Mãi sau Hạ nường nường bảo: Người không lạy chào Tây Môn phu nhân hay sao?, nó mới dám tới lạy chào tôi, tôi thưởng cho bốn tiền. Thằng đo mặt mũi coi cũng được đấy chứ. Hạ nường nường thấy vậy vui vẻ lắm.

Tây Môn Khánh nói:

- Thằng đó vậy mà có phúc, chứ như người khác, thì ai chứa được nó, bây giờ phần tôi tớ mà được chủ thương thì còn gì bằng nữa.

Nguyệt nương lườm chồng mà bảo:

- Có phải là chàng nói cạnh nói khoé tôi không dung nổi gia nhân vì tôi đã dám mắng a hoàn cứng của chàng chứ gì? vậy mà cũng đòi nói.

Tây Môn Khánh cười, nói sang chuyện khác.

- Để Bôn Tứ đưa gia đình Hạ Đại nhân về kinh thì cửa tiệm của tôi bỏ cho ai đây?

Nguyệt nương bảo:

- Thì tạm đóng cửa ít hôm không được sao.

Tây Môn Khánh bảo:

- Bây giờ mà đóng cửa thì cản trở việc buôn bán lắm, năm hết tết đến, người ta mua bán sắm sửa nhiều, nhất là tơ lụa vải vóc. Chuyện này để ngày mai tính.

Nguyệt nương vào phòng thay áo rồi sang phòng bên trò chuyện với chị dâu. Lát sau lớn nhỏ trong nhà lần lượt tới lạy chào.

Đêm đó Tây Môn Khánh đến với Tuyết Nga.

Hôm sau, Tây Môn Khánh ra nha môn làm việc sớm. Lát sau thì Hà Cửu tới, tìm gặp Đại An, đưa một lạng bạc để hỏi tin tức, Đại An bảo:

- Hôm qua gia gia về tới nhà là tôi có nói giùm lão ngay, gia gia nhớ rồi, chắc sáng nay ra nha môn sẽ lo việc đó ngay. Bây giờ lão ra nha môn mà đợi tin, chắc chắn là em lão được thả ra.

Hà Cửu nghe xong mừng lắm, cáo từ để tới phủ Đề hình ngay.

Tây Môn Khánh tới nha môn, đăng đường xét xử vụ trộm cướp, hỏi qua Thập Hà rồi thả ngay ra, còn những tội nhân khác thì cho đánh hai chục bản vũa thị Oai. Trong số đó có cả một vị hoà thượng trụ trì chùa Hoằng Hoá, vị này bị cáo là chứa chấp bọn trộm cướp.

Trong khi đó, bố ca nữ được gọi tới là Ngô Ngân Nhi, Trịnh Ái Nguyệt, Hồng Tứ và Tề Hương cùng nhau vào lạy chào Nguyệt nương và Ngô Đại cửu mẫu. Nguyệt nương đãi trà, các ca nữ đàn hát cho Nguyệt nương nghe.

Đang lúc đàn hát chuyện trò vui vẻ thì Tây Môn Khánh từ nha môn về nhà, vào thẳng thượng phòng. Bốn ca nữ vội buông nhạc khí, tươi cười lạy chào. Nguyệt nương hỏi chồng:

- Sao chàng về trễ vậy?

Tây Môn Khánh đáp:

- Hôm nay nhiều việc quá, phải giải quyết cho hết mới về được.

Thấy Kim Liên cũng có mặt bèn hỏi:

- Hôm qua Vương ma ma tới nói giùm cho người em của Hà Cửu phải không? sáng nay tôi đã thả người đó ra rồi, còn mấy tên khác thì đánh mỗi tên hai chục bản vũa, tạm giam lại để ngày mai làm văn thư giải lên Đông Bình, trong số này lại có cả vị hoà thượng trụ trì chùa Hoằng Hoá nữa chứ.

Đoạn quay sang kể với mọi người:

- Hôm nay còn có một vụ thông gian giữa mẹ vợ và chàng rể. Thằng con rể khoảng hai mươi tuổi, tên là Tống Đắc Nguyên. Mẹ vợ chính của nó đã chết, ông bố vợ mới lấy một bà vợ kế còn trẻ là Chu thị. Chừng

hơn một năm sau thì bố vợ chết, Chu thị còn trẻ, không chịu nổi cảnh lạnh lùng đơn chiếc, mới thông gian với thằng rể. Sau vì chuyện xích mích với đứa con gái, đứa con gái mới nói toạc ra, hàng xóm hay biết bèn cáo quan. Vụ này sáng nay tôi đã lấy cung xong rồi, ngày mai cũng cho giải lên phủ luôn. Người mẹ kế này đang có tang chồng, lại thông gian với chàng rể, chắc là không thoát khỏi hình phạt thắt cổ.

Kim Liên nói:

- Tôi mà làm quan thì tôi cho gọi đứa con gái lên đánh cho nó một trận rồi ghép vào tử tội luôn, vì chính nó đã gián tiếp tố cáo mẹ kế nó.

Tây Môn Khánh bảo:

- Vậy đâu được, ai làm tội thì người đó phải chịu chứ, có tội là bị tố cáo chứ.

Nguyệt nương nói:

- Người trên không ra gì thì kẻ dưới nó mới không kính trọng. Chung quy chỉ tại người đàn bà có tà tâm, chứ nếu đảng hoàng đứng đắn thì đứa nào nói gì được.

Mấy ca nữ cười bảo:

- Đại nương dạy đúng lắm.

Nguyệt nương bảo a hoàn dọn cơm cho chồng ăn. Cơm vừa dọn ra thì ngoài cổng nghe tiếng người ngựa huyên náo, rồi gia nhân vào thưa:

- Đô giám lão gia tới.

Tây Môn Khánh vội để nguyên mũ mấn cân đai ra tiếp. Hai người lên đại sảnh thi lễ rồi phân ngôi chủ khách ngồi uống trà nói chuyện.

Tây Môn Khánh nói:

- Tôi đã thưa với Tổng Ngự sử và đưa thiệp của đại nhân. Tổng Ngự sử nhận thiệp rồi hứa là sẽ hết lòng. Như vậy chỉ ít ngày nữa là có tin mừng, tôi xin chia vui trước cùng đại nhân.

Kinh Đô giám vội đứng dậy vái lạy:

- Cảm tạ đại nhân phí tâm lo cho, ơn dẫn dắt này nguyện xin ghi khắc.

Tây Môn Khánh nói thêm:

- Việc của Chu Tổng binh đại nhân, tôi cũng có thưa quan, Tổng Ngự sử tất có chú ý.

Hai người đang nói chuyện thì nghe tiếng chiêng trống ngoài cổng rồi hai vị Thái giám Lưu, Tiết ngồi kiệu tới. Tây Môn Khánh nghênh tiếp lên đại sảnh mà thi lễ. Hai vị Thái giám mặc măng y, được Tây Môn Khánh mời ngồi chính giữa. Tiếp đó Chu Thủ bị tới, cùng mọi người ngồi nói chuyện. Kinh Đô giám nói với Chu Thủ bị:

- Tây Môn Đại nhân đây thực có lòng lắm, hôm qua Tống Ngự sử dùng tiệc tại đây, đại nhân đã ca tụng tài đức Chu đại nhân, Tống công lưu ý lắm.

Chu Thủ bị nghiêng mình cảm tạ Tây Môn Khánh hết lời.

Lát sau thì Trương Đoàn luyện, Hà Thiên hộ, Vương Tam, Phạm Thiên hộ, Ngô Đại cửu, và Kiều Đại hộ cũng lần lượt tới.

Kiều Đại hộ đội mũ đeo đai, có bốn gia nhân theo hầu, bước lên đại sảnh thi lễ cùng mọi người rồi vái tạ Tây Môn Khánh bốn vái. Mọi người thấy vậy đều hỏi thăm và chúc mừng. Tây Môn Khánh nói:

- Thân gia vẫn sinh đây chẳng gì cũng là tai mắt tại địa phương này, nên vừa mới được ơn triều đình, thọ chức Nghĩa quan.

Chu Thủ bị nói:

- Nếu vậy thì chúng tôi phải có lễ mừng lệnh thân gia đây mới được.

Kiều Đại hộ nghiêng mình nói:

- Xin cảm tạ thịnh tình của liệt vị, nhưng quả là không dám làm rộn như vậy.

Qua vài tuần trà, Tây Môn Khánh rót rượu mời mọi người nhập tiệc. Khung cảnh đó thật là:

Bình phong cắm trướng vây quanh,

Hoa. đường bảo ngoạn tranh giành khoe tươi.

Ngoài đàn hát, trong nói cười,

Cao lương mỹ vị đua mời tiệc hoa.

Lúc tiệc rượu bắt đầu thì Vương Tam đã tự động kéo ghế ngồi ở cuối tiệc. Tây Môn Khánh bảo:

- Chư vị đây cũng là chỗ thân tình, ca nhi cứ lên ngồi trên này hầu tiệc chư vị cho tự nhiên.

Vương Tam bất đắc dĩ phải ngồi lên gần đầu tiệc.

Bữa tiệc bắt đầu trong vui vẻ. Đám nhạc công hoà tấu vài khúc, rồi bốn nữ ra trước tiệc lạy chào sau đó kẻ đàn tranh người đàn tỳ bà, kẻ thổi tiêu người gõ phách, cất giọng oanh ca hát. Lưu Thái giám hài lòng lắm, nghe khúc nào hay lại thưởng tiền.

Bữa tiệc kéo dài tới canh một mới vãn. Tây Môn Khánh tiễn khách xong, trở lại đại sảnh thưởng tiền đám nhạc công rồi cho về. Bốn ca nữ vào phòng Nguyệt nương đàn hát một lúc nữa. Nguyệt nương giữ Ngân Nhi lại, cho ba ca nữ kia về. Ba người ra phòng ngoài lạy chào Tây Môn Khánh, Tây Môn Khánh dặn Ái Nguyệt:

- Ngày mai người nhớ gọi cả Quế Thư tới cho vui.

Ái Nguyệt biết hôm nay có Vương Tam nên không gọi Quế Thư cùng đi, nghe Tây Môn Khánh dặn vậy thì cười đáp:

- Gọi thì gọi lúc nào chẳng được, nhưng ngày mai gia gia mời những vị nào vậy?

Tây Môn Khánh nói:

- Thì cũng toàn là chỗ thân bằng hoặc đồng liêu chứ có ai xa lạ đâu.

Ái Nguyệt bảo:

- Nếu có ông họ Ứng là tôi không tới đâu, tôi không thích gặp cái nhà ông họ Ứng kỳ quái đó.

Tây Môn Khánh nói dối:

- Ngày mai không có Ứng nhị gia đâu.

Ái Nguyệt nói:

- Vậy thì tốt, chứ có ông ta thì nhất định tôi không đến.

Nói xong, ba người lạy chào rồi lên kiệu về. Tây Môn Khánh sai gia nhân dọn dẹp rồi xuống phòng Bình Nhi, ngủ đêm với Như Ý.

Hôm sau, Tây Môn Khánh ra nha môn làm văn thư giải đám trộm cướp và đôi gian dân mẹ vợ chàng rể lên phủ Đông Bình, rồi về nhà, bày tiệc, khoản đãi Ngô Đạo quan, Ngô nhị cửu. Hoa Đại cửu, Trầm di phu, Hàn di phu, Nhiệm Y quan, Ôn tú tài, Ứng Bá Tước, và đám bạn, Lý Tam Hoàng Tứ, Bôn Tứ và các quản lý khác. Tiệc gồm hai chục bàn. Ba ca nữ là Quế Thư, Ngân Nhi và Ái Nguyệt chuốc rượu, ba ca công Lý Minh, Ngô Huệ, và Trịnh Phụng đàn hát trước tiệc.

Bữa tiệc đang vui thì Bình An vào thưa:

- Vân nhị thúc mới được tập chức, đem lễ vật tới bái kiến.

Tây Môn Khánh vội bảo:

- Mời vào.

Mọi người nhìn ra, thấy Vân Lý Thủ mặc triều phục, đội mũ miện, đeo kim đai bước vào, theo sau là gia nhân đem lễ vật. Vân Lý Thủ đưa thiếp lên, Tây Môn Khánh cầm xem thấy viết Văn sinh là Vân Lý Thủ mới được tập chức Tả vệ chỉ huy tại huyện Thanh Hà tỉnh Sơn Đông, xin cúi lạy và kính dâng lễ vật gồm một con hải ngư, một bao gạo trắng, bốn cặp vịt quay. Xem xong, Tây Môn Khánh sai gia nhân thâu nhận rồi cảm tạ Vân Lý Thủ. Họ Vân nói:

- Hôm qua tại hạ mới về nhà nên hôm nay vội tới bái kiến lão gia ngay. Tại hạ chịu ơn nặng của lão gia, mấy món lễ này chỉ là tỏ ý tri ân mà thôi.

Nói xong, lần lượt thi lễ cùng mọi người trong tiệc. Tây Môn Khánh thấy Vân Lý Thủ bây giờ đã làm quan nên đối đãi kính trọng khác trước, mời ngồi cùng một bàn với Ngô Nhị cửu. Ca nữ tới chuốc rượu, Tây

Môn Khánh hỏi thăm chuyện nhà, Vân Lý Thủ đáp:

- Từ lão gia ở bộ Bình thương tiên huynh tôi đang tại chức mà từ trần, nên chức tước tổ tiên được trao cho tôi, hiện tôi còn nhận chức Kiểm thư.

Tây Môn Khánh vui lắm nói:

- Xin thành thật chia mừng, sẽ tới chúc mừng sau.

Nói xong tự tay rót mừng Vân Lý Thủ một chung rượu lớn. Mọi người trong tiệc, mỗi người cũng mừng Vân Lý Thủ một chung. Tây Môn Khánh lại sai ca nữ tới chúc rượu, khiến họ Vân say mềm.

Bá Tước thì đứng lên ngồi xuống, trò chuyện với người này, đùa cợt với người kia, đặc biệt là trêu chọc hai ca nữ Quế Thư và Ai Nguyệt không ngừng.

Bữa tiệc diễn ra trong vui vẻ ồn ào, mãi tới canh hai mới vãn. Tây Môn Khánh tiễn khách rồi thưởng tiền ba ca nữ và cho về, sau đó vào nghỉ tại thượng phòng với Nguyệt nương.

Hôm sau, Tây Môn Khánh thức dậy rất muộn, đang ngồi ăn cháo lót lòng lại thượng phòng, định là sẽ tới chúc mừng Vân Lý Thủ thì Đại An vào thưa:

- Bôn Tứ đang chờ, thỉnh gia gia ra thưa chuyện.

Tây Môn Khánh biết là việc đưa gia đình Hạ Chỉ huy về kinh, bèn bước ra đại sảnh. Bôn Tứ lạy chào, đưa thư của Hạ Chỉ huy lên rồi nói:

- Hạ lão gia muốn sai tiểu nhân đưa gia quyến về kinh, tiểu nhân tới bẩm xem lão gia có cho đi hay không.

Tây Môn Khánh mở thư xem, thấy Hạ chỉ huy bày tỏ lòng nhớ bạn, lại cảm tạ về việc trông nom săn sóc gia đình giúp, và nhờ cho Bôn Tứ đưa giùm gia quyến về kinh. Tây Môn Khánh xem xong bảo:

- Hạ Đại nhân đã nhờ người, chẳng lẽ lại không đi, vậy định bao giờ lên đường?

Bôn Tứ đáp:

- Sáng sớm hôm nay gia nhân bên Hạ lão gia có tới nói là mồng sáu thì khởi hành. Phen này tôi đi cũng phải mất nửa tháng.

Nói xong đưa chìa khoá tiệm tơ lụa ở đường Sư Tử lên cho chủ. Tây Môn Khánh bảo:

- Để ta nhờ Ngô Nhị cữu tới thay thế người vậy.

Bôn Tứ lạy chào rồi về nhà sửa soạn hành lý. Tây Môn Khánh cũng mặc áo đội mũ tới nhà Vân chỉ huy.

Tây Môn Khánh đi rồi thì Ngô Đại cữu mẩu cũng cáo từ. Nguyệt nương sai soạn ba cái quả, chất đầy thức ăn bánh trái và hoa quả để biếu Đại cữu mẩu, rồi thân tiễn ra cổng để Đại cữu mẩu lên kiệu về nhà.

Bỗng nghe tiếng khóc, thì ra Hoa. Đồng đang nép vào cổng sau mà khóc, Bình An đang dỗ, nhưng càng dỗ, Họa Đồng lại càng khóc to hơn. Bình An vừa đánh Hoa. Đồng, nhưng thấy Nguyệt nương tiễn Ngô Đại cữu

mẫu ra nên vội dễ dàng. Nguyệt nương tiễn Đại cữu mẫu lên kiệu xong quay lại hỏi Bình An:

- Mà làm gì mà nó khóc vậy? mà lại bắt nạt nó phải không?

Bình An thưa:

- Ôn tiên sinh bên kia cho gọi nó mà nó không sang, lại còn mắng tôi nữa.

Nguyệt nương hỏi Hoa. Đồng:

- Thằng kia, Ôn tiên sinh cho gọi, sao mà không sang, còn đứng đó khóc hay sao?

Hoa Đồng nói:

- Không việc gì đến nó, tôi sang hay không kệ tôi, tại sao nó lại đánh tôi?

Nguyệt nương hỏi:

- Tao hỏi mà là tại sao mà không sang?

Hoa. Đồng im lặng. Kim Liên đứng sau Nguyệt nương thấy vậy bèn mắng:

- Thằng chết tiệt này, Đại nương hỏi sao mà không đáp?

Bình An bèn xông tới tát Hoa Đồng một cái, Hoa Đồng lại càng khóc to hơn. Nguyệt nương mắng Bình An:

- Thằng khốn, sao mà lại đánh nó? mà bảo nó nói đi, tại sao Ôn tiên sinh cho gọi mà không chịu sang?

Đúng lúc đó thì Đại An cười ngửa từ ngoài vào. Nguyệt nương hỏi:

- Gia gia về phải không?

Đại An xuống ngựa thưa:

- Vây chỉ huy đang giữ gia gia ở lại uống rượu, gia gia sai tôi về lấy khăn áo.

Rồi thấy Hoa. Đồng đứng khóc bèn hỏi:

- Sao thế này?

Bình An đáp:

- Ôn tiên sinh bên kia cho gọi nó, nhưng nó không chịu sang.

Đại An bảo:

- Em ơi, Ôn tiên sinh cho gọi mà, tiên sinh chẳng gì cũng có tên là Ôn Nam Phong, ngày thường mà vẫn hầu hạ tiên sinh, sao hôm nay lại không chịu sang, ở đây trở chứng vậy?

Nguyệt nương bảo Đại An:

- Thăng khốn nói cái gì Ôn Nam Phong vậy? Ôn Nam Phong là cái gì?

Đại An đáp;

- Xin Đại nương cứ hỏi nó tât rõ.

Kim Liên vội kéo Hoa. Đồng lại hỏi:

- Này thằng kia, mày nói thật đi. Ôn tiên sinh gọi mày sang làm gì vậy? mày không chịu nói thật, tao thừa Đại nương đánh mày cho mà xem.

Hoa. Đồng nghe vậy cuống lên, bèn kể hết chuyện Ôn tú tài sai sang để dọn dẹp nhà sau, lấy chỗ vui chơi trăng gió với hạng bán phần buôn hương. Có gì kể ra hết cả. Nguyệt nương nghe vậy thì đỏ mặt hổ thẹn, bèn quát:

- Thôi, thằng khốn im đi, mày không nể mặt tao hay sao.

Đoạn quay sang trách Kim Liên:

- Chuyện đó mà Ngũ muội cũng gạn hỏi nó làm gì, lại còn lẳng tai nghe nó nói nữa.

Nói xong lại than:

- Thật không ngờ con người như Ôn tiên sinh lại có thể làm những chuyện đó.

Kim Liên nói:

- Chắc là ở bên đó một mình buồn, nên mới dám làm vậy chứ.

Ngọc Lâu nói:

- Nghe nói là có vợ rồi, sao lại làm chuyện đồi bại vậy.

Kim Liên nói:

- Từ khi Ôn tú tài tới nhà này làm việc thì tôi chưa thấy mặt mũi vợ con ông ta ra sao.

Bình An nói xen vào:

- Làm sao mà nương nương thấy được, từ khi bà ta tới nhà trước mặt đây thì suốt ngày cửa ngoài thấy khoá, cả nửa năm nay, tôi chỉ thấy mặt bà ta có một lần, là lần bà ta về thăm mẹ, nhưng chưa tối đã thấy trở về rồi, còn chẳng bao giờ thấy bà ta ra gần cổng.

Kim Liên bảo:

- Bà vợ này chắc cũng dần lẩm nên mới suốt ngày giam mình trong nhà như ở tù vậy, người thế thì giữ chồng sao nổi.

Bàn tán vài câu rồi Nguyệt nương dẫn đám tiểu thiếp vào.

Tối hôm đó, Tây Môn Khánh về nhà, vào thượng phòng thay mũ áo.

Nguyệt nương hỏi:

- Vân quản lý giữ chàng ở lại uống rượu phải không?

Tây Môn Khánh gật đầu đáp:

- Thấy tôi đến thì Vân chỉ huy mừng lắm, cứ giữ lại ăn uống. Nay mai Kinh Đô giám thăng chức thì Vân chỉ huy thay thế đấy. Minh phải soạn hai lễ để mừng Kiều thân gia và Vân Chỉ huy mới được. Các quan ở đây đang định là phải có văn chúc mừng nữa. Để bảo Ôn tiên sinh soạn hai bài văn mới được.

Nguyệt nương bảo:

- Còn nói tới cái ông Ôn tiên sinh làm gì nữa, con người như thế mà hoá ra bậy bạ, bày trò trăng gió ngay trong nhà khiến người ngoài cũng biết.

Tây Môn Khánh giật mình hỏi:

- Sao lại có chuyện đó?

Nguyệt nương đáp:

- Chàng đừng có hỏi tôi, cứ hỏi gia nhân của chàng tất rõ.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Gia nhân nhưng mà đứa nào mới được chứ?

Kim Liên đứng cạnh đáp:

- Thì cứ hỏi thằng Họa Đồng, chính nó đã nói với Đại nương đấy.

Tây Môn Khánh vẫn còn nửa tin nửa ngờ, bèn quay lại bảo Đại An:

- Người ra gọi nó vào đây cho ta hỏi.

Đại An ra gọi. Họa Đồng vào thượng phòng lạy chào rồi quỳ xuống chờ đợi. Tây Môn Khánh quát:

- Mày phải nói thật, Ôn tiên sinh làm gì bên đó? mày không nói thật, tao kẹp tay chân mày.

Họa Đồng hoảng lên vội thưa:

- Bẩm gia gia, lần trước Ôn tiên sinh gọi tôi sang, đổ rượu cho tôi say rồi bắt tôi làm chuyện bậy bạ, nên hôm nay tiên sinh cho gọi, tôi không dám sang nữa. Tiên sinh lại sai Bình An gọi tôi, tôi không chịu sang, Bình An chẳng hiểu gì, xông lại đánh tôi, khiến Đại nương bắt gắp. Thường ngày tiên sinh hay hỏi tôi về những chuyện trong các phòng của các nương nương bên này, nhưng tôi không bao giờ dám nói. Hôm qua trong nhà có tiệc, tiên sinh lại xúi tôi ăn cắp những bát đĩa quý bằng vàng bạc để đưa cho tiên sinh. Hôm lâu rồi, tiên sinh lấy hồ sơ của gia gia đem cho Nghê tiên sinh coi, Nghê tiên sinh lại đem cho Hạ lão gia

coi, sau đó Ôn tiên sinh lại dặn tôi là không được nói với ai hết.

Tây Môn Khánh chợt hiểu tại sao Hạ Chỉ huy lại biết chuyện mật vụ về thăng thưởng, khiến Địch Quân gia trách cứ, bèn dùng nổi giận bảo:

- Thật đúngn như người ta thường nói, biết người biết mặt, không biết được lòng là vậy. Ta tin dùng cất nhắc nó, vậy mà nó hành động chó má như thế bao giờ không, ta còn dùng làm gì nữa.

Nói xong cho Hoa. Đồng đứng dậy mà dặn:

- Từ nay ta cấm mày không được qua bên đó nữa.

Họa Đồng mừng quýnh, vội lạy tạ rồi lui ra ngoài. Tây Môn Khánh nói với Nguyệt nương:

- Thảo nào Địch thân gia bảo tôi là không giữ mật những tin tức trong triều. Tôi vẫn không biết ai đã tiết lộ những điều đó, thì ra tên họ Ôn khốn khiếp này làm vậy, thứ chó má đó nuôi trong nhà làm gì nữa.

Nguyệt nương nói:

- Mình không có con trai lớn đi học để giúp đỡ nên mới phải mượn hản về viết thiếp, lo việc giấy tờ, ngờ đâu hản lại dám làm yêu làm quỷ như vậy.

Tây Môn Khánh bảo:

- Thôi, không cần nói nhiều, ngày mai tổng cổ hản đi là xong.

Đạn cho gọi Bình An vào dặn:

- Người sang bên đó, thưa với Ôn tiên sinh là gia gia tôi cần nhà để chứa hàng, tiên sinh nên tìm nhà khác mà ở. Nếu hản có sang đây xin gặp thì nói là ta không có nhà.

Bình An vâng lời bước ra. Tây Môn Khánh bảo Nguyệt nương:

- Sáng nay Bôn Tứ tới thưa với tôi là mồng sáu thì khởi hành, đưa gia quyến Hạ Đại nhân về kinh. Tôi nghĩ là năm hết tết đến, không thể đóng cửa hàng, nên định nhờ Ngô Nhị cữu tới trông coi cửa hiệu giùm ít ngày, nàng nghĩ thế nào?

Nguyệt nương đáp:

- Tôi chẳng nghĩ thế nào cả, chàng tính sao thì làm vậy, tôi nói ra lại mang tiếng nọ kia, người ta lại bảo là tôi lo giúp đỡ cho em tôi.

Tây Môn Khánh cho gọi Kỳ Đồng vào bảo:

- Đi mời Nhị cữu người lại đây.

Kỳ Đồng vâng lời đi ngay. Lát sau Ngô Nhị cữu tới. Tây Môn Khánh mời lên đại sảnh uống rượu nói chuyện, rồi đưa chìa khóa cho Nhị cữu, bảo hôm sau ra mở cửa tiệm tơ lụa ở đường Sư Tử để bán hàng.

Về phần Ôn tú tài, thấy Họa Đồng không chịu tới thì hơi chột dạ, cả đêm không ngủ yên, sáng hôm sau, thấy Bình An sang nói:

- Lão gia tôi nói là cần nhà để chứa hàng, xin tiên sinh cảm phiền tìm nhà khác mà ở.

Ôn tú tài nghe xong biến sắc, biết là Hoa. Đồng đã tiết lộ mọi chuyện, vội khăn áo chỉnh tề, định sang gặp Tây Môn Khánh. Bình An thấy vậy nói:

- Gia gia tôi ra nha môn làm việc rồi.

Nói xong cáo từ.

Tối trưa, Ôn tú tài lại khăn áo chỉnh tề sang gặp Tây Môn Khánh, nhưng mới tới cổng thì bị Cầm Đồng chặn lại. Ôn tú tài đưa cho Cầm Đồng ít tiền, nhờ cho vào, nhưng Cầm Đồng không dám nhận, nói:

- Gia gia tôi làm việc mệt nhọc, mới ở nha môn về, đang nghỉ ngơi, tôi không dám vào bẩm.

Ôn tú tài biết là không còn hy vọng gì nữa, bèn tới bàn định với Nghê tú tài, rồi đem gia quyến về nơi ở cũ. Thật là:

Tây giang dâng nước mênh mông,

Cũng không rửa sạch thẹn thùng hôm nay.

Hồi 78

Khi Ôn Tú tài hổ thẹn dọn nhà về nơi ở cũ thì Tây Môn Khánh cho sửa sang thư phòng của Ôn Tú tài làm thêm nơi tiếp khách.

Một hôm Thượng Cử nhân tới chào Tây Môn Khánh để lên đường tới kinh dự kỳ thi hội, Tây Môn Khánh nhân đó nói:

- Hai thân thích của tôi là Kiều Đại hộ và Vân Lý Thử, người thì được chức hàm, người thì được kế tập quan chức của tổ tiên, các quan ở đây muốn có hai áng văn chúc mừng, phiền tiên sinh múa bút viết giùm, sẽ lễ hậu để tạ Ơn, chẳng hay tiên sinh nghĩ sao?

Thượng Cử nhân cười:

- Lão gia nói gì tới lễ với Ơn, có điều văn sinh bận rộn, hiện văn sinh có người bạn đồng song họ Nhiếp, tài họ hơn văn sinh rất nhiều, để văn sinh nói với ông ta viết văn chúc mừng hầu lão gia.

Tây Môn Khánh hết lời cảm tạ. Sau vài tuần trà, Thượng Cử nhân ra về. Tiền khách xong, Tây Môn Khánh sai lấy ít lụa và năm tiền, sai Cầm Đồng đem tới nhà Thượng Cử nhân gọi là tiền giấy bút.

Hai hôm sau thì Thượng Cử nhân nhờ người viết xong, hai áng văn chúc mừng được viết trên lụa, văn chương bóng bẩy, nét chữ như rồng bay phượng múa, Tây Môn Khánh cho treo trên tường thư phòng mà ngắm, trong lòng vui vẻ lắm.

Lát sau Bá Tước tới hỏi thăm:

- Việc vui mừng của Kiều Đại hộ và Vân chỉ huy tính thế nào đây? văn chúc mừng đã có chưa? còn Ôn tiên sinh đâu, sao mấy hôm nay không thấy?

Tây Môn Khánh bảo:

- Còn nhắc tới Ôn tiên sinh làm gì nữa cho thêm phiền, thật là mặt người dạ thú.

Rồi kể hết chuyện bậy bạ của Ôn tiên sinh cho Bá Tước nghe, Bá Tước nghe xong bảo:

- Tôi biết ngay mà, Ôn tiên sinh là người ăn nói ba hoa, tính tình phóng lãng, may mà đại ca biết chứ không thì hấn phá hoại nhà này rồi. Nhưng còn văn chúc mừng nhị vị tân quan thì nhờ ai làm bây giờ?

Tây Môn Khánh đáp:

- Hôm kia Thượng Cử nhân có tới chào tôi để tới kinh thi hội, tôi có nói chuyện này thì Thượng Cử nhân nói là có người bạn họ Nhiếp rất giỏi văn chương, do đó nhờ Nhiếp tiên sinh làm giùm. Hiện hai áng văn đã làm xong, để nhị ca coi thử xem thế nào.

Nói xong dẫn Bá Tước vào thư phòng, chỉ cho xem hai bài văn viết trên lụa treo ở tường. Bá Tước vừa ngắm nhìn vừa khen tặng luôn miệng, đoạn nói:

- Như vậy thì tốt đẹp lắm rồi, đại ca nên cho người đem để Kiều Đại hộ và Vân chỉ huy ngay cho họ mừng.

Tây Môn Khánh nói:

- Ngày mai tốt ngày, sẽ cho đem đi.

Đang nói chuyện, thì Cầm Đồng vào thưa:

- Có con trai của Hạ lão gia tới chào từ biệt để mừng sáu này lên đường về kinh. Tôi nói là gia gia vắng nhà, nên đã gửi thiệp lại.

Nói xong đưa thiệp lên. Tây Môn Khánh cầm xem, thấy viết văn sinh Hạ Thừa Ân cúi đầu lạy chào từ biệt. Xem xong bảo Cầm Đồng:

- Nói với cậu Kính Tế viết thiệp rồi mua ngay lễ vật đem tới nhà Hạ lão gia.

Đoạn giữ Bá Tước ở lại thư phòng ăn cơm. Bỗng thấy Bình An tất tả chạy vào trình ba tấm thiệp rồi thưa:

- Các lão gia Uông Gia Nghị, Lôi Bình bị và An Lang trung tới.

Tây Môn Khánh liếc mắt, thấy các tấm thiệp ghi Uông Bá Nhan, Lôi Khải Nguyên và An Thầm kính bái, vội mặt áo đội mũ đeo đai chuẩn bị nghênh tiếp. Bá Tước thấy vậy nói:

- Thôi, đại ca bận rộn, để tôi về.

Tây Môn Khánh gật đầu:

- Ngày mai mình gặp nhau vậy.

Nói xong bước ra nghênh tiếp ba vị đại quan lên đại sảnh thi lễ. Mọi người uống trà nói chuyện. An Lăng trung nói:

- Hôm nay chúng tôi tới đây là để làm phiền đại nhân. Nguyên là Triệu Đại doãn ở Triết Giang vừa được thăng Đại lý Tự thừa, chúng tôi muốn nhờ đại nhân đãi tiệc giùm, tiệc định vào ngày mồng chín này, cả chủ lẫn khách cộng chừng năm bàn, đoàn hát thì văn sinh sẽ gọi tới, chẳng hay tôn ý thế nào.

Tây Môn Khánh đáp:

- Các đại nhân đã dạy thì văn sinh xin quét dọn nhà cửa để đón chờ.

An Lăng trung mừng lắm, sai thư lại đưa lên ba lạng bạc, gọi là phần đóng góp của ba người. Tây Môn Khánh sai gia nhân thu nhận. Chuyện trò một lát, ba người cáo từ. Tây Môn Khánh tiễn ra. Lúc sắp về, Lôi Bình bị hỏi Tây Môn Khánh:

- Hôm trước, nhận được thư của Tiền lão gia, nói cha con họ Tôn là người của đại nhân, nên tôi đã cho thả ra ngay, chẳng hay họ đã thừa lại chuyện đó chưa?

Tây Môn Khánh đáp:

- Dạ đã, cảm tạ đại nhân phí tâm lo cho, ngày khác xin tới tạ.

Lôi Bình bị nói:

- Đại nhân và tôi là chỗ tương giao, sao lại nói vậy?

Nói xong cùng An, Uông, hai người vái chào Tây Môn Khánh, lên kiệu mà về.

Nói về bữa tiệc trước, đáng lẽ Ngọc Lâu đứng ra lo liệu, nhưng lại để cho Kim Liên lọ Kim Liên năm tiền bạc trong tay, phân phát cho gia nhân mua bán. Gia nhân mua xong, tiền dư đưa lại, nhưng Kim Liên không đếm, lại để cho Xuân Mai đếm. Chẳng hiểu Xuân Mai đếm thừa thiếu thế nào mà bị một gia nhân mắng cho như tát nước vào mặt. Xuân Mai làm âm lên, và gia nhân này bị Tây Môn Khánh đánh đòn. Do đó các gia nhân trong nhà oán Kim Liên và ghét Xuân Mai lắm, thường bảo nhau:

- Việc tiền bạc chỉ có Tam nương là đàng hoàng.

Nay lại nói, hôm sau, sau khi ở nha môn ra, Tây Môn Khánh hỏi, Hà Thiên hộ đáp:

- Thừa vâng, hôm qua bên đó đã cho người tới nói rồi, văn sinh cũng đã cho gia nhân tới coi nhà.

Tây Môn Khánh bảo:

- Nếu vậy thì quan anh cùng tôi qua bên đó coi lại nhà cửa xem sao.

Nói xong cùng Hà Thiên hộ cưỡi ngựa tới nhà Hạ chỉ huy Người và đồ đạc trong nhà đã đi hết. Vài gia nhân chạy ra lạy chào. Hai người xuống ngựa tiến vào đại sảnh, sau đó Tây Môn Khánh dẫn Hà Thiên hộ đi xem xét một vòng trong ngoài khu nhà, rồi vòng ra phía trước nơi có vườn và nhà mát nhưng khuong

cảnh xác xơ Tây Môn Khánh bảo:

- Sau này rồi quan anh cũng nên cho trồng hoa cỏ cho tươi tốt và sửa sang lại ngôi nhà mát này, như vậy là đẹp ngay.

Hà Thiên hộ nói:

- Nhất định là vậy rồi, ngoài ra vẫn sinh sẽ cho làm thêm ba gian nhà mát nữa. Ra giêng sẽ khởi sự, xong xuôi là phải thỉnh đại nhân tới khánh thành.

Hai người xem xét một hồi nữa rồi Tây Môn Khánh cáo từ. Hà Thiên hộ dặn dò gia nhân quét dọn trong ngoài sạch sẽ đóng các cổng ngõ, rồi trở về nha môn, viết thư cho gia đình ở kinh. Hôm sau thì Hà Thiên hộ sai dọn hành lý về nhà ở trước.

Tây Môn Khánh về tới nhà thì đã thấy Hà Cửu đem lễ vật tới tạ Ơn, gồm một xấp lụa, bốn món đồ ăn, và một vò rượu. Lưu Thái giám cùng sai người đem lễ tới, gồm chục cân nếp tốt, ít trầm hương, một vò rượu nhà làm và một con lợn. Gia nhân họ Lưu lạy chào mà thưa:

- Công công chúng tôi nói là có chút lễ mọn này để lão gia thưởng cho người dưới.

Tây Môn Khánh nói:

- Thật quấy rầy lão công quá.

Đoạn sai Cầm Đồng đem rượu ra mời gia nhân họ Lưu, lại thưởng cho năm tiền và bảo đem hồi thiếp về. Gia nhân họ Lưu uống rượu, nhận tiền và thiếp rồi lạy chào ra về.

Đến lượt Hà Cửu bước lên thêm đại sảnh lạy chào mà thưa:

- Nhờ ơn trời biển của lão gia, thằng em tôi được cứu sống, ơn đó chúng tôi nguyện ghi khắc không quên, nay có chút lễ mọn để tỏ lòng tri ân, xin lão gia nhận cho.

Nói xong lại bước tới gần, xin được lạy tạ Ơn, nhưng Tây Môn Khánh đã nâng dậy mà bảo:

- Lão Cửu à, lão chẳng gì cũng là người cũ của ta, chẳng nên làm vậy.

Nói xong mời ngồi. Hà Cửu đứng chấp tay thưa:

- Chúng tôi là người hèn mạt, đâu dám vô lễ như vậy, xin lão gia cho đứng thế này là tốt rồi.

Tây Môn Khánh cũng đứng, bảo gia nhân rót trà mời rồi nói:

- Lão phú tâm đem lễ lại như thế này, ta thật không bằng lòng đâu, thôi để ta xin vò rượu vậy, còn lụa và đồ ăn thì lão đem về.

Hà Cửu tạ Ơn một hồi rồi lạy chào, đem lễ vật còn thừa về.

Tây Môn Khánh sai soạn lễ vật, rồi bảo Đại An đem lễ và văn chúc mừng đến cho Kiều Đại hộ và Vương Kinh đem đến cho Vân chỉ huy.

Lát sau Đại An về thừa là được Kiều Đại hộ thưởng năm tiền. Vương Kinh về thừa là được Vân chỉ huy cho uống trà và thưởng một xấp vải xanh, một đôi hài vải, đoạn đưa thiếp của Vân chỉ huy lên mà nói:

- Vân chỉ huy cảm tạ gia gia, và nói rằng ngày khác sẽ thỉnh gia gia tới dùng tiệc.

Tây Môn Khánh hài lòng lắm, quay vào phòng Nguyệt nương ăn cơm, nhân đó nói với vợ:

- Bôn Tứ đi rồi, Ngô Nhị cữu hiện đang trông nom việc bán hàng tại cửa tiệm ở đường Sư Tử. Hôm nay tôi cũng rảnh rang, lát nữa tôi tới đó xem sao.

Nguyệt nương bảo:

- Chàng ra tiệm, nếu cần rượu và món ăn thì sai gia nhân về lấy.

Tây Môn Khánh đáp:

- Được rồi, có gì tôi sẽ cho gia nhân về.

Nói xong ngồi xuống ăn cơm. Sau đó sai chuẩn bị ngựa, rồi mặc áo lam, đi hài phấn, đội khăn trung tĩnh, tới cửa tiệm ở đường Sư Tử. Đại An và Cầm Đồng theo hầu.

Tới nơi, thấy Ngô Nhị cữu và Lai Chiêu đang bán hàng túi bụi, nhân buổi cuối năm, người ra vào mua bán tấp nập, hai người chẳng lúc nào ngừng tay. Tây Môn Khánh xuống ngựa, đi thẳng vào phòng trong. Ngô Nhị cữu bước vào vái chào rồi nói:

- Như thế này thì một ngày lời ít ra là ba chục lạng.

Tây Môn Khánh gọi Lai Chiêu vào bảo:

- Phải có riêng một thằng nhỏ lo việc cơm nước cho Nhị cữu tử tế, không được sơ sót.

Lai Chiêu gọi vợ vào chào Tây Môn Khánh, Vợ Lai Chiêu thưa:

- Việc cơm nước của Nhị cữu do chính tôi lo, quả là không dám lơ là sơ sót.

Tây Môn Khánh nhìn ra ngoài trời, thấy âm u, mây đem kéo về, gió lạnh nổi lên, làm như sắp có tuyết, tự nhiên muốn đến với Ái Nguyệt, bèn hỏi Cầm Đồng:

- Mau về nhà thưa với Đại nương là cho đem rượu và đồ ăn tới cho Nhị cữu, rồi đem cái áo cừu tới cho ta.

Cầm Đồng lên ngựa về nhà. Lát sau đem áo trở lại, hai gia nhân khác cũng đem rượu thịt tới. Tây Môn Khánh ngồi xuống với em vợ vài chén rượu, rồi đứng lên bảo:

- Nhị cữu đêm nay nghỉ lại đây cho tiện, cần cái gì thì bảo chúng nó, bây giờ thì tôi về nhà.

Nói xong lên ngựa cùng hai gia nhân tới nhà Ái Nguyệt. Ra tới ngoài thì trời bắt đầu xuống tuyết, những bông tuyết bay lả tả trên không. Tây Môn Khánh đội tuyết mà đi.

Tối nơi, Tây Môn Khánh xuống ngựa ngoài cổng. Một a hoàn chạy vào báo:

- Lão gia tới.

Nói xong chạy ra mở cổng. Trịnh bà hoảng lên, vội bước ra nghênh tiếp vào phòng khách thi lễ, đoạn nói:

- Hôm trước, tiện nữ đã được trọng thưởng, lão gia còn cho quà nữa. Tiện nữ cũng khoe là được Đại nương và Tam nương thưởng khăn tay.

Tây Môn Khánh nói:

- Tôi cũng quấy rầy Nguyệt Thư nhiều lắm chứ.

Nói xong ngồi xuống ghế, gọi Đại An vào báo:

- Đem ngựa buộc vào ở đằng sau.

Trịnh bà nói:

- Ái Nguyệt nó tưởng là lão gia tới hôm qua nên cứ ra vào chờ đợi suốt cả ngày, đến đêm buồn phiền không ngủ được nên dậy trễ, cả ngày hôm nay nó cũng ngủ, nghe nói lão gia tới nên vội thức dậy hiên đang chải đầu. Xin thỉnh lão gia vào trong cho đỡ lạnh.

Tây Môn Khánh theo Trịnh bà vào phòng trong. Không khí ấm áp hân lên nhờ lò sưởi và nhờ cách bài trí ấm cúng trong phòng. Ái Hương bước ra lạy chào và mời trà. Lát sau Ái Nguyệt mới ra, trang điểm lộng lẫy, tươi cười lạy chào rồi nói:

- Hôm nọ Đại nương giữ lại lâu quá, về tới nhà thì đã canh ba.

Tây Môn Khánh cũng cười:

- Hôm đó nàng làm gì mà cùng Quế Thư tấn công Ứng nhị gia quá vậy?

Ái Nguyệt cong cớn:

- Ai bảo ông ta cứ trêu chọc chúng tôi, giữa bữa tiệc à cứ đùa giỡn làm tổn thương người tạ. Hôm đó Chúc gia đã say quá, lại bắt chước Ứng gia trêu chọc chúng tôi nữa chứ.

Tây Môn Khánh nói:

- Nhắc tới Chúc gia ta mới nhớ, ta nghe nói là hôm qua Chúc gia lại họp mặt với Vương Tam, mời Vinh Kiều tới vui chơi phải không?

Ái Nguyệt nói:

- Đâu dám gọi Vinh Kiều về nhà, mà là tới nhà Vinh Kiều ở suốt ngày đêm, hôm nay thì nghe đâu là đang ở nhà Trần Ngọc Chi.

Qua vài tuần trà, Ái Nguyệt nói:

- Ngoài này vẫn còn lạnh lắm, thỉnh gia gia vào phòng tôi cho ấm.

Nói xong dẫn Tây Môn Khánh vào phòng riêng, cởi áo cừu cho Tây Môn Khánh rồi chuốc rượu. Uống thêm vài chung nữa, Tây Môn Khánh nói:

- Thôi, ta uống nhiều quá rồi, hồi nãy đang uống rượu ngoài tiệm, thấy trời lạnh nhớ nàng mà đến thăm. Vừa ra tới đường thì tuyết xuống.

Ái Nguyệt nói:

- Gia gia tới chẳng hẹn trước gì cả, tôi cứ tưởng hôm qua gia gia tới chứ, nào ngờ chờ cả một ngày không thấy, hôm nay không thềm chờ nữa thì gia gia lại tới.

Tây Môn Khánh cười:

- Hôm qua có mấy vị quan tới thăm, bận quá, làm sao đến được.

Ái Nguyệt bảo:

- Tôi hỏi gia gia nhé, gia gia xem đâu có lông điếu, mua cho tôi để tôi cài mũ đi.

Tây Môn Khánh nói:

- May quá vừa rồi có người cho ta ít lông điếu thứ sản xuất tận Liêu Đông, các ương nương ở nhà người nào cũng có mũ lông điếu, để ta bảo làm một cái tặng nàng.

Ái Hương ở ngoài bước vào nghe vậy liền nói:

- Cái gì gia gia cũng chỉ lo cho nó, còn tôi thì chẳng có gì.

Tây Môn Khánh cười:

- Nếu vậy thì hai chị em mỗi người một cái.

Hai chị em vội đứng dậy vái tạ rồi ngồi xuống. Tây Môn Khánh dặn:

- Nhưng mà đừng nói lại với Quế Thư và Ngân Thư làm gì.

Ái Hương đáp:

- Chúng tôi biết rồi, gia gia khỏi dặn. Hôm nọ chúng tôi tới hát hầu gia gia mà Quế Thư cũng biết, sau đó hỏi tôi. Tôi không giấu, nói rằng hôm đó bốn người chúng tôi được gọi, nhưng vì trong tiệc có Vương Tam nên gia gia không tiện cho gọi thư thư. Nghe tôi nói xong, Quế Thư im lặng.

Tây Môn Khánh bảo:

- Nàng trả lời như vậy là tốt lắm. Cũng như Lý Minh đó, ta có cho gọi đâu, sau phải nhờ Ứng nhị gia tới nói khó với ta, ta mới cho gọi đấy chứ. Còn Quế Thư thì ta cứ mặc kệ. Mai tới hôm sinh nhật Tam nương, Quế Thư mới đem lễ tới, rồi khóc lóc xin lỗi ta, lại nhờ các nương nương nói dùm. Ta cho lui tới nhưng

không hậu đãi như trước nữa. Hôm nọ ta giữ Ngân Nhi ở lại một đêm rồi hôm sau trọng thưởng để cho Quế Thư nó mở mắt ra.

Ái Nguyệt nói:

- Chết không, tôi không được biết sinh nhật của Tam nương thành thử không tới lạy mừng được.

Tây Môn Khánh bảo:

- Không biết thì có gì đáng trách. Hôm nào ta đã tiệc thì nàng nhớ gọi Ngân Nhi cùng đến.

Ái Nguyệt đáp:

- Gia gia dặn, tôi xin nhớ.

Nói xong bày bài ra, ba người đánh bài giải trí trong khi đó a hoàn bày rượu thịt. Tiệc bày xong, hai chị em ngồi hai bên lả lơi chuốc rượu cho Tây Môn Khánh. Rồi sau đó hai chị em thay phiên nhau kẻ chuốc rượu người đàn hát, thanh sắc nồng nàn khiến Tây Môn Khánh cảm thấy ngất ngây. Bỗng Tây Môn Khánh chú ý tới bức tranh mỹ nhân treo gần giường Ái Nguyệt, trên đó có đề mấy câu:

- Ngọc tuyết tinh thần như Trọng Diễm,

Quỳnh Lâm tài mạo vượt Văn Quân.

Bên dưới đề mấy chữ Tam Tuyền chủ nhân tùy bút, Tây Môn Khánh đọc xong cau mày hỏi:

- Tam Tuyền là hiệu của Vương Tam phải không?

Ái Nguyệt thất sắc, vội nói chữa:

- Thừa không, mấy câu thơ này là do Vương Tam làm từ lâu lắm rồi, bây giờ Vương Tam không lấy hiệu là Tam Tuyền nữa, mà lấy hiệu là Tiểu Hiên. Vương Tam nói cho mọi người biết rằng, hiệu của gia gia là Tứ Tuyền, nên hẳn không dám lấy hiệu là Tam Tuyền nữa, sợ xúc phạm tới gia gia, do đó mới đổi là Tiểu Hiên.

Nói xong đứng dậy lấy bút xóa mấy chữ Tam Tuyền tùy bút đi. Tây Môn Khánh hài lòng lắm, cười bảo:

- Vậy mà ta chưa biết chuyện hẳn đổi hiệu đấy.

Ái Nguyệt nói:

- Thì tôi cũng nghe người ta nói lại nên mới biết đấy chứ. Nghe nói phụ thân hẳn hiệu là Dật Hiên, nên hẳn đổi hiệu là Tiểu Hiên.

Nói vài câu nữa thì Ái Hương kiếm cơ ra ngoài để một mình Ái Nguyệt tiếp Tây Môn Khánh, hai người kẻ vai áp má uống rượu trò chuyện. Tây Môn Khánh nói:

- Hôm trước Lâm thái thái bày tiệc mời ta tới rồi gọi Vương Tam vào, bảo lạy ta, nhận ta làm nghĩa phụ. Vương tam lạy xong, Lâm thái thái còn khẩn khoản nhờ ta dạy dỗ Vương Tam nữa.

Ái Nguyệt vỗ tay cười:

- Như vậy là gia gia đã chiếm được Lâm thái thái rồi phải không? Toàn là công lao của tôi cả đấy nhé, tôi nói có sai đâu. Rồi nay mai vợ Vương Tam cũng thuộc về gia gia cho mà coi.

Tây Môn Khánh bảo:

- Để hôm nào ta cũng phải có lễ tạ Lâm thái thái mới được. Rồi ra giêng sẽ mời Lâm thái thái và vợ Vương Tam tới nhà ta xem đèn thưởng tiết Nguyên Tiêu, để xem vợ Vương Tam có chịu đi hay không.

Ái Nguyệt nói:

- Chịu chứ sao không, gia gia chưa thấy đó thôi, vợ Vương Tam quả là trang sắc nước hương trời, muôn phần kiều diễm yếu điệu, năm nay mới mười chín tuổi mà sống trong nhà như một bà goá, bởi vì Vương Tam có bao giờ ở nhà đâu. Gia gia chịu khó bỏ công phu thì thế nào cũng chiếm được.

Uống rượu chuyện trò một lúc nữa, Tây Môn Khánh gọi Đại An vào hỏi:

- Đã có đèn và dù chưa?

Đại An thưa:

- Cầm Đồng đã về nhà lấy rồi.

Tây Môn Khánh đứng dậy cáo từ. Ái Nguyệt nũng nịu nắm tay dẫn ra ngoài. Tây Môn Khánh lên ngựa. Cầm Đồng cầm đèn, Đại An che dù. Ái Nguyệt dặn:

- Lúc nào gia gia nhớ tôi thì cứ đến nhé.

Tây Môn Khánh đáp:

- Biết rồi, khỏi dặn.

Nói xong, chủ tớ ra về. Tới nhà, gặp Nguyệt nương, Tây Môn Khánh nói dối là uống rượu với Ngô Nhi cữu tại tiệm, bây giờ mới về. Đêm đó Tây Môn Khánh nghỉ lại với Nguyệt nương.

Hôm sau là ngày mồng tám, Tây Môn Khánh nghe nói là Hà Thiên hộ đã đem hành lý về nhà mới, liền sai gia nhân đem bốn quả đựng thực phẩm và trà lại tặng.

Lát sau, thì Bá Tước đội tuyết mò đến. Tây Môn Khánh thấy trời gió lớn lạnh quá, bèn giữ Bá Tước ở lại ăn cháo uống rượu. Hai người trò chuyện bên lò sưởi, Tây Môn Khánh bảo:

- Lễ mừng Kiều thân gia và Vân chỉ huy hôm qua tôi đã cho đem đi rồi, tôi lại lo luôn cho phần của nhị ca, như vậy nhị ca khỏi phải lo gì nữa, cứ đợi ngày được mời đi dự tiệc mà thôi.

Bá Tước hết lời cảm tạ rồi hỏi:

- Hôm qua An đại nhân tới đây có chuyện gì vậy? hai vị quan cùng đi là ai thế?

Tây Môn Khánh đáp:

- Hai người cùng đi với An đại nhân thì một người là quan Bình bị họ Lôi, một người là quan Tham nghị họ Ưng, đều là người Triết Giang. Ba người tới đây là để nhờ tôi bày tiệc khoản đãi vị Tri phủ họ Triệu ở Hàng Châu vừa được thăng chức Đại lý Tự thừa và đổi về kinh. An đại nhân nhờ vả chẳng lẽ tôi không nhận lời, nhưng họ đưa tiền làm tiệc mà chỉ có ba lạng bạc.

Bá Tước nói:

- Mấy ông quan văn mà chẳng lẽ lại nghèo thế hay sao? ba lạng thì sao đủ, đại ca chắc là phải bù thêm nhiều lắm.

Tây Môn Khánh nói:

- Lôi Bình bị lại là vị quan đã thả cha vợ và em vợ Hoàng Tứ lúc trước, hôm qua ông ta cũng nhắc tới chuyện đó, bảo là không ghé tội gì cả.

Bá Tước nói:

- Chỗ quen biết giúp đỡ như vậy thì đại ca cũng nên bày tiệc giúp lại họ.

Nói chuyện một lúc thì Bá Tước gọi gia nhân của mình:

- Ưng Bảo, người bảo người đó tới lạy chào lão gia đây đi.

Tây Môn Khánh ngạc nhiên:

- Người nào vậy?

Bá Tước đáp:

- À, thằng nhỏ này trước kia cũng là con nhà tử tế, nhưng cha mẹ mất sớm, từ nhỏ ở trong nhà Vương Hoàng thân làm việc lật vặt, nó cũng đã có vợ nhưng vừa có chuyện bất hoà với đám gia nhân họ Vương nên đã xin ra. Hiệ nó thất nghiệp, chẳng có công ăn việc làm gì cả, nó lại là bạn của thằng Ưng Bảo bên tôi, nên mới nhờ Ưng Bảo tìm cho việc làm. Ưng Bảo thưa với tôi là để xin cho bạn nó và hầu hạ đại ca bên này, nhưng tôi có nói là chẳng hiểu đại ca có dùng hay không.

Đoạn quay ra hỏi Ưng Bảo:

- Bạn mà nó tên gì?

Ưng Bảo đáp:

- Nó là Lai Hữu.

Nói xong ra gọi Lai Hữu vào. Lai Hữu lạy chào Tây Môn Khánh rồi lui ra một bên chấp tay đứng chờ đợi. Bá Tước chỉ Lai Hữu nói:

- Đại ca thấy người ngợm nó cũng được đấy chứ.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Người bao nhiêu tuổi?

Lai Hữu đáp:

- Thưa, tôi hai mươi.

Tây Môn Khánh lại hỏi:

- Mà có vợ nhưng đã có con chưa?

Lai Hữu đáp:

- Chúng tôi chỉ có hai vợ chồng.

Ứng Bảo đứng bên nói vào:

- Chẳng giấu gì lão gia, vợ nó mới mười chín tuổi, người có nhan sắc mà vá may nấu nướng cái gì cũng giỏi.

Tây Môn Khánh nhìn Lai Hữu một hồi, thấy có vẻ chất phát thật thà bèn hỏi:

- Nhị gia đây đã thương người mà nói với ta thì người nên hết lòng hầu hạ tạ Thôi, để chờ ngày tốt, tới làm giấy rồi vợ chồng người dọn tới đây mà ở.

Lai Hữu vội sụp lạy bốn lạy. Tây Môn Khánh bảo Cầm Đồng:

- Người dẫn Lai Hữu vào trong cho nó lạy chào Đại nương và các nương nương.

Sau khi Lai Hữu vào lạy chào, Nguyệt nương cho vợ chồng Lai Hữu ngụ tại căn nhà của vợ chồng Lai Vượng trước.

Ngoài này, Bá Tước ngồi một lúc nữa rồi cáo từ.

Lai Hữu làm giấy đầu thân có Ứng Bảo đứng ra bảo lãnh rồi giao giấy cho Tây Môn Khánh. Tây Môn Khánh đổi tên Lai Hữu thành Lai Tước.

Lại nói về đám gia nhân được Tây Môn Khánh tin dùng như Đại An, Bình An, Họa Đồng, Cầm Đồng thường được vợ Bôn Tứ mời tới nhà uống trà uống rượu, lâu dần thành quen, những khi Bôn Tứ ở ngoài tiệm về, thấy vậy cũng chẳng nói gì. Thời gian Bôn Tứ đi vắng, nhiều hôm đám gia nhân này tới nhà Bôn Tứ uống rượu đến đêm. Trong khi chén chú chén anh, chuyện gì cũng được đem ra nói, kể cả những chuyện kín trong nhà, do đó chuyện nhà Tây Môn Khánh lọt ra ngoài rất nhiều.

Hôm sau là ngày mồng chín, Tây Môn Khánh bận rộn bày tiệc để cho An Lang trung, Lôi Bình bị và Ưông Tham nghị khoản đãi Triệu tri phủ.

Cũng hôm đó, ngay từ sáng sớm, vợ chồng Lai Tước đã dọn đồ đạc tới. Vợ Lai Tước vào thượng phòng lạy chào Nguyệt nương và các tiểu nương. Vợ Lai Tước mặc chiếc áo tía, chiếc quần vải xanh, vóc người

thon nhỏ, khuôn mặt đẹp, da trắng, chân tay xinh nhỏ. Nguyệt nương hỏi chuyện may vá bếp núc thì thấy biết nhiều, bèn đổi tên là Huệ Nguyên, để cùng Huệ Tú, Huệ Tường lo việc nấu nướng.

Mấy hôm sau thì Dương cô nương qua đời, An Đồng từ ngoại thành hốt hải vào báo tang. Tây Môn Khánh sai đem năm lạng bạc và rất nhiều lễ vật thực phẩm tới điếu tang. Nguyệt nương và các tiểu nương, trù Tuyết Nga ở nhà coi nhà, đều tới giúp việc ma chay. Cầm Đồng, Kỳ Đồng, Lai Tước, Lai An đi theo.

Tây Môn Khánh sang cửa tiệm tơ lụa ở trước nhà, chọn mấy cái mũ lông điếu, sai Đại An đem tới cho chị em Ái Nguyệt, lại gói mười lạng bạc để Ái Nguyệt ăn tết.

Đại An được Ái Nguyệt giữ lại uống rượu và tặng ba tiền.

Đại An về thưa với chủ:

- Nguyệt di nói là đa tạ gia gia, rồi cho tôi ăn uống và tặng ba tiền.

Tây Môn Khánh bảo:

- Ủ thì giữ lấy mà tiêu.

Chợt nhớ ra điều gì, bèn hỏi:

- Mà này, Bôn Tứ không có nhà, mà đến nhà Bôn Tứ làm gì vậy? hồi sáng tao thấy mà ở đó ra mà.

Đại An vội thưa:

- Từ ngày con gái lớn Bôn Tứ lấy chồng thì trong nhà không có ai làm đỡ công việc, nên vợ Bôn Tứ thường nhờ anh em chúng tôi làm giúp chuyện này chuyện kia, hoặc mua bán giùm thứ này thứ kia.

Tây Môn Khánh gật đầu:

- Nếu vậy thì vợ Bôn Tứ nhờ vả gì, các người nhớ giúp cho tử tế.

Đoạn thấp giọng bảo:

- Này, mà thử tới nói là gia gia muốn tới thăm xem vợ Bôn Tứ nói sao. Nếu chịu thì mà bảo đưa cái khăn tay, mang về cho ta tin.

Đại An gật đầu đáp nhỏ:

- Thưa tôi hiểu rồi.

Nói xong đi ngay.

Tây Môn Khánh về nhà, Vương Kinh đã ra tiệm kim hoàn lấy mấy cây trâm và ít nữ trang về đưa cho chủ. Tây Môn Khánh để bốn cây trâm bạc lại, còn bao nhiêu thì bỏ vào tay áo, rồi xuống phòng Bình Nhi, cho Như Ý một đôi trâm và ít nữ trang. Nghênh Xuân cũng được một đôi trâm bạc. Hai người lạy tạ, Như Ý bảo Nghênh Xuân đem cơm lên, Tây Môn Khánh ăn xong, trở lên thư phòng.

Lát sau Đại An về, nghe nói chủ ở thư phòng, bèn bước vào, nhưng thấy có Vương Kinh nên cứ im lặng, không nói gì. Tây Môn Khánh biết ý, sai Vương Kinh vào nhà sau lo pha trà, Đại An vội bước tới ghé tai chủ nói nhỏ:

- Tôi đem lời gia gia dặn, nói với vợ Bôn Tứ thì vợ Bôn Tứ cười rồi hẹn là tối nay thỉnh gia gia tới, lại đưa cho tôi cái khăn tay này đây.

Nói xong đưa chiếc khăn tay nhỏ bằng gấm thêu, xông mùi thơm ngát. Tây Môn Khánh mừng lắm, bỏ ngay vào trong tay áo, thì vừa lúc Vương Kinh đem trà lên. Tây Môn Khánh uống trà rồi sang căn nhà đối diện coi thợ sửa sang lại phòng ốc. Lát sau gia nhân tới thưa:

- Hoa Đại cữu tới.

Tây Môn Khánh bảo:

- Mời sang bên này.

Nói xong vào thư phòng đợi. Hoa Tử Do bước vào vái chào, cảm tạ về bữa tiệc hôm nọ, Hoa. Đồng đem trà ra, hai người uống trà nói chuyện, Hoa Tử Do nói:

- Ở ngoại thành có người khách buôn cần bán gấp năm trăm bao gạo thứ thượng đẳng, tôi nghĩ là dượng nên mua thì được giá hời.

Tây Môn Khánh bảo:

- Hiện đường sông đang bị nghẽn, gạo đắt lắm, mấy hôm nữa đi lại thông thương, giá gạo sẽ sụt, mua bây giờ để chịu lỗ hay sao? và lại trong nhà hiện cũng không dư tiền.

Đoạn quay lại bảo Đại An:

- Dọn bàn ra, rồi về nhà lấy rượu thịt sang đây cho đại cữu dùng.

Lại bảo Cầm Đồng:

- Người nhờ Ứng Nhị gia tới đây hầu rượu đại cữu.

Lát sau, Bá Tước đến. Ba người uống rượu trò chuyện. Lại có đồ đệ của Ngô Đạo quan đem lễ vật và sớ cúng đến. Tây Môn Khánh cũng mời ngồi uống rượu, rồi đưa tiền để chuẩn bị cho lễ trăm ngày của Bình Nhi.

Tối chiều thì Hoa Đại cữu và đồ đệ Ngô Đạo quan cáo từ. Tây Môn Khánh sai gia nhân ra tiệm, bảo Cam quản lý đóng cửa tiệm, về uống rượu nói chuyện.

Tối gần tối thì Nguyệt nương và các tiểu nương về tới nhà. Lai An tới báo, Bá Tước hỏi:

- Các tẩu tẩu hôm nay đi đâu vậy?

Tây Môn Khánh đáp:

- Dương cô nương mất rồi, các nương nương tôi tới đó lo mà chạy, tôi cũng đã gửi lễ tới điều rồi.

Bá Tước lại hỏi:

- Chẳng hay lão nhân gia thọ bao nhiêu tuổi?

Tây Môn Khánh đáp:

- Cũng bảy năm bảy sáu gì đó, nhưng con trai con gái cũng không có, chỉ nhờ mấy người cháu. Mấy năm nay tôi cũng giúp đỡ nhiều lắm.

Bá Tước bảo:

- Thế là lão nhân gia có phúc lắm đấy chứ. Gia gia giúp đỡ như vậy cũng là làm được điều ân đức.

Qua vài tuần rượu nữa, Bá Tước và Cam quản lý cáo từ. Tây Môn Khánh đứng dậy dặn gia nhân Vương Hiến đóng cổng rồi về nhà, nhưng nhân lúc vắng người, liền vòng ra sau, vào phòng Bôn Tứ.

Vợ Bôn Tứ trang điểm sẵn, ngồi đợi từ lâu, thấy một bóng đen từ trong tối bước ra thì biết ngay là Tây Môn Khánh, vội mở cửa, Tây Môn Khánh bước vào, vợ Bôn Tứ đóng cửa lại rồi nói:

- Thỉnh gia gia vào trong này ngồi cho đỡ lạnh.

Nói xong dẫn Tây Môn Khánh vào gian buồng nhỏ bên trong, nơi đây đèn nến sáng trưng, xếp dọn ngăn nắp. Vợ Bôn Tứ đem trà ra, hai tay nâng mời rồi nói nhỏ:

- Chỉ sợ Hàn tấu ở ngay sát vách biết thôi.

Tây Môn Khánh bảo:

- Không biết được đâu.

Nói xong đưa cho vợ Bôn Tứ một đôi trâm bạc và một gói bạc vụn chừng năm sáu lạng. Vợ Bôn Tứ mừng quýnh, rồi rút cảm ơn. Tây Môn Khánh bảo:

- Để mua nữ trang đến tết mà đeo.

Nói xong thối bớt nến trên bàn rồi kéo vợ Bôn Tứ xuống chiếc giường cạnh đó...

Vợ Bôn Tứ đã không còn trẻ trung gì, nhan sắc cũng chỉ trung bình, không có điểm nào hơn người, vậy mà không hiểu sao Tây Môn Khánh lại thích, có lẽ chỉ là ý thích trong giây lát mà thôi.

Sau cuộc mây mưa vụng trộm và ngắn ngủi, vợ Bôn Tứ đưa Tây Môn Khánh ra. Đại An đã chờ sẵn bên ngoài, đưa chủ vào nhà. Chủ tớ cho là không ai hay biết.

Sau đó, Tây Môn Khánh còn đi lại với vợ Bôn Tứ mấy lần nữa.

Thật là:

Đã chẳng ai hay biết

Chuyện gì lại không làm.

Ngờ đâu chuyện kín không lọt khỏi con mắt của Hàn tẩu ở ngay phòng sát vách. Hàn tẩu nói cho Xuân Mai, Xuân Mai kể lại cho Kim Liên. Kim Liên không nói gì.

Ít hôm sau, vào ngày rằm tháng chạp, do lời mời của Kiều Đại hộ, Tây Môn Khánh, Ngô Đại cửu và Bá Tước đều tới uống rượu nghe hát. Tiệc đến canh hai mới vãn.

Hôm sau, Kiều Đại hộ lại sai gia nhân đem lễ tới cảm ơn...

Nay nói về Thôi Bản, sau khi mua hai ngàn lạng hàng hó ở Hồ Châu gồm vải lụa tơ sợi, thượng tuần tháng chạp chở thuyền hàng về. Tới bến Lâm Thanh, Thôi Bản sai Vinh Hải coi thuyền hàng còn mình thì lên bộ để lo thuê má, rồi trở về nhà Tây Môn Khánh.

Cầm Đồng thấy Thôi Bản thì reo lên:

- Thôi đại ca đã về, thỉnh đại ca lên ngồi ở đại sảnh, gia gia hiện đang ở nhà đối diện, để tôi đi mời về.

Nói xong đi ngay, tới nơi, chẳng thấy chủ đâu, Cầm Đồng bèn hỏi Bình An, Bình An đáp:

- Có lẽ gia gia ở hậu phòng chẳng.

Cầm Đồng bèn vào hỏi Nguyệt nương, Nguyệt nương bảo:

- Ơ hay, thằng khốn này, gia gia mà đi đâu chứ có ở đây đâu.

Cầm Đồng đi hỏi khắp lượt các phòng các bà chủ, lại vào cả thư phòng trong hoa viên, cũng chẳng thấy đâu. Cầm Đồng tìm mãi không thấy, đứng ngay giữa sân màn nói lớn:

- Lạ quá nhỉ, gia gia ở nhà chứ có đi đâu, mà ban ngày ban mặt tìm khắp nơi trong nhà cũng không thấy. Thôi đại ca chở hàng về rồi, đang ngồi chờ gia gia kia kìa...

Đại An đứng gần đó, nghe vậy cũng chẳng nói gì.

Bỗng thấy Tây Môn Khánh từ phía sau tới, mấy gia nhân giật cả mình. Thì ra Tây Môn Khánh đang ở trong phòng vợ Bôn Tứ, nghe nói là Thôi Bản về nên vội bước ra. Đại An đưa chủ vào đại sảnh.

Tây Môn Khánh vào trong rồi, Bình An chỉ tay vào mặt Cầm Đồng mà bảo:

- Ai bảo mà lo cho Thôi đại ca quá vậy? này, nhanh nhẩu đoảng có bữa ăn đòn đó em ạ.

Tây Môn Khánh bước lên đại sảnh, Thôi Bản sụp xuống lạy chào, giao sổ sách rồi nói:

- Hàng đã về tới bến, chỉ còn chờ đóng thuế là bốc lên xe, ngày mồng một tháng chạp vừa rồi thì tôi lên đường về, tới Dương Châu thì chia tay với mấy người kia, họ đi Hàng Châu, còn tôi thì tới nhà Miêu Thanh nghỉ lại hai ngày. Miêu Thanh lúc nào cũng nhớ ơn gia gia, nên đã bỏ ra mười lạng bạc, mua một thiếu nữ người Dương Châu, mới mười sáu tuổi, tên là Sở Vân, thôi thì da trắng như tuyết, mặt đẹp như ngọc, mắt phượng mày ngài, môi son má phấn, đôi chân nhỏ đúng ba tấc, rõ là trang sắc nước hương trời, có cái vẻ cá lặn nhận sa, hoa nhường nguyệt thẹn, lại giỏi đàn ca, thuộc tới hơn ba ngàn khúc hát lớn nhỏ.

Hiện Miêu Thanh còn giữ tại nhà để chuẩn bị hành lý quần áo, sang xuân khi có thuyền của Lai Bảo và Hàn quản lý ghé đó, sẽ đưa nàng Sở Vân về để gia gia tiêu sầu giải muộn.

Tây Môn Khánh nghe xong mừng lắm, bảo:

- Dưới thuyền người không có vải vóc lụa là hay sao, mà ta ở đây không có nữ trang quần áo hay sao, mà phải phiền Miêu Thanh như vậy, sao không đưa ngay theo thuyền người về đây có được không. Ta thật giận không có phép dằng vằng để bay ngay tới Dương Châu chiêm ngưỡng dung nhan người ngọc.

Nói xong sai gia nhân dọn rượu thịt ra, tự tay rót rượu mời Thôi Bản. Sau đó lấy ra năm mươi lạng bạc, viết một phong thư cho Tiền chủ sự, nhờ lo giùm việc thuế má.

Thôi Bản ăn uống no nê, nhận thư và bạc rồi cáo từ để về bên Kiều Đại hộ thừa chuyện buôn bán.

Bên ngoài, Cầm Đồng hiểu chuyện, lo sợ lắm, yên trí rằng phen này không thoát khỏi cực hình đòn vọt. Bình An thấy mãi Tây Môn Khánh không cho gọi Cầm Đồng thì dí ngón tay vào trán Cầm Đồng mà bảo:

- Phúc bảy mươi đời nhà mày đấy em ạ, không hiểu sao hôm nay gia gia có chuyện gì vui mừng mà quên hẳn tội mày, chứ không thì cứ gọi là ốm đòn.

Cầm Đồng nghe vậy mừng lắm, cười bảo:

- Thật chỉ có anh là rõ tính gia gia mà thôi.

Thôi Bản cho xe chở hàng lên chất tại cửa tiệm ở đường Sư Tử xong thì cũng tới hạ tuần tháng chạp. Tây Môn Khánh bận rộn lo gửi lễ vật chúc tết các quan và thân bằng quyến thuộc.

Bỗng có gia nhân của Kinh Đô giám đem thiệp tới, trong thiệp viết:

- Tổng Ngự sử đã gửi bản tâu trình về kinh lâu rồi, chắc đã có nói về vụ thăng thưởng cuối năm, phiền đại nhân cho người tới Sát viện hỏi Tổng công giùm họ.

Tây Môn Khánh sai ngay mấy viên Tiết cấp tới phủ giám sát ngự sử hỏi thăm tin tức, thì quả nhiên đã có văn thư gửi lên kinh rồi, mấy viên Tiết cấp sao lại văn thư đó đem về trình Tây Môn Khánh. Văn thư viết như sau:

- Sơn Đông tuần án giám sát ngự sử, có nhiệm vụ tiến cử hoặc đàn hặc các quan văn võ địa phương để khuyến khích người đức độ hiền tài, trừng phạt kẻ bất tài tham nhũng, hầu biểu dương thánh đức cho địa phương yên ổn, dân gian an lạc. Do đó hằng lưu tâm đến tất cả các quan lại địa phương rồi cứ theo sự thật mà tâu trần không dám mảy may giấu giếm. Thấy rằng, Sơn Đông Tả Bố chính Trần Tứ Châm là người tiết tháo trung trinh, thanh liêm cương trực, được dân tình ca tụng. Đề học phó sứ Trần Chính Vị học hạnh kiêm toàn, một lòng lo nhiệm vụ. Bình bị phó sự Lô Khải Nguyên được quân dân cảm phục ân uy Tế Nam Tri phủ Trương Thúc Dạ có tài kinh tế giúp cho dân no ấm. Đông Bình Tri phủ Hồ Sư Văn thanh liêm cẩn thận, biết thương dân. Mấy người này cần được nâng đỡ thăng thưởng. Lại được biết, Tả Tham nghị Phùng Đình Học gian tham lạm quyền, Đông Xương tri phủ Từ Hùng ăn hối lộ, thao túng công đường. Hai người này nên bãi chức. Lại được biết Tả quan viện Kiểm sự Thủ bị Chu Tú tài ba lão luyện đức độ được quân dân mến phục, giặc cướp xa gần khiếp vía. Tế Châu binh mã Đô giám Kính Trung tuổi trẻ tài cao, xuất thân Võ Cử, xứng tài làm tướng, chỉ huy cực nghiêm minh. Hai người này xứng đáng được thăng chức. Thanh Hà huyện Thiên hộ Ngô Khải tài giỏi đức độ, lo việc binh rất trung kiên, nay lo việc kho dựn khiến quân lính

được no đủ, khiến tinh thần quân lính lên cao, rất đáng được thăng thưởng...

Sau đó là mấy câu văn ca tụng thánh triều và bày tỏ lòng vô tư công bằng của Tống Ngự sử.

Tây Môn Khánh xem xong vui lắm, cầm bản sao văn thư vào bảo vợ:

- Tống Ngự sử đã tâu trình, xin thăng thưởng cho đại ca của nàng đây này. Cả Chu Thủ bị và Kinh Đô giám cũng được đề nghị nữa. Bây giờ phải cho mời Đại cữu tới để báo tin mới được.

Nguyệt nương đáp:

- Chànb bảo chúng nó mời đi, tôi lo dọn rượu thịt để anh em ăn uống. Tôi nghĩ là trong vụ thăng thưởng này, thế nào cũng phải tốn kém.

Tây Môn Khánh bảo:

- Không sao, có gì thì tôi cho mượn chứ lo gì.

Nói xong trở ra đại sảnh. Lát sau Ngô Đại cữu tới, Tây Môn Khánh mời ngồi rồi đưa bản sao văn thư tâu trình của Tống Ngự sử. Ngô Đại cữu xem xong mừng lắm, đứng dậy vái tạ:

- Thật là nhờ dưỡng hết lòng lo cho, ơn này tôi xin ghi khắc.

Tây Môn Khánh bảo:

- Chỗ anh em trong nhà, sao Đại cữu lại nói vậy. Tiệc tùng mừng thăng chức có tôi lo liệu cho, Đại cữu không phải lo gì cả.

Ngô Đại cữu lại vái tạ, rồi vào thăm Nguyệt nương. Lát sau Ngô Đại cữu ăn uống vui vẻ với em gái và em rể.

Tây Môn Khánh lại sai Đại An đem thiệp tới báo tin mừng cho Chu Thủ bị và Kinh Đô giám.

Hồi 79

Sáng sớm hôm sau Kinh Đô giám đã cưỡi ngựa tới bái tạ, nói:

- Hôm qua nhận được tin mừng, văn sinh thấy quả là đại nhân có lòng ưu ái lắm, nên đã phi tâm lo cho, ơn này nguyện ghi khắc không quên.

Hai người uống trà nói chuyện một lúc thì Kinh Đô giám đứng dậy cáo từ. Lúc sắp ra về hỏi:

- Vân đại nhân chừng nào cho chúng mình uống rượu mừng?

Tây Môn Khánh đáp:

- chắc là cũng sắp rồi, không mời đâu được.

Nói xong tiễn Kinh Đô giám ra về.

Trở lại đại sảnh, Tây Môn Khánh sai giết một con lợn, một con dê, soạn một vò rượu ngon, một xấp đại hồng thù, một xấp lụa xanh và một trăm cái bánh, rồi sai Xuân Hồng cầm thiệp đem tới phủ Giám sát tạ Ôn Tổng ngự sử.

Xuân Hồng đem lễ tới, Tổng Ngự sử cho gọi vào hậu sảnh, thưởng trà và ba tiền, rồi sai đem hồi thiệp về cho chủ.

Xuân Hồng đem thiệp về, Tây Môn Khánh mở ra xem thấy viết:

Kính gửi đại cầm y Tây Môn Khánh tiên sinh, đã hai lần văn sinh quấy rầy quý phủ, được tiên sinh lo cho thập phần chu đáo, nay lại cho lễ hậu như thế này, văn sinh luống những hổ thẹn, chẳng biết lấy gì báo đáp. Việc của nhị vị Kinh, Ngô như vậy là xong, văn sinh cũng bớt phần lo lắng. Nay có thiệp này đa tạ đại nhân. Văn sinh Tống Kiều Niên kính bái.

Sau đó gia nhân của Tổng ngự sử đem tới một trăm cuốn lịch năm mới, một xấp giấy tốt gồm một vạn tờ và một con lợn để đáp lễ.

Ít hôm sau thì có văn thư về, thăng Ngô Đại cừ lên chức chỉ huy Kiểm sự. Tây Môn Khánh đưa cho anh vợ ba chục lạng bạc để lo làm tiệc mừng.

Ngày hai mươi bốn thì Ngô Đại cừ nhận được ấn tín mới. Tây Môn Khánh lại sai đem một con dê một vò rượu, và nhờ người viết một áng văn chúc mừng trên lụa, sai gia nhân đem tới mừng.

Sau khi Ngô Đại cừ nhậm chức mới, Tây Môn Khánh lại bày tiệc mời Ngô Đại cừ tới để chúc mừng.

Tiếp đó thì gia quyến của Hà Thiên hộ từ kinh tới. Tây Môn Khánh sai viết thiệp, đề tên Nguyệt nương, rồi cho gia nhân đem trà và bánh tới mừng gia quyến họ Hà.

Ngày hai mươi sáu, Tây Môn Khánh mời Ngô Đạo quan và mười hai vị đạo sĩ của miếu Ngọc Hoàng tới nhà tụng kinh làm lễ trăm ngày cho Bình Nhị Thân bằng quyến thuộc đều đem lễ vật tới. Tây Môn Khánh cho bày tiệc khoản đãi mọi người. Tiệc kéo dài tới tối mới vãn.

Ngày hai mươi bảy, Tây Môn Khánh sai gia nhân đem biếu quà tết cho mọi người. Ứng Bá Tước, Tạ Hy Đại, Thường Trĩ Tiết, các quản lý Phó, Hàn, Cam, Bôn Tứ và Thôi Bản, mỗi nhà được biếu một con lợn, nửa con dê, một vò rượu, một bao gạo và một lạng bạc. Đám ca nữ Quế Thư, Ngân Nhi, Ái Nguyệt mỗi người được tặng một bộ xiêm y và ba lạng bạc.

Nguyệt nương thì sai Lai An đem gạo, mì, hương nến và tiền bạc tới cho hai sư bà Vương, Tiết để làm lễ cuối năm.

Trong nhà bận rộn suốt từ sáng đến tối.

Thấm thoát đã đến ngày cuối năm, nhà nhà rộn rịp đón xuân vui tết, cảnh tượng bừng nhộn nhịp về khắp nơi nơi. Những câu đối viết trên giấy đỏ, dán tại cổng mọi nhà nổi bật dưới trời tuyết trắng.

Tây Môn Khánh làm lễ cúng tất niên cho Bình Nhị, sau đó cho bày tiệc trong hậu đường, cả nhà quây quần ăn uống chuyện trò vui vẻ. Gia nhân a hoàn lớn nhỏ trong nhà kéo nhau tới lạy chào chúc tụng. Tây Môn

Khánh và Nguyệt nương đã chuẩn bị sẵn quà như vải lụa, khăn tay và những phong bao đựng tiền để thưởng cho khắp lượt gia nhân.

Hôm sau, ngày Nguyên đán của năm Trùng hoá Nguyên niên, Tây Môn Khánh dậy sớm, mũ áo chỉnh tề, cưỡi đại rước rờ, làm lễ tế trời đất tại nhà, rồi ăn sáng. Sau đó cưỡi ngựa tới chúc tết Tuần án Ngự sử và các quan trên.

Ở nhà, đám tiểu nương cũng dậy sớm, ăn mặc xiêm y mới, trang điểm lộng lẫy, mỗi người như một đoá hoa tươi, kéo nhau vào thượng phòng lạy mừng chúc tết Nguyệt nương.

Bình An và vài viên tiết cấp mặc áo mới, đứng ở cổng để nhận thiệp chúc tết và đưa đón các quan chức cùng khách khứa ra vào. Đại An và Vương Kính ở đại sảnh lo trà nước, cả hai đều đội khăn, đi hài và mặc quần áo mới. Các quản lý, chủ quản, các bạn hàng buôn bán kéo tới chúc tết như nước chảy. Một mình Kính Tế lo việc tiếp khách, mệt bỏ hơi tai.

Tối trưa, Tây Môn Khánh chúc tết các quan trong phủ huyện xong, vừa về tới nhà thì Vương Tam mũ áo chỉnh tề tới chúc tết. Tây Môn Khánh mời lên đại sảnh. Vương Tam lạy bốn lạy, vái tám vái rồi xin thỉnh Nguyệt nương ra để lạy mừng. Nhưng Tây Môn Khánh dẫn Vương Tam vào thượng phòng bái kiến. Xong lại mời ra đại sảnh uống rượu.

Đang uống rượu trò chuyện thì thấy Hà Thiên hộ tới chúc tết. Tây Môn Khánh gọi Kính Tế ra tiếp chuyện Vương Tam, còn mình thì nghênh tiếp Hà Thiên hộ.

Vương Tam uống vài chung rượu rồi cáo từ, Kính Tế tiễn ra ngoài.

Lát sau thì Kinh Đô giám, Vân chỉ huy, Kiều đại hộ và nhiều quan chức khác tới. Tây Môn Khánh cho dọn tiệc khoản đãi tới chiều.

Tối mồng một tết, Tây Môn Khánh ngủ tại thượng phòng với Nguyệt nương.

Hôm sau, mồng hai tết, Tây Môn Khánh uống rượu tân niên ở ngoài, tới chiều tối mới về, thì Hàn di phu, Bá Tước, Hy Đại, Trĩ Tiết và Hoa Tử Do tới chúc tết. Tây Môn Khánh sai dọn tiệc khoản đãi, Hàn Di phu và Hoa Tử Do nhà ở ngoại thành nên cáo từ về trước. Mấy người khác tiếp tục ngồi lại uống rượu trò chuyện.

Lát sau Ngô Nhị cưỡi tới chúc tết mọi người, rồi vào trong chúc tết chị, sau đó mới trở ra dự tiệc. Bữa tiệc kéo dài tới canh một mới vãn. Tây Môn Khánh tiễn khách về, quay vào thấy Đại An đứng hầu, bèn hất hàm ra hiệu. Đại An hiểu ý bước tới ghé tai chủ nói nhỏ:

- Hiện không có ai ở đó.

Nói xong đi trước, Tây Môn Khánh theo sau, vào phòng vợ Bôn Tứ. Vợ Bôn Tứ mặc xiêm y mới, trang điểm đẹp để ra nghênh tiếp. Hai người vui say ân ái. Sau cuộc mây mưa, Tây Môn Khánh hỏi:

- Tiểu danh nàng là gì nhỉ?

Vợ Bôn Tứ đáp:

- Tôi họ Diệp, là con thứ năm trong nhà nên có tiểu danh là Diệp Ngũ Thư.

Nguyên Diệp Ngũ Thư xuất thân là vú em, sau tư thông với Bôn Tứ mà thành vợ chồng, được Bôn Tứ đem về ở chung trong dãy nhà Tây Môn Khánh dựng cho gia nhân ở. Diệp thị năm nay ba mươi hai tuổi, bản tính dốt nát.

Lát sau Diệp thị hỏi:

- Sao Bôn Tứ đi mà giờ này chưa thấy về.

Tây Môn Khánh đáp:

- Đáng lẽ thì phải về rồi, nhưng rất có thể Hạ đại nhân giữ hân ở lại ít ngày.

Sau đó cho Diệp thị vài lạng bạc rồi nói:

- Ta muốn cho nàng một bộ quần áo, nhưng sợ Bôn Tứ biết thì không tiện, chỉ bằng nàng cầm ít tiền này mua lựa vải mà may.

Nói xong bước ra. Diệp thị cảm tạ rồi đưa ra cửa. Đại An đã chờ sẵn bên ngoài để đưa chủ vào hậu phòng.

Nghĩ cũng nực cười, trước khi thông gian với Tây Môn Khánh, thì Diệp thị đã thông gian với Đại An trong một thời gian. Bây giờ thì Diệp thị thông gian cùng lúc với cả hai chủ tớ.

Đưa chủ vào trong xong. Đại An trở ra đem một ít rượu thịt, rủ Bình An tới phòng Diệp thị ăn uống cười giỡn cho tới canh hai. No say, Bình An ra căn phòng ngoài cổng mà ngủ. Đại An ngủ lại với Diệp thị.

Diệp thị bảo:

- Tôi hầu hạ gia gia như thế này, chỉ sợ Hàn tẩu ở cạnh đây biết, lỡ có gì xảy ra, các nương nương đánh mắng tôi rồi làm sao?

Đại An bảo:

- Trong nhà này ngoài đại nương và ngũ nương ra thì không đáng sợ. Tuy nhiên, đại nương coi vậy mà còn dễ chịu, có gì cũng đỡ, chỉ ngại nhất là ngũ nương. Bây giờ nàng nghe tôi, nhân tiết xuân, mua cái gì tới chúc mừng đại nương trước đi. Đại nương thì không thiếu gì, nhưng lại thích nhất bánh sữa, nàng mua một ít bánh sữa và với thứ khác đem tới lạy mừng, chắc chắn sẽ được đại nương hậu đãi. Rồi tới mừng chín này là sinh nhật ngũ nương, nàng cũng phải có lễ vật tới chúc thọ, có vậy ngũ nương mới bớt cái miệng gièm nàng một khi chuyện này bị lộ.

Diệp thị nhất nhất theo lời Đại An.

Hôm sau, mừng ba tết, nhân lúc Tây Môn Khánh ăn tiệc tân niên ở ngoài, Đại An mua giùm cho Diệp thị một quả đựng đầy bánh sữa, và các món ăn khác, đem đến thượng phòng. Nguyệt nương hỏi:

- Cái gì đây?

Đại An đáp:

- Đây là Bôn Tứ tẩu nhờ tôi đem tới biểu kính Đại nương.

Nguyệtn nương bảo:

- Chồng nó không có nhà, lấy tiền đâu mà bày vẽ thế này, phí tâm quá.

Nói xong sai a hoàn thâu nhận, lại sai soạn một quả đồ ăn và bánh trái, cho Đại An đem tặng vợ Bôn Tứ, rồi dặn:

- Người bảo nó là ta có lời cảm ơn.

Đại An vâng lời, đem các thứ xuống cho Diệp thị.

Tây Môn Khánh về tới nhà thì Ngô Đạo quan tới chúc tết. Hai người uống rượu tại đại sảnh. Lát sau Ngô Đạo quan cáo từ. Tiễn Ngô Đạo quan xong trở vào bảo Đại An:

- Người tìm gặp Văn tẩu, bảo là ta muốn tới chúc tết Lâm thái thái xem Văn tẩu nói sao.

Đại An thưa:

- Gia gia khỏi phải tới, hôm nay Văn tẩu có cưới lừa tới đây. Gặp tôi ngoài cổng Văn tẩu có dặn rằng, ngày mai mồng bốn, Vương tam sẽ đi Đông Kinh chúc tết Lục Hoàng thái úy, Lâm thái thái có nhắn là mồng sáu thỉnh gia tới thưởng xuân.

Tây Môn Khánh mừng lắm, hỏi lại:

- Có thật Văn tẩu nói vậy không?

Đại An đáp:

- Chẳng lẽ tôi dám bịa chuyện nói dối gia gia hay sao.

Tây Môn Khánh gật đầu, quay vào thượng phòng. Vừa ngồi xuống thì Lai An vào báo:

- Ngô Đại cữu tới.

Tây Môn Khánh chưa kịp bước ra thì đã thấy Ngô Đại cữu cân đai mũ măng rọc rở, vào vái chào chúc tết Tây Môn Khánh rồi nói:

- Ngô Khải tôi đội ơn dưỡng tiến cử, đã quấy rầy dưỡng nhiều, lại được cho lễ quá hậu, thật không biết lấy gì báo đáp. Hôm qua dưỡng có quang lâm tới tôi nhưng tôi lại vắng nhà, nay tôi tới đây trước là chúc tết dưỡng, sau là lạy tạ về tội thất lễ hôm qua.

Nói xong sụp xuống lạy. Tây Môn Khánh hoảng lên, đành sụp xuống lạy trả rồi nâng anh vợ lên mà bảo:

- Xin chúc mừng Đại cữu về việc thăng chức. Còn chỗ anh em trong nhà, Đại cữu phải xử sự tự nhiên thân mật thì vợ chồng tôi mới được yên lòng.

Nói xong lại vái dài, Ngô Đại cữu vội vái trả.

Nguyệt nương xiêm y sang trọng bước ra, phục xuống lạy mừng anh. Ngô Khải vội xua tay:

- Thôi, đại khái là được rồi, chỗ anh em ruột thịt việc gì phải khách sáo, vả lại thường ngày tôi vẫn nhờ vả vợ chồng cô và dưỡng đây nhiều, cô đừng khiến tôi khó nghĩ.

Nguyệt nương lạy xong đứng dậy nói:

- Giúp đỡ ca ca là bổn phận của vợ chồng tôi.

Ngô Khải nói:

- Cô nói vậy chứ tôi nhờ vả nhiều quá, cũng làm phiền cô và dưỡng lắm chứ.

Ngọc Lâu và Kim Liên nghe nói Ngô Khải đang ở thượng phòng, bèn rủ nhau tới lạy chào chúc tết, rồi ai về phòng nấy.

Tây Môn Khánh bảo:

- Bây giờ chắc Đại cữu cũng chẳng đi đâu nữa, xin Đại cữu cời áo uống rượu với vợ chồng tôi.

Nói xong gọi a hoàn dọn tiệc. Ngọc Tiêu và Tiểu Ngọc bước ra lạy mừng Ngô Khải rồi dọn tiệc. Ba người ngồi vào bàn. Nguyệt nương dùng chung vàng rót rượu mời anh và chồng. Tây Môn Khánh cũng rót rượu mời anh vợ rồi nói:

- Việc đáo nhậm của Đại cữu đã xong xuôi chưa?

Ngô Khải đáp:

- Cũng xong cả rồi, chỉ còn vài cái đồn là chưa tới thăm được thôi. Ngày mai tốt ngày, tôi sẽ làm lễ khai ấn tại Vệ Môn, dọn một tiệc nhỏ, gọi các thuộc cấp các nơi tới để gặp gỡ, nhất là các quan chức trưởng đồn, sau đó sẽ đi một lượt các đồn để xem công việc. Vị chỉ huy tiền nhiệm Đình đại nhân làm hỏng mọi việc, nghe đâu đang bị Ngự sử đàn hặc. Nay tôi thay thế thì phải dốc lòng lo việc, đốc thúc thuộc cấp trong việc lương thực thuế má và khai báo minh bạch tại các đồn các kho mới được.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Tổng cộng có khoảng chừng bao nhiêu đồn điền tất cả?

Ngô Khải đáp:

- Thời Thái tổ, cho lập đồn điền làm kế nuôi binh. Từ trước hàng năm chỉ phải nộp lúa một kỳ vào mùa thu gọi là thu lương, sau này vì phép Thanh Miêu của Tể tướng Vương An Thạch, tăng thêm một kỳ vào mùa hạ nữa gọi là hạ thuế. Trong vùng Tế Châu thuộc quyền cai quản của tôi hiện nay, không kể những nơi bỏ hoang thì tổng cộng có chừng hai vạn bảy ngàn đồn điền. Thu lương hạ thuế bây giờ lại phải nộp bằng tiền, mỗi đồn điền nộp một lạng tám tiền, như vậy tổng cộng số thuế cũng lên tới năm vạn lạng mỗi năm, cứ cuối năm thì phải gom đủ nộp cho phủ Đông Bình để sung vào việc nuôi quân mã.

Tây Môn Khánh lại hỏi:

- Thế còn chỗ lợi tức dư ra thì sao?

Ngô Khải đáp:

- Dư thì kể cũng có dư, nhưng còn phải bù đắp vào những năm mất mùa, lại còn phải giúp đỡ cho dân chúng trong vùng. Mọi việc đều có sổ sách đàng hoàng để tránh việc công luận đàm tiếu.

Tây Môn Khánh nói:

- Nhưng làm sao mà đúng theo sổ sách được, mình cũng phải có chút ít bù đắp công khó nhọc chứ

Ngô Khải gật đầu:

- Thì cũng có chút đỉnh, chẳng giấu gì dưỡng, năm nào mà khá thì cuối năm cũng có được khoảng trăm lạng, rồi thuộc cấp nó biếu gà, vịt, dê, lợn, rượu trà kể cũng tạm tạm. Nhưng mọi chuyện thì cũng đều nhờ dưỡng đây để ý che chở phù trì cho.

Tây Môn Khánh nói:

- Thì tôi cũng chỉ mong đại cữu được dư giả mà mát mặt với người ta, còn chỗ anh em trong nhà, lúc nào tôi chẳng hết lòng.

Anh em vợ chồng uống rượu nói chuyện cho tới canh một, Ngô Khải mới cáo từ. Tây Môn Khánh tiễn anh vợ rồi xuống phòng Kim Liên.

Hôm sau, vợ Hà Thiên hộ là Lam thị sai gia nhân đem thiếp tới mời Nguyệt nương và các tiểu nương mừng sau tới dự tiệc.

Hôm đó Tây Môn Khánh cùng Ngô Khải và Ứng Bá Tước đến dự tiệc tại nhà Vân chỉ huy, trong tiệc có ca công vũ nữ giúp vui.

Sau đó nhân Nguyệt nương và các tiểu thiếp tới nhà Hà Thiên hộ, Tây Môn Khánh cười ngửa tới phủ Vương Chiêu Tuyền, có Đại An và Cầm Đồng đi theo. Vương Tam vắng nhà.

Vân tẩu đã chờ sẵn, đem thiếp của Tây Môn Khánh vào thưa với Lâm thái thái, rồi trở ra mời Tây Môn Khánh vào. Tây Môn Khánh theo Vân tẩu đi qua đại sảnh, vào thẳng hậu phòng. Lâm thái thái mặc lễ phục đại hồng, châu giắt ngọc đeo, trang điểm lộng lẫy ngênh tiếp. Đôi bên thi lễ, rồi phân ngôi chủ khách mà ngồi, a hoàn đem trà ra, Lâm thái thái mời Tây Môn Khánh uống trà rồi sai gia nhân đem ngựa của chủ tớ Tây Môn Khánh vào đằng sau.

Qua vài tuần trà, Lâm thái thái mời Tây Môn Khánh cởi áo ngoài ra nhập tiệc, đoạn nói:

- Tiện nam đã lên Đông Kinh từ hôm mừng bốn đế chúc tết chú vợ của nó là Lục hoàng thái úy, chắc cũng phải sau Nguyên tiêu mới về được.

Tây Môn Khánh cởi áo ngoài đưa cho Đại An cầm, bên trong, Tây Môn Khánh mặc áo đoạn bạch thêu hình phi ngư màu thiên thanh, trông thập phần lịch sự, Lâm thái thái rót rượu vào chung vàng hai tay nâng mời, ánh mắt long lanh bằng muôn vạn câu nói. Tây Môn Khánh vui vẻ ăn uống. Trên bàn tiệc, đĩa ngọc chén vàng, sơn hào hải vị la liệt.

Rượu được vài tuần, Tây Môn Khánh tỏ ý mời Lâm thái thái và vợ Vương Tam ngày mai tới dự tiệc và xem đèn. Lâm thái thái đã quá say mê Tây Môn Khánh. Tây Môn Khánh nói gì mà chẳng nghe, do đó vui vẻ nhận lời ngay. Tây Môn Khánh mừng lắm. Hai người kề vai áp má mắt đi mày lại mà chén tạc chén thù. Lát sau men rượu nồng nàn, lòng xuân phơi phới, Lâm thái thái cầm tay Tây Môn Khánh dắt vào giường cộng lực truy hoan.

Mây qua mưa tạnh, hai người lại tiếp tục uống rượu cho tới canh hai. Tây Môn Khánh đứng dậy cáo từ. Đại An dẫn ngựa ra cổng sau, cùng Cầm Đồng đưa chủ về.

Tây Môn Khánh về tới cổng. Bình An mở cổng thưa:

- Hôm nay có người của Tiết công công tới đưa thiệp, thỉnh gia gia sáng mai tới hoa viên ở ngoại thành thưởng xuân. Lại có gia nhân của Vân đại nhân đem năm tấm thiệp tới thỉnh các nương nương dự tiệc.

Tây Môn Khánh gật đầu xuống ngựa vào nhà, rồi vào thẳng phòng Nguyệt nương, thấy cả Ngọc Lâu và Kim Liên cũng đang có mặt.

Nguyệt nương và đám tiểu thiếp cũng vừa tới từ nhà Hà Thiên hộ về, đang ngồi nói chuyện thì Tây Môn Khán vào. Mọi người đứng dậy chào. Nguyệt nương hỏi:

- Hôm nay chàng đi những đâu mà giờ này mới về?

Tây Môn Khánh đáp:

- Ứng Nhị ca cứ giữ lại uống rượu, bây giờ mới dứt ra mà về được đấy.

Nguyệt nương nói:

- Tiệc hôm nay tại nhà Hà Thiên hộ cũng vui lắm. Hà nương nương cũng còn nhỏ tuổi, năm nay mới có mười tám, nhan sắc xinh đẹp lắm, mà đức tính nhu mì, tài học thông kim bác cổ, mới về với Hà đại nhân chừng hai năm nay thôi. Trong nhà gia nhân đầy tớ nhiều lắm, hầu hạ riêng Hà nương nương cũng có tới bốn a hoàn thân tìn và hai người cô gái. Rõ là gia đình trâm anh thế phiệt lâu đời.

Tây Môn Khánh ngồi xuống nói:

- Thì Hà nương nương là cháu của Lâm thái thái trong nội cung mà. Nghe nói là sau đám cưới, Hà nương nương đem về nhà chồng nhiều tiền của lắm.

Nguyệt nương hỏi:

- Vân chỉ huy vừa mới sai người đem năm tấm thiệp mời chị em chúng tôi ngày mai tới dự tiệc, chàng có cho chúng tôi đi hay không?

Tây Môn Khánh đáp:

- Bên đó đã mời thì các nàng cứ đi cho đông đủ. Việc gì còn phải hỏi nữa.

Nguyệt nương bảo:

- Như vậy thì cũng phải để tứ nương ở nhà để lo tiếp khách chứ. Ngày tết ngày nhất, khách khứa tấp nập, chẳng lẽ trong nhà không có ai tiếp đãi hay sao?

Tây Môn Khánh gật đầu:

- Để Tuyết Nga ở nhà cũng được, bốn chị em cứ đi đi. Ngày mai Tiết thái giám cũng mời tôi ra ngoại thành thưởng xuân. Tôi lười đi quá, không hiểu thời tiết mùa xuân thế nào mà bệnh đau lưng của tôi lại có vẻ gia tăng.

Nguyệt nương bảo:

- Lưng chàng đau nhiều, sợ là năm trước chàng ngã ở bờ tường, năm nay làm đau lại chẳng, nên mời Nhiệm Y quan tới coi rồi cho thuốc thì hơn, cứ ở đó mà than hay sao.

Tây Môn Khánh cười:

- Mặc kệ nó, không sao đâu, vài hôm chắc hết.

Đoạn bàn với vợ:

- Bây giờ cũng bắt đầu tiết hoa đăng, chẳng lẽ ngày mai mình không soạn tiệc mời các bà các cô hay sao. Ít nhất cũng phải mời Hà nương nương, Chủ Thủ bị phu nhân, Kinh Đô giám phu nhân, cụ thân sinh Trương Đoàn luyện, rồi nhị vị cữu mẫu, mẫu thân Thôi Bản, và cả mẫu thân của Vương Tam nữa chứ. Rồi cũng phải gọi đoàn hát trong phủ Vương Hoàng thân tới và ít nhạc công ca nữ. Lại còn chuyện làm dàn pháo bông nữa. Mọi năm Bôn Tứ lo việc đó, năm nay đi Đông Kinh giờ này cũng chưa về, biết sai ai đây.

Nguyệt nương chưa kịp nói gì thì Kim Liên đã mau miệng:

- Bôn Tứ không có nhà thì sai vợ Bôn Tứ cũng được chứ gì.

Tây Môn Khánh lườm Kim Liên:

- Ai hỏi mà nói? có cái miệng cứ bép xa bép xép.

Nguyệt nương nói:

- Đã đành là phải làm tiệc thưởng đăng, nhưng mẹ của Vương Tam thì chúng tôi chưa một lần quen biết. Người ta không quen với mình, làm sao mà mời, chỉ sợ người ta không tới.

Tây Môn Khánh làm vẻ tự nhiên:

- Lâm thái thái đã bắt con trai nhận tôi là cha nuôi, như vậy cũng là chỗ thân thích, mà đã là thân thích thì mình cứ mời cho người ta khỏi trách, còn tới hay không mặc kệ người ta.

Nguyệt nương nói sang chuyện khác:

- Ngày mai tôi không tới nhà Vân chỉ huy đâu, có thai có nghén mà tết nhất cứ vác bụng đi hết nhà này sang nhà khác rồi người ta nói.

Ngọc Lâu bảo:

- Sợ gì mà sợ, bụng đại nương cũng chưa rõ lắm đâu. Người ta mời thì mình cứ đi, không sao cả, tết nhất thì cũng phải đi đây đi đó cho vui.

Mọi người uống trà nói chuyện. Lát sau Tây Môn Khánh vào phòng Tuyết Nga Kim Liên thấy Tây Môn Khánh đến với Tuyết Nga thì giận lắm, bỏ về phòng ngay.

Tây Môn Khánh vào với Tuyết Nga Sau phút chuyện trò là giây ân ái. Tây Môn Khánh ít đến với Tuyết Nga, nên đêm đo được Tuyết Nga đối xử rất mặn nồng.

Sáng sớm hôm sau Bá Tước tới, nói với Tây Môn Khánh:

- Hôm qua Vân đại nhân có gửi thiệp tới mời tiện nội hôm nay đi hầu tiệc các tấu tấu ở đây. Nhưng tiện nội thì quần áo đã thiếu, lại toàn đồ cũ, nữ trang lại chẳng có gì, ngày tết ngày nhất như vậy sợ người ta cười, nhưng chẳng lẽ lại từ chối không đi. Cho nên tôi phải dậy sớm, nói với đại ca, xem các tấu tấu có quần áo nữ trang trâm thoa gì không dùng đến, làm ơn cho tiện nội tôi mượn đỡ để đi dự tiệc.

Tây Môn Khánh quay lại bảo Vương Kinh:

- Người vào trong thưa với Đại nương đi.

Bá Tước nói:

- Ứng Bảo nó đang đợi ở ngoài, có gì đại ca cho gói kỹ lại rồi đưa cho nó.

Wương Kinh vào trong, lúc lâu sau ôm ra một gói lớn, đưa cho Ứng Bảo mà dặn:

- Trong này có hai bộ quần áo bằng đoạn hồng thêu kim tuyến, trâm hoa lớn nhỏ năm cái, và một đôi vòng vàng.

Ứng Bảo gật đầu đem về.

Trên đại sảnh, Tây Môn Khánh mời Bá Tước uống trà rồi nói:

- Hôm nay Tiết thái giám mời tôi ra ngoại thành uống rượu thưởng xuân, nhưng tôi ngại đi quá. Ngô Đạo quan cũng gửi thiệp mời ngày mồng chín tới dự lễ khai xuân, chắc tôi không đi được, để thẳng rể tôi đi thay vậy. Mấy hôm nay, chẳng hiểu có phải tôi uống nhiều rượu quá hay không mà đau lưng quá, ngồi đứng đã đau, mà nằm cũng đau nữa.

Bá Tước bảo:

- Có lẽ tại đại ca uống nhiều rượu quá nên hỏa nó tụ Ở hạ bộ, đại ca nên bớt rượu đi thì hơn.

Tây Môn Khánh cười:

- Ngày tư ngày tết, đến nhà nào chẳng bị ép uống rượu, làm sao mà bớt được.

Đang nói chuyện thì Đại An đem thiệp vào thưa:

- Hà đại nhân thỉnh gia gia mồng chín tới dự tiệc thưởng xuân.

Tây Môn Khánh bảo Bá Tước:

- Đó, nhị ca thấy chưa, người ta mời như thế này, không đi sao được.

Nói xong cầm thiếp lên coi, thì thấy có ba cái, một cái mời mình, một cái mời Ngô Khải, một cái mời Bá Tước, mỗi thiếp đều có hàng chữ văn sinh Hà Thừa Thọ lạy mời.

Đại An đứng bên nói:

- Gia nhân bên đó nói là Hà đại nhân chưa quen biết nhiều với Ngô Đại cữu và Ứng Nhị gia nên không dám đường đột mời, phải nhờ gia gia cho chuyển giùm.

Tây Môn Khánh đưa thiếp cho Bá Tước, Bá Tước cầm coi rồi tắc lưỡi:

- Thế này là làm sao đây, tôi chưa có chút lễ nào đưa tới Hà đại nhân, làm sao mà đi được.

Tây Môn Khánh bảo:

- Không sao, để tôi soạn lễ vật rồi nhị ca sai Ứng Bảo nó đem tới cho Hà đại nhân là được.

Đoạn quay lại bảo Vương Kinh:

- Người soạn hai lạng bạc, hai tấm khăn lụa, rồi viết thiếp, đề tên nhị gia đây cho ta.

Lại bảo Bá Tước:

- Thiếp mời của Vân chỉ huy, nhị ca cầm rồi đẩy nhé, tôi khỏi phải sai người đưa đi.

Nói xong gọi Lai An, bảo đem thiếp mời của Vân chỉ huy tới cho Ngô Khải, Vương Kinh viết thiếp xong, đưa cả thiếp và lễ vật cho Bá Tước, Bá Tước thu nhận rồi đứng dậy nói:

- Cảm tạ đại ca bất tận, đại ca cho tôi về, rồi ngày kia tôi tới đây sớm, cùng đi với đại ca.

Nói xong cáo từ mà về.

Tới trưa, Nguyệt nương và ba tiểu nương trang điểm lộng lẫy, ngồi một cỗ kiệu lớn, và ba cỗ kiệu nhỏ, vợ Lai Tước là Huệ Nguyên cũng được ngồi một kiệu nhỏ đi theo để hầu hạ. Bốn quân hầu đẹp đường đi phía trước, bốn gia nhân là Cầm Đồng, Kỳ Đồng, Xuân Hồng và Đại An đi phía sau, trực chỉ nhà Vân chỉ huy.

Thiếp đi rồi, Tây Môn Khánh gọi gia nhân coi cổng là Bình An vào dặn:

- Bất cứ ai tới hỏi đều nói là ta vắng nhà, có thiếp đưa thì nhận là được rồi.

Bình An vâng lời trở ra canh cổng, không dám lơ là.

Tây Môn Khánh lại thấy đau lưng, chợt nghĩ tới mấy viên thuốc Diên thọ đan do Nhiệm Y quan cho, bèn sai nhân lấy ra uống, rồi xuống phòng Bình Nhi.

Như Ý mặc quần áo mới, đeo nữ trang, mặt tươi như hoa ra nghênh tiếp. Tây Môn Khánh bước vào sai Nghênh Xuân dọn rượu và đồ ăn ra. Nghênh Xuân dọn rượu xong, sang bên Kim Liên, cùng Xuân Mai đánh cờ giải trí.

Bên này, Tây Môn Khánh cùng Như Ý uống rượu, sau đó mặc dầu lưng đang đau, Tây Môn Khánh vẫn cùng Như Ý bày cuộc truy hoan.

Đến tối Nguyệt nương và ba tiểu thiếp mới về nhà.

Nguyệt nương nói với chồng:

- Hôm nay tiệc bên Vân chỉ huy vui lắm. Vân phu nhân cũng đang có mang. Hai chúng tôi mời rượu nhau từ đầu tới cuối, rồi vui miệng ước hẹn là nếu một người sinh trai một người sinh gái thì sẽ trở thành thông gia, nếu cùng sinh con trai thì cho học cùng lớp cùng trường, mà cùng sinh con gái thì cho chúng nó kết làm chị em. Ưng nhị tấu đứng ra làm bảo chứng. Chàng thấy thế nào?

Tây Môn Khánh cười dài.

Hôm sau sinh nhật Kim Liên, Tây Môn Khánh dậy sớm, trước khi ra nha môn, gọi gia nhân dặn dò treo đèn kết hoa các nơi trong nhà, chuẩn bị tiệc mừng sinh nhật và gọi ca nhạc công tới đàn hát.

Kim Liên trang điểm rực rỡ, mặc xiêm y mới, lên đại sảnh thấy Đại An và Cầm Đồng đang treo đèn thì cười bảo:

- Ta cứ tưởng ai đang làm gì trên này, hoá ra hai đứa người treo đèn.

Cầm Đồng cũng cười:

- Hôm nay là sinh nhật của ngũ nương mà, gia gia sai chúng tôi treo đèn cho đẹp. Thế nào chúng tôi cũng lạy mừng chúc thọ và ngũ nương nhớ thưởng cho chúng tôi đấy nhé.

Kim Liên bảo:

- Mày muốn đánh đòn thì ta có chứ còn thưởng thì không có đâu.

Cầm Đồng bảo:

- Trời đất ơi, hể nghe ngũ nương nói là chỉ toàn thấy đánh với mắng. Chúng tôi cũng như con cái ngũ nương, ngũ nương phải thương chúng tôi chứ sao lại dọa. đánh?

Kim Liên bảo:

- Thôi đi thẳng khốn, đừng có nhiều lời, lo treo đèn cho tử tế đi. Hôm nọ mày đi tìm gia gia cho Thôi Bản, mày đứng giữa sân nói âm lên khiến gia gia bức mình, tội mày rành rành ra đấy, mày chưa bị đòn là phúc lắm, còn nói gì nữa.

Cầm Đồng nói:

- Ngũ nương cứ nói đùa hoài, tôi nhát lắm, ngũ nương đừng dọa tôi.

Đại An hơi giật mình, nhưng vờ tự nhiên hỏi:

- Làm sao ngũ nương biết được chuyện đó?

Kim Liên bấu môi:

- Chuyện lớn nhỏ, chuyện xa gần gì ở đâu ta còn biết, huống hồ chuyện trong nhà này. Hôm nọ gia gia nói với đại nương là mọi năm có Bôn Tứ ở nhà lo dàn pháo bông, năm nay Bôn Tứ đi vắng, không biết phải sai ai, ta mới nói ngay là Bôn Tứ đi vắng thì sai vợ Bôn Tứ cũng được chứ sao. Ta nói vậy là người đủ hiểu.

Đại An giả vờ:

- Nương nương nói sao chứ Bôn Tứ làm quản lý trong nhà, vợ hắt đâu dám làm chuyện đó.

Kim Liên cười khẩy:

- Thế mà chuyện lại xảy ra hai năm rồi mười, giữa ban ngày ban mặt mới là lạ chứ.

Cầm Đồng nói:

- Dù sao thì ngũ nương cũng chẳng nên nói ra, Bôn Tứ về nghe được thì còn ra thế nào.

Kim Liên trừng mắt:

- Bộ người tưởng dối gạt mãi được Bôn Tứ hay sao? Bôn Tứ nó ngốc một chút chứ không có ngu như chúng bay tưởng đâu. Nó đi Đông Kinh, bỏ vợ Ở nhà lâu ngày, bọ nó yên tâm được hay sao? chúng bay là gớm lắm, luôn che chở cho thằng già chủ chúng bay làm yêu làm quý ở cái nhà này mà tưởng tao không biết hay sao? còn cái con dâm phụ vợ thằng Bôn Tứ nữa, nó cũng gớm lắm, nó đã biếu bánh trái cho đại nương lại còn đem lễ vật đến chúc thọ tao, hy vọng tao sẽ làm vợ Tao nghĩ trong vụ này chỉ có thằng Đại An khôn kiếp kia đứng ra bày mưu thiết kế cho gia gia mày với vợ thằng Bôn Tứ mà thôi, chứ không còn ai vào đây nữa.

Đại An kêu lên:

- Ngũ nương nói vậy là chết tôi rồi, tôi có biết chuyện gì đâu. Ngũ nương đừng có ghe lời thóc mách của Hàn tẩu, con mụ đó ăn không nói có ghê lắm. Nhà Bôn Tứ ở gần cổng, gia nhân lớn nhỏ trong nhà này ai cũng quen biết, những lúc ra vào thường ghé nhà Bôn Tứ uống chén trà nói câu chuyện, tôi có thỉnh thoảng ghé nhà Bôn Tứ cũng chỉ như những người khác mà thôi.

Kim Liên bảo:

- Con vợ thằng Bôn Tứ, con mắt ướt rườn rướt là tao biết ngay nó đúng là loài dâm phụ, thật y như con vợ thằng Hàn Đạo Quốc, một loài dâm phụ như nhau có khác.

Kim Liên đang đứng nói thì Tiểu Ngọc chạy tới thưa:

- Đại nương tôi cho thỉnh ngũ nương, Phan lão lão cùng tới rồi, đang cần tiền trả cho phu kiện.

Kim Liên bảo:

- Quái lạ, ta đứng đây này giờ mà bà cụ đến, sao ta không biết?

Cầm Đồng mau miệng:

- Có lẽ phu kiệu đưa lão lão tới theo cổng sau cho gần, từ đó tới đây trả chừng sáu tiền cho phu kiệu là vừa.

Kim Liên bảo:

- Nhưng ta làm gì có tiền mang sẵn đây. Bà cụ thật lạ quá, đến nhà người ta mà không đem tiền trả tiền kiệu là thế nào.

Nói xong vào hậu phòng chào Nguyệt nương và mẹ mình, nhưng làm lơ chuyện trả tiền cho phu kiệu, Phan bà hỏi thì Kim Liên chỉ đáp:

- Không có.

Nguyệt nương bảo:

- Ngũ nương cứ đưa tiền cho lão bà rồi tính vào tiền mua thức ăn cũng được.

Kim Liên đáp:

- Gia gia đưa tiền cho tôi là để mua thức ăn làm tiệc chứ không phải để trả tiền kiệu cho ai hết.

Lần nữa mãi, ngoài sân, đám phu kiệu giục trả tiền. Ngọc Lâu thấy vậy bèn lấy trong tay áo ra một tiền, bảo a hoàn đem trả cho phu kiệu để họ đi. Kim Liên cũng chẳng nói gì.

Lát sau thì Đại cữu mẫu, Nhị cữu mẫu và sư bà Đại sư phụ tới. Phan bà trở về phòng con gái, bị Kim Liên cản hẳn một hồi, Kim Liên nói:

- Không có tiền trả tiền kiệu thì ai bảo lại đây làm gì cho người ta cười như vậy?

Phan bà bảo:

- Con ơi, con không cho tiền thì làm sao ta có tiền?

Kim Liên cau có:

- Lần nào đến là cũng đòi tiền, tôi đào đâu ra tiền mà cho bây giờ. Mẹ thấy đấy, tiêu xài cái gì là có cả chục con mắt dòm ngó, làm sao suy suyển đi đâu được một đồng một chữ của người ta được. Lần sau mẹ có tiền trả tiền kiệu thì hãy tới, còn không thì đừng tới làm gì. Nhà này không cần thứ thân thích khốn cùng như mẹ đâu. Tôi không muốn vì mẹ mà phải nghe những lời chớ má nói động đến tôi. Lần trước cũng vậy, chỉ vì mẹ mà tôi bị người ta chửi mắng đủ điều, mẹ tưởng tôi ở đây sung sướng lắm sao, mẹ có nằm trong chăn đâu mà biết chán có rận.

Kim Liên dứt lời thì Phan bà khóc hu hụ Xuân Mai đứng cạnh nói:

- Nướng nướng hôm nay làm sao vậy?

Nói xong an ủi Phan bà rồi bưng trà lại mời. Phan bà uống trà xong thì giận dữ bỏ sang phòng bên nằm. Lát sau, a hoàn ra mời vào ăn cơm, Phan bà mới vào hậu phòng với Nguyệt nương.

Tây Môn Khánh cũng vừa từ nha môn trở về, đang sửa soạn ăn cơm thì Đại An vào thưa:

- Kính lão gia vừa được thăng Đông nam thống chế, đang tới bái kiến gia gia.

Nói xong đưa thiệp lên, Tây Môn Khánh cầm xem, thấy viết Đông nam thống chế tân thăng kiêm đốc tào vận tổng binh Kih Trung cúi lạy. Tây Môn Khánh vừa cởi bỏ mũ áo, lại phải mặc vào bước ra nghênh tiếp. Kinh Thống chế mặc lễ phục kỳ lân đại hồng, đeo đai vàng bước vào, theo sau là đám tùy tùng. Tây Môn Khánh mời lên đại sảnh thi lễ. Đồi bên phân ngôi chủ khách, ngồi uống trà nói chuyện. Kinh Thống chế nói:

- Văn thư thăng chức mới tới hôm nọ nên văn sinh cũng chưa đáo nhậm chức vụ mới, nhưng phải tới tạ ơn đại nhân trước đã.

Tây Môn Khánh nói:

- Văn sinh xin chia mừng cùng tân Thống chế, thế mới biết đại tài thì đại dụng, đó là lẽ tự nhiên. Chúng tôi đây cũng được thơm lây, để hôm khác văn sinh sẽ tới chúc mừng.

Nói xong sai gia nhân dọn rượu rồi nói tiếp:

- Thịnh đại nhân cởi áo ngoài, dùng cùng văn sinh chén rượu xuân.

Kinh Thống chế cảm ơn rồi từ chối:

- Văn sinh tới đây cáo với đại nhân trước hết để tỏ lòng kính trọng cho nên còn phải đi bái kiến nhiều nơi nữa, hôm khác sẽ tới hầu chuyện đại nhân lâu hơn.

Nói xong định đứng dậy cáo từ, nhưng Tây Môn Khánh nhất định giữ lại. Kinh Thống chế đành cởi áo ngoài, ngồi lại uống rượu. Bữa tiệc xuân gồm toàn cao lương mỹ vị, thịt béo rượu nồng. Mới qua một tuần rượu thì thấy hai ca công Trịnh Xuân và Vương Tương vào lạy chào.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Sao giờ này mới tới? còn tên kia là ai?

Trịnh Xuân đáp:

- Đó là Vương Tương, em trai của Vương Quế Nhi.

Tây Môn Khánh gật đầu, bảo hai ca công đàn hát. Lại sai gia nhân đem hai mâm đồ ăn và hai hũ rượu lớn ra khoản đãi đám tùy tùng của Kinh Thống chế. Kinh Thống chế nói:

- Thế này thì quấy quả đại nhân quá, văn sinh đã được uống rượu mà đám thuộc hạ cũng được khoản đãi, thật không biết lấy gì báo đáp.

Nói xong gọi đám thuộc hạ lên lạy tạ Tây Môn Khánh.

Bữa tiệc lại tiếp tục, Tây Môn Khánh nói:

- Một hai hôm nữa tiện nội sẽ mạo muội thỉnh lệnh phu nhân hạ cố tới xem đèn và dự tiệc thưởng xuân, thế nào cũng xin lệnh phu nhân dời gót tới chợ Hôm đó cũng chỉ có lệnh phu nhân, Trương Đoàn luyện phu nhân, Hà thiên hộ phu nhân và vài thân thích của tiện nội mà thôi.

Kinh Thống chế nói:

- Nếu lệnh phu nhân đây đã có lòng như vậy thì tiện nội nhất định phải đến.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Chẳng hay Chu đại nhân có tin tức thắng thưởng gì không?

Kinh Thống chế đáp:

- Tôi nghe noi là cuối xuân này, Chu Thủ bị đại nhân sẽ được thăng chức và thuyên chuyển về kinh.

Tây Môn Khánh nói:

- Vậy cũng mừng.

Ăn uống một lúc lâu, Kinh Thống chế đứng dậy cáo từ, đám tùy tùng la hét dẹp đường mà về.

Tối hôm đó, tiệc mừng sinh nhật Kim Liên được tổ chức tại hậu đường. Tiệc xong, Tây Môn Khánh đến với Kim Liên.

Tây Môn Khánh đi rồi, Nguyệt nương mời Phan bà, Tây Môn Đại Thư, Úc Đại Thư và hai vị sư bà ngồi lại uống rượu chuyện trò.

Trong khi đó, tại phòng riêng, Kim Liên sai Xuân Mai dọn tiệc mới, cùng Tây Môn Khánh thù tạc.

Lát sau Phan bà về phòng con gái, nhưng Kim Liên bảo Thu Cúc đưa Phan bà sang ngủ tại phòng Bình Nhi. Phan bà được Như Ý, Nghênh Xuân và Tú Xuân đón tiếp niềm nở, Phan bà nhìn ngắm bàn thờ, và chân dung Bình Nhi ở phòng ngoài rồi vào phòng trong ngồi, nói với Như Ý và Nghênh Xuân:

- Nương nương của các người mất đi, được quan nhân lo thờ phượng săn sóc như thế này, quả là nương nương có phúc lắm.

Như Ý bảo:

- Hôm nọ làm lễ trăm ngày cho nương nương tôi, gia gia tôi có cho mời lão lão, sao không thấy lão lão đến. Hoa Đại cửu mẫu và Ngô Đại cửu mẫu cũng có tới. Hôm đó làm lễ lớn lắm, có mười hai vị đạo sĩ tụng kinh, tới tối mới xong.

Phan bà nói:

- Năm cùng tháng tận bận nhiều việc, hôm đó thẳng con trai tôi lại vắng nhà, nhà không có ai nên không bỏ mà đi được.

Đoạn hỏi:

- À mà sao hôm nay không thấy Dương cô nương tới?

Như Ý đáp:

- Vậy thì lão lão không biết rồi, Dương cô nương bệnh mà mất từ hồi trong năm, các nương nương đều có tới lo dùm việc ma chay.

Phan bà nói:

- Tội nghiệp, hèn gì hôm nay không thấy tới, Dương lão cũng bằng tuổi tôi đấy.

Như Ý nói:

- Có sẵn rượu ngon đây, lão lão dùng vài chung cho vui.

Đoạn quay lại bảo Nghênh Xuân:

- Em dọn bàn dọn rượu mời lão lão dùng.

Rượu dọn ra, Như Ý ngồi tiếp Phan bà. Phan bà nói:

- Lục nương quả là người nhân nghĩa. Mỗi lần tôi tới, lục nương đều đối xử ân cần kính trọng, không hề xem tôi là người ngoài. Lần nào cũng mời ăn uống, tối đến lại cùng tôi trò chuyện tới khuya, lúc tôi về nhà lại tặng này tặng nọ, chẳng bao giờ để tôi về tay không. Người như thế mà trời không cho thọ. Chẳng giấu gì các thư thư, cái áo tôi đang mặc đây cũng là của lục nương cho tôi ngày trước đó. Thật chẳng bù cho con gái ruột của tôi, chẳng bao giờ nó cho tôi được cái gì. Tôi không phải nói gì chứ, Ai Di Đà Phật, nó mà cho tôi được một đồng một chữ nào, cứ gọi là chặt đầu tôi đi. Đã thế, mỗi lần lục nương cho tôi cái gì, nó lại còn bảo tôi là tham lam, thấy của người khác thì tối mắt lại mà nhận. Cũng như hôm nay đó, có chút ít tiền trả phu kiệu, mà nó cũng nhất định không chịu cho tôi, tôi hỏi hai ba lần, nó một mực bảo là không có. Về sau tam nương phải bỏ tiền ra trả phu kiệu cho tôi. Về tới phòng nó lại còn chửi mắng tôi một hồi, bảo là lần sau không có tiền trả tiền kiệu thì đừng đến nữa. Lần này tôi về, sẽ không bao giờ tới đây nữa, tới làm gì với đứa con vô phúc đó. Thiên hạ nhiều người xấu, nhưng chắc chắn chẳng ai xấu như đứa con chết tử chết tiệt đó đâu. Chắc nay mai tôi chết nó cũng không thêm biết đến nữa. Tôi thường bảo nó là cha mày chết năm mày mới bảy tuổi, vậy mà tao chịu gáo búa nuôi mày, dạy mày vá may nấu nướng, lại cho đến trường nữ học của Từ tú tài học chữ, đến nay mày mới được thông minh lanh lợi như vậy, thế mà mày nỡ xử tệ với tao, không thêm ngó ngàng đến tao. Con với cái thế đấy.

Như Ý bảo:

- Thì ra ngũ nương lúc nhỏ có được đi học, hèn gì bây giờ giỏi chữ lắm.

Phan bà nói:

- Năm nó bảy tuổi tôi đã cho tới trường nữ học, được ba năm thì nó đọc hay viết giỏi mà thi từ ca phú gì

cũng biết ít nhiều.

Đang nói chuyện thì nghe bên ngoài có tiếng gọi cổng, Như Ý hỏi vọng ra:

- Ai đó?

Đoạn quay lại bảo Tú Xuân:

- Em chạy ra xem ai ở ngoài đó vậy?

Tú Xuân bước ra rồi trở vào bảo:

- Chị Xuân Mai tới.

Như Ý vội khóat tay bảo Phan bà:

- Thôi lão lão đừng nói gì nữa, Xuân Mai nó sang đây.

Phan bà bĩu môi:

- Tôi biết rồi, nó với đứa con bất hiếu của tôi là cùng một phe mà.

Như Ý mời Xuân Mai vào cùng ngồi nói chuyện uống rượu, Xuân Mai nói:

- Tôi sang bên này nói chuyện với lão lão cho vui.

Phan bà hỏi:

- Gia gia và nương nương ngủ chưa?

Xuân Mai đáp:

- Tôi vừa hầu cho gia gia và nương nương ngủ xong thì sang đây, cũng có ít đồ ăn, và một bình rượu để lão lão dùng.

Đoạn quay lại bảo Tú Xuân:

- Phiền thư thư sang bảo Thu Cúc nó đem qua đây cho tôi mời lão lão.

Tú Xuân bước ra, lát sau đem bình rượu Kim Hoa về. Thu Cúc bưng một mâm đồ ăn theo sau. Như Ý bày rượu và đồ ăn lên bàn. Xuân Mai dặn Thu Cúc:

- Mày về phòng đi, gia gia hay nương nương có gọi thì sang đây kêu tao.

Thu Cúc quay ra, mọi người tiếp tục ăn uống. Cá thịt đầy ắp một bàn.

Tú Xuân ra đóng cổng rồi vào ngồi cùng mọi người. Xuân Mai rót rượu ra chung, hai tay nâng mời Phan bà và Như Ý, rồi gắp đồ ăn vào bát cho Nghênh Xuân và Tú Xuân, đoạn bảo Phan bà:

- Đây toàn là thức ăn ngon từ hậu phòng đem ra, lão lão dùng nhiều đi mới được.

Phan bà đáp:

- Cám ơn thư thư, cứ để tôi tự nhiên. Thật chẳng bao giờ con gái tôi nó dọn tiệc đãi tôi hoặc mời tôi được một tiếng. Thư thư nếu biết thương cha thương mẹ, biết kính trọng người già thì đừng bắt chước con gái tôi, nó là đứa bất hiếu bất nhân, vô ơn vô nghĩa, là thứ oan gia của tôi mà thoôi. Hể tôi khuyên bảo nó thì nó lại sùng sộ với tôi, như hôm nay có thư thư biết đấy, thật nhục nhã cho tôi quá.

Xuân Mai đáp;

- Thôi lão lão cũng đừng chấp nhất. Lão lão biết một mà chẳng biết hai. Nường nường tôi tính tình coi vậy chứ tâm địa chẳng có gì, chẳng qua là hơi cứng cỏi, không chịu nhìn người khác mà thôi. Nường nường tôi làm sao so được với đại nường. Đại nường một tay nắm giữ tiền bạc, còn nường nường tôi làm gì có tiền. Người khác không biết, nhưng tôi biết rõ ràng như vậy. Cho nên lão đừng trách là nường nường tôi có tiền mà không cho lão lão. Gia gia tôi tuy lắm tiền nhiều của thật, nhưng nường nường tôi chẳng bao giờ thèm ngó tới. Cần tiêu pha mua sắm thứ gì thì nường nường thẳng thắn hỏi gia gia, không hề có chuyện giấu giếm tiền bạc làm của riêng bao giờ. Vậy mà lão lão trách là không phải, không phải là tôi bênh nường nường tôi, nhưng cứ công bằng vô tư mà nói sự thật vậy đó.

Như Ý vờ nói:

- Xuân Mai đây nói phải, mẹ con ruột thịt, nếu ngũ nường có tiền bạc thì chỉ cho lão lão chứ còn cho ai bây giờ, cho nên lão lão cũng đừng phiền trách ngũ nường.

Phan bà đáp;

- Tôi gần đất xa trời, sống nay chết mai, chẳng biết lúc nào, cho nên tôi cũng chẳng thêm giận hờn phiền trách nó làm gì.

Nói xong nâng chung mà uống. Xuân Mai thấy Phan bà uống rượu được, liền bảo Nghênh Xuân:

- Thư thư đem con súc sắc ra đây, mình búng súc sắc uống rượu cho vui.

Nghênh Xuân đem súc sắc ra, mọi người lần lượt gieo súc sắc, uống rượu vui vẻ. Lát sau thì bình rượu lớn đã cạn, người nào cũng có vẻ say. Nhưng Nghênh Xuân lại vào trong lấy ra một vò rượu nữa. Mọi người tiếp tục ăn uống. Khoảng canh hai thì Phan bà uống nhiều, vừa say vừa mệt, phải dựa vào gối mới ngồi nổi. Mọi người thấy vậy mới chịu đứng dậy, sửa soạn chỗ ngủ.

Xuân Mai về tới phòng, thì thấy Thu Cúc đang ghé mắt áp tai vào khe cửa mà nhìn nghe chuyện bên trong của Tây Môn Khánh và Kim Liên. Thu Cúc say mê theo dõi đến nỗi Xuân Mai bước tới sau lưng cũng không hay biết, Xuân Mai giận quá, đánh Thu Cúc một bạt tai nẩy đom đóm mà mắng:

- Con chêt dâm chết dịch, con dâm phụ voi giầy ngựa xé kia, mà nhìn cái gì?

Thu Cúc bị đánh đau nhưng không dám khóc, chỉ ấp úng:

- Đâu có, tôi có nhìn cái gì đâu, sao thư thư lại đánh tôi?

Kim Liên từ trong hỏi vọng ra:

- Chuyện gì vậy?

Xuân Mai đáp lớn:

- Thưa không có chuyện gì, tôi bảo Thu Cúc ra đóng cổng, nó không chịu ra nên tôi mắng nó mấy câu mà thôi.

Thu Cúc lầu bầu ra đóng cổng, Xuân Mai lên giường ngủ.

Hôm sau, đám đàn bà như vợ của các quản lý Phó, Cam, Bôn Tứ, Thôi Bản, Đoạn Lục Thư, Trịnh Tam Thư, và Ngô Nhị cừu mẫu đều có mặt.

Lát sau thì Ngô Đại cừu và Bá Tước đến, cùng Tây Môn Khánh cười ngửa, có quân hầu dọn đường tới nhà Hà thiên hộ dự tiệc. Chu Thủ bị cũng tới. Tiệc gồm đủ các quan trong phủ huyện, canh tiệc có bốn ca nữ đàn hát. Tối hôm đó, Tây Môn Khánh mới về nhà, nhưng ngủ tại phòng Bình Nhi với Như Ý.

Hôm sau, Tây Môn Khánh sai gia nhân đem thiệp tới mời các phu nhân vợ các quan ngày mười hai tới dự tiệc thưởng đăng. Nguyệt nương bảo chồng:

- Mình cũng phải mời Mạnh đại di và đại di của tôi, kéo sau này hai người đó trách là mời đủ mọi người mà không mời họ.

Tây Môn Khánh nói:

- Cũng may là nàng nhắc sớm chứ không thì quên bằng đi mất.

Đoạn bảo Kính Tế viết thiệp rồi sai Cầm Đồng đi.

Kim Liên ngồi trong phòng suy nghĩ một hồi, rồi lên thượng phòng giục mẹ về nhà. Nguyệt nương bảo:

- Lão lão việc gì phải vội về như vậy, xin ở lại chơi một hai ngày nữa.

Kim Liên nói:

- Nhà không có ai, xin đại nương để mẫu thân tôi về trông coi nhà cửa.

Nguyệt nương vội sai a hoàn lấy một cái quả lớn ra xếp đồ ăn và bánh trái tặng Phan bà, lại biếu thêm một tiền để trả tiền kiệu rồi tiễn về.

Kim Liên quay lại nói với Kiều Nhi:

- Hôm nay và mấy ngày nữa, nhà này toàn là khách giàu có sang trọng tới, không để bà lão về thì còn giữ lại làm gì. Bà lão nghèo nàn, áo quần chẳng có, xốc xa xốc xếch cứ như con mụ vú già, thật bực cả mình.

Kiều Nhi không nói gì, Nguyệt nương hơi khó chịu nhưng cũng im lặng.

Tây Môn Khánh gọi Đại An vào, sai cầm hai tấm thiệp tới mời Lâm thái thái và vợ Vương Tam tại phủ Vương Chiêu Tuyên. Lại sai gọi bốn ca nữ Quế Nhi, Ngân Nhi, Ái Nguyệt và Hồng Tứ cùng các ca công Lý Minh, Ngô Huệ, và Trịnh Xuân.

Cũng hôm đó, Bôn Tứ từ Đông Kinh về tới. Sau khi ghé nhà tắm rửa, ăn mặc sạch sẽ, khăn áo chỉnh tề, Bôn Tứ tới đại sảnh lạy chào chủ và đưa thư của Hạ chỉ huy, Tây Môn Khánh hỏi:

- Sao bây giờ người mới về?

Bôn Tứ cho biết là bị cảm hàn ở kinh, đoạn nói tiếp:

- Cho nên mãi tới mồng hai tết tôi mới lên đường trở về được. Hạ chỉ huy dặn đi dặn lại là thưa với gia gia rằng rất cảm ơn về sự giúp đỡ của gia gia.

Tây Môn Khánh lại trao chìa khoá cửa tiệm tơ lụa cho Bôn Tứ. Lại mở thêm một tiệm tơ lụa khác để cho Ngô Nhị cưu công trông nom. Trao chìa khoá xong, Tây Môn Khánh dặn:

- Hôm nào thuyền hàng ở Tùng Giang về thì chứa hàng tại tiệm ở đường Sư Tử, người cùng với Lai Bảo đứng bán. Người cùng gọi thợ, làm dàn pháo bông tại sân, để tới mười hai này người đốt cho khách xem.

Lát sau, Ứng Bá Tước dẫn Lý Tam tới. Tây Môn Khánh mời hai người uống trà nói chuyện, Bá Tước mở lời:

- Lý Tam đây có chuyện buôn bán muốn thưa với đại ca, chẳng biết đại ca có chịu không?

Tây Môn Khánh hỏi:

- Buôn bán gì vậy?

Lý Tam nói:

- Ở kinh vừa sức văn thư đi mười ba tỉnh, nói là mỗi tỉnh bỏ ra hai vạn lạng bạc để mua những đồ cổ khí. Phủ Đông Bình mình đây lớn, nên cũng xuất ra hai vạn lạng. Hiện Trương Nhị ở gần huyện đường muốn đứng ra lãnh làm các đồ cổ ngoạn đó để nhận một vạn lạng. Hiện hãy còn một vạn lạng nữa lưu tại phủ Tuần án. Nay tôi bàn với nhị gia đây, thưa với lão gia là một bên là lão gia, cùng với tôi, Hoàng Tứ và một hai người nữa hùn vốn với Trương Nhị, đứng ra nhận làm, tiền lời thì chia đôi. Vụ này lợi lớn trông thấy, chẳng hay tôn ý thế nào?

Tây Môn Khánh hỏi:

- Đồ cổ ngoạn, nhưng là những đồ gì?

Lý Tam đáp:

- Nếu vậy thì lão gia chưa biết, hiện ở kinh, trong hoàng thành mới dựng thêm hai khu gọi là Thọ Nhạc, gồm rất nhiều đền đài điện các, lại xây thêm Thanh Bảo lục cung, Tuyền Thần điện và một ngôi các làm chỗ trang điểm cho An phi nương nương, cần rất nhiều tới các đồ để bày biện như đỉnh, lư, mâm, bình phong, bàn ghế, tràng kỷ, nhưng phải là thứ thật quý và thật tinh xảo.

Tây Môn Khánh bảo:

- Nếu vậy thì tôi chẳng cần phải hùn hạp với ai, tôi lo một mình việc này cũng được, tôi dám bỏ tiền ra mà.

Lý Tam nói:

- Nếu lão gia đứng ra lo một mình lại càng tốt, lão gia có cần gì thì đã có chúng tôi và nhị gia đây. Chúng tôi và nhị gia đâu phải là người ngoài.

Tây Môn Khánh lại hỏi:

- Văn thư đó hiện ở đâu?

Lý Tam đáp:

- Hiện ở phủ Tuần án, chưa có công bố.

Tây Môn Khánh bảo:

- Được rồi, để tôi viết phong thư và soạn ít lễ, nhờ Tống Ngự sử là được.

Lý Tam nói:

- Xin lão gia đừng chậm trễ, thời buổi bây giờ nhanh chân nhanh tay mới kiếm ăn được, tôi e rằng có thể người khác sẽ đứng ra tranh mất.

Tây Môn Khánh cười:

- Không lo, ngoài Tống Ngự sử thì Tri huyện hay Phủ doãn cũng là chỗ quen biết, tôi không làm thì thôi, chứ không ai tranh được hết.

Nói xong giữ hai người ở lại ăn cơm uống rượu, lại nói:

- Hôm nay tôi viết thư, ngày mai sẽ sai người đem đi.

Lý Tam nói:

- Nhưng còn chuyện này, là Tống công hiện không có ở đây, nghe nói là đã tới Duyện Châu tra xét công việc rồi.

Tây Môn Khánh bảo:

- Nếu vậy thì ngày mai Lý ca theo người của tôi tới Duyện Châu.

Lý Tam nói:

- Như vậy vừa đi vừa về cũng năm sáu ngày, nhưng không sao, để tôi cùng đi cũng được, lão gai cứ viết thư, sai ai đi thì bảo người đó đêm nay tới nghỉ tại nhà tôi, sáng mai đi cho sớm.

Tây Môn Khánh bảo:

- Các gia nhân của tôi thì Tống công không nhớ mặt, ngày thường Tống công tỏ ra quý mến Xuân Hồng, để tôi bảo Xuân Hồng và Lai Tước cùng đi.

Bá Tước nói:

- Đại ca làm việc mau mắn như vậy mới được, mình chậm một chút là lỡ việc ngay.

Cơm rượu dọn ra, hai người ăn uống no nê rồi cáo từ.

Tây Môn Khánh gọi Kính Tế, sai viết thư, rồi lấy ra mười lạng vàng lá, đưa thư và vàng cho Xuân Hồng và Lai Tước rồi dặn:

- Đi đường nên cẩn thận, gặp Tổng công thì xin mượn bản văn thư đó, nếu văn thư đã chuyển lên phủ rồi thì nói với Tổng công lấy về giùm cho, rồi nhớ về cho sớm.

Lai Tước nói:

- Xin gia gia yên tâm, chúng tôi hiểu rồi, tôi cũng từng hầu hạ Từ Tham nghị Ở Duyện Châu, cũng biết đường đi nước bước.

Nói xong cùng Xuân Hồng nhận thư và vàng, tới nhà Lý Tam ngủ.

Hôm sau, ngày mười một, Xuân Hồng, Lai Tước và Lý Tam từ canh năm đã lên đường đi Duyện Châu.

Ngày mười hai, Tây Môn Khánh ở nhà lo tiệc thưởng đăng khoản đãi phu nhân các quan và đám thân thích đàn bà. Cũng mời Ngô Đại cữu, Ứng Bá Tước, Tạ Hy Đại và Thường Trĩ Tiết tới uống rượu xem đèn với mình.

Đoàn hát tại phủ Vương Hoàng thân đã dọn đồ đạc tới từ sớm.

Chu Thủ bị phu nhân bị đau mắt, không tới được, có sai gia nhân tới báo. Kính Thống chế phu nhân, Trương Đoàn luyện phu nhân, Vân chỉ huy phân nhân, Kiều Đại nương, mẹ Thôi Bản, Ngô Đại di, Mạnh Đại di tới trước. Chỉ còn thiếu Hà Thiên hộ phu nhân, Lâm thái thái và vợ Vương Tam. Tây Môn Khánh vội sai Đại An, Cầm Đồng và mấy quân hầu đi mời một lần nữa. Lại sai cả Văn tấu tới giục Lâm thái thái và vợ Vương Tam.

Tới trưa mới thấy Lâm thái thái ngồi đại kiệu tới. Thi lễ xong, Tây Môn Khánh hỏi:

- Vương Tam nương sao không thấy tới?

Lâm thái thái đáp:

- Tiệp nam vắng nhà, nhà không có ai, nó phải ở nhà coi nhà.

Lát sau thì Hà Thiên hộ phu nhân ngồi trên cỗ đại kiệu bốn người khiêng, gia nhân a hoàn ngồi hàng chục kiệu nhỏ đi theo. Đoàn kiệu tiến vào sân, Hà Thiên hộ phu nhân xuống kiệu. Trong này dàn nhạc thổi lên chào mừng. Nguyệt nương và đám tiểu nương bước ra nghênh tiếp vào thượng phòng. Hà Thiên hộ phu nhân xin mời Tây Môn Khánh vào để bái kiến. Bái kiến xong, Tây Môn Khánh vào hoa viên, Nguyệt nương mời khách ra đại sảnh nhập tiệc. Mọi người phân ngôi thứ mà ngồi.

Tiệc bắt đầu, đoàn hát diễn tích Tiểu Thiên Hương bán dạ triều nguyên. Sau đó bốn ca nữ đàn hát.

Trong khi đó, tại nhà khách trong hoa viên, Tây Môn Khánh cùng anh vợ và bạn bè nhập tiệc, có ba ca công đàn hát.

Tối tối, tiệc lại được dọn ra, gia nhân đốt đèn hoa khắp nơi.

Tại nhà khách trong hoa viên, mọi người tiếp tục ăn uống thì Tây Môn Khánh ngủ gà ngủ gật, Bá Tước hỏi:

- Bộ hôm nay đại ca không vui hay sao mà buồn ngủ vậy?

Tây Môn Khánh đáp:

- Cả đêm hôm qua không hiểu sao mất ngủ nên hôm nay buồn ngủ quá.

Lát sau thì đám ca công vào đàn hát trên đại sảnh, bốn ca nữ vào đàn hát trong nhà khách hoa viên. Bá Tước bảo Ái Nguyệt và Hồng Tứ đàn hát, còn Quế Thư và Ngân Thư chuốc rượu.

Tiệc đang vui thì Đại An vào ghé tai chủ nói nhỏ:

- Lâm thái thái và Hà phu nhân ra về.

Tây Môn Khán bèn bước ra lén nhìn hai người đó lên kiệu.

Hà phu nhân đã thay áo đại hồng kim tuyến. Lâm thái thái thì thay áo đoạn bạch, đeo kiềng vàng vòng ngọc.

Nguyệt nương và đám tiểu thiếp tiễn ra tới cổng mới quay vào.

Hồi 80

Sau khi nhìn lén Lâm thái thái và Hà phu nhân, Tây Môn Khánh trở lại nhà khách hoa viên, uống rượu nghe hát cùng Ngô Đại cửu, Ứng Bá tước và Thường Trĩ Tiết, Tạ Hy Đại.

Trên đại sảnh, đám khách đàn bà tiếp tục ăn uống một lúc nữa rồi ra sân xem Bôn Tứ đốt pháo bông, sau đó ra về.

Kính Tế sai khoản đãi đoàn hát ăn uống, sau đó thưởng hai lạng bạc rồi cho về, còn ba ca công thì trở vào nhà khách hoa viên, cùng bốn ca nữ thay nhau đàn hát. Bá tước hỏi:

- Ngày mai là sinh nhật Hoa Đại cửu, chẳng hay đại ca đã cho đem lễ tới chưa?

Tây Môn Khánh đáp:

- Sáng sớm nay tôi đã sai đem tới rồi.

Đại An đứng sau nói:

- Hồi trưa Hoa Đại cửu cũng sai Lai Định tới đưa thiệp mời.

Bá tước lại hỏi:

- Ngày mai đại ca có đi không để tôi tới cùng đi với.

Tây Môn Khánh đáp:

- Cũng chưa chắc, để ngày mai coi đã, nhị ca cứ đi trước đi.

Lát sau bốn ca nữ kéo nhau vào hậu phòng. Các ca công vẫn tiếp tục đàn hát, nhưng Tây Môn Khánh lại dựa vào ghế mà ngủ. Ngô Khải nói:

- Suốt mấy hôm nay dượng lo việc mệt nhọc, hôm nay cũng nên đi nghỉ sớm, để chúng tôi về.

Nói xong đứng dậy cáo từ, nhưng Tây Môn Khánh không chịu, nhất định giữ lại. Bữa tiệc kéo dài tới hết canh hai mới vãn.

Tây Môn Khánh thưởng cho ba ca công mỗi người hay chung rượu lớn và sáu tiền rồi cho về. Ba ca công lạy tạ. Tây Môn Khánh dặn:

- Ngày rằm này ta đãi tiệc các quan. Lý Minh nhớ gọi giùm ta mấy ca nữ, đừng có quên đấy.

Lý Minh hỏi:

- Lão gia định cho gọi ai?

Tây Môn Khánh bảo:

- Thì gọi mấy đứa ít tới đây như Tần Ngọc Chi, Phùng Kim Bảo chẳng hạn.

Lý Minh đáp:

- Thưa vâng, tôi hiểu rồi.

Nói xong lạy chào mà về. Tây Môn Khánh vào thượng phòng, Nguyệt nương nói:

- Hôm nay Lâm thái thái và Kinh phu nhân vui nhất. Kinh phu nhân cứ năm lần bảy lượt cảm tạ vợ chồng mình, nói là nhờ có lão gia mà Kinh đại nhân mới được thăng chức về vang. Kinh phu nhân cũng cho biết là sang tháng thì Kinh đại nhân phải đi Hoài An coi việc vận lương. Còn Hà phu nhân thì uống rượu được lắm, lại có vẻ thích làm bạn với Ngũ nương nhà này.

Tây Môn Khánh gật đầu vui vẻ.

Tối hôm đó, Tây Môn Khánh ngủ tại thượng phòng.

Trời vừa sáng, Nguyệt nương đánh thức chồng dậy mà bảo:

- Hồi canh ba đêm qua tôi nằm mơ Không biết có phải vì hôm qua Lâm thái thái lúc mới tới mặc áo đại hồng hay không mà tôi nằm mơ thấy chàng mở rương của Lục nương lấy một cái áo đại hồng mặc cho tôi, nhưng lại bị Ngũ nương sẵn tới giật mất, rồi mặc vào mình. Tôi giận quá bảo Áo của muội muội đâu sao không lấy mà mặc, lại giật cái áo gia gia cho tôi? Ngũ nương giận, xé ngay cái áo ra. Tôi tức quá la lên rồi mắng cho một trận ầm ĩ cả lên. Lúc tỉnh dậy hoá ra chỉ là một giấc mộng.

Tây Môn Khánh bảo:

- Không sao, để tôi bảo may cho nàng một cái áo đại hồng thật đẹp, bởi vì mình ao ước cái gì thì hay nằm mơ thấy cái đó.

Lát sau trở dậy, Tây Môn Khánh thấy đầu nặng, lưng đau, nên lười, không muốn ra nha môn làm việc, chỉ chải đầu rửa mặt rồi lên thư phòng nằm dài, sai Vương Kinh đốt lư.

Ngọc Tiêu đem sữa và thuốc tới cho chủ uống rồi trở vào thượng phòng. Nguyệt nương lại sai Tiểu Ngọc đem cháo tới cho chồng ăn.

Tối trưa, đến giờ cơm mà không thấy chồng vào. Nguyệt nương không hiểu Tây Môn Khánh đi đâu, bèn đích thân tới thư phòng. Nguyên là Vương Kinh đem tới cho chủ một cái túi, rồi nói là chị mình mời Tây Môn Khánh tới nhà. Tây Môn Khánh mở cái túi ra, thấy một đai gấm thật đẹp, mặt trong là những sợi tơ ngũ sắc bện lại thành một giải đồng tâm kết, lại có một cái túi dùng để đựng bạc, ngoài thêu hai con uyên ương, đường thêu rất khéo. Tây Môn Khánh vui lắm, đang say mê ngắm nghía mấy tặng vật của Vương thị, thì Nguyệt nương thình lình bước vào, bảo:

- Chàng ở ngoài này mà tôi cứ tưởng chàng đi đâu, trong nhà cơm cháo dọn sẵn cả rồi, sao chàng không vào ăn? chàng thấy trong người thế nào?

Tây Môn Khánh vội giấu mấy món đồ ra phía sau rồi đáp:

- Chẳng hiểu sao cứ thấy khó chịu trong người lưng thì đau lắm.

Nguyệt nương bảo:

- Đau thì phải uống thuốc chứ, chàng phải lo thuốc thang cho đầy đủ, đừng có lười mới được.

Nói xong dẫn chồng vào hậu phòng ăn cháo. Lát sau Nguyệt nương bảo chồng:

- Ngày xuân thì chàng cũng phải vui vẻ hoạt động lên một tí chứ. Hôm nay là sinh nhật của Hoa Đại cữu đó, sao chàng không rủ Ứng nhị ca tới đây cùng đi cho vui?

Tây Môn Khánh bảo:

- Chắc là Ứng nhị ca đã đi trước rồi. Thôi, nàng lo rượu và đồ ăn để tôi tới cửa tiệm ở đường Sư Tử, gần chợ đèn, uống rượu trò chuyện với nhị cữu cho khuây khoả? vậy.

Nguyệt nương đáp:

- Chàng cứ đi đi, rồi tôi bảo chúng nó đem rượu thịt tới sau.

Tây Môn Khánh trở ra thư phòng, sai Đại An dắt ngựa ra, gọi Vương Kinh đi theo.

Tới chợ đèn, xe ngựa dập dìu, khách du xuân coi đèn tấp nập, khung cảnh thật tưng bừng nhộn nhịp. Tây Môn Khánh coi đèn một lúc rồi tới tiệm tơ lụa của mình ở cạnh đó. Vương Kinh vào báo, Ngô Nhị cữu và Bôn Tứ vội chạy ra vái chào nghênh tiếp. Tây Môn Khánh hỏi chuyện buôn bán rồi cùng hai người lên lầu. Lát sau Lai An và Cầm Đồng đem hai quả đựng đầy đồ ăn tới, lại có cả một vò rượu đậu chế ở phương

nam. Vợ và đưa con lớn của Lai Chiêu dọn tiệc trên lầu. Tây Môn Khánh cùng Ngô Nhị cữu và Bôn Tứ vừa ăn uống vừa nhìn ngắm khung cảnh chợ đèn nhộn nhịp bên dưới.

Lát sau Tây Môn Khánh ngầm sai Vương Kinh tới báo trước cho Vương thị biết. Vương thị nghe nói Tây Môn Khánh sắp tới, vội sửa soạn rượu thịt, dọn dẹp phòng ốc rồi trang điểm thật đẹp mà chờ.

Tây Môn Khánh bảo vợ chồng Lai Chiêu:

- Hôm nay Nhị cữu và Bôn Tứ ngủ luôn tại đây cho tiện, vợ chồng người nhớ lo cơm rượu đầy đủ.

Vợ chồng Lai Chiêu vâng dạ. Lát sau Tây Môn Khánh ngầm sai Cầm Đồng đem một vò rượu tới nhà Vương thị trước, rồi cưỡi ngựa tới sau.

Vương thị chạy ra nghênh tiếp Tây Môn Khánh từ ngoài cổng, rồi mời vào nhà lạy bốn lạy, Tây Môn Khánh bảo:

- Cám ơn người đã cho ta quà tặng quá hậu. À mà ta cho mời mấy lần mà sao người không tới?

Vương thị đáp:

- Thì gia gia thấy đó, nhà còn ai đâu, làm sao mà đi được. Lại không hiểu sao mấy hôm nay trong người tôi hơi khó chịu, chẳng muốn ăn uống gì, mà cũng chẳng muốn đi lại hoạt động gì cả.

Tây Môn Khánh bảo:

- Hay là người nhớ chồng/

Nói xong cười lớn. Vương thị nói:

- Tôi mà nhớ gì tới hân. Có điều là thấy lâu quá gia gia không tới, tôi vừa buồn vừa lo, vì biết đâu lòng dạ gia gia lại chẳng thuộc về người nào khác rồi.

Tây Môn Khánh cười:

- Làm gì có chuyện đó. Chẳng qua là ngày tư ngày tết, bận rộn liên miên mà thôi.

Vương thị hỏi:

- Hôm qua gia gia soạn tiệc đãi khách đàn bà phải không?

Tây Môn Khánh đáp:

- Thì Đại nương ăn tiệc tại các nhà nhiều rồi, ngày tết cũng phải có tiệc mời lại người ta chứ.

Vương thị lại hỏi:

- Đại nương mời những ai vậy?

Tây Môn Khánh đáp:

- Thì cũng mời phu nhân các quan đồng liêu của ta và một ít thân thích chứ còn ai.

Vương thị nói:

- Ăn tiệc thưởng đăng, mời đủ mọi người mà chẳng thấy gọi tôi một tiếng.

Tây Môn Khánh nói:

- Đến mười sáu này ta có tiệc mời vợ của các quản lý tới dự, chỉ sợ lúc đó nàng lại kiếm cớ từ chối không tới thôi.

Vương thị nói:

- Nếu Đại nương có lòng thương mà cho một tấm thiệp thì tôi tới chứ sao không tới.

Đoạn nói tiếp:

- Hôm trước chẳng hiểu Thân Nhị Thư làm sao mà để cho Xuân Mai mắng cho, về đây khóc quá, tôi phải dỗ dành mãi. Sau đó gia gia lại phí tâm cho quà và hai lạng bạc, Thân Nhị Thư mới tạm khuây. Chẳng qua thì Xuân Mai nó nóng nảy quá, vuốt mặt cũng phải nể mũi chứ.

Tây Môn Khánh bảo

- Thôi, chấp con khốn đó làm gì, tính tình nó cứ ngang bướng như thế đấy. Nhưng mà nó bảo hát thì cứ hát, có phải là không xảy ra chuyện đáng tiếc không, cãi với nó làm gì.

Vương thị nói:

- Trời ơi, đâu có cái gì. Thân Nhị Thư nói lại với tôi là không có nói gì với Xuân Mai cả, tự nhiên Xuân mai dùng dùng tới, chỉ ngay vào mặt Thân Nhị Thư mà chửi mắng thậm tệ, y như là thù hằn gì từ trước vậy. Thân Nhị Thư về đây với tôi khóc quá, tôi giữ lại đây một đêm khuyên nhủ hết lời rồi sáng hôm sau mới cho về.

Đang nói chuyện thì Phùng lão ra lạy chào, Tây Môn Khánh thưởng cho lão ba tiền, rồi bảo:

- Từ khi Lục nương mất, chẳng thấy lão lui tới gì cả.

Vương thị đỡ lời:

- Chủ không còn thì đến với ai, lão cũng thường hay tới đây bầu bạn với tôi, nhờ vậy tôi cũng đỡ buồn.

Lát sau Vương thị dẫn Tây Môn Khánh vào phòng trong đoạn hỏi:

- Gia gia đã dùng cơm chưa?

Tây Môn Khánh đáp:

- Hồi sáng ta đã ăn cháo rồi, vừa nãy lại ăn uống chút ít với Nhị cữu, cũng hơi no.

Vương thị vẫn sai a hoàn dọn bàn bày rượu, rót mời Tây Môn Khánh. Qua tuần rượu đầu, Vương thị nói:

- Mấy món tôi biểu gia gia đều là do chính tay tôi làm lấy, bao nhiêu công phu đấy, chẳng hiểu gia gia có thích không?

Tây Môn Khánh đáp:

- Đa tạ hậu tình của nàng.

Hai người kề vai ăn uống. Lát sau Tây Môn Khánh hơi say, lại thấy lưng đau hơn, Vương thị dẫn vào giường. Tây Môn Khánh lấy trong mình ra một viên thuốc, Vương thị hâm rượu nóng cho Tây Môn Khánh uống thuốc, rồi hai người quần quýt truy hoan.

Mây mưa vừa dứt thì Vương Kinh chạy tới cửa phòng hốt hải nói:

- Nhà ai bên cạnh đây không hiểu sao tự nhiên phát hoả, lửa đang cháy phừng phừng kia kìa.

Tây Môn Khánh nghe nói cháy nhà, hoảng lên mặc vội áo bước ra ngoài coi. Vương thị thì sợ xanh mặt, run lên cầm cập, không nói được gì. Tây Môn Khánh nhìn kỹ thì không phải cháy nhà, mà là nhà bếp bên cạnh cúng Nguyên Tiêu, rồi đốt vàng mã trong sân lửa ánh lên xung quanh, liền trở vào cười bảo:

- Cái gì mà nhát như thỏ vậy? cháy nhà đâu mà cháy. Vả lại cháy nhà cũ này thì ta làm cho cái nhà mới cho, việc gì mà lo, đổi cũ thay mới không mừng hay sao?

Vương thị bảo:

- Gia gia nói đổi cũ thay mới như vậy tức là tôi không thể bền lâu với gia gia được. Nhưng theo tôi thì cái cũ bao giờ cũng hơn.

Tây Môn Khánh không nói gì, chỉ lườm yêu Vương thị, rồi ngồi xuống tiếp tục uống rượu. Uống rượu xong, hai người uống trà. Tây Môn Khánh lấy ra một tấm thiệp đưa cho Vương thị mà bảo:

- Nàng cầm thiệp này ra tiệm vải lụa của ta, bảo Cam quản lý chọn cho một bộ quần áo mà mặc. Nàng thích hàng gì, hoa gì thì bảo lấy thứ đó.

Vương thị lạy tạ. Tây Môn Khánh đứng dậy bước ra. Vương Kinh cầm đèn, Cầm Đồng và Đại An dẫn ngựa tới. Lúc đó đã vào khoảng canh ba, mây trôi lững đặng, trăng sáng mờ mờ lung, ngoài đường vắng ngắt, xa xa vài tiếng chó sủa vang lên trong bầu không khí tịch mịch của đêm xuân.

Chủ tớ đi tới Thạch Thung kiều, bỗng thấy một trận gió buốt thổi qua, rồi một bóng đen từ cầu đi tới, có vẻ muốn ngăn Tây Môn Khánh lại. Con ngựa thấy bóng đen thì tự nhiên kinh hãi định lồng lên. Tây Môn Khánh lạnh run cầm cập, lấy sức quất cho con ngựa một roi thật mạnh, con ngựa chồm tới phóng thẳng như bay. Ba đứa gia nhân chạy theo không kịp. Về tới cổng nhà, Tây Môn Khánh dừng ngựa lại một lúc, ba gia nhân mới về tới. Vương Kinh cầm đèn soi đường, Tây Môn Khánh đau như gãy lưng ra, không đi nổi, Đại An và Cầm Đồng phải dìu đi. Tây Môn Khánh vào phòng Kim Liên, tinh thần vẫn còn hơi hoảng hốt.

Kim Liên chưa ngủ, đang nằm trên giường nghĩ ngợi vẫn vợ, nghe gia nhân gọi cửa, vội trở dậy đón Tây Môn Khánh vào, giúp thay mũ áo, thấy Tây Môn Khánh say nhiều nên không dám hỏi gì. Tây Môn Khánh quài tay ra sau đấm lưng rồi hỏi:

- Ta say mà mệt quá, nàng dọn giường cho ta ngủ mau.

Kim Liên đưa vào giường. Tây Môn Khánh mệt nhọc thiếp đi, lay mãi không tỉnh. Kim Liên hoảng sợ, vừa lay vừa hỏi:

- Thuốc của hòa thượng cho bữa nọ đâu, sao không lấy ra uống?

Lay mãi, Tây Môn Khánh mới mở mắt bảo:

- Lạ quá nhỉ, mệt muốn chết mà không để cho người ta ngủ. Thuốc với men gì, thuốc của hoà thượng đâu có phải là tiên đan, uống vào chẳng ăn thua gì đâu. Hình như là còn để ở cái hộp gấm trong tủ ấy.

Kim Liên lẳng lặng vào mở tủ, lấy hộp gấm, mở ra thấy thuốc trường sinh bất lão của vị hoà thượng cho lúc trước chỉ còn ba bốn hoàn. Kim Liên chẳng biết ắt giáp gì, sai hâm rượu, còn bao nhiêu thuốc lấy ra hết, nâng Tây Môn Khánh dậy cho uống. Tây Môn Khánh say mèn, cứ nhắm mắt mà uống. Nào ngờ, đang say sưa mệt nhọc, uống thuốc xong, tự nhiên thấy thân thể rạo rực nóng ran, Tây Môn Khánh liền ôm Kim Liên mà vui cuộc mây mưa. Ngay sau đó, nguyên khí đã kiệt, Tây Môn Khánh thêm thiếp mê man, rồi từ bộ hạ máu tươi chảy ra ướt cả giường, Kim Liên hoảng quá, đốt đèn lay gọi. Lay gọi mãi, Tây Môn Khánh cũng không tỉnh, Kim Liên càng hoảng, la lớn lên:

- Chàng ơi, sao thế này? chàng thấy trong người thế nào?

Lát sau Tây Môn Khánh hơi cựa mình nói:

- Đầu tôi nhức như búa bổ, mắt hoa lên chẳng thấy gì, mình mẩy thì đau đớn lắm.

Nói xong lại mê man như cũ.

Nghĩ cho kỹ, tình lực con người thì có hạn, mà sắc dục lại vô cùng thì tránh sao được nguy hại, thị dục càng nhiều thì sinh cơ phải kém. Tây Môn Khánh cũng chỉ vì tham dâm lạc sắc mà thành ra nông nổi đó, thân thể cũng chỉ như ngọn đèn cạn dầu mà thôi. Thật là:

Yếu điệu giai nhân phận liễu bồ,

Tay không cũng giết được ngu phu.

Chẳng cần gươm giáo, không đao kiếm,

Cũng khiến anh hùng cốt tuỷ khô

Sáng sớm hôm sau, Tây Môn Khánh tỉnh dậy, vô cùng mệt mỏi nhưng cũng gượng đứng chải đầu. Tự nhiên thấy mặt mày tối sầm, lão đảo suýt ngã, may có Xuân Mai chạy tới kịp, dìu vào ngồi trên tràng kỷ. Ngồi một lúc mới hơi tỉnh, Kim Liên sợ lắm, hỏi:

- Chàng thấy trong người thế nào? sợ là chàng bị suy nhược, có ăn gì không cho khỏe, để tôi bảo nó lấy.

Nói xong sai Thu Cúc đem cháo tới. Thu Cúc xuống nhà bếp hỏi Tuyết Nga:

- Cháo của gia gia đã có chưa?

Đoạn kể bệnh tình đêm qua của Tây Môn Khánh, sau đó nói tiếp:

- Sáng nay gia gia ngủ dậy, không hiểu sao lại lão đảo suất ngã, bây giờ Ngũ nương bảo lấy cháo gia gia ăn cho khỏe.

Không ngờ Tiểu Ngọc cũng đang ở nhà bếp, nghe vậy vội lên thượng phòng thưa với Nguyệt nương. Nguyệt nương cho gọi ngay Thu Cúc tới hỏi đầu đuôi. Thu Cúc sự thực thưa lại đầy đủ, Nguyệt nương nghe xong hồn phi phách tán, vội bảo gia nhân mau nấu cháo, rồi tức tốc xuống phòng Kim Liên, thấy Tây Môn Khánh đang ngồi dựa vào thành ghế, mặt mày xanh xao hốc hát thì hỏi:

- Chàng thấy trong người thế nào? nghe nói chàng xây xẩm mặt mày phải không?

Tây Môn Khánh đáp:

- Tôi cũng không hiểu sao tự nhiên mặt mũi lại tối tăm xây xẩm như vậy.

Kim Liên nói:

- Cũng may là tôi và Xuân Mai chạy tới đỡ kịp chứ không thì ngã nặng rồi.

Nguyệt nương bảo:

- Có lẽ đêm qua về nhà khuya quá, rượu say rồi gặp gió lạnh chứ gì.

Kim Liên nói:

- Đêm qua chẳng biết uống rượu ở đâu mà mãi thật khuya mới về.

Nguyệt nương bảo:

- Hôm qua thì uống rượu với Nhị cữu ở ngoài tiệm.

Kim Liên bảo:

- Uống rượu với Nhị cữu sao lại về khuya như thế được.

Đoạn quay lại bảo Tây Môn Khánh:

- Từ rày chàng cũng nên bớt rượu chè với những người đó đi.

Nguyệt nương nghe vậy bức lắm, muốn mắng cho Kim Liên mấy câu, nhưng không muốn làm Tây Môn Khánh phiền lòng nên đành nhịn.

Lát sau Tuyết Nga cho người tới gọi Xuân Mai bưng cháo.

Xuân Mai bưng cháo lên, Tây Môn Khánh chỉ húp được vài thìa rồi đặt bát cháo xuống bàn, Nguyệt nương bảo:

- Chàng thấy trong người thế nào?

Tây Môn Khánh đáp:

- Chắc không sao đâu, chỉ hơi mệt mỏi, lười ăn uống hoạt động mà thôi.

Nguyệt nương bảo:

- Hôm nay chàng ở nhà nghỉ ngơi đi, đừng ra nha môn làm việc nữa.

Tây Môn Khánh đáp:

- Ủ, tôi không đi đâu, ngồi đây một lát cho khoẻ rồi tôi lên đại sảnh bảo Kính Tế nó viết thiệp, ngày mười lăm này mời Chu Thủ bị và Kinh Thống chế cùng các quan tới dự tiệc Nguyên Tiêu.

Nguyệt nương nói:

- Để tôi bảo nó đem sữa và lấy thuốc cho chàng uống. Chắc là mấy hôm nay chàng vất vả mệt nhọc nên mới sinh ra thế.

Nguyệt nương đâu biết là đêm qua Kim Liên cho Tây Môn Khánh uống một lúc mấy viên thuốc của vị hòa thượng, rồi truy hoan quá độ nên mới xảy ra tình trạng hôm nay. Còn Tây Môn Khánh thì đêm qua mê man, chẳng nhớ gì. Nguyệt nương bảo Xuân Mai sang nói Như Ý vắt sữa vào chung, lại sai Tiểu Ngọc lên lấy thuốc của Nhiệm Y quan xuống cho Tây Môn Khánh uống thuốc với sữa người.

Tây Môn Khánh uống thuốc xong, cùng Nguyệt nương trở lên đại sảnh, Xuân Mai đi theo. Nhưng vừa ra khỏi hoa viên thì Tây Môn Khánh lại xây xẩm mặt mày, lão đảo suýt ngã, Xuân Mai và Nguyệt nương vội dìu đi.

Nguyệt nương bảo:

- Theo tôi thì chàng nên nghỉ ngơi hoàn toàn trong vài ngày cho khoẻ, đừng đi đâu, đừng lo nghĩ gì mới được. Chàng muốn ăn gì không? để tôi tự tay làm cho chàng ăn.

Tây Môn Khánh đáp:

- Tôi chẳng muốn ăn uống gì, không hiểu sao đau lưng quá!

Về tới hậu phòng, Kim Liên cũng vào theo, Nguyệt nương hỏi:

- Đêm qua gia gia về có say lắm không? có uống thêm rượu cùng muội muội không? hai người có.. làm gì không?

Kim Liên nghe hỏi giận lắm, im lặng một hồi rồi mới đáp:

- Trời ơi, Đại nương còn phải hỏi, gia gia về là đã ngoài canh ba rồi, chẳng biết uống rượu ở đâu mà say mềm, chẳng biết trời đất gì nữa, bảo tôi dọn giường ngủ, vào tới giường là lăn ra ngủ như chết. Rồi chẳng hiểu sao sáng nay dậy thì như vậy đó. Chứ có chuyện gì khác đâu, chẳng biết nhà này có đũa trời đánh thánh đũa nào đó nói gì mà đại nương lại hỏi tôi như vậy.

Nguyệt nương không nói gì, chỉ cho gọi Đại An và Cầm Đồng vào hỏi:

- Đêm qua gia gia uống rượu ở đâu? hai đứa bay phải nói thật, nếu gian dối điều gì thì đừng trách ta.

Đại An thưa:

- Cả chiều tối hôm qua thì gia gia chỉ uống rượu với Nhị cữu ngoài tiệm chứ không đi đâu cả.

Nguyệt nương lại tức tốc cho gọi Ngô Nhị cữu tới hỏi. Nhị cữu đáp:

- Dượng chỉ ngồi với tôi và Bôn Tứ một lúc rồi đi nơi khác.

Nguyệt nương nghe xong dùng dùng nổi giận, tiễn Nhị cữu ra rồi gọi Đại An, Cầm Đồng vào chửi mắng cho một trận nên thân, lại định đánh đòn. Đại An hoảng quá, vội nói:

- Xin đại nương bớt giận, để chúng tôi xin thưa. Đêm qua gia gia uống rượu tại nhà vợ Hàn Đạo Quốc.

Kim Liên nói ngay:

- Đó, đại nương thấy không, chưa gì đại nương đã hạch hỏi nghi ngờ tôi, bây giờ thì rành rành ra rồi đấy.

Đoạn nói tiếp:

- Đại nương phải hỏi hai thằng khốn này là hôm nọ chúng mình tới nhà Hà Thiên hộ dự tiệc, gia gia cũng mãi tới đêm mới về, để xem hai thằng chết dâm này nói gia gia đi đâu. Chẳng lẽ đi chúc tết người ta mà chúc tới đêm hay sao.

Cầm Đồng mở miệng định nói, nhưng Đại An biết là Cầm Đồng nhát gan, thế nào cũng nói thật, biết là không giấu được, vội cướp lời, kể hết chuyện Tây Môn Khánh tư thông với Lâm thái thái.

Nguyệt nương nghe xong ngẩn người, lát sau mới nói:

- Hèn gì gia gia bảo ta đưa thiệp mời Lâm thái thái dự tiệc tại nhà, ta nói là có quen biết gì Lâm thái thái mà mời, nhưng gia gia cứ bắt mời cho bằng được. Thì ra con mụ già không nên nết đó đã tư thông với gia gia. Tới đây thì ăn mặc diêm dúa, son phấn trát trông mà khiếp.

Ngọc Lâu ngồi bên nói:

- Con trai đã trưởng thành, có vợ rồi mà bà mẹ còn làm gì những chuyện dâm bôn như thế, thật không sao hiểu nổi.

Kim Liên bảo:

- Con giặc cái già dâm đó thì còn biết liêm sỉ là gì.

Nguyệt nương nói:

- Tôi cứ nghĩ là mời thì mời chứ con mụ đó đâu có tới, vậy mà nó vẫn dám vác mặt tới.

Kim Liên bảo:

- Bây giờ thì đại nương mới thấy, trước kia đại nương cứ bảo là tại sao tôi chửi mắng con dâm phụ vợ thằng Hàn Đạo Quốc. Tôi biết rõ ràng, nhưng nói với đại nương thì đại nương đâu có tin. Đại nương tưởng

rằng không có những chuyện khốn nạn đó hay sao?

Nguyệt nương bảo:

- Còn vợ thằng Vương Tam nữa, muội muội cũng bảo nói là dâm phụ, nhưng nó lại bảo muội muội hồi nhỏ ở cho gia đình nó.

Kim Liên mặt đỏ bừng, vừa thẹn vừa giận, nói:

- Con dâm phụ khốn kiếp, con dâm phụ trăm thằng, tôi ở cho nhà nó bao giờ, chỉ có bà dì tôi lúc trước ở sát cạnh nhà nó mà thôi. Lúc nhỏ tôi ở với bà dì, nên thường qua hoa viên nhà nó chơi đùa, chứ ai đi ở cho nhà nó mà nó dám nói. Tôi có biết nó là ai đâu, thật loài dâm phụ nghiệt súc ăn nói gớm quá.

Nguyệt nương bảo:

- Bây giờ muội muội mới thấy lời nói lợi hại là thế nào. Người ta nói xấu muội muội thì muội muội mắng người ta hay lắm.

Nói tới đây, Nguyệt nương bỏ lửng. Kim Liên cúi gầm mặt im lặng.

Nguyệt nương đứng dậy định ra ngoài bảo Tuyết Nga nấu cháo cho Tây Môn Khánh ăn, nhưng vừa ra tới ngoài thì thấy Bình An từ cổng chạy vào, có vẻ định vào hoa viên, Nguyệt nương bèn gọi lại hỏi:

- Người định đi đâu vậy, có chuyện gì mà vội vã thế?

Bình An đứng lại đáp:

- Lý Minh nói là đã gọi bốn ca nữ rồi, nhưng tới hỏi lại là bữa tiệc ngày rằm này có thành không. Tôi trả lời là thành thì không biết, nhưng bây giờ chưa thấy gia gia cho đem thiệp đi mời. Lý Minh nói là vào hỏi lại gia gia dùm.

Nguyệt nương bảo:

- Thằng ngu, gia gia như vậy mà còn tiệc với từng gì nữa. Mà không biết đuổi nó về, lại còn vào đây hỏi hay sao?

Bình An vội quay ra cổng. Nguyệt nương dặn Tuyết Nga nấu cháo rồi vào thư phòng, nói với chồng:

- Lý Minh tới hỏi về bữa tiệc ngày rằm, tôi nói là dời lại ngày khác rồi cho nó về rồi.

Tây Môn Khánh gật đầu không nói gì.

Qua đêm, sáng hôm sau Tây Môn Khánh thấy lưng đau dữ dội, đầu nặng tai ù mắt hoa, tiểu tiện đau như muôn ngàn lưỡi dao cắt, nước tiểu lại lờ đờ có máu, mỗi lần tiểu tiện là cả một cực hình.

Trong khi đó quân hầu vẫn chuẩn bị ngựa để đợi Tây Môn Khánh ra nha môn làm việc. Tây Môn Khánh tưởng là có thể ra nha môn được, không ngờ bệnh thêm nặng không thể đi nổi. Nguyệt nương bảo:

- Theo tôi thì chàng nên viết cho Hà Thiên hộ ít chữ dặn công việc rồi ở nhà vài hôm mà điều trị cho lành

đã. Rồi cũng bảo chúng nói mời Nhiệm Y quan tới xem bệnh cho thuốc, chàng suy nhược như thế này mà không thuốc men rồi làm sao.

Tây Môn Khánh ngượng vì căn bệnh của mình nên không chịu mời lang y, chỉ nói:

- Không sao đâu, tôi nghỉ ngơi một hai ngày là khỏi, để bảo chúng nó đem ít chữ ra nha môn.

Nhưng nói xong, lại nằm xuống mê man mà ngủ.

Bá Tước nghe tin Tây Môn Khánh lâm bệnh vội tới thăm. Tới nơi, Bá Tước vái chào rồi nói:

- Hôm nọ còn quấy quả đại ca trong tiệc, không ngờ hôm nay đại ca khó ở, thảo nào không thấy đại ca tới mừng sinh nhật Hoa Đại cửu.

Tây Môn Khánh đáp:

- Tôi khỏe thì cũng đi, nhưng không hiểu sao mệt mỏi lười biếng quá.

Bá Tước hỏi:

- Đại ca thấy trong người thế nào?

Tây Môn Khánh đáp:

- Chẳng có gì cả, chỉ thấy đầu nặng, mắt hoa, chân tay rã rời, không đứng lên nổi, lưng lại đau lắm, sợ là năm nay bị ngã nặng, bây giờ trở thành nội thương chẳng.

Bá Tước nói:

- Tôi thấy đại ca xanh xao hốc hác lắm, đã thỉnh lang y tới coi chưa?

Tây Môn Khánh đáp:

- Tiện nội cũng vừa bảo là để mời Nhiệm Y quan tới coi mạch cho thuốc, nhưng tôi bảo là có bệnh tật gì đâu, nghỉ ngơi vài ngày là khỏi chẳng cần mời gọi làm gì.

Bá Tước bảo:

- Đại ca dạy như vậy là sai rồi, phải mời Nhiệm Y quan lại coi xem thế nào, rồi thuốc men thì mới khỏi được chứ. Nhân lúc khí hậu đang thay đổi thế này, cũng nhiều người bệnh lắm. Hôm qua thành linh gặp Lý Minh, nó nói là mới đầu đại ca định soạn tiệc khoản đãi các quan, nhưng vì khó ở nên dời lại ngày khác. Tôi nghe nói hoảng lên, vội tới thăm đại ca ngay đây.

Tây Môn Khánh nói:

- Hôm nay tôi cũng không ra nha môn làm việc được, phải bảo chúng nó treo hạ bài mà nghỉ.

Bá Tước nói:

- Đại ca nghỉ ngơi ở nhà cho khỏe là phải lắm.

Gia nhân đem trà tới, Bá Tước uống trà xong nói:

- Thôi, tôi về nhé, sẽ tới thăm đại ca sau. Nghe nói là Quế Thư và Ngân Thư cũng đang rủ nhau tới thăm đại ca đó.

Tây Môn Khánh bảo:

- Nhị ca ở lại dùng cơm đã.

Bá Tước đáp:

- Thôi, tôi không ăn đâu.

Nói xong, vái chào mà về.

Không hiểu nghĩ sao, Tây Môn Khánh lại sai gia nhân mời Nhiệm Y quan tới.

Nhiệm Y quan tới chẩn mạch xong nói:

- Bệnh này của lão gia là hư hoa? bốc lên mà thận thì kiệt quệ nên không trấn áp được, bây giờ phải dùng thuốc bổ dương mới khỏi.

Nói xong cáo từ về làm thuốc. Tây Môn Khánh sai gói năm tiền, cho gia nhân đem tới nhà Nhiệm Y quan lấy thuốc.

Thuốc đem về, uống xong, thấy hết nặng đầu, nhưng chân tay còn rã rời, chưa đi đứng nổi, lưng lại đau hơn, tưởng chừng như có ai cầm dao chặt đứt xương sống ra vậy.

Tối chiều, Quế Thư và Ngân Thư ngồi kiệu tới thăm, mỗi người mang theo hai quả đựng đồ biếu. Lạy chào xong, hai người nói:

- Gia gia thấy trong người thế nào? tại sao tự nhiên lại khó ở như vậy?

Tây Môn Khánh bảo:

- Hai người có lòng tới thăm là quý rồi, việc gì còn bày vẽ đem lễ tới nữa. Bệnh ta thì như Nhiệm Y quan nói là hư hoa? bốc lên mà sinh ra.

Quế Thư nói:

- Có lẽ trong mấy ngày tết, gia gia uống rượu nhiều quá đấy thôi, nghỉ ngơi vài ngày là khỏi.

Nói vài câu chuyện nữa, hai người vào chào Nguyệt nương. Nguyệt nương mời dùng trà.

Trong khi đó Bá Tước, Tạ Hy Đại và Thường Trĩ Tiết tới thăm. Tây Môn Khánh sai Tiểu Ngọc dọn rượu, rồi bảo Ngọc Tiêu đỡ mình ngồi dậy thù tiếp các bạn. Hy Đại hỏi:

- Đại ca đã dùng cháo chưa?

Tây Môn Khánh đáp:

- Hồi sáng có ăn mấy thìa, nhưng chẳng muốn ăn gì cả.

Hy Đại nói:

- Nếu vậy thì bảo đem cháo ra đây, chúng tôi hầu đại ca dùng.

Tiểu Ngọc đem cháo lên. Ba người hết lời thúc giục, Tây Môn Khánh mới húp được nửa bát, rồi không thể nào ăn thêm được nữa.

Bá Tước hỏi:

- Quế Thư và Ngân Thư đã tới thăm đại ca chưa?

Tây Môn Khánh đáp:

- Tới rồi, chắc là đang ngồi ở trong nhà.

Bá Tước quay lại bảo Lai An:

- Người vào trong đó gọi hai nàng đó ra đây đàn hát vài khúc cho gia gia người nghe.

Lai An vào thưa, nhưng Nguyệt nương không cho hai ca nữ ra, chỉ nói là đang ăn cơm trong nhà.

Ngoài này, ba người uống rượu, được một lúc thì Bá Tước nói:

- Đại ca ngồi tiếp chúng tôi như thế này, chỉ sợ đại ca mệt mỏi, thôi để chúng tôi về, đại ca cũng nên nằm nghỉ là hơn.

Tây Môn Khánh nói:

- Đa tạ các huynh đã phí tâm.

Ba người vái chào mà về.

Bá Tước ra tới ngoài, gọi Đại An lại dặn nhỏ:

- Người vào thưa với Đại nương, rằng Ứng nhị gia nói là gia gia đã biến sắc, xin đại nương cho thỉnh Hồ Thái y tới coi mạch xem sao, đừng nên chậm trễ e rằng nguy hại.

Đại An không dám trì trễ, vội vào nói lại với Nguyệt nương ngay. Nguyệt nương nghe nói thì hoảng lên, vội chạy tới thăm chồng rồi nói:

- Vừa rồi Ứng nhị ca có dặn gia nhân là Hồ Thái y trị bệnh hay lắm, sao chàng không cho mời?

Tây Môn Khánh đáp:

- Lần trước có mời Hồ Thái y tới chữa cho Bình Nhi rồi đó, có công hiệu gì đâu, bây giờ còn mời làm gì nữa.

Nguyệt nương bảo:

- Thuốc men đâu có giết người, lại có câu phước chủ lộc thầy, biết đâu mời Hồ thái y, chàng lại chẳng gặp thầy gặp thuốc, Bình Nhi khác mà chàng khác chứ.

Tây Môn Khánh bảo:

- Thôi được, nếu nàng nói vậy thì bảo chúng nó đi mời đi.

Lát sau Kỳ Đồng mời Hồ thái y tới, đúng lúc Ngô Đại cữu cũng tới thăm. Hồ thái y xem mạch xong, ra nói với Ngô Khải và Kính Tế:

- Lão gia đây thận khô dương kiệt, nên mới sinh ra đau lưng như vậy, cũng sợ đây là bệnh kín, tiểu tiện không thông.

Nói xong cho uống thuốc.

Tây Môn Khánh uống thuốc của Hồ thái y xong, thấy đầu nặng lại, mà không tiểu tiện được nữa. Nguyệt nương hoảng quá, tiễn Ngân Thụ và Quế Thụ về rồi cho mời lang y Hà Xuân Tuyền, con của Hà thái y tới.

Hà lang y coi mạch xong bảo:

- Đây là tà hỏa tích ở hạ bộ nên tứ chi bải hoải, lại vì độc viêm lưu tụ nên tâm thận bất giao.

Nói xong ra về, cho người đem thuốc lại.

Nào ngờ Tây Môn Khánh uống thuốc của Hà lang y vào, bệnh lại có vẻ nặng thêm, hư khí xuất ra không ngớt.

Tối hôm đó, Tây Môn Khánh đòi tới nằm tại phòng Kim Liên, bảo là gần hoa viên cho mát. Nguyệt nương chiều lòng, sai gia nhân dìu đi.

Kim Liên là loại dâm nô, yên trí là trước mắt mọi người thì Vương thị, vợ Hàn Đạo Quốc bị coi là kẻ gây bệnh cho Tây Môn Khánh, do đó, đêm đến, Kim Liên yêu sách Tây Môn Khánh truy hoan, chỉ biết khoái lạc trước mắt. Đêm đó, Kim Liên yêu sách tới mấy lần, Tây Môn Khánh mệt mỏi nhưng cũng chiều lòng.

Hôm sau, Hà Thiên hộ sai gia nhân tới báo trước là sẽ tới thăm.

Nguyệt nương tới bảo chồng:

- Hà Thiên hộ sắp tới thăm đó, chàng nên trở vào hậu phòng nằm nghỉ thì hơn, chỗ này không phải là nơi tiếp khách.

Tây Môn Khánh sợ Kim Liên buồn giận, nhưng không biết làm sao, đành gật đầu. Nguyệt nương mặc áo cho chồng rồi dìu lên thượng phòng. Kim Liên phụ giúp. Tây Môn Khánh được đặt nằm đàng hoàng trên giường, gối kê chân phủ thoa? đáng. Nguyệt nương sai gia nhân xếp dọn ngăn nắp sạch sẽ và đốt trầm.

Lát sau Hà Thiên hộ tới. Kính Tế ra nghênh tiếp, rồi mời vào thượng phòng thăm Tây Môn Khánh. Hà Thiên hộ vái chào rồi hỏi:

- Xin trưởng quan thứ lỗi đã tới thăm trễ, chẳng hay trưởng quan thấy trong mình thế nào?

Tây Môn Khánh chỉ ghé mời ngồi rồi đáp:

- Vì nghịch hoa? kết tụ nên chân tay bải hoải và đau lưng, bây giờ thì tiểu tiện không được.

Hà thiên hộ nói:

- Văn sinh có người quen họ Lưu tên Quất Trai, vốn là người Phần Châu, Sơn Tây, cực giỏi trị bệnh đàn ông, để tôi cho mời tới đây coi thử cho trưởng quan. Người đó mới lên thăm tôi, hiện đang ở tại nhà tôi.

Tây Môn Khánh nói:

- Đa tạ đại nhân phí tâm, để tôi cho người đi mời Lưu tiên sinh cũng được.

Gia nhân đem trà re, Hà thiên hộ uống trà xong đứng dậy nói:

- Xin trưởng quan giữ gìn thân thể, mọi chuyện trong nha môn đã có tôi lo, chuyện gì khó khăn tôi sẽ cho gia nhân tới thỉnh ý trưởng quan.

Tây Môn Khánh nói:

- Thật là phiền đại nhân quá.

Hà thiên hộ vái chào mà về.

Tây Môn Khánh sai Đại An đem thiếp tới nhà Hà thiên hộ mời Lưu tiên sinh. Lưu tiên sinh tới coi mạch rồi cho thuốc sắc uống. Tây Môn Khánh sai lấy một lạng bạc và một xấp lụa Dương châu tạ Ông.

Tây Môn Khánh uống thuốc của Lưu tiên sinh, cũng chưa thấy công hiệu gì thì Trịnh Ái Nguyệt ngồi kiệu đem lễ tới. Ái Nguyệt vào lạy chào rồi nói:

- Tôi quả không biết gia gia khó ở. Quế Thư và Ngân Thư cũng chẳng nói cho tôi một tiếng, chỉ im lặng rủ nhau tới trước. Tôi tới chậm, xin gia gia thứ lỗi.

Tây Môn Khánh bảo:

- Trễ gì mà trễ, cảm ơn nàng đã cho quà.

Ái Nguyệt hỏi:

- Gia gia có thấy bớt không? có ăn uống được gì không?

Nguyệt nương nói:

- Ăn uống được thì đã khá, đằng này chẳng ăn uống được, từ sáng tới giờ mới chỉ húp được vài thìa cháo. Vừa rồi lang y cũng tới coi mạch cho thuốc.

Ái Nguyệt nói;

- Tôi có đem ít cháo thịt tới, để tôi hầu gia gia ăn. Gia gia như ngọn núi cho mọi người nương tựa mà không chịu ăn uống cho khoẻ rồi làm sao đây.

Nguyệt nương bảo:

- Chẳng hiểu trong người gia gia làm sao mà chẳng chịu cơm cháo gì.

Ái Nguyệt bảo:

- Gia gia phải ăn uống mới được chứ, thuốc men cũng phải có cơm cháo mới được. Người ta thường nói, cơm cháo không ăn mạnh gì thầy, gia gia lười ăn thì thuốc cũng chẳng công hiệu được, mà người cứ yếu dần đi.

Tiểu Ngọc đem cháo đến, Ái Nguyệt cầm bát cháo, tự tay xúc cho Tây Môn Khánh ăn. Tây Môn Khánh gắng gượng ăn được nửa bát rồi lắt đầu, không chịu ăn nữa, Ái Nguyệt đưa bát cháo cho Tiểu Ngọc rồi nói với Tây Môn Khánh:

- Gia gia phải nghe lời tôi, một mặt chịu khó uống thuốc, một mặt phải cố ăn uống mới được.

Ngọc Tiêu đứng sau nói:

- Gia gia đâu có chịu ăn, hôm nay nhờ Ái thư mà gia gia ăn được nhiều đấy.

Nguyệt nương mời Ái Nguyệt vào trong uống trà. Ái Nguyệt ở chơi tới chiều, Nguyệt nương mời uống rượu rồi thưởng cho năm tiền, tiền về. Trước khi về, Ái Nguyệt vào lạy chào Tây Môn Khánh rồi nói;

- Gia gia chịu khó nghỉ ngơi, tôi sẽ tới thăm.

Nói xong cáo từ lên kiệu mà về.

Gần tối, Tây Môn Khánh lại uống thuốc của Lưu Quất Trai, nhưng vẫn không bớt đau lưng. Tối khoảng canh năm thì tự nhiên ở lưng nổi lên một cục. Tây Môn Khánh luôn miệng kêu đau. Lát sau thì đau quá mà mê đi.

Sáng ra Nguyệt nương vội cho mời Lưu lão bà tới, một mặt sai gia nhân tới phủ Thủ bị hỏi thăm xem hiện thời Ngô Thần tiên ở nơi nào. Vì trước đây Ngô Thần tiên có nói là Tây Môn Khánh năm nay mắc tai ách, Nguyệt nương muốn mời tới hỏi xem sao. Bôn Tứ thưa:

- Không cần phải tới hỏi thăm tại phủ Chu lão gia, vì hiện thời Ngô thần tiên đang ngụ tại miếu Thổ địa ở ngoại thành, xem bói bốc thuốc ở đó.

Nguyệt nương sai Cầm Đồng tới miếu thổ địa mời Ngô thần tiên tới ngay.

Lát sau Ngô thần tiên tới, hình dung xem ra cổ quái hơn lúc trước. Ngô thần tiên vào xem mạch cho Tây Môn Khánh rồi nói:

- Bệnh của quan nhân đây chỉ là tửu sắc quá độ khiến nay thận kiệt khí khô, tà hoa? tích tụ, bệnh đã lên tới cao hoang, khó lòng trị liệu. Bần đạo có mấy câu xin đọc hầu phu nhân.

No say còn muốn giai nhân,

Tinh khô thận kiệt, tâm thần tiêu ma

Sắc tài khuấy động tham tà,

Đền kia dầu cạn biết là làm sao.

Lời khuyên trước, chẳng nghe nào,

Bệnh tình nay đã ăn vào cao hoang.

Sóng kia cạn, núi kia băng,

Thánh y cũng đến cầm bằng khoanh tay

Nguyệt nương thấy Ngô thần tiên không nhận lời chữa trị thì lo sợ lắm, vội hỏi:

- Xin thần tiên coi thử giùm cho gia gia tôi có mệnh hệ nào chăng?

Ngô thần tiên đưa tay lên tính toán lăm bẫm:

- Tuổi Dần, sinh giờ Bính Thìn, ngày Nhâm Ngọ, tháng Mậu Thân, năm Bính Dần. Năm nay là Mậu Tuất, tức là ba mươi ba tuổi, tức là hoa? thổ thương quan, tháng giêng này lại là tháng Mậu Dần, biết làm sao đây. Tôi có bốn câu này, xin đọc hầu phu nhân:

Tai tình phạm mệnh, có hôm nay,

Sát trọng thân kinh, tai ách này.

Đã chẳng gặp may chân Thái Tuế,

Thần tiên cũng đến phải cau mày.

Nguyệt nương lo sợ hỏi:

- Mệnh đã không tốt như vậy thì thần tiên có cách gì giải cứu cho chăng?

Ngô thần tiên đáp:

- Bạch Hồ đương đầu, Tang Môn toa. mệnh, thì thần tiên cũng chẳng cách gì giải cứu. Số mệnh đã định, dầu quỷ thần cũng không dời đổi được.

Nguyệt nương chỉ biết lấy một xấp vải tạ Ôn rồi tiến về.

Sau đó Nguyệt nương sai gia nhân đi xin quẻ và xem bói thì thấy toàn điều hung, trong lòng lo sợ hoảng hốt khôn cùng.

Tới tối, Nguyệt nương cho bày bàn thờ ra giữa sân, thắp hương khấn vái trời đất, phát nguyện rằng nếu chồng qua khỏi thì sẽ về Tân An Châu ở với mẹ, ăn chay niệm Phật trong ba năm. Ngọc Lâu cũng quỳ khấn phát nguyện, chỉ có Kim Liên và Kiều Nhi là không phát nguyện gì.

Về phần Tây Môn Khánh, tự biết bệnh mình trầm trọng thì lo sợ lắm. Những lúc chợp mắt đi lại thấy toàn Hoa Tử Hư và Võ Đại tới trước giường đòi mạng. Tây Môn Khánh tỉnh dậy sợ lắm nhưng chẳng nói với

ai.

Nhân lúc Nguyệt nương và mọi người không có mặt, chỉ có Kim Liên ngồi cạnh. Tây Môn Khánh nắm áo Kim Liên nhỏ lệ bảo:

- Nàng ơi, nàng là oan gia của ta đó. Ta chết rồi thì mấy chị em nhớ giữ gìn linh vị cho ta, đừng để linh hồn ta thất tán.

Kim Liên xúc động nói:

- Tôi thì lúc nào cũng trung thành với chàng, chỉ sợ người ta không dung được tôi mà thôi.

Tây Môn Khánh bảo:

- Để tôi nói cho.

Lát sau Nguyệt nương vào, thấy hai người đang khóc lóc thì bảo:

- Chàng ơi, chàng có điều gì muốn nói thì cứ nói, dầu sao thì tôi với chàng cũng là chỗ vợ chồng.

Tây Môn Khánh thổn thức mãi mới bảo:

- Tôi thấy trong người nguy kịch lắm rồi nên cũng định nói ít lời. Tôi chết đi rồi, nàng sinh con trai hay gái cũng chịu khó nuôi con, mấy chị em cũng nên ở chung mà đùm bọc nhau, đừng có ly tán, khiến cho người ta chê cười.

Đạn chì vào Kim Liên mà bảo:

- Kim Liên đây dù trước có lỗi làm gì, nàng cũng thương mà đùm bọc cho.

Nguyệt nương nghe xong khóc lớn, bi cảm khôn nguôi.

Tây Môn Khánh lại cho gọi Kính Tế đến mà bảo:

- Người ta thường nói có con nhờ con, không con thì nhờ rể, người là rể nhưng chẳng khác nào con trai của ta. Ta có mệnh hệ nào thì người đứng ra lo chôn cất cho ta, sau đó tính toán thế nào giúp cho các nương nương đây sống qua ngày, đừng để người ta đàm tiếu. Tiệm vải lụa trước cửa hiện nay, vốn cũng lên tới năm vạn lạng, trong đó một ít là của Kiều thân gia, tính ra mà trả lại cho Kiều thân gia rồi đóng cửa tiệm đó lại. Tiệm do Bôn Tứ trông coi, vốn là sáu ngày nă trăm lạng, tiệm do Ngô Nhị cửu trông coi, vốn là sáu ngàn năm trăm lạng. Hai tiệm đó, bán cho hết hàng rồi thu tiền lại. Lý Tam và Hoàng Tứ còn thiếu năm trăm lạng vay lúc trước, chưa kể một trăm năm chục lạng tiền lời, nhớ đòi về rồi đừng bao giờ cho vay nữa. Ứng nhị gia có tới nói thì bảo là đi vay nơi khác. Người lo cùng Phó quản lý tiếp tục duy trì cửa tiệm thuốc. Thuyền hàng của Lai Bảo và Hàn quản lý ở Tùng Giang về cũng trị giá bốn ngàn lạng, người lo bốc hàng lên bán cho hết rồi đưa tiền cho Đại nương. Lưu Học quan còn nợ hai trăm lạng. Hoa Chủ bà còn nợ năm chục lạng, Từ Từ ở ngoại thành còn nợ ba trăm lạng. Tất cả đều có giấy tờ đảng hoàng, phải lo đòi cho sớm. Căn nhà ở đường Sư Tử cũng như căn nhà trước mặt đây, đều nên bán hết đi. Ta chỉ lo là các nương nương không biết lấy gì sống qua ngày mà thôi.

Dặn dò xong thì bật khóc, Kính Tế cũng khóc mà thưa:

- Lời nhạc phụ dặn, con đều ghi nhớ.

Lát sau thì các quản lý Hà, Cam, Ngô nhị cữu, Bôn Tứ, Thôi Bản tới thăm. Tây Môn Khánh dặn dò từng người về chuyện sau này. Mọi người đều nói:

- Xin gia gia cứ yên tâm dưỡng bệnh, không đến nỗi nào đâu.

Tin đồn Tây Môn Khánh bệnh nặng lan tràn khắp nơi, thân bằng quyến thuộc và các quan đồng liêu nườm nượp tới thăm hỏi. Thấy bệnh tình Tây Môn Khánh trầm trọng, người nào cũng than thở mà về.

Nguyệt nương ngày đêm khẩn vái, những mong chồng khỏi bệnh, nào ngờ số trời đã định, mấy hôm sau, vào khoảng canh năm ngày hai mươi mốt tháng giêng, Tây Môn Khánh đau đớn dữ dội, mê đi tỉnh lại một hồi rồi từ trần. Thật là:

Sống còn kể biết mấy mươi,

Chết đi vạn sự trên đời cũng không.

Cổ nhân có mấy câu sau đây, ngầm lại cũng có lý:

Làm người nên tích thiện,

Chớ có ham tiền tài,

Tích thiện thì được phúc,

Tham tài chịu họa tai.

Thạch Sùng giàu là thế,

Cũng khó thoát tai ương.

Nhân thế không biết nghĩ,

Chẳng thèm lấy làm gương.

Chỉ lo tích tiền bạc,

Chế nhạo kẻ hiền lương,

Đâu biết giàu đến mấy,

Cũng vào cõi vô thường.

Tây Môn Khánh chết như vậy là chưa kịp chuẩn bị quan tài. Nguyệt nương vội gọi Ngô Nhị cữu và Bôn Tứ đến, mở rương lấy ra bốn đỉnh bạc, nhờ làm quan tài cho chồng.

Nguyệt nương tâm trí đang rối loạn, bận rộn lo việc tang ma thì tự nhiên thấy đau bụng, phải vào giường nằm, lát sau đau quá, gần như mê đi.

Ngọc Lâu, Tuyết Nga và Kim Liên đang lo tắm rửa mặc quần áo mới cho Tây Môn Khánh thì thấy Tiểu Ngọc hốt hoảng chạy tới báo:

- Đại nương tự nhiên nằm vật ra giường hôn mê bất tỉnh.

Ngọc Lâu hoảng lên, gọi Kiều Nhi cùng vào thăm Nguyệt nương. Thấy Nguyệt nương đã tỉnh lại, hai tay ôm bụng lăn lộn kêu đau. Ngọc Lâu bảo Kiều Nhi săn sóc Nguyệt nương, còn mình thì ra ngoài sai gia nhân đi mời Thái lão nương lại. Kiều Nhi thấy Ngọc Tiêu đứng cạnh, liền sai đi gọi Như Ý. Còn một mình trong phòng, nhân lúc Nguyệt nương đau dữ dội mê đi, Kiều Nhi bèn thò tay vào cái rương mở sẵn từ nãy, lấy cặp năm đĩnh bạc tốt loại Nguyên Bảo, đem về phòng mình cất giấu. Vừa ra tới cửa thì gặp Ngọc Lâu trở vào, Kiều Nhi giấu bạc ra sau lưng mà bảo:

- Để tôi đi tìm thuốc, nhà chẳng còn thứ thuốc gì cả.

Nói xong bước vội ra. Ngọc Lâu cũng chẳng để ý, quay vào săn sóc Nguyệt nương. Nguyệt nương mỗi lúc một đau bụng hơn. Lát sau thì Thái lão nương tới, coi xét xong bảo là Nguyệt nương đã tới kỳ mãn nguyệt khai hoa.

Quả nhiên, tới lúc lên đèn, Nguyệt nương hạ sinh con trai. Trong này, Thái lão nương săn sóc cho Nguyệt nương và đứa trẻ thỏa? đáng. Ngoài kia, thì hài Tây Môn Khánh, sau khi mặc quần áo, được đem lên đại sảnh, lớn bé trong nhà khóc vang thảm thiết.

Lát sau khoẻ khản lại, Nguyệt nương lấy ra ba tiền trả công cho Thái lão nương. Thái lão nương không tiện chê ít, chỉ xiu mặt nói:

- Đại nương hạ sinh con nhi thể này là mừng rồi, đại nương cho tôi bao nhiêu thì tôi nhận lấy nhiều chứ biết sao bây giờ.

Nguyệt nương bảo:

- Bây giờ lão gia không còn, cho nên không thể so với lúc trước được, lão nương nhận giùm đi, nay mai mọi chuyện lo xong tôi xin thưởng thêm.

Thái lão nương bảo:

- Phải cho tôi một bộ quần áo đấy.

Nguyệt nương gật đầu. Thái lão nương xiu mặt cáo từ mà về.

Nguyệt nương tỉnh táo hơn nhiều, nhìn quanh phòng, chợt thấy nắp rương mở rộng, bèn quay lại mắng Ngọc Tiêu:

- Con khốn, ta đã mê man, nhưng mày cũng mê man hay sao? lúc này trong nhà người ra người vào rầm rập mà mày để nắp rương mở toang hoác thế kia à?

Ngọc Tiêu đáp:

- Thì hồi chiều đại nương mở rương lấy bạc cho Nhị cữu và Bôn Tứ đặt quan tài, rồi sau đó đại nương đau bụng nên quên chưa đóng lại.

Nói xong bước tới khoá lại cẩn thận. Ngọc Lâu ngồi cạnh, nghe Nguyệt nương nói vậy, thấy mình ở lại bất tiện, bèn về phòng. Ra tới ngoài, gặp Kim Liên, Ngọc Lâu bảo:

- Gia gia vừa mới nằm xuống, đại nương đã bắt đầu nghi ngờ người nọ người kia rồi.

Kim Liên không nói gì, hai người đều không biết là Kiều Nhi đã lấy cặp năm đỉnh bạc.

Lát sau, Ngô Nhị cữu và Bôn Tứ mua được áo quan tốt đem về, đó là thứ trong ngoài quách, hai người tẩm niệm Tây Môn Khánh rồi nhập quan để trên đại sảnh.

Từ tiên sinh được mời tới, vào lật tay Tây Môn Khánh coi rồi nói:

- Quan nhân đi vào đúng giờ Thìn, như vậy là bất phạm hung sát.

Đoạn lẩm nhẩm tính toán rồi ấn định là ngày mồng ba tháng hai thì làm lễ đại niệm, ngày hai mươi sáu làm lễ phá thổ, ngày ba mươi đưa đám. Xong xuôi, Từ tiên sinh ra về.

Từ tiên sinh về thì Ngô Khải và các quản lý đều có mặt đông đủ, mỗi người một việc. Trên đại sảnh người ra vào rầm rập, trong nhà náo loạn cả lên. Nguyệt nương nằm một chỗ lo sai bảo gia nhân. Việc ngoài do Kính Tế và Ngô Đại cữu, Ngô Nhị cữu cùng các quản lý hợp nhau cùng lo. Nguyệt nương một mặt sai viết thiệp báo tang khắp nơi, lại sai đem ấn tín của Tây Môn Khánh giao cho Hà Thiên hộ, một mặt cho gọi thợ dựng rạp ngoài sân trước đại sảnh và trong hoa viên.

Ngày mồng ba, chư tăng và đạo sĩ tới niệm kinh, làm lễ đại liệm. Lớn bé trong nhà quây quần trước linh cữu đáp lễ khách khứa. Nguyệt nương vẫn nằm cữ, không ra được tới ngoài. Kiều Nhi và Ngọc Lâu lo tiếp khách đàn bà. Kim Liên lo quản trị gia nhân. Tuyết Nga lo chỉ huy bếp nước khoản đãi khách khứa khắp nơi. Ngô Đại cữu và Cam quản lý to tiếp khách đàn ông. Những người khác mỗi người một việc.

Nguyệt nương nhân sinh con vào đúng lúc chồng nằm xuống nên đặt tên con là Tây Môn Hiếu, trong nhà gọi là Hiếu ca nhi.

Khách khứa các nơi tới, vừa điếu tang vừa mừng sinh con trai. Dân gian trong huyện bàn tán không ngớt nói là chính thất của Tây Môn Khánh hạ sinh con trai vào đúng lúc quan nhân từ trần, ngoài kia cha chết thì trong này con sinh, thế gian thật nhiều chuyện kỳ quái. Thôi thì dư luận mỗi người một phách, ồn ào cả lên.

Bá tước nghe tin Tây Môn Khánh từ trần thì vội tới lạy khóc trước linh cữu. Khóc một hồi rồi quay ra chào hỏi một người, đoạn nói:

- Đại ca tôi thất lộc quá mau, thật ra như giấc mộng.

Lại muốn mời Nguyệt nương ra để lạy phân ưu. Ngô Khải nói:

- Em gái tôi không ra được đâu, nó đang ở cữ, nó sinh cháu trai đúng ngày chồng nó nằm xuống.

Bá tước vô cùng ngạc nhiên bảo:

- Thật vậy sao? nhưng thôi, như vậy là đại ca tôi có phúc lắm, gia gia tôi mất đi nhưng nhà này đã có tiểu chủ nối dõi.

Lát sau Kính Tế ra mời trà, Bá tước bảo:

- Lão gia thất lạc, các nương nương là phận đàn bà, biết tính toán ra sao, người là phận rể con trong nhà, cũng nên hết lòng. Gặp chuyện gì thì phải hỏi nhị vị cữu gia đây, nhờ đứng ra chủ trương giùm, không phải ta nói gì những người còn trẻ người non dạ, chuyện đời chưa được thập phần kinh lịch đâu.

Ngô Khải nói:

- Nhị ca nói vậy cũng phải, nhưng tôi còn bận việc quan, không được rảnh rang, với lại dù sao thì cũng có em gái tôi đứng ra lo mọi việc.

Bá tước nói:

- Đại cữu dạy như vậy là đành một lẽ, nhưng còn các việc bên ngoài đại tẩu làm sao lo được, không nhờ nhị vị cữu gia đây thì còn biết ai.

Trò chuyện một lát, Bá tước hỏi:

- Đã chọn ngày phát dẫn chưa?

Ngô Khải đáp:

- Từ tiên sinh đã định là ngày hai mươi sáu thì phá thổ, ba mươi thì hạ huyệt.

Lát sau Từ tiên sinh tới làm lễ đại liệm, dùng đình lớn đóng nắp quan tài lại. Lớn nhỏ trong nhà lại quây vào mà khóc. Từ tiên sinh để vào minh tinh như sau: cáo phong Vũ lược Tướng quân Tây Môn công chi cữu.

Hôm đó Hà Thiên hộ tới điếu tang, lạy linh cữu xong. Hà Thiên hộ được Ngô Khải và Bá tước mời dùng trà nói chuyện. Hà Thiên hộ cho đóng cửa nha môn, quân hầu tại nha môn được đưa hết về nhà Tây Môn Khánh để lo chạy việc, hai viên Tiết cấp được uỷ thác chỉ huy quân hầu. Tên nào làm biếng trốn việc sẽ bị nghiêm trị. Lúc sắp ra về, Hà Thiên hộ còn nói với Ngô Khải:

- Những ai còn nợ tiền trưởng quan đây mà không chịu trả, xin đại nhân cứ cho văn sinh biết để văn sinh trừng trị.

Nói xong cáo từ, trở lại nha môn, làm văn thư cấp báo về kinh, nói rõ cái chết của Tây Môn Khánh.

Lại nói về Lai tước, Xuân Hồng và Lý Tam tới Duyệt Châu, tìm tới Tông Ngự sử đưa thư và lễ vật. Tông Ngự sử đọc xong bảo:

- Các người tới chậm rồi, ta đã chuyển văn thư đi các nơi để lo mua các đồ cổ ngoạn cho đầy đủ và kịp thời hạn, làm sao bây giờ.

Trầm ngâm một lát, nghĩ tới mười lạng vàng lá được tặng, biết là không giúp không được, bèn giữ ba người tạm trú tại công đường, rồi sai thuộc hạ lên gấp phủ Đông Bình, tìm đủ cách lấy lại văn thư, đem về đưa cho Xuân Hồng, lại cho một lạng bạc để làm hộ phí. Ba người lạy chào mà về. Vừa đi vừa về mất hết mười ngày.

Về tới ngoại thành đã nghe dân chúng bàn tán:

- Tây Môn quan nhân chết rồi, hôm nay là ngày mồng ba, trong nhà làm tế tụng kinh đại liệm.

Lý Tam nghe tin dữ, hỏi lại cho kỹ rồi bàn tính với Xuân Hồng và Lai Tước rằng:

- Lão gia mất rồi, văn thư này đem về cũng vô ích, chi bằng về tới nơi, mình cứ nói là không lấy được, rồi đem văn thư tới cho Trương Nhị lão gia. Ta sẽ chia phần cho mỗi đứa người mười lạng bạc, chỉ cần các người giữ kín, không nói ra là được.

Lai Tước tham tiền bằng lòng ngay, chỉ có Xuân Hồng khó chịu.

Về tới huyện, Lý Tam về nhà ngay Lai Tước, Xuân Hồng về tới cổng đã thấy trưởng đối treo la liệt, trong nhà khách khứa ra vào tấp nập điệu tang, bèn lên đại sảnh lạy chào Ngô Khải và Kính Tế.

Ngô Khải hỏi:

- Có đem được văn thư về không? Lý Tam đâu, sao không thấy?

Lai Tước im lặng, Xuân Hồng lấy văn thư và hồi thư của Tống Ngự sử ra đưa lên, rồi nói rõ âm mưu phản trắc của Lý Tam, đoạn nói thêm:

- Tôi không dám vong ân bội nghĩa nên nhất định không chịu, do đó Lý Tam sợ mà không dám tới đây.

Ngô Khải nghe xong vào kể lại với Nguyệt nương rồi nói:

- Thăng Xuân Hồng là đứa biết ân biết nghĩa, chỉ giận cho thằng Lý Tam khốn kiếp nó thấy dượng vừa nằm xuống đã sinh lòng phản trắc.

Đoạn trở ra nói với Bá tước:

- Hồi nãy Hà đại nhân đã dặn vậy, thì bây giờ cứ làm đơn thưa Lý Tam tại nha môn, bắt phải trả tiền nợ lúc trước để lo tang ma cho quan nhân, cả vốn lẫn lãi là sáu trăm năm chục lạng. Điều này thì thằng Lý Tam nó không chịu trả nợ đâu. Hà đại nhân với quan nhân là chỗ đồng liêu, chắc phải tận tình giúp đỡ. Vả lại giấy vay nợ vẫn còn, như vậy là có bằng chứng hẳn hoi.

Bá tước hoảng lên, vì trong giấy nợ Bá tước là người bảo lãnh, vội nói:

- Lý Tam dù thế nào cũng không dám trốn nợ đâu, xin đại cữu hãy chậm lại một chút, để tôi tới bảo nó đã.

Nói xong cáo từ, tới thẳng nhà Lý Tam, lại cho gọi cả Hoàng Tứ đến mà bảo:

- Quan nhân nằm xuống rồi, hai người còn nợ tiền tất phải lo trả. Vì chuyện tính toán của Lý ca tiết lộ mà Ngô Khải đang định làm đơn thưa tại sở Đề hình. Người ta có câu phủ bệnh phủ, huyện bệnh huyện, huống hồ Hà Thiên hộ với quan nhân là chỗ đồng liêu, lại hứa là sẽ trừng trị những ai nợ tiền quan nhân mà không chịu trả. Cho nên tôi tính thế này, bây giờ trả ngay thì tôi biết hai người không thể trả nổi, vậy phải soạn một lễ thật hậu tới điệu tang, rồi thưa với Ngô Khải và Đại nương, xin làm một tờ giấy nợ khác, hứa là sẽ trả vào một thời hạn nào đó. Như vậy đã không những tránh được thưa kiện mà lại được tiếng thủy chung. Rồi một mặt, hai người góp hai chục lạng, rồi tôi đem văn thư tới cho Trương Nhị lão gia, như vậy hai

người mỗi người cũng được hai trăm lạng, hai người tính sao?

Hoàng Tứ nói:

- Nhị gia dạy rất phải, làm như vậy là tiện nhất.

Lý Tam nói:

- Nhị gia tính việc thật là thần tốc.

Tối hôm đó, biết Ngô Khải đã về nhà, Bá tước dẫn Hoàng Tứ, đem hai chục lạng bạc tới nhà Ngô Khải kể rõ đầu đuôi, rồi nói:

- Bây giờ chỉ xin đại cứu giúp cho.

Ngô Khải hôm trước nghe em gái nói là Tây Môn Khánh dặn không nên buôn bán hùn hạp gì với ai, nay lại tối mắt trước hai chục lạng bạc, do đó nhận lời.

Hôm sau, Lý Tam và Hoàng Tứ soạn lễ vật thật hậu, có cả lễ tam sinh tới điều tang. Ngô Khải vào nói với em gái là nên làm một tờ giấy nợ mới để Lý, Hoàng hai người lo buôn bán rồi sẽ trả sau, bây giờ một lúc không thể trả ngay được. Nguyệt nương cũng bằng lòng, Ngô Khải trở ra làm giấy nợ mới, rồi lén dúm văn thư vào tay Bá tước.

Lý, Hoàng cáo từ mà về, Bá tước cũng tới gặp ngay Trương Nhị.

Thật là:

Lửa kia cho biết vàng ròng,

Tiền kia cho biết tấm lòng trắng đen.

Nghĩ cho cùng, kẻ vong ân bội nghĩa trong đời cũng nhiều, đâu phải chỉ có Bá tước, Lý Tam, hay Ngô Khải.

Hồi 81

Trong khi mười sáu vị tăng của chùa Báo Ân được mời tới nhà Tây Môn Khánh tụng kinh thì Bá Tước mời Hoa Tử Do, Tạ Hy Đại, Chúc Thật Niệm, Tôn Thiên Hoá, Thường Trĩ Tiết và Bạch Lãi Quang tới nhà mà bảo:

- Tây Môn đại quan nhân mất rồi, chúng mình với đại quan nhân là chỗ thâm giao, thường ăn uống tại nhà quan nhân, thường được giúp đỡ tiền bạc vật dụng và nhiều việc khó khăn khác. Nay đại quan nhân nằm xuống mà mình làm như không biết thì tránh sao miệng thế chê cười, mà mình cũng chẳng được yên tâm. Quan nhân xuống tới Ngũ điện Diêm Vương, chắc cũng chẳng tha tội vô ơn bất nghĩa cho chúng mình. Bây giờ mình có bảy người, mỗi người góp một tiền, cộng là bảy tiền, soạn một lễ đem tới, lại mua một tấm lục rồi nhờ Thủy tiên sinh làm một bài văn tế, đọc lên trước linh cữu quan nhân, rồi chúng mình tới tế, gọi là tri ân phần nào, mọi người nghĩ sao?

Mọi người đều khen phải, rồi góp mỗi người một tiền, giao cho Bá Tước. Bá Tước lấy tiền mua lễ vật tử tế rồi đến nhờ Tuỷ tú tài làm văn tế.

Thủy tú tài vốn biết bọn Bá Tước là đám bạn tiểu nhân của Tây Môn Khánh, nên nhận lời làm giùm văn tế, nhưng ngầm châm chọc bên trong.

Bá Tước và các bạn đem lễ tới bày trước linh cữu. Kính Tế mặc đồ tang chống gậy bên linh cữu đáp lễ. Bảy người vào lạy linh cữu. Trong khi Bá Tước mở bài văn tế ra đọc. Đám bạn này toàn là người dốt nát, tuy nghe đọc nhưng làm sao hiểu được ý nghĩa lời văn.

Văn tế rằng:

Duy, Trùng Hoà Nguyên niên tuế Mậu Tuất, Nhị nguyệt Mậu Tý sóc, viết sơ tam nhật Canh Dần. Chúng vân sinh là Ứng Bá Tước, Tạ Hy Đại, Hoa Tử Do, Chúc Thập Niệ, Tôn Thiên Hoá, Thường Trĩ Tiết và Bạch Lãi Quang có chút lễ mọn, kính cần tới tế cổ Cầm y Tây Môn đại quan nhân chi linh. Nhớ lúc sinh tiền, tính tình bộc trực, lòng dạ kiên cường. Gặp người nhũn nhặn đã không sợ, trước kẻ ươn ngạnh cũng không hàng. Thường tế độ lúc khốn khó, lại giúp đỡ khi nguy nan. Tài ba dũng lược, chí khí hiên ngang. Công danh nọ so như cầm tú, phú quý kia để mấy kho tàng. Đám tiểu tử thọ ân chúng tôi: kẻ thì chốn chương đài hay trà rượu, người thì nơi đình tạ vẫn xướng cuồng. Những tưởng muôn năm hưởng phúc, nào ngờ một phút tai ương. Quan nhân nơi nước Nhục đã xa chơi khuất bóng. Chúng tôi cỗi hồng trần biết lấy ai tựa nương. Khiến chúng tôi lòng đau lệ nhỏ, khiến chúng tôi tiếc nhớ xót thương. Nay tạm: một chung rượu nhạt, mấy khúc đoạn trường. Hồn có linh xin về chứng giám. Ô hộ Thượng hưởng.

Tế xong, Kính Tế mời bảy người ra ngoài rạp khoản đãi rượu thịt.

Cũng hôm đó, Lý bà ở ca viện soạn một lễ hậu, rồi chị em Quế Khanh, Quế Thư ngồi kiệu tới điều tang. Nguyệt nương nằm trong hậu phòng, chỉ có Kiều Nhi và Ngọc Lâu ra tiếp đãi. Quế Thư ghé tai Kiều Nhi hỏi nhỏ:

- Mẫu thân cháu nói rằng, người ta đã chết rồi, mình vốn nghề này, khó lòng giữ trình tiết thủy chung. Cho nên bây giờ cô nương có tiền bạc của cải gì thì ngầm đưa cho Lý Minh đem về nhà trước, phòng lúc sau này, bởi vì sớm muộn gì cô nương cũng ra khỏi nhà này chứ làm sao ở đây mãi được. Nói ít cô nương hiểu nhiều.

Lý Kiều Nhi nghe xong gật đầu, trong bụng ngầm tính toán.

Vợ Hàn Đạo Quốc là Vương thị hôm đó cũng soạn lễ vật, rồi trang điểm thật đẹp ngồi kiệu tới điều tang. Tới nơi, Vương thị bày lễ vật trước linh cữu rồi đứng đợi, đợi mãi chẳng thấy ai ra tiếp đãi. Ngô Khải thấy vậy, sai Lai An vào thưa với Nguyệt nương. Nguyệt nương nghe nói có Vương thị đến thì dùng dằng nổi giận mắng:

- Thằng khốn kia, có thể mà mày cũng phải vào thưa với cử hay sao. Con dâm phụ khốn nạn đo là yêu là quý, chính nó đã khiến cho nhà này gia bại nhân vong, phụ nam tử bắc, ly tán phu thê. Bây giờ nó còn dẫn xác tới đây làm gì nữa.

Lai An thấy chủ giận dữ, vội trở ra đại sảnh. Ngô Khải bảo:

- Người đã thưa với đại nương cho người ra tiếp chưa?

Lai An chỉ lắc đầu không đáp. Ngô Khải gặng hỏi mãi, Lai An mới nói:

- Đại nương đang định cho tứ mã phân thầy người ta đo.

Ngô Khải vội vào hậu phòng bảo em gái:

- Sao cô nương lại làm vậy? phải cho người ra tiếp người ta chứ. Người ta thường bảo, người ác chứ lễ vật đâu có ác. Chồng người ta còn nắm giữ vốn liếng lớn lao của nhà này, phải liệu tiếp đãi thế nào chứ. Không ra được thì cũng nên cho người ra tiếp người ta mới phải. Nếu không thiên hạ sẽ đàm tiếu phiền phức lắm.

Nguyệt nương không nói gì, mãi sau mới bảo Ngọc Tiêu ra tiếp Vương thị, mời dùng trà. Sau vài câu chuyện nhạ nhõ, Vương thị cáo từ mà về.

Trong hậu phòng, Quế Khanh, Quế Thư và Ngân Nhi thấy Nguyệt nương chửi mắng vợ Hàn Đạo Quốc là dâm phụ này dâm phụ kia, thì cũng thấy trong lòng không yên, nên nán ngồi thêm một lát rồi cáo từ, nhưng Nguyệt nương khẩn khoản lưu giữ mà bảo:

- Thì ở đây tới mai hãy về, việc gì phải vội.

Do đó Quế Thư và Ngân Nhi ở lại, chỉ có Quế Khanh về trước.

Đến tối, khi các vị tăng về thì các quản lý và thân bằng quyến thuộc như Ngô Đại cữu, Ngô Nhị cữu, Trầm di phu, Hoa Da, Ứng Bá Tước, Tạ Huy Đại, Thường Trĩ Tiết.. khoảng hai chục người, bày tiệc ngoài rạp, rồi gọi một đoàn hát tới diễn tuồng. Đoàn hát diễn tuồng sát cầu khuyến phu. Đám khách đàn bà con gái quây quần tại các bàn tiệc trên đại sảnh, buông màn xuống, rồi uống rượu, nhìn qua màn coi hát.

Hát xong vài tích tuồng, mọi người trở lên đại sảnh làm lễ cúng rượu cho Tây Môn Khánh, rồi trở lại bàn tiệc. Lý Min và Ngô Huệ đàn hát cạch tiệc. Bữa tiệc kéo dài tới canh ba mới vãn.

Tiệc xong, vợ chồng Kiều Đại hộ bày lễ vật trước linh cữu rồi cùng nhiều người khác tế lễ. Tế xong, Ngô Nhị cữu và Cam quản lý lại mời mọi người ra rạp uống trà nói chuyện.

Đám khách đàn bà thì rút cả vào hậu phòng. Hôm đó Ái Nguyệt cũng tới điếu tang và được mời lại. Ái Nguyệt thấy Quế Thư và Ngân Nhi cũng có mặt thì trách là hai người đã không cho mình biết tin sớm, đoạn quay lại nói với Nguyệt nương:

- Đại nương hạ sinh ca nhi như thế này chính là chuyện mừng lớn, chỉ tiếc là gia gia đi sớm quá. Nhưng nay thì trong nhà đã có tiểu chủ, cũng chẳng đáng buồn.

Nguyệt nương không nói gì.

Tối tuần nhị thất của Tây Môn Khánh, Ngô Đạo quan ở miếu Ngọc Hoàng cùng mười sáu vị đạo sĩ tới niệm kinh làm lễ.

Hôm đó đám võ quan địa phương như Hà Thiên hộ, Chu Thủ bị, Kinh Thống chế, Trương Đoàn luyện, Vân chỉ huy và hai thái giám Lưu, Tiết hẹn nhau đem lễ vật và văn tế tới điếu tang.

Đám võ quan bày lễ vật la liệt rồi từng người vào lạy trước linh cữu. Kính Tế nhất nhất đáp lễ cung kính.

Sau đó dọn tiệc khoản đãi. Các quan ăn uống no say mới cáo từ.

Nguyệt nương thấy tất cả những người từ trước có liên hệ với chồng mình, trên thì các quan lại, giữa thì thân bằng quyến thuộc, dưới thì gia nhân nô bộc, tất cả đều là hạng tham tiền, vì tiền mà đến, không người nào có thể nhờ cậy được. Chỉ riêng Xuân Hồng là đứa trung thành có thể giúp đỡ ít nhiều nhất là trong việc đề phòng kẻ có gian tâm, do đó Nguyệt nương sai Xuân Hồng vào hầu hạ trong phòng Kiều Nhi, vì Kiều Nhi có thái độ và hành động đáng nghi ngờ hơn cả. Căn nhà Bình Nhi ở lúc trước nay được khoá kỹ lại.

Thật đúng là:

Tường hoa cột chạm còn đây,

Mà người xu phụ một ngày vắng tăm.

Trong thời gian này, Lý Minh giả danh là ở lại nhà Tây Môn Khánh để giúp đỡ công việc, nhưng kỳ thật là để giúp giục Kiều Nhi lấy cắp tiền bạc của cải để chuyển về nhà. Ngô Nhị cừu tuy biết gian ý của Kiều Nhi nhưng lại không nói ra.

Đến ngày mồng chín là tuần tam thất của Tây Môn Khánh, các tăng sĩ đạo sĩ lại tới nhà lập đàn tụng kinh. Nguyệt nương bắt đầu ra khỏi phòng, đi lại coi sóc mọi việc nhà. Nguyệt nương thấy tang ma kéo dài bất tiện, bèn cho mời Từ tiên sinh lại đổi ngày. Do đó, ngày mười hai, Kính Tế cùng Từ tiên sinh đi làm lễ phá thổ, và ngày hai mươi thì đưa đám. Như vậy sớm hơn được mười ngày.

Tuy đám ma được coi là trọng thể, nhưng không linh đình bằng đám ma Bình Nhi lúc trước. Linh cữu ra tới cổng thì ngừng lại để các vị tăng của chùa Bảo Ân đọc kệ. Đọc xong, Kính Tế làm lễ đốt vàng rồi linh cữu tiếp tục di chuyển. Toàn gia lớn nhỏ cất tiếng khóc vang động. Sau linh cữu là kiệu của Nguyệt nương và đám tiểu thiếp cùng kiệu của khách đàn bà. Sau đó là khách đàn ông đi xe đi ngựa. Đám tang trực chỉ Nam môn, tiến ra ngoài thành.

Kính Tế chuẩn bị một giải lụa tốt, nhờ Vân chỉ huy làm lễ để chủ.

Đám khách đàn ông đưa ma chỉ lèo tèo ít người như Ngô Đại cữu, Kiều Đại hộ, Hà Thiên hộ, Trầm di phu, Hàn di phu và vài người quản lý. Ngô Đạo quan cho mười hai vị đạo sĩ đi theo dọc đường niệm kinh.

Chôn cất xong, về tới nhà, Nguyệt nương thưởng tiền đám lính hầu rồi cho về nha môn. Kính Tế thưởng tiền cho tăng sĩ, đạo sĩ, đoàn hát, các ca nhạc công rồi cho về.

Đến tuần ngũ thất của chồng, Nguyệt nương mời ba vị sư bá là Vương, Tiết và Đại sư phụ cùng mười hai vị tăng ni khác đến tụng kinh cầu siêu. Ngô Đại cữu mẫu và Trịnh Tam thư ở thượng phòng bầu bạn với Nguyệt nương.

Nguyên là hôm đưa đám, nhân lúc không ai để ý, Quế Thư ri tai Kiều Nhi:

- Mẫu thân nói rằng cô nên thu nhặt đồ tế nhuyễn và của cải mà về nhà, ở lại đây làm gì. Cô nương con cái không có thì ở lại phò có lợi ích gì. Hôm nọ Ứng Nhị gia tới nhà chơi, có nói rằng Trương Nhị quan nhân đang muốn bỏ ra năm trăm lạng để cưới cô nương đó. Về vớis Trương quan nhân, cô nương tuy chỉ là nhị phòng, nhưng một tay lo liệu việc nhà, có tiền bạc lại có uy quyền. Chẳng hơn là chết già chết nghèo ở đây hay sao. Vả lại dù sao thì cô cháu mình cũng là ca nữ, lấy việc lá gió chim cành làm gốc, người nào giàu có thế lực thì mình tìm đến. Cô nương nên nghĩ kỹ, đừng để lỡ dịp may.

Kiều Nhi nghe xong cho là phải.

Qua tuần ngũ thất của Tây Môn Khánh, Kim Liên tìm Tuyết Nga bảo:

- Hôm đưa đám, tôi thấy Ngô Nhị cữu và Lý Kiều Nhi thăm thì trò chuyện gì với nhau trong hoa viên. Rồi hôm sau thì chính mắt Xuân Mai thấy Kiều Nhi đưa một gói gì cho Lý Minh đem về nhà.

Tuyết Nga nói lại với Nguyệt nương. Nguyệt nương tức tốc gọi Ngô Nhị cữu vào mắng cho một trận nên thân, rồi bắt ra tiệm coi hàng, không cho tự ý vào nhà nữa.

Nguyệt nương lại gọi Bình An vào dặn là không cho Lý Minh lai vãng, tới cổng là phải đuổi ra. Lý Kiều Nhi không còn ai để sai chuyển đồ ăn cấp về nhà, nên buồn thẹn quá hoá giận, nhân Nguyệt nương sai pha trà mời Ngô Đại cữu và Ngọc Lâu tới mà không mời mình, Kiều Nhi liền kiếm cớ cãi nhau với Nguyệt nương một trận to bời. Kiều Nhi lăn khóc òng òng, la hét rầm rĩ rồi đập vào bàn thờ Tây Môn Khánh mà khóc lóc kể lể.

Hôm sau, Kiều Nhi giả vờ thắt cổ tự tử, a hoàn tri hô lên, Nguyệt nương hoảng sợ, vội bàn tính với Ngô Khải, cho gọi Lý bà tới trao trả Kiều Nhi về ca viện. Lý bà nghe tin Nguyệt nương đuổi Kiều Nhi ra tay không, liền tới nói với Nguyệt nương:

- Người trong gia đình chúng tôi mấy năm nay ở đây chịu khổ chịu cực làm người dưới của đại nương, nay đại nương không dung được thì xin đại nương cho nó đem quần áo tư trang về để cho người đời khỏi đàm tiếu nó mà đại nương cũng được tiếng là rộng lượng.

Nguyệt nương hỏi ý kiến Ngô Khải, Ngô Khải không trả lời. Nguyệt nương quyết định không bằng lòng cho đem hết quần áo tư trang và tất cả những gì thuộc Kiều Nhi, hoặc mua sắm cho Kiều Nhi, theo Kiều Nhi về nhà. Nhưng Kiều Nhi lại nhất định đòi phải cho hai a hoàn Nguyên Tiêu và Tú Xuân theo mình. Nguyệt nương không chịu bảo:

- Có phải định dụ dỗ con nhà tử tế vào đường ca hát chăng?

Kiều Nhi sợ quá, không dám đòi nữa, chỉ cùng Lý bà tươi cười vái chào Nguyệt nương lên kiệu mà về.

Nghĩ cho cùng, đám ca nhi kỹ nữ xưa nay chỉ biết bòn rút của cái khách chơi làm lẽ sống, lấy phần son thanh sắc làm kế sinh nhai, quen đưa người cửa trước rước người cửa sau, thấy tiền thì mắt sáng lên, cho nên hành động của Kiều Nhi cũng chỉ là lẽ thường tình. Kiều Nhi về với Tây Môn Khánh cũng chỉ vì ham danh lợi, nay danh lợi hết tất phải bỏ đi, chứ đâu phải vì tình nghĩa gì mà giữ lại được. Và lại người ta thường nói giữ người ở lại chứ ai giữ được người đi, ngựa quen đường cũ biết làm sao.

Kiều Nhi đi xong thì Nguyệt nương than khóc một hồi. Mọi người phải xúm lại khuyên can. Kim Liên bảo:

- Thôi, đại nương à, chẳng nên buồn khổ làm gì. Người ta ở đây cũng như là kế sinh nhai, bây giờ người ta đi rồi cũng chẳng nên buồn nên tiếc.

Bỗng thấy Bình An từ cổng chạy vào thưa:

- Có Tuần diêm thái ngự sử tới, hiện Ngự sử đang ngồi ngoài đại sảnh. Tôi thưa là lão gia thất lạc rồi, Ngự sử hỏi là mất được bao lâu, tôi thưa là mất ngày hai mươi mốt tháng Giêng vì bệnh, nay đã qua tuần

ngũ thất rồi. Ngự sử lại hỏi là linh vị để tại đâu, tôi thưa là linh vị để tại hậu phòng, sớm chiều cúng vái. Bây giờ Ngự sử muốn được vào lạy linh vị lão gia nên sai tôi vào thưa với đại nương.

Nguyệt nương bảo:

- Cậu Kính Tế đâu, sao không bảo ra tiếp chuyện Ngự sử?

Bình An lật đật đi tìm Kính Tế mặc đồ tang ra hầu chuyện.

Lát sau, hậu phòng được sắp xếp gọn gàng, Thái Ngự sử được dẫn tới lạy trước linh vị Tây Môn Khánh. Nguyệt nương mặc áo đại tang ra lạy trả, nhưng không nói lời nào. Lạy xong, Thái Ngự sử nói với Nguyệt nương:

- Thỉnh phu nhân hồi phòng.

Nói xong theo Kính Tế ra đại sảnh. Thái Ngự sử nói:

- Ta thường tới đây quấy quả quan nhân, nay miễn nhiệm ở ngoài, đang trên đường về kinh nên mới ghé qua đây, định vào lạy chào, nào ngờ quan nhân đã thành người thiên cổ. Chẳng hay quan nhân mất vì bệnh gì vậy?

Kính Tế đáp:

- Nhạ gia chúng tôi bị bệnh viêm hoa? mà mất.

Thái Ngự sử than:

- Thật đáng tiếc lắm.

Nói xong gọi quân hầu tới, lấy ra hai xấp lụa Hàng Châu, hai xấp gấm Dương Châu, bốn con cá lớn và bốn vò mật ong, đoạn bảo Kính Tế:

- Chút lễ mọn này gọi là để cúng quan nhân.

Lại sai gói năm chục lạng bạc, đưa cho Kính Tế mà bảo:

- Số bạc này là lúc trước quan nhân đây giúp tôi, nay xin hoàn lại, để gọi là vẹn toàn nghĩa thủy chung.

Lại nhắc Kính Tế:

- Xin cho đem vào trình Đại nương.

Kính Tế sai Bình An đem bạc và lễ vật vào.

Gia nhân bưng trà lên, Thái Ngự sử uống xong chung trà, cáo từ lên kiệu mà đi.

Nguyệt nương tự nhiên có năm chục lạng, trong lòng mừng rỡ, rồi lại buồn thảm nghĩ rằng, lúc chồng mình còn sống, thì những vị quan to như Thái Ngự sử mỗi lần tới là một lần đại lễ từng bưng, chứ đâu có ra về lạng lế như vậy.

Nói về Lý Kiều Nhi, về tới nhà thì vui vẻ lắm. Bá Tước nghe tin Kiều Nhi đã về, vội sai người đến báo cho họ Trương Tiết.

Nguyên Trương Nhị nhỏ hơn Tây Môn Khánh một tuổi, tức tuổi Mão năm nay ba mươi ba tuổi còn Kiều Nhi đã ba mươi ba tuổi, nhưng Lý Bà nói dối là chỉ mới hai mươi tám tuổi.

Hôm sau Trương Nhị đem ba trăm lạng lại cưới Kiều Nhi về làm đệ nhị phòng. Cũng từ đó, Tôn Thiên Hoá và Chúc Thập Niệm lại cùng Vương Tam lui tới với Quế Thư như trước.

Bá Tước, Lý Tam và Hoàng Tứ bảo cho Trương Nhị bản văn thư được trăm lạng, lấy tiền đó ăn chơi phung phí tại các nhà kỹ nữ ca nhi.

Trương Nhị sau khi lấy Kiều Nhi, lại bỏ ra năm ngàn lạng bạc, nhờ người nói với Trịnh Hoàng thân ở khu mật viện trên phủ Đông Bình, chạy chọt với Chu Thái úy ở triều, để được làm chức Thiên hộ, thay thế Tây Môn Khánh đầu tại sở Đề hình Sơn Đông. Một mặt bỏ tiền ra xây cất thêm nhà cửa và làm hoa viên sang trọng.

Bá Tước ngày nào cũng thì thọt ra vào nhà Trương Nhị, bao nhiêu chuyện lớn nhỏ trong nhà Tây Môn Khánh kể ra vanh vách, lại nói:

- Hiện trong nhà Tây Môn Khánh còn người thiếp thứ năm là Phan Kim Liên, đẹp chẳng khác người trong tranh, lại giỏi thi ca từ phú, đàn ngọt hát hay, thông hiểu sách vở chữ nghĩa, thi hoa. cầm kỳ, năm nay chưa tới ba mươi, thật là người hiếm có lắm.

Trương Nhị nghe xong khoái lắm, hỏi:

- Có phải người đó trước là vợ của tên bán bánh Võ Đại lang đó không?

Bá Tước đáp:

- Chính vậy, Tây Môn Khánh chiếm làm vợ tới nay cũng được sáu năm gì đó, có điều là chẳng hiểu nàng ta có chịu lấy chồng khác hay không.

Trương Nhị khẩn khoản:

- Nếu vậy thì nhờ nhị ca theo dõi giùm, có gì tôi xin cưới về ngay, tốn kém bao nhiêu cũng chịu.

Bá Tước nói:

- Tôi hiện đang có đứa người quen là gia nhân trong nhà Tây Môn Khánh tên gọi Lai Tước, để tôi bảo nó dò xét, có gì sẽ báo cho quan nhân ngay. Quan nhân mà cưới được nàng Kim Liên thì bằng cưới được trăm ngàn mỹ nhân khác. Lúc Tây Môn Khánh cưới Kim Liên tốn kém không biết bao nhiêu mà kể, lại còn hao tâm tổn sức. Nhưng mà vật nào cũng có chủ, vật quý lại khó tìm, có tốn bao công phu tiền bạc, mới có được mỹ nhân. Quan nhân mà có được nàng Kim Liên thì mới không uổng cuộc đời vinh hoa phú quý. Để tôi bảo Lai Tước dò xét trước, rồi có gì tôi sẽ nói thêm vào, quan nhân chỉ bỏ tiền ra là được ngay.

Qua những lời của Bá Tước, ai cũng thấy, phàm những kẻ ăn nhờ sống bám đều là loại tiểu nhân, ham lợi mà phản trắc. Tây Môn Khánh đối với Bá Tước lúc nào cũng như bát nước dầy, hai người như keo như sơn, thiết tưởng anh em ruột cũng không bằng. Bá Tước ăn uống, may mặc và sống là nhờ Tây Môn Khánh,

vậy mà Tây Môn Khánh mới nằm xuống, thịt xương chưa lạnh mà Bá Tước đã làm biết bao điều bất nghĩa.

Thật là:

Họa hổ họa long, nan họa cốt,

Tri nhân tri diện, bất tri tâm

Hồi 82

Nói về Hàn Đạo Quốc và Lai Bảo, sau khi mua bốn ngàn lạng bạc hàng ở Giang Nam, trên đường về ghé Dương Châu, tìm đến nhà Miêu Thanh. Miêu Thanh thấy có thư của Tây Môn Khánh thì mừng lắm, lại nghĩ tới ơn cứu mạng của Tây Môn Khánh, nên cung phụng hai người quản lý thập phần chu đáo. Miêu Thanh đã mua được một thiếu nữ tuyệt sắc tên là Sở Vân, nuôi tại nhà để gởi về cho Tây Môn Khánh.

Trong thời gian ở nhà Miêu Thanh, Đạo Quốc và Lai Bảo chẳng nghĩ gì tới chuyện về hay chuyện buôn bán làm ăn, mà chỉ ngày đêm tâm hoa vấn liễu, la cà nơi tửu điểm trà đình, ngủ đêm tại các nhà ca nhi kỹ nữ.

Một hôm, Đạo Quốc mời một ca nhi là Ngọc Kỹ, Lai Bảo mời một ca nhi là Tiểu Hồng, cùng một người buôn muối ở Dương Châu là Vương Hải Phong và Miêu Thanh tới du ngoạn tại hồ Ứng Bảo suốt một ngày. Hôm sau lại là sinh nhật của Vương ma, mục tử bà cai quản Ngọc Kỹ, Đạo Quốc bỏ tiền làm tiệc thật lớn mừng sinh nhật của Vương ma. Lại sai đàn em là Hồ Tú mời thêm hai khách buôn là Ôn, Đông Kiều và Tiền Tình Xuyên. Nhưng Ôn, Tiền và Vương Hải Phong đã tới, còn Hồ Tú thì mãi tới chiều mới thấy về. Đạo Quốc mắng:

- Thăng khốn đi la cà ăn uống ở đâu mà giờ này mới dẫn xác về, mồm miệng sặc sụa mùi rượu thế kia khách mời đã đến tự bao giờ mà mày thì mất mặt. Để rồi ta sẽ xử tội mày.

Hồ Tú lườm Đạo Quốc rồi vào trong nhà, miệng lầm bầm:

- Mày tưởng hay lắm hay sao mà lên mặt mắng tao. Mày làm dơi làm chuột ở đây thì vợ mày ở nhà cũng làm yêu làm quỷ. Lão gia muốn rảnh rang lui tới với vợ mày nên sai mày đem tiền mua hàng xa, mày đâu có biết, cứ tưởng là ghê gớm lắm.

Wương ma nghe được, vội lôi Hồ Tú vào trong nhà bảo:

- Chết, Hồ gia say quá rồi, hay là vào trong phòng mà ngủ đi.

Hồ Tú quát tháo âm lên, không chịu vào phòng. Đạo Quốc đang thù tạc cùng bạn bè bên ngoài, nghe Hồ Tú la lối thì giận lắm, xông xộc chạy vào đập cho Hồ Tú mấy đập mà mắng:

- Thăng khốn khiếp, tao cấp cho mày một ngày mấy tiền mà mày dám hỗn láo như vậy hay sao? tao đuổi mày ra khỏi đây.

Nói xong định xô Hồ Tú ra. Hồ Tú không vừa, la lên rằng:

- Tôi làm gì mà anh đuổi tôi? tôi ăn tàn phá hại hay làm hỏng chuyện buôn bán gì đâu, hay là anh mê chơi

rồi đuổi tôi? để rồi về nhà tôi nói với lão gia cho mà xem.

Lai Bảo vội chạy vào khuyên Hàn Đạo Quốc:

- Thôi, làm ầm lên làm gì.

Đoạn lôi Hồ Tú vào trong mà bảo:

- Còn thằng chó chết này nữa, mày say mềm rồi ăn nói bậy bạ.

Hồ Tú ương ngạnh nói:

- Bảo thúc cứ kệ tôi, tôi uống rượu cũng mặc kệ tôi, để xem Đạo Quốc làm gì tôi.

Lai Bảo vội lôi Hồ Tú vào phòng trong, rồi trở ra. Đạo Quốc sợ bạn bè chê cười, cũng theo Lai Bảo ra, cùng mọi người vui vẻ ăn uống. Ngọc Kỳ và hai chị em Thái Hồng, Tiểu Hồng đàn hát ca múa. Trong tiệc bề cảnh mai mà làm tửu lệnh, ăn uống ồn ào. Bữa tiệc tối canh ba mới vãn.

Hôm sau, Đạo Quốc định đánh Hồ Tú. Hồ Tú tỉnh rượu, van xin mà nói:

- Hôm qua quả là tôi không biết gì hết.

Miêu Thanh cũng hết lời khuyên can, Đạo Quốc mới thôi.

Mấy hôm sau, chơi đã chán, Đạo Quốc và Lai Bảo tính chuyện chở hàng về, nhưng nàng Sở Vân lại bị bệnh thành lình, chưa thể đi được. Miêu Thanh nói:

- Thôi, nhị vị ca về trước vậy, cho khỏi lỡ công việc, để hôm nào nó khỏi bệnh, tôi sẽ nhờ người đưa tới sau cũng được.

Nói xong sai soạn lễ vật thật hậu, viết thư cho Tây Môn Khánh, rồi đưa hai người lên đường.

Ngọc Kỳ và chị em Thái Hồng, Tiểu Hồng bày tiệc tại bến sông mà đưa tiễn.

Khởi hành từ Dương Châu ngày mồng mười tháng giêng, lên đường bình an vô sự.

Một hôm, thuyền tới Lâm Giang. Đạo Quốc ra đứng đầu thuyền ngắm cảnh hai bên bờ. Bỗng thấy một chiếc thuyền nhỏ từ phía trước lướt tới, người ngồi trên thuyền là Nghiêm Tứ Lang, cũng quen biết Đạo Quốc. Hai thuyền tới gần nhau, Nghiêm Tứ Lang nhận ra Đạo Quốc, bèn khoát tay nói lớn:

- Hàn đại ca, lão gia ở nhà mất rồi, mới cách nay mấy hôm thôi.

Nói vừa xong thì hai thuyền qua khỏi nhau. Đạo Quốc im lặng suy nghĩ.

Thời gian đó đang gặp lúc các tỉnh Hà Nam, Sơn Đông bị đại hạn, ruộng đất bỏ hoang, cảnh thóc cao gạo kém khiến cho vật giá gia tăng, thứ gì cũng đắt như vàng. Mỗi xấp vải lụa có thể lời gấp bội Thương gia các nơi đổ xô tới bến Lâm Thanh mà mua hàng.

Đạo Quốc liền gọi Lai Bảo bàn rằng:

- Bây giờ giá hàng đang lên, hàng mình đem bán lúc này có thể lời gấp ba, chi bằng mình bán ngay đi, đem về nhà cũng chỉ bán được vậy là cùng, mà còn phải nạp thuế nữa, Bảo ca tính sao?

Lai Bảo đáp:

- Hàn đại ca nói rất đúng, có điều mình không phải là chủ nên không quyết định được, bây giờ mình bán đi rồi về biết ăn nói làm sao?

Đạo Quốc bảo:

- Lão gia có nói gì, tôi xin nhận hết.

Lai Bảo thấy Đạo Quốc quyết ý nên cũng chiều theo, hai người đem hàng lên bến bán, nhưng chỉ bán một phần tư số hàng mà thôi, tiền tu được cũng trên hai ngàn lạng.

Tới huyện Thanh Hà, Đạo Quốc bảo:

- Bảo ca ở lại thuyền lo việc nạp thuế, để tôi về nhà trước bảo cho lão gia biết.

Lai Bảo dặn:

- Hàn đại ca về nhớ thứ với lão gia là viết một phong thư cho Tiền Chủ sự lão gia, nhờ chuyện thuế mà để đỡ hàng sớm.

Đạo Quốc gặt đầu, thu hết tiền hàng bán được, vào huyện Thanh Hà rồi về nhà.

Lúc đó trời đã về chiều, trên đường về, Đạo Quốc tình cờ gặp một người quen là Trương An. Trương An thấy Hàn Đạo Quốc thì gọi bảo:

- Hàn đại thú đã về đấy à? ngày mai là ngày làm lễ cho Tây Môn lão gia đó.

Đạo Quốc càng yên tâm là Tây Môn Khánh đã chết thật, nhưng chỉ đáp:

- Thật tội nghiệp cho gia gia tôi quá.

Trên đường đi, Đạo Quốc nghe dân trong huyện bàn tán xôn xao về cái chết của Tây Môn Khánh, lại càng tin chắc là Tây Môn Khánh chết thật rồi, bèn hối hả đi mau về nhà để bàn tính với vợ. Đạo Quốc nghĩ bụng:

- Cứ về nhà xem vợ mình nó tính thế nào, rồi nghỉ một đêm ở nhà mai tới nhà Tây Môn Khánh lão gia cũng không muộn, chứ bây giờ cũng gần tối rồi.

Nghĩ xong, cho Tiểu Lang về trước, rồi cùng Vương Hán trực chỉ đường Sư Tử, tới cổng nhà gọi vợ.

Vương thị mừng rỡ chạy ra đón chồng. Vương Hán khệ nệ ôm hành lý vào nhà. Vương thị trước hết đưa chồng vào lạy bàn thờ Phật rồi giúp chồng thay áo, lại gọi a hoàn đem trà ra. Đạo Quốc ngồi uống trà kể hết chuyện buôn bán trong thời gian qua rồi nói:

- Trên đường về tôi gặp Nghiêm Tứ ca, vừa rồi lại gặp Trương An, đều nói là lão gia đã từ trần, không

hiếu tại sao lão gia lại từ trần mau vậy?

Vương thị bảo:

- Trời đất còn có khi mưa gió bất thường thì trách sao con người chẳng có họa phúc bất ngờ. Ai có thể tự cho mình luôn luôn bình an vô sự.

Hàn Đạo Quốc không nói gì, mở bao ra, lấy cho vợ xem nhiều quần áo mua cho vợ tại Giang Ninh và nhiều món đồ khác, lại lấy ra mấy gói bạc, cộng là hai ngàn lạng đưa cho vợ. Vương thị thấy bạc nhiều quá, lấp lánh như tuyết thì trở mắt mà nhìn, rồi sau mới hỏi:

- Ở đâu ra đây?

Đạo Quốc thấp giọng đáp:

- Trên đường về, tôi nghe tin lão gia từ trần nên đã tự ý bán trước một ít hàng.

Nói xong lại đưa ra mấy túi bạc vụn nữa, chừng mấy trăm lạng, đưa cả cho vợ rồi hỏi:

- Trong thời gian tôi vắng nhà, lão gia có hay tới đây không?

Vương thị cúi đầu nói lảng:

- Lão gia còn thì không nói làm gì, bây giờ lão gia mất rồi, chàng cũng định đem hết số bạc này đến cho đại nương hay sao?

Đạo Quốc đáp:

- Chính vì vậy mà tôi phải về nhà trước để bàn tính với nàng. Hay là mình giữ lại một nửa, chỉ đưa một nửa mà thôi?

Vương thị cười khẩy:

- Chàng đã ngốc quá rồi, lần này chẳng nên ngốc nữa. Sao chàng lại có thể tính toán nực cười như vậy? người ta đã chết rồi, thì mình coi như không còn liên hệ gì nữa. Bây giờ chàng đem một nửa lại, vợ con người ta lại hạch hỏi lời thôi rồi làm sao? chỉ bằng bây giờ vợ chồng đã nắm số bạc lớn này, thì liệu mau mau lên kinh đô mà sống, lại được gần con gái mình, có phải hay hơn không. Lại còn Định thân gia trong phủ Thái sư giúp đỡ mình nữa. Mình đã đi xa rồi thì chẳng còn phải lo sợ gì cả.

Đạo Quốc nghe xong bảo:

- Mình đi gấp quá, còn ngôi nhà này thì sao? chẳng lẽ bỏ à?

Vương thị bảo:

- Chàng sao vụng tính quá, mình gọi người nào tới, cho ít tiền, bảo coi nhà cho mình, rồi sẽ tính sau, chứ ở đây mà chờ bán nhà hay sao? trường hợp mà gia nhân của Tây Môn Khánh có tới tìm thì mình chỉ cần nói là con gái mình mời mình lên Đông Kinh ở. Như vậy thì có ba đầu sáu tay, vợ Tây Môn Khánh cũng chẳng dám tìm lên phủ Thái sư tìm mình, mà có dám lên chẳng nữa thì lúc đó mình cũng chẳng sợ.

Đạo Quốc nói:

- Chẳng gì thì từ trước tới nay vợ chồng mình cũng chịu ơn Tây Môn lão gia nhiều, nay trở mặt quá như vậy thì khó coi.

Vương thị nguyệt chồng:

- Cứ làm gì cũng phải cho dễ coi thì đến không có cơm mà ăn. Người ta chiếm đoạt tôi rồi bỏ ra ít lạng bạc, như vậy là tốt lắm hay sao? hôm nọ, tôi nghĩ tình, cũng soạn lễ vật tới điếu tang, con dâu phụ vợ lớn của hắn đã không chịu ra tiếp lại không cho ai ra tiếp, mà còn ở trong nhà chửi mắng tôi nữa. Lúc đó thật tôi đi cũng dở mà ở không xong. Mãi sau con vợ thứ ba của hắn mới miễn cưỡng ra tiếp tôi. Tôi chỉ nói vài ba câu rồi lên kiệu về ngay. Thật là vừa tổn tiền lại vừa tức mình. Đấy, nhân nghĩa đấy.

Đạo Quốc không nói gì. Vương thị dọn cơm rượu ra hai vợ chồng ăn uống rồi đi ngủ. Vợ chồng xa nhau lâu ngày, chuyện chăn gối vô cùng nồng đượm.

Hôm sau, mới canh năm, Đạo Quốc đã cho gọi em là Hàn Nhị tới, kể sơ mọi chuyện, bảo coi nhà rồi cho hai chục lạng bạc để làm vốn. Tên du thủ du thực này vui vẻ nhận lời ngay, lại nói:

- Ca ca và tẩu tẩu cứ việc đi, để đó tôi lo cho.

Đạo Quốc bèn gọi hai cỗ xe lớn, chất rượu hòm hành lý. Trời vừa sáng thì vợ chồng đem theo tên Vương Hán và hai đứa a hoàn, ngồi xe trực chỉ kinh đô.

Cũng hôm đó, Nguyệt nương bỗng con trai là Hiếu ca nhi, cùng Ngọc Lâu, Kim Liên, Tây Môn Đại thư, nhũ mẫu Như Ý và Kính Tế tới mộ phần Tây Môn Khánh làm lễ dâng hương đốt vàng.

Dọc đường, gặp Trương An tới báo:

- Hàn Đại thúc về rồi đó, hôm qua tôi có gặp.

Nguyệt nương ngạc nhiên:

- Hắn về rồi sao không tới gặp tả chắc là hôm nay hắn tới.

Nói xong làm lễ mau chóng rồi vội vã trở về nhà.

Về tới nhà, gọi gia nhân lên hỏi, gia nhân nói là chưa thấy Đạo Quốc tới. Nguyệt nương sai ngay Kính Tế tới nhà Đạo Quốc gọi.

Kính Tế tới nhà Đạo Quốc hỏi thì Hàn Nhị ra trả lời:

- Cháu gái tôi ở kinh đô mời vợ chồng đại ca tôi lên ở đó rồi.

Kính Tế thất sắc hỏi:

- Còn thuyền hàng hiện ở đâu?

Hàn Nhị đáp:

- Chuyện đó tôi không được biết.

Kính Tế hoảng lên, vội về thưa lại với Nguyệt nương. Nguyệt nương cũng hết hồn, sai Kính Tế cưỡi ngựa dọc bờ sông hỏi thăm. Kính Tế cưỡi ngựa đi một hồi lâu, gặp ai cũng hỏi, mãi sau mới tìm được thuyền hàng. Gặp Lai Bảo, Lai Bảo đã hỏi ngay:

- Hàn quản lý đã đem hai ngàn lạng bạc hàng tới nhà chưa?

Kính Tế đáp:

- Có thấy tông tích hẩn đâu. Mãi sáng nay Đại nương trên đường tới phần mộ lão gia, tình cờ gặp Trương An, Trương An nói là hôm qua có gặp Hàn Đạo Quốc tại huyện. Đại nương sai tôi tới nhà tìm, thì mới hay là vợ chồng hẩn lên Đông kinh ở rồi. Do đó đại nương mới phải sai tôi đi tìm ca ca đây.

Lai Bảo nghe xong không nói được lời nào, trong bụng nghĩ thầm:

- Thằng khốn này đã lừa mình, thì ra nó đã biết trước mà sắp đặt kế gian rồi.

Thật là:

Mặt gần nhau gang tấc

Lòng xa cách nghìn trùng.

Nghĩ ngợi một lúc, Lai Bảo mời Kính Tế vào một tửu lầu gần bến sông, gọi rượu thịt và ca nữ, bảo Kính Tế ăn uống để mình lo việc, rồi nhân đó chuyển ngầm một ít hàng trị giá chừng một ngàn lạng, đem vào gửi lại tửu lầu, sau đó mới lo khai báo thuế má, rồi cùng Kính Tế gọi xe chở hàng về.

Từ khi Tây Môn Khánh chết, tiệm tơ lụa ở đường Sư Tử đóng cửa. Còn tiệm tơ lụa ở đối diện nhà thì Thôi Bản và Cam quản lý bán hết hàng xong, giao tiền bạc mình bạch rồi cáo từ mà đi. Ngôi nhà đó cũng được bán đi. Chỉ còn tiệm thuốc là được duy trì, do Phó quản lý và Kính Tế trông coi.

Nguyên là Lai Bảo và vợ là Huệ Tường có đứa con trai năm tuổi đặt tên là Tăng Bảo. Vương thị, vợ Hàn Bảo Quốc có đứa cháu gái bốn tuổi, do đó hai bên kết làm thông gia, Nguyệt nương không biết chuyện này.

Lại nói về Lai Bảo, sau khi chở hàng về, gặp Nguyệt nương, mọi việc đổ hết lên đầu Đạo Quốc, nói là Đạo Quốc đã bán hàng lấy tiền trốn đi.

Nguyệt nương liền sai Lai Bảo lên Đông Kinh tìm Đạo Quốc. Lai Bảo nói:

- Trời ơi, vợ chồng hẩn bây giờ ở trong phủ Thái sư, ai mà dám vào hỏi. Trước kia là lão gia sai đi có việc thì mới dám vào chứ bây giờ thì chịu.

Nguyệt nương bảo:

- Địch quản lý gia dầu sao cũng là chỗ thân tình với lão gia trước, chẳng lẽ không giúp đỡ được gì sao.

Lai Bảo đáp:

- Đại nương nói tới Định quản lý gia làm gì, con gái vợ chồng Đạo Quốc được thời, hiện là vợ cứng của Định quản gia, thì một bên là cha mẹ vợ, một bên là nhà mình, chẳng lẽ Định quản gia chịu giúp nhà mình hay sao? có khi mình gây chuyện lại còn mang họa nữa. Thôi thì đại nương cứ coi như không có số bạc đó, đừng nên nhắc tới nữa.

Nguyệt nương vô kế khả thi, đành nén giận mà bỏ quan, sau đó gọi Kính Tế vào cùng Lai Bảo bàn tính chuyện bán số hàng mới đem về. Bàn tới chuyện chia lời, Lai Bảo thấy phần mình ít nên không chịu, nói rằng:

- Cậu không buôn bán, không biết chuyện buôn bán cực như thế nào. Tôi kinh nghiệm buôn bán ở chốn giang hồ, biết bao nhiêu vất vả khổ nhọc mới mua được hàng tốt giá rẻ đem về bán được lời nhiều. Giả sử sai một người khác, trẻ người non dạ, thiếu kinh nghiệm, ham ăn chơi thì đừng nói gì lời lãi, mà cả đến tiền vốn cũng không còn. Bây giờ cậu tính thế nào thì tính.

Nguyệt nương bảo:

- Mình không còn tiệm để mà bán hàng, và lại cũng không thể bán từ từ như trước, bây giờ cứ gọi nhà buôn nào tới, đặt rẻ gì mình bán luôn số hàng cho người ta, rồi sẽ tính sau.

Lai Bảo và Kính Tế đi gọi người, bán được số hàng với giá ngoài hai nghìn lạng, bán đồ bán tháo cho mau mà thôi. Kính Tế đem tiền đưa cho Nguyệt nương. Nguyệt nương thưởng cho Lai Bảo ba chục lạng. Lai Bảo vênh mặt không nhận, nói:

- Bấy nhiêu thì đại nương nên cất đi làm vốn. Lão gia đã mất, đại nương cũng nên có chút ít sống qua ngày, đưa tôi làm gì. Đại nương cứ cất đi, tôi không cần đâu.

Nói xong bỏ ra ngoài uống rượu.

Lát sau trở và gặp Nguyệt nương trắng trợn hỏi:

- Lão gia chết rồi, đại nương còn đang tuổi thanh xuân, chẳng lẽ ôm ca nhi đây mà chịu lạnh lùng hay sao?

Nguyệt nương giận uất người lên, không nói được tiếng nào. Lai Bảo cười ha hả bỏ đi.

Một hôm, nhận được thư của Định quản gia từ Đông Kinh gửi về, trước là chia buồn về cái chết của Tây Môn Khánh, sau thì cho biết là Hàn Đạo Quốc nói Tây Môn Khánh hiện có bốn a hoàn là ca nữ, giỏi đàn hát mà lại xinh đẹp, nên muốn hỏi giá tiền để mua lên Đông Kinh hầu hạ lão thái thái vợ Thái sư.

Nguyệt nương xem thư xong hoảng lên, gọi Lai Bảo tới bàn tính. Lai Bảo ngênh ngang bước vào. Nguyệt nương kể rõ sự việc rồi hỏi:

- Bây giờ nên cho chúng nó đi hay là giữ lại?

Lai Bảo không gọi Nguyệt nương là đại nương nữa mà gọi bằng nương tử. Hắn nói:

- Nương tử nghĩ sao mà lại hỏi như vậy? giữ chúng nó lại để mà rước họa vào thân hay sao? tôi nói cho nương tử biết, con gái vợ chồng Đạo Quốc hiện hầu Lão Thái sư thái thái, vợ chồng Đạo Quốc lại sống chung với con, thì chuyện gì trong nhà này mà phủ Thái sư chẳng biết. Lúc trước, quan nhân nhà này đưa con gái Đạo Quốc lên Đông Kinh làm thiếp của Định quản gia, tôi đã nói là như vậy chỉ gây mầm họa mà

thôi, bây giờ mới thấy lời tôi nói là đúng. Nương tử muốn giữ bốn đứa chúng nó lại cũng không được. Bởi vì phủ Thái sử sẽ sức giấy cho phủ huyện này sai người tới đem đi, lúc đó nương tử không chịu cũng không được, hoặc có muốn gì thì cũng trễ rồi. Chỉ còn cách thế này, là chọn hai đứa gửi đi, thay vì phải gửi bốn đứa. Như vậy còn tạm.

Nguyệt nương ngẫm nghĩ, Lan Hương và Xuân Mai còn phải hầu hạ Ngọc Lâu và Kim Liên, nên không thể cho đi được, Tú Xuân thì phải coi giữ Hiếu ca nhi, chỉ còn Ngọc Tiêu và Nghênh Xuân mà thôi, bèn cho gọi hai đứa vào hỏi xem có chịu đi Đông Kinh hay không. Hai đứa bằng lòng. Nguyệt nương bèn sai thu dọn quần áo hành trang, rồi thuê xe, sai Lai Bảo đưa hai đứa lên Đông Kinh. Nào ngờ, trên đường đi, Lai Bảo lần lượt thông gian nhiều lần với cả Ngọc Tiêu lẫn Nghênh Xuân.

Tới kinh đô, tìm vào phủ Thái sử, gặp vợ chồng Hàn Đạo Quốc, Lai Bảo đem hết chuyện ra kể lại, không quên kể công là mình đã che chở cho Đạo Quốc. Đạo Quốc mừng lắm, tạ ơn Lai Bảo rồi nói:

- Nếu không có ca ca đỡ đần cho thì cũng mệt cho tôi. đành rằng tôi không sợ gì, nhưng cũng mất công lắm.

Về phần Định quản gia, thấy Ngọc Tiêu và Nghênh Xuân mới chỉ mười bảy mười tám tuổi, xinh đẹp lại giỏi đàn hát thì mừng lắm, vội dẫn ngay vào hầu hạ lão thái thái vợ Thái sử, rồi trở ra đưa hai đỉnh bạc cho Lai Bảo. Lai Bảo ở chơi vài ngày rồi trở về huyện Thanh Hà.

Tới nhà, Lai Bảo giấu đi một đỉnh, chỉ đưa cho Nguyệt nương một đỉnh bạc, rồi tìm đủ cách làm cho Nguyệt nương sợ hãi, đoạn nói:

- Nếu không phải tôi mà sai người khác đi thì chẳng được chút bạc nào đâu. Nương tử không biết, bây giờ vợ chồng Đạo Quốc vinh hoa phú quý, hai vợ chồng được ở riêng một toà nhà nguy nga trong phủ Thái sử, gia nhân đầy tớ chật nhà. Định quản gia xưng hô thì một điều nhạc gia, hai điều nhạc mẫu cung kính lắm. Đứa con gái là Hàn Ái Thư thì phần được Định quản gia cưng chiều, phần lại được Lão Thái sử thái thái quý mến, nên muốn gì được nấy, muốn một thì được mười, nói một tiếng là ai cũng phải sợ. Bây giờ nó lại trở mã nữa, đẹp như tiên nga giáng thế, thôi thì gấm lụa đầy thân, vàng đeo ngọc giắt khắp mình, phú quý không sao nói hết. Vậy mà nó nói chuyện với tôi thì một điều Bảo thúc, hai điều Bảo thúc, lễ phép lắm.

Nguyệt nương nghe xong, vội cảm ơn Lai Bảo rồi sai a hoàn dọn rượu thịt thết đãi, sau đó tặng vài lạng bạc nhưng Lai Bảo không thèm nhận. No say xong, Lai Bảo về nhà, đưa một đỉnh bạc cho vợ.

Hôm sau, Lai Bảo cùng đưa em vợ là Lưu Thương ngầm trở lại tửu lầu ở bến sông, lấy số hàng cất giấu ra bán được khoảng ngàn lạng, về mua một ngôi nhà lịch sự ở ngoài, gần nhà em vợ, mở tiệm tạp hoá. Lai Bảo chỉ ngày ngày uống rượu rong chơi.

Một hôm, vợ Lai Bảo là Huệ Tường muốn tới nhà mẹ Vương thị chơi, bèn giả vờ xin Nguyệt nương cho nghỉ một ngày, nói là về thăm mẹ mình, nhưng lại trở về nhà riêng, mặc quần áo sang trọng, trang điểm lộng lẫy, đeo nữ trang đồ ỏi, ngồi kiệu mà đi. Lúc về, lại về nhà riêng trước, trút bỏ hết các thứ ra, mặc quần áo cũ rách rồi mới đi bộ về nhà chủ, Nguyệt nương hoàn toàn không hay biết.

Lai Bảo thì thường uống rượu say, vào phòng Nguyệt nương buông lời thô lỗ chọc ghẹo tán tỉnh, nhưng điều bị Nguyệt nương mắng, phải quay ray.

Đám nữ gia nhân trong nhà lại nói với Nguyệt nương:

- Vợ chồng Lai Bảo kết thông gia với nhà họ Vương, bên vợ của Hàn Đạo Quốc. Hôm nọ vợ Lai Bảo mặc quần áo đẹp, trang điểm loè loẹt, ngồi kiệu mà đến thăm Vương lão, mẹ vợ Đạo Quốc.

Kim Liên cũng biết chuyện đó, có nói với Nguyệt nương mấy lần, nhưng Nguyệt nương không nói gì. Huệ Tường biết chuyện, tức giận lắm, thường nói đông nói tây, chửi xiên chửi xéo. Lai Bảo thì thường nói với đám gia nhân rằng:

- Chúng bay ở nhà mà biết gì, đừng có chõ mõm vào việc người tạ Như Đạo Quốc đó, nó lấy tiền của chủ cả mấy ngàn lạng bạc rồi lên Đông Kinh ở sung sướng, có đứa nào dám động đến lông chân nó đâu. Vợ chồng tao đàn ông tử tế thì lại nói là ăn cắp tiền của chủ mà may mặc sắm sửa. Rõ là ở đời người ta chỉ nghe lời nói dối chứ chẳng ai chịu nghe lời nói thật, do đó mới có đứa dám đặt điều cho vợ chồng tao.

Có lúc lại mắng:

- Thật đáng ghét cho con dâu phụ nào thói miệng, bảo vợ chồng tao chuyển tiền của chủ về nhà, có biết đâu là vợ chồng tao thiếu thốn, phải vay tiền của bà dì mà may mặc sắm sửa đấy chứ. Vậy mà có những con dâu phụ nói ra nói vào, chắc là chúng nó muốn vợ chồng tao ra khỏi nhà này. Được rồi, vợ chồng tao đi chứ chẳng sợ gì, đi rồi chống mắt nhìn xem mấy con dâu phụ đó có ở được lâu trong nhà Tây Môn Khánh này hay không.

Vợ chồng Lai Bảo ngày càng làm quá, ăn nói vô lễ, hành động hỗn láo ngang ngược. Nguyệt nương giận lắm, nhưng biết là không thể trừng trị được, đành gọi vợ chồng Lai Bảo lên, đuổi ra khỏi nhà.

Vợ chồng Lai Bảo vênh váo dọn đồ đạc đi, vừa dọn vừa mắng mèo quèo chó. Sau đó hai vợ chồng nghiêm nhiên làm chủ cửa tiệm tạp hoá đồ sộ.

Thật là:

Thế bại, tứ khinh chủ,

Vận suy, quý hại người.

Gia nhân đầy tớ là như vậy, cho nên nuôi gia nhân đầy tớ trong nhà cũng nên cẩn thận phòng xa.

Hồi 83

Từ khi Tây Môn Khánh chết, Kim Liên và Kính Tế không còn kiêng sợ gì nữa, đêm đêm hai người gặp nhau hoặc trong hoa viên, hoặc ngay tại phòng Kim Liên. Ban ngày, có chuyện cần hẹn hò, nhưng trước mặt mọi người khó nói thì hai người thường viết thư trao lén cho nhau. Hành động gian dâm vô liêm sỉ thật chẳng khác loài cầm thú.

Thời gian qua đi, một hôm vào khoảng tháng tư, Kim Liên lấy ra một cái khăn tay, một cái túi gấm nhỏ và một mớ tóc của mình, gói lại đẹp đẽ, lại viết một bài từ kèm theo, rồi đem lên thư phòng đưa cho Kính Tế, rồi sợ người khác thấy, đưa xong là về phòng ngay.

Kính Tế mở các tặng vật ra coi, trong lòng mừng lắm, lại đọc bài từ như sau:

Đây tấm khăn tơ

Đây là túi gấm

Lại kết thêm một món tóc mây

Tặng chàng những kỷ vật này

Đêm đêm sầu nhớ ngày ngày tương tư

Lệ châu nhỏ giọt

Bóng nguyệt mơ hồ

Dàn trà my những đợi đêm nay

Kính Tế đọc xong, biết là Kim Liên hẹn mình đêm nay tại dàn trà my trong hoa viên thì mừng lắm, vội lấy ra một cây quạt bằng trúc Tương phi, viết ít lời đề tặng Kim Liên lên quạt, rồi gói lại, đem tới định tặng lại Kim Liên.

Lúc đó Nguyệt nương đang ngồi trong phòng Kim Liên, nhưng Kính Tế không hay biết, chưa tới cửa đã gọi lớn:

- Người nhớ người thương có nhà không đây?

Kim Liên hoảng hồn, nhưng vốn là người lanh trí, vội chạy ra cửa vén rèm nhìn ra, thấy Kính Tế ở ngoài đang giơ tay vẫy, nhưng lờ đi, quay vào nói với Nguyệt nương:

- Tôi cứ tưởng ai, hoá ra cậu Kính Tế đang đi tìm Đại thư.

Rồi lại trở ra vén màn bảo Kính Tế:

- Đại thư không có ở đây, hình như là đang hái hoa trong hoa viên. Cậu nên tới đó mà tìm.

Kính Tế bước tới gần, nhìn qua cửa sổ thấy Nguyệt nương ngồi trong phòng, liền ngấm đưa cái quạt cho Kim Liên rồi quay ra. Kim Liên giấu ngay cái quạt vào tay áo, đoạn quay vào.

Nguyệt nương hỏi:

- Nó lại đây làm gì vậy?

Kim Liên đáp:

- Thì tôi vừa nói với đại nương đó, cậu ấy đi tìm Đại thư nhưng tôi nói là đại thư đang ở trong hoa viên nên cậu ấy vào hoa viên rồi.

Nguyệt nương không hỏi nữa. Sau vài câu chuyện, Nguyệt nương đứng dậy về hậu phòng.

Kim Liên lấy cái quạt trong tay áo mở ra coi, thấy đó là một cái quạt làm bằng trúc Tương phi và lụa bạch, giáo quạt có kết tua kim tuyến trên quạt có mấy câu như sau:

Trúc quý lụa thơm

Làm thành cây quạt đẹp

Cầm trong tay lúc trời nóng

Xin đừng để mất, phụ lòng tri âm.

Kim Liên đọc đi đọc lại mấy câu vừa rồi, trong lòng vui vẻ lắm.

Tối hôm đó, khi trăng bắt đầu lên, Kim Liên bảo Xuân Mai và Thu Cúc dọn rượu ra, rồi trang điểm thật đẹp, đứng tựa cửa sổ chờ Kính Tế.

Tối hôm đó Tây Môn Đại thư lại tới phòng Nguyệt nương nghe Vương sư bàn giảng kinh Phật, chỉ có a hoàn Nguyên Tiêu ở lại. Kính Tế cho Nguyên Tiêu một tấm khăn lụa rồi bảo:

- Người ở nhà coi nhà cẩn thận, ta tới phòng Ngũ nương đánh cờ, đại cô nương về thì người xuống đó gọi ta.

Nguyên Tiêu vâng lời. Kính Tế vào hoa viên, thẳng đường tới phòng Kim Liên. Trước cửa sổ phòng Kim Liên là một dàn trà my thật đẹp, Kính Tế đi nhẹ bước tháo mũ ra, chui vào dàn trà my, tiến lại cửa sổ, thấy Kim Liên đang đứng chờ đợi, vội đứng thẳng người lên. Kim Liên hết hồn, lùi lại một bước để tay lên ngực kêu khẽ:

- Đồ quý, làm người ta hết vía. May là tôi đứng đây đợi, giả dụ người khác đứng đây rồi chàng xử trí làm sao?

Kính Tế cười:

- Nàng thì tôi mới đùa vậy chứ người khác thì sao được.

Nói xong bước vào phòng. Kim Liên hỏi:

- Chàng tới đây, Đại thư có biết không?

Kính Tế đáp:

- Biết sao được mà biết, vợ tôi đang ngồi nghe giảng kinh trong phòng đại nương. Tôi có dặn Nguyên Tiêu rồi, có gì thì xuống đây gọi.

Kim Liên không hỏi nữa, mời Kính Tế ngồi uống rượu. Hai người chỉ uống vội vàng vài chung rồi dặt nhau tìm thú truy hoan.

Kể từ khi Tây Môn Khánh chết, thỉnh thoảng Kim Liên mới gặp Kính Tế trong phút mây mưa, do đó lần ái ân vụng trộm nào cũng khiến Kim Liên thập phần hoan lạc, chẳng khác gì đại hạn gặp mưa.

Mưa tạnh mây tan, hai người còn quyến luyến chưa rời, thì tiếng Nguyên Tiêu vang lên ngoài cửa.

- Đại cô nương về rồi.

Kính Tế lật đặt ngòai dậy chỉnh đốn y phục rồi về phòng.

Sau lần gặp gỡ này, hai người càng thêm khăng khít, Kim Liên không thể chịu nổi những đêm dài cô đơn, nên từ đó thường tìm cách gọi Kính Tế tới giao hoan, dần dần, đêm nào hai người cũng lén gặp nhau.

Căn nhà Kim Liên ở, dưới là nơi ở, trên lầu là bàn thờ Phật Quan Âm, hai bên lầu là kho chứa dược phẩm. Một hôm, Kim Liên dậy sớm, trang điểm xong thì lên lầu thắp hương trước bàn thờ Phật. Tình cờ Kính Tế cũng theo lối sau lên lầu, cầm chìa khoá để mở kho lấy dược phẩm đem ra tiệm. Hai người gặp nhau thành tình, tình xuân khôn xén, cùng nhau vui thú giao hoan. Không ngờ đang lúc say sưa thì Xuân Mai đem trà lên để cúng, bắt gặp hai người mãi mê hoan lạc. Xuân Mai ngỡ ngàng, lùi xuống không kịp, mà hai người không đề phòng nên cũng không biết phải xử trí làm sao. Nhưng sự hoảng hốt của đôi bên chỉ là khoảnh khắc, sau đó thì Kính Tế trỗi dậy, theo cầu thang phía sau mà xuống. Còn Xuân Mai cũng quay bước xuống lầu.

Kim Liên vội vã chạy theo gọi:

- Xuân Mai ơi, em trở lên đây với ta, ta có câu chuyện muốn nói với em.

Xuân Mai ngừng lại ngẫm nghĩ rồi trở lên lầu. Kim Liên bước tới nắm tay Xuân Mai mà bảo:

- Thôi em đã biết rồi thì ta nói cho em nghe. Cậu Kính Tế đây cũng chẳng phải người xa lạ gì, hai chúng tôi tâm đầu ý hợp, đã trót thương nhau và không thể xa nhau. Bây giờ em biết thì xin giữ trong lòng, dầu gì cũng đừng hở ra cho bất cứ một ai.

Xuân Mai đáp;

- Sao nương nương lại dạy vậy, tôi hầu hạ nương nương mấy năm nay, há lại không biết rõ tâm sự nương nương hay sao, lẽ nào tôi lại nói với ai.

Kim Liên cười:

- Nếu em đã có lòng che chở cho bọn ta thì em cũng phải.. vui thú cùng Kính Tế thì ta mới tin em. Còn nếu em không chịu, tức là em không thương bọn ta.

Xuân Mai đỏ bừng mặt lên, không nói gì.

Lát sau, Kính Tế lại mon men lên lầu, đứng xa ra theo dõi, Kim Liên vẫy Kính Tế lại, rồi lấy tay chỉ Xuân Mai mà cười. Kính Tế mỉm cười bước tới. Kim Liên bỏ mặc hai người mà xuống lầu. Trên này, Kính Tế giờ thói cột liễu đào hoa, Xuân Mai không tỏ vẻ kháng cự. Lát sau thì hai người đã xong phút giao hoan.

Từ đó hai chủ tớ Kim Liên và Xuân Mai cùng nhau tư thông với Kính Tế, không ngày nào là Kính Tế không đến với hai người. Việc tư thông tương đối êm xuôi, chỉ còn có sự hiện diện của Thu Cúc là hơi bất tiện mà thôi.

Thời gian lặng lẽ trôi qua, hôm đó là ngày mồng một tháng sáu, Phan bà bệnh già mà chết có người tới báo, Nguyệt nương sai soạn lễ vật hậu hỷ, bảo Kim Liên ngòai kiệu đem về lo tang cho mẹ.

Hai hôm sau, mồng ba tháng sau, Kim Liên trở về nhà, vào nói lại mọi chuyện với Nguyệt nương.

Lúc ở hậu phòng ra, Kim Liên đi ngang phòng vợ chồng Kính Tế. Kính Tế nghe tiếng chân bên ngoài, nhóm dậy nhìn qua cửa sổ, thấy Kim Liên, bèn hỏi nhỏ:

- Đi đâu vậy?

Kim Liên bước tới gần cửa sổ bảo:

- Chàng đấy ư? tôi vừa mới về tới, đại thư không có trong đó sao?

Kính Tế đáp:

- Đại thư đang ngủ ở trong phòng, đêm qua nói chuyện với đại nương tới canh ba mới đi ngủ, sáng nay lại dậy sớm nên bây giờ đang ngủ như chết.

Kim Liên hỏi:

- Đêm qua chàng ở đâu?

Kính Tế đáp:

- Thì cùng Đại thư hầu chuyện đại nương ở thượng phòng tới khuya.

Kim Liên bảo:

- Chàng gớm lắm, định nói dối tôi hay sao? a hoàn nói là đêm qua chàng uống rượu tại phòng Tam nương phải không?

Kính Tế nói:

- Làm gì có chuyện đó, cả hai chúng tôi cùng ngồi nói chuyện với đại nương chứ có đi đâu đâu.

Đang nói chuyện thì nghe xa xa có tiếng chân người đi tới. Kim Liên vội lách vào một chỗ khuất. Từ xa Lai An vào nói với Kính Tế:

- Phó quản lý mời cậu ra dùng cơm.

Kính Tế bảo:

- Được rồi, người cứ ra nói là Phó quản lý dùng cơm trước đi, ta chải đầu rồi ra sau.

Lai An bước ra. Kim Liên chờ Lai An đi khuất rồi bước lại gần cửa sổ dặn nhỏ:

- Tối nay chàng cứ ở trong phòng, tôi sẽ sai Xuân Mai tới gọi.

Kính Tế cười:

- Xin tuân lệnh.

Kim Liên mỉm cười về phòng. Kính Tế chải đầu mặc áo ra tiệm thuốc tính toán sổ sách rồi ăn cơm với Phó quản lý.

Tối hôm đó trời không trăng sao mà rất nóng nực, Kim Liên bảo Xuân Mai chuẩn bị nước tắm. Tắm xong, Kim Liên ngồi sửa móng tay móng chân, bảo Xuân Mai đuổi muỗi rồi buông tấm rèm cửa xuống cho muỗi khỏi vào. Xuân Mai hỏi:

- Nường nường có thích hoa phượng tiên không?

Kim Liên hỏi lại:

- Ở đâu có?

Xuân Mai đáp:

- Tôi mới tìm được vài gốc trong hoa viên, để tôi nhổ mấy gốc về, nường nường bảo Thu Cúc nó trồng vào mấy cái bồn, mình để ngay trước thềm này.

Kim Liên vẫy Xuân Mai tới gần ghé tai dặn nhỏ:

- Người tới phòng cậu Kính Tế, mời cậu tới đây ta nói chuyện.

Xuân Mai mỉm cười gật đầu bước ra. Kim Liên ngồi trang điểm.

Lát sau Xuân Mai đem mấy gốc phượng tiên về, bảo Thu Cúc trồng vào bồn. Thu Cúc trồng hoa xong, Kim Liên gọi vào thường cho mấy chung rượu rồi bắt vào nhà sau ngủ sớm. Sau đó bảo Xuân Mai trải nệm ra ngoài thềm nằm cho mát. Xuân Mai lo nệm gối cho chủ rồi ra khép hờ cổng lại.

Thật là cảnh:

Chờ trăng, mái tây lạnh

Đón gió, cổng khép hờ.

Nhìn bóng hoa lay động.

Ngờ rằng người ước mơ.

Nguyên là Kính Tế đã hẹn với Kim Liên là lấy bóng hoa lay động làm dấu hiệu, nên khi Kim Liên thấy bóng hoa bên tường lay động thì biết là Kính Tế đã tới, bèn đăng hăng cho biết là mình đang đợi. Kính Tế nghe tiếng đăng hăng, thì đẩy nhẹ cánh cổng mà vào.

Kim Liên hỏi:

- Lúc chàng tới đây thì trong phòng có những ai?

Kính Tế đáp:

- Đại thư hôm nay ở phòng trong, nhưng tôi đã dặn Nguyên Tiêu là có gì thì phải gọi tôi ngay.

Đoạn thấp giọng hỏi:

- Thu Cúc ngủ chưa?

Kim Liên đáp:

- Nó ngủ say rồi.

Đoạn lấy ra năm lạng bạc vụn đưa cho Kính Tế mà bảo:

- Mẫu thân tôi mất, nhưng lúc lão gia sinh thời đã cho tiền mẫu thân tôi mua sẵn quan tài rồi. Đại nường cũng đã cho tiền và lễ vật để tôi về lo tang mạ. Ngày mai thì đưa đám, tôi có ít bạc vụn này nhờ chàng ngày mai tới nhà mẫu thân tôi, lo mọi chuyện giùm cho, thế nào cho chôn cất xong xuôi, mồ yên mả đẹp.

Kính Tế nhận bạc nói:

- Được rồi, ngày mai tôi sẽ đi thật sớm, lo việc xong xuôi sẽ về nói lại nường hay.

Hai người chuyện trò lả lơi với nhau một lúc rồi Kính Tế sợ vợ hỏi tới nên vội về phòng ngay.

Sáng sớm hôm sau, Kính Tế ra ngoại thành, tới nhà Phan bà thật sớm, mãi quá trưa mới về nhà. Tới nhà là vào phòng Kim Liên ngay, tặng Kim Liên mấy đoá hoa Mạ Ly hái được ở chùa Chiêu Hoa để Kim Liên cài tóc. Kim Liên hỏi:

- Tổng táng xong xuôi chưa?

Kính Tế đáp:

- Không xong xuôi tốt đẹp thì tôi đâu dám về nói lại với nường. Chi phí xong xuôi còn thừa chừng một lạng sáu bảy tiền gì đó, tôi đưa cho em nường rồi. Em nường cảm ơn lắm, lại dặn nói lại với nường rằng hôm nào sẽ tới tạ Ôn nường sau.

Kim Liên nghĩ tới mẹ giờ này nằm yên dưới ba tấc đất thì cũng ngậm ngùi. Lát sau mới bảo Xuân Mai:

- Người đem trà ra đây mời chàng uống.

Sau vài tuần trà, Xuân Mai lại dọn rượu thịt ra mời Kính Tế. Kính Tế ăn uống qua loa rồi lên nhà trên.

Một hôm vào khoảng tháng bảy, Kim Liên gặp Kính Tế dặn:

- Hôm nay chàng đừng đi đâu, tôi sẽ tới phòng thăm chàng.

Kính Tế gật đầu. Không ngờ hôm đó Kính Tế bị Thôi Bản mời ra ngoại thành chơi với mấy người bạn, ăn uống no say rồi kéo nhau vào nhà kỹ nữ vui chơi. Về tới nhà, Kính Tế mệt mỏi say sưa, nằm lăn ra giường mà ngủ như chết, không còn biết trời đất gì nữa.

Đến tối, Kim Liên tìm tới, thấy Kính Tế nằm ngủ trên giường, lay gọi mãi không tỉnh, biết là Kính Tế quá say sưa. Chợt Kim Liên thấy trong áo tay Kính Tế có vật gì cộm cộm, bèn thò tay vào lấy ra coi, thì đó là một chiếc trâm vàng rất đẹp, trên có khắc hàng chữ:

Nhà vàng, ngựa quý đang kêu, hương thơm chập chùng,

Lầu ngọc, người say chưa tỉnh, hoa hạnh đầy trời.

Kim Liên đọc tới hai chữ Lâu Ngọc thì biết đó là cây trâm của Ngọc Lâu, bèn nghĩ thầm:

- Tại sao cây trâm này lại ở đây? chắc là hai người có chuyện dan díu gì đây, nếu không tên khốn này làm sao có được cây trâm quý của Ngọc Lâu. Để ta viết ít chữ, đợi lúc hắc tỉnh dậy sẽ biết. Nghĩ xong, cầm bút viết ngay lên tường mấy câu:

Tìm đến cùng chàng, thấy vẫn say,

Uống công tiên nữ tới nơi này.

Tương Vương rõ thật vô tình nhỉ,

Khiến kẻ si tình luống đấng cay.

Kim Liên viết xong, buông bút mà về phòng.

Lúc lâu sau, Kính Tế đã rượu thức giấc, thấy trời đã tối, chợt nhớ tới lời hẹn của Kim Liên, tự hỏi là không biết Kim Liên đã tới hay chưa. Chợt ngẩng đầu nhìn lên tường, thấy rành rành bốn câu thơ nét mực chưa khô, đọc xong biết là Kim Liên đã tới trong lúc mình say rượu nằm ngủ, trong lòng hối hận khôn nguôi, nghĩ thầm:

- Bây giờ chắc cũng khoảng canh một, Đại thư và Nguyên Tiêu đều đang ở trong hậu phòng với Nguyệt nương, tại sao mình không đến với Kim Liên?

Nghĩ xong bèn tìm tới phòng Kim Liên ngay, nhưng tới nơi, thấy ngoài cổng đóng chặt, Kính Tế vội lay mấy bụi hoa làm hiệu, cũng chẳng thấy bên trong động tĩnh gì, liền leo tường mà vào.

Kim Liên thì từ lúc về phòng buồn giận vô cùng, thay quần áo rồi lên giường nằm ngủ. Hai a hoàn cũng đi ngủ sớm.

Kính Tế vào tới nơi, thấy trong nhà im lặng, rón rén vào tới cửa thấy cửa chỉ khép hờ. Nhìn vào trong, nhờ ánh trăng lờ mờ chiếu qua cửa sổ, chiếu vào giường, thấy Kim Liên đang nằm ngủ, Kính Tế khẽ lên tiếng gọi, gọi mấy lần cũng không thấy Kim Liên trả lời, liền nhẹ bước tới bên giường thấp giọng bảo:

- Nàng đừng giận tôi, không phải là tôi quên lời nàng hẹn, nhưng bị Thôi Bản kéo ra ngoại thành ăn uống với vài người bạn nữa, không ngờ quá say. Về tới nhà là lẫn ra ngủ mà không biết nàng tới. Xin nàng tha tội cho tôi.

Kim Liên vẫn im lặng. Kính Tế một mặt tiếp tục ngọt ngào năn nỉ, một mặt ôm lấy Kim Liên mà nựng nịu. Kim Liên gạt phắt tay Kính Tế ra mà mắng:

- Đồ khốn nạn phụ bạc, có nói nhỏ không dám a hoàn nghe được hết bây giờ. Không phải nhiều lời nữa, tôi biết chàng có người khác rồi nên mới không ngó ngang gì đến tôi.

Kính Tế nói:

- Quả thật là tôi bị Thôi Bản tới rủ đi ăn uống với bạn bè, chơi trò bắn tên rồi uống rượu quá say, về nhà lỡ ngủ quên nên mới thất hẹn với nàng chứ có người nào đâu mà nàng giận. Tôi thấy nàng đề thơ trên tường thì biết nàng giận lắm, nhưng xin nàng tha tội cho tôi.

Kim Liên rút lên:

- Đồ khốn đừng có leo mép dối gạt tôi. Hôm nay chàng đi những đâu, làm những gì tôi không cần biết, chỉ biết là về nhà, chàng ngủ say, trong tay áo có cái trâm mà thôi. Cây trâm đo của ai? làm sao chàng có được?

Kính Tế đáp:

- Cây trâm đo là hôm nọ tôi lượm được trong hoa viên đó.

Kim Liên cười nhạt:

- Vẫn còn cố tình chạy tội, nhật được ở đâu mà nhật, chàng nhật được một cái nữa như thế này thì tôi mới tin. Nay, vãnh tai ra mà nghe lời tôi nói đây, cây trâm này là của con dâm phụ Mạnh Ngọc Lâu chứ còn của ai nữa, tôi biết rõ quá mà, cây trâm có khắc tên rành rành ra đây mà còn định dối gạt tôi hay sao? hôm nọ tôi về nhà mẹ, con dâm phụ đó mời chàng tới phòng uống rượu rồi hai người hú hí với nhau. Vậy mà lúc tôi hỏi, chàng còn chối dài. Thì ra chàng đã đem chuyện của tôi kể cho con dâm phụ đó, thảo nào gặp tôi, nó cứ cười tùm tùm. Như vậy là hết rồi, từ nay tôi cùng chàng kể như không còn gì nữa.

Kính Tế cuống quá, không biết làm sao, vội thề độc rồi khóc nói:

- Tôi là Kính Tế, có dính dấp gì với Tam nương thì xin trời đất thánh thần không cho tôi sống được tới năm ba mươi tuổi, mà từ nay đến đó thì cho tôi lên đình mọc nhọt, bệnh tật khổ sở, không cơm không cháo...

Kim Liên vẫn không tin:

- Chàng là đồ yêu đồ quý, thề là thề cá trê chui ống mà thôi. Tin chàng thì có mà đổ thóc giống ra mà ăn.

Đôi bên cứ nói đi nói lại hồi lâu, tới khuya thì Kính Tế cởi áo lên giường, nằm chung với Kim Liên. Kim Liên nằm nghiêng, co người lại, xoay lưng ra ngoài, không thềm nói lời nào. Kính Tế kể tai năn nỉ dỗ dành, Kim Liên vẫn nhất quyết không thềm để ý. Kính Tế cũng không dám hành động liều lĩnh vì sợ Kim Liên có thể làm ầm lên.

Cứ như thế cho tới khi trời gần sáng thì Kính Tế sợ các a hoàn dậy sớm bắt gặp, vội trèo tường mà về phòng. Kim Liên hành hạ Kính Tế suốt một đêm, trong lòng cũng hơi hối hận.

Mấy hôm sau, tới ngày rằm tháng bảy, Nguyệt nương ngồi kiệu tới Địa Tạng am, nhờ Vương sư bà làm lễ cầu siêu cho Tây Môn Khánh, Kim Liên, Ngọc Lâu, Tuyết Nga và Đại thư chỉ đưa Nguyệt nương ra tới cổng rồi quay vào. Ba người kia vào hậu đường, Kim Liên lững thững về phòng, tình cờ gặp Kính Tế vừa ở kho hàng trên lầu đi xuống, vội gọi lại mà bảo:

- Hôm nọ tôi có nói mấy câu mà chàng giận, không thềm đến với tôi nữa phải không?

Kính Tế đáp:

- Nàng nói vậy mà nghe được, mấy đêm nay không đến với nàng là sợ bị nàng xua đuổi, chứ có đêm nào tôi ngủ được đâu, nàng nhìn mặt tôi thì biết, gầy xẹp đi đây này.

Kim Liên nguýt Kỉnh Tế mà bảo:

- Đồ quý, chỉ được cái khéo nói, đêm nọ sao bỏ về vậy?

Kỉnh Tế kêu lên:

- Trời ơi, không về thì năm đó để sáng ra mọi người thấy hay sao?

Kim Liên cười:

- Nếu vậy thì tối nay đến với tôi đi.

Kỉnh Tế cũng cười:

- Đêm nay tới với nàng chắc là lại phải thức trắng một đêm như đêm nọ mất, có elx tôi phải ngủ trước mới được.

Kim Liên đưa một ngón tay lên;

- Không đến thì biết tay tôi.

Kim Liên nói xong ngoe nguẩy về phòng. Kỉnh Tế đem hàng ra tiệm, cùng phó quản lý bán hàng một lúc rồi về phòng ngủ một giấc, mãi tới chiều mới thức dậy. Ăn cơm xong, định tới với Kim Liên vì trời cũng đã tối, thì bỗng nhiên trời đất vùn vù rồi mưa xuống như thác đổ. Kỉnh Tế lấm bầm:

- Trời với đất gì chán quá, nàng đã hẹn đi hẹn lại như vậy mà không đi đến được thì phen này biết ăn nói làm sao.

Rồi cứ đi ra đi vào chờ tạnh mưa, nhưng mưa mãi không tạnh. Kỉnh Tế nóng lòng sốt ruột, chờ tới canh một thì mặc dầu mưa chưa dứt cũng khoác áo tơi mà đi.

Nguyệt nương đã về từ nãy, Đại thư và Nguyên Tiêu hiện đang ở hậu phòng trò chuyện với Nguyệt nương.

Kỉnh Tế đóng cửa phòng lại rồi đội mưa băng qua hoa viên tới phòng Kim Liên.

Kim Liên biết đêm nay sớm muộn gì Kỉnh Tế cũng đến, nên bảo Xuân Mai phục rượu cho Thu Cúc. Thu Cúc say rượu đi ngủ sớm. Xuân Mai dọn rượu và thức ăn ra bàn, trong khi Kim Liên trang điểm. Hai chủ tớ ngồi nghe mưa mà đợi.

Kỉnh Tế vào thẳng phòng trong, bỏ áo mưa, ngồi xuống ghế. Kim Liên rót rượu ra mời rồi hỏi:

- Bây giờ chàng phải nói thật, nếu quả chàng không có tình ý gì với Ngọc Lâu thì sao chàng lại có cây trâm đó?

Kỉnh Tế nhăn nhó:

- Thì tôi đã nói là tôi nhặt được trong hoa viên mà, tôi nói dối nàng thì hco trời tru đất diệt.

Kim Liên bảo:

- Nếu vậy thì để tôi cắt cây trầm đó đi, tôi sẽ tặng chàng một cây trầm khác, đẹp không kém gì.

Hai người thân thiện trở lại, kề vai áp má chén tạc chén thù, chẳng khác gì vợ chồng.

Tại nhà sau, Thu Cúc chợt tỉnh giấc, nghe như có tiếng đàn ông nói chuyện đâu đây, nhưng sau đó lại ngủ mất.

Đầu canh năm hôm sau, gà vừa mới gáy thì Thu Cúc đã dậy định đi tiểu, bỗng nghe tiếng mở cửa, rồi một bóng đàn ông từ phòng Kim Liên đi ra. Thu Cúc rón rén theo sau. Người đàn ông ra tới sân, ngoài trời mưa nhỏ chưa dứt hạt, ánh trăng mờ mờ, Thu Cúc nhận ra Kính Tế, nghĩ bụng:

Thì ra đêm nào cậu này cũng đến đây ngủ với Ngũ nương, thật không ngờ Ngũ nương dám làm chuyện ám muội đó, hèn gì tối nào Ngũ nương cũng cho mình uống rượu say để đi ngủ cho sớm.

Sáng ra, khi xuống bếp lấy thức ăn sang cho chủ. Thu Cúc kể hết chuyện cho Tiểu Ngọc nghe. Nào ngờ Tiểu Ngọc lại thân với Xuân Mai, bèn tìm gặp Xuân Mai bảo:

- Thu Cúc nó vừa nói với tôi là Ngũ nương gian dâm với cậu Kính Tế. Nó nói rằng đêm qua cậu ấy ngủ tại phòng Ngũ nương, canh năm sáng nay mới ra.

Xuân Mai nói ngay với Kim Liên, đoạn bảo:

- Nương nương không đánh cho nó một trận để nó chừa cái tật bép xép đó đi thì không được đâu.

Kim Liên dùng dùng nổi giận, gọi ngay Thu Cúc tới bắt quỳ trước mặt mà mắng:

- Tao bảo mày vào bếp lấy cháo, chứ tao có bảo mày bép xép chuyện này chuyện kia đâu. Hồi này tao không đánh mày nên mày ngứa thịt chứ gì?

Nói xong cầm roi da quất liên hồi lên mình Thu Cúc, đánh đến nát da nát thịt, Thu Cúc thét lên từng chập.

Xuân Mai đứng cạnh bảo:

- Nương nương đánh vậy chưa đã ngứa cho nó đâu, bây giờ lột áo nó ra, gọi gia nhân tới dùng trượng mà đánh vài chục trượng thì may ra nó mới sợ. Nương nương đánh như vậy cứ như phỉ bụi mà tưởng là nó sợ hay sao?

Đoạn bảo Thu Cúc:

- Kẻ ăn người làm thì phải kín mồm kín miệng, chuyện trong không nói, chuyện ngoài không hay mới được, chứ như mày thì chỉ rước họa. cho chủ mà thôi, cho mày chết.

Thu Cúc rên rì:

- Tôi có nói gì đâu.

Kim Liên nghiêng răng rít lên:

- Quân nỏ mồm, quân phản chủ, mày nói gì thì mày biết.

Nói xong lại đánh một hồi nữa rồi mới đuổi Thu Cúc ra nhà sau.

Một đêm vào khoảng trung tuần tháng tám, Kim Liên hẹn với Kính Tế tới uống rượu thưởng trăng. Đêm đó uống rượu say sưa, lại hoan lạc liên miên với Kim Liên và Xuân Mai, sáng ra Kính Tế ngủ mê mệt quên cả dậy.

Thu Cúc dậy sớm, vào ngay thượng phòng thưa với Nguyệt nương. Nhưng Nguyệt nương đang chải đầu, Tiểu Ngọc đứng ngoài cửa, Thu Cúc liền gọi Tiểu Ngọc mà bảo:

- Cậu Kính Tế đêm qua lại đến ngủ với Ngũ nương, hiện giờ vẫn còn chưa dậy. Hôm nọ tôi nói cho chị biết mà bị một trận đòn thừa sống thiếu chết. Hôm nay thì ban ngày ban mặt rành rành tôi quyết không chịu ếm nhem chuyện này, phải thưa với Đại nương để Đại nương đến bắt quả tang mới được.

Tiểu Ngọc mắng:

- Đồ phản chủ, Đại nương đang chải đầu, làm sao đi được.

Nguyệt nương nghe tiếng nói chuyện bèn hỏi vọng ra:

- Chuyện gì vậy?

Tiểu Ngọc không biết nói sao, chỉ đáp:

- Ngũ nương cho Thu Cúc tới thỉnh Đại nương xuống nói chuyện.

Nguyệt nương chải đầu xong, liền xuống phòng Kim Liên. Nhưng từ xa, Xuân Mai đã nhìn thấy Nguyệt nương, vội hoảng lên vào báo cho chủ, Kim Liên và Kính Tế còn đang nằm trong chăn chưa dậy. Nghe nói Nguyệt nương tới, cả hai thất kinh, không biết tính sao, Kim Liên bèn đẩy Kính Tế nằm sát vào tường, rồi gấp hai cái chăn bông, che kín. Vừa xong thì Nguyệt nương bước vào phòng ngoài, ngồi xuống ghế mà hỏi:

- Ngũ muội đâu, sao giờ này chưa dậy?

Nói xong đứng dậy bước vào phòng trong, Kim Liên đang mặc áo ngoài. Nguyệt nương lại gần, cầm chéo áo lên coi rồi khen:

- Áo đẹp quá nhỉ, lụa đẹp mà hoa cũng đẹp, tại cái eo áo lại có giải dây lưng đồng tâm kết, hôm nào tôi cũng phải may một cái như vậy mới được.

Kim Liên thấy Nguyệt nương vui vẻ thì lấy lại bình tĩnh bảo:

- Xuân Mai, đem trà thỉnh Đại nương dùng.

Nguyệt nương uống trà, nói vài câu chuyện rồi đứng dậy bảo:

- Ngũ muội chải đầu rồi vào hậu phòng ngồi nói chuyện chơi.

Kim Liên đáp:

- Thưa vâng.

Rồi tiễn Nguyệt nương ra, rồi vội quay vào bảo Kính Tế theo lối sau mà ra. Kính Tế ra rồi, chủ tới Kim Liên và Xuân Mai cùng toát mồ hôi. Kim Liên bảo:

- Mới sáng sớm ra, không hiểu tại sao Đại nương lại tới đây nói chuyện băng quơ như vậy?

Xuân Mai bảo:

- Chắc lại do cái mồm con Thu Cúc mà thôi.

Quả nhiên lát sau Tiểu Ngọc tới bảo:

- Sáng sớm nay, Thu Cúc tới nói với tôi là cậu Kính Tế ngủ tại đây hôm qua, sáng nay vẫn chưa dậy, định thỉnh đại nương xuống bắt quả tang. Tôi mắng nó mấy câu thì Đại nương nghe được, hỏi chuyện gì, tôi thưa là Ngũ nương sai Thu Cúc tới thỉnh Đại nương, do đó Đại nương mới xuống đây. Tôi cho Ngũ nương biết, nhưng Ngũ nương cứ nên để bụng mà đề phòng con Thu Cúc thôi, đừng đánh mắng nó ầm ỹ lên làm gì, chỉ thêm bất lợi.

Thật ra không phải là Nguyệt nương không biết chuyện gian dâm của Kim Liên với Kính Tế, nhưng một phần nghĩ rằng Kim Liên lòng xuân phơi phới, khó ở một mình, phần lại thương Đại Thụ hiền lành ngoan ngoãn, không muốn làm ra chuyện. Do đó, Nguyệt nương sai dọn dẹp căn phòng cũ của Kiều Nhi, gần phòng mình, bảo vợ chồng Kính Tế vào đó ở, mỗi đêm bắt Kính Tế phải luân phiên với Phó quản lý, ngủ tại tiệm thuốc coi hàng, cổng ra vào giữa hậu phòng và hoa viên mỗi tối đều được khóa kỹ, mỗi lần Kính Tế lên lầu lấy hàng đều có Đại An theo ra theo vào. Các a hoàn và gia nhân, nếu không được sai bảo, không được vào hoa viên, vì muốn tới phòng Kim Liên phải qua hoa viên. Mọi sự đều được Nguyệt nương đích thân kiểm soát, do đó Kim Liên và Kính Tế bị ngăn trở. Thật là:

Thế gian trở ngại thiếu gì,

Cổ bít bùng, cũng ít khi lâu bền.

Thấm thoát đã hơn một tháng Kim Liên không trao đổi tin tức hẹn hò gì được với Kính Tế, lại không đánh mắng Thu Cúc, vì nghĩ là Nguyệt nương đã biết chuyện, chỉ không muốn làm cho ra lẽ mà thôi. Từ đó Kim Liên đêm đợi ngày chờ, ra ngơ vào ngẩn, đêm đêm trằn trọc lạnh lùng, biếng hoạt động, lười ăn ít ngủ, chỉ nằm ngồi dật dờ buồn phiền.

Một hôm, Xuân Mai thấy chủ quá buồn phiền, liền bảo:

- Nương nương buồn phiền cũng chẳng ích gì. Hôm nay tôi nghe nói là hai sư bà tới giảng kinh Phật trong nhà, chắc là mọi người tụ cả lại mà nghe. Để tôi giả vờ ra chuồng ngựa gần cổng nói là lấy cỏ khô về nhồi gối, rồi lên ra ngoài tiệm nhắn cậu Kính Tế lại, cùng nương nương gặp gỡ một phen, nương nương nghĩ sao?

Kim Liên sáng mắt lên:

- Em ơi, nếu em thương ta thì gọi Kính Tế cho ta, ớn của em ta sẽ chẳng quên.

Xuân Mai bảo:

- Sao nương nương lại dậy vậy? tôi với nương nương cũng như là một rồi, nói chuyện ân nghĩa làm gì. Nay

gia gia không còn, chẳng lẽ nướng nướng chết già ở đây sao. Nay mai nướng nướng đi đâu thì tôi đi đó, chủ tớ mình lúc nào cũng có nhau.

Kim Liên bảo:

- Nếu em có lòng như vậy thì còn gì bằng.

Chiều hôm đó, Kim Liên làm vẻ thiếu nǎo, vào hậu phòng nói với Nguyệt nương là trong người khó chịu, không thể nghe giảng kinh Phật tối nay được, nói xong về phòng.

Đến tối, Nguyệt nương cho đóng cổng trong sớm.

Kim Liên bảo Xuân Mai:

- Hôm nay tối phiên Kính Tế ngủ lại ngoài tiệm phải không? em làm ơn gọi chàng tới mau với ta đi.

Xuân Mai đáp:

- Để tôi chuốc cho con quý cái Thu Cúc mấy chung rượu cho nó say mềm đã, rồi đi ngay.

Nói xong bày rượu thịt ra mời Thu Cúc ăn uống, ép Thu Cúc uống say, Thu Cúc lên giường ngủ thì Xuân Mai vờ đem một cái giỏ ra chuồng ngựa, nói là lấy cỏ khô nhồi gối, rồi lên ra khỏi cổng, tới tiệm thuốc gọi cửa.

Đêm đó Phó quản lý ở nhà, tới lượt Kính Tế ngủ lại ngoài tiệm. Vừa đặt mình định ngủ, Kính Tế nghe tiếng gọi cửa, vội ra mở cửa, thấy Xuân Mai thì cười toe toét bảo:

- Trong tiệm chỉ có mình tôi, mời nàng vào chơi.

Nói xong mời Xuân Mai vào rồi khép cửa lại, Xuân Mai hỏi:

- Gia nhân đâu cả rồi?

Kính Tế đáp:

- Đại An và mấy đứa rủ nhau đi chơi rồi, đêm chúng nó không về đâu, chỉ có mình tôi ngủ lại đây thôi. Thật là cô đơn lạnh lùng lắm.

Xuân Mai bảo:

- Nướng nướng tôi mời cậu tới ngay, hồi này chẳng thấy cậu tới gì cả, nướng nướng tôi bảo là hay cậu vì Mạnh Tam nướng mà quên nướng nướng tôi rồi.

Kính Tế nhăn nhó:

- Sao lại nói vậy? từ hôm đó tới nay, không thấy Đại nương sai khoá cổng trong hay sao? ai dám bẻ khoá mà tới được.

Xuân Mai đáp:

- Hồi này nường nường tôi tưởng nhớ cậu đến quên ăn quên ngủ, lúc nào cũng thần thờ ủ dột, hôm nay cậu đến với nường nường tôi đi. Hôm nay Đại nường và mọi người nghe giảng kinh, yên tâm là cậu ngủ ở đây, cổng trong lại khóa kỹ rồi, cậu đến với nường nường tôi ngay, nường nường tôi không giờ nào là không tưởng nhớ tới cậu.

Kính Tế nói:

- Hậu tình của nường nường nàng, tôi làm sao báo đáp. Bây giờ nàng về trước đi, tôi thu dọn rồi tới ngay.

Nói xong lấy ra một cái khăn tay, một món trang sức bằng bạc đưa cho Xuân Mai, Xuân Mai xách giỏ đầy cỏ nói với Kim Liên:

- Cậu Kính Tế thấy tôi tới thì mừng lắm, nói là sẽ tới ngay. Lúc đưa tôi về, còn tặng tôi một chiếc khăn tay và một món nữ trang bằng bạc nữa.

Kim Liên nóng ruột:

- Bây giờ người ra cửa xem chàng đã tới chưa, ở đó mà nói dông dài.

Đêm đó là đêm trung tuần tháng chín, trăng chiếu mờ mờ. Kính Tế về tới cổng, nhờ Bình An ra tiệm coi giùm, nhưng Bình An không chịu. Kính Tế bèn theo cổng nhỏ vào hoa viên, lay động mấy bụi hoa làm hiệu, Xuân Mai đã chờ sẵn, vội ra dẫn vào.

Kim Liên cười tít hỏi:

- Đồ quý, sao chẳng thấy đến với người ta gì cả vậy?

Kính Tế đáp:

- Tình cảnh thế này mà đến sao được, chỉ sợ xảy ra chuyện gì thì lụy tới nàng mà thôi.

Xuân Mai đóng hết cửa ngõ lại. Trong này hai người tay nhập tiệc, kề vai áp má mà uống rượu, Xuân Mai ngồi cạnh rót rượu.

Trong lúc ba người đang chén tạc chén thù nói cười lơ lả thì Thu Cúc ở nhà sau thức giấc. Nghe vắng vắng tiếng cười nói, Thu Cúc đi vòng lối sau, tới cửa sổ phòng Kim Liên ghé mắt nhìn vào, nhìn rõ mờ mờ một cảnh âu yếm lả lơ, trong bụng nghĩ thầm:

- Chỉ giỏi đánh mắng mình, bây giờ thì mắt mình thấy hai năm rõ mười, để sáng sớm mai phải nói với Đại nường, xem họ còn chạy tội được hay không.

Nghĩ xong, lại vào nhà sau ngủ tiếp.

Ngoài kia, ba người uống rượu tới canh ba mới dẫn nhau tìm cuộc truy hoan. Kim Liên thêm khát lâu ngày, đêm đó được thập phần mãn nguyện.

Sáng hôm sau, Xuân Mai đã dậy, vào nhà sau xem động tĩnh, thấy cửa phòng Thu Cúc mở toang, nhưng Thu Cúc vẫn còn trong phòng, liền hỏi:

- Cửa sao mở toang ra thế này?

Thu Cúc đáp:

- Việc gì phải hỏi, đêm không cho người ta đi tiểu hay sao, không mở cửa đi tiểu thì tiểu ở đâu bây giờ?

Xuân Mai bảo:

- Con yêu tinh kia, tao đã để cái xô trong phòng cho mày, sao mày không đi tiểu vào đó, còn phải đi đâu.

Thu Cúc bảo:

- Để mà không dặn thì ai biết được.

Lúc đó Kính Tế đã đi rồi, Kim Liên nghe phía sau có tiếng cãi cọ thì hỏi:

- Cái gì mà ồn lên trong đó vậy?

Xuân Mai trở ra cho biết là Thu Cúc đêm qua có mở cửa ra ngoài. Kim Liên giận lắm, muốn đánh Thu Cúc.

Thực ra sáng hôm đó, Thu Cúc đã tới thưa chuyện với Nguyệt nương, nhưng Nguyệt nương gạt đi vờ mắng:

- Con phản chủ này cứ lằng nhằng mãi, lần trước mày nói là cậu Kính Tế ngủ suốt đêm ở đó, tới sáng còn ngủ, tao xuống có thấy gì đâu, chủ mày ngồi trên giường mà tiếp chuyện tao, chứ có thấy ai đâu, mày là đầy tớ phản chủ, mày gieo tai tiếng cho nhà này, khiến cho người ta nói là gia gia mày mất đi, các nương nương ở đây đều thành yêu thành quỷ hết. Nếu không có những đứa đầy tớ như mày, bép xép bịa điều đặt chuyện thì làm sao người ngoài có thể đàm tiếu được.

Nói xong định ra lệnh đánh đòn Thu Cúc, Thu Cúc hoảng lên chạy một mạch về phòng, thì lát sau Xuân Mai tới hỏi này nọ.

Sáng ra, Tiểu Ngọc kể lại việc Nguyệt nương đuổi mắng Thu Cúc, Kim Liên còn không tin, nhưng sau đó thì biết đó là sự thật, nên lại càng không kiêng sợ gì cứ tiếp tục hẹn hò gặp gỡ Kính Tế.

Sau thì Tây Môn Đại Thụ cũng nghe phong thanh chuyện gian dâm, bèn vặn hỏi chồng, nhưng Kính Tế đáp:

- Nàng thật là người vợ không biết điều, làm gì có chuyện đó. Hồi này nàng không thấy đó sao, một đêm tôi ở với nàng, một đêm tôi phải ngủ ngoài tiệp. Tối đến cổng ngõ trong ngoài lại khoá chặt, làm sao vào được hoa viên.

Đại Thụ bảo:

- Thôi đừng có nỏ mồm chối cãi, từ nay mà tôi nghe được phong thanh gì nữa, hoặc Đại nương nói với tôi, thì chàng có đường có nẻo ra khỏi nhà này ngay chứ đừng hòng ở lại một ngày.

Kính Tế bảo:

- Người ta thường bảo, chuyện thị phi thì ngày nào chẳng có, nhưng mình không nghe, không tin thì chuyện

đó không có. Đại nương có thêm tin những chuyện đó đâu.

Đại Thư bảo:

- Được như chàng nói thì còn chuyện gì nữa.

Thật là:

Lòng chàng sao quá đơn sơ,

Nào hay ý thiếp như tơ rối bời.

Hồi 84

Một hôm, Nguyệt Nương mời Ngô đại cửu tới, bàn chuyện đi Thái An Châu dâng hương. vì khi Tây Môn Khánh bệnh nặng Nguyệt Nương có phát nguyện.

Ngô đại cửu bảo :

- Nếu cô nương muốn đi thì để tôi cùng đi.

Nguyệt Nương sai chuẩn bị hương nến, đồ mã và các đồ lễ khác, chọn Đại An đi theo, rồi dặn Ngọc Lâu, Tuyết Nga, Kim Liên và Tây Môn Đại Thư phải coi nhà cẩn thận. Nhữ mẫu Như Ý và các a hoàn phải trông coi Hiếu ca nhi tử tế.

Cổng trong phải thường xuyên khoá lại, gia nhân vô sự không được ra ngoài.

Lại gọi Kinh Tế tới dặn phải cùng Phó quản lý trông nom cửa tiệm, hẹn là khoảng cuối tháng sẽ về.

Ngày mười lăm, buổi sáng Nguyệt Nương làm lễ đốt vàng cho Tây Môn Khánh, buổi chiều, đặt tiệc rượu nhỏ để tạm biệt. Chìa khoá các kho các phòng giao hết cho Tiểu Ngọc giữ.

Sáng sớm hôm sau, Nguyệt Nương cùng gia nhân lên đường. Lúc đó vào tiết cuối thu, ngày ngắn đêm dài, gió sương thấm lạnh, đi được sáu bảy chục dặm thì trời chiều, phải ghé khách điểm mà nghỉ qua đêm.

Sáng hôm sau lại tiếp tục hành trình. Trời thu ảm đạm. từng bầy nhạn bay kín một khoảng trời. cây cỏ điêu tàn, cảnh vật tiêu sơ, khiến kẻ hành nhân không tránh khỏi nỗi bi cảm ngậm ngùi.

Đi mấy ngày thì tới Thái An Châu, từ xa đã nhìn thấy ngọn Thái sơn cao ngất, đỉnh núi mờ mịt trong mây, nguy nga hùng vĩ vô cùng. Ngô đại tẩu thấy trời đã chiều, đề nghị vào khách điểm nghỉ ngơi.

Sáng sớm hôm sau thì mọi người lên núi để tới miếu Đại Nhạc. Đây là một ngôi miếu cổ có từ nhiều triều đại, từng được sắc phong. Cảnh trí xung quanh đượm vẻ thần tiên, chẳng khác gì cảnh non Bồng nước Nhựt.

Hàng thông trên núi, xung quanh miếu lúc nào cũng như quyện lẫn sương núi mây ngàn. Toàn bộ khu miếu nguy nga đồ sộ, chiếm một vùng đất bao la.

Ngôi miếu thì tường hoa cột chạm, ngói đỏ cửa sơn, thập phần trang nghiêm cổ kính, khói hương không lúc nào ngưng, dân gian các nơi tới dâng hương bốn mùa tập nập.

Ngô đại cửu dẫn em gái vào chính điện dâng hương, chiêm bái tượng thánh rồi vái chào các đạo sĩ nhờ làm lễ đốt vàng tạ ơn trời đất thánh thần. Mọi người ở lại dùng cơm chay rồi tiếp tục lên Kim điện thờ đức Nương nương ở tận đỉnh núi. Leo khoảng bốn năm chục dặm trong mây khói sương sa mới tới điện.

Thấy biển đề ba chữ thép vàng sơn son chói lọi << Bích Hà cung >> Nguyệt Nương vào hậu cung chiêm bái thánh tượng Nương nương, thấy thánh tượng mặt hoa da phấn, uy nghi khác thường, đầu cài trâm phi phượng, mình mặc áo kim tuyến, quần màu ngọc Lam Điền, di hài bạch đoạn. Thánh tượng toát ra vẻ cao sang như Dao Trì Vương mẫu, vẻ lộng lẫy của nguyệt điện Hằng Nga.

Nguyệt Nương làm lễ dâng hương trước bàn thờ, vái lạy thánh tượng Nương nương. Đứng cạnh bàn thờ là một đạo sĩ khoảng bốn mươi tuổi, hình dung tuấn tú, mặt mũi khôi ngô. Nguyệt Nương dâng hương xong thì đạo sĩ đọc văn hoàn nguyện cho Nguyệt Nương. rồi là lễ đốt vàng mã, sau đó sai tiểu đồng thâu nhận lễ vật tiền bạc của Nguyệt Nương.

Vị đạo sĩ này chẳng phải người tu hành chân chính, trước là cao đệ của vị đạo sĩ trụ trì miếu Đại Nhạc, nguyên họ Thạch, tên Bá Tài. tính nết tham tiền hiếu sắc Đạo sĩ Thạch Bá Tài lại dựa hơi em vợ của quan Tri châu Cao Liêm, là Ân Thiên Tích. ân Thiên Tích thường dẫn đám bạn bè du thủ du thực đem cung tên chó săn lên núi, hoặc la cà tại các chùa miếu trên núi chọc ghẹo đàn bà nhan sắc từ bốn phương tới lễ bái, Đạo sĩ Thạch Bá Tài thường tìm cách quyến rũ thí chủ đàn bà vào trong phương trượng để cho bọn ân Thiên Tích gian dâm mà mình cũng dự phần hoan lạc.

Bá Tài thấy Nguyệt Nương dung nhan kiều mỹ, mặc đồ tang, lại chỉ có một người đàn ông tóc hoa râm cùng hai gia nhân đi theo. thì biết Nguyệt Nương góa chồng, và không là vợ quan thì cũng thuộc hành hào phú, thì để ý lắm.

Lễ bái xong xuôi, Bá Tài bước tới cúi đầu thật thấp nói :

- Xin cung thỉnh nhị vị thí chủ vào trong phương trượng dùng trà.

Ngô đại cửu đáp :

- Chúng tôi không dám quây quả cửa thiền, vì còn phải xuống núi gấp.

Bá Tài nói :

- Bây giờ cũng còn sớm. xin dùng tạm chung trà đã.

Nói xong dẫn hai người vào phương trượng. Nơi đây bài trí cực kỳ thanh nhã, bên ngoài hoa rủ liễu kê, bên trong có treo một bức họa bạch mẫu đơn, hai bên có đôi liễn :

Học múa trong gió mát Kinh niệm dưới trăng thanh Bá Tài hỏi :

- Xin cho biết quý tính của đại nhân.

Ngô đại cửu đáp :

- Chúng tôi họ Ngô, còn đây là xá muội Ngô thị, nhân trước phát nguyện cho chồng, nên nay mới tới đây quấy quả cửa thiền.

Bá Tài làm bộ cung kính mời ngồi rồi gọi tiểu đạo pha trà. Nguyên là Bá Tài có hai tên đồ đệ thân tín, một tên là Quách Thủ Thanh, một tên là Quách Thủ Lễ cùng mười sáu tuổi, mặt mũi dễ coi, mặc áo đạo đều bằng lụa xanh, chuyên lo việc trà rượu khoản đãi thí chủ thập phương.

Thủ Thanh, Thủ Lễ đem trà lên xong thì tự động bày tiệc chay, gồm toàn những món cực ngon. Hai người uống trà rồi ăn vài mồn đồ chay.

Tiệc chay xong, tên tiểu đạo lại dọn tiệc mặn ra. gà vịt ê hề, rượu quý từng hũ. Nguyệt Nương thấy dọn rượu ra. thì đứng dậy gọi Đại An tới lấy một xấp vải và hai lạng bạc ra tạ ơn Thạch đạo sĩ.

Ngô đại cữu nói :

- Hôm nay quấy quả cũng nhiều, xin tiên trưởng nhận giùm lễ mọn này.

bây giờ trời cũng đã chiều, chúng tôi xin kiếu.

Thạch Bá Tài nói :

- Tiểu đạo bất tài, nhờ phúc ấm của đức Nương nương mà được trụ trì tại Bích Hà cung này, sống nhờ thí chủ thập phương mà không khoản đãi được thí chủ. nay thí chủ lại cho lễ hậu như thế này, không nhận thì tiểu đạo mang tội bất kính mà nhận thì tiểu đạo lại hổ thẹn vô cùng.

Từ chối lấy lệ một câu rồi Bá Tài sai đồ đệ nhận lễ, lại khẩn khoản mời hai người ngồi lại mà nói :

- Cung thỉnh nhị vị thí chủ ngồi lại dùng vài chung rượu để cho tiểu đạo được tròn bốn phận.

Ngô đại cữu và Nguyệt Nương bất đắc dĩ phải ngồi lại. Bá Tài nâng chung lên mời, nhưng lại đặt chung rượu xuống bảo đồ đệ :

Rượu này không dùng được, đãi người khác thì được chứ Ngô lão gia đây thì các người phải lấy vò rượu Hà Hoa do Tử Tri phủ lão gia biếu hôm nọ mới được. Lấy mau ra đây.

Đồ đệ đem rượu mới ra, Bá Tài rót đầy một chung hai tay nâng mời Ngô đại cữu rồi lại mời Nguyệt Nương. Nguyệt Nương từ chối. Ngô đại cữu nói :

- Xá muội không biết uống rượu đâu.

Bá Tài nói :

- Phu nhân đây đi đường trải mấy phong sương dùng chút rượu cho ấm, nào có hại gì. Phu nhân không dùng nhiều thì cũng nhắm nháp vài hớp cho tiểu đạo được vui.

Nói xong chỉ rót nửa chung hai tay nâng mời, Nguyệt Nương e dè đón nhận. Bá Tài quay sang hỏi :

- Ngô lão gia dùng rượu này thấy hương vị thế nào ?

Ngô đại cửu uống thêm một hớp, thấy hương vị cực thơm ngon liền đáp :

- Rượu này ngon tuyệt.

Bá Tài nói :

- Chẳng giấu gì lão gia, đây là rượu do Từ tri phủ ở Thanh Châu đem biếu, trước là để cúng đường tức Nương nương sau là để khoản đãi khách quý thập phương hạ cố tới đây.

Trong khi trên này uống rượu nói chuyện thì hai đồ đệ của Bá Tài mời Đại An và Bình An xuống nhà dưới ăn uống no say.

Rượu được vài tuần Ngô đại cửu thấy trời chiều. bèn đứng dậy. Bá Tài nói ngay:

- Bây giờ đã chiều rồi, xuống núi e không kịp, nếu lão gia và phu nhân đây không chê thì xin nghỉ lại phương trượng này một đêm, sáng sớm mai xuống núi cho khỏe.

Ngô đại cửu nói :

- Đồ đạc hành lý chúng tôi hiện ở tại khách điểm ở lại e không tiện.

Bá Tài cười :

- Xin lão gia đừng lo chuyện đó, quyết chắc là hành lý đồ đạc tại khách điểm không mảy may suy suyển. Khách điểm đã biết là lão gia lên đây lễ bái thì tuyệt không để phường đạo tặc nào lộ hành. Đám cường đạo biết lão gia lên Bích Hà cung này thì chính chúng cũng phải lánh xa, không dám đụng chạm tới đồ đạc hành lý của lão gia.

Ngô đại cửu nghe vậy lại ngồi xuống. Bá Tài sai lấy chung lớn ra rót rượu mời, nhưng Ngô đại cửu thấy rượu uống vào say khác thường thì từ chối, đứng dậy nói là thay áo, rồi vào trong quan sát các nơi.

Nguyệt Nương cũng thấy trong người mệt mỏi, phải tới cái giường cạnh đấy ngả lưng. Bá Tài thấy vậy đứng dậy khép cửa rồi ra ngoài.

Nguyệt Nương nhắm mắt lim dim, chợt nghe sau lưng có tiếng động, vội quay lại thì thấy từ khung cửa phía sau, một người đàn ông bước vào tuổi độ tam tuần, đội khăn sãm thanh mặc áo gấm tía tới ôm chặt lấy Nguyệt Nương mà bảo :

- Tiểu sinh là Ân Thiên Tích, em vợ của Cao Thái thú nơi đây, từ lâu đã nghe danh nương tử là trang thiên hương quốc sắc nên vẫn ngày đêm ngưỡng mộ tôn nhan, nay hội ngộ nơi đây quả là tam sinh hữu hạnh, nguyện mong nương tử đoái hoài, đến chết cũng chẳng dám quên.

Nguyệt Nương hoảng sợ vùng vẫy kêu âm lên :

- Trời ơi, giữa buổi thanh bình, lại giữa ban ngày ban mặt như thế này mà có kẻ cường đồ dám tới cưỡng bức đàn bà có chồng, có ai vào cứu tôi không.

Kêu xong vùng vẫy định chạy, nhưng Thiên Tích giữ chặt lại rồi quỳ xuống mà nói :

- Xin nương tử chớ lớn tiếng, nương tử nên thương xót tiểu sinh...

Nguyệt Nương càng kêu cứu rầm rĩ. Đại An, Bình An nghe tiếng kêu của chủ, vội chạy vào trong gọi Ngô đại cữu mà bảo :

- Xin đại cữu tới phương trượng ngay, đại nương đang kêu cứu trong đó không hiểu chuyện gì.

Ngô đại cữu hoảng lên, chạy vào phương trượng thấy nháy cửa đóng chặt bên trong Nguyệt Nương tiếp tục kêu cứu. Ngô đại cữu gào to lên :

- Cô nương đừng sợ có tôi tới đây rồi.

Nói xong bước xuống sân vác một tảng đá. phá cửa mà vào. ân Thiên Tích thấy có người tới, vội chui xuống gầm giường trốn mất. Nguyên tên tà đạo Thạch Bá Tài đã làm sẵn một đường ngầm dưới gầm để giúp thiên Tích chạy trốn một khi bị chống cự.

Ngô đại cữu phá cửa xông vào hỏi:

- Cô nương có bị ô nhục gì chưa?

Nguyệt Nương run rẩy đáp :

- Chưa hề gì. Thằng khốn kiếp đó chui xuống gầm giường trốn mất rồi.

Ngô đại cữu cho tìm Thạch Bá Tài, nhưng Bá Tài tránh mặt chỉ cho đồ đệ ra dàn xếp. Ngô đại cữu nổi giận, hét Đại An và Bình An đập phá tan tành mọi đồ vật thờ tự trong chùa, rồi cùng Nguyệt Nương rời khỏi Bích Hà cung ngay, đưa Nguyệt Nương lên kiệu mà xuống núi.

Lúc đó đã hoàng hôn tới gần nửa đêm mới về đến khách điểm.

Ngô đại cữu kể hết lại cho chủ khách điểm là Tiểu Nhị nghe. Tiểu Nhị nghe xong kêu khổ luôn miệng rồi nói :

- Đúng là thằng ân thiên Tích rồi, nó là em vợ của vị Thái thú kiêm Tri châu tại châu này, nó còn có tên là Ân Thái Tuế nữa. Nhiều đàn bà con gái lên lễ bái trên đó đã bị nó làm nhục, bây giờ nó càng ngày càng lộng lẫm. Bị phu nhân đây cự tuyệt, chắc chắn nó không chịu thôi đâu, đại nhân nên đi ngay thì hơn.

Ngô đại cữu nghe xong, đang đêm sai thu dọn hành lý đưa Nguyệt Nương lên kiệu đi ngay. Trong khi đó ân Thiên Tích uất hận lắm, tụ họp khoảng hơn hai mươi tên Côn đồ thủ hạ, đưa dao đưa gậy, đuổi theo.

Ngô đại cữu dẫn em gái và gia nhân đi tới canh tư thì tới một vùng núi cây cối rậm rạp, xa xa thấp thoáng trong lùm cây có ánh đèn, bèn tìm tới thì thấy đó là một thạch động, bên trong có vị lão tăng đang cầm đuốc mà tụng kinh.

Ngô đại cữu bước vào chấp tay hỏi:

- Kính lão sư, chúng tôi lên núi dâng hương. Bị cường tặc làm nhục và đuổi theo ráo riết. chúng tôi đêm tối chỉ biết chạy, không ngờ lạc đường tới đây.

dám hỏi lão sư, địa phương này là đâu, và đi đường nào thì có thể về được huyện Thanh Hà.

Vị lão tăng ngẩng lên đáp :

- Đây là dãy núi phía đông của Đại Nhạc, động này tên gọi Tuyết Giản động, còn bần tăng có hiệu là Tuyết Giản Thiền sư, pháp danh Phổ Tĩnh, tu hành tại nơi này đã gần ba chục năm. Đại nhân gặp bần tăng hôm nay quả là hữu duyên. Xin đại nhân đừng đi tới nữa. nơi đây hổ báo răn rết nhiều lắm. hãy tạm nghỉ tại đây, trời sáng sẽ đi. Có đi thì cứ theo con đường lớn là tới được huyện Thanh Hà.

Ngô đại cửu nói :

- Chỉ sợ bọn cường tặc đuổi theo kịp.

Vị lão tăng đứng dậy, đi lên một chỗ cao nhìn xuống mà bảo:

- Không sao, bọn cường tặc đó đuổi tới chân núi phía dưới kia thì quay về rồi.

Đoạn trở vào động, hỏi :

- Còn phu nhân đây quý tính là gì ?

Ngô đại cửu đáp :

- Đây là xá muội Ngô thị, vợ của Tây Môn Khánh, vì phát nguyện cho chồng nên mới tới miếu dâng hương. Nay chúng tôi được gặp lão sư, ơn cứu tử này quyết chẳng dám quên.

Vị lão tăng dọn dẹp lấy chỗ cho mọi người nằm nghỉ trong động.

Trời vừa sáng. Nguyệt Nương thức dậy lấy một xấp vải tạ ơn lão tăng, nhưng lão tăng không nhận mà bảo :

- Bần tăng không nhận đâu, chỉ xin một đứa con của phu nhân để làm đồ đệ, ý phu nhân thế nào?

Ngô đại cửu đỡ lời :

- Em gái tôi hiện chỉ có một mụn con trai để nối dõi tông đường, chồng nó lại vừa mãn phần, chứ nếu có nhiều con thì cũng để một đứa theo lão sư làm đồ đệ Nguyệt Nương nói tiếp :

- Tiểu nhi ở nhà lại còn nhỏ quá, hiện mới được chín tháng, làm sao theo lão sư được.

Tuyết Giản Thiền sư bảo :

- Chỉ cần phu nhân hứa một lời, đến năm nó mười lăm bần đạo mới xin.

Nguyệt Nương nghĩ là mười lăm năm cũng còn xa xôi quá, có gì tính sau cũng kịp, do đó nhận lời, rồi cùng anh đứng dậy cáo từ.

Hai anh em và hai gia nhân theo con đường lớn trực chỉ huyện Thanh Hà mà về...

Hồi 85

Trong thời gian Nguyệt nương vắng nhà, Kim Liên và Kính Tế mặc sức làm yêu làm quý, ngày đêm ôm ấp không rời.

Một hôm Kim Liên thấy trong người mệt mỏi, mắt nặng không muốn mở, lưỡi ăn uống, bụng thì càng ngày càng lớn, bèn gọi Kính Tế tới bảo:

- Tôi có chuyện này muốn nói cùng chàng, ít hôm nay tôi mệt mỏi rã rượi, mắt nặng trĩu chỉ muốn ngủ, cơm cháo chẳng muốn ăn, mà bụng thì cứ lớn ra. Hồi gia gia sinh tiền, tôi mong có thai mà không được, lại nhờ Tiết sư bà cho thuốc cầu tự cũng chẳng thấy công hiệu gì. Nay gia gia không còn, đi lại với chàng chín mươi tháng nay thì lại có con. Thật ra thì tôi tắt đường kinh từ hồi tháng ba, nay như vậy là cái thai đã được sáu tháng. Từ trước tới nay tôi luôn nói xấu người khác, bây giờ thì chính thân tôi như thế này, biết tính làm sao. Chi bằng nhân lúc Đại nương vắng nhà, chàng phải mau mau tìm thuốc phá thai chứ không còn cánh nào nữa. Nếu không thì tôi chỉ còn cái chết, chứ không còn mặt mũi nào nhìn thiên hạ đâu.

Kính Tế ngẫm nghĩ rồi nói:

- Thuốc phá thai thì ngoài tiệm mình cũng có ít vị, nhưng không biết là những vị nào, lại không biết đơn thuốc phá thai ra làm sao. Nhưng nàng yên tâm, huyện này có Hồ thái y chuyên trị bệnh đàn bà, lại từng quen biết với nhà này, để tôi tới xin đơn phá thai cho nàng vậy.

Kim Liên bảo:

- Vậy thì chàng đi mau đi, cứu mạng cho tôi.

Kính Tế gói ba tiền, tới nhà Hồ thái y Hồ thái y niềm nở ra tiếp đón vì biết Kính Tế là con rể Tây Môn Khánh. Thi lễ xong xuôi, Hồ thái y mời Kính Tế ngồi dùng trà rồi hỏi:

- Lâu quá không gặp, chẳng hay hôm nay đại nhân hạ cố tới có điều chi dạy bảo?

Kính Tế đáp:

- Chẳng giấu gì tiên sinh, hôm nay vãn sinh tới đây là để xin tiên sinh cho thuốc hạ thai, nguyện mong tiên sinh hết lòng giúp cho.

Nói xong đưa gói bạc ba tiền lên bàn.

Hồ thái y nghiêm giọng bảo:

- Đức của thiên hạ lấy sự hiếu sinh làm gốc, mọi người trong thiên hạ chỉ cầu thuốc an thai, sao đại nhân lại hỏi thuốc phá thai? thuốc đó thì quả tôi không có, quả tôi không có.

Kính Tế hoảng lên, vội đưa thêm hai tiền nữa rồi nói:

- Xin tiên sinh chớ để ý chuyện đó làm gì, thuốc nào thì cũng có chỗ dùng nó, người đàn bà này sinh đẻ không được bình thường, nhờ tôi xin thuốc phá thai, chớ thật tình không có làm hại ai cả.

Hồ thái y thấy đưa thêm tiền mới đổi sắc mặt thấp giọng bảo:

- Nếu vậy thì được, để tôi cho đơn này, uống vào không sao cả. Người đàn bà chỉ hơi mệt một chút rồi cái thai tự nhiên ra.

Nói xong kê đơn cho Kính Tế. Kính Tế hết lòng cảm tạ. Về ngay tiệm thuốc nhà, cân đúng theo đơn, đem về cho Kim Liên.

Tối hôm đó, Kim Liên sai sắc thuốc. Uống xong, thì bụng đau như thắt, lăn lộn trên giường. Xuân Mai phải tận tình chăm sóc.

Gần nửa đêm thì cái thai bị tống ra. Xuân Mai thấy cái thai sáu tháng đã thành hình, nhận ra là con trai, vội thu dọn kỹ lưỡng rồi sai Thu Cúc bỏ vào cầu tiêu.

Hôm sau Kính Tế tới, biết là cái thai đã ra thì yên tâm lắm. Kim Liên mừng rỡ vì trút được gánh nặng.

Nhưng ở đời:

Chuyện lành chẳng được nói ra

Chuyện ác lại thấy bay xa nghìn trùng.

Cho nên chỉ vài hôm sau là lớn nhỏ trong nhà tự nhiên đều biết chuyện Kim Liên ăn ở với Kính Tế đến mang thai rồi dùng thuốc phá thai.

Ít ngày sau thì Nguyệt nương về tới nhà. Vừa đi vừa về cũng mất nửa tháng. Gia nhân ùa ra tiếp đón lạy mừng.

Thay quần áo xong, Nguyệt nương lập bàn thờ giữa sân lạy tạ trời đất, rồi vào lạy tạ trước linh vị chồng, sau đó mới trở lại thượng phòng. Mọi người quây quần hỏi thăm. Nguyệt nương kể lại chuyện không may trong miếu Đại Nhạc cho mọi người nghe, kể xong thì khóc nức nở. Mọi người phải hết lòng an ủi. Như Ý bồng Hiếu ca nhi ra, mẹ con gặp nhau, mừng mừng tủi tủi. Sau đó Nguyệt nương sai dọn rượu, mời Ngô Đại cữu tới để cảm tạ.

Đến tối là một tiệc khác, mọi người trong nhà ăn mừng Nguyệt nương trở về bình an.

Hôm sau, Nguyệt nương vì đi đường mệt nhọc vất vả, phơi gió sương, lại gặp chuyện sợ hãi, nên trong người mệt mỏi hăm hấp sốt. Vài ngày sau mới bình phục.

Thu Cúc định lên kể cho Nguyệt nương nghe về chuyện Kính Tế và Kim Liên phá thai mà nó được mục kích tận mắt, nhưng vừa tới cửa thượng phòng đã gặp ngay Tiểu Ngọc. Tiểu Ngọc biết ngay ý định của Thu Cúc, liền chặn Thu Cúc lại, đánh hai bạt tai rồi mắng:

- Con khốn, có cú ngay không, Đại nương mới đi xa về ốm đau mệt nhọc, mấy hôm nay chưa dậy được, bây giờ mà định vào làm Đại nương giận mà ốm thêm phải không?

Thu Cúc nuốt giận lui ra.

Ít hôm sau, Kính Tế có việc lên lâu lấy hàng, Kim Liên đã chờ sẵn, hai người diễn cảnh mây mưa. Thu Cúc

biết rõ, vội tới gặp Nguyệt nương mà thưa:

- Kẻ nô tỳ bao lần nói mà Đại nương không chịu tin. Trong lúc Đại nương vắng nhà, hai người công khai ăn ngủ cùng nhau cả ngày lẫn đêm, lại có cả Xuân Mai quanh quẩn chung vui. Hôm nọ hai người đem thuốc phá thai về, Ngũ nương uống vào, nửa đêm truy thai, đó là con trai. Vậy mà bây giờ họ lại đang ăn nằm với nhau trên lầu, tôi không dám nói dối, xin Đại nương tới ngay sẽ bắt gặp quả tang.

Nguyệt nương biết là không thể dừng được, vội rào bước qua hoa viên mà tới. Xuân Mai ở dưới nhà thấy Nguyệt nương từ xa, vội chạy lên lầu, hai người vẫn chưa rời nhau. Xuân Mai kêu lên:

- Nguy rồi, Đại nương tới.

Hai người kinh hoàng rời nhau ra, nhưng không có chỗ nào lẩn trốn. Kính Tế vội mặc quần áo rồi xuống thang lầu mà chạy, nhưng bị Nguyệt nương bắt gặp, gọi lại mắng:

- Thằng khốn kiếp kia, mày vào đây làm gì?

Kính Tế luống cống đáp:

- Thưa con lên lầu lấy hàng.

Nguyệt nương quát hỏi:

- Ta đã dặn rằng muốn lấy gì thì cứ việc sai gia nhân, tại sao mày vào phòng của người góa bụa? mày vào làm gì? thằng khốn kiếp vô liêm sỉ kia?

Kính Tế không biết nói sao, vội ba chân bốn cẳng lùi mất. Kim Liên thì hổ thẹn quá, không dám xuống lầu, nhưng bị Nguyệt nương gọi xuống mà mắng:

- Ngũ muội, từ nay phải ngừng trò vô liêm sỉ đó đi, muội muội cũng như tôi đều là quả phụ, không thể so sánh với những người có chồng được. Sao muội muội làm điều bất chính với thằng khốn đó để gia nhân đây tố nó bần tán xôn xao. Gia nhân đây tố nó nói bao lần, tôi đều không tin, nhưng hôm nay thì chính tôi bắt gặp quả tang, muội muội không còn chối cãi gì được nữa. Từ nay muội muội phải sửa đổi đừng để thiên hạ chê cười là loài trác nết. Đàn bà phải đoan chính, đến như tôi bị cưỡng tặc cưỡng bức mà còn giữ được lòng đoan chính, nếu không thì đã không mặt mũi nào trở lại cái nhà này nhìn thấy mọi người. Tôi nói ít, muội muội phải hiểu nhiều.

Kim Liên nghe Nguyệt nương mắng, mặt cứ đỏ lên rồi tái đi từng chập, mãi mới cúi gầm mặt xuống mà nói lí nhí:

- Tôi đang thắp hương trên lầu thì cậu Kính Tế cũng tình cờ lên lầu lấy hàng. Làm gì có chuyện này kia.

Nguyệt nương nghe vậy thì dùng dưng nổi giận, mắng cho một hồi nữa. Thấy Kim Liên nín lặng, không dám đối đáp, mới chịu về phòng.

Tối hôm đó Tây Môn Đại thư lại gọi chồng vào phòng trà mắng:

- Đồ khốn nạn vô luân, vô liêm sỉ, chuyện rành rành ra vậy mà từ trước tới giờ cái miệng cứ chối leo lẻo. Con dâm phụ đó muốn cướp chồng tôi mà trước mặt mọi người thì nói xấu hết người này người nọ, thật

đáng tởm. Còn chàng, chuyện đã như thế này, chàng còn mặt mũi nào ăn hột cơm nhà này nữa.

Kính Tế then quá, hoá giận mắng lại:

- Đồ lằng lộn, tôi ăn tiền của tôi chứ không ăn nhờ ai hết, tôi cũng đem về nhà này bao nhiêu tiền của chứ có phải không đâu.

Nói xong giận dữ bước ra.

Từ đó Kính Tế không dám lén lút tới phòng Kim Liên, cần lấy hàng chỉ sai Đại An và Bình An về lấy. Cửa ngõ trong nhà lại được đóng kỹ và do chính tay Nguyệt nương đích thân kiểm soát. Chuyện tư thông giữa Kính Tế và Kim Liên lại bị gián đoạn.

Cũng trong thời gian đó, Trương Đoàn luyện, vốn là cậu của Kính Tế, bị cách chức năm nhà, ngày ngày Kính Tế thường qua bên nhà cậu ăn cơm. Nguyệt nương cũng chẳng thềm hỏi.

Thấm thoát hai người đã xa cách nhau được hơn một tháng, Kim Liên ra vào thẩn thơ, thấy ngày dài đằng đẳng, đêm tối lạnh lùng, chỉ mong ước được gặp gỡ giao hoan. Nhưng càng mong đợi thì âm tích càng cách tuyệt, Kính Tế cũng vô kế khả thi.

Một hôm, Kính Tế chợt nghĩ nên viết một bức thư tỏ tình thương nhớ để nhờ Tiết tẩu lén đưa cho Kim Liên.

Hôm sau Kính Tế lấy cớ ra ngoại thành có việc, cười lừa tìm tới nhà riêng của Tiết tẩu mà hỏi:

- Tiết ma ma có nhà không?

Con dâu của Tiết tẩu là Kim Đại thư, vợ của Tiết Kỷ con trai Tiết tẩu, đang bông con, nghe người gọi thì chạy ra hỏi:

- Ai vậy?

Kính Tế đáp:

- Tôi đây, tôi hỏi Tiết ma ma có nhà không?

Kim Đại thư mời Kính Tế vào nhà, rót trà mời rồi đáp:

- Ma ma tôi tới nhà dưỡng tôi rồi, đại nhân có chuyện gì xin cứ nhắn lại cũng được.

Vừa nói xong thì Tiết tẩu về, hỏi:

- Cậu tới có gì dạy bảo không?

Kính Tế uống một hớp trà rồi nói:

- Tất nhiên là có chuyện mới tới đây phiền Tiết ma ma Nguyên là tôi và Ngũ nương ở nhà đi lại với nhau nhưng bị con a hoàn Thu Cúc tố cáo, khiến Đại nương và Đại thư lãnh đạm với tôi, lại cấm đường cấm ngõ ra vào khiến tôi và ngũ nương không trao đổi tin tức gì được. Nay thì thời gian xa cách cũng đã lâu, muốn

gửi vài chữ cho nhau cũng chẳng biết nhờ ai. Hôm qua tôi đã nhờ ma ma đây đưa giùm, nay tới đây hỏi tin tức, nhân gặp chị thì xin chị giúp tôi.

Nói xong lấy ra một lạng bạc, đặt lên bàn mà bảo:

- Đây là chút lễ mọn, nhờ chị đưa lại cho ma ma.

Kim Đại thư nghe xong vỗ tay cười bảo:

- Đồi thưở nhà ai, chàng rể lại tăng tịu với vợ bé của cha vợ bao giờ. Thế gian thật có lắm chuyện nực cười. Nay, nhưng mà tôi hỏi thật, đại nhân làm thế nào mà dụ được Ngũ nương vậy?

Kính Tế hơi khó chịu:

- Thôi chị đừng cười giỡn nữa. Tôi có đem theo thêm một lá thư nữa đây, ngày mai nếu chị có tới đó thì tìm cách đưa giùm tôi.

Nói xong lấy bức thư trong tay áo ra. Kim Đại thư, tức Tiết tẩu, cầm lấy phong thư rồi nói:

- Từ hôm Đại nương đi Thái An Châu dâng hương tới giờ tôi cũng chưa gặp, thôi được, để ngày mai tôi tới thăm Đại nương sẽ đưa giúp cho, cũng là một công đôi việc.

Kính Tế hỏi:

- Tôi phải tới đâu để nhận tin của Tiết tẩu?

Tiết tẩu đáp:

- Tôi sẽ tới tiệm tìm gặp cậu.

Kính Tế cáo từ mà về.

Hôm sau Tiết tẩu tới thăm Nguyệt nương, nói chuyện một hồi rồi sang phfont Ngọc Lâu, sau đó mới tới phòng Kim Liên, làm như lần lượt thăm hỏi mọi người.

Lúc đó Kim Liên đang ngồi ăn cháo, mặt mày ủ dột. Xuân Mai đứng bên cạnh nói:

- Nương nương chớ quá sầu si, ai muốn nói gì cũng mặc, nay thì gia gia đã mất, Đại nương cũng chẳng có thể giữ được chủ tớ mình. Nương nương phải vui lên mà tính chuyện sau này. Ở đời sống phong lưu sung sướngn được ngày nào hay ngày nấy.

Nói xong đem rượu ra rót mời chủ:

- Nương nương dùng chung rượu này cho ấm bụng giải phiền.

Kim Liên thờ thẩn cầm chung rượu, nhìn hai con chó đang đùa giỡn trước thềm mà bảo:

- Loài súc sinh kia mà còn được cùng nhau vui sướng, con người lại không được như vậy hay sao?

Chủ tớ đang uống rượu chuyện trò thì Tiết tẩu bước vào vái chào cười bảo:

- Gớm, thầy trò vui quá nhỉ.

Nhân thấy hai con chó đùa giỡn trước thềm, bèn nói:

- Nương nương nhìn xem, thế này là có điềm lành tin vui rồi đấy nhé.

Kim Liên hỏi:

- Lâu quá không thấy Tiết tẩu lại chơi, hôm nay đi đâu mà tới đây?

Nói xong chỉ ghế mời ngồi. Tiết tẩu ngồi xuống đáp:

- Tôi bận rộn suốt ngày, có lúc nào được nhàn hạ đâu. Nhân lâu ngày không tới thăm Đại nương, lại gặp lúc Đại nương mới đi dâng hương về, nên tới chào hỏi kéo Đại nương giận. Tôi cũng vừa thăm Tam nương xong, Tam nương cho tôi mấy cái thoa cài đầu, lại cho tám tiền, chỉ có Tứ nương chẳng cho được gì, gớm người sao mà bần tiện thế, mà sao hôm nay không thấy Ngũ nương ở trong hậu phòng vậy?

Kim Liên đáp:

- Tôi mấy hôm nay trong người khó ở nên lười, chẳng muốn đi đâu.

Xuân Mai rót rượu mời. Tiết tẩu cảm ơn rồi nói:

- Nương nương tử tế quá, tôi tới lần nào cũng được uống rượu.

Kim Liên bảo:

- Tiết tẩu sao không sanh thêm lấy một đứa con gái cho cvui.

Tiết tẩu đáp:

- Tôi mà còn sanh đẻ gì được. Con dâu tôi là Kim Đại thư vừa sinh được đứa cháu gái, bây giờ mới hai tháng.

Chuyện trò một lát, Tiết tẩu bảo:

- Lão gia mất đi, nương nương ở đây chắc cũng lạnh lòng lắm nhỉ.

Kim Liên nói:

- Tất nhiên làm sao so được với lúc gia gia tôi còn sống. Chẳng có giấu gì Tiết tẩu, nhà này người đông lắm chuyện, Đại nương tôi lại mới có con trai nên cách đối xử với chúng tôi cũng thay đổi, chỗ chị em không được thân mật như ngày trước. Ít hôm nay phần tôi trong người khó ở, phần vì chuyện này chuyện kia, tôi cũng chẳng vào hậu phòng làm gì.

Xuân Mai ngồi bên nói:

- Cũng chỉ tại con Thu Cúc nhà này đặt điều bịa chuyện cho nương nương tôi, cả tôi cũng bị dính vào nữa.

Tiết tẩu nói:

- Thì ra cũng tại nó, xưa nay gia nhân là phải bênh vực chủ chứ sao lại hành động như vậy bao giờ.

Kim Liên quay bảo Xuân Mai:

- Coi xem con khốn đó đâu, nó dám lên lăm đó.

Xuân Mai đáp:

- Nó đang ở dưới bếp, thật không ai như con khốn khiếp đó, chủ có chuyện gì là đem đi học lại với người khác hết.

Tiết tẩu uống một chung rượu rồi nói:

- Bây giờ không có ai thì để tôi xin thưa chuyện. Hôm qua cậu Kính Tế có tới gặp tôi kể hết mọi chuyện, lại nói rằng Đại nương sai đóng hết các cửa ngõ, chẳng còn cách gì ra vào. Lâu nay cậu ấy không gặp được nương nương, trong lòng thương nhớ lắm, mới khẩn khoản nhờ tôi tới thăm nương nương và đưa thư cho nương nương. Tôi nghĩ là gia gia đã mất, nương nương đâu còn xanh tuổi còn trẻ, chẳng việc gì phải sợ, đã đốt hương sao còn sợ khói.

Nói xong lấy bức thư trong tay áo ra đưa cho Kim Liên. Kim Liên mở ra coi, thấy văn tắt mấy câu:

Lửa đâu đốt cháy gan ruột

Buồn khổ đâu chất ghen yết hầu.

Tiêu hao vắng bật

Nhớ nhung lã chã giọt châu

Chuyện cũ đã như vậy

Đẳng nào cũng đã chịu nơ

Chẳng bằng gần nhau cho thoa? ước mơ.

Bên dưới đề bốn chữ Kính Tế bách bái. Kim Liên đọc xong bỏ lá thư vào tay áo. Tiết tẩu bảo:

- Nương nương có viết hồi thư hay có gửi vật gì không, kéo cậu ấy lại bảo là tôi không đưa thư cho nương nương.

Kim Liên bảo Xuân Mai ngồi tiếp Tiết tẩu, rồi vào trong lấy một cái khăn tay, dùng son viết lên ít chữ, gói lại cẩn thận rồi trở ra đưa cho Tiết tẩu rồi dặn:

- Tiết tẩu nói lại với cậu ấy rằng đừng nên giận mà qua bên nhà cậu mợ ăn cơm như vậy, rồi bên đó bảo là đang ở nhà vợ buôn bán, sao lại phải tới đó ăn cơm, như vậy rồi phiền thêm ra. Nếu Đại thư trong này không cho đem cơm ra thì cứ bảo là lấy tiền bán mà mua cơm, cùng ăn với Phó quản lý. Nếu giận mà không chịu về nhà thì chỉ có nghĩa là nhận mình có lỗi mà thôi.

Nói xong đưa tặng năm tiền. Tiết tẩu nhận tiền, cảm ơn rồi bảo:

- Để tôi sẽ nói lại.

Nói xong đứng dậy cáo từ.

Sau đó Tiết tẩu tới tiệm thuốc gọi Kính Tế ra chỗ vắng, đưa cái khăn của Kim Liên mà bảo:

- Ngũ nương dặn tôi nói lại rằng cậu đừng giận mà bỏ nhà sang bên Trương cửu ăn cơm như vậy, chỉ thêm phiền. Cậu cứ việc đi đi về về ăn uống cho đầy đủ, nếu không thì lấy tiền bán hàng ra mà ăn.

Đoạn lại lấy thêm năm tiền đưa cho Kính Tế coi mà bảo:

- Cái này là Ngũ nương thưởng cho tôi đấy.

Kính Tế nói:

- Thật là phiền Tiết ma ma nhiều quá.

Nói xong cáo từ. Vừa đi được vài bước thì Tiết tẩu gọi lại mà bảo:

- Còn chuyện này tôi quên nói; hồi nãy hầu chuyện với Đại nương, lúc tôi cáo từ thì Đại nương cho Tú Xuân gọi tôi trở vào bảo là tối nay tôi trở lại đem Xuân Mai đi bán cho nhà khác, vì Xuân Mai toa rập với cậu và Ngũ nương.

Kính Tế hơi giật mình, ngẫm nghĩ rồi bảo:

- Ma ma cứ đem Xuân Mai về nhà, tôi sẽ đến gặp Xuân Mai bàn tính.

Nói xong bước đi.

Tối hôm đó Tiết tẩu tới nhà Tây Môn Khánh, vào gặp Nguyệt nương, Nguyệt nương bảo:

- Hồi trước tôi đưa cho tẩu tẩu mười sáu lạng mua nó thì bây giờ tẩu tẩu cũng bán nó với giá mười sáu lạng cho tôi.

Nói xong quay lại bảo Tiểu Ngọc:

- Người ra bảo nó sửa soạn mà đi, không cho nó mang theo cái gì cả, chỉ mặc quần áo trên người mà thôi.

Tiết tẩu tới gặp Kim Liên bảo:

- Đại nương sai tôi tới lãnh Xuân Mai đem bán, nói là Xuân Mai toa rập với nương nương tác tộ. Lại dặn tôi là phải bán lại đúng giá như cũ.

Kim Liên nghe nói đem Xuân Mai đi bán bâng hoàng không nói được lời nào, chỉ thấy hai hàng lệ dài mãi sau mới bảo:

- Tiết tẩu coi đó, gia gia mất đi, tôi đã sầu khổ bao nhiêu, chỉ có Xuân Mai làm bạn, vậy mà Đại nương lại bắt bán nó đi, thật là người không còn biết tình nghĩa là gì. Đại nương cậy có tí con trai mà coi người khác như đất bùn. Lý Bình Nhi lúc trước cũng vậy mà sau chết cả mẹ lẫn con, cho hay trời cũng có mắt lắm.

Tiết tẩu hỏi:

- Nghe nói lúc sinh tiền, gia gia yêu quý Xuân Mai lắm phải không?

Kim Liên đáp:

- Còn phải nói, Xuân Mai nó đòi một là được mười, nó nói gì gia gia cũng nghe.

Tiết tẩu bảo:

- Nếu vậy thì Đại nương hành động sai lầm rồi. Người được gia gia yêu quý như thế mà nỡ đuổi đi, lại dặn là không cho đem theo gì ngoài quần áo trên người, như vậy thì luân lý xóm giềng họ sẽ nghĩ sao?

Kim Liên hỏi:

- Đại nương dặn tẩu tẩu như vậy phải không?

Tiết tẩu đáp:

- Đại nương không nói với tôi nhưng dặn Tiểu Ngọc như vậy, lại sai Tiểu Ngọc tới đây kiểm soát xem Xuân Mai có đem gì theo không.

Kim Liên không nói gì, chỉ khóc. Xuân Mai đứng nghe từ nãy, nhưng vẫn bình thản như thường, thấy chủ khóc thì bảo:

- Nương nương việc gì phải khóc cho hại sức khỏe, nương nương cứ buồn phiền như vậy rồi thành bệnh, tôi đi rồi lấy ai săn sóc cho nương nương. Đại nương đuổi tôi đi, không cho đem quần áo đồ đạc gì cũng chẳng sao, tôi có đến nỗi gì thiếu cơm ăn áo mặc đâu.

Đang nói thì Tiểu Ngọc tới nói:

- Ngũ nương thấy Đại nương hành động như vậy có lạ không, Xuân Mai hầu hạ Ngũ nương mấy năm nay, bây giờ tự nhiên đem bán đi, lại không cho đem theo thứ gì. Thôi thì Ngũ nương xem có quần áo nào đẹp lấy ra tặng Xuân Mai một hai bộ gọi là kỷ niệm rồi đưa Tiết tẩu cầm giùm cho. Đó cũng là tình chủ tới mầy năm nay.

Kim Liên bảo

- Người cư xử như vậy mới là người nhân nghĩa.

Tiểu Ngọc nói:

- Thì ở đời có ai biết chắc là mình lúc nào cũng vô sự, vả lại thế tử hồ bi, tình chị em làm sao quên được.

Nói xong tự tay mở rương quần áo của Xuân Mai, lấy ra những đồ trâm thoa, bảo Xuân Mai giấu đi, Kim Liên cũng chọn mấy bộ quần áo đẹp, vài đôi hài, gói lại đưa cho Tiết tẩu giữ giùm. Lại tặng Xuân Mai ít trâm thoa và một cái nhẫn. Tiểu Ngọc cũng rút hai cây trâm trên đầu mình mà tặng Xuân Mai.

Ngoài ra, những quần áo tốt và nữ trang sắm cho Xuân Mai từ trước vẫn để nguyên trong rương, không

đụng chạm tới, và sẽ được Tiểu Ngọc đem vào hậu phòng.

Lúc từ biệt, Xuân Mai cúi lạy Kim Liên và vái chào Tiểu Ngọc, mới nước mắt đầm đề. Kim Liên bảo Xuân Mai nên tới chào Nguyệt nương và mọi người, nhưng Tiểu Ngọc xua tay nói là không cần.

Tiết tẩu cũng cáo từ, Xuân Mai theo Tiết tẩu mà đi, không ngoái cổ lại. Tiểu Ngọc nhờ một gia nhân đem rương quần áo đồ đạc của Xuân Mai vào hậu phòng rồi thưa với Nguyệt nương:

- Xuân Mai đi rồi, đi người không, tôi không cho đem theo gì cả. Các thứ trong rương vẫn y nguyên.

Về phần Kim Liên, Xuân Mai đi rồi, Kim Liên thấy trống vắng lạ lùng, nhớ tới lúc trước chuyện gì chủ tớ cũng có nhau, nay nhất đán chia lìa, tránh sao khỏi tiếc nhớ thương tâm, càng nghĩ, nước mắt càng tuôn rơi lã chã...

Hồi 86

Hôm sau, Kính Tế giả vờ đi công việc, cười lừa tới nhà Tiết tẩu. Tiết tẩu mời vào ngồi uống nước. Tiết tẩu vờ hỏi:

- Cậu tới đây có điều chi dạy bảo không?

Kính Tế đáp:

- Hôm qua tôi nghe nói là Xuân Mai đã ra khỏi nhà họ Tây Môn và đang ở đây. Nhân tiện hôm nay đi lo công việc nên tới thăm.

Tiết tẩu cười:

- Thì Xuân Mai thư thư vẫn còn ở đây với tôi, chưa đi đâu hết.

Kính Tế bảo:

- Nếu vậy thì xin cho tôi được gặp để nói vài câu chuyện.

Tiết tẩu cố tình làm khó:

- Cậu à, chuyện đó thì hôm qua Đại nương không có dặn tôi. Chỉ vì mấy người thông đồng tác tặc nên Đại nương mới bảo tôi lãnh Xuân Mai thư thư ra đem bán. Nay cậu tới đây sớm quá, lỡ ra Đại nương sai người tới hỏi chuyện gì mà bắt gặp thì phiền cho tôi lắm. Đại nương có thể nghĩ là tôi cũng thông đồng với mấy người.

Kính Tế cười khì khì, lấy một lạng bạc mà bảo:

- Có chút đỉnh để ma ma mua trà uống, xin nhận tạm cho, ngày khác sẽ xin hậu tạ.

Tiết tẩu mỉm cười nhận bạc nhưng còn bảo:

- Cậu biết ơn biết nghĩa vậy là quý lắm, nhưng còn chuyện này, tháng chạp năm ngoái tôi túng quá, phải

đem đi cầm hai cái gối hoa, nay đã một năm rồi mà chưa chuộc lại được, tiền vốn và tiền lời là tám tiền, cậu chuộc về cho tôi nhé.

Kính Tế đáp:

- Được rồi, để mai tôi chuộc về cho.

Nói xong, đứng dậy dẫn Kính Tế vào phòng trong gặp Xuân Mai, lại lấy ra một bình rượu, hai cái chung và ít thức ăn để hai người dùng.

Xuân Mai bảo Kính Tế:

- Cậu à, chỉ vì cậu mà chủ tới tôi bị người ta ghét bỏ, chịu bao nhiêu khổ sở đắng cay, bây giờ đã đến nông nỗi này rồi đây.

Kính Tế nói:

- Thôi nàng ơi, nàng đã ra khỏi nhà đó thì tôi cũng chẳng ở lại lâu đâu. Mỗi người chúng mình cũng phải tìm lấy một con đường sống. Nàng bảo Tiết ma ma tìm cho một gia đình khá giả dễ chịu mà ở. Còn tôi thì tôi cũng phải tính. Có lẽ tôi sẽ lên Đông Kinh, bàn với cha tôi, rồi về đây bỏ con vợ này, chỉ lấy lại những đồ đạc của cái gia đình tôi gửi từ trước mà thôi. Như vậy là xong.

Hai người ăn uống nói chuyện, Tiết tẩu cũng ngồi bên thù tiếp. Tiết tẩu nói:

- Đại nương thế mà độc ác, một người lạnh lợi như thư thư đây mà nỡ đuổi ra khỏi nhà, lại không cho đem theo quần áo tư trang gì, như vậy rồi tới nhà khác coi sao được. Đại nương lại còn bắt tôi phải bán lại với giá cũ nữa chứ. Cũng may là có Tiểu Ngọc thư thư nghĩ tình, bảo Ngũ nương giúp cho ít tư trang quần áo, nếu không, tới nhà khác, lấy gì mà dùng.

Qua mấy tuần rượu, Tiết tẩu bảo con dâu bỗng con sang nhà bên cạnh chơi, lại bảo hai người cứ tự nhiên, sau đó thì ra phòng ngoài.

Kính Tế hiểu ý Tiết tẩu, bèn đóng cửa phòng trong lại, rồi dắt Xuân Mai vào giường truy hoan cộng lạc.

Sau vài phút chung chạ, Xuân Mai bảo:

- Chàng phải làm sao mua ra khỏi cái nhà đó đi, lại phải làm sao cho Ngũ nương ra khỏi nhà đó luôn, nếu chàng không sống chung được với chúng tôi thì cũng để tôi được sống với Ngũ nương, chúng tôi đã hẹn là dù thế nào cũng có nhau.

Kính Tế chỉ ậm ừ cho qua Nói mấy câu chuyện nữa là lại thêm một lần chăn gối lệch mây tụ mưa rơi.

Ngoài này, Tiết tẩu thấy lâu quá, sợ rằng Nguyệt nương có thể sai người tới thỉnh linh, vội vào gõ cửa giục Kính Tế về.

Hôm sau Kính Tế chuộc lại hai cái gối hoa cho Tiết tẩu và đem tới tặng Xuân Mai mấy cái khăn tay, mấy đôi bút tất mùa đông, rồi bỏ tiền ra bảo Tiết tẩu soạn rượu thịt ăn uống.

Hai người đang chén tạc chén thù trong này, thì ngoài kia, Lại An được Nguyệt nương sai tới giục Tiết tẩu

mau bán Xuân Mai để đem bạc tới nạp. Lúc vào cũng như lúc ra, Lai An đều để ý tới con lừa của Kính Tế buộc ngoài cửa, bèn về nói lại với Nguyệt nương.

Nguyệt nương giận lắm, sai gọi ngay Tiết tẩu tới mắng như tát nước rồi bảo:

- Người lãnh nó ra để bán mà cứ hẹn nay hẹn ai hẹn lần hẹn lữa, thì ra người giữ nó tại nhà để thẳng khốn đó tới làm chuyện tôi bại. Người ăn được của nó được bao nhiêu tiền mà dám làm vậy? nếu người bán không được thì đem trả con Xuân Mai lại cho ta, ta sẽ nhờ Phùng lão bán, rồi từ nay người cũng đừng vác mặt tới đây nữa.

Tiết tẩu vội mồm năm miệng mười:

- Trời đất quỷ thần ơi, Đại nương giận tôi là sai rồi. Đại nương đã sai tới, tôi đâu dám chậm trễ, chẳng qua là hồi này tôi xui quá, mấy hôm nay tôi đã dẫn Xuân Mai đi mấy nhà, nhưng chẳng nhà nào chịu mua với giá mười sáu lạng cả, làm sao tôi bán được, tôi bán để rồi lấy tiền đâu mà bù cho Đại nương đây.

Nguyệt nương quát lớn:

- Nhưng còn chuyện thẳng khốn Kính Tế hồi nãy ăn uống trong nhà người thì sao? gia nhân đã về thưa với ta rõ ràng rồi.

Tiết tẩu lắp liếm:

- Oan cho tôi quá Đại nương ơi, nguyên là tháng mười hai năm ngoái tôi có đem cầm hai cái gối hoa tại tiệm nhà ta ở đường Sư Tử, tôi đã nạp tiền chuộc, nhưng chưa kịp lãnh đồ về thì tiệm nhà ta đóng cửa, hôm nay thì cậu Kính Tế đem tới trả tôi. Cậu ấy vội vội vàng vàng, trả lại xong là cười lừa đi ngay, tôi mời uống trà mà không chịu, làm gì có chuyện ăn uống. Có lẽ là chú gia nhân nào đó đặt điều bịa chuyện mà thôi.

Nguyệt nương thấy Tiết tẩu đối đáp trôi chảy thì dịu giọng bảo:

- Ta chỉ sợ thẳng khốn đó tìm tới bày chuyện nguyệt hoa làm cản trở công việc mà thôi.

Tiết tẩu cười:

- Dù tôi có là đứa trẻ lên ba cũng không ngu dại gì để cho chuyện đó xảy ra. Vả lại cậu Kính Tế cũng sợ Oai sợ phép Đại nương lắm, có dám đứng lâu đâu, mời trà cũng còn không dám ngồi nán lại uống nữa là. Nhưng nếu nay Đại nương gấp như vậy thì được rồi, để tôi sẽ tới phủ Thủ bị, vì nghe đâu Chu lão gia đang cần mua một a hoàn với giá mười hai lạng, tôi nói xem Chu lão gia có chịu thêm một hai lạng hay không. Chu lão gia từng dùng tiệc tại quý phủ đây, tất biết rõ nhan sắc xinh đẹp và tài ba đàn hát của Xuân Mai, có lẽ chẳng tiếc gì một hai lạng mà trả thêm.

Nói xong cáo từ mà về.

Sáng hôm sau, Xuân Mai trang điểm lộng lẫy, thoa cài trâm giắt, mặc áo đoạn hồng đoạn xanh, đi hài loan, ngồi kiệu theo Tiết tẩu tới phủ Chu Thủ bị.

Chu Thủ bị thấy Xuân Mai có vẻ đẹp hơn hồi còn ở nhà Tây Môn Khánh thì mừng lắm. Trả giá giờ lâu, Chu Thủ bị bằng lòng mua với giá năm chục lạng.

Tiết tẩu tới gặp Nguyệt nương nói:

- Chu lão gia bằng lòng với giá mười ba lạng, ấy là tôi phải nói mãi đấy.

Nói xong lấy ra mười ba lạng bạc đưa cho Nguyệt nương, lại đưa ra một lạng nữa mà khoe:

- Đây là Chu lão gia thưởng công cho tôi, còn Đại nương không thưởng gì cho tôi sao?

Nguyệt nương biết là không thể từ chối được, đành phải lấy năm tiền mà chợ Tiết tẩu hý hửng ra về, vì như vậy là chỉ trong một lúc mà kiếm được tới ba mươi bảy lạng bạc.

Thế mới biết cái nghề mối lái, người nào cũng như người nào, toàn một giống mê tiền ham bạc mà thôi.

Về phần Kinh Tế, thấy Xuân Mai đã bị bán, Kim Liên thì xa cách, trong lòng sầu khổ lắm. Nguyệt nương thì chẳng thèm để ý gì tới Kinh Tế, cửa ngõ ngày đêm vẫn nghiêm cẩn, tối tối Nguyệt nương thân cầm đèn đi kiểm soát các nơi trong nhà. Do đó Kinh Tế không xoay trở gì được, chỉ còn biết gây gỗ với vợ, mắng chửi rầm rĩ, lại nói:

- Tôi là con rể trong nhà này, nhưng không ăn của ai, gia đình nàng hiện còn giữ của tôi mấy rương kim ngân tiền của. Nàng là vợ tôi, đã không biết giữ của cho tôi còn dám bảo là tôi sống nhờ ăn hại, ai sống nhờ ăn hại của ai thì biết đấy.

Tây Môn Đại thư chỉ biết khóc.

Mấy hôm sau là tới ngày hai mươi bảy tháng mười một, sinh nhật của Ngọc Lâu, Ngọc Lâu bớt ra ít đồ ăn, bảo Xuân Hồng đem ra ngoài tiệm cho Kinh Tế và Phó quản lý, nhưng Nguyệt nương ngăn lại mà bảo:

- Nó là thằng không biết điều, mặc kệ nó, không phải lo lắng gì cho nó. Nếu muốn cho Phó quản lý thì đem tới nhà mà cho, Phó quản lý về nhà sẽ ăn, còn thằng khốn đó thì thừa cũng không cho nó ăn.

Tuy Nguyệt nương nói vậy nhưng Ngọc Lâu không nghe, cứ ngậm sai Xuân Hồng đem rượu thịt ra tiệm.

Kinh Tế và Phó quản lý cùng ăn uống. Phó quản lý chỉ nhấm nháp đôi chút, gần như một mình Kinh Tế uống hết cả một vò rượu, nhưng cũng chưa đủ, sai Lai An về lấy thêm. Phó quản lý bảo:

- Thôi không cần lấy thêm nữa, như vậy là đủ rồi. Tôi cũng không uống nữa đâu.

Kinh Tế không chịu, bắt Lai An phải về lấy rượu.

Lát sau Lai An trở lại nói:

- Nhà không có rượu.

Kinh Tế giận lắm, bỏ tiền ra sai người mua rượu rồi mắng Lai An:

- Thằng khốn đừng có nói láo, chủ mày đã coi rẻ tao, bây giờ chúng mày là kẻ ăn đũa ở cũng ra mặt khinh bỉ tao nữa hay sao? tao là con rể trong nhà, nhưng chưa từng ăn một hột cơm uống một hớp rượu của nhà vợ. Gia gia lúc sinh tiền quý mến tao biết chừng nào, vậy mà gia gia chết đi, Đại nương lại đem lòng rẻ rúng khinh khi tao. Mọi việc trong nhà chỉ sai người ở chứ không thèm nhờ tao. Chủ mày coi tao không

bằng người ở nên người ở như mây mới khinh tao chứ gì nhưng tao nói cho mà biết, tao không sợ gì đâu.

Phó quản lý vội khuyên can:

- Thôi cậu ơi, sao cậu lại nói vậy? Đại nương không quý cậu tin cậu thì quý ai tin ai bây giờ? chắc là trong nhà từ khi gia gia thất lộc thì nhiều chuyện này kia bận rộn nên cũng có điều thiết sót đấy thôi. Cậu nói vậy, nhà có gạch vách có tai không tiện. Chắc là cậu say nên nóng nảy vậy thôi.

Kính Tế bảo:

- Phó thúc thúc ơi, tôi uống rượu thì uống chứ việc nào ra việc ấy, rượu thì ở trong bụng mà việc thì ở trong đầu, không lẫn lộn được đâu. Mẹ kế của vợ tôi nghe lời đứa tiểu nhân mà gây chuyện được thị phi, ra mặt khinh rẻ tôi. Người ta tưởng là có thể hại được tôi nhưng tôi cũng có thể hại lại người ta chứ. Người ta tưởng rằng tôi có thể bị đưa lên quan vì tôi gian dâm với tiểu thiếp của cha vợ, nhưng biết đâu là tôi có thể trước hết bỏ con gái nhà người ta, không chịu lấy làm vợ nữa, sau đó tôi sẽ làm đơn, một lá đưa lên quan tại đây, một lá đưa lên tận kinh đô, tố cáo người ta đã sang đoạt những ruộng kim ngân tiền bạc mà tôi đem gửi. Lúc đó thì nhà cửa này, tiệm buôn này chỉ còn nước mà bán hết đi mà hầu kiện. Nhưng nói cho cùng, tôi chỉ muốn khuấy nước chơi chứ đâu muốn bắt cá. Cho nên, biết điều ra thì nên đối xử với tôi đàng hoàng tử tế như xưa, như vậy lại còn có lợi hơn.

Phó quản lý thấy Kính Tế nói vậy thì bảo:

- Thôi, chắc là cậu quá say rồi. Uống rượu vào là ăn nói chẳng chịu giữ gìn.

Kính Tế trừng mắt mắng:

- Đồ chó chết, sao dám bảo la ta say? ta việc gì phải giữ gìn. Ta là rể, tức cũng như khách của nhà này, còn người chẳng qua chỉ là tên quản lý, cũng định học thói khinh rẻ ta hay sao? này, ta nói cho mà biết, trong bao nhiêu năm nay, người bòn rút giấu giếm bao nhiêu tiền bạc của nhà vợ ta là ta biết hết, bây giờ cơm đầy bụng tiền đầy túi, lại định giở trò hất ta ra để tranh quyền buôn bán một mình phải không? nay mai ta làm đơn kiện, cũng sẽ ghi tên người vào, tố cáo tội trạng của người cho mà coi.

Phó quản lý vốn tính nhút nhát, thấy vậy bèn đứng dậy rút êm về nhà. Kính Tế cũng nằm lăn ra mà ngủ. Gia nhân thu dọn bát đĩa rồi đóng cửa hàng.

Sáng sớm hôm sau Phó quản lý đã tới gặp Nguyệt nương kể hết những lời Kính Tế nói hôm qua, rồi khóc lóc xin thôi việc, trao lại tiền bạc sổ sách, Nguyệt nương ôn tồn bảo:

- Quản lý à, người cứ yên tâm lo buôn bán, đừng để ý tới thằng khốn đó làm gì. Nó như đồng rác thối, bới ra chỉ tổ thối thêm mà thôi. Để ta nói cho người được hay. Hay trước nhà nó vì chuyện quan mà phải chạy trốn, vợ chồng nó tới đây ở nhờ, chứ làm gì có kim ngân tiền bạc nào, chỉ có vài rương quần áo đồ đạc đem theo mà thôi. Cha nó trốn tránh sợ tội, nhờ lão gia nhà này lo cho, bây giờ mới được sống yên ổn ở kinh. Lúc nó tới đây, chỉ mới mười sáu mười bảy tuổi, chỉ như một đứa con nít, nào đã biết gì, bây giờ nhờ bên vợ nuôi nấng dạy bảo, mới lớn khôn biết buôn biết bán như ngày nay. Vậy mà nó định lấy ân lăm oán hay sao? nhưng dù nó có ăn nói hay hành động gì chẳng nữa thì cũng để trời đất xét xử cho nó. Quản lý à, người cứ nghe lời ta chăm chỉ buôn bán làm ăn, tự nhiên nó sẽ hổ thẹn.

Phó quản lý nghe vậy cũng được yên tâm.

Một hôm, trong nhà có việc, mọi người lớn nhỏ tề tựu cả tại đại sảnh, nhũ mẫu Như Ý một tay bồng Hiếu ca nhi, một tay đem bình trà ra rót cho Phó quản lý. Hiếu ca nhi cứ nhèu nhèo khóc. Kính Tế ngồi cạnh bảo:

- Này, đừng có khóc, chóng ngoan.

Hiếu ca nhi nín khóc, trố mắt nhìn Kính Tế. Kính Tế nửa nạc nửa mỡ bảo mọi người:

- Thằng nhỏ này có giống con tôi đẻ ra không? tôi bảo nso nín là nó nín ngay.

Mọi người nghe câu nói của Kính Tế, kẻ giật mình, người khó chịu, Như Ý bảo:

- Cậu này ăn nói hay quá nhỉ, để tôi vào thưa lại với Đại nương mới được.

Kính Tế đứng dậy đập cho Như Ý một đập rồi nửa đùa nửa thật:

- Này, người mà nói gì là ta đánh chết đó.

Như Ý bồng Hiếu ca vào trong khóc lóc kể lại lời nói hỗn của Kính Tế. Nguyệt Nương đang ngồi chải đầu trước gương, nghe Như Ý kể lại như vậy thì giận uất lên, ngã xuống bất tỉnh nhân sự. Tiểu Ngọc và Như Ý hoảng lên, vừa vực Nguyệt nương lên giường, vừa tri hô rầm rĩ.

Tuyết Nga nấu nước gừng đổ cho Nguyệt nương, lúc sau thì Nguyệt nương dần dần tỉnh lại, nước nở khóc mà không nói được lời nào.

Như Ý kể lại lời nói hỗn của Kính Tế cho Ngọc Lâu và Tuyết Nga nghe, rồi nói thêm:

- Đã vậy mà cậu ta còn đập tôi một đập, khiến tôi cũng giận muốn chết.

Lát sau mọi người tản mát hết, Tuyết Nga mới ngồi cạnh Nguyệt nương nói nhỏ:

- Đại nương không nên giận như vậy, giận thì vừa mệt mình, vừa sinh chuyện lời thôi. Thằng khốn kiếm chuyện hỗn láo chỉ vì nó tức là không được tới lui với con dâu phụ họ Phan. Điều này thì nó dám kiếm chuyện lời thôi chứ không đâu, mình mà tỏ ra nhát sợ là nó lấn lướt. Người ta cứ bảo là ném chuột sợ vỡ lọ quý, tôi cũng thương Đại thư lắm, nhưng gặp đứa khốn nạn như vậy thì chẳng còn cách gì hơn là lừa gọi nó vào trong này, sai gia nhân đánh cho nó một trận như tử, rồi đuổi nó về nhà nó, hạng người như thế mà giữ lại làm gì. Sau đó thì gọi con mụ họ Vương mở quán trà khi trước, giao trả con dâu phụ Kim Liên để tùy gả hay bán cho nhà khác. Con dâu phụ đó mình để ở nhà chỉ gây thêm tai họa. mà thôi, biết đâu nay mai nó chẳng thêm chuyện này chuyện khác.

Nguyệt nương ngẫm nghĩ rồi bảo:

- Tứ muội nói cũng đúng.

Thế là đêm đó hai người bàn định xong xuôi.

Sáng hôm sau, Nguyệt nương cho mai phục a hoàn gia nhân, bảy tám người đứng sau rèm, người nào cũng cầm roi cầm gậy, rồi sai Lai An đi gọi Kính Tế, bảo là vào có chuyện cần nói.

Kính Tế vào tới hậu phòng thì lập tức các cổng ngõ được khóa lại. Nguyệt nương bắt Kính Tế quỳ trước mặt mình rồi quát bảo:

- Mày biết tội mày chưa?

Kính Tế không chịu quỳ, mà vênh mặt lên không thèm trả lời. Nguyệt nương nổi giận, hô lên một tiếng, tức thì Tuyết Nga và vợ Lai Hưng, vợ Lai Chiêu, con lớn của Lai Chiêu, Tiểu Ngọc, Tú Xuan, sáu bảy người tay roi tay gậy ào ra vây lấy Kính Tế mà đánh. Kính Tế tuy là đàn ông, nhưng một mình khó địch nổi sáu bảy người đàn bà, lại nữa tay không làm sao chống lại được với roi gậy, do đó bị đánh một trận bò lên bò còng dưới đất, đứng lên không nổi. Tây Môn Đại thư có mặt nhưng chỉ đứng tránh qua một bên chứ không tiếp cứu chông.

Kính Tế đau quá không biết làm sao, bèn tụt ngay quần ra, tồng ngồng giữa nhà. Đám đàn bà con gái thấy vậy thì bỏ cả roi quăng cả gậy mà chạy vào trong.

Nguyệt nương vừa tức giận vừa buồn cười, lớn tiếng mắng:

- Thằng côn đồ khốn nạn kia, mày dám làm trò đó hay sao?

Kính Tế tự giải vây nhờ mẹo vặt, bèn đứng dậy xốc quần chạy mất.

Nguyệt nương gọi gia nhân vào bảo:

- Ra bảo thằng Kính Tế giao phó sổ sách hàng hoàng cho Phó quản lý rồi ra khỏi nhà này.

Kính Tế cũng biết là đến nước này thì không thể ở lại được, bèn về phòng thu xếp quần áo hành lý, ra khỏi nhà ngay, chẳng thèm tính toán sổ sách gì. Ra khỏi nhà vợ, Kính Tế đến tá túc tại nhà cậu họ Trương.

Về phần Kim Liên, nghe tin Kính Tế bị vây đánh như tử rồi đuổi đi, trong lòng càng thêm ưu phiền khổ não.

Hôm sau, Nguyệt nương cho gọi Vương bà tới.

Vương bà thì từ hồi con trai là Vương Triều buôn bán ở Hoài Thượng tới nay, trong nhà cũng có cả trăm lạng bạc, do đó không mở quán bán trà nữa, mà mở tiệm bán đồ đồng như lư đình mâm thau.

Nghe gia nhân của Tây Môn Khánh tới gọi, Vương bà vội mặc áo đi ngay. Người được sai đi gọi Vương bà là Đại An. Đại An cùng Vương bà đi một lượt. Trên đường đi, Vương bà bảo Đại An;

- Lâu lắm, không gặp chú em, đã có vợ con gì chưa?

Đại An đáp:

- Vợ con ở đâu mà có.

Vương bà hỏi:

- Gia gia mất rồi thì ai trong nhà cho gọi tôi vậy? hay là Ngũ nương sinh con trai, gọi tôi tới để bồi.

Đại An đáp:

- Ngũ nương nhà tôi không có đẻ đái gì hết, mà chỉ tăng tịu với ông con rể trong nhà thôi. Hôm nay Đại nương cho gọi lão tới là để lãnh Ngũ nương ra chứ chẳng có chuyện gì hết.

Vương bà kêu lên:

- Trời đất quỷ thần ơi, Ngũ nương mà có hành động của loài dâm phụ như vậy sao? gia gia thất lộc đi rồi thì phải thủ tiết chứ. Nhưng đã là dâm phụ thì làm sao mà thủ tiết được. À mà cậu rể đó họ gì?

Đại An đáp:

- Họ Trần, tên Kính Tế.

Vương bà nói:

- Con dâm phụ thế thì tệ thật, đến ngay với tôi đây là người mai người mối mà nó đối xử cũng chẳng ra gì. Năm ngoái tôi tới vì vụ Hà Cửu, có ghé thăm thì chỉ được một chung trà nguội mà thôi. Lúc làm mai con dâm phụ đó cho lão gia, tôi tưởng nó phải ở trong nhà lão gia tới trọn đời, ngờ đâu lại có ngày phải tới lãnh nó ra như hôm nay.

Đại An nói:

- Ngũ nương và cậu rể làm chuyện đồi bại, Đại nương tôi đã khuyên dạy nhiều lần mà không được. Vừa rồi cậu ta làm cho Đại nương giận tới ngất đi, nên Đại nương đã đuổi đi rồi. Chỉ còn Ngũ nương thì bây giờ mời lão tới lãnh ra đây.

Vương bà bảo:

- Lúc tới thì ngồi kiệu, bây giờ đi cũng phải gọi một cỗ kiệu tới rước mới được. Lúc tới có rương hòm đồ đạc thì lúc ra cũng nên cho đem theo.

Đại An đáp:

- Cái đó thì còn tùy Đại nương tôi, tôi làm sao biết được.

Tới nơi, Đại An dẫn Vương bà vào hậu phòng gặp Nguyệt nương. Vương bà lạy chào. Nguyệt nương mời ngồi dùng trà rồi bảo:

- Lão Vương à, nếu vô sự thì đã không mời lão tới đây làm gì.

Đoạn kể hết chuyện Kim Liên và Kính Tế cho Vương bà nghe, rồi nói tiếp:

- Bây giờ thì nhờ lão lãnh nó ra, tùy lão gả bán cho nhà nào cũng được. Lão gia tôi thất lộc đi rồi, giữ của nợ đó trong nhà chỉ thêm rước lấy sự chê cười của thiên hạ mà thôi. Lão gia tôi sinh thời đem nó về nhà tốn kém biết bao nhiêu tiền của, không biết thế nào mà tính, nên bây giờ tùy lão, bán được bao nhiêu thì bán, xong rồi sớm giao hoàn tiền bạc cho tôi, để tôi lấy tiền đó làm lễ tụng kinh cho lão gia, chứ bây giờ không như ngày trước, tôi cũng túng bấn lắm.

Vương bà cười:

- Đại nương dạy vậy chứ Đại nương đâu thiếu gì tiền mà phải cần tới món tiền đó, chẳng qua là Đại nương muốn tổng cái họa đó ra khỏi nhà cho sớm mà thôi. Nhưng Đại nương đã dạy như vậy thì để tôi xin cố.

Vương bà ngừng lại ngẫm nghĩ một lúc rồi nói tiếp:

- Hôm nay là ngày tốt, lãnh ra ngay cũng được, tuy nhiên có điều này thưa với Đại nương. Lúc con dâu phụ đó tới quý phủ đây thì cũng có rương hòm đồ đạc đem theo, lại ngồi kiệu mà tới, vậy xin Đại nương cho gọi kiệu và cho phép đem quần áo đồ đạc, cho người ngoài khỏi chê cười.

Nguyệt nương bảo:

- Cho đem theo một cái rương, còn không cho ngồi kiệu.

Tiểu Ngọc đứng bên nói:

- Đại nương giận mà dạy vậy, chứ cũng nên cho gọi một cỗ kiệu đưa Ngũ nương ra, đến làm sao thì đi làm vậy cho đôi bên hàng phố khỏi chê cười.

Nguyệt nương không nói gì, chỉ sai Tú Xuân gọi Kim Liên vào.

Kim Liên vừa bước vào, nhìn thấy Vương bà thì đã chột dạ, nhưng cũng lạy chào Nguyệt nương, vái chào Vương bà rồi ngồi xuống một bên. Nguyệt nương im lặng. Vương bà mở lời:

- Hôm nay Đại nương cho gọi tôi tới đây để lãnh nương tử ra, xin nương tử thu xếp đồ đạc mau mau cho.

Kim Liên bình tĩnh:

- Lão gia thất lạc chưa được bao lâu, tôi có tội tình gì mà nay đuổi tôi như thế này?

Vương bà bảo:

- Nương tử không nên nói vậy, theo tôi cứ im lặng là hơn. Người ta thường nói, rắn chui đầu thì rắn biết, cho nên nương tử làm gì thì nương tử biết, sao lại hỏi người khác? và lại với ai chứ với tôi thì nương tử chẳng cần phải dùng tới xảo ngữ ngoa ngôn làm gì, mà cũng chẳng cần phải nhiều lời nữa.

Kim Liên thấy ngay thế bất lợi của mình, biết là không thể ở lại được nữa, bèn ngẩng lên, nhìn thẳng vào mặt Nguyệt nương mà bảo:

- Đại nương chẳng nên ỷ thế mà đối xử cặn tàu ráo máu. Tôi làm thiếp ở nhà này suốt mấy năm nay chứ không phải một ngày một buổi gì, vậy mà Đại nương lại tin lời của đứa ăn kẻ ở để hành động tuyệt tình đoạn nghĩa như thế này. Đại nương đuổi tôi đi, tôi sẽ đi, chỉ mong là Đại nương thủ tiết được tới già mà thôi.

Nguyệt nương không nói gì, chỉ đứng dậy, xuống phòng Kim Liên kiểm tra đồ đạc, cho Kim Liên hai cái rương, bốn bộ quần áo, vài món trâm thoa nữ trang, một cái chăn và hai đôi hài. Còn bao nhiêu thì sai Thu Cúc thu dọn hết đem vào hậu phòng. Xong xuôi Nguyệt nương khoá trái phòng Kim Liên lại.

Kim Liên trang điểm sơ sài, tới trước bàn thờ Tây Môn Khánh khóc lóc một hồi, rồi trở lại lấy từ Nguyệt nương, sau đó vào chào Ngọc Lâu, cho trọn tình chị em trong bấy lâu nay. Trước phút phân ly, cả hai cùng khóc. Ngọc Lâu lén cho Kim Liên một cặp trâm vàng, một bộ quần áo bằng đoạn, rồi bảo:

- Thư thư à, tôi với thư thư gần ít xa nhiều, chẳng biết bao giờ có dịp gặp lại nhau, thôi thì thư thư tìm nhà nào khá giả mà tiến thân, chừng nào yên chỗ rồi thì sai người về đây nói cho tôi biết, tôi sẽ lựa dịp tới thăm.

Nói xong nước mắt ròng ròng. Kim Liên cũng khóc như mưa.

Tiểu Ngọc tìm đến, lén tặng Kim Liên một chiếc thoa bạc. Kim Liên bảo:

- Cảm ơn em đã có chút tình với ta.

Trong khi đó, Vương bà đã gọi người đem đồ đạc của Kim Liên đi trước. Lúc Kim Liên ra thì chỉ có Ngọc Lâu và Tiểu Ngọc tiễn cổng, một cỗ kiệu nhỏ đã đợi sẵn, Kim Liên gạt lệ bước lên kiệu về nhà Vương bà.

Con trai Vương bà là Vương Triều bây giờ đã trưởng thành, rõ ra là người đàn ông mạnh khỏe, hiện cũng chưa có vợ. Từ ngày Kim Liên về ở với Vương bà thì Vương Triều dọn giường ngủ của mình ra phòng ngoài, Kim Liên ở với Vương bà tại phòng trong. Ngày ngày, Kim Liên nhàn nhã ra vào, không soi gương đánh phấn thì lại lấy đàn tỳ bà ra đàn hát. Những lúc Vương bà vắng nhà thì Kim Liên thường cùng Vương Triều đánh bài đánh cờ tiêu khiển. Hai người trước còn lả lơi sau thành gối chẵn. Đêm đêm, lúc Vương bà ngủ say, Kim Liên lại ra phòng ngoài ngủ với Vương Triều.

Một hôm Kính Tế dò hỏi, biết là Kim Liên đang tá túc tại nhà Vương bà, bèn đem hai xâu tiền đồng mà tìm tới. Vương bà đang quét tước trước cửa nhà thì Kính Tế bước tới trước mặt vái chào. Vương bà hỏi:

- Chú em đây là ai vậy? tới có chuyện gì?

Kính Tế đáp:

- Xin cho vào nhà thưa chuyện.

Vương bà mời vào nhà ngồi, Kính Tế nói:

- Tôi tới đây hỏi thăm một vị nương tử mới ở nhà Tây Môn đại quan nhân ra ít ngày nay.

Vương bà e dè hỏi:

- Xin lỗi, cậu là ai?

Kính Tế cười:

- Chẳng giấu gì lão, tôi là em trai của Phan nương nương đây.

Vương bà nheo mắt nhìn kỹ nhìn Kính Tế đầu tới chân rồi bảo;

- Phan nương tử có em trai em gái gì đâu, cậu đừng có dối lão. Cậu chắc ra con rể của đại quan nhân đây mà, không lừa lão nổi đâu.

Kính Tế cười khì khì móc ra hai râu tiền đồng để lên bàn mà bảo:

- Có chút đỉnh để lão bà mua trà uống. Xin lão bà cho chúng tôi gặp mặt ngày khác xin hậu tạ.

Vương bà đồng đánh:

- Tiền bạc ơn nghĩa gì, Đại nương đã dặn tôi là không cho ai được gặp Kim Liên trước khi gả bán. Bây giờ cậu muốn gặp thì phải cho lão năm lạng, gặp hai lần thì cho mười lạng, nghĩa là cứ một lần gặp là năm lạng, thì lão mới thuận. Còn nếu cậu muốn cưới về thì xin cho đủ trăm lạng, ấy là tiền mai mối lão không tính đâu. Chứ còn hai râu tiền đồng này, thời buổi bây giờ mà làm được cái gì.

Kính Tế thấy Vương bà ham tiền làm khó, bèn rút cây trâm bạc chừng năm tiền trên đầu xuống, rồi quỳ ngay trước mặt Vương bà mà nói:

- Xin lão bà nhận tạm giùm vật này, hôm khác sẽ đưa thêm một lạng nữa, quyết chẳng dám sai lời. Chỉ xin lão bà cho chúng tôi gặp mặt nói vài câu chuyện mà thôi.

Vương bà đưa ta nhận cây trâm, rồi vơ luôn cả hai râu tiền trên bàn, đoạn dặn:

- Bây giờ cậu vào trong gặp gỡ chuyện trò rồi ra sớm sớm giùm tôi, đừng có ở trong đó mà cà kê dê ngỗng đông dài. Còn một lạng bạc cậu hứa đó, ngày mai nhớ đem đến cho, quên là không được đâu đấy.

Nói xong vén rèm cho Kính Tế vào.

Kim Liên thấy Kính Tế thì mừng lắm, nhưng lại oán trách:

- Vì chàng mà bây giờ tôi ra nông nổi này, không nơi ăn ở chẳng chốn nương tựa. Rồi từ hôm đó tới nay chẳng thấy tăm hơi bóng dáng chàng đâu. Thử hỏi vì ai mà chủ tớ tôi phải bơ vơ lạc lõng mỗi người một ngả như thế này?

Nói xong thì nắm áo Kính Tế mà khóc. Vương bà ở ngoài nói vọng vào:

- Đừng có khóc, coi chừng có người ngoài nghe được đấy.

Kính Tế bảo:

- Nàng ơi, nàng vì tôi mà chịu khổ nhục, nhưng tôi cũng vì nàng mà bị một trận đòn chí tử rồi bị đuổi ra khỏi nhà đó rồi. Còn nàng trách tôi không tới, chỉ vì tôi không được tin tức gì. Mãi hôm qua tới nhà Tiết tẩu hỏi thăm mới biết Xuân Mai bây giờ đã yên ổn tại phủ Chu Thủ bị, còn nàng thì tá túc tại đây. Cho nên hôm nay tôi phải tìm gặp nàng ngay để bàn tính cùng nàng. Hai đứa mình ân nặng tình sâu khó thể chia lìa, bây giờ tôi tính là trước hết bỏ con vợ đó, sau tìm cách đòi lại tiền bạc của cải mà tôi đã gửi tại nhà đó. Nếu bên đó không chịu trả thì tôi sẽ lên Đông Kinh làm đơn tố cáo, lúc đó dù có hai tay bưng trả tôi thì cũng đã muộn. Rồi một mặt tôi giả tên họ, cưới nàng về để hai đứa được sống với nhau lâu dài trong nghĩa vợ chồng. Nàng nghĩ thế nào?

Kim Liên bảo:

- Như chàng biết đó, Vương lão bà đòi đủ một trăm lạng, liệu chàng có đủ số bạc đó ngay không?

Kính Tế bảo:

- Sao đòi nhiều quá vậy?

Vương bà từ nãy vẫn lắng nghe hai người nói chuyện bên trong, vội nói vọng vào:

- Vậy đâu có nhiều. Bà mẹ vợ của cậu nói rằng lúc trước cha vợ cậu cưới Kim Liên về, tốn kém không biết bao nhiêu mà kể, nhưng bây giờ chỉ đòi đủ một trăm lạng mà thôi, do đó, không thể thiếu một tiền một lạng nào cả. Tiền công của tôi là không tính đấy.

Nói xong bước vào phòng trong cùng ngồi, Kính Tế nói:

- Chẳng giấu gì lão, hiện tôi và Kim Liên khăng khít quá rồi, chia lìa không nổi, nguyện mong lão bà nghĩ lại mà bớt cho bốn năm chục lạng mới được. Tôi sẽ vay mượn cậu nợ tôi, rồi mua một căn nhà nhỏ, chừng ba gian để cưới Kim Liên về chung sống. Lão bà nghĩ lại xem có thể nhân nhượng mà giúp cho chăng?

Vương bà cong cớn:

- Đừng nói gì năm sáu chục lạng, cậu cứ thử trả tám chục lạng xem Kim Liên đã về tay cậu chưa. Tôi nói cho mà biết, mới hôm qua đây này, Hà quan nhân buôn bán tơ lụa ở Hồ Châu trả bảy chục lạng, rồi Trương Nhị lão gia trả tám chục lạng, rồi quan Đề hình sai hai viên Tiết cấp trả tám chục lạng, nhưng tôi đều từ chối cả. Cậu còn trẻ, tôi không dám nói nhiều sợ tổn thương tới cậu, chứ cỡ như cậu thì khó lòng lắm.

Nói xong ngoe nguẩy bỏ đi, vừa đi vừa cười khẩy bảo:

- Đời thuê nhà ai, con rể đòi đi cưới mẹ vợ, lại còn đến đây ăn nói nghe rác cả tai.

Kính Tế vội chạy theo níu Vương bà lại quỳ xuống nói:

- Thôi được, tôi bằng lòng trả đủ trăm lạng, nhưng xin lão bà hãy chậm chậm lại ít ngày, tôi về nhà cho tôi ở Đông Kinh lấy tiền mới có.

Kim Liên cũng nói:

- Nếu chàng thực tâm thì mau mau lo bạc cưới tôi đi, nếu chậm thì tôi về nhà người khác mất, không sống với chàng được đâu.

Kính Tế đứng dậy bảo:

- Nàng yên tâm, tôi đi bất kể ngày đêm thì chỉ chừng mười ngày là về đây rồi, không trễ đâu.

Vương bà dặn:

- Mất lòng trước, được lòng sau, công của tôi là mười lạng, cậu phải trả đủ, không tính vào một trăm lạng đó, ấy tôi cứ nói trước cho phân minh, kéo sau này lại lôi thôi.

Kính Tế bảo:

- Cái đó dĩ nhiên, ơn lão bà tôi phải báo đáp chứ.

Nói xong vái chào Vương bà, từ biệt Kim Liên về nhà cậu sửa soạn hành lý.

Canh năm hôm sau, Kính Tế lên đường trực chỉ Đông Kinh.

Hồi 87

Sau khi đuổi Kim Liên ra khỏi nhà, Nguyệt nương sai Xuân Hồng đi gọi Tiết tẩu tới để lãnh Thu Cúc ra đem bán.

Trên đường đi, Xuân Hồng tình cờ gặp Ứng Bá tước, Bá tước hỏi:

- Người đi đâu vậy?

Xuân Hồng đáp:

- Đại nương sai tôi đi gọi bà mỗi Tiết tẩu tới.

Bá tước hỏi tiếp:

- Gọi tới làm gì vậy?

Xuân Hồng đáp:

- Để đem bán con a hoàn Thu Cúc, a hoàn cũ của Ngũ nương đó.

Bá tước lại hỏi:

- Còn Ngũ nương làm sao lại bị đuổi vậy?

Xuân Hồng đáp:

- Vì Ngũ nương tăng tịu với cậu Kính Tế, Đại nương biết được, trước hết cho đem bán Xuân Mai, tiếp đó thì đánh cho cậu Kính Tế một trận rồi đuổi ra khỏi nhà, sau cùng thì đuổi Ngũ nương đi.

Bá tước nghe xong gật gù bảo:

- Thì ra Ngũ nương thông gian với Kính Tế, thật không còn trời đất nào nữa.

Đoạn hỏi Xuân Hồng:

- Gia gia người mất rồi, người còn ở đó làm gì? người có tính về Nam với chủ cũ hay là người có tính đến nhà khác không?

Xuân Hồng đáp:

- Nhị gia hỏi cũng đúng. Sau ngày gia gia tôi mất thì Đại nương nghiêm khắc riết róng trong mọi việc, mấy cửa tiệm cũng dẹp đi, nhà cửa ở ngoài cũng bán đi, tiền bạc các nơi thâu góp hết lại, gia nhân trong nhà thì cứ thái hời dãn dãn cho bớt miệng ăn. Cầm Đồng, Họa Đồng cũng bỏ đi rồi. Tôi muốn về Nam nhưng

không ai dẫn về, mà muốn tìm chủ khác ở đây thì không ai mách bảo, biết làm sao?

Bá tước bảo:

- Đồ ngốc, không có người này thì có người kia chứ sao, vả lại thiên sơn vạn hải, người mò về Nam làm gì, mà có tài ca hát, lo gì không tìm được chủ mới giàu có cao sang. Thôi để ta chỉ cho, hiện Trương Nhị lão gia tại huyện này, giàu nứt đổ đổ vách, lại sắp làm chức Chương hình thiên hộ thay thế cho gia gia người tại sở Đề hình này. Hiện Nhị nương của người trước đã trở thành nhị phòng của Trương lão gia. Lão già thấy người mặt mũi dễ coi, lại giỏi hát Nam khúc thì thế nào cũng trọng dụng, cho người làm gia nhân thân tín, chẳng hơn là ở lại với chủ cũ hay sao? Trương lão gia tính tình lại tốt, người hãy còn trẻ, người mà được vào hầu hạ thì phúc bảy mươi đời đấy.

Xuân Hồng nghe xong, sụp xuống ngay giữa đường lạy như tế sao mà nói:

- Nếu vậy thì xin nhị gia làm ơn làm phúc tiến dẫn cho, xong việc tôi sẽ có lễ tạ Ôn nhị gia.

Bá tước lôi Xuân Hồng dậy mà bảo:

- Đồ ngốc, mà có đứng dậy không, giữa đường giữa chợ mà làm gì vậy? tao chỉ quen giúp người, há lại mong mà trả ơn hay sao? mà làm gì mà có tiền.

Xuân Hồng lại hỏi:

- Nhưng nếu tôi bỏ đi, Đại nương cho người tìm thì sao?

Bá tước bảo:

- Không sao, để tao nói với Trương lão gia, viết thiệp và cho đem một lạng bạc tới để hỏi mua mà, Đại nương ở nhà thấy vậy đã chẳng dám nhận tiền, mà còn hai tay dẫn mà sang với Trương lão gia là khác.

Xuân Hồng mừng lắm, cảm ơn Bá tước rồi cáo từ để tới nhà Tiết tẩu.

Tiết tẩu lãnh Thu Cúc ra chỉ bán được năm lạng, giao lại cho Nguyệt nương.

Hôm sau, Bá tước hẹn Xuân Hồng rồi dẫn tới ra mắt Trương Nhị. Trương Nhị thấy Xuân Hồng mặt mày thanh tú, lại giỏi hát Nam khúc thì hài lòng lắm, thân nhận ngay. Lại theo Bá tước, viết thiệp và gói vài lạng bạc sai người đưa tới cho Nguyệt nương.

Hôm đó Nguyệt nương dọn rượu đãi Phạm thị, vợ Vân chỉ huy.

Nguyên là Vân chỉ huy được bổ làm Tả vệ đồng tri tại huyện Thanh Hà, thấy Tây Môn Khánh đã chết, Nguyệt nương ở góa nuôi con, trong nhà tiền bạc của cải cũng nhiều, lại nhân lúc trước Nguyệt nương và Phạm thị chỉ bụng kết làm thân gia, nay Nguyệt nương sinh con trai, mà Phạm thị cũng sinh con gái được mấy tháng, bèn bảo Phạm thị soạn lễ vật thật hậu tới, nhắc lại lời hứa hôn lúc trước. Nguyệt nương vui mừng lắm, dọn tiệc thết đãi, bàn chuyện hôn nhân cho hai đứa trẻ. Nguyệt nương lại lấy ra một cặp vòng vàng đưa cho Phạm thị gọi là sính lễ con trai mình.

Hai người đang uống rượu chuyện trò thì Đại An đem thiệp và bạc của Trương Nhị vào thưa:

- Xuân Hồng xin vào hầu hạ Trương lão gia rồi. Trương lão gia cho đem thiếp và bạc tới để xin quần áo đồ đạc của Xuân Hồng.

Nguyệt nương nghĩ là Trương Nhị sắp nhậm chức Đề hình, có từ chối cũng không được, nên không nhận bạc, mà cho đem quần áo của Xuân Hồng đi.

Lúc trước, Bá tước có nói với Trương Nhị về nhan sắc và tài ba của Kim Liên, nay lại nói thêm:

- Nay thì Tây Môn Đại nương đuổi Kim Liên ra rồi, hiện nàng đang tác túc tại nhà Vương bà.

Trương Nhị mấy lần sai gia nhân tới nhà Vương bà trả giá, nhưng Vương bà nhất định đòi đủ trăm lạng, chưa kể tiền công. Trương Nhị đã trả tới tám chục lạng mà Vương bà chưa chịu.

Đang định trả hơn, thì được nghe Xuân Hồng nói về vụ thông gian giữa Kim Liên và Kính Tế, nên Trương Nhị bỏ ý định cưới Kim Liên, lại bảo Bá tước:

- Con người như thế thì ham làm gì, vả lại trong nhà tôi hiện có đứa con trai mười lăm tuổi, đang gắng công đèn sách, đem thứ đó về chỉ tổ làm hư thằng nhỏ mà thôi.

Lại nghe Kiều Nhi nói:

- Lúc trước Kim Liên dùng thuốc độc giết hại chồng là Võ Đại để được lấy Tây Môn Khánh, lại từng dùng thủ đoạn ác độc để làm hại cả hai mẹ con Bình Nhi.

Do đó Trương Nhị lại càng không dám nhắc tới chuyện cưới Kim Liên về làm thiếp nữa.

Nói về Xuân Mai, nhờ đẹp dễ lanh lợi, có tài đàn hát nên Chu Thủ bị yêu quý lắm, cho ở riêng một căn nhà ba gian trong phủ, có một tiểu a hoàn phục dịch, lập làm nhị phòng, ngày đêm vui thú.

Vợ lớn của Chu Thủ bị thì tu hành ăn chay trường, không thiết chuyện đời, nên một mình Xuân Mai tay hòm chìa khoá coi sóc việc nhà. Vợ lớn Chu Thủ bị có một con gái nhưng còn nhỏ dại.

Một hôm, Tiết tẩu tìm đến bảo Xuân Mai:

- Kim Liên bị đuổi ra rồi, hiện đang tạm trú tại nhà Vương bà để chờ gả bán.

Xuân Mai nghe xong sầu thương khóc lóc, nói với Chu Thủ bị:

- Hai chúng tôi trước kia quý mến nhau, hẹn rằng lúc nào cũng có nhau. Ngũ nương thương tôi, chẳng khác gì ruột thịt, nào ngờ ngày nay tan tác chia lìa, Ngũ nương lại bị đuổi ra khỏi nhà để gả bán cho người khác. Nếu chàng thương tôi thì bỏ tiền ra cưới Kim Liên về cho chúng tôi được sống bên nhau.

Lại tán tụng Kim Liên:

- Kim Liên đẹp vô cùng, lại giỏi thi ca từ phú, thông minh lanh lợi và có tài đánh đàn tỳ bà tuyệt diệu. Kim Liên tuổi Thìn, năm nay ba mươi hai. Nếu Kim Liên về đây, tôi tình nguyện xuống làm đệ tam phòng.

Chu Thủ bị nghe Xuân Mai nói mãi cũng xiêu lòng, bèn gọi hai gia nhân thân tín là Trương Thăng và Lý An, đem mấy vuông lụa và hai tiền, tới hỏi thăm Vương bà về chuyện Kim Liên.

Vương bà nói:

- Tây Môn Đại nương đòi đúng một trăm lạng, chưa kể tiền công của tôi.

Trương Thăng và Lý An cò kê lên tám chục lạng nhưng Vương bà vẫn một mực không chịu.

Trương Thăng và Lý An về thưa lại, Chu Chủ bị bảo là tám mươi lăm lạng. Hai người tới nói nhưng Vương bà bảo:

- Không phải là tôi ra giá mà trả tới trả lui, chính Tây Môn Đại nương đã nhất định là một trăm lạng, không thể cựa cựa gì được đâu.

Hai gia nhân về thưa lại, Chu Thủ bị thấy quá đắt nên định thôi, nhưng Xuân Mai khóc lóc nói:

- Xin chàng cố thêm ít lạng nữa, Kim Liên về làm bạn với tôi, tôi có chết cũng can tâm.

Chu Thủ bị đành thêm năm lạng là chín chục lạng, sai quản gia Chu Trung tới gặp Vương bà. Vương bà lại càng đanh đá:

- Nếu chỉ với giá chín chục lạng thì Kim Liên đã về với Trương lão từ lâu rồi, còn đâu nữa mà hỏi.

Chu Trung thấy Vương bà lên mặt quá đáng thì lớn tiếng đáp:

- Con mụ già kia đừng có ăn nói hồ đồ, mụ biết lão gia ta là ai không mà đem Trương Nhị ra dọa? Lão gia ta có phải khi không sai chúng ta nói ngon nói ngọt với mụ đâu, chẳng qua là muốn có thêm một người thiếp cho vui nhà vui cửa nên mới sai chúng ta tới đây, nếu không thì chúng ta thêm nói chuyện với cái mặt mụ hay sao?

Lý An cũng đi theo, thấy vậy kéo áo Chu Trung mà bảo:

- Thôi, quản gia, năm lần bảy lượt tới đây mà mụ cứ đanh đá làm gì, bây giờ mình về thưa lại với lão gia, để bắt mụ lên công đường, kẹp chân kẹp tay trừng trị tội vô lễ.

Vương bà vì tham hơn trăm lạng bạc của Kính Tế nên ráng chờ, hai người chửi mắng gì cũng mặc.

Chu Trung về thưa với chủ:

- Trả tới chín chục lạng mà mụ vẫn không chịu, lại còn nói hỗn.

Chu Thủ bị bảo:

- Thôi ngày mai đem một trăm lạng rồi gọi một cái kiện tới trả tiền mà đem người về cho xong.

Chu Trung kêu lên:

- Một trăm lạng đã xong đâu, mụ còn nói là tiền công mai mối chưa tính, như vậy ít ra cũng phải tốn thêm năm mươi lạng nữa. Con mụ này hỗn láo lắm, không biết ai vào với ai, lão gia cho bắt mụ ta lên công đường, kẹp chân kẹp tay mụ cho một trận họa may mụ mới sợ.

Chủ tớ cứ loay hoay bàn tính...

Bây giờ mới nói về Võ Tòng. Khi tới làm lính thú tại Mạnh Châu thì Võ Tòng được viên quản doanh là Thi Ân biệt đãi. Sau đó Thi Ân uống rượu tại Lâm tửu điểm, có chuyện tranh chấp với một người là Tưởng Môn Thần, bị Môn Thần đả thương. Thi Ân nhờ Võ Tòng trả thù. Võ Tòng đánh cho Tưởng Môn Thần một trận tơi bời. Nhưng em gái Tưởng Môn Thần là Tưởng Ngọc Lan, lại là vợ của Trương Đô giám. Võ Tòng bị Trương Đô giám bắt tới đánh đập tàn nhẫn rồi đẩy đi lính thú tại trại An Bình. Trên đường đi, tại bến Phi vân, Võ Tòng phà gông, giết hai viên công sai áp giải, rồi quay lại Mạnh Châu giết cả Trương Đô giám và Tưởng Môn Thần cùng toàn thể gia quyến hai người này, sau đó trốn tại nhà Thi Ân. Thi Ân viết một phong thư, kèm theo một trăm lạng bạc, bảo Võ Tòng đem đến trại An Bình, nhờ vị quan Tri trại là Lưu Cao nâng đỡ. Nhưng trên đường đi thì gặp đúng lúc Thái tử được lập làm Đông cung, triều đình đại xá cho tội nhân trong thiên hạ, do đó Võ Tòng cũng được ân xá, trở về huyện Thanh Hà nhận lại chức Đô đầu như cũ.

Về tới huyện, vào trình diện với huyện quan nhận chức, Võ Tòng mũ áo xênh xang tìm lại người hàng xóm cũ là Đào Nhị lang, người đã được Võ Tòng gửi gắm Nghênh Nhi từ trước.

Nghênh Nhi lúc đó đã mười chín tuổi, Võ Tòng đó cô cháu gái về ngôi nhà cũ cùng ở.

Mấy hôm sau Võ Tòng sai dọn tiệc khoản đãi tạ Ôn Đào Nhị lang, đồng thời hỏi tin tức Tây Môn Khánh và Kim Liên. Đào Nhị lang cho biết vẫn tất là Tây Môn Khánh đã chết vì bệnh, Kim Liên thì mới bị đuổi ra khỏi nhà Tây Môn Khánh, hiện đang tá túc tại nhà Vương bà, cũng sắp lấy chồng khác nay mai.

Hôm sau, Võ Tòng mũ áo xênh xang đến nhà Vương bà. Kim Liên đang đứng trong rèm nhìn ra đường, thấy Võ Tòng tới thì nhận ra ngay, vội lui vào trong.

Võ Tòng vén rèm hỏi:

- Vương ma ma có nhà không?

Vương bà đang cúi húi bên trong vội bước ra lên tiếng:

- Ai hỏi gì vậy?

Nhưng vừa chợt nhận ra Võ Tòng, vội khúm núm vái chào, Võ Tòng cũng đáp lễ tử tế. Vương bà ngượng cười hỏi:

- Võ nhị gia về hồi nào vậy?

Võ Tòng đáp:

- Tôi được đại xá, mới về mấy hôm nay. Cảm ơn ma ma đã trông coi giùm căn nhà kế bên đây của anh tôi, ngày khác sẽ hậu tạ.

Vương bà thấy Võ Tòng ăn nói diêm dăm, không có vẻ gì hung hãn thì cũng hơi yên lòng, bèn cười hì hì mà bảo:

- Chà, Võ nhị gia đi ít năm mà trông phương phi đẹp đẽ hẳn ra, lại cư xử đúng là người biết lễ.

Đoạn mời Võ Tòng vào nhà ngồi, đem trà ra mời, Võ Tòng ngồi xuống nói:

- Tôi có chuyện này muốn nói với ma ma.

Vương bà chột dạ:

- Có chuyện gì xin nhị gia cứ dạy.

Võ Tòng bảo:

- Tôi nghe nói Tây Môn Khánh đã chết, mà chị dâu cũ của tôi hiện đang ở đây. Vậy cảm phiền ma ma nói với chị dâu tôi rằng, nếu đã ưng ai rồi thì thôi, còn chưa có đám nào thì tôi xin bỏ tiền ra cưới về để có người trông nom cháu Nghênh Nhi Nghênh Nhi đã lớn cần có người dạy bảo, và lại một nhà đoàn tụ như vậy thì thiên hạ cũng khỏi chê cười.

Vương bà nghe xong nín lặng giây lâu mới đáp:

- Phan nương tử tuy là đang ở đây với tôi, nhưng chuyện chồng con thì tôi không được biết, để tôi nói thử xem sao.

Kim Liên từ nãy ngồi trong vẫn lắng nghe, nay thấy Võ Tòng có ý cưới mình, lại thấy Võ Tòng đẹp trai hơn xưa, ăn nói dịu ngọt hơn xưa trong bụng nghĩ thầm:

- Thật là may mắn, thân mình nào ngờ lại được về với Võ Tòng.

Do đó không đợi Vương bà vào hỏi, đã bước ra tươi cười chào hỏi võ Tòng rồi long lanh sóng mắt đưa tình mà nói:

- Nếu quả thúc thúc đã có lòng cho tôi được về trông nom dạy dỗ cháu Nghênh Nhi tới lúc không lớn có chồng có con, thì như vậy còn gì bằng, tôi cũng chẳng mong gì hơn nữa.

Vương bà vội nói:

- Nhưng còn một trăm lạng bà Tây Môn Đại nương đòi thì.. thì..

Võ Tòng ngắt lời:

- Gì mà nhiều quá vậy?

Vương bà bảo:

- Lúc trước Tây Môn Đại quan nhân cưới nương tử đây tốn kém không biết bao nhiêu mà kể, số bạc quan nhân bỏ ra có thể đúc thành một người bằng bạc lớn bằng người thật ấy chứ, bây giờ một trăm lạng bạc có ý nghĩa gì.

Võ Tòng bảo:

- Không sao, tôi đã có ý rước tấu tấu đây về nhà thì một trăm lạng cũng được. Tôi sẽ bỏ ra thêm năm lạng để tạ Ôn lão bà.

Vương bà cười tít mắt:

- Quả Võ nhị gia là người biết lễ, mấy năm nay từng trải chốn giang hồ, bây giờ rõ ra là người lịch duyệt.

Kim Liên quay vào pha một chung trà nóng, hai tay bưng ra nâng lên mời Võ Tòng uống. Vương bà nói thêm:

- Hiên nay một mặt thì Tây Môn Đại nương hối thúc, một mặt thì cũng có ba bốn người tới hỏi, nhưng số bạc chưa đủ nên chưa ngã ngũ. Vậy xin nhị gia mau mau đem bạc tới thì hơn. Người ta thường nói, cưới vợ thì cưới liền tay mà. Nay nhị gia về đây thì rõ là việc nhân duyên dù xa xôi vạn lý cũng là do tiền định, nhị gia chớ để nương tử đây lọt vào tay người khác.

Kim Liên cũng đốc xúi thêm:

- Nếu quả thúc thúc có thương tôi thì cũng xin gấp gấp lên cho.

Võ Tòng bảo:

- Được rồi, sáng mai tôi đem bạc đến, chiều là rước tẩu tẩu về được rồi.

Nói xong cáo từ mà về. Kim Liên mừng rỡ như người chết đi sống lại, còn Vương bà thì vẫn còn nghi ngại, không tin là Võ Tòng có nổi số bạc trăm lạng.

Hôm sau, Võ Tòng mở rương lấy ra số bạc trăm lạng mà lúc trước Thi Ân bảo đem cho quan Trưởng trại Lưu Cao, lại lấy thêm năm lạng bạc vụn, đem tất cả tới nhà Vương bà, đặt lên bàn bảo đếm lại cẩn thận. Vương bà thấy bạc long lanh trắng xoá một bàn thì cứ ngẩn ra mà nhìn, trong bụng nghĩ thầm:

- Tuy Kính Tế có hứa trả đúng trăm lạng, lại thưởng mười lạng, nhưng lên Đông Kinh lấy bạc, biết ngày nào mới về, mà biết có lấy được bạc đem về hay không. Nay thì Võ Tòng đem tới đủ số bạc, lại có năm lạng tiền thưởng, chi bằng nhận ngay là hơn.

Nghĩ xong, đếm bạc cẩn thận, gói lại kỹ càng rồi lạy tạ Võ Tòng, miệng nói:

- Cảm tạ nhị gia đã biết rõ công khó của tôi.

Võ Tòng bảo:

- Lão bà đã nhận bạc rồi, hôm nay cho tôi được rước tẩu tẩu đây.

Vương bà kêu lên:

- Trời ơi, đi đâu mà gấp quá vậy? cũng còn phải từ từ để chuẩn bị này kia chứ, nhị gia không chờ được đến chiều hay sao? để tôi đem bạc tới giao lại cho Tây Môn Đại nương, rồi về đây đưa nương tử đến cho đại gia.

Đoạn lại nheo mắt cười:

- Đẳng nào thì tối nay nhị gia cũng trở thành vị tân lang mà.

Võ Tòng bất đắc dĩ phải về.

Tiền Võ Tòng ra xong, Vương bà quay vào nhà ngẫm nghĩ:

- Đại nương chỉ nói mình gả bán Kim Liên mà chưa định rõ giá cả thế nào, mình chỉ nên đưa một vài chục lạng mà thôi.

Nghĩ vậy, chỉ đem theo hai chục lạng, tới giao cho Nguyệt nương.

Nguyệt nương hỏi:

- Người nào bỏ tiền ra cưới vậy?

Vương bà đáp:

- Thế mới biết lá rụng về cội thật, người bỏ tiền ra cưới Kim Liên chính là em chồng Kim Liên ngày trước.

Nguyệt nương giật mình nghĩ thầm:

- Người ta thường nói, kẻ thù gặp nhau, người ngoài khó biết.

Đoạn nói với Ngọc Lâu:

- Chỉ sợ sau này chết vì tay người em chồng đó mà thôi. Người đó từng giết người không gớm tay, chắc chẳng bỏ qua thù anh đâu.

Vương bà về tới nhà thì cũng quá trưa, sai con là Vương Triều xếp dọn rương hòm đồ đạc cho Kim Liên, đem tới nhà Võ Tòng trước.

Hôm nay, Võ Tòng trở về ngôi nhà cũ của anh, gọi quân hầu tới quét dọn sạch sẽ, lại chuẩn bị tiệc rượu sẵn sàng.

Tới chiều thì Kim Liên trang điểm rực rỡ, mặc bộ xiêm y mới nhất đẹp nhất, theo Vương bà tới.

Đứng ngoài cổng nhìn vào đã thấy trong nhà đèn nến lung linh, vào tới cửa lại thấy ngay bàn thờ của Võ Đại được thiết lập giữa nhà, hương khói nghi ngút.

Kim Liên vừa thoát trông đã giật mình nghi ngại, chỉ biết theo Vương bà đi qua bàn thờ, vào phòng trong như kẻ mất hồn.

Võ Tòng gọi Nghênh Nhi ra khoá chặt cửa trước đóng chặt cửa sau lại. Vương bà thấy vậy hơi hoảng nói:

- Thôi, bây giờ xin nhị gia cho tôi về, nhà cũng chẳng có ai.

Nhưng Võ Tòng ngăn lại bảo:

- Đâu được, mời bà lão ngồi lại dùng chén rượu đã chứ.

Nói xong bảo Nghênh Nhi dọn rượu và thức ăn vào bàn trong, mời Vương bà và Kim Liên cùng ăn. Hai người chưa kịp đụng đĩa thì Võ Tòng đã tự rót rượu ra chung lố, uống một hơi năm chung đầy. Vương bà

thấy vậy, vội uống một chung nhỏ rồi đứng dậy bảo:

- Thôi, tôi uống rồi, xin nhị gia cho tôi về, để hai người tự do trò chuyện.

Võ Tòng dẫn mạnh chung rượu xuống, trừng mắt bảo:

- Lão đừng có ăn nói hồ đồ, ngồi xuống đi, tôi có chút chuyện muốn nói.

Dứt lời, chỉ nghe một tiếng soạt, đã thấy một lưỡi đao dài hai thước lấp lánh trong tay Võ Tòng. Vương bà và Kim Liên quá sợ đến không kịp kêu lên, chỉ ngồi sững bất động. Võ Tòng lăm lăm cây đao, mắt đổ hào quang, tóc mai dựng ngược, trở vào mặt Vương bà mà bảo:

- Xưa nay ân có trả oán có đền, mụ đừng giả vờ mê ngủ, cái chết của anh ta là do mụ cả.

Wương bà chết giun chết dế lấp bắp:

- Nhị gia ôi, đêm đã khuya đâu mà nhị gia say sưa như vậy, thôi đừng đùa nữa, khiếp lắm.

Võ Tòng quát:

- Thôi đừng nói nhảm. Võ nhị này dẫu chết cũng chưa từng biết sợ ai. Nhưng để ta hỏi tội con dâm phụ này trước đã, rồi sẽ nói chuyện với mụ sau. Mụ mà nhúc nhích tắt tính mạng khó toàn.

Đoạn quay sang Kim Liên, trở mặt mà mắng:

- Con dâm phụ khốn khiếp nghe đây, anh ta vốn người hiền lành, tại sao mà lại mưu hại? khôn hồn thì khai thật ra, bằng không ta quyết chẳng tha đâu.

Kim Liên mặt cắt không còn hạt máu, lập cập đáp:

- Thúc thúc ơi, làm gì có chuyện đó, anh của thúc thúc bệnh đau bụng mà chết, người nào cũng biết, tôi có tội tình gì đâu.

Chưa dứt lời thì Võ Tòng đã đập đổ ngay bàn rượu, chén bát rơi vỡ loảng xoảng, rồi một tay cầm đao, một tay nắm tóc Kim Liên lôi ra phòng ngoài, trước bàn thờ Võ Đại. Kim Liên bị lôi xềnh xệch dưới đất, quá sợ không kêu lên được. Vương bà thấy vậy hoảng hồn, nhân lúc Võ Tòng lôi kéo Kim Liên, vội chạy ra cửa ngoài hòng thoát thân, nhưng cửa đã khoá chặt. Võ Tòng nhảy tới, cởi giây lưng trói chặt tay chân Vương bà như trói con lợn con dê Vương bà nằm còng queo dưới đất, kêu khóc mà bảo:

- Võ Đô đầu ơi, mọi chuyện của nương tử đây là do một mình nương tử chứ tôi nào dính dấp gì đâu. Xin Đô đầu bớt giận cho tôi nhờ.

Võ Tòng mắng:

- Con chó già không phải lẻo mép nhiều lời, mà làm gì hay không, ta đều biết cả. Chính mà xúi Tây Môn Khánh tìm cách đẩy tao đi xa, tưởng là tao phải chết ở nơi rừng thiêng nước độc, nào ngờ có ngày ta trở về như hôm nay Tây Môn Khánh đã chết rồi, ấy là phúc cho nó. Bây giờ ta xử tội con dâm phụ này trước đã, rồi sẽ tính đến mày sau.

Nói xong hoa đao một vòng trước mặt Kim Liên. Kim Liên rú lên rồi khóc nói:

- Thúc thúc ơi, xin tha cho tôi, tôi sẽ xin nói hết.

Võ Tòng hạ đao xuống, lôi Kim Liên tới, bắt quỳ trước bàn thờ rồi quát:

- Con dâm phụ nói mau đi.

Kim Liên hồn bất phụ thể, chỉ biết thuật lại tử mĩ đầu đuôi, từ lúc buông mình trúng đầu Tây Môn Khánh, rồi cùng Tây Môn Khánh thông gian, tới lúc Tây Môn Khánh đả thương Võ Đại, Vương bà bày mưu dùng độc dược hại Võ Đại, dùng thần thể tiền bạc hại Võ Tòng, cho tới lúc được Tây Môn Khánh cưới về, nhất nhất thuật lại, không giấu giếm mảy may.

Vương bà nằm nghe, chỉ luôn miệng kêu khổ, khi Kim Liên dứt lời thì Vương bà kêu lên:

- Con khốn kia, mình mày gây tội thì ráng chịu tội, sao lại đặt điều bịa chuyện đổ lỗi cho tao?

Võ Tòng tới bàn thờ anh, thắp thêm một tuần hương, rót thêm một tuần rượu, đốt vàng mã rồi khấn rằng:

- Anh ơi, hồn anh chẳng xa, xin về chứng giám. Em là Võ Tòng rửa thù cho anh.

Kim Liên biết là không thoát, bèn tri hô lên, nhưng vừa mở miệng đã bị Võ Tòng xé áo nhét chặt vào miệng. Đoạn đề ngửa Kim Liên ra, xé áo Kim Liên để lộ khoảng bụng trắng ngần, mà bảo:

- Con dâm phụ mặt mũi đẹp dễ lắm, nhưng đề xem lòng dạ mày thế nào.

Nói xong cầm mũi dao rạch một đường trên làn da bụng mịn màng, máu tươi toé ra. Kim Liên ú ớ trong hòng, hai chân đạp lung tung. Võ Tòng đưa lưỡi đao lên miệng cắn chặt, khom người xuống, hai đầu gối đè chặt hai chân Kim Liên không cho dẩy dụa, hai tay luồn vào trong bụng Kim Liên, lôi hết tim gan lục phủ ngũ tạng ra. Cả một gian phòng nhuộm đầy máu đỏ. Nghênh Nhi thấy máu thì hay tay ôm mặt không dám nhìn.

Kim Liên tắt thở, hưởng dương ba mươi hai tuổi.

Thật là:

Một mối oan cừu, thanh xuân táng mệnh

Một cây đao sáng, hồng phấn vong thân

Chín vía du du về Diêm la điện

Ba hồn diếu diếu tới Uổng tử thành

Tuyết sơ xuân làm gãy liễu kim tuyến

Gió lạp nguyệt thổi rơi cành mai ngọc

Thân kia chôn ở chốn nào

Hồn kia rồi sẽ tìm vào nhà ai.

Thấy Kim Liên bị thảm sát, Vương bà quên cả sợ, tri hô lên:

- Trời ơi, kẻ giết người...

Tức thì một làn chớp bạc loá lên, đầu Vương bà đã lìa khỏi cổ. Giết hai người xong, Võ Tòng đem lục phủ ngũ tạng Kim Liên, dùng dao đào hố, chôn ở sau nhà.

Xong xuôi thì khoảng canh một, Võ Tòng quay vào. Nghênh Nhi nói:

- Chú ơi, cháu sợ quá.

Võ Tòng bảo:

- Cháu ơi, chú không biết làm sao hơn.

Đoạn qua nhà Vương bà định giết luôn cả Vương Triều. Nhưng số Vương Triều chưa chết, nghe tiếng kêu của mẹ lúc nãy, Vương Triều biết là Võ Tòng bạo hành, vội chạy sang xô cửa trước, đẩy cửa sau, tất cả đều khoá chặt bên trong, vội chạy ra tri hô lên rồi đi tìm toán lính tuần. Đôi bên hàng xóm sợ Oai Võ Tòng, không ai dám lên tiếng, chứ đừng nói gì chạy tới tiếp cứu.

Lúc Võ Tòng vượt tường sang nhà Vương bà thì thấy đèn vẫn sáng, nhưng trong ngoài không có một ai, bèn mở tung rương tử của Vương bà thấy ngoài quần áo, còn có tám chục lạng bạc và ít tư trang. Võ Tòng gói hết lại, xách dao về nhà dặn dò cháu gái, rồi đang đêm ra khỏi huyện, tìm đến với vợ chồng Trương Thanh ở Thập tự pha.

Về sau, Võ Tòng trở thành Đầu đà, lên Lương Sơn tụ nghĩa.

Hồi 88

Lúc Vương Triều gọi được lính tuần tới thì Võ Tòng đã xa chạy cao bay. Bên nhà Võ Đại, cửa trước mở tung, vào trong nhà thấy máu chảy đầy đất, hai xác người nằm giữa nhà, xác Kim Liên bị mổ bụng tanh bành mất hết ruột gan, Vương bà thì xác một nơi đầu một nẻo. Một mình Nghênh Nhi ngồi ngơ ngác chết khiếp tại phòng trong, hỏi thì chỉ khóc. Bên nhà Vương bà rương tử bị phá, quần áo vứt tứ tung, vật dụng ngổn ngang bừa bãi, tiền bạc mất hết. Mọi người biết là Võ Tòng đã trốn đi sau khi giết người, lấy của.

Hôm sau, sự việc được đem lên huyện. Lúc đó chức tri huyện Thanh Hà đã đổi, vị Tri huyện mới cũng họ Lý, nhưng tên là Xương Kỳ, vốn người huyện Tảo Cường, phủ Chân Định tỉnh Hà Bắc. Lý Tri huyện cho đòi đôi bên hàng xóm và khổ chủ của hai nhà tới.

Vương Triều khai rằng Võ Tòng mời Vương bà và Kim Liên uống rượu rồi hạ sát. Lý Tri huyện một mặt lập thành văn án, một mặt khám nghiệm nạn nhân, đồng thời sức văn thư đi các nơi truy tìm thủ phạm.

Cũng hôm đó hai gia nhân của Chu Thủ bị là Lý An và Trương Thăng được chủ sai đem đủ trăm lạng tới nhà Vương bà để cưới Kim Liên. Tới nơi thì quan binh đang khám nghiệm tử thi, mới hay Vương bà và Kim Liên đã bị Võ Tòng sát hại, vội ôm bạc về thừa lại với chủ.

Xuân Mai nghe tin Kim Liên bị giết thì vật mình lẫn khóc mấy ngày đêm, bỏ ngủ bỏ ăn. Chu Thủ bị cho gọi cả một đoàn hát vào diễn tuồng vui, nhưng Xuân Mai cũng chẳng bớt bị thương, chỉ hỏi Lý An và Trương Thăng xem thủ phạm Võ Tòng đã bị bắt chưa.

Về phần Kính Tế, chỉ một lòng lên Đông Kinh xin tiền cha để cưới Kim Liên làm vợ. Giữa đường thì gặp gia nhân của cha mình là Trần Định từ Đông Kinh xuống, nói là:

- Lão gia bệnh nặng, nãi nãi sai tôi xuống thỉnh đại gia về để lo hậu sự.

Kính Tế nghe vậy ngày đêm vượt đường mà đi.

Mấy hôm sau tới Đông Kinh, Kính Tế tìm tới nhà người dưỡng, chồng của cô mình, là Trương Thế Khang, nhưng Thế Khang đã chết từ lâu.

Về tới nhà thì cha là Trần Hồng đã chết được ba hôm, trong nhà đang tang ma bận rộn. Kính Tế bước vào nhà thăm xác cha rồi dạy chào mẹ và cô Mẹ Kính Tế thấy con đã khôn lớn trưởng thành thì cứ ôm lấy con mà khóc. Lát sau mẹ con, cô cháu ngồi hàn huyên.

Mẹ Kính Tế là Trương bà, bảo:

- Tuy vậy chứ cũng là một chuyện vui, một chuyện buồn.

Kính Tế ngạc nhiên hỏi:

- Sao vậy? chuyện gì là vui mà chuyện gì là buồn?

Trương bà đáp:

- Vui là vì thái tử được lập làm Đông cung, triều đình đại xá, buồn là giữa lúc này thì cha con lại bệnh mà chết. Nhưng nay thì việc của con là phải đem linh cữu gia gia về quê mai táng cho tử tế, như vậy mới là trọn nghĩa.

Kính Tế nghĩ bụng:

- Bây giờ gặp phải chuyện này thì chậm trễ việc cưới Kim Liên mất. Chi bằng cho chở vài xe rương hòm của cải vàng bạc về trước, rồi đợi cưới Kim Liên xong, hãy đem linh cữu gia gia về cũng không muộn.

Nghĩ xong liền thưa với mẹ:

- Nay đường xá cách trở, đạo tặc lại nhiều, đi lại thập phần khó khăn, chi bằng trước hết hãy chở các rương kim ngân tế nhuyễn về trước để xem đường đi thế nào, lỡ có gặp đạo tặc thì chỉ mất tiền của mà thôi. Sau đó mới đem linh cữu gia gia con về, làm lễ tọng kinh tại chùa rồi mai táng cũng không muộn.

Trương bà nghe theo lời con, sửa soạn kiểm điểm của cải tư trang, cho đóng rương, chở bằng hai cỗ xe lớn, giả làm xe chở đồ, ngày mồng một tháng chạp khởi hành từ Đông Kinh, ít hôm sau thì tới huyện Thanh Hà.

Kính Tế tới thưa với cậu là Trương Đoàn luyện rằng:

- Phụ thân con đã mất, ít ngày nữa mẫu thân con sẽ đem linh cữu về, nay con chở ít hành lý đồ đạc về trước để lo thu dọn nhà cửa, đón tiếp linh cữu phụ thân con.

Người cậu nói:

- Nếu vậy thì về nhà trước lo mọi việc.

Nói xong sai gia nhân thu dọn đồ đạc mà đi.

Kính Tế mừng lắm, nghĩ bụng:

- Bây giờ ta chỉ việc cưới Kim Liên về đây, phụ thân ta đã chết, mẫu thân lại thương yêu ta, việc gì mà lo. Sau đó làm giấy bỏ vợ rồi làm đơn tố cáo nhà vợ sang đoạt của cải, để đòi lại mà chi dùng.

Nghĩ xong hý hửng gói một trăm mười lạng bạc, ôm tới nhà Vương bà. Nhưng tới nơi, đứng ngoài nhìn vào, thấy trong nhà đặt hai cái quan tài, đèn nhang nghi ngút, ngoài cửa lại có tấm bố cáo của huyện quan, viết rằng:

- Hung phạm Võ Tòng đã sát hại Phan thị và Vương bà, bản huyện vì chuyện án mạng mà bố cáo rằng ai bắt được Võ Tòng hay chỉ chỗ cho quan binh tới bắt, sẽ được thưởng năm chục lạng bạc.

Kính Tế ngăn người, đang đứng vẫn vợ chưa biết tính sao thì hai người lính từ trong chạy ra quát mắng:

- Người là ai mà tới đây đứng vợ vẫn thế này, chuyện án mạng chứ không phải giỡn, thủ phạm thì chưa bị bắt, người đứng vợ vẫn, chúng ta bắt người bây giờ.

Kính Tế hoảng lên lùi mất.

Đi tới tầu lâu ở Thạch Kiều, Kính Tế gặp một người đầu đội khăn chữ vạn, mình mặc áo xanh, bước tới bảo:

- Ca ca to gan thật, dám tới đó định thăm hỏi dò xét hay sao?

Kính Tế nhìn lại thì ra một người bạn quen, là Dương Đại lang, hiện là một chức việc trong huyện.

Hai người vái chào nhau. Dương Đại lang hỏi:

- Lâu quá không gặp ca ca, đi đâu biệt tăm vậy?

Kính Tế đem chuyện cha chết tại Đông Kinh kể ra rồi nói tiếp:

- Người thiếu phụ bị giết chính là Phan thị, một tiểu thiếp của nhạc phụ tôi lúc trước. Hồi nãy tôi đi ngang mới biết, chẳng hiểu sao lại bị thăm sát như vậy.

Dương Đại lang nói:

- Thủ phạm là Võ Tòng, em chồng cũ của Phan thị. Võ Tòng lúc trước phạm tội, bị đày ở Mạnh Châu, nhân gặp đại xá mới trở về đây. Lúc xưa Võ Tòng có gửi đứa cháu gái tại nhà dưỡng tôi là Đào nhị lang. Bây giờ dưỡng tôi lại lãnh đứa cháu gái đó về để gả chồng cho nó. Hiện hai cái xác cứ để đó, chẳng biết bao

giờ mới được đem chôn, vì biết ngày nào năm nào mới bắt được hung phạm. Chỉ khổ cho đám lính huyện phải ngày đêm canh gác.

Nói xong, Dương Đại lang mời Kính Tế lên tửu lầu, gọi là đãi chung rượu tẩy trần.

Kim Liên chết, Kính Tế đau khổ vô cùng, lòng dạ rối bời, chỉ uống qua loa vài chung rượu rồi cáo từ mà về.

Tối hôm đó, Kính Tế mua ít nén hương và trăm vàng giấy, đem tới chân cầu Thạch Kiều, vọng về phía nhà Vương bà, thắp hương đốt vàng mà khấn:

- Kim Liên nàng ơi, tôi là Kính Tế có nén hương trăm vàng tới đây đốt cho nàng, chẳng qua cũng tại tôi chậm trễ mà khiến nàng uống mạng. Nàng sống khôn chết thiêng, sớm xui khiến cho quan binh bắt được hung phạm Võ Tòng, để tôi được ra pháp trường xem xử trảm nó, có vậy mới rửa được thù này.

Khấn xong, thì đứng lại khóc lóc một lúc rồi mới về nhà.

Về tới nhà, Kính Tế đóng hết cả cửa lại, lên giường mà nằm. Còn đang mộng lung nửa thức nửa ngủ thì thấy Kim Liên toàn thân đầy máu, tới gần Kính Tế khóc mà nói:

- Tôi chỉ mong được cùng chàng sum họp, ngờ đâu chờ mãi chẳng thấy chàng về, tôi chết đi như thế này quả là khổ lắm. Sau khi bị thằng Võ Tòng sát hại thì hồn tôi không được nhập âm ty, ngày ngày phiêu du lang thang khắp nơi, đêm đêm thì tìm chỗ vắng vẻ mà tá túc. Hồi chiều, chàng cho được trăm vàng, tôi cảm ơn lắm. Có điều là hung thủ chưa bị bắt, thân của tôi để ở bên đường, chàng có nghĩ tới tình xưa thì đứng ra xin chôn cất cho tôi.

Kính Tế cũng khóc mà bảo:

- Nàng ơi, tôi cũng muốn chôn cất tử tế cho nàng, nhưng sợ tôi đứng ra thì con mụ kế mẫu vô nhân vô nghĩa của vợ tôi sẽ có dịp hại tôi. Chi bằng nàng hãy tới phủ Chu lão gia bảo Xuân Mai đứng ra lo tổng táng cho nàng thì tiện hơn.

Kim Liên bảo:

- Hồi nãy tôi cũng có tới phủ Thủ bị, nhưng bị vị thần coi cửa nạt nộ xua đuổi, thôi để tôi tới thử lần nữa xem sao.

Kính Tế khóc lóc bước tới nắm áo Kim Liên, nhưng bị Kim Liên hất tay ra mà tỉnh mộng. Lúc đó đúng canh ba, Kính Tế tỉnh dậy rồi mà cò như thấy mùi máu tươi phảng phất, Kính Tế bị cảm trần trọc cho tới sáng.

Thật là:

Tỉnh mộng tuôn rơi giòng cảm lụy,

Một mình thức trắng đến thâu canh.

Mãi tới hơn hai tháng sau, quan binh mới được tin là Võ Tòng đã trốn lên Lương Sơn, do đó huyện quan mới cho lệnh thân nhân của hai xác chết tới lãnh xác về chôn cất.

Xác Vương bà đã có con trai là Vương Triều lo tổng táng. Còn xác Kim Liên thì không được ai nhận bảo lãnh.

Trong thời gian đó, cứ vài ngày Xuân Mai lại sai Lý An và Trương Thăng ra ngoài hỏi tin tức, nhưng lần nào về cũng nói rằng chưa bắt được thủ phạm.

Đến tháng giêng, vào một đêm thượng tuần, Xuân Mai mộng thấy Kim Liên tóc tai rũ rượi mình mẩy đầy máu tới bảo:

- Xuân Mai em ơi, chị chết đi như thế này khổ lắm, đến với em nào có dễ gì, vì mỗi lần tới là một lần bị thần gác cổng nạt nộ xua đuổi. Nay hung phạm Võ Tòng đã đào thoát nơi xa mà thi thể chị thì cứ phơi bày đã quá lâu, không ai tới lãnh. Chị nhìn đi nhìn lại chẳng còn ai thân thích, chỉ còn có em. Nếu em còn nghĩ tới tình nghĩa ngày trước thì đứng ra chôn cất cho chị, như vậy ở chốn âm ty chị cũng được ngậm cười.

Nói xong khóc như mưa mà đi. Xuân Mai bước theo năm lại định hỏi nữa, nhưng Kim Liên xô đẩy mà tỉnh mộng. Tỉnh dậy, Xuân Mai thương cảm khóc lóc không thôi.

Hôm sau, Xuân Mai gọi Trương Thăng và Lý An tới dặn:

- Hai người ra huyện coi đã có ai đứng ra lãnh chôn cất thi hài thiếu phụ chưa.

Hai gia nhân vâng lời ra đi. Lát sau trở về thưa:

- Hung phạm đã đào thoát lên Lương Sơn, không còn cách gì bắt được. Huyện quan đã cho lệnh thân nhân được phép lãnh thi hài nạn nhân về mai táng. Thi hài lão bà thì có con trai lãnh rồi, chỉ còn thi hài thiếu phụ là chưa có ai nhận, hiện cứ để bên đường.

Xuân Mai bảo:

- Nếu vậy ta nhờ hai người lo việc đó giùm, ta sẽ trọng thưởng.

Hai gia nhân thưa:

- Tiểu phu nhân dạy vậy, sợ rằng lão gia biết được rầy mắng, chúng tôi đâu dám làm.

Xuân Mai vào trong lấy ra mười lạng bạc và hai xấp lụa, đưa cho hai gia nhân và bảo:

- Không sao, để ta thưa lại với lão gia, thiếu phụ nạn nhân đó là một người chị họ xa của ta, trước làm thiếp của Tây Môn Đại quan nhân, sau thì ra khỏi nhà đó và bị thảm sát. Hai người lấy bạc này mua một cỗ áo tốt rồi lo chôn cất tử tế tại nơi nào thuận tiện ở ngoại thành giùm ta, về đây ta sẽ trọng thưởng.

Trương Thăng thấy bạc thì hí mắt lại nói:

- Nếu vậy thì tiểu phu nhân cứ để chúng tôi lo.

Lý An bảo:

- Chỉ sợ trên huyện không cho chúng tôi nhận lãnh thi hài, hay là lấy thiếp của lão gia đưa lên huyện quan mới được.

Trương Thăng nói tiếp:

- Thì cứ nói em gái của nạn nhân hiện là tiểu phu nhân trong phủ này, chẳng lẽ trên huyện dám làm khó hay sao? cần gì phải đưa thiếp.

Nói xong nhận bạc và lụa, cùng Lý An bước ra.

Trên đường đi, Trương Thăng bảo Lý An:

- Chắc là thiếu phụ kia và tiểu phu nhân mình đây trước cùng là thiếp của Tây Môn Đại quan nhân, nên thân thiết với nhau chứ chẳng phải chị em họ hàng gì đâu. Mà nhớ không, lúc án mạng mới xảy ra, tiểu phu nhân khóc than mấy ngày bỏ cả ăn cả ngủ, lão gia gọi đàn hát về nhà mà tiểu phu nhân cũng chẳng được vui. Nay người ta chết mà không có ai nhận lãnh, tiểu phu nhân phải đứng ra lo chứ chẳng lẽ để sinh thối lên hay sao? hai đứa mình chịu khó giúp tiểu phu nhân việc này, tất nhiên tội mình sẽ được cất nhắc, vì hiện tại tiểu phu nhân nói gì, lão gia cũng răm rắp nghe theo. Và lại mình làm việc này cũng là được phúc.

Sau đó hai gia nhân tới huyện xin lãnh chôn cất Kim Liên, lại nói:

- Hiện em gái của Phan thị là tiểu phu nhân của lão gia chúng tôi, chính tiểu phu nhân sai chúng tôi nhận lãnh tử thi để chôn cất.

Trên huyện nghe vậy thì chấp thuận ngay.

Hai gia nhân mua quan tài chỉ mất sáu lạng, lấy lụa sẵn đem theo mà khâm liệm tử tế.

Trương Thăng bảo:

- Bây giờ mình nên chôn tại khu đất của lão gia ở cạnh chùa Vĩnh Phúc, ở đó rộng rãi lắm.

Thế là hai gia nhân thuê xe chở quan tài Kim Liên tới chùa Vĩnh Phúc, nói với vị trưởng lão trụ trì rằng:

- Đây là người chị họ của tiểu phu nhân trong phủ, xin trưởng lão cho chôn tại khu đất hương hoa? của lão gia chúng tôi ở đây.

Vị trưởng lão nghe vậy thì chấp nhận ngay, cho chôn Kim Liên ở dưới gốc bạch dương.

Công việc xong xuôi, hai gia nhân trở về thưa lại với Xuân Mai, lại giao bốn lạng bạc còn thừa. Xuân Mai bảo:

- Lấy hai lạng đem đến cho trưởng lão, bảo lập đàn tụng kinh cầu siêu giùm cho, còn hai lạng thì hai người mỗi đứa một lạng.

Hai người lạy tạ nhưng không dám nhận bạc thưởng, mà chỉ nói:

- Việc này có khó khăn nặng nhọc gì, chúng tôi không dám nhận thưởng, nếu phu nhân có lòng thương xót thì xin tiền cử hai chúng tôi để nhờ lão gia cất nhắc cho, ơn đó chúng tôi chẳng bao giờ dám quên.

Xuân Mai bảo:

- Chuyện đó không khó gì, nhưng ta thưởng mà hai người không nhận thì ta giận đó.

Hai người hoảng lên vội nhận bạc, lạy tạ rồi lui ra, vừa đi vừa nói chuyện với nhau về lòng tốt của tiểu phu nhân.

Lại nói, Trần Định đưa linh cữu Trần Hồng cùng gia quyến về tới ngoại thành huyện Thanh Hà, rồi đem linh cữu vào chùa Vĩnh Phúc để làm lễ tụng kinh, sau đó thì chôn cất thoi? đáng.

Ngay từ lúc tới nơi, chẳng ai thấy Kính Tế đâu, mãi sau Kính Tế mới tới chùa Vĩnh Phúc lạy chào mẹ. Trương thị giận bảo:

- Sao người không ra tiếp tay với ta cho sớm?

Kính Tế đáp:

- Ở nhà không ai coi nhà, vả lại mấy hôm nay trong người con cũng không khoẻ.

Trương thị lại hỏi:

- Còn cữu cữu và cữu mẫu đâu, sao không thấy?

Kính Tế đáp:

- Cữu cữu nghe nói mẫu thân xuống thì dọn nhà về rồi.

Trương thị bảo:

- Sao không bảo cữu cữu cứ ở đó, dọn về làm gì.

Lát sau Trương Đoàn luyện nghe tin chị về, cũng tìm tới thăm, hai chị em hàn huyên khóc lóc. Trương thị sai dọn tiệc rượu đãi em.

Hôm sau Trương thị sai Kính Tế đem năm lạng bạc tới chùa Vĩnh Phúc nhờ vị sư trưởng tổ chức lễ niệm kinh cho Trần Hồng.

Kính Tế cười lừa đi, giữa đường gặp hai người bạn là Lục Đại lang và Dương Đại lang, bèn xuống lừa mà gọi. Đôi bên vãi chào nhau. Hai người bạn hỏi:

- Huynh đi đâu đây?

Kính Tế đáp:

- Linh cữu cha tôi đã được đem về, bây giờ tôi tới chùa Vĩnh Phúc để nhờ sư trưởng làm lễ niệm kinh cho cha tôi.

Hai người nói:

- Chúng đệ không biết là linh cữu lão bá đã về nên thất lễ không tới điều táng được, xin huynh niệm tình thứ lỗi.

Lại hỏi:

- Chừng nào thì làm lễ an táng?

Kính Tế đáp:

- Chắc cũng chỉ một hai ngày nữa mà thôi, niệm kinh xong là an táng ngay.

Hai người định cáo từ thì Kính Tế hỏi Dương Đại lang:

- Thi hài của Phan thị đâu rồi? ai lãnh chôn cất vậy? huynh có biết không?

Dương Đại lang đáp:

- Chừng nửa tháng trước đây, được tin báo là Võ Tòng đã lên Lương Sơn làm giặc, không thể bắt được nữa, huyện quan mới cho thân nhân tới lãnh xác về mai táng. Vương bà thì có con trai lo, còn thi hài Phan thị thì mãi ba bốn hôm sau mới có hai gia nhân của phủ Thủ bị tới lãnh, đem chôn tại chùa Vĩnh Phúc.

Kính Tế biết là Xuân Mai đã lo việc đó, bèn hỏi tiếp

- Có phải chùa Vĩnh Phúc ở ngoại thành phía nam không?

Dương Đại lang cười:

- Thì còn chùa Vĩnh Phúc nào nữa, ở đó có đất hương hoa? của Chu lão gia.

Kính Tế vui vẻ nghĩ thầm:

- Kim Liên được an táng tại đó thật là may lắm.

Đoạn cáo từ hai người, lên lừa hối hả tới chùa Vĩnh Phúc.

Tới nơi, gặp sư trưởng, Kính Tế chưa nói gì tới việc tụng kinh cho cha mà đã hỏi ngay.

- Nghe nói là bên phủ Chu lão gia vừa cho mai táng một người đàn bà tại đây phải không?

Sư trưởng đáp:

- Có, đã mai táng cạnh cây bạch dương ở sau chùa, nghe nói người đó là chị họ của tiểu phu nhân trong phủ Chu lão gia.

Kính Tế nghe xong, không thèm tới viếng linh cữu cha, mà vội ra cổng chùa mua hương hoa đèn nến, tới mộ Kim Liên, thắp hương đốt vàng, khóc mà khẩn:

- Nàng ơi, tôi là Kính Tế tới đốt cho nàng trăm vàng nữa đây, nàng sống khôn chết thiêng về mà nhận.

Lại khóc lóc một hồi rồi mới trở vào phương trượng, tới trước linh cữu cha tế lễ đốt vàng. Rồi đưa bạc cho sư trưởng dặn tới ngày hai mươi, gọi tám vị tăng tới tụng kinh làm lễ đoạn thất. Kính Tế về nhà thưa lại với mẹ mọi chuyện.

Sau đám tang của Trần Hồng, hai mẹ con Kính Tế ở lại huyện Thanh Hà sống với nhau qua ngày.

Một hôm vào thượng tuần tháng hai, nhân nhàn rỗi, Nguyệt nương cùng Ngọc Lâu, Tuyết Nga, Tây Môn Đại thư và Tiểu Ngọc ra đứng ở cổng lớn chuyện trò và nhìn quang cảnh sinh hoạt ngoài đường phố. Ngoài đường, nhân tiết xuân ấm áp, người qua lại nhộn nhịp, xe cộ lui tới dập dềnh. Bỗng từ xa, một vị hoà thượng đi tới, theo sau đó có một thanh niên và một thiếu nữ. Hoà thượng chân đi đất, áo cà sa cũ kỹ, thấy Nguyệt nương cùng đám đàn bà con gái đang đứng ở cổng thì bước tới vái chào mà nói:

- Dinh cơ của Bồ Tát thì chủ đây quả là đồ sộ, rõ ra là gia đình giàu sang. Bần tăng từ Ngũ Đài Sơn tới đây, được gặp thí chủ như thế này kể cũng là thiện duyên. Bần đạo hiện đang nhờ thí chủ thập phương bố thí công quả để về trùng tu tam bảo Phật đài, nguyện mong thí chủ bỏ ra ít tài vật làm điều công đức.

Nguyệt nương nghe vậy thì sai Tiểu Ngọc vào lấy ra một xấp vải, một xâu tiền đồng và một đấu gạo trắng. Nguyệt nương vốn là người hay bố thí, giúp đỡ tăng ni, nên hoà thượng này tới là được bố thí ngay. Tiểu Ngọc đem các thứ ra, Nguyệt nương bảo:

- Người đem ra bố thí cho sư phụ đây.

Tiểu Ngọc uốn éo bước ra, đồng đánh nói:

- Này, hoà thượng kia ơi, Đại nương tôi bố thí các thứ này đây, hoà thượng bước vào mấy bước mà lấy, rồi còn lạy tạ Đại nương tôi nữa chứ.

Nguyệt nương vội mắng Tiểu Ngọc:

- Đồ nghiệt súc ăn nói như vậy hay sao? người ta là đệ tử của Phật mà người dám nhạo báng như vậy hay sao? cái miệng mày như thế, lúc chết đi không để đâu hết tội cho mà coi.

Hoà thượng bước tới gần, Tiểu Ngọc cười bảo:

- Đại nương coi, ông hoà thượng này kỳ không, cứ dăm dăm nhìn ngó tôi từ đầu tới chân là thế nào?

Nói xong đưa các thứ cho hoà thượng. Hoà thượng đưa hai tay ra nhận rồi hướng về Nguyệt nương:

- Đa tạ Bồ tát thí chủ.

Tiểu Ngọc bảo:

- O, cái ông này vô lễ quá nhỉ, còn tôi đây, ông không cảm ơn sao?

Nguyệt nương vội mắng:

- Con khốn dám ăn nói vậy hả? hoà thượng đây là con Phật, lại phải cảm ơn mày hay sao?

Tiểu Ngọc hỏi:

- Đại nương bảo hoà thượng này là con trai Phật thì ai là con gái Phật? ai là con rể Phật? ai là con dâu Phật?

Nguyệt nương bảo:

- Thì các tăng nữ các ni cô là con gái của Phật chứ sao.

Tiểu Ngọc bảo:

- Như vậy tức là Vương sư bà, Tiết sư bà là con gái Phật, nhưng còn ai là con rể Phật?

Nguyệt nương phì cười mắng:

- Thôi, con tiểu dân phụ có câm miệng đi không? chỉ được cái ăn nói bậy bạ là giỏi thôi.

Tiểu Ngọc kêu lên:

- Đại nương cứ mãi mắng tôi, để cho ông hoà thượng kia cứ nhìn tôi chòng chọc kia kìa.

Ngọc Lâu bảo:

- Hoà thượng nhìn người là để nhớ mặt người rồi sẽ độ thoát cho người.

Tiểu Ngọc nói:

- Nếu ông ấy độ cho tôi thì tôi chịu.

Đám đàn bà cười khúc khích. Hoà thượng cũng vái chào mà đi.

Tiểu Ngọc nói:

- Đại nương cứ mắng tôi là nhạo báng ông hoà thượng đó, Đại nương thấy không? lúc đi, ông ta còn ngoái đầu lại liếc tôi một cái rồi mới chịu đi.

Đang nói chuyện thì thấy Tiết tẩu từ xa tới vái chào. Nguyệt nương hỏi:

- Đi đâu vậy? sao hồi này không thấy tới đây chơi?

Tiết tẩu đáp:

- Hồi này tôi bận quá, chẳng có lúc nào rảnh rang. Mấy hôm nay tôi và Văn tẩu lại bận tối mắt về chuyện mai mối cho con trai của Trương Đề hình với cháu gái của Từ Thái giám, tiếp đó là tiệc tùng của hai nhà thân gia. Tiểu phu nhân trong phủ Chu lão gia cũng cho gọi mà tôi chưa tới được, chẳng biết có giận tôi hay không.

Nguyệt nương hỏi:

- Bây giờ thì đang đi đâu đây?

Tiết tẩu đáp:

- Tôi có chút việc, phải tới thưa với Đại nương.

Nguyệt nương hỏi:

- Chuyện gì vậy? thì vào đây một lát đã.

Nói xong dẫn Tiết tẩu vào thượng phòng, cho ngồi uống trà.

Tiết tẩu ngồi xuống nói:

- Chắc là Đại nương chưa biết rằng tháng chạp năm ngoái, Trần thân gia của quý phủ đây đã chết vì bệnh tại Đông Kinh, rồi cả nhà dọn về đây, đưa linh cữu về hồi thán giêng, tưng kinh tại chùa Vĩnh Phúc, bây giờ thì chôn cất xong xuôi rồi. Tôi cứ nghĩ là Đại nương ở đây đã biết tin, vậy mà chẳng thấy tới điếu tang, Trần lão bà có ý trông đợi Đại nương mãi.

Nguyệt nương ngạc nhiên:

- Tôi nào hay biết gì đâu, lại cũng chẳng ai nói gì với tôi cả, chúng tôi ở đây mới chỉ biết chuyện Phan thị bị em chồng sát hại mà thôi. Rồi sau đó cũng chẳng biết là chuyện ra sao nữa.

Tiết tẩu nói:

- Thế mới biết ông bà nói đúng, người ta ai sinh ra cũng có nơi, nhưng chết đi, chưa chắc ai cũng có chốn. Ngũ nương chẳng qua là người ngu dại, làm những chuyện bậy bạ nên mới chết thảm thương như vậy, chứ nếu biết giữ bốn phận mà ở lại đây thì làm sao người em chồng có thể sát hại được. Âu cũng là oan gia tức trái cho nên mới phải chết đường chết chợ chết thảm thương như vậy. Cũng may là có Xuân Mai thư thư còn nặng tình nghĩa cũ, mới sai người đứng ra lo chôn cất, nếu không thì có ai nhận lãnh đâu, rồi thì thế biết làm sao.

Tuyết Nga đứng bên nói:

- Xuân Mai được bán cho phủ Thủ bị mới đây mà sao đã có tiền đứng ra chôn cất vậy? mà Chu lão gia cũng không nói gì hay sao?

Tiết tẩu đáp:

- Trời ơi thế là nương nương đâu có biết gì. Chu lão gia mua Xuân Mai thư thư về, thấy xinh đẹp lanh lợi, lại có tài đàn hát thì mừng lắm, đâu có cho làm a hoàn, mà nhắc lên làm đệ nhị phòng, một mình ở căn nhà ba gian đồ sộ, a hoàn đầy tớ xung quanh cả đồng, nói một thì Chu lão gia nghe mười. Hồi bán Xuân Mai xong, Chu lão gia thưởng cho tôi một lạng bạc và một xấp lụa. Chu phu nhân thì đã năm mươi tuổi, mắt kém, lại tu hành ăn chay trường, chẳng thiết gì việc nhà cả. Cô con gái thì hãy còn vụng dại, cho nên Xuân Mai bây giờ là tiểu phu nhân, một mình tay hòm chìa khoá cai quản việc trong phủ, tiền rừng bạc bể nào có thiếu gì.

Mọi người nghe xong đều im lặng. Tiết tẩu nói vài câu chuyện nữa rồi đứng dậy cáo từ. Nguyệt nương dặn:

- Ngày mai người trở lại đây, ta soạn ít lễ vật, vài lụa vàng hương, nhờ người đem tới điếu tang Trần thân gia giùm.

Tiết tẩu hỏi:

- Còn Đại nương có đi không?

Nguyệt nương bảo:

- Nhờ người nói là trong người ta không khoẻ, hôm khác sẽ tới bái kiến Trần lão bà.

Tiết tầu nói:

- Vậy thì Đại nương cứ cho chuẩn bị sẵn đi, sáng mai tôi sẽ tới.

Nguyệt nương lại hỏi:

- Bây giờ người đến phủ Thủ Bì phải không? nếu bận thì không đến cũng được chứ gì?

Tiết tầu đáp:

- Đâu được, bận gì cũng phải đến chứ, tiểu phu nhân ở đó đã cho gọi, không đến rồi tiểu phu nhân giận thì khổ. Tiểu phu nhân sai người gọi tôi mấy lần rồi đó.

Nguyệt nương hỏi tiếp:

- Gọi người có chuyện gì vậy?

Tiết tầu đáp:

- Đại nương không biết đâu, tiểu phu nhân Xuân Mai hiện có mang được mấy tháng rồi, nay chắc là Chu lão gia mừng, gọi tôi đến để thưởng tôi chứ gì.

Nói xong cáo từ mà đi.

Tuyệt Nga thấy Tiết tầu đi rồi, bèn nói:

- Con mẹ này ăn nói thấy ghét, mà chẳng hiểu con Xuân Mai mới về phủ Chu Thủ Bì đây, sao đã có mang mau quá vậy? cũng chẳng hiểu Chu lão gia có bao nhiêu ân thiệp, mà con Xuân Mai được sủng ái quá thế?

Nguyệt nương nói:

- Chu lão gia chỉ có người chánh thất và đứa con gái chứ không có hầu thiếp nào khác ngoài Xuân Mai.

Tuyệt Nga bảo:

- Nó chỉ là hầu thiếp mà con mẹ Tiết vừa rồi cứ bốc nó lên đến tận trời.

Thật ra không ngờ mấy câu nói này đã đem tai họa lại cho Tuyệt Nga về sau.

Thật là:

Chuyện thị phi ở đâu đâu

Mà tai họa. rớt xuống đâu không hay.

Cho nên người quân tử lúc nào cũng nên thận trọng lời nói, tai hoa. thường do cái miệng mà vào vạ.

Hồi 89

Sáng hôm sau, Nguyệt nương cho soạn lễ vật thật hậu, chờ Tiết tẩu tới đem sang nhà họ Trần. Nguyệt nương lại sai Tây Môn Đại thư mặc đồ tang, ngồi kiệu tới thay mặt mình phúng điếu.

Tiết tẩu đem lễ vật tới thì Kính Tế đang đứng ở cửa, thấy vậy bèn hỏi:

- Ở đâu vậy?

Tiết tẩu đáp:

- Thôi cậu ơi, cậu đừng có làm bộ không biết, đây là lễ vật của mẹ vợ cậu sai tôi đem tới điếu lão gia, có cả Đại cô nương tới nữa đấy.

Kính Tế mĩa mai:

- Thì ra bên vợ tôi tới điếu đấy hả? phụ thân tôi đã gần xanh cỏ rồi mà mới thấy tới điếu, sao sớm quá vậy?

Tiết tẩu bảo:

- Kìa, sao cậu lại nói thế? đại nương bây giờ là thân goá bụa, có ra khỏi nhà đâu mà biết đến chuyện gì, lại cũng chẳng có ai tới báo tang, làm sao mà biết. Do đó mới trễ nãi như thế này. Mãi hôm qua tôi tới nói chuyện, Đại nương mới biết đó. Xin cậu đừng giận.

Đang nói thì kiệu của Đại thư ngừng ở cửa, Kính Tế làm bộ hỏi Tiết tẩu:

- Ai vậy?

Tiết tẩu bảo:

- Đừng có giả vờ, còn ai vào đây nữa, thì Đại cô nương vợ cậu chứ ai. Hôm nay đại nương khó ở trong mình nên Đại cô nương đi thay, vả lại đại cô nương là phận dâu con thì phải đến chứ sao.

Kính Tế nói lớn:

- Đuổi con dâm phụ đó về đi, dâu con gì nó, nhà này không cần nó.

Tiết tẩu bảo:

- Kìa sao cậu quá nóng giận như vậy? dầu sao thì cũng là chỗ vợ chồng.

Kính Tế bảo:

- Nó không phải là vợ tôi nữa, tôi không cần nó nữa.

Đoạn nhìn ra, thấy Đại thư xuống kiệu, vội chạy tới đập người phu kiệu một đập rồi quát:

- Có đem kiệu đi không, tao đập nát kiệu ra bây giờ, mà con dâm phụ kia cũng khó yên với tạ Cút đi mau.

Hai người phu kiệu thấy Kính Tế làm dữ, vội khiêng kiệu đi.

Tiết tẩu vào nhà gọi được Trương bà ra thì kiệu đã đi xa rồi. Tiết tẩu không biết sao, đành thưa với Trương bà nhận lễ vật rồi trở về thưa chuyện lại với Nguyệt nương.

Nguyệt nương nghe chuyện xong giận uất lên bảo:

- Thằng khốn đó hành động như vậy thì quả là không còn trời đất nào nữa. Sao lúc gia gia sinh tiền làm quan thì nó vác mặt tới đây ở suốt mấy năm, mà bây giờ nỡ lây oán để báo ân như vậy. Chẳng qua là nó làm điều bậy bạ như nhuốc, ta đánh mắng nó nên nó thù đấy thôi.

Đoạn quay sang bảo Đại thư:

- Con à, cha mẹ vợ nó đã không coi ra gì, nhưng con là vợ nó, mà đã là vợ thì sống làm người bên chồng, chết làm ma bên chồng, ta cũng không dám giữ con ở nhà, sợ tiếng đời chê trách. Vậy thì ngày mai con cứ tới lần nữa, đừng sợ nó, nó không dám to gan lớn mật giết nổi con đâu, chẳng lẽ không còn vương pháp luật lệ gì hay sao, mà nó có thể muốn làm gì thì làm.

Sáng hôm sau, Nguyệt nương lại cho gọi kiệu đưa Đại thư tới nhà Kính Tế, có Đại An đi theo.

Kính Tế vắng nhà, vì phải tới trông coi đắp mộ cho cha Mẹ Kính Tế, , Trương bà, là người biết lễ, giữ Đại thư lại rồi bảo Đại An:

- Người về thưa với Đại nương là ta rất cảm tạ về lễ vật đem tới, xin Đại nương đừng chấp Kính Tế, hôm qua nó ăn nói hành động xằng bậy vì nó say rượu đấy thôi, để rồi ta sẽ dạy nó.

Đoạn sai khoản đãi Đại An rồi cho về.

Đến tối, Kính Tế về tới nhà, vừa thấy Đại thư là xông tới đánh đá mà mắng:

- Con dâm phụ, mày bảo tao ăn nhờ ở đậu, vậy còn tới đây làm gì nữa? Mày biết không? Nhờ có của cải kim ngân tao đem tới mà mày mới có được cái sản nghiệp như ngày nay. Gia đình mày sang đoạt của cải của tao chứ tao không có hề ăn một hạt cơm nào của gia đình mày đâu. Cha tao chết chôn đã cả tháng nay, bây giờ tao cần mẹ con mày tới điếu tang hay sao?

Đại thư cũng không vừa mắng lại rằng:

- Đồ khốn kiếp vô liên si, con dâm phụ đó bị đuổi ra rồi bị giết, bây giờ anh lại trút giận lên đầu tôi phải không?

Kính Tế nghe nói tới Kim Liên thì càng giận hơn nhảy tới nắm tóc vợ mà đánh. Trương bà phải chạy lại can, Kính Tế xô mẹ ra. Trương bà khóc nói:

- Thằng chết ôn chết dịch bất hiếu bất nghĩa kia, mày không coi tao là mẹ nữa hay sao mà xô đẩy tao như thế?

Ôn ào lên một hồi rồi Kính Tế ra đường gọi một cỗ kiệu tới, đuổi vợ về mà bảo:

- Con dâu phụ còn vác mặt lại đây nữa thì tao giết mày.

Đại thư về tới nhà thì sợ hãi lắm, ở lì trong nhà, không dám đi đâu nữa.

Thật là:

Ai ngờ câu chuyện thêm phiền phức

Buồn giận thành ra oán hận sâu.

Một hôm vào tiết Thanh Minh tháng ba, Nguyệt nương sai soạn vàng hương, rượu thịt và nhiều lễ vật khác để ra ngoại thành làm lễ tảo mộ cho Tây Môn Khánh, Tuyết Ngà và Đại thư ở nhà coi nhà. Ngọc Lâu, Tiểu Ngọc và nhũ mẫu Như Ý bằng Hiếu ca nhi đi theo. Lại có cả vợ chồng Ngô Đại cửu cùng đi.

Cảnh vật ở ngoại thành muôn phần xanh tươi đẹp, hoa hồng liễu lục, mây trắng trời xanh. Người ngựa nườm nượp, xe cộ dập dìu, thật một năm bốn mùa không mùa nào bằng được mùa xuân. Ngày xuân thì gọi là lệ nhật, gió xuân thì gọi là hòa phong, con ngựa ngày xuân gọi là bảo mã, cỗ kiệu ngày xuân gọi là hương xa, con đường mùa xuân gọi là phượng kính, thậm chí đến bụi đất mùa xuân cũng được gọi là hương trần. Thấy hoa đua sắc, cỏ đua tươi thì bảo là xuân tín, thời gian mùa xuân thì gọi là thiều quang.

Đi chừng năm dặm thì tới mộ phần của Tây Môn Khánh, nơi đây được xây cất thành một toà biệt thự có đủ phòng khách, phòng ngủ, nhà bếp y như dành cho người sống. Đại An đem các lễ vật vào, gia nhân lo nhóm lửa nấu đồ ăn để cúng.

Nguyệt nương, Ngọc Lâu và mọi người ngồi trên nhà khách dùng trà, trong khi Đại An và các gia nhân lo bày lễ tam sinh và các thứ rượu thịt lên tế đài trước phần mộ chủ.

Nguyệt nương thấy mọi việc đã chuẩn bị xong xuôi mà chưa thấy vợ chồng Ngô Đại cửu tới. Nguyên vợ chồng Ngô Đại cửu, mới đầu thì hẹn cùng đi, nhưng phút chót lại nói là sẽ đến sau.

Mãi tới giờ Tỵ mới thấy vợ chồng Ngô Đại cửu cười lừa, đem một vài gia nhân tới. Nguyệt nương chạy ra rước vào hỏi:

- Sao tẩu tẩu không dùng kiệu, lừa này làm sao cười nổi.

Đoạn mời vào phòng trong thay áo, trở ra dùng một tuần trà, rồi bắt đầu tới trước phần mộ của Tây Môn Khánh. Nguyệt nương châm năm nén hương lớn, đưa cho vợ chồng Ngô Đại cửu hai cây, Ngọc Lâu một cây, nhũ mẫu Như Ý cầm giùm Hiếu ca nhi một cây, còn mình thì cầm một cây, vái lạy trước mộ rồi khẩn rằng:

- Chàng ơi, nay nhân tiết Thanh minh, tôi là Ngô thị, cùng Mạnh Tam nương và con chúng ta là Tây Môn Hiếu, tới trước mộ chàng, có nén hương trăm vàng đốt cho chàng. Chàng sống khôn thác thiêng, xin về chứng giám, phù hộ cho vợ cho con, cho những người ra tảo mộ chàng hôm nay. Chàng ơi, tình phu thê gắn bó, nghĩa chồng vợ đậm đà, chàng về chứng giám cho tôi.

Khẩn xong thì cầm hương vào bát rồi phục xuống mộ mà khóc. Ngọc Lâu cũng bước tới khẩn vái rồi phục xuống mà khóc cùng Nguyệt nương. Nhũ mẫu Như Ý bằng Hiếu ca nhi tới trước mộ, quỳ lạy khẩn vái rồi

cũng khóc. Sau cùng là vợ chồng Ngô Đại cữu tới khấn vái.

Làm lễ xong, Đại An đem vàng mã ra đốt rồi vào phòng khách dọn tiệc rượu. Nguyệt nương mời vợ chồng Ngô Đại cữu nhập tiệc. Ngọc Lâu ngồi cạnh Nguyệt nương. Cuối cùng là Tiểu Ngọc, Như Ý bồng Hiếu ca nhi và một a hoàn của Ngô Đại cữu là Lan Hương. Mọi người uống rượu trò chuyện.

Nguyên đêm hôm trước, Xuân Mai nằm với Chu Thủ bị, giả vờ nằm mộng mà khóc thút thít. Chu Thủ bị hỏi thì Xuân Mai đáp:

- Tôi nằm mơ thấy mẫu thân tôi về bảo là tiết Thanh minh, nhà nào cũng tảo mộ đốt vàng, mà tôi là con, lại chẳng ngó ngàng gì tới mẹ. Do đó, tỉnh dậy, tôi buồn mà khóc.

Chu Thủ bị bảo:

- Như vậy tức là nàng cũng có hiếu, đó là điều đáng khen, nhưng không biết mộ mẹ nàng ở đâu?

Xuân Mai nín khóc đáp:

- Ở sau chùa Vĩnh Phúc, phía nam ngoại thành đó.

Chu Thủ bị bảo:

- Tưởng xa xôi gì chứ chùa Vĩnh Phúc thì ngày mai để bảo chúng nó soạn lễ vật cho nàng ra tảo mộ mẹ.

Thì ra Xuân Mai lúc đứng ra chôn cất cho Kim Liên đã giấu Chu Thủ bị, và bây giờ lại bịa chuyện để được đi tảo mộ Kim Liên.

Hôm sau, Chu Thủ bị sai gia nhân soạn lễ vật thật hậu, đem ra phần đất hương hoa? của gia đình, dành để an táng người trong nhà, nơi đây có cả một trang viện nguy nga, có hoa viên đình đài rộng rãi. Chu Đại nương cùng con gái và Xuân Mai, mỗi người ngồi trên một cỗ kiệu bốn người khiêng, gia nhân xúm xít trong ngoài, quân hầu dẹp đường mà đi.

Trong khi đó, tại mộ phần của Tây Môn Khán, ăn uống xong xuôi, Nguyệt nương sai gia nhân dọn dẹp các thứ, rồi gọi thêm một cỗ kiệu cho Ngô Đại cữu mẫu, mọi người ra đường ngoạn cảnh. Ngô Đại cữu cười lừa đi cạnh, gia nhân theo sau.

Đi ba dặm thì tới Đào Hoa điểm, năm dặm thì tới Hạnh Hoa thôn, dọc đường đúng là cảnh ngựa xe như nước áo quần như nêm, trai thanh gái lịch dập dìu, người đi tảo mộ, kẻ thưởng xuân vui tiết Hàn thực, vui hội Đạp thanh.

Đang đi thì thấy trước mặt, bên gốc hòe lớn xanh tươi là một ngôi chùa lớn. Nguyệt nương hỏi:

- Ngôi chùa nhỏ này tên gì vậy?

Ngô Đại cữu giục lừa tới gần đáp:

- Đây là viện hương hoa? của Chu lão gia, tên gọi Vĩnh Phúc Thiên Lâm. Lúc sinh tiền, dựng nhà ta từng cúng rất nhiều tiền để trùng tu Phật điện, cho nên bây giờ mới được sáng sủa khang trang như vậy đó.

Nguyệt nương bảo chị dâu:

- Chúng mình cũng nên vào chùa thăm cảnh Phật một chút.

Mọi người xuống kiệu vào chùa. Một tiểu sa di trông thấy vội vào báo với vị trưởng lão:

- Có một đám người sang trọng lắm, đang vào chùa đấy.

Trưởng lão vội bước ra nghênh tiếp, nhận ra Ngô Đại cửu, Trưởng lão vội cung kính thi lễ, rồi sai các tiểu tăng mở hết các cửa trong chùa, đoạn nói:

- Kính thỉnh liệt vị Bồ Tát thí chủ du ngoạn cảnh Phật.

Lại sai một tiểu tăng hướng dẫn đi coi khắp nơi trong chùa. Lát sau mọi người trở lại phương trượng, vị Trưởng lão sai đem trà mời dùng, mọi người an tọa. Ngô Đại cửu hỏi:

- Dám hỏi đạo hiệu của trưởng lão đây.

Vị trưởng lão đáp:

- Đạo hiệu của bản tăng là Đạo Liên, còn chùa này là viện hương hoa? của ân chủ Chu lão gia trong soái phủ, hiện trong chùa có tất cả một trăm mười vị tăng, không kể rất nhiều vị tăng khác vân du tới trạm trú toa. thiền tại đây để đáp báo công đức chí thí chủ tứ phương.

Đoạn gọi tiểu tăng dọn tiệc chay tại phương trượng khoản đãi. Nguyệt nương nói:

- Chúng tôi chẳng dám quấy quả trưởng lão.

Nói xong lấy ra năm tiền, bảo Ngô Đại cửu đưa cho trưởng lão, rồi nói:

- Có chút ít để trưởng lão mua hương cúng Phật.

Trưởng lão cảm tạ rồi nói:

- Liệt vị Bồ Tát thí chủ tới đây, chúng tôi mới chỉ có chung trà nhạt tiếp đãi mà đã cho nhiều quá.

Lúc đó tiệc chay đã dọn xong, trưởng lão mời mọi người dùng. Bữa tiệc vừa mới bắt đầu thì có hai quân hầu hung hăng bước vào báo:

- Trưởng lão, không mau ra mà nghênh tiếp hay sao? Tiểu phu nhân trong phủ tới đó.

Vị trưởng lão lật đặt đứng dậy xốc lại mũ đạo và áo cà sa rồi nói:

- Cảm phiền liệt vị thí chủ tạm lánh sang tiểu phòng bên cạnh đây chốc lát, đợi tiểu phu nhân niệm hương xong thì lại xin mời tiếp tục dùng tiệc chay với bản tăng.

Nói xong, sai ngay sai di dọn dẹp bàn tiệc.

Ngô Đại cửu và Nguyệt nương đứng dậy cáo từ nhưng vị trưởng lão cứ nhất định giữ lại.

Trong khi đó chuông chùa được đánh lên từng hồi để tiếp đón Xuân Mai. Vị trưởng lão ra tận cổng chùa đứng đợi, đám tiểu tăng đứng dọc hai bên cổng. Kiệu Xuân Mai hãy còn ở xa, đám quân hầu lăng xăng chạy trước hô hoán dẹp đường. Khoảnh khắc kiệu Xuân Mai ngừng tại cổng chùa, a hoàn vén rèm kiệu, Xuân Mai yếu điệu bước xuống. Vị trưởng lão cúi mình chấp tay nói:

- Tiểu tăng không được biết sớm là tiểu phu nhân tới nên không ra nghênh tiếp từ xa được, xin tiểu phu nhân tha tội.

Xuân Mai đáp:

- Làm phiền trưởng lão quá.

Nói xong gọi gia nhân dẫn thẳng vào nơi có mộ phần Kim Liên, sai đặt bàn dọn lễ vật. Các thứ xong xuôi, gia nhân quân hầu lui ra đứng hai bên. Xuân Mai từ từ bước tới thắp hương, vái bốn vái rồi khấn:

- Nương nương ơi, hôm nay tôi là Bàng thị tới đốt vàng cho nương nương đây, nương nương may mắn được lên Niết bàn, còn không may thì về nhận tiền này. Lúc trước tôi đã hết lòng nói để Chu lão gia cưới nương nương về cùng tôi sum họp một nhà, nào ngờ tôi chậm trễ quá để nương nương phải chết thảm vì tay kẻ thù. Xin nương nương hiểu cho lòng tôi.

Khấn xong, sai gia nhân đốt vàng mã rồi cất tiếng khóc bi ai.

Trong khi đó, Nguyệt nương ngồi tại tầng phòng, nghe nói là có tiểu phu nhân đến, nhưng chờ mãi không thấy vào, liền hỏi một vị hoà thượng, vị này đáp:

- Cách đây ít lâu, trong phủ Chu lão gia cho táng ở sau chùa một thiếu phụ, nói là thư thư của tiểu phu nhân, nên hôm nay nhân tiết Thanh minh, tiểu phu nhân tới đốt vàng cho chị, hiện còn đang ở ngoài mộ phần.

Ngọc Lâu bảo;

- Hay là không phải Xuân Mai tới.

Nguyệt nương cũng nói:

- Xuân Mai thì có người chị nào táng ở đây đâu.

Bèn hỏi vị hoà thượng:

- Tiểu phu nhân trong phủ quý tính là gì vậy?

Vị hoà thượng đáp:

- Tiểu phu nhân họ Bàng, hôm nọ có đưa cho trưởng lão chúng tôi bốn năm lạng bạc để làm lễ tụng kinh siêu độ.

Ngọc Lâu bảo:

- Hồi sinh tiền, gia gia có lần nói với tôi là Xuân Mai họ Bàng, là con lớn trong nhà nên gọi là Bàng đại thư. Chắc là nó đó.

Đang nói chuyện thì nghe tiếng vị trưởng lão gọi sa di:

- Mau sửa soạn trà lên nhé.

Sau đó là tiếng gia nhân đầy tớ ồn ào, rồi Xuân Mai tiến vào phương trượng. Nguyệt nương và mọi người hé tấm màn trong tầng phòng nhìn ra, thì thấy đúng là Xuân Mai, nhưng đẹp dễ sang trọng hơn trước bội phần. Xuân Mai có vẻ mập ra, khuôn mặt đầy đặn như vàng trắng, vàng đeo ngọc giắt đầy người, mặc áo đại hồng, quần thúy lam thêu kim tuyến, thập phần quý phái.

Vị trưởng lão đón tiếp Xuân Mai vào ngồi trong phương trượng. Tiểu sa di đem trà ra, trưởng lão hai tay nâng mời mà nói:

- Tiểu tăng quả tình không biết là tiểu phu nhân tới đây tế trước phần mộ do đó không chuẩn bị được gì, nguyện mong tiểu phu nhân thứ tội.

Xuân Mai nói:

- Đâu dám, tôi còn phải nhờ trưởng lão nhiều nữa chứ, tiện đây cũng cảm tạ trưởng lão về lễ niệm kinh hôm nọ.

Vị trưởng lão đáp:

- Không dám, tiểu phu nhân dạp quá lời, đó là bốn phận tiểu tăng phải báo đáp cho ân chủ, hôm nọ lại được tiểu phu nhân sai đem cho quá nhiều lễ vật và tiền bạc. Hôm đó tiểu tăng hết lòng cho thoa? đáng, tụng kinh cả một ngày mới xong, đến tối hai vị quản gia mới ra về, tiểu tăng có nhờ hai vị đó trình lại với tiểu phu nhân.

Xuân Mai gật đầu, tiếp lấy chung trà mà uống. Vị trưởng lão lại nói;

- Thỉnh tiểu phu nhân ngồi lại uống thêm chung trà nữa.

Vị trưởng lão cứ cà kê dê ngỗng khiến Nguyệt nương và mọi người ngồi chờ trong này sốt ruột, muốn ra về lại sợ bất tiện.

Lát sau Nguyệt nương sợ trời chiều, về nhà quá tối, bèn nhờ vị hoà thượng mời trưởng lão vào để cáo từ, Trưởng lão không chịu, nhất định lưu lại, rồi trở ra phương trượng thưa với Xuân Mai:

- Tiểu đạo còn chuyện này muốn bẩm với tiểu phu nhân.

Xuân Mai bảo:

- Trưởng lão có điều gì xin cứ dạy.

Vị trưởng lão nói:

- Bên trong tầng phòng hiện có mấy vị nữ thí chủ nhân đi du ngoạn, có tới đây thăm cảnh Phật, bây giờ các vị đó muốn ra về, tôn ý tiểu phu nhân thế nào, xin chỉ dạy cho.

Xuân Mai bảo:

- Sao trưởng lão không thỉnh các vị đó ra đây ngồi?

Vị trưởng lão vào mời ra. Nguyệt nương không chịu, đáp:

- Trưởng lão cứ nói là không gặp chúng tôi, trời chiều rồi, xin cho chúng tôi về.

Vị trưởng lão nghĩ rằng mình đã nhận tiền bố thí mà chưa khoản đãi được gì thì không yên lòng, nên cứ giục Nguyệt nương và mọi người ngồi ngoài phương trượng. Nguyệt nương không từ chối được, bèn cùng Ngọc Lâu và Ngô Đại cữu mẫu bước ra.

Xuân Mai vừa nhìn thấy đã nói:

- Tưởng ai, hoá ra nhị vị nương nương và đại cữu mẫu.

Nói xong đứng dậy mời ba người ngồi, rồi trước tiên sụp lạy Ngô Đại cữu mẫu.. Ngô Đại cữu mẫu hoảng lên đứng dậy tránh ra một bên mà nói:

- Kìa, tiểu phu nhân, bây giờ không phải ngày trước, xin tiểu phu nhân đừng để tôi mang tội thất kính.

Xuân Mai cứ lạy rồi đứng dậy nói:

- Sao đại cữu mẫu lại dạy vậy? Tôi đâu phải như người khác, tôn ty thượng hạ là lẽ tự nhiên, bỏ sao được.

Đoạn lần lượt sụp lạy Nguyệt nương và Ngọc Lâu. Hai người đều lạy trả lễ, nhưng Xuân Mai không chịu, nâng hai người dậy mà nói:

- Tôi quả không biết liệt vị có mặt tại nơi này, nếu biết sớm thì đã thỉnh ra bái kiến.

Nguyệt nương nói:

- Từ bấy đến nay chúng tôi bận rộn không tới quý phủ thăm hỏi thư thư được, xin thư thư đừng giận.

Xuân Mai đáp:

- Sao đại nương lại dạy như vậy, tôi đâu dám giận gì.

Lại thấy Như Ý bỗng Hiếu ca nhi đứng sau thì bảo:

- Mới có ít lâu mà ca nhi mau lớn quá.

Nguyệt nương bảo Như Ý:

- Người và Tiểu Ngọc không ra lạy chào thư thư hay sao?

Như Ý và Tiểu Ngọc tươi cười bước ra lạy chào, Xuân Mai đều đỡ dậy.

Nguyệt nương bảo:

- Thư thư à, cứ để cho chúng nó bái kiến.

Xuân Mai chỉ cười, rút trên đầu ra một đôi trâm vàng, cài lên mũ Hiếu ca nhi, Nguyệt nương thấy vậy nói:

- Đa tạ thư thư.

Rồi bảo Như Ý:

- Không bắt ca nhi lạy tạ hay sao?

Như Ý bảo Hiếu ca nhi chấp tay vái Xuân Mai. Xuân Mai vui vẻ lắm. Ngọc Lâu bảo:

- Hôm nay mà thư thư không tới đây thì làm sao chúng tôi được gặp vui vẻ như thế này?

Xuân Mai đáp:

- Chẳng giấu gì nhị vị nương nương. Ngũ nương tôi tứ cố vốn thân, nên tôi cho chôn cất sau chùa này, hôm nay nhân tiết Thanh minh, tới đây đốt cho Ngũ nương ít vàng gọi là cho trọn nghĩa tình ngày xưa. Nếu không có tôi thì ai đứng ra lo lắng cho Ngũ nương bây giờ.

Nguyệt nương nghe xong không nói gì. Ngô Đại cữu mẫu bảo:

- Thật thư thư là người có ân có nghĩa lắm, đã đứng ra lo mai táng lại còn nhớ tới tảo mộ đốt vàng nữa.

Xuân Mai nói:

- Thì đại cữu mẫu nghĩ coi lúc trước, Ngũ nương đối với tôi rất tốt, vậy mà khi chết thì chết tủi chết nhục, thì hài lại không ai nhận lãnh, nên tôi phải đứng ra lo cho trọn nghĩa.

Trong khi nói chuyện thì tiệc chay đã dọn xong, tiệc gồm hai bàn toàn món ăn chay thịnh soạn, trưởng lão mời mọi người ăn uống.

Tiệc xong, mọi người ngồi uống trà nói chuyện. Ngọc Lâu muốn đốt cho Kim Liên ít vàng gọi là trọn nghĩa chị em, bèn lấy ra năm tiền, nhờ một tiểu sa di mua vàng hương. Vị trưởng lão thấy vậy bèn bảo:

- Nương nương không phải mua, ở đây tiểu tăng còn nhiều, để xin lấy ra kính biếu nương nương.

Nhưng Ngọc Lâu cứ đưa tiền cho vị trưởng lão, rồi nhờ sa di đưa vào thăm mộ Kim Liên.

Tới nơi thấy mộ cao ba thước, dọn dẹp sạch sẽ, bèn bước tới thắp hương, vái một vái rồi khấn:

- Ngũ thư thư ơi, tôi là Mạnh Ngọc Lâu, không biết thư thư được an táng ở đây, nay mới tới đốt cho thư thư được trăm vàng, xin thư thư về mà nhận.

Khấn xong thì khóc.

Như Ý thấy Ngọc Lâu vào thăm mộ Kim Liên thì cũng định bông Hiếu ca nhi theo, nhưng Nguyệt nương bảo:

- Đừng bông ca nhi đi đâu, làm ca nhi sợ.

Như Ý nói:

- Không sao đâu, đại nương yên tâm.

Nói xong cứ bồng Hiếu ca nhi ra. Tối mộ Kim Liên thì thấy Ngọc Lâu đang vừa đốt vàng vừa khóc.

Trong phương trượng, sau vài tuần trà, Xuân Mai sai gia nhân lấy đồ ăn mặn bày ra đầy hai bàn, mời Ngô Đại cữu mẫu và Nguyệt nương dùng. Lát sau Ngọc Lâu vào, cũng được mời dự tiệc mặn. Cuối tiệc là Như Ý và Tiểu Ngọc.

Xuân Mai lại sai dọn riêng một bàn tiệc đem vào tầng phòng cho Ngô Đại cữu. Đang ăn uống chuyện trò vui vẻ thì thấy hai quân hầu vào quỳ bẩm:

- Lão gia đang ở trang viện, sai chúng tôi tới thỉnh tiểu phu nhân tới coi hát tuồng, đại phu nhân và tiểu thư cũng đang ở đó, xin tiểu phu nhân tới ngay cho.

Xuân Mai chậm rãi bảo:

- Ngươi về trình với lão gia là ta biết rồi.

Hai quân hầu lạy chào mà đi. Nguyệt nương thấy vậy cùng Đại cữu mẫu đứng dậy bảo:

- Thôi, trời cũng đã chiều, hôm nay làm phiên thư thư cũng nhiều rồi, thư thư lại hữu sự, xin cho chúng tôi về.

Nhưng Xuân Mai không chịu, nhất định giữ lại, sai gia nhân đem chung lớn tới uống rượu rồi bảo:

- Liệt vị nương nương và tôi gặp ít xa nhiều, nay gặp nhau đây thì xin ngồi lại cho thoa? tình mong nhớ, còn chút thân tình, xin đừng để đứt. Tôi ở đây cũng chẳng có ai thân thích, tôi sẽ tới lui thăm viếng liệt vị nương nương.

Nguyệt nương bảo:

- Thư thư à, thư thư nói vậy là quý rồi, chúng tôi đâu dám làm nhọc thư thư, để rồi chúng tôi sẽ tới vấn an thư thư.

Lát sau Nguyệt nương nói:

- Thôi bây giờ cũng muộn rồi, sợ chúng tôi về không kịp, đại cữu mẫu đây hôm nay lại không có kiệu.

Xuân Mai sốt sắng:

- Nếu đại cữu mẫu không có kiệu thì tôi có sẵn nhiều ngựa đây, để bảo gia nhân thỉnh đại cữu mẫu lên ngựa đưa về tận nhà.

Nhưng đại cữu mẫu từ chối nói là đã có lừa rồi.

Sau đó mọi người đứng dậy, Xuân Mai gọi gia nhân lấy một xấp vải và năm tiền, đưa cho trưởng lão. Trưởng lão cảm tạ rồi tiễn mọi người ra cổng.

Tối cống, Xuân Mai bái biệt mọi người, chờ cho mọi người lên kiệu hết, mới lên kiệu mà đi. Gia nhân lại

xúm xít, quân hầu lại hô hoán dẹp đường.

Hồi 90

Mọi người ra khỏi chùa Vĩnh Phúc, theo đường lớn mà đi. Đại An đã đặt tiệc trước tại tửu lầu ở Hạnh Hoa thôn, và đang đứng đợi tại đó. Thấy mọi người tới, Đại An chạy ra tiếp đón rồi hỏi:

- Sao bây giờ Đại nương mới đến?

Nguyệt nương đáp:

- Xuân Mai mời ở lại chùa dùng tiệc nên mới chậm trễ.

Rồi kể sơ cho Đại An nghe về việc gặp gỡ Xuân Mai.

Đại An hướng dẫn mọi người lên lầu, phân ngôi thứ ngồi uống rượu thưởng xuân, từ trên lầu nhìn xuống cảnh người ngựa kiệu xe tấp nập dưới đường.

Trong lúc mọi người đang ngồi trên tửu lầu uống rượu, ngắm cảnh chuyện trò, thì dưới đường một đám người ngựa ồn ào kéo tới, cũng khoảng hai ba chục người đàn ông thanh niên. Nguyên đó là đám bạn bè và tùy tùng của con trai Lý Tri huyện là Lý Nha Nội, tên thật là Lý Cung Bích. Lý Nha Nội khoảng ngoài ba mươi, hiện đang theo học tại Quốc tử giám, vốn người phong lưu bác lãng, lười chuyện sách vở thi thư mà chỉ thích nuôi chó, cưỡi ngựa, săn bắn và lui tới các nhà ca nhi kỹ nữ, các nơi tửu tiếm trà đình, do đó còn có danh hiệu là Lý Lãng tử.

Hôm nay Lý Nha Nội đội mũ kim đỉnh, mặc áo lụa mềm, chân đi hài vàng, cùng với viên Lang lại là Hà Bất Vi, dẫn bạn bè thủ hạ, đeo cung tên cưỡi ngựa đi săn bắn và thưởng xuân.

Đám người ngựa dừng lại ở chân tửu lầu, bỗng Lý Nha Nội ngược nhìn lên, tình cờ thấy một đám đàn bà con gái đang ngồi uống rượu trên lầu, bất giác lòng dạ xao xuyến, ngây người mà nhìn không chớp mắt, rồi nhìn Nguyệt nương mà nghĩ thầm:

- Không biết đàn bà con gái nhà ai thế kia, có chồng hay chưa mà xinh đẹp quá.

Đoạn gọi thủ hạ là Trương Nhân tới dặn nhỏ:

- Người thử dò hỏi xem ba người đàn bà mặc đồ trắng kia là ai, ở đâu, rồi cho ta biết ngay.

Trương Nhân vâng lời chạy đi, lát sau trở lại thưa:

- Mấy người đó là thê thiếp của Tây Môn Khánh ở huyện này. Người già nhất, có chồng họ Ngô, là chị dâu. Người mảnh mai là Ngô Nguyệt nương, chính thất của Tây Môn Khánh, người mập hơn một chút là vợ thứ ba của Tây Môn Khánh họ Mạnh, tên Ngọc Lâu. Hiện mấy người đó đều đang ở góa.

Lý Nha Nội thưởng tiền cho thủ hạ rồi lại xoay qua nhìn ngắm Ngọc Lâu không chớp mắt.

Trong khi đó, trên tửu lầu, Nguyệt nương ra lệnh cho Đại An sửa soạn các thứ để ra về.

Lại nói về Tuyết Nga và Tây Môn Đại Thử ở nhà rảnh rang, quá trưa, ăn cơm xong, hai người ra đứng trước cổng lớn nhìn cảnh qua lại ngoài đường.

Đang đứng thì thấy một người hàng xén, gánh các thứ phấn son gương lược đi tới. Thường thường những người này kiêm cả nghề mài gương chùi gương. Đại Thử nói:

- Tấm gương của tôi mờ quá, tiện đây đem ra cho tráng thủy hay chùi lại mới được.

Bèn sai Bình An gọi người mài gương lại.

Người nọ tới đặt gánh xuống nói:

- Tôi không biết chùi gương mài kính, mà chỉ bán trâm thoa phấn son gương lược thôi.

Nói xong đứng đợi ngoài cổng, mắt lom lom nhìn Tuyết Nga.

Tuyết Nga bảo:

- Nếu ông không biết chùi gương mài kính thì đi đi, sao lại đứng đó nhìn tôi chòng chọc vậy?

Người bán hàng bảo:

- Tứ nương và Đại cô nương không nhận ra tôi hay sao.

Đại thử ngẫm nghĩ rồi nói:

- Trông cũng quen lắm.

Người bán hàng nói:

- Tôi là Lai Vương, bị đuổi ngày trước đây.

Tuyết Nga ngạc nhiên:

- mấy năm nay người đi đâu, sao bây giờ lại về đây?

Lai Vương đáp:

- Hồi đó tôi bị đuổi về quê ở Từ Châu, thất nghiệp chẳng biết làm gì, mới xin vào ở cho một vị lão gia, vị này tới kinh làm quan, nhưng tới nửa đường, nghe tin cha từ trần, lại quay về. Sau đó thì tôi vào ở cho một tiệm kim hoàn, và học được nghề kim hoàn mà mưu sinh độ nhật. Bây giờ thì tôi về đây làm việc với một người thợ kim hoàn khác, làm mấy món trâm thoa lật vật và mua ít đồ khác đem bán. Hôm nay đi ngang đây, thấy tứ nương và Đại cô nương đứng ngoài này, nhưng tôi không dám tới chào hỏi. Chưa biết tính sao thì Tứ nương và Đại cô nương cho Bình An tới gọi. Thế mà tôi đứng đây rồi, cũng vẫn chưa dám nói ngay.

Tuyết Nga bảo:

- Vậy mà ta nhận mãi cũng không ra. Nhưng đã là người cũ thì người ngại gì mà không nói trước.

Lại hỏi:

- Người bán những món gì đây? đem thử vào trong này cho chúng ta coi.

Lai Vượng gánh hàng vào bên trong cổng, lấy ra một ít trâm thoa và các đồ trang sức rẻ tiền cho hai người coi. Tuy là những thứ tầm thường, nhưng cách làm lại rất tinh xảo mỹ thuật. Tuyết Nga và Đại Thư coi một lúc rồi hỏi:

- Lai Vượng à, người có các thứ hoa bạc để cài đầu cài mũ không?

Lai Vượng lấy ra đủ loại đưa cho hai người coi. Đại Thư và Tuyết Nga mỗi người chọn một ít hàng. Đại Thư trả tiền phần mình. Tuyết Nga không sẵn tiền bèn bảo Lai Vượng:

- Ngày mai người đến đây lấy tiền nhé. Hôm nay Đại nương cùng Tam nương và ca nhi tới mộ phần cúng cho gia gia rồi.

Lai Vượng nói:

- Năm ngoái tôi cũng nghe người ta nói là gia gia đã thất lộc và Đại nương thì hạ sinh ca nhi, chắc ca nhi bây giờ cũng lớn rồi.

Tuyết Nga nói:

- Ca nhi cũng đã được một năm, trong nhà lớn bé ai cũng quý ca nhi như vàng như ngọc, nhờ có ca nhi mà cũng vui cửa vui nhà.

Đoạn sai Lai Chiêu đem trà ra cho Lai Vượng uống. Lai Vượng tiếp lấy chung trà, cảm ơn Lai Chiêu mà uống. Lai Chiêu nhân tiện cũng chuyện trò hàn huyên cùng Lai Vượng, rồi dặn rằng:

- Ngày mai ca ca tới đây sớm mà chào Đại nương.

Lai Vượng gật đầu, trả chung trà, rồi vái chào Tuyết Nga và Đại Thư, gánh hàng đi.

Đến tối, Nguyệt nương và mọi người về tới nhà. Tuyết Nga và Đại Thư dẫn a hoàn gia nhân vào lạy chào.

Nguyệt nương bảo Tuyết Nga và Đại Thư:

- Hôm nay tình cờ gặp Xuân Mai ở chùa Vĩnh Phúc. Nó đứng ra lo chôn cất cho Kim Liên đó. Hôm nay nó tới thăm mộ Kim Liên ở sau chùa nên chúng ta mới gặp. Nó chào hỏi tử tế lắm. Vị trưởng lão dọn tiệc chay thiết đãi, sau đó Xuân Mai lại cho dọn tiệc mặn, mời chúng ta uống rượu. Nó thấy ca nhi thì tặng ca nhi một đôi trâm vàng. Gớm, hồi này nó sang trọng lắm, ngồi cỗ kiệu thật lớn, gia nhân quân hầu xúm xít xung quanh. Nó cũng đẹp ra nữa. Thật nó may mắn không biết thế nào mà nói. Thế mới biết người ta ai cũng có cái số.

Ngọc Lâu ngồi cạnh bảo:

- Tôi còn hỏi thăm thì biết Xuân Mai đang có thai và cũng sắp ở cữ rồi, Chu lão gia không có con trai, thấy vậy không yêu chiều sao được. Tiết tẩu nói vậy mà đúng.

Mọi người tiếp tục nói chuyện. Lát sau Tuyết Nga mới nói:

- Hôm nay Đại nương và Tam nương vắng nhà, tôi và Đại Thư ra đứng gần cổng chơi thì Lai Vượng tới. Bây giờ nó có nghề kim hoàn, về đây sinh sống, ngày ngày gánh hàng đi bán. Mới đầu chúng tôi đâu có nhận ra, mãi tới lúc gọi nó vào mua hàng, nó mới nói. Nó lại hỏi thăm Đại nương, tôi nói là Đại nương cùng Tam nương và ca nhi đi tảo mộ cho gia rồi.

Nguyệt nương bảo:

- Sao không bảo nó đợi tôi về.

Tuyết Nga đáp:

- Chúng tôi cũng dặn là sáng mai nó tới sớm để bái kiến Đại nương.

Đang nói chuyện thì Như Ý từ trong ra thưa:

- Từ lúc về nhà tới giờ, ca nhi cứ ngủ mê man không dậy, mà người thì lạnh lắm.

Nguyệt nương hoảng lên, chạy vào ôm con, quả nhiên thấy Hiếu ca nhi ngủ mê man, người thì lúc lạnh lúc nóng, bèn mắng Như Ý:

- Đồ khốn, chắc là lúc ngồi kiệu người không đắp ấm cho ca nhi chứ gì?

Như Ý nói:

- Tôi có lấy chăn nhỏ quấn thật ấm, làm sao bị lạnh được.

Nguyệt nương bảo:

- Hay là tại người bông ca nhi ra mộ con quý Kim Liên nên bây giờ ca nhi mới thế này chứ gì? ta đã không cho tới đó, vậy mà người không chịu nghe, cứ bông ca nhi đi.

Như Ý nói:

- Có Tiểu Ngọc thấy đó, tôi bông ca nhi tới đó nhìn qua rồi vào ngay, làm sao có chuyện gì được.

Nguyệt nương sẵn tới đập cho Như Ý một đập mà mắng:

- Vậy mà mày còn nỏ mồm cãi phải không?

Đoạn gọi Lai An, sai đi mời Lưu lão bà lại ngay.

Lát sau Lưu bà tới coi xét một hồi rồi bảo:

- Đây là ca nhi vừa bị lạnh, vừa bị tà ma quấy phá.

Nói xong lấy ra hai viên chu sa hoàn, cho Hiếu ca nhi uống với nước uống, rồi bảo Như Ý cuốn chặt, bồn trong lòng cho ấm.

Lát sau thì Hiếu ca nhi ra được mồ hôi, nhiệt độ trở lại bình thường và ngủ yên. Nguyệt nương mừng lắm, mời Lưu bà uống trà rồi tặng ba tiền.

Hôm sau, Lai Vượng gánh hàng tới cổng nhà Tây Môn Khánh. Lai Chiêu bước ra, Lai Vượng vái chào rồi nói:

- Hôm qua Tứ nương có mua của tôi ít hàng, dặn là hôm nay lại lấy tiền rồi nhân tiện bái kiến Đại nương.

Lai Chiêu bảo:

- Ca ca đi đi, hôm khác hãy tới, hôm qua Đại nương về tới nhà thì ca nhi đau, phải mời Lưu bà tới cho thuốc, rồi loạn lên cả đêm. Hôm nay Đại nương còn tâm trạng đau mà lấy tiền trả cho người.

Lưu bà theo đúng lời Nguyệt nương dặn, đã tới từ sớm thăm bệnh cho Hiếu ca nhi, xong xuôi thì cáo từ Nguyệt nương và Ngọc Lâu tiến ra cổng.

Lai Vượng vừa định gánh hàng đi thì thấy ba người ra, vội quỳ xuống lạy chào Nguyệt nương và Ngọc Lâu. Nguyệt nương bảo:

- Lâu quá không thấy người, sao không tới đây thăm hỏi chúng ta?

Lai Vượng tóm tắc chuyện mình từ trước tới giờ rồi thưa:

- Cũng muốn tới lắm, nhưng lại sợ không tiện.

Nguyệt nương bảo:

- Người là gia nhân cũ ở đây thì tới lui là chuyện thường, có gì phải ngại. Ngày trước cũng chỉ vì con dâm phụ Phan thị mà vợ người chết oan, rồi lấy không làm có vu oan giá họa. cho người, đuổi người đi. Nay thì trời cũng có mắt, đã trừng phạt nó rồi.

Lai Vượng nói:

- Chuyện đó cũng chẳng nên nhắc lại làm gì, chỉ cần Đại nương hiểu cho như vậy là được rồi.

Nguyệt nương hỏi:

- Người bán những món gì vậy?

Lai Vượng lấy hàng ra cho Nguyệt nương coi. Nguyệt nương chọn vài thứ nữ trang rồi trả tiền ba lạng hai tiền, luôn cả tiền còn thiếu hôm qua, rồi bảo Lai Vượng vào nhà dưới, sai Tuyết Nga lấy rượu thịt ra khoản đãi.

Tuyết Nga nhân lúc vắng người, tới gần Lai Vượng dặn nhỏ:

- Sợ gì mà sợ, cứ lui tới đây thường thường, có chuyện gì tôi sẽ nhờ vợ Lai Chiêu nói lại. Còn tối mai thì tôi chờ ở căn phòng nhỏ, cạnh bức tường màu tím ở cổng trong. Nhớ đến nhé.

Hai người đưa mắt cho nhau. Lai Vượng hỏi nhỏ:

- Nhưng cổng trong ban đêm có đóng không?

Tuyệt Nga dặn:

- Nên tới sớm, rồi vào phòng Lai Chiêu mà đợi, đến tối thì trèo qua bức tường tím đỏ mà vào.

Nói xong bỏ đi, sợ có người thấy, Lai Vượng mừng đến quên cả ăn. Lát sau cáo từ gánh hàng đi.

Hôm sau, Lai Vượng không đi bán hàng, nhưng ăn mặc bảnh bao tới trước cổng nhà Tây Môn Khánh. Chờ mãi mới thấy Lai Chiêu ra. Lai Vượng vội vái chào, Lai Chiêu hỏi:

- Hôm qua ca ca đã tới, hôm nay lại tới, có chuyện gì vậy?

Lai Vượng cười:

- Không có việc thì đâu dám tới. Hôm qua Tứ nương có lấy thêm ít hàng, dặn hôm nay tới lấy tiền.

Lai Chiêu mời Lai Vượng vào phòng mình ngồi chơi, Lai Vượng hỏi:

- Tẩu tẩu đâu, sao không thấy?

Lai Chiêu đáp:

- Ban ngày thì vợ tôi phải ở nhà bếp lo nấu nướng.

Lai Vượng lấy ra một lạng bạc đưa cho Lai Chiêu mà bảo:

- Xin ca ca nhận chỗ bạc này, kiếm ít rượu để tôi được mời ca ca và tẩu tẩu.

Lai Chiêu nói:

- Gì mà nhiều thế.

Đoạn gọi con trai là Thiết Côn ra. Thiết Côn chừng mười lăm tuổi nhưng đã lanh lợi lắm, Lai Chiêu sai con cầm bình đi mua rượu, rồi vào bếp bảo vợ lén cho ít đồ ăn.

Trong khi Thiết Côn đi mua rượu thì một gia nhân nhà bếp tới, thấy Lai Vượng thì reo lên:

- A, Vượng đại ca ở đây sao?

Lai Vượng lấy ít bạc ra đưa cho gia nhân này mà bảo:

- Em cầm chút ít này, xuống làm món ăn cho ta đãi Chiêu ca.

Tên gia nhân nhà bếp nhận tiền nhưng vẫn nói:

- Không có công lao gì, nhận thế này đâu được.

Nói xong tất tả đi xuống nhà bếp đem thật nhiều đồ ăn tới, bày ra bàn. Vợ Lai Chiêu nghe gia nhân đó nói là Lai Vượng tới, vội bỏ nhà bếp mà lên. Lai Vượng vái chào rồi mời ngồi vào bàn, đoạn rót hai chung rượu, lần lượt hai tay nâng mời vợ chồng Lai Chiêu mà nói:

- Lâu quá không gặp ca ca và tẩu tẩu, trong lòng nhớ lắm, hôm nay có chung rượu nhạt này gọi là để hiếu kính ca ca và tẩu tẩu.

Vợ Lai Chiêu nhận chung rượu rồi bảo:

- Thôi đừng vờ vịt nữa, vợ chồng tôi khi không lại đi uống rượu của ai. Cho nên đối với người chân thật thì đừng nên nói những lời giả dối. Nay, tối qua Tứ nương đã nói với tôi về chuyện của ca ca rồi, lại nói rằng tình cũ của hai người vẫn còn, rồi nhờ vợ chồng tôi đây chu toàn mọi việc giùm cho. Vậy thì bây giờ tôi cũng nói thẳng ra như vậy. Nay mai ca ca có được vui vẻ thì cũng nên nhớ tới vợ chồng chúng tôi, có cái gì thì cũng chẳng nên hưởng một mình.

Lai Vượng quỳ ngay xuống mà nói:

- Chỉ xin ca ca và tẩu tẩu che chở cho thì ơn ấy nguyện xin báo đáp chứ chẳng dám quên.

Đoạn ngồi lên mời rượu vợ chồng Lai Chiêu. Ba người vui vẻ ăn uống. Lát sau thì vợ Lai Chiêu vào nhà trong nói cho Tuyết Nga biết. Lai Vượng cũng ngồi lại một lúc rồi cáo từ.

Tối chiều, Lai Vượng trở lại, đem theo rượu thịt thết đãi vợ chồng Lai Chiêu. Ba người ăn uống cho tới quá canh một.

Đợi đến khi cổng ngoài cổng trong đóng hết, mọi người trong nhà đi ngủ cả, Lai Vượng mới từ phòng Lai Chiêu rón rén tới chân tường, bên cạnh là cổng trong, bên trong là căn phòng nhỏ. Bồn bệ vắng lặng, chờ một lát thì Lai Vượng nghe tiếng Tuyết Nga đang hăng trong phòng bèn vượt tường mà vào. Đây là căn phòng nhỏ, chứa đồ đạc, Tuyết Nga đã dọn dẹp qua loa để có chỗ nằm ngồi thuận tiện. Hai người thăm thì trò chuyện rồi bày cuộc giao hoan. Xong xuôi, Lai Vượng xốc lại quần áo định chia tay Tuyết Nga đưa cho Lai Vượng một túi nhỏ gồm vài món nữ trang và mấy lạng bạc vụn, lại tặng hai bộ quần áo bằng đoạn, rồi dặn là tối mai lại tới, đoạn nói:

- Tôi còn ít tư trang nữa, sẽ đưa cho chàng để chàng tìm mua một căn nhà kha khá mà ở trước. Khi nào không thể ở được trong nhà này nữa, tôi sẽ ra ngoài với chàng kết nghĩa vợ chồng. Chàng hiện có nghề trong tay lo gì vợ chồng mình không sống qua ngày.

Lai Vượng bảo:

- Hiện tôi có người dì ở đông môn ngoại thành, có gì mình trốn ra đó tá túc, nếu không có chuyện gì rắc rối xảy tới, mình sẽ về quê của tôi, bỏ tiền mua ít mẫu ruộng mà trồng trọt cũng tốt.

Hai người bàn định một hồi rồi Lai Vượng lại vượt tường trở lại phòng Lai Chiêu, đợi trời sáng, cổng ngoài mở thì lén ra. Đến chiều, lại vào phòng Lai Chiêu chờ đến tối để gặp Tuyết Nga.

Như thế được ít ngày thì Tuyết Nga ăn trộm được khá nhiều tiền bạc nữ trang, các đồ kim ngân và quần áo đưa cho Lai Vượng. Vợ chồng Lai Chiêu cũng được chia ít nhiều.

Một hôm, vì mệt mỏi, Nguyệt nương đi ngủ sớm. Trong phòng Tuyết Nga có một a hoàn tên là Trung Thụ. Nguyên Trung Thụ là a hoàn của Đại Thự, sau được Nguyệt nương cho sang hầu hạ Tuyết Nga, đổi cho Nguyên Tiêu, a hoàn cũ của Kiều Nhi, sang hầu hạ Đại Thự. Hôm đó Tuyết Nga dò biết Nguyệt nương ngủ sớm, bèn bảo Trung Thụ đi ngủ, rồi soạn những đồ vật đã ăn trộm được trong nhà, cùng quần áo vật dụng. Bởi vì Tuyết Nga đã hẹn với Lai Vượng chờ ở phòng Lai Chiêu, rồi hai người cùng trốn đi.

Trước đó, Lai Vượng báo cho Lai Chiêu biết chuyện này. Lai Chiêu bảo:

- Nếu tôi mở cổng cho hai người đi, sáng ra Đại nương sẽ có bằng chứng buộc tội thông đồng cho tôi, chỉ bằng ca ca vào phòng của Tứ nương, rồi leo lên mái gỡ ngói ra, như vậy thì rõ ràng là Tứ nương trốn đi mà không gây phiền lụy gì tới ai.

Lai Vượng bảo:

- Ca ca nói đúng lắm.

Lát sau thì Tuyết Nga tới, tặng vợ chồng Lai Chiêu ít quần áo, nữ trang và vật dụng bằng bạc. Vợ chồng Lai Chiêu dọn rượu thiết đãi.

Tới canh tư, Lai Chiêu giúp Lai Vượng trèo lên mái nhà dỡ ngói ra, lộ một khoảng lớn, rồi trở lại phòng mình, rót hai chung rượu, đưa cho Tuyết Nga và Lai Vượng uống mà bảo:

- Hai người uống rồi đi, phải can đảm lên mới được, chúc may mắn.

Đoạn giúp hai người leo thang, vượt tường cao bên ngoài mà đi. Lúc đó ngoài đường chưa có ai đi lại, lính tuần cũng vắng bóng. Hai người yên tâm mà đi.

Nhưng tới góc đường thì lính tuần từ phía trước đi tới, quát hỏi:

- Hai người kia đi đâu vậy?

Tuyết Nga cuống lên đứng lạng. Lai Vượng bình tĩnh bước tới vài chào đám lính mà nói:

- Hôm nay vợ chồng chúng tôi ra Nhạc miếu ở ngoại thành để dâng hương, nhưng dậy quá sớm nên đi sớm thế này, xin các quan nhân tha thứ cho.

Đám lính lại hỏi:

- Cái túi gì lớn đeo ở sau lưng kia?

Lai Vượng đáp:

- Thưa đó là hương nến vàng mã.

Đám lính bảo:

- Nếu vợ chồng người đã đi dâng hương, thì đó cũng là việc phúc, thôi đi đi.

Lai Vượng mừng quá, vái chào cảm tạ đám lính tuần rồi dắt Tuyết Nga rảo bước.

Tới Đông môn thì cửa thành vừa mở, hai người ra khỏi cổng thành, tìm đến nhà Khuất lão là người dì của Lai Vượng. Ở ngoại thành có mấy đường ngõ nhỏ, nhà Khuất lão lại ở trong một cái ngõ nhỏ hẹp, yên tĩnh nhất, nhà cửa cũng lèo tèo thưa thớt, và toàn là những gia đình nghèo.

Lúc đó Khuất lão còn ngủ, Lai Vượng gọi cửa một hồi mới thấy ra mở cửa. Khuất lão mời hai người vào

nhà. Lai Vượng nói:

- Đây là vợ mới cưới của cháu, dì nương ở đây, rộng rãi, xin để cho vợ chồng cháu ở tạm một gian chường nào tìm được nhà, chúng cháu sẽ đi.

Nói xong lấy ra ba lạng bạc mà tặng. Khuất lão được tiền mừng lắm, nhận lời ngay.

Khuất lão có người con trai là Khuất Đang, vốn tham tiền, thấy vợ chồng Lai Vượng có nhiều tiền bạc của cải, thì lén ăn trộm vài món đồ đem bán, không ngờ bị bắt đem lên quan. Lý Tri huyện cho đưa Khuất Đang về nhà, khám xét thấy Lai Vượng và Tuyết Nga có nhiều đồ quý, bèn cho bắt luôn cả hai người. Tuyết Nga xanh mặt, vội thay quần áo lam lũ, tháo hết nữ trang trên người ra rồi theo về huyện.

Người đi đường bu lại xem, có người nhận được, nói rằng:

- Đây là một tiểu thiếp của Tây Môn Khánh, bị một gia nhân cũ là Lai Vượng quyến rũ, lấy cắp của cải tiền bạc trong nhà, trốn theo Lai Vượng ra ngoại thành mà ở, rồi nhân đưa em họ lấy cắp đem đi bán mà bị phát giác.

Thế rồi một đồn trăm, trăm đồn nghìn, cả huyện ai cũng biết.

Về phần Nguyệt nương, ngay hôm Tuyết Nga trốn đi, sang ngủ dậy, a hoàn Trung Thu phát giác là rương tủ trong phòng bị mở, đồ đạc quần áo không còn, vội báo ngay với Nguyệt nương, Nguyệt nương kinh ngạc hỏi:

- Người ở với Tứ nương mà Tứ nương bỏ trốn, người không biết sao?

Trung Thu đáp:

- Cách đây ít lâu, tối nào Tứ nương cũng bỏ phòng ra ngoài, đến khuya thật khuya mới trở vào, đêm qua cũng vậy nên tôi không để ý, Tứ nương lại bảo tôi đi ngủ sớm nữa, thành thử không biết.

Nguyệt nương gọi Lai Chiêu vào hỏi:

- Người trông coi cổng trong ngoài, vậy mà ai ra vào, người không biết gì hay sao?

Lai Chiêu đáp:

- Đêm hôm cổng ngoài cổng trong đều khoá kín cả, chẳng lẽ bay ra ngoài mà đi hay sao?

Sau đó phát giác ngói trên mái nhà bị gỡ. Nguyệt nương tin là Tuyết Nga đã có người ngoài vào giúp trốn đi, nhưng không dám làm to chuyện, chỉ nuốt giận bỏ qua.

Nào ngờ ít hôm sau xảy ra vụ Khuất Đang. Tri huyện bắt Khuất Đang nạp hết các đồ vật và tiền bạc ăn cắp được, gồm bốn món nữ trang bằng vàng, ba món nữ trang bằng bạc, hai bộ quần áo, một ít khăn tay Lại tịch thu được của Lai Vượng và Tuyết Nga khoảng ba chục lạng bạc và rất nhiều vật dụng, nữ trang bằng vàng bằng bạc cùng các loại quần áo. Tri huyện ghép Lai Vượng vào tội trộm, Khuất Đang bị ghép tội ăn cắp, cả hai bị năm năm khổ sai. Khuất lão bị ghép tội che chở trộm cắp, nên bị kẹp chân tay rồi cho về. Còn Tuyết Nga vì là tiểu thiếp của Tây Môn Khánh nên được miễn tội, nhưng bị huyện quan sai lính đưa về trả tận nhà, gọi người trong nhà ra lãnh.

Nguyệt nương cho mời ngay Ngô Đại cữu tới bàn chuyện. Ngô Đại cữu tới bảo:

- Nó đã trộm cắp, trốn theo trai thì còn nhận lãnh làm gì.

Nguyệt nương thưởng tiền cho lính huyện, rồi nhờ thưa lại với huyện quan là không nhận lãnh Tuyết Nga.

Huyện quan cho gọi người mỗi đến để lãnh Tuyết Nga đem bán.

Gia nhân phủ Chu Thủ bị biết tin, kể lại cho Xuân Mai nghe, nói là tiểu thiếp của Tây Môn Khánh là Tôn Tuyết Nga ăn trộm tiền bạc của cải trong nhà rồi trốn theo tên gia nhân cũ là Lai Vượng. Nay bị huyện quan bắt, trả về, nhưng gia đình Tây Môn Khánh không nhận. Hiện huyện quan đang cho người lãnh đem bán để lấy tiền trả lại cho gia đình Tây Môn Khánh.

Xuân Mai nghe xong, liền nảy ý định là mua Tuyết Nga về cho trông coi bếp núc để trả mối hận thời trước, bèn nói với Chu Thủ bị:

- Tuyết Nga giỏi bếp núc lắm, biết làm đủ các món ăn ngon. Mình nên mua về để sai làm bếp, có phải hơn không.

Chu Thủ bị nghe theo, sai Lý An và Trương Thăng cầm thiếp tới thưa với huyện quan, mua được Tuyết Nga với giá tám lạng, đưa về phủ.

Trước hết, Tuyết Nga được dẫn vào lạy chào đại phu nhân, sau đó phải vào lạy chào tiểu phu nhân Xuân Mai.

Xuân Mai đang nằm trên chiếc giường kim sàng chần loan nệm thúy, trước gấm rèm nhung, nghe báo gia nhân mới vào lạy chào thì từ từ chống tay ngồi dậy, a hoàn xúm xít xung quanh.

Tuyết Nga được dẫn vào, vừa nhận ra Xuân Mai thì bàng hoàng cả người, nhưng cũng phải bước tới lạy bốn lạy.

Xuân Mai trừng mắt quát a hoàn:

- Bảo con nô tỳ này vấn lại tóc, thay hết loại quần áo đang mặc, rồi cho nấu nướng tại nhà bếp để làm món ăn ta dùng.

Tuyết Nga nghe xong ruột đau gan quặn lại muốn khóc mà không khóc nổi. Tới nông nỗi này, Tuyết Nga chẳng còn biết làm gì hơn là tuân lời chủ. Từ đó suốt ngày đầu tắt mặt tối trong bếp.

Thật là:

Đã đày vào kiếp phong trần,

Sao cho sỉ nhục một lần mới thôi.

Hồi 91

Một hôm, nhân Tiết tẩu tới nói chuyện về Tuyết Nga cho Kính Tế nghe, Kính Tế liền nhờ Tiết tẩu tới nói với Nguyệt nương, báo trước ý định của mình.

Tiết tẩu tới gặp Nguyệt nương mà thưa:

- Cậu Kính Tế hiện gặp ai cũng nói rằng cậu đã bỏ Đại Thư, không nhận làm vợ nữa, đồng thời làm đơn thưa lên quan Tuần án Tuần phủ, là lúc sinh tiền lão gia đã sang đoạt nhiều ruộng chứa kim ngân tiền của mà thân phụ cậu ta đã gửi lão gia lúc trước.

Nguyệt nương nghe xong, thấy nhiều chuyện tới dồn dập. Chưa hết buồn giận vì việc Tuyết Nga lấy trộm tiền bạc đồ vật, thì Lai An lại bỏ đi, rồi vợ Lai Hưng là Huệ Tú lại mới chết, vừa mới cho chôn cất xong, trong nhà còn đang ngổn ngang rối loạn. Nay nghe Tiết tẩu nói vậy, Nguyệt nương lại càng lo sợ, vội gọi kiệu cho Đại Thư đến với Kính Tế, lại sai Đại An và vài gia nhân khác đem hết giường tủ ruộng hòm của Đại Thư theo.

Kính Tế bảo:

- Những thứ này chỉ là của riêng của Đại Thư lúc lấy tôi, còn ruộng hòm kim ngân mà tôi gửi đâu, sao không thấy đem trả?

Tiết tẩu cũng theo tới, đáp:

- Mẹ kế của vợ cậu nói rằng lúc lão gia sinh tiền, thì chỉ nhận giữ gìn những thứ này mà thôi, không biết đồ đạc ruộng hòm nào khác.

Kính Tế lại đòi cả a hoàn Nguyên Tiêu, Tiết tẩu và Đại An trở về thưa với Nguyệt nương:

- Cậu Kính Tế đòi cả a hoàn Nguyên Tiêu nữa.

Nguyệt nương không chịu, bảo:

- Nó là a hoàn của Kiều Nhi lúc trước, nay phải ở đây để trông coi ca nhị. Nay ta cho a hoàn Trung Thu đi mà thôi, vì con Trung Thu mua về là để hầu hạ Đại Thư.

Tiết tẩu và Đại An lại tới nói với Kính Tế, Kính Tế nhất định đòi Nguyên Tiêu chứ không chịu Trung Thu. Bà mẹ là Trương bà thấy vậy phải nói với Đại An:

- Người về thưa lại với Đại nương là quý phủ nhiều a hoàn đầy tớ, thì cũng chẳng nên tiếc gì một con a hoàn Nguyên Tiêu. Trông coi ca nhị thì sai người nào khác chẳng được. Con trai ta nhất định đòi thì Đại nương giữ lại làm gì.

Đại An trở về thưa lại với chủ. Nguyệt nương không biết làm sao, đành phải cho a hoàn Nguyên Tiêu đến với Kính Tế. Kính Tế mừng lắm, bảo:

- Có thể chứ, chẳng lẽ dám trái ý ta sao.

Lại nói về con trai của Lý Tri huyện là Lý Nha Nội, từ dịp thanh minh, được nhìn mặt Nguyệt nương và Ngọc Lâu thì đêm mơ ngày tưởng tới nhan sắc xinh tươi mặn mà của hai người, nhưng Ngọc Lâu được Nha Nội chú ý nhiều hơn.

Nguyên là Nha Nội nhân dịp gia đình có tang nên về nhà ở đã lâu. Trong thời gia đó, thường nhờ mai mối tìm cho mình người vợ, nhưng đã nhiều đám mà chẳng đám nào được Nha Nội vừa ý. Đến khi thấy nhan sắc Ngọc Lâu, trong lòng bồi hồi rung động, thập phần vừa ý, thì lại không có cách gì tới cầu thân, lại không biết là Ngọc Lâu có định lấy chồng nữa hay không.

Nhân có vụ Tuyết Nga trộm tiền bạc đồ vật, Nha Nội suốt ngày cứ quanh quẩn tại công đường, nơi cha làm việc, hy vọng là Nguyệt nương sẽ cho người tới nhận lại các thứ bị trộm. Nhưng Nguyệt nương sợ, không dám cho người tới xin lãnh về.

Nha Nội thất vọng, không biết làm sao, mới bàn với viên Lang lại Hà Bất Vị Bất Vi đề nghị là sai một bà mối là Đào ma tới thẳng nhà Tây Môn Khánh cầu thân. Nha Nội cho gọi ngay Đào ma ma tới, hứa là thưởng năm lạng và nhiều đồ vật khác.

Đào ma mà hí hửng đi ngay.

Tới nơi, thấy Lai Chiêu đang đứng ở cổng, Đào ma ma tươi cười tới vái chào mà nói:

- Xin cảm phiền quản gia cho hỏi một câu. Đây có phải là phủ Tây Môn lão gia chẳng?

Lai Chiêu nói:

- Lão ở đâu tới? lão gia tôi thất lạc rồi, có chuyện gì muốn thưa chẳng?

Đào ma ma đáp:

- Phiền quản gia vào bẩm lại rằng tôi là bà mai do tiểu lão gia Lý Nh Nội, con trai của Lý Tri huyện lão gia sai tới. Nghe nói là trong quý phủ có một vị tiểu phu nhân muốn bước đi bước nữa nên cung kính xin tới cầu thân.

Lai Chiêu quát:

- Này, lão bà kia đừng có ăn nói hàm hồ. Lão gia ta mất đi hơn năm nay, trong nhà chỉ còn nhị vị phu nhân thủ tiết. Người ta thường nói, gió mưa sấm chớp cũng chẳng dám tới cửa nhà quả phụ, lão nghĩ thế nào mà dám tới đây nói chuyện cầu thân. Có đi ngay không, kéo các phu nhân trong nhà biết được thì lão không tránh được khỏi ăn đòn.

Đào ma ma cười xum xoe:

- Quản gia ời, xin đừng vội nóng. Tôi chỉ là thiên lôi chỉ đâu đánh đấy, tiểu lão gia tôi không sai bảo, làm sao tôi dám đến. Bây giờ thì dù vị tiểu phu nhân tại quý phủ đây có muốn đi bước nữa hay không thì cũng cứ phiền quản gia vào bẩm giùm cho một tiếng, như vậy tôi mới dám về thưa lại với tiểu lão gia tôi.

Nói xong đưa ra ít tiền, Lai Chiêu dịu giọng:

- Được rồi, giúp người cũng như giúp mình. Để tôi vào thưa giùm lão một tiếng vậy. Nhưng tôi cũng nói cho lão biết, là hai vị phu nhân phủ này thì một vị hiện đã có ca nhi, một vị thì không con, chẳng hiểu có vị nào muốn bước đi bước nữa hay không.

Đào ma ma cười:

- Tiểu lão gia chúng tôi nói rằng có hân hạnh chiêm ngưỡng dung nhan nhị vị phu nhân quý phủ, nhưng trong lòng thì muốn kết thân với vị phu nhân người đậm đà hơn.

Lai Chiêu quay vào thượng phòng thưa với Nguyệt nương:

- Trên huyện sai người mai tới, hiện đang đứng chờ ở ngoài.

Nguyệt nương kinh ngạc hỏi:

- Nhà này có bắn tiếng gì với bên ngoài đâu, sao người mai lại tới được?

Lai Chiêu nói:

- Tiểu lão gia con trai của Tri huyện lão gia bảo là dịp Thanh minh có gặp nhị vị nương nương ở ngoại thành, và muốn xin kết thân với vị nương nương người đậm đà.

Nguyệt nương bảo:

- Thế thì đúng là Mạnh Tam nương rồi, thật không ngờ là Tam nương lại muốn bỏ nhà này mà đi.

Thật là:

Dò sông dò biển dễ dò,

Đố ai lấy thước mà đo lòng người.

Nguyệt nương xăm xăm vào phòng Ngọc Lâu, ngồi xuống hỏi:

- Tam muội à, tôi có chuyện này muốn hỏi thẳng muội muội, hiện có người mai do Lý Nha Nội, con trai Lý Tri huyện sai tới, nói là muội muội có ý bước thêm bước nữa, có phải muội muội định như vậy thật không? người mai nói là Lý Nha Nội có được gặp muội muội nhân dịp Thanh minh ở ngoại thành bữa nọ đó.

Nguyên là hôm Thanh minh đó, Ngọc Lâu ngồi trên lầu nhìn xuống, thấy Nha Nội tướng mạo khôi ngô tuấn tú, cũng trạc tuổi mình, lại đeo cung cưỡi ngựa, muôn vẻ hào hùng, gia nhân đầy tớ xung quanh thập phần quý phái, thì cứ yên lặng mà nhìn, có lúc bốn mắt nhìn nhau, hai lòng dường đã có tình có ý. Nhưng Ngọc Lâu không biết là Nha Nội đã có vợ con gì chưa, rồi lại nghĩ bụng:

- Chồng mình đã chết, thân mình không biết nương tựa vào đâu, Đại nương có con trai, nay mai còn được nhờ, mình là người dưng nước lã, không máu mủ ruột thịt, rồi biết ra sao.

Lại thấy Nguyệt nương từ hồi có con trai, cách cư xử thay đổi nhiều, nên nghĩ thầm:

- Chi bằng mình nên bước thêm bước nữa, tìm người tử tế mà nương tựa chứa ở goá mãi trong nhà này làm gì, cho uống phí tuổi thanh xuân.

Đến nay nghe Nguyệt nương hỏi, biết rằng người nhờ mai mối chính là người mình đã nhìn thấy trong ngày Thanh minh ở ngoại thành, thì trong lòng vui lắm, nhưng ngượng ngùng hổ thẹn, mà chỉ đáp:

- Đại nương tin làm gì lời nói hàm hồ của người ta, tôi làm gì có ý đó.

Nói xong, bất giác hai má ửng hồng, cúi mặt xuống lúng túng.

Nguyệt nương thấy vậy bảo:

- Người nào cũng có ý nghĩ riêng, tôi không dám ngăn cản ai cả.

Đoạn quay gọi Lai Chiêu vào bảo:

- Người mời người mai đó vào đây.

Lai Chiêu dẫn Đào ma ma vào, Đào ma ma vái chào cung kính. Nguyệt nương mời ngồi, gọi a hoàn đem trà ra, rồi mở lời:

- Lão bà tới đây có chuyện gì không?

Đào ma ma đáp:

- Tiểu lão gia chúng tôi nói là hôm nọ ngày Thanh minh đã có hân hạnh gặp nhị vị phu nhân, và muốn xin được kết thân với vị phu nhân người đậm đà.

Đoạn quay sang Ngọc Lâu nói tiếp:

- Thưa, chắc là vị phu nhân đây. Quả là tiểu lão gia tôi nhận xét không sai. Phu nhân là trang sắc nước hương trời, quả xứng đáng trở thành chánh thất của tiểu lão gia tôi.

Nguyệt nương im lặng. Ngọc Lâu thì cười bảo:

- Thôi, lão đừng dông dài.

Đoạn hỏi:

- Tiểu lão gia năm nay niên kỷ bao nhiêu, đã có gia thất gì chưa, có chức phận gì chưa, xin lão cứ sự thật mà nói, đừng có dối.

Đào ma ma cười:

- Trời ơi, phu nhân lắm rồi, tôi tuy là người mai mối, nhưng không quen dối trá như những người mai mối khác đâu. Tôi có một thì nói một, có hai thì nói hai, chứ quyết không dối trá thêm bớt. Xin thưa để phu nhân biết rằng, Lý Tri huyện lão gia năm nay ngoài năm mươi tuổi mà chỉ được có một mình tiểu lão gia tôi. Tiểu lão gia tôi năm nay ba mươi một tuổi, sinh giờ Thìn ngày hai mươi tháng giêng, hiện chưa có chức phận gì, nhưng đang theo học tại Quốc tử giám, nay mai cũng Cử nhân tiến sĩ, công danh không biết sao nói trước. Tiểu lão gia rành việc cung tên, lại văn chương đầy bụng, tài học hơn người, vậy mà chưa từng có gia thất, nên mới muốn có được người chánh thất về coi sóc việc nhà. Nếu được phu nhân đây ưng thuận thì không còn gì hơn.

Ngọc Lâu lại hỏi:

- Đành là chưa có gia thất, nhưng đã có con cái gì chưa, mà quên quán ở mãi đâu, tôi sợ là xa quá thì không theo được.

Đào ma ma đáp:

- Tiểu lão gia tôi làm gì có mụn con nào, chính vì vậy mà mong sớm lập gia thất. Quê quán thì ở huyện Tảo Cường phủ Chân Định, thuộc Bắc Kinh, qua Hoàng Hà chừng sáu bảy dặm là tới. Tại đó ruộng nương đầy đầy, trâu ngựa từng bày, gia nhân đầy tớ vô số, của cải không sao kể hết. Nay phu nhân về làm chính thất thì tiền của không thiếu gì, mà mai đây tiểu lão gia tôi thi đậu làm quan thì phu nhân cũng đường đường là bậc mệnh phu, đội mũ Ngũ hoa, ngồi kiệu Thất hương, chẳng nói hết vinh hoa phú quý.

Trong khi hai người nói chuyện thì Nguyệt nương cứ ngồi yên. Ngọc Lâu nghe Đào ma ma nói trong lòng chịu lắm, vội bảo Lan Hương:

- Người dọn bàn, đem rượu thịt ra để ma ma dùng.

Đoạn quay ra bảo:

- Tôi nói câu này ma ma đừng giận, chứ mồm miệng của các bà mai thật khó lòng tin được, tôi chỉ sợ bị dối gạt mà thôi.

Đào ma ma kêu lên:

- Trời đất ơi, phu nhân dạy thế thì chết tôi còn gì. Tôi đã thưa là có sao nói vậy, không dám thêm bớt chút nào, xin đừng nghi ngại. Nếu phu nhân ưng thuận thì xin cho vài chữ để tôi đem về thưa lại với tiểu lão gia.

Ngọc Lâu đứng dậy lấy một vuông đoạn đại hồng, sai Đại An đem ra ngoài tiệm, bảo Phó quản lý viết giùm ngày sinh tháng đẻ của mình.

Nguyệt nương im lặng từ nãy tới giờ mới bảo:

- Lúc trước muội muội về đây là do Tiết tẩu làm mai, bây giờ cũng phải cho mời Tiết tẩu lại nói chuyện, mới là người biết lẽ.

Đoạn quay lại bảo Đại An mời Tiết tẩu đến.

Lát sau Tiết tẩu đến. Ngọc Lâu nhờ Tiết tẩu làm bà mai đăng gái, đem vuông lụa viết ngày sinh tháng đẻ của mình tới tư dinh Tri huyện.

Thật là:

Cung Quảng Hằng Nga tìm phối ngẫu,

Vu Sơn thần nữ lấy Tương Vương.

Đào ma ma cũng cáo từ cùng đi với Tiết tẩu. Hai bà mai vừa đi vừa trò chuyện. Đào ma ma hỏi:

- Tẩu tẩu làm mai cho Tam nương về với Tây Môn Khánh lão gia phải không?

Tiết tẩu đáp:

- Đúng vậy.

Đào ma ma hỏi:

- Trước khi về với Tây Môn Khánh lão gia thì Tam nương là con gái ở nhà hay là quả phụ?

Tiết tẩu cứ sự thật thuật lại cho Đào ma ma nghe, đoạn nói:

- Tam nương tuổi thật là ba mươi bảy tuổi, lớn hơn tiểu lão gia tới sáu tuổi, có ngại gì chẳng?

Đào ma ma bảo:

- Để mình ghé vào đâu nhờ thầy bói coi tuổi Tam nương có tốt không rồi có gì mình nhờ sửa lại vài tuổi cũng chẳng sao.

Đi một khúc đường thì gặp một tấm bảng vẽ hình bát quái, dưới có mấy hàng chữ:

Coi người sướng hay khô?

Xem số đoán nghèo giàu

Đặt quẻ xong tất biết

Thật tình không dối đầu.

Hai bà mai bước vào vái chào. Thầy bói mời ngồi. Tiết tẩu nói:

- Phiền tiên sinh coi giùm một quẻ cho người nhà.

Đoạn lấy ba quan đặt lên bàn mà nói:

- Xin tiên sinh đừng hiềm ít, nhân đi có việc mà ghé đây nên không sẵn đem theo nhiều, tiên sinh nhận giùm cho.

Thầy số bảo:

- Xin cho biết ngày sinh tháng đẻ.

Đào ma ma đưa vuông lựa viết ngày sinh tháng đẻ của Ngọc Lâu ra. Thầy số thấy vậy bảo:

- Thì ra chuyện hôn nhân.

Đoạn coi rồi nhắm tính trong miệng, lát sau bảo:

- Người này năm nay ba mươi bảy tuổi, sinh giờ Tý ngày hai mươi bảy tháng mười một, tức là giờ Canh Tý, ngày Tân Mão, tháng Giáp Tý, số này nay mai vinh hoa phú quý, có quyền hành của người chính thất phu nhân, số này là số ítch phu phát lộc, được chồng sủng ái, nhưng phải qua một hai đời chồng rồi thì mới tốt, chẳng hay có đúng vậy không?

Tiết tẩu gật đầu:

- Đã qua hai đời chồng rồi.

Thầy số bảo:

- Nếu vậy thì tốt lắm, chỉ ay mai là phú quý vinh hoa.

Tiết tâu hỏi:

- Sau này người đó có con trai không?

Thầy số đáp:

- Số này may lắm, tuy muộn màng, nhưng tới năm bốn mươi một tuổi sẽ có con trai.

Đoạn lấy bút viết ngay vào tấm lụa rằng:

Dung nhan như đoá hoa mai,

Má hồng mây liễu khó ai sánh cùng.

Nhờ con mà lại giúp chồng,

Vinh hoa phú quý thoa? lòng ước mơ.

Tiết tâu lại hỏi:

- Phiền tiên sinh có thể giảng rõ hơn chăng? để chúng tôi còn về thưa lại.

Thầy số nói:

- Nếu người này có chồng tuổi Dần thì tuy được chồng yêu thương, nhưng chỉ là phận lẽ mọn, còn nếu lấy chồng tuổi Ngọ thì tức là gặp quý phu, sẽ được hưởng vinh hoa phú quý, sống tới sáu mươi tám tuổi và có được một con trai. Vợ chồng sống với nhau tới già mà lúc nào cũng ấm êm hoà thuận.

Tiết tâu nói:

- Tiên sinh quả là thần số, đúng là người này sắp lấy chồng tuổi Ngọ, chỉ hiềm là lớn hơn mấy tuổi, nay cảm phiền tiên sinh sửa giùm năm sanh trong này có được chăng?

Thầy số bảo:

- Nếu vậy thì sửa lại là tuổi Đinh Mão, ba mươi tư tuổi được chăng?

Tiết tâu hỏi:

- Tuổi Mão với tuổi Ngọ hợp chăng?

Thầy số đáp:

- Đinh thì thuộc hoa? mà Canh thì thuộc kim, kim gặp hoa? thì được luyện thành đại khí, hợp lắm chứ sao không.

Nói xong cầm bút sửa lại cho Ngọc Lâu còn ba mươi tuổi.

Hai bà mai hí hửng vái tạ mà đi.

Tới cổng nhà dinh Huyện quan, hai người nhờ lính hầu vào báo, rồi được dẫn vào, lạy chào Lý Nha Nội. Nha Nội chỉ Tiết tẩu mà hỏi:

- Người này ở đâu tới đây?

Đào ma ma vội đáp:

- Đây là người mai của đăng gái.

Rồi kể hết chuyện mai mối vừa thành tựu, đoạn nói tiếp:

- Nương tử bên đó quả là trang sắc nước hương trời, chỉ hiềm niên kỷ hơi lớn một chút nên tôi không dám tự tiện, xin tiểu lão gia cho biết tôn ý, hiện có gửi hôn thiệp theo đây.

Nói xong đưa tấm lụa viết ngày sinh tháng đẻ của Ngọc Lâu lên. Nha Nội cầm xem, thấy viết:

- Ba mươi tư tuổi, sinh giờ Tý ngày hai mươi bảy tháng mười một năm Đinh Mão.

Đoạn bảo:

- Như vậy là hơn tôi ba tuổi.

Tiết tẩu tươi cười nói ngay:

- Bẩm, tiểu lão gia là người lịch duyệt, kiến thức rộng lớn, há chẳng nghe câu nói từ thời cổ là vợ hơn hai tuổi vàng bạc đầy nhà, vợ hơn ba tuổi trọn đời vinh hoa hay sao. Huống chi nương tử chúng tôi nhan sắc hơn người, tính tình nhu thuận, chữ nghĩa cũng đủ hiểu được Chư tử bách gia. Mong tiểu lão gia nghĩ cho kỹ.

Nha Nội bảo:

- Ta đã được chiêm ngưỡng dung nhan rồi, bất tất phải nói nhiều, bây giờ hãy chọn ngày tốt, đem lễ qua là được.

Đào ma ma hỏi:

- Còn chúng tôi thì bao giờ phải tới hầu tiểu lão gia?

Nha Nội bảo:

- Có lẽ chẳng nên để lâu lắc làm gì, ngày mai hai người tới đây, rồi sang bên đó nói chuyện.

Nói xong thưởng cho mỗi người một lạng bạc. Hai người hoan hỷ lạy tạ ra về.

Về phần Nha Nội, thấy chuyện hôn nhân thành tựu thì vui mừng lắm, cho gọi viên Lang lại Hà Bất Vi tới bàn tính, rồi một mặt thưa với cha là Lý Tri huyện, một mặt mời thầy âm dương chọn ngày.

Thầy âm dương định ngày mồng tám tháng tư thì làm lễ hỏi, ngày rằm tháng tư thì cưới về.

Nha Nội xuất bạc đưa cho Hà Bất Vi và Trương Nhân mua sắm lễ vật, chuẩn bị các thứ. Trong dinh Trình huyện tấp nập bận rộn chuẩn bị đám cưới của tiểu chủ.

Hôm sau, hai bà mai tới, được Nha Nội cho biết ngày giờ, rồi rủ nhau qua nhà Tây Môn Khánh, thưa lại với Nguyệt nương và Ngọc Lâu.

Thật là:

Hôn nhân cũng có tiền duyên,

Như người trồng ngọc Lam Điền lúc xưa.

Ngày giờ qua mau, tới ngày mồng tám tháng tư, Nha Nội cho soạn mười sáu mâm hoa quả bánh trái, một cái mũ kim ty, một cặp kiềng vàng, một cái đai mã não cùng với nhiều nữ trang vàng bạc khác, lại có bốn xấp gấm đại hồng, bốn bộ quần áo lụa quý, và ba mươi lạng bạc. Hà Bất Vi cùng hai chục gia nhân đội mâm lễ tới nhà Tây Môn Khánh, hai bà mai cũng đi theo. Tới nơi, giao lễ, hẹn ngày đón dâu, Nguyệt nương đãi trà chu đáo.

Đến ngày mười lăm, Nha Nội đã cho lính hầu và gia nhân tới trước đem rương hòm quần áo và các đồ đạc của Ngọc Lâu. Nguyệt nương cho Ngọc Lâu đem theo tất cả những đồ đạc vật dụng có từ trước. Ngọc Lâu chỉ xin đem theo a hoàn Lan Hương đi theo, còn để a hoàn Tiểu Loan lại giúp Nguyệt nương trông coi Hiếu ca nhi, nhưng Nguyệt nương không chịu, bảo:

- A hoàn của muội muội thì muội muội cứ đem đi, sao tôi lại giữ được. Trông nom ca nhi thì đã có các a hoàn Trung Thu, Tú Xuân và nhũ mẫu Như Ý là đủ rồi.

Ngọc Lâu để lại một cặp bình bằng bạc, bảo là để tặng ca nhi cho ca nhi chơi làm kỷ niệm.

Tới chiều thì một cỗ đại kiệu bốn người khiêng, tám cỗ đèn hoa, tám tên quân hầu tới đón. Ngọc Lâu đội mũ kim lương, mặc áo đại hồng, vàng đeo ngọc giắt đầy người, vào lạy từ trước bàn thờ Tây Môn Khánh, rồi trở ra lạy chào Nguyệt nương. Nguyệt nương bảo:

- Tam muội à, tam muội ác lắm, bây giờ bỏ đi để tôi ở lại một mình, không ai bầu bạn.

Nói xong thì khóc, Ngọc Lâu cũng khóc. Lát sau, Nguyệt nương tiễn Ngọc Lâu ra cửa. Hai bà mai đưa Ngọc Lâu lên kiệu, che rèm mà đi. Nguyệt nương là quả phụ, không thể đưa Ngọc Lâu tới nhà chồng, phải nhờ một người chị đi giùm.

Kiệu ra tới đường, đôi bên hàng phố xầm xì:

- Đây là người thiếp thứ ba của Tây Môn lão gia, bây giờ lấy công tử Nha Nội, con trai Tri huyện tướng công, hôm nay tốt ngày nên cho rước về.

Có người lại nói:

- Lúc xưa Tây Môn lão gia sinh tiền, nhà cửa hưng thịnh biết bao, thế thiếp đây nhà, gia nhân đầy tớ rộ rịp, vậy mà bây giờ chỉ còn một mình Đại nương có con trai là ở lại thủ tiết, còn bao nhiêu thì tan tác hết.

Gia nhân a hoàn cũng chỉ còn lèo tèo vài người.

Dân chung trong huyện cứ xôn xao bàn tán, mỗi người một phách.

Có người lại chỉ vào kiệu của Ngọc Lâu mà nói nhỏ:

- Vợ nhỏ của Tây Môn Khánh bây giờ bỏ đi lấy người khác đó. Tên Khánh lúc sống chuyên làm những chuyện hại người, lại tham tiền hiếu sắc, gian dâm với vợ người, bây giờ chết đi, đám tiểu thiếp, người thì trộm đồ vật tiền bạc, người thì theo trai, người thì lấy chồng khác, mới biết quả báo nhỡn tiền là thế.

Kiệu của Ngọc Lâu đi giữa muôn lời bàn tán chê khen đó.

Tới nơi, thấy tư dinh huyện quan trang hoàng rực rỡ, đèn nến sáng trưng. Nha Nội cùng đám gia nhân ra rước vào, mở tiệc khoản đãi. Tiệc xong, người chị Ngọc Lâu cáo từ mà về. Hai bà mai thì được thưởng mỗi người năm lạng bạc, một xấp đoạn hoa.

Đêm đó, Nha Nội và Ngọc Lâu vào phòng riêng uống rượu hợp cẩn rồi thành thân. Đôi bên tình ý dạt dào không sao nói hết.

Hôm sau, Nguyệt nương, Mạnh Đại cữu, Mạnh Nhị cữu mẫu và Mạnh Đại di đều sai người đem lễ tới huyện. Nha Nội viết thiệp mời mọi người đăng gái tới dự tiệc tam nhật.

Bữa tiệc đó được chuẩn bị linh đình, ca công kỹ nữ và cả một đoàn hát được gọi tới giúp vui.

Hôm đó Nguyệt nương mặc áo đại hồng, quần bách hoa, thắt dây lưng vàng, ngồi kiệu lớn tới dự tiệc.

Vì là bữa tiệc khoản đãi các nữ thân quyến bên gái nên được tổ chức tại hậu sảnh. Tri huyện phu nhân ngồi ghế chủ tiệc, thân rót rượu mời mọi người. Xong tiệc, Nguyệt nương về đến nhà, âm thầm vào phòng, chợt nghĩ tới ngày trước Tây Môn Khánh lúc còn sống, mỗi lần Nguyệt nương đi đâu về thì các tiểu thiếp và a hoàn chạy tới lạy chào, mọi người đông đúc vui vẻ, nay thì vắng lặng lạnh lùng quá.

Nghĩ tới đó thì bất giác thương tâm, chạy vào bàn thờ của chồng mà khóc. Tiểu Ngọc phải khuyên lớn mãi mới thôi. Từ đó, Nguyệt nương lúc nào cũng sầu muộn không vui.

Về phần Nha Nội và Ngọc Lâu, từ ngày sống với nhau thì nhwu cá gặp nước, khăng khít như keo sơn, ra vào một bước cũng chẳng rời nhau. Nha Nội phần thì vui mừng vì Ngọc Lâu có nhan sắc hơn người, phần thì vui mừng vì Ngọc Lâu có hai a hoàn, Lan Hương mười tám tuổi, giỏi đàn hát, Tiểu Loan mười lăm tuổi cũng xinh đẹp ngoan ngoãn.

Nguyên Nha Nội lúc trước đã có một đời vợ. Người vợ trước này có một a hoàn, hiện đã ba mươi tuổi và còn ở lại hầu hạ trong nhà, tên là Ngọc Trâm. Ngọc Trâm ở với chủ đã lâu nên thường làm lộng, coi rẻ mọi người, lại ăn mặc diêm dúa, trang điểm loè loẹt. Lúc Nha Nội chưa cưới Ngọc Lâu thì Ngọc Trâm hàng ngày lo hầu hạ Nha Nội trong việc ăn uống nằm ngồi, lúc nào cũng hết lòng. Nhưng từ khi Ngọc Lâu về làm vợ Nha Nội thì Ngọc Trâm buồn khổ ghen tức trước sự gắn bó của hai người.

Một hôm, Nha Nội đang ngồi đọc sách tại thư phòng, Ngọc Trâm pha trà thơm, để vào khay, hai tay bưng tới, miệng cười toe toét đứng chờ. Không ngờ Nha Nội đọc sách mỗi một rồi gục ngay xuống án thư mà ngủ. Ngọc Trâm gọi mà bảo:

- Gia gia, tôi đem trà đến mà gia gia không thèm uống, lại ngủ hay sao? suốt ngày suốt đêm gia gia ngủ với người ta trong chăn êm đệm ấm chưa chán hay sao mà bây giờ phải ngồi đâu ngủ đó?

Không thấy Nha Nội thức dậy, Ngọc Trâm sầm mặt bảo:

- Đồ bạc nghĩa, chẳng hiểu đêm qua thức làm những gì trong phòng mà bây giờ mệt mỏi ngủ vùi ngủ dập như thế này.

Đoạn nói lớn:

- Dậy mà uống trà.

Nha Nội giật mình tỉnh dậy quát:

- Con khốn, đem trà tới thì để đó cho ta, làm gì gào lên vậy? có' cút vào trong không?

Ngọc Trâm vừa then vừa giận, mặt mũi đỏ bừng, đặt mạnh khay trà xuống bàn, rồi bỏ đi, vừa đi vừa lầm bầm:

- Thật là người không biết điều, lại chẳng biết ơn biết nghĩa, người đem trà đến cho mà uống mà nỡ nào nạt nộ như thế bao giờ. Bây giờ có mối thì nói cũ ra, mối để trong nhà cũ để ngoài sân. Vậy mà lúc trước đi lại với người ta thì nói năng ôn tồn nhỏ nhẹ, rắn trong lỗ cũng phải bò ra.

Không ngờ Nha Nội nghe được, vội chạy theo đập cho một đập.

Từ đó Ngọc Trâm ngày càng lộng, không thèm lo trà nước cho Nha Nội nữa. Gặp Ngọc Lâu cũng không thèm gọi là nương nương, mà chỉ xưng hô trống không hoặc vô lễ. Vào phòng riêng thì có khi ngồi lên cả giường Ngọc Lâu. Ngọc Lâu cũng không thèm chấp.

Ngọc Trâm lại hay bắt nạt Lan Hương và Tiểu Loan, bảo:

- Hai đứa bay không được kêu tao bằng thư thư, mà phải kêu bằng di nương, tao và nương nương của chúng bay chỉ là người lớn người nhỏ thôi. Tao không có ngang hàng với chúng bay đâu.

Nhưng lại dặn thêm:

- Trước mặt gia gia thì đừng gọi tao là di nương, chúng bay khôn hồn thì nghe lời tao, còn không thì coi chừng ăn đòn đấy.

Nha Nội cũng chẳng thèm để ý. Ngọc Trâm thấy vậy càng coi thường. Sáng ra thì ngủ tới nửa buổi chưa chịu dậy, nhà không chịu quét, cơm nước không chịu làm.

Ngọc Lâu phải dặn Lan Hương và Tiểu Loan:

- Hai người đừng nhờ cậy gì Ngọc Trâm hết, hãy xuống bếp làm cơm để gia gia và ta dùng.

Hai a hoàn nghe lời chủ, xuống bếp làm cơm pha trà. Ngọc Trâm thấy vậy càng tức, thường mắng mèò quéo chó, mắng Lan Hương, đánh đập Tiểu Loan.

Một hôm Ngọc Trâm kiểm chuyện rồi mắng Lan Hương và Tiểu Loan rằng:

- Hai đứa bay không biết trước sau là thế nào hay sao? tao với chủ mày, ai là trước, ai là sau? chính chủ mày tới đây chiếm chỗ của tao mà còn phách lối. Đến nay vị nường nường lúc trước cũng chẳng bao giờ gọi thẳng tên tao, vậy mà bây giờ chủ mày một điều Ngọc Trâm, hai điều Ngọc Trâm. Mới vào được mấy ngày trong nhà này mà đã gọi tên gọi họ tao ra như vậy hay sao? Tao đâu phải kẻ ăn người ở của ai đâu. Cho chúng mày biết là lúc trước tao với gia gia là ăn cùng mâm, nằm cùng chiếu, chung chăn chung gối đấy. Nhưng từ ngày có chủ mày về đây, tao mới bị bạc đãi như thế này, mà cũng khiến cho đường nhân duyên của tao phải tan nát. Bao ngày nay tao phải sống lạnh lùng buồn khổ biết bao. Chủ mày ở nhà Tây Môn Khánh chỉ là tiểu thiếp thứ ba chứ là cái gì mà về đây lên mặt lên mũi hô hoán người nọ sai bảo người kia, chủ mày mua được gia nhân nào mà hô hoán sai bảo như thế? gia nhân nhà này có ai dưới quyền chủ mày đâu.

Lan Hương và Tiểu Loan không trả lời, chỉ yên lặng cho quạ Ngọc Trâm có ý nói lớn tiếng. Ngọc Lâu trong phòng nghe được, giận uất lên, nhưng cũng không nói lại với chồng.

Một hôm, nhân lúc trời nóng bức, Nha Nội sai lấy nước và chuẩn bị vật dụng để hai vợ chồng tắm chung. Ngọc Lâu bảo chồng:

- để gọi Lan Hương, bảo nó làm, đừng sai Ngọc Trâm làm gì.

Nha Nội bảo:

- Ngọc Trâm nó hầu hạ tôi quen rồi, để bảo nó làm.

Nói xong sai Ngọc Trâm chuẩn bị nước tắm để tắm ngay trong phòng. Ngọc Trâm nghe nói hai người tắm chung, mà mình lại phải đi lấy nước tắm thì giận lắm đem cái bồn tắm vào phòng, liệng mạnh xuống đất, rồi vừa đi ra vừa lẩm bẩm:

- Con dâm phụ này gớm thật, cứ làm như là chủ mình không bằng, tự nhiên lại bày đặt ra trò quái quỷ tắm chung, làm phiền tới lão nường này. Thật là trò tồi bại quá lắm.

Nha Nội và Ngọc Lâu đều nghe rõ. Ngọc Lâu không nói gì, nhưng Nha Nội thì giận lắm, nhất định đòi đuổi Ngọc Trâm ra khỏi nhà. Ngọc Lâu ngăn lại mà bảo:

- Nó nói gì mặc nó, chàng đừng chấp làm gì.

Nha Nội không chịu, bảo:

- Nàng cứ để tôi trị cho con nô tài vô lễ này một trận.

Nói xong gọi Ngọc Trâm vào, túm ngay lấy tóc, đánh đá như mưa. Ngọc Lâu can ngăn thế nào cũng không được. Ngọc Trâm bị đánh đau quá, hoảng quá quỳ ngay xuống khóc nói:

- Xin gia gia đừng đánh tôi nữa, nếu gia gia không dung được tôi thì xin bán tôi cho nhà khác, tôi cũng không cần ở đây nữa đâu.

Nha Nội lại càng thêm giận, nhảy tới đánh đá. Ngọc Lâu phải ôm lại mà bảo:

- Nó đã muốn ra khỏi nhà này thì chàng cũng không nên giận dữ đánh đập làm gì.

Nha Nội nghe vậy mới chịu thôi, rồi cho gọi Đào ma ma lại ngay, lãnh Ngọc Trâm đem bán cho nhà khác.

Thật là:

Có mồm thì cặp có nấp thì đậy,

Cổ nhân đã dạy, chẳng chỗ nào sai.

Hồi 92

Đào ma ma lãnh Ngọc Trâm đem bán được tám lạng, giao về cho Nha Nội. Nha Nội sai Đào ma ma mua một a hoàn khác mười tám tuổi tên là Mãn Đường.

Nói về Kính Tế, từ khi Đại Thư về ở, tuy đem về được ít đồ đạc của cải, nhưng vợ chồng cứ hai ba ngày lại đánh nhau cãi nhau ầm ỹ.

Một hôm người cậu là Trương Đoàn luyện tới vay mẹ Kính Tế là Trương bà năm chục lạng để lo công việc, nhưng Kính Tế nói hờn, giận mà đi vay chỗ khác.

Trương bà cũng giận con mà thành bệnh, suốt ngày nằm trên giường, lang y tới điều trị cũng không bớt.

Kính Tế lại đòi mẹ phải bỏ tiền ra cho mình buôn bán. Mới đầu Trương bà không chịu, nhưng sau Kính Tế kèo nèo quá, phải bỏ ra hai trăm lạng cho Kính Tế, bắt phải mở cửa tiệm buôn bán ngay tại nhà, có Trần Định phụ giúp.

Nhưng từ khi mở tiệm buôn bán thì Kính Tế chẳng lo việc làm ăn, chỉ suốt ngày tụ họp bạn bè như đám Lục Tam lang, Dương Đại lang, đàn hát ăn uống và cờ bạc. Do đó lời lãi chẳng thấy đâu mà tiền vốn thì ngày càng thâm thủng.

Trần Định nói lại với Trương bà, Trương bà giận mắng Kính Tế. Kính Tế vu cáo là Trần Định trộm hàng đem bán lấy tiền giấu đi, rồi không dùng Trần Định nữa mà mời Dương Đại lang về làm quản lý cho cửa tiệm của mình.

Dương Đại lang tên là Quang Ngạn, chuyên bày chuyện cười hoa cợt liễu, lại là người ăn không nói có, dối trá xảo quyệt, tham tiền.

Kính Tế lại bắt mẹ phải bỏ thêm ba trăm lạng nữa, giao cho Quang Ngạn đi mua vải lụa tại Lâm Thanh về bán.

Kính Tế và Quang Ngạn đem theo hành lý tới bến Lâm Thanh. Nơi đây là đất buôn bán nên hiện rõ cảnh phần hoa đô hội, ngoài đường ngựa xe rầm rập ngày đêm không lúc nào ngơi, có tới ba mươi hai khu bán phần buôn hương, bảy mươi hai nhà ca nữ. Kính Tế trẻ người non dạ, bị Dương Đại lang dẫn dắt tới các trà đình tửu điểm, các nhà kỹ nữ ca nhi Kính Tế gặp được một ca nhi là Phùng Kim Bảo, rất xinh đẹp, giỏi đàn hát, thật là thanh sắc vẹn toàn, do đó đem lòng say đắm.

Một hôm Kính Tế cùng Dương Đại lang tới nhà Kim Bảo uống rượu nghe hát. Kính Tế hỏi:

- Kim Bảo năm nay thanh xuân bao nhiêu?

Mụ chủ đáp:

- Em nó là con gái lớn của lão, lão chỉ có một mình nó, năm nay nó mới vừa đôi chín.

Kính Tế liền bỏ ra năm lạng bạc, ở lại với Kim Bảo trong hai ba đêm liền.

Dương Đại lang thấy Kính Tế quá say mê ca nhi này, nên hết lời tán tụng vun vào. Kính Tế ngỏ ý muốn cưới Kim Bảo về nhà, mụ chủ đòi đúng một trăm hai chục lạng. Kính Tế cò kè bớt được hai chục lạng, rồi bỏ tiền ra, đem Kim Bảo về. Còn dư được ít tiền, mới mua vài loại vải lụa đem về.

Trên đường về, Kim Bảo ngồi kiệu, Kính Tế và Dương Đại lang cưỡi ngựa theo, đằng sau là xe chở hàng.

Kính Tế về tới nhà, Trương bà đang bệnh, nghe con đem tiền cưới ca nhi về thì giận uất lên mà chết.

Kính Tế phải thu vén tiền bạc mà chạy tụng niệm cho mẹ. Trương bà được chôn tại đất của tổ tiên, cạnh mộ chồng.

Căn nhà nhỏ hiện tại chỉ có ba gian, một gian làm tiệm buôn bán, gian giữa là bàn thờ Trương bà, còn một gian Kính Tế để Kim Bảo ở. Đại Thư thì bị đuổi xuống ở tại một phòng ở nhà dưới.

Kính Tế mua một a hoàn để hầu hạ riêng Kim Bảo. Mọi việc buôn bán, Kính Tế giao hết cho Dương Đại lang, để suốt ngày đêm rượu chè vui vầy với Kim Bảo. Đại Thư thì không được ngó ngang gì tới.

Ít hôm sau Kính Tế nghe tin Lý Tri huyện thăng chức Thông phán Triết Giang và đã theo đường bộ đến nhận chức tại nhiệm sở mới. Kính Tế chợt nhớ là trước đó có nhặt được một cây trâm của Ngọc Lâu rơi trong hoa viên nhà cha vợ, liền nảy ra ý định là sẽ đem cây trâm tới cho Lý Thông phán coi rồi nói là trước kia Ngọc Lâu thông gian với mình, tặng mình cây trâm, lúc lấy Lý Nha Nội, Ngọc Lâu đem theo nhiều rương vàng bạc, toàn là của Dương Đề đốc lúc trước gửi. Làm vậy, Kính Tế tin tưởng là Lý Thông phán vốn là vị văn quan nghiêm khắc, sẽ đuổi Ngọc Lâu đi, và lúc đó Kính Tế sẽ đem Ngọc Lâu về làm vợ mình.

Thật là:

Việc xong, bắt thỏ cung trăng,

Mưu thành, bắt cả quạ vàng trong mây.

Tính toán xong, Kính Tế sai Trần Định coi nhà và coi tiệm, lại mở rương của mẹ, thấy có một ngàn lạng bạc, liền để lại một trăm lạng ở nhà cho Kim Bảo giữ, rồi đem chín trăm lạng theo, cùng Dương Đại lang trước hết tới Hồ Châu mua một thuyền vải lụa tơ sợi, đậu thuyền tại bến Thanh Giang, lên khách điểm của Trần Nhị Ở trên bờ, bảo Trần Nhị dọn tiệc.

Trong tiệc, Kính Tế bảo Dương Đại lang:

- Quản lý à, hãy ở lại khách điểm này vài ngày và coi thuyền hàng, tôi và gia nhân Trần An đem lễ vật tới

phủ Nghiêm Châu thuộc Triết Giang, thăm một người chị của tôi có chồng tại đó, mau thì ba ngày, chậm thì năm ngày tôi sẽ về.

Dương Đại lang nói:

- Đại ca có việc xin cứ yên tâm mà đi, tôi sẽ ở lại coi hàng đợi đại ca.

Hôm sau, Kính Tế đem theo ít bạc và một số lễ vật, cùng gia nhân Trần An lên đường tới Nghiêm Châu. Tới nơi, Kính Tế vào tá túc tại một ngôi chùa trong thành, dò hỏi biết được Lý Thông phán mới đáo nhậm được chừng một tháng, gia quyến và đồ đạc thì mới theo tới được ba ngày. Kính Tế không chậm trễ, ngày hôm sau liền mũ áo chỉnh tề, sai Trần An đem theo lễ vật gồm vải lụa và rượu, cùng mình tới phủ nhạ Đến cổng phủ, Kính Tế bước tới vái chào người giữ cổng rồi nói:

- Xin cảm phiền vào bẩm là có Mạnh Nhị cữu, em trai của con dâu Lý Thông phán lão gia tới thăm.

Người giữ cổng vội vào báo với Nha Nội, Nha Nội đang ngồi trong thư phòng đọc sách, nghe nói có em vợ tới thì vội xốc lại mũ áo, sai gia nhân mời vào.

Kính Tế được mời lên đại sảnh, cùng Nha Nội thi lễ. Hai bên phân ngôi chủ khách mà ngồi. Gia nhân đem trà ra. Nha Nội mời Kính Tế dùng trà rồi hỏi:

- Hôm trước lễ cưới, sao không thấy nhị cữu tới?

Kính Tế đáp:

- Lúc đó thì tôi đang cất hàng tại Xuyên Quảng, tôi cũng mới về nên không rõ là thư thư tôi đã kết hôn cùng đại ca đây, do đó hôm nay có chút lễ để tới thăm.

Nha Nội nói:

- Tôi cũng chưa được biết nhị cữu, thật là thất lễ, xin thứ lỗi.

Qua vài tuần trà, Nha Nội bảo gia nhân:

- Các người đem các lễ vật này vào trình với nương nương là nhị cữu tới thăm.

Gia nhân đem lễ vào thưa với Ngọc Lâu:

- Có nhị cữu đem lễ tới.

Ngọc Lâu nghĩ thầm:

- Nhị cữu nào, chẳng lẽ là nhị ca Mạnh Duệ của mình, đường xá xa xôi cách trở thế này, đem lễ tới thăm làm gì.

Gia nhân lại đưa thiệp lên, Ngọc Lâu cầm xem thì rõ là viết bốn chữ quyến sinh Mạnh Duệ, bèn một mặt sai Lan Hương dọn dẹp hậu đường cho sạch sẽ, một mặt sai gia nhân ra mời vào.

Lát sau gia nhân vào báo là nhị cữu vào. Ngọc Lâu đứng trong màn nhìn ra, thấy chồng mình đang dẫn một

người vào, hai đứa mình còn dang dúi hay sao? Nếu không thì cây trâm này làm sao lại lọt vào tay tôi được? cây trâm lại có khắc tên chị rành rành đây này. Chị cùng với con mẹ Nguyệt nương âm mưu sang đoạt kim ngân của cái do gia đình tôi gửi giữ. Nhưng tôi nói cho biết, đó toàn là của cái của quan Đề đốc Dương Tấn lúc trước. Bây giờ chị đem theo những của cái đó về nhà chồng này. Được lắm, tôi sẽ nói chuyện với chị sau.

Ngọc Lâu nghe vậy vội trở ra, thấy quả là cây trâm ngày trước thất lạc trong hoa viên, hiện đang nằm trong tay Kính Tế, sợ là Kính Tế nói năng âm ỹ, gia nhân nghe biết, nên vội làm mặt tươi cười bảo:

- Này, tôi đùa một tí mà giận thật hay sao? cậu tốt với tôi thì tôi cũng tốt với cậu chứ.

Kính Tế nguôi giận, thấp giọng bảo:

- Hiện tôi đang có một thuyền hàng đang đợi ở Thanh Giang. Nếu thư thư có lòng hạ cố thì đêm nay xin trốn theo tôi về làm vợ chồng. Gia đình này là gia đình văn quan, tôi nói ra thì thư thư chắc là bị đuổi, nhưng nếu thư thư trốn theo tôi, thì họ vì thể diện mà không dám làm gì cả. Thư thư tính sao?

Ngọc Lâu ngẫm nghĩ rồi đáp:

- Đã vậy thì... thôi cũng được, tối nay cậu đợi ở dãy tường sau phủ, tôi sẽ chuyển qua tường một bao kim ngân cho cậu, rồi sau đó trốn ra theo cậu về thuyền.

Thế mới biết:

Giai nhân thực quả có lòng,

Thì đâu có sá công trong tường ngoài.

Hai người ăn uống một hồi rồi Kính Tế cáo từ ra về. Trần An đợi sẵn ở ngoài cùng đi.

Nha Nội vào hỏi vợ:

- Nhị cừu hiện trú ngụ tại đâu, cho tôi biết để tôi tới thăm đáp lễ, rồi cũng phải có ít lễ vật đem biếu nữa chứ.

Ngọc Lâu bảo:

- Nhị cự nhị kiếc gì, nó có phải em tôi đâu, nó chính là con rể của Tây Môn Khánh. Nó giả danh em trai tôi tới đây là để dụ dỗ tôi bỏ nhà theo nó. Tôi đã vờ hẹn với nó là canh ba đêm nay sẽ ra sau phủ để trốn đi với nó. Sở dĩ như vậy là ý tôi muốn tương kế tựu kế, nhân dịp này bắt nó, ghép tội là đạo tặc để trừ hậu hoạn sau này, ý chàng như thế nào?

Nha Nội ngạc nhiên:

- Quả thật có chuyện như vậy hay sao? thằng đó sao vô lại quá như vậy? người ta có câu vô độc bất trượng phu, không phải là tôi đi tìm mà hại nó, nhưng như thế này thì quả là nó tự đến đây tìm cái chết.

Nói xong bước ra gọi gia nhân tâm phúc và thủ hạ thân tín tới dặn dò mọi chuyện.

Kính Tế gốc nghềch khờ dại, chưa biết cơ mưu bại lộ, canh ba đêm đó cùng gia nhân Trần An, mò tới bức tường phía sau phủ, đăng hăng làm hiệu. Trong này một sợi dây được thông qua tường, rồi một bao bạc truyền ra. Bao này đựng hai trăm lạng bạc, nguyên là tiền phạt để trong phủ. Kính Tế mừng rỡ bảo Trần An bước tới đỡ lấy. Tức thì từ trong tối, bốn năm người trai tráng khoẻ mạnh xông ra tri hô ầm ỹ:

- Có trộm, có trộm!

Đoạn xông lại trối nghiêng Kính Tế và Trần An lại, dẫn vào trình Lý Thông phán. Thông phán sai giam ngay vào đề lao.

Nguyên viên Tri phủ Nghiêm Châu họ Từ, tên Từ Phong, người phủ Lâm Thao tỉnh Thiểm Tây, Tiến sĩ khoa Canh Tuất, tính tình cự thanh liên cương trực.

Hôm sau, Lý Thông phán đăng đường, quan lại các cấp theo thứ tự ngồi thành hai hàng dài. Quan coi kho trình sự việc lên:

- Canh ba đêm qua có hai tên trộm lén vào phủ bẻ khoá nhà kho, lấy trộm hai trăm lạng bạc tiền phạt, rồi vượt trường phía sau phủ định tẩu thoát, nhưng bị quân lính canh gác bắt lại. Nay đem trình các lão gia, hai tên hỏi ra thì tên là Trần Kính Tế và Trần An.

Đoạn quát lính dẫn Kính Tế và Trần An ra quỳ giữa công đường. Tri phủ thấy Kính Tế trẻ tuổi, hình dung thanh tuấn thì đập bàn hỏi:

- Tên kia, mày quê quán ở đâu mà đang đêm dám lén vào phủ bẻ khoá nhà kho trộm tiền bạc của triều đình?

Kính Tế chỉ biết rập đầu kêu oan.

Tri phủ quát:

- Tội trạng rõ ràng còn kêu oan nổi gì?

Lý Thông phán nghiêng mình nói với Tri phủ:

- Lão tiên sinh bất tất phải nhọc công hỏi nó làm gì. Tội trạng của nó đã rành rành ra đó, mình cứ gia hình là xong việc.

Từ Tri phủ ra lệnh đánh Kính Tế hai chục trượng. Lý Thông phán bồi theo:

- Hạng gian tà như nó thì không đánh không được, nếu không đánh đau thì nó không coi phép nước ra gì.

Lính lôi Kính Tế và Trần An ra đánh. Trượng rơi tới tấp, hai người quần áo tả tơi, thịt máu tuôn, muôn phần đau đớn. Kính Tế la lớn lên:

- Oan tôi lắm, oan tôi lắm, đây là con dân phụ Mạnh thị hại tôi mà thôi.

Từ Tri phủ vốn người thông minh, nghe vậy biết là chuyện này còn nhiều uẩn khúc, vội ra lệnh ngưng đánh đòn, sai giam vào nhà lao chờ hôm sau tái xét.

Lý Thông phán bảo:

- Xin lão tiên sinh chớ quá rộng lượng với tên này, nó nguy hiểm lắm. Sợ rằng đêm nay nó có thể phản cung mà bày đặt thêm chuyện nọ kia.

Từ Tri phủ đáp:

- Không sao, tôi đã có chủ ý.

Ngục tốt dẫn Kính Tế và Trần An vào giam lại.

Từ Tri phủ bảo với tả hữu:

- Nên cho người tâm phúc vào nhà lao dò hỏi nguồn gốc lai lịch Kính Tế rồi cho ta biết.

Một viên cán sự giả làm tội nhân, bảo ngục tốt đưa vào nhà lao, rồi lân la làm quen với Kính Tế. Lát sau viên cán sự bảo:

- Tôi thấy huynh thanh xuân tuấn tú, nhất định không phải là trộm cướp, vậy duyên cớ gì lại sa vào vòng quan ty lao lý như thế này?

Kính Tế đáp:

- Tôi vốn là rể của Tây Môn Khánh ở huyện Thanh Hà. Mạnh thị, vợ của con trai Lý thông phán đây, trước là thiếp thứ ba của cha vợ tôi. Mạnh thị lúc trước có dan díu với tôi. Cũng ngày trước, lão gai tôi là Dương Đề đốc có gửi cha vợ tôi giữ giùm nhiều rương kim ngân của cải. Nay Mạnh thị lấy con trai Thông phán, đem của cải đó về đây. Tôi bèn tới đây hỏi đòi lại, nào ngờ Mạnh thị đã không trả, còn tìm cách ám hại tôi, vu oan cho tôi là trộm, khiến tôi bị đánh đòn đau đớn, giam cầm khổ nhục như thế này.

Viên cán sự nghe xong, vờ nói chuyện vài câu chuyện nữa rồi lên ra trình lại với Từ Tri phủ. Từ Tri phủ bảo:

- Ta biết ngay mà, thằng đó không phải là trộm đạo gì, nghe nó kêu oan rồi gọi tên Mạnh thị, ta nghĩ ngay là có chuyện bí ẩn gì đây.

Hôm sau, khi đăng đường, Từ Tri phủ cho đòi Kính Tế và Trần An ra, xét cho vô tội rồi truyền lệnh phóng thích. Lý Thông phán khẩn khoản nói:

- Sao tiên sinh lại làm vậy, tên này tội trạng rành rành làm sao thả được.

Từ Tri phủ gọi cán sự tới nói lại lời Kính Tế cho Lý Thông phán nghe, đoạn nói:

- Bản chức là chính quan trong phủ này, làm việc là làm việc cho triều đình, chứ không thể vì chuyện riêng của gia đình tiên sinh được. Tên này rõ là bị gia đình tiên sinh vu oan tội trộm. Con trai tiên sinh cưới thiếp thứ ba của Tây Môn Khánh, Mạnh thị đem về nhà chồng nhiều tiền bạc của cải. Nó là con rể của Tây Môn Khánh, tìm tới đây là để đòi lại những bạc tiền của cải đó. Như vậy làm sao tiên sinh bảo bản chức phải giúp gia đình tiên sinh oan cho nó được. Làm việc quan mà như vậy thì còn vương pháp công đạo gì nữa.

Lý Thông phán ngồi yên, hổ thẹn không sao kể xiết, tức giận nhưng không dám nói gì.

Mãn việc, Lý Thông phán về tư dinh, gặp phu nhân bảo:

- Thật đau con chẳng ra gì khiến hôm nay bị Tri phủ làm nhục giữa công đường, trước mặt đông đủ đồng liêu, nhục nhã quá như thế này thật chỉ muốn chết cho xong.

Lý phu nhân hoảng lên hỏi:

- Mà chuyện gì vậy?

Lý Thông phán chỉ luông miệng kêu:

- Tức chết mất thôi.

Đoạn cho gọi con trai tới bảo:

- Mày đã rước giặc về nhà, mày có biết con vợ mày lúc trước là thiếp thứ ba của Tây Môn Khánh không? nó về đây đem theo tiền bạc của cải bất nghĩa. Còn thằng Kính Tế chính là con rể của Tây Môn Khánh tới đây để đòi tiền của cải đó. Vậy mà mày lấy bạc trong kho ra rồi vu cho nó là ăn trộm. Nào tao có biết đầu đuôi gì đâu, vậy mà vừa rồi tao bị Từ Tri phủ hạ nhục giữa đông đủ đồng liêu ngay tại công đường. Như vậy mày là con mà làm cho cha thọ nhục, con cái như thế thì tao còn cần làm gì nữa.

Nói xong sai tả hữu đem trượng ra đánh tới tấp. Thương cho Nha Nội máu rơi thịt nát. Lý phu nhân gào khóc khuyên can chồng. Ngọc Lâu núp trong rèm nhìn ra chỉ biết gạt lệ khóc thầm.

Đánh được ba chục trượng thì Lý Thông phán cho lệnh ngừng, rồi quát:

- Đuổi con Mạnh thị ra khỏi phủ, cho nó tìm chồng khác để ta được toàn danh tiết.

Nha Nội làm sao bỏ được Ngọc Lâu, nên chỉ quỳ trước mặt mẹ khóc mà nói:

- Xin mẫu thân nói giùm con, thà là phụ thân cho đánh con chết, chứ xin đừng đuổi vợ con.

Lý Thông phán sai xích chân Nha Nội tại hậu đường. Lý phu nhân thương con, thấy không nén được thương tâm, khóc nói với chồng.

- Xin tướng công xét lại cho, tướng công làm quan bao nhiêu năm nay, nhưng chỉ có mình nó là giọt máu duy nhất nối dõi tông đường. Nay tướng công xử với nó khắc nghiệt quá, lỡ nó phản chí làm liều, rồi nay mai tướng công về hưu, biết nhờ cậy vào ai?

Lý Thông phán nói:

- Thà là ta không có con còn hơn là để vì con mà phải nhục với mọi người như thế này.

Lý phu nhân nói:

- Nếu tướng công còn giận mà không dung được nó ở đây, thì sao không cho vợ chồng nó về dinh cơ mình ở quê nhà.

Lý Thông phán ngầm nghĩ một lúc rồi nghe theo lời vợ, cho thả Nha Nội ra, hạn ba ngày vợ chồng phải dọn dẹp hành trang đồ đạc, thuê xe lên đường về huyện Tảo Cường.

Về phần Kính Tế và Trần An, sau khi được phóng thích thì vội về chùa lấy hành lý rồi trở lại tửu điểm của Trần Nhị Ở bến Thanh Giang tìm Dương Đại lang.

Tới nơi, được Trần Nhị cho biết:

- Ba hôm trước, Dương Đại lang nói là huynh có gửi tin về, bảo hẳn là cứ đem thuyền hàng về trước, huynh sẽ về sau chứ không ghé đây nữa, do đó hẳn đem thuyền hàng đi rồi.

Kính Tế nghe xong không tin, còn đi dọc theo bến sông mà tìm nhưng không thấy thuyền hàng của mình đâu cả. Lúc đó mới vô đầu bắt tai mà than:

- Thế này thì có chết tôi không, sao không đợi mà lại về trước như vậy?

Kính Tế lúc đi không đem theo nhiều tiền, lại vừa bị lôi thôi cửa quan, đành phải cùng Trần An cầm bán áo quần, lấy tiền thuê thuyền mà về. Chủ tớ hộc tốc vội vàng như ma đuổi.

Lúc đó là vào cuối thu, cây cối rụng lá, gió lạnh thổi về, cảnh vật muôn phần thê lương ảo não.

Một hôm, Trần Định đang đứng ngoài cửa thì thấy Kính Tế từ xa đi tới, quần áo lam lũ, mặt mày hốc hác, thì giật mình chạy tới đón vào nhà, đoạn hỏi:

- Thuyền hàng hiện tới đâu rồi?

Kính Tế giận uất lên, ghen lời, không nói được gì, mãi sau mới kể lại chuyện lôi thôi tại Nghiêm Châu, đoạn nói:

- Cũng may là có vị Tri phủ công minh, chứ không thì đã chết rứt xương rồi. Vậy mà về tới Thanh Giang thì tên Dương Đại lang đã đem thuyền hàng đi mất, chẳng hiểu là nó ở nơi nao.

Nói xong sai ngay Trần Định tới nhà Dương Đại lang dò hỏi. Gia đình Dương Đại lang trả lời rằng chưa thấy về.

Kính Tế lại thân đi dò hỏi khắp nơi cũng không có tin tức gì, về tới nhà thì Tây Môn Đại Thư và Kim Bảo đang lời qua tiếng lại. Nguyên là từ khi Kính Tế vắng nhà, hai người ngày nào cũng có chuyện nọ chuyện kia, nay Kính Tế về thì hai người gây chuyện đấu khẩu.

Đại Thư bảo:

- Kim Bảo ở nhà lấy tiền lén đưa cho mẹ mang về nhà, mẹ con ngày nào cũng rượu thịt thịnh soạn, trong lúc tôi ở nhà không có một miếng mà ăn. Ngày ngày thì ngủ tới trưa mới dậy rồi cứ lóng ngóng ra vào, chẳng biết làm chuyện gì.

Kim Bảo cãi lại:

- Đại Thư cả ngày chỉ lo ăn uống, làm bánh trái và các món ăn ngon, đem vào phòng cùng ăn với a hoàn Nguyên Tiêu.

Kính Tế bênh Kim Bảo, mắng Đại Thư rằng:

- Con dâm phụ ăn hại, lấy tiền bạc trong nhà ra để lo chuyện ăn uống hay sao?

Nói xong sấn tới đập Đại Thư mấy đập rồi lôi Nguyên Tiêu ra đánh cho một trận. Đại Thư giận quá, bước tới chỉ thẳng vào mặt Kim Bảo mà mắng:

- Con dâm phụ, con điếm giật chồng người, mày trộm tiền nhà này đưa cho mẹ mang về, lại còn đặt điều bịa chuyện để chồng tao giở trò vũ phu với tao. Mày coi chừng tao, tao không để mày sống làm gì đâu.

Kính Tế nạt vợ:

- Con dâm phụ, mày dọa nạt nhưng làm gì được người ta mày chưa bằng cái móng chân người ta mà.

Nói xong lại sấn tới nắm tóc Đại Thư mà đánh đá, khiến Đại Thư đổ cả máu mồm máu mũi. Kính Tế thấy vậy mới chịu bỏ vào phòng với Kim Bảo.

Đại Thư về phòng nước nở mãi không thôi. Tới nửa đêm thì quá buồn giận mà phần chí, dùng dây thắt cổ tự ải. Thương thay cho Đại Thư, năm đó mới hai mươi bốn tuổi.

Hôm sau, Kính Tế sai a hoàn của Kim Bảo là Trùng Hỷ tới gọi Đại Thư, nhưng cửa phòng Đại Thư đóng chặt. Trùng Hỷ gọi mãi không được, đành trở ra thưa lại với Kính Tế. Kính Tế quát:

- Con dâm phụ gớm thật, giờ này mà còn ngủ chưa chịu dậy sao? ta tông cửa vào lôi con dâm phụ ra đánh cho một trận nên thân bây giờ.

Đoạn lại sai Trùng Hỷ vào gọi lần nữa. Trùng Hỷ vạch cửa sổ nhòm vào, miệng nói:

- Đại nương nương dậy rồi, hình như đang đánh đu hay chơi nghịch gì đây này.

Nguyên Tiêu ngạc nhiên chạy tới nhìn kỹ lại rồi thất thanh la lên:

- Gia gia ơi, nguy rồi, nương nương tôi tự ải rồi.

Kính Tế lúc đó mới hoảng lên, cùng Kim Bảo chạy xuống phá cửa xông vào hạ Đại Thư xuống, cứu cấp tức thì. Nhưng Đại Thư đã là xác không hồn lạnh ngắt, không còn cứu cấp gì được nữa.

Kính Tế sợ quá, vội cho người đến báo ngay cho Nguyệt nương biết. Nguyệt nương nghe gia nhân nói là Kính Tế lấy vợ ca nữ, bạc đãi Đại Thư khiến Đại Thư tự ải chết, thì vội gọi bảy tám gia nhân a hoàn theo mình tới nhà Kính Tế.

Đến nơi, thấy tử thi Đại Thư cứng đờ, mặt tím bầm thì Nguyệt nương phục xuống mà khóc lớn, đoạn túm lấy Kính Tế mà vừa chửi vừa đánh. Kim Bảo sợ quá, chui xuống gầm giường mà trốn, cũng bị Nguyệt nương sai gia nhân lôi ra mà đánh.

Sau đó Nguyệt nương hô gia nhân đập phá nhà Kính Tế, rồi dọn hết đồ đạc của Đại Thư về.

Tới nhà, Nguyệt nương sai mời Ngô Đại cữu và Ngô Nhị cữu tới bàn định. Đại cữu nói:

- Nếu không nhân dịp này làm cho ra lẽ thì nay mai Kính Tế túng thiếu, lại gọi trò đòi tiền bạc của cải, làm phiền mình. Nếu không biết lo trước thì nguy hại lắm. Bây giờ phải đem việc này lên quan, cho thẳng Kính Tế bị tội tù rục xương thì mới khỏi lo hậu hoạn.

Nguyệt nương nghe xong bảo:

- Ca ca dạy rất đúng.

Nói xong chuẩn bị đơn từ.

Hôm sau, Nguyệt nương thân tới huyện đường nộp đơn tố cáo Kính Tế. Nguyên vị Tri huyện mới họ Hoắc, tên Đại Lập, người Hồ Quảng, cử nhân xuất thân, vốn là người cương trực, nghe nói có việc liên quan tới nhân mạng thì vội cho gọi Nguyệt nương vào mà nhận đơn, thấy đơn viết như sau:

Người tố cáo là Ngô thị, chánh thất của cố Thiên hộ Tây Môn Khánh, tố cáo tên rể ác độc là Trần Kính Tế, nghe lời của hạng ca nữ điểm đàn mà bức tử vợ. Nguyên Kính Tế vì gia đình gặp chuyện tội tình nên phải nhờ vả gia đình chúng tôi mấy năm nay, tính hay uống rượu, hành hung người khác, không biết an phận thủ thường, do đó chúng tôi lo sợ mà phải đuổi ra khỏi nhà. Nào ngờ Kính Tế lấy đó làm oán hận, thường ngày hay đánh đập si nhục vợ là Tây Môn thị. Nào ngờ gần đây, Kính Tế đem một kỹ nữ ở bến Lâm Thanh về nhà, tức là Phùng Kim Bảo, rồi tin lời con kỹ nữ này mà ngược đãi con gái chúng tôi thậm tệ. Hôm qua thì Kính Tế nắm tóc con gái chúng tôi mà đánh đá không tiếc tay, khiến con gái chúng tôi thương tích đầy mình, đau đớn chịu không nổi, nên đã từ trần vào canh ba đêm hai mươi ba tháng tám vừa rồi. Sau đó Kính Tế treo cổ con gái chúng tôi, bảo là thắt cổ tự ả mà chết. Kính Tế thấy chúng tôi là mẹ goá con cô nên thường khinh khi lăng nhục, có lần dọa giết cả chúng tôi. Nay chúng tôi rập đầu trình tướng công, mong tướng công cứu xét cho cái chết oan ức của con gái chúng tôi, trừng phạt kẻ hung ác để người hiền lương được sống yên, mà kẻ chết cũng được ngậm cười. Nay kính cáo.

Tri huyện xem đơn xong, nhìn thấy Nguyệt nương mặc đồ tang, dung nhan xinh đẹp, cử chỉ đoan trang, lại là chánh thê của một vị quan ngũ phẩm, thì nghiêng mình nói:

- Bản chức coi đơn, biết nãi nãi là phu nhân của cố mệnh quan, cho nên tình lý trong đơn, bản chức đã rõ. Xin nãi nãi cứ về, chỉ cần cho một quản gia tới đây hầu án là được.

Nguyệt nương lạy tạ Tri huyện rồi bước ra lên kiệu mà về, sai Lai Chiêu ở lại hầu án.

Tri huyện tổng trát, sai ngay hai viên công sai tới bắt Kính Tế và Kim Bảo, đồng thời mời cả hai bên hàng xóm tới huyện đường thẩm vấn.

Kính Tế đang cuống lên vì cái chết của vợ, thấy công sai trên huyện đem trát tới bắt thì chân tay rụng rời, hồn vía lên mây. Kim Bảo thì bị gia nhân của Nguyệt nương đánh đau, đang nằm trên giường, nghe nói trên huyện tới bắt, cũng hoảng lên, không biết làm sao.

Công sai vào đưa trát ra, bắt trói Kính Tế và Kim Bảo giải lên huyện. Hàng xóm là Phạm Cương, Tôn Kỳ, và Vương Khoan cũng được mời đi.

Đôi bên nguyên, bị và nhân chứng đã đủ mặt. Tri huyện đăng đường, cho gọi tất cả vào. Lai Chiêu quỳ một bên, Kính Tế và Kim Bảo quỳ một bên, nhân chứng đứng giữa.

Tri huyện đập án quát Kính Tế:

- Tên ác phu kia, làm sao mày nghe lời con đàn bà dâm độc mà hành hung và bức tử vợ mày là Tây Môn thị?

Kính Tế rập đầu thưa:

- Cúi xin đền trời soi xét, tiểu nhân đâu dám hành hung và bức tử vợ. Nhân vì buôn bán nơi xa, bị viên quản lý lừa hết vốn liếng, về nhà đang bức tức trong lòng, hỏi vợ bảo dọn cơm ăn thì vợ chưa làm cơm, nên có tức giận đập nó hai đập. Không ngờ vợ tiểu nhân quá giận, đang đêm thắt cổ tự tử.

Tri huyện nạt:

- Người đã cưới tiểu thiếp, sao lại bắt vợ lớn làm cơm? rõ ràng là người không chối tội nổi. Vả lại theo đơn tố cáo của Ngô thị đây, thì người đã đánh chết vợ, rồi treo cổ lên, bảo là tự tử mà chết. Người còn chối nữa hay sao?

Kính Tế lại rập đầu nói:

- Ngô thị có thù với tiểu nhân, nên mới vu oan như thế, xin lão gia xét lại giúp cho.

Tri huyện nổi giận quát:

- Nhưng con gái người ta chết rành rành ra đây này, người còn nói quanh co gì được nữa?

Đoạn quát tả hữu lôi Kính Tế ra đánh hai chục trượng. Lại bảo:

- Còn con Phùng Kim Bảo kia thì cho kẹp tay chân, sau đó giam hết vào nhà lao.

Sau đó Tri huyện hỏi qua làng xóm của Kính Tế, rồi cho thuộc cấp trở lại nhà Kính Tế khám nghiệm tử thi Tây Môn Đại Thư, thấy quả trên người nhiều thương tích bầm tím, cổ thì hằn vết dây thừng. Gia nhân và hàng xóm đều khai rằng Đại Thư bị đánh đau rồi phẫn uất tự tử mà chết.

Thuộc cấp về thưa lại. Tri huyện nghe trình là tử thi thương tích đầy mình thì lập tức cho dẫn Kính Tế ra sai đánh mười trượng, Kim Bảo cũng bị đánh mười roi. Sau đó Tri huyện ghép Kính Tế vào tội chồng đã thương vợ trí mạng, hình phạt là giảo hình.

Kính Tế hoảng lê, lúc Trần Định vào thăm thì vội đưa thiếp cho Trần Định, bảo về bán hết hàng còn lại trong tiệm, được khoảng trăm lạng, ngầm đem tới cho Tri huyện.

Tri huyện nhận bạc, rồi đêm đó sửa lại bản án, chỉ ghép vào tội bức tử, hình phạt là đầy đi xa năm năm, làm việc khổ sai để chuộc tội.

Nguyệt nương nghe tin, thân tới huyện đường quỳ xin gia tăng hình phạt. Tri huyện bảo:

- Nương tử à, con gái nương tử tại cổ còn vết dây thừng, làm sao ghép vào tội đã thương trí mạng được. Không phải là tôi thiên vị đâu. Tôi còn biết rõ là nương tử sợ rằng sau này Kính Tế tìm cách trả thù chứ gì? Nhưng không sao, tôi sẽ bắt nó làm tờ cam kết là không bao giờ được bén mảng tới cửa nương tử nữa. Nếu hấn vi phạm, tất tôi không tha.

Đoạn một mặt cho phép mai táng Đại Thử, một mặt làm văn thư trình lên phủ. Kính Tế bị vố này, gia sản sạch trơn, nhà cửa cầm bán, Kim Bảo được thả ra cũng bỏ đi mất.

Sau khi được thoát chết và làm tờ cam kết, từ đó Kính Tế không dám kiếm chuyện với Nguyệt nương nữa.

Thật là:

Họa phúc là do mình chuốc lấy

Cho hay vui lắm tất buồn nhiều.

Hồi 93

Kính Tế thoát chết, nhưng vốn liếng bị Dương Đại lang lừa hết, tiền bạc trong nhà không còn, căn nhà cũng phải cầm đi, gia nhân Trần Định trong lúc Kính Tế nằm nhà lao đã vợ vét đồ đạc đánh giá trong nhà đem bán rồi ôm tiền đi luôn. Kim Bảo thì bỏ về ca lâu. Kính Tế muôn phần thiếu hụt, chỉ ngày ngày tới nhà Dương Đại lang hoặc tìm gặp các bạn hàng dò hỏi tin tức Dương Đại lang.

Một hôm, Kính Tế tìm đến nhà Dương Đại lang gọi cổng:

- Quang Ngạn có nhà không?

Dương Đại lang hiệ đã về nhà, sau khi đem thuyền hàng bán hết ở ngoài, nhưng thấy Kính Tế gặp chuyện tù tội, nhà cửa sa sút, nay tới gọi cổng, thì xui em trai là Dương Nhị Phong ra, nạt nộ Kính Tế rằng:

- Huynh đem đại ca tôi đi, nói là buôn bán gì mà cả mấy tháng nay biệt vô âm tín, hay là huynh đã liệng đại ca tôi xuống khúc sông nào để đoạt tiền bạc. Đã ám hại đại ca tôi như vậy mà bây giờ còn làm bộ tới đây hỏi han để che tội hay sao? Hàng hoá của huynh không quan trọng, tính mệnh đại ca tôi mới là quan trọng, huynh làm sao trả lời tôi đây.

Nguyên Dương Nhị Phong cũng là tên côn đồ, chuyên làm tiền thiên hạ, nay phùng mang trợn mắt, hoa chân múa tay mà nạt nộ Kính Tế, nói xong lại sẵn tới túm lấy Kính Tế quát lớn:

- Đừng có giả mù che mưa, không cho ta biết tính mạng đại ca ta thì không xong với ta đâu. Ta đang định đi tìm người thì người dẫn xác tới, đã vậy ta quyết không tha, ta đánh người một trận xem người ăn nói làm sao?

Nói xong hoa quyền định đánh. Kính Tế hoảng lên, vượt ra mà chạy bán sống bán chết về nhà, đóng chặt các cửa trong ngoài lại.

Dương Nhị Phong làm dữ đuổi theo tới tận cửa, lấy gạch đá ném vào nhà rầm rầm rồi lớn tiếng chửi bới, réo cha réo mẹ Kính Tế ra mà chửi. Kính Tế ngồi yên trong nhà, không dám ra lời, vả lại vừa mới bị đánh thừa sống thiếu chết tại huyện đường, nên không dám hó hé gì.

Thật là:

Cỏ non sợ sương, sương sợ mặt trời,

Kẻ ác chỉ sợ kẻ ác hơn thôi.

Ít ngày sau thì Kính Tế phải bán luôn cả căn nhà, được bảy chục lạng bạc, rồi thuê một căn phòng nhỏ ở trong hẻm mà ở. Sau đó lại bán a hoàn Trùng Hỷ đi, chỉ giữ lại a hoàn Nguyên Tiêu và coi như vợ của mình.

Ít lâu sau thì gia nhân Trần An cũng bỏ đi, kể đó Nguyên Tiêu cũng bị bệnh mà chết, Kính Tế trợ trợ một mình, đồ đạc quần áo bán dần hết. Rồi tiền nhà cũng không trả nổi, bị chủ nhà đuổi ra, lang thang đầu đường xó chợ, được bọn thanh niên du thủ du thực giúp đỡ, cho làm thuê làm mướn những công việc lặt vặt.

Một đêm vào khoảng tháng chạp, tuyết rơi ngập trời, gió thổi như cắt da, lạnh như xé thịt, Kính Tế lang thang các đường các hẻm, run lên bần bật, chợt thấy một đứa bạn lạnh quá, gục xuống một chân tường, vội đi kiểm cổ tới đốt sưởi cho tên bạn đó, rồi một mối ngả lưng xuống cạnh đó mà thiếp đi.

Trong giấc ngủ chập chờn, Kính Tế nằm mơ thấy mình sống trong nhà Tây Môn Khánh, vinh hoa phú quý, cùng Kim Liên lén lút gặp gỡ trao tình. Lát sau tỉnh dậy bật khóc.

Mấy đứa bạn du thủ du thực kéo đến, thấy vậy hỏi:

- Sao lại khóc?

Kính Tế tủi thân đáp:

- Các huynh không biết được nỗi khổ của tôi đâu, xin đừng hỏi làm gì. Tôi nay vợ đã chết, không có cái áo mà mặc, hột cơm mà ăn, đồ đạc của nhà bán hết, gia nhân đây tớ bỏ đi, chỉ còn một thân một mình lang thang đây đó, la cà các nơi trà đình tửu điểm mà kiếm miếng cơm thừa, đêm thì ngủ đường ngủ chợ, thân tôi rồi biết ra sao.

Hôm sau, Kính Tế lại tiếp tục cuộc sống lang thang như vậy, có lúc đói đã phải xin cơm mà ăn, thực sự là một kẻ ăn mày.

Trong huyện Thanh Hà có một ông già họ Vương tên Tuyên, tự là Đình Dụng, tuổi ngoài lục tuần, vốn người từ tâm, trọng nghĩa kính tài, chuyên cứu giúp kẻ khốn cùng nghèo khổ, lại có lòng tin tưởng trời Phật quý thần, chăm lễ bái, sinh được hai con trai đều đã thành gia thất. Con trưởng là Vương Càn, hiện được kế tập chức tước tổ tiên, làm Chánh Thiên hộ tại sở Mục mã. Con thứ hai là Vương Thần, hiện là học sinh tại trường phủ.

Vương Tuyên lại hùn với một người quản lý, mở một tiệm cầm đồ, lợi tức dồi dào nên trong nhà được sung túc. Vương Tuyên suốt ngày phong lưu nhàn hạ, thường đọc kinh, nghe giảng đạo hoặc ra đứng cửa bố thí cho những kẻ khốn cùng.

Sau vườn nhà có hai cây hạnh, Vương Tuyên lập một cái am nhỏ để tới đó tụng kinh niệm Phật. Do đó lấy hiệu là Hạnh Am cư sĩ.

Một hôm Hạnh An cư sĩ khăn áo chỉnh tề, đứng cửa nhìn ra đường, thấy Kính Tế từ xa đi lại, ngừng ở trước cổng, hướng vào trong mà lạy. Hạnh Am cũng vội vả trả lễ rồi bước ra hỏi:

- Cậu là ai? lão già rồi mắt nhìn không rõ nên nhất thời không thể nhận ra.

Kính Tế đứng dậy run rẩy thưa:

- Chẳng giấu gì lão ông, tiểu nhân là Trần Kính Tế, con của Trần Hồng.

Hạnh Am ngẫm nghĩ một lúc rồi hỏi lại:

- Cậu đúng là lệnh lang của Trần Đại Khoan sao?

Kính Tế đáp:

- Đại Khoan chính là thân phụ của tiểu nhân.

Hạnh Am thấy Kính Tế áo quần lam lũ, hình dung tiều tụy thì hỏi:

- Hiền điệt ơi, làm sao mà ra nông nỗi này? phụ mẫu bây giờ ở đâu, có được bình an chăng?

Kính Tế chảy nước mắt đáp:

- Phụ thân tiểu điệt mất tại Đông Kinh, mẫu thân tiểu điệt thì cũng mất phần cách nay ít lâu.

Hạnh Am nói:

- Ta nghe nói là hiền điệt ở với nhà vợ mà.

Kính Tế đáp:

- Nhạc phụ tiểu điệt đã qua đời, nhạc mẫu lại đuổi tiểu điệt ra ngoài, tiện nội cũng đã thất lạc. Sau đó nhạc mẫu tiểu điệt lại tố cáo tiểu điệt tại huyện đường là bức tử vợ, tiểu điệt bị đánh đòn, về phải bán hết nhà cửa đồ đạc. Có chút tiền vốn lại bị một người bạn lừa hết, hiện nay tiểu điệt không nơi trú ngụ, không cách mưu sinh.

Hạnh Am hỏi:

- Vậy hồi này hiền điệt sống như thế nào? ăn ở tại đâu?

Kính Tế nín lặng không đáp, mãi sau mới nước mắt ròng ròng kể hết nỗi khổ cực hiện tại cho Hạnh Am nghe. Hạnh Am nghe xong thương xót lắm, bảo:

- Thật không ngờ ngày nay hiền điệt lại phải đi xin ăn. Nhớ hồi xưa gia đình hiền điệt muôn phần vinh hoa phú quý. Ta với phụ thân hiền điệt là chỗ tương giao thân tình, nay thấy hiền điệt còn nhỏ tuổi này là phải mài miệt kinh sử tạo công danh, vậy mà lưu lạc không nơi nương tựa, thật đáng thương lắm. Chắc là cũng phải còn họ hàng thân thích, sao hiền điệt không tìm tới nương nhờ?

Kính Tế đáp:

- Tiểu điệt cũng còn người cậu họ Trương, nhưng không còn tại chức nữa, gia tư chẳng có gì nên không tiện nhờ vả.

Hạnh Am mời Kính Tế vào nhà, sai gia nhân dọn rượu thịt lên cho ăn. Kính Tế ăn uống đến cứng bụng mới

thời, lâu lắm rồi Kính Tế mới được ăn ngon và no như thế.

Hạnh Am thấy Kính Tế quá thiếu nảo, bèn sai lấy ra cho một cái áo lụa, một cái mũ nhỏ, một đôi giày, một lạng bạc và một xâu năm trăm tiền đồng, rồi dặn:

- Hiền điệt à, mũ áo giày dép này là để hiền điệt mặc tạm, tiền đồng là để hiền điệt sống qua ngày, còn một lạng bạc lấy làm vốn, buôn bán chút ít vật dụng gì đó mà sống. Cũng nên thuê tạm một căn phòng mà ở, chứ lang thang như thế này mãi sao được, tiền phòng tháng tháng hết bao nhiêu, cứ lại đây ta sẽ giúp cho.

Kính Tế sụp xuống đất lạy tạ mà nói:

- Vạn tạ lão bá, tiểu điệt xin tuân lời.

Nói xong nhận các tặng vật rồi cáo từ mà đi.

Nhưng Kính Tế chẳng tìm phòng mà thuê, cũng chẳng làm ăn buôn bán gì, chỉ dùng năm trăm tiền đồng, hàng ngày vào tiệm ăn uống, số bạc một lạng cũng đem đổi tiền mà ăn uống phung phí. Chẳng bao lâu, mũ áo, giày do Hạnh Am cho cũng cởi ra đem bán, rồi lại xin ăn như cũ.

Một hôm, Kính Tế cùng đường, lại lần mò đến nhà Vương Hạnh Am. Hạnh Am đang đứng tại cửa, lại thấy Kính Tế tới sụp lạy, quần áo lam lũ, mặt mày tiều tụy y như lúc trước, lạnh run cầm cập, thì ngạc nhiên, nhưng cũng đáp lễ rồi hỏi:

- Hiền điệt làm ăn buôn bán ra sao? bây giờ cần tiền trả tiền thuê nhà phải không?

Kính Tế nín lặng. Hạnh Am gạn hỏi mãi mới đáp:

- Tiểu điệt chẳng còn gì, xin lão bá thương cho.

Hạnh Am bảo:

- Hiền điệt thế thì tệ quá, chẳng chịu chăm chỉ làm ăn, khiến bây giờ lại phải đi xin ăn để người ta chê cười khinh miệt, đến nhục cả tổ tiên. Tại sao không nghe theo lời ta?

Nói xong lại gọi Kính Tế vào nhà, sai gia nhân An Đồng dọn cơm rượu ra cho ăn.

Kính Tế ăn no xong, Hạnh Am cho ít quần áo, một xâu tiền đồng và một đầy gạo mà bảo:

- Cầm lấy đi, số tiền nhỏ này cũng có thể giúp hiền điệt buôn bán mấy thứ lặt vặt mà sông qua ngày, không phải đi xin ăn nữa.

Kính Tế chỉ vâng vâng dạ dạ nhận tặng vật mà đi.

Nhưng chỉ ít hôm sau, Kính Tế lấy tiền đãi bọn du thủ du thực ăn uống hết, đến cả quần áo vừa được cho cũng đem bán luôn, và lại trở về cuộc sông lang thang như trước.

Một hôm tháng giêng, Kính Tế đói khổ quá, không chịu nổi, lại mon men tới làng vắng gần nhà Vương Hạnh Am. Hạnh Am nhìn thấy Kính Tế nhưng cứ làm ngơ Kính Tế không biết sao, đành phải bước tới gần, bò rạp xuống đất tiến vào cổng mà sụp lạy, rồi cứ phủ phục trên đất, không đứng dậy. Vương lão ông thấy

Kính Tế chứng nào tật ấy, rách rưới khổ sở như trước thì bảo:

- Thật ta không còn biết nói sao, đời hiền diệt tuy còn dài nhưng ngày tháng như thoi đưa, không lo làm ăn chăm chỉ thì làm sao sống được. Thôi, cứ đứng dậy để ta nói cho mà nghe, có một nơi mà hiền diệt có thể tới được, vừa yên thân lại được thanh nhàn, nhưng chỉ sợ hiền diệt không chịu.

Kính Tế ngẩng đầu lên, nhưng vẫn quỳ, khóc mà nói:

- Nếu được lão bá thương chỉ cho một chỗ an thân thì tiểu diệt xin nghe lời.

Vương lão ông bảo:

- Cách thành không xa có ngôi miếu, vùng đó thuộc bến Lâm Thanh, địa phương trù mật, dân sinh phong túc, thuyền bè xe cộ tấp nập, bạc tiền trong miếu dồi dào nhờ khách thập phương cúng quảy, vị đạo sĩ trụ trì tại đó lại là chỗ cực thân tình với ta, hiện có dưới tay vài ba đồ đệ. Nay ta tính là soạn một lễ cho hiền diệt tới đó xuất gia làm đồ đệ của đạo sĩ đó, để học kinh học đạo mà làm điều phúc cho người, hiền diệt nghĩ sao?

Kính Tế đáp ngay:

- Được lão bá thương mà giúp cho như vậy thì còn gì bằng.

Vương lão ông bảo:

- Nếu vậy bây giờ đi đâu thì đi, ngày mai là ngày tốt, tới đây rồi ta sẽ dẫn đi.

Kính Tế lạy tạ mà đi.

Vương lão ông gọi thợ may bảo may hai bộ quần áo đạo sĩ, lại sai mua một mũ đạo, một đôi giày đạo và chuẩn bị sẵn lễ vật.

Sáng hôm sau Kính Tế tới, Vương lão ông bảo vào trong tắm rửa sạch sẽ, đội mũ đạo, mặc áo đạo, đi giày đạo, lại sai gia nhân cho mượn một con ngựa để cưỡi, hai gia nhân An Đồng và Hỷ Đồng đem một quả lễ vật gồm hoa quả bánh trái, một hũ rượu và năm lạng bạc đi theo.

Ra tới ngôi miếu ở ngoại thành, đường xa bảy mươi dặm, đi gần một ngày. Vương lão ông xuống ngựa, dẫn mọi người vào miếu. Nơi đây tùng bách sum suê cao vút, phong cảnh thật thanh tĩnh.

Tiểu đồng trông thấy, vội vào báo với Nhiệm đạo sĩ. Nhiệm đạo sĩ mũ áo chỉnh tề ra nghênh tiếp. Vương lão ông bảo Kính Tế và gia nhân đứng ngoài chờ rồi theo Nhiệm đạo sĩ vào phương trượng.

Vào tới Tùng Hạc hiền trong phương trượng, hai người bạn già thi lễ rồi phân ngôi chủ khách mà ngồi dùng trà. Nhiệm đạo sĩ nói:

- Lâu lắm không thấy Vương lão cư sĩ quá bộ tới tề miếu, nay tới đây quả là hân hạnh cho tiểu đạo lắm.

Vương lão ông đáp:

- Cũng vì chuyện nhà bận rộn nên lâu không tới bái vọng đạo trưởng được, xin thứ lỗi.

Qua một tuần trà, Nhiệm đạo sĩ nói:

- Bây giờ cũng chiều rồi, thỉnh lão cư sĩ nghỉ lại đêm nay.

Đoạn quay lại bảo tiểu đồng:

- Ra dẫn ngựa vào chuồng ngựa sau miếu.

Vương lão ông nói:

- Nếu vô sự thì tiểu đệ không dám tới làm rộn cửa tam bảo, hôm nay tới đây là có một việc phiền đạo huynh, chẳng hay tôn ý thế nào, có sẵn lòng giúp cho chăng?

Nhiệm đạo sĩ nói:

- Sao lão cư sĩ lại dạy thế? có điều gì, xin cứ dặn, tiểu đạo đâu dám trái mệnh.

Vương lão ông nói:

- Có đứa con trai của người bạn cũ của tiểu đệ, họ Trần, tên Kính Tế, năm nay hai mươi bốn tuổi, hình dung cũng thanh tú, trí óc cũng không quá đần độn. Vì phụ mẫu sớm qua đời nên nó thất học từ nhỏ. Gia đình nó cũng không phải thua kém gì ai, nhưng gặp cơn gia biến mà cửa nhà tan nát, của cải tiêu ma, nó hiện không nơi nương tựa, không có người dạy bảo. Tiểu đệ nghĩ tình cố tri với cha nó mà muốn xin cho nó được theo làm đồ đệ của đạo huynh, vậy xin đạo huynh cho biết tôn ý.

Nhiệm đạo sĩ đáp:

- Hiềm tiểu đệ ít đức, nên tuy có hai tên đồ đệ mà chẳng đứa nào ra hồn, còn người này chẳng hay có thật tâm không?

Vương lão ông đáp:

- Thằng nhỏ này coi cũng có vẻ thành thật, nó cũng có nguyện tâm, lại là đứa lanh lợi, dạy được nhiều việc, xin lão đạo huynh yên tâm. Nó có thể là đồ đệ của lão huynh được.

Nhiệm đạo sĩ hỏi:

- Bao giờ thì người đó tới?

Vương lão ông đáp:

- Hiện tôi đã dẫn tới và nó đang đứng hầu ở ngoài, tôi cũng có chút lễ bạc, xin lão đạo huynh đừng chê cười mà nhận giùm cho.

Nhiệm đạo sĩ vội bảo:

- Sao lão cư sĩ không nói sớm.

Đoạn quay lại bảo tiểu đồng:

- Ra mời vào.

Kính Tế và hai gia nhân đem lễ vật vào. Nhiệm đạo sĩ cầm thiếp coi, thấy viết một xấp đoạn, mười cân cá, hai cặp vịt quay, năm cân hoa quả, năm lạng bạc và một hồ rượu. Bên dưới đề: Văn sinh Vương Tuyên kính bái. Nhiệm đạo sĩ đọc xong vội đứng dậy vái tạ:

- Lão cư sĩ cho nhiều quá, khiến cho tiểu đạo không nhận thì mang tội bất kính, mà nhận thì trong lòng hổ thẹn.

Lại nhìn sang Kính Tế, thấy ăn mặc đạo y tề chỉnh, mặt mày thanh tú, răng trắng môi hồng, da như thoa phấn, trong lòng vui vẻ lắm.

Kính Tế bước tới lạy tám lạy.

Nhiệm đạo sĩ hỏi:

- Thanh xuân bao nhiêu?

Kính Tế đáp:

- Con tuổi Ngọ, năm nay hai mươi bốn tuổi.

Nhiệm đạo sĩ bảo:

- Ta coi người quả là lanh lợi, nay đặt cho pháp danh là Trần Tông Mỹ.

Nguyên Nhiệm đạo sĩ có hai đồ đệ, đại đồ đệ họ Kim, tên Tông Minh, nhị đồ đệ họ Từ, tên Tông Thuận, do đó mới đặt pháp danh cho Kính Tế là Tông Mỹ.

Lúc đó trời cũng nhà nhem tối, Nhiệm đạo sĩ sai tiểu đồng thắp đèn dọn bàn, bày cơm rượu, đầy bàn toàn là thịt cá gà vịt ngon lành.

Nhiệm đạo sĩ ân cần mời rượu Vương lão ông, nhưng Vương lão ông không uống được nhiều, chỉ qua vài tuần rượu là đã ăn cơm. Sau đó được dẫn vào trai phòng, giường chiếu dọn sạch sẽ, Vương lão ông nghỉ đêm tại đó.

Sáng sớm hôm sau, tiểu đồng đem nước rửa mặt tới. Vương lão ông rửa mặt đội khăn mặc áo tề chỉnh rồi ra ngoài uống trà với Nhiệm đạo sĩ. Sau vài tuần trà là bữa ăn sáng, bữa này cũng có rượu.

Ăn uống xong, Vương lão ông đứng dậy cáo từ. Nhiệm đạo sĩ sai tiểu đồng dẫn ngựa ra cho Vương lão ông, lại thưởng tiền cho hai gia nhân.

Lúc sắp ra về, Vương lão ông gọi Kính Tế ra dặn:

- Ở đây phải gắng công học tập kinh điển, lại phải nghe lời chỉ dạy của sư phụ, ta sẽ tới đây thăm người luôn, đem các vật dụng cần thiết tới cho người.

Đoạn lại quay sang nói với Nhiệm đạo sĩ:

- Nếu nó không chịu nghe lời giáo huấn, xin lão đạo huynh cứ thẳng tay trừng trị, tiểu đệ không dám che chở cho nó.

Rồi lại quay lại dặn Kính Tế lần nữa:

- Từ nay người nhất định phải sửa đổi tính tình mà chuyên tâm học đạo, nếu người lại không chịu an phận thì ta không ngó ngang tới nữa đâu.

Kính Tế luôn miệng vâng dạ.

Vương lão ông cáo từ Nhiệm đạo sĩ, lên ngựa mà về.

Từ đó Kính Tế trở thành một đạo sĩ.

Nhiệm đạo sĩ tuy tuổi già nhưng thân hình cao lớn tráng kiện, mặt mũi phương phi, râu rậm như chổi, tiếng nói sang sảng, giỏi nói chuyện, uống rượu nhiều, chuyên lo việc tiếp đón khách khứa tới lui. Mọi việc trong miếu đều do đại đồ đệ Kim Tông Minh lo liệu.

Nơi đây gần bến Lâm Thanh, thuyền bè qua lại rất nhiều. Khách thương qua lại thường tới miếu hoặc tế thần cầu phúc, hoặc xin xăm đoán quẻ. Tiền bạc cúng vào miếu do đó dồi dào, phẩm vật đem tới không thiếu thứ gì. Vì tiền bạc dồi dào, nên Nhiệm đạo sĩ bỏ tiền ra cho đồ đệ mở một cửa tiệm buôn bán tại bến Lâm Thanh để sinh lời.

Đại đồ đệ Kim Tông Minh cũng chẳng phải là người tốt đẹp gì, năm nay ngoài ba mươi tuổi, thường la cà tửu điếm ca lâu và các nhà kỹ nữ, rõ ràng là phường tửu sắc. Theo Kim Tông Minh còn có hai tiểu đồng giúp việc cũng thường được theo Tông Minh tới đủ các nơi.

Tông Minh thấy Kính Tế hình dung nho nhã thanh tao, mặt mày tuấn tú thì gọi tới, bảo ở chung phòng với mình. Tối đầu tiên, Kim Tông Minh dọn rượu, cùng Kính Tế uống tới đêm. Lúc đi ngủ, Tông Minh cho Kính Tế nằm cùng giường, nhưng sau thì chèn chân Kính Tế đi giày có mùi hôi, bèn đuổi qua giường bên cạnh. Kính Tế không nói gì, nhưng trong bụng nghĩ thầm:

Tên này láo thật, nó coi mình không ra gì. Được rồi, cứ để đó, mình sẽ dụ ngọt với nó để nó chia cho mình ít tiền. Nhưng bây giờ thì phải cho nó biết tay đã.

Nghĩ xong, cất tiếng kêu lớn lên. Tông Minh sợ Nhiệm đạo sĩ nghe được, vội nhóm dậy chạy sang bịt miệng Kính Tế mà bảo:

- Kìa, hiền đệ, đừng kêu lớn như vậy, hiền đệ muốn gì tôi cũng nghe theo. Đừng có làm ồn.

Kính Tế thấy sự thử thách bước đầu có lợi, liền tấn công ngay:

- Nếu vậy thì đạo huynh phải nghe theo tôi ba điều mới được.

Tông Minh bảo:

- Điều gì cũng được, tôi nghe theo hiền đệ hết.

Kính Tế bảo:

- Từ nay huynh không được ngủ chung với hai tên tiểu đạo của huynh nữa. Điều thứ nhì là chìa khoá tất cả các cửa lớn nhỏ trong miếu, huynh phải để tôi giữ. Còn điều thứ ba là tôi muốn đi đâu thì đi, huynh không được ngăn cản hoặc mách lại với sư phụ. Nếu huynh chịu ba điều đó thì tôi không tố cáo chuyện gì của huynh cả.

Tông Minh đáp:

- Không sao, tôi bằng lòng hết.

Từ đó hai người ngủ chung, chuyện trò thân mật tương đắc lắm.

Tông Minh cũng giữ đúng lời hứa, giao hết các chìa khoá cho Kính Tế. Hai người toa rập nhau trong việc lén lút ăn chơi.

Trước mặt Nhiệm đạo sĩ, Tông Minh luôn luôn khen ngợi Kính Tế là thành tâm học đạo. Nhiệm đạo sĩ tin lắm, giao chuyện tiền bạc cho Kính Tế. Thỉnh thoảng, Kính Tế lại giấu bớt tiền bạc do khách thập phương cúng, để ra bến Lâm Thanh, ăn chơi tại các nhà kỹ nữ ca nhi.

Một lần, Kính Tế quen được với một ca nữ là Trần Tam Nhi Tam Nhi cho biết là mẹ đầu của Phùng Kim Bảo đã chết rồi, Kim Bảo bị đem bán cho nhà họ Trịnh, hiện Kim Bảo đang tiếp khách tại tửu lầu của nhà họ Tạ, Trần Tam Nhi kể xong lại hỏi:

- Chàng có muốn tới đó thăm nó không?

Kính Tế nghe vậy, tưởng nhớ tới Kim Bảo khôn nguôi, bèn trở về miếu trộm thêm tiền, rồi cùng Trần Tam Nhi tới ngôi đại tửu lầu trên bến Lâm Thanh.

Thật là:

Oan gia năm đời tụ hội,

Nhân duyên mấy kiếp tương phùng.

Toà tửu lầu này lớn và đẹp bậc nhất tại bến Lâm Thanh, trên dưới có cả trăm phòng cho khách tới uống rượu vui chơi, xung quanh có lan can, lưng dựa vào núi, mặt ngó ra sông, quả là nơi ăn chơi sang trọng nhất. Trước mặt thuyền khách đậu hàng dài, xe ngựa chen chúc, vương tôn công tử và các khách thương giàu có lui tới tấp nập. Khung cảnh trong tửu lầu lộng lẫy đến hoa cả mắt, suốt ngày đêm là ca vũ đàn kịch.

Trần Tam Nhi dẫn Kính Tế lên ngồi tại một phòng trên lầu, gọi tửu bảo dọn cơm rượu, rồi xuống lầu tìm Kim Bảo.

Lát sau, có tiếng chân bước lên trên cầu thang, rồi Kim Bảo bước vào. Hai người nhìn nhau, không nói được lời nào mà chỉ khóc.

Thật là:

Mặt nhìn mặt, luống ngờ ngàng

Nghẹn lời không nói, đôi hàng châu sạ.

Qua phút bàng hoàng, Kính Tế mới kéo Kim Bảo ngồi xuống mà hỏi:

- nàng ơi, bấy lâu nay nàng ở đâu mà tôi tìm hỏi không ra?

Kim Bảo gạt lệ đáp:

- Từ sau khi chia ly, mẫu thân tôi vì lo sợ nên chẳng bao lâu thì qua đời, tôi bị đem bán cho Trịnh Ngũ ma ma, bây giờ thì tôi tiếp khách tại các tửu lầu, nhưng thường ở tửu lầu này nhất. Hôm qua Tam Nhi có nói là chàng coi sóc cửa tiệm tại đây, hôm nay gặp lại chàng thật không biết nói gì.

Nói xong lại khóc. Kính Tế rút khăn lau nước mắt cho Kim Bảo rồi nói:

- Nàng ơi, xin đừng quá phiền não, tôi bây giờ lại khá rồi. Sau khi gặp chuyện không may như nàng đã biết, nhà cửa của cải tôi chẳng còn gì, phải vào làm đạo sĩ trong miếu gần đây, nhưng tôi được trưởng đạo tin cậy lắm, lại cũng có đồng ra đồng vào, từ nay tôi sẽ đến với nàng luôn.

Lại hỏi:

- Hiện nay nàng cư ngụ tại đâu?

Kim Bảo đáp:

- Tôi ở ngay tại tửu lầu này với Lưu Nhị. Tửu lầu này có tới một trăm mười phòng, các ca nhi kỹ nữ đều được ở luôn tại đây.

Hai người trò chuyện một lúc thì Kim Bảo mời Kính Tế về phòng mình dọn rượu khoản đã, lại lấy đàn tỳ bà ra đàn hát cho Kính Tế uống rượu. Hát rằng:

Ba chén ly bôi

Ly bôi ba chén

Lệ chảy đôi hàng

Đôi hàng lệ chảy

Loan Phụng chia lìa

Tơ duyên chợt gãy

Loan xa phượng rồi

Ánh tà huy thoi thóp bên trời

Đêm về ngày hết

Vẫn còn quyến luyến bồi hồi

Dùng dằng mãi không thôi.

Đàn hát xong, Kim Bảo ngồi cạnh chuốc rượu cho Kính Tế. Lát sau, tình cũ dâng lên lai láng, hai người chung gối chung chăn.

Tối chiều, Kính Tế đưa cho Kim Bảo một lạng bạc, lại thưởng cho Tam Nhi ba trăm tiền đồng. Lúc về, Kính Tế còn dặn Kim Bảo:

- Tôi sẽ đến với nàng luôn để cùng nàng gặp gỡ nơi đây, nàng có cần gì thì cứ nhờ Tam Nhi.

Lúc xuống lầu, Kính Tế trả cho chủ tửu lầu là Tạ Nhị lang ba tiền cơm rượu. Kim Bảo theo tiễn một quãng đường xa Hai người bịn rịn chia tay, Kính Tế thẳng đường về miếu.

Hồi 94

Từ đó vài ba ngày, Kính Tế lại tới gặp gỡ truy hoan với Kim Bảo một lần, mỗi khi chậm trễ thì Kim Bảo lại nhờ Trần Tam Nhi tới miếu vờ ghé vào niệm hương rồi lén đưa thư từ tặng vật của Kim Bảo cho Kính Tế và nhắc Kính Tế tới tửu lầu. Mỗi lần đến với Kim Bảo, Kính Tế tốn kém ít nhất cũng năm tiền, thường thường thì một lạng. Đi như vậy, Kính Tế đều nói dối là ra tiệm ngoài bến coi sóc công việc hoặc đem tiền về cho sư phụ. Nhưng mỗi lần như vậy, Nhiệm đạo sĩ thấy Kính Tế về miếu là mặt đỏ gay, một lần gọi lại hỏi:

- Người đi uống rượu ở đâu về vậy?

Kính Tế đáp:

- Viên quản lý ngoài tiệm mời một hai chung, gọi là đi đường cho ấm bụng.

Đạo huynh Tông Minh lại hết lời che chở nên Nhiệm đạo sĩ không hỏi thêm nữa.

Thời gian qua đi, tiền bạc của Nhiệm đạo sĩ bị trộm quá nửa mà đạo sĩ vẫn không hay biết.

Nguyên Lưu Nhị Ở tửu lầu họ Tạ, có biệt hiệu là Toa. Địa Hổ, lại là cậu của Trương Thăng, gia nhân trong phủ Chu Thủ bị. Lưu Nhị mở nơi chứa ca nhi kỹ nữ tại tửu lầu để kiếm lợi, chuyên hiếp đáp kẻ yếu, giỏi chuyện hành hung, bần bè thủ hạ lại nhiều nên không ai dám chống cự, Lưu Nhị cũng chuyên cho vay lãi cắt cổ và dùng bạo lực cướp đoạt tiền bạc của các con nợ.

Một hôm Lưu Nhị biết chuyện dan díu giữa Kính Tế và Kim Bảo, lại biết Kính Tế là đạo sĩ trong miếu của Nhiệm đạo sĩ, bèn hùng hổ vung tay trợn mắt tới hỏi Tạ Tam lang, chủ tửu điểm:

- Kim Bảo đâu?

Tạ tam lang vội đáp:

- Lưu Nhị thúc có chuyện gì vậy? nàng hiện đang ở căn phòng thứ hai trên lầu.

Lưu Nhị nhảy hai ba bậc thang một mà lên lầu. Lúc đó Kính Tế đang uống rượu trò chuyện cùng Kim Bảo trong phòng. Mành ngoài cửa phòng buông xuống và cửa phòng khoá chặt.

Lưu Nhị tới giựt tấm màn xuống, thấy cửa khoá thì đập cửa gọi lớn:

- Kim Bảo đâu ra đây.

Kính Tế sợ hãi, không dám thờ mặt. Lưu Nhị đập tung cửa bước vào, Kim Bảo vái chào rồi hỏi:

- Lưu Nhị thúc có chuyện gì tới đây vậy?

Lưu Nhị mắng:

- Con dâm phụ, mày thiếu tao ba tháng tiền phòng, mà còn ở đây sao? không cút đi cho rồi.

Kim Bảo tươi cười:

- Nhị thúc làm gì nóng vậy, cứ về nhà đi rồi tôi sẽ bảo ma ma tôi đem tiền tới nạp.

Lưu Nhị đánh ngay Kim Bảo một quyền. Kim Bảo ngã xuống đất, đập đầu vào cạnh cửa chảy máu chan hoà rồi mắng:

- Con dâm phụ, còn đợi đến bao giờ mới chịu đem tới, bây giờ tao cần tiền ngay.

Đoạn quay sang, thấy Kính Tế còn đứng đó, liền hất tung bàn tiệc bát đĩa rơi vỡ laông xoảng. Kính Tế bảo:

- Á à, người là ai mà dám tới đây hành hung đập phá như thế này?

Lưu Nhị trừng mắt quát lớn:

- Tao là ai à? tao đẻ ra đạo sĩ như mày.

Nói xong nắm đầu Kính Tế dìm xuống đất mà đánh đấm túi bụi.

Khách khứa đang ăn uống vui chơi, thấy vậy đều lảng đi hết. Chủ nhân Tạ tam lang mới đầu thấy Lưu Nhị có vẻ say lại quá hung hăng nên không dám ngăn cản, sau thấy Lưu Nhị đánh người quá tàn nhẫn, mới bước vào khuyên:

- Lưu Nhị thúc à, xin bớt giận, người này không biết đại danh của nhị thúc nên mới hỏi vậy, xin nhị thúc đừng chấp, hãy nể mặt tôi mà tha cho người ta.

Nhưng Lưu Nhị nào có chịu nghe, cứ đánh đấm đến lúc Kính Tế mềm nhũn dưới đất mới thôi, lại gọi đàn em đem dây tới trói cả Kính Tế lẫn Kim Bảo lại, đoạn quát:

- Sáng sớm mai đem nó tới phủ lão gia.

Nguyên là gần đây Chu Thủ bị cho Lưu Nhị làm công việc tìm bắt trộm đạo tại địa phương, kiêm luôn việc coi giữ an ninh trên sông, nên bây giờ Lưu Nhị mới nói vậy.

Đêm đó, Nhiệm đạo sĩ thấy Kính Tế không về miếu thì nghĩ rằng Kính Tế ngủ lại ngoài tiệm.

Sáng sớm hôm sau, đám lính tuần đem Kính Tế và Kim Bảo giải tới phủ Chu Thủ bị, nói với hai quản gia Trương Thăng và Lý An rằng:

- Lưu Nhị thúc bảo chúng tôi giải hai tên này tới đây, một tên là đạo sĩ trong miếu của Nhiệm trưởng đạo, một tên là ca nữ Kim Bảo của nhà họ Trịnh, xin nhị vị quân gia không nên coi thường chúng.

Lại kể thêm một lô tội trạng mà Lưu Nhị bịa đặt ra.

Trương Thăng và Lý An đòi có tiền trà nước. Lính tuần hạch Kính Tế, bắt đưa tiền, Kính Tế đáp:

- Đang đem thì tôi bị Lưu Nhị hành hung, thương tích đầy mình, quần áo rách nát như thế này, làm gì có tiền mà đưa, chỉ có cây trâm bạc này thôi.

Nói xong rút cây trâm trên đầu xuống đưa cho lính tuần. Bọn lính tuần ngắm nghía cây trâm, rồi đưa cho Trương Thăng và Lý An mà nói:

- Nó không có tiền, chỉ có cây trâm bạc này thôi.

Trương Thăng bảo:

- Dẫn nó lại gần đây, để ta hỏi nó.

Lính tuần dẫn Kính Tế tới, bắt quỳ trước mặt Trương Thăng. Trương Thăng hỏi:

- Người vào làm đồ đệ của Nhiệm đạo sĩ từ bao giờ, sao ta không biết người? tục danh của người là gì?

Kính Tế đáp:

- Tôi nguyên là con nhà tử tế, cũng mới vào làm đạo sĩ chưa được bao lâu.

Trương Thăng bảo:

- Người đã làm đạo sĩ thì phải chuyên tâm học đạo niệm kinh, sao lại la cà nơi tửu điểm trà đình, giao thiệp với ca nhi kỹ nữ? người có biết soái phủ đây là nơi nào không, mà tới đây lại không chịu nạp tiền? mà ta hỏi tục danh người là gì?

Kính Tế đáp:

- Tục danh của tôi là Trần Kính Tế.

Trương Thăng bảo:

- Cây trâm này của người nào có giá trị gì, ta đâu thèm.

Tuy nhiên vẫn bỏ cây trâm vào tay áo rồi bảo đám lính tuần:

- Để thưa với lão gia vụ này, nó làm đạo sĩ, tiền bạc thí chủ thập phương cúng vào thiếu gì mà nó keo kiệt không chịu đưa. Lát nữa sẽ đánh trượng hoặc kẹp tay chân cho nó biết mùi.

Đoạn bảo dẫn Kim Bảo tới gần. Kim Bảo bước tới, đưa ra ba lạng bạc, Trương Thăng nhận bạc rồi dịu giọng bảo:

- Để lát nữa lão gia đang đường, nếu lão gia nổi giận thì chúng ta cũng nhẹ tay, gia hình sơ sài qua loa, còn

nếu lão gia vui vẻ thì chúng ta tha cho người về.

Lát sau Chu Thủ bị đăng đường, quan lại ngồi nghiêm chỉnh hai bên, ngoài là lính hầu sắp hàng đứng đợi.

Nguyên Xuân Mai đã hạ sinh một con trai, nay cũng được khoảng nửa năm. Đứa nhỏ mặt đầy như mâm xôi, môi như thoa son, mắt như sao sáng. Chu Thủ bị yêu quý vô ngần, coi như bảo vật vô giá. Ít tháng sau khi Xuân Mai sinh nở, đại phu nhân chết, Xuân Mai được nâng lên hàng chính thất, tới ở tại chính phòng, gồm năm gia nhà nguy nga lộng lẫy. Chu Thủ bị lại cho mua hai nhũ mẫu là Ngọc Đường và Kim Quý, cùng hai tiểu a hoàn là Thúy Hoa và Lan Hoa, bốn người đó lo hầu hạ ca nhi. Để hầu hạ riêng Xuân Mai còn có hai a hoàn rất được sủng ái, giỏi đàn hát là Hải Đường và Nguyệt Quế, đều mới mười bảy tuổi.

Ca nhi lại chỉ thích được Trương Thăng bổng ra ngoài chơi.

Những khi Chu Thủ bị đăng đường xử việc, Trương Thăng thường bổng ca nhi đứng ở thềm hậu đường nhìn ra.

Lần này cũng vậy, Chu Thủ bị đăng đường thì Trương Thăng lui vào, bổng ca nhi ra đứng trên thềm hậu đường nhìn ra.

Kính Tế và Kim Bảo được dắt lên quỳ trước thềm công đường, Chu Thủ bị xem văn thư ghi tội trạng rồi quát:

- Tên kia, người đã làm đạo sĩ, sao không giữ gìn giới luật mà đêm hôm lại tới nhà ca nữ uống rượu vui chơi, khiến cho rối loạn trật tự địa phương, người đã có hành động như vậy thì phải bị trừng phạt.

Đoạn quát tả hữu lôi Kính Tế ra giữa sân đánh hai chục trượng, lột mũ áo đạo, bắt phải hoàn tục. Còn Kim Bảo thì bị kẹp chân tay rồi sẽ đuổi về cho tiếp tục làm ăn.

Tả hữu lôi Kính Tế ra sân, lột bỏ mũ áo đạo rồi đem trượng đến đánh hai chục trượng. Thương cho Kính Tế đau đớn quần quai, thịt nát máu rơi, muôn phần thảm khốc.

Ca nhi trên tay Trương Thăng thấy vậy thì xua tay ra ý ngăn cản, rồi nhoài người ra phía Kính Tế như muốn đòi bổng mà khóc ãm lên. Trương Thăng sợ Chu Thủ bị nghe được, vội bổng ca nhi vào hậu đường. Ca nhi vẫn la khóc, Xuân Mai vội hỏi:

- Làm sao để ca nhi khóc vậy?

Trương Thăng đáp:

- Trần đạo sĩ, ở miếu của Nhiệm đạo sĩ mắc tội bị lão gia sai đánh đòn tại sân, ca nhi trông thấy khóc và như là muốn vị đạo sĩ đó bổng, tôi bổng vào, nhưng ca nhi vẫn khóc.

Xuân Mai nghe nói họ Trần thì trong lòng hơi ngờ vực, vội dời gót ra sau màn lén nhìn ra, thì thấy người bị đánh trông rất giống Kính Tế, liền nghĩ bụng:

- Tại sao Kính Tế lại xuất gia làm đạo sĩ như vậy?

Đoạn quay lại hỏi Trương Thăng:

- Người này tên thật là gì?

Trương Thăng đáp:

- Bẩm phu nhân, người này tục danh là Trần Kính Tế, hồi nãy tôi có hỏi nên biết.

Xuân Mai thầm nghĩ:

- Đúng Kính Tế rồi, bây giờ biết làm sao đây...

Đoạn quay lại bảo Trương Thăng:

- Người ra thỉnh lão gia vào hậu đường cho ta thưa chuyện.

Tả hữu đang đánh đòn Kính Tế và kẹp tay chân Kim Bảo thì Chu Thủ bị được Trương Thăng nói là phu nhân mời có chuyện, bèn bảo tả hữu tạm ngưng rồi đứng dậy quay vào hậu đường.

Xuân Mai nói:

- Vị đạo sĩ đang bị đánh chính là người em họ con bà cô của tôi, xin gia gia vì tôi mà tha tội cho một lần.

Chu Thủ bị vội bảo Trương Thăng:

- Nếu vậy người ra bảo chúng nó tha ngay.

Đoạn quay lại bảo Xuân Mai:

- Phu nhân có cần gấp tiểu cữu đó chẳng?

Xuân Mai nghe vậy liền bảo Trương Thăng:

- Ừ, người gọi người đó vào đây cho ta.

Trương Thăng vừa quay đi thì Xuân Mai ngẫm nghĩ rồi gọi lại bảo:

- Nhưng thôi, người cứ cho người đó về, để hôm khác ta sẽ gọi tới cũng được. Cứ để người đó đội mũ đạo, mặc áo đạo, đừng lộ ra bắt hoàn tục.

Do đó Kính Tế được tha ra, đội mũ mặc áo rồi về thẳng miếu.

Trong khi ấy, Nhiệm đạo sĩ được người tới báo:

- Đồ đệ của đạo trưởng là Trần Tông Mỹ, tối qua tối tửu lâu uống rượu với ca nữ Kim Bảo, rồi không hiểu sao bị Toa. Địa Hổ Lưu Nhị đánh cho nhừ tử, rồi cả Tông Mỹ và Kim Bảo đều bị giải lên phủ Thủ bị, nghe đâu bị đánh đòn, lột mũ áo và bắt hoàn tục.

Nhiệm đạo sĩ nghe xong, quay vào phòng riêng, mở rương tiền bạc ra coi thì thấy hao hụt quá nhiều, tức giận lắm, rồi vì phần tuổi già, phần vì quá mập, nen uất lên mà ngã xuống đất. Đám đồ đệ và tiểu đồng hoảng lên chạy tới cứu cấp và gọi lang y tới cho thuốc. Nhưng cứu cấp gì cũng không tỉnh lại. Tới nửa đêm thì tắt thở, thọ sáu mươi ba tuổi.

Lúc đó Kính Tế được tha ra, mò về miếu, thì người hai bên đường bảo:

- Người còn dám về miếu nữa hay sao? sư phụ người uất giận vì người mà tịch rồi.

Kính Tế hết hồn, ba chân bốn cẳng tức tốc quay về huyện Thanh Hà.

Lại nói về Xuân Mai, sau khi can thiệp thả Kính Tế ra thì thấy người khó ở, quay vào phòng riêng, cởi bớt áo ngoài, lên giường nằm nghỉ. Lát sau thì tự nhiên đau bụng dữ dội, kêu gào luôn miệng. Lớn bé trong phủ náo loạn cả lên, con gái lớn của Chu Thủ bị tới hỏi:

- Phu nhân làm sao vậy? thấy trong mình thế nào?

Nhưng Xuân Mai xua tay bảo:

- các người lui hết đi, để mặc ta.

Chu Thủ bị cũng vừa xong việc ngoài công đường trở vào, thấy Xuân Mai nằm trên giường kêu đau luôn miệng thì hoảng lên, bước vào cầm tay hỏi:

- Phu nhân thấy trong người thế nào?

Xuân Mai không đáp, mà hỏi:

- Người đạo sĩ vừa được tha không lạy tạ gia gia hay sao?

Chu Thủ bị bảo:

- Hay là hồi nãy tôi cho đánh em họ của phu nhân nên phu nhân đau lòng mà sinh ra thế này?

Xuân Mai không nói gì, cứ nhăn nhó kêu đau.

Chu Thủ bị không biết làm sao, liền bước ra ngoài gọi Trương Thăng và Lý An tới hỏi:

- Các người biết đạo sĩ đó là em họ của phu nhân, sao không chịu nói sớm cho ta biết, để ta sai đánh đòn người đó, khiến pu nhân xúc động, rồi thành bệnh như thế này? mà ta đã có ý muốn cho gọi người đó vào bái kiến phu nhân, sao các người lại cho về? thật các người không được việc gì cả.

Trương Thăng đáp:

- Bẩm lão gia, hồi nãy chính phu nhân ra lệnh cho tiểu nhân là bảo người đó cứ về, ngày khác phu nhân sẽ cho gọi, tiểu nhân đâu dám tự ý cho về.

Nói xong chạy vào phòng Xuân Mai khóc lóc mà thưa:

- Xin phu nhân nói với lão gia một tiếng, kéo lão gia đang trách phạt tiểu nhân và Lý An.

Xuân Mai chau mày bảo:

- Thỉnh lão gia vào đây.

Chu Thủ bị bước vào, Xuân Mai nói:

- Tự nhiên trong người tôi khó chịu, có liên can gì tới chúng nó đâu mà gia gia trách phạt chúng nó. Còn cậu em họ của tôi là đạo sĩ mà hành vi bất chính cũng là có lỗi, để rồi tôi sẽ cho gọi và khuyên dạy sau.

Nhờ Xuân Mai nói vậy mà Chu Thủ bị mới chịu tha cho Trương Thăng và Lý An. Rồi thấy Xuân Mai còn đau đớn, bèn sai hai người:

- Mau thỉnh y quan lại đây coi bệnh cho phu nhân.

Hai gia nhân lạy tạ bước ra.

Lát sau y quan tới chẩn mạch Xuân Mai rồi nói:

- Lệnh phu nhân đây vì lực dục thất tình xung động khiến cho khí tậ tại tâm mà thành bệnh.

Nói xong cho thuốc rồi cào từ. Xuân Mai không chịu uống thuốc. A hoàn không dám nói gì, chỉ thưa riêng với Chu Thủ bị. Chu Thủ bị phải thân vào dỗ dành, Xuân Mai chỉ chịu uống một hớp rồi nhất định không uống nữa. Chu Thủ bị không biết sao, đành bước ra.

Lát sau đại a hoàn Nguyệt Quế bưng bát thuốc tới thưa:

- Thỉnh phu nhân dùng thuốc cho mau khoẻ.

Xuân Mai cầm bát thuốc hắt vào mặt Nguyệt Quế mà mắng:

- Con khốn này, mày chỉ muốn đem những thứ cay đắng đến cho tao uống hay sao? bụng dạ tao có gì đâu mà phải uống này uống kia.

Nói xong phạt Nguyệt Quế quỳ trước mặt.

Lát sau một tiểu thiếp của Chu Thủ bị là Tôn Nhị nương đi ngang thấy Nguyệt Quế đang quỳ trong phòng Xuân Mai thì hỏi đại a hoàn Hải Đường:

- Nguyệt Quế làm sao mà bị đại phu nhân phạt quỳ vậy?

Hải Đường nói nhỏ:

- Nguyệt Quế đem thuốc lại thỉnh đại phu nhân dùng, nhưng phu nhân nói là trong bụng không làm sao, không phải uống thuốc, rồi đổ cả bát thuốc lên đầu Nguyệt Quế mà bắt quỳ.

Tôn Nhị nương bước vào nói:

- Nguyệt Quế nó không hiểu gì nên mới hành động ngu dại, thôi xin đại phu nhân tha cho nó.

Đoạn quay lại bảo Hải Đường:

- Từ sáng tới giờ đại phu nhân chưa dùng thức gì, người xuống bếp đem cháo thịt lên đây để ta thỉnh đại phu nhân dùng.

Xuân Mai cho Nguyệt Quế đứng dậy. Hải Đường xuống bếp múc một bát cháo thịt bốc khói cùng bốn đĩa đồ ăn, để vào mâm, cung kính bưng vào phòng Xuân Mai. Thấy Xuân Mai nằm quay mặt vào tường, không ai dám vào, chờ đến lúc Xuân Mai trở mình, quay mặt ra mới dám mời ăn. Hải Đường thưa:

- Thỉnh phu nhân dùng chút cháo cho tỉnh.

Xuân Mai không nói gì, từ từ nhắm mắt lại. Hải Đường lại thưa:

- Thỉnh phu nhân dùng cháo kéo nguội.

Tôn Nhị nương đứng bên cũng nói:

- Đại phu nhân từ sáng tới giờ chưa dùng gì, e mất sức, xin ngồi dậy dùng tạm miếng cháo cho khoẻ.

Xuân Mai uể oải ngồi dậy. Hải Đường bưng bát cháo tới, Xuân Mai cầm bát cháo húp một miếng rồi liệng bát cháo vào mâm, nhũ mầu Kim Quý đến bên nhanh tay đỡ được, chỉ đổ cháo chứ không vỡ bát, trong khi Xuân Mai nhăn mặt bảo Tôn Nhị nương:

- Con tiện tỳ nó nấu cháo thế này thì ai ăn được.

Đoạn quay sang bảo Kim Quý:

- Người tát vào mặt con tiện tỳ này mấy tát cho ta.

Kim Quý vội sấn tới tát Hải Đường mấy tát.

Tôn Nhị nương bảo:

- Đại phu nhân không dùng được cháo này, thì cũng phải ăn cái gì cho đỡ đói chứ.

Xuân Mai bảo:

- Ai chẳng muốn ăn, nhưng bụng dạ tôi không cho tôi ăn nên không ăn được.

Lát sau Xuân Mai gọi tiểu a hoàn Lan Hoa tới bảo:

- Người xuống bếp bảo con tiện tỳ dâm phụ đầu bếp, nói là ta muốn ăn canh thịt gà, bảo nó rửa tay cho sạch, làm một con gà nấu canh ta ăn, bảo nó cho thêm ít dấm sao cho chua chua ta mới dễ ăn.

Tôn Nhị nương bảo:

- Phu nhân đã muốn ăn như vậy thì nhớ bảo Tuyết Nga nó làm mau mau lên, đừng để phu nhân chờ.

Lan Hoa nghe vậy không dám chậm trễ, chạy ngay xuống bếp bảo Tuyết Nga.

- Phu nhân muốn ăn canh thịt gà, bảo chị làm đó, chị làm mau mau lên kéo phu nhân chờ.

Tuyết Nga nghe vậy, lật đật bắt giết một con gà giò thật béo, chuẩn bị các vật liệu, dùng dao lóc thịt gà, thái nhỏ thành tơ rồi nấu được hai bát canh gà, đưa cho Lan Hoa bưng lên.

Lúc đó đã tối, Xuân Mai sai thắp đèn lên rồi húp canh, nhưng mới húp được một miếng đã nhăn mặt thét lớn:

- Sao thế này? hỏi con dâu phụ là nó nấu thứ canh gì thế này? canh lạt lẽo vô vị như thế này mà bắt ta ăn hay sao? hay là nó muốn chọc giậ ta đây?

Lan Hoa sợ run lên, ba chân bốn cẳng chạy xuống bếp bảo Tuyết Nga:

- Phu nhân chê canh lạt lẽo vô vị, đang chửi mắng rầm lên kia kìa.

Hải Đường bưng canh xuống, Tuyết Nga nuốt giận, im lặng thêm gia vị, nếm thử lại rồi bảo Lan Hoa bưng lên.

Xuân Mai húp một miếng, nhăn mặt kêu mẶn rồi hắt luôn bát canh nóng xuống đất. Lan Hoa nhanh chân nhảy tránh được nên chỉ bị nước canh văng sơ sài vào quần áo mà không bị phỏng, trong khi Xuân Mai quát:

- Mày xuống bảo con dâu phụ đầu bếp là nó thù oán ta, muốn làm gì thì làm chứ đừng bắt ta phải ăn những thứ như thế này.

Lan Hoa quét dọn nước canh đổ, nhặt mảnh bát đem xuống bếp nói lại với Tuyết Nga. Tuyết Nga giận lắm nhưng chỉ nói:

- Mới ngày nào còn là hàng nô tỳ của ta mà bây giờ thì phách lối áp bức ta.

Không ngờ Lan Hoa lên nhà trên học lại với chủ. Xuân Mai mặt đỏ bừng, nghiến răng trợn mắt thét lớn:

- Lôi đầu con nô tỳ dâu phụ đó lên đây cho ta.

Thế là ba bốn a hoàn chạy xuống bếp, xúm nhau lại lôi kéo Tuyết Nga lên, bắt quỳ trước mặt Xuân Mai. Xuân Mai nổi giận đùng đùng, túm ngay lấy tóc Tuyết Nga, dầm đầu xuống đánh mà mẶn:

- Con dâu phụ nô tài, mày nói cái gì, ngày nào làm sao mà bây giờ làm sao? dù có ở trong nhà Tây Môn Khánh, mày cũng không phải là chủ ta cơ mà. Còn bây giờ tao bỏ tiền ra mua mày về là để hầu hạ cho tao. Vậy mà sai mày nấu canh, mày nấu canh lạt lẽo như nước ốc, rồi sau mày lại làm mẶn như chát như chườm, tao rầy mẶn thì mày lại bảo là áp bức, như thế này thì tao còn nuôi mày làm gì.

Nói xong gọi Trương Thăng, Lý An tới, sai dẫn Tuyết Nga ra sân lột áo đánh ba chục côn.

Gia nhân đốt đuốc lên sáng trưng. Tuyết Nga quỳ giữa sân. Trương Thăng, Lý An cầm côn đứng đợi cho Tuyết Nga cởi áo ra, nhưng Tuyết Nga không chịu cởi.

Chu Thủ bị thấy ồn ào cũng bước vào xem chuyện gì, đến lúc rõ chuyện cũng chỉ im lặng, sợ nói gì sẽ làm Xuân Mai giận thêm. Chỉ có Tôn Nhị nương đứng bên khuyên:

- Đại phu nhân muốn trừng phạt nó thế nào cũng được, muốn sai đánh nó bao nhiêu cũng được, nhưng cho nó được miễn cởi áo, có gia gia ở đây, nhà lại nhiều nam gia nhân, làm vậy e không tiện, xin phu nhân nghĩ lại.

Xuân Mai tức quát thét lên:

- Can ngăn ta thì ta sẽ giết ca nhi rồi thắt cổ tự ả theo, muốn bênh con tiện tỳ đó thì giữ nó lại, để ta chết cho xong.

Thét xong, thì vật vã rồi lăn ra giường hôn mê bất tỉnh. Chu Thủ bị hoảng lên, bước tới đỡ dậy mà bảo:

- Kìa, có ai dám can ngăn gì đâu, nàng muốn thế nào cũng được.

Xuân Mai từ từ tỉnh dậy, thở hồng hộc, không nói được gì.

Chu Thủ bị đưa mắt. Thế là Trương Thăng và Lý An vội bước tới lột trần Tuyết Nga ra mà đánh tới tấp. Thương cho Tuyết Nga thân thể loã lồ, máu tuôn thịt nát, đau đớn tới ngất đi.

Đánh đủ ba chục côn thì Trương Thăng và Lý An ngừng ta, vã nước cho Tuyết Nga tỉnh lại.

Đang đêm như vậy mà Xuân Mai cho gọi Tiết tẩu lại lập tức sai đem Tuyết Nga đi bán, lại dặn riêng Tiết tẩu rằng:

- Ta cũng chỉ cần bán đúng tám lạng thôi, nhưng với điều kiện là người phải bán con tiện tỳ đó vào nhà ca nhi kỹ nữ. Làm đúng lời ta, người sẽ có thưởng, còn làm trái lời ta thì đừng nhìn mặt ta nữa.

Tiết tẩu đáp:

- Làm trái lời phu nhân rồi làm sao tôi sống.

Nói xong lãnh Tuyết Nga về nhà ngay. Tuyết Nga khóc lóc tới sáng. Tiết tẩu khuyên:

- Thôi, đừng khóc nữa, chẳng qua la oan gia cả. Lão gia thì thương thư thư lắm, nhưng thư thư lại có oán cừu cũ với phu nhân nên mới bị xử ác như thế này. Phu nhân bây giờ có con trai nên lão gia không dám nói gì, chỉ biết chiều theo. Cả Tôn Nhị nương cũng phải nể sợ. Cho nên thư thư bị bạc đãi cũng không có gì lạ, vậy thì chẳng việc gì phải khóc.

Tuyết Nga cảm tạ Tiết tẩu rồi gạt lệ nói:

- Bây giờ tôi chỉ mong tẩu tẩu tìm nhà nào tử tế cho tôi vào ở, miễn sao có cơm ăn áo mặc là được.

Tiết tẩu nói:

- Chẳng giấu gì thư thư, phu nhân buộc tôi phải bán thư thư vào nhà ca nhi kỹ nữ chứ không được bán vào nhà nào khác, nhưng tôi có con có cháu cũng phải giữ cái đức, để rồi tôi tìm nơi nào chồng một vợ một hoặc một nơi tử tế nhân từ cho thư thư nương tựa.

Tuyết Nga hết lời cảm ơn Tiết tẩu rồi gắng đổi sầu làm vui.

Hai hôm sau, một người hàng xóm có cửa hàng buôn bán là Trương ma ma tới gọi Tiết tẩu:

- Nhà tẩu tẩu có vị nương tử nào mới tới mà cứ âu sầu khóc lóc vậy?

Tiết tẩu ló đầu ra bảo:

- Mời Trương ma ma vào chơi.

Trương ma ma bước vào, Tiết tẩu mời ngồi rồi nói:

- Nương tử đây vì không hợp ý một vị phu nhân nên vừa ra khỏi, hiện tạm ngụ tại đây với tôi ít ngày rồi tìm nơi nương tựa. Tôi tính là tìm cho nương tử nơi nào chồng một vợ một, tử tế nhân từ để sau này khỏi khổ.

Trương ma ma bảo:

- Ở gần đây tôi biết có một người khách thương buôn bông gòn ở Sơn Đông, ông ta họ Phan, là con thứ năm trong nhà, năm nay ba mươi bảy tuổi, thường tới nhà tôi chơi. Ông ta goá vợ đã lâu, hiện còn một mẹ già ngoài thất tuần đang nằm bệnh, nhà cũng neo người nên thường khẩn khoản nhờ tôi tìm cho một người vợ tử tế chăm chỉ, nhưng tôi chưa thấy đám nào xứng đáng. Nay nương tử đây tuổi cũng tương đương, có muốn kết thân với ông ta không?

Tiết tẩu bảo:

- Chẳng giấu gì ma ma, nương tử đây năm nay ba mươi lăm tuổi, có nhan sắc, giỏi chuyện nữ công gia chánh, lại quen ở trong gia đình quyền quý cao sang, hiện phủ Thủ bị đòi đúng giá ba chục lạng, nếu được thì ma ma giúp giùm cho.

Trương ma ma hỏi:

- Có của cải đồ đạc gì đem theo không?

Tiết tẩu đáp:

- Đồ đạc rường hòm thì không có, nhưng có nữ trang trâm thoa trên người.

Trương ma ma bảo:

- Vậy thì để tôi nói với người ta, có gì người ta tới đây coi mặt.

Nói xong cáo từ mà về.

Tối chiều, Trương ma ma tới gặp người họ Phan nói chuyện.

Hôm sau, Trương ma ma dẫn người họ Phan lại. Người này thấy Tuyết Nga có nhan sắc, còn vẻ trẻ trung lại nghe Tiết tẩu và Trương ma ma nói dối là mới hai mươi lăm tuổi, nên trả giá hai mươi lăm lạng. Tiết tẩu không kỳ kèo gì thêm, làm giấy tờ ngay rồi cho người họ Phan đem Tuyết Nga về.

Sau đó Tiết tẩu nhờ người sửa lại giấy tờ, ghi là bán với giá tám lạng, rồi đem giấy tờ và bạc vào đưa cho Xuân Mai, nói là đã bán cho nhà kỹ nữ ca nhi rồi.

Về phần Tuyết Nga, khi về với người họ Phan, thì ngay canh năm hôm sau, theo người này lên xe tới Lâm Thanh. Lúc đó là vào tháng sáu, ngày dài đêm ngắn, tới nơi thì mới chỉ xế chiều. Người họ Phan đưa Tuyết Nga tới một đại tửu lâu hơn trăm phòng, dẫn vào một phòng, trong đó có một người đàn bà khoảng ngoài

ngũ tuần đang ngồi trên giường, năm bảy người con gái khoảng mười bảy mười tám tuổi đang đàn hát vui chơi, người nào cũng phấn son loè loẹt, ăn mặc mỏng manh hở hang.

Nhìn khung cảnh đó, Tuyết Nga hiểu ngay là tên Phan Ngũ chỉ là một loại Mã Giám Sinh buôn người, và nàng đã sa chân vào chốn thanh lâu, chỉ còn biết ngậm ngùi than khổ.

Tuyết Nga được đặt tên là Ngọc Nhi, ngày ngày theo đồng bạn đi các phpong tại tửu lầu đàn hát chuốc rượu mua vui cho khách bốn phương ghé lại tìm vui.

Mới đầu thì Tuyết Nga không chịu, nhưng Phan Ngũ đánh nàng một trận ê ẩm cả người, rồi nhốt trong phòng luôn mấy ngày, mỗi ngày chỉ cho hai bát cơm, bắt phải học đàn hát, học mà không thuộc là bị đòn đến thâm tím mình mẩy.

Khi học tập tạm được, Phan Ngũ mới cho quần áo đẹp, nữ trang và vật dụng son phấn quơng lược, bắt ngậm vuốt cho đẹp, rồi ra đứng cửa cười cợt chào mời.

Từ đó:

Dập dìu lá gió cành chim,

Sớm đưa Tống Ngọc, tối tìm Tràng Khanh.

Một hôm Trương Thăng được Chu Thủ bị sai tới bến Lâm Thanh mua mười thạch men rượu để về phủ làm rượu. Tọa Địa Hồ Lưu Nhị thấy anh rẽ mình tới thì mời lên tửu lầu, chọn một căn phòng đẹp, bày tiệc khoản đãi. Đám tửu bảo xun xoe tới thưa:

- Bẩm nhị thúc, có cho gọi mấy ca nữ lên chuốc rượu chăng?

Lưu Nhị dặn:

- Người gọi mấy đứa mới mới một chút, chẳng hạn như con Thư Nhi của nhà họ Vương, con Kiều Nhi của nhà họ Triệu, con Kim Nhi và Ngọc Nhi của nhà họ Phan. Gọi bốn đứa đó lên đây hầu hạ quan nhân đây.

Tửu bảo vâng dạ xuống lầu. Lát sau nghe tiếng cười khúc khích, rồi bốn ca nữ lộng lẫy như bốn bông hoa, quần áo bằng lụa mỏng dính kéo nhau tới trước tiệc sụp lạy bốn lạy rồi đứng một bên chờ lệnh.

Trương Thăng nhìn bốn ca nữ, rồi chợt giật mình nghĩ thầm:

- Sao trong này có một người lại giống như Tuyết Nga... làm sao mà nàng lại tới nông nổi này?

Tuyết Nga cũng nhận ra Trương Thăng, nhưng chỉ cúi đầu im lặng.

Trương Thăng hỏi Lưu Nhị:

- Ca nhi kia là của nhà ai?

Nói xong đưa mắt về phía Tuyết Nga Lưu Nhị đáp:

- Nó là Ngọc Nhi, do Phan Ngũ mua về nuôi mới được ít hôm. Con Kim Nhi kia cũng là của Phan Ngũ.

Con kia là Thư Nhi của nhà họ Vương, còn con sau cùng là Kiều Nhi của nhà họ Triệu.

Trương Thăng bảo:

- Tôi thấy Ngọc Nhi có vẻ quen quen.

Đoạn vầy Tuyết Nga tới gần hỏi nhỏ:

- Nàng là Tuyết cô nương phải không? làm sao lại đến nỗi này?

Tuyết Nga nghe hỏi thì nước mắt rùng rùng mà đáp:

- Nói ra thì dài dòng lắm. Nguyên là tôi bị Tiết tẩu lừa gạt, bán với gia hai mươi lăm lạng cho một kẻ buôn người, do đó bị dẫn về đây làm ca nữ.

Nói xong gạt nước mắt, yếu điệu với tay rót rượu cho Trương Thăng. Trương Thăng từ lâu thấy Tuyết Nga xinh đẹp mà bị chủ bạc đãi, trong lòng đã thầm để ý, nay gặp cảnh này lấy làm đau xót lắm.

Tuyết Nga ngồi cạnh, ân cần tiếp đãi. Chỉ lát sau, hai người đã chuyện trò thân mật. Tuyết Nga lại lấy đàn tỳ bà tới đàn hát một khúc cho Trương Thăng nghe. Hát xong, được Trương Thăng mời ngồi cùng uống rượu, kể lể tâm tình, lấy làm hợp ý lắm.

Lưu Nhị thấy vậy, bảo Tuyết Nga đêm nay nghỉ với Trương Thăng. Tuyết Nga nhận lời ngay. Đêm đó, hai người khăng khít chẳng khác vợ chồng. Trương Thăng cảm thấy mình si mê Tuyết Nga thật sự.

Sáng hôm sau, Lưu Nhị lại cho bày tiệc khoản đãi Trương Thăng và Tuyết Nga. Ăn uống no say, Trương Thăng mới sai gia nhân xếp dọn hành lý và các vật dụng đã mua để về phủ Chu Thủ bị. Lúc ra về, Trương Thăng tặng Tuyết Nga ba lạng bạc, lại ân cần dặn dò Lưu Nhị phải che chở Tuyết Nga, không để ai bắt nạt.

Từ đó Trương Thăng luôn luôn tìm tới gặp gỡ ái ân với Tuyết Nga. Hàng tháng, Trương Thăng cho Phan Ngũ vài lạng bạc để bao luôn Tuyết Nga, không cho tiếp khách nữa. Lưu Nhị muốn lấy lòng Trương Thăng nên không thu tiền phòng của Tuyết Nga. Nhờ vậy, Tuyết Nga sống dư giả dễ chịu.

Hồi 95

Lại nói về trong nhà Tây Môn Khánh, sau khi Tây Môn Đại Thử tự ải chết, thì ít lâu sau, đại quản gia Lai Chiêu cũng bị bệnh mà qua đời. Vợ Lai Chiêu đem con là Thiết Côn đi lấy chồng khác. Lai Hưng thay thế Lai Chiêu, cai quản đám gia nhân và trông coi nhà cửa.

A hoàn Tú Xuân lại xuất gia đầu Phật, theo Vương sư bà làm đồ đệ.

Lai Hưng từ khi vợ là Huệ Tú chết, vẫn ở một mình. Về sau, nữ mẫu Như Ý thường bông đùa ca nhi tới phòng Lai Hưng chơi. Lai Hưng thấy Như Ý không đẹp nhưng có duyên, thường mời ăn thức này thức kia, dần dần hai người quyến luyến, ăn nằm với nhau. Nguyệt nương biết chuyện, gọi cả hai lên mắng cho một trận, rồi chọn ngày tốt, cho Như Ý một bộ quần áo mới và bốn cây trâm bạc, cho về làm vợ Lai Hưng. Từ đó ban ngày, vợ chồng mỗi người một việc, nhưng ban đêm thì sum họp đầm ấm.

Thời gian qua mau, thấm thoát đã tới rằm tháng tám, sinh nhật của Nguyệt nương. Ngô Đại cữu mẫu, Nhị cữu mẫu và ba vị sư bà cùng tới đưa lễ mừng và ở lại ăn tiệc sinh nhật. Đến tối, mọi người ngồi cả tại phòng cũ của Ngọc Lâu uống trà trò chuyện. Lát sau thì ba vị sư bà thay nhau giảng Phật pháp và đọc kệ.

Khoảng canh hai, Nguyệt nương gọi đem trà, chẳng có a hoàn nào thừa, Nguyệt nương phải trở lên thượng phòng tự mình lấy trà. Nhưng vừa đẩy cửa bước vào, thì thấy ngọn đèn trong phòng đượ vắn nhỏ lại, Đại An và Tiểu Ngọc đang ôm nhau ngồi trên tràng kỷ thăm thì trò chuyện. Hai đứa thấy chủ vào, vội buông nhau ra. Nguyệt nương chỉ mắng:

- Đồ khốn, không coi trà nước gì cả, cứ ngồi đây mà làm yêu làm quỷ hay sao?

Tiểu Ngọc vắn đèn lên rồi ngượng ngùng đáp:

- Để tôi bảo Trung Thu nó pha trà đem lên.

Nói xong lui ra ngoài mất. Đại An cũng nhân dịp lên ra theo.

Hôm sau, khi khách khứa về hết, Nguyệt nương gọi Lai Hưng lên, bảo dọn nhà ra căn nhà Lai Chiêu ở trước để tiện cho Đại An. Nguyệt nương lại gọi Đại An lên cho một cái giường, một bộ quần áo mới, một cái mũ mới, một đôi hài mới, cũng gọi Tiểu Ngọc tới cho hai cái trâm bạc, hai món nữ trang bằng vàng và hai bộ quần áo lụa, rồi chọn ngày tốt, cho hai người thành vợ chồng. Ban ngày mỗi người một việc, ban đêm thì vợ chồng sum họp đầm ấm.

Từ đó Tiểu Ngọc thường lén lấy đồ ăn bánh trái trong phòng Nguyệt nương đem về phòng cho chồng ăn. Nguyệt nương biết nhưng cứ lờ đi. Thật đúng như người ta thường nói:

Quá yêu không còn sáng suốt,

Tham lam không biết chán chê,

Làm chủ mà quá dễ dãi,

Gia nhân đâu biết nề vì.

Về phần Bình An, thấy Đại An được lấy Tiểu Ngọc làm vợ, lại được Nguyệt nương cho áo quần đồ đạc, thì trong lòng không vui. Bình An năm nay hai mươi hai tuổi, nghĩa là lớn hơn Đại An hai tuổi, vậy mà chưa được chủ lo cho yên bề gia thất.

Nguyên tiệm dược phẩm của Tây Môn Khánh cũng còn là tiệm cầm đồ. Một hôm có người tới cầm hai món nữ trang để lấy ba chục lạng bạc, hẹn là một tháng sau sẽ trả cả vốn lẫn lời để chuộc đồ về. Phó quản lý cất đồ vào tủ như thường lệ. Không ngờ Bình An thấy của tối mắt, lòng tham nổi dậy, đánh cắp hai món nữ trang đó, bán lấy tiền, tới nhà một kỹ nữ, gọi luôn một lượt hai kỹ nữ ngủ đêm với mình và ở luôn đó hai đêm.

Chủ chứa thấy Bình An lạ mặt, lại tiêu tiền như rác thì nghi ngờ, sợ liên lụy, liền báo với lính tuần. Lính tuần tới đánh Bình An hai bạt tai, trói lại mà dẫn đi.

Lại nói về Ngô Diên Ân, mới thăng chức Tuần kiểm, đang cưỡi ngựa đi trên đường, tình cờ trông thấy đám lính tuần đang dẫn một người đi thì gọi là hỏi:

- Người này là ai, phạm tội gì vậy?

Lính tuần quỳ thưa:

- Tên này ở đâu tới xóm kỹ nữ, ăn tiêu phung phí, trong người nhiều tiền bạc, rất khả nghi, nên bắt lại tra hỏi.

Ngô Diễn Ân bảo:

- Dẫn nó lại phủ cho ta thẩm vấn.

Nói xong cưỡi ngựa về trước. Bình An bị dẫn vào phủ Tuần kiểm. Ngô Diễn Ân ngồi vào án thư tại sảnh đường, quân hầu đeo cung tên cầm giáo mác đứng dọc hai bên. Bình An quỳ trước án thư, nhận ra Ngô Diễn Ân, nghĩ bụng:

- Lúc trước người này là quản lý của gia gia mình, nếu nhận ra mình tất sẽ tha ngay.

Do đó thưa rằng:

- Tiểu nhân là Bình An, gia nhân trong nhà Tây Môn lão gia.

Ngô Diễn Ân hỏi:

- Người đã là gia nhân, sao lại lấy cắp nữ trang tiền bạc của chủ?

Bình An đáp:

- Mấy món nữ trang đó là do Đại nương tôi cho một người thân thích ở ngoại thành mượn, hôm qua sai tôi đi đòi về, nhưng đường xa về trễ, cổng thành đã đóng, không vào thành được, nên tôi phải ngủ đờ một đêm ở ngoài, không ngờ lại bị hiểu lầm mà phải tới đây.

Ngô Diễn Ân quát:

- Đừng nói láo, chủ mày nữ trang nhiều, tiền bạc lắm, đồ đạc vật dụng bằng kim ngân trong nhà không thiếu, nhất định là mày đã ăn cắp để tới xóm yên hoa vui thú. Có gì thì khai thật hết ra, đừng để ta phải dùng tới cực hình.

Bình An nói:

- Quả là Đại nương tôi sai tôi đòi mấy món nữ trang đó, tôi không dám nói dối.

Ngô Diễn Ân đập bàn thét:

- Thằng này gớm thật, không đánh không được.

Nói xong quát tả hữu:

- Đem đại côn ra trị tên này cho ta.

Tức thì lính tráng đem côn ra đè Bình An xuống mà đánh, Bình An đau quá kêu rống lên rồi nói lớn:

- Xin cho ngừng tay, tôi xin khai thật.

Ngô Diễm Ân ra lệnh ngừng đánh mà bảo:

- Người khai thật thì khỏi bị đòn thêm.

Bình An nói:

- Tôi lấy cặp ngoài tiệm của chủ. Đó là mấy món nữ trang do người ta đem đến cầm thế.

Ngô Diễm Ân hỏi:

- Vì có gì mà lại lấy cặp của chủ như thế?

Bình An nói:

- Chẳng giấu gì lão gia, năm nay tôi đã hai mươi hai tuổi rồi mà Đại nương chưa lo gia thất cho tôi, vậy mà thằng Đại An cũng là gia nhân trong nhà, năm nay mới hai mươi tuổi, lại được Đại nương gả a hoàn cho nó, lại cho nó nơi ăn chốn ở, đồ đạc của cải, vì thế mà tôi uất ức, mới lấy trộm mấy món đó.

Ngô Diễm Ân ngẫm nghĩ rồi bảo:

- Chắc là thằng Đại An và chủ mày là Ngô thị có tình ý gì với nhau nên mới gả a hoàn cho nó để có người liên lạc che mặt thế gian. Có thật như thế thì mày cứ khai ra, mày sẽ không liên can gì cả, ta thả mày ra ngay.

Bình An nói:

- Chuyện đó có hay không thì quả tôi không được biết.

Ngô Diễm Ân bảo:

- Mày không nói thật thì tao kẹp mày.

Nói xong thét tả hữu lấy kẹp ra. Bình An hoảng lên:

- Xin đừng dùng cực hình, để tôi nói vậy.

Ngô Diễm Ân bảo tả hữu cất kẹp đi rồi nói:

- Mày nói thật thì được yên lành, chớ có cứng đầu mà khổ.

Bình An không biết nói sao, chỉ thưa:

- Quả là Đại nương tôi và thằng Đại An có tư tình. Đại An đòi lấy con a hoàn Tiểu Ngọc, Đại nương bằng lòng ngay, lại còn cho nó quần áo nữ trang nữa.

Ngô Diễm Ân sai thư lại lấy khẩu cung của Bình An, ghi vào giấy đàn hoàng, rồi cho giam Bình An lại. Đoạn cho trát gọi Nguyệt nương, Đại An và Tiểu Ngọc tới.

Lại nói về Phó Quản lý khi thấy mấy món nữ trang trong tủ biến mất thì hoảng lên, hỏi Đại An. Đại An đáp:

- Đồ đạc cầm thế tôi có biết gì đâu.

Phó quản lý bảo:

- Ta để trong tủ này mà sao biến đi đâu mất.

Nói xong sai Đại An tìm Bình An, nhưng tìm mãi cũng không thấy. Phó quản lý càng hoảng. Người cầm đồ lại tới hỏi chuộc lại, phó quản lý cứ hèn lần hèn lữa. Người này tới lui mấy lần không chuộc được, bèn không chịu về, cứ đứng tại tiệm làm rằm lên:

- Tôi cầm thì tôi chuộc lại, món đồ của tôi trị giá bảy tám chục lạng chứ có ít đâu. Tiền vốn tiền lời tôi trả đủ, sao không cho tôi chuộc?

Phó quản lý phải năn nỉ hết lời, người này mới chịu về và hẹn là hôm sau sẽ tới.

Bình An đi cả mấy ngày đêm không về, Phó quản lý biết chắc là Bình An đã lấy cắp, bèn cho người đi tìm kiếm khắp nơi trong huyện.

Hôm sau người cầm đồ lại tới làm rằm lên. Phó quản lý không biết làm sao, đành phải thừa thật với Nguyệt nương là Bình An ăn trộm đồ rồi trốn đi. Nguyệt nương bảo Phó quản lý lấy năm chục lạng bạc mà đền, nhưng người cầm đồ không chịu, nói:

- Món đồ của tôi trị giá bảy tám chục lạng chứ đâu có rẻ như thế.

Phó quản lý đề nghị thêm mười lạng nữa nhưng người này vẫn không chịu, đòi đúng bảy chục lạng. Đôi bên đang lời qua tiếng lại thì có người tới báo:

- Thằng Bình An ăn cắp đồ nữ trang, đem tới nhà kỹ nữ mua vui, hiện đang bị giam tại ty Tuần kiểm, sao không cho người tới lãnh nó ra?

Phó quản lý vội sai Đại An vào báo với chủ. Nguyệt nương bảo:

- Ngô Tuần kiểm là quản lý cũ của nhà này, chuyện có gì đáng lo.

Nói xong sai mời Ngô Đại cữu tới bàn tính. Ngô Đại cữu bảo là nên làm đơn xin lại những đồ vật đã bị trộm.

Hôm sau Phó quản lý cầm đơn tới ty Tuần kiểm, nghĩ bụng là Ngô Điển Ân nghĩ tình cũ, công việc sẽ dễ dàng, nào ngờ Ngô Điển Ân quát mắng thậm tệ, lại còn dọa đánh đòn, sau thì bảo:

- Thằng gia nhân đó khai là Ngô thị và Đại An thông gian, ta đang cho gọi Ngô thị tới để xét hỏi, vậy mà mày dám dẫn xác tới đây đòi nợ đòi kia hay sao?

Phó quản lý đã không lấy lại được vật bị trộm, lại còn bị một phen hoảng vía, liền ba chân bốn cẳng chạy về thừa lại hết với Nguyệt nương, không dám giấu giếm. Nguyệt nương nghe xong lạnh toát cả người, chưa biết tính sao. Trong khi đó, người cầm đồ tìm tới cổng la lối:

- Mấy người tính sao đây? đồ của tôi không trả mà cũng không chịu đền là thế nào? cứ hẹn lần hẹn lữa đối gạt tôi, hôm nay nói là đi lấy lại đồ vật, rút cục cũng không có cho tôi. Hôm nay mà tính không xong thì biết.

Phó quản lý phải chạy ra dùng lời ngọt ngào nói:

- Xin cứ để cho chúng tôi thêm một hai ngày nữa, đồ vật sẽ được trả lại, làm sao mà mất được, mà nếu không lấy lại được thì chúng tôi xin bồi thường xứng đáng.

Người này vùng vằng bỏ về.

Nguyệt nương trong lòng hết sức lo ngại, cho mời ngay Ngô Đại cữu tới để tìm người tới nói với Ngô Diên Ân, cho dẹp vụ này đi.

Ngô Đại cữu bảo:

- Chỉ sợ là hãn cố tình từ chối, có lẽ mình nên cho hãn ít tiền bạc phẩm vật.

Nguyệt nương bảo:

- Lúc hãn chưa làm quan thì hãn là quản lý cũ của nhà này, lúc đó gia gia tôi có cho hãn vay một trăm lạng, nhưng lại vị tình nên không làm giấy tờ gì cả, nay hãn nỡ lấy ân làm oán như thế này hay sao.

Ngô đại cữu nói:

- Hãn là kẻ vong ân bội nghĩa như vậy thì biết làm sao.

Nguyệt nương nói:

- Xin ca ca tính giùm cho chuyện này, hay là mình cho hãn chục lạng bạc để hãn dẹp vụ này đi, cho mình lãnh lại vật mất trộm mà còn trả lại cho người ta chứ.

Nói xong sai a hoàn dọn cơm rượu mời Ngô Đại cữu. Ăn xong, Ngô Đại cữu ra về. Nguyệt nương tiễn anh ra cổng.

Tình cờ trông thấy Tiết tẩu dẫn một a hoàn đi ngang. Nguyệt nương gọi lại hỏi:

- Tiết tẩu đi đâu mà ngang đây vậy? sao lâu quá không thấy lại chơi?

Tiết tẩu đáp:

- Đại nương trách cũng phải, nhưng hồi này quả là tôi bận quá, chẳng có lúc nào rảnh rang mà đi được tới đâu.

Nguyệt nương hỏi:

- Tiểu phu nhân Xuân Mai hồi này thế nào?

Tiết tẩu đáp:

- Không còn là tiểu phu nhân nữa mà là đại phu nhân rồi.

Nguyệt nương ngạc nhiên:

- Làm sao mà trở thành đại phu nhân được?

Tiết tẩu đáp:

- Nếu vậy thì Đại nương chưa biết, Xuân Mai thật là tốt số lắm, sinh được con trai ít tháng thì vị đại phu nhân bị bệnh qua đời, Chu lão gia nâng ngay Xuân Mai lên hàng chính thất, rồi lại mua riêng cho Xuân Mai hai nhũ mẫu trông con, bốn a hoàn để hầu hạ, lại còn a hoàn thân tín biết đàn hát nữa. Ôi thôi, bây giờ thì đại phu nhân muốn đánh ai thì đánh, muốn đuổi ai thì đuổi. Chu lão gia chỉ nhất nhất theo lời, vì chỉ sợ đại phu nhân giận. Cách nay ít lâu, chẳng hiểu vì sao đại phu nhân sai lời Tuyết Nga ra, lột áo đánh cho một trận như tử rồi đang đêm cũng cho gọi tôi đến, bảo đem Tuyết Nga đi bán. Hôm nay cũng là vì chuyện đại phu nhân sai mà tôi phải tất tả thế này đây, vậy mà về chưa chắc đã khỏi bị mắng.

Nguyệt nương hỏi:

- Mà sai đi chuyện gì vậy?

Tiết tẩu đáp:

- Thì đại phu nhân đưa tiền cho tôi, bảo là đặt làm mấy thứ nữ trang, hôm nay đi lấy về.

Nguyệt nương bảo:

- Mời Tiết tẩu vào trong này, cho ta xem qua mấy thứ đó được chăng?

Nói xong dẫn Tiết tẩu vào thượng phòng. Tiết tẩu mở chiếc khăn tay đưa ra mấy món nữ trang mới đặt làm cho Xuân Mai. Món nào cũng hình phượng hình rồng, thập phần tinh xảo, lại nhận hạt trân châu, rất sang trọng quý phái. Tiết tẩu cầm từng món, nói giá tiền và tiền công, khoe khoang hết lời.

Hai người đang nói chuyện thì Đại An bước vào.

Hai người đang nói chuyện thì Đại An bước vào.

Nguyệt nương bảo:

- Người cầm đồ lại mới đến đây la lối om sòm, nhất định đòi đồ lại, còn đòi làm dữ nữa chứ. Phó quản lý phải hết lời năn nỉ mới tạm yên. Phó quản lý buồn rầu lắm, về tiệm rồi.

Đại An chưa kịp nói gì thì Tiết tẩu đã hỏi:

- Có chuyện gì rắc rối vậy?

Nguyệt nương thở dài kể.

- Thăng khốn Bình An cạy tủ trộm mấy món nữ trang do người ta đem cầm rồi đem ra ngoại thành ăn chơi với mấy con kỹ nữ, sau đó thì nó bị bắt giam tại ty Tuần kiểm. Người cầm đồ tới chuộc đồ không được,

năm lần bảy lượt tới tiệm rồi tới cả đây làm dữ. Vậy mà Ngô Tuần kiểm lại làm khó, không cho Phó quản lý nhận đồ về trả lại cho người ta, hình như Ngô Tuần kiểm có ý làm tiền. Bây giờ tôi chưa biết tính sao. Phận goá bụa thật khổ, chồng chết đi bị đủ mọi người áp bức khinh bỉ.

Nói xong tủi thân mà khóc, hai hàng nước mắt ròn ròn.

Tiết tẩu nói:

- Đại nương à, có chỗ để Đại nương nhờ cậy, sao không tìm kiếm, lại buồn rầu khóc lóc làm gì. Phu nhân Xuân Mai bây giờ danh giá, lại là người tốt, không quên tình xưa nghĩa cũ, sao Đại nương không cho viết một tấm thiệp rồi tôi đem đi chọ Phu nhân sẽ nhờ Chu lão gia nói với Ngô Tuần kiểm một câu thì chuyện gì cũng xong chứ đừng nói chuyện nhỏ như thế này.

Nguyệt nương bảo:

- Chu Thủ bị là võ quan, đâu có cai quản ty Tuần kiểm.

Tiết tẩu đáp:

- Vậy là Đại nương không biết rồi, triều đình vừa mới gửi sắc thư về, uỷ quyền rộng rãi cho Chu lão gia, hiện lão gia có trách nhiệm về đủ mọi việc, từ việc sông ngòi, việc tiền gạo xe ngựa cho đến việc an ninh tại địa phương. Hôm nọ vụ trộm đạo ở mãi tận Hà Đông mà cũng do tay lão gia xét xử đó.

Nguyệt nương nghe xong bảo:

- Nếu vậy thì phiền tẩu tẩu tới nói với đại phu nhân nhờ lão gia can thiệp giúp tôi. Nếu Ngô Tuần kiểm chịu cho nhận lại những đồ đã bị trộm thì tôi sẽ tặng riêng tẩu tẩu năm lạng để đền ơn.

Tiết tẩu bảo:

- Đại nương nói chuyện tiền bạc làm gì. Chẳng qua là tôi tình cờ biết được chuyện này thì góp ý kiến vậy thôi, chứ đâu trông hòng tiền bạc gì. Thấy Đại nương lo buồn như vậy tôi đâu đành lòng. Bây giờ Đại nương cho viết thiệp rồi tôi đem về nói với phu nhân chọ Có tin tức gì, thành hay không thành, tôi cũng trở lại báo cho Đại nương biết.

Nguyệt nương gọi Tiểu Ngọc đem trà thêm. Tiết tẩu xua tay:

- Thôi, tôi không uống nữa đâu, Đại nương bảo viết thiệp ngay đi, tôi bận rộn nhiều việc lắm, Đại nương không biết.

Nguyệt nương bảo:

- Không uống trà thì tẩu tẩu dùng ít điểm tâm vậy.

Nói xong bảo Tiểu Ngọc dọn bánh trái hoa quả ra mời Tiết tẩu. Nguyệt nương cũng ăn. Tiết tẩu chọn hai cái bánh cho Tiểu Ngọc, bảo cùng ăn. Nguyệt nương cho gọi a hoàn đi theo Tiết tẩu vào phòng, bảo ngồi ăn điểm tâm rồi hỏi:

- Con nhỏ này bao nhiêu tuổi rồi?

Tiết tẩu ngừng ăn đáp:

- Nó mới mười hai, còn nhỏ lắm.

Trong khi Tiết tẩu ăn uống thì Nguyệt nương bảo Đại An viết thiệp. Viết xong vào đưa cho Tiết tẩu. Tiết tẩu bỏ tấm thiệp vào tay áo, rồi đứng dậy cáo từ, đem nữ trang và dặt a hoàn về phủ Chu Thủ bị.

Xuân Mai đang nằm trên giường, đại a hoàn Nguyệt Quế vào thưa:

- Có Tiết tẩu lại.

Xuân Mai ngồi dậy, bảo Nguyệt Quế gọi Tiết tẩu vào, đồng thời sai Tiết tẩu a hoàn Thúy Hoa mở hết các cửa trong phòng. Ánh nắng tràn vào rực rỡ.

Tiết tẩu bước vào tươi cười:

- Giờ này mà pu nhân chưa dậy hay sao?

Nói xong giở gói nữ trang ra cung kính đưa lên. Xuân Mai bảo:

- Tẩu tẩu cứ tự nhiên, đừng quá chấp lễ như thế, hôm nay trong người tôi hơi mệt mỏi nên dậy trễ quá.

Đoạn hỏi:

- Máy món nữ trang làm xong rồi đấy à?

Tiết tẩu đáp:

- Mãi tối hôm qua họ mới làm xong, tôi phải chờ ở đó xem họ làm, rồi lấy về, hôm nay đem tới trình phu nhân. Chắc là phu nhân đợi lắm.

Xuân Mai hờ hững liếc mắt ngó qua mấy món nữ trang, chê là làm chưa vừa ý, bảo Nguyệt Quế cất đi, và gọi đem trà lên.

Tiết tẩu gọi đứa a hoàn mười hai tuổi vào, bảo lạy chào.

Xuân Mai hỏi:

- Ở đâu đem tới vậy?

Tiết tẩu đáp:

- Nhị nương ở đây và tôi có bàn chuyện là a hoàn Hà Hoa thì chỉ lo việc cơm nước, cần thêm một đứa nữa cho học may vá để sai bảo. Hôm nay tôi dẫn con này tới, nó là con nhà tử tế chất phát ở nhà quê, năm nay mười hai tuổi, ngoan ngoãn chịu khó lắm, mà mặt mũi cũng dễ coi.

Xuân Mai bảo:

- Tìm cho nhị nương thì sao không tìm đứa nào ở thành thị, lanh lợi thạo việc hơn, chứ thứ quê mùa như thế này thì biết gì.

Đoạn hỏi:

- Bao nhiêu đây?

Tiết tẩu đáp:

- Nó quê mùa nên chỉ xin có bốn lạng thôi.

Xuân Mai bảo Hải Đường:

- Người đưa nó qua phòng nhị nương. Tiền bạc ta sẽ trả sau.

Đoạn sai Nguyệt Quế dọn ít đồ ăn và lấy rượu Kim hoa ra mời, nhưng Tiết tẩu vội bảo Nguyệt Quế:

- Xin Nguyệt thư đừng dọn ra vội, để tôi có chuyện này thưa với phu nhân đã. Và lại hồi nãy tôi cũng có ăn rồi, bây giờ chưa đói.

Xuân Mai hỏi:

- Mới sáng ra đã ăn ở đâu vậy?

Tiết tẩu đáp:

- Chẳng giấu gì phu nhân, hồi nãy Tây Môn Đại nương có gọi tôi vào mời ăn điểm tâm rồi. Thật đáng thương cho Đại nương, ngồi nói chuyện với tôi mà cứ khóc. Chẳng là thằng khốn Bình An ăn cắp cái gì không ăn cắp, lại nhè ngay đồ nữ trang người ta đem tới cầm mà ăn cắp, rồi đem ra ngoại thành vui chơi với mấy con kỹ nữ. Sau đó thì nó bị bắt giam tại ty Tuần kiểm, người cầm đồ tới đòi chuộc lại, không có đồ nên làm ầm cả lên. Đại nương có sai Phó quản lý làm đơn tới ty xin lãnh đồ vật đã mất, nhưng Ngô Tuần kiểm không cho, lại còn làm khó dễ đủ điều. Thật không biết sao mà nói, Ngô Tuần kiểm trước là quản lý của Tây Môn lão gia, nhờ lão gia giúp đỡ mà được như ngày nay, vậy mà nỡ vô ân bội nghĩa, đánh đập thẳng Bình An, nạt nộ Phó quản lý và còn muốn đòi hối lộ. Đại nương bây giờ góa bụa chẳng biết cậy nhờ ai, nên hồi sáng có khóc lóc nhờ tôi thưa lại với phu nhân, xin phu nhân nghĩ tình, nói với lão gia để lão gia bảo Ngô Tuần kiểm trả lại đồ vật cho Đại nương, hầu Đại nương trả lại cho người tạ Xong việc, Đại nương sẽ tới đây bái tạ phu nhân.

Xuân Mai bảo:

- Được rồi, lão gia hôm nay đi khám xét ở ngoài, chắc đến tối mới về, để tôi nói cho, mà có thiệp gì không?

Tiết tẩu đáp:

- Đại nương có nhờ tôi trình phu nhân tấm thiệp này đây.

Nói xong lấy tấm thiệp trong tay áo ra. Xuân Mai đọc xong tiện tay để lên bàn phấn ở đầu giường.

Lát sau a hoàn dọn rượu thịt ra, rót rượu đầy chung mời Tiết tẩu. Tiết tẩu nói:

- Tôi làm sao uống hết chỗ này?

Xuân Mai cười:

- Không uống hết thì không xong với tôi đâu. Uống mà phải ăn nữa.

Đoạn bảo Nguyệt Quế:

- Tiết tẩu không uống hết thì người cứ đổ rượu vào mũi Tiết tẩu cho ta.

Tiết tẩu nói:

- Phải để tôi ăn miếng gì lót lòng trước rồi mới uống rượu được.

Xuân Mai cười:

- Con mụ này nói chuyện hay thật, vừa rồi nói là ăn điểm tâm tại nhà Tây Môn Đại nương rồi, bây giờ lại đòi ăn lót lòng trước rồi mới uống rượu, thế là thế nào?

Tiết tẩu đáp:

- Cũng có ăn, nhưng không bao nhiêu, uống rượu phải ăn nhiều mới không say.

Nguyệt Quế nói:

- Tẩu tẩu phải uống hết chung lớn này đã, nếu không tôi sẽ đổ rượu vào mũi cho mà xem. Phu nhân đã dặn, tôi không làm theo, phu nhân sai đánh đòn tôi rồi sao?

Tiết tẩu không biết sao đành nhắm mắt uống cạn chung rượu lớn. Uống xong thì mặt đỏ rần lên, mắt hoa đầu váng, ngồi không vững.

Xuân Mai bấu môi, rồi bảo Hải Đường:

- Rót đầy một chung lớn như vậy để ta uống. Rồi rót một chung nữa cho Tiết tẩu.

Tiết tẩu xua tay:

- Thôi thôi, thỉnh phu nhân dùng, tôi không uống được nữa đâu.

Hải Đường cười:

- Chị Nguyệt Quế rót mời thì tẩu tẩu uống, còn tôi rót thì tẩu tẩu chê hay sao? tôi mời mà tẩu tẩu không chịu uống rồi phu nhân sai đánh đòn tôi làm sao?

Tiết tẩu hoảng lên vội quỳ ngay xuống van xin, Xuân Mai bật cười:

- Thôi, ngồi dậy ăn món gì đi vậy. Mà phải vừa ăn vừa uống rượu mới được.

Tiết tẩu ngồi dậy ăn uống. Lát sau Nguyệt Quế bảo:

- Có ai quý tẩu tẩu như tôi không, tôi để dành cho tẩu tẩu ít bánh mai côi ngon lắm.

Nói xong bưng một đĩa bánh ra. Tiết tẩu chỉ ăn một cái. Xuân Mai bảo:

- Còn bao nhiêu đem về cho ông ấy ở nhà ăn.

Nguyệt Quế gói ít bánh cho Tiết tẩu. Hải Đường lại ép Tiết tẩu uống rượu, đến lúc Tiết tẩu ói ra mới thôi.

Hai a hoàn dọn dẹp bát đĩa thì Tiết tẩu đứng dậy cáo từ. Xuân Mai dặn:

- Sáng mai tới đây sớm để biết chuyện thằng Bình An, rồi tôi trả tiền về con a hoàn luôn.

Tiết tẩu lạy chào bước ra. Xuân Mai dặn theo:

- Mấy món nữ trang hôm nay làm chưa khéo, để rồi tôi bỏ tiền ra làm mấy món khác cho tôi.

Tiết tẩu đáp:

- Thưa vâng.

Đoạn dừng lại nói:

- À, mà xin phu nhân cho ai đưa tôi ra kéo chó cắn tôi.

Xuân Mai cười:

- Chó phủ này có mắt lắm, chỉ cắn kẻ gian mà thôi.

Nói xong sai Lan Hoa đưa ra cổng.

Đến gần tối, Chu Thủ bị về tới phủ là vào ngay hậu sảnh, vào thăm Xuân Mai. A hoàn xúm xít xung quanh cời mũ áo.

Chu Thủ bị nhìn vợ nhìn con, vui vẻ ngồi xuống. Hải Đường đem trà tới trong khi Nguyệt Quế dọn cơm rượu.

Chu Thủ bị kể chuyện đi khám xét các nơi cho vợ nghe. Qua vài tuần trà thì ăn cơm. Xuân Mai ngồi bên cùng ăn và tiếp cho chồng.

Cơm xong, trời vừa tối, a hoàn đốt đèn lên, Chu Thủ bị và Xuân Mai uống trà, sau đó lại bày rượu, vừa uống rượu vừa trò chuyện. Chu Thủ bị hỏi:

- Hôm nay ở nhà có chuyện gì lạ không?

Xuân Mai lấy tấm thiệp của Ngô Nguyệt nương ra đưa cho chồng mà nói:

- Tên gia nhân của Tây Môn Đại nương là thằng Bình An lấy trộm nữ trang, bị Ngô Tuần kiểm bắt giam và đánh đập. Đại nương sai người làm đơn tới xin lãnh vật mất trộm về, Ngô Tuần kiểm đã không chịu, lại còn đòi hối lộ rồi vu cáo cho Đại nương là thông gian với tên gia nhân Đại An, lại dọa là đem chuyện này lên phủ lên huyện.

Chu Thủ bị coi thiệp xong nói:

- Việc này là thuộc thẩm quyền của tôi, đem lên phủ lên huyện nào? tên Ngô Tuần kiếm như vậy là gian ác, để mai tôi cho nắm đầu nó lại đây. Tôi biết tên Ngô Tuần kiếm này trước là quản lý của Tây Môn Khánh được chủ sai đem lễ lên phủ Thái sư ở Đông Kinh rồi được chủ xin xỏ cho mà có chức tước, sao bây giờ lại dám vu cáo cho vợ chủ.

Xuân Mai bảo:

- Chính vì vậy mà ngày mai chàng nên xử vụ này cho Tây Môn Đại nương được nhờ.

Uống rượu trò chuyện một lát, vợ chồng vào giường an nghỉ.

Hôm sau, Chu Thủ bị cho làm công văn sai Trương Thăng và Lý An đòi Nguyệt nương và cả Ngô Tuần kiếm tới hầu.

Trương, Lý tới nhà Nguyệt nương trước, được Nguyệt nương sai dọn rượu thịt thết đãi. Mỗi người lại được thưởng một lạng bạc gọi là đền công nhọc mệt. Phó quản lý không khoẻ nên Ngô Nhị cửu đi thay.

Ngô Tuần kiếm thì mấy hôm liền, không thấy Nguyệt nương cho người tới hối lộ, đang định cho làm văn thư trình lên huyện và phủ thì nghe có hai người công sai của phủ Thủ bị mang công văn tới.

Ngô Tuần kiếm đọc công văn, thấy triện son đỏ chói, bút phê của Chu Thủ bị rành rành đòi lên hầu thì hoảng lên, biết là bị Nguyệt nương phản công, liền dúm cho Trương, Lý mỗi người hai lạng bạc, rồi lật đật tới phủ Thủ bị đứng chờ, không quên cho lính dẫn Bình An đi theo.

Chu Thủ bị đứng đường, quan lại ngồi hai bên nghiêm chỉnh, quân lính gươm giáo sáng quắc đứng hầu. Chu Thủ bị gọi Ngô Tuần kiếm vào trình nội vụ. Ngô Tuần kiếm khúm núm đưa hồ sơ lên. Chu Thủ bị coi xong cau mày bảo:

- Chuyện này là thuộc thẩm quyền của ta, sao Tuần kiếm không trình sớm, mà cứ giam người tại ty là thế nào? thật là tệ.

Tuần kiếm khúm núm:

- Bẩm đại quan, tiện chức đang cho làm văn thư, đợi làm xong thì trình ngay.

Chu Thủ bị nạt:

- Người là tên cầu quan đáng ghét, dám lộng quyền khinh mạn phép vua Ta nhận sắc thư của triều đình lo mọi việc tại địa phương này, vừa coi quân vụ, vừa giữ gìn an ninh, trừng trị trộm cướp, vừa coi việc sông ngòi, chức chương của ta được ấn định rõ ràng, người cố tình không biết, dám tự động bắt giam người, đánh đập người, lại còn vu cáo cho người nữa, rõ ràng là người hành động tác tệ, còn chối cãi gì?

Ngô Tuần kiếm lật đật lật mũ ra, quỳ xuống rạp đầu thưa:

- Xin thượng quan minh xét chọ.

Chu Thủ bị quát:

- Đáng lẽ là bản chức phải trừng trị người, nhưng vì tình mà tha cho lần này, lần tới tái phạm, bản chức

quyết không dung.

Nói xong, cho gọi Bình An tới, đập án thư mà quát:

- Tên nô tài kia, mày đã trộm đồ vật của chủ lại còn vu oan cho chủ. Đứa nào cũng như mày, thế gian này còn ai dám nuôi kẻ ăn người ở nữa?

Đoạn quay lại quát tả hữu:

- Lôi cổ nó ra đánh ba chục trượng cho tã Bao nhiêu đồ vật trộm được sẽ giao hoàn khổ chủ, đồ vật nào lỡ bán đi cũng phải lấy lại.

Một mặt gọi Ngô Nhị cưỡi lên, trả lại lá đơn đã có lời phê, rồi sai cùng Trương Thăng đem thiếp của mình tới báo cho Nguyệt nương biết.

Nguyệt nương dọn rượu thịt khoản đãi Trương Thăng rồi thưởng thêm một lạng bạc nữa. Trương Thăng ăn uống xong, nhận bạc rồi cảm tạ, trở về thưa lại với Chu Thủ bị và Xuân Mai.

Tối chiều, người cầm đồ tới đòi, Nguyệt nương trả đủ số vật đã mất, người này nhận lại rồi đi, không nói một lời.

Phó quản lý mới đầu cảm sốt rồi sau thành thương hàn, điều trị không bớt, bảy ngày sau thì từ trần. Nguyệt nương sai Nhị cưỡi và Đại An trông coi tiệm dược phẩm để kiếm lời sông qua ngày.

Ít hôm sau, Nguyệt nương cho gọi Tiết tẩu tới đền ơn mấy lạng bạc, nhưng Tiết tẩu từ chối:

- Tôi không dám lấy đâu, lấy như vậy rồi ăn nói làm sao với phu nhân Chu lão gia.

Nguyệt nương bảo:

- Tẩu tẩu cũng có công lao mệt nhọc, tôi còn phiền lụy nhiều, cứ lấy đi, tôi không nói ra thì làm sao phu nhân biết được.

Nói xong lại nhờ Tiết tẩu đem lễ vật, gồm bốn món ăn, nửa con lợn, nửa con dê, một vò rượu và một xấp đoạn, đem tới phủ Thủ bị tạ Ôn Xuân Mai. Đại An ăn mặc tử tế cầm thiếp đi theo.

Hai người đem lễ vật vào hậu đường, Xuân Mai bước ra, đầu đội mũ kim lương, mình mặc quần áo gấm thêu, a hoàn xúm xít xung quanh.

Đại An bước tới sụp lạy mà đưa thiếp. Xuân Mai nhận thiếp rồi sai a hoàn đem trà mời uống. Đoạn bảo:

- Chuyện không đáng gì mà Đại nương ở nhà phải phí tâm, xin miễn đi cho mới phải. Đại nương cho quá nhiều như thế này, làm sao ta dám nhận, sợ lão gia ta không bằng lòng.

Đại An thưa:

- Đại nương tôi nói rằng chuyện tên Bình An khiến cho lão gia và phu nhân đây phải phí tâm, chẳng biết lấy gì báo đáp, chỉ có chút lễ mọn, xin phu nhân nhận cho, để thưởng cho người dưới.

Xuân Mai lắc đầu:

- Nhận làm sao được.

Tiết tẩu ngồi bên nói:

- Nếu phu nhân không nhận rồi tôi biết ăn nói làm sao với Đại nương?

Xuân Mai đành nhận món ăn và rượu thịt, còn xấp đoạn thì trả về, lại thưởng cho Đại An mấy cái khăn và ba tiền, đoạn hỏi:

- Ca nhi ở nhà mạnh không?

Đại An đáp:

- Ca nhi chơi đùa mạnh khoẻ lắm.

Xuân Mai lại hỏi:

- Ta nghe nói người và Tiểu Ngọc đã thành vợ chồng, từ bao giờ vậy?

Đại An đáp:

- Mới hồi tháng tám.

Xuân Mai bảo:

- Người về thưa với Đại nương là lão gia và ta cảm ơn lắm, hôm nào rảnh, thỉnh Đại nương sang đây chơi. Hồi này ta cũng rảnh, đợi ra giêng, ca nhi ở đây đầy năm xong là ta cũng tới thăm Đại nương.

Đại An nói:

- Để tôi về thưa lại, Đại nương tôi sẽ tới thăm phu nhân.

Nói xong đứng dậy cáo từ. Tiết tẩu bảo:

- Chú mày cứ về trước, ta còn ở lại hầu chuyện phu nhân đây.

Đại An ra về. Tới nhà thưa với chủ:

- Phu nhân tiếp đãi tử tế lắm, nói là hôm nào thỉnh Đại nương quá bộ qua chơi. Phu nhân mời tôi uống trà, hỏi thăm ca nhi, cho tôi mấy chiếc khăn và ba tiền, lại dặn là cảm ơn Đại nương nhiều lắm, ra giêng sẽ qua thăm Đại nương.

Nguyệt nương chưa kịp nói gì, Đại An đã kể tiếp:

- Phu nhân sang trọng lắm, một mình ở nguyên một toà hậu đường năm gian đồ sộ, đầu đội mũ kim lương, mặc toàn quần áo gấm thêu, hồi này mập mạp hơn trước, gia nhân a hoàn chập nhà.

Nguyệt nương hỏi:

- Có thật Xuân Mai nói là ra giêng sẽ tới thăm ta không?

Đại An đáp:

- Thật mà, phu nhân dặn tôi phải thưa lại như vậy.

Nguyệt nương bảo:

- Nếu vậy thì ta sẽ cho người tới rước.

Lại hỏi:

- À, còn Tiết tẩu đâu, sao không thấy?

Đại An đáp:

- Lúc tôi về thì Tiết tẩu còn ngồi lại nói chuyện với phu nhân.

Từ đó hai nhà đi lại với nhau mật thiết lắm.

Thật là:

Thế thái nhiều khi ấm lạnh,

Nhân tình có lúc nhạt nồng.

Nói cho cùng, trò đời là như vậy, ăn ở tiền khinh hậu trọng đâu phải chỉ có một mình Nguyệt nương.

Hồi 96

Quang âm thắm thoát, ngày hai mươi mốt tháng giêng, Xuân Mai nói với chồng, soạn lễ vật rất hậu, gồm hoa quả báng trái rượu thịt, sai gia nhân là Chu Nhân đem tới biểu Nguyệt nương, một là để giỗ Tây Môn Khánh, Tây Môn Khánh mất đã ba năm, hai là để mừng sinh nhật của Hiếu ca nhi.

Nguyệt nương nhận lễ vật, thưởng cho Chu Nhân một chiếc khăn và ba tiền mà cho về. Lại viết thiệp, sai Đại An đem tới phủ Thủ Bị. Thiếp viết rằng:

- Kính gửi Chu phu nhân, cảm tạ phu nhân đã cho lễ quá hậu, nên có chén rượu nhạt, kính thỉnh phu nhân tới để tạ ơn, xin phu nhân dời gót quang lâm cho, chớ nên phụ lòng, Tây Môn Ngô thị bái thỉnh.

Xuân Mai nhận thiệp mời, khoảng gần trưa thì tới. Hôm đó Xuân Mai vàng đeo ngọc giắt đầy người, mình mặc áo đại hồng bằng gấm thêu hình kỳ lân, quần gấm thuy lam thêu bách hoa, ngồi cỗ kiệu lớn bốn người khiêng, quân hầu đi trước hô hoán dẹp đường, gia nhân a hoàn xúm xít theo sau, lại cho đem thêm lễ vật tới. Đoàn người ngừng lại trước cổng. Gia nhân vào báo.

Trong này Nguyệt nương đã mời Ngô Đại cữu mẫu tới phụ mình tiếp khách, cũng cho gọi hai ca nữ tới để đàn hát trước tiệc. Mọi thứ chuẩn bị sẵn sàng thì nghe gia nhân báo là Xuân Mai tới, Nguyệt nương và Ngô Đại cữu mẫu ra tận cổng trong nghênh tiếp. Hôm đó Nguyệt nương đội mũ ngũ lương, đeo nhiều trang sức

quý, mặc áo đoạn bạch, quần đoạn thủy lam.

Đôi bên chủ khách cùng lên đại sảnh thi lễ rồi ngồi trò chuyện. Nguyệt hương bảo:

- Lần trước thư thư phí tâm lo việc giùm tôi mà không chịu nhận hết lễ vật tạ ơn, hôm nay lại cho lễ hậu quá, tôi thật muôn vàn cảm kích.

Xuân Mai nói:

- Đại nương dạy quá lời, chẳng biết có gì đem tới, chỉ có chút lễ mọn để tỏ cái tình mà thôi. Tôi muốn thỉnh Đại nương tới chơi mà chưa thỉnh được.

Nguyệt nương hỏi:

- Xin cho biết sinh nhật của thư thư là vào ngày nào để tôi sẽ đem lễ tới mừng.

Xuân Mai đáp:

- Sinh nhật của tôi là ngày hai mươi lăm tháng tư.

Nguyệt nương nói:

- Tôi nhớ rồi, nhất định là ngày đó tôi sẽ tới.

Xuân Mai lại xin Nguyệt nương ngồi để lạy hai lạy, sau đó lại lạy chào Ngô Đại cữu mẫu, hai người đều đáp lễ cung kính. Sau đó mọi người an tọa.

Nguyệt nương gọi hết gia nhân a hoàn tới lạy chào Xuân Mai. Xuân Mai thấy nhũ mẫu Như Ý bỗng Hiếu ca nhi thì gọi lại hỏi han.

Nguyệt nương hỏi:

- Đại ca không lạy chào thư thư đi, hôm nay thư thư tới đây là mừng sinh nhật của đại ca đấy.

Hiếu ca nhi tụt xuống, chạy tới trước mặt Xuân Mai mà vái chào. Nguyệt nương mừng yêu con:

- Thằng này sao không quỳ lạy tử tế mà chỉ đứng vái vậy?

Nguyệt nương bắt con lạy tạ rồi nói:

- Thật làm thư thư phí tâm quá.

Tiếp đó Tiểu Ngọc và Như Ý cùng đến lạy chào. Xuân Mai cho Tiểu Ngọc một cặp trâm vàng, cho Như Ý hai bông hoa bạc. Nguyệt nương bảo:

- Chắc là thư thư chưa biết, Như Ý bây giờ là vợ của Lai Hưng, vợ cũ của Lai Hưng chết rồi.

Xuân Mai nói:

- Như vậy cũng tốt. Hai vợ chồng chịu khó ở đây mà hầu hạ Đại nương.

Qua vài tuần trà, Nguyệt nương nói:

- Để mời thư thư vào hậu sảnh ngồi, ngoài này hơi lạnh.

Xuân Mai vào trong, ngừng lại trước bàn thờ Tây Môn Khánh thắp hương vái lạy rồi ứa nước mắt.

Thắp hương xong, Xuân Mai theo Nguyệt nương vào hậu sảnh, nơi đây bàn tiệc dọn sẵn, nhưng Nguyệt nương mời dùng thêm vài tuần trà nữa.

Lát sau, Nguyệt nương mời Xuân Mai thay áo rồi nhập tiệc. Xuân Mai thay áo tơ màu tía đính hương, quần đoạn bạch thêu kim tuyến cực kỳ trang nhã.

Nguyệt nương hỏi:

- Ca nhi ở nhà chơi ngoan không? Sao hôm nay không cho ca nhi đi theo?

Xuân Mai đáp:

- Đáng lẽ cũng cho cháu tới lạy chào Đại nương, nhưng lão gai tôi sợ là trời lạnh, ra ngoài e gặp gió nên không cho đem đi. Mấy hôm nay không hiểu sao cháu chẳng chịu chơi mà chỉ khóc.

Nguyệt nương hỏi:

- Thư thư đi thế này rồi ca nhi ở nhà không có mẹ, khóc đòi mẹ thì sao?

- Xuân Mai đáp:

- Ở nhà đã có hai nhũ mẫu thay phiên chăm sóc, lại có bốn a hoàn trông giữ rồi.

Nguyệt nương bảo:

- Chu lão gia cũng lớn tuổi, nay được thư thư cho một đứa con trai như vậy quả là đại phúc. À mà nghe nói Tôn Nhị nương cũng có một thư nhi, năm nay được mấy tuổi rồi?

Xuân Mai đáp:

- Thư nhi của nhị nương trong phủ chúng tôi tên là Ngọc Thư, năm nay mới bốn tuổi.

Nguyệt nương hỏi tiếp:

- Nghe nói là lão gia bên quý phủ còn có hai nàng hầu phải không?

Xuân Mai đáp:

- Hai đứa đó là a hoàn, cho học đàn hát để mua vui trong nhà thôi.

Nguyệt nương lại hỏi:

- Lão gia có hay gọi chúng nó lên hầu không?

Xuân Mai đáp:

- Lão gia tôi làm gì có thời giờ ở nhà nhiều mà nghĩ chuyện này kia, thường là ở ngoài nhiều hơn. Hồi này trộm đạo nổi lên nhiều nơi trong hạt mình, triều đình gửi sắc thư về bắt lão gia tôi kiêm thêm nhiều việc nữa, nào là trấn thủ địa phương, nào là tuần lý sông ngòi, nào là trị tội trộm cướp, nào là thao luyện nhân mã, nhọc nhằn vất vả lắm, ít khi ở nhà.

Qua vài tuần rượu, Xuân Mai nói:

- Xin đại nương cho phép tôi được qua hoa viên để tới thăm lại phòng cũ của Ngũ nương tôi lúc trước.

Nguyệt nương đáp:

- Thư thư không biết, từ sau khi lão gia tôi tạ thế thì hoa viên phòng ốc không ai chăm sóc, cây cối trong vườn tàn héo cả mà phòng ốc thì dơ bẩn lạnh lẽo lắm.

Xuân Mai đáp:

- Không sao, Đại nương cứ cho phép tôi tới thăm lại phòng cũ của Ngũ nương tôi lúc trước một chút thôi.

Nguyệt nương không từ chối được, phải sai Tiểu Ngọc lấy chìa khoá mở cổng hoa viên, rồi cùng Ngô Đại cữu mẫu dẫn Xuân Mai vào.

Cảnh trong hoa viên ngày nay thật tiêu điều, tường hoa rêu phủ, đình tạ ngả nghiêng, cỏ dại mọc đầy những lối đi, che khuất cả những hàng gạch quý lót đường. Những dàn hoa đẹp ngày trước nay đã xác xơ, ao hồ lúc trước đẹp biết bao, nay nước dơ đục, cây cỏ rác rến nổi lều bều trên mặt nước, những toà nhà mát lúc xưa bây giờ là nơi ra vào của dơi và chuột.

Xuân Mai chậm bước, nhìn lại cảnh xưa, trong lòng không khỏi băng khuâng xúc động.

Qua toà nhà Bình Nhi ở trước, xung quanh cỏ cao tới cửa, mái ngói rêu phong, quang cảnh u tịch tiêu điều. Tới toà nhà Kim Liên ở trước, thấy bên trong dơ dáy trống trơn, bèn quay lại hỏi Tiểu Ngọc:

- Cái giường cũ của Ngũ nương lúc trước đâu rồi, sao không thấy?

Tiểu Ngọc đáp:

- Lúc Tam nương lấy chồng thì Đại nương cho Tam nương chiếc giường đó đem theo.

Nguyệt nương giải thích thêm:

- Lúc sinh tiền, gia gia lấy cái giường đẹp của Tam nương mà cho Đại Thư, sau Đại Thư đem giường đó về bên chồng, nên lúc Tam nương ra đi, tôi phải lấy cái giường của Ngũ nương để Tam nương đem theo.

Xuân Mai gật gật đầu không nói, nhưng xót xa nghĩ thầm:

- Mình tới đây mong nhìn lại vật cũ, không ngờ lại về tay người khác rồi.

Lát sau lại hỏi:

- Còn cái giường quý mà lão gia mua cho Lục nương lúc trước bây giờ đâu?

- Chuyện dài dòng lắm, nhưng nói tóm tắt là từ ngày lão gia mất đi, trong nhà túng thiếu, nên đã phải nhờ người đem bán đi rồi.

Xuân Mai hỏi:

- Bán được bao nhiêu?

Nguyệt nương đáp:

- Chỉ bán được độ ba mươi lăm lạng.

Xuân Mai nói:

- Tiếc quá nhỉ, lúc trước tôi có nghe lão gia nói giường đó giá hơn sáu chục lạng. Nếu biết sớm thì tôi đã xin Đại nương để lại cho tôi rồi.

Nguyệt nương bảo:

- Thế thì tiếc thật, nhưng không biết thì làm thế nào.

Đang chuyện trò thì gia nhân của Chu Thủ bị tìm đến thưa:

- Lão gia nói là phu nhân liệu về sớm một chút, ca nhi ở nhà nhớ phu nhân, cứ khóc hoài.

Xuân Mai gật đầu rồi cùng mọi người trở lại hậu đường, Nguyệt nương lại bảo Tiểu Ngọc khoá cổng hoa viên lại, rồi vào tiệc tiếp tục mời Xuân Mai.

Nguyệt nương và Ngô Đại cửu mẫu thay phiên nhau tự tay rót rượu mà mời. Hai ca nữ, một người đàn tranh, một người đàn tỳ bà, đàn hát trước tiệc. Gia nhân tiếp tục đem thêm thức ăn lên, toàn những ca lương mỹ vị.

Bữa tiệc kéo dài tới gần tối. Một đám gia nhân của phủ Thủ Bị đem đèn tới rước chủ về, nhưng Nguyệt nương lưu giữ Xuân Mai lại, đoạn gọi hai ca nữ tới bảo quỳ trước mặt Xuân Mai mà đàn hát, rồi dặn thêm:

- Hai người lựa những khúc thật hay đàn hát hầu Chu phu nhân đây cho ta.

Đồng thời bảo Tiểu Ngọc rót đầy một chung rượu lớn, rồi tự mình nâng lên mời Xuân Mai mà nói:

- Thưa thư thích khúc hát gì, bảo hai đứa này nó đàn hát, cho thư thư uống chung rượu này.

Xuân Mai nói:

- Thưa Đại nương, quả là tôi không uống được nữa, vả lại cần về sớm không cháu ở nhà khóc.

Nguyệt nương nói:

- Thì ở nhà đã có hai nhũ mẫu và bốn a hoàn coi sóc ca nhi rồi. Vả lại cũng hãy còn sớm, đi đâu mà vội.

Xuân Mai quay hỏi ca nữ:

- Các người tên gì, ở nhà nào?

Hai ca nữ quỳ xuống thưa:

- Chúng tôi một người là Hàn Ngọc Xuyên em của Hàn Kim Xuyên, một người là Trịnh Kiều Nhi cháu của Trịnh Ái Hương.

Xuân Mai hỏi:

- Các người có thuộc khúc Biếng điểm trang không?

Hai ca nữ đáp:

- Dạ chúng tôi thuộc.

Nguyệt nương bảo:

- Hai người đã thuộc thì đàn hát cho thật hay để ta mời rượu Chu phu nhân.

Tiểu Ngọc rót một chung rượu đầy để Nguyệt nương mời Xuân Mai, trong khi hai ca nữ đàn hát, một người đàn tranh, một người đàn tỳ bà, hát rằng:

Tình oan sao cứ theo ta, Nào hay xuân lại thu qua bao giờ.

Ai kia thấu nỗi tương tư, Biết ta sầu muộn ngóng chờ vì ai.

Để ta lệ thảm lăn dài, Cho ta buồn khổ, cho ai hững hờ.

Nguyệt nương mời rượu, Xuân Mai uống cạn thì khúc hát cũng dứt.

Nguyệt nương bảo Trịnh Kiều Nhi mời rượu Xuân Mai. Xuân Mai nói:

- Xin để tôi mời Đại nương một chung.

Nói xong tự tay rót rượu mà mời. Hai ca nữ lại hát:

Vì ai lệ chảy đêm mưa, Vì ai nhan sắc bơ phờ nhớ thương.

Vì ai lệ chảy canh trường, Vì ai phụ bạc cho vương vấn sầu.

Nguyệt nương uống cạn chung rượu. Xuân Mai lại nói:

- Để tôi xin được rót mời Đại cữu mẫu một chung.

Nguyệt nương bảo:

- Đại cữu mẫu không uống được nữa đâu. Để bảo Tiểu Ngọc lấy chung nhỏ rót mời Đại cữu mẫu vậy .

Tiểu Ngọc rót rượu, hai tay nâng mời Ngô Đại cữu mẫu. Hai ca nữ tiếp tục hát:

Nhớ ai ngơ ngẩn canh thâu, Vì ai đứng thắm ngời sầu ngày đêm.

Thân gầy đứng tựa bên rèm, Gót sen hờ hững bên thềm cô đơn.

Xưa kia khăng khít nào hơn, Ai đi để khổ để buồn cho ai.

Xuân Mai lại rót một chung, bảo Tiểu Ngọc uống. Nguyệt nương nói:

- Phiền thư thư quá, nó không biết uống rượu đâu.

Xuân Mai bảo:

- Không sao, Đại nương không biết chứ nó có thể uống được vài ba chung, hồi trước còn ở đây, tôi đã có lần uống rượu với nó.

Nói xong gọi Tiểu Ngọc lại bảo uống. Hai ca nữ lại hát:

Nhớ thương suốt tháng ngày dài, Buồn đau thành bệnh u hoài trong tâm.

Giường cao tựa gối mà nằm, Một giòng lệ chảy cả trăm nỗi sầu.

Những khúc hát thật buồn, nhưng sở dĩ Xuân Mai bắt ca nữ hát khúc này chỉ vì trong lòng lúc nào cũng nhớ đến Kính Tế. Nghe hai ca nữ hát xong, Xuân Mai có cảm tưởng đã được người nói dùm nỗi lòng mình, bèn gọi gia nhân Chu Nhân tới, thưởng cho mỗi ca nữ hai tiền. Hai ca nữ buông đàn sụp lạy tạ ơn.

Xuân Mai lại thưởng cho nhà bếp ba tiền, cho các a hoàn ba tiền, rồi đứng dậy cáo từ.

Nguyệt nương khẩn khoản lưu giữ không được, đành tiễn ra tận cổng.

Xuân Mai lên kiệu mà về, gia nhân cầm tám cái đèn lồng xúm quanh kiệu, quân hầu đi trước dọn đường.

Thật là:

Hết thời, vàng cũng phai màu, Được thời, gang sắt lâu lâu huy quang.

Từ ngày ăn tiệc ở nhà Nguyệt nương về, Xuân Mai chỉ tơ tưởng đến Kính Tế, không biết giờ này Kính Tế lưu lạc nơi nào, do đó cả ngày chỉ nằm trên giường, âu sầu ủ rũ. Chu Thủ bị đoán biết là Xuân Mai nhớ tới Kính Tế, nhưng vẫn yên trí rằng Kính Tế là em họ của Xuân Mai, bèn gọi Trương Thăng, Lý An tới hỏi:

- Ta đã dặn hai người là phải tìm người em họ của phu nhân, mời tới đây cho phu nhân gặp mặt, sao hai người không chịu nghe lời?

Trương Thăng đáp:

- Hai chúng tôi đã dụng công tìm kiếm, nhưng mãi không thấy, nên đã có trình lại với phu nhân rồi.

Chu Thủ bị bảo:

- Ta hẹn cho hai người năm ngày phải tìm cho ra.

Trương Lý xịu mặt xuống, lạy chào cùng nhau lang thang khắp nơi dò hỏi tông tích Kính Tế'...

Về phần Kính Tế, từ hôm được thả ra, tìm về miếu, nghe nói là sư phụ vì giận mình mà chết, thì sợ, không dám vào miếu, lại cũng mặt mũi nào tìm đến với Vương Hạnh An, nên lại trở lại cuộc sống như trước, ngày ngày lang thang kiếm ăn, đêm đêm ngủ vật vạ đầu đường xó chợ.

Một hôm Kính Tế đang lang thang trên đường thì tình cờ trông thấy Dương Đại lang đầu đội mũ lụa, mình mặc áo đoạn, cười lừa mà đi, theo sau lại có một tên gia nhân. Kính Tế định thần nhìn kỹ lại rồi lập tức chạy tới nắm đầu ngựa mà bảo:

- Dương đại ca, sao lâu nay đi đâu mà tôi tìm không thấy. Từ ngày đại ca đem thuyền hàng của tôi từ bến Thanh Giang đi, tôi có tới nhà đại ca tìm kiếm, nhưng lại bị Dương Nhị Phong chửi mắng đuổi đánh, đuổi đến tận nhà tôi. Chỉ vì đại ca mà bây giờ tôi phải nghèo khổ như thế này, bây giờ đại ca tính sao?

Dương đại lang mới đầu giật mình sợ hãi, nhưng sau khi nhìn lại Kính Tế, thì cười sảng sặc mà bảo:

- Hôm nay ta ra ngõ gặp gái hay sao mà đụng phải thằng du thủ du thực này. Mà đói quá hoa cả mắt rồi hay sao mà ăn nói bậy bạ điên rồi vậy? Cờ mà có một thuyền hàng hay sao? Mà có buông ra không, tao đánh cho một trận bây giờ?

Kính Tế bảo:

- Bây giờ huynh có tiền, còn tôi thì cùng khốn, huynh phải cho tôi chút ít qua ngày, nếu không mời huynh tới cửa quan trả lời.

Dương Đại lang chẳng nói chẳng rằng, nhảy ngay xuống dùng roi ngựa quất Kính Tế mấy cái thật lực rồi quất tên gia nhân:

- Người đuổi nó đi cho ta, ai quen biết gì nó.

Tên gia nhân sẵn tới xô Kính Tế ra, Dương Đại lang lại nhảy theo đánh đá. Người đi đường bu lại coi, rồi một người cao lớn, mũ áo chỉnh tề, mặt đỏ như gấc vệt đám đông bước vào, gạt Dương Đại lang ra một bên mà bảo:

- Sao lại xử sự như vậy? Người ta nhỏ tuổi, lại yếu đuối bần cùng, huynh đánh người ta làm gì? Vả lại này giờ tôi theo dõi thì người này chưa có lời gì xúc phạm tới huynh cả. Lúc trước người ta có tiền, huynh kết giao với người ta, bây giờ người ta nghèo khổ, huynh không thèm kết giao nữa thì thôi, sao lại đánh đập người ta? Tôi đi ngang thấy chuyện bất bình nên không thể không nói.

Dương Đại lang bảo:

- Huynh không biết, nó vu oan là tôi cướp một thuyền hàng của nó. Huynh xem nó bần cùng như thế này mà làm sao có được một thuyền hàng?

Người nọ nói:

- Chắc là trước đây hân cũng khá giả, bây giờ mới cùng khốn mà thôi.

Theo tôi thì chẳng gì huynh cũng có kết giao với hắn lúc trước, bây giờ huynh có tiền, nên cho hắn chút ít là hơn.

Dương Đại lang nghe người nọ nói vậy, lại không muốn lôi thôi, bèn lấy ra bốn năm tiền, đưa cho Kính Tế, rồi chào người nọ, lên lừa mà đi.

Kính Tế bị đánh ngã xuống đất, bây giờ mới lồm cồm bò dậy, ngẩng mặt nhìn người nọ, thì không ai xa lạ, chính là một tên đàn anh của Kính Tế trong thời gian lang thang lúc trước, tên là Hầu Lâm, có biệt hiệu là Phi Thiên Quỷ.

Hầu Lâm hiện có công ăn việc làm tử tế, đang chỉ huy năm chục nhân công, dựng điện Già Lam cho Hiếu Nguyệt Trưởng lão tại Thủy Nguyệt tự ở phía nam ngoại thành.

Hầu Lâm cũng nhận ra Kính Tế, bèn cầm tay dắt dậy mà bảo:

- Hiền đệ à, hồi nãy nếu không có tôi thì làm sao thằng đó chịu bỏ tiền ra cho hiền đệ. Tôi nói mà nó không nghe, tất nó sẽ ăn đòn ngay. Bây giờ thì hiền đệ theo tôi, mình vào một tửu điểm nói chuyện.

Hai người vào một tửu điểm gần đó. Hầu Lâm gọi rượu rồi hỏi:

- Hiền đệ ăn cơm hay ăn mì?

Tửu bảo đứng bên nói:

- Cơm hai mì ở tiệm này đều ngon cả.

Kính Tế đáp:

- Tôi ăn mì.

Tửu bảo đem mì tới, Hầu Lâm chỉ ăn một bát, Kính Tế ăn liền hai bát.

Hầu Lâm lại gọi thêm vài đĩa đồ ăn, hai người uống rượu.

Hầu Lâm bảo:

- Hiền đệ à, tối nay hiền đệ về nghỉ với tôi, ngày mai tôi dẫn hiền đệ tới chùa Thủy Nguyệt, giới thiệu với Hiếu Nguyệt Trưởng lão để giúp hiền đệ có việc làm. Hiện tôi đang lãnh dựng điện Già Lam cho nhà chùa và xây hai tầng phòng. Tôi cai quản năm chục nhân công, hiền đệ tới đó, chẳng phải làm gì nhiều, chỉ cần gánh vài gánh đất là tôi tính cho hiền đệ một công, được bốn năm phân tiền. Tôi cũng có căn phòng nhỏ, hiền đệ về ở với tôi, có đi đâu thì cứ khoá cửa lại, như vậy có phải hơn là lang thang như trước không, hiền đệ nghĩ thế nào?

Kính Tế đáp:

- Được huynh thương mà giúp cho như vậy thì còn gì bằng, nhưng công việc hiện tại liệu có được lâu bền chăng?

Hầu Lâm đáp:

- Việc này làm ít ra là phải mười tháng mới xong, mà mới chỉ làm được chừng một tháng. Sau đó thì lại kiếm việc khác, tới đâu hay đó, lo gì.

Hai người chén chú chén anh thù tạc, chốc lát đã hết hai bình rượu lớn.

Tửu bảo tính tiền, cả thầy là một tiền năm phân rưỡi. Kính Tế móc tiền ra trả, nhưng Hầu Lâm gạt đi mà bảo:

- Đồ ngốc, ai bảo trả tiền, tôi có tiền đầy rồi.

Nói xong, móc tiền ra trả rồi cùng Kính Tế rời khỏi tửu điểm.

Sáng hôm sau, Hầu Lâm đưa Kính Tế tới chùa Thủy Nguyệt. Nơi đây đám nhân công đã tề tựu đông đủ. Thấy Kính Tế mới hai mươi lăm tuổi, mặt mày lại thanh tú thì họ xúm cả lại mà chọc ghẹo. Một người hỏi:

- Thăng oắt con kia, mày tên gì?

Kính Tế đáp:

- Tôi họ Trần, tên Kính Tế.

Một người bảo:

- Mày đến tể ai ở đây mà phải kính cẩn thế?

Cả bọn cười ồ lên. Một người khác nói:

- Bộ mày yếu đuối quá, trói gà không chặt thế kia thì làm sao làm việc nặng nhọc ở đây được.

Cả bọn lại cười. Hầu Lâm nạt nộ:

- Chúng bay không lo làm đi, ở đó mà chọc ghẹo người ta hay sao?

Nói xong cắt đặt người nào việc nấy. Kẻ gánh đất, người trộn hồ, kẻ cưa cây, người xếp gạch.

Công việc nấu ăn cho đám thợ được Hiếu Nguyệt Trưởng lão giao cho một vị đầu đà họ Diệp trông coi. Diệp đầu đà không biết kinh kệ, nhưng thành tâm mộ Phật, lại có tài ma y thần tướng.

Một hôm, đám thợ vừa ăn xong, kẻ nằm người ngồi, nghỉ ngơi chuyện gẫu thì Kính Tế tới tìm Diệp đầu đà để hỏi trà uống. Diệp đầu đà chỉ nhìn ngắm Kính Tế từ đầu tới chân mà không nói gì. Một người bảo:

- Diệp lão à, thằng này mới tới làm ở đây, lão thử coi tướngng giùm nó xem sao.

Một người khác bảo:

- Lão xem nó có khá được không chứ bây giờ thấy nó có bộ bết lắm.

Cả đám cười ồ lên. Diệp đầu đà gọi Kính Tế tới gần, nhìn kỹ một lúc rồi bảo:

- Da dẻ mày mịn màng thế kia là suốt đời được đàn bà yêu thích, mắt mày sáng thế kia là mày khôn ngoan

xảo quyết, những năm tám tuổi, mười tám tuổi và hai mươi tám tuổi là mày gặp nạn, mày làm việc gì cũng được người ta tin dùng, nhưng kỳ thực mày lộng giả thành chân, mày đừng giận tao là nói thẳng, năm nay mày bao nhiêu tuổi?

Kính Tế đáp:

- Tôi hai mươi bốn tuổi.

Diệp đầu đà bảo:

- Tra'n mày hôn ám thế kia là năm ngoái mày có nạn lớn, vợ chết con chết, nhà cửa tiền bạc tiêu tan, mũi mày như cái bếp lửa là gia tư lụn bại, môi mày không che kín răng là suốt đời gặp chuyện thị phi. Mới đây tất mày gặp chuyện thừa kiện lời thôi, táng gia bại ản, có phải vậy không?

Kính Tế đáp:

- Quả có vậy.

Diệp đầu đà gật gù bảo:

- Tướng mày là tướng phá gia chi tử, tất lúc trước ông bà cha mẹ để lại cho mày sản nghiệp lớn lao lắm, nhưng vào tay mày tiêu tan như băng tuyết dưới mặt trời. Số mày lại phải ba đời vợ, mày đã goá vợ lần nào chưa?

Kính Tế đáp:

- Đã có một lần rồi.

Diệp đầu đà bảo:

- Tướng mày coi vậy cũng không đến nỗi nào, ngoài ba mươi có thể khá, nhưng mày phải ít lui tới những nơi liễu ngõ hoa tường, buồng hương bán phấn mới được.

Một người bảo:

- Chắc là Diệp lão đoán sai rồi, thằng này sức lực bao nhiêu mà những ba vợ lận?

Mọi người cười ầm cả lên. Lát sau thì người nào việc nấy.

Từ đó Kính Tế làm việc tại chùa Thủy Nguyệt sông qua ngày.

Một hôm vào trung tuần tháng ba, Kính Tế gánh đất mệt mỏi, đang ngồi dựa vào tường mà nghỉ thì chợt thấy một người đội khăn chữ vạn, mặc áo lụa xanh, ngồi trên ngựa, tay cầm một giỏ hoa tươi. Người này nhìn thấy Kính Tế thì vội vàng xuống ngựa bước tới vái chào mà nói:

- Tôi tìm bao lâu nay không thấy, nào ngờ Trần cừ lại ở nơi đây.

Kính Tế hoảng lên, lật đật dậy đáp lễ rồi hỏi:

- Chẳng hay huynh từ đâu tới?

Người nọ đáp:

- Tôi là Trương Thăng, quản gia trong phủ Thủ Bì, gia nhân thân tín của Chu lão gia. Từ khi Trần cửu rời phủ mà đi thì phu nhân ngày đêm không vui, lão gia sai tôi đi tìm Trần cửu khắp nơi cũng không thấy, ngờ đâu lại gặp tại nơi này. May là hôm nay phu nhân sai tôi ra ngoại thành tìm mua thảo dược được tươi, đi ngang đây mới gặp Trần cửu, thật là phúc đức cho tôi quá. Bây giờ thì xin Trần cửu cảm phiền mà lên ngựa với tôi về phủ, phu nhân đang trông đợi Trần cửu lắm.

Đám thợ thấy chuyện lạ thì bu lại mà coi, nhưng không ai dám nói tiếng nào.

Kính Tế trả chìa khoá phòng lại cho Hầu Lâm rồi lên ngựa cùng Trương Thăng về phủ Thủ bì.

Thật là:

Tuổi xanh đặc ý là đâu,

Đêm nay trăng sáng trên lầu nhà ai.

Hồi 97

Tới phủ Thủ Bì, hai người xuống ngựa, Trương Thăng chạy vào thưa với Xuân Mai là đã tìm được Kính Tế mời về phủ. Xuân Mai bảo Trương Thăng dọn cho Kính Tế một phòng riêng để ở, sai a hoàn nấu nước thơm cho Kính Tế tắm gội, lại lấy ra một bộ quần áo, một cái mũ mới, một đôi giày mới, bảo a hoàn đem tới cho Kính Tế thay.

Lúc đó Chu Thủ bì đang làm việc tại công đường. Xuân Mai trang điểm thật đẹp rồi cho mời Kính Tế vào hậu đường.

Kính Tế tắm rửa sạch sẽ, ăn mặc bảnh bao rồi vào lạy bốn lạy, vái tám vái mà chào. Xuân mai mời ngồi. Đồi bên rơi lệ kể lễ nỗi niềm trong những ngày ly biệt.

Chuyện trò một lát, Xuân Mai đề phòng chồng nghi ngờ, bèn nhìn xung quanh, thấy vắng người, thì thấp giọng dặn:

- Tôi dặn chàng điều này, nên nhớ kỹ, lão gia có hỏi thì phải nói chàng là em cô cậu của tôi, tôi lớn hơn chàng một tuổi, sinh ngày hai mươi lăm tháng tư, giờ Ngọ.

Kính Tế gật đầu:

- Tôi nhớ rồi.

A hoàn đem thêm trà ra, Xuân Mai mời Kính Tế uống thêm rồi hỏi:

- Tại sao có một đạo lại xuất gia làm đạo sĩ vậy?

Kính Tế còn đang lúng túng, chưa biết trả lời sao thì Xuân Mai lại nói:

- Hồi đó biết cữu cữu là thân thích của tôi thì lão gia đây hối hận lắm, tha ra ngay. Đáng lẽ hồi đó tôi muốn mời cậu vào gặp mặt, nhưng hiềm vì Tuyết Nga đang là gia nhân trong nhà này, sợ không tiện. Nay thì tôi đã đuổi Tuyết Nga đi rồi, nên mới sai Trương Thăng tìm cậu. Tìm khắp nơi trong bao ngày cũng không gặp, ngờ đâu cậu lại làm công ở chùa Thủy Nguyệt. Tại sao lại đến nông nổi ấy?

Kính Tế buồn rầu đáp:

- Thư thư đã hỏi thì tôi chẳng dám giấu, nhưng câu chuyện dài lắm. Từ khi thư thư ra đi, tôi định cưới Kim Liên, nhưng lại gặp đúng lúc phụ thân tôi từ trần ở Đông Kinh, tôi về đây trễ quá, vì Kim Liên đã bị tên Võ Tông sát hại. Sau biết là Kim Liên được thư thư thương tình cho chôn cất tại chùa Vĩnh Phúc, tôi có tới thắp hương đốt vàng. Tiếp đó thì mẫu thân tôi cũng tạ thế, vừa tang ma xong thì bị tên bạn lừa hết vốn liếng. Sau đó thì Đại Thư chết, rồi bị con dâm phụ mẹ kết Đại Thư làm đơn tố cáo là tôi cố sát vợ, do đó mới bị đem tới đây, bị giam, bị đánh khổ cực trăm điều. Nhà cửa bán hết, của cải sạch trơn, may nhờ có người bạn cũ của phụ thân tôi là Vương lão bá giúp đỡ, đưa tôi vào miếu của Nhiệm đạo sĩ tu hành cho yên thân. Nào ngờ tôi lại bị bọn côn đồ hành hung rồi trói dẫn tới phủ đây. Sau khi ở đây ra, tôi tìm đến người thân thì người thân lánh mặt, tìm về bằng hữu thì bằng hữu đuổi xô, không biết tựa nương nhờ vả vào đâu, phải tìm vào làm công cho nhà chùa. Không ngờ lại được thư thư đoái tưởng mà cho Trương Thăng đi tìm, hôm nay nhờ vậy mà mới được thấy mặt thư thư, thật là đúng như chết đi mà được cứu sống vậy.

Nói tới đây thì thương tâm, hai hàng nước mắt rùng rùng.

Hai người đang hàn huyên trò chuyện thì gia nhân vén màn lên, Chu Thủ bị bước vào. Kính Tế vội quỳ xuống sụp lạy. Chu Thủ bị hoảng lên, vội bước tới nâng dậy chào hỏi rồi bảo:

- Lúc trước tôi không được biết cữu cữu nên bọn thuộc hạ của tôi mới dám làm phiền, xin cữu cữu chớ giận.

Kính Tế vòng tay đáp:

- Tôi bất tài vô đức nên mới phải thọ nhục. Từ đó tới nay cũng không có lễ tới thăm, cúi xin tha thứ.

Nói xong lại sụp lạy. Chu Thủ bị lại lật đặt nâng dậy mời ngồi. Kính Tế không dám ngồi đối diện, chỉ kéo cái đôn ngồi ghé một bên. Gia nhân đem trà lên. Chu Thủ bị mời Kính Tế rồi hỏi:

- Năm nay cữu cữu được bao nhiêu tuổi, sao tôi không được biết cữu cữu, mà tại sao lại xuất gia vậy?

Kính Tế đáp:

- Tiểu đệ năm nay hai mươi bốn tuổi, kém thư thư đây một tuổi, thư thư sinh giờ Ngọ ngày hai mươi lăm tháng tư. Nhân vì phụ mẫu qua đời sớm, gia sản tan tác, tiện nội cũng từ trần, nên buồn mà xuất gia, do đó không biết là thư thư đây đã về quý phủ, nên không tới mừng được, thật là thất lễ.

Chu Thủ bị nói:

- Từ sau ngày cữu cữu rời phủ này thì thư thư đây suốt ngày buồn rầu. Tôi đã có cho gia nhân tìm cữu cữu khắp nơi mà không gặp, nào ngờ hôm nay lại được hội diện như thế này, thật là tam sinh hữu hạnh.

Thật ra, trước đây Chu Thủ bị với Tây Môn Khánh là chỗ tương giao, thường hay lui tới, nếu để ý, Chu Thủ bị có thể nhận ra Kính Tế, nhưng Chu Thủ bị là người thật thà hiền lành, tuy tới nhà Tây Môn Khánh luôn nhưng chẳng bao giờ để ý tới những người trong nhà, do đó không nhận ra được. Và lại, lần đầu gặp Kính Tế thì thấy là đạo sĩ, dù có gặp mặt, nhưng cách ăn mặc khác đi thì cũng khó nhận ra. Chính vì vậy mà bây giờ Chu Thủ bị mới bị hai người toa rập lừa dối dễ dàng, làm sao Chu Thủ bị ngờ được rằng Kính Tế chính là con rể của Tây Môn Khánh, lại đã từng dan díu ăn nằm với vợ mình, mà chỉ yên trí Kính Tế là em con cô con cậu của Xuân Mai.

Qua vài tuần trà, vài câu chuyện, Chu Thủ bị quát gia nhân a hoàn dọn tiệc. Chỉ chốc lát, bàn tiệc thịnh soạn đã được bày xong, cao lương mỹ vị chật bàn, bình ngọc chén vàng la liệt, Chu Thủ bị đích thân rót rượu mời Kính Tế. Ba người vui vẻ ăn uống cho tới chiều, khi trong nhà lên đèn mới dứt.

Chu Thủ bị sai đại quản gia Chu Nhân dọn dẹp thư phòng ở phía tây cho Kính Tế nghỉ ngơi, nơi đây giường màn chăn gối sẵn sàng, tất cả đều do Xuân Mai đích thân xem lại. Xuân Mai cũng chọn một bộ quần áo lụa để Kính Tế thay, lại sai một tiểu gia nhân là Hy Nhi túc trực hầu hạ.

Hàng ngày, cứ tới giờ cơm, Xuân Mai lại sai a hoàn tới mời Kính Tế vào hậu đường cùng ăn.

Thế mới biết:

Một sớm một chiều thời vận đến Chuyện này chuyện khác chẳng do người.

Quang âm thấm thoát, thời gian đi tựa tên bay. Kính Tế ở tại phủ Thủ Bị đã được hơn một tháng.

Hôm đó là ngày hai mươi lăm tháng tư, sinh nhật của Xuân Mai, Nguyệt nương cho người đem lễ vật tới mừng, gồm hoa quả bánh trái mấy mâm, hai cặp gà, hai cặp vịt và một vò rượu. Đại An đem lễ vật và thiếp tới.

Chu Thủ bị ngồi trên đại sảnh thì gia nhân vào thưa:

- Tây Môn phu nhân cho người đem lễ tới.

Rồi Đại An bước lên đưa thiếp mà lạy chào. Chu Thủ bị đọc thiếp rồi bảo:

- Cảm tạ phu nhân người đã phí tâm.

Đoạn quay lại bảo gia nhân:

- Cất lễ vật đi, đem trà ra rồi cầm thiếp ngày vào trình cho cữu cữu nhờ cữu cữu viết thiếp cảm tạ, nhớ lấy một cái khăn tay và ba tiền ra đây để ta thưởng cho gia nhân của Tây Môn phu nhân.

Nói xong dặn Đại An ngồi lại uống trà, rồi đứng dậy mặc áo bước ra. Đại An đứng vờ vẫn trên đại sảnh, tay cầm chung trà, mắt nhìn lơ đãng ra ngoài để chờ hồi thiếp. Bỗng Đại An thấy từ dãy nhà phía tây, một thanh niên bước ra, đội mũ thư sinh, mặc áo sa xanh, đưa hồi thiếp và tiền thưởng cho một gia nhân, sau đó quay vào ngay. Đại An giật mình nghĩ thầm:

- Quái lạ, sao lại có chuyện này, người vừa rồi sao giống cậu Kính Tế quá.

Nhưng làm sao cậu ta lại ở đây?

Đang nghĩ ngợi thì gia nhân tới đưa tiền thưởng, khăn thưởng và hồi thiếp cho Đại An để đem về cho chủ. Tấm thiếp viết: Chu môn Bàng thị bái tạ.

Đại An đem thiếp về đưa cho chủ. Nguyệt nương coi thiếp xong hỏi:

- Người không gặp phu nhân Xuân Mai sao?

Đại An đáp:

- Cô Xuân Mai thì không thấy, chỉ thấy cậu ấy mà thôi.

Nguyệt nương cười:

- Thằng khi ăn nói hay nhỉ, cậu nào vào đây, Chu lão gia là người có tuổi rồi, dù là chồng Xuân Mai mà cũng không được gọi là cậu mới phải.

Đại An vội nói:

- Tôi đâu có nói là Chu lão gia, cậu ấy là cậu Kính Tế nhà mình cơ mà.

Lúc tôi tới thì chỉ có Chu lão gia ở đại sảnh. Tôi bước lên đưa thiếp rồi lạy chào.

Lão gia coi xong nói là cảm tạ Đại nương đã phí tâm, rồi sai gia nhân đem trà cho tôi uống. Chu lão gia lại bảo gia nhân vào nói với cữu cữu viết hồi thiếp và lấy tiền thưởng cho tôi. Nói xong thì Chu lão gia mặc áo bước ra, không biết là có việc đi đâu. Tôi đứng trên đại sảnh mà chờ, lát sau thấy từ hậu đường một người bước ra đưa thiếp và tiền thưởng cho một gia nhân để tới đưa lại cho tôi.

Tôi nhìn kỹ thì đúng là cậu Kính Tế chứ không còn ai vào đó nữa.

Nguyệt nương cau mày:

- Thằng khốn ăn nói hàm hồ thế nào chứ làm gì có chuyện đó. Tên Kính Tế lưu lạc khổ cực, không chết rét thì cũng chết đói lâu rồi, sao lại ở trong phủ Chu lão gia được, mà nó ở đó làm gì? Chẳng lẽ Chu lão gia hay Xuân Mai lại nuôi nó.

Đại An nói:

- Xin Đại nương đừng mắng oan tôi, tôi nhìn kỹ lắm, không thể nào lầm lẫn được. Mà dù cậu Kính Tế có thay hình đổi dạng thế nào tôi cũng nhìn ra, chứ đừng nói là rõ ràng ban ngày ban mặt.

Nguyệt nương hỏi:

- Nó ăn mặc thế nào?

Đại An đáp:

- Đội mũ thư sinh, mặc áo sa xanh, trông sang trọng lịch sự lắm.

Nguyệt nương bảo:

- Người nói vậy chứ ta thì ta nhất định không tin. Người giống người là thường mà.

Hai chủ tớ cứ nói chuyện dây dưa.

Trong khi đó, Kính Tế viết hồi thiếp, sai đưa cho Đại An xong thì vào hậu đường thăm Xuân Mai. Xuân Mai đang ngồi trước gương trang điểm. Kính Tế đưa thiếp của Nguyệt nương cho Xuân Mai coi rồi hỏi:

- Sao bên đó lại đem lễ vật tới đây? tôi chẳng hiểu gì cả.

Xuân Mai kể lại đầu đuôi từ việc gặp Nguyệt nương ở ngoại thành trong chùa Vĩnh Phúc, tới chuyện Bình An ăn cắp đồ vật, vu oan cho chủ, rồi Ngô Tuần kiếm làm khó, Chu Thủ bị giúp đỡ, Nguyệt nương đem lễ đến tạ ơn, rồi nói thêm:

- Từ đó hai nhà thường thường đi lại thăm hỏi nhau. Hồi tháng giêng vừa rồi tôi cũng có tới thăm Tây Môn phu nhân, vừa để giỗ Tây Môn lão gia, vừa để mừng sinh nhật Hiếu ca nhi. Hôm đó Tây Môn phu nhân có hứa là ngày sinh nhật của tôi sẽ đích thân tới đây dự tiệc mừng.

Kính Tế nghe xong lờm Xuân Mai:

- Thư thư à, thư thư còn nghĩ tới con dâm phụ đó mà giao thiệp với nó làm gì. Chính nó đã đuổi Kim Liên để nàng phải chết oan, chính nó khiến chúng mình phải xa nhau. Đáng lẽ ra là suốt đời không nên nhìn mặt, không nên tới lui mới phải, đằng này thư thư lại còn giúp đỡ cho nó nữa. Sao không để cho Ngô Diễm Ân bắt thằng Đại An tới đánh đập tra khảo cho nó khai hết chuyện gian dâm ra có hơn không. Nếu con dâm phụ đo không có tình ý gì với thằng Đại An thì tại sao lại gả a hoàn thân tín là Tiểu Ngọc cho Đại An? Nếu lúc đó mà tôi có mặt ở đây, nhất định là tôi không chịu để thư thư giúp đỡ con dâm phụ đó. Nó là kẻ thù của thư thư lẫn Kinh Liên và tôi, lui tới giao thiệp với nó làm gì?

Kính Tế nói một thôi một hồi, Xuân Mai im lặng, không nói được gì, sau mới bảo:

- Chuyện gì đã qua rồi thì cho qua đi là hơn. Vả lại tôi không còn nghĩ gì tới thù oán ngày trước nữa.

Kính Tế nói:

- Vẫn biết thư thư là người tốt, nhưng chẳng biết người ta có tốt lại với thư thư không.

Xuân Mai đáp:

- Thì người ta đã sai đem lễ vật lại đó. Vả lại người ta đem biếu, mình không nhận hay sao? Đại nương giờ này chắc là đang chờ tôi cho người đem thiếp tới mời đó.

Kính Tế bực bội:

- Mời làm gì mới được chứ? Từ nay đừng giao thiệp gì với con dâm phụ đó là hơn. Cứ mặc kệ nó.

Xuân Mai bảo:

- Không mời coi sao được, cứ gửi thiếp tới, người ta đến hay không đến là tùy ý người ta chứ mình mời thì vẫn phải mời. Nếu người ta đến thì cậu cứ tạm lánh mặt ở trong là được rồi. Sau lần này, tôi không mời mọc gì nữa.

Kính Tế vẫn còn giận, không nói gì, bỏ về thư phòng viết thiếp. Kính Tế viết xong, Xuân Mai sai gia nhân Chu Nghĩa đem thiếp tới mời Nguyệt nương.

Được thiếp mời, Nguyệt nương trang điểm lộng lẫy, ăn mặc sang trọng, ngồi một cỗ kiệu lớn, Như Ý bông Hiếu ca nhi ngồi một cỗ kiệu nhỏ, Đại An theo hầu, chủ tớ đến phủ Chu Thủ bị.

Xuân Mai và Tôn Nhị nương khăn áo chỉnh tề nghênh tiếp Nguyệt nương vào hậu đường. Chủ khách thi lễ rồi an tọa. Đại An và Như Ý cũng lạy chào, rồi Đại An thì đứng ngoài thềm, Như Ý bông Hiếu ca nhi đứng trong phòng, phía sau Nguyệt nương.

Kính Tế nghe nói Nguyệt nương tới thì nằm chết dí trong thư phòng, không dám lộ mặt ra ngoài.

Tại hậu đường, sau vài tuần trà, Xuân Mai cho lệnh dọn tiệc lớn, gọi hai ca nữ tới đàn hát là Hàn Ngọc Xuyên và Trịnh Kiều Nhi.

Đại An cũng được mời xuống nhà dưới ăn uống. Thấy một gia nhân từ thư phòng phía tây bước ra, Đại An gọi lại hỏi:

- Huynh đi đâu vậy?

Gia nhân nọ đáp:

- Tôi đi dọn đồ ăn cho cữu cữu.

Đại An hỏi:

- Cữu cữu đây quý tính là gì vậy?

Gia nhân đáp:

- Họ Trần.

Nói xong vào trong lấy đồ ăn.

Lát sau bưng đồ ăn trở ra để đem tới thư phòng cho Kính Tế. Đại An cũng đứng dậy đi theo gia nhân đó. Tới nơi, gia nhân vén màn lên, bước vào. Đại An nép mình ngoài thềm nhìn vào, thấy rõ ràng là Trần Kính Tế đang nằm trên giường. Gia nhân dọn đồ ăn lên bàn, Kính Tế ngồi dậy, bước tới bàn, bắt đầu ăn uống.

Đại An thấy hai năm rõ mười thì không còn hồ nghi gì nữa, vội nhẹ nhàng trở về nhà dưới ngồi ăn uống như cũ.

Tới lúc lên đèn, bữa tiệc trong hậu đường mới vãn. Nguyệt nương cáo từ lên kiệu mà về.

Đến nhà, Đại An thuật lại tất cả sự thật cho chủ nghe.

Từ đó, Xuân Mai bị Kính Tế ngăn cản, không cho giao thiệp với Nguyệt nương nữa, hai nhà trở nên lạt lẽo, không lui tới với nhau như trước.

Cũng từ đó, Kính Tế và Xuân Mai lén lút thông gian, nhưng chưa một ai hay biết. Những lúc Chu Thủ bị vì

việc quan phải vắng nhà thì Xuân Mai ngang nhiên mời Kính Tế vào phòng uống rượu đánh cờ, nói cười trò chuyện, bày tiệc nguyệt hoa. Những ngày Chu Thủ bị ở nhà, Xuân Mai vẫn đích thân tới thư phòng trò chuyện cả buổi với Kính Tế. Hai người nối lại tình xưa, xem chừng còn tha thiết mặn nồng hơn trước. Xuân Mai thì chỉ cần lừa dối một mình Chu Thủ bị, vì mọi người trong nhà, dù biết cũng chẳng ai dám hé răng.

Một hôm vào tiết Đoan ngo tháng năm, Chu Thủ bị dẫn tùy tùng tới các địa phương tra xét công việc. Xuân Mai cho dọn tiệc rượu tại ngôi nhà mát trong hoa viên, cùng Kính Tế ăn uống vui chơi. Tôn Nhị nương cũng được mời tới chung vui. A hoàn gia nhân đứng dài hai bên hầu tiệc. Thời gian này, hai a hoàn Hải Đường và Nguyệt Quế đã được nâng lên hàng hầu thiếp của Chu Thủ bị.

Xuân Mai sai hai người đàn hát trước tiệc làm vui.

Bữa tiệc kéo dài tới xế chiều, trận mưa nhẹ hạt khiến không khí mùa hè được mát mẻ, Xuân Mai nâng chén hà hoa mà mời Tôn Nhị nương liên tiếp. Chỉ lát sau, Tôn Nhị nương say mềm, phải đứng dậy cáo từ về phòng nằm nghỉ. Chỉ còn Xuân Mai và Kính Tế chén tạc chén thù.

Tới lúc lên đèn thì hai nhũ mẫu Kim Quy và Ngọc Đường bỗng con Xuân Mai là Kim ca nhi đi ngủ.

Lát sau thì Kính Tế lấy cớ say rượu, về thư phòng mà nằm. Xuân Mai ngồi uống rượu mà chờ, nhưng mãi không thấy Kính Tế trở ra, bèn sai Hải Đường vào mời. Kính Tế không chịu ra, Xuân Mai bảo Nguyệt Quế:

- Người vào mời lần nữa xem sao, nếu cữu cữu không chịu ra thì người lôi cữu cữu ra cho ta. Người không lôi được cữu cữu ra đây thì ta cho đánh người mười bàn vả.

Nguyệt Quế tới thư phòng, đẩy cửa bước vào, thấy Kính Tế nằm yên trên giường, bèn nói:

- Phu nhân sai tôi vào thỉnh cữu cữu ra, cữu cữu không ra thì tôi bị đòn.

Kính Tế càu nhàu:

- Người bị đòn thì có ăn thua gì đến ta, ta say quá rồi, không uống được nữa.

Nguyệt Quế sẵn ngay lại lôi Kính Tế dậy mà nói:

- Cữu cữu không dậy thì tôi lôi dậy xem cữu cữu có chịu đi hay không cho biết.

Kính Tế giả vờ nửa say nửa tỉnh, nửa đùa nửa thật giở trò trên hoa ghẹo liễu. Nguyệt Quế nổi giận:

- Cữu cữu làm gì vậy? Tôi vào đây là vâng lệnh phu nhân thỉnh cữu cữu mà cữu cữu dám giở trò bất chính đó hay sao?

Kính Tế giả lả:

- Nàng ơi, xin bớt giận, nếu nàng chịu thì càng tốt đẹp chứ sao.

Nói xong dặt tay Nguyệt Quế, cùng trở ra hoa viên.

Tối trước tiệc, Nguyệt Quế nói:

- Phu nhân doạ đánh đòn nên tôi phải lôi bằng được cữu cữu ra đây.

Xuân Mai sai Hải Đường rót rượu mời Kính Tế. Hai người uống rượu mà mắt qua mành lại.

Lát sau, trời gần khuya, Xuân Mai cho đám a hoàn đi ngủ hết, chỉ còn hai hầu thiếp Hải Đường và Nguyệt Quế. Xuân Mai lại sai hai người vào trong nấu nước pha trà.

Ngoài này, Xuân Mai và Kính Tế âu yếm lả lơi. Một bên xuất thân nghèo hèn nay được giàu sang, ham trò hưởng thụ, một bên vốn là phường hiếu sắc giỏi chuyện nguyệt hoa. Một bên quen với hành động lẳng lơ của chủ cũ là Kim Liên, một bên bắt chước thói đa tình của cha vợ là Tây Môn Khánh. Thôi thì ý tình dào dạt không sao kể xiết.

Đang lúc kề sai áp má như vậy thì Hải Đường bước ra đằng hắng rồi thưa:

- Mời phu nhân vào hậu phòng, ca nhi thức giấc đang khóc đòi phu nhân.

Xuân Mai quyến luyến chưa nỡ rời, nên nán lại mời Kính Tế vài chung nữa rồi mới chịu đứng dậy vào hậu đường với con. Kính Tế cũng ngán ngở trở lại thư phòng.

Ngày tháng thoi đưa, ít hôm sau triều đình hạ sắc chỉ, sai Chu Thủ bị đem quân binh bản bộ hợp cùng Tri phủ Tế Châu là Trương Thúc Dạ chinh phục giặc Tống Giang ở Lương Sơn. Việc binh gấp rút, chỉ vài ngày sẽ lên đường. Chu Thủ bị dặn vợ:

- Nàng ở nhà coi sóc ca nhi, rồi nhờ mai mối tính chuyện hôn nhân cho cữu cữu. Phên này đánh giặc, tôi sẽ ghi tên cữu cữu trong quân, nếu mã đáo thành công, tâu lên thánh thượng thì cữu cữu cũng được một chức quan, nàng chắc cũng vui mừng.

Xuân Mai nhất nhất vâng dạ.

Chu Thủ bị kiểm điểm binh mã xong thì kéo quân đi, gia nhân Chu Nhân được đi theo hầu. Trương Thăng và Lý An ở lại coi sóc việc phủ.

Ít hôm sau, Xuân Mai cho gọi Tiết tẩu đến bảo:

- Lúc lâm hành, lão gia có dặn ta phải lo việc hôn nhân cho cữu cữu, vậy nhờ tẩu tẩu tìm giùm cho một nơi môn đăng hộ đối, xinh đẹp hiền lành, chừng mười sáu mười bảy tuổi là được. Nhớ là phải xinh đẹp thông minh lanh lợi đấy.

Tiểu tẩu đáp:

- Tôi hiểu rồi, phu nhân không cần dặn nhiều. Tính nết cữu cữu thế nào tôi đã biết, đến ngay Tây Môn Đại thư đẹp đẽ là thế mà cữu cữu còn chưa vừa bụng nữa là.

Xuân Mai cười:

- Nếu tìm người không đẹp thì không xứng đáng làm em dâu của ta đâu.

Nói xong gọi a hoàn đem trà ra mời. Lát sau thì Kính Tế bước vào. Tiết tẩu đứng dậy vài chào nói:

- Chào cậu, lâu quá không gặp cậu, bây giờ biết cậu ở đây, tôi mừng lắm.

Vừa rồi phu nhân có sai tôi tìm người đẹp để xứng đáng để lo chuyện hôn nhân cho cậu đấy, cậu định đền ơn tôi thế nào đây?

Kính Tế xịu mặt xuống không đa'p. Tiết tẩu bảo:

- Lạ nhỉ, chuyện vui mừng mà sao cậu chẳng nói chẳng rằng vậy?

Xuân Mai bảo:

- Tẩu tẩu đừng gọi bằng cậu nữa, bây giờ không phải là ngày trước, nên kêu bằng cữu cữu mới phải.

Tiết tẩu lật đật đáp:

- Chết, thật tôi vụng về quá, cái miệng tôi thật đáng bị vả, vâng thì từ nay tôi xin gọi là cữu gia.

Kính Tế bật cười:

- Vậy mới là hợp ý ta.

Tiết tẩu vừa tát vào miệng mình vừa nói:

- Cái miệng này thật không biết ăn nói giữ gìn hết, khiến cữu gia đây phiền hạ.

Xuân Mai và Kính Tế cười nghiêng ngả. Xuân Mai sau đó sai Nguyệt Quế dọn rượu thịt ra khoản đãi Tiết tẩu. Tiết tẩu ăn uống no say rồi nói:

- Để tôi ráng tìm một người thật xinh đẹp xứng đáng với cữu gia đây rồi sẽ tới trình phu nhân và cữu gia.

Xuân Mai dặn:

- Không cần giàu có sang trọng gì hết, không cần đồ đạc của cải đem theo, chỉ cần thật đẹp là được, không đẹp thì không thể vào phủ này đâu.

Tiết tẩu đáp:

- Tôi hiểu rồi, xin phu nhân và cữu gia cứ tin cậy nơi tôi.

Kính Tế bước ra, về thư phòng. Tiết tẩu hỏi nhỏ Xuân Mai:

- Cậu Kính Tế tới đây bao giờ vậy?

Xuân Mai kể hết đầu đuôi cho Tiết tẩu nghe, không giấu chuyện gì, đoạn nói:

- Bây giờ ta cho tìm về, nhận là em họ của ta.

Tiết tẩu nheo mắt cười:

- Hay lắm hay lắm, phu nhân quả là có mắt tinh đời.

Đoạn hỏi:

- Hôm trước, sinh nhật phu nhân, nghe nói là Đại nương có tới đây dự tiệc phải không?

Xuân Mai đáp:

- Đại nương cho người đem lễ vật tới nên ta mới gửi thiệp mời đến dự tiệc.

Tiết tẩu nói:

- Hôm đó không phải là tôi dám quên sinh nhật của phu nhân, nhưng vì bận rộn quá, muốn lại lạy mừng mà không thể lại được.

Đoạn hỏi:

- Hôm đó Trần cữu cữu có ra gặp mặt Đại nương không?

Xuân Mai đáp:

- làm gì có chuyện đó, đến việc mời Đại nương tới đây mà cậu Kính Tế cũng không chịu nữa là, cũng vì chuyện đó mà tôi và cậu ta lời qua tiếng lại đó.

Cậu ta còn trách tôi là đã giúp đỡ Đại nương, đáng lẽ để mặc cho Ngô Diên Ân làm khó Đại nương mới phải, vì trước kia Đại nương đối xử với cậu ta chẳng ra gì.

Tiết tẩu nói:

- Vậy đâu được, gì thì gì chứ chuyện thù oán cũ nên quên đi mới phải.

Hành động như phu nhân đây mới là cao quý.

Xuân Mai nói:

- Thì phải vậy chứ sao, người ta đã đem lễ tới, mình không mời coi sao được. Người ta đã mang tiếng là bất nhân, chẳng lẽ ta đây mang tiếng bất nghĩa hay sao?

Tiết tẩu bảo:

- Lòng dạ phu nhân quảng đại như vậy, hèn gì phu nhân được hưởng phúc lớn như thế này.

Chuyện trò thêm vài câu nữa thì Tiết tẩu cáo từ mà về.

Hai hôm sau, Tiết tẩu tới nói:

- Nhà Chu Thiên hộ trong thành này có một vị tiểu thư, năm nay mới mười lăm tuổi, cực kỳ xinh đẹp, nhưng hiềm là mất mẹ từ nhỏ.

Xuân Mai chê còn nhỏ quá. Tiết tẩu lại nói:

- Nếu vậy thì đưa con gái thứ nhì của Ứng Bá Tước, năm nay hai mươi hai tuổi, cũng xinh đẹp lắm.

Nhưng lúc đó Bá Tước cũng đã chết rồi, Xuân Mai sợ rằng chẳng còn gì để lại cho con gái đem về nhà chồng, nên không thuận.

Mấy hôm sau, Tiết tẩu lại tìm đến, đưa ra một vuông đoạn đại hồng, trên ghi: Con gái Cát viên ngoại, sinh giờ Tý ngày rằm tháng mười một năm Dậu.

Đoạn nói:

- Người này thì chẳng những rất xinh đẹp mà tính tình ôn nhu hiền hậu, năm nay mới hai mươi tuổi, giỏi chuyện may vá thêu thùa, ngôn công dung hạnh thật hoàn toàn, cha mẹ lại còn đầy đủ, gia tư giàu có, hiện đang có một cửa tiệm buôn tơ lụa rất lớn tại huyện này, thường đi buôn hàng từ Tô Châu, Hàng Châu và Nam Kinh của cải đem về nhà chồng chắc là nhiều.

Xuân Mai bảo:

- Nếu quả như vậy thì nên lo đám này đi.

Tiết tẩu vội ba chân bốn cẳng tới thông báo cho gia đình Cát viên ngoại.

Thật là:

Dầu mong lựa được người nhan sắc, Cũng phải tùy theo sự mối manh.

Chuyện nhân duyên, dù là cách xa thiên ý, nhưng nếu thành tựu thì chỉ trong một sớm một chiều. Được Tiết tẩu tới thông báo, Cát viên ngoại mừng lắm, nhờ thêm một bà mai họ Trương, cho theo Tiết tẩu tới phủ Chu Thủ bị để bàn tính.

Sau đó Xuân Mai cho soạn lễ vật rất hậu, sai Tôn Nhị nương ngồi kiệu tới nhà Cát viên ngoại xem mặt cô dâu.

Tôn Nhị nương trở về nói:

- Quả là trang tuyệt sắc, rõ ràng là đoá hoa quý xinh tươi, xứng đáng lắm, gia đình bên đó cũng giàu có nữa.

Xuân Mai liền chọn ngày tốt làm lễ hỏi, gồm mười sáu mâm bánh trái phẩm vật, bốn vò rượu, hai con dê, một mâm nữ trang các loại, bốn bộ y phục bốn mùa cùng hai chục lạng bạc, cho đem đăng giá.

Thầy bói cho biết ngày mồng tám tháng sáu là ngày tốt, nên làm đám cưới. Xuân Mai lại hỏi Tiết tẩu:

- Bên nhà gái có cho a hoàn theo không?

Tiết tẩu đáp:

- Của cải đem theo thì nhiều, nhưng không có a hoàn theo, vì nhà người ta tuy giàu có, nhưng là nhà buôn bán, không nuôi nhiều gia nhân đầy tớ.

Xuân Mai bảo:

- Nếu vậy thì nhờ tẩu tẩu tìm mua cho ta một đứa a hoàn chừng mười ba mười bốn tuổi để hầu hạ cứu cứu.

Tiến tẩu đáp:

- Được rồi, có ngay. Ngày mai tôi sẽ dẫn tới.

Nói xong cáo tự.

Hôm sau, Tiến tẩu dẫn một đứa a hoàn tới nói:

- Đây là đứa a hoàn lúc trước hầu hạ con trai của thương gia Hoàng Tứ.

Chẳng hiểu Hoàng Tứ làm ăn buôn bán ra sao, vì chuyện tiền bạc thế nào mà bị bắt lên quan, giam giữ cả năm nay, bây giờ gia sản khánh tận, nhà cửa cũng bán hết, Lý Tam cũng bị tố cáo, nhưng đã chết, nên con trai là Lý Mạnh phải ở tù thay cha. Còn con Lai Bảo là Tăng Bảo hiện cũng lưu lạc, làm đầy tớ cho người ta, Lai Bảo thì bây giờ đổi tên là Thang Bảo rồi.

Xuân Mai gật đầu hỏi:

- Thì ra con a hoàn này trước ở cho Hoàng Tứ, bây giờ đòi bao nhiêu đây?

Tiến tẩu đáp:

- Hoàng Tứ trong nhà giam cầm tiền, nên chỉ bán với giá bốn lạng rưỡi mà thôi.

Xuân Mai bĩu môi:

- gì mà tới bốn lạng rưỡi, thôi để cho ta ba lạng rưỡi đi.

Nói xong sai lấy ba lạng rưỡi ra trả cho Tiến tẩu, lại sai làm giấy tờ dâng hoàng, đổi tên đứa a hoàn này là Kim Tiền.

Thấm thoát đã tới ngày mồng tám tháng sau, Xuân Mai đội mũ thủy phụng, mặc áo gấm đại hồng, đeo dây lưng kim nhũ bích ngọc, ngồi trên đại kiệu, tới nhà Cát viên ngoại đón dâu. Kính Tế cười bạch mã theo sau. quân hầu tiền hô hậu ứng.

Hoàn cảnh Kính Tế lúc đó thật là:

Hạn hán gặp mưa lớn
Tha hương gặp cố tri.

Đêm động phòng hoa chúc,
Thua gì lúc vinh quy.

Đám rước dâu trở về phủ Thủ Bì, tới cổng thì hạ kiệu, cô dâu xinh đẹp tuyệt vời, ăn mặc sang trọng, trang điểm lộng lẫy, bước xuống kiệu và được dẫn vào lễ đường tế lạy trời đất, sau đó thì tiệc tùng, cuối cùng là giây phút động phòng.

Đêm đó Kính Tế và Cát tiểu thư vui vầy không sao kể xiết.

Liên trong ba hôm sau, Xuân Mai cho soạn tiệc lớn khoản đãi tất cả thân bằng quyến thuộc của hai họ.

Từ đó, Kính Tế có vợ, Xuân Mai lại càng ngang nhiên thông gian mà không nề nang e dè gì. Ngày ngày, cả hai vợ chồng Kính Tế đều vào hậu đường cùng ăn cơm với Xuân Mai, riêng Cát tiểu thư và Xuân Mai thì thân thiết lắm.

Đám a hoàn đầy tớ tuy phong phanh biết chuyện nhưng chẳng ai dám hé môi.

Vợ chồng Kính Tế được Xuân Mai cho ở gian nhà phía tây, sau thư phòng.

Nơi đó đồ đạc sang trọng, trang hoàng lộng lẫy, mà Kính Tế ra thư phòng làm việc cũng tiện. Kính Tế từ đó chuyên lo việc ghi chép, viết lách và giao dịch cho phủ Thủ Bị.

Xuân Mai cũng hay lui tới thư phòng trò chuyện cùng Kính Tế. Hai người lả lơi âu yếm, rồi bày chuyện gió trăng, lúc thì ở thư phòng, lúc thì ngay trong phòng Xuân Mai.

Cuộc sống của Kính Tế thật vô cùng sung sướng đầy đủ...

Hồi 98

Sau đó ít lâu, Chu Thủ bị cùng Tri phủ Tế Nam là Trương Thúc Dạ bắt được ba mươi sáu người trong đám giặc Tống Giang ở Lương Sơn, lại chiêu hàng được hơn một vạn giặc, địa phương được yên ổn, tin thắng trận được tâu về triều.

Tri phủ Trương Thúc Dạ được thăng chức Ngự sử Sơn đông An phủ Đại sứ, còn Chu Thủ bị được thăng chức Tế nam Bình mã Chế trí. Các bộ hạ tòng chinh mỗi người được thăng một cấp. Chu Thủ bị tâu công cho Kính Tế, Kính Tế được thọ chức Tham mưu, lương mỗi tháng là hai thạch gạo, sống đời vinh hoa phú quý.

Trung tuần tháng mười, Chu Thủ bị dẫn binh mã về, sai người báo tin mừng cho Xuân Mai biết. Xuân Mai vui mừng vô tận, sai Kính Tế cùng Trương Thăng, Lý An dẫn gia nhân ra ngoại thành nghênh tiếp.

Trong khi đó thì Xuân Mai cho dọn tiệc lớn tại đại sảnh. Quan lại các cấp trong phủ huyện kéo nhau tới đưa lễ vật tấp nập.

Binh mã đưa Chu Thủ bị về tới phủ. Chu Thủ bị xuống ngựa vào phủ.

Xuân Mai và Tôn Nhị nương ra lạy chào. Kính Tế mặc phẩm phục, mũ áo xênh xang, cùng vợ là Cát thị ra lạy chào. Gia nhân lớn nhỏ trong phủ cũng sắp hàng ra ngoài thêm mà lạy mừng. Chu Thủ bị thưởng cho vợ chồng Kính Tế mỗi người một bộ quần áo và mười lạng bạc. Gia nhân lớn nhỏ cũng được thưởng.

Tiếp đó là tiệc tẩy trần. Cả phủ nhộn nhàng vui vẻ. Tối hôm đó, Chu Thủ bị cùng Xuân Mai uống rượu tại phòng riêng, hàn huyên sau ít ngày xa cách.

Xuân Mai nói:

- Vì chuyện hôn nhân của em tôi mà phải tổn kém ít nhiều.

Chu Thủ bị bảo:

- Không sao, em nàg tôi đây thì phải lo cho nó thành gia thất tử tế, có tổn kém ít nhiều cũng không đáng ngại. Em nàg chứ có phải người ngoài đâu.

Xuân Mai nói:

- Nay em tôi lại được chàng lo bề công danh cho như vậy thì quả là đầy đủ quá rồi, nó cũng sung sướng một đời.

Chu Thủ bị nói:

- Sắc chỉ triều đình chỉ ít ngày nữa là tới, tôi sẽ phải tới phủ Tế Nam nhậm chức mới, nàg ở nhà coi sóc việc nhà, rồi bảo cữu cữu cùng với một quản lý nào đó lo việc buôn bán, nàg bỏ tiền ra mà kiếm lời. Bảo cữu cữu làm sổ sách cho phân minh, tiền vốn tiền lời cho rõ ràng là được.

Xuân Mai nói:

- Chàng dạy rất phải.

Trò chuyện một lúc thì hai vợ chồng đi nghỉ.

Thượng tuần tháng mười một, Chu Thủ bị cho sửa soạn hành lý rồi đem Trương Thắng, Lý An theo tới phủ Tế Nam nhậm chức mới. Chu Nhân, Chu Nghĩa ở nhà coi nhà, Kính Tế tiễn Chu Thủ bị ra ngoài thành rồi mới quay về.

Xuân Mai bảo Kính Tế:

- Lão gia dặn là cậu phải tìm một người quản lý để làm ăn buôn bán để kiếm thêm lợi tức mà chi dùng trong nhà.

Kính Tế mừng lắm, để ý tìm người giúp mình buôn bán.

Một hôm, đang đi ngoài đường, tình cờ Kính Tế gặp một người bạn cũ là Lục Bình Nghĩa. Bình Nghĩa thấy Kính Tế thì vài chào nói:

- Lâu lắm không gặp huynh.

Kính Tế đứng lại chào hỏi rồi đáp:

- Tôi lúc trước vì vợ chết, gặp chuyện thừa kiện lên quan, lại bị tên Dương Quang Ngạn lừa hết vốn liếng, khiến tôi phải sống nghèo nàn cực khổ, nhưng bây giờ thì khá rồi. Ấy cũng là nhờ chị tôi hiện là phu nhân của Chu Thủ bị lão gia, hiện tại tôi cũng tục huyền rồi. Lại có quan chức, hiện tôi làm chức Tham mưu. Nay tôi đang định tìm một người quản lý, trông coi việc buôn bán, ngặt là giờ này tìm chưa ra.

Lục Bình Nghĩa nói:

- Tên Dương Quang Ngạn sau khi lừa huynh thì làm quản lý cho một người họ Tạ, hiện mở tiệm rượu tại bến Lâm Thanh, lại làm thêm nghề dặt mối cho các ca nhi kỹ nữ nên bây giờ cũng khá giả lắm. Hắn mặc áo

tốt suốt ngày rượu thịt, chừng năm ba ngày thì cười lừa tới tiệm tính toán tiền lời, bạn bè cũ bị gạt ra hết, hẳn chẳng thềm ngõ ngang tới ai. Em hẳn ở nhà thì mở sòng bạc, lại tổ chức đá gà đua chó không ai dám đụng chạm tới.

Kính Tế nói:

- Năm ngoái tôi có tình cờ gặp hẳn, nhưng hẳn trở mặt đánh chửi tôi. Lần đó may tôi nhờ một người bạn tới can thiệp chứ không thì bị nó đánh chết rồi, bây giờ tôi hận nó tới xương tủy.

Nói xong Kính Tế kéo Lục Bình Nghĩa vào một quán rượu, gọi rượu thịt cùng ăn uống.

Kính Tế hỏi:

- Bây giờ phải đối phó với thằng Quang Ngạn thế nào để rửa được mối hận của tôi?

Lục Bình Nghĩa nói:

- Người ta thường bảo, không hạ độc thủ không phải trượng phu, nay nếu mình nói năng tử tế thì không đời nào hẳn chịu nghe. Bây giờ huynh không phải lo gì, cứ làm một lá đơn, bắt nó phải bồi thường tiền bạc hàng hoá đã sang đoạt của huynh lúc trước, như vậy tức là huynh đoạt được tiệm rượu của nó hiện nay, rồi bỏ thêm ít tiền sửa sang thêm thắt cho lớn ra, rồi tôi tới nói với Tạ Tam ca, cùng trông nom việc buôn bán cho huynh. Năm ba ngày, huynh chỉ việc tới đó một lần để tính toán sổ sách. Như vậy thì hàng tháng xoàng ra huynh cũng có cả trăm lạng bạc lợi tức. Buôn bán nào cho bằng, huynh thử nghĩ xem.

Kính Tế nghe nói mừng lắm bảo:

- Nếu quả được như vậy thì để tôi về nói lại với thư thư tôi và thư phu tôi đã. Nếu việc này thành thì chắc hẳn là huynh và Tạ Tam ca sẽ là quản lý cho tôi.

Bàn định xong, Kính Tế trả tiền rượu, cùng Bình Nghĩa bước ra.

Tới đường, Kính Tế dặn:

- Lục huynh à, phải nên kín miệng mới được.

Lục nhị lang đáp:

- Tôi hiểu rồi, huynh cứ yên tâm.

Nói xong hai người chia tay.

Kính Tế về phủ kể hết lại cho Xuân Mai nghe, Xuân Mai bảo:

- Nhưng bây giờ lão gia không có nhà thì làm sao?

Gia nhân già là Chu Trung đứng bên thưa:

- Không sao, cứu cứu làm đơn, ghi rõ số tiền tài hoá vật bị sang đoạt, rồi kèm tẩm thiếp của lão gia, bỏ hết vào phong bì, tôi sẽ đem tới sở Đề hình, nhờ bắt tên họ Dương đó, đánh cho một trận mà tra hỏi, nhất định

nó phải bồi thường.

Kính Tế bảo:

- Vậy thì hay lắm.

Nói xong mừng rỡ viết đơn, kèm theo một tấm thiệp của Chu Thủ bị, bỏ tất cả vào phong bì tử tế rồi sai Chu Trung đem tới viện Đề hình.

Tới nơi thì hai vị quan trong viện cũng vừa đăng đường xét việc. Lính hầu thưa:

- Chu gia ở Soái phủ sai người đem thư tới.

Hà Thiên hộ cùng Trương Nhị, lúc đó đã là Phó Thiên hộ, cho gọi Chu Trung vào hỏi thăm về việc thăng chức của Chu Thủ bị. Chu Trung thưa lại đầu đuôi. Sau đó hai người mở phong bì ra coi, thấy đơn và thiệp, lập tức hạ trát tìm bắt Dương Quang Ngạn, tức Dương đại lang. Đoạn viết thiệp hồi báo, đưa cho Chu Trung mà bảo:

- Người về thưa lại với phu nhân là để chúng ta ở đây bắt tên họ Dương trả lại tiền bạc đầy đủ, rồi sẽ cho người tới lãnh về.

Chu Trung cầm thiệp về thưa lại với Xuân Mai:

- Nhị vị Đề hình cho trát truy tầm tên họ Dương ngay, lại nói rằng khi nào nó bồi thường tiền bạc đầy đủ thì mình sẽ tới lãnh về.

Kính Tế cầm thiệp coi thấy ghi tên Hà Thiên hộ và Trương Nhị thì mừng lắm. Hai ngày sau, cả hai anh em Dương Quan Ngạn và Dương Nhị Phong đều bị bắt giải về viện Đề hình. Hai quan Đề hình cứ y theo đơn của Kính Tế mà thẩm tra. Anh em họ Dương bị đánh đập tra khảo chết đi sống lại, phải sai người nhà vơ vét tiền bạc, bán đồ đạc của cải, được ba trăm năm chục lạng, lại có một trăm xấp vải, đồ đạc trong tủ điểm đáng giá năm chục lạng, để lo bồi thường cho Kính Tế. Nhưng trong đơn, Kính Tế đòi chín trăm lạng, như vậy là vẫn còn thiếu nhiều. Anh em họ Dương phải bán cả nhà cửa đất đai, gia tài khánh tận, mới trả đủ cho Kính Tế.

Kính Tế sau khi đoạt được tủ điểm của Dương Quan Ngạn, lại có thêm nhiều tiền, liền cho Tạ Tam trông coi. Lại bỏ ra thêm ngàn lạng, đưa cho Lục Nhị lang để sửa sang khuếch trương tủ điểm, tạo thành một đại tủ lầu nguy nga trắng lệt, đủ các món sơn hào hải vị.

Trung tuần tháng giêng thì Kính Tế tới làm lễ khai trương. Từ đó mỗi ngày có thể lời tới năm chục lạng. Mỗi việc đều trong tay Tạ Tam và Lục Nhị lang. Hai người dành riêng một căn phòng trên lầu, trần thiết đẹp để dùng làm nơi nghỉ ngơi vui thú. Ca nữ Trần Tam Nhi cũng thường lui tới.

Một hôm, vào thượng tuần tháng ba, tiết xuân êm đẹp, cảnh vật xinh tươi, liễu rũ bên đường, hoa vương ngoài ngõ. Kính Tế ngồi trên tủ lầu nhìn ngắm cảnh sinh hoạt tấp nập nhộn nhịp bên dưới. Lát sau Kính Tế lại quay nhìn bến sông phía sau tủ lầu, thấy hai chiếc thuyền lớn cập bến. Bốn năm người lực lưỡng chuyển những rương đồ đạc vào những căn phòng trong bên dưới tủ lầu.

Trên thuyền lại có một người đàn bà trạc tuổi trung niên nhưng nhan sắc mặn mà, ăn mặc sang trọng, bên cạnh lại có một thiếu nữ trẻ trung xinh đẹp, chỉ khoảng hai mươi tuổi, cả hai đứng trông coi việc vận

chuyển các rương đồ đạc, rồi sau cùng vào tử lâu.

Kính Tế quay hỏi Tạ Tam:

- Ai vậy? Sao lại phải ghé đây?

Tạ Tam đáp:

- Hai người này từ Đông Kinh tới, hiện chưa có nơi trú ngụ, phải ở tạm tại đây vài ngày. tôi cũng đang định thưa với quan nhân thì quan nhân đã hỏi.

Kính Tế đang giận chưa biết nói gì thì thiếu nữ trẻ lúc nãy đã bước tới vái chào cung kính mà nói:

- Xin quan nhân bớt giận, đó không phải là lỗi của quản lý đây mà là lỗi của chúng tôi. Chúng tôi tới đây không kịp kiếm nơi ở nên phải tạm trú tại đây, lại vì mới tới nên chưa kịp thông báo với quan nhân. Chúng tôi xin nạp tiền phòng đầy đủ, năm ba ngày nữa sẽ dọn đi.

Kính Tế chỉ nhìn thiếu nữ từ đầu đến chân mà không nói gì. Thiếu nữ cũng đưa mắt liếc lại Kính Tế, bốn mắt đưa tình, hai lòng xao xuyến.

Kính Tế nghĩ thầm:

- Hình như mình đã gặp người này ở đâu rồi, trông quen quá.

Người đàn bà cũng bước tới, rồi như nhận ra Kính Tế, bèn bước tới gần hơn mà hỏi:

- chẳng hay quan nhân đây có phải là người rể họ Trần của Tây Môn lão gia chăng?

Kính Tế giật nảy mình hỏi:

- Nương tử là ai mà nhận được tôi?

Người đàn bà đáp:

- Chẳng giấu gì cậu, tôi là vợ của Hàn Đạo Quốc, quản lý cũ của Tây Môn lão gia. Còn đây là con gái của tôi tên Ái Thư.

Kính Tế nhớ ra Vương thị, bèn hỏi:

- Mấy người ở cả Đông Kinh kia mà, sao bây giờ lại tới đây? Còn Đạo Quốc đâu?

Kính Tế vội sai tửu bảo xuống thuyền mời Đạo Quốc lên.

Lát sau, Đạo Quốc tới vái chào, trông già hẳn đi. Đạo Quốc nói:

- Mới đây sáu đại thần tại triều đình là Thái Thái sư, Đồng Thái úy, Lý Thừa tướng, Chu Thái úy, Cao Thái úy, và Lý Thái giám bị tên học sinh tại Quốc tử giám là Trần Đông dâng biểu hạch tội, sau lại bị các quan Ngự sử đàn hạch, do đó Thánh thượng hạ chiếu bắt giam, giao cho Tam pháp ty luận tội. Cả sáu người bị đầy làm lính thú ở xa cho đến suốt đời. Con trai Thái sư là Lễ bộ Thái thượng thư thì bị xử trảm, gia sản

bị tịch thu, sung vào công quỹ. Vợ chồng chúng tôi và cháu Ái Thư đây phải tìm về huyện Thanh Hà để tìm người em chúng tôi là Hàn Nhị, nhưng nó đã bán hết nhà cửa rồi bỏ đi nơi nào không biết nữa. Chúng tôi dùng thuyền tới đây tìm chỗ tạm trú ít ngày, không ngờ lại được gặp cậu, thật là may mắn vô cùng.

Lại hỏi:

- Cậu bây giờ hiện vẫn ở tại nhà Tây Môn lão gia chứ?

Kính Tế lắc đầu:

- Ta đâu còn ở đó nữa, hiện ta là quan Tham mưu, ở chung với anh rể ta là Chu Thủ bị. Ta nay đã có chức tước vinh hiển, mới nhờ hai người quản lý mở tửu lầu tại bến Lâm Thanh này để kiếm thêm lợi tức. Nay vợ chồng con cái người đã may mắn được gặp ta thì khỏi phải đi đâu nữa, cứ ở đây cho yên thân.

Vợ chồng Đạo Quốc nghe vậy thì nhất tề sụp lạy tạ ơn, rồi quay ra tiếp tục dọn đồ đạc vào. Kính Tế thấy vậy liền sai mấy gia nhân ra dọn đồ giúp. Vương thị nói:

- Thật không dám làm cậu phải phí tâm nhiều quá.

Kính Tế bảo:

- vợ chồng người và ta trước kia cùng ở một nhà, có gì mà phải ngại ngùng.

Lát sau Kính Tế lên ngựa ra về, dặn các quản lý là đem trà bánh cho vợ chồng Đạo Quốc.

Đêm đó Kính Tế chỉ mơ tưởng đến Hàn Ái Thư.

Hai ngày sau, Kính Tế ăn mặc sang trọng, đem gia nhân tới tửu lầu ở bến Lâm Thanh. Đang tính toán tiền bạc thì Đạo Quốc sai người mời tới uống trà.

Kính Tế đang muốn sang thăm vợ chồng Đạo Quốc, nay thấy mời, thì đứng dậy đi ngay.

Sang tới phòng Đạo Quốc, đã thấy Ái Thư tươi như hoa bước ra vái chào rồi nói:

- Xin thỉnh quan nhân qua bộ vào chơi.

Vợ chồng Đạo Quốc cũng bước ra mời vào ngồi dùng trà. Đôi bên kể lể chuyện mình trong thời gian qua. Trong khi trò chuyện, Kính Tế không rời mắt khỏi Ái Thư. Ái Thư cũng luôn luôn đưa mắt liếc lại, đúng là tình trong như đã mặt ngoài còn e.

Sau vài tuần trà, Đạo Quốc xin phép ra ngoài. Ái Thư quay sang hỏi Kính Tế:

- Chẳng hay quan nhân năm nay thanh xuân bao nhiêu?

Kính Tế được lời như cởi tấm lòng, vội đáp:

- Tôi năm nay mới hai mươi sáu.

Lại hỏi:

- Còn thư thư năm nay thanh xuân bao nhiêu?

Ái Thư cười:

- Tôi với quan nhân quả là nhất duyên nhất hội, thừa năm nay tôi cũng hai mươi sáu. Lúc trước tôi đã có hạnh được gặp quan nhân một lần, nay không ngờ lại có may mắn được gặp lại, thật đúng như người ta nói là hữu duyên thiên lý năng tương ngộ đó thừa quan nhân.

Vương thị ngồi cạnh thấy Kính Tế và con gái mình đã bắt đầu trò chuyện thân mật thì kiếm có xin phép lui vào trong. Ngoài này chỉ còn lại hai người. Ái Thư dùng lời ngon ngọt khoé mắt tình mồi chài Kính Tế, còn Kính Tế thì vì bản chất đa tình lẳng lơ, cũng buông lời trêu hoa ghẹo nguyệt, có những cử chỉ lả lơi.

Chỉ lát sau thì Ái Thư đã xích lại ngồi sát cạnh Kính Tế, uốn éo nói:

- Quan nhân ơi, cho tôi coi cây trâm quan nhân đang cài trên đầu một chút được không?

Kính Tế chưa kịp đưa tay lên lấy xuống thì Ái Thư vừa nói xong, đã tự gỡ trâm trên đầu Kính Tế xuống coi. Coi xong rồi cười khanh khách mà bảo:

- Xin mời quan nhân lên lầu, tôi có chuyện này muốn thưa, chuyện hay lắm.

Nói xong đứng dậy, vừa cười vừa đi trước, Kính Tế vội bảo bước theo sau.

Lên tới trên lầu, Kính Tế hỏi:

- Thư thư có chuyện gì muốn nói vậy?

Ái Thư cười tình tứ:

- Tôi với quan nhân quả là có nhân duyên từ kiếp trước, nay gặp nhau đây, xin được đính ước cùng nhau.

Kính Tế mở cờ trong bụng, nói:

- Được, thư thư thương đến như vậy thì còn gì hơn. Nhưng xin hỏi thư thư là thứ mấy trong nhà.

Ái Thư đáp:

- Phụ mẫu tôi chỉ có mình tôi, vì tôi sinh đúng ngày Đoan ngo nên được đặt tên là Ái Thư.

Nói xong với tay cài trâm lại trên đầu cho Kính Tế, rồi thăm thì:

- Từ khi gia đình tôi từ Đông Kinh về đây, không nơi nương tựa, thiếu thốn đủ thứ, nếu chàng có sẵn bạc thì xin cho phụ mẫu tôi vay tạm năm lạng, sẽ xin hoàn trả đủ vốn lãi, không dám làm chàng phiền lòng đâu.

Kính Tế gật đầu:

- Nàng đã cần tất là tôi phải có.

Nói xong ôm lấy Ái Thư, kéo tới chiếc giường cạnh đó mà bày chuyện nguyệt hoa. Ái Thư chẳng những không cự tuyệt mà còn hết sức hết lòng chiều chuộng. Ân ái chan hoà, không sao nói hết.

Mưa tạnh mây tan, Ái Thư mời Kính Tế uống trà rồi ngỏ ý giữ Kính Tế ở lại ăn cơm trưa. Kính Tế nói:

- Tôi còn nhiều việc lắm, không ăn cơm cùng nàng được đâu, để lát nữa tôi cho đem tiền lại.

Ái Thư nín tay nói:

- Nếu chàng bận thì chiều nay trở lại đây đi, tôi có chung rượu nhạt mời chàng, tưởng chàng chẳng nên từ khước.

Kính Tế gật đầu trở xuống tính toán tiền nong, ăn cơm trưa với hai người quản lý. Sau đó tản bộ trên đường phố. Bỗng người sư huynh cũ là Kim Tông Minh bước tới vái chào. Kính Tế cũng đứng lại chào hỏi. Tông Minh kể lại những chuyện trong miếu sau khi Kính Tế bị bắt, rồi nói:

- Quả tôi không được biết sớm là hiền đệ đã trở thành thân thích trong phủ Thủ Bị, lại tới đây mở tửu lầu, nên không có lễ tới mừng, thật là có lỗi nhiều lắm. Để sáng mai tôi sẽ cho người đem lễ tới, hiền đệ nếu rảnh mời quá bộ tới miếu chơi, chúng mình nói chuyện.

Nói xong cáo từ mà đi. Kính Tế tản bộ một lát rồi trở lại tửu lầu. Lục Quản lý ra đón nói:

- Hàn đại gia cho người thỉnh quan nhân tới uống rượu mà tìm quan nhân chẳng thấy đâu.

Vừa dứt lời thì gia nhân của Đạo Quốc đã tới thưa:

- Thỉnh quan nhân tới dùng rượu, có cả hai vị quản lý đây, ngoài ra không có ai khác.

Kính Tế gật đầu, cùng hai người quản lý vào phòng Đạo Quốc. Nơi đây tiệc rượu đã dọn xong. Kính Tế được mời ngồi giữa, một bên là Đạo Quốc, một bên là Lục Nhị lang và Tạ Tam lang. Vương thị và Ái Thư ngồi cạnh Đạo Quốc.

Gia nhân đem trà lên trước. Sau tuần trà, Đạo Quốc thân rót rượu mời Kính Tế và hai người quản lý.

Rượu được vài tuần, hai người quản lý đứng dậy nói:

- Để quan nhân ngồi dùng rượu, chúng tôi xin phép trở lại quầy để lo việc.

Nói xong cùng bước ra.

Kính Tế tuy tửu lượng không cao, nhưng vì vui sướng trong lòng nên uống rượu hơi nhiều, chỉ lát sau là ngà ngà say.

Ái Thư hỏi:

- Hôm nay quan nhân có định về phủ không? thôi, hay là ở lại đây mà nghỉ cho khoẻ.

Kính Tế gật đầu:

- Bây giờ có về cũng trễ rồi, nghỉ lại một đêm ở đây rồi mai về sớm cũng được.

Lát sau vợ chồng Đạo Quốc cáo lui, chỉ còn lại Kính Tế và Ái Thư. Kính Tế lấy trong tay áo ra năm lạng

đưa cho Ái Thư, Ái Thư cảm tạ rồi vào đưa cho mẹ, sau đó trở ra chuốc rượu cho Kính Tế.

Hai người kề vai áp má ăn uống tới tối. Ái Thư vào trong trang điểm lại thật đẹp rồi mời Kính Tế lên căn phòng trên lầu nằm nghỉ.

Hai người sau cơn chăn gối xô lệch, cùng nhau thề thốt đủ điều.

Trong thời gian làm thiếp của Địch Quân gia tại phủ Thái sư ở Đông Kinh, lại được hầu cận lão thái thái nên cũng được học đàn hát và chữ nghĩa ít nhiều.

Kính Tế biết được mừng lắm, thấy Ái Thư quả không thua kém gì Kim Liên ngày trước, trong lòng say mê khôn cùng. Một đêm đó mấy lần ân ái.

Hôm sau Kính Tế mệt mỏi ngủ quên, dậy qua trễ. Vương thị đã nấu sẵn cháo gà, sai người dọn lên cho Kính Tế và Ái Thư ăn. Ái Thư cũng rót rượu mời Kính Tế.

Vừa ăn xong thì hai người quản lý lại mời ăn uống. Kính Tế rửa mặt chải đầu, khăn áo chỉnh tề, ăn uống với hai quản lý rồi trở lại từ giã Ái Thư. Ái Thư nắm áo Kính Tế mà khóc, Kính Tế bảo:

- Tôi về rồi năm ba ngày nữa lại đến với nàng, nàng đừng buồn.

Nói xong lên ngựa, cùng gia nhân về thành. Dọc đường, Kính Tế hết lời dăn dò gia nhân là về phủ không được nói gì về chuyện Hàn Đạo Quốc tới ngụ tại tửu lầu. Gia nhân đáp:

- Chúng tôi hiểu rồi, cừu cừu không cần dăn nhiều.

Về tới phủ, Kính Tế nói là công việc tại tửu lầu bận rộn, ngồi tính toán tiền nong mọi việc, không ngờ trời muện nên không thể về sớm được, phải nghỉ lại một đêm. Nói xong giao tiền lời lại cho Xuân Mai, gồm hơn ba chục lạng.

Xuân Mai nhận tiền nhưng còn cần nắn một hồi. Kính Tế chẳng nói gì.

Về tới phòng riêng lại bị vợ là Cát thị cản nắn:

- Sao đêm qua chàng lại nghỉ ở ngoài vậy? chắc là lại vui với loài liễu ngô hoa tường, bỏ tôi ở nhà vò vố mà không thềm ngó ngang tới.

Kính Tế cũng im lặng. Nhưng Cát thị lại nói với Xuân Mai. Xuân Mai giữ luôn Kính Tế ở nhà gần mười ngày, không cho đi đâu. Việc thu tiền lời tại tửu lầu ở bến Lâm Thanh thì chỉ sai gia nhân đi. Hai viên quản lý tính toán đàng hoàng, gió bạc lại cẩn thận, giao cho gia nhân đem về không sót mảy may.

Trong khi đó vợ chồng Hàn Đạo Quốc cạn tiền mà Kính Tế vẫn biệt tăm.

Đạo Quốc lại là kẻ chuyên sống bám vào vợ, bèn bàn tính với vợ là tìm xem thương gia nào giàu có thì làm quen, mời về nhà uống trà uống rượu, Vương thị và Ái Thư ra tiếp, đem tấm thân mà kiếm tiền. Vương thị tuy ngoài bốn mươi, nhưng nhan sắc còn mặn mà, lại thêm Ái Thư trẻ trung hấp dẫn, thừa sức để quyến rũ bất cứ người đàn ông hiếu sắc nào.

Mấy hôm sau thì nhờ người giới thiệu, một thương gia buôn bán tơ lụa người Hồ Châu là Hà quan nhân tìm

tới. Ái Thư ra tiếp đãi.

Hà quan nhân tuổi ngoại ngũ tuần, là tay đại thương gia, giàu có vô cùng.

Ái Thư tiếp Hà quan nhân được một lần, nhưng thấy Hà quan nhân đã già, lại chỉ nhớ mong Kính Tế nên không chịu tiếp đãi nữa. Hà quan nhân cho mời năm lần bảy lượt, Ái Thư vẫn không chịu, Đạo Quốc lo cuống lên, phải bảo vợ là Vương thị ra tiếp đãi.

Hà quan nhân thấy Vương thị tuy lớn tuổi nhưng có da có thịt, mắt nhìn như say, má đỏ môi hồng, lại ăn nói ngọt ngào cử chỉ lão luyện thì chịu lắm, bỏ ra một lạng bạc gọi tửu bảo dọn rượu thịt, cùng Vương thị sánh vai ăn uống.

Đêm đó Hà quan nhân nghỉ lại với Vương thị. Vương thị già dặn trường đời, chiều chuộng Hà quan nhân thập phần chu đáo. Hà quan nhân cũng thập phần mãn nguyện.

Hàn Đạo Quốc ngủ ở dưới nhà. Ái Thư ngủ ở phòng bên, mặc cho mẹ tiếp khách.

Từ đó Hà quan nhân bị Vương thị quyến rũ mê mết, cứ vài ba hôm lại mò đến với Vương thị một đêm. Đạo Quốc nhờ đó cũng có được khá tiền. Còn Ái Thư thấy Kính Tế mãi không trở lại thì ngày mong đêm nhớ, một ngày dài tựa ba thu. Đến lúc nóng lòng sốt ruột quá, phải sai gia nhân vào thành, tìm đến phủ Thủ Bì dò la tin tức.

Người này lảng vảng bên ngoài, tình cờ gặp gia nhân vẫn theo Kính Tế ra bến Lâm Thành, vội hỏi:

- Sao hồi này chẳng thấy quan nhân ra tửu lầu vậy?

Gia nhân phủ Thủ Bì đáp:

- Ít hôm nay cữu cữu chúng tôi khó ở trong mình nên không đi tới đâu.

Người ấy trở về nói lại với Ái Thư. Ái Thư bàn tính với mẹ, mua nửa con lợn, hai cặp vịt quay, hai cặp cá lớn, ít bánh trái hoa quả, rồi viết thiệp, sai người đem vào phủ Thủ Bì biếu Kính Tế. Lại dặn rằng:

- Người vào phủ, phải xin gặp mặt Trần quan nhân cho bằng được để xin hồi thiệp nhé.

Người này vâng lời, đem thiệp và lễ vật tới phủ Thủ Bì. Gia nhân quen là Tiểu Cương Nhi chạy ra hỏi:

- Huynh lại tới đây có chuyện gì nữa vậy?

Người này vội nói nhỏ:

- Tôi tới đây là để xin được diện kiến cữu gia, một là để biếu lễ vật, hai là cũng có chuyện cần muốn thưa riêng với cữu cữu, phiền huynh vào báo cho cữu gia biết, tôi chờ ngoài này.

Tiểu Cương vào trong một lúc thì Kính Tế tất tả bước ra. Lúc đó là vào khoảng tháng tư, trời bắt đầu nóng, Kính Tế mặc áo lụa mỏng đi hài mát mà ra.

Gia nhân của Đạo Quốc vội vái chào mà thưa:

- Được biết quan nhân quý thể bất an nên Ái Thư chúng tôi có tẩm thiếp và ít lễ vật tới kính biết quan nhân.

Nói xong đưa thiếp lên. Kính Tế cầm thiếp hỏi:

- Ái Thư mạnh không?

Người này đáp:

- Thấy quan nhân mãi không trở lại thì Ái Thư ngày đêm sầu muộn chỉ mong sao quan nhân sớm trở lại.

Kính Tế im lặng mở thiếp ra coi, thấy viết:

- Trần Đại quan nhân tình lang nhĩ giám, từ khi xa cách chàng, em những đêm nhớ ngày trông chẳng lúc nào nguôi. Nhớ lời hẹn ước, em chỉ biết tựa cửa ngóng chờ, nhưng chờ mãi chẳng thấy chàng đến. Hôm qua nhân hỏi thăm, biết được chàng quý thể khiếm an, em những bồi hồi tắc dạ, ngồi đứng không yên, giận là không có đôi cách để bay tới bên chàng. Nhưng chàng ở nhà đã có vợ đẹp thiếp yêu, có biết còn đoái tưởng đến phận bèo bọt này hay không. Nay em có chút lễ mọn, sai đem tới thỉnh an với tất cả lòng thành. Dù chàng có cười cũng xin nhận cho. Hàn Ái Thư kính bái.

Bên dưới lại ghi thêm:

Em có chiếc túi gấm uyên ương, xin tặng chàng để chàng thấu rõ tấm lòng. Hàn Ái Thư tái bái.

Người nọ đưa chiếc túi gấm. Kính Tế cầm lên, thấy có thêu mấy chữ tặng tình lang Trần quân, liền giấu ngay vào túi áo, rồi bảo Tiểu Cương:

- Người dẫn người này ra tửu điểm gần đây, chờ ta viết hồi thiếp. Còn lễ vật thì cho đem vào phòng riêng của ta. Nương nương có hỏi thì cứ nói là của Tạ Tam sai đem tới biểu ta.

Tiểu Cương vội gọi thêm mấy gia nhân, đem lễ vật vào, rồi trở ra dẫn gia nhân của Đạo Quốc tới tửu điểm uống rượu.

Kính Tế vào thư phòng viết thiếp trả lời, đoạn lấy năm lạng bạc, đem ra tửu điểm, hỏi:

- Người ăn uống xong chưa?

Người này đáp:

- Đa tạ quan nhân, tôi uống rượu rồi, rượu ngon lắm, bây giờ tôi xin cáo từ.

Kính Tế đưa bạc và thiếp mà bảo:

- Về nhà nói lại rằng ta cảm tạ Ái Thư nhiều lắm. Năm lạng bạc này để Ái Thư tạm chi dùng, vài ba hôm nữa ta sẽ ra thăm.

Người này nhận thiếp và bạc rồi cáo từ đi ngay.

Kính Tế quay về phủ. Vừa vào tới phòng, Cát thị đã hỏi:

- Ai sai đem lễ vật tới vậy?

Kính Tế đáp:

- Tạ Tam ở ngoài tửu lầu nghe nói là tôi khó ở nên sai người đem lễ tới vấn an đó mà.

Cát thị tin thật, bàn tính với chồng, gọi a hoàn Kim Tiền vào, sai đem một cặp vịt, một cặp cá và ít bánh trái hoa quả lên biếu Xuân Mai. Xuân Mai cũng không hạch hỏi gì.

Về phần gia nhân của Hàn Đạo Quốc, gần tới hôm đó mới về tới, đưa thiệp và bạc của Kính Tế cho Ái Thư. Ái Thư nhận bạc rồi mở thiệp ra coi, thấy viết:

Kính Tế trân trọng phúc đáp Ái Khanh Hàn Ái Thư, đang lúc mong đợi hội ngộ thì tôi được nàng thương mà hỏi thăm, lại cho lễ hậu, thật muôn vàn cảm kích. Nàng còn cho tôi chiếc túi gấm quý giá, thật không biết lấy gì báo đáp.

Mấy hôm nay trong người tôi khó ở nên mới lỡ hẹn để nàng buồn giận. Nhưng chỉ vài ba hôm nữa, tôi sẽ tới thăm nàng. Tiện đây tôi xin gửi năm lạng bạc và một chiếc khăn tay tặng lại nàng, mong nàng nhận cho. Kính Tế cẩn bái.

Ái Thư lại mở chiếc khăn tay ra xem, thấy có mấy câu thơ:

Lựa ngà thêu bức hồi văn, Rượu say múa bút muôn vàn nhớ thương.

Ái ân gửi đến tình nương, Ước ao loan phụng vấn vương nghìn đời.

Xem xong, Ái Thư vào kể lại với mẹ và đưa bạc cho mẹ. Vương thị mừng rỡ khôn xiết. Từ đó hai mẹ con chỉ đêm ngày chờ mong Kính Tế.

Chuyện đời bướm cuồng say hoa đẹp đâu phải chỉ có riêng Kính Tế say đắm Ái Thư...

Hồi 99

Hai hôm sau, ngày rằm tháng tư, sinh nhật Xuân Mai, phủ Thủ Bị tiệc tùng tới đêm mới vãn.

Sáng sớm hôm sau, Kính Tế gặp Xuân Mai nói:

- Lâu nay tôi không ra tửu lầu để tính toán tiền nong coi sóc mọi việc.

Hôm nay nhân rảnh rang, để tôi ra đó một ngày, nhân tiện cũng nghỉ mát tránh nắng một thể.

Xuân Mai dặn:

- Cữu cữu đi thì ngồi kiệu cho khoẻ.

Nói xong gọi quân hầu đem kiệu tới. Kính Tế ngồi kiệu mà đi. Tiểu Cương đi theo. Gần trưa thì tới nơi. Kiệu hạ xuống. Kính Tế bước vào tửu lầu.

Hai viên quản lý chạy ra đón tiếp rồi hỏi thăm:

- Quan nhân hôm nay quý thể đã khang an chưa?

Kính Tế đáp:

- Cảm tạ nhị vị có lòng, hôm nay tôi đã khá rồi.

Hai viên quản lý mời uống trà, Kính Tế chỉ nghĩ tới Ái Thư, uống xong chung trà thì đứng dậy dặn:

- Hai vị tính toán sổ sách đi, bây giờ để tôi vào thăm Hàn đại gia một chút đã.

Gia nhân vào báo cho vợ chồng Hàn Đạo Quốc và Ái Thư biết. Ái Thư đang ngồi trên lầu buồn rầu lấy bút làm thơ, nghe báo Kính Tế thì vội quăng bút chạy xuống, cùng mẹ tươi cười đón tiếp Kính Tế.

Gặp mặt nhau, Ái Thư nói:

- Người ta bảo quý nhân nan kiến diện quả là đúng, hôm nay sao chàng lại tới đây được vậy?

Kính Tế vái chào rồi chỉ cười. Hai mẹ con mời vào ngồi dùng trà. Sau vài tuần trà và dăm câu chuyện, Ái Thư nói:

- Mời chàng lên phòng thiếp trên lầu ngồi chơi.

Nói xong dẫn Kính Tế đi. Vào phòng riêng, hai người mừng mừng tủi tủi hàn huyên, kề vai áp má chuyện dốt không ra. Lát sau Kính Tế thấy trên bàn còn giấy bút ngổn ngang, thì với tay cầm tờ giấy lên coi. Ái Thư bảo:

- Chàng không tới, tôi ngồi buồn làm chơi một bài thơ cho bớt nhớ mong, để chàng coi chỉ sợ làm bẩn mắt chàng thôi.

Kính Tế cười, thấy bài thơ như sau:

Giường một chờ mong luống thẫn thờ, Dung nhan sầu muộn hoá bơ phờ.

Tình lang chờ mãi nào đâu thấy, Biết mấy ngày đêm vẫn ngóng chờ.

Kính Tế đọc xong, vui vẻ khen hay.

Lát sau Vương thị sai dọn tiệc trên lầu để khoản đãi Kính Tế. Ái Thư rót rượu, hai tay nâng lên mà nói:

- Bấy nay vắng bóng chàng, ngày đêm chẳng lúc nào là tôi không mong nhớ. Hôm nọ được chàng thương mà chu cấp ít nhiều, cả gia đình tôi cảm kích lắm.

Kính Tế đỡ chung rượu mà đáp:

- Giận là trong người không khoẻ nên phải lỡ hẹn, xin nàng đừng buồn.

Nói xong nâng chung uống cạn, rồi rót một chung rượu mời lại Ái Thư.

Lát sau vợ chồng Đạo Quốc cũng lên ngồi cạnh thù tiếp. Nhưng chỉ sau vài tuần rượu, vợ chồng lại xin phép xuống lầu để hai người được tự do.

Kề vai áp má ăn uống no say, hai người tìm cuộc giao hoan. Xa cách ít ngày, ân ái trăm phần nồng nhiệt. Qua phút mây mưa, Kính Tế mệt mỏi lăn ra ngủ.

Trong khi đó thì Hà quan nhân tìm đến. Vương thị dọn tiệc dưới lầu thết đãi. Đạo Quốc ra phố mua thêm rượu thịt. Lát sau, trở về, ba người cùng ăn uống.

Tối xế chiều thì Lưu Nhị uống rượu say sưa, mặt mũi đỏ gay, phanh áo múa tay tới tởu lầu mà quát lớn:

- Dẫn tên họ Hà ra đây cho ta mau.

Hai viên quản lý giật mình, vội bước ra vái chào tươi cười đáp:

- Kính chào Lưu Nhị ca, Hà quan nhân không tới đây.

Toạ Địa Hồ Lưu Nhị chẳng nói chẳng rằng, xông xộc bước vào phòng Đạo Quốc, tung mình xông vào, thấy Hà quan nhân đang kề vai Vương thị uống rượu thì nổi giận ùng ùng thét lớn:

- Thằng họ Hà khốn kiếp kia, tao tìm mày mãi, không ngờ lại gặp ở đây.

Mày bao hai con kỹ nữ tại lầu của tao, nằm với chúng nó mấy đêm mà không chịu thanh toán tiền bạc gì cả, lại còn thiếu ta hai tháng tiền phòng, vậy mà dám tới đây hú hí với con mụ này hay sao?

Hà quan nhân đứng dậy nói:

- Lưu nhị ca đừng giận, nếu nhị ca không bằng lòng thì để tôi ra khỏi nơi này.

Lưu nhị thét:

- Thằng chó chết, ăn nói vậy mà nghe được sao?

Vừa nói vừa cử quyền đánh ngay vào mặt Hà quan nhân. Hà quan nhân nhin đau cướp đường mà chạy. Lưu Nhị sấn tới đập tung bàn tiệc, đoạn mắng:

- Con dâm phụ kia, mày ở đâu tới đây, tên tuổi là gì, sao không tới báo cho tao biết? Bây giờ thì mày có đường có nẻo phải dọn đi lập tức, chậm trễ là ta cho ăn đòn.

Vương thị nói:

- Người là tên côn đồ ở đâu tới mà dám làm nhục ta như vậy? Thật tức chết mất thôi, nhục thế này thì sông sao được nữa.

Nói xong bật khóc. Lưu Nhị mắng:

- Con dâm phụ khốn nạn, mày tới đây mà không biết tao là ai hay sao?

Vì chuyện ồn ào, khách qua đường xúm lại coi đông đảo. Một người bảo:

- Vương tấu à, Vương tấu mới tới đây nên chưa biết đó thôi. Lưu Nhị ca đây là tiểu cữu của Trương Đại gia, quản gia của Chu Thủ bị lão gia đó. Lưu Nhị gia đây có hiệu là Toạ Địa Hồ, cai quản đám ca nhi kỹ nữ trong các tửu lâu nơi đây. Vương tấu nên nhị đi là hơn, dân ở đây không ai dám làm phật lòng Toạ Địa Hồ đâu.

Hai quả lý Lục, Tạ cũng hết lời ngon ngọt khuyên can Lưu Nhị.

Kính Tế đang ngủ trên lầu, nghe bên dưới ồn ào, thấy trời bên ngoài đã chạng vạng liền hỏi:

- Cái gì ồn ào dưới đó vậy?

Đạo Quốc chẳng biết đã trốn đâu mất, chỉ thấy Vương thị tóc tai rũ rượi chạy lên nói:

- Tự nhiên có một tên côn đồ hung ác, xưng là Toạ Địa Hồ Lưu Nhị, Tiểu cữu của Trương Thăng trong phủ Chu Thủ bị, nó đến đây gây chuyện với khách uống rượu rồi đập phá đồ đạc và hành hung tôi, lại còn hạ nhục đủ điều.

Nói xong thì khóc lớn. Kính Tế cho gọi hai viên quản lý lên hỏi. Hai người đáp:

- Lưu Nhị tới đây tìm Hà quan nhân để đòi tiền, gặp Hà quan nhân đang uống rượu thì hành hung đập phá. Hà quan nhân chạy rồi, Lưu Nhị quay sang hạ nhục và hành hung Hàn nương tử đây. Người qua đường xúm lại coi, thật chẳng ra gì cả.

Kính Tế nhớ lại là chính tên Lưu Nhị này đã hành hung mình lúc trước, nên tuy muốn can thiệp nhưng lại sợ Lưu Nhị dữ dằn hung ác, lại thấy trời đã muộn bèn hỏi:

- Tên Lưu Nhị đó hiện giờ ở đâu?

Hai viên quản lý đáp:

- Nhờ người can gián nên hắn đã bỏ đi rồi.

Kính Tế quay lại an ủi Vương thị và Ái Thư.

- Hai mẹ con nàng cứ an tâm, không sao đâu, còn có tôi đây, để tôi về phủ sẽ có cách.

Nói xong bảo hai viên quản lý đưa tiền lời rồi lên kiệu mà về.

Về tới phủ thì đã gần khuya, Kính Tế giao tiền bạc cho Xuân Mai rồi về phòng ngủ với vợ.

Sáng hôm sau, Kính Tế định tìm gặp Xuân Mai nói rõ mọi chuyện, nhưng lại nghĩ rằng:

- Thôi, hay là hãy cứ tạm gác lại đã, để mình để ý tìm lỗi lầm của tên Trương Thăng, rồi nói với Xuân Mai, để cho Trương Thăng mất mạng vì tay Chu Thủ bị mới được. Thăng này nó biết rõ gốc gác mình, lại ý có công tìm đưa mình về đây, nên coi thường mình lắm. Để rồi coi nó có thoát khỏi tay mình không.

Nghĩ vậy, Kính Tế tạm gác chuyện báo thù Trương Thăng và Lưu Nhị lại để chờ dịp tốt.

Một hôm, Kính Tế đến tửu lâu ở bên lâm Thanh, bảo mẹ con Vương thị rằng:

- Hôm nọ để hai mẹ con phải buồn giận, thật tôi khổ tâm lắm.

Lại hỏi hai vị quản lý:

- Từ hôm đó thằng Lưu Nhị còn tìm tới đây gây chuyện nữa không?

Lục quản lý đáp:

- Từ hôm đó tới nay không thấy hắn tới nữa.

Kính Tế lại hỏi Ái Thư:

- Còn ông Hà quan nhân nào đó có đến đây nữa không?

Ái Thư đáp:

- Cũng không thấy tới.

Kính Tế ăn cơm uống rượu xong tính toán tiền bạc xong, trở lên lầu vui vầy với Ái Thư, sau đó cho gọi gia nhân Trần Tam nhi tới hỏi về những hành động lầm lỗi của Trương Thăng. Trần Tam nhi nói:

- Sau khi Tuyết Nga bị đuổi ra khỏi phủ thì trở thành ca nữ ở bến Lâm Thanh này, Trương Thăng tìm đến bao bọc Tuyết Nga, lại thêm Lưu Nhị dựa hơi làm bậy, thật thanh danh của lão gia chẳng còn gì.

Kính Tế nghe xong mừng lắm, ghi nhớ trong lòng. Lát sau, cho Ái Thư ba lạng bạc, bảo hai quản lý tính toán tiền lời, mang tiền lên ngựa mà về.

Trong thời gian đó, giặc Kim xâm lấn nội địa, thanh thế rất mạnh, tin tức báo về thập phần nguy cấp. Vua Huy Tông hoảng lên, bàn tính với các đại thần.

Các đại thần bàn là nên cử người tới nước Kim ở phương Bắc xin giảng hoà. Huy Tông ưng thuận, lại bằng lòng theo điều kiện của nước Kim là hàng năm phải nộp kim ngân lụa gấm.

Sau đó, Huy Tông truyền ngôi cho Thái tử Đăng Cơ. Thái tử lên ngôi, đổi niên hiệu Tuyên Hoà thứ bảy thành Tĩnh Khang nguyên niên, lấy đế hiệu là Khâm Tông Hoàng đế. Huy Tông thì tự xưng là Thái Thượng Đạo quân Hoàng đế, trở về ngụ trong cung Long Đức. Đại thần Lý Cương được thăng Binh bộ Thượng thư, cho Chu Sư đạo làm Đại tướng, cai quản hết quân vụ trong ngoài.

Ít hôm sau, Binh bộ ban sắc thư, thăng Chu Thủ bị làm Sơn Đông Đô Thống chế, sai đem một vạn binh mã hội với Trần phủ Đô Ngự sử Trương Thúc Dạ phòng ngự địa phương, chống giữ với kinh Kim.

Chu Thủ bị nhận sắc thư, không dám chậm trễ, liền gọi hai gia nhân thân tín là Trương Thăng và Lý An tới dặn:

- Hai người lo thu xếp hành lý, sửa soạn rương hòm để chở đồ quý về nhà.

Nguyên Chu Thủ bị làm quan ở Tế Nam mới chừng một năm nhưng đã kiếm chác được một số kim ngân đáng kể.

Chu Thủ bị dẫn thêm:

- Đồ đạc mang về nhà giao cho phu nhân cẩn thận, lúc đi đường phải coi chừng. Chỉ ít hôm nữa ta và Tuần phủ Trương lão gia sẽ dẫn binh mã bốn lộ về qua Thanh Hà đó. Về tới phủ cũng phải ngày đêm canh giữ trong ngoài.

Hai người vâng lời, chở một xe kim ngân, dưới hình thức những rương hành lý. Về tới phủ, giao lại cho Xuân Mai minh bạch.

Sau đó Trương, Lý hai người chia nhau canh phòng trong ngoài rất cẩn thận.

Kính Tế nghe tin Chu Thủ bị thăng Đô Thống chế, tất sẽ về qua phủ, lúc đó sẽ kể tội Trương Thăng.

Một hôm, vợ là Cát thị đau, về nhà cha mẹ dưỡng bệnh, Kính Tế ngồi một mình tại thư phòng cho đèn nghỉ ngơi. Bỗng Xuân Mai một mình đẩy cửa bước vào. Kính Tế thấy không có a hoàn đi theo, biết là Xuân Mai tới ngủ với mình, bèn đóng cửa lại, cùng Xuân Mai vui vầy chăn gối. Sau phút hoan lạc, Kính Tế kể hết chuyện Trương Thăng làm bậy ở ngoài cho Xuân Mai nghe.

Nào ngờ trước đó, Trương Thăng đi tuần phòng khắp nơi trong phủ, khi tới gần thư phòng, nghe như có tiếng đàn bà cười khúc khích trong thư phòng, liền rón rén tới áp tai nghe. Sau khi biết chắc là Xuân Mai thông gian với Kính Tế, Trương Thăng cố gắng nghe xem hai người nói những chuyện gì, do đó biết được Kính Tế định hại mình. Trương Thăng nín thở nghe tiếp. Bên trong, Kính Tế nói:

- Thăng Trương Thăng đó dám khinh khi tôi, cậy có công tìm đem tôi về đây, nên mấy lần sai thuộc hạ làm nhục tôi. Nó thấy tôi mở tủ lâu tại bến Lâm Thanh liền sai đứa cậu nó là thằng Toạ Địa Hồ Lưu Nhị tới giở thói côn đồ đập phá đồ đạc trong tủ lâu. Trương Thăng lại ý thế lão gia, làm nhiều chuyện tổn thương danh giá lão gia. Nó ăn bớt tiền bạc, dám bao con Tuyết Nga để ngày đêm hú hí. Nó lừa dối lão gia và thư thư nhiều chuyện lắm, nhưng tôi không dám nói. Bây giờ chuyện chẳng dừng mới phải nói ra. Hôm nào lão gia về, thư thư phải nói để lão gia trừng trị nó, chứ như thế này thì tôi không dám tiếp tục làm ăn buôn bán ở bến Lâm Thanh nữa đâu.

Xuân Mai cau mày:

- Thăng đó gồm thật, tôi đã cho bán con Tuyết Nga đi rồi, sao nó còn dám bao bọc con đó ở ngoài như vậy?

Kính Tế nói:

- Thế mới đáng nói, nó khinh thường tôi chẳng nói làm gì, đằng này nó dám khinh thường cả thư thư nữa chứ.

Xuân Mai gật đầu:

- Để lão gia về đây, tôi phải nói để lão gia trị tội nó mới được.

Trong này hai người nói những gì, Trương Thăng núp bên ngoài nghe được rõ ràng đầy đủ hết. Trương Thăng nghĩ thầm:

- Thì ra đôi gian phu dâm phụ này đang tính kế hại mình, như vậy làm sao mình thoát, chi bằng ra tay trước

thì hơn, giết phẳng cả hai đưa đi là yên chuyện.

Nghĩ xong vội trở về phòng riêng, lấy cây đao sáng quắc, bước ra tảng đá giữa sân liếc lại cho sắc rồi xăm xăm bước tới thư phòng.

Cho hay tử sinh hữu mạng, số Xuân Mai chưa chết về tay Trương Thăng, nên ngay sau khi Trương Thăng bỏ đi thì tiểu a hoàn Lan Hoa hốt hải tới thưa:

- Xin phu nhân về phòng mau, không hiểu Kim ca nhi bị gió hay sao mà đang làm kinh trong kia kìa.

Xuân Mai hoảng lên, lật đặt theo Lan Hoa về hậu phòng.

Xuân Mai vừa ra khỏi thì Trương Thăng rón rén tới cửa thư phòng, nghe ngóng một chút rồi đẩy cửa xông vào. Kính Tế đang nằm trên giường, thấy Trương Thăng cầm đao xông vào, mặt mày hung dữ thì thất kinh nhòe dầy hỏi:

- Người vào đây làm gì vậy?

Trương Thăng rít qua hàm răng:

- Tao đến để giết mày. Mày vừa nói gì với con dân phụ thì mày biết đấy.

Chẳng phải là tao đã tìm đem mày về phủ này sống đời sung sướng hay sao, vậy mà mày lấy oán đền ơn để ám hại tao. Thử vô ơn bạc nghĩa như mày không thể để sống.

Kính Tế định đứng dậy thoát thân, nhưng Trương Thăng đã hoa đao lên:

- Đừng hòng chạy, mày phải chết vì lưỡi đao này, hôm nay là ngày giỗ của mày đó.

Kính Tế sau cơn ái ân mỗi một đang nằm nghỉ ngơi quần áo cũng chưa kịp mặc, chỉ biết quần cái khăn mỏng quanh người, thấy nguy, vọt đứng dậy định chạy. Nhưng lưỡi đao vung lên như một lần chớp chém xả xuống vai Kính Tế.

Kính Tế kêu lên đau đớn, gục xuống giường, máu đỏ tuôn ra. Trương Thăng nhảy tới đâm một đao vào bụng. Kính Tế không cự quấy gì nữa. Trương Thăng cúi xuống cắt đầu Kính Tế.

Thật là:

Sống còn muôn sự chan chan Một khi nằm xuống muôn vàn cũng không.

Thương cho Kính Tế, vì không cẩn thận mà phải chết thảm thương.

Trương Thăng giết xong Kính Tế, tìm quanh phòng không thấy Xuân Mai đâu thì trở ra định vào hậu đường tìm giết nốt Xuân Mai. Nhưng vừa bước ra thì gặp Lý An đang đi tuần tới đó, Lý An thấy Trương Thăng cầm lưỡi đao đầm máu, dáng điệu chẳng khác hung thần thì thất kinh hỏi:

- Huynh đi đâu vậy?

Trương Thăng chẳng nói chẳng rằng, rào bước mà đi. Lý An bước theo năm lại. Trương Thăng thành linh

quay lại vùng đao chém, nhưng Lý An đã lẹ làng nhảy tránh được. Lý An tránh xong lưỡi đao thì quát lớn:

- Mày không biết chú tao là Sơn Đông Dạ Xoa Lý Quý hay sao? Mày đã vậy thì tao nhất định không tha.

Nói xong nhảy tới phòng cước đá rơi cây đao trong tay Trương Thăng.

Trương Thăng luống cuống bị Lý An xông tới vật ngã, đè xuống cởi dây lưng trói nghiêng lại. Lý An trói xong Trương Thăng, chạy vào thưa với Xuân Mai:

- Bẩm phu nhân, Trương Thăng xách đao định xâm nhập hậu đường, bị tôi bắt trói ngoài kia.

Xuân Mai vừa cứu con tỉnh dậy, nghe Lý An nói vậy, thì thất sắc chạy ngay tới thư phòng, thấy Kính Tế bị giết thêm thảm, máy chảy đầy đất, thì ôm mặt khóc lớn, rồi sai người thông báo cho nhà vợ Kính Tế là Cát viên ngoại biết.

Lát sau Cát thị hốt hoảng chạy tới, thấy chồng bị giết thì ngã lăn ra đất bất tỉnh. Xuân Mai vội cứu tỉnh, rồi sai phái gia nhân lo mọi việc, mua quan tài tẩm liệm cho Kính Tế, sai giam Trương Thăng vào ngục để đợi Chu Thống chế về xét xử. Cả phủ loạn lên suốt mấy ngày.

Mấy hôm sau, quân về báo là Thống chế dẫn binh mã các lộ về tới. Các quan bản hạt đang nghênh tiếp, Thống chế sắp về phủ.

Tối gần trưa thì Chu Thống chế về phủ, vào thẳng hậu đường thăm vợ.

Xuân Mai kể lại việc Trương Thăng hạ sát Kính Tế. Lý An đem cây đao dính máu tới trình mọi việc. Chu Thống chế nổi giận hầm hầm bước ra đại sảnh cho dẫn Trương Thăng lên, rồi không hỏi han gì, sai ngay quân hầu đánh Trương Thăng một trăm trượng. Thương cho Trương Thăng, không chịu nổi đòn mà chết.

Chu Thống chế hạ trát truy nã Toạ Địa Hồ Lưu Nhị.

Tôn Tuyết Nga thấy Lưu Nhị bị bắt, sợ tội bèn vào nhà thắt cổ tự tử.

Lưu Nhị bị dẫn tới phủ. Chu Thống chế cũng sai đánh trăm trượng, đánh xong thì Lưu Nhị chết.

Cả một huyện Thanh Hà, cả một bến Lâm Thanh náo động.

Thế mới biết:

Một đời làm ác hại người, Nay gặp trời xanh báo ứng.

Sau khi đánh chết Trương Thăng và Lưu Nhị, trừ hại cho dân địa phương, Chu Thống chế sai Lý An bán ngôi tửu lầu tại bến Lâm Thanh, đem tiền bạc về giao cho Xuân Mai, lại dặn Xuân Mai lo tang ma cho Kính Tế và cho chôn tại đất chùa Vĩnh Phúc.

Sau đó mấy ngày, Chu Thương chế sai Lý An và Chu Nghĩa coi nhà, còn mình thì dẫn quân binh lên đường phòng thủ, hai gia nhân Chu Nhân và Chu Trung đi theo để hầu hạ trong quân.

Lúc ra đi, Xuân Mai và Tôn Nhị nường bày tiệc rượu tiễn đưa. Xuân Mai rót rượu cho chồng, nước mắt lã chã mà nói:

- Lần này tướng công ra đi vì việc vua việc nước, chưa biết ngày nào mới về. Đời chinh chiến xin tướng công bảo trọng thân mình. Giặc kia hung ác, tướng công chẳng nên khinh suất.

Chu Thống chế dặn:

- Hai nàng ở nhà nên giữ lòng trong sạch, bớt điều ham muốn, lo lắng cho ca nhi đầy đủ, đừng quá buồn rầu mà hại đến sức khoẻ. Còn ta thì hưởng tước lộc triều đình nên phải tận trung báo quốc. Chuyện cát hung ở nơi chiến địa thì phó mặc cho trời.

Dặn xong, uống cạn rượu mà đi. Quân binh các lộ đã tề chỉnh ở ngoại thành. Chu Thống chế tiễn hô hậu ủng, giương cờ gióng trống dẫn quân đi.

Quân binh tới phủ Đông Xương thì Chu Thống chế sai đem cờ lệnh vào thành thông báo. Tuần phủ Trương Thúc Dạ cùng Đông Xương Tri phủ Đạt Thiên Đạo ra ngoại thành rước vào.

Mọi người lên đại sảnh của Tri phủ mà thi lễ, sau đó cùng ngồi bàn chuyện quân cơ.

Hôm sau, vì việc binh cấp bách, Chu Thống chế dẫn binh lên đường ra quan ải phòng giặc...

Lại nói về mẹ con Vương thị, vẫn ở lại ngôi tửu lâu cũ, nay được bán lại cho Tạ Tam, nghe tin Kính Tế bị thảm sát thì buồn rầu lo lắng. Riêng Ái Thư thì ngày đêm khóc lóc, bỏ cả ăn uống, nhất định đòi được vào phủ Thống Chế nhìn mặt Kính Tế lần cuối, có chết cũng cam lòng. Cha mẹ và người xung quanh khuyên giải thế nào cũng không được. Hàn Đạo Quốc đành phải sai gia nhân vào thành dò hỏi tin tức trước, thì được biết Kính Tế đã được chôn cất tại đất chùa Vĩnh Phúc. Gia nhân về nói lại, Ái Thư lại nhất định đòi tới mộ Kính Tế để thắp hương đốt vàng. Vợ chồng Hàn Đạo Quốc đành chiều theo, gọi một chiếc kiệu đưa Ái Thư tới chùa Vĩnh Phúc.

Tới nơi, Ái Thư hỏi vị trưởng lão là Kính Tế được chôn ở đâu. Trưởng lão sai một sa di đưa Ái Thư ra mộ Kính Tế ở sau chùa. Tới nơi, Ái Thư bày đồ lễ ra, thắp hương khóc mà khấn:

- Tình lang ơ, em những mong được cùng chàng se tơ kết tóc tới già, nào ngờ nhất đán chàng đang tâm bỏ đi như thế này...

Khấn tới đây thì nghẹn lời, khóc nức lên, khóc đến lăn lộn trước mộ. Vợ chồng Hàn Đạo Quốc đi theo, thấy vậy phải tới nâng dậy khuyên giải, nhưng Ái Thư bị thảm quá mà ngất đi. Vợ chồng Hàn Đạo Quốc lay gọi không tỉnh thì hoảng cả lên.

Hôm đó lại đúng tuần tam nhật của Kính Tế, Xuân Mai và Cát thị ngồi kiệu đem gia nhân và lễ vật tới mộ Kính Tế. Tới nơi, thấy một thiếu phụ trẻ đẹp mặc đồ tang khóc ngất trước mồ, lại có một người đàn ông và một người đàn bà trung niên đang lay gọi, Xuân Mai bước tới hỏi:

- Mấy người ở đâu tới thế này?

Đạo Quốc đứng dậy vái chào, kể sơ mối liên hệ với Kính Tế rồi nói:

- Còn đây là con gái chúng tôi, tên là Ái Thư.

Xuân Mai nghe nhắc tới tên Ái Thư, thì nhớ lại mọi chuyện ngày trước, và hiểu rằng đây là vợ chồng Đạo Quốc, nhìn kỹ lại thì nhận đúng Vương thị, vì lúc trước Xuân Mai có gặp Vương thị một hai lần tại nhà Tây

Môn Khánh.

Đạo Quốc kể sơ qua vụ Thái Thái sư ở Đông Kinh bị tội, rồi nói tiếp:

- Con gái tôi với Trần quan nhân là chỗ thâm giao, nay quan nhân chẳng may mất đi nên nó cứ đòi tới thắp hương trước mộ cho trọn nghĩa nào ngờ bị cảm quá độ mà khóc đến ngất đi.

Nói xong lại cùng vợ lay gọi Ái Thư, lát sau Ái Thư mới tỉnh, tỉnh dậy lại khóc, nhưng cổ đã khan, khóc không thành tiếng nữa. Thấy Xuân Mai và Cát thị đứng cạnh, Ái Thư vội sụp lạy bốn lạy mà nói:

- Tuy tôi và Trần lang không chính thức là vợ chồng, nhưng chúng tôi đã thề nguyện là suốt đời bên nhau, nào ngờ trời xanh không chút xót thương, chàng chết đi để tôi đau đớn vô cùng. Tôi đang định xin về làm bé làm mọn trong phủ thì chàng không còn nữa. Sinh thời, chàng có tặng tôi một chiếc khăn có đề mấy câu thơ, phu nhân và thư thư không tin, tôi xin trình để phu nhân và thư thư coi.

Nói xong đưa ra một chiếc khăn lụa. Xuân Mai và Cát thị cầm xem, thấy bốn câu thơ rõ ràng là nét chữ Kính Tế.

Ái Thư lại nói:

- Tôi cũng có tặng chàng một chiếc túi gấm, hai bên có năm bông sen, trên mỗi bông sen có thêu một chữ, cộng lại năm chữ là Tặng tình lang Trần quân. Chàng vẫn đem theo chiếc túi gấm đó bên mình.

Xuân Mai hỏi Cát thị:

- Có thấy cái túi gấm đó không?

Cát thị đáp:

- Có thấy, nhưng tôi đã cho vào quan tài trong lúc tắm niệm rồi.

Xuân Mai và Cát thị bày lễ vật, thắp hương đốt vàng, rồi mời vợ chồng Đạo Quốc và Ái Thư vào chùa dùng cơm chay. Xuân Mai khuyên Ái Thư ăn uống cho khỏe.

Ăn uống xong, Vương thị giục chồng con về. Nhưng Ái Thư tới quỳ trước mặt Xuân Mai và Cát thị khóc mà nói:

- Tôi nguyện xin được theo phu nhân và thư thư về phủ trông nom bài vị cho Trần lang, không về nhà cha mẹ nữa. Nay mai tôi có chết thì cũng được coi như vợ bé của chàng, như vậy cho trọn ân tình.

Nói xong lại khóc như mưa như gió. Cát thị im lặng, Xuân Mai bảo:

- Chỉ sợ thư thư còn trẻ quá, chủ tiết không được mà lại làm uổng phí tuổi thanh xuân của thư thư mà thôi.

Ái Thư nói:

- Sau phu nhân lại dạy như vậy, tôi đã vì chàng thủ tiết thì quyết thủ tiết trọn đời, nhất định không lấy ai.

Nói xong quay lại thưa với vợ chồng Đạo Quốc:

- Thôi, xin phụ thân và mẫu thân về đi, con ở lại theo phụ nhân và thư thư đây về phủ.

Vương thị nước mắt ròng ròng:

- Tưởng đâu con ở lại nuôi cha mẹ tới lúc cha mẹ già chết, nào ngờ con lại nghĩ quẩn như thế. Con về với cha mẹ đi.

Ái Thư đáp:

- Con không về đâu, nếu cha mẹ buộc con về thì con cũng đến tự tử mất thôi.

Vợ chồng Hàn Quốc Đạo thấy con gái cương quyết như vậy thì không biết làm sao, đành khóc lóc dặt nhau trở về ngôi tửu lầu ở bến Lâm Thanh.

Ái Thư cùng Xuân Mai và Cát thị ngồi kiệu về phủ Thống chế.

Về phần Vương thị, về tới tửu lầu thì cứ than khóc không thôi. Đạo Quốc bảo:

- Người ta thường nói nữ nhi ngoại tộc quả là không sai chút nào, nó đã muốn vậy thì mặc kệ nó, việc gì phải khóc lóc buồn thương...

Hồi 100

Chỉ ít ngày sau, vì không còn sự giúp đỡ của Kính Tế nữa, vợ chồng Đạo Quốc lại lâm cảnh túng thiếu, phải nhờ Trần Tam Nhị mời Hà quan nhân tới. Hà quan nhân thấy Lưu Nhị đã chết, mối hại ở địa phương không còn, nên lại tiếp tục lui tới với Vương thị.

Một hôm Hà quan nhân bảo vợ chồng Đạo Quốc rằng:

- Con gái hai người đã vào phủ Thống chế sống đời goá bụa rồi, nó cũng yên thân nó, bây giờ để tôi lo bán hết hàng hoá tại đây rồi hai người theo về ở với tôi tại Hồ Châu, hơn là cứ ở đây lông bông như thế này.

Đạo Quốc nói:

- Quan nhân đã có lòng đoái tưởng như vậy thì còn gì bằng.

Ít hôm sau, Hà quan nhân bán hết hàng, thuê thuyền đem vợ chồng Đạo Quốc về Hồ Châu.

Về phần Ái Thư, cùng Cát thị ở goá thủ tiết thờ Kính Tế, hai người xưng hô với nhau là chị em, rất là tương đắc. Ngày ngày hai người bầu bạn với Xuân Mai trong thời gian Thống chế xa nhà.

Thời gian thấm thoát trôi qua, Kim ca nhi ngày một lớn.

Năm đó Kim ca nhi đã sáu tuổi, con gái của Tôn Nhị nương cũng đã tám tuổi. Sinh hoạt trong nhà cứ bình thản êm đềm, nhờ có hai đứa trẻ nên cũng không buồn thảm lắm. Xuân Mai thì đường đường là một bậc mệnh phụ phu nhân, ăn ngon mặc đẹp, trân châu bảo ngọc kim ngân trong nhà không thiếu thứ gì, chỉ phải sống đời cô độc chẵn gối lạnh lòng.

Trong thời gian đó, Lý An chăm chỉ trông coi mọi việc trong nhà, được Xuân Mai đem lòng để ý, vì Lý An cũng không phải là người xấu xí, lại có công cứu Xuân Mai thoát khỏi bàn tay sát nhân của Trương Thăng ngày trước.

Một đêm trời đông tháng giá, sau khi tuần phòng quanh phủ, Lý An về ngủ tại phòng riêng, bỗng nghe có tiếng gõ cửa nhẹ nhẹ, vội nhóm dậy hỏi:

- Ai đó?

Chỉ nghe tiếng đàn bà nói nhỏ:

- Mở cửa mau đi.

Lý An bước ra mở cửa. Cánh cửa vừa hé mở, một người đàn bà lách vội vào. Lý An quay lại vặn đèn lớn lên, nhận ra nhũ mẫu Kim Quý, bèn hỏi:

- Chị tới đây giờ này có chuyện gì vậy?

Kim Quý đáp:

- không phải tôi tự ý đến mà là phu nhân sai đến.

Lý An lại hỏi:

- Phu nhân cần dạy bảo chuyện gì?

Kim Quý cười:

- Làm sao anh biết được, phu nhân sai tôi đến đây xem anh đã ngủ chưa để cho anh cái này.

Nói xong lấy ra một bộ quần áo, nói tiếp:

- Đây là mấy bộ quần áo đàn ông và đàn bà, phu nhân bảo đem thưởng cho anh và mẹ anh, để gọi là đền công anh đã chở kim ngân từ Tế Nam về, lại để cảm tạ anh đã cứu phu nhân, nếu không có anh thì phu nhân đã bị Trương Thăng hại rồi.

Để mấy bộ quần áo lên bàn, Kim Quý nói tiếp:

- Mà còn chuyện này nữa, chút nữa thì quên.

Nói xong lấy ra năm lạng bạc nguyên bảo sang chói đưa cho Lý An rồi vội vã bước ra.

Lý An tự nhiên được tiền bạc quần áo thì cứ ngẩn ngơ chẳng hiểu tại sao.

Sáng sớm hôm sau, Lý An đem các thứ về nhà đưa cho mẹ. Mẹ hỏi:

- Ở đâu mà ra vậy?

Lý An kể lại chuyện đêm qua. Người mẹ nghe xong dậm chân kêu khổ mà bảo:

- Ngày trước thằng Trương Thằng vì làm chuyện này nọ mà bị đánh tới chết. Nay người có hiếu ý phu nhân khi cho người những thứ này không? Ta nay ngoài sáu mươi tuổi rồi, từ khi cha người qua đời, ta chỉ lo lắng săn sóc cho người, nay nếu người chạm vào chuyện tội lỗi gì thân già ta biết nương tựa vào đâu. Bây giờ người ở nhà đi, đừng vào phủ nữa.

Lý An chợt hiểu ra, nhưng hỏi lại:

- Con không vào phủ thì phu nhân cho người tới gọi, biết làm sao?

Bà mẹ nói:

- Người cứ trả lời là ta bị cảm hàn, người phải ở nhà săn sóc ta ít hôm.

Lý An nói:

- Nhưng sớm muộn gì cũng lại phải vào phủ, vả lại lờ lảo gia về, không thấy con thì biết ăn nói làm sao?

Bà mẹ bảo:

- Thì người tạm đến ở với thúc thúc người là Sơn Đông Dạ Xoa Lý Quý ít tháng đi. Rồi xem sự thể ra sao sẽ tính sau.

Lý An vốn là người có hiếu, nghe mẹ nói vậy thì chuẩn bị hành lý, ngay hôm đó tìm đến Thanh Châu ở với chú là Lý Quý.

Xuân Mai thấy Lý An không vào phủ lo việc thì năm lần bảy lượt sai gia nhân tới nhà hỏi. Bà mẹ lúc đầu nói là mình cảm hàn, Lý An phải ở nhà săn sóc, sau thì nói là Lý An đã về quê quán làm ăn.

Xuân Mai vừa buồn vừa giận, nhưng không biết làm sao.

Thời gian qua mau, thấm thoát đã tới thượng tuần tháng giêng, Chu Thống chế xa nhà đã lâu, liền sai Chu Trung đem thư về, bảo Xuân Mai đem Tôn Nhị nương vài hai đứa trẻ cùng gia nhân, xếp hành lý lên xe tới cư ngụ tại phủ Đông Xương cho gần. Lại sai Chu Trung về quê gọi người em của mình là Chu Tuyên tới coi nhà tại huyện Thanh Hà.

Sau đó Chu Trung cùng Chu Tuyên, Cát thị và Ái Thù cùng một ít gia nhân ở lại phủ, còn Chu Nhân dẫn Xuân Mai, Tôn Nhị nương, hai đứa trẻ và một số gia nhân lên đường tới phủ Đông Xương.

Dọc đường bình an. Tới nơi, Chu Thống chế thân ra đón tiếp gia quyến.

Thấy thê thiếp vợ con bao năm xa cách, Chu Thống chế mừng rỡ khôn cùng, đem tất cả về cư ngụ tại công thự sau phủ Thống chế.

Xếp đặt xong xuôi, mọi người họp mặt uống trà, Chu Nhân thưa lại mọi chuyện. A hoàn gia nhân lần lượt tới lạy chào. Chu Thống chế hỏi:

- Lý An đâu, sao không thấy?

Xuân Mai đáp:

- Nhắc đến nó làm gì nữa, tôi thấy nó có công cứu tôi thoát khỏi tay thằng Trương Thăng, lại có công tuần phòng canh giữ phủ nên đối với nó rất tốt, cho tiền bạc quần áo để nó đem về cho mẹ nó. Nào ngờ, mới đây nó lén vào trong hậu đường, có gói bạc năm chục lạng để trên bàn, nó ăn trộm luôn rồi trốn đi. Tôi mấy lần sai gia nhân tới hỏi mẹ nó thì mới đầu mẹ nó còn nói dối quanh, sau mới nói thật là nó trốn về quê ở Thanh Châu rồi.

Chu Thống chế bảo:

- Tôi cứ nghĩ là thằng đó trung thành, không ngờ cũng là đứa phụ ân như vậy, để rồi thùng thăng tôi sẽ cho người bắt nó.

Hôm đó, Xuân Mai không nói tới vụ Hàn Ái Thư.

Hôm sau, Xuân Mai lo trông coi gia nhân sửa soạn lại nhà cửa, trang hoàng chỗ ăn ở cho hợp ý mình.

Liên tiếp mấy hôm nữa, Chu Thống chế suốt ngày bận việc quân binh, bận rộn mệt nhọc quên cả ăn ngủ, ngày đêm không được nghỉ ngơi, đến cả chuyện chăn gối cũng hững hờ. Xuân Mai thấy vậy buồn bực lắm, vì được ở gần chồng mà cũng như không. Do đó Xuân Mai để ý tới người con trai thứ của lão gia nhân Chu Trung là Chu Nghĩa, mới mười chín tuổi, mặt mũi khôi ngô, mi thanh mục tú, liền tìm cách gần gũi mua chuộc rồi mắt qua mày lại, giở trò quyến rũ. Chu Nghĩa trẻ tuổi hiếu sắc, toa rập với Xuân Mai làm chuyện tồi bại.

Chủ tớ lén lút tư thông. Xuân Mai thường gọi Chu Nghĩa vào phòng riêng đánh cờ uống rượu, không cần che đậy, chỉ cần giấu một mình Chu Thống chế mà thôi.

Sau đó ít lâu, Hoàng đế nước Đại Kim ở phía Bắc diệt được nước Liêu, rồi đem đại binh theo hai đường sang quấy nhiễu Trung Nguyên. Đại nguyên soái nước Kim là Niêm Một Hát đem mười vạn binh mã theo đường Thái Nguyên tiến về Đông Kinh. Phó soái nước Đại Kim là Cán Ly Bất do đường Đàn châu vào đánh phá ải Cao Dương. Binh mã biên phòng của Trung Quốc không chống nổi. Binh bộ thượng thư Lý Cương và Đại tướng Chung Sư Đạo hoảng lên, phải ra lệnh cho quan binh tại Sơn Đông, Sơn Tây, Hà Nam, Hà Bắc, Quan Đông ra Thiểm Tây phải cố sức phòng ngự.

Chu Thống chế được văn thư từ triều đình, ra lệnh phòng ngự thì vội vàng chỉnh đốn nhân mã, tiến binh ra gần biên giới. Nhưng chưa tới nơi thì đã nghe tin Phó soái nước Đại Kim là Cán Ly Bất hạ ải Cao Dương, tướng sĩ triều đình tử trận vô số.

Lúc đó là vào thượng tuần tháng năm, gió lốc mù mịt, cát bụi bay đầy trời.

Chu Thống chế vẫn đem binh tiến đánh, nhưng Cán Ly Bất phản công dũng mãnh. Chu Thống chế bị một mũi tên ghim trúng yết hầu, ngã xuống ngựa mà tử trận. Các tướng bộ hạ thấy vậy xô tới cứu, bị quân Kim dùng tên bắn ngã rất nhiều. Quan binh thiệt hại nặng nề, số tử trận và bị thương không sao đếm hết.

Thương cho Chu Thống chế, phận tướng tài một phút vong thân. Năm đó mới bốn mươi bảy tuổi.

Thật là:

Tôi trung tướng giỏi là đầu Biên cương thân giải, địa đầu máu loang.

Tuần phủ Trương Thúc Dạ thấy Chu Thống chế đã tử trận, thì lui binh về phủ Đông Xương cố thủ, kiểm

điểm sĩ tốt rồi cấp báo về triều.

Các tướng bộ hạ đem được tử thi Chu Thống chế về phủ Đông Xương.

Xuân Mai và toàn gia vật mình lẫn khóc không thôi. Sau đó mới lo việc tắm liệm đồng thời trao trả binh phù ấn tín của chồng lại cho triều đình.

Lễ nghi quân cách xong xuôi, Xuân Mai cùng Chu Nhân và toàn gia đem linh cữu Chu Thống chế về huyện Thanh Hà làm đám tang.

Lại nói về Cát thị và Hàn Ái Thư, từ khi Xuân Mai tới phủ Đông Xương thì hai người ở nhà ăn uống thanh đạm, thủ tiết thờ Kính Tế.

Một hôm vào tiết cuối xuân sơ hạ, trời bắt đầu nóng nực, hai người tản bộ tới ngôi nhà mát ngoài hoa viên, gần thư phòng, thấy trong vườn muôn hoa nở đẹp, trên cành oanh hót yến cười. Ái Thư thấy cảnh xinh tươi, nghĩ tới người tình đã chết, bất giác rơi lệ, lòng đau như thắt. Cát thị cũng không ngăn nổi bi thương.

Hai người đang ngồi ủ rũ sầu thương thì Chu Tuyên em trai Chu Thống chế tới khuyên giải:

- Hai chị em đừng nên buồn rầu nữa, chuyện gì qua rồi thì thôi, vì còn phải nghĩ tới chuyện hiện tại. Để tôi nói chuyện này cho mà nghe. Luôn mấy hôm nay không hiểu sao cứ đêm nằm làm tôi mộng mị toàn những chuyện chẳng lành. Đêm qua tôi lại mơ thấy một cây cung treo trên cột cờ, cột cờ gãy làm đôi, không hiểu là điềm lành hay điềm dữ.

Ái Thư nói:

- Chắc nhị gia muốn nói tới việc chẳng lành xảy ra cho lão gia ở biên cương phải không?

Ba người còn đang phân vân nghĩ ngợi thì thấy lão gai nhân Chu Nhân mặc tang phục lật đặt chạy vào lạy chào mà thưa:

- Tai họa lớn lắm, lão gia đã vị quốc vong thân. Nguyên hồi thượng tuần tháng năm, vào ngày mồng bảy, lão gia tử trận gần ải Cao Dương. Hiện phu nhân và toàn gia quyến đã đem linh cữu lão gai về tới.

Ba người sửng sờ kinh ngạc. Chu Tuyên vội sai phái gia nhận sắp đặt nhà cửa để nghênh tiếp linh cữu, bày bàn thờ tế lễ.

Toàn gia phục xuống mà kêu khóc. Chu Tuyên sai mời các vị tăng tới lập đàn tụng niệm. Sau đó ít ngày thì chọn ngày tốt an táng tại nghĩa địa tổ tiên.

Sau đó Chu Tuyên làm đơn về triều xin cho Kim can nhi được tập chức của cha. Ít ngày sau, triều đình gửi sắc thư về. Sắc thư viết:

- Binh bộ thấy cố Thống chế Chu Tú vong thân báo quốc, chết vì việc quân vương, lòng trung dũng thật đáng khen thưởng, do đó truy phong chức Đô đốc, con trai được nuôi dưỡng theo lệ cũ và được kế tập chức tước của cha.

Xuân Mai mừng lắm, quên cả tang chồng, được yên về phần con, nên chỉ đêm ngày nghĩ chuyện dâm loạn vui thú. Chu Nghĩa thường xuyên lui tới tư thông với Xuân Mai, nhiều khi bị Xuân Mai giữ chặt trong

phòng cả mấy ngày đêm.

Xuân Mai dâm dục quá độ, sinh bệnh mệt mỏi, mới đầu uống thuốc, sau thì không ăn không ngủ được, thân thể gầy còm, tinh thần hỗn loạn, nhưng tính dâm vẫn không bớt, Chu Nghĩa vẫn phải tận lực thoả mãn.

Chẳng bao lâu, vào đầu tháng sáu, Xuân Mai từ trần. Chu Nghĩa thấy Xuân Mai chết thì vội mở rương lấy trộm nhiều kim ngân châu báu mà trốn đi. A hoàn và đám gia nhân lúc đó mới thừa sự thật với Chu Tuyên. Chu Tuyên một mặt sai giam Chu Nhân lại, một mặt sai gia nhân tìm kiếm Chu Nghĩa. Chu Nghĩa đang ẩn náu tại nhà cô ở ngoại thành thì bị bắt trói đem về.

Chu Tuyên không muốn chuyện vỡ lở, sợ tai tiếng, triều đình có thể không cho kim ca nhi kế tập chức tước của cha, bèn cho dẫn Chu Nghĩa tới đại sảnh, không thềm hỏi han, ra lệnh đánh bốn chục trượng. Thương cho Chu Nghĩa, không chịu nổi đau mà chết.

Sau khi cho chôn cất Chu Nghĩa. Chu Tuyên cũng cho các nhũ mẫu và a hoàn như Hải Đường, Nguyệt Quế ra khỏi phủ. Cát thị và Ái Thư khuyên can Chu Tuyên thế nào cũng không được.

Sau đó ít lâu, binh Đại Kim tiến vào Đông Kinh. Thái thượng Hoàng đế và Tĩnh Khang Hoàng đế đều bị bắt về nước Kim. Trung Nguyên vô chủ, trộm cướp giặc giã nổi lên như ong khắp nơi, dân gian điêu linh không sao kể xiết. Binh Kim lại kéo nhau tới các tỉnh các huyện mà cướp phá.

Khi binh Kim kéo tới tỉnh Sơn Đông, dân trong tỉnh lũ lượt bỏ nhau chạy giặc, cha mất con vợ mất chồng, kêu khóc vang trời.

Cát thị được cha mẹ đem về, đưa đi trốn nạn. Ái Thư không biết nương tựa vào đâu, nhưng cũng phải thu vén của cải và ít quần áo rồi ra khỏi huyện Thanh Hà, đến bến Lâm Thanh định tìm cha mẹ. Nào ngờ tới nơi thì tửu lầu của Tạ Tam đã đóng cửa im ỉm, hỏi thăm thì biết Tạ Tam đã bỏ đi lánh nạn, may gặp Trần Tam Nhi. Tam Nhi bảo:

- Phụ mẫu của thư thư đã theo Hà quan nhân về Hồ Châu từ trước rồi.

Ái Thư không biết làm sao, đành lang thang trên đường về Hồ Châu tìm cha mẹ. Dọc đường, tiền bạc hết, Ái Thư phải ôm cây đàn nguyệt, đàn hát rong ngoài đường để sống qua ngày. Đêm nghỉ ngày đi, khổ cực trăm phần không sao nói hết.

Đi như vậy được mấy tháng thì tới Từ Châu. Ái Thư thấy trời đã chiều, ghé vào một ngôi nhà xin tá túc. Một bà lão khoảng thất tuần đang ở trong bếp nấu cơm, thấy vậy chạy ra. Ái Thư vái chào mà nói:

- Cháu là người huyện Thanh Hà, vì loạn lạc nên muốn đến Hồ Châu, đi ngang đây thì trời đã chiều, muốn xin tá túc lão bà qua đêm, sáng mai sẽ xin đi sớm. Chuyện tiền bạc xin đưa đủ, không dám thiếu.

Bà lão ngắm nghía Ái Thư, thấy dung nhan xinh đẹp, cử chỉ đoan trang ăn nói dịu dàng, không phải con nhà nghèo hèn, bèn đáp:

- Nếu quả nương tử muốn nghỉ đỡ tại đây đêm nay thì mời vào trong này ngồi nghỉ, lão còn phải lo làm cơm cho mấy người lo việc vét sông tới ăn.

Nói xong thì thấy mấy người đàn ông kéo vào, người nào cũng đội nón, đóng khố, chân tay mình mẩy, bê bết bùn đất. Đám người này hỏi:

- Lão nương đã có cơm cho chúng tôi chưa?

Lão bà vội dọn cơm ra, gồm một thau cơm, mấy đĩa đậu kho và vài món thức ăn đạm bạc, đoạn bảo:

- Xong xuôi rồi đấy, vào mà ăn đi.

Mấy người quây xung quanh mâm cơm mà ăn uống ngon lành. Trong số có một người khoảng ngoài tứ tuần, mặt mũi hồng hào. Người này thấy Ái Thư đang ngồi trong giường thì hỏi bà lão:

- Ai ngồi trong đó vậy?

Lão bà đáp:

- Nương tử đây là người huyện Thanh Hà, đang trên đường tới Hồ Châu, đi ngang đây thì trời tối nên ghé đây tạm trú qua đêm.

Người nọ hỏi Ái Thư:

- Chẳng hay quý tính nương tử là gì?

Ái Thư đáp:

- Tôi họ Hàn, cha tôi là Hàn Đoạ Quốc.

Người này đứng vụt dậy, bước tới gần mà nói:

- Cháu ơi, vậy cháu là Hàn Ái Thư, cháu gái của ta phải không?

Ái Thư cũng vừa nhận ra, bèn hỏi lại:

- Còn thúc thúc đây là em của phụ thân cháu, tên là Hàn Nhị phải không?

Chú cháu cầm tay nhau mà khóc.

Lát sau Hàn Nhị mới hỏi:

- Thế bây giờ cha mẹ cháu đâu? còn cháu thì ở Đông Kinh cơ mà, sao lại lưu lạc tới đây?

Ái Thư gạt nước mắt kể lại đầu đuôi mọi chuyện rồi nói thêm:

- Gần đây cháu về làm vợ một người trong phủ Thủ bị, nhưng chồng chết, cháu ở góa thờ chồng. Trong khi đó thì cha mẹ cháu theo Hà quan nhân tới Hồ Châu. Gặp cảnh loạn lạc hiện nay, tuy không ai mong dẫn dắt, cháu vẫn một mình tìm đường tới Hồ Châu mong thấy lại mẹ cha. Dọc đường cháu phải đàn hát rong để kiếm tiền độ nhật, không ngờ lại may mắn gặp thúc thúc nơi đây.

Hàn Nhị nói:

- Từ khi cha mẹ cháu lên Đông Kinh với cháu thì ta không kể sinh nhai, phải bán cả nhà cửa của cha mẹ cháu đi mà ăn, rồi san phải tìm đến nơi này làm phu vét sông, kiếm miếng cơm qua ngày. Bây giờ chú cháu đã gặp nhau thì ta và cháu cùng tới Hồ Châu tìm cha mẹ cháu.

Ái Thư đáp:

- Nếu có thúc thúc cùng đi thì còn gì bằng.

Hàn Nhị quay ra lấy một bát cơm và ít thức ăn cho Ái Thư. Cơm gạo xấu, đồ ăn lại chẳng ra gì. Ái Thư cố lắm mới ăn được nửa bát, rồi đi nghỉ.

Sáng sớm hôm sau, đám phu vét sông kéo nhau đi làm việc. Hàn Nhị trả tiền trọ cho Ái Thư rồi chào lão bà, dắt Ái Thư đi.

Ái Thư thân thể yếu đuối, sau mấy tháng đi đường bộ đã hao mòn sức khỏe, nay còn chút ít tư trang, liền đem bán đi, lấy tiền đáp thuyền, cùng Hàn Nhị tới Hồ Châu.

Thuyền đi ít ngày sau thì tới nơi. Chú cháu dắt nhau lên bờ hỏi thăm nhà Hà quan nhân, không ngờ Hà quan nhân đã chết, vợ chồng Hàn Đạo Quốc được hưởng ít của cải và vài mẫu ruộng mà sông. Sau đó ít lâu thì Đạo Quốc cũng bệnh mà chết. Vương Hy sống với đứa con gái sáu tuổi của Hà quan nhân.

Hàn Nhị và Ái Thư hỏi thăm, tìm được tới nhà Vương thị. Vương thị lúc trước vốn tư thông với Hàn Nhị, gặp lại, hai người nối lại tình xưa, sống thành vợ chồng, lo làm ruộng mà sống.

Có một người con nhà hào phú ở Hồ Châu, thấy Ái Thư có nhan sắc thì nhờ người tới cầu thân, nhưng Ái Thư nhất định không chịu, quyết thủ tiết cùng Kính Tế. Hàn Nhị và Vương thị khuyên lơn ép buộc, Ái Thư liền cắt tóc vào chùa làm ni cô. Đến năm ba mươi một tuổi thì bị bệnh mà chết.

Thật là:

Sắc đẹp vui sâu ba tấc đất Hồn trình bay bổng chín tầng trời.

Lại nói binh mã Đại Kim tràn qua phủ Đông Xương rồi tới huyện Thanh Hà, thì chỉ thấy cảnh điêu tàn hoang vắng, quan lại dân gian lánh nạn hết, cửa thành mở toang, bốn bề lạnh lẽo. Rải rác đây đó một vài tử thi hoặc sinh thối hoặc khô đét của những người vô gia cư chết vì đói. Đường phố hoang tàn, đồ đạc ngổn ngang. Những con chó đói, những con chuột chạy lang thang ngoài đường kiếm ăn.

Một số gia đình không biết chạy đâu, liền ở lại đóng cửa, sống nơm nớp qua ngày. Khi nghe tin quân Kim kéo tới, những gia đình này hoảng lên, thu nhặt quần áo tư trang tìm đường chạy trốn.

Nguyệt nương cũng thu vén kim ngân châu báu, giắt vào người.

Lúc đó thì Ngô Đại cữu đã chết vì bệnh, chỉ có Ngô Nhị cữu, Đại An và Tiểu Ngọc, dẫn Hiếu ca nhi, năm đó đã mười lăm tuổi, cùng Nguyệt nương định tới phủ Tế Nam nương nhờ Vân chỉ huy. Nhà cửa khoá hết cả lại. Nguyệt nương định tới Tế Nam, một là để lánh nạn binh đao, hai là để lo chuyện hôn nhân cho Hiếu ca nhi.

Dọc đường, chỉ thấy toàn người bồng bế gánh gồng chạy loạn, người nào cũng kinh hoàng. Nhóm Nguyệt nương năm người cũng đi lẫn vào đám người chạy loạn.

Đi tới một vùng hoang dã thì thấy một vị hoà thượng, mặc áo cà sa, tay chống gậy, chân đi dép cỏ, vai đeo một túi vải, từ xa tới, chặn Nguyệt nương lại, vải chào rồi lớn tiếng hỏi:

- Ngộ nương tử đi đâu vậy? trả đũa đồ đệ này cho tôi chứ?

Vừa nói vừa chỉ Hiếu ca nhi. Nguyệt nương thất sắc hỏi lại:

- Sư phụ bảo tôi trả đũa đồ đệ nào? sao có chuyện lạ vậy?

Vị hoà thượng nói:

- Xin nương tử đừng giả vờ không biết. Hẳn nương tử còn nhớ mười lăm năm trước, nương tử bị tên Ân Thiên Tích lòng đui, phải tới động của tôi ở ngọn núi phỉ Đông Đại Nhạc tá túc qua đêm. Tôi là Tuyết động hoà thượng, pháp danh Phổ Tĩnh đây. Nương tử có hứa là cho tôi một đứa con làm đồ đệ, sao bây giờ lại thất hứa?

Ngộ nhị cữu đứng bên nói:

- Sư phụ là người tu hành, đức độ cao thành, cũng thấy rằng thời buổi loạn ly này, thư thư tôi bỏ nhà cửa mà lánh nạn, bên mình chỉ có mỗi đứa con trai, sau này còn mong nối dõi tông đường, lo việc hương hoả, chẳng lẽ thư thư tôi lại chịu bỏ con, cho làm đồ đệ đi theo sư phụ hay sao?

Hoà thượng hỏi Nguyệt nương:

- Có thật nương tử nhất định không cho tôi tên đồ đệ này phải không?

Ngộ nhị cữu bảo:

- Sư phụ à, xin đừng nói chuyện dông dài mất thì giờ của chúng tôi, dùng đẳng thế này, lỡ quân giặc đuổi tới đằng sau thì sao?

Vị hoàng thượng nói:

- Bây giờ trời cũng chiều rồi, có đi cũng chẳng được xa, binh Kim dù tới, cũng không đến nơi này, chỉ bằng mọi người theo tôi về chùa gần đây nghỉ đỡ một đêm, rồi mai đi sớm cũng không sao.

Nguyệt nương hỏi:

- Sư phụ hiện trụ trì chùa nào vậy?

Vị hoà thượng lấy tay chỉ mà bảo:

- Chùa gần ngay đây thôi.

Nói xong dẫn mọi người tới chùa. Nguyệt nương nhận ra là chùa Vĩnh Phúc, đã có dịp đến một lần. Vào tới nơi, thấy cảnh chùa hoang vắng, các hoà thượng bỏ đi gần hết, chỉ còn vài vị ở lại. Trên điện Phật có mấy nén hương đang cháy, bên cạnh có ngọn đèn leo lét. Nhòm Nguyệt nương năm người được mời, vào nghỉ trong phương trượng. Sa di đem ít cơm ra, mọi người ăn qua loa đỡ bụng. Trong lúc đó, vị Phổ Tĩnh thiền sư gõ mõ tụng kinh.

Trời tối hẳn, Phổ Tĩnh thiền sư mời Nguyệt nương, Tiểu Ngọc và Hiếu ca nhi vào ngủ trong trai phòng còn Ngộ Nhị cữu và Đại An thì ngủ ngoài phương trượng.

Một ngày đường mệt nhọc khiến mọi người đặt lưng là ngủ, riêng Tiểu Ngọc ngủ không say, thỉnh thoảng lại trở mình trần trọc. Lát sau, Tiểu Ngọc trở dậy, trở ra phương trượng ngồi xem Phổ Tĩnh thiền sư tụng kinh, Tiểu Ngọc cứ ngồi như thế cho đến canh ba. Bên ngoài trăng chiếu lờ mờ, cảnh vật hoàn toàn tịch mịch. Trên điện Phật, ngọn đèn leo lét toả một vùng sáng nhỏ nửa vàng nửa xanh.

Phổ Tĩnh thiền sư nhân buổi loạn ly, quan binh dân chúng chết nhiều, kẻ thân phơi chiến địa, người xá bỏ dọc đường thì động lòng từ bi, tụng một hơi một trăm thiên kinh giải oan để cầu cho các vong hồn được siêu sinh tịnh độ.

Lát sau thì những cơn gió buốt thấu xương theo nhau thổi tới, chập chờn trong gió như có hàng trăm hàng ngàn bóng người, kẻ cụt đầu kẻ mất tay, người mất chân, vỡ trán, kéo nhau tới nghe kinh, kẻ đứng người ngồi la liệt hai bên.

Phổ Tĩnh thiền sư nói:

- Chúng sinh các người chẳng qua là oan oan tương báo, tuy chết đi cũng không thể giải thoát, nay hãy nghe ta để vong hồn được siêu độ, nghe xong thì đi.

Nói xong đọc một bài kệ rằng:

Khuyên người đừng tạo oan Oan sâu không giải được Oan sâu đã kết thành Ngàn năm cũng khó giải Nếu lấy oan giải oan Như mặt trời tan tuyết Nếu lấy oan báo oan Đến bao giờ mới diệt Những kẻ đã toạ oan Sẽ bị oan đeo miết Sám hối đi là vừa Tĩnh ngộ sẽ thấu triệt Nếu nghe theo lời ta Oan kia tự nhiên hết Nhờ kinh kệ lực thâm Xoa tan giúp ác nghiệp Các người nếu thác sinh Oan khiên chẳng nên kết.

Đám oan hồn nghe xong đều lay tạ mà đi. Tiểu Ngọc ngồi im lặng, vừa sợ vừa nhìn khắp các oan hồn, nhưng không nhận được ai. Lát sau có một người đàn ông thân hình cao lớn, mặt mũi tuấn tú, hống dĩnh mũi tên, bước vào:

- Ta là Thống chế Chu Tú, nhân giao tranh với binh Kim mà tử trận, nay được sư phụ giải thoát, sẽ tới Đông Kinh, thác sinh là con trai thứ ba của Trần Trấn.

Lại thấy một thiếu phụ ôm bụng bước vào, bụng đầy máu me mà nói:

- Tôi là vợ Võ Đại, họ Phan, sau làm thiếp của Tây Môn Khánh, bất hạnh bị kẻ thù là Võ Tòng sát hại, nay được sư phụ gia ân giải thoát, sẽ tới Đông Kinh làm con gái nhà họ Lê.

Lami thấy một thanh niên toàn thân đầy máu bước vào nói:

- Tôi là Trần Kính Tế, lúc trước bị Trương Thăng giết, nay nhờ sư phụ giải thoát, sẽ tới Đông Kinh, thác sinh là con của nhà họ Vương.

Lại thấy một người đàn ông nhỏ bé, mặt xanh như tàu lá bước vào nói:

- Tôi là Võ Đại, Vương bà xui Phan thị dùng thuốc đầu độc tôi, nay được sư phụ giải thoát, sẽ tới Từ Châu làm con một người nông dân họ Phạm.

Lại thấy một thiếu phụ mặt mày gầy gộc võ vàng, quần bê bết máu, bước vào nói:

- Tôi là Lý thị, trước là vợ Hoa Tử Hư, sau làm thiếp của Tây Môn Khánh, bị bệnh băng huyết mà chết, nay được sư phụ giải thoát, sẽ lên Đông Kinh, thác sinh làm con gái của Viên Chi huy.

Lại thấy một người đàn ông bước vào nói:

- Tôi là Hoa Tử Hư, bị vợ làm nổi giận, mang bệnh mà chết, nay được sư phụ giải thoát, sẽ lên Đông Kinh, thác sinh làm con của Trịnh thiên hộ.

Lại thấy một thiếu phụ cổ đeo dây thừng bước vào nói:

- Tôi là Tống thị, vợ của Lai Vượng, gia nhân trong nhà Tây môn Khánh, tự ải mà chết, nay nhờ sư phụ giải thoát, sẽ thác sinh làm con gái nhà họ Chu ở Đông Kinh.

Lại thấy một thiếu phụ mặt mày xanh mét bước vào nói:

- Tôi là Bàng thị, vợ của Chu Thống chế, vì dâm dục quá độ mà chết, nay được sư phụ giải thoát, sẽ thác sinh làm con gái nhà họ Cự ở Đông Kinh.

Lại thấy một người đàn ông, quần áo tả tơi, toàn thân nát bấy vì trượng, bước vào nói:

- Tôi là Trương Thăng, bị đánh trượng chết, nay được sư phụ giải thoát sẽ thác sinh làm con của người nhà nghèo họ Cao ở đường Đại Hưng Đông Kinh.

Lại thấy một thiếu phụ, quanh cổ có sợi dây thừng bước vào nói:

- Tôi là tôn tuyết Nga, thiếp của Tây Môn Khánh, tự ải mà chết, nay được sư phụ giải thoát sẽ lên ngoại ô Đông Kinh làm con gái người nhà nghèo họ Đào.

Lại có một người con gái trẻ tuổi, bước vào nói:

- Tôi là Tây Môn Đại thư, con gái của Tây Môn Khánh, vợ của Trần Kính Tế, tự ải mà chết, nay được giải thoát, sẽ tới làm con nhà họ Phan ở ngoại ô Đông Kinh.

Lại thấy một thanh niên mình đầy vết trượng bước vào nói:

- Tôi là Chu Nghĩa, bị đánh trượng mà chết, nay được giải thoát, sẽ thác sinh làm con nhà họ Cao ở ngoại ô Đông Kinh.

Mọi người nói xong thì vụt biến mất. Tiểu Ngọc ngồi chết lặng, nghĩ thầm:

- Thì ra vị hoà thượng này nói chuyện được cả với ma quỷ.

Nói xong vào trai phòng, định báo với chủ. Trong khi đó Nguyệt nương giật mình thức dậy, kiểm điểm kim ngân, dặt kỹ trong mình, rồi dặt gia quyến lên đường đi Tế Nam.

Tới nơi hỏi thăm đường tìm đến nha môn của Vân Chi huy. Vân Chi huy lúc đó đã thăng chức Tham tướng. Vân Tham Tướng nghe nói Nguyệt nương đem Hiếu ca nhi lại thì mừng rỡ ra nghênh tiếp. cách đối xử nồng hậu chẳng khác ngày xưa.

Chủ khách thi lễ xong ngồi uống trà nói chuyện. Vân phu nhân bất hạnh đã qua đời cách nay không lâu. Do đó Vân Tham tướng phải nhờ người hàng xóm là Vương bà sang tiếp đãi Nguyệt nương, mời vào hậu đường dùng đại tiệc.

Ngô Nhị cữu và Đại An được khoản đãi tại đại sảnh.

Tiệc xong, Nguyệt nương giao một số lớn kim ngân tư trang cho Vân Tham tướng, gọi là làm lễ cầu thân cho con trai mình với con gái tham tướng, theo lời ước lúc xưa. Vân Tham tướng nhận hết, nhưng không đã động gì tới chuyện hôn nhân.

Tối hôm đó, Vân Tham tướng lại nhờ Vương bà khoản đãi Nguyệt nương.

Trong tiệc, Vương bà nói:

- Tham tướng đây chẳng may goá vợ, nhưng là người hiền hậu lắm. Tuy là võ quan, nhưng cũng là người có học, từng đọc sách thánh hiền, nên có đức độ của người quân tử. Ở đây chỉ là chức tham tướng, nhưng trên thì lo việc vua, dưới thì lo việc dân, một tay nắm quyền sinh quyền sát trong vùng. Nếu nương tử đây không chê thì duyên Tấn Tần sẵn đó, nương tử cùng Tham tướng vui điều loan phụng, mà ca nhi cũng thành đôi lứa. Nương tử tạm ở đây, chờ lúc thái bình trở về nhà cũ cũng không muộn. Chẳng hay tôn ý nương tử thế nào?

Nguyệt nương nghe xong thì kinh ngạc thất sắc, không nói được gì, mãi sau mới bảo:

- Tôi không biết phải nghĩ sao, chuyện này cứ để đó đã.

Wương bà không nói gì thêm. Hôm sau thưa lại với Vân tham tướng.

Tối hôm sau, Vân tham tướng thiết tiệc tại hậu đường, thân ngồi tiếp rượu mà nói:

- Tẩu tẩu không biết, tôi tuy là chức quan nhỏ cai quản nơi xa, nhưng dưới tay cũng mấy vạn nhân mã, lại cũng không đến nỗi thiếu thốn, kim ngân gấm lụa không thứ gì là không có, chỉ thiếu mỗi một người làm chủ mọi việc trong nhà. Từ bao lâu nay, tôi chỉ tưởng nhớ tẩu tẩu như người khát nước, như đại hạn mong mưa. Không ngờ ngày nay tẩu tẩu tới đây lo chuyện hôn nhân cho lệnh lang, âu cũng là duyên trời đã định, việc con đã xong mà chuyện mẹ cũng vuông tròn, mẹ con cùng ở lại đây sống sung sướng, chẳng hay tẩu tẩu nghĩ thế nào?

Nguyệt nương nghe xong nổi giận tái sắc mà mắng:

- Vân Lý Thủ, không ngờ người mặt người dạ thú. Chồng ta lúc sinh tiền chưa hề bạc đãi nhà người, nay sao người dám buông lời vô lễ như vậy.

Vân Tham tướng không giận, trái lại còn tươi cười nói:

- Xin nương tử bớt giận, linh vị lão gia đã để ở nhà, nếu chung thủy với lão gia thì nương tử tìm tới đây làm gì? thú thật với nương tử, từ lúc gặp được lại nương tử, chiêm ngưỡng tôn nhan, hồn vía tôi đã bay đâu mất, bây giờ tôi biết sao. Thôi thì nương tử nên suy nghĩ để cho việc tốt lành được thành tựu.

Nói xong, lại rót rượu cung kính mà mời. Nguyệt nương bảo:

- Nếu vậy thì đại quan phải cho mời em trai tôi vào đây bàn chuyện.

Vân Tham tướng cười:

- Em trai nương tử và Đại An đã bị tôi giết rồi.

Đoạn quát gia nhân:

- Đem cái đó vào đây cho nương tử coi.

Gia nhân đem vào một cái hộp gỗ, bên trong đựng đầu của Ngô Nhị cữu và Đại An, máu me bê bết.

Nguyệt nương nhìn qua, thất kinh biến sắc, rồi khóc ngất đi, ngã xuống đất.

Vân tham tướng vội ôm dậy lay gọi mà bảo:

- Nàng đừng quá buồn phiền, em nàng đã chết nhưng nàng sẽ trở thành vợ tôi. Tôi chẳng gì cũng là chức Tham tướng, có gì là không xứng đáng với nàng đâu.

Nguyệt nương nghĩ thầm:

- Thằng khốn này nó đã hại em mình và gia nhân của mình, nếu mình không thuận theo nó tất cũng bị nó giết... nghĩ vậy bèn làm mặt vui vẻ mà bảo:

- Nhưng nếu chàng nghe lời tôi thì tôi mới chịu cùng chàng kết nghĩa vợ chồng.

Vân Tham tướng đáp:

- Chuyện gì tôi cũng xin nghe theo nàng hết.

Nguyệt nương bảo:

- Chàng phải lo việc hôn nhân cho con trai tôi xong đã.

Vân Tham tướng bảo:

- Chuyện đó dễ.

Đoạn cho gọi con gái là Vân tiểu thư ra, bảo gặp mặt Hiếu ca nhi, rồi sai gia nhân dọn phòng hoa chúc cho hai trẻ làm lễ hợp cẩn rồi động phòng ngay.

Sau đó Vân Tham tướng kéo Nguyệt nương về phòng riêng của mình nài ép chuyện mây mưa. Nguyệt nương không chịu, giẫy giụa cự tuyệt. Vân Tham tướng nhóm dậy nổi giận mắng:

- À thì ra nàng lừa ta phải không? nàng để con gái ta thất thân với con trai nàng rồi nàng cự tuyệt ta. Nàng tưởng ta không dám giết con trai nàng hay sao?

Nói xong đứng dậy với thanh kiếm treo trên tường, xông xộc chạy tới giết Hiếu ca nhi. Nguyệt nương chạy theo tới, thấy con trai mình nằm chết giữa nhà, máu chảy lênh láng. Nguyệt nương thấy con đã chết thì thất kinh kêu lên một tiếng. Ngờ đâu bưng tỉnh dậy, mới biết tất cả những chuyện vừa rồi chỉ là cơn ác mộng,

tức thì mồ hôi tháo ra như tắm, tứ chi bại hoại, miệng lằm bằm:

- Lạ thật, lạ thật.

Tiểu Ngọc nằm cạnh thức dậy hỏi:

- Sao Đại nương giật mình kêu khóc vậy?

Nguyệt nương đáp:

- Ta vừa trải qua cơn ác mộng.

Đoạn kể lại đầu đuôi cho Tiểu Ngọc nghe. Thì ra chủ tứ còn đang nằm trong trai phòng của chùa Vĩnh Phúc. Tiểu Ngọc nghe xong nói:

- Hồi nãy tôi không ngủ, lén ra ngoài phương trượng coi, thì thấy lão hoà thượng nói chuyện với ma quỷ. Hồi nãy Ngũ nương, Lục nương, cậu Kính Tế, Chu Thủ bị, Tứ nương, vợ Lai Vượng, và Đại Thư đều có tới nói chuyện với hoà thượng, sau đó thì tất cả cùng biến mất.

Nguyệt nương bảo:

- Mấy người đó đều được mai táng sau chùa này, đêm khuya yên tĩnh, hồn họ đi ra đi vào là chuyện thường.

Chủ tứ thì thâm trò chuyện, trong khi bên ngoài gà gáy sáng, trời canh năm đã thấy tờ mờ. Nguyệt nương dậy rửa mặt chải đầu rồi quần áo chỉnh tề vào lễ trước Phật đài, thắp hương khấn khứa.

Phổ Tĩnh thiền sư ngồi trên giường gần đó cao giọng bảo:

- Ngô nương tử, bây giờ thì nương tử đã tỉnh ngộ chưa?

Nguyệt nương vội bước tới trước giường quỳ lạy mà nói:

- Bẩm với tôn sư, đệ tử là Ngô thị người trần mắt thịt, không biết tôn sư là Phật sống, rõ cả giấc mộng vừa rồi của đệ tử. Sau giấc mộng đó thì đệ tử đã tỉnh ngộ rồi.

Thiền sư bảo:

- Nếu đã tỉnh ngộ thì đừng đi đâu cả, người có đi thì cũng chỉ đến như giấc mơ hồi nãy mà thôi, nghĩa là cả năm người đều có thể mất mạng. Con trai người có phận có duyên nên mới gặp ta, ấy cũng là nhờ người bình nhật vẫn một lòng làm điều thiện, nếu không thì khó tránh khỏi cảnh cốt nhục phân ly. Lúc người chồng người là Tây Môn Khánh tạo ác gây tội, nên đứa con này mới thác sinh vào gia đình người để phá gia sản người. Nay ta thấy vậy nên mới thu nhận nó làm đồ đệ để độ thoát cho nó. Vả lại người đời có câu, một đứa con xuất gia thì tổ tiên từ chín đời trở xuống cũng được thăng thiên, cho nên oan khiên của người chồng người cũng nhờ đó mà tiêu tán. Nếu người không tin, theo ta ra đây, ta chỉ cho coi.

Nói xong, bước ra phương trượng. Hiếu ca nhi đang nằm ngủ chưa dậy.

Thiền sư cầm cây gậy chỉ vào Hiếu ca nhi, tức thì Nguyệt nương và mọi người thấy Hiếu ca nhi lăn trở trên

giường rồi đột nhiên biến thành Tây Môn Khánh cổ đeo gông, chân tay bị xiềng xích, đang lẫn lộn mê mẩn. Thiền sư chỉ đầu gật một cái, lại thấy Hiếu ca nhi đang nằm ngủ như cũ. Nguyệt nương bất giác ôm mặt khóc lớn.

Thì ra Hiếu ca nhi chính là Tây Môn Khánh thác sinh.

Lát sau Hiếu ca nhi thức dậy. Nguyệt nương gọi con lại hỏi:

- Bây giờ ta muốn cho con theo sư phụ đây làm đồ đệ để tu hành, con nghĩ sao?

Hiếu ca nhi thuận ngay.

Thiền sư đưa Hiếu ca nhi vào Phật đài làm lễ, rồi cắt tóc cho. Hiếu ca nhi tỏ vẻ mừng rỡ lắm, không hề có vẻ buồn rầu hối tiếc gì cả. Nguyệt nương thì buồn thảm khóc lóc khôn nguôi, kể lể rằng:

- Bao công lao mang nặng đẻ đau mới có người, lại chịu bao cực khổ nuôi người khôn lớn, những mong người nối dõi tông đường, nào ngờ lại có ngày nay.

Ngô Nhị cữu, Tiểu Ngọc và Đại An cũng không nén được xúc động.

Thiền sư đặt pháp danh cho Hiếu ca nhi là Minh Ngô, bảo Minh Ngô lạy từ mẹ và cậu, cáo biệt hai gia nhân, rồi theo mình đi.

Lúc sắp đi, Thiền sư dặn Nguyệt nương:

- Các người đừng đi đâu cả, binh Kim cũng sắp triệt thoái nay mai, rồi nam bắc sẽ chia làm hai triều đình, trung nguyên cũng đã có hoàng đế rồi. Chỉ trong vòng mười ngày nữa, chuyện can qua sẽ hết, địa phương sẽ trở lại yên tĩnh, các người sẽ về nhà sống yên ổn như thường.

Nguyệt nương hỏi:

- Bẩm sư phụ, nay sư phụ dẫn con tôi đi, vậy đến bao giờ mẹ con tôi lại được nhìn thấy mặt nhau?

Hỏi xong, không ngăn nổi bi thương, lại ôm mặt khóc lớn.

Thiền sư bảo:

- Không việc gì phải khóc, có nín ngay không? kìa, binh Kim kéo đến rồi kìa.

Mọi người hốt hoảng quay nhìn ra ngoài. Tức thì Phổ Tĩnh thiền sư cùng Minh Ngô hoá thành trận gió mà đi, không còn thấy bóng dáng đâu nữa.

Nguyệt nương cùng em trai và hai gia nhân tạm trú tại chùa Vĩnh Phúc khoảng mười ngày, quả nhiên vua Đại Kim lập Trương Bang Xương làm Hoàng đế tại Đông Kinh, lập thành triều đình có đủ văn võ bá quan.

Còn Khang Vương vượt sông, tức vị tại Kiến Khang, tức là Cao Tông Hoàng đế, phong Tòng Trạch làm đại tướng, lấy lại được Sơn Đông Hà Bắc, lập thành Nam triều.

Thiên hạ trở lại thái bình, dân gian trở về nghiệp cũ.

Nguyệt nương về nhà, kiểm điểm lại, thấy đồ đạc nhà còn y nguyên, không mất mát gì.

Về sau Nguyệt nương đổi họ cho Đại An thành Tây Môn An, hưởng sản nghiệp của chủ để thờ phụng chủ. Người trong huyện gọi Đại An là Tây Môn Tiểu viên ngoại.

Nguyệt nương được hai vợ chồng Đại An nuôi nấng phụng dưỡng tuổi già, hưởng thọ ngoài thất tuần, đó cũng là nhờ Nguyệt nương bình sinh không phải là người dâm bôn, nên mới được hưởng phúc như vậy.

Có thơ rằng:

Sách xưa ý tứ mang mang.

Cho hay là lẽ tuần hoàn cao xa.

Tây Môn tuyệt tự mới là.

Còn Trần Kính Tế phải sa cực hình.

Nguyệt nương phúc thọ riêng mình.

Bình, Mai dâm dăng, lênh đêngh hoàng tuyền.

Hung tàn báo lại Kim Liên.

Dâm ô tiếng xấu bia truyền nghìn năm.

HẾT

Table of Contents

[Lời Giới Thiệu](#)

[Hồi 1](#)

[Hồi 2](#)

[Hồi 3](#)

[Hồi 4](#)

[Hồi 5](#)

[Hồi 6](#)

[Hồi 7](#)

[Hồi 8](#)

[Hồi 9](#)

[Hồi 10](#)

[Hồi 11](#)

[Hồi 12](#)

[Hồi 13](#)

[Hồi 14](#)

[Hồi 15](#)

[Hồi 16](#)

[Hồi 17](#)

[Hồi 18](#)

[Hồi 19](#)

[Hồi 20](#)

[Hồi 21](#)

[Hồi 22](#)

[Hồi 23](#)

[Hồi 24](#)

[Hồi 25](#)

[Hồi 26](#)

[Hồi 27](#)

[Hồi 28](#)

[Hồi 29](#)

[Hồi 30](#)

[Hồi 31](#)

[Hồi 32](#)

[Hồi 33](#)

[Hồi 34](#)

[Hồi 35](#)

[Hồi 36](#)

[Hồi 37](#)

[Hồi 38](#)

[Hồi 39](#)

[Hồi 40](#)

[Hồi 41](#)

[Hồi 42](#)

[Hồi 43](#)

[Hồi 44](#)

[Hồi 45](#)

[Hồi 46](#)

[Hồi 47](#)

[Hồi 48](#)

[Hồi 49](#)

[Hồi 50](#)

[Hồi 51](#)

[Hồi 52](#)

[Hồi 53](#)

[Hồi 54](#)

[Hồi 55](#)

[Hồi 56](#)

[Hồi 57](#)

[Hồi 58](#)

[Hồi 59](#)

[Hồi 60](#)

[Hồi 61](#)

[Hồi 62](#)

[Hồi 63](#)

[Hồi 64](#)

[Hồi 65](#)

[Hồi 66](#)

[Hồi 67](#)

[Hồi 68](#)

[Hồi 69](#)

[Hồi 70](#)

[Hồi 71](#)

[Hồi 72](#)

[Hồi 73](#)

[Hồi 74](#)

[Hồi 75](#)

[Hồi 76](#)

[Hồi 77](#)

[Hồi 78](#)

[Hồi 79](#)

[Hồi 80](#)

[Hồi 81](#)

[Hồi 82](#)

[Hồi 83](#)

[Hồi 84](#)

[Hồi 85](#)

[Hồi 86](#)

[Hồi 87](#)

[Hồi 88](#)

[Hồi 89](#)

[Hồi 90](#)

[Hồi 91](#)

[Hồi 92](#)

[Hồi 93](#)

[Hồi 94](#)

[Hồi 95](#)

[Hồi 96](#)

[Hồi 97](#)

[Hồi 98](#)

[Hồi 99](#)

[Hồi 100](#)

TIỂU TIỂU SINH

KIM BÌNH MẠI

2

金瓶梅

nghe.truyenaudio.vn.com

PHẦN XUẤT BẢN LẦN ĐẦU
NĂM 1980